VÁN BÀI LẬT NGỬA

P1 - Chương 1 CON NUÔI CỦA GIÁM MỤC

P1 - Chương 2

P1- Chương 3

P1 - Chương 4

P1- Chương 5

P1 - Chương 6

P1- Chương 7

P1 - Chương 8

P1 - Chương 9

P1 - Chương 10

P1- Chương 11

P1 - Chương 12

P1- Chương 13

P1 - Chương 14

P1 - Chương 15

P1- Chương 16

P1 - Chương 17

P1- Chương 18

P1 - Chương 19

P1 - Chương 20

P1 - Chương 21

Phần 2 - Chương 1 Khởi động

P2 - Chương 2

P2 - Chương 3

P2 - Chương 4

P2 - Chương 5

P2 - Chương 9

P2 - Chương 10

P2 - Chương 11

P2 - Chương 12

P2 - Chương 13

P2 - Chương 14

P2 - Chương 15

P2 - Chương 16

P2 - Chương 17

P2 - Chương 18

Phần 3 - Chương 1 Phát súng trên cao nguyên

P3 - Chương 2

P3 - Chương 3

P3 - Chương 4

P3 - Chương 5

P3 - Chương 6

P3 - Chương 7

P3- Chương 8

P3 - Chương 9

P3 - Chương 10

P3 - Chương 11

P3 - Chương 12

P3 - Chương 13

P3 - Chương 14

P3 - Chương 15

P3 - Chương 16

P3 - Chương 17

Phần 4 - Chương 1 Góp sức với rừng

P4 - Chương 2

P4 - Chương 3

P4 - Chương 4

P4 - Chương 5

P4 - Chương 6

P4 - Chương 7

P4 - Chương 8

P4 - Chương 9

P4 - Chương 10

P4 - Chương 11

P4 - Chương 12

P4 - Chương 13

Phần 5 - Chương 1 Trời xanh qua kẽ lá

P5 - Chương 2

P5 - Chương 3

P5 - Chương 4

P5 - Chương 5

P5 - Chương 6

P5 - Chương 8

P5 - Chương 9

P5 - Chương 10

P5 - Chương 11

P5 - Chương 12

P5 - Chương 13

Phần 6 - Chương 1 Lời cảnh cáo sau cùng

P6 - Chương 2

P6 - Chương 3

P6 - Chương 4

P6 - Chương 5

P6 - Chương 6

P6 - Chương 7

P6 - Chương 8

P6 - Chương 9

P6 - Chương 10

P6 - Chương 11

P6 - Chương 12

Phần 7 - Chương 1 Cao áp và Nước lũ

P7 - Chương 2

P7 - Chương 3

P7 - Chương 4

P7 - Chương 5

P7 - Chương 6

P7 - Chương 7

P7 - Chương 8

P7 - Chương 9

Phần 8 - Chương 1 Vòng hoa trước mộ

P8 - Chương 2

P8 - Chương 3

P8 - Chương 4

P8 - Chương 5

P8 - Chương 6

P8 - Chương 7

P8 - Chương 8

P8 - Chương 9

P8 - Chương 10

P8 - Chương 11

P8 - Chương 12

P8 - Chương 13

Phần 9 - Chương 1 Kỵ sĩ và Mimosa

P9 - Chương 2

P9 - Chương 3

P9 - Chương 4

P9 - Chương 5

P9 - Chương 6

P9 - Chương 7

P9 - Chương 8

P9 - Chương 9

P9 - Chương 10

P9 - Chương 11

P9 - Chương 12

P9 - Chương 13

P9 - Chương 14

P9 - Chương 15

P9 - Chương 16

P9 - Chương 17

P9 - Chương 18

P9 - Chương 19

P9 - Chương 20

P9 - Chương Kết

P1 - Chương 1
CON NUÔI CỦA GIÁM MỤC

Khẩu mắc-xim (1) trên miarađo (2) vẫn tiếp tục nhả đạn. Từ cao, giọng ục ục của nó càng hách dịch, lấn át tiếng nổ rộ thật căng của hàng trăm súng trường, tiểu và trung liên khác. Giữa đêm tối, đạn của nó vạch một đường đỏ ối, xắt khu trung tâm khỏi vòng ngoài đồn đã bị quân ta tràn ngập. Cũng từ miarađo, thỉnh thoảng một quả lựu đạn O.F nụ xòe sáng rực lao xuống vùng bóng đen và tiếp liền tiếng nổ "oành" thách thức.
Luân xem đồng hồ tay: 1 giờ 25. Trận đánh đã kéo dài hơn tiếng đồng hồ rồi. Tiểu đoàn chủ lực của anh – tiểu đoàn 420 – nhận nhiệm vụ hạ đồn Biện Tạ trong chiến dịch giải phóng tuyến kinh Phụng Hiệp. Đồn Biện Tạ phụ trách hệ phòng thủ nam huyện lỵ, là căn cứ cấp đại đội mạnh nhất. Khu đồn chia làm ba cụm lô cốt, giữa có một đồn xây đá. Một trung đội Âu Phi thủ nơi xung yếu nhất, ba trung đội BVN (3) thủ ba cụm lô cốt. Chỉ 5 phút sau khi bộc phá mở rào, tiểu đoàn 420 đã làm chủ ba cụm lô cốt. Nhưng tiểu đoàn không thể tiếp cận bọn Âu Phi chỉ vì cái miarađo quái ác kia.
Những cáng thương binh ì ọp lội trên ruộng – mùa khô bắt đầu hơn tháng nay, song đám ruộng quanh đồn Biện Tạ lọt vào chỗ trũng, vẫn còn sình nhão. Mỗi lần cáng thương binh qua mặt anh, Luân xốn xang như nằm trên ổ kiến lửa.
Tiếng súng quanh đây, có vẻ đã ngưng. Nghĩa là các đơn vị địa phương đã thu xếp gọn hàng chục đồn và lô cốt lẻ. Trong khi đó, "anh Hai 420" chưa "tính sổ" xong đồn Biện Tạ.
Luân liếc chừng Vũ Thượng. Ánh sáng của hỏa khí từng chặp lóe lên gương mặt người chính trị viên – hàm anh nổi vồng. Nhưng tại sở chỉ huy trận đánh hôm nay còn có một nhân vật cao hơn: Lưu Khánh. Ông mang cấp chức Liên trung đoàn phó, đặc phái viên của Bộ tư lệnh phân liên khu.
Lưu Khánh ngồi bẹp phía sau một công sự đất, mùi bùn nực mũi. Quanh ông, máy ragônô quay nặng nề, ma-níp của hiệu thính viên gõ liên hồi. Cằm vuông, râu cạo nhẵn nhưng vẫn để lại một vệt xanh chạy từ mang tai. Lưu Khánh nghiêm nghị giống như truyền thuyết về ông ta: cười một phần mười mép, hà tiện lời đến mức ngôn ngữ của ông chỉ quanh quẩn có: ừ, không, thôi được, hử, coi chừng…
- Anh Sáu ơi!
Rốt cuộc rồi Luân phải cất tiếng:
- Cái gì? - Lưu Khánh không rời cái miarađo, hỏi cộc lốc.
- Cho tôi vô… - Luân cũng dè xẻn lời nói.
- Chi?
- Buộc khẩu 13,2 im…
- Được không?
- Được!
Lưu Khánh gọi:
- Sa đâu?
Từ bờ mẫu, một chú bé chừng 14, 15 tuổi trả lời:
- Em đây!
- Chú theo anh Bảy… đến bờ rào, gặp anh Út, tiểu đoàn phó…
- Dạ.
- Không được vô trong rào.
- Dạ.
- Chú nhớ!
- Dạ.
- Đi đi!
Quyến, cán bộ truyền tin, có dáng một học trò, nhân lúc nghỉ tay, châm chọc Sa:

- Rồi anh Sáu coi, thằng Sa thông đồng với anh Bảy…
- Nó vô trại, kỷ luật! – Lưu Khánh lạnh lùng.
- Anh Quyến phá em đó. – Sa xịu mặt.
- Để coi… - Vũ Thượng dậm dọa thêm.
*
… Luân và Sa trườn sát mặt ruộng. Chốc chốc một viên cối cỡ 60 ly mồ côi, một viên mọt-ta bay xè xè, ghé hoặc trước hoặc bên hông họ, miểng văng rào rào.
Sa trườn vài thước lại nhìn Luân.
- Anh Bảy…
- Cái gì?
- Tới rào thôi, nghen…
- Ừ...
Sa về tiểu đoàn chưa được bao lâu. Đang học trường trung học Tiền Phong, cậu giãy nảy, nhất định đòi đi lính. Ban giám đốc trường chịu thua cái nước lì của Sa, gửi cậu đến tiểu đoàn. Ngay từ ngày đầu, Sa được gọi lên Ban chỉ huy. Tiểu đoàn trưởng ngắm nghía cậu một lúc, quyết định giữ cậu làm liên lạc riêng cho ông ta. Sa thối chí. Cậu xin đi lính đâu phải mong núp bóng ông tiểu đoàn trưởng? Rời văn phòng tiểu đoàn về chỗ nghỉ, Sa lầm bầm mãi. Điệu này phải làm đơn gửi lên khu mới xong. Sa hỏi han, biết tiểu đoàn trưởng tên Bảy Luân, thuộc loại "xung phong trước lính". Giữa lúc Sa rầu rĩ thì có lệnh gọi: Sửa soạn đi "công tác" với anh Bảy.
- Ối, thì cũng "cơm nước, trà lá" vậy thôi…
Sa từng biết vai trò của các "tiểu đồng" theo "phò" các chỉ huy. Bởi vậy, cậu uể oải xuống nhà bếp xin đường, trà…
- Không có! – trưởng quản trị tiểu đoàn xua tay đuổi Sa.
- Thằng nhỏ này ghiền trà tới giấc rồi! – Anh ta còn ném theo Sa một câu nhận xét độc địa.
- Tôi mà ghiền! Tôi xin cho tiểu đoàn trưởng đó.
Sa quay lại nghinh anh quản trị.
- Tiểu đoàn trưởng đâu biết uống trà, đừng có xạo!
Quản trị trưởng ong óng. Sa không tin lời anh ta.
Tưởng tiểu đoàn trưởng đi công tác rần rần, rộ rộ, ai dè tổng cộng có ba "chư": tiểu đoàn trưởng, Quyến và Sa. Quyến là trung đội phó truyền tin, song hễ có người thay ngồi ở maníp thì anh ta xung phong chèo xuồng.
Xuồng rời Biển Bạch, xuôi Sông Đốc. Lợi dụng gió thuận, họ cắm trước mũi xuồng hai tàu dừa nước thay buồm. Xuồng lao vun vút. Sụp tối, họ ghé Xóm Sở.
- Chú Quyến vo gạo, chú Sa nhúm lửa…
Luân phân công cho hai người. Anh xách cần câu ra ruộng.
Họ không vào nhà dân mà nấu nướng ngay ở bờ sông. Luân mang về cả chục con cá lóc. Bữa cơm rất tươm tất.
Sa bắt đầu thích tiểu đoàn trưởng. Cậu đã tin lời quản trị trưởng: Tiểu đoàn trưởng không trà lá gì ráo.
Đêm đó, họ theo Rạch Rập, nép sát thị trấn Cà Mau, vòng qua kinh xáng Đội Cường.
Hai hôm sau, trận Đầu Gừa nổ ra. Luân trực tiếp nắm một đại đội và đại đội đã chiếm cái bót nằm giữa Cà Mau – Tắc Vân chỉ tốn không quá mười phút. Trong trận, Sa thiếu điều xỉu vì phải bám sát tiểu đoàn trưởng giữa lưới đạn đan chéo, có viên quạt rát da mặt.
Từ hôm đó, Sa dự đến năm sáu trận. Bây giờ có ai hỏi "làm liên lạc khoái không" thì cậu cười nhe chiếc răng lòi xỉ:
- Nhất trần đời!
*
… Gần tới rào, bỗng Luân nằm lại. Sa sợ quính:
- "Bị" rồi hả anh Bảy?
Luân không trả lời, một loáng sau anh trườn ngang Sa. Té ra anh cởi hết quần áo, chỉ giữ khẩu "Côn" nơi bụng. Tác người nhỏ thó, da hơi ngăm, Luân tiệp với màu trời.
Khẩu mắc-xim "ục ục" tiếp từng ba viên một.
- Thằng Tây nào bắn khá quá! – Luân nhận xét.
Tiểu đoàn phó – một người cao lêu nghêu, anh đi khom mà y người ta sống lưng – tóm tắt tình huống trận đánh: diệt và bắt sống ba trung đội ngụy, nhưng chưa biết phải "xử" cái đồn giữa ra sao.
- Được!
Luân nói thật gọn. Rồi anh vọt qua rào đang ngún khói. Sa muốn níu anh lại song không kịp. Thật tình, Sa

chẳng ưa gì phải nằm với Luân tận ngoài rào.
Luân đã ngồi vào cửa lô cốt – bên trong, vài chục lính ngụy tay đặt lên ót, im re, nhìn Luân với nỗi kinh ngạc – hình như có tên cố nén cười nữa. Luân chẳng để ý đến bọn lính, anh ngắm nghía cái miarađô nổi bật trên nền trời trong vắt đầy sao.
- Cho tôi một khẩu VB (4)… - Luân bảo.
Người ta chuyển đến anh khẩu súng mút, mấy quả trômblông. Anh gắn quả trômblông vào quặng ở đầu súng, giương súng ngắm miarađo, lấy cự ly.
Sa vừa theo dõi tiểu đoàn trưởng, vừa liếc đám tù binh, có vẻ như muốn nói: các người thấy tiểu đoàn trưởng của tôi không?
- Tất cả nép kín phía trong tường!
Ra lệnh dứt, Luân bấm cò. Quả trômblông phóng lên không trung, giống cái đuôi sao chổi. Nó rơi ngay nóc miarađo, một tiếng nổ không lớn lắm và liền sau đó, khẩu mắc-xim câm họng.
Luân bắn thẳng quả trômblông thứ hai vào cửa đồn. Số phận đồn Biện Tạ được kết thúc.
Một số tù binh ngụy, dù lệnh buộc phải đặt tay lên ót vẫn chồm ra ngoài nhìn cái miarađo chìm trong ánh lửa, miệng không ngớt hít hà thán phục tài bắn của viên chỉ huy Việt Minh mà mắt thì vẫn cười cười.
Khi quân ta hò reo xông vào đồn, Luân mới hiểu tại sao họ cười: anh trần truồng, chiếc quần quấn cổ.

P1 - Chương 2

Luân và Vũ Thượng ngồi mãi trước tấm bản đồ trải trên đệm. Sau lưng họ, cán bộ tham mưu, chính trị, các đại đội trưởng, tất cả đều chờ đợi ý kiến của ban chỉ huy. Chẳng là Bộ tư lệnh quyết định mở chiến dịch lớn, phối hợp với chiến trường chính Điện Biên Phủ. Tiểu đoàn 420 được phân công thanh toán các đồn nằm giữa Phụng Hiệp và Cái Răng. Cục diện Đông Xuân năm nay thuận lợi hơn bất kỳ năm nào trước đây. Toàn bộ lực lượng tinh nhuệ của Pháp co cụm về quanh các thành phố lớn, một số phải dự cuộc hành quân Atlăng (1), một số phải tiếp ứng cho Bắc Bộ, giữ miền Tây Nam Bộ chủ yếu là các tiểu đoàn ngụy mới thành lập. Ta có khả năng dẫy hàng mảng đồn bót, giải phóng hằng khu vực rộng.
Đã quá giờ ăn – tu huýt thổi hai lần rồi – mà chưa ai chịu rời bản đồ.
- Trong tuyến này, tổng cộng 16 đồn và lô cốt. Nếu ta đánh bứt đồn Nhà Thờ thì cả tuyến sẽ rã. Cho nên, tôi đề nghị trinh sát liền đồn Nhà Thờ, có thể cường tập, có thể chặn chúng khi chúng ra khỏi đồn, có thể kỳ tập… Hóa trang kín dưới ghe chở cá, bất thần xung phong… - Luân gợi ý các phương án.
- Nếu kỳ tập, chính anh giành đi theo ghe, phải không?
Vũ Thượng cười. Mọi người cười theo. Sa và Quyến ngồi ở nhà bếp cũng ngó nhau cười. Vũ Thượng đoán trúng quá.
- Thì… - Luân ấp úng. Sự bẽn lẽn của anh càng khiến mọi người cười to hơn.
- Báo cáo, có điện khẩn.
Đồng chí cơ yếu hấp tấp bước qua sân, đứng nghiêm. Vũ Thượng nhận điện, đọc vội rồi trao cho Luân.
- Bộ Tư lện gọi anh – Vũ Thượng bảo.
- Không phải Bộ tư lệnh. Anh Dương Quốc Chính điện, song bảo "đến chỗ anh Sáu Ú"… tức là đến Trung ương cục…
- Chắc các anh muốn căn dặn điều gì đó… - Vũ Thượng xem lại điện.
- Cha! … - Luân tắc lưỡi – Đang triển khai mà…
- Đi một ngày một đêm là tới Bờ Đập. Làm việc xong, quay về, trinh sát cũng chưa báo cáo kịp với anh đâu… Cứ yên trí mà đi – Vũ Thượng xếp bản đồ nói.
- Vậy các đồng chí tham mưu chính trị ở nhà trao đổi thêm kế hoạch. Các đại đội cho lính nghỉ ngơi lấy sức, trinh sát nắm tình hình khu vực được phân công. Ở Cần Thơ, Sóc Trăng tụi nó còn mấy tiểu đoàn BVN vừa huấn luyện xong, một trung đoàn Âu Phi quân số thiếu… Cho nên, các đồng chí phải tính đến nhiều tình huống. đánh ven lộ, chú ý pháo. Cụm pháo 105 Phụng Hiệp gần đây thêm ba khẩu 155. Các đồn đều nhận thêm cối… Đó là khí tài của chiến tranh Triều Tiên, Mỹ viện trợ cho Pháp.
Khi các cán bộ rời sở chỉ huy, Luân than thở với Vũ Thượng:
- Tôi ngại ông Lưu Khánh rút 420 về bảo vệ Trung ương cục quá!
Vũ Thượng lắc đầu:
- Không có lý … Đang tập trung lực lượng ra phía trước mà!
- Tôi mang theo tất cả bản đồ. Biết đâu các anh lại quyết định đưa 420 lên Long Tuyền, Nhơn Ái, hoặc xa

hơn, đưa hẳn lên Long Châu Hậu (2).
Luân phấn khởi trở lại. vài phút sau anh đã ngồi xuống chiếc tam bản cà rèm. Sa và Quyến ướm thử quai chèo. Chiếc tam bản rời bến, phóng đi…

P1- Chương 3

Luân bắt tay anh Tư thật chặt. Đã hơn 8 năm Luân mới gặp lại anh Tư. So với hồi đó, anh Tư mập hơn đôi chút, song da vẫn ủng, mắt thâm quầng và nhất là vẫn ho khúc khắc.
Hai người hỏi thăm nhau vài câu rồi Luân xin phép được làm việc. Nhìn số cán bộ ngồi chật nhà bên, Luân biết sáng nay, anh Tư còn tiếp có lẽ cả chục khách nữa là ít. Trải tấm bản đồ vùng Phụng Hiệp lên bàn, Luân cầm bút chì, chỉ vào hướng 420 sẽ tấn công.
- Thưa anh, đây là đường xe Phụng Hiệp – Cần Thơ…
- Nhưng hôm nay tôi gặp anh để bàn chuyện khác! – Anh Tư ngăn Luân.
Luân sững sờ. Anh Tư tươi cười:
- Chuyện khác quan trọng hơn chuyện giải phóng tuyến Phụng Hiệp… Anh đọc điện này sẽ rõ.
Bức điện thượng khẩn và tuyệt mật của Trung ương Đảng.
"Quyết tâm của Trung ương diệt chủ lực địch ở Điện Biên Phủ. Các chiến trường cần khẩn trương phối hợp. Sau thắng lợi lớn này, tình hình chính trị có thể có đột biến".
*
Luân gặp anh Tư lần đầu – và mãi hôm nay mới gặp lại – đúng vào lúc Nam Bộ kháng chiến mở màn. Dựa vào quân Anh – chiêu bài của chúng là thay mặt cho Đồng minh giải giới quân đội Nhật ở Nam Đông Dương – Pháp cùng một lúc chiếm trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ, Tòa đốc lý, Sở công an. Nhật ngầm tiếp tay Pháp, vũ trang cho chúng. Tình hình nói chung là bất lợi đối với ta – vừa giành chính quyền xong, chưa kịp tổ chức lực lượng, thiếu vũ khí.
Dưới ánh đèn dầu mờ mờ trong một căn nhà lọt giữa xóm lao động bên kia Cầu Bông, anh Tư truyền đạt các chỉ thị khẩn cấp của Thành ủy. Luân chưa hiểu anh Tư là ai. Dong dỏng cao, da trắng bệt, mắt trõm, thỉnh thoảng ôm ngực nén cơn ho cơ hồ xé phổi, lại luôn cười đôn hậu, nói không văn vẻ - hơi lộn xộn nữa – nhưng dễ hiểu, anh đã gieo ấn tượng mạnh trong Luân qua phong thái ung dung giữa bốn hướng súng nổ rộ.
Luân là một trong những người hăng hái nhất hôm đó. Anh không để ý lắm các phân tích tình hình của anh Tư.
- Theo tôi, cái cần nhất hiện giờ là súng. Xin cho súng. Có súng, chúng tôi tự biết liền cách đánh!
Luân đặt vấn đề bốp chát như vậy.
Anh Tư nhìn Luân, vẫn tươi cười:
- Anh bạn! Nếu chúng ta có đủ súng thì hà tất phải ngồi đây bàn với nhau cả buổi trời. "Cho tôi một điểm tựa, tôi sẽ bẩy quả đất cho mà xem". Hình như câu nói đó của Acsimet (1). "Cho tôi súng, tôi sẽ rượt bọn Gra-xi(2) chạy vắt giò lên cổ cho mà xem". Đến lượt anh bạn, Acsimet thời nay!
Đối với Luân, cuộc nói chuyện không lấy gì làm thú vị. Tuy vậy, sau đó, anh được phái ra Hà Nội và trở về Nam với một chuyến xe lửa đầy súng đạn. Rồi anh quay ra Hà Nội. Lần sau, chuyến xe lửa đầy vũ khí phải dừng lại Quảng Ngãi – đường phía trong đã bị Pháp chiếm. Thế là Luân chuyển vũ khí bằng thuyền. Anh công tác ở Phòng liên lạc miền Nam năm 1947.
*
Là một kỹ sư vừa tốt nghiệp, Luân mang tật cao ngạo của số đông trí thức lúc bấy giờ. Suốt thời gian học đại học, Luân ít giao du. Với anh, kiến thức và chỉ kiến thức là cái đang thu thập. Bởi vậy, mặc dù quanh anh không khí chính trị sôi sục, Luân vẫn cắm đầu học. Nhật đã đổ bộ vào Đông Dương, chiến tranh thế giới và Thái Bình Dương càng lúc càng gay gắt, Luân chỉ nghe mà không hề tỏ thái độ. Ngoài sách chuyên môn – anh theo ngành canh nông – anh giải trí bằng truyện trinh thám, món giải trí đến với anh từ lúc anh còn ở bậc trung học trường Chasseloup Laubat. Về thể thao, anh chơi quần vợt – chơi khá giỏi.
Sinh trưởng trong một gia đình hội tụ gần như đủ tất cả các điều kiện để được gọi là "thượng lưu" – trí thức, Pháp tịch, đạo Thiên chúa – Luân, Robert Nguyễn Thành Luân, lại thích lối sống khắc khổ. Có thể anh là con áp út – về con trai anh là út – phải ở với bà nội và học tiểu học tại tỉnh lẻ, cho nên Luân gần gũi hơn so với các anh chị, nếp sinh hoat nông thôn.
Luân là người duy nhất trong gia đình không đỗ đạt bên Pháp. Sự lựa chọn ngành của anh hoàn toàn là

một cử chỉ hiếu đễ: bà nội anh thích trồng trọt. Còn nói về nguyện vọng riêng, chính anh mơ ước trở thành một nhà trinh thám tư – một ngành thực tế không có chỗ dùng ở Viêt Nam.
Cần nói thêm cho thật chính xác: anh không sang Pháp vì khi anh đậu tú tài, đường sang Pháp bị chiến tranh làm gián đoạn.
Nhận xong bằng kỹ sư – lễ phát bằng uể oải như guồng máy chạy cầm chừng của nhà nước Pháp ở Đông Dương. Luân về Nam. Chính trên chuyến xe lửa chỉ thì thụt ban đêm và kéo khá dài ngày đó, Luân bắt đầu thay đổi cách suy nghĩ.
Tình cờ một bạn học nằm chung "cút-sết"(3) với anh, anh bạn học này tên là Quý, quê Nam Định, sinh viên ngành y, sống chung với anh nhiều năm ở Đông Dương học xá. Bỗng một dạo, Quý bỏ học. Tin đồn đại trong bạn học: Quý lên chiến khu, theo ông Võ Nguyên Giáp. Khi Luân ra Hà Nội, ông Võ Nguyên Giáp không còn dạy trường Thăng Long, ngôi trường nổi tiếng ở phố Ngõ Trạm, xong tên ông Giáp thì nghe bạn học rỉ tai, đầy thán phục.
Xe vào đến ga Đò Lèn, Quý mới có mặt trong toa. Gặp Luân, Quý hơi lúng túng. Nghĩa là Quý mua vé đi từ Hà Nội mà không lên xe tại ga Hàng Cỏ. Có lẽ tính toán khá lâu, sau cùng Quý nói thẳng với Luân. Đúng như tin đồn đãi, Quý lên Tuyên Quang, dự lớp quân chính, cùng nhiều học sinh sinh viên khác. Bây giờ. Quý vào Nam, liên lạc với Việt Minh trong đó. Quý kể nhiều chuyện chiến khu, Luân thích nghe đến nỗi, khi xe đỗ lại tránh máy bay ban ngày – thường giữa vùng rừng núi quạnh quẽ - anh cũng không rời Quý một bước.
Tới Sài Gòn, Luân trình diện tại Sở canh nông. Giám đốc sở vẫn là người Pháp. Lão Tây thất thế rầu rầu nhìn Luân. Ngồi dưới ảnh Quốc trưởng Pétain mà có vẻ lão vểnh tai ngóng tiếng nói của De Gaulle. Còn phó giám đốc đã là một người Việt. Ông ta đỗ bằng kỹ sư nông học bên Pháp – từ thuở kỹ sư nông học còn gọi là Bác vật canh nông – làm phó giám đốc vì đại sứ Nhật muốn như vậy. Thực ra, ông ta chưa hề biết đồng ruộng Việt Nam ra sao. Gặp Luân, ông ta không nói gì về trồng trọt mà thao thao hằng mấy giờ liền về thuyết "Đại Đông Á", về đề quốc hùng cường Đại Nippon dẫn đạo các dân tộc da vàng. Phó giám đốc ân cần mời mọc Luân viết báo Tân Á (4). Cuộc tháo chạy khỏi Phi Luật Tân, Miến Điện, Nam Dương của quân Nhật… được ông giải thích như là hoàn toàn "mưu mẹo", y hệt ông ta là hãng Domei (5). Ông ta hé cho Luân biết chẳng bao lâu nữa, Trần Trọng Kim sẽ lập chính phủ - chính phủ Việt Nam độc lập – và ông ta sẽ giữ một ghế bộ trưởng…
Luân chỉ đến sở một lần đó. Anh đi hẳn với Quý. Hai người lội tới lội lui vùng rừng Trị An. Quý đã liên lạc được với Kỳ bộ Việt Minh. Luân giúp Quý tìm vũ khí. Rất khó, song họ cũng mua được vài khẩu súng lửa.
Người anh thứ năm của Luân là luật gia Jean Nguyễn Thành Luân. Vợ của Jean cũng là một tiến sĩ Luật, thuộc giọng họ lớn ở Bạc Liêu: dòng họ Trần. Cả hai liên hệ với nhóm trí thức yêu nước và thiên tả lúc bấy giờ: Phạm Ngọc Thạch, Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Văn Thủ…
Jean nhiều lần khuyên Robert tiếp xúc với các trí thức đó – họ làm việc dưới sự lãnh đạo của các đảng viên Cộng sản đệ tam. Robert từ chối. Jean lo ngại vì trong trí thức Sài Gòn còn các nhóm khác mà khuynh hướng khá phức tạp: nhóm Tạ Thu Thâu, nhóm Hồ Vĩnh Ký, nhóm Nguyễn Văn Thinh, nhóm Hồ Văn Ngà – kẻ thì của đệ tứ Trôtkit, kẻ thì của phòng nhì Pháp, kẻ thì thân Nhật. Jean chỉ hết lo ngại khi bắt gặp Robert đọc "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", với vô số gạch dưới bằng bút chì đỏ.
*
Rồi Luân cũng hiểu được anh Tư là ai. Có lẽ trừ gốc đạo Thiên chúa, anh Tư giống Luân về nhiều mặt, thậm chí còn trội hơn nữa. Dân Tây – anh Tư tên là François, vứt bỏ cái một quốc tịch Pháp lẫn vị trí cai trị đầu sỏ, đi dạy học kiếm cơm như những thầy giáo "Annamit" chỉ có bằng sơ học, viết báo chống lại chính quyền Pháp, vào tù ra khám. Là ủy viên ủy ban quân sự khởi nghĩa Nam kỳ năm 1940, anh Tư bị truy nã, bị bắt, bị tra tấn và bị kết án tử hình. Nếu không phải là công dân Pháp và nếu không có chiến tranh – đường liên lạc từ Đông Dương về Pháp nghẽn, bản án của tòa đại hình Sài Gòn không được Giám quốc(6) Pháp thông qua, đây là luật lệ dành cho các bản án đối với công dân Pháp – thì anh Tư bị điệu ra trường bắn từ lâu rồi.
Luân tìm thấy nhiều điều ly kỳ trong việc anh Tư vượt ngục: một ngày tháng 3 năm 1945, buổi sáng, còi báo động. Trong "xen-luyn"(7) tử hình, anh Tư chỉ biết cuộc oanh tạc của Anh – Mỹ khi chỗ nằm anh bỗng rung rinh dữ dội cùng với một tiếng nổ điếc tai. Anh không trông thấy gì cả. Khói trùm kín khu khám lớn, cửa "xen-luyn" của anh đổ kềnh. Lập tức, anh Tư trút bỏ quần áo tù,mặc độc chiếc quần xà lỏn, vụt nhảy khỏi khám. Anh lao đến đúng nơi bom rơi sạt bức tường cao vọi và chỉ một cái lách mình, anh đã ở ngoài đường Lagrandiere. Hai hôm sau, thân thể còn da bọc xương, phổi nhức nhối, anh Tư chủ trì cuộc họp cán bộ với cương vị bí thư Thành ủy vừa được chỉ định.
Và hôm nay, men con rạch Bờ Đập êm ả, Luân lắng nghe anh Tư không để sót một chi tiết. Luân định

nhắc lại để xin lỗi chuyện hơn 8 năm trước. Song anh thôi. Chưa chắc một người như anh Tư còn có thể nhớ những thứ ấy. Luân biết rằng anh Tư đang là Ủy viên Trung ương Đảng, Thường vụ Trung ương Cục. Luân còn biết thêm: vài ngày nữa anh Tư sẽ nhận nhiệm vụ Bí thư Đặc ủy khu Sài Gòn – Gia Định, một chiến trường sôi động trong buổi tiếp giáp chiến tranh và hòa bình…

P1 - Chương 4

- Anh còn giữ mấy bức thư của Ngô Đình Thục không?
Câu chuyện bỗng nhiên trầm trầm. Luân tiếp nhận quyết định của Đảng với một thái độ rõ ràng là miễn cưỡng. Các trận đánh sắp tới quanh Cần Thơ hoặc phía bắc lộ Cái Sắn vẫn ám ảnh anh. Từ lúc rời cơ quan mật vụ Nam Bộ, trực tiếp cầm quân ở cấp tiểu đoàn, Luân dự hàng trăm trận đánh, song không phải lúc nào anh cũng thắng. Các đơn vị của Pháp từng cho anh nếm mùi đau khổ, khi ở Vĩnh Trà Bến (1), khi ở Long Châu Hà, khi ở Rạch Giá. Cho nên, Luân đã dành tất cả thời gian học tập nghiên cứu, điều tra các loại thực địa khác nhau, các đối tượng địch khác nhau, quyết tâm trở thành một cán bộ quân sự chuyên nghiệp. Từ 1951, tiểu đoàn 420 – với sự bổ sung chính trị viên Vũ Thượng, một cán bộ xuất thân từ thợ máy hải quân Pháp – đã trưởng thành hẳn. Chiến công của tiểu đoàn trở nên niềm hãnh diện của toàn Phân liên khu. Bên cạnh các tiểu đoàn 307, 308, 311… lẫy lừng, người ta bắt đầu kể thêm 420. Trước Đông Xuân 1953-1954, tiểu đoàn 420 làm nhiệm vụ cơ động trên một địa bàn rộng lớn. Luân được đề bạt trung đoàn phó. Tình hình dường như sửa soạn cho tiểu đoàn tung hoành. Bài hát của nhạc sĩ Quách Vũ có câu "ta thắng như chẻ tre, ta thắng như nước tràn" mấy năm trước bị phê bình là "lạc quan tếu" nay có vẻ không xa sự thật là bao nhiêu. Giữa tình thế "trăm năm có một" như vậy, cấp trên lại bàn với anh cung cách hoạt động lâu dài trong lòng địch!
- Còn giữ… nhưng tôi không mang theo đây. Mang theo làm gì cái thứ…
Luân trả lời anh Tư, giọng vừa buồn vừa bực.
- Ý! – anh Tư cười đôn hậu – Cái thứ đó quí lắm đa. Anh còn nhớ mỗi thư nói cái gì không?
Luân chỉ nhớ mang máng.
- Anh cứ tiếp tục công việc đang làm. Tất nhiên, anh phải để ít ra là một nửa thì giờ cho công việc sắp tới. Văn phòng chuẩn bị sẵn cho anh khá nhiều tài liệu, gồm báo cáo, báo chí, sách… Sở công an, phòng quân báo Bộ tư lệnh sẽ cung cấp cho anh các mặt tình hình. Điều anh cần giữ kỹ như nguyên tắc là không tiết lộ với bất kỳ ai nhiệm vụ mới của anh.
Anh Tư dặn dò thêm Luân trước khi Luân vùi đầu vào đống tài liệu trong gian nhà bên cạnh nơi làm việc của anh Tư.
Không rõ ai đó vô tình hay cố ý đặt lên bàn tờ Nhân dân miền Nam số mới nhất. Luân đọc ngấu nghiến bài ký tên Trung Thành mà Luân biết là bút danh của anh Sáu Thọ, ủy viên Trung ương Đảng, Phó bí thư Trung ương Cục: "…Quân địch đang bị động, đối phó với ta ở đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ và Trung Lào, chúng phải rút gần hết lực lượng ứng chiến tinh nhuệ ở chiến trường Nam Bộ ra các nơi đó, nên ở chiến trường Nam Bộ quân địch đang hoạt động yếu hơn trước và có rất nhiều sơ hở, tinh thần binh lính ngụy lại càng hoang mang dao động trước những chiến thắng của ta…"
*
Cái cớ mà giám mục địa phận Vĩnh Long Ngô Đình Thục viết bức thư đầu tiên cho Robert Nguyễn Thành Luân khá bình thường. Năm đó, năm 1952, kỹ sư điện René Nguyễn Thành Luân qua đời ở Paris – cả Jean và Robert đều không làm sao dự lễ tiễn đưa cha đến nơi yên nghỉ cuối cùng được. Ngay cái tin ông René Nguyễn Thành Luân mất, hai anh em đều không hay, trước khi Robert nhận được thư của giám mục.
Giám mục địa phận gửi thư chia buồn với người con của một tín đồ - và bản thân người con cũng là một tín đồ - không phải là việc gì cần bàn cãi. Hơn nữa, không ai không biết ông René Nguyễn Thành Luân có mối giao hảo cá nhân rất thân mật với người chủ chăn giáo phận – một trong những giám mục người Việt Nam ít ỏi lúc bấy giờ.
Năm Luân vào ban tú tài cũng là năm Ngô Đình Thục được phong giám mục. Ông René đưa con đến chào vị giám mục địa phận – niềm tự hào của người sùng đạo như ông. Và, giám mục đã ban phép cho Luân. Từ đó cho đến khi rời thành phố vào chiến khu, Luân vẫn thường gặp giám mục – nhất là dịp nghỉ hè.
"Cha đau buồn vô hạn khi được tin chẳng lành của người bạn thân, cụ kỹ sư René Nguyễn Thành Luân,

vừa từ trần, an táng tại nghĩa trang Père-la-Chaise. Cha đã cầu nguyện cho cụ và mong con cũng cầu nguyện cho người cha thân yêu của mình về nước Chúa…"
Bức thư vắn tắt như vậy thôi.
Bức thư thứ hai, nhiều ý hơn, đến vào tháng 7 năm 1953.
"Cha mừng con được an khang trong Chúa. Cha mong mỏi một ngày gần nhất được gặp con, vừa để thăm lại đứa con của giáo phận ra đi đã 8 năm, vừa han hỏi đứa con của người bạn mà cha lúc nào cũng quý mến. Con có thể cho một cái hẹn không? Cha đảm bảo tất cả an toàn và cha tin là con không hề có một chút nghi ngờ".
Liên trung đoàn trưởng 120 – cũng là một tín đồ đạo Thiên chúa – nói lại với Luân, ông ta cũng nhận một bức thư tương tự, dĩ nhiên hình thức là chuyện nhớ mong… vì Liên trung đoàn trưởng thuộc một gia đình đạo không phải toàn tòng. Thư của giám mục gửi cho con chiên kháng chiến tương ứng với diễn biến ở chiến trường: năm 1953, thực dân Pháp đang hấp hối.
Hai tháng sau, tháng 9 năm 1953, Luân nhận được bức thư thứ ba:
"Cuộc chém giết ngoài ý Chúa đã kéo khá dài. Như các đấng bề trên và Đức Thánh Cha hằng lo lắng, cha đêm ngày cầu mong sao máu ngừng đổ. Con là một chỉ huy, cha mong con đóng góp vào một cuộc bãi binh mà mỗi bên đều giữ được danh dự. Cha nóng lòng được gặp con đặng cha con ta bàn thảo xem con có thể làm được điều gì trong phận sự mà con gánh vác ngoài đời, chu toàn đặng trách nhiệm của một dân Chúa. Ông Savany, con biết danh tiếng của ông, sẵn sàng tạo mọi phương tiện cho con gặp cha".
Savany là trung tá, phụ trách phòng nhì Pháp ở đồng bằng sông Cửu Long.
Và bức thư mới nhất trước trận tiểu đoàn 420 hạ đồn Biện Tạ.
"Thời cuộc xoay chuyển thiệt là mau lẹ. Theo những gì mà cha nắm được, trong một ngày không xa, ông Ngô Đình Diệm sẽ về nước chấp chính. Cha hy vọng con hiểu rõ tầm quan trọng đặc biệt của sự thay đổi nầy. Là một người tín ngưỡng Chúa, lại theo chủ nghĩa quốc gia, có mối giao thiệp thân tình với gia đình họ Ngô Đình, con cần suy tính thật kỹ và nên dứt khoát trước khi quá muộn. Sắp tới, không phải người Pháp mà là người Mỹ sát cánh với chúng ta. Con nên nhớ, nước Mỹ là nước đã ném bom nguyên tử xuống nước Nhật. Đức hồng y Spellman thường thư từ với cha. Đó là một đấng bề trên hiểu biết và rộng lượng…"
Thư của giám mục gởi cho Luân vào lúc Mỹ gần như gánh trọn toàn bộ ngân sách chiến tranh Đông Dương – ngày 30-7-1953 quốc hội Hoa Kỳ chấp thuận viện trợ quân sự cho Đông Dương tài khóa 1953-1854 là 400 triệu Mỹ kim; ngày 2-9-1953 chính phủ Hoa Kỳ lại quyết định bổ sung thêm 385 triệu đô la nữa. Sự viện trợ dồn dập như thế nhằm yểm trợ cho "kế hoạch Navarre" mà một trong những điều then chốt là "giao cho phía Việt Nam những phần trách nhiệm nặng nề hơn". Bức thư cũng liên quan tới lời tuyên bố úp mở của thủ tướng Pháp Laniel ngày 12-11-1953: "Chính phủ Pháp nghĩ rằng vấn đề Đông Dương không nhất thiết phải có giải pháp quân sự. Pháp không đòi hỏi đối phương phải đầu hàng không điều kiện. Pháp mong muốn có cuộc điều đình".
*
Cuộc hành quân Castor mở màn, với sáu tiểu đoàn Âu Phi nhảy dù chiến đóng Điện Biên Phủ. Đây là một canh bạc Pháp dốc túi, không chỉ để giảm đến mức có thể giảm sự thua thiệt trước các dân tộc Đông Dương mà còn hòng trả giá với chính đồng minh Mỹ.
Một René Coty nào đó, sau 13 vòng bầu mới được quốc hội Pháp giao ghế Tổng thống. Nó cho thấy sự phân hóa sâu sắc trong giới cầm quyền Pháp vì cái "ung nhọt" chiến tranh Việt Nam.

P1- Chương 5

Giám mục Ngô Đình Thục ngả người trên ghế bành, chăm chú theo dõi thái độ Ngô Đình Nhu.
Ông nhận được thư trả lời của Robert Nguyễn Thành Luân và tức tốc lên Sài Gòn để trao đổi với Nhu.
Chính phủ Ngô Đình Diệm thành lập trước đây có mấy hôm, do sắc lệnh của Quốc trưởng Bảo Đại.
Trận Điện Biên Phủ kết thúc từ đầu tháng 5, dư âm vẫn còn vang động. Lịch sử chinh phục thuộc địa của Pháp – và các đế quốc phương Tây nói chung – chưa bao giờ vấp một thất bại đau đớn và nhục nhã như vậy: 16.000 binh sĩ, một viên tướng, hàng trăm sĩ quan, với những con số khí tài ngồn ngộn đành đầu hàng giữa một tập đoàn cứ điểm kiên cố vào bậc nhất Đông Dương. Tư lệnh tập toàn cứ điểm, tướng De Castries, đã bất tuân thượng lệnh: Tướng Cogny, cấp trên của De Castries, buộc ông ta tự sát. Thay vì dùng mảnh vải để thắt cổ, ông dùng nó làm cờ trắng.

Bảo Đại chấp nhận phục hồi Diệm, kẻ bị thất sủng hàng chục năm trước, không hề hàm ý là một ân huệ của hoàng gia. Cất chức Diệm trước đây, Bảo Đại tuân theo chỉ thị của Khâm sứ, bây giờ tấn phong Diệm, Bảo Đại thừa hành quyết định của hai ông chủ: Mỹ và Pháp. Bảo Đại còn bận tâm hơn những buổi dạ tiệc ở lâu đài Thorenc và ông sẽ phải trả một cái giá ê chề về quyết định "Giao toàn quyền quân và dân sự cho Ngô Đình Diệm" của ông.
Vấn đề không phải là Bửu Lộc sang gánh cho Ngô Đình Diệm. vấn đề là thế trận của thế giới tự do ở Đông Dương phải bố trí lại và cái đầu quyết định thế trận từ điện Elysee tại Paris chuyển sang White House tại Washington.
Tình hình sẽ ra sao, đó còn trong dự đoán, song cái đã phơi bày là Pháp đang cuốn gói ở Bắc Bộ.
Ngày 25-6-1954, thủ tướng chỉ định Ngô Đình Diệm xuống sân bay Tân Sơn Nhất, ngày 30-6 bay ra Hà Nội; trước đó một hôm, quân đội Pháp rút bỏ Nam Định và Thái Bình, hai tỉnh chiến lược mà chúng tốn công sức giữ suốt ngần ấy năm đánh nhau.
Ngày 2-7-1954, Thủ tướng Ngô Đình Diệm ra thông cáo phản đối sự rút lui của Pháp ở các vùng nhiều giáo dân đạo Thiên chúa.
Kết quả trực tiếp nhất của thông cáo phản đối là ngày hôm sau, Pháp bỏ nốt Phủ Lý và cùng ngày, hai phái đoàn quân sự Pháp và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp nhau ở Trung Giã đề bàn việc ngừng bắn.
Thế là Ngô Đình Diệm phải cho ra đời ngay một chánh phủ thân Mỹ là chính, song vẫn giữ mùi Pháp trong mọt bối cảnh hết sức tế nhị.
*
Ngô Đình Nhu đọc đi đọc lại bức thư. Bức thư gọn gàng:
"Kính Đức cha,
Mãi tới hôm nay con mới có thể kính trình đến Đức cha bức thư nhỏ nầy. Suốt mấy năm qua, con phải đi lại luôn, nhiệm vụ một cán bộ chỉ huy quân đội buộc con như vậy. Điều mà con hết sức sung sướng là nhiều tín đồ đạo Thiên Chúa có mặt trong hàng ngũ kháng chiến. Ngay ở đơn vị con, số lượng đó không ít. Hơn nữa, chúng con được chăm sóc phần hồn nhờ các linh mục không rời bỏ con chiên như cha xứ Hồ Thành Biên, cha phó Võ Thành Trinh và nhiều tông đồ khác của Chúa.
Cuộc kháng chiến của toàn dân sắp bước vào bước ngoặt lớn – ngày chiến thắng của nhân dân ta không còn xa nữa, sau võ công Điện Biên Phủ chấn động thế giới. Chính con, khi viết thư nầy trình Đức cha, vừa từ chiến dịch trở về. Đơn vị dưới quyền của con đã giải phóng một loạt làng xã bao quanh Cà Mau. Con nghĩ rằng con sẽ có dịp viếng Đức cha.
Cuối thư, con cầu Chúa ban bình an và minh mẫn cho Đức cha".
Thư của Robert Nguyễn Thành Luân đề ngày 30-6-1954.
Căn phòng trở nên im lặng, hơi nặng nề. Ngoài tiếng giày nện đều đều của Nhu, không còn một âm thanh nào khác.
Giám mục đặt tay lên bụng, nhìn đứa em với sự chờ đợi. Dẫu sao, Nhu vẫn là người có thẩm quyền hơn hết định giá trị của bức thư và kéo theo, định thái độ của gia đình họ Ngô với viên sĩ quan Việt Minh nầy.
Giám mục viết bức thư đầu tiên cho Luân, cách đây hơn 2 năm, là do gợi ý của Nhu. Lúc đó, tin đồn Ngô Đình Diệm về nước lan dai dẳng. Một số người Mỹ đã gặp Nhu. Hồng y Spellman gửi cho giám mục hàng tá thư. Hoàn toàn không phải là vì người chủ chăn ở Nữu Ước muốn có quan hệ đặc biệt với người chủ chăn một giáo phận vô danh ở Việt Nam.
Nhu bàn với giám mục những khả năng lôi kéo người theo đạo Thiên chúa đang kháng chiến về với Ngô Đình Diệm. Trong bản kê, Jean và Robert Nguyễn Thành Luân nằm trong số những người được chú ý bằng những gạch đỏ đậm nét và trong hai người, Robert được nhiều gạch hơn vì Robert là chỉ huy quân đội và vì chưa ai nói rằng Robert vào Đảng Cộng sản. Robert không phải là chính khách, khác với Jean. Có thể Robert vẫn còn là con chiên – theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa trắng.
Nhu nói: Phải sửa soạn ngay từ bây giờ. Chúng ta cần, hết sức cần, người kháng chiến Công giáo. Lực lượng xây dựng từ các phần tử bấy lâu quẩn quanh bình sữa "mẹ bồng con" Mont Blanc sẽ chẳng làm cho chúng ta tự phân biệt với các ông Trần Văn Hữu, Nguyễn Văn Tâm…
Nhưng, Luân không trả lời. Giám mục nóng lòng, viết tiếp… Mãi bây giờ Luân mới trả lời.
- Đức cha có thấy điều gì ẩn phía sau bức thư của Nguyễn Thành Luân không?
Nhu phá bầu không khí nghiêm trang hơn buổi lễ cầu kinh này bằng câu hỏi hơi nặng giọng.
Giám mục vẫn nhịp tay lên chiếc bụng khá to, nhíu mày: Bao giờ cũng vậy, ý kiến của giám mục phụ thuộc vào ý kiến người khác, trước kia ông nể Ngô Đình Khôi, rồi Ngô Đình Diệm, bây giờ ông hết sức coi trọng những suy nghĩ của Ngô Đình Nhu. Và, không riêng gì ông, trong vòng vài năm nay, Ngô Đình Nhu trở thành một "quân sư" đầy uy tín, trong đôi trường hợp,một nhà tiên tri trước mắt Diệm và Luyện.
Thục chờ đợi Nhu, tay nhịp khẩn trương lên bụng, chiếc nhẫn giám mục gần như vạch một vệt vàng.

- Em để ý những chữ: "cuộc kháng chiến toàn dân tộc", "chiến thắng của nhân dân ta", "võ công Điện Biên Phủ chấn động thế giới". Hắn không quên nhắc khéo: hắn là một chỉ huy, đánh tan cả hệ thống phòng thủ Cà Mau. Trên tất cả các thứ khôn ngoan, hắn cho biết hắn vẫn là một tín đồ sùng đạo…
Thấy Thục có vẻ như chưa hiểu ẩn ý của bức thư, Nhu đứng lại:
- Hắn nhấn mạnh để chúng ta nhớ: nếu hắn trở về thành thì không phải với đôi bàn tay trắng.
- Tất nhiên – giám mục nói rụt rè – Ta cần gì những kẻ chỉ có đôi bàn tay trắng.
- Đúng… Ta cần những kẻ mang một cái gì về với ta. Nhưng tốt nhất chỉ nên mang trên cầu vai, thậm chí trên da thịt. Đừng mang trong đầu!
Giám mục ngồi thẳng dậy – ông ta phục xét đoán của em.
- Tuy vậy, để còn xem – Nhu nói chậm rãi – Đức cha viết tiếp cho hắn một thư nữa. Liệu hắn có chịu gặp Đức cha ngay không? Em muốn hắn có mặt ở thành càng sớm càng tốt trước khi các phe liên hệ đạt giải pháp về vấn đề Đông Dương. Đức cha nói cho hắn rõ: Chúng ta cư xử với một người tách ra khỏi phía bên kia khác với một kẻ phục viên..
Giám mục nghĩ rằng người em của ông đúng. Chắc Robert Nguyễn Thành Luân cũng thấy được thực tế nầy. Bởi vậy, ông lập tức gửi cho Luân một bức thư nữa – kèm luôn điểm và ngày giờ đón Luân, qua một cha xứ ở vùng giáp ranh.

P1 - Chương 6

Không phải ngẫu nhiên mà Luân chọn cuối tháng 6 bắn bức thư đầu tiên về cho giám mục. Hội nghị Genève sắp kết thúc, sau mẻ lưới của Quân đội Nhân dân Việt Nam ở lòng chảo Điện Biên Phủ - cái lòng chảo nuốt chửng những hy vọng cuối cùng của phải chủ chiến ngoan cố ở Pháp. Navarre, rốt lại, là một viên tướng tồi. Rất tiếc, Salan còn tồi hơn.
Thế là chính phủ Laniel đổ. Và ngay ngày hôm sau, 14-6-1954, Mendès France lập chính phủ. Xu thế rút khỏi Đông Dương về mặt quân sự đã giành thắng lợi trong giới cầm quyền Pháp.
Tuy nhiên, cái cũ chưa chấm dứt hẳn thì cái mới đã nảy sinh; Pháp và Mỹ thỏa thuận dàn cảnh cho tấn tuồng tiếp diễn với những đổi thay đào kép, sửa soạn điều kiện cho Mỹ đứng chân ở vùng đất châu Á sôi nóng này.
Ngày 16-6-1954, Bửu Lộc từ chức và nội trong ngày đó, Ngô Đình Diệm trở thành thủ tướng, như là một hòa âm ăn khớp từng nốt nhạc nhỏ.
Chưa đầy một tuần lễ, Luân được thư phúc đáp. Lời lẽ của giám mục trắng trợn hối thúc và đe dọa, song đồng thời cũng bộc lộ sự bồn chồn. Luân quyết định không trả lời vội.
Nghiên cứu thành phần chính phủ Diệm, Luân hiểu rằng thế lực của Diệm chưa vững vàng, cấu trúc chính phủ chỉ là một sự dung hòa và Diệm sẽ còn phải đi nhiều bước nữa mới hòng khống chế được nó. Nếu Diệm kiêm Tổng trưởng Quốc phòng và Nội vụ thì ông ta buộc phải nhượng bộ cho hai người thân tín của Pháp làm Bộ trưởng phụ tá – Lê Ngọc Chấn và Nguyễn Ngọc Thơ, cả hai đều là đốc phủ sứ ngoại hạng. Tổng giám đốc cảnh sát vẫn nằm trong tay Lại Văn Sang, phe Bình Xuyên, Tổng tham mưu trưởng vẫn do tướng Hinh, một người Pháp, trừ màu da.
Tướng 5 sao, đương kim Tổng tham mưu trưởng Pháp Paul Ely thay tướng 4 sao Salan. Điều đó chứng tỏ Pháp chưa bỏ ảo tưởng. Pháp dứt khoát trao gánh nặng cho Mỹ song không phải vô điều kiện. Trọng tâm của tình hình, trong một thời gian nhất định, sẽ là sự tranh giành, thậm chí đẫm máu giữa tay sai của hai đế quốc – mỗi bên đều có chỗ mạnh và chỗ yếu như nhau…
*
Những tháng liền sau đình chiến thật vất vả đối với Nguyễn Thành Luân. Một mặt, anh phải làm tròn chức trách một cán bộ trung đoàn: chỉnh đốn các đơn vị, trước hết là tiểu đoàn 420, để có thể kịp tập kết suôn sẻ. Cán bộ và chiến sĩ không phải dễ dàng thông suốt đường lối kết thúc chiến tranh của Đảng ta; chúng ta đang thắng và triển vọng thắng to. Luân còn có nhiệm vụ làm cho mọi người, kể cả liên trung đoàn phó Lưu Khánh, chính trị viên Vũ Thượng đinh ninh rằng anh sẽ tập kết, chỉ có không cùng đi một chuyến tàu với họ mà thôi. Lệnh của anh Tư rất nghiêm: với Bộ tư lệnh, anh cũng phải kín miệng.
Mặt khác, anh bắt buộc nắm vững đến từng mẩu vụn vặt các diễn biến của tình hình ở Sài Gòn. Thâu đêm, Luân thảo rồi xóa, xóa rồi thảo hết phương án hành động này đến phương án hành động khác.
Luân chọn Quyến và Sa ở lại với anh. Thuyết phục hai cậu không đơn giản tuy rằng cuối cùng rồi hai cậu đồng ý. Anh dự tính cả vai trò của Sa và của Quyến khi về thành và những năm tiếp theo.

Cấp trên chỉ thị cho tiểu đoàn 420 xuống tàu sớm nhất. Luân hiểu rằng quyết định đó có liên quan đến anh. Giảm đến mức thấp nhất những người biết anh, cấp trên tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của anh trong những ngày gian nan sắp tới.
Luân đưa đơn vị ra tàu Arkengels đậu ngoài khơi vịnh Thái Lan, trước vàm Sông Đốc. Chiếc tàu khổng lồ đón tiểu đoàn như đón người thân. Luân tiếp xúc với thuyền trưởng – một sĩ quan Hải quân Liên Xô – và dự buổi chiêu đãi lớn tổ chức ngay trên boong tàu.
Trừ Quyến và Sa, không ai trong tiểu đoàn 420 ngờ đồng chí tiểu đoàn trưởng của mình chia tay đơn vị. Nâng ly vodka, Luân kìm lắm mới khỏi rơi nước mắt. Trước anh, đến 600 con người đã cùng anh sống chết. Đó là những đồng chí tuyệt vời.
Thuyền trưởng chúc sức khỏe anh. Còn anh, anh chúc thầm sức khỏe toàn tiểu đoàn. Bao giờ thì gặp lại họ? Luân tin con số 2 năm, mặc dù anh cảm thấy hình như con số ấy ẩn hiện chập chờn không phải là con số của toàn học.
Ngồi xem phim Liên Xô – thuyền trưởng cho chiếu phim thần thoại "Sakkô đi tìm hạnh phúc" – Luân vừa trao đổi với Vũ Thượng, vừa chia sẻ nỗi lận đận với Sakkô.
Đêm đó, Luân và Vũ Thượng thức trắng. Họ mượn hội trường của tàu Arkengels để có thể tự do nói chuyện. dưới bóng cờ búa liềm và tượng Lê nin, hai bạn chiến đấu nhắc bao kỷ niệm cũ. Đôi lúc, Vũ Thượng hỏi vặn: Thì vài tuần hoặc vài tháng anh ra, gặp tụi này, sao anh cặn dặn như "trối"? Luân giật mình, chống chế: Chưa chắc mình còn ở đơn vị - Nhưng mà dù anh phụ trách trung đoàn thì không lẽ không đến 420 được? Vũ Thượng thắc mắc, Luân không dám đi xa hơn. Vũ Thượng không được quyền biết công việc của anh.
Sáng sớm Luân rời tàu Arkengels về vàm Sông Đốc. Anh vẫy tay chào toàn thể tiểu đoàn đứng trên thành tàu. Nếu không có những cán bộ đi cùng thì Luân, Quyến, Sa đã khóc ồ…
Đã đến lúc Luân rời chiến khu, tuy thời hạn tập kết vùng Cà Mau mới già một nửa. Về thành sớm quá, không có lợi. Mà về trễ quá cũng không hay. Luân viết cho giám mục một thư ngắn. Anh chỉ bảo là vào ngày 10 tháng 12, buổi trưa anh sẽ chào giám mục tại Vĩnh Long, trên đường từ Cần Thơ về Sài Gòn, ngoài ra, không đòi hỏi đưa đón gì cả.
Trước hôm lên đường, Luân được gọi đến Trung ương Cục, anh Hai tiếp Luân.
Luân từng gặp anh Hai một số lần, lúc Luân phụ trách trưởng phòng mật vụ cũng như khi chuyển ra đơn vị tác chiến. Với con người lãnh đạo đó, Luân kính trọng theo nghĩa trọn vẹn nhất: phục và mến. Luân tìm thấy ở anh Hai cái hiểu biết sâu rộng – nhiều người trí thức kháng chiến gọi anh Hai là ông "deux cents bougies"(1) cường độ sáng cao nhất của một ngọn đèn điện vào lúc bấy giờ - tấm lòng vị tha tràn đầy tình cảm và tính nhân đạo, thái độ cởi mở, giản dị.
Trong bộ bà ba lụa đen bạc màu, anh Hai bằng giọng khu 4, dặn dò Luân như anh dặn dò một đứa em:
- Chúng ta hẹn nhau 2 năm sẽ gặp lại, nước nhà sẽ thống nhất. Chúng ta chào từ biệt nhau bằng hai ngón tay. Đó là một nguyện vọng. Đó cũng là lời hứa hẹn quyết tâm. Có thể rồi đây nguyện vọng của chúng ta thành sự thật. Nhưng, là người Cộng sản, chúng ta không được quyền chỉ một mực sống với nguyện vọng chủ quan. Nhiều dấu hiện báo trước tình hình sẽ phức tạp. Mỹ ép Pháp nhận Ngô Đình Diệm không phải để thi hành mà để phá hiệp định Genève. Tôi tin là anh đã ước lượng những điều xấu nhất. Anh từng làm Phòng mật vụ, chắc anh hiểu phần nào ý đồ của Mỹ…
Luân lặng lẽ ngồi nghe. Anh hơi đỏ mặt khi anh Hai nhắc tới Phòng mật vụ.
Rời Phòng liên lạc miền Nam về Đồng Tháp Mười, Luân được phân công đứng đầu cơ quan sưu tra tin tức địch. Đúng ra, Luân xin làm việc đó. Anh hình dung công tác tình báo thông qua sách vở - thậm chí, thông qua tiểu thuyết – và bố trí một bộ máy làm việc gần như rập khuôn bộ máy của Pháp. Anh đưa vào công tác tất cả nhiệt tình lãng mạn, những suy nghĩ mà sau này mỗi khi nhắc tới anh nóng lỗ tai bởi tính cách quá thiên về tưởng tượng của chúng, và anh mường tượng Phòng mật vụ như là một công cụ đơn thuần chuyên môn. Anh cũng thu được một vài tin có giá trị. Anh thích quá. Thế nhưng, trong mớ tin hỗn độn đó, giả nhiều hơn thật, đôi khi thật là tiểu tiết mà giả là đại sự. Chính anh suýt nữa bị bắt sống giữa Đồng Tháp Mười trong một trận nhảy dù quy mô lớn của Pháp – trước đó, tin tức chỉ chứng minh giặc tập trung lực lượng nhảy dù về hướng chiến khu Đ.
Lần đó, anh Hai phát biểu với anh về công tác tình báo. Chưa bao giờ anh nghĩ tới việc anh Hai có kiến thức về công tác tình báo. Chỉ cần mười lăm phút phân tích, anh Hai khiến anh chới với. Té ra. Luân thậm dốt ngày công tác mà anh phụ trách.
Luân được bồi dưỡng nhiều mặt qua buổi nói chuyện đó và cái lớn nhất có lẽ suốt đời anh không quên, đó là sự khác biệt về tính chất giữa tình báo cách mạng với tình báo đế quốc, sự khác biệt bắt đầu từ chỗ phương pháp cách mạng không phải là số cộng của những âm mưu.
- Diệm thay Tổng tham mưu trưởng, Hinh bị thay bằng Tỵ. Tới đây, sẽ đến lượt ngành công an… Anh

thấy đó, Diệm làm những việc như vậy vừa phản ánh ý đồ hất chân Pháp của Mỹ, vừa củng cố thế lực để chống phá cách mạng nước ta. Theo tin tức gần đây, Mỹ Diệm và Pháp hô hào một cuộc di cư lớn nhằm đưa bọn phản động và những người theo đạo Thiên chúa cuồng tín, nhẹ dạ từ đồng bằng bắc bộ vào Nam, tạo hậu thuẫn mới cho tập đoàn thống trị mới.
Anh Hai nhìn Luân khá lâu. Giọng anh càng trìu mến:
- Nội bộ bọn đế quốc và tay sai sẽ nảy nở các mâu thuẫn, mâu thuẫn này dàn xếp xong thì lại đẻ ra mâu thuẫn khác. Tình thế bọn chúng hiện thời và sẽ tới khác tình thế suốt 9 năm qua: bây giờ, cách mạng lớn mạnh, vừa đánh bại một tên đế quốc sừng sỏ, đã giải phóng được nửa nước. Việt Nam từ một thuộc địa ít người biết đã trở thành ngọn cờ tiêu biểu cho trào lưu độc lập dân tộc trên thế giới. Bác Hồ đã trở thành niềm hy vọng của các dân tộc đang vùng lên phá xiềng xích nô lệ. Đó là phía chúng ta. Về phía địch, hai con thú dữ ngồi chung một mâm cỗ, khó mà đề huề. Tay sai của chúng cũng không đơn thuần chỉ là bọn quan lại như trước mà là những tên có tham vọng và kinh nghiệm chính trị, kết quả tất yếu của sự thâm nhập chủ nghĩa tư bản vào nước ta. Trước mắt, mâu thuẫn Pháp – Mỹ nổi bật. Rồi, mâu thuẫn ngay trong bọn thân Mỹ, giữa các khuynh hướng chính trị, giữa tay sai dân sự và quân sự, giữa tay sai các địa phương… Bởi vì, giai cấp thống trị Mỹ không phải là cái gì thuần nhất. Hơn nữa, vấn đề Việt Nam rõ ràng đã vượt khỏi khuôn khổ của một sự kiện nhỏ hẹp, đã trở thành một bộ phận chịu tác động của các chuyển biến cùng nằm trong mối tranh chấp giữa cách mạng và phản cách mạng ở châu Á và trên thế giới. Tôi lưu ý anh mấy điểm: Mâu thuẫn nội bộ kẻ thù là có thật, khai thác mâu thuẫn đó có tầm vóc chiến lược trên đường cách mạng chiến thắng phản cách mạng, riêng ở Việt Nam khả năng đó còn lớn lao hơn bất kỳ nơi đâu. Khai thác mâu thuẫn địch mà đạt hiệu quả sẽ là một mũi tiến công vô cùng lợi hại, đánh địch từ trong lòng chúng. Nhưng, không thể nào xem mâu thuẫn nội bộ địch như là một hiện tượng độc lập – trình độ của mâu thuẫn đó đến đâu, xét cho cùng, là do sức mạnh của phong trào cách mạng quần chúng. Coi thường mâu thuẫn nội bộ địch là sai lầm, ảo tưởng ở mâu thuẫn nội bộ địch, chỉ đặt mọi niềm tin chiến thắng kẻ thù bằng khơi dậy và lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch cũng là sai lầm. Kẻ thù có mặt thống nhất tuyệt đối, đó là ý đồ chống cách mạng. Chúng dùng chiêu bài chống Cộng. "Chiêu bài chống Cộng" là cách nói về toan tính của chúng. Tất nhiên, nếu cách mạng mạnh tạo điều kiện phân hóa địch sâu sắc, thì sự thống nhất tuyệt đối kia sẽ trở thành tương đối, ít nhất cũng trong những trường hợp cụ thể.
Anh Hai giữ Luân lại ăn cơm. Trong bữa cơm, anh Hai nói thêm:
- Diệm vốn là người miền Trung, quan lại. Ông ta thiếu chỗ dựa ở miền Nam, đặc biệt chỗ dựa trong hàng trí thức. Anh có đủ hai điều kiện đó; ngoài ra, anh còn là người kháng chiến, một chỉ huy quân đội. Diệm cần những người như anh. Anh cố gắng đóng vai trò một phần tử Quốc gia kháng chiến cho thật đạt thì anh có thể thực hiện có kết quả nhiệm vụ chiến lược của Đảng giao cho. Nhân dân miền Nam đã tự khẳng định sức mạnh của mình trong quá khứ, đã trưởng thành qua chín năm thử thách, đã hưởng những kết quả lớn lao do cách mạng đem lại về ruộng đất, dân chủ, lại được nửa nước hoàn toàn giải phóng hậu thuẫn, sẽ không khuất phục trước cường quyền. Theo tôi, cái nền ấy quyết định xu thế của miền Nam và trực tiếp quyết định nhiệm vụ của anh.
Luân từ giã anh Hai. Anh Hai nắm tay Luân khá lâu:
- Cẩn thận nhé! Nên nhớ: khai thác mâu thuẫn nội bộ địch về chiến lược khác với thi thố những mưu mẹo vặt… Phải biết tự kiềm chế, hết sức huy động sức làm việc của cái đầu, cố gắng tồn tại trong lòng địch càng lâu bao nhiêu càng có lợi bấy nhiêu… Và, đối thủ chính của anh là cơ quan tình báo Mỹ!
Mắt Luân mờ. Luân không dám nói thêm vì Luân biết chính anh Hai cũng ở lại miền Nam, tiếp tục lãnh đạo cuộc đấu tranh mới trăm nghìn lần phức tạp, hiểm nguy!

P1- Chương 7

Đằng trước họ, ánh điện lung linh của thị trấn Phụng Hiệp. Quyến chèo lái, Luân chèo mũi, Sa tát nước, họ đã đi hai ngày theo kinh xáng Huyện Sử ra Phó Sinh, theo kinh xáng Phó Sinh ra Ngã Năm và từ Ngã Năm ngược về Phụng Hiệp.
Tám giờ. Chiếc tam bản cắm sào ở chót xóm. Phải ngủ lại một đêm. Với họ, đó là đêm cuối cùng ngủ trên vùng đất tự do.
Hai ngày qua, Luân gần như lầm lì, Sa và Quyến cũng họa hoằn mới mở miệng. Tam bản càng nhích về phía trước, họ cảm giác như bỏ lại đằng sau cái phần thiêng liêng trong thân thể họ. Cảm giác về sự mất

mát nầy thêm nhói khi họ dừng tam bản. Chỉ vài mươi phút nữa, họ có thể sẽ phải trình giấy cho cái bót tiền tiêu – không phải với đồng chí dân quân vui tính mà với một tên cảnh sát mặt mũi vênh váo. Suốt 9 năm, họ ít gặp những tên cảnh sát như vậy, nếu gặp thì trong tư thế khác: tên cảnh sát lấm le lấm lét. Trăng 16 vượt khỏi đọt dừa, mảnh vườn cây ăn quả trám bạc từ đám đất do chính phủ kháng chiến cấp, một nông dân nào đó đã lên líp, chuối chắc đã thu hoạch vài mùa, còn dừa bắt đầu cho trái lứa đầu, mương hẳn nuôi được vài trăm con cá vồ. Dòng nước lấp lánh êm đềm. Từng cơn gió chướng vỗ gợn sóng nhẹ vào mạn tam bản, kêu lách tách… Luân trằn trọc mãi. Trên bờ, Quyến và Sa cũng không ngủ. Hai cậu tựa lưng vào gốc mù u, rù rì từ sau bữa cơm và có vẻ sẽ rù rì suốt sáng.
Tiểu đoàn của họ đã đổ bộ lên Sầm Sơn. Quyến và Sa không biết Sầm Sơn, riêng Luân anh đã đến chơi nơi đó vài lần khi còn theo đại học. Tuy vậy, anh không chú ý nhiều những chi tiết mà Vũ Thượng viết cho anh về bãi biển vào mùa chớm lạnh nầy. Luân nghĩ đến đồng đội của mình – nhiều khuôn mặt hiện ra thật rõ – và bụng như quặn thắt khi câu hỏi tự chợt tới: chừng nào thì gặp lại họ? Chừng nào thì họ gặp người thân của họ ở quê nhà?
Luân trỗi dậy quấn thuốc.
- Anh Bảy chưa ngủ sao?
Sa hỏi. Nó hỏi mà không cần nghe trả lời.
- Ta nhúm lửa nấu bình nước pha trà…
Quyến bảo Sa. Một lát sau, bếp lửa bập bùng.
- Mấy chú đi đâu mà ghé ngủ tại đây?
Chủ nhà thấy lửa, lò mò ra bờ kinh. Một trung niên cao lớn, da rám nắng, mình trần, quần cụt, đập muỗi liền xì, xề bên cạnh bếp lửa.
- Vô nhà nghỉ… có đèn đuốc. Có ván. Ngồi ngoài này muỗi mòng lắm!
Chủ nhà mời khách.
- Cám ơn… Tụi tôi khuya đi sớm, với lại ngoài này mát.
Quyến trả lời.
- Mấy chú đi đâu? Ra Phung Hiệp hả?
- Ra Phung Hiệp rồi đi nữa. Lên Cần Thơ…
- Đi gặt lúa mướn hả? Coi tướng mấy chú không phải là người đi gặt lúa mướn mà!
- Vậy tướng tụi tôi làm nghề gì?
Sa hỏi vui.
- Ối nhìn qua thì biết liền, mấy chú là lính hay cán bộ, hòa bình rồi, về quê… Bữa nào không có người như mấy chú ghé đây, qua đây… Chú nhỏ - ông ta chỉ Sa – mặt mày coi sáng láng quá, sao không tập kết để còn học hành, ở lại trong Nam mần chi?
- Hòa bình thì ham thiệt, hết bị cà nông thụt, hết bị Tây bố… mà, sao cái kiểu hòa bình này nó vơi với trời nước quá! – ông nói tiếp. Một lúc sau, giữa cái im lặng của hai người khách, ông nhổ bãi nước miếng, nói giọng rầu rầu:
- Hòa bình mà quân đội đằng mình rút đi ráo, chính quyền giải tán, đoàn thể nông hội, thanh niên, phụ nữ cũng không còn… Hễ không có cái của đằng mình thì cái của tụi nó mọc ra… Vợ chồng tôi rầu thúi ruột. Thằng con đầu lòng của tôi chết trận trên Tầm Vu, mấy bữa nay vợ chồng tôi tính hoài, tính coi cái bằng "Tổ quốc ghi công" treo hay gỡ. Thằng con trai thứ hai đi 420, nó tập kết rồi…
Sa vọt miệng;
- Anh Ba đi 420 mà tên gì, ở đại đội nào?
- Nó thứ tư. Giữa anh Hai nó với nó còn con Thia. Con chị nó chết rồi, Tây bắn…
Giọng chủ nhà hơi lạc.
- Thằng đó tên ở nhà là Lóc… Thì tôi đặt tên con bậy bạ vậy… Vô lính, nó đổi ra Bảo Quốc. Trần Bảo Quốc.
- A! Sa reo lên… Tư Bảo Quốc, trung đội trưởng…
- Phải đa! Chú em biết nó hả? Chú em cũng ở 420 hả? – Chủ nhà hỏi dồn dập.
Sa vụt im. Cậu khẽ liếc Quyến, còn Quyến thì liếc xuống tam bản, nơi điếu thuốc từng chập bừng đỏ.
- Dạ, tụi này ở 420…
Luân nắm sợi dây cột tam bản bước lên bờ, trả lời.
- Ủa!
Chủ nhà bây giờ đã nhìn rõ Luân, qua ánh lửa.
- Xin lỗi, ông đây có phải là ông Bảy Luân.. Phải rồi, kỳ ông về đây với thằng Lóc. Tôi nhớ mà. Kỳ ông kéo quân đánh lộ xe đó… Trời Phật! Khỏe không ông Bảy! Ông tệ lắm, cột ghe dưới bến mà không lên nhà tôi – Chủ nhà mừng quýnh nói một thôi.

Ông già gọi vọng vào nhà:
- Bà nó ơi, ông Bảy tới nè!
- Ông Bảy nào?
Một phụ nữ bươn bươn theo bờ đất, vừa đi vừa hỏi.
- Thì ông Bảy chỉ huy thằng Lóc, chớ ông Bảy nào.
- Mèn đét ơi! Vậy sao?
Thế là ba người phải vào nhà. Ngọn đèn Hoa kỳ soi tỏ ngôi nhà ba căn rộng rãi. Giữa nhà, bàn thờ Tổ quốc với ảnh Hồ Chủ tịch, bên cạnh bằng ghi công Trần Văn Tôm. Dưới bếp, bà chủ đã cắt cổ con vịt xiêm thiệt mập. Sa nhúm lửa, Quyến đâm gừng làm nước mắm.
Ông chủ nhà uống trà với Luân. Ông tên Hai Sặt. Bây giờ Luân mới hiểu vì sao ông đặt tên con rặt ròng theo tôm cá. So với lần trước đến đây – lần đó, Luân chỉ ghé giây lát vào nửa đêm, lùa vội chén cơm rồi đi liền cho kịp giờ nổ súng – Luân thấy nhà ông Hai thay đổi nhiều: nhà nới rộng, thêm bàn ghế, ngay bộ đồ trà cũng khác, không phải là chiếc bình tích sứt vòi nữa, và ngọn đèn hoa kỳ thì mới tinh.
- Ông Bảy tính sao đây?
Hai Sặt coi như Luân phải vẫn phải chịu trách nhiệm về mọi tình hình sắp tới.
Hai Sặt vốn quê Cồn Ốc tận Bến Tre. Năm Tây chiếm tỉnh, ông mang bầu đoàn thê tử sang đây, ban đầu làm mướn. Năm 1960, ông được Chính phủ kháng chiến tạm cấp cho một mẫu đất. Ông lên liếp, lập vườn 2 công. Nhờ mẫu đất đó, ông sống khá, khỏi mặc bố tời, cơm ngày hai bữa. Ông cho hai con trai đi bộ đội, con gái làm giáo viên, vợ vô nông hội còn ông thì dân quân. Hồi trước, ông ở mướn, khổ cực trăm bề. Bây giờ, mỗi năm ông bàn may cho Lóc được hai bộ chính quy, lại tính hễ Lóc cưới vợ thì cho cô dâu một đôi bông, một sợi dây chuyền…
- Đất mà chánh phủ cấp cho tôi thuộc điền Cả Bé. Va chết rồi, mà con va mới nhắn đòi lấy lúa ruộng từ năm 1946 tới giờ, cộng 8 năm mỗi công ba giạ, ngót nghét 250 giạ. Con va hăm: đốn hết dừa, cây trái… Nó nói: ruộng làm lúa không trồng bậy bạ. Hồi đăng mình còn súng ống ở đây, nó nói giọng đó, tôi bắn vô họng nó cho không còn cái răng ăn cứt, chớ đằng mình thất thế, thằng điên, thằng ngu miễn có quyền, có súng cũng lên mặt dạy khôn mình được… Ông Bảy tính sao đây?
Rồi ông chép miệng:
- Tiếc hại cây dừa, trái sai… Hổng biết giấu cái bằng ở chỗ nào? Chắc vợ chồng tôi phải về Cồn Ốc…
Luân ngồi yên khá lâu. Ông Hai Sặt vẽ trước cái hình ảnh đen tối như vậy và ông nghĩ đúng. Ngay chuyện nhỏ: treo hay gỡ cái bằng "Tổ quốc ghi công" mà Luân đã thấy khó nói gọn với ông…
- Thưa thiệt với ông Bảy, ông đừng rầy thằng Lóc, tội nghiệp nó – Hai Sặt hạ thấp giọng, liếc về phía bếp – Thằng Lóc giao cho tôi bốn cây súng mút (1), một cây mi (2), cũng được vài trăm đạn, mười lựu đạn… Nó dặn tôi chôn, khi hữu sự moi lên xài… Tôi mà có về Cồn Ốc cũng lập thế dời súng theo.
- Coi chừng ngập nước bị sét – Luân chẳng những không cằn nhằn Lóc mà còn nói đốc vô, y như sự tiết lộ của ông Hai Sặt cất cục đá nặng khỏi ngực anh.
Hai Sặt rạng rỡ:
- Dễ gì sét… bó ny lông, bôi mỡ bò, bỏ trong thùng cây – cây sao nghen – vô phương mối, vô phương mục!
Giữa bữa cháo vịt, ông Hai Sặt ghé vào tai Luân:
- Ông Bảy "nhập thành" hả?
Luân không lắc mà cũng không gật đầu.
- Không thủ súng, e khó chớ!
Ông Hai vẫn thắc thỏm giùm Luân.
Có tiếng rửa chân ngoài bến.
- Ghe ai đậu bến mình, hả má? - Giọng một cô gái hỏi vọng vào.
- Con Rô, gái út của tôi đi họp thiếu niên về… - Hai Sặt bảo Luân, mặt buồn trở lại.
Một cô gái tuổi 14, 15 bước qua cửa, lễ phép khoanh tay thưa Luân.
Từ dưới bếp, cô nói chuyện với mẹ và với Quyến, Sa:
- Tụi này không biết tại sao mấy anh, mấy chú lại bỏ tụi này… Lớp y tế học chưa hết khóa, còn mấy ngày nữa mới xong phần cấy nhau Philatốp… Tiếc quá trời!
Cổ Luân như nghẹn. Anh gác đũa. Hai Sặt không ép…

P1 - Chương 8

Trời còn mờ mờ, trăng chưa lặn, Luân, Quyến và Sa rời nhà Hai Sặt vào chợ Phụng Hiệp. Vợ chồng Hai Sặt, con Rô, sau bữa cơm mà họ ép bọn Luân ăn "bỏ bụng" tiễn khách xuống ghe. Ghe rời bến, họ vẫn còn đứng trông theo…

Qua một vạt đất hoang um tùm lau sậy – làn ranh phân chia vùng giải phóng và vùng tạm chiếm – bắt đầu ngoại vi thị trấn.

So với vùng giải phóng, nhà cửa ngoại vi thị trấn Phụng Hiệp xơ xác hơn nhiều. Hầu như không nhà nào lập vườn và hầu như nhà nào cũng che tạm bợ bằng mấy tấm tôn, mấy bẹ lá dừa. Tuy vậy, mỗi nhà đều có luống vạn thọ.

- Còn nửa con trăng nầy với một con trăng nữa là Tết.

Quyến nhìn luống vạn thọ rồi nói. Câu nói luyến tiếc của Quyến khuấy động tâm tư của Luân. Đúng rồi, năm nay, Luân sẽ phải ăn cái tết đầu tiên xa chiến khu, xa đồng đội. Từ gần chục năm qua, cái Tết kháng chiến đã vào Luân như một thói quen dễ thương. Dù ở chiến trường nào – vùng tự do hay địch hậu – Tết đến với bao nhiêu rộn ràng: đánh vài trận "tất niên" cho ra đánh, hội nghị tổng kết, để còn sửa soạn đầu lân, tiết mục ca kịch vui với bà con. Đêm 30, thế nào cũng có buổi đón giao thừa đọc thơ chúc Tết của Hồ Chủ tịch, ăn bánh tét, thịt kho dưa giá của Hội phụ nữ và hội mẹ, thức cho đến sáng. Sáng, chia nhau đi chúc Tết chòm xóm. Thế nào cũng nhậu "ba sợi" – "ba sợi" thôi, song không ít cậu ngủ li bì, quên trời quên đất. Nơi làm việc của ban chỉ huy và từng nhà dân mà bộ đội ở nhờ, thế nào cũng có cửa tam quan bằng lá dừa, có bình hoa vạn thọ, có cờ và ảnh Cụ Hồ. Vui nhất là đêm kịch. Đơn vị ít phụ nữ - vài cô y tá, chị nuôi rất ngại lên sân khấu – cho nên các cậu trai phải đóng hóa trang: độn ngực, tập đi yểu điệu… trừ giọng ồm ồm đực rựa không sao sửa nổi, báo hại người xem cười muốn đứt ruột, nhiều bà con vừa cười vừa lau nước mắt.

Ra giêng, lại họp bàn kế hoạch tác chiến, luyện quân.

Nhịp độ đó đã thành bình thường trong Luân. Bây giờ anh như hẫng. Thật khó mà nghĩ đến một cái Tết không ló mặt ra ngoài, không chúc Tết và được chúc Tết – dẫu có chúc Tết cũng sẽ không phải là: năm mới mừng tuổi bà con, mong bà con đoàn kết, ủng hộ bộ đội, đẩy mạnh kháng chiến đến toàn thắng, theo lời dạy của cụ Hồ và chánh phủ Trung ương.

Kháng chiến đã thắng lợi, nhưng Luân mất đi cái câu chúc tốt đẹp đầu năm đó.

Trời sáng dần. Trước trụ sở Ban liên hiệp đình chiến – ngôi nhà gạch nằm trên một trong bảy ngã đổ ra Phung Hiệp – ngọn cờ đỏ sao vàng phấy nhẹ trong gió sớm. Buổi tập thể dục sắp kết thúc. Các đồng chí thân yêu của Luân đang thở. Họ quay mặt về chiến khu, cúi đầu, ép hai cánh tay rồi mở rộng vòng tay, ưỡn ngực hít mạnh, theo hiệu lệnh điều khiển mà Luân rất quen thuộc.

Tam bản trôi chầm chậm. Luân không dám ngó ngay trụ sở - có thể có người quen Luân và với Luân, từ nay giấu kín niềm đam mê cũ là một kỷ luật. Anh biết mình không dễ dàng nhập thân vào lối sống mà mọi cái đều trái ngược với đạo lý anh hấp thu trong chín năm. Chỉ còn biết cố công. Ôi chao! Cái không khí trong lành mà anh đã hít, mỗi buổi sáng tập thể dục cùng đồng đội…

Anh nhìn Quyến, Sa: hai cậu đang hết sức căng thẳng.

Ngọn quốc kỳ in trên nước, Luân se sẽ đưa bàn tay xuống dòng kinh vuốt ve ngọn cờ. Trụ sở Ban liên hiệp đình chiến, ngọn quốc kỳ, tiếng điều khiển buổi tập thể dục và vùng tự do khu 9 cùng cái đêm chót ở nhà Hai Sặt lùi lại sau lưng anh…

*

Luân lên bờ, chợ Phụng Hiệp ồn ào hơn tưởng tượng của anh.

Tiếng xe rồ máy, tiếng lơ mời khách, tiếng rao hàng và tiếng chửi tục tằn dậy cả một góc trời. Chỉ cách có một con kinh, Luân như bước sang một thế giới xa lạ hẳn.

Sau khi kín đáo ngoảnh lại nhìn lần nữa trụ sở Ban liên hiệp và ngọn cờ Tổ quốc, Luân lũi theo sóng người đi sâu vào chợ. Chiếc tam bản của Quyến, Sa lao lách giữa đoàn xuồng ghe chen chúc xuôi luồn về hướng sông lớn. Mỗi cậu sẽ bằng cách riêng, gặp Luân sau này…

Đã lâu rồi, Luân mới đi lại một mình. Tựa như anh đang đột nhập đồn giặc. Ngay cả khi trinh sát đồn giặc, Luân cũng không đơn độc như lần này.

Luân chợt thấy lành lạnh nơi xương sống. Quanh anh, những cái nhìn chẳng giống cái mà anh thường gặp mươi phút trước đây. Tất cả đều dữ dằn.

Sau cùng, Luân đến bến xe:

- Thầy đi Cần Thơ hả?

Cũng rất lâu, Luân mới nghe lại tiếng "thầy" lãng xẹt nầy. Luân chợt nhớ rằng anh đã lọt vào một xã hội mà người ta quen gọi với ngài, cụ, ông chủ, thầy, cậu… Sẽ chỉ còn có thể gọi nhau "đồng chí" khi thật vắng và phải gọi thật khẽ…
Luân không mang xách gì theo mình. Người lơ xe lôi xển anh và tống anh lên chiếc xe đò còn trống. Luân thấy các lơ xe, bất kể hành khách đồng ý hay không, vác túi, thúng, bao… của họ ném bừa lên mui. Cái tiếp xúc khởi điểm báo với Luân sự lộn ẩu của một xã hội mà Luân phải vùng vẫy trong đó.
Chưa hết, Luân chưa yên chỗ thì hàng chục bàn tay chìa qua cửa: mía ghim, dưa hấu, nem, thuốc lá, giấy số, báo…
Luân mua bao thuốc lá Ruby Queen, diêm quẹt và tờ Tiếng Chuông.
Tờ báo ra ngày thứ Sáu, 10-12-1954, chạy tít suốt tám cột: "Giáo sư Ngô Ngọc Đối từ chức Tổng ủy tị nạn, bác sĩ thú y Phạm Văn Huyến thay… Hai tựa khác cũng to không kém: Bộ trưởng Phạm Duy Khiêm được bổ Cao ủy Việt Nam tại Pháp – Thiếu tướng Nguyễn Văn Vỹ được cử làm Tổng thanh tra quân đội thay thế tướng 4 sao Alessandri…"
Luân thầm nghĩ: Cả ba Phạm Văn Huyến, Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Văn Vỹ, thân Pháp nổi tiếng, chỉ là chiếc cầu tạm mà Diệm dùng trong buổi giao thời.
Xe chờ khách khá lâu, Luân đọc hết trang tin tức, bắt đầu đọc bài xã luận, ký tên Khải Minh. Khải Minh là ai, Luân đã biết, đã gặp. Bài xã luận nhắc đến cuộc biểu tình hoan hô hòa bình và bị trấn áp đẫm máu – việc xảy ra cách nay đã hơn 5 tháng, liền sau khi hiệp định Genève ký kết. Nhắc lại sự việc đó, bài xã luận khôn khéo giới thiệu bản tuyên bố của Ủy ban bảo vệ hòa bình, đứng đầu là các ông kỹ sư Lưu Văn Lang, giám đốc Pháp Hoa ngân hàng Michel Nguyễn Văn Vỹ, luật sư Trịnh Đình Thảo, luật sư Nguyễn Hữu Thọ, bác sĩ dược khoa Trần Kim Quan, giáo sư Dương Trung Tín và hơn 300 trí thức, nhân sĩ khác.
Luân lật trang trong, bây giờ anh không còn đọc được nữa. Tình hình qua vài mẩu tin đã hiện rõ thực chất: Cuộc đấu tranh vì hòa bình, thống nhất đất nước của nhân dân vừa chớm dậy, đã nhuốm máu ngay tức khắc.
Mải mê suy nghĩ, anh không chú ý người ngồi bên cạnh đang ghé mắt cùng đọc báo với anh. Khi Luân chợt nhìn ra – ông khách để bộ râu cá chốt, đeo kính đen to gọng, người gầy gầy – anh trao luôn tờ báo cho ông ta. Ông ta cám ơn và cắm cúi đọc.
"Một mật thám?", Luân tự hỏi. Rất có thể vì đôi kiếng – gọng to – màu đen giúp đắc lực cho những cái nhìn rình rập.
Đằng sau Luân, hình như cũng có một số tay không phải dân làm ăn. Ngay người tài xế - ông ta lúc nào cũng láo liêng. Và tay lơ xe, vẻ mặt thật đáng nghi ngờ.
Xe bắt đầu chạy. Ông khách trả tờ báo cho Luân, nhồi thuốc vào ống tẩu. Khói lên bựng bựng. Hình như mắt ông ta không rời Luân.
Đường Phụng Hiệp – Cần Thơ xấu, chiếc xe đò hầm hừ vượt qua những đoạn bị phá hoại. Luân thấy vui vui: Từ phía đối ngược lại, anh quan sát kỹ hơn tác dụng cả những đêm bộ đội cùng dân hì hục đào, cuốc…
Xe qua đồn Nhà Thờ. Cây thập ác gục xuống, cái đồn chỉ còn bờ tường đá cháy nham nhở. Luân cố hình dung những đêm đánh hệ thống đồn bót dọc lộ nầy, anh long theo con rạch nào.
Xe đỗ lại trước cây chắn một trạm cảnh sát. Tất cả hành khách đều phải xuống xe. Cảnh sát khám kỹ hành lí của từng người. Từng người được mời vào trạm.
- Ông có giấy kiểm tra không?
Người khách đeo kiếng to hỏi Luân. Luân có. Tất nhiên, đó là thẻ kiểm tra giả, do nhà in Trần Phú ăn cắp kiểu, in lại. Nếu bằng mắt thường, cảnh sát không tài nào phát hiện chỗ giả của thẻ kiểm tra. Còn dựa vào máy, vấn đề sẽ khác. Luân tin chắc là trạm cảnh sát dọc đường không có máy. Nhưng cái lão đeo kiếng nầy, tại sao lại hỏi anh?
Quả như Luân đoán, viên trưởng trạm không xét nét thẻ kiểm tra của Luân. Song hắn nhìn Luân từ đầu đến chân:
- Ông đi đâu? - Viên trưởng trạm hỏi.
Luân chưa nói gì thì người khách đeo kiếng gọng to chìa giấy của ông.
- Ông Sáu khỏi đưa giấy mà!
Viên trưởng trạm trả giấy cho ông ta, cười vui vẻ.
"Tụi nó với nhau! Hăn rồi đây!", Luân nghĩ.
- Vậy thì tôi với anh bạn tôi đây đi nghe…
Ông ta kéo tay Luân. Luân hơi lượng sượng một chút.
- Tụi này dọ giá cá đồng ở Phụng Hiệp, còn lên dọ trên Long Xuyên…
Ông ta bãi buôi như Luân cùng đi với ông.

Viên trạm trưởng đẩy đưa:
- Ủa? Ông Hai đây đi chung với ông Sáu hả…
Ông khách rút gói thuốc mời viên trạm trưởng và làm như vô tình, ông bỏ quên gói thuốc trên bàn.
Tự nhiên, Luân thấy ông khách có một chút gì khả nghi. Mọi người trên xe đều đột ngột trở nên hiền lành.
*
Luân sắp đổi xe đi Sài Gòn thì một chiếc Citroën đến hối hả đỗ lại bên xe Cần Thơ. Trên xe bước xuống một người nhỏ nhắn đeo kiếng đen, bận áo chùng đen, đeo tượng Chúa – một linh mục. Ông ta nôn nả chạy hỏi chiếc xe từ Phụng Hiệp lên mà Luân vừa đi – đó là chiếc xe thơ chạy sớm nhất.
Luân linh cảm là ông ta tìm Luân.
Ông khách đeo kiếng gọng to – viên trạm trưởng cảnh sát kêu bằng ông Sáu - cũng đổi xe đi Sài Gòn.
Ông đứng chung với Luân ở bàn bán vé. Ông linh mục đến bàn bán vé hỏi, giọng Huế:
- Xin lỗi, quí vị ở Phụng Hiệp lên đây, vị nào là kỹ sư Robert Nguyễn Thành Luân.
Luân chào ông linh mục, nhận tên mình. Linh mục mừng rỡ:
- May quá… tôi đoán chừng ông kỹ sư đi chuyến xe thơ… Quả nhiên đúng. Đức giám mục mời ông kỹ sư về tòa giám mục. Dạ, có xe riêng…
Ông Sáu sững sờ. Luân bắt tay ông:
- Cám ơn ông Sáu… Thôi, ông Sáu đi Sài Gòn, tôi có chút việc riêng ghé Vĩnh Long.
- Ông cha nầy đón ông?
Ông Sáu hỏi vặn, hất hàm về ông linh mục. Luân gật đầu.
- Vậy mà…
Ông Sáu bỏ lửng câu nói một lúc.
- Tôi đâu có lên Sài Gòn làm chi… Tính đưa ông đi đó! Tôi đi Rạch Giá.
Luân đã hiểu. Ông Sáu ngại Luân bị làm khó dễ ở dọc đường nên quyết giúp Luân. Chắc ông đoán Luân là một người kháng chiến, có thể vì qua bộ quần áo lỗi thời của Luân.
Luân bắt tay ông Sáu lần nữa, thật chặt. Nhưng ông Sáu bận quan sát chiếc Citroën và ông linh mục, có thể bận luôn những xáo trộn trong đầu, bắt tay Luân lấy lệ. Luân không thể giải thích cho ông Sáu hiểu nên đành cúi chào, gửi lại ông cái nhìn từ giã biết ơn với nhiều ngụ ý.
*
Xe ùn ở bến "bắc" Cần Thơ. Hàng đoàn GMC nối đuôi, mỗi xe đầy ắp lính. Chắc là số lính rút từ các tỉnh miền Tây về Sài Gòn sửa soạn chiếm đóng các vùng ta vừa chuyển quân xong. Hòa bình đã được hơn nửa năm, song chưa thấy dấu hiệu hòa bình trên gương mặt những người lính nầy. Họ mệt mỏi, rã rời, cáu kỉnh. Vài sĩ quan Pháp huýt gió trên xe Jeep mỗi khi có một phụ nữ Việt Nam đi gần. Vẫn mất dạy như Luân từng biết, nhưng e dè hơn.
Từ trung tâm thành phố Cần Thơ phóng ra một xe cảnh sát gắn còi mở đường, tiếp liền một chiếc Chrysler bóng nhoáng cắm cờ nhiều sao và đoạn hậu là một xe bảo vệ - cũng đến năm sáu tên quân cảnh Mỹ đội nón sơn chữ M.P, nét chữ chần vần rất nhói mắt.
Ông linh mục bảo người tài xế:
- Theo liền xe quân cảnh!
Ra lịnh xong, chính ông chồm hẳn người ra ngoài xe, phô chiếc áo chùng và tượng Chúa lủng lẳng trên cổ. Xe được phép xuống "bắc" trước những cái nhìn giận giữ của lính ngụy và những cái liếc khó chịu của các sĩ quan Pháp. Không nghe, nhưng Luân chắc là họ chửi thề. Thực tế đó cho Luân thấy cái tôn ti đang hình thành trong nấc thang đẳng cấp ở miền Nam: Mỹ rồi tới cha cố.
- Ông kỹ sư xa thành thị đã lâu, thấy có gì thay đổi không?
Khi "bắc" vượt sông Hậu, ông linh mục hỏi Luân. Trên "bắc" những người buôn bán chen lấn, vừa vạn nài, vừa mắng chửi người mua, tiếng loa phát giọng ma quái một đoạn ghi âm sấm giảng Hòa Hảo, tiếng đàn độc huyền, đàn ghi ta của từng tốp ăn xin…
- Thay đổi nhiều… Tỷ như, lính đông hơn, người ăn xin cũng đông hơn. Và thêm cái mới…
Luân hất hàm về chiếc Chrysler.
- Ông muốn nói đến người Mỹ?
- Phải, những người khách mới…
- Hết còn là khách rồi… Họ là bạn.
- Bạn hay là chủ?
Hỏi vặn xong, Luân cười. Ông linh mục vụt cười theo.
Luân chưa muốn bắt chuyện với ông linh mục. Con sông Hậu cuồn cuộn gợi anh nhiều ký ức. " Bắc" vượt sông mươi phút – nơi khá rộng – còn trong chiến đấu, Luân có khi phải tốn cả giờ để từ Cần Thơ

sang Trà Ôn, quãng hẹp nhất. Trên mặt sông nầy, anh đã từng đánh một trận tao ngộ: thuyền chở anh và một tiểu đội, giữa đêm mưa, băng đến giữa sông thì chạm tàu tuần – tàu tuần tắt máy, thả xuôi theo nước. Khi tàu tuần bật pha, Luân ra lịnh nổ súng. Chính anh giành khẩu trung liên của một chiến sĩ, xả thẳng vào pha. Pha tắt ngấm. Đèn pin không đủ sức phát hiện thuyền của bọn anh. Khi Cần Thơ bắn lên trời những chùm pháo sáng thì bọn anh đã lọt vào con rạch ngoằn ngoèo.
Có thể từ nay anh sẽ khó mà tao ngộ với lính tuần sông, nhưng ngay trên chuyến "bắc" vượt dòng nước bạc, giữa một tình thế bề ngoài khác xưa, ít ra cũng có chiếc Chrysler cắm cờ Mỹ được hộ tống thật sự và biết đâu, cả ông linh mục chưa hẳn chịu làm linh mục này là những trở ngại đủ gọi bằng không nhỏ.
… Xe qua Cái Vồn. Cứ vài trăm thước, một đồn lính Hòa Hảo, một trụ sở Dân xã đảng và một nhà giảng – nhà giảng xây y hệt lô cốt, loa phóng thanh ra rả. Bên trong ụ đất và rào kẽm gai, lính Hòa Hảo nón bo, đồng phục đen, mặt mũi lừ nhừ. Nhà tín đồ - nhà nào cũng trồng cột phướn và sơn cửa màu trần điều – nép dưới quyền uy của cả bộ máy quân sự chính trị và tôn giáo. Chưa chắc số đông tín đồ Hòa Hảo hiểu ý nghĩa sự ra đời của ngần ấy thứ đè nặng lên vai họ, rúc rỉa họ, nhồi nắn họ.
Cái di sản chống Cộng của thực dân Pháp còn đó.
Ông linh mục ngồi ở băng trước quay lại cười hóm hỉnh với Luân:
- Chúng ta đang qua vùng cai quản của ông Năm Lửa.
Người lái xe chợt lên tiếng:
- General Cinq Feux (1) đấy!
Ông linh mục và người lái xe cười nắc nẻ.
- Một quốc gia thống nhất không thể dung thứ cho các tiểu vương cát cứ. Khắp tỉnh Long Xuyên, Châu Đốc, Cần Thơ, Vĩnh Long, Sa Đéc, đâu đau cũng nhan nhản đồn bót Hòa Hảo, họ làm ra luật riêng, họ thu thuế. Dân khổ hết sức!
Ông linh mục thuyết một hồi. Ông nói câu chót kèm cái chép miệng. Luân biết ông linh mục mới nhắc vùng Hòa Hảo. Còn vùng Cao Đài, Bình Xuyên, còn vùng UMDC (2) của tên Tây lai Léon Leroy… Chính phủ Diệm chọn lọc trong hàng tá đối tượng đâu là cái cần trừ khử trước hết.
- Họ sẽ biến mất trong một ngày không xa!
Ông linh mục làm một cử động minh họa: hai bàn tay xòe, chập lại và dang ra. Có thể vì thói quen ban phép lành nên dù nói đến một sự bôi xóa, ông vẫn hết sức dịu dàng.
- Ông kỹ sư biết chuyện ông Trần Văn Soái sang Hồng Kông không? - Linh mục hỏi.
Luân biết, do một tờ báo Sài Gòn tiết lộ. Anh không hoàn toàn tin là chuyện đó chính xác nhưng mẩu tin cho thấy cái thực chất của các lực lượng mà Pháp đang muốn đưa vào để trả giá với Mỹ.
Năm 1947, Bảo Đại nằm ở Hồng Kông. Ông ta rời Hà Nội sang Trung Quốc rồi không chịu về nước. Bấy giờ, ông ta là cố vấn Vĩnh Thụy – trong lúc buột mồm thốt được một câu khá kêu: "Trẫm thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ".
Cuộc xung đột vũ trang giữa ta và Pháp đã lan khắp nước. Thực dân Pháp tìm kiếm con bài chính trị. Bảo Đại lần nữa tự nguyện làm bù nhìn. Để tấn tuồng rôm rả một chút, Pháp cho một số tay sai từ Sài Gòn sang Hồng Kông "yết kiến cựu hoàng, bày tỏ tín nhiệm và thỉnh cựu hoàng hồi loan". Thiếu tướng (3)Trần Văn Soái tức Năm Lửa là thành viên của "phái đoàn nhân sĩ và đại biểu các giới" gồm 24 người. Đến Hồng Kông, Năm Lửa thắng bộ quân phục cấp tướng, đi dạo phố. Ngoài phố, ông ta gặp Trịnh Hưng Ngẫu – một nhà chế tạo cơ khí, từng mướn ông ta làm công. Chính chụm các lò "gadoden" xe hơi cho Trịnh Hưng Ngẫu mà ông ta mang tên Năm Lửa.
Trịnh Hưng Ngẫu ngắm nghía bộ áo cấp tướng của Năm Lửa rồi bảo:
- Đây là thuộc địa của Ăng lê. Quân đội Ăng lê không có tướng 2 sao, mầy mang sao ra đường, cảnh sát tưởng mầy là tướng giả, nó còng đầu!
Hoảng hồn, Năm Lửa tháo lon, đút vô túi quần.
Luân không cười. Đâu có gì đáng cười. Anh không cười luôn với những chi tiết mà ông linh mục thuật đầy khoái trá:
- Ông Năm Lửa có ba người vợ chính, kêu bằng ba phu nhân. Một là Lưu Kim Đính, một là Đoàn Hồng Ngọc, một là Phàn Lê Hoa…
- Phàn Lê Huê chứ! – người lái xe sửa lại.
- Cũng rứa. Toàn tên phường tuồng. Mỗi bà đều vận khôi giáp, đeo gươm. Không phải để đùa mà sửa soạn đánh nhau thật!
Xe chạy đến cổng vào thị xã Vĩnh Long. Dưới một tấm bảng quảng cáo to tướng – thuốc lá Golden Club của hãng Pháp – một tu sĩ Hòa Hảo, tóc búi, áo dài, đang cầm loa điện đọc một đoạn sấm giảng của Đức thầy Huỳnh Phú Sổ.
Lòng Luân bỗng dâng lên một niềm xót xa thương hại. Còn ông linh mục – cái đầu cân cân và cái mộ

trề dài thượt… Giọng quái đản đọc sấm của tu sĩ đuổi theo xe.

P1 - Chương 9

Xe ôm theo "rond point" (1) rẽ về phía mặt thì một toán cảnh sát thổi còi ra hiệu bắt xe ngừng. Đằng sau toán cảnh sát, lố nhố một số người mặc thường phục.
Luân biết ngay đây không phải là cuộc khám xét bình thường. Chính ông linh mục và tài xế cho Luân triệu chứng: rõ ràng họ chờ đợi cảnh nầy, qua cái liếc trao đổi khá nhanh, giấu kỹ của hai người, trước khi cảnh sát thổi còi.
- Việc chi, hỉ?
Ông linh mục lầu bầu, mở cửa xe. Ông bước đến toán cảnh sát, chìa giấy. Nhưng viên sĩ quan lắc đầu, vẹt ông sang một bên, xán lại xe. Ông linh mục nhún vai, ý muốn nói với Luân: tôi làm hết sức mình, song họ không nghe.
Tay tài xế ngả người, duỗi chân thoải mái, không nói không rằng.
- Xin lỗi, ông cho xem giấy tờ.
Viên sĩ quan cảnh sát lễ độ đưa tay lên kêpi chào Luân trước khi ra lệnh bằng một giọng cộc lốc.
Luân điềm tĩnh rút trong túi ra tờ giấy to, chữ đánh máy, đóng mộc đỏ, đính kèm ảnh Luân trên góc. Ảnh đóng mộc nổi, khác thẻ căn cước mà Luân trình với trạm kiểm soát sáng nay.
Luân nhận rõ vẻ chưng hửng của viên sĩ quan – và cả ông linh mục, tay tài xế.
Không đọc tờ giấy, viên sĩ quan sừng sộ:
- Ông cho tôi xem thẻ kiểm tra.
- Tôi không có thẻ kiểm tra, chỉ có giấy tờ này. - Luân trả lời nhỏ nhẹ.
Viên sĩ quan bây giờ mới đọc tờ giấy. Bên trên, tờ giấy ghi hai dòng: Chánh phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Độc lập – Tự do – Hạnh phúc. Bên góc trái: Ủy ban kháng chiến hành chánh tỉnh Rạch Giá – quận Hồng Dân. Bên dưới: Giấy đi đường. Và bắt đầu những dòng chữ: Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chánh quận Hồng Dân, chiếu điều 14, tiết d, chương II của Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam kí kết ngày 20 tháng 7 năm 1954 tại Genève, căn cứ vào điều 14 tiết c, chương II của hiệp định nói trên, nay cho phép Nguyễn Thành Luân, nguyên Trung đoàn phó Quân đội nhân dân Việt Nam, sinh năm 1921, được trở về sinh sống ở Sài Gòn theo nguyện vọng của ông. Mong nhà chức trách địa phương giúp đỡ ông Nguyễn Thành Luân. Hồng Dân ngày 5 tháng 12 năm 1954. Chủ tịch Hà Văn Bính.
Viên sĩ quan lúng túng.
- Giấy này không có giá trị…
Hắn trả tờ giấy lại cho Luân.
- Tôi là công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, hơn nữa, là sĩ quan của quân đội kháng chiến. Tôi dùng giấy này là hợp pháp…
Luân vừa xếp tờ giấy, vừa nói.
- Chúng tôi không biết quận Hồng Dân.
Viên sĩ quan hình như không được chuẩn bị trước đối phó với tình thế này nên nói liều.
- Vậy ông cho phép tôi hỏi: Ông là ai, ông có quyền gì kiểm tra giấy tờ của tôi? - Luân vẫn từ tốn.
- À, ông muốn giở luật ra, phải không? Đây, tôi là trung úy Lê Văn Thu, đội trưởng cảnh sát thuộc Ty công an Vĩnh Long.
Hắn chìa cho Luân tấm thẻ bọc ny lông, mang chữ kí của trưởng ty công an.
Luân cười mỉm:
- Rất tiếc, tôi không biết ông trưởng ty này. Vả lại, với chúng tôi,tỉnh này tên là Vĩnh Trà, chớ không phải Vĩnh Long. Cho nên, tôi không thể bằng lòng để ông xét…
Luân nói như vậy nhưng lại mở cửa xe bước ra. Số tò mò kéo đến càng lúc càng đông. Xe cộ dồn chật ngã tư, bóp còi inh ỏi.
- Nhưng – Luân nói to – nếu các ông muốn bắt tôi thì tôi sẵn sàng theo các ông về khám. Các ông vô cớ bắt một người kháng chiến, điều đó các ông sẽ trả lời vơi Ban liên hiệp đình chiến và Ủy ban quốc tế. Bây giờ, tôi về đâu? Có cần còng tay tôi không?
Viên sĩ quan chẳng biết phải làm gì. Hắn liếc ông linh mục, ông này khẽ lắc đầu. Viên sĩ quan bỗng sừng sộ:
- Ai mà bắt ông? Chúng tôi chỉ hỏi giấy tờ, ông có đủ giấy từ thì mới ông đi!

Hắn quay lưng, đưa tay xua số người bu quanh xe:
- Cái gì mà kéo tới đông dữ vậy? Tản ngay! Muốn vô bót nằm hả?
Ông linh mục mời Luân lên xe.
- Mần ăn chi mà lạ rứa? - Ông ta càu nhàu. Chẳng biết ông càu nhàu cảnh sát xét hỏi ẩu hay càu nhàu ty công an quá dở. Xe lăn bánh, Luân vẫy vẫy đám đông…
*
Ngô Đình Nhu, quần trôpican cũ, sơ mi ngắn tay, chân nhịp nhịp đôi xăng đan lâu ngày không đánh xi, ngồi trên chiếc ghế nệm đặt trong phòng làm việc của giám mục. Giám mục Ngô Đình Thục, lúc nào cũng đường bệ ngồi sau chiếc bàn gỗ đen. Hai anh em yên lặng.
Nhu có mặt ở Tòa giám mục từ sáng sớm. Anh ta muốn đích thân chứng kiến màn kịch do mình đạo diễn. Nhu không tin ở tài ứng biến của giám mục.
Gia đình họ Ngô vốn thâm căn nhiễm tôn ti phong kiến của một đại vọng tộc. Ngô Đình Khả, phụ chính thân thần. Hai trai của Khả leo đến cực phẩm: Ngô Đình Khôi, tổng đốc, Ngô Đình Diệm từ Tri huyện thoắt Tuần vũ và sau đó, Thượng thơ bộ Lại, đầu triều. Một trai cũng cực phẩm về lĩnh vực khác: Ngô Đình Thục, 28 tuổi, lãnh chức linh mục và 13 năm sau, thụ phong Giám mục.
Khi Thục lãnh chức linh mục, Nhu lên 8 và khi Nhu vừa học xong trung học thì Thục đã là giám mục. Khoảng cách giữa hai người là khoảng cách của một thế hệ - Thục ra đời vào những năm cuối của thế kỷ trước, còn Nhu sau Thế chiến thứ nhất.
Có lẽ sự dun dủi sau đây đã phần nào đảo lộn cái tôn ti nghiêm ngặt ấy. Nhu bay nhảy đúng vào lúc nhà họ Ngô sa sút. Ngô Đình Khôi bị cách mạng trừng trị, đáng lẽ Ngô Đình Diệm cũng phải trả nhiều món nợ máu với nhân dân, nhưng chính sách khoan hồng của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã cứu ông ta. Trong một tình hình xấu như vậy, chức giám mục không tỏ ra một chút uy thế nào. Người xốc vác nhà họ Ngô lại là Ngô Đình Nhu – một công chức hạng thường. Công lao "trung hưng" đó được đền bù ngay khi Diệm nắm quyền. Với thiên hạ, Nhu chỉ là một cố vấn, bào đệ của Thủ tướng. Nhưng chính Nhu vạch kế hoạch giúp Diệm phục thù Bảo Đại và Pháp – trước kia đã thay Diệm bằng Phạm Quỳnh – chính Nhu đang lèo lái chế độ miền Nam.
Quyền hạn – và cả thành tựu – đã tạo cho Nhu có cái nhìn kẻ cả, ngấm ngầm đối với hai người anh của mình. Dĩ nhiên, Nhu chẳng coi Luyện và Cẩn ra gì.
Thục là anh, là giám mục – đó là giới hạn mà Nhu tuân phục.
*
Nhu đặc biệt chú ý đến trường hợp Nguyễn Thành Luân. Hai gia đình đã quan hệ thân mật từ lâu, khi Ngô Đình Thục nhận chức Giám mục địa phận Vĩnh Long. Nói chính xác, giám mục Thục nhờ vả nhà Nguyễn Thành Luân: ông ta từ xa đến coi sóc cả một địa phận, nếu không tạo ra mối giao hảo với một vọng tộc sở tại thì rất khó chu toàn phận sự. Tín đồ đạo Thiên chúa Vĩnh Long – và đồng bằng sông Cửu Long nói chung – không nhiều, song thuộc hạng tai mắt, hầu hết là trí thức. Trong thâm tâm, Thục rất cảm ơn sự giúp đỡ hào phóng của kỹ sư điện René Nguyễn Thành Luân.
Bắt tay vào xếp đặt bàn cờ mới, Nhu hiểu rất rõ cái lỗ hổng cực lớn mà gia đình họ Ngô, bất cứ giá nào cũng phải lấp: cần một chút hơi hướng của cuộc kháng chiến để trang sức cho cái khẩu hiệu "đả Thực". Bọn đầu hàng, đầu thú không thiếu gì, song chẳng một ai đáng giá. Trịnh Khánh Vàng từng làm đến Phó tư lịnh khu, song gã chỉ là một tên ba hoa và ăn chơi.
Vả lại, Trịnh Khánh Vàng sát cánh với Bình Xuyên ngay từ khi vừa đào ngũ. Xem đi xét lại Robert Nguyễn Thành Luân là món hàng quí hơn hết. Do đó, Nhu bày cho Thục viết thư. Nhu nóng lòng đón Luân vê trước khi Hiệp định Genève kí kết. Nhưng Luân không làm theo ý Nhu. Lần đầu, Nhu tự rút ra kết luận là với Nguyễn Thành Luân, không thể chơi cái trò dụ hàng được.
Biết tin Nguyễn Thành Luân về thành, dù sau Hiệp định Genève, Nhu mừng rơn. Đằng nào Luân cũng không thoát khỏi Nhu. Nhu bố trí đón Luân với cú dằn mặt là bắt Luân phải trình diện trong tư thế một kẻ sử dụng giấy tờ giả. Từ đó Nhu sẽ ban ơn…
*
Điện thoại reo. Nhu cầm ống nghe. Giám mục nhìn Nhu chăm chú. "Tôi đây…", Nhu nói. "Sao? Không thành công? Nói rõ một chút…"
Nhu gác máy, mặt cau có.
Tiếng gõ cửa nhẹ.
- Mời vào! - Giám mục bảo.
Cửa phòng mở, ông linh mục đi đón Luân cúi chào, giọng như người có lỗi:
- Kính thưa Đức cha và ông cố vấn, y đã tới!
Giám mục đưa mắt dò hỏi Nhu.

- Đức cha ra tiếp y!
Giám mục rời bàn viết bước ra.
Nhu bật dậy, mở cửa sổ. Từ phòng làm việc của giám mục, Nhu trông rõ Luân đang rời xe để ở vệ đường, bước qua cổng. Luân đi chững chạc, trong bộ quần áo rõ ràng không được may đo cẩn thận, ung dung liếc những chậu hoa bày trong khuôn viên Tòa giám mục.
- Thằng này kiêu kỳ dữ đây!
Nhu lầu bầu. Nhu chỉ biết Luân qua ảnh. Đây là lần đầu, anh ta trông rõ người thật của Luân.
Nhu ngả mình lên ghế, đưa tay bóp trán.

P1 - Chương 10

Phòng khách của Tòa giám mục thiếu ánh sáng. Luân phải dừng lại một lúc ở ngưỡng cửa mới có thể nhìn rõ giám mục đang tươi cười đón anh tại giữa phòng. Luân bước lên tấm thảm len và tiến đến giám mục. Giám mục ôm choàng anh. Khi giám mục buông anh ra, Luân quỳ xuống, giám mục đưa chiếc nhẫn trước mặt Luân và Luân kính cẩn hôn lên.
- Xa Đức cha rất lâu, nay gặp lại, thấy Đức cha khỏe mạnh con rất mừng – Luân nói, trước khi ngồi vào ghế mà giám mục mời.
- Anh cũng vậy. Anh chẳng khác tí nào! – Giám mục cười xởi lởi.
- Con cám ơn Đức cha đã cho người đón con.
- Ồ! Chỗ nhà anh với tôi, anh đừng nói thế! – Giám mục ngăn Luân – Thế nào, ông Jean khỏe chứ?
- Cám ơn Đức cha, anh con khỏe.
- Chị Trần cũng khỏe?
- Cám ơn…
- Hai ông bà có được mấy con?
- Thưa, anh chị con chưa có cháu nào.
Giám mục tặc lưỡi:
- Tội thì thôi… Cả hai anh chị đều tập kết, hở?
- Thưa, phải.
- Cụ René mất, thấm thoát đã gần ba năm… - Giám mục lại tặc lưỡi.
- Kính thưa Đức cha – Luân sửa cách ngồi, trịnh trọng – Hôm nay, sau khi hoàn thành nghĩa vụ công dân và nghĩa vụ dân Chúa trong sự nghiệp giành độc lập dân tộc, trước khi trở lại đời sống bình thường, con tự coi có bổn phận trước tiên phải đến trình diện với Đức cha, vị chủ chăn của giáo phận mà con là con chiên, để chúc sức khỏe Đức cha và để xin Đức cha ban cho lời cầu nguyện…
Giám mục nở nụ cười thỏa mãn, đưa tay làm dấu thánh và miệng lầm bầm một câu kinh…
*
Nhu quyết định tiếp xúc Luân tại Tòa giám mục. Anh ta cần phải đi đến một kết luận dứt khoát. Do đó, bữa ăn trưa đáng lẽ chỉ là bữa ăn giữa giám mục và Luân, nó biến thành bữa tiệc của bộ ba.
Không đợi giám mục giới thiệu, Luân đã chào Nhu:
- Xin chào ông cố vấn!
Sự xuất hiện của Nhu xác định những điều Luân suy đoán. Nhu không thể chờ đợi lâu hơn. Bữa ăn hôm nay sẽ có ý nghĩa như một thánh lễ "bắp têm" với Luân hoặc sẽ là lần khảo sát chót trước khi giao anh cho công an. Luân nhớ rành rọt lời anh Tư trong bữa làm việc sau cùng với Luân:
"Anh sẽ chơi với địch một ván bài mà mọi con bài đều lật ngửa…"
Luân hiểu, ván bài bắt đầu từ sáng nay.
Giám mục ngồi đầu bàn, Nhu và Luân đối diện. Nghe tiếng Ngô Đình Nhu đã lâu, hôm nay Luân mới có dịp quan sát kỹ anh ta: gầy, môi thâm, da tái, trán cao. Với chừng đó phát tiết, nếu Nhu chỉ làm việc bằng cái đầu thì quả đây là một đối thủ có hạng. Song, trong một thoáng, Luân tìm ra sơ hở của Nhu: anh ta thích "maniéré" (1) – một tập sự lãnh tụ bao giờ cũng mang nhược điểm đó. Nhu kênh kiệu khi bắt tay Luân: buông thõng cả năm ngón tay, như là ban ơn cho kẻ khác. Nhu vừa ngồi vào ghế, liền ngả lưng, soải chân. Nhất là cái hất hàm trịch thượng:
- Sao, khỏe chứ?
Nhu cũng "đo đạc" Luân: thằng cha lầm lì, nhưng khả ái, đôi mắt rất sáng, thằng cha trí thức, con nhà giàu, chịu cực đủ chín năm…

Giám mục nâng cốc Martel khai vị:
- Mời các vị chạm cốc chúc mừng giáo dân Robert Nguyễn Thành Luân, con trai của người bạn khả kính của chúng tôi, chúc mừng buổi gặp mặt gia đình hôm nay.
Luân chạm cốc. Anh ngó thẳng vào mắt Nhu và uống cạn.
Đến tuần rượu thứ hai, Nhu nâng cốc:
- Hôm nay Đức cha và tôi mừng ông Luân. Như Đức cha vừa nói, chúng ta gặp nhau trong thân tình. Tôi mong là buổi nói chuyện sẽ thẳng thắn, bổ ích. Trước hết, xin mới Đức cha, xin mời ông Luân. Xin chúc ông Luân, người trở về, dồi dào sức khỏe.
Tuần rượu thứ ba, Luân nâng cốc.
Sau món gỏi tôm, Nhu xoay tròn ly vang trắng:
- Ông Luân có thể nói cho chúng tôi biết, ông quay về với ý định như thế nào?
Luân cười thật tươi, đủng đỉnh gắp miếng cá hấp, im lặng thưởng thức mùi vị của nó, rồi mới nói:
- Tôi chú ý ông Nhu hai lần dùng từ "trở về", "quay về" chỉ trường hợp của tôi. Tôi không đi Pháp, không đi Mỹ, tôi ở nước Việt Nam của chúng ta, sao gọi là "trở về", "quay về" được?
Giám mục sẽ liếc Nhu.
- Ông khó tính quá! Thì trước đây ông ở thành nay trở về thành… Tôi nói theo nghĩa đó. – Nhu cười vả lả.
- Nếu câu hỏi của ông Nhu không ẩn ý, tôi rất vui lòng về bữa gặp mặt hôm nay. Tôi không phải và không bao giờ có thể là một thứ "hàng thần lơ láo", dù cho như Từ Hải!
Luân nói đĩnh đạc. Cuối cùng, anh pha chút hài hước và cười. Nhu cười theo:
- Nếu ông là Từ Hải, ắt phải có một nàng Kiều. Tiếc là chúng tôi chưa tìm ra một nàng Kiều. Vả lại, tôi đâu phải là Hồ Tôn Hiến!
- Vậy thì tốt lắm! – Luân nâng ly vang.
- Tôi hỏi nghiêm chỉnh: Ông định làm gì?
- Đó là một câu hỏi hòa bình. Tôi là một người lính, vì là lính, tôi quí trọng hòa bình. Nói cho cùng, chúng tôi đổ máu để vĩnh viễn chấm dứt đổ máu. Tôi sẽ làm tất cả những gì vì nền hòa bình bền vững sau khi đã làm tất cả những gì vì nền độc lập mà tất cả chúng ta đang hưởng…
Nhu nhìn Luân soi mói:
- Ông xác tín rằng việc của ông làm trong chín năm là đúng đắn?
- Có lẽ ông Nhu còn biết rõ hơn tôi là điều tin tưởng đó không chỉ của riêng tôi, của những người kháng chiến chúng tôi. Chẳng lẽ ông không tin như vậy?
- Cuộc kháng chiến lúc đầu phù hợp với ý nguyện toàn dân, song càng về sau, Cộng sản cướp công, cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc biến thành cuộc đấu tranh ý thức hệ.
Luân vụt cười to. Giám mục không biết phải làm gì, đành sớt những miếng thịt bò bít tết thơm lừng vào đĩa Nhu và Luân:
- Mời các vị…
Nhu châm quẹt đốt một điếu thuốc, nén bực bội.
- Tôi xin lỗi đã cười – Luân dằn từng tiếng – Ông Nhu có thể cho tôi khiếm nhã. Song, câu hỏi của ông Nhu thật đáng tức cười. Tôi không nghĩ ông Nhu sẽ hỏi như vậy. Trần Văn Ân, Hồ Hữu Tường, Nguyễn Tường Tam, Bảy Viễn và những người tương tự, không phải là học giả, họ không biết phải tự bào chữa cho thái độ ươn hèn của họ không dám theo đuổi sự nghiệp kháng chiến đến cùng bằng cách nào, nên dùng câu hỏi đó. Còn ông, một người học cao, đọc nhiều sách, nổi tiếng là một nhà tư tưởng lớn, không nên lầm lẫn như vậy…
Nhu rít một hơi thuốc thật dài.
- Tôi lầm lẫn ở chỗ nào?
- Ông có nhận ra cuộc kháng chiến mang lợi ích rõ ràng nhất về cho ông Ngô Đình Diệm hay không? Hay là ông nghĩ sự quay 180 độ của người Pháp – từ sa thải đến trọng dụng ông Diệm – là hảo tâm của họ? Ông có thấy nêu không có cuộc kháng chiến, nếu cuộc kháng chiến không đi đến thắng lợi – thì ông Diệm phải lưu vong suốt đời hay không? Hiển nhiên là Phạm Quỳnh sẽ giữ ngôi vị của ông ta. Ngay ông, ông Nhu, chắc còn phải chôn vùi tháng ngày ở thư viện… Những người kháng chiến chẳng những không cướp công mà đã chia công, thậm chí, trên một nghĩa nào, đã chia công cả cho những người chẳng có một chút công, nếu không nói là có tội! Thế mà, bỗng nhiên vang lên điệp khúc: Cộng sản cướp công… Chuyện của Laurel, Hardy, chuyện của Fernandel (2)… sao lại chen vào đây?
Giám mục lo lắng. Ông thấy mặt Nhu như dài hẳn ra. Luân đã bổ một cú "nốc ao" vào tính tự phụ của anh ta.
- Người khác hô hoán về "Cộng sản cướp công" thì khả dĩ còn hiểu được. Đến ông Diệm, ông Nhu mà

cũng phụ họa theo, thật kỳ quặc. Những người kháng chiến ròng rã chín năm chịu cực chịu khổ đủ điều, hy sinh mạng sống, bỗng bị lên án là kẻ cướp công! Ông Nhu không thấy tính cách khôi hài trong lập luận này sao? Ông còn nói đến cuộc đấu tranh ý thức hệ. Tôi nghĩ rằng một số người quen miệng nói mãi rồi tự kỷ ám thị mình nói đúng. Quả có sự tranh chấp ý thức hệ thật: Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh ngoài Bắc, Bảy Viễn, Nguyễn Hòa Hiệp trong Nam, chưa đánh Pháp đã đầu hàng Pháp, họ muốn cả dân tộc hạ vũ khí, trở lại thân nô lệ. Tuyệt đại đa số người kháng chiến không chấp nhận sự phản bội, quyết kháng chiến đến thắng lợi. Đó là cuộc đấu tranh ý thức hệ…
- Ông cuồng tín quá! - Nhu vớt vát.
- Hình như ông Nhu muốn ám chỉ sự cuồng tín của những người Cộng sản. Tại sao lòng yêu nước nồng nhiệt không thể có ở người Quốc gia? Vô tình, ông Nhu đẩy người Quốc gia về phía những kẻ đầu óc trống rỗng.
- Không! – Nhu cải chính – Tôi không nói như vậy. Dù sao, người Quốc gia trong kháng chiến cũng không có quyền…
- Tôi chờ câu nầy của ông. Lại một giả định mà như có thật. Ông nói quyền gì? Tôi là một người kháng chiến không thiếu một ngày, tôi có quyền không? – Luân bỗng cười: - Tiếc rằng đây là thị xã Vĩnh Long, nơi các ông quản lí, tôi không có cách gì chứng tỏ một người Quốc gia kháng chiến có quyền tới đâu. Tôi là một chỉ huy, tôi có quyền đánh giặc. Và, không phải để khoe khoang, tôi cần thưa: tôi đánh giặc không kém lắm, được khá nhiều huân chương quân công. Anh tôi, một phó chủ tịch, anh ấy có quyền, như luật pháp chính phủ quy định cho một phó chủ tịch. Tôi muốn nói thẳng với ông Nhu điều nầy: các ông phạm một thiếu sót lớn, ông cho phép tôi gọi như vậy, đó là các ông đối địch với cuộc kháng chiến. Nhất là đối địch khi kháng chiến đã đánh bại Pháp, kẻ chiếm nước ta ngót trăm năm, thậm chí không sánh nổi Bảy Viễn, Năm Lửa. Người Mỹ cung cấp cho các ông nhiều thứ, song họ không thể cung cấp cái chất dân tộc dữ dội nầy, tất nhiên, trừ thứ giả…
Nhu húng hắng ho. Anh ta bắt đầu nhìn Luân bằng những tia mắt khang khác.
- Anh hùng biện quá!
- Tôi nổi tiếng là người nói dở. Chẳng qua, tôi bảo vệ sự thật.
- Thôi, ta hãy cạn ly. Rồi còn thưởng thức món súp nữa.
Giám mục cảm thấy nhẹ nhàng. Ông ta nâng cốc vang Bordeaux óng ánh. Luân nghiêng đầu cảm ơn giám mục, uống một hớp, anh nói:
- Thưa Đức cha, con cho rằng cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi là thắng lợi của tất cả người Việt Nam, kể cả những người không đồng tình về một hay nhiều mặt với Đảng Cộng sản. Rồi đây, giả tỉ như người Mỹ sẽ ở với chúng ta, cái mà chúng ta có thể kềm chế thái độ nước lớn của họ là chính những năm kháng chiến.
Giám mục gật đầu. Nhu cũng gật đầu. Luân bỗng nói như vô tình:
- Cuộc kháng chiến lớn lao đó sẽ mang về cho giáo hội Việt Nam chiếc mũ hồng y nữa kia!
Có lẽ để che giấu niềm xúc động mà giám mục ra hiệu cho linh mục phục vụ khui chai rượu digest (3) nhãn hiệu Le Cardinal (4).
- Ông có cần chúng tôi giúp đỡ gì không?
Nhu hỏi Luân, giọng đã dịu dàng.
- Hiện nay tôi chưa thấy cần… Dù sao cũng xin cám ơn ông.
- Cửa văn phòng riêng của tôi, cửa phủ Thủ tướng lúc nào cũng rộng mở. Ông đừng ngại.
Nhu chạm cốc với Luân và uống cạn.
- Cửa Tòa giám mục còn mở trước cửa văn phòng của chú nữa! – Giám mục cười hả hê.

P1- Chương 11

Để tiện đi lại, giám mục yêu cầu Trưởng ty công an Vĩnh Long cấp cho Luân thẻ kiểm tra. Ngay chiều hôm đó, Luân đến Ty công an.
Người đón Luân ngoài cổng chính là trung úy Thu. Hắn hơi sượng. Luân giả như không còn nhớ câu chuyện trưa nay.
Trưởng ty công an, một con người nhiều răng vàng, mặt đỏ gay, nhã nhặn mời Luân điền vào một tờ giấy những điểm chính của lí lịch Luân.
Ngó qua những phong bì lưu niệm bày dưới tấm kiếng ở bàn viết, Luân biết trưởng ty thuộc hạng công chức công an lâu năm, quốc tịch Pháp. Có rất nhiều bút tích của Perrier, giám đốc mật thám liên bang, Bazin, giám đốc mật thám Nam Việt, Mai Hữu Xuân, giám đốc PSE (1). Tên ông ta là Géo Nam. Với

hạng nầy, tình thế trước mắt không phải ưu đãi, nếu không nói trùng trùng khó khăn. Cho nên, họ cố lập công. Vả lại, họ nhiều kinh nghiệm – đặc biệt, kinh nghiệm đối phó với cách mạng, chắc chắn chủ mới sẽ không phung phí…
Luân điền xong tờ giấy. Géo Nam chỉ liếc qua. Ông ta mời Luân thuốc, rồi xoa tay liên tục, ấp úng…
- Đây chẳng qua là formalité (2)… Thưa ông kỹ sư… Chúng tôi sẽ cấp cho ông kỹ sư một thẻ kiểm tra hợp lệ. Trước đó, tôi cần ông kỹ sư làm sáng tỏ vài điểm trong tờ khai lí lịch. Thiệt cực chẳng đã tôi mới dám làm phiền ông kỹ sư.
Luân biết Géo Nam đọc rất sơ sài lí lịch của anh, vậy những câu hỏi thật ra đã được sửa soạn trước. Ai sửa soạn cho Géo Nam, chẳng khó gì mà không đoán ra. Và chắc chắn người ta đã mở máy ghi âm.
- Xin ông trưởng ty cứ phép mà làm. Tôi đã sẵn sàng chịu cuộc thẩm vấn nầy… - Luân nói.
- Dạ… - Trưởng ty rối rít – Dạ, đâu phải thẩm vấn. Ông kỹ sư chớ hiểu lầm. Đức giám mục nghe được, thì rầy ra cho chúng tôi lắm.
- Xin ông trưởng ty bắt đầu!... – Luân giục.
- Dạ, hoặc ông kỹ sư trả lời từng câu, hoặc đợi chúng tôi nêu hết, ông trả lời một lần.
- Cách nào là tùy ông!
- Vậy, xin phép ông kỹ sư ta bắt đầu… - Trưởng ty cao giọng – Xin ông kỹ sư cho biết vì sao ông đang làm trưởng phòng mật vụ lại đổi ra tiểu đoàn?
- Tôi thích trực tiếp hoạt động ngoài mặt trận – Luân trả lời, giọng thản nhiên.
- Chỉ có lí do vậy thôi sao?
- Chỉ có vậy!
- Do ông tình nguyện hay do một sự gợi ý nào đó?
- Tôi tình nguyện.
- Xin lỗi, phải chăng ông kỹ sư thấy có những khó khăn khi ông phụ trách cơ quan tình báo. Khó khăn không phải vì năng lực của ông mà vì, tỷ như sự kiểm soát nầy khác…
- Cứ cho như suy luận của ông là có cơ sở đi!
- Cám ơn ông kỹ sư, tại sao ông không đi tập kết?
- Tôi muốn ở lại miền Nam.
- Cấp trên có giao nhiệm vụ cho ông không?
- Tất nhiên là có.
- Ông kỹ sư có thể cho biết vài nét về nhiệm vụ ông kỹ sư được giao…
- Ty của ông chưa có nghị quyết của Xứ ủy?
- Thưa chưa!
- Chẳng có gì là bí mật. Chúng tôi đấu tranh thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp nghị Genève, trước hết là chính quyền hai miền lập quan hệ bình thường, hiệp thương tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.
- Xin lỗi ông kỹ sư, đài phát thanh Hà Nội cũng nói như vậy!
- Tôi đã bảo là không có gì bí mật cả mà!
- Trước khi ra thành, ông kỹ sư có gặp những người lãnh đạo cao nhất của Nam bộ?
- Có… Tôi gặp luật sư Phạm Văn Bạch, chủ tịch Ủy ban Nam Bộ, Nguyễn Văn Kỉnh trong Trung ương Cục. Dĩ nhiên, tôi gặp anh tôi, Jean Nguyễn Thành Luân. Và các đồng chí chỉ huy tôi…
- Cám ơn ông kỹ sư. Bây giờ, ta sang một vấn đề khác. Ông có thể cho biết thái độ của ông đối với chính phủ quốc gia.
- Một là tôi chưa rõ ông trưởng ty muốn nói đến chính phủ nào, của ông Bảo Đại hay của Ngô Đình Diệm…
- Coi như của thủ tướng đi…
- Hai là, thái độ của tôi như thế nào còn tùy thái độ của chính phủ ông Diệm đối với đất nước, đối với những người kháng chiến.
Luân ngừng một lúc rồi nói tiếp:
- Riêng với cá nhân ông Ngô Đình Diệm, tôi không giấu giếm tình cảm. Ông Diệm là người có đầu óc quốc gia. Nếu vì một lẽ gì mà nước nhà chưa thống nhất theo tinh thần Hiệp định Genève, tôi hy vọng ông Diệm giữ vững nền độc lập ở miền Nam, thực hiện dân chủ và đạt sự phát triển phồn vinh.
Géo Nam ghi chép lia lịa. Song, Luân để ý ông ta thật sự không quan tâm nhiều đến việc ghi chép. Cái chính là ông ta suy tính - hoặc nhớ - các câu hỏi.
- Người của ông có đặt quan hệ với ông không?
Câu hỏi nhà nghề nầy được Géo Nam tung ra vào lúc bất ngờ nhất.
- Có!
Luân trả lời rắn rỏi.

- Tôi không nói việc ông đến phái đoàn của Cộng sản bên cạnh Ủy hội quốc tế hay đến phái đoàn Ba Lan. Tôi muốn hỏi ông kỹ sư về quan hệ bí mật kia!
Luân ung dung:
- Tôi hiểu… Câu trả lời của tôi vắn là: Có!
- Chắc là có mật, ám hiệu?
Luân phì cười. Géo Nam biết mình hớ, loay hoay mãi với cây bút.
- Là trưởng ty công an ông dễ rút ra kết luận về việc tất nhiên đó. Nhưng tôi nói luôn để ông khỏi băn khoăn! Tôi chỉ liên hệ với tổ chức khi cần và ngược lại. Chắc ông muốn hỏi về địa điểm và ngày giờ. Xin lỗi, đây không phải là cuộc thẩm vấn như ông nói. Mà dầu là thẩm vấn, nói hay không vẫn là quyền của tôi… Hoặc giả, các ông nghĩ đến chức vụ trưởng phòng mật vụ trước kia của tôi. Tôi trở lại đời sống dân sự bình thường chứ không phải để chắp nối với cơ sở tình báo cũ của tôi. Về mặt nầy, các ông sẽ có lợi nhiều hơn nếu tôi vẫn hoạt động với tư cách cán bộ mật vụ!
- Thưa ông kỹ sư – Géo Nam chống chế - Chúng ta đang tính những bước hợp tác lâu dài. Tôi không tò mò đi vào những chi tiết nhỏ nhặt. Nếu câu hỏi làm phật ý ông kỹ sư, tôi xin lỗi. Ông cho biết, sắp tới ông sẽ làm gì?
- Tôi có thể viết báo, dạy học, có thể dự vào các tổ chức quần chúng như nghiệp đoàn…
Nói đến đây Luân bỗng mạnh giọng:
- Và không loại trừ khả năng tôi hoạt động bí mật thậm chí… ra khu, cầm vũ khí! Nhân tiện, tôi báo với nhà cầm quyền: tôi không mang về thành súng đạn, thuốc nổ, điện đài.
- Chúng tôi tin ông kỹ sư!
- Tôi nhắc lại! Hiện nay cá nhân tôi không mang những thứ ấy, chúng không thuộc trách nhiệm của tôi.
Géo Nam cười nhẹ. Ông ta gạch dưới hai chữ "hiện nay" trong ghi chú. Suy nghĩ một lúc, ông ta gạch dưới thêm chữ "cá nhân tôi".
- Câu trả lời của ông kỹ sư thật rõ ràng, thật sòng phẳng. Tôi muốn biết nếu người ta đề nghị với ông một sự hợp tác thì ý ông thế nào? Dĩ nhiên, điều kiện không thiệt thòi cho ông đâu.
- Vấn đề không phải là người ta dành cho tôi một cái gì đó. Vấn đề là đường lối chính sách chung liên quan đến hàng chục triệu người. Đây mới thật là điều kiện – Luân nói, cau mày.
- Có lẽ trong đời, đây là lần đầu tiên tôi nghe được những câu trả lời hết sức thâm trầm. Tuy khác trận tuyến với ông kỹ sư – đó là trước kia – tôi phải nói rõ sự khâm phục của tôi… Tôi sắp hỏi ông kỹ sư một câu quan trọng, mong ông kỹ sư suy nghĩ và trả lời thành thật…
Luân mỉm cười, trước sự rào đón của Géo Nam.
- Ông có phải là đảng viên Đảng Cộng sản – bây giờ kêu bằng Đảng Lao động?
Luân không trả lời ngay, môi mỉm cười. Géo Nam gần như nín thở chờ đợi.
*
Tình huống này được dự đoán từ trước, trong những phiêm làm việc kỹ thuật giữa Luân với anh Sáu Đăng, Phó giám đốc Sở Công an – một trong bảy người nắm rõ nhiệm vụ của Luân, không tính Sa, Quyến và một cán bộ nữa, tên Ngọc. Anh Sáu chính là đồng chí sẽ trực tiếp phụ trách Luân trong công tác mới.
Thật ra, Luân đã dứt khoát với anh Tư: nếu không giấu được đảng tịch thì Luân xin chiến đấu ở nông thôn; anh tự lượng sức: anh không đóng xuể vai một kẻ phản Đảng.
Thế là anh Tư giao cho anh Sáu Đăng cùng trao đổi với Luân phương cách làm sao trước sau Luân giữ đúng thân phận một phần tử Quốc gia kháng chiến ngoài Đảng với các biến chuyển về tư tưởng thật hợp lí, từng bước hòa vào một trường của chế độ phản động. Phương cách đó không dễ. Luân được 7 tuổi Đảng, từng kinh qua Bí thư tiểu đoàn, Ủy viên thường vụ trung đoàn ủy. Anh đã sinh hoạt Đảng ở cơ quan Phòng mật vụ, Ban chủ huy Liên Trung đoàn 120, các tỉnh đội thuộc đồng bằng, một số không ít cán bộ của Ủy ban Kháng – Hành (3) Nam bộ, của Sở Công an, Phòng quân báo và tất nhiên, Trung đoàn 58, tiểu đoàn 420 cùng Bộ tư lệnh Phân liên khu, thường vụ TỈnh ủy Bạc Liêu, Rạch Giá, Cần Thơ, Sóc Trăng, Long Châu Hà, Long Châu Sa và Vĩnh Trà Bến đều từng làm việc với anh theo tinh thần nội bộ Đảng.
Sau cùng, anh Sáu Đăng lập xong bản danh sách cho thấy phần lớn những người biết rành đảng tịch của anh đều ở trong diện tập kết, số còn lại không thể là mối đe dọa đối với anh.
Luân suy nghĩ rất căng thẳng và lần lần anh đi sát đến một phương thức.
*
Luân trả lời, ngó thẳng Géo Nam:
- Tôi biết các ông quan tâm chuyện nầy. Tôi lấy làm tiếc mà trả lời rằng: Chưa! – Luân trả lời, môi vẫn mỉm cười.

Géo Nam có vẻ bị xúc động. Ông ta ngó Luân một lúc:
- Tôi dự kiến ông sẽ trả lời "không", nhưng ông lại trả lời "chưa". Có lẽ cách sau thông minh hơn. Tuy vậy, ông cho phép tôi nêu lên hoài nghi: Làm sao Việt Minh dám trao cho một trí thức thuộc một vọng tộc,dân Tây, đạo Thiên chúa cầm đầu cơ quan mật vụ rồi nắm một đơnvị quân chủ lựclớn khi người đó không phải là đảng viên?
Luân biết đây là một tụ bài, mọi kính hiển vi châu vào câu trả lời của anh. Anh khoan thai châm thuốc.
- Nghi ngờ là quyền của các ông. Còn việc tôi chưa vào Đảng Cộng sản lại rất đơn giản: Tôi còn tin Chúa mà điều lệ Đảng đòi hỏi người đảng viên phải vô thần. Tôi không thấy có gì trở ngại đối với người ngoài Đảng Cộng sản thực hiện nhiệm vụ của mình, nên cũng không quan tâm việc mình vào hay chưa vào Đảng. Còn trọng trách? Tư lệnh Nam bộ trước đây, trung tướng Nguyễn Bình là ủy viên trung ương Quốc dân đảng. Ông nghe nói ông Nguyễn Phương Thảo chớ? Đó là một tên khác của trung tướng. Giám đốc Sở công anh Nam Bộ Diệp Ba là lãnh tụ Việt Nam Độc lập Đảng. Còn các ông Kha Vạn Cân, Nguyễn Thành Vĩnh, Tổng thư kí Ủy ban kháng chiến hành chánh Nam Bộ Trần Bửu Kiếm là một lãnh tụ đảng Dân chủ. Tại địa phương nầy, Vĩnh Long, liên trung đoàn trưởng Đặng Văn Thông là một tín đồ đạo Thiên Chúa… Tôi có thể kê hàng quyển sách, hơn nữa, cả một pho tự điển về những người không phải đảng viên Cộng sản lại giữ những chức vụ cao, cao hơn tôi rất nhiều.
Géo Nam định nhận xét điều gì đó về câu trả lời của Luân, song lại thôi, ông ta tiếp tục cái đà của cuộc sát hạch.
- Ông cho biết, ông chưa là đảng viên Cộng sản, vậy ông có thích Đảng Cộng sản không?
- Nếu không thích làm sao tôi có thể hợp tác với những người Cộng sản suốt chín năm?
- Tôi có thể nói ông là…un communisant (4) hay un communiste sans parti (5)?
- Tùy ông… Il faut appeler chaque chose par son nom (6). Tôi là một người kháng chiến. Tel que je suis (7).
Géo Nam lấy khăn tay lau mồ hôi lấm tấm trên trán, ấp úng:
- Thưa ông kỹ sư, ông là một người thông minh. Đặc biệt thông minh. Tôi không còn đặt ra câu hỏi nào nữa. Sau đây, câu cuối cung, không phải là một câu hỏi.Nó là một đề nghị: Theo ông kỹ sư, chánh phủ của thủ tướng Ngô Đình Diệm cần làm cái gì mà ông kỹ sư cho là có ý nghĩa quan trọng nhất, hiện nay và sau nầy?
- Một câu hỏi khó trả lời trong vài phút, thậm chí vài giờ. Song, nếu cần một câu thôi thì câu đó sẽ là: Chính phủ của ông Ngô Đình Diệm cần phải có một chủ thuyết khả dĩ khai quật được sức mạnh tinh thần của dân chúng, làm cơ sở được cho các đối sách trước mắt và lâu dài. Cái cơ sở nhất của chủ thuyết: Quốc gia và nhân phẩm, đó là hai chủ điểm của chủ thuyết. Viện trợ Mỹ không thay đổi được chủ thuyết. Thiếu chủ thuyết mọi cố gắng đều như bèo bọt…
Bây giờ Géo Nam ghi chú thật cẩn thận, mồm lẩm bẩm cái gì đó.
- Cám ơn ông kỹ sư. Cuộc nói chuyện của chúng ta đã hoàn tất mỹ mãn. Vài hôm nữa,ông kỹ sư nhận thẻ kiểm tra. Dĩ nhiên, ông kỹ sư cho phép nhân viên chuyên môn chụp một kiểu ảnh 4x6.
Géo Nam đưa Luân đến phòng ảnh.
- Tôi báo ông trưởng ty, trong khi chờ đợi nhận thẻ kiểm tra, tôi sẽ ở nhà cũ của cha mẹ tôi, thăm viếng bà con, bạn bè…
Luân vừa đi vừa bảo.
- Đó là quyền của ông kỹ sư… nếu không kỹ sư cần sai phái việc chi cứ gọi, chúng tôi sẽ cố gắng làm vừa lòng ông kỹ sư.
*
Nhu chăm chú đọc bản lí lịch của Luân:
Tên: Nguyễn Thành Luân, Robert.
Quốc tịch: Việt Nam (trước kia: Pháp)
Sinh tại Vĩnh Long, ngày 7 tháng 6 năm 1921
Học lực: Kỹ sư canh nông (Đại học Hà Nội)
Nghề nghiệp: Cán bộ kháng chiến
Trong kháng chiến:
a) Vận tải vũ khí Bắc Nam (1945 – 1947)
b) Trưởng phòng mật vụ Nam bộ (1948 – 1949)
c) Tham mưu trưởng Liên Trung đoàn 129, trung đoàn phó trung đoàn 58 kiêm tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 420 quân chủ lực thuộc Bộ tư lịnh phân liên khu miền Tây Nam bộ (từ 1950 trở đi)
Tôn giáo: Công giáo.
Cha: René Nguyễn Thành Luân (đã mất)

Mẹ: Trần Thị Thủy (đã mất)
Anh: Louis Nguyễn Thành Luân, bác sĩ, ở Pháp.
Anh: Gustave Nguyễn Thành Luân, kỹ sư, ở Sài Gòn.
Chị: Christine Nguyễn Thành Luân, kiến trúc sư, ở Ý.
Anh: Jean Nguyễn Thành Luân, luật sư, trong Ủy ban kháng chiến hành chánh Nam bộ.
Chị: Marguerite Nguyễn Thành Luân, giáo sư, ở Anh.
Em gái: Marie – Louise Nguyễn Thành Luân, kiến trúc sư, ở Gia Nã Đại.
Vợ con: Chưa vợ
Đảng phái: Không.
- Đức cha thấy thế nào? – Nhu hỏi.
Thường thường Ngô Đình Thục rất dè dặt phải trả lời các câu hỏi của Nhu, cho nên ông chỉ nói lấp lửng.
- Cũng rõ. Ta biết cả rồi… Anh ấy còn khai chưa đủ thôi: vợ của Louis, Gustave, Jean, chồng của Christine, Marguerite, Marie-Louise.
- Chưa rõ đâu! Đây chỉ là tờ giấy trắng – Nhu kêu lên.
- Nghĩa là thế nào? – Giám mục ngơ ngác.
- Hai nghĩa: quá thật, quá đủ, do đó dẫn đến nghĩa thứ hai: chưa có chữ nào cả!
- Chú nói chi mà rắc rối quá! - Giám mục ngao ngán.
- Em diễn đạt thế này: Nó nói thật đến mức nó nói láo.
- Thôi, ta hãy nghe băng ghi âm… Có thể qua đó, chú đánh giá anh ta chính xác hơn.
Giám mục mở máy ghi âm những câu hỏi và trả lời ở Ty công an. Từng chập, Nhu tắt máy, tư lự. Giám mục cứ phải giục Nhu nghe cho hết.
Nghe xong, Nhu đi lại mãi trong phòng. Giám mục rụt rè:
- Chú còn thắc mắc gì không? Lạy Chúa, nó mà Cộng sản, tôi sẽ là người trước tiên xiềng cổ nó!
- Về lý – em nhắc lại, về lý - lời như hắn không còn chỗ nào bắt bẻ được. Chính vì không có chỗ nào bắt bẻ được mà em nghĩ: đây là một tay đáo để! Cầu mong, trong tất cả các điều hắn khai chỉ cần một điều thật thôi: quả hắn chưa vô Đảng Cộng sản…
Nhu đột ngột nói như thì thầm:
- Thưa Đức cha, ta cần, ta rất cần một người như anh chàng nầy, một anh chàng tuyệt diệu!
Giám mục nở nang mặt mũi:
- Vậy chú đã tin nó rồi?
Nhu vụt cười phá. Giám mục nhíu mày, khó chịu.
- Tin? Sao Đức cha phí phạm lòng tin quá vậy?
Nhu ngưng cười, hơi mím môi:
- Mà Đức cha nói đúng. Đó cũng là lòng tin.
Chỉ ngón tay vào ngực mình rồi chỉ vào Giám mục, Nhu nói say sưa:
- Em tin. Nhưng tin chúng ta!
Rồi tay Nhu phác lên khoảng không cử chỉ của kẻ nắm chặt cương con ngựa.
Nhu cho máy ghi âm quay trở lại, nghe đoạn Luân nói về chủ thuyết. Băng ghi cả lời lẩm bẩm của Géo Nam: "Chủ thuyết… Théorie? Doctrine?" (8)
- Anh chàng Nguyễn Thành Luân nói đúng – Nhu tắt máy – Chủ thuyết! Phải có chủ thuyết nếu không muốn mọi thứ tan như bèo bọt… Còn tay Géo Nam chỉ biết chữ chủ thuyết sau khi dịch nó ra tiếng Pháp. Mà dịch cũng không đúng. Chủ thuyết của ta phải là Foi Croyance (9)
Nhu ngó ra vườn hoa:
- Đức cha nên thúc đẩy cho quan hệ giữa Đức cha và anh ta thân mật hơn, mang tính chất gia đình, tỷ như Đức cha nhận anh ta làm con nuôi, đưa anh ta vào gia đình chúng ta. Cũng hợp lý thôi. Đức cha vốn là bạn thân của cụ René…
Nhu đột ngột quay lại:
- Đức cha thấy không? Một cuộc đọ trí hết sức lý thú, hào hứng. Một cuộc đọ trí mà đối thủ của tự bộc lộ thân phận mình trần trụi. Hay!
Nhu đứng giữa phòng, cắn ngón tay cái, trong khi cánh tay kia đặt lên ngực, đăm chiêu ngó tượng Chúa hài đồng và chiếc máng cỏ.

P1 - Chương 12

Trung tá Mai Hữu Xuân vừa nghe băng ghi âm vừa ngắm nghía bức ảnh của kỹ sư Nguyễn Thành Luân. Băng ghi âm và ảnh do Géo Nam gửi về, theo lệnh của Xuân.
Văn phòng im ả. Thỉnh thoảng Xuân nhúm một nhúm thuốc từ trong chiếc hộp mang nhãn hiệu Prince của Hà Lan tra vào píp và khoan thai châm lửa. Màu simili sậm bọc chiếc ghế tiệp với màu da nâu của Xuân. Đôi môi thâm giữ chặt chiếc píp La Bruyère, chỉ động đậy khi Xuân hít từng hơi dài và sau đó, khoan khoái thả ra làn khói nhạt.
Quê quán ở một tỉnh ven biển Trung Bộ, Mai Hữu Xuân tốt nghiệp bậc trung học tại Sài Gòn và vào đời với nghề trưởng ga xe điện Xóm Gà. Xuân xin gia nhập ngành mật thám và được tuyển chọn làm mật báo viên. Chẳng bao lâu, giám đốc mật thám Nam Kỳ để ý đến Xuân vì tinh thần mẫn cán lẫn kết quả công việc. Nhiều nhóm Cộng sản vùng Xóm Gà, Bà Chiểu tan vỡ nhờ Xuân. Bởi vậy, Xuân được đặc cách công nhận là Gardien de paix (1), một phẩm trật thường chỉ dành cho người Pháp hoặc mang quốc tịch Pháp.
Từ khi Pháp xâm lược trở lại Việt Nam – tháng 9-1945 – đường công danh của Xuân càng mở rộng. Lúc đầu giữ chức Chef brigade (2) cùng lứa với Trần Bá Thành, Michel Mỹ, Mai Hữu Xuân nhảy vọt lên vị trí thứ ba trong đẳng cấp ngành mật thám Đông Dương, chỉ đứng sau Perrier, giám đốc Liên bang và Bazin, giám đốc Nam Việt. Giao cho Mai Hữu Xuân phụ trách bộ phận cảnh sát đặc biệt miền Đông (PSE), quả Bazin biết người biết của. Ít lời, tỉ mỉ, hành động kiên quyết, không bao giờ bận bịu với tình cảm, Mai Hữu Xuân hội đủ các điều kiện của một chỉ huy mật thám chuyên nghiệp. Đức tính của Xuân không chỉ có bấy nhiêu. Người ta còn nhớ cái ngày 9-3-1945, bấy giờ Xuân làm việc ở bót Catinat. Trong số tù giam giữ ở đây, khá đông thuộc nhóm thân Nhật. Quân Nhật ụp đến, bắt tất cả nhân viên mật thám, kể cả Bazin. Tất nhiên Xuân không thể là ngoại lệ. Thế nhưng 10 phút sau đó, người ta thấy Xuân lên xe hiến binh Nhật và một giờ sau, Xuân trở lại với chiếc băng đỏ trên cánh tay: Ông ta được bổ nhậm làm phụ tá cho chỉ huy trưởng Hiến binh người Nhật. Lập tức Xuân điểm danh các điệp viên Pháp – mỗi tên được gọi tới Catinat và mỗi tên có việc khẩn cấp phải làm cả.
Rồi Nhật đầu hàng. Cách mạng nổ. Xuân trình diện sớm nhất với Quốc gia tự vệ cuộc. Giữa lúc rối tinh trăm thứ, chẳng ai để ý đến một Mai Hữu Xuân ít tiếng tăm so với những đốc phủ Tâm, đốc phủ Bạch chẳng hạn. 29 ngày sau, vào cái đêm 23-9, Xuân cùng một toán – gồm nhân viên lính kín, phòng nhì cũ, hiến binh... – dẫn đường cho quân đội Anh chiếm bót Catinat, bấy giờ là trụ sở Quốc gia tự vệ cuộc Nam Bộ. Chính Xuân mở khóa mời Bazin lên phòng làm việc của y ta. Và một lúc sau, Xuân đứng đầu Sở cảnh sát đặc biệt.
Bởi vậy, người ta có cảm giác là Mai Hữu Xuân bàng quang trước bao nhiêu đổi thay từ khi Pháp thất thủ Điện Biên Phủ. Thật ra, Xuân thôi chức vụ chỉ huy PSE – cơ quan nầy giải thể sau khi Bazin bị Việt Minh giết – và công việc chính của ông ta là trợ lý cho tướng Hinh trong ngành an ninh quân đội với quân hàm trung tá trù bị. Hinh mất chức Tổng tham mưu trưởng, Xuân vẫn bình thản. Lê Văn Tỵ gọi Xuân đến báo cáo và Xuân đã làm cho viên tướng lên lon nhờ số hên nầy hài lòng. Tỵ giới thiệu Xuân với thủ tướng Ngô Đình Diệm. Diệm hài lòng nốt.
Nha an ninh quân đội, dưới quyền trung tá Mai Hữu Xuân – ông ta được thủ tướng công nhận hàm trung tá thực thụ - hoạt động rộng hơn chức danh của nó rất nhiều. Do đó, Xuân có trong tay những gì liên quan đến một Việt Minh nặng cân – như Xuân đánh giá – tên là Nguyễn Thành Luân. Xuân còn biết Nguyễn Thành Luân từ ngày 16-12-1954, đã là con nuôi của giám mục Ngô Đình Thục. Vấn đề là sớm ngăn chặn gã Cộng sản này trước khi gã rề rà quá sâu vào bếp núc nhà họ Ngô.
“Gã về thành và gặp ngay Ngô Đình Thục. Nghĩa là thế nào? Người của Nhu từ lâu? Không phải! Gã từng làm trưởng phòng mật vụ phía bên kia. Hình như có một dạo, gã miner (3) được cả trong PSE của mình. Phải rồi. thằng Thomas Bocal là một. Gã còn thông qua Thượng Công Thuận khai thác tin tức từ con rể ông ta, Michel Mỹ - phó của Bazin”.
Mai Hữu Xuân cố nhớ. Ông ta lục lọi phòng lưu trữ tuyệt mật của công an. Thêm được một số hiểu biết nữa. Nhưng chính Phòng nhì của Pháp cung cấp cho ông ta nhiều tài liệu quí, đặc biệt các phúc trình của Savany. Vậy là Luân quan hệ đã khá lâu với Ngô Đình Thục, bằng con đường quen thân của hai gia đình. Càng không ổn. Với Trần Kim Tuyến, không có gì đáng ngại: một tay tập tễnh làm mật vụ, chưa lọt khỏi ngưỡng cửa học nghề. Nguyễn Thành Luân chắc không giống anh chàng bác sĩ giả hiệu kia. Ngô Đình Nhu sẽ sử dụng gã và ai mà biết được rồi đây, cái gì sẽ xảy ra với những người như Mai Hữu Xuân. Gì thì gì, gã phải làm cho Nguyễn Thành Luân như chưa hề sinh ra… Tất nhiên, gã sẽ không trầy một chút da

nếu gã tỏ ra biết điều. Hơi khó! Và, kín như bưng, tất nhiên, bởi Nhu mà ngửi được, chức Giám đốc an ninh quân đội bay ngay tức khắc đã đành, giữ được cái đầu trên cổ cũng không dễ. Chưa hẳn vì Luân là con nuôi của Thục, chưa hẳn vì Nhu trọng vọng Luân mà chính yếu là Nhu không ưa Xuân. Có lần Xuân nghe tướng Tị thổ lộ: "Cụ - tức Ngô Đình Diệm – khen ông, nhưng ông cố vấn cứ gặng tôi mãi: Mai Hữu Xuân làm được không? Mai Hữu Xuân xuất thân từ mật thám, đảm đương sao nổi việc an ninh quân đội?". Nếu Cụ không khăng khăng giữ ông thì ông đã được trả về cho Phòng nhì Pháp từ tháng 9, tháng 10 kia!

*

Xuân tắt máy ghi âm, rời ghế. Khi Xuân đứng lên thì đó là một con người khác: nhanh nhẹn, hoạt bát. Ông ta bấm interphone:

- Commandant (4) Vọng lên gặp tôi!

Có tiếng trả lời léo nhéo ở đầu kia.

Nửa phút sau, một sĩ quan béo lùn, cầu vai bốn gạch vàng, chập chân ngoài thềm.

- Thế nào? – Xuân hỏi.

- Thưa trung tá, hắn ở số 3 Place Pigneau de Behaine, gần sân bay, nhà của anh hắn, kỹ sư hóa học Gustave. Chúng tôi bám sát!

- Ờ!

Xuân chỉ vào ảnh Luân, ra lệnh tiếp:

- Cho in nhiều tấm!

- Dạ!

- Định thế nào?

- Thưa, xin trung tá cho lịnh: Penalty, Coup franc direct hay Indirect (5)?

- Indirect.

- Dạ!

- Không lộ tin ra ngoài. Hiểu chưa?

- Dạ!

- Bao giờ?

- Chiều nay…

- Thiếu tá có thể đi được!

Mai Hữu Xuân ngồi trở lại ghế, gõ píp vào gạt tàn sửa soạn nhồi thuốc.

*

Luân len lỏi chật vật giữa dòng người chen lấn con đường Lê Văn Duyệt – vừa mới được đổi tên, trước kia nó mang tên Verdun, ghi nhớ trận Pháp thắng Đức trong Thế chiến thứ nhất – dẫn ra ngoại ô Tây Bắc. Vào lúc cao điểm như buổi chiều nay, con đường trở nên chật hẹp, lộn xộn. Chiếc motobécane Luân mượn của đứa cháu nhích từng thước một. Anh đang trở về nhà người anh – kỹ sư hóa chất Gustave – nơi Luân ở tạm chờ gia đình thu xếp một chỗ riêng. Gustave thực sự vừa mừng vừa lo cho đứa em không báo trước đột ngột xuất hiện. Luân trấn an anh mình và vài ngày sau, cả nhà biết tin Luân. Những bức điện từ Pháp, từ Anh… đánh về hỏi han sức khỏe Luân, chúc mừng Luân – bình yên sau 9 năm chiến tranh và được giám mục nhận làm con nuôi – đồng thời ủy nhiệm Gustave lo liệu cho Luân.

Mặc dù giám mục ân cần nhắc Luân sớm gặp Nhu, Luân vẫn không vội. Trước tiên, Luân tìm việc làm. Hẳng có một sinh hoạt bình thường đã. Sự vồ vập đến với Nhu có thể bị hiểu bằng nhiều cách – cách nào cũng không hay. Gustave giới thiệu Luân với chủ trường trung học tư thục Vương Gia Cần. Chủ trường lưỡng lự khá lâu. Hiệp định Genève thì hiệp định, Luân là một sĩ quan kháng chiến, liệu công an có làm khó dễ không?

Mặt khác, chà, sẽ hấp dẫn biết bao khi báo chí đăng quảng cáo: Giáo sư vừa từ bưng biền về, kỹ sư Robert Nguyễn Thành Luân, trung đoàn phó, dạy môn Toán và Pháp văn các lớp ban tú tài. Chẳng cần nói, trường chắc phải thêm chái để đón học sinh. Chưa có trường nào so nổi Vương Gia Cần. Vả lại, tay kỹ sư đi kháng chiến lâu ngày, khá lờ quờ về giá cả: anh ta nhận số tiền 25 đồng một giờ dạy – bằng phân nửa người khác – và sẽ dạy mỗi ngày ba giờ.

Cân nhắc kỹ lưỡng lợi hại rồi, chủ trường đồng ý kí hợp đồng. Ông tự an ủi: Cách đây vài hôm tại nhà sách Yểm Yểm của thi sĩ Đông Hồ, hai nhà văn kháng chiến Lý Văn Sâm và Dương Tử Giang họp mặt với đông đảo văn hữu. Báo chí đưa tin này, cho biết tổng trưởng thông tin và chiến tranh tâm lý Phạm Xuân Thái có lời hoan nghênh.

Luân sắp ra về sau khi xong các thủ tục, một số đông giáo sư và cả một số học sinh ùa lên văn phòng giám đốc gặp Luân, có lẽ do cô thư kí loan tin. Thế là một cuộc nói chuyện không dự kiến đã diễn ra. Người ta hỏi Luân về đời sống kháng chiến, về các trận đánh, về triển vọng của tình hình. Người ta xoay

quanh Điện Biên Phủ. Ông chủ trường cao hứng khui một chai Whisky và cụng ly với Luân. Ông ta oang oang:
- Mấy "vous" (6) thật là formidable (7)! Camp retranché (8) vào loại kiên cố với hệ thống đồn nào Claudine, Anne-Marie, Eliane, phía Bắc có Gabrielle, Beatrice, phía Nam có Isabelle, dây kẽm gai căng rộng năm bảy chục thước… Tướng Pháp thị sát xong, lớn tiếng thách Việt Minh: Mời vào! Phó tổng thống Mỹ Nixon đến tận nơi và bảo: Ô kê! Thế mà mấy "vous"… Ối giời! – ông ta ra dấu bóp vỡ quả trứng – Mấy "vous" cho tất cả chầu Diêm vương! Người Nam ta cừ thật!
Luân nhìn khắp lượt những người có mặt. Họ không "bốc" như ông chủ trường. Hãnh diện và phân vân. Hãnh diện vì những cái đã qua, phân vân vì ngày mai. Tuy nhiên, Luân phát hiện thêm rằng cuộc kháng chiến trường kỳ qua đã gợi thức đến những người bấy lâu nay dường như ngủ ngoài thời cuộc.
Khi Luân ra về, một cô giáo tiễn Luân tận cổng. Cô rất trẻ, tên Mai, nghề chính là thư kí tòa đô chính, nhận dạy giờ để có thêm thu nhập. Luân để ý đến cô vì suốt cuộc gặp gỡ, cô không nói nửa lời, đôi mắt to buồn rười rượi. Và Luân bỗng ngờ ngờ: cô quá giống một người nào đó mà Luân quen.
- Tại sao các anh không đánh luôn, giải phóng luôn? – Cô hỏi Luân, rất khẽ.
Đâu dễ trả lời ngắn gọn một thắc mắc cỡ đó, Luân chỉ cười nhẹ:
- Vẫn đánh tiếp đó chớ…
Cô giáo nhìn Luân ngờ vực:
- Đánh bằng cách khác… Khác về cách đánh thôi!
- Đánh bằng tay không à? Đánh bằng đôi tay bị trói à? Tôi không hiểu – Cô gái lắc đầu – Riêng anh, anh tin rằng họ sẽ cư xử tốt với anh sao? Anh ra công khai như vầy mà yên tâm được sao?
Luân biết là chưa thể làm cho cô giáo trẻ thông được ngay hoàn cảnh tế nhị của cách mạng. Anh cầm tay cô:
- Cám ơn cô Mai.
*
Đông người và dòng suy nghĩ bất tận xô Luân về phía trước. Chiếc motobécane rú ga ầm ĩ.
Từ giã Sài Gòn khi thành phố còn gói gọn trong một khoảnh nội ô, Luân gặp lại nó, cơ hồ không nhận ra: những khu đầy mồ mả, sình lầy nay mọc lên nhà cửa san sát. Không phải biện Tây, biện Chà tuần tra đường phố mà là cảnh sát người Việt. Luân nhớ anh vừa nói với cô giáo Mai: vẫn đánh, song đánh cách khác. Đúng vậy, phải đánh cách khác vì điều kiện của trận đánh đã đổi thay. Cuộc kháng chiến đóng góp vào sự đổi thay đó và bây giờ, những người kháng chiến như anh phải đối phó ngay với thành quả của chính mình!
Một chiếc Jawa vượt qua mặt, cắt dòng suy nghĩ của Luân. Gã ngồi sau, rất lưng nách, ngoảnh nhìn Luân. Gió phất vạt áo gã, một khẩu súng ngắn lòi ra.
Qua kiếng chiếu hậu, Luân nhận thêm một chiếc Jawa thứ hai kè đằng sau lưng anh, Luân đoán rằng sắp có biến và chắc chúng nó chờ Luân đến khúc đường vắng gần Lăng Cha Cả.
Luân đến ngã ba rẽ vào ga Hòa Hưng. Anh mở ga xe, lách vội dòng người, ngoặt qua trước mũi hàng chục loại xe khác, giữa tiếng chửi thề ỏm tỏi của những người lái, từ phía phải anh phóng sang phía trái, lao vào con đường rẽ.
Chiếc Jawa chạy trước bị hẫng. Chiếc chạy sau cũng bị bất ngờ. Chắc chắn là nhanh nhất, một phút sau, hai xe mới lọt được vào con đường rẽ.
Luân xả hết tốc lực. Chiếc motobécane uốn lượn vun vút giữa xóm nhà lụp xụp. Chỉ cần đến Hòa Hưng, anh sẽ lần vào vô số lối nhỏ, chúng khó mà theo dấu anh.
Nhưng tiếng Jawa đã lồng lộn ngay sau lưng anh. Các tay lái xe này không xoàng.
Từ đây đến chợ Hòa Hưng phải qua một vùng trồng rau. Chậm nhất, chúng đuổi kịp Luân giữa đám rẫy.
"Nhị tì" Quảng Đông đây rồi. Luân vòng theo rìa khu nghĩa địa, đột ngột thắng xe, nhảy vài bước, chui vào đám mồ mả ngổn ngang. Anh chọn hướng ngược chiều với hai chiếc Jawa, cúi rạp người, chạy thật nhanh. Lựa một ngôi mả có mái che cao, ở nơi trống trải, Luân đu lên và nằm sát trên mái che.
Tiếng hai chiếc Jawa ngừng. Chúng đã thấy xe của Luân.
Nghĩa địa không rộng, vài phút sau, cả bốn đứa lùng sục khắp các xó xỉnh.
- Thằng này biết tàng hình chắc?
Một tên trong bọn càu nhàu:
- Thôi, đem xe của nó về cho thiếu tá.
Một tên khác bảo. Cả bọn kéo nhau ra nghĩa địa. Ba xe cùng nổ máy.
Luân vẫn nằm bẹp dính trên mái nhà mồ. Sự thận trọng của anh không vô ích. Khi trời nhá nhem, chiếc Jawa trở lại. Nó đón một tên ngồi rình Luân nơi nào đó, chịu khó đến cả tiếng đồng hồ.
Tối quá, nên Luân không đọc được bia ngôi mả. Chẳng rõ ông bà Hoa kiều nào vô tình cứu Luân…

P1- Chương 13

Đêm đó, Luân tạm ngủ ở một chỗ do Ngọc thu xếp.
Luân đắn đo mãi, sau cùng, liên lạc với Ngọc, từ một trạm điện thoại công cộng, vào gần nửa đêm.
Ngọc chở Luân bằng chiếc xe 2CV, đưa đến căn phố đầu đường Trần Hưng Đạo, đối diện với bar Kim Sơn. Họ theo cầu thang lên tầng trên. Chủ nhà niềm nở đón họ. Đó là một phụ nữ đứng tuổi, vợ một kỹ sư đi kháng chiến và đã tập kết – mà họ gọi là chị Cả.
Sau bữa cơm – tuy bất thường song rất tươm tất – Luân và Ngọc nằm chung trên đi-văng, trao đổi đến tận sáng.
Ngọc – một công chức cỡ chủ sự của Pháp, ra khu vào năm 1947, khi ủy viên nội vụ Ung Văn Khiêm thay mặt chính phủ kháng chiến Nam bộ ký chỉ thị số 4/NV lệnh cho tất cả các công chức chấm dứt sự hợp tác vơi Pháp. Anh phục vụ ở Sở Tài chính Nam Bộ, là một cán bộ có cương vị cao, liền sau ủy viên tài chính Nguyễn Thành Vĩnh. Anh được kết nạp vào Đảng.
Hòa bình lập lại, Ngọc tình nguyện chiến đấu tại chỗ và Xứ ủy điều anh về Sài Gòn, giao cho nhiệm vụ tình báo kinh tế. Ngọc là người Sa Đéc, mối quan hệ cũ của anh khá rộng. Em trai anh đang là trung tá quân đội Cao Đài, phụ trách hậu cần. Anh vốn là bạn học với Đinh Quang Chiêu, bây giờ được Ngô Đình Diệm chỉ định làm chủ tịch cơ quan ngoại hối, hàm tổng trưởng. Hơn nữa, anh với anh em Lại Văn Sang, Lại Hữu Tài – những yếu nhân của Bình Xuyên – là đồng hương. Ngọc về thành trước Luân vài tháng. Công việc của anh trót lọt. Nhờ Đinh Quang Chiêu giúp, anh góp cổ phần với một tư sản di cư mở xưởng dệt vải – xưởng bắt đầu khá phát đạt.
Theo phân công của tổ chức, Ngọc nhận chỉ thị ở Luân.
*
- Bọn nào?
Luân và Ngọc phân tích sự việc vừa rồi, lật tới lật lui các mặt. Không phải Lại Văn Sang – Ít nhất Sang chưa có lợi khi hại Luân lúc này. Không phải Cao Đài hay Hòa Hảo, với họ, Luân chưa là cái gì buộc họ bận tâm. Bác sĩ Tuyến càng không hành động kiểu đó. Phòng nhì Pháp? Có thể. Song, Phòng nhì đang chúi mũi vào hàng tá công việc gấp rút, nhằm sửa soạn cho bọn thân Pháp cự lại bọn thân Mỹ. Tình báo Mỹ? Chưa thể. Tình báo Mỹ còn ở vào thời kỳ gây dựng cơ sở, chưa hành động. Trung tâm tình báo? Sự bàn giao giữa hai giám đốc chưa xong, lực lượng xáo trộn, chưa thể hành động. Thế thì, ai? Phương pháp loại trừ ấy làm nổi lên Nha An ninh quân đội. Đến 90% là Mai Hữu Xuân nhúng tay vào. Mười phần trăm nghi vấn bị xóa bỏ khi Luân nhớ lại một hung thủ nhắc đến trong nghĩa địa, một thiếu tá nào đó.
- Tôi nghĩ như vầy, anh tính coi được không? – Ngọc chồm dậy – Vài hôm nữa, Lại Văn Sang đãi cơm tôi. Và muốn tạo thanh thế, nên mời đủ tai to, mặt lớn. Anh đến để tụi nó biết anh đang đàng hoàng sống ở Sài Gòn, có thể hạn chế ít nhiều các trò làm ẩu của tụi nó. Mai Hữu Xuân dầu thâm độc đến đâu cũng phải dè dặt. Thằng đó rất nguy hiểm, không đề phòng là mất mạng với nó. Thomas Bocal – tên thì Tây nhưng thiệt là Việt, hình như có lúc liên lạc với anh ở Phòng Mật vụ - chỉ sơ hở một chút khi chuyển thơ vô khám cho anh em mình liền bị nó khử… Theo tôi biết, Ngô Đình Nhu cũng ớn nó.
*
Nhà riêng của đại tá Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia Lại Văn Sang nằm sâu trong một vườn um tùm, trên đường Garcerie, đằng sau nhà thờ Đức Bà. Buổi dạ tiệc tưng bừng và kéo dài. Dàn nhạc Công an Xung phong liên tiếp chơi những bài hành khúc làm nền cho dạ tiệc. Dạ tiệc còn đón cặp tài tử Hongkong lừng lẫy Mã Sư Tăng và Hồng Tuyến Nữ - đến trình bày một số nhạc phẩm chọn lọc. Lại Văn Sang mời luôn đoàn nghệ sĩ bắn súng Texas – họ được thù lao trọng hậu đến nỗi bỏ hẳn buổi biểu diễn ở Nhà hát Tây đã bán vé rồi, hoàn lại tiền cho khán giả.
Luân và Ngọc được Sang đón ngoài cổng. Cả hai là "cây đinh" của dạ hội.
- Hân hạnh làm quen với ông kỹ sư!
Lại Văn Sang trong bộ quần áo chỉ huy – ông ta rất thích bộ quần áo gabardine cấp tướng mặc dù ông ta mới là đại tá – nắm tay Luân thật chặt. Dong dỏng cao, gân guốc, Lại Văn Sang quả không hổ với danh tiếng thủ lĩnh Bình Xuyên của mình, qua đôi mắt lầm lì, giọng nói rổn rảng. Ông ta sóng đôi với Luân bước vào khu vườn đã trang trí thành nơi tiếp tân ngoài trời – thanh lịch và sang trọng.
Ngô Đình Nhu và vợ đứng lên chào Luân. Đây là lần đầu tiên Luân chạm mặt Trần Lệ Xuân, một phụ nữ bắt đầu được dư luận Sài Gòn nói tới trong dạng hư hư thực thực, y như chuyện Liêu Trai của Bồ Tùng Linh.
- Tôi nghe nhà tôi nói về ông kỹ sư… Thật sung sướng được làm quen – Trần Lệ Xuân đặt bàn tay dịu dàng trong tay Luân, nói rất duyên dáng.
- Chắc là ông Nhu thêm thắt về tôi. Mong bà đừng tin… - Luân tươi cười đáp lại.

Lại Văn Sang mời Luân và Ngọc ngồi cùng bàn với vợ chồng Nhu.
Liếc qua quan khách, Luân biết đúng như Ngọc nói, cả "Sài Gòn thượng lưu" có mặt. Đám quân nhân khá đông chiếm mấy bàn bên cạnh, hai sĩ quan cấp tướng tựa lưng vào ghế, khẽ gật đầu chào Luân. Luân đoán đó là thiếu tướng Lê Văn Tỵ và thiếu tướng Nguyễn Văn Vĩ. Cũng không ít người ngoại quốc – hẳn là người của các sứ quán và phái đoàn.
- Ông lên Sài Gòn mấy hôm rồi? - Nhu hỏi.
- Tôi chờ ông mãi. Sao ông không đến?
Nhu nói khẽ. Luân chỉ cười mỉm như xin lỗi.
- Ông đến nhé, ta có nhiều việc để bàn!
Trong cách nói, Nhu vừa xem Luân như người nhà vừa như người đương nhiên dưới quyền của anh ta.
Lại Văn Sang bước lại sàn gỗ, nơi đặt micro:
- Thưa các thân hữu! Hôm nay, tại tư thất, tôi mời các thân hữu đến chia vui với tôi. Tôi có một người bạn học, lại là đồng hương, hai chúng tôi cùng làng, cùng học một trường hồi nhỏ. Người bạn của tôi đi kháng chiến và nay trở về. Trong kháng chiến, người bạn của tôi giữ một địa vị cao cấp ở Ủy ban kháng chiến Nam Bộ. Người bạn đó là anh Cò mi (1) Nguyễn Văn Ngọc.
Ngọc đứng lên giữa tiếng vỗ tay rào rào, anh cúi mái đầu đốm bạc đáp lễ bốn phía. Dàn nhạc Công an Xung phong đánh một bản giật gân. Tràng pháo cực dài, buông thõng từ một cành đa nổ giòn.
Đợi tiếng pháo dứt, Sang nói tiếp:
- Một người thứ hai, tuy không phải đồng hương, đồng học với tôi song tôi mến mộ đã lâu, mà tôi tin là không xa lạ với các thân hữu. Tôi xin giới thiệu kỹ sư Robert Nguyễn Thành Luân, Trung đoàn phó quân đội kháng chiến!
Luân đứng lên. Anh lợi dụng lúc đáp lễ quan khách mà tìm kiếm. Một người to lớn vừa chạm mắt Luân đã lẩn tránh. Y là Trịnh Khánh Vàng. Luân buồn cười nhớ tới Khu bộ phó dốt đặc nghề binh nhưng sành sỏi nhảy đầm và gái. Y biết mắc cỡ, cũng còn một chút tự trọng. Nghe đâu y với Trần Văn Ân, Hồ Hữu Tường đầu quân dưới trướng Bảy Viễn. Với lũ tham mưu này, Bình Xuyên không táng gia bại sản thì thật kỳ.
- Không có hắn ở đây!
Ngọc nói khẽ vào tai Luân. Họ muốn tìm Mai Hữu Xuân.
- Đáng lẽ thiếu tướng Lê Văn Viễn cũng đến chia vui với tôi, song Ngài bận công vụ ở dưới Long Xuyên, nên có lời cáo lỗi – Sang nói tiếp. Rõ ràng, Sang muốn phô trương với Nhu, Tỵ rằng Bình Xuyên đang thắt chặt liên minh với các giáo phái, lại bắt bồ với những người kháng chiến cỡ bự, chớ mà đùa với Bình Xuyên.
Môi của Trần Lệ Xuân cong lên. Nhu thì một mực thản nhiên.
- Vậy, tôi xin mời thân hữu nâng ly chúc mừng sức khỏe hai bạn kháng chiến của tôi, chúc mừng buổi hội ngộ hôm nay!
Qua tuần khai vị, Hồng Tuyến Nữ và Mã Sư Tăng hát một lúc ba bài: "Tô Châu dạ khúc", "Hà nhật quân tái lai" và "Kim thiên bất hồi gia". Không khí buổi dạ tiệc lắng xuống khi Hồng Tuyến Nữ cất giọng. Quả đúng là danh ca.
Lại Văn Sang đưa Luân và Ngọc đi từng bàn. Luân thầm cảm ơn Ngọc đã có một sáng kiến lớn. Không phải chỉ với ý nghĩa giới thiệu sự có mặt của Luân – mà đấy là dịp rất hiếm giúp Luân đo lường các loại thế lực tuy đang thơn thớt nói cười, song đều thủ những ngọn dao cực bén trong tay, rình rập nhau và sẵn sàng nhảy bổ vào nhau.
Lê Văn Tỵ bắt tay Luân và ông ta nói một câu có vẻ như không chủ động:
- Tôi cũng có đi kháng chiến!
Luân biết mặt biết tên được khá nhiều người: Lâm Văn Phát, Nguyễn Khánh, Trần Thiện Khiêm, Trần Văn Đôn… những sĩ quan cấp tá.
Trong số khách nước ngoài, Luân chào James Casey, thiếu tá tùy viên của tướng Mỹ O'Daniel; và De Chauvine, cũng thiếu tá, tùy viên của tướng Pháp Paul Ély.
Sau cùng, Trịnh Khánh Vàng không trốn được đã phải đứng lên:
- Anh Bảy mạnh giỏi?
Y lúng túng chào Luân.
- Cám ơn… – Luân đáp lại, không vồn vã song cũng không lạnh lùng.
Trước khi trả Luân và Ngọc về chỗ, Lại Văn Sang bảo nhỏ Luân:
- Ông kỹ sư đề phòng con mụ Lệ Xuân hớp hồn. Nó làm cho quốc trưởng sạt nghiệp, tướng Hinh thân bại danh liệt. Nó là con quỷ cái!
Luân mỉm cười.

- Tôi nói thiệt, ông đừng coi thường nó!
Luân không cười nữa, tỏ vẻ hiểu ý Sang. Trong bụng, Luân cười thật sự: Ngang tàng như Sang lại sợ một người đàn bà – rất đẹp song đã quá tuổi con gái từ lâu.
Luân vừa ngồi trở lại bàn thì cũng chính Lại Văn Sang đưa đến một cô gái.
Cô chắc không quá trẻ như thoạt nhìn – son phấn và ánh đèn đánh lừa mọi ước đoán về tuổi tác của cô. Trong chiếc áo đen hở cổ tận vai, chiếc váy thật cao; những gì cần che giấu trên thân thể một cô gái được cô cố ý phơi bày và phải công nhận cô có một sức hút mãnh liệt.
- Tôi muốn mời hai anh thưởng thức "cây nhà lá vườn". Đây là cô Tiểu Phụng, nữ trợ tá của quân đội Bình Xuyên, tặng hai anh và các bạn hữu một bài hát… - Sang nói.
Cô gái tên là Tiểu Phụng nghiêng người bắt tay Ngọc và Luân.
- Cám ơn… - Luân lúng búng. Anh cau mày và vừa nhận thấy Nhu mỉm cười.
Tiểu Phụng uyển chuyển lên sàn gỗ. Chân cô đeo hai vòng kiềng bạc và bước đi của cô thành mục tiêu nhìn theo thèm thuồng của hầu hết buổi dạ tiệc.
Không giới thiệu, Tiểu Phụng cất tiếng hát liền. Cô hát bài "Trung Hoa dạ khúc". Vừa hát, Tiểu Phụng vừa ngó Luân.
Cô có giọng trầm rất hay:
- Shina no yoru…
Luân ngoảnh lại phía sau. Người ta hau háu, không rõ vì giọng hát hay vì những cái khác.
- Cô ấy đẹp quá phải không ông kỹ sư – Lệ Xuân nói.
- Tôi không quen với cách cố tình quảng cáo cái đẹp và do đó, tôi chưa thấy cô ấy đẹp. Nhưng cô ấy hát hay…
Chắc chắn là Lệ Xuân phật ý về câu trả lời của Luân: Bản thân Lệ Xuân cũng mặc áo hở cổ…
Tiểu Phụng phải hát ba lần. Hát xong, cô trở lại ngồi cạnh Luân, có vẻ kênh kiệu. Luân bắt tay cô:
- Tại sao cô hát một bài tiếng Nhật mạt sát dân tộc cô, dân tộc Trung Hoa? Cô có hiểu bài hát nói cái gì không?
Tiểu Phụng ngó Luân trân trối, vẻ kênh kiệu biến mất.
*
Mai Hữu Xuân vò nát tấm thiếp của Lại Văn Sang mời Xuân dự dạ tiệc. Tấm thiệp ghi rõ lí do dạ tiệc: mừng Nguyễn Văn Ngọc và Nguyễn Thành Luân.
Thiếu tá Vọng đứng như trời trồng:
- Đã vầy, còn rê chiếc motobécane về! Đồ ngu!
Xuân đay nghiến:
- Nếu mất dấu nó thì đáng lẽ phải giả như chuyện đuổi bắt chỉ là sự hiểu lầm… Sau này, ta tính cách khác… Đồ ngu! Ông cố vấn thế nào cũng biết.
- Nó không thể biết mình ra tay đâu! – Thiếu tá Vọng tìm cách an ủi cấp trên mà cũng nhằm gỡ nhẹ thiếu sót của ông ta.
- Sao lại không biết? – Xuân rít qua kẽ răng – Làm một analyse(1) nhỏ thì biết liền. Thiếu tá chưa hiểu gã Luân nầy đâu…
- Trung tá cho tôi vài hôm. Từ bữa đó, nó lặn mất tiêu. Nhưng mà thế nào tôi cũng mò ra. Lần sau, nó độn thổ cũng không thoát!
- Trời đất! – Xuân tru tréo – Ngu đến mức anh thì tôi chịu thua. Từ giờ, anh chỉ được theo dõi nó, thu thập tin tức của nó cho tôi, cấm tuyệt đối không được đụng nó. Giả tỉ nó gặp mặt tụi rượt bắt nó hôm nọ thì phải chạy trốn cho lẹ, đừng để nó nắm đầu… Hiểu chưa?
- Dạ!
- Còn chiếc motobécane… Thiệt là đồ ngu!
Xuân ngừng một lúc:
- Bí mật đem lại nhà kỹ sư Gustave, dựng ngoài cửa… Trả cho họ.
Thiếu tá Vọng ngơ ngác. Xuân gắt:
- Cứ làm như vậy. Cho nó hiểu: Ta sòng phẳng, ta và nó tạm thời hưu chiến. Hiểu chưa?
Thiếu tá Vọng đi khá lâu rồi, Mai Hữu Xuân vẫn ngồi yên tại chỗ.
*
Đoàn nghệ sĩ Texas biểu diễn nhiều kiểu bắn súng độc đáo: bắn nằm, bắn ngồi, bắn ngược, bắn liên thanh, bắn đâu trúng đó.
Bữa dạ tiệc ồn ào. Đã uống đến tuần rượu thứ sáu, thứ bảy. Các cô mặc áo dài Thượng Hải, tới tấp mang thức ăn cho các bàn.
James Casey mặt đỏ bừng, lên sàn gỗ nói cái gì đó với người trưởng đoàn. Cả hai cười. James gắn vào cột

một khẩu Remington đã lên đạn, đặt qua cò một thanh gỗ. Hắn ta đo đạc tầm cao của nòng súng, điều chỉnh cho nòng súng chĩa thẳng vào chiếc nón rộng vành của hắn. Lùi khỏi nòng súng chừng 10 bước, James Casey ra hiều cho dàn nhạc ngừng, khẽ cúi chào quan khách.
Lại Văn Sang nói vào micro:
- Thiếu tá James Casey muốn góp vui với chúng ta. Xin giới thiệu!
James Casey rút khẩu Vesson ngắn nòng trong bao đính ở thắt lưng, từ từ đưa lên. Hắn bắn vào thanh gỗ, thanh gỗ đập vào có khẩu súng Remington. Hai tiếng nổ nối nhau, chiếc mũ rộng vành của hắn trúng đạn, bay xuống đất.
Quan khách khoái trá, vỗ tay vang động. James Casey rời sàn gỗ.
Đoàn nghệ thuật toan tiếp các tiết mục mới thì De Chauvine đưa tay ngăn lại, sau khi nói khẽ với Lại Văn Sang.
- Thưa các thân hữu, thiếu tá Mỹ James Casey vừa cho ta thấy tài năng của ông. Thiếu tá Pháp De Chauvine lại sẵn sàng giúp vui… Xin thân hữu chờ đôi phút.
Một người giúp việc mang ra cho De Chauvine một hộp banh tennis. De Chauvine lên sàn gỗ, không xã giao gì cả tung từng quả banh lên trời và bắn một loáng sau phát, trúng cả sáu quả bằng khẩu Saint Etienne.
De Chauvine được chào đón cuồng nhiệt – cuồng nhiệt hơn cả James Casey nhiều.
- Công bằng mà đánh giá, thiếu tá James Casey dày công luyện tập hơn… - Luân nói với Nhu.
- Ông nói đúng. Song, ông thấy đây, một thiên lệch!
Nhu đáp lại.
- Biểu diễn nghệ thuật cũng bị thời tiết chính trị chi phối – Luân nhận xét hóm hỉnh.
Xôn sao trong các bàn nhiều quân nhân người Việt. Một người nào đó – một sĩ quan cấp tá – nói nhỏ với tướng Vĩ rồi tướng Tỵ. Cả hai lắc đầu. Số còn lại giả vờ không thấy cuộc vận động nầy, cắm cúi vào ly rượu.
- Chẳng lẽ chỉ sĩ quan Mỹ, sĩ quan Pháp có tài? Còn sĩ quan Việt? Ai lên gỡ sĩ diện cho tụi mình nào?
Người nói là thiếu tá Lâm – đang làm việc ở bộ tổng tham mưu
- Vậy thì xin mời thiếu tá Lâm! – Một đại úy đã chếnh choáng hét to.
- Tôi bất tài… Nếu tôi có tài, khỏi cần mời!
Lâm trả lời ảo não.
- Tôi nghĩ là ông kỹ sư đủ sức gỡ sĩ diện, phải vậy không?
Trần Lệ Xuân nói nhẹ vào tai Luân. Luân mỉm cười:
- Không nên đùa với súng!
- Nhưng mà sĩ diện? – Lệ Xuân cau mày.
- Chắc bà đồng ý sĩ diện, nếu có, không phải là chuyện của tôi! – Luân nghiêm mặt.
- Không phải là sĩ diện riêng của sĩ quan. Tôi hiểu đó là sĩ diện của tất cả người Việt Nam – Lệ Xuân vẫn ngoan cố.
- Thế bà quên rằng người Việt Nam đã làm cái gì ở Điện Biên Phủ? – Luân vẫn lạnh lùng.
- Chỉ huy với xạ thủ, đôi khi không thể là một người – Ngô Đình Nhu dàn hòa nhưng vẫn có ngụ ý – Ông kỹ sư là chỉ huy!
Luân bỗng tươi cười:
- Tôi chiều bà Nhu vậy… Tiếc là tôi không có súng.
Lệ Xuân mở chiếc xắc tay, lấy ra khẩu Walter mạ kền cỡ 6,35 đưa cho Luân.
- Ông kỹ sư có thể dùng…
Mụ đổi giọng:
- Người ta gọi súng này là súng bắn ghen. Với anh Nhu, nó thất nghiệp. Với ông kỹ sư nó có thể hữu ích.
- Tôi không thích bắn súng trong hòa bình – Luân tháo một viên đạn ra khỏi băng, dùng dao bàn nạy đầu viên đạn – nhưng sẽ cố gắng, mong tôi không làm trò cười giữa đây…
Luân vo tròn ruột bánh mì, lắp thay đầu đạn.
Ngọc trước sau chỉ cười tủm tỉm. Còn Tiểu Phụng thì lặng lẽ.
- Bây giờ tới lượt một chiến hữu Việt Nam trổ tài! – Lại Văn Sang gào to – Xin mời kỹ sư Nguyễn Thành Luân.
Tất cả những người có mặt im phăng phắc theo bước khoan thai lên sàn gỗ của Luân. Trong bộ tropical xám tro, Luân nho nhã như một học trò. Đến sàn gỗ,Luân nghiêng người chào quan khách, đám sĩ quan lập tức vỗ tay nhiệt liệt. Luân chờ đợi mãi, mấy lần ra hiệu xin lỗi. Khi tiếng vỗ tay ngưng, Luân nói từ tốn:
- Thưa quí vị, bất đắc dĩ, dân tộc Việt Nam mới phải dùng súng. Như quí vị thấy tại đây, tiếng ca hát bao

giờ cũng dễ thương hơn tiếng súng. Song, trong không khí thân hữu, vì bè bạn muốn, tôi đành đùa với súng đạn một lần. Đùa trong dạng tuyệt đối không gây nguy hiểm… Tôi mời thiếu tá De Chauvine và thiếu tá James Casey lên đây, cùng dự trò vui với tôi.
Chỉ có một người vỗ tay hoan hô Luân: Tiểu Phụng.
De Chauvine đặt vội điếu thuốc hút dở lên bàn, bước lên sàn gỗ.
- Xin thiếu tá De Chauvine cầm cho điếu thuốc của thiếu tá! - Luân nhắc.
Khi De Chauvine và James Casey có mặt trên sàn gỗ, Luân mời James Casey một điếu thuốc.
- Xin thiếu tá De Chauvine châm lửa cho thiếu tá James Casey bằng chính điếu thuốc của mình! – Luân nói, tiếng Pháp.
De Chauvine chìa điếu thuốc cho James Casey. Viên thiếu tá Mỹ đặt đầu điếu thuốc của mình vào điếu thuốc của De Chauvine. Hít mấy hơi, Luân nâng khẩu Walter và bóp cò. Đóm lửa ở hai đầu điếu thuốc bị hất, xòe ra những chấm đỏ rồi tắt ngấm.
Trong tiếng hoan hô như điên của quan khách, nhất là của đám quân nhân, Luân bắt tay De Chauvine và James Casey. Anh trả khẩu súng cho Lệ Xuân. Mắt và môi ướt rượt, Lệ Xuân thì thào vào tai Luân:
- Ông bắn giỏi quá!
Tiểu Phụng cũng chúc mừng Luân. Song với câu:
- Ông nói giỏi quá!
Nhu chúc mừng Luân:
- Ông là một xạ thủ có hạng. Dụng ý của ông còn cao hơn: dập tắt ngọn lửa do người Pháp chuyền cho người Mỹ.
Luân, qua nhận xét đó, hiểu thêm anh đang chơi với một con người có cái đầu như thế nào…

P1 - Chương 14

Luân rời về một ngôi biệt thự nhỏ nằm trên đường Michel. Công việc sửa sang ngôi nhà kéo dài hai tuần lễ. Chỉ cần một lần gặp số người đến dọn dẹp, sơn quét, Luân đánh giá, anh được Trần Kim Tuyến "chăm sóc" đặc biệt kỹ lưỡng. Trên trần nhà, nhất định có hệ thống ghi âm và điện thoại thì dứt khoát có đường dây chạy về Sở nghiên cứu chính trị. Ngã ba xéo nhà, một thợ sửa xe đạp – rất ít khách, song anh ta luôn ngồi đó, lúc nào cũng với tờ báo che nửa mặt.
Luân gọi điện thoại cho Nhu. Một lát sau, xe riêng của Nhu đến đón Luân. Nhu tiếp Luân trong một gian phòng nhỏ đặt phía sau dinh Gia Long.
- Trước khi đi vào công việc, mặc cho mối quan hệ giữa ông với Đức cha, tôi muốn ông và tôi không bị gò bó… Tuổi tác hai đứa mình cũng chẳng xê xích bao nhiêu, vậy, tôi đề nghị chúng ta bỏ lối xưng hô khệ nệ, mà gọi nhau là anh. Lối xưng hô đó thích hợp hơn…
Không đợi Luân đồng ý, Nhu nói luôn:
- Anh thấy tình hình chính trị hiện thời ra sao?
Luân trầm ngâm khá lâu. Nhu tỏ vẻ tôn trọng suy nghĩ của Luân, mời anh điếu thuốc – Nhu hút loại Mélia vàng khá nặng. Luân nhận thuốc, châm lửa, nhưng hít một hơi đã ho sặc.
- Tôi quen thuốc Cẩm Lệ, xin lỗi anh.
Nhu bấm chuông, người bồi mở cửa vào.
- Cho một hộp Craven A… Cho luôn hai biere Pilsen ướp lạnh.
- Tôi hút ít thôi, thích loại xiêm mẵn Cao Lãnh thơm nhẹ. - Luân nói.
- Tôi chưa biết loại thuốc đó. Vừa đây, có người biếu tôi thuốc Gò Vấp. So với thuốc Cẩm Lệ, nó còn nặng hơn…
Người bồi mang thuốc lá và bia vào. Nhu mở hộp Craven A.
- Câu hỏi cu3a anh khá rộng, – Luân hớp một hớp bia – Tôi chỉ xin nói từ một giác độ hẹp, liên quan đến thế đứng của chính phủ ông Diệm. Chỗ dựa của chính phủ cho đến hôm nay, những ngày đầu năm 1955, tức là sau 6 tháng ông Diệm về nước chấp chính, vẫn chủ yếu là người theo đạo Thiên chúa di cư và thái độ chính trị của chính phủ Mỹ. Hôm qua, Hồng y Spellman đến và xét cho cùng, không thêm cho ông Diệm chút gì, nếu không nói là tạo ra tâm lí nghi kỵ trong dư luận: tuyệt đại đa số dân Nam vĩ tuyến 17 không theo đạo Thiên chúa. Đây là thời điểm đòi hỏi sự khôn ngoan. Ông Bùi Kiến Tín từ chức, ông Diệm đưa ông Trần Trung Dung thay, làm nẩy thêm một bất mãn khác: Ông Diệm thu tóm quyền hành vào tay gia đình. Tôi không nghĩ rằng loại ra khỏi chính phủ dược sĩ Tín, thạc sĩ Phạm Duy Khiêm là sai.

Do đó, tôi không nghĩ rằng bổ ông Hồ Thông Minh làm Tổng trưởng Quốc phòng là đúng. Những người thân Pháp sớm muộn gì cũng sẽ rời khỏi chính phủ ông Diệm. Chỉ có điều nên tính sự thay thế họ bằng những người trong sạch, có danh vọng, tốt hơn hết, sinh trưởng ở Nam, càng ít dính dáng họ hàng với gia đình họ Ngô càng hay…
- Thế là anh đảo ngược dự định của tôi về anh rồi! – Nhu kêu lên rất thật.
- Tôi thiết tha mong anh cho phép đứng bên cạnh. Với tư cách đó, tôi hy vọng sẽ phụng sự hiệu quả cho lý tưởng quốc gia.
- Có lẽ anh nói đúng… Bây giờ, anh cho biết nhận định của anh về các lực lượng chống lại chúng tôi.
- Theo tôi, đây là vấn đề chính trị hơn là quân sự, một bộ phận trong chính giới Pháp đứng đằng sau các lực lượng.
Luân không nói tiếp. Nhu mỉm cười:
- Và, Mỹ đứng đằng sau chúng tôi. Có phải anh muốn nói như vậy?
- Có gì bí ẩn đâu. – Luân nhỏ nhẹ - Ngay trong chính giới Pháp, cũng đến ba khuynh hướng: Phủi tay ở Đông Dương để dồn sức giữ Algérie; giành chỗ quyết liệt với Mỹ - đây là những người Pháp chủ đồn điền, chủ ngân hàng, chủ các công ty xuất nhập cảng – và khuynh hướng nhường cho Mỹ chọn vẹn, mọi chia chác sẽ thương lượng sau. Antoine Pinay thay mặt cho khuynh hướng thứ ba nầy. Tất nhiên, sẽ không phải là lính Pháp nổ súng.
- Anh nghe chưa: Tướng Trịnh Minh Thế, thủ lĩnh Cao Đài liên minh hứa đưa 5.000 quân về hợp tác với chính phủ. Đại tá Hòa Hảo Nguyễn Văn Huê ly khai ông Năm Lửa, sẽ mang 3.000 quân về… Chúng tôi đang giảm đến mức tối thiểu những tay súng ngu xuẩn…
Nhu nghiêng đầu, nheo mắt thăm dò Luân:
- Ông Lansdale làm ăn khá thật! Song hình như ông ấy chưa đến gần được ông Bảy Viễn, mũi nhọn nhất của các lực lượng chống chính phủ. Còn những con số… Chẳng có gì quan trọng.
- Về vụ nầy ông Lansdale tỏ ra không sắc sảo bằng anh. - Nhu nói xong, uống cạn ly bia, chờ phản ứng của Luân.
- Tôi sẽ cố gắng. Tôi cố gắng tránh đổ máu…
- Cám ơn anh! – Nhu xởi lởi – Bây giờ, anh còn ý kiến gì khác và có cần gì ở chúng tôi?
- Ý kiến khác thì chưa có, yêu cầu thì có. Tôi cần một chiếc xe.
- Anh sẽ có xe ngay hôm nay. Tài xế thì anh lựa lấy. – Nhu mau lẹ đồng ý.
- Không! Tôi không muốn vượt qua giới hạn sự tin cậy. Anh ra lịnh cho cơ quan nào đó cử tài xế…
- Được thôi. Sau nầy anh đừng rủa tôi cho mật vụ kè kè anh… Bất cứ lúc nào anh cũng có thể đến đây, sau một cú điện thoại thông báo…
Nhu tiễn Luân ra tam cấp, hai người đi sát nhau như đôi bạn thân.
*
Tài xế đánh xe tới nhà Luân. Đó là một chiếc Opel, sơn màu chocolate vừa qua thời kỳ chạy thử.
- Trình ông kỹ sư, em được lệnh mang xe đến cho ông dùng! - Người lái xe lễ phép thưa với Luân – Có giấy của ông cố vấn gửi ông kỹ sư.
- Anh tên gì? – Luân vừa xem giấy giới thiệu vừa hỏi.
- Dạ, Vũ Huy Lục.
Chuông điện thoại reo. Luân nhấc ống nghe, Nhu đích thân kiểm tra xem xe đã đến chưa.
- Anh vừa di cư vào? – Luân hỏi, sau khi nói chuyện với Nhu. - Có mang vợ con theo không?
Mặt Vũ Huy Lục sụp tối:
- Dạ, không kịp… Em đang ở Phát Diệm, còn nhà em với con thì ở Hải Hậu…
Luân ái ngại nhìn Lục:
- Bây giờ anh đưa xe vào gara. Cạnh gara có một phòng, anh có thể ở, nếu anh không có chỗ khác.
*
Khách viếng thăm là một người tầm thước, trán cao. Ông ta đi một chiếc Chevrolet bệ vệ, trước và sau có hai xe jeep hộ tống, đầy công an xung phong.
Thoạt nhìn, Luân đoán ngay ông ta là Lại Hữu Tài, cố vấn của Bình Xuyên, bởi ông ta hao hao giống Lại Văn Sang.
Quả đúng, Lại Hữu Tài tự giới thiệu xong, ngắm nghía phòng khách nhà Luân.
- Đây là cái giá mà nhà Ngô trả cho sự quy hàng của ông? – Tài hất hàm hỏi.
- Tại sao ông không nghĩ rằng anh chị tôi rất sẵn sàng lo cho tôi một chỗ ở? – Luân từ tốn.
- Thôi được! – Tài vẫn lối kẻ cả - Tôi hỏi ông: Chúng tôi cũng là người kháng chiến, về thành trước ông; ông về sau, có nghĩa là công ông dày hơn chúng tôi, thế mà ông lại đem cả cuộc đời dâng cho họ Ngô. Tại sao vậy?

- Mỗi người có cách xử sự riêng. – Luân cố giữ giọng bình thản.
- Cách xử sự riêng? – Tài mỉa mai – Ông đã lầm lạc khi tưởng rằng nhà họ Ngô mạnh. Họ có gì? Phải đâu hễ nắm được Tổng tham mưu trưởng là họ có thể làm mưa làm gió? Ông nên nhớ: giáo phái hiện thừa lực lượng để tống khứ nhà Ngô. Sở dĩ chúng tôi nấn ná là vì ngại Việt Minh lợi dụng sự chia rẽ trong hàng ngũ Quốc gia. Nhưng, cái gì cũng có giới hạn – chúng tôi không cho phép nhà Ngô hung hăng áp đặt ách Thiên chúa giáo, gia đình trị và nhóm miền Trung lên cổ đồng bào ta… Ông là một trí thức, nhưng hơi tối dạ!
- Xin lỗi ông cố vấn, ông gặp tôi chỉ cốt để xỉ vả thôi sao?
- Tôi có quyền gì mà xỉ vả ông? Chẳng qua thấy ông lầm lạc, nghĩ tình kháng chiến, giác đác đôi lời may ra ông tỉnh ngộ chăng?
- Ông còn điều gì cần nói nữa không? – Luân đứng lên, hàm ý cho Tài biết cuộc nói chuyện nên chấm dứt.
Tài vẫn ngồi lì và nói tiếp:
- Tôi nghe anh Sang thuật lại, ông là một nhân tài… Tiếc cho ông mua vé hạng nhất vào xem vở tuồng khi vở tuồng sắp hạ màn. Tôi khuyên ông quay về chính nghĩa, hợp tác với chúng tôi vì đại sự, ngay bây giờ cũng chưa muộn.
- Tôi sẵn sàng hợp tác với bất kỳ ai lo điều tốt lành cho dân, cho nước.
- Tôi báo với ông: các giáo phái quyết định kết liên thành mặt trận. Nhiều nhân sĩ danh tiếng đứng về phía chúng tôi. Ông có nghe tên tuổi các ông Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân?
- Mục đích của mặt trận là gì? - Luân hỏi một cách hờ hững.
- Đánh đổ nhà Ngô bằng võ lực! Tôi đề nghị ông tham gia ban cố vấn chính trị mặt trận… - Tài cao giọng – Đánh đổ nhà Ngô và những tên tay sai…
- Vậy là trái với tôn chỉ của tôi. Tôi không tán thành đổ máu. Các ông giành giật địa vị, quyền lợi mà mặc kệ đồng bào, tôi cho là các ông đã mất sự ủng hộ của đồng bào.
Lại Hữu Tài đứng phắt dậy:
- Ông nhất quyết từ chối thiện chí của chúng tôi… Ông đừng trách! Nay mai, nhà Ngô bị chúng tôi lật đổ, ông đừng đến gõ cửa, nhớ nghe. Bình Xuyên thích làm anh em chớ không thích làm cha thiên hạ đâu!
Tài vừa đi ra cửa vừa nói. Luân cười mỉm, tiễn ông ta. Ra khỏi nhà, Luân mới bảo:
- Những lời của ông vừa rồi chắc chắn sẽ tới tai ông Nhu… Ông có thấy như vậy là bất tiện cho các ông không?
Tài hơi giật mình:
- Nghĩa là… nghĩa là nhà ông có máy ghi âm?
Luân nhún vai:
- Làm thế nào được?
Tài trấn tĩnh khá nhanh:
- Hề chi! Chúng tôi hành động quang minh chính đại mà.
- Chào ông! – Luân đưa tay cho Tài – Bình Xuyên chỉ có thể chuộc bao nhiêu lỗi lầm đã qua, từ lỗi lầm phản bội Tổ quốc đến lỗi lầm dựa hơi Tây hà hiếp đồng bào bằng việc làm có suy tính. Các ông hãy bớt nói. Các ông nói nhiều quá!
Luân nghiêm mặt. Có vẻ anh đang rầy quở Lại Hữu Tài. Tài sựng người, ngó Luân khá lâu.

P1 - Chương 15

Lại một người khách nữa bấm chuông. Vũ Huy Lục mở cổng.
Khách đi một chiếc Sachs cọc cạch, người cao lớn, đeo kiếng cận, hình như đau mũi nên lúc nào cũng thở nặng nề. Anh bắt tay Luân vồn vã:
- Anh khỏe chớ!
Luân nhớ ngay anh ta: một cán bộ tuyên truyền ở chiến khu. Song Luân không nhớ tên. Tuy vậy, Luân vẫn làm ra bộ chưa hề quen anh ta.
- Cám ơn… Xin lỗi, ông là ai?
- Trời! Anh quên tôi rồi sao? Mạch Điền đây. Mạch Điền ở chỗ anh Lưu Quý Kỳ… Nhớ chưa?
Luân lắc đầu:
- Không nhớ… Mời anh vào trong nhà…

- Cơ quan tôi đóng ở Tân Duyệt. Anh đến đó mấy lần… Tôi về thành trước anh vài tháng.
- Vậy sao? – Luân làm như bắt đầu chăm chú – Hiện nay anh làm gì?
- Tôi dạy học ở trường Kiến Thiết. Nghe tin anh, tôi tới liền…
- Anh nghe tin tôi ở đâu? – Luân hỏi như vô tình.
- Thì… - Mạch Điền hơi ngập ngừng – Anh về thành ai mà không biết!
- Anh giỏi thiệt, tìm được nhà tôi… Ai chỉ cho anh?
- Tình cờ, cách đây 5, 6 ngày, tôi chạy xe qua, thấy xe hơi anh quẹo vô đây…
Luân cười thầm: anh dọn nhà mới có ba hôm, còn xe thì anh vừa nhận chiều hôm qua.
- Đáng lý tôi không đến đây. – Mạch Điền sửa giọng, nghiêm trọng – Nguyên tắc bí mật mà! Nhưng có một việc khẩn, chúng tôi trao đổi với nhau, thấy cần phải gặp anh.
Mạch Điền ngó quanh. Vũ Huy Lục đang rửa xe ngoài sân.
- Anh có thể nói không ngại gì cả. – Luân bảo.
- Người lái xe của anh tin cậy được chớ?
- Anh cứ nói – Luân giục.
- Chắc anh biết, sau hòa bình, một số anh em ta về thành hoạt động. Tôi ở trong nhóm bí mật, phụ trách công tác văn nghệ. Chi bộ tôi trực thuộc Thành ủy, khác anh, anh sinh hoạt đơn tuyến… Vừa rồi, một đồng chí trong chi bộ tôi bị bắt. Đây, tên tuổi của đồng chí đó, ngày giờ bị bắt, hiện giam ở Catinat, trong thời kỳ hỏi cung. – Mạch Điền rút trong túi ra tờ giấy đưa cho Luân – Điều tai hại là đồng chí đó biết rành anh, vì có lúc được biệt phái xuống tiểu đoàn 420.
Mạch Điền hạ thấp giọng:
-… Và dự họp chi bộ nhiều lần với anh. Nếu "va" không giữ khí tiết thì đổ bể lớn. Tụi tôi phải tạm lắng – nhưng không đáng ngại… Đề nghị anh tìm mọi cách can thiệp với Lại Văn Sang cứu "va".
Luân liếc qua tờ giấy, trả lại Mạch Điền.
- Gay go đa!
- Phải! – hơi thở Mạch Điền càng dồn dập hơn – Gay go cho tụi tôi một, gay go cho anh mười! Uổng công anh len lỏi tận chóp bu chế độ miền Nam.
- Tôi nói gay go là gay go cho anh! – Luân nói như đùa.
- Hả? – Mạch Điền trợn cặp mắt trắng dã nhìn Luân, mũi khịt liên hồi.
- Gay go vì anh khó mà báo cáo với bác sĩ Trần Kim Tuyến hoặc ông Ngô Đình Nhu về cái trò cò mồi này!
- Anh nói gì tôi không hiểu? – Trán Mạch Điền lấm tấm mồ hôi.
- Có gì khó hiểu đâu? Kịch bản nhạt nhẽo, đạo diễn tồi, diễn viên gà mờ!
Luân trỏ ra cổng:
- Anh đi cho khuất mắt tôi và nhớ báo cáo lại với bác sĩ Tuyến những đánh giá của tôi! Hình như anh mới tập sự làm điếm chỉ viên?
Mạch Điền dở khóc dở cười, khóm róm ra cửa, vẫn cố lảm nhảm:
- Rồi anh sẽ hối hận!
Luân nghe hắn đạp mãi mà chiếc Sachs không chịu nổ máy.
*
Ngô Đình Nhu trao cho Luân một tập giấy đánh máy, bìa bao cẩn thận:
- Chế độ chúng tôi cần một chủ thuyết. Trung tâm của chủ thuyết là tính dân tộc cổ truyền cộng với sự giải phóng phẩm giá con người, hướng phục vụ quảng đại dân chúng cần lao và giữ gìn phần hồn như một cốt lõi… Tôi suy nghĩ từ nhiều năm nay và đây là kết quả sơ bộ…
Luân biết Nhu tránh nhắc lại ý kiến của Luân: thật là bất tiện khi thú nhận đã nghe băng ghi âm cuộc nói chuyện giữa Luân và Géo Nam.
- Là chỗ thân tình, tôi mong anh đọc kỹ, và cho nhận xét. Tôi sẵn sàng nghe anh trao đổi và thật thà mong, nếu như sau cùng, những suy nghĩ này thành được một cái gì đó thì nó là một thứ coproduction (1) gắn liền tên tuổi hai đứa mình…
Luân nhận xấp bản thảo, lật qua…
- Tôi thử cố gắng. Chưa chắc tôi có thể giúp ích được gì cho anh. Cứ nhìn độ dày của công trình, tôi hiểu là anh dồn cho nó nhiều sức lực…
- Anh cứ thẳng thắn… Giữa chúng ta, cái quý là thẳng thắn. – Nhu ngả người trên ghế dựa – Thế nào, nơi ăn ở của anh ổn chứ?
Luân cười mỉm:
- Đã gọi là thân tình mà anh còn hỏi theo cách đó? Hằng ngày, chẳng lẽ nhân viên của anh không báo cáo đều đặn cho anh sao?

Nhu không một chút bỡ ngỡ, cười rộ:
- Anh không cần bảo vệ sao?
- Bảo vệ kiểu tên Mạch Điền, tôi chẳng thấy thú vị!
- Được rồi! Tôi hứa từ nay, những trò trẻ nít ấy sẽ không bao giờ tái diễn. Ông bác sĩ Tuyến thường hay đánh giá sai đối thủ!
- Cố vấn của tướng Viễn, ông Lại Hữu Tài, vừa đến nhà tôi. – Luân nói và thừa biết rằng Nhu đã nghe hết câu chuyện đối đáp giữa Luân và Tài.
- Vậy sao? – Nhu tỏ vẻ kinh ngạc. Luân thầm phục Nhu đóng kịch thật tài.
- Ông ta mời tôi tham gia ban cố vấn một mặt trận nào đó của các giáo phái sắp thành lập. Tôi từ chối, bị ông ta "sạc" cho một trận rát đa.
Nhu cười nhẹ:
- Lại Hữu Tài được xem như là linh hồn của Bình Xuyên, song ông ta không đủ thông minh để hiểu ông ta gặp ai. – Nhu bỗng chuyển giọng – Mọi hy vọng hòa hoãn đã tiêu tan… Tôi nghĩ là anh sẽ không thuyết phục nổi họ.
- Chưa đến nỗi như vậy đâu. – Luân nói, trầm trầm – Tôi sẽ còn gặp họ. Khó mà đoán trước tôi thành công hay thất bại, song tôi chưa bỏ cuộc. Viễn ảnh chém giết vô lối đêm ngày dày vò tôi.
- Anh là một quân nhân mà một mực ngại đổ máu. Trong khi đó, anh bạn của anh – anh Nguyễn Văn Ngọc – lại hình như rất thích thú chơi với lửa…
- Có việc đó sao? – Luân cố nén hồi hộp.
- Tôi nắm trong tay khá đủ bằng chứng. Ông Ngọc đã đi lại nhiều lần vùng rừng Sác, Soài Rạp, sang bên Long Thành nữa. Có vẻ ông ấy định thành lập một chiến khu đánh lại chúng tôi…
Nhu ngó Luân, như muốn tìm hiểu:
- Phía bên các anh có lợi gì khi liên minh với Bình Xuyên?
- Tôi đảm bảo với anh không hề có một chủ trương như vậy!
- Tôi tin anh... Chắc là quan điểm riêng của ông Ngọc.
Nhu bước lại bàn viết, rút ngăn kéo.
- Đã đến lúc anh không thể coi thường những trò đánh lén. Anh cần có vũ khí tự vệ. - Nhu đặt lên bàn một khẩu súng ngắn – Anh thích loại nào? Colt, Remington, Viker, Brockning? – Rồi Nhu cười hóm hỉnh – Rất tiếc, tôi không sẵn các hiệu của Nga Sô và Trung Cộng. Đây là khẩu P.38 do Canada sản xuất. Kỹ nghệ vũ khí của Canada không tồi…
- Hiệu súng, nước sản xuất súng, loại súng… đều không quan trọng! - Luân đáp lại, cũng cười hóm hỉnh.
- Tôi biết, cái quan trọng là tài của người bắn. Điểm này, tôi phục anh!
- Tài bắn cũng chưa quan trọng. Cái quan trọng là bắn vào đâu!
Nhu đưa tay lên trời, sôi nổi:
- Trước mắt, chúng ta có thể thỏa thuận: không bắn vào tôi, không bắn vào anh! Được chớ?
Luân nhún vai, cười bằng mắt, nhận khẩu súng.
- Các phe phái chẳng e ngại gì mà không tặng cho anh vài phát. Thậm chí họ cũng chẳng e ngại gì mà không cài vào xe anh vài kí lô chất nổ. Tôi mong anh thận trọng… Tôi buộc phải nói thẳng với anh: Mai Hữu Xuân chẳng ưa gì anh, chẳng ưa gì mối quan hệ giữa tôi và anh. Mà ông ta là giám đốc Nha an ninh quân đội. Còn Tổng nha cảnh sát của Lại Văn Sang… Tôi đã bàn với bác sĩ Tuyến, anh cần một bảo vệ. Tất nhiên, anh sẽ chọn trong số những người đã được huấn luyện… Tôi hứa danh dự với anh: người đó chỉ có mỗi nhiệm vụ bảo vệ anh, tuyệt đối không kiêm thêm việc gì khác. Có thể anh không tin, nhưng rồi anh sẽ thấy sự thật…
Luân đồng ý:
"Càng hay!", anh nghĩ bụng, "Giám sát chặt chẽ có nghĩa là anh ta chưa tin mình đồng thời anh ta vẫn hy vọng…".
*
Ra khỏi phòng làm việc của Nhu, Luân gặp bác sĩ Trần Kim Tuyến. Con người nổi rất nhanh này – khó mà tưởng tượng kẻ có dáng dấp nho nhã lại là một mưu sĩ khôn ranh, một hung thần sắt máu – tươi cười chào Luân như những lần khác. Ông ta tiễn Luân ra xe với cử chỉ bao giờ cũng nhún nhường của một đàn em.
- Tôi muốn thưa với ông kỹ sư một việc – Tuyến nhỏ nhẹ nói.
Luân lắng tai:
- Bác sĩ cứ nói!
- Trong tình hình chính trị hiện nay, nếu ông kỹ sư ra một bản tuyên bố cá nhân bày tỏ thái độ đối với chính phủ của cụ Ngô thì theo tôi là rất có lợi…

Luân mỉm cười:
- Tại sao ông có ý nghĩ đó?
- Vì sự cần thiết chung và vì nhu cầu của riêng bản thân ông kỹ sư. – Tuyến nói rành rọt.
- Ông quên rằng tôi không bao giờ có thể là một tên phản bội? Sự cần thiết chung thì tôi chưa tính ra như ông nói, còn riêng tôi, tôi chẳng có nhu cầu nào như vậy!
Tuyến vẫn một mực tươi cười mở cửa xe cho Luân:
"Một đòn gió nữa của Nhu!", Luân thở phào khi xe ra khỏi cổng.
Giữa đêm, Luân che ngọn đèn bàn, không để ánh sáng lọt ra ngoài. Cửa đóng kín.
Anh ghi lên tờ giấy tất cả mẫu tự quốc ngữ và latin: A Ă Â B C D Đ E Ê G H I J K L M N O Ô Ơ P Q R S T U Ư V X Y Z W. Theo một khóa quy ước, anh viết vào một mảnh giấy bản mật mã: Đ Q Ô – Z D Ă – R T J – W Y X - …
Đồng hồ gõ hai tiếng, Luân mới làm xong báo cáo đầu tiên gửi anh Sáu Đăng.
Luân trút thuốc ra khỏi điếu thuốc lá, đặt bản báo cáo đã cuốn nhỏ vào giữa, nhét thuốc như cũ.
Một lát sau, bóng Luân chập chờn trong gara xe, với ngọn đèn pin bọc trong chiếc khăn tay, chỉ buông ánh sáng lờ mờ. Anh loay xoay một lúc với đầu máy chiếc Opel.
Ở phòng canh, Vũ Huy Lục thở đều đều…
… Lục chở Luân chạy theo đường Legrand de la Liraye. Từng chập, chiếc Opel như hụt hơi. Mấy lần Lục dừng xe kiểm tra, song không rõ vì sao xe trở chứng.
Đến đầu đường Audouit, Luân tỏ vẻ bực mình, bảo Lục đưa xe vào một xưởng nhờ sửa.
Xe đỗ lại xưởng, một số thợ đến, trong đó có một chú nhỏ mặt mũi lấm lem dầu mỡ.
Chỉ vài phút sau, người thợ già đã cười:
- Có gì đâu, dây điện bắt vào bình điện bị lỏng…
Lục thử máy. Xe bây giờ nổ giòn giã.
Trả tiền xong, Luân mời mỗi người thợ một điếu thuốc. Chú thợ nhỏ - mắt rất sáng, cười chìa chiếc răng lòi xỉ - giắt điếu thuốc lên mép tai:
- Em đi rửa tay rồi mới hút.
Chú bước vào bên trong.
Lục không thể biết chú thợ nhỏ đó là ai. Còn Luân, tất nhiên anh biết.
"Thằng Sa coi bộ khá thạo kiểu cách sống ở chợ!"
Luân nói thầm. Anh rất vui.

P1- Chương 16

Luân đến Tòa Đô chính. Anh muốn làm quen với Đô trưởng mới, giáo sư Trần Văn Hương, vừa thay đốc phủ sứ Nguyễn Phước Lộc. Với Trần Văn Hương, thế lực thân Pháp mất một chỗ quan trọng nhất trong cơ cấu hành chính tại thủ đô.
Luân từng nghe và cũng đã nghiên cứu về ông Hương. Xuất thân là giáo sư trung học, Hương có khá nhiều học trò nay giữ các chức vụ khác nhau trong quân đội, trong cơ quan hành chính và một số tham gia kháng chiến. Chính vì vậy mà Diệm chọn ông trong buổi giao thời. Nổi tiếng ghét Pháp, chưa có quan hệ gì đặc biệt với Mỹ, Hương là con bài giúp Diệm tạo mơ hồ trong dư luận, tô điểm cho nhãn hiệu "đả thực, bài phong" của chế độ.
Một cô thư ký đón Luân. Đó là cô Mai, dạy trường Vương Gia Cần.
- Ông chỉ đến trường lần đó, khiến ông chủ trường tốn tiền quảng cáo rồi sau phải năn nỉ học trò… - Mai trách Luân, giọng không vui.
- Tôi đã xin lỗi ông ta… Công việc không cho tôi có thời giờ. - Luân giọng cũng buồn buồn. Anh cố nhớ ai có gương mặt mà Mai giống, nhưng lần nữa, anh chịu thua.
- Tôi không ngờ, ông sớm nhập cuộc như vậy! Bây giờ ông đã là một chánh khách rồi. Hơn nữa, một nhân vật của gia đình Thủ tướng. Xin chúc mừng ông! – Mai nói mà như đay nghiến.
Luân biết chưa nên giải thích với cô thư ký hơi khác thường nầy trước khi hiểu rõ về cô. Anh im lặng.
Hai người đi qua hành lang, vào một phòng rộng.
- Tôi thưa trước để ông không bị bất ngờ. Ông đô trưởng Hương vốn không ưa người của Thủ tướng. Tôi báo với ổng, còn ổng chịu tiếp hay không, tôi không thể cam đoan… Mời ông ngồi.
Chỉ cho Luân chiếc ghế, Mai xô cửa khuất vào trong, rõ ràng bực bội.
"Có thể là một người tốt, trong một gia đình dính líu với cách mạng hay bản thân là người của ta. Có thể là một quần chúng hiểu và đối xử như mọi quần chúng được cuộc kháng chiến thức tỉnh. Có thể là một

phần tử khiêu khích hoặc ít ra, một phần tử thân Pháp hay thuộc phe cánh chống Diệm. Dù sao, tuổi cô còn quá trẻ. Bộp chộp…".
Luân đang suy nghĩ về Mai thì cô đã trở ra:
- Ông đô trưởng sẽ tiếp ông, độ 15 nữa. Thật hên cho ông. Lúc đầu, ổng rầy tôi: "Tôi bảo cô cả trăm lần rồi, tôi không gặp người bên Phủ Thủ tướng, trừ cá nhân ông Diệm". Nhưng sau khi đọc tên ông trong giấy giới thiệu, ổng đổi thái độ: "Mời ông ấy đợi tôi, đây là con của một người bạn đồng hương Vĩnh Long với tôi…".
Mai nửa như kể công với Luân, nửa như thông báo cho Luân những chi tiết cần nắm trước.
Luân ra vẻ cám ơn cô.
- Ở đây có điện thoại không? Tôi cần nói chuyện với văn phòng ông Cố vấn… - Luân hỏi.
- Kìa! – Mai chỉ máy nói đặt ở góc phòng – Ông có thể sử dụng.
Mai lảng ra ngoài. Luân đến máy.
- Alô! Phải nhà chị Cả không? Tôi, người quen. Dạ, tôi muốn nhắn gấp anh Ngọc… Dạ, phải… Chị nhắc giúp tôi như sau: Hàng của anh Ngà lộ, chấm dứt ngay đi lại với đồng hương. Bảy Lý nhắn như vậy… Dạ, phiền chị bấy nhiêu… Ngà, Bảy Lý là ai, anh Ngọc biết… Dạ, gấp lắm…
Luân gác máy. Cửa phòng phía trong mở. Một người quắc thước, tuổi trên 50, hớt tóc ngắn, mặc complet xám bước ra.
- Thưa thầy!
Luân cúi đầu lễ phép.
- Chào anh! – Trần Văn Hương, đúng là ông ta, chìa tay cho Luân. Ông nhìn Luân từ đầu đến chân, giống một bác sĩ đánh giá bệnh nhân.
- Anh ngồi! - Ông chỉ ghế và tự ngồi xuống ghế đối diện.
Cô Mai trở vô, với khay trà.
- Cám ơn cô, cô để đó…
Trần Văn Hương rót trà mời Luân.
- Anh có việc gì cần tôi?
Hương hỏi cộc lốc.
- Dạ, em vừa nhận công việc bên Phủ Thủ tướng, đến chào thầy, mong nghe thầy chỉ biểu cho…
Luân thưa nhỏ nhẹ.
- Ừ! – Hương hài lòng rõ rệt – Anh học ở đâu? Collège Mỹ Tho? Collège Cần Thơ? Lycée Pétrus Ký?
- Dạ, em học Chasseloup…
- Vậy sao? Vậy em không học với tôi?
- Dạ, em biết thầy từ lâu. Anh của em học với thầy.
- Tên anh ta là gì?
- Dạ, Gustave Nguyễn Thành Luân. Cả Jean Nguyễn Thành Luân…
- À! Tôi nhớ rồi. Luật sư Jean Luân. Ông ta làm lớn bên Việt Minh… Học trò tôi, người phe nầy, người phe kia… Đều làm lớn… Phải chi họ nghe tôi!
Luân lặng lẽ nhìn Hương. Gương mặt chữ nhật thể hiện tính cố chấp và vầng trán hẹp, nặng nề bộ lộ sự nông cạn của tư duy. Một con người thích quyết đoán.
- Người Pháp trả độc lập cho dân ta. Tuy họ phạm sai lầm trước kia, song cuối cùng rồi nền văn minh Pháp vẫn chiến thắng. Tình hình hiện nay ở ta khá rắc rối. Cộng sản chiếm nửa nước. Nửa nước còn lại thì ươn yếu. Đáng lí tìm cách đoàn kết các lực lượng yêu nước, chống Cộng, ông Diệm lần lượt đánh tỉa họ, lần lượt dùng chính sách "củi đậu, nấu đậu" chia rẽ họ… Anh ở kề cận ông Diệm, nên lựa lời khuyên ông ta. Tôi không thích Bình Xuyên đâu, song Bình Xuyên có công trước đánh Tây, sau đánh Việt Minh, cư xử phải khéo… À! – Hương như sực nhớ ra – Anh đi kháng chiến mấy năm?
- Dạ, suốt cuộc kháng chiến!
- Ừ! – Hương, một lần nữa, nhìn Luân soi mói, song mắt ông ta bớt vẻ khinh khỉnh.
- Tôi cũng đi kháng chiến một lúc! – Hương buột miệng nói – Sau đó, tôi bệnh nặng về thành…
- Do đó, thầy có bài thơ:
"Tài sơ ráng gượng,
Bệnh nghiệt phải đành thôi;
Phận sống thừa cam chịu
Trông tay thợ vá trời!"
Luân đọc rành rọt bốn câu thơ.
- Ủa! - Hương kêu lên, kinh ngạc. - Anh cũng biết bài thơ đó?
- Dạ, em còn biết bài thầy làm năm 1919, với hai câu kết:

“Dám hỏi đồng bào mười mấy triệu
Việc đà như thế nỡ làm thinh?”
Hoặc bài “Viếng mộ Trần Bá Lộc” với hai câu:
“Mặt bia rờ rỡ lời khen thế,
Nét mực ràng ràng giọt máu dân...”
Trần Văn Hương nhổm dậy. Ông ta ngó Luân lom lom.
- Anh đọc những thơ đó ở đâu?
- Dạ, trong kháng chiến!
- Vậy sao? Tôi không ngờ… Anh em nhận xét thế nào?
- Dạ, mọi người đều thông cảm… Tỷ như bài tám câu thầy làm tháng 10/1945:
“Vẫn biết từ xưa phải có vầy
Cờ đà túng nước, tính sao đây?
Ngỡ là chí lớn, trời còn tựa
Hay nỗi tài hèn, thế khó xoay…”
Luân đọc được bốn câu. Trần Văn Hương cao hứng, đọc nốt bốn câu còn lại:
“Ở lại cho cam cùng bạn tác
Lánh đi cũng khổ với cao dày
Thôi thôi! Nghĩ lắm chi thêm hận.
Đem cái tàn hồn phó nước mây!”
- Tôi trở về thành, sau bài thơ đó… - Giọng Hương ngậm ngùi.
- Tôi sẽ thực thi một nền dân chủ ở địa phương… Ở đây, tôi chọn lựa người bổ vào các ngành theo đức, tài. Tôi gạt mọi đảng phái ra một bên. Tôi không dung tha cho tham nhũng. Nếu anh công nhận chuyện tôi làm là đúng thì tôi rất vui mừng được sự hợp tác của anh. Tôi không nhắm mắt theo các chỉ thị của Thủ tướng. Vả lại, còn Quốc trưởng, gì thì gì, nhà có nóc. Quốc trưởng tại vị, mọi người phải phục tùng ngài. Cá nhân Quốc trưởng là một chuyện, nguyên thủ quốc gia là chuyện khác. Tôi đã nói thẳng với tướng Collins và ông ta tán thành. Chánh phủ Mỹ cam kết ủng hộ Quốc trưởng. Bây giờ mà xáo trộn thì chỉ có lợi cho Cộng sản.
Hương hùng hồn thuyết một hồi lâu, khi các kỷ niệm cũ lắng xuống.
Luân từ giã Hương. Trên xe, anh tư lự. Những tài liệu mà anh có về giáo sư Trần Văn Hương quả chính xác: Gàn, kiêu căng, thiển cận, chủ quan. Thành viên của nhóm “Tinh thần” – nhóm trí thức trùm chăn suốt cuộc kháng chiến của dân tộc – Trần Văn Hương tuy vào tuổi chưa tới 55 đã tỏ ra lẩm cẩm. Điều duy nhất buộc Luân phải suy nghĩ, đó là phần tình cảm đối với cuộc kháng chiến, tuy rơi rớt, ít ỏi song vẫn còn trong ông ta.
Khi sắp ra về, Luân hỏi:
- Thầy có tin gì của anh Hai, con thầy không?
Con trai của Trần Văn Hương đi kháng chiến và tập kết ra Bắc.
- Không! Tôi không hỏi. Cả bà nhà tôi cũng không hỏi. Thứ con hư, hỏi làm gì?
Ánh mắt và giọng nói của Hương chỏi nhau. Ông ta không thể tự chủ được nữa khi nghe nhắc con mình, song mồm thì vẫn nói cứng.
Luân đi đến kết luận: Ông ta thích làm một nhân vật đầy cá tính, có lẽ ông ta gượng gập với vai kịch. Trong người ông, cả một khối mâu thuẫn…

P1 - Chương 17

Chiếm góc đường Catinat cùng phía với Nhà dây thép, ngó ngang nhà thờ Đức Bà và xếp cạnh trường Taberd, Nha tổng giám đốc công an không đeo một bảng tên mà vẫn là mối hăm dọa đối với những ai sinh sống tại Sài Gòn. Thời Pháp thuộc, nơi đó chỉ khiêm tốn là một bót lính kín, như bót Bôlô trong Chợ Lớn. Sau khi Pháp trở lại Việt Nam lần thứ hai, Catinat trở thành trung tâm trấn áp toàn Nam Bộ và các tỉnh phía Nam Trung Bộ, với một nhà giam khắc nghiệt, các phòng điều tra đẫm máu. Lũ Tây lai, lũ lưu manh, lũ đấm thuê từ châu Phi, từ Ấn Độ được sử dụng, ai đã lọt vào Catinat thì khó thoát – mỗi đêm, chúng thủ tiêu hàng chục người yêu nước ở cầu An Lạc, cầu Bình Lợi – hoặc có thoát cũng thân tàn ma dại.
Do ảnh hưởng của cuộc kháng chiến, do âm mưu tô điểm cho bộ mặt bọn ngụy và nằm trong sự trả giá Mỹ - Pháp, ngày 7-10-1954, Pháp giao Catinat cho Ngô Đình Diệm. Lại Văn Sang, thủ lĩnh Bình Xuyên, Tổng giám đốc cảnh sát, chuyển đại bản doanh về đó.

Những cuộc bắt bớ tiếp tục. Bây giờ, nạn nhân không còn thuần Việt Minh như trước. Trong các phòng giam chật ních, người ta có thể gặp các trí thức lên tiếng ủng hộ hòa bình, những người hợp tác với Ngô Đình Diệm, các chủ hiệu buôn ở Chợ Lớn. Giữa một xã hội đầy rẫy cướp bóc, khám Catinat hầu như vắng bóng các hạng thường phạm. Số thường phạm bị giam trước kia nay là nhân viên của Tổng nha, chủ yếu là nhân viên điều tra.
Lại Văn Sang ném tờ giấy đánh máy xuống đất, đấm mạnh tay trên bàn, mặt đỏ phừng phừng.
Ly Kai lượm tờ giấy, lẩm nhẩm đọc. Đó là quyết định của Thủ tướng cấm khu Đại thế giới hoạt động. Lại Văn Sang đi lại trong phòng, gót giầy nện tới tấp.
- Biểu thằng Sáu Thưng lên!
Lại Văn Sang nói trỏng. Ly Kai lẳng lặng ra ngoài.
Lại Văn Sang đến bên cửa sổ, vẹt tấm màn. Cửa sổ ngó ngay dãy phòng điều tra nằm phía sau phòng làm việc của Tổng giám đốc.
Ở phòng số 3, Sang nhìn rõ một cô gái đang khóc sướt mướt. Cô khá đẹp.
- Ê! - Sang gọi vọng xuống – Cái gì đó?
Gã điều tra vội chạy ra thềm:
- Thưa anh Ba, con Lệ Chiêu…
- Lệ Chiêu là đứa nào? Con gái của hãng xà bông Cô Ba hả?
- Dạ, không phải… Nó là con ca sĩ hát ở "ba"…
- Bắt ca sĩ làm chi?
- Dạ, lệnh của Thiếu tướng…
- Sao? – Sang kinh ngạc.
- Dạ, thiếu tướng thích nó, muốn ngủ với nó một đêm, trả tới 20.000 mà nó còn làm cao…
- Vậy hả? – Sang hỏi lần nữa, giọng xui xị.
Ông ta ngó sang phòng số 4, mặc dù tai vẫn nghe rõ lời của cô ca sĩ và gã điều tra.
- Tội nghiệp em… Em có chồng, có con…
- Ăn thua mẹ gì thứ đó… Thiếu tướng thích gái có chồng, có con…
- Tội nghiệp em…
- Tao nói không có tội nghiệp gì ráo… Một đêm thôi. Cỡ Hồng Tuyến Nữ mà phải riu ríu qua hầu Thiếu tướng, sá gì mầy. Mầy hát một đêm cao lắm được 500. Thiếu tướng trả tới 20.000. Mầy cãi tao, tao bắt mầy ở luôn tại đây một tuần lễ, cho tụi công an xung phong thay phiên, một đêm mầy phải hầu một chục đứa, mà mầy mang cơm nhà tới, tụi nó chỉ có vi trùng tiêm la chớ không có đồng xu…
Không hiểu sao, Lại Văn Sang cau mày…
Từ phòng số 4 vọng lên tiếng rên của một Hoa kiều:
- Ngộ chịu! Ngộ chịu! Đừng đổ nước… ngộp quá…
Chắc là gã điều tra cười ha hả:
- Tỉu nạ má! Đợi uống hết một thùng nước rửa chén mới chịu… Hãng dầu Nhị Thiên Đường của mầy lời bạc tỷ, chỉ giúp Thiếu tướng có một triệu mà ke re cắt rắt. Kí giấy đi, chồng tiền xong, mầy về nhà…
Lại Văn Sang ngồi trở lại bàn viết. Ông ta mở một cuốn sổ ghi chi chít các địa chỉ: Nhà thuốc Ông Tiên, hãng xuất nhập cảng Ismael, hãng xe đò Thiên Tân, hãng máy bay Cosara, nhà thuốc tây Cường Lắm, tiệm vàng Nguyễn Thế Tài…
Ly Kai dẫn Sáu Thưng vào. Sáu Thưng tóc bôm bê; môi thâm xịt, cũn cỡn trong bộ đồ lớn vừa may, đi khom lưng từ cửa, rụt rè bắt tay Sang.
- Anh Sáu ngồi! – Sang chỉ ghế cho Thưng.
- Việc đã gấp – Sang nói – tôi nhờ anh Sáu. Anh vừa về với tụi nầy, tôi giao anh Sáu một công tác để lập công. Lập công lớn đa… Ngô Đình Diệm vừa ra lệnh đóng cửa Đại Thế Giới. Đại Thế Giới là nồi cơm của anh em Bình Xuyên, đóng cửa Đại Thế Giới thì anh em ình lấy gì nuôi vợ nuôi con, lấy gì lo đại sự? Đại Thế Giới lập từ hồi chưa chiến tranh, đâu phải do Bình Xuyên. Thiên hạ chơi bời giải trí ở đó đã gần 20 năm, Bình Xuyên tu bổ mở mang cách nay cũng 7, 8 năm. Hao tốn nhiều mà thâu chưa hòa vốn…
Ngô Đình Diệm lại đóng cửa.
Sang vỗ bàn rầm rầm:
- Nói thiệt. Bình Xuyên quyết ăn thua đủ với nhà Ngô phen nầy!
- Phải quá mà! Thụt lui một bước, họ đẩy anh em mình té xuống kinh Tàu Hủ liền! – Ly Kai chia sẽ nỗi bất bình với Lại Văn Sang.
- Xì thẩu Ly Kai nói đúng… Xì thẩu nhắc các chủ sòng trong Đai Thế Giới yên tâm: Bình Xuyên thách đứa nào dám đụng đến Đại Thế Giới – Sang vẫn xẵng giọng – Tôi giao anh Sáu Thưng một đại đội, đóng phía chợ An Bình. Hễ tụi nó lò mò vào quấy rối, anh Sáu cho nổ súng. Tới đâu thì tới!

Sáu Thưng thẳng người:
- Anh Ba đừng lo. Đứa nào muốn lọt vô cửa Đại Thế Giới phải đạp qua xác thằng Sáu Thưng nầy!
Lại Văn Sang bước ra khỏi bàn viết, vỗ vai Sáu Thưng:
- Vậy mới là hảo hớn!
- Dạ, em lên Sài Gòn, thân như kẻ trôi sông lạc chợ, nhờ anh Ba cứu vớt, đùm bọc mới có ngày nay. Ơn đó... – Sáu Thưng vừa nói vừa rơm rớm nước mắt.
- Thôi! Anh Sáu chớ nói đến chữ ơn. Bọn mình là khách giang hồ. Quý là quý cái tình cái nghĩa…
Chuông điện thoại reo. Sang nhấc máy:
- Tôi đây, ai đó? À! – Sang chợt dịu giọng – Dạ… em đây anh Bảy. Dạ… em qua liền… Dạ, thế nào tối nay cô Lệ Chiêu cũng có mặt chỗ anh Bảy… Dạ…
Đặt máy xuống. Sang bảo Ly Kai:
- Xì thẩy đưa anh Sáu vô Đại Thế Giới, làm quen với đại đội bảo vệ. Nhắc tụi phòng 3 về cô Lệ Chiêu… Tôi sang chỗ Thiếu tướng ngay bây giờ.
Sang bước đi mấy bước, chợt gọi Sáu Thưng, ông ta thì thầm trao đổi với Sáu Thưng việcgì đó mà Ly Kai giữ ý đứng hơi xa, nghe không rõ ngoài mấy tiếng:
- Một tấn là đủ… - Sáu Thưng nói.
- Làm sao đặt? – Sang hỏi.
- Em đảm bảo với anh Ba. Em là đặc công thủy mà!
*
Ly Kai rót đầy hai ly, chai Cognac đã cạn, Sáu Thưng ngồi lắc lư trên chiếc ghế cao, cô gái bán bar che miệng cười miết vì anh chàng vỗ ngực tự xưng là "Vua rượu Cà Mau" đã không chịu nổi 10 ly như anh ta hứa trong cuộc thi tay đôi với Ly Kai. Mặt Ly Kai tái mét còn mặt Sáu Thưng thì như ớt chín.
Lúc khởi sự, Sáu Thưng chẳng những uống rượu theo lối nước nạp mà còn rờ mó vuốt ve cô ả. Bây giờ, cô ả áp sát người vào Sáu Thưng , anh ta giống như kẻ sắp chết, mắt nhắm nghiền, cất tay lên không nổi.
- Ông Sáu, tụi mình làm một cái chót rồi vô Đại Thế Giới… - Ly Kai nhét ly rượu vào tay Sáu Thưng.
- Ông Sáu Thưng cái gì cũng giỏi hết! Ông Sáu làm quan bên Việt Minh được mấy năm?
- Đâu cũng 5, 6 năm…
- Ông Sáu ở Trung đoàn 58 biết Bảy Luân không?
- Bảy Luân nào?
- Bảy Luân tiểu đoàn trưởng 420, trung đoàn phó 58 đó…
- Biết… mà va tập kết rồi, phải không? Va là kỹ sư Luân, chung một đơn vị với tôi. Bị va mà tôi không thèm đi lính nữa, về xã Trí Phải trồng khóm.
- Tốt quá! – Ly Kai vui vẻ hẳn… - Ông Sáu đánh bộ hay đánh thủy?
Y ta đột ngột hỏi sang chuyện khác.
- Tôi là đại đội phó đặc công thủy… chuyên đánh tàu, phá cầu… Cầu bao lớn, tôi cũng phá bay…
- Cỡ cầu chữ Y, ông Sáu phá bay không?
- Ậy! Đó đa… - Sáu Thưng cười hí hí – Cô em đây dễ thương quá, qua khuyên đừng lò mò lên cầu chữ Y mà nát xương, nghe! – Sáu Thưng cố đứng lên – Ta đi, hè! Cô em ơi, cho qua hun một miếng!
Cô gái chìa má, Sáu Thưng chồm qua bàn rượu. Hắn ngã vật xuống, nôn lênh láng…

P1- Chương 18

Sáng nay, lần đầu tiên từ khi về thành và xáp vào gia đình họ Ngô, Luân mới có dịp đến chào Ngô Đình Diệm. Anh biết sở dĩ Diệm cho gọi anh là vì Giám mục Thục muốn như vậy. Luân chờ đợi buổi gặp gỡ nầy từ mấy tháng qua. Trong tính toán, Luân đánh giá cái ô của giám mục chưa đủ kín. Có vẻ Ngô Đình Nhu không thích trình diện Luân với Diệm. Chưa bao giờ Nhu gợi ý cho đứa con nuôi của Giám mục làm quen với Thủ tướng; mặc dù lúc nào Nhu cũng nói với Luân theo kiểu gia đình.
Được điện thoại của Giám mục, Luân báo liền cho Nhu. Từ đầu dây ở dinh Gia Long, giọng Nhu không thật sốt sắng:
- Vậy sao?... Thôi được, anh cứ đến…
Diệm tiếp Luân trong không khí gia đình. Khi người sĩ quan tùy tùng đưa Luân vòng ra phía sau dinh và khi thấy Diệm mặc bộ pyjama ngồi với giám mục ngoài hành lang, Luân khấp khởi trong lòng.
- Chào cháu! – Diệm không nhỏm dậy, chìa tay cho Luân bắt.
- Kính chào Thủ tướng! – Luân hơi nghiêng mình.
Sau khi quỳ hôn nhân giám mục, Luân ngồi vào chiếc ghế mây do Diệm mời.

Diệm trong rất tươi tỉnh, đầu chải rẽ, phì phà điếu thuốc Golden Club.
- Cháu thấy dễ chịu không? – Diệm hỏi dịu dàng.
- Thưa Thủ tướng, cháu thấy rất dễ chịu.
- Nó lên được chút đỉnh, có da có thịt hơn – giám mục giọng thật đầm ấm – Cực khổ 9, 10 năm mà!
- Có lẽ vào dịp thích hợp, Đức cha đưa cháu ra Huế chào bà, các bác, các thiếm và chú Cẩn… - Diệm nhìn Luân một lượt – anh ngồi khép nép, hai tay chập vào nhau – bỗng đưa ra ý kiến đó.
- Đợi lễ thọ mẹ… Đông đủ mọi người. Cả chú Luyện cũng về… - Giám mục vui vẻ đồng ý.
- Phải đó!... - Diệm chuyển cuộc nói chuyện sang hướng khác – Cháu nghe tin Pathét Lào tấn công Nọng Khay và Huổi Theo ở Bắc Lào không?
- Thưa, cháu vừa nghe sáng nay, qua đài Pháp Á.
- Theo ý cháu, việc đó báo trước cái gì?
- Thưa, bản tin quá sơ lược cháu không đủ tài liệu để phán đoán. Tuy nhiên, theo cháu, sự thể không vượt quá những xung đột địa phương và chỉ mang tính cách nhất thời… - Luân trả lời dè dặt.
- Chú nghĩ hơi khác – Diệm dụi điếu thuốc hút dở chừng rút điếu thuốc khác, châm lửa – Pathét Lào được hai tỉnh, họ nhân lúc quân đội Hoàng gia còn yếu, toan tính mở rộng vùng kiểm soát. Tình thế sẽ chuyển biến nhanh… không chỉ ở Lào mà cả Đông Dương!
Luân im lặng. Giám mục chốc chốc ngó anh như khích lệ anh cứ nói, không sao đâu.
Thấy Luân giữ kẽ, Diệm cười:
- Đây là gia đình. Cháu đừng ngại. Chú sẵn sàng nghe, kể cả cháu nói khác ý chú.
- Dạ, Thủ tướng đã cho phép, cháu xin nói. Xét chung, nguyện vọng hòa bình hiện nay là nguyện vọng lớn nhất, bao trùm nhất ở bán đảo chúng ta. Chưa ai có thể phiêu lưu phá vỡ những điều mà Hiệp định Genève đã đạt. Phe nào cố tình nổ súng thì phe đó sẽ bị cô lập ngay, trong dư luận khu vữcc như rộng hơn. Vả lại…
Diệm lắng nghe, thỉnh thoảng gật đầu. Vừa lúc đó, Nhu đến. Thấy Luân nhổm dậy, anh ta ấn Luân ngồi yên trên ghế, tự tay kéo một ghế khác, không có lưng tựa ngồi lên, chờ Luân nói tiếp.
- Tôi đang trả lời một câu hỏi của Thủ tướng – Luân nói với Nhu.
- Biết rồi… Tôi vừa nghe loáng thoáng… Anh cho biết hết ý của anh.
- Tôi vừa nói là nguyện vọng hòa bình bao trùm cả khu vực. Có thể nói, cả thế giới. Sắp tới, Việt Nam chúng ta dự hội nghị các nguyên thủ quốc gia ở Băng Đung (1). Hội nghị Băng Đung nhất định quan tâm đặc biệt đến một nền hòa bình vĩnh cửu ở châu Á. Khi mà hai thế lực tồn tại ở đây, phía Bắc thì liên minh Nga Xô và Trung Cộng, phía Nam thì khối liên phòng Đông Nam Á…
- Anh Luân nghĩ thến nào nếu kẻ nổ súng đầu tiên ở Nam vĩ tuyến 17 không phải là chúng tôi? – Nhu ngước mái tóc lòa xòa, hỏi đố.
- Tôi chưa rõ anh Nhu muốn nói đến những tay súng nào?
- Ta cứ cho như các giáo phái ở Nam Bộ, Đại Việt ở Trung Bộ…
- Cám ơn anh Nhu không đặt giả định từ những người kháng chiến cũ, từ phía Bắc vĩ tuyến 17 – Luân cười nhẹ.
- Cho tới hôm nay, tôi chưa có cơ sở thực tế nào cho một giả định như vậy… Mặc dù, về nguyên tắc, không loại trừ một giả định như vậy, tất nhiên, chưa phải vào năm 1955.
- Còn về giáo phái và Đại Việt, tôi không coi quy mô của nó – một khi quả là súng nổ - trầm trọng đến mức các nguyên thủ quốc gia phải đem ra mổ xẻ ở Băng Đung – Luân nói, giọng đầy tự tin.
- Thế là đủ! – Nhu kêu lên vui vẻ - Ta có cách giữ ngọn cờ hòa bình về tay ta. Tôi đảm bảo với anh không bao giờ chúng tôi bấm cò trước!
- Và anh đảm bảo họ sẽ phải bấm cò trước! – Luân bổ sung câu nói của Nhu, nhấn mạnh ba chữ: "họ sẽ phải".
Nhu cười phá. Ít khi nào Nhu cười phá – Luân nhận xét như vậy. Nhu cười phá mà đôi mắt nhìn Luân lại không cười.
*
- Anh Diệm hài lòng lắm! – Nhu bảo Luân khi hai người từ giã Diệm và Giám mục, Diệm mời Luân đến ăn cơm chiều.
Nghe Nhu, Luân chỉ cười.
- Anh đã vào Đại Thế Giới bao giờ chưa? – Nhu hỏi, như chủ động cho Luân biết rằng anh ta không bận tâm vì mối quan hệ vừa chớm, giữa Luân và Thủ tướng.
Nghe Luân bảo chưa, Nhu giục:
- Anh vào ngay, nó chẳng còn tồn tại lâu la gì nữa…
- Họ thi hành lệnh của chính phủ?

- Tất nhiên, họ chẳng thi hành đâu. Họ đắp ụ súng, tăng thêm quân.
- Và anh thì cũng đang mong họ đừng thi hành lệnh đó, phải không?
Nhu đang đều bước song song với Luân trên dãy hành lang, chợt dừng lại:
- Không khéo, anh tưởng tượng tôi là con quỷ khát máu. Anh cứ vào Đại Thế Giới thì rõ…
- Tôi không tưởng tượng quá xa như vậy đâu… Trong cuộc đọ sức nầy, Chính phủ gác trước một điểm. Bình Xuyên cờ bạc, cướp bóc, làm tiền, chính phủ yêu cầu họ ngừng tay các hoạt động trái lòng dân đó… Các giáo phái cát cứ, vơ vét thóc gạo, bắt lính, bắt phu không kể gì luật pháp, tùy tiện chém giết… Chính phủ phản đối. Cứ tấn công họ… Song, đồng thời, trước khi tấn công, hãy tuyên dương họ như bậc khai quốc công thần!
- Anh nói gì khó hiểu quá! – Nhu nhăn mặt.
- Đâu có khó hiểu. Giả sử Bình Xuyên, các giáo phái trong quá khứ và cả hiện giờ không vấp hàng loạt sai lầm, tội lỗi thì ông Diệm, ông Nhu dễ gì lay chuyển họ. Phải không? Giả sử tướng Hinh không thạo tiếng Tây hơn tiếng ta, Bảy Viễn không giỏi chửi thề hơn làm chính trị, các tướng lĩnh Cao Đài, Hòa Hảo không phải là hạng đốt nhà, cướp vợ thiên hạ thì liệu ông Diệm có thể gạt bỏ dễ dàng ra khỏi các chức tước quan trọng không? Chế độ ông Diệm gặp một vận may bằng vàng: các đối thủ sẵn sàng đưa lưng ra cho nện! Rồi nay mai, cuộc tranh chấp leo đến cái đỉnh của nó – giữa Quốc trưởng và Thủ tướng – Ông Diệm vẫn nắm chủ bài trong tay: Quốc trưởng vận với những cái đùi non ở Cannes…
Nhu không nói nữa. Anh ta tiếp tục bước đều đều, mặt như phủ một lớp băng.
- Điều mà tôi lo lắng, đó là đổ máu giữa đo thành! – Luân nói, như không để ý đến thái độ khang khác của Nhu.
- Anh cho là tôi thích đổ máu sao? Nhưng, nếu anh biết rằng trong kế hoạch gây sự, Bình Xuyên định đánh sập cả cầu Chữ Y lẫn nhà đèn Chợ Quán, anh sẽ thấy chúng tôi mới đúng là người quyết ngăn chặn đổ máu và đổ nát… - Nhu cau mày, nói gằn giọng.
- Tôi nghi tin tình báo hơi phóng đại!
- Thấy không? Anh vẫn không tin. Tôi mách cho anh một chi tiết: Bình Xuyên thu nhận một tay chuyên đánh đặc công nước, ngay xưa là quân của kháng chiến, hình như của chính đơn vị do anh chỉ huy! Gã nầy sẽ cho cầu Chữ Y chỉ còn trơ cái sườn. Với cả tấn thuốc nổ… Anh tin chưa?
- Anh nói thì tôi buộc phải tin…
- Tức quá! Nhu nổi nóng. Nhưng anh ta tự kềm chế được liền.
- Tôi sẽ cho anh xem bằng cớ. Tất nhiên, sau nầy… Bây giờ, anh vô Đại Thế Giới…

P1 - Chương 19

Trên đường từ Đại Thế Giới về nhà, Luân cố nén bao nhiêu xúc động. Tài xế Lục thỉnh thoản liếc Luân, suy đoán. Luân không động đậy trên xe, thậm chí không nhìn hai bên phố đang sửa soạn Tết, như thói quen thường ngày của anh.
... So với lúc Luân biết – trước năm 1945 – Đại Thế Giới ngày nay mở rộng hơn nhiều. Tuy vẫn cửa ra vào đó, vẫn ba hàng chữ Đại Thế Giới kết bằng bóng đèn màu nhấp nháy – chữ Pháp, chữ Hoa, chữ Việt – bên trong có đến bốn võ đài, hai sân khấu Triều Châu, Quảng Đông, một sân khấu cải lương, nhiều nhóm ảo thuật, hằng mấy chục quán ăn nhỏ lớn – những cô gái "hối thén" (1) hở hang sẵn sàng chìu khách bất kỳ ở mức nào: bên cạnh, một phòng ngủ gồm cả hạng sang lẫn hạng bình dân. Nhưng, cái thu hút hằng chục nghìn người đổ xô như điên vào Đại Thế Giới là cái sòng bạc: ăn thua vài đồng có lúc lắc, bông vụ, vài chục đồng có bài ba lá, vài trăm đồng có xí ngầu lát, phé, vài nghìn đồng có một tụ đề tài xỉu. Luân không đếm xuể, chắc không dưới năm chục sòng.
Những gương mặt là Luân gặp phần lớn đều ngây dại: vì rượu, vì gái, nhất là vì ăn thua bài bạc. Chưa ai làm một bài toán để đo lường sức hủy hoại của Đại Thế Giới từ khi Bình Xuyên bao thầu nó – năm 1948. Bao nhiêu vụ tự tử? Bao nhiêu vụ giết người? Bao nhiêu vụ thụt két phải đi tù? Bao nhiêu vụ bán thân của những bà, những cô, vợ con nhà lương thiện?
Vào đây, qua cửa, nơi lính Bình Xuyên lăm lăm tiểu liên sau ụ cát, chạm mặt với một thế giới nhầy nhụa, Luân càng đinh ninh thêm về cái kết quả thắng lợi giữa Bình Xuyên và Ngô Đình Diệm. Cả thành phố, cả Nam Bộ lên án khu ăn chơi quá quắt này. Có thể rất ít người ưa Ngô Đình Diệm, song không ai là không oán Bình Xuyên...
Ngọc cũng nhất trí với Luân như vậy.
Luân gặp Ngọc – họ hẹn trước – trong quán thịt rừng đèn leo lét cạnh Đông võ đài. Ngọc hóa trang khéo đến nỗi Luân ngờ ngợ mấy giây mới nhận ra: râu mép trễ dài, áo xá xẩu, nón nỉ đen, quạt phe phẩy, Ngọc

giống hệt một tài phú đi tìm của lạ.
- Tôi đã bắt được liên lạc với anh Bảy Môn. Anh Bảy đang ở trong Bộ tham mưu Bình Xuyên, nguyên thợ nhà đèn. Nhờ người anh giới thiệu – người anh là cán bộ hoạt động bí mật – tôi tiếp xúc thẳng với anh. Anh tốt, sẵn sàng nghe ta, song thế lực yếu. Tôi ráp mối giữa anh Bảy với Quận ủy Long Thành. Hễ tình hình không ổn, anh Bảy vượt sông Soài Rạp thì anh em đưa quân của anh lên miệt chiến khu Đ... Tôi bàn với anh Bảy Môn nên thoát ly trước để tránh liên lụy, song anh Bảy không chịu. Ảnh cũng có cái lý của ảnh: Bây giờ mà thoát ly thì bất quá kéo theo vài chục người. Lính tráng Bình Xuyên chưa biết tội ác của người cầm đầu, đang còn mê tín dữ. Họ tin là Pháp không bỏ Bình Xuyên, họ tin là quân đội chưa ngả về Diệm, họ hy vọng quân của Nguyễn Văn Thành trên Tây Ninh, quân của Léon Leroy ở Bến Tre, quân của Ba Cụt ở Long Xuyên, quân Ngự lâm của tướng Vĩ ở Đà Lạt... Sớm muộn gì họ cũng tỉnh mộng. Từ đó anh Bảy mới tụ tập một lực lượng khả dĩ làm nên một cái gì đó sau này.
Luân nghe và đồng ý với Ngọc.
- Tôi chưa liên lạc được với anh Sáu Đăng. Chẳng rõ Xứ ủy nhận định tình hình ra sao. – Luân thở dài.
- Tôi chỉ biết chủ trương của Liên tỉnh ủy miền Đông qua các đồng chí Long Thành: mâu thuẫn tay sai Pháp – Mỹ bước vào thời kỳ có thể bùng nổ xung đột, phe thân Pháp đã ô hợp mà lại không có cương lĩnh chính trị rõ ràng, vẫn bám chủ trương chống Cộng, nhất định bị cô lập và thất bại. Liên tỉnh ủy miền Đông chủ trương lợi dụng tình hình xung đột ở mức cố gắng lôi kéo bộ phận yêu nước trong các phái chống Diệm, vừa bảo tồn thực lực vừa tạo danh nghĩa hợp pháp để bắt đầu nhen nhóm các đội vũ trang cách mạng. Liên tỉnh ủy cho rằng không thể công khai kêu gọi quần chúng ủng hộ các phái chống Diệm bởi lẽ các phái đó đã qua và hiện nay vẫn còn chống quần chúng gay gắt, mắc nợ máu với quần chúng.
- Vậy là rõ! Ta tin đó là sự chỉ đạo của Xứ ủy... Tôi đã hành động theo hướng đó. Bây giờ, tôi khuyên anh nên lắng một lúc. Hay anh ra khu? Công việc của anh đã có kết quả tốt rồi. – Luân ngó Ngọc, trìu mến.
- Ngay khi được báo động, tôi nằm im... Tôi thấy chưa cần ra khu. Đợi thời cuộc phát triển thêm một bước nữa. Vả lại, nhóm anh Bảy Môn non nớt lắm, không có mình giúp khi hữu sự, họ khó xoay trở...
Ngọc bỗng thở dài:
- Lúc đầu, tôi hy vọng Bình Xuyên ít nhiều hiểu ra đâu là lối thoát, chịu liên minh với ta. Tôi đã năm lần bảy lượt gợi ý với Lại Văn Sang, Lại Hữu Tài và thậm chí với Bảy Viễn. Song họ vẫn u mê. Đám quân sư của họ, nhất là Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân, càng đần độn hơn. Chẳng những từ chối, họ lại hăm dọa tôi. Bảy Viễn nói trắng: "Va" (1) thù Diệm nhưng chưa thù bằng ta. Tôi đã làm hết sức mình...
Im lặng một lúc, Ngọc nói tiếp:
- Phần tôi, công việc coi như sắp xong. Công việc của anh còn rất nặng. Tôi lo cho anh. Anh nằm ngay miệng cọp!
- Nằm ngay miệng cọp nhưng vẫn ăn ngon ngủ yên! – Luân đùa và anh thấy ngay là anh đã đùa không đúng chỗ, bởi vẻ mặt băn khoăn của Ngọc.
- Cám ơn anh lo cho tôi. – Luân trở lại giọng nghiêm túc – Song, tôi biết tình hình chưa có gì đáng ngại. Hiện nay, vấn đề đối với tôi là làm sao đạt được mức tin cậy cao hơn... Giữa chúng ta, tạm thời giảm liên lạc để giữ gìn cho nhau. Anh cứ nằm im đâu đó... Thật cần thì tôi sẽ nhắn, qua chị Cả...
- Vậy tôi đi... Dầu sao anh cũng hết sức cẩn thận.
Luân lòn tay dưới bàn. Hai người xiết tay nhau thật chặt. Cả hai đều thấy cay cay ở mắt.
*
Luân tần ngần nhìn theo Ngọc cho đến khi Ngọc chìm giữa dòng người hỗn tạp, loạn xạ...
Vào thành phố, Luân nhớ mà thèm da diết cái cảnh đầm ấm quây quần anh em đồng chí, cười nói thoải mái, vui ra vui, giận ra giận. Bây giờ, nhiều đêm chợt thức giấc, Luân không sao ngủ lại được. Tứ bề thật trống trải. Kề cận anh là tài xế Lục. Tuy "va" bản chất thật thà, ngày càng lộ rõ tình cảm với Luân song làm sao Luân quên được "va" là người của bác sĩ Tuyến. Rồi đây, sẽ thêm một vệ sĩ. Tới bốn mắt dòm ngó Luân. Nhu đã rút gã sửa xe đạp, nhưng còn bao nhiêu gã khác theo dõi Luân qua ổ khóa. Hàng ngày, anh chạm mặt với những hạng mà mỗi lời nói, mỗi cử chỉ của anh đều được chẻ như chẻ sợi tóc, chỉ cần một sơ hở nhỏ của anh, chúng sẽ lôi anh đến giá treo cổ. Hằng ngày, anh phải sống trong màn kịch căng thẳng, từ cái cười, cái nhún vai, cái liếc mắt đều đòi hỏi phải suy tính. Anh lợm giọng song buộc phải nói những điều trái thiên lương, trái chân lý. Thật ra, Luân chưa ước lượng hết mọi phức tạp như vậy. Liệu thần kinh anh đủ sức chịu đựng nổi cuộc tra tấn độc địa này đến bao lâu. Ngày trong giấc ngủ, anh không có quyền mớ. Những bộ phân ghi âm cực nhạy thu đến nhịp thở của anh.
Do nguyên tắc hoạt động trong lòng địch, Luân chỉ được liên hệ với Sa, Quyến và Ngọc. Với Sa, thằng bé liên lạc từng ngủ chung mùng với anh, má còn lông măng, anh gặp có một lần hôm trao "điếu thuốc". Theo hẹn, mãi Tết âm lịch, anh mới gặp nó lần nữa. Chẳng rõ thằng nhóc xoay sở ra sao? Quyến thì chưa thấy ám hiệu. Chắc y đang "lót ổ". Ngọc gặp Luân vài lần, nhưng từ nay cũng khó: chỉ cần Nhu biết hai

người giữ quan hệ thì cả hai sẽ chẳng mong sống.
Nếu đây không là nhiệm vụ và nhiệm vụ quan trọng, anh đã nhảy ào vào chiến khu. Dù cho chiến khu không giống xưa – quân ta tập kết ra Bắc rồi, người của ta sống giữa lùm bụi, bám hầm bí mật, lấy đêm làm ngày – nhưng đó vẫn là khoảnh trời đất tự do.
Luân chợt thở dài. Anh nhớ đến Khu 9, đến các bà má, các em thiếu nhi, đến những nơi anh sống ròng rã ngần ấy năm: đầm Bà Tường, ngọn Tân Duyệt, rừng tràm Đường Sân, ngã Ba Đình, mùa cá kèo Viên An, mùa chạy nò Rau Dừa... Và gia đình ông Hai Sặt gần Phụng Hiệp... Anh nhẩm tính xem đã đủ 300 ngày cho khu chuyển quân Sông Đốc chưa... Nếu còn thì cũng còn chẳng mấy ngày nữa.
Một chú bé kéo Luân về thực tại:
- Báo mới đây thầy! Cựu thủ hiến Phan Văn Giáo sắp ra tòa vì thụt két gần 6 triệu đồng! Một vụ cướp lớn gần chợ An Đông, ba tiệm cầm đồ bị đánh một lượt, bọn cướp đi xe mang số công an...
Luân mua một tờ Tiếng Chuông. Anh thờ ơ với vụ Phan Văn Giáo. Chẳng qua Ngô Đình Diệm dợt sơ bằng vài quả đấm nhứ, cú knock out sẽ dành cho những nhân vật nặng cân hơn Giáo nhiều, kể cả Bảo Đại.
Luân ngó liền bài xã luận. "Ông bạn này vẫn còn bình yên". Luân nói về Khải Minh, người ký tên các bài xã luận báo Tiếng Chuông – đôi khi bài mang tên chủ nhiệm Đinh Văn Khai mà giọng văn thì vẫn của Khải Minh. "Chà nếu không bị ngăn cách, gặp gỡ nói chuyện ba trợn cho đã". Luân nhớ tới Nguyễn Văn Hiếu – bút hiệu Khải Minh – bạn của anh.
Luân lật tờ báo. Anh đọc lướt qua các mục. Chẳng có gì quan trọng. Luân đã xếp tờ báo, vội vàng mở trở lại, đọc nơi trang 4, mục nhắn tin: Em trai là Lê Diệt Thù, tự Sáu Thưng, nguyên đại đội phó Tiểu đoàn 420 Bạc Liêu, nay làm việc ở Tổng nha Công an: Má đau nặng. Về ngay. Chị Ba...
Luân đọc đến bốn năm lần mẩu tin nhắn ngắn ngủn này.
Lê Diệt Thù? Sáu Thưng? À! Chính là hắn...
*
Hội nghị chi bộ đại đội 2 kéo dài đến gà gáy nửa đêm. Tất cả gần 20 đảng viên ngồi trên mấy chiếc đệm trải theo líp dừa. Ngọn đèn con cóc khói đen kịt soi mờ các khuôn mặt buồn chen với giận. Một người duy nhất vát hất cái mặt trơ trơ, đó là Sáu Thưng, đại đội phó, chuyên trách đặc công thủy.
- Các đồng chí trong chi bộ đã nói xong. Xin mời đồng chí Bảy Luân, thay mặt trung đoàn ủy, cho ý kiến.
Đồng chí bí thư chi bộ đại đội thấy hội nghị cần kết thúc, ngỏ lời.
Luân trầm ngâm khá lâu. Chuyện đã rõ. Sáu Thưng được phân công chỉ huy các tổ đặt thủy lôi ở vàm Nhựt Nguyệt chận tàu Tây. Đúng dự kiến của Ban chỉ huy trung đoàn, một đoàn tàu Tây theo ngã kênh xáng Đội Cường chạy vào vùng căn cứ ta, qua vàm Nhựt Nguyệt. Không vấp cản trở, chúng chi làm hai mũi: một xuôi dòng Bảy Háp thọc xuống Điền Quốc Gia, Nhà Thính, một ngược sông Cái Nước, vào bắn phá vàm Cái Cấm... Tại Vườn Cò, tàu chúng trúng thủy lôi, phải tháo chạy. Thủy lôi của du kích xã.
Sáu Thưng trình bày lý do: Ngòi nổ máy trái thủy lôi bị ẩm, châm điện mà không nổ. Trung đoàn cho kiểm tra, sự thật Sáu Thưng không có mặt ở vàm Nhựt Nguyệt như quy định. Vào lúc tàu Tây đột nhập vùng tự do, Sáu Thưng chè chén, sau đó, tổ chức cờ bạc ăn tiền, cách vàm Nhựt Nguyệt cả chục cây số.
Một số cán bộ chiến sĩ đề nghị Sáu Thưng chấp hành chỉ thị của trung đoàn, Sáu Thưng chẳng những không nghe mà còn chửi bới om sòm...
Tại hội nghị chi bộ, Sáu Thưng không chối cãi những hành động của mình nhưng không chịu đó là sai quấy.
- Tôi đề nghị đồng chí Sáu Thưng nói trước...
Luân vẫn còn mong vớt vát. Sáu Thưng là một cán bộ đại đội lâu năm, tuy hay ăn nhậu, nhưng đã dự hầu hết các trận đánh lớn của Tiểu đoàn 420.
- Tôi không nói gì hết! – Sáu Thưng bĩu môi – Mổ xẻ đã thèm chưa? Kỷ luật gì thì kỷ luật hắt đi... Bộ mấy người tưởng tui ham chức đại đội phó lắm sao? Khuya thấy mẹ rồi, tôi đi ngủ đây!
Sáu Thưng đứng dậy, ngông nghênh bước ra khỏi đệm.
- Sáu Thưng! Đứng lại...
Luân quát.
Sáu Thưng chợt đặt tay lên báng khẩu súng ngắn trên thắt lưng, quắc mắt ngó Luân.
- Bỏ tay ra! – Luân vẫn ngồi yên tại chỗ, ra lịnh – Anh muốn tự sát hả?
- Sáu Thưng bộ quên tài bắn súng của anh Bảy rồi sao?
Một người nào đó chế nhạo. Sáu Thưng buông thõng tay lập tức.
Chi bộ quyết định khai trừ Sáu Thưng ra khỏi Đảng. Thay mặt cho ban chỉ huy trung đoàn, Luân cách chức đại đội phó của Sáu Thưng, loại hắn ra khỏi quân đội và giao cho xã đội Trí Phải quản chế.
Chuyện từ năm 1952 Luân quên bẵng tên này. Người ta đã bỏ sót hắn trong danh sách những cán bộ từng

hiểu rõ tông tích của Luân.
Có lẽ tay đặc công thủy mà Nhu nhắc chính là hắn.
Luân chưa hết bàng hoàng với mẩu tin trên tờ báo và đang dán mắt nhìn ai đó trong đám đông nên không để ý cô "hối thén" mang đến cho anh chiếc khăn nhúng nước nóng thoang thoảng mùi dầu thơm.
Ai giống Sáu Thưng đang cặp kè Ly Kai, rảo qua các gian hàng. Đúng là hắn, Sáu Thưng, trong bộ quần áo công an xung phong, súng lục xệ bên lưng, sắp đến quán nhậu mà Luân đang ngồi.
Luân xếp tờ báo và vụt ôm choàng lưng cô "hối thén", đặt cô lên đùi anh. Cô cười ỏn ẻn, vòng tay qua cổ Luân, cúi thấp người. Cô che trọn Luân.
Ly Kai và Sáu Thưng dừng trước quán.
- Tôi có cha có mẹ đâu mà đau bịnh... Cũng không có chị có anh... Trùng tên trùng họ sao đó thôi! – Sáu Thưng bảo Ly Kai.
- Kỳ quá! Nhắn tin cho ông Sáu rõ ràng mà!
Tim Luân đập mạnh. Hai đứa mà vô quán thì chưa biết sự tình sẽ ra sao...
Cô "hối thén" nghe được hơi thở dồn dập của Luân, cắn vành tai anh:
- Vô trong kia, nị bao phòng tới sáng, chịu không?
Qua vai cô "hối thén", Luân thấy Ly Kai và Sáu Thưng đã sang khu vực võ đài và mất hút.
Anh đợi một lúc, biết là chúng không trở lại, dịu dàng hôn nhẹ lên má cô gái, trả tiền bữa ăn, không quên tặng riêng cô "hối thén".
Cô "hối thén" lạ lùng khi Luân thay vì mướn phòng ngủ tới sáng với cô, đã cầm tay từ giã cô, cám ơn cô hết sức chân thành.
Trong thâm tâm, Luân cảm ơn cả mẫu nhắn tin mà anh chắc là của anh Sáu Đăng.

P1 - Chương 20

Mãi giữa đêm, Luân mới về nhà. Trong đầu anh hình thành một giải đáp cho bài toán Sáu Thưng vừa đột ngột đặt ra.
Thêm gã Ly Kai nữa. Theo các tin anh có, Ly Kai là chủ thầu các sòng bạc Đại Thế Giới. nhưng, vì sao gã lại quan tâm đến Sáu Thưng và đến mẩu tin trên báo? Một cái lóe chợt đến. Hày là?...
Lục đưa xe vào gara. Luân lững thững bước lên thềm. Ánh đèn đường hắt vào, Luân phát hiện một tàn thuốc lá vứt ngay cửa. Anh ngồi xuống, quan sát. Tàn thuốc bị chà vội, còn nong nóng. Chung quan Luân vắng lặng. Nhưng Luân cảm giác trước đây vài phút, một người nào đó đứng chỗ này. Có thể người đó lẩn khuất khi xe Luân về tới cổng.
Luân đi một vòng quanh nhà. Không có gì khác lạ. Tài xế Lục đã tắt đèn, chắc bắt đầu ngủ.
Luân trở lại cửa. Anh tra chìa khóa vào ổ khóa và biết ngay là có người đã vào nhà anh. Rút khẩu P.38 ra khỏi bụng. Luân áp sát tường, từ từ xô cánh cửa chờ đợi một biến cố.
- Chủ nhà đã về, sao không vô, núp ló làm gì ngoài đó?
Một giọng ồm ồm phát ra từ phòng khách. Một người vai rộng, ngồi quay lưng ra cửa, đang nhâm nhi ly rượu hắn lấy từ trong tủ của Luân. Nhìn chiếc áo công an xung phong và cái đầu bù xù, Luân nhận ra ngay là Sáu Thưng.
Mọi việc bỗng trở nên hết sức rõ ràng. Sáu Thưng biết nhà Luân, mà hắn cùng đi với Ly Kai trong Đại Thế Giới. Vậy, Ly Kai hết còn là bí mật với Luân.
Chắc chắn chưa cần khẩu P.38, Luân đút súng vào bụng, nói oang oang thân mật:
- Tưởng ai, hóa ra là anh Sáu... Mạnh giỏi không?
- Cám ơn ông kỹ sư! Tôi vẫn bình thường! - Sáu Thưng không động đậy, trả lời với giọng lạnh lùng. Trả lời xong, hắn ngửa cổ nốc cạn ly rượu...
- Cognac thứ thiệt, hơn "đế" Cà Mau xa!
Hắn chùi mép, nói bông lông.
- Lâu ngày không gặp anh Sáu, ta nhậu một trận... Đợi tôi vài phút, nhậu phải có mồi...
Luân mở tủ lạnh, mang ra tôm khô. Anh mau mắn bày bàn ở hàng hiên.
- Nhậu ngoài này cho nó mát! – Luân bảo.
Sáu Thưng xách chai Cognac theo Luân. Sau khi khép kin cửa, Luân ngồi đối diện với Sáu Thưng, giọng Luân đột ngột oai vệ:
- Anh đến nhà tôi có việc gì?

- Ông thừa biết, hỏi làm chi... - Sáu Thưng trả lời lơ lửng.
- Anh nói rõ hơn đi! – Luân ngả người, rút một điếu thuốc và hất nhẹ gói thuốc về phía Sáu Thưng.
Sáu Thưng cũng rút một điếu thuốc.
- Ông giỏi thiệt! – Sáu Thưng cười gằn – Ông giấu tất cả mọi người...
- Tôi không hiểu anh muốn nói gì? – Luân vẫn đủng đỉnh.
- Ông đừng giả bộ... Ông đâu có lạ về bản lý lịch mà ông khai rằng đến 99% sự thật, cốt để che một điều gian dối. Rất tiếc, tôi là người biết được điều gian dối đó. Tôi có thể bán bí mật của ông...
- Tại sao anh không bán? – Đầu của Luân bắt đầu nóng.
- Tất nhiên, không phải vì thương ông. Cho tới bây giờ, chưa bắn vỡ sọ ông là điều tôi còn ấm ức... Nhưng ra thành, cũng như ông, tôi tập làm áp phe. Tôi muốn biết ông trả giá bao nhiêu nếu tôi im lặng? Tôi so giá của ông với giá của người khác, ở đâu cao, tôi ngả về đó!
Luân muốn khạc vào mặt Sáu Thưng.
- Anh quên rằng anh đột nhập vào nhà tôi giữa đêm, tôi có thể bắn chết anh mà không phải chịu một trách nhiệm nào hết? – Luân không kềm chế nổi.
Sáu Thưng bỗng cười rộ. Hắn tu một ly rượu nữa.
- Cognac của ông càng uống càng thấy ngon! Tôi cần tiền mua Cognac. Vậy thôi! Còn việc ông bắn tôi, cái đó tôi không sợ. Ông bắn giỏi, ai mà không biết. Cho nên tôi đến nhà ông không lận súng. Tôi không sợ vì ông không phải là thằng ngu. Bắn tôi chết rồi nếu ông không tự sát cũng phải chạy trốn. Nó giúp cho thiên hạ xác định rằng cái mà thiên hạ nghi vấn về ông là sự thật... Tôi thách ông bắn tôi đó!
Sáu Thưng ngồi vắt chân, rung đùi liên hồi, tay khoanh trước ngực.
Luân choáng váng. Hắn nói đúng...
- Sao? Ông có thể cho đàn em mượn tạm vài chục ngàn xài đỡ... Được không?
- Này! - Luân nhíu mày – Đây là sáng kiến của riêng anh?
- Trời Phật! Ông kỹ sư nổi tiếng học thức mà nghĩ không ra sao? Tôi dại gì chia chác với kẻ khác trước khi biết ông là kỹ sư chịu hay không cái giá của tôi? Chắc ông lạ vì sao tôi biết nhà ông và có chìa khóa cửa. Kỹ sư Luân chớ nào phải Sáu Thưng vô danh tiểu tốt đâu mà khó tìm nhà? Còn chìa khóa, ông quên Bình Xuyên không thiếu bất kỳ loại chìa khóa nào hay sao?
- Thôi được... Anh nói chắc chắn số tiền đi. Anh thích sòng phẳng, tôi cũng vậy... - Luân thấy nhẹ nhõm cả người.
- Hay lắm... Người ta đồn ông kỹ sư khôn ngoan quả không sai... Tôi cần đợt đầu hai chục ngàn!
- Nghĩa là còn một đợt kế...
- Tự nhiên là vậy!
- Hiện tôi không sẵn tiền ở nhà. Tôi đưa trước anh 5.000. Mai, tôi đưa đủ. Sáng mai, 9 giờ, anh gặp tôi ở Chợ Lớn, nhà hàng Are-en-ciel...
Sáu Thưng nhận xấp bạc. Hắn chào Luân, ra cổng, ném lại câu nói:
- Ông kỹ sư hứa thì nhớ giữ lời đấy nhé!
Luân gọi dây nói cho Nhu:
- Giữa đêm, gọi cho anh như vậy, tôi ngại lắm...
Giọng Nhu rất tỉnh.
- Tôi chỉ ngủ từ 2 giờ... Có việc gì gấp? Anh đã vào Đại Thế Giới chưa?
- Tôi vừa từ Đại Thế Giới về... Tôi vẫn chưa bỏ ý định thuyết phục thiếu tướng Lê Văn Viên. Họ nên tuân lịnh của Chính phủ.
- Tôi hiểu anh. Song chỉ tốn công vô ích thôi. Với các tướng lục lâm, phải quấy là món xa xỉ...
- Dẫu sao, tôi nghĩ còn nước còn tát!
- Tùy anh. Thật lòng, tôi lo lắm. Lo cho anh. Anh thấy cần mesure (1) gì đặc biệt bảo vệ an toàn không?
- Không cần đâu anh. Cám ơn anh. Tôi muốn thử thời vận một lần.
Nhu cười vang trong máy:
- Lúc nào sang bên kia cầu chữ Y là tùy anh. Song, trước khi đi, anh phone (2) cho tôi nhé.
- Còn một việc thứ hai... Sáu Thưng vừa gặp tôi.
- Sáu Thưng nào?
- Anh chàng đặc công thủy đó!
- À! - Giọng Nhu bồn chồn hẳn – Sao, gã gặp anh bao giờ, tại đâu, để làm gì?
- Vừa gặp tại nhà tôi. Gã gặp tôi để mượn tiền!
- Mượn tiền?
- Phải!
- Mượn tiền hay tống tiền?

- Tới bây giờ, hình thức gã sử dụng còn nhẹ hơn cả mượn tiền. Gã vay. – Luân nói câu này với giọng thản nhiên trong khi trán anh lấm tấm mồ hôi – Gã năn nỉ dữ quá... Tôi không nỡ làm ngơ. Gã vốn cùng chung đơn vị với tôi mà.
- Vậy sao?
Luân nghe thoáng một chút hơi thở cố nén từ đầu dây bên kia.
- Tôi muốn xáp vô gã...
- Được... Được. – Nhu bỗng phấn khởi – Tuy vậy, tôi vẫn khuyên anh thận trọng từng chút. Hạng sớm đầu tối đánh này khó chơi lắm!
- Cám ơn anh!
- Bonne chance! (3)
Nói chuyện xong, Luân thay quần áo, nằm vật lên giường. Anh giả bộ thở đều đều sau đó, song mắt thì thao láo.
Phải chạy đua với Ly Kai! Và phải báo cho Ngọc về gã Ly Kai. Các chi tiết hành động ngày mai hiện dần cho đến khi Luân ngủ thiếp đi thật sự...
Sáng hôm sau, Luân lại nhà Gustave, anh gọi một đứa cháu trai mang máy ảnh theo anh vào nhà hàng Are-en-ciel
Luân đãi Sáu Thưng một bữa tiệc linh đình.
- Tôi với anh chụp mấy pô ảnh làm kỷ niệm... Chuyện cũ ta cho qua.
Luân xởi lởi bảo Sáu Thưng.
- Hay quá!
Sáu Thưng sửa bộ. Luân ngồi sang cạnh hắn. Pô hình đầu tiên nháng lên, cả hai đang tươi cười nâng ly. Từ đó về sau, đứa cháu chạy lăng xăng, chọn góc độ và khi chai Cognac thứ nhất vơi, Luân trao tiền. Sáu Thưng đếm cẩn thận xấp bạc dày cộm.
- Ông kỹ sư nhớ cho: Khi nào tôi cần thì ông kỹ sư đừng từ chối...
Rồi giọng Sáu Thưng đanh lại:
- Ông mà trở quẻ, tôi làm rầm lên, chừng đó ông kỹ sư đừng trách. Nói cho ông kỹ sư hay: Có người sẵn sàng trả cho tôi món tiền lớn nếu tôi chịu cung cấp cho người đó các hiểu biết của tôi về ông kỹ sư...
- Tôi nghĩ anh có thể làm việc đó, nếu anh muốn... Tôi gặp anh và giúp anh vì một lẽ khác: Chúng ta cùng chiến đấu trong một đơn vị, nay cùng về thành, lá lành đùm lá rách. Nếu anh nghĩ rằng tôi sợ anh tố giác tôi nên tôi chi tiền cho anh là anh hiểu sai. Sau này, anh cần tiền, tôi vui lòng giúp anh. Nói thật, tôi không thiếu. Nhưng anh định làm tiền tôi qua tôi hay qua ai khác, thì tôi khuyên anh đừng tính quẩn. Tôi không có gì phải sợ anh. Anh quên rằng anh chỉ là một nhân viên Bình Xuyên, trong khi tôi làm việc với Thủ tướng...
Luân thuyết một hồi, giọng đầy tự tin.
Mặt Sáu Thưng thuỗn ra:
- Thôi, ta uống tiếp!
Luân khui chai Cognac thứ hai. Anh bỗng giật thót khi bên ngoài một người bước qua, giông hệt Ly Kai. May quá, một Hoa kiều lạ hoắc.
Luân phục rượu Sáu Thưng đến mức hắn líu lưỡi:
- Ông... kỹ... sư... Tôi... đã... quá!
Luân gọi hầu bàn: Thu xếp cho Sáu Thưng một phòng ngủ, với một cô "hối thén". Anh trả tiền phòng cả ngày và đêm.

P1 - Chương 21

Đến giữa cầu chữ Y, nơi ngã ba rẽ, Luân chạm liền mấy ụ súng, họng đại liên chĩa về phía Chợ Lớn. Vài chiếc tank-amphibie (1) cũng nghếch nòng pháo 37 ly kiểm soát con đường dẫn lên cầu. Nhiều công sự bằng bao cát dựng hối hả trên lối dành cho người đi bộ.
Dưới chân cầu, hàng loạt đại bác không giật cỡ 51 ly, pháo 105 ly, cối 80 bố trí dọc mé sông, cạnh những thùng đạn nguyên xi. Binh lính Bình Xuyên, bêrê đội lệch, quần áo, giầy vớ mới toanh. Luân hiểu là quân đội Pháp vừa mở một khi quân trang và họ thấy không cần dè xẻn với đám đánh thuê rẻ mạt này. Một cái gì vừa tủi, vừa bực trào lên trong người Luân mỗi khi xe Luân qua những ảnh tướng Lê Văn Viễn dán la liệt khắp các gốc cây, cột điện.

Tài xế Vũ Huy Lục rõ ràng là mất tinh thần, hỏi giọng rung:
- Sắp đánh nhau, hở ông?
- Chắc chắn rồi…
- Tại sao phe Quốc gia mà đánh nhau?
Luân không trả lời. Anh bận nhớ đến nhiều thứ.
Bình Xuyên là một danh xưng chưa hẳn đã là xấu thuở xa xưa. Lúc bấy giờ, phía Nam Sài Gòn còn hoang vu. Những con rạch chi chít, len lỏi giữa vùng đầm lầy toàn là ô rô, cóc kèn và bần. Tứng xóm nhỏ dựng chơi vơi, phần lớn là nhà sàn. Dân tứ xứ tụ tập về đây, trốn làng lính có, hết kế sinh nhai có. Họ làm đủ nghề: bắt cá bắt cua, đốn củi, vào thành khuân thuê vác mướn, nấu rượu lậu… Lần hồi Bình Xuyên, Chánh Hưng được xem như vùng đất của hạng người sống ngoài pháp luật. Thật ra, số đó không đông nhưng quả địa thế Bình Xuyên cho phép các tay anh chị có một nơi tấn thối lý tưởng. Vô tình, Bình Xuyên bắt đầu nổi danh như thế đó.
Khi Nhật đổ bộ vào Đông Dương, hãng Dainan Koosi thiết lập một cơ sở đóng tàu tại Chánh Hưng và cùng lúc, cầu chữ Y khánh thành, vắt qua ba dòng kinh. Nhóm thân Nhật nhân đó lôi kéo các tay anh chị, tuồn súng cho họ. Nhật lật Pháp, lực lượng Bình Xuyên đã khá đông. Rồi, tất cả theo Việt Minh. Một bộ tư lệnh thống nhất ra đời. Lê Văn Viễn là phó tư lệnh khu, vừa là tư lệnh một số chi đội Bình Xuyên. Một rủi ro cho kháng chiến: Ba Dương, một trong thủ lĩnh yêu nước của Bình Xuyên hy sinh. Bảy Viễn lộng lên. Cuộc bàn giao giữa đảng Hắc Long – cơ quan tình báo Nhật – với Phòng Nhì Pháp diễn ra những ngày đầu kháng chiến. Bảy Viễn được giao nhiệm vụ hợp đồng với Pháp đánh một cú quyết định: Triệt tiêu cơ quan đầu não của kháng chiến. Trong một thời điểm thống nhất, từ Giồng Dinh – sát biên giới Miên, nơi trung tướng Nguyễn Bình đặt sở chỉ huy – qua Láng Le – nơi đóng trụ sở của Thành ủy Đảng Cộng sản – đến Nam Sài Gòn – nơi quân ta kiểm soát và là bàn đạp uy hiếp thành phố - quân Pháp, gồm quân bộ, quân dù, quân thủy mở một chiến dịch quy mô ngoài đánh vào, có quân Bảy Viễn, Tư Tị, quân Phạm Hữu Đức trong đánh ra. Kháng chiến vấp phải một tổn thất đáng kể, tuy rằng cơ quan đầu não không hề hấn. Hầu hết, cán bộ, đảng viên, những người yêu nước trong quân đội Bình Xuyên bị thảm sát, hàng nghìn quần chúng cả hai quận Cần Giuộc và Nhà Bè bị bắt bớ, đánh đập, thủ tiêu, hàng trăm phụ nữ bị làm nhục… Vùng tự do Nam Sài Gòn chuyển thành vùng bị chiếm.
Danh nghĩa Bình Xuyên hoen ố vì sự phản bội này.
Những tướng lĩnh chân chính của Bình Xuyên góp nhóp thủ hạ, bôn ba ra Đồng Tháp, kẻ vượt sông sang Bà Rịa. Ngọn cờ Bình Xuyên còn phấp phới là nhờ họ, nhờ những Tám Mạnh, Mười Trí, Năm Hà, Hai Vĩnh…
Trong kháng chiến, Luân thỉnh thoảng gặp các thủ lĩnh ấy. Họ hòa mình với cuộc kháng chiến, gánh vác trọng trách trong quân đội. Thật ra, sau vài năm sát cánh cưới một ngọn cờ, theo một con đường, cái nết riêng của Bình Xuyên trong họ không còn nữa. Giờ này, chắc họ đang cùng đơn vị xây dựng doanh trại, sửa soạn bước vào một thời kỳ mới của quân độ ở một nơi nào đó trên miền Bắc.
Bảy Viễn và bộ sậu, trái lại, ngày một dấn sâu hơn trong tội ác. Và, với chúng không thể nói đâu là mức tội ác tột cùng. Số phận đã cột chặt chúng với bọn chủ.
Đôi lúc, Luân bỏ lên đòn cân – một đầu là bọn Bảy Viễn và những kẻ tương tự, một đầu là Ngô Đình Diệm. Song, anh đã mau chóng đi đến kết luận: Bảy Viễn mà không chống lại Diệm theo lệnh của Tây thì sẽ phủ phục dưới gót Diệm, tăng khó khăn cho cách mạng lên gấp bội. Vấn đề là cách mạng sẽ lợi dụng được cái gì trong cuộc xung đột – hết sức vô lý nhưng lại hoàn toàn hợp lý – chứ không phải là nên dành tình cảm cho ai. Dĩ nhiên, trừ những người bị lợi dụng, những người kém cỏi về chính trị, những con vật hy sinh cả Bảy Viễn và của thực dân Pháp.
Luân lơ đãng ngó bên ngoài. Thái độ ung dung đó của Luân trấn tĩnh được tài xế Lục. Cuối cùng rồi Lục cũng đưa xe qua cổng chắn của tổng hành dinh Bình Xuyên.
Lại Hữu Tài, vẫn với vẻ bặt thiệp của một công chức pha đôi chút đường bệ của một chánh khách, đon đả bắt tay Luân tại cổng chắn và cùng ngồi xe với anh chạy một vòng quanh ngôi nhà hai tầng quét vôi xanh nằm giữa những chiến hào. Rõ ràng Tài muốn phô trương thanh thế. Tất nhiên, Tài không quên Luân là một chỉ huy quân sự có kiến thức và từng trải, nhưng Tài vẫn đinh ninh Luân là "quân sự tay ngang" trong khi bọn Tài được các sĩ quan thực thụ Saint Cyr (2) đỡ đầu. Luân chỉ yên lặng quan sát và khi xe chạy đủ vòng, anh hiểu rằng toàn bộ cấu trúc ngự phòng này, nghiêm khắc mà nói, chẳng qua là loại đồ mã. Trong cuộc dụng độ khó tránh sắp tới, rõ ràng tướng Viễn không phải là đối thủ của tướng Tỵ. Sào huyệt của Bình Xuyên sẽ được tính sổ chóng vánh. Có lẽ tướng Tỵ sẽ được thăng cấp vì trong đời sĩ quan của ông ta, trận đánh với Bình Xuyên là cái bàn nhún tốt hết đưa ông lên cao mà ít tốn công sức.
Khu tổng hành dinh tự biến thành mục tiêu từ nhiều hướng tập kích, hỏa lực chỉ bố trí một tầng – thiếu cao điểm và nhất là thiếu chiều sâu – phần lớn lại không trong thế hợp đồng và đặc biệt, không thích hợp

cho đánh phòng ngự. Ngay công sự - hào nhoáng với những bao cát xếp đẹp mắt – không thể dùng cho đánh nhau thật sự.
Kiến trúc quân sự của Bình Xuyên nghèo đến mức thảm hại. Hình như các sĩ quan Pháp không gia công cho đám đệ tử của mình. Tổng hành dinh, vô số thuyền máy chực sẵn, đủ gạo nước và dĩ nhiên, đủ các thùng rượu, có cả một thuyền dành cho các cô gái giúp vui – Luân phát hiện nhờ quần áo lót phơi giống như lá cờ đuôi nheo phất phơ trong gió. Kế bên Tổng hành dinh, hai chiếc trực thăng đậu trên sân bóng, dĩ nhiên là dành cho Bộ tư lịnh và cũng dĩ nhiên không phải dùng để đánh nhau.
Tài cứ liếc Luân mãi. Ông ta hợm hĩnh chờ đợi một cử chỉ thán phục. Luân thì suy tính mình nên nói gì, nói như thế nào...
Lại Văn Sang thay Bảy Viễn tiếp Luân - Bảy Viễn đang ở Bến Tre với đại tá Léon Leroy.
Khi cùng Sang, Tài vào phòng khách, Luân thấy Ly Kai ở một chiếc bàn kê bên ngoài. Gã lễ phép đứng lên chào Luân.
Phòng khách trang trí sang trọng. Một cặp ngà voi, có lẽ dài hơn một thước mỗi chiếc, cắm trên giá bày phía sau ghế bành phủ da bò. Hẳn là chỗ ngồi của Bảy Viễn. Nền trải thảm len Thổ Nhĩ Kỳ. Những chùm đèn thủy tinh buông thõng, lấp lánh. Sa lông kiểu "Đệ nhị đế chế" mang hiệu hãng đồ gỗ Levitan bên Pháp.
Một cô gái mang khay rượu ra. Cô gật đầu chào Luân. Đó là Tiểu Phụng. Lần này Tiểu Phụng mặc áo dài.
- Ông kỹ sư khỏe?
- Cám ơn! Cô cũng khỏe?
- Cám ơn !
Tiểu Phụng rót rượu và kín đáo liếc Luân.
- Tôi rất tiếc là thiếu tướng Lê Văn Viễn không có mặt. Lần này tôi hy vọng chào thiếu tương mà vẫn không có vận may.
Luân nói, sau khi ba người chạm ly. Anh nói thật bởi anh muốn trực tiếp đánh giá tay đầu sỏ Bình Xuyên này.
- Ông kỹ sư thấy chúng tôi bố trí binh lực như thế nào?
Lại Hữu Tài không kìm chế nổi, đã đặt một câu hỏi không phải chỗ.
- Tôi đến thăm thiếu tướng và các ông hôm nay không với mục đích quân sự. Tôi rất cám ơn về sự tin cậy của các ông, đã cho tôi nhìn từ phía trong công việc bố phòng cơ mật...
- Không sao! - Tài đưa tay ngăn Luân – Hành động của chúng tôi giữa ban ngày. Nó khác ai đó chuyên làm chuyện ám muội!... Không mấy khi ông kỹ sư sang chơi. Chúng tôi lúc nào cũng đối xử với ông như người bạn, dầu cho giữa chúng ta còn rất nhiều điểm bất đồng. Trước khi ông kỹ sư đi vào mục đích riêng của cuộc viếng thăm, chúng tôi muốn nghe ở ông một sự đánh giá.
Tài nói bóng bẩy, với giọng kênh kiệu.
“Chưa phủ đầu gã ba hoa này thì chưa vô đề được!” - Luân nghĩ trong bụng.
- Nếu vậy, tôi xin phép đại tá và ông cố vấn. - Luân cười mỉm - Tôi sẽ nói thẳng, trong tình thân hữu. Chưa có dịp nghiên cứu toàn bộ sơ đồ bố phòng, tôi chỉ có thể nhận xét khu vực quanh Tổng hành dinh mà tôi trực tiếp quan sát bằng mắt và có nhận xét từ góc độ đơn thuần quân sự. Như thế được không?
- Được! Được! – Lại Văn Sang chồm hẳn người tới, trong khi Lại Hữu Tài tựa lưng vào ghế, khoanh tay trước ngực, hàm ý: Anh cứ nói, song không có gì đáng nghe đâu.
- Trước hết, tôi chưa rõ ý định chiến thuật của Bộ tư lệnh Bình Xuyên. Các ông dàn quân quanh Tổng hành dinh để làm gì? Bảo vệ Bộ tư lệnh? Chọn nơi đây làm chiến trường quyết định?. Hay, xin lỗi đại tá và ông cố vấn, chỉ cốt phô trương? Tôi nhớ không lầm, tờ Journal d'Extrême Orient (3) đăng cả một phóng sự khá dài, khá chi tiết và dĩ nhiên rất hấp dẫn về khu vực Tổng hành dinh...
Lại Văn Sang nhíu mày. Da mặt sạm của ông ta như tráng thêm một lớp mây đục. Còn da mặt bóng lưỡng của Lại Hữu Tài như bớt đi một chút hồng hào.
- Nếu bố phòng để bảo vệ tổng hành dinh thì quân số và khí tài đó hơi thừa thãi. Tôi nói chính xác hơn: quá xa mức cần thiết. Nếu để dọn trước một bãi chiến trường thì, một là, qua sơ sài, hai là, sao chọn Tổng hành dinh làm nơi quyết định? Liệu rằng vài ụ súng, vài chiếc xe lội nước đủ sức ngăn đối phương vượt cầu? Liệu rằng đối phương sẽ không sử dụng cao điểm đối diện với Tổng hành dinh, tỉ như tầng thượng của nhà đèn Chợ Quán? Những nhà chuyên môn quân sự của các ông giả định tình huống đánh nhau như thế nào? Một toán cảnh sát lùng sục khu Tổng hành dinh? Một nhóm quân sự trang bị nhẹ liều chết vượt qua công sự của các ông? Các ông có nghĩ rằng chỉ cần không đến một trăm quả pháo 105 ly là cả khu vực thành đất bằng? Các ông có nghĩ hải quân đối phương bọc hậu các ông? Các ông dự kiến đối phó thế nào khi đối phương sử dụng tuyến đường Phú Xuân – Nhà Bè một bên, cầu Ông Thìn – Cần Giuộc một bên, siết các ông thành hai gọng kềm? Tại sao các ông chỉ sửa soạn nghênh chiến từ chính diện? Còn sự

phô trương, lại phải xin lỗi đại tá và ông cố vấn, vừa chẳng hăm dọa nổi ai – tôi nói những người có kiến thức sơ đẳng về quân sự - vừa ôm lấy thất bại chính trị về mình! Không phải chính phủ mà Bình Xuyên quyết gây đổ máu! Trong hoàn cảnh tế nhị của nước ta hiện thời, không lỗi lầm nào nghiêm trọng hơn là lỗi lầm tự vỗ ngực hò hét chiến tranh… Mất ngọn cờ hòa bình là mất gần như tất cả!
Luân lên lớp – đúng, anh nói với thái độ tùy từ vốn song âm sắc quyết đoán.
Lại Văn Sang chống cằm, nhìn anh không chớp mắt, Lại Hữu Tài ngồi thằgn người, đầu hơi cúi thấp. Nếu cả ba bất chợt bước ra ngoài sẽ thấy Ly Kai sáp tai sát kẽ cửa, chiếc cổ hắn dài ra, cố nuốt tất cả cuộc nói chuyện, không bỏ sót một lời. Dĩ nhiên, gã không thể nhìn thấy bởi tấm bình phong chắn lối vào phòng gã và gã cũng không tiện đứng lên dòm bởi ba tên vệ sĩ lầm lì trấn ngay cửa với ba khẩu Thompson nòng đen trũi.
Còn ở phòng cạnh, Tiểu Phụng ngồi tựa ghế. Cô có thể dễ dàng nghe hơn Ly Kai.
- Ông kỹ sư quên một điều – Lại Hữu Tài đằng hắng lấy lại tư thế - Là cuộc chiến không diễn ra chỉ ở một khu vực cả. Cả thành phố, cả miền Nam cùng lên tiếng kia! Còn bài báo… Tôi nghĩ là dư luận sẽ hiểu đó là chúng ta bắt buộc phải tự vệ.
- Tôi luôn luôn phản đối bất kể nguyên nhân gì, phải trái về ai, nhưng, tôi sẽ sung sướng nếu quả điều ông cố vấn nói không chỉ đơn giản là một ước vọng! Các ông đánh giá hơi cao những cứ điểm mà các ông giữ trong thành phố: Một bót Catinat, một quán Théophile, một Đại Thế Giới, một đồn công an xung phong ở Bàu Sen, trên Gò Vấp… Còn gì nữa? Một đội cảnh vệ ở cầu Tân Thuận, một đồn cảnh sát ở cầu Ông Thìn. Chắc tôi còn bỏ sót một vài chỗ nữa. Gộp lại, các ông có tin là một khi đạn đã rời nòng súng, các ông chịu đựng mỗi nơi đủ 15 phút? Phần tôi, tôi không tin! Về bài báo, ông cố vấn vừa giải thích – xin lỗi – vẫn là một ước vọng. Các ông làm chính trị, hơn nữa, sẵn sàng dùng vũ lực giải quyết các tranh chấp, mà đặc tính toàn dựa trên rủi may. Dư luận trong và ngoài nước không hiểu như ông cố vấn chờ đợi. Người ta nói rằng – nói trên báo chí – Bình Xuyên bị tước đặc quyền, đặc lợi nên gây sự. Người ta nói vì ông Ngô Đình Diệm không chấp nhận thiếu tướng Lê Văn Viễn làm Quốc vụ khanh mà Bình Xuyên bạo động. Không có một lý lẽ nào có lợi cho các ông… Ông cố vấn nhắc tới các giáo phái. Chúng ta có đủ thời giờ để thẩm tra. Dầu sao, tôi cũng khuyên các ông như một phương ngôn: un tiens vaut mieux que deux tu l'auras (4). Câu phương ngôn đó cũng có thể áp dụng với những lời hứa của tướng Pháp Paul Ely.
- Nghĩa là, rốt lại, ông kỹ sư sang dụ hàng chúng tôi? – Lại Hữu Tài sừng sộ một cách đột ngột.
Luân hiểu rằng tay quân sư số một của Bình Xuyên toan gỡ gạc. Riêng bài báo, chắc là công trình của ông ta.
- Tôi sang đây với tư cách riêng. – Luân tỏ ra điềm đạm – Tôi nhắc lại: chưa bao giờ tôi nhân danh cho chính phủ, tôi không được ủy quềyn và tôi cũng không thích. Với đại tá và ông cố vấn tôi ràng buộc vì tình thân hữu. Tôi không khuyên các ông đầu hàng. Có lần tôi thưa với ông cố vấn: Hãy thận trọng. Xét cho cùng, không phải vì lợi ích của ông Diệm mà tôi đưa ra đề nghị sau đây. Đề nghị trước hết vì lợi ích của Bình Xuyên. Đề nghị đó là: Các ông nên đóng cửa Đại Thế Giới…
- Hả? Đóng cửa Đại Thế Giới? – Lại Văn Sang gầm gừ.
- Phải! Tự các ông chủ động đóng cửa, nếu các ông không muốn bị tước hết mọi tiềm năng đề kháng. Tôi khuyên như vậy tức là tránh cho các ông thất bại. Các ông không nên đầu hàng, song điều quan trọng là các ông phải tránh bị bắt buộc đầu hàng.
- Ông kỹ sư có biết chúng tôi hoàn toàn không được trợ cấp? Ngoài ngân sách nhỏ giọt của Bộ tư lệnh quân viễn chinh Pháp, chúng tôi sống nhờ tự túc. Đại Thế Giới là nguồn tài chính quan trọng nhất của chúng tôi. – Lại Văn Sang không còn hầm hè, giọng ông ta như mếu.
- Có thể nhiều tình tiết tôi không nắm đầy đủ.
Luân nói đến đây, bỗng chấm ngón tay vào nước viết lên bàn: "Các ông có dự định phá cầu chữ Y và nhà đèn?"
Anh ra dấu chỉ chỗ Ly Kai, và nói tiếp:
-… Song bất luận như thế nào, giành lại tín nhiệm chính trị trong quần chúng vẫn là quan trọng.
Sang và Tài đọc hàng chữ của Luân cùng ngó ra cửa và gật đầu.
"Sáu Thưng bán tin đó cho Nhu." – Luân viết thêm đồng thời vẫn nói:
- Vì một sòng bạc – tôi nói theo lối của đồng bào – mà sanh ra đánh nhau, gây tàn phá, chết chóc, thật là tội lỗi…
Lại Văn Sang bỗng đấm xuống bàn, ly tách khua loảng xoảng.
- Hừ! Đồ chó đẻ!
Lại Hữu Tài vội nắm chặt tay Sang.
- Anh bình tĩnh!
- Tôi nghĩ lúc này chúng ta nên bình tĩnh. – Luân dựa theo dấu câu của Tài và viết nốt: "Chính Nhu giao

tôi mang tiền thưởng cho Sáu Thưng". – Cần coi trọng lợi ích chung. – Luân nói đều đều.
Anh đưa cho Sang một phong bì. Sang rút ra bốn tấm ảnh: Sáu Thưng nhận tiền đếm từ tay Luân, bỏ tiền vào túi, cười toe toét…
Sang nghiến răng trèo trẹo, cặp mắt càng mang dại.
Lại Hữu Tài cũng chấm tay vào nước viết: "Ly Kai?"
Luân chớp mắt một giây – anh cân nhắc nên trả lời thế nào – và viết: "Không rõ. Nên chú ý. Mọi việc càng giữ bí mật càng tốt."
- Rất cám ơn ông kỹ sư. – Tài nói – Sự lo lắng của ông kỹ sư với chúng tôi khiến chúng tôi cảm kích. Về vụ Đại Thế Giới, chúng tôi xin chỉ thị thiếu tướng. Song, chắc là khó. Muốn hòa giải mỗi bên cần một bước nhượng bộ. Chúng tôi đã nhượng bộ nhiều, anh em ông Diệm cứ ăn hiếp tới. Bình Xuyên biết điều với ai tỏ ra biết điều. Còn khi nổ súng, sự thể khó mà lường trước. Ông kỹ sư có lý của ông, anh em Bình Xuyên chúng tôi có lý của chúng tôi… Nào, xin mời ông kỹ sư cạn ly…
Khi Luân ra khỏi phòng thì Ly Kai cũng biến mất.
"Gã đang báo cáo cho Nhu hay Tuyến đây!".
Luân đoán như vậy.
*
Vừa về đến nhà – tài xế Lục hú hồn, phóng xe như chạy trốn – Luân đã phải nói chuyện điện thoại với Nhu.
- Anh đã về? Sao? Bị xỉ vả thậm tệ chứ gì?
Luân thuật lại rành mạch cuộc tiếp xúc. Anh có cảm giác Nhu không chú ý mấy. Mọi việc anh ta đã nắm được rồi. Thậm chí, qua hơi thở của Nhu, Luân hình dung anh ta đang cố nhịn cười.
- Anh thuyết cho họ nhiều thứ, - Nhu nói, rất vui – Tri thức quân sự nhé, đạo lý ở đời nhé, biết người biết ta nhé… Anh thành công các mặt, trừ một mặt, tiếc quá, đó là mặt chính… Anh không thuyết phục nổi họ dẹp Đại Thế Giới. Bây giờ, anh tin tôi chưa? Có phải lúc nào lá bùa kháng chiến của anh cũng linh nghiệm đâu? Thôi, nhà hùng biện tạm tránh qua để cho đại liên lên tiếng!
*
Ly Kai và Bảy Môn chạy đi tìm Sáu Thưng khá vất vả theo lịnh của Lại Văn Sang – ông ta thường muốn thấy lệnh của mình được thực hiện tính từng giây. "Chắc là Sang quyết định phá nổ cầu và nhà đèn ngay, khi nghe thằng cha kỹ sư Luân hù dọa" – Ly Kai đoán mò. Gã vội báo cho Nhu tin đó và Nhu dặn gã tới hai lần:
- Nắm cho được cuộc nói chuyện của Sang và Sáu Thưng.
Ly Kai và Bảy Môn moi Sáu Thưng trong phòng ngủ. Hắn ôm ghì cô "hối thén" – hai đứa đều trần truồng.
Sáu Thưng chưa tỉnh hẳn khi gặp Lại Văn Sang. Bảy Môn và Ly Kai đều không ai ở trong phòng.
Ly Kai nhấp nhổm mãi. Nhưng gã đành hẹn sẽ moi tin sau ở Sáu Thưng – quanh phòng đầy vệ sĩ.
Sáu Thưng ở trong phòng Sang độ 15 phút. Cửa phòng vụt mở, với tiếng kêu thảm thiết của Sáu Thưng:
- Em không phản đâu anh Ba!
Vệ sĩ còng tay Sáu Thưng, lôi xềnh xệch. Ly Kai rụng rời. Chết cha rồi! Thằng này mà khai hé cái gì đó cho Ly Kai thì sau Sáu Thưng sẽ tới lượt gã.
Tràng đạn tiểu liên vọng tới từ bờ rạch. Ly Kai ngó quanh: Nột quá thì phóng xuống nước vậy…
… Người duy nhất nghe được một phần đối thoại giữa Sang và Sáu Thưng là anh chàng vệ sĩ.
- Nó là Cộng sản, nó sợ nên nó lo lót cho em…
- Mày tới chết mà chưa bỏ tật nói láo… Nó là Cộng sản, bàn dân thiên hạ không ai không biết, việc gì phải dấu?
- Nó sợ thiệt mà! – Sáu Thưng chống chế giọng yếu xìu.
- Im! Đồ ăn cơm quẹt mỏ. Mày bán đứng tụi tao cho thằng Nhu lấy mấy chục ngàn? Hả?
Một tiếng hự. Có lẽ Sang đá Sáu Thưng.
- Nó là Cộng sản hay nó là con mẹ gì, tao không cần biết. Tao biết nó là người của thằng Nhu. Mày khoe mày là đặc công thủy. Mày khoe mày có thể đánh sập cầu chữ Y, nhà đèn Chợ Quán, mày lãnh thuốc nổ. Rồi mày báo cho thằng Nhu! Đồ chó đẻ! Đã vậy mày còn lẻo mép…
Anh chàng vệ sĩ đồng tình với thủ lĩnh: Thằng Sáu Thưng chối mà chối thiệt là ngu…
*
Nhu nói chuyện bằng điện thoại với Luân:
- Anh nghe tin gì chưa? Chưa nghe? Lại Văn Sang khử Sáu Thưng rồi!
Nhu chờ một tiếng thở phào của Luân, song anh ta chỉ nghe giọng Luân sửng sốt.
- Sao lại khử?

- Tôi không rõ. Có thể vì anh gặp Sáu Thưng chăng?
- Không có lý! Tôi đã báo cho họ biết là tôi quen với Sáu Thưng, chúng tôi gặp nhau, tôi cho Sáu Thưng vay tiền…
- Có lẽ họ nghi… Thôi được, kể ra cũng tốt.
Nhu gác máy, đứng thừ người khá lâu. Lúc sau, Nhu quay máy:
- Ông Mai Hữu Xuân… Tôi là Nhu… Chỗ chứa thuốc nổ gần cầu chữ Y mà An ninh quân đội tìm thấy, này thế nào nhỉ?... Hả? Các ông tịch thu cả?... Không có gì… Tịch thu cũng được…
Nhu vẫn chưa hết băn khoăn.
Đêm hôm đó anh ta gặp Ly Kai.
- Có dấu hiệu gì chứng tỏ tụi nó nghi anh không?
- Lúc đầu tôi sợ quá… Nhưng khi tụi nó bắn Sáu Thưng rồi, Sang vẫn tiếp tục giao việc cho tôi y như cũ… - Ly Kai trả lời, giọng không hề pha chút một âm sắc Tàu.
- Tiếc là chưa khai thác được Sáu Thưng được bao nhiêu..
- Thôi… Từ nay anh phải hết sức cẩn thận. Hễ thấy tụi nó nghi, anh cho tôi hay lập tức…
*
Sáng mồng Một Tết Ất Mùi, phòng khách nhà Luân trang trí khá rôm rả. Có đến mấy cặp dưa hấu Đài Loan to tướng. Mỗi cặp đính theo danh thiếp: Văn phòng thủ tướng – nên hiểu là chính thủ tướng, vợ chồng ông cố vấn Ngô Đình Nhu; của Giám mục. Phải kể luôn quà Tết của bác sĩ Trần Kim Tuyến, Mai Hữu Xuân, tướng Lê Văn Tỵ, của Tổng giám đốc công an Lại Văn Sang, cố vấn Bình Xuyên Lại Hữu Tài. Đặc biệt, có quà của đại sứ Mỹ, tướng Collins – những quả táo Florida tươi mọng và của cao ủy Pháp Paul Ely – những chai champagne hảo hạng.
… Luân lên xe. Hôm nay là ngày anh gặp Sa.
Xe lăn bánh. Pháo nổ từ giao thừa đến giờ vẫn chưa ngớt. Dù thế nào, đây cũng là cái Tết Nguyên đán hòa bình đầu tiên.
Trong Luân, mọi thứ lẫn lộn: anh ăn Tết xa chiến khu.
Và không riêng gì Luân, tài xế Vũ Huy Lục trầm ngâm hẳn. Anh ta nhìn những cặp vợ chồng dắt con đi chơi Tết mà mím môi…
Nắng sớm len hàng cây vệ đường, rải lên mặt Luân những chấm vụt thoáng. Vô tình Luân vuốt tóc. Hình như đôi sợi bạc rơi…
Mình mới dự trận đánh chỉ vỏn vẹn có 45 ngày đêm!
Luân tự nhủ.

Phần 2 - Chương 1
Khởi động

Những ngày tết Ất Mùi chấm dứt, Sài Gòn trở lại không khí oi ả nhiệt đới kinh niên của nó – và, bây giờ, thêm cái oi ả của thời tiết chính trị.
Sau giây phút lãng quên sự đối địch nhờ tiếng pháo – lần đầu tiên kể từ năm 1946, Sài Gòn đốt pháo Tết – đâu lại trở về đấy: Bình Xuyên tăng quân ở các chốt rải rác khắp các thành phố và ngoại ô, cố ý chứng minh rằng họ đủ mạnh và nhất định đánh, đánh cho đến khi nào lật đổ xong thủ tướng Ngô Đình Diệm. Phía Chính phủ khôn khéo hơn, ít la lối hơn, song đêm đêm, những cuộc di chuyển: các đơn vị bộ binh và thiết giáp vẫn phá giấc ngủ của mọi người.
Đài phát thanh Bình Xuyên ra rả. Người xướng ngôn là Trịnh Khánh Vàng. Tờ "Yêu nước" in bên kia cầu Chữ Y được phát không cùng đủ loại truyền đơn bươm bướm, thư ngỏ... Luận điệu và phương thức tuyên truyền rập khuôn theo kinh nghiệm của Phòng nhì Pháp pha ít nhiều tính chất "anh chị". Tờ "Đời mới", tuần báo của Trần Văn Ân, xuất bản công khai bên này cầu Chữ Y, muốn giới thiệu Bình Xuyên như là một cái gì độc đáo: từ kháng chiến, chuộng công bằng, rất chính nghĩa và rất trí thức. Đời tư của Thủ tướng bị sỉ vả thậm tệ - dĩ nhiên, Bình Xuyên còn đủ khôn ngoan để không ghép Thủ tướng về phe Việt Minh. Nhưng, hiệu quả của lối tuyên truyền đó thật ít ỏi, bởi hiểu biết của các tay mưu sĩ của Bảy Viễn về Ngô Đình Diệm còn mỏng, nhất là khi họ không dám đặt Ngô Đình Diệm lên bàn mổ chính trị và chọc con dao vào chỗ yếu nhất của Diệm: con bài của Mỹ. Họ chống Diệm nhưng lại ve vãn Mỹ. Và họ kẹt cứng đối với Pháp – không thể không nịnh, Pháp là kẻ nắm sự sống của họ, mà nịnh Pháp trong khí thế dân tộc hừng hực sau đại thắng Điện Biên Phủ thì thật là bất tiện. Bởi vậy, lập luận của họ đầy lộn xộn.
Đối lại, các phương tiện thông tin của chính phủ một mực kêu gọi đoàn kết quốc gia để chống Thực –

Phong - Cộng và chẳng dại gì mà bỏ qua các huyệt trí mạng của Bình Xuyên: đầu trộm đuôi cướp, tay sai của Thực,... Những vụ bắt cóc và ám sát ngày mỗi nhiều hơn, tuy cả hai phía đều hạn chế ở mức triệt tiêu các cá nhân thừa hành cấp thấp.
Đại Thế Giới đóng cửa mà không có giao chiến. Paul Ély nhắc khéo Bảy Viễn: sẽ không thể tranh thủ được bất kỳ ai nếu như cuộc chiến tranh nổ ra rốt cuộc vì một sòng bạc. Bảy Viễn không cần lắm cái ý nghĩa sâu xa đó, song như vậy, có nghĩa là Pháp chưa bật đèn xanh. Trong một đêm, mặt tiền Đại Thế Giới lặng lẽ biến mất, còn lại bức tường và ba cổng ra vào với ụ súng đắp thêm và những toán công an xung phong hầm hừ. Tuy nhiên, hoạt động của Đại Thế Giới chưa dứt hẳn: sòng bạc "chọn lọc" gồm các tay chơi máu mặt Hồng Kông, Nam Vang, Tân Gia Ba (1), Chợ Lớn; các gái điếm hạng "luýt" (2) sẵn sàng tiếp khách theo một giá biểu kinh khủng và chỉ tiếp những ai báo trước. Mỗi chiều, Ly Kai vẫn mang về bên kia cầu chữ Y chiếc cặp căng phồng giấy bạc – dù chỉ bằng một phần nhỏ so với trước.
* * *
Báo chí chính phủ chạy tít lớn: Thủ tướng Ngô Đình Diệm, ngày mồng bảy tết, viếng tòa thánh Tây Ninh, hội đàm với Hộ pháp Phạm Công Tắc. Một tít khiêm tốn hơn, in bên dưới: Thủ tướng tiếp xúc với tướng Trịnh Minh Thế, chỉ huy trưởng Cao Đài Liên minh.
Thực ra, báo chí đã đảo lộn ý nghĩa chính xác chuyến đi Tây Ninh của Ngô Đình Diệm: đáng lẽ tít lớn phải dành cho cuộc gặp gỡ Diệm – Thế.
.... Đoàn công xa được bảo vệ cẩn mật, lao nhanh trên quốc lộ 1, hướng về Tây Ninh. Nó hối hả giống như tác phong của Thủ tướng. Có thể đó là một tật bẩm sinh của ông ta, có thể đó là điều cần thiết để giảm bớt nguy hiểm. Bác sĩ Trần Kim Tuyến đích thân tổ chức và trực tiếp bố trí chuyến đi này. Trên một chiếc Land Rover, ông ta chợt vọt lên phía trước, chợt lùi lại phía sau, kiểm tra cự ly các xe và kiểm tra luôn các cụm bố phòng ven lộ.
Thủ tướng ngồi trong chiếc xe Cadillac kính dầy, nguyên là long xa của Cựu hoàng, giữa hàng đống vệ sĩ, xe tướng Tổng tham mưu trưởng chạy trước xe Thủ tướng, liền sau xe Thủ tướng là xe của Mai Hữu Xuân, giám đốc Nha an ninh quân đội.
Xe Luân chạy sau xe của Mai Hữu Xuân. Trật tự nầy là do bác sĩ Tuyến xếp đặt. Trước khi xe nổ máy, Tuyến nói với Luân:
- Tôi muốn nhờ ông kỹ sư đi thật sát Cụ và tôi tin ông kỹ sư sẽ phản ứng kịp thời khi có tình huống xấu...
Ai chạy sau Luân ? À, đại tá Nguyễn Ngọc Lễ, luôn mỉm cười. Trần Kim Tuyến theo thuyết "dĩ độc chế độc": Luân kèm Mai Hữu Xuân, Nguyễn Ngọc Lễ kèm Luân. Chắc có người kèm Nguyễn Ngọc Lễ và cứ vậy. Dù sao, Luân cũng được nhìn với một đặc ân: anh là người duy nhất có quyền mang súng ngắn trong các nhân vật tùy tùng quan trọng tiếp cận ông Diệm.
Chính Mai Hữu Xuân hiểu rõ điều đó. Khi mọi người tề tựu dùng điểm tâm ở dinh Gia Long, Mai Hữu Xuân chủ động đến chào Luân.
- Xin được phép làm quen với ông kỹ sư... - Xuân chìa tay và bắt tay Luân thật chặt – Tôi là Mai Hữu Xuân...
- Hân hạnh! – Luân đáp lễ.
Cả Xuân và Luân đều coi đây đúng là lần đầu họ quen nhau và tỏ vẻ như họ chưa từng có điều gì phải bận tâm về nhau.
- Tôi nghe tiếng ông kỹ sư và biết ông kỹ sư làm việc với ông cố vấn, song không có dịp chào ông, mong ông thứ lỗi...
Xuân nói rất nhũn nhặn:
- Không! Người phải xin lỗi là tôi. – Luân cười thật tươi – Tôi đã không đến Nha an ninh quân đội chào trung tá, vì biết trung tá rất bận và vì chưa có dịp...
Không rõ Xuân hiểu mấy chữ "vì biết trung tá rất bận" theo nghĩa nào, ông ta tránh đôi mắt của Luân, môi dường như thâm thêm một chút.
Luân nhìn qua khắp lượt số người sẽ cùng đi với Thủ tướng, rồi như vô tình, hỏi Xuân:
- Không thấy Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia... Đáng lẽ việc bố trí cho Thủ tướng đi công vụ phải là việc của đại tá Sang.
- Chắc Cụ không gọi. Vả lại, có gọi, ông Sang cũng không đi... Họ đang rất bận!
Xuân trả lời, đăm chiêu, và, ông ta lặp lại chữ "rất bận" của Luân. Nói xong, biết mình hớ, môi trên ông ta giật giật...
- Bây giờ thì ai cũng bận cả! – Luân nói bình thản – Tất nhiên, không có việc bận nào giống việc nào... Đối với chuyến công tác lần nầy của Thủ tướng, theo ý trung tá, yên ổn không?
Xuân nhún vai trước câu hỏi đột ngột của Luân.
- Tôi báo với ông kỹ sư, bác sĩ Tuyến là người chịu trách nhiệm... Phần tôi, tôi chỉ lo một phạm vi nhỏ.

Trong phạm vi tôi lo, sẽ không có bất kỳ một đáng tiếc nào xảy ra... Còn như ông kỹ sư muốn tìm những khả năng xấu từ hướng ông Sang, tôi không thể trả lời được. Ông kỹ sư thừa biết ông Sang là hạng người gì. Cả lãnh tụ của ông ra, ông Bảy Viễn nữa, với những hạng đó, mọi tiên tri theo lối xem họ là những cái đầu bình thường để dự đoán hành động của họ, đều mạo hiểm. Họ hành động bằng tay và chỉ bằng tay.
Nói đến đó, Xuân chợt nhìn sang người ngồi bàn kế: một người da ngăm, cao to, mặt mũi đần độn, đeo hàm đại tá. Luân biết ông ta – đại tá Nguyễn Ngọc Lễ. Luân hiểu Xuân muốn giới thiệu một người nữa chỉ dùng cái đầu để đội – đội thứ gì cũng được. Lễ nguyên là chỉ huy trưởng Bảo chính đoàn Bắc Việt, người Công giáo, sắp nhận một chức an ninh. Đó là điều khiến Xuân không ưa Lễ.
Luân và Xuân to nhỏ không lọt qua mắt Nhu. Nhu không đi Tây Ninh song vẫn có mặt tại bữa ăn sáng này. Cho nên, lúc mọi người rục rịch lên xe, Nhu thì thầm với Luân:
- Anh lo xa là phải... Song lão Xuân không có gì đáng ngại đâu, kể cả với cá nhân anh. Tôi nói cho thật đúng: hiện nay – nghĩa là năm 1955… Biết làm sao? – Nhu cười khinh khỉnh – Chúng ta chỉ có thể nói chuyện tính năm với người này, tháng với người kia và ngày với người nọ. Hiện nay, ông ta đang là người của chúng tôi. Dĩ nhiên trên tất cả, không có sự đề phòng nào là vô ích.
"Nhu xếp mình vào hạng tính tháng hay tính ngày đây?", Luân cười trong bụng khi lên xe.
Vậy là Luân đã có thể rút ra nhận xét về Mai Hữu Xuân: Hắn không thuộc cánh Bình Xuyên, mặc dù cả Bình Xuyên và hắn đều liên quan đến Phòng nhì Pháp. Có thể chủ trương của Phòng nhì không nhất quán: phe muốn đẩy các giáo phái và Bình Xuyên đi đến gây rối với Diệm, phe muốn bảo tồn lực lượng chờ cơ hội. Xuân, với bất cứ thế nào, không thể không trung thành với chủ cũ. Nhưng, đồng thời, hắn biết phải làm gì là thông minh nhất. Vả lại hắn bị Lại Văn Sang giành mất cái ghế đứng đầu ngành Công an - ở xứ này, ai giỏi hơn hắn? Hèn chi không bao giờ hắn nhắc đến quân hàm đại tá của Sang, không bao giờ gọi Sang là Tổng giám đốc. Hắn cay cú và miệt thị Sang. Hắn là hắn nghĩ: Thằng du côn này mà lọt vào tay tao ngày xưa thì phải biết! Có thể nói, Nhu sử dụng Xuân trước mắt như là bàn tay sắt đối với các thế lực vốn ngày xưa cùng cánh với Xuân.

P2 - Chương 2

Quốc lộ mịt mù. Con đường huyết mạch của Đông Dương bị đào xới, vừa mới tráng lớp đá tạm, chạy rất xóc. Ven đường, dấu vết chiến tranh còn ràng ràng: những nền nhà trơ cột cháy nám, những cây ăn quả trụi lá. Đôi chỗ trù phú thì lại là vùng đạo Cao Đài, với bờ đất và rào kẽm gai kín mít, với một thánh thất đồ sộ ngói đỏ tường vôi và – tất nhiên – với một đồn Cao Đài, lính đội mũ chào mào kiểu các binh đoàn thuộc địa Pháp.
Luân chợt nhớ đến con đường Cái Vồn. Chẳng rõ con đường Bình Đại ra sao? Chắc chắn cũng khu dồn dân, cũng mũ chào mào, chỉ khác ở chỗ thay cho lá phướn màu trần điều của Hòa Hảo và con mắt mở to, biểu tượng của Cao Đài, là những nhà thờ và những cây thập ác.
Cả một di sản của quân xâm lược Pháp và đi kèm di sản hàng loạt vấn đề chính trị rối beng, có lẽ không dễ gì thu vén trong chốc lát.
Luân chưa đụng độ lần nào với Cao Đài – anh hoạt động ở một chiến trường nhiều Hòa Hảo. Nhưng anh đoán tình hình giống nhau thôi.
Không bao giờ Luân có thể quên trận tiểu đoàn của anh bị một trung đoàn của Ba Gà Mổ tấn công. Đó là năm 1952, mùa khô, tại thị xã Nam Thái Sơn. Trận đánh bắt đầu từ 3 giờ trưa. Quân của Ba Gà Mổ xung phong vào làng với dao, gậy là chính. Bọn chỉ huy ở phía sau. Tiểu đoàn phòng ngự trong nhiều lớp công sự, đánh bật dễ dàng các đợt xung phong. Song, quân địch cứ hò hét xông tới.
Thế là Luân – tối tăm mặt mũi trước cái chết vô lối của quân địch – đã ra lệnh tiểu đoàn rút. Toàn bộ tiểu đoàn không có ai bị trầy da, nhưng tiểu đoàn phải rút. Và, mặc dù chẳng có ai rượt đuổi, không một phát cối truy cản, tiểu đoàn rút lui như chạy trốn. Chạy trốn sự đần độn. Có lẽ những tay cầm đầu các đội quân khoác áo tôn giáo ngỡ rằng họ mạnh thật sự, cho nên hàng chục vạn sinh mệnh trai trẻ đã phung phí khắp nơi suốt 9 năm.
Luân nhắm mắt mỗi khi đoàn xe qua một đồn binh Cao Đài. Vẫn những lái buôn đó, vẫn những hàng hóa đó. Và trò buôn thần bán thánh ghê tởm này còn kéo dài đến tận bao giờ?
*
Trung tá tỉnh trưởng Bình Dương cũng văn võ quan viên trong tỉnh đón đoàn công xa ngay địa giới Hóc Môn – Củ Chi. Nhưng, đoàn công xa vẫn giữ tốc độ cao. Hình như mỗi Mai Hữu Xuân vẫy tay an ủi viên đầu tỉnh, hắn đã cất công chầu chực từ sáng sớm. Không phải chỉ Mai Hữu Xuân, chiếc Land Rover của Trần Kim Tuyến cũng nép vào lề, chắc đợi đoàn xe qua, sẽ có đôi lời phủ dụ. Gã này bao giờ cũng chu

đáo.
*
Xe đến địa giới Tây Ninh, đại tá tỉnh trưởng Lê Văn Tất, đại úy quận trưởng Trảng Bàng cung kính đứng bên lề, nơi một cổng chào và một rạp che bạt dựng vội. Đoàn ngừng lại.
Diệm bệ vệ bước ra khỏi xe.
"Đúng là một nhà chính trị!", Luân nghĩ thầm về Diệm.
Lê Văn Tất khác tỉnh trưởng Bình Dương Vũ Thành Khuynh – Tất là chức sắc đạo Cao Đài – đạo thiệt hay đạo "giấy" cần thẩm tra, song chính với danh nghĩa đó, ông ta giữ chức tỉnh trưởng Tây Ninh. Còn trung tá Khuynh, một chỉ huy tổng đoàn Bảo chính Bắc Việt, đạo Thiên Chúa, chẳng có gì Diệm cần phải o bế công khai.
Luân xuống xe, đi sau đoàn tùy tùng. Diệm ngồi vào chiếc ghế cẩn xà cừ trong nhà bạt. Không ai giới thiệu Luân với Tất – dẫu có giới thiệu, ông ta cũng chẳng để ý, bởi Tất xoắn xuýt quanh Diệm.
- Tình hình trị an trong tỉnh ra sao, ông tỉnh trưởng?
Diệm hỏi, có vẻ chăm chú, con mắt thì xoi mói viên đại úy quận trưởng.
- Trình Cụ, tình hình yên ổn lắm.
Tất trả lời, vừa khúm núm châm lửa cho Diệm hút thuốc.
Diệm hút một hơi thuốc, bỗng quay trỏ đại úy quận trưởng, quắc mắt:
- Ông là quận trưởng?
Đại úy đứng thẳng:
- Trình Cụ, con là đại úy Lộc, quận trưởng...
- Hừ! - Diệm gằn giọng – Đại úy mô mà ăn mặc lếch thếch rứa?
Đại úy Lộc mặt xanh như thằng chống trôi sông, chưa biết phải làm gì trước Thủ tướng và trước cả cái nhìn đổ lửa của tỉnh trưởng.
- Ta đi, hè?
Diệm đứng bật dậy.
- Mời Cụ dùng chén nước...
Tất cố nằn nì. Diệm ra hiệu. Sĩ quan hầu cận lật đật trao cho ông chiếc can và chiếc mũ phớt.
Diệm đội mũ, cầm can, nhưng lại nhận chén trà do Tất dâng, ngó quanh. Bác sĩ Tuyến kín đáo gật đầu và Diệm uống mấy hớp.
- Từ nay, nhớ ăn mặc đàng hoàng!
Diệm chọc nhẹ can vào ngực đại úy quận trưởng, mặt đã dịu.
*
Đoàn xe đến ngã ba Gò Dầu Hạ. Quận trưởng và các hương chức hội tề xếp hàng, dưới một tấm bảng to vắt ngang bùng binh: "Hoan hô chí sĩ Ngô Đình Diệm".
Đoàn xe dừng lại. Diệm bước thẳng đến đám hội tề - tất cả mặc áo dài, đội khăn be. Có một bàn hương án hẳn hoi, đèn nến và trầm nhang.
Đám hội tề cúi rạp người chào Diệm.
- Đừng làm rứa, người ngoài ngỡ tôi là vua!
Diệm rầy quận trưởng và đám hội tề, song mắt ông ta rõ ràng hoan hỉ.
Ngó qua bên kia cầu, con đường dẫn lên biên giới. Diệm bảo quận trưởng – một trung úy khá trẻ so với chức quận trưởng:
- Ông nhớ cho, biên giới ngày nay không như xưa nữa, vua Miên chẳng ưa chúng ta. Họ theo chính sách trung lập.
Quận trưởng ưỡn người, đưa tay lên vành mũ, thay cho trả lời.
Trong một thóang, Luân bỗng nhớ đến một gương mặt: tay quận trưởng này giống Liên trung đoàn phó Lưu Khánh quá. Chân mày rậm, cằm bạnh, râu quai nón, tuy đã cạo sạch vẫn để lại một bệt xanh rì. Và đôi mắt anh ta: một cái gì đó mà kinh nghiệm của Luân cho biết, anh ta không phải là quận trưởng như các quận trưởng khác.
Rồi tấm băng, bàn hương án, đám tề khăn be áo dài – "quốc phục" như Diệm thích – gợi cho Luân một chút nghi ngờ: quận trưởng hình như muốn mời bằng được Thủ tướng dừng chân ở đây.
- Trình Cụ, thân hào quận Gò Dầu Hạ mong đợi Cụ từ lâu. Nay có dịp Cụ đến, xin cụ ở lại giây lát, dùng với chúng tôi bữa cơm đạm bạc gọi là chứng nhận tấm lòng thành...
Một kỳ lão đầu búi tó, râu trắng như cước trịnh trọng thưa với Diệm. Tất nhiên, Diệm từ chối. Ông ta hớn hở vỗ về đám tề.
Luân hỏi khẽ bác sĩ Tuyến:
- Chương trình có định ghé đây không?

Bác sĩ Tuyến lắc đầu:
- Cụ thích nên bảo ngừng
Thế là đã rõ quá nửa sự thật. Luân quyết định kiếm một kết luận trọn vẹn.
Anh hỏi tên họ quận trưởng. Bác sĩ Tuyến lúng túng. Chính quận trưởng trả lời cho Luân: Anh tên là Lê Khánh Nghĩa.
Không phải họ Lưu. Nhưng, hề gì. Lê chẳng xa Lưu là mấy. Và chữ lót "Khánh", dứt khoát không phải do ngẫu nhiên.
Chưa bao giờ Luân nghe Lưu Khánh nói về một đứa con của anh làm việc cho giặc. Song Luận biết Lưu Khánh có hai đời vợ. Vợ trước mất khi ông còn trẻ. Vợ sau sinh một con trai – Lưu Khánh Trung. Nghĩa Trung, Trung Nghĩa. Luân đã tiến gần sát kết luận. Anh đánh một đòn cuối cùng:
- Hình như trung úy quận trưởng là người Đức Hòa?
Đức Hòa là quê của vợ Lưu Khánh.
- Thưa, phải!
Tự nhiên Luân rơm rớm nước mắt. Anh phải tránh ra ngoài để khỏi gây kinh ngạc cho mọi người.
Mai Hữu Xuân từ chiếc xe truyền tin hấp tấp bước vào, rỉ tai điều gì đó với Diệm. Diệm hơi tái mặt. Rồi ông ta lấy lại bình tĩnh:
- Ta đi, hè!
Bắt tay trung úy quận trưởng và chào chung đám tề, Diệm bước vội ra xe. Ông ta hỏi bác sĩ Tuyến, nặng giọng:
- Ai bày ra chuyện đón tiếp tại đây?
Chợt thấy quận trưởng theo đưa ông tận xe, Diệm nói thêm:
- Phiền cho dân, cho địa phương quá.
Mai Hữu Xuân nói nhỏ với Luân, giọng run:
- Lực lượng trú phòng Bộ Tổng tham mưu cho hay có nhiều toán lạ mặt, ăn mặc quần áo đen đang từ biên giời tiến về quận lỵ. Tướng Tỵ đã có biện pháp...
Quận trưởng mở cửa xe cho Diệm. Mặt anh thản nhiên. Luân thầm phục: quả có bản lĩnh.
Dẫu sao, kế hoạch này cũng phiêu lưu. Không thể nào tập kích một quận lỵ và nhất là khi quận lỵ đó được tăng cường bố phòng như hôm nay.
Luân hy vọng, nếu quả có "đằng mình", thì họ đã kịp thời rút lui khi nghe đoàn xe nổ máy. Tướng Tỵ khó vồ kịp họ.

P2 - Chương 3

Ở Cẩm Giang, lãnh địa của tướng Trịnh Minh Thế, không có cuộc đón tiếp nào. Binh sĩ Cao Đài Liên Minh đóng trong rừng cao su, dưới những tấm tăng xám. Có vẻ tất cả đang nhàn hạ. Luân dễ dàng thấy sự khác biệt giữa Cao Đài Liên Minh với các nhóm Cao Đài khác: quân trang, quân dụng đều đính mấy chữ đen US Army. Cái vòi CIA vươn tới tận đây rồi.
Đoàn xe không ghé dinh Tỉnh trưởng mà vào thẳng Tòa Thánh.
Con đường rộng chưa rải nhựa này đã thành một chuyến tiếu lâm: Phạm Công Tắc tuyên bố với đám báo chí rằng ông ra lịnh đắp con đường đi khắp hoàn cầu, bắt đầu từ Tòa Thánh, sẽ qua Cambốt, Ấn Độ.... để toàn thế giới về Tây Ninh dự Đại hội Nhơn Sanh do Ngọc Hoàng Thượng Đế ủy nhiệm ông ta triệu tập.
Đến chợ Long Hoa, đoàn xe buộc phải giảm tốc độ. Nhìn qua, Luân càng hiểu thêm ý nghĩa của việc tranh chấp: khu chợ đông đúc, nơi trung chuyển hàng hóa nông, lâm, súc không chỉ của Tây Ninh mà cả của Đông Nam nước Cao miên. Khu "Thánh địa" tràn ngập trại cưa – lực lượng Cao Đài tự giành độc quyền khai thác gỗ ở một tỉnh có trữ lượng gỗ rất cao. Quá nhiều trạm thu thuế. Cạnh chợ, nổi lên một ngôi nhà khang trang, bề thế, mang biển hiệu: Nhàn du khách sạn.
"Tôn giáo đã khá thạo nghề kinh doanh." – Luân thầm nghĩ.
Một bầy bò đến mấy chục con chàng ràng trên mặt đường – những con bò hóng u cổ, món hàng hấp dẫn của chợ Long Hoa – chận hẳn đoàn xe lại. Bác sĩ Tuyến phải nhảy xuống, lôi xểnh từng con ra khỏi mặt đường.
Người ta thông báo với Luân là chợ Long Hoa đông đến 10 vạn khẩu. Cơ ngơi sung túc này gắn chặt với yêu sách kiên định của ông Phạm Công Tắc: chính phủ nhường cho Tòa thánh một vùng 40 cây số vuông. Ông mơ màng về một Vatican phương Đông.

*
Bảo đạo Hồ Tấn Khoa đón thủ tướng tại cổng chính. Một người dong dỏng, mắt linh lợi – từng làm chủ quận thời Tây, chủ tỉnh thời Nhật, hàm đốc phủ sứ.
Luân có một số kiến thức về tôn giáo Cao Đài – anh nghiên cứu khi làm trưởng phòng mật vụ, và gần đây, đọc thêm tài liệu. Không tôn giáo nào ở Việt Nam pha trộn bằng Cao Đài: phong kiến trong tổ chức, tư sản trong lý thuyết, không tưởng trong một số hoạt động từ thiện. Và cũng không một tôn giáo nào ở Việt Nam có nhiều đốc phủ sứ, huyện, công chức bằng Cao Đài. Những người leo đến đỉnh chiếc thang phẩm trật dành cho người bản xứ của chế độ thuộc địa mà chưa thỏa mãn – cuộc sống thực tại không còn chỗ nào cao hơn trừ phi họ dám đứng lên lật đổ chế độ - nên lồng tham vọng vô tôn giáo. Chính trị và tín ngưỡng, dân tộc và thế giới đại đồng... mờ mờ ảo ảo trong những câu kinh dễ đọc, dễ thuộc tuy ít hàm súc và càng kém giá trị văn học.
Những điều Luân hiểu về đạo Cao Đài được bản thân tòa chánh điện xác minh.
Hộ pháp Phạm Công Tắc chờ Thủ tướng nơi thềm chánh điện. Tắc nhỏ nhắn, không râu, mặc áo quần và vấn khăn toàn trắng. Hộ pháp chắp tay trước ngực niệm mấy tiếng Nam mô... Ngô Đình Diệm – bây giờ trông trẻ hơn tuổi 54 của ông ta, gọn gàng trong bộ comlê trắng cắt thật khéo, đầu chải bảy ba – bước mấy bước lên thềm và cũng chắp tay trước ngực.
Đứng dưới thềm, Luân có dịp so sánh hai đối thủ. Tuổi tác, vóc vạc cả hai đều xấp xỉ nhau – Diệm có phần béo hơn. Họ cũng không khác mấy về lịch sử: Diệm há chẳng có lúc vào tu viện đó sao? Tắc bị Pháp đày tạn Madagascar – ông ta dính vào nhóm thân Nhật và điều này thì hiển nhiên: đạo Cao Đài tôn Cường Để làm minh chủ và mê tín nước Nhật đế quốc như một Mạnh Thường Quân đối với các dân tộc da vàng. Bởi vậy, khi Nhật đổ bộ vào Đông Dương, cơ sở đầu tiên của chúng là các nhóm Cao Đài mà Trần Quang Vinh – một giáo sư thiên phong – làm lãnh tụ. Diệm bị Pháp cho ra rìa khi ông giữ ghế Thượng thơ bộ Lại và sau đó lưu vong sang Mỹ. Tắc về nước cùng với quân viễn chinh Pháp, Pháp đánh bóng ông và ông tỏ cho người Pháp biết là họ đã sai lầm khi không dùng ông: Quân đội Cao Đài Tây Ninh do ông thành lập sát cánh với quân đội Pháp, hùng cứ cả các trục lộ tỉnh Tây Ninh và còn thay cho quân đội Pháp đóng chốt nhiều nơi khác. Diệm về nước theo cách khác – khác về chi tiết thôi.
Và, bây giờ hai người đối mặt trong cuộc tranh dành mới. Có lẽ ý định cá nhân của hai người không đến đỗi khác nhau lắm. Cái khác nhau là tài năng.
*
Tắc yên ngôi vị tại Tòa Thánh được 9 năm. Dưới bóng cờ tam tài, ông đương nhiên là giáo chủ của một trong nhiều phái Cao Đài – mà phái Tây Ninh lớn nhất. Với quyền lực ngoài đời, người Pháp quyết định dùng ông để hướng Cao Đài phục vụ cho chiến tranh của họ - Ông Tắc tha hồ thao rúng về mặt đạo. Thế là cơ bút xuống tới tấp, đích thân Ngọc Hoàng thượng đế giao cho ông trách nhiệm giữ giềng mối đạo, đưa Cao Đài tiến lên vị trí quốc đạo ở Việt Nam và chiếm lĩnh lòng tin của toàn nhân loại. Trên giáo lý, Cao Đài chưa có giáo tông sau khi đốc phủ Lê Văn Trung liễu đạo, nhưng Ngọc Hoàng đã phong cho ông Tắc làm Hộ pháp, cai quản Hiệp thiên đài, như Quốc hội và sau đó kiêm cai quản "nhị hữu hình đài", tức là nắm cả quyền giáo tông. Thế là cả lập pháp lẫn hành pháp đều nằm trong tay ông.
Các cuộc hành quân càn quét, khủng bố, các cuộc ném bom và bắn phá của Pháp xua hàng chục vạn người ra khỏi làng mạc hẻo lánh. Đạo Cao Đài phái Tây Ninh phát triển nhanh chóng nhờ cơ hội đó. Ai muốn không bị Pháp truy bắt và tề ngụy quấy rầy thì vô đạo. Đóng một món tiền, kê khai tên họ, sẽ được cấp giấy chứng nhận tín đồ. Vô đạo rồi, cần công quả để xây thất. Xây thất rồi, cần sống gom lại quanh thất. Sống như vậy, cần vòng rào. Đó là các chu vi. Có chu vi, phải canh gác. Lính Cao Đài ra đời, súng lãnh từ kho của Pháp. Phòng thủ lẻ tẻ chưa chắc ăn, các liên đội Cao Đài thành lập. Một mình Cao Đài đánh với Việt Minh không xuể, phải phối hợp với người Pháp. Vai trò lực lượng vũ trang Cao Đài nâng cao mãi, trở thành quân địa phương. Có quân đội thì phải có tướng, có sắc phục. Tuân đóng phải có Bộ tổng chỉ huy, Hộ pháp kiêm Tổng tư lệnh quân đội Cao Đài, và v.v...
Giữa lúc ông Tắc say sưa với chiến tranh – nó mang đến cho ông biết bao đổi thay và đặt ông lên hàng chí tôn, nó là cứu tinh với ông khỏi thân phận lưu đày tận hòn đảo nam Châu Phi, giữa Ấn Độ Dương, nơi mà ông đêm đêm phải nằm chung với gia súc và cũng là nơi mà ông buộc lòng phải ăn ở với một người phụ nữ da đen, còn bây giờ, chỉ phiền ông luống tuổi, sức có hạn... thì đùng một cái, Pháp thua. Pháp thua trận tức là ông thua trận.
Ông bớt hoang mang khi biết rằng Nam vĩ tuyến 17 vẫn còn là đất của phe Quốc gia.
Nhưng nỗi lo lắng của ông lại bắt nguồn từ phía khác. Pháp không còn ở lại với phe Quốc gia nam vĩ tuyến mà sẽ về nước. Người Pháp an ủi ông, bày vẽ cho ông. Song ông thấy chưa ổn. Ông ít quen người Mỹ và liệu người Mỹ cư xử với ông có được như người Pháp không? Nhiều triệu chứng chẳng lành: một viên đại tá Mỹ tên là Lansdale thậm thò thậm thụt móc với Trịnh Minh Thế. Tắc vốn ghét Thế. Cái thằng

lắc cấc, "sớm đầu tối đánh". Thế từng bất mãn với ông, kéo quân ra rừng "kháng chiến". Có lực lượng và lực lượng tinh nhuệ trong tay, Thế được Pháp cưng chiều. Thế, khi nổi khùng, khui cả việc phòng the của giáo chủ ra bêu riếu. Bây giờ thằng Thế cứng đầu đó lại bắt bồ với Mỹ. Còn số bộ hạ khác – Nguyễn Thành Phương, Lê Văn Tất, Văn Thành Cao, Nguyễn Văn Thành... – khó mà ước đoán họ sẽ trở quẻ như thế nào. Không có quân đội Pháp đứng đằng sau, đội cơ Thánh vệ của ông giống như mấy cụm kiểng, đổ ngã trước bất kỳ ngọn gió cấp nào.

Người ta nói với ông về Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Tay này không ưa gì Pháp. Song, tay này theo đạo Thiên Chúa, thật là rầy rà. Giá như Diệm theo đạo Phật thì còn đỡ. Suốt thời gian ông trị vì ở Tây Ninh, chưa có một thủ tướng nào thuộc đạo Thiên Chúa.

Các cố vấn của ông khuyên ông nên xuất ngoại một chuyến để tạo thanh thế. Người ta bố trí cho ông đi Nhật, đi Đài Loan, gặp Thái tử sẽ nối ngôi Nhật hoàng Chiêu Hòa (1), gặp Tưởng Kinh Quốc, người chủ tương lai hòn đảo nhỏ mà nhất quyết tự xưng là nước Trung Hoa nhờ núp sau cái bóng Mỹ. Nửa tháng thật vui, thật thỏa mãn – một lần nữa, ông thầm tiếc mình lên tột đỉnh vinh quang quá chậm – nhưng cũng thật gần gũi. Về nước, ông được thủ tướng Ngô Đình Diệm tiếp trong một bữa cơm trưa. Đó là lần đầu ông gặp Diệm. Chính tại bữa cơm trưa này, ông mới hay, nhân ông vắng nhà, Nguyễn Thành Phương, với tư cách Ủy viên quốc phòng chánh phủ, đã thỏa thuận sát nhập quân đội Cao Đài vào quân đội quốc gia, lực lượng chung chỉ còn một quân đoàn. Mặc dù giữ quân kỳ riêng – với hình bát quái "Vũ trụ thần giáo" và chiếc bánh xe, tượng trưng cho sự tiến hóa – Đức Hộ pháp kiêm Đại ngươn soái rốt cuộc thống lĩnh có vài chục nghìn binh mã thì làm sao "phổ độ chúng sanh" cho được. Ông nuốt không vô bữa tiệc chay nấu rất ngon và nghe cũng không vô những lời hữu hảo chung chung của Thủ tướng. Sau bữa cơm, sau cái chắp tay từ giã nhau ở tiền sảnh dinh Gia Long, ông hấp tấp quay về Tòa thánh và nội trong ngày, triệu tập hội nghị cơ mật. Đó là ngày 14-10 năm ngoái.

Nguyễn Thành Phương vắng mặt trong hội nghị cơ mật. Nguyễn Văn Thành nhân dịp hạch tội Phương đem cả nền đạo nạp cho họ Ngô. Hộ pháp đùng đùng nổi giận, hạ lịnh cách chức phó tổng tư lịnh tối cao Cao Đài của Nguyễn Thành Phương, bổ nhậm Nguyễn Văn Thành thay.

Nhưng, quyết định của Hộ pháp không linh. Nguyễn Thành Phương nhởn nhơ bẹo gan giáo chủ. Quân đội chỉ biết có Phương mà không biết Thành. Nằm đêm, giáo chủ nghiệm ra khi quân đội Pháp cuốn gói, ông chỉ còn là một hình nộm trước các tướng Cao Đài. Phải xoay trở cho kịp với thời cuộc – ông nhủ thầm.

Lại Hữu Tài, Trần Văn Ân và Hồ Hữu Tường đến Tòa thánh. Trong gian phòng mật thất – thường được gọi là Trí Huệ cung, nơi giáo chủ tĩnh tọa, tất nhiên, với vài nữ tín đồ trẻ đẹp chờ ông "kết thánh thai" - một chương trình hành động rộng lớn được xác lập. Té ra, uy tín của giáo chủ thật cao, điều mà ngay giáo chủ cũng không đánh giá nổi. Trăm họ chờ giáo chủ ra tay. Té ra, người Pháp chỉ rút lui chiến thuật. Cũng tại Trí Huệ cung, một cuộc, hai cuộc, ba cuộc họp cấp cao tiến hành, gồm tướng Trần Văn Soái, tướng Lê Quang Vinh, tướng Lê Văn Viễn, đại tá Léon Leroy, tướng Nguyễn Văn Vĩ và luôn tướng Nguyễn Thành Phương – đã làm lành với giáo chủ. Tất nhiên, Hộ pháp Phạm Công Tắc bào giờ cũng ngồi ghế chủ tịch. Tướng Nguyễn Văn Vĩ truyền "mật chiếu" của quốc trưởng – nói miệng thôi. Theo "mật chiếu" này, cần quét gia đình họ Ngô, thành lập một chánh phủ đoàn kết quốc gia mà Hộ pháp sẽ giữ vai trò, nếu không phó quốc trưởng cũng chủ tịch nghị viện. Các ghế trong chánh phủ dã chia chác xong xuôi: tướng Viễn bộ trưởng quốc phòng, tướng Soái bộ trưởng nội vụ, tướng Vĩ tổng tham mưu trưởng, tướng Phương bộ trưởng kinh tế... Hộ pháp đảm đương quyền Quốc trưởng trước khi Bảo Đại hồi loan. Trong cuộc họp gần nhất, nhân cao hứng, Hộ pháp nói rõ ý định của ông: sẽ khôi phục lại thể chế quân chủ, ông sẽ giữ chức Phó vương và sẽ truy phong cho ông Cường Để từ tước hầu lên tước Vương, cho ông Tráng Liệt tập ấm...

Giữa lúc các mưu sĩ đang hè hụi thảo chánh cương của Mặt trận Toàn lực Quốc gia thì ngày 11-1-1955, đúng rằm thượng ngươn, tướng Trịnh Minh Thế phát một bản tuyên cáo sẽ đem 5.000 quân bản bộ về hợp tác với chính phủ Ngô Đình Diệm mà không đòi hỏi một điều kiện nào. Thật là tai hại. Cao Đài chia rẽ, giáo chủ bẽ mặt với bằng hữu. Nhưng, cái đó chưa nguy bằng quân của Thế đóng ngay giữa ruột tỉnh Tây Ninh, đánh úp Tòa thánh dễ dàng nếu Thế muốn. Cả quân đoàn Cao Đài – "lính cậu" - đều ngán quân của Thế, thiện chiến và trang bị tốt hơn.

*

... Trên thềm chánh điện Tòa thánh Tây Ninh, Diệm tươi cười đứng cạnh Hộ Pháp để các phóng viên nhiếp ảnh hoạt động. Ông đã tụt giày ngoài cửa, rón rén vào đại điện và cung kính đứng yên trước biểu tượng "Thiên nhãn", giữa hồi đại hồng chung ngân vang...

Phải xài kế hoãn binh để thu xếp việc nhà. Cho nên, khi Diệm ngỏ ý viếng Tòa Thánh, giáo chủ hoan hỉ đánh điện mời.

Về phần mình, Diệm chỉ cần bấy nhiêu. Diệm muốn tự giới thiệu với dư luận trong và ngoài nước ông ta là người một mực hòa nhã. Vả lại, không thể để cho các giáo phái liên minh về thực tế. Chiến thuật của Diệm là cách đánh tỉa.
Luân tranh thủ thì giờ quan sát chánh điện. Ngay tiền sảnh, anh đã cố nín cười trước bức tranh và lời giảng giải bằng tiếng Pháp, Anh: Nguyễn Bỉnh Khiêm – tục gọi là Trạng Trình – đang hạ bút đề thơ: người mài mực là Tôn Văn, người dâng nghiêng là Victor Hugo. Lời giảng giải cho một sự tưởng tượng ngộ nghĩnh – và tất nhiên, không phải từ một đầu óc bình thường – lại hết sức nghiêm chỉnh. Sự giảng giải kiểu đó kéo dài khắp ngôi chánh điện chạm trổ lòe loẹt, dở Tây dở Tàu. Người ta thờ Ngọc Hoàng Thượng đế, Quan Vân Trường, Thích Ca Mâu Ni, Chúa Jésus, thánh Mohamet, cả Karx Marx và Nguyễn An Ninh!
Hàng mấy trăm tín đồ quỳ chật chánh điện với niềm sùng tín mà Luân cảm giác rờn rợn. Quả thật, ngoại hình của ngôi chánh điện góp sức áp đảo mọi suy xét, nó lại được yểm trợ bằng giọng đồng nhi đọc kinh ru ngủ. Với những người kém văn hóa, mỗi nét trạm trổ, mỗi màu xanh đỏ - đúng ra chẳng có giá trị gì về thẩm mỹ, lại là một bí ẩn chỉ có Cao Đài Tiên Ông mới giải thích nổi.
Hộ pháp ngự lên chiếc ngai dành cho ông. Diệm vẫn đứng yên thành khẩn.
Luân bỗng thấy, Phạm Công Tắc, ngôi chánh điện, khu Tòa thánh, hàng nghìn tín đồ và cả tôn giáo Cao Đài đều là món hàng của Diệm.

P2 - Chương 4

Cuộc viếng thăm Tòa thánh của Diệm đánh dấu bằng một thông cáo báo chí ngắn gọn: Thủ tướng và Đức Hộ pháp xét duyệt tổng quát tình hình quốc nội và quốc ngoại. Thủ tướng nhắc lại lần nữa quyền tự do hành đạo của các tôn giáo và Đức Hộ pháp cam kết ủng hộ mọi nỗ lực của chính phủ ngỏ hầu thực hiện đoàn kết quốc gia chống lại Cộng sản dưới sự lãnh đạo của Đức Quốc trưởng. Báo chí hoàn toàn im lặng về nội dung của cuộc gặp gỡ giữa Diệm và tướng Trinh Minh Thế ngoài mẩu tin thật đơn sơ. Thật ra, báo chí cũng không biết săn tin từ đâu. Cuộc gặp gỡ diễn ra tại một địa điểm ở chân núi Bà Đen mà người môi giới chính là đại tá Mỹ Lansdale; trên đường Ngô Đình Diệm từ Tòa thánh về Sài Gòn; đoàn công xa vẫn cứ theo quốc lộ 1, nhưng một người khác ngồi trên chiếc Cadillac thay chỗ Diệm. Dự cuộc gặp gỡ chỉ có bác sĩ Tuyến và Luân, Lansdale kín đáo rời khu doanh trại dã chiến khi Diệm đến. Về thời gian, cuộc gặp gỡ ngắn – thật ngắn – so với cả một buổi ở Tòa thánh. Vỏn vẹn 15 phút. Nhưng, 15 phút đủ cho Diệm tỏ lời khen ngợi tướng Thế và căn dặn ông ta – tựa như cha dặn con. Mọi sự Lansdale đã giải quyết từng chi tiết rồi.
Luân lặng lẽ ngồi cạnh Diệm. Trước anh, viên tướng Cao Đài khá nổi tiếng, ngoan ngoãn lắng nghe Thủ tướng. Diệm hài lòng. Tuyến kín đáo trao đổi bằng mắt với Luân. Tay bác sĩ mật vụ này khá đa nghi, sự tuân phục quá dễ dàng của viên tướng bất trị khiến hắn càng không yên tâm.
Luân hiểu rằng mọi cử động của Thế đã được Lansdale đạo diễn kỹ càng. CIA – nếu không phải là Collins – sửa soạn ngay một loạt con bài để giảm bớt cái độc quyền của Diệm. Thế ngoan ngoãn, song rõ ràng ông ta đóng vai vụng. Ông ta chỉ biết có Diệm. Với Luân và Tuyến – cùng đi với Diệm – chỉ được ông ta bắt tay hời hợt.
Ba chiếc trực thăng – do phi công Mỹ lái – hạ trên một đám đất trống. Diệm về Sài Gòn bằng đường không, dù ông đã nghe phúc trình về vụ báo động ở Gò Dầu: nhận lầm, chẳng có đám lạ mặt nào ngoài dân đốt đồng săn chuột.
Trên máy bay, Diệm hết lời trầm trồ Trịnh Minh Thế. Ông hoàn toàn tin tưởng nước cờ sắp tới của ông. Do vậy, chỉ non hai tuần lễ, sau khi thông cáo báo chí về cuộc gặp gỡ Diệm – Tắc, tại dinh Gia Long, Diệm họp báo. Lần đầu tiên, Diệm họp báo. Đó là buổi sáng ngày 12-2, khi các khu tập kết 300 ngày hết hạn, nước Việt Nam thực tế chia hai.
Phòng khánh tiết dinh Gia Long chật ních. Tuy chính phủ đã nhận dinh Norodom, song còn phải sửa sang, hơn nữa, nó là nơi của Quốc trưởng, nên Thủ tướng vẫn phải ở tạm dinh Gia Long.
Giữa khói thuốc lá mù mịt, bức ảnh phóng lớn của Bảo Đại ẩn hiện lơ lửng trên tường, có vẻ là món trang sức cho phải phép hơn là đại diện một quyền uy. Ký giả trong và ngoài nước ngồi trên các ghế giả da, đối diện với chiếc bàn đặt nhiều micro và một lọ to cắm đầy hoa Đà Lạt.
Chưa tới giờ. Từng nhóm ký giả chụm nhau, bàn tán.
- Mối tình gượng ép Quốc trưởng – Thủ tướng sắp hạ màn!
- Chẳng qua là tấm gương phản chiếu cuộc sang sổ nợ ở Đông Dương. Pháp Quốc ngân hàng gán Đông Dương ngân hàng cho Ngân hàng Manhattan.

- Quốc trưởng từ lâu đài Thorenc vừa xoa ngực một cô đào vừa ký lệnh, lệnh ông ta bốc hơi theo vô tuyến điện. Trong trận ăn thua chót, ông Diệm cầm được cán con dao, còn ông Bảo Đại cầm đúng lưỡi dao!
Một nữ ký giả - tóc đen, mắt xanh, mũi cao – nghe ngóng các lời bàn tán ấy và ghi lia lịa. Có mặt cô, tự dưng các nam ký giả hăng máu hơn: cô trẻ, đẹp nhờ hai dòng máu Âu – Á.
Bỗng, từ ngoài đường vọng vào tiếng hò hét loạn xạ:
- Đả đảo Thực, Phong, Cộng, …
- Ngô chí sĩ muôn năm…
Và đồng ca: "Ai bao năm từng lê gót nơi quê người…" – bài hát trơ trẽn như những người hát nó.
Đoàn biểu tình kéo theo đường Công Lý, trước đây mấy tháng còn mang tên Charles de Gaulle, quẹo qua dinh Gia Long. Trước cổng dinh, đoàn biểu tình dừng lại.
Ký giả ùa ra thềm, theo dõi. Có thể, trước hết, vì lạ mắt – nhất là ký giả phương Tây. Cô nữ ký giả lai Âu giương máy ảnh, bấm liền mấy "pô".
Hầu hết người biểu tình là trẻ con, bà già, quần áo nâu, cổ chình chịnh tượng ảnh và bùa thánh, tay cắp ổ bánh mì, len lét nhìn một số người khác – tướng phốp pháp, đeo kính đen.
Từ một phòng khác, Nhu và Luân quan sát đám biểu tình. Thấy Luân lặng lẽ, Nhu bảo, giọng bực:
- Cả hai cái đầu của ông Trần Kim Tuyến và Phạm Xuân Thái cộng lại chỉ ra được một trò lố lăng như thế! Tha hồ cho bọn nhà báo nói cạnh, nói khóe.
Ở thềm trước, Ngô Trọng Hiếu – béo ị, phì phà điếu xì gà, nói với cô ký giả lai:
- Cô Helen, đây là một cuộc cách mạng dân chúng…
- Vậy sao? – Cô ký giả tên Helen hỏi lại cố ý ngây thơ – Họ đứng đó làm gì?
- Họ chờ đại diện của Ngô chí sĩ ra nhận kiến nghị.
- Nầy, ông Ngô Trọng Hiếu – Một người gầy gò, bĩu môi - mỗi người biểu tình chỉ được trả công có một ổ bánh mì thôi sao? Đúng, đây là một cuộc cách mạng bình dân… rẻ nhất thế giới!
Helen che miệng cười, dịch lại cuộc đối thoại cho các ký giả nước ngoài nghe. Người ta quay quần chung quanh cô.
- Ông Trần Văn Ân – Ngô Trọng Hiếu phản kích – Tôi thách ông tổ chức một cuộc biểu tình như vậy. Dĩ nhiên, mướn bọn dao búa thì tốn tiền lắm. Nhưng, dù sao, bọn dao búa không nhiều lắm. Ngay trong làng nhà báo chúng ta, loại trộm cướp đếm được trên đầu ngón tay!
Cuộc đấu khẩu còn có thể kéo dài, nếu Tổng trưởng thông tin và chiến tranh tâm lý Phạm Xuân Thái không ra cổng Dinh Gia Long nhận tờ kiến nghị và nếu chuông phòng họp chưa reo.
Ngô Đình Diệm khẽ gật đầu chào những người có mặt. Hôm nay, Diệm mặc áo the. Chiếc áo khiến Diệm già và khắc khổ hơn. Ông thích nó vì có lẽ nó nhắc ông nhớ thời ông làm Thượng thơ ở Huế.
- Thưa các bạn – Diệm nói đĩnh đạc – Trước hết, tôi cám ơn tất cả các bạn trong và ngoài nước, dù thân hữu hay người còn khác chính kiến với tôi, đã vui lòng hiện diện… Từ khi về nước, tôi mong có cuộc tiếp xúc với báo chí, tiếc rằng công vụ quá đa đoan, nay mới có thể gặp các bạn. Báo chí giữ sứ mệnh quan trọng trong đời sống của thế giới hiện đại, qua báo chí mà công luận có cơ sở để nhận định các biến cố… Với thiên chức nghề nghiệp đó, tôi mong các bạn trình bày một cách chân thực tình hình đất nước Việt Nam trong một giao điểm rất đặc biệt như hiện giờ…
Giọng Diệm lúc đầu còn nhã nhặn, nhưng qua vài câu, âm sắc kẻ cả lấn dần.
- Những ai quan tâm đến tình hình Việt Nam đều biết rằng, đất nước nầy đang trải qua một thử thách bi thảm. Hiệp định Genève ký không có sự thỏa thuận của chánh phủ Việt Nam – hẳn các bạn còn nhớ tuyên bố của ngoại trưởng Trần Văn Đỗ ngay khi hiệp định ký: chánh phủ Quốc gia Việt Nam long trọng tuyên bố phản đối cung cách mà thỏa ước ký kết - để cho chính xácn tôi nhắc lại nguyên văn bằng tiếng Pháp: "Proteste solennellenment contre la façon dongt l'armistice a été conclu" (1) – và phản đối những điều kiện mà thỏa ước đó không tính đến những nguyện vọng sâu sắc của nhân dân Việt Nam giữ toàn quyền tự do hành động nhằm bảo vệ quyền thiêng liêng của dân tộc là "độc lập và tự do". Tuy nhiên, Việt Nam đã cố gắng và hoan nghênh mọi nỗ lực để tái lập hòa bình và sẽ không dùng võ lực để cản trở sự thi hành hiệp định mặc dù có sự dè dặt kể trên…
- Nhiều mâu thuẫn quá, phải không, thưa ông? - Cô Ký giả Helen khẽ bảo khẽ vào tai Ngô Trọng Hiếu.
- Chả có gì là mâu thuẫn, thưa cô… Chúng tôi phản đối "la façon" – cô nghe rõ chứ!
Diệm hơi liếc về phía Hiếu và Helen. Hiếu chạm nhẹ vào tay Helen, rồi ngay trở lại.
- Chia hai đất nước – Diệm nhấn mạnh – là một tội ác. Đó là sự cấu kết giữa Cộng sản và Thực dân. Rất tiếc, chánh phủ của tôi thành lập trễ, những cơ sở hầu như sụp đổ và tiếng nói chỉ vang lên trên sa mạc… Bây giờ, để tránh khỏi số phận như nửa nước phía Bắc, chúng tôi cần có một quân đội mạnh, một quân đội không theo lối mòn dẫn đến lòng chảo Điện Biên Phủ!
Phòng họp nổi lên tiếng vỗ tay:

- Adieu Điện Biên Phủ… Adieu "lòng chảo" (2)
Mắt Diệm sáng lên
- Cám ơn các bạn! Quân đội Quốc gia phải được xây dựng lại. Tôi nhấn mạnh: "xây dựng lại". Nghĩa là không phải cải tổ, bổ khuyết, càng không phải chắp vá!
Ngô Trọng Hiếu thét to, đến nỗi cô ký giả Helen phải thè lưỡi:
- Commencer par le commencement! (3).
Diệm tảng lờ không nghe Ngô Trọng Hiếu – ông hơi nhíu mày: "Thằng ni lố bịch!".
- Làm sao một nước độc lập có thể chấp nhận quân đội chỉ phiên chế đến cấp tiểu đoàn? và các bạn biết, các BVN (4) đóng vai trò quân bổ túc – Forces supplétives, như người ta gọi nó, một thứ partisans (5).
Giọng Diệm đanh lại – giọng miền Trung cố ý thành giọng miền Nam:
- Một điếm nhục!
Trần Văn Ân cười khẩy:
- Không còn là Forces supplétives, nhưng lại là Supply forces! (6)
Diệm vẫn trấn tĩnh:
- Trong chương trình rộng lớn của chánh phủ, tôi giành vị trí ưu tiên cho việc sớm ra đời một quân đội gồm 150.000 lính chính quy. Quân đội của tôi phải được huấn luyện và trang bị tốt. Chỉ huy của tôi là các sỹ quan có tài và có học...
Diệm cố ý gằn giọng các từ "của tôi", "có học".
- Rồi đây, các bạn sẽ thấy, một thế hệ mới các tướng lãnh Việt Nam, tướng lãnh đúng như đòi hỏi của quân đội chỉ biết có chiến thắng!
Phòng họp báo bật tiếng rào rào của ngòi viết. Những điều Diệm nói ném ra một loạt viễn cảnh: xáo trộn ghê gớm trong hàng ngũ chỉ huy lực lượng quân đội quốc gia.
Qua một chiếc loa phóng thanh nhỏ ở phòng trong, Nhu và Luân nghe rành mạch từng câu của Thủ tướng.
- Thế là, tuyên chiến!
Nhu mỉm cười, bảo Luân.
- Hơi muộn một chút! – Luân cười hóm hỉnh.
Diệm dừng lại vài giây, như đợi sự thách thức của ông được ghi chép bằng giấy trắng mực đen đầy đủ.
- Đồng thời với việc thành lập quân đội, tôi sẽ xúc tiến cải cách điền địa ngỏ hầu tư hữu hóa các tiểu nông, đã và sẽ định cư nửa triệu đồng bào miền Bắc tìm tự do, sẽ cải tiến thuế vụ, đánh vào những người làm giàu quá mức mà đại đa số không phải là người Việt Nam, sẽ thành lập các cơ cấu dân chủ, trước hết, một Quốc hội lâm thời sẽ ra mắt quốc dân trong đôi ba ngày tới để nghiên cứu việc thành lập Quốc hội lập hiến. Cơ cấu dân chủ nầy dựa trên các hội đồng thành phố, tỉnh, đô thành và đại diện các đoàn thể, tôn giáo, gồm có 60 vị. Sau chót, tôi sẽ cố gắng tối đa vãn hồi an ninh ở thôn xã. Phải nói rằng tình hình an ninh ở hạ tầng đang rất xấu. Không chỉ do Việt cộng! Thưa các bạn, những gì cần trình bày trước công luận, tôi đã nói hết...
Diệm nhìn phòng họp, miệng hơi cười, đầy tự tin.
- Xin Thủ tướng chi biết những dự định của chính phủ đã được Quốc trưởng phê chuẩn chưa?
Không ai bảo ai, cả phòng họp – và Diệm nữa – cùng ngó lên bức ảnh Bảo Đại treo trên tường mờ trong khói thuốc, đầu chải úp mu rùa láng bóng, gần gũi với một khách làng chơi hơn là một nguyên thủ quốc gia, trước câu hỏi của một nhà báo.
- Tôi cho rằng sự phê chuẩn quan trọng nhất là của quốc dân! – Diệm trả lời, giọng ngạo nghễ.
Một nhà báo phương Tây tự giới thiệu là phóng viên của tờ France Soir, tờ báo có số phát hành cao nhất ở Pháp, hỏi:
- Xin ông Thủ tướng nói rõ hơn về việc huấn luyện và trang bị cho 150.000 lính chính quy.
- Phái đoàn do tướng O'Daniel đứng đầu sẽ đảm trách toàn bộ chương trình, kết hợp với phái đoàn của tướng Pháp Paul Ely trong Training Relation Instruction Mission (7), gọi tắt là TRIM...
Diệm dừng đột ngột câu nói, như để tung ra một ý quan trọng. Và, đúng như vậy:
- Chánh phủ tôi hoan nghênh các huấn luyện viên Pháp tình nguyện phục vụ tại Việt Nam nếu họ nhớ rằng Việt Nam không phải là một thuộc địa che giấu sau danh từ "Quốc gia liên kết" và quên đi các quyền lợi ích kỷ xa xưa. Chánh phủ tôi cũng hoan nghênh nếu họ ra đi!
Nói chung Diệm có thói quen ít ngó thẳng vào mặt người mà ông đối thoại. Nãy giờ, ông thường ngó lên trần nhà, ra cửa sổ hoặc nhìn cử tọa, song nhìn rất bao quát, không ghé lại người nào. Bây giờ, ông lại ngó thẳng phóng viên báo France Soir.
Nhà báo Pháp nầy cười – rõ ràng cười lạt:
- Votre réponse me satisfait, Monsieur le Premier Ministre! Et, encore uen autre question, le sort des

officiers Vietnamiens formés par les écoles Françaises… (8)
Diệm cướp lời, bỏ luôn thủ tục Thủ tướng phải nghe qua phiên dịch rồi mới trả lời:
- Từ nay, ở chúng tôi, chỉ có một hệ thống sĩ quan – hệ thống sĩ quan Việt Nam. Tất cả, dĩ nhiên trừ những người chống lại lợi ích đất nước, phạm tội và bất tài, đều có đất để phục vụ...
Nhà báo Pháp ngồi xuống, khẽ nhún vai. Một nhà báo Việt, ông ta tự giới thiệu là phóng viên báo "Yêu nước" - nên hiểu là của Bình Xuyên, hỏi:
- Thưa Thủ tướng, dư luận muốn biết số phận của lực lượng võ trang các giáo phái, của lực lượng không chính quy nhưng đã sát cánh cùng chính phủ suốt cuộc chiến tranh...
- Một câu hỏi rất hợp thời! – Diệm kêu lên vui vẻ, như ông chờ từ lâu – Tôi hân hạnh thông báo với các bạn: Bộ tổng tư lệnh quân đội Pháp vừa cho chúng tôi hay, kể từ ngày 15-2 nầy, tức là còn ba hôm nữa, họ sẽ thôi trợ cấp cho các lực lượng vũ trang không nằm trong phiên chế quân đội Liên hiệp Pháp...
Phòng họp ồn ào. Diêm phớt lờ:
-... Và, thực tế không có một quân đội nào như vậy... Quân đội Pháp đang lần lượt xuống tàu về nước. Đến giữa năm, như các bạn biết, sẽ không còn một người lính Pháp nào ở trên đất nước Việt Nam. Tôi hiểu "lính Pháp" - những ai ăn lương và thi hành mệnh lệnh của chính phủ Pháp – có khi màu da, tiếng nói không nhất thiết y như người Pháp!
Nữ ký giả Helen xin phép hỏi. Diệm đang nói hăng nhưng khi cô đứng lên, ông thoáng bối rối, nhìn lên tường như tìm kiếm cái gì đó.
- Trong tình hình đó, tức là tình hình quân đội Pháp thôi trợ cấp cho các lực lượng võ trang giáo phái, Thủ tướng có định trợ cấp tiếp hay không?
- Chính phủ tôi đang lo xây dựng một quân đội của Nhà nước, như tôi đã báo với các bạn...
- Nghĩa là?
- Nghĩa là ở Việt Nam chỉ có một quân đội duy nhất.
- Cám ơn Thủ tướng! – Helen ngồi xuống.
- Tôi, Trần Văn Ân, chủ nhiệm tờ "Đời mới", xin hỏi!
Trần Văn Ân không đứng lên hẳn, chỉ hơi nhổm người, giọng kênh kiệu. Ông ta ngó Diệm và ngó chung quanh. Kiểu cách của ông ta giống một chánh khách hơn là nhà báo.
- Tôi sẵn sàng nghe. – Diệm ung dung chờ đợi.
- Thưa ông Thủ tướng chỉ định.... Monsieur le Premier Ministre désigné. – Ân dịch lại bằng tiếng Pháp và cố ý nhấn mạnh từ "désigné" (9) – Tout excès est mauvais! (10). Hẳn ông Diệm đã học câu đó từ trường hậu bổ. Chính sách đối với các lực lượng giáo phái và yêu nước – tôi nói rõ vì Bình Xuyên không phải là một tôn giáo...
- Thờ cây dao, cây búa cũng là một thứ tôn giáo! - Ngô Trọng Hiếu ngắt lời Ân, cười hô hố.
- Phàm khách đang nói chuyện với chủ, đầy tớ không được phép chõ mỏ vào! Chỗ người lớn bàn bạc việc nước, chú mầy nên đi chơi chỗ khác. – Ân phản ứng rất nhạy, Hiếu đỏ mặt, toan cãi, song Diệm đã lừ mắt. Và Ân đã thấy -... Tôi khen ông Diệm biết dạy đầy tớ. Bao giờ cũng vậy, hễ đánh giày, đấm bóp, hay những nghề na ná thì làm ở phía sau...
- Ông Ân hỏi nhanh một tí, còn tới lượt chúng tôi chứ!
Ân quay nhìn ký giả đeo kiếng đen to gọng vừa nói.
- À, ông Vũ Bắc Tiến, báo "Tự do"... Ông còn đủ thì giờ... Các câu hỏi cò mồi của ông không phải mang về nhà đâu... Tôi trở lại cuộc đối thoại với ông Diệm. Thưa nhà chí sĩ, chính sách "cạn tàu ráo máng" của ông – đó là tôi nói theo thành ngữ bóng bẩy của người Bắc, còn thành ngữ của người Nam thì "ăn cơm quẹt mỏ" - Ông không nghĩ rằng ông phải trả lời với lịch sử về cuộc nội chiến do ông đưa tới?
Rõ ràng Diệm cố kiềm chế. Ông ta bóp mãi mấy ngón tay.
- Nếu chính phủ Pháp đồng ý, các giáo phái có thể đưa các lực lượng của họ xuống tàu sang Bắc Phi, ở đó, người Pháp cần lính đánh thuê và tôi cam kết không làm khó dễ. - Diệm nói giọng chế giễu – Các bạn thông cảm cho: Không một nhà nước nào chịu "nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà" cả!
Phòng họp lại rộ lên – cười thích thú có, càu nhàu có.
- Còn nội chiến, ông bạn dùng chữ hơi to... Chính phủ kêu gọi đoàn kết quốc gia. Song Nhà nước không thể là một hãng buôn, mỗi người hùn vào và chia lời... Nhà nước càng không thể là một thứ hổ lốn, chứa luôn các nhóm cờ bạc, đàng điếm và trộm cướp! – Diệm quắc mắt – Tôi nhắc lại: đứng đầu chương trình 6 điểm của chính phủ là vãn hồi an ninh!
- Như vậy đã rõ: Đổ máu không phải là ở các giáo phái và lực lượng yêu nước... - Ân rống to.
- Ông nên nhớ, trên chúng ta còn dư luận công minh... – Ngô Trọng Hiếu bây giờ mới lấy trở lại thế ăn nói.
- Dư luận công minh? – Ân khinh miệt nhìn Hiếu – Dư luận theo kiểu phát cho mỗi người một ổ bánh mì!

... Tôi xin hỏi câu cuối cùng: Thủ tướng cho biết tương lai ngành công an...
- Lại thêm một câu hỏi rất hợp thời nữa! Diệm cười kẻ cả.
*
Quán Theophile ở Đakao trong ánh đèn mờ ảo. Vẫn có người ăn uống, song không khí chán chường bao trùm, ngay cái chạm ly cũng hàm chứa một sự thất vọng. Một vài sĩ quan Bình Xuyên lơ đãng nhắm nháp thứ rượu đế cực nặng, buồn bã trong khói thuốc của chính mình uốn lượn và tan biến… Một vài cô chiêu đãi trang điểm cẩu thả, mệt mỏi liếc mắt đưa tình và đáp lại là cái nhún vai của khách làng chơi, vào quán hình như không phải để buông thả mà để tư lự…
Sàn gỗ vẫn bóng lộn nhưng vắng tanh. Từ máy hát, một giọng trầm của nữ ca sĩ nào đó – bài "Si tu reviens".
Trên hai chiếc ghế cao kê sát quầy rượu, đại tá Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia Lại Văn Sang và thiếu tá quân đội Pháp De Chauvine im lặng, chai Cognac chỉ còn một ít. Dù ăn mặc bao giờ cũng chải chuốt, chiếc pipe bao giờ cũng cuồn cuộn khói, Sang không giấu vẻ bơ phờ trên đôi mắt nặng trĩu lo âu.
De Chauvine trút cạn ly. Y ngó thẳng Sang, giọng hùng hồn giả tạo:
- Ai bảo với ông Tổng giám đốc rằng nước Pháp phủi tay ở Đông Dương? Máu của hàng vạn người Pháp và Việt đã đổ cho tình hữu nghị của hai dân tộc Pháp – Việt và cho sự hiện diện của nước Pháp tại Đông Nam Á, phải đâu là nước lã để phí phạm đến như thế.
Sang uể oải nâng ly và chỉ nhúng môi. Rượu không còn đủ uy lực chế ngự tâm trạng người thủ lĩnh Bình Xuyên nữa. De Chauvine biết rằng những lời của y chưa có đủ sức nặng. Y với tay rót thêm một ly và ngửa cổ uống sạch.
- Ông Tổng giám đốc thấy đó, quân đội Liên hiệp Pháp còn hàng chục vạn tại đây. Con số đóng giữa Sài Gòn không nhỏ. Riêng lính Sénégalais trong khu nhà Hui Bon Hoa ở Ngã Bảy cũng lên đến một lữ đoàn...
De Chauvine xem đồng hồ tay. Y chợt mỉm cười và vặn chiếc máy thu thanh Philips thật to, "mắt thần" từ từ lên xanh. De Chauvine tìm làn sóng.
- Ông Tổng giám đốc chờ nửa phút... – De Chauvine bảo.
Cô phục vụ đứng ngay sau quầy trố mắt tò mò chờ đợi. Sang vẫn lơ đãng phì phà pipe.
Sau những tiếng rè rè, bụp bụp, chiếc máy thu thanh phát một bài hành khúc. De Chauvine đến tắt máy quay đĩa.
- Các ông nghe đây... – De Chauvine nói với Sang mà như nói với tất cả khách trong quán.
Từ máy thu thanh, một giọng đàn ông Pháp rất điêu luyện:
- Ici Radio France-Asie, présence françcaise en Extreme-Orient, étettant de Saigon sur les longueurs d'one de 25, 31, 41, 49 et 240 mètres (11)
De Chauvine nhướng mắt, ngó chung quanh:
- Chers auditeurs! – Bây giờ là giọng nữ hết sức điệu – Ecoutez maintenant notre bulletin d'information... Dernières nouvelles. Paris... Selon l'argence AFP: hier, au Pailais Matignon, le Premier Edgar Faure avait eu un entretien avec le génégal d'armée Paul Ely, Haut Commissaire de rance en Indochine.... (12)
De Chauvine vênh váo, rít một hơi thuốc và ngó lên trần nhà. Sang lầm lì tắt ngang buổi phát thanh.
- Sự hiện diện của nước Pháp và chỉ hiện diện trên làn sóng. – Sang gằn giọng.
- Ông Tổng giám đốc bình tĩnh... Ông đừng quên chúng tôi còn cả nào Eiffel, Denis Frères, Cosunam, Caric, Mic, nhà băng, Michelin, Terres rouges (13), còn vô số bạn hữu và trên hết, nước Pháp còn danh dự một trong tứ cường... Bản tin cho biết tướng Paul Ely vừa gặp Thủ tướng Edgar Faure, tất nhiên, để bàn về việc của chúng ta...
Dường như không để ý đến lời dông dài của De Chauvine, Lại Văn Sang vân vê chiếc pipe, tựa lưng vào thành quầy, đong đưa hai chân giữa khoảng không, giọng trách móc:
- Người ta hoài nghi vì nhiều lẽ: Général Hinh mất chức Tổng tham mưu trưởng nhưng chính phủ Pháp im lặng... Chính phủ Pháp rút quân mà không bàn bạc với chúng tôi.
De Chauvine toan chống chế, công Sang ngăn y ta:
- Ông nghe tôi... Tai hại hơn nữa, chính tướng Ely chớ không phải ai khác, thông báo thôi trợ cấp cho chúng tôi.. Thiếu tá là tùy viên của ông Ely thế mà cũng không khuyên ông ấy nên suy tính. Hàng mấy trăm ngàn quân sẽ sống ra sao? Tệ nhất là người Pháp bàng quan khi Diệm thành lập Nha cảnh sát đô thành và Nam Việt tách ra khỏi quyền lực của tôi. Thật khó hiểu! Nói thật với thiếu tá, người Việt Nam bắt đầu hỏi: Phải chăng nước Pháp hy sinh bạn hữu?
Sang lắc đầu. De Chauvine cười – nụ cười gượng vì bản thân nó không giải thích được điều gì.
- Thật là hoang đường! – De Chauvine đấm tay xuống quầy – Nước Pháp mà hy sinh bạn hữu! Không bao giờ! Jamais (14)!

Rồi De Chauvine bỏ nhỏ, ngó quanh như y sắp tiết lộ điều bí mật:
- Tất nhiên, tactique (15) phải không khéo... Kho súng thành "11è RIC" (16) há chẳng chuyển sang cho các ông?
Nói tới đó, De Chauvine bỗng nổi hăng:
- Dọc sông Rạch Đĩa đến Rừng Sác, bao nhiêu là xuồng chiến đấu chực sẵn.... Chúng tôi đâu phải tổ chức một cuộc cắm trại ở Rừng Sác, phải không? Tại Camp des Mares (17), ông thừa biết, cả một brigade (18) lính Sénégalais túc trực... Có điều, theo hiệp định Genève, nước Pháp không thể can thiệp vào nội bộ Việt Nam. Phải có cái cớ!
Sang như nghe ra, khẽ gật gù.
De Chauvine được thể, lên mặt:
- Cái cớ... Cái cớ là các ông. Với khẩu hiệu: "Bảo vệ quyền lực Quốc trưởng và tuân lệnh Quốc trưởng", các ông giành ngay phút đầu lẽ phải... Ông cũng biết, Quốc trưởng sắp về nước, luôn tướng Hinh. Họ đâu phải là những người dễ bỏ cuộc! Tướng Viễn sẽ là chính khách số 1, số 2 ở đây...
Sang chấm chân xuống đất, rót hai ly rượu:
- Xin mời!
Hai người chạm ly và uống một hơi cạn.
- Tôi coi đây là lời cam kết danh dự của đại diện nước Pháp. Được không?
De Chauvine hiên ngang:
- Tất nhiên!
Họ dìu nhau ra cửa. Cửa rất hẹp vì những bao cát chiếm lối. Đám Công an xung phong, vũ trang như sẵn sàng nhả đạn, đứng nghiêm, chào...
- Các ông có một lực lượng tuyệt vời!
De Chauvine hất hàm về số lính, trước khi lên chiếc Renault, tự y lái...

P2 - Chương 5

Ngày 4-3, Hộ pháp Phạm Công Tắc họp báo – nghĩa là sau Ngô Đình Diệm 20 ngày.
Trong 20ngày đó, nhiều sự kiện được ghi nhận: Quốc hội lâm thời được chính thức loan báo ra đời với hai nhiệm vụ: sửa soạn cho Quốc hội lập hiến và tư vấn cho chính phủ. Nghị sĩ sẽ do các hội đồng hàng tỉnh, thành phố và đô thành bầu, mỗi nơi từ 2 đến 4 người, cộng với một số chỉ định trong các đoàn thể chính trị và tôn giáo. Ký kết thỏa hiệp viện trợ kinh tế của Mỹ lần đầu tiên. 18 triệu dollar chuyển trực tiếp đến chính phủ Việt Nam mà không qua trung gian Pháp. Cơ quan TRIM bắt đầu hoạt động. Nguyễn Giác Ngộ, tướng Hòa Hảo, tuyến bố đưa 9.000 quân về hợp tác với chính phủ. Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles tới Sài Gòn. Tổng thống Mỹ Eisenhower gởi điện cho Bảo Đại, cam kết tiếp tục giúp đỡ Việt Nam chống Cộng.
Cũng trong thời gian đó, tình hình quốc tế có hai sự kiện lớn: Khối SEATO, gồm 8 nước, lần đầu tiên nhóm họp tại Bangkok; quốc vương Cambot thoái vị, nhường ngôi cho cha là Norodom Suramarit.
*
Cuộc họp báo của Hộ pháp Phạm Công Tắc thu hút tất cả các ký giả báo chí, thông tấn, truyền thanh và truyền hình trong và ngoài nước có mặt ở Sài Gòn. Người ta chịu khó lặn lội lên Tây Ninh bởi vì giấy mời họp báo ghi: Chủ tịch Mặt trận Ttoàn lực Quốc gia, giáo chủ Phạm Công Tắc, đích thân loan báo chính cương của Mặt trận mà giáo chủ vừa là đấng sáng tạo, vừa là chủ tịch tối cao.
Luân lên Tây Ninh lần thứ hai, với một bảo vệ. Bảo vệ của Luân tên Thạch – cái tên khá phù hợp với dáng dấp của anh ta: vạm vỡ, đen chũi, tuổi xấp xỉ 30. Thạch quê Chợ Gạo, tín đồ đạo Thiên Chúa, có vợ và bốn con. Vợ làm ruộng. Anh ở ngành cảnh sát công lộ. Lý do vào ngành cảnh sát của anh đơn giản: anh trốn cái bót Cao Đài ở Chợ Gạo vét lính, chạy lên Sài Gòn, sống bằng nghề vác lúa ở bến Bình Đông. Cuối năm 1954, Thạch xin vào cảnh sát vì chủ sa thải: Không đủ lúa.
Anh lo gần hai nghìn đồng mới được nhận làm cảnh sát viên. Sau một tháng học, anh lãnh giữ trật tự nơi ngã tư cạnh nhà Luân. Luân để ý đến anh và đề nghị bác sĩ Tuyến tuyển anh. Một tuần lễ qua – Luân biết trong tuần lễ đó, Thạch chịu một cuộc sát hạch chặt chẽ đặc biệt ở Sở nghiên cứu chính trị và chịu thử thách ở Nha Công an Việt Nam. Chính Thạch nói lại, trước hết, người ta điều tra về mối quan hệ giữa Thạch và Luân. Tất nhiên, Thạch chẳng biết Luân là ai, ngoài chi tiết: chủ một villa xinh xắn, thường đi lại bằng một chiếc xe hiệu Opel do một tài xế người Bắc lái. Tại Nha công an, người ta kiểm tra nghề võ của Thạch. Thạch rất khỏe, biết võ Anh, võ Nhật – học vui lúc trẻ - đã vật ngã tất cả các vệ sĩ. Ngô Đình Nhu đích thân gặp Thạch. Nhu không cho Tuyến giao nhiệm vụ cho Thạch.

- Đừng! Tôi đã hứa!
- Ta dặn riêng gã Thạch thôi! - Tuyến vẫn tiếc rẻ.
- Ông nên nhớ: Nguyễn Thành Luân đủ thông minh hiểu ta nhìn anh ta bằng cặp mắt nào. Cứ để gã Thạch đi với anh ta. Không dặn cái gì hết ngoài việc dặn gã lo phận sự thật chu đáo, phải lấy cái đầu đảm bảo cho an toàn của Luân. Còn sau này? Ông không muốn gã tiết lộ những gì, đâu phải là chuyện khó, phải không? Ngay thằng lái xe, chưa chắc ông đã làm chủ được nó. Ông quên Nguyễn Thành Luân là một cán bộ Cộng sản, thừa tài để quyến rũ tất cả....
Luân không thể biết được nội tình Nhu – Tuyến, song anh tin là anh không thể lép trong cuộc đọ trí nầy. Cho nên Thạch trở thành bảo vệ của Luân – do Nha cảnh sát Nam Việt biệt phái. Thạch kê thêm một giường cạnh giường Lục.
Luân cho phép Thạch về quê đón vợ con lên chơi vài hôm. Vợ con Thạch khiến Luân yên tâm. Chị ở xã Thân Cửu Nghĩa, qua chị, Luân biết nhiều cán bộ của ta đang mai phục tại đây.
- Anh nhớ lo cho ông kỹ sư như lo cho anh ruột mình. Người tử tế quá mà!
Đó là lời vợ Thạch dặn chồng khi lên xe – lên chiếc Opel của Luân – về quê.
*
Buổi họp báo phải hoãn vì Hộ pháp bận lễ cầu cơ. Luân bước vào chánh điện cùng với các nhà báo và – đây là nét đặc sắc – có rất nhiều nhân vật chính trị, số đeo quân hàm không ít.

Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp
Lòng nương nhang khói tiếp truyền ra
Mùi hương lư ngọc bay xa,
Kính thành cầu nguyện, Tiên gia chứng lòng
Xin Thượng đế ruổi rong cưỡi hạc
Xuống phàm trần vội gác xe tiên
Ngày nay đệ tử khấn nguyền
Chín tầng trời đất thông truyền chiếu tri
Lòng sở vọng gắn ghi đảo cáo
Nhờ ơn trên bổ báo phước lành...

Những câu gần như ẩn dụ ấy tỏa rộng trong một không gian đầy khói trầm. Phải nói tốp đồng nhi – chủ yếu là nữ thanh – có giọng ngân nga hốt hồn người như các ma trong pho Liêu Trai.
Nữ phóng viên Helen, quần tây, sơ mi ngắn, vai đeo chiếc túi, tay bấm máy lia lịa. Chiếc máy ảnh của cô chợt quay về phía Luân. Một ánh lóe lên. Liền đó, cô phóng viên tiến đến trước mặt Luân, duyên dáng:
- Nếu tôi không lầm, ông là kỹ sư Rôbớt Nguyễn Thành Luân.
Cô bỗng che miệng:
- Xin lỗi ông, tôi phát âm sai, Rôbe (1) Nguyễn Thành Luân...
Rồi cô chìa tay. Luân khẽ nghiêng đầu:
- Rất hân hạnh, chào cô Helen Fanfani!
- Ô! Ông thật là một con người kinh khủng. Tôi nhớ là chưa gặp ông lần nào... – Helen ngoẹo đầu, mở to đôi mắt.
- Nhưng, tôi lại là độc giả rất trung thành của cô trên tờ Financial Affairs. Bài mới nhất của cô nói về ông Phạm Công Tắc. Chính cô mới thật là kinh khủng!
Helen nhún vai:
- Ông trả đũa tôi, phải không? Cái giá của việc tôi phát âm sai!
- Không đâu! – Luân dí dỏm – Rôbớt hay Rôbe có gì quan trọng? Tôi nói cô kinh khủng là vì tôi dễ dàng phân biệt cô với người khác, còn cô, cô moi được tôi giữa hàng nghìn đồng bào của tôi, thật tài!
Helen ngúng nguẩy:
- Ông không sợ tôi giận sao? Hình như ông nghĩ rằng tôi có mối liên quan với CIA?
Luân cười rộ:
- Trí tưởng tượng của nhà báo bao giờ cũng phong phú!
Helen xìu mặt:
- Ông không thích làm quen với một nhà báo Mỹ?
Luân vẫn không dứt cười:
- Câu hỏi của cô quả đúng là của một nhân vật CIA! Tôi chưa sẵn câu cho trả lời cho toàn bộ câu hỏi, song về một chi tiết của câu hỏi, tôi trả lời được ngay: Tôi thích làm quen với người của Financial Affairs!

Helen giả như ngượng:
- Ông khiến tôi sung sướng quá!
Luân nói luôn, rất nghiêm:
- Tôi không nói theo lối nịnh đầm. Cô khỏi lo. Tôi thích Financial Affairs, vì nói cho cùng, cái gì cũng là tài chính cả… Tiếp xúc với Financial Affairs là tiếp cận nơi quyền lực tối cao của nước Mỹ... Rõ ràng, không phải vô cớ mà Ban biên tập phái cô đến Tây Ninh, nới chẳng có lấy một bóng dáng nào của vấn đề tiền nong.
Helen nhìn Luân khá lâu.
- Tôi muốn buổi làm quen của chúng ta vui hơn… Ông bằng lòng chứ?
- Tất nhiên! – Luân trở lại giọng vui vẻ.
Bên trong chánh điện, buổi cầu cơ bắt đầu. Người ta làm những động tác như thế nào, không thể nhìn rõ từ bên ngoài. Nhưng, Luân biết là không khí rất trang nghiêm. Tôn giáo Cao Đài khác một số tôn giáo khác ở chỗ mọi việc trần thế, dù nhỏ dù lớn, đều phải do Ngọc Hoàng Thượng Đế xử lý, hoặc trực tiếp, hoặc thông qua đại diện – một vị tiên nào đó. Liên lạc với thế giới vô hình là những đồng tử.
Từ chánh điện, một Lễ Sanh xướng to bốn câu thơ:

Lý đạo nhiệm màu, bớ các con!
Thái bình gởi trọn tấm long son
Bạch cùng Thượng Đế ơn tế độ
Giáng dạy lời răn thế nước non.

Helen lắng nghe, hỏi:
- Bốn câu thơ đó nghĩa là gì?
- Ghép các chữ đầu của bốn câu sẽ là: "Lý Thái Bạch Giáng". Tức là ông Lý Thái Bạch xuống trần.
- Ông ấy là ai?
- Là nhà thơ lớn đời Đường bên Trung Quốc, ông Lý Bạch. Tôn giáo Cao Đài coi ông ấy là sao Trường Canh. Ông làm nhiệm vụ đại loại như chánh văn phòng của Ngọc Hoàng! Ông chỉ mở đường thôi, chút nữa chính Ngọc Hoàng sẽ có chỉ thị.
Luân nói với giọng rầu rầu.
- Chuyện lớn của một nước mà ông Tắc lại tìm lối ra như thế. Giống chơi sấp ngửa!
Helen nói, thái độ đúng đắn. Luân mỉm cười, chỉ ra hiên chánh điện:
- Không phải như cô nghĩ. Cô xem kia…
Ở hiên, nhiều nhóm người tụ tập, họ trao đổi với nhau thật khẽ. Có De Chauvine, Lại Văn Sang, Văn Thành Cao, Léon Leroy, Hai Ngoán…
- Theo tôi, ông sẽ là người thu lợi nhiều nhất nếu quân giáo phái tấn công ông Diệm! – Helen nhìn qua đám sĩ quan và bảo.
- Cô là người Mỹ… - Luân cau mày.
Helen cướp lời:
- Tôi cam đoan với ông trong tôi, tỷ lệ máu Việt không thể dưới 75%. Còn lại, như họ của tôi, là máu người vùng Địa Trung Hải. Đương nhiên, tôi mang quốc tịch Mỹ... Chỉ quốc tịch thôi. Nationality, only! (2)
Luân nhún vai:
- Trên thế giới không có quốc gia nào gây rắc rối cho các nhà nhân chủng học bằng nước Mỹ. Huyết thống Mỹ là cái gì? Một câu hỏi chưa có câu trả lời dù là của máy tính điện tử.
Helen láu lỉnh:
- Đấy, ông đã công nhận tôi không có huyết thống Mỹ!
Luân ngó Fanfani, song hình như không chỉ nói với cô:
- Nước Mỹ không cần huyết thống!
Có tiếng xướng to trong chánh điện:
- Cao Đài Tiên ông giáng phàm!
Luân trầm ngâm:
- Cần làm cho minh bạch quốc tịch của ông Cao Đài Tiên ông này!
- Hiện nay, ông ta quốc tịch Pháp!
- Đúng, - Luân vẫn trầm ngâm – Và, đến một lúc nào đó, ông ấy sẽ đổi quốc tịch. Cho nên tôi nói cô là người Mỹ theo nghĩa đó. Cô nghĩ rằng tôi thích đồng bào tôi chết à? Không! Qua các bài báo của cô, tôi rút ra kết luận là, hơn ai hết, giới tài phiệt Mỹ nóng long chờ súng nổ ở Việt nam…

Fanfani chống chế:
- Tôi là nhà báo…
Luân cười độ lượng:
- Tất nhiên! Người ta sẽ không đăng bài của cô nếu cô viết khác. Tôi hiểu.
- Thế, ông lên Tây Ninh với tư cách gì?
- Tôi là người Việt Nam!
Helen lắc đầu:
- Nước Mỹ không thuần chủng như ông nhận xét. Nhưng, một chữ "tôi là người Việt Nam" sợ rằng quá gọn. Ví dụ, kia...
Helen chỉ nhóm Văn Thành Cao.
- Và, kia...
Cô chỉ Trịnh Minh Thế đang rỉ tai với thiếu tá James Casey.
Rồi, cô quay lại:
- Và, đây!
Cô chỉ vào ngực Luân
- Trong một không gian chưa lấy gì làm rộng, đã có đến ba Việt Nam! Ông nghĩ sao? Công bằng mà xét, ông đơn độc...
Luân điềm đạm bảo Fanfani:
- Cô quan sát chưa kỹ, còn một loại nữa. Đó…
Theo tay Luân, Fanfani thấy Ly Kai đang rảo bước quanh các nhóm.
- Hình như là một người Tàu?
- Phải, huyết thống Tàu, quốc tịch Việt...
- Ông ta thuộc chánh kiến nào?
Luân lắc đầu:
- Cô đến mà hỏi ông ta... – Rồi anh nói tiếp - Tuy vậy, cô nên nhớ họ chỉ là một phía, kể cả rồi họ cấu xé nhau. Phía đó không đông như cô tưởng. Họ sẽ định đoạt cái gì? Trong salông thôi!
- Tôi tôn trọng tín ngưỡng của ông. Chúng ta sẽ trở lại vấn đề này trong một dịp khác, nếu ông cho phép. Dù sao, tôi cũng cám ơn ông. Ông để trong đầu tôi một ấn tượng sâu sắc về cuộc gặp gỡ ngắn ngủi này. Có lẽ sắp đến giờ họp báo. Và, ông dự chớ? Chẳng lẽ ông lên Tây Ninh để hành hương?
Helen bắt tay Luân rất chặt. Nhưng đôi mắt đẹp của cô còn ánh lên một cái gì hơn cả cái bắt tay...
- Tôi xin phép đi làm nhiệm vụ. Xin báo trước với ông: Tôi sẽ là cái bóng của ông!
*
Cuộc họp báo hơi lê thê. Hộ pháp không phải là nhà hùng biện. Ông đọc một thôi dài bản tuyên cáo thành lập Mặt trận Toàn lực Quốc gia. Ngoài những lời lẽ phô trương như Mặt trận bao gồm tất cả cá tôn giáo và lực lượng Bình Xuyên, có quân đội trong tay, được dân chúng ủng hộ.. v.v... tuyên cáo kết tội chính phủ và cá nhân Ngô Đình Diệm "thực hiện một chính sách độc tài gia đình trị, thâu tóm quyền hành, phản bội công lao của những người chống Cộng". Tuyên cáo nêu yêu sách: Một, mở rộng thành phần chính phủ gồm đủ đại diện các đảng phái, đoàn thể, tôn giáo; hai, trong chính phủ, các ghế bộ trưởng phải được chia công bằng; ba, chính phủ công nhận các lực lượng võ trang chống Cộng như là lực lượng quân đội quốc gia, được duy trì hệ thống chỉ huy và phụ trách các địa bàn cũ, được trang cấp và trả lương như quân đội chính quy, chính thức hóa cấp bậc tất cả sĩ quan; bốn, Quốc hội lập hiến phải gồm đủ đại biểu các đảng phái, đoàn thể, tôn giáo với số đại biểu ngang nhau và do các tổ chức đề cử, không được ngụy tạo những người không do các tổ chức đề cử; năm, tôn trọng các thánh địa Tây Ninh, Hòa Hảo, Bình Xuyên, Bình Đại và bộ máy hiện nay; sáu, thực hiện triệt để quyền bình đẳng tôn giáo, đặc biệt ở các tỉnh Tây Ninh, Long Xuyên, Châu Đốc, các quận Cần Giuộc, Nhà Bè, Lấp Vò, các vùng Cái Vồn, Bình Xuyên, Chánh Hưng, Bình Đại, An Hóa,. .. tỉnh trưởng, quận trưởng, chỉ huy quân sự và Công an phải do bốn phái Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên và UMDC đề cử; bảy, viện trợ quân sự và kinh tế của nước ngoài cho Việt Nam phải được kiểm tra và quản lý chặt; tám, mọi quyết định quan trọng về đối nội và đối ngoại đều phải được Quốc trưởng quyệt y, trong khi Quốc trưởng còn chữa bệnh chưa về nước thì Quốc trưởng sẽ cử người thay mặt; chín,. ..
Đọc xong tuyên cáo, Hộ pháp nói vài lời:
- Bần đạo vốn thích sống ngoài vòng thị phi, nhưng thế nước đảo điên, phía Bắc, giặc Cộng chiếm, phía Nam gia đình họ Ngô chiếm, sanh linh đồ khổ. Nhiều nhà ái quốc mời bần đạo ra tay tế khốn phò nguy, bần đạo năm lần ba lượt khước từ. Song, ai cũng nói, chỉ bần đạo mới đủ sức gánh vác việc trọng hệ đó. Bần đạo kỉnh thành xin Đức Chí Tôn cho giáo huấn, vừa rồi Ngài giáng cơ, dạy bần đạo phải chịu nhọc nhằn một phen mới mong thấy cảnh thái bình – thạnh trị. Vâng ý chỉ của Ngài, bần đạo nhận chức chủ

tịch Mặt trận Toàn lực Quốc gia. Vậy có lời nói thêm để hải nội chư quân tử rõ lòng của bần đạo... Bậy giờ, vị nào muốn đặt câu hỏi, bần đạo xin mời.
Người hỏi đầu tiên là một phóng viên báo "Người Việt tự do":
- Đòi hỏi của Mặt trận đặt ra một vấn đề về pháp lý khá nghiêm trọng: đất nước này do ai cai trị? Các giáo phái hay chính phủ...
- Giáo phải đâu có đòi một mình giữ hết các ghế trong chính phủ. – Phạm Công Tắc hỏi vặn lại.
- Nhưng nếu đòi hỏi của Mặt trận mà được thỏa mãn thì còn đâu là sự thống nhất quốc gia? Đó là hình ảnh các sứ quân... – Người phóng viên không chịu lép.
- Bần đạo nghĩ như vậy mới công bằng! - Phạm Công Tắc nói buông thõng.
Một phóng viên nước ngoài hỏi:
- Thưa giáo chủ, chúng tôi hiểu rằng giữa chánh phủ của ông Ngô Đình Diệm và các nhóm quân sự trong tôn giáo có bất hòa. Cứ coi như những đòi hỏi của Mặt trận là chính đáng, chúng tôi muốn Mặt trận nói rõ hơn về quan điểm của Mặt trận đối với tương lai của miền Nam – chẳng hạn thể chế dân chủ, đường lối xây dựng kinh tế, chánh sách ngoại giao. Hình như Mặt trận đã không đả động một lời nào về những vấn đề quan trọng hàng đầu đó...
- Sau khi thành lập chánh phủ đoàn kết quốc gia, các vấn đề trên sẽ được đem ra bàn...
Thấy câu trả lời của mình được nhà báo phương Tây tiếp nhận với vẻ thất vọng, Tắc nói thêm:
-Bần đạo có một kế hoạch kinh bang tế thế mười phần hoàn hảo, tiến tới thế giới đại đồng, năm châu chung chợ. Đang dịch kế hoạch đó ra tiếng Anh, Pháp, Nga, Hoa để gửi cho vạn quốc và Hội Quốc Liên, chừng nào xong các vị sẽ rõ...
Helen mở máy ghi âm:
- Thưa giáo chủ; chủ trương của Mặt trận về thống nhất nước Việt Nam như thế nào?
- Nếu ông Ngô Đình Diệm bằng long giải quyết các yêu sách của Mặt trận, toàn thể Mặt trận xin tình nguyện đi đầu trong trận Bắc phạt. Bần đạo sẽ mang đạo kỳ cắm bên kia song Bến Hải! - Tắc trả lời khá hùng hồn.
- Nghĩa là giáo chủ và Mặt trận không tán thành Hiệp định Genève và không muốn thi hành hiệp định đó? – Fanfani hỏi tiếp.
Tắc lưỡng lự. Hình như Bảo đạo Hồ Tấn Khoa – ngồi phía sau Tắc – nhắc khẽ một câu gì đó.
- Bần đạo có một bức thư gửi cho ông Hồ Chí Minh về thống nhất đất nước. Vì là việc quốc gia đại sự, bần đạo chưa tiện cho liệt vị biết hôm nay…
- Xin giáo chủ nói nét tổng quát nhất, không ảnh hưởng gì đến bí mật của bức thư.. – Helen kiên trì.
- Thơ dài lắm… Bần đạo nói một ý thôi: bần đạo chủ trương tam đầu chế ở Việt Nam. Ông Hồ, ông Ngô Đình Diệm và bần đạo thành một hội đồng Tổng thống. Ông Hồ đại diện cho Cộng sản, ông Ngôi Đình Diệm cho Quốc gia. Bần đạo xin đóng vai trò trọng tài.
Tắc trả lời, trong giọng pha một chút tự đắc.
- Ai sẽ là chủ tịch Hội đồng tổng thống đó? – Helen chưa chịu thôi.
- Dĩ nhiên, bần đạo sẽ vì sanh linh mà chịu cực. Chủ tịch Hội đồng tổng thống phải đủ uy tín…
- Thưa giáo chủ, vậy thì vị trí của ông Bảo Đại ra sao?
Câu hỏi của Fanfani ấn Tắc vào chỗ kẹt. Ông ta quay sang số người khác – rất ít người muốn hỏi.
- Mời các vị…
… Luân ngồi cuối phóng họp, theo dõi. Anh hơi ngả người tựa vào ghế, tay chống cằm. Trước anh, những cây cột Hộ pháp đường bằng xi măng chạm rồng lòe loẹt: Cả một thế giới đồ giả bày ra và người ta quyết theo trò chơi đồ giả tới cùng, kể cả ăn thua bằng máu thật của kẻ khác. Đúng là anh em Ngô Đình Diệm rất thích một kiểu mặt trận như Mặt trận toàn lực này và còn thích hơn vị chủ tịch của nó. Không có trận đánh nào mà họ Ngô ít tốn nhất lại dễ thành công nhất bằng trận đánh đôi bên đang dàn quân, không phải một trận chiến đấu mà toàn bộ trận đánh, và Luân hiểu thuật ngữ "trận đánh" ở giác độ rộng hơn hết: trận đánh chính trị. Không còn cách nào để trì hoãn – giữ tình trạng xung đột âm ỉ như hiện nay càng lâu càng có lợi cho sự giác ngộ của quần chúng, xây dựng lực lượng cách mạng. Một khi cuộc xung đột bùng nổ, nghĩa là Mỹ - Diệm sẽ rảnh tay, con đường của cách mạng thêm gai góc.
Một người nào đến ngồi cạnh Luân. Luân nhìn sang. À, Lại Hữu Tài.
Luân bắt tay Tài, rồi yên lặng.
- Chào ông kỹ sư, ông kỹ sư thấy thế nào?
Luân mỉm cười không trả lời. Tài hỏi với giọng hí hửng.
- Tôi muốn nghe nhận xét của ông kỹ sư về thực lực của chúng tôi!
Luân xoay người, nhìn Tài với đôi mắt thương hại. Tất nhiên, tay quân sư của Bảy Viễn không đủ độ nhạy cảm để đánh giá cái nhìn đó.

- Tôi có cảm giác các ông pousser trop loin (3) mọi thực tế, nhất là sức mạnh của phía các ông. Theo tôi, thủ tướng mới của Pháp Edgar Faure gần Mỹ hơn Mendes France...
Tài ngắt lời Luân:
- Tướng Paul Ely, tôi đã gặp một số lần, rất kiên quyết...
Luân, giọng rầu rầu:
- Tướng Mỹ Collins còn kiên quyết hơn... Các ông dựa vào quân đội các ông... Nhưng, thử hỏi, xét từ chỗ đứng thuần quân sự, một lực lượng dàn mỏng như vậy, nhiều chỉ huy như vậy sẽ đánh chác thế nào? Đối phuơng của các ông có một tổng tham mưu trưởng, các ông có đến ít ra 5 người – bốn là của các giáo phái và Bình Xuyên, một là tướng Vỹ. Thật ra, còn đông hơn, có khi, mấy chục...
Tài không phật ý:
- Đây là chiến tranh nhân dân!
Luân suýt phì cười. Tấn tuồng càng về sau càng thêm yếu tố hài. May quá, một nhà báo đang hỏi Phạm Công Tắc một câu – có lẽ là hóc búa hơn hết:
- Thưa giáo chủ, chúng tôi tin vào bốn chữ "Toàn lực quốc gia" mà giáo chủ lấy làm tên cho mặt trận...
- Không phải chúng tôi đặt tên, tên của mặt trận được Thượng đế ban cho. – Tắc nói rất nghiêm chỉnh – Quý vị nghe bài cơ sau đây thì rõ:

CAO dựng đại kỳ cứu quốc gia
THIÊN binh quét sạch lũ tà ma
HÒA nhau toàn lực, con cầm lái
BÌNH trị muôn đời hưởng âu ca!

Đức Thượng đế lấy bốn giáo pháo Cao, Thiên, Hòa Bình, làm chủ lực của mặt trận...
-Thưa giáo chủ, cho là Mặt trận ngoài thế lực trần thế còn có thêm sự hỗ trợ của các đấng thiêng liêng, chúng tôi muốn giáo chủ giải thích về trường hợp tướng Trịnh Minh Thế và tướng Nguyễn Giác Ngộ ly khai. Họ đã gặp chúng tôi, đã bày tỏ thái độ sát cánh với chính phủ. Trong bốn lực lượng chủ lực như giáo chủ nói, riêng của đại tá Léon Leroy hình như quá ít ỏi để được coi là đại diện cho phong trào Thiên chúa giáo...
Phạm Công Tắc nổi giận thật sự!
- Bọn phản đạo đó, nhắc tới làm gì!
- Nhưng, thưa giáo chủ, tướng Thế có 5.000 quân!
- Chúng tôi có tới hai triệu tín đồ!
Cuộc họp báo đột ngột biến thành cuộc đấu khẩu ồn ào.
Luân hỏi Lại Hữu Tài:
- Không phải tôi mà cả thế giới đều thấy. Ông không nhận ra tính cách nguy hiểm của việc đem ảo tưởng chọi với thực tế sao?
Tài im lặng.

P 2- Chương 6

- Bần đạo muốn biết đang hân hạn tiếp ai?
- Thưa Giáo chủ, Ngài cứ xem tôi như là một người quan tâm đến việc chung, nếu mối quan hệ giữa cá nhân tôi và Thủ tướng Ngô Đình Diệm không làm ngài vui.
- Không phải, không phải! – Phạm Công Tắc rối rít – Trái lại, bần đạo rất vui nếu buổi gặp mặt nầy là giữa chủ tịch Mặt trận Toàn lực với đại diện chính thức của Thủ tướng.
- Thú thật, thưa giáo chủ, tôi không được một ủy quyền như vậy...
- Nếu ông thấy bất tiện khi bần đạo dùng danh nghĩa Chủ tịch Mặt trận, bần đạo sẵn sàng trao đổi với đại diện của Thủ tướng trong tư cách người đứng đầu Giáo hội Đại đạo Tam kỳ phổ độ...
- Về phần tôi không thấy chi trở ngại dù Giáo chủ đứng trên danh nghĩa nào. Tôi lên Tây Ninh lần này là lần thứ hai và chỉ với tư cách hoàn toàn cá nhân...
- Hề chi! Lần trước, bần đạo thất lễ không gặp ông. Thật ra, bần đạo không hay trong đoàn của Cụ Ngô có ông... Bây giờ, bần đạo hỏi riêng ông một câu: Cụ Ngô nhận định về bần đạo thế nào?
Trên đây là mẩu đối thoại giữa Hộ pháp Phạm Công Tắc và kỹ sư Nguyễn Thành Luân, sau buổi họp báo, trong gian phòng rộng gọi là Trí Huệ Cung với những trần thiết phần nào giống sân khấu hát bội. Nhiều người xin gặp riêng ông Tắc, nhưng ông mời Luân trước tiên, mặc dù Luân chỉ đưa cho văn phòng ông

một danh thiếp ghi vỏn vẹn: Kỹ sư Nguyễn Thành Luân, 5 đường Miche Sài Gòn, điện thoại: 20.461.
Trước khi bước vào văn phòng riêng của Hộ pháp, Luân chạm mặt Ly Kai. Gã toan lẫn tránh song không kịp, đành phải cúi chào Luân, rất khúm núm:
- Ông kỹ sư mạnh giỏi?
- Cám ơn! Ông cũng mạnh?
Luân chưa nắm đủ các tài liệu về gã Hoa kiều láu cá nầy, tuy anh biết chắc gã là người của Nhu – Tuyến cấy vào Bình Xuyên.
- Tôi định lên vùng chợ Long Hoa xem có thể gây dựng một kiểu giống giống Đại Thế Giới, nhưng mà coi bộ khó... – Ly Kai đưa đẩy.
- Chúc ông may mắn! – Luân chào gã.
Fanfani đón Luân ngay cửa phòng của Tắc.
- Ông trở thành vedette (1) của cái kịch bản nhiều góc cạnh nầy rồi! Ông gặp giáo chủ, nói giúp, tôi muốn làm cuộc phỏng vấn riêng giáo chủ...
- Tôi sẽ chuyển lời, còn ông ấy có chịu gặp cô hay không là do ông ấy.
- Cám ơn ông kỹ sư... Khi nào về Sài Gòn, tôi mong được gặp ông. Địa chỉ của tôi đây, – Fanfani đưa cho Luân danh thiếp – Khách sạn Majestic.
Rồi cô ta phụng phịu:
- Mà ông không đến hay gọi điện thoại cho tôi, tôi sẽ đến tận nhà ông đấy!
Luân cười nhẹ, Helen hiểu cái cười của Luân:
- Vì sao tôi biết địa chỉ của ông hả? Muốn tìm, đâu có khó!
Fanfani nói láo. Song, mặt cô đỏ nhừ. Không phải cô không thạo nghề nói láo. Luân bỗng vui vui khi cô ký giả quốc tịch Mỹ biết ngượng vì phải nói láo với anh. Dĩ nhiên, Fanfani đỏ mặt, cô trở lên hồn nhiên và hết sức dễ thương. Do vậy, Luân cầm tay cô hơi lâu hơn thường lệ một chút.
Qua vai Fanfani, Luân thấy Ly Kai đứng cạnh xe của anh, đang bắt chuyện với cả Lục lẫn Thạch.
*
Phạm Công Tắc mời Luân điếu thuốc Camel. Không rõ giáo chủ có hút không, song cái gạt tàn đầy ắp đuôi thuốc.
- Tôi không được biết nhận xét của Thủ tướng đối với giáo chủ - Luân nói, nhìn Tắc đầy ý nhị, - Vả lại, theo tôi, Giáo chủ cần gì đến nhận xét của ông Diệm khi Giáo chủ, trong yêu sách thứ 10, long trọng tuyên bố đòi ông ấy từ chức nếu không thỏa mãn nguyện vọng của Mặt trận mà Giáo chủ đã đoántrước không thể nào có một nhượng bộ tới mức đó.
Giọng Phạm Công Tắc bỗng trở nên xuôi xị:
- Tuyên bố thì tuyên bố vậy thôi!
Phạm Công Tắc khó nghe kịp tiếng thở dài nhè nhẹ của Luân:
- Ngài định làm gì nếu ông Diệm bác bỏ các yêu sách?
Phạm Công Tắc ngơ ngác:
- Làm gì à? Bần đạo đâu có định làm gì!
Đến lượt Nguyễn Thành Luân ngơ ngác:
- Vậy tại sao giáo chủ họp báo?
- Ậy! Anh em họ đốc mình, mình phải làm, không làm thì họ cười chết! Tôi ghét thằng Thế quá...
Luân phát hiện một Phạm Công Tắc thịt xương, rất thành thật, dù ông vận bộ áo đạo.
- Theo ông, Cụ Ngô có tính gấp các giáo phái không?
Vị trí giữa Luân và giáo chủ thay đổi, người đặt câu hỏi lại là Giáo chủ.
- Thưa Giáo chủ, Ngài cứ giả định là ông Diệm tính gấp đi...
Mặt của Tắc tái dần, tái dần:
- Việc gì phải gấp? – Ông ta hỏi mà lời giống như từ chốn xa xôi nào vọng về.
Luân thấy không cần thiết phải trả lời. Trong thâm tâm, Luân thương hại ông ta, một con người leo lên ghế tuyệt đối của một tôn giáo hoàn toàn nhờ thời cuộc đẩy đưa. Có lẽ suốt ngày nghe mãi cái trật tự trên thiên đường mà ông bị ám ảnh. Và cuối cùng, ông mường tượng cuộc sống diễn ra như ông phác thảo trong các câu kinh – dù gọi là của Quan Âm, của Quan Vân Trường, của Thượng Đế, đều là của viên thư ký riêng có khiếu thơ lục bát và tứ tuyệt. Ông trả lương khá cao cho viên thư ký, cho "thập nhị thời quân" - những người mà không có họ, ông không làm sao mang ý của thiên đình phổ biến giữa thế gian.
Tuy nhiên, ông cũng đủ tỉnh táo để hiểu rằng không phải bao giờ lời phán của Đức Chí Tôn đều có hiệu lực cả. Ngô Đình Diệm chẳng hạn, ông ta chỉ biết có Chúa Trời. Còn Ngọc Hoàng theo khái niệm của đạo Cao Đài thì chẳng ăn nhằm gì với ông ta.
Giáo chủ Phạm Công Tắc ngó đăm đăm tấm bản đồ Đông Dương. Vạch đỏ đậm của quốc lộ 1 cho thấy từ

Tây Ninh lên Nam Vang không lấy gì làm xa xôi.
- Vạn bất đắc dĩ nếu Thủ tướng không nghĩ tình người quốc gia với nhau, bần đạo sẽ lên Nam Vang. Ở đó, bần đạo có nhiều tín đồ. Một thánh thất lớn đang xây gần cầu bắc qua sông Bassac... Ngài Sihanouk vốn kính trọng bần đạo.
- Thưa giáo chủ, thiếu tá Kossem, trưởng phòng tình báo chính phủ hoàng gia Cambốt có khi nào thư từ cho Giáo chủ? – Luân hỏi hơi đường đột.
- Ông cũng quyen thiếu tá Kossem?
- Thưa, đúng là tôi biết ông ta, chớ chưa quen… – Luân trả lời, hồ hởi.
- Tôi cũng vậy, - Tắc nói liền và quên phát hai tiếng bần đạo rất quen miệng - Tôi biết ông ta qua một đại úy, tên Thạch Chanh, phụ trách tình báo biên giới... Thiếu tá muốn quy y theo đạo Cao Đài!
- Phải, ông Kassem kiêm chỉ huy phó biên phòng, đồng thời là Tư lệnh quân nhảy dù và chỉ huy phó lực lượng phòng thủ thủ đô Nam Vang. Thiếu tá Kossem là người Chàm sao lại vô đạo Cao Đài? – Luân nói câu sau với cái cười nhẹ.
- Chà! Ông kỹ sư rành hơn tôi nhiều... Thiếu tá Kossem tán thành đạo Cao Đài. Đạo Cao Đài có nhiều tín đồ người Pháp, người Ấn Độ, Nhựt Bổn... – Tắc khoe khoang một hồi – Tôi trở lại chuyện giữa tôi và Cụ Ngô. Tôi chỉ xin Cụ Ngô một điều – có điều nầy thì 10 điều trong tuyên cáo xử như thế nào tùy chính phủ. Tôi xin ký một thỏa hiệp công nhận chu vi Tòa thánh Tây Ninh rộng 40 cây số vuông và công nhận quyền tự trị của chúng tôi trong chu vi đó. Cả giang sơn đã thuộc về Cụ Ngô thì ke re cắc rắc làm chi 40 cây số vuông nhỏ mọn, ông kỹ sư nghĩ coi tôi nói có đúng không?
- Đó là đòi hỏi quan trọng nhất của Ngài?
- Phải!...
Cả lời, cả cử chỉ của Giáo chủ đều toát lên niềm thèm muốn thiết tha, Luân có cảm giác đang ngồi trước một tay trọc phú vỡ nợ, tình nguyện bỏ hết tài sản, chỉ xin ngôi nhà và ngôi mả xây, cam lây lất sống hết đời.
- Ông có thể đạo đạt lên Cụ Ngô thỉnh cầu của tôi không? Tôi sẽ chẳng bao giờ quên ơn ông kỹ sư!
Ông Tắc gần như phều phào
- Nói lại với ông Ngô Đình Diệm yêu cầu của Ngài, không có gì khó. Tôi xin hứa, nội ngày nay hoặc sáng mai, yêu cầu của Ngài sẽ đến Thủ tướng. Song, tôi nghĩ là ông Diệm sẽ từ chối!
- Tại sao vậy? Chuyện nhỏ mọn mà!
- Đúng, chuyện nhỏ mọn. Song ông Diệm từ chối vì ông ấy sợ mất cái lớn hơn và khi biết chắc sẽ không thể mất cái lớn hơn thì ông ấy nhất quyết không để mất cái nhỏ nhất!
- Vậy, ông kỹ sư thấy bần đạo phải làm gì?
- Hình như giáo chủ chưa sẵn sàng đương đầu với ông Diệm?
- Bần đạo là kẻ tu hành!
Giáo chủ Phạm Công Tắc trả lời xụi lơ và bây giờ thì Luân không kềm nổi tiếng thở dài.
- Có bao giờ Giáo chủ tính đến khả năng liên minh với những người kháng chiến cũ không? Họ rất đông, ở Tây Ninh...
Luân cố vớt vát. Nghe có bấy nhiêu, Tắc xua tay lia lịa:
- Đâu được, đâu được!... Ông kỹ sư đừng nói chơi... Nếu Cụ Ngô thể tất cho bần đạo thì bần đạo sẽ cùng đạo hữu đi tiên phong trong cuộc Bắc phạt.
Luân đứng lên:
- Cám ơn Ngài... Tôi xin kiếu.
Phạm Công Tắc cũng đứng lên, tiến Luân ra phòng ngoài:
- Nhờ ông kỹ sư đạo đạt lên Cụ Ngô về chu vi tòa Thánh.
Giáo chủ cố van vỉ, mặt đầy đau khổ trước khi trở lại cái vẻ đường bệ để gặp một nhân vật nào đó, theo thứ tự mà văn phòng đã xếp đặt.
Tiếng đồng nhi đọc một đoạn kinh bay theo Luân. Anh bước gần như thất thểu. Không phải vì anh xúc động trước một giáo chủ lẩm cẩm – mọi toan tính của ông ta sắc lại chỉ còn là sự tiếc của đời rất trần tục và có thể, rất thô tục nữa – anh xót xa cay đắng vì một con người như thế vẫn ngự trị linh hồn hàng trăm nghìn người và tùy ý dẫn dắt họ phiêu lưu vào các ngõ cụt.
Fanfani chạy vội khi xe Luân đã lăn bánh. Anh vẫy tay chào cô mặc dù quên giới thiệu cô với giáo chủ. Có thể Fanfani yên trí là Luân giúp cô xong xuôi, nên đặt tay lên môi gửi theo cái hôn...

Chiếc máy bay vận tải bốn cánh quạt nặng nề đáp xuống đường băng Tân Sơn Nhất. Hàng trăm người rời máy bay.
Đây là một trong những chuyến bay đặc biệt chở dân di cư miền Bắc vào Nam. So với những người đi đường thủy, họ tươi tỉnh hơn, ăn mặc sạch sẽ hơn. Họ với vội áo choàng trước ánh nắng chói chang của Sài Gòn – Khi họ lên máy bay, hàn thử biểu chỉ 15 độ và sau 5 giờ bay, con số đó là 36 độ trong mát. Thân nhân đón họ đứng chật phòng đợi.
Một cô gái, sách chiếc vali con, áo len vắt tay, nổi bật trong đám hành khách: cô rất đẹp, tuổi chắc không thể hơn 25, là người phụ nữ duy nhất mặc quần tây, áo sơ mi, đi săng đan.
- Cô! – Cô gái gọi to và ôm ghì một bà áo lụa, vấn khăn, dáng đài các, đang tìm kiếm ai đó.
- Dung đây sao con? – Bà ngắm nghía cô gái rồi vụt khóc òa, - Nó lớn nhanh quá... Năm kia, nó vào thăm tôi, còn bé lắm... Sao bố không vào? Cô sẵn chỗ cho bố con, hễ vào là nhận chức chủ sự Bộ tài chính ngay... Còn con nữa, con phải học tiếp để lấy bằng cử nhân chứ?
Bà bô lô ba la, vẫn giữ cô gái – tên Dung – trong vòng tay.
- Ối chà! Cháu tôi đẹp như tiên... Con gái Hà Nội có khác... Nào, cái vết sẹo ở cánh tay to không?
Dung đỏ mặt, rúc đầu vào vai bà:
- Cô... cô...
Bà phân trần với số người đứng gần – họ chú ý cô gái có nước da trắng, vẻ mặt thanh tú, thân hình cân đối:
- Nó tồng ngồng nhưng nghịch ngợm lắm... Đâu như là lúc nó bắt đầu năm thứ nhất trường Luật, nó vào thăm tôi.. Tôi là cô ruột nó... Nó lên đồn điền chè của tôi, chạy nhảy thế nào mà ngã kềnh ra, bị cây nhọn đâm vào tay...
- Chú đâu không ra đón con? – Dung đánh trống lảng.
- Chú con hôm nay hẹn ăn cơm với trung tá Trần Vĩnh Đắt, có gửi lời xin lỗi con
- Ta về thôi, cô!
Một người lễ phép chào Dung:
- Xin cô đưa vali cho em...
- Ừ, anh xách hộ... Con không nhớ anh Khai, lái xe của cô chú sao?
- Ồ.. chào anh Khai! – Dung reo lên – chị Khai sinh thêm cháu nào nữa không? Cháu Tiến đi học chưa?
Ba người ra sân, chiếc Peugeot 203 nước sơn còn ánh.
- Con nhà giàu, sướng thế! Bà cô chắc không có con, cô ta tha hồ được nuông chiều...
Một người nhận xét về Dung với bạn – nhóm ba người mặc thường phục nhưng lưng cồm cộm súng ngắn.
Còn Dung ngồi sát vào cô trên xe và biết là cô muốn hỏi một người nhưng không tiện – Cả cái khóc của cô nữa: cô khóc không vì lâu ngày gặp lại cháu gái mình.
*
Tháng 8-1945, Dung nghỉ hè để sửa soạn vào năm thứ 2 trung học thì Cách mạng bùng nổ. Với tuổi 18, Dung say sưa dự các sinh hoạt văn hóa, thiếu niên như mọi bạn bè của Dung. Cũng từ sau ngày Cách mạng, Dung mới có dịp gần gũi người chú ruột – ông là chính trị phạm bị đày lên Sơn La, vượt ngục năm 1943, chỉ huy một đội du kích vùng Bắc Sơn. Cha Dung, công chức hạng trung Sở Tài chính Hà Nội, ở vậy nuôi con – mẹ Dung mất khi Dung lên 6 tuổi – tính hiền lành, ít nói. Chính người chú đã dạy cho cô bé hiểu nhiều điều mới lạ. Chú Dung sống độc thân – thực ra, ông chẳng có thời giờ đâu mà nghĩ đến vợ con, bởi ông hoạt động cách mạng lúc còn đi học và thoát ly luôn, rồi bị tù – chiều nào rỗi thì về nhà Dung. Người cùng phố chỉ biết chú Dung là Vệ quốc đoàn, còn Dung mãi sau này, do tình cờ, biết chú làm việc ở Nha Công an. Điều đó không có gì quan trọng đối với Dung mặc dù chú dặn Dung giữ kín và Dung đã giữ kín, ngay với cha.
Năm học 1945–1946 không bình thường – học sinh bận rộn với nhiều thứ bên ngoài trường lớp. Chú Dung không bằng lòng. Ông buộc Dung phải học và chính ông kèm Dung thêm những môn học mà Dung không thích mấy, như Toán, tiếng Pháp. Không thích thì không thích, Dung vẫn cố học - cô rất thương chú.
Bấy giờ, Hà Nội vừa đói vừa lộn xộn. Tàu Tưởng kéo sang, đóng chật các công viên. Thỉnh thoảng, Dung nghe vài vụ giết người, chú Dung bảo là do bọn Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Hải Thần gây rối. Chú Dung gầy rạc.
Rồi Dung cũng bước vào năm học thứ ba sau kỳ nghỉ hè. Tàu Tưởng rút hết lên biên giới, nhưng quân Pháp đã có mặt ở Hà Nội. Những trận xung đột giữa quân Pháp và tự vệ ta, tuy lẻ tẻ, song không ngày nào là không xảy ra. Bạn trai của Dung bỏ học, theo các lớp quân chính. Bạn gái cũng có đứa vào các lớp cứu thương. Dung ngỏ ý xin đi học y tá. Cha cô, từ khi chú cô về nhà, ít quyết định những vấn đề như thế. Chú cô lắc đầu. Thực tế, trường gần như đóng cửa. Tin tức trong Nam kích động dữ dội lớp trẻ, cộng với

tình thế đánh nhau ngay tại Hà Nội chắc chắn là khó tránh khỏi.
Đêm 19-12, súng nổ rộ. Cha Dung chẳng biết phải xoay xở làm sao. Chú Dung về nhà và hối thúc cả nhà tản cư. Một ô tô bộ đội chở cha con Dung ra Hà Đông. Sở Tài chính của cha Dung cũng di chuyển về đó. Trường của Dung nghe đâu vượt sông Hồng, lên vùng Bắc Ninh.
Dung dứt khoát ghi tên vào lớp đào tạo y tá cấp tốc mở ở xã Dương Hội. Học được hơn tuần lễ - Dung rất phấn khởi theo học và nóng lòng chờ lớp kết thúc sớm để cô còn trở lại phục vụ các chiến sĩ bảo vệ Thủ đô mà sự đồn đãi về thành tích đánh Tây của họ giữa lòng Hà Nội đã làm cô say mê – thì chú cô đến. Ông thầm thì với cha cô trong ngôi nhà ở tạm bên ngoài thị xã Hà Đông... Sáng hôm sau, chính chú Dung đến trường y tá xin rút tên cô và ông đưa Dung cùng đi với ông lên Ba Vì. Ban đầu, Dung ngơ ngác. Nhưng, vài hôm, cô hiểu. Lưng chừng núi Ba Vì, Dung miệt mài học một lớp học đặc biệt – rất ít học sinh và người giảng không ai khác hơn là chú cô. Ngoài chính trị và nghề nghiệp, Dung còn được học bắn súng – cái mà cô khoái nhất. Giữa năm 1947, cha cô và Dung hồi cư về Hà Nội. Thật là bẽ mặt với người cùng phố. Cha Dung lầm lì đến Nha Tài chính trình diện. Cũng không có điều gì phiền phức lắm: tên chủ Tây bảo ông làm tờ khai. Ông khai đúng sự thật: Ông tản cư với Sở Tài chính, vẫn làm công việc chuyên môn của ông, nay quân Pháp kiểm soát rộng, ông chịu cực không nổi nên thay vì rút lên căn cứ, ông về thành. Ông được nhanh chóng thu nhận trở lại và ngày ngày vác ô đến chỗ làm. Năm 1948, Dung đỗ bằng thành chung. Cha cô tậu ngôi nhà khác – tiền ở đâu thì cô không rõ. Ngôi nhà mới nằm ở khu sang trọng phố Gambetta. Một hôm, khách đến nhà. Đó là chú cô. Chú cô chỉ đến mỗi tuần ba lần và ngày giờ luôn thay đổi. Hễ đến, hai chú cháu lại bàn bạc. Cứ thế, Dung tốt nghiệp tú tài toàn phần năm 1951 và học ngành luật. Hè năm 1952, Dung vào Sài Gòn bằng máy bay. Theo bố trí của chú, Dung đến nhà "bà cô ruột" - một người Bắc lập nghiệp trong Nam từ lâu, có đồn điền trà nhỏ ở gần Blao. Dung làm quen với Sài Gòn và Nam Bộ trong dịp đó. Lần hồi, Dung biết sự thật. "Bà cô ruột" ngày xưa là người yêu của chú, nhưng chú thoát ly sớm, vả lại gia đình bà giàu có - ở Hà Nội, ai mà không biết gia đình Cự Doanh – duyên nợ bất thành. Bà lấy chồng, một bác sĩ. Hai vợ chồng dời nhà vào Sài Gòn, chồng mở phòng mạch, vợ mua đất trồng trà... Hai vợ chồng không con. Tại sao và bằng cách nào đó, Dung không rõ, mà chú Dung liên hệ được với bà. Dung chỉ biết là chính chú Dung đã vào Sài Gòn – cũng đi máy bay – và đã ở nhà hai vợ chồng ông bác sĩ. Bà nói tường tận với ông bác sĩ chuyện thời con gái của bà, ông bác sĩ vốn khoáng đạt, lại có phần kính phục chú Dung, nên đã tiếp chú Dung thật đầm ấm, thân tình.
Sau Điện Biên Phủ, Dung đang học dở chứng chỉ 3 khoa luật. Trường đại học Hà Nội dời vào Sài Gòn. Bấy giờ chú Dung không có mặt ở Hà Nội, Dung tự quyết định không theo trường – điều mà sau đó Dung bị chú "sạc" một trận dữ dội chưa từng có. Nhưng rồi chú thu xếp cho Dung đâu vào đấy. Dung bí mật lên Thái nguyên dự một lớp bồi dưỡng chính trị và nghiệp vụ ba tháng. Trở về Hà Nội, Dung sửa soạn vào Nam như một người di cư, trước khi quân ta tiếp quản thủ đô. Lúc đầu, chú Dung định cả cha Dung cùng vào Nam, song cha Dung không ưng, dù thương con, ông không thích sống mãi trong cái không khí ngột ngạt. Vả lại, ông hiểu con ông – nó thông minh hơn ông nhiều, chưa chắc ông đã có thể giúp nêu không nói là gây bận bịu cho nó. Theo hướng dẫn của chú Dung, ông vẫn đăng ký vào Nam, đến thời hạn, ông lại khai là bệnh bất ngờ, không đi được. Chuyện rất bình thường.

P 2- Chương 8

Luân trầm ngâm bên cửa sổ, tài xế Lục đang kỳ cọ chiếc Opel, công việc thường ngày của anh. Thạch đi vắng. Sau tết, Sa chuyển cho Luân một mật thư của anh Sáu Đăng, theo đó, hôm nay Luân sẽ đón "một người cộng sự tin cậy và gần gũi" được A.07 phái vào. A.07 là ký hiệu của đồng chí đứng đầu cơ quan an ninh cả nước, dĩ nhiên trong đó có ngành phản gián. Luân chưa trực tiếp làm việc với đồng chí trong nhiệm vụ mới song đã từng công tác dưới quyền đồng chí khi anh phụ trách phòng mật vụ: một cán bộ cao cấp rất trọng nguyên tắc, hết sức tỉ mỉ và cũng dễ gần gũi. Đồng chí bị Pháp kết án tử hình và sau đó, nhờ Hội Nhân quyền đấu tranh nên được giảm án, đã nằm khám tối Côn Đảo 15 năm, chính Cách mạng tháng Tám giải thoát đồng chí.
"Một người cộng sự tin cậy và gần gũi" là ai? Luân cố đoán mà không sao đoán ra. Trong công việc của anh, thêm một người phụ lực nữa càng hay. Nhiều khi anh muốn trao đổi, nhưng chẳng có ai bên cạnh. Ngọc là người duy nhất có thể trao đổi, từ làn gặp ở Đại Thế Giới, anh thậm chí không nhắn tin qua chị Cả, đề phòng cho cả anh và cho Ngọc. Sa – khi trao thơ cho anh, nó đóng vai chú bé bán dầu cù là – chỉ gặp anh hàng tháng và tuyệt đối không nói với nhau điều gì ngoài địa điểm và ngày giờ gặp lần sau. Còn Quyến, chẳng rõ nó lộn rồng lộn rắn ở đâu.
Từ hôm Hộ Pháp Phạm Công Tắc họp báo đến nay đã ba tuần lễ đó, tình hình miền Nam tiếp tục xáo

trộn. Trước hết, tướng Trịnh Minh Thế tuyên bố với báo chí không tán thành bản tuyên ngôn của Mặt trận toàn lực quốc gia, kêu gọi các đảng phái và tôn giáo đoàn kết ủng hộ chính phủ của thủ tướng Ngô Đình Diệm. Tuyên bố thì như vậy, song tướng Thế lại có tên trong Ủy ban lãnh đạo mặt trận. Ở Quảng Trị, quân chính phủ và quân của đảng Đại Việt đánh nhau thật sự. Sau nhiều ngày, quân chính phủ mới lọt được vào Ba Lòng, sào huyệt của quân Đại Việt. Cũng trong thời gian này, Nguyễn Thành Đây, thiếu tá Hòa Hảo, cánh Quốc gia liên hiệp, đem quân về quy hàng trung tá Nguyễn Khánh tại Cần Thơ, lễ quy hàng tổ chức thật rầm rộ. Ngày 12-3, chính phủ ra thông báo kết thúc "Chiến dịch tự do" tiếp thu vùng Cà Mau. Trước đó mấy hôm, Thủ tướng huấn thị thành lập Công dân vụ: vừa vũ trang tuyên truyền, vừa hoạt động tình báo, vừa tổ chức cơ sở ở các vùng trước kia do kháng chiến kiểm soát.
Ngày 19-3, một sự kiện nghiêm trọng xảy ra: lính Sénégalais thuộc Liên hiệp Pháp và quân đội Việt Nam xung đột đẫm máu tại Ngã Bảy Sài Gòn. Tuyên bố, bác bỏ, lên án, đính chính, xin lỗi... giữa chính phủ Việt Nam và Bộ Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp công bố liên miên trên các báo. Trong lúc đó, Quốc trưởng Bảo Đại, từ Cannes, ra một quyết định khiến mọi người đều hỡi ơi: Từ nay, Quốc khánh Việt Nam không cử hành vào ngày 8-3 – ngày ký hòa ước Elysée năm 1949, trong đó Pháp tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam – mà sẽ lấy ngày Gia Long lên ngôi, vào 21-5.
Ngô Đình Diệm không mù mờ như Bảo Đại. Ngày 21-3, trả lời phỏng vấn của truyền thanh, ông nhấn mạnh: Phải thống nhất quân đội, không thể có lực lượng riêng biệt; phải thống nhất hành chính, không thể có địa phương tự trị; phải thống nhất tài chính, không thể có những sắc thuế do địa phương tự động đặt ra. Và mới hôm qua, khi công bố điện văn của Bảo Đại yêu cầu Ngô Đình Diệm và các giáo phái giảng hòa, báo chí đồng thời công bố lệnh của chính phủ bãi bỏ chức Khâm mạng tại Hoàng triều cương thổ - tức vùng Tây Nguyên – của Nguyễn Đệ, thân tín của Bảo Đại và của hai người nữa là người Pháp.
*
Luân bỗng thấy có điều khác lạ ở Vũ Huy Lục: anh ta vừa kỳ cọ vừa như lắng tai nghe cái gì đó, mặt anh dường ngơ ngẩn.
Luân bước ra ngoài, Lục mải lắng nghe, không biết là Luân đã đến cạnh. Trong xe, một máy thu thanh rất nhỏ đang phát… Luân cũng lắng nghe và chỉ cần mấy giây anh hiểu liền: Đài Hà Nội, buổi nhắn tin vào Nam.
Lục nhận ra Luân, hốt hoảng tắt máy, tay lẩy bẩy. Luân nhìn Lục, cái nhìn nghiêm khắc, rồi anh quay vào nhà….
Mấy phút sau, Lục rón rén đứng cạnh bàn làm việc của Luân.
- Thưa ông kỹ sư! – Luân nghe tiếng Lục nuốt tiếng khóc – Xin ông thương giùm em. Lúc vào Nam vội vã, em không kịp gặp mẹ em, vợ con em…. Em nghe đài may ra biết tin của họ. Em khổ lắm!
Rồi Lục òa khóc. Luân quan sát anh ta một lúc. Toàn bộ gương mặt Lục toát vẻ đau đớn, sợ hãi và hết sức chất phác.
- Anh ra ngoài kia! – Luân xua Lục.
Lục bước nặng nề khỏi phòng, vừa bước, vừa khóc.
Luân theo Lục đến giữa sân.
- Em đành ngồi tù, chỉ buồn không rõ gia đình ra sao… Em nhớ gia đình em…
Lục thấy Luân đưa khăn tay chậm nước mắt.
- Bác sĩ Tuyến giao anh theo dõi tôi, vậy mà…
Luân bỗng chuyển sang chuyện khác.
- Thưa ông kỹ sư, – Lục vẫn nức nở - Em thề trước Chúa là không hề báo một điều gì xúc phạm đến ông kỹ sư…. Người ta giao cho em, em là cấp dưới, không vâng không được, em định báo với ông, nhưng lại thôi, vì thấy ông kỹ sư có làm điều gì trái phép đâu… Không tin, ông kỹ sư xem đây…
Lục rút trong túi ra quyển sổ con. Luân đọc:
Ngày 6-1, ông kỹ sư gặp ông cố vấn Ngô Đình Nhu.
Ngày 9-1, ông kỹ sư gặp ông cố vấn Ngô Đình Nhu
Ngày 12-1, ông kỹ sư vào Đại Thế Giới.
Ngày 14-1, ông kỹ sư ăn tiệc ở Arc – en – ciel.
Ngày 15-1, ông kỹ sư sang cầu chữ Y….
Ghi đến đó, Lục để khoảng giấy trắng. Luân trả sổ cho anh:
- Tại sao anh không ghi tiếp?
- Dạ, có gì phải ghi? Em trình với bác sĩ Tuyến, ông ấy bảo thôi…
- Bác sĩ Tuyến bảo thôi, mặc ổng… Anh cứ ghi đều đặn, nhớ chưa?
- Dạ, - Lục trả lời, ngỡ ngàng.
- Tỷ như bữa ta chữa xe, sao anh không ghi?

- Dạ!
- Cả anh Thạch nữa…
- Dạ, anh Thạch không được giao việc như em…
- Làm sao anh biết?
- Dạ, em biết…
"Có lẽ như thế thật!", Luân nghĩ thầm. Song chính Thạch mới là nguy hiểm cho anh. Không phải tự Thạch – điều này ít xảy ra với người như Thạch – mà từ cách ném Thạch sát anh của Tuyến: đe dọa và tra tấn sẽ buộc Thạch phun hết mọi thứ!
- Thôi được rồi – Luân nói, thân mật – Tôi mong anh sớm biết tin gia đình và gia đình anh bình yên. Con anh tên gì? Mấy tuổi? Gia đình anh sống ở đâu? Tên là Thành à? Lên bốn… Thôn Hải Lý, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định… Chắc họ còn sống không?
- Dạ, em nghĩ là họ còn sống. – Lục tươi tỉnh dần – Em đi lính Bảo chính đoàn Bùi Chu. Ông kỹ sư ở trong Nam nên không rõ, đi lính Bảo chính để khỏi bị đưa vào quân chính quy. Nhờ vậy mà em thoát chết ở Nho Quan, rồi Nà Sản… Không gặp gia đình, em hỏi mãi, người cùng quê bảo là mẹ em không chịu đi. Chả là em có một người cậu ruột theo Việt Minh..
Luân cau mày, Lục sợ hãi:
- Dạ, em giấu tiệt việc này.. Xin ông kỹ sư thương… – Lục sắp bật khóc.
- Anh có gặp cậu anh lần nào không?
- Dạ có! Lúc cậu em hoạt động vùng Hải Hậu. Em mang thơ giúp cậu em. Đó là lúc cha Hoàng Quỳnh chưa đưa lính Pháp về đóng trong vùng. Sau nầy, cậu em đi bặt, thật lâu mới nhắn tin về cho mẹ em.
- Cậu anh làm gì, anh biết không?
- Hồi ở Hải Hậu, cậu em làm chủ tịch ủy ban kháng chiến huyện…
- Vậy sao? - Luân nói như reo – Thôi được, anh đừng nói với ai về lý lịch của anh, lôi thôi đa! Cả với anh Thạch… Bầy giờ, anh lo xe, tôi có việc.
*
Nhu và Luân ngồi trong phòng làm việc của Nhu – vẫn là gian phòng nhỏ phía sau dinh Gia Long và Nhu vẫn mặc bộ quần áo không là.
- Ngô Trọng Hiếu là một con người đần độn! – Nhu cáu kỉnh – Nhưng, hắn giỏi nịnh và anh Diệm hay nhẹ dạ… Một công chức ngân khố có thể mẫn cán song một chính trị gia loại tồi. Anh có thấy như vậy không?
Luân lặng thinh.
- Nào phải chỉ mỗi gã Ngô Trọng Hiếu. Còn Trần Gia Hiến, Trần Quốc Bửu… cực kỳ lố bịch! – Nhu càng nói càng to tiếng.
- Điều gì khiến anh bực mình? – Luân hỏi
- Sao không bực mình được? Tôi muốn ta hành động khôn khéo, bọn hắn muốn phô trương. Tôi đã bảo: hãy cứ trách nhẹ Paul Ely vụ Sénégalais ở Ngã Bảy, bọn hắn họp hội nghị, ra tuyên cáo… Ngay với tướng Vỹ, tôi chủ trương vỗ về, bọn hắn dọa. Lũ đó chỉ được mỗi cái hò hét. Tổ chức biểu tình, anh thấy đó, toàn là mướn dân di cư, thật thảm hại…
Luân cười nhẹ:
- Mỗi loại thái độ đều có mặt lợi ích đối với chính phủ cả. Chính phủ cần sự thông minh, nhưng không phải không cần sự vụng về, thậm chí, xin lỗi anh, sự ngu xuẩn… Không phải bất cứ sự ngu xuẩn nào cũng đều… ngu xuẩn cả!
Nhu chồm người gần sát Luân:
- Anh nói cái gì mà lạ vậy?
Luân chỉ bức tranh treo trên tường: qua mấy cành anh đào, một ngọn núi đầy tuyết.
- Có phải kia là bức tranh "Núi Phú Sĩ" của Foujita không? Đúng rồi. Anh nghĩ xem, nếu không có cái khung bên ngoài, bức tranh giảm giá trị đến chừng nào? Cái khung xấu, tôi biết anh sẽ nói như vậy. Khung xấu trong trường hợp này đắc dụng lắm!
- Tôi chịu anh! – Nhu ngả người – Còn anh Diệm? Tôi muốn hỏi anh: anh Diệm có quá cứng không?
- Không – Luân lắc đầu quả quyết – Ông Bảo Đại lôi thôi, mọi người sanh lờn. Thủ tướng cần mạnh tay một chút.
Nhu gục gặc gật đầu một lúc.
- Thế nào, tay vệ sĩ ổn chứ?
- Cám ơn…
- Tôi nhắc anh: nó là vệ sĩ, chỉ có vậy thôi!
- Cám ơn anh! Anh ta khác người lái xe…

- Ồ! - Nhu đưa tay lên trời – Tôi phải thề với anh đó là sáng tác của ông Tuyến… Tôi sẽ thay lái xe cho anh.
- Không cần! – Luân cười – Chúng ta làm việc lớn, mà việc lớn đòi hỏi phải có những đảm bảo. Tôi không phiền đâu…
- Tùy anh! – Nhu buông thõng – Vở kịch lớn sắp hạ màn…
- Và sẽ mở màn cho những vở kịch không nhỏ khác!
Nhu mời thuốc Luân. Làn khói xanh nhẹ lượn trùm hai người và trong khói thuốc, cả hai đều như hư ảo…

P2 - Chương 9

Luân đến nhà sách Yểm Yểm – đường Kitchener – hơn giờ quy định một chút. Anh giả vờ chọn sách, nhưng để mắt khắp cửa hiệu. Khách mua sách khá đông.
Ai kia... Một cô gái thon thả, cao, mặc áo dài xanh. Hai điểm trùng quy ước. Nhưng "người cộng tác tin cẩn và gần gũi" lại là một cô gái? Cô đang ôm một quyển sách. Nếu đó là quyển "Gone with the wind" của Margaret Mitchell thì thật là kỳ lạ. Trong một thoáng, Luân bỗng sợ: nếu không phải là người của A.07. Cô gái – đôi mắt to và linh lợi – mải mê với giá sách.
Một cô gái khác len lỏi giữa các kệ, vận áo dài màu xanh nhưng là kiểu áo Thượng Hải, tay cũng khư khư một quyển sách. Cô đẹp, cái đẹp cố ý phơi bày – ngược lại với cô kia. Cô lại ngó Luân và nhoẻn cười. Không thể được… Đây là cô Tiểu Phụng, người ca sĩ giọng trầm đã trình bày bài "Trung Hoa dạ khúc" tại nhà riêng Lại Văn Sang và là cô gái mang rượu tại Tổng hành dinh Bình Xuyên.
Cô đến gần Luân:
- Chào ông kỹ sư! - Cô đưa tay cho Luân – Em là Tiểu Phụng… Ông kỹ sư nhớ em không?
Luân dán mắt vào quyển sách của cô. Đó là quyển "Ngựa đã thuần rồi, mời ngài lên" của Lê Văn Trương. Tự nhiên Luân thở phào.
- Em muốn nói chuyện với ông kỹ sư…
Cô gái ngước mặt, đắm đuối nhìn Luân.
- Cám ơn… - Luân lúng túng.
- Anh! – Một tiếng reo vui lọt vào tai Luân. Cô gái mặc áo xanh – đúng là cô gái ôm quyển tiểu thuyết lừng danh của nữ văn sĩ Mỹ - đứng ngay trước mặt Luân.
- Em!... - Luân đáp lại. Hai người như sắp ôm chầm nhau…
- Cô Tiểu Phụng, làm việc với thiếu tướng Lê Văn Viễn. - Luân giới thiệu Tiểu Phụng với cô gái.
Tiểu Phụng bắt tay cô gái, mắt tối sầm.
- Bà kỹ sư? – Tiểu Phụng hỏi.
Luân đỏ nhừ mặt. Nhưng cô gái nhanh nhảu cặp tay Luân:
- Chị gọi thế là hơi sớm… Song không có gì trở ngại nếu chị thích… - Cô nói giọng Hà Nội, hơi trầm, rất đỏng đảnh.
Rồi cô quay sang Luân:
- Em đói bụng quá, đợi anh mãi...
Giọng Hà Nội của cô thật dễ thương.
- Chào cô Tiểu Phụng. Tôi sẽ gặp cô...
Luân từ giã Tiểu Phụng – anh còn kịp nghe tiếng thở dài buồn bã của cô gái.
- Em là Dung... – Cô gái nói thật nhanh vào tai Luân – Mimôsa!
- Tôi là Nguyễn Thành Luân, "Kỵ sĩ". - Luân cũng giới thiệu thật nhanh.
Lên xe, Luân giới thiệu:
- Đây là anh Thạch, giúp việc với tôi, đây là anh Lục, lái xe... Còn đây là Dung...
Luân ngừng ngang lời giới thiệu.
- Dung là gì của anh? – Dung cười nắc nẻ - Không phải là em họ, chẳng phải bạn của em gái...
Lục và Thạch đều cười. Họ khẽ liếc hai người ngồi sát nhau trên xe.
- Bây giờ đi đâu? – Luân hỏi.
- Đi ăn phở! – Dung vẫn hồn nhiên – Em thích phở 79 Frères Louis, chỗ hai đứa mình vẫn đến, anh quên sao? À! Cô Tiểu Phụng lúc nãy quen với anh lâu chưa? – Dung hỏi đột ngột.
- Đây là lần đầu tiên tôi nói chuyện với cô ta.
- Thật không? – Dung dồn Luân, mắt long lanh.
- Cô hỏi anh Thạch, anh Lục thì biết!
Thạch quay lại sau:

- Ông kỹ sư chẳng có bạn gái trừ cô. Tôi dám cam đoan bằng cái đầu của tôi! Ông bí mật đến nỗi hôm nay, tụi tôi mới bật ngửa!
Có lẽ Lục kinh ngạc hơn Thạch: ông kỹ sư đi với cô gái xinh đẹp này từ bao giờ?
Luân cảm thấy vui vui. Thỉnh thoảng anh rụt rè liếc cô gái.
- Cô hỏi anh đi đâu suốt mấy ngày Tết… Cô giận anh đấy!
Dung cứ huyên thuyên và rõ ràng, cô khéo léo hướng dẫn Luân từng hiểu biết cần thiết về cô.
Trong tiệm phở, hai người ngồi một bàn. Lục và Thạch ngồi bàn khác. Lục chia xẻ nồng nhiệt hạnh phúc của Luân: anh cứ nhìn Luân, Dung cười tủm tỉm mãi.
- Đây là những điểm A.07 dặn anh – Dung đẩy cho Luân gói thuốc lá – Em là thư ký văn phòng Trần Vĩnh Đắt, người Hà Nội, con gái ông Hoàng Tích Bảo, Chủ sự Sở Tài chính… Cô em, dòng họ Cự Doanh, vợ bác sĩ Trần Văn Soạn. Chúng ta quen nhau nhân một dịp nào đó.. tùy anh. Một buổi xem phim "Valse dans L'ombre" (1) hay "Tant qu'il y aura des homes" (2) cũng được. Đại khái là như vậy.
Dung không còn luyến thoắng nữa. Cô nói câu chót hơi ngập ngừng..
*
- Nhờ đâu cô nhận ra tôi?
Dung không trả lời ngay. Khi Dung cười, Luân phát hiện ra cái đẹp rất mực hồn nhiên. Dung dùng phấn chỉ một lượt rất nhẹ, son cũng vậy. Nhưng, Luân thấy người ngồi trước mặt anh lộng lẫy – giống như bức danh họa châu Âu vào các thế kỷ trước.
Từ bé, Luân nhát gái. Cho đến nay, anh chưa hề có một bạn gái. Quý thường chế riễu: "Đáng lý mày không nên sinh làm giống đực!'. Anh biết chỗ vô lý của mình, song hễ gặp các cô gái, anh không dám nhìn và càng ít dám bắt chuyện. Rồi anh tham gia cách mạng. Hoàn cảnh không cho phép anh làm quen với các cô. Hôm nay, tự nhiên anh dạn dĩ hẳn. Anh ngắm "người cộng tác tin cẩn và gần gũi" mà lòng rộn một xúc cảm như chưa bao giờ có. Công việc của anh bỗng trở nên nên thơ lạ lùng. Bức danh họa kia sống động hơn những bức danh họa trên giấy. Cô ấy cười, đôi má phớt hồng lúm đồng tiền. Luân cố lục trong trí nhớ những miêu tả của các nhà văn về một cô gái đẹp. Nhưng, anh không làm nổi.
Thực ra, anh đến quán phở "Tàu bay" 79 Frères Louis lần này là lần đầu. Người ta đồn đãi nó ngon nhất nhì thành phố. Có lẽ đúng, vì khách chật ních. Thế nhưng, anh chẳng thể đánh giá bát phở trước anh. Vì trước anh còn có Dung.
"Kỳ cục!". Sau cùng, Luân xua ý nghĩ trong đầu. Đúng là kỳ cục, anh cứ xua, ý nghĩ cứ bám.
- Em nhận ra anh!
Dung trả lời, đôi mắt ánh lên sự tinh nghịch.
Hình như bây giờ Dung mới thoát hẳn vai diễn viên – nói chung, theo Luân, cô đóng khá đạt, tuy vẫn còn một ít sơ hở mà anh định bụng sẽ trao đổi với cô.
- Nhận ra tôi? Cô ở Sài Gòn nầy?
- Không! Em vừa vào, mới được vài tháng...
- Vào?
- Vâng!
... Còn hai hôm nữa là Dung lên đường vào Nam. Chú Dung đưa cô đến một ngôi nhà vừa dựng vôi, kèo cột bằng nứa, lợp lá cọ, nằm bên trong con đường dẫn lên thị xã Thái Nguyên. Phía dưới kia, làng Trung Giã – một làng chỉ được nổi tiếng từ khi Ủy ban liên hợp đình chiến Việt – Pháp lấy nơi đó làm điểm họp.
Trời đã sang thu. Xa xa, núi Gióng nhuộm màu biếc. Chân ruộng bỏ hoang, cỏ bắt đần xanh.
Người tiếp Dung là một bác Nam Bộ, đầu húi ngắn, hơi thấp nhưng thân thể khá lực lưỡng.
Chú Dung dặn trước: Dung gặp A.07 – và chỉ biết như vậy thôi. Tuy nhiên, Dung không phải là đứa ngốc để không xác định được vị trí của người có nét mặt vừa rất hiền vừa rất kiên quyết, cười thường hết đà, nhưng lại không cười lâu – chú của Dung là cục phó, người kia nhất định cao cấp hơn cục trưởng…
- Cháu có gì cần hỏi thêm không? – Người đó chỉ chỗ cho Dung ngồi: tấm vạt tre xếp thành chiếc ghế dài.
- Thưa bác, không ạ!
- Cháu được đào tạo khá lâu, khá kỹ. Đây là lúc cháu ra trận. Bao giờ cũng vậy, những điều trong bài vở với những điều trong thực tế vẫn còn một khoảng cách. Phải tùy hoàn cảnh mà vận dụng…
Bác cán bộ vấn thuốc – những sợi thuốc Lạng Sơn vàng, giống như loại thuốc mà chú Dung thường hút. Sau mấy làn khói – bác rít rất ngon lành – bác nói tiếp:
- Cháu sẽ giúp đỡ một người của ta. Đừng tự ái vì chữ "giúp đỡ". Cộng tác cũng được. Người đó cần có cháu. Đây, cháu nhìn kỹ ảnh anh ta!
Bác cán bộ đưa cho Dung bức ảnh chụp một Vệ quốc đoàn vận quân phục kaki; đeo súng ngắn, tóc hơi lòa xòa, mắt thật sáng. Tuổi thì khó đoán nhưng chắc không còn trẻ.
- Nhìn kỹ! – Bác cán bộ nhắc lại vì thấy Dung không được chăm chú lắm – Cháu sẽ phải nhận anh ta

trước. Nên nhớ, anh ta không mặc như thế này đâu. Chú ý, mũi anh ra… trạc 33, 34 tuổi, da ngăm ngăm đen, người dong dỏng… Cháu không được giữ ảnh nầy, phải ghi bằng trí nhớ thôi.
Dung cầm bức ảnh, tập trung đầu óc. Anh Vệ quốc đoàn có vẻ như cười với cô.
- Mật danh anh ta là "Kỵ sĩ".
- Anh ấy "dinh tê" sao? – Dung hỏi.
- Không! Anh ta thi hành hiệp định Genève, trở lại đời sống dân sự, đảng viên…
- Chà! Kỵ sĩ! – Dung khẽ kêu lên vì bức ảnh không thể hiện chỗ nào anh chàng này có dáng kỵ sĩ, dù cho anh vẫn bộ quân phục và đeo súng ngắn.
- Đánh giặc rất giỏi, rất gan, đáng lý phong tặng anh ta xứng đáng, song anh phải gánh vác công tác mới, việc đó sau nầy sẽ tính.
- Cháu có ngại điều gì không? – Bác cán bộ hỏi đột ngột.
- Dạ, bác muốn nói ngại về loại vấn đề nào? – Dung hơi bối rối, hỏi lại.
- Dĩ nhiên, bác không nói về sự nguy hiểm của công việc. Bác tin cháu. Tính bác thẳng, bác hỏi cháu vậy chớ cháu có thấy bất tiện khi cháu cộng tác với một người đàn ông – gọi anh ta là thanh niên cũng đúng, vì anh ta chưa vợ, chưa có người yêu.
- Sao mà bất tiện, hở bác? – Dung hỏi, không vui.
- Đừng tự ái... Cháu là gái, chưa lập gia đình, bác muốn đâu đó cho rõ ràng… Bởi cháu phải đóng vai người yêu của anh ta.
Bác cán bộ vẫn từ tốn. Dung bắt đầu nong nóng má…
"Chà, người yêu!". Cô than thầm.
- Trước mắt kẻ thù và trong xã hội đó, cháu và "Kỵ sĩ" sắp cưới, thậm chí đã cưới… Yêu cầu của công việc đòi hỏi như vậy. Cháu có thể từ chối nếu cháu thấy không thể đóng tròn vai kịch. Cũng vì việc tế nhị như vậy mà bác gặp cháu hôm nay, chứ công tác thì đồng chí Thuận đã hướng dẫn cháu cặn kẽ rồi…
Chú Dung – đồng chí Thuận – từ đầu ngồi yên ở góc nhà, bây giờ lên tiếng:
- Tôi chưa nói với nó việc đó vì tôi tin là nó không từ chối…
- Bác tôn trọng những cái thuộc tình cảm. Đây là lĩnh vực mà đôi khi nghị quyết cũng phải chịu thua. Cháu còn trẻ, còn tương lai, vả lại không phải không có công việc cho cháu… Tùy cháu.
Bác cán bộ vẫn ôn tồn.
- Nếu cháu không nhận – Dung đắn đo một lúc – thì sẽ ảnh hưởng như thế nào đối với yêu cầu chung?
- Tất nhiên là khó khăn… Song, ta sẽ tìm cách khắc phục. - Bác cán bộ trả lời.
- Hoặc, cháu đóng vai em, vai bạn, vai thân thuộc, được không?
- Không tốt! Cháu người Hà Nội, anh là người Nam, bà con quen thuộc sao được. Hơn nữa, muốn đánh lạc hướng kẻ thù trong trường hợp nầy, vai anh chị yêu nhau là thích hợp hơn hết.
Dung ngồi thừ khá lâu. Ngôi nhà lặng lẽ hẳn. Vô tình, Dung giữ mãi tấm ảnh của "Kỵ sĩ" trong tay.
- Có lẽ như thế nầy, anh Thuận! – Bác cán bộ bảo chú Dung – Anh hãy đối với cháu về phương án II. Như vậy, cháu bỏ qua, quên tất cả những gì bác nói với cháu bữa nay. Cháu sẽ vào trong đó, với nhiệm vụ khác. Còn "Kỵ sĩ", các bác sẽ bàn thêm…
Bác cán bộ toan lấy tấm ảnh lại. Dung không đưa. Cô nhìn thật lâu tấm ảnh.
- Cháu xin nhận nhiệm vụ! – Dung nói, giọng quả quyết, song hơi run.
- Cháu suy tính kỹ chưa?
- Kỹ rồi ạ!
- Thật không?
- Sao bác lại hỏi thế?
- Cháu có nghĩ đến tương lai riêng của cháu không?
- Cháu chưa nghĩ vì có lẽ không nên nghĩ quá xa về những việc riêng…
- Hay! Vả lại… - Bác cán bộ bỗng ngừng ngang, kèm một nụ cười thật nhân hậu. Bác không nói, song Dung hiểu bác định nói gì. Má cô đỏ bừng. Chính cô, sau đó, trách mình vô lý.
- Vậy là xong. Bác chúc mừng cháu… Bây giờ, bác dặn cháu khi gặp "Kỵ sĩ", cháu nói với anh ta: Bác Hai nhắc, đây là cuộc chiến đấu của bộ óc. Tay chân càng ít dùng tới càng hay… Sở dĩ bác dặn cháu như vậy…
- Bác Hai nào, hở bác? – Dung hỏi.
- Cứ nói như vậy là đủ! – Bác cán bộ nghiêm giọng và Dung không kềm chế được, thè lưỡi – Bác phải dặn cháu là vì anh chàng nầy muốn làm kỵ sĩ thiệt! Anh ta hấp tấp trong vụ Sáu Thưng – cháu cứ nói với anh ta – dễ tạo sơ hở cho kẻ địch phăng ra đầu mối. Không nhất thiết khử Sáu Thưng bằng cách đó. Anh ta cần khôn khéo hơn.. Cháu nhớ hết chưa?
Dung trả lời bằng cái gật đầu, mặc dù cô chẳng rõ Sáu Thưng là ai, sao phải "khử"?

- Công việc của cháu sẽ rất căng thẳng. Nó đòi hỏi cháu sự say mê. Cái chủ yếu là biết kết hợp suy nghĩ chín chắn của toán học với sự nhạy cảm thành bản năng và tinh thần gan dạ! Luôn luôn ghi trong long: Nhiệm vụ chiến lược! Nhiệm vụ chiến lược! Cốt thắng toàn cuộc…
- Bao giờ thì công việc của cháu xong? – Dung hỏi, rụt rè.
Bác cán bộ không ngó Dung mà ngó ra xa chân trời.
- Bao giờ cháu cảm thấy nó xong thì nó xong!
Câu trả lời mông mênh vẫn giúp Dung một khái niệm: Lâu dài…
… Và, anh chàng "Kỵ sĩ" đang ngồi kia. Không khác người trong ảnh bao nhiêu. Trong ảnh, khó nhận ra những sợi tóc bạc, còn trước Dung, mái tóc của Luân có khá nhiều sợ trắng.
Tự nhiên, Dung thấy thân thiết với Luân – đồng đội mà từ nay cô sẽ cùng cột chung số phận.
- Hai người đi với tôi, một tên Thạch, nguyên là cảnh sát công lộ, nay chuyển sang an ninh, quê ở Chợ Gạo, Mỹ Tho; một tên Lục, quê Nam Định, mới di cư, lái xe. Tất cả đều là người của Ngô Đình Nhu…
- Và, thêm em, bí thư của giám đốc Nha Cảnh sát! - Dung pha trò. Song, cô bặt cười ngay. - Tài xế là Vũ Huy Lục, phải không?
Luân lo lắng:
- Phải, mà sao?
- Không có gì, anh yên tâm… Tí nữa em sẽ nói…
- Ta đi thôi! – Luân xem đồng hồ, họ vào quán hơn nửa giờ rồi. - Bây giờ, tôi với cô gặp nhau ở đâu?
Dung cười phá:
- Còn ở đâu nữa? Hoặc em đến nhà anh, hoặc anh đến nhà cô… Nhớ chưa, cô của chúng ta!
Những lúc như vậy, Dung trông thật sắc sảo.
- Hôm nay, anh đến nhà cô… Ở đó, ta nói chuyện có lẽ tiện hơn.
Nhà của cô chú Dung trên đường Paulus Của, xéo nhà thờ Chợ Quán, trong một dãy nhiều căn, bên ngoài có vẻ xuềnh xoàng, nhưng bên trong rất khang trang. Dung được chia trọn hai phòng rộng trên lầu với đầy đủ tiện nghi.
Bác sĩ Soạn và vợ đón Luân như đón người thân. Họ trách Luân nào không đến chơi, nào bỏ mấy bữa cơm mà Dung ra công nấu nướng và chờ Luân mãi…
Rồi cả hai giục Luân và Dung lên lầu, ông bà tiếp Thạch và Lục ở nhà dưới.
- Em vừa chuyển theo bưu điện thư nhà cho anh lái xe của anh…
Nghe Dung nói, Luân kinh ngạc một lúc.
- Bộ Công an giao cho em….
Luân bồi hồi ngó Dung: các đồng chí chu đáo đến những cái mà anh không ngờ.
Hai người to nhỏ gần suốt buổi. Trưa, Luân dùng cơm với gia đình.
Dung tiễn Luân ra cửa. Bỗng cô bối rối: Luân vụt ghì vai cô và hôn lên má. Suýt chút nữa, Dung xô Luân ra và mắng cho một trận. Nhưng, Luân thì thào:
- Chúng nó chụp ảnh!
Dung cũng vừa nhận ra, bên kia, một ống kính máy ảnh thò ra ngoài vòng rào nhà thờ.
*
Lục hí hửng tìm Luân đang xén chậu hoa hồng do Dung mang lại:
- Em vừa nhận thư của vợ em. Có cả ảnh bà và cháu nữa… Chẳng rõ vì sao họ biết địa chỉ em. Mà dấu bưu điện Sài Gòn… Hẳn ai đó mang hộ vào. Làm sao gặp được người mang thư để cám ơn…
Giọng Lục đứt quãng.
- Gia đình bình yên không?
- Tốt lắm, ông ạ! Cả tin cậu em nữa..
- Vậy hả? Cậu anh nhắn gì không?
- Có chứ… Bào em đúng làm gì bậy, rồi thế nào cũng sum họp gia đình…
- Tôi mừng cho anh. Anh chớ nói với ai là anh nhận được tin nhà. Nhất là Sở Mật vụ… Không phải ai cũng thích tin bình yên ở miền Bắc đâu...
Lục gãi tai:
- Em trót nói với anh Thạch...
- Chú Thạch bảo sao?
- Dạ, anh Thạch cũng dặn em đừng khoe, không có lợi...
- Chú Thạch dặn đúng. Anh nên nhớ, anh là nhân viên Sở Mật vụ.
- Em muốn trả quách của nợ "mật vụ" này! - Lục càu nhàu.
- Chớ! Chớ làm bậy! Anh xin ra khỏi mật vụ là vào khám ngay...
Lục đi rồi, Luân nhìn theo, thấy hình như không phải chỉ có mỗi Dung tiếp sức cho anh.

P2 - Chương 10

Cuối tháng 3. Tình hình có vẻ như đang phát triển đến giai đoạn chót: dồn dập, gay gắt.
Mặt trận Toàn lực quốc gia "tối hậu thư" cho Thủ tướng, kỳ hạn trong vòng 5 ngày phải cải tổ chính phủ theo cương lĩnh của Mặt trận, bằng không máu sẽ đổ.
Nói cho đúng, dư luận chỉ biết được bức "tối hậu thư" qua thông cáo của ông Diệm. Điều đó có nghĩa là Mặt trận chỉ muốn dọa già. Nhưng Ngô Đình Diệm hành động không theo thuyết may rủi. Ông nhận thức được rằng mọi mặt đã chín muồi để cho ông có thể mạnh tay. Cho nên, ông phơi bày công khai những gì các giáo phái đang thậm thò thậm thụt. Thông cáo của chính phủ khá rõ. Trước hết, hãy thống nhất các lực lượng vũ trang vào Quân đội quốc gia, nhiên hậu mới bàn được các vấn đề chính trị. Mà đã gọi là thống nhất các lực lượng vũ trang vào Quân đội quốc gia thì không thể còn quy chế riêng cho bất kỳ phe nhóm nào.
Tất cả các khả năng đàm phán đều bị bít kín. Ngày 28-3, tướng Paul Ely gặp Ngô Đình Diệm. Tin tức về cuộc gặp gỡ thật mâu thuẫn. Báo Việt chỉ đưa những điều Diệm nói: Pháp nên giữ thái độ trung lập, lo triệt thoái cho sớm khỏi Nam Việt nếu còn muốn lưu lại đây một chút ân tình. Báo Pháp – thật sự, có mỗi tờ Journal d'Exttrême Orient (1) – lại giới thiệu rộng rãi quan điểm của tướng Ely; nên hòa giải, tránh xung đột, xung đột chỉ có lợi cho Cộng sản. Ông ta hứa sẽ dàn xếp và tin là dàn xếp được.
Không ai biết rõ tướng Ely đã làm gì để hòa giải. Nhưng ngày hôm sau – ngày 29-3 – Tổng trưởng Quốc phòng Hồ Thông Minh nạp đơn từ chức. Thủ tướng tiếp nhận một cách ung dung: Thủ tướng kiêm nhiệm Tổng trưởng Quốc phòng.
Và, đêm hôm đó, Công an xung phong bất thần đánh vào trụ sở Cảnh sát Đô thành, bộ Tổng tham mưu – đóng trên đường Trần Hưng Đạo, gần đình Tân Kiểng. Năm quả pháo 75 ly rơi vào dinh Độc lập – hình như pháo đặt ở Thủ Thiêm. Dinh Độc lập mới sửa sang xong, gia đình họ Ngô vừa dời đến.
Súng nổ một chập rồi im. Thông cáo của Bình Xuyên khoe chiến công. Thông cáo của Bộ Thông tin chỉ nhận thiệt hại. Mặc dù đúng ra, cả đôi bên đều có người chết và Công an xung phong chết nhiều hơn. Một lần nữa, Bình Xuyên tự đút đầu vào dây thòng lọng. Họ không lường được tai họa của thói huênh hoang.
Ngày 30-3, bốn thành viên chính phủ từ chức: Trần Văn Soái, tự Năm Lửa, Quốc vụ khanh, Ủy viên Quốc phòng; Lương Trọng Tường, Tổng trưởng Kinh tế; Nguyễn Công Hầu, Tổng trưởng Canh nông; Huỳnh Văn Nhiệm, Bộ trưởng Nội vụ. Bốn người đều thuộc giáo phái Hòa Hảo.
Ngô Đình Diệm chấp nhận như đã mỏi lòng chờ đợi: Tổng trưởng Cải cách Nguyễn Đức Thuận kiêm chỗ của Hầu, Tổng trưởng Tài chính Trần Hữu Phương kiêm chỗ của Tường, Bộ trưởng Phủ thủ tướng Trần Trung Dung kiêm chỗ của Năm Lửa và Tổng trưởng Tư pháp Bùi Văn Thinh kiêm chỗ của Nhiệm. Ổn thỏa cả!
*
Đại tá Lại Văn Sang chuyển văn phòng Tổng nha về bên kia cầu chữ Y từ khi tình hình căng thẳng. Trong các thủ lĩnh Bình Xuyên, Sang nổi tiếng nóng tính nhưng lại là con người biết lo xa. Ông ta nhìn thời cuộc không giống em ông và các quân sư. Nói chung, ông ta không thích bọn quân sư – nói mồm nhiều. Ông ta cũng đặt thiếu tướng Lê Văn Viễn trong một cái khung hiện thực hơn là sự đồn đại. Với Pháp, ông ta bắt đầu lung lay niềm tin. Giả sử toàn bộ lực lượng của Pháp còn tại miền Nam mà cử sự một lượt, thế ăn thua chưa dám đoán chắc, huống gì Pháp một mực án binh bất động. Vụ lính Sénégalais thử nổ súng ở Ngã Bảy mang đến một hậu quả cực kỳ xấu: Bộ tổng tư lệnh Pháp di tản hết lữ đoàn đó ra Ô Cấp. Paul Ely là tướng, đúng vậy, song có vẻ ông bị trói chân trói tay, và hành động của ông mang hơi hướng chánh khách hơn là sĩ quan.
Từ sau bữa nhậu ở quán Théophile, De Chauvine biến mất, Sang nhắn nhe thế nào cũng không gặp được. Cuộc nổ súng đêm 29-3 gần như là quyết định của Bảy Viễn. Sang không tán thành. Ông cho rằng đã đánh thì đánh luôn, chớ "thọc lét" kiểu này chỉ lãnh phần thua. Bảy Viễn lập luận khác – dựa theo các quân sư: tạo sức ép.
Tin đáng buồn: Bót Central lủng vài chỗ ở vòng rào, Tổng tham mưu sập nhà để xe, dinh Độc Lập thì không trầy da đất.
Giữa lúc Hồ Hữu Tường họp báo khoe khoang chiến công, Sang lầm lì với chai rượu mạnh và chiếc radio đang tường thuật lễ quy thuận của tướng Nguyễn Thành Phương, Lê Văn Tất – gồm 42 người – tại dinh Độc Lập. Phương cho biết, nhân danh Đức Hộ pháp, toàn bộ lực lượng Cao Đài từ nay đặt dưới quyền sử dụng của Thủ tướng, chủ đòi một đặc ân: Xin Thủ tướng thương tình tha thứ cho những điều sai quấy trong quá khứ.

Rốp! Chiếc máy thu thanh bán dẫn bị Sang ném vào tường.
- Thằng chó đẻ!
Chiếc máy vẫn chưa chịu dừng tiếng:
"Quý vị thính giả! Hiện diện trong buổi lễ có đại sứ Mỹ Collins, Cao ủy Pháp Paul Ely, các đại sứ các nước thân hữu và đông đảo ký giả trong và ngoài nước…"
Sang rống lên như một con thú dữ:
- Đồ khốn nạn!
Ông ta đạp chiếc máy thu thanh đến khi nó chỉ còn những mảnh vụn.
Tiếng động ở phòng của Sang xô cùng một lúc hai người vào: Ly Kai và Tiểu Phụng.
- Thưa đại tá! – Ly Kai kêu lên thảng thốt.
- Mầy! – Sang quắc mắt ngó Ly Kai. Rồi ông ta nhìn nhanh. Khẩu Colt 12 đặt ở góc bàn.
Ly Kai ba hồn chín vía ù té chạy khỏi phòng. Tiểu Phụng gỡ tay Sang – ông ta nắm khẩu súng rồi.
- Đại tá! Bình tĩnh lại….
Sang buông súng, ngồi phịch xuống ghế thở dốc.
- Đừng đụng đến tôi! – Sang gạt phắt tay Tiểu Phụng – Các người hại tôi….
Tiểu Phụng kéo ghế, ngồi cạnh Sang.
- Tình thế chưa phải đã tuyệt vọng. Đại tá là người có trách nhiệm nặng nề, hễ mất bình tĩnh thì sẽ ảnh hưởng đến binh sĩ.
Giọng Tiểu Phụng điềm đạm, thậm chí hơi nghiêm khắc. Nó hoàn toàn trái ngược với trang phục của cô: chiếc áo hở cổ, jupe cao.
- Tụi Deuxieme Bureau (2) xỏ lá! – Sang rít qua kẽ răng.
- Đại tá nguyền rủa Phòng Nhì chẳng lợi ích chi. Đại tá toan hành hung với Ly Kai càng thất sách. Ông Diệm sẽ rất vui mừng khi biết tin đại tá không sửa soạn đánh mà ngồi rên rỉ…
Tiểu Phụng trách móc Sang một hồi. Ông ta như lấy dần lại tinh thần.
- Theo cô, tôi nên làm gì?
Sang nhồi thuốc vào tẩu.
- Tôi không đủ sức trả lời câu hỏi của đại tá. Nhưng tôi biết một người có thể giúp ích cho đại tá.
- Ai? De Chauvine?
Tiểu Phụng cười lạt:
- Chính đại tá vừa nguyền rủa Phòng Nhì kia mà!
- Vậy thì ai? – Sang sốt ruột.
- Đại tá có cách gì liên lạc với kỹ sư Luân không? - Tiểu Phụng trả lời gián tiếp.
- Kỹ sư Luân? Tôi có số điện thoại của ông ta, song không thể trao đổi bằng điện thoại được… À! – Sang vỗ đùi – Có thể được… Cô mi Ngọc! Cám ơn cô.
Sang đứng lên, nhanh nhẹn.
Tiểu Phụng vẫn ngồi yên chỗ cũ. Phòng làm việc chỉ còn mỗi mình cô.
Tiểu Phụng ngồi tựa má vào thành ghế, đăm chiêu. Bên ngoài cửa sổ thoáng bóng Ly Kai.
- Đại tá đâu rồi. – Gã thò đầu qua cửa sổ, toan lủi đi. Tiểu Phụng gọi giật:
- Đừng sợ. Đại tá hết nóng rồi. Cứ đứng đó.
Sang hối hả bước vào phòng.
- Bậy quá, trễ một chút!
Ông ta chưa nói hết thì kịp trông theo ngón tay của Tiểu Phụng.
- À! Xì thẩu…. Đừng giận, nghen!
Sang cười bả lả;
- Đại Thế Giới đóng cửa luôn, phải không?
- Đóng cửa luôn… - Ly Kai vẫn chưa bớt sợ, vừa trả lời, vừa thủ thế.
- Xì thẩu thấy mở sòng bài dưới Nhà Bè được không?
- Coi mòi khó… Tôi đi xuống đó một chuyến, hễ được thì trình với đại tá.
- Ừ… Xì thẩu cứ đi. Ráng kiếm đồng ra đồng vô cho anh em…
Ly Kai mừng húm, vài phút sau đã lên xe.
- Đại tá vừa nói cái gì? – Tiểu Phụng hỏi.
- Mật vụ bắt cô mi Ngọc rồi!
- Vậy tôi phải giúp đại tá mới được! - Tiểu Phụng vụt đứng lên. Mở ví soi lại mái tóc. Nhưng không hiểu nghĩ sao, cô xếp ví, bước thẳng.
*
Đèn đường đã lên. Xe Luân từ đại lộ Hồng thập tự vừa quẹo vào đường Michel thì gặp Tiểu Phụng. Cô

vẫy tay ra hiệu. Luân bảo Lục dừng xe, Thạch xuống trước, tay mân mê báng súng.
- Tôi có thể nói chuyện riêng với ông kỹ sư được không? – Tiểu Phụng giả như không thấy vẻ nghi ngờ của Thạch, hỏi Luân.
Đôi mắt van nài của cô gái buộc Luân phải cùng đi sóng đôi với cô. Hai người thả bộ bên lề, Thạch giữ một khoảng cách với họ.
- Ông kỹ sư khinh em lắm phải không?
Luân lắc đầu.
- Ông kỹ sư biết em là ai không?
Luân vẫn lắc đầu.
- Em là nhân viên Phòng Nhì Pháp!
- Cô nói điều đó với tôi để làm gì?
- Ông không ngại những người con gái trong ngành tình báo sao?
- Còn tùy tình báo của nước nào và còn tùy người con gái ấy là ai…
Tiểu Phụng bỗng cầm tay Luân. Trong một thoáng, Luân đoán là cô gái sắp tung ra một đòn cân não – thuộc loại gì, Luân chưa rõ.
- Tôi báo cho ông một tin…
- Khoan! – Luân nói khẽ vào tai Tiểu Phụng. Hai người đang lọt vào bóng một cây. Luân choàng tay qua lưng Tiểu Phụng.
- Cô cho phép tôi!
Cái siết vừa phải của Luân được Tiểu Phụng hưởng ứng buông thả. Cô áp sát người anh, nhắm nghiền mắt, hé môi chờ đón.
- Anh vệ sĩ kia… - Luân bảo nhỏ - Nào, tin gì mà cô cần cho tôi biết?
Luân, vẫn giữ tay trên vai trần của Tiểu Phụng, bước ra khỏi vùng tối. Bây giờ, chính Tiểu Phụng hổn hển:
- Bạn thân của ông vừa bị mật vụ bắt… Ông Cô mi Ngọc!
Luân chấn động tâm thần. Điều mà anh hết sức lo lắng, đã xảy ra. Anh dự đoán trước – sự xúc động của anh được Tiểu Phụng hiểu theo nghĩa khác.
- Tôi cũng vừa được thông báo tin đó!
Luân nói bằng một giọng rầu rầu.
Đến lượt Tiểu Phụng kinh ngạc.
- Vậy sao? Ai báo cho ông?
- Tất nhiên là ông Cố vấn Ngô Đình Nhu.
- Tôi đã tính lầm! – Tiểu Phụng kêu như cô rên rỉ - Tôi định làm ơn với ông, mà lại… trễ tàu!
Tiểu Phụng nói hai tiếng "trễ tàu" với vẻ ngậm ngùi.
- Dẫu sao tôi cũng cám ơn lòng tốt của cô. Ngọc và tôi là bạn thân… - Luân siết vai Tiểu Phụng.
- Chỉ là bạn thân thôi?
- Chúng tôi cùng chiến đấu chung trong bưng biền…
- Ông không lo ngại cho bản thân khi ông Ngọc bị bắt?
- Cái đáng lo ngại là sinh mạng của anh ấy!
- Ta cho qua chuyện ông Ngọc… Bây giờ, đại tá Lại Văn Sang muốn gặp ông, rất khẩn cấp… - Tiểu Phụng thăm dò mắt Luân.
Luân rời xa Tiểu Phụng một chút.
- Hẳn là Bình Xuyên đang thấy mình rơi vào bước đường cùng. Tôi nghĩ là tôi không thể giúp ích gì cho đại tá.
- Trái lại, rất có ích… Tại sao các ông không hợp đồng với Bình Xuyên? Theo những cái tôi biết, các ông còn để lại nhiều lực lượng ở Đồng Tháp Mười, rừng U Minh, Dương Minh Châu, chiến khu Đ…
- Ai mà xướng xuất việc đánh nhau trong thời điểm nầy, người đó sẽ thất bại!
- Nhưng, cơ hội… Các ông bỏ qua cơ hội sao?
Luân cười:
- Cô có vẻ đi quá phận sự của một nhân viên Phòng Nhì Pháp! Người Pháp không thích sự hợp đồng mà cô đã nêu lên.
- Làm việc nầy, tôi không lấy tư cách Phòng Nhì.
- Vậy, cô lấy tư cách gì?
Tiểu Phụng đứng lại, đối mặt với Luân, dưới cột đèn đường:
- Ông Luân! – Giọng cô nghiêm trang và qua đôi mắt cô, Luân tin chắc rằng cô sắp nói những lời chân thật – Tôi là một phụ nữ Việt Hoa. Tôi đi vào cơ quan Phòng Nhì không vì chí hướng. Một cái sẩy chân,

và, với người con gái một cái sẩy chân đủ trở thành món nợ mà người đó phải trả suốt đời. Chuyện rất dài, nhưng ông không cần phải mất thì giờ. Tuy chuyện rất dài, nó vẫn có thể diễn đạt thật ngắn. Phòng Nhì dùng tôi, đúng hơn, dùng thân thể tôi, lôi kéo tướng Viễn. Còn vì sao tôi chịu làm nô lệ cho Phòng Nhì thì… phải bắt đầu cắt nghĩa từ một nguyên nhân sâu xa hơn: vì tôi thích tiền, thích son phấn và quần áo… Ông Luân! Tôi gặp ông lần đầu tại nhà đại tá. Tôi hát có phần nào cho ông, nhưng không tự lòng tôi. Tôi chứng kiến ông bắn súng. Thật thà mà nói, tôi không phục ông bắn súng. Có thể còn có người bắn giỏi hơn ông và tôi không thích súng. Cuộc đời tôi tan nát gắn liền với tiếng súng. Song tôi phục những lời ông nói trước khi bắn – trong vô số những người thượng lưu của xã hội mà tôi biết không ai có cái đầu như ông… Từ đó, tôi mến ông! Giá mà tôi có thể hát tặng riêng ông! Tôi từng băn khoăn như vậy…
Dù dưới ánh đèn sáng, Tiểu Phụng vẫn áp sát vào Luân, tay cô mân mê cổ áo anh.
- Ông đừng cười. Có lẽ tôi hơi ngông cuồng. Tuy vậy, tôi chưa bao giờ lôi hy vọng tôi lôi cuốn ông. Cấp trên của tôi có lần đặt ra việc đó, và ông biết cái gì chứa đựng trong sự lôi cuốn ấy – tôi từ chối thẳng. Rồi, tôi gặp ông ở Tổng hành dinh. Ông và đại tá, ông Tài bàn cái gì, tôi nghe cả. Tôi bắt đầu cảm thấy ông tính toán không đúng: Tại sao ông cứ nhất định can họ đánh nhau. Chẳng lẽ họ đánh nhau là gây thiệt hại cho các ông?
- Cô không thể hiểu được chúng tôi! – Luân kêu lên – Nghề tình báo của cô đã nhồi cho cô một lối tính toán độc ác… Không! Chúng tôi trước sau vẫn muốn tránh chết chóc. Kiểu thủ lợi đó xa lạ với lý tưởng của chúng tôi.
- Ông Luân! – Tiểu Phụng nằn nì – Các ông không mất gì cả mà… Ông cứ hứa với đại tá Sang là ông sẽ phối hợp khi Bình Xuyên nổ súng. Hứa thôi, còn phối hợp hay không là do ông…
- Tại sao cô tha thiết đến như vậy? Cô có lợi gì đâu?
Tay Tiểu Phụng bỗng buông lỏng, cô dang xa khỏi Luân.
- Đến tận phút này mà ông vẫn không hiểu… Ai rình rập ông, ai định thủ tiêu ông? Tôi biết cả việc ông gặp nguy nơi "nhị tì"… Tại sao ông không tìm lối an toàn: chính quyền nầy nát thì nguy hiểm giảm hẳn đối với ông, đúng không? Tôi tha thiết là vì vậy!
Luân nhìn sững Tiểu Phụng. Nói gì bây giờ? Luân bối rối. Anh chỉ còn biết khoác tay Tiểu Phụng, tiếp tục bước những bước nặng nề.
Hai người lại lọt vào một bóng cây.
- Tôi không thể hứa với đại tá. Không thể nói láo! – Luân bảo.
Tiểu Phụng đột ngột ghì cổ Luân, hôn thật mạnh vào môi anh.
- Anh cho phép em! – Cô thì thào.
Luân cảm thấy một niềm xót xa tân ruột gan. Anh đỡ lưng Tiểu Phụng, toan hôn lại.
- Không! – Tiểu Phụng tránh mặt Luân – Em yêu anh, em hôn anh. Còn anh, anh đừng ban cho em cái hôn thương hại… Anh hãy dành cho cô gì em gặp ở nhà sách…
Tiểu Phụng gỡ tay Luân, sửa lại tóc:
- Chào ông!...
Một chiếc xích lô máy trờ tới. Tiểu Phụng leo lên.
Bây giờ, Luân mới kịp thấy cô khóc nhòe cả má…

P2 - Chương 11

Ngô Đình Nhu đang đọc sách. Quyển sách nhan đề "Ambassador on spécial mission" (1) của Huân tước Samuel Hoare, đại sứ Anh ở Tây Ban Nha trong Thế chiến thứ hai. Nhu đọc say sưa, thỉnh thoảng gạch dưới dòng bằng bút chì đỏ.
Có tiếng động, cửa nối liền phòng làm việc với phòng ngủ mở.
Trần Lệ Xuân đứng trước tấm kín lớn, ngắm chiếc áo hở cổ và búi tóc cực to quấn cầu kỳ trên đỉnh đầu mụ ta.
Nhu không ngẩng đầu nhìn vợ. Lệ Xuân cũng không chào chồng.
Khi tay Lệ Xuân đặt lên nắm đấm – mụ sắp ra ngoài – thì Nhu, mắt không rời trang sách, hỏi trỏng:
- Đi đâu?
Mặt Lệ Xuân sa sầm. Mụ quay quắt nhìn Nhu, như cướp được cơ hội tuôn hết bao nhiêu ấm ức:
- Đi với André!
- Để làm gì?
- Để làm những gì tôi thích!
Bây giờ thì Nhu rời quyển sách. Anh ta châm thuốc, tay lẩy bẩy, môi dường như tái hơn.

- Còn muốn rõ điều gì nữa không? – Lệ Xuân hỏi khiêu khích.
Rồi mụ nhảy xổ đến trước Nhu, một chiếc dép trật khỏi chân mụ, mụ trút nốt chiếc kia:
- Vì ai mà tôi phải chiều chuộng Bảo Đại, thằng Hinh? Vì họ Ngô!… Biết chưa? Ai xốc vác cơ ngơi nhà chồng từ dưới đất đen đặt vô dinh Độc Lập nầy? Anh nói coi nào?
Lúc giận dữ, Lệ Xuân phát tiết hết những cái ẩn tàng bên trong người đàn bà đẹp người nhưng sống trong sự nuông chiều từ tấm bé, kiêu căng và thực tế kém văn hóa. Mặt mụ long lên, hai tay chống vào hông, như sắp xé Nhu ra trăm mảnh:
- Tôi chỉ hỏi cô: tại sao cô phải gặp André?
Nhu, dù bối rối, vẫn cố giữ phong độ một gã đàn ông.
- Sao anh không hỏi luôn mọi chi tiết? Tôi nói cho anh hay: Hôm nay, tôi đi tắm biển với André, chúng tôi ăn và nghỉ trưa ở Long Hải, chiều tối cùng dự bal ở Câu lạc bộ sĩ quan – bal kéo dài suốt sáng, tối thứ bảy mà… Còn tại sao tôi phải gặp André? André hào hoa. Anh ta hầu hạ tôi như tôi cần! Đủ chưa? Anh muốn xem ảnh tôi và André chụp không?
Lệ Xuân nói một thôi. Giọng Bắc pha của mụ thật đanh đá. Mấy lần Nhu toan đưa tay lên ôm đầu, nhưng lại thôi. Có lẽ nét mặt đau khổ của chồng khiến Lệ Xuân bất nhẫn. Mụ hạ giọng:
- Hơn ai hết, anh hiểu tôi không vì thú vui mà phải tất bật với lũ đó…. Đứa nào đụng đến da thịt tôi, không mất mạng cũng tán gia bại sản… Anh muốn làm lãnh tụ thì đừng học thói ghen!
- Nhưng mà, dư luận về cô…
Lệ Xuân cướp lời Nhu:
- Làm như tôi điếc vậy…. Bọn ăn không ngồi rồi, bọn đâm thuê chém mướn, bọn chuyên tò mò chuyện riêng của người khác bằng cách dòm qua lỗ khóa, bọn đó bôi vấy tôi đủ điều. Nào tôi ngủ với Bảy Viễn, nào tôi hò hẹn với Paul Ely. Chúng ghép tôi cả với Năm Lửa, Nguyễn Thành Phương, Trịnh Minh Thế… Thậm chí, chúng bịa chuyện tôi tằng tịu với anh Diệm… Tóm lại, chúng cho tôi là con điếm.
- Miệng lưỡi thiên hạ.. – Nhu lắp bắp
- Anh định thế nào? Chỉ muốn nắm một phần quyền ở đây thôi sao? Với chúng ra, rien ou tout (2) chứ không ngập ngừng. Trong số sĩ quan do Pháp đào tạo, ai còn ảnh hưởng lớn nhất, sau khi tướng Hinh xuất ngoại? Có phải André không? Ông Tỵ ăn thua gì. André mà quay lưng về phía chống đối: các lực lượng chính quy sẽ án binh bất động. Trong điều kiện như vậy, mấy tiểu đoàn dù của ta thừa sức trấn áp bất kể nhóm phản loạn nào… Đó, tôi phải đi với André là vì vậy…
Nhu thừ người. Trang sách vô tình đặt trong tầm mắt Lệ Xuân. Mụ bất chợt cầm quyển sách.
- Anh đang đọc Samuel Hoere, sao không gạch đỏ câu đề tặng nầy: "A ma femme, qui fut la campagne fidèle et compréhensive de ma vie politique et sans qui nul chapitre de ma carriere n'aurait pu connaître le succès" (3).
Lệ Xuân đặt quyển sách xuống, ghé lên thành ghế; vuốt tóc Nhu:
- Nói đùa với anh, em đi gặp bà Bút Trà, ngày mai mới có hẹn với André. Anh không tin em sao?
Nhu ngồi im, không hiểu để suy ngẫm cái giá mà anh ta phải trả cho cuộc chinh phục quyền lực hay để tận hưởng sự âu yếm của vợ…
Có tiếng gõ cửa. Nhu trỏ hai chiếc dép lăn lóc trên sàn để Lệ Xuân lấy lại tư thế. Người hầu gái vào:
- Thưa ông bà, ông kỹ sư Nguyễn Thành Luân xin gặp…
- Mời ông ta! – Nhu ra lịnh.
Khi người hầu gái khép cửa, Lệ Xuân hỏi:
- Thằng Cộng sản nầy thế nào rồi.
- Nó vẫn như em nói! Một thằng Cộng sản… Nhưng thật may, chất Cộng sản của nó đang loãng dần. – Nhu với tay lấy trong hồ sơ bức ảnh chụp Luân đang hôn Dung.
- Con bé kháu quá! Của ở đâu ra vậy? Tụi trong khu với nhau à? - Lệ Xuân ngắm nghía ảnh, hỏi chồng.
- Hoàng Thị Thùy Dung, di cư…
- Ái chà! Sao thằng kỹ sư tóm được con bé?
- Em nên đặt ngược câu hỏi: Vì sao con bé tóm được thằng Luân… Con bé là bí thư của Trần Vĩnh Đắt.
- Thế à?… Nhưng – Lệ Xuân trao tấm ảnh cho Nhu, cau mày – Anh nên thẩm tra kỹ. Ba mươi bốn tuổi, chưa có bồ, bỗng đùng một cái, bắt bồ với người của Nha Cảnh sát, lại là dân di cư… Lý lịch con bé rõ không?
- Rõ! Cha là công chức cao cấp của Pháp. Cô là chủ đồn điền trà trên Blao, vợ của một bác sĩ. Bà ta thuộc gia đình Cự Doanh. Cô bé học luật…
Lệ Xuân thở phào:
- Vậy thì ổn. Song anh cũng cứ dặn theo dõi…
Nhu gật đầu. Có tiếng gõ cửa. Nhu cất ảnh, Lệ Xuân sửa lại vạt áo cho thẳng thớm.

- Mời vào! – Nhu nói to.
Luân mở cửa, bước vào phòng.
- Chào anh chị!
Lệ Xuân đon đả bắt tay Luân
- Trông anh Luân hôm nay trẻ hẳn ra…. Có phải không anh?
Nhu gật đầu cười – mặc dù anh ta chờ Luân mang một bộ mặt đau khổ đến. "Vậy là hắn chưa biết tin thằng Ngọc" – Nhu nói thầm.
- Tôi lại nghĩ khác! – Luân nói vui – Anh chị hôm nay có tin gì mà phấn khởi vậy?
Nhu chớp mắt. Thằng cha này đâu rõ bão tố vừa nổi lên giữa hai vợ chồng mình. Hay là nó xỏ?
- Bao giờ thì cho chúng tôi uống rượu? – Lệ Xuân vừa chỉ ghế mời Luân ngồi, vừa nói.
- Tôi chẳng hiểu gì ráo! – Luân giả bộ ngơ ngác.
- Thôi đi, ông tướng ơi – Lệ Xuân hơi cợt nhả - người ta đồn anh kỹ sư là Phật, té ra không phải.. Đã thưa với Đức Cha, với anh Thủ tướng chưa? Còn phải báo cáo với các cụ ngoài đó nữa… Mà trước hết, anh phải trình diện cô dâu với tôi. Cô Thùy Dung năm nay bao nhiêu tuổi?
Nhu muốn ngăn vợ mà không sao ngăn được. Nói toạc như Lệ Xuân cũng bằng thú nhận với Luân là mật vụ đeo sát anh, kể cả việc riêng tư. Mà việc riêng tư nầy thì Luân chưa hề hé môi…
Dĩ nhiên Luân hiểu rằng những bức ảnh đã giúp Nhu. Nhưng, anh tránh cái chỗ tế nhị đó.
- Chị thiệt tài… Tôi cũng định sẽ thưa với cả nhà, chỉ chờ dịp thôi. Thùy Dung 24 tuổi…
- Chắc là đẹp lắm!
Nhu thiếu điều "hừ" vợ. Ngu ngốc quá chừng. Anh ta trao cho Luân điếu thuốc.
Luân nhận điếu thuốc – từ khi giao thiệp với Luân; Nhu bao giờ cũng để trên bàn một hộp Craven A – và làm như bẽn lẽn.
- Thôi, hai anh em bàn công việc. Tôi đi đây!
Lệ Xuân bắt tay Luân.
Còn hai người trong phòng. Nhu đưa cho Luân một xấp giấy đánh máy:
- Anh xem. Phúc trình của Bộ ngoại giao về Hội nghị Băng-đung. Anh Diệm sẽ đích thân cầm đầu phái đoàn Việt Nam, lấy ông Nguyễn Văn Thoại làm phó. Anh Diệm phải xuất hiện ở Băng-đung sao cho hợp với khẩu vị các nước chủ xướng, nhất là với ông Nerhu và ông Soekarno… Ngoại giao tuy gặp khó song không khó bằng nội trị. Các phái lợi dụng hội nghị Băng-đung gây rối cho ta. Anh đã biết rồi, ông Trần Văn Hương từ chức, sau các ông Nguyễn Thành Phương, Phạm Xuân Thái…
- Ông Phương từ chức có lợi cho chính phủ. - Luân nhận xét.
- Đúng. Phương bị các giáo phái chửi bới quá, từ chức không phải để phản đối chính phủ. Ông ta có hỏi ý kiến tôi. Còn ông Thái là người thân Đại Việt. Việc từ chức của ông ta không mang ý nghĩa gì lớn. Trường hợp ông Hương thì khác… Xôn xao dữ!
Nhu lấy trong cặp ra một bức điện!
- Điện của tướng Collins. Anh nghe: "Tôi đã tường trình với Tổng thống. Vài ngày nữa, Tổng thống sẽ gửi điện cho Thủ tướng Diệm xác nhận chính phủ Mỹ tiếp tục ủng hộ Thủ tướng đồng thời qua đại sứ Pháp ở Hoa Thịnh Đốn, ngoại trưởng Foster Dulles sẽ nói thẳng với chính phủ Pháp, ngăn chặn mọi ý định xúi giục hoặc tiếp tay của tướng Paul Ely với các phái muốn nổi loạn. Có thể, tướng Paul Ely sẽ bị triệu hồi". Tất cả đều rõ ràng. Bây giờ, cốt sao Bình Xuyên không hạn chế hoạt động ở mức quấy rối, để ta ra tay một lần thật gọn. Mũi nhọn là Bình Xuyên. Ta đẩy được Bình Xuyên từ vị trí chống đối chính trị sang vị trí chống đối vũ trang với chính phủ tức là ta đã thành công trong yêu cầu xử trí toàn bộ các phe nhóm…
Nghe Nhu nói, Luân bỗng nhớ tới bộ Đông Châu Liệt Quốc. Không rõ gã nhiễm các mưu mẹo rặt Tàu ấy tự bao giờ. Nhưng phải công nhận là gã khôn ngoan và thâm hiểm. Trong ttát cả các chính khách đối lập mà Luân biết, chưa ai bằng cái móng tay của gã.
- Anh nghe vụ cháy lớn ở Khánh Hội chưa? Bộ Thông tin sắp họp báo. Phải đánh cho Bình Xuyên một đòn ra trò. Đốt nhà dân là tội ác mà dư luận quốc tế không bao giờ tha thứ….
Luân chợt mỉm cười. Nhu mất trớn liền trước cái cười ngụ ý của Luân.
- Anh chưa biết một chuyện: thủ phạm đốt nhà bị Lại Văn Sang bắt gọn đêm qua… Đài phát thanh Bình Xuyên loan báo mọi chi tiết. – Luân nói mà tránh nhìn Nhu.
Nhu tái mặt. Anh ta quên những lời hùng hồn kết tội đốt nhà anh ta vừa thốt, quên cả sự có mặt của Luân, nhảy bổ lại máy nói:
- Alô.. Tôi nói chuyện với ông Đắt… Tôi là Nhu… Ông Đắt đó, phải không?... Sao nhiều tạp âm trong phòng ông quá vậy? Tắt máy quay đĩa đi! Ông say rượu hả? Ông có nghe đài Bình Xuyên nói cái gì không? Không! Họ nói họ đã tóm hết bọn đốt nhà. Sao, họ nói láo à?

Nhu quay lại Luân, dò hỏi.
- Anh báo với ông Đắt: Lại Văn Sang bắt nhóm của Lã Văn Thụy gồm sáu tên tại hẻm 4 Cầu Kho hồi hai giờ khuya nay. Họ đã cung xưng cả mật danh F.8 của kế hoạch.
Luân nói to và Nhu hướng ống nói về phía anh.
- Ông nghe chưa? Ông không biết à? Thế mà ông dám ăn mừng, gan thật… Tôi chờ ông một giờ nữa. Té ra F.8 của ông là đốt nhà dân!
Nhu gác máy dù ở đầu dây kia Đắt vẫn còn lải nhải.
- Làm việc với lũ vừa ngu vừa ham ăn hốt uống này thật khổ!
Nhu gieo mình nặng nề xuống ghế.
*
…. Dung trực văn phòng từ 9 giờ đến 12 giờ đêm. Khi Dung vào Nha Cảnh sát thì người trực báo cho cô biết là giám đốc Trần Vĩnh Đắt đang ở văn phòng của ông. Dung vốn ghét viên giám đốc "xấu máu" nầy. Mỗi lần giao việc cho Dung, lão rề rà khá lâu, cặp mắt đảo ngược đảo xuôi khắp người cô. Lão vốn rất lười, thế mà lại đến văn phòng vào giữa đêm là việc lạ.
Dung giở chồng công văn mới nhận. Không có loại nào tối khẩn phải trình ngay cho giám đốc. Toàn là tin liên quan đến các chốt của Bình Xuyên ở đô thành và của giáo phái các tỉnh. À, cái nầy có thể tạm dùng được. Lương Trọng Tường cùng một số nhân sĩ họp ở trụ sở đảng Dân Xã, đường Duranton, trong đó có bác sĩ Phan Quang Đán – một phần tử nghe đâu là con bài của đảng Dân chủ Mỹ. Việc quan trọng, phải xin ý kiến giám đốc ngay!
Dung cầm tờ công văn, hối hả sang phòng giám đốc. Người lính bảo vệ bắc ghế ngồi án lối vào, thấy Dung, đứng dậy, bảo khẽ:
- Đại tá đang bận…
Từ trong phòng lọt ra các câu đối đáp:
- Ê, thằng kia, mầy tội gì, tù bao lâu? – Tiếng của Đắt.
- Dạ em lỡ dại…. – Tiếng trả lời ồ ề.
- Ăn cướp hả?
- Dạ… em lãnh án chung thân
- Nhà mầy ở đâu?
- Dạ hẻm số 4 Cầu Kho…
- Còn thằng kia?
- Dạ, em cùng với đại ca đây…
- Thôi, tụi bây nghe lệnh thằng đại ca của tụi bây… Mầy tên gì?
- Chín Ngón…
- Tên giấy tờ kìa!
- Lã Văn Thụy…
- Thằng Thụy cầm đầu…
Thấy không nên nghe lén lâu, Dung gõ cửa.
- Đứa nào? Tao biểu đừng có vô, chộn rộn…
Đắt gắt gỏng, song vẫn mở cửa.
- Dạ, có công văn khẩn, tôi xin đại tá ký nhận.
- Ủa, cô Thùy Dung…
Đắt cười mơn, nhận giấy tờ. Trong phòng, Dung thấy sáu tên mặc áo quần tù đang ngồi bệt dưới nền gạch; mặt mũi đứa nào cũng hung tợn.
Đắt liếc qua tờ giấy.
- Ối, tụi nầy giỏi đánh giặc miệng, hơi đâu mà lo. Cô cứ ghi vào góc, gửi cho Phòng trinh sát… Cô đi làm đêm có cần xe đưa về nhà không? Lát nữa, tôi đưa cô…
Đắt hau háu chờ cái gật đầu của DUng. Nhưng lão cụt hứng khi biết chính Luân sẽ đón Dung.
Đêm đó, cô thuật những điều nghe thấy cho Luân.
Đêm sau, hàng nghìn nhà thường dân vùng Khánh Hội phát cháy dữ dội. Cuộc điều tra cấp tốc của chính phủ đi đến kết luận là có kẻ chủ mưu đốt nhà bằng xăng đặc. Hung thủ mặc quần áo Công an xung phong Bình Xuyên, sau khi châm lửa – lửa trên gió nên phất thật nhanh và, vì đây là xóm gồm hầu hết nhad lá nên không thể nào ngăn lửa nổi – hung thủ chạy về hướng Chánh Hưng… - Báo chí thân chính phủ lập tức lên dây lên một chiến dịch tố cáo tội ác "bọn lạ mặt" - tuy không gọi đích danh song các tang cớ đã nói rõ vụ đốt nhà tàn bạo này là do Bình Xuyên.
Với Luân và Dung, sự việc không còn bí hiểm. Nhất định là của Trần Vĩnh Đắt. Lại Văn Sang nhận được một cú điện thoại của một người dấu tên và cố ý giấu cả giọng nói báo chỗ ở của Lã Văn Thụy, biệt danh

Chín Ngón, tù chung thân về tội ăn cướp. Lại Văn Sang truy tông tích của Chín Ngón chẳng mấy khó khăn và túm gọn cả sáu đứa đang say mèm. Nội vụ được đài phát thanh Bình Xuyên tường thuật tỉ mỉ. Cuộc họp báo mở ngay bên kia cầu chữ Y, trình diện hung thủ, tha hồ cho phóng viên chụp ảnh, phỏng vấn.
*
- Thằng Đắt hại tôi! – Nhu chà mạnh thái dương; kêu to – Nó tự động… Tôi sẽ sạc cho nó một trận. Đốt nhà dân làm chi? Nó báo với tôi F.8 là kế hoạch chống lại âm mưu đốt nhà của Bình Xuyên!
- Ngoài yêu cầu của chính phủ, ông Đắt tính cũng đủ đường: một cách đuổi khéo dân lao động để giành đất cất nhà… Rồi anh sẽ thấy, đơn các nhà thầu xin mua hoặc mướn đất bay về tòa Đô chính như bươm bướm… - Luân không buông tha Nhu.
- Anh nhớ cho: tôi không hề hay vụ nầy. Khi ánh lửa rực trời, tôi điện hỏi… Tôi giục xe cứu hỏa hoạt động. Anh mà gán tội cho tôi thật là oan! – Nhu làm vẻ giận dỗi.
- Và, xe chữa lửa mãi nửa giờ sau mới rời căn cứ.. Tại dốc cầu, ai đó lật một xe bánh mì cản đường. Mấy chục lính cứu lửa ì ạch hết 15 phút để làm cái việc của nửa phút là hất chiếc xe bánh mì vô lề. Và, cả một biển lửa được tưới bằng hơn chục vòi rồng… - Giọng Luân chậm rãi song là giọng đay nghiến.
- Ơ hay! Bộ anh đổ lên đầu tôi trách nhiệm hay sao? - Nhu sừng sộ.
- Tôi không đổ, trách nhiệm vẫn không chịu lánh xa anh. Anh sẽ giải thích thế nào đây? Chắc là các hãng đã đánh đi bản tin hay ho nầy và những đài phát thanh nhạy cảm sẽ không bỏ qua. Anh nghĩ sao nếu một số hội nghĩ sĩ nào đó trong Quốc hội Mỹ đặt vấn đề với Tổng thống Eisenhower?
- Tôi đã nói là tôi vô tội trong vụ nầy mà! – Nhu vò đầu kêu khổ.
- Trong khi thỏa thuận cộng tác với anh, nhiều lần tôi lưu ý anh về quan điểm của tôi: sẽ không thể còn quan hệ với nhau nếu anh quên một trong những nguyên tắc là tôn trọng, giữ gìn lợi ích của dân chúng…
- Thì chính tôi cũng luôn luôn trung thành với quan điểm đó! Tôi hứa với anh tôi sẽ làm ra lẽ. Nếu ông Đắt là tác giả, ông ấy sẽ phải trả giá đúng như tên ông ấy – rất đắt! Anh chịu chưa?
Luân lặng thing hồi lâu. Nhu gọi hai ly nước cam.
- Anh đa nghi quá! – Nhu cười.
- Chưa biết giữa tôi và anh, ai đa nghi hơn ai! – Luân cũng cười. Không khí dịu trở lại.
- Gì nữa đó? – Nhu hỏi, chờ đợi…
- Cái plafond (4) nhà tôi giúp ích cho anh được những gì rồi?
- Hả? Cái plafond? – Nhu kinh ngạc thật sự
- Tức là hệ thống ghi âm của bác sĩ Tuyến đó!
- À! – Nhu vỡ lẽ - Thằng cha Tuyến!
Nhu dùng ly nước cam để che cái sượng sùng.
- Từ hôm nay, nó sẽ không còn nữa – Nhu nói.
- Tôi không yêu cầu như vậy…
- Tôi bỏ vì máy móc đôi khi có lợi cho anh hơn cho tôi. – Nhu cười phá.
- Nếu tôi định chơi trò cút bắt với anh thì tôi đã giả đò như không biết hệ thống đó. Thật ra tôi vừa thấy nó. Đúng hơn, người thợ sửa điện thấy nó.
- Ấy là chuyện hồi tụi mình chưa hiểu nhau. Cả điện thoại của anh cũng bắt parallèle (5). – Muốn lấy lòng tin với Luân, Nhu đi xa hơn điều Luân chờ đợi – Nó cũng sẽ không còn…
Luân không lộ vẻ xúc động – anh tin là Nhu sẽ giữ lời hứa và nó tiện lợi hơn cho công việc của anh. Người cất được gánh nặng lại là Nhu: "Với gã Luân nầy, những trò tương tự thật là trẻ con, chỉ khiến gã xem thường mình" – Nhu thầm nghĩ.

P2 - Chương 12

Các sử liệu sau này ghi rất vắn tắt về sự cố bắt đầu ngày 28-4-1955 và kéo dài đến ngày 10-5: quân đội Bình Xuyên và quân đội của Ngô Đình Diệm đánh nhau tại đô thành Sài Gòn, hàng vạn nhà cháy.
Con số thống kê và tổn thất nhân mạng theo thời tiết chính trị mà tăng giảm. Khi chiến sự đã lắng, Tổng trưởng Thông tin Trần Chánh Thành quyết giới thiệu vụ Bình Xuyên như là một thứ ghẻ ngoài da, tổng số cả đôi bên chưa quá một trăm người chết. Dĩ nhiên, cần phải nhân lên mười mấy lần hay hơn nữa con số đó mới gọi là gần với chân lý. Trong tất cả những trận giao phong với các giáo phái, quân của Ngô Đình Diệm nếu đụng phải một sức mạnh chống trả thì sức mạnh chống trả đó là của phe Bình Xuyên – và sau

nầy, của Ba Cụt.
Những người chứng kiến tại chỗ biết rằng Bình Xuyên và quân của Ngô Đình Diệm nổ súng đúng ra từ đêm 29-3. Từ đêm đó, trụ sở Tổng nha Cảnh sát quốc gia đường Catinat vẫn duy trì như một đồn lũy, dù cho tổng giám đốc đã di chuyển nơi làm việc. Đối lại, những khẩu pháo 57 ly trên mấy chục chiếc xe bọc thép nép dưới vòm cây dưới dinh Độc Lập ngó châm bẩm vào các ụ cát ngay cửa Tổng nha. Mãi đến ngày 18-4, một số công chức công an lén vượt tường Trường Taberd xin đầu thú. Ở Gò Vấp, Công an xung phong và quân dù bắn nhau đến 20 ngày, và sau cùng, Công an xung phong đầu hàng. Nhưng, một đoàn xe chở lính chính phủ lại bị lựu đạn trong Chợ Lớn, thương vong nặng. Bộ Tổng tham mưu lại bị đạn cối.
Đô thành ngộp thở. Tin tức đủ loại: Pháp cho chính phủ Ngô Đình Diệm đo ván, giáo phái đã sẵn sàng, Việt Minh phối hợp "đánh rốc" từ vĩ tuyến 17 vào; Mỹ đổ bộ ủng hộ ông Diệm. Có thể xài bom nguyên tử, Trung Cộng sẽ "ra tay" chặn Mỹ… Giới Hoa kiều Chợ Lớn chưa bao giờ chịu nhường cho ai cái quyền bào chế những tin động trời nhất: Mao Trạch Đông và Tưởng Giới Thạch vốn "đánh cuội", nay nghe lộn xộn ở Chợ Lớn, sẽ "biểu" Ngô Đình Diệm với Bình Xuyên đụng đâu thì đụng chớ đừng gây khó dễ cho Hoa kiều, nhược bằng cãi lại thì Lưu Bá Thừa và Hà Ứng Khâm, một người xua quân bộ, một người xua quân thủy, ào một lượt "Ngô Đình Diệm với Bảy Viễn nhất định xí lắc léo"…
Trong khi đó, mỗi bên đều sửa xoạn thanh toán nhau đến mức tối đa, đồng thời tự chứng tỏ mình đã cố gắng đến mức tối đa "vì lợi ích đoàn kết quốc gia". Hội Alliance Française (1) mở cửa phòng triển lãm tranh Van Gogh. Thủ tướng Ngô Đình Diệm kêu gọi Công an xung phong hạ vũ khí, các lực lượng giáo phái thống nhất vào Quân đội quốc gia, hứa hẹn bầu cử Quốc hội. Chính phủ tung ra một đòn: tổ chức hỏi ý kiến dân về các vấn đề trọng yếu như dân chịu thống nhất quân đội không, chịu bài trừ nạn mất an ninh trật tự không v.v…
Collins về Mỹ hôm trước, hôm sau chính phủ Mỹ tuyên bố: trong hoàn cảnh tế nhị ở Nam Việt Nam, chính phủ Mỹ và cả thế giới tự do không còn có sự chọn lựa nào ngoài sự ủng hộ chính phủ do ông Ngô Đình Diệm đứng đầu. Bản tuyên ngôn cố tình quên Quốc trưởng Bảo Đại và người ta biết, đó là sự dàn xếp giữa Mỹ và Pháp.
Bởi vậy, khi báo chí đăng rộng rãi thái độ dứt khoát của Mỹ, Ngô Đình Diệm liền ký một sắc lệnh mà ông đã để sẵn trên bàn viết từ ngày ông chấp chính: cách chức Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia của đại tá Lại Văn Sang, loại Công an xung phong ra ngoài vòng pháp luật, bổ nhậm đại tá Nguyễn ngọc Lễ thay Sang, dời trụ sở Cảnh sát khỏi đường Catinat – trung tâm thần kinh của đô thành. Ụ súng lại được đắp thêm. Quân chính phủ cắm trại. Quân Bình Xuyên giàn giá.
Ngày 28-4, văn phòng của Bảo Đại ở Cannes điện về cho Thủ tướng một loạt chỉ thị - có lẽ Quốc trưởng ký khi còn ngái ngủ: Không được cắt chức Lại Văn Sang, không được làm điều gì trái với chính sách đoàn kết quốc gia của Quốc trưởng, mọi người phải tôn trọng kỷ luật, chỉ định thiếu tướng Nguyễn Văn Vỹ làm Tổng tham mưu trưởng, ra lịnh cho Thủ tướng sang Pháp ngay báo cáo tình hình với Quốc trưởng v.v….
Có lẽ Bình Xuyên nóng lòng chờ những chỉ thị như vậy. Vào một giờ trưa cùng ngày, súng nổ. Trận đụng độ lớn nhất giữa Ngô Đình Diệm và các giáo phái bắt đầu….
*
Luân vừa nghỉ trưa được mươi phút thì tiếng động dựng anh dậy.
- Đánh lớn rồi! – Thạch và Lục đứng ngoài sân bảo nhau.
Chị Sáu – người nấu ăn mà Luân vừa nhờ - niệm Phật liền miệng. Chị rất sợ súng: quê chị trải 9 năm trong tiếng súng, chồng chị - một nông dân bình thường và đứa con trai duy nhất của anh chị lên 8 chết vì đạn lạc. Không rõ đạn của Tây hay của du kích, nhưng chính từ những tiếng nổ như hôm nay…
Điện thoại reo. Nhu báo cho Luân tin tức sốt dẻo: Bình Xuyên đánh một lúc nhiều mục tiêu – Bộ Tổng tham mưa, Nha Cảnh sát Đô thành, Tổng ủy Di cư… Đạn súng cối rơi khá nhiều trong khuôn viên dinh Độc Lập….
"Một quả súng cối nổ ngay chỗ tôi với anh thường ngồi uống cà phê, hai chiếc ghế mây trúng mảnh, chậu hoa bên cạnh gãy hết mấy cành…"
Nhu ung dung – và hóm hỉnh – giữa lúc nhiều đám cháy bốc cao, tàn lửa xoáy giữa trời trưa những cột lấp lánh.
Nhu không mời Luân vào dinh Độc lập ngay – nghĩa là theo Nhu, không có việc gì quá khẩn trương cần trao đổi – nhưng lại hẹn Luân ăn cơm tối với y.
- Có món cá trích ngoài Huế gửi vào, ướp lạnh nên còn tươi, tôi nhờ nấu đúng kiểu Thuận An đãi anh…
Nhu chưa bao giờ nói chuyện ăn uống – y thật sự ít quan tâm đến nó và Luân biết là Nhu đang cực kỳ cao hứng.

Lục trèo lên nóc nhà xe, trông ngóng.
- Anh Lục! Coi chừng đạn! Xuống! – Luân thét to.
Lục tụt xuống, nói với Luân, đầy lo lắng:
- Xóm Chợ Quán cháy to.. Cô Thùy Dung…
Luân bây giờ mới sực nhớ. Anh vội vã quay dây nói lại nhà Dung. Chuông reo ở đầu dây song chờ mãi, không thấy có người lên tiếng. Không rõ vì sao Luân bỗng bồn chồn, anh cắt máy và quay lại. Chuông reo và vẫn không có người. Luân đổi số, gọi lại Nha Cảnh sát - có thể giờ này Dung đã đi làm.
Lục chia sẻ nỗi thất vọng của Luân. Anh nhìn lom lom chiếc máy. Chợt mặt Luân rạng rỡ:
- Có phải Nha Cảnh sát đó không?
Nhưng, Luân không rạng rỡ lâu:
- Xin lỗi, tôi muốn gặp cô Thùy Dung… Thùy Dung, chỗ đại tá Trần Vĩnh Đắt… - Luân gào to vì tạp âm đầy trong ống nghe – Phải, Thùy Dung…
Đầu dây kia vọng một tiếng thề tục tĩu, và hình như có cả tiếng của Dung.
Luân thừ người rất lâu.
- Hay là em đến Nha? – Lục nói khẽ.
- Không được! Đang bắn nhau loạn xạ…
Trước nhà Luân, dân chúng hớt hải kéo qua, họ tản khỏi vùng chiến sự.
Thạch mở máy thu thanh, đài Bình Xuyên phát bản tin: quân của họ "làm chủ" khu trường Pétrus Ký, chiếm Nha Cảnh sát, bao vây Bộ Tổng tham mưu. Thạch đổi làn song, đài Sài Gòn tường thuật trận đánh ngay Nha Cảnh sát Đô thành và kêu gọi lính Bình Xuyên đầu hàng.
Luân đi đi lại lại khắp phòng khách, căng thẳng.
Tình hình này đã được A.07 dự kiến trong chỉ thị gửi Luân – do Dung mang vào. Tất nhiên A.07 không thể đoán hết các tình huống, song những nét chính thì quả rất chính xác: mâu thuẫn Mỹ - Pháp phát triển đến tận nóc. Diệm, thông qua cuộc đánh dẹp này mà củng cố quyền lực và cuộc đánh dẹp sẽ để lại trong cơ thể chế độ mới ở miền Nam những vết thương không bao giờ có thể thành sẹo. Về phía Cách mạng, chưa phải lúc khai thác cơn xung đột đẫm máu này bằng vũ trang song cần phải biết chỉ cho quần chúng cách nhìn kẻ thù. Đánh bại Bình Xuyên và các phe nhóm thân Pháp, Ngô Đình Diệm tạm thời có thể bịp được một bộ phận quần chúng thông qua sự sự lợi dụng ý thức dân tộc đang bừng dậy mãnh liệt sau chiến thắng Điện Biên Phủ và lòng căm ghét Bình Xuyên, các giáo phái của quần chúng. Nhiệm vụ của Luân là sửa soạn đón các đợt xung đột nhất thiết sẽ xảy ra sau này với những nhân tố mới: từ bản thân Mỹ - Diệm. Riêng trong sự kiện này, Cách mạng cố bảo tồn được một bộ phận yêu nước trong lực lượng Bình Xuyên và các giáo phái, tạo điều kiện cho họ sống và hoạt động, dùng danh nghĩa đó mà từng bước xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng. Việc sau không thuộc phạm vi chức trách của Luân.
Lý thì như vậy, song cảnh rối ren trước mắt gợi cho Luân nhiều ý định – phải chi Ngọc chưa bị bắt, anh có người trao đổi và tin là có thể khơi thêm mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù. Anh cảm thấy mình quá thảnh thơi, quá bàng quang. Cái cớ thứ hai khiến anh đứng ngồi không yên là Dung.
Luân lại gọi điện về nhà Dung. Gọi cầu may thôi. Song lần này có người nhấc ống nói. Luân mừng rỡ, hỏi liền: Ai đó, Dung hả?... Nhưng là người giúp việc cho cô chú Dung. Dung đến sở và không về. Xóm Bàu Sen cháy dữ dội, sắp lan ra đường lớn. Cô chú Dung đều vắng nhà. Người giúp việc quá sợ: các toán lính Bình Xuyên và Quốc gia thay nhau cướp, hãm hiếp, cửa nẻo dù đã đóng chặt vẫn bị phá…
Luân gọi lại Nha. Im lặng. Anh suy tính một lúc, gọi Nhu. Nhu cho anh biết: Bình Xuyên lọt vào Nha, nhưng đang bị bao vây.
- Chắc không có khả năng xấu đối với cô Dung đâu… Tôi sẽ chỉ thị cho thiếu tá Cao Văn Viên tìm cô Dung cho anh. Anh yên tâm!
Nhu an ủi Luân
Điện thoại lại reo. Luân nhấc máy.
*
Dung ăn trưa xong – hôm nay, cô ăn tại nơi làm việc – tựa người vào ghế nghỉ một chút thì Trần Vĩnh Đắt hớt hải bước vào.
- Bình Xuyên sắp tấn công!
Lão kêu lên tuyệt vọng và sau đó, gọi điện cấp báo với Nguyễn Ngọc Lễ.
- Cố thủ chờ tiếp viện!
Lệnh của Nguyễn Ngọc Lễ gọn như vậy.
Nha Cảnh sát Nam phần vừa đổi chủ. Đắt thay Nguyễn Văn Tôn, chưa kịp xếp đặt lính tráng, mà dẫu có xếp đặt, bất quá Đắt có vài chục tay lính trang bị súng ngắn, đánh chắc gì được.
Chỉ vài giây sau, Đắt lên xe, giao quyền chỉ huy bảo vệ Nha lại cho một thiếu tá. Lão vẫn chưa bỏ ý định

xấy đối với Dung, gọi đến lạc giọng, bảo Dung cùng chuồn với lão. Cơ hội khói lửa này, Dung khó mà thoát khỏi tay lão. Nhưng Dung từ chối.
Xe Đắt vừa ra khỏi cổng Nha vài phút, viên thiếu tá chưa biết phải làm gì, thì các toán Bình Xuyên thấp thoáng nơi đầu đường.
Dung nhìn qua cửa sổ, thấy nhân viên Nha vẫn nhởn nhơ. Cô hiểu liền: hầu hết là người của Sang. Quả đúng như vậy, cửa Nha mở rộng, Công an xung phong đường hoàng kéo vào sân, thân mật bắt tay đám cảnh sát. Viên thiếu tá và 10 người, sau cùng chạy trốn vào phòng Dung.
- Làm sao, hở cô? – Viên thiếu tá mặt cắt không còn hột máu.
Dung không biết mình phải làm gì. Giá mà "anh ấy" có mặt tại đây! – Dung nhớ liền Luân, cô với tay quay điện thoại. Nhưng vừa quay được hai số, toán Công an xung phong lăm lăm chĩa súng vào cô. Một tên – chắc là chỉ huy, ra lệnh:
- Bỏ máy xuống!
Dung đành bỏ máy.
- Thằng Đắt đâu rồi? - Tên đó hỏi.
- Ông Đắt vừa ra khỏi Nha. - Dung trả lời, bình tĩnh.
Tên chỉ huy Công an xung phong, súng lục trên tay, bê rê đội lệch, ống tay áo lộ vết chàm xanh lè, ngó Dung một hồi, liếm mép:
- Mày là ai?
- Tôi là nhân viên Nha…
- A, con này người Bắc… - Một tên khác reo.
- Sao răng mày trắng và đều dữ vậy?
Tên chỉ huy hỏi.
Dung thấy tình thế xấu rồi. Cô mân mê ngăn kéo. Khẩu súng ngắn trong đó.
- Mày là vợ bé của thằng Đắt, phải không?
Tên chỉ huy bước hẳn vào phòng.
- Ai cho phép anh nói hỗn láo như thế?
Dung quắc mắt.
Viên thiếu tá – hắn lột cấp hiệu lúc nào, không ai rõ, chắp tay:
- Dạ, cô đây là bí thư của ông Đắt..
- Bí thư?... Bí thư với vợ bé khác gì nhau…
Tên chỉ huy vừa nói vừa liếc quanh.
- Bên kia là phòng trống, phải không? – Gã hỏi viên thiếu tá.
- Dạ!
Chuyện sẽ phải diễn ra như vậy đó. Dung hiểu.
Chuông điện thoại reo. Tên chỉ huy nhấc ống. Dung nghe rõ tiếng Luân trong máy. Cô toan giằng ống nói, nhưng tên chỉ huy gạt cô thật mạnh:
- Nha bị tụi tao chiếm rồi… Mầy là ai… Thùy Dung là con nào… Đ.m, nói dai nhách!
- Anh Luân! Em… - Dung cố thét to. Tên chỉ huy gác máy.
- Mầy là Thùy Dung hả? Tính kêu cứu hả? Theo tao…
Gã nắm tay Dung, bảo số công an lố nhố ở cửa.
- Tụi bây còng hết mấy thằng trong phòng nầy, đứa nào ngo ngoe, bắn bỏ! Tao phải thay thằng Đắt với con nhỏ nầy… Theo qua, cưng!
Dung kéo ngăn tủ. Cô quyết định xả vào thằng khốn kiếp nầy mấy viên Walter và dành cho cô viên cuối cùng.
Một chiếc xe Jeep phóng vào sân. Lũ Công an xung phong kháo nhau:
- Đại tá tới!
Một sĩ quan nhảy khỏi xe. Tên chỉ huy Công an xung phong buông tay Dung, bước ra đón.
- Sao chùm nhum vô đây? Lo bố trí chống tụi Dù, tụi nó tới bây giờ.
Người sĩ quan quát to. Ông ta chợt thấy Dung.
- Cô là ai?
Dung đoán ông ta là Lại Văn Sang.
- Tôi là vợ của kỹ sư Nguyễn Thành Luân!
- Ồ! – Sang kinh ngạc – Bà làm ở Nha Cảnh sát?
Dung không trả lời, liếc về tên chỉ huy Công an xung phong.
- Mầy muốn làm ẩu hả? – Sang tát tên chỉ huy một tát nẩy lửa – Bình Xuyên sạt nghiệp cũng vì lũ mầy!
- Ở đây sắp xảy ra chiến trận, bà không nên nấn ná... – Sang bảo Dung – Bà muốn đi đâu?

Trước Nha, nhiều tốp dân chạy đùa ra phía chợ Bến Thành.
- Bà nên theo những người chạy loạn… Bà cần nói chuyện với ông Luân không?
Dung quay số.
- Anh đó hả? Em đây! Đại tá Lại Văn Sang có mặt chỗ em… Em sẽ theo đường Trần Hưng Đạo… Dạ… Bình yên… Anh muốn nói chuyện với đại tá…
Sang cầm ống nghe. Luân nói gì, không ai rõ, song sau đó, Sang đích thân đưa Dung ra cổng, rồi phóng xe Jeep về hướng cầu chữ Y.
… Luân đón Dung tại trường Cầu Kho. Gặp Luân, Dung vụt khóc òa…
*
Sài Gòn trải qua một đêm kinh động. Từ bót Central đến đường Tổng đốc Phương, súng nổ liên hồi. Súng cũng nổ ở Đa Kao, Gò Vấp, Phú Lâm, Khánh Hội. Các đám cháy rực cả thành phố.
Nhu đãi cơm Luân và Dung. Trần Lệ Xuân đi Đà Lạt vắng, Nhu giao hẹn với Luân chỉ ăn cơm, nói chuyện phiếm, còn tình hình thì đợi sáng mai. Tuy vậy, Luân cũng thuật lại cho Nhu nghe trường hợp của Dung.
- Thằng cha Sang, đúng như anh nói, còn đôi chút nhân phẩm. Tôi không xếp gã vào lũ đần độn trong Bình Xuyên. Nhưng, gã lưu ân tình với anh không phải là không có duyên cớ, gã hiểu rằng gã sẽ thua.
Giữa tiếng súng các cỡ thi nhau – trước dinh Độc Lập, quân Bình Xuyên vẫn chưa rời bót Catinat – Nhu ung dung nếm món cá trích và hỏi luôn miệng cảm giác của Luân và Dung về món ăn nầy.
- Nhu rất cứng! – Luân nhận xét với Dung khi họ từ giã Nhu, trên đường về.
Dung liên lạc được với người cô: Bình Xuyên rút khỏi Chợ Quán. Và Trần Vĩnh Đắt oang oang trong máy:
- Cô Dung bình yên chứ? Tôi đã quét cong bọn nó, sáng mai cô đến Nha làm việc bình thường…

P2 - Chương 13

Nhu nhìn Ngọc, suy tính. Tuy giữa trưa, phòng giam vẫn tối mờ, ngọn đèn điện hắt một màu vàng, bệnh hoạn. Trần Kim Tuyến ngồi lùi sát bức tường ẩm ướt, thỉnh thoảng chùi đôi kính cận, lặng lẽ như một nhân chứng.
Ngọc thanh thản tựa lưng vào thành ghế, mái tóc bạc rũ xuống che vầng trán rộng. Da anh hơi xanh: mười ngày không gặp ánh mặt trời.
- Ở đây, ông được cư xử tốt không? – Nhu hỏi sau một lúc đắn đo tìm cách mở lời.
- Tôi không bận tâm tới những chuyện đó. Hẳn là bác sĩ Trần Kim Tuyến – Ngọc không ngó Tuyến – đã tính toán chi li trong mọi trường hợp đối xử. Ngay cả về chung cuộc, tôi còn không quan tâm nữa là…
- Tôi hỏi thẳng ông: Ai cử ông đi liên lạc với Bình Xuyên? - Nhu sửa giọng oai vệ.
- Điều đó có gì quan trọng? Tôi là một cán bộ, tôi hành động theo chức trách của tôi…
- Tại sao ông xui Bình Xuyên gây phản loạn? Chính các ông luôn hô hào hòa bình kia mà?
- Trong một câu nói, ông phạm đến mấy lỗi, có cái thuộc văn phạm, có cái thuộc chủ đề! – Ngọc cười hơi khinh miệt – Tôi không xúi, không xua Bình Xuyên làm bất kỳ điều gì ngược với lợi ích hòa bình của đồng bào ta. Chính các ông đã làm việc đó… Còn từ "phản loạn" ông gán cho Bình Xuyên e chưa chính xác.. Ai "phản loạn" hơn ai – giữa các ông và Bình Xuyên - cần phải xem lại!
- Ông là một đảng viên Cộng sản, phải không?
- Tôi chưa bao giờ nói khác…
- Một đảng viên Cộng sản không được quyền mù quáng! Ông đi với Bình Xuyên thì được lợi ích gì?
- Còn nếu tôi đi với các ông thì được lợi ích gì? Bình Xuyên là một nhóm ô hợp, phạm nhiều tội ác mà tội ác lớn nhất là phản quốc nhưng trong họ không phải không có người còn lương tri mà đến với Bình Xuyên…
- Ông tổ chức họ chống đối chúng tôi lâu dài?
Ngọc không trả lời.
- Ông tin là chúng tôi sẽ đổ? - Nhu hỏi, khiêu khích.
- Người ta đồn Ngô Đình Nhu là một chánh khách sắc sảo. Hóa ra người ta đồn lầm… - Ngọc dằn mạnh – Ông cho là ân huệ của chính phủ Mỹ mãi mãi dành riêng cho gia đình ông? Sao ông ngây thơ quá vậy? Đó là tôi chưa nói nhân dân miền Nam, họ không dính dáng gì đến viện trợ Mỹ. Các ông đã bắt đầu "tố Cộng" rồi chớ gì? "Tố cộng" về thực chất là tố quần chúng. Các ông dám tố quần chúng thì quần chúng

dám tố các ông. Đương nhiên là như vậy!
- Cứ cho như ông nói đúng về cái nhân dân mà ông đơm đặt cho họ nhiều ưu điểm quá, nhóm Bình Xuyên lại gây hứng thú cho ông, thì quả lạ lùng…
- Những người Bình Xuyên yêu nước không hành động theo lối Bảy Viễn. Rồi ông còn đủ thì giờ kiểm nghiệm lời nói của tôi. Và không riêng gì các giáo phái, ngay quân đội mà ông đang cố gắng xây dựng làm lực lượng chống đỡ cho chế độ của ông, họ sẽ chĩa súng vào ông khi họ cho là cần thiết, hoặc khi Mỹ cho là cần thiết…
Nhu rít thuốc liên hồi, Ngọc nói những cái đáng sợ thật và những cái không phải Nhu không một lần nghĩ tới.
- Theo ông, kỹ sư Nguyễn Thành Luân là người thế nào?
Nhu bất thần đổi chủ đề cuộc trao đổi. Trần Kim Tuyến dán mắt vào Ngọc, xoi mói.
- Như thế nào là về phương diện gì? – Ngọc hỏi lại, thản nhiên.
- Chẳng hạn như xu hướng chính trị, như thái độ đối với Bình Xuyên…
- Tại sao ông hỏi tôi những điều ông đã quá rõ? Luân là bạn thân của tôi, trong kháng chiến chúng tôi quen nhau, tuy không cùng nghề nghiệp. Bạn thì thân; song tôi và anh ta khác nhau về nhiều cách nhìn. Anh ta mơ màng về một chủ nghĩa Quốc gia nào đó. Sự ấu trĩ của anh ta – như sai lầm của chính tôi vào thời gian đầu cách mạng – đôi khi khiến chúng tôi bất hòa. Anh ta không thích Bình Xuyên, kể cả những người không giống Bảy Viễn…
- Gần đây, ông thấy ông Luân có những đổi thay gì đáng kể?
- Anh ta ngày mỗi ngày mỗi mơ màng hơn. Chủ nghĩa Quốc gia nói chung đã là một hư ảo mà việc khoác cho anh em ông cái áo Quốc gia lại càng hài hước… Vĩnh viễn tôi với anh ta không thể dung hòa được quan điểm đó… Mặc dù, vĩnh viễn tôi với anh ta là bạn thân.
- Ông Luân biết tin ông bị bắt chưa?
- Tôi nghĩ là chưa… Chúng tôi liên lạc với nhau rất thưa.
- Ông tin là ông Luân sẽ tìm cách cứu ông?
- Luân là người trọng tình bạn. Còn việc cứu tôi thì chắc anh ta không làm nổi.
- Tại sao?
- Đơn giản quá mà… Tôi không tin ở chủ nghĩa Quốc gia của các ông – và bây giờ cũng là của anh ta – và tôi không thể nào từ bỏ lý tưởng Cộng sản mà tôi thiết tha để đổi lấy tự do cá nhân. Các ông không đời nào chấp nhận cho một người thù địch về ý thức hệ với các ông được sống sót và hoạt động trong cùng các ông cai quản. Nguyễn Thành Luân tôn trọng tôi, sẽ không muốn tôi thành một tên phản bội và anh ta không chịu khuyên tôi trá hàng... Đơn giản như vậy! – Ngọc nói rành rọt.
- Ông là một người cuồng tín! – Nhu kêu to – Ông bít tất cả đường sống của ông, ông có biết điều đó không?
Ngọc cười buồn:
- Tôi không thích kéo dài sự thăm dò không cần thiết.
- Kỹ sư Luân có một bạn gái, đúng hơn, có một người yêu… Ông có biết cô ấy? – Trần Kim Tuyến hỏi.
- Thế à? – Ngọc vui hẳn, nhưng Nhu bận trầm tư nên không để ý một thoáng bối rối trong mắt Ngọc – anh hoàn toàn không hay biết việc nầy và, khi biết thì anh hiểu ngay vai trò của người bạn gái ấy đối với Luân.
- Tôi nghe Luân nói về một cô bạn gái, nhưng vì mối quan hệ giữa hai người lúc đó còn chưa rõ nên anh ấy không giới thiệu với tôi.
- Ông có yêu cầu gì không? – Nhu hỏi.
- Có! Tôi muốn gặp Luân…
- Yêu cầu của ông sẽ được giải quyết…
*
Cuộc xung đột bước sang ngày thứ ba. Trừ bót Catinat và quán Théophile ở Đakao, toàn bộ lực lượng Bình Xuyên rút qua bên kia cầu chữ Y và quanh vùng Cầu Muối, cầu Ông Lãnh, Xóm Chiếu, Xóm Củi… Tổn thất hai bên khá nặng nhưng thiệt hại của dân lại nặng hơn nhiều: hàng nghìn người chết và bị thương, hàng vạn nhà cháy. Ủy ban cứu trợ nạn nhân cuộc xung đột được thành lập khẩn cấp và Tổng trưởng Xã hội Nguyễn Mạnh Bảo được bầu làm chủ tịch. Nhưng, một phong trào quần chúng sâu rộng mới là cái quan trọng. Riêng cái tên của Ủy ban cũng dấy lên sự tranh cãi giữa chính phủ và các nhân sĩ: chính phủ muốn ủy ban mang tên Ủy ban cứu trợ nạn nhân phản loạn Bình Xuyên, các nhân sĩ kiên quyết không đồng ý. Sau cùng, chính phủ nhượng bộ.
Hoạt động chính trị còn sôi nổi hơn cả tiếng súng. Tướng Nguyễn Thành Phương và Trịnh Minh Thế đồng ký vào một thông cáo tố cáo "thực dân" và "phản loạn" gây chia rẽ, đổ máu, phủ nhận lịnh của

Quốc trưởng chỉ định tướng Nguyễn Văn Vỹ làm Tổng tham mưu trưởng. Một Hội đồng nhân dân cách mạng ra đời, do Nguyễn Bảo Toàn đứng đầu, đẩy nội dung cuộc tranh chấp đến chỗ cốt tử của nó: sự tồn tại của Bảo Đại.
Ngày 30-4, gần trưa, tại dinh Độc Lập, tướng Nguyễn Văn Vĩ yết kiến Thủ tướng. Nhu quyết định một nước cờ và Diệm đồng ý. Đáng lẽ Vĩ chỉ được một mình Thủ tướng tiếp để Vĩ chính thức trao lệnh của Quốc trưởng bổ nhậm ông làm Tổng tham mưu trưởng; hàng chục sĩ quan cấp tướng đã có mặt, trong đó có hai đại tá vừa được Diệm thăng quân hàm thiếu tướng là Trần Văn Minh và André Trần Văn Đôn…
- Thưa Thủ tướng, đây là sắc lệnh của Quốc trưởng… - Vĩ ấp úng mãi rồi mới nói. Vẻ mặt đằng đằng sát khí của các tướng lĩnh đã hốt hồn ông ta. Ông ta thầm nghĩ mình dại dột nghe lời De Chauvine phiêu lưu vào dinh Độc Lập.
- Tướng quân cứ đến trao sắc lệnh cho ông Diệm. Không ai dám làm điều gì thất lễ với tướng quân đâu. Tướng quân buộc ông Diệm ra lệnh cho tướng Tỵ giao quyền cho ông. Tổng thống Mỹ Eisenhower đã cam kết với chúng tôi là Mỹ không can thiệp vào việc này.
Chuyện nghe rất dễ ăn của De Chauvine coi mòi khó nuốt trôi. Nhưng dù sao Vĩ cũng phải mở miệng. Diệm nhận tờ giấy đánh máy, liếc qua. Thật tình, ông đã nhận bản sao điện tín từ mấy hôm trước.
- Tôi biết việc nầy rồi… - Diệm nói – Tuy nhiên, đây là việc liên quan đến cơ quan quân sự, tôi không thể tự mình giải quyết nên cho mời các ông trong Bộ Tổng tham mưu đến. Lịnh của Quốc trưởng tất nhiên không thể không thi hành, song, phải do các tướng lĩnh thu xếp với nhau. Chính phủ công nhận người nào được các tướng lĩnh tín nhiệm, ông hay ông Tỵ, ai cũng tốt…
Diệm nói chậm rãi, trong lúc các tướng chuyền nhau đọc tờ sắc lệnh.
- Tại sao lại thay đổi Tổng tham mưu trưởng trong lúc súng nổ rền? – Trần Văn Minh bắn tín hiệu.
- Mà khi hết phiến loạn Bình Xuyên, cũng không thay đổi. – Thiếu tướng Cao Đài Lê Văn Tất gầm gừ.
- Chuyện nầy có cái gì mờ ám bên trong… - Thiếu tướng Trần Văn Đôn nhún vai – Tôi nghe tin tướng Hinh về nước, đang dừng chân ở Calcutta. Hình như một sự…(ông ta lúng túng tìm một từ Việt) une Conspiratipn…
- Một âm mưu… - Lê Văn Tỵ dịch giúp Đôn.
- Phải, một âm mưu… Tôi phản đối tới cùng.
Tướng André vừa nghỉ cuối tuần ở Long Hải, da dẻ đỏ au. Không rõ có phải tình cờ không mà bà cố vấn Ngô Đình Nhu cũng nghỉ cuối tuần ở Long Hải. Điều rõ ràng là tướng Đôn đang ở trong thần thái thỏa mãn và sẵn sàng ủng hộ Thủ tướng như một hiệp sĩ…
- Đã vậy, tôi phải gửi điện khẩn trình bày với Quốc trưởng và chừng đó các ông đừng trách tôi!
Lời đe dọa không đúng lúc của Vĩ khiến phòng họp cười ồ. Người không cười là trung tướng Cao Đài Nguyễn Thành Phương. Phương đột ngột vỗ bàn:
- Ông Vĩ phạm tội làm rối lòng quân trong lúc đất nước gặp khó khăn. Một con người như vậy không xứng đeo lon sĩ quan cao cấp. Tôi đề nghị Thủ tướng ra lệnh bắt ngay ông Vĩ!
Nguyễn Văn Vĩ hoàn toàn không ngờ tình thế lại có thể xấu đến mức đó. Nguyễn Thành Phương mặc dù bề ngoài nho nhã, nổi tiếng là hung thần. Gã đang muốn tâng công với Ngô Đình Diệm.
Vĩ bối rối, đưa mắt tìm người khả dĩ nương tựa được trong hồi nguy nan nầy. Chẳng có ai! André với ông vốn là bạn, nhưng bây giờ cậu ta tự nguyện làm nô lệ cho Trần Lệ Xuân, như thiên hạ đồn đãi. Vĩ đành nhìn về Ngô Đình Diệm cầu cứu. Mặt Ngô Đình Diệm lại lạnh như tiền.
Viên sĩ quan hầu cận rón rén lại gần Diệm, nói nhỏ. Diệm gật đầu, đứng lên, bảo:
- Các ông bàn tiếp, tôi có chút việc, vắng mặt giây lát. Ý kiến của trung tướng Phương rất đúng đó!
Không có Diệm, cuộc họp tẻ nhạt hẳn. Các tướng bỗng thấy ngượng nghịu, trừ Nguyễn Thành Phương. Nhu và Luân chờ Diệm ở trong phòng.
- Anh Luân không tán thành việc bắt giam hay quản thúc tướng Vĩ. – Nhu nói – Em và anh ấy tranh luận nẫy giờ, lần lần em thấy anh ấy có lý. Cho nên mời anh vào, ta trao đổi thêm…
Diệm ngồi xuống ghế và ra hiệu cho Luân nói.
- Thưa thủ tướng, quan điểm của tôi tóm tắt như sau: Một, tướng Vĩ không là cái gì đến nỗi phải dùng biện pháp mạnh, dùng biện pháp mạnh trong trường hợp này chỉ cho thấy ta đánh giá quá cao các sĩ quan thân Pháp. Hai, giam giữ tướng Vĩ sẽ đẩy số sĩ quan cùng cảnh ngộ như tướng Vĩ ngả về phía chống chính phủ; mà số đó đang nằm trong các đơn vị chính quy của chính phủ. Ba, chạm tự ái Pháp, điều ta nên tránh. Bốn, cứ để tướng Vĩ tự do, hoặc ông ta cuối cùng rồi sẽ đổi thái độ, hoặc ông ta liều lĩnh, khả năng sau cho phép chính phủ mạnh tay mà không gây ra bất cứ phản ứng xấu nào.
Diệm cắn môi suy nghĩ một lúc…
Trưa hôm đó, Diệm đãi cơm tất cả các tướng lĩnh và không đả động gì đến việc bắt giam tướng Vĩ. Thấy thủ tướng bỏ qua, không ai nêu lại vấn đề, kể cả Phương. Tướng Phương biết nịnh vào lúc nào là khôn

ngoan, vào lúc nào là dại dột. Còn tướng Vĩ, hú hồn, chọn chiến thuật: im lặng là vàng y hiệu Nguyễn Thế Tài!
Chiều hôm đó, Hội đồng nhân dân cách mạng họp ở Tòa Đô chính ra tuyên cáo đòi truất phế Bảo Đại, giao cho Ngô Đình Diệm lập chính phủ mới, dẹp phiến loạn, thu hồi chủ quyền quốc gia trọn vẹn và triệu tập Quốc hội…

P2 - Chương 14

Ngày 1-5.
Một hiện tượng độc đáo bao trùm thành phố Sài Gòn. Giữa tiếng súng – thỉnh thoảng xem vài phát đại bác – và giữa những đám cháy khói bốc cao lưng chừng mây, hàng trăm nghìn dân chúng chạy dồn vào trung tâm thành phố. Hai chiếc tàu Marine Serpent và Marine Adler của hải quân Mỹ trút lên bến gần một vạn dân di cư, họ ngơ ngác trước cảnh chiến tranh mà họ ngỡ là thôi không còn gặp nữa. Cả một khu vực toàn lều vải được hối hả dựng lên trong và quanh trường đua Phú Thọ.
Cách chẳng bao xa bót Catinat – nơi một toán Bình Xuyên đang cố thủ - Tổng liên đoàn lao động của Lê Văn Thốt kết hợp với lực lượng thợ thuyền của Nguyễn Khánh Vân tổ chức mít ting nhân ngày Quốc tế lao động bên cạnh một cuộc mít tinh khác của Tổng công đoàn lao công Thiên chúa giáo do Trần Quốc Bửu cầm đầu. Nhiều diễn giả nói chuyện. Đề tài hòa bình được khai thác nhiều nhất. Nhóm Lê Văn Thốt còn nêu nguyện vọng cải thiện đời sống, thực hiện dân chủ và yêu cầu chính quyền hai miền sớm hiệp thương, đặt quan hệ bình thường để tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà. Nhóm Trần Quốc Bửu đả kích Thực – Phong và cũng có vài diễn giả hô hào chống Cộng. Trước Tòa Đô chính, 5 tiểu đoàn và 2 đại đội dưới quyền của đại tá Thái Hoàng Minh, tham mưu trưởng Bình Xuyên, làm lễ quy thuận chính phủ.
Thêm hai lực lượng mới tham chiến: một đơn vị Ngự lâm quân từ Đà Lạt xuống, kèm chiến xa, chiếm Nha Bưu điện, tạo thế ỷ dốc cho nhóm Bình Xuyên trong bót Catinat và chiếm Đài phát thanh quân đội cùng Ngân hàng Nhà nước. Lực lượng kia là quân của tướng Trịnh Minh Thế. Thế tình nguyện đi tiên phong đánh vào hang ổ Bình Xuyên.
Đài phát thanh quân đội phát nhật lệnh của Nguyễn Văn Vĩ, tổng tham mưu trưởng. Vĩ ra lệnh cho binh sĩ phải ngưng nổ súng, chờ đại diện của Quốc trưởng mang chỉ thị đặc biệt về nước. Đại diện Quốc trưởng nói ở đây là tướng Nguyễn Văn Hinh, ông rời Calcutta nhưng không bay thẳng đến Sài Gòn, lại ghé Nam Vang, hẳn còn nghe ngóng tình hình.
Đài phát thanh Sài Gòn phát nhật lệnh của Lê Văn Tỵ, tổng tham mưu trưởng. Tỵ ra lệnh cho Ngự lâm quân phải rút ngay tức khắc khỏi thành phố, trở về doanh trại.
Những người bình luận thời sự sau này giả định nếu tướng Vĩ dám nổ súng, ông Diệm ắt gặp khó khăn lớn. Nhưng tướng Vĩ – và cả tướng Hinh nữa – phải đâu sinh ra để hành động có mục đích, lý tưởng, lý tưởng gì cũng được. Họ như những cái máy, bất cứ việc nhỏ việc to đều do chủ bấm nút, giật dây. Và, chính phủ của họ, người Pháp, đã mất quyền quyết định vấn đề Đông Dương… Cho nên, giả định kia là không có cơ sở.
Giữa trưa, Ngự lâm quân không kèn không trống rời các điểm, lếch thếch kéo về Đà Lạt. Một số Bình Xuyên cố thủ trong bót Catinat tiếp tục bỏ trốn…
*
Trinh Minh Thế tung lực lượng Cao Đài liên minh vào trận là sự kiện có ý nghĩa tinh thần đối với cả hai phe. Quân chính phủ được cổ vũ. Bình Xuyên thì hoang mang.
Chiều ngày 2-5, khi quân chính phủ chuyển sang phản công với hai trung đoàn bộ binh, ba tiểu đoàn dù bao một vòng rộng từ cầu chữ Y vô cầu Nhị Thiên đường và Xóm Củi thông đến Cần Giuộc, 3.000 quân của Trịnh Minh Thế ồ ạt đánh vào tuyến chính diện mà mục tiêu là đại bản doanh Bình Xuyên.
… Bộ chỉ huy Bình Xuyên chờ cuộc phản công với tâm trạng chờ thua. Bảy Viễn thực tế đã suy sụp ý chí khi Paul Ely cho biết quân Pháp không thể làm gì được trong hoàn cảnh hiện thời, ngoài việc sẽ cố gắng chuyển gia đình của các thủ lĩnh Bình Xuyên bằng trực thăng và tàu nhỏ ra tàu chiến Pháp đậu ngoài khơi Ô Cấp.
Bao nhiêu điều Bảy Viễn ôm ấp, bỗng chốc tiêu tan. Mặt trận Toàn lực Quốc gia không có một hoạt động hợp đồng nào như cùng thỏa thuận long trọng bằng giấy trắng mực đen. Trái lại, quân Cao Đài trở giáo, một bộ phận quân Hòa Hảo thề trung thành với Diệm. Léon Leroy bận bịu với bầy vợ lẽ, thay vì đánh vào Bến Tre và Mỹ Tho như y hứa thì thu xếp của cải sang ở hẳn bên Pháp. Quân Pháp, các sĩ quan Việt chịu ảnh hưởng của Pháp giữ thái độ trung lập khó hiểu. Bức tranh mà các cố vấn của Bảy Viễn phóng bút đầy màu sắc rực rỡ mỗi lúc một xám xịt. Tướng Vĩ, tướng Hinh, ngoài cái mã bảnh bao, không làm nên một

trò nào coi được. Và Quốc trưởng, ông ta tiếp tục lú lẫn…
Các bộ hạ của Bảy Viễn tính sổ và càng tính sổ họ càng nhận ra rằng Bảy Viễn, đảng trưởng của họ, không có khiếu chính trị. Cách suy nghĩ và hành động du côn mà ông ta tiêm nhiễm không còn hợp thời nữa.
Dẫu sao, hai chiếc trực thăng luôn sẵn sàng. Vấn đề là trở thêm cái gì thêm trên hai chiếc trực thăng đó. Nhóm quân sư của Bình Xuyên sợ mất mật. Cữ ngỡ là huênh hoang cho đã miệng, sẵn rượu thịt và gái, núp dưới cái ô Bình Xuyên mãn kiếp, ai dè trời đất xoay vần như thế nầy… Hồ Hữu Tường là người đau khổ nhất trong bọn. Vốn chuyên nghề ngụy biện, Tường được Bảy Viễn trọng vọng và ông ta nghiễm nhiên là nhân vật số 2 trong Ban cố vấn chính trị Bình Xuyên – chỉ sau Lại Hữu Tài. Hồ Hữu Tường phát biểu trong hàng trăm cuộc họp về nào là chiến lược Đông Nam Á, nào là chiến thuật Việt Nam trước vận hội mới v.v… Bẻm mép xạo, Tường bao giờ cũng tự tạo kiểu cách một nhà triết lý, một nhà chính trị siêu hạng, giải đáp tất cả thắc mắc của người khác. Bây giờ, nhìn sang bên kinh Tàu Hủ, thấy quân lính Ngô Đình Diệm súng ống kìn kìn, Tường rụng rời tay chân. Các cố vấn và chỉ huy khác lại không quên những điều mà Tường tiên tri – Diệm không thể đánh Bình Xuyên vì cái "thế" của Diệm và vì trận đồ đã lập xong, miền Tây có Hòa Hảo, miền Đông có Cao Đài, Sài Gòn có Bình Xuyên và quân quốc gia vốn luôn luôn trung thành với Quốc trưởng, Cao nguyên có Ngự lâm quân của tướng Vĩ – cứ mắng xéo ông ta là thằng nói dóc. Thét rồi Tường đành năn nỉ: Các anh chấp nhất làm chi, chẳng qua tôi múa mỏ để kiếm cơm!
Cả bộ máy chỉ huy Bình Xuyên đồ sộ rốt cuộc còn mỗi cái đầu của Lại Văn Sang là có phần tỉnh táo. Ông ta cay đắng nhớ những cam kết giữa Bảy Viễn với Phạm Công Tắc, Năm Lửa, Nguyễn Văn Vĩ và không ai biết từ ngày 28-4, Bình Xuyên đơn thương độc mã xung trận. Nói lực lượng Bình Xuyên thực tế là Công an xung phong, con ruột của Sang.
Ông ta đắn đo. Ông ta linh cảm là De Chauvine hứa ẩu. Nhưng, ngày 26-4, tại phiên họp đặc biệt, Bảy Viễn quyết định nổ súng – lần nầy, tổng tấn công. Hiệu lịnh cho tất cả lực lượng chống Diệm – theo Bảy Viễn – là điện của Bảo Đại, một thứ quy ước cần được hiểu như chính phủ Pháp đã bật đèn xanh.
Bản đồ Sài Gòn, Nam phần, Trung phần đầy mũi tên. Thậm chí, Bộ tổng chỉ huy đã đủ các tay sừng sỏ: Trung tướng Nguyễn Văn Hinh, thiếu tướng Nguyễn Văn Vĩ, thiếu tướng Lê Văn Viễn, thiếu tướng Lê Quang Vinh, thiếu tướng Nguyễn Văn Thành, đại tá Nguyễn Tuyên…
Sang không tin sẽ có sự hợp đồng. Cho nên, tại Sở chỉ huy, ông chẳng màng đến hàng chục máy truyền tin xếp thành hàng đội nhận thông báo chiến sự các vùng khác. Và, đúng như ông đoán, chẳng có máy nào lên tiếng. Ngay chủ tịch Mặt trận, ông ta cũng im lìm trong Trí Huệ cung.
Trưa 28-4, Sang đích thân thị sát khu vực chiến sự. Cuộc nói chuyện bất ngờ giữa ông và kỹ sư Nguyễn Thành Luân càng khẳng định trong ông giờ tàn cuộc của Bình Xuyên đã điểm.
- Chào ông kỹ sư!... Tôi là Sang đây.
- Chào đại tá! Tôi hoàn toàn không hiểu vì sao các ông phiêu lưu vào cái chỗ đồng nghĩa với sự sụp đổ… Riêng đại tá, ông tin cái gì? Quân đội Pháp? Quân đội quốc gia? Các giáo phái? Sẽ chẳng có cái gì hết! Càng kéo dài đánh nhau ở thành phố càng gây thiệt hại cho đồng bào, càng khiến Bình Xuyên bị oán ghét và, thật giản dị, quân của đại tá sẽ bị tiêu diệt….
- Bây giờ, tôi phải làm gì?
- Rút ngay sang bên kia sông. Bỏ Tổng hành dinh. Sẵn sàng thuyền bè vượt sông Soài Rạp…
- Tháo chạy à?
- Nếu các ông không muốn, một tai họa còn kinh khủng hơn: quân của các ông bị bắt buộc phải đầu hàng hoặc bị giết sạch! Các ông làm việc lớn với kiểu cách trẻ con! Tôi không thể không nói thẳng với đại tá: Các ông cực kỳ ngu xuẩn. Bây giờ hãy đề phòng Trịnh Minh Thế…
Lại Văn Sang hoàn toàn không tự ái về lời lẽ nặng nề của Luân. Ông vẫn từ tốn:
- Cảm ơn ông kỹ sư… Bà kỹ sư..
- Tôi phải cảm ơn đại tá. Nhờ đại tá giúp nhà tôi ngược ra Sài Gòn an toàn.
- Tôi đảm bảo với ông kỹ sư… Không hiểu rồi trong tương lai, chúng ta còn có dịp gặp nhau không, tôi ân hận là biết ông kỹ sư quá muộn… Chúc ông kỹ sư gặp mọi điều may mắn…
… Sang đi lại giữa phòng khách Tổng hành dinh. Đạn cối và tiểu pháo rơi ngoài rào. Từ các cao điểm đối diện, súng máy quân Diệm bắn như mưa sang ngôi nhà cao tầng, đại diện quyền uy của Bình Xuyên ngót mươi năm nay. Trời bắt đầu nhá nhem.
Trước đó nửa giờ, Sang nổi nóng với Bảy Viễn – chưa bao giờ ông làm như vậy với một người, dù chẳng ra gì, vẫn là bậc đứng đầu Bình Xuyên.
- Tin tức các mặt trận ra sao?
Sang chợt nhớ lời Luân: các ông cực kỳ ngu xuẩn.

- Có bao nhiêu mặt trận mà kêu bằng các mặt trận? – Sang trả lời nhát gừng.
- Thì Tây Ninh, Long Xuyên…
- Họ đang nhậu!
- Sao? Mầy ăn nói vậy hả?
- Tời giờ nầy mà anh còn chưa tỉnh, lạ thật. – Sang rít – Tụi nó hy sinh Bình Xuyên, Bình Xuyên hy sinh Công an xung phong của tôi, anh rõ chưa?
- Cái gì mà hy sinh?
- Chẳng thằng nào nổ súng ráo. À, có một thằng nổ súng, đó là thằng Trịnh Minh Thế. Mà nó nổ vô đây, vô Bình Xuyên! Nó sắp vượt cầu chữ Y. Anh muốn hỏi thăm nó, cứ ngồi đợi!
Một quả pháo 75 ly lao tới và nổ âdm ngay sân, xô cột cờ nghiêng về một bên. Bảy Viễn tất tả rời Tổng hành dinh không căn dặn Sang lấy một lời, bởi ông ta cho cột cờ nghiêng là điềm chẳng lành.
Hai trực thăng khởi động. Bảy Viễn chở tất cả những cái gì có thể chở được – các vali nặng chịch. Nhưng, chỉ một chiếc trực thăng dời sân cỏ, chiếc kia quay cánh quạt tại chỗ. Người lái trực thăng, một sĩ quan Pháp, không đồng ý mang tài sản của Bảy Viễn đi – nhất là tài sản của Bảy Viễn đã được chuyển trên cả một chiếc tàu to, trước đây mấy hôm – mà bỏ lại đại tá Sang. Các vali bị sứt xuống sân cỏ.
Hằng mấy chục "cố vấn" ùa quanh trực thăng. Họ xin được cứu. Viên phi công lắc đầu.
- Quân Cao Đài liên minh chiếm dốc cầu phía Chánh Hưng rồi!
Đội bảo vệ Tổng hành dinh báo cáo bằng phonie với Sang. Từ khi Bảy Viễn chạy trốn, Sang ngồi miết trên ghế, quên cả phì phò chiếc píp.
- Đại tá lên trực thăng! – Tiểu Phụng dịu dàng bảo Sang.
- Còn cô?
- Em sẽ đi bằng lối của em.
Sang không nói gì, nhìn cô gái ung dung, ông nghĩ: Các điệp viên đều như vậy.
Ly Kai hớt hải hiện ở cửa. Sang ra hiệu cho Tiểu Phụng sang phòng bên.
- Ông Ly Kai! – Sang nói, giọng bình tĩnh – Tôi biết ông là người của Ngô Đình Nhu từ lâu…
Ly Kai nép vào góc cột, mở chốt an toàn khẩu súng ngắn. Mặt gã trắng bệch. Đáng lẽ gã cao chạy xa bay từ hôm qua, song Tuyến ra lệnh cho gã bám Tổng hành dinh đến phút chót – nhận diện và tìm tài liệu về số Bình Xuyên sẽ được cài lại. Gần kề cái chết, Ly Kai vùng vẫy. Gã cố không run giọng:
- Không phải là chuyện quan trọng bây giờ. Bây giờ tôi mong đại tá suy nghĩ. Theo tôi, đại tá nên ở lại với chánh phủ. Tôi đảm bảo cho đại tá…
Sang bật cười thật giòn:
- Ly Kai! Tao đã ngu mà mầy còn ngu hơn… Dẫu còn nửa giây thì Tổng hành dinh bị chiếm, tao vẫn đủ sức cho mầy vĩnh viễn không về Tàu được! Nhưng, tao không giết mầy. Tao muốn mầy sống để nói với thằng Nhu: Tao thua nó vì tao quá con nít. Đời còn dài, thằng Nhu đừng vội đắc chí…. Mầy, mầy liệu mà lủi cho lẹ, lính của tao không rộng lượng như tao đâu…
Sang không nói không sai: hai vệ sĩ chỉ chờ Sang gật đầu sẽ xả hết băng tiểu liên vào Ly Kai, như đã từng xả vào Sáu Thưng.
Ly Kai không dám nấn ná, gã vọt nhanh ra bờ sống.
- Hạ lịnh cho rút về Rừng Sác! – Sang nói vào bộ đàm.
- Chúc cô bình an!
Sang bắt tay Tiểu Phụng.
Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân và số cố vấn bao quanh Sang. Cận vệ của Sang phải bắn chỉ thiên mới đưa Sang lại được cầu thang trực thăng.
- Các ông ở lại! - Sang bảo – Các ông đã hại chúng tôi đến nỗi nầy, theo làm gì nữa? Lưỡi các ông vẫn dẻo, xương sống chưa cứng, các ông không chết đâu, đừng sợ!
Trực thăng từ từ nhấc lên. Sang nhìn khu Tổng hành dinh, thở dài…
… Ly Kai định lội sông. Hắn vừa tụt quần áo xong thì một khẩu súng ngắn kê sát lưng gã.
- Mầy trốn hả? – Một sĩ quan Bình Xuyên quát.
- Ông đại tá tha tôi mà!
- Lại Văn Sang tha mầy, lính Bình Xuyên không tha… Đồ khốn nạn!
Nhưng Ly Kai, bằng một thế võ, đã phóng xuống nước trước khi viên sĩ quan Bình Xuyên bóp cò…

P2 - Chương 15

Nhu ngả người trên ghế bành. Anh ta diện một bộ tergal cắt thật khéo, giầy da bóng. Trước Luân, một Ngô Đình Nhu hoàn toàn khác xưa: kiêu kỳ, thỏa mãn.
- Thế là cái ung nhọt đã vỡ toang. Vấn đề Bình Xuyên coi như bị loại ra khỏi mọi tin tức chính trị hàng ngày. Các vấn đề liên thuộc như Cao Đài, Hòa Hảo rồi cũng sẽ biến mất.
Giọng Nhu giống người trên bục giảng. Luân mỉm cười.
- Anh cho rằng tôi lạc quan hơi sớm, phải không?
Luân chưa kịp trả lời thì có tiếng gõ cửa. Người thư ký khóm róm trình:
- Thưa ông cố vấn, thiếu tướng Trịnh Minh Thế muốn gặp ông…
Nhu nhún vai:
- Mời vào!
Trịnh Minh Thế, trong bộ quần áo trận, kêpi cài hai sao, chập gót chân:
- Trận truy quét Bình Xuyên bắt đầu. Tôi dự kiến không quá 24 tiếng đồng hồ, Bình Xuyên sẽ không còn có thể bám được một thôn xóm nào…
Trịnh Minh Thế - cũng kiêu kỳ, thỏa mãn không kém Nhu – nói rành rọt.
- Công việc còn lại chỉ là săn đuổi mấy tên trốn tránh giữa rừng Sác, công việc đơn thuần an ninh!
- Thế là hay lắm… Còn gì nữa không? – Nhu hỏi
- Thưa, lực lượng Cao Đài liên minh trình lên lãnh tụ Ngô Đình Diệm một yêu cầu nhỏ: cho phép đoàn quân chiến thắng diễu hành qua các đường phố. Đó là ân sủng cao nhất của Ngô lãnh tụ với binh sĩ…
Nhu, môi hơi mím, khẽ liếc Luân:
- Được! Tôi sẽ báo với Thủ tướng. Tôi tin là Người vui lòng chấp nhận.
- Cám ơn ông cố vấn! – Thế ưỡn ngực – Xin phép, tôi trở lại chỉ huy sở hành quân!
Thế khệnh khạng nện gót giày đinh trên thảm, ra khỏi phòng.
- Anh thấy thế nào? – Nhu hỏi Luân.
- Anh thấy rồi đó. Thiếu tướng Thế thậm chí không thèm ngó tôi!
- Nhưng tôi muốn hỏi anh về việc khác kia.
- Một sĩ quan mà Pháp không đủ tiền mua!
- Và, Mỹ thừa tiền. – Nhu cắt lời Luân – Tôi không lạ việc Thế và Lansdale liên hệ mật thiết. Tôi muốn anh cho một nhận xét rõ ràng hơn.
- À! Theo tôi, tướng Thế là một sĩ quan nhiều triển vọng.
Nhu đứng lên, tay chắp sau lưng, đi lại, nói như nói một mình.
- Nhiều triển vọng hay nhiều tham vọng? Và bộc lộ tham vọng quá sớm! Phải không? Một cuộc diễu binh chiến thắng không phải là điều cao nhất mà hắn đòi hỏi….
- Nghĩa là, vấn đề Bình Xuyên và giáo phái không còn hoặc sắp không còn. Nhưng các vấn đề nói chung chưa có vẻ gì được thu gọn!... – Luân khoanh tay trước ngực, cũng không phải nói với Nhu.
Nhu dừng lại, ngắm nghía Luân.
-… Ví dụ ông tướng họ Trịnh nầy!
Nhu cười lạt:
- Bọn ngốc nghếch!
Luân hiểu rằng Nhu không chỉ gọi Thế là ngốc nghếch. Trong số "ngốc nghếch" đó, chắc có Luân.
Nhu ngồi trở lại ghế. Giọng anh ta bỗng đanh hẳn!
- Anh Luân nầy, tôi muốn hỏi thẳng anh: Sự hợp tác của chúng ta kéo dài đến bao lâu? Có bao giờ anh nghĩ đến điều đó không?
Luân trả lời như đã sẵn sàng:
- Tất nhiên là tôi đã từng nghĩ và bây giờ tôi vẫn tiếp tục nghĩ: sự hợp tác của chúng ta sẽ kéo dài đến bao giờ? Dừng đại lượng thời gian, thật ra chẳng đo được cái điều cốt lõi. Có thể năm năm, có thể mười năm…
Nhu chăm chú nghe, thỉnh thoảng rít thuốc.
-… Có thể vài tuần lế và thậm chí, trong khoảnh khắc. Giữa chúng ta, tôi không giấu giếm. Sự hợp tác là có lợi. Nói cho dễ hiểu, chừng nào anh thấy tôi không phải là "vấn đề" của anh!
Nhu cười hóm hỉnh:
- Trong khi đó, bao giờ tôi cũng là "vấn đề" của anh… Nhưng không sao. Anh làm tôi nhớ chuyện Tam Quốc, đoạn Tào Tháo và Lưu Bị luận anh hùng.

Luân cười thoải mái:
- Rất may, tôi không rơi đũa!
Nhu nheo mắt:
- Vậy là anh dành phần tiện nghi về anh. Anh là Lưu Bị thì tất nhiên tôi phải là Tào Tháo. Dù sao, tôi cũng cám ơn anh đã xem tôi ngang với người sáng lập ra một triều đại bên Trung Quốc!
Luân nghĩ thầm: Triều đại đó mang một hiệu khá buồn: nhà Ngụy. Và, nhà Ngụy chết yểu về tay Tư Mã Ý.
Nhu gọi hai "consommation" (1)
- Bác sĩ Tuyến còn làm trò gì quấy rầy anh không?
Luân lắc đầu.
- Tay bác sĩ nầy rắc rối lắm!
Luân nghĩ: thêm một "vấn đề" nữa cho Nhu!
- Tôi có một yêu cầu, anh giải quyết cho. – Luân chưa uống ly rượu do Nhu mời, nói giọng buồn.
- Cái gì đó?
- Tôi muốn gặp anh Ngọc, bạn tôi!
- À! Xin lỗi, tôi quên, vì mấy hôm nay tình hình lộn xộn… Ông Ngọc cũng đề nghị gặp anh.
Nhu lại máy nói, gọi Nha Cảnh sát.
- Mong anh khuyên ông Ngọc… Tôi sẽ sung sướng có thêm một cộng sự nữa.
Nhu bảo Luân khi hai người chào từ giã
*
Một thiếu tá đón Luân ở cổng Nha Cảnh sát. Gặp viên thiếu tá nầy lần đầu, tự nhiên Luân có cảm giác rờn rợn: người lùn choắt, cằm cạo sạch song chừa một chòm lông đen, mũi khoằm, mắt lươn – mắt đỏ chạch.
Thạch khẽ bảo Luân:
- Thiếu tá Hùng trước kia đi lính côm–măng–đô, ăn khá nhiều gan người rồi!
Quả cảm giác không lừa Luân.
- Vì trung tá giám đốc bận công vụ không đón ông kỹ sư được, gửi lời xin lỗi ông kỹ sư. Mời ông kỹ sư vào phòng giám đốc, can phạm đang ở đó.
Thiếu tá Hùng hướng dẫn Luân đến văn phòng nằm cuối hành lang. Tường Nha Cảnh sát lỗ chỗ dấu đạn của các trận đánh vừa qua.
- Xin ông kỹ sư tự nhiên! - Thiếu tá Hùng mở cửa, chìa tay vào trong. Xong, hắn ta lững thững đi lại đầu kia hành lang. Thạch và hắn ngồi uống bia, tán khảo quanh một bàn con.
Luân quan sát: bốn nhân viên cảnh sát lảng vảng gần văn phòng giám đốc.
Ngọc – gầy hơn lần Luân gặp trong Đại Thế Giới – bật dậy khỏi ghế, ôm chầm Luân:
- Anh Luân!
Cả hai đều khóc.
- Anh ngồi! – Luân mời Ngọc. Anh ngó gian phòng: khá nhiều tủ đóng kín. Anh ra hiệu cho Ngọc, Ngọc gật đầu – họ thừa biết máy ghi âm đang chạy.
- Tôi xin phép ông cố vấn vào thăm anh!
- Cám ơn! Tôi đoántrước thế nào anh cũng vào!
- Sức khỏe anh thế nào?
- Không đáng ngại. Người ta không tra tấn tôi. Vả lại, cũng chẳng có gì cần tra tấn, người ta đã rõ việc làm của tôi…
Luân nhìn Ngọc: Làm sao cứu Ngọc – đồng chí, cộng sự viên, bạn của anh?
- Ta không có nhiều thì giờ. Lời khuyên bạn bè của tôi là: anh nên suy tính thật kỹ - Luân nói, thủ thỉ.
- Cám ơn anh lần nữa. Chúng ta luôn luôn là bạn, dầu cho tôi rất hoài nghi cái chủ nghĩa Quốc gia của anh. Với tình bạn, tôi lo ngại cho chính anh. Mấy hôm nay, há không phải là những người theo chủ nghĩa Quốc gia bắn nhau đó sao?
Ngọc nói rõ ràng từng tiếng một.
- Trong giờ phút bi đát nầy, tôi không muốn tranh luận với anh. Tôi chỉ hỏi anh: Tôi có thể làm gì giúp anh?
Ngọc lắc đầu, cười buồn:
- Anh không có quyền!
Ngọc nheo mắt làm hiệu.
- Và tôi, tôi không có quyền nhờ anh!
Luân nài nỉ:
- Tôi không có quyền ra lệnh thả anh, song tôi có thể xin ông cố vấn Ngô Đình Nhu…

Ngọc xua tay:
- Để làm gì? Vô ích!
- Tôi sẽ làm tất cả để cứu anh!
- Đừng… cách nào đó, anh sẽ hạ nhục tôi. Tôi không thể trở thành tên phản bội. Anh có lòng tin ở chủ nghĩa Quốc gia, anh hành động theo nhu cầu tinh thần. Tôi không có lòng tin như vậy. Tôi không quen giả đò. Giữa tôi và ông Diệm, ông Nhu có một khoảng cách của một thế giới. Tôi không tán thành giáo phái nổ súng và tôi cũng ghét anh em ông Diệm tấn họ vào ngõ cụt. Tôi cố gắng đưa một số trong Bình Xuyên – những người thức tỉnh và chưa có nợ máu với dân tộc – vào rừng. Tôi không biết rồi đây số phận họ ra sao. Tất cả còn tùy ông Diệm, ông Nhu. Còn với anh, họ thiện cảm: họ cho rằng anh lương thiện, tuy họ vẫn trách anh hợp tác với ông Diệm. Tôi phải nói như vậy là để anh thấy cái gọi là chủ nghĩa Quốc gia thật sự không hề có ở ông Diệm, ông Nhu, thì anh nên gặp họ. Họ vẫn còn biết đôi điều phải trái…
Luân vụt khóc nức nở.
- Thôi, anh về đi. Có thể đây là lần cuối chúng ta gặp nhau. Cô gì… - Ngọc vỗ trán – tôi quên tên.
- Dung... – Luân nói trong nước mắt.
- Ừ, cô Dung, cô ấy mạnh không?
- Cám ơn anh.
- Tiếc là tôi không dự được đám cưới anh chị.
Luân dìu Ngọc ra cửa. Thiếu tá Hùng đứng lên. Luân khép cửa phòng giám đốc và ôm ghì Ngọc – họ đã cách ly với máy ghi âm.
- Anh nghĩ nên trá hàng không? – Luân hỏi vào tai Ngọc.
- Không! Nguy hiểm. Nó không tin. Nó sẽ quảng cáo rùm beng tôi như một tên phản bội, có hại cho Đảng, cho phong trào lúc khó khăn nầy.
- Anh dặn gì không?
- Báo cáo giúp với các anh: Tôi có khuyết điểm trong công tác bí mật. Riêng anh, cố mà bám cái đầu cầu đã khá chắc… Bảy Môn, tham mưu trưởng Bình Xuyên là người của ta. Thế nhé!
Thiếu tá Hùng đang đi lại gần họ.
- Anh gặp tôi là tính nước cờ cao! – Ngọc tranh thủ nói them – Song phải biết dừng ở chỗ cần dừng. Nhu là tay ranh ma lắm. Anh phải hết sức cẩn thận. Còn CIA nữa…
- Cám ơn anh nhiều… - Luân nghẹn ngào – Kể cái chết, anh vẫn giúp tôi…
Họ dời nhau. Hùng ra hiệu, hai cảnh sát dẫn Ngọc vào khám. Luân bước lảo đảo.
… Toàn bộ cuộc nói chuyện giữa Ngọc và Luân truyền trực tiếp về văn phòng Nhu. Nghe xong, Nhu ngồi lặng một lúc. Có vẻ anh ta vừa thất vọng, vừa phấn khởi, vừa còn muốn kiểm nghiệm thêm. Đúng lúc đó, Luân đến. Nhìn qua, Nhu biết Luân khóc khá nhiều rồi.
- Anh đừng quá xúc động… - Nhu khuyên – Anh dùng cà phê được không?
Luân không trả lời.
- Thế nào? - Nhu hỏi.
- Không có điều gì đáng nói ở anh Ngọc. Anh ấy không bao giờ thay đổi ý kiến… Tôi chỉ mong anh nghĩ đến tôi.
- Tôi sẽ để ông Ngọc tự do ngay hôm nay nếu ông ấy hứa: Không tham gia hoạt động Cộng sản nữa. Tôi không đòi ông ấy cộng tác, mà chỉ đòi ông ấy tỏ ra vô hại đối với chúng tôi… Anh thừa biết: chúng ta còn bao nhiêu người cấp dưới, họ khó mà thông cảm với tôi nếu ông Ngọc không cam kết một điều đơn giản như vậy. Anh cứ quay vào Nha Cảnh sát khuyên ông ấy!
- Cám ơn anh! – Luân đứng lên.
- Anh vào Nha Cảnh sát? – Nhu hỏi, căng thẳng.
- Không! Tôi mệt quá, xin phép anh về nhà…
Nhu như đánh mất một cái gì, ngó theo Luân. Luân xuống tam cấp, Nhu vẫn theo dõi từ cửa sổ. Y hy vọng Luân quay lại. Song, Luân đã ném người lên xe và xe chạy ra cổng sau, đường Miss Cawell.
Chính Nhu cũng ném người lên chiếc ghế bành:
"Có phải hắn ta đúng là người như vậy không? Hay là hắn ta đóng kịch?... Khó đóng kịch đến trình độ vậy lắm…"
*
Cơn mưa đầu mùa, khác mọi năm, trút nước xuống thành phố và ngoại ô. Trong mưa, trận đánh trở nên buồn tẻ. Số tàn quân Bình Xuyên rút về phía Tân Thuận, bắn cầm chừng chờ xuồng máy đưa họ sâu vào Rừng Sác.
Tướng Trịnh Minh Thế bất bình thật sự với cả trời lẫn Bình Xuyên. Ông ta cần những tràng đạn dồn dập, những đợt phản xung phong gay cấn… Có như vậy uy tín của ông mới được nâng cao. Nếu đợt hành quân

truy kích của ông chỉ là cuộc dạo chơi ngắm cảnh Nhà Bè, dù giữa mưa to, thì ai chẳng làm được. Và ông khát khao một buổi trời đẹp, thật đẹp. Cổng chào, cờ, băng ướt sũng, đoàn quân chiến thắng vừa bước đều, vừa gạt nước mưa, ôi còn gì là tướng Trịnh Minh Thế!
Nhưng, sự chống cự của Bình Xuyên không thể hơn được. Thế đứng trên cầu Nhà Bè nhìn rặng cây nhập nhòa, rủa thầm Bảy Viễn: Vậy mà cũng đánh!
Đành phải rút về thôi…
Đoàn xe xếp hàng thật dài. Thật vui: trời bỗng ngừng mưa. Trịnh Minh Thế sửa lại mũ áo. Ông đứng trên một xe Jeep mui trần. Đoàn xe chui qua từng cổng tam quan. Dọc lộ, các cô thanh nữ - công dân vụ huy động giỏi thật – ném những bó hoa tươi rói lên xe của ông. Ông vẫy chào, đáp lễ.
Chốc nữa, đoàn xe sẽ vượt qua cầu Mới, theo đường Nguyễn Huệ, diễu hành qua Tòa Đô chính, dinh Độc Lập, nhà thờ Đức Bà và kết thúc tại Bồn Binh. Thế nhoẻn cười. Ông ta chờ một sao nữa mọc trên cầu vai. Những ước mơ trước kia xa xăm thế, còn bây giờ, chúng quá gần gũi. Điều quan trọng nhất là phải biết mơ ước cái gì…
Xe của Thế lên đúng giữa cầu Lăng Tô, một khải hoàn môn đẹp nhất suốt con đường. Khẩu hiệu cũng hay: Chào vị anh hùng Trịnh Minh Thế, con người của chiến thắng! Xe Thế sựng lại nhận hoa và Thế thích một tấm ảnh của ông ngay dưới khẩu hiệu đó. Khá đông nhà báo chụp ảnh, trong đó, có một cô lai Âu – Thế nhoẻn cười với cô, chính xác là nhoẻn cười với vùng ngực khêu gợi của cô.
Một phát súng nổ gọn. Thế không nghe phát súng đó. Nhưng mọi người đều nghe.
Thế ngã vật. Viên đạn xuyên qua mang tai. Chiếc mũ gắn hai sao lăn long lóc theo dốc cầu. Ký giả hốt hoảng, trừ cô gái lai – cô bấm được mấy pô cái giây phút hiếm hoi nầy.
… Nhu sốt ruột chờ điện thoại. Đài phát thanh tường thuật từng chặng trở về của đoàn quân chiến thắng với những lời rất hoa mỹ. Lộ trình của tướng Thế ngắn dần… Nhu coi đồng hồ tay. Và, phát thanh viên bỗng đổi giọng: "Quý vị thính giả! Bọn tàn quân Bình Xuyên vừa bắn lén, hạ sát người anh hùng của chúng ta, thiếu tướng Trịnh Minh Thế bị tử thương ngay giữa cầu Lăng Tô".
Điện thoại reo:
- Alô, tôi là Nhu. Tôi biết rồi!
Nhu gác máy. Cửa phòng vụt mở. Diệm hấp tấp bước vào.
- Chú nghe chưa? Thế chết!
- Em vừa nghe…
Diệm sững người.
- Uổng quá! Tôi coi hắn như con… Bình Xuyên ác thật!
… Diệm về phòng riêng. Lệ Xuân lấy từ tủ lạnh một chai Champagne. Mụ khui, tiếng nổ thật giòn. Rót hai ly, Lệ Xuân mang đến cho Nhu.
- Chúc mừng!
Hai vợ chồng uống cạn.
… Ngày 4-5, báo chí tường thuật lễ viếng tướng Thế, quàn tại đường Eyriauds Vergnes. Thủ tướng Ngô Đình Diệm vừa thấy thi hài, đã ngất lịm. Bài chia buồn của Diệm thật thống thiết. Thế được truy phong trung tướng và thi hài chính thức đặt tại tòa Đô chính.
Cùng ngày, báo chí cũng đưa tin: Một người đàn ông trạc 40 tuổi, tóc bạc, bị đập vỡ sọ tại vườn cao su Thủ Đức.
*
Luân cầm tờ báo có đăng ảnh Ngọc, khóc ngất. Dung thấy cứ để cho Luân khóc. Cô hiểu đối với Luân, đây là cái đau đớn nhất từ khi anh thực hiện nhiệm vụ mới.
Trong không khí ảm đạm như vậy, Fanfani bấm chuông. Dung đón Fanfani.
- Xin lỗi, tôi đến không phải lúc… - Fanfani ngập ngừng.
Luân ra hiệu mời Fanfani ngồi, chờ anh đi rửa mặt.
- Tôi không ngờ ông Luân thân thiết với tướng Trịnh Minh Thế! - Fanfani hiểu lầm về cái khóc của Luân.
Dung toan đính chính, nhưng lại thôi. Thoạt gặp, Dung đã biết đây là Fanfani, đôi lần Luân có nhắc. Nhưng, theo Dung, cô nhà báo Mỹ không nên đi sâu vào chuyện tâm tình của Luân. Không hiểu vì sao Dung hơi khó chịu về sự có mặt của Fanfani – có mặt nói chung hay trong trường hợp hôm nay, Dung không phân tách được.
- Tôi là Helen Fanfani, phóng viên tờ Financial Affairs…
Fanfani tự giới thiệu và hẳn muốn biết Dung là ai.
- Tôi là Dung. – Dung nói, hơi cụt.
Fanfani ngắm nghía cô gái Việt mấy giây rồi buột miệng khen:
- Cô đẹp lắm…

Dung mỉm cười, miễn cưỡng.
Luân vừa trở ra phòng khách:
- Dung, bạn tôi… Còn cô Fanfani, nhà báo, hình như đã có lần tôi nói với Dung.
- Tôi đường đột đến nhà ông kỹ sư mà không nói trước, xin lỗi ông! – Fanfani lấy lại vẻ nghiêm chỉnh – Mục đích của tôi là muốn hỏi ông kỹ sư chung quanh cái chết cuả tướng Trịnh Minh Thế. Tuy vậy, nếu điều tôi hỏi lại động đến nỗi thương tâm của ông thì tôi đành không thể cung cấp cho độc giả tờ Financial Affairs một thông tin thật nóng hổi… Tôi rất hãnh diện báo với ông Luân là tôi được chứng kiến phút cuối cùng của tướng Thế không quá 5 thước, khi viên đại quái ác xuyên qua đầu tướng Thế. Tôi có hai tấm ảnh quý: Tướng Thế nhoẻn cười và tướng Thế lảo đảo… Ông kỹ sư muốn giữ kỷ niệm, tôi sẽ biếu…
- Cô có thể hỏi! – Luân bảo, không nói gì về ảnh.
- Trước hết, tôi có thể hay không cho dư luận Mỹ biết rằng tôi gặp ông đang khóc về cái chết của tướng Thế? Tôi không định trước câu hỏi này, nhưng, nó vừa nảy ra và nó quan trọng lắm…
- Tôi không là một nhân vật có một ý nghĩa gì đó để được dư luận biết về cái khóc riêng tư… Cô hãy viết về cái lịm của thủ tướng Diệm trước thi hài tướng Thế. Tôi không muốn những giọt nước mắt của tôi lại gây cười cho độc giả Mỹ…
- Hoàn toàn khác, ông Luân! – Fanfani kêu to, duyên dáng – Nói thật, chính thủ tướng Diệm, bằng cái lịm rất toán học của ông, đang gây bàn tán trong các đồng nghiệp của tôi – cả đồng nghiệp Việt Nam. Dĩ nhiên, bàn bạc như chứng kiến một màn kịch vụng về. Còn ông, tôi có thể trưng với dư luận Mỹ bằng chứng về một sự xúc động chân thật… Tất nhiên, người ta sẽ hỏi lý do nào khiến ông xúc động? Ông và tướng Thế không có quan hệ cá nhân, nếu nguồn tin tôi nắm được đúng là thông thạo, thân cận với giới hữu trách tại đây…
- Tôi nghĩ là báo chí thiếu vô tư, thậm chí ác ý về cơn xúc động của Thủ tướng Diệm…
- Ông có sự xác tín của ông và báo chí có quyền của báo chí… Xin phép ông, chúng ta trở lại câu hỏi…
- Tôi gặp tướng Thế đôi lần, hoàn toàn vì việc chung…
- Đó! Đó là chỗ cần làm sáng tỏ - Fanfani lật sổ tay.
- Với tôi, ông Thế là một chỉ huy quân sự tài năng….
- Có thể! – Fanfani cướp lời Luân – Mến vì tài, đó là chuyện bình thường đối với phương Đông… Phải chăng, lúc ông Thế còn sống, ông không khen ông Thế và dành lời khen đó khi ông Thế thực tế không còn trên thế gian nữa?
Dung xịu mặt. Cô nhà báo nghi cả Luân dính vào cái chết của Thế! Luân, khác với Dung, chỉ cười nhẹ.
- Tôi vẫn khen ông Thế, khi ông sống hay khi ông chết..
- Cứ như lời ông! Nhưng nếu chỉ mến tài ông Thế thì làm sao ông lại khóc đến sưng húp mắt? Cô Dung – xin lỗi, tôi nghĩ ràng gọi cô Dung thích hợp hơn gọi bà – cô có đồng ý với tôi là mắt ông Luân sưng húp không?
Fanfani liếng thoắng. Trong cái liếng thoắng vẫn chứa nhiều ý tứ - cả về việc riêng của Luân – Dung.
"Thật là một con người quỷ quái!" – Dung nghĩ như vậy, đồng thời cô cũng thấy câu hỏi của Fanfani rất hóc hiểm.
- Vậy thì, theo cô, vì sao tôi buồn? – Luân hỏi ngược lại.
Fanfani ngẫm nghĩ.
- Tỷ như, ẩn tình của cái chết khiến ông xúc động. – Fanfani lựa lời.
- Và liên tưởng thân phận mình, phải không? – Luân quật lại.
"Anh ấy ứng phó giỏi hơn mình!" - Dung nghĩ thầm, nhẹ nhõm.
Fanfani lúng túng. Luân cười hồ hởi.
- Nhà báo bao giờ cũng cột cái nọ qua cái kia…
- Tôi không tin ông là người đa cảm. – Fanfani vẫn chống cự.
- Nếu như hôm nay cô gặp tôi để tìm nguyên nhân cái chết của tướng Thế - chắc cô không tin Bình Xuyên giữa lúc tan tác lại có thể, bằng một phát súng hạ ngay người chỉ huy đối phương – thì tôi mách cho cô một địa chỉ có thể thỏa mãn tính tò mò nhà báo của cô: cô gặp đại tá Lansdale!
- Tôi không tin CIA dính vào đây! - Fanfani lắc đầu quả quyết.
- Cô biết kẻ nào đó hạ sát tướng Thế bằng súng gì không?
- Tôi cố len lỏi vào tận thi hài tướng Thế, nhưng cảnh sát xua tôi… Tôi thấy rõ tướng Thế trúng đạn, nhưng không biết đạn của súng gì! – Fanfani tiếc rẻ.
- Bằng súng tự động gắn máy ngắm, hiệu Remington, là loại súng sản xuất chuyên dùng có khả năng sát thương trong cự ly 800m…
- Ôi! – Fanfani chụp tay Luân, reo ro – Ông cho tôi một chi tiết lý thú… Rất lý thú. Giữa khải hoàn môn dựng trên cầu với cái chết của tướng Thế có mối liên quan. Khải hoàn môn là vật chuẩn. Và, các cô gái

tặng hoa làm xe của tướng Thế phải ngừng…
- Giá mà cô chọn nghề trinh thám! – Luân hóm hỉnh – Tuy vậy, chỉ có đại tá Lansdale mới đủ quyền giám định suy luận của cô đúng được mấy phần trăm…
- Theo ông, tình hình rồi sẽ ra sao?
Luân nhún vai:
- Tôi không phải là maitre (2) Khánh Sơn hay madame Vũ Nhân, không thạo nghề coi chỉ tay, đoán mộng, đoánbài Tarot…
- Riêng về cá nhân ông, ông nhìn tương ai ra sao?
Luân cười thật tươi trước câu hỏi thăm dò của Fanfani – cô ta muốn đo lường vị trí của Luân sau các cuộc xung đột giữa Diệm và các giáo phái giải quyết xong. Anh choàng tay qua vai Dung:
- Tương lai của tôi là như thế này!
Dung đỏ mặt, bối rối gỡ tay Luân.
Fanfani, giọng trầm:
- Tôi hỏi câu sau cùng đó với thiện cảm. Tôi mừng hạnh phúc của ông bà!

P2 - Chương 16

Hai cứ điểm Bình Xuyên giữa lòng thành phố chống trả kéo dài tận ngày 10-5. Bót Catinat đầu hàng với ngót trăm Công an xung phong. Còn quán Théophile đường Legrand de la Liraye thì quân chính phủ chỉ tiếp nhận một ngôi nhà trống rỗng, toàn bộ binh sĩ Bình Xuyên và vũ khí không cánh đã bay mất.
Rừng Sác, mãi đến cuối tháng 10, mới im tiếng súng qua chiến dịch mang tên Hoàng Diệu do đại tá Dương Văn Minh và trung tá Nguyễn Khánh phụ trách. Bản thống kê được Bộ thông tin thêm thắt vẫn rất nghèo nàn. Nghĩa là cả nghìn binh sĩ Bình Xuyên không chịu theo Bảy Viễn xuống tàu sang Pháp sống lưu vong, không chịu nạp mạng cho chính phủ, đã vượt sông Soài Rạp. Dưới quyền chỉ huy của Bảy Môn, nguyên là tham mưu trưởng Bình Xuyên, thay Thái Hoàng Minh đầu hàng Diệm – lực lượng Bình Xuyên xây dựng cơ ngơi mới trên vùng rừng miền Đông hiểm trở.
Đó là việc sau.
Đã 5 ngày rồi, Luân không gặp Nhu. Nhu hai lần gọi Luân. Luân hai lần cáo bệnh. Nhu thừa biết Luân phản ứng sau cái chết của Ngọc.
- Có lẽ bày tỏ thái độ với hắn như vậy là đủ. - Luân bảo Dung khi hai người ăn sáng: đã thành lệ, ngày nào Luân cũng ăn sáng với Dung hoặc ở chỗ Dung; hoặc ở chỗ Luân – Hôm nay, tôi phải gặp hắn.
Càng lúc, Dung càng khâm phục Luân. Quanh vụ Ngọc, lúc đầu Dung lo lắng, về sau yên bụng: Luân tính toán rất chặt chẽ đâu vào đó. Lần lần, Dung học được ở Luân cung cách xử lý các tình huống với một thái độ rất chủ động. Cái gì không cần phải giả tạo trước kẻ thù, Luân sống đúng như thói quen và cảm nghĩ của anh. Cung cách đó giảm tối đa những sơ hở thường dễ vấp, để dồn tâm lực cho vai kịch đạt trên tổng thể. Luân phản ứng ra mặt về cái chết của Ngọc là từ thâm tâm. Thật nguy hiểm nếu anh làm khác, với Ngô Đình Nhu, đó là anh tự thú.
Anh đi nhà thờ không quá ít như Nhu, song cũng không quá cần mẫn, xét chung là vừa phải đối với một trí thức giữ tín ngưỡng ở mức một nhu cầu văn hóa hơn là một sùng tín.
Chưa bao giờ Luân giảng cho Dung nghe có hệ thống công tác tình báo chiến lược trong lòng địch, song Dung vẫn rút ra những kinh nghiệm qua hoạt động thực tiễn của Luân mà cô cho là bổ ích.
Nhận công tác với Luân, lúc đầu Dung vì nhiệm vụ - không thể để cho cả một kế hoạch mà cấp trên, trong đó có chú Thuận của Dung, bỏ bao nhiêu công sức rồi phải thay đổi. Đóng "cặp đôi" với một người xa lạ, Dung khó chịu trong lòng. Điều cô tự trấn an là: Màn kịch thôi, gì mà sợ chứ?
Gặp Luân, cô vồn vã bên ngoài. Thật ra, cô không thích tên Robert của Luân. Cô yên trí Luân, tuy là cán bộ, không phải hạng nghiêm chỉnh. Cô nhủ thầm: phải coi chừng anh ta. Chỉ vài ngày gần gũi, cô phát hiện ra trong Luân có hai lối sống tách biệt: với kẻ thù và giữa hai người. Có lẽ Luân thèm khát lối sống chân thật cho nên từ khi có Dung, anh tươi tỉnh hẳn, Dung quan sát sở thích của Luân về ăn mặc – tất cả đều giản dị, nếu không nói là hơi lè phè.
Luân không bao giờ uống rượu ở nhà; anh hút loại thuốc lá nhẹ giá trung bình. Thói quen của Luân lại là những bữa cơm có rau, có cá. Bao giờ Luân cũng giữ một khaỏang cách với Dung khi hai người gặp riêng. Rõ ràng anh hài lòng về Dung – một cộng sự, một đồng chí.
Có lần, Dung định nói rõ với Luân về mối quan hệ giữa hai người – cô bắt đầu e ngại về tương lai của nó. Thà nói rõ với Luân để hai bên cùng giữ gìn cái lằn mức mà hai bên đã thỏa thuận. Chẳng hạn, cô sẽ đề nghị Luân trước sau nên xem Dung là đứa em gái. Nhưng cô chần chờ. Chẳng có thể giải nghĩa rành rọt

về sự chần chờ của cô.
"Nhỡ anh ấy buồn thì sao?".
Dung tự biện bạch. Từ một chỗ nào rất kín đáo trong Dung có tiếng nói là lạ:
"Nhỡ chính mình không giữ được lằn ranh thì sao?".
Hôm Công an xung phong bắt cô ở Nha Cảnh sát, giữa lúc nguy nan, người mà Dung nhớ lại là Luân. Cô đã dám giới thiệu với Lại Văn Sang cô là "vợ" của Luân. Tất nhiên, cô đóng kịch, song cô không thấy một chút ngượng ngập khi lần đầu tiên nói đến tiếng "vợ" kỳ cục đó. Và cô cũng không hối hận mình đã bạo mồm.
Dung gặp Luân tại góc đường Nguyễn Tấn Nghiệm. Luân đứng cạnh xe, chăm chú tìm kiếm. Có lẽ Luân nhận ra cô trước. Cho nên, khi cô còn cách Luân đến cả trăm thước – giữa một dòng người nhốn nháo, Luân đã vẫy cô và lao tới. Tận bây giờ, Dung không hiểu cái gì xô Dung ngả vào Luân và – Luân ghì nhẹ đầu Dung vào ngực anh – cô đã khóc nức nở.
Trên xe, Lục bảo Dung:
- Ông kỹ sư tinh mắt thật, chúng em chưa trông thấy cô mà ông đã reo: Dung kìa!
Lòng Dung rộn lên một thứ sung sướng mà cô chưa từng biết. Cô nhìn tóc Luân thêm nhiều sợi bạc. Trong các sợi bạc đó, Dung quả quyết có sợi là của cô.
Trong một thời gian tương đối ngắn, Dung khám phá ở Luân những đức tính mà chính chúng đã kéo Dung gắn bó với Luân. Có vẻ như khám phá ra Luân đồng thời Dung cũng tự khám phá. Đôi khi, Dung bỗng sợ bâng quơ: vì một lẽ nào đó cô và Luân không làm việc chung với nhau nữa…
- Em chỉ ngại anh không tự kiềm chế. - Dung bảo khẽ.
- Chúng nó giết anh Ngọc, một phần là để uy hiếp tôi… Anh Ngọc, ngay khi sắp chết, vẫn cố làm điều tốt cho đồng đội. Một mối thù lớn. Song, tôi đủ tỉnh táo biết mình phải làm gì để trả thù cho anh Ngọc, cho hàng nghìn, vạn đồng chí, đồng bào – trả thù đúng với cái nghĩa rộng lớn của nó.
*
- Quán Théophile trống rỗng. Không có đường ngầm. Không thể đi trên mái nhà. Quân đội canh gác khắp ngõ ngách. Kỳ lạ thật!
Nhu vừa bắt tay Luân vừa nói luôn điều anh ta bực bội. Đó cũng là cách anh ta giả lả với Luân. Luân nghĩ là không nên nhắc lại vụ Ngọc trong trường hợp này. Nhưng, chính Nhu nhắc:
- Còn vụ giết ông Ngọc, tôi phải làm sáng tỏ. Đã sáng tỏ. Thằng thiếu tá Hùng tự tiện. Không có lệnh của ông Đắc, ông Lễ. Tôi giao nó về bên an ninh quân đội sửa trị. Nó là sĩ quan biệt phái…
"Nếu quả đúng như lời Nhu, thì vụ này dính tới Mai Hữu Xuân." – Luân nghĩ thầm.
- Tôi không giấu anh về quyết định kết án ông Ngọc. Song, tôi muốn đưa ông Ngọc ra tòa vì tội của ông ấy cộng tác với Bình Xuyên…
- Vụ quán Théophile đặt cho chúng ta một câu hỏi nghiêm trọng. – Luân giả như tin lời Nhu. - Chắc chắn công an xung phong theo đường Legrand de la Liraye lội qua rạch Thị Nghè. Từ Thị Nghè, họ có nhiều ngã thoát khỏi Đô thành … Đơn vị nào gác các đường Pierre, Luro, Sở Canh nông?
- Tôi đã thẩm tra: Đơn vị Dù.
Luân trầm ngâm rất lâu.
- Có phải anh thấy mối uy hiếp chúng ta cao hơn, với sự liên ca của lính Dù?
- Ông Cao Văn Viên là người thế nào? – Luân hỏi tiếp.
- Theo hồ sơ, Viên sanh ở Lào. Cha mẹ ông đều là người Việt. Nhưng ông lại có nét lai Pháp. Không một bằng chứng nhỏ nhào ông thân Bình Xuyên.
- Còn dưới quyền ông Viên?
- Tất nhiên, phức tạp. Bác sĩ Tuyến đang thẩm tra tiếp. Tôi ngại… - Nhu ngần ngừ không nói hết.
- Anh ngại anh Ngọc đã bố trí vụ này, phải không?
Nhu gật đầu, Luân cũng cảm thấy hình như chính Ngọc thảo kế hoạch cho toán Công an xung phong quán Théophile. Họ không rút qua Thị Nghè mà qua Cầu Kinh, từ Bình Quới Tây vượt sông Thủ Đức…
- Thú thật, tôi không rõ hành động của anh ngọc. Dù cho anh Ngọc bố trí, việc vẫn là: tại sao lính Dù để hàng trăm người với vũ khí tẩu thoát khỏi quán Théophile. Cái nút là ở chỗ đó.
Nhu rít thuốc liên hồi.
- Tôi sẽ cho thanh lọc lính Dù!. .. Còn một vụ nữa, là bài báo của con mụ Fanfani về cái chết của Trịnh Minh Thế. Mụ viết lập lờ, vô hình trung đặt nghi vấn Thế chết không hẳn do Bình Xuyên. Mụ còn nói đã gặp anh, anh đang khóc. Tôi chưa cho chuyển bài của mụ, song phải giải quyết sớm, kẻo mụ lại tru tréo. Bọn UPI, AP, AFP, Reuter.. có thể làm rùm lên quanh cái "tự do báo chí"… Anh quen với mụ Fanfani à? À, mà anh có khóc khi nghe tin Thế chết không?
- Có, tôi có khóc! – Luân trả lời.

Nghe Luân xác nhận, Nhu cười bí hiểm.
- Tôi không khóc Trịnh Minh Thế. Chẳng thể nào tôi khóc như vậy được. Tôi khóc vì lí do khác. Mụ hiểu lầm.
- Ra là vậy! – Nhu không cười nữa, anh ta có vẻ vừa vồ hụt.
- Tôi biết anh khóc vì cái gì rồi! Thôi, tôi chỉ muốn anh ngăn giúp mụ Fanfani đừng gửi bài đó, hoặc có gửi thì sửa vài đoạn.
- Tôi sẽ thử điều đình với Fanfani xem. Không hy vọng nhiều!
Luân từ giã Nhu.
- Chính phủ Mỹ vừa thông báo sẽ cử nhà ngoại giao chuyên nghiệp Frederich Rheinardt thay tướng Colins, chính phủ Pháp cũng sẽ cử Henri Hoppenot thay tướng Ely… Màn quân sự hạ, tới màn dân sự!
Nhu đưa Luân ra cửa, nói thêm.
*
Ngày 10-5, chính phủ Ngô Đình Diệm cải tổ "nhẹ". Chẳng qua là việc làm hình thức – nhiều thành viên của chính phủ từ chức trước đó và đã có người thay thế rồi. Tuy vậy, việc làm hình thức vẫn cần thiết về chính trị: danh sách chính phủ do Thủ tướng ký mà không cần ghi là "Thừa lệnh Quốc trưởng". Tiếp liền, Nguyễn Văn Vĩ bị cách chức tổng thanh tra quân đội, lột quân hàm thiếu tướng, bị truy tố ra tòa cùng với Lê Văn Viễn, Nguyễn Văn Thành, đại tá Tuyên, đại tá Lại Văn Sang... và nhóm cố vấn Bình Xuyên – số này đầu thú khi quân đội chiếm Tổng hành dinh Bình Xuyên. Ngự lâm quân bị xóa sổ.

P2 - Chương 17

Ly Kai len lỏi trong một đường hẻm – như hầu hết đường hẻm của Chợ Lớn: thiếu ánh nắng, nhớp nháp, ồn ào và rợp bóng những quần áo phơi đủ màu sắc.
Sau cơn chết hụt, Ly Kai "lặn" một thời gian. Bác sĩ Tuyến và Nhu khuyên gã như vậy. Tay chân Bình Xuyên còn đủ sức để khử gã bất cứ lúc nào.
Nhưng rồi có một người dựng gã dậy, lôi gã ra khỏi nhà. Đó là một khách đánh bạc mà gã nhẵn mặt. Tên lão ta là Tần Hoài, một trong những chủ nhà hàng Đại La Thiên. Tần Hoài tỉ tê với Ly Kai đến ngõ hẻm âm u này, dưới chân cầu Palikao.
Ly Kai dừng trước ngôi nhà hai tầng cũ kỹ, cửa dán vô số hồng đơn. Lọt qua cửa, Ly Kai biết mình vào nơi làm đồ mã. Những sườn lân, phụng… bằng tre choán hết tầng trệt. Độ năm ba người làm việc dưới ánh đèn tù mù.
- Tôi hỏi thăm ông Loẽng… (1)
Ly Kai nói với người đứng tuổi, gầy còm.
- Tôi là Loẽng đây.
- Hẩu! – Ly Kai nói – Tôi ở chỗ ông Suần…(2)
- Suần nào? Tôi không biết!
Qua giọng nói của người đứng tuổi, Ly Kai đoán ông ta không thạo tiếng Quảng.
- Tôi ở chỗ ông Sỉu Hoải! (3) – Ly Kai nói tiếng Tiều.
- À… - Người đó gật gù.
- Tôi xin gặp ông Dảng… (4)
- Ông là Lỳ Chía (5), đúng không?
- Phải…
Người đó trỏ cho Ly Kai bậc thang gỗ.
- Lên trên kìa!
Ly Kai theo chiếc thang ọp ẹp lên tầng trên. Tầng trên chia nhiều phòng, cửa đóng kín. Từ trong một phòng, mùi thuốc phiện thơm lừng. Ly Kai gõ cửa.
- Dập lầy! (6) - Một giọng Quảng chưa thật chuẩn vọng ra.
Ly Kai đẩy cửa. Căn phòng trần thiết khá sang. Trường kỷ khảm xà cừ. Tủ bằng gỗ quý. Giữa phòng đặt bộ phản to, bóng lộn. Một người đàn bà đứng tuổi đang làm thuốc cho một người đàn ông – ánh đèn dầu phộng soi bộ mặt nung núc thịt của ông ta.
- Chào xính xáng Doèng… (7) - Ly Kai chào.
- Chào xính xáng Ly… - Người đàn ông đáp, tay tiếp dọc tẩu – Xính xáng chờ tôi. Xong điếu nầy, ta nói chuyện.
Ông ta kéo dọc tẩu, tiếng "ro ro" đều đều. Hơi ông rất dài. Khi ngao thuốc biến thành than, ông nằm ngửa,, lim dim mắt, từ từ buông làn khói nhẹ… Sau một lúc, chừng như để tận hưởng lạc thú, ông ta ngồi

dậy hớp một ngụm trà.
- Xíng xáng không hút? - Người đàn ông hỏi Ly Kai.
- Có, mà không nghiền.
- Làm một điếu à…
- Hẩu! (8)
Ly Kai hút liền hai điếu. Lúc Ly Kai hút, người đàn ông lặng lẽ theo dõi gã.
Hai người ngồi lên tràng kỷ, sau khi người đàn bà dọn mâm hút, ra khỏi phòng. Đèn bật sáng. Chủ nhà vạm vỡ, bụng thật to, vận áo xá xẩu, dáng dấp người Bắc Trung Quốc.
- Tôi có nghe ông Suần nói về ông. Tôi cũng được biết ít nhiều hoạt động của ông trước đây. Ông có giữ đúng lời hứa là không báo cho Trần Kim Tuyến về cuộc gặp mặt giữa ông với tôi?
- Tôi chưa cho ai biết hết!
- Hẩu! Ta có thể bắt đầu trao đổi. Mời ông uống nước!
Tách trà bốc mùi thơm đặc biệt. Ly Kai nhìn hộp trà màu xanh chữ "Hoa Trà" bay bướm, do Tổng công ty lương thực thực phẩm Thượng Hải sản xuất – hàng của Trung Cộng.
- Mà tôi muốn biết rôi gặp ai? – Ly Kai hỏi.
- Ông Suần Quài không nói với ông sao?
- Ông Suần Quài nói tôi sẽ gặp một xính xáng tên là Doèng Choi Hứng… Thế thôi.
- Chưa đủ sao? Nếu ông muốn, thì tôi là Dảng Chái Hiến, nói theo tiếng Bắc Kinh. Kêu theo âm Hán Việt, tôi là Dương Tái Hưng. Còn tiếng Tiều thì Yểu Chại Hêng! Quá đủ rồi, phải không? Hay muốn đọc theo quê Sơn Đông của tôi? – Ông ta cười cười. Ly Kai nhận ra miệng ông cười, nhưng mắt - dưới đôi chân mày rậm – lại như đe dọa.
- Tôi muốn…
Ly Kai ấp úng.
Dương Tái Hưng nghiêm mặt:
- Ông muốn biết tôi là Bắc Kinh hay Đài Bắc, phải không?
Ly Kai gật đầu.
- Có gì quan trọng?
Ly Kai yên lặng.
- Giả tỷ như ông gặp cả hai, được không? Đặc vụ nào cũng là đặc vụ. Ông từng làm cho Bình Xuyên mà lại dính với Trần Kim Tuyến… Chẳng lẽ ông mang hai dòng máu?
- Không, tôi đẻ ở Xán Thầu…
- Vậy, ông chỉ cần nhớ tôi và ông chung một giòng máu. Không phải Việt, không có một chút dính dấp đến Việt! Ông chỉ cần nhớ bấy nhiêu thôi… Từ nay, ông làm việc với tôi. Không phải trực tiếp với tôi đâu mà với ông Loẽng, người ở tầng dưới mà ông vừa gặp. Nói trước, tôi chỉ thỉnh thoảng ghé vào đây nên có việc ông cứ báo với ông Loẽng.
Dương Tái Hưng dằn giọng:
- Làm việc cho tôi tức là làm việc với Tổ quốc! Ông hiểu chớ?
Ly Kai gật đầu. Gã chẳng xúc động một chút nào khi nghe hai tiếng "Tổ quốc" kênh kiệu của Dương Tái Hưng, song gã lại thấy lạnh xương sống: Đưa "Tổ quốc" ra phủ đầu, Dương Tái Hưng nhắc khéo gã đừng có lơ mơ, không phải chuyện chơi, không thể "cỏn tài hòa" (9), càng không thể bịp bợm như trong cờ bạc.
- Ông sẽ chẳng thiệt thòi gì đâu…
Bây giờ, giọng Dương Tái Hưng dường như êm dịu. Ông ta đứng lên tìm trong giá sách, tập Mao Tuyển.
Ly Kai lạnh lùng:
- Ông định thuyết giáo với tôi về chủ nghĩa Mao sao? Ông vừa nói Bắc Kinh hay Đài Bắc đều không quan trọng mà!
Dương Tái Hưng lật các trang sách:
- Đúng! Đài Bắc hay Bắc Kinh đều giống nhau ở chỗ cả hai xài một thứ giấy thông hành… Nó đây!
Dương Tái Hưng lấy giữa các trang sách mấy tờ đo la Mỹ thứ 100 đồng.
- Ông cầm lấy! Gọi là trà nước. Tổ quốc không bao giờ bủn xỉn với những người có công. Rồi ông sẽ cho tôi địa chỉ một ngân hàng ở Hồng Kông, hoặc Tân Gia Ba để nhận tiền…
Ly Kai sững sờ nhìn những tờ giấy bạc in hình tổng thống Mỹ Lincoln. Gã thầm cảm ơn Tần Hoài đã môi giới cho một chỗ làm ăn béo bở.
- Cũng được! - Ly Kai vụt quên cái sợ hãi vừa đây thôi, lo chọn một ngân hàng tin cậy ở Hồng Kông.
- Ông nắm được danh sách nhân viên tình báo Bình Xuyên không? Tất nhiên, tôi muốn biết số được Lại Văn Sang để lại. – Dương Tái Hưng hỏi, khi Ly Kai cất cẩn thận số dollar vào túi.

- Có một ít… mà những tay không có vai vế…
Thấy Dương Tái Hưng không vui, Ly Kai xun xoe:
- Mà tôi biết một người nắm nhiều hơn tôi.
- Ai?
- Một cô lai Việt Hoa. Tên cô là Tiểu Phụng, trước làm việc với Lại Văn Sang.
- Ông có thể khai thác cô ta không?
- Khó! … Tôi già ốm quá!
Dương Tái Hưng cười:
- Cần một người trẻ, đẹp trai, sang phải không?
- Đúng! Cần có học nữa. Cô ta nói tiếng Pháp, tiếng Anh đều thạo.
- Không có gì khó… Ông cho địa chỉ của cô ta.
Dương Tái Hưng ghi chú vào quyển sổ tay xong, bảo:
- Ông nắm được danh sách người của bác sĩ Tuyến không?
- Có, mà không nhiều. Hắn kỹ lắm, giao việc cho từng người và từng người báo cáo với hắn.
- Ông có quyen ai làm cho tình báo Mỹ không?
- Có một người, và vừa chết. Tướng Trịnh Minh Thế!
- Còn Văn Thành Cao?
- Tôi có gặp. Làm quen với y không khó đâu.
- Hẩu! Ông cố làm quen với Văn Thành Cao… Mà, ông không được hé môi cho Trần Kim Tuyến, Ngô Đình Nhu, hay bất kỳ ai về chuyện ông với tôi. Bình Xuyên băn ông không trúng, còn người của tôi, ông lên trời cũng bị lôi xuống… - Dương Tái Hưng nói, giọng lạnh như nước đá.
Ly Kai lại rùng mình.
- Còn một chuyện nữa. – Dương Tái Hưng đưa cho Ly Kai xem một bức ảnh – Ông biết tên nầy?
- Biết, biết! – Ly Kai hấp tấp – Nó là kỹ sư Nguyễn Thành Luân!
- Hẩu! Cuộc gặp ông bữa nay là vì gã. Ông hãy nói kỹ về gã cho tôi nghe…
*
Cú điện thoại của Tiểu Phụng khiến Luân phân vân. Tiểu Phụng báo với Luân là ngày mai, cô rời Sài Gòn và có lẽ sẽ ở Nam Vang, sau khi về thăm bà con bên Hồng Kông. Ly Kai gặp cô nhưng cô không đồng ý "làm ăn" với gã. Cô muốn gặp Luân: "Có nhiều việc mà em nghĩ là ông sẽ có lợi nếu ông nghe em…". Cô hẹn Luân vào 9 giờ đêm tại chỗ ngụ của cô, lầu ba, kế bên vũ trường Côte d'Ivoire, đường Trần Hưng Đạo.
- Chẳng lẽ ông kỹ sư từ chối lần mời đầu tiên mà cũng là cuối cùng của em? – Tiểu Phụng nói tha thiết như vậy trước khi gác máy.
"Đến hay không?" – Luân suy tính mãi. Có thể là bẫy rập, có thể Tiểu Phụng cần gặp anh. Cuối cùng anh tìm Dung.
- Anh không nên đến! – Dung quả quyết – Em không hề có ý nghĩ gì xấu về mối quan hệ giữa anh với Tiểu Phụng. Lần nghe anh thuật chuyện chị ấy với anh, em muốn khóc. Hoàn cảnh của chị đáng thương thật. Song, dù sao, anh cũng không nên gặp. Công việc của anh không cho phép anh mạo hiểm không cần thiết. Em tin chắc là chị đó không gài bẫy hại anh, nhưng ví dụ dây nói của chị ấy có người nghe lén, thì sao?
Luân đồng ý với Dung. Song, anh muốn bảo vệ Tiểu Phụng, nên đề nghị Dung cho nhân viên cảnh sát đến canh nhà Tiểu Phụng vào giờ hẹn.
Dung đoán rất đúng. Nha an ninh quân đội đã ghi băng cuộc nói chuyện của Tiểu Phụng với Luân.
*
Tường thuật báo chí.
"Một vụ án mạng ghê rợn vô cùng bí mật vừa xảy ra tại đường Trần Hưng Đạo, cạnh vũ trường Côte d'ivoire. Ba nạn nhân. Nam là một thanh niên đẹp trai tên Lưu Kỳ Phong. Nữ là Tiểu Phụng, nguyên nữ trợ tá của quân đội Bình Xuyên. Bị thương nặng là thiếu úy Võ Hiếu Thành, tùng sự tại Nha Cảnh sát Nam Việt. Anh bị một vật cứng đánh vào đầu.
Lưu Kỳ Phong chết vì một nhát dao găm xuyên từ lưng ra ngực. Tiểu Phụng bị bóp cổ. Cả hai thân thể lõa lồ… Nhà chức trách đang tiến hành điều tra để tìm hung thủ."
Tại một quán ăn trong Chợ Lớn
Dương Tái Hưng: Tại sao Lưu Kỳ Phong chết?
Ly Kai: Tôi dặn gã phải cố mời Tiểu Phụng đi chơi… Hôm sau, Tiểu Phụng sẽ đi Hồng Kông bằng chuyến bay của Hàng không Pháp. Cần lấy cho được bản danh sách mà Tiểu Phụng nắm. Cô ả không chịu giao cho tôi, dầu tôi hứa tặng cô ả một món tiền lớn như ông dặn. Lưu Kỳ Phong – gã cho tôi biết – có thể

làm việc đó mà không mất tiền. Gã và ả đã xem hát chung một lần, gã đưa ả về tận phòng, đã hôn hít… nhưng ả chưa chịu đi quá hơn mức đó. Gã cho là ả làm cao thôi.. Gã tin lần sau sẽ thành công. Thế mà cả hai đều chết!
Dương Tái Hưng: Ai giết?
Ly Kai: Rất khó đoán.
Dương Tái Hưng: Tại sao có mặt tên thiếu úy Võ Hiếu Thành tại hiện trường?
Ly Kai: Đó là manh mối! Thành làm việc ở Nha cảnh sát. Vợ chưa cưới của Nguyễn Thành Luân cũng làm việc ở đó, Tiểu Phụng rất thích Nguyễn Thành Luân - ả nhiều lần nói với tôi…
Dương Tái Hưng: Nghĩa là, theo ông, Nguyễn Thành Luân là hung thủ?
Ly Kai: Không! Nguyễn Thành Luân liên quan đến vụ nầy thì là điều chắc chắn. Song, hắn không thể là hung thủ. Hắn không hành động theo cách đó.
… Tại bệnh viện Đô Thành. Võ Hiếu Thành tỉnh dần. Luân nghe anh.
- Được lệnh canh gác nhà cô Tiểu Phụng, tôi đến nơi vào 8 giờ rưỡi. Vũ trường vừa mới bắt đầu. Một chiếc Renault 4 đỗ lại. Người lái xe mặc áo thun trắng kiểu thể thao, nhìn qua thì biết là một thanh niên khỏe, nét mặt đẹp kiểu người Hoa. Anh ung dung lên thang gác. Ngại bất trắc, tôi theo anh ta. Cửa phòng cô Tiểu Phụng đóng kín. Anh thanh niên bấm chuông. Tôi nép vào bóng tối và nghe cô Tiểu Phụng nói ra:
- Ông kỹ sư đó phải không?
Anh thanh niên không trả lời, vẫn gõ cửa. Một lúc sau, cô Tiểu Phụng mở cửa. Anh thanh niên bước vào và tôi nghe rõ cô Tiểu Phụng thét:
- Ra, anh đi ra ngay! Tôi sắp có khách…
Tôi rút súng, toan bắn báo động. Nhưng tiếng người thanh niên lại hết sức dịu dàng:
- Anh thương em… Em đừng xua đuổi anh, tội nghiệp!
Vậy, không thể có án mạng. Tôi áp tai vào cửa và nghe hình như họ hôn nhau… Muốn chắc ăn, tôi nhìn qua lỗ khóa. Cô Tiểu Phụng vùng vẫy… Người thanh niên ôm cô – cô trần truồng và người thanh niên cũng thế. Tôi biết không phải chuyện làm tình bình thường nên toan tông cửa … Chẳng rõ kẻ nào nện vào đầu tôi, tôi chỉ còn nhớ là mình bị hất xuống thang…
Tại Nha an ninh quân đội, thiếu tá Vọng và thiếu tá Hùng quanh chai whisky, to nhỏ:
- Đại tá hỏi tao với mầy có lưu dấu vết gì không? - Thiếu tá Hùng nói. - Tao thưa là dầu Ngọc Hoàng thượng đế xuống cũng chịu thua… Mầy đâm thằng con trai thật ngọt!
- Con nhỏ gan quá. Tao dỗ nó, nó cắn tao chớ! Đành phải siết cổ nó… Siếc mà tiếc hùi hụi. Mầy nhớ nó nói câu gì không?
- Nhớ chớ! Tao đang lục tủ nó, nghe nó nói: Tao có giữ bản danh sách đó. Tao trao cho người khác!
Khi nói, chòm lông đen trên má thiếu tá Hùng động đậy.

P2 - Chương 18

- Anh biết tin tức miền Tây rồi chớ? – Nhu hỏi Luân.
- Biết… Súng lại nổ? – Luân trả lời ngao ngán.
- Không sao! Nổ lẹt đẹt thôi. Năm Lửa thì đánh đấm gì! Tôi lo là lo Ba Cụt. Tay nầy không dễ …
- Nhưng Ba Cụt rồi cũng thua Cao Thị Nguyệt, người có liên quan đến Phòng nhì Pháp, nắm đến cả linh hồn của Ba Cụt! Cái may của chính phủ là các nhóm nổi không cùng một lượt.. Và, Pháp chỉ quấy phá thôi…
- Ấy! Ăn nhau bấy nhiêu. – Nhu kêu lên vui vẻ - Tôi bịt hẳn các họng súng Cao Đài, tạm hòa hoãn với Hòa Hảo, tạo áp lực với Pháp để đưa Leroy ra khỏi nước… Mũi nhọn là Bình Xuyên. Các thứ khác không đánh cũng tan rã…
- Nhưng, vẫn có người chết! – Luân nói tiếp cho hết ý.
- Chủ nghĩa nhân đạo của anh lại không dẫn anh vào chùa, lạ thật!
Nhu hôm nay thật thoải mái.
- Trưa nay, ta ăn cơm… Mệt quá, nghỉ ngơi một chút chớ… - Nhu đột ngột hỏi – Anh biết chơi cờ tướng không?
- Tàm tạm – không giỏi. Gọi là vừa sạch nước cản.
- Tôi cũng không giỏi. Ta chơi thử nhau vài ván nhé!
Bàn cờ được bày - quân cờ tiện bằng ngà voi – và hai người ngồi ngoài sân, dưới bóng một cây cổ thụ. Bên cạnh, mâm rượu tươm tất.

Nhu nhường Luân đi tiên. Luân lên tượng. Nhu vô pháo đầu.
- Anh đánh thủ. Tôi đánh công. Để xem!
Nhu chơi xoàng. Nếu Luân muốn hạ anh ta thì chẳng mấy khó khăn. Nhưng Luân nương tay – Nhu lừa thế chiếu pháo bí, bị Luân phá vỡ. Nhu đành nhường tốt sang sông. Luân thí một xe diệt hai sĩ của Nhu.
- Ối chao! Ông đánh chi mà dị vậy? Một xe đổi hai sĩ, phí quá! – Nhu nhịp quân cờ kêu to.
- Không phí đâu… Tướng mất sĩ thì nguy lắm…
Nhu muốn thắng gấp, anh ta dí chốt xuống sát đường tượng của Luân.
- Anh có vẻ thạo đánh tốt! – Luân nhận xét.
- Với tôi, tất cả đều là tốt! – Nhu trả lời, trịnh thượng. Mắt anh ta liếc Luân.
Luân mỉm cười.
Hai bên buộc phải đánh cờ tàn. Ván cờ hòa.
Trần Lệ Xuân đon đả ra sân:
- Trưa rồi, hai anh em dùng cơm… Lâu dữ tôi mới thấy hai ông chơi cờ.. Ai ăn ai thua?
- Hòa! – Luân trả lời.
- Anh chơi hết sở trường chưa? – Nhu hỏi.
Luân chỉ cười chớ không trả lời.
- Tôi cám ơn lời nói của anh: Tướng mất sĩ thì nguy! Nhu chạm cốc với Luân.
*
Dung đến nhà Luân. Hôm nay chủ nhật. Cuộc chiến ở miền Tây rộ lên rồi tắt. Năm Lửa đầu hàng quá dễ. Ba Cụt buộc lòng phải lẩn tránh, với đám vệ binh ngày một vơi.
- Sắp tới, chính chúng mình nằm trong điểm hội tụ của một khẩu tự động nào đó! - Luân bảo.
Dung thở dài. Vô tình, cô đặt tay lên tay Luân. Luân vuốt nhè bàn tay có ngón mũi viết thon dài, mịn màng và rất ấm.
- Tôi nói "chúng mình" chưa thật rõ. Trong điểm hội tụ, tôi trước. Còn cô thì chưa thể xác định…
Dung rụt tay về, một cử chỉ giận dỗi.
- Nói thế thôi! Nhu chưa bóp cò đâu. – Luân trấn an Dung – Chừng nào Nhu thấy tôi còn có ích cho anh ta, chừng đó tôi còn sống. Tất nhiên, chúng ta đều biết, trên hết là Mỹ. Mỹ quyết định luôn mạng sống của Diệm, Nhu…
Nhìn Dung cắn môi, Luân thấy bồn chồn. Đáng lẽ, ngay từ đầu mình nên cho cô ấy trở ra Hà Nội… Không nên để cô ấy dấn vào chỗ nguy hiểm như vầy… Luân muốn cắt đứt lo lắng của Dung – lo lắng vì anh – nên hỏi sang việc khác:
- Liên lạc với A.07 thế nào?
- Vẫn đều… Điện đài trên B'lao. Thỉnh thoảng em theo cô lên đó…
- Không ổn! – Luân nghiêm khắc – Cô chấm dứt ngay hoạt động của điện đài.
Dung ngơ ngác.
- Chúng có thể thấy rõ chỗ trùng hợp: mỗi lần cô lên B'lao là điện đài ở B'lao hoạt động…
Dung cúi đầu. Nhận xét của Luân chính xác quá!
- Tạm thời mất liên lạc với A.07 bằng đường điện. Tôi cố gắng giữ liên lạc bằng hộp thơ…
- Tuần sau, tôi đi Đà Lạt… - Luân thông báo.
- Chi vậy? – Dung hỏi, hồi hộp.
- Ông Diệm muốn tôi qua một lớp huấn luyện ngắn hạn ở trường võ bị để đủ thủ tục nhận quân hàm…
- Anh xa Sài Gòn bao lâu?
- Chừng 6 tháng…
- Lâu dữ! – Hàng mi cong của Dung chớp. Đôi mắt to của cô chợt buồn.
Luân cười. Lần này, chính anh cầm tay Dung.
- Vài tuần, tôi về thăm vô!
- Anh sắp sửa quần áo chưa? – Dung xấu hổ, gỡ tay Luân.
Luân ngồi nhìn Dung xếp hành lý cho anh. Một cái gì ấm áp len lỏi vào Luân. Anh huýt sáo một bài hát cũ – một bài tình ca: J'ai deux amours (1).
*
Dung đưa Luân ra sân bay.
- Chào tạm biệt cô Dung! – Luân bắt tay Dung
Dung cười tinh nghịch:
- Chưa tạm biệt ở đây đâu! Em xin phép lên Đà Lạt với anh. Ông Đắt đồng ý. Em được nghỉ trên đó hai tuần… Em mang theo bài vở trường Luật để ôn tập. Sắp lấy chứng chỉ năm thứ hai…
Luân sững sờ. Dung phát hiện niềm hạnh phúc trong đáy mắt Luân.

… Chiếc Dakota lướt trên vùng rừng miền Đông bát ngát.
- Anh em ta ở dưới đó – Luân bảo Dung.
Họ mải mê nhìn tấm thảm xanh trải dài như vô tận…

Phần 3 - Chương 1
Phát súng trên cao nguyên

Khuôn viên rợp tàn cổ thụ êm ả đến nỗi từ gian phòng lớn – xưa kia, Toàn quyền Đông Pháp và Đại Nam Hoàng đế Bảo Đại vẫn ngự mỗi khi vào Sài Gòn. Tổng thống Ngô Đình Diệm nghe rõ cả tiếng lá rơi bên ngoài. Qua cửa sổ, tổng thống mơ màng nhìn chiếc thảm cỏ sân trước trải rộng một màu xanh dịu dàng. Các chuyên gia quả không uổng công du học: thảm cỏ đã cho tổng thống cảm giác là dinh Độc Lập bồng bềnh giữa một thảo nguyên mênh mông.
Tổng thống thích đi bách bộ vòng quanh dinh, ông vừa làm xong việc đó mà ông muốn mọi người xem như thói quen của một tổng thống – đi bách bộ để suy gẫm quốc gia đại sự. Dưới ánh nắng bình minh, lâu đài quét vôi màu vàng nhạt nổi lên với tất cả phong thái bệ vệ. Tổng thống thầm cảm ơn kiến trúc sư Hermitte, người thiết kế, phó đô đốc De La Grandière, người đặt viên đá đầu tiên, đã lưu lại một công trình thi công vỏn vẹn 19 tháng – từ 23-2-1868 – góp vào vẻ đẹp của "Hòn ngọc Viễn Đông". Đôi khi ông chợt so sánh dinh Norodom này – mà ông quyết định gọi là dinh Độc Lập – với Viện Cơ mật ẩm ướt nằm trong Hoàng thành Huế, nơi có lúc ông giữ ấn đầu triều kiêm Thượng thơ bộ Lại. Lúc đó, ông chưa kịp đánh giá – đúng ra, ông hơi choáng ngợp, bởi dầu sao Viện Cơ mật vẫn đồ sộ hơn dinh Tuần vũ Bình Thuận và dinh Tuần vũ vẫn đồ sộ hơn chỗ làm việc của viên tri huyện Hải Lăng. Nhưng, thời gian giữ ngôi tể tướng quá ngắn ngủi – chưa được một năm – ông đã phải cay đắng bàn giao cho Phạm Quỳnh, cái gọi là "cuộc cách mạng cung đình" (nhằm đưa số trẻ vào nội các thay cho số già) xì hơi nhanh hơn bánh xe thủng ruột. Lý do thất sủng của ông được hiểu mỗi người một phách. Lúc đầu ông sợ nhưng về sau ông thấy hay hay về cái dư luận cho ông vì "chống Tây", "chống vua bù nhìn" nên phải ra rìa. Cũng có lúc cái dư luận gán ông là "thân Nhật", "muốn đem Cường Để về thay Bảo Đại" đe dọa đẩy ông vào khám, song khi Nhật nổ súng ở Lư Cầu Kiều, ông được an ủi ít nhiều và mơ mộng ít nhiều. Còn dư luận cho rằng ông quá trẻ - bấy giờ ông mới 32 tuổi – để đảm đương trọng trách tể tướng, ông thích thú. Nó mơn trớn tính tự phụ của ông. Gia tộc ông đều "Nhất phẩm đại thần" – cha từng là Phụ chính, anh ruột làm Tổng đốc nhưng chưa ai rút ngắn hoạn lộ bằng ông và chưa ai vừa đến tuổi "thành nhân chi mỹ" đã trèo lên ghế cực phẩm như ông. Một dư luận khác, có vẻ thâm thúy hơn, giúp ông tính toán bước đi sau này: những năm 1930, Pháp muốn thực hiện một chính sách phỉnh phờ ở Đông Dương, Phạm Quỳnh là nhà báo làm Thượng thư bộ Học thích hợp hơn ông – quá khứ của ông đánh dấu bằng những vụ sát phạt đẫm máu suốt dải Bình Trị Thiên, sẽ hữu dụng lúc khác. Vả lại, ông thuộc một gia đình đạo Thiên Chúa toàn tòng, khó mà thuận thảo với các đồng liêu hấu hết nếu không theo Khổng cũng là tín đồ đạo Phật. Mười bảy năm – kể cũng khá dài – ông đứng ngoài lề chính sự. Đôi lúc, ông ao ước nhà vua hồi tâm. Nhưng, nhà vua làm gì có thể nhớ đến ông: vợ của Nguyễn Duy Quang, vợ của các viên quan sẵn sang nhận ơn vũ lộ. Hoàng thượng bận rộn với những chương trình tính hằng đêm… Các người bạn Pháp – họ tiếp cận Toàn quyền, Khâm sứ khuyên ông cứ ẩn nhẫn chờ thời. Về mặt kinh tế, ông chẳng gặp một chút khó khăn nào. Ông đứng ngoài lề chính sự - nói theo nghĩa ông không đảm đương một chức vụ. Chẳng lẽ ông nài nỉ Hoàng đế xin một cương vị thấp hơn cái ông đã mất. Dù sao, ông không thể bắt chước Nguyễn Công Trứ một mực tuân phục ý chỉ của quân thượng, từ Thị lang tụt xuống làm tên lính thú sơn phòng, rồi bò lên Án sát… Chữ "Trung" trong ông không còn giữ nguyên chất. Trên tất cả, ông có Chúa Trời. Vả lại, vua nào chớ vua Bảo Đại thì khó mà cảm hóa ông thành lương tể được.
Ông tự an ủi: Ông Khương Tử Nha ngày xưa đến 80 mới nhận lời thỉnh của Võ Vương Cơ Phát, cầm búa Việt cờ Mao phạt Trụ, hà huống tuổi ông chưa bằng nửa ông Khương. Hơn thế, sau mấy năm đọc sách, quan sát và suy nghĩ, ông tự thấy không nên quá khiêm tốn, dừng ước vọng ngang mức ông Khương.
Từ khi ông thôi quan, tình hình trong và ngoài nước phát triển vùn vụt. Trong nước, Cộng sản lộng hành, ngay ở vùng ông trị nhậm xưa kia và ông đã trừng trị chúng với tất cả sự cứng rắn, vượt qua luật Gia Long hà khắc. Phong trào Mặt trận Bình Dân bên Pháp trực tiếp yểm trợ cho Cộng sản bản xứ và ông thắc mắc mãi vì sao nhà nước Pháp mềm yếu như vậy. Ngoài nước, Hitler lên nắm quyền ở Đức, chương trình Đại Đông Á của thủ tướng Nhật Bản Đông Điều (1) gây bàn tán xôn xao trong các giới mà ông thân quen.
Ông đi lại luôn giữa Huế, Hà Nội, Sài Gòn. Ở Hà Nội, ông ngụ tại nhà luật sư Trần Văn Chương – sau

này là bố vợ Ngô Đình Nhu, em ông. Ở Sài Gòn, ông quen bác sĩ Nguyễn Văn Nhã – người không che giấu lòng ngưỡng mộ đối với Chiêu Hòa Thiên hoàng (2), kế tục sự nghiệp vang dội của Minh Trị Thiên hoàng (3). Có thể nói là ông giao du rộng, được sự kính trọng của giới thượng lưu. Sống độc thân, nổi tiếng chính trực và thanh liêm, dám "bỏ ấn tể tướng" vào cái tuổi vừa hơn 30, học rộng – ông thạo văn hóa Hán lẫn Tây phương – thuộc một đại thế gia: gia đình ông đi vào ca dao đương thời ở đất Thần kinh với câu "Đày vua không Khả" (4), ông hội đủ điều kiện để trở nên một chí sĩ mà tầng lớp quý tộc vẫn khao khát. Với tầng lớp này, lòng tin rạn nứt sau khi cụ Phan Sào Nam (5) bị giam lỏng, cụ Phan Tây Hồ (6) qua đời, cụ Huỳnh Thúc Kháng và ông Nguyễn An Ninh không phải là mẫu người mà họ kỳ vọng bởi tư tưởng dân chủ quá gần gũi với nhóm Mác-xít, trong khi Bùi Quang Chiêu, Lê Quang Liêm, Trần Văn Khá thân Pháp quá lộ liễu. Cho nên ông nổi bật như là một điềm báo trước. Sự úy kỵ đối với tín ngưỡng của ông được giải tỏa dễ dàng: không bao giờ ông chen Đức Chúa Trời vào các buổi trao đổi thời cuộc – nhiều người ngỡ ông theo đạo Phật, đạo Khổng hơn là đạo Cơ Đốc. Nhưng, ở Phát Diệm, Xã Đoài, việc ngoan đạo của ông và của một gia đình toàn tòng từ xa xưa lại là một ưu thế khác của ông: các cha cố rao giảng về ông một cách rộng rãi, nhất là khi anh ông thụ phong Giám mục. Thân hào đất Nghệ hỗ trợ ông đắc lực. Sau này, khi Ngô Đình Nhu vào đời, ông hưởng thêm sự ủng hộ của lớp trí thức trẻ, bạn của Nhu và vợ Nhu.

Chiến tranh thế giới bắt đầu. Theo ông, đó là cơ hội. Ông nghiễm nhiên thành một chính khách, tên tuổi gắn liền với giải pháp A hay B nào đó. Nhật đổ bộ vào Đông Dương, ông được hỏi ý kiến, bí mật, tất nhiên. Những người bạn Pháp lại cho ông lời khuyên quý báu: chưa phải lúc.

Đầu năm 1945, ông có mặt ở Hà Nội, ung dung đi nghe Trần Văn Giáp diễn thuyết về đạo Phật tại Viện bảo tàng Finot, đọ tin về Hội nghị Yalta, giữa một mùa rét chưa từng có: 4 độ. Ông đi vào Sài Gòn được ít hôm, Nhật đảo chính Pháp, giới thượng lưu rộn ràng hẳn. Tuy nhiên, tuyên cáo của Hoàng đế khiến ông buồn cười: Bảo Đại mà "đích thân" cầm quyền thì vui thật!

Suốt ngày, khách khứa đầy nhà, đủ loại dự đoán, đủ loại ước mơ, đủ loại "đường lối". Ai cũng tin là ông sắp được vời ra Huế - ông cũng tin chắc như vậy. Ông chờ đợi. Ông suy tính sẽ lập ra một nội các như thế nào, gồm những ai…

Đùng một cái, nội các do Trần Trọng Kim làm tổng lý ra đời! Ông bị bỏ quên. Bực tức, ông ngả bệnh, phải vào bệnh viện. Điều an ủi ông ít nhiều là Phạm Quỳnh không còn được trọng dụng và nghe đâu đã bị Trần Đình Nam, Tổng trưởng Nội vụ tống giam.

Nằm trên giường bệnh, qua báo chí và bạn bè, ông lần lần thấm thía ông không "lai kinh" là không ngoan. Nội các Trần Trọng Kim như một màn hài kịch – loại kịch dở. Sau này, ông được biết Bảo Đại từng đánh điện vời ông – bấy giờ có một giải pháp gọi là "giải pháp Ngô Đình Diệm": ông lập nội các với một ít bộ, coi như lát đường để chờ thời cuộc ngã ngũ. Người Nhật ỉm bức điện đó. Nhật không thích một người biết tính toán như ông.

Về sau, ông cho rằng ông may - thanh danh ấy không bị hoen ố - ông suy nghĩ như vậy.

Song cái lo lắng ghê gớm lại là Việt Minh. Việt Minh lù lù, đâu cũng có. Một số thuộc giới thượng lưu cảm tình với Việt Minh. Không thể ở Sài Gòn được. Ông lên Đà Lạt.

Cách mạng tháng Tám nổ bùng. Cái mà ông ghét nhất đã xảy ra. Chế độ Dân chủ Cộng hòa thiết lập với lãnh tụ Hồ Chí Minh. Vua Bảo Đại thoái vị. Anh Khôi của ông bị xử tội chết. Ông bị bắt. Gần đây, thiên huyền thoại về ông được tô vẽ đầy những nét ly kỳ, ông thích thú với mọi sự tâng bốc. Song, ông không dám quá trớn vì một điểm: ông sống sót là nhờ cụ Hồ tha ông… Hú hồn, chính Phạm Quỳnh đã thế mạng ông! Tốt nhất là lờ đi vậy.

Năm 1947, ông trở lại Đà Lạt. Lúc bấy giờ gia đình Nhu ở đó. Pháp móc với ông, nhưng chưa phải "giải pháp Ngô Đình Diệm". Vẫn là Bảo Đại. Người Pháp chưa hiểu rằng họ đã trễ tàu.

Linh mục Huệ, như đấng tiên tri Gabriel trông kinh thánh, với nhiều sáng kiến đã lôi ông ra khỏi sự lãng quên và đã định giá ông trên thị trường: đánh tiếng với người Mỹ. Rồi linh mục Cao Văn Luận đưa ông sâu vào vòng tay cơ quan tình báo Mỹ, bấy giờ chưa gọi là CIA mà OSS (7). Một linh mục khác, Emmanuel Jaques Houssa – người Bỉ, từng sống ở Phát Diệm từ 1939 đến 1945, rất quen ông – sửa soạn với chính giới Mỹ. Cao Văn Luận làm con thoi nối Đà Lạt – Ba Lê – Nữu Ước.

Mọi sự đến năm 1950 đã khá rõ rang: Pháp chẳng những không thể quét sạch Việt Minh trong vòng vài tuần lễ, thậm chí vài năm như Leclerc cam đoan mà đang tự hỏi: bao giờ thì bỏ cuộc? Sau trận đại bại trên biên giới Việt Trung, Pháp mất 5.000 quân tinh nhuệ và hai đại tá Lepage và Charton – những kẻ cuồng tín nhất về một nước Pháp gì thì gì chứ không thể thua bọn "Annamít" đã suy sụp tinh thần. Ván bài tuy chưa kết thúc, song triển vọng thì bi thảm. Cho nên, ván bài khác được hối hả xếp đặt. Mượn cớ đi dự năm Thánh bổn mạng, ông sang Mỹ. Fishell, một trong những chỉ huy trung tâm tình báo Mỹ cùng với linh mục Houssa và Cao Văn Luận thu xếp cho ông vào dòng tu Maryknoll ở bang New Jersey. Giám đốc

tu viện Keagan bị ông lừa: ông ta nghĩ rằng Diệm sẽ suốt đời làm tông đồ của Chúa bởi không ai trong tu viện cần mẫn hơnn ông – 5 giờ sáng ông đã cầu kinh và kéo dài 3 năm ròng rã. Giữa năm 1953, ông rời tu viện trước sự kinh ngạc của Keagan và mọi người: ông quả quyết khi vào và cũng quả quyết khi ra. Thế là giới chính trị Mỹ lần lượt quen ông. Fishell tổ chức cho ông đi diễn thuyết ở các trường đại học, nhiều trường như Cornell giữ vai trò chi phối dư luận xã hội Mỹ. Giải pháp về Đông Dương do ông trình bày trực tiếp bằng ngôn ngữ và tư tưởng Mỹ là đề tài lôi cuốn, bởi nước Mỹ đang chìm trong hỏa mù chiến tranh lạnh, đặc biệt sau khi Mao Trạch Đông giành quyền bính ở Hoa lục và cuộc xung đột trên bán đảo Triều Tiên còn nóng hổi. Ông trao đổi quan điểm với tổng thống Mỹ Eisenhower, Phó tổng thống Nixon, ngoại trưởng Foster Dulles. Ông đánh bạn với các nhà báo, các nghị sĩ, các nhà doanh nghiệp. Còn hồng y Spellman thì là chỗ cố cựu, ông được Đức Hồng y chiếu cố ngay từ những ngày đầu đặt chân lên đất Mỹ, coi ông như đứa con tinh thần. Linh mục Cao Văn Luận và Houssa thật có công to: từ những năm 1940, họ đã chăm sóc, đào tạo cán bộ cho ông, tiếp tục đều đặn như vậy – hàng mấy chục người được học bổng nay đã thành tài, ở Mỹ, ở Pháp, Tây Đức và các nước khác. "Một đường lối cổ truyền phương Đông phải do các trí thức tiêm nhiễm kỹ thuật phương Tây thực hiện" – chủ trương của ông được em ông – Ngô Đình Nhu, tán đồng. Đương nhiên, hai anh em ông đều hiểu: người Mỹ không quảng đại đến mức tình nguyện cung cấp vây cánh cho ông mà không đòi hỏi một chút gì "có đi có lại". Fishell và Houssa chăm sóc cực kỳ tỉ mỉ các du học sinh do linh mục Cao Văn Luận gửi sang và chính linh mục Cao Văn Luận đã sàng lọc cẩn thận khi tuyển chọn.

Ông vốn rất tự cao, tự đại. "Thi ân bất cầu báo" của các hủ nho thời xa xưa, ông thích đọc chơi chứ không hề thích ý nghĩa của nó. Người Pháp nói khác: mỗi chiếc mề đay đều có bề trái. Bây giờ, ông thấy óc thực dụng Mỹ đáng noi theo hơn là sự bay bướm Pháp. Người Mỹ nói: không có cái gì gọi là cho không. Ờ, đúng vậy. Chẳng qua đây là cuộc đấu trí cuối cùng, ông sẽ làm chủ. Vấn đề then chốt là ông về nước, chấp chánh. Mọi thứ đều thứ yếu. Tuổi ông đã vượt con số 50. Tất cả đã chín muồi…

Năm đó, ông sang Ba Lê, ở nhà của một hoàng tộc là Tôn Thất Cẩn. Người Mỹ khuyên ông giữ quan hệ với Bảo Đại, dù cho bằng sợi chỉ mỏng manh. Cần phải tạo thế hợp pháp trong giai đoạn đầu. Người Mỹ hạ quyết tâm thay chân Pháp ở vùng Đông Nam Á, nhưng thay chân từng bước.

Ông gặp Nguyễn Đệ - đổng lý văn phòng của "Quốc trưởng". Gã lái buôn dốt đặc cán mai nầy – như ông đánh giá – chẳng vồn vã. Bởi người Pháp nghi ngờ ông. Tuy vậy, do một áp lực ở đâu đó, Quốc trưởng tiếp ông, tại Cannes. Bấy giờ, cựu hoàng sống chính thức với Mộng Điệp – thiên hạn gọi là thứ phi; còn ông, ông gớm ghiếc.

Khá lâu rồi, ông mới gặp nhà vua. Ông kính cẩn chào và bồi hồi trong khoảnh khắc. Gia đình ông đến ba đời phò các vua Nguyễn, ân sủng ấy vẫn chưa phai. Song trong khoảnh khắc ấy, ông lấy lại tư thế để khỏi cúi rạp người như thói quen trước mặt đấng kim thượng. Trước mặt ông chỉ là một cựu hoàng trác táng – nơi sân cỏ cạnh lâu đài Thorene dưới ánh nắng Địa Trung Hải, Mộng Điệp đang phơi mình và ông ngượng nghịu nhìn lên tường, khốn nạn thay: tường treo toàn những bức tranh giống hệt cảnh tắm nắng của "thứ phi".

Quốc trưởng mỏi mệt. Buổi nói chuyện nhạt nhẽo. Bửu Lộc được chọn thay Nguyễn Văn Tâm chứ không phải Ngô Đình Diệm.

Trên đường trở về Ba Lê, ông hả dạ. Bảo Đại tiêu pha bừa bãi chút thông minh cuối cùng và rõ ràng ông ta nhập nhòa như cái bóng của quá khứ. Đối thủ của ông có lẽ không cần so găng cũng ngã.

Ông chỉ phiền là tình thế thì cấp bách mà cơn mặc cả Mỹ - Pháp lại nhùng nhằng. Việt Minh thừa thắng đánh mạnh, ông sẽ phải đương đầu với bao phức tạp.

Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Cẩn cử linh mục Cao Văn Luận sang thúc giục ông. Houssa và Fishell bảo ông hãy thong thả.

Hội nghị Genève khai mạc. Pháp gãy đổ ở Điện Biên Phủ. Và, như một công thức toán học mà Fishell trù liệu 4 năm trước, người ta vời ông ra gánh vác cái cơ ngơi hầu như chẳng còn gì để gánh.

Ông bắt tay vào việc…

*

Sáng nay, trong dinh Độc Lập, ông muốn làm một cái gì đó cho vơi bớt niềm sung sướng đang hành hạ ông và tương xứng với khung cảnh mà ông bỗng phát hiện vẻ huy hoàng như chưa một lần ông cảm thấy.

Ngày nầy, năm ngoái, một ngày trọng đại. Sân trước dinh Độc Lập đông nghịt. Mấy vạn người dự buổi công bố kết quả cuộc trưng cầu dân ý. Tổng trưởng Nội vụ Bùi Văn Thinh dõng dạc thông báo cho quốc nội và quốc ngoại các con số - đầy tin cậy vì có cả số lẻ - 5.838.907 người bỏ phiếu, 5.721.735 người tán thành truất phế Bảo Đại và suy tôn Ngô Đình Diệm lên ngôi tổng thống. Thật nực cười, một tuần lễ trước, chính Bảo Đại ra lệnh cách chức thủ tướng của ông. Thay vì cãi vã, ông lấy nguyện vọng của dân để trả lời cho ý tưởng ngông cuồng và đần độn của ông vua cuối cùng triều Nguyễn. Hẳn là nhà vua phải hiểu:

nửa thế kỷ ăn chơi là quá đủ.
Nền Đệ nhất cộng hòa khai sinh. Ông long trọng đọc bản hiếu ước tạm thời và, mặc dù lời lẽ nhuộm màu dân chủ, ông đón nhận sự hoan hô của công chúng như đón nhận lòng chiêm ngưỡng của thần dân. Tiếc là ông đăng quang nơi dinh Độc Lập chứ không phải điện Thái Hòa. Rời Viện Cơ mật năm 1933, non phần tư thế kỷ sau, ông ngồi lên chiếc ghế bành lót nhung đỏ giữa gian phòng tràn ánh sáng. Một chút ân hận: chiếc ghế không chạm rồng.
Có tiếng người rón rén vào phòng.
- Thưa bác con với mẹ con đi dạo một lúc!
Ngô Đình Lệ Thủy đến gần ông. Con bé đã vào lứa nữ sinh, hội nét đẹp của cha và mẹ. Trần Lệ Xuân đứng ngoài cửa phòng, ngoan ngoãn như một cô em dâu mẫu mực.
- Ờ… Con đi với mẹ con đi, nớ về kịp cơm trưa.
Ông vuốt tóc đứa cháu gái.
Chín năm trước, trên Đà Lạt, không phải sự thể êm đềm với ông như vầy. Bấy giờ, Trần Lệ Xuân đanh đá, ngay cả với ông. Cô ta chưa khám phá cái tiềm ẩn trong họ Ngô Đình vào buổi cả nhà điêu đứng. Chồng cô ta, một công chức giữ thư viện, không thể đáp ứng các khát vọng của cô. Còn ông, ông đang mai danh ẩn tích. Chỉ những chuyện bình thường, Trần Lệ Xuân cũng trút nỗi bất bình lên đầu Lệ Thủy. Cô mắng con – bằng tiếng Pháp – và đó là điệp khúc mà ông phải nghe suốt ngày, trước cái lắc đầu ngao ngán của em ông. Bây giờ, Lệ Xuân đang thập thò ở cửa.
Đúng ra, Lệ Xuân đã ngoan ngoãn từ khi cô ta sang Pháp, mùa xuân năm 1954. Nghe ông phàn nàn về chuyến gặp Bảo Đại vô ích, cô ta an ủi ông với những phân tích sắc sảo. Cô ta xuống Cannes và xin yết kiến cựu hoàng. Họ đi tắm biển. Ông nghe đồn và ông giận. Ngô Đình Luyện, em trai ông, được Bảo Đại bổ làm đại sứ lưu động, khuyên ông chớ nghe lời thị phi. Lệ Xuân ở Cannes ngót tuần lễ, cô ta rạng rỡ cho hay là ông sửa soạn về nước gấp.
Những tháng cuối năm 1954 thật đáng lo ngại. Tướng Nguyễn Văn Hinh chống đối ông quyết liệt. Binh mã của ông còn non yếu, làm sao chọi nổi với cả một đạo quân và nhất là đạo quân ấy dựa vào binh lính Pháp? Một lần nữa Lệ Xuân tự nguyện đi thương lượng. Lại đồn đãi, thậm chí, có người dám cam đoan với ông là bà vợ người Pháp của tướng Hinh dọa bắn Lệ Xuân và bà ta có trong tay những tấm ảnh khỏa thân của cả hai người. Ông nổi giận, Nhu khuyên ông chớ để lọt tai những điều nhảm nhí, ông yên lòng, vì ai hiểu vợ hơn chồng. Rồi tướng Hinh "đầu bò" riu ríu giao chức Tổng tham mưu trưởng cho tướng Tỵ, lên máy bay sang Pháp.
Nói thật công bằng, Lệ Xuân vất vả vì nhà chồng. Ông cảm động, quên những gì cô ta làm phiền ông trước kia.
Trần Lệ Xuân cung kính chào ông, khoác vai con gái, ra tiền sảnh. Ông lại chìm vào ký ức…
Thế là 2 năm thử thách gay gắt đã qua. Trong vòng 26 tháng kể từ ngày ông chấp chánh, ông đã xoay chuyển cả một tình thế. Suốt đời chưa bao giờ ông phải xử lý hàng loạt vấn đề lớn lao cỡ đó và ông làm trót lọt. Sau vụ tướng Hinh đến vụ Bình Xuyên rồi giáo phái – không ai đủ sức cự nổi với ông. Bảy Viễn lưu vong. Năm Lửa đầu hàng. Ba Cụt bị chém đầu – Phạm Công Tắc sợ quá trốn qua Nam Vang. Quốc hội lập hiến bầu xong. Quân đội được xây dựng lại. Người của ông nắm hết các ngành, các địa phương. Gần một triệu dân di cư đứng sau lưng, ông bảo họ nhảy vào lửa họ cũng không từ chối. Ông sang Băng Đung và xuất hiện như một nguyên thủ quốc gia cách tân và giàu ý chí. Từ Nam vĩ tuyến 17 đến Cà Mau, giang sơn đang biến đổi theo chỉ thị của ông. Tất nhiên, góc nhỏ này còn quá chật chội. Ông sẽ là lãnh tụ cả nước, chuyện đó không có gì cần bàn cãi; toàn ông sẽ là lãnh tụ toàn bán đảo Đông Dương, chuyện đó cũng không có gì cần bàn cãi. Tại sao ông không thể là lãnh tụ tinh thần của cả Thái Lan, Mã Lai, Miến Điện, Phi Luật Tân?
Ông tự hào – những binh lính Pháp cuối cùng đã rời Sài Gòn, sau ngót 100 năm thống trị đất nầy. Chính ông chứng kến lễ từ giã Việt Nam của tướng Jacquot và đô đốc Jozan. Từ nay không còn Toàn quyền, Cao ủy mà chỉ có đại sứ Pháp, Jean Fayart vừa trình ủy nhiệm thư – chứ không phải quốc thư – trong một không khí biết thân biết phận.
Đôi điều khiến tổng thống chưa hài lòng. Tổng hội Phật giáo Việt Nam họp đại hội lần thứ hai, đặt trụ sở tại chùa Ấn Quang với các quyết định ẩn ý: xin chánh phủ công nhận ngày lễ Phật đản như ngày Chúa Giáng sinh, trong tinh thần chính sách bình đẳng tôn giáo. Mấy lão thầy chùa nầy muốn gì? Để xem.
Quốc hội cứ loay hoay mãi mà không chọn được quốc kỳ, quốc ca, giữa 350 mẫu cờ, 50 bài nhạc dự thi. Có kẻ phá chăng? Đại sứ Mỹ Rheinartd nhắc ông đến lần thứ mười: cố gắng mở rộng căn bản đoàn kết quốc gia. Những người như Phan Quang Đán phải đâu là của hiếm? Đại sứ Mỹ muốn ông trở thành viên thơ lại của Hoa Thịnh Đốn chăng?
Còn Việt Minh, cho đến giờ phút nầy, không đáng sợ như ông từng sợ. Chiến dịch tố Cộng thu kết quả.

An ninh lần hồi khôi phục tận xóm ấp. Họ đã không nhân lúc ông và các giáo phái xung đột mà lấn đất thì bây giờ, họ chỉ có nước rút sâu vào chốn thâm sơn cùng cốc. Không phải chuyện Cộng sản ở Việt Nam Cộng hòa làm bận tâm ông. Xóa miền Bắc Cộng sản mới là điều mà mỗi bữa cầu kinh ông đều nhắn gửi với Thượng đế…
Hiệu kỳ "Tiết trực tâm hư" (8) đặt trước mặt ông. Thợ thêu khéo tay thật. Cặp ngà voi cực to bày giữa phòng. Ông lẩm bẩm:
- Phải bảo thằng tỉnh trưởng Đắc Lắc tìm cho vài cặp nữa, gửi biếu ông Lý Thừa Văn, với ông Tưởng Giới Thạch!

P3 - Chương 2

Viên bí thư cóm róm vào. Ông ta chờ đã trót 15 phút, không dám kinh động tổng thống. Mãi khi tổng thống lầm bầm, ông ta mới cúi rạp người, nâng chiếc cặp giấy, đặt thật nhẹ lên mặt bàn.
- Việc chi? – Diệm hỏi.
- Trình cụ, báo cáo của Bộ ngoại giao.
Diệm mở cặp, khẽ liếc viên bí thư. Bên trong cặp một xấp giấy đánh máy, trên góc từ đầu ghi hàng chữ đỏ: "Kính trình cụ". Diệm bỗng nhỏm lên lật tiếp các tờ còn lại, tìm tờ cuối.
- Răng mà như thế ni?
Ông đẩy cặp giấy về phía viên bí thư. Thường chỉ khi quá vui hoặc quá bực Diệm mới nói giọng Quảng Bình pha Thừa Thiên.
Viên bí thư luống cuống. Ông ta chưa rõ tổng thống nhận xét về cái gì. Luống cuống, râu mép ông ta động đậy như lính thủy đánh semaphore.
Hai người bước vào phòng, nghiêng mình chào Diệm.
- À! Chú Nhu, cháu Luân... - Diệm hờ hững đáp lễ vừa châm một điếu thuốc.
Nhu nhìn Luân, cả hai ngồi xuống ghế đặt sát bàn làm việc của tổng thống. Viên bí thư, ngỡ thoát nạn, chào vui vẻ:
- Thưa ông cố vấn... Chào thiếu tá!
Diệm dụi thuốc mà ông vừa rít hơi, sẵng giọng:
- Tôi bảo đến cả vạn lần: Bộ trưởng không có quyền phê chữ đỏ trên đầu các công văn trình cho tôi. Hiểu chưa! Thầy nói với ông Mẫu, là luật gia phải biết là cuối công văn trình cho tôi cần ghi câu gì chứ?
Diệm không có vẻ chỉ nói với viên bí thư. Trước mặt ông, còn có Nhu và Luân, và ông muốn dặn luôn cả hai người.
Viên bí thư không dám cười nữa. Ông ta "dạ" "dạ" liên hồi, dù rằng ông ta thật tình chưa hoàn toàn nắm được ý nghĩa câu sau của tổng thống.
- Thầy coi đây!
Diệm lôi xấp công văn trở lại, lật tờ chót, mang chữ ký của Bộ trưởng Bộ ngoại giao Vũ Văn Mẫu.
- Nay kính trình... - Diệm trỏ vào hàng chữ nghi thức đó – Cụt như rứa! Trình lên Tổng thống mà chi gọn lỏn hàng tôm hàng cá rứa, coi sao được.
Viên bí thư vẫn ngơ ngác. Diệm nổi nóng, tất nhiên vô cớ mà nổi nóng thì khó giống như thật được. Điều đó chỉ Nhu và Luân thấy rõ, còn viên bí thư, ông ta toát mồ hôi.
- Trước kia, họ trình cho ông Bảo Đại, kết thúc các văn bản mần răng?
Viên bí thư vỡ lẽ, nói trong giọng khấp khởi:
- Trình cụ, cụ dạy chí phải! Kết thúc công văn phải ghi: " Xin cụ nhận nơi đây tấm lòng tri ân cung kính và trung thành... "
Nhu nhìn Luân cười nhẹ - nụ cười đượm buồn.
- Thầy nói đúng có một phần. – Diệm đã dịu giọng – Từ này, tôi cấm dùng tiếng "cụ" thay cho tiếng "Tổng thống". Hiểu chưa?
- Dạ...
Diệm lật một trang trong xấp công văn, hỏi:
- Thằng ni ai bổ nhiệm mà sang Nhật buôn lậu? Tùy viên chi thứ lưu manh đó!
Viên bí thư lại luống cuống. Ông ta phải lấy khăn tay chậm mồ hôi trán.
- Tôi hỏi sao thầy không trả lời? Ai bổ nhiệm Nguyễn Hữu Thế... - Diệm dồn viên bí thư.
Nhu đủng đỉnh đứng lên, lại bàn, lấp xấp công văn.

- Anh bổ nhiệm, chứ ai!
Diệm trợn mắt:
- Chú nói chi lạ rứa? Tôi?
Diệm gạt phăng chiếc gạt tàn thuốc rơi xuống nền, vỡ tan. Gói Ruby Queen cũng rơi theo. Viên bí thư lăng xăng lượm các thứ.
Nhu vẫn điềm đạm trỏ vào một tờ giấy đính trong xấp công văn:
- Thì đây, anh xem!
Tờ giấy có hàng chữ bút chì đỏ của Diệm: Phê chuẩn việc bổ nhiệm này.
Diệm thừ mặt:
- Ai mà lường nổi...
Rồi, như để lấp liếm, Diệm hỏi viên bí thư:
- Hắn là con ai?
Viên bí thư hối hả:
- Trình Tổng thống, con của bác sĩ Nguyễn Hữu Thanh... .
Diệm lại sừng sộ:
- Thầy vẫn chưa bỏ tật hồ đồ! Con của bà nào? Bác sĩ Thanh có tới ba, bốn vợ...
Viên bí thư đành gãi tai, lúng búng:
- Dạ...
- Thôi, thầy sang Bộ ngoại giao...
Viên bí thư mừng rỡ, xếp lại công văn.
- Khoan! – Diệm lại đổi ý. - Thầy gọi cho tôi ông Bộ trưởng tài chính... Bảo ông ấy đến ngay, với tất cả các con của ông ấy.
Viên bí thư đến chỗ đặt điện thoại. Diệm hỏi Nhu:
- Chú với cháu Luân đi đâu về?
- Em với anh Luân đến Bộ thông tin. Em muốn biết lệnh cấm ngoại kiều làm 11 nghề của ta ảnh hưởng tốt xấu ra sao...
- Thế à? Ra sao?
- Xôn xao dữ! Các bang Hoa kiều họp mấy hôm nay, họ cử một đoàn đại biểu do ông Trần Thành cầm đầu xin yết kiến Tổng thống.
- Gây áp lực, hử?
- Chắc là có. Đại sứ Trung Hoa Dân quốc cũng xin gặp ngoại trưởng Mẫu.
- Chú thay tôi mà tiếp Trần Thành. Nói cho họ hiểu: tôi cấm 11 nghề là nhân đạo, đáng lý tôi tịch thu tài sản của họ. Dư luận trong nước thế nào?
- Dĩ nhiên, người ta hoan nghênh. Đã có hai chục nghìn người Việt xin phép hành nghề xuất nhập cảng, thay cho Denis Frères, Poiosard et Veyret, Ismael... và bây giờ thay cho các công ty Hoa...
- Tốt quá!
- Em sẽ thưa với Tổng thống sau...
- Chú không tán thành?
- Nói phải dài. Ngày mai em xin phép làm việc... Anh cần nghỉ, tối nay chiêu đãi Quốc khánh. Chiều nay anh phát biểu với đài truyền hình Mỹ và thu thanh đài quốc gia... Xin nhắc anh: hôm nay, ngày ban bố Hiến pháp.
- Được... Ý chú với cháu Luân thống nhất không?
Nhu tế nhị nhường lời cho Luân.
- Thưa Tổng thống,về căn bản, tôi đồng ý với anh cố vấn!
Viên bí thứ gọi điện xong, báo cáo:
- Trình Tổng thống, 10 phút nữa, ông Bộ trưởng và các con tới. Ông ấy đang ngủ trưa.
- Ủa? Giờ này mà ngủ trưa sao? – Diệm trợn mắt.
- Sắp 12 giờ rồi thưa anh! – Nhu xem đồng hồ.
- Chà tôi không dè... Đợi cháu Lệ Thủy về ăn cơm luôn thể. À! Lịnh cho dân đốt pháo 3 ngày, chú đã kiểm tra lại chưa?
Nhu gật đầu. Viên bí thư lùi ra cửa.
- Này! – Diệm gọi giật ông ta – Sao tên thầy lại là Vương Văn Mì? Sửa lại đi! Mì chẳng có nghĩa gì cả. Một nước văn hiến không nên có người mang tên cục mịch... Hiểu chưa?
Viên bí thư dạ dạ.
- Mỹ được không? Vương Văn Mỹ! Đẹp quá!
Viên bí thư chắp tay:

- Xin tri ân Tổng thống!
Diệm chợt hỏi:
- Sao thầy để râu?
Viên bí thư chưa biết làm gì, Nhu gỡ rối cho ông ta:
- Anh ra đón ông Bộ trưởng.
Diệm ngã người lên ghế bảo:
- Tôi đã ký sắc lệnh đổi tên các tỉnh, các quận. Một nước văn hiến không thể có tên tỉnh Bến Tre, Sóc Trăng, Thủ Dầu Một... Căn cứ vào Đại Nam Nhất thống chí mà sửa. Bến Tre là phủ Kiến Hòa. Mỹ Tho nguyên là trấn Định Tường... B'lao nghe mọi rợ quá, tôi đổi là Bảo Lộc. Bù Đốp chẳng có nghĩa gì, nên kêu là Bố Đức, Tônglêcham nêu kêu là Tống Lê Chân...
Rồi Diệm chép miệng:
- Dân ta còn nặng thói nô lệ. Người Pháp đặt tên gì họ kêu tên ấy. Các chính phủ như ông Xuân, ông Hoạch, ông Tâm, chẳng có đầu óc Quốc gia.
Trước thái độ kiêu hãnh của Diệm, Nhu đăm chiêu, Luân lặng lẽ ngồi nghe.
- Chú thấy thế nào? – Diệm hỏi Nhu, khó chịu.
- Em nghĩ nhưng việc anh nêu ra đều quan trọng. Song...
- Song, – Diệm cướp lời Nhu – Chú cho rằng sự chống đối lệnh cấm nhảy đầm là quan trọng hơn, phải không?
Diệm ngồi ngay trở lại, giọng hậm hực:
- Một xã hội xa rời đạo đức cha ông thì còn gì là xã hội. Tôi xem ảnh một đoàn xiếc, con gái đàn bà gần như lõa thể. Ra chợ tôi thấy món lạ, hỏi thì mới biết đó là thứ ngừa thai. Bậy quá, ai cho nhập cảng thứ phản thiên nhiên đó? Sao cứ thỏi phồng nhu cầu sinh lý? Chỉ có những kẻ mang hạ bộ trên đầu mới chống luật lệ của Chính phủ!
Nhu, mặt đau khổ, nói chậm rãi:
- Thưa anh, thưa Tổng thống... chúng ta thuộc về một gia đình mà số phận gắn liền với vận mệnh quốc gia. Em thấy bất kỳ việc lớn nhỏ, Tổng thống nên hết sức thận trọng.
- Chú chậm hiểu hơn thím Nhu! – Diệm kêu lên – Chú học rộng, thông minh, có tài, sao lại lờ mờ quá vậy? Gia đình là nền tảng của xã hội. Lý thuyết Cần lao Nhân vị của chú không dựa trên sự củng cố đạo đức gia đình thì mong gì thi thố được ngoài xã hội!
Nhu khẽ lắc đầu. Diệm ngó anh ta trừng trừng. Có vẻ Tổng thống sắp nổi cơn thịnh nộ.
Viên bí thư trở vào, và lần này ông ta cứu Nhu:
- Trình Tổng thống, ông Bộ trưởng tài chánh và bốn con đã tới...
- Vậy hử? Thầy lấy cái máy ảnh Polaroiid của Đông cung Thái tử Nhật biếu tôi...
Diệm chợt thấy Vương Văn Mì đã cạo bộ ria mép, hỏi:
- Ủa, sao thầy cạo râu?
Mì không trả lời, lầm lũi rời phòng.
- Chú với Luân ngồi chơi. Tôi gặp ông Bộ trưởng năm ba phút... Trưa nay Luân ăn cơm với gia đình, nghe!
- Anh thấy ở anh Diệm có điều gì khác lạ không? – Nhu hỏi. Luân im lặng, ngó theo làn khói thuốc.
- Không chỉ một điều mà nhiều điều khác lạ. - Nhu nói trầm ngâm – Chẳng hạn vừa rồi, Tổng thống nghiêm cấm các Bộ trưởng trưởng châu phê trên công văn. Trước đây, Tổng thống nghiêm cấm các Bộ trưởng cắm quốc kỳ trên xe, nghiêm cấm các quan chức đi lại có hộ tống, kể cả Tổng tham mưu trưởng. Tổng thống đòi cuối công văn phải ghi công thức tâng bốc Người. Tôi còn biết, Tổng thống ra lệnh các báo đài đăng ảnh của Tổng thống, ảnh nào, mỗi ngày mấy ảnh, khôi phục "kim khánh" coi như là huân chương cao nhất của Việt Nam Cộng hòa. Chưa hết, Tổng thống quyết định sáng mồng Một Tết, Nội các phải đến dinh Độc Lập chúc mừng năm mới Tổng thống...
Nhu nói một thôi, càng nói càng nặng giọng.
- Tất cả những điều khác lạ đó chứng tỏ Tổng thống chú ý những cái vặt vãnh. Tổng thống dồn tâm trí đổi tỉnh lỵ Bến Tre ra Trúc Giang, đổi Vương Văn Mì ra Vương Văn Mỹ, bắt bẻ từng dấu chấm phẩy trong công văn... đồng thời lấy cá nhân mình làm trung tâm chân lý. Chỉ còn đổi dinh Độc Lập ra điện Thái Hòa, tôi không bào đệ mà hoàng đệ, lấy bài "Đăng đàn cung" làm quốc ca, cờ "Long Tinh" làm quốc kỳ là đủ! Ngay Tổng trưởng phải hạ xuống là Bộ trưởng, không phải vì sự chính xác của ngôn từ mà vì anh tôi muốn hạn chế chia sẻ chữ "Tổng" cho người khác! Khi đầy quyền uy, người ta thêm tính xấu, tính ganh tị...
- Tôi e rằng anh quá bi quan! - Luân nói giọng vui.
- Không! – Nhu phản ứng – Giữa Tổng thống và tôi có một khoảng cách về sự đánh giá tình hình. Tổng

thống cho rằng chúng ta đã lên đến đỉnh của sự thành công, tôi cho rằng chúng ta đang bắt đầu leo núi. Còn biết bao việc cũ chưa xong, đã nảy ra biết bao nhiều việc mới phải đối phó... Tôi nhớ lời Trần Bình nói với Hán Cao tổ: Bệ hạ có thể ngồi trên lưng ngựa mà cái trị thiên hạ...
Nhu ngó thẳng Luân, giọng tha thiết:
- Tôi mong anh, được Tổng thống tin cậy, đôi trường hợp, Tổng thống nghe anh hơn nghe tôi và thường lấy anh để soi rọi lại tôi, nên có lời khuyên Tổng thống... Anh thạo Lê-nin hơn tôi. Tôi chống Lê-nin về toàn bộ ý thức hệ của ông ấy, song tôi tán thành nhiều ý của Lê-nin, trong đó có ý rằng: Một khi người ta bắt bào chữa cho sai lầm thì đó là nguy cơ chính trị... Tổng thống đang bào chữa cho sai lầm!
Luân lựa lời nói với Nhu. Anh thừa hiểu, giọng Nhu tha thiết như mắt Nhu lại chứa chất hoài nghi – Anh che sai lầm của Tổng thống và giúp Tổng thống bào chữa sai lầm!
- Tôi sẽ làm hết sức mình... Có điều sự thể chưa đến nỗi như anh nghĩ, đó là theo ý riêng của tôi. Tổng thống thích quyết đoán – không phải lúc nào cũng không cần thiết cả!
... Ngoài sân, Bộ trưởng tài chánh và bốn con nhỏ ngơ ngác. Diệm đứng trên tam cấp. Viên bí thư mang cho ông chiếc máy ảnh.
- Trình Tổng thống, đã chỉnh xong. Tổng thống bấm chỗ này...
Diệm nhận máy ảnh, tươi cười bảo:
- Đông cung Thái tử Nhật Bản vừa tặng tôi chiếc máy ảnh loại mới, chụp lấy liền... Gọi ông và các cháu tới để tôi tặng một tấm. Ông với các cháu đứng gần nhau... Rứa... Tôi bấm đây... Chú ý!
Diệm bấm. Bấm xong, trao máy ảnh cho viên bí thư, còn ông thì bước xuống thềm,vò đầu mấy đứa bé. Chúng sợ đến xanh mặt. Viên bí thư rút tấm ảnh, đưa lên ánh sáng mặt trời, sau đó trình cho Diệm tấm ảnh màu đã chụp xong.
- Đẹp hỉ! – Diệm thỏa mãn - Chỉ có cái là chẳng ai cười cả!
- Thầy Mỹ! - Diệm bảo – Vào lấy bọc kẹo!
Diệm phân phát kẹo cho bốn đưa bé và tặng Bộ trưởng tài chánh tấm ảnh.
- Ông Bộ trưởng có thể về!
Bộ trưởng tài chánh nghiêng mình chào Diệm, bốn đứa bé khoanh tay lí nhí thưa. Tất cả lủi thủi ra xe.
Diệm trông theo:
- Ông Bộ trưởng khéo dạy con, hỉ!
Diệm ngồi vào ghế, châm thuốc.
- Chà! Nghe Tỉnh trưởng Quảng Nam phúc tình mà tội cho dân. Việt Cộng ngăn cản mà dân cứ ùa ra quận lỵ, tỉnh lỵ thỉnh ảnh của tôi. Lễ "thượng ảnh" thật long trọng, khắp thôn xã...
- Tối nay, sau chiêu đãi, anh định tiếp ai, ngoài ngoại giao đoàn? – Nhu như vô tình ngắt lời Diệm.
- Mời cho tôi đại biểu quốc hội, đại biểu các hiệp hội...
- Thưa anh, em muốn gặp một số trí thức, nhà báo...
Diệm xua tay:
- Thôi! Họ hay lý sự lắm. Lúc nào cũng dân chủ... Họ chẳng hiểu thế nào là dân chủ Đông phương. Ở nước ta, dân chủ tồn tại trong đời sống dân tộc cả ngàn năm rồi: trong nhà có cha anh, trong họ có tộc trưởng, trong hương thôn có chức việc. Trên cao nhất, cần một minh quân và một lương tể. Chính ông Ayub Khan bên Hồi, thư cho tôi nói rằng nước ông ấy đang học tập nước ta để xây dựng nền dân chủ đó!
Rồi Diệm cười hả hê:
- Chú rất giỏi. Gọi chú là bác học cũng không quá. Song, không phải hễ bác học là đã nghĩ chu đáo mọi thứ!
Diệm cười to, đỏ mặt. Nếu là Ngô Đình Lệ Thủy và Trần Lệ Xuân chưa về, không biết ông còn cười đến bao giờ.

P3 - Chương 3

Tin tức trên các báo hàng ngày:
Lựu đạn nổ tại rạp Nguyễn Văn Hảo giữa lúc đoàn Kim Thoa đang diễn vở "Lấp sông Gianh" của Duy Lân. Nữ nghệ sĩ Tâm Ái chết. Duy Lân gãy một chân. Nhạc sĩ Tám Sự mù mắt. Nhiều người bị thương. Hung thủ mặc quần áo An ninh quân đội, bị cảnh sát hạ tại chỗ...
Phóng sự của báo buổi sáng:
Như bốn báo đưa tin, tối hôm kia, một quả lựu đạn nổ trên sân khấu Nguyễn Văn Hảo. Phóng viên Văn Hồng, người chứng kiến từ đầu đến cuối nội vụ, tường thuật như sau:
"Sài Gòn... tháng 11-1956. Mặt tiền rạp Nguyễn Văn Hảo rực rỡ trong ánh điện nhiều màu. Khán giả

chen nhau mua vé. Gánh Kim Thoa khai trương với vở dã sử của soạn giả Duy Lân: Lấp sông Gianh. Chẳng rõ vì hiếu kỳ hay vì danh tiếng của Duy Lân và của cô đào trẻ đang lên Tâm Ái, cùng toàn ban Kim Thoa với Tám Vân, Minh Chí mà người xem đông đảo khác thường như vậy. Chưa đến giờ, không còn một ghế trống. Đặc biệt khá nhiều quân nhân hoặc ngồi các ghế "súp" hoặc đứng. Cốt truyện theo "Programe": Thời chúa Nguyễn Phúc Chu, có một đôi trai gái yêu nhau và gia đình đồng ý cho họ cưới. Song, cô Ngọc Lê (Tâm Ái) sinh sống ở bờ Nam sông Gianh, còn Thành Duy (Tám Vân) lại ở bờ bắc con sông bị chúa Trịnh và chúa Nguyễn lấy làm ranh giới chia hai đất nước. Thành Duy toan vượt sông đón người yêu thì bị quân chúa Trịnh bắt và đày lên mạn ngược. Ngọc Lê bởi nhan sắc kiều diễm, bị sung vào cung chúa Nguyễn để đàn hát giúp vui cho Chúa. Thế tử Phúc Đông (Minh Chí) say Ngọc Lê tìm cách chiếm đoạt nhưng Ngọc Lê một lòng chung thủy với Thành Duy, lại nhờ bà đầu gánh che chở, nên giữ được tiết trinh. Một hôm, Chúa (Hoàng Giang) gọi gánh hát vào phủ. Ngọc Lê hát một bài dâng lên Chúa. Chúa khen và cho phép cô xin một điều bất cứ điều gì Chúa cũng sẽ làm cô vừa lòng, Ngọc Lê xin được về bên bờ Bắc để sum họp với chồng. Chúa nổi giận, ra lệnh cho cô phải chọn giữa việc vào nhà ngục với việc lấy Phúc Đông. Ngọc Lê chọn nhà ngục. Phúc Đông cảm phục Ngọc Lê, tìm cách cứu cô. Chẳng may, Chúa phát giác và Phúc Đông bị đày ra đồn Nhật Lệ. Thành Duy trốn thoát trại giam, trà trộn theo quân chúa Trịnh và đánh chúa Nguyễn, dùng lời hơn lẽ thiệt gợi lòng yêu đồng bào ruột thịt của bình sĩ và, tiếng sáo của anh làm xúc động cả binh lính bờ nam. Ngọc Lê, nhờ bà đầu gánh giúp, có mặt vào lúc đó. Lính và dân hai bờ, mặc kệ quan hăm dọa, khiêng đất lấp sông Gianh...
Tuồng diễn trót lọt từ đầu đến phút lấp sông Gianh. Khi các diễn viên bằng động tác tượng trưng ùa ra giữa sân khấu nhảy múa thì đèn vụt tắt và một quả lựu đạn nổ dữ dội... Tiếng rú thê thảm vang lên. Gần như đồng thời với tiếng lựu đạn, một tiếng súng ngắn nổ tiếp, một nạn nhân trúng đạn chết liền. Khi đèn sáng lại, người chết và người bị thương nằm đầy sân khấu. Cảnh sát rúc còi. Hình như trước đó đã xảy ra xô xát ở chỗ đặt cầu dao điện. Nội vụ đang trong vòng điều tra. Tổn thất cả gánh Kim Thoa rất nặng. Sau đây là danh sách người chết và bị thương... Có tin gì thêm, chúng tôi sẽ đăng số báo ngày mai.

Báo cáo của Nha cảnh sát Đô thành.
Top Secret(1) số 22/TS.
Sài Gòn, November (2)...
Kính gởi Nha tổng giám đốc cảnh sát Quốc gia.
Kính Thiếu tướng Nguyễn Ngọc lễ, Tổng Giám đốc.
Tiếp báo cáo số 19-TS chung quanh việc lựu đạn nổ ở rạp Nguyễn Văn Hảo, nay kết quả giám định và điều tra cho biết:
1) Một nhóm An ninh quân đội đã đánh trọng thương trung úy cảnh sát Lê Văn Minh, tòng sự tại Nha cảnh sát Đô thành – người do bà Hoàng Thị Thùy Dung, Bí thư của Thiếu tướng tổng giám đốc gọi đến giữ trật tự trong rạp – để cắt cầu dao điện. Cầu dao bị cắt 45 giây. Đó là lúc lựu đạn được ném lên sân khấu.
2) Hung thủ dùng lựu đạn O.F loại mới. Lựu đạn nổ vào 23 giờ 37 phút.
3) Vào 23 giờ 37 phút 2 giây, đèn chưa cháy lại, một kẻ lạ mặt dùng súng ngắn bắn chết một quân nhân. Kẻ lạ mặt lẫn lộn trong khán giả trốn thoát.
4) Theo một số người chứng kiến, kẻ lạ mặt dong dỏng cao, tuổi lối 25, mặc quần áo cảnh sát. Khám nghiệm tử thi quân nhân, biết rằng kẻ lạ mặt dùng súng Vesson ngắn nòng. Điều đó xác minh thêm kẻ lạ mặt.
5) Người chết, trúng đạn ngay đầu, đạn xuyên óc. Tên là Vũ Đình Chu, thiếu úy An ninh quân đội. Khám nghiệm xác nhận đây là hung thủ ném lựu đạn, trong túi Chu còn một quả O.F.
6) Công việc điều tra gặp một số khó khăn:
a) Thiếu tướng giám đốc Nha An ninh quân đội không tạo điều kiện dễ dàng cho thiẩm nha hỏi những nhân viên An ninh quân đội cùng đi với Vũ Đình Chu và thiẩm Nha tin rằng đồng bọn hành động có chỉ huy, theo một kế hoạch định trước.
b)Linh mục Hoàng Quỳnh trực tiếp gặp giám đốc nha cảnh sát đô thành sáng nay, buộc thiẩm nha phải chấm dứt cuộc điều tra, tống giam trung úy Lê Văn Minh và giao nộp cho linh mục kẻ đã bắn Vũ Đình Chu.
7) Dư luận dân chúng rất bất lợi cho chính phủ, nhất là các báo tung tin trái ngược nhau. Báo Em của Nguyễn Tấn Sĩ (Dương Từ Giang) quả quyết "Bàn tay của bọn chia rẽ Bắc Nam nhúng vào máu nghệ sĩ", Tiếng Chuông của Đinh Văn Khai và Sài Gòn Mới của bà Bút Trà thì nghi nghi hoặc hoặc: Tự do, Ngôn luận, Cách mạng, Quốc gia... cáo buộc Cộng sản, mà lý lẽ hàm hồ, nên tác dụng ngược lại.
Xin kính trình Thiếu tướng để tường.

Trung tá Giám đốc
*
Luân, cùng Dung vào rạp trước giờ mở màn. Thạch và Lục tháo mồ hôi mới vẹt được đường cho họ. Khi tất cả ngồi vào chỗ - trên lầu, hàng ghế đầu – Dung dùng khăn tay quạt lấy quạt để, Luân mua cho cô chiếc quạt giấy và tiện thể mua luôn mấy gói hạt dưa.
- Khủng khiếp! – Dung vừa quạt vừa cắn hạt dưa, giọng nũng nịu – Không có anh, đời nào em vào đây. Từ bé, lần đầu em xem cải lương. Em không thích. Giá ban Việt kịch Năm Châu diễn tiếp những vở như "Người mặt cháy", nóng mấy em cũng xem.
Luân thông cảm với Dung, Dung lớn lên trong một môi trường khác, chưa quen nghệ thuật dân gian. Một lần, anh rủ cô xem tuồng cổ, cô gắng gượng ngồi vì ngại Luân buồn – cô chẳng hiểu gì cả. Trái lại, xem kịch "Người mặt cháy", cô sôi nổi hẳn. Kịch gần gũi cô hơn, ngoài lý do cô đã đọc nguyên tác "Tính cách người Nga" của A. Tolstoi mà Nguyễn Thành Châu Việt hóa thành kịch. Anh cũng đã đưa cô đi xem phim "Không một mái nhà" và "Lòng nhân đạo" – những bước chập chững của nền điện ảnh có xu hướng tiến bộ ở Sài Gòn. Tất nhiên, Dung thích.
Luân còn thông cảm với Dung bởi rạp hát cải lương quá ngột ngạt. Hơi nóng hừng hực – dù mùa này thời tiết khá dịu. Quang cảnh hỗn tạp càng ngột ngạt hơn: trẻ con khóc, người lớn cãi vã tục tằn, nào khạc nhổ, nào rao hàng.
Dung đọc khe khẽ tờ chương trình cho Luân nghe. Anh đã biết sơ sơ nội dung vở tuồng và vì vậy mà anh rủ Dung đi xem. Gần đây, một sự thôi thúc vô hình khiến Luân luôn muốn chia sẻ niềm vui riêng với Dung. Từ từ nhưng vững chắc, Dung chiếm một chỗ trong tình cảm sâu kín của Luân, tuy chưa bao giờ hai người vượt quá làn ranh cho phép và riêng Luân, chưa bao giừo phát triển mối quan hệ xa hơn mối quan hệ cộng tác giữa hai người.
- Lính xem đông dữ! – Thạch nhận xét.
Từ trên lầu, Luân nhìn tòan rạp và anh thấy ngay cảnh tượng không bình thường: quân nhân chiếm một tỷ lệ khá trong khán giả. Một nhóm áp sát sân khấu, số còn lại ngồi rải rác trên ghế "súp" dài theo đường dẫn từ cửa ra vào sân khấu. Trên lầu, quanh Luân, không có một bóng quân nhân nào cả. Nội dung vở tuồng khó mà lôi cuốn những người lính, nhất là những người lính mặt mũi hung tợn, có vẻ sẵn sàng xung trận hơn là thưởng thức nghệ thuật.
"Thanh toán với nhau chăng?". Luân ngẫm nghĩ. Chuyện các sắc lính ẩu đả, đâm chém, thậm chí bắn lộn... xảy như cơm bữa. Dẫu sao, cũng cần đề phòng. Anh bảo Thạch xuống lầu quan sát.
Thạch trở lên thì màn đã mở. Thạch cho biết hầu hết quân nhân là An ninh quân đội, dân di cư. Một toán lảng vảng nơi đặt cầu dao điện.
"Hay là chúng định hành hung đoàn Kim Thoa. Tuồng Lấp sông Gianh mang ý nghĩa chống chia cách đất nước, tuy tố cáo chúa Trịnh và chúa Nguyễn, song vẫn đập chúa Nguyễn mạnh hơn".
- Cô gọi điện cho Nha cảnh sát đô thành yêu cầu phái cảnh sát đến giữ trật tự. Tôi ngại bọn An ninh quân đội gây rối. - Luân bảo Dung.
Thạch đưa Dung xuống phòng chủ rạp, nhờ điện thoại. Sân khấu lắng đọng với tiếng hò cao vút của Ngọc Lê.
- Xong rồi! – Dung trở lại bảo Luân.
Bây giờ, màn một đang hồi vui vẻ: Ngọc Lê và Thành Duy đang tỏ tình bên bờ sông.
- Nếu em là Ngọc Lê em sẽ bảo anh chàng Thành Duy: nên về học cách tỏ tình với phụ nữ. Chưa chi đã: Nàng đẹp tựa tranh Tố Nữ, suối tóc dài lay gợn trong mây, mắt hồ thu vừa ngó đã say, màu da ngọc làu làu bông tuyết... - Dung cười nắc nẻ.
- Cô quên là câu chuyện cách chúng ta hai trăm năm!
- Anh nói sai rồi! Cách hai trăm năm mà dám khen: môi nàng tựa đóa hải đường vừa hé nụ... Hồi đó, nhận xét thế các cụ đét cho mà chết!
Tuy phê phán lời lẽ ba hoa của vở tuồng, Dung lại vỗ tay hăng hái khi màn một kết thúc. Và, cô rưng rưng nước mắt với hàm hai, khi Thành Duy vượt sông bị bắt, bị đày. Không chỉ có Dung, mà Lục cũng khụt khịt mũi.
Thạch dẫn hai sĩ quan cảnh sát đến trước Dung.
- Thưa, tôi là trung úy Lê Văn Minh, tòng sự ở Nha cảnh sát đô thành, được lệnh đến trình diện với bà!
Một trong hai người chập gót chân, báo cáo.
- Cùng đi với tôi có thiếu úy Lê Ngân và hai tiểu đội!
Dung vội vã chấm nước mắt, chạm nhẹ tay Luân, cầu cứu. Luân ngồi yên. Không thể khác được, Dung phải đứng lên bắt tay hai sĩ quan. Trung úy Minh thẳng người, nhưng môi cố mím. Anh rất trẻ và chắc chắn đã kinh ngạc vì Dung còn trẻ hơn anh. Một cô gái đẹp, rụt rè, chưa lau sạch nước mắt thương cảm

với số phận một cô gái khác trên sân khấu, lại là người đủ quyền lực gọi sĩ quan như anh đến nghe lệnh. Dung phát bực. Luân không giúp cô. Dung đâu biết Luân đang sững sờ. Thiếu úy Lê Ngân chính là Quyến, trung đội trưởng truyền tin của tiểu đoàn 420, cùng với Sa được Luân chọn về thành giúp anh. Từ khi chia tay ở Phụng Hiệp, anh bặt tin Quyến. Ai dè Quyến lò mò vào nha cảnh sát! Mắt Quyến hấp háy! "Nó không ngờ gặp mình" – Luân nghĩ.
Khán giả trên đầu ngó Dung. Cô càng quýnh.
- Cám ơn hai anh. Đây là anh Luân của tôi! - Dung giới thiệu Luân. Nói xong, như trút gánh nặng, cô thở phào, ngồi xuống.
Luân đứng lên, bắt tay hai sĩ quan. Dĩ nhiên anh và Quyến bóp ngầm tay nhau đến mức xương tay muốn vỡ.
- Có triệu chứng An ninh quân đội gây rối trong buổi hát. Phiền trung úy và thiếu úy cho cảnh sát theo dõi, nhất là nơi đặt cầu dao điện và sân khấu...
Hai sĩ quan cảnh sát đi làm nhiệm vụ. Dung càu nhàu:
- Anh ác ghê! Không tiếp họ ngay lúc đầu. Em xấu hổ đến chín người.
- Họ đến trình diện với "bà" chớ có phải với "ông" đâu!
Luân đùa. Và anh vội né Dung đấm anh. Sau này, mỗi khi vui, Dung thường đấm anh.
Màn ba đang diễn. Dung quên việc vừa rồi, nói khẽ:
- Cải lương hay, phải không anh? Em thích quá!
*
Kịch bản màn ba và màn năm vở Lấp sông Gianh:
Màn ba: Phủ chúa Nguyễn. Chúa Nguyễn và vương phi vừa nhắm rượu vừa xem múa. Đoàn vũ nữ múa một điệu Chàm.
Chúa Nguyễn (khoát tay): Múa như vậy là đủ. Bây giờ ta muốn nghe hát. Trong bọn ngươi ai hát hay, ta trọng thưởng cho.
Bà đầu gánh quỳ xuống.
Bà đầu gánh: Nàng kia (trỏ Ngọc Lê) hát hay nhất...
Chúa Nguyễn (ngó Ngọc Lê): Nàng hát đi... Nàng tên gì, quê quán ở đâu? Sao mặt mày buồn bã lắm vậy?
Ngọc Lê (quỳ): Dạ tiện nữ làm nghề dệt lụa bên bờ Nhật Lệ, tên Ngọc Lê, họ Trần...
Chúa Nguyễn: Tên và người cùng đẹp!Hát đi!
Vương phi (ngó Ngọc Lê): Nàng là Trần Ngọc Lê?
Ngọc Lê: Thưa vâng!
Vương phi (với chúa Nguyễn): Chúa công không biết nàng sao? (chúa Nguyễn lắc đầu). Vì nàng mà Thế tử Phúc Đông ốm o gầy mòn đó!
Chúa Nguyễn: Vậy sao?... Ta sẽ tác thành cho!
Ngọc Lê: Tiện nữ xin dâng chúa thượng cùng vương phi một bài hát. Nếu bài hát vừa lòng hai vị, xin hai vị cho tiện nữ một lời thỉnh cầu...
Vương phi: Được! Vàng bạc, gấm vóc... (cười) và ngôi chánh thất của Thế tử.
Ngọc Lê: Tiện nữ sẽ trình thỉnh cầu sau. Bây giờ, tiện nữ dâng hai vị bài hát (Ngọc Lê nắn phím đàn, mắt ngó mông lung): Chàng ở bờ bắc sông Gianh, em ở bờ nam, nhớ nhau mà không sao gặp mặt, dù hai ta vẫn cùng uống chung dòng nước...
(Vọng cổ câu 1)... in bóng hai đưa đôi bờ... Nước trong veo và nước chảy hững hờ. Ai chia cắt mối tình vốn trắng tinh như hồn ta con gái và như nụ hoa còn giấu mùi hương, nhìn màu xanh bên kia là gặp bóng người thương nghe sóng vỗ ngỡ lời than, nghe gió khuya như ai đó thì thầm. Đêm khẽ gọi: chàng ơi! Mà đáp lại chỉ lạnh lẽo vầng trăng chia Nam Bắc...
Hậu trường, Thành Duy đệm: Hỡi em gái nhỏ bờ nam mỗi sáng không còn ra bờ sông ngồi giặt lụa, tận biên thùy gối kiếm, ta nghe em như tiếng nhạn sương sầu thảm, cành liễu ta vịn u buồn như hoàng hôn nhuộm xám...
(Vọng cổ, câu 2) Ta đếm bước đi và nghe cát sỏi cũng sụt sùi.
Ngọc Lê (ca nối): Anh ở đầu non, trăm nỗi ngầm ngùi. Em nhặt lá khóc tình duyên cuối bãi. Sỏi cát sụt sùi hay chính lòng ta...
Thành Duy (ca nối): Trách ai? Muốn hỏi trăng ngà.
Trăng im. Hỏi trúc. Là đà, trúc im!
Ngọc Lê (ca nối và dứt): Trời cao dẫu hỏi, trời cao nữa
Còn lại đôi bờ vọng xót xa...
(Hậu trường tấu nhạc, bài "Tình trong lá thiếp" của Phan Huỳnh Điểu). Sân khấu lắng một lúc.
Chúa Nguyễn: Hát hay mà buồn quá!

Vương phi: Bây giờ, nàng hãy vào trong thay đổi xiêm y. Ta cho gọi thế tử nơi đồn Ái Tử...
Ngọc Lê: Không! Tiện nữ là gái có chồng... Xin vương thượng giữ lời hứa, tha cho tiện nữ về bờ bắc sông Gianh!
Vương phi (sửng sốt): Nhà ngươi nói chi?
Ngọc Lê: Tiện nữ muốn sum họp với chồng! Chồng tiện nữ ở bờ bắc...
Chúa Nguyễn (vỗ bàn): Cha chả, giỏi cho con tiện tì!
Vương phi: Nàng điên loạn rồi sao chớ? Nàng không biết sông Gianh là quốc giới hay sao?... Nàng không biết là lệnh chúa cấm qua lại con sông đó, hay sao?
Chúa Nguyễn (cười gằn): Rồi nhà ngươi sẽ mãn nguyện. Nhà người vượt sông khi ta tuốt gươm và trở cờ bắc phạt... Ta phải diệt hết lũ vô đạo đang ngự trị bờ bắc. Thượng đế trao cho ta sứ mệnh đó...
Ngọc Lê (đứng thẳng): Chúa công lầm rồi! Non nước này từ Lạng Sơn đến Cà Mau chung một nòi giống. Sông Gianh làm sao là biên giới được? Sự chia cắt bấy lâu đau lòng trăm họ, chúa công nỡ nào vấy máu đồng bào mình...
Vương phi: Con nhỏ này lớn mật! Ta hỏi mi lần cuối: chọn lầu son gác tía cùng con ta hay chọn ngục đá gômg cùm?
Ngọc Lê: Tôi chọn một dải gian sơn toàn vẹn!
Chúa Nguyễn: Con tiện tì phải đền tội!
Ngọc Lê: Trăm họ sẽ hỏi tội chúa công. Một đầu rơi chớ vạn đầu rơi, chúng dân cũng nhất quyết đòi xóa lằn ranh sông Gianh vô lý!
Chúa Nguyễn: Võ đao quân! (Dạ!)
Tiếng Phúc Đông, hậu trường: Xin vương phụ hay dằn cơn thịnh nộ, đừng làm cho họ Nguyễn nhà ta phạm tội ác giết một người con gái kiên trinh và bị lịch sử lên án đã vì lòng tham ích kỷ nỡ cắt đôi non nước chung máu thịt tự bao đời...

Màn năm: Cảnh lấp sông Gianh
(Hò lơ) Lấp sông này! Lấp sông này...
Lấp sông lấp cả những bầy sói lang!
Thanh bình ta đón nhau sang
Nghìn năm con cháu Hồng Bàng cầm tay!
(Ngọc Lê ngã đầu vào ngực Thành Duy. Nhạc đánh bài Câu hò bên bờ Hiền Lương của Văn Cận).
*
Dung sụt sùi mãi.
- Chị Ngọc Lê chinh phục em! Em nhớ quê quá...
Luân suy tư về hiệu quả của nghệ thuật. Tuy vậy, vở tuồng lộ liễu, không thể diễn tiếp được. Duy Lân giỏi gắm nhưng chưa làm đủ liều lượng. Bộ Thông tin không phải là những thằng ngu...
Khi vở diễn đến đoạn cao trào thì chừng chục tên An ninh quân đội xông vào nơi đặt cầu dao điện. Trung úy Minh giang tay cản chúng.
- Các anh định làm gì?
- Chúng ông đánh bỏ mẹ mày! – Một tên không đeo cấp hiệu, mặt choắt, cằm phất phơ mấy sợi lông đen, thét to. Cả bọn túm lấy Minh, tước súng. Tên mặt choắt nện lên đầu Minh một thanh sắt, Minh ngã quỵ.
Quyến vẫn theo dõi đám An ninh quân đội áp sát sân khấu, chợt thấy một trong số đó – một gã to béo – móc túi ra một vật tròn tròn.
Khán giả vỗ tay hoan hô. Đèn vụt tắt. Từ tay gã to béo, vật ấy bay lên sân khấu.
- Lựu đạn! – Quyến hô hoán. Anh nâng nòng khẩu Vesson. Ánh lửa lóe, kèm một tiếng nổ dữ dội. Quyến bóp cò, nhắm đúng gã to béo đang khom lưng tránh miểng lựu đạn, dưới ánh mờ của lóe lửa.
Luân nhìn thấy tất cả. Anh rút súng, kéo Dung vào lòng, Thạch đâu lưng vào anh, còn Lục, tuy chậm chạp, song cũng án trước Dung.
- Chết tôi, trời ơi! – Tiếng của cô đào Tâm Ái, thủ vai Ngọc Lệ.
- Nó đấy! – Mấy tên An ninh quân đội lao vào Quyến. Một ghế đẩu, ném thật mạnh, trúng ngực anh.
- Bắn nó!
Quyến nghe tiếng cò súng khua. Nhịn đau, anh đạp tung cửa hông, thoát ra hẻm cạnh rạp, vừa chạy vừa thổi còi báo động.
Trung úy Minh tỉnh dậy. Anh cố sức đẩy một tên giữ chặt cầu dao. Cầu dao đóng lại. Đèn bật sáng. Bọn An ninh quân đội tháo lui. Bấy giờ, còi cảnh sát đã rộ.
... Cảnh náo loạn kéo dài 15 phút. Sân khấu đẫm máu. Sau cùng Luân dìu Dung ra khỏi rạp. Anh đích thân chỉ huy cứu cấp nạn nhân của đoàn Kim Thoa và gọi riêng một xe Hồng thập tự chở trung úy Minh

và Quyến vào bệnh viện quân đội. Quyến bị chấn thương nơi ngực. Anh thều thào:
- Anh đừng lo...
Luân dặn thật khẽ.
- Vào nhà thương chú để phòng tụi nó trả thù... Tôi sẽ nhờ quân cảnh coi chừng giúp.
Trên xe về nhà, Dung khóc thành tiếng:
- Tội nghiệp chị Ngọc Lê!

P3 - Chương 4

Nhu rít hết hơi thuốc này đến hơi thuốc khác. Trước mặt anh ta, một linh mục đẫy đà, tóc cắt ngắn, áo chùng đen, ngực lủng lẳng tượng Chúa.
- Con phải hạ lệnh tống giam tên trung úy cảnh sát đã đưa lính đến can thiệp, cho bác sĩ Tuyến bắt và điều tra ngay con Thùy Dung nào đó, cảnh cáo giám đốc cảnh sát đô thành và tổng giám đốc cảnh sát quốc gia! Bọn ăn hại! Con ra lệnh trong vòng ba ngày phải lôi cho ra kẻ bắn chết thiếu úy Vũ Đình Chu. Trong ngành cảnh sát thôi. Đạn Vesson mà!
Giọng ông linh mục thật hách. Đôi mắt lương ti hí của ông không thèm ngó Nhu.
Nhu cố kềm chế.
- Cha đợi kết quả. Con cho biết bao giờ thì ý cha được thi hành?
- Cha nói hết chưa? – Nhu dụi thuốc. Anh ta nhỏm dậy, ém từng lời trong kẽ răng:
- Cha hành động mà không hỏi ai hết! Cha đọc tin trên báo này thì biết.
Nhu đẩy tờ Tiếng chuông sang ông linh mục. Báo chạy "tít" màu đỏ, suốt 8 cột: "Côn đồ nổ lựu đạn giết nghệ sĩ". Ông linh mục cầm tờ báo, liếc qua, rồi vứt xuống bàn, lấy khăn lau tay, nói lạnh lùng:
- Con ra lệnh đóng cửa tờ báo Cộng sản này nội hôm nay!
- Thế, có cần đóng cửa trụ sở hội Ái hữu nghệ sĩ, cấm đoàn Kim Thoa và lôi quan tài nạn nhân vứt ra đường không? - Nhu hỏi thô lỗ.
- Làm chính trị mà nhân đạo kiểu con, có ngày chết không đất mà chôn! - Linh mục vẫn khinh khỉnh – Cha cho con hay, hôm nay giáo dân Hố Nai, Xóm Mới biểu tình đập phá rạp Nguyễn Văn Hảo, đánh cho tụi nào dính đến tuồng "Lấp sông Gianh" một trận tơi bời...
- Cha ra lịnh?
Linh mục cười mỉa:
- Tất nhiên!
Nhu vụt đứng lên. Linh mục bấy giờ mới ngó theo anh ta. Nhu lại máy nói, quay số, tay run bần bật:
- Alô! Tôi, Nhu đây – Giọng Nhu khản đặc – Tôi muốn nói chuyện với trung tướng tổng tham mưu trưởng... Nhanh lên! – Trong lúc chờ đợi, tay Nhu nhịp liên hồi trên bàn – Ông Tỵ đó phải không? Tôi, Nhu... có mấy việc: Một, ông cho cấm trại số An ninh quân đội vào đêm hôm qua có mặt ở rạp Nguyễn Văn Hảo... Phạt một tuần trọng cấm trung tá phó giám đốc Nha an ninh quân đội... Sao? Ông Mai Hữu Xuân không đồng ý à? Phạt ông ta luôn! Sẽ xét sau vụ truy tố...Ông ghi kỹ cho. Hai, điều ngay ba đại đội dù, trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, dẹp tất cả trò biểu tình bất kỳ ai... Cho phép lính dù được tước vũ khí các đám quân nhân biểu tình, giam giữ tụi nó. Ai chống cự bằng vũ khí thì lính dù được phép bắn! Bảo vệ rạp Nguyễn Văn Hảo trụ sở hội Ái hữu nghệ sĩ, đoàn hát Kim Thoa... bảo vệ lễ cầu siêu các nạn nhân, giúp họ an toàn đưa đám... Di cư à? Tôi cho quyền ông tống giam tất... Cả linh mục làm xằng, cách ly tạm thời. Xin ý kiến giám mục? Tôi đồng ý... Chào trung tướng...
Nhu gác máy, trở lại chỗ ngồi. Linh mục tái mặt.
- Con xử sự với cha như thế sao?
Nhu bốp chát:
- Thế cha không tự hỏi cha xử sự như vậy thì còn ra cái thể thống gì nữa. Ở đây không phải là Bùi Chu, Phát Diệm! Cha không còn là tổng chỉ huy bộ tự vệ!
Chuông điện thoại reo, Nhu đến, cầm ống nghe.
- Vâng, tôi, Nhu đây... Chào giáo sư Mẫu... Thế à? Ông bà Unu, có thể hỏi chúng ta vụ Kim Thoa sao? Chà... Rối quá... Tùy giáo sư... Cứ cho là kẻ giả làm an ninh quân đội... Đang điều tra... Đại sứ Mỹ Rheinardt cũng hỏi à? Tôi sẽ trực tiếp trả lời đại sứ...
Nhu ngó xéo linh mục:
- Cha thấy đấy, ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu đang rối ruột vì... Xin lỗi cha, tôi đành phải vô lễ, vì cái kém

thông minh của cha! Ông bà Unu đang là quốc khách của ta, họ chẳng hiểu ta làm ăn thế nào. Họ vừa ở Hà Nội vào, ngoài đó đâu có loạn xạ như vầy... Quái lạ thật! Làm chính trị vào thời đại này mà cha ngỡ như vào thời buổi trung cổ, không bằng!
- Anh không được xấc xược! Tôi có quần chúng trong tay, anh hiểu chưa? Anh có cái gì? - Linh mục nhìn Nhu thách thức.
- Thế à? - Nhu làm vẻ kinh ngạc – Cha có quần chúng ư? Quần chúng ngu xuẩn như mấy thằng ném lựu đạn vừa rồi, tôi bắn ráo! Tôi không yêu cầu cái tuồng xỏ lá đó... Tôi không yêu gì bọn nghệ sĩ bị Cộng sản đầu độc đó... Song, tôi cũng ghét lũ người cục súc, chẳng biết lường hậu quả chính trị... Ai đời, Hiến pháp vừa ban bố, lại chào Hiến pháp bằng lựu đạn, loại tấn công, mới chết chứ! Thằng nào hạ tay thiếu úy cưng của cha, tôi mà biết được, tôi gắn mề đay ngay... Nó đỡ cho chính phủ bị nhục, bị chửi... Tôi sợ cái thằng đó lại là thằng Cộng sản, ta mới bí lối... Quốc gia giết nghệ sĩ, Cộng sản trừng phạt kẻ giết nghệ sĩ!... Sao, cha thấy chỗ hay ho đó chưa?
Nhu rít thuốc, lừ lừ nhìn linh mục:
- Còn cha, nếu cần tôi nói với Đại sứ Rheinardt một tiếng, quỹ cứu trợ dân đi cư chuyển qua người khác, là xong! Là hết sạch quần chúng...
Linh mục vụt xìu xuống. Ông ta không biết làm gì, hai tay chùi lia lịa mặt bàn đầy sợi thuốc cả tàn thuốc.
- Thôi được! Ta rút kinh nghiệm. Con cho hủy lệnh bố trí lính dù đi, kẻo náo động dân chúng... Mà, cũng thương dùm số An ninh quân đội bị phạt... Có nên kỷ luật trung tá phó giám đốc không?.... Còn việc này nữa, cha sẽ làm lễ cho thiếu úy Chu ở nhà thờ lớn...
Giọng linh mục nhẹ nhàng như ông ta hát kinh đạo.
Nhu lắc đầu:
- Tôi nhốt bọn An ninh quân đội, ít ra một tháng! Cha đừng cho thăm nuôi. Ai thăm nuôi, tôi bỏ tù! Thằng trung tá chịu khó ăn gạo lứt khô vài bữa, để nó hiểu ai là cấp trên của nó... Còn lễ cầu hồn, cha muốn thì mang về xứ đạo Bình An mà làm... Cha làm lễ, báo chí nó vạch ra chính cha chỉ huy vụ ném lựu đạn, dư luận rùm lên, có khi cha phải ra tòa... Đừng hòng làm lễ ở Vương cung thánh đường... Đức giám mục chẳng chịu đâu... Nhiều linh mục không tán thành cha, cả giáo dân nữa... Nói để cha liệu mà từ nay dè dặt. Thôi, cha về được rồi!
Linh mục uể oải đứng lên, Nhu dặn với:
- Cha muốn bắn Cộng sản, tôi không cản. Thiếu gì dịp. Miễn phải khôn ngoan một chút... Đã bắn thì bắn công khai, đàng hoàng, bắn theo pháp luật! À! Đừng bày đặt lạc quyên cho thằng thiếu úy an ninh... Cha đâu có thiếu tiền xài, phải không?
Linh mục khuất sau cửa, Nhu ngả người, thở dài.
Chuông điện thoại reo.
- Alô! Nhu đây... À, anh Luân... Sao? Anh có mặt ở hiện trường? Bậy bạ vô cùng... May quá... Ồ! Cả nàng của anh cũng "lâm trận" nữa? Chính cô Dung gọi điện cho nha cảnh sát? Bravo! Tôi sẽ thưởng trung úy Minh, cho anh ta lên đại úy. Sao? Anh nói lại đi... lẽ nào loạn đến thế?
*
Bệnh viện Cộng hòa giữa khuya.
Trung úy Minh, mặc quần áo bệnh nhân, đầu quấn băng, nặng nhọc nhỏm dậy... Anh rời giường chuệnh choạng bước vào phòng vệ sinh.
... Anh mở cửa phòng. Tấm gương gắn trên bồn rửa mặt chợt hiện lên một chiếc mũ. Minh quay lại... Một người, blouse trắng, ghì anh. Anh kêu ú ớ... Một người nữa từ ngoài vào, khép cửa. Cả hai đè anh. Anh vùng vẫy... Chúng bịt mũi anh bằng chiếc khăn long. Anh lịm dần... Một tên, cầm phe phẩy mấy sợi lông đen, cột một dây điện lên bồn nước. Cả hai xốc thi thể Minh, đã mềm nhũn, tròng dây vào cổ. Thi thể Minh lo lửng như người tự vận.
... Cũng tại bệnh viện Cộng hòa, đêm đó tương tự xảy ra ở phòng khác.
Quyến thức giấc. Cánh cửa phòng khua khẽ. Trước khi ngủ, Quyến cẩn thận chèn cửa bằng chiếc bàn con. Đồng hồ tay của Quyến chỉ hơn 1 giờ. Không phải y tá vào thăm bệnh, hẳn rồi. Quyến nghiêng người, kéo khăn trùm kín đầu, chừa một khoảng trống nhỏ quan sát.
Cửa phòng hé từ từ bởi vướng chiếc bàn con. Ánh đèn hành lang in hai bóng người lên cửa kính. Hai người vận blouse của nhân viên bệnh viện.
Quyến tháo chạy khỏi dám an ninh quân đội. Xe cấp cứu đưa anh vào đây và anh mê man suốt đêm hôm đó, lên cơn sốt suốt ngày nay. Chập tối, anh tỉnh dậy. Bác sĩ cho biết ngực anh va chạm mạnh, may mà xương sườn và nội tạng không thương tổn. Sau khi ăn bát súp, Quyến khỏe dần. Anh đòi khẩu Vesson và đặt nó lên đầu giường.
Bây giờ, Quyến mới sống lại giây phút gặp Luân. Quyến không nghĩ rằng anh sẽ gặp Luân trong trường

hợp như vậy. Chia tay Luân ở Phụng Hiệp cuối năm kia, Quyến và Sa lại chia tay ở Trà Ôn. Quyến theo kế hoạch của anh Sáu Đăng, về nhà người bác ruột, chủ sự bưu điện quận Lái Thiêu. Bác của Quyến, vợ mất sớm, không con, nuôi Quyến lúc Quyến vừa biết nói, cho ăn học và cũng lén cho Quyến đi kháng chiến. Ông đón Quyến với tấm lòng của người cha, xoay sở cho Quyến một tờ lý lịch và tấm thẻ kiểm tra bảo đảm: con trai một "ách" (1) trong quân đội Pháp, quê Ninh Hòa, cha bị Việt Minh thủ tiêu, trình độ văn hóa năm thứ hai chương trình trung học Pháp. Với chừng đó vốn liếng, Quyến được nhận vào trường sĩ quan cảnh sát đào tạo cấp tốc theo đòi hỏi của chế độ mới. Tháng 7 năm nay, sau một năm học tập, anh thi tốt nghiệp, đỗ cao, hạng tối ưu, cùng đôi người nữa là khôi nguyên của khóa. Lập tức, anh được gắn lon thiếu úy cảnh sát trù bị, tập sự tại nha cảnh sát, chuyên trách an ninh.
Anh vẫn thường để ý tìm Luân. Lúc đầu, không có tin tức gì. Anh không được quyền liên lạc với Sa, nhưng tình cờ một lần anh gặp Sa. Qua Sa, anh biết tin Luân. Thế là yên tâm.
Tối hôm qua, không nhằm phiên trực, anh định dạo phố, đã thay quần áo. Trung úy Lê Văn Minh, trưởng toán an ninh, hớt hải đến buồng anh - ở ngay trong vòng rào nha, khu dành riêng cho sĩ quan độc thân. Trung úy cho biết cần đưa hai tiểu đội cảnh sát đến rạp hát Nguyễn Văn Hảo ngay, theo mật lệnh của người tên là Hoàng Thị Thùy Dung, vì không sẵn sĩ quan trực, trung úy nhờ anh cùng đi. Vốn chơi thân với Minh, anh vui vẻ đồng ý. Thạch đón họ trước cửa rạp. Thạch là cảnh sát bảo vệ, họ biết, còn Thùy Dung là ai họ không rõ. Cả Minh và Quyến đều bật ngửa: Thiệt là khó gọi cô gái ấy bằng bà. Nhưng, Quyến mới thật sự lảo đảo. Luân ngồi cạnh Thùy Dung. Cha mẹ ơi, anh Bảy Luân đây... Không thấy thằng Sa, Quyến đã vỗ tay Luân bằng cả hai tay mình. Và, bây giờ thì vỡ lẽ thêm. Cái "bà" tên Thùy Dung há chẳng giới thiệu: Anh Luân của tôi, đó sao? Quyến như đi trên ngọn cỏ. Chà, anh Bảy xáp vô một chị, chưa chắc "Hoa hậu Vespa" qua mặt nổi... Vậy là chị này cũng "đàng mình"chẳng sai!
Quyến dò la Thạch, Thạch "lên lớp" Quyến:
- Biết ít thì sống lâu, biết nhiều quá chết yểu!
Chị Thùy Dung làm chức gì mà nha cảnh sát te te theo lệnh? Coi bộ ngon lành dữ đa!
Rồi lựu đạn nổ. Rồi Quyến hạ thằng An ninh quân đội. Anh hành động hoàn toàn theo lương tâm. Một tên giết người, nó phải đền tội. Sự việc tiếp sau phức tạp quá, song Quyến không ân hận. Anh sửa soạn trước thái độ: sẽ nhận và nói rõ lý do... Anh tin là cái vỏ hợp pháp đó che được anh. Rồi Luân ân cần dặn dò...
... Cuối cùng, cánh cửa hé rộng. Hai bóng người lách vào. Cả hai mặc blouse trắng, đội mũ trắng. Quyến một tay bấm công tắc đèn, một tay nắm gọn khẩu Vesson, khoát chăn, bật dậy. Hai người lạ mặt chói mắt vì ánh đèn đột nhiên sáng rực, chưa kịp phản ứng thì họng súng đã chĩa vào họ:
- Giơ tay lên! – Quyến ra lệnh.
Hai người líu ríu giơ tay.
- Quay lưng lại! – Quyến ra lệnh tiếp.
Đúng như Luân liệu trước, bọn An ninh quân đội trả thù. Một trong hai đứa cầm dính mấy sợi lông trông như khỉ đột. Quyến suy tính nhanh.
- Tụi bây là An ninh quân đội, tao biết! Tao có thể bắn chết tụi bây như chơi. Tao có thể hô hoán, lính gác vô còng tụi bây... - Quyến nhăn mặt: ngực anh nhói – trong hai thằng chắc có thằng ném ghế vào anh.
- Nhưng mà, tao tha cho lần này. Lần này thôi! Nhớ nghen. Ra ngay khỏi đây...
Có tiếng chân người rậm rịch.
- Quân cảnh tới đó... Hai đưa bước đi tự nhiên, đừng để linh nghi!
Hai tên không kịp cám ơn, lách vội ra ngoài. Quyến chùi khẩu Vesson dưới gối, ôm ngực. Toán quân cảnh thò vào phòng:
- Có chuyện gì vậy thiếu úy?
- Không có chuyện gì... Hai bác sĩ vào thăm bệnh tôi! – Quyến trả lời điềm tĩnh.
- Thăm bệnh gì vào giờ này? Thiếu úy có gọi họ không?
Một quân cảnh chợt thấy sợi dây điện rơi dưới đất:
- Không phải bác sĩ... Tụi giết người!
Lập tức báo động khắp khu bệnh viện.
Dĩ nhiên, Quyến không thể biết quân cảnh vừa tìm thấy xác trung úy Minh, phòng bên cạnh.

P3 - Chương 5

Ly Kai đinh ninh là gã không thể nào lọt vào cuộc họp, mặc dù Suần Quài hứa chắc là gã sẽ được tiếp

đón, thậm chí còn thân tình hơn số thương gia, nghiệp chủ người Hoa có mặt hôm nay. Dương Tái Hưng, qua Loẽng, bảo gã phải lân la với nhóm "Lâm Sử", nhờ nhóm đó bắc cầu mà phăng ra nhóm Hoa vận "Giải Liên"… Nói chung gã mù tịt những phe nhóm trong đám người Hoa này.
- Thây kệ, chúng nó nói chính trị, nó nói cái gì thì nị ừ cái nấy… Nhóm "Giải Liên" có thể dính đến thằng cha gì mà ông chủ biểu nị theo dõi đó! – Loẽng bảo.
Từ khi nhận được chỉ thị của Dương Tái Hưng, Ly Kai bám sát Luân. Cả khi Luân học trên Đà Lạt, Ly Kai cũng lên đó vài lần dò hỏi. Tuy nhiên, tài liệu về Luân chẳng được là bao. Ly Kai vấp một khó khăn: Ngô Đình Nhu và bác sĩ Tuyến lạnh nhạt dần với gã. Gã hiểu lờ mờ nguyên cớ: Họ không tin gã thoát chết nhờ phóng xuống nước. Có thể họ cho gã đầu hàng Lại Văn Sang, phun hết bao nhiêu điều cơ mật. Có thể họ nghi gã dính líu vào cái chết của Tiểu Phụng. Và cũng có thể họ ghép gã trong danh sách điệp viên của CIA – lý do sau chót vững hơn hết, bởi họ chỉ giảm tin dùng gã chớ chưa đuổi gã hoặc làm một cái gì khác ghê rợn hơn.
Dương Tái Hưng không hài lòng nhiều về gã. Một trong yêu cầu mà Dương Tái Hưng chỉ thị là gã phải dụ cho được Thạch hoặc Lục, hay tiếp cận với bác sĩ Soạn và vợ ông ta – người thân của Thùy Dung – gã không làm được. Khó lắm! Thằng Thạch láu lỉnh, không khéo nó biết gã dò la Luân, báo với Luân, Luân hỏi Nhu – tất nhiên Nhu không giao gã việc đó, họ sẽ trị gã. Thằng Lục lù đù, cạy răng không nói. Gia đình bác sĩ Soạn chẳng có quan hệ nào với Hoa kiều, làm sao xáp vô được? Trần Vĩnh Đắt làm việc với Dung khi lão ta còn ở ngành công an, song lão "dê xồm" tán những thứ linh tinh về cô gái mà lão đam mê, ngoài ra chẳng cung cấp được một chút gì bổ ích. Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ biết Dung trong công vụ - ông ta ngại, dòm ngó việc riêng của cô sẽ phật ý Luân mà Luân thì đang được họ Ngô trọng dụng.
Bây giờ, Dương Tái Hưng lại chỉ thêm cách cho gã lần mối…
Pô Xường Thài, do nghị định của chính phủ buộc mọi công dân phải lấy tên theo âm ngữ Việt Nam, nên đổi ra Bá Thượng Đài, ngụ trong một ngôi nhà hai tầng kiến trúc lối Pháp vào đầu thế kỷ khá đồ sộ, nằm giữa vòng rào sắt mà mỗi thanh giống như ngọn giáo chĩa lên trời, trên đường lớn Gaudot, vừa cải danh thành Khổng Tử.
Pô Thường Xài nổi tiếng là "vua sắt" – chuyên mua bán vật liệu xây dựng. Ông ta thuộc hạng ngươi Hoa điển hình ở Chợ Lớn: Từ Quảng Châu sang đây, khi vừa biết nói, tài sản của gia đình ông – cha, mẹ và ông ta gọn lỏn trong hai cần xé. Nghề đầu tiên của cha mẹ ông ta là mua ve chai, đôi dép lốp xe mỏng dính bấu vào chân bằng một sợi thun phía sau giữ lấy gót và một sợi thun phía trước ghì ngón chân cái, đã lội khắp hang cùng ngõ hẻm thành phố, từ Bà Chiểu đến Phú Lâm. Hai cần xé, vẫn là hai cần xé mây theo họ sang đây, nhứn nhẩy trên vai, dưới chiếc nón mây rộng vành và trong bộ quần áo xanh vá chằng vá chịt. Đó là hình ảnh mà Pô Xường Thài lưu giữ trong ký ức về cha mẹ mà cũng là về bản thân mình. Hồi lên 7, Pô Thường Xài bắt đầu nối nghiệp cha mẹ, mặc dù nhà đã khấm khá – rời khoảng trống cạnh rạp Casino Chợ Lớn, mướn một căn phố lùi phía sau đường Thủy Binh.
Khi Pô Xường Thài lên 15, bang Quảng Đông cho phép cha của ông ta hùn vốn mở một tiệm lạc son (1) ngay dưới chân cầu Palikao. Năm lên 20, gia đình ông tách riêng, làm chủ một tiệm bán sắt vụn trên đường La Ceinture, trước cổng đồn Cây Mai. Đó là năm Thế chiến thứ nhất kết thúc. Pô Xường Thài đã khôn lớn, cha mẹ ông vẫn ngày ngày quảy cần xé len lỏi các xóm trong thành phố, giao cho ông mở mang cơ nghiệp theo lối khác. Mãi năm lên 30, Pô Xường Thài mới cưới vợ, con một chủ hiệu lạc son ở cầu Ông Lãnh. Ông ta cưới vợ chưa bao lâu thì cha qua đời. Đám tang đơn giản. Rồi đến lượt mẹ ông. Khi những người thuộc thế hệ cũ khuất bóng, Pô Xường Thài một mặt xây cho họ mồ mả thật lộng lẫy để đền ơn, một mặt mua nhà đồ sộ ngay mặt tiền đại lộ.
Những tiệm lạc son nhỏ lần lượt về tay Pô. Sau cùng, chính cha vợ ông bán cơ ngơi ở cầu Ông Lãnh cho ông. Thế chiến thứ hai mang tiền vào nhà ông như nước: sắt là của quý, mà ông có hằng kho đầy ắp, ngay Dainan Koosi cũng phải tìm đến ông để xưởng tàu vủa họ ở Chánh Hưng có thể hoạt động. Chiến tranh Việt - Pháp tiếp tục hỗ trợ ông. Ngày nay, tuy còn danh nghĩa "vua sắt" ông thật sự đã là vua dệt, vua chất dẻo, và cũng có lẽ được gọi là vua ngân hàng: cổ phiếu của Pô – ông chưa bao giờ tiết lộ, song chẳng có gì là khó hiểu – khá cao trong Bank of China, Bank of Communication, và cả trong chi nhánh Hong Kong Exchange office (2). Dụ 53 của chính phủ Diệm, gây trở ngại cho Pô – trong 11 nghề ngoại kiều không được làm, có nghề sắt đồng – nhưng chỉ vài hôm, mọi sự đâu vào đấy: Pô Xường Thài lãnh thẻ căn cước với tên Bá Thượng Đài, dù cho mãi tới bây giờ, câu tiếng Việt mà Pô nói suôn sẻ nhất vẫn là câu: de chai pể, sắt pể pán hôn…(3).
Ấy vậy mà Bá Thượng Đài lại dám mời Lâm Sử mở hội nghị tại nhà.
Vì sao đại thương gia Bá Thượng Đài quan hệ với Lâm Sử, ta sẽ tìm hiểu sau. Ta hãy làm quen với Lâm Sử.

Người Triều Châu, thầy giáo dạy học ở Bạc Liêu, Lâm Sử đi kháng chiến, cán bộ của Hoa kiều giải phóng liên hiệp hội, gọi tắt Giải Liên, thành viên của mặt trận Việt Minh – và sau này, của Liên Việt. Lâm Sử được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1947, lần lượt công tác trong hội Giải Liên cấp quận, cấp tỉnh rồi lên tổng hội. Năm 1951, Lâm Sử trở thành một trong những cán bộ chủ chốt của ban Hoa vận xứ ủy, tổng biên tập báo Giải Liên. Năm đó, Lâm Sử đang học lớp chỉnh huấn thì vợ anh có thai – té sông chết đuối. Tin đến giữa lúc anh đang "ngồi thị phạm" (4). Anh chỉ biến sắc một thoáng, tiếp túc hành thành bản tự kiểm điểm. Bấy giờ, anh được nhà trường nêu lên tấm gương kiên cường có một không hai.

Sau hiệp định Genève, Lâm Sử được phân công về hoạt động ở Sài Gòn. Anh lấy vợ kế. Do sự thỏa thuận giữa trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, Lâm Sử - cùng một số cán bộ - tác khỏi đảng Việt Nam, trực thuộc Bắc Kinh. Nhiệm vụ của ban cán sự này là chuyên trách với Hoa kiều tầng lớp trên, còn quần chúng lao động Hoa kiều thì do đảng Việt Nam tổ chức và lãnh đạo, qua một số cán bộ vốn công tác chung với Lâm Sử trong tổng hội Giải Liên.

Tới đây, xuất hiện sự khác biệt có tính nguyên tắc trong phương châm vận động quần chúng, Hoa kiều giữa hai đảng. Trực tiếp nhận chỉ thị từ Bắc Kinh, nhóm Lâm Sử đưa ra khẩu hiệu "Trường kỳ mai phục, xúc tích lực lượng diện hương Tổ quốc" (5) trong nhóm Giải Liên, theo quan điểm "Ở đâu có áp bức ở đó có đấu tranh" của đảng Việt Nam mở rộng phòng trào và gắn phong trào của lao động người Hoa với phòng trào lao động nói chung. Đảng Việt Nam xem những tư sản mại bản người Hoa câu kết với đế quốc ngụy quyền – kẻ áp bức bóc lột quần chúng Hoa Việt – là đối tượng đấu tranh, còn nhóm Lâm Sử xem bọn chúng như đồng minh, xuất phát từ huyết thống chứ không từ giai cấp.

Bá Thượng Đài chẳng biết ất giáp gì – ông ta thoạt đầu cũng ngán tiếp đón một "Trung cộng" như Lâm Sử, nhưng Suần Quài giải thích cho ông ta hiểu: Trung Cộng hay Trung Hoa Dân quốc chẳng qua là bề ngoài, tương lai sẽ chỉ là một nước Trung Hoa bá chủ; cái cần đối phó là bọn "Ố nàm chảy" (6) , nhất là bọn Cộng sản "Ố nàm" (7) chúng nó vừa đánh bại Pháp, nếu chúng nó đánh bại Mỹ nữa, con đường thu hồi Đông Nam Á của Trung Quốc sẽ tắc nghẽn. "Không có hai mặt trời", Suần Quài lý luận như vậy. Bá Thượng Đài hỏi: Mà tại sao Trung Cộng lại ủng hộ Việt Cộng?

- Hà! – Suần Quài tỏ ý thương hại cho sự tối dạ của "vua sắt" – Giả tỷ như Mỹ thắng Việt Cộng, làm sao nước Tàu xuống phía Nam được? Con cò con ngao cắn nhau, ngư ông mới thủ lợi được chứ! Mỹ với Việt Cộng đánh nhau, đứa thắng đứa bại đều yếu xìu… Biết chưa?

Bá Thượng Đài phục lăn. Ông ta vững bụng hơn nữa vì biết rõ sự họp mặt sẽ có Tào Phu, thân cận với Lý Lương Thần – được hiểu ngầm là dính dáng chặt chẽ với đặc vụ Tưởng Giới Thạch.

Cuộc họp gồm tất cả sáu người: Lâm Sử, Tần Hoài (8), Bá Thượng Đài, Tào Phu – Giám đốc Mekong Rice Export (9), Diệu Thọ, chủ nhà thuốc Vạn An Đường với hiệu cù là tự nhận "chánh gốc Miến Điện" – tóc đen nhánh dù tuổi đã hơn 70. Người thứ sau là Ly Kai – nguyên chủ chứa sòng bạc Đại Thế Giới, bây giờ vẫn tiếp tục nghề cũ, nhưng gom lại còn một món "đề 36 con" dành cho giới giàu có, mở lưu động. Khi thì Đại La Thiên, khi thì khách sạn Bồng Lai, khi thì nhà hàng Đồng Khánh.

Suần Quài – bao giờ cũng phì phò chiếc điếu cán dài, người xương xẩu – giới thiệu Lâm Sử khi sáu người ngồi chiếc bàn đặt ở gian phòng tĩnh mịch phía sau. Ông ta nói tiếng Bắc Kinh, chưa sõi lắm.

- Các vị đã biết, ông Lâm Sử muốn làm quen với chúng ta. Tôi đã nhiều lần nói về ông với các vị…

Lâm Sử - trẻ nhất trong số có mặt – đi vòng, bắt tay từng ngươi. Anh ta nắm tay Ly Kai thật lâu:

- Hẩu! Tôi nghe danh tiếng xếnh xáng từ khi còn kháng chiến trong khu…

Suần Quài đã nói đúng: Ly Kai được đón tiếp đặc biệt thân tình – đến khi tan cuộc họp gã mới hiểu lý do.

- Tôi hân hạnh gặp các vị hôm nay. – Lâm Sử nói, tiếng Bắc Kinh thật trôi chảy, văn hoa – Tôi thay mặt cho Tổ quốc chào các vị!

"Lại Tổ quốc!" – Ly Kai nói thầm.

- Đối với chúng ta, – Lâm Sử nói tiếp – Những người tha phương cầu thực, tuy sống nghìn dặm xa nơi sinh trưởng, vẫn không bao giờ quên Tổ quốc vĩ đại của mình. Nhà thơ lớn Thôi Hiệu đời Đường, đã nói về quê hương:

Nhật mộ hương quan hà xứ thị?
Yên ba giang thượng sử nhân sầu. (10)

Chúng ta còn hơn Thôi Hiệu, bởi vì Thôi Hiệu đề thơ nơi Hoàng Hạc lâu đất Giang Nam trên núi sông Hoa Hạ, chúng ta thì đang ngồi tận chót vót bán đảo Đông Dương.

Lâm Sử nói khá dài. Thỉnh thoảng, anh ta chen thơ, phú và kết thúc bằng hai câu cuối bài từ "Vịnh tuyết" của Mao Trạch Đông anh ta không hài tên tác giả:

Số phong lưu nhân vật
Hoàn khán kim triều (11)

Cả Suần Quài, Bá Thượng Đài, Diệu Thọ đều dốt đặc văn chương – cuộc sống của họ chỉ lách cách của bài toán – nên há hốc mồm nghe Lâm Sử. Người học cao hơn hết trong bọn là Tào Phu – kiếng trắng, dáng vẻ trí thức – thạo văn học phương Tây hơn Trung Quốc. Ly Kai dĩ nhiên còn quá tệ: gã nói sành sỏi tiếng Pháp, tiếng Anh nhưng đọc không xuôi một trang sách chữ Tàu!
Mở đầu thì long trọng – đôi lúc, Bá Thượng Đài ngại bài nói hay ho của Lâm Sử nhằm vào tủ sắt của ông ta – mà công việc lại thật giản đơn. Có thể tóm tắt "lời kêu gọi của Tổ quốc" qua miệng của Lâm Sử như sau: Hãy làm giàu nữa, làm giàu gấp năm gấp mười như hiện nay, hãy mua nhiều cổ phần các hãng Hồng Kông, Nhật, Singapore, Nam Triều Tiên và… Đài Loan. Tất nhiên, trước hết hãy làm chủ những ngành kinh tế có thể làm chủ ở Việt Nam Cộng hòa, càng nhiều càng tốt. Hãy đổi quốc tịch. Chẳng ăn nhằm gì những thứ lặt vặt ấy. Tên gì thì tên, miễn nuôi dòng máy Hoa Hạ sôi sục!
- Té ra Trung Cộng không chống lại người giàu có.
- Té ra Trung Cộng không thù địch Đài Bắc, mặc dù ngày nào họ cũng bắn đại bác vào Kim Môn, Mã Tổ, cảnh cáo Quốc quân đến lần thứ nghìn lẻ…
- Té ra "diện hướng Tổ quốc" không mấy gì làm khó.
Đại loại những người có mặt hiểu bài nói của Lâm Sử như vậy.
Và, bữa cơm của Bá Thượng Đài – nấu theo lối Nam Hải – dùng rượu Mao Đài chính gốc, hút thuốc Penda Thượng Hải…
Lâm Sử, lúc uống trà, thì thầm với Ly Kai.
- Ông vẫn còn làm việc với Ngô Đình Nhu?
- Còn!
- Từ nay, ông cung cấp cho tôi những tin tức cần thiết, qua ông Suần Quài. Ông sẽ giúp ích cho Tổ quốc rất nhiều…
"Tổ quốc! Và, cũng Suần Quài!". Ly Kai ngẫm nghĩ bởi chính Suần Quài móc nối gã với Dương Tái Hưng.
- Tôi muốn làm quen với nhóm "Giải Liên". – Ly Kai đề nghị.
- Chi vậy?
- Có việc…
- Khó! Họ không tiếp ông đâu. Có thể họ khử ông nữa! Họ thuộc Việt Cộng lãnh đạo. Mà, việc gì?
- Tôi tìm hiểu một người…
- Ai?
- Nguyễn Thành Luân.
- À!
- Ông quen?
- Quen… Đúng hơn, vì cùng kháng chiến, biết ông ta. Tôi nghĩ là nhóm "Giải Liên" không liên hệ gì với Luân. Luân đang làm việc cho Nhu, nghe đâu anh ta cắt mọi quen biết cũ. Nhóm "Giải Liên" chắc chắn sợ anh ta. Nhu nghi ngờ anh ta?
Ly Kai hơi lúng túng. Gã không dám nói đến Dương Tái Hưng – Suần Quài đã dặn gã đến chục lần: muốn còn thở thì quên hẳn Dương Tái Hưng khi đến đây.
- Nghi ngờ! – Ly Kai trả lời liền.
- Về mặt nào?
- Anh ta đi sâu vào gia đình Diệm để làm gì!
- Biết bấy nhiêu, rồi thôi?
- Sẽ liệu!
- Định khống chế anh ta?
Ly Kai do dự một lúc rồi gật đầu.
- Khống chế cho ai?
Câu hỏi ngược của Lâm Sử làm Ly Kai chới với. Gã cũng nói liều:
- Cho Nhu!
Lâm Sử nhẹ cười…Cái cười rất tươi song Ly Kai lấm tấm mồ hôi.
- Tôi sẽ giúp ông. Chưa nói được bằng cách nào và bao giờ, nhưng tôi hứa. Phần ông, ông nhớ cho tui tin về Nhu. Ông có biết một chỗ gọi là P.42 không?
Ly Kai biết lờ mờ về căn hầm giam người dưới lòng đất trong vườn bách thú, song gã lắc đầu, giả ngơ ngác:
- P.42? Tôi chưa nghe bao giờ…
- Thôi được, ông dò la chỗ đó giúp tôi.
Lâm Sử trao cho Ly Kai bao thuốc Cotab hút dở, bên trong thò ra mấy tờ đô la.

- Ông cất mà hút!
Lâm Sử chào mọi người, về trước. Anh ta từ chối xe riêng của Bá Thượng Đài, gọi taxi.
Tào Phu cùng Ly Kai ra khỏi nhà cùng một lượt.
- Tôi đưa ông. – Tào Phu mở cửa xe, mời Ly Kai. Ông ta tự ái.
- Ông muốn làm quen với Đại sứ Trung Hoa Dân quốc không? - Tào Phu hỏi – Tôi sẽ giúp ông! Tôi tin là đại tá tùy viên Tôn Phương Truyền sẽ rất vui nếu ông đến sứ quán…
"Tiểu na má!" – Ly Kai rủa thầm – "Lại đặc vụ Đài Loan!"
- Ông sẽ chẳng thiệt chút nào. Tôn đại tá biết người biết của lắm. Qua nhất định nặng hơn bao Cotab kia nhiều!
Vậy là nó thấy mình nhận tiền của Lâm Sử!
- Tôi cũng muốn làm quen với sứ quán!
Ly Kai trả lời xong, gã và Tào Phu cùng cười hơn nữa, nháy mắt với nhau…
*
Báo cáo hàng ngày của Sở nghiên cứu chính trị.
Tin đáng chú ý:
1) Có dấu vết về kẻ giết trung úy Lê Văn Minh: hung thủ đi giày bata cỡ to (chân không to tương xứng với giày, như vết in trên bờ rào bệnh viện lúc chúng vượt rào tẩu thoát cho thấy), mang găng tay nên không để lại dấu tay. Tuy vậy, nhiều bằng chứng gián tiếp xác nhận an ninh quân đội gây ra vụ này.

2) Thiếu úy Lê Ngân, đội phó đội trinh sát an ninh thuộc Nha cảnh sát đô thành đã bắn chết thiếu úy An ninh quân đội Vũ Đình Chu, theo nhiệm vụ của anh ta. Chính anh ta báo cáo với trung tá giám đốc nha.

3) Tin tái đắc cử Tổng thống Mỹ của ông Eisenhower khiến số trí thức "đối lập" thối chí. Phan Quang Đán nói tại một cuộc gặp gỡ giới thầy thuốc mừng thạc sĩ Trần Vỹ được Bộ trưởng bộ y tế: "Il faudra encore quatre ans pour un changement" (12)

4) Nhân Chu Lai sang Hà Nội, Hoa kiều hoạt động mạnh ở Chợ Lớn. Theo nguồn tin chắc chắn, hôm kia, tại ngôi nhà số 3 đường Khổng Tử, có một cuộc họp gồm chủ nhà (Bá Thượng Đài, "vua sắt"), Tào Phu "vua lúa gạo", Tần Hoài, chủ nhà hàng Đại La Thiên, Diệu Thọ "vua thuốc bắc" với một người lạ tên là Lâm Sử thay mặt cho Trung cộng. Nội dung cuộc họp chưa thẩm tra. Chỉ biết là sau đó Tào Phu gặp riêng đại tá Tôn Phương Truyền, phụ trách đặc vụ sứ quán Đài Loan, có lẽ thông báo về cuộc họp đó.

5)Tình hình Hung Ga Lợi được khai thác tối đa trên báo chí, đài phát thanh của ta. Số tiền 2.450.000 đồng của Việt Nam đã chuyển tới hội Cứu trợ quốc tế. Bộ ngoại giao ta điện cho thủ tướng Hung Imre Nagy, song ông ta đã bị Janos Kadar lật đổ.

6) Giữa Việt tấn xã và báo Tự do đưa tin không ăn khớp về việc 19 người từ Nghệ An vượt tuyến Đà Nẵng ngày 19-11 vừa rồi: Việt tấn xã nói họ là ngư dân bị bão, được chính quyền địa phương giúp đỡ v.v… còn báo Tự do thì đăng một bài phóng sự dài, kèm ảnh, nói họ là những người khởi nghĩa Quỳnh Lưu trốn thoát. Sở Công an Trung bộ nghi một số trong họ là do Cộng sản cho trà trộn vào Nam.

7) Một điện đài bí mật vừa lên tiếng tại vùng rừng Bời Lời (Tây Ninh). Công suất máy cỡ 15W, chắc chắn là dùng pin, dây trời định hướng phía Nam, chưa rõ mỗi ngày, mỗi tuần phát bao nhiêu lượt, vào giờ thay đổi cố hay cố định. Lượt đầu tiên kéo dài 27 phút, bộ phận mã thám chưa đọc được bức điện, nhóm chữ số khác các điện ta chưa bắt được. Sẽ nhờ trung tâm tình báo Mỹ giải mã. Điều đáng chú ý là manip của đài này với đài phát hiện trước đây ở B'lao giống nhau.

Bên lề báo cáo của Sở nghiên cứu chính trị, Ngô Đình Nhu ghi bút đỏ:
- Khoản 1 và 2: Chấm dứt điều tra.
- Khoản 3: Tin lếu láo! Sau này, nhớ cho tin có giá trị hơn.
- Khoản 4: Hỏi Ly Kai chi tiết. Nguồn tin chắc chắn có phải là Ly Kai không? Y dự họp hay nghe tin? Cần chú ý tin của Ly Kai - cung cấp tin cho ta hay phao tin? Đã bố trí theo dõi chặt y chưa? Vô lý: Trung Cộng nào dám công khai vỗ ngực xưng tên, nhất là với Tào Phu, đặc vụ của Đài Loan? Thẩm tra bằng mọi cách, kể cả xác định Ly Kai, nếu tung tin thì để làm gì. Điều tra Ly Kai thật khéo (ba gạch đậm dưới chữ "thật khéo").
- Khoản 5:Vô duyên! Báo cáo làm gì? Tin tức "đặc biệt" mà chỉ cóp nhặt trên báo!

- Khoản 6: Lưu ý Sở công an Trung bộ sớm kết luận về ý kiến của họ. Nghi? Bằng chứng? Mơ hồ quá!
- Khoản 7: Không được nhờ Mỹ déchiffrer (13) (gạch đậm). Cố mà tự lực. Cần máy móc gì không?
*
Tin tức báo chí ngày 11-12-1956
Trung tướng Lê Văn Tỵ được phong đại tướng. Đại tá Phạm Xuân Chiểu thay thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ làm tổng giám đốc cảnh sát công an quốc gia. Các thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ, Trần Văn Đôn, Trần Văn Minh, Thái Quang Hoàng được thăng trung tướng. Đại tá Lê Văn Kim thăng thiếu tướng.
*
Liên lạc của họ với A.07 nối lại vài tuần nay. Các báo cáo do Dung mã và Luân chuyển qua một trạm lưu động nào đó mà Dung không được quyền biết, đến cả điện đài bây giờ đặt ở vùng rừng Tây Ninh. A.07 thỉnh thoảng gởi cho họ một dòng động viên, còn ngoài ra các yêu cầu, hoặc xác minh, hoặc sưu tra tình hình, hoặc nhận định của Luân về những sự kiện quan trọng. Nói chung, A.07 chỉ thị họ sử dụng điện đài thật thưa, không định kỳ, không theo quy luật. Có lần, Dung được một điện riêng: "CR hỏi thăm sức khỏe Mimosa tại ông cụ. Cẩn thận hơn, tuy ông cụ đối phó tốt". CR tức là "Centre de Recherche", ký hiệu chỉ trung tâm tình báo Sài Gòn. Như vậy chúng cho điệp viên ở Hà Nội điều tra về Dung qua bố của cô. Lý do có lẽ liên quan đến điện đài ở B'lao. May mà nửa năm nay, điện đài ngưng hoạt động ở hướng đó. Đọc điện, Dung nhớ nhà điếng người. Tội nghiệp, tuổi cha đã cao, có ai giúp đỡ không? Vì công tác của Dung, chú Thuận chắc ít đến – hoặc có đến cũng kín đáo. Dung mong tin tức của cha, gần đây, ông cụ nhắn tin trên đài, giọng còn rất khỏe. Ông cụ gởi cả bưu thiếp cho vợ chồng bác sĩ Sự - tất nhiên là gởi cho Dung. Dung bồi hồi đọc nét chữ của cha, dù sao, cũng đã yếu đi nhiều. Vợ bác sĩ Sự cũng gởi cho ông bưu thiếp, báo tin Dung. Ông cụ chắc đỡ lo.
Xe Dung nối dòng xe sáng sáng vẫn nghẹt con đường môt chiều Nguyễn Trãi, trước khi giáp với đại lộ Cộng hòa. Ngang Lycéc Franco Chinoise (14) Dung chợt thấy điều khác thường: mỗi ống cống xi măng xếp đứng của ngành giao thông đặt ven đường – mang một chữ viết bằng sơn xanh. Ghép các chữ ấy lại ra khẩu hiệu với hai dấu than cẩn thận: Đả đảo Ngô Đình Diệm! Hồ Chí Minh muôn năm!
Một cơn lạnh chạy dài theo sống lưng Dung. Khẩu hiệu của anh em mình! Dòng xe như chậm lại, mọi người cố kéo dài thời gian qua ống cống. Khẩu hiệu nhất định viết đêm qua. Các đồng chí hẳn phải canh gác vất vả để viết được chừng ấy chữ - Dung nhẩm tính: 32 chữ và hai dấu than. Hai người viết nhanh mấy cũng phải mất 15 phút. Chữ to, bề cao đến 40 phân, bề ngang 20, nét khá sắc, chữ Đ mở đầu viết kiểu và toàn bộ chữ đầu các từ Hồ Chí Minh đều viết hoa. Công trình của dũng cảm và theo Dung, của nghệ thuật. Tuy chỉ 32 chữ nhưng là một thứ tuyên cáo về sức mạnh của phong trào cách mạng thành phố. Không có tổ chức vững vàng, quyết không thể làm nổi việc này – cách Nha tổng giám đốc cảnh sát công an quốc gia không đến 50 mét.
Trong công vụ, Dung thường đọc báo cáo các nơi nói về "Việt Cộng rải truyền đơn, lưu hành báo, dán khẩu hiểu", phần lớn ở nông thôn. Còn đây là Sài Gòn.
Từ ngày 20-7, Dung cảm giác phong trào cách mạng chuyển mình. Nha tổng giám đốc ngày một nhận được nhiều hơn các loại tài liệu của "Việt Cộng" – danh nghĩa chưa thống nhất, khi thì "Những người kháng chiến cũ", khi thì "Ủy ban đấu tranh bảo vệ hiệp định Genève", khi thì "Lực lượng nhân dân miền Nam" in bằng giấy sáp. Dung biết, Nha tổng giám đốc nhìn những tờ giấy thô sơ ấy với tất cả sự lo lắng, kinh hãi. Bởi đây không phải là các giáo phái, không phải chỉ lời nói suông. Chẳng có gì khó hiểu: những người kháng chiến cũ cảnh cáo sự phản bội của chính quyền Ngô Đình Diệm. Hai năm đã qua từ khi ký hiệp đình Genève, không có tổng tuyển cử, mà hiệp thương và quan hệ bình thường giữa hai miền cũng không có nốt. Vào đúng ngày 20-7, Sài Gòn báo cáo cho Ngô Đình Diệm biết sự phản bội sẽ bị trừng phạt: trong vòng 2 giờ, thành phố vắng tanh – bãi chợ, bãi công, bãi khóa và mọi người ở trong nhà. Hôm đó, Luân còn học ở Đà Lạt, Dung đành nâng ly nước cam chào mừng những công dân của thành phố, quả xứng đáng là thành đồng Tổ quốc.
Mấy chiếc xe Jeep màu ô liu, biển số "VN" đầy cảnh sát dã chiến, quần áo rằn ri, đổ lại. Chúng thổi còi inh ỏi, xua người đi đường tản khỏi khu vực đã bị phong tỏa bằng kẽm gai. Chẳng rõ chúng bôi xóa hay dời các ông cống. Cách nào thì cách, cả thành phố sẽ sôi nổi với tin này. Dung cười rạng rỡ, lái xe vào cổng Nha… Chắn cổng nhấc lên, Dung vẫy tay chào viên sĩ quan trực…

P3 - Chương 6

Dung lái chiếc Nash mui trần dọc theo đường Nguyễn Trãi, chiếc xe mới tinh của bác sĩ Sự, nói là quà đám cưới Dung. Dung nhận xe mà trằn trọc với nó: Đám cưới ư?...
Khi Luân hỏi về chiếc xe, Dung không nhắc tới ý nghĩa đó. Không phải Dung mà Luân, chính Luân là người phá vỡ sự yên lặng. Luân có thể mang tất cả ra ánh sáng không? Bao giờ thì cái phải tới sẽ tới. Luân quí Dung, cái đó rõ quá rồi. Một năm rưỡi cộng tác, Luân bao giờ cũng chu đáo với Dung - và Dung đã có thề quả quyết cô là cô gái duy nhất được Luân giành tất cả cảm tình. Khi học trên Đà Lạt, không chiều nào Luân không gọi dây nói về hỏi han Dung, bận mấy cũng để ra vài phút. Lục và Thạch, những người tiếp cận, đinh ninh Luân và Dung chỉ còn định ngày cưới. Tổng giám đốc mới Phạm Xuân Chiểu, vốn ít lời, ngay vừa nhậm chức, câu đầu tiên là mong sớm được chia vui với Dung.
Tuy nhiên, trong Luân vẫn chưa có sự ổn định giữa một cô Dung em gái - và là đồng chí, cộng tác viên, với một cô Dung gắn bó trọn đời. Đó là theo xét đoán bằng cảm giác của Dung, bởi Dung chưa có một chút kinh nghiệm về lĩnh vực này. Hai người gặp nhau hằng ngày, trao đổi công việc - và cả hai rất bận, cho nên Dung chỉ thoáng suy nghĩ vào những lúc không có Luân bên cạnh.
Liên lạc của họ với A.07 nối lại vài tuần nay. Các báo cáo do Dung và Luân chuyển qua một trạm lưu động nào đó mà Dung không được quyền biết, đến cả điện đài bây giờ đặt ở vừng rừng Tây Ninh. A.07 thỉnh thoảng gửi cho họ một dòng động viên, ngoài ra là các yêu cầu, hoặc xác minh, hoặc sưu tra tình hình, hoặc nhận định của Luân về những sự kiện quan trọng. Nói chung, A.07 chỉ thị họ sử dụng điện đài thật thưa, không định kì, không theo qui luật. Có lần, Dung được một điện riêng: "CR hỏi thăm sức khoẻ Mimosa tại ông cụ. Cẩn thận hơn, tuy ông cụ đối phó tốt."
CR tức là "Centre de Recherche", ký hiệu chỉ trung tâm tình báo Sài Gòn. Như vậy chúng cho điệp viên ở Hà Nội điều tra về Dung qua bố của cô. Lý do có lẽ liên quan đến điện đài ở Blao. May là nửa năm nay, điện đài ngưng hoạt động ở hướng đó.
Đọc điện, Dung nhớ cha điếng người. Tội nghiệp, tuổi cha đã cao, có ai giúp đỡ không? Vì công tác của Dung, chú Thuận chắc ít đến - hoặc có đến cũng kín đáo. Dung mong tin tức của cha, gần đây, ông cụ nhắn tin trên đài, giọng còn rất khỏe. Ông cụ gửi cả bưu thiếp cho vợ chồng bác sĩ Sự - tất nhiên là gửi cho Dung. Dung bồi hồi đọc nét chữ của cha, dù sao, cũng đã yếu đi nhiều. Vợ bác sĩ Sự cũng gửi cho ông bức thiếp, báo tin Dung. Ông cụ chắc đỡ lo.
Xe Dung nối đuôi dòng xe sáng sáng vẫn nghẹt con đường một chiều Nguyễn Trãi, trước khi giáp với đại lộ Cộng Hòa. Ngang Lycée Franco Chinoise, Dung chợt nhận thấy điều khác thường: mỗi ống cống xi măng xếp đứng của ngành giao thông đặt ven đường - mang một chữ viết bằng sơn xanh. Ghép các chữ ấy lại ra hai khẩu hiệu với hai dấu than cẩn thận: Đả đảo Ngô Đình Diệm! Hồ Chí Minh muôn năm!
Một cơn lạnh chạy dài theo xương sống Dung. Khẩu hiệu của anh em mình! Dòng xe như chậm lại, mọi người cố kéo dài thời gian qua hàng ống cống. Khẩu hiệu nhất định viết đêm qua. Các đồng chí hẳn phải canh gác vất vả để viết được chừng ấy chữ - Dung nhẩm tính: 32 chữ và hai dấu than. Hai người viết nhanh mấy cũng phải mất 15 phút. Chữ to, bề cao tới 40 phân, bề ngang 20, nét khá sắc, chữ Đ mở đầu viết kiểu và toàn bộ chữ đầu các từ Hồ Chí Minh đều viết hoa. Công trình của dũng cảm và theo Dung, của nghệ thuật. Tuy chỉ 32 chữ nhưng là một thứ tuyên cáo về sức mạnh của phong trào cách mạng thành phố. Không có tổ chức vững vàng, quyết không thể làm nổi việc này cách Nha Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia không đến 50 mét.
Trong công vụ, Dung thường đọc báo các nơi nói về Việt Cộng rải truyền đơn, lưu hành báo, dán khẩu hiệu, phần lớn ở nông thôn. Còn đây là Sài Gòn.
Từ ngày 20- 7, Dung cảm giác phong trào cách mạng chuyển mình. Nha Tổng giám đốc ngày một nhận được nhiều hơn các loại tài liệu của Việt Cộng - danh nghĩa chưa thống nhất, khi thì "Những người kháng chiến cũ", khi thì "Ủy ban đấu tranh bảo vệ hiệp nghị Genève", khi thì "Lực lượng nhân dân miền Nam" in bằng giấy sáp. Dung biết, Nha Tổng giám đốc nhìn những tờ giấy thô sơ ấy với tất cả sự lo lắng, kinh hãi. Bởi đây không phải là các giáo phái, không phải chỉ lời nói suông. Chẳng có gì khó hiểu: những người kháng chiến cũ cảnh cáo sự phản bội của chính quyền Ngô Đình Diệm. Hai năm đã qua từ khi kí hiệp nghị Genève, không có tổng tuyển cử và hiệp thương, và quan hệ bình thường giữa hai miền cũng không có nốt. Vào đúng ngày 20- 7, Sài Gòn báo cho Ngô Đình Diệm biết và sự phản bội sẽ bị trừng phạt: trong vòng 2 giờ, thành phố vắng tanh - bãi chợ, bãi công, bãi khóa và mọi người ở trong nhà. Hôm đó, Luân còn học ở Đà Lạt, Dung đành nâng ly nước cam chào những công dân của thảnh phố, quả xứng đáng là thành đồng Tổ Quốc.

Mấy chiếc Jeep màu ô liu, biển số "VN" đầy cảnh sát dã chiến, quần áo rằn ri, đỗ lại. Chúng thổi còi inh ỏi, xua người đi tản khỏi khu vực đã bị phong tỏa bằng kẽm gai. Chẳng biết chúng bôi xóa hay dời các ống cống. Cách nào thì cách, thành phố sẽ sôi nổi với tin này. Dung cười rặng rỡ, lái xe vào cổng nhà... Chắn cổng nhấc lên, Dung vẫy tay chào viên sĩ quan trực...

*

... Dung vào văn phòng. Chỗ làm việc của cô chỉ cách phòng tổng giám đốc có một hành lang hẹp. Phòng tổng giám đốc hôm nay vắng lặng, cửa đóng im lìm.

Người thư ký già đứng lên chào Dung và trao cho cô một xấp công văn.

- Đại tá bảo giao cho cô các giấy tờ này và dặn cô theo ghi chú trong đó mà thực hiện. Đại tá bận, không đến Tổng nha.

Nhân viên phòng Bí thư của tổng giám đốc lần lượt vào, mỗi người làm việc của mình. Máy chữ khua lách cách.

Dung lật qua xấp công văn. Phần lớn là báo cáo của các nha, sở trực thuộc. Tình hình các nơi không có gì đặc biệt. Cuối xấp công văn, Dung vừa liếc tờ giấy đánh máy, đã phải cố giữ bình tĩnh.

"Báo cáo của một trinh sát kỹ thuật về một điện đài lạ - Tiếp các báo cáo trước phương vị của điện đài được xác lập giữa tam giác Núi Cậu- Bến Củi- Dầu Tiếng. Giờ phát thay đổi: lần thứ nhất (mà trinh sát kỹ thuật phát hiện) là ngày 28- 10, vào 9 giờ sáng, kéo dài 27 phút; lần thứ hai vào 4 giờ 12 phút chiều 4- 11, buổi phát kéo dài 8 phút; lần thứ ba 11 giờ sáng 9- 11, kéo dài 43 phút; lần thứ tư, 0 giờ rạng ngày 30- 12, kéo dài 25 phút... Ăng ten vẫn định hướng nam. Dự đoán: có một đài nhận ở Đồng Tháp Mười (có thể đặt vùng Giồng Dinh hoặc Ba Thu, đất Cam Bốt). Khả năng nhiều nhất là đài liên lạc của Việt Cộng hoặc của tàn dư giáo phái. Đề nghị: cho một máy bay túc trực mang theo máy móc trinh sát kỹ thuật, khi nghi đài lạ phát thì cất cánh kết hợp với trinh sát mặt đất để xác định thật chính xác phương vị của đài".

Tổng Giám Đốc ghi dưới báo cáo: "Cô Dung, sao gửi Sở nghiên cứu chính trị, đồng gởi Bộ Tổng tham mưu đề nghị cung cấp một phi cơ thám thính, phần thiết bị, do trinh sát tổng nha phụ trách".

Nhân viên mải miết làm việc nên không thấy mặt Dung đổi sắc "Phải tin ngay cho anh ấy!". Dung đọc lại lần thứ hai báo cáo. "Tiếp các báo cáo trước...". Vậy là đã có nhiều báo cáo. Tại sao tổng giám đốc không cho Dung đọc những báo cáo đó?

Cô lật trở lại các báo cáo khác, song tâm trí không rời tờ giấy đánh máy kia.

Điện thoại reo.

- Alô! Vâng, Tổng nha đây... Thưa, đại tá chưa đến văn phòng... Có lẽ hôm nay đại tá không đến. Xin cho biết ai ở đầu dây? Dạ. chào trung tá. Xin trung tá gọi số nhà riêng của đại tá. Không có chi!.

Dung vừa gác máy chưa đến hai phút, điện thoại lại reo:

- Alô! Vâng, tôi nghe đây... Đại tá không có ở nhà riêng? Tôi không rõ... Gấp lắm sao? Tôi sẽ cố gắng... Hay là Trung tá gọi Sở Nghiên cứu Chính trị. Đã gọi rồi mà không có đại tá ở đó? Được, tôi sẽ hỏi và trả lời. Xin lỗi, tôi sẽ trả lời ở số máy bao nhiêu? Dạ, xin đợi tôi ghi. - Dung cầm bút - Vâng, tôi nghe tổng đài 23017, xin số 416...

Dung chuyển máy, gọi Nha cảnh sát Nam Việt.

- Alô! Tôi ở phòng bí thư của đại tá Phạm Xuân Chiểu. Xin cho biết đại tá có ở đó không? Không có? Cám ơn...

Dung nghe thêm một chút, bực dọc cắt máy, lầm bầm:

- Lúc nào cũng cợt nhả!

Dung toan quay số của Nha an ninh quân đội thì điện thoại lại reo.

- Tôi nghe đây... Cái gì? - Dung sẵng giọng - Xin lỗi tôi? Tôi chỉ mong ông đừng khiếm nhã, là tốt. Phải, tôi là Thùy Dung... Tôi hứa là không nói với ai về những lời cợt nhã của ông... Tôi bận lắm, xin phép ông... Sao? Gọi sân bay Biên Hòa, đại tá vừa ghé chỗ ông? Sân bay quân sự Biên Hòa số điện thoại bao nhiêu? Ông không biết? Cám ơn ông... Được, tôi xin hứa!

Dung gác máy, lật danh bạ điện thoại. Số tổng đài sân bay Biên Hòa là 23017. Ủa?

Chuông reo.

- Alô! Thế à... Đại tá đã tới? Không có chi!

Đó là viên trung tá số điện thoại 416 thuộc tổng đài 23017, bây giờ thì Dung biết ở sân bay Biên Hòa. Các cú điện thoại tới tấp, báo cáo về điện đài lạ, khẩu hiệu ở đường Nguyễn Trãi,. .. xáo trộn Dung suốt buổi sáng. Thật ra, nó xáo trộn Dung suốt ngày và đêm hôm đó, cả ngày hôm sau, Luân bận việc, ở lì trong dinh Độc Lập, chỉ gọi điện chúc Dung ngủ ngon.

*

Nhà hát lớn rực rỡ cờ, biểu ngữ. Ảnh Ngô Đình Diệm khăn be, áo dài nhiều in chữ "Thọ" to tướng, treo ngay tiền sảnh, mỉm cười thỏa mản. Dưới ảnh, một băng vắt ngang "Đại Hội Văn Hóa Toàn Quốc (6-1 --

15-1-1957)
Dưới thềm nhà hát, người ta đặt một chiếc lư đồng to hơn người thật, hương trầm nghi ngút.
Hai đại tự "Tổ Quốc" - chữ Hán viết thấu bằng mựa Tàu đen chiếm gần hết "phông" sân khấu trên nền vàng sọc đỏ. Bàn đoàn Chủ tịch, kê sau một cây trúc thẳng với hàng chữ - cũng là chữ Hán - "Tiết trực tâm hư".
Đây là một đại hội long trọng nhất mà chính phủ bỏ nhiều tiền cảu và công sức, quyết tạo cho được tiếng vang, đáp lại cái gọi là ngược đãi văn nghệ sĩ ở miền Bắc của Cộng sản qua vụ án "Nhân dân giai phẩm". Hiện diện đủ hết các đoàn ngoại giao, phái đoàn Thái Bình Dương tự do của cố đạo Raymond De Jaegher, phái đoàn văn hóa Trung Hoa Dân quốc, Đại Hàn, Phi Luật Tân. Trong nước, ngoài các nhà hoạt động văn hóa, hầu hết nhân sĩ tiếng tăm đều được mời.
Tổng thống đọc một thông điệp. Sau thông điệp là bản thuyết trình của cố vấn Ngô Đình Nhu - hai văn kiện quan trọng của đại hội.
Nhu nói suốt hai giờ liền. Chủ đề xoay quanh triết thuyết "Cần lao nhân vị". Lần đầu tiên, những khái niệm quốc gia, duy linh, tự do, nhân bản, đồng tiến xã hội được Nhu lý giải có hệ thống từ góc độ lý luận chính trị trong bối cảnh cuộc đấu tranh ý thức hệ của thế giới hiện đại và vị trí hiện hữu của Việt Nam Cộng hòa trong thế giới ấy.
Luân đã bỏ qua mấy ngày viết bản thuyết trình theo yêu cầu của Nhu. Công việc không đơn giản một chút nào. Phải xếp đặt sao cho vấn đề mạch lạc, hợp lí, gieo ấn tượng mạnh đối với người nghe như một phát hiện độc đáo đủ sức làm nền cho đường lối đối nội và đối ngoại của Việt Nam Cộng hòa. Nó lại phải khớp với thông điệp của tổng thống - do Bộ Thông tin thảo và Diệm trực tiếp sửa. Tất nhiên nó không thể mang hơi thở của tín đồ đạo Thiên chúa. Song đồng thời cần tạo cho được cảm giác là nó tổng hòa các loại triết học tâm linh, không để phiền lòng những nhà Phật học, Khổng học,. .. Trên tất cả - đối với Luân - tính chất phản động của nó phải được dư luận xã hội dễ dàng nhận trong khi giới cầm quyền lại thích thú kể cả CIA và đài BBC bẻm mép.
Anh viết đi viết lại mấy lượt. Quả trò ngụy biện cũng đòi lắm công phu. Không thể đưa Nhu vào tròng theo lối thông thường. Nếu Luân thiếu tự kiềm chế, đẩy lập luận đến chỗ phi lí thì Nhu là người trước tiên xóa tên anh.
Luân trình bày với Nhu những chỗ mâu thuẫn - có thể bị bắt bẻ. Anh đưa ra nhiều phương án lập luận để Nhu chọn.
- Điểm gây cấn nhất là ta lí giải thế nào về sự chuyển hóa của chủ nghĩa dân tộc. Ta thiếu tính hợp lí ở chiều sâu - khó lòng thuyết phục người nghe rằng chủ nghĩa quốc gia của dân tộc ta là cách mạng. Trong trường hợp này, nói thật với anh, tôi đặt hi vọng vào tài hùng biện của anh hơn là logique học của tôi. - Luân nói thẳng với Nhu.
- Có lẽ phải vậy. - Nhu tán thành - Ngay chế độ cộng hòa của chúng ta vẫn còn dùng luật của chế độ thuộc địa Pháp trước khi! Anh có nhớ khi tòa án quân sự xử tịch thu tài sản của Lê Văn Viễn, căn cứ vào cái gì không? Decret du 2 Septembre 1939 pris en application de la loi du 11 Juillet 1938 surl'organisation del' Etat en temps de guerre! (1)
Luân biết rằng anh đã thắng một nước cờ. Trước đây, Nhu - rất cực đoan - yêu cầu các cơ quan phải làm luật mới thay cho luật cũ ở Pháp. Tỷ như không được dựa theo nghị định của toàn quyền Beau tận năm 1904 để tổ chức cơ quan thuế vụ của các tỉnh. Nhưng, chính Diệm không ủng hộ sáng kiến của Nhu "vì còn nhiều việc quan trọng hơn" nên đâu lại vào đấy. Bây giờ, Nhu bằng lòng dùng tài hùng biện để che lấp những lỗ hổng to tướng trong chủ thuyết của anh ta.
Bản thuyết trình được Nhu hỉ hả chấp nhận. Hai người uống đến mấy consommation Martell để duyệt lần chót bản đánh máy trước khi cho in cấp tốc.
Diệm không chịu đưa cho Nhu xem bản thông điệp ông sẽ đọc. Chính Diệm đích thân sửa soạn. Ông bảo:
- Chú lo bản thuyết trình của chú. Tôi còn sửa vài chỗ.
Thông điệp của tổng thống - dài 8 trang đánh máy, đọc mươi phút. Nó chia làm hai phần. Phần đầu là những nguyên lý. Đại khái tổng thống nhấn mạnh đến đạo đức phương Đông - tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Chẳng qua, những nguyên lý đóng vai trò bàn nhún để tổng thống xoáy vào điều mà tổng thống hằng mơ ước: định nghĩa nền dân chủ. Ông nói: Dân chủ là làm cho dân, dân cần người lãnh đạo; người lãnh đạo phải biết làm cho dân đừng "chơi chữ": dân chủ là dân là chủ, một lầm lẫn nguy hiểm. Dân chủ là "giáo dân, dưỡng dân, ái dân". Mạnh Tử đã nói rõ quan niệm này.
Nhiều nước trên thế giới thực hiện quan niệm này như Salazar ở Bồ Đào Nha (2), Péron ở Á Căn Đình (3), Ayub Khan ở Đại Hồi (4).
Phần thứ hai, nói trắng ra, là sự rầy quở. Tổng thống phê phán từ cái cà vạt thắt lệch đến mấy bà mệnh phụ xuất ngoại ăn mặc "quê mùa", sự dạy dỗ con cái và nạn điếm lậu. Ông đặc biệt khiển trách thói vô lễ:

gặp tổng thống, nhiều người dân không dở nón, - vì các chức việc không biết dạy dân!
Thông điệp của tổng thống đặt số công dân vụ có mặt vào thế có thể mất chức. Chẳng biết vỗ tay chỗ nào, cuối cùng rồi vẫn vỗ tay và mọi người đứng lên tiễn tổng thống ra về! Tổng thống rời bục mà mặt hầm hầm.
Nhu phải hùng biện gấp đôi: lấp lỗ hổng trong chủ thuyết Cần lao và lấp lỗ hổng do tổng thống vừa chọc thủng tại hội trường, vôi vữa tung toé ràng ràng ra đấy.
Giờ giải lao, hành lang nhà hát rộn rịp. Âu phục và khăn be, áo the. Dù âu phục hay khăn be, mọi người đều uống bia và hút thuốc lá loại đắt tiền - các cô chiêu đãi viên thanh lịch mời họ. Một số không ít các cô gái mặc jupe - trốn biệt lúc tổng thống có mặt - nhởn nhơ đi lại. Các nghệ sĩ sẽ trình bày các tiết mục văn nghệ xen kẽ trong đại hội.
Luân lững thững bước xuống tam cấp. Fanfani đón Luân, cô đi với một người châu Á nhưng không phải Việt Nam.
- Thiếu tá làm quen với ông Tráng Liệt đi!
Té ra ông là dòng dõi của Kỳ ngoại hầu Cường Để.
Luân bắt tay Tráng Liệt.
- Thiếu tá Nguyễn Thành Luân! - Fanfani giới thiệu Luân. Tráng Liệt gật đầu, nhưng rõ ràng ông chưa biết Luân là ai.
- Thiếu tá làm việc trong Tham mưu biệt bộ phủ Tổng thống. - Fanfani nói thêm.
Câu nói thêm có hiệu lực trông thấy. Tráng Liệt bắt tay Luân lần thứ hai.
- Hân hạnh!
- Ông vừa về nước? - Luân hỏi.
- Vâng!
Ý chừng Tráng Liệt muốn nói cái gì đó, song luống cuống mãi. Luân hiểu ông ta không nói được tiếng Việt.
- Ông Tráng Liệt về nước nhận hài cốt Kỳ ngoại hầu. Đã nhận xong trên tòa thánh Tây Ninh. Sắp tới, có lễ truy điệu Kỳ ngoại hầu tại Tòa đô chính. - Fanfani đỡ lời.
Luân bắt tay Tráng Liệt.
- Chúc mừng ông... Xin phép ông...
Anh bước tiếp xuống tam cấp.
Fanfani theo Luân.
- Ông kĩ sư có đọc bài báo của tôi về vụ nổ lựu đạn ở rạp Nguyễn Văn Hảo không?
Luân có đọc - các chi tiết không hoàn toàn đúng như sự việc xảy ra vì Fanfani không có mặt tại chỗ, song nhận xét của cô thì đáng chú ý: cô nhấn mạnh đến nội dung vở tuồng mà theo cô "chủ nghĩa chống Cộng kiểu châu Á cùng một lúc mang ba đặc trưng: dập tắt nguyện vọng hòa bình, dập tắt bằng lựu đạn và dập tắt ngay trên sân khấu". Cô nhắc đến "những quân nhân", tác giả của "cuộc thảm sát" và "thủ phạm bị trừng phạt ngay tức khắc do một kẻ vô danh nào đó".
Thấy Luân mỉm cười, Fanfani nhún vai:
- Có thể ông chưa hài lòng vì tôi chưa chỉ đích danh an ninh quân đội người di cư. Ông hiểu cho, sở kiểm duyệt yêu cầu tôi bỏ mấy chữ đó, bằng không bài báo sẽ vô sọt rác!
- Không! Tôi hài lòng. Cô là một nhà báo có tài...
Fanfani cười khúc khích:
- Ông còn có tài hơn: ông biết cách chinh phục người khác.
Rồi, Fanfani đột nhiên chuyển câu chuyện, khi hai người đi sóng đôi quanh nhà hát.
- Ông cũng thích các vấn đề văn hóa?
- Tất nhiên!
- Người ta đồn Việt Minh terre à terre (4), nhất là quân nhân...
Luân đứng lại, ngó Fanfani:
- Cô không nghĩ rằng cuộc chiến đấu của chúng tôi xét tới cùng, là vì văn hóa?
Fanfani nhíu mày, Luân nói luôn:
- Chúng tôi chiến đấu để bảo vệ sự tồn tại Việt Nam. Chẳng lẽ đó không phải với mục đích văn hóa?
Fanfani liếng thoắng:
- Bảo vệ những khăn xếp và phương ngôn: tu thân, tề gia?
- Có nhiều thứ văn hóa. Vừa rồi, cô giới thiệu ông Tráng Liệt với tôi. Ông ấy cũng là một thứ văn hóa.
- Sự phục cổ?
- Tôi muốn nói một thứ sinh hoạt tinh thần kì lạ: Nắm xương của ông Cường Để vẫn bị mang ra quảng cáo. Còn tổng thống, cô nên hiểu ông ấy vẫn có cách suy nghĩ độc lập mà chắc người Mỹ không hoàn

toàn hoan nghênh. Ông ấy nhắc Salazar, Ayub Khan, Péron nhưng lặng im về Linlcon... Đề tài hấp dẫn của cô đấy!
- Ông kỹ sư! - Fanfani thảng thốt - Ông là người, xin lỗi, tôi không biết diễn tả thế nào bằng tiếng Việt: Présence d'esprit. Rất présence d'esprit (5)!
Luân lắc đầu:
- Tôi không lanh trí đâu!
Fanfani rối rít:
- Lanh trí, phải, lanh trí!
- Tôi không lanh trí, tôi nói như tôi nghĩ. Văn hóa không nên là... Financial Affairs! (6)
Fanfani xịu mặt.
- Ông định kiến quá sâu về tôi. Đâu phải lúc nào trước giờ tôi cũng toàn là affairs financières (7). Tỷ như... - Fanfani ngập ngừng mấy giây - Tỷ như với ông!
Luân tin là Fanfani nói thật. Anh khoác vai cô, tiếp tục bước. Anh cảm được một cái rùng mình nhè nhẹ của cô nhà báo Mỹ khi anh đặt tay dịu dàng lên đôi vai trần của cô.
Từ trên thềm, đại sứ Mỹ Frederic Rheinardt như tìm kiếm ai đó. Ly Kai giống một kẻ tàng hình, đột ngột chận đường Luân và Fanfani.
- Chào ông kĩ sư! Thật may, ông đại sứ Hoa Kì muốn gặp ông. Ông ấy nhờ tôi tìm...
Fanfani nheo mắt.:
- Ông Ly Kai cũng có mặt ở một đại hội văn hóa?
Ly Kai tự ái rõ:
- Theo cô, hình như tôi chỉ biết tổ chức các sòng bạc thôi?
Gã nói câu đó bằng tiếng Anh, phát âm tuyệt hảo. Fanfani cười nhẹ, cô trả lời bằng tiếng Việt:
- Thì đây cũng là một thứ sòng bạc!
Fanfani và Ly Kai trố mắt khi Luân, giọng vui, nói một câu bằng tiếng Quảng Đông:
- Dách hì xỉu hẩy phim hẩy cô tài hẩy phim chúng (8)
Ly Kai gãi má. Có vẻ gã tự trách chưa phải đã hiểu những gì cần hiểu về tay kĩ sư mà Dương Tái Hưng đặc biệt quan tâm này. Vào đúng lúc đó, Rheinardt đến. Ông ta bắt tay Luân thật chặt sau khi hôn tay Fanfani.
- Tôi xin phép được nói chuyện riêng với thiếu tá. Cám ơn ông Ly Kai. Xin lỗi cô Fanfani. - Rheinardt nói tiếng Việt trôi chảy song âm sắc chưa thuần, rất khó nghe.
Ly Kai lẩn mất liền sau đó. Fanfani đặt tay lên ngực, nghiêng đầu:
- Tôi xin nhường thiếu tá cho đại sứ. Và tôi chỉ nhường cho đại sứ mà thôi!
Rheinardt cười to, đôi mắt gốc người Đức tựa mắt mèo long lanh:
- Cô nhà báo không đủ nhạy để phát xét tình hình rồi! Thiếu tá từ lâu đã là tù binh của một cô gái mà người ta đồn đãi là tuyệt đẹp và bắn súng rất giỏi. Tôi và cô không ai có quyền với thiếu tá. - Rheinardt nói câu đó bằng tiếng Anh...
- Ông đại sứ đã nghe về cô gái, còn tôi, tôi đã gặp. Ông đại sứ nói đúng một nửa: cô gái lộng lẫy. Còn một nữa kia, tôi chưa có điều kiện xác minh... - Fanfani cũng cười to.
Cô chìa tay cho Luân.
- Bà thiếu tá có ghen không?
Fanfani hỏi dí dỏm nhưng mắt cô lại tối. Rheinardt đỡ lời giúp Luân:
- Tôi sẽ hỏi bà thiếu tá giúp cô. Tôi hỏi: bà thiếu tá sẽ như thế nào khi một cô gái đẹp như cô Fanfani sóng đôi với thiếu tá?
Rheinardt trông theo Fanfani:
- Những nhà báo: họ có thể ghi trong hồi kí cả những mối quan hệ tuyệt đối riêng tư!
Luân mỉm cười trước câu nói giống lời cảnh cáo của Rheinardt.
- Để cho tiện, tôi xin phép được trao đổi với thiếu tá bằng một trong hai thứ tiếng - Pháp hoặc Anh. Tôi mong thiếu tá hiểu vì tôi sử dụng tiếng Việt chưa thạo chứ không phải coi thường tiếng nói giàu âm điệu, đủ khả năng diễn đạt đó. - Rheinardt thủ thỉ y như với người tri kỷ.
Luân cười hóm hỉnh:
- English spoken! (9)
- Quả như tôi nghĩ. Thiếu tá là người hiểu rộng! - Rheinardt ngã người về phía Luân - Do đó, bài thuyết trình xuất sắc của ông cố vấn Ngô Đình Nhu chính từ những đêm thức trắng của thiếu tá. Bài thuyết trình tân kì đã xua cái bóng già nua của bản thông điệp...
Đối thủ của anh chính là tình báo Mỹ, như anh Hai nhắc. Màn mở đầu đây... Luân nghĩ bụng.
- Cám ơn ngài Đại sứ!

- Người có tài - tôi xin mượn một câu dí dỏm phương Đông như con thần long, chợt xuất hiện cái đầu, chợt xuất hiện cái đuôi. Thiếu tá là con thần long. Tướng Collins đã nhiều lần nói với tôi những lời tốt đẹp về thiếu tá...
- Lại phải cám ơn ngài đại sứ lần nữa...
- Từ lâu, tôi rất muốn làm quen với thiếu tá. Không, tôi đã nói thiếu chuẩn xác: từ lâu tôi rất muốn đánh bạn với thiếu tá.
- Ngài đại sứ cho tôi niềm vui lớn và đột ngột.
Rheinardt thở dài:
- Ngoại giao là nghề tôi chọn lầm. Tuy vậy, lạy Chúa, tôi vẫn đủ minh mẫn để tự tách làm hai. Cái áo đại sứ dù sao tôi vẫn chưa trút được khi chưa có lệnh của tổng thống nước tôi. Thiếu tá cứ xem tôi khi tiếp chuyện với thiếu tá như không mặc cái áo cực khổ đó và thẳng thắn mà nhận, chiếc áo không chỉ cực khổ, nó lố bịch nữa!
Rheinardt chìa tay:
- Thế nào?
Luân bắt tay Rheinardt - vồn vã vừa phải:
- Thiếu tá thích chơi gì? Golf, tennis, bơi, canoe, trượt ván trên nước? Tôi không hỏi môn bắn súng vì với thiếu tá, bắn súng hết còn là thể thao.
- Tôi chơi tàm tạm tennis...
- Cái mà thiếu tá gọi là tàm tạm đó có thể đưa thiếu tá sang Canberra, trong giải Davis... (10)
Chuông phòng họp reo.
- Ta thỏa thuận như thế này, chiều thứ bảy, câu lạc bộ bơi lội bờ sông... Được chứ?
Luân nhẩm tính - thật ra chẳng có gì phải nhẩm tính.
- Được!
- Bà Rheinardt sẽ có mặt và do đó, tôi hy vọng cô Thùy Dung cùng đi với Thiếu tá...
- Thank you! (11)
Hai người vào phòng họp bằng hai cửa khác nhau.
Phần cuối của buổi sáng khai mạc đại hội văn hóa dành cho những văn nhân, có tên tuổi phát biểu ý kiến. Sở nghiên cứu chính trị nhận xét từng người phát biểu như sau:
Phạm Việt Tuyền, chủ bút báo Tự Do: Quá hăng hái nên lạc đề.
Võ Huyền Đắc, Trần Tuấn Khải, Đông Hồ: Rất chung, không rõ lập trường.
Đinh Hùng: quan điểm chống Cộng nổi bật nhưng quá kiêu và nói về cá nhân mình hơi nhiều. Cử tọa xì xào.
Vũ Hoàng Chương:
- Xưa tôi làm "thơ say" nay tôi làm "thơ tỉnh". Tại đại hội này tôi xin đọc một bài thơ...
(Có tiếng nói từ hàng quan khách: Thi vương dù say hay tỉnh vẫn: "Lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu".)
Tôi làm bài này để cảm tác thời cuộc nhân có việc trưng cầu dân ý suy tôn Ngô chí sĩ...
(Nhà thờ đằng hắng lấy giọng)
Lá phiếu trưng cầu, một hiển linh.
Đốt lò hương gửi mộng bình sinh
Từ nay trăm họ câu hoan lạc
Đàn khúc đầm Dao, rượu chén Quỳnh
Có một ngày ta trở lại Cố Đô
Lưỡi lê no máu rửa Tây Hồ
Trên tầng chí sĩ ban tay vẫy
Đại định Thăng Long, một bóng cờ...
Vỗ tay…
Fanfani dạm hỏi người bên cạnh các từ "đầm Dao", "chén Quỳnh" và le lưỡi khi cô dịch câu "Lưỡi lê no máu rửa Tây Hồ". Ngô Đình Nhu cau mày. Rheinardt nửa như cười nửa như mím môi. Nguyễn Thành Luân lặng lẽ. Số khác, trong đó có Đông Hồ, Trần Tuấn Khải,... thở dài.

P3 - Chương 7

Gần đến Gò Đen, Luân bảo Lục ngừng xe. Anh không muốn mọi người thấy anh và nhất là không thích làng lính đón rước. Anh và Dung thả bộ. Thạch đi theo hai người.
Họ lọt ra một cánh đồng. Giữa đồng, trên một gò đất, xa xa lố nhố nhiều người, có cả cờ, băng và loa phóng thanh.
- Khai mạc đại hội tố Cộng. Tỉnh Long An được chọn làm thí điểm... - Luân bảo Dung, hất hàm về phía trước.
Dung, lần đầu đi trên bờ ruộng Nam Bộ, cứ phải vịn vai Luân mới khỏi ngã.
- Cô "công dân vụ" này còn phải học nhiều! - Luân đùa với Dung, do bộ quần áo bà ba đen của cô.
- Chúng nó đang lùng điện đài. - Dung nói khẽ sau khi nhìn Thạch đi cách họ một quãng.
- Mất rồi! - Luân đáp, buồn bã
Dung bấu vai Luân:
- Sao? Mất rồi?
- Chúng biệt kích giữa lúc điện đài đang làm việc. Một đồng chí hi sinh, một bị bắt. Bị bắt là hiệu thính viên...
- Tội quá! - Dung rên rỉ.
- Đang bị khai thác ở công an Trảng Bàng. Chúng "làm ổ" chờ bắt người liên lạc.
- Báo động kịp không?
- Chắc không kịp. Song, nếu liên lạc tinh ý và giữ đúng qui tắc thì không sao, vì đường vào căn cứ không có dấu hiệu. Dấu hiệu chỉ có khi tình hình yên tịnh.
- Đồng chí hiệu thính khai thì sao?
- Đồng chí đó không biết dấu hiệu báo tịnh.
- Có mất bản điện không?
- Mất hay không, chẳng có vấn đề gì. Chúng chưa giãi mã được. Nói chung chúng đều thu được các bức điện khi ta phát.
Hai người yên lặng hồi lâu. Dung vẫn bước khó khăn trên bờ mẫu.
- Đại tá Chiểu vắng mặt... Em thấy là lạ...
- Thế nào?
Dung thuật lại các việc cho Luân nghe.
- Sân bay Biên Hòa? - Luân nhắc lại - Bác sĩ Tuyến cũng vắng mặt. Trong đại hội văn hóa, không có ông ta. Sáng nay tôi dự buổi thông báo tin rằng hằng tuần chỗ Nhu, cũng không thấy ông ta... Ông Chiểu có dặn cô liên lạc với ông ta ở đâu không?
- Không, họ giữ bí mật ghê lắm... Gần đây, ông Chiểu cho in một loại thẻ gì đó tại nhà in của tổng nha, chính ông ấy đếm số lượng giấy và dặn in xong thì giao riêng cho ông ta. Có vẻ in không nhiều.
Luân trầm ngâm với các mẩu tin rời rạc của Dung.
- Họ đi Buôn Mê Thuột! - Sau cùng Luân quả quyết.
- Chi vậy?
- Trên đó có hội chợ kinh tế cao nguyên.
- Hội chợ kinh tế thì việc gì họ phải giữ bí mật? Báo đăng cả tuần nay. Phó tổng giám đốc nơi em đưa nhân viên lên bảo vệ hội chợ.
- Ông Chiểu, ông Tuyến cùng đi... Cô không thấy cái gì lạ sao? Lại đi bí mật!
Dung hớn hở:
- Em biết rồi!
Luân đưa tay lên môi ngăn Dung. Anh lại trầm ngâm.
- Làm thế nào báo tin này?
Luân hỏi Dung mà như tự hỏi.
*
Tin của Việt tấn xã.
Long An, 9-1-1957 (VTX): Đại hội tố Cộng thi điểm ở làng Long Định, quận Gò Đen, tỉnh Long An đã thu được kết quả mỹ mãn. Có đến hơn một nghìn dân tụ họp nghe đại úy quận trưởng Hoàng Xuân Thế nói chuyện dưới sự chứng kiến của thiếu tá phó tỉnh trưởng phụ trách nội an Lê Văn Tám. Phẫn nộ trước những hành động bán nước và phản tự do của Cộng sản, nhiều người đã xé cờ của Cộng sản. Đại hội thông qua một kiến nghị dâng lên Ngô Tổng thống lòng trung thành và tri ân. Đại hội kết thúc trong khẩu

hiệu vang lừng và tất cả người dự đã tuần hành khắp làng Long Định.
... Đại hội tố cộng làng Long Định vỡ hồi 12 giờ trưa, đài phát thanh Sài Gòn đọc tin viết sẵn này hồi 13 giờ. Các báo ra buổi chiều đang tin này ở trang nhất theo chỉ thị của Bộ Thông tin. Đài phát thanh Sài Gòn lặp lại tin, sau một bản nhạc hùng.
... Ba người đến cái gò trống trải đó khi mặt trời lên gần đỉnh đầu. Nắng trưa gay gắt trút cả một khối lửa xuống - đúng hơn là một nghìn dân xếp hành quanh chiếc lồng kẽm khổng lồ nhốt ngót trăm người khác. Lính bao vây vòng ngoài, súng gắn lê. Số trong lồng kẽm đầu trần trùi trụi, da nám cháy.
Quan chức ngồi dưới những tấm bạt che tạm.
Có lẽ các bài diễn văn đã xong. Bởi, trước micro, một đại úy, da ngăm, lùn, tuổi trạc 40 đang oang oang:
- Đồng bào vừa nghe những lời dặn dò tha thiết của thiếu tá tỉnh phó. Ngài tỉnh phó tin tưởng vào tinh thần chống Cộng triệt để của đồng bào. Số Cộng sản được chính phủ tha chết, cho học tập, nay sắp về đoàn tụ với gia đình. Chúng ta hãy nhiệt liệt hoan nghênh chính sách nhân đạo của chính phủ Việt Nam Cộng hòa dưới sự lãnh đạo anh mình của Ngô Tổng thống!
Đại úy giơ tay lên cao vỗ. Không mấy người vỗ theo.
Viên thiếu tá - hẳn là tỉnh phó - tằng hắng. Đại úy hiểu đó là điềm chẳng lành bởi chiếc xe ca của đài phát tay chờ tiếng vỗ tay để thu băng và đến ba máy quay phim sẵn sàng bấm. Những nhân viên thông tin đang lắc đầu chán nản.
- Nhiệt liệt hoan nghênh chính sách chống Cộng của chính phủ!
Đại úy lại giơ cao tay, thét cực to. Vài tiếng hưởng ứng lẻ tẻ. Nhân viên đài phát thanh đóng máy. Nhân viên quay phim bỏ máy, vào rạp tránh nắng.
- Đả đảo bọn Cộng sản!
Đại úy nhảy dựng. Vẫn chẳng có tiến bộ về phía những người xếp hành hay những người trong lồng kẽm.
- Ngô tổng thống muôn năm, muôn năm, muôn năm!
Đại úy xổ liền ba cái "muôn năm". Đó là cố gắng cuối cùng của hắn ta.
Vài đứa trẻ bỗng hô théo:
- Tô hủ tiếu! Tô hủ tiếu! Đôi ba tô! (1)
Mặc trời nắng, mặc cái không khí nặng chịch, mặc lính giương súng, tiếng cười chạy dài khắp gò.
Dung - đứng cạnh Luân - dùng khăn tay che cho hai người - cùng phì cười.
Đại úy tức nổ ruột. Hắn rống:
- Tụi con nít khiến chết! Còn tụi già cười cái gì!
Điên tiết, hắn rút phăng khẩu Colt, lên đạn, bắn chỉ thiên hết một băng.
- Quân cứng đầu! - Hắn không thèm nói văn hoa nữa. - Bây giờ, mấy thằng trong lồng kẽm nghe tao: đứa nào muốn về nhà thì đạp lên cờ Cộng sản... Trải cờ! - Hắn ra lệnh.
Ngọn cờ đỏ sao vàng trải ngay cửa lồng kẽm đã mở.
- Bước ra!
Không ai nhúc nhích. Im lặng dài đến mấy phút.
- Không ai chịu ra hết, phải không?
Đại úy sừng sộ.
Luân và Dung áp sát lồng kẽm. Họ trông rõ những người bị nhốt: gầy tọp, rấu tóc tua tủa.
- Tôi ra. - Một ông già lên tiếng. Có lẽ ông gầy nhất trong số tù.
- Hay lắm! - Đại úy mừng rỡ - Mời ông giáo Đầy.
- Ba! - Một cô gái gọi khẽ. Cô ta đứng gần nhóm Luân.
Ông già - ông giáo Đầy - quắc mắc ngó cô gái.
- Về nhà đi!...
Ông, tuy quắc mắc, mà lại nói như căn dặn, rất khẽ.
- Ba! Ba đừng làm vậy, mấy anh, mấy chú buồn lắm!
Cô gái khẩn khoản. Một thanh niên len lỏi vào cạnh cô gái.
- Ba! - Anh ta cũng gọi ông già.
- Tao biểu mày về trển, nghe chưa?
Luân chưa suy đoán ra ý nghĩ những câu đối đáp lạ tai nầy.
- Ông giáo! Tôi đợi ông...
Đại úy đứng ngay cửa, mời mọc.
Ông già ngó chung quanh một vòng, ung dung hướng về phía cửa. Cô gái gục đầu vào lưới kẽm, khóc nức nở. Người con trai vỗ về cô:
- Đừng khóc, em...
- Nhục lắm, anh ơi! - Cô gái vẫn nghẹn ngào.

Đại úy trở lại micro:
- Bà con thấy tận mắt đây. Ông giáo Đầy theo Việt Minh suốt 9 năm, con trai vô rừng Tây Ninh chống chính phủ, nay biết mình lỗi lầm, xin trở lại chính nghĩa. Cỡ ông giáo Đầy còn như thế, huống hồ bà con là Việt Minh hạng nhì, hạng ba. Tôi tin là hôm nay mọi người sẽ về nhà...
Giọng của Đại úy chẳng những hết thô lỗ mà còn dịu dàng, phấn khởi nữa.
Ông giáo Đầy sắp bước ra khỏi cửa. Hàng nghìn cặp mắt theo dõi ông.
Ông ra đến cửa. Còn nữa bước thì ông đạp lên lá cờ.
Lá cờ đỏ chói phản chiếu ánh mặt trời như càng đỏ hơn. Ngôi sao vàng năm cánh vươn rộng. Một cơn gió nhẹ chợt thổi qua, lá cờ như uốn mình lượn sóng.
Máy quay phim hối hả điều chỉnh cự ly để cố lấy cận cảnh bước chân ông già giẫm lên đúng vào giữa ngôi sao...
Luân có thể đếm được nhịp tim của anh: Ông giáo, một ông giáo từng kháng chiến, có con đang hoạt động. Một người cha mà đứa con gái hiểu rằng giẫm lên cờ Tổ quốc để giữ mạng sống là làm cho "các anh", "các chú" buồn, là nhục... Không lẽ...
Ông giáo Đầy bỗng tránh lá cờ. Ông bước ra khỏi lồng kẽm mà không đạp lên cờ.
Có vẻ như hàng nghìn tiếng thở phào cùng cất lên một lượt.
- Ê! Đâu được... Mầy muốn khỏi ở tù thì phải đạp lá cờ... Nghe chưa, thằng già chó?
Viên đại úy bây giờ gọi những cái đang diễn ra bằng lời lẽ thích hợp với hàm răng vàng và dấu xăm chằng chịt trên cánh tay áo xắn tận nách: ở tù, thằng già chó... Thiếu tá tỉnh phó ực một hơi hết sạch cốc bia nửa lít, liếm môi, hừ một tiếng khô khan. Người con gái lần theo lưới kẽm, đến trước nhà bạt. Người con trai thì Luân thấy anh ăn bận giống như nhân viên Công dân vụ - vẫn đứng y chỗ cũ.
Ông giáo từ từ quỳ xuống.
- Ba! - người con gái gọi tuyệt vọng.
Viên đại úy chờ đợi cái lạy qui hàng. Máy quay phim hạ thấp, rình vồ lấy một trường đoạn hấp dẫn. Nhưng ông giáo đã dùng cả hai tay, trịnh trọng nâng lá cờ lên, mắt nhìn lá cờ rồi nhìn quanh, từ từ đứng dậy, chòm râu khẽ xao động.
Hàng nghìn cặp mắt dán chặt vào ông giáo, Không ai bảo ai, tất cả thẳng lưng, đầu cúi thấp, Luân ngỡ đang dự buổi chào cờ của trung đoàn.
Viên đại úy sượng bộ. Điều diễn ra trước mắt hắn có vẻ như chuyện cổ tích. Nhưng, dù sao trên cái gò đất này, người của hắn nắm súng, lão giáo và đám dân - dù đông đến hàng nghìn đi nữa - vẫn là tụi tay không. Không trị lão giáo Cộng sản thì lễ phát động tố Cộng xẹp lép, hắn làm sao sống nổi với thằng cha tỉnh phó, lập tức bị lột hoa mai và chuyển ra một tiền đồn vùng chó ăn đá, gà ăn muối nào đó tận quân khu I.
- Vứt lá cờ Cộng sản xuống đất! Giẫm lên!
Viên đại úy vừa rút súng tra băng mới, lên cò vừa gào. Giữa không khí im lặng, đầy thành kính, sự hăm dọa của tên đại úy lạc lõng tựa hắn gào ngoài đồng vắng. Ông giáo, mắt nhìn cô gái và anh con trai, sau đó nhìn khắp mọi người, ghì lá cờ vào ngực - vòng ngực trần lõm sâu, từng vệt sườn in rõ sau làn da rám nắng.
- Coi chừng! - Dung gọi thảng thốt.
Luân nghĩ rằng viên đại úy nhiều nhứt là bắn cảnh cáo. Nhưng hắn bóp cò. Viên đạn xuyên lá cờ.
- Chết ba tôi, trời ơi! - Cô gái thét lạc giọng, lao tới.
Ông giáo ngã xuống - ngã từ từ. Lá cờ vẫn không rời ngực ông, bây giờ ướt sũng máu.
Người con trai nghiến răng - anh ta đứng sau lưng Luân. Luân kịp chặn tay anh - anh ta có súng:
- Chớ dại dột!
- Quận trưởng giết dân! Đánh chết mẹ thằng quận trường!
Một người nào trong lồng kẽm hô to, phẫn nộ.
- Đánh chết mẹ nó!
Trong và ngoài lồng kẽm, một âm thanh rùng rợn như núi lở. Vòng rào kẽm gai trong chớp mắt ngã rạp. Hàng nghìn người như trong cơn say, cướp lấy cái gì đó có thể chiến đấu được, xông vào đám tề lính. Tỉnh phó là người chạy đầu tiên, kéo theo một dây tùy tùng và số bảo an, dân vệ. Đại úy quận trưởng, mặt cắt không còn hột máu, trong mấy bước, nhảy đến xe Jeep. Nhưng tài xế biến mất. Hắn đành chạy thục mạng ra xa lộ. Chạy đến lộ, hắn mới dám nhìn lại: mấy chục người nâng bổng chiếc Jeep của hắn vứt vào nhà bạt đang bén lửa.
Hắn bắn mấy phát súng ngắn. Từ trong vùng khói, mấy phát súng trường trả lời hắn.
*
Tất cả sự việc náo động Gò Đen đáng lẽ được hội đồng hương chính làng Long Định giấu nhẹm, nếu

không có cái chi tiết "ghê rợn": Một bọn phản động bắn vào ảnh Ngô tổng thống ba phát súng - có lẽ là súng ngắn. Tỉnh trưởng Long An, làm báo cáo, tỉnh trưởng không tiếc lời sỉ vả quận trưởng Gò Đen Hoàng Đình Thể và buộc tôi thiếu tá tỉnh phó Lê Văn Tám: nhu nhược, để cho Cộng sản len lỏi phá hoại, chỉ có vài tên Cộng sản mà làm hư cả một kế hoạch lớn lao. Bộ Thông tin và bộ Công dân vụ cũng có báo cáo: Họ phải giải thích vì sao không thể tường thuật thu thanh và cho ra lò một phim thời sự về buổi lễ phát động tố Cộng mở đầu cho chiến dịch?
Nhu đọc hết các báo cáo trước khi gặp Luân.
- Loạn mất! Nguy hiểm! - Nhu lắc đầu, trao cho Luân xấp báo cáo.
- Với tôi, như Racine đã cho Néron nói trong tác phẩm của ông: Ami ou ennemi il sufit qu'on me craigne (2). Chỗ khác giữa tôi và anh Diệm là ở đó. Anh Diệm thích sống với ảo giác - được người ta thương mến; tôi sống thiết thực hơn. Dân không sợ thì không có kỷ luật. Dân Gò Đen vốn cứng đầu, nổi tiếng chống nhà nước từ trước, thằng thiếu tá tỉnh phó, thằng đại úy quận trưởng vừa ngu, vừa thô lỗ, vừa nhát. Chúng nó chạy thì lính chạy theo... Sao không lôi tiếp mấy thằng Cộng sản ra bắn?
Luân trả xấp báo cáo cho Nhu, khoang tay, ngó ra ngoài khuôn viên. Nhu đã nói rất thật quan điểm của anh ta: không có cái gọi là tình cảm trong chính trị. Nhu hàng động bằng tính toán và anh ta chấp nhận Néron (3), kể cả cái chết bi thảm của vị hoàng đế La Mã nầy.
- Anh không đồng ý? - Nhu hỏi.
- Anh tin vào báo cáo trong khi tôi tin vào đôi mắt của tôi. Anh quên rằng tôi chứng kiến tại chỗ... - Luân nói, buồn bã.
- Xin lỗi anh! - Nhu cười gượng gạo - Đáng lẽ tôi phải hỏi anh... Thế nào?
- Tạm gác qua một bên lý lẽ của anh, tôi muốn nói rõ: nếu chỉ cần gây nên tâm lý sợ hãi, việc gì phải dùng hình thức tố Cộng - tốn công, tốn thì giờ. Lùng sục bắt bớ sẽ có kết quả hơn.
Nhu không trả lời. Anh ta liếm môi.
- Nghĩa là anh vẫn cần những tác động chính trị. Nghĩa là vẫn cần một hình thức giành giựt quần chúng thông qua thuyết phục...
- Nhưng, với những tên bất trị... - Nhu ngắt lời Luân.
- Anh hiểu chính phủ Mỹ định thi thố cái gì ở miền Nam chúng ta? - Luân không cho Nhu nói hết ý - Họ không thích lập lại chính sách của Pháp, nó lỗi thời và thất bại. Họ sẵn sàng thí nghiệm ở đây một cải tiến, xây dựng ở đây một tủ kiếng trưng bày hàng mẫu hấp dẫn cả Đông Nam Á. Họ tránh như các pháo thuyền buộc nổ súng vào thế kỉ trước mà vẫn cột được chúng ta với vận mạng của họ. Họ có nhiều mô hình để tham khảo: Péron, Batista (4), Phibul (5), Lý Thừa Vãn (6), Magsaysay (7), v. v... Tất cả đều chưa hoàn bích. Chúng ta ở vào thời kì sau kế hoạch Marshall. Chính De Gaulle đã đưa ra định nghĩa "interdépendance" - tạm dịch là "liên lập" - để nói về quan niệm giao tiếp của các nước độc lập nhưng độc lập tương đối. Chừng nào chúng ta còn nắm được quyền lực - nói trắng ra còn cai trị được đất nước một cách chính trị - gouverner politiquement - thì chừng đó, bất kì tổng thống thuộc đảng Cộng hòa hay đảng Dân chủ đều ăn ở với chúng ta lành lặn. Họ đo năng lực của chúng ta từ ba góc độ: ta biết tổ chức lực lượng chính trị, ta biết điều khiển guồng máy và ta biết tranh thủ dư luận dân chúng hay không. Họ viện trợ cho chúng ta, đồng thời cảnh cáo chúng ta: các anh phải cố mà xài, đừng để cho chúng tôi phải nhảy vào xài thay!
Luân thuyết phục một hồi, giọng đều đều. Lúc đầu, Nhu nghe miễn cưỡng, nhưng càng về sau, anh ta chăm chú hơn.
- Tôi nghĩ chúng ta cần rút từ hành động mở màn can thiệp của Mỹ sau hiệp định Genève những nhận xét cần thiết: Lansdale, bấy giờ còn là đại tá trong cục tình báo xộc đến Hà Nội và xướng xuất cuộc di dân khổng lồ. Chính phủ Mỹ đã cho thấy rõ rệt chiều hướng viện trợ của họ cho ông Ngô Đình Diệm... Họ hy vọng, gửi gắm, và họ cũng không loại trừ khả năng sẽ tính sổ với chúng ta. Tôi có quen một cô phóng viên Mỹ, cô vừa cho tôi xem bức ảnh: Một đại đội bảo an làng Vĩnh Lộc dùng đầu lâu một bí thư Cộng sản xã làm quả bóng đùa trên sân. Biết đâu cô ta lại không có bức ảnh viên đại úy Hoàng Đình Thể bắn ông giáo già ở Long Định?
Chưa bao giờ Luân lại dùng đại từ "chúng ta" trong trao đổi với Nhu, đây là lần đầu. Nhu rõ ràng vừa lòng với sự thay đổi ấy của Luân. Anh ta nói:
- Tôi sẽ trị tụi thằng Thể! Bậy quá...
Luân lắc đầu:
- Anh quên chính sách "Récupération de ferrailler" (8) của anh, hay sao?
Nhu cười, chịu thua.
- Một chuyện khác, tôi báo với anh. - Luân nói, cơ hồ như nối tiếp với câu chuyện đang bàn - Đại sứ Mỹ Rheinardt mời tôi chiều thứ bảy này đến Club Nautique (9) chơi tennis với ông ta... Ông ta mời tôi hôm

đại hội văn hóa...
- Thì anh cứ đi. - Nhu buông thõng. Qua thái độ đó, anh ta thừa nhận đã đoán biết hoặc chờ đợi một việc như vậy.
- Đại sứ Mỹ Rheinardt muốn thêm nhiều bạn Việt Nam, điều bình thường đối với một đại sứ. - Nhu nói tiếp, cố ý cho Luân thấy anh ta không quan tâm đến cuộc gặp gỡ này.
- Tôi nghĩ, có thể đại sứ Mỹ không chỉ vì muốn thêm bè bạn mà ân cần mời tôi. Ông ta mời cả cô Dung.
- Giả tỷ như vậy, đâu có gì nguy hiểm hay bất tiện cho anh? - Nhu giả như kinh ngạc.
- Tôi không nói đến nguy hiểm hay bất tiện. Tôi muốn hỏi anh: Nên gặp không?
- Sao lại không gặp? Anh ngại cái gì? - Nhu nhìn Luân trân trân.
- Tôi xem cuộc gặp gỡ này là công vụ.
- Ồ! - Nhu kêu to - Anh hiểu lầm tôi rồi. Anh có toàn quyền trong tiếp xúc với ai và với tư cách nào, tùy anh. Tại sao anh không gặp ông ta với tư cách cá nhân?
- Với ông ta, dĩ nhiên là ông ta hiểu là tôi lấy tư cách cá nhân!
- Chẳng lẽ anh sẽ giấu tôi những gì ông ta nói với anh sao? - Nhu cười rộ.
Khi tiễn Luân ra cửa, Nhu sực nhớ:
- Quên bàn với anh. Sắp tới, tôi đi săn trên cao nguyên. Mời anh cùng đi. Mệt quá, nghỉ ít hôm...
- Cảm ơn anh... Hôm nào?
- Vài hôm nữa, tôi sẽ báo rõ ngày giờ với anh.
"Đi săn trên cao nguyên?". Luân cau mày khi ra xe, cố tìm hiểu Nhu định bày trò gì đây, trò đó có dính dấp chút nào đến chàng trai mà Luân gặp ở Gò Đen không?

P3- Chương 8

Bán đảo Bình Quới Tây nằm trong vòng uốn lượn của dòng sông Sài Gòn, man mác một màu xanh. Vườn cau chập chùng nghiêng bóng mát khu Club nautique với sân quần vợt, bể bơi, bến thuyền, quán ăn,. .. đang xây dở thành phố và vùng phụ cận biến đổi mau lẹ. Đồng dollar, ngay trong hiệp đầu, đã tỏ rõ quyền lực hơn hẳn đối với đồng quan (1).
Bên kia sông, trên bãi bồi dừa nước ven làng An Phú Đông, mấy con cò vụt bay vụt đậu.
Dưới tàn một cây vú sữa xoè rộng, Luân và Rheinardt tựa thoải mái trên chiếc ghế xếp quanh chiếc bàn tròn bên mấy bày rượu và cốc thủy tinh. Họ vừa chơi xong mấy ván tennis, vợt và cầu còn vất dưới chân. Đằng xa, vợ Rheinardt và Dung, hẳn đã bơi mệt lử, ngồi trên thành bể, khảo với nhau chuyện gì đó. Dưới bóng cây, rải rác khắp khu vực là giới thượng lưu Sài Gòn và nhân viên các đoàn ngoại giao. Tất nhiên là những nhà thể thao, vừa uống vừa tranh cãi.
Mặt sông thỉnh thoảng cồn lên vì những chiếc thuyền lướt ván lướt qua, nước tựa hồ bị xé thành hai mảng lớn, vỗ ầm ĩ vào bờ.
- Tôi nghe nói chỗ này xưa kia là một căn cứ kháng chiến. Nhưng, không rõ vì sao người ta gọi Bình Quới Tây là "chiến khu ma"?
Rheinardt hỏi Luân, sau khi chạm với anh một cốc Whisky, cả hai trao đổi với nhau bằng tiếng Anh.
- "Ma" là để đối lập với thật. Người Pháp muốn có trong tay lá bài "kháng chiến" nên cho một số người đến đây - lúc đó bán đảo này còn um tùm dừa nước - gọi là xây dựng căn cứ chống "thực dân". - Luân vừa giải thích vừa cười mỉa.
- Như ông Trịnh Minh Thế ở Tây Ninh?
- Gần gần như vậy...
- Chiến khu ma kéo dài được bao lâu?
- Ngắn thôi. Tôi không nhớ chính xác, song không quá nửa năm... Chúng tôi đã đánh tan trò ảo thuật đó chẳng khó khăn mấy...
Rheinardt lặng im một lúc.
- Người Mỹ chúng tôi không thích chơi trò ảo thuật như người Pháp. - Rheinardt nhún vai - Cần có một chế độ tập trung và ổn định. Tất nhiên...
Rheinardt vụt bỏ lửng câu nói, xoay người sang Luân.
- Thiếu tá thấy gì qua cái chết của tướng Thể?
Luân không đổi cách nằm, mắt vẫn ngó tàn cây khế lung lay.
- Ngài đại sứ nhất định thấy rõ hơn tôi!
- Một tướng Cao Đài khác đã chất vấn tôi và hàm ý cho rằng, chúng tôi nếu không trực tiếp là tác giả của phát súng quái ác đó, thì cũng chấp tay sau lừng, mặc nhiên đồng tình...

- Tôi nghĩ khác ông tướng kia!
- Thế à! - Rheinardt chồm người lên chiếc ghế xếp, kêu răng rắc.
- Trong trường hợp này, người Mỹ đúng là vô can. Đại tá Lansdale phẫn nộ thật sự - tôi gặp ông ấy và ông ấy nói một câu, tôi nhớ mặt người nào tạo tiền lệ người đó sẽ gánh hậu quả do chính mình tạo ra.
Rheinardt nằm yên trở lại một lúc lâu. Giọng ông ta bỗng trở nên âu yếm lạ thường:
- Thiếu tá có nghĩ rằng có người nào đó, hoặc một số người nào đó, hoặc đông hơn một tí, đôi khi nhận xét không thiện cảm lắm về thiếu tá?
Luân không hề đổi tư thế nằm, giọng vui:
- Tôi không nghĩ như vậy! Tôi không nghĩ rằng ít người như vậy... Việt Nam chúng tôi có phương ngôn: Trâu cột ghét trâu ăn
Rheinardt lại đổi cách nằm, nghiêng hẳn sang phía Luân, đưa tay làm một cử chỉ ngăn Luân, sôi nổi:
- Không phải trâu cột, trâu ăn. Thưa thiếu tá, hoặc là cột ghét trâu hoặc là trâu ghét cột kìa!
- Kể cả như vậy, tôi vẫn thích thú!
- Tôi biết thiếu tá đeo quân hàm không do cái gì khác hơn là tài năng và tinh thần. Song, giữa chúng ta, tôi muốn thiếu tá tin, tôi rất thành thật khi nói rằng sự thể nghiêm trọng hơn thiếu tá tưởng.
- Nhiều lắm, người ta cho tôi mưu mô một cái gì khi tôi nhận cấp bậc sĩ quan này.
- Không phải mưu mô! - Rheinardt kêu lên, đắc thắng - Xin lỗi thiếu tá, mưu mô chỉ là một dự kiến, người ta nói thiếu tá đang hoạt động!
Rheinardt ngồi hẳn dậy, ngó về hướng piscine (2).
- Người ta đặt cả dấu hỏi về mối quan hệ giữa thiếu tá với cô Dung...
Luân cũng bật dậy.
- Tôi đang hoạt động? Đúng! Xét về một nghĩa nào đó và với một số người nào đó, tôi là phần tử "phiến Cộng" bởi lẽ tôi sẵn sàng lôi ra ánh sáng mọi biểu hiện xuẩn ngốc, thô bạo. Đại sứ muốn ví dụ? Đốt nhà ở Xóm Chiếu. Ném lựu đạn ở rạp hát. Bài thơ nịnh hót quá tiêu pha từ ngữ ở đại hội văn hóa. Phải chăng người ta định tự sát bằng loại thuốc độc cực mạnh cho chóng chết?
- Tôi chưa bao giờ nói khác thiếu tá về tính chất của những sự kiện bi đát đó!
- Cũng giữa chúng ta, tôi muốn nói thẳng với đại sứ: người Mỹ định thay chân người Pháp ở đây? Tôi nói rõ về hai chữ "thay chân". Người Mỹ định đem bao nhiêu quân viện chinh sang Việt Nam? Và có định đưa sang ngay trong những thập niên 50 này, thậm chí, ngay khi ngài Rheinardt còn cương vị đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Hợp chủng quốc ở Việt Nam Cộng hòa?
Hai người gần như đối diện khoảng cách là chiếc bàn mây nhỏ.
- Tôi hiểu! Tôi rất hiểu. Hơn cả hiểu, tôi thật sự lo. - Reihnardt nói, rầu rầu.
- Có những phương pháp khác nhau đi đến mục đích giống nhau, lại có những phương pháp giống nhau đi đến những mục đích khác nhau. Tôi hy vọng những gì tôi ôm ấp và thực hành với những gì mà trọng trách đặt lên vai đại sứ tại mảnh đất này thuộc trường hợp thứ nhất... Đúng ngày mùng 3 Tết, kho đạn Gò Vấp nổ. Phải chăng, như lời tiên tri của đại tá Lansdale, đó là hậu quả sơ khởi của một tiền đề?
- Có thể là như vậy! Nước Mỹ kỳ vọng ở ông Diệm, ông Nhu. Tại Việt Nam, ham muốn bay bổng là cần thiết. Người Pháp không tìm ra đồng minh đủ bản lĩnh - họ không thích đáng hơn ở ông Bảo Đại, ông Hữu, ông Tâm, ông Xuân, ông Hoạch, ông Bửu Lộc (3), những người chỉ có thể làm đầy tớ, không hơn không kém. Tôi theo dõi thời sự Việt Nam, tiếc cho người Pháp, họ từng có ông Thinh song họ đã dí ông ta vào dây thòng lọng. Ông Nhu, ông Diệm đều thích bay bổng... Đó là điềm lành!
- Những cái đầu khá bướng bỉnh! - Luân chen vào.
- Thật vậy, những cái đầu khá bướng bỉnh. - Reihnardt đồng tình - Và bằng những cái đầu đó, nước Mỹ mới xuất hiện ở đất nước đầy ý thức của chủ nghĩa dân tộc này như một người bạn, khác người Pháp. Song, chính nước Mỹ cần luôn cả những thân hữu, biết và đủ sức kềm chế đường bay, để lúc nào nó cũng tỏ ra đúng hướng...
- Cám ơn ngài đại sứ đã nói với tôi điều không nên nói với người nào khác ngoài người Mỹ... Tôi mường tượng đại sứ nói đến cây kéo để xén cánh đại bàng!
- Không! Cây kéo không biết bay. Cần cả những con đại bàng vì chỉ đại bàng mới kềm chế nổi đại bàng! Khác chăng là đội hình bay theo một trật tự nào đó.
Giọng Rheinardt bỗng như cha cố giảng đạo:
- Trật tự của đội hình, thưa thiếu tá, không nhất thiết cố định!
Luân mỉm cười:
- Đại sứ vừa hỏi tôi về tướng Trịnh Minh Thế?
Rheinardt xua tay:
- Tướng Thế chưa xứng đáng là đại bàng! Ở vùng sa mạc Gobi, tôi nghe nói, có một loại chim giỏi tránh

đạn của thợ săn và dù trúng đạn, nó cũng không dễ dàng rơi cánh, nhất là chỉ với một phát đạn!
Luân lảng tránh:
- Còn về việc tôi và cô Dung, có thể vì chúng tôi chậm cưới nhau. Tôi sẽ thử thuyết phục xem!
Rheinardt giống như ông ta cầm vợt, vụt mạnh quả bóng tréo chân đối phương, hỏi một câu như lạc đề:
- Tại sao đại tá rời bỏ chủ nghĩa Cộng sản?
Luân chưa dự kiến sẽ gặp câu hỏi này. Anh ngó thẳng mắt Rheinardt và trong lúc lựa chọn cách trả lời, anh khẽ nhún vai.
- Tôi phải hỏi, vì hai năm qua thiếu tá hoạt động theo một mục tiêu khác và càng ngày càng có nhiều dấu hiệu thiếu tá tách khá xa mục tiêu suốt 9 năm của mình. Tôi nhớ, hình như có lần thiếu tá bảo là, tuy chưa phải đảng viên Cộng sản, thiếu tá rất thích Cộng sản...
- Đúng, tôi từng nói như vậy với viên trưởng ty Công an Vĩnh Long... - Luân cười mỉm, anh đã chọn được cách trả lời - Bây giờ tôi vẫn chưa thay đổi ý nghĩ. Đảng Cộng sản đã làm nhiều việc tốt cho Tổ quốc tôi. Nhưng, tôi không cho rằng chỉ có đảng Cộng sản mới làm được điều tốt. Trước kia, các đảng quốc gia bất lực. Gọi là đảng Quốc gia là nói theo lễ tân, kỳ thực, chưa có một nhóm chính trị xu hướng Quốc gia nào tin tình thế đã thay đổi. Tôi thích một cuộc thi đua dẫu rằng tôi xác tín sự thay đổi của tình thế trước hết là do những người Cộng sản tạo ra. Nghĩa là, chúng tôi sẽ phải cố gắng rất nhiều.
Luân nói giọng bình tĩnh, hơi say sưa nữa. Rheinardt chăm chú nghe.
- Xin phép thiếu tá cho tôi đặt thêm một câu hỏi: Phải chăng thiếu tá bắt đầu thấy cái khác nhau về quan niệm chính trị và triết học của thiếu tá với những người Cộng sản?
- Đã có thể nói được như vậy! - Luân trả lời như không cần suy nghĩ.
- Chỗ khác nhau đó là gì? Thiếu tá có thể cho biết không?
- Ngài đại sứ hẳn đã xem các bài viết của tôi về chủ thuyết Cần lao Nhân vị?
- Rất hay! - Rheinardt gật gù. Ông ta trầm ngâm một lúc rồi đặt tay lên vai Luân.
- Ông thiếu tá! Ông đã làm tôi say mê ông. Thật ra, vài tháng nữa thôi, tôi sẽ rời đây. Một nhà ngoại giao kỳ cựu, bạn của tôi, ông Elbridge Durbrow thay tôi. Như tướng Collins từng dặn tôi chăm sóc ông, tôi cũng sẽ làm như vậy với đại sứ Durbrow. Nhiều đại sứ theo nhiệm kì qui định, nhiều tổng thống những lần nước tôi tuyển cử, song chỉ có một nước Mỹ!
Rheinardt rót đầy hai cốc rượu:
- Ta hãy mừng buổi nói chuyện lí thú này!
Hai người chạm cốc và sau đó đứng lên, ra hiệu cho bà Rheinardt và Dung.

P3 - Chương 9

Chuyến máy bay riêng sáng mai sẽ cất cánh lên Ban Mê Thuột. Luân và Dung, có Thạch theo, tháp tùng vợ chồng Nhu.
Tới giờ này, gộp các sự kiện lại, Luân biết chắc là chính Diệm khai mạc hội chợ mặc dù trên các thông tin khai thì, hoặc phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ hoặc bộ trưởng cải cách điền địa Đỗ Văn Công làm việc đó.
Luân không cách nào báo cáo cho anh Sáu Đăng. Liên lạc điện đứt từ hôm căn cứ núi Cậu bị biệt kích, còn liên lạc với Sa phải tạm ngưng vì trong lần gặp Luân sau cùng, Sa cho hay hộp thơ của anh Sáu Đăng có lẽ lộ, đã dời mà chưa nối lại được.
Theo Luân nghĩ, sau khi các giáo phái bị đánh dẹp, nhứt là sau cái chết của tướng Ba Cụt, tình hình lần hồi bộc lộ bản chất của nó: chế độ Mỹ - Diệm đối đầu trực tiếp với nhân dân. Vụ sát hại nữ giáo sư Nguyễn Thị Diệu - một người kháng chiến cũ, con gái của cụ Nguyễn Văn Hiền, cựu thượng thơ triều đình Huế, ngay giữa lúc chị Diệu mang thai, vụ giết cò mi Nguyễn Văn Ngọc, ném lựu đạn lên sân khấu Kim Thoa, chiến dịch "tố Cộng" v. v. . báo hiệu bắt đầu giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc xung đột miền Nam. Ngô Đình Diệm cho thấy ông ta nóng lòng sớm rảnh tay ở miền Nam để bắt tay vào mơ ước lớn nhất của đời ông: Bắc tiến. Tất nhiên, Diệm và Nhu không phải lúc nào cũng có thể sai khiến âm binh một cách chặt chẽ, song bọn thuộc hạ vẫn làm theo ý đồ của Diệm Nhu. Xét trên đại thể Diệm- Nhu muốn trấn áp quần chúng đồng thời dằn mặt trí thức: giáo sư Nguyễn Thị Diệu là em của bác sĩ Vinh, chồng là thạc sĩ y khoa Trần Vĩ. Dám đụng giới đó, Diệm - Nhu tự đánh giá chế độ của họ đã đủ mạnh.
Đúng ra, thế lực của Diệm có vững hơn sau hai năm rưỡi cầm quyền. Hai công cụ quan trọng, nhất là quân đội và công an đều được tổ chức hẳn lại, gồm một hệ thống người thân tín của Diệm. Các tỉnh chia nhỏ và bộ máy hầu như thay đổi hoàn toàn, từ tỉnh trưởng đến viên đại diện hội đồng hương chính xã. Dân di cư được phân bố theo một loạt yêu cầu chiến lược: người có văn hóa thì giữ cương vị chỉ đạo, chỉ

huy hoặc đi học. Số đông thì chia thành các mảng hình thành các cụm dân cư nơi xung yếu nhất: giữa trung tâm Sài Gòn, vùng ngoại ô, ven trục lộ dẫn vào thành phố, vùng rừng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên. Thậm chí, có bộ phận được cấy đến nơi rất hẻo lánh: Cái Sắn ở Rạch Giá và Bình Hưng, tận vịnh Thái Lan. Trong hoạt động kinh tế xã hội, những nhân vật di cư bao giờ cũng được ưu đãi. Diệm, theo lời khuyên của Lansdale thực hiện chính sách dựa vào dân di cư là lực lượng an ninh chính trị chủ yếu, dù cho sự lợi dụng đó đôi lúc khiến cho sự lưu manh trong dân di cư trở nên một loại "kiêu binh" ngang ngược, tạo nguy cơ cô lập chế độ ở miền Nam trong nhân dân.
Tuy nhiên, không phải là không có những dấu hiện đầu tiên của sự rạn nứt. Tổng hội Phật giáo Việt Nam, mùa xuân năm ngoái nhân lễ Phật đản, đã họp đại hội, quyết định lấy chùa Ấn Quang làm trụ sở và yêu sách chính phủ phải xem ngày Phật đản là ngày lễ chính thức của cả nước, như ngày Noel. Diệm rất khó chịu trước đòi hỏi đó mà ông cho là "vô lý". Ông vẫn mơn trớn đạo Phật và đề cao đạo Khổng, nhưng ông tin rằng việc Chúa giao ông chiếc ghế tổng thống ở miền Nam đồng nghĩa với việc Chúa giao ông sứ mệnh thành lập một quốc gia toàn tòng đạo Thiên Chúa. Nơi đây - một vùng chịu ảnh hưởng đạo Phật sâu sắc và lâu đời. Điều phiền lòng ông Diệm hơn nữa là bản kiến nghị tổng hội Phật giáo mang nhiều chữ kí của các thượng tọa vừa di cư vào miền Nam, như Thích Tâm Châu, Thích Đức Nghiệp.
Trong những lần gặp Luân, Diệm phàn nàn về các nhà sư Phật giáo, song ông nhìn sự vật khác Luân. Với ông, chẳng thể nào có "vấn đề Phật giáo", bởi lẽ Phật giáo chẳng thể nào tự nổi lên vấn đề. Cho nên, ông chú ý hướng khác: thăng Lê Văn Tỵ làm đại tướng, giải tán tiểu đoàn an ninh phủ tổng thống và thành lập cả một lữ đoàn liên binh phòng vệ, do đại tá Nguyễn Thế Như chỉ huy, thành lập lữ đoàn dù dưới quyền trung tá Cao Văn Viên, v.v... Diệm quyết định cai trị bằng tay sắt.
*
Chiều nay, Luân dạo mát với Dung ở vườn ông Thượng. Thạch theo sau họ, giữ khoảng cách khá xa: chẳng thể có gì nguy hiểm với Luân ngay trong khu vườn sau dinh Độc Lập. Vả lại, hai người nhất định sẽ nói những chuyện riêng tư mà người thứ ba không nên nghe.
Khu vườn vào giờ này còn vắng vẻ. Luân và Dung sóng đôi, bước chậm rãi.
"C'est à Capri
Que je l'ai rencontrée..." (1)
Luân hát khe khẽ. Nói chung, giọng Luân rất tồi, nên anh hát sai bét. Dung cười, cười rũ rượi.
- Lần đầu em nghe anh hát... Mà là một bài hát nhớ nhung! Gặp ai ở Capri, hở anh?
Luân cười theo:
- Tôi sẽ đổi lại: "C'est à Kitchener que jel'ai rencontrée! (2)
Dung chợt nghiêm mặt:
- Em không thích đùa như thế!
Luân ngừng hát thở dài.
- Chắc có gì vui anh mới hát? - Dung ái ngại nhìn Luân, đấu dịu.
- Vui à? Đại khái cũng vui. Ít nhất cô và tôi yên trí được nếu không lâu hơn thì cũng từ nay đến cuối năm. Rheinardt cấp cho chúng ta lá bùa hộ mạng và người sẽ lấy lại nếu cần lấy là Durbrow. Có thể CIA chưa biết gì về chúng ta, có thể chúng muốn sử dụng hiểu biết của chúng ta như là một thứ lông ngỗng My Châu hoặc một thứ bẫy rập.
Luân cơ hồ quên phút trước, câu nói đùa của anh làm phật lòng Dung và tự nhiên cảm thấy một nỗi buồn vô hạn ập đến, anh nói giọng trầm trầm.
- Khả năng nào nhiều hơn? - Dung hỏi - Tức là khả năng biết chúng biết và chưa biết về chúng ta.
- Cả hai!
Bây giờ tới phiên Dung thở dài.
- Nhưng, nếu với khả năng đầu, chúng chỉ ngấm nghé ở mức cộng lại các hiện tượng lại thành nghi vấn...
Luân an ủi Dung. Chân họ âm thầm bước trên con đường sỏi.
Đến một ghế băng, Luân dừng lại lấy khăn tay phủi bụi và gọi Dung cùng ngồi với anh.
Dung linh cảm là Luân sắp nói một cái gì quan trọng. Tim cô đập mạnh. Luân nhìn Dung một thoáng rồi ngó lên ngọn cây đang từ từ sẫm màu theo bóng đêm.
- Một chuyện khó... - Luân cân nhắc từng lời - Chuyện khó do tự nhiên trở thành cái nút, Rheinardt hỏi, tôi chắc không chỉ là nhận xét của ông ta.
Luân nói rời rạc. Dung cố phán đoán, qua nét mặt rầu rầu của Luân.
- Màn kịch đòi hỏi các diễn viên chúng ta bám sát kịch bản, đó là quan hệ giữa tôi với cô trước dư luận. Trước dư luận có nghĩa là trước bọn chúng. - Luân nói thật khẽ, đăm đăm nhìn về Thạch, anh chàng cũng chọn một băng đá ở một góc và đang quan sát cả khu vực.
- Thế nào là khó? - Dung hỏi, giọng tinh nghịch.

- Như cô biết và tôi vừa nói, chúng ta phải thể hiện một kịch bản cho đạt... - Luân vẫn chưa tìm ra các diễn đạt rõ ràng hơn.
- Khó là không đạt vai kịch trong cuộc sống thực? - Dung hỏi và cười.
Luân lúng túng, càng lúng túng. Dung càng cười thích thú.
- A.07 bảo anh là một nhà hiền triết, lúc đầu em không tin, bây giờ thì thấy A.07 nói đúng!
Luân chẳng biết Dung ám chỉ cái gì. Anh đỏ mặt, chỉ dám khẽ liếc Dung. Cô gái, trong khi cười thoải mái, hài hòa, cái hồn nhiên bên trong với nét tạo hình cân đối bên ngoài - nhắc nhở Luân cuộc sống mà anh tự nguyện hiến dâng cả đời khi đội chiếc nón rơm, cắp ngọn tầm vông từ một mùa thu chưa xa lắm...
- Ông thộn ơi! Này nhé, với mọi người, anh và em yêu nhau, thậm chí, còn một bước ngắn nữa là cưới nhau. Đúng không nào? - Giọng Dung vẫn nhí nhảnh.
- Nhưng, chẳng lẽ không cưới nhau? - Luân hỏi, ngờ nghệch.
- Thì cưới! Có sao đâu... Anh lựa một dịp nào đó, mời bạn hữu đến nhà. Chính cô chú em còn thắc mắc, nói gì Rheinardt. - Dung nói, hơi nghiêm. Giọng cô nghe lạc đi một chút.
- Tôi thấy kịch bản này ác ác thế nào...
Giọng Luân rười rượi. Dung không cười nữa.
- Xin lỗi anh, em đùa không phải lúc... Hay là...
- Sao cô lại ngập ngừng? - Luân hỏi, lo lắng.
- Nếu anh thấy đóng vai gò bó, thì ta nên báo với anh Sáu Đăng hoặc A.07. - Dung hỏi, câu nói chua chát và mắt cô thì rơm rớm.
Luân thở dài. Dung bứt mấy chiếc lá xanh, mân mê.
- Sao anh thở dài? Em có nói gì xúc phạm anh đâu? Chúng ta nên làm lễ cưới sớm. Người yêu hay đã cưới nhau, có gì khác đâu? Hơn ai hết, anh hiểu chúng ta đang sống giữa cái gì? Không phải anh, không phải em có quyền vượt quá vai được giao.
Dung trở lại cái sắc sảo thường ngày.
- Với tôi, chẳng có gì phải thiệt thòi trong vở kịch này. Tôi là đàn ông. Trong cái nhìn của xã hội đương thời nước ta, đàn ông hàm nghĩa được trừ đi ít ra 50% trong loại sinh hoạt đơn thuần riêng tư. Còn cô, cô là gái. Tôi nói vở kịch ác ác theo tinh thần đó.
Luân thu hết can đảm, nói một mạch.
- Cám ơn anh! - Dung gay gắt hẳn - Chẳng lẽ anh không nghĩ rằng chúng ta sẽ thắng? Khi ấy, chỉ cần một lời, cát bụi sạch ngay thân hòn ngọc!
Luân nhìn sững Dung. Dung bóp nát mấy chiếc lá trên tay, mắt sụp tối giữa khu vườn đã tắt chút nắng chiều còn sót.
- Còn nếu tôi cho vở kịch ác ác ở hướng khác, thì sao? - Bỗng nhiên Luân cảm thấy bạo dạn hơn - Đóng kịch với kẻ thù, tôi tin là mình không đến nỗi tồi. Còn...
Luân bỏ lửng câu nói. Anh kéo bàn tay Dung, nhẹ nhàng lau vết xanh lá cây. Dung để yên tay trong tay Luân.
- Ta về thôi! - Dung âu yếm kéo Luân đứng lên.
Hai người đi được vài bước.
- Ô kìa! Ông chồng sắp cưới, không biết quàng vai vợ mà đi dạo, hay sao?
Dung trêu Luân. Luân vụng về choàng vai Dung:
- Ngày mai, tôi đi Ban Mê Thuột!
- Thế à? - Dung nói lại, rồi cô ấp úng - Liệu...
Luân biết cô nghĩ đến anh chàng công dân vụ mà họ gặp ở Gò Đen.
- Chưa chắc... Nhưng, nếu có, không có gì đáng ngại đâu.
- Em cũng nghĩ như vậy... Chà, em thích Tây Nguyên lắm. Đọc trong sách đâu bằng đến tận nơi.
Rồi Dung bỗng cười giòn:
- Mấy giờ ta cất cánh?
Luân sượng bộ.
- Nói cho anh biết: bà Nhu rủ em cùng đi đó! - Dung nhí nhảnh, nép sát vào Luân.
- Vậy sao? - Luân không kềm được niềm vui.
Cả hai đều bước thật chậm. Dung chợt hát khẽ một bài hát.
- Hay! Bài hát và người hát đều hay! - Luân khen.
- Anh đừng nịnh đầm! Bài hát thì hay! Đúng rồi! Bài "Dấu chân trên rừng" của Vĩnh An đó.
- Em hát lần nữa đi! - Luân giục.
"Chiều nay ra đứng bên bờ suối vắng
Chợt nghe tiếng chim nó kêu lạc đàn... "

Đèn vườn ông Thượng bật sáng.

P3 - Chương 10

Họ ngồi trên những cành khô, dưới vòm cây rừng Bời Lời kín mít. Nắng trưa theo gió, xuyên lá rải trên mình họ vài chấm lung linh.
Người gầy nhất, áo xá xẩu đen, gác chiếc vòng mây bên cạnh, hệt như một Hoa kiều thiến heo dạo, giọng miền Bắc pha:
- Tin tức Diệm có chắc không?
- Cô Ba Nọt Tông vừa ở trên đó về, cho biết tụi nó bài binh bố trận dữ dằn lắm. Như vậy, vợ chồng tay gì đó nói với thằng Phúc là thiệt.
Người trả lời, tác dềnh dàng, trán cao, mặc áo bành tô xám, khẩu "Côn" thò báng ra túi, là Năm Xếp – tỉnh ủy viên phụ trách an ninh, do công tác đó nên còn có tên là Năm Ninh, người gầy là Hoàng Lệ Kha, ủy viên thường vụ tỉnh ủy Tây Ninh.
- Tôi dò hỏi thằng cháu, theo nó, có triệu chứng Diệm lên Ban Mê Thuột. - Người thứ ba, nhỏ nhắn, giống một học sinh. Anh tên Nhì, tỉnh ủy viên.
- Nếu con của ông Phương hé tin, chắc đúng trăm phần trăm rồi!
Ông Phương mà Năm Ninh nhắc là Trần Hữu Phương, nguyên Bộ trưởng, anh ruột của Nhì.
Họ trầm ngâm hồi lâu. Ngoài tiếng hồng hoàng vỗ cánh, khu rừng chìm trong lặng lẽ.
- Anh Ba cho ý kiến để tôi còn sắp đặt! – Năm Ninh chừng sốt ruột, tiếng.
- Khó đa! – Ba Kha đắn đo. Việc này lớn quá, tôi không dám quyết định. Đợi tôi gặp anh Chín bí thư trao đổi trong thường vụ rồi xin ý kiến R….
- Trời đất! Chạy vòng vo kiểu đó, thằng Diệm lên Ban Mê Thuộc ăn ỉa đã đời, về Sài Gòn ngủ thẳng giấc, họa may người của tôi mới lò mò tới nơi – Năm Ninh bực dọc.
- Theo tôi, trao đổi thỉnh thị, anh Ba cứ làm còn bố trí anh Năm cứ bố trí. Để sẩy keo này uổng lắm. - Nhì chen vào.
- Chà! - Ba Kha do dự.
- Ít ra trong cấp ủy cũng có tới ba đồng chí bàn việc này, tôi thấy, mình chịu trách nhiệm với tập thể, bởi binh quý thần tốc, dễ gì có cơ hội. - Năm Ninh nhất quyết đốc vô.
- Mình ở một địa phương nhỏ, việc lại quá quan trọng, e quyết định có gì so thất chăng? - Ba Kha còn băn khoăn.
- Sơ thất gì mà sơ thất. Tội ác của thằng Diệm lút đầu lút cổ vậy mà anh còn sợ giết nó là phạm nguyên tắc. – Năm Ninh chì chiết – Nguyên tắc lớn nhất là trừ gian giệt ác, tôi nói vậy đó. Giết ẩu, giết càn là bậy,còn giết đúng để cứu dân là trúng nguyên tắc. Anh ngán kỷ luật, tôi chịu hết cho!
- Đâu phải vậy… - Ba Kha vẫn điềm đạm – Ta cân nhắc lợi hại về chính trị, giết Diệm bây giờ có lợi chưa?
- Tôi cho là có lợi – Nhì nói – Quần chúng tán thành. Nếu ta ra tay sớm, tỷ như năm ngoái, năm kia, thì có một số người chưa hiểu, bất lợi về chính trị. Nay, đến đồng bào di cư cũng có số bắt đầu thấy bộ mặt gian ác của Diệm. Nó đạp trên đạo họ để leo lên ngôi vua Mà, là thứ bạo chúa.
- Cho ý kiến của anh là đúng đi, làm cách nào để thi hành được? – Ba Kha rõ ràng đã xiêu lòng.
- Tôi lo cho! – Năm Ninh nhổm người, sôi nổi – Thằng Phúc được lệnh lên Ban Mê Thuột với đoàn công dân vụ Tây Ninh, nó nằn nằn đòi lãnh việc đó. Tôi tính kỹ rồi, nó làm là tiện hơn hết. Cô Ba Nọt Tông giúp nó.
- Súng lấy ở đâu? – Ba Kha hỏi.
- Có thể mượn chổ anh Bảy Môn.
- Từ đây qua chiến khu Đ lấy súng, trễ mất!
- Súng ngắn thì sẵn. Lấy khẩu của tôi cũng được!
- Muốn chắc ăn,dùng tiểu liên. Tôi có chổ lấy tiện hơn. - Nhì hạ thấp giọng.
- Quận trường Gò Dầu!
Sau đó, ba người chụm đầu, rù rì tới xế chiều.
*
Ngô Đình Diệm quyết định mở hội chợ Buôn Mê Thuột là việc có suy tính. Nhu đã nói tiếng nói chung cuộc trong vụ này.
Tây Nguyên – vùng đất chưa khai phá – giữ vị trí chiến lược cực kỳ quan trọng đối với bán đảo Đông Dương. Đứng vững ở Tây Nguyên có nghĩa là giành thế chủ động cao trong các tình huống khác nhau.

Nhu lập luận: Với Tây Nguyên, chúng ta "tấn khả dĩ công, thối khả dĩ thủ". Đúng vậy, địa bàn cơ động tiếp giáp Nam, Bắc Việt Nam, Lào và Miên cho phép người nào làm chủ Tây Nguyên có thể linh hoạt xoay chuyển cục diện quân sự. Hơn nữa, Tây Nguyên gồm nhiều bộ tộc chưa phát triển, đất đai lại màu mỡ, chỉ cần cấy vào một mức sức người có tổ chức và một mức máy móc là chinh phục được nhân tâm. Từ lâu, Pháp đã thấy tầm vóc Tây Nguyên. Tư bản người Pháp theo sau các nhà truyền giáo, lập ra các đồn điền cà phê. Tuy nhiên mức đầu tư của Pháp nói chung chưa đáng kể. Có lẽ thành công lớn nhất của Pháp là kéo được một bộ phận người Rhađê. Ưu đãi tầng lớp trên của bộ phận này và biến họ thành công cụ trấn áp người Rhađê và các dân tộc Tây Nguyên nói chung. Sự chần chừ của Pháp cũng dễ hiểu: Tây Nguyên xa xôi hiểm trở, đường xá đi lại cách bức, dễ nảy sinh tình trạng cát cứ. Thực tế đã có một vụ cát cứ rồi.

Một gã lưu manh nhưng rất tài hoa bắn cung nỏ, đánh kiếm giỏi, khỏe mạnh, đẹp trai tên là Mayrena, từ Pháp phiêu bạt sang Attôpơ tìm vàng. Toàn quyền Đông Dương thấy gã lanh lợi nên giao cho gã nhiệm vụ chinh phục người Thượng. Công sư Quy Nhơn Lamire giới thiệu gã với các linh mục đạo Thiên Chúa ở Komtum và gã được giúp đỡ khi vừa đặt chân lên vùng núi hẻo lánh này, nhất là của linh mục Guerlach. Đó là vào tháng 5 năm 1888.

Mayrena chọn Dakto làm chỗ đứng. Gã trổ tài bắn cung, đánh kiếm và bao giờ gã cũng vô địch. Người Sêđăng - vốn hiếu chiến - khâm phục gã. Chẳng bao lâu Mayrena lên ngôi vua, với tước hiệu Marie đệ nhất, vua nước Sêđăng, triệu tập đại hội bô lão để cử tể tướng. Một người Thượng tên Krui giữ ngôi vị này. Các bộ lạc Bana, Mơnông… lần lượt về với gã. Vương quốc Tây Nguyên có quốc kỳ, có giấy bạc, có cấp chức v.v…

Trước tình hình đó, chính phủ Pháp lo ngại. Bấy giờ, người Xiêm chiếm Attôpơ. Nếu để Mayrena liên minh với Xiêm coi như Pháp bị hất khỏi Tây Nguyên và địa vị ở Đông Dương càng lung lay. Quyết định kéo quân lên dẹp Mayrena đang sửa soạn thực hiện thì "quốc vương" về châu Âu nghỉ ngơi. Nhân cơ hội đó chính phủ Pháp bít đường trở qua của gã, đưa công sứ Quy Nhơn "đăng quang" thay Mayrena và vài năm sau giải tán luôn vương quốc.

Mãi đến khi phong trào Việt Minh lên mạnh, chính phủ Pháp mới thực hiện một loạt chính sách nhằm lôi léo người Tây Nguyên. Một trong những chính sách đó là lập khu tự trị Tây Kỳ. Tuy vậy, với cách nhìn thực dân cũ kỹ, người Pháp chỉ mới dám trao quyền cấp xã, cấp quận, còn trong quân đội, đại úy là quân hàm cao nhất dành cho người Thượng.

Chỗ dựa của Pháp là các linh mục, giám mục đạo Thiên Chúa. Trong khi đó, hội thánh Tin Lành, đến sau, lại mở rộng hoạt động và trở thành thế lực tôn giáo hàng đầu.

Vào giờ phút hấp hối ở Đông Dương, Pháp lại xoay sở thành lập cái gọi là Hoàng triều cương thổ - đặt Tây Nguyên dưới quyền trực tiếp của triều đình Huế, hy vọng tạo cho thế lực thân Pháp chốn nương náu lâu dài, nếu yếu thì vạn đại dung thân, nếu mạnh thì trong một hồi kèn, chế ngự từ biển Đông đến sông Mêkông. Đứng đầu Hoàng triều cương thổ Khâm mạng Nguyễn Đệ, còn khu bắc do Ecarlat, khu nam do Didelot, người Pháp phụ trách.

Khi người ta hấp hối sự suy tính thường không chính xác. Bởi vậy, bằng một sắc lệnh đơn giản, Ngô Đình Diệm cho Hoàng triều cương thổ ra mây khói. Hội thánh Tin Lành đóp góp đắc lực trong việc Diệm thu hồi Tây Nguyên, sau đó, đến giám mục đạo Thiên Chúa Kontum.

Diệm đưa lên Tây Nguyên một số lượng người Kinh và người Nùng đáng kể. Những dinh điền "nhảy dù" giữa một vùng đất bazan màu mỡ, trên các trục lộ và cứ điểm xung yếu. Ban Mê Thuột nhanh chóng đổi bộ mặt: một kinh đô Tây Nguyên.

Trong lúc đó, vấn đề phát sinh: các phần tử thân Pháp không dễ dàng buông vũ khí, cộng với ảnh hưởng Việt Minh người Thượng như Y Ngông, Y Blốc… đều tập kết ra Bắc Việt, song dấu ấn của cuộc kháng chiến vẫn còn in đậm trong lòng Tây Nguyên.

Điều mà Diệm cho là phải lợi dụng ngay, ấy là các phần từ thân Pháp chưa bắt tay với Việt Minh. Họ tính toán theo hướng khác: nước Miên độc lập, nuôi tham vọng bành trướng sẽ hỗ trợ họ, Lào rối tinh nội bộ, gần như bỏ ngỏ vùng Attôpơ.

Trong cách nhìn Tây Nguyên, Nhu có vài chỗ khác Diệm. Nhu không sợ những người Thượng thân Pháp, mà lo số dính dáng với hội truyền giáo Tin Lành và những tin tức về cái gọi là Fulro (1) – chắc chắn được Kossem, tham mưu phó Quân đội Hoàng gia Cambốt ủng hộ.

Gì thì gì, phải phô trương sự ổn định miền cao nguyên. Diệm chỉ thị cho Bộ Cải cách điền địa, Tổng ủy dinh điền, tướng tư lệnh quân khu II, các tỉnh trưởng Darlac, Pleiku, Komtum, Phú Bổn, Lâm Đồng, Tuyên Đức, Phước Long tổ chức hội chợ, danh xưng do Diệm đặt: "Hội chợ kinh tế đoàn kết Kinh - Thượng".

Báo chí, đài phát thanh được lệnh tuyên truyền rùm beng cho hội chợ.

Hội chợ được sửa soạn nhiều tháng. Sau Tết Đinh Dậu, nhịp độ sửa soạn càng khẩn trương. Cả một khu vực quanh biệt điện rộn ràng: nhà triển lãm, nơi giải trí, quán ăn, hộp đêm. Hội chợ lôi kéo hàng vạn người từ miền biển Trung Bộ, từ Sài Gòn lên, chủ yếu là buôn bán. Ban Mê Thuột đột ngột được nhắc tới. Nguồn tin do Sở nghiên cứu chính trị tung ra: Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ sẽ cắt băng khánh thành hội chợ. Nó phù hợp với công việc của Thơ bấy lâu – chủ tọa các ban tổ chức hội chợ từ khi nó ra đời.
*
Kể ra, mùa xuân năm 1957 khá rực rỡ nhìn theo lăng kính của gia đình họ Ngô, tổng thống tái đắc cử Eisenhower, một quân nhân chống Cộng, một người bảo thủ hạng nặng của đảng Cộng hòa bắt đầu nhiệm kỳ hai ngày 20-1-1967 - một bảo đảm có sức nặng cho chế độ Nam Việt Nam. Phó tổng thống là Richard Nixon, một lính thủy giải ngũ, rất tán thành cung cách cai trị của Diệm. Điện văn trao đổi giữa hai tổng thống tràn đầy lời lẽ ngọt ngào. Bằng áp lực của Mỹ, tại Đại hội đồng Liên hiệp quốc, 13 nước ký tên đòi Nam Việt Nam được chấp nhận làm hội viên của tổ chức quốc tế này. Tất nhiên, 13 nước không thể giúp ông Diệm vào Liên hiệp quốc, nhưng ít nhất cũng khua trống cho dư luận biết Nam Việt Nam có một nhà nước với quốc kỳ như thế, quốc ca như thế, vị tổng thống như thế.
Giáo phái tan rã, Xét về đại thể, chính phủ ông Diệm kiểm soát tuyệt đại bộ phận lãnh thổ, bộ máy cai trị được thiết lập tận ấp xóm. Thanh niên, thanh nữ Cộng hòa xuất hiện, cái trước do Ngô Đình Nhu làm thủ lĩnh, cái sau thì Trần Lệ Xuân. Công việc ở miền Trung do Ngô Đình Cẩn đảm đương, với chức vụ cố vấn chỉ đạo.
Chiến dịch tố Cộng rầm rộ. Đôi khi, báo chí nước ngoài "xì" ra một vài tin chẳng hay ho gì lắm, tỷ như quân đội bắn giết bừa bãi, một số trường hợp mổ bụng moi gan những người bị "tình nghi" Cộng sản, thậm chí, có cả bức ảnh chụp toán dân vệ dùng đầu lâu một "Việt Cộng" làm quả banh trên sân cỏ. Trần Chánh Thành nhất loạt phủ nhận – phủ nhận trên mặt trận thông tin và che dấu luôn Ngô Đình Diệm. Thành không dám lừa Nhu. Vả lại, không cần lừa. Nhu cho rằng cai trị có cứng, có mềm. Giết chừng đó chứ giết hơn vài chục lần cũng không có gì đáng bận tâm. Bởi vậy, Nhu giả tai ngơ mắt điếc hoạt động của linh mục Nguyễn Lạc Hóa, một người Hoa, tại khu Bình Hưng. Nguyễn Lạc Hóa khét tiếng hung thần, cho tay sai nướng thịt ngươi, ăn gan người, lắt vú phụ nữ, tự do hãm hiếp cả vùng căn cứ kháng chiến Cà Mau. Nhu biết hết, chỉ dặn Hóa: chớ cho bọn báo chí léo hánh tới.
Năm 1957 mở đầu như vậy đó.

P3 - Chương 11

Người lính gác biệt điện kinh ngạc khi trời vừa sáng, một đoàn xe Jeep sơn màu ô liu ngừng trước cổng, bóp kèn inh ỏi. Anh ta không nhận được một lệnh nào sẽ có khách bất thường như vậy. Sỹ quan chỉ huy anh, một trung úy, có lẽ nghe tiếng ồn ào, chạy chân đất ra cổng.
Từ trên chiếc xe Jeep dẫn đầu, một người khoác áo choàng bước xuống, dùng mũi giày đá vào cánh cửa sắt, thét:
- Mở nhanh!
Trung úy đã biết người đó là ai, nên vội chập gót chân thẳng người:
- Thưa đại tá!
- Thôi đừng chào hỏi, mở cổng lẹ lẹ…
Chiếc cửa sắt nặng nề dang rộng. Đoàn xe lao nhanh vào tận thềm biệt điện.
- Ai như ông bà cố vấn… - Viên trung úy nói kẽ với người lính gác. Anh không giờ chỉ nửa giờ sau, anh bị lột lon trung úy vì anh không nghe được mấy câu đối đáp sau đây ngay tại thềm điện:
- Ông Như nầy! – Nhu bảo – Sĩ quan gì mà đi chân đất tiếp thượng cấp?
- Dạ! – Nguyễn Thế Như, chỉ huy trưởng liên binh phòng vệ phủ tổng thống ấp úng – Dạ… không ai báo trước với nó là ông bà cố vấn lên đây…
- Sao? - Nhu nhíu mày – Giặc đánh vào biệt điện có báo trước không?
Giọng Nhu đanh hẳn:
- Ông nên nhớ: Lính phòng vệ không phải là lính cậu, lính kiểng. Chúng tôi không thể giao sự an toàn bản thân cho những tên ngái ngủ, đến giày còn không kịp xỏ vào chân, còn nói gì đến đánh đấm.
Đại tá toát mồ hôi, dù sáng Ban Mê Thuột mùa này khá lạnh. Con mắt nghiêm khắc của Nhu soát xét ngay trên người của Như và dừng lại hơi lâu một chút ở một chiết áo choàng chưa gài. May mà Như đã cột dây giày cẩn thận. Đại tá hiểu Nhu không chỉ cảnh cáo một viên trung úy thuộc hạ quèn…

Luân và Dung nghe hết. Họ cùng đáp chuyến máy bay đặc biệt với vợ chồng Nhu, rời Sài Gòn từ tờ mờ sáng. Càng về sau, Luân càng nghiệm ra đối thủ của anh quá sắc sảo, hơn nữa, bao giờ cũng muốn chứng tỏ mình sắc sảo đằng sau cái trầm lặng cố ý.
Khi mọi người theo bậc thềm lên gian phòng khách, đại tá Nguyễn Thế Như tất tả chạy đi.
Vừa ngồi xuống ghế, Nhu bảo người thư ký riêng:
- Gọi ngay bác sĩ Tuyến, đại tá Chiểu và ông tiểu khu trưởng Ban Mê Thuột đến gặp tôi… À! Nếu nói trên dây nói thì bảo đến gặp đại tá Nguyễn Thế Như.
Luân và Dung như bận quan sát trần thiết của phòng khách, không để ý đến lệnh của Nhu. Tới đây, Nhu không dấu với hai người sự có mặt của bác sĩ Tuyến và đại tá Chiểu trên cùng cao nguyên.
Những người phục vụ mang cà phê đến.
- Ta uống cà phê Ban Mê Thuột tại gốc xem!
Nhu mời mọi người.
- Đây là lần đầu tiên tôi vào biệt điện. Kiến trúc hay quá phải không anh Luân?
Luân gật đầu, hớp từng ngụm cà phê thơm lừng, không dám ngó thẳng Trần Lệ Xuân đang ngồi đối diện với anh. Nhu và anh chưa từng quen biết ngôi biệt thự xây theo mô hình "nhà rông" của người dân tộc có cách tân, nhưng Lệ Xuân thì thành thạo nó từ khi Bảo Đại còn trong nước, và sau đó, khi tướng Nguyễn Văn Hinh lấy cớ đi săn lên đây.
Lệ Xuân mời Dung qua phòng bên cạnh: Nhu và Luân ra bao lơn. Họ nghe tiếng bảo ban của Lệ Xuân:
- Xếp phòng phía mặt cho ông cố vấn và tôi. Phòng phía trái gần đầu hồi cho ông kỹ sư và Dung.
Nhu cắn môi. Vợ của anh ta quá rành đường đi lối về của khu biệt điện…
- Mà không được! Anh kỹ sư với cô Dung chưa làm lễ cưới, ông bà phải ở riêng! – Lệ Xuân cười nắc nẻ.
- Lên đây, tôi chợt nhớ bài thơ di chúc đồng thời là mơ ước của vua Minh Mạng, - Ngô Đình Nhu nói lảng, làm vẻ nhìn bao quát khu điện – Chắc anh cũng biết bài thơ đó: Miên Hường Ưng Bửu Vĩnh; Bảo Quốc Định Long Trường… tổng cộng 20 từ, nghĩa là 20 thế hệ nhà Nguyễn nối nhau trị vì nơi đây. Không đến như lời sấm của Trạng Trình: Vạng đại dung thân; song 20 thế hệ ngắn nhất cũng 300 năm. Thế mà cơ nghiệp của họ vỏn vẹn có mỗi câu đầu, nghĩa là chỉ năm thế hệ; nếu kể luôn Gia Long và Minh Mạng, được bảy. Hơi mỏng. Từ 1802 đến 1955…
- Thật ra, từ 1802 đến 1862, khi mất Nam Kỳ. - Luân ngắt lời Nhu.
- Anh hơi khắc khe. Nếu vậy phải tính tới 1885.
- Còn như anh thích nhìn triều đại họ qua chiếc ngai, dù cho là bù nhìn, thì không phải chấm dứt vào năm 1955 mà, trước đó 10 năm.
Nhu vụt cười:
- Có lẽ tôi không nên tranh luận với anh! Vấn đề là bây giờ, ai giành chiến thắng!
Luân nhún vai. Lần đầu tiên, Luân nhún vai trước Nhu.
- Đường đến chiến thắng sau cùng còn xa. Tôi không đồng ý về bất cứ thỏa mãn nào.
Nhu bị chạm tự ái, da mặt như tím lại. Luân vẫn thản nhiên. Mấy giây nặng nề trôi qua. Nhu lấy lại tư thế, giọng xởi lởi:
- Anh có lý!
- Tỷ như miền Tây Nguyên mà chúng ta đang viếng thăm. - Luân nói tiếp, giọng rắn rỏi – Làm sao chúng ta dám cho là đã đứng vững tại đây? Anh có biết lịch sử Hỏa Xá và Thủy Xá, hai vương quốc từng phụ thuộc triều đình Việt Nam xưa kia không? Vua Minh Mạng lập ra Nha Nhu Viễn để giao thiệp với hai vương quốc…
Nhu có vẽ chăm chú nghe Luân:
- Sao là Hỏa Xá, Thủy Xá?
- Đó là gọi theo người Kinh. Tiếng Gia Rai, Hỏa Xá là Patau-Pui, vua lửa. Thủy Xá là Patau-Ya, vua nước… tiếng Rhađê là Mtau-Pui, Mtau-La… Tôi trở lại chính sách của vua Minh Mạng. Nha Nhu Viễn na ná như hội đồng sắc tộc của ta. "Nhu" là an, "Viễn" là xa, Nhu Viễn là là bậc đế vương bủa đức để yên ổn người ta. Lê Văn Quyền và sau này là Nguyễn Thông đã thực hiện thành công chính sách đó. Người Pháp thành công với bác sĩ Yersin vào cuối thế kỷ XIX nhưng thất bại với Prosper Odend-hal – người sau này bị giết chết năm 1904 chỉ vì ông ta đến khi Tây Nguyên đã được bình định và ông ta đến với tư cách kẻ cai trị thô bạo…
Nhu im lặng. Anh ta chưa đọc nhiều tư liệu Tây Nguyên, những gì Luân nói đều rất mới lạ.
- Anh nghiên cứu Tây Nguyên từ bao giờ?
Luân cười:
- Tôi đâu dám nhận hai chữ "nghiên cứu". Tôi vừa đọc một cuốn sách. Hiểu biết của tôi chưa ăn thua. Ngay Tây Nguyên có bao nhiêu sắc tộc, tôi nắm còn không chắc.

- Anh giải thích hai chữ "Nhu Viễn" có dính tới tôi. – Nhu như muốn chấm dứt câu chuyện khoa học về Tây Nguyên. - Bữa nay đúng là "Nhu Viễn": Nhu đi xa.
Luân cười:
- Chẳng rõ tên Nhu của anh viết như thế nào?
- Thầy tôi dựa theo tên mình mà đặt tên các con. Khả, tên của cụ, nghĩa là tốt. Khôi, Thục, Diệm, Nhu, Luyện, Cẩn chúng tôi đều lấy từ một đức tính. Nhu không phải là câu hương nhu, mà chính là Nhu trong Nhu Viễn…
- Nhu viết chín nét có phải không?
- Đúng! Anh cũng rành chữ Hán dữ…
- Bập bẹ thôi…
Trong một thoáng, Luân bắt gặp cái nhìn khâm phục pha lẫn ganh tị trong đôi mắt Nhu.
Câu chuyện giữa hai người đứt đoạn: Bác sĩ Trần Kim Tuyến, Đạt tá Nguyễn Xuân Chiểu và trung tá Vũ Xuân Quảng đến.
Nhu bắt tay từng người sau khi nhận lối chào quân sự của hai sĩ quan. Bác sĩ Tuyến cười mỉm với Luân. "Ông kỹ sư khỏe chứ?". Đại tá Chiểu đôn đả: "Cô Thùy Dung cùng đi với ông kỹ sư?".
Luân biết hai người tế nhị. Chưa bao giờ họ gọi Luân theo cấp bậc quân sự - còn thấp so với cương vị thật của Luân.
- Tình hình có gì phải thay đổi không? - Nhu hỏi mà không hướng vào một ai.
Bác sĩ Trần Kim Tuyến trả lời:
- Thưa, không có gì thay đổi. Ngày kia chúng ta lên đường.
- Vẫn gặp thằng cha đó?
- Dạ!
- Tại đâu?
- Dạ, tại buôn Krông Đê, vùng Buôn Hồ…
- Buôn Hồ?
- Dạ, mời ông cố vấn xem bản đồ.
- Anh Luân có biết Buôn Hồ không?
Nhu không rời bao lơn.
- Biết! Tôi qua đó hồi đầu kháng chiến. Gần đây, tôi quan sát từ máy bay khu vực Buôn Hồ vài lần, trong thực tập ở trường võ bị. Nó nằm phía Bắc tỉnh Đarlac, giáp giới Gia Lai, cách Ban Mê Thuột lối 80 cây số. Quận lỵ nằm tại thị trấn H'leo ngay trên quốc lộ 14. Còn buôn Krông Đê thì tôi chưa rõ, có điều chắc chắn là buôn đó phải có sông và nhiều tre. Krông là sông, Đê là tre… Tôi chưa hiểu ta đi săn hay…
Nhu cười cướp lời Luân.
- Thì anh coi như một chuyến đi săn! Về một nghĩa nào đó, cũng là việc săn bắn.
- Vậy, tôi hiểu. Krông Đê nhất định nằm về phía Tây quốc lộ, bởi phía tây nối liền với biên giới Cambốt, bên kia biên giới là tỉnh Mondikiri, nơi có Camp Rolland.
- Camp Rolland? Cái quỷ gì vậy?
- Ngày xưa, căn cứ của Pháp. Nay là đại bản danh của Fulro.
- À! - Nhu kêu lên.
Ngừng một lát, Nhu nói tiếp:
- Khỏi phải xem bản đồ. Anh Luân là bản đồ rồi… Tiện thể, tôi nói luôn cho anh Luân rõ: chúng ta thu xếp một cuộc tiếp xúc, gọi là đàm phán cũng được, với một trong những thủ lãnh của Fulro. Đàm phán ngay sào huyệt của tay thủ lãnh đó.
- Ta sẽ gặp một gã Eban nào đó. - Vũ Xuân Quang chen vào.
- Một gã Eban nào đó! – Nhu lặp lại lời Quang, giọng mỉa mai.
- Dạ! – Quang xui xị - Lai lịch của gã, bác sĩ Tuyến rành hơn tôi.
Câu nói cốt tránh né của Quang kiến Nhu nổi nóng.
- Một chỉ huy quân sự có quyền không biết đối thủ mình là ai! Trường học nào dạy trung tá như vậy?
Mồ hôi đượm trên tráng Quang. Trần Kim Tuyến phải vớt vát:
- Thưa, thiếu tá James Casey đã có mặt ở Krông Đê.
Nhu vẫn ném cho Quang cái nhìn kiển trách, sau đó mới hỏi:
- Còn gì nữa không?
Rõ ràng Tuyến ngập ngừng.
- Dạ… dạ… Trung tướng André đang nghỉ tại Ban Mê Thuột:
- Hử? Cái gì… - Nhu mất bình tĩnh trong một thoáng. Song anh ta kềm chế ngay và khẽ liếc Luân:
- Ông ta đi săn, phải không?

- Dạ! Trung tướng bảo như vậy…
Vừa lúc đó, Trần Lệ Xuân bước ra bao lơn:
- Anh với anh Luân vào rửa mặt, còn ăn sáng…
Mụ đã thấy ba người khách – cả ba đứng nghiêm, cúi đầu.
- Ồ! Chào ông bác sĩ, ông đạt tá, ông…
Mụ chưa quen Vũ Xuân Quang. Quang chập gót chân:
- Trung tá Vũ Xuân Quang, tiểu khu trưởng Ban Mê Thuột!
- À! Tôi có nghe nhà tôi nói về ông… Chào ông!
Cả ba, từng người kính cẩn cầm bàn tay trắng muốt của Lệ Xuân, coi như một ân huệ cao quý ban cho…
- Mời ba ông ăn sáng cùng với chúng tôi. – Nhu bảo, sau đó cùng Luân vào trong nhà.
Dung đón Luân ở căn phòng phía trái.
- Ở đây có ba phòng. Anh với em ở hai phòng, còn một dành anh tiếp khách.
Luân đưa tay lên miệng ra hiệu. Dung gật đầu.
- Chú Thạch ở đâu?
- Anh Thạch ở tầng dưới…
… Tại bữa ăn sáng. Nhu thản nhiên – cố gắn tỏ ra thản nhiên – bảo Lệ Xuân.
- Trung tướng André có mặt tại Ban Mê Thuột. Em mời ông ấy đến ăn trưa với chúng ta.
Lệ Xuân không trả lời, đưa lọ ớt cho chồng. Các bát phở bốc khói nghi ngút.
*
Nhu và Luân ngồi chung xe, chạy vòng quanh khu hội chợ. Phạm Xuân Chiểu và Vũ Xuân Quang, mỗi người một xe Jeep, dẫn đầu và đoạn hậu.
Công việc xây dựng khu hội chợ ở vào thời kỳ cao điểm. Hầu hết các gian hàng đã lắp ghép xong. Kỳ đài còn vài chi tiết nữa là hoàn tất. Cổng chính chỉ thiếu tấm bảng đề tên hội chợ. Các quán ăn, giải khác, tiệm chụp ảnh lưu niệm… - hầu hết dựa vào kiểu nhà "rông" của người Thượng, chen chúc hai bên hông khu hội chợ. Điều đập mạnh vào mắt Luân là tất cả sự rộn ràng ấy vẫn không thể giấu nổi vẻ giả tạo: người Thượng – trong chiếc khố tơi tả và chiếc gùi nặng vai – bàng quan, nếu không nói là khó chịu nhìn mọi cái đột ngột múa may trước họ. Ngồi cạnh Luân, Ngô Đình Nhu hoàn toàn không lưu ý đến khoảng cách lớn lao như vậy. Nhu cũng nhìn những người Thượng trần trụi và chép miệng:
- Còn man rợ quá! Bởi vậy, người ta gọi họ là Mọi.
Có lẽ nhận xét ấy chợt đến với anh ta khiến anh ta liền nghĩ sang vấn đề khác:
- Phải nhắc ông Chiểu kiểm soát những người Thượng vào hội chợ. Mỗi cái gùi có thể tải vài chục lựu đạn!
Luân cười thầm. Nhu định chinh phục Tây Nguyên bằng tâm trạng kỳ thị và sợ hãi đó thì thật là khôi hài. Anh ta chưa lãnh hội nổi bài học "Nhu Viễn" của vua Minh Mạng…
- Anh thấy muốn bảo vệ chắc chắn khu hội chợ, nên bố trí lực lượng như thế nào?
Nhu hỏi Luân khi xe dừng trước kỳ đài. Luân trả lời – chứng tỏ anh để ý việc này từ lúc lên xe:
- Quả đồi kia, - Luân trỏ một mô đất nhô lên cách khu chợ vài trăm thước – Nếu bọn phá hoại đặt trên đó một khẩu trung liên hoặc khẩu cối 60 ly thôi, hội chợ hỗn loạn ngay.
Nhu lên xe, ra lệnh chạy lên ngọn đồi. Một ngọn đồi hoang, trọc. Và, rõ ràng không ai định bố trí lực lượng canh giữ ngọn đồi.
Ném cho Chiểu và Quang cái quắc mắt cảnh cáo, Nhu đóng sầm cửa xe trở về biệt điện.
Lệ Xuân và Dung cũng về đến – Họ đi chợ Ban Mê Thuột. Lệ Xuân vào phòng rửa tay khá lâu. Dung kẽ nói với Luân:
- Bà Nhu bắt tay với mấy người Thượng nên sợ bẩn!
Mặc dù bảo vợ mời trung tướng André ăn trưa, Nhu không gặp ông ta. Suốt ngày và gần đến nửa đêm, Nhu làm việc tại dinh tỉnh trưởng với bác sỹ Tuyến và Chiểu. Luân được phép đưa Dung đi chơi trong thị xã.
- Công việc mắm muối này không dám phiền anh.
Nhu cười xởi lởi, Luân hiểu Nhu không muốn anh đi sâu vào điều cốt lõi của hội chợ.
Thị xã Ban Mê Thuột không lớn lắm. Luân rủ Dung thả bộ cùng với Thạch.
- Đúng như ta đoán!
Luân bảo vào tai Dung.
- Cái gì sẽ xảy ra? – Dung hỏi.
- Có thể có cái gì đó. Có thể không có cái gì cả…
Họ đến gần một cổng phụ vào hội chợ. Mấy chiếc xe cam nhông đang cho xuống hàng trăm con heo, loại Yoshire, to béo. Cả những quả bí rợ nặng chục cân là ít. Một gốc sắn phải hai người khiêng, củ đeo kín,

có củ bằng bắp chân.
- Các ông chở từ đâu đến? – Luân hỏi một tài xế đang lau mồ hôi.
- Ối, có cái từ Sài Gòn, có cái từ Quảng Nam, có cái dưới Cà Mau. – Người tài xế trả lời, không vui.
- Đó! Sự trù phú và sự thành công khai phá Tây Nguyên là vậy đó… - Luân nói với Dung.
Họ hiểu cái trò ảo thuật không chỉ có bấy nhiêu.
Bỗng Luân kéo Dung sát vào anh:
- Cô hỏi cái gì sẽ xảy ra. Bây giờ tôi dám cam đoan với cô: Chắc chắn cái gì đó sẽ xảy ra.
Dung hết ngơ ngác khi trông theo ngón tay chỉ kín đáo của Luân: anh chàng công dân vụ mà họ gặp ở Gò Đen đang mắc dây điện cho một chiếc loa đặt ngay cổng phụ.
Anh chàng công dân vụ cũng chợt nhận ra Luân và Dung. Song, anh ta lầm lì tiếp tục công việc của mình.

P3 - Chương 12

Mai Hữu Xuân vừa bực tức vừa lo lắng. Ông ta không hề được phủ tổng thống hỏi một tiếng về việc giữ an ninh theo chức trách của ông ta. Hội chợ Ban Mê Thuột sắp khai mạc, Trần Kim Tuyến và Phạm Xuân Chiểu đều có mặt tại chỗ, còn ông, ông ru rú ở Sài Gòn.
"Tao đâu phải là thằng gác dang cho nhà bây!" - Xuân đay nghiến trong bụng. Tất nhiên, thiếu tướng Mai Hữu Xuân là con người cực kỳ khôn ngoan. Người ta không gọi ông nghĩa là mức độ tin cậy chưa cao. Ông đã làm tất cả những gì có thể để chứng tỏ lòng trung thành tuyệt đối của ông với chế độ mới, kể cả sẵn sang thủ tiêu những đồng ngũ ngày hôm qua của ông – những đồng ngũ rủi ro bị bác sĩ Tuyến lên danh sách. Có ít ra hai chục bức thư của vợ con loại nạn nhân kiểu đó sỉ vả ông. Còn bạn bè, hàng trăm cú điện thoại trách móc. Làm sao được? Ông cần sống, cần cầu vai lấp lánh thêm một ngôi sao cấp tướng nữa, cần chờ dịp phất cờ. Ông tin là ngày đó sẽ tới, nhất định tới. Không bỏ cái nhỏ thì khó mà đạt tới cái lớn. Đôi lúc ông tự cười: Savani, sĩ quan tình báo kiêm nhà văn, bạn của ông - thật ra là "sếp" của ông trước kia – bắt tay từ giã ông khi Pháp rút quân, bảo nhỏ một câu mà ông rất thích. Savani bảo: Ông Xuân, nếu cần có một biệt danh, thì biệt danh của ông là Mìn-nổ-chậm! Rồi Savani cười. Ông cũng cười. Chí của ông là vậy. Tất nhiên, ông không phải là loại mìn chống tăng thường. Ông là mìn tấn, đánh sụp cả một lâu đài….
Ông gườm hai đối thủ thôi: Ngô Đình Nhu và Nguyễn Thành Luân. Với Ngô Đình Nhu, ông biết rằng ông chỉ được dùng như một "ngọn giò lái" đá ngược vào các lực lượng thân Pháp. Nhu nắm mạng sống của ông như nắm những lằn chỉ tay của gã. Dùng ông là con đường ngắn nhất triệt tiêu mối nguy hiểm bước đầu khi gia đình họ Ngô giành được quyền bính. Tới một độ nào đó, ông giống như vỏ chanh; các biện pháp mà Nhu sẽ thực hiện với ông chẳng khác nào các biện pháp mà chính ông đã thực hiện với bao nhiêu kẻ - thực tế, có quá khứ y hệt ông, chỉ kém hơn ông tài luồn lách và hiểu biết những chuyện hậu trường, chuyện đi đêm. Ông dự kiến chi li mọi thứ. Phải tạo cái vẻ phục tùng nhà Ngô đến độ ai ai cũng chửi ông phản bội. Càng bị chửi, ông càng bám chắc cái phao. Mặt khác, phải nắm thật nhiều chủ bài – những chố nhược trí mạng của chế độ: ông không thiếu bản sao những bức thư tình nóng bỏng của Trần Lệ Xuân và các nhân vật nặng cân, kể luôn vài tấm ảnh. Ông có cả những tài liệu về sự trác táng của Ngô Đình Luyện, về hoạt động tuy mang áo tôn giáo song đích thị là kinh tài của giám mục, về các vụ buôn của bà Ngô Thị Hoàn tức Cả Lễ, về Ngô Đình Cẩn, Trần Trung Dung, về vợ của Nguyễn Hữu Châu – chị ruột Lệ Xuân…
Ông không quên la cà với tùy viên quân sự Mỹ, thiếu tá James Casey, nhưng chưa vồn vã. Để xem người Mỹ "biết người biết của" không.
Ông đã sẵn trong túi lá đơn gửi tổng thống, một lần nữa xin cho ra đơn vị trực tiếp bình định các nơi. Trong thời buổi nầy – giáo phái như ngọn đèn dầu le lói, còn Việt Cộng đang mai phục – những chiến dịch càn quét chắc sẽ nâng nhanh địa vị ông hơn là quanh quẩn với chức giám đốc an ninh quân đội… Lần trước, Diệm chấp nhận cho ông điều khiển chiến dịch "Trương Tấn Bửu" bình định Đông Nam Bộ kéo dài 3 tháng rưỡi từ giữa tháng 7-1956; kết quả dù được thổi phồng vẫn quá khiêm tốn.
Với Nguyễn Thành Luân, ông e dè không phải vì Luân được họ Ngô tin cậy, đầu che cái ô "con nuôi của giám mục", được đại sứ Mỹ đặc biệt trọng thị. Ông đã so găng vài hiệp với Luân và tự thú mình chưa đủ bản lĩnh. Vả lại, ông hiểu biết Luân còn quá sơ sài. Mấy bẫy rập giương lên rồi sập xuống, chẳng thu được chút gì đáng kể. Khi nghe điện thoại của Tiểu Phụng hẹn Luân, ông khấp khởi. Ông không cần món quà của Tiểu Phụng định tặng Luân – chắc là bản danh sách điệp viên, một số tài liệu quan trọng nào đó –

nhưng ông cần bắt quả tang Luân hành động lén lút, kiểu tình báo. Trong trường hợp đó, ông sẽ còng cổ Luân nộp cho Nhu, hoặc khống chế Luân. Đằng nào cũng có lợi. Thế mà, rốt lại, một thằng cha Hoa kiều vớ vẩn tên Lưu Kỳ Phong lạ hoắc thế mạng cho Luân và Tiểu Phụng cũng bị giết.
Ông chưa đưa nổi Luân vào tròng trong khi có vẻ Luân phát giác ở ông nhiều bí mật. Vụ ném lựu đạn đoàn Kim Thoa, vụ giết trung úy Minh, luôn vụ Tiểu Phụng, nhất là vụ Trịnh Minh Thế. Có lần, gặp ông, Luân hỏi:
- Thiếu tá Vọng, thiếu tá Hùng mạnh giỏi không?
Ông đã hớ hênh trả lời là mạnh. Đáng lý, phải giả bộ ngơ ngác. Dưới trướng ông đến hàng trăm thiếu tá, sao lại trả lời ngay.
Luân lại nói bâng quơ:
- Họ sài súng "mút" của Anh khá lắm!
Thiếu tá Vọng đã núp dưới biển dừa nước cạnh cầu Lăng Tô, dùng khẩu súng trường Anh hiệu Remington có máy ngắm khử Trịnh Minh Thế - chỉ bắn một phát.
Ông đã phản công:
- Tôi không biết tài súng trường của họ. Nhưng tôi biết tài bắn súng lục của ông!
Nói như vậy, ông ám chỉ Luân cũng có thể vấy vào một "xì căng đan".
Luân cười rộ. Cô nhà báo Mỹ Fanfani – con quỷ cái nầy mê mệt thằng Luân – cười phụ họa. Và, ông phạm tiếp một sai lầm nghiêm trọng: ông im lặng, đỏ mặt….
"Phải cho thằng Luân đo ván!" – Ông thề với nghề nghiệp như vậy… Phải cho đo ván trước khi Lansdale hội đủ các dữ kiện về cái chết của Trịnh Minh Thế và rút ra kết luận.
Giết Trịnh Minh Thế, ông không chỉ đơn thuần làm theo khẩu lệnh của Nhu. Ông có tính toán riêng. Phải chăng đây là sự rạn nứt đầu tiên giữa anh em Diệm – Nhu với Mỹ? Thế có thể chưa phải là cái gì cả đối với họ Ngô và Mỹ, song Mỹ vỗ béo Thế và Nhu ra lệnh thủ tiêu Thế. Tốt lắm! Mỹ buộc phải suy nghĩ về mấy con ngựa đang kéo cỗ xe của họ ở Nam Việt. Bây giờ, đó là vết cào nhẹ trong mối quan hệ Mỹ - Ngô. Vài vết cào nữa sẽ thành vết thương tấy mủ… Cái quan trọng là đừng để lòi lưng ông – người trực tiếp chọn chỗ phục kích cho thiếu tá Hùng, thiếu tá Vọng. Trên đòn cân của Mỹ hiện thời, ông tự biết mình chỉ là chiếc lông so với tảng đá Ngô Đình Diệm
Ông đã từng nói xa nói gần cho Nhu hiểu là Luân nghi ông dính vào vụ Trịnh Minh Thế. Nghi ông tức là nghi Nhu. Nghe ông, Nhu phán một câu, ông lạnh xương sống:
- Ông kỹ sư nghi vì hành động ít nhiều có sơ hở. Ông kỹ sư nghi, nghĩa là tổng thống nghi, đại sứ Mỹ Nghi. Chỉ còn cách xóa hết dấu vết…
Tốt nhất là im lặng và cho Luân đo ván… "Xóa hết dấu vết" đã có, nghĩa là xóa ông bằng cách nào đó…
Hội chợ Ban Mê Thuột – một thứ "kẹc mết" (1) đấu xảo – mà lại được chăm sóc kỹ, quá kỹ. Trùm mật vụ Trần Kim Tuyến, trùm cảnh sát Phạm Xuân Chiểu, đích thân vợ chồng Nhu, luôn Luân và người yêu đều có mặt trên đó. Tất nhiên, Mai Hữu Xuân hiểu liền ý nghĩa của cái hội chợ ở nơi đèo heo hút gió kia.
Làm gì bây giờ? Thiếu tướng Mai Hữu Xuân đi lại cả tiếng đồng hồ trong phòng làm việc vủa ông. Lần lần, ông hình dung ra một chuỗi khả năng có thể xuất hiện: Fulro, giáo phái, phòng nhì Pháp, Đại Việt, tàn quân Bình Xuyên, Cộng sản… hàng tá phe nhóm nuôi mối thù không đội trời chung với Diệm, chắc chẳng bỏ lỡ cơ hội. Diệm mà ngã xuống lúc nầy, cũng hay. Cộng sản chưa đủ mạnh, giáo phái sụp đổ, Pháp ra đi và đang vướng ở Bắc Phi. Mỹ, dứt khoát là Mỹ sẽ bỏ bàn cờ cũ, xếp lại bang cờ mới. Tại sao trong các quân cờ quan trọng cỡ xe pháo mà lại không có tên Mai Hữu Xuân, người đầy đủ kinh nghiệm trị an nội địa? Diệm mà ngã xuống, Nhu và Luân trừ phi trốn vào sứ quán Mỹ, khó thoát tay ông. Ngược lại, chính ông khám phá một âm mưu ám sát tổng thống, đúng là sự kiện hấp dẫn. Tha hồ yêu sách, tha hồ vẽ rồng vẽ rắn. Tha hồ lái chính sự xứ nầy vào quỹ đạo mà ông và Savani từng vạch, từng chạm cốc, từng thề thốt…
Thiếu tướng bấm chuông. Thiếu tá Hùng – vẫn mấy sợi lông đen phe phẩy trên cằm – đứng nghiêm.
- Kêu luôn thiếu tá Vọng! Ta bàn công việc gấp…
*
Lần nầy, Ly Kai gặp Dương Tái Hưng trên tầng chót khách sạn Majestic. Dương Tái Hưng, trong bộ complet màu xanh nước biển, trẻ hẳn ra, không phảng phất một tí dáng dấp Hoa Kiều. Gặp Dương Tái Hưng, Ly Kai không được thoải mái lắm. Gã chưa tiến thêm một chút nà trong đòi hỏi của Dương Tái Hưng tìm hiểu "chỗ nhược" của Nguyễn Thành Luân. Tay kỹ sư nầy không uống rượu – uống khá khỏe song không nghiện – không gái. Còn tiền – do hai khoản trên – Ly Kai đoán chắc là không động tay va. Con đường vòng qua Bá Thượng Đài và Lâm Sử coi mòi quá ngoằn ngoèo. Bá Thượng Đài, cả Diệu Thọ, Tào Phu, Tần Hoài, chẳng giúp ích gì cho gã. Ngay Lâm Sử, ông ta cốt khai thác Ly Kai, chớ tuyệt không môi giới cho Ly Kai tiếp cận Nguyễn Thành Luân. Có một lần, Lâm Sử bị Ly Kai nằn nì quá, tổ chức một

buổi tiếp xúc với một người trong nhóm Giải Liên. Người đó được giới thiệu bí danh là Sáu Sơn. Còn tên thiệt, chính Lâm Sử tiết lộ: Nghị Lực – cán bộ nằm vùng của Việt Cộng, quê Bạc Liêu.
Buổi tiếp xúc diễn ra trong một căn phố lao động vùng Cầu Muối, có thể nói là một cú "nốc ao" đối với Ly Kai. Nghị Lực đón Ly Kai với vẻ lạnh nhạt và nghi kỵ. Tất nhiên, Lâm Sử giới thiệu Ly Kai trong một thân phận rất khả ái: Hoa kiều "khai minh" (2). Thế mà Nghị Lực lại hỏi thẳng Ly Kai: định mở sòng bạc ở đâu? Tay nầy quả là đáo để. Ly Kai nói tiếng Việt, Nghị Lực đối đáp tiếng Việt. Ly Kai nói tiếng Quảng, Nghị Lực nói tiếng Quảng. Rồi tiếng Tiều, Hẹ, Phúc Kiến, Bắc Kinh…
Sau cùng, Ly Kai cố gắng ném quả bóng vào khung thành: "Ông quen với Nguyễn Thành Luân?"
Nghị Lực cười – nụ cười như đi guốc trong bụng Ly Kai:
- Đây là điều chính yếu phải không?
"Tỉu na má!" – Ly Kai chửi thề thầm. Khi gã chửi thề, dù là thầm, gã vẫn dùng tiếng Xán Thầu mẹ đẻ.
- Tại sao ông lại để ý một kỹ sư đang cộng tác với ông Nhu? Tôi có biết kỹ sư Luân lúc ông ấy làm tiểu đoàn trưởng. Một người kháng chiến. Và, từ sau đình chiến có nhiều biến đổi. Ông muốn tìm hiểu kỹ sư Luân về phương diện nào?
Ly Kai lúng túng.
- Tôi là một người Hoa đã đi kháng chiến. Nếu ông muốn chúng ta làm quen trong công việc cứu trợ đồng bào Hoa nghèo của chúng ta thì tôi sẵn sàng trao đổi với ông. Còn ông định lôi kéo tôi vào công việc khác, thì xin lỗi ông; lần gặp nay coi như lần chót. - Nghị Lực bảo.
- Ông Lâm Sử… - Ly Kai ấp úng.
- Tôi và Lâm Sử khác nhau!
Ly Kai chợt nhớ câu thần chú mà Dương Tái Hưng và Lâm Sử đã đọc với gã:
- Tổ quốc…
- Ông muốn nói cái gì về Tổ quốc? Nơi nuôi tôi lớn, cho tôi tấm lòng, đó không phải là một Tổ quốc nữa của tôi hay sao?
- Ông là người lai? - Ly Kai hỏi một câu ngớ ngẩn.
- Không, tôi không lai. – Nghị Lực trả lời rất rõ – Song dòng máu mà tôi mang có phần do hạt gạo Việt Nam. Và trên hết tôi có cái đầu để suy nghĩ và điều khiển cho hành động. Chứ không phải cái đầu đặc cứng…
Ly Kai ngán ngẩm. Gã vốn dốt chính trị. Đời gã được rèn trong sấp ngửa, đỏ đen. Hoặc "tài" hoặc "xỉu". Còn thằng cha Nghị Lực nầy coi bộ cứng cựa. Rút lui là thượng sách.
- Kỹ sư Luân mà biết ông điều tra ông ta, lại dính đến Lâm Sử thì tôi e rằng ông khó sống. Kỹ sư Luân theo ông Ngô Đình Nhu, ông ta dư sức khai tử ông. Còn tôi, tôi đến gặp ông, bạn bè Hoa Kiều đều biết. Nay mai, tôi bị quấy rầy gì thì ông đừng hòng yên ổn.
Nghị Lực ném lại câu dữ dằn đó rồi lại mất dạng.
… Vậy mà Dương Tái Hưng không trách mắng gì gã. Câu chuyện thủ thỉ quanh chuyến du lịch của Dương Tái Hưng. Ông ta chơi ở Hồng Kông, và hình như ông ta sang Mỹ. Sang Mỹ thì chắc, bởi ông thuật lại cho Ly Kai buổi họp báo của tướng Collins về vấn đề Việt Nam. Ông ta có ghé Bắc Kinh hay Đài Bắc hay không, ông ta không hé nửa lời.
Mãi khi uống cà phê, Dương Tái Hưng mới hỏi công việc của gã. Gã thông báo về việc Nhu và Luân vắng mặt ở Sài Gòn.
- Tôi tin rằng một âm mưu đang xúc tiến nhằm xóa ông Diệm. Điều quan trọng cấp bách là ông phải cung cấp cho tôi mọi dấu hiệu của âm mưu đó. Ông Diệm sẽ lên Ban Mê Thuột. Ai biết tin nầy thì kẻ đó liên quan gần hoặc xa với âm mưu. Ông hiểu chưa?
Ly Kai rối đầu. Gã tìm Lâm Sử còn nôn nóng hơn Dương Tái Hưng.
- Ông nghĩ xem ông có cách nào nắm tin tức nhanh nhất. Có thể ta đã chậm. Tôi giao ông một nhiệm vụ: Phá bất cứ âm mưu nào định ám hại ông Diệm. Phá, ông nghe chưa?
Thấy Ly Kai ngơ ngác, Lâm Sử nhấn mạnh:
- Lợi ích tổ quốc hiện giờ là bảo tồn ông Diệm. Sự sống của ông Diệm rất cần cho Tổ quốc!
Ly Kai càng ngơ ngác hơn.
- Ông kém khiếu chính trị quá!
Ly Kai vui vẻ nhận lời phê phán nầy.
- Ông Diệm chưa hoàn thành sứ mạng lịch sử của ông ta!
"Tỉu na má!" – Ly Kai đối lại bằng câu chửi thề thầm.
- Sứ mạng chính của ông Diệm là tiêu diệt, hoặc ít ra làm suy yếu lực lượng Việt Cộng. Ông ta mới mở đầu công việc lớn lao đó. Phải thêm thời gian nữa. – Lâm Sử nói thật hăng.
- Mà, người Hoa phản đối ông Diệm. Ông ta buộc người Hoa lấy quốc tịch Việt, cấm một số nghề…

Lâm Sử lắc đầu:
- Ông khờ khạo thật. Cấm nghề nầy ta làm nghề khác. Còn quốc tịch đó chỉ là giấy tờ. Gọi ông là Ly Kai hay Lý Giai, có sao đâu?
- Phá tất cả âm mưu, hành động toan ám hại ông Diệm. Ông nhớ cho! – Lâm Sử nhấn mạnh lần nữa.
Ly Kai thật sự hoang mang: Lắm ông Hoa và lắm chủ trương. Tất nhiên, gã vẫn im ỉm trước Lâm Sử về Dương Tái Hưng.
Gã lập một chương trình: sẽ có mặt ở Ban Mê Thuột. Còn bây giờ thì sục sạo, nghe ngóng…
*
Ngay ngày hôm Nhu và Luân – có Trần Kim Tuyến và Phạm Xuân Chiểu theo – lên đường đi Buôn Hồ, một dạ hội tưng bừng mở tại biệt điện vào 7 giờ tối.
Có mặt động đủ giới thượng lưu của thủ phủ Tây Nguyên và Trung phần: thiếu tướng Lê Văn Kim, tư lệnh quân đoàn và tư lệnh quân khu, đặc sứ Tôn Thất Hối, đại biểu chính phủ Nguyễn Đôn Duyến, giám đốc sở kinh tế Nguyễn Điền, giám đốc nha thông tin Vũ Văn Tĩnh… Nhưng người khách quý nhất lại là trung tướng André Trần Văn Đôn, tổng tham mưu phó, phụ trách lục quân. Ông lên Tây Nguyên săn bắn và do ông lên Tây Nguyên mà có buổi dạ hội nầy.
Trước hết, phu nhân của cố vấn Ngô Đình Nhu, người chủ dạ tiệc, nói mấy lời. Cũng rõ ràng thôi: nhân nhà tôi và tôi lên thăm Ban Mê Thuột, chúng tôi mời bạn hữu đến vui. Nhà tôi bận công việc bất khả kháng, nên xin lỗi bạn hữu. Mong bạn hữu xem tối nay như tối trong gia đình.
Trong chiếc áo hở tận vai, bộ mặt và đôi môi khéo trang điểm, bộ ngực cố ý phô bày, Trần Lệ Xuân lấn cả cành anh đào to tướng đặt giữa phòng.
Vỗ tay nồng nhiệt.
- Tiện thể, tôi xin giới thiệu cô Hoàng Thị Thùy Dung, vị hôn thê của thiếu tá kỹ sư Nguyễn Thành Luân, khách quý của vợ chồng tôi, có mặt hôm nay…
Lệ Xuân chìa tay về chỗ Dung. Cô đứng lên, khẽ gật đầu đáp tiếng vỗ tay. Trong chiếc áo dài màu thiên thanh, Dung nổi bật vẻ thùy mị. Cử tọa, gần nhu điều tất yếu, nhìn một lúc hai phụ nữ và so sánh. Nhưng, Dung đã ngồi xuống. Lệ Xuân chưa bàn trước với cô về việc giới thiệu nầy.
Sáng nay, trước khi lên xe, Luân đã dự đoán có cái màn nhảy nhót và dặn Dung cẩn thận.
- Cẩn thận như thế nào? - Dung hỏi vặn
- Tỷ như cô không quen uống rượu mạnh…
Luân chỉ nói bấy nhiêu, song trong đáy mắt anh, Dung hiểu hoàn toàn những lo âu.
"Phần anh, anh đi vào chỗ chẳng an toàn gì, sao không suy tính…" - Dung nói thầm, bởi vì cô hiểu chuyến đi Buôn Hồ của Luân na ná như ra trận. Còn khó hơn ra trận nữa. Cô không được quyền đi theo. Nhu không cho và Luân cũng vậy. Đành ngồi ở biệt điện thắc thỏm nghe tin. Xế nay, Vũ Xuân Quang mời Dung đến trước máy truyền tin. Từ chỗ nào đó, Luân nói chuyện với cô:
- Luân đây… Luân đây…
Cô quýnh quáng, không kịp bấm nút "nói", gào to:
- Em đây, Dung đây…
Khi Vũ Xuân Quang chỉnh lại máy, cô mới trấn tĩnh:
- Anh đó hả? Em đây.. Vui. Khỏe. Không đi chơi đâu hết. Đợi anh về. Anh nhớ coi chừng…
Nói tới đó Dung quên phứt nên dặn Luân coi chừng cái gì. Một giọng vui chen vào máy của đại tá Chiểu:
- Coi chừng các cô gái Rhađê phải không?
- Coi chừng rắn! – Dung bí quá, nói bừa.
Tiếng cười nhộn ở đầu máy bên kia.
- A bientôt! (3) – Dung đáp lời Luân. Cô tần ngần mãi với chiếc ống nghe dù máy đã chuyển làn sóng.
- Cô không quen uống rượu mạnh!
Dung nhớ lời dặn dò đó. Trần Lệ Xuân là con quỷ cái. Nó dám làm tất cả những gì để hạ nhục và kềm chế Dung, Dung hiểu. Khi Dung đứng lên đáp lễ quan khách, cô đã bắt gặp tia mắt nham hiểm của mụ. Mụ ganh. Dung nhỏ hơn mụ cả chục tuổi, trang sức sơ sài, vẫn giành sự ngưỡng mộ của người có mặt.Cái trò đài các nầy khiến Dung lợm. Giá mà không phải là nhiệm vụ, giá mà không vì "anh ấy", cô rời biệt điện ngay lập tức.
Một người tuổi lối 30, mũi thẳng, da trắng – tóm lại, rất bảnh trai – xán lại chỗ Dung:
- Rất hân hạnh được làm quen với cô Thùy Dung. Tôi là đại úy Nguyễn Thuần, người Hà Nội, ở ngành không quân.
Giọng anh ta hơi uốn éo, thái độ thì sỗ sàng. Dung ngồi yên, không chìa tay.
- Ông là phi công?
- Vâng, tôi học lái máy bay chiến đấu tại trường Oran, Algérie, sau đó tu nghiệp tại căn cứ Clark, Phi

Luật Tân… Cô cũng là người Hà Nội?
"Bắt đầu màn quỷ quái rồi đó!" – Dung nghĩ thầm trong khi gã đại úy nhìn chằm chằm mắt cô.
- Cô Thùy Dung không mời tôi ngồi chung bàn với cô sao?
Dung cười lạt, không trả lời.
- Trong buổi dạ tiệc nầy, cô là cây đinh.
Gã đại úy lải nhải. Trần Lệ Xuân làm như tình cờ quay về hướng hai người, cười kín đáo.
Mọi người chạm cốc. Gã đại úy mời Dung. Cô đứng lên và nhúng môi. Chất rượu cay xé.
"Giờ nầy, anh đang ở đâu? Chúc anh an toàn!", Dung nhớ tới Luân. Mắt cô long lanh và gã đại úy hiểu lầm.
- Cô có bàn tay đẹp, thật đẹp.
Gã đại úy tán tỉnh. Có vẻ gã chờn vờn muốn ve vuốt bàn tay Dung. Tới mức nầy, Dung đâm hoảng. Cô cúi gầm mặt, vân ve cái ly.
- Cô uống đi… - Gã đại úy giục – tôi uống cạn rồi! – Gã lật úp ly của gã.
- Tôi không quen uống rượu. – Dung nói gần như thỏ thẻ.
- Uống rồi khắc quen! – Gã đại úy kéo ghế gần Dung hơn một chút và đột nhiên nói như thì thầm – Cô có chiếc cổ tuyệt vời. Nếu cô mặc áo như bà Lệ Xuân thì tôi cam đoan cả Ban Mê Thuột nín thở!
"Khả ố!" - Dung nghĩ là không nên kéo dài lối lập lờ nầy nữa.
- Thưa ông, tốt nhất là ta nên định rõ cách xưng hô. – Dung rắn rỏi – Tôi gọi ông bằng ông. Phần tôi, tôi là bà Nguyễn Thành Luân. Tôi không thích bất kỳ lối xưng hô nào khác!
Gã đại úy, tuy bị hẫng, song thuộc loại lỳ lợm.
- Được thôi… Gọi cô hay bà, chẳng có gì quan trọng. Cái quan trọng là tôi đang ngồi gần một người con gái đẹp. Chút nữa thưa bà Nguyễn Thành Luân, xin bà cho phép tôi mời bà cũng nhảy một bản…
Đèn biệt điện chuyển sang mờ ảo. Nhạc dìu dặt. Từng cặp lướt trên sàn gỗ.
"Làm thế nào đây?" – Dung lại bối rối. "Từ chối nhảy ư? Sẽ phật lòng Trần Lệ Xuân. Nhảy ư? Nhất là nhảy với gã đại úy nầy ư?", Dung khe khẽ lắc đầu.
Nhưng gã đại úy đã đứng lên, chìa tay. Phép lịch sự không cho Dung từ chối. Vả lại, trong phòng, chỉ còn mỗi Dung là nữ chưa bắt cặp. Trần Lệ Xuân đang lã người trong cánh tay của trung tướng André hào hoa.
Gã đại úy nhảy rất đẹp. Dung giữ đúng cự ly vừa phải với gã, và cô làm cho gã kinh ngạc:
- Bà nhảy giỏi quá!
*
Trung tướng André và Lệ Xuân khuất dần sau cành đào. Lợi dụng một vệt tối, André siết chặt thân hình Lệ Xuân.
Lệ Xuân cười khúc khích:
- Chi mà vội vậy… Anh lên Ban Mê Thuột làm gì?
André say đắm nhìn vào môi Lệ Xuân, thều thào:
- Đi tìm em!
- Thật không?
- Sao không thật? Chồng em đi săn thú rừng. Anh đi săn em…
Gã đại úy bắt gặp cảnh đó. Gã nói khẽ:
- Dẫu sao, bà Nhu cũng đã nửa chừng xuân…
Dung chẳng thấy gì cả. Cô tập trung vào bước nhảy, với cô là một nhiệm vụ. Nhiều lần, gã đại úy cố ý lái cô vào cái vùng tối sau cành đào, Dung đã giữ gã giữa sàn gỗ.
Nhạc chấm hết, bản Valse đầu tiên. Lại uống, lại ăn, lại nhảy. Sau tuần sâm banh, Dung tự thấy sự rút lui của cô không thể gây khó chịu cho Lệ Xuân và quan khách, cô chào Lệ Xuân. Gã đại úy xin phép đưa cô, cô chưa kịp từ chối thì chính thiếu tướng Lê Văn Kim làm việc đó:
- Tôi xin được tiễn bà một đoạn. – Kim nghiêng người, rất lễ phép. Dung cám ơn ông. Gã đại úy bực mình, ngồi phịch xuống ghế.
- Tôi ái mộ ông kỹ sư và hy vọng sẽ có dịp làm việc chung với ông…
Lê Văn Kim nói như vậy, trước khi Dung rẽ về hướng phòng riêng.
*
Dạ hội tan vào một giờ đêm. Bằng cách nào đó không ai rõ, André có mặt trong phòng Lệ Xuân.
- Người ta nói em làm chính trị trong mọi trường hợp. Ngay tại phòng nầy… đúng không? – André nói khi cả hai đã lõa lồ trên giường.
- Anh lại tin vào những lời đồn nhảm đó sao? Với anh, em yêu! – Lệ Xuân áp sát người và André, vuốt ve chiếc ngực nở nang của ông ta.
André chỉ còn mỗi việc ôm chầm lấy mụ. Trong tiếng thở dồn dập của André, Lệ Xuân hỏi:

- Tại sao anh lên Ban Mê Thuột? Anh đi với ai?

P3 - Chương 13

- Thế nào? – Nhu hỏi bác sĩ Trần Kim Tuyến trước khi bước lên lưng voi. Luân đã ngồi trên bành một con voi khác.
- Thưa, nơi gặp là một buôn không xa quốc lộ 14. – Tuyến trả lời.
- Đã nettoyer (1) kỹ chưa?
- Thưa bộ tự lệnh quân đoàn 2 dùng ba tiểu đoàn bộ binh, một tiểu đoàn thiết kỵ, có máy bay trinh sát, lùng sục hơn tuần lễ nay. Quanh buôn, từng lùm cây đều được thám sát.
- Được, ta khởi hành.

Đoàn voi theo con đường rừng đã phát quang tiến vào một vùng đồi núi thuộc huyện Buôn Hồ. Đi trước đoàn voi là mấy chiếc Land Rover mui trần đầy ắp lính, súng lên đạn, trong tư thế sẵn sàng đánh nhau. Đoạn hậu là cả nửa tá GMC, cũng nhung nhúc lính. Bụi cuốn mù mịt. Chen lẫn với tiếng xe là tiếng các sĩ quan truyền tin rống qua bộ đàm.

Ngồi trên bành voi, khẩu súng săn hai nòng gác ngang, Luân giống một người nhàn tản, nhìn toàn cảnh với vẻ châm biếm.

"Gặp một thủ lĩnh chưa phải là đầu sỏ của Fulro, người ta đã huy động chừng nầy binh mã. Trên thực tế, Ngô Đình Nhu nơm nớp sợ hãi. Có lẽ điều có ý nghĩa là anh ta dám hành động ngay khi chưa nắm trọn vẹn phần thắng trong tay."

Nhu cho voi lên ngang Luân. Trong bộ quần áo thủ lĩnh thanh niên cộng hòa, bê-rê đính phù hiệu đội lệch, Nhu như ngang tàng hơn ngày thường.

- Tôi đọc khá nhiều sách phiêu lưu, song đây là lần thứ nhất trong đời, tôi phiêu lưu thật sự! – Nhu nói to.
- Không phiêu lưu nhiều lắm đâu! – Luân cười. Nhu nhún vai, ra vẻ không tán thành nhận xét của Luân.
- James Casey đón chúng ta, mọi sự nhất định yên ổn! - Luân nói.

Trên đường, thỉnh thoảng họ gặp những tốp người Thượng đi bộ về Ban Mê Thuột, họ mang đi đổi những gùi nặng trĩu để lấy một ít mắm muối. Những người Thượng đó nép tránh đoàn, vẻ mặt rất xa lạ.

Nhìn khẩu súng của Luân gác ngang bành, Nhu hỏi vọng sang:

- Anh không sẵn sàng bắn thú sao?

Luân cười:

- Chưa chắc ta có thể gặp một con cheo!

Nhu cười theo:

- Thôi, hôm sau, tôi với anh sẽ đi săn đúng với nghĩa của nó.
- Nhưng hôm nay, như anh nói, anh cũng đi săn. Chỉ có điều anh ko săn thú rừng và không dùng súng. Bẫy rập cũng có thể bắt được con mồi! - Luân nhận xét hóm hỉnh.
- Nói cho cũng, đó cũng là một loại thú rừng! – Nhu gằn giọng. Lời lẽ của Nhu khiến Luân nhớ đến ván cờ hôm nào. Trong khi chơi cờ với Luân, Nhu đã hàm ý đánh giá tất cả mọi người như một loại tốt. Và bây giờ tất cả như là thú rừng. Luân thầm nghĩ: có lẽ quyển sách mà Nhu say mê nhất là quyển Mein Kampt (2) của Hitler. Hitler cổ vũ cho thuyết "không gian sinh tồn" và cực lực tô vẽ cho giòng máu Aryen. Còn Nhu phạm vi hẹp hơn, gã muốn thần thánh hóa họ Ngô Đình. Với gã, biện pháp nào cũng tốt, miễn đạt mục đích.

James Casey đón đoàn quân bên ngoài cổng buôn. Hắn đi ngựa, cùng với ba người Thượng cũng đi ngựa. Mọi người trong đoàn xuống voi. James Casey, xuống ngựa đến bắt tay Nhu và đoàn tùy tùng.

- Tôi hy vọng ông cố vấn vui vẻ trong chuyến đi nầy.

Nhu không trả lời James Casey, hỏi lại:

- Tới nơi rồi chứ?
- Vâng, non trăm bước nữa thôi.

Theo yêu cầu của chủ, xe cộ và voi phải để bên ngoài. Khách vào buôn không mang vũ khí. Đó là những điều đã thỏa thuận. Tuy nhiên, trước khi bước qua cổng, Nhu hỏi khẽ Luân:

- Anh có nhớ thủ súng ngắn không?

Luân cười. Cái cười bình thản của Luân đã trấn an được Nhu. Đi theo Nhu có nhiều sĩ quan, thậm chí có cả đại tá tổng giám đốc cảnh sát. Nhưng, Nhu thừa hiểu những kẻ như Phạm Xuân Chiểu chưa chắc đã bắn trúng con voi khi cách nó chỉ mươi thước.

James Casey sóng đôi với Luân, đi đầu. Luân hỏi:
- Ông lên đây bằng ngựa?
James Casey gật đầu:
- Tôi là người Texas, quen chăn thú trên lưng ngựa.
Nói xong, hắn cười khanh khách.
Buôn Krong Đê, như mọi buôn của người Rhađê, nằm trên một quả đồi đã biến thành nương. Mùa ngô đã qua, những mảnh nương nghiêng nghiêng thân ngô vàng úa. Rất ít màu xanh. Những túp nhà lụp xụp, che kín mít, chông chênh trên những cột xiêu vẹo, dấu hiệu của nếp sinh hoạt du cư. Qua hết những dãy nhà xác xơ, đoàn khách lọt vào trung tâm buôn, cạnh một dòng sông nhỏ đang cạn nước, rợp bóng tre. Ngôi nhà rông, tuy lợp lá, được chạm trổ khá tue mỉ. Nó sừng sững như một giáo đường.
Hai hàng lính Fulrô, vận trây-di, bê-rê đỏ, súng trường Saint Étienne mới toanh, đứng nghiêm. Một thanh niên – Luân đoán chắc là người Chàm – cũng trong bộ trây-di, đi giày da, súng ngắn trên lưng, tiến ra dân, chào Nhu.
- Tôi là đại tá Đoàn Chí Khoa, tổng tham mưu phó, hân hạnh đón ông cố vấn của tổng thống Việt Nam Cộng hòa và các vị cùng đi.
Đoàn Chí Khoa còn quá trẻ so với cấp đại tá và chức tổng tham mưu phó, có lẽ anh ta không hơn 25 tuổi.
Trần Kim Tuyến nói vào tai Luân:
- Y là thầy giáo trường trung học Phan Rang, tư tình với vợ Tỉnh trưởng, dẫn cô đó trốn lên đây.
Đoàn Chí Khoa hướng dẫn khách lên cầu thang vào nhà "rông".
"Tay Eban tự ra giá khá cao. Hắn không thèm ra chân cầu thang đón Nhu!" – Luân nhận xét trong bụng.
Eban chẳng những không xuống chân cầu thang mà cũng chẳng đứng ngay cửa nhà rông. Anh ta ngồi trên một chiếc ghế tựa lót da hổ đặt giữa nhà. Chỉ khi đoàn khách đã lọt hẳn vào nhà, anh ta mới nhỏm dậy. Sau lưng anh ta sáu cận vệ cắp Thompson, nhìn đoàn khách bằng cặp mắt ác cảm.
- Chào ngài Eban! - Nhu nghiêng người.
- Chào ông cố vấn! – Eban chìa tay kiểu kẻ bề trên cho Nhu.
Eban mời khách ngồi trên những tấm thảm Kênap sặc sỡ. Trong nhà duy nhất có mỗi chiếc ghế dành cho chủ. Phải cần vài phút đoàn khách mới cởi xong giầy. Tất nhiên có những người khách khó nhọc lắm mới có thể ngồi xếp bằng… Máy ảnh lóe lên. Eban sẽ có được vài tấm ảnh thú vị. Anh ta ngất ngưởng trên ghế còn các quan chức của chính phủ thì ngồi bệt trên sàn.
Chừng đó việc đã báo cho Luân biết anh chạm trán với một tay không vừa. Buôn Krong Đê hẻo lánh vẫn thông thương với thế giới bên ngoài và đó là vấn đề buộc Ngô Đình Nhu phải đích thân lên đây.
Eban trạc trên 30 tuổi, người cao, có sức khỏe. Anh ta mặc một bộ quan phục kiểu Liên hiệp Pháp bằng gabardin, đi ủng dành cho kỵ sĩ. Đôi mắt sâu, cằm bạnh, tóc xoăn, Eban đúng là mẫu người Rhađê tiểu biểu: háo thắng, kiên quyết, thông minh.
Luân đã được bác sĩ Trần Kim Tuyến thông báo về lý lịch Eban: con trai cả một tù trưởng thế lực nhất vùng Buôn Hồ, cai quản trên mấy nghìn hộ, học tiểu học ở Ban Mê Thuột, trung học ở Lycée Sisewath Nam Vang, đại học Y Sài Gòn, chưa tốt nghiệp, song thích xưng là bác sĩ, từng đóng lon đại úy, có vợ, một người Rhađê, một người Hoa lai Khơ-me và một Việt – chính là vợ tỉnh trưởng Ninh Thuận mà Đoàn Chí Khoa đưa lên đây và Khoa đổi cô gái đó cho Eban để lấy chức đại tá Tổng tham mưu phó.
- Tôi xin giới thiệu với ngài Eban những người cùng đi với tôi: Đại tá Phạm Xuân Chiểu, tổng giám đốc cảnh sát quốc gia, chắc ông đã nghe tiếng. – Nhu mở đầu cuộc đối thoại.
- Hơn cả nghe tiếng! Tôi từng mạn phép giữ có lẽ đến vào chục người của ông đại tá từ Sài Gòn lên Buôn Hồ dòm ngó. – Eban cười rộ - Song, ông đại tá yên tâm, họ được cư xử đúng với lề luật văn minh!
Nhu hơi cau mày, nhưng vẫn nói tiếp:
- Còn đây, giám đốc Sở nghiên cứu chính trị, bác sĩ Trần Kim Tuyến.
- Tôi quá quen bác sĩ. Lần này chúng ta gặp nhau là lần thứ sáu phải không bác sĩ?
- Lần thứ bảy! - Tuyến mau miệng.
- À! - Eban đỏ mặt – Lần chúng ta bị các cô gái bao vây ở Đà Lạt không tính, bởi vì lần đó chúng ta không nói chuyện chính trị.
- Và, đây là thiếu tá Nguyễn Thành Luân, sĩ quan trong tham mưu biệt bộ của tổng thống.
Eban ngưng cười, nhìn Luân khá lâu, rồi rời ghế đến trước Luân, chìa tay ra bắt..
- Tôi nghe tiếng ông kỹ sư… Enchanté! (3)
Khi Eban trở lại ghế, Nhu nói đĩnh đạc:
- Thưa ngài Eban!
Eban đưa tay ngăn Nhu:
- Tôi là Ymơ Eban… Eban là họ. Người Rhađê chúng tôi theo mẫu hệ. Eban là họ mẹ tôi.

Eban nói tiếng Kinh rất trôi chảy, hoàn toàn không vướng chút âm sắc Rhađê nào. "Tay nầy chắc nói tiếng Pháp giỏi." – Luân nghĩ.
- Xin lỗi! – Nhu vẫn trịnh trọng – Thưa ngài Ymơ Eban, thay mặt nhóm người Thượng ly khai…
Eban lại khoát tay ra hiệu cho Nhu ngưng nói:
- Cest inexact (4)! Tôi là thiếu tướng, ủy viên Đoàn chủ tịch Mặt trận thống nhất giải phóng các sắc tộc bị áp bức - Front Unite de Liberation des Races Opprimees – gọi tắt là Fulro. Chức vụ của tôi hiện nay là Tổng tham mưu trưởng. Các ông có một lầm lẫn đáng tiếc khi đánh giá cả một lực lượng của chúng tôi ngang một nhóm ly khai. Ly khai cái gì? Chúng tôi có theo các ông đâu mà gọi là ly khai? f
Giọng Eban càng về sau càng gay gắt.
- Tôi hiểu! - Luân cười nhẹ, đỡ lời cho Nhu - Fulro là con thừa kế của Ủy ban tự trị xứ Tây Kỳ!
- Không! Ông sai rồi! - Eban sôi nổi - Chúng tôi chẳng dính dáng gì tới cái ủy ban đó.
- Có thể như vậy. - Luân vẫn điềm đạm – Capitaine (5) Ymơ Eban ngày nay không còn do đại tá Le Pulloch, tư lệnh Pháp vùng Nam Tây Nguyên trả tiền. Không sao! Thiếu tá James Casey đâu rồi? - Luân nhìn quanh như tìm nhân chứng, nhưng James Casey không lên nhà rông với họ.
Nhu thỏa mãn về đòn phản công của Luân.
- Ta không đi vào các chi tiết đó. Ngài Ymơ Eban đã rõ, đến nay các thế lực chống lại chế độ cộng hòa và tổng thống đều bị quét sạch…
Ymơ Eban cười chế nhạo:
- Bị quét bằng phương pháp không sạch lắm!
- Ngài đã bị những nguồn thông tin thiếu trung thực đánh lạc hướng. — Nhu cố cãi.
Eban tiếp cái đà suy nghĩ của anh ta:
- Và, các ông định một lần nữa triển lãm cái đầu của Ymơ Eban sau khi triển lãm cái đầu của tướng Lê Quang Vinh.
- Chúng tôi đến đây với thiện chí! - Nhu kiên trì.
Eban đứng lên lấy chiếc ống nhòm treo trên cột, nhìn qua cửa sổ nhà rông:
- Thiện chí?! Ông Nhu xem đi. Mang thiện chí đi với cả một đoàn quân và nối tiếp những cuộc hành quân trước đó. Ymơ Eban không phải là trẻ con!
Trên trời vẳng tiếng máy bay.
- Đủ cả! Bộ binh, pháo binh, thiết giáp, không quân, gọi la thương lượng hòa bình mà như vậy. Nhưng các ông đừng hòng hù dọa tôi. Tôi thiết tha đàm phán. Tôi không muốn đổ máu. Cho nên tôi ra lệnh quân của tôi tránh tất cả các cuộc đụng độ mặc dù quân của ông đều nằm trong tầm súng quân của tôi. Ông tưởng rằng chúng tôi không có đại bác, không có súng chống chiến xa sao?
Trừ Nhu và Luân, những người khác đều bối rối.
Luân từ từ đứng lên, đến cánh cửa sổ. Dưới nhà rông, James Casey đang đùa với những phụ nữ Rhađê. Thạch và số cận vệ đang hau háu nhìn lên nhà rông. Cuộc chiến tranh cân não không cần phải kéo dài hơn.
- Tất nhiên, chúng ta chưa hoàn toàn tin cậy lẫn nhau. - Luân nói - Tuy vậy, ông cố vấn, bào đệ của tổng thống, dám đường hoàng vào tận hành dinh của ông, ông Ymơ Eban, ít nhất cũng biểu thị được thiện chí. Về phần ông, ông chịu đón chúng tôi. Tôi ghi nhận đó như là mong muốn đàm phán.
Eban treo ống nhòm lên cột, trở lại ghế:
- Nếu tại đây, giờ này, ông Ngô Đình Nhu hiểu được rằng Ymơ Eban không phải là tướng Nguyễn Thành Phương, tướng Trịnh Minh Thế, càng không phải tướng Lê Quang Vinh thì ông còn đủ thì giờ rút lui. Tôi lấy danh dự cam đoan các ông được an toàn rời nơi đây. Và, chúng ta không còn gì để nói với nhau nữa.
Giọng Eban vẫn căng nhưng đôi mắt thì dịu đi rất nhiều. Anh ta ung dung châm thuốc lá – hiệu Pall Mall.
Luân đi thẳng lại nơi đặt ché rượu.
- Xin phép ông Ymơ Eban!
Luân kéo một hơi cần rượu, sau đó, chìa tay mời Eban. Eban cười lớn, đến ché rượu, cũng kéo một hơi dài. Anh ta nhăn mặt.
- Giá trong ché là Whisky hay Cognac thì hay quá!
Mặt trời đứng bóng nhưng không khí trong nhà rông bỗng trở nên thoáng mát! Người thở phào mà ai cũng nghe rõ là đại tá Phạm Xuân Chiểu. Từ nãy, ông ta rờn rợn nghĩ đến những cực hình mà Eban sẽ dành cho bọn ông, nhất là cho ông – người đứng đầu ngành công an.
- Ngài Ymơ Eban, - Nhu nói - ngoài yêu sách giữ chức quận trưởng Buôn Hồ, ngài còn yêu sách nào nữa?
- Tôi không tranh đấu cho riêng tôi và cho riêng người Rhađê mà cho Tây Nguyên, cho các sắc tộc Bana, Giarai, Sedang, M'nông v.v...
Có vẻ cuộc đàm phán đang đi thẳng vào thực chất.

- Ngài có thể nói rõ hẳn không? - Nhu hỏi.
- Ông cố vấn hẳn đã nghiên cứu kỹ các văn bản của Fulro. Tôi cho rằng sự khôn ngoan của chính phủ trong hoàn cảnh này là tôn trọng những quyền lợi chính đáng của các dân tộc Tây Nguyên. Dĩ nhiên, hội đồng lãnh đạo tối cao Fulro sẵn sàng xem xét các phản đề nghị của phía chính phủ.
- Coi như là chiếc cầu nối liền giữa chính phủ và cac ngài, tôi có thể báo với ngài Ymơ Eban rằng, tổng thống vui lòng bổ nhiệm ngài làm quận trưởng Buôn Hồ, hợp thức hóa toàn bộ lực lượng dưới quyền của ngài vào quân đội, lực lượng an ninh và lực lượng phòng thủ địa phương. Các vấn đề còn lại, chúng ta sẽ trao đổi tiếp. Riêng trong phạm vi tỉnh Darlac, tổng thống ủy quyền cho ngài, với tư cách quan trọng, tiến hành thương lượng với các nhóm Fulro khác. Chúng ta không nên mất thì giờ cho những nguyên tắc chung. Sự ổn định và phồn vinh của Tổ quốc chúng ta đặt lên vai mỗi công dân trách nhiệm phải nhanh chóng hòa hợp. Là một trí thức, một quân nhân, hẳn ngài Ymơ Eban nhận thức sâu sắc hơn ai hết điều đó...
Luân nghe Nhu nói mà ngỡ anh ta đang giảng đạo, mặc dù Nhu chưa bao giờ tỏ ra là một người sùng đạo. Cái bẫy rập của Nhu mang lại hiệu quả cấp kỳ. Nói cho cùng, Eban thèm muốn chức quận trưởng. Và đây là một đòn xé lẻ mà Nhu đánh vào Fulro.
- Tôi sẽ trả lời trong vài hôm. – Eban phấn khởi ra mặt.
- Thế ông quên thiếu tá Kossem rồi sao?
Eban như bị ong chích khi nghe câu hỏi này của Luân. Ngay Nhu, anh ta cũng cau mày…
- Thiếu tá Kossem, trưởng phòng tình báo chính phủ hoàng gia Cambodie dành cho các ông một sự yểm trợ dồi dào: súng đạn, quân trang, lương thực, thuốc men, đô la và một vùng biên giới bỏ ngỏ mà các ông có thể từ Camp Roland thọc vào Tây Nguyên. Ông Kossem không vô tư đứng sau các ông. Ông ta mơ một vương quốc Islam vươn tận miền Ninh Thuận, Bình Thuận của Việt Nam mà ông ta đứng đầu, không là hoàng đế cũng là một cái gì na ná.
Sự phanh phui của Luân như phủ lên mặt Ngô Đình Nhu một lớp băng giá. Người bị kích động hơn hết là đại tá Đoàn Chí Khoa, đang buồn rầu đứng tựa lưng vào cột nhà rông.
Eban lắp bắp:
- Nhưng, tôt không theo đạo Islam…
- Ông Kossem và các ông nữa, các ông theo đuổi những cái bóng. Chỉ có điều cái bóng của ông Kossem trùm lên đầu ông Eban. Ông theo đạo Tin Lành, tôi biết. – Luân vẫn tiếp giọng đều đều.
- Còn ông, ông Diệm, ông Nhu theo đạo Thiên Chúa La Mã. Các ông đưa người di cư Thiên chúa lập các dinh điền ở Tây nguyên. Chính các ông cũng theo đuổi cái bóng của mình. – Eban lấy lại đôi chút bình tĩnh.
- Vấn đề không có gì bí hiểm cả. Rốt lại, tôi chỉ muốn nhắc ông: hậu thuẫn của ông mong manh lắm.
Tới đây, chừng như Ngô Đình Nhu hiểu dụng ý của Luân, những đường thớ nghiêm khắc của anh ta dãn ra. Đúng, với tên Rhadê này phải lột trần nó để kềm giảm tính tự cao tự đại của nó. Yêu sách quận trưởng Buôn Hồ là quá lắm rồi!
- Ông là một người chống Cộng khét tiếng…
Eban cướp lời Luân:
- Tôi sẽ chống Cộng tới cùng!
- Tôi tin điều đó. Tuy nhiên, tôi không tin ở biện pháp của ông. – Luân vừa nói vừa mỉm cười – Hình như mối quan hệ giữa ông và người Tây Nguyên, ngoài họng súng và các khẩu hiệu chính trị vừa mơ hồ vừa lộn xộn, chủ yếu cột chặt bằng sự kích động chống người Việt, không có gì được coi là nghiêm túc. Tham vọng của ông Kossem rất lớn, đúng vậy, song hiện thời ông ra chỉ là một thiếu tá. Trên ông ta còn trung tá Umsvouth, trên nữa còn tướng Nhiek Tioulong. Và cao nhất còn ông Sihanouk. Liệu rằng trước khi trở thành quốc vương, ông Kossem có thể xóa sổ hết từng ấy bề trên? Tôi không muốn can thiệp vào sùng tín của ông, nhưng ông là người có văn hóa chắc nhớ câu phương ngôn la-tinh: Abyssum abyssum invocat (6)…
Eban ngồi lặng yên. Anh ta chới với vì ngỡ đã chụp hụt chiếc ghế quận trưởng. Chính vào lúc đó, Nhu lên tiếng:
- Đối thoại bằng bạo lực là chuyện không khó. Tôi để ra hai, ba, thậm chí bốn, năm năm bao vây, truy quét ông, bít ngả thông sang Cao Miên, tất cả sẽ ngã ngũ. Ông tin là tôi đủ sức và đủ kiên trì làm như vậy, nhưng tôi không muốn. Chúng ta hãy giành thời gian cho việc khác. Tôi hy vọng lễ nhận chức quận trưởng của ông sẽ là một trong những lễ trọng thể nhất ở Tây Nguyên.
Ngô Đình Nhu biết lúc nào cần đưa bàn tay cứu rỗi. Eban nhìn Nhu với vẻ biết ơn và quên hẳn sự thay đổi cách xưng hô của Nhu: không còn gọi y là "ngài Ymơ Eban" nữa.
… Trên đường về, Nhu và Luân ngồi chung trên một lưng voi. Như tư lự:

- Người ta bày trò domino, cả bàn xao động khi một quân cờ di chuyển…
- Cái quyết định là những chủ bài! - Luân nói.
- Đúng vậy, song đâu là chủ bài?
- Anh có chiến thuật đúng với Eban, mà chưa chú ý chiến thuật với Đoàn Chí Khoa. Tại sao một thiếu tướng, tổng tham mưu trưởng người Rhađê được đồng hóa ngang quận trưởng mà một đại tá tổng tham mưu phó người Chàm không được đặc cách phong làm quận trưởng?
Nhu vỗ đùi:
- Hay! Đoàn Chí Khoa sẽ là quận trưởng M'drak hoặc Krong Pach!
- Những chiến thuật của anh mang lại hiệu quả trông thấy. Song, vấn đề Tây Nguyên chưa ổn chừng nào giữa Việt Nam Cộng hòa và vương quốc Cambốt còn chưa có sự thỏa thuận. Camp Rolland còn đó. Kossem còn đó. – Luân nói như tâm sự bạn bè.
- Anh có thấy người Mỹ không? James Casey nắm Eban chặt lắm. – Nhu thở dài – James Casey bắt tôi nhớ tới Lansdale trong vụ Trịnh Minh Thế. Người Mỹ đặt mìn ngay trong ruột chúng ta!
- Eban là người lắm ghép. Thân thể của ông ta có phần của phòng nhì Pháp, có phần của CIA, có phần của Kossem. Và không riêng gì ông ta, các thủ lãnh Fulro đều như vậy cả…
- Hiện nay, có lẽ cái đầu và cái dạ dày của họ là Kossem. – Nhu chép miệng – Kossem lại làm theo lệnh của Sihanouk. Tạm thời, Kossem và Sihanouk thống nhất trong vấn đề Fulro. Do đó, Tây Nguyên chỉ yên ổn khi nào không còn Sihanouk.
Giọng của Nhu bỗng trở lên hung hãn.
Cuộc hồi quân vẫn rầm rộ như khi xuất phát. Trần Kim Tuyến phấn khởi hơn hết. Ông ta cho là ông ta đã thắng.
Hai người trầm tư: Nhu và Luân. Nhu biết là tình hình sẽ đẻ số: tính chất phức tạp không giảm mà tăng. Chặng đường trước mắt của gia đình họ Ngô không phải mọi việc đều trơn tru. Buổi gặp gỡ Eban cho Nhu một kết luận: Nam Việt nam lần hồi bị quốc tế hóa, nếu không khéo, sẽ vượt khỏi tầm chi phối của anh em ông.
Luân nghĩ mãi về lời hăm dọa Sihanouk của Nhu. Thái tử Sihanouk tuy thoái vị, song vẫn là linh hồn của nhà nước Cambodie. Ông đang thực hiện chánh sách trung lập. Trong điều kiện của bán đảo Đông Dương hiện thời, chánh sách đó có một số mặt tích cực. Mỹ và chư hầu – cả Thái Lan và Nam Việt – chĩa mũi nhọn vào Shihanouk, như họ chĩa mũi nhọn vào Phouma ở Lào.
"Khi nào Sihanouk không còn!" - Nhu muốn ám chỉ cái gì?
Một cuộc đảo chánh? Rất ít, nếu không nói là không có cơ sở. Ai đảo chánh? Phải là những người thân Mỹ. Ở Cambodie, lực lượng thân Mỹ đang nảy nở, theo đà viện trợ của Mỹ. Song, lực lượng đó chưa đủ sức làm đảo chánh. Tướng Đáp Chuôn – na ná như Bảy Viễn – trấn vùng Battambang, xa kinh đô quá. Vả lại, thế lực Pháp còn lớn ở đây.
Loại trừ đảo chánh, còn lại khả năng xâm lược trực tiếp từ Sài Gòn và Bangkok. Khối SEATO vừa thành lập, muốn giương oai, song chắc chắn họ không dại gì chọn một nước trung lập để làm lễ tế cờ. Khả năng đó coi như không có thật.
Ám sát? Khả năng này đáng phân tích hơn hết. Vừa sức của chế độ Sài Gòn, không quá ồn ào. Mỹ nhất định bật đèn xanh cho một hành động như vậy.
Ngô Trọng Hiếu, còn người tin cẩn của anh em Diệm – Nhu, đang đại diện của Sài Gòn trên Nam Vang. Gã dám làm lắm. Song, Nhu không bao giờ mạo hiểm cử mật vụ lên hành động tại thủ đô Cambodie. Canh giữ an toàn cho Sihanouk là phòng nhì Pháp. Khó mà lọt qua màn lưới trinh sát dày đặc đó.
Ám sát – chắc chắn rồi. Mà ám sát bằng cách nào?
Luân trằn trọc gần thâu đêm với lập luận, phải lập luận. Sau cùng, anh ngủ thiếp đi khi trời hửng sáng, với bài toán chưa tìm ra đáp số.
Đó là đêm mà cả đoàn dừng chân lại huyện lỵ Buôn Hồ. Nhu gặp gỡ các quan chức địa phương, giải thích chủ trương của chính quyền về "đoàn kết Kinh – Thượng".
Hôm sau, Nhu quyết định mở một cuộc săn bắn. Săn bắn thật sự. Nhưng, cả Nhu và Luân chưa kịp nổ phát súng nào thì phải lập tức dẹp cuộc vui, hối hả về Ban Mê Thuột. Tin điện khẩn cấp: Tổng thống bị mưu sát ngay tại lễ khai mạc hội chợ….

P3 - Chương 14

Thông cáo báo chí của Phủ tổng thống.
Hồi 8h30 sáng ngày 22-2-1957, lúc tổng thống Việt Nam Cộng hòa dự lễ khai mạc hội chợ triển lãm kinh tế Tây Nguyên tại Ban Mê Thuột, một thanh niên đã bắn vào tổng thống bằng tiểu liên Mas-49. Đạn trúng Bộ trưởng cải cách điền địa Đỗ Văn Công ở tay và ngực. Tổng thống an toàn. Hung thủ đã bị bắt. Hắn tên là Phúc, nhân viên Ty công dân vụ Tây Ninh…
Lễ khai mạc hội chợ tiếp tục chương trình đã định.
Nội vụ đang trong vòng điều tra.

Bài của phóng viên Financial Affairs.
Ban Mê Thuột, Feb, 22 (Hélen Fanfani).
Một sự việc gây bàng hoàng trong dư luận Nam Việt Nam, nhưng lại là điều chờ đón của một số giới am hiểu tình hình chính trị xứ nầy: Tổng thống Ngô Đình Diệm bị ám sát hụt. Thời điểm mà hai phát tiểu liên nổ - và chỉ có hai phát, súng bị hóc, bằng không, khó mà đo lường nổi mức độ xáo trộn sau cái chết của vị nguyên thủ quốc gia chống Cộng và là niềm hy vọng của thế giới tự do ở khu vực rối ren nầy của thế giới – là lễ khánh thành một hội chợ kinh tế thành phố Ban Mê Thuột, thủ phủ của Tây Nguyên, nơi tranh chấp giữa nhiều thế lực, trong đó Fulro vừa thân Pháp vừa thân Mỹ vừa dựa vào nước Cambốt trung lập là đáng để ý hơn cả.
Với bộ quần áo trắng cắt thật khéo, tổng thống Nam Việt tươi cười và thỏa mãn bắt tay các thân hào Tây Nguyên và người Việt đứng chen kẽ làm hàng rào danh dự trên đường dẫn đến khán đài – nơi tổng thống sẽ đọc một diễn từ chuẩn bị sẵn. Trước đó một phần mười giây khó ai có thể đoán vụ ám sát có thể xảy ra, bởi sự phòng bố nghiêm ngặt đến nỗi những nhà báo chúng tôi bị lục soát đến cả chiếc ống kính máy ảnh, ruột cây bút, luôn lọ aspirine đề phòng lúc trái trời.
Và cũng trong thời gian 1/10 giây sau đó, một vấn đề nghiêm trọng chưa từng có được ném vào cuộc sống chính trị ở xứ nầy. Không ai khác, mà tổng thống là mục tiêu của hai phát đạn. Tổng thống thoát nạn như một phép mầu. Vị bộ trưởng cải cách điền địa ít tiếng tăm Đỗ Văn Công thay mạng cho tổng thống. Những người chống đối chọn lựa Tây Nguyên để thi hành bản án phải chăng hoàn toàn ngẫu nhiên?
Máu được lau sạch ngay, nạn nhân được cấp cứu, hung thủ bị bắt. Tổng thống tiếp tục đọc diễn từ - tất nhiên, giọng mất hẳn cái vẻ oai nghiêm và gương mặt thì hằn nét lo âu và giận dữ - hội chợ như chiếc bánh xe, cứ quay… Đằng sau cái bình thường giả tạo, đằng sau lễ Tạ ơn mà người anh giám mục của tổng thống sẽ tiến hành trọng thể, hằng tá câu hỏi nổi lên: Ai là kẻ chủ mưu? Ám hại ông Diệm để làm gì? Mọi người sẽ nhẹ nhõm nếu các bằng cớ cho phép kết luận kẻ chủ mưu là Cộng sản. Nhưng, nếu đây không phải là tác phẩm của Cộng sản, thì thật là một cơn ác mộng, ám ảnh chế độ thân Mỹ ở miền Nam, không biết đến tận bao giờ. Người ta chờ đợi những quyết định cứng rắn mà nỗi nghi kỵ sẽ chia rẽ trận tuyến Quốc gia, vốn đã bát nháo.
Phủ tổng thống cho ra một thông cáo báo chí xác nhận lập tức hung thủ Phúc, tòng sự ở Ty công dân vụ tỉnh Tây Ninh, nghĩa là một nhân viên chính phủ. Thông cáo thiếu thận trọng vì thảng thốt – điều nầy ít khi xảy ra với những cái đầu lạnh như của bác sĩ giám đốc Sở nghiên cứu chính trị Trần Kim Tuyến – hay là hồi còi cảnh binh báo trước công cuộc "tố Cộng" sẽ chĩa cả vào nội bộ?
Bất kể như thế nào, cái bề ngoài ổn định của chính phủ ông Diệm phút chốc bị thử thách. Ít nhất, sự kiện cũng gieo một ấn tượng đậm nét: mơ ước chuyển trọng tâm hoạt động từ hành quân cảnh sát sang hội chợ kinh tế là còn quá sớm. Nó giống như những cây xanh ven đường vào hội chợ lúc hoảng loạn, người ta chạy, càn lên chúng và chúng bật gốc, sự thật phơi bày: những cây ấy không mọc lên từ đất mà được chặt nơi khác tới cắm tạm, không để trang trí mà để lừa bịp…

Tường thuật truyền thanh tại chỗ lễ khai mạc hội chợ kinh tế cao nguyên.
(Do phóng viên đài phát thanh Sài Gòn thực hiện trên các làn sóng điện của đài)
Quý vị thính giả,
Hội chợ kinh tế cao nguyên lần đầu tiên được tổ chức sắp khai mạc tại Ban Mê Thuột. Những tiếng động mà quý vị đang nghe là không khí sôi nổi của cả khu hội chợ. Khu hội chợ choán một bề mặt gần hai mẫu tây, phía trước biệt điện, nay là nhà khách của chính phủ. Người, phải nói là rừng người tràn ngập toàn khu, đủ sắc dân, ai nấy đều hân hoan. Cờ, phải nói là rừng cờ rợp một góc trời. Mời quý vị thính giả cùng phóng viên bản đài đi thăm các gian hàng. Trước hết, chúng tôi ghé gian trưng bày sản phẩm của tỉnh

Kontum. Những người Sêđăng mặc sắc phục dân tộc đứng đằng sau các đống bắp, từng quả to và nhiều hạt. Họ vừa được chính phủ cấp giống, cấp vật liệu xây nhà… Ảnh tổng thống được lồng trân trọng trên cao. Nếu quý vị muốn thưởng thức đặc sản Kontum thì đây: những ghim thịt rừng thơm phức, cạnh ché rượu cần…
Thưa quý vị thính giả, theo chương trình, đúng 9 giờ, hội chợ sẽ khai mạc. Tiếng phi cơ mà quý vị nghe hẳn là chở đại diện của tổng thống đến chứng kiến thành tích của đồng bào Kinh Thượng chúng ta trên con đường đoàn kết, ngỏ hầu chống Cộng hữu hiệu và xây dựngViệt Nam Cộng hòa phú cường…
Xin mời quý vị nghe một điệu nhạc người Sêđăng….
Bây giờ là 8g22phút. Còn 40 phút nữa, hội chợ khai mạc như thông báo của ban tổ chức. Thưa quý vị, chúng tôi đã thấy các quan khách lần lượt theo cổng chính vào hội chợ… Thưa quý vị, chúng tôi hết sức sung sướng báo với quý vị thính giả người đến khai mạc hội chợ chính kà Ngô tổng thống anh minh của chúng ta. Quý vị đang nghe tiếng hò reo của đồng bào. Tổng thống cho chúng ta niềm vui bất ngờ. Bận trăm công nghìn việc liên quan đến quốc gia đại sự, Ngô tổng thống vẫn giành lòng ưu ái đối với vùng đất xa xôi nầy… Thưa quý vị, Ngô tổng thống đang cắt băng khánh thành… Thưa quý vị, Ngô tổng thống bước giữa hàng rào danh dự, theo sau chúng tôi thấy có ông Bộ trưởng cải cách điền địa Đỗ Văn Công, Trung tá tỉnh trưởng. Chúng tôi ghi nhận sự có mặt của Đại tá Phạm Xuân Chiểu, Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia.. Và, thưa quý vị, dân biểu Trần Lệ Xuân, tức phu nhân của cố vấn Ngô Đình Nhu đang phủ dụ những phụ nữ và trẻ em người Thượng. Thưa quý vị, tổng thống đang hướng về lễ đài. Người dừng lại trước các cụ bô lão Bana, nhận một ngà voi rất to. Thưa quý vị khán giả, tổng thống lại nhận quyết tâm thư của trẻ em học sinh người Mơnông… Thưa quý vị, tổng thống đang gần tới lễ đài… (người xướng ngôn bỗng la hoảng: "Cái gì? Súng nổ hở?". Tiếng kêu la náo loạn chừng một phút. Đài phát thanh ngừng phát. Sau đó chừng hai phút, đài chơi một bài hành khúc).
Quý thính giả thân mến, mời quý vị nghe diễn từ của tổng thống…

Báo cáo của thiếu tá Vọng gởi thiếu tướng Mai Hữu Xuân:
"Thiếu tá Hùng sẽ trình bày miệng rõ ràng hơn với thiếu tướng. Em xin phép ở lại Ban Mê Thuột vài hôm để làm sáng tỏ một số quan điểm quanh vụ ám sát.
Ông cố vấn Ngô Đình Nhu "đi săn" trước khai mạc hội chợ một hôm. Thiếu tá Nguyễn Thành Luân tháp tùng ông cố vấn. Bác sĩ Trần Kim Tuyến và đại tá Phạm Xuân Chiểu cũng vậy (Nhưng hai người sau trở về Ban Mê Thuột ngay buổi chiều trong ngày và họ họp gần suốt đêm với cơ quan an ninh địa phương, và đại tá Nguyễn Thế Như). Đêm đó, tại biệt điện, có dạ vũ kéo dài tận quá nửa đêm. Trung tướng Andre "nghỉ" tại biệt điện. Hoàng Thị Thùy Dung, người yêu của thiếu tá Luân, từ sau khi thiếu tá Luân "đi săn", ở lỳ trong biệt điện, chỉ ra khỏi ngõ cùng bà cố vấn đón tổng thống và dự lễ khai mạc hội chợ.
Trung tướng André dậy trễ, mãi hơn 8 giờ sáng, ông mới vào cổng hội chợ, sau khi tổng thống đã cắt băng.
Hung thủ đứng trong hàng dân chúng ngay tại hàng rào danh dự, cạnh lễ đài. Thông thường số người nầy được lựa lọc rất kỹ. Khi tổng thống sắp bước lên lễ đài, hung thủ vẹt người lính của lữ đoàn phòng vệ, chĩa súng vào tổng thống, bóp cò. Bấy giờ, tổng thống đi bên trái, bộ trưởng Đỗ Văn Công đi bên phải, bước sau tổng thống nửa bước. Đạn trúng ông bộ trưởng. Nhưng súng chỉ nổ có hai phát. Ông Công ngã xuống, còn tổng thống thì khom người. Nếu súng không bị kẹt thì tổng thống khó thoát. Hơn nữa, nếu hung thủ sử dụng loại tiểu liên mạnh – loại Mas-49 tầm sát thương không quá 10 thước – thì nội vụ đã khác rồi. Cũng dễ hiểu: với khẩu súng Mas, người ta dễ giấu hơn vì kích thước nhỏ của nó.
Cảnh hoảng loạn kéo dài chừng 2 phút. Khi đại tá Nguyễn Thế Như, Phạm Xuân Chiểu, trung tá Vũ Xuân Quang và bác sĩ Trần Kim Tuyến vực tổng thống dậy, làm hàng rào che cho tổng thống và đưa ông lên lễ đài, không khí vẫn hết sức căng thẳng.
Em có dự vào việc bắt hung thủ. Hung thủ trẻ, khỏe, khoác áo mưa quân dụng, ngực đeo phù hiệu nhân viên làm việc trong hội chợ. Chắc hẳn quyết giết tổng thống, nhưng may cho tổng thống là có ông bộ trưởng Công che.
Sự việc xảy ra rất lẹ. Em đứng cách hắn mươi thước, ở phía đối diện. Thú thật, không ai ngờ hắn len lỏi đến cạnh lễ đài là nơi sơ hở nhất. Sở dĩ em xông tới là vì tổng thống không hề hấn sau hai phát súng. Nói cho đúng, hung thủ không thể bị bắt nếu hắn chạy ngay lúc náo loạn hoặc ném trái lựu đạn mà hắn thủ trong lưng. Hắn đánh người lính phòng vệ, mục đích cướp khẩu Thompson của tay nầy. Khi em định vọt tới chỗ hung thủ thì có hai người ôm cứng em. Em phải vùng vẫy kịch liệt mới thoát. Nhân hung thủ giằng co với người lính, em đánh vào lưng hắn. Em kịp khóa tay hắn, bằng không hắn đã cho nổ trái lựu để cả em và hắn cùng chết. Tóm lại, một gã gan lì.
Sau đó, người ta lôi hắn vào phòng an ninh bảo vệ hội chợ. Họ tách em khỏi hắn. Hình như hắn được hỏi

cung tại chỗ. Người hỏi cung là bác sỹ Tuyến và đại tá Chiểu – chỉ có hai người. Cái gì tiếp theo, em không rõ.
Phần em, em được đại tá Nguyễn Thế Như khen ngợi, mời em và người lính phòng vệ - một chuẩn úy, tên Hoàng Duy Bảo – đến chỉ huy sở phòng vệ bên trong biệt điện nghỉ ngơi, khoản đãi… Nhưng, giữa trưa, bác sỹ Tuyến gặp em. Ông ta hỏi nhiều điều mà em cảm thấy ông ta không tin em bắt hung thủ vì nhiệm vụ. Em xuất trình công vụ lịnh của nha ta, ông vẫn cật vấn: Tại sao em lên Ban Mê Thuột? Tại sao em mang súng ngắn trong người mà không có giấy phép đặc biệt. Em giải thích: thiếu tướng giám đốc nha không được giao nhiệm vụ bảo vệ tổng thống trong chuyến đi nầy, song vì phận sự, phái em lên Ban Mê Thuột; em đã trình diện với trung tá Vũ Xuân Quang và liên lạc với thiếu tá trưởng an ninh quân đội tiểu khu; thiếu tá giám đốc nha không yên tâm lắm, đoán là có thể có hành động phá hoại, em luôn để mắt quan sát chung quanh, phát hiện hung thủ khi hắn chưa bấm cò, song vì ở xa, không can thiệp kịp…
Bác sĩ Tuyến ghi âm lời khai của em – Ông nói: Nếu đúng như vậy, tại sao ông Xuân không bảo anh gặp tôi hay đại tá Chiểu? Ông ta hỏi khéo em. Em trả lời: thiếu tướng tin là sự bố phòng đã chặt, nhưng cần chú ý những chỗ sơ hở, hoạt động của nha chỉ là bổ xung thêm công việc của sở nghiên cứu chính trị, tổng nha cảnh sát và lữ đoàn phòng vệ; vả lại, em ở cấp thấp, không dễ gặp ông bác sĩ.
Tới chiều, người ta cho em ra ngoài tự do. Em trao đổi với thiếu tá Hùng chưa lộ diện – và viết thư này trình thiếu tướng.
Tình hình như vậy, thiếu tướng tùy cơ ứng biến.
Có một chuyện nữa, em trình luôn: em và thiếu tá Hùng gặp Ly Kai trên nầy. Hình như nó đánh hơi cái gì đó, sục sạo nhiều chỗ. Nó hỏi em: bộ nắm được tin mật đặc biệt sao mà mò lên Ban Mê Thuột?
Đề nghị thiếu tướng bàn với thiếu tá Hùng xác minh tên Phúc có phải là nhân viên Ty công dân vụ Tây Ninh không và tranh thủ ra tay trước: tóm những đứa nào dính với tên Phúc. Đồng thời cũng điều tra thêm tin tức của bọn Ly Kai.
Mong thiếu tướng thận trọng. Đáng lẽ em viết thư theo quy ước, song gấp quá, xin thiếu tướng đừng quở. Thiếu tá Hùng có cách giấu kín thư, nên em mới dám gửi…

Những điểm ghi chú trong sổ tay của James Casey:
1) Nhu có vẻ biết trước. Ông ta không về ngay Ban Mê Thuột mà ngủ lại Buôn Hồ.
2) Tại sao Nguyễn Thành Luân không đưa Thùy Dung theo? Muốn sửa soạn trước bằng cớ cho sự vô can?
3) Tại sao lại là tiểu liên Mas-49, do Pháp sản xuất?
4) Trung tướng André tình cờ lên Tây Nguyên hay lên để sáng hôm đó đọc ở Đài phát thanh Ban Mê Thuột một tuyên cáo lật đổ khi ông Diệm chết?
5) Tại sao bác sĩ Tuyến giữ liền viên thiếu tá an ninh quân đội, người có công bắt hung thủ? Tại sao ông ta có vẻ không vui khi hung thủ bị bắt? Không vui vì hung thủ bị bắt hay vì kẻ bắt hung thủ là người của Mai Hữu Xuân?
6) Thông cáo đầu tiên đã nói toạc địa vị trong cơ quan nhà nước của hung thủ. Tại sao? Hơi không bình thường..
7) Tại sao Nhu ra lệnh mang hung thủ về Sài Gòn ngay và không cho cơ quan tình báo Mỹ dự vào việc khai thác?

Điện văn của tổng thống Mỹ:
Sài Gòn (VTX, 23-2) tổng thống Việt Nam Cộng hòa vừa nhận được điện của tổng thống Mỹ, Eisenhower, sau đây là nguyên văn: Rất xúc động khi nghe tin tổng thống bị ám sát hụt, chính phủ Mỹ và cá nhân tôi lên án gay gắt những hành động ngu xuẩn như vậy, chỉ có thể là sản phẩm của bọn cuồng tín Việt Cộng, hốt hoảng vì mất chân đứng ở xứ sở của Ngài - xứ sở mà Tự do đang thắng thế. Tôi cam đoan với Ngài về sự ủng hộ kiên quyết, vững vàng của chính phủ và nhân dân Mỹ. Chúng ta hãy cảm ơn Chúa – D. Eisenhower, tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

… Một điện văn, cũng gửi ngày 23-2, với lời lẽ tương tự của tổng thống Pháp René Coty được Việt tấn xã công bố ngày 1-3, trễ đúng một tuần lễ.
*
Sau sự kiện Ban Mê Thuột, Ly Kai hấp tấp trở lại Sài Gòn.
Gã gặp Lâm Sử.
- Ngay từ đầu, tôi đã chú ý hai tên thiếu tá an ninh quân đội mặc thường phục, lai vãng trong và quanh hội chợ. - Ly Kai tường trình – Tôi biết mặt một trong hai tên đó, có chùm lông trên má, song không biết tên.

Phần Nguyễn Thành Luân, tôi cho người bám, y ta chỉ đi dạo vòng quanh hội chợ với cô vợ chưa cưới, rồi đi theo Nhu luôn. Cô vợ chưa cưới lại chỉ ở trong biệt điện. Ve vãn cô ta là một đại úy không quân, cùng nhảy với cô ta, hình như không có hò hẹn gì tiếp theo. Tôi cho bám gã đại úy – hắn như thất tình, uống rượu suốt ngày trong quán. Khi súng nổ, hắn còn ngủ. Tôi cũng cho bám André. Lão nầy chui vào biệt điện tới sáng, gần giờ khai mạc mới có ở cổng chính. Nghĩa là theo phép loại trừ, tôi kết luận hai tên an ninh nhất định giở trò. Tôi lập tực báo bằng điện thoại với bác sĩ Tuyến. Nhưng, bác sĩ Tuyến bận ra sân bay. Tôi xin được nói chuyện với bà Nhu. Bà Nhu cũng ra sân bay luôn. Tôi đành nói chuyện với đại tá Chiểu. Ông nầy vốn không ưa tôi, nên nghe xong ông ta trả lời lạnh nhạt: cám ơn, tôi sẽ chú ý…
Tôi dặn người của tôi không được rời hai tên an ninh quân đội. Khi ông Diệm cắt băng xong, tôi đã nhận được một trong hai tên đứng gần lễ đài. Sau lưng gã, hai người của tôi đã sẵn sàng. Súng nổ, không phải từ hai gã an ninh quân đội mà từ một gã thứ ba. Nhưng gã an ninh quân đội lai vào chỗ ông Diệm. Người của tôi giữ gã, gã khá khỏe, đánh bật được.. Gã lại lao vào đánh quỵ gã thứ ba – gã bắn súng. Mọi việc là như vậy…
Lâm Sử vui hẳn:
- Hẩu! Ông Diệm không chết. Còn nội bộ họ ra sao, ta theo dõi cho sát… Tôi khen ông làm việc có uy tín, rất xốc vác…
Dương Tái Hưng không lộ ra là ông ta có thích hay không thích sự kiện ở Ban Mê Thuột, chỉ hỏi:
- Nghĩa là theo ông, Nguyễn Thành Luân không liên can đến vụ ám sát?
- Tôi nghĩ như vậy…
- Tiếc quá!
Dương Tái Hưng chép miệng, Ly Kai không hiểu ông ta tiếc cái gì.
*
... Cô Ba Norton – do chị lái mô tô Norton mà cũng do tướng tá dềnh dàng của chị nên có tên đó – theo dõi mọi diễn biến từ một nhà sàn trưng bày các loại dụng cụ đan lát, cách lễ đài chừng 50 thước.
Bây giờ đích xác là Diệm khai mạc hội chợ rồi. Hắn xuống xe – chiếc xe Ford, được lính hộ tống dầy đặc – tươi cười bắt tay số người đón hắn. Máy ảnh, máy quay phim hoạt động rộn ràng. Trong số các phóng viên có một cô gái lai Âu, bao giờ cũng rình chụp những cảnh không đẹp lắm: Sự vụng về của các trẻ em dâng hoa, vẻ lếch thếch của ngươi Thượng…
Cô Ba nhận ra Phúc trong số người lố nhố gần lễ đài. Tới giờ nầy, chưa lộ một dấu hiệu sơ xuất nào. Phúc lên Ban Mê Thuột theo đoàn công vụ Tây Ninh – Bộ ra lệnh mỗi tỉnh có người Thượng phải cử một đoàn công dân vụ gồm các nhân viên tín cẩn nhất để lo việc hướng dẫn số người Thượng của tỉnh đi dự hội chợ, để tuyên truyền và làm các việc trong phần thông tin. Tây Ninh đưa 60 người Stiêng – dân tộc ít người trong tỉnh – lên hội chợ do phó tỉnh trưởng nội an dẫn đầu. Cô Ba, người thầu dựng gian hàng Tây Ninh bày các gùi, sọt, sáo bằng tre mây – kêu là sản phẩm của người Stiêng. Nhờ vậy, cô chuyển được khẩu Mi Mas và một quả lựu đạn. Cô giao cho Phúc sáng hôm nay.
Người từng trải như cô – cô sống ở vùng tự do trong kháng chiến: chịu nhiều bom đạn, càn bố mãi – mà vẫn hồi hộp. Cái phút định đoạt sắp tới rồi…
Tốp lính phòng vệ quay lưng về phía con đường mà Diệm sẽ theo đó lên lễ đài. Súng lăm lăm, toàn là Thompson và tiểu liên trang bị cho lính dù. Gay go đa! Phúc bĩnh tĩnh ngóng theo bước đi của Diệm, gần như giáp mặt với tên phòng vệ phủ tổng thống. Cô Ba ước lượng: tên lính (hay sĩ quan) nầy khá lớn con.. Phúc phải xử trí làm sao?
Diệm bước nhanh. Cô Ba nín thở. Nhưng, Diệm rẽ ngoặt vào đám học sinh. Hắn nhận hoa, vuốt tóc mấy em.
Diệm đi tiếp. Gần lắm rồi. Nhưng, hắn lại tạt vào đám người Thượng lớn tuổi, dừng hơi lâu… Rồi, hắn đi tiếp…
Phúc đã vẹt người lính phòng vệ, ngoi hẳn ra ngoài. Cô Ba cắn răng kêu thầm: Bắn!
Khẩu Mas thò ra khỏi áo mưa. Rõ ràng, tên lính phòng vệ sững sờ… Bắn! Cô Ba lại thét – thét không thành tiếng.
Phúc đã bắn. Cô Ba nghe hai phát Mas nổ giòn. Có người ngã. Ai? Diệm ngã với một người nữa. Náo loạn. Bắn tiếp! Cô Ba giục. Nhưng hình như súng hư. Ai lom khom kia? Diệm! Hắn còn sống. Hắn không bị thương. Xui xẻo thật! Chạy đi! Cô đã thấy tình hình xấu rồi. Nhưng Phúc lại giằng co với tên lính phòng vệ. Nó muốn giựt súng! Cô Ba than thầm: Rồi!...
Không kềm được nước mắt trên chiếc Norton, cô lái như điên dại về một điểm hẹn…
*
Lễ tạ ơn cử hành trọng thể tại nhà thờ Đức Bà. Vị giám mục rao giảng một đoạn kinh Thánh. “Người nào cai trị loài người cách công bình, cách kính sợ Đức chúa Trời thì sẽ giống như sự chói lòa buổi sáng khi

mặt trời mọc…" Đó là sách thứ nhì của Samuel, điều 23, bài ca chót của David.
Fanfani hỏi khẽ Luân:
- Đức giám mục chọn đoạn kinh này, hắn có ngụ ý?
- Tôi chưa thấy ngụ ý đó. – Luân trả lời, hơi cười.
- Người thông minh như ông mà không thấy, lạ thật. Giữa lúc tổng thống bị ám sát hụt, giám mục giảng về sự cai trị công bằng để có anh sáng chói lòa mặt trời buổi sáng. Phải chăng giám mục muốn răn tổng thống?
Tất nhiên, Luân thấy vị giám mục này được Nhu đánh giá như là con người chịu ảnh hưởng của văn hóa Pháp, không thích Mỹ và cộng thêm lý do địa phương – ông là người Nam Bộ - không thích đồng đạo di cư. Theo Luân và đây là ý kiến riêng, anh chỉ trao đổi với Dung – ông giám mục cùng một số linh mục không lún quá sâu vào chỗ điên cuồng chống Cộng, chống Việt Minh, chống những người yêu nước. Bản thân họ, theo các tài liệu mà Luân có, từng giữ một quan hệ nhất định, tất nhiên là kín đáo và rụt rè, với các linh mục kháng chiến như Hồ Thành Biên, Võ Thành Trinh v.v… dù Khâm sứ tòa thánh nghiêm cấm. Giám mục, trong sự cố lớn nầy, e ngại một cuộc trả thù và đó là lý do của bài giảng hôm nay.
- Tôi là người chứng kiến vụ Ban Mê Thuột từ đầu tới cuối. Tôi có nhiều bức ảnh vô giá! – Fanfani khoe – Phần ông, tiếc là không có mặt tại hiện trường. Chỉ có bà Thùy Dung, – giọng Fanfani bỗng chua chát – bà có mặt, song bà ấy còn cách khá xa tổng thống.
- Tôi đọc bài báo của cô. – Luân lái câu chuyện về hướng khác – Sắc sảo! Cô là một nhà báo có tài…
Fanfani sung sướng, má ửng đỏ, mắt long lanh.
- Được ông khen, tôi hết sức hân hạnh…
- Tôi nói thật… Nhưng, có người không đồng tình với ý kiến của cô. Người ta cho bài báo chứa nhiều nhận định chính trị, cố tình lái dư luận vào nội bộ chế độ..
Fanfani cười.
- Tôi yên tâm! Trong những người không đồng tình với tôi không có mặt kỹ sư Luân. Và…
Fanfanie liếc Luân, cười mỉm:
-… Tôi mừng tổng thống thoát nạn, đồng thời mừng ông bình an!
Thấy Luân cau mày, Fanfani luyến thoắng.
- Người đa nghi nhất cũng bắt buộc phải loại ông ra khỏi những phần tử cần kiểm tra sự dính líu vào vụ Ban Mê Thuột!
Luân nhún vai. Fanfani nói, như không tính trước:
- Ông Nhu và ông gặp Eban, tôi lại không được cưỡi voi với các ông, ổn thỏa cả chớ?
- Thiếu tá James Casey nắm diễn biến của câu chuyện tận những ngóc ngách mà tôi không thể nào hiểu hết.
Fanfanie phật ý. Cô cắn môi. Luân cũng nhận ra mình thô bạo với một cô gái, xét chung, cảm tình với mình.
- Xin lỗi Heléne! – Luân siết nhẹ tay Fanfani.

P3 - Chương 15

Diệm đi lại trong phòng Giám mục. Nhu, Lệ Xuân, Luân ngồi trên các ghế bành rộng.
- Đem thằng khốn kiếp đó bắn ngay thôi! – Lệ Xuân rít, giọng lanh lảnh.
- Bắn ngay! – Diệm dừng lại, nhấn mạnh. – Phải dằn mặt bọn Cộng sản nằm vùng mới được…
Nhu kín đáo liếc Luân. Giám mục hình như hiểu ý nghĩa cái liếc của em, trở mình, hỏi Luân:
- Con thấy thế nào?
Luân trả lời chậm rãi:
- Tên Phúc đã khai, hắn do Hoàng Lệ Kha và Năm Xếp, tỉnh ủy Tây Ninh tổ chức… Con đọc kỹ biên bản hỏi cung, thật hợp lý đến mực cao nhất…. Song, cả hai tên chủ mưu đều sống bất hợp pháp, làm cách nào bắt được chúng? Hơn nữa, vì sao hắn lại khai dễ dàng như vậy? Vì tra tấn? (Luân lắc đầu) Với những kẻ như hắn thì tra tấn có nghĩa lý gì…. Phải chăng hắn đã sửa soạn một lời khai trước… Hoặc ai đó mớm cho hắn khai… Đổ mọi thức vào cái bóng tối vô hình, chập chờn thì có gì là khó…
Cả giám mục lẫn Diệm gật gù…
- Cháu có thể nói rõ hơn không? – Diệm sốt ruột hỏi.
- Nếu quả Phúc là Việt Cộng, cháu thấy ta có thể thở phào. Cần bố trí chặt chẽ hơn, trò đánh lén nầy khó tái diễn. Còn nếu Phúc thật không phải là Cộng sản? Chưa một bằng chứng nào cho thấy Phúc không phải là Cộng sản, và với cháu, cũng chưa một sức thuyết phục nào đủ khiến cháu tin vào những bằng chứng

Phúc là Cộng sản!... Kể cả tên họ, quê quán của hắn, sao lại không có thể là ngụy tạo? Người của giáo phái? Chưa đáng ngại lắm. Deuxieme Bureau (1)? Nguy hiểm tăng hơn đôi chút, song chưa phải là điều ta lo… Tôi loại trừ khả năng nầy, dù cho tướng Đôn xuất hiện trên Ban Mê Thuột đúng lúc đó…
Lệ Xuân nhanh nhẩu:
- Trung tướng André chắc chắn không liên quan đến vụ nầy.
Nói xong, mụ đỏ ửng mặt. Rồi mụ lấp liếm:
- Hay anh Luân nghĩ đến CIA? Hoặc nhóm Eban? Theo nhà tôi cho biết, nhà tôi và anh gặp mặt Eban.
Nhu xua tay, ra hiệu cho Lệ Xuân im:
- Không có một giả định nào phi lý cả… Em để anh Luân nói… Tôi bắt đầu hiểu ý anh rồi… Có phải anh còn cho mối nguy hiểm lớn hơn cả CIA.
Luân, vẻ mặt nghiêm trọng:
- Anh Nhu đoán đúng… Nói cho cùng, điểm xuất phát có thể là CIA, song CIA thông qua con đường nào? Tướng lĩnh? Nhân viên cao cấp của ta? Trên tất cả, do đâu tiết lộ tổng thống sẽ khai mạc hội chợ?
- Té ra, bản tường trình của ông Phạm Xuân Chiểu và Trần Kim Tuyến còn nhiều chỗ lờ mờ quá! Nhất là điểm lộ tin nầy! Tin nầy bao nhiêu người biết? – Diệm đã ngồi vào ghế, nhổm dậy hỏi dồn dập.
- Đến tôi mà mãi khi nghe đài ngoại quốc mới biết tổng thống lên Ban Mê Thuột. – Giám mục chép miệng.
Nhu nói như phân bua:
- Tôi nghĩ liền, khi nghe sự việc, đến câu hỏi của anh Luân. Đúng là khó hiểu thật. Có thể nói chỉ có ba người biết rõ: tổng thống, vợ chồng tôi. Sau Tết, tôi gọi ông Chiểu và ông Tuyến chỉ thị và dặn hai ông đích thân lên bố trí, không nói với một ai, phải giấu cả nơi hai ông đến. Tôi không cho đi máy bay thường, mà máy bay quân sự, cất cánh từ Biên Hòa. Hai ông đã phối kiểm nhiều lần, quả là không hé môi cho bất kỳ người nào khác. Ngay đại tướng, tôi cũng chỉ cho hay vì tôi có công vụ đặc biệt, điều một số lực lượng bộ binh, dù, pháo, thiết giáp. Vậy thôi! Lực lượng liên binh phòng vệ cũng chỉ biết là do tôi có mặt ở Ban Mê Thuột mà phải huy động họ. Bảy giờ sáng tổng thống lên máy bay xong, hoa tiêu và máy bay yểm trợ chỉ được lệnh bay ra cao nguyên. Qua Quảng Đức, họ mới biết nơi đáp là Ban Mê Thuột. Cũng 7 giờ sáng, địa phương được ông Chiểu cho biết cần huy động một số học sinh ra sân bay đón khách, không nói khách nào. Người ta chỉ biết họ đón tổng thống khi tổng thống xuất hiện ở cầu thang. Tôi cẩn thận đến mức không cho dùng chiếc máy bay riêng của tổng thống, thay bằng một chiếc DC.3 thường. Trung tá Lê Quang Tung cùng đi với tôi lên Ban Mê Thuột, đã trở về Sài Gòn bố trí kế hoạch nầy và ông ta không nói với bất kỳ ai. Tôi đảm bảo sự kín miệng của ông Tung. Xin lỗi anh Luân, ngay anh Luân cũng không được thông báo tổng thống sẽ có mặt ở hội chợ… Thế mà vẫn lộ! Chẳng lẽ ông Chiểu, ông Tuyến!... Lạ thật! Lạ nhứt kẻ bắt hung thủ lại là người của ông Mai Hữu Xuân!
- Nếu kiểm tra thật kỹ, vẫn có thể tìm ra manh mối, tôi tin như vậy. – Giọng Luân đều đều – Chẳng hạn, sự lộ bí mật đôi khi từ chỗ quá bí mật. Ai cấm thiên hạ suy luận xét đoán trên vài hiện tượng không bình thường? Ông Chiểu, ông Tuyến đột nhiêu "mất tích" – cả hai nhân vật mà trách nhiệm về loại công vụ gì ai cũng rõ – khiến người ta dễ đi gần với sự thật. Qua cô Dung, tôi biết đại tá Chiểu vắng mặt ở Tổng nha. Nếu mà tôi biết cả bác sĩ Tuyến cùng vắng mặt và xa Sài Gòn thì nhất định đoán ra hai ông lo một việc lớn. Việc lớn là việc gì, ở đâu, bao giờ, ba bài toán sau không khó tìm đáp số! Khi cùng anh Nhu lên Ban Mê Thuột, gặp đại tá Chiểu, bác sỹ Tuyến, tôi hiểu liền, nhất là anh Nhu lại tiến hành cả một cuộc đi săn ồ ạt…
- Tôi chịu thua anh!
- Ám sát tổng thống để làm gì? – Luân tiếp tục – Loại một người cầm đầu chính phủ miền Nam đang chống Cộng! Chỉ vậy thôi sao? Loại một người để thay chân… khả năng nầy có không? Cho nên chừng nào các nghi vấn trên chưa được giải đáp, bắn Phúc là giúp cho chiếc màn bí mật càng phủ kín trên vụ Ban Mê Thuột! Nghĩa là, chúng ta sẽ phải tiếp tục đánh trong tư thế bị bịt mắt…
Giám mục không che giấu sự khoái chí…. Ông ta nhìn đứa con nuôi với tất cả khâm phục lẫn trìu mến. Diệm qua ánh mắt, hầu như chia sẻ hoàn toàn với ông ta.
- Tôi tán thành anh Luân! – Nhu nói rắn rỏi – Tôi có một đề nghị: Anh Luân đích thân điều tra tên Phúc… Tôi hy vọng anh nhận lời và tôi tin kết quả sẽ chóng vánh.
Giám mục, Diệm, Lệ Xuân không hẹn, cùng thốt lên một lượt:
- Phải đó!
Luân lắc đầu:
- Anh Nhu cần tôi giúp, tôi rất sẵn sàng.. Trong việc nầy, tôi không từ chối bất kỳ cái khó nào, bởi vì, ngoài chuyện ám sát một nguyên thủ quốc gia, đối với tôi, tổng thống còn là người trong gia đình… Song, tiện hơn hết, anh Nhu giao cho một người nào đó có kinh nghiệm. Tôi sẽ căn cứ vào bước tiến triển, xin ý

kiến tổng thống, anh cố vấn, gia đình ta, cố gắng làm sáng tỏ… Đây, có khía cạnh chuyên môn, mà thú thật, tôi quá dốt…
Lần nữa, Diệm "ba phải":
- Ừ, nói như cháu Luân cũng đúng…
Giám mục bồi thêm:
- Đứng ở ngoài nó sáng nước… Như đánh cờ tướng vậy!
Nhu vẫn giọng trầm trầm:
- Tôi sẽ giao cho một người… tổng ủy trưởng tình báo, được không?
- Tùy anh, tôi không rành lắm về ông nầy…
- Thôi, tôi suy nghĩ thêm rồi bàn với anh… Sáng mai tôi muốn anh với tôi qua gặp tên Phúc…
- Được… Tôi cũng muốn biết anh nầy… Tôi nghĩ là anh ra lệnh bỏ nhục hình đi…
- Đã ra lệnh rồi.
Lệ Xuân kết thúc buổi họp gia đình:
- Lễ Tạ ơn đã xong. Sắp tới, theo ý của chị Cả, nhân dịp tổng thống kinh lý Thừa Thiên, gia đình ra nên về đầy đủ mặt làm lễ mừng tổng thống thoát nạn… Tôi có dặn vợ chồng Trần Trung Dung. Tôi nghĩ anh Luân và cô Thùy Dung nên trình diện một lần, kẻo các chị trách. Chú Cẩn cũng muốn gặp anh Luân…
Lệ Xuân cười:
- Đức cha cho chúng tôi hay ông bà đã định ngày đám cưới… Xin chúc mừng trước. Trong gia đình, ai cũng chờ ngày này… Hôm nghe tin Ban Mê Thuột, tôi bảo Dung: May mà tổng thống vô sự, bằng không hai ông bà phải cư tang ba năm! Chuyện quốc gia với chuyện riêng tư gắn chặt làm vậy đó…
Diệm cười hềnh hệch. Giám mục rạng rỡ:
- Đám cưới của nó mà hóa rắc rối to. Tôi với thím Nhu định làm ở Sài Gòn. Hai chị, chị Khôi và chị Cả Lễ với chú Cẩn muốn làm ở Huế… Thôi, để gặp đông đủ rồi tính luôn.
Luân vẻ bẽn lẽn, xoa mãi cằm…

P3 - Chương 16

Luân vừa đút khẩu súng Walter nhỏ xíu vào chiếc túi con trước bụng, vừa nói:
- Trong trường hợp cần, khẩu Walter nầy đắc dụng hơn khẩu P.38.
Dung lo lắng theo dõi:
- Tại sao anh lại nhắc chuyện súng đạn trước khi đi? Phải chăng anh cảm thấy có cái gì không ổn?
- Mọi thận trọng đều có ích. Nhu muốn xác định những điều hắn còn nghi bằng cách trực tiếp chứng kiến cuộc gặp gỡ giữa tôi và Phúc.
- Em nghĩ là Nhu hết đặt câu hỏi về anh sau khi chính anh nêu lên hàng loạt điểm phải làm sáng tỏ, trong đó, có cả những điểm nếu quả anh liên quan đến vụ Ban Mê Thuột thì rất tai hại cho anh. Nhất là anh từ chối đứng ra khai thác Phúc.
- Chưa hẳn vậy… Tại sao cô không tính đến khả năng Nhu càng nghi hơn khi hắn nhận ra tôi biến vấn đề rối tinh lên, chĩa vào nội bộ chúng? Với Nhu, không có sự ngây thơ…
- Nhưng, biên bản khai thác Phúc không điểm nào khiến chúng có thể nghi ngờ anh. Em chú ý, Phúc giấu cả cha, vợ, quê quán.
- Đúng… Nhưng, vì sao cô không giả định bản thân biên bản là một sáng tác của Nhu? Còn sự thật lại là ở cuộc gặp mặt sáng nay?
Dung nhận là Luân có lý. Cô thở dài.
- Nghề của chúng ta… Tôi dùng chữ không chính xác… Trách nhiệm của chúng ta, nói theo thành ngữ Pháp "L'art du Possible" – nghệ thuật của cái có thể. Cô tỉnh táo theo dõi, hễ có gì bất thường thì theo kế hoạch đã bàn rút lui ngay. Nếu phải dặn thêm, tôi nhắc cô lưu ý anh Lục, một người đáng thương.
Luân coi đồng hồ tay:
- Gần tới giờ rồi… Tôi đi! Nói thế, chứ cũng có khả năng mọi sự trót lọt… Tôi tin Phúc. Đúng hơn, tôi tin xét đoán của tôi và của cô về Phúc.
Phúc bước vào phòng, trọng bộ Pyjama. Người anh xanh mướt. Những vết tím bầm hằn rõ trên má, mắt, trán anh.
Luân quyết định chọn chỗ sáng sủa nhất, ngay dưới bóng ngọn néon để gặp Phúc. Nhu ngồi chéo với Luân.
- Mời anh ngồi!
Nhu chỉ cho Phúc chiếc ghế đối diện với Luân… Phúc ngó Nhu rồi Luân, lạnh lùng ngồi xuống.

- Những chỗ đau của anh, nay đã đỡ chưa?
Luân hỏi giọng ấm.
- Còn đau… - Phúc trả lời cụt ngủn, không thèm để ý Luân.
Một nhân viên của tổng ủy tình báo giới thiệu:
- Đây là ông cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu, bào đệ của tổng thống Việt Nam Cộng hòa. Đây là thiếu tá tham mưu biệt bộ phủ tổng thống Nguyễn Thành Luân…
Hình như Phúc chú ý hơn một chút, qua cái liếc chầm chậm của anh, khi nghe giới thiệu Nhu. Anh có vẻ hoàn toàn xa lạ với Luân.
- Thiếu tá Nguyễn Thành Luân trước đây đi kháng chiến làm trung đoàn phó… - Nhu nói thêm. Phúc liếc Luân, nhưng vẫn hời hợt, hơi bĩu môi nữa.
Nét mặt của Luân cho biết Luân tự đánh giá mình là kẻ có khả năng chiến thắng. Chân anh khẽ nhịp. Anh nhìn Phúc với đôi mắt khâm phục không cần giấu diếm và Nhu cũng nhìn anh như thú nhận anh ta đã lầm.
Ngồi trước Luân là Phúc. Sau nầy, Luân mới biết tên trong giấy căn cước của người thanh niên mà anh và Dung gặp đầu tháng trước, trong lễ khai mạc thí điểm tố Cộng ở Gò Đen và gặp lần nữa, cách nay mấy hôm, trên Ban Mê Thuột, khi anh đang mắc một chiếc loa phóng thanh tại hội chợ. Cả hai lần gặp, Luân chỉ biết anh với tên khác, là rể của ông giáo Đầy, có quan hệ với các đồng chí trong rừng Tây Ninh được "cấy" vào cơ quan công dân vụ tỉnh. Chính anh đã bắn liền ba phát súng ngắn vào ảnh Ngô Đình Diệm khi buổi tố Cộng tan vỡ, khi ông giáo Đầy – nằm trên cũng máu với lá quốc kỳ - và cũng chính anh cướp được một khẩu súng trường bắn theo tên Hoàng Đình Thể, giữa đám khói mù tịt của chiếc xe Jeep bị ném vào lửa.
… Tất cả những gì diễn ra trong mấy phút làm lảo đảo Luân. Ông giáo Đầy ngã xuống do viên đạn của tên quận trưởng, ông ngã xuống như một anh hùng. Ở đây, hai cái tương phản ghê gớm nhất, không thể đội trời chung đã đối đầu. Tính cách gian trá, man rợ bạo ngược mà bọn quan lại đại diện bộc lộ đến nét lỳ lợm cuối cùng. Phía nhân dân, cũng vậy, họ không còn con đường tự bảo vệ nào khác ngoài sử dụng sức mạnh vốn là ưu thế của họ.
Phải nói rằng trong khoảnh khắc Luân mất tự chủ. Nếu Dung không níu tay anh thì anh đã bắn gục tên quận trưởng mặc dù liền trước đó, anh đã can thanh niên: đừng có mà dại dột!
Luân, Dung theo con rể ông giáo Đầy và đồng bào khiêng thi thể ông giáo vô làng. Thạch, trong lúc lộn xộn, chạy ra lộ. Lần hồi, Luân suy tính và anh quyết mạo hiểm – mạo hiểm trong những điều kiện mà anh cho là đúng.
Nhà ông giáo ở cách điểm tố Cộng già cây số, theo bờ đất ngoằn ngoèo, xuyên khu vườn rậm rạp và vượt vô số cầu vắt vẻo. Một ngôi nhà ngói cất theo lối cũ, mờ mờ tối. Bàn thờ giữa nhà leo lét một ngọn đèn – đứa con trai duy nhất của ông, một người kháng chiến cũ như ông, bị giết chưa đầy năm. Thi thể ông giáp đặt trên bộ ván giữa nhà. Thân tộc ông chỉ còn cô con gái và chàng rể.
- Chúng tôi là khách đi đường, thấy cảnh đau lòng nầy, nên ghé lại, xem có thể giúp ích gì cho gia đình ông giáp không? – Luân giải thích sự có mặt của hai người.
Anh hiểu rõ: đây là khu du kích trong kháng chiến. Những người dân từng được chính phủ cách mạng cấp cho đất. Vườn tược và ruộng mà họ có là từ mẫu đất tạm cấp đó. Chắc chắn vì lý do như vậy mà chính quyền Diệm lấy nơi đây làm thí điểm tố Cộng.
- Tức quá đi, trời đất ơi! – Người thanh niên giậm chân, thét đau đớn.
Người con gái thì như điên dại, ôm thây cha, khóc không còn ra tiếng.
- Nên lo tẩm liệm ông giáo. – Luân bảo người thanh niên – Đề phòng làng, lính vô.
Người ta bắt đầu đóng hòm, đào huyệt và tẩm liệm ông giáo. Công việc khẩn trương mà lặng lẽ, từng nét mặt khắc cái đau và nỗi giận, chỉ hạ khi họ trả được thù.. Mặc dù bị từ chối, Luân cố nằn nì xin được góp phần vào mồ êm mả đẹp cho ông giáo. Số vải tẩm liệm ông chẳng là bao, nhưng anh nghĩ ông giáo sẽ ấm lòng, bởi cách mạng có mặt ngay trong giờ phút bi đát nầy.
Qua hỏi han, Luân rõ thêm: anh thanh niên mồ côi từ nhỏ, được ông giáo nuôi và khi thành người, gả con cho. Anh là du kích xã. Sau hiệp định Genève, tránh địch, anh lên Tây Ninh và bằng cách nào đó, anh vào Ty công dân vụ. Ở nhà, anh tên là Tư. Anh xem ông giáo Đầy như cha đẻ.
- Anh muốn trả thù lắm? – Luân hỏi.
Tư gật đầu quả quyết. Và, Luân do dự: "Anh ta còn trẻ… Nguy hiểm!" – Luân nghĩ thầm.
- Ông có thể giúp tôi? – Tư hỏi, hy vọng.
- Quận Thể không là cái gì đáng cho anh trả thù!
- Tôi hiểu… Tôi muốn….
Luân nhớ liền ba phát đạn bắn vào ảnh Ngô Đình Diệm.

- Khó lắm!
- Tôi không liều mạng đâu. – Tư bỗng hạ thấp giọng – Tôi còn các bác, các chú trong rừng!
Nói xong, Tư chợt sợ. Đúng thôi, Luân lạ hoắc lạ hươ mà.
Mãi sau khi hạ huyệt ông giáo Đầy, trước khi từ giã, Dung nói với cô con gái:
- Sắp tới, có hội chợ trên Ban Mê Thuột. Ông Diệm khánh thành!
*
- Tôi rất khâm phục anh, dẫu cho hành động của anh khiến tôi căm giận. – Luân nói, vừa nói vừa trao đổi bằng mắt với Phúc – Anh đủ gan ám sát tổng thống…
Phúc ngắt lời:
- Tổng thống của ông! Với tôi, hắn là một tên Việt gian…
- Kể cả như vậy đi, anh có quyền suy nghĩ riêng, anh cả gan ám sát người đứng đầu chính phủ miền Nam thì cũng nên đủ gan nói sự thật. Ai phái anh lên Ban Mê Thuột?
- Tôi trả lời đến cả chục lần rồi: Tỉnh ủy Tây Ninh!
Giọng Phúc cộc lốc.
- Tôi chưa tin! – Luân điềm đạm – Vì sao tỉnh ủy Tây Ninh lại cử anh đi ám sát ông Diệm?
- Vì Diệm bán nước!
- Nhưng, vì sao tỉnh ủy Tây Ninh biết tổng thống có mặt ở Ban Mê Thuột?
- Ông gặp tỉnh ủy Tây Ninh mà hỏi! – Phúc trả lời lì lợm.
- Tất nhiên, nếu rôi hân hạnh gặp tỉnh ủy Tây Ninh thì còn nói làm gì! Anh trả lời với chúng tôi như vậy giống như anh bảo: Ngọc Hoàng ra lệnh cho anh lên Ban Mê Thuột, còn vì sao, thì tìm Ngọc Hoàng mà vấn nạn! - Luân cười hóm hỉnh.
- Ông cứ hỏi mãi, không chừng tôi nói chính ông bảo tôi lên Ban Mê Thuột vì chính biết ông biết ông Diệm, ngày đó có mặt… - Phúc cau có.
- Đúng rồi! - Luân reo – Đại loại, tôi muốn biết ai trong chúng tôi…. Đơn giản thôi, chỉ có người chúng tôi mới biết tin tối mật đó.
- Chính ông! – Phúc trỏ vào Luân, gay gắt – Ông có đi kháng chiến, ông là thằng phản... Tôi đề quyết ông để tụi nó bắn ông cho đáng đời!
Nhu lắc đầu:
- Anh nên trả lời nghiêm chỉnh. Anh lấy súng ở đâu?
Phúc trỏ tiếp vào Luân:
- Ông nầy trao cho tôi! Tôi nói thiệt…
Luân ngó lên trần nhà, cười mỉm:
- Được! Coi như tôi giao súng cho anh. Nhưng, ai cho anh tin về tổng thống?
Phúc bĩu môi:
- Các ông cứ tưởng các ông bí mật lắm… Tôi biết tin. Nhiều người biết tin. Còn súng, đâu mà chẳng có!
Vừa lúc đó, một nhân viên vào, cúi rạp người:
- Thưa thiếu tá, có điện thoại của đại sứ quán Mỹ…
Luân đứng lên, ra hiệu xin phép Nhu. Anh bảo Phúc:
- Cả Hoa Thịnh Đốn cũng quan tâm đến anh…
Luân vừa khuất khỏi cửa, Phúc ném theo cái nhín hằn học:
- Ông nầy coi dễ ghét… Hỏi dai như đỉa!
- Tôi nhắc anh: – Nhu nói – Ai cho tin, ai giao súng?
Phúc không trả lời, lầm lì hẳn. Nhu bực dọc, đứng lên đi lại quanh phòng.
Ở máy nói, Luân cầm ống:
- A lô! Luân đây, ai đấy?… À! Đại sứ Mỹ mời tôi hả? Cô nói giùm: Tôi sẽ đúng hẹn chiều nay… Việc thế nào à? Đặt sát ống nghe vào tai nhé…
Luân hôn thật kêu trong máy. Tiếng người con gái cười phấn khởi, to đến nỗi anh nhân viên đứng khá xa cũng nghe thấy và cười lây.
Trở vào phòng, Luân bắt gặp Nhu vẫn tiếp tục đi đi lại lại, mặt đăm đăm:
- Đại sứ Mỹ muốn biết kết quả cuộc hỏi cung sáng nay của anh. Tôi nói sẽ xin ý kiến anh. Ông ta hẹn với tôi chiều nay gặp ông ta. Có vẻ ông ta muốn làm quen với anh Phúc…
- Làm quen với anh Phúc? – Nhu hỏi vặn. Rồi anh ta ngồi vào ghế tư lự.
- Mục đích của tôi hôm nay là làm quen với anh. – Luân bảo Phúc – Tôi nói rõ để anh khỏi băn khoăn. Ông cố vấn không định dụ dỗ, mua chuộc anh. Tôi tin anh hành động với một lý tưởng nào đó, có thể sai, song là lý tưởng. Nghĩa là anh hành động không vì tiền, anh không phải là một kẻ bắn mướn. Tôi cũng tạm cho anh chấp hành lệnh của tỉnh ủy Việt Cộng Tây Ninh, song tôi muốn biết bằng cách nào tỉnh ủy

nắm được tin tức tối mật, ai cung cấp súng, ở Ban Mê Thuột hay chỗ khác. Nếu ở chỗ khác thì bằng cách nào anh đưa súng an toàn lên Ban Mê Thuột. Tại Ban Mê Thuột, anh giấu súng ở đâu? Còn trái lựu đạn, ai cấp cho anh? Vì sao anh không ném trái lựu đạn đó?
Phúc ngắt lời Luân:
- Các câu hỏi khác, ông tìm ông Năm Xếp mà hỏi. Về trái lựu đạn, tôi không quẳng vì quẳng là chết dân.
- Kể ra anh còn chút lương tâm, tôi khen anh… Luân nói tiếp – Bàn tay nào trong chúng tôi liên lạc với tỉnh ủy. Cái mà chúng tôi cần là chuyện đó, chuyện nội bộ của chúng tôi. Mạng sống của anh sẽ được đảm bảo, nếu anh nói sự thật. Chúng tôi không cần anh khai cơ sở của Việt Cộng, khỏi kể nơi nào là tỉnh ủy đóng, ai là tỉnh ủy viên.. Ai? Tướng hay tá, quận hay tỉnh trưởng, công an hay dân sự… Ai trong chúng tôi làm việc cho các anh?
Phúc lơ đãng ngó Luân. Không có vẻ gì anh sẽ khai.
Nhu xem đồng hồ tay:
- Anh đã nghe kỹ các câu hỏi của thiếu tá. Tôi kỳ hạn cho anh ba hôm. Giữa chừng, anh cần nói với tôi thì báo cho nhân viên nhà giam, tôi sẵn sàng…
- Hôm nay, lần đầu tôi gặp anh. Sau nầy ít có dịp. Ông cố vấn sẽ làm việc với anh. Ông cố vấn không dễ dãi như tôi đâu, anh nhớ cho. Chớ có dại dột! – Luân dặn Phúc bằng lời và ánh mắt.
Hai người rời khỏi nhà giam. Nhu rõ ràng thỏa mãn…
*
Dung đón Luân trong nhà. Cô không muốn để Thạch, Lục và chị Sáu bắt gặp cô khóc – sẽ là một thứ bằng chứng tố giác cô và Luân.
Luân bước vào, ném người xuống ghế. Cân não bị động viên đến độ cao, bây giờ, Luân rã rời. Dung sà vào Luân, một xót xa chợp ụp tới trong cô. Không thể kiềm chế được, cô khóc thút thít, vén mớ tóc lòa xòa trên trán Luân và hôn tới tấp lên đôi mắt mệt mỏi của anh.
- Anh mệt lắm không?
Luân chợt ghì đầu Dung vào ngực anh. Dung nghe rõ nhịp tim Luân.
- Cô lo lắm, phải không? – Luân hỏi nhỏ, anh đã thấy đôi mắt đẫm ướt, nặng trĩu của người bạn gái. Luân âu yếm lau nước mắt cho cô. Luân và Dung ngồi yên như vậy khá lâu… Thần kinh cả hai giãn dần…
- Anh làm rối tóc em hết trơn hết trọi!
Dung bật dậy khi chị Sáu mời họ dùng cơm, sửa lại mái tóc, nũng nịu với Luân bằng giọng Nam Bộ chưa nhuần.
- Bữa nay cô Hai làm bếp đó! - Chị Sáu giới thiệu bữa cơm hơi khác ngày thường, có món gà lá chanh mà cũng có lươn um.
- Cô Hai nói là cô phải tập nấu món Nam, nhưng lâu lâu chen món Bắc cho thầy Hai ăn lạ miệng, ăn ngon… - Chị Sáu nói tiếp, xởi lởi, như chia sẻ niềm vui với hai người.
Dung đang xới cơm cho Luân, thẹn quá, má đỏ bừng.
- Nói thiệt, thầy Hai có phước lắm! Cô Hai đây lịch sự, lại hiền…
- Em nhờ chị dạy cho, em vụng về lắm… - Dung ấp úng.
Không phải Luân không biết Dung, hễ rỗi rảnh, là mài miệt đọc các sách dạy nấu ăn. Sự chuẩn bị "có vẻ rất tự nhiên" của cô gái Hà Nội lại là niềm hạnh phúc của Luân.
Anh gắp miếng thịt gà, chấm muối tiêu chanh, khen: Ngon!
- Lần sau, em sẽ xé phay gà… Em biết làm rồi!
Bữa ăn đó, lần thứ nhứt, Luân và Dung nâng ly rượu vang Bordeaux chúc mừng nhau.
- Cái trò gọi điện thoại nửa chừng của cô, kể ra cũng hay! - Luân thủ thỉ khi ở bàn ăn còn lại hai người – Tuy do Mỹ điều khiển, song Nhu có mặt độc lập tương đối của hắn. Làm rùm beng lên là tốt!
- Em suy tính mãi. Anh đi rồi, em bỗng nhớ đến "lá bùa hộ mệnh" mà anh nói.
- Tôi bảo cái trò cô hay với điều kiện cô không lộ ra sự hốt hoảng với Rheinardt!
- Đời nào! Em xin nói chuyện với bà đại sứ tại nhà riêng của họ, hỏi thăm sức khỏe như thường lệ. Bà đại sứ trao ống nói cho chồng… Tất nhiên ông ấy hỏi thăm anh. Em báo tin, anh và ông Nhu sang tổng ủy tình báo gặp hung thủ bắn ông Diệm. Đại sứ quan tâm đặc biệt vụ đó, và dặn anh cho một cái hẹn… Thế đấy!
- Cho cô điểm trên trung bình! – Luân cười.
- Anh thuật cho em nghe việc gặp anh Phúc. Em sợ quá.
Luân kể tỉ mỉ việc xảy ra.
- Anh Phúc cừ lắm! – Luân kết luận – chính anh ấy góp công làm cho vở kịch của chúng ta thêm hoàn hảo. Nhìn anh ấy, tôi muốn ôm hôn… Bằng mọi giá, phải cứu mạng sống ảnh. Dân tộc ta, Đảng ta đã tạo ra những anh hùng vĩ đại!

Dung lặng nghe, hồi hộp, phấn chấn theo câu chuyện. Anh Phúc quả là anh hùng. Nhưng… anh Luân của cô đâu có kém!
- Anh Phúc còn phải đối phó với rất nhiều câu hỏi. Về khẩu Mas-49 là một. Anh bảo vệ chúng ta, anh bảo vệ tỉnh ủy, những người cộng sự với anh và, bây giờ thì tôi tin dứt khoát rồi, anh bảo vệ viên quận trưởng Gò Dầu!
- Tức là người giống đồng chí liên trung đoàn trưởng, có lần anh nói với em?
Luân gật đầu. Điện thoại reo. Dung nghe.
- Vâng! Tôi là Thùy Dung… xin lỗi, ông là ai? Nguyễn Thuần?…. Tôi không nhớ… À, tôi nhớ ra… Ông để khi khác, hôm nay tôi và anh Luân tôi bận…. Vâng, tôi nhớ địa chỉ của ông rồi. Không có chi. Tôi quên mất sự việc đó, có lẽ ông cũng đừng bận tâm. Vâng, chào ông…
Dung gác máy, trở lại bàn ăn:
- Gã đại úy phi công đó!
Dung đã thuật lại cho Luân nghe chuyện đêm dạ hội ở biệt điện, khi Luân đi Buôn Hồ về.
- Anh ta nói cái gì?
- Gã xin lỗi em là đã sỗ sàng. Gã hối hận. Gã muốn gặp em và anh để nói một chuyện. Theo gã, là để em và anh hiểu gã. Hành động của gã đêm hôm đó không từ thâm tâm gã v.v…
Luân trầm ngâm một lúc:
- Cô nhớ địa chỉ của anh ta. Có thể thêm một trò khiêu khích. Và có thể đúng như anh ta nói…
- Được rồi! – Dung nũng nịu – Em cấm anh từ giờ tới sáng ma, không được nghĩ ngợi gì đến công việc… Chiều nay, hai đứa mình đi chơi đâu đó, đêm xem phim. Có hai phim hay, Napoleon màu hai tập, của Sacha Guitry và ông ta đóng luôn vai Tayllerand, chiếu ở Eden; phim kia là Sciuscia, của Victorio de Sica chiếu ở Đại Nam, báo chí coi đây là thành công của trường phái "hiện thực mới"…
- Đồng ý! – Luân kêu lên vui vẻ - Cô thích phim nào, tôi thích phim đó!
Dung, đã mang tạp dề, dọn dẹp bữa ăn, thùy mị như một cô dâu Nam Bộ…
*
Quyến đến chào Luân. Ngày mai, cậu ta lên Đà Lạt, vào trường võ bị. Từ ngày về Thành, hôm nay cậu ta mới đến nhà Luân.
- Em không thích! – Quyến nói rầu rầu.
- Sao? – Luân hỏi, giọng ngạc nhiên.
- Học làm gì! Cho em tiếp công việc bây giờ, còn đỡ đần anh được ít nhiều…. Vả lại…
- Chú xin ra khu phải không? – Luân hỏi, không vui
- Chớ nếu anh không cần em thì cho em ra khu… Ở với tụi nó, em chịu không thấu… - Quyến rên rỉ.
- Tôi không dè chú mềm yếu như vậy. Nhiệm vụ của chúng ta còn dài lâu. Mỗi người phải cố gắng. Chú tưởng tôi sướng lắm sao? Cách mạng cần mới giao cho chúng ta công việc phức tạp nầy. Chú là đảng viên mà không bằng thằng Sa.
- Anh giao cho em công việc của thằng Sa, em mà bợn, anh xử tử em! – Quyến vẫn nói dỗi.
Luân bỗng thấy thương Quyến vô hạn. Anh nắm vai cậu ta:
- Tôi thông cảm với chú. Nhưng, đây là quyết định của tổ chức. Không phải người nào cũng tạo được thế hợp pháp tốt như chú, thiếu úy cảnh sát Lê Ngân.. Trước mắt, chú phải dấn lên theo cái đột phá khẩu đã mở đó. Tốt nghiệp, chú có thể lên cấp đại úy… Từ nấc đại úy, chú cố mà lên nữa… Phải đóng cho thật cứng vai phần tử Quốc gia chống Cộng, cuồng tín cũng được, nhưng chống Cộng có trí tuệ…
- Vậy thì chừng nào em ra khu?
- Ra khu?
- Chớ bộ ăn đời ở kiếp với tụi nó sao?
Luân vụt cười:
- Chừng nào chú đeo lon tướng thì chú ra khu!
- Trời đất! Tướng ngụy! - Quyến la thất thanh.
- Chú phải sang học ở Mỹ! – Luân bồi thêm – Chỉ bằng cách đó, chú mới làm lợi cho Đảng, cho nước.
- Phải biết vầy, em đâu có theo anh ra Thành!
Quyến nói xuôi xị, song giọng nói đã bớt gay gắt.
- Chú đừng liên lạc với tôi hay với Sa…. Lo học. Tất nhiên, nếu yêu ai đó mà là người tốt thì cứ lập gia đình như thiên hạ…
- Còn anh? Bao giờ anh chị làm đám cưới?
Luân cười:
- Không mời chú đâu, đừng hỏi!… Đã đặt quy ước liên lạc với anh Sáu Đăng chưa?
Quyến gật đầu…

Ở phòng riêng trong dãy nhà ngang, Lục đang nghe buổi phát thanh ca nhạc của đài Hà Nội, qua một ống nghe nhỏ.
"Cầm lá thiếp nầy, lòng hướng vô Nam…"
Bài "Tình trong lá thiếp" của Phan Huỳnh Điểu thiết tha, lắng đọng…

P3 - Chương 17

So với Huế mà Luân từng qua lại nhiều lần, sống nhiều ngày trước Cách mạng tháng Tám, bề ngoài Huế thay đổi tuy chậm song rõ rệt. Bờ phải sông Hương dần dần khóac chiếc áo hiện đại với con đường dọc sông rộng thoáng và với những ngôi nhà cao tầng quét vôi – thật sự chưa hài hòa trong một không gian vẫn đậm nét xa xưa. Cái màu xam xám của khu hoàng thành bên bờ trái sông chập chờn như cố chứng minh một sức sống nào đó không chịu lui về vị trí di tích, nhưng lại phơi bày nỗi bất lực. Kỳ đài bị sụp trong xung đột Việt – Pháp đầu năm 1947, tuy được hội đồng chấp chính Trung phần khôi phục, vẫn trơ trọi, buồn bã.
Cơn sóng phế hưng hủy phá đất Thần kinh hơn đâu hết. Cái ẻo lả của cành liễu, lững lờ của dòng Hương Giang và da diết của giọng hò mái đẩy không đương cự nổi với trùng trùng lớp lớp biến thiên – càng về sau càng hung hãn. Kể từ khi vua Anh Tông nhà Trần, vào những năm đầu thế kỷ XIV thiết lập cơ chế hành chính châu Hóa – bên nầy và bên kia đèo Hải Vân, vốn là châu Lý mà Chế Mân đổi lấy công chúa Huyền Trân – trải buổi thịnh suy của các chúa Nguyễn, triều Tây Sơn, vua Nguyễn. Chưa bao giờ Huế đứng trước những thử thách ghê giớm như mấy chục năm trở lại đây. Tất nhiên, Huế hiên ngang trong cơn bùng dậy mãnh liệt mùa thu 1945 và đã tồn tại với tư cách đó suốt một năm rưỡi trời, nhưng những người làm ra một Huế như thế không phải là những người định đoạt cuộc sống của Huế 10 năm qua. Trước kia, Huế dưới ách của "hùm xám" Phan Văn Giáo. Bây giờ, đến ách của cụ "Cố Trầu"…
Trời tháng 3 không âm u, song từ trường bay Phú Bài về trung tâm thành phố, Luân và Dung tiếp xúc lập tức với một bầu không khí nặng nề, trên 14 cây số ngắn ngủi ấy.
Mới lần đầu đặt chân lên cố đô, Dung lặng lẽ quan sát. Cô cảm thấy một cái gì man mác, bùi ngùi dù cho đoàn công xa nối đuôi như bất tận, tung bụi mịt mù. Bởi vậy, cô khen nức nở mấy đoạn thơ của Đông Hồ mà Luân thuộc lõm bõm:
"Dòng nước sông Hương chảy lặng lờ.
Ngàn thông núi Ngự đứng như mơ
Gió cầu vướng áo nàng Tôn nữ
Quai lỏng nghiêng vành chiếc nón thơ…
…
Lá liễu lơ thơ mưa thúy dịch
Bông đào e ấp gió đan đình
Vàng xây ngọc dựng đền vương bá
Một ảnh tàn xuân nỗi mỏng manh…"
Ngồi chung xe với hai người, ngoài Thạch – anh chàng ít nói, mà hễ nói thì khen che từ góc độ ruộng đất tốt xấu, người lành rách – còn một thiếu úy, tên Đặng Sỹ, một con người cao lêu đêu và lạnh lùng hơn cả cố đô. Từ Phú Bài về đến thành phố, anh ta im ỉm.
Xe qua nhiều ngôi chùa tuy nhỏ mà cổ kính, Dung trầm trồ:
- Đẹp quá! Chùa tên gì, hở anh?
Luân không nhớ tên chùa. Đặng Sỹ cau mày:
- Ở Huế, không thể nhớ hết tên chùa. Chùa nhiều hơn nhà thờ, không tốt!
Luân mỉm cười, Dung cãi liền
- Tại sao không tốt?
- Thưa bà thiếu tá, nhiều chùa có nghĩa là nhiều ổ Việt Cộng!
Dung lắc đầu:
- Tôi không tin như thế!
- Thưa bà, tôi nói điều đó với tư cách môt sĩ quan chịu trách nhiệm an ninh công cộng ở tỉnh Thừa Thiên. Nếu tổng thống ra lệnh, tôi cam đoan không dưới 1.000 sư bị nhốt, ra tòa…
Dung vẫn hoài nghi – một hoài nghi thích thú:
- Lẽ nào đông đến thế?

- Tôi đã giảm con số đến mức thấp nhất. Ngoài sư, ni, còn cư sĩ, tín đồ…
- Thưa bà, Huế bị tràn ngập! – Đặng Sỹ nói với giọng hập hực.
- Nếu thiếu úy nói đúng, ta phải làm sao? – Luân hỏi.
- Thưa thiếu tá, đó là việc ngoài quyền hạn của một sĩ quan an ninh địa phương. Thiếu tá trong tham mưu biệt bộ, kề cận tổng thống, nhất định rõ hơn tôi về việc phải làm…
- Thiếu úy muốn dùng xe tăng với Phật tử? – Luân châm biếm.
- Tất nhiên, không loạt trừ xe tăng! – Đặng Sỹ dứt khoát. Luân kinh ngạc, chăm chú nhìn anh ta.
- Nhưng chúng ta cũng có nhà thờ! – Luân thăm dò.
- Chừng nào tất cả tượng Phật được thay bằng tượng Chúa, Huế và Thừa Thiên mới thật sự an toàn!
Luân không tranh luận với Đặng Sỹ nữa. Té ra, không có khẩu Mi Mas trên cao nguyên. Đất Thần kinh nổi tiếng hiền lành vẫn uy hiếp "chế độ". Có điều, một khẩu Mi Mas hỏng hóc, còn hằng vạn con người, không phải là máy, biết lúc nào nên nổ và nổ ra trò.
Bỗng nhiên, Luân nhận thức rằng Huế không chỉ là cố đô, không chỉ biểu tượng bằng Tử cấm thành và Phu Văn lâu…
*
Được điện mật từ mấy hôm trước báo tổng thống, giám mục, cố vấn Ngô Đình Nhu và thân tộc sẽ về Huế, cậu Út Cẩn vẫn coi như chẳng có gì phải bận tâm. Thì họ về, chi mà lăng xăng! Cậu không ưa bà chị dâu lắm tai tiếng. Thật ra, cậu chẳng để ý lắm về đức hạnh của Trần Lệ Xuân, bởi cậu cũng có hai con không chính thức phải gán làm con nuôi bà Cả Lễ. Cậu ghét thói làm kinh tài phỗng tay trên của Lệ Xuân.
Quan viên to đầu sở tại, trái lại, sợ quá chừng. Nếu tổng thống, đức giám mục, ngài cố vấn và phu nhân giận cá chém thớt thì sao? Ai đời, tổng thống vinh quy mà nhà không trang hoàng, đường xá không sửa sang, việc tiệc tùng chưa đâu ra đâu, còn nơi nghỉ, nơi chơi của cả bộ sậu trăm người là ít – thì chắc bị dần đến mềm xương. Bởi vậy, đại biểu chính phủ ở Trung phần, tỉnh trưởng Thừa Thiên, thị trưởng Huế phải lòn cửa hậu bẩm với tổng đống phu nhân Ngôi Đình Khôi và nhờ tổng đốc phu nhân đạo đạt lên cụ cố, xin cho nhân viên vào khu nhà riêng - một dinh cơ kín cổng cao tường, vừa là từ đường họ Ngô Đình, vừa nơi ở và làm việc của ngài cố vấn chỉ đạo các đoàn thể miền Trung, cách nhà thờ Phú Cam 200 thước – để quét dọn, treo đèn, bày hoa. Cậu Út Cẩn miễn cưỡng đồng ý:
- Bọn mi mần chi thì mần, song nhà tao chật chội, tao với cụ Cố, chị tổng đốc ghét ồn ào. Bọn mi dọn tòa đại biểu chính phủ để ông bà cố vấn ăn ở, riêng anh tổng thống tao, nếu ảnh ưng thì ở đây, trong ngôi nhà mới xây đó… Anh giám mục tao chắc về Phú Cam.
Sáng hôm sau, trước ngày gia đình tụ hội, cậu Cẩn vẫn dùng thì giờ như cậu đã dùng từ khi họ Ngô Đình giành được quyền bính. Tờ mờ, cậu vào phòng vấn an mẹ, rồi sang vấn an chị dâu. Thói quen mới tập vài năm, tuy bực bội song vẫn được đền bù: nhà Ngô Đình nổi tiếng nào văn hay, nào đạo cao, nào học rộng, nào đủ tài kinh bang tế thế, thì cậu cũng phải nổi tiếng một đứa con chí hiếu, một đứa em chí thành. Bởi vậy, cậu không dám công khai nhận hai giọt máu của cậu – anh Thục của cậu hiến mình cho Chúa, anh Diệm hiến mình cho nước, cậu không lấy vợ bởi cậu đã nguyện hiến mình cho nhà – ngoài cái lẽ bà thượng thư, mẹ cậu không thể nào chấp nhận nổi một con ở dở hơi y như cậu, nhan sắc xấp xỉ cậu làm dâu họ Ngô Đình.
Xong chuyện "thần thỉnh mộ khang" rồi, cậu Út Cẩn ra vườn. Khu vườn rộng như một thảo cầm viên nho nhỏ. Con két trong lồng ré lên "Tui mét cậu Cẩn! Tui mét cậu Cẩn!" Cậu cười sặc sụa, phun cả cổ trầu vấy lem chiếc áo bà ba cổ bâu.
- Chu cha, mi khôn hỉ!
Cậu phì phà điếu thuốc lá quấn sâu kèn to bằng ngón ta, cho thức ăn vào lồng két. Quanh cậu, hàng trăm lồng đủ cỡ, sơn phết màu mè.
Rồi, cậu sang cũi trăn. Những con trăn to, cuộn tròn, ưỡn ẹo, cạnh đống trứng gà mơn mởn. Cậu tiếp bước theo con đường rải sỏi, giữa hàng hoa rực rỡ, dưới tàn cây còn đọng sương.
Cậu thỏa mãn. Các anh cậu xông pha đây đó, cậu chỉ thích mảnh vườn, ngôi nhà cổ với mùi mốc nằng nặng.
- Con chào ông cố vấn chỉ đạo!
Ngô Đình Cẩn không ngoảnh lại, dù tiếng chào gần như đột ngột.
- Hỉ? Thằng Đông hỉ? – Cậu mải trầy mấy lá khô trên cành cây mãn đình hồng – quà của viên tỉnh trưởng Quảng Trị.
Một người vận Âu phục loại hàng đắt tiền, màu xám tro, nghiêng mình:
- Thưa, xong xuôi…
- Như ri mà xong xuôi? – Cẩn vẫn chăm chú cành cây – Giống ni trồng khó. Mi hỏi cho tau cách trồng…

- Thưa ông cố vấn chỉ đạo để đó cho con… Còn vụ đó, đêm hôm…
- Ừ! Cái khách sạn mi đừng để tên tau. Để tên chị tổng đốc, được không?
- Thưa, được!
- Khen mi mau chân lẹ tay đó! Mi về!
Sau tiếng "Dạ" nho nhỏ, người bận Âu phục rón rén theo các lối quanh co của khu vườn, mất dạng.
*
Nhà thầu Nguyễn Đắc Phương đang thoi thóp. Ông bị đánh bằng gậy sắt đến gãy xương đùi, xương vai. Trên tầng lầu khách sạn Soar, cửa sổ che màu kín như bưng, ba người ngồi quanh thân thể đẫm máu của ông Phương, nốc những ly Whisky sec, nhắm đậu phộng rang. Đã quá nửa đêm. Trên bàn, một tờ cung viết sẵn, nhưng chưa có chữ ký.
- Tóe nước vào nó để nó còn ký tên trước khi chết chứ! - Phan Quang Đông ra lệnh.
Nhà thầy Nguyễn Đức Phương tỉnh dần. Ông từ từ mở mắt, rên khẽ:
- Đau quá, trời ơi!
- Mầy là gián điệp Pháp. Mầy buôn á phiện… Mầy… Thôi, bấy nhiêu là đủ. Mầy ký tên vào đây.
Phan Quang Đông nhét cây bút vào tay nhà thầu, chìa mảnh giấy. Ông Phương không còn cử động được. Và, trong một cái hắt hơi, ông lịm đi.
- Nó chết rồi! – Một tên nói.
- Chưa! – Một tên khác ghé tai nghi tim ông Phương.
- Mặc bố nó! Thằng lì gớm! Tao khuyên nó nhường vụ sửa điện Thái Hòa cho bà Cả Lễ, như ý ông cố vấn, nó một mực không nghe. Đáng đời! Đồ ngu… Nào! – Pha Quang Đông vẫy đồng bọn…
Ông Phương chợt hồi tỉnh:
- Cho xin chút nước!
Từ trên cửa sổ tầng lầu bốn, một bóng người rơi thẳng xuống đất, tiếp theo là tiếng hô hoán náo động:
- Phạm nhân tự sát!
*
Lễ mừng tổng thống bình an long trọng hơn cả lễ mừng thọ Bảo Đại khi ông nầy chưa bị phế truất. Mặc dù tổng thống đã ban lời khuyên "nên theo gương người xưa hết sức giữ chữ tiết kiệm". Con đường từ thành phố lên Phú Cam chen chúc các loại xe; không chỉ của miền Trung mà toàn miền Nam. Hàng không dân sự, quân sự tăng chuyến. Tận vịnh Thái Lan, linh mục Nguyễn Lạc Hóa vẫn có mặt, có cả tướng Lê Văn Kim từ Tây Nguyên, trung tá Hồ Tấn Quyền từ các tàu tuần, còn tỉnh trưởng, quận trưởng. Nhà thờ Phú Cam cũng đông nghịt – đức giám mục cử hành lễ tạ ơn cho mẹ, cho em và cho bản thân. Phái đoàn chính phủ do phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ, phái đoàn quân đội do đại tướng Lê Văn Tỵ cầm đầu.
Khuôn viên nhà thờ họ Ngô Đình – đáng lý ở Đài Phong, thuộc Lệ Thủy, song đó lại là vùng Bắc Việt kiểm soát nên dời vào Huế - náo nhiệt lạ thường. Ngày lễ chính đồng thời cử hành tại đây và tại nhà thờ Phú Cam. Tại đây, theo tục Nho, ở nhà thờ theo phép đạo. Cả thành Huế treo cờ. Tổng thống quở: đã bảo đừng làm quá. Song, chính tổng thống lại ban khen quan chức địa phương. "Họ mừng lãnh tụ thoát nạn, mừng cụ cố thêm tuổi và giám mục thêm tuổi, âu cũng là sự thường". Tổng thống hả lòng hả dạ.
Cụ cố bà 86 tuổi, ngồi trên sập gụ kê xéo nhà – nơi ngày xưa cụ ông vẫn ngồi – tựa lưng vào gối. Tổng thống ngồi giữa nhà trên chiếc ghế bành gỗ trắc chạm trổ công phu, trong bộ quốc phục. Giám mục ngồi trên một chiếc ghế bành kê cạnh đấy. Ngô Đình Cẩn vẫn bộ bà ba, nhai trầu bỏm bẻm, ngồi cạnh mẹ. Ngồi cạnh bà Ngô Đình Khả còn có vợ chồng Ngô Đình Khôi. Số còn lại đứng sau lưng cụ cố - kể cả Ngô Đình Nhu và vợ.
Diệm nhìn khắp lượt. Cơn sốt hãnh diện chạy rân trong cơ thể ông. Dòng họ Ngô Đình chưa ai tạo được cảnh nầy. Đại Nam hoàng đế chưa bao giờ thiết đại triều uy nghiêm đến thế.
Bà Ngô Đình Khả đã quá già để suy tính. Dẫu sao, bà ta cũng mãn nguyện. Bà gật đầu đáp lễ, sức dường như được tăng thêm. Giám mục tươi cười. Nhà thờ Phú Cam, bằng một lời kêu gọi các thương gia của ông, sẽ trở thành nhà thờ lộng lẫy nhất Thừa Thiên, hoàn thành vào tháng 10 sang năm, nhân lễ Ngân Khánh của ông, tròn 20 năm ông thụ phong giám mục. Nay mai, ông sẽ kêu gọi mở hẳn một giáo khu vùng La Vang Quảng Trị, nơi tiếp giáp Bắc Việt Cộng sản. Ngô Đình Cẩn thích thú với bài toán cộng các lễ vật phải dùng hẳn một nhà mới xây làm kho.
Ngô Đình Nhu trầm lặng. Anh ta biết thưởng thức quyền uy, biết hả lòng về cảnh tượng ngày hôm nay. Song, anh lo. Tổng thống như người ăn đến độ không còn ăn được nữa – chí tiến thủ lần lụt dần. Đó là một nguy cơ. Nhu nghe dư luận về anh giám mục, về chị Cả Lễ, về đứa em út, quanh các vụ buôn bán, độc quyền. Cả vợ anh nữa. Phải làm sao giữ cái tột đỉnh nầy miên viễn. Anh chợt nhớ bài thơ của vua Minh Mạng. Liệu rằng họ Ngô Đình lại còn mỏng hơn họ Nguyễn Phúc không?

Trần Lệ Xuân khôn khéo như một người dâu thuần hóa đến mức chỉ biết vâng, dạ. Mụ tìm chỗ dựa và tìm được ngay. Bà mẹ chồng già nua quên lẫn, hài lòng về con dâu biết chiều chuộng. Chính Lệ Xuân đang quạt – bằng chiếc quạt lông công – cho mẹ chồng. Hơn nữa, mấy đứa con của Lệ Xuân là cái mộc che chở cho mụ trước sự gièm pha của bất kỳ ai.
Những gì gây ít nhiều khó chịu cho đại gia đình trong ngày đại lễ lại là tính tự do quá lộ liễu của Ngô Đình Luyện. Anh ta ra Huế bằng ô tô, cặp kè với một cô gái nhảy nổi tiếng "bốc lửa", ngụ tại khách sạn Morin, tạt vào nhà một thoáng rồi biệt mất. Nhưng Luyện không dính với những tranh chấp tiền nong, và do đó, người ta chóng quên anh ta.
Nguyễn Thành Luân và Hoàng Thị Thùy Dung góp mặt trong gia tộc Ngô Đình hoàn toàn gượng gạo nhưng lại được săn đón chu đáo, ít ra là về bề ngoài. Thế mạnh đó một phần do vị trí của đức giám mục – đến bà cụ cố còn phải gọi con đẻ mình là "đức cha" kia mà! Phần khác do tổng thống – ông dành cho Luân một sự đãi ngộ khá đặc biệt, nửa đối với đứa cháu, nửa đối với một cộng sự có tài. Phần do Nhu, Lệ Xuân, Luyện và Trần Trung Dung cũng quan trọng: họ là bạn bè. Phần sau cùng do chính Luân và Dung. Cả hai đều nghiêm trang và cả hai đều giữ khoảng cách vừa phải với mọi người, trước bàn thờ Ngô Đình Khả, Ngô Đình Khôi cũng như trước bà cụ cố và những người khác, Thùy Dung được cảm tình khá nhanh: dịu dàng, đoan trang, ít nói. Đến như cậu Út Cẩn mà phải thốt:
- Rứa mới là con dâu họ nhà tau!
*
- Tôi cám ơn các ông, các bà đến chia vui với tôi sau tai biến. Chúa luôn phù hộ chúng ta.
Tổng thống Ngô Đình Diệm đáp lễ mọi người, cố giữ giọng bình dân tuy vẫn ngồi trên ghế bành.
Một nữ phóng viên – Helen Fanfani – len lỏi giữa quan khách, bấm pô ảnh lúc tổng thống nói.
Có lẽ chỉ có bốn người – Luân, Dung và hai anh em Nhu, Luyện – hiểu ý nghĩa bức ảnh sẽ công bố: Fanfani gợi cho độc giả tờ Financial Affairs sự liên nghĩ giữa tổng thống Diệm và một nhà độc tài nào đó, hơn nữa, một ông vua nào đó.
Hôm nay, Diệm rất vui. Điều ít xảy ra là ông hỏi Fanfani:
- Cô nhà báo dùng máy hiệu chi? Không có flash liệu chụp được không?
Khách khứa được mời ngồi ở các bàn kê trong vườn. Bữa tiệc bắt đầu. Dung, như đứa cháu dâu, bận chăm lo mời mọc. Luân cũng vậy, Fanfani đến gần Luân:
- Tôi muốn hỏi ông kỹ sư một việc…
- Sẵn sàng! Tuy vậy, cuộc nói chuyện có thể bị đứt đoạn, – Luân cười – vì tôi đang là "chiêu đãi viên"!
- Không sao! Ta nói ngắn thôi. Bây giờ, thật bất tiện nếu chúng ta nói dài, phải không? – Fanfani nháy mắt, hướng về Dung – Theo ông, hai phát tiểu liên ở Ban Mê Thuột có thể được coi là dự báo không?
- Chúng ta đã nói chuyện ở nhà thờ Đức Bà!
- Đó là tôi nói. Chưa phải chúng ta. Còn ông?
- Tùy theo cách hiểu của mỗi người về sức nổ của hai viên đạn đó. Nó là hai viên đạn tiểu liên Mas-49 cỡ 7,65. Bé, rất bé.
- Song tiếng nổ khá to!
- Rồi, sao nữa?
- Ông đã thấy, nếu người bắn là một Việt Cộng, nó chứng tỏ Việt Cộng là một cái gì đó không giản đơn ở miền Nam. Nếu người bắn thuộc cánh Quốc gia bị quét, nó chứng tỏ ông Diệm quét còn sót đến cả những khẩu tiểu liên! Nếu người bắn là nhân viên của chế độ, ông nghĩ sao? Nguy hiểm trăm lần!
- Và nếu người bắn là quân nhân, mức nguy hiểm lên nghìn lần, phải không?
- Đúng! - Fanfani đồng ý – Tiếng nổ đã tắt nhưng dư âm cứ tỏa ra, độ vang nhân lên…
- Tôi chưa nói hết. – Luân cười mỉm – Sau chót, nếu tiếng nổ là tín hiệu xanh của CIA – không chính thức, tất nhiên, thì đó là bom nguyên tử!
- Chưa phải lúc đại sứ Rheinardt bật đèn xanh!
- Tôi tin phán đoán của cô! Nhưng, người Mỹ hình như bắt đầu chăm sóc tổng thống nước chúng tôi cẩn thận hơn trước. Bằng chứng là cô Helen Fanfani chịu khó lặn lội ra Huế săn tin, săn ảnh ở một cuộc lễ không có giá trị đối với dư luận Mỹ…
- Chưa chắc đã không có giá trị. - Fanfani cười nửa miệng.
- Xin lỗi cô… Tôi phải đi làm phận sự. - Luân trở lại một bàn ăn mà các ly rượu đều cạn…
Fanfani vừa buông Luân đã bắt chộp ngay giám mục. Giám mục rời bàn hình như định đi lại chỗ của Nguyễn Đôn Duyến, đại biểu chính phủ ở Trung phần. Fanfani mở máy ghi âm:
- Thưa đức cha, con xin đức cha một phút!
Và, không đợi giám mục đồng ý hay không, cô hỏi luôn, bằng tiếng Anh:
- Có phải ngôi giám đường Phú Cam dựng lên do sáng kiến của Đức cha?

- All right (1)! – Giám mục trả lời bằng tiếng Anh, với vẻ tự hào – Đấy là nơi tôi chào đời. Tôi phải trả ơn Chúa!
- Thưa đức cha, có phải các thương gia Huế bỏ tiền ra xây nhà thờ, sau khi được đức cha gợi ý?
- No! It is one invecture (2) những tín hữu hảo tâm và họ tự nguyện – Giám mục từ hớn hở chuyển ngay sang thái độ bực mình.
- Theo các tin tức, – Fanfani vẫn bám chặt - Giám mục phát thiệp mời khách dự một bữa tiệc, giá mỗi thiệp là 5.000 đồng…
- Tôi đã nói với bà đó là luận điệu của Cộng sản! – Thục toan bỏ đi.
- Xin đức giám mục cho một phút nữa. – Fanfani nằn nì – Người ta đồn đức cha vận động Vatican và sức ép của chính phủ Việt Nam, để được làm tổng giám mục Sài Gòn…
Ngôi Đình Thục đỏ mặt. Ông chưa biết phải làm sao thoát nạn thì Luân đã giúp ông:
- Việc gì phải vận động? Cô nhà báo nên nhớ, đức cha thụ phong giám mục còn một năm nữa là 20 năm. Một trong ba giám mục Việt Nam có niên hạn cao nhất… Vả lại, hôm nay chúng tôi họp gia đình, việc chính trị và việc công mời cô dịp khác!
Fanfani mím môi. Giám mục cười giả lả:
- Xin kiếu cô. Tôi có chút việc.
Ông bỏ đi. Fanfani liếc xéo Luân, rồi chạy lại góc nhà nơi Diệm và Cẩn đang xăm xoi một chiếc xe kéo đặt trên bệ. Đây là loại xe dùng cho các quan. Nửa thế kỷ tồn tại, chiếc xe kỷ vật vẫn còn đẹp mã – những miếng đồng sáng loáng.
- Em chùi đó! – Cẩn khoe.
- Thấy xe, tôi nhớ thầy. Thầy ngồi xe vào Đại nội – lúc đó, tôi còn bé, nhưng sau nầy mụ vẫn nhắc. Anh Cả nhà ta từng dùng nó. Rồi đến tôi… Chú chăm sóc nó là phải!
Diệm vuốt ve càng xe. Một tiếng động nhỏ, ông nhìn ra: cô phóng viên đã chớp được cái ảnh lạ đó. Diệm đổi sắc mặt. Nhu vừa nhắc ông về cô nhà báo Mỹ nầy: những bức ảnh lúc bình thường coi như vô thưởng vô phạt, nhưng vào một thời điểm nào đó, chúng là những nhân chứng cay nghiệt.
- Thưa tổng thống! – Fanfani xán gần – Xin phép tổng thống…
Diệm xua tay:
- Mời cô, khi chúng ta vào Sài Gòn. Hôm nay, tôi về nhà, không với tư cách tổng thống!
Fanfani chưa bỏ cuộc:
- Vậy, xin phép ông cố vấn chỉ đạo miền Trung..
Ngô Đình Cẩn phun một bãi cổ trầu:
- Tui không ưa nhà báo!
- Dù vậy, tôi muốn hỏi ông cố vấn một câu: Có phải ông thầu khoán Nguyễn Đắc Phương tự sát không? Bản tin của AFP đặt nghi ngờ về vai trò của ông Phan Quang Đông, mật vụ Trung phần và nói xa, nói gần về một vụ tranh giành đấu thầu giữa bà Cả Lễ với ông Phương… - Fanfani nói một thôi dài.
Cẩn hơi tái mặt. Fanfani mỉm cười.
- Nầy, tau bảo cho mi biết… Tau …
Sợ Cẩn hóa rồ, Diệm phải cứu em:
- Cô nghe chi bọn đưa tin nhảm. Tại sao AFP lại dám vu khống Việt Nam Cộng hòa? Cô là nhà báo Mỹ, cô thừa hiểu AFP chưa bao giờ đưa tin trung thực về chúng tôi…
Phan Quang Đông đứng gần đó, ném cho Fanfani một cái liếc sắc như dao. Đông cũng như tất cả quan chức ở miền Trung đều biết tổng thống một mực bao che đứa em út của mình.
- Tội nghiệp chú Cẩn, nó giành cả đời hầu hạ mụ chúng tôi. Trong anh em chúng tôi, nó cơ cực hơn hết, ít học hành, không được đi đây đó. Tánh nó lại thật thà, bộc trực. Cho nên các ông phải hết lòng giúp nó. – Diệm nhiều lần dặn dò quan chức miền Trung như vậy. Ông phóng ra một cái khuôn đánh giá Cẩn và quan chức nào ở Huế gặp Diệm đều rạp theo đó mà xưng tụng cậu Út. Đôi lần Nhu bàn với Diệm đừng để Cẩn dính vào việc cai trị. Lần nào Nhu cũng bị Diệm rầy:
- Em nó ru rú với mẹ, không vợ không con. Thì cũng phải đền bù cho nó cái gì chứ?
Trong trường hợp nầy, tổng thống Diệm suy nghĩ theo quán tính của một hoàng đế.
Khi Nhu nhắc đến các hoạt động kinh tài phi pháp của Cẩn và bà Cả Lễ - nói chung anh ta ít dám đá động mạnh khía cạnh nầy bởi chính Trần Lệ Xuân còn nổi tiếng hơn cả Thục, Cẩn và bà Cả Lễ cộng lại – thì Diệm gạt phắt:
- Chú Cẩn cần tiền để làm gì? Chẳng qua người ta ganh với chú ấy… Chị Cả Lễ cũng vậy. – Rồi, Diệm nói thẳng – Chú có nghe thì cũng lọc lựa sai đúng mà nghe. Đừng để việc trái ý giữa chị dâu em chồng dẫn chú tới chỗ đối xử thiếu công bình trong nhà…
Thường thường, những lần đó, Nhu chỉ thở dài hoặc than với Luân.

*
Ngày mai, họ rời Huế. Sau bữa ăn gia đình ở Phú Cam – trong bữa ăn, Luân hứa sẽ sớm làm đám cưới với Dung – hai người giành buổi tối đi dạo Huế. Họ từ nơi ngụ là tòa đại biểu chính phủ, thả bộ men bờ sông, không lấy Thạch theo.
- Chẳng cần, công an gác đầy đường. – Luân bảo Thạch – Anh có thể tự do tới khuya. Vả lại, chúng tôi đi một lúc thôi.
Thạch cám ơn. Các bạn cùng nghề với anh từ Sài Gòn ra, rủ anh thưởng thức cái thú chơi thuyền trên sông Hương, nhất là đêm nay trăng rất sáng.
Luân và Dung sóng đôi.
- Ra tới Huế, em bỗng nhớ Napoléon Bonaparte. Sau khi đăng quang, một lô em ruột, em rể của ông ta đều được cắt đất phong vương cả… - Dung thủ thỉ với Luân.
- Nhưng mà cô phải thấy Đế chế của Napoléon đủ rộng để chia chác. Còn ở Việt Nam Cộng hòa, sự chia chác kiểu đó đồng nghĩa với sự rút ngắn mạng sống của "chế độ". Cho nên, cô so sánh với Napoléon là hơi quá đề cao Diệm. Ông ta chưa giống cả vua Nguyễn, là những người có một thời làm chủ suốt ba miền. Ông ta sớm thỏa mãn và có lẽ vận của ông ta bắt đầu từ chỗ cao nhất tụt lần, tụt lần… Ông ta tụt trong ảo giác là ông ta đang lên, lên mãi… Mai kia, nếu Diệm đổ, thì một trong những nguyên nhân quan trọng quyết định chính là sự thành công của ông ta.
Họ đến dốc cầu Tràng Tiền thì gặp Fanfani.
- Chào ông kỹ sư! Chào cô Dung! – Fanfani nhanh nhảu – Tôi định đến chào ông và cô. Gặp tại đây tốt quá. Sáng mai, tôi vô Sài Gòn bằng chuyến bay đầu tiên, cất cánh trước 6 giờ.. Hình như máy bay riêng của ông Diệm cất cánh vào 7 giờ. Phải không?
Luân mỉm cười. Fanfani, qua ánh đèn, thấy cái mỉm cười có ngụ ý đó.
- Ông Luân đúng là một nhà chính trị tế nhị. - Fanfani cười to – Chắc ông hỏi: vì sao một nhà báo Mỹ biết giờ cất cánh của máy bay chở tổng thống?
- Không phải biết giờ, mà quan tâm đến giờ… - Luân đính chính một cách hóm hỉnh – Tất nhiên, với cô Fanfani, điều đó không chứa đựng bất kỳ một chút nguy hiểm nào!
- Cám ơn ông Luân nhận xét tốt về tôi, mặc dù có lẽ ông và cô Dung đã nghe bản tin mới nhất của đài Manila…
- Không, chúng tôi chưa nghe! – Dung trả lời, tò mò.
- Vậy thì ông và cô phải thưởng cho tôi: Tin đặc biệt. Trên đường kinh lý đảo Cebu trở về, máy bay chở tổng thống Phillipin Macsaysay đâm vào núi, nổ tung!
- Ái chà! – Luân kêu thảng thốt.
- Ông Macsaysay lên đỉnh vinh quang gần đến 10 năm và xuống vực chắc chừng 10 giây! – Fanfani nhận xét.
Họ bước lên cầu. Luân đi giữa choàng vai hai cô gái. Fanfani bảo:
- Ông Luân có lý để lo ngại về sự tiết lộ giờ giấc của máy bay tổng thống.
- Nhất là, – Luân bình thản trở lại – khi tôi và Dung đi trên chiếc máy bay đó!
- Biến động chính trị là loại biến động đột ngột hơn cả động đất nữa! - Fanfani thở ra.
- Đúng vậy. Và phải nói thêm: Phù thủy CIA nhúng tay vào thì sự thể còn trăm phần lắt léo…
Fanfani lần nầy không phản ứng nhận xét của Luân về CIA.
- Sau Ban Mê Thuột, giờ tới Macsaysay, dấu hiệu cảnh cáo khá dồn dập – Fanfani nói tiếp – Tôi biết ông kỹ sư lo lắng nhiều. Điều đó chứng tỏ sự gắn bó của ông với gia đình ông Diệm… Nhưng, lo lắng sẽ không ích lợi bao nhiêu. Dẹp tan lo lắng mới cần. Ông có thể làm việc đó bằng những đề nghị cải tổ. Chẳng hạn…
Fanfani nói chưa hết câu thì, ngược chiều với họ - lúc bấy giờ họ đang ở giữa cầu – bốn người mặc thường phục kiểu mùa hè, giăng hàng ngang đón họ.
- Ê! – Một trong bốn người, rất to con, mặt đỏ gay trỏ Fanfani – Mầy là con viết nhật trình, phải không?
Fanfani lùi lại sau lưng Luân.
- Còn thằng nầy với con nầy, – Gã trỏ Luân và Dung – cùng cánh với con Mỹ lai, phải không? Nếu không phải thì xéo ngay. Còn nếu phải thì chúng ông cho chầu Hà Bá một thể!
Dưới chân họ, con sông Hương về đêm sâu thẳm.
- Tiên sư mày! Con nhật trình. Tao lột mầy trần truồng rồi vứt mấy xuống sông… Xuống sông mà viết nhật trình cho Hà Bá đọc!
Dung mở sắc. Luân hích nhẹ tay cô ngăn lại. Nhìn cả bốn cái mặt dằn độn, anh suy tính.
- Các anh là người của Phan Quang Đông, tôi biết. Các anh định làm loạn hả? – Luân nói nghiêm khắc.
- Đ.M mầy! Chúng ông là ai mặc xác chúng ông… - Gã to con vung tay tát Luân. Luân né khỏi làm gã

chới với.
- Tôi bảo: các anh cút! Tôi là thiếu tá Nguyễn Thành Luân, trong tham mưu biệt bộ của tổng thống. Hoặc các anh sẽ bị tống vào nhà giam liền bây giờ, cùng với xếp Đông của các anh, hoặc các anh cút!
Luân khoanh tay khinh khỉnh nhìn cả bốn đứa. Bốn đứa bỗng sựng lại, ngó Luân rồi ngó nhau. Dường như cuối cùng bọn chúng nhớ ra Luân là ai, không hẹn mà cùng bước thụt lùi, khi cách xa Luân, cả bốn ù té chạy về bờ bắc.
- Tôi tiếp ý bỏ dở nửa chừng của tôi. – Fanfani nói, khi ba người quay lại bờ nam – Chẳng hạn ông trao đổi với ông Diệm, ông Nhu sớm chấm dứt những trò lưu manh kiểu như ông chứng kiến. Dù sao, ông vẫn phải chia sẻ thành công hay thất bại của chế độ. Và, với tư cách của người đứng bên ngoài, tôi kết luận là ông có uy tín. Đêm nay, nếu một mình tôi, lời hăm dọa của bọn côn đồ chắc sẽ thành sự thật… - Fanfani chợt rùng mình.
Luân im lặng. Dự báo mỗi lúc một rõ ràng. Tin tức mật hằng ngày trình cho Nhu nhắc thường hơn các nhóm vũ trang mang danh Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên – nhưng hoạt động khác hẳn cái tên của mình – đang mở rộng lực lượng và địa bàn ở U Minh, Đồng Tháp, Tây Ninh, Bình Dương, Biên Hòa và nhiều nơi khác.
- Tôi hỏi thật cô Dung: Cô có ghen không? – Fanfani hỏi, khi về đến cổng khách sạn.
Dung cười bẽn lẽn.
- Ông kỹ sư chỉ biết có mỗi cô. Dù vậy, tôi xin phép cô.
Fanfani vụt ghì cổ Luân, hôn thật mạnh môi anh, rồi chạy vào khách sạn không ngoảnh lại.
Luân quàng vai Dung, men sông về nơi nghỉ.
- Cô phiền Fanfani không? – Luân hỏi.
Dung cười:
- Em chỉ phiền nếu chính anh, chứ không phải Tiểu Phụng hay Fanfani. Đến bây giờ, em chưa thấy điều gì đáng phiền.
Dung nép sát vào người Luân. Ánh trăng trải mặt sông Hương màu sáng huyền hoặc. Trên một con thuyền lênh đênh nào đó, giọng Nam ai tê tái:
Biết ai nhắn gửi đôi lời, đôi lời tình tự
Câu tâm sự như ri, biết thấu cho không?
Trời kia rộng mênh mông, thu rồi lần lựa sang đông…

Phần 4 - Chương 1
Góp sức với rừng

Dương Tái Hưng dò từng câu trong bản dịch Anh văn xấp bài báo của tạp chí Bách Khoa. Các bài báo mang tên Nguyễn Thành Luân. Ngay trong số 1 của tạp chí, ra ngày 15-1-1957, Luân viết bài báo đầu tiên và bài báo gần như đặt lại quan niệm quân đội. Trước Luân, trên báo chí Sài Gòn, chưa ai phân tích quân đội như vậy. Những chỉ huy tốt nghiệp trường võ bị Saint Cyr chỉ có thể lặp lại điều mình học, điều mình rút kinh nghiệm qua kinh viện quân sự Âu Mỹ - cho một quân đội nhà nghề. Còn số tự xưng là tốt nghiệp trường Hoàng Phố thì kiến thức lỉnh kỉnh, pha tạp, giảng giải binh pháp Tôn Ngô vào thời đại nguyên tử mà vẫn mơ màng tiếng ngựa hí, gươm khua.
Luân viết:
“Người lính có gan dạ mà không có súng thì không làm được gì, người lính có súng tốt nhưng không có gan dạ thì cũng không làm gì hơn. Dự trữ của quân đội là nhân dân. Quân đội không được lòng nhân dân là một quân đội có thể tạm thời mạnh trên một phương diện nào đó nhưng bản chất nó là yếu vì tương lai không có dự trữ, nó sẽ đến chỗ kiệt quệ và tiêu tan.”
Các bài báo tiếp theo cũng mang nội dung mới – đánh giặc mà không giết người, trao đổi văn hóa trong quân đội... Tác giả lồng ý riêng vào các bài bình luận binh thư Tôn Tử, cũng nhắc nguyên tắc Tôn Tử nhưng thể hiện trên một bình diện mới. Giọng văn dễ hiểu, nhẹ nhàng, nửa thuộc loại nghiên cứu học thuật, nửa phổ cập và bút chiến song không dấu giếm ý định: muốn chiến thắng phải xây dựng lại quân đội. Quan niệm đó vừa bác bỏ nếp hằn trong cơ chế quân đội do Pháp để lại vừa cảnh cáo Bộ Tổng tham mưu đang hình thành. Các bài báo xuất hiện vào lúc tổng thống Ngô Đình Diệm giành trọn vẹn quyền điều khiển quân lực.
Dương Tái Hưng nhíu mày, ngả lưng trên ghế, đăm chiêu. Căn phòng cổ kính dường như lặng lẽ hơn để

cho chủ của nó suy tư.
Các bài báo không hề có sơ hở dù nhỏ. Nguyễn Thành Luân đứng trên lập trường một người Quốc gia kháng chiến phân tích và đưa ra các nhận định, chủ trương. Anh ta nhắc khá nhiều đến quân đội Việt Minh – hoàn toàn trân trọng. Những bài của Nguyễn Thành Luân khác hẳn bọn Hoàng Quế Ngô - kẻ phản bội đang muốn tâng công với họ Ngô và nước Mỹ. Cũng khác bài của Tam Ích - gượng gạo trong cách lí giải hiện tượng mình vốn tự xưng là một người Marxism bây giờ lại trở cờ. Cũng khác bài của Tân Đức trên báo Nhân Loại hay Khải Minh trên báo Tiếng Chuông: rõ ràng Tân Đức và Khải Minh là những Việt Cộng lợi dụng báo chí hướng dẫn dư luận chống lại chế đội hiện thời ở miền Nam rất khéo léo, song không khó phát hiện.
Nguyễn Thành Luân trước sau không phủ nhận quá khứ của bản thân, không chống Cộng, không đề cao và không dùng thủ thuật để công kích Ngô Đình Diệm và Mỹ. Anh ta không theo phương châm đã được Xứ ủy Cộng sản ở Nam Bộ chỉ đạo: tuyên truyền bí mật kết hợp với các hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp. Anh ta viết với tâm huyết, có suy nghĩ và rất nghiêm chỉnh. Nghĩa là anh ta công khai nói điều anh ta ôm ấp.
Nhưng tại sao anh ta đi sâu vào quân đội? Loạt bài của anh ta chỉ với một chủ đề: quân đội.
Theo tin tức mà Dương Tái Hưng nắm được, tình hình ở Việt Nam Cộng hòa bước vào năm 1958 này đầy rẫy những sự kiện thôi thúc một đột biến. Dĩ nhiên, cái đột biến chỉ có thể do từ phía Cộng sản - đối thủ sau cùng của Ngô Đình Diệm, suốt mấy năm liền đấu tranh chính trị, bây giờ hình như bắt tay vào lau chùi vũ khí, nếu không phải tất cả thì cũng từng bộ phận ở từng nơi. Danh nghĩa các nhóm vũ trang khá linh tinh: nào trung đoàn Nguyễn Trung Trực, nào tiểu đoàn Hoàng Hoa Thám, nào đại đội Phan Đình Phùng... hoặc của Bình Xuyên, hoặc của Hòa Hảo, hoặc của Cao Đài... Danh nghĩa gì thì danh nghĩa, không ai trong giới tình báo không nhất trí: thực chất là Việt Cộng. Phải chăng Nguyễn Thành Luân nhìn thấy nguy cơ từ một năm trước mà nêu quân đội thành chủ đề để đánh động dư luận?
Có tiếng gõ cửa nhẹ. Một cô gái lặng lẽ vào phòng, lặng lẽ leo lên đi văng sửa soạn mâm hút. Dương Tái Hưng rời ghế, ngả người xuống cạnh mâm, rít liền mấy điếu. Sau khi hớp ngụm trà đặc quánh, ông ta nằm lim dim. Cô gái khép cửa phòng, ra ngoài.
Nguyễn Thành Luân viết báo cho ai đọc? Mấy liều thuốc thơm lừng giúp Dương Tái Hưng một lóe sáng. Không phải các bài báo của Nguyễn Thành Luân không có sơ hở. Có! Anh ta muốn người Mỹ hiểu quan điểm của anh ta. Anh ta cố tình làm như vậy. Chính con mụ Fanfani đã dịch các bài báo đó và đăng liên tục trên tờ Financial Affair. Xấp bài dịch mà Dương Tái Hưng có chính là sao lại trong Financial Affairs. Cần phải trao đổi với William Porter mới được. Con nhỏ Fanfani nhẹ dạ, vô tình làm tên dẫn đường đưa Nguyễn Thành Luân vào chính giới Mỹ, nhất là con nhỏ có thiên hướng ủng hộ Kennedy, người chắc chắn sẽ ra ứng cử Tổng thống thay mặt đảng Dân chủ năm 1960.
Dương Tái Hưng nhổm dậy. Ông ta nhấc điện thoại. Nhưng, cô gái hầu lại vào, lặng lẽ đặt lên bàn một phong bì. Ông ta xé phong bì. Thơ của Suần Quài vắn tắt giới thiệu một thư dài hơn, ký tên là đại diện của Trung ương Trung Cộng, Lâm Sử.
Dương Tái Hưng mỉm cười. Điều mà ông ta ung dung chờ đợi đã tới. Và, đúng như ông ta dự đoán, Lâm Sử đề nghị được gặp ông ta. "... Ngài phụng sự cho ai, không có gì quan trọng. Chúng tôi nghĩ rằng, ngài là người Hoa, đó mới thực sự là quan trọng. Và, càng quan trọng hơn, nếu ngài có mối quan hệ nào đó với chính phủ Mỹ. Tại sao chúng ta không thể cùng nhau hợp tác giữ miền đất còn lại của Việt Nam này mãi mãi như Nam Cao Ly? Chúng ta có thể nói chuyện trên một căn bản mới: sự kiện Triều Tiên sẽ không bao giờ trở lại nữa, nước Mỹ trừng phạt tướng Mac Anthur còn chúng tôi, chúng tôi trừng phạt Bành Đức Hoài - cả hai đều không hiểu cái sâu xa trong chính sách của những người lãnh đạo hai nước chúng ta. Không có gì cấp bách hơn việc ngăn chặn Việt Cộng ở miền Nam Việt Nam. Nếu ngài thống nhất với tôi tư tưởng chiến lược đó, cuộc gặp gỡ sẽ vô cùng bổ ích..." Lâm Sử viết như vậy.
Dương Tái Hưng đọc xong thơ, thoải mái ngồi xuống, quay số điện thoại:
- Hello, William. Where have you been this time old chap?... (1)
*
Báo cáo của F. Rheinardt (gửi Tổng thống Mỹ)
Tình hình Nam Việt Nam xoay chuyển theo khả năng nào, một phần quan trọng, nếu không muốn nói là quan trọng quyết định, liên quan đến chính sách của Hoa Kỳ. Như tôi đã phân tích trong những trang trước, chính sách Nam Việt Nam của Tổng thống không thể không đặt trong chính sách Việt Nam, nói chung, đúng hơn, chính sách đối với toàn bán đảo Đông Dương sau khi người Pháp thua trận. Trung Cộng giành quyền ở Hoa lục, cuộc chiến tranh Triều Tiên buộc phải "hòa" và việc chống sùng bái cá nhân Staline của Kroutchev gây chia rẽ trong thế giới Cộng sản: những đồng minh của Mỹ ở Tây Âu hồi phục và đang tìm lối đi, trong đó thái độ của Pháp ngày một phức tạp hơn đối với chúng ta, các nước theo

con đường dân tộc xã hội chủ nghĩa xướng xuất cái gọi là thuyết trung lập. Thế lực tán thành chúng ta chưa thể làm chủ ở Lào và ở Cambodia – nơi mà ảnh hưởng của Pháp chưa thể thực sự giảm sút bao nhiêu. Những phần tử cực hữu ở Vientiane khiến ông hoàng ôn hòa Phouma muốn bắt tay em ông ta là ông hoàng Cộng sản Shouphanouvong, cũng như những dấu hiệu đảo chánh ở Cambodia xô đẩy ông hoàng có tính khí bốc đồng Sihanouk rơi vào vòng tay Bắc Kinh.
Tổng thống cần chọn một trong ba khả năng sau đây:
1) Nam Việt Nam thành một thứ như Đài Loan, tồn tại song song với Bắc Việt Nam Cộng sản. Muốn vậy phải tính đến một nhóm cầm quyền đủ sức dựng dậy hàng chục triệu người sẵn sàng chấp nhận vĩ tuyến 17 như ranh giới quốc gia và đi đến giải pháp "bốn nước Đông Dương".
2) Nam Việt Nam sẽ thực hiện sứ mệnh thống nhất Việt Nam bằng vũ lực và như vậy, phải tính đến một nhóm cầm quyền năng động và phải đẩy cả Phouma và Sihanouk càng xa càng tốt, không loại trừ phương pháp đảo chính. Trong trường hợp đó, Hoa Kỳ phải sẵn sàng ngăn cản một sự can thiệp của Trung Cộng với Nga Sô. Nói cho cùng, khả năng này chưa thể xảy ra vì trước mắt lực lượng chủ yếu là Nam Việt chưa đủ mạnh, nhưng nó đòi hỏi sự sửa soạn cấp bách bởi không loại trừ chính Cộng sản phát động chiến tranh du kích ngay trong nhiệm kỳ Tổng thống.
3) Nam Việt Nam và Bắc Việt Nam nhích lại gần nhau trong một liên bang mà mỗi miền giữ quyền tự trị rộng rãi. Thế hoãn xung này có thể là rất mong manh song là giải pháp ít tồi tệ nhất, trong khi chúng ta chờ đợi một sự chín mùi hơn ở nội tình Việt Nam và tình hình toàn khu vực. Dù chọn khả năng nào, tồn tại của nước Mỹ tại Đông Nam Á buộc Tổng thống phải tính đến những con người thể hiện được chính sách của Mỹ. Việt Nam là nơi mà đầu óc dân tộc chủ nghĩa cực đoan, hậu quả của hàng chục thế kỷ bị người Trung Hoa đô hộ và tự họ đã kết thúc những lần thống trị đó, không nhờ vả ai cả. Ông Ngô Đình Diệm dù sao cũng là người của giai đoạn, hoặc chúng ta phải chia tay với ông ta, hoặc ông ta phải chia tay với chúng ta, hoặc Việt Cộng loại ông ta, hoặc ông ta và Việt Cộng loại chúng ta, trước khi họ loại nhau. Thật bối rối cho nước Mỹ nếu cuối cùng rồi rơi vào tình thế khó xử như ở Philippines. Cái chết vì "tai nạn máy bay" của tổng thống Magsaysay được đón nhận ở các đồng minh chúng ta với bao nhiêu nghi kỵ, thậm chí cay đắng. Tương lai không hứa hẹn cho chúng ta ở Đại Hàn với Rhee Syngman, ở Thái Lan với Phibul Songgram - cả hai đều cứng đầu và đầy tham vọng.
Sau Ngô Đình Diệm, hoặc song song với Ngô Đình Diệm là ai?Sự chủ động bao giờ cũng chỉ có lợi. Tôi đã trao đổi với viên đại sứ Elbridge Durbrow. Tất nhiên tiếng nói có thẩm quyền nhất trong lĩnh vực này phải là người đứng đầu trong cơ quan tình báo Mỹ, ngày Allen Welsh Dulless khả kính…
*
Bài báo ngày 11-10-58 trên tờ Financial Affairss của Helen Fanfani.
Bằng lăng kính toàn cảnh và đứng từ thành phố Sài Gòn, người ta thấy điều gì trong một năm biến động ở Việt Nam, từ sau sự kiện ở Buôn Mê Thuột? Có thể chỉ là một tai nạn như bao tai nạn máy bay xảy ra ở đảo Cébu, cướp mất tổng thống Marcsaysay, người hùng của Phlippines. Nhưng dư luận tự hỏi: Cuộc đảo chính ở Thái Lan mà mục tiêu là hạ bệ một người hùng khác thủ tướng Phibul Songgram. Phải chăng cũng là ngẫu nhiên?
Đó là lý do mà tổng thống Ngô Đình Diệm, trong tháng 5, sang Hoa Kỳ. Ông Diệm muốn đích thân được nghe tổng thống Mỹ nói rằng phát súng trên vùng cao nguyên không có bất kỳ dính líu nào đến nhà cầm quyền Mỹ. Ông mãn nguyện, ít nhất cũng trên những tuyên bố chính thức. Chưa ai biết hai nguyên thủ quốc gia nói với nhau những gì. Tuy nhiên, nếu bài diễn văn ngắn chuẩn bị đọc tại sân bay khi ông Diệm đặt chân đến nước Mỹ lời lẽ khô khan, thì tại cuộc họp Quốc hội Mỹ, bài diễn văn của ông tràn ngập tính từ đẹp, nồng nhiệt. Bức ảnh chụp trên thềm Nhà Trắng sau buổi hội đàm thật ngụ ý: hai Tổng thống nắm tay nhau đưa cao - họ muốn phân bua với Chúa Trời và, riêng ông Diệm, ông cố nhón gót để không quá thấp bên cạnh tướng Esheinhower đồ sộ.
Ông Diệm lưu lại nước Mỹ hai tuần lễ, điều hơi khác thường với phép ngoại giao. Ông dự tất cả 42 lần tiếp xúc, không kể hai lần với Tổng thống Mỹ, ba lần với phó Tổng thống Nixon cũng ba lần với ngoại trưởng Foster Dulles… Đấy là theo tin được công bố. Ông gặp chủ tịch đảng Dân chủ và Thượng nghị sĩ Kennedy. Sự phòng xa vốn là bản tính của người châu Á. Ông Diệm tính trước có thể ông sẽ cầm quyền dưới nhiệm kỳ của những người đang không cần tiết kiệm từ ngữ chỉ trích ông và cô em dâu ông.
Nhưng, ở Sài Gòn, các ông Phan Quang Đán, Nghiêm Xuân Thiện và Hoàng Cơ Thụy - một bác sỹ, một nhà báo và một luật sư – hình như thuộc ba khuynh hướng chính trị rất khác nhau bỗng cùng ra chung một tuyên bố thành lập "nhóm Dân chủ". Tất nhiên chẳng khó khăn gì mà không đoán ra "nhóm Dân chủ" nội hóa này rao hàng với đảng Dân chủ Mỹ.
Ông Diệm không chỉ đi Mỹ, ông dùng 10 ngày để viếng thăm Úc, một nước kỹ nghệ lớn thuộc khối Anh, thăm Thái Lan, Nam Hàn, nhất là thăm Ấn Độ. Hội nghị kế hoạch Colombo họp tại Sài Gòn. Ngày quốc

khánh Nam Việt Nam 26-10, có mặt thái tử Maroco, ông Maulay Abdullas Hassan. Dù sao ông Diệm vẫn muốn thực sự yên tâm. Những chuyến công du liên miên và những buổi tiếp xúc mở rộng đó được giới ngoại giao gọi là "những hoạt động mạo hiểm".
Người ta hiểu rằng sự nghi kỵ chưa phải đã xóa sạch. Người Mỹ chắc chắn đã nhún vai trong việc sập cây cầu đi vào hội chợ Thị Nghè, coi như biểu tượng của sự thiếu vững chắc của chế độ ông Diệm. Chính phủ Sài Gòn vẫn có thể tặc lưỡi - họ không quen nhún vai – khi vệ tinh Spoutnik của Nga, lần đầu tiên một sản phẩm của con người vượt khỏi khí quyển, phát tín hiệu quanh trái đất giữa lúc Mỹ chưa thể làm được cái gì tương tự ngay cả sau ngày Noel mong đợi.

P4 - Chương 2

Đại úy Tình không ngờ mình xui xẻo như vậy. Tết Nguyên đán Mậu Tuất vừa qua có 10 ngày. Anh ta trở lại nhiệm sở sáng nay, hơi rượu và mùi đàn bà chưa kịp bay đi thì anh ta lâm nạn.
Được giao chức quận trưởng Dầu Tiếng khi các nhóm Cao Đài ly khai thực tế thu nhỏ còn một vài đại đội – "một chú lính tới chín chú quan" - thỉnh thoảng xuất đầu lộ diện ở miệt suối Ông Hùng. Tình chắc mẻm, anh ta tốn 20.000 ngàn đồng lo lót trên Tổng nha công vụ không phải là hớ. Chủ sở cao su nổi tiếng thuộc Tổng công ty Michelin theo cái đà xuống dốc của Pháp ở Việt Nam một mực xun xoe Tình – nay mời ăn, mai biếu rượu. Tình chưa cho đó là "tủ" của anh ta. "Tủ" là số phu không có thẻ kiểm tra ở trong các làng và tại thị trấn - mỗi người gửi đơn xin giấy chứng nhận đều kèm theo 500 đồng, coi như lệ. Mà hầu hết 10.000 phu đều không có thẻ kiểm tra. Gần đây, lệnh quân dịch của tổng thống khiến phong bì dày thêm: ít nhất cũng 2.000 đồng cho một người trốn quân dịch. Tuổi bắt lính từ 18 đến 35, tha hồ cho Tình bỏ túi. Chưa hết, từ Thanh An lên núi Cậu, Định Thành - những gia đình mang biển số C và D – "tình nghi Việt Cộng" và "có thân nhân theo Việt Cộng" tính không dưới 1.000. Những gia đình đó, từ trái cà, trái ớt đến con gà, con heo, đại úy quận trưởng muốn bẻ, muốn bắt lúc nào cũng được. Ngay đàn bà con gái, ai không khéo lánh né, hễ chường mặt, đại úy Tình thấy dễ thương thì khó thoát. Cũng chưa hết. Cả một cánh rừng già bát ngát, dân Sài Gòn lên khai thác gỗ, đều phải biết điều với quận trưởng. Những năm 1957, khi bà cố vấn cho nhà thầu xẻ các đường lô – kêu là "đường ủi Trần Lệ Xuân" – văn phòng quận trưởng càng tấp nập, đại úy Tình đôi lúc như chiêm bao: tiền bạc cớ sao ào ào vô tủ. Vợ đòi theo, Tình không chịu, cứ ở chợ Thủ, lo cất cái nhà, lo lập miếng vườn. Cứ vài tuần anh ta về giao tiền cho vợ. Có vợ bên cạnh làm sao tự tung tự tác với đàn bà được.
Mọi sự yên ổn. Ai dè đêm nay! Chính buổi chiều đại úy ký tên vào bản báo cáo gửi tỉnh trưởng nói suốt mấy ngày Tết, toàn quận không có chuyện gì đáng tiếc.
Mười giờ đại úy thay quần áo. Một cô gái rước từ Chợ Lớn về nằm chờ trong phòng. Bỗng nhiên, một tiếng nổ dữ dội. Cổng ngoài dinh sụp đổ. Đại úy, quần đùi áo lót, lao thân hình ú nục tới điện thoại. Đạn tiểu liên, súng trường ghim veo véo ngay phòng khách. Tuy sửng sốt nhưng đại úy Tình vẫn nuôi hy vọng: mấy lão Cao Đài ly khai của Huỳnh Thanh Mừng bắn bậy để hâm nóng tinh thần tín đồ, nhắc khéo đấng Hộ Pháp còn đó đừng nghe lời Cao Hoài Sang mà mang tội phản đạo. Nhưng, các khẩu súng thi nhau xả vào dinh quận, có vẻ Việt Cộng thật tình. Bên ngoài trăng 13 khá sáng, thấp thoáng nhiều bóng đen vụt qua lại cổng chính. Lính gác của dinh quận bắt đầu bắn lẹt đẹt. Một tên nhè núp ngay cửa dinh quận mà bắn. Đại úy Tình hoảng hồn:
- Thằng kia, đừng bắn!
Tên lính co giò dông ra phía sau. Đại uý Tình run rẩy cầm máy nói quay liên hồi. Anh ta gọi trung đoàn 7 của sư 5, đóng bên bến Củi…
- A lô, cho tôi nói chuyện với trung tá Phấn… Tôi là đại úy Tình, quận trưởng. Dạ, tôi đây trung tá. Dạ, tôi bị tấn công. Dạ, chắc "Vixi" (1) . Dạ, mong trung tá cứu viện. Dạ… dạ…
Đại úy Tình chưa nói hết câu, đầu bên kia trung tá gác máy.
Súng tiếp nổ rộ. Đạn rơi trên mái ngói loảng xoảng. Đại uý Tình cúi rạp người, mồ hôi ướt sũng áo lót. Ả tình nhân chui tọt dưới gầm giường than trời trách đất, răng đánh bọ cạp:
- Chết! Chết! Dụ tôi lên đây để chết…
Đại úy Tình nghe tình nhân nhắc tới "chết", tay chân run lập cập vặn mãi cái nút điều chỉnh máy bộ đàm mà không được. Vài ba tên lính rút vào văn phòng, dầu sao thì ở đây cũng có tường che đạn.
- Lấy bàn ghế, nệm gối tấn cửa! - Đại úy Tình ra lệnh. Loay hoay mãi với cái nút máy bộ đàm rồi cũng có tiếng rè rè báo là anh ta đã vặn đúng.

- Hỏa Diệm Sơn đây - Đại úy Tình rống to – Hỏa Diệm Sơn đây! Hải Vương Tinh đâu… Hải Vương Tinh…
Máy rè rè không có ai lên tiếng.
- Hải Vương Tinh… Mồ tổ thằng cha nào ở chỗ Hải Vương Tinh… - Đại úy Tình chửi đổng. Nhưng anh ta sực nhớ đã không bấm sang phần nghe. Khi anh ta bấm đúng, nghe tiếng cự:
- Gì mà rối lên như vậy? Chửi hả? Tay tổ nào đó?
Mừng quýnh, đại úy Tình nói không kịp thở.
- Trung úy Vi à… Tôi, Tình đây… Tình Dầu Tiếng đây…
- À, chào đại úy! Bữa nay hết Tết rồi sao trên đó còn đốt pháo dữ vậy, cả pháo tre nữa…
- Pháo gì! Vixi đó! Xin cứu viện gấp!
- Xin lỗi, đừng có giỡn cha nội!
- Trung úy báo giùm trung tá. Dầu Tiếng đang bị tấn công…
- Ê. Đại úy say rượu sao? Nói phải nhớ quy ước…
- Quy ước gì? Quên mẹ nó rồi! Vixi! Chiếm chi công an, phá khám, sắp tràn ngập dinh quận.
- Thật sao? Vixi đông không?
- Mấy ngàn! Nguy lắm!
- Được, tôi báo liền, chút nữa trả lời…
Đại úy Tình thấy nhẹ đôi phần. Súng thưa dần nhưng vẫn chưa dứt. Vừa rồi anh ta nói láo, anh ta đâu có biết tình hình chi công an, khám tù cũng như số lượng Việt Cộng…. Hề gì!
Năm phút sau, bộ đàm léo nhéo: Hỏa Diệm Sơn đâu, nghe Hải Vương Tinh… Tại sao không nhờ "Con hổ" ở "Hoàng Hà" cứu viện?
- Trời đất, - Đại úy Tình than lớn. - Tôi gọi "Con hổ" không thèm trả lời… Ông Phấn đó!
- Vậy hả? Được, sẽ có cứu viện..
- Ngay bây giờ nghe, trung úy!
- Ừ, có liền…
- Bằng trực thăng hả?
- Suỵt. Nói theo quy ước…
Súng chuyển hướng sang phía đại đội Bảo an. Chuông điện thoại reo:
- Tôi đây… - Đại úy Tình trả lời - Cứ yên trí cố thủ, sẽ có tiếp viện liền…
Đại úy Tình đâu có biết ở bên kia máy bộ đàm sự thể khác hẳn.
Phòng quân sự của tỉnh Bình Dương đèn mờ mờ. Mọi người ra về từ chiều, chỉ còn mỗi trung úy Vi, đêm nay tới phiên trực. Trung úy Vi người mảnh dẻ, mũi dọc dừa, điểm bộ râu Clark Gable đang đặt một cô gái trên đùi, cả hai người ngồi lọt trong chiếc ghế bành, họ vừa hôn nhau vừa cười khúc khích. Áo ngoài cô gái rơi xuống. Giữa lúc đó máy bộ đàm lên tiếng khẩn cấp.
- Anh lại nghe đi! – Cô gái bảo.
Trung úy Vi lắc đầu, mân mê bộ ngực cô gái… Máy bộ đàm càng réo. Trung úy Vi nhắm nghiền mắt… Cho tới khi nghe tiếng chửi thề.
- Thằng cha Tình nhậu say, phá tụi mình đó…
Trung úy Vi đặt cô gái xuống ghế, lại máy
Sau rốt, biết Dầu Tiếng bị tấn công thiệt. Vi quay điện thoại, dù biết Dầu Tiếng cách nơi đây - thị xã Phú Cường – khá xa. Trung úy Vi quay đến mấy lần mới đúng máy của trung tá tỉnh trưởng. Cô gái khoác vội áo, đến nép sát vào anh, tựa như cô tránh đạn của Việt Cộng…
- Alô, tôi trung úy Vi, xin nói chuyện với trung tá tỉnh trưởng
Giọng phụ nữ ỏn ẻn trả lời anh.
- Vi đó hả? Trốn biệt đâu mấy bữa nay? Báo hại người ta nhớ muốn chết!
Cô gái nghe rõ. Cô bĩu môi, toan bỏ đi.
Trung uý Vi vội kéo cô ta lại, che máy nói thì thào với cô:
- Con ngựa cái này… Em thương giùm anh. Bằng không anh ra Quảng Trị rồi!
- Chuyện gì mà kêu trung tá giờ này? Giả bộ kêu trung tá để nói chuyện với em hả? – Tiếng người đàn bà càng ỏn ẻn…
- Dạ, xin bà trung tá báo giúp…
- Nè, đừng có nói cái giọng đó. Em đâu có thèm làm bà trung tá…
- Dạ… Dầu Tiếng, cấp báo Việt Cộng đang tấn công…
- Cái gì? Dầu Tiếng bị tấn công hả? Dầu Tiếng xa thấy mồ…
- Xin trung tá ra lệnh cứu viện!
- Chèn đất ơi, bộ anh muốn trọn quyền thay trung tá mà bảo trung tá cứu viện? Ai đánh chó Vixi đánh thì

một chục trung tá cũng không dám ló ra khỏi cái chợ Thủ này… Ông ngủ rồi… Nè… tới với em bây giờ được không…?
- Dạ, tôi đang trực… Dạ…
- Trả cái "dạ" cho anh đó. Thôi, mai 8 giờ. Cũng chỗ mọi khi, nhớ nghe cưng! Em bắt đền anh…
Tiếng hôn đánh chụt trong máy, máy gác.
Trung úy Vi bật bộ đàm, nói chuyện với đại úy Tình.
Cô gái trách anh.
- Anh nói láo chi vậy?
- Nếu không, va bỏ quận, "tùy nghi di tản", anh đi lao công chiến trường ngay lập tức. Va cầm cự, nếu rủi ro thì trung tá lãnh đủ, anh vô can…
Trung úy Vi cười khoái trá, nhấc bổng cô gái…
Thật sự, đại úy Tình không hề hấn. Quân tấn công không nhằm dinh quận, họ bắn để nghi binh. Đồn bảo an, nhà giam, chi công an và một số cơ sở trong quận lỵ bị hạ, nhiều tên đầu hàng đầu thú, lính kín, chỉ điểm bị bắt, kho bạc và kho thuốc tây trống rỗng. Quân tấn công dán thông báo khắp chợ, ký tên "Lực lượng vũ trang tự vệ Đông Nam Bộ" và "Hội những người kháng chiến cũ".

P4 - Chương 3

Luân được Nhu phái lên Dầu Tiếng. Với tư cách là người của tham mưu biệt bộ phủ Tổng thống, anh có nhiệm vụ quan sát khu vực vừa xảy ra trận đánh lớn nhất từ sau khi các giáo phái tan rã. Cái nghiêm trọng của sự việc không phải vì một trận đánh, dù cho chỉ là tấn công một tỉnh lị và cũng không dính dấp nhiều đến những con số lực lượng phiến loạn - Phủ Tổng thống nhận các báo cáo kê con số sai biệt hẳn: theo quận trưởng, đến 2.000, tỉnh trưởng hạ con số còn trên 1.000, tổng ủy tình báo ước lượng 300. Chủ đồn điền Mechelin thay con số bằng một khái niệm hết sức dè dặt: nhiều toán vũ trang. Nghiêm trọng vì toán người nổ súng là Việt Cộng. Mở đầu giai đoạn mới rồi chăng? Đó là câu hỏi to tướng đặt ra với tổng thống Diệm.
Luân chưa nhận được chỉ thị của A.07. Bản thân anh cũng không rõ trận tấn công nhằm yêu cầu gì. Trong cuộc họp gồm Tổng thống, cố vấn Nhu, đại tướng tổng tham mưu trưởng, tổng ủy trưởng tình báo, thiếu tướng tổng giám đốc cảnh sát quốc gia. Luân được phép tham dự như một thư ký – anh chọn lời lẽ để giảm nhẹ tầm quan trọng của trận Dầu Tiếng. Đó cũng là cách mà anh vừa trao đổi với đại sứ Mỹ Durbrow – ông này tán thành. Đồng minh của Luân trong cuộc họp - một cuộc họp na ná hội nghị hội đồng an ninh quốc gia – là đại tá tổng ủy trưởng tình báo. Ông ta có lý do riêng: nếu trận Dầu Tiếng nghiêm trọng như vậy thì người phải chịu trách nhiệm trước tiên là ông ta: không nắm đủ tin tức. Với 300 Việt Cộng, con mắt của ông ta có thể bỏ sót, và ai có thể không bỏ sót nhóm người cỡ đó giữa vùng rừng bát ngát?
Cơn nóng giận của Diệm dịu dần. Luân được phái lên Dầu Tiếng.
Anh mượn cớ cần nghiên cứu kỹ cả khu vực, trì hoãn ngày đi. Từ sáng tới tối, anh đọc báo cáo, gặp gỡ các sĩ quan tình báo, sĩ quan tham mưu. Mãi tới khi tờ Dân Đen đăng tin mừng sau đây: "Chúng tôi được tin ngày chủ nhật 9 tháng 3 năm 1958, nhằm 20 tháng giêng âm lịch Mậu Tuất, ông bà Lê Văn Tư, nghiệp chủ tại Lấp Vò, gả thứ nữ Lê Thị Bình cho cậu Trần Viết Thoại, trưởng nam ông bà Trần Viết Liêm, nghiệp chủ tại Chợ Lớn…" Luân mới lên đường.
Luân có mặt ở Dầu Tiếng chiều ngày 8. Sáng nay, anh cùng trung tá tỉnh trưởng, đại úy quận trưởng, dẫn một đại đội bảo an đi thị sát làng 5 Dầu Tiếng nằm giáp ranh làng Thanh An, cửa ngõ dẫn vào chiến khu Long Nguyên nổi tiếng xưa kia. Cuộc thị sát bình thường song trung tá tỉnh trưởng lẫn đại úy quận trưởng đều rợn tóc gáy. Xe đổ xuống làng 5, hai người súng lục lăm lăm, bước dò từng bước trước khu nhà gạch của công nhân, chung quanh là lính tay tì trên cò súng, lom khom, dáo dác. Giờ này người lớn trong khu nhà đang đi lấy mủ ở các lô, còn toàn trẻ em, ông bà già. Họ đứng bên trong cửa, nhìn qua khe hở, theo dõi.
Luân vận quân phục, đeo hàm thiếu tá, đủng đỉnh theo sau, giống một người dạo xem phong cảnh. Thạch không đến nỗi mất tinh thần như các sĩ quan địa phương song tay luôn đặt lên báng khẩu súng ngắn bám sát Luân. Lính lục soát từng nhà. Chẳng mất nhiều thì giờ cho lắm, nhà trống trơn, ngay cả khạp gạo cũng lưng. Sau mỗi nhà chỉ có mấy luống rau. Còn lại là những hàng cao su thẳng tắp đứng đây trông thông thống tận đường 14.
Trước giờ hành quân, đại úy Tình khúm núm thưa với Luân, là theo anh ta, Việt Cộng nhứt định tụ tập tại làng 5 trước khi tấn công.

- Đại úy lấy gì làm bằng chứng chính Việt Cộng đánh Dầu Tiếng? – Luân hỏi, mắt anh cười cười.
- Dạ, tụi nó dán thông báo… - Đại úy Tình quả quyết
- Ký tên dưới các thông cáo đâu phải là bằng chứng… Ai chẳng làm được!
Trung tá tỉnh trưởng Vũ Thành Khuynh, người cao ráo, da ngăm, răng đen cạo chưa hết vết nhuộm cũ - lặng lẽ nghe. Theo ông, rất có thể là đám cướp. Ông chợt nhớ đến báo cáo kết luận của đại úy Tình: vùng Dầu Tiếng an toàn một trăm phần trăm. Và ông hối hận về con số 1.000 tên mà ông gán cho đám cướp.
- Nếu đại úy nói đúng thì Việt Cộng từ đâu tới? Trên trời đổ bộ xuống sao? - Luân hỏi châm biếm
- Cả trung tá nữa, các ông không bình tĩnh. Tổng thống rất lạ khi đọc báo cáo của các ông. Cách nhau mấy ngày, Việt Cộng từ là cái bóng mờ vụn biến thành hàng ngàn con người đủ súng ống. Cơ quan tình báo cười các ông, tôi mắc cỡ lây…. Tại sao các ông không nghĩ đến đảng Rừng Xanh của Phạm Văn Bời?
Vũ Thành Khuynh buột miệng:
- Không phải đâu…
Luân vẫn cười nhẹ hỏi:
- Thiếu tướng Mai Hữu Xuân đảm bảo với trung tá?
Vũ Thành Khuynh lúng túng. Đảng Rừng Xanh đã được tướng Xuân thu dụng hồi ông ta chỉ huy chiến dịch Trương Tấn Bửu, đang hoạt động theo lối Commandos cũ – bây giờ kêu là biệt kích. Đó là chuyện bí mật.
- Tôi… tôi… – Vũ Thành Khuynh ấp úng mãi.
Đến làng 5, cảnh đìu hiu của ngôi làng gồm vài chục mái nhà lại ám ảnh Vũ Thành Khuynh. Biết đâu không phải là Việt Cộng?
Nhưng cuộc lùng sục đến trưa không mang lại tí kết quả nào. Phu đã lần lượt về, quần áo bê bết mủ cao su. Làm sao những người này là Việt Cộng cho được?
- Cạnh làng 3 là xóm gì? – Luân hỏi đại úy Tình
- Dạ, xóm Đất Ung, làng Thanh An
- Không thuộc sở Dầu Tiếng?
- Dạ, không.
- Đại úy đến đó chưa?
Đại úy đỏ mặt.
- Dạ, em mắc công chuyện… Vả lại, xóm Đất Ung có bốn nhà ở cách xa xa… Em cho lính ngày nào cũng đóng chốt ở đó.
- Tôi muốn đến xóm Đất Ung! - Luân nói gãy gọn.
Mặt đại úy vụt xanh.
- Dạ…
- Đại úy cho một tiểu đội theo tôi… Tới đó mấy cây số?
- Dạ…
Một trung úy đỡ lời quận trưởng:
- Đâu có mấy cây số. Chừng bảy, tám trăm thước. Chó sủa ở đây nghe rõ…
- Anh biết xóm Đất Ung? – Luân hỏi.
- Dạ, ngày nào em cũng qua lại đó…
- Vậy anh đi với tôi. Đại úy ở đây với trung tá. – Luân quay sang quận trưởng. Anh ta không giấu vẻ mừng.
Vũ Thành Khuynh hơi lưỡng lự:
- Hay tôi đi cùng với thiếu tá…
Luân đã thấy đại úy Tình thích nhẹ tay vào lưng tỉnh trưởng.
- Chắc không cần! - Luân bảo – Tôi ăn trưa ở đó.
- Em lo bữa ăn cho thiếu tá! – Viên trung úy reo lên.
Tiểu đội rẽ vào đường xe bò. Luân vừa khuất, quận trưởng nói nhỏ với tỉnh trưởng:
- Chỗ đó ghê lắm! Mấy bà già ở đó dữ tợn, nghe nói họ mài dao bén lắm, hăm chém lính…
Một lều vải căng ngay giữa vườn cao su. Trung tá tỉnh trưởng và đại úy quận trưởng ngồi xếp bằng quanh mâm, hai con gà quay láng mỡ, chai Whisky óng ánh. Gió từ sông Sài Gòn lao xao thổi tới.
Đúng là xómg Đất Ung vỏn vẹn có bốn nhà, mỗi nhà cách nhau chừng vài trăm thước, tất cả nằm cập lộ xe bò. Từ làng 5 ra lộ 14, giữa một khu rừng chồi được đánh lõm từng gốc trồng đậu phộng. Nhà lợp tranh lụp xụp. Luân đến thẳng ngôi nhà cuối cùng. Cũng như những nhà khác, cổng ngôi nhà có hai tấm bảng, ghi hai khẩu hiệu: "Ngô tổng thống muôn năm!" và "Tiêu diệt giặc Cộng!" - hẳn Công dân vụ buộc chủ nhà phải mua. Trên cổng lủng lẳng một tấm thiếc vẽ cờ Quốc gia bằng sơn. Và, cả bốn nhà đều mang ký hiệu C và D.

Luân vào cổng, đúng có bụi hướng dương to. Ngay cổng, mấy cây đào lộn hộn trĩu quả. Một con bò gầy nhom đang nhai rơm.
Ngôi nhà cất theo lối chữ "đinh", xiêu về một phía, tựa lên mấy cây chống cong queo. Bước lên, thềm đất, Luân thấy liền ảnh Ngô Đình Diệm treo giữa nhà cùng vô số áp phích chống Cộng treo trên vách. Ngoài tiếng dao xắt chuối đều đều ở gian nhà ngang, tất cả đều im phăng phắc.
Luân xuống nhà ngang. Một bà, tuổi có lẽ trên 60, không nhìn khách lạ, miết con dao to bản lên thân cây chuối - đường dao ngọt xớt, từng khoanh chuối mỏng lật vào chiếc thúng đã bung vành. Cạnh bà, con heo nái nằm sâu dưới nền, thở nặng nề.
Vừa nhìn qua, Luân đã biết bà già thuộc hạng người nào. Trong kháng chiến, anh quen đến hàng trăm bà má như vậy - những sợi tóc trắng, những nếp nhăn, đôi mắt hiền từ. Anh thầm nghĩ, một má chiến sĩ.
- Thưa má… – Luân đánh tiếng, tiểu đội đã tỏa quanh nhà.
Bà già không ừ hử. Viên trung úy sừng sộ:
- Ê, bà già!
Bà già ngó lên:
- Nè, thiếu tá hỏi bà, bà trả lời cho đoàng hoàng. - Viên trung úy tiếp tục hầm hè.
- Đừng la lối! – Luân rầy viên trung úy - Để tôi hỏi má…
- Ai mà dám làm má mấy ông! – Bà già phọt một miếng cổ trầu, liếc qua Luân và dừng lại viên trung úy – Ông kia, tiền con gà mái đẻ của tôi ông hứa trả mà sao mấy tháng không thấy…
Viên trung úy chết bộ, mặt anh đỏ lừ:
- Ối! Chuyện nhỏ nhặt… - Anh ta nói liều.
- Sao kêu bằng nhỏ nhặt? Các ông có tiền, con voi cũng thành nhỏ, chớ tôi nghèo…
Rồi bà khoát tay đuổi một con gà giò:
- Hù, đi ra, đồ ôn hoàng dịch lệ.
- Bà đuổi tụi mình đó! - Thạch nói với viên trung uý.
- Má ơi tại sao nhà ta mang biển đen? – Luân hỏi từ tốn ngồi lên thành chiếc cối giã gạo.
- Ông là quan quyền, đừng kêu tui là má, mất thể diện lắm…
- Mất thể diện cho bà hay thiếu tá? – Viên trung úy gỡ gạc.
Bà già không trả lời, đưa con dao xắt chuối rào rạo.
- Con hỏi thiệt. – Luân giằn xúc động – Má nói cho con biết tại sao nhà ta bị biển đen?
- Nếu không biết thiệt, sao ông không hỏi ông quận? – Bà già liếc con dao lên cục đá đã khuyết một vòng cung nơi chính giữa, trả lời Luân. Có lẽ giọng thiết tha của Luân khiến bà già ít nhiều để ý anh.
- Còn vụ đánh Dầu Tiếng không có thằng nhỏ nhà tui dính vô đâu? Chừng nào ông nhà tui với tui phải lên ngủ trên nhà làng? Cho hay trước để tui gửi con gà, con heo… Cặp bò, ôn dịch bắt hết một con năm ngoái, con gà thì… - Bà tìm viên trung úy, anh ta lủi ra ngoài từ hồi nãy- … Cái ông gì đó bắt trên ổ lúc nó đẻ… Con chó cũng lãnh một phát mút…
Cánh tay bà già nổi gân cuồn cuộn. Luân biết, bà đang nghĩ tới làng lính – trong đó có anh – khi bà thoăn thoắt lia thân cây chuối từng nhát chắc nịch.
- Bộ anh Hai ở nhà trước kia đi kháng chiến hả má? – Luân hỏi tiếp.
- Phải dè tình hình như vậy thì tui xúi nó đi kháng chiến cho rồi, tập kết cũng yên thân mà vô rừng cũng khỏe! - Bà già mím môi.
- Vậy anh Hai không đi kháng chiến… Vậy sao người ta treo bảng đen ở nhà má?
- Ngộ hôn? Tôi biểu ông đi hỏi ông quận… Hoặc ra chợ Thanh An hỏi vợ bé của ổng. Bà vợ vựa củi chớ không phải bà vợ chủ tiệm vàng…
- Con hiểu rồi! Chắc bà vợ bé của ông quận muốn giật vuông rừng sau nhà do anh Hai khai phá. - Luân gật gật đầu.
- Ông nói trúng đó! - Bà già cũng gật gật đầu – Nào phải riêng nhà tui, cả xóm Đất Ung, tụi tui là Cộng sản thì quan quyền mới cất nhà phong tô được chớ! Mới vợ bảy, vợ mười được chớ!
- Xin lỗi má, má thứ mấy? Con muốn biết để xưng hô cho tiện. Con thứ Bảy… - Luân hỏi đột ngột.
- Tôi thứ Hai, thứ của ổng. Còn bên tôi, tôi thứ Chín…
Luân bước ra sân, không phải rồi. Nhưng cả xóm Đất Ung chỉ có nhà này trồng bụi hướng dương mà thôi.
Suy nghĩ một lúc, Luân gọi viên trung úy:
- Anh cầm ít tiền ra chợ Thanh An mua cái gì về ăn. Tôi cho phép anh em uống rượu. Anh hỏi anh em thích loại rượu nào, anh cứ mua. Nhớ mua, chớ đừng giật.
Nhận tiền của Luân – Luân đưa khá hào phóng – viên trung úy mừng rơn, ngoắc một thượng sĩ:
- Theo tao, bữa nay làm một trận cho đã!
Hai người chưa ra tới cổng thì gặp một chiếc xe đạp quẹo vào, xe dừng. Một ông già tóc bạc, dáng cao

lớn, đèo sau một giỏ gùi (1) xuống xe:
- Chuyện gì vậy, mấy ông?
Ông già sững sờ trước số lính lô nhố. Ông lột nón lá. Luân suýt reo to khi nhìn thấy một lọn tóc nhỏ của ông cài lông nhím bự xộn. Cả bộ bà ba đen, áo nâu nữa.
- Chuyện gì, lát nữa sẽ biết. Còn bây giờ lão đưa chiếc xe và cái giỏ đây!
Viên trung úy giật xe, trút giỏ gùi. Anh ta và tay thượng sĩ mất hút.
- Xin lỗi bác… Anh em mượn xe lỗ mãng quá, nhưng cháu cam đoan xe không mất. - Luân giúp ông già lượm gùi tung tóe trên đất.
- Ông là quan, ông để lính làm ngang như vậy, bảo dân tin vào chính nghĩa quốc gia sao được?
Ông già lầm bầm
- Cháu sẽ phạt họ… Tụi cháu đi tuần tra, ghé đụt nắng nhà này. Bác là chủ nhà, phải không?
Ông già không trả lời Luân, gọi vọng vào nhà:
- Bà ở đâu, không coi chừng coi đồ, mất con bò bây giờ!
- Tui ở đây chứ đâu… Mạng mình còn lo giữ không nổi, lo tới con bò! – Bà già đã xắt xong chuối, đang quét, trả lời.
- Xin bác cho phép tụi cháu đụt nắng… - Luân nhắc lại.
- Nhà tôi chật chội lắm… - Ông già nhìn Luân - Nếu ở thì một mình ông thôi…
- Dạ, cám ơn… Anh em ở ngoài rào, ăn uống xong thì đi….
Luân chưa vào nhà. Ông già đem gùi xuống nhà ngang, rồi quét bộ ván ở nhà trên.
- Ông quan ơi, ông vô nghỉ lưng một chút…
Luân ngồi lên ván… Nắng trưa hất nóng ngôi nhà.
Anh bảo Thạch xin phép chủ nhà bỏ tấm liếp xuống.
Lát sau viên trung úy về, mua cả giỏ bánh mỳ, thịt quay và đến ba chai rượu Quảng An Thành. Luân mời chủ nhà ăn bánh mì với anh. Bà già hứ anh, ông già cầm một khúc bánh mì vừa nhai vừa quan sát đám lính ngồi bẹp cạnh rào, quanh bữa ăn. Ông mang ra cho họ mượn chén, đũa…
Khi đám lính ngà ngà, hầu hết cởi áo, cười nói ầm ĩ, Luân hỏi ông già:
- Xin lỗi bác thứ mấy? Cháu thứ Năm…
Ông già cười cười:
- Tôi thứ Sáu! Đúng chưa?
Rồi ông hạ thấp giọng:
- Thấy chú tôi biết liền. Quan tư, quan năm quốc gia mà một dạ hai thưa, hiếm lắm! Mà, bà nhà tôi không rành vụ này, chú đừng nói gì hết…
- Thì giờ ít quá, cháu muốn gặp người quen…
- Ậy, đợi tụi nó ngủ đã… Một tay đi vô nhà kìa!
Ông già chỉ Thạch, mặt đỏ gay, đang lảo đảo bước
- Chú ra chơi với anh em rồi nghỉ một chút, tôi ở lại với bác đây được rồi! – Luân bảo Thạch.
- Gặp người quen xa không bác? – Luân nóng ruột, hỏi tiếp.
- Xa cũng xa mà gần cũng gần. Như vầy, chú vô buồng, ở đó kín đáo. Nhớ nói nhỏ nhỏ. Tôi coi chừng cho. Hễ nghe tôi tằng hắng, chú nhảy lẹ ra ngoài.
Ông đưa Luân vào buồng, gian buồng hẹp, tối bưng. Ông giẫm chân lên nền, ba tiếng liền đệm một ngắn đoạn.
- Thôi, chú làm việc. Nhớ nói nhỏ…
Ông quay lưng ra, Luân bỡ ngỡ. Làm việc với ai?
Liền lúc đó, Luân nghe động dưới gầm giường. Luân rạp người, cố nhướng mắt tìm kiếm. Mặt nền nhà bằng phẳng bỗng nhô lên một khối vuông nhỏ! A, hầm bí mật! Luân nghe nói đến hầm bí mật nhưng chưa thấy lần nào. Ai dè hầm bí mật ngay đây. Vậy thì người đến gặp anh đã nằm dưới hầm bí mật khá lâu.
Thư hẹn không nói anh sẽ gặp ai, chỉ ghi "người quen". Từ vụ điện đài Núi Cậu bị đột kích, anh đứt liên lạc với lãnh đạo, tới nay, hơn một năm. Vừa rồi, Sa báo tin, sau đó nó trao cho anh thơ của anh Sáu Đăng – nó trao thư ngay trong phòng khám của bác sĩ Tạ Trung Quân. Thư đặt trong ống aspirine. Cái thằng giỏi thiệt, có vẻ đang học nha. Cả anh và nó muốn nói chuyện nhưng không dám. Sa trổ mã, đúng là một thanh niên! Bản tin mừng trên báo là mật hiệu cho biết mọi việc sẽ được tiến hành như đã hẹn, thời gian như trong bản tin, tức ngày 9-3.
Trong ánh sáng mờ mờ, Luân thấy hai cánh tay đưa khỏi miệng hầm. Kế tới cái đầu, người trong hầm đu lên nhưng vướng cái giường. Anh phải kéo giúp.
- Khỏe không? – "Người quen" siết tay anh.

Anh không thể tưởng tượng nổi, "người quen" chính là anh Sáu Đăng, phụ trách công tác tình báo chiến lược của Xứ ủy.
Trong khoảnh khắc, Luân rơi nước mắt
- Các anh vất vả quá! – Luân nghẹn ngào. Một cái gì vừa kiêu hãnh vừa xót xa chợt đến trong anh. Đảng phái người có cương vị quan trọng, không nề hà nguy hiểm gặp anh. Phần anh, việc làm được chưa đâu ra đâu cả.
- Anh ở dưới hầm lâu chưa?
Anh Sáu Đăng kéo Luân ngồi lên giường:
- Từ sáng, xuống hầm mà chưa đậy nắp. Đến khi nghe các anh chộn rộn, mới đậy nắp…
- Các anh đằng mình khỏe hết không anh?
- Có người khỏe, có người hy sinh. Hy sinh khá nhiều. Thôi, bây giờ ta làm việc.
Luân ra ngoài quan sát, tốp lính ngủ lăn dưới gốc cây. Ông già ngồi chuốt nan bên thềm. Bà già bận bịu với nồi cám heo.
- Các anh khen anh. Tôi được ủy nhiệm chuyển lời khen của Xứ đến anh. - Anh Sáu Đăng bắt đầu - Tất nhiên Xứ cũng phê bình anh đã sơ hở một số trường hợp không cần thiết. A.07 nhận xét thống nhất với Xứ. Tôi sẽ nói rõ những trường hợp nào để anh rút kinh nghiệm. Còn việc chính hôm nay là tôi được chỉ thị phổ biến với anh chủ trương mới của Xứ. Tài liệu mà tôi sắp tóm tắt tên là "Đường lối cách mạng miền Nam" do anh Hai viết.
- Anh Hai khỏe không, anh? – Luân ngắt lời anh Sáu Đăng.
- Khỏe, mà gian nan lắm… Anh ráng nhớ, cái gì cần trao đổi thì ta trao đổi luôn.
Anh Sáu Đăng thì thầm trót tiếng đồng hồ. Luân chăm chú nghe. Quan điểm mới của Đảng soi sáng anh thật nhiều. Đúng ra, Luân từng băn khoăn về con đường đấu tranh chính trị để hòa bình thống nhất nước nhà; anh ở trong ruột chế độ miền Nam nên biết là không bao giờ điều đó xảy ra. Thực tế, trận Dầu Tiếng báo hiệu đã đến lúc thay đổi phương thức hoạt động, Luân đặc biết thích thú với những phân tích của anh Hai về các khả năng khác nhau đưa đến hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ ở miền nam. Trong những khả năng đó, anh Hai nhắc đến Cách mạng tháng Tám. Luân hiểu rằng lịch sử không tái hiện hoàn toàn: hồi 1945, chiến khu Việt Bắc nhỏ bé quá, còn bây giờ căn cứ là cả nửa nước giải phóng. Hơn nữa nhân dân miền Nam đã kinh qua đấu tranh vũ trang 9 năm. Anh Hai nhắc đến Cách mạng tháng 8 như là một gợi ý, còn trình độ vận dụng thì nhất định cao hơn nhiều. Thế là yên tâm: có đấu tranh chính trị, có đấu tranh vũ trang. Hắn cuộc đánh vào Dầu Tiếng là hồi âm của đường lối mới đó.
Càng nghe Luân càng phấn khởi. Dù cho lát nữa anh Sáu Đăng sẽ "cạo" anh một trận rát da anh vẫn vui. Bức ảnh bọn biệt kích dùng đầu lâu đồng chí bí thư xã Tân Hòa – Vinh Lộc làm quả bóng, các tin tức ở khu Hải Yến, khu trù mật Vị Thanh, cái chết của bạn thân của anh – anh Ngọc và cảnh ông giáo Đầy mà anh chứng kiến tận mắt…
- Trên cơ sở đường lối chung đó, anh suy tính phần việc của mình, – Anh Sáu Đăng phổ biến xong chủ trương nói thêm - Phần việc của anh là một mặt trận như mặt trận đấu tranh chính trị và vũ trang – anh sẽ thừa hưởng khí thế của phong trào quần chúng, đồng thời anh sẽ hỗ trợ cho phong trào quần chúng. Điều cần nhớ là Diệm sẽ không còn. Hắn ta sẽ bị khử như kiểu ở Ban Mê Thuột hay bị chủ Mỹ cho ra rìa. Cho nên anh sẵn sàng tư thế nhập thân vào các thế lực thân Mỹ khác. Anh chú ý tạo quan hệ tốt với Mỹ, kể cả CIA. Cô nhà báo Mỹ có thể giúp anh, với điều kiện anh cư xử sao cho phải chăng. Gì thì gì, cuộc đấu tranh của chúng ta nhất thiết phải lâu dài, gian khổ, phức tạp. Chưa ai biết trước nó sẽ qua giai đoạn nào. Song chắc chắn Mỹ không dễ dàng buông miền Nam chừng nào chúng chưa tuyệt vọng. Anh thừa biết, với một đế quốc hùng mạnh như Mỹ, muốn làm cho chúng tuyệt vọng nhân dân ta phải qua biết bao hy sinh. Hoàn cảnh quốc tế lại phức tạp. Tiện thể tôi báo với anh, Lâm Sử cầm đầu nhóm Giải Liên nay thuộc Bắc Kinh, hắn là anh quen, không còn chung quan điểm với ta. Một gã người Hoa khác tên là Dương Tái Hưng theo dõi anh, muốn qua anh để biết chủ trương của Đảng ta và không loại trừ ý định khống chế anh. Hắn không thuộc Bắc Kinh, cũng không thuộc Đài Loan, một tình báo viên đẳng cấp cao, có thể làm thuê cho CIA, có thể bản thân liên quan đến giới tài phiệt Mỹ, đặc biệt là giới sản xuất dụng cụ chiến tranh. Chúng tôi tạm thời mới biết hắn bấy nhiêu nên anh đề phòng. Có tin thêm về gã, sẽ cung cấp cho anh.
Anh Sáu Đăng chuyển sang phần nhận xét hoạt động của Luân. Thật ra anh Sáu cũng chỉ dặn dò Luân dè dặt hơn, nhớ vai trò chiến lược của mình.
- Sau vụ Buôn Mê Thuột, chúng tôi lo cho anh. May mà Phúc vững vàng. Giả tỷ Phúc chao đảo thì sao? Chúng tôi thông cảm với anh, song trong công tác của anh, không kềm chế đến mức lạnh lùng thì khó mà bảo toàn. Chẳng hạn nay mai tôi rơi vào tay chúng nó, chúng nó buộc anh phải bắn tôi. Anh từ chối được không?

Cách đặt vấn đề của anh Sáu Đăng khiến Luân rịn mồ hôi.
- Hình thức chiến đấu sắp tới rất nhiều vẻ, - Anh Sáu Đăng không muốn nghe Luân biện luận nói tiếp. - Mỹ đang cho thám báo ra miền Bắc bằng đường bộ, đường thủy và cả đường hàng không. A.07 đồng ý đề nghị của anh về anh Lục. Lối đánh đó hiệu quả cao. Sau này, một số đồng chí lãnh đạo của khu ủy Sài Gòn khi cần, sẽ liên lạc với anh. Anh nhớ anh Kiệt chứ?
- Nhớ! Anh Kiệt có lúc làm bí thư Bạc Liêu… Chúng nó biết hiện nay anh Kiệt thay anh Trần Quốc Thảo, làm bí thư khu ủy Sài Gòn – Gia Định.
- Đúng. Ngoài ra còn anh Mai Chí Thọ…
- Tôi cũng biết…
- Anh liên lạc với chúng tôi qua Sa. Còn chúng tôi liên lạc với anh bằng nhiều cách. Qua cô Dung, chẳng hạn. Anh thấy cần có người bảo vệ không? Tay bảo vệ của anh thế nào?
- Tạm thời, chưa cần… Còn tay bảo vệ của tôi tất nhiên là người của Nhu. Nếu được…
Luân đề nghị với anh Sáu Đăng tác động với gia đình của Thạch ở Chợ Gạo.
- Tôi hứa với anh. Song, chính anh tác động tới anh ta mới là chính… Anh có tin tức gì của anh Năm không?
- Qua đài phát thanh, biết anh đang làm đại sứ.
- Phải, anh khỏe... Còn trung đoàn 510 hiện đang luyện quân ở Thanh Hóa. Anh Lưu Khánh trực tiếp làm trung đoàn trưởng. Anh Vũ Thượng chuyển sang làm tùy viên quân sự cho Bác Hồ!
- Sướng quá! – Luân buột miệng reo lên.
- Anh Vũ Thượng thèm được như anh… -Anh Sáu cười.
- Tôi muốn hỏi anh một chuyện: anh Lưu Khánh có một đứa con…
Anh Sáu Đăng ngắt lời Luân.
- Anh không cần biết. Chuyện sau chót, anh và cô Dung định như thế nào?
Luân im lặng
- Tổ chức không có ý kiến. Tất cả tùy anh và cô Dung…
- Nhưng, ý riêng của anh thế nào?
Anh Sáu Đăng trầm ngâm khá lâu. Thái độ đắn đo của cấp trên kéo dài. Với Luân, giống như thời gian của người ra tòa chờ tuyên án.
- Anh cũng rõ, công việc của anh hiện nay khác mọi công việc mà anh từng đảm đương. Nó rất đặc biệt… Anh đã xem người dạy sư tử. Anh chẳng khác người dạy sư tử bao nhiêu. Càng gọn, càng dễ xoay sở. Tại sao không có tình huống kẻ thù dùng người này để uy hiếp người kia. Anh chịu đựng vụ anh Ngọc như thế nào, chúng tôi biết. Song phải nói là nếu tấm thảm kịch đó xảy ra với cô Dung, anh chịu đựng nổi không? Và ngược lại, cô Dung chịu đựng được nổi không? Tôi hoàn toàn tin ở các đồng chí, các anh lãnh đạo cũng vậy. Song làm sao anh hay cô Dung không cảm thấy sự thể sâu xa khi sự thể trở nên xấu? Đấy là tôi chưa nói hai người sẽ có con. Tất nhiên, tôi từng nghĩ đến mặt khác sẽ an toàn hơn khi anh và cô Dung thành vợ thành chồng. Ở đây có tình cảm và có lý trí. Ai đủ sức quyết định nếu không phải chính là người trong cuộc? Tôi nói với tư cách riêng. Dù vậy, anh có thể tin là khi nghe anh chị thành hôn, tôi là một trong những người vui nhất. Tóm lại, anh và cô Dung nên trao đổi, suy tính. Không lấy nhau là hy sinh, lấy nhau cũng là hy sinh…
Luân lắng nghe, thở dài. Anh cũng từng hiểu như vậy. Anh Sáu nắm chặt tay Luân:
- Anh và cô Dung đều là Đảng viên. Quyết định của hai người nhất định sáng suốt… À, còn Quyến, cố mà tạo cho cậu ta một chỗ đứng thật tốt, leo thật cao. Khéo léo vận động để cậu ta đi học ở Mỹ…
- Tôi linh cảm Nhu sắp giao cho tôi công việc bình định chiến khu Đ…
- Tốt! Nó không giao chính anh cũng nên xin. Rất cần. Vùng rừng Đông Nam Bộ sẽ là căn cứ lớn của ta, nhưng chưa có nhiều súng. Trận Dầu Tiếng góp nhóp gần như hết cả số súng cũ…
- Tôi sẽ cố gắng…
- Hết rồi. Tôi với anh không nên gặp nhau lâu
Anh Sáu Đăng và Luân ôm hôn nhau. Tới giờ phút này, hai người mới thả lỏng tình cảm. Mắt hai người ướt đẫm.
- Anh đừng trở lại đây nữa. Ông bà già sẽ đến nơi an toàn, cốt bảo vệ anh
Anh Sáu xuống hầm. Luân ra cửa.
Luân chào từ biệt ông bà già. Ông già nắm tay Luân, mắt hấp háy. Tốp lính của anh về làng 5 vào 3 giờ chiều. Đại úy quận trưởng và trung tá tỉnh trưởng chưa tỉnh rượu.

P4 - Chương 4

Sự phản kháng bằng vũ trang của nhân dân trước khủng bố của Ngô Đình Diệm thật ra không phải mở đầu bằng trận đột kích quận lỵ Dầu Tiếng. Trước đó khá lâu, thị trấn Minh Thạnh - cạnh Dầu Tiếng bị tấn công. Ở Đồng Tháp Mười súng đã nổ lẻ tẻ. Miệt ở U Minh, tình hình căng thẳng không kém, một loạt đơn vị mang danh nghĩa giáo phái như tiểu đoàn Ngô Văn Sở, trung đoàn Quang Trung - thường đi lại các quận, trước kia là căn cứ kháng chiến. Đặc biệt trong rừng U Minh thượng và hạ, trong rừng đước Năm Căn, những người chống lại Ngô Đình Diệm - trực tiếp nhất là chống lại các cuộc hành quân trả thù, chống khu trù mật và chống tên Nguyễn Lạc Hóa – đã tụ tập thành làng, đông và đến hàng vạn dân, trang bị súng và dao, gậy, sống ngoài vòng kiểm soát của chính quyền Sài Gòn.
Trước mắt, mọi cái đang tượng hình. Và, ngay nội ô Sài Gòn, xu thế bạo lực mỗi lúc mỗi rõ nét. Thư của Harry Hartman, trung úy cố vấn huấn luyện bộ binh, gửi mẹ ở bang Ohio.
"… Trông nét chữ của con, chắc mẹ lạ lùng. Nó ngoằn nghèo đến phát khiếp, phải không mẹ. Ấy là con còn có thể viết cho mẹ. Chiếc xe buýt chở bọn con - những thư trước con vẫn nhắc tụi bạn mà con tin là mẹ còn nhớ, thiếu úy Felding Senior, đại úy Bernetti – không còn hình thù chiếc xe, mà là đống sắt bẹp dí. Không một ai sống sót, trừ con. Mẹ hãy cảm ơn Chúa. Tất nhiên, không phải tất cả đều chết ngay. Mười một đứa, trong đó có Felding, chết ngay. Tám đứa chết trên đường vào bệnh viện. Ba chết sau đó, có đại úy Bernetti. Mắt nó mở trừng trừng khi con nắm tay nó. Không rõ nó bực tức về cái chết đột ngột đến với nó hay nó khó hiểu sự ngoại lệ của con. Đường nào thì Bernetti cũng đã chết. Mẹ hãy đọc kinh cho lũ bạn xấu số của con.
Thông thường, chỉ khi nào xe buýt đến thì bọn con mới được ra khỏi nhà. Ngay cổng nhà, phái đoàn cố vấn Mỹ đã cẩn thận cảnh báo bọn con: Quân nhân Mỹ chỉ được đến chỗ này khi xe đỗ lại. Và chiếc xe Ford sơn màu xám, gắn máy điều hòa không khí cẩn thận hơn một mức: kẻ hàng sau và bên hông xe hàng chữ "đến gần xe hai mét rất nguy hiểm". Ấy vậy mà, như con báo, trừ mỗi mình con, không ai thoát.
Hôm đó trời mưa. Có vẻ mưa trái mùa. Người Việt bảo đảm với con là đã hết mưa. Mưa không to song kéo dài. Câu chuyện trên xe lại quay về sự cẩn thận của phái đoàn cố vấn. Hầu hết bọn con cười các ông tướng: sợ chết thì đừng có vào quân đội… Con đến xứ này khi tiếng súng im. Nói chính xác, còn nổ, nhưng nổ đơn phương, quân đội của ông Diệm bắn vu vơ. Con chưa gặp một Việt Cộng có súng nào cả.
Xe bọn con dừng trước một ngã tư. Đèn đỏ. Trong bụi mưa, con trông thấy một chiếc xe mô tô lạng cạnh bọn con.. Chắc là một người đàn ông trẻ tuổi lái. Ngồi sau, một cô gái – con quả quyết vì mái tóc xấp xõa. Cả hai choàng áo mưa, đội nón nhựa mềm. Thường khi con vẫn hay ngồi cạnh Bernetti. Hôm nay, con đứng ngay cửa xe để ngắm thành phố trong mưa.
Đèn xanh. Xe vượt qua ngã tư. Mô tô gần như sóng đôi với xe bọn con. Bỗng một người con gái dán một gói gì vào hông xe buýt. Một gói to hơn ổ bánh mì. Không phải một mà hai gói, dán cách khoảng. Lạy Chúa, chính Chúa đã cứu con. Con chợt nghĩ đến những quả mìn dính nam châm. Con đạp cửa, thét: "Mìn!". Người tài xế hãm xe đột ngột, bọn bạn nhốn nháo. Cửa bung. Con nhảy vụt xuống đường, lăn mấy vòng cùng với ánh chớp và tiếng nổ kinh hoàng. Đấy… Mẹ hiểu vì sao nét chữ của con run rồi chứ?…"
Hạ sĩ Alain Feterson, trong đội hiến binh canh gác cư xá, đi lại trên cái sân quen thuộc, đằng sau tấm lưới mắt cáo vươn tận tầng ba che chở hết mặt tiền ngôi nhà, nguyên trước là khách sạn nay đổi thành nơi nghỉ ngơi của sĩ quan thuộc phái đoàn TRIM.
Alain chốc chốc xem đồng hồ tay. Còn 15 phút nữa anh hết phiên gác. Trời sáng rõ. Ngoài đường xe cộ nhộn nhịp: thật ra, nhộn nhịp từ 4 giờ sáng, khi Alain bị dựng dậy… Cư xá ngó chếch sang khu chợ, người bản xứ gọi là chợ An Đông – an toàn ở phương Đông. Alain và nhiều hiến binh tin sự may rủi do thượng đế sắp đặt, nên rất bằng lòng, trong nhiệm vụ ở vùng nhiệt đới xa xôi này, được sống cạnh cái tên hiền lành kia.
Trước cư xá, Alain và một thiếu úy đã để ra hàng mấy giờ, theo chỉ thị của cấp trên, kẻ những vạch sơn trắng trên mặt đường hắc ín, khoanh một ranh giới mà trong đó cấm tiệt mọi xe cộ dừng lại. Alain viết dòng chữ trên mặt đường, lời đã hách mà nét còn hách hơn: Chú ý! "Xe dừng lại trên phạm vi có dấu hiệu sơn trắng thì hiến binh Mỹ nổ súng ngay". Alain viết chữ Anh, một lão Việt viết chữ địa phương. Chẳng xe nào dám dừng, thậm chí, dám chạy chậm trước cư xá. Alain thích thú bởi quyền lực của nước Mỹ vượt đại dương tại đây, nơi mà Alain chỉ biết khi nhận quyết định chuyển khu vực hoạt động.
Alain lại coi đồng hồ. Còn 10 phút. Cái gì nào? Uống một cốc cà phê, chui vào chăn – cái điều hòa nhiệt độ tạo cho Alain cảm giác đang ở bang New Jersey của anh – và ngủ bù đủ 3 giờ đi lại chùn chân và hút

gần hết gói Camel… Cái gì nào? À, một xe du lịch sơn màu vàng – có vẻ là xe Ý. Đúng, chiếc Fiat. Xe du lịch đỗ ngoài vòng cấm, bên kia đường. Ái chà! Một cô gái Việt… Cô gái mặt jupe ngắn, áo pull đỏ, xách một chiếc ví. Chiếc ví hơi to đấy cô em. Cô em không bám sát thời trang rồi!
Cô gái băng qua đường. Vùng ngực cô nhún nhảy theo mỗi bước của cô. Ái chà! Cô gái có bộ ngực đáng tiền thật. Cô đến ngay cổng. Alain bây giờ mới nhận ra bó hoa tươi trên tay cô.
Cô gái gỡ đôi kính mát. Đẹp. Alain chăm chú thưởng thức mặt của cô gái… Cô gái chỉ khẽ gật đầu, ra vẻ bề trên rồi chìa cho Alain tấm danh thiết không phải danh thiếp của cô mà của trung tá Remy Hoersh.
Ngày nào Alain cũng gặp trung tá. Con người to cao, nổi tiếng có nhiều đào. Té ra hôm nay trung tá nghỉ và hẹn. Alain đoán như vậy và xem danh thiếp. Mặt sau danh thiếp, trung tá viết bằng dòng mực xanh: cho cô gái cầm thiếp này vào Reception và báo với tôi.
Alain mở cổng. Anh vẫn làm như vậy mỗi ngày, không riêng cho trung tá Hoersh. Chỉ có điều trung tá hẹn ban ngày… Và trong ví kia nhất định có chai rượu hảo hạng. Trung tá cần trợ lực mà! Thảo nào, chiếc ví to thế…
Cô gái nhoẻn cười, bắt tay Alain… Alain trông theo cô gái, trông theo cái mông và anh tưởng tượng nếu mình là trung tá Hoersh… Hết phiên gác, Alain gọi người thay anh.
Người thay Alain, vẫn là một hạ sĩ. Anh ta vươn vai, xốc lại áo, bật quẹt đốt thuốc… Mười lăm phút đi lại, viên hạ sĩ bắt đầu thấy thoải mái… Sau lưng anh ta, cô gái Việt từ trong nhà bước ra, áo pull đỏ. Hình như môi cô nhòe son còn tóc thì lõa xõa. Cô gái dáng mệt mỏi. Thế đấy cô em! Người Hoa Kỳ chúng tôi vốn nổi tiếng là khỏe cơ mà… Ông sĩ quan nào vớ được cô gái hấp dẫn thế. Cô gái ra hiệu cho anh mở cổng. Hẳn là cô ta vội về nhà - trống chồng một đêm là quá lắm… Mọi dự đoán của anh chàng hạ sĩ được củng cố: chiếc ví con trên tay cô gái chưa đóng kín, thò ra mấy tờ dollar xanh. Cô gái băng qua đường. Anh hạ sĩ bỗng tiếc: hồi nãy không nhìn kỹ cặp đùi cô gái.
Xe cô gái phóng qua cổng. Cô tự lái và không quên vẫy hạ sĩ.
Trong nhà, các sĩ quan lần lượt có mặt ở Reception. Tất nhiên, không ai thấy chiếc ví nằm dưới gầm bàn. Điều chắc chắn là cô gái còn có thể nghe tiếng nổ rung chuyển vùng An Đông, sau đó…
*
Sáng nay, Nhu tiếp Luân. Vừa gặp Nhu, Luân đoán ngay là Nhu đã suy nghĩ một vấn đề gì đó chín muồi rồi, sẽ giao cho Luân thực hiện. Luân quen với lối làm việc có tính toán của Nhu và khi Nhu tự cho là hợp lý thì rất độc đoán.
Dù Luân từ lâu đã là người trong nhà nhưng, Nhu vẫn giữ khoảng cách trong công vụ, bao giờ Nhu cũng tỏ ra mình là người ra lệnh. Sự khác biệt trong cư xử với Luân so với bao nhiêu thuộc hạ khác là Nhu cho Luân quyền được nói ý kiến riêng, thậm chí bác bỏ chủ trương của Nhu. Những trường hợp như vậy, Nhu lặng lẽ nghe, đôi mắt sắc ngó Luân như đe dọa, còn môi thì tím hẳn. Tuổi tác của hai người – Nhu bảo là xấp xỉ - thực ra chênh nhau gần một con giáp. Khi Luân vào trường Đại học Hà Nội thì Nhu đã tốt nghiệp Ecole Nationale Des Chartes (2) ở Paris, có mặt trong hàng ngũ trí thức của Việt Nam trước khi Thế chiến thứ hai chấm dứt, cùng với Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Mạnh Tường, Đặng Phúc Thông, Nguyễn Xiển… Luân biết rằng Nhu chỉ thiếu có mỗi cái vốn mà anh ta buộc phải mượn Luân: những năm kháng chiến. Đó không phải là danh nghĩa, một thứ "hàm". Những năm kháng chiến cho Luân cách nhìn, cách đánh giá sự vật, tri thức về nhiều lĩnh vực, lối sống, lối giao thiệp. Lúc đầu, hẳn Nhu xem thường tư cách cá nhân của Luân: anh ta cho là Luân đóng kịch và sớm muộn gì cũng lộ ra con người thật. Nhưng đã gần 4 năm theo dõi, Nhu biết mình lầm. Và, trước Luân, người đóng kịch lại là Nhu.
- Tình hình như anh thấy tận mắt, xấu quá!
Nhu trao cho Luân bảng liệt kê các vụ nổ trong đô thành. Riêng cư xá An Đông, con số chết - tất cả là sĩ quan Mỹ từ đại úy trở lên đại tá – khá kinh khủng: 32.
- So với hội chợ Thị Nghè, các hoạt động khủng bố này tồi tệ hơn… - Nhu thở dài.
Ngày Quốc khánh 26-10 năm ngoái, cầu nối liền Sở thú với Thị Nghè sập, cả trăm người chết.
"Cả trăm người Việt chết anh ta cho là ít tồi tệ hơn mấy chục người Mỹ chết!" – Luân nghĩ thầm.
- Bậy bạ nhất là các vụ nổ rộ lên đúng trước và ngay ngày khai mạc hội nghị kế hoạch Colombo. Chúng ta ra mắt thế giới thứ ba như vậy đó. - Giọng Nhu rầu rĩ.
Nhu rút trong ảnh ra mấy tấm ảnh phóng đại đưa cho Luân:
- Anh xem! Nhà cháy…Cháy toàn khu định cư. Đây là hình chụp khu Gia Kiệm từ máy bay, thiệt hại 2.500 nhà. Một con số ghê gớm… Chưa hết.
Nhu đưa thêm một ảnh. Thềm nhà đô chính, một người ngồi trong ngọn lửa bùng cao. Không thể thấy rõ mặt người đó nhưng tác thì roi roi. Ảnh ghi được tấm băng vải căng gắn nơi tự thiêu: Di cư Hoàng Văn Đáp, phản đối cảnh sát vô cớ bắt và đánh đập vợ ngay ngày Tết.
- Một vụ khiêu khích chính trị! – Nhu hằn học.

Luân ngắm nghía khá lâu tấm ảnh. Vụ Hoàng Văn Đáp cùng các sự việc dồn dập không phải giả tạo. Nhu nói ra lời cái ý mà Luân hiểu ngầm:
- Cộng tất cả lại, từ bài báo của Nghiêm Xuân Thiện trên tờ Thời Luận, tuyên cáo thành lập đảng Dân chủ của Phan Quang Đán đến dư luận về tôi và nhà tôi buôn lậu, bản đại hợp xướng đủ cung bậc!
- Theo anh, ai là nhạc trưởng?
- Anh thừa hiểu mà… Gay go cho chúng ta là an ninh nội địa sa sút nghiêm trọng. Các ông Trần Vĩnh Đắt, Phạm Xuân Chiểu đều không có tài. Tổng thống vừa bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Là, may ra cứu vãn được tình thế. - Nhu rít thuốc liên hồi. - Đại sứ Durbrow dùng kính lúp soi mói chúng ta. Hình như ông ta có gặp anh?
Nhu hỏi đột ngột nhưng Luân biết câu hỏi đã được đắn đo vài tháng nay, từ khi đại sứ Durbrow thình lình đến nhà Luân, nói là để đáp lễ lần Nhu và Luân tiếp ông sau buổi trình quốc thư. Đại sứ và Luân, lần đó, chỉ giới hạn trong phạm vi xã giao, hoặc nói thật chính xác, đại sứ Durbrow thăm dò – thăm dò các ngóc ngách của nội tình Việt Nam Cộng hòa và thăm dò cá nhân Luân. Hai người nói chuyện chừng 20 phút. Durbrow nhắc đến Reihnardt và ông nối tiếp tình bạn đó. Luân cảm ơn ông. Anh tránh đi sâu vào các vấn đề mà Durbrow quan tâm nhưng vẫn hé cho ông ta thấy anh không phải không có nhận xét riêng. Sau này, qua Fanfani, đại sứ mời Luân ăn tối. Ông ta hỏi thẳng Luân về khả năng điều khiển nhà nước của Diệm và Nhu, đồng thời phàn nàn về Lệ Xuân, nhất là về vai trò ngày mỗi chi phối của mụ đối với chính sách của tổng thống. Luân trả lời rất khéo: sự ấu trĩ là dễ hiểu ở những người mới cầm quyền, không phải đánh giá họ qua một số năm mà phải qua hàng chục năm… Durbrow phản ứng: nước Mỹ bắt đầu mất kiên nhẫn.
Dẫu sao, việc đại sứ Hoa Kỳ đích thân đến nhà một thiếu tá Việt Nam và mời viên thiếu tá đó ăn tối cũng gây xôn xao trong giới thân cận dinh Độc Lập.
- Có. Ông ta và tôi gặp nhau hai lần. – Luân trả lời - Một lần ông ta đến nhà tôi, một lần tôi đến nhà ông ta. Anh nhận xét không sai, ông Durbrow không cảm tình lắm với chúng ta, so với ông Collin và Reihnardt. Đặc biệt, ông ta không thích anh và chị. Tuy vậy, theo tôi, Durbrow chẳng qua chỉ là đại sứ lâm thời. Ở Mỹ, người ta đang nói đến Nolting, thậm chí, ứng cử viên tổng thống Cabot Lodget sẽ thay Durbrow.
- Tôi biết. Thư mới nhất của ông nhạc tôi cho hay tổng thống Mỹ sắp bổ đại sứ mới ở Việt Nam. Song, anh nên nhớ, sự bãi miễn Durbrow không hoàn toàn vì ông ta không làm tròn nhiệm vụ mà chủ yếu vì chúng ta. Người Mỹ nôn nóng. Họ đâu có biết những khó khăn của chúng ta. Ngay người Pháp, họ đang chơi xỏ chúng ta. Tôi nói các chủ đồn điền cao su: phần thuế họ nộp cho Cộng sản chẳng kém phần họ nộp cho chính phủ.
Nhu cắn ngón tay cái, thở dài:
- Giữa lúc gian nan này, nhà tôi lại đổ dầu vào lửa!
*
Quốc hội hay chợ Cầu Ông Lãnh (bài báo của tờ Thời Luận).
Hôm qua, Quốc hội họp phiên toàn thể để bàn về luật gia đình, dân biểu Trần Lệ Xuân (tức Ngô Đình Nhu phu nhân, cũng tức Việt Nam Cộng hòa đệ nhất phu nhân) là người đề xuất đạo luật đó, đã bảo vệ quan điểm của bà với thái độ… hàng tôm hàng cá.
Dư luận không nói ra nhưng mọi người đều biết hai điều khoản gây cấn nhất - điều khoản cấm đàn ông lấy vợ lẽ và điều khoản không cho phép đàn ông li dị vợ. Sự thật là vì bà Trần Thị Lệ Chi, vợ của luật sư Nguyễn Hữu Châu và là chị ruột của dân biểu Trần Lệ Xuân. Từ lâu, luật sư Nguyễn Hữu Châu có ý định li dị vợ bởi ông nghi vợ không chỉ một lần mà đều đều…! Đạo luật nếu được Quốc hội thông qua sẽ chặn đứng ông Nguyễn Hữu Châu. Bà dân biểu Trần Lệ Xuân nhân danh cho đạo lý và nhân danh cho chị ruột, quyết bắt các nghị phải gật đầu. Bà nói: Các ông thật hèn, tùy tiện bỏ vợ, tùy tiện lấy vợ bé. Quốc hội tuyên chiến với các ông. Rồi bất thình lình, bà quay sang chủ tịch Quốc hội Trần Văn Lắm: Dược sĩ chủ tịch, mong ông nêu gương trước.
Nền nhà Quốc hội quá cứng nên ông chủ tịch không độn thổ nổi. Mặt đỏ rần, ông Lắm vuốt mãi cái đầu trải láng mướt. Chắc ông "tiến thoái lưỡng nan": đưa tay tán thành dự luật thì cái ghế chủ tịch ắt sụm liền… May quá, dân biểu Nguyễn Minh Chương, từ hàng ghế chót, đứng lên bô bô, giải nguy cho chủ tịch.
- Hoặc Quốc hội thông qua luật "một vợ một chồng" hoặc để cho nó phù hợp với đạo lý "ông ăn chả, bà ăn nem" thì thông qua luật bình đẳng: đàn ông được ngủ với nhiều đàn bà và đàn bà cũng được ngủ với nhiều đàn ông! Bà dân biểu Trần Lệ Xuân nhất định hoan nghênh cái luật sau…
Một trận bão cười thiếu điều vỡ tung nhà hát lớn.
Dân biểu Trần Lệ Xuân thẹn quá, nhào qua ghế chủ tịch, cướp cái chuông rung liên hồi kỳ trận.

Dược sĩ chủ tịch mừng húm, tuyên bố Quốc hội "chợ cầu Ông Lãnh" tạm nghỉ… chửi lộn. Bà dân biểu Trần Lệ Xuân hầm hầm bước ra xe, hai cận vệ lưng nách kèm sát bà, chiếc áo phất lòi "con chó lửa" đen sì… Dân biểu Nguyễn Minh Chương hoảng hồn trốn đâu mất tiệt.
Để coi Quốc hội sẽ trở lại vụ này như thế nào, tiếp tục hàng tôm hàng cá cầu Ông Lãnh hay nâng lên mức anh chị bự Cầu Muối?
*
Nhu đứng trước tấm bản đồ phía Bắc Sài Gòn với nhiều chấm đen.
- Anh xem đây… – Nhu dùng gậy chỉ bản đồ - Chỗ giáp giới Cambốt, chạy từ Lò Gò đến Kà Tum do C.60 phụ trách, người cầm đầu tên Năm Beo. Từ sông Tha La đến sông Sài Gòn do C.70, chỉ huy tên Tư Nguyện. Từ bờ Đông Sài Gòn đến Định Thành thuộc C.80, chỉ huy tên Tám Bằng Lăng. Vùng Dầu Tiếng Long Nguyên, Bến Súc, Bời Lời thuộc C.90, người chỉ huy là Sáu Ốm. Vùng Bùng Binh đến An Nhơn Tây nơi thành ủy Việt Cộng đóng, bí thư thành ủy tên là Chín Dũng, tức Kiệt. Phía Tân Uyên có C.100, C.200 do Tám Dên Dên và Ba Thu chỉ huy. Tình báo cho biết Tám Dên Dên là tướng Nguyễn Hữu Xuyến, chắc anh quen.
Luân khoanh tay, lắng nghe. Tấm bản đồ lỗ chỗ như người lên đậu mùa. Thông tin của Nhu có thể chính xác về một số mặt, tỷ như tên người. Luân quen một vài người trong đó, mà cũng có thể Luân quen hầu hết nếu biết tên thật. Thế là tốt lắm. Nếu đúng Tám Dên Dên là Nguyễn Hữu Xuyến thì ý định của Xứ ủy đã rõ. Con người từng chỉ huy những trận lớn như Cổ Cò, La Bang, một cán bộ quân sự cấp sư đoàn có tài.
Luân lắng nghe và Nhu hiểu thái độ của Luân như chia sẻ nỗi bận tâm với anh.
- Con số 5 tiểu đoàn của tổng nha cảnh sát gắn cho Việt Cộng quá cao. – Nhu nói tiếp – Nhưng chắc chắn không dưới vài nghìn quân, chỉ tính từ phía Bắc Sài Gòn. Còn Đồng Tháp Mười, còng rừng U Minh…
Nhu chợt thấy Luân cười mỉm:
- Thế nào?
- Tôi nghĩ không giống anh. Tôi là người trong cuộc khi tập kết. Lấy đâu ra số quân Cộng sản đông như vậy?
- Một phần do số nằm vùng, một phần là tàn quân giáo phái nhập vào, một phần tuyển mộ trong những người bất mãn chính phủ. - Nhu nói rành rọt.
Luân lắc đầu
- Tổng nha công an muốn giải thích một cách đơn giản hơn hết về tình hình an ninh hiện nay. Đại sứ quán Mỹ và CIA không tin tin tức của ta nhưng họ vẫn dùng con số đó để gây sức ép với ta.
Nhu rời bản đồ, ngồi vào ghế.
- Theo anh, chưa có gì phải báo động?
- Tôi không nói tuyệt đối như vậy. Những cuộc đánh bom ở Sài Gòn thật ra tạo tác động tâm lý nhiều hơn. Còn các trận tấn công như Dầu Tiếng, tôi nghĩ mãi: có đúng là Việt Cộng không?
Nhu chồm người tới, thoảng thốt:
- Anh suy luận hay có bằng chứng?
- Đường Bến Cát – Chơn Thành, Bến Cát - Dầu Tiếng, Dầu Tiếng – Minh Thạnh, Suối Đá – Kà Tum, Tây Ninh – Sa Mát, Trảng Bàng - Sốc Lào không thể đi lại ban đêm, mà ban ngày đi lại cũng nguy hiểm. Trong khi đó, đồn bảo an và căn cứ quân sự đóng dày đặc. – Luân không trả lời thẳng câu hỏi của Nhu – Theo lệnh anh, tôi kiểm tra vùng quanh Dầu Tiếng. Một xóm nhỏ tên là Đất Ung, cách làng 5 chỉ 800 thước và gồm bao nhiêu nhà anh biết không, gồm bốn cái. Nhưng tỉnh trưởng, quận trưởng đều sợ… Sợ ai? Sợ mấy bà già. Tại sao? Lính bắt gà, bắt heo, bò của mấy nhà đó, dân hăm he lính tới thì chém…Tỉnh, quận liền dán ngay cửa nhà họ bảng đen. Đẩy họ theo Việt Cộng, giáo phái. Chưa phải có bấy nhiêu. Chính quyền dung túng cho mấy nhóm cướp - kiểu Nguyễn Lạc Hóa ở Bình Hưng. Cho nên, tôi chưa kết luận vụ Dầu Tiếng là do Việt Cộng.
Nhu bóp trán một chập.
- Thế này, anh Luân nhé. Tôi đề nghị anh chịu cực một lúc. Anh nhận nhiệm vụ Tư lệnh hành quân vùng Bắc Sài Gòn kiêm chỉ huy trưởng tỉnh đoàn bảo an Bình Dương, được không?
- Lại mở chiến dịch Trương Tấn Bửu sao? – Luân hóm hỉnh.
- Lần này tôi muốn anh thực hiện phương pháp nào mà anh cho là hiệu quả. Trước nay, hễ kết thúc một chiến dịch đồng nghĩa với sửa soạn ngay một chiến dịch mới, cái sau phức tạp hơn cái trước, giống như câu tục ngữ Tây phương: Deshabiller Saint Pierre pour habiller Saint Paul (3), cái vòng luẩn quẩn không lối ra.
Giọng Nhu đặc biệt thân ái:
- Mình muốn chiến dịch do ông phụ trách thuộc loại khác hẳn. Khác từ tên gọi. Tỷ dụ. "Cơn hồng thủy"

được không? Ông định chừng mấy tháng? Chừng mười tháng đủ không?
- Tôi chưa nói tôi nhận công việc anh giao. – Luân cười cười.
Nhu cười phá.
- Nếu tôi nghĩ là ông từ chối thì chẳng bao giờ tôi nêu với ông… Sao? Tám hay mười tháng? Ta phải phục tùng mệnh lệnh thời gian: Năm bầu cử tổng thống Mỹ.
- Có lẽ ta nên đặt mục tiêu chạy đua từ những yêu cầu chính trị, xã hội nước ta. Dẫu Kennedy thắng, chính sách Đông Dương của Mỹ sẽ chẳng thay đổi. Anh đã đọc bài của Henrry Kissinger trên Foreign Affairs (4) chưa? Đó là quan điểm chung không lệ thuộc vào nhãn hiệu Cộng hòa hay Dân chủ.
- Tất nhiên, tất nhiên… - Nhu đưa tay ngăn Luân – Song, chính sách chung của Mỹ không thay đổi lại không có nghĩa là chính sách đối với tổng thống nước ta vẫn y như cũ. Phải cải thiện cho được một vùng mà tình hình dễ khuấy động thủ đô… Anh làm nổi?
- Tôi sẽ cố gắng!
Nhu hớn hở.
- Tôi biết anh không từ chối. Làm sao từ chối một công việc hấp dẫn như vậy. Tôi giúp anh. Như thế này…
Nhu trở lại bản đồ.
- Tôi cho công binh ủi một con lộ từ Lộc Ninh sang tận đầu nguồn sông Vàm Cỏ, song song với đường biên giới Việt – Cambốt, người ta gọi là đường biên giới không minh định. Người Pháp không minh định, ta minh định vậy. Tôi cho ủi thêm nhiều con lộ nhánh nữa, từ Minh Thạnh qua Cần Đăng, từ Kà Tum đi Suối Vàng, chưa kể các con lộ kiểm lâm. Tóm lại, tôi cho xẻ dọc xẻ ngang thành bàn cờ khu rừng Bình Dương, Bình Long, Tây Ninh. Riêng vùng anh phụ trách hàng quân, sẽ có một hệ thống cứ điểm mạnh: Tống Lê Chân, sóc Con Trăn, Bổ Túc, Kà Tum, Sa Mát, Lò Gò, Thiện Ngôn, Cần Đăng, Trại Bí, Bầu Cỏ, Định Thành… Tổng ủy Dinh điền sẽ chốt dân di cư theo các con lộ đó. Trong tương lai, tôi có trồng vài vạn mẫu cao su.
- Một ý đồ vĩ đại! – Luân khen
- Đúng! Và anh là người đặt viên đá đầu tiên. Để anh dễ dàng hoạt động, ngoài lực lượng Bảo an Bình Dương trực thuộc, anh có toàn quyền với Bảo an Tây Ninh và Bình Long, thêm một số đơn vị thuộc chủ lực đóng ba tỉnh đó. Nếu anh muốn, tôi cho phối thuộc anh một số đơn vị pháo binh, thiết kỵ.
Nhu gọi người hầu mang bia
- Tôi không ngại thiếu lực lượng. Trái lại, như anh quyết định, lực lượng có phần thừa. Chiến dịch, một cách nói theo thói quen, ta tạm dùng, nhưng tôi không nghĩ rằng ta có thể thành công bằng cách chỉ tung quân, nổ súng. Chẳng lẽ chúng ta giam chân ở vùng này? Còn trung phần, cao nguyên, trung nam phần, tây nam phần, mỗi nơi đòi con số quân rất cao. Tôi nhận công việc với điều kiện: chính tôi chịu trách nhiệm điều khiển kế hoạch. Tôi muốn thực hiện một trắc nghiệm: xây dựng lực lượng dân phòng.
- Tôi từng nghĩ tới điều anh nói. Tại sao tôi không ủng hộ anh.
- An ninh xấu do đối phương gây ra cũng có mà do ta tự gây ra cũng có. Anh có cho tôi jeu vert (5) trong chiến dịch không?
- Anh còn hỏi làm gì? – Nhu quả quyết – Anh được toàn quyền hành động.
- Sẽ đụng chạm đó! Tôi cần nói trước.
- Anh lôi cổ mấy thằng làm bậy ra bắn, chớ gì? Anh không bắn tôi cũng bắn.
- Đó chỉ mới một phần. Tôi sẽ thay cả hệ thống cán bộ chính trị quân sự trong vùng, tất nhiên, qua sự xét duyệt của anh. Tôi ngại có người lên khóc lóc với tổng thống, với anh với chị, các ngài mủi lòng, can thiệp tới lui, khó cho tôi.
- Anh yên tâm! Tôi thề không nói một lời ngược ý anh suốt thời gian chiến dịch. Tổng thống cũng sẽ không gây bất kỳ một trở ngại nào cho anh. Quyết định bổ nhiệm anh do tổng thống ký và sẽ ghi rõ quyền hạn của anh.
- Cảm ơn anh! – Luân nâng ly bia Đan Mạch ướp lạnh sủi bọt.
- Như vậy "Cơn hồng thủy" mà anh đặt cho chiến dịch có vẻ hợp lý. – Luân nói thêm – Tôi nghĩ là phải mười tháng.
- Coi như chúng ta thoả thuận với nhau các điểm căn bản. Rồi, - Nhu cười thoải mái - chỉ mong sau 10 tháng anh đừng nói: Après moi le Délughe (6)
Luân cười to.
- Tôi thì sợ cái khác, sợ anh phê công việc của tôi bằng câu Horace: descile in piscem (7).
- Với anh đầu voi thì đuôi phải là khủng long!… Thế bao giờ bắt tay? Thủ tục chỉ cần vài giờ thôi…
- Cho tôi hai tuần lễ.
- Ồ, lâu quá…

- Không lâu. Tôi phải nắm tình hình ở bộ tổng tham mưu, bàn bạc với nha công vụ, tổng nha cảnh sát. Tôi vạch kế hoạch rồi thưa với anh. Tôi muốn tổng thống chuẩn y kế hoạch của tôi… Vả lại, anh nhớ, tôi còn cho "bản tango thứ ba" cất tiếng!
- À, đúng.. Sao "bản tango" trôi chảy chứ?
- Có hy vọng. Tôi và thiếu tá James Casey xem xét nhiều khía cạnh kỹ thuật. Sự thất bại của các "bản" đều có thể có một loạt nguyên nhân, nhưng chúng tôi tạm rút ra kết luận quan trọng nhất là cách chọn người. Việc phức tạp như nhảy dù xuống Bắc Việt mà chỉ tuyển trong bọn ham tiền, bọn lưu manh chuyên nghiệp, bọn thừa hung ác nhưng thiếu thông minh dù ta ném trăm đứa cũng không có lấy một tia sáng.
- Được, tôi đồng ý hai tuần lễ. - Nhu đứng lên.
Luân bắt tay Nhu.
- Tôi còn trao đổi với anh vài việc gấp. Chiều nay, ta ăn cơm. Anh suy nghĩ trước về chuyến đi Nam Vang gặp Shihanouk của tôi. Tuy tháng 8 tôi mới đi, song cần sửa soạn kỹ.
Khi tiễn Luân ra cửa, Nhu lại bắt tay anh lần nữa, nháy mắt.
- Có tin mừng chưa?
Luân cười rất tươi:
- Vội gì! Dung chưa thích có con…
Trên xe, Luân nhớ tới câu của Nhu, khẽ thở dài.
Thạch kín đáo liếc nhìn anh. Có thể cậu ta ngờ rằng giữa Luân và Nhu vừa có điều gì không bằng lòng nhau.
Đám cưới Luân – Dung tổ chức trước Tết. Không khác được, đám cưới khá linh đình tại nhà hàng Đồng Khánh. Giám mục, vợ chồng Nhu có mặt. Sau đó, hai người vào dinh Độc Lập chào tổng thống và được tổng thống tặng quà cưới. Bữa thiết của tổng thống không kém gì bữa lễ chính. Hai người bay ra Huế. Cũng mất cả tuần. Rồi, đi hưởng tuần trăng mật ở Đà Lạt non tháng. Đó là thời gian Dung ôn tập để thi lấy chứng chỉ cử nhân luật, Luân tranh thủ đọc sách. Đêm họ ngủ chung phòng song nằm thu lu một góc trên sàn, họ phải đề phòng Thạch biết họ cưới giả.
Sau khi gặp anh Sáu Đăng, Luân báo lại với Dung ý định của thủ trưởng. Dung im lặng, rõ ràng anh Sáu nói có lý.
"Cố gắng vậy!" – Luân tự nhủ thầm, tuy mỗi ngày mỗi cảm thấy mình đuối trong cuộc thử thách quá sức chịu đựng này.

P4 - Chương 5

Vũ Huy Lục lần ra cửa mở máy bay đã mở. Dưới anh là sân bay Biên Hòa ẩn hiện sau lớp mây xốp. James Casey theo dõi Lục ngay khi anh kiểm tra lần cuối, đai dù, hài lòng về vẻ tự tin và thành thạo của anh chàng thám báo sắp thực hiện một chuyến đổ bộ nguy hiểm.
- Ông nắm kỹ thuật nhảy dù khá vững, ông Lục ạ! Tôi tin ông thành công trong lần diễn tập chót nầy. - James Casey thét to vào tai Lục.
Lục lầm lì, chẳng gật chẳng lắc. Anh vốn không ưa tay thiếu tá Mỹ này.
- Báo để ông vui: thiếu tá Luân đón ông dưới sân bay... Bây giờ, ông nghe tôi đếm nhé... Sẵn sàng! Một! Hai! Ba!
Lục bước vào khoảng hẫng. Người anh rơi thẳng. Mồm anh đếm nhẩm và bằng một động tác chuẩn xác anh giật mạnh dù. Chiếc dù xòe rộng. Mọi việc trôi chảy. Bãi cỏ xanh dưới anh mỗi lúc một rộng ra... Giữa lúc anh cuốn dù, chiếc Jcep chở Luân và Thạch chạy vội đến. Máy bay lượn tiếp, cuộc diễn tập kéo dài thêm một lúc nữa. Nhiều người nhảy, nhưng ít người thành công như Lục.
Khi máy bay hạ cánh thì Lục đã cùng với Luân ngồi trong phòng khách sân bay.
James Casey đon đả bắt tay Luân:
- Thiếu tá truyền cho ông Lục nhiều đức tính quí: trầm tĩnh, chuẩn xác, nhạy cảm... Ông Lục sẽ là một chiến sĩ nhảy dù tuyệt vời!
Luân cám ơn James Casey, mắt long lanh nhìn Lục.
- Chiều nay, tôi mời thiếu tá uống rượu. - Luân nói - Chúng ta hẹn ở đâu nào?
James Casey nháy mắt:
- Cả bà thiếu tá cũng có mặt chứ?

- Tôi không dám cam đoan. - Luân cười - Cô ấy thường bận việc cho đến 9 giờ tối.
James Casey nhún vai:
- Tiếc quá... Ta gặp nhau ở tầng thượng khách sạn Caravelle.
- OK!
Gần đây, James Casey săm đón Dung hơi lộ liễu. Gã hay lợi dụng những buổi gặp Luân để tán Dung, vài lần đột ngột đến nhà lúc Luân đi vắng. Dung khó chịu, nhưng Luân hiểu sự việc theo hướng khác. Gã thiếu tá Mỹ sành đàn bà này có thể nắm được vài chi tiết bên ngoài để đánh dấu hỏi về quan hệ vợ chồng giữa Luân và Dung... Tất nhiên, Luân không tiện nêu nhận xét tế nhị đó với Dung.
Xe đưa Luân về Sài Gòn Lục ngồi sau tài xế được điều sang thay Lục.
- Trung sĩ Toàn lái xe bao lâu rồi? - Lục hỏi. Anh ác cảm với tau tài xế mà theo anh lúc nào cũng lấc cấc
- Kể cũng có thể làm tiên chỉ được đấy! - Toàn trả lời ngổ ngáo - Chạy mòn vài chục bộ lốp và nhẵn đoạn đường Phát Diệm- Ninh Bình, Bùi Chu - Nam Định...
Xe bỗng sa xuống ổ gà, bị xốc mạnh.
Lục "xì" một tiếng dài thượt:
- Tiên chỉ! Ổ gà to bằng cái ao! Nói thật, anh không thể lái xe cho thiếu tá được đâu!
Trung sĩ Toàn lầm bầm cái gì đó, không ai nghe rõ.
*
Luân cho Lục tập nhảy dù sau vụ Ban Mê Thuột.
Đó là bước ngoặt trong đời Lục, bắt đầu bằng bước ngoặt trong quan hệ giữa Luân và Lục.
Vũ Huy Lục được Trần Kim Tuyến giao vừa lái xe vừa theo dõi Luân. Anh làm thật cần mẫn việc trước và thật chểnh mảng việc sau. Chính Luân đã rầy anh về sự chểnh mảng nầy, khi bắt gặp anh lén nghe buổi nhắn tin của đài Hà Nội. Từ đó Lục ghi tỉ mỉ hành động hàng ngày của Luân và báo cáo hằng ngày với bác sĩ Tuyến. Báo cáo của anh càng tỉ mỉ thì bác sĩ Tuyến càng đánh giá nó là tẻ nhạt. Một thời gian anh được phép báo cáo mỗi tuần hai lần, rút xuống môt lần, rồi xuống nửa tháng, một tháng một lần. Sau cùng không ai nói, song coi như bỏ luôn. Luân bảo anh cứ viết báo cáo và gởi đều hàng tuần cho bác sĩ Tuyến.
Chính bác sĩ Tuyến gọi anh lên Sở Nghiên cứu chính trị:
- Từ nay, anh khỏi báo cáo về ông kỹ sư nữa.
Vũ Huy Lục làm như không hiểu.
- Ông kỹ sư là người tin cẩn của Tổng thống và ông cố vấn, lại là con nuôi đức giám mục... Trước kia, tôi chưa hiểu ông ấy đầy đủ, nên cho anh theo dõi, nay không cần nữa. Anh cứ làm nhiệm vụ lái xe như mọi người lái xe khác.
Trần Kim Tuyến hỏi Lục:
- Liệu ông kỹ sư có biết anh theo dõi ông ấy không?
- Em chắc là ông ấy không để ý, mặc dù ông ấy biết em thuộc Sở Nghiên cứu phái sang. Cũng như ông ấy biết anh Thạch.
- Thạch không phải do tôi bố trí. - Tuyến đính chính - Vậy là ông kỹ sư không bằng lòng tôi... Có dịp, tôi phải nói lại với ông ấy.
Lục thuật lại cho Luân nghe biết mọi chuyện, vào buổi tối rảnh rang.
Luân ngó thẳng Lục. Trước mặt anh một con người thật thà bị lừa gạt, cưỡng bức. Sống chung gần ấy năm. Luân hiểu lòng dạ của người lái xe, thật sự đã là bạn thân của Luân. Luân thương và tôn trọng Lục. Một sợi dây vô hình buộc dần hai người, mặc dù chưa bao giờ Luân hé nửa lời tuyên truyền chính trị với Lục.
Luân biết Lục nhớ gia đình, làng quê. Hễ hết giờ làm việc, Lục ôm radio sống với người xướng ngôn đài Hà Nội cho đến buổi phát thanh cuối cùng. Luân bắt gặp nhiều lần như vậy và cho Lục hiểu ngầm rằng Lục không phải giấu Luân.
- Chú muốn về Bắc không? - Luân hỏi đột ngột.
Lục sững sờ. Có gì nôn nả hơn là được gặp mặt vợ con, mẹ và người thân. Nhưng làm sao về được? Và liệu chính phủ ngoài đó có tha thứ cho sự dại dột của anh không?
Lục không biết phải nói thế nào, ngồi chết trân khá lâu.
Luân quyết định đi thẳng vào điểm chính. Lục từng nói anh có một người cậu ruột làm bí thư huyện ủy. Và A.07 xác nhận đúng như vậy.
Con đường Lục về quê khá rắc rối. Thoạt nghe, Lục từ chối. Ai đời đã lầm lạc vào Nam, bây giờ lại nhảy dù ra Bắc trong lốt thám báo. Mang tội gấp đôi. Anh cám ơn Luân, nhưng nhất định không nhận. Trong mắt Lục, Luân phát hiện cái nhìn Luân không hẳn là khinh miệt song mất hết thiện cảm.
Chính cái nhìn chân thật ấy cho phép Luân đi sâu hơn vào kế hoạch mà anh dự kiến từ lâu.
Lục đăng ký vào đội thám báo nhảy dù do James Casey phụ trách với sự nhất trí của Luân và bác sĩ

Tuyến. Lục chuyên chú học tập, ngoài nhảy dù, các kỹ thuật thông tin, điện đài, mật mã, sử dụng súng ngắn, võ Judo, sử dụng chất nổ.v.v… Trường huấn luyện thám báo đặt ở sân bay quân sự Biên Hòa và được giữ tuyệt đối bí mật. Lục vẫn lái xe cho Luân và mỗi tuần vắng hai ngày, trừ tháng cuối cùng phải ra Nha Trang ở hẳn trong trường biệt kích Mỹ.
Bây giờ, đã đến lúc dự định thành sự thật ngày mai, Lục từ giã Luân. Anh sẽ được chở ra Phú Bài. Từ Phú Bài, anh đi trực thăng sang một căn cứ giấu tên ở Bắc Lào. Từ căn cứ biệt kích Mỹ đó, máy bay sẽ cất cánh vào ban đêm và rải cả toán của anh từ Nho Quan đến Bùi Chu, Phát Diệm. Riêng Lục, anh là người nhảy sau cùng xuống ngay quê Hải Hậu của anh, trước khi máy bay ra biển Đông.
James Casey dành nhiều thì giờ để giới thiệu tình hình các vùng mà toán thám báo sẽ có mặt. Theo gã, mọi sự tuyệt vời đến nỗi không còn gì tuyệt vời hơn: quần chúng Bắc Việt chán ghét chế độ Cộng sản sẵn sàng hợp tác với các chiến sĩ đến giải phóng cho họ, đã có rất nhiều cơ sở ở ngay các thành phố.
- Các bạn đi dạo - tôi có thể báo như vậy. - James Casey kết thúc buổi thuyết trình trước một tấm bản đồ với các chỉ dẫn cần thiết. Nhìn vào bản đồ, những tên đâm thuê chém mướn thấy đúng là mình sẽ đi dạo. - Không có gì nguy hiểm cả, trừ kỹ thuật nhảy dù. Nếu nhảy kém, rơi vào núi hay xuống biển. Thế thôi, kẻ thù chực chờ để ám hại các bạn chính là những thứ vô tri ấy. - James Casey nhấn mạnh- ... Bạn nào thích uống rượu, tha hồ. Thịt chẳng thiếu. Và đây mới là điều tôi tiết lộ quan trọng nhất: các cô gái đẹp sẽ không bao giờ quên ơn những trang anh hùng vì họ mà dấn thân...
James Casey huênh hoang. Tuy vậy, chỉ cần còn đôi chút tỉnh táo, bọn thám báo sẽ hỏi: nhảy xuống thảm nhung nhưng tại sao mang theo mỗi người hai khẩu súng - một tiểu liên và một súng ngắn, một con dao, cơm khô, thịt hộp, thuốc trị sốt rét, võng, giấy tờ giả và, cái này thì James Casey hoàn toàn không nhắc một lời, viên thuốc độc thực mạnh.
Lục là một trong không nhiều lắm người tỉnh táo. Anh hiểu sự thể ngược hẳn điều James Casey vỗ vai từng người và gã quên phắt là trước đó, gã ba hoa rằng mỗi chiến khu đều có điện đài, ngày nào cũng liên lạc với gã...
- Chỉ cần William Porter, trùm CIA ở Sài Gòn, bắt được làn sóng của thám báo thì James Casey lên lon trung tá ngay. - Luân bảo Lục như vậy.
Bây giờ, Lục chia tay Luân. Anh nhìn Luân với đôi mắt vừa chịu ơn, vừa lo lắng.
- Phần em thế là xong. Còn ông và cô Dung...
Lục khóc.
- Em vào Nam, như một tên phản bội Tổ quốc. - Lục bệu bạo - Em ra Bắc như một con người. Ơn của ông lớn lắm. Em sẽ cùng vợ con và mẹ em thường cầu Chúa ban phước cho ông và cô Dung...
- Chú yên tâm. Chú không thất tôi và Dung sống vững vàng lắm sao? - Luân nói, giọng đứt quãng vì anh cũng xúc động.
- Đành vậy. Song biết nói thế nào về ngày mai? Em thương ông với cô Dung nhiều. Em hiểu công việc của ông và cô. Em cảm phục lắm. Nhưng vở kịch nào cũng không thể giống y như ngoài đời, dù kịch sĩ đóng giỏi. Ông và cô Dung tiếng là cưới hỏi nhưng ngủ riêng. Anh Thạch cũng thấy. Em và anh Thạch thấy, dì Sáu nấu cơm thấy. Có thể có người khác thấy... Anh Thạch thương ông, em biết, dì Sáu cũng vậy... Nhưng, nếu họ bị bắt phải khai thật về ông và cô Dung thì sẽ ra sao? Bây giờ thêm cái thằng láu cá Toàn lái xe cho ông. Nói thật em lo lắm. Có em bên cạnh, ông đỡ vất vả. Em muốn xin ông cho em thư thả hãy ra Bắc.
- Đâu được! - Luân lau nước mắt, anh nghĩ nếu không dứt khoát thì Lục sẽ đổi ý - Chú cứ ra. Chú quên rằng chú còn trở vào hay sao?
Lục cười rạng rỡ, dù nước mắt ướt má anh:
- Em gặp gia đình rồi, sẽ tình nguyện vào ngay.
- Các đồng chí sẽ thu xếp cho chú. Chú trở vào cũng phải theo con đường của chúng nó...
- Em hiểu!
- Chú nhớ nhảy dù không có vật chuẩn. Nhảy theo tọa độ vào ban đêm. Có thể xê dịch mục tiêu hàng chục cây số. Sửa soạn phao cho kỹ, quê chú liền biển...
- Ông khỏi lo, rơi ngoài khơi em cũng vào bờ được.
- Tôi tin chú tháo vát...Hễ xuống đất, chú liên lạc với một trạm dân quân hay công an nào gần nhất. Liên lạc mà đừng làm ồn ào. Chú đề nghị áp giải chú về huyện. Đến huyện, chú nhờ chuyển "vật đó" về Bộ Nội vụ, theo địa chỉ tôi đã dặn. Ở xã, huyện hay tỉnh, chú một mực không nói gì cả... Dù người ta tống giam chú.
- Em sẽ làm đúng như ông dặn.
- Số cùng nhảy dù với chú đều rất hung ác, quỷ quyệt. Chú phải thận trọng, nhất là trước khi nhảy xuống Hải Hậu. Từ đây đến Bắc Lào, chú vẫn ở trong vòng nguy hiểm. Tôi đợi điện đài của chú lên tiếng, nghe

được điện đài, chúng tôi khui liền một chai sâm banh!
- Em xin phép chào cô Dung.
- Được... Trưa nay, chúng ta ăn cơm gia đình.
- Em nói ý chót... - Lục do dự hồi lâu - Em muốn ông và cô Dung...
Luân cười mà mắt đo đỏ:
- Cám ơn anh!
*
Luân theo thang máy lên từng thượng khách sạn Caravelle. Anh biết James Casey đã có mặt, xe của gã đỗ bên lề. Dung không bận nhưng cô từ chối bữa cơm hôm nay.
- Em đến chỉ thêm phức tạp...
Nói xong, Dung đỏ mặt. Cô đã nói chuyện suốt buổi với Lục và điều mà Lục băn khoăn cũng chính là điều cô băn khoăn.
James Casey ngồi ở một bàn xa nhất, từ đó có thể nhìn bao quát một góc Sài Gòn.
Người mà Luân không ngờ cũng có mặt trên từng thượng là Ly Kai và Fanfani.
- Ồ! Ông kỹ sư... thật là trái đất tròn.
Fanfani duyên dáng chìa tay cho Luân.
- Tôi hẹn ăn cơm với thiếu tá James Casey...
- Tôi biết... Thiếu tá James Casey vừa nói. Do đó, tôi không được ngồi chung bàn với ông. chắc hai người cần trao đổi...
- Tôi nghĩ chẳng có gì trở ngại...
Ly Kai cũng vồn vã không kém:
- Chào ông kỹ sư...
"Thằng cha nầy đến tình cờ hay có dụng ý?" - Luân hỏi thầm khi bắt gặp cái liếc của gã mặc complet xám cùng ngồi với Ly Kai.
- Xính xáng khỏe chứ?
- Cám ơn ông kỹ sư. Xin phép ông...
Ly Kai trở về bàn. Fanfani được James Casey mời sang ngồi chung.
- Ông kỹ sư và thiếu tá biết người cùng bàn với ông Ly Kai là ai không?
Luân và James Casey đều lắc đầu.
- Một người Hoa, tên Dèng Chái Hính. - Fanfani tỏ vẻ thành thạo.
- Chủ chứa cờ bạc?
- Có thể?! - Fanfani đủng đỉnh - Nếu hiểu chủ chứa theo nghĩa rộng, mặc dù đích thị ông ta đứng tên mấy sòng bạc lớn ở Ma Cao, Singapore, Monaco, La Havana...
James Casey huýt sáo mồm, thán phục. Câu trả lời của Fanfani khá mập mờ, song Luân không muốn hỏi thêm. Anh nâng ly:
- Nào, mời thiếu tá, mời cô Fanfani.
Uống xong, Fanfani hỏi:
- Có việc gì mà ông thiếu tá và kỹ sư nâng ly?
- Vui thì nâng ly, không được sao? - James Casey vặn lại.
- Tất nhiên - Fanfani duyên dáng - Song, vui về chuyện gì?
- Tôi rất cám ơn thiếu tá... - Luân chưa nói hết câu thì nhận được bàn chân James Casey khều nhẹ anh.
Fanfani không thấy, nhưng qua cái kính trên tường, Luân bắt gặp Dèng Chái Híng để mắt nơi gầm bàn - hai bàn kề không xa mấy.
-... đã giúp tôi mua một chiếc xe du lịch Nhật... - Luân nói không hề đứt đoạn.
Fanfani cười. Chắc chắn là cô không tin.
- Tới phiên tôi. - James Casey rót một ly khác - Tôi chúc ông Luân sớm làm cha - Giọng gã ít nhiều khiêu khích.
Luân uống cạn. Anh nheo mắt ngó James Casey hàm ý: "Tôi làm chủ, lúc nào có còn là tùy ý muốn của tôi". Người không được vui lại là Fanfani. Cô nói sang chuyện khác:
- Ông kỹ sư vừa đi thị sát Dầu Tiếng về. Tôi muốn biết ý kiến của ông xung quanh trận tấn công. Tôi xin phép lên đó, song Bộ Thông tin đã từ chối. Lucien Bodard của France- Soir (1) viết một bài, kèm ảnh.. Tuy vậy, ông ta không viết một từ nào, chứng tỏ trận tấn công là của Việt Cộng. Tờ Journal Dextrême-Orient (2) in tại Sài Gòn thì giữ thái độ im lặng hoàn toàn.
- Cô Fanfani thân mến! - James Casey sốt ruột - Đây là bữa uống rượu..
- Nếu cô Fanfani định viết bài về Dầu Tiếng, tôi sẽ làm vừa lòng cô, đúng như thiếu tá nói, vào dịp khác. Xin mời! - Luân lại nâng ly.

Ly Kai đứng lên mang ly rượu đầy đến:
- Dạ, xin phép ông kỹ sư, thiếu tá và cô! Ông bạn của tôi, một khách du lịch từ Floida sang, nghe tiếng ông kỹ sư muốn làm quen, tôi hân hạnh giới thiệu...
Người khách cũng đã đứng lên mang ly sang.
- Hân hạnh! - Ông ta nói tiếng Anh - Tôi John Hing...
- Hân hạnh! - Luân chạm ly với ông ta. Bốn mắt ngó thẳng nhau, đôi mắt ông ta hơi xếch kiểu người Hoa Bắc, vừa dữ dội vừa lạnh lùng. Phút tiếp xúc đó như cuộc đọ sức và Luân đối phó lại bằng cái nhìn rất thẳng, rất sâu nhưng pha chút cười cợt. Người bỏ cuộc là John Hing. Ông ta không kềm chế nổi trước lối khinh khi của Luân. Các ly rượu đều cạn.
Luân chủ động kéo ghế mời John và Ly Kai.
John trao danh thiếp cho mọi người. Ông ta ghi chú thêm số phòng trọ và số điện thoại của ông tại khách sạn Majestic. Luân cũng trao danh thiếp của anh.
"Dèng Chái Hính... Dương Tái Hưng! Gã đây rồi!" - Luân nhớ lời anh Sáu Đăng.
- Chúng ta làm quen! - John nói - Tôi là người thích giao du, cho nên thật sung sướng hôm nay gặp các ngài... Tôi sẽ càng sung sướng hơn nếu các ngài, trong một dịp nào đó, đến nhà riêng của tôi ở Florida. Tôi ngưỡng mộ ông kỹ sư vì vậy, tôi phải cám ơn cô Helen. Tôi ngưỡng mộ ông kỹ sư qua các bài báo của cô dịch và đăng trên Financial Affaire.
John nói tiếng Anh âm sắc Mỹ, như một người Mỹ chính cống.
- Nhưng tôi không ký tên dưới bản dịch! - Fanfani cười soi mói- Chắc ông Ly Kai đoán mò và báo với ông?
Ly Kai sa sầm mắt, John cũng thoáng bối rối. Song, ông ta giành tự chủ được ngay:
- Chẳng lẽ có nhiều người của Financial Affairs tại Sài Gòn?... Vả lại, đâu có gì quan trọng, phải không... Xin mời!
Họ ăn uống khá lâu, bàn linh tinh đủ thứ chuyện, tất cả đều là chuyện phiếm. Luân tỏ ra thoải mái. Ngồi quanh anh toàn hạng tình báo nặng cân, anh hiểu rõ. Chúng chưa phải từ một đầu mối chỉ huy song giữa chúng nếu có điều gì giữ kẽ với nhau thì điều đó hoàn toàn ở mức kỹ thuật.
- Chúc ông kỹ sư ngủ ngon, sau một ngày vất vả. - Ly Kai nói như vậy khi họ chia tay.
"Sau một ngày vất vả?" - Luân nghĩ mãi về câu chúc không phải tình cờ đó.
- Có phải sáng nay, ở trường bay về, thiếu tá gặp ông Ly Kai? - Luân hỏi James Casey khi hai người ra khỏi khách sạn.
- Ồ! Tại sao ông biết? Đúng... Ông Ly Kai đi chơi trên Trị An, gặp tôi trên đường, ngay chiếc cầu bắc ngang sông, Đồng Nai... Có gì không ổn đối với "bản tango" không?
- Không! Nếu chỉ ở mức đó!
- Chắc chắn là chỉ ở mức đó...
"Nó theo mình...", Luân nghĩ thầm...
Fanfani chào Luân, kèm theo câu hỏi:
- Ông kỹ sư không thích ông John?
- Tại sao tôi không thích? - Luân cười.
- Tôi biết là ông không thích...
- Cô độc đoán quá!... Cô cần tôi đưa cô về nơi cô nghỉ không?
- Rất bằng lòng, nếu ông dám! - Fanfani cười khúc khích.
- Tôi sẽ đưa cô đến tận phòng! Ta đi! Đi bộ hay đi xe? - Luân choàng vai Fanfani và cố ý siết hơi mạnh.
- Ông uống nhiều quá, phải không? - Fanfani rùng mình - nói vui - Thôi tôi còn chút việc... Cám ơn ông
Fanfani đứng đối diện với Luân mấy giây...

P4 - Chương 6

Nhu đi lại trên thảm. Diệm ngả người trên ghế bành. Phòng khách của tổng thống cách biệt mọi ồn ào bên ngoài nhờ mấy lần cửa. Rèm cuốn lên, qua vách kiếng cái gò đất ngoài cổng dường như thấp hơn.
- Ông Nghuyễn Xuân Chữ không hài lòng tôi. - Diệm nói - Tôi định gặp ông ta. Những bài báo của ông ta chỉ có lợi cho Cộng sản...
Nhu biết rõ sự khó xử của anh mình đối với vị bác sĩ một thời quyền thế ở Bắc phần. Nó bắt nguồn từ tháng 8-1945, khi Diệm bị Ủy ban khởi nghĩa Trung Kỳ bắt trên đường từ Đà Lạt ra Huế. Đáng lẽ Diệm bị xử ngay tại chỗ nhưng lệnh của cụ Hồ bảo đưa Diệm ra Hà Nội. Ở Hà Nội, Diệm gặp Chữ trong nhà giam. Diệm đinh ninh mình sẽ phải chết, than thở thời vận. Nhưng Chữ lại tin là cả hai đều sống vì cụ Hồ

chính là Nguyễn Ái Quốc, một nhà yêu nước sáng suốt, nhân đạo, đức độ... Diệm không tin, lén gởi thơ nhờ Nguyễn Hải Thần nói với Lư Hán hoặc Tiêu Văn - các ông tướng của Tưởng Giới Thạch can thiệp giúp. Chữ chế nhạo Diệm: không có vàng kèm theo, Nguyễn Hải Thần đời nào giúp, vả lại, Thần không đọc được chữ quốc ngữ, không biết tiếng Việt. Đến mức đó mà Diệm vẫn gởi cho Thần bức thư chữ Hán. Đúng như Chữ đoán, thư đi mà tin không lại. Và một buổi sáng sau ngày 2-9, cửa nhà giam mở, Thứ trưởng Nội vụ Hoàng Minh Giám mời hai người lên Bắc Bộ phủ.
Dù cả hai sau đó đều không cùng số phận - Diệm vô Đà Lạt, Chữ ở lại làm chánh khách - nhưng Diệm có phần nể Chữ. Chữ di cư vào Nam sau hiệp định Genève, đứng đầu các tổ chức tương tế người Bắc. Diệm đôi lần muốn mời Chữ làm một vai gì đó trong Quốc hội hay trong các đoàn thể, song ngại: Vai thấp thì Chữ chê, vai cao thì Diệm sợ. Lần khần mãi, Chữ bất mãn. Mượn sự quá chén trong tiệc tùng, Chữ xỏ xiên Diệm. Gần đây, Chữ viết báo. Tất nhiên, ai đó viết ký tên Chữ.
- Sắp tới Liên minh Á châu chống Cộng họp đại hội ở Hán Thành. Ta cho ông Chữ làm trưởng đoàn và đại diện Liên minh tại Việt Nam. Vậy là ổn. Phó chủ tịch Liên minh Á châu, đâu phải nhỏ.
Ý của Nhu giải tỏa nỗi băn khoăn của Diệm
-Tôi chưa ký quyết định giao cho Nguyễn Thành Luân làm chỉ huy trưởng Tỉnh đoàn bảo an Bình Dương kiêm tư lịnh chiến dịch "Cơn hồng thủy". Tôi cũng chưa ký duyệt kế hoạch của anh ta... Đợi ý chú. - Diệm nói với vẻ thăm dò.
- Anh ký càng sớm càng tốt. - Nhu nói - Đó là chủ trương của em.
- Tôi chỉ ngại anh ta quá cứng, gây khó khăn cho ta. - Diêm nói xong giọng hớn hở.
- Luân đủ khôn ngoan, anh đừng lo. Thậm chí, thừa khôn ngoan nữa.
- Chú một mực không tin anh ta, sao lại trao cho anh ta nhiều quyền như rứa?
Nhu cười, ngay trước anh ruột mình, Nhu vẫn giữ điệu bộ của lãnh tụ. Đây là điều Nhu khác Diệm: Diệm đôi lúc sống như một con người thật, còn Nhu, lúc nào cũng bận tâm cái vẻ bề ngoài.
- Anh có cho rằng trị Cộng sản không ai tốt bằng Cộng sản? Em nói chưa thật đúng, trị Cộng sản không gì tốt bằng phương pháp Cộng sản. Ngoài Luân, chẳng còn người nào cáng đáng nổi công việc bình định phía Bắc thủ đô. Sau roi vọt, phải xoa dịu. Mai Hữu Xuân bình định, bình định xong, an ninh xấu hơn. Ta dám dùng Mai Hữu Xuân thì cũng dám dùng Nguyễn Thành Luân. Luân sẽ phủi hết những cái Xuân tạo ra. Anh đã nghe rồi, Xuân tạo cái gì? Những quả mìn nổ chậm. Thằng trâu đen đó, không từ chối bắn chúng ta nếu có cơ hội. - Giọng Nhu chợt gay gắt - Em hơn một trăm lần can anh dùng Mai Hữu Xuân. Cho hắn về hưu đi. Cho hắn sang Pháp đi.
- Chú quyên là ông ta còn bè bạn. Đối xử với ông ta còn phải nghĩ đến các ông Lê Văn Kim, Dương Văn Minh, Trần Văn Đôn, Trần Văn Minh ngay ông Lê Văn Tỵ! - Diệm cao giọng.
Hễ Diệm cao giọng là Nhu dịu giọng. Nhu biết anh Tổng thống không ưa bị lép vế.
- Em trở lại Nguyễn Thành Luân. Luân có thể sẽ thẳng tay với một số người nào từng có công với chúng ta nhưng lại là mục tiêu chống đối của các phe phái và dân chúng. Anh ta bỏ tù, cách chức, thậm chí xử bắn chẳng qua là quảng cáo cho ta. Tổng thống làm mạnh, nhiều người hoang mang, còn Luân làm mạnh thì có đến hàng trăm lời giải thích, đằng nào cũng chỉ có lợi cho ta: Chính phủ công minh, sai sót trước kia là lỗi của cấp dưới. Ngược lại, sẽ như thế nầy: Luân lạm dụng chức quyền. Nói cho cùng, nếu cần, anh ta ra tòa trước bản luận tội không bắt bẻ nổi: Một Việt Công nằm vùng phá hoại chính sách quốc gia. Thuyết minh của đứa em - Diệu hiểu Nhu từ tấm bé - làm ông bàng hoàng. Ghê quá! Giả sử nó không phải máu mủ của mình...
- Tôi nghĩ là chú nên tìm hiểu và có cách nhìn anh ta công bằng hơn. - Diệm đổi thái độ- Theo tôi, anh ta rất cần cho ta...
- Em chưa bao giờ phủ nhận công dụng của Nguyễn Thành Luân. - Nhu say sưa đeo đuổi ý nghĩ - Nhưng, em không ngây thơ. Đối với một người như anh ta, ngây thơ là phiêu lưu. Báo cáo về anh ta mà em lắm thường lệch về hai cực: hoặc anh ta là một Việt Công tối nguy hiểm, hoặc anh ta là một phần tử Quốc gia không gợn đục. Cực thứ nhất do ganh tị, cực thứ hai vì nói đến anh ta là nói đến giám mục và tổng thống. Em chỉ cần nêu một ví dụ: Luân không ham tiền, không ham gái, không đòi địa vị, đó là cái gì? Lý tưởng ư! - Nhu cười rộ - Ngoài Cộng sản ai có lý tưởng? Giá mà anh ta nuôi mộng thay anh làm tổng thống, em yên bụng hơn!
Nhu dồn Diệm đến chân tường.
- Tuy nhiên, em sẽ cư xử với anh ta theo lợi ích của chúng ta. Ngay như cho anh ta là một Việt Cộng hóa trang đến mức tinh vi, không phải không cần cho ta! Anh biết rằng cái gì cũng có điểm tột cùng. Điểm tột cùng sẽ tạo ra sự trung hòa. Ta đang chống Cộng. Nhưng, khi nào nhu cầu chống Cộng thấp hơn một nhu cầu khác, trong một vài trường hợp thì người của Cộng đôi lúc hóa ra bức thiết đối với ta.
Diệm tán thành Nhu. Chú nó tính xa thật.

- Chú có dọ hỏi người Mỹ về Luân không?
- Dọ hỏi chi, họ không nói đâu. Luân quan hệ khá thân với đại sứ quán Mỹ. Tuy vậy, cho tới giờ này, anh ta chưa hề tỏ ra mình chịu đóng yên cương trong một cuộc chạy đua. Người Mỹ ve vãn anh ta. Giờ nào nhận lời mời mọc đó thì cũng là giờ anh ta tự sát! -Nhu nói qua kẽ răng câu này.
- Em chấp nhận một tên Cộng sản hơn là một tên lưu manh... Hiện thời, anh có thể coi anh ta là một đức cháu, một đứa cháu ngoan ngoãn cũng được. Nhưng, em xin anh chớ nói với Đức giám mục nhận xét của em. Đức giám mục cả tin, nói tuột hết mọi điều cơ mật với đứa con.
Diệm đứng lên:
- Tôi ký ngay quyết định. Chú bảo Luân gặp tôi trước khi lên Phú Cường...
*
Luân day mặt vào tường, nhắm mắt. Từ hôm "lễ cưới" tới nay, quan hệ giữa anh và Dung đâm ra ngượng nghịu. Đêm anh giữ ý đi nằm trước trên chiếc chiếu trải dưới sàn tận góc phòng. Dung mở đèn bàn, cố ru giấc bằng mấy trang sách. "Tuần trăng mật" diễn ra như vậy và về nhà tiếp tục như vậy.
Nhưng, ngày mai Luân chính thức nhận nhiệm vụ ở Bình Dương. Dung bỗng thấy lo. Cô xếp sách, bật đèn - cô biết là Luân chưa ngủ - đến cạnh Luân:
- Anh Luân ơi! - Cô gọi - Giá mà lực lượng vũ trang của ta giảm hoạt động khi anh lên đó, em thấy hay hơn.
- Sao vậy? - Luân trỗi dậy - Trái lại, trong vài tháng đầu, phải đánh dồn dập... Cô đánh giá CIA thấp quá!
- Anh có báo cáo kế hoạch với anh Sáu không?
- Lúc đó tôi chưa biết Nhu sẽ giao tôi công việc nầy nên đâu báo cáo được tỉ mỉ. Song, có hướng chung rồi...
- Nhu đặt tên "Cơn hồng thủy" cho chiến dịch là muốn tràn ngập vùng căn cứ ta đó!
- Phải...Thế nào cũng có "Cơn hồng thủy". Vấn đề là ai tràn ngập ai... Công việc của chúng ta phải táo bạo một cách thận trọng. Tình thế khẩn trương lắm.
- Theo em, chúng ta phải thận trọng một cách táo bạo! - Dung "sửa" Luân.
- Thôi được tôi nhượng bộ cô! - Luân cười.
Dung ngồi cách Luân có một với tay. Bỗng nhiên, Dung đẹp lạ lùng anh nhớ lại một câu Kinh thánh: cố gắng lên, thiên đường trong gang tấc.
- Giờ nầy, anh Lục ở đâu, hở anh?
Dung hỏi cả chục lần mấy hôm nay. Luân không trả lời. Anh biết giờ nầy Lục ở Bắc Lào, nhanh nhất thì tối mai mới "nhảy". Nhưng anh không trả lời.
- Sao anh nhìn em dữ vậy? - Đến lượt Dung đỏ mừng má.
Luân cầm tay Dung và trân trọng cúi hôn. Dung từ từ rụt tay về thở dài:
- Anh ngủ đi!
Dung trở về giường, tắt đèn. Luân nằm xuống chiếu:
"Lấy nhau cũng là hy sinh, không lấy nhau cũng là hy sinh...", câu nói đó của anh Sáu chợt văng vẳng.
"Ta chọn cách hy sinh nào?", Luân tự hỏi và nhắm nghiền mắt. Giấc ngủ đến với anh thật khó khăn. Có lẽ anh đoán, Dung cũng không khác.
*
Tiếng điện thoại reo dựng Luân dậy.
- Tôi nghe đây... Phải, Luân đây...Ai ở đầu dây đó?
- Chào thiếu tá. Tôi là một người quen. - Người nói chuyện với Luân có giọng nói lạ.
- Xin lỗi, người quen là ai?
- Chưa phải lúc xưng tên... Tôi biết thiếu tá sắp đi nhận nhiệm vụ mới. Tôi muốn biết thiếu tá hành động như thế nào?
- Nếu chưa biết mình đang nói chuyện với ai thì tôi sẽ không trả lời...
Dung đã đứng cạnh anh, theo dõi chăm chú cuộc trao đổi mà cô chỉ đoán lời người lạ qua những câu của Luân.
- Thiếu tá định đánh Việt Cộng hay định làm một cái gì khác? Đánh Việt Cộng, đó là việc của thiếu tá. Song nếu không đánh Việt Cộng thì thiếu tá liệu hồn!
- Hăm dọa tôi? Thật lố bịch. Tôi đánh tất cả những cái gì gây ra mất an ninh, kể luôn đảng Rừng Xanh! Không cần dài dòng! - Luân cướp lời và cắt máy.
- Gì thế anh? - Dung trao cho Luân chiếc khăn lau mặt.
- Bọn nào đó... Bọn nào? Giọng nói lạ... Lạ mà không lạ. Hình như ông ta có đổi giọng... Ai?
Luân nghĩ mãi không ra.
- Đảng Rừng Xanh dính líu với ai? Ai mà biết việc tôi làm nhiệm vụ mới? Báo chưa đưa tin. Quyết định

của tổng thống sẽ được trao cho tỉnh trưởng Bình Dương sáng mai và cũng sáng mai, các tỉnh Bình Long, Tây Ninh, Biên Hòa, mới biết. Tiết lộ từ Tổng tham mưu? Từ Tham mưu biệt bộ? Từ Nha Công vụ? Bộ Công dân vụ? Tổng nha Cảnh sát? Trung ương tình báo? Từ văn phòng tổng thống?
- Có thể từ tất cả những nơi anh kể! - Dung nói rầu rầu.

P4 - Chương 7

Luân đến chào Diệm, trước khi lên Phú Cường. Tổng thống hoàn toàn thoải mái, không nói gì thêm về công việc của Luân. Ông bảo Luân cùng dự với ông một phiên tiếp tân các nhân sĩ. Luân chưa hiểu ý nghĩa của phiên tiếp tân nhưng cảm giác là Diệm, trong tư thế người chủ động tạo ra " thời đại mới", muốn chứng minh thái độ sẵn sàng nghe các quan điểm khác nhau.
Cuộc tiếp tân tiến hành ngay tại phòng khách dinh Độc Lập – chương trình ghi rõ: Tổng thống mời cơm các nhân sĩ. Vợ chồng Nhu tuy vẫn ở trong dinh nhưng không dự để không khí tiếp tân được nhẹ nhàng.
Người đến sớm nhất là Phan Quang Đán – bác sĩ. Luân đón ông ta ngay thềm.
- Oh la la! - Đán reo – Quand un vrai génie parait dans se monde on le distingue à cette marque: tous les sots se soulèvent contre lui! Đúng không? (1)
Luân chỉ gặp vài lần vị bác sĩ nầy ở mức xã giao – thiên hạ bảo là ông ta chưa có bằng cấp và thực tế không hành nghề bác sĩ. Vài lần cũng đủ cho Luân nhận xét về Phan Quang Đán: ba hoa thiên địa, xu thời, ranh vặt.
- Nầy, các bài của vous trên "Bách khoa" convaincre moi, Mais, comment, dirais je? On hurle dans le désert n'est ce pas? Một point de vue như vầy hoàn toàn sẽ bị rejeté. Vous ngây thơ quá! (2)
Đán nói pha tiếng Pháp với tỷ lệ cao. Luân thấy thêm tính cách hài hước của Đán: Một anh chàng lăng xăng như vậy mà là "chủ bài" của Kennedy thì quái đản thật!
Người thứ hai đến là Phan Huy Quát, cũng là bác sĩ. Quát hời hợt bắt tay Luân. Luân hiểu: anh chẳng là cái gì cả trước con mắt của một chính khách tự phong vị trí ít nhất cũng là phó tổng thống. Thuộc đảng Đại Việt mà!
Người thứ ba, Nguyễn Ngọc Thơ. Thơ niềm nở bắt tay Luân. Phó tổng thống thậm trí hơi rụt rè trước Luân. Vị quan lại cũ, bỗng dưng leo lên phó tổng thống, biết thân biết phận, bao giờ cũng lùi phía sau cánh gà. Vụ dụ hàng Ba Cụt mà ông là người mối lái kết thúc bằng cái chết của viên tướng Hòa Hảo đã biến ông thành tấm bia hứng bao nhiêu lời nguyền rủa, khinh miệt. Chỉ có đức Phật mới hiểu lòng ông: không phải riêng Ba Cụt, chính ông cũng bị lừa. Song, ông không đủ gan nói lên sự thật. Đành nhẫn nhục sống qua ngày vậy! Với ông, Luân là thân thuộc gia đình tổng thống, tốt hơn hết là uốn mình trước Luân, chẳng mất cái gì….
Người thứ tư là Nghiêm Xuân Thiện, cựu tổng trấn Bắc phần, nay chủ trương tờ "Thời luận" với những bài công kích chế độ Diệm khá độc ác. Thiện cũng đi với Nguyễn Xuân Chữ. Một bộ bốn người cùng đến một lượt: kỹ sư Lưu Văn Lang, trắc lượng sư Phạm Văn Lạng, giáo sư Dương Minh Thới, bác sĩ Nguyễn Xuân Bái. Luân lễ phép chào từng người. Anh tôn trọng các vị tự đáy lòng. Đây là những trí thức Tây học thuộc lớp đầu không chọn con đường làm quan và làm giàu, sau Cách mạng tháng Tám chọn lập trường dứt khoát đứng sau lưng cụ Hồ. Các cụ một thời được đánh giá là "đại diện công khai của Việt Minh ở Sài Gòn" – sau đình chiến, tuy trong các cụ có sự phân vân lúc đầu về Ngô Đình Diệm – yêu nước hay Việt gian – nhưng các cụ không tán thành chống Cộng. Và, lần nầy, Diệm dám mời các cụ…
Kỹ sư Lưu Văn Lang ngó Luân:
- Anh là sĩ quan quân đội kháng chiến?
Luân gật đầu.
- Anh phản? - Cụ Lang cau mày, rút khăn lau bàn tay vừa mới bắt tay Luân.
- Tôi ghét phản! – Cụ ném câu nói đó vào mặt Luân rồi hầm vào phòng họp.
Luân tiếp nhận lời mắng mỏ cụ Lang với một tâm trạng buồn vui lẫn lộn. Cá nhân anh thật thiệt thòi, bị sỉ nhục. Nhưng đất nước này vẫn còn những con người tiết tháo như vậy thì nó không hề ngã, dù cho kẻ thù là ai.
Lần lượt Nguyễn Thành Phương, Trần Văn Soái, Lâm Thành Nguyên, những ông tướng một thời hét ra lửa nay sống nhờ chút lượng bao dung của Diệm – bước lên thềm dinh Độc Lập mà rón rén tựa hồ vào nơi thờ các đấng thần linh.
Rồi các nhà báo Nam Đình, Vũ Ngọc Các….

Người đến sát giờ khai mạc là Trần Văn Hương. Hương cầm gậy dù ông đi không cần phải chống với vẻ mặt thách thức. Hương bắt tay Luân theo lối kẻ cả. Từ khi thôi chức đô trưởng, Hương cùng một số người lập ra nhóm "Tinh thần" – quan điểm chính trị không rõ ràng, song hàm ý đối lập với đảng Cần Lao đồng thời cũng không liên minh với đảng Dân Chủ. Nhóm Tinh thần chủ trương chống Cộng, phản đối chế độ độc tài cá nhân gia đình trị - những cái theo nhóm này, vô hiệu hóa khả năng chống Cộng.
Hương nhìn Luân, mắt hơi nheo. Hẳn là ông liệt Luân vào hạng đầu sỏ của đảng Cần Lao. Tuy nhiên, ông vẫn nhớ lần tiếp xúc cách đây ba năm, Luân gieo cho ông một ấn tượng khá đậm.
- Tôi sưu tầm các bài thơ của tôi, lúc nào tiện sẽ gửi anh đọc chơi!
Luân cám ơn.
Mọi người đông đủ, theo giấy mời, trừ vài trường hợp. Người ta kê ghế thành vòng tròn. Tổng thống ngồi chung trong vòng tròn đó, sắp sửa nói thì thêm một người nữa vào. Diệm hơi cau mày khi thấy bộ áo già, chuỗi tràng hạt và gương mặt tương phản với bộ vỏ bề ngoài của người đến trễ. Thượng tọa Thích Tâm Châu – có tiếng xì xào. Luân biết Thượng tọa và biết tương đối kỹ, ngay lúc Thượng tọa vừa di cư vào Nam. Người cung cấp tài liệu đầy đủ cho Luân lại là Nhu: Ông là hội trưởng tăng già Bắc Việt đầu tiên liên quan Phòng Nhì Pháp, sau đó bắt mối CIA và hiện nay đang được CIA chăm sóc. Người của Thượng tọa cử đi học bên Mỹ bao giờ cũng hưởng nhiều điều kiện dễ dàng. Thượng tọa đang cố gắng tạo cho mình một phong thái lãnh tụ và việc ông đến trễ cũng là một cách tự làm nổi bật trong buổi tiếp xúc đặc biệt nầy. Chẳng rõ vô tình hay cố ý mà Thượng tọa chọn chiếc ghế đối diện với Diệm. Thượng tọa chắp tay, khẽ cúi đầu chào khắp lượt và đường bệ ngồi xuống. Linh mục Cao Văn Luận là người duy nhất không đáp lễ Thượng tọa.
- Hôm nay, tôi mời quý vị đến để trao đổi về tình hình đất nước. - Diệm nói và khi nói ông không tài nào khắc phục nổi cái cố tật là không ngó cử tọa. - So với vài năm trước, Việt Nam Cộng hòa đã lớn mạnh, đối nội đã dẹp yên các thế lực Thực, Phong, Cộng; đối ngoại thì liên kết chặt chẽ với thế giới tự do, uy tín ngày mỗi cao trên trường quốc tế.
Diệm nói không nhìn vào giấy và đúng ra, ông cũng chẳng có giấy. Ông tự tin đã nắm mọi sự, đã rành mọi sự. Có thể ông nắm và rành thật, nhưng khoa ăn nói đã phản ông. Ông không phải hạng hùng biện. Do đó nhiều khái niệm khiến ông lúng túng. Diễn đạt khái niệm bằng tiếng Pháp hay tiếng Anh, Diệm không đến nỗi tồi; song trước các nhân sĩ mà tổng thống lại xen tiếng nước ngoài thì thật vô cùng bất tiện. Diệm nói ngót 10 phút mà vẫn chưa ra khỏi phần nhập đề, trái lại, càng về sau càng xa đề. Vài người, như linh mục Cao Văn Luận muốn gỡ rối cho tổng thống, nhưng chưa dám. Với Diệm ai ngắt lời ông thì coi như phạm thượng.
Sau cùng, bản năng của ông gỡ rối cho ông: ông bỏ các "đúc kết" trừu tượng về "Vị thế của Việt Nam Cộng hòa hiện tại" mà rẽ vào các mẩu chuyện. Ông hoạt bát hẳn. Mẩu chuyện của ông nhiều vô kể: Lễ thượng ảnh tổng thống ở Quảng Nam, tấm lòng của các thiên thần mũ đỏ - tức lính dù – với nguyên thủ quốc gia như: trích máu viết thơ xin được "bình Cộng thu Bắc" (3), mối quan hệ cá nhân đậm đà giữa tổng thống Việt Nam Cộng hòa với tổng thống Mỹ, tổng thống Trung Hoa Dân quốc, tổng thống Đại Hàn, tân tổng thống Phi Luật Tân…
Diệm càng hào hứng thì các nhân sĩ càng khó chịu. Vì không ngó cử tọa, Diệm không thể bắt gặp những cái lắc đầu nhè nhẹ và rất tế nhị, những cặp mắt lơ đãng nhìn lên trần nhà hoặc nhìn ra bên ngoài, những cái liếc đồng hồ tay khéo léo.
Cao Văn Luận – ngồi cạnh Luân – chạm tay anh hất hàm ra dấu như trách anh sửa soạn cho tổng thống không tốt. Luân nhún vai, linh mục Luận có thể hiểu, tổng thống không nói theo những điều anh sửa soạn hoặc anh chẳng can dự vào vụ này.
Ngót một tiếng đồng hồ, Diệm thao thao. Chắc chắn đây là lần đầu các nhân sĩ có dịp mổ xẻ tổng thống - ông ta ngồi trước hàng trăm cặp mắt rất muốn phân tích ông, người mà hầu hết nhân vật có mặt hôm nay đều xem là đối thủ.
Điều hết sức dở trong lúc say sưa tự gán cho ông các phẩm chất như được dân yêu, quân đội kính, bạn bè nể, Diệm đã bộc lộ tất cả những gì ẩn tàng trong ông, một con người rất thật đang nói. Bỗng Luân so sánh Diệm - Nhu. Nhu hoàn toàn ngược lại – dè sẻn từng lời, không phơi bày trước người khác, nói mà không bao giờ để người khác phát hiện mặt hậu của anh ta…. Diệm giống Thục hoặc Luyện.
Nhân lúc Diệm ngưng nói để tìm đề tài mới, linh mục Cao Văn Luận đứng lên đề nghị tổng thống nghỉ ngơi một lúc… Đề nghị của Luận muốn giúp Diệm lại bị Diệm quật:
- Tôi còn khỏe, rất khỏe….
Linh mục Luận quên các lẽ tối kỵ của Diệm – lên tột đỉnh vinh quang, không thích ai đó cho mình đã yếu về thể lực.
Diệm lấy đà từ chỗ phê phán linh mục Luận nói qua sự minh mẫn của các nguyên thủ: Tưởng Giới Thạch,

De Gaulle, Eisenhower... Tất cả cao tuổi hơn Diệm.
Tình hình miền Nam vào thời điểm 1958 nầy quả một số mặt mơn trớn Diệm. Nhưng chính Diệm tự mơn trớn mình là chủ yếu – Luân ngẫm nghĩ. Ông không biết, không thích biết những cái trái ý ông đang diễn ra, lớn lên. Nguy cơ của chế độ Diệm trước hết chính là Diệm, Luân kết luận như vậy.
Rốt cuộc, Diệm cũng đồng ý nghỉ giải lao. Khách được mời sang buồng bên cạnh uống cà phê. Diệm rạng rỡ ngồi một bàn riêng. Ông không thể nghe thiên hạ nói về ông dù nói rất khẽ. Luân quan sát: Trần Văn Hương ưu tư, các cụ Lưu Văn Lang, Nguyễn Xuân Bái… bình thản, Trần Văn Soái, Nguyễn Thành Phương hoan hỉ - hoan hỉ theo nghĩa nào, chưa rõ. Thích Tâm Châu, Phan Quang Đán tươi cười - chắc họ nghĩ đối thủ của họ lẩm cẩm rồi, không đứng được lâu đâu.
Khi mọi người lục tục trở lại phòng, vợ Trần Văn Chương xin nói. Bà chưa nói, ai cũng đoán bà sẽ nói gì. Đại diện Việt Nam Cộng hòa tại Liên hiệp quốc, mặc dù tuổi đã luống – bà hơn chàng rể Ngô Đình Nhu chỉ có 6 tuổi – bà Chương vẫn còn giữ đường nét thuở trẻ, đẹp lộng lẫy. Và, người ta bảo Lệ Xuân thừa hưởng ở bà tất cả - bề ngoài và luôn cả sự đanh đá. Tính cách quý tộc gia truyền – bà vốn là con của Thân Trọng Huề - kết hợp với nghề ngoại giao mà bà giúp chồng từ khi Trần Văn Chương làm bộ trưởng trong nội các Trần Trọng Kim. Bà Chương biết phải nói cho tổng thống hởi lòng hởi dạ. Tốt nhất là minh họa bằng hình ảnh sinh động "mắt thấy tai nghe" tại Nữu Ước, và Hoa Thịnh Đốn về uy tín ngất trời của tổng thống. Bà nói hơn nửa giờ. Vài người xì xầm. Luân biết những người đó ngỡ Diệm nhờ thông gia tâng bốc ông. Sự thật, Diệm hề không hề nghĩ đến sự "cò mồi" như vậy. Nhưng, ông lại rất thích.
Bà Trần Văn Chương vừa dứt, trung tướng Nguyễn Thành Phương đứng lên, mô tả Diệm như là bậc giáo chủ vĩ đại được cả đạo Cao Đài tin phục. Phương có tật nói lố. Ông ta thưa rằng những cuộc cầu cơ ở Tòa thánh Tây Ninh là để cầu an cho tổng thống: "nhiều chức sắc nhịn ăn, tắm gội sạch sẽ, khấu đầu trước đức Thầy với chỉ mỗi một câu. Cầu xin ơn trên phù hộ Ngô tổng thống". Cái lạ mà Luân phát hiện là mặt mày Diệm nở nang – ông ta khoái luôn là lời phỉnh trơ tráo. Trần Văn Soái nói láo dở hơn Nguyễn Thành Phương, ông chỉ lắp bắp: Tín đồ đạo Hòa Hảo nguyện siết chặt hàng ngũ sau lưng Ngô tổng thống anh minh – dường như là câu ông học thuộc trơn tru hơn cả từ khi quy thuận. Sau Năm Lửa, còn thêm một số người nữa. Vẫn ca ngợi, nịnh nọt.
Thế là chấm dứt buổi tiếp tân. Luân thất vọng. Anh muốn nghe cánh đối lập nhưng từ Phan Quang Đán đến Vũ Ngọc Các, chẳng ai mở miệng.
Bữa cơm tổng thống đãi tất nhiên thịnh soạn. Mặc dù vậy, theo Luân quan sát, ít người ăn ngon. Anh ngồi cạnh cụ Lưu Văn Lang và Phan Quang Đán.
- Tại sao cụ không bày tỏ chính kiến của cụ? – Đán hỏi.
Cụ Lưu Văn Lang cười:
- Nếu tôi nói, ông sẽ hỏi: Tại sao tôi nói? Ông mới cần nói chứ tôi nói để làm gì?
Thấy Phan Quang Đán không hiểu ý cụ, cụ nói tiếp:
- Ông là người trong cuộc, ông cần nói!
- Thưa cụ, tôi đối lập! – Đán vênh váo.
- Đối lập là cái gì? Con ngựa đen với con ngựa trắng đối lập với nhau, để giành cho mình kéo cỗ xe phải không? Tôi đố ông dám đối lập với cỗ xe và người đánh xe! – Nói xong, cụ Lang cười khà khà. Đán đỏ mặt tía tai. Cụ Lang quay sang Luân:
- Anh có đối lập không?
- Thưa bác, cháu đang làm việc cho chế độ! – Luân nói rành rọt.
- Ừ, mình là đồ giả thà cứ nhận đồ giả, tôi chịu anh. Tôi ghét thứ đồ giả mà bán rao đồ thiệt. - Cụ Lang chửi thẳng Phan Quang Đán và từ đó cho đến dứt tiệc, không ngó Đán một lần.
Khách lục tục ra về. Thượng tọa Thích Tâm Châu chào Luân:
- Phiền ông kỹ sư, tôi muốn xin gặp tổng thống độ một tiếng đồng hồ, ông kỹ sư giúp được không? Lúc nào thì do tổng thống định. Gọi điện thoại cho tôi. – Thượng tọa trao cho Luân một danh thiếp bằng tiếng Anh.
"Sư mà xài danh thiếp sang quá!" – Luân cầm tấm danh thiếp in chữ nổi, nghĩ bụng. Hơn nữa hình như Thượng tọa xài cả dầu thơm hảo hạng…
- Tôi sẽ trình với ông tổng thống. Song, nếu không có chi bất tiện, thượng tọa cho tôi biết mục đích gặp tổng thống của thượng tọa.
- Tôi sẽ chuyển đến tổng thống thỉnh nguyện của giáo hội…
- Thỉnh nguyện về vấn đề gì?
- Chung quanh ngày Phật đản, đa số dân Việt là tín đồ Phật giáo, tại sao không được hưởng quyền lợi tinh thần như Thiên Chúa giáo? Thiên Chúa giáo có Noel, Phật giáo có Phật đản… kế đó, giáo hội xin thành lập Nha Tuyên úy Phật giáo….

- Còn chi nữa?
- Xin mở trường Đại học…
- Tôi sẽ trình với tổng thống, còn quyết định thế nào là do tổng thống…
- Tôi cám ơn ông…
Luân vào chào Diệm. Anh không dè Diệm thấy anh nói chuyện với Thích Tâm Châu.
- Hắn nói chi với cháu? – Diệm hỏi.
Nghe Luân thuật lại, Diệm gắt:
- Mần răng mà ưng các khoản của hắn? Hắn đòi nhiều quá! Không được! Phạm Công Tắc đòi có bốn mươi cây số vuông, tôi còn không ưng…. Cháu trả lời hắn.
Luân không trả lời Thích Tâm Châu, đó là công việc không phải của anh. Nhưng anh đã thấy những dấu hiệu xung đột mới. Đòi hỏi của Thích Tâm Châu – nhân danh cho tín đồ - thật sự là đòi hỏi riêng của phe ông ta. Lợi dụng sự kỳ thị tôn giáo trong chính sách của Diệm, Thích Tâm Châu nhen nhóm lên vấn đề bảo vệ tín ngưỡng và ông ta đánh trúng tâm lý của những người theo đạo Phật vốn khát khao được bình đẳng với những người theo đạo Thiên Chúa.
Diệm không đo lường hết mặt phức tạp của tình hình khi ông xem Tâm Châu như Phạm Công Tắc, trước hết là không thấy hai chỗ khác nhau: Tắc là người của Phòng Nhì Pháp, Tâm Châu là người của CIA.
Buổi tiếp tân cho Luân một đánh giá: Lúc Diệm thắng thế hơn bao giờ hết cũng là lúc ông bắt đầu yếu.

P4 - Chương 8

Luân đóng ngay ở cơ quan Bảo an tỉnh tại doanh trại cũ của lính Tây, nằm gần dốc cầu bắc ngang sông, cách dinh tỉnh trưởng non cây số. Công việc trong ngày gồm có: chào trung tá Vũ Thành Khuynh, gặp trưởng ty Công an, nghe thiếu tá chỉ huy phó Bảo an tỉnh báo cáo, bố trí hệ thống thông tin với Bảo an các tỉnh Tây Ninh, Bình Long, đặt liên lạc với sư đoàn bộ binh số 5, số 13...
Trung tá Vũ Thành Khuynh tiếp Luân thật "điệu", ông hiểu rằng tay thiếu tá này trở lại Bình Dương không phải để tăng mà có thể lột hoa mai của ông. Cho nên, ngoài những lời tâng bốc không ngượng mồm, Vũ Thành Khuynh đãi Luân bữa cơm trưa thật ì xèo và còn mời Luân mỗi ngày dùng cơm với ông "cho vui" - hôm nay thì ăn tại nhà mát bờ sông, còn sắp tới ăn trong gia đình "để thiếu tá thử tài nấu nướng của vợ tôi". "Sao thiếu tá không đưa bà thiếu tá cùng lên?", Vũ Thành Khuynh một "thưa thiếu tá", hai "thưa thiếu tá", y như cấp thiếu tá to hơn cấp trung tá.
Trưởng ty công an, một thiếu tá, người miền Trung. Nghe đồn ông ta vốn là người giúp việc cho bà Cả Lễ - chị của tổng thống - khi được hỏi, ông chọn chức nào thì ông xin làm gác dan (1) khách sạn Morin ở Huế. Nhưng cậu Út Cẩn dặn Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia bố trí cho ông làm trưởng ty công an Bình Dương vì ông là người tin cẩn. Phục phịch, hơi thô lỗ, trưởng ty chào Luân theo quân hàm ngang ngửa của hai người.
Nhưng khi đọc quyết định của tổng thống, trong đó có câu "với tư cách là tư lệnh trưởng hành quân liên tỉnh, có quyền vì lý do khả năng, đức độ, tạm ngưng các chức việc từ tỉnh phó trở xuống để chờ tổng thống xử lý", thì ông vội vàng khúm núm. Luân hỏi một số tình hình, ông lắp bắp mãi. Thực sự, trưởng ty chẳng biết gì hơn giá bò mua từ Lai Khê về bán ở các chợ thuộc quân khu!
Người mà Luân chú ý là viên trung úy trẻ, để râu kiểu Clak Gable, tên Vi. Anh ta lo công việc văn phòng. Rất nhanh nhẹn - khéo léo nữa - trung úy xếp đặt nơi ăn chốn ở cho Luân thật tỉ mỉ. Tiếp xúc với anh ta một lúc, Luân biết nhiều việc hậu trường của tỉnh, nhất là vợ của trung tá tỉnh trưởng, nguyên là một ca sĩ phòng trà.
Đêm xuống, Luân gọi điện cho Dung xong, ngồi ngoài bao lơn hóng mát, suy tính công việc ngày mai. Chợt, Thạch lên báo:
- Trung tá tỉnh trưởng đang đợi ở phòng khách.
Luân thay quần áo, xuống tầng dưới. Vũ Thành Khuynh, mặt mũi bơ phờ, cho Luân hay tin đêm qua xóm Bầu Mây, thuột làng Bình Thành, quận Tân Uyên, bị Việt Cộng tấn công, đốt cháy 5 nhà dân, bắn chết 3 người đàn ông, trong đó có một ông già trên 80 tuổi, hãm hiếp một gái vị thành niên, một nữ thanh và một bà già - xong rồi bắn chết - vơ vét tiền bạc của cải, lùa bò, khiêng heo...
Trung úy Vi căng lên tường tấm bản đồ. Trung tá tỉnh trưởng chỉ cho Luân vị trí xóm Bầu Mây. Luân tính tỷ lệ, từ Bầu Mây lên thị xã không quá 30 cây số đường chim bay, còn đường bộ thì không quá 40 cây số.
- Tại sao buổi sáng nay tôi không nghe nói về việc nầy? - Luân hỏi, giọng khô khan.

- Dạ... Tôi cũng vừa nhận được báo cáo của quận trưởng... - Trung tá gãi má, lúng túng - Cách làm việc của địa phương còn nhiều khiếm khuyết, mong thiếu tá thông cảm... Rồi với sự giúp đỡ của thiếu tá, chúng tôi sẽ sửa... – Trung tá vò chiếc kêpi, rạp người, giống ông ta sửa soạn hôn chân Luân vậy.
- Tôi chưa nói về cách làm việc. -Luân vẫn lạnh lùng - Có khi đó chính là cách làm việc cố ý. Đây, - Luân chỉ lên bản đồ - Là một tiền đồn. Tiền đồn có điện đài không?
- Thưa, có!
- Trung úy Vi! - Luân ra lệnh - Trung úy gọi đồn nầy cho tôi. Tên là đồn gì?
Vi nhanh nhẩu:
- Đồn Bình Thành, do một đại đội trú phòng, đại úy Phùng Quốc Tri đồn trưởng.
Vi sang phòng điện báo. Luân ngó trừng trừng tấm bản đồ. Bọn nầy phủ đầu mình đây!
Trung tá nép nơi góc salông, tiếp tục vò chiếc kêpi.
Một xe du lịch đỗ ngay bậc thềm. Thạch bước ra và dẫn vào một cô gái.
- Chào thiếu tá! - Cô gái chào Luân. Cô ta mặc jupe ngắn, áo sơmi cực mỏng, cài nút cẩu thả, đầu bới kiểu Lệ Xuân. Cùng ùa vào với cô ta là cả một mùi nước hoa đắt tiền ngào ngạt...
- Ủa, em?! - Trung tá tỉnh trưởng trố mắt, kêu lên.
- Ờ! Em sang đây để làm quen với thiếu tá... - Vừa nói, cô vừa chìa tay cho Luân. Rồi, cô ngồi xuống ghế - ngồi rất ngang nhiên và cũng rất hớ hênh.
- Thưa thiếu tá! - Cô cười thật lẳng, đôi môi son đỏ như mời mọc - Việc nước ở tỉnh cực khổ lắm. Nhà em xọp đi vì hết vụ đánh nầy đến vụ đánh khác...
Trung úy Vi trở ra. Anh ta sượng mấy giây khi thấy có vợ tỉnh trưởng có mặt ở đây.
- Thưa thiếu tá! - Trung úy Vi dập gót chân. – Đồn Bình Thành không trực máy.
Tuy báo cáo về điện đài, song Vi lại liếc người cô gái. Luân hiểu đó là sự xác nhận của anh. Con ngựa cái như vậy đó!
- Trung úy sửa soạn xe. Tôi đi Bầu Mây ngay bây giờ. - Luân ra lệnh.
- Dạ. - Trung úy Vi cố kềm giọng nói. - Dạ thiếu tá đi ngay bây giờ?...
Luân hất hàm thay trả lời.
- Hay là để ban ngày thiếu tá hãy đi. – Vợ tỉnh trưởng rõ ràng hết sức kinh dị về quyết định của Luân.
- Phải đó... Ban đêm đường sá nguy hiểm. – Vũ Thành Khuynh phụ họa vợ.
- Chiều nay, thiếu tá không sang ăn cơm, em nấu nướng xong xuôi, đợi hoài. - Giọng vợ tỉnh trưởng nũng nịu. - Bây giờ, mời thiếu tá sang ăn nhẹ chút gì. Công chuyện để sáng mai...
- Cám ơn bà trung tá! - Luân bận tính hành trình từ thị xã đến xóm Bầu Mây, nên nói lơ đãng.
- Em là Yến Thu... Thiếu tá cứ gọi Yến Thu cho nó thân mật... Nghe thiếu tá lên đây độc thân, em thấy tội nghiệp ghê! - Cô ta nói mà giọng uốn éo như hát.
Luân chưa muốn làm cho "nguyên ca sĩ" cụt hứng.
"Tại sao ả đường đột qua đây?" - Anh tự hỏi thầm - "Cách ăn mặc nầy không phải không nằm trong tính toán. Công bằng mà nói, cô ta khêu gợi thật..."
Luân ngó Yến Thu. Cô ả mừng rơn. Qua cái nhìn đáp lại, Luân thiết là cô ả tự cho đã chiến thắng ngay keo đầu.
- Chú Thạch đâu? - Luân gọi, Thạch vào.
- Xe cộ xong chưa?
- Thưa xong. Trung úy Vi lấy theo một GMC và ba Jeep, ngoài chiếc Jeep của thiếu tá.
- Đâu cần nhiều vậy? Hai Jeep là đủ. Bảo nổ máy.
Luân đứng lên.
- Trung tá và bà về nghỉ. Đây là nhiệm vụ của tôi. Sáng mai tôi hứa sẽ về ăn sáng bên nhà trung tá.
- Dạ... - Vũ Thành Khuynh rơi vào tình thế khó xử.
Ai đời một sĩ quan từ phủ tổng thống tới nơi lại hành quân ngay, còn ông, đầu tỉnh, thì nằm nhà...
- Dạ, để tôi cùng đi với thiếu tá...
- Khỏi phiền trung tá. - Luân nhã nhặn - Có phải ra trận mạc gì đâu. Chẳng qua tôi muốn quan sát hiện trường, vì để đến mai, dấu vết mất hết. Chuyện xảy ra đã gần 24 tiếng đồng hồ…
Trung tá thoát nạn, rạng rỡ.
- Thiếu tá về lúc nào, báo cho tôi hay... Vợ chồng tôi đợi. Đường từ đây tời Bầu Mây chạy chậm cũng độ non tiếng đồng hồ thôi... Lộ trình an toàn!
- Chào trung tá! - Luân bắt tay. Anh chìa một tay, còn Vũ Thành Khuynh thì vồ bằng hai tay. Tỉnh trưởng đã quên trước đây vài phút, ông ta ngại con đường đêm nguy hiểm.
- Sao, Yến Thu dám đi với tôi không? - Luân hỏi sỗ sàng với vợ tỉnh trưởng.
- Yến Thu sợ lắm. Yến Thu đợi thiếu tá... Nhớ về sớm nghen. Bằng không, Yến Thu giận đó?

Cô cảm tay Luân và cố ý ghì bàn tay Luân chạm vào vùng ngực...

P4 - Chương 9

Đồn Bình Thành chơ vơ trên một ngã ba đường, án ngữ lối vào chiến khu Đ, xưa kia là một trong những căn cứ kháng chiến chính của Nam Bộ. Quanh đồn, cây cối bị phát quang, từ lồng cu – không cao lắm – có thể nhìn thông suốt phía Bắc quận Tân Uyên ra tới sông Đồng Nai.
Đại đội Bảo an số 245, quân số thiếu, về giữ đồn từ tháng 4-1957. Một phần của đại đội nguyên là lính Bảo chính đoàn Bắc Việt, một phần trước đây thuộc tổng đoàn Kim Sơn- Tiền Hải, một phần vốn tham gia bán lữ đoàn sơn cước vùng Móng Cái.
Chỉ huy đại đội, đại úy Phùng Quốc Tri, xuất thân từ lính khố đỏ - tên họ có vẻ văn học tương phản hẳn với con người ông ta: rượu thường xuyên hun da một màu đỏ sậm: tượng Chúa lủng lẳng trên cổ - món trang sức hoặc một thứ bùa phép hơn là tín ngưỡng. Người lùn lại rất mập nên khi đi lại giống như một khối tròn di động.
Chính Phùng Quốc Tri tình nguyện tập họp được đại đội 245. Di cư vào Nam mỗi đứa tìm phương sống, mà sống quá khó khăn vì đã quen được cung phụng và quen cướp giật. Khi nghe Tri mộ lính, bọn tàn quân bị Việt Minh đánh cho tan tác ấy lục tục kéo về chợ Ông Tạ. Phùng Quốc Tri chẳng phải nổi tiếng gì nhưng hàm đại úy cho ông ta vốn liếng làm ăn trong thời buổi loạn xà ngầu này.
Lúc đầu, chưa có tên Đại đội 245. Linh mục tuyên úy mang danh sách lên Bộ Tổng tham mưu – Tri khai "ma" vài chục, vị linh mục khai "ma" thêm một ít. Thế là Đại đội bảo an 245 với quân số 120 người ra đời – gần gấp đôi con số thật. Đại đội phiên chế cho tỉnh Bình Dương, nằm trong hệ thống vành đai phòng thủ Sài Gòn. Trung tá Vũ Thành Khuynh – ngày xưa cũng là lính khố đỏ, thông cảm với Tri – tiếp nhận đại đội, đưa tất cả về trại Phú Lợi huấn luyện. Tất nhiên, hai người "thông cảm" luôn về quân số. Thời gian huấn luyện không dài lắm, - nói đúng ra chẳng huấn luyện gì cả.
Phùng Quốc Tri ưng Lái Thiêu – vùng trù phú. Song ông ta không lay chuyển nổi Vũ Thành Khuynh, ông ta không đủ tiền bạc. Mà mụ Yến Thu, vợ Khuynh bao giờ cũng ra một giá biểu kinh khủng. Vả lại, Phùng Quốc Tri thiếu cái mã làm vừa lòng mụ. Thế là đại đội lếch thếch kéo lên Bình Thành, gọi theo công văn nghị định chớ tên cúng cơm của ngọn đồi trọc, toàn đá đỏ nầy là gò Bồ Hót – tức nơi voi đực voi cái tới mùa gặp nhau.
Đồi hoang. Ngoài cây tạp, không có cái gì ăn được. May có con suối dưới chân đồi, lính có chỗ tắm rửa. Rồi đồn vẫn dựng lên. Cũng dễ thôi. Phùng Quốc Tri cho lính dỡ nhà dân các ấp gần đồn. Đồn chính cột gỗ, lợp ngói. Trại lính cột tròn, lợp tôn. Vòng thành thì lùa nam phụ lão ấu cả mấy làng tới đắp một cái đồn đình huỳnh như ai. Kho đầy gạo, chuồng có đủ gà, vịt, heo. Tri chia với Yến Thu phần xi măng, gạch mà đồn được cấp để xây dựng.
Đến giữa mùa mưa năm 1957, mọi việc xong xuôi. Bây giờ, bắt đầu làm nhiệm vụ bảo an: ngày nào cũng lùng sục và ngày nào cũng có thêm gà vịt.
Tuy lộng như vậy, đại đội 245 vẫn ngán cái ấp nhỏ kêu là Bầu Mây, cách đồn lối 5 cây số. Xóm vỏn vẹn 12 nhà dân cố cựu nên vườn tược khác, sống bằng nghề tỉa đậu. Nhà nào cũng rào rấp, dựa vào nhau. Bắt một con gà ở xóm nầy không dễ: họ kéo tận đồn đòi lại. Ban đêm, không có trưởng ấp dẫn đường, lính không vô xóm được. Làm hung họ đánh mõ tụ tập dân. Đội chống cướp của xóm gồm nhiều tay thiện xạ bắn ná và súng săn. Nghe đâu trong xóm có người làm việc ở Sài Gòn đăng tin nói xa nói gần về đồn Bình Thành. Yến Thu có lần bảo Phùng Quốc Tri: tai tiếng đại đội anh đã khá rùm, coi chừng phủ tổng thống cử người về điều tra. Phùng Quốc Tri đã mệt mỏi. Ông ta định kiếm kha khá rồi xin giải ngũ cho nên chẳng đụng cái xóm cứng đầu đó làm gì. Xóm Bầu Mây đáng lẽ được yên ổn nếu không có mấy người khách một hôm đến đồn Bình Thành, đi trên mấy chiếc xe Jeep.
Đại úy Phùng Quốc Tri đang ngủ trưa sau bữa nhậu thường lệ, lính vào dựng dậy. Lúc đầu, ông ta càu nhàu: khách khứa đâu nhè lúc này mà viếng đồn. Rồi ông ta sợ. Hay là phủ tổng thống xuống thiệt? Lính báo: có hai người Tây đi cùng với một ông quan năm. Chết cha phen nầy!
Sửa soạn chỉnh tề - lựa bộ quân phục đàng hoàng nhứt, đeo luôn mấy mề đay – đại úy ra nhà khách. Đại tá Trần Vĩnh Đắt là người quen, nguyên cầm đầu ngành cảnh sát, nay chỉ huy nhà tù Phú Lợi, Phùng Quốc Tri hết sợ. Đại tá bề nào cũng che chở cho em út. Hai người Mỹ - chớ không phải Tây - mặc thường phục nhưng Đắt giới thiệu một là trung tá, một là đại úy tên lằng nhằng quá, Tri không nhớ. Ngoài ra còn một số khách coi bộ hầm hừ: mặc xá xẩu, lãnh đen láng mướt, to bề ngang, da sậm, bít nhiều răng vàng.

Hắn ta ngồi bật ngửa trên ghế dựa, mắt ti hí ngó Phùng Quốc Tri mà không chào.
Hai người Mỹ hỏi tình hình trong vùng. Đại úy đồn trưởng biết gì nói nấy. Sau cùng, hai người Mỹ dừng lại khá lâu cái xóm Bầu Mây. Đại úy lại ít biết xóm nầy. Qua người thông ngôn, Phùng Quốc Tri hiểu rằng người Mỹ nghi Bầu Mây là ổ Việt Cộng, đồn Bình Thành cần phải "tảo thanh để lập lại trật tự". Trần Vĩnh Đắt cắt nghĩa thêm: chỉ có Việt Cộng mới dám tổ chức canh gác như vậy. Phùng Quốc Tri vỡ lẽ. Ông ta hứa sẽ hành quân nay mai.
Hai người Mỹ và Trần Vĩnh Đắt môi giới cho đồn trưởng Bình Thành làm quen với người khách mặc xá xẩu. Vừa nghe tên, Phùng Quốc Tri đã phát hoảng: Phạm Văn Bời đảng trưởng đảng Rừng Xanh... Hèn chi hắn ta bặm trợn dễ sợ.
Đảng Rừng Xanh – tên tự đặt của bọn cướp – nổi tiếng vài năm nay. Thoạt tiên, Rừng Xanh chỉ là đám cướp như mọi đám cướp khác: chận xe giựt giọc hoặc đánh các tiệm buôn, các nhà khá giả lấy của. Lần hồi, Rừng Xanh chuyển đến các vùng hẻo lánh, không chỉ cướp của mà còn hãm hiếp, đốt nhà, giết người. Cái lạ là Rừng Xanh đánh cả những nhà nghèo nếu nhà đó có người đi kháng chiến, đi tập kết hay đang hoạt động cách mạng. Với những nhà đó, đảng Rừng Xanh khủng bố thẳng tay: chặt đầu, mổ bụng, moi gan...
Đại úy Phùng Quốc Tri nhiều lần báo cáo về tỉnh tin tức của Rừng Xanh nhưng tỉnh trưởng lặng im. Bây giờ, tay đầu đảng Rừng Xanh đang dựa ngửa giữa đồn. Hơn nữa, đại tá Trần Vĩnh Đắt ra về, Phạm Văn Bời cùng hai vệ sĩ ở lại. Xế chiều, Phạm Văn Bời bảo đại úy cho một tiểu đội đi với một vệ sĩ của hắn đến xóm Bầu Mây. Bời và Tri nhậu lai rai chờ kết quả. Nghe vài phát súng nổ, Bời rung đùi:
- Mỗi phát súng là một mạng.
Trời gần sụp tối, tiểu đội khiêng về tay vệ sĩ. Té ra tiểu đội không dám xông vô xóm – cửa ngõ đã bế. Tay vệ sĩ làm tàng, đạp cửa. Bị một dao mã tấu, máu phun có vòi. Lính đành băn chỉ tiên để cứu gã.
Phạm Văn Bời vỗ bàn rầm rầm.
- Lính cái cụt cức! Có mấy nhà lèo tèo mà không dám vô.
Đại úy Phùng Quốc Tri thẹn quá đổ cộc:
- Nếu ông giỏi, xin mời!
Phạm Văn Bời ra xe, phóng lại Bầu Mây, Tri ngại sơ sẩy thì khó lòng với đại tá Trần Vĩnh Đắt nên phóng theo.
Bời cũng chỉ dám chạy loanh quanh rìa xóm. Hắn quan sát các ngã vào. Rồi, hắn hẹn vài hôm sẽ trở lại.
Đúng ba hôm, Phạm Văn Bời trở lại. Hắn đi xe với vệ sĩ. Một xe Jeep nữa cùng đến, chở khá nhiều rượu, thuốc lá, thịt hộp... Bời bảo Tri kiếm năm ba con chó.
Sụp tối, lính của Bời vào nghẹt đồn. Trên 30 tay. Chúng đi bộ từ rừng Khánh Vân để giữ bí mật. Mặt tay nào tay nấy đều có cô hồn. Phùng Quốc Tri ngán quá, hạ thêm một con heo.
*
Chiếc máy phát điện chạy xình xịch, đồn Bình Thành sáng rực. buổi nhậu đi vào hồi kết thúc. Đại úy đồn trưởng đã ngà ngà say. Đảng trưởng Rừng Xanh Phạm Văn Bời, áo phanh ngực – đầu con cọp xăm xanh lè, đưa cặp mắt đỏ ngầu ngó giáp vòng.
- Anh em! Tới giờ rồi! Ăn uống còn dài, ngày mai ta tiếp. Như tôi đã nói, bữa nay anh em đi mần cỏ xóm Bầu Mây trả thù cho Tư Mẹo bị chém. Kẻ nào dám đụng đến đảng Rừng Xanh thì kẻ đó chết không toàn thây! Lệnh của tôi: đốt hết, giết hết, hãm hiếp hết! Không tha một đứa. Già, trẻ đều không bỏ sót. Để cho miệt Tân Uyên nầy hễ nghe đến đảng Rừng Xanh là con nít không dám khóc.
- Hoan hô đại ca! – Đám cướp líu lưỡi vì rốc quá nhiều rượu, cố gắng đáp lại hiệu triệu của đảng trưởng.
- Tôi dặn: cứ xưng là đảng Rừng Xanh, còn không được dĩ hơi về đồn Bình Thành. Nghe chưa?
- Nghe rồi!
- Cũng đừng khoe mình là biệt kích Mỹ. Nghe chưa?
- Nghe rồi!
- Vậy, anh em nào thiếu súng.
Chưng chục đứa không có súng.
- Phiền đại úy cho mượn đỡ. - Bời bảo Tri.
Nếu Bời không nói thật hắn làm việc với sĩ quan Mỹ và đảng Rừng Xanh được xếp vào biệt kích Mỹ, Tri không dám giao súng. Bây giờ, cần cả kho súng, ông ta cũng không chậm trễ. Chính tay Phùng Quốc Tri trao các khẩu súng trường cho từng tên của đảng Rừng Xanh.
- Ông đại úy leo lên chòi canh theo dõi chúng tôi hạ cái xóm Bầu Mây chó chết này!
Phạm Văn Bời vỗ vai Tri, lảo đảo cùng đồng bọn ra khỏi đồn. Chấm thuốc lá của chúng kéo dài giữa đêm tối, lập loè như ma trơi.
... Mặc dù đông đứa, súng ống đầy đủ, đảng Rừng Xanh không chiếm được trọn xóm Bầu Mây. Chúng

chỉ lọt khỏi vòng rào đầu xóm, sau cả giờ tấn công. Dân xóm chống cự quyết liệt. Mấy đứa Rừng Xanh trúng tên, trúng đạn chài. Thiệt hại của xóm là hai nhà bị đốt, sáu người dân bị bắn chết, trong đó có một em gái vị thành niên bị hãm hiếp - chết trước khi bị bắn - cùng một phụ nữ non ngày tháng và một bà già. Phạm Văn Bời ra lệnh rút lui. Mượn xe của đồn, hắn chở thủ hạ bị thương về căn cứ, không ghé đồn nhậu tiếp vì mắc cỡ. Hắn thề sẽ không quên mối thù nầy.
*
Luân đến Bầu Mây lối 9 giờ tối. Nhờ trưởng ấp dẫn được, anh qua rào mà không bị ngăn trở.
Hai ngôi nhà cháy rụi còn ngún mất cây cột, chốc chốc lửa bùng lên, tàn lửa theo gió rải những hạt đỏ lên cái nền đêm đen đặc.
Ánh đèn, ánh lửa chập chờn giữa vùng rừng với cái âm thanh riêng về đêm về đêm, tiếng sụt sùi quanh sáu tử thi đắp chiếu xếp trên sân, tất cả ngoại hình đó khuấy động Luân. Anh nôn nao thèm được nói những lời như anh từng nói trước kia. Anh sẽ xin lỗi bà con với tư cách là một cán bộ bộ đội đã không ngăn chặn kịp bọn giết người.
Cả xóm có mặt tại đây. Mọi người lặng lẽ theo dõi Luân, anh đau đớn hiểu rằng những cặp mắt khinh ghét, căm thù nhìn anh qua bộ quân phục, đã đồng hóa anh với bọn gây tai họa cho dân làng. Chưa bao giờ anh cảm giác mùi quần áo anh đang mặc lại có thể tanh tưởi đến thế. Trong khoảnh khắc, Luân muốn trút bỏ cái vỏ nhơ nhớp này, ôm hôn và cùng khóc với bà con Bầu Mây, rồi cầm súng đánh luôn...
Luân tự buông thả tình cảm không biết bao lâu, đến khi người trưởng ấp giới thiệu anh với một ông cụ cao niên nhất trong xóm. Nhìn qua, Luân đoán ông cụ có học thức và chắc là người được dân torng xóm tín nhiệm. Luân đã không lầm. Ông cụ - ông giáo Hai, như trưởng ấp cho biết – thuật rành rọt từ đầu đến cuối diễn biến đêm hôm trước, chốc chốc, ông cụ hỏi chung quanh: "Tôi nói vậy có đúng không bà con?".
Theo ông giáo Hai, đây không phải là đám cướp thông thường, mặc dù ai cũng thấy đảng trưởng Rừng Xanh Phạm Văn Bời chỉ huy đánh Bầu Mây. Ông cũng quả quyết không có lính đồn trong bọn. Còn đồn Bình Thành can dự ra sao? Ông nhắc ba hôm trước đó, xảy ra vụ lính xông vô xóm, một tên bị dân chém và lính bắn chỉ thiên giải vây cho gã. Cái đáng để ý là đồn Bình Thành im ỉm khi bọn cướp hoành hành và khi bọn cướp rút, đồn cũng không mở cửa cho ông và trưởng ấp vô trình báo, cả ngày không héo lánh tới xóm, Ban tề cũng vậy. Ấy mà họ đưa tin Việt Cộng đánh xóm Bầu Mây...
Luân xin mấy nén nhang. Và, trước sự kinh ngạc của tất cả - luôn Thạch và số cùng đi với Luận – Luân quỳ cạnh sáu tử thi, khóc tức tưởi:
- Xin đồng bào chết oan uổng chứng giám: chúng tôi sẽ trả thù cho đồng bào.
Anh khấn trong tiếng nấc. Lời khấn của anh có thể được hiểu nhiều cách.
- Ông biết thủ phạm là ai mà đòi trả thù?!
Ông Hai dường như khẳng định sự khóc lóc của Luân là trò bịp, nên hỏi vặn.
- Bây giờ cháu chưa biết, nhưng thế nào cháu cũng sẽ biết
- Sợ khi biết rồi ông lại tiếc là lỡ hứa, chớ!
Luân không nói gì, đi vòng quanh khu nhà bị cháy. Anh bấm đèn pin rọi các thân cây. Trên thân cây mít, nhiều dấu đạn còn rịn mủ. Luân lại rọi đèn tìm kiếm ở cạnh rào, lượm mấy vỏ đạn súng trường.
- Nếu chính phủ cho phép đồng bào Bầu Mây tự vệ, bác có dám lãnh súng không? – Luân hỏi ông cụ.
Qua tiếp xúc, Luân đoán ông cụ nhất định có quan hệ với cách mạng, ít nhất cũng hồi đánh Pháp.
- Thôi đi ông! – Ông cụ cười khẩy - Giao súng để bắt lính phải không? Ông đừng tính qua mặt dân Bầu Mây!
- Dạ không! Giao súng để bà con giữ gìn xóm làng, tránh cảnh như vừa rồi.
- Nữa! Nữa! Ông thị tôi là trẻ nít sao? Giao súng rồi thế nào cũng biểu đi học bắn, giữ luôn trong trại, chớ gì? Nếu không thì đem cái đồn đặt ngay xóm… phải vậy không?
- Dạ không! Thế nào xóm mình cũng có người biết dùng súng, bà con chỉ cho nhau, chỉ cần lập danh sách đội tự vệ xóm, có đội trưởng. Danh sách đó được ông trưởng ấp đây chứng nhận rồi trình hội đồng hương chính ký tên, chuyển lên tỉnh tôi duyệt. Vậy là xong.
Luân dặn luôn trưởng ấp về thủ tục.
- Té ra, ông đây là chỉ huy trưởng bảo an tỉnh! – Ông Hai ngó Luân trân trối.
- Thiếu tá còn là tư lệnh hành quân nữa, người trên phủ tổng thống đó! – Trưởng ấp còn nói thêm.
Luật gạt ngang trưởng ấp:
- Đừng có dài dòng! Chuyện bây giờ là đừng để xảy ra tai họa lần nữa. Trong vụ nầy, làng sở tại có trách nhiệm đó!
Luân quay sang dân trong xóm:
- Bà con nên lo bảo vệ mình. Bọn phá rối trị an là ai, bà con không cần biết mà cần biết kẻ nào đụng đến tánh mạng, tài sản bà con thì bà con chống lại...

Trước khi rời xóm Bầu Mây, Luân chụp hình sáu tử thi...
Luân bảo xe chạy lại đồn Bình Thành.
- Khuya quá, buồn ngủ bỏ bố! – Trung sĩ Toàn càu nhàu.
- Chịu cực một chút, trung sĩ... Mai anh được nghỉ!
- Làng này bị Việt Cộng tàn sát, thiếu tá định truy bọn chúng nội trong đêm này sao?
- Ai bảo anh là Việt Cộng tàn sát họ? – Luân hỏi, hơi bực.
- Nếu không phải thì làng nầy là Việt Công, bị tàn sát là đáng, còn oán trách gì nữa.
Thái dương Luân căng phồng. Anh muốn tống vào cái mặt vênh váo của tên tài xế một quả đấm. Nhưng anh kềm chế được.
"Tay này ba gai đây!"
Đến cổng đồn, Luân phải chờ hơn 15 phút. Đồn trưởng Phùng Quốc Tri còn ngái ngủ, mời Luân vào đồn. Có lẽ lần đầu tiên trong đời, Phùng Quốc Tri phải tập họp binh sĩ vào nửa đêm. Chưa gặp Luân nhưng ông ta đã nghe tiếng và chiều nay vừa nhận được công văn cho biết Luân được tổng thống bổ nhiệm làm tỉnh đoàn trưởng bảo an kiêm tư lệnh hành quân liên tỉnh.
Máy phát điện lại nổ xình xịch. Tất cả binh sĩ đồn Bình Thành đứng nghiêm dưới ánh điện.
- Đại úy đồn trưởng! – Luân gọi, giọng nghiêm.
- Có mặt! – Tri chập gót chân, người lắc lư.
- Ra khỏi hàng!
Tri bước hai bước, đưa tay lên vành mũ.
- Lúc xóm Bầu Mây bị đánh, đồn Bình Thành có biết không?
- Thưa, thiếu tá... - Tri chưa tìm được câu trả lời.
- Đại úy nói rõ! Đại úy đã áp dụng những biện pháp nào tiếp cứu dân xóm Bầu Mây?
- Thưa thiếu tá tư lệnh hành quân... Dạ em...
- Trong quân kỷ, không có điều khoản nào quy định xưng "em" với cấp trên!
- Thưa, tôi đã...
Cả hàng quân lặng trang. Tuy binh sĩ thẳng người, song ai cũng liếc viên đại uý.
- Cho tôi liên lạc với sở chỉ huy! - Luân bảo Thạch.
Máy bộ đàm gọi nhau: "Hải vương tinh đâu? Ngân hà đây!".
- Thưa thiếu tá, đã liên lạc được với sở chỉ huy! – Thạch báo.
- Anh truyền mệnh lệnh của tôi: cho một trung đội cảnh vệ lên đồn Bình Thành. Tôi đang ở đồn, - Luân xem đồng hồ tay – 1 giờ 15 thì trung đội phải có mặt.
Mệnh lệnh của Luân được thông báo ngay.
- Súng của anh đâu? Của anh? Của anh?... - Luân trỏ một loạt binh sĩ tay không.
- Dạ… - Binh sĩ nào cũng ú ớ.
- Đem sổ vũ khí cho tôi – Luân ra lệnh. Một thiếu úy mang sổ ra. Luân liếc qua.
- Đại úy cắt nghĩa vì sao đồn thiếu mất năm khẩu súng trường?
Tất nhiên đại úy Tri không thể cắt nghĩa nổi. Những khẩu súng cho Phạm Văn Bời mượn và khi Bời trả, Tri không kiểm tra thiếu đủ.
- Khi nãy tôi nói đại úy không làm gì hết là tôi nói sai. Đại úy có làm! Chính đại úy đã chỉ huy cuộc tàn sát ở Bầu Mây... Cái gì đây? – Luân chìa ra mấy cái vỏ đạn.
- Dạ! - Đại úy Tri sợ hết hồn - Dạ... em, dạ, tôi không làm việc đó. Còn súng, dạ, do lệnh của đại tá Trần Vĩnh Đắt... Dạ mong thiếu tá xét lại.
Tiết lộ của đại úy Tri làm Luân choáng váng. Anh không ngờ Trần Vĩnh Đắt dính vào vụ nầy.
- Đại úy nói láo! - Luân nạt – Đại úy có biết rằng vu cáo cho cấp trên sẽ bị xử theo điều mấy của quân lệnh không?
- Dạ! Tôi nói thật! – Tri quay về phía sau – Thiếu tá hỏi binh sĩ đây thì rõ. Không phải một mình đại tá Đắt mà còn hai sĩ quan Mỹ nữa…
Thế là rõ. Nhưng Luân giả bộ không tin:
- Được! Rồi đại úy sẽ trả lời trước tòa án binh. Một đại úy đồn trưởng cho lính đi cướp của giết người, hiếp dâm, đốt nhà dân...
- Dạ! Không phải.. Em chỉ giao súng cho ông Phạm Văn Bời thôi..
À! Vậy thì đảng Rừng Xanh lại liên quan với đại tá Trần Vĩnh Đắt và hai sĩ quan Mỹ. Trong mấy phút, cái bí ẩn được phanh phui. Khi nghe tin, Luân đinh ninh đồn Bình Thành nhúng tay vào vụ Bầu Mây. Bây giờ, thủ phạm ở tầm cỡ cao hơn một đại úy đồn trưởng và vấn đề phức tạp hơn nhiều.
Luân bỗng thay đổi thái độ: bảo Thạch liên lạc bộ đàm với xe cảnh vệ và yêu cầu xe quay về sở chỉ huy. Đại úy Tri thở phào. Không khí đồn Bình Thành nhẹ nhõm. Đại úy Tri và binh sĩ đồn Bình Thành hiểu

rằng Luân ngán Trần Vĩnh Đắt, ngán Mỹ và đảng trưởng Phạm Văn Bời.
- Đại úy phải kín miệng vụ này. Dặn tất cả binh sĩ đừng hé cho ai biết đồn Bình Thành trao súng cho đảng Rừng Xanh.
Luân dặn đại úy Tri trước khi lên xe về Thủ Dầu Một.

P4 - Chương 10

Bài báo kèm ảnh của Helen Fanfani trên tờ Financial Affairs được đăng lại trên tờ Washington Post – một trong những tờ báo có nhiều đọc giả và có thế lực nhất nước Mỹ và được tờ Thời luận của Nghiêm Xuân Thiện dịch, đã gây xôn xao trong dư luận Sài Gòn. Sáu tấm ảnh in hình sáu tử thi – đặc biệt tử thi một cô bé vị thành niên và một bà già - đặt ra một câu hỏi: Ai là thủ phạm? Fanfani không chỉ đích danh ai, song cách dẫn dắt người đọc của cô khiến người ta loại trừ những khả năng giáo phái hay Việt Cộng và qui các yếu tố vào hướng một nhóm cướp nào đó – một nhóm khủng bố có thế lực đó là cái gì và ai che chở.
"Hình như đây là một hành động nhằm gieo sợ hãi trong dân chúng với một chủ mưu vạch sẵn chĩa vào các vùng bấy lâu chế độ Sài Gòn chưa đặt bộ máy cai trị một cách vững chắc". – Cô viết như vậy.
Lập tức, Bộ Thông tin gọi Fanfani lên cảnh cáo. Sau đó Bộ Thông tin phổ biến một mẩu đính chính ngắn: "Vừa rồi báo Mỹ đã đăng một bài quanh vụ xóm Bầu Mây thuộc tỉnh Bình Dương bị một nhóm lạ mặt tấn công và sát hại 6 người vào đêm 10-5-1958. Bài báo có ý gây hiểu lầm về sự dính líu của nhà chức trách dân sự và quân sự địa phương. Bộ Thông tin được phép bác bỏ luận điệu đó. Nội vụ đang trong vòng điều tra".
Đại sứ Durbrow không có ý kiến gì nhưng phó đại sứ William Porter không hài lòng bài báo của Fanfani. Ông bảo cô, nhân gặp trong một buổi tiếp tân: "Cô nên thận trọng, chính phủ Việt Nam Cộng hòa có toàn quyền trục xuất cô, nếu họ thấy cần".
Chính phủ Việt Nam Cộng hòa lại không trục xuất Fanfani. Luân về Sài Gòn sau đêm lên Bầu Mây, thông báo với Nhu những chi tiết mà anh lưu ý. Luân biết chắc là Nhu không chủ trương sử dụng đảng Rừng Xanh. Nhu bực bội khi nghe tin đảng Rừng Xanh quan hệ với Trần Vĩnh Đắt và sĩ quan Mỹ. Anh ta cảm giác người Mỹ chen vào nội bộ Việt Nam quá sâu, tự tung tự tác và cảm giác quyền lực sẽ vuột lần khỏi tay chính phủ Sài Gòn. Tất nhiên, Nhu thừa hiểu người Mỹ hành động như vậy không phải vì lợi ích của chính phủ Việt Nam.
Theo lệnh Nhu, đại úy Phùng Quốc Tri bị cách chức tạm giam. Đồn Bình Thành thay chỉ huy.
Nhưng Nhu nghe lời khuyên của Luân, không đá động tới Trần Vĩnh Đắt, mặc dù Nhu căm phẫn: Nó là thứ ăn cháo đá bát. Đắt vốn có họ hàng xa với gia đình họ Ngô, từ một kẻ vô danh được nâng lên hàng đại tá, có nắm ngành công an. Vì Đắt bất tài lại lem nhem nên Nhu cho làm Nha Cải huấn kiêm chúa ngục Phú Lợi, một nhà giam lớn chuyên nhốt tội chánh trị. Đắt bất mãn...
Không đá động Trần Vĩnh Đắt, Nhu muốn sưu tra thêm để dí mũi William Porter những bằng chứng khiến không chối cãi nổi. Luân có yêu cầu khác: Cần qua Đắt mà tìm hiểu và xử lý bọn biệt kích Mỹ đang bắt đầu hoạt động ở vùng kháng chiến cũ.
Đồn trưởng đồn Bình Thành – một trung úy vừa mới ra trường được Luân giao nhiệm vụ xây dựng lực lượng dân vệ ở các làng quanh đồn, tất nhiên có xóm Bầu Mây. Dân vệ được phát các khẩu súng mút Indochinois và mút Nhật với cơ số đạn hạn chế.
Bỗng nhiên, an ninh được cải thiện hẳn ở các vùng dân vệ. Tổng thống Ngô Đình Diệm quyết định tặng thiếu tá Nguyễn Thành Luân đệ tam đẳng "Anh dũng bội tinh" có nhành dương liễu. Đó là vào tháng thứ hai Luân có mặt ở Bình Dương.
*
Luân đang cắm cúi đọc thông báo tình hình trong ngày trước khi họp với sĩ quan sở chỉ huy thì Thạch vào trình một thư. Luân bóc phong bì, liếc qua tờ giấy: Sự vụ lệnh của tướng Nguyễn Ngọc Lễ, phụ trách bảo an trong bộ Tổng tham mưu giới thiệu một trung tá tên Trần Viết Lượng có việc cần gặp Luân.
Trung tá trạc 40 tuổi, khá đẹp trai, ăn mặc chải chuốt: bộ gabardine màu xám tro ủi phẳng phiu, nếp sắc cạnh, kêpi kiểu lục quân Mỹ, giày da bóng, tóc mượt brillantine.
Khi Luân vào phòng khách, trung tá Trần Viết Lượng đã ngồi tréo ngoảy trên chiếc ghế bành to nhất, phì phèo thuốc lá qua chiếc đót ngà voi cẩn vàng.
Theo quân luật, Luân chập gót chân chào khách. Trần Viết Lượng không đổi tư thế, chỉ nghiêng đầu ngó Luân, rõ ràng chứng tỏ ông ta là cấp trên và có quyền đón nhận sự tôn kính của kẻ dưới. Thậm chí, Lượng

không thèm chìa tay cho Luân bắt.
- Thế nào? - Trung tá hất hàm hỏi bâng quơ, giọng Hà Nội.
Luân ngồi đối diện với ông ta.
- Anh định giữ đại úy Phùng Quốc Tri đến bao giờ?
- Viên đồn trưởng đồn Bình Thành, có phải trung tá muốn nói về ông ta?
- Chứ có mấy đại úy Phùng Quốc Tri?
- Thưa, đại úy Tri do toà án binh thụ lý. Chỉ tòa án mới có quyền định đoạt số phận của ông ta.
- Chà! - Trung tá cười mỉa - Anh lấy luật pháp dọa tôi hả Ai mà không biết ông ký lệnh giam đại úy. Người nào ký lệnh tống giam thì người đó ký lệnh miễn tố...
- Thưa, xin trung tá cho biết mục đích gặp tôi? - Luân thấy sự nhũn nhặn của anh như vậy là đủ.
- Anh tối dạ thế mà làm tư lệnh hành quân, kể cũng lạ! Tôi không lên Phú Cường để du lịch. Anh hiểu chứ? Đáng lẽ sáng nay tôi cùng phó đại sứ Mỹ William Porter đi thị sát Mỹ Tho, nhưng vì vụ đại úy Tri mà phải lên đây.
- Thưa, trung tá có mang theo quyết định của đại tá công tố ủy viên tòa án binh Sài Gòn ra lệnh trả tự do cho đại úy Tri không?
Trung tá Trần Viết Lượng tròn xoe mắt nhìn Luân, y như ông ta gặp một hiện tượng kỳ quặc - một người vượn chẳng hạn.
- Lại còn giấy với má! Tôi trực tiếp bảo anh. Không đủ sao? Sự vụ lệnh do tướng Lễ ký, không đủ sao?
- Thưa, không đủ! - Luân rắn rỏi.
- Quái! Anh là cái thá gì? – Trung tá ném cho Luân cái bĩu môi khinh miệt.]
- Thưa, tôi là thiếu tá Nguyễn Thành Luân! - Luân trả đũa.
- Thiếu tá! Thiếu tá... - Lượng nhại – To gớm chưa? Thôi, tôi chẳng có thì giờ đâu mà cãi chày cối với anh. Tôi muốn mượn đại úy Phùng Quốc Tri vài tuần... Sẽ trả lại anh sau khi xong việc. Tính tôi bình dân, giá anh hỗn như thế với ông khác thì hoa mai của anh rụng liền... Bảo đứa nào đó đưa đại úy đến đây, cùng về bộ Tổng tham mưu với tôi... - Ông ta xem đồng hồ tay. - Tôi đợi 15 phút là tối đa...
"Thằng cha này ngu quá!". Luân nghĩ thầm, khẽ liếc khuôn mặt rất sáng sủa của trung tá Lượng.
- Xin trung tá cảm phiền, tôi bận họp!
Luân đứng lên, chập gót chân.
- Ủa! Còn việc của đại úy Tri? – Trung tá Lượng kêu lên.
- Thưa trung tá, luật pháp là luật pháp.
- Nghĩa là anh không chấp hành mệnh lệnh của cấp trên?
- Xin lỗi, tôi chưa nhận được mệnh lệnh của cấp trên!
- Anh ngồi xuống. Tôi muốn nói thêm, may ra cái đầu của anh đỡ đần độn ít nhiều chăng.
Luân nán ngồi lại.
- Tôi nghe trung tá.
- Tại sao anh thích gây khó khăn cho chúng tôi! - Ông ta hỏi đột ngột và giọng cũng dịu hơn.
- Thưa trung tá, "chúng tôi" là ai? – Luân hỏi, hóm hỉnh.
- Chẳng lẽ anh không biết... - Ông ta ngừng ngang câu nói – Tôi rất khó hiểu vì anh đặt lệch trọng tâm bình định... Anh đánh Việt Cộng hay đánh ai?
- Thưa quyết định của tổng thống giao tôi nhiệm vụ vãn hồi an ninh cả khu vực. Tôi đánh những cái gì phá rối an ninh hoặc dẫn đến phá rối an ninh.
- Tại sao anh quan tâm đến một cuộc hành quân tảo thanh và kết tội nó?
- Thưa, trung tá muốn nói cuộc hành quân nào? Nếu vụ tàn sát, đốt phá Bầu Mây là cuộc hành quân tảo thanh thì tôi quyết diệt nó từ trong trứng!
- Ái chà! Lớn lối dữ! Cái gì mà đốt phá, tàn sát? Chiến tranh mà không có chết người ư?
- Tôi nói chưa hết ý, thưa trung tá. Còn cướp bóc, còn hãm hiếp nữa.
- Nhưng, ai dạy anh nhân đạo với Cộng sản?
- Cộng sản? Ở đâu ra Cộng sản ở Bầu Mây? Em bé gái 13 tuổi là Cộng sản? Trừng phạt Cộng sản bằng hãm hiếp trẻ nít à?
- Người ta nói với tôi anh chưa gột sạch đầu óc Việt Minh. Rõ là như vậy... Anh không cho vụ Bầu Mây là một cuộc tảo thanh mặc dù đúng là cuộc tảo thanh, nhưng chưa thành công. Bây giờ, càng khó thành công hơn vì chính anh phát súng cho chúng nó! Anh không chỉ phát súng riêng xóm Cộng sản Bầu Mây – Trung tá Lượng rít lên. Cái vẻ công tử của ông ta biến mất.
- Thưa, trung tá, tôi là gì, tự tôi và tự hành động của tôi chứng minh. Người Pháp thua trận bởi họ có kiểu lập luận mà trung tá nhại lại. Trung tá định đào huyệt chôn luôn Việt Nam Cộng hòa? Làm sao có thể công nhận những hành động gian ác là vì chính nghĩa quốc gia? Làm sao có thể tưởng tượng chính nghĩa

quốc gia lại bắt tay với bọn cướp? Chúng ta có luật pháp, có hiến pháp, thưa trung tá?
- Có phải bao giờ cũng khư khư theo luật pháp, hiến pháp?
- Tôi hiểu cái đảng mang tên Rừng Xanh thì cần gì luật lệ.
- Một trung đoàn phó Việt Minh có thể trở thành Tư lệnh hành quân của Việt Nam Cộng Hòa thì tại sao đảng Rừng Xanh lại không đứng được dưới cờ chính nghĩa?
- Được! với điều kiện không đốt nhà, giết người, hãm hiếp!
- Nếu tôi nói với anh là đại úy Phùng Quốc Tri chấp hành mệnh lệnh ở trên, thì anh bảo sao?
- Tôi lôi cấp trên đó ra tòa!
- Anh kiêu ngạo quá! Hẳn anh ngỡ dựa vào gia đình tổng thống là anh có thể làm trời!
- Thưa trung tá, tôi còn chỗ dựa vững hơn: lương tâm của tôi!
Trung tá Trần Viết Lượng cười như thương hại Luân.
- Lương tâm? Lấy ở đâu ra cái của hiếm như vậy?
- Đúng! – Luân dằn mạnh từng tiếng – Không dễ gì tìm sự công bằng trong thời buổi mà cái bắt đầu có thể là cái kết thúc, kẻ ra vành móng ngựa có thể xứng đáng ngồi trên ghế thẩm phán. Song, thưa trung tá, trung tá hẳn biết câu ngạn ngữ Pháp: "L'exception confirme la règle (1). Tôi có quy tắc của tôi.
Trung tá Trần Viết Lượng đứng lên.
- La dialogue des sourds (2) chẳng đi đến đâu. Tôi chúc thiếu tá – Ông ta muốn tỏ cho Luân biết mình cũng có trình độ văn hóa và lần đầu, gọi Luân theo cấp bậc, thái độ ôn tồn – Hạnh phúc với quy tắc của mình, một quy tắc, xin lỗi thiếu tá, tôi bắt chước thiếu tá dùng một hình tượng: ảo ảnh!
Ông ta nện mạnh đế giày trên thềm. Luân quay lại văn phòng với xấp thông báo, miệng hơi mỉm cười: tống giam đại úy Phạm Quốc Tri "chạm nọc" cơ quan cao nhất của biệt kích Mỹ. Cái mà gã Trung tá ngập ngừng là mật hiệu SSI - Special service number one (3) một tổ chức thuộc CIA quản lý, hoàn toàn không có một dấu vết công khai.
*
Luân chưa đọc được nửa trang giấy. Thạch lại cho hay: Ly Kai và một người nữa xin gặp.
Nghe vậy, Luân đinh ninh hôm nay chạm mặt trực tiếp với Dương Tái Hưng. Tốt thôi, anh muốn biết gã người Hoa, nhân viên tình báo quốc tế đẳng cấp cao nầy định làm gì với anh.
Nhưng, gã người Hoa mà mà Luân gặp không phải Dương Tái Hưng.
- Xin giới thiệu với ông kỹ sư, đây là thương gia Bá Thượng Đài...
Người Hoa mặc Âu phục sang trọng, tướng phốp pháp, cúi gập người chào Luân.
Luân suy tính: Tại sao Ly Kai đưa Bá Thượng Đài lên đây. Anh từng nghe tiếng Pô Xường Thài "vua sắt"
- Thưa ông kỹ sư, ông Bá Thượng Đài nói rõ tiếng Việt nếu có thể, xin ông kỹ sư nói tiếng Quảng hoặc Tiều... – Ly Kai nhớ câu nói tiếng Hoa của Luân trong đại hội văn hóa toàn quốc.
Theo Bá Thượng Đài, ông ta gặp Luân để xin mua sắt vụn - chủ yếu là các xe vận tải và xe tăng trong chiến tranh Việt-Pháp rải rác dọc đường 13 từ Thủ Dầu Một lên Chơn Thành.
- Sắt vụn đó bỏ ngoài trời uổng quá! - Ly Kai tán – Bán cho ông Bá đây, bảo an tỉnh cũng có lợi.
Ly Kai khôn ngoan, không đặt việc mua bán nầy thành lợi riêng cho Luân. Nhưng, Luân muốn hiểu đích xác ý nghĩa của việc mua bán nầy – nhất định không chỉ vì mua bán.
- Tôi chưa thể trả lời ngay với ông. – Luân nói - Nhưng tôi nghĩ không có gì trở ngại lắm. Nếu tôi đồng ý, ông sẽ thu nhặt số sắt vụn đó như thế nào? – Luân quyết định thăm dò - Xác xe không chỉ nằm ven lộ mà có chỗ cách đường 13 đến vài cây số.
- Tôi mượn một bộ phận của hãng RMK – BRJ có xe tải, cần cẩu làm việc nầy... Miễn ông ký giấy cho phép chúng tôi đi lại dễ dàng khắp vùng mà bộ tư lệnh hành quân của ông phụ trách. - Bá Thượng Đài mừng rỡ, tuôn một thôi tiếng Quảng.
- Được! Khi thu xếp xong thủ tục với Phòng Phế liệu thuộc Bộ Quốc phòng, tôi sẽ liên lạc ở địa chỉ nào?
Bá Thượng Đài đưa cho Luân tấm danh thiếp. Ông ta cám ơn và nhã nhặn mời Luận, khi về Sài Gòn đến nhà ông ta, bất cứ lúc nào, miễn điện thoại cho hay trước.
Họ ra về, Luân khẳng định thêm: Ly Kai và Bá Thượng Đài mượn cớ mua sắt vụn để dòm ngó vùng rừng, điều đó dính đến đảng Rừng Xanh và SSI. Nhưng, dính như thế nào Luân chưa nghĩ ra.
Cuộc họp với sĩ quan sở chỉ huy không có gì quan trọng. Công việc ủi đường của công binh đã bắt đầu từ Lộc Ninh sang phía tây, mỗi ngày tiến được vài trăm thước nói chung rất chậm. Sĩ quan chỉ huy xin bảo vệ, nhưng bộ tư lệnh hành quan cho là không cần thiết. Địa hình của vùng đó mấp mô, nhiều đồi, suối, sự chậm chạp dễ hiểu. Trong ngày hôm qua, không có một va chạm nào với lực lượng vũ trang lạ mặt ở cả ba tỉnh. Ngoại trừ truyền đơn ký tên "lực lượng vũ trang tự vệ miền nam kêu gọi binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa – hãy đoàn kết với nhân dân trong cuộc đấu tranh chống lại chế độ độc tài gia đình trị Ngô Đình Diệm và quan thầy của chúng là đế quốc Mỹ".

Trung úy Vi lo le một tờ báo. Anh ta nửa muốn trình với Luân nửa lại ngại:
- Việc gì? - Luân bắt gặp cử chỉ lúng túng của Vi.
- Dạ, tờ báo Việt Cộng... - Vi trả lời.
- Rồi sao?
- Có bài nói về thiếu tá.
- Vậy hả... Trung úy đọc cho mọi người nghe.
Đó là bài bình luận, nhan đề: "Vạch trần âm mưu thâm độc của tên Nguyễn Thành Luân". Phần đầu, bài bình luận nhắc việc làm của Luân: tổ chức dân vệ vũ trang ở các xóm, ấp. Phần sau phân tích việc làm đó: một thủ đoạn nhằm quân sự hóa nhân dân, kiểm soát thôn xã, bắt lính. Kết luận, bài báo không tiếc lời xỉ vả Luân, nào là tay sai đế quốc Mỹ, nào là tôi tớ gia đình Ngô Đình Diệm và hô hào trừng trị Luân.
Nghe đọc xong, Luân giữ tờ báo. Những sĩ quan có mặt đều nhất trí đánh giá: Luân mất tinh thần trước sự hăm dọa của Việt Cộng. Họ ái ngại cho Luân. Ai chớ Việt Cộng hăm dọa, không phải để chơi.
Ăn trưa xong, Luân mang tờ báo ra đọc lại. Tờ báo khổ giấy manh học trò, in sáp, tên là "Hoà Bình – Thống Nhất, tiếng nói của nhân dân tỉnh Bình Dương" bốn trang. Ngoài các tin tức địa phương, tất cả là tin tố cáo về tề lính cướp giật, hiếp đáp dân chúng- có tin toàn miền, tin miền Bắc và thế giới. Bài bình luận về Luân thay cho xã luận.
Luân bồi hồi trước tờ báo: Những khó khăn của các đồng chí để có được một công cụ thông tin – đôi khi đổi bằng máu. Tờ báo đơn sơ – có thể nó là thô sơ – song nó xúc động Luận. Anh cảm thấy gần gũi với đồng đội tại vùng rừng nầy khi cầm tờ báo trong tay.
Bài bình luận – nhất định ở tỉnh Bình Dương chỉ đạo, ban tuyên huấn viết – là một hỗ trợ đối với Luân, ít nhất xét từ mục đích của các đồng chí tỉnh Bình Dương. Song, bài viết tưởng là chặt chẽ, lại sơ hở. Bởi vì số người gia nhập dân vệ không ít - và đây phải là kết quả thực hiện một nghị quyết bí mật của tỉnh ủy - có thể buộc những người như Nhu và CIA lưu ý. Đáng lý không nên có bài bình luận, cứ lờ đi thì tốt hơn. Trong hoàn cảnh của Luân, anh không thể nào liên lạc được với tỉnh ủy. Tin thông báo mỗi ngày: tỉnh ủy thường qua lại vùng An Điền, An Tây, Phú Thứ... Bí thư tỉnh ủy là Ba Đợi – Luân chưa rõ là ai.
Gần như cùng lúc Luân suy tư, ở Bình Dương, thiếu tướng Mai Hữu Xuân đang nói chuyện với Ngô Đình Diệm tại dinh Độc Lập, nội dung quanh thí nghiệm lập dân vệ của Luân...
... Mai Hữu Xuân quyết định nói thẳng với Ngô Đình Nhu những nhận xét của ông ta về chiến dịch "Cơn hồng thủy". Từ sau chiến dịch Trương Tấn Bửu do ông chỉ huy, mặc dù được thăng hàm thiếu tướng, Mai Hữu Xuân ngửi thấy mỗi ngày họ Ngô mỗi xa lánh ông. An ninh quân đội không còn do ông điều khiển nữa, tổng thống điều ông về bộ Tổng tham mưu với chức danh không rõ ràng. Đại khái ông chịu trách nhiệm theo dõi công cuộc bình định nhưng không có trong tay một tên lính quèn, trừ mấy vệ sĩ dành cho cấp tướng. Phải nói là Mai Hữu Xuân nhẫn nại. Ông đi gõ cửa, làm quen với James Cassey. William Porter lịch sự nghe ông và "nghe qua rồi bỏ". Còn James Cassey thích đi nhậu với ông song câu chuyện chưa bao giờ vượt quá đề tài Whisky, Cognac, Vodka., Ngũ gia bì và rượu đế Chợ Đệm thứ nào ngon hơn hết. Con người thông minh như Mai Hữu Xuân làm sao không hiểu cái ngăn trở ông chính là quá khứ dính líu sâu của ông với Phòng Nhì Pháp, dù cho ông đã hy sinh không ít chiến hữu và nộp cho CIA một lô danh sách tình báo của Pháp để CIA sử dụng. Mỹ chưa cho điểm ông: ông còn giấu nhiều chủ bài kể cả cấp tướng, bộ trưởng, tỉnh trưởng. Không thể được! Ông không phải là đứa đần độn, giá cả còn do thị trường chính trị. Ai dám cam đoan, họ Ngô "thiên niên trường trị" ở Nam Việt? Savany há chẳng từng thư từ nói lóng với ông: "Hatez vouz lentement"(4) đó sao? Thế cờ chưa ngã ngũ. Ông chẳng phải là hạng người trọng tình bạn - cái gì bán được, ông bán ráo – song mua chức thiếu tướng bằng chừng ấy con tin là quá nhiều. Giả sử ông làm Tổng tham mưu trưởng, "hàng hóa" nhất định tương ứng. Và, nếu địa vị cao hơn... Người Mỹ chưa chọn ông – họ dừng ở mức xài ông như một chuyên gia chiến thuật tình báo, một tên sai vặt.
Tất cả vì Nhu. Nợ nào rồi cũng có lúc phải thanh toán. Ông dặn lòng như vậy. Tuy không thạo chuyện cổ lắm, ông cũng biết bên Tàu thời Hán, có mưu sĩ trên Trần Bình đồng liêu với Hàn Tín, khi Hàn Tín bị Lữ Hậu sát hại, Trần Bình không khóc mà còn lớn tiếng thóa mạ vị phá Sở đại công thần nầy, nhờ đó được Lữ Hậu yêu dùng. Rồi khi Lữ Hậu chết, việc đầu tiên của Trần Bình là tru lục cả nhà họ Lữ, phơi xác bà ta giữa chợ cho diều tha quạ mổ, làm đại lễ tế Hàn Tín...
Thông báo tình hình của chiến dịch "Cơn hồng thủy" như bêu riếu ông. Dù sao, Mai Hữu Xuân cũng từng làm công việc đó trước Nguyễn Thành Luân. Những chủ đồn điền cao su người Pháp đã cám ơn ông. Phạm Văn Bời vốn là bộ hạ của ông, ông giúp cho gã tạo thế lực. Bất kể bây giờ Bời do ai nắm cũng không thể để rã cánh trước thằng Cộng sản Nguyễn Thành Luân. Phải thuyết phục Ngô Đình Diệm chấm dứt chiến dịch "Cơn hồng thủy".
Mai Hữu Xuân xin gặp Nhu và được phép.

- Thưa ông cố vấn, tôi rất lo ngại về chiến dịch "Cơn hồng thủy". Chủ trương của thiếu tá Nguyễn Thành Luân có cái gì đó chưa ổn, nếu không nói là nguy hiểm...
Nhu lắng nghe Xuân. Anh ta vốn ngại viên tướng lắm mưu mẹo và vi cánh này. Tuy nhiên, điều mà Xuân nêu ra lại chính là điều Nhu từng nghĩ tới.
- Tôi kính trọng thiếu tá Luân và bao giờ cũng đánh giá cao tài năng của ông. Song, giữa phương pháp mà ông đeo đuổi với đường lối của chính phủ vẫn chưa phải hoàn toàn ăn khớp. Những rối rắm do các nhóm sống ngoài vòng luật lệ khiến nhiều thôn xã mất an ninh, ví như bệnh ngoài da. Nó khác hẳn mưu đồ của Cộng sản. Nhiệm vụ của chiến dịch không nên quá nặng về phía trừng trị bọn cướp hoặc một số hành động xằng bậy của quân đội hay chức việc nhà nước ở hạ tầng. Thiếu tá say sưa lao vào những râu ria mà bỏ sót cái chính yếu. Phương pháp đó vừa làm nản lòng cấp dưới vừa tạo điều kiện cho Cộng sản ngóc đầu dậy. Đặc biệt, tôi lưu ý ông cố vấn về việc thiếu tá tỏ ra quá rộng rãi phân phối súng cho dân vệ.
Nhu tán thành lập luận của Mai Hữu Xuân, nếu ông ta dừng lại ở chỗ đó. Nhu đã nghĩ thoáng trong đầu, cách kềm chế Luân – "Ta cử Mai Hữu Xuân lên làm đốc chiến cho Nguyễn Thành Luân, có lẽ hay".
Nhưng những cái gật đầu đệm từng chập của Nhu đã đẩy Xuân đi lố:
- Tôi biết thiếu tá Luân đang theo dõi và sẽ tung một đòn chí tử vào đảng Rừng Xanh. Tất nhiên, một nhóm cướp khó mà sống sót trước đòn sấm sét của thiếu tá. Đảng Rừng xanh của Phạm Văn Bời thật sự không đe dọa chúng ta mà là mối nguy đối với Cộng sản. Họ là người địa phương, thông thạo từng lối mòn nhỏ trong rừng. Nếu có chính sách đúng họ hợp tác với chính phủ và sẽ là thế lực chống Cộng sản rất hiệu quả, yểm trợ đắc lực cho chương trình dinh điền của ông Cố vấn...
"Hóa ra thằng cha nầy thuyết tràng giang đại hải rốt cuộc là vì sợ Luân đánh tan đảng Rừng Xanh. Nhất định là y ăn chịu với hắn. Tạm thời cứ để Luân đánh tan đảng Rừng Xanh, sau đó – sẽ cử thằng cha này lên làm một thứ "giám quân"..." - Nhu nghĩ thầm.
- Rất hoan nghênh thiếu tướng! – Nhu kết thúc - Tôi sẽ theo dõi chặt chẽ chiến dịch và cũng mong thiếu tướng làm như vậy...
Mai Hữu Xuân hiểu rằng câu nói tống khách của Nhu hoàn toàn theo phép xã giao. Còn vì sao Nhu vừa tán thành vừa từ chối ông ta thì quả Mai Hữu Xuân không nghiệm ra. Bởi gì, Mai Hữu Xuân không biết Nhu đã đọc nhiều lần lời khai của đại úy Phùng Quốc Tri và càng không thể biết trong ý thức Nhu cái họa Cộng sản và cái họa bị Mỹ đâm sau lưng, theo thời gian và bằng các thực tế sống động bỗng trở nên ngang nhau hay ít nhất đều đe dọa triều đình nhà Ngô.
*
Mùa mưa bắt đầu, công việc mở các trục lộ giữa rừng tạm ngưng.
Bộ tư lệnh hành quân tiếp tục công việc theo một nhịp độ trái ngược: Thiếu tá Nguyễn Thành Luân đã thành lập lực lượng dân vệ đến cấp tổng khắp tỉnh Bình Dương và lần lượt đi dự lễ ra quân các quận. An ninh ba tỉnh nói chung là tốt - như thông báo tổng kết hằng tháng của bộ Tổng tham mưu và Tổng nha Cảnh sát. Điều đó được các chuyên viên ở bộ Tham mưu biệt bộ phủ tổng thống phân tích như là vì thiếu tá Nguyễn Thành Luân trực tiếp làm tỉnh đoàn trưởng bảo an Bình Dương, nghĩa là có xu hướng muốn đề nghị tổng thống giao cho Luân kiêm nhiệm chức vụ Tỉnh đoàn trưởng Bảo an các tỉnh miền Đông. Nhu không đồng ý mà không nói lý do.
Giữa lúc đó, một người được báo chí nhắc đến: Tỉnh trưởng Định Tường Nguyễn Trân.
Nguyễn Trân, quê miền Trung, xuất thân công chức, tùng sự ở Tổng nha Công vụ - bấy giờ do Kiều Công Cung phụ trách. Cung từng đi kháng chiến, là thủ lãnh Thanh niên tiền phong và sau đó là sư trưởng Cộng hòa vệ binh, trước khi đầu hàng Tây. Trân thừa hưởng kinh nghiệm của Cung và do đó, được Diệm bổ nhậm tỉnh trưởng Định Tường, nơi nổi tiếng ổ Cộng sản với con kênh Tổng đốc Lộc bị cải danh thành kênh Nguyễn Văn Tiếp – tên một lãnh tụ Cộng sản - với Vĩnh Kim từng chịu bom trong bạo loạn Nam Kỳ năm 1940. Vừa đặt chân đến Mỹ Tho, Trân lập tức thực hiện một pha ngoạn mục: tổ chức đấu lý giữa một số cán bộ cộng sản bị bắt, 14 Việt Cộng đưa trong khám ra tranh luận với tỉnh trưởng trước 2.000 người. Kể ra đó là một sáng kiến có giá trị nếu những người bị bắt không phải trải qua hằng tháng trời lấy khẩu cung cực kỳ thô bạo ở ty cảnh sát. Sáng kiến mau chóng biến thành màn dàn dựng và Nguyễn Trân, đạo diễn kiêm diễn viên. Báo chí tường thuật từng câu đối đáp và ai cũng biết kết quả: Cộng sản không có chính nghĩa.
Nhu tiếp nhận kết quả đó và anh ta không cần đọc. "Lố bịch!" - Nhu hạ một câu sát rạt. Cho nên, khi Nguyễn Trân lên báo cáo với Nhu, hí hửng lúc bước vào và tiu nghỉu khi bước ra.
- Ông làm cái trò tốn tiền, tốn công mà báo chí nước ngoài cười chúng ta. - Nhu bốp chát – Ông coi đây...
Nhu vứt trước mặt Trân bản tin télex của phóng viên hãng Thông tấn Mỹ UPI: "Đấu lý hay xưng tội? Trò đùa nhạt nhẽo nầy được một quan chức đầu tỉnh thuộc lưu vực sông Cửu Long trưng ra với dư luận như là một cách tân trang phương pháp chống cộng về mặt ý thức hệ. Mười một ký giả và ba trí thức được mệnh

danh là Cộng sản đứng trước 2.000 người chọn lọc - ông tỉnh trưởng cưỡng ép 2.000 người cho có vẻ công chúng – trả lời các câu hỏi của chính tỉnh trưởng. Cuộc đấu lý tất nhiên phải đi vào quỹ đạo mà tỉnh trưởng muốn: những người Cộng sản còn thú tội để được một ân huệ; tối thiểu là khỏi bị tra tấn. Liệu rằng nước Mỹ có nên đứng sau lưng những tay phù thủy tập sự này không?"
- Ông nên để đầu óc lo công việc khác vừa sức ông hơn. – Nhu mắng mỏ Nguyễn Trân.
Nhu hằn học với Nguyễn Trân không phải chỉ vì màn kịch "đấu lý" thất bại mà vì Trân thuộc nhóm Đại Việt Hà Thúc Ký, nhờ khéo luồn lách nên khỏi tội vụ Ba Lòng.
"Thằng cha thích làm lãnh tụ này toan kiếm chác vốn liếng chính trị để rao hàng với CIA đây!".
Đầu tháng 8, Nhu sang Nam Vang. Chuyến đi này nhằm làm dịu lập trường hai nước càng lúc càng đối chọi. Thông cáo Việt Nam tố cáo Miên xâm lấn biên giới. Thông cáo Miên tố cáo Việt Nam thọc qua đất Miên...
Nam Vang đón Ngô Đình Nhu không mấy nồng nhiệt. Tuy vậy cuộc tiếp xúc Sihanouk – Nhu vẫn mang lại đôi kết quả: hai bên hứa trừng phạt cấp dưới gây rối ở biên giới. Shihanouk bằng lòng viếng Sài Gòn theo lời mời của Nhu...
Không ai tiết lộ thái độ thật sự của Sihanouk sau hội đàm. Phần Nhu, anh ta, trong một lần trao đổi với Luân, đã hé:
- Trung lập của Cambốt có nhiều cái hay. Phải chi Việt Nam ta có điều kiện như Sihanouk...
... Trần Vĩnh Đắt bước vào văn phòng của Luân không báo trước. Thái độ của Đắt khác hẳn khi ông ta làm tổng giám đốc cảnh sát, Đắt tự chọn ghế nồi và bắt tay Luân lỏng lẻo.
- Sao? - Đắt hất hàm, hỏi Luân.
- Tôi chưa rõ đại tá hỏi việc gì?
- Chẳng lẽ tôi hỏi thiếu tá về giá gạo Sài Gòn hay giá thị trường chứng khoán Hồng Kông?
Luân sa sầm mặt:
- Về các loại giá cả đó, đại tá là một chuyên gia cỡ lớn!
- Anh đừng có xỏ xiên! Tôi đến để xem anh làm ăn thế nào? Từ khi lên đây, anh không thèm chào tôi. Tôi hỏi: Anh định trao cho du kích Cộng sản bao nhiêu súng?
- À, hóa ra đại tá quan tâm việc đó. Số súng mà các đội dân vệ có thể chuyển cho du kích là bao nhiêu, tôi chưa có cơ sở để nghĩ đến một con số. Song số súng mà các cơ quan tỉnh Bình Dương do đại tá phụ trách khi còn là tổng giám đốc cảnh sát quốc gia đã trao cho du kích lẫn bọn cướp thì có con số: không tính bằng khẩu mà phải tính bằng kho! – Luân phản kích giọng châm chọc.
Trần Vĩnh Đắt ngao ngán:
- Tôi không hiểu tại sao tổng thống lại giao thiếu tá trọng trách bình định ở một vùng nhạy cảm như thế này. Từ khi thiếu tá bắt tay vào công việc, lực lượng quốc gia trong tỉnh sa sút, ai cũng thấy, còn Việt Cộng thì lên vùn vụt. Theo báo cáo chính thức, cả chục trung đoàn cộng sản làm mưa làm gió ở đây..
- Đại tá đã quá đề cao tôi rồi đó! – Luân tiếp tục cười cợt - Trong vòng sáu tháng, tôi xây dựng được cho Cộng sản cả chục trung đoàn! Để xem, tôi có nên nhận sự khen tặng như vậy hay không?
- Thiếu tá cần nhớ đây không phải là nhận xét riêng của tôi!
- Tôi hiểu, đại tá có bao giờ có nhận xét riêng!
- Tôi hỏi thiếu tá đã xin ý kiến của Sài Gòn chưa?
- Thưa đại tá, ông có cần đọc một lần nữa quyết định của tổng thống về nhiệm vụ của tôi không?
Đắt cười nửa miệng:
- Tôi muốn nói đến ý kiến khác, trên cả tổng thống kia!
Luân cau mày:
- Tôi nhớ trước đây đại tá một vâng hai dạ với tổng thống và ông bà cố vấn. Bây giờ thì... tôi thành thật thương hại đại tá. Đại tá ngỡ che bằng một cây dù khác thì tránh được sét sao? Ngỡ như vậy là quá sớm, thưa đại tá...
- Anh biết cóc rác gì mà nói! - Đắt tỏ ra cứng song giọng nói đã tỏ ra bớt sẵng.
- Vốn trước đây tôi với đại tá quen biết nhau. Vợ tôi có lúc tòng sự dưới quyền đại tá. Tôi thích sòng phẳng. Việc đại tá thôi chức tổng giám đốc cảnh sát quốc gia và không được thăng cấp tướng, phải giam mình ở chức cai ngục không liên can gì đến tôi nếu không nói là tôi đã làm hết sức mình để giữ nguyên hoa mai trên cầu vai đại tá. Cái mà đại tá cần rút kinh nghhiệm là nên chuyển ngân như thế nào cho kín đáo chứ không phải là sừng sộ với tôi. Còn bây giờ, đại tá nên giữ gìn: "phàm làm gián điệp nước đôi phải tinh vi".
- Anh định vu khống tôi hả? Tôi cho anh tâu rỗi với Ngô Đình Nhu đó! – Đắt lên gân bằng giọng yếu xìu.
- Tôi không vu khống cho bất kỳ ai! Tôi cũng không cần phải tâu rỗi với ông Nhu. Tiếp xúc thẳng với Đức Chúa trời vẫn lợi hơn gặp các thánh như người ta nói. Chắc đại tá cho rằng quan hệ với ông Fishell

là độc quyền của đại tá? Đại tá muốn thử không?
Luân bước lại máy nói:
- Thôi mà! Ông kỹ sư...
Đắt đột ngột thay đổi thái độ, giọng gần như van vỉ
- Tôi lỡ nóng nói bậy... Ông kỹ sư đừng chấp.
Luân vẫn quay máy.
- Ông kỹ sư! - Đắt kêu lên tuyệt vọng.
- Alô! - Luân nói vào máy. Đắt tái mặt
- Alô, trung úy Vi đó hả, cho hai chai nước giải khát..
Đắt không kềm nổi tiếng thở phào.
- Tôi biết trong trại giam Phú Lợi có một khu dành huấn luyện biệt kích Mỹ. Đó là việc làm phi pháp. - Luân ngồi xuống và bây giờ đến lượt anh lên lớp Đắt - Phi pháp với chính phủ Việt Nam và cũng phi pháp với đại sứ quán Mỹ. Không cẩn thận, báo chí Mỹ ngửi ra, làm rùm beng thì chính đại tá là vật hy sinh của SSI.
Trần Vĩnh Đắt ngọ nguậy mãi trong ghế. Đôi mắt đờ đẫn chứng tỏ ông ta không nghĩ rằng Luân biết nhiều như vậy.
- Dân vệ Phú Hòa Đông bắt được hai biệt kích đang toan làm tiền Sở Cao su ông Huyện Huyên. Họ đã khai.
Tới đây thì Đắt hoàn toàn bị đánh gục:
- Tôi mong ông kỹ sư nghĩ tình..
Luân giả như không nghe nói tiếp:
- Còn đảng Rừng Xanh, đại tá quan hệ với chúng nó quá chặt. Gần đây chính đại tá ký giấy cho Pô Xường Thài lợi dụng việc đi lại mang gạo thóc tiếp tế cho đảng Rừng Xanh... Tôi đã bắt được nguyên xe cam nhông... và tất nhiên thêm lời khai nữa, ngoài lời khai của đại úy Phùng Quốc Tri... Tôi còn biết đại tá định cho nổ mìn phá hủy các xe ủi của công binh, vì căn cứ Bình Chánh của Phạm Văn Bời nằm trong vùng sẽ xẻ đường. Đại tá bạo gan thật!
Trần Vĩnh Đắt không nói ra câu, ông ta rên rỉ...
- Ông kỹ sư ơi…
- Còn nữa, giữa đại tá và cô Yến Thu... Chính đại tá bảo tình nhân đến đây ngăn tôi không lên xóm Bầu Mây.. Tôi không can thiệp vào sinh hoạt cá nhân của đại tá. Đại tá nên đề phòng trung tá Vũ Thành Khuynh.
Luân nói hai sự kiện sau cùng là hoàn toàn là đòn tâm lý. Anh chưa có bằng cớ. Nhưng Đắt thú nhận:
- Tôi khốn khổ vì mụ Yến Thu...
- Tôi cũng nghĩ như vậy.
Luân mời Đắt uống nước.
- Dầu sao, trong phạm vi trách nhiệm của mình, tôi cố giúp đại tá... Tôi đảm bảo các lời khai sẽ không có một chữ nào dính đến đại tá.
Trần Vĩnh Đắt vồ lấy tay Luân, cảm ơn líu lưỡi:
- Ông ra ơn cho tôi, tôi phải đền ơn. – Đắt nói - Có một việc liên quan đến đại úy Phùng Quốc Tri...
Đắt nói thật nhỏ...

P4 - Chương 11

Vụ mưu toan đầu độc đại úy Phùng Quốc Tri bị phát giác. Thức ăn dành riêng cho đại úy khi vứt cho chó ăn chó hộc máu, chết lăn, trước mắt Tri.
Luân đích thân điều tra. Thức ăn gửi từ ngoài vào nhưng Tri không có bà con, đó là giỏ thức ăn đầu tiên đề tên ông ta.
Nhân viên trại giam, không tài nào nhớ tên thân nhân thăm nuôi tù hằng tuần. Công việc điều tra gần như bế tắc.
Đại tá Trần Vĩnh Đắt chỉ báo với Luân bấy nhiêu "Người ta định bịt mồm Tri, khả năng nhiều nhất là đánh thuốc độc vào thức ăn". Đánh thuốc độc bằng cách nào, Đắt cũng không rõ, nhóm sĩ quan Mỹ hóa trang nhân viên dân sự làm việc trực tiếp với phó đại sứ Mỹ William Porter, thường trực trong trại giam Phú Lợi. Nhưng, những sĩ quan Mỹ không thể trực tiếp đánh thuốc độc. Luân nghĩ đến Trần Viết Lượng. Rất có thể. Phán đoán vậy thôi, lấy chứng cứ gì để buộc tội viên trung tá hống hách nầy?
Người loé lên ánh sáng lại là Tri. Trong lúc dầu vết mờ mịt, Luân chợt nhớ đến Tri. Anh cho gọi viên đại

úy lên văn phòng. Phùng Quốc Tri bị giam, người không đỏ au như trước.
- Anh thấy rõ có kẻ muốn hại anh. – Luân nói - Nếu không kịp thời ngăn ngừa, anh đã bị giết...
- Tôi sẽ chết như con chó! - Tri chua chát.
- Tôi rất muốn phanh phui việc này và cũng muốn mở cho anh con đường sống. Anh hãy nhớ kỷ xem ai có thể nhẫn tâm giết anh. Nuôi ý định giết anh thì chắc nhiều người, song ai có điều kiện xuống tay nhất? Tôi xem anh như người cộng tác với tôi tìm ra sự thật. Bằng công trạng đó, tôi hứa sẽ cứu xét trường hợp anh với nhiều đặc ân, thậm chí có thể anh khỏi ra tòa.
- Đại tá Trần Vĩnh Đắt! – Tri quả quyết.
Luân lắc đầu.
- Tôi đã nghiên cứu kỹ, đại tá Đắt không định hại anh. Hoặc, nói chính xác, ông ấy không trực tiếp hại anh...
Tri nhíu mày.
- Anh nhớ cho: các món ăn đưa vào có phải là các món anh thích không? Ai biết anh thích các món đó? Những món gì nào? Thịt bò bít tết, giò chả, thịt đông, giả cầy, thuốc độc trộn vào giả cầy... Phải là người biết anh thích giả cầy...
- Tôi biết rồi! – Tri thét to – Con mụ Yến Thu!
- Tại sao là Yến Thu?
- Một lần trung tá Vũ Thành Khuynh thết tôi. Chả là bọn lang bạt ở Bắc Việt với nhau. Bữa ăn thiếu món giả cầy mặcdù trung tá nói trước là bữa ăn sẽ hoàn toàn địa phương. Tôi cười: Phi giả cầy bất thành đại tiệc... Yến Thu ngồi đó, hỏi tôi tại sao thích giả cầy: tôi giảng giải cho mụ nghe. Lần sau vợ chồng mụ thết tôi món giả cầy thực ngon...
- Cám ơn anh! – Luân dịu dàng – Tôi đã dặn trại giam chăm sóc anh. Đề phòng thức ăn đã đành, còn đề phòng nhiều thức khác. Người ta dám sả vào anh một băng tiểu liên nếu có dịp. Đề phòng tốt nhất là tự anh, hễ thấy có điều gì khác thường phải báo ngay. Tôi giữ lời hứa: anh sẽ được giảm tội...
Phùng Quốc Tri rơm rớm nước mắt khi từ giã Luân. Tuy Luân nắm được kẻ gửi thức ăn tẩm độc cho đại úy Phùng Quốc tri, song đó, chỉ là tính hợp lý của suy luận. Chưa đủ buộc tội con mụ nhiều mánh khoé này.
"Yến Thu dùng ai đưa giỏ thức ăn vào khám?".
Luân hút hết gần một gói thuốc mà vẫn bí rị.
"Phải có Dung ở đây, cô ấy sắc sảo hơn mình". Luân nói thầm.
Có thể người nhà của Yến Thu. Không, cô ả đời nào dám dùng người nhà. Tài xế của Vũ Thành Khuynh! Không! Cận vệ ông ta! Không! Ai?
Việc này không phải là sáng kiến của Yến Thu. Ả không có lý do. Vậy sáng kiến từ hai sĩ quan Mỹ hoặc tay trung tá Trần Viết Lượng.
Trung úy Vi cung cấp cho Luân tài liệu: Trần Viết Lượng thỉnh thoảng hò hẹn với Yến Thu, song không mê. Trái lại, hai sĩ quan Mỹ - một trung tá tên Mac Kinsey và một đại úy tên Henry Forward thì say mê say mệt con mụ. Đại úy Tình, bị cách chức quận trưởng Dầu Tiếng là người đầu mối. Tình đang làm việc ở trại Phú Lợi - hắn phụ trách phòng giao thiệp với thân nhân các người tù.
Luân gọi Tình đến văn phòng. Anh quyết định phủ đầu.
- Theo tài liệu của cảnh sát, đại úy đã nhận giỏ thức ăn của bà Yến Thu gửi cho đại úy Phùng Quốc Tri. Tôi đã đủ bằng cớ...
Nếu Tình chối thì Luân cũng không đưa ra được bằng chứng nào. Nhưng Tình nhận:
- Thiếu tá thương giùm em... Bà Yến Thu, các ông Mỹ biểu em... Em đâu có thù oán gì ông Tri.
Ký tên vào lời cung xong, Tình được thong thả. Luân chỉ dặn Tình: không nói với bất kỳ ai, nếu muốn không vào tù...
... Luân sang nhà tỉnh trưởng ăn cơm chiều. Tất nhiên vợ chồng Vũ Thành Khuynh cực kỳ hoan hỉ.
Vũ Thành Khuynh từ 6 tháng nay tựa như người ngồi trên lửa. Phủ tổng thống coi như tỉnh Bình Dương không có viên tỉnh trưởng nào trên ông. Công việc của tỉnh đoàn bảo an lại chạy đều đều. Theo đẳng cấp, ông chỉ huy Nguyễn Thành Luân, song chưa bao giờ ông dám hé môi. Bình định là một thứ nghề không phải trời sinh ông để gánh vác. Trong thâm tâm ông phục Luân. Điều mà ông cầu Chúa che chở là Luân bỏ qua cho ông những vụ áp phe về rừng – đụng vào đâu cũng có - và về quân số ma – tổng số thật của bảo an tỉnh chưa đến 40% báo cáo giấy để nhận lương và trang cấp.
Yến Thu, sau lần sang tận văn phòng Luân, không có dịp nào gặp Luân. Trung úy Vi mô tả Luân như con người lạnh lùng với đàn bà. Ả cố gắng mời Luân đến chơi nhà ả, nhưng Luân chỉ đến tiền sảnh, làm việc xong là về. Đại tá Đắt dặn ả cẩn thận: Luân dám tống ả vô khám nếu nắm được các mối làm ăn của ả.
Yến Thu nửa tin nửa ngờ. Trong tỉnh Bình Dương nầy ả muốn "chài" ai mà chẳng được.

Cho nên, Yến Thu để cả tiếng đồng hồ trang điểm. Nhất định cho Luân vào tròng.
- Anh đừng có ghen em nhen! - Ả dặn Vũ Thành Khuynh – Anh giả say đợi khi nào em ra hiệu, anh xông tới bắt tại trận. Gã chịu phép rồi ta buộc gã làm tờ tự thú, sau nầy muốn xỏ mũi gã tới đâu gã cũng phải đi.
Vũ Thành Khuynh mê tín người đàn bà lão luyện nầy. Trò gì ả bày ra, Khuynh cũng cho là hay. Vả lại, đúng là ả xỏ mũi Trần Vĩnh Đắt bằng một việc nhỏ nhưng không nghĩ tới: chụp ảnh Đắt đang ôm ghì ả và ả đang giãy giụa mặc dù chính ả mời mọc Đắt.
Bữa ăn bày ở sân sau, ngay cửa vào phòng ngủ của Yến Thu... Cửa hé mở, hiện ra chiếc giường lò xo trải drap trắng muốt. Vợ chồng Khuynh mời Luân ở vị trí ngó thẳng vào phòng.
Yến Thu sóng đôi với Luân, còn Khuynh thì đối diện, ả liền miệng khoe các món ăn do ả nấu, tự tay gắp thức ăn cho Luân. Uống vài chập rượu, Vũ Thành Khuynh tựa ghế, thở dốc.
- Ông trung tá dở rượu lắm. Sắp ngáy rồi! - Yến Thu thỏ thẻ, vừa nép người sát Luân vừa liếc vào phòng.
- Ngon quá! Yến Thu nấu ngon thật! – Luân khen.
- Yến Thu vì ai mà nấu ngon, anh biết không?
Luân gật đầu, Yến Thu dấn lên một bước, kề môi vào tai Luân, thì thào:
- Yến Thu yêu anh từ khi mới gặp lần đầu!
Luân tức cười trong bụng: ả sắp gọi mình là "hoàng tử của lòng em" như gọi trung úy Vi! Ả quả sành sỏi nghề đàng điếm, chỉ có một khuyết điểm là không phân biệt ai với ai...
- Yến Thu chưa thật yêu tôi đâu! - Luân nói đủng đỉnh, không cần hạ thấp giọng trước Vũ Thành Khuynh.
- Yêu thiệt mà! Nhớ chết được... người gì...
Yến Thu đóng vai gái nhà lành khá vụng, còn đóng vai gái yêu đương thơ ngây còn vụng hơn. Ả đi vào bài ngay – cầm tay Luân đặt lên đùi trần của ả.
- Nếu yêu tôi, sao bữa ăn thiếu món mà tôi thích?
- Anh thích món gì?
- Tôi thích món giả cầy... - Giọng Luân bình thường.
- Chèn đét ơi! Yến Thu đâu có dè... Chiều mai, món đó. Vậy mà không chịu nói...
Yến Thu uốn éo người, bắt đầu giả bộ thở hổn hển.
- Yến Thu tự làm?
- Thôi mà đừng hỏi nữa.. Yến Thu làm chớ ai. Bây giờ anh... - Ả làm như sắp mê sảng...
- Nhớ làm giả cầy... một phần Yến Thu gửi cho đại úy Phùng Quốc Tri, như hôm nọ.
Yến Thu đang đinh ninh giờ phút Luân đầu hàng sắp điểm, sửa soạn một động tác quyết định. Nghe Luân nói, ả sựng mấy giây và rùng mình.
- Anh.. Anh... - Ả lùi khỏi Luân.
- Tôi biết. Đại úy Tình khai rồi! – Luân ngó ả độ lượng.
- Ông… - Đôi mắt to gắn lông mi giả bình thường biêng biếc, bấy giờ một màu trắng.
Vũ Thành Khuynh ngồi thẳng người, tự hỏi không biết nên tiếp màn kịch như thế nào?
Luân đứng lên khẽ xoa đầu Yến Thu:
- Cũng không có gì quá nguy hiểm, nếu bà nói thật. Tôi đảm bảo với bà...

P4 - Chương 12

Dung đi làm về, sớm hơn mọi hôm. Như thói quen, mỗi khi Luân vắng nhà, cô nằm trên chiếc ghế xếp đặt ở hàng hiên nghe buổi phát thanh của đài Hà Nội qua một máy thu nhỏ mà cô kề sát tai. Đài đang truyền tin tức miền Bắc sửa soạn kỷ niệm Cách mạng tháng Tám. Khu gang thép Thái Nguyên đang san mặt bằng - cái nồi luyện kim của cả nước dần dần tượng hình. Công trình Bắc Hưng Hải ráo riết thi công... Sau phần tin là phần ca nhạc. Những bài hát cũ – chúng gợi lại ký ức Dung thuở cô còn niên thiếu xếp hàng đếm một hai qua các phố - như "Cùng nhau đi Hồng binh", "Tiếng gọi sinh viên", "Lên đàng",… rồi "Sông Lô", "Du kích sông Thao", "Hành quân xa"... Thuở cô, cũng như bây giờ - chỉ dám hát khe khẽ giữa thủ đô tạm chiếm. Và "Chiến thắng Điện Biên" sôi sục – lúc ấy cô đang học trường nghiệp vụ của Bộ, "Cô thợ hàn" là bài cô thích, ngọt ngào làn điệu.
Đèn đường đã bật. Chị Sáu đặt mâm cơm lên bàn. Sắp sửa phải ăn và Dung sẽ đối diện với chiếc ghế trống. Dẫu sao, vẫn phải chờ anh ấy gọi về nói chuyện dăm ba câu. Dung cảm thấy như Luân cùng ăn cơm tối với cô.
Từ khi lên Bình Dương, ngày bốn lần – trừ những ngày Luân đi khỏi tỉnh lỵ - hai người gọi điện cho nhau, hỏi thăm sức khoẻ. Hằng tuần, Luân về, cũng có tuần anh xin lỗi Dung.

Dung lên Bình Dương không nhặt lắm, công việc của một người đều bận rộn.
Chuông điện thoại reo:
- Hôm nay, ông kỹ sư gọi về sớm. – Chị Sáu nhận xét. Chị trở thành người chí thân của gia đình.
- Alô! - Dung vội vàng nhấc máy.
Chị Sáu thấy Dung cau mày. Không phải ông kỹ sư rồi! Dung nói một câu nước ngoài mà chị Sáu không hiểu.
- Ông James Cassey! – Dung gác máy, bực bội.
- Ổng đến nhà ta! - Chị Sáu lo lắng.
- Ông ấy muốn như vậy, song tôi bảo là anh Luân không có nhà, đợi lúc nào anh Luân về.
Gần như cách một ngày James Cassey lại gọi Dung.
Lúc đầu, Dung còn lịch thiệp, về sau cô thấy không thể tiếp tục để bị phá rối, nên sẵng giọng. Vậy mà tên Mỹ vẫn lì lợm.
- Sau này, cô để tôi nghe. Tôi mắng cho ổng một trận... - Chị Sáu càu nhàu, mặc dù chị sẽ mắng bằng tiếng Việt, còn James Cassey hiểu hay không thì thây kệ hắn.
Điện thoại reo lên:
- Bây giờ thì chắc ông kỹ sư! Không biết chừng ông về ăn cơm với cô.. - Chị Sáu vui hẳn.
Dung nhấc máy:
- A lô! Em nghe đây... Ủa! Xin lỗi.
Chị Sáu cụt hứng, ngó chiếc điện thoại trân trối.
- Thưa phải! Tôi là Madame Luân đây... Ông là… Xin chào bác sĩ.. Chuyện chi ạ?
Mặt Dung từ đỏ hồng chuyển sang xanh tái, tay run bần bật. Chị Sáu bước đến cạnh Dung.
- Gì đó cô?
Dung vứt ống nghe chạy vút vào phòng, nói trong nước mắt.
- Anh Luân bị thương nặng...
- Ở đâu? Bị thương... có hề chi không?...
Dung không trả lời chị Sáu. Cô thay vội quần áo, cầm ví tay và chiếc áo choàng, nhảy ba bước một đến garage.
- Bị thương nặng, đang ở bệnh viện... Tôi sẽ điện thoại về.
Dung nói bấy nhiêu và chiếc Open vọt ra cổng, quẹo gấp, bánh xe bật tiếng rít rờn rợn.
Bác sĩ ở Thủ Dầu Một báo với Dung một tin khủng khiếp: thiếu tá Nguyễn Thành Luân trong khi thi hành công vụ bị thương nặng đang hấp hối ở bệnh viện.
Dung ra đường Phan Thanh Giản, rẽ sang Đinh Tiên Hoàng, vượt Cầu Bông, qua Bà Chiểu, cô lái xe hoàn toàn theo quán tính, cầu Bình Lợi...
Trời tối hẳn. Chiếc Open xé màn đêm, càng lúc càng nhanh. Đường 13 vắng ngắt. Dung nhấn thêm ga. Kim đồng hồ vọt lên trên con số 100. Cô vẫn thấy chậm...
- Anh ơi! - Dung kêu khe khẽ. Cái mất mát mà Dung đoán có thể xảy ra; bây giờ đã xảy ra. Anh ấy hôn mê.. Còn kịp gặp mặt không? Tất cả những gì mà Dung và Luân tuân theo kịch bản bỗng vô nghĩa. Luân là người yêu, là chồng của Dung – đó là cái đọng lại lớn nhất, trọn vẹn nhất vào giờ phút nầy – em chết mất, anh ơi! Thương anh lắm.. Anh của em...
Dung nói với Luân, mắt dán về phía trước, theo ánh đèn pha.
Lái Thiêu. Đúng. Những thị trấn như sợ hãi, nép bên lề trước tốc độ điên cuồng của chiếc Opel.
*
Cũng đúng vào chiều ấy, Luân mang xấp báo lại gần điện thoại. Giờ nầy, hẳn là Dung chưa về. Luân tranh thủ đọc tin trong ngày. Tờ Tiếng chuông chạy tít to: Quân đội Cộng hòa tảo thanh phía bắc Bình Dương, chạm súng với nhiều toán võ trang lạ mặt.
Tin ở đâu ra? Luân khó chịu. Đúng, sẽ có cuộc tảo thanh lớn – lớn nhất trong chiến dịch "Cơn hồng thủy"- nhưng súng lệnh chưa phát. Mấy hôm nay, Luân cho nghỉ binh ở vùng Lái Thiêu, An Sơn, phía Nam tỉnh. Kẻ nào tiết lộ trọng điểm phía Bắc tỉnh, báo cho bọn Rừng Xanh.
Không chỉ tờ "Tiếng chuông" mà các báo khác cũng loan tin na ná. Luân không đọc báo nữa, suy tính. Từ tầng lầu trên của sở chỉ huy, Luân thấy rõ con sông Sài Gòn nhận nước qua những trận mưa dầm cuồn cuộn đổ về xuôi. Chắc chắn là các con suối dâng cao cắt đường xe vào rừng. Phải hành quân thâu đêm mới kịp tập kết quân nơi quy định, nhất là pháo.
Luân chờ báo cáo của các mũi.
Bất kể như thế nào, không sửa đổi giờ nổ súng được nữa, chỉ phải bổ sung mệnh lệnh: Địch có thể phân tán trên một khu vực rộng hơn dự kiến ban đầu.
Có tiếng điện thoại reo, Luân cầm máy, tươi cười. Dung gọi anh đây...

- A lô!... - Nhưng, Luân bỗng hoảng hốt - Chị Sáu đó hả? Luân đây... Không, tôi vẫn bình yên... Ai báo? Bệnh viện? Dung đi hồi mấy giờ? Thôi được, chị chờ đó... Hễ Dung về chị gọi điện cho tôi liền...
Luân bấm chuông khẩn. Trung úy Vi và Thạch hối hả lên lầu.
- Một kẻ nào đó gọi điện thoại cho nhà tôi báo tôi bị thương nặng, đang hấp hối ở bệnh viện Thủ. Cô ấy hấp tấp tự lái xe lên đây, đi được nửa giờ... Nửa giờ mà chưa đến chắc chắn cô ấy bị bắt cóc.
Luân run giọng, mặt anh tái hẳn.
- Báo động liền, thưa thiếu tá! - Vi toan quay lưng.
- Khoan!... Theo tôi, cô ấy bị bắt cóc ngay khu rừng chồi ngoài thị xã... Chỉ có chỗ đó thôi... Chú Thạch gọi gấp Lái Thiêu hỏi có thấy chiếc Opel sơn màu xám tro, nếu chưa thì ngăn lại giúp.
Thạch lao xuống lầu.
- Em nghi ông Trần Vĩnh Đắt! - Trung úy Vi nói.
- Không phải! - Luân lắc đầu – Bây giờ trung úy dùng bộ đàm ra lệnh cho các đơn vị đóng gần khu rừng... Tránh nổ súng, chỉ kêu gọi đầu hàng...
Vi quay xuống Thạch lên: Chiếc Opel BBL qua khỏi Lái Thiêu hồi chạng vạng..
- Chú điện ngay cho quân trấn Lái Thiêu giữ chiếc xe ấy nếu nó trở lại và báo về đây. Chú dẫn hai tiểu đội lùng sục khu rừng...
Một lúc sau, chiến Land Rover nổ máy.. Thạch khoác tiểu liên nhảy lên xe.
*
Trước Dung, một cái dốc ngắn. Qua khỏi dốc này và khu rừng chồi, đã là rìa của thị xã. Nhiều lắm, năm phút nữa. Dung sẽ tới bệnh viện, cầu mong anh ấy không đến nỗi trầm trọng. Đây rồi, tấm bảng to: Phú Cường 4 km.
Đèn pha quét đỉnh dốc: một tốp nười ra dấu bảo xe ngừng. Tuy bực mình, Dung vẫn giảm tốc độ. Một tốp quân nhân, có thể là quân cảnh. Ba người tiểu liên trên tay.
Dung hãm xe, vẫn để máy nổ. thò đầu ra:
- Xin lỗi, tôi có việc gấp!
Một sĩ quan, cầu vai đính hàm đại úy, người dong dỏng cao, trắng trẻo đưa tay lên vành mũ chào Dung.
- Thưa bà, - Đại úy nói giọng Hà Nội rất lễ phép song Dung cảm thấy giọng ông ta hổn hển như quá xúc động. - Chúng tôi thuộc Bộ tư lệnh hành quân, xin bà cho xem giấy tờ.
- Thế à? Ông ở Bộ tư lệnh... Ông có thể cho biết tình trạng của thiếu tá chỉ huy trưởng hiện nay ra sao?
Dung hỏi, hơi rụt rè. Cô ngó mặt đại úy, mong chờ một tin vui.
Đại úy nhún vai, lạnh lùng:
- Tôi không biết, xin bà cho xem giấy tờ.
Giọng ông ta bây giờ đã bình thường và Dung mang máng hình như đã nghe giọng này ở đâu đó một lần.
Dung đành phải chìa giấy ra. Xem xong, đại úy bảo:
- Phiền bà xuống xe, chúng tôi cần khám xe.
Dung mở cửa, xuống xe, cầm theo chiếc ví, và trong một thoáng Dung hiểu tất cả:
- Chính ông! Đúng rồi!... Tôi không thể nhầm lẫn giọng nói của ông được. Chính ông điện thoại cho tôi vừa rồi! Chưa chắc ông chỉ là đại úy. Sao không đeo cấp hiệu cao hơn cho phù hợp với tuổi tác và tư thái của ông... Sao? Các ông định làm gì tôi, nào?
Dung nghiêng đầu, hơi mỉm cười.
Một người đã lên chiếc Opel
- Các ông cướp xe?
- Không – Gã đại úy trả lời - Chỉ tạm giấu xe bà ở nơi an toàn. Sau nầy, khi mọi việc xong xuôi, xin hoàn trả xe lại nguyên vẹn. - Gã cười khá lắng - Cũng như xin trả bà lại nguyên vẹn... với điều kiện mọi việc xong xuôi.
Chiếc Opel quay đầu, lao xuống dốc, chỉ còn để lại chấm đỏ nhỏ dần.
- Dù sao, tôi cũng phải cám ơn ông. – Dung nói bình thản – Ông đã trút cho tôi gánh nặng: chồng tôi vô sự.
- Rất khâm phục xét đoán đặc biệt nhanh và sắc xảo của bà! - Gã đại úy nói - Trước hết tôi nhận sai sót đã làm bà lo sợ về tin ông gặp chuyện chẳng may, kế đó, lại đường đột gặp bà trên đỉnh ngọn đồi hoang vu này. Tuy vậy, sẽ không có bất kỳ một xúc phạm nào với bà. Chúng ta cần thương lượng...
- Chúng ta? Tôi không có gì phải thương lượng với các ông cả.
- Có chứ! Rồi bà sẽ hiểu ngay. Đã thương lượng thì phải ngồi vào bàn. Xin mời bà quá bộ vào trong kia, cũng gần đây thôi.
Khu rừng chồi khoác màu nâu sẫm, từng đàn đom đóm lập lòe... Biết cưỡng lại cũng vô ích, Dung bước theo lối mòn nhỏ..

- Bà thông cảm cho, đón tiếp một phụ nữ đẹp như bà mà phải chọn chỗ này là vạn bất đắc dĩ... Ngay trên mặt lộ cũng không tiện vì có thể xe tuần cảnh và trong thương lượng, chúng tôi không thích bà lại chiếm ưu thế...
Dung biết bọn nầy sợ.
Cách đường chừng vài mươi bước. Dung bước vào vùng mồ mả hình như vô chủ.
- Thương lượng giữa vùng cổ mộ, đó là các ông thêm thắt cho nó ly kỳ hay định tra tấn tinh thần tôi? Nếu với ý định sau, các ông sẽ thất vọng vì thuở bé tôi vẫn thường vào chơi các khu mồ mả...
-Bà gan dạ lắm, bà thiếu tá. – Gã đại úy rõ ràng khó chịu trước thái độ xem thường bọn gã của Dung.
- Trò chơi thú vị đấy! - Dung vẫn cười cợt – Tiếc là bài toán của ông nhiều sơ hở quá, tỷ như các ông chọn khu rừng chồi này, nơi duy nhất có thể cho phép các cuộc bắt cóc. Và chiếc Opel quay về, biết đâu giờ nầy, người lái xe đã bị bắt và chừng mấy phút nữa, các ông sẽ bị bao vây...
Gã đại úy nổi cáu:
- Bà không được lắm lời.. Có thể chúng tôi có sơ hở, song bà đang nằm trong tay chúng tôi.
- Ai nằm trong tay ai, rồi mọi sự sẽ rõ. Ông gọi điện cho tôi xong, hộc tốc phóng môtô đến đây... Đúng không! Ông kinh ngạc lắm sao? Dễ quá mà! Dấu bánh xe nguyệch ngoạc trên mặt đường đã tố cáo các ông... Tôi hơi chậm hiểu một tí, nhưng khi nhìn thấy dấu môtô là biết ngay các ông định giở trò gì rồi..
- Bà nói khẽ cho, nếu bà muốn được cư xử lịch sự! - Gã đại úy gằn giọng - Bây giờ đến nơi rồi..
Đó là một khoảng đất trống nhỏ giữa khu rừng chồi có vài ngôi mộ xây đá đỏ, hiện lờ mờ dưới ánh trời cao.
- Hóa ra thương lượng không quanh một chiếc bàn dù tròn hay vuông. Lịch sử ngoại giao đành phải có từ mới: hội nghị đứng! – Dung vẫn đùa.
- Bà có thể ngồi trên thành mả
- Tất nhiên... - Dung trải chiếc khăn tay, ngồi xuống – Trò chơi của các ông sẽ phản lại các ông... Tôi cam đoan như vậy.. Nó sẽ biến thành trò chơi của chúng tôi.
Tuy chưa nắm rõ mục đích của bọn này, song Dung phát hiện những yếu tố và cố kéo dài thời gian để chờ tiếp viện - cô tin sẽ có – và để suy tính...
- Thế nào? Thương lượng về việc gì? – Dung hỏi.
- Bà viết cho thiếu tá mấy dòng: hoãn cuộc hành quân tập kích rừng Bình Chánh đến ngày kia! - Gã đại úy nói toạc ra.
- Nếu chồng tôi không nghe, thì sao?
- Thì bà sẽ vĩnh viễn nằm với những người trong vùng cổ mộ nầy. – Gã đại úy hằn học.
"Chúng có tất cả ba đứa" – Dung nhẩm tính – "Mình bắn có nhanh gì cũng không thể thanh toán hết. Chúng có tiểu liên. Một tên lại đứng sau lưng mình".
- Tại sao các ông buộc tôi làm như vậy?
- Bà cần gì phải hỏi... Không được hỏi... Giấy bút đây, viết ngay! - Gã đại úy bắt đầu gay gắt.
*
Điện thoại reo, Luân nhấc ống nghe:
- Tôi đây... Tôi đoán thế nào cũng có người gọi tôi... Đúng, tôi chờ.. Không phải vì lo cho số phận của vợ tôi, mặc dù tôi rất yêu vợ... Lo cái gì à? Lo trò trẻ con của các ông đưa chế độ chúng ta tới chỗ sụp đổ, không có đất mà chôn... Tôi vẫn nghe ông... Ông nhân danh cho cái gì?... Thế à? Cho nền tự do của nước cộng hòa chúng ta? Ly kỳ thật... Không, tôi nói nghiêm chỉnh, rất nghiêm chỉnh... Sao ông cứ phải bịt mũi.. Tôi sẽ bị trừng phạt? Nầy, ông bạn, ông ra giá đi. Sao? Ngừng cuộc tấn công? Vợ tôi sẽ nếm mùi đau khổ? Ông học ở truyện kiếm hiệp? Phim Mỹ đầu độc ông rồi... Có thể tôi sẽ gặp một cái gì đó, nhưng ông cần nhớ là ông đang nói chuyện với một người còn đứng… Sao, đem vợ tôi ra để dọa tôi... Vợ tôi hiểu tôi hơn ông nhiều.
Trung úy Vi vào, Luân che máy:
- Thưa thiếu tá, thiếu úy Thạch gọi bộ đàm về mọi việc kết thúc tốt đẹp.
Luân gật đầu, nói tiếp qua điện thoại:
- Ông mơ ngủ, ông bạn! Cái đổi giá không còn nữa. Vợ tôi bình yên, không chờ các ông.. Tùy ông, ông muốn làm gì thì làm..
Vi lại vào:
- Thưa, quân trấn Lái Thiêu đã bắt được gã lái chiếc Opel, tên gã là Hùng, đại úy...
- Tôi báo cho ông một tin, - Luân nói trong điện thoại – Đại úy Hùng của ông bị bắt rồi... Không, tôi không bịa... Làm sao tôi biết anh ta là Hùng nếu tôi không bắt được... Ông đừng sợ hãi, trước khi tới lượt ông… Tôi khám phá thêm một điều thú vị: các ông trước kia ở an ninh quân đội, đúng không?... Thôi, cuộc nói chuyện phiếm của chúng ta như vậy là quá dài...

Luân gác máy, sang phòng điện báo. Cả một dãy bộ đàm đang hoạt đồng khẩn trương: Luân hoàn toàn không thể biết ở một căn nhà nhỏ trong sở chỉ huy, trung sĩ Toàn, người lái xe cho anh, cũng vừa gác máy điện thoại, ngó xuôi ngó ngược rồi ra sân...
- Bạch Hổ đâu? Bạch Hổ đâu? – Viên hạ sĩ quan truyền tin gào to... - Bạch Hổ nói chuyện với Ngân Hà.
Luân đứng trước máy bộ đàm.
- Bạch Hổ... Theo bản đồ... Ô chỉ định thấy chưa?
- Thấy rồi! – Tiếng đáp rè rè.
- Ngay chữ C... Thấy chưa?... Trong vòng ruột của chữ C...
- Thấy rồi...
- Sẵn sàng chưa?
- Sẵn sàng!
- H plus cing! (1) – Nói lại đi...
- H plus cing...
- Chúc ăn ngon!
- Chúc ăn ngon!
*
Tiếng xe ngoài lộ xóa cái yên tĩnh của khu rừng chồi.
- Cuộc phiêu lưu của các ông sắp kết thúc! - Dung bảo – Bây giờ, khôn ngoan nhất là các ông lui nhanh, thật nhanh, trước khi bị gông cổ...
Gã đại úy nhấp nhổm:
- Thế này là thế nào?
Hai đứa cùng theo gã nháo nhác.
- Thưa bà, người của thiếu tá đến. – Gã đại úy nói giữa lúc pha ô tô rọi khắp khu rừng và có tiếng chân người từ xe nhảy xuống đường – Nghĩa là cuộc thương lượng thất bại. Tôi bắt buộc phải xử trí với bà... Thật không hợp lý khi xả vào người đẹp một băng đạn...
- Ông ngỡ là ông có thể chạy trốn khỏi đây? – Dung bắt được một con đom đóm, đặt nó lên lòng bàn tay - Cả khu rừng bị bao vây, tôi báo cho ông hay, có thể sẽ có một băng đạn như ông nói. Và, cả ba người, sau tôi một lúc, cũng vĩnh viễn nằm xuống đây... Chồng tôi là tư lệnh hành quân, sẽ quyết định bắn các ông ngay...
Tiếng động bây giờ đã khắp khu rừng.
- Các ông nghe chứ? Ngay con cáo cũng không thoát đừng nói các ông...
Loa đột ngột vang lên:
- Bộ tư lệnh hành quân ra lệnh cho bọn cướp phải đầu hàng ngay...
- Thậm chí, người ta lột lon ông và ghép tất cả vào bọn cướp... - Dung cười cười.
- Bà.. bà! – Gã đại úy vụt mất oai phong, sà gần Dung.
- Ông bình tĩnh. Tôi bảo đảm cho cả ba. Các ông kém thông minh quá.. Nói thật, nếu tôi muốn giết ông thì không đợi đến bây giờ. Ông quên tôi có súng? Nhưng, tôi thương hại các ông, những vật hy sinh của cấp trên các ông.
- Bà... Bà!... - Gã đại úy gần như phủ phục dưới chân Dung.
- Các ông xếp vũ khí lại đây, trốn vào một bụi rậm nào đó... Tôi sẽ cứu cho! Nhớ, thoát rồi chạy cho xa...
Tiếng chân rậm rịch đã rất gần. Đèn pin loang loáng.
- Không được chậm! – Dung ra lệnh.
Gã đại úy cởi súng trước tiên, hai gã kia đặt tiểu liên lên thành mả. Rồi, cả ba lủi vào một lùm cây um tùm cạnh đó.
- Tôi ở đây! – Dung gọi to.
Thạch bươn tới:
- Bà... có sao không?
Dưới ánh đèn, Dung cười thật tươi...
*
Luân sắp sửa lên xe. Nhưng, trung sĩ Toàn chưa có mặt. Vừa lúc đó, chiếc Land Rover quanh vào cổng. Dung bước xuống. Luân đón Dung trong vòng tay, hôn như mưa lên má, lên mắt, lên trán cô...
- Em sợ lắm phải không? Anh phải đi gấp.. Sáng mai, ta gặp nhau. Em nghỉ, nghe!
Đây là lần đầu tiên Luân xưng hô như vậy với Dung.
- Anh đi ư? – Dung nghẹn ngào.
Luân thấy thương Dung quá chừng:
- Cái đáng ngại nhất đã qua rồi...

Mãi khi trung sĩ Toàn nổ máy chiếc Jeep, Luân mới rời Dung.

P4 - Chương 13

Khu rừng Bình Chánh rậm rạp, đó là khu rừng nguyên thủy hiếm hoi còn sót ở phía bắc tỉnh. Nó nằm tận phía trên làng Tân Tịch, đối diện với Rạch Động bên kia sông. Đường kiểm lâm vào rừng quanh co, lầy cát...
Trong kháng chiến, có lúc tỉnh đội Thủ Biên đóng ở đây. Sau hiệp định Genève, các nhóm trộm cướp chọn khu rừng làm nơi ẩn náu. Chiến dịch Trương Tấn Bửu kết thúc thì khu rừng trở nên bí hiểm. Dân quanh vùng không ai dám vào rừng. Đôi người nhổ nấm có đi mà không có về... Người ta đồn rằng một đảng cướp bề thế tên là Rừng Xanh đặt sào huyệt giữa rừng...
Khu rừng rộng chừng 50 mẫu tây, đứng từ xa đã có thể trông thấy chòm cây cao xanh rờn.
Chưa có một lực lượng vũ trang nào của chính phủ mò đến đây. Tề các làng tiếp giáp với rừng Bình Chánh mỗi khi nhắc tới khu rừng phải hạ giọng.
Những cuộc khủng bố ghê rợn nhất, ai cũng biết, người của đảng Rừng Xanh thực hiện khắp tỉnh Bình Dương, Bình Long, Biên Hòa. Lúc đầu, dân chúng hơi lạ: đảng cướp mà được tiếp tế gạo thịt bằng xe cam nhông, đôi khi bằng ca nô. Rồi, mọi người hiểu ra: đảng cướp ăn chia với chính phủ. Và, mọi người gọi đảng cướp bằng cái tên mới: biệt kích Mỹ.
Tất nhiên; dân chúng không hiểu được trại biệt kích Mỹ ở Bình Chánh nầy - cũng như trại Bình Hưng của linh mục người Tàu Nguyễn Lạc Hóa ở vịnh Thái Lan, sát rừng U Minh – chưa được chính phủ Mỹ công khai cho phép hoạt động, với chính phủ Diệm, càng không được chấp nhận cho nên nó phải kín đáo. Nó không giống các trại biệt kích chuyên tung thám báo ra miền Bắc do Mỹ và Việt Nam Cộng hòa thỏa thuận một chương trình hành động từ vài năm qua. Mặc dù cả hai hướng đều do Fishell phụ trách. Người đại diện của CIA có hai bộ máy làm việc riêng biệt. Trường đào tạo thám báo đánh ra miền Bắc đặt ở Nha Trang, còn trường đào tạo biệt kích nội địa, ngay trong vòng rào Phú Lợi.
Trại Bình Chánh được dựng lên từ đảng cướp Rừng Xanh – nay bổ sung thêm nhiều lính mộ trong hạng cặn bã xã hội ở các thành phố. Phạm Văn Bời, đảng trưởng Rừng Xanh đồng thời là đại tá biệt kích. Chiến dịch "Cơn hồng thủy" đe dọa trại Bình Chánh. Những bộ hạ của Phạm Văn Bời, thường là sĩ quan chỉ huy bảo an các đồn, lần lượt bị cách chức hay đổi chỗ. Mất nhân mối bên trong, tầm hoạt động của trại hạn chế dần. Yến Thu rời Phú Cường bởi Vũ Thành Khuynh bị gọi về Bộ Tổng tham mưu, tỉnh trưởng mới là trung tá Huỳnh Văn Còn có vẻ ăn cánh với Nguyễn Thành Luân. Lực lượng dân vệ phát triển, làng xóm được canh gác nghiêm mật.
Cướp bóc hay biệt kích đều khó, nhiều lần cánh Rừng Xanh phải cõng đồng bọn bị thương về căn cứ, bụng đói meo. Luồng tiếp tế vừa khai thông có một chuyến, Bá Thượng Đài suýt vô khám nếu Ly Kai không dúi cho Trần Lệ Xuân một món tiền lớn. Trần Vĩnh Đắt co vòi. Ngay trường huấn luyện Phú Lợi cũng đã dự định dời đến một chỗ khác...
Các nhóm của Rừng Xanh rút về Bình Chánh. Cái túi khá to, chứa gần 200 con người ta, sống lây lất. Fishell nhiều lần ngỏ ý với Durbow gây sức ép để Diệm chấm dứt nhiệm vụ của Nguyễn Thành Luân, nhưng đại sứ Mỹ không tán thành. Lấy cớ gì mới được chứ? Chẳng có cớ nào cả. Trong khi đó, cái lưới của Luân tung ra đang thắt lần quanh trại.
Trần Viết Lượng đề nghị Fishell cho di tản đảng Rừng Xanh xuống bán đảo An Sơn. Fishell đi thị sát vùng đó, nhưng thấy không ổn vì vẫn nằm trong phạm vi chỉ huy của Luân. Sau cùng Lượng chọn được một khu vực trên đường 14, nơi giáp ba tỉnh Biên Hòa, Quảng Đức và Lâm Đồng. Kế hoạch di tản thảo xong: năm chiếc GMC sẽ bốc toàn bộ đảng Rừng Xanh chạy một mạch đến đó... Cần thêm một ngày nữa.
*
Luân vừa ra khỏi cổng chưa đến năm phút. Thạch về, anh còn bận ít việc ở rừng chồi nên không cùng về với Dung. Chiếc Land Rover của Thạch lại vọt ra cổng, đuổi theo Luân.
Đoàn xe của Luân gồm ba chiếc Jeep phóng hết tốc độ. Luân ngồi chiếc xe chạy giữa, cạnh tài xế Toàn. Sau anh là một chuẩn úy, tên Thục, trong đội cận vệ sở chỉ huy. Trung úy Vi ngồi giữa. Một hạ sĩ truyền tin với chiếc máy bộ đàm lúc nào cũng kêu rè rè ngồi phía ngoài. Hai xe kia đều là cảnh vệ.
Khi xe rẽ vào con đường cát, tốc độ chậm hẳn và cự ly giữa ba xe cũng không còn giữ như cũ. Chốc chốc xe xô mạnh, hất tung. Tuy nhờ mưa, đường cát có dẽ, những vốn là đường xe bò, rất gồ ghề...
Luân xem đồng hồ tay: 9 giờ 7 phút. Giờ nổ súng quy định thống nhất là 9 giờ 35. Còn non nửa giờ nữa. Nửa giờ để vượt mươi cây số.
Trung sĩ Toàn thỉnh thoảng liếc Luân. Anh chàng lái xe ba gai nầy – Luân nghĩ- muốn phân bua với Luân

về con đường quá tồi chớ không phải "tiên chỉ" lái tồi. Cho nên Luân đáp cái liếc của Toàn bằng nụ cười động viên.
Chuẩn úy Thục mặt nặng chình chịch, tay không rời báng súng ngắn. Trung úy Vi thì ngó láo liên, anh chưa từng ra trận. Xe càng dấn sâu vào ven rừng, Vi càng hoảng bộ râu Clark Gable của anh bây giờ trông thật hài hước, nó luôn động đậy. Còn hạ sĩ truyền tin thì giấu nỗi sợ hãi bằng gào thất thanh: Ngân Hà đây...
Xe chạy giữa đám vườn hoang. Hễ qua khỏi đám vườn hoang nầy là đến bìa rừng, nơi Luân sẽ đặt chỉ huy dã chiến.
Những hàng cây giao tàn che kín con đường. Một cành lá chắn ngang đường. Có thể ai đó vào vườn hoang hái đã chặt cành bừa bãi.
Khoảng cách giữa ba xe xa dần: Đèn pha đi sau chỉ chập chờn, còn đèn đuổi xe trước thì mất hút. Luân bảo hạ sĩ truyền tin gọi xe trước chầm chậm và thúc xe sau:
- Báo đen đâu? Ngựa rằn đâu...
Một cành cây thứ hai vứt ngang đường, cách cành thứ nhất những 300 thước. Luân bắt đầu thấy lạ. Không phải vô tình mà có thể là mật hiệu. Mật hiệu cho cái gì?
Trung sĩ Toàn nhấn ga, chiếc Jeep cán bẹp cành cây và anh ta giữ nguyên tốc độ đó. Xe lao vùn vụt. Luân đã phải nhiều lần nép người tránh cành lá bên ngoài quật vào anh.
Trung sĩ Toàn bỗng đưa tay đập muỗi trên cổ. Luân chú ý liền cử chỉ không bình thường đó. Nhưng trung sĩ Toàn đột ngột bẻ ngoặt tay lái chiếc Jeep nghiêng hẳn một bên, phóng vào một đám vườn um tùm.
- Ngừng lại! - Luân ra lệnh.
Lệnh của anh không được chấp hành: Chuẩn úy Thục chĩa họng súng Colt 12 vào gáy Luân bóp cò. Nếu xe không vướng cái nền nhà cũ chồm lên rồi rơi xuống thì viên đạn đã xuyên óc Luân rồi. Lợi dụng xe chồng chềnh, Luân đạp mạnh thành xe nẩy ngửa ra ngoài. Rơi chạm đất, anh lăn liền mấy vòng.
Chiếc Jeep ngừng. Luân bây giờ mới biết phát đạn xuyên xương vai và anh không thể sử dụng được cánh tay mặt. Khẩu P.38 bật chốt an toàn, Luân dán mắt nhìn chiếc Jeep ẩn hiện lờ mờ giữa khu vườn.
- Tôi đầu hàng! - Đó là tiếng trung úy Vi.
- Đầu hàng con mẹ gì, mầy đi kiếm thằng Luân, nó còn sống thì chẳng đứa nào hòng thoát nó.
Đó là tiếng trung sĩ Toàn. Mấy bộ đàm vẫn rè rè: Ngân Hà đâu?
- Cái gì kìa? - Chuẩn úy Thục thét.
- Em! - Tiếng của Thi hạ sĩ truyền tin.
- Mầy tắt mẹ cái đài cho tao!
Tiếng của Thục giúp cho Luân vật chuẩn. Từ tay anh, khẩu P.38 khẽ rung, tiếp sau là tiếng rú của Thục.. Luân vừa bóp cò xong, lăn mấy vòng. Anh chọn được gốc mít làm chỗ nấp.
- Đ.m mày! - Toàn rít. Hắn lia về hướng Luân cả băng Thompson.
- Anh em Rừng Xanh! Xung phong! - Toàn khom người bên xe, thét to.
Phía cuối xóm, vài phát súng nổ. Luân biết chiếc Jeep dẫn đường bắn hú họa.
- Thằng Luân còn sống không?
Một giọng oang oang cất lên bên kia rào dứa.
- Đại ca Bời đấy hả,... Em là Toàn đây... Có thể nó ăn hết băng đạn của em rồi..
- Uổng quá! Bắt sống nó tốt hơn!
Từ lộ, nhiều loạt súng bắn vào. Ánh pha của ba chiếc xe soi thủng khu vườn rậm.
- Đ.m, đâu thêm xe nữa? – Toàn chửi thề, Toàn đứng thẳng lưng. Luân vẫy nhẹ. Nhưng lần này anh bắn trượt.
- Nó còn sống!
Toàn tru tréo, xả một băng Thompson. Gốc mít trở thành công sự tốt của Luân. Ánh lửa lóe ngay từ nòng Thompson định hướngcho Luân. Anh lại vẫy tay, bây giờ thì Toàn gục không có cả tiếng rú.
- Cái gì? - Bên kia rào, "đại ca" hỏi và Luân biết người đó là đảng trưởng Rừng Xanh kiêm đại tá biệt kích Phạm Văn Bời.
- Tụi bây bịt miệng mấy thằng lính chó ngoài lộ cho tao.
Súng nổ giòn. Đèn pha tắt. Luân biết số "lính cậu" của anh đã co giò chạy thoát thân. Nếu còn bắt thì chỉ có Thạch.
Phạm Văn Bời đã vẹt được rào. Hắn ta đứng lên đầu xe Jeep, theo ánh đèn pin tìm kiếm. Hắn tìm kiếm Luân.
Tình thế hiểm nghèo rồi. Luân đinh ninh mình khó thoát. Song chắc chắn Phạm Văn Bời cũng không thể sống. Anh thận trọng nâng khẩu P.38 cố gắng cuối cùng của đời anh.
Luân chưa kịp bóp cò, nhiều loạt đạn nổ giòn. Phạm Văn Bời té như diều đứt dây.

- Đại ca "bị" rồi! - Một tên nào đó hô hoán.
- Tụi nó tập hậu! Chạy! - Một tên khác gào thất thanh.
Luân chưa hề bố trí lực lượng tập hậu này. Có vẻ không phải là một lực lượng tập hậu vì Luân nghe rõ chỉ có súng trường nổ.
Cuộc phục kích rối loạn. Nhiều tốp xông ra đường nhưng khẩu trung liên hất ngược chúng lại. Chú Thạch bắn đấy! Luân mỉm cười.
Cơn đau chợt ụp tới. Luân tối sầm mặt. Trước khi rơi vào cơn mê, anh còn kịp nghề vài tiếng pháo và bọn Rừng Xanh nhốn nháo:
- Tụi nó thụt cà nông vô căn cứ.
*
Các báo xuất bản buổi chiều ở Sài Gòn đều đăng tít lớn, chạy suốt tám cột: Đảng trưởng đảng Rừng Xanh Phạm Văn Bời bị hạ sát tại rừng Bình Chánh (Bình Dương). Quân lực Việt Nam Cộng hòa phá tan sào huyệt bọn cướp.
Một số tự xưng là "Phóng viên chiến trường" đã vẽ rồng vẽ rắn trận đánh. Không báo nào nói đến trận phục kích của Phạm Văn Bời, càng né những tin tức về tên Toàn, tên Thục. Tất nhiên, các báo nhắc đến "người anh hùng của chiến thắng", thiếu tá Nguyễn Thành Luân, mặc dù báo chỉ đăng ảnh Phạm Văn Bời nằm chết, con cọp nhanh vẫn nhe răng chơm chởm trên ngực hắn mà không có ảnh của Luân.
Chính Ngô Đình Nhu chỉ thị Bộ Thông tin khai thác trận đánh tới mức tối đa. Dễ hiểu thôi, lẽ nào không nhân cơ hội này mà mắng xéo Mỹ.
Luân tỉnh dậy, trí nhớ của anh mau chóng hồi phục và anh không lạ về màu trắng bao quanh anh. Đây bệnh viện. Nhưng bệnh viện nào? Kia rồi trần thiết của phòng cho anh biết anh đang nằm ở Grall.
Ai hạ đảng trưởng Rừng Xanh? Câu hỏi trước phút Luân mất tri giác bây giờ trở lại. Và, Luân chợt thấy lòng lâng lâng: nhất định một nhóm dân vệ vũ trang vùng Bình Chánh. "Cơn hồng thuỷ" như vậy đó.
Nhưng Luân không vui lâu. Tại sao anh không nghĩ đến tên Toàn, tên Thục sớm hơn?
Luân trở mình. Cả người anh ê ẩm và nửa vai bó trong một khối bột to tướng.
- Anh đã tỉnh! - Dung ngồi trên ghế đặt ngay cửa, vứt chiếc áo mà Luân nhận ra áo anh mặc hôm đánh nhau - Dung đã giặt sạch và vá chỗ thủng - chạy lao đến. Nhìn đôi mắt sâu trũng của Dung, anh biết cô khóc nhiều và không ngủ. Nước mắt đang chảy tiếp.
- Anh vào đây bao lâu rồi?
Dung không trả lời. Cô vùi mặt vào ngực Luân, khóc rấm rứt.
Cửa phòng mở. Cố vấn Ngô Đình Nhu, đại tướng Lê Văn Tỵ, tỉnh trưởng Huỳnh Văn Còn bước vào sau họ bác sĩ, y tá, một số nhà báo trong đó có Fanfani.
Dung rời Luân, chùi nước mắt.
- Đừng khóc chi! Không nguy hiểm đâu! - Nhu bảo Dung.
Luân toan nhỏm dậy, Nhu ấn anh xuống.
- Chưa được động đậy... Cứ nằm. Mới ngày thứ ba thôi. Báo với anh: tổng thống quyết định tặng anh "Anh dũng bội thinh" thứ hai...
Nhu trân trọng gắn lên ngực Luân chiếc mề đai. Chiếc "Anh dũng bội tinh" đệ nhất đẳng có nhành dương liễu – chiếc thứ hai mà Luân nhận. Máy ảnh ghi cử chỉ ưu ái đó.
- Anh nghỉ cho khỏe. Công việc còn lại tôi đã bàn với trung tá tỉnh trưởng. - Nhu nói trước khi ra về.
Fanfani nấn ná một lúc. Đôi mắt cô hình như cũng ươn ướt.
- Ông có biết Fishel tức đến mức nào không? - Cô hỏi. Luân nhếch mép. Cả một trại biệt kích tan tành, hắn không tức sao được.
- Từ nay, ông nên hết sức cẩn thận. Trận địa đang mở rộng đó!
Fanfani nắm tay Luân thật chặt.
Trong phòng còn lại hai người. Luân nhìn Dung thật lâu. Những sợi tóc lòa xòa buông trên má, đôi mắt Dung vừa âu yếm vừa kiêu hãnh.
Luân vẫy Dung, Dung choàng tay qua người Luân, giáp mặt với Luân.
- Anh ơi! James Casey vừa báo: "Bản tango thứ ba đã cất tiếng..."
Thế là Lục đã đến nơi an toàn. Một cái gì hết sức hạnh phúc tràn khuôn mặt Luân.
Ánh nắng len qua cửa. Thạch ngập ngừng mãi - anh muốn đưa một người vào chào Luân: trung tá Trần Viết Lượng. Ông ta được Dung tha ở khu rừng chồi...
Song Thạch không dám kinh động. Hai người đang hôn nhau thật đắm đuối.
Thạch không thể biết đây là lần đầu họ hôn nhau với sự chọn lựa mới: lấy nhau cũng là hy sinh.

Phần 5 - Chương 1
Trời xanh qua kẽ lá

Mái tôn thủng lỗ chỗ, nhiều tấm xô lệch cong queo, mặt trời sắp trưa ném xuống vô số tia châm chọc, luôn cả mấy khối sáng lóa mắt báo ngày cuối cùng của năm Kỷ Hợi đang cận đến những giờ cuối cùng. Ngôi nhà trống hoác, khung cửa sổ ngổn ngang, tường lém khói. Đại tá Phan Cao Tòng - thân hình thực tế tương phản với tên gọi - ngồi sau chiếc bàn sắt màu "ghi" méo mó, trên chiếc ghế xoay mất chỗ dựa, dán mắt vào xấp giấy. Hàng chục sĩ quan đeo quân hàm thiếu tá, trung tá dồn nơi góc phòng, nín thở theo dõi từng cái nhíu mày của đại tá. Không khí im vắng, trang nghiêm đến độ những người có mặt dường như cử hành một lễ truy điệu. Đúng, 20 tử thi phủ vải dù loang lở im lặng nằm trên băng ca xếp hàng ngang ngay phòng bên cạnh. Nhưng, không phải sự mất mát nhân mạng kia gây hốt hoảng mà cái kho vũ khí lồ lộ ngay trước mặt - kho vũ khí chỉ còn nền gạch và giá gỗ - ám ảnh họ.
Ngôi nhà - Sở chỉ huy trung đoàn Lam Sơn - hết còn vẻ hách dịch và trung tá trung đoàn trưởng phiền muộn vì cha mẹ trót sinh anh ta cao lỏng khỏng, thật bất tiện vào lúc như thế này, lúc mà anh ta thấy thừa cả một cái đầu trong số những cái đầu càng cúi thấp càng tốt.
Nói chung, đại tá Tư lệnh sư đoàn đọc là chính, và khi ông liếc về hướng thuộc hạ thì có nghĩa tình thế chưa ổn. Quả đại tá chẳng còn bụng dạ đâu mà lên mặt - ông thích làm như thế để trả thù lũ thuộc hạ từng khinh nhờn ông: Trước khi xảy ra sự cố hãi hùng này chúng gọi ông là "đại tá lái bò" - việc cấp bách số một của ông bây giờ là "bào chế" bản báo cáo trơn tuột để cấp trên có thể ôkê. Chốc chốc, đại tá lau kính. Cặp kính gọng vàng ngày thường dán một chút trí thức trên khuôn mặt bè của ông giờ đây trở chứng, cứ đóng lớp hơi đục, lau mãi vẫn mờ. Lần đầu, thuộc hạ gặp vị chỉ huy sư đoàn không chải đầu và cũng lần đầu ông gặp thuộc hạ nhìn ông với sự mong chờ và đồng lõa. "Tao chứ không phải bất cứ ai trong bọn chúng mày đến hiện trường khi mùi thuốc súng chưa tan… bố tiên sư chúng mày, giỏi thì trêu ông, xem nào!". Đại tá chợt nổi nóng, tay xoa nhẹ má - mảnh băng to tướng quấn vòng ót ông, công trình của cô vợ đã nâng thêm uy thế ông. Tuy vậy, chưa phải lúc… Bộ tư lệnh quân khu và Bộ tổng tham mưu điện liên hồi đòi báo cáo. Ông hứa giữa trưa mai thì có, báo cáo sẽ được gửi bằng một chuyến trực thăng đặc biệt. Ông lại tiếp tục đọc, quên rít chiếc tẩu đang kéo trệ mép ông, mũi phập phồng. Nếu ngày thường, bọn thuộc hạ đã khảo: Coi kìa, đại tá đang đánh hơi dái bò!
Cô vợ mang cho ông cốc cà phê đặc, rồi kéo ghế ngồi sát ông, ghé đọc. Chẳng ai coi đó là chuyện chướng. Trái lại, ai cũng cầu khẩn cho bà đại tá đủ tài năng giữ nổi hoa mai trên cầu vai họ hoặc chí ít giúp họ khỏi ra tòa án binh như bà biến cái gò cằn cỗi ở Cẩm Giang thành trại bò sung nhất tỉnh. Băng Trinh - tên của cô - thì thầm điều gì với đại tá mà đại tá thoáng cười - cái cười hiếm hoi suốt mấy giờ qua - và mọi người nhìn cô như chiêm ngưỡng Phật Bà Quan Âm, mặc dù, lần đầu tiên họ gặp cô không thoa son, đánh phấn…
Có bốn bản báo cáo. Đại tá tự phát hiện hay cô Băng Trinh phát hiện, không ai rõ, song đại tá rút bút gạch lia lịa.
- Mỗi ông nói một phách như thế này thì chết! - Đại tá gằn giọng - Giờ Việt Cộng nổ súng không thống nhất, ông thì bảo 11 giờ, ông bảo 12 giờ, ông bảo 3 giờ sáng… Sự thật là 1 giờ 2 phút, biết chưa? Giờ mới của Việt Nam Cộng hòa còn giờ Việt Cộng thì đúng giữa khuya…
- Báo cáo thế này lố bịch quá! - Đại tá bảo, rồi lè nhè giọng - Nhân lúc lính đổi gác, một toán Việt Cộng lén lút bò vào bên trong trào trại Sùng định trộm súng. Bị phát hiện, chúng bắn bừa bãi rồi bỏ chạy. Lập tức trung đoàn trưởng trung đoàn Lam Sơn Hà Duy Cường truy kích. Quân ta đuổi kịp chúng tại rìa rừng Trà Vông, phía đông thị xã Tây Ninh 25 kilômét, diệt nhiều tên (Việt Cộng khiêng xác đồng bọn, song dựa vào dấu máu, có thể tính chắc chắn chúng bị hạ không dưới 50 tên). Ta thu 6 súng cá nhân, 2 súng cộng đồng. Bên ta 20 chiến hữu anh dũng đền nợ nước.
- Trung tá dám ký tên vào báo cáo, tôi mời! - Đại tá mỉa mai - Tôi không dám. Một toán Việt Cộng lén lút bò vào doanh trại, bỏ chạy như vịt khi bị phát hiện lại có thể gây cho quân lực Việt Nam Cộng hòa những 20 tử thương! Xác Việt Cộng thì được khiêng đi sạch, còn xác quốc gia nằm chềnh ềnh kia… Trung tá diệt hết toán Vixi nhỏ mọn đó, lấy đâu chúng đủ người khiêng đồng bọn? Và, trung tá, chạy cách nào mà nhanh thế? Hai mươi lăm kilômét nhé! Bịa…
Đại tá kịp nhận ra mình đã lỡ lời:
- Bịa, tất nhiên… Mà bịa phải hữu lý.
Không ai lên tiếng. Trung tá Hà Duy Cường thở dài.
- Đây là báo cáo của trung tá Tạ Khai, các ông nghe. - Đại tá lườm viên trung tá tham mưu trưởng sư đoàn: anh chàng mang một chiếc bụng cực to - "Vào 0 giờ 27 phút ngày 27 tháng 1, Việt Cộng thuộc các

tiểu đoàn 60, 70, 80, 90, 100 của khu ủy Cộng sản Đông Nam bộ do thiếu tướng Cộng sản Nguyễn Hữu Xuyến tự Tám Kiến Quốc (còn gọi là Tám Dên Dên) chỉ huy, Xứ ủy viên Cộng sản Mai Chí Thọ tự Tám Cao làm chánh ủy, đại tá Nguyễn Nhọn tự Tám Lê Thanh (còn có tên Tám Bằng Lăng) làm tham mưu trưởng, quân số chúng lên đến 3.000 tên, trang bị sơn pháo, bích kích pháo và đại bác không giật, dùng bộc phá đánh sập cổng trại Sùng, tràn ngập hậu cứ sư đoàn 13 bộ binh tại Tua Hai, cách thị xã Tây Ninh 5 kilômét về hướng Bắc. Trung đoàn Lam Sơn bị tổn thất tương đối nặng. Tham mưu trưởng sư đoàn, trung tá Tạ Khai sử dụng trung đoàn Bãi Sậy phản công. Sau nửa giờ kịch chiến, Việt Cộng bỏ chạy tán loạn. Quân ta truy kích tận bờ sông Vàm Cỏ. Ghi nhận đầu tiên, địch chết và bị thương 500 tên. Theo tin dân chúng, thiếu tướng cộng sản Nguyễn Hữu Xuyến và Xứ ủy viên Cộng sản Mai Chí Thọ đã tử thương. Chúng tôi đang phối kiểm và sẽ phúc trình nay mai. Ta thâu 80 vũ khí cá nhân, phần lớn sản xuất tại Trung Cộng, 10 vũ khí cộng đồng gồm: 4 bích kích pháo 60 ly, 2 trọng liên 12 ly 8.

- Con số địch hơi nhiều! - Đại tá nhếch mép - Trung tá tham mưu trưởng bấy giờ ngủ tại Gò Dầu, nên tưởng tượng quá viễn vông. Ông lại cho trung đoàn Bãi Sậy truy kích địch về hướng Tây, ngược hẳn hướng với trung tá Hà Duy Cường… Người ta nhất định không tin báo cáo này bởi người ta biết trung tá không thể hành quân truy kích với cái bụng to như thế. Muốn thêm một hoa mai không có gì xấu, miễn đừng chơi trội người khác…

Ngôi nhà tiếp tục im ắng. Đại tá đay nghiến cay độc bao nhiêu cũng được, nhưng cần có lối thoát trước 12 giờ… Tạ Khai không có vẻ gì tự ái, ông ta chăm chú lắng nghe, chờ đợi… Báo cáo tiếp của thiếu tá trưởng phòng quân báo sư đoàn. Phần đầu, báo cáo giống phần đầu của tham mưu trưởng, chỉ khác giờ nổ súng và thêm một chỉ huy phó Việt Cộng: đại tá Nguyễn Văn Thượt tự Năm Quốc Đăng. Quân số Việt Cộng ở đây rút xuống còn 1.000 tên, không có vũ khí nặng, hình thức chiến thuật là đặc công "phối hợp với vài tên nội tuyến", trận đánh nhằm yêu cầu tuyên truyền, thương vong đối phương chưa xác định, vũ khí tịch thu thuộc loại súng cũ. Trung đoàn Yên Thế truy kích về hướng Bắc, hủy 2 xe vận tải quân sự hiệu Môlôtôva tại cầu Cần Đăng. Thương vong của ta "không đáng kể"…

- Lộn xộn quá! - Đại tá nhận xét - Gán hai chiếc GMC cho hãng Môlôtôva không ổn… Nhắc làm gì bọn nội tuyến? Không có nội tuyến trong sư đoàn, các ông nhớ cho… Theo tôi, báo cáo của thiếu tá Lê Đạo, trưởng phòng an ninh sư đoàn là khá hơn hết, nếu sửa chữa đôi chút và bổ sung vài chi tiết có ở báo cáo của trung tá tham mưu trưởng và thiếu tá trưởng phòng quân báo.

Thiếu tá Lê Đạo được đại tá cho phép đọc báo cáo viết sẵn. Con người lùn choắt, nói giọng Quảng Bình rất khó nghe phút chốc trở nên "cây đinh" của buổi diễn tập. Bản báo cáo được hối hả đánh máy. Đại tá ký tên xong, chiếc trực thăng quay cánh. Ngôi nhà nhẹ hẳn.

Liền đó, những tiếng nổ của bộc phá, các cỡ súng rộ lên, mấy căn trại khu gia binh bốc cháy trong khi công binh vội vã xây lại cửa kho vũ khí cho nó nguyên vẹn như chưa hề vơi đi dù là vài khẩu súng lẻ…

*

Trong quân đội Liên hiệp Pháp, Phạm Văn Cảm và Phan Cao Tòng được xem như là anh em song sinh. Cảm cao to, Tòng thấp. Cảm quê Sơn Tây, Tòng Nam Định. Cảm lớn hơn Tòng trọn một con giáp. Thế mà hai người vẫn "song sinh". Cớ sự như sau: Phạm Văn Cảm xuất thân từ lính khố đỏ, sau chuyển sang chăn ngựa cho tướng Alessandri, tư lệnh Bắc Bộ. Cảm thường đánh bạc ở phố Mã Mây, có lần thua cháy túi, nhờ Tòng cho vay. Tòng làm bồi trong một khách sạn. Hai người trở thành bạn. Chủ khách sạn, một cựu sĩ quan Pháp, có cô vợ bé tên là Băng Trinh mà hắn đưa từ Sài Gòn ra, cô này dan díu với Tòng, bị bắt tại trận, Băng Trinh phải vào nhà số, Tòng ra tòa với bản án ăn cắp.

Cảm trả ơn Tòng, xin Alessandri can thiệp hủy bản án và thu nhận Tòng cùng chăn ngựa với anh ta. Đại đội kỵ binh thành lập, hai người đều được phong chức "thống chế" – Cảm là Maréchal de logis, tương ứng với thượng sĩ bộ binh, còn Tòng Maréchal ferrant tức hạ sĩ chuyên đóng móng ngựa (1). Băng Trinh đưa tiền dành dụm cho Tòng chuộc cô ra khỏi nhà số. Hai người ăn ở chính thức từ đó. Hiệp ước Pháp Việt - gọi là hiệp ước Elysée 8-3-1949 - ra đời, thiên hạ nháo nhào lo xây dựng quân đội quốc gia. Tổng trấn Bắc phần Nguyễn Hữu Trí đề nghị Alessandri giúp đỡ một số sĩ quan nòng cốt cho Bảo chính đoàn. Phạm Văn Cảm được phong chức phó đốc quân, tương đương hàm thiếu úy. Hai năm sau, Cảm đã là tổng chỉ huy Bảo chính đoàn, hàm đại tá và Tòng chỉ huy Bảo chính đoàn Hà Đông, hàm thiếu tá. Kết thúc chiến tranh, Tòng được thăng trung tá. Di cư vào Nam, Cảm bị bãi chức vì tội lập quân số ma. Tòng lận đận theo. Nhờ vợ vận động, Bộ tổng tham mưu lôi Tòng ra khỏi cảnh "ngồi chơi xơi nước" và dự kiến thăng Tòng lên đại tá trừ bị, giao chỉ huy sư đoàn 13 bộ binh. Đeo lon đại tá thì Phan Cao Tòng thích, nhưng làm sư trưởng cái sư đoàn mang con số 13 hãm tài thì Tòng ngại. Không có sư đoàn nào ở Việt Nam Cộng hòa ghê rợn bằng sư đoàn 13. Kể từ ngày thành lập năm 1956 đến năm 1959 - năm người ta mớm chức sư trưởng cho Tòng - sư đoàn trải qua ba lần lột xác mà nguyên nhân chỉ có một: Việt Cộng thâm nhập hạ tầng. Năm 1957, binh sĩ sư đoàn cùng dân chúng kéo biểu tình đập phá dinh tỉnh trưởng

Tây Ninh; đầu năm 1958, phát hiện âm mưu binh biến trong hai trung đoàn, cuối năm lại phát hiện âm mưu binh biến liên quan tới ngót 200 binh lính và sĩ quan - cả hai lần đều dính với Hoàng Lệ Kha, Ủy viên ban thường vụ Tỉnh ủy Việt Cộng Tây Ninh phụ trách binh vận. Sư đoàn lại hoạt động trên địa bàn rừng rậm, dọc biên giới đầy dẫy mật khu Cộng sản. Có thể nói, chức sư trưởng sư 13 "ế độ", ai cũng ê răng.

Băng Trinh suy nghĩ khác Tòng, cô thỏ thẻ bên gối: "Anh sắp 50 tuổi đầu, danh thì em không cần nhưng tụi mình cần vốn. Anh nhận chức sư trưởng, em nhơn đó mà buôn bán. Vài năm, hễ hai đứa vững chơn đứng, anh thôi đời lính. Thế nào mình cũng có con… Anh tính cho kỹ."

Băng Trinh khuất phục Tòng dễ dàng: lính, quan sư đoàn theo ai mặc kệ chúng, sư đoàn tuy đóng gần vùng Việt Cộng mà mình không đụng họ thì mắc mớ gì phải sợ… Để Tòng thật yên tâm, Băng Trình mời một nhà tướng số nổi tiếng bói một quẻ cho tử vi. Quẻ tử vi vô cùng đẹp: Tòng có số giàu sang, sống lâu và sắp lên cha… Điểm sau cùng lại ứng trước tiên: ngày Tòng nhận hàm đại tá và chức sư trưởng, Băng Trinh mang thai. Đứa con đầu lòng giống hệt Tòng. Tòng nổi tiếng sợ vợ, Băng Trinh lấy Tòng lúc Tòng cù bơ cù bất. Nếu cô ả chỉ ham giàu thì hết me Tây sẽ thành me Mỹ, cớ chi đeo đuổi Tòng. Ngay bây giờ, Tòng không có một chút gì hấp dẫn: dốt nát, xấu mã. Còn Băng Trinh, tuổi ngấp nghé 30, vẫn hơ hớ… Băng Trinh nói sao, Tòng nghe vậy. Trong đêm hãi hùng của sư đoàn, Tòng ngủ tại nhà. Lúc đó, hơn một giờ ít phút. điện thoại dựng Tòng dậy: một chuẩn úy trực ban của trung đoàn Lam Sơn báo trại Sùng bị tấn công. Tòng ra sân nghe ngóng. Tua Hai cách thị xã không xa, thế mà chỉ vọng đến mấy tràng súng nhỏ kèm vài tiếng mọt-ta (2). Tòng gọi trại Sùng. Không ai trả lời. Ông lại gọi đến nhà riêng các trung đoàn trưởng, tham mưu trưởng sư đoàn, trung đoàn. Im lặng. Đêm 29 Tết mỗi người vui chơi mỗi ngã… Ông đành gọi Tỉnh đoàn bảo an. Không có trực máy. Công đường của tỉnh trưởng lẫn nhà riêng đều giống vậy. Chẳng lẽ gọi về Sài Gòn? Ông gác máy, ngồi cú rũ. Vào những lúc rối ren này, Băng Trinh tỏ ra hết sức cần đối với ông.

- Việc gì mà anh rầu rĩ? Nếu quả Việt Cộng tấn công, đâu họ lại không tấn công được… Cứ đợi mọi việc rõ ràng, ta sẽ liệu. Ít ra, anh cũng hơn tất cả sĩ quan trong sư đoàn: anh gọi điện và chỉ có anh có mặt ở Tây Ninh… Bây giờ, anh thay quân phục, cho sửa soạn xe.

Tòng răm rắp theo lệnh vợ. Hai chiếc xe Jeep nổ máy, bật pha, song không lăn bánh.

Ba giờ sáng, thiếu tá Lê Đạo cỡi mô tô tới. Gã bảo là gã theo dõi tình hình tại nhà trong thị xã, song Tòng biết chắc gã ngủ đêm ở nhà một chức sắc cao cấp Cao Đài gần chợ Long Hoa, tay chức sắc này chịu cho con gái làm lẽ Lê Đạo.

Đại tá Phan Cao Tòng không thích Lê Đạo: hắn đồng hương với Tổng thống, phụ trách an ninh quân đội, nghĩa là chuyên nhìn chuyện phòng the của binh sĩ qua lỗ khóa, ai hắn cũng nghi, không Vixi thì giáo phái… Nhưng bây giờ, họ cùng đắm thuyền nên cùng tìm phao để bám. Lê Đạo là con người sắc sảo, nhấn mạnh rằng nguy cơ lớn nhất mà họ phải đối phó - tất nhiên không với Việt Cộng mà với thượng cấp: nếu trại Sùng bị hạ thì chỉ có thể bị hạ vì nội tuyến của Cộng sản. Trước thượng cấp, mọi tội đồ đều có thể giảm khinh, trừ tội dung dưỡng nội tuyến Cộng sản. Lê Đạo đã hình dung sẵn bản tường trình bịt kín những cái liên quan đến điều đại kỵ này.

Vào lối 4 giờ sáng, liên lạc nối được với hậu cứ. Một trung sĩ truyền tin tên Hai nào đó báo với sư trưởng là Việt Cộng đã rút trước đây một giờ rưỡi, dùng hai chiếc GMC chở chiến lợi phẩm ngược quốc lộ 22, thiệt hại chung của căn cứ là nhẹ: chẳng đánh đấm gì, trừ nhóm sĩ quan tình báo sư đoàn trốn vào Sở chỉ huy trung đoàn Lam Sơn kháng cự và bị diệt. Đúng như Lê Đạo đoán, cuộc tấn công của Việt Cộng trót lọt nhờ nội ứng. Viên trung sĩ truyền tin không đủ điều kiện đánh giá bao nhiêu binh sĩ Việt Nam Cộng hòa tiếp tay với Cộng sản, nhưng anh ta cho biết một loạt chi tiết khủng khiếp: cổng chính trại Sùng mở đúng một giờ đêm, thủ kho trao chìa khóa cho Việt Cộng; tài xế của tiểu đoàn tiếp vận mang xe đến như sẵn sàng từ lâu; lính của các trung đoàn hướng dẫn Việt Cộng truy lùng nhân viên tình báo và an ninh quân đội. Theo trung sĩ Hai, số Việt Cộng dự trận chừng 200 có cả nữ và phần lớn không vũ khí, nhưng khi rút, có vẻ quân số tăng gấp đôi…

Ra lệnh cho hậu cứ sư đoàn bố trí đón ông dọc đường và nhờ Tỉnh đoàn bảo an cho hai xe hộ tống, đại tá Phan Cao Tòng cùng thiếu tá Lê Đạo vào Tua Hai.

"Họa đơn vô chí", câu nói vớ vẩn ấy mà lại linh nghiệm: Bảo an tỉnh hộ tống đại tá nhè bắn lực lượng sư đoàn đón đại tá. Bảo an vô sự, sư đoàn chết bốn, bị thương cả chục. Một mảnh đạn của sư đoàn sớt má đại tá…

Đại tá đến trại Sùng, cho nổi đèn đóm lên. Lúc sau, Băng Trinh có mặt - cô nghe tin chẳng lành về đại tá, lập tức lên xe phóng vào Sở chỉ huy. Vết thương - thật ra, khó gọi một vết trầy là vết thương - được băng bó và đại tá thêm một bằng chứng hùng hồn nữa về vai trò của cá nhân mình trong sự cố.

Mãi khi trời sáng, các sĩ quan mới lục tục đến trình diện, kèm theo cái tin mà đại tá uất ức, ông bảo: "Sư

đoàn 13 vừa bị đánh vừa bị đạp. Một đại đội thuộc trung đoàn Yên Thế tuần tra phía Bắc cầu Cần Đăng, khi rút về Trại Bí, đụng Việt Cộng đang đốt hai chiếc GMC, nổ súng ẩu rồi bỏ chạy, gần một trung đội nhảy xuống sông, chết chìm sáu".
*
… Một ngày nặng nề trôi qua. Đại tá Phan Cao Tòng hy vọng mọi sự trót lọt, ông có thể yên ổn đón giao thừa.
Vào 9 giờ đêm, điện thoại réo. Phủ tổng thống lệnh cho ông ngày mai phải có mặt tại Tham mưu biệt bộ dù ngày mai là mồng một Tết. Phan Cao Tòng rụng rời chân tay. Chắc là kẻ nào đó đã thóc mách.
- Mấy thằng ở Tham mưu biệt bộ hay kiếm chuyện lắm! - Tòng than thở - Phen này tù mọt gông.
- Anh thử nghĩ có ai quen biết ở đó không? Ai chịu giúp mình, đền ơn đáp nghĩa bao nhiêu cũng được. - Băng Trinh gợi ý.
- Quen thì có, nhưng thằng chịu ăn lại không quyền hành, thằng quyền hành lại không chịu ăn… Thế mới rối!
Băng Trinh chợt nhớ người anh họ đang làm chỉ huy phó Bảo an tỉnh Tây Ninh. Cô hấp tấp tìm anh ta. Khi trở về, cô bảo chồng:
- Anh biết trung tá Nguyễn Thành Luân không?
- Biết. Cùng học trên Đà Lạt với anh. Biết mặt chớ không giao du. Thằng đó trước là Việt Minh, sau theo quốc gia, người được ông Diệm, ông Nhu tin cậy…
- Không hối lộ được thằng đó đâu! - Tòng kêu lên - Nó học giỏi, hay nói chính trị… - Tòng không tiện thú nhận: ông ta vừa nể vừa phục Luân.
- Đâu phải chỗ nào cũng hối lộ hết! - Băng Trinh rầy chồng.
Theo lời khuyên của vợ, Tòng quyết định sáng mai gặp Luân. Để thật yên tâm, Tòng rủ vợ cùng đi.

P5 - Chương 2

Luân đọc đi đọc lại phần nhận xét sau cùng trong báo cáo của đại tá Phan Cao Tòng. Ngô Đình Nhu vạch một nét đỏ đậm dọc theo lề phần nhận xét đó.
Báo cáo viết: Từ cuộc đột kích này, chúng tôi thấy: a) Việt Cộng xuất phát từ bên kia biên giới - chắc chắn được sự ủng hộ ngầm của Sihanouk - ngoài khả năng trinh sát của chúng ta; b) Tuy nhiên, mặt khác, thực tế ấy vẫn cho thấy Việt Cộng chưa đủ mạnh theo cái nghĩa chưa đủ thực lực tại chỗ để tổ chức những cuộc đột kích tương tự; c) Kỹ thuật tiến công nặng yếu tố bất ngờ - chọn hậu cứ cấp sư đoàn của ta và nhân ngày giáp Tết - nói rõ, Việt Cộng không thể nhận chiến vào các trường hợp khác. Chúng chưa được huấn luyện chính quy, nhiều dấu hiệu cho thấy đây là một toán ô hợp; d) Cuộc đột kích do cơ quan quân sự và cán binh cao cấp nhất của Việt Công chỉ huy chứng minh đây là cố gắng tối đa của chúng; e) Hành động của Việt Cộng nhằm mục đích tuyên truyền hơn là quân sự; f) Từ tất cả những bằng chứng kể trên, chúng cần thì giờ chuẩn bị. Trên bình diện quân sự, đây là hành động đột xuất. Nó sẽ không luôn luôn hữu hiệu nếu quân lực Việt Nam Cộng hòa đề phòng cẩn mật, tạo được màng lưới thu nhập tin tức bên kia biên giới. Hơn nữa, quân lực Việt Nam Cộng hòa hoàn toàn có thể dẫn dụ bọn phiến loạn vào cái bẫy giăng sẵn để tiêu diệt chúng; g) Trận đột kích Tua Hai của Việt Cộng và phản đột kích của sư đoàn 13 bộ binh là chiếu lệ đầu tiên cần được phân tích từ góc độ công tác tham mưu, chúng tôi đã biên soạn sơ bộ và mong được thượng cấp cho phép có dịp trình bày ở Cục quân huấn.
- Anh chú ý các ý kiến của Phan Cao Tòng… - Nhu bảo Luân - Hay đấy! Chỉ có một vấn đề thôi: tôi hiểu Tòng, hắn không đủ trình độ để đưa ra nhiều ý kiến như vậy…
"Đâu chỉ có mỗi một vấn đề!" - Luân nghĩ thầm, "Các báo cáo khác nhau đến độ kỳ quặc: báo cáo của Trung tâm tình báo, của tỉnh trưởng Tây Ninh, thông báo của tùy viên quân sự sứ quán Mỹ… Nhu đọc tất cả, nhưng lại bỏ qua những điểm sai biệt, có thể vì Nhu đang dồn tâm trí cho một đòn chính trị mà với tư cách cố vấn của Tổng thống, Nhu sẽ phát biểu trên đài phát thanh quốc gia nay mai, có thể vì Nhu tin cánh nhà binh hơn. Trong mớ hỗ lốn đó, báo cáo của Phan Cao Tòng lại rất giống báo cáo của Lê Khánh Nghĩa, chỉ huy phó bảo an tỉnh Tây Ninh".
Năm 1959, với chính thể Ngô Đình Diệm, đầy diễn biến phức tạp. Có vẻ cơ ngơi mà chính thể tạo lập đạt đến tột đỉnh sau 5 năm bò theo một triền núi, tuy nhiều chướng ngại vật song đều có thể vượt qua, đến nay sườn phía khác tuồn tuột tận chân núi.
Đầu năm, Sài Gòn choáng váng: chế độ Cộng sản Fidel Castro chiến thắng ở Cuba. Tổng thống rất quyền

lực và khá lâu năm, Batista - người của Mỹ, tất nhiên, bị lật đổ và phải chạy trốn. Chiến thắng càng thêm lạ lùng khi người ta đo khoảng cách giữa hai hòn đảo với thành phố Miami thuộc bang Florida của Mỹ, 200 cây số thôi - và quân phiến loạn Cộng sản thực tế chỉ là một nhóm vũ trang do một luật sư trẻ cầm đầu. Đức Hồng y Aganianian, khâm mạng của giáo hoàng La Mã, nhận sang dự đại hội Thánh Mẫu ở Sài Gòn, không giải thích với anh em Diệm, Nhu lý do vì sao Fidel đánh tan Batista và vì sao Hiệp chủng quốc Mỹ không đối phó khi nạn Cộng sản lăn sát cửa ngõ nhà mình mà trong lời huấn dụ lại có hàm ý cảnh cáo: Chúa không ở với kẻ bị dân oán. Nhà thờ Đức Bà được Tòa thánh nâng lên hàng Vương cung thánh đường không trấn an nổi gia đình Tổng thống: Chỗ dựa Vatican chỉ là vật phản chiếu mọi cử động của Washington. Người bạn lớn của Tổng thống Ngô Đình Diệm, ngoại trưởng Hoa Kỳ John Foster Dulles, chết vì bệnh ung thư - chỗ dựa thêm một xói mòn quan trọng. Cho nên, mặc dù vị tư lệnh Mỹ, đô đốc Felix Stump, long trọng trao cho Tổng thống Diệm giải thưởng danh dự "Lãnh đạo tự do" của tổ chức bảo vệ tự do Pensylvanie, Sài Gòn vẫn không thoải mái.

Ngày 7-7, nhân kỷ niệm 5 năm chấp chánh, Tổng thống đáp lời giáo sư Wesley Fishel vừa là người dìu dắt Diệm đến chiếc ghế Tổng thống, vừa là quan chức CIA cao cấp điều hành công việc tại Việt Nam hiện nay - bằng lối nói bóng gió, thành công của chế độ trong 5 năm qua là do nỗ lực của toàn dân…

Cái chết bí ẩn của Tổng thống Philippin Magsaysay chưa thôi ám ảnh Diệm và lời khuyên còn bí ẩn hơn của người kế nhiệm Carlos García nhân ông này sang Sài Gòn củng cố những mặc cảm của Diệm mỗi lúc mỗi sâu thêm trong quan hệ với nước Mỹ: "Chúng ta là kẻ sống với Đức tin và hãy phó thác tất cả cho Chúa".

Đùng một cái, Colagrove, nhân viên hãng Thông tấn Serrips-Noward tung ra một loạt bài nói về việc sử dụng sai lệch các nguồn viện trợ Mỹ ở Việt Nam Cộng hòa - đúng hơn, tố cáo nạn ăn cắp viện trợ. Quốc hội Mỹ, mà Đảng Dân chủ giữ trọng lượng, la ó. Tổng thống Mỹ buộc gọi một lô tai to mặt lớn Mỹ ở Sài Gòn từ đại sứ Durbrow đến giám đốc USOM Gardiner về Mỹ trả lời đủ thứ chất vấn và Quốc hội ủy thượng nghị sĩ Dân chủ Mansfield - vốn không ưa gia đình ông Diệm - cầm đầu một phái đoàn điều tra sang Sài Gòn. Không ai không thấy qua sự việc này, chính phủ Mỹ muốn thò dần cây gậy bên cạnh củ cà rốt…

Quan hệ với Nhật tốt hơn - món tiền thưởng của Nhật trong Thế chiến thứ hai được dành trọn cho Việt Nam Cộng hòa và để tỏ lòng biết ơn, nhân thái tử Nhật Akihito cưới vợ, Tổng thống Ngô Đình Diệm gởi một cặp ngà voi làm quà. Nhưng, vào cuối thập niên 1950 này, vai trò quốc tế của Nhật còn khiêm tốn, hơn thế, sự liên hệ quá vồ vập với một đất nước từng gây đau khổ cho cả châu Á rất dễ bị hiểu lầm đã không cho phép ông Diệm đi xa hơn trong tìm kiếm liên minh với Nhật. Tình hình Nam Dương nói chung khích lệ chế độ Sài Gòn: sự tồn tại của Tổng thống Soekarno - quán quân nổi tiếng của chính sách trung lập thân Cộng - đang được đếm từng ngày trước sức ép của lãnh tụ Hồi giáo Hatta và quân đội.

Lào thì chưa ngã ngũ mà thêm rối ren. Sau khi bắt giam các cán bộ cao cấp Pathét Lào, trong đó có "ông hoàng đỏ" Souphanouvong, phái hữu quay sang tự xâu xé. Tướng Phoumi Nôsavãn mang cả thiết giáp bao vây chính phủ Sananikone, ông này từ chức, gia quyền cho Abhay, một lão già sắp chết. Cả Mỹ lẫn Việt Nam Cộng hòa xắn tay áo nhảy vào Lào: Mỹ tăng viện trợ quân sự, Việt Nam Cộng hòa ký kết hiệp ước kinh tế, song cả hai đều thất vọng - người Lào thích dollar nhưng không thích đánh nhau…

Trước sau, Miên vẫn khiến Sài Gòn đau đầu. Biên giới lộn xộn. Chưa xảy ra trận đụng độ nào lớn nhưng súng cứ nổ dai dẳng, ngày nào cũng có. Sài Gòn lóe lên hy vọng: Sam Sary và Đáp Chuôn tấn công Sihanouk. Ngô Trọng Hiếu, đại diện Việt Nam Cộng hòa ở Nam Vang, đạo diễn cú đánh ngoạn mục này. Tuy nhiên, Sài Gòn mừng hơi sớm. Sam Sary bỏ chạy. Đáp Chuôn bị bắn chết ngay trên lãnh địa hùng cứ của ông ta là Siêm Rệp. Sài Gòn đánh giá quá cao nhóm thân Mỹ và đánh giá quá thấp Sihanouk, ngỡ rằng chỉ với vài cuộc động binh ở biên giới của Đáp Chuôn kết hợp với nhóm cảnh vệ tại thủ đô của Sam Sary, chế độ Sihanouk bị lật đổ. Âm mưu phản loạn của Đáp Chuôn - Sam Sary thật ra không lọt khỏi cặp mắt theo dõi của triều đình Nam Vang, nói đúng hơn, của Phòng nhì Pháp. Umsvouth và Kossem, thừa lệnh Nhiek Tioulong, đưa lính dù xung trận và họ dẹp loạn thật nhanh, gọn. Sự việc không kết thúc ở mức đó, bởi Sihanouk thừa hiểu cái gì đằng sau Đáp Chuôn. Và, ông ta họp báo: hai sĩ quan quân lực Việt Nam Cộng hòa làm nhiệm vụ cố vấn tác chiến trong Bộ tham mưu của Đáp Chuôn bị bắt sống và được trình diện. Tất nhiên, Việt Nam Cộng hòa phủ nhận, Sihanouk không cần sự công nhận hay phủ nhận. Ông muốn cảnh cáo Sài Gòn chớ chơi trò cắn trộm. Khá đông các quốc gia Đông Nam Á - tuy hùa với Mỹ - không thích Sài Gòn trở thành một lính sen đầm khu vực. Tuy ghét Sihanouk, các quốc gia đó ngại cú gây loạn vừa rồi ở Miên mở ra tiền lệ. Washington phê phán Fishel - thiếu chặt chẽ trong kế hoạch hành động - nhưng không lên tiếng công khai về sự việc đảo chính hụt ở Miên ở Sihanouk không tố cáo Mỹ mặc dù ông ta nắm nhiều tài liệu đủ vạch trần Mỹ - cùng với Sài Gòn - kẻ chủ mưu lật đổ ông. Sihanouk là con người lắm mưu mẹo vặt. Tháng 8, ông ta nhắc lại lời Nhu mời ông viếng Sài Gòn và ông

đến thủ đô Việt Nam Cộng hòa giữa hàng rào danh dự, đi trên thảm nhung, nhận hoa cùng những cái hôn nóng bỏng của các cô gái… Hai bên tuyên bố "dẹp hiểu lầm, thắt chặt tình thân hữu". Nhưng, chưa đầy một tháng kể từ chuyến viếng thăm mà báo chí đôi bên cho là "hết sức kết quả" đó, ngày 1-9, Hoàng hậu Cao Miên Kossamak - mẹ đẻ của Sihanouk - nhận được một gói quà của một hãng buôn từ Hương Cảng gửi sang nhân sinh nhật của bà.
Đó là hãng buôn vẫn chuyên cung cấp các vật dụng sinh hoạt của gia đình hoàng gia. Quốc vương Suramarit và hoàng hậu ngự trên ngai vàng, muốn đích thân xem món quà quý. Hoàng thân nội giám Vakrivan mở gói quà - trong một hộp, ràng rịt cẩn thận. Khi gói quà bóc đến lớp giấy cuối cùng, sắp mở ra thì thái tử Sihanouk vào. Ông ra hiệu cho Vakrivan tạm ngưng, để quốc vương và hoàng hậu ra phòng ngoài tiếp khách. Mọi người vừa an vị ở phòng ngoài, thì ở phòng trong, một tiếng nổ dữ dội giết chết hoàng thân Vakrivan, phá tung gian phòng… Gói quà chính là một quả bom.
Dư luận Cao Miên sôi sục. Người ta đề quyết Sài Gòn gây tội ác nhằm diệt nhà vua. Một chút ánh hữu nghị vừa nhen lên đã tắt ngấm.
Ngô Đình Nhu lỡ khóc lỡ cười. Anh ta gọi Ngô Trọng Hiếu tới dinh Độc Lập, cạo cho một trận là tên quân sư này thiếu điều độn thổ:
- Anh ngu như bò. Ai lại cho nổ vào lúc này? Tôi đã bảo ngưng tất cả các dự định dính đến bọn Miên, tại sao anh dám cãi?
Ngô Trọng Hiếu chỉ chống chế:
- Kế hoạch này sửa không kịp…
Hắn ta giấu biệt nguyên nhân: Hắn giao cho Ly Kai bố trí, Ly Kai báo với Dương Tái Hưng và Dương Tái Hưng tự mình sang Hồng Kông bố trí. Khi Hiếu bảo Ly Kai ngừng lại, Ly Kai báo với Tái Hưng. Tái Hưng lớn tiếng:
- Không! Tôi đã thu xếp xong… Ngô Trọng Hiếu là cái gì mà ra lệnh cho tôi? Thủ tiêu Sihanouk với cha mẹ nó cần thiết cho tôi chớ không phải vì Ngô Trọng Hiếu hay Ngô Đình Nhu!
Nói thì găng như vậy song Dương Tái Hưng đưa Ly Kai 1.000 dollar bảo giúi cho Hiếu.
Ly Kai vừa giúi tiền vừa bảo:
- CIA thực hiện kế hoạch này, không sửa được.
Hiếu biết nếu hé với Nhu rằng có bàn tay của CIA thì lập tức hắn bị ném xuống hầm cọp ở Sở thú - cái P.42 rùng rợn ấy.
Thế là bang giao Việt - Cambốt trở lại điểm chết. Có vẻ người Mỹ còn hung hăng hơn trong tham vọng tiêu diệt xu hướng trung lập ở Nam Á. Ngày 25-9, thủ tướng Sri Lanka Bandaranaike bị ám sát tại Colombo. Và, dư luận đặt một dấu hỏi to tướng về sự a tòng của Trung Cộng trên lĩnh vực này - lĩnh vực chống trung lập: Quân đội Trung Cộng tràn qua biên giới Ấn…
Tình hình đối nội của Việt Nam Cộng hòa cũng không bằng phẳng. Nếu giáo chủ Phạm Công Tắc từ trần ở Nam Vang được Sài Gòn đón nhận như một người vô danh tắt thở thì cuộc bầu cử Quốc hội khóa II lại đưa những Phan Khắc Sửu, Phan Quang Đán ngoi lên và ngoi lên ngay tại đô thành. Đán giành được nhiều phiếu nhất và nói chung, phe "độc lập" đánh bại phần lớn ứng cử viên Phong trào Cách mạng Quốc gia, ở nơi mà sự gian lận của Chính phủ bắt buộc phải khéo léo.
Kể ra mươi dân biểu chống đối không thể lung lay nổi cơ chế của cái Quốc hội đã được đủ thứ luật lệ rào chắn bảo đảm ưu thế tuyệt đối của chính phủ, nhưng Diệm không bằng lòng. Nhu khác Diệm, anh ta muốn Quốc hội có đôi tiếng nói ngược - món trang sức rẻ tiền mà rất hào nhoáng. Diệm không thể hình dung những tay không tôn sùng ông là lãnh tụ cả chính trị lẫn tinh thần lại chiếm ghế ở Quốc hội, dùng diễn đàn của Quốc hội xỉ vả ông và gia đình ông. Về mặt này, Diệm chịu tác động của Trần Lệ Xuân.
Theo ý của Diệm, Ủy ban hợp thức hóa đại biểu Quốc hội không thừa nhận Phan Quang Đán và Nguyễn Trân. Quyết định được đưa ra trước mũi của thượng nghị sĩ Mansfield, lãnh tụ đảng Dân chủ đang cùng một đoàn quan chức thanh tra việc sử dụng viện trợ Mỹ ở miền Nam. Thái độ khiêu khích công khai đó khiến ngay cả Eisenhower cũng bực mình. Đại sứ Durbrow nhận chỉ thị phải trình bày với Diệm hậu quả xấu trước dư luận và Quốc hội Mỹ của những hành động kiểu "Hoàng đế phương Đông" như vậy, song Diệm thậm chí không tiếp Durbrow, viện cớ bận kinh lý nơi này nơi khác. Con người từng tuyên bố "biên giới Hoa Kỳ kéo dài tận vĩ tuyến 17" bất bình chính sách của Nhà Trắng, nhất là từ sau khi Foster Dulles chết, Diệm đôi lần thổ lộ với Luân:
- Chính phủ Eisenhower núng thế trước Nga Sô đồng thời bị Kroutchov mê hoặc trong chuyến viếng thăm Hoa Kỳ gần nửa tháng của ông này… Bao nhiêu điều tôi và Tổng thống Hoa Kỳ thoả thuận bỗng tan biến. Chúng tôi chẳng những đã nói tới mà còn đi sâu vào kế hoạch "Bắc tiến". Người Mỹ không thích tôi, họ cũng không thích ông Lý Thừa Vãng. Họ muốn áp đặt ý riêng của họ và chính phủ do tôi lãnh đạo chỉ có nhiệm vụ thi hành. Đâu được! Tôi không phải là bù nhìn. Họ thích Phan Quang Đán. Nếu

họ thích thì xin cứ rước Đán về Mỹ, làm tổng thống hay làm bồi, tuỳ họ, còn ở Việt Nam, Đán không phải type (1) mà tôi cần.
Ngô Đình Nhu đau khổ thật sự. Anh ta lắc đầu, trút lo lắng lên làn khói thuốc. Điều an ủi Nhu phần nào là Luân chia sẻ lo lắng với anh ta.
- Fishel bủa lưới quanh chúng ta! - Nhu kêu lên - Anh tổng thống, vợ tôi, cha Cẩn, chị Cả Lễ… đều không chịu hiểu. Anh thừa biết corruption (2) là cái cớ mà Mỹ thường dùng để xóa bỏ những kẻ họ không ưa, mặc dù họ khuyến khích coruption ở các chế độ đồng minh với họ. Lưới của Fishel cụ thể là ai, ta còn mù mờ, song tôi linh cảm cái lưới ấy đang thắt.
Nhờ lối nhìn tình hình chính trị như vậy của Nhu mà Luân cứu được Phúc, người xả mấy phát tiểu liên vào Diệm ở Ban Mê Thuột. Sau một thời gian điều tra không kết quả. Nhu quyết định bắn Phúc. Anh ta hỏi ý kiến Luân, Luân trầm ngâm khá lâu. Đợi Nhu giục mấy lần, Luân mới nói:
- Phúc không khai không có nghĩa là Phúc không biết gì cả. Muốn Phúc khai, cần bền bỉ, cảm hóa anh ta. Bắn Phúc tức là mặc nhiên cho phép cái lưới của Fishel thắt lại, Phúc còn, đối thủ của ta nghi hoặc: ta biết hay chưa, biết tới đâu… Có thể ta biết tất cả mà ta không bắt, ta muốn ban ân huệ cuối cùng hay ta "lót ổ" để nắm quả tang cả bọn… Phúc nghiễm nhiên đóng vai trò kềm chế, các đối thủ của ta rất muốn thủ tiêu Phúc, lưỡi gươm lơ lửng trên đầu họ. Tôi phải dặn khám Chí Hòa giữ gìn Phúc như giữ gìn sanh mạng của giám đốc khám. Tất nhiên, nếu anh có một lập luận khác vững chắc hơn thì anh hành động…
Nhu không bắn Phúc. Trái lại, giám đốc khám Chí Hòa được lệnh lấy cái đầu của mình ra đảm bảo an toàn cho Phúc - Phúc không chết với bất kỳ lý do nào, kể luôn bịnh tật đau yếu!
*
Luân sắp sửa vào dinh Độc Lập. Hôm nay, mồng một Tết, anh đến mừng tuổi Tổng thống. Từ vài ba năm trở lại đây, sáng mồng một Tết, tất cả quan viên văn võ của Sài Gòn đều phải chào Tổng thống, giống như ở Huế. Trước kia, ở Huế ngày mồng một Tết là buổi khai triều đầu năm của Đức Kim thượng. Khác chăng là Tổng thống sẽ mời mỗi người một ly sâm banh ngọt dịu thay cho ngự tửu gắt cổ. Bản thân Tổng thống khó lòng nhớ hết thuộc hạ nhưng Văn phòng Tổng thống ghi chú cẩn thận tên họ từng vị và chiếc máy quay phim không bỏ sót một ai. Người nào vắng mặt không lý do sẽ được lên danh sách - tội bất kính với Tổng thống ngang với tội phản loạn.
Chuông ngoài cổng reo. Thạch báo có khách - một phụ nữ.
Luân ngồi trước một phụ nữ rất trẻ và cũng rất đẹp. Cô mặt áo dài, quần lụa, trang điểm vừa phải.
- Thưa ông kỹ sư, em là Băng Trinh - Lưu Thị Băng Trinh - vợ của đại tá Phan Cao Tòng, sư trưởng sư đoàn 13 bộ binh… - Cô ta thỏ thẻ.
- Chào bà đại tá! - Luân nói. Nói xong, anh gọi vọng vào trong phòng: - Dung ơi, có khách!
- Em xin gặp riêng ông kỹ sư… - Cô ta ấp úng.
- Không sao, Dung là vợ tôi, không có gì bất tiện cùng tiếp khách với tôi.
Dung ra phòng khách, bắt tay Băng Trinh.
- Theo lệnh của Phủ tổng thống, hôm nay đại tá Tòng có mặt ở Sài Gòn… Tôi được giao làm việc với đại tá. Xin hẹn một giờ nữa, tức là 9 giờ, tại văn phòng Tham mưu biệt bộ, từng dưới dinh Độc Lập… - Luân nói
- Dạ! Nhà em biết… Vì vậy em xin gặp ông kỹ sư.
- Tốt nhất mời đại tá đến văn phòng… - Luân nhỏm dậy. - Xin lỗi bà!
Băng Trinh cắn môi. Dung thông cảm với bạn gái:
- Anh nghe một chút… - Dung ngăn Luân - Thế nào?… Bà nên nói ngắn. Anh Luân tôi sắp phải đi…
Luân ngồi xuống.
- Thưa ông, bà! - Băng Trinh nói bằng một giọng thiểu não - Em nghe tiếng ông kỹ sư, nhà em cũng nhắc. Bởi vậy, em mạnh dạn tới đây, mong ông kỹ sư thương dùm em…
Luân lạ gì viên sĩ quan cấp tá hay nhậu nhẹt, đầu óc trống rỗng này. Tuy vậy, Tòng không thuộc hạng mưu mô, ít nhiều còn liêm sỉ. Hai người chưa uống với nhau một cốc bia. Từ khi Tòng nắm sư 13, Luân theo dõi ông ta chặt hơn. Luân biết ông ta cầu an, né tránh các cuộc lùng sục và đụng độ, nói chung nặng nề làm ăn.
Về cô vợ, Luân đọc một số thông báo của mật vụ: nguyên là gái điếm, lấy Tòng lúc Tòng còn làm bồi, nay hoàn lương, lợi dụng địa vị của chồng mua bán bò ở biên giới - không phải là hạng chanh chua đanh đá.
- Chị nói đi - Dung thay đổi cách xưng hô, sau khi quan sát Băng Trinh. Trên gương mặt già dặn phong trần, Băng Trinh còn giữ những nét chất phác.
- Tụi em biết là giấu giếm ai chứ khó mà giấu giếm ông trung tá… - Băng Trinh nói đứt đoạn. - Cái vụ hậu cứ sư đoàn bị tấn công đó… Dạ! Trăm sự nhờ ông bà thương… Được lịnh trình diện ngày mồng một

Tết, vợ chồng em thấy nguy. Em đã sửa soạn quần áo cho anh Tòng. Ảnh vô khám thì mẹ con em khó sống. Tội ảnh nặng lắm, em mong ông bà thương giùm…
Dung không rõ đầu đuôi sự việc nên chưng hửng, Luân không hơn, cũng chưng hửng. Lệnh gọi Tòng về Tham mưu biệt bộ đúng mồng một Tết chẳng qua là do lối làm việc máy móc của Văn phòng - trong khi ký điện, người ta căn cứ vào lịch Tây mà quên ngày 28-1 là Tết Nguyên Đán. Còn nội dung báo cáo, ngoài Luân, chưa ai ghi nhận một cái gì không bình thường.
- Tôi bận. - Luân xem đồng hồ - Xin hẹn đại tá vào 9 giờ hôm nay…
Băng Trinh biến sắc, bụm mặt khóc.
- Tôi chưa nói hết, - Luân tiếp - 9 giờ hôm nay, mời đại tá tới đây, nhà riêng tôi… Nếu bà không bận mời luôn bà…
Đến phiên Băng Trinh chưng hửng.
Luân đi rồi, hai phụ nữ nói chuyện tiếp, dần dần như đôi bạn tâm tình. Băng Trình thuật vắn tắt cho Dung nghe quãng đời gai góc của mình.
Là con một công chức Đức Hòa, Băng Trinh học đến năm thứ hai trung học thì cách mạng bùng nổ. Gia đình chạy giặc xuống tới Rạch Giá, không còn đường chạy nữa, cha mẹ đưa cô và đứa em trai quay về Đức Hoà. Cha Băng Trinh ra trình diện, nhưng Pháp tình nghi bác của Băng Trinh theo Việt Minh, nghe đâu là chỉ huy quân sự. Trong một trận bố ráp, lính lê dương bắt Băng Trinh và thay nhau làm nhục. Cô gái 15 tuổi, sau đó, bị sung vào cái gọi là "tổ chức tình nguyện" - chuyên sống ở các doanh trại để lính Tây mua vui. Một sĩ quan thích Băng Trinh, khi anh ta giải ngũ và làm chủ một khách sạn ở Hà Nội, đem Băng Trinh về hầu hạ. Tại đây, cô gặp Phan Cao Tòng. Tòng thuộc hạng "điếm vườn", lù khù. Hai người lén lút với nhau. Băng Trinh yêu Tòng chân thật - đó là người Việt đầu tiên mà cô ăn nằm, không coi cô như món đồ chơi. Bị bắt tại trận, cô trở lại nhà số. Với tiền của dành dụm của cô, Tòng chuộc cô ra và hai người sống chung với nhau.
- Anh Nghĩa của em giận em. Cha mẹ từ em. Bác em thì từ năm 1945 tới giờ em không biết tin. Nhưng, khi em với anh Tòng về Tây Ninh, anh Nghĩa có lui tới.
Dung đã có thể nắm đầu đuôi: Tua Hai sở dĩ bị hạ dễ dàng là nhờ nội tuyến trong sư 13 - con số khá lớn. Tòng muốn che giấu việc đó. Và, rất có cơ sở để cho rằng chính Lê Khánh Nghĩa - nguyên quận trưởng Gò Dầu, nay là chỉ huy phó Bảo an, mà Luân đinh ninh là con trai của đồng chí Lưu Khánh - liên can đến vụ binh vận quy mô này.
Dung nhìn Băng Trinh với đối mắt phấn khởi. Dứt khoát không phải trò gài bẫy của Mai Hữu Xuân, Trần Kim Tuyến hay Fishel…
… Băng Trinh gọi Phan Cao Tòng tới khi Luân từ dinh Độc Lập trở về. Tòng mặc thường phục, mắt trũng sâu. Chắc là mất ngủ. Ông ta lúng túng mãi khi đối diện với Luân, mặc dù vẻ mặt rạng rỡ của vợ báo tình hình đã khả quan. Luân chìa tay bắt, ông ta chập gót chân. Luân phải đỡ ông vào ghế:
- Hôm nay, ngày Tết, anh chị đến nhà tôi. Trước hết, xin cám ơn! - Luân thân mật chào, không gọi theo cấp chức của Tòng.
- Ta nâng ly mừng tuổi nhau năm mới! - Luân khui một chai sâm banh…
- Thưa trung tá! - Tòng đứng lên. Ông ta đứng lên vì Băng Trinh giật áo ông mấy lần - Thưa ông, bà trung tá…
Tòng lúng túng mãi, ly sâm banh sánh ra ngoài.
- Mời cạn ly! - Luân cười.
- Nghe tin anh chị đã có cháu, xin cạn ly thứ hai - Luân tiếp tục xởi lởi.
Phan Cao Tòng được trấn an. Câu chuyện từ dè dặt ban đầu, cởi mở hơn về sau.
- Chúng ta là lính, - Luân nói - Đời lính khó suôn sẻ, nhất là vào thời buổi bây giờ. Tôi hứa giúp anh, giúp với tư cách bạn bè. Vả lại, sơ thất của anh không thể quy tội một mình anh. Nếu phải ra tòa án binh thì trung tá Hà Duy Cường ra đầu tiên vì trung đoàn Lam Sơn chịu trách nhiệm giữ trại Sùng. Kế đó, thiếu tá Lê Đạo, ông ta canh gác sư đoàn thiếu nghiêm ngặt, để địch trà trộn… - Luân vụt hỏi - Anh còn giữ bản báo cáo của thiếu tá Lê Đạo không?
Tòng ngó vợ, Băng Trinh gật đầu.
- Thưa, em còn giữ… Em có mang theo đây!
- Chị cho tôi xin.
Luân đọc lại bản báo cáo đó, cười mỉm:
- Vậy là ổn. Anh chị có thể về ăn Tết. Lúc nào cần, tôi sẽ điện mời anh… À, anh chơi thân với thiếu tá Lê Đạo không?
- Không! - Tòng trả lời quả quyết - Tôi với hắn mới liền lưng lần này thôi. Hắn thuộc An ninh quân đội, trung tá thừa biết. Khó chơi lắm!

Lúc chia tay, Tòng do dự mãi, rồi đánh bạo:
- Tôi có một da cọp dồi bông, muốn tặng trung tá làm kỷ niệm…
Nói xong, Tòng và vợ khắc khoải chờ đợi. Luân xua tay:
- Đừng! Người ta dị nghị chết…
Anh xua tay mà Tòng hiểu là anh không từ chối
*
- Phân tích sự việc này coi… - Luân bảo Dung, khi trong phòng còn hai người.
Từ lúc Luân bị thương, quan hệ giữa anh và Dung khăng khít. Họ không còn kiềm chế tình cảm song vẫn chưa dám phá vỡ giới hạn trước khi được tổ chức chính thức cho phép. Luân viết một điện báo với A.07, mãi chưa có trả lời, mặc dù liên lạc đã nối chặt khi Lục nhảy dù xuống miền Bắc. Cứ vài tuần, James Casey nhận được tin của Lục - có nghĩa là hoạt động chung trôi chảy. Không chỉ tin của Lục, mà một số toán biệt kích nhảy dù sau này gửi tin đều đặn, James Casey hí hửng, Luân và Dung mừng hơn. Chưa biết đến lúc nào cuộc đấu trí kiểu này chấm dứt, song trước mắt, địch bị dẫn sâu vào tròng.
- Phan Cao Tòng sẽ có ích cho ta! - Luân kết luận. Anh mân mê bàn tay Dung… Giữa lúc đó, từ chiếc rađiô đặt giữa nhà, đài phát thanh Quốc gia đang truyền đi bài nói của cố vấn Ngô Đình Nhu.

P5 - Chương 3

Ngọn núi lửa Nam Việt Nam
Thực tế và cường điệu
Bài của Helen Fanfani
(Financial Affairs)

Sài Gòn, tháng 2. Những người nước ngoài tại Sài Gòn am hiểu tình hình Nam Việt Nam đều phân vân về bài nói của Ngô Đình Nhu, em trai và cố vấn chính trị của Tổng thống, cũng là nhà lý luận quả quyết và hùng biện, người đề ra chính sách của chế độ. Ông dành một giờ trên đài phát thanh để thuyết phục dư luận Nam Việt Nam rằng Quốc gia chống Cộng non trẻ này đang đứng trước hai nguy cơ, một là tai họa Cộng sản lớn hơn điều mà người ta tưởng, hai là thái độ thiếu kiên định của Hoa Kỳ, cũng là một thứ nguy cơ. Có lẽ một chi tiết cần chú ý trước tiên: bản ký âm bài nói của ông Nhu không hoàn toàn khớp với bản dịch tiếng Pháp và tiếng Anh mà Việt Tấn xã phát hành trong bản tin buổi chiều và cũng không hoàn toàn khớp với bản tiếng Việt được công bố trên báo Việt ngữ, Ai cũng thấy bản công bố chính thức được giảm nhẹ giọng hằn học ở phần phê phán Hoa Kỳ. Tỉ như, ông Nhu khi nói, dùng danh từ "thiếu đạo lý", khi công bố là "thiếu thông cảm". Một tỉ dụ khác: khi nói, ông Nhu gọi những quan chức Mỹ thường chỉ trích Tổng thống Ngô Đình Diệm là "những quan thuộc địa với thói quen nhìn các dân tộc châu Á qua con số chi xuất đồng dollar" khi công bố, lại là: "những viên chức ích kỷ, chừng nào đó theo cách nhìn "nước Mỹ trước hết" của một vài Tổng thống Mỹ trước kia muốn giới hạn trách nhiệm nước Mỹ chỉ ở Tây bán cầu…"
Đây không phải là chuyện vặt vãnh. Phải chăng, anh em ông Diệm muốn dấy lên làn sóng chống Mỹ - dù hạn chế trên mặt trận báo chí - để chứng minh một cái gì đó hoặc để vòi vĩnh một cái gì đó. Và, khi mà đọc lại bài viết, họ giật mình và cố gắng điều chỉnh? Một nhân viên đại sứ quán Mỹ có vai vế, yêu cầu không nêu tên, nói với nhà báo: Người nghe đài phát thanh bao giờ cũng đông hơn người đọc báo. Đã có giả định được không, tình trạng bát nước đổ và người đang hốt nó - như cách nói dí dỏm của người Việt? Cách đây vài tuần lễ, cũng trả lời phỏng vấn của tờ báo lớn của Pháp - tờ Le Figaro - cũng chính ông Nhu nói: Chúng tôi đang ngồi trên một ngọn núi lửa, chưa biết bao giờ nó sẽ phun.
Đã 3 năm kể từ một kẻ vô danh bắn vào Tổng thống trên miền đất hứa Cao nguyên. Bộ trưởng cải cách điền địa bị thương - chỉ một người thôi - nhưng cuộc thanh trừng như bất tận. Dẫu sao suốt 3 năm đó, không một biểu hiện nguy kịch nào khiến chế độ phải sợ hãi, về phía Cộng sản cũng như về phía những người Quốc gia khác chính kiến với ông Diệm, nếu những thông báo công khai có thể tin cậy được. Không ai không lạ lùng giữa khi guồng máy chạy bình thường - rất bình thường nữa - thì đột nhiên chính phủ Nam Việt Nam ban hành một sắc lệnh thời chiến: luật 10-59. Với đạo luật này - ngay nhà độc tài mụ mẫm ở một Quốc gia Nam Mỹ cũng chưa dám áp dụng - Cộng sản và đồng lõa phải bị xử chém.
Chiếc máy chém được lau chùi, sau khi nó biểu dương một lần cách nay 4 năm để thi hành bản án đối với tướng Ba Cụt của giáo phái Hòa Hảo. Chiếc máy chém bây giờ cần phát huy công suất, cho nên nó lưu động. Và, luật 10-59 có hiệu lực ngay - một chiếc đầu rơi, của một cán bộ Cộng sản cấp tỉnh tên là Hoàng Lệ Kha. Đồng thời, Nam Việt Nam áp dụng kinh nghiệm Mã Lai, thành lập các khu tập trung gọi là khu

trù mật - dồn dân bấy lâu sống tản mạn vào đây, giữa bờ rào và tường đất, dưới tầm súng của các chòi gác, hoàn toàn không có một tiện nghi sinh hoạt nào, ngay nước uống.
Ở thành thị, chính phủ ông Diệm cho bầu cử Quốc hội, nhưng lại không cho ứng cử viên nhiều phiếu bước lên thềm Nhà hát lớn.
Sự trái ngược, lộn ẩu trong chính sách của Nam Việt nảy ra một loạt giả thuyết. Bài nói của ông Nhu phản ảnh rõ rệt sự trái ngược, lộn ẩu đó và nhân thêm các phỏng đoán. Ông Nhu nói: "Chế độ Cộng hòa đang ở vào giờ báo động. Chính phủ không muốn giấu giếm với quốc dân tình thế nguy hiểm hiện nay". Tuy vậy, ông Nhu không hề chứng minh "tình thế nguy hiểm" một cách cụ thể mặc dù ông cố gắng chứng minh nguyên nhân của tình thế đó. Có hai điều, theo lời ông Nhu: Một, những kẻ tự nhận là Quốc gia, là chống Cộng nhưng nặng quyền lợi ích kỷ, vô tình hay cố ý tiếp tay cho Cộng sản. Hai, đồng minh của Nam Việt Nam bị những kẻ nói trên mê hoặc, có thái độ chập chờn trong sự lựa chọn giữa thời điểm nhạy cảm hiện nay - hoặc giữ đúng lời cam kết ủng hộ các nổ lực của chính phủ mà Tổng thống là đại biểu hiến định để đối phó hữu hiệu với Cộng sản, hoặc dung dưỡng bọn bất tài đang bất mãn, gây khó khăn cho quá trình củng cố chế độ tự do ở Nam Việt Nam và như vậy có nghĩa là sửa soạn dâng một phần đất còn lại này cho kẻ thù…
Không ai nghi ngờ ý chí chống Cộng của Tổng thống Diệm. Song, không ai không phát hiện qua bài nói của ông Nhu, những mục tiêu đấu tranh mà chế độ ông Diệm xem ngang, thậm chí nguy hiểm hơn Cộng sản: những người Nam Việt Nam không tán thành một số mặt chính sách nào đó của Tổng thống và bản thân chính giới Mỹ, ở những phần khác ý kiến với ông Diệm. Ít nhất, ông Diệm tự đặt cho mình ba đối thủ. Trên bình diện thực hành, chế độ Sài Gòn chưa dám làm cái gì phạm thượng đối với người Mỹ ngoại trừ sự nói xiên nói xéo. Còn đối với các nhóm theo chủ nghĩa Quốc gia thì chế độ chắc chắn không nương tay.
Nước Mỹ đang ở vào năm bầu cử. Cuộc chạy đua vào Nhà Trắng vừa bắt đầu. Đảng Dân chủ có vẻ chiếm lợi thế nhờ xu hướng của công chúng Mỹ đòi hỏi cải thiện quan hệ với khối Cộng và nhờ Kennedy - người mà các cuộc thăm dò nhất trí là sẽ được đảng Dân chủ đề cử trong cuộc so găng vào tháng 11 với đảng Cộng hoà. Đó chính là cơ sở - nếu không phải là cơ sở duy nhất - cưỡng ép ông Nhu có bài nói thách thức vừa rồi. Tổng thống Eisenhower có thể phiền lòng, song ông không còn mấy thì giờ để làm một errata (1) đằng sau tác phẩm sinh nở và lớn khôn dưới thời của ông. Nhưng, Kennedy thừa thì giờ để "lập lại trật tự" trong cái tôn ti mà nước Mỹ đang cố giữ gìn.
Trái với phong tục cổ truyền của nước ông, ông Nhu không chúc lành mà chúc dữ nhân ngày Tết. Quả núi lửa có thể phun - nó phải phun - bởi trong vòng chiến, không chỉ có Cộng sản và chế độ ông Diệm. Và, bởi chính ông Diệm và gia đình ông muốn nó phun, hơn thế nữa, đang cố hết sức mình để thúc đẩy cho nó phun.
Câu ngạn ngữ sau đây không chắc tới bạn đọc Finacial Affairs vì cây kéo kiểm duyệt Sài Gòn: Con ếch thích to bằng con bò… Cường điệu một khi biến thành hiện thực - lạy Chúa - không phải là điều mà chúng ta cầu nguyện…
*
Báo cáo của Sở nghiên cứu chính trị.
Nhóm "Caravelle" - tên gọi do chương trình hành động của nhóm được thông qua tại một bữa tiệc mở trên tầng sáu khách sạn Caravelle. Chỉ có tờ Thời Luận đăng chương trình này. Báo tiếng Pháp - Journal d'Extrême Orient - đưa tin vắn tắt. Nhưng, hãng UPI, AFP đánh đi tin chi tiết - giới thiệu tỉ mỉ tiểu sử những người đứng đầu, nhất là Trần Văn Hương.
Chương trình nhấn mạnh hai điểm:
1- Đòi chính phủ thực thi dân chủ, cụ thể là đòi để các xu hướng quốc gia được quyền tập họp thành tổ chức, có cơ quan ngôn luận, được sử dụng đài phát thanh và có quyền phát ngôn khác như in ấn, lưu hành ấn phẩm, diễn thuyết. Đòi chính phủ đối thoại với các chính đảng, nhóm. Đòi tổ chức bầu cử quốc hội và công nhận phe thiểu số đối lập trong nghị viện.
2- Tự do kinh doanh, hủy bỏ các hình thức độc quyền của chính phủ
Chương trình nhằm khai thác sự bất mãn trong một số trí thức và một số nhà doanh nghiệp. Chương trình cũng tỏ ra khéo léo mơn trớn dư luận Mỹ, đặc biệt là dư luận ủng hộ đảng Dân chủ Mỹ đồng thời bỏ ngỏ khả năng thiết lập lại quan hệ tốt hơn với Pháp.
Trong phiên họp chót, Phan Quang Đán, Hoàng Cơ Thụy, Nguyễn Trân phát biểu rất hăng. Đán khoe là "đã có những cuộc tiếp xúc bổ ích với người có thẩm quyền của đảng Dân chủ Mỹ". Nguyễn Trân phân tích con đường cứu Việt Nam Cộng hòa khỏi rơi vào tay Việt Cộng: thay đổi chế độ, từ tổng thống chuyển sang chế độ nghị viện, từ độc đảng sang đa đảng. Hoàng Cơ Thụy nói về việc "phá thế cô lập của Việt Nam Cộng hòa trong thế giới tự do" mà hành động đầu tiên là "tỏ ra hiểu biết đầy đủ về vai trò của

Pháp ở Đông Dương, một vai trò mang ý nghĩa lịch sử lẫn thực tiễn hiện tại, bởi Pháp là một cường quốc. Trần Văn Hương kết luận cuộc họp. Ông nói ngắn và chung chung: Phải thực hiện đoàn kết quốc gia để chiến thắng Cộng sản. Chương trình hành động của nhóm được thông qua theo lối đưa tay.
Theo các nguồn tin, linh hồn thật sự của nhóm là Nguyễn Trân. Với các bằng chứng, chúng tôi thấy rõ hai thế lực sau đây đồng tình với Nhóm: một số sĩ quan và trí thức từng dính với Phòng nhì Pháp và đảng Đại Việt Hà Thúc Ký, Trương Tử Anh, kết liên với các nhóm Quốc dân đảng Nguyễn Hòa Hiệp. Cũng không loại trừ khả năng Nhóm thoả thuận ngầm với Thích Tâm Châu. Riêng nhóm Đại Việt Nguyễn Tôn Hoàn thì hình như đứng ngoài cuộc. Phần Trần Văn Hương, ông ta không thích Đán và các phe, song háo danh, tự coi như người đứng trên nên bị lợi dụng.
Sau đây, đính kèm:
1) Chương trình của Nhóm.
2) Băng ghi âm cuộc họp.
3) Danh sách 21 người dự họp.
*
Nhu rõ ràng thấm mệt sau những ngày căng thẳng liên tục. Anh ta gần như nằm hẳn trên ghế, chân gác lên bàn. Đôi mắt nặng nề nhìn người đối thoại với mình một cách lơ đãng. Luân thông cảm với hoàn cảnh và gánh nặng mà Nhu đang xốc đỡ. Chợt nhớ đến bài báo của Fanfani, Luân mỉm cười: Mỹ có trước mắt hai mục tiêu - cách mạng và phe phái; Nhu thêm một bận tâm nữa - Tổng thống Diệm. Như vậy, Nhu phải là người bận rộn nhứt.
- Anh cười cái gì? - Nhu hỏi, uể oải.
- Cười anh! Tôi vừa đọc một quyển sách, tựa là "Anh hùng thấm mệt"… - Luân trả lời, vẫn cười tiếp.
- Sách triết học hay văn học?
- Tiểu thuyết…
- Có chỗ nào giống tôi không?
- Giống… Giống chỗ "thấm mệt" nhưng con đường đi tới "thấm mệt" khác nhau xa.
- Anh còn thời giờ đọc tiểu thuyết, giỏi quá. Tôi chẳng những không còn thì giờ mà không còn đầu óc.
Nhu chống người dậy, châm thuốc.
- Mệt kinh khủng! - Nhu nói khi nhả ra làn khói - Trước kia, chính tôi đưa ra các đề thi, bây giờ chính tôi phải giải các đề thi. Toàn các đề thi hiểm hóc. Anh có thấy như vậy không?
- Thấy chớ! - Luân gật đầu - Tôi khâm phục sức làm việc của anh…
- Anh đọc báo cáo tuần của Bộ tham mưu chưa? - Nhu đùa sang Luân một xấp giấy - Tình hình xấu lắm. Rất xấu. Ta mất một phần lớn làng xã, Cộng sản đột ngột đẩy mạnh hoạt động, đặc biệt ở đồng bằng Nam phần. Tôi không hiểu họ lấy súng ở đâu, mà trong một thời gian kỷ lục, lập ra bao nhiêu tiểu đoàn, không có một dấu hiệu nào Bắc Việt tuôn người, tuôn súng vào Nam. Vậy mới lạ!
Luân lật qua xấp giấy. Những con số khô khan, những ghi nhận cụt ngủn mà anh quá quen. Với loại thông tin kiểu này, không trách Ngô Đình Nhu càng đọc càng mù tịt.
- Súng ngựa trời là cái gì, anh Luân? - Nhu hỏi - Súng bập dừa nữa?
Luân vừa đến Cục tác chiến, ở đó, anh thấy mấy khẩu "súng ngựa trời" tịch thu được trong các cuộc hành quân. Sĩ quan tác chiến không gọi chúng là "súng ngựa trời" mà là súng thô sơ, súng tự tạo… chế theo kiểu súng săn, bắn đạn ghém, gồm một ống sắt làm nòng, một cơ bẩm mổ vào hột nổ đốt cháy khối thuốc và tống các thứ: miếng chai, đinh, mảnh sắt vụn, thậm chí dây kẽm cắt ngắn… thành một vòng sát thương rộng. Hồi kháng chiến chống Pháp, tiểu đoàn 420 chế được vài loại súng, nhưng không tiện bằng "súng ngựa trời". Luân hiểu hoàn cảnh mới cho phép lực lượng vũ trang cách mạng tạo được vũ khí lợi hại. Người biết kỹ thuật quân khí đông hơn trước, vật liệu không khó kiếm. Tỉ như phosphore rouge (2) đâu mà chẳng có. Thuốc nổ còn lan tràn hơn.
"Súng ngựa trời" đi vào huyền thoại. Quân cách mạng muốn đặt "súng" ở đâu cũng được, trên ngọn cây, cạnh bờ đất, trong mái chòi. Chỉ chuyền một dây giật cơ bẩm, súng sẽ khai hoả. Người bắn an toàn. Súng không có cỡ nòng nhất định, nó tùy ống sắt - thậm chí, ống tre cũng tốt. Từ vài tháng nay, "súng ngựa trời" gây khủng khiếp trong quân lực Việt Nam Cộng hòa.
Bộ tổng tham mưu và Cục tác chiến buộc phải mổ xẻ khẩu súng oái oăm đó. Các nhà chuyên môn về vũ khí đều lắc đầu: trò chơi này làm suy sụp tinh thần quân lính được sao? Tướng Williams, trưởng phái bộ quân sự Mỹ cũng bỏ công nghiên cứu khẩu súng.
- Anh chưa thấy "súng ngựa trời" sao? - Nhu thấy Luân im lặng, hỏi tiếp… - Tôi thấy rồi. Thấy súng… như cái ống thổi lửa ở nhà quê. Tại sao nó nguy hiểm?
Luân nghĩ rằng tốt nhất là không nên đi sâu vào khẩu súng ngựa trời. Nhu làm sao hiểu được sức mạnh của khẩu súng, không chỉ từ "cái ống thổi lửa ở nhà quê"

- Tôi đã xem qua một lần, nhưng chưa để ý tính năng, cấu trúc… Nếu anh cần, tôi sẽ trả lời sau.
- Được, hôm nào anh cho biết… Còn "súng bập dừa"? Súng "oảnh tầm sào"? Nước nào chế tạo? Quân độc chưa tịch thu được khẩu "bập dừa" mặc dù tôi ra lệnh phải kiếm cho được…
Tới đây, Luân bí như Nhu. Trong các sách nghiên cứu vũ khí bộ binh, kể cả vũ khí chế tạo tại các nước xã hộ chủ nghĩa, không đâu nói đến hai kiểu súng có cái tên rất lạ tai này. Còn lúc kháng chiến - quả chúng nó chưa ra đời.
- Tôi chịu thua! - Luân thú nhận.
- Không sao… Thế nào cũng có lần ta tóm được chúng… Bây giờ tôi muốn bàn với anh…
Nhu gọi thức giải khát và sau khi hớp mấy hớp bia, anh ta nói, giọng trầm trầm:
- Tôi tin là anh không khác tôi trong đánh giá tình hình. Bài nói của tôi trên làn sóng bị cô nhà báo Fanfani gọi là sự thổi phồng có dụng ý. Ngay Tổng thống cũng bảo tôi: Chú nói hơi quá. Nhưng không hại gì, tôi cần báo động trước để trị bọn thằng Đán, thằng Trân… Anh thấy không, Tổng thống đinh ninh tình hình không đáng ngại… Ta đành chưa vội tranh luận với Tổng thống. Còn cô nhà báo, cô ta rất thông minh, thậm chí, hơi dư thông minh. Cô ta là bạn của anh…
Luân nhún vai. Nhu cười:
- Tôi quả quyết về phần cô ta, chưa chắc cô chịu dừng mối quan hệ với anh ngang mức bạn, nếu không có cô Dung! Tất nhiên đó là chuyện riêng tư…
Nhu bỏ lửng câu nói. Luân hiểu rằng Nhu không đơn thuần cột anh với Fanfani theo kiểu tình cảm trai gái. Fanfani về Mỹ cuối năm 1958 và đã chính thức lấy chồng - phóng viên tờ Newsweeks chuyên săn tin ảnh khu vực Đông Nam Á, cách vài tuần từ Hồng Kông sang đây thăm vợ và Fanfani cũng làm ngược lại như vậy, rất đều đặn. Tuy nhiên, Luân vẫn cứ lặng thinh. Trong trường hợp anh để Nhu nghi nghi hoặc hoặc về quan hệ cá nhân giữa anh với một cô nhà báo Mỹ, có thể chưa phải là có hại. - Trên mọi cái - Nhu tiếp tục nói - an ninh nội địa đóng vai trò tiên quyết. Ta đủ mạnh làm chủ tình thế tại đất nước ta thì mới hòng trả giá với đồng minh. Nhóm Caravelle sở dĩ lăng nhăng vừa qua là vì an ninh nội địa mỗi ngày mỗi xấu. Cho nên, nhiệm vụ số một của chính phủ là vãn hồi an ninh. Vãn hồi an ninh hiện thời khác thời kỳ các giáo phái. Cộng sản khôn ngoan, có tổ chức, có kinh nghiệm hơn giáo phái. Tôi nghiền ngẫm nhiều đêm các bài viết của đại tá Thompson. Anh đã đọc rồi, phải không?
Luân gật đầu. Đó là tài liệu phân tích tình hình Mã Lai của Viên tư lệnh người Anh.
- Cộng sản Mã Lai không yếu, nhưng khi họ bị cô lập khỏi dân chúng thì chỉ còn còn đường rút vào rừng sâu. Chánh sách khu trù mật dựa vào kinh nghiệm Mã Lai: tôi có thể nói nó là một bước nâng cao sáng kiến vũ trang tự vệ của Anh ở Bình Dương. Khu trù mật toàn diện hơn: ta lập ra các pháo đài chống Cộng cả về quân sự, chính trị, văn hóa, kinh tế. Tôi không cho chính sách khu trù mật đã trăm phần hoàn hảo, bởi vậy muốn anh đi một vòng kiểm tra, nơi đã lập xong, nơi sắp lập… Chúng ta sẽ trao đổi cách bổ khuyết, sau chuyến kiểm tra của anh.
Luân đồng ý ngay. Anh xin Nhu nửa tháng để làm việc đó. Khi từ giã nhau, Nhu hỏi:
- Sao ông bà lâu có tin mừng quá vậy?
- Cô ấy chưa muốn có con. - Luân trả lời, thản nhiên.
- Anh đã lớn tuổi rồi, chậm con là không tốt… Tôi cứ ngỡ ông bà khó có con, nếu muốn, nhờ các giáo sư giỏi giúp…
Trên xe về nhà, Luân nghĩ ngợi mãi về câu nói của Nhu: Anh ta nói có hậu ý gì không?
*
Chuyến kiểm tra khu trù mật giúp Luân hiểu đầy đủ hơn thực tế tình hình. Về phương diện này anh thầm phục Nhu: Nhu ước lượng đúng nguy cơ mà chế độ Sài Gòn đang bị đe dọa - bị đe dọa mạng sống.
Luân chọn Tuyên Nhơn làm nơi đến đầu tiên. Anh chỉ có thể dùng trực thăng từ Tân Sơn Nhứt đáp xuống bờ Kênh Xáng. Khu trù mật chưa có hình thù. Lính đóng giữa vòng thành đất và dây kẽm gai. Hàng nghìn dân chúng dưới nắng Đồng Tháp Mười đổ lửa, nai lưng đào các tuyến phòng thủ. Các làng quanh đó bị lùa ra Tuyên Nhơn - hồi kháng chiến, Luân từng qua lại đấy và bấy giờ gọi là vàm kênh Dương Văn Dương, con kênh đổ vào sông Vàm Cỏ Tây. Trung tá tỉnh trưởng Kiến Tường đích thân chỉ huy xây khu trù mật Tuyên Nhơn - một trong bốn khu trù mật trong tỉnh đã được Tổng thống duyệt; ba cái kia là Mộc Hóa, Thủy Đông và Nhơn Hòa Lập. Quốc sách khu trù mật được giới thiệu khá đầy đủ về ý nghĩa trong nhiều quyển sách, bài viết của những tác giả lớn, như cố vấn Ngô Đình Nhu, Tổng giám đốc thông tin… Nhưng trung tá tỉnh trưởng hiểu nó ở mức đơn giản hơn hết.
- Thưa trung tá! - Ông ta báo cáo với Luân - Công chuyện đuổi dân khỏi làng xóm cũ không phải dễ. Như tụi ở kinh Năm Ngàn, ở kinh Mười Hai, hầu hết gia đình Cộng sản, tôi cho lính đốt nhà. Đốt nhà mà tụi nói chưa chịu ra. Tôi cho thụt cối vô. Ra được một mớ. Sau Tết, đồng cạn nước, tôi cho xe bọc thép ủi láng tè! Ra thêm mớ nữa. Tới bữa nay, tôi quy về tỉnh lỵ Mộc Hóa phân nửa, còn phân nửa chia cho mấy

khu… Trung tá có thể trình với ông cố vấn rằng Kiến Tường xây xong khu trù mật nội trong năm nay..
Luân hỏi han thêm các mặt tình hình trong tỉnh. Không phải viên tỉnh trưởng - nhiều nét hao hao viên quận trưởng Gò Đen mà Luân và Dung gặp khi Nhu mở màn đợt tố Cộng năm xưa, nghĩa là dư thừa máu lưu manh - mà thiếu tá quận trưởng Tuyên Nhơn nho nhã kể cho Luân nghe nhiều điều, với Luân, rất đặc sắc. Tay thiếu tá xuất thân sinh viên luật khoa, học trường võ bị, đầu tiên làm ở Cục quân huấn, do cãi vã với cấp trên, bị tống khứ về xứ trống lốc trống lơ này, hè mùa khô thì nắng cháy da, ngó mút con mắt chưa thấy chòm cây xanh, mùa mưa thì nước dâng tận mí chân trời, bốn bề y biển cả.
- Em chắc chắn là ông cố vấn, Tổng thống, đại tướng và ông, không ai được đọc báo cáo chỉ huy phó bảo an tỉnh… Bởi trung tá tỉnh trưởng đốt báo cáo đó rồi, đốt rồi còn vò cho tro nát bấy… Báo cáo về trận gò Măng Đa. Gò Măng Đa nằm về phía tây Mộc Hóa, cách Mộc Hóa 20 cây số đường chim bay. Sau Tết chừng bốn hay năm ngày, tỉnh trưởng ra lịnh cho thiếu tá chỉ huy phó bảo an hành quân vào gò Măng Đa, lùa số dân còn sót, - chừng mươi hộ - ra khu trù mật. Em với thiếu ta chơi thân, bạn học ở trường Pétrus Ký, nên anh ta rủ em cùng đi. Còn chờ làm việc với tỉnh trưởng, em theo anh ta. Nước vừa rút, đường hơi khó đi. Tụi này bắt đầu đi hồi 6 giờ sáng mà 11 giờ mới tới cái gò nhỏ, non một tiếng nữa mới tới Măng Đa. Thiếu tá Long - tên anh chỉ huy phó bảo an - bảo lính tạm nghỉ trên cái gò nhỏ đó. Tụi này đang vạch sậy leo lên gò thì bỗng nghe có tiếng hô: "Tất cả đứng im! Đưa tay lên… Các anh rơi vào ổ phục kích của quân cách mạng rồi… Ai kháng cự, ai chạy sẽ bị bắn…"
Người nói trong sậy, không biết mặt mũi ra sao và cũng không biết họ đông hay ít. Thế của tụi em thì rõ là bất lợi: họ ở trên gò cao, có cây cối che, tụi em ở dưới đồng, không có cái gì để núp. Nước lại sền sệt… Thiếu tá Long không biết phải làm sao. Lính, sĩ quan đã đứng như trời trồng, đưa súng lên cao.
- Xếp súng chỗ đất khô đó rồi dang ra ngoài ra, ngồi xuống, đặt tay lên ót, nhớ quay lưng vô gò…
Lịnh lần này được chấp hành thiệt lẹ, luôn thiếu tá Long và em - tụi em nộp hai khẩu súng ngắn.
Tuy ngồi quay lưng lại, em vẫn cố gắng liếc xem họ sẽ làm gì. Trong lùm cây nhô ra hai người, mình mẩy lấm sình. Họ chuyển số súng lên gò. Số súng khá lớn - em quên nói: quân số của em gồm 380 người cho nên có lẽ thấy chuyển chậm, họ ùa xuống đông hơn. Trung tá biết ai không? Hai chú nhỏ chừng 13, 14 tuổi, ba người đàn bà, bốn ông già… Giữa lúc chuyển súng, hai người tiến về phía tụi em - một trung niên thủ khẩu Colt của thiếu tá Long, người thanh niên, ngoài khẩu Vicker của em giắt ngang lưng, thủ khẩu Thompson. Người trung niên bắt đầu diễn thuyết. Đại khái ông ta chửi bới Tổng thống Diệm và đế quốc Mỹ, kêu gọi đấu tranh đánh đổ chế độ độc tài gia đình trị. Ông ta nói không hay, không lưu loát, lộn xộn nữa. Một người lính biết mặt ông ta và người thanh niên - hồi đó, người lính sợ run, cố không để bị hai người kia phát hiện - anh ta nói với em khi đã thoát nạn: ông trung niên là dân đặt trúm, cậu trẻ hơn là dân nhổ bàng, chẳng phải quân đội Việt Cộng gì ráo!
Sau đó, tụi em được tha vì, theo lời ông trung niên: tụi em lầm lạc, chưa có nợ máu với nhân dân.
Thế là Kiến Tường mất trọn một tiểu đoàn súng. Thiếu tá Long tình thật khai ngay, trung tá mắng cho một trận: Anh muốn kéo tôi chết chìm hả? Báo cáo sửa đổi vụ gò Măng Đa thành một trận đụng độ ác liệt, Việt Cộng chết mấy chục, ta vô sự, thu được gần 200 súng… Nhưng, sau đây mới thật là chuyện khôi hài, vợ của tay lính mà em vừa nhắc, khi thăm chồng, thuật cho mọi người nghe: Hôm đó, dân gò Măng Đa đi tát đìa, "quân số" gồm tổ trưởng nông hội, một nam thanh niên, hai cô gái, một bà xồn xồn, bốn ông già, hai chú nhỏ, tổng cộng 11. Họ chỉ có một khẩu "oảnh tầm sào" và mươi viên đạn. Tát xong đìa, họ bắt cá thì thấy lính Quốc gia dàn hàng ngang tiến vào gò. Không thể chạy vì đồng trống trải. Tổ trưởng nông hội túng quá, hô hoán. Không dè lính Quốc gia ríu ríu đầu hàng. Súng chuyển tới chiều mới hết. Nghe rồi, em tức quá, xin trung tá cho em truy kích. Trung tá can em: Đừng dại, chết uổng mạng… Cái ông trung tá này hùng hổ với dân, lại rất ngán Việt Cộng.
Viên thiếu tá cho Luân biết thêm: Cách vụ gò Măng Đa mấy hôm, tình huống cũng na ná và con số cũng lớn: gần ba trăm súng các loại. Và Luân đã có thể giải đáp thắc mắc của Nhu: Vì sao Việt Cộng đột ngột trang bị nhiều súng.
Cố giấu niềm vui, Luân hỏi với vẻ rất nghiêm chỉnh:
- Súng "oảnh tầm sào" là súng gì?
- Ồ! Trung tá không biết sao? Cây mousqueton indochinois (3), nòng dài như sào chống xuồng…
"Ra là vậy!" - Luân kêu thầm – "Trong một thời điểm nào, nằm trong tay ai, ống sắt "súng ngựa trời" mạnh như đại bác, khẩu súng trường cổ lỗ sĩ trở thành liên thanh. Từ giữa năm 1954 đến nay, quân lính của chính quyền Ngô Đình Diệm quen thói kiêu căng, bởi đồng bào ta không có vũ khí. Bây giờ trở đi…"
- Luân mỉm cười. Và anh nhớ số súng của ông Hai Sặt ở Phụng Hiệp – "có thể chúng đang gieo kinh hoàng cho quân lính Diệm ở Cần Thơ".
Viên thiếu tá hiểu cái cười của Luân theo nghĩa khác.
- Tồi tệ quá, phải không, thưa trung tá?

Luân thấy thương hại anh chàng sĩ quan khờ khạo này.
- Em không bi quan đâu! - Viên thiếu tá lại hiểu lầm cái nhìn của Luân - Nếu em có quyền, như chịu trách nhiệm tỉnh Kiến Tường, em sẽ giành ngay chủ động. Em đọc nhiều bài viết của trung ta, nghe bạn bè bàn tán về chủ trương của trung tá bình định tỉnh Bình Dương… Đúng lắm, chống Cộng theo kiểu các anh du côn không bao giờ thành công được. Chống Cộng là công việc của trí tuệ.
Viên thiếu tá càng nói càng sôi nổi. Anh ta tự nhận là đệ tử của Luân. Luân bỗng giật mình: Những tà thuyết mà anh bắt buộc phải tung ra như hỏa mù đã ô nhiễm mấy người? Dầu sao viên thiếu tá cũng dễ thương. Luân ghi nhớ tên anh ta: Trương Tấn Phụng.
Điểm thứ hai Luân đến nghiên cứu là Ba Chúc, vùng người Miên, thuộc quận Tri Tôn. Dân chúng bị cưỡng bức rời nơi sinh sống lâu đời, bỏ vườn bỏ nhà, dồn vào khu chợ chật hẹp. So với Tuyên Nhơn, Ba Chúc khá hơn: đã có những dãy phố lợp tôn xếp ngay hàng thẳng lối, có trường học, nhà thương, đường sá. Tuy vậy, người Miên ủ rũ trước căn nhà nóng như thiêu, con bò của họ không chuồng, rong khắp chợ, không có một cọng cỏ để nhơi…
Còn non tuần lễ nữa, khu trù mật Ba Chúc khánh thành. Luân biết là Tổng thống sẽ đích thân dự lễ khánh thành. Quan chức cấp tỉnh nườm nượp kéo về Ba Chúc sửa soạn màn kịch khánh thành sao cho đẹp lòng Tổng thống.
Đường trong khu trù mật sẽ mọc lên cây xanh - Luận lại gặp trò gian dối đó ở Ba Chúc như anh từng gặp ở Ban Mê Thuột: Người ta đang đào lỗ và sẽ cắm xuống các cây chặt trong vườn…
"Ngay trò lừa bịp, cũng không cải tiến!" - Luân nghĩ thầm – "Bởi người ta lừa bịp cũng không chịu cải tiến cách thưởng thức lừa bịp!"
Luân vào nhà thương, Trung tá tỉnh trưởng cùng đi với Luân. Mấy chục người mặc quần áo bệnh nhân nằm trên gường. Người ta sẽ mời Tổng thống lướt qua các gường bệnh để thấy khu trù mật ưu ái với dân chúng như thế nào. "Bệnh nhân" hầu hết là công chức cấp quận được lệnh phải tập đóng tuồng cho thuần thục, Luân buồn cười quá, bảo tỉnh trưởng:
- Trung tá không thấy cái khác nhau giữa người đau bịnh thật và giả sao? Bệnh nhân đều mập mạp… Hơn nữa, không có bịnh nhân người Miên…
Câu trả lời của trung tá tỉnh trưởng khiến Luân sững sờ:
- Tổng thống chỉ thích người bịnh mặc quần áo tốt còn Cụ đâu có để ý bịnh thật bịnh giả, người Việt hay Miên. Vả lại, nếu lấy người Miên thì quần áo dơ hết. Quần áo tôi mượn của nhà thương tỉnh, sau đó, phải trả đủ…
- Chuyện đời như vậy đó! - Tỉnh trưởng nói tiếp: - Tôi biết trung tá không ưa xoi mói, nên nói thật. Làm theo sở thích của Tổng thống thì yên ổn, lại dễ lên chức!
Sau khu trù mật Ba Chúc, Luân đến Bình Hưng, lãnh địa của cố đạo Nguyễn Lạc Hóa, một người Hoa. Tại đây, Luân nghe thông báo của Nhu: Khi Luân vừa rời khỏi Ba Chúc, Việt Cộng nã cối vào khu trù mật, gây một số tổn thất. Anh không rõ số phận của viên trung tá, sự khôn ngoan lõi đời liệu cứu nổi ông ta khỏi bị Nhu trừng phạt không?
Linh mục Nguyễn Lạc Hóa béo ị, với tất cả nét đặc trưng của người Hoa phương Nam - nhanh nhẹn, nói nhiều - ngay trong cái bắt tay đầu tiên đã tỏ rõ thái độ ngạo mạn của kẻ tự nhận là cha đẻ ra khu trù mật. Đặc khu Bình Hưng thiết lập từ 1956 sau đợt di cư. Lúc đầu, nó chỉ gồm những người Hoa theo đạo Thiên Chúa giáo trước đây sống ở Hải Phòng, ở đảo Cát Bà, Móng Cái. Lần lần Nguyễn Lạc Hóa lùa thêm dân các làng quanh đó, tạo một vòng đai bao quanh khu Bình Hưng. Hắn được phong hàm trung tá và Bình Hưng thực tế là một căn cứ biệt kích, với một số huấn luyện viên Mỹ, không phụ thuộc Sài Gòn về ngân sách.
Ngôi nhà gạch quét vôi nổi lên giữa màu xám xịt của cả một khu toàn mái tôn, áp đảo luôn ngôi nhà thờ đơn sơ cạnh đó. Nguyễn Lạc Hóa, tóc đốm bạc, trong bộ quân phục, súng ngắn bên lưng, tiếp Luân phảng phất nghi thức của một tiểu vương vịnh Ả Rập, trộn lẫn mùi vị một Tổng thống Trung Phi, như Amin: Các cô gái nõn nà dâng rượu - khay bày nhiều loại, có Cognac, Whisky, Ngũ Gia Bì - giữa gian phòng sáng điện, máy điều hòa mát lạnh.
- Tôi đã bảo ông Nhu đến chục lần: Muốn trị tận gốc bọn Cộng sản phải biết khủng bố - Nguyễn Lạc Hóa nói, giọng lơ lớ nhưng ý tứ rõ ràng - Tôi không cần máy chém. Đưa máy chém đi hao tốn. Người của tôi bịt miệng bọn Cộng sản giản dị hơn nhiều. Anh có thể nhìn tật mắt quanh đây, chẳng đứa nào dám thở hơi Cộng sản…
- Con nghe đồn lính của Cha moi gan người ăn sống… - Luân nghiêng nghiêng đầu.
- Không! - Nguyễn Lạc Hóa xua tay - Ăn gan sống thế nào được? Phải nướng chứ!
- Rồi lắc vú phụ nữ…
- Như thế, có gì đáng phàn nàn? - Nguyễn Lạc Hoa hỏi lại, khiêu khích.

- Con chỉ nghe, bây giờ được Cha xác nhận. Cám ơn Cha… - Luân mím môi dằn từng tiếng.
- Anh không biết hay giả bộ không biết? Các sĩ quan Mỹ dạy cho lính của tôi đó.
Nguyễn Lạc Hóa cười rộ:
- Họ có lý. Cộng sản là một thứ mọi da đỏ. Theo tôi, đáng giết hơn mọi da đỏ nữa…
Luân cố tự kiềm chế để không rút súng nã vào sọ tên bại hoại đội lớp thầy tu này.
- Dương Tái Hưng có đến Bình Hưng không?
Luân đổi hướng câu chuyện.
- Anh cũng biết ông ta? - Nguyễn Lạc Hóa không trả lời mà hỏi lại.
- Lâm Sử chắc đã đến đây rồi? - Luân hỏi rấn tới.
- Lâm Sử nào?… - Nguyễn Lạc Hóa nhíu mày - À gã đại diện cho Trung Cộng, phải không? Anh quen nhiều người Hoa quá… Tốt! Tốt!
Luân thấy không cần thiết ở lại lâu hơn tại Bình Hưng. Từ trên trực thăng anh quan sát lần nữa toàn bộ cấu trúc đồn lũy của Nguyễn Lạc Hoá; nếu anh chỉ huy thì cần vài tổ đặc công mở cửa đột phá ở hai hướng, tiêu diệt đặc khu Bình Hưng không phải là chuyện khó.
Luân đáp xuống Vị Thanh. Đây là chặng chót của chuyến công tác. Khi trực thăng sà thấp, Luân kinh ngạc trước quang cảnh tiêu điều của cả khu trù mật - trọng điểm số một của vùng sông Hậu, được long trọng khánh thành cách nay không lâu, được quay thành bộ phim tài liệu giới thiệu rộng rãi trong và ngoài nước.
Hèn chi, hôm qua, Luân nghe giọng nói trên bộ đàm của tỉnh trưởng không mấy nồng nhiệt - ông ta chưa muốn tiếp phái viên Phủ tổng thống. Mặt tiền khu trù mật ngó con kênh lớn, nhà cửa xiêu vẹo, hầu như không có người.
- Một nhóm Cộng sản trà trộn vào gây rối - Tỉnh trưởng giải thích - Chúng cưỡng bức đồng bào theo chúng ra ngoài… Chúng tôi đang lùng bắt.
Nhìn vết đạn ràng ràng khắp nơi, Luân nghĩ tới một trận tấn công của quân cách mạng. Nhưng qua báo cáo lúng ta lúng túng của tỉnh trưởng, Luân hiểu không hề có Việt Cộng nào trà trộn gây rối mà đây lại là cuộc đấu tranh của những người bị lùa vào khu trù mật. Cuộc dấu tranh rất lớn, gần mười nghìn người tham dự. Quần chúng đã bị lùa và sắp bị lùa mang khẩu hiệu, đơn từ đòi gặp tỉnh trưởng Chương Thiện. Tỉnh trưởng lánh mặt. Quần chúng bao vây dinh tỉnh trưởng. Lính được lệnh bắn dọa. Thế là xô xát. Những người bị lùa mang đồ đạc, gạo thóc xuống xuồng trở về quê cũ. Lính ngăn không nổi.
- May mà lính biết khôn không bắn vào dân! - Tỉnh trưởng chưa hết hãi hùng đã thú thật - Chứ dân mà say máu thì chúng tôi không còn ai sống sót… Bây giờ, trăm sự nhờ trung tá liệu lợi trình với Tổng thống và ông cố vấn. Chúng tôi sẽ khôi phục khu trù mật, có điều không mau. Cộng sản đã có súng, du kích lại bắt đầu hoạt động cách Vị Thanh vài cây số thôi…
Thế là một tỉnh lỵ bị quần chúng tràn ngập! Luân phấn khởi trong lòng, dặn dò chớ không rầy quở tỉnh trưởng, bay trở về Sài Gòn. Anh được Nhu cho miễn viết một báo cáo đầy đủ. Nhu nghe anh chừng mươi phút, ngăn anh:
- Lúc khác tụi mình sẽ bàn kỹ. Bây giờ, có một công vụ đặc biệt, Tổng thống muốn đích thân giao anh…

P5 - Chương 4

- Nghiêm!
Khẩu lệnh của đại tá lữ đoàn trưởng ngân dài. Ông đứng trước hàng quân, đưa tay lên vành mũ. Chiếc xe mui trần chở Tổng thống lăn bánh chầm chậm rồi dừng hẳn. Tổng thống rạng rỡ trong bộ quần áo màu trắng mà ông ưa thích, tì tay lên thành vịn, thẳng người. Tiếng chập gót chân như một nốt nhạc uyển chuyển vang lên đều đặn suốt hàng quân và rừng mũ đỏ cùng màu loang lổ của bộ quần áo lính Dù khẽ động đậy - khẩu tiểu liên được xốc dưới vai trái, còn cánh tay phải thì đặt vào nịt. Ngực cả lữ đoàn ưỡn về phía trước. Cổ ngước cao. Công phu tạo hình chữ thành tựu mỹ mãn: một quần thể tượng đắp nổi sừng sững dưới tàn điệp chói chang hòa trong tia nắng vàng mùa xuân.
Không đợi các bài báo kèm ảnh phát hành sau đó giới thiệu, mà khí thế đặc biệt hùng tráng của buổi lễ gieo một ấn tượng sâu đậm vào những người trực tiếp chứng kiến trên lễ đài dựng sau nhà thờ Đức Bà và trong đám đông tụ tập quanh quảng trường.
Tổng thống tỏ ra có lý khi mời đoàn ngoại giao, các nhân sĩ - nên hiểu là nhóm chống ông, công khai hoặc ngấm ngầm - đến dự lễ duyệt binh này. Gọi lễ duyệt binh là theo giấy mời của Văn phòng Tổng

thống, kỳ thật, nó là lễ ra mắt của một lực lượng thôi: lính Dù. Lính Dù ra mắt với quy mô lớn nhất từ khi binh chủng được chào đời ở Việt Nam Cộng hòa. Còn vì sao Tổng thống hết sức hân hoan thì phải nghe thông điệp của ông mới rõ.
Tổng thống không khệnh khạng trên lễ đài như bao nhiêu lần đọc thông điệp trước. Ông đứng trên xe, chắc chắn để tạo liên tưởng chính ông chỉ huy - chứ không chỉ là người lãnh đạo - ở tầng xa xôi với những lính, những sĩ quan được tuyển chọn chặt chẽ này, những người mà lòng trung thành với cá nhân Tổng thống nhất định phải tuyệt đối. Tổng thống trả lại bằng sự tin cậy cũng tuyệt đối, những người hội đủ bốn tiêu chuẩn do Tổng thống quy định: thiện chiến, gan dạ, quê miền Trung, theo đạo Thiên Chúa.
Máy quay phim, máy ảnh, máy thu thanh rình cái phút Tổng thống cất tiếng phá lệ trên chiếc xe mui trần, cạnh ngọn hiệu kỳ của lính Dù, trước hàng quân mà số sĩ quan xếp thành hình chóp, đỉnh chóp là đại tá Nguyễn Chánh Thi, các thiếu tá Phan Trọng Chinh, Trần Xuân Soạn gần như đối mặt với Tổng thống.
Tổng thống rút tờ giấy. Mắt ông vào tuổi 59 còn rất tinh tường để nhìn khắp lượt hàng quân. Trong một giây, Tổng thống cau mày và trong một giây, Tổng thống tìm được cái ý thay cho lời mở đầu khô khan của thông điệp viết sẵn. Lần nữa, Tổng thống phá lệ:
- Hỡi các thiên thần mũ đỏ! Hỡi những đứa con yêu của ta!
Nhiều bức ảnh sau này cho thấy cả những giọt nước mắt trên má không chỉ của vài người lính, sĩ quan Dù…
Luân đứng sau dãy ghế dành cho quan khách, trên lễ đài. Vị trí đó cho phép anh được nhìn toàn cảnh hàng quân, Tổng thống và những người chứng kiến. Hàng quân bỗng chốc đờ đẫn như bị thôi miên, Tổng thống tiếp tục thỏa mãn, dân chúng hẳn vì hiếu kỳ nên sự trầm trồ, Luân đoán, tựu trung ở cái dáng man rợ của hàng quân. Còn quan khách, cả một bí ẩn. Đại sứ Pháp Jean Payart khoanh tay ngang ngực, gần như không cử động. Phan Khắc Sửu vuốt mãi hàng ria mép, ông và bạn bè thừa hiểu lễ duyệt binh này nhằm uy hiếp ai. Các địa phú thương người Hoa khép nép - đáng lý họ có quyền thẳng lưng bởi chính họ nhận đỡ đầu lữ đoàn Dù. Tình cờ, Bá Thượng Đài lại ngồi ngay trước Luân - ông ta càng co ro hơn, không dám ngoảnh nhìn chung quanh; vụ đảng Rừng Xanh còn sờ sờ đó! Đại sứ Durbrow sóng đôi với tướng Williams, hai người duy nhất tỏ rõ thái độ: họ hồ hởi vẫy chào lính Dù. Thỉnh thoảng Durbrow ngoái cổ, nheo mắt với Luân, miệng cười thật hào phóng. Tất nhiên, Luân không thể nào đoán ra ý nghĩa của cái nheo mắt và nụ cười kia. Fanfani bước qua lễ đài. Cô ta gương máy, chỉnh cận cảnh và bấm - ảnh đại sứ Mỹ đùa với Luân đã được ghi nhận.
Mặt trời phía đông xô cái bóng đồ sộ của Vương cung thánh đường trùm lên khu lễ đài nơi Tổng thống Diệm đang nhấm nháp quyền uy của mình. Có lẽ ông ta không còn một mực tin ở chỗ dựa cố hữu nữa - đằng sau ông là nhà thờ và nước Mỹ - mà tìm kiếm môt đảm bảo mới. Luân nghĩ như vậy. Gần gũi Diệm, anh hiểu ra vị tổng thống thích được sùng bái ngang với thích quyền lực. Trên một danh nghĩa nào đó, ông ta ngây thơ. Chính Luân chứng kiến buổi lễ ông viếng Trịnh Minh Thế.
Ông ta hoàn toàn và thành thật nuối tiếc viên sĩ quan - ông gọi Thế là "hổ tướng" - bị Nhu sớm phát hiện khả năng phản bội… Bây giờ, ông có bao nhiêu là Trịnh Minh Thế. Nếu Nhu không ngăn, Nguyễn Chánh Thi hôm nay đã đứng trước hàng quân với hàm thiếu tướng rồi.
"Đôi khi người ta vui vẻ sửa soạn đào huyệt tự chôn mình"! - Luân chợt nghĩ khi lính Dù đều bước qua mặt Tổng thống… "Họ đang bị thôi miên. Và nếu họ tỉnh ra?"
*
Buổi chiều, trong trại Lê Văn Duyệt - trước kia, tên gọi là Camp Chanson, viên tướng viễn chinh Pháp bị du kích Sa Đéc giết chết ngay trong lễ duyệt binh năm 1951 - đại tá lữ trưởng mở tiệc rượu. Quan khách không đông lắm. Điều đó dễ hiểu thôi. Sự ưu ái quá mức của tổng thống đối với lữ đoàn đã buồn lòng nhiều sĩ quan cầm đầu các quân chủng khác. Người ta thấy hiện diện trong buổi tiếp tân các sĩ quan thuộc Liên binh phòng vệ Phủ tổng thống dưới quyền của đại tá Lê Quang Tung - vừa lãnh nhiệm vụ thay đại tá Nguyễn Thế Như thất sủng, các sĩ quan chỉ huy quân biệt động. Có hai vị cấp tướng: trung tướng Thái Quang Hoàng và thiếu tướng Mai Hữu Xuân, ngoài trung tướng Trần Văn Đôn thay đại tướng Lê Văn Tỵ vắng mặt vì lý do sức khoẻ. Khách dân sự, ngoài các nhân vật ai cũng biết và lúc nào cũng muốn được quay phim, chụp ảnh như Phan Quang Đán, Hoàng Cơ Thụy, một số nhà báo, một số nghệ sĩ - nghệ sĩ nữ, "em" của lữ đoàn - còn các thương phú trong Chợ Lớn - như Bá Thượng Đài, Tần Hoài… - muốn noi gương tổng thống bày tỏ tâm tình với các đứa con cưng của người…
Đại tá lữ trưởng tươi cười chạm cốc hết người này đến người khác. Vây quanh đại tá là đại tá Lê Quang Tung, các sĩ quan Liên binh phòng vệ, các sĩ quan biệt động quân - hai lực lượng cùng được tổng thống thương yêu như con đẻ. Các chánh khách ngồi gần nhau, hai sĩ quan tiếp họ.
Rượu vào lời ra, Lữ trưởng, môi tái mét, bô bô:
- Ông Cụ đích thân vào đây gặp binh sĩ lữ đoàn, ngồi quây quần như chúng mình hôm nay. Nhưng mà,

mấy chữ mở đầu thông điệp của Cụ mới thật xúc động… Mời bạn hữu cạn ly chúc sức khỏe ông Cụ.
Đúng ra, hai sĩ quan thỉnh thoảng đứng lên chúc rượu, không thuộc lữ Dù: Trung tá Nguyễn Triệu Hồng và trung tá Vương, giảng viên Trường đại học quân sự.
Có một đại úy mà Luân để ý ngay khi ngồi vào bàn: Phan Lạc, chỉ huy phó biệt động quân khu thủ đô - người hơi thấp, da ngăm. Đại úy Phan Lạc biểu lộ rõ con người tự tin, năng động nhưng đầy tâm sự. Anh ta - cũng như Luân, quan sát khắp lượt chủ khách - giữ thái độ trầm ngâm.
Luân quen đại úy từ lúc anh học ở Đà Lạt mà đại úy là giảng viên. Theo những tài liệu Luân nắm được, đại úy Phan Lạc vốn sinh viên Luật, bị động viên năm 1951 - bấy giờ anh ta ở Hà Nội. Là học sinh khóa sĩ quan người Việt đầu tiên, khi Pháp "trao trả độc lập" cho Bảo Đại, Phan Lạc cùng khóa với Nguyễn Cao Kỳ, Nguyễn Bảo Trị, Nguyễn Đức Thắng… Năm 1957, Phan Lạc được Diệm cho sang Mỹ học lớp báo chí ở New York và nghiên cứu về chỉ huy và tham mưu ở Fort Bragg, bang Bắc Carolina. Anh ta là thư ký tòa soạn tạp chí Đại học quân sự, tác giả một số bài luận văn đồng thời tác giả một số bài thơ.
Chính trong tờ Bách khoa mà Luân cộng tác một thời gian cũng từng đăng bài của Phan Lạc. Luân nhớ đôi bài thơ khó hiểu, mà Phan Lạc gửi gấm tỷ như nhưng câu:
Cơn sốt rét
Không lên ở đầu,ngực, tim
Đang bốc lửa ngút tâm hồn
…
Cái đau truyền kiếp ngàn đời
Cái đau của tự do…
Cuối cùng, đại úy Phan Lạc ngó Luân. Anh ta nhún vai. Luân chưa thể hiểu ngay ý nghĩa của cái nhún vai đó.
Lữ trưởng nốc một hơi, lật úp ly. Tiếng hoan hô râm ran. Bây giờ, lữ trưởng cởi phanh áo, chống nạnh:
- Tướng sống chết vì tri ngộ. Được ông Cụ biết, một lời phủ dụ ân cần, dẫu bôi gan óc cũng chưa chắc đã xứng với ân đức của lãnh tụ…
Nếu đại tá lữ trưởng ồn ào thì hai trung ta ở Trường đại học quân sự và đại úy Phan Lạc hết sức tiết kiệm lời. Cả ba - rất kín đáo - theo dõi Luân. Luân hơi ngả người trên lưng ghế, nhấm nháp ly rượu và miệng luôn cười. Anh biết rằng mọi người đang nhìn anh với tất cả ác cảm: gã "bồi" của nhà Diệm.
Mai Hữu Xuân xem đồng hồ tay. Sau đó, ông ta ghé vào tai đại tá Thi. Có lẽ ông cáo lỗi. Đúng vậy, thiếu tướng nhanh nhẹn bước lại chỗ Luân:
- Xin chào trung tá! Tôi có chút việc…
Luân đứng lên lễ phép chào tiễn thiếu tướng trong khi đại tá lữ trưởng mải mê diễn thuyết, chỉ chìa tay hờ hững.
- Trung thành! Sẵn sàng chấp hành lệnh của Tổng thống… Tôi nhắc lại: Dẫu Tổng thống bảo lính Dù bước vào lửa, không một ai do dự! - Lữ trưởng càng nói càng hăng tiết.
Chính vào lúc đó, bắt gặp cái liếc mắt tinh tế của trung tá Vương và cái tiếp nhận cũng rất tinh tế của đại tá lữ trưởng, Luân đủ tư liệu để mọc nối các giả định rời rạc của mình về lữ đoàn Dù và vị chỉ huy của nó. Anh đọc được cái liếc mắt của Vương:
"Lố rồi! Tốp lại…"
Từ đó, đại tá ít nói hơn. Luân hết ngạc nhiên: một người nổi tiếng mạnh rượu như đại tá lữ trưởng không thể nào say dễ dàng như vừa rồi.
Luân thấy đã đến lúc nên từ giã chủ nhà. Đại tá lữ trưởng bắt tay Luân thật chặt:
- Nhờ trung ta trình bày với ông Cụ: chúng tôi hết sức phấn khởi!
Đại úy Phan Lạc đứng lên:
- Tôi rất muốn được gặp trung tá.
- Ồ! - Luân cười thật tươi - Xin đại úy cho một cái hẹn.
- Tôi sẽ điện thoại, chúng ta nói chuyện về binh pháp cổ! - Đại úy cũng cười.
- Hay! Tôi đã đọc các bài của đại úy.
Vương tiễn Luân. Hai người sánh vai ra khỏi phòng.
- Trong công tác, chúng tôi còn cần rất nhiều sự chăm sóc, giúp đỡ của trung tá - một sĩ quan mà chúng tôi kính trọng như đàn anh… - Vương nói, cái vẻ khôn khéo hoàn toàn khớp với con người ông ta, khác hẳn đại tá Thi.
- Bà trung tá và các cháu bao giờ thì sang Pháp? - Luân hỏi một câu không ăn nhập gì với cái đà của buổi tiếp tân và càng không tương xứng với mối quan hệ giữa anh và trung tá Vương - họ chỉ gặp nhau quanh bàn họp, tuyệt nhiên không dính một chút riêng tư.
- À! - Vương thoáng bối rối - Tôi định như vậy, song chưa tính ngày giờ cụ thể… Có lẽ nhà tôi đi Tây

Đức, ở đó có bác sĩ chuyên môn trị bệnh nhức đầu. Các cháu theo mẹ, bởi nhà tôi không muốn xa con… Vương không trả lời mà giải thích với những chi tiết không cần thiết.
Vợ Vương xin đi chữa bệnh ở nước ngoài theo đề nghị của bác sĩ. Trần Kim Tuyến bàng quan với việc này, song Luân chú ý. Dung quen vợ Vương và Dung chưa hề nghe bà ta mắc bệnh nhức đầu - một thứ bệnh mà người ngoài không tài nào nhận ra triệu chứng.
- Hôm nào chúng tôi mời trung tá đến trường đại học… - Vương giành chủ động trong câu chuyện khi hai người đến bãi đỗ xe - Tôi sắp giảng bài "Quân Dù trong đội hình lữ đoàn", chủ yếu nói về triển khai nhảy xuống các vùng địa hình phức tạp và vào ban đêm… - Cám ơn trung tá! Song, trang bị của lính Dù e nhẹ quá chăng?
- Không! Cả súng, đạn, mỗi người mang trên mình đến hai mươi ký lô.
- Dầu sao, trang bị như vậy vẫn nhẹ… - Luân vừa nói vừa ngó mấy chiếc xe bọc thép đậu ngay cổng, cạnh các khẩu pháo nghếch nòng.
Vương sững sờ. Trán ông lấm tấm mồ hôi… Bây giờ, ông ta hiểu Luân nói chữ "nhẹ" theo nghĩa nào!
- Tôi chợt nhớ một ngạn ngữ phương Tây, của Gabriel Meurier: Les conseillers ne sont pas les payeurs(1)
- Luân nói, khi đã mở cửa xe - Tôi chỉ là người quan sát!
Luân bắt tay Vương. Xe đã ra cổng, Vương còn đứng đó khá lâu

P5 - Chương 5

- Em chuyển nhanh báo cáo này cho A.07 - Luân đưa cho Dung một mảnh giấy. - Có thể sẽ có một cái gì đó dữ dội hơn hai phát súng Tây Nguyên. Không phải hành động may rủi kiểu anh Phúc mà từ một cái nền, từ những điều kiện đã chín muồi.
Nhận mảnh giấy, Dung đọc nhanh.
- Em sẽ mã ngay! - Dung bảo, - Nhưng…
Đôi mắt đen láy của người yêu ánh một số tia hoài nghi. Luân ngồi xuống cạnh cô.
- Anh tổng hợp các dữ kiện và đi đến kết luận này. Người Mỹ bắt đầu nghĩ đến khả năng xếp đặt lại con bài khi mà họ cảm thấy công thức được đề ra 5 năm qua đi gần đến sự phá sản - công thức một chính quyền bản xứ mạnh cộng với viện trợ Mỹ. Nói cụ thể hơn, công thức đó là Diệm - Williams - Gardiner. Thực tế, Nam Việt đứng trước nguy cơ khó tồn tại với tư cách một thực dân địa kiểm mới của Mỹ, ở đó Mỹ chỉ làm cái việc đơn giản là trả tiền và dạy bảo. Chính quyền đã mất một bộ phận nông thông quan trọng, đặc biệt ở vùng châu thổ sông Cửu Long. Lực lượng cách mạng phát triển nhảy vọt. Diệm chẳng những không đáp ứng đòi hỏi ổn định tình hình mà Mỹ hết sức thiết tha, lại làm cho tình hình thêm phức tạp, tất nhiên, theo nhận định chủ quan của Mỹ, đảng Cộng hòa chắc chắn là phải rời chính quyền trong cuộc bầu cử tới, không còn đủ lý do bảo vệ Diệm. Đảng Dân chủ, ngay từ bây giờ, đang tính sổ. Họ không muốn, bốn năm sau, lại là nạn nhân như đảng Cộng hòa, thất cử vì thất bại ở Việt Nam.
Diệm, về phần ông, giải thích tình hình từ điểm xuất phát ngược hẳn: những khó khăn hiện thời do người Mỹ chao đảo trước phe Cộng sản, không dồn sức viện trợ cho Việt Nam, đặc biệt, không dám cam kết ủng hộ Nam Việt thay đổi lằn ranh chia đôi đất nước. Ông Diệm trách người Mỹ theo bánh xe của thực dân Pháp - kiềm hãm sự phát triển tại đây. Ông Diệm lần lần khẳng định ông ta phải đủ mạnh - chính sách của ông ta là xây dựng sức mạnh đó về chính trị, quân sự, ý thức hệ, mặc kệ người Mỹ thích hay không thích? - Nói như anh, Mỹ sắp thay công thức? - Dung hỏi.
Luân cười, cầm tay cô.
- Em đừng nghĩ thay công thức đồng nghĩa với xóa ông Diệm… Điều đó chưa cần thiết. Diệm vẫn còn - anh tin vậy - nhưng ông ta sẽ không chỉ làm việc với "hình thức Williams"…
- Nghĩa là Mỹ tăng thêm lực lượng?
- Em tôi thông minh thật! - Luân áp bàn tay Dung vào má mình - Mỹ tăng thêm lực lượng nghĩa là mở rộng vai trò ở Nam Việt. Vai trò Mỹ mở rộng, công thức biến chất - ông Diệm không còn là ông Diệm như trước đây.
- Và như điện của anh gởi A.07, có thể có một hành động cảnh cáo nào đó của Mỹ?
- Anh nghiêng về khả năng đó… Một ngọn roi của ông chủ nẹt vào mông con ngựa bất kham… Tuy nhiên…
Luân nhìn chăm chú mắt Dung.
- Tuy nhiên Diệm không đến nỗi khờ khạo không thấy cái gì đang chờ đợi ông. Ông hành động. Lữ đoàn Dù là một trong những hành động tự vệ đó. Vả lại, cả Mỹ và ông Diệm đều hiểu họ mất quyền chủ động trong tình hình Nam Việt, cho nên, khi đấu đá, họ vẫn tự kiềm chế, anh muốn nói yếu tố Pháp. Có thể cái

bất ngờ đối với họ là Pháp.
Chuông điện thoại reo. Luân cầm máy:
- Tôi đây! Chào trung tá… Tôi nghe… Không có gì đặc biệt. Đó là nhận xét đơn thuần của một người quan sát về một vấn đề cũng đơn thuần kỹ thuật… Cám ơn, tôi sẽ có mặt!
Dung không hiểu nội dung Luân vừa trao đổi bằng điện thoại.
- Ai vậy, anh?
- Trung tá Vương… Ông ta băn khoăn nhận xét của anh ta về trang bị lữ đoàn Dù. Anh nhận xét rằng lữ đoàn Dù trang bị "nhẹ". Ông ta muốn rõ ý anh… Vì ông ta hốt hoảng mà anh càng tin mình phân tích đúng… Em mã ngay bức điện nhé.
Dung giật đầu, đứng lên. Nhưng Luân giữ tay cô:
- Em cho anh hôn!
Dung đỏ bừng má, nhắm nghiềm mắt, chờ đón…
*
Luân đoán trước anh được gọi và dinh Độc Lập để làm gì. Gần một tuần nay Nhu giao cho anh đọc tất cả các báo cáo mới nhất của tỉnh trưởng Kiến Hòa, các thông báo liên quan đến Kiến Hòa của tình báo quân khu. Ở châu thổ sông Cửu Long, hiện nay, Kiến Hòa là tỉnh rơi vào điểm xấu nhất, đứng về an ninh nội địa. Tuy tỉnh trưởng Kiến Hòa cố chống chế và giảm nhẹ thực trạng, song bức tranh chung hết sức đen tối. Việt Cộng làm chủ gần như toàn tỉnh, chỉ trừ tỉnh lỵ và một số thị trấn. Cơ quan tình báo Mỹ coi Kiến Hòa là "vườn ươm các giống cây phiến loạn", nếu không ngăn chận, toàn bộ lưu vực sống Cửu Long - còn có thể rộng hơn - sẽ bị Cộng sản tràn ngập.
Khi giao cho Luân tài liệu, Nhu bảo:
- Tôi định tung một lực lượng quân đội lớn bình định Kiến Hoà, tỷ như sư 7 và sư 21. Biệt động quân, nếu cần, cả lữ đoàn Dù. Anh nghiên cứu kỹ, rồi ta sẽ trao đổi. Nhưng gấp lắm…
Các tài liệu đều nêu lên nhận định - nói đúng hơn, giả định, bởi bì tình trạng Kiến Hòa không giống bất kỳ tình trạng nào mà Mỹ và chính quyền Sài Gòn từng biết trước đây. Suốt 5 năm, cái tỉnh rợp bóng dừa và mênh mang sông nước này ngoan ngoãn - đến nỗi chưa bao giờ cần đến các cuộc hành quân - ngay đồn bót và dân vệ cơ hồ không có việc để làm, ngoài uống rượu, cờ bạc và trêu chọc gái, trừ vụ náo động sau ngày đình chiến ở Mỏ Cày - quân đội đàn áp đẫm máu một cuộc biểu tình mừng hòa bình của dân chúng. Sĩ quan ở Bộ tổng tham mưu không ít người mơ ước chân cai trị ở Kiến Hòa - nhàn hạ, yên thân, "đồng ra đồng vào" vừa phải. Cù lao lớn, cù lao nhỏ xanh mướt, dạo chơi bằng thuyền máy, bằng tàu trên sông là thú tiêu khiển lôi cuốn dân có tiền ở Sài Gòn mỗi cuối tuần. Mọi sự phẳng lặng. Đùng một cái, Kiến Hòa báo động khẩn. Qua vài ngày, hầu hết thị trấn và cả thị xã Trúc Giang bị cô lập. Hệ thống cai trị hạ tầng giống sáp kê gần lửa, đồn bót sụp đổ; hàng trăm nhân viên công an mất tích. Cù lao Bảo, cù lao Minh, Bình Đại hay Mỏ Cày, Ba Tri hay Thạnh Phú… chìm trong ánh đuốc rực trời, trong tiếng mõ lấn áp mọi tiếng súng.
Ban đầu, người ta đưa lên hàng chủ yếu nguyên nhân: Việt Cộng "từ nơi nào đó kéo về Bến Tre". Vì chỉ có như vậy mới tạo nổi một đảo lộn quá sức lạ lùng. Nhưng lập luận đó không đứng vững: Việt Cộng từ nơi nào? từ Đồng Tháp Mười? từ rừng U Minh? Vô lý! Vài báo cáo đẩy nguyên nhân ra tận Hà Nội - Bắc Việt cho quân đổ bộ lên bờ biển Bến Tre.
Vài tháng qua, thêm chứng cớ, người ta biết là không có lấy một cán binh Việt Cộng nào từ nới khác đến Bến Tre. Tất cả là do dân Bến Tre! Và, người chỉ huy "Cộng sản dậy" ở Bến Tre - một người phụ nữ nổi tiếng lâu, thứ Ba, tên Định: Nguyễn Thị Định. Bài toán, với những phát hiện này, chỉ càng bí hiểm hơn. Bộ tổng tham mưu dốc xuống Kiến Hòa toàn bộ liên đoàn thủy quân lục chiến thuộc lực lượng tổng trù bị, mở một cuộc tấn công quy mô vào ba xã Định Thủy, Phước Hiệp, Bình Khánh của quận Mỏ Cày, nơi mà tin tình báo cho biết đầu não Tỉnh ủy Việt Cộng đang đóng sở chỉ huy. Cái gì mà quân lực Việt Nam Cộng hòa có - bom, pháo, giang thuyền, máy bay, xe lội nước - đều được sử dụng tối đa trên một diện tích chưa tới 4.000 hecta, địa hình nói chung không quá phức tạp. Suốt nửa tháng quần thảo, quân lực Việt Nam Cộng hòa không chạm trán một trận nào lớn với Việt Cộng, song giờ nào, phút nào cũng vấp tổn thất: bị bắn tỉa với kiểu súng cổ, bị vướng lựu đạn, đạp chông, bị "súng ngựa trời", thậm chí, bị ong đánh! Dồn các tổn thất lại, con số thương vong đáng sợ: hàng nghìn - chết ít thôi, song mất khả năng chiến đấu là phổ biến. Vấn đề chưa phải hết. Một hôm, chợ Mỏ Cày náo động. Hàng vạn người - đa số là bà già, ông già, người tu hành, trẻ con - bồng bế, gồng gánh chạy vào thị trấn, nói là tránh "quân đội Quốc gia đốt nhà, phá làng, giết người". Dọa họ, họ không nao núng. Bắn chỉ thiên, họ càng xông lên hăng hơn. Rốt cuộc, dinh quận bị vây. Quận trưởng báo cáo về tỉnh, tỉnh xin ý kiến Sài Gòn. Chỉ thị của Sài Gòn: xoa dịu. Thế là quận trưởng phải hứa thu quân. Cuộc càn quét ba xã chẳng những không hề hấn Việt Cộng mà còn đẻ ra một lực lượng chống đối mới - những người biểu tình, đặc biệt trong đó ngày càng

nhiều hơn thân nhân binh sĩ đang tại ngũ.
Có thể nói là tình thế rối tinh.
*
- Anh thấy thế nào? - Nhu hỏi Luân.
- Khó hiểu! Bởi vậy, tôi không dám đưa ra một nhận xét. - Luân trao trả cặp hồ sơ dày cộm cho Nhu.
- Tôi sẽ giúp cho anh tìm hiểu! - Nhu mỉm cười, đưa cặp hồ sơ lại cho Luân - Tổng thống đã ký quyết định giao anh là tỉnh trưởng Kiến Hòa. Quyết định có hiệu lực từ chiều hôm qua.
Luân làm như bị bất ngờ. Thái độ của anh khiến Nhu cười ồ:
- Anh đừng rủa tôi ùn cho anh chuyện khó… Thiệt tình, từ gợi ý của Tổng thống. Tôi tán thành vì chưa thấy cách nào hay hơn…Sẵn sàng chứ?
Luân không trả lời ngay. Anh gõ mấy ngón tay lên mặt bàn, ngó đăm đăm bức tranh trên tường.
- Rubens gợi ý gì hay cho anh không? - Nhu hỏi, cười cười. Anh ta nói về bức tranh sơn dầu "Kermess" của danh họa Rubens - phiên bản có lẽ treo từ thời Toàn quyền Đông Dương.
- Anh cho tôi suy nghĩ vài ngày, được không? - Luân đắn đo.
- Tôi tưởng là anh đã suy nghĩ cả tuần nay rồi… Anh thấy chỗ nào khó khăn hoặc bất tiện đối với chức vụ của anh? - Nhu bắt đầu sốt ruột.
- Tôi ngại không đảm đương nổi…
- Nếu anh nói như vậy, tôi yêu cầu anh xuống Kiến Hòa nội hôm nay! Kiến Hòa thiếu đầu đàn, anh hiểu chứ?
- Anh quên câu danh ngôn của Ani: Le chef du troupeau est un animal comme les autres (1) - Luân bớt căng thẳng.
- Không quên! Tôi còn nhớ một danh ngôn khác: C'est aux miracles que I'on connait les Saints; (2) Anh ta lấy tên thánh Robert (3) mà! Và, hôm nay, gần ngày lễ bổn mạng của của… Vả lại, Rubens đã tiên tri công việc của anh! Kermess (4)
- Tôi muốn biết quyền hạn của tôi… - Luân nói sang việc khác và Nhu biết là anh không từ chối nhiệm vụ.
- Anh khỏi lo! - Nhu cười như anh ta đúng là tri kỷ của Luân - Quyết định của Tổng thống nói rõ: Anh toàn quyền hành động… Anh đọc đi. - Nhu chìa cho Luân tờ giấy đánh máy…
Đọc xong, Luân vẫn im lặng.
- Còn gì nữa? - Nhu hỏi.
- Tới đây, có thể không phải giữa tôi và một số người khác nhau về cách lặp lại trị an ở Kiến Hòa mà giữa tôi và anh…
- Được! Đâu phải đây là lần đầu chúng mình khác ý nhau… Mà khác ý về cái gì?
- Anh định đưa một lực lượng lớn xuống Kiến Hòa… Tôi chưa tin lối ra tìm được từ các sư đoàn. Sư đoàn nào dám bắn các bà mẹ, nhất là trong các bà mẹ đó có cả mẹ ruột của mình?
Luân đã chiếu tướng Nhu. Anh ta ngắc ngứ một hồi lâu:
- Thôi, sau khi nắm đầy đủ tình hình tại chổ, tụi mình trao đổi lại. Có thể anh có lý. Nhưng, Kiến Hòa không phải là Bình Dương…
- Và năm 1960 không phải là năm 1958, chắc anh muốn nói như vậy. - Luân ngắt lời Nhu - Tôi không sẵn trong mình một cái khuôn…
- Tôi hiểu…
- Tôi chưa nói hết ý, anh hãy nghe: Nếu anh tin cậy vào những sư đoàn dám bắn mẹ chúng thì ta thực sự ngồi trên ngọn núi lửa!
Giọng Luân khô khốc. Anh giống kẻ đi săn quyết truy con thú tới cùng.
- Anh từng nói: Ami ou enemi, puisqu'on me craigne (5). Nếu cái khiến người ta sợ không còn hiệu lực nữa, sẽ thế nào? Y người dạy thú gãy cây roi điện.
Nhu chới với. Lần đầu tiên, anh nghe Luân phê phán kịch liệt như vậy. Tất nhiên, nếu vài năm trở về trước, lời lẽ kiểu đó của Luân chắc chắn đưa Nhu đến một hành động trừng phạt khủng khiếp, không nương tay.
- Tôi cám ơn anh. Thành thật cám ơn. - Nhu nói trong giọng trầm trầm - Mà tôi cũng tự cám ơn tôi! Tôi đã đủ khôn ngoan tạo ra sự hợp tác giữa chúng ta… Nếu không… Bây giờ thì tôi không muốn che giấu anh: Nhiều lúc tôi nghĩ đến biện pháp cụ thể lại trừ anh, và tôi tin anh đoán ra - nếu tôi cư xử với anh như vậy thì vĩnh viễn tôi không còn được nghe những lời khuyên chí tình, những lời khuyên xét cho cùng, vì chúng tôi…
- Vì cả tôi nữa! - Luân nói chen.
- Nếu anh thích diễn đạt theo ý riêng… Tôi định hôm nào rảnh nói chuyện với anh. Nói hết! Tại sao

chúng ta không làm như vậy, phải không?… Sự hợp tác giữa chúng ta đi đến chỗ chúng mình tìm thấy tiếng nói chung. Đã đến lúc chúng ta không nên thủ thế… Điều quan trọng là mỗi người chúng ta đều có khía cạnh lợi cho nhau. Năm năm! Một alliance (6) khá bền bỉ… Vài hôm, khi anh về Sài Gòn. Còn bây giờ, tôi phải uống mừng tân tỉnh trưởng Kiến Hòa!
Nhu bấm chuông gọi người phục vụ.
*
Chỉ thị A.07 đến, nhưng không đủ. Bức điện dài khác thường chỉ thu được non một nửa. Điện đài bị bom. "Được báo cáo của Kỵ sĩ và Mimosa. Hoan nghênh về việc riêng của hai đồng chí, tổ chức không thấy gì trở ngại. Xin được chúc mừng. Bản Tango đắc lực. Song, đến lúc chấm dứt. Bản Tango trên đường về. Sau đây là tóm tắt phân tích tình hình chung (không biết chúng nó lấy được nghị quyết 15 của Trung ương ở đâu ra?) a) Trong thời kỳ tạm thời ổn định của Mỹ - ngụy ở miền Nam đã qua, chúng đang bước vào giai đoạn khủng hoảng sâu sắc. Tình thế đó hé mở cho nhân dân miền Nam khả năng nâng cao hình thức đấu tranh chính trị và quân sự, nhanh chóng xây dựng lực lượng, giành địa bàn nông thôn và rừng núi rộng lớn, thúc đẩy thêm mẫu thuẫn nội bộ địch phát triển gay gắt… b) Có thể Mỹ buộc phải thay đổi tay sai bằng một hành động nào đó để cứu vãn tình hình, hoặc phải thay đổi chính sách ở miền Nam, đưa cố vấn Mỹ từ nhiệm vụ huấn luyện quân ngụy lên thành lực lượng tham gia hoạt động, với số lượng động hơn. Biến động gắn liền với cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ. c)…
Chỉ có bấy nhiêu. Luân và Dung chưa từng nghe đến nghị quyết 15. Hay là Nhu giấu… Nếu thế, sự bộc bạch vừa rồi của anh ta là một làn khói, thăm dò. Nhưng, Luân tin là cảm giác của mình không phản bội. Hơn nữa, Nhu muốn đặt quan hệ giữa Luân và anh ta trên cơ sở mới. Luân dự kiến từ lâu xu thế này và đã sẵn sàng. Như vậy, nghị quyết 15 lọt vào tay ai? "Chúng nó" là Tổng ủy tình báo hay Đại sứ quán Mỹ? Rất có thể Nhu chưa biết gì về nghị quyết này.
Bức điện chưa hết, nhưng cũng đã nói những điều thật cốt yếu. Nó củng cố Luân. Hai chi tiết đáng mừng: Lục sắp vào và…
Đêm ấy, cửa phòng đóng kín. Luân và Dung ăn mặc đẹp. Họ đứng cạnh lọ hoa to.
Đám cưới lặng lẽ như thế đó… Đám cưới thật.

P5 - Chương 6

Nếu nhìn lên bản đồ, người ta thấy rõ, về mặt quân sự, Kiến Hòa không chiếm vị trí chiến lược. Trái lại, ba cù lao lớn: Minh, Bảo và An Hóa hợp thành tỉnh như nép hẳn vào một góc, cố ý tránh những biến thiên, vui với dòng sông bát ngát quanh năm soi bóng dừa.
Từ là một tổng - tổng Tân An khi Võ vương Nguyễn Phúc Khoát đặt quan cai trị xứ này vào năm 1757 - Bến Tre được thăng lần lên huyện, phủ và khi thực dân Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây, thăng lên hạt rồi tỉnh. Bến Tre đi vào lịch sử khá sớm nhưng với tư cách một vùng đất ẩn cư. Người ta biết đến nó sau biến cố mất Gia Định, những phần tử chống Tây "tị địa" về đây, trong đó, có nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu. Cả khi vào lịch sử, Bến Tre cũng không ồn ào, dù cho Phan Tôn, Phan Liêm - con của Phan Thanh Giản, người tiến sĩ đầu tiên quan Nam Bộ, sinh ở Bảo Thạch, Ba Tri, người mà tên tuổi gắn liền với nỗi ô nhục của triều đình Huế khuất thân "chuộc" ba tỉnh Đông Nam bộ và lại để mất nốt ba tỉnh Tây Nam bộ - một thời dựng cờ nghĩa trên mảnh đất trầm lặng này.
Sau Cách mạng tháng Tám, thực dân Pháp tái chiếm Bến Tre. Một lần nữa, dân Bên Tre lại "tị địa" - dùng đường biển, trên những chiếc thuyền mong manh, tìm tự do tận mũi Cà Mau. Những người bám tỉnh dựng lên một trung đoàn rất nổi tiếng, trung đoàn 99 của Đồng Văn Cống. Hòa bình lập lại, ngay vào những ngày đầu, chính quyền Ngô Đình Diệm gây ra vụ thảm sát Mỏ Cày.
Cứ ngỡ Bến Tre nhịn nhục mãi.
Thế rồi, đầu năm 1960, tin tức đột nhiên bay tới tập về Sài Gòn: Bến Tre, cái tỉnh im ắng ấy, đứng trước nguy cơ lọt vào tay Việt Cộng.
Là một cán bộ từng hoạt động ở Bến Tre - khá thông thạo đường đi nước bước và con người ở đây - Nguyễn Thành Luân cũng bị bất ngờ. Anh không bao giờ nghĩ đến Bến Tre lại trở thành trung tâm của cuộc khởi nghĩa miền Nam - anh chờ đợi nơi khác, mà với trí thức của anh, dựa được vào rừng núi, dễ dàng tiến và dễ dàng rút lui. Nhưng, chính Bến Tre - tỉnh của những cù lao, nổ phát súng kinh hoàng vào chế độ, đúng lúc chế độ ổn định nhất. Anh chợt nhớ đến ông già ba tri Thái Hữu Kiểm - dám đi bộ từ Bến Tre ra tận triều đình Huế để cự lại một vụ cường hào ỷ thế hiếp dân. Cái bề ngoài nho nhã - do lối sống giữa mảnh vườn ít xáo động - chứa một sức bật tiềm tàng rất thông minh… Anh cũng nhớ ông Hai Sặc, người Bến Tre "tị địa" xuống Phụng Hiệp.

Và, hôm nay, liền sau khi đặt chân lên Bến Tre - chính phủ Ngô Đình Diệm đổi tên là Kiến Hòa, vốn tên cũ thời Nguyễn - Luân phải chỉ huy một cuộc hành quân lớn. Đó là việc giao lãnh đầu tiên giữa cựu và tân tỉnh trưởng. Cuộc hành quân dự định từ trước, đã được quân khu cho phép và Bộ tổng tham mưu chuẩn y, cho nên Luân không tiện bãi bỏ. Với lực lượng 5 tiểu đoàn Bảo an, 2 tổng đoàn Dân vệ, một đại đội cảnh sát dã chiến, hầu hết giang thuyền trực thuộc tiểu khu, cuộc hành quân quy mô trung đoàn và với dạng binh chủng hợp thành nhằm Cồn Ốc - một trong những cồn lớn nằm trên sông Hàm Luông và gần thị xã - theo yêu cầu của tỉnh trưởng ty công an: truy lùng cơ quan Tỉnh ủy Việt Cộng, hoặc ít ra, một bộ phận của cơ quan đó mà tin mật báo cho biết dời từ Định Thủy sang đây.
- Tin mật báo tin cậy được không? - Luân hỏi.
Trưởng ty công an - không phải xa lạ với Luân: thiếu tá Lưu Kỳ Vọng, người của Mai Hữu Xuân, sau một thời gian làm việc ở Nha an ninh quân đội, được biệt phái sang công an và thiếu tướng Tổng giám đốc Nguyễn Văn Là bổ nhiệm hắn ta về Bến Tre - xum xoe:
- Chắc ăn một trăm phần trăm!
Hắn nói, kèm theo cái nháy mắt ngụ ý. Luân hiểu rằng mật báo là người của công an trà trộn trong hàng ngũ kháng chiến. Hiểu như vậy, song Luân tỏ vẻ không tin tưởng:
- Coi chừng tốn công vô ích… Cũng có ba bảy đường mật báo.
- Không! - Thiếu tá Vọng cười nhũn nhặn. Bây giờ, hắn cố hết sức lấy lòng tân tỉnh trưởng và cầu mong ông ta không phăng ra hắn trong vụ rượt bắt ở Nhị tì Quảng Đông năm 1955 - Thưa trung tá (hắn hạ thấp giọng, ngó chung quanh) một huyện ủy!
- Vậy sao? - Luân giả bộ sửng sốt pha lẫn hài lòng.
- Dạ em điểm huyệt tụi Cộng sản cỡ đó sắp lên! - Vọng hí hửng.
… Từ "Lồng cu" - đặt trên giang đỉnh chỉ huy - Luân dùng ống dòm quan sát Cồn Ốc, khi các tàu mặt dựng lượn dọc bờ tây cồn. Không khí thanh bình trùm cả cồn. Không hề có một dấu vết bố phòng. Bến sông từng nhà, những ngôi nhà ngói cổ, thản nhiên với sinh hoạt thường ngày: thuyền đậu, phụ nữ giặt giũ… Giờ đổ bộ theo quy định đã tới. Đáng lẽ các cỡ súng nổ rộ, Luân ra lệnh không được bắn, dù một phát, nếu chưa bị tấn công. Tàu đầu bằng đã sử đụng bờ, thả bửng, từng toán lính và cảnh sát nối đuôi từ nhiều điểm khác nhau, chạy ào lên cồn. Luân bước lên cồn khi các toán sục sạo thọc sâu vào vườn. Một số dân - ước tới cả trăm - bị lùa ngồi chồm hổm trên chiếc sân gạch rộng. Ngó qua số dân, Luân yên tâm: không ai mang dáng dấp cán bộ. Hầu hết là ông bà già, phụ nữ đứng tuổi và trẻ con.
"Thằng cha Vọng bị hố rồi!" - Luân nghĩ thầm – "Tỉnh ủy nào lại đặt cơ quan trên cái cồn lúc nào cũng có thể bao vây như vậy? Nhất định các đồng chí giữ phương châm hợp pháp. Ngay hầm chông, hố đinh cũng không có thể có ở đây…"
Thiếu tá Vọng rảo bước trước đám dân. Luân yên lặng theo dõi hắn. Luân bắt gặp hắn sựng một thoáng trước một người. Tim Luân thắt lại. Chà, đồng chí của mình sao chường mặt ra đây làm gì. Nhưng người đó không thể là cán bộ, dù thuộc cấp nào - da mặt láng te, đôi mắt ti hí. Anh ta trạc trên dưới 40, mặc áo bà ba lụa trắng. Và người đó liếc về một bà già ngồi phía trước. Luân ngờ ngợ về bà già này - tóc hoa râm, khăn rằn vắt vai - như là anh đã gặp ở đâu đó.
Thiếu tá Vọng đến trước bà già. Bà già điềm tĩnh nhai trầu.
- Ê! - Thiếu tá Vọng chụp vai bà già lôi xểnh dậy - Bà là bà Hai Sặc, phải không?
Thôi, đúng rồi… vợ Hai Sặc. Ngày Luân cùng Sa và Quyến rời khu 9 về thành, cái đêm cuối cùng ngủ ở vùng tự do ngoại ô Phụng Hiệp đó. Con của Hai Sặc, Tư Lóc - Trần Bảo Quốc, trung đội trưởng của tiểu đoàn 420 đã tập kết. Con gái là y tế. Luân nhớ, nhớ rõ. À, vợ chồng Hai Sặc trở về quê, hèn chi, khi Luân vừa tới, anh có cảm giác bà già này nhìn anh lom lom, với đôi mắt tôi tối.
- Chớ hồi nào tới giờ tôi có đổi tên bao giờ đâu mà ông hỏi? - Bà Hai Sặc trả lời chậm rãi…
- Bà lẻo lự dữ! - Thiếu tá Vọng cười gằn - Được, để rồi cho bà lẻo lự… Nè! Tỉnh ủy ở nhà nào? Có ở nhà bà không?
- Tỉnh ủy là cái chi? - Bà Hai Sặc vẫn nhai trầu.
- Bà đừng hỏi đố tôi! Dân Cồn Ốc mà không biết Tỉnh ủy Cộng sản sao? Thằng Tư Cường, thằng Ba Đào ở đâu? - Thiếu tá Vọng thét inh ỏi.
- Ông làm quan sao ăn nói lỗ mãng quá vậy? - Bà già cự.
- Bà hỗn hả? - Thiếu tá Vọng tát bà già. Bà già quay mặt lại đám đông:
- Bà con thấy đó, Quốc gia đánh tôi… Tuổi tôi gì gì cũng cỡ tuổi mẹ ông quan này…
Luân thấy đến lúc phải can thiệp:
- Thiếu tá, ông không được làm như vậy!
- Trung tá không biết, con mụ già này ghê lắm… Chồng nó, con gái nó đều Việt Cộng thứ thiệt. Chồng nó làm "căn cứ" cho Tỉnh ủy. Tôi phải bắt nó phun ra chồng nó, con gái nó. Con gái nó - con Rô - là y tế của

Tỉnh ủy…
Thiếu tá Vọng vẫn không buông tha bà già. Luân gạt tay hắn ra.
- Thiếm… - Luân nén xúc động - Thiếm cho biết Tỉnh ủy có ở đây không?
- Tôi đã nói tôi không biết Tỉnh ủy… - Bà già tránh mắt Luân.
- Thôi, bà chỉ chỗ trốn của chồng bà, thằng già Hai Sặc đó! - Thiếu tá Vọng gầm gừ.
- Ông nhà tôi qua Trà Vinh cày mướn từ sau Tết!
- Bà nói láo! Hai Sặc mà cày mướn… Hai Sặc ở đâu? Bà không chỉ, tôi bắn bà…! - Thiếu tá Vọng lên cò khẩu Colt 12 nghe cái rốp.
- Ông Hai Sặc đi cày mướn miệt Vũng Liêm… Bà Hai nói thiệt. Ở đây, bà con ai cũng biết… - Một ông già búi tóc, áo trắng, tằng hắng rồi nói.
- Ông là chức sắc đạo Cao Đài? - Luân hỏi.
- Thưa quan, phải. Tôi là giáo hữu.
- Ông thuộc phái đạo của đốc phủ Nguyễn Ngọc Tương hay Tây Ninh?
- Thưa quan, tôi thuộc phái Minh Chơn Đạo của anh lớn Cao Triều Phát…
Tự nhiên, Luân hiểu. Phái Minh Chơn Đạo là phái kháng chiến hồi 9 năm.
- Nếu Hai Sặc không có ở đây, thì con Rô ở đâu? - Thiếu tá Vọng khăng khăng với bà Hai Sặc.
- Nó may mướn trên Sài Gòn!
- Nói láo cũng có sách chớ! Bà nói láo bỏ sách hết trơn… Con Rô mà biết may…
- Tại sao ông biết con Rô tôi không biết may? - Bà già hỏi vặn.
- Tôi biết! Nó ở đây…
- Ông biết sao ông không đi kiếm nó mà phải hỏi tôi?
Luân lại bắt gặp anh chàng mặt láng te ra dấu cho thiếu tá Vọng - gã chỉ xuống đất.
- Nè, nó trốn dưới hầm bí mật! Bà coi tôi rành không - Thiếu tá Vọng đắc chí, cười hô hố.
- Thì ông đào mà bắt nó!
- Con mụ già này ngọt không chịu… Tao cho mày biết tao là ai… Đồ… - Thiếu tá Vọng xông tới, ghì đầu bà già, toan nện thẳng cánh.
- Không được! - Luân xô thiếu tá Vọng sang một bên - Ông không có quyền làm bậy trước mặt tôi.
Luân nói, môi run run
- Nó đây nè! - Nhiều tiếng reo. Tốp công an lôi một người con gái bất tỉnh, ném lên sân. Cô gái không còn một tấm vải che thân.
Bà Hai Sặc nhào đến, ôm cô gái:
- Con! Con!
Giữa lúc đó, tốp công an bô bô với tốp bảo an:
- Gặp nó dưới hầm sau vườn… Tụi này mần luôn… Ngon thiệt!… Còn mới nguyên nghe!
Luân choáng váng. Đầu anh bỗng ù ù. Anh bước tới tốp công an và bất thần ra tay. Ba đứa can tội làm nhục cô gái không thể hiểu vì sao chúng bị đòn. Máu chảy ròng ròng trên mũi chúng.
- Còng lại! - Luân ra lệnh, giọng thật đanh - Giải về tỉnh… Tôi sẽ đích thân bắn cả ba!
Thiếu tá Vọng chưng hửng.
Bà Hai Sặc đứng lên. Mắt bà long đỏ. Bà đến trước thiếu tá Vọng.
- Chồng tao, Tỉnh ủy ở đây… - Bà chỉ vào ngực - Đồ mọi rợ… Quốc gia bây là lũ mọi rợ!
Thiếu tá Vọng rút súng.
- Tao cho mầy chết. - Hắn nghiến răng. Luân, bằng một động tác nhanh như chớp, đánh bạt súng của thiếu tá Vọng.
- Người đáng chết là ông, ông thiếu tá! Tôi sẽ xử bắn ông ngay tại đây nếu ông động đến bà thiếm này…
Luân cởi chiếc áo khoác phủ lên người Rô đang thoi thóp và ra lệnh chấm dứt cuộc càn.
*
- Tôi không thể hiểu vì sao trung tá lại nới tay với tụi Cồn Ốc?… Con mụ Hai Sặc đáng lãnh một phát đạn lắm!
Lê Như Hùng, trung tá Thủy quân lục chiến, cựu tỉnh trưởng Bến Tre, làm xong thủ tục giao lãnh với tân tỉnh trưởng Nguyễn Thành Luân, vừa nói vừa nhún vai.
- Tôi không thích để Việt Cộng thâu lợi. Bắn bà Hai Sặc một phát, chúng ta sẽ phải nhận một nghìn phát trả thù… Bắn bà Hai Sặc đâu có thể tìm ra Tỉnh ủy? Chúng ta chưa đến nỗi điên thì tại sao lại hành động ngu xuẩn như vậy?
- Nói thật với trung tá, - Cựu tỉnh trưởng tựa lưng vào ghế, khoanh tay - tôi rất nghi ngờ kết quả của chính sách mà trung tá thí nghiệm ở đây. Tôi phải thanh minh với trung tá, tôi từ giã Kiến Hòa không một chút nuối tiếc. Ví dụ trung tá thay tôi sớm hơn một năm, có lẽ tôi cũng bực mình. Nơi nào yên tĩnh hơn đây?

Nhưng, đó là chuyện một năm về trước. Còn bây giờ… Tôi rất xấu hổ, với tư cách con nhà binh, lại bàn giao cho trung tá một gia tài quá khốn khổ. Chúng ta mất gần sạch. Ngay con đường ra bắc Tân Thạch cũng không phải an toàn. Tôi đến Kiến Hòa và từng đi dạo trong rừng dừa, từng lướt ván trên sông với người đẹp. Còn trung tá… Dạo trong khuôn viên tỉnh đường. Tôi khuyên trung tá chỉ nên dạo trước lúc đèn lên… Có lẽ rồi đây tôi sẽ đi Quảng Trị hoặc Đắc Tô. Không sao, không đâu khó chịu bằng ở đây. Tôi sẽ áp dụng kinh nghiệm ở đây - ở Kiến Hòa. Tôi quá tiết kiệm đạn và ngại chảy máu… Khi chia tay, tôi muốn đền bù cho trung tá bằng sự chia sẻ kinh nghiệm đó.
Luân mỉm cười:
- Cám ơn anh… Trái lại, tôi nghĩ rằng anh chưa tiết kiệm cả đạn lẫn máu đúng mức. Không thể bắn hết, ví dụ bắn hết dân Cồn Ốc. Không làm sao bắn hết và chúng ta cũng không dám làm như vậy…
- Tôi thành tâm mong trung tá thành công… - Lê Như Hùng chép miệng - Mơn trớn một lò lửa bừng cháy, một bãi chông kín mít, một tổ ong đang vỡ… Tôi e trung tá tự tin hơi nhiều. Mà dù cho trung tá thành công, Kiến Hòa cũng chỉ là một tỉnh nhỏ, không nghĩa gì so với cả nước Cộng hòa của chúng ta… Tôi từng nói với tướng Williams khi ông thị sát nơi đây. Tôi nói: Kiến Hòa chỉ là cái dạ dày bị loét, có thể bị ung thư nữa. Nhưng nói không chỉ tự tạo ra căn bệnh hiểm nghèo đó cho nó. Nó phải hứng mọi thức ăn từ mồm, sự lọc lừa của lưỡi, sự nhai nghiền của răng… Cắt phăng phần loét của dạ dày thì cứ làm, song đừng nguyền rủa nó…
Giọng Lê Như Hùng - một sĩ quan từng được Diệm nâng đỡ, chỉ huy Thủy quân lục chiến, binh chủng rất kiêu ngạo - càng lúc càng chán chường.
- Chẳng lẻ người ta phải cắt cái mồm? - Luân hỏi, hóm hỉnh.
- Thế trung tá nghĩ rằng người Mỹ vốn thực dụng lại rung đùi ngâm thơ Longfellow (1) sau khi chi hàng núi tiền cho chúng ta? Năm 1958, tôi tường trình về Phủ tổng thống những khả năng xấu đang ngấp nghé nhận chìm chúng ta. Tham mưu biệt bộ gửi trả bản tường trình đó - tôi nói rõ, lúc bấy giờ trung tá đang phụ trách chiến dịch "Cơn hồng thuỷ" - với lời phê dốt nát: bi quan! Tôi phải rời Kiến Hòa chính vì cách điều khiển của chính sự dốt nát đó. Bây giờ, họ lấy tôi làm vật tế thần và tạ tội với người Mỹ… Trung tá có thể có vận may hơn tôi, trung tá là người nhà của Tổng thống! Giá như Phủ tổng thống gửi kèm lời phê nông cạn kia cho tôi vài chục khẩu đại bác!
- Đại bác không bắn được dân biểu tình! - Luân nheo mắt.
- Bắn được! Miễn dám bắn. - Cựu tỉnh trưởng sôi nổi hẳn - Napoléon nổi tiếng nhờ dám hạ nòng đại bác bắn vào đám biểu tình!
- Và, vì vậy, ông ta càng nổi tiếng hơn ở Waterloo, ở Borodino (2) cuối cùng im tiếng ở Sainte Hélène (3), chơi vơi ngoài Đại Tây Dương…
- Xin vô phép ngắt lời trung tá… Đại bác không phải loại chuyên dùng đàn áp biểu tình, song chính trị lại là sở đoản của bọn nhà binh - trung tá đừng giận, kể luôn trung tá - và hơn nữa, của cả chế độ chúng ta. Chọn lựa cái le moins mal (4), tôi nghiêng về cái khẩu đại bác!
- Chưa chắc tôi đã nên cơm cháo gì ở đây? - Luân thân ái ngồi cạnh cựu tỉnh trưởng - nhưng trách nhiệm được giao không thể thoái thác. Trước trách nhiệm, tôi cũng như anh thôi, không dính với chuyện gia đình. Chính phủ yêu cầu tôi bình định Kiến Hòa. Tôi nhận với điều kiện tôi không bị gò bó để đạt yêu cầu bình định. Tôi nghĩ chúng ta không thiếu đại bác, ngay ở Kiến Hòa. Xem qua sổ chi đạn đại bác, Kiến Hòa không kém tỉnh nào cả. Nhưng, đất cứ mất, biểu tình cứ tăng, có lẽ đại bác và biểu tình cũng lên song song. Tôi sẽ bắt cả hai cùng xuống!
Lê Như Hùng đứng lên:
- Tôi mong trung tá thành công tuy rằng dứt khoát tôi không tin. Dù sao, tôi cũng áy náy đã đào xới bằng đạn đại bác để trúng tá phải san lấp…
- San lấp trên mặt đồng ruộng không khó lắm! - Luân cười.
- Đúng! Tôi hy vọng trung tá san lấp những cái hố trong lòng người.
Luân thấy mến tay tỉnh trưởng bộc trực này.
- Anh có dặn tôi điều gì không?
Cựu tỉnh trưởng ngẫm nghĩ một lúc:
- Có! Trung tá nên cẩn thận với gã thiếu tá Vọng… Thứ ma cô ma cạo hạ đẳng! Gã chơi với James Casey, có vẻ là dân của CIA. Tống Văn Tình nói với tôi.
Tống Văn Tình, như Géo Nam ở Vĩnh Long, xuất thân từ Rédacteur (5) ngành cảnh sát Pháp - vốn là trưởng ty công an Kiến Hòa, nay bị thay, chỉ còn là phó ty.
- Anh không giao cho tôi được một nhân mối nào trong nội bộ Việt Cộng sao? - Luân hỏi ướm.
Lê Như Hùng đưa tay lên trời:
- Tôi biết có một nhân mối quan trọng. Nhưng, thằng thiếu tá Vọng nắm. Nhân mối trao cho nó một tài

liệu gì đó - nghe đâu nhờ cái tài liệu đó, nó được hậu thưởng.
- Tài liệu gì? - Luân hồi hộp.
- Thú thật, tôi ghét những thứ giấy tờ… Nghe Tống Văn Tình nói, tài liệu nghị quyết của Cộng sản Bắc Việt…
Luân suýt "à" một tiếng, nhưng kịp kiềm chế.
Anh bắt tay Lê Như Hùng khá chặt.
- Một điều tôi muốn nói trước khi chia tay: Nếu Hội đồng an ninh Quốc gia có những nhận xét xấu về anh thì không phải do tôi… Trái lại!
- Tôi tin trung tá!

P 5- Chương 7

Luân ngụ tại ngôi nhà hai tầng quét vôi vàng, kiểu kiến trúc đồng loạt các công sở xây dựng vào những năm đầu thực dân Pháp chiếm Nam Kỳ. Ngôi nhà ngó ra sông Bến Tre, một chi lưu của sông Cửu Long, trong khuôn viên rợp tàn cổ thụ, tường bao bốn phía. Đằng sau là tòa hành chính, nơi làm việc của tỉnh trưởng.
Dung không theo Luân xuống đây - cô cần tiếp tục ở cương vị cũ: Văn phòng Tổng nha cảnh sát Quốc gia. Người thân tín còn lại của Luân là Thạch. Cho tới bây giờ, Thạch vẫn chưa hề hay biết thân phận thật của Luân. Lòng trung thành của Thạch đối với Luân tất nhiên sâu hơn nhiều so lúc anh mới về ở cạnh Luân, đó là lòng trung thành của một người giúp việc lâu ngày cảm phục và yêu mến chủ. Vợ Thạch thường nhắc anh chăm sóc Luân "như chăm sóc cha, anh ruột của mình". Thạch hiểu liền ý vợ: đạo lý ở đời phải vậy. Không phải Luân mà vợ Thạch căn dặn Thạch dòm trước ngó sau chung quanh Luân. "Ổng là người ngay, làm việc theo lẽ phải, thiếu gì người ghét, muốn hại ổng". Vợ Thạch gợi ý chung chung, còn Thạch sát Luân: nên tiếp nhận lời khuyên của vợ theo ý nghĩa cụ thể: Sở nghiên cứu chính trị, An ninh quân đội, có thể cơ quan tình báo Mỹ nữa không ưa trung tá. Việt Cộng thì khỏi nói.
Còn ông Ngô Đình Nhu - ông tỏ ra bồ bịch với trung tá mà tại sao gã Hoa kiều Ly Kai cứ thậm thò thậm thụt săn tin trung tá hoài? Mỗi lần Thạch báo với Luân về thái độ khả nghi của Ly Kai thì Luân chỉ cười nhẹ: "Kệ gã!". Ông trung tá có thể bỏ qua gã Hoa kiều, chớ Thạch thì đời nào!
Đến Bến Tre, Luân lấy lái xe tại chỗ - chuẩn úy Võ Văn Tập, đã phục vụ trung tá Lê Như Hùng. Tập quê ngay tại thị xã, chưa vợ con, trước là học sinh. Cha Tập, đốc học một trường quận nay hưu trí, mẹ chuyên nghề bánh mứt. Hai mươi sáu tuổi, Tập thuộc dạng đẹp trai, ít nói, hiền. Tuy nhiên, Thạch vẫn áy náy: gã lái xe có đôi mắt khá sắc, nhất là khi gã liếc Luân. Cái vố trung sĩ Toàn chưa hết ám ảnh Thạch - mỗi lần Luân cởi trần, vết thẹo trên vai khiến Thạch điếng người.
Dinh tỉnh trưởng được phân đôi: Luân và Thạch ở tầng trên, tầng dưới thuộc các sĩ quan tiếp cận tỉnh trưởng. Tất cả có bốn đại úy và một trung úy: đại úy chỉ huy đội bảo vệ tỉnh trưởng; trung úy phụ trách truyền tin; đại úy chỉ huy trưởng Bảo an tỉnh; đại úy tham mưu trưởng tỉnh; đại úy thư ký riêng của tỉnh trưởng. Chung Văn Hoa và Nguyễn Thành Động, chỉ huy trưởng và tham mưu trưởng tỉnh, ban ngày làm việc ở Sở chỉ huy đặt ở làng Sơn Động trên đường đi Hàm Luông, ngay khu vực sân bay, chiều tối về nghỉ tại đây. Trong năm sĩ quan đó, Hồ Nhựt Thanh phụ trách truyền tin là người Bến Tre.
… Luân đang nghỉ trưa. Thật sự, anh chỉ chợp mắt một thoáng thôi. Từ khi nhận nhiệm vụ, Luân phải làm việc ngày đêm. Anh hoàn toàn nhận thức khá rõ khó khăn của mình trong tình hình cực kỳ phức tạp của tỉnh và chính tình hình phức tạp ấy càng đẩy anh vào vị trí phức tạp hơn. Đúng, Kiến Hòa không phải Bình Dương. Ở Bình Dương, mọi việc chưa rõ ràng, chiến dịch "Cơn hồng thủy" mở giữa một vùng mà cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân vừa chớm, anh dễ dàng che giấu hành động tiếp trợ phong trào. Còn ở Kiến Hoà, hình thức vũ trang không còn dừng ngang mức tự vệ mà đồng bào đã sử dụng nó như một phương tiện tấn công. Nói cách khác, chiến tranh thực sự đã triển khai trên một diện rộng và với một cường độ dồn dập. Anh em Diệm - Nhu - và chắc chắn cả Mỹ nữa - muốn mượn bàn tay anh triệt hạ phong trào đấu tranh lên đến cao độ của nhân dân Bến Tre. Anh bắt buộc phải vắt óc tìm cách sao cho vừa lòe được Sài Gòn, vừa hỗ trợ cho Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh.
Một băn khoăn khác không nhỏ, là cái gã mặt mũi phẳng phiu, đôi mắt giảo hoạt ở Cồn Ốc. Tự nhiên, liên kết với điều trung tá Lê Như Hùng thổ lộ, Luân bắt đầu nghiêng về khả năng "nghị quyết 15" lọt vào tay CIA qua con đường này. Một tên nội gián - và nếu thiếu tá Hùng không huênh hoang, thì hắn là một huyện ủy viên. Có phải hắn không? Hay hắn chỉ là đầu mối? Liên lạc từ hôm điện đài bị bom chưa nối lại được. Anh và Dung không có cách nào báo về cấp trên trừ phi chính cấp trên cho người móc. Đọc báo hôm nào Luân cũng lục lạo phần nhắn tin ở trang chót. Chẳng thấy.

Chuông điện thoại reo. Nhu nói chuyện với anh. Hẳn phải có cái gì thật bức thiết, Nhu mới gọi cho anh giờ này.
- Alô! Chào anh. Tôi nghe đây… - Luân nói.
- Anh biết tin Nam Hàn chưa? - Giọng Nhu mất bình tĩnh.
- Việc ông Lý Thừa Vãn đó, phải không?
- Đúng! Ông ta bị đưa đi an trí ở Hạ Uy Di (1) … - Giọng Nhu càng mất bình tĩnh hơn. - Salaud! (2) Tụi nó dựa vào đám sinh viên, lấy cớ chống bầu cử gian lận…
Luân theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình Nam Triều Tiên từ khi anh chưa rời Sài Gòn. Nhưng anh không ngờ sự kiện đó xúc động Nhu đến như vậy.
- Không chỉ ở Nam Hàn, Thổ Nhĩ Kỳ cũng găng. Menderes (3) bị lật đổ… Các chính phủ hợp hiến đều bị lật đổ, mỉa mai thật, không do Cộng sản… Ở Thổ, chính là quân đội.
Nhu cáu quá, lần nữa văng tục: Merde!(4)
Luân không biết phải đối đáp sao cho ổn. Quả thần kinh dinh Độc Lập bị chấn động. Bây giờ bất cứ hành vi nào của Mỹ nhằm gò cương bầy ngựa kéo xe cho đúng hướng đều được anh em Diệm - Nhu tiếp nhận như mũi dao đâm vào họ.
- Anh thấy thế nào? - Nhu sốt ruột, giục Luân… - Ta cần làm gì?
- Tôi đồng ý với anh đó là sự tráo trở. Song không phải người ta có thể tuỳ ý thọc tay vào bất cứ đâu và bao giờ cũng được yên lành cả… Ông Lý Thừa Vãn, ông Menderès có cái nhược của các ông ấy… - Luân chọn lựa từng lời.
- Anh có thể về Sài Gòn chiều nay không? - Nhu hỏi đột ngột.
- Anh cần tôi gấp sao?
- Thôi… - Nhu ngần ngừ - Hôm khánh thành khu trù mật Thành Thới, tôi sẽ gặp anh… Công việc thế nào?
Cuộc điện đàm chấm dứt. Luân tư lự rất lâu. "Một ngày đột biến bằng mười năm" Luân nhớ tới lời của một nhà cách mạng. Câu hỏi "Ta cần làm gì?" của Nhu cũng chính là câu Luân tự hỏi…
Ngay chiều hôm đó, Luân ra sân bay đón tướng Mỹ Mac Garr. Anh chưa từng quen viên tướng 3 sao sắp thay tướng Samuel T. Williams này. Điều mà anh để ý là Mac Garr mới đặt chân lên Sài Gòn ngày hôm kia. Có vẻ Kiến Hòa bận tâm phái đoàn quân sự Mỹ hơn đâu hết. "Công thức thay đổi", ít ra cũng một phần - Luân suy nghĩ. Số nhân viên quân sự, khí tài chiến tranh, ngân sạch quân sự cùng với Mac Garr nhất định sẽ tăng lên kéo theo hiệu quả là tiếng nói của người Mỹ nặng cân hơn trước, không riêng lĩnh vực quân sự, quyền lực chính trị của ông Diệm hiển nhiên cũng bị thu hẹp nếu người Mỹ vẫn còn dùng ông.
Hóa ra không phải một mình Mac Garr và tuỳ tùng đến Bến Tre: Đại tá người Anh, Thompson, nổi tiếng như chuyên gia cừ khôi chống du kích ở Mã Lai cùng đi với Mac Garr.
Chủ và khách bắt tay nhau. Thompson nồng nhiệt - thật ra ông ta tự hiểu vai vế của mình tại Việt Nam bên cạnh người Mỹ. Mac Garr hờ hững. "Thị trường chứng khoán đồng dollar lên" - Luân nghĩ thầm.
Thay vì ngó thẳng viên quan đầu tỉnh Việt Nam, tướng Mac Garr, ngay khi còn trên cầu thang chiếc Dakota, chăm chú - bày tỏ cho mọi người biết là ông chăm chú - bày tỏ cho mọi người biết là ông chăm chú - quan sát khu vực sân bay và Sở chỉ huy Bảo an tỉnh.
- Bây giờ thì tôi hiểu vì sao các ông thua tại đây, tại tỉnh Kiến Hòa… - Đó là câu mở miệng đầu tiêng của Mac Garr, khi mọi người vào Sở chỉ huy Bảo an, ngồi giữa phòng khách. Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ, người làm nhiệm vụ lễ tân đưa khách xuống Kiến Hòa che nỗi ngượng ngùng bằng cách lấy khăn tay lau cặp kiếng đen. Đại tá Thompson tế nhị liếc nhìn trần thiết trong phòng. Các sĩ quan tùy tùng Mỹ im lặng chờ đợi chủ tướng phán nốt nhận xét, biết đâu không trở thành bài luận văn quân sự đăng trên tờ Stars and Stripes (5). Đại tá Chung Văn Hoa, chưa nghe trôi chảy tiếng Anh, nhờ đại úy Nguyễn Thành Động dịch và nghe xong, anh xẻn lẻn. Nguyễn Thành Động trái lại, nhún vai:
- Tướng quân nói không đúng!
Anh nói tiếng Anh. Mac Garr sửng sốt. Bởi trước mặt ông ta, một đại úy nhỏ thó, cách biệt với ông ta về mọi phương diện: cấp chức, tuổi tác, thân thể…
- Đại úy tham mưu trưởng bảo sao? - Mac Garr cố tự chủ, nhưng câu hỏi vặn vẫn đầy âm sắc chỉ huy.
- Chúng tôi chưa thua, thưa tướng quân… - Đại úy Động không lẩn tránh cái nhìn trịch thượng của Mac Garr cũng như cái nhìn sợ hãi của Nguyễn Ngọc Lễ, giọng đĩnh đạc.
- Chưa thua? - Mac Garr giả bộ ngạc nhiên - Chưa thua mà sân bay, sở chỉ huy được bảo vệ kỹ đến mức tôi không tài nào đếm xuể bao nhiêu chiến hào và rào kẽm gai…
Mac Garr, sau đó, cười. Đại úy Động cắn môi, lờ cái liếc cảnh cáo "Im!" của Nguyễn Ngọc Lễ.
- Thưa tướng quân, thói quen của các vị chỉ huy cao cấp là phải tìm một lời khiển trách nào đó mỗi khi

gặp cấp dưới. Rủi cho tướng quân, lời khiển trách của tướng quân thiếu chính xác. Hơn nữa, từ biểu hiện phòng thủ của căn cứ mà không quân đội nước nào được coi thường, tướng quân lại mở rộng thành nhận xét bao quát về thắng bại của một chiến trường, tôi hoàn toàn không thể hiểu!
- Anh phải hiểu! Bắt buộc anh phải hiểu! - Mac Garr quát to, mặt đỏ nhừ - Các anh không được quyền chui tọt vào chăn, lẩn tránh Vixi như con đà điểu… Các anh phải lùng sục. Hiểu chưa, anh nhóc? Trường võ bị nào dạy anh như vậy? Saint Cyr hả?
- Thưa tướng quân. - Động lạc giọng - Nếu có thì giờ, mời tướng quân đi lùng sục với tôi. Xin nhớ cho: đi bộ, chớ không phải lùng sục bằng máy bay. Có cần trình báo với tướng quân những vết thương trong người tôi không? Ngay vị chỉ huy của tôi - Động trỏ Luân, tự nãy giờ bình thản theo dõi cuộc đối đáp, nhiều lần cười mỉm trước những cái ra hiệu của Nguyễn Ngọc Lễ bảo anh "tốp" thuộc hạ lại, - trung tá tỉnh trưởng cũng mang vết thương chí mạng. Thưa tướng quân, tôi là đại úy Nguyễn Thành Động, có tên có tuổi, chớ không phải anh nhóc nào đó. Còn tướng quân muốn biết những kiến thức quân sự của tôi thu lượm từ đâu thì xin thưa: tôi tốt nghiệp khóa đào tạo tham mưu cáo cấp Fort Bragg tại Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ!
Trong khi tranh luận, Động luôn luôn giữ thế của một sĩ quan cấp úy trước một vị tướng. Thái độ nghiêm túc đó đã góp phần thắng lợi cho anh.
Mac Garr quả lúng túng. Sự diễu võ dương oai của ông đập lại ông. Đại tá Thompson châm thuốc mà ai cũng thấy ông cố che nụ cười chế giễu rất "ăng lê"
- Đại úy ngồi xuống! - Luân thấy đến lúc cần can thiệp - Thưa tướng quân, tôi xin phép được tường tình tình hình trong tỉnh…
Luân cầm gậy, đứng trước bản đồ.
- Xin lỗi trung tá tỉnh trưởng! - Mac Garr đưa tay ngăn Luân, giọng bỗng dịu dàng - Một câu hỏi ngắn: đại úy Nguyễn Thành Động là em của trung tá?
Rõ ràng là viên tướng Mỹ chưa rút khỏi đại úy Động.
- Thưa tướng quân, không! Chúng tôi cùng họ nhưng khác quê. Tôi sinh ở Vĩnh Long, còn đại úy Động ở Kiến An, Bắc Việt. Trường hợp trùng họ khá phổ biến tại Việt Nam…
- Dẫu sao tôi cũng phải ngỏ lời khen đại úy Động! - Mac Garr rời chỗ ngồi đến bắt tay Động - Dũng cảm! Chính nhờ lối xử sự khôn ngoan đó mà Mac Garr lấy lại được tư thế trong suốt thời gian nghe Luân.
- Tôi muốn nêu một vấn đề… - Thompson đọc những ghi chú trong quyển sổ tay, khi Luân nói xong - Thưa trung tá, như trung tá phân tích, tính chất của tình hình tỉnh Kiến Hòa khá đặc biệt. Đặc biệt hơn Mã Lai, nơi tôi đối đầu với Cộng sản. Ở Mã Lai, Cộng sản lập căn cứ trong rừng… Cô lập Cộng sản với dân ở Mã Lai không khó lắm. Tôi muốn nghe trung ta nói suy nghĩ của mình về chính sách của chính phủ tại Kiến Hòa trong đặc điểm tình hình như vậy…
Luân ra chiều suy nghĩ. Anh không suy nghĩ về nội dung vấn đề do Thompson nêu mà tính xem nên trả lời như thế nào có lợi hơn hết - không phải với Thompson, chính là với Mac Garr.
- Thưa đại tá, tôi phải nói lời đầu tiên là cám ơn đại tá. Tôi đã nghiên cứu - nghiên cứu chứ không chỉ đọc - các bài viết của đại tá liên quan đến cuộc chiến tranh chống du kích Cộng sản Mã Lai. Rất bổ ích. Trong thế giới tự do, đại tá là nhà quân sự đi trước một bước trên lĩnh vực này… - Luân tiếp tục rào đón.
- Trung tá vì cảm tình mà nhận xét thiên lệch đấy! - Thompson thích quá, đưa đẩy.
- Phải chăng dựa vào kinh nghiệm của đại tá huân tước Thompson mà Việt Nam thực hiện được chính sách khu trù mật? - Mac Garr hỏi.
- Có lẻ tôi không cần giấu giếm quan điểm cá nhân về chính sách khu trù mật. Khu trù mật không là biện pháp hay nhất, ít ra cũng tại Kiến Hòa… - Luân đã xác định chiến thuật. Câu hỏi của Mac Garr gợi cho anh cái ý là người Mỹ vốn nghèo nàn kinh nghiệm chống du kích, so với người Anh ở Mã Lai thì người Mỹ chậm hơn nhiều ở Philippin, nên rất tự ái về mô hình "ăng lê" trên bất cứ lĩnh vực nào, đặc biệt lĩnh vực quân sự - Tất nhiên là một quân nhân, tôi chấp hành chính sách đó vô điều kiện, đồng thời, với ý thức trách nhiệm tôi từng trình bày với Tổng thống nước tôi một vài mặt hạn chế của nó…
- Trung tá có thể nói rõ hơn không? - Mac Garr sốt ruột.
- Thưa tướng quân, tôi sắp nói… Mã Lai và Nam Việt khác nhau. Cộng sản Mã Lai sống trong rừng - hoặc chủ yếu dựa vào rừng. Địa bàn của Cộng sản ở Nam Việt, trái lại, trong dân. Cộng sản Mã Lai sao chép phương thức hoạt động ngoại nhập chỉ thích hợp với những đất nước đất rộng, dân đông. Cộng sản Nam Việt linh hoạt trong việc chọn lựa phương thức. Phong trào Cộng sản Mã Lai cách bức với thế giới Cộng sản còn Nam Việt là một phần của nước Việt Nam mà phần kia theo chính thể nào, các ngài đã rõ. Sau cùng, phong trào Cộng sản Nam Việt thoát thai từ một phong trào dân tộc mạnh mẽ, điều mà Mã Lai không có. Ở Mã Lai, chủ tịch Đảng Cộng sản là một người Mã Lai, phó chủ tịch là một người Ấn Độ và Tổng bí thư - Trần Bình - một người Trung Quốc. Có thể còn vài điểm dị biệt nữa, nhưng ta hãy dừng ở

những luận cứ cần thiết. Mã Lai thành công khi tách được dân chúng với Cộng sản trên địa lý. Ở chúng tôi, Cộng sản tồn tại thậm chí ngay giữa thủ đô thì khu trù mật khó mà đạt hiệu quả cách ly đó. Thú thật, ở Kiến Hòa, rất phức tạp đối với chúng tôi trong phân biệt một người dân với một Việt Cộng nếu chỉ theo các tiêu chuẩn ở Mã Lai: có vũ khí hay không - không nhất thiết người Cộng sản nào cũng vũ trang; có chống chính phủ bằng lời nói hay không - nếu thế thì khu trù mật đúng là để nhốt Cộng sản bởi không chỉ riêng Cộng sản bất bình chính phủ…
Mac Garr nghe rất nghiêm túc, hình như ông bảo một đại tá ghi chép lời của Luân.
- Thế thì theo trung tá, thực chất của tình hình Nam Việt là gì? - Mac Garr hỏi - Tôi đọc kỹ, rất kỹ, phát biểu của ông Ngô Đình Diệm trong dịp ngày đầu năm cổ truyền nước các ông. Ông Nhu nói đến một tình thế chiến tranh mặc dù ông ấy tránh dùng từ chiến tranh. Hay, như nhà báo Helen Fanfani: "bù lu bù loa" một cách cường điệu?
- Là những quân nhân, chúng ta dễ đánh giá các hiện tượng theo định kiến. Từ lâu rồi chiến tranh không còn mang nghĩa thuần túy quân sự, như chúng ta từng đọc trong các tác phẩm của các nhà chiến lược kinh điển. Chẳng hạn, đã có thuật ngữ "chiến tranh lạnh". Chẳng hạn, "chiến tranh cân não"
- Thưa trung tá - Thompson nói, giọng trào phúng - để làm cho ngôn ngữ phong phú, tôi đề nghị trung tá gọi cuộc chiến tranh ở Nam Việt là Chiến tranh đặc biệt.
Mac Garr gật gù:
- Chúng ta không loại trừ sự tìm tòi những thuật ngữ bao quát được một hiện thực nào đó… Mời trung tá nói tiếp…
- Vấn đề cốt lõi ở nước Cộng hòa chúng tôi là chính trị. Chính trị, vũ khí thông dụng nhưng cơ bản. Chính trị tức là dân. Chúng tôi không sợ một sự can thiệp quân sự từ bên ngoài mà sợ các bùng nổ từ bên trong. Thẳng thắn mà nói, tình hình tạm thời xấu. Hiện nay không thể không liên quan một phần đến một số chính sách đã qua của chúng tôi. Tỷ như nạn hà lạm. Tỷ như sự hạn chế dân chủ…
- Và chế độ gia đình trị! - Mac Garr bất thần buông một câu dọa dẫm.
- Vâng! Gia đình trị, Thiên Chúa giáo trị. Trung bộ trị… - Luân phải ứng lập tức - Nếu những cái đó là thật…
- Tôi cám ơn trung tá. Thông tin và bình luận của trung tá đặc biệt có lợi cho chúng tôi. Bây giờ chúng ta đi sâu vào một số vấn đề quân sự và dẫu sao chúng ta cũng không thể khước từ. Chiến tranh gì - quy ước hay đặc biệt - đều đòi hỏi có quân đội, đồn lũy và trang bị. Trung tá cho biết dự định xây dựng lực lượng ở Kiến Hòa trong năm 1960 và vài năm tiếp theo…
Đáp lại đòi hỏi của Mac Garr, đại úy Nguyễn Thành Động cho căng lên một loạt biểu đồ và anh thuyết trình, đầy tự tin.
- Đại úy Động nắm vững kiến thức tham mưu lắm!
Mac Garr nghe một lúc, bảo khẽ thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ, qua một sĩ quan phiên dịch. Mac Garr muốn xỏ Lễ: Fort Bragg ưu việt hơn Saint Cyr. Mac Garr đâu biết là Lễ chẳng học trường võ bị nào ráo!
Sau buổi làm việc ở Sở chỉ huy, dùng cơm xong, Mac Garr cùng đoàn tùy tùng đi thăm một đơn vị Bảo an, nghiên cứu vũ khí và khí tài, chứng kiến một đoạn diễn tập ngắn.
Trước khi lên máy bay, ông ta vỗ vai Nguyễn Thành Động, nói vài lời phủ dụ, bắt tay Luân thật chặt:
- Tổng thống Ngô Đình Diệm đã không lầm khi giao cho ông trọng trách tại đây. Tôi hy vọng giữa cá nhân chúng ta có mối quan hệ. Tôi sẵn sàng tiếp trung tá nếu trung tá thấy cần, vào lúc nào, tùy trung tá… Trung tá thành công ở Kiến Hòa thì Nam Việt lưu giữ tôi được lâu ở cương vị Trưởng phái bộ quân sự Mỹ. Nước Mỹ biết ơn trung tá. - Mac Garr nheo mắt. Luân hiểu câu nói hàm xúc ấy: Mỹ lo lắng phải dính líu qua sâu về quân sự ở Việt Nam…
Các sĩ quan cùng đi với Mac Garr cũng tỏ ra trọng thị Luân. Nguyễn Ngọc Lễ thì rõ ràng không thích cấp dưới lại trội lên như vậy.
- Anh bớt nói chính trị đi! Lo mà dẹp Việt Cộng. - Thiếu tướng Lễ ra vẻ kẻ bề trên, dặn Luân.
- Đại úy cừ thật! - Luân khen Động, khi khách vãn.
- Chính bây giờ em mới thấy bản lĩnh của trung tá… Qua trung tá, em tự nhận xét mình còn trẻ con. Với mấy thằng Mỹ, đánh phải ra đánh. Đánh rất quân tử chứ không tiểu khí như em… Còn cái thằng đại tá Anh nữa… Kinh nghiệm chó nhá mà cũng bày đặt dạy thiên hạ!
Luân rất vui. Động nhất định có ích… Người không vui là đại úy chỉ huy trưởng Bảo an tỉnh, Chung Văn Hoa…

P5 - Chương 8

Do thiếu tá Lưu Kỳ Vọng giục Luân ký tên vào bảng danh sách gồm 147 người "can án chính trị" theo luật 10-59, phải chuyển sang Trung tâm cải huấn mà Luân quyết định trực tiếp kiểm tra trại tạm giam của Ty công an sáng nay. Trại nằm một góc trong chu vi ty, cách dinh tỉnh trưởng chừng trăm bước.
Luân bỏ trọn ngày đọc hồ sơ từng can phạm. Đại khái, có thể chia hồ sơ làm hai loại: một, can phạm tự khai - khá mạnh lạc - những tội trạng của mình. Trong loại thứ nhất, lời khai thường mơ hồ, bất nhất và nhiều điểm vô lý - Luân hiểu đó là vì mớm cung hoặc cưỡng cung. Loại thứ hai có thể gồm ba hạng: hạng non gan, chịu tra tấn kém, phun hết những gì cần để đỡ đòn, thường hay nói lố hoặc đổ trút trách nhiệm vào cấp cao hơn hoặc người chưa bị bắt; hàng trình bày quá trình tham gia phong trào Việt Cộng của bản thân hết sức chi tiết, thậm chí dám nhận những trách nhiệm quan trọng như du kích, tuyên truyền viên, đôi người còn vỗ ngực tự xưng là đảng viên, cán bộ cấp huyện, cấp tỉnh… những thứ dẫn họ đến máy chém theo luật 10-59.
Gần như tất cả can phạm bị bắt từ tháng 9, tháng 10 năm 1959 đến giữa năm, lúc Luân lãnh nhiệm vụ, nghĩa là vào thời điểm phong trào bạo lực quần chúng rộ lên ở Bến Tre. Tại sao cựu tỉnh trưởng Lê Như Hùng không giải quyết? Câu hỏi của Luân được phó Ty công an Tống Văn Tình giải đáp: Trung tá Lê Như Hùng không tin vào hồ sơ, nhưng ông lại lảng tránh đụng độ với trưởng Ty công an - người có thế lực, được thiếu tướng Là, tổng giám đốc Tổng nha và thiếu tướng Mai Hữu Xuân, phụ trách bình định ở Bộ tổng tham mưu tin cậy, có mối quan hệ chặt với James Casey… Khi được Luân hỏi ý riêng của Tống Văn Tình, viên công chức gần như suốt đời phục vụ ngành mật thám, một trong những đứa con còn sót lại của mật thám Pháp trong ngành công an hiện thời, đã thổ lộ: Gì thì gì, vẫn phải có một chút lý…
Sự đối kỵ của Tình - ai mà biết Tình đố kỵ Vọng vì đơn thuần nghề nghiệp hoặc cá nhân ganh ăn hay còn có nguyên nhân sâu xa nào nữa - giúp Luân rất nhiều. Chính Tình hé cho Luân một chi tiết: theo luật hiện hành, hễ can phạm không ra tòa thì phải qua cải huấn, mà đã qua cải huấn thì tỉnh trưởng không còn quyền đối với họ - các trung tâm cải huấn chịu hệ thống dọc, đứng đầu ở Trung ương là đại tá Trần Vĩnh Đắt. Tống Văn Tình còn nói: Thiếu tá Lưu Kỳ Vọng ra khẩu lệnh - thà bắt lầm còn hơn thả lầm; đã bắt thì không thả; đã bắt thì người bị bắt phải có tội; không tội thì điều tra viên chịu tội thay! Vọng thường khoe đó là phương ngôn của ông cố vấn Ngô Đình Nhu.
Luân đọc rõ ý định của Tống Văn Tình. Thằng cha này nhất định còn dính líu với Phòng nhì Pháp, chơi trò "khích tướng" bẩy Luân tranh chấp với công an và với cả Ngô Đình Nhu. Không sao!
Luân bảo Tống Văn Tình nộp cho anh toàn bộ danh sách những người bị bắt, số đã thả, số "mất tích", số còn giữ. Tống Văn Tình báo cáo: số bị đánh chết hoặc thủ tiêu không nhiều, song không ít - tổng cộng 9 tháng chừng ba chục. Số thương tật vì bị tra tấn thì rất đông, tính hàng nghìn. Số được thả cũng hàng nghìn, trừ vài trường hợp nhờ thân thế, hầu như phải đút lót.
… Luân bước chậm rãi theo hành lang trại tạm giam. Nói chung, trại tạm giam có nơi nằm giữa những gian phòng thoáng sạch. Tất nhiên, Lưu Kỳ Vọng không thể lừa được Luân - do Luân quyết định kiểm tra trại giam mà gã phải bày bố như thế này. Qua mỗi phòng, Luân dừng lại khá lâu. Cái đập vào mắt Luân là giữa số đông còn xương với da, mỗi phòng còn vài người béo ị. Luân nghĩ liền đến những hồ sơ rành mạch… Luân qua một phòng danh cho nữ can phạm thì nghe trẻ sơ sinh khóc. Một chị, có lẽ xấp xỉ 30 đang cho con bú. Chú bé - chắc sinh độ một tuần trở lại - khóc ré và chẳng có gì khó hiểu: người mẹ không thể vắt cho con một giọt sữa.
Luân bảo nhân viên ty - anh ta ôm cả chồng hồ sơ theo Luân - tìm lai lịch người mẹ. Lê Thị Hai, dân làng Định Thủy, can tội "chứa chấp Việt Cộng". Người Việt Cộng mà chị chứa chấp không ai khác hơn là chồng chị, cha của thằng bé còn đỏ hỏn.
- Anh nhà hiện đang ở đâu? - Luân hỏi chị Lê Thị Hai.
Luân cố gắng lắm mới không nghẹt thở khi nghe người phụ nữ trả lời:
- Mấy ông bắn chết rồi còn hỏi làm gì?
- Mở cửa! - Luân ra lệnh.
- Mời chị ra! Từ giờ này, chị được tự do… - Luân bảo, giữa sự ngỡ ngàng của cả phòng giam và luôn số đi theo anh, nhất là của Lưu Kỳ Vọng. Gã cau mày trước quyết định đột ngột này.
- Trình trung tá! - Gã nói - Tôi đề nghị trung tá không nên làm như vậy… Ở đây, toàn Việt Cộng nguy hiểm.
Luân chưa kịp phản ứng thì một bà - có lẽ tuổi phải trên 60, tóc bạc, gầy guộc - đã lớn tiếng:
- Ai là Việt Cộng nguy hiểm, ông chỉ coi? Tôi từng tuổi này, làm sao theo Việt Cộng nổi? Thủy quân lục

chiến mấy ông kéo vô Bình Khánh, cứ nhè nhà nào nuôi heo thì đề án tử là Cộng sản để bắt heo. Tôi là Việt Cộng, bị tội nuôi con heo mà không chịu cho các ông giựt…
- Má tên gì? Ở đâu? - Luân hỏi. Anh nhớ trường hợp anh gặp trên Dầu Tiếng.
- Úy! - Bà già kêu lên thảng thốt - Ông chánh chủ tỉnh đừng xưng hô làm vậy… Tôi là Phạm Thị Lượm, ấp chợ làng Bình Khánh… Tôi chưa nói hết với ông chánh ty mật thám…
Luân tức cười quá: Bà già gọi chức tước của anh và Vọng y như hồi Tây… - mà gọi như vậy cũng đúng thôi.
- Ở khám nữ này, đố các ông kiếm cho ra một Việt Cộng… Còn mấy ông muốn bỏ tù tụi tôi thì các ông cứ ghi đại, ai cũng Việt Cộng! - Bà già vẫn sang sảng - Tôi nói thiệt, ông chánh ty mật thám mới đúng là Việt Cộng!
Càng nghe bà già nói, Luân càng thích. Bà già chắc chắn là nòng cốt của địa phương hoặc có con em đi cách mạng.
- Tôi là Việt Cộng? - Lưu Kỳ Vọng quắc mắt - Bà ăn nói ẩu tả…
- Vậy chớ nếu ông không làm Cộng sản sao ông bắt bừa, đánh đập ác đức bà con? Ông xúi bà con theo Việt Cộng! - Bà già không nao núng.
- Cho tôi xem hồ sơ má đây! - Luân bảo anh nhân viên. Đọc xong, hồ sơ gồm có mỗi tờ giấy lấy cung, không có chứng cứ gì.
- Thả má ra một lượt với chị Hai! - Luân ra lệnh.
- Tôi sẽ xét hết trường hợp từng người, ai vô tội sẽ được tự do. - Luân tuyên bố dõng dạc. Cả khám nữ nhìn anh lạ lùng.
- Ông Tống Văn Tình! - Luân chỉ thị cụ thể - Ông giải quyết mọi thủ tục, trả giấy tờ cho chị Hai, cho má Lượm, cấp tiền xe và tiền ăn đường cho chị và má… Chút nữa, tôi ký giấy, để hai người về tới nhà trước trời tối…
Luân lầm lũi bước tiếp. Nhưng được vài bước, anh quay ngoắt trở lại:
- Nếu trong người chị có thương tích, xin nói rõ, chúng tôi lo điều trị cho chị… Chị đừng nghi ngờ, không ai đụng đến chị… Anh ở nhà có được chôn cất tử tế chưa? Nếu chị muốn, cứ làm đơn thưa vụ anh nhà bị giết, chúng tôi sẽ xét… Hôm nay không tiện thì hôm khác, chị không cần mang đến mà gửi theo nhà dây thép, cũng được…
Hết dãy phòng giam, Luân chợt bảo Lưu Kỳ Vọng:
- Ông trưởng ty cho tôi thăm nơi giam số bị bắt sau khi tôi nhận nhiệm vụ…
Rõ ràng, Lưu Kỳ Vọng choáng váng, gã hoàn toàn không ngờ tình huống này. Thấy Vọng luống cuống, Luân gắt:
- Thiếu tá nghe tôi nói không?
Chẳng đặng đừng, Lưu Kỳ Vọng ra lệnh mở một cửa ngách. Vừa qua khỏi cửa, Luân đã ngửi thấy mùi tanh tưởi. Một khu nhà lợp tôn lụp xụp, ẩn sau chuồng xí. Phòng rộng không quá mười thước vuông nhốt ngót hai chục người - mình đầy máu. Luân quen mặt khá nhiều: dân Cồn Ốc. Anh sang phòng kế - nhỏ hơn. Và anh dường bị sét đánh: vợ Hai Sặc thoi thóp, hai người phụ nữ đang quạt cho bà.
Luân xông tới trước mặt Lưu Kỳ Vọng:
- Cái gì? Ông cắt nghĩa coi…
Lưu Kỳ Vọng lùi xa, mặt không còn chút máu.
- Ông trưởng ty, ông thật cả gan! Ông ngỡ rằng chức tỉnh trưởng của tôi để làm trò giỡn, phải không?
Theo lệnh của Luân, nhân viên mở cửa. Anh bước hẳn vào trong. Vợ Hai Sặc mở mắt lờ đờ.
- Cô em gái đâu rồi? - Luân lay vợ Hai Sặc.
- Bên kia! - Vợ Hai Sặc phều phào - Ở dưới hầm…
Luân quày quả ra.
- Chỗ nào? - Anh hỏi trỏng Lưu Kỳ Vọng.
Cô Rô bị còng cả tay chân trong xà lim rộng bằng chiếc quan tài âm xuống đất, dưới một bóng đèn điện cực sáng, cỡ hai trăm nến.
- Tôi bảo đưa cô gái vào bệnh viện chạy chữa, ông đem cô vào đây! - Luân nghiến răng - Ông sẽ phải trả lời trước tòa án đặc biệt về tội cố tình không chấp hành lệnh của cấp trên, cố tình gây bất mãn trong dân chúng… Bà già hồi nãy nói đúng!
- Thưa… - Lưu Kỳ Vọng lắp bắp.
- Tôi sẽ nghe ông sau! - Luân cắt ngang - Bây giờ, ông đưa cô gái, bà mẹ cô ấy, hai người đàn bà vào bệnh viện ngay. Ông cũng cho chuyển số người bị giam riêng ra ngoài, tôi sẽ đọc hồ sơ của họ và có ý kiến giải quyết nội hôm nay…
Luân đứng chờ mọi mệnh lệnh của anh được chấp hành xong mới rời khu trại giam. Ngỡ là tai qua nạn

khỏi, Lưu Kỳ Vọng lấy lại đôi chút tinh thần và để chứng tỏ mình là người biết nhận lỗi, gã trực tiếp gọi điện cho bệnh viện mang xe cấp cứu đến chở mẹ con bà Hai Sặc. Nhưng Luân chưa buông tha gã. Anh bảo:
- Hôm ở Cồn Ốc, tôi quyết định bắt bốn nhân viên công an. Ông giam họ ở đâu? Tôi muốn gặp họ.
Lưu Kỳ Vọng chết lặng.
- Sao? Ông lại không thi hành lệnh của tôi! - Luân cau mày.
- Dạ, đã thi hành… - Vọng sợ quá, hối hả trả lời - Mời trung tá theo tôi…
Luân kịp thấy Vọng ra hiệu cho một nhân viên công an và tên này rảo bước.
- Anh kia! - Luân gọi giật tên công an - Anh khỏi đi trước…
Thế là cả đoàn trở lại văn phòng ty. Luân đoán là có điều gì mờ ám đây nhưng nhất thời chưa đoán ra. Họ lên bậc thang. Tầng trên ngôi nhà đặt văn phòng ty gồm ba phòng lớn. Một, nơi làm việc của trưởng ty - đồng thời là nơi họp mật. Một, chỗ ở của trưởng ty - gã sống một mình, vợ con vẫn còn tại Sài Gòn. Một, là nơi gã đưa Luân vào.
Cửa mở hoác. Tiếng cười ồn ào. Khi Vọng xuất hiện ngoài cửa, một người nào đó thét to: - Vọng, mày chơi không? Tao thua sạch túi rồi… Đ.m…, bị mấy con điếm này mà tao xui…
Vọng không kịp ra hiệu cho cả bọn. Trước mắt Luân, một sòng bạc đang hồi sát phạt, tiền ùn đống, mấy cô gái mặc hớ hênh ngồi vòng ngoài và một tốp khác thì ngất ngưởng quanh mâm rượu. Luân nhận ra ngay mấy tiên công an bị anh đấm sặc mũi hôm nọ.
Lập tức, gian phòng lắng xuống. Chẳng tên nào có thể ngờ tỉnh trưởng mò lên đây.
- Anh kia là ai? - Luân trỏ một người cao quá khổ, áo không cài nút.
- Dạ, trung úy Bình, trưởng đồn Thành Triệu… - Vọng trả lời.
- Ông ta bị bắt? - Luân hỏi tiếp.
- Thưa không… Ông ta có dịp đến ty, gặp vui nên xà vào…
- Còn đây? - Luân trỏ một người tác roi roi, mặc sơ mi lụa sọc.
- Dạ, đại úy Mẹo, trưởng phòng điều tra của ty… Ông ta cũng lên chơi thôi.
- Còn các cô này? - Luân hỏi và nói luôn - Gái điếm?
Nghe Luân nhắc tới mình, các cô co rút sau lưng những gã đàn ông, thật ra không thể che kín các cô nổi, bởi họ cũng cố làm cho bé nhỏ…
- Thật tôi không ngờ! - Luân ném một câu đánh giá chung, quay xuống lầu, chân nện mạnh bậc thang.
Chiều hôm đó, Luân mời số người bị biệt giam đến dinh tỉnh trưởng. Anh yêu cầu họ khai báo tường hợp bị bắt, tra tấn… và sau đó ký quyết định trả tự do cho tất cả. Mỗi nạn nhân nhận được tiền tàu xe. Cũng chiều hôm đó, trung úy Bình đồn trưởng Thành Triệu bị phạt một tuần trọng cấm và đại úy Mẹo bị ngưng chức, chờ cứu xét. Cả hai bị ghép vào tội "giao du với can phạm, cùng can phạm truỵ lạc ngay nơi công sở". Tốp công an bị bắt ở Cồn Ốc phải vào trại biệt giam.
Luân dành trọn ngày hôm sau giải quyết những người trong bảng danh sách cải huấn. Cuộc điểm danh đã giúp Luân kiểm tra lần nữa điều anh phát hiện qua hồ sơ. Như vậy, số đông nhất là dân thường - họ dính dáng đến phong trào nhưng không phải là người chỉ huy, cũng có mười trường hợp đáng nghi, song công an không phăng ra manh mối. Luân xếp tất cả vào phần "phóng thích". Trong loại thứ hai, Luân chú ý những người tự khai như cán bộ Cộng sản chính cống - ai cũng da dẻ hồng hào. "Cho mấy đứa cò mồi này ra tòa". Luân xếp chúng sang một bên. Nhưng vẫn còn quá ít. Gần 150 can phạm, chẳng lẻ chỉ chọn được có năm, bảy người? Luân tìm trong hạng mà anh đoán là non gan, mất khí tiết. Được thêm 15 người nữa. Tạm ổn.
Lễ phóng thích tổ chức ngay sân trại giam. Dân chúng địa phương không hay biết gì nhưng phóng viên báo chí nước ngoài lại có mặt khá đông. Trước giờ, Henlen Fanfani đưa một người Mỹ râu tóc màu hung đến chào Luân. Anh ta là Victor Gray, phóng viên ảnh của tờ Newsweek - chồng của Fanfani.
- Hân hạnh! - Victor Gray bắt tay Luân - Tuy hôm nay mới gặp ông song Henlen giúp tôi làm quen ông từ lâu…
- Victor không biết ghen, ông kỹ sư đừng ngại! - Fanfani đùa. Cả ba cười hồ hởi.
- Ông bắt đầu một trắc nghiệm nữa, phải không? - Fanfani vẫn liến thoắng.
- Một trong những người mà tôi luôn luôn đề phòng là cô, cô Helen thân mến! - Luân thân mật khoát vai Fanfani và kéo Victor Gray cùng bước lững thững theo rìa sân - Cô thích đi xa hơn suy nghĩ của người khác trong các bài báo thiên về phân tích tâm lý…
- Tôi sẽ không bao giờ gắn cho ông bất kỳ một tư tưởng nào mà ông không có… Ông cố gắng chống đỡ cho chế độ của ông Diệm đứng vững. Tôi sẽ viết như vậy. Tất nhiên, ông cho phép tôi được bình luận về ý định của ông, tức là bình luận về tính hiện thực của những cố gắng ấy…
- Ông Gray có thấy mình có một người vợ đặc biệt sắc sảo về chính trị không? - Luân hỏi vui Victor và

ngầm bảo Fanfani là anh không thích tranh luận hôm nay.
- Tất nhiên là có! - Gray xác nhận - Giữa chúng tôi, bao giờ cô ấy cũng lấn át.
Fanfani không cãi, cô đột ngột hỏi Luân bằng tiếng Việt:
- Bà kỹ sư không ở Kiến Hòa? - Cô nói luôn - Chồng tôi không biết một tiếng Việt nào cả…
- Sắp tới giờ, xin hẹn gặp lại cô Helen Fanfani và ông Victor sau buổi lễ… - Luân rời hai người, rảo bước lại chiếc bạn kê trên thềm, dành cho tỉnh trưởng.
"Can phạm" ngồi chồm hổm thành nhiều hàng, mỗi người mang gói hành lý riêng. Ai cũng đinh ninh sau mấy lời hăm he của tỉnh trưởng, tất cả được tống lên những chiếc xe bít bùng, chở đến một phương trời nào đó - gọi là trại cải huấn - nơi mà số phận họ phó thác cho may rủi. Sẽ chịu tra tấn tinh thần và thể xác dai dẳng, có thể nói là bất tận, nếu sống sót. Và sống sót cũng thân tàn ma dại. Tiếng tăm các trại cải huấn đã khá lừng lẫy để mọi người hiểu "đi cải huấn" còn rùng rợn hơn ra trường bắn. Bởi vậy, mọi người im lặng. Họ chẳng để ý đến viên tỉnh trưởng đang ba hoa.
- Tôi cho các người ít nhiều tham dự vào những cuộc chống đối chính phủ Việt Nam Cộng hòa do Ngô Tổng thống lãnh đạo… Không ai bị bắt oan cả. Theo luật 10-59, đáng lẻ các người phải ra tòa. Tuy nhiên, chính phủ khoan hồng, bởi các người kém học, bị xúi giục, chưa gây tội ác. Thừa lệnh Tổng thống, tôi nhắc các người từ nay chăm lo làm ăn…
Luân nói tới đây thì khắp sân xao động. "Can phạm" ngó nhau và ngó anh.
- Đây là lần cuối cùng chính phủ ban ân huệ. - Luân vẫn tiếp tục nói - Nếu bị bắt lần nữa, các người đừng oán trách… Tôi đảm bảo các người được tự do làm ăn. Bất kỳ ai ức hiếp các người, cứ tố cáo với tôi. Hễ đủ bằng chứng, tôi sẽ trị thẳng tay. Tôi nhắc lại: tỉnh Kiến Hòa phải được cai trị bằng luật pháp!
Tuy ý của Luân đã rõ, song mọi người vẫn chờ đợi ở tỉnh trưởng câu nói quyết định. Và, đây là câu nói đó:
- Kể từ giờ này, những ai có tên sau đây được trở về nhà mình… Ai không đủ tiền bạc, chính phủ sẽ giúp…
Đứng khá xa đám đông mà Luân và các nhà báo nghe rõ tiếng rầm rì đột ngột lan nhanh, phó Ty công an Tống Văn Tình gọi tên từng người. Mỗi người nhận lệnh phóng thích mang chữ ký của tỉnh trưởng, các giấy tờ bị giữ trước đây, kể cả tiền bạc, tư trang. Tống Văn Tình liền miệng nhắc: "Xem coi đủ các thứ chưa? Ai còn thiếu, cho biết". Tất nhiên không ai khiếu nại - việc quan trọng nhất là thoát nhanh khỏi nơi đây.
Mỗi người giữ một thái độ khác nhau khi rời Ty công an: người lặng lẽ, người liếc Luân một cách bàng quan, người nhìn anh với vẻ khó hiểu, người cố giấu không để nhà báo chụp rõ mặt, người khinh khỉnh, người khẽ gật đầu cám ơn…
- Chừng mươi phút nữa thôi, ông trở thành đối tượng nghiên cứu của dân chúng toàn tỉnh Kiến Hoà… - Fanfani bảo Luân.
- Và, qua ảnh của Victor Gray, bài của Helen Fanfani, chính giới Mỹ sẽ mang "con quái vật" Nguyễn Thành Luân lên bàn mổ… - Luân đáp lại, hài hước.
- Trong chính giới Mỹ cũng có những cái đầu tỉnh táo. Ông không bị cô lập đâu! - Fanfani bác lại - Để ông không còn đất tấn công tôi, tôi nói thêm: Ngay cả trong CIA cũng không phải ai đều theo Mac Carthy (1) cả.
- Tôi thử ủng hộ ông - Victor nói - Tôi lấy được một số ảnh rất có lợi cho ông. Mặc dù phương pháp của ông chưa thuyết phục tôi… Dân chúng và Việt Cộng ở đây không ngô nghê. Trước tiên, họ đánh một dấu hỏi trên việc làm của ông. Ai có lợi trong trường hợp này? Những người nhà quê bị bắt vô cớ, họ có quyền về nhà, và viên tỉnh trưởng bỗng trở thành ân nhân không mất tiền! Làm sao có thể giản dị như thế được?
Victor hoàn toàn không hiểu rằng Luân rất sung sướng nghe phân tích của anh ta…
Sân vắng lần. Sau cùng, còn sót hai mươi mốt người.
- Các người không được thả! - Luân bảo, trước vẻ mặt không lấy gì sợ hãi của hai mươi mốt người đó - họ sẽ sang trại cải huấn - tức là họ chuồn ra theo ngã hậu.
- Các người cũng không qua trung tâm cải huấn! - Luân nói, gằn giọng - Tôi ký giấy truy tố các người, những nhân viên Cộng sản chính cống…
Thái độ dửng dưng của số tù còn lại tan biến tức khắc. Sao cớ sự ra như vậy? Họ đảo mắt tìm trưởng Ty công an. Lưu Kỳ Vọng không dám nhìn họ.
- Tỉnh Kiến Hòa chưa lần nào thiết lập tòa án quân sự đặc biệt… - Luân nói tiếp - Máy chém chưa lưu động tới đây. Đó là điều phi lý.
Có người khóc. Có người nấc. Cảnh sát lùa họ vào trại biệt giam…
*

Báo cáo của thiếu tá Lưu Kỳ Vọng.
Kính gởi thiếu tướng Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia.
Trình thiếu tướng,
Thiểm ty thấy có bổn phận trình lên thiếu tướng Tổng giám đốc tình trạng rất kỳ lạ sau đây xảy ra ở Kiến Hòa trong vòng chưa đầy tháng nay:
Từ khi thay trung tá Lê Như Hùng làm tỉnh trưởng tỉnh Kiến Hoà, trung tá Nguyễn Thành Luân giải quyết công việc theo một đường lối khác thường, đang gây xôn xao trong giới chức tỉnh và xáo trộn quy tắc lâu năm của thiểm ty, vốn là quy tắc do Tổng nha hướng dẫn. Ông Luân can thiệp quá sâu phần chuyên môn của Ty công an, hơn nữa, ông trực tiếp ký lệnh phóng thích đến 151 can phạm, tất cả đều xong hồ sơ về tội đích thân hoặc a tòng hoạt động Việt Cộng trong tỉnh. Mặt khác, ông lại ký lệnh tống giam và truy tố ra tòa án quân sự khá đông nhân viên công an, kể cả một số mật báo viên và nhân viên đặc biệt của chúng tôi, cách chức và giam cứu trung úy đồn trưởng Thành Triệu thuộc hệ cảnh sát đặc biệt, cách chức và truy tố đại ủy trưởng phòng điều tra của ty về những tội không lấy gì làm nghiêm trọng.
Hiện nay, nhân viên cộng lực tỉnh đều bất mãn, giữa lúc mà bọn Việt Cộng đẩy mạnh hoạt động. Đó là nguy cơ lớn. Nhiều vị đầu ngành trong tỉnh không hài lòng chính sách của trung tá Nguyễn Thành Luân, như đại úy Chung Văn Hoa, chỉ huy trưởng Bảo an, nhưng sợ thế lực của ông Luân nên không dám công khai phản đối.
Thiểm ty khẩn cấp mật báo để thiếu tướng tường và mong thiếu tướng trình với Hội đồng an ninh quốc gia và Tổng thống nguyện vọng của quan chức Kiến Hòa là chính phủ sớm rút trung tá Nguyễn Thành Luân khỏi trách nhiệm hiện nay, ngõ hầu tránh cho Kiến Hòa rơi vào tình thế xấu hơn.
Thiểm ty cũng xin lưu ý thiếu tướng là trong thời gian chưa dài lắm kể từ khi trung tá Luân được bổ xuống Kiến Hòa, chúng tôi ghi nhận số lượng tấn công và quấy rối của Việt Cộng tăng gấp ba lần so với trước. Chúng kiểm soát nhiều trục lộ bộ và thủy then chốt, trong đó có chợ Thơm, Hương Mỹ, An Định… Tỉnh lỵ Trúc Giang bị bao vây, ban đêm Việt Cộng mít tinh ngay cầu Ba Lai, cầu Chẹt Sậy và tự do chè chén giữa chợ Mỹ Lồng, cách trung tâm Trúc Giang không xa.
Đính kèm bản đồ chiến sự trong ba tuần mới nhất, bản đồ vùng Việt Cộng kiểm soát hoàn toàn, kiểm soát ban đêm, bảng danh sách 151 can phạm được phóng thích, bảng danh sách 27 nhân viên bị tống giam và truy tố.
Sau chót, một hiện tượng khiến thiểm ty vô cùng nghi hoặc: Trung tá Luân hết sức quan tâm đến số mật báo viên mà chúng ta gài trong hàng ngũ Việt Cộng, nhất là điệp viên mang bí số J5 - ông ta nhiều lần hỏi dò thiểm ty.
Tờ trình này gởi riêng cho thiếu tướng, mong thiếu tướng hủy khi đọc xong, bởi sẽ khó khăn cho thiểm ty nếu tiết lộ tới tai trung tá Luân! Vợ trung tá Luân đang làm việc ở phòng bí thư Tổng nha.
Xin thiếu tướng nhận nơi đây lòng trung thành tuyệt đối của tôi…
Trúc Giang, ngày … tháng… năm 1960
*
… Báo cáo nói là gởi riêng cho thiếu tướng Nguyễn Văn Là nhưng cả Mai Hữu Xuân, Fishel đều có. Hơn nữa, Dương Tái Hưng cũng nhận được một bản sao bằng chụp ảnh…
Về phần Luân, anh biết báo cáo đó khá trễ: Ngày 16-7, khi dự lễ khánh thành khu trù mật Thành Thới, Ngô Đình Nhu trao cho anh. Đó là bản chính, thiếu tướng Là chuyển báo với Nhu, không bình luận. Nhu cũng không ghi chú như thói quen một chi tiết nào trong báo cáo.
Lễ khánh thành xong. Nhu đáp trực thăng cùng Luân về tỉnh lỵ. Họ trao đổi kế hoạch thêm một khu trù mật nữa, khu Thới Thuận, nằm sát biển, cách huyện lỵ Bình Đại chừng mươi cây số.
- Tôi biết quan điểm chung của anh về chính sách khu trù mật, - Nhu bảo Luân - song Tổng thống quyết định đích thân khánh thành một cái của Kiến Hòa, cho nên anh phải chú ý…
Luân trầm ngâm một lúc:
- Tôi sẽ đảm bảo an toàn cho Tổng thống. Nhưng xin lỗi anh, tôi không tin vào kết quả của khu trù mật về lâu dài. Theo tôi đó là một chủ trương nguy hiểm, chẳng những mất lòng dân, thiếu hiệu quả cô lập Cộng sản, mà còn giúp Cộng sản bám chặt hơn nữa, đưa Cộng sản tiếp cận ta hơn…
- Trước kia, nghĩa là vào giữa năm 1959, tôi mê tín kinh nghiệm Mã Lai của người Anh. - Nhu bộc lộ suy nghĩ của anh ta rất chân thành - Bây giờ, tôi thấy tôi lầm… Tuy nhiên, chúng ta chưa thể xóa một chủ trương lớn, được giới thiệu rộng rãi trong dư luận quốc tế, vẫn còn đợi tác dụng chiến thuật và tâm lý ở một số nơi trong nước. Vả lại, Tổng thống chưa đổi ý, mặc dù Tổng thống đã nói đến việc từ nay phải lo củng cố hơn là xây thêm khu trù mật. Ở Kiến Hòa, tốt nhất là anh giữ đừng cho khu trù mật Thành Thới tan rã, xây dựng khu Thới Thuận kịp khánh thành vào tháng 10 theo lệnh của Tổng thống, đồng thời thực hiện phương hướng, bình định như anh dự kiến… Mỗi ngày qua, tôi nghiêng hơn về chính sách của anh.

Có thể trong vài tháng tới, sẽ mở hội nghị toàn quốc bàn công tác bình định. Tôi hy vọng anh sẽ giới thiệu kinh nghiệm cùng thành tích của Kiến Hòa…
Nhu nói tới đây, vừa cười vừa rút trong cặp ra một tờ giấy đánh máy:
- Tìm tòi bao giờ cũng rắc rối… Chuyện quả trứng của Christophe Colomb (2)…. Anh xem đây.
Luân đọc tờ giấy có chữ đỏ bên trong: Confidential (3) - Báo cáo của thiếu tá trưởng Ty công an Kiến Hòa Lưu Kỳ Vọng gởi thiếu tướng Nguyễn Văn Là. Đọc xong, Luân cười lạt, trả lại cho Nhu.
- Anh giữ! Nên "tẩm quất" tay này một trận… - Nhu bảo.
- Tôi chưa báo với anh về thiếu tá Vọng. Tôi thấy chưa cần quấy rầy anh. Vả lại, xáo trộn nội bộ trong lúc này không hay lắm… - Luân thở dài.
- Coi kìa! - Nhu kêu lên - Tôi thừa hiểu, dù tôi chưa biết chi tiết… Sao anh có vẻ bực bội? Gã Vọng này không hiền đâu… Người của Mai Hữu Xuân!
- Không chỉ của Mai Hữu Xuân! Anh biết tại sao tôi quan tâm đến tay mật vụ mang bí số J5? Bây giờ, tôi mới biết nó mang bí số J5, chứ trước thì Vọng giấu biệt.
- Chính tôi định hỏi anh việc đó. - Nhu chăm chú nghe.
- Anh nhận được một nghị quyết của Trung ương Cộng sản, gọi là nghị quyết 15 chưa?
Nhu cười:
- Được rồi… Tôi có mang theo đây, nếu anh chưa có, tôi đưa anh một bản…
- Anh nhận được từ bao giờ? Do đâu? - Luân hỏi, sốt ruột. Một số dự đoán của anh đúng hay sai tùy thuộc câu trả lời của Nhu.
- Hôm kia… Bộ tổng tham mưu chuyển sang, tài liệu tịch thu trong một cuộc hành quân ở Cai Lậy.
Nghe Luân thở ra, Nhu kinh ngạc:
- Anh thấy có điều gì không bình thường? Tài liệu đây…
Luân nhận tài liệu, lật vội vàng ở trang chót:
- Nghị quyết thông qua cuối năm 1959, mãi tới nay mới đến tay anh… Anh không lạ sao?
- Tôi cho là Cộng sản lưu hành nghị quyết có phần hạn chế… Nhưng, cơ quan tình báo ta cũng kém… - Nhu nói, mắt vẫn không rời Luân.
- Tôi biết chắc chắn: người Mỹ có nghị quyết này trước ta ít ra cũng ba, bốn tháng…
- Điệp viên của Mỹ ở khắp nơi. - Nhu không tỏ vẻ hăm hở nữa - Có thể tình báo của họ ở Moscow, ở Bắc Kinh kể cả ở Hà Nội lấy được…
- Rất tiếc, Mỹ nhận tài liệu ở Việt Nam Cộng hòa, hơn nữa, ở Kiến Hòa…
- Thế sao? - Nhu sa sầm mặt - Đại sứ Mỹ hay cô Fanfani bảo anh?
- Không chỉ có hai người đó… Nhưng họ nói là họ có một nghị quyết quan trọng của Cộng sản. Tôi tìm ra nguồn cung cấp. Thằng cha hay con mụ mang bí số J5 trao tài liệu cho thiếu tá Vọng và ông ta lờ anh.
Nhu lắc đầu:
- Chưa logique (4) lắm! Thiếu tướng Là không giấu tôi…
- Nếu thiếu tướng Là cũng như anh, nghĩa là cũng bị "bịt mắt" thì sao? - Luân cười mỉm.
- Chà! Thằng Vọng… - Nhu gầm gừ.
- Anh có thể lần mối: ai được trao tài liệu, ngoài tình báo Mỹ?
- Mai Hữu Xuân có không? - Nhu hỏi.
- Tôi nghĩ là có!
Nhu về Sài Gòn. Luân tư lự với những ngã rẽ đột ngột trong bước đường phát triển của miền Nam. Chính phủ Ngô Đình Diệm sợ nghị quyết chuyển hướng đấu tranh của Cộng sản thì ít mà sợ nhiều hơn lối đi vòng vèo của những tờ giấy… Bắt tay Luân tại sân bay, Nhu nói, đầy ý nhị:
- Nguyên tắc éliminateire (5) người ta định chơi trò bipartie (6) tất nhiên một partie (7) phải ra rìa… Tại sao ta không chơi trò đó? Mong anh suy nghĩ…
Làm sao chuyển những biểu hiện mới này cho lãnh đạo? Luân gọi Dung - cô ấy phải gặp Sa…
Thiếu tá Lưu Kỳ Vọng dường như không có xương sống khi gã bắt gặp ngay trên bàn viết của tỉnh trưởng bản mật báo do chính gã ký tên - không phải một bản sao. Thế là xong đời! Gã thầm trách mình không đủ khôn để đo lường sức vóc của đối thủ: thiếu tướng Là chưa bằng cái móng chân của Luân.
- Chắc ông rõ, tôi gọi ông đến để nghe ông giải thích về cái này… - Luân đẩy báo cáo về phía Vọng - Tôi đủ chứng cớ đưa ông ra toàn hoặc tống giam ông. Tôi đã không làm như vậy bởi tin rằng sớm muộn gì rồi ông cũng hiểu. Thật đáng buồn, ông không hiểu. Có lẽ tôi phải nói thẳng với ông: thiếu tướng Mai Hữu Xuân, thiếu tá James Casey nhận được tài liệu nghị quyết 15 của Cộng sản do ông gửi, trong khi đó, cấp trên tại chỗ của ông là trung tá tỉnh trưởng Lê Như Hùng và cấp trên dọc của ông là thiếu tướng Nguyễn Văn Là không nhận được… Ông biết đó, bây giờ tôi không cần mất công đưa ông ra tòa. Tôi có quyền xử bắn ông như đối với mọi điệp viên nước đôi… Tôi cho ông cầu cứu Williams Porter, Fishel hay cả Mac

Garr sắp thay Williams hoặc ai mà ông thấy đủ sức cứu ông… Tôi sẵn lòng chờ ba hôm trước khi trói ông vào cột.
Thiếu tá Vọng ngỡ rằng sự khuất phục của gã đã cứu gã. Gã khai tuốt luốt mối quan hệ của gã với Mai Hữu Xuân và CIA, thuận miệng, gã khai luôn việc gã được Mai Hữu Xuân ra lệnh bắt cóc Luân hồi năm 1955. Lần đầu tiên, Luân nghe những tiếng lóng: Pénalty, Franc direct… chỉ dùng trên sân cỏ. Bây giờ Luân biết J5 là ai: Nguyễn Văn Côn, huyện ủy viên Mỏ Cày, huyện đội phó. Còn tay mà Luân nghi ở Cồn Ốc là chi ủy viên xã Thạch Phú Đông, trưởng công an xã, tên Hiếm.
Vọng được tiếp tục làm việc.

P5 - Chương 9

Dung đến Bến Tre trước hôm quốc khánh 26-10. Đây là lần đầu Dung đến nơi làm việc của chồng. Cô rất thích cảnh rừng dừa bạt ngàn êm đềm một màu xanh, sông nước trùng trùng của Bến Tre. Luân đưa vợ đi thăm mộ cụ Đồ Chiểu - di tích duy nhất còn có thể thăm được một cách tuyệt đối an toàn.
- Anh tiếc không đi với em tới Cồn Ngao, Bảo Thạch, cửa Khâu Băng… - Luân âu yếm bảo vợ. Từ khi yêu Dung, anh được Dung truyền cho cách cảm thụ quê hương từ một khía cạnh nữa - cái đẹp thiên nhiên và dấu vết của người đi trước. Dung từng ao ước: Thế nào cũng theo Luân đến Cồn Ngao để thấm thía nỗi buồn của tác giả Lục Vân Tiên - "Ngùi ngùi mây bạc cõi Ngao châu"… Nguyễn Đình Chiểu đã mở đầu bài thơ khóc Phan Thanh Giản như vậy. Bảo Thạch, cái làng nhỏ "bờ biển Nam" nơi "kẻ học trò già họ Phan" an nghỉ - Dung giúp Luân hiểu về "Chín chữ lòng son tạc" là chín chữ khắc trên mộ bia Phan Thanh Giản theo di chúc của ông, được cụ Đồ Chiểu trân trọng nhắc… Không đưa Dung đi những nơi cố ước, Luân như tự thấy mình có lỗi, khiến Dung phải an ủi anh: Thế nào cũng có dịp…
Tình hình nước Lào mấy tuần nay bận tâm chế độ Sài Gòn. Đại úy Kong Lee, tiểu đoàn trưởng một tiểu đoàn Dù Lào tiến hành đảo chính chống lại chính phủ phái hữu thân Mỹ ở Vạn Tượng, liên minh trên thực tế với Pathét Lào, đòi thi hành đường lối trung lập. Cái mà Luân rút ra kết luận là thế lực tư sản dân tộc ở Lào vẫn còn một sức mạnh nào đó, cộng với thế lực thân Pháp vẫn chưa buông tay, họ núp dưới bóng của nhà vua, hòa hoãn với Pathét Lào… Trong một bối cảnh cụ thể, một tiểu đoàn đủ làm nên đại sự. Đại úy Kong Lee ám ảnh Luân đến mức Dung phát sợ:
- Tình hình Lào khác tình hình ta; phe hữu phản động chia rẽ, thực lực không hơn Pathét Lào bao nhiêu; phe thân Pháp còn ảnh hưởng trong nhiều giới, xu hướng độc lập trung lập trước thực tế hai phe tả, hữu ngang sức có điều kiện phát huy thanh thế; đóng được vai trò nghiêng về bên nào thì bên đó thắng, họ có lãnh tụ và lợi dụng được uy tín nhà vua và tôn giáo… Mỹ chưa phải độc chiếm Lào.
Luân vuốt tóc vợ:
- Anh biết như em. Nhưng ở ta, xét từ một căn bản khác đâu có kém thuận lợi hơn Lào, nhất là xét về thế lực Cách mạng. Nghị quyết 15 nói tới nhiều khả năng.
- Em thấy anh nên xin ý kiến các anh… - Dung không yên tâm. Luân cười:
- Tất nhiên!
Nói thế, nhưng cả hai đều nóng ruột. Chưa liên lạc được với A.07 hoặc anh Sáu Đăng, mà cũng không thấy các anh móc Luân. Sa chưa cho hẹn. Luân nghĩ tới Quyến, thậm chí Lê Khánh Nghĩa, chỉ huy phó Bảo an Tây Ninh - những đầu cầu nối với lãnh đạo. Dung kiên quyết phản đối, vì như vậy là quá khinh xuất, vi phạm nguyên tắc…
Giữa lúc hai vợ chồng Luân lật bề mặt bề trái sự kiện Lào thì Ngô Đình Nhu xoáy mắt vào một tụ điểm: binh chủng Dù đảo chánh ở Lào - Nhu vốn nghi ngại "đứa con cưng của Tổng thống" từ khi Dù thành một lữ đoàn hùng mạnh. Cho nên, nhân một số tiền đồn ở Kontum bị Việt Cộng tấn công, anh ta phái đại bộ phận lính Dù lên tiếp viện…
… Khán đài lễ quốc khánh đặt ngay trước cổng dinh tỉnh trưởng. Cả Nam Việt được lệnh tổ chức thật rầm rộ lần thứ 5 ngày khai sinh nền Đệ nhất Cộng hòa. Cũng như các tỉnh, Kiến Hòa tổ chức trước một ngày, ngày 25-10, để hôm sau, các quan chức đầu tỉnh còn về thủ đô chung vui với Tổng thống.
Chương trình gồm: phát biểu của tỉnh trưởng, đáp từ của dân quân chánh, múa lân, hội chợ, diễn kịch. Đêm, dạ tiệc do làng An Hội đãi…
Chào cờ xong, Luân lên lễ đài, sắp sửa đọc bài diễn văn sẵn. Dung ngồi hàng ghế đầu. Luân mở xấp giấy, trước khi đọc, khẽ liếc vợ, mỉm cười. Bỗng anh bắt gặp vẻ mặt kinh hoàng của Dung cùng tiếng thét thất thanh của cô: Lựu đạn! Thật ra, Luân cùng một lúc nghe thấy tất cả những thứ đó: Vẻ mặt trắng nhợt,

tiếng thét và cái nhoài người như muốn vọt lên lễ đài của Dung, tiếng rú và bước nhảy vụt tới của Thạch, quả lựu đạn lăn lộc cộc, sự náo loạn của sân lễ - hằng trăm người vừa hô hoán vừa nhào xuống đất… Tuy nhiên, nhanh hơn hết vẫn là Luân. Anh chộp quả lựu đạn ném ngược ra phía sau, bên trong vòng rào dinh tỉnh trưởng, đồng thời ghì Dung vào lòng, xô Thạch té xấp… Mọi người chờ tiếng nổ. Không có. Lựu đạn lép. Hú vía.
Thủ phạm bị bắt liền tại trận. Một cậu học sinh. Một cậu học sinh mà Luân biết mặt, biết tên. Cuộc mít tinh tiếp tục, nhưng không khí thật căng thẳng.
Cách nay năm hôm, công an tỉnh bắt một thiếu niên lảng vảng trước dinh tỉnh trưởng. Lê Ngọc Thường, học sinh đệ tam trường tỉnh, con của bà Ngô thợ may. Công an quả quyết Thường đo đạc khoảng cách từ lề đường đến nơi sẽ đặt lễ đài - hễ có lễ thì bao giờ lễ đài cũng đặt sát rào dinh tỉnh trưởng, còn dân chúng đứng từ lề đường. Thường khai: cậu ta rình một con sóc trên ngọn cây sao - quả cậu ta cầm chiếc giàn thung và túi quần nhét nhiều sỏi. Công an không tin mà Luân cũng không tin. Cậu bé mặt mày sáng sủa, trả lời trôi chảy các câu hỏi - sự thú nhận gián tiếp nó đã được sửa soạn những câu trả lời từ trước. Dù sao, rình một con sóc trước dinh tỉnh trưởng vẫn không phải là trò chơi của cậu học sinh sắp thi tú tài phần thứ nhất, hơn nữa, cậu quá đĩnh đạc. Luân ra lệnh thả Thường với lời khuyên: Lo học. Công an gọi bà Ngô đến ty giao bà chăn giữ thằng bé. Hôm sau bà Ngô hớt hãi trình với ty: Thường bỏ học trốn mất. Và, cậu bị bắt quả tang. Sau phần lễ chính thức, Luân bảo mang Thường đến dinh tỉnh trưởng. Anh muốn đích thân hỏi cung Thường.
- Tại sao em định giết tôi? - Luân hỏi, ôn tồn.
Thường nín lặng. Đôi mắt thông minh ngó thẳng Luân, môi hơi cười cợt. Lưu Kỳ Vọng nổi đóa.
- Mày không có lưỡi hả? Trung tá hỏi sao mày không trả lời?
Thường ném cho Vọng cái liếc khinh miệt, rồi tiếp tục im lặng.
- Trung tá để nó cho tôi! - Vọng thở khò khè - Ngữ này không mềm xương không bỏ tật láo…
- Em nói đi! - Luân vẫn ôn tồn - Tại sao? Tại sao em ném lựu đạn vào tôi?
Thường không nói. Lưu Kỳ Vọng nhảy tới, thộp ngực Thường:
- Nói! - Gã giơ cao tay.
Luân vội ngăn gã:
- Đừng, thiếu tá!
Vọng quay về chỗ ngồi, hầm hừ:
- Tại trung tá không cho đánh, nó lừng! Tôi nói thiệt, một cái lên gối, nó khai tới ông bà ông vải liền…
Nghe tao hỏi: Đứa nào biểu mày quăng lựu đạn, lựu đạn lấy ở đâu?
- Nói đi em, tại sao em muốn giết ông Luân? - Thùy Dung hỏi, dịu dàng.
- Tại ghét! - Thường mãi mới nói và là một câu cụt lủn.
Luân phì cười:
- Tại sao ghét tôi?
- Ác ôn, ai mà không ghét! - Thường trả lời tuy rắn rỏi song hoàn toàn kiểu trẻ con.
- Tôi ác ôn chổ nào? Em có thấy tôi bắn giết, đánh đập ai không?
- Ông giả đò nhân đạo mà người của ông - Thường ngó Vọng - bắn giết hằng hà dân trong tỉnh! Ông không gạt nổi dân Bến Tre đâu…
Luân biết người lớn dạy Thường như vậy.
- Chắc em đói bụng… - Luân đột ngột chuyển sang chuyện khác - Ăn đi rồi về lo học. Còn muốn làm hiệp sĩ, chiến sĩ phía bên nào cũng vậy, phải tập luyện cho giỏi, bình tĩnh… Lựu đạn chưa tháo chốt đã vội liệng, sao nổ được…
Thường đớ người:
- Tôi tháo chốt rồi mà!
Luân cười bảo Vọng:
- Thiếu tá thấy không? Khờ khạo quá, bị gạt…
Luân bảo mua cho Thường hủ tiếu. Khi cậu ăn xong - cậu vừa ăn vừa liếc Luân - Luân ra lệnh cho cậu tự do muốn đi đâu thì đi.
Lưu Kỳ Vọng cuống quít:
- Thưa trung tá, để tụi này khui nó, tìm ra kẻ chủ mưu…
Luân lắc đầu:
- Trò của con nít, hơi đâu để ý!
Sau cùng, Vọng tự rút ra nhận xét: Tay Luân này "điếm tổ", y mượn trẻ con quăng lựu đạn giả để quảng cáo y có số hên… Vọng có cơ sở: Quả lựu đạn mà Thường ném không nổ chẳng phải vì Thường quên tháo chốt an toàn như Luân nói mà vì lựu đạn bị tháo kim hỏa…

Nhưng hai hôm sau Công an tỉnh chụp một căn nhà ngoại ô thị xã, khui hầm bí mật, bắt hai người - một là Thường. Diễn biến nội vụ, Ty công an báo cáo như sau: Được mật báo, đêm 28, rạng ngày 29 tháng 10, đội thám báo trực thuộc ty, do thiếu tá Lai Văn Thố chỉ huy đã bao vây căn nhà ở ấp Cầu Tréo, làng An Hội, sát sông Bến Tre, nơi thị ủy Cộng sản lén lút trú ngụ. Căn nhà nằm sâu giữa vườn lôm chôm, vốn bỏ hoang từ lâu. Thoạt đầu nhân viên công lực kêu gọi Việt Cộng đầu hàng, nhưng từ trong nhà, nhiều phát súng lục bắn ra, buộc nhân viên công lực phải tấn công mạnh. Tuy nhiên vì trời tối, không tiện lục soát. Khi đã sáng rõ, nhân viên công lực vào nhà, bắt được mấy tấm đệm, ấm chén uống nước, tàn thuốc lá, giày dép… chứng tỏ Việt Cộng hội họp (tám hay chín tên) và ngủ lại… Cuộc lục soát sau đó phát hiện một hầm bí mật dưới gốc cây lôm chôm. Người đội nắp hầm trồi lên đầu tiên là một đàn ông vạm vỡ. Hắn ta vừa thoát khỏi hầm, đã lôi từ hầm lên khẩu tiểu liên Sten và bất ngờ lia vào đội thám báo, may không ai trong đội thám báo trúng đạn. Nhân lúc hỗn loạn, hắn lao xuống sông và biệt dạng. Cũng nhân lúc hỗn loạn, hai tên nữa dưới hầm tung hai lựu đạn. May mà lựu đạn tịt ngòi. Cả hai bị bắt sống.

Không thể can thiệp như hai lần trước, Luân đành để Ty công an khai thác Thường, nhưng anh dặn phải đảm bảo sức khoẻ cho hung thủ để anh còn trực tiếp thẩm vấn…

- Em có chú ý hai chữ "mật báo" trong tờ trình của Ty công an không? - Luân thủ thỉ với vợ - Đó là cái gút mà ta phải phanh phui, bằng không Bến Tre khó tránh tổn thất nặng. Một số tay sai của công an lòn sâu vào nội bộ cơ quan chỉ đạo, ít nhất cũng đã có tên Côn, huyện ủy viên kiêm huyện đội phó, tên Hiếm, chi ủy Thạch Phú Đông…

Ngày thứ ba, Luân bảo Ty công an đưa sang dinh tỉnh trưởng người bị bắt một lượt với Thường. Còn Thường, Luân ra lệnh thôi tra tấn, chờ anh…

… Một trung niên, gầy, trán cao, mắt quầng đờ đẫn. Chắc chắn là ông ta cận thị. Tờ khẩu cung ghi: Dương Văn Tâm, 38 tuổi, nguyên giáo viên Trường trung học Bến Tre, bỏ nhiệm sở tháng 2 năm nay, hiện là nhân viên văn phòng ban tuyên truyền thị ủy. Theo lời khai của Tâm, chẳng có họp hành gì hôm đó, họ đi công tác, ghé nghỉ nơi trạm. Người bắn tiểu liên là trưởng trạm. Họ ném lựu đạn để tự vệ. Hai ngày tra tấn của Ty công an moi ra chừng ấy lời khai. Luân thừa biết đây là lời khai dối. Khai dối không được hợp lý lắm.

- Ông nên khai lại! - Luân đặt tờ khẩu cung qua bên - Ông muốn giấu điều gì tùy ông, song lời khai của ông không hợp lý. Ông chỉ là nhân viên văn phòng một ban nhỏ của thị ủy, không sao cả, nhưng ông không phải ghé trạm. Trạm sao có hầm bí mật và chỉ có một hầm? Còn những chiếc đệm, còn giày dép, còn tàn thuốc lá… Các ông họp, đúng vậy. Người dự họp sống công khai trong thị xã - các ông chọn điểm họp như vậy cho tiện đi lại… Họp tới khuya thì nghe động. Số đông tản khỏi khu vườn. Còn ba người không thể đột nhập vào thị xã nên "chém vè". Ông đánh rơi kiếng, không đủ lanh lẹ thoát chạy khi hầm bị khui. Cậu Thường thì thiếu kinh nghiệm… Có thể tôi nói không ăn khớp một trăm phần trăm, song đại thể là như vậy…

Đôi mắt thâm quầng của người bị bắt tên là Tâm lóe lên tia sáng kinh ngạc.

- Tôi cho phép ông về nhà giam suy nghĩ lời khai. Tôi cần sự hợp lý… - Luân bỗng hỏi: - Ông cận mấy dioptries (1)?

Tâm trả lời là sáu - khá nặng.

- Ông sẽ có kiếng để tự viết lời khai. Cho ông ba hôm…

Ngay chiều hôm đó, thiếu tá Lưu Kỳ Vọng báo cáo riêng với Luân: J5 cho biết người tên Dương Văn Tâm có bí danh Hai Kiếng, ủy viên thường vụ thị xã, phụ trách trí và học sinh vận. Vọng đề nghị khai thác ráo riết Tâm để lùa hết cơ sở Cộng sản trong giới thầy cô giáo, công tư chức và học sinh.

Luân giả bộ đắn đo. Anh chưa tìm ra kế hạn chế tổn thất.

- Ý của thiếu tá rất đúng!… - Luân bảo - Song còn có cách hay hơn. Tôi sẽ tự cán đáng việc này… Nếu tay Tâm chịu làm việc cho mình, thiếu ta thấy sao? - Sau cùng Luân nảy ra sáng kiến.

Vọng xoa tay lia lịa:

- Trung tá làm được, em út phục lăn. Nhưng…

- Khó phải không?

Vọng gật đầu.

- Thử cái coi! - Luân cười.

Vào thời gian đó, nhiều người trong thị xã bị công an bắt, số đông là học sinh, lao động, có một ít thầy giáo, viên chức.

Luân và Dung suy nghĩ mãi: Giáo Tâm không khai, Thường không khai, tại sao cơ sở bể rộ? Cái gì đây? Cũng đến hai mươi người, theo tờ trình của Ty công an, thuộc hạng đầu mối quan trọng, trong đó gần phân nửa dự cuộc họp ở ấp Cầu Tréo.

- Kỳ quá! - Luân lầm bầm. Dung chợt reo to:

- Em thấy nguyên nhân rồi! Tại sao người dưới hầm trồi lên còn đủ thì giờ lấy khẩu tiểu liên và, hơn nữa, cả băng đạn bắn mà không trúng ai cả? Anh ta thoát đi dễ dàng, chẳng bị rượt đuổi.
- Đúng! - Luân hớn hở - Hai trái lựu đạn đều lép, giống y như trái ném vào anh!
Lập tức, Luân gọi thiếu úy Thố.
- Tại sao anh phát hiện được hầm? - Luân hỏi.
Thì ra, có dấu hiệu: ba vỏ lôm chôm xếp hình tam giác ngay trên nắp hầm.
- Anh có biết sẽ bị bắn không?
- Không, tin mật chỉ nhắc đề phòng lựu đạn…
- Tại sao các anh không ai bị thương?
- Hình như người bắn cố ý không chĩa ngay vào chúng tôi…"
Đúng hẹn, Luân gặp Tâm. Lời khai đã hợp lý hơn. Họ hộp hội nghị đội tuyên truyền, bị chụp, đa số lách theo vườn nên thoát. Anh ta là đội phó, cùng đội trưởng ở lại. Đội trưởng đã bắn. Anh ta và chú Thường - liên lạc của đội - ném lựu đạn nhưng vướng nắp hầm, không chạy được. Đội viên không ai sống hợp pháp - họ đi giày, dép là để hóa trang qua đồn bót.
Luân chỉ cười tủm tỉm khi đọc xong lời khai.
- Tôi không tin! - Luân bảo… - Anh nói dối! Anh là Hai Kiếng, ủy viên thường vụ thị ủy… Anh phụ trách trí và học sinh vận. Người của tôi trong các anh thông báo với tôi đầy đủ… Anh đừng hòng chối.
Hai Kiếng sững sờ. Hôm nay, anh đeo kiếng, nên có thể nhìn thấy Luân, viên tỉnh trưởng vừa về Bến Tre đã nổi danh quỷ quyệt.
Không đợi Hai Kiếng nói, Luân tuyên bố:
- Anh phải làm việc cho tôi!
Hai Kiếng xua tay:
- Không đời nào! Ông có bắn tôi thì bắn, tôi không bao giờ chịu làm chó săn… Ông mưu mẹo với ai chớ không lừa được tôi đâu… Đúng, tôi là Thường vụ thị uỷ. Cứ xử tôi theo luật của các ông…
- Anh không chịu cũng phải chịu… - Luân nạt đùa… - Còn cậu Thường! Tôi giao các người hằng tuần phải báo cáo cho tôi… Báo cáo qua người của tôi đang làm việc với các anh…
- Có phải ông Hiếm ở Cồn Ốc giao lựu đạn cho em không? - Luân hỏi riêng Thường.
Thường lắc đầu…
- Có phải cái ông trưởng trạm giao lựu đạn cho em?
Thường vẫn lắc đầu, song con mắt chớp chớp của nó lại xác nhận.
- Có phải J5? - Luân tự hỏi.
Tâm và Thường được thả. Họ chẳng hiểu lý do. Còn Ty công an thì khen nức nở: Ông trung tá mình cứng thiệt, xỏ mũi thằng Hai Kiếng te te!
*
Tính toán của Luân có một sơ hở lớn mà anh không ngờ. Sơ hở đó đã gây nên tổn thất đau lòng: Hai Kiếng bị xử tử… Thường thoát chết nhờ tuổi còn nhỏ, nhưng bị giam. Và mọi việc chỉ sáng tỏ sau ngày Tết nguyên đán Tân Sửu…
Luân quên Hai Kiếng, bởi một sự kiện chính trị lớn đột ngột xảy ra ở Sài Gòn, ngày 11-11: cuộc đảo chính của lính dù nhằm lật đổ Tổng thống Ngô Đình Diệm.

P5 - Chương 10

Khách không hẹn là trung tá Vương. Điều khiến Luân suy nghĩ khi tiếp ông: cuộc hành quân giải tỏa Dakpek, Dakto của quân Dù tận Bắc Kontum vừa chấm dứt, trung tá Vương hối hả xuống Kiến Hòa. Cái lý do muốn được "trao đổi kỹ về bài giảng ở đại học quân sự về đề tài triển khai quân Dù trong đội hình lữ đoàn ở nơi yên tĩnh" không đủ giải thích sự có mặt đột ngột của trung tá ở một địa phương ít yên tĩnh nhất Việt Nam Cộng hòa hiện nay, trong khi quan hệ giữa Luân và ông ta còn xa mới được gọi là bè bạn. Cả hai cùng giữ miếng: Luân bình thản mời khách nhấm nháp rượu pha nước dừa và tôm càng Bến Tre; trung tá Vương lại không dấu vẻ bồn chồn. "Tiểu đoàn I Dù không thiệt hại nhiều". Trung tá Vương thoạt như định thuật cho Luân nghe về cuộc hành quân mà ông ta chẳng liên quan gì. Nhưng, ông ta đổi đề tài hỏi Luân tình hình Kiến Hòa. Hỏi để mà hỏi thôi, ông nghe rất lơ đãng. Hai người uống khá nhiều, câu chuyện tiếp tục chạy vòng ngoài.
- Kennedy chắc thắng… Anh thấy thế nào? – Trung tá Vương áng chừng không thể nào chịu đựng mãi

tình trạng kéo dài nhạt nhẽo, hỏi Luân.
- Thế nào theo nghĩa nào? – Luân hỏi vặn, làm như không quan tâm lắm sự thay đổi nguyên thủ quốc gia Mỹ - Anh muốn biết ý kiến của tôi về khả năng thắng cử của Kennedy trước Nixon hay muốn biết nhận xét của tôi về những hậu quả một khi Kennedy thắng cử?
- Kennedy thắng cử, đâu còn gì phải bàn…- Vương như lấy được trớn – Cái cần bàn là chúng ta sống thế nào dưới chính quyền của đảng Dân chủ…
- Có một nhà báo viết: đảng Cộng hòa và đảng Dân chủ khác nhau như hai đường ray. Nghĩa là về hình thức, hai đảng tổ chức riêng, nhưng cả hai đều là thanh "ray" cùng đúc trong một khuôn, muốn dán nhãn hiệu Cộng hòa hay Dân chủ vào thanh nào cũng được. Tôi thấy ngồ ngộ khi người ta quan tâm đường ray mà quên xe lửa chạy trên ray! Chúng ta sẽ sống với đảng Dân chủ như chúng ta đã sống với đảng Cộng hòa, bởi vì chúng ta sống với chính đoàn xe… Đâu có gì khác.
- Khác chớ! – Trung tá Vương sôi nổi hẳn – Eisenhower bảo thủ hơn Kennedy… Kennedy trẻ, năng động, thích đổi mới…
- Tôi chưa đủ tài liệu để có một nhận định về chính sách đối nội của Kennedy. Nhưng về đối ngoại, tôi nghĩ là rất ít sự khác nhau giữa hai tổng thống… - Luân vừa thăm dò vừa lái nội dung câu chuyện.
- Kennedy rất định kiến về cung cách cai trị của chính phủ Việt Nam! Đặc biệt, ông ta khó chấp nhận nền độc tài gia đình trị… - Vương tiến sát đến chỗ mà Luân chờ.
- Anh quên là anh đang nói chuyện với một thành phần của nền độc tài gia đình trị đó! – Luân cười cởi mở.
- Nếu tôi ghép anh vào triều đình của tổng thống Diệm theo nghĩa hiến dâng cả thể xác lẫn linh hồn thì đã không trao đổi với anh… - Vương nói rất nghiêm – Tôi lo lắng. Chiến tranh đang mỗi ngày mỗi tăng cường độ. Chẳng lẽ chúng ta khoanh tay nhìn nó tàn phá đất nước một cách vô lối? Chính phủ thêm súng thì Cộng sản cũng thêm súng… Đến một độ nào, Hoa Kỳ tái diễn sự kiện Cao Ly và Nga Xô, Trung Cộng cũng không làm khác… Triển vọng thật ghê rợn!
- Cứ cho như tình thế đất nước sẽ như anh dự đoán, những sĩ quan trung cấp cỡ anh và tôi, chúng ta không thể đi quá giới hạn của những bình luận viên hoặc con chiên hết lòng xin Chúa xót thương mà giảm cơn thịnh nộ…
- Anh khiêm nhường thái quá! – Vương hùng hồn – Nasser lung lay cả Trung Đông khi ông giữ cấp hiệu còn thấp hơn chúng ta… Đất nước cần đổi thay…
- Tạm cho ý kiến của anh là xác đáng, tôi vẫn thấy cần thiết phải rõ ràng một vấn đề kỹ thuật: Thế nào là đổi thay và đổi thay bằng cách nào? Chẳng lẽ chúng ta đóng vai trò các thẩm mỹ viện nhan nhản khắp nơi, biến cặp môi chì thành môi mỏng, độn ngực lép thành no tròn…?
- Anh cho việc sửa sắc đẹp như vậy là còn quá ít? – Vương hỏi, soi mói… - Trước hết, theo tôi cần có các bác sĩ phẫu thuật ngoại khoa… Từ cơ sở đó, các chuyên gia lớn sẽ làm nốt phần còn lại.
Tới đây Vương không úp mở nữa:
- Ông hoàng Phouma là một chuyên gia lớn, nhưng ông ấy không làm gì nổi nếu không có một con dao ngoại khoa Kong Lee …
Đã rõ ràng… cái khôi hài ở đây là chuyện "chuyên gia lớn" mà Vương kỳ vọng lại là Phan Quang Đán, Hoàng Cơ Thụy, Nguyễn Tường Tam!
- Giải phẫu nào cũng rỉ máu… - Luân nói xa xôi.
- Tất nhiên! – Vương xác nhận – Ngay cả cắt bỏ ruột thừa…
- Tôi chỉ băn khoăn: con bệnh sẽ đẹp hay xấu hơn khi chạm tới dao kéo. Có những giải phẫu viên thẩm mỹ giỏi và tồi…
- Thận trọng là đức tính tốt của con nhà binh. Song, có một phương ngôn: Người ta không thể thưởng thức món ômơlét mà không đập vỏ trứng.
Luân cười phá:
- Trong cả hai nghề - mổ xẻ của bác sĩ thẩm mỹ và đập trứng của nhà bếp – tôi đều rất vụng!
- Anh hiểu lầm chuyến thăm anh của tôi rồi! – Vương kêu to – Tôi không hề có ý định rủ ren anh cầm dao kéo hay cầm muỗng … Nếu có, thì là mời anh theo kiểu: La boufeille est tirée, il fault la vider…(1) Thật ra, một tỉnh nhỏ, quân số lèng phèng, dù anh muốn can thiệp cũng không ăn thua – bất kể cả phía nào, dự phần hay "cứu giá". Khôn ngoan hơn hết là anh trung lập… Tôi nói rõ một chút: "anh" không phải trung tá Nguyễn Thành Luân, tỉnh trưởng Kiến Hòa đâu nhé…
- Anh ngại "ngư ông đắc lợi" phải không?
Trung tá Vương gật đầu.
- Tôi tin anh, gần như giao sanh mạng cho anh… - Vương thổ lộ nỗi lo lắng, khi cơn "bốc" dịu lại.
Luân không nói gì. Tiễn trung tá Vương ra xe, anh nhắc nhận xét cũ:

- Lính Dù trang bị nhẹ quá.
- Cám ơn anh! Tôi đã bổ khuyết rồi …
… Trong thâm tâm, Luân thèm được làm trung tá Vương. Với anh, tình huống sẽ không lập lờ kiểu Kong Lee. Thật tuyệt diệu, nếu chính anh làm chủ Sài Gòn!
Luân gieo phịch người lên ghế, chìm trong bao ý nghĩ rộn ràng, đến nỗi Dung choàng tay qua cổ anh, anh mới sực tỉnh.
- Một cuộc hùn hạp giữa những đầu sỏ lừa đảo. – Luân bảo Dung – Anh chàng Vương sẽ vỡ mộng. Hiện tượng Kong Lee khuyến khích Phòng nhì Pháp, còn CIA thì xúi bẩy. CIA cần một tát tai cảnh cáo anh em ông Diệm, Phòng nhì mơ màng khôi phục trật tự thuộc địa cũ. Vương tin vào một chế độ trung lập chịu ảnh hưởng Pháp thay cho chế độ thân Mỹ, ngăn chặn cách mạng ở Nam Việt. "Đồng sàng" với Vương nhưng rất "dị mộng" là Nguyễn Chánh Thi – tên hoạt đầu này thuộc đảng Đại Việt, mục tiêu đơn giản song trắng trợn: một trong các ghế Tổng thống, Thủ tướng, Bộ trưởng quốc phòng, Tổng tham mưu trưởng … Chuyện đột ngột xuống Bến Tre của Vương có thể do Phòng nhì gợi ý: đừng để cách mạng nhân tình hình rối ren mà tấn công, tạo lợi thế cho chế độ thân Pháp trong sự mặc cả sau này.
- Bao giờ thị họ bắt đầu? – Dung hỏi.
- Theo anh, đợi Kennedy lên, bật đèn xanh. Có thể cuối năm… Làm sao báo cho A.07?
*
Lại một khách không hẹn nữa đến Kiến Hòa.
Đại úy Phan Lạc, chỉ huy phó Biệt động Quân khu thủ đô – khác với trung tá Vương – đi thẳng vào vấn đề, khi vừa ngồi xuống ghế.
- Tôi không tài nào chịu nổi! – Đại úy kêu lên giận dữ - Trung tá đã thấy lần nào cảnh lính Dù mổ bụng Việt Cộng chưa? Thật dã thú! Chính mắt tôi thấy, không phải một lần, cũng không phải mười lần…
- Do "Nỗi buồn dã thú" mà tôi đọc trên một tờ báo – Luân đùa. Anh nhắc bài thơ của Phan Lạc.
- Không! – Phan Lạc nói thật nghiêm – Hai khái niệm khác nhau. Ở đây, tôi nói họ là dã thú theo cái nghĩ họ muốn biến tất cả chúng ta: anh, tôi, sĩ quan nói chúng, làm những tên chỉ huy bọn đồ tể. Biệt động quân rồi sẽ phải cắm lưỡi lê vào bụng một người nào đó…
- Bây giờ, anh mang sự tức tối ấy đến đây để làm gì? – Luân cũng nghiêm trở lại – Anh định trút lên đầu tôi sao?
- Anh gánh một phần trách nhiệm vì là người của Tổng thống!
- Giả tỷ đúng như anh nói, tôi cũng không thể cải biến được tình hình.
- Được chớ! Nếu anh muốn…
Luân ngắm nghía viên đại úy ngồi trước anh. Anh ta là ai?
- Tất nhiên, tôi rất muốn… - Luân cân nhắc lời lẽ - Ở Kiến Hòa, tôi cấm mọi hành động vi phạm luật pháp thô bạo. Tôi nghiêm trị…
Đại úy Phan Lạc lắc đầu:
- Tỉnh Kiến Hòa quá nhỏ. Kể cả những gì trung tá đã làm ở Bình Dương, vẫn quá nhỏ…
- Ta hãy làm những cái nhỏ trong khi chưa có cái lớn. – Luân tiếp tục thăm dò.
- Cái lớn không tự nó đến. Phải tạo ra… - Phan Lạc sôi nổi trái hẳn tính khí thường ngày của anh mà Luân biết – Theo anh, một lữ đoàn Dù, một tiểu đoàn Biệt động quân là nhỏ hay lớn? – Phan Lạc chợt hỏi Luân.
- Có thể là nhỏ, có thể là lớn… Còn tùy. Anh từng nghiên cứu An Nam hành quân pháp, Binh thư yếu lược, Hổ trướng khu cơ của Việt Nam, thế trận của Gia Cát Lượng… Cho nên, nói với anh về tình hình, sự phối hợp trong bố trí là thừa… - Luân quyết định trả lời lơ lửng.
Đại úy Phan Lạc đập mạnh hai bàn tay vào nhau, tặc lưỡi:
- Tiếc là tôi chỉ ở cấp đại úy!
- Cấp trung tá cũng chẳng hơn gì! – Luân cười nhẹ.
- Có phải anh nhận xét với ông Vương là lữ đoàn Dù trang bị nhẹ?
- Đúng!
- Biệt động quân có xe tăng và 12 khẩu pháo! Nặng hay nhẹ?
- Vấn đề chắc không đơn giản ở chỗ có xe tăng và pháo. Làm sao xe tăng chịu lăn xích và pháo chịu cất tiếng, đó mới thật sự là vấn đề! Làm sao? Clausewitz (2) đã chạy rồi: Thống nhất chỉ huy, thống nhất tham mưu!
Đại úy Phan Lạc thở ra:
- Tôi nghĩ nguyên tắc của Clausewitz không tính đến điều may rủi…
Hai người không nói nữa. Phan Lạc ngó ra bên ngoài, rõ ràng đầu óc anh ta rất căng thẳng.
"Có thể là một người có thiện chí, song quá non!" – Luân đánh giá Phan Lạc.

- Tôi hỏi thẳng anh và xin lỗi trước nếu câu hỏi làm anh khó chịu: Anh còn giữ liên lạc với "phía bên kia" không? – Phan Lạc úp mở.
- Chi vậy? – Luân mỉm cười.
- Tất nhiên, tôi hỏi là có chủ ý …
- Đành phải không làm vừa lòng anh: Tôi không thấy lợi ích gì khi phủ nhận hay công nhận điều anh muốn biết!
- Thôi, tôi không cần anh trả lời câu đó. Tôi hỏi anh một câu khác: Tôi có thể tin cậy anh ở mức nào?
Luân bật cười:
- Tới mức mà anh đã cho tôi biết những điều khá bí mật từ lúc gặp tôi…
- Ngô Đình Nhu đã hỏi tôi: Tại sao tôi chống chính phủ? Và tôi đã trả lời: Vì tôi muốn bảo vệ chính phủ!
- Trả lời rất thông minh! – Luân khen.
- Tôi hy vọng sẽ còn gặp trung tá! – Phan Lạc đứng lên từ giã Luân. Luân tiễn Phan Lạc xuống thềm:
- Đại úy nên nhớ: ông Thi quan hệ chặt với CIA…
- Tôi biết! – Phan Lạc bảo – Tôi biết cả tên của nhân viên CIA đó. Ông ta là Carven, khoác áo phái đoàn viện trợ kinh tế. Chính luật sư Hoàng Cơ Thụy mối lái cho Carven gặp Thi.
- Vậy là tốt… Còn Vương, ông ta là người của Phòng nhì…
- Tôi cũng biết.
- Chúc đại úy may mắn! – Luân vẫy tay hồi lâu, đến khi xe của đại úy Phan Lạc ra khỏi cổng.
Còn lại một mình, Luân như tiếc rẻ: Cậu Phan Lạc này bấm cò súng sớm quá!
*
Luân đã phán đoán sai, Kennedy đắc cử ngày 10-11, cuộc đảo chính nổ ra ngày hôm sau, 11-11. Dàn cảnh chính là kết quả của cuộc bầu cử, mặc dù theo Hiến pháp Hoa Kỳ, tân tổng thống mãi đến cuối tháng giêng sang năm mới nhận chức.
Vào 2 giờ sáng Luân choàng thức: trung úy truyền tin Hồ Nhựt Thanh báo có điện khẩn của dinh Độc Lập. Luân linh cảm tình hình đột biến.
Té ra không phải điện thoại mà đài phát sóng riêng của Tổng thống thông báo chung các cấp quân sự, hành chính. Đài phát sóng yếu, rất khó nghe, nhưng Luân biết được điều cần biết: Vào một giờ rưỡi sáng nay, quân Dù đồn trú dã ngoại trong Sở thú nổ súng tấn công Liên binh phòng vệ Phủ tổng thống đóng trong thành 11è RIC cũ đồng thời bao vây dinh Độc Lập, kêu gọi tổng thống đầu hàng; Tham mưu biệt bộ Phủ tổng thống ra lệnh các lực lượng thuộc sư đoàn 7 đóng ở Biên Hòa và sư đoàn 21 đóng ở Mỹ Tho về Sài Gòn "dẹp một nhúm sĩ quan Dù phản loạn".
Luân mở máy liên lạc đặc biệt, xin nói chuyện với Ngô Đình Nhu. Từ đầu máy kia, tiếng Nhu nhòa trong tiếng liên thanh dữ dội: "Nhu đây, anh Luân hả?… Dinh Độc Lập đang bị vây. Tôi đang cố liên lạc với đại tướng Tỵ… Ngoài Dù, còn một số đơn vị Biệt động quân… Không có gì nguy ngập lắm… Anh yên tâm!". Giọng Nhu khá bình thản.
Như vậy, quân đảo chính vẫn chưa đột nhập được vòng rào bảo vệ dinh. Điện thoại reo. Bây giờ, trung tá Vương nói chuyện với Luân.
"Chào trung tá Luân. Tôi là Vương đây… Điều mà tôi báo trước đang thành sự thật. Để giảm bớt đổ vỡ, chúng tôi yêu cầu Tổng thống giao quyền lại cho một chính phủ mới, còn Tổng thống và gia quyến sẽ được đảm bảo an toàn rời Việt Nam đến nơi nào do Tổng thống chọn lựa… Ủy ban cách mạng đã gửi tối hậu thư cho Tổng thống. Chúng tôi sẽ tổng tấn công nếu Tổng thống bác bỏ tối hậu thư đó. Tổng thống không thể hy vọng quân tiếp viện, các cầu dẫn vào thủ đô đã bị quân cách mạng chiếm… Tôi tin là trung tá hiểu thời thế, đừng vọng động…"
Luân không đáp lại Vương một lời – các sĩ quan đã tề tựu quanh Luân.
Luân gác máy, bảo:
- Trung tá Vương, người cầm đầu quân đảo chính gọi điện cho chúng ta…
- Ông ta nói gì? Kêu gọi chúng ta đầu hàng? – Chung Văn Hoa hỏi.
- Cũng gần như vậy. Hình như ông ta gọi tất cả các tỉnh…
- Họ chưa chiếm đài phát thanh!
Nghe nhận xét của đại úy tham mưu trưởng Nguyễn Thành Động, Luân cho mở máy thu thanh: đài Sài Gòn im lặng, đài Quân đội liên tục đánh các bài hành khúc. Để kiểm tra thêm, Luân gọi điện cho Nhà dây thép Sài Gòn – cô nhân viên trực có mặt, cho biết súng nổ nhiều, quân Dù và Biệt động vận chuyển trên các xe quân sự đổ về dinh Độc Lập.
"Không ổn rồi!" – Luân kêu thầm. – "Quân đảo chính không biết, ngay phút đầu, chiếm đài phát thanh và bưu điện… Những tài tử đảo chính!"
Đại úy Động nói bằng lời sự đánh giá đó: Ce sont des stagiaires!(3)

“Lại không tấn công ngay, tấn công kiên quyết… Súng đã nổ, là một. “Tổng thống”, hai “Tổng thống” – Luân tiếp tục suy nghĩ – Diệm, Nhu sẽ tìm cách hoãn binh để quật lại…” Giữa Nguyễn Chánh Thi và Vương hình như chưa khớp về ý định: Thi đòi Diệm đầu hàng, Vương đòi Tổng thống trao quyền và bình an ra đi.
- Báo động trong toàn tỉnh! – Luân ra lệnh – Đình chỉ tất cả các cuộc hành quân, đề phòng quân đảo chính tấn công. Cho phép các đồn lẻ được triệt thoái, nếu bị uy hiếp. Để đảm bảo mọi đơn vị thông suốt nhiệm vụ, cho một máy bay trinh sát phóng thanh lệnh của tôi!
Luân ghi băng lời kêu gọi của anh: “Một bộ phận quân đội giữa đêm nay đánh vào dinh Độc Lập, nhân danh tỉnh trưởng Kiến Hòa, tôi ra lệnh quân đội, công an, viên chức và nhân dân toàn tỉnh không được mất trật tự, hốt hoảng, nghe tin đồn đãi…”
Trước khi trời sáng, toàn tỉnh Bến Tre biết có đảo chính ở Sài Gòn.
Luân không rõ quá trình thương lượng tiến hành ra sao mà 10 giờ, đài của dinh Độc Lập phát kêu gọi của Tổng thống: “Một số phần tử bất mãn và bọn tay sai Thực – Phong – Cộng mưu đồ lợi ích riêng đã phản bội hiến pháp, toan dùng vũ lực thanh toán thành quả cách mạng của Việt Nam Cộng hòa. Tôi, Tổng thống Ngô Đình Diệm ra lệnh sư đoàn 21 bộ binh lập tức về dẹp bọn phản loạn”… Chính Ngô Đình Diệm đích thân đọc bản kêu gọi khẩn cấp đó.
Nghĩa là thế nào? Luân tự hỏi. Nguy kịch rồi sao? Từ hai giờ sáng đến giờ, anh túc trực tại phòng truyền tin cùng các sĩ quan trực thuộc. Dung pha cho họ cà phê. Họ vừa nhai xăng-vich vừa chăm chú theo dõi máy thu thanh, máy bộ đàm, điện thoại. Tin tức từng chập báo về: dân chúng thị xã Trúc Giang xôn xao, tụ tập bàn tán…
Máy thu thanh lại nhận được lời của Diệm: “Hỡi các thiên thần mũ đỏ! Hỡi các con yêu quý của ta…” Máy bị tạp âm, không nghe được toàn văn. Luân buồn cười: Hôm nào, lối nói cảm hứng của Tổng thống xúc động cả một lữ đoàn, nay thì trơ trẽn. Tổng thống vốn không có giọng tốt để “ca” câu vọng cổ não nùng đó!
- Có thể bọn stagiaires (4) này ăn may! – Đại úy tham mưu trưởng bắt đầu giao động.
Mười một giờ, đài phát thanh Quốc gia bỗng lên tiếng, mở đầu bằng bài hành khúc rất quen thuộc của Lưu Hữu Phước – bài “Lên đàng”. Tiếp sau, một giọng chải chuốt lạ tai. đó là bác sĩ Phan Quang Đán, thay mặt cho Ủy ban cách mạng: “Hỡi quốc dân đồng bào! Cuộc chiến đấu oai hùng của dân chúng Việt Nam liên tiếp bị phản bội. Cộng sản đã cướp công của đồng bào, thiết lập chế độ độc tài Đảng trị ở Bắc Việt. Ông Ngô Đình Diệm đã cướp công của đồng bào, thiết lập chế độ độc tài gia đình trị ở Nam Việt. Từ khi trèo lên ghế Thủ tướng rồi Tổng thống. Ông Diệm một mặt đàn áp khủng bố các lực lượng quốc gia dân chính, một mặt dung túng cho gia đình và tay chân vơ vét bóc lột dân chúng thậm tệ. Chế độ dân chủ bị chà đạp, ông Diệm gian lận ngay trong các cuộc bầu cử. Thế nước lâm nguy. Ngày nay, Cộng sản đang lộng hành khắp thôn quê, lợi dụng sự bất mãn của dân chúng. Để chống Cộng hữu hiệu, mang ấm no hạnh phúc về cho dân, hoàn thành sứ mạng thống nhất Tổ quốc, quân đội đã ra tay hành động. Ngô triều đang hấp hối. Hội đồng cách mạng do tôi đứng đầu kêu gọi quốc dân đồng bào hưởng ứng cách mạng, siết chặt hàng ngũ sau lưng quân đội và Hội đồng cách mạng…”
Đài phát nhật lệnh của đại tá Nguyễn Chánh Thi, Tổng tư lệnh quân đội cách mạng kêu gọi các binh chủng, chấp hành chỉ thị của ông.
Những gì chi tiết nhất cũng chỉ đến mức độ đó: cách mạng, dân chúng, quốc gia, chống Cộng. Thế thôi. Đại úy tham mưu trưởng tặc lưỡi – anh ta khá nhạy bén về chính trị: Tào lao! Toàn đánh giặc mồm.
Ba giờ chiều, đài phát thanh truyền đi nhật lệnh của đại tướng Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Tỵ: Tổng thống Ngô Đình Diệm quyết định trao quyền cho các sĩ quan bàn bạc lập chính phủ mới… Sau đó, Đài phát thanh Quốc gia phát tiếng nói của Tổng thống:
- Tôi, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa đã quyết định giải tán chính phủ hiện thời… Tôi kêu gọi các tướng lãnh của quân đội Việt Nam Cộng hòa thành lập một chính phủ lâm thời để có thể tiếp tục chiến đấu chống Cộng và bảo vệ xứ sở. Đồng thời tôi muốn phối hợp với Ủy ban cách mạng thành lập một chính phủ liên hiệp để tránh đổ máu và trấn an dân chúng. Tôi ra lệnh hội đồng các tướng lãnh tìm tất cả phương pháp thích nghi để chấm dứt mọi cuộc tuyên truyền xuyên tạc và ngưng bắn.
Luân cười trong bụng: Lại một đường “lả lướt” gây mơ hồ và kéo dài thời gian. Chẳng lẽ Phan Quang Đán là trẻ con?
Năm giờ chiều, Hội đồng cách mạng tuyên bố: Sáng ngày 12 sẽ có cuộc biểu tình lớn ủng hộ cách mạng và chào mừng chính phủ…. Cá cắn câu! Chạy trốn đi là vừa, cái hội đồng cách mạng ngờ nghệch đó! Luân cố che đậy sự bực tức của mình. Phan Quang Đán quả trẻ con!
Tình hình tuy vậy vẫn chưa rõ ràng. Liên lạc với Phủ tổng thống bằng điện thoại thì bị cắt. Liên lạc vô tuyến điện khi được khi không. Luân cố gắng nói chuyện với Ngô Đình Nhu nhưng thất bại: tạp âm lấn

át. Bộ tổng tham mưu bỗng từ chối tiếp nhận điện của Luân. Nhà dây thép còn giữ đều đặn đường dây vô và hữu tuyến song cho hay không thể nối với dinh Độc Lập được. Máy của sư đoàn 21 luôn bận, Luân biết sư đoàn vẫn "án binh bất động".
Một đêm thấp thỏm nữa qua. Hy vọng của Luân lớn dần: tình thế có thể nhùng nhằng, đủ thời gian để các đồng chí khai thác thời cơ giành đất giành dân, nhất là phá khu trù mật.
Trong suốt đêm đó, Luân sục sạo các đài phát thanh Hà Nội, Bắc Kinh, Mátxcơva, Paris, Luân Đôn, Manila… Nói chung tin tức chưa có gì cụ thể. Đài Pháp, Mỹ kêu gọi kiều dân nước họ ở Sài Gòn đừng ra đường. Trả lời phỏng vấn của nhà báo Helen Fanfani, đại sứ Mỹ Durbrow nói gọn: Đó là việc nội bộ của Nam Việt.
Luân cũng sốt ruột chờ đợi báo cáo về hoạt động nhảy vọt của "Việt Cộng" trong tỉnh. Tình hình lại im ắng.
Tám giờ, dinh Độc Lập gọi Luân: Nhu yêu cầu Kiến Hòa huy động lực lượng về Sài Gòn cứu viện. Tiếng súng dồn dập nghe rõ trong máy. Giọng Nhu không còn điềm tĩnh như lần trước.
Tất nhiên, phải nguy cấp lắm Nhu mới gọi Bảo an cứu viện, nhất là Bảo an Bến Tre mà Nhu thừa biết cách bức đò giang, điều động lên tới Sài Gòn không thể nhanh được.
Chung Văn Hoa ngần ngừ:
- Lỡ Việt Cộng tràn vào tỉnh lỵ thì sao?
Luân làm ra vẻ kiên quyết:
- Tập hợp các đơn vị có mặt, sửa soạn xe cộ: tỉnh trưởng sẽ chỉ huy hành quân.
Chín giờ, Đài phát thanh quân đội tường thuật thu thanh cuộc họp báo tại Bộ Tổng tham mưu của trung tá Vương, một trong những thành viên của Ủy ban cách mạng, trung tá Vương nhấn mạnh rằng không phải là một cuộc đảo chính. Lữ đoàn Dù và các binh chủng khác muốn "bày tỏ nguyện vọng với Tổng thống". Sự xuống nước kỳ quặc của quân đảo chính được giải thích liền sau đó: Đài phát thanh quân đội đổi chủ, người xướng ngôn đọc lệnh của đại tướng Tỵ buộc binh lính lữ đoàn Dù, Biệt động quân trở về doanh trại sĩ quan trình diện tại Sở chỉ huy Biệt khu thủ đô. Từ giờ đó, đài đưa tin đều về bước tiến của sư đoàn 7 và 21 bộ binh. Mười một giờ, sư đoàn 21 chiếm vườn Tao Đàn, sư đoàn 7 chiếm sân bay Tân Sơn Nhất.
Mười sáu giờ, dinh Độc Lập được giải tỏa. Mười bảy giờ, Tổng thống nói trên đài. Lời lẽ và giọng khác hoàn toàn… "Sau một ngày biến cố tại thủ đô, tôi, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa vì tha thiết đến sự bảo toàn lực lượng quân đội trong nước phải đương đầu với Cộng sản, nên đồng ý tìm một giải pháp dung hòa… Nhưng bọn phiến loạn đã luôn luôn xảo trá. Vì thế cho nên tôi ra lệnh cho quân đội tham gia thanh toán chúng và bọn đầu cơ chính trị đồng lõa… Bọn chúng sẽ bị pháp luật trừng trị xứng đáng…"
Mười tám giờ, đài Nam Vang đưa tin: Một máy bay quân sự của Nam Việt xin hạ cánh ở sân bay Pochenton – đi trên máy bay có 18 người gồm một trung tướng, một đại tá, một trung tá, bốn thiếu tá, sáu đại úy, năm trung úy và một thiếu uý.
Lực lượng Bảo an Kiến Hòa chưa sang hết sông thì được lệnh quay về. Luân thất thểu như chính anh thua trận. "Đồ sọc dưa!" – Luân mắng thầm bọn đảo chính.
Luân lên Sài Gòn ngay chiều tối. Trước khi ngồi vào xe, anh được tin: hai khu trù mật của Kiến Hòa "bị Việt Cộng san bằng"… "Khá" – Anh reo thầm.
Tại Sài Gòn, anh biết thêm: trận đánh kéo dài 24 tiếng đồng hồ, làm chết và bị thương lối một nghìn binh sĩ, vài trăm thường dân. Trong số binh sĩ chết có thiếu tá Soạn bị phe đảo chính và trung tá Nguyễn Triệu Hồng bị lính phòng vệ bắn ngay trong giờ đầu. Đại tá Nguyễn Chánh Thi cùng toàn bộ Bộ tham mưu của ông ta chạy trốn bằng máy bay, mang theo trung tướng Thái Quang Hoàng. Các nhân vật trong "Ủy ban cách mạng" như Phan Quang Đán, Hoàng Cơ Thụy sau khi không được sứ quán Mỹ và Pháp cho tị nạn chính trị, đã nộp mình. Không có tin gì về đại úy Phan Lạc. Luân cũng biết một phần lớn khu trù mật các tỉnh vỡ. Luân không ở Sài Gòn lâu. Sau khi vấn an Tổng thống, thăm vợ chồng Nhu – Nhu bận quá, không trao đổi nhiều với Luân – anh trở về nhiệm sở, giữa lúc Quốc hội họp khẩn để "ngỏ lòng trung thành với Tổng thống", một cuộc mít tinh lớn tại Công trường Lam Sơn mừng các chiến sĩ hai sư đoàn giải vây thắng lợi, lễ ra mắt Ủy ban nhân dân chống đảo chính… Độc đáo nhất là trong hàng ngũ "tri ân Ngô Tổng thống" có cả lính Dù – bây giờ không còn vênh váo nữa.
"Lần này thì thoát. Nhưng đâu phải chỉ có lần này?" Luân ngẫm nghĩ về tình thế của anh em Ngô Đình Diệm.
"Khi mà những kẻ giải vây hôm nay thành kẻ bao vây, sự thể hiểm nghèo hơn nhiều…" Ý kiến đó đến với Luân khi anh gặp trong đoàn giải vây những sĩ quan Trần Thiện Khiêm, Huỳnh Văn Cao, Tôn Thất Đính… Anh thừa hiểu nếu Nguyễn Chánh Thi dám rấn tới – tất nhiên với điều kiện sứ quán Mỹ đồng tình – Sư đoàn 7 và 21 cũng sẽ kéo về Sài Gòn, nhưng không phải để "cứu giá". Sự chần chờ kéo dài hơn mười giờ đồng hồ và tốc độ hành quân của hai sư đoàn không phải "vì lý do kỹ thuật" như các sĩ quan

phân bua. Có vẻ Nhu hiểu. Nhưng, chưa phải lúc "hỏi tội" hay tính sổ. Nhu đủ khôn ngoan trong xử sự và thời điểm rất mong manh này. – Diệm không gọi Sư đoàn 13! – Luân nghĩ đến đại tá Phan Cao Tòng. Trên xe, Luân thắc mắc trường hợp không tin tức của đại úy Phan Lạc.
*
… Hai ngày sau, Luân nhận được một cú điện thoại: Một nhà báo tên Nam xin gặp anh – tỉnh trưởng – để phỏng vấn công cuộc bình định Kiến Hòa sau chính biến ngày 11-11. Luân dễ dàng nhận ra tiếng nói của nhà báo – đó là Phan Lạc.
Phan Lạc hóa trang thật khéo: đầu bạc, thêm râu mép và râu cằm. Người ta quen Phan Lạc qua bộ quân phục, bây giờ khó phát hiện anh trong bộ comlê màu sáng. Có lẽ cái lớn nhất giúp Phan Lạc lọt khỏi các tầng công an là anh gầy rạc, má nhô cao.
- Biết thế này là phiền cho anh, song tôi cùng đường rồi. Tôi muốn vượt bên giới. Nhờ anh giúp.
Luân suy tính khá lâu. Không, anh không một chút ngại đòn khiêu khích của kẻ thù – với chừng đó lần tiếp xúc, anh biết anh không lầm: Phan Lạc khờ khạo về chính trị, quá rõ, song không phải hạng cò mồi hạ cấp. Trên một nghĩa nào, Phan Lạc đã và đang là đồng minh của cách mạng. Luân suy tính cách giúp Phan Lạc tốt nhất – an toàn cho anh ta mà không lưu dấu vết nguy hiểm cho anh. Anh nhớ đến Lưu Khánh Nghĩa. Có thể chỉ huy phó Bảo an Tây Ninh đưa được Phan Lạc sang bên kia biên giới. Song, làm sao giới thiệu Lạc với Nghĩa? Hay tay sư trưởng sư 13? Không nên – phải giữ quan hệ với vợ chồng Phan Cao Tòng y như đã có. Quận trưởng Tuyên Nhơn, Trương Tấn Phụng? Chưa được.
Người mà Luân dừng lại lâu hơn hết là Nhu. Phải, chỉ có Nhu…
- Tôi cố gắng thử xem, sẽ báo với anh khi có kết quả… Tôi im lặng, tức là kế hoạch không thành, anh liệu mà xoay… - Luân bảo.
- Cám ơn anh nhiều – Phan Lạc bắt tay Luân thật chặt – Nói điều ơn nghĩa với con người như anh là khiếm nhã. Song, tôi vẫn hy vọng có ngày đền đáp. Tất nhiên, không đền đáp trực tiếp với anh – hiểu như vậy chật hẹp quá. Tôi thua một keo, thua đau. Tôi sẽ nhớ đời: chọn bạn mà chơi! Những kẻ mà tôi tin cậy không có cái gì để được tin cậy cả: thế lực, đầu óc, tâm hồn… Tôi có sáu xe tăng, mười hai khẩu pháo, hai ngàn đạn, thế mà… Đúng như anh nói, vấn đề là làm sao cho những thứ đó cục cựa. cái Bộ tổng tư lệnh đảo chính là nồi tả pín lù. Vương nhiều toan tính quá. Thi đần độn quá. Chúng tôi thua vì không dám tiến công ráo riết ngay, đập rắn phải đập đầu!
Phan Lạc tuôn một thôi nỗi ấm ức. Luân khoác vai anh, giọng thân tình:
- Nếu cần rút kinh nghiệm, anh nên xốc vấn đề tận nền móng của nó. CIA và Phòng nhì chủ mưu, họ đã xác định lằn mức trước khi bấm nút cho các anh nhảy múa. Đó là liên minh với ma quỷ. Các anh lại phó thác mặt chính trị cho hạng hoạt đầu, bẻm mép, hèn nhát. Các anh sợ dân chúng…
Phan Lạc gật đầu:
- Anh tin đi, tôi sẽ làm lại!
Dù biết Phan Lạc đang ở trong tình cảnh nguy hiểm, Luân vẫn mời anh ta ăn nhẹ với anh – hẳn là viên đại úy đói lắm.
Trong lúc ăn, Phan Lạc thuật cho Luân nghe chi tiết về cuộc đảo chính. Như vậy, Phan Lạc nuôi ý nghĩ đảo chính từ lâu, đã dám in và rải truyền đơn kêu gọi lật đổ Diệm, đã từ chối chức tỉnh trưởng Bình Dương do Diệm gợi… Nhưng, anh ta chỉ nghĩ đến việc nổ súng. Sự hợp tác của anh ta với Nguyễn Chánh Thi hoàn toàn ngẫu nhiên và do đó, anh ta bị Vương và Thi xoay. Chính vào lúc gay go, anh đi gặp Mac Garr tại nhà riêng, đường Trần Quý Cáp. Mac Garr cười ruồi: Chuyện nội bộ các ông!
- Dẫu sao, ông Diệm cũng núng thế! – Phan Lạc bảo – Ông ta phải bịa chuyện "Sở dĩ lính dù, lính Biệt động kéo về dinh Độc Lập là vì bị gạt: họ ngỡ đi cứu Diệm"! Ông ta cắn răng để xoa dịu. Ai đời hôm quốc khánh, chính Nguyễn Chánh Thi dẫn đầu các sắc lính trong cuộc diễu binh và nữa tháng sau, nện lại Diệm đau điếng… Còn nữa!
Từ giã Luân, Phan Lạc nói thêm:
- Lẽ ra tôi không cần thưa với anh, song tôi nghĩ cũng không vô ích: Tôi không hề hé răng với ai về mới quan hệ của anh.
Luân cười thoải mái:
- Tùy anh! Tôi sẵn sàng chấp nhận như đã chấp nhận ván bài không có lá nào giấu mặt…
… Luân gặp Nhu đúng hôm chính phủ Cambốt trả cho Sài Gòn chiếc máy bay mà các người chỉ huy cuộc đảo chính sử dụng để trốn sang Nam Vang. Trung tướng Thái Quang Hoàng cùng về với chiếc máy bay đó.
Nhu tỏ ra cao tay ấn: Anh ta tuyên bố với báo chí là Thái Quang Hoàng bị bắt cóc làm con tin. Hoàng chỉ phải làm một tờ tường trình, trong đó nói hoàn cảnh bị bắt cóc, những việc đã xảy ra ở Nam Vang. Và Hoàng được tự do.

- Anh nhìn vụ chính biến rất bao quát… - Luân nói sau khi nghe Nhu thông báo về thái độ đối với những người liên can: tha thứ cho quân nhân cấp giữa và dưới, tống giam số chính khách, ổn định tinh thần binh sĩ, cải tổ một số mặt trong bộ máy Nhà nước – Vấn đề là không cho đẻ số. Đại úy Phan Lạc gặp tôi…
- Ái chà! Thằng đó gan dữ… Nó đâu rồi?
Nhu tròn xoe mắt.
- Anh định làm gì anh ta? – Luân hỏi, giọng vui.
- Không lẽ tôi mời nó uống sâm banh?
- Tất nhiên! Không nên mời anh ta uống sâm banh hay bất kỳ thứ rượu nào, nhưng cũng không cần thiết làm anh ta phát sợ. Anh hiểu xu hướng chính trị của đại úy Phan lạc không?
- Không rõ lắm!
- Anh ta khác ông Thi, ông Đán… Anh có cần một thế cân bằng nào đó trong các lực lượng chống Việt Nam Cộng hòa không?
- Nếu vậy, anh quên là ta có Mai Hữu Xuân, tướng André và nhiều người khác…
- Không! Anh ta không ưa Pháp, không thích Mỹ. Anh ta ít nhiều mang ý thức Quốc gia… Gieo một chút ân tình, chỉ có lợi thôi…
Nhu rít thuốc liên hồi – triệu chứng của sự chấp nhận.
- Nó muốn gì?
- Tôi đảm bảo với anh ta: anh sẽ cho anh ta rời Việt Nam một cách yên ổn…
- Được! – Nhu dứt khoát – Anh nhắn nó: Tôi tha nó lần chót! Nó cứ đến đồn biên phòng nào tiện cho nó. Tôi sẽ điện…
- Tôi thành thật chúc mừng anh! - Luân bảo Nhu – Anh biết bắt kịp nhịp độ của các diễn tiến. Anh đã dám bỏ qua một Thái Quang Hoàng, "quốc trưởng" của nhóm đảo chính. Anh ra lệnh không được khám xét nhà các sĩ quan làm phản, không được đụng vợ con họ. Tôi góp thêm ý với anh: số chính khách cũng kẻ này người khác, nên phân biệt. Đừng cho dư luận thế giới nhìn ta như nhìn những kẻ trả thù. Nói cho cùng, ta đối phó với Kennedy là chính… Nghe đâu Durbrow sẽ hưu trí, Frederick Nolting thay…
Nhu thở dài thườn thượt:
- Tôi biết tự kiềm chế…Song, anh Tổng thống! Mong anh vì lợi ích chung, nói thêm. Tổng thống định xóa sổ lữ đoàn Dù. Tôi can mãi. Nếu xóa sổ lữ đoàn Dù thì cũng phải xóa sổ Biệt động quân, Thủy quân và ngay chính Liên minh phòng vệ!
*
Gặp mặt giữa Dương Tái Hưng – Lâm Sử - Tào Côn.
TÀO CÔN: Tưởng Tổng thống rất lo ngại… Người đích thân gọi điện chất vấn Tổng thống Eisenhower và ông Allen Dulles. Người được đảm bảo là chính phủ Mỹ cũng bị bất ngờ…
LÂM SỬ: Chu Tổng lý theo dõi rất chặt tình hình vừa rồi. Ngay Mao Chủ tịch cũng hỏi han sự an nguy của ông Diệm. Người dạy: Ngô Đình Diệm tốt! Trung Quốc cần Ngô Đình Diệm…
DƯƠNG TÁI HƯNG: Các ông chưa làm nghề dạy thú! Cho liều nha phiến rất cần, nhưng cũng cần cây roi điện…
LÂM SỬ: Việt Cộng nhân cơ hội này sẽ mạnh hơn… Xáo trộn chỉ có lợi cho Việt Cộng…
DƯƠNG TÁI HƯNG: Chúng tôi thuần hóa được Diệm. Các ông không làm tròn mọi cam kết…
LÂM SỬ: Tiên sinh quên rằng Việt Cộng còn một đồng minh nữa là Nga Xô!
DƯƠNG TÁI HƯNG: Nga Xô ở xa…
LÂM SỬ: Chúng tôi làm tất cả những gì có thể làm được!
DƯƠNG TÁI HƯNG: Trừ việc thuần hóa Việt Cộng! Nghị quyết 15 là dấu hiệu Cộng sản Việt Nam thoát khỏi lằn ảnh hưởng các ông. Tại sao không "trường kỳ mai phục, súc tích lực lượng, chờ đợi thời cơ"? Hoặc, tại sao không thúc đẩy phiêu lưu như ở Nam Dương, chiến đấu tuyệt vọng như ở Mã Lai, thoi thóp như ở Phi Luật Tân, chao đảo như ở Thái Lan, biến thành thổ phỉ như ở Miến Điện? Tại sao không đẻ ra được một Đảng gọi là "Mác – Lênin chân chính" như ở nhiều nơi?
LÂM SỬ: Hoàn cảnh Việt Nam khác!
DƯƠNG TÁI HƯNG: Biến đổi hoàn cảnh! Nếu Trung Hoa lục địa muốn cải thiện giao hảo với nước Mỹ…
TÀO CÔN: Tôi nghĩ là Ngài Dương Tái Hưng quả là cao kiến!
DƯƠNG TÁI HƯNG: Còn gã Nguyễn Thành Luân?
LÂM SỬ: Tôi nghĩ là Ly Kai đã báo rõ với Ngài.
DƯƠNG TÁI HƯNG: Nó đang là trung tá tỉnh trưởng. Nó sẽ là đại tá, thiếu tướng tưlệnh quân khu, bộ trưởng và không loại trừ nó là Tổng thống!
LÂM SỬ: Hạn chế con đường thăng quan tiến chức của gã là việc của Ngài!

DƯƠNG TÁI HƯNG: Không phải trong chúng tôi ai cũng giống nhau về cách nhìn gã. William Porter đồng ý với tôi. Nhưng Durbrow, Fishel, Mac Garr và cả Allen Dulles đòi tôi trưng bằng chứng gã đang là người của Việt Cộng… Tôi không có!
LÂM SỬ: Tôi sẽ cố gắng.
*
Báo cáo tuyệt mật của Durbrow gửi Tổng thống Eisenhower, đồng gửi Tổng thống kế nhiệm J.F.Kennedy (thứ bổn gửi ngài Allen Dulles).
Trong những ngày sắp tới, tôi sẽ giả từ chức vụ mà tôi đảm đương suốt mấy năm qua ở phần đất rất khó hiểu này. Nói chung, với công vụ của một đại sứ, tôi đã cố gắng và những gì tôi để lại hy vọng sẽ không phải là gánh nặng đối với người thay thế tôi, cũng như tôi thừa hưởng tành tựu đáng ngợi khen của ngài đại sứ tiền nhiệm Frederick Rheinardt.
Trong những ngày cuối cùng của nhiệm kỳ, tôi đứng trước vô số tình thế phải xử trí. Sự êm đềm trong quan hệ giữa chúng ta và Tổng thống Ngô Đình Diệm không còn nữa. Cuộc chính biến 11-11, - người phụ tá của tôi là Williams Porter, đại diện của CIA là Fishel đã báo cáo tỉ mỉ sự cố từng ngày với Tổng thống. Ở đây, tôi muốn lùi xa khỏi các tác động thời sự để có một cái nhìn chiến lược – cuộc diễn biến đó mở bước ngoặc mới, chẳng những trong chính sách của chúng ta với đồng minh mà còn xuất phát từ những mục tiêu của nước Mỹ chọn lựa, tạm gọi là những mục tiêu châu Á, vào thập niên 1960. Chúng ta chọn lựa Nam Việt và không chọn lựa phương pháp để có mặt ở Nam Việt – chấp nhận tất cả phương pháp miễn đảm bảo mục tiêu. Chính sách đó không hề phiêu lưu, bởi, 10 năm sau ngày thành lập, nước Trung Hoa đồ sộ của ông Mao Trạch Đông đã như một đứa trẻ bắt đầu tuổi trưởng thành, thấy rằng tính hăng máu thường phải trả giá, có nhiều dấu hiệu muốn sống hòa thuận với phương Tây – tất nhiên còn do những rạn nứt từ đại hội 20 của Đảng Cộng sản Xô Viết thúc đẩy nữa.
Có thể nói rằng, chúng ta tiến chậm, song vững chắc trên con đường từng bước vô hiệu hóa Trung Cộng trong vai trò đỡ đầu cố hữu của nó đối với các phong trào dân tộc và Cộng sản ở Đông Nam Á, điều kiện để lôi cuốn nó cuối cùng cũng thành đồng minh của chúng ta. Tôi nghiên cứu rất kỹ ý kiến của tiến sĩ Henry Kissinger trong Foreign Affairs (5) và tán thành "chính sách Trung Cộng" của ông. Nhưng tôi cảm giác tiến sĩ Kissinger đánh giá chưa thỏa đáng phần bất lực của Trung Cộng đối với khu vực, đặc biệt đối với Việt Nam sau khi phe Cộng sản xuất hiện bất đồng quan điểm.
Cùng sống với họ một số năm, tôi khám phá ra tình cảm chống Trung Quốc mang tính truyền thống lịch sử của một số đông người Việt Nam và tôi tin đó là tính truyền thống quốc gia. Cũng dễ hiểu thôi, nếu người Pháp đô hộ Việt nam non thế kỷ thì người Trung Quốc đã làm việc đó đến những mười thế kỷ. Khác Hoa kiều ở Thái Lan, Mã Lai, Indonésia một động lực chính trị - Hoa kiều ở Việt Nam giữ vai trò lưu mờ, nếu không nói một bộ phận thành đối tượng đả kích của nhân dân địa phương.
Sở dĩ tôi dừng lại lâu trong phân tích này là vì tôi nghĩ bên cạnh "chính sách Trung Cộng", Tổng thống còn có "chính sách Việt Nam". Có hay không có người Trung Quốc sát cánh, người Việt Nam vẫn hành động – quá khứ từng chứng minh Việt Nam của Hồ Chí Minh giành độc lập dân tộc trước khi Mao Trạch Đông vào Bắc Kinh. Trong khi thừa nhận vai trò kềm chế của Trung Cộng vẫn còn chừng nào đó tại phần đất này, tôi không tuyệt đối hóa vai trò đó.
Nước Mỹ sẽ tồn tại ở Nam Việt. Quyết tâm này ít nhất cũng đụng chạm đến hai lĩnh vực: chúng ta có thái độ như thế nào với Bắc Việt và chúng ta có thái độ như thế nào với chính quyền chống Cộng ở Nam Việt – hiện nay, với chính quyền của Tổng thống Diệm? Về lĩnh vực thứ nhất, chúng ta dám chấp nhận "một Triều Tiên lập lại" không? Chắc chắn sẽ không có việc chúng ta và người Trung Quốc đánh nhau phía trên vĩ tuyến 17, nhưng tình thế không vì vậy mà cho phép chúng ta thiếu cân nhắc. Tôi nghiên về quan điểm: tất cả đều có thể, miễn chúng ta sẵn sàng. Lĩnh vực thứ hai không kém phức tạp. Ông Ngô Đình Diệm ngày càng tỏ ra không phải một Bảo Đại khi người Pháp còn thống trị ở đây. Ông ta thân Mỹ và chống Cộng – chính xác như vậy – song ông ta đòi hỏi sự thân Mỹ ở mức đồng minh và theo đuổi phương pháp chống Cộng của chính ông ta. Tôi có trong tay vô số bằng chứng về những điều ông Diệm không thích chúng ta. Những cái đó không đứng yên. Chúng sẽ phát triển và tôi xác tín rằng sớm muộn gì chúng ta và ông ấy cũng phải chia tay. Vấn đề là chúng ta đừng để cảnh chia tay bi đát. Sau cú đảo chính vừa rồi, ông Diệm thậm chí không gọi đại sứ Mỹ đến để chất vấn. Ông chấp nhận sẽ sống giữa các mưu toan xóa bỏ ông. Hiển nhiên, ông ta không can tâm "tử vì đạo". Ông biết chỗ yếu của chúng ta – nỗi lo sợ ông ta và Vệt Cộng liền lưng. Triển vọng lạ lùng đó, tiếc thay, mỗi lúc mỗi thêm các yếu tố hiện thực. Cư xử với ông Diệm tức là cư xử với cả Nam Việt (mà tỷ trọng Việt Cộng không nhỏ) và cư xử với Nam Việt là cư xử với cả nước Việt Nam.
Tôi xin phép đặt chỗ đứng như vậy để vị Tổng thống nhiệm kỳ tới của nước Mỹ và ngài đại sứ thay thế tôi tham khảo.

*
Một sự cố tuy nhỏ song khiến đồn công an biên giới Mộc Bài nằm trên quốc lộ số 1, bên kia là Bavet của Cambốt phải bàng hoàng. Họ được lệnh từ Phủ tổng thống: có một xe Jeep chở một sĩ quan cấp đại úy sẽ đến kiểm tra công việc biên giới. Đúng ngày nhưng chệch giờ, xe đến sớm – xe jeep đỗ cách cổng chắn lối mười thước, một đại úy xuống xe. Ông ta không có giấy tờ gì. Trung úy đồn trưởng tiếp ông ta. Ông ta hỏi đôi câu. Xong từ giã đồn trưởng, bảo là quay xe về Gò Dầu. Khi ông ta lên xe – và trung úy đồn trưởng vào đồn – thì xe chợt vọt nhanh, đâm gãy cổng chắn, lao sang Cambốt. Lính gác mãi sau mới tỉnh hồn. Bấy giờ, xe đã tiến sâu vào Cambốt, không ai dám bắn theo…
Có người nhìn được mặt viên sĩ quan: đại úy Phan Lạc, chỉ huy phó Biệt động quân, người dự vào chính biến 11-11.
*
Cái phải đến, đã đến.
AFP – (bài của Georges Made) Phnôm Pênh. Một đài phát morse mang tên LPA (6) tồn tại từ đầu năm 1960 ở một vùng nào đó của Nam Việt vừa công bố bản cương lĩnh chính trị và tuyên ngôn hành động của tổ chức mới chống chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm và đồng minh Hoa Kỳ của ông. Tên của tổ chức là Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, tập hợp các đoàn thể như đảng Nhân dân Cách mạng, đảng Xã hội cấp tiến, đảng Dân chủ, Hội lao động, phụ nữ, nông dân, thanh niên, nhà báo, văn nghệ, người Miên, phong trào dân tộc tự trị Tây Nguyên, những người theo đạo Thiên chúa, đạo Phật, đạo Cao Đài, Hòa Hảo, những cá nhân tư sản, trí thức, sĩ quan… Danh sách của Ủy ban Trung ương chưa được LPA giới thiệu đầy đủ, nhưng người ta biết có bác sĩ Phùng Văn Cung, một trí thức vừa rời thành phố vào mật khu, kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát, ông Trần Bửu Kiếm, ông Y Bih Aléo, một nhà sư người Miên nổi tiếng, ông Sơn Vọng, giáo chủ một giáo phái Cao Đài, ông Ngọc đầu sư Ngợi, nhà soạn kịch lớn của Nam Việt, ông Trần Hữu Trang và nhiều người khác.
Như vậy, kể từ ngày 20-12, chính phủ Nam Việt phải đối phó với một kẻ thù có tổ chức, có cương lĩnh, có nhân sự, kẻ thù nguy hiểm nhất mà họ chưa từng gặp từ khi ông Diệm cầm quyền. Văn kiện của Mặt trận không nói gì đến lực lượng quân đội song giới ngoại giao ở thủ đô Cambôt cho rằng chính lực lượng quân đội ANL (7) còn ra đời trước cả Mặt trận và là cơ sở đảm bảo cho sự hoạt động của mặt trận.
Với kinh nghiệm thuần thục, không bao lâu nữa, Mặt trận sẽ triển khai khắp Nam Việt. Mặt trận có nhiều vùng đất đông dân, họ thật sự là một quốc gia trong một quốc gia.
Rồi đây, các chính phủ Cộng sản kể cả Trung Cộng sẽ giúp cho mặt trận tự giới thiệu với dư luận quốc tế. Điều đáng nói là sẽ không ít chính phủ không Cộng sản thuộc thế giới thứ ba giành cho Mặt trận cảm tình. Mặt trận cũng sẽ giành được cảm tình kín đáo của một số nước dân chủ có vai vế - tỷ như nước Pháp. Trên tất cả mọi cái, việc Mặt trận ra đời có nghĩa là chính phủ của ông Diệm và người Mỹ thất bại lớn về đối ngoại. Sau bao năm chính quyền Sài Gòn tố Cộng, ngày nay, một tổ chức đối nghịch – không ai nghi ngờ về vai trò của những người Cộng sản Nam Việt trong Mặt trận – lù lù xuất hiện, công nhiên thách thức cả sinh mạng của chế độ được người Mỹ ủng hộ. Và, thời điểm Mặt trận xuất hiện trên vũ đài là lúc nội bộ chế độ Sài Gòn rối ren hơn bao giờ hết.
Mặt trận chủ trương thành lập một chính phủ liên hiệp rộng rãi, đưa Nam Việt phát triển theo chính sách không liên kết và trung lập, đặt quan hệ tốt với các nước dù thuộc chế độ chính trị nào, giải quyết vấn đề thống nhất cả nước Việt Nam qua thương lượng bình đẳng, quan tâm đến tự do kinh doanh của các tầng lớp, thoả mãn yêu cầu ruộng đất của nông dân và cam kết một nền dân chủ rộng rãi, tuyệt đối cấm đoán chèn ép tôn giáo… Thật hấp hẫn!
Không một người Việt nào ở Nam Việt không tìm thấy mình trong cương lĩnh đó.
Người ta không chờ đợi phản ứng của ông Diệm và nước Mỹ - phản ứng tiêu cực thôi. Song người ta chờ đợi chế độ Sài Gòn chiến đấu trong tư thế rút lui. Dĩ nhiên, chế độ Sài Gòn dựa vào nước Mỹ. Nhưng nếu những người cách mạng ở Nam Việt quyết định ra công khai chống chế độ Sài Gòn, họ đã tin là họ sẽ thắng người Mỹ - dù hình thức cuộc tranh chấp thay đổi như thế nào…
Nước Pháp vốn có quan hệ cố hữu với ba nước trên bán đảo Đông Dương, nên chọn chỗ đứng nào? Tướng De Gaulle từng hô hào cho một "nước Pháp vĩ đại", đang là bạn thân của thái tử Sihanouk và hoàng thân Phouma, tại sao không làm nốt công việc còn lại ở Việt nam? Nhiều triệu chứng cho thấy FNL (8) muốn chứng tỏ mình đã quên quá khứ không vui với nước Pháp, miễn là Pháp biết chìa tay – chứ không phải các pháo hạm và các viên đô đốc vào thế kỷ XIX hay xe tăng của tướng Leclerc vào giữa thế kỷ XX. Không ai ngăn cản Trung Cộng bành trướng xuống phía Nam có hiệu lực bằng Cộng sản Việt Nam!

P5 - Chương 11

Ở Sài Gòn, "Ủy ban nhân dân" mừng tổng thống thọ lục tuần do Tổng giám đốc Tổng nha thông tin, bác sĩ Trần Văn Thọ, đứng đầu cùng một số nhân sĩ, thương gia, tướng lĩnh ra thông cáo yêu cầu mỗi tỉnh thành lập một ủy ban như vậy.
Không có một lệnh chính thức nào của chính phủ - đây là "sáng kiến của nhân dân"! – Nhưng trong vòng vài ngày, các ủy ban mừng thọ tổng thống mọc lên khắp nơi. Ở cấp trung ương, Phong trào cách mạng quốc gia dựng ra ủy ban từng ngành. Sự cố gắng làm rầm rộ ngày thọ của tổng thống không còn cái hăm hở của những năm Diệm vừa cầm quyền – bây giờ, đến giới di cư cũng ngao ngán – mà cốt xóa đi phần nào vết thương 11-11 và quan trọng hơn nữa, lễ mừng thọ tổng thống là cơ hội "hốt bạc" của quan chức.
Ủy ban tỉnh Kiến Hòa đề xuất mở hội chợ nhân dịp Tết nguyên đán Tân Sửu, để gây quỹ dùng cho các hoạt động rầm rộ trong dịp mừng thọ này. Tỉnh trưởng không có lý do gì để bác ý kiến đó.
Từ đầu năm dương lịch, hội chợ đã bắt đầu xây dựng, nhiều gian hàng che dọc con đường dẫn xuống sông – phần lớn là gian hàng của người Hoa ở Chợ Lớn. có khu giải trí, ăn chơi. Có sân khấu lộ thiên. Sẽ có thi nữ công, bơi đua, thi hoa hậu. Ngày 23 Tết, cùng với lễ tiễn ông Táo về trời, thị xã Trúc Giang rực rỡ cờ băng – tỉnh trưởng khai trương hội chợ.
Luân dự định sau đó vài ngày, anh đi nghỉ vùng biển với Dung – từ khi hai người thành vợ thành chồng, chưa được một ngày rảnh rang. Nhưng, khai trương xong hội chợ, Luân vừa về nhà thì Lưu Kỳ Vọng báo khẩn: J.5 cho hay Việt Cộng sửa soạn tấn công thị xã Trúc Giang trong dịp Tết. Tuy chưa nắm cụ thể ngày giờ, lục lượng tấn công, song tin của J.5 luôn luôn chính xác. Luân đành hoãn dự định đi nghỉ và gọi Dung. Dung hẹn là sẽ xuống Bến Tre ăn Tết với Luân. Tại hội nghị quân sự tỉnh, Chung Văn Hoa trình kế hoạch tỉ mỉ, được tham mưu trưởng tán thành và được Lưu Kỳ Vọng bổ sung. Theo kế hoạch đó, sẽ dụ cho việt Cộng thọc sâu vào thị xã rồi bao vây tiêu diệt. Lính được ăn Tết sớm, xong di chuyển khỏi thị xã, không ra lệnh cắm trại công khai để đánh lừa địch. Lính tập kết ở Cồn Phụng, An Hóa và Giồng Trôm, sẵn sàng phương tiện thủy và bộ. Hễ tình hình động, tung quân kèm cơ giới bít các đường ra, chia nhỏ Việt Cộng diệt từng nhóm một. Phòng xa, kế hoạch dự trù phối hợp với sư đoàn 21 đóng bên Mỹ Tho và phân đội giang thuyền của Bộ tư lệnh Hải quân đóng bên Vĩnh Long. Đó là trường hợp của lực lượng Việt Cộng có các tiểu đoàn chủ lực khu tham chiến.
- Trúng mối lớn rồi! – Lưu Kỳ Vọng hí hửng.
Luân rơi vào tình trạng khó xử. Anh không thể không duyệt y kế hoạch phòng thủ và phản kích – nói chung rất hợp lý này.
Theo ý Luân, quân giải phóng chưa đủ sức đánh chiếm một thị xã – quấy rối bằng đặc công, biệt động thì được, nhưng nếu đặt yêu cầu cao hơn thí khó tránh khỏi tổn thất. Tất nhiên, chắc chắn một trong các yếu tố mà Bộ chỉ huy quân giải phóng tính đến là thời cơ và bộ phận nội tuyến. Chưa rõ bộ phận nội tuyến mạnh đến đâu, chứ thời cơ thì coi như không còn bất ngờ nữa.
Làm sao báo động với các đồng chí mình? Luân bồn chồn chờ đợi Dung – mong cô ấy đã gặp được Sa và Sa đã nối được đường dây với anh Sáu Đăng.
Ngày 27 Tết, Dung xuống Bến Tre. Tình hình liên lạc vẫn như cũ. Sa gọi điện cho cô: bản thân cậu ta cũng lúng túng.
Trưa 27 Tết, Lưu Kỳ Vọng, như cơn lốc, ùa vào văn phòng của Luân mà không kịp gõ cửa.
- Trình trung tá, nắm được ngày giờ, kế hoạch tấn công của Việt Cộng rồi …
Vọng trao cho Luân một tờ giấy dầu – thứ dùng để gói hàng. Chỉ thị tấn công thị xã Trúc Giang nằm gọn trong tờ giấy đó. Người chép chữ khá đẹp. Chép bằng ngũ bội mài với nước – chất ngũ bội tiệp với màu vàng của tờ giấy dầu.
Bôi lên giấy nước phèn đen thì chữ hiện rõ. Chỉ thị do trưởng ban quân sự tỉnh Nguyễn Anh Đào ký.
Ngày N là 30 Tết. Giờ G là đúng giao thừa. Mở đầu coi như dự lệnh một tiếng nổ lớn đánh sập cổng dinh tỉnh trưởng. Hiệu lệnh tiếp liền là bộc phá đánh nhà đèn. Lực lượng biệt động lập tức chiếm dinh tỉnh trưởng, Ty công an, khám. Các mũi nhanh chóng thọc vào thị xã, giữ các chốt giao thông và các cao điểm. Cơ sở nội ô phát động quần chúng phá kềm, diệt ác. Một bộ phận vũ trang sẵn sàng đánh viện từ các hướng. Nếu tình huống phát triển thuận lợi, sẽ giữ thị xã suốt ngày hôm sau để đủ thời giờ chuyển chiến lợi phẩm ra căn cứ. Nếu tình huống không thuận lợi, thì cố gắng làm chủ cho tới 4 giờ sáng, sẽ rút theo ngả Giồng Trôm và vượt sông Hàm Luông. Chú ý tránh thương vong cho dân …
J.5 ghi chú:
1) Bí thư tỉnh ủy Ba Địch đích thân chỉ huy.
2) Việt Cộng sử dụng nội tuyến, chưa rõ là ai, song rất có thể là người thân cận tỉnh trưởng.
- Tôi thấy không có gì cần phải thay đổi kế hoạch đối phó của chúng ta… - Vọng bảo – chỉ thêm hai chi

tiết: tung hết lực lượng giang thuyền của tỉnh, xin giang thuyền của hải quân, thống nhất giờ hoạt động là 12 giờ đêm, ngăn hẳn mọi lưu thông trên sông Hàm Luông, sông Ba Lai và sông Bến Tre; chia xe tăng, xe bọc thép làm hai cụm, một từ Giồng Trôm lên chiếm cầu Chẹt Sậy, một từ sân bay qua chiếm cầu Ba Lai.
Luân ký thêm vào phần bổ sung kế hoạch, Vọng mang đi gặp Hoa.
- Em mới nảy ra một ý kiến. Anh báo khẩn cấp với Tổng thống, Bộ tổng tham mưu, Bộ tư lệnh quân khu về cuộc tổng tấn công này. Ta hy vọng các anh của mình mã thám được, sẽ thông báo với tỉnh ủy Bến Tre. Hoặc trong các cơ quan kia có người của ta…
Luân đồng ý ý kiến của Dung. Anh cho thảo và đánh hàng loạt điện, nhưng bảo Dung:
- Trễ quá!
Xế chiều, Vọng lại đến. Công an phát hiện một người khả nghi vào tiệm trồng răng Xuân Tiến, nằm trên con đường sầm uất của thị xã. Người khả nghi đó là cậu học trò tên Thường… Sở dĩ Vọng phải báo cáo với Luân vì gã nghĩ rằng tay giáo Tâm và cậu Thường đã "chịu làm việc cho Luân".
- Không biết Thường có hẹn với trung tá không? – Vọng hỏi.
Luân nhíu mày như để nhớ xem, rồi bảo:
- Tôi quên… Nhưng nếu nó xin gặp tôi thì bí mật đưa nó tới đây…
Thạch báo: Chuẩn úy Võ Văn Tập, lái xe, khai đau răng, xin đi khám.
Đây là một tin lạ. Hình như Tập chưa bao giờ bị đau răng?
- Chú cho chuẩn úy đi khám… - Luân dặn Thạch – Chú kín đáo theo Tập, nếu anh ta vào tiệm Xuân Tiến thì chú cho tôi hay ngay… Nhớ, đừng lộ với bất kỳ ai.
Mười phút sau, Thạch phi báo: Đúng, chuẩn úy Tập vào tiệm trồng răng Xuân Tiến, vừa đi vừa ngó dáo dác…
- Chú đến tiệm trồng răng báo với Tập là tôi có việc cần lái xe gấp. Chú giữ thái độ thật tự nhiên, chẳng hạn, chú bô bô: sục khắp các chỗ sửa răng, trồng răng mới gặp được Tập, v.v.
Thạch gật đầu. Anh ta rất phấn khởi vì đây là lần đầu Luân giao cho anh công việc có vẻ quan trọng.
Tập quay về, miệng cắn miếng bông to. Tuy nhiên, Luân đã nhận rõ cậu ta chẳng đau răng.
- Chú ngồi xuống! – Luân chỉ ghế cho Tập và anh chọn ghế đối diện.
- Sao? – Anh hỏi – Nhận bộc phá rồi chưa?
Tập giật thót. Miếng bông rơi xuống đất. Mãi một lúc sau cậu ta mới hoàn hồn:
- Bộc phá gì? Tôi không hiểu… Thưa trung tá – Giọng cậu ta lập cập.
- Đánh sập cổng dinh tỉnh trưởng, không bằng bộc phá thì bằng gì? – Luân nói, giọng đùa.
- Dạ…
- Tôi còn biết chú vừa gặp chú Thường để hẹn ngày giờ và nơi nhận bộc phá… Mười hai giờ đêm, giao thừa thì cho nổ.
Mắt Tập tóe lên ánh tinh nghịch, Luân hiểu ngay: Anh "tố" có điểm không đúng.
- Chú gặp chú Thường, phải không? – Luân hỏi lại.
- Thường nào? Trung tá càng nói tôi càng khó hiểu…
- Thường nào à? Chút nữa, tôi cho hai người đối chất, luôn tay thợ nhổ răng Xuân Tiến. – Luân lên giọng.
Tập chớp mắt lia lịa, cậu ta núng thế!
- Mấy người cứ tưởng mình làm bí mật lắm… Đây, – Anh đưa cho Tập chỉ thị của Ban quân sự tỉnh – chú đọc đi, tài liệu của Giải phóng đó …
Luân theo dõi nét mặt của Tập khi đọc tài liệu: nó biến đổi liền liền…
- Chú chú ý phần ghi thêm ở dưới chót đó… Nội tuyến ngay cạnh tỉnh ủy! Ai, nếu không phải là chú?
- Tôi giao chú cho công an điều tra! – Luân hầm hừ.
- Ra! – Luân quát… - Để rồi vài hôm nữa, tôi tóm hết tụi Việt Cộng, cho chú sáng mắt…
Tập đinh ninh bị bắt, nặng nề đứng lên ra khỏi phòng. Nhưng chẳng ai chờ bắt cậu ta cả. Cậu xuống thềm. Chẳng ai theo. Cậu ra cổng. Cũng vậy.
Từ trong cửa sổ, Luân thấy Tập rảo bước và sau đó, chạy biến…
Thường cũng bị Thạch điệu về. Chú học trò không hề bối rối, lầm lì ngó Luân, cái đầu bướng bỉnh ngẩng cao dường như thách thức:
- Em biết tội chưa? – Luân hỏi, dịu dàng. Thường không đáp.
- Nếu tôi lại tha em, em có hứa là lo học không?… Tuổi của em cần học. Lớn lên, đủ trí óc, chừng đó muốn làm gì cũng được. Tôi nhớ có một lần nói với em như vậy…
Lời lẽ rất ân cần của Luân không động lòng chú học trò. Nó lắc đầu:
- Ông bỏ tù hay bắn tôi, cứ việc! Tôi không bị ông gạt đâu… Thầy Tâm bị ông gạt mà mắc tội với cách mạng. Tôi còn đây là nhờ mấy chú, mấy bác thương nhỏ dại…

Nói tới đó, mắt Thường đỏ hoe, và, có lẽ nó hơi phân vân: nước mắt chảy dài trên má viên trung tá tỉnh trưởng khét tiếng nhiều thủ đoạn chính trị nham hiểm!
Luân hiểu tất cả: giáo Tâm bị nghi ngờ và chắc không còn sống… Nhất định, J.5 giữ một vai trò nào đó trong vụ xử này.
- Em có thể thuật kỹ hơn cho tôi nghe không? Ông Tâm nay ra sao?
- Sợ gì mà tôi không nói… Thầy Tâm bị tòa án cách mạng xử tử, nhưng cấp trên giảm án. Thầy hối hận quá, tự vận chết… Tại ông hết ráo! Ông phao tin thầy Tâm với tôi chịu làm việc cho ông…
- Em tin chắc là thầy Tâm tự vận? – Luân hỏi, giọng buồn rầu.
- Thì tôi nghe nói lại…
- Cũng có thể ông bị bức tử, cũng có thể người ta giết ông…
Luân lẩm nhẩm.
Một lát sau, anh hỏi tiếp:
- Tại sao người ta dám cho em vô chợ?
- Tôi xin. Tôi phải chuộc tội!
- Vậy, bây giờ tôi thả em, em có dám quay lại mật khu không?
Thường ngần ngừ.
- Tùy em…- Luân thở ra. Anh định nói nhiều với Thường, song nghĩ kỹ, không tiện. Thường quá trẻ con để hiểu những lắt léo kiểu này – Em có thể ra khỏi đây, còn đi đâu, em quyết định lấy.
Thường rời khỏi phòng làm việc của Luân, uể oải bước.
Không khéo, J.5 khử luôn Tập và Thường!
Chợt Luân nhớ đến khối bộc phá. Tập giấu ở đâu? Rõ ràng nó cười mình vì mình "tố" trật. Có lẽ nó không nhận bộc phá ở Thường mà nhận từ trước. Đích thân Luân xuống ga ra xe. Chẳng khó khăn lắm, Luân tìm được khối bộc phá hai mươi cân giấu trong đống vỏ xe ngổn ngang.
… Ngay chiều tối hôm đó, đài truyền thanh thị xã loan báo: Phá vỡ một âm mưu của Cộng sản tấn công tỉnh lỵ. Phòng thông tin trưng bày khối thuốc nổ lấy được – không nói là lấy được ở đâu. Cả ngày hôm sau, hôm sau nữa Luân cho Ty thông tin làm rùm beng về "chiến công" của Kiến Hòa. Đài Sài Gòn tiếp thêm, không đâu là không biết sự kiện giật gân này.
Lưu Kỳ Vọng ngao ngán, nói lén với Chung Văn Hoa:
- Ông Luân khoái vỗ ngực xưng tên. Điệu này có đem kiệu rước, Việt Cộng cũng không đánh. Uổng quá trời!
*
Đúng như Lưu Kỳ Vọng đoán, thị xã Trúc Giang yên tĩnh suốt mấy ngày Tết.
Mồng ba, công sở chưa làm việc, nhưng James Casey đã có mặt. Hắn đến Kiến Hòa mà không thông báo trước mà mới tờ mờ sáng, hắn đã ngồi vắt vẻo giữa phòng khách, trong bộ quân phục đầy bụi đất, cùng với Lưu Kỳ Vọng.
- Trung tá phải khao tôi cái gì thật xứng đáng. – James Casey cười – Tôi lặn lội suốt đêm qua, nói cho cùng vì trung tá! Hoặc, nếu cần chính xác trong diễn đạt, tôi nói lại: Vì bà trung tá.
James Casey trâng tráo ngó Dung:
- Bà trung tá có mặt ở Kiến Hòa, để giữ an toàn tuyệt đối cho bà, tôi đích thân đi lùng sục…
Chưa rõ James Casey đã làm trò gì, Luân nhã nhặn:
- Nhà tôi và tôi rất cám ơn thiếu tá!
- Được, trung tá còn vài tiếng đồng hồ để trên tôi một cấp… Từ trưa nay, khoảng cách đó không còn nữa…
- Tôi chúc mừng trước cũng được… - Luân vui vẻ - Dung, em lấy chai Cognac!
Dung trao ly rượu cho James Casey.
- Xin phép trung tá! – Hắn hôn đắm đuối bàn tay Dung.
- Giá đây là châu Âu thì tôi đã có thể xin bà ân huệ cao hơn! – Gã nuối tiếc rời tay Dung, đôi mắt háo hức…
- Nào! Ta cạn ly mừng trung tá James Casey!
Xong tuần rượu, Dung xin phép vào trong.
- Ồ! Bà trung tá là người của ngành An ninh, chỉ có lợi khi nghe chuyện của chúng ta – James Casey kêu to.
- Dẫu sao, nhà tôi vẫn thuộc cơ quan khác… - Luân lắc đầu.
- Tiếc thật!… Ta làm một ly nữa… - James Casey tự rót – Ly này tôi mừng trung tá… Trung tá có một phu nhân tuyệt vời!
Luân hiểu James Casey nói gì: anh và Dung đã thực sự thành vợ chồng trước con mắt sành sỏi ăn chơi

của gã.
- Ta vào việc! – James Casey bảo Vọng: "Ông trưởng ty cho màng "quà" tới đi…"
Vọng gọi điện và vài phút sau, chiếc Jeep Willy sơn màu ô liu đỗ trước thềm.
Hai người bịt mặt bị xô té xuống đất. Cả hai chỉ mặc quần đùi.
- Trung tá không lạ gã này! – James Casey chỉ một trong hai người đó là Thường.
- Nó không phải là người của trung tá… Nó không nhận là người của trung tá. Dẫu sao, tôi cũng cứ đưa nó về… - James Casey nhếch mép – Còn đây, vật bảo đảm cầu vai tôi thêm một hoa mai. Trung tá có thể không biết, nhưng chắc chắn nghe danh: Ba Lùn! Đừng vì tên cục mịch của nó mà lầm. Lê Khắc Thuần… Trung tá nhớ chưa? Tỉnh ủy viên, bí thư thị ủy…
Lê Khắc Thuần - đã đứng dậy – không lùn, trái lại rất cao.
Luân chồm tới, bắt tay James Casey:
- Khen trung tá.
- Ăn thua gì… Tôi còn nhiều "chủ bài" nữa kia… Rồi, trung tá sẽ phải chập gót chân chào đại tá James Casey. Không lâu đâu… Tôi sắp tóm đầu sỏ Việt Cộng, cỡ thường vụ tỉnh… ngay hôm nay, vuột một con mồi… - James Casey cười hô hố - Con mồi đó… - James Casey chưa nói hết câu thì bắt gặp cái liếc của Vọng, gã im bặt.
- Có lẽ đưa họ về trại giam! Ông James Casey cần tắm rửa, ta ăn sáng… - Luân bảo.
- Tất nhiên, khai thác họ là chuyện của tỉnh trưởng. Song, "quà" như vậy đã hết đâu? – James Casey hất hàm cho một nhân viên – chắc là người của biệt kích Mỹ - tên đó lấy từ trong xe ra một bọc ny-lông.
- Trung tá sẽ phải đền ơn tôi… Tôi tháo ngòi quả bom nổ chậm giúp trung tá…
Theo lịnh của James Casey, bọc ny-lông được mở ra: chiếc đầu còn đẫm đìa máu của chuẩn úy Võ Văn Tập.
- Tôi trả giá hơi cao về thằng tài xế của trung tá: nó bắn chết hai người của tôi… Chính tôi hạ nó. Và, nếu về tay không thì tiếc, tôi chặt đầu nó.
Luân tối xầm mặt. Tiền sảnh dinh tỉnh trưởng như chồng chềnh. Chỉ cần một phần mười giây, anh thanh toán hết – James Casey, thằng đi theo nó, Lưu Kỳ Vọng, thằng lái xe… Nhất định anh bắn chính xác – không lần nào chính xác hơn lần này.
- Trung tá không thích? – James Casey hỏi.
- Không! – Luân trả lời, nữa tỉnh nữa mê.
James Casey nhún vai:
- Lạ thật! Một sĩ quan từng trải mà lại nhát gan… Tôi sẽ mang nó về Sài Gòn…
Rõ ràng, mắt của chuẩn úy Tập mở to, nhìn Luân trừng trừng. Trong cái chết của Tập có phần lỗi của Luân – Luân hiểu như vậy.
- Trung tá đa cảm… Bây giờ tôi mới hiểu… Nó là tài xế của trung tá, song nó sẵn sàng giết trung tá. Như gã tài xế trước kia. Tôi thành thật khuyên trung tá nên bỏ thói bi lụy nguy hiểm đó.
"Mày nói bậy!" – Luân nghĩ bụng – "Toàn với Tập khác nhau".
Chiếc đầu lâu được gói lại. Hai người bị bắt được đưa về Ty công an.
James Casey ăn sáng với Luân – gã kỳ kèo sự có mặt của Dung nhưng Dung chỉ ra chào gã, lấy cớ là không khỏe. Gã lên xe về Sài Gòn.
Hôm sau, Luân cũng đưa Dung về Sài Gòn. Anh đi dự hội nghị tổng kết công tác bình định. Trước khi đi, anh chỉ thị Ty công an chờ anh hỏi cung Ba Lùn. Còn Thường coi nó như người của tỉnh trưởng, chớ đụng tới.
Hoàn toàn dễ hiểu khi Luân được hội nghị vỗ tay kéo dài. Anh trình bày tóm tắt quan điểm của anh về công tác bình định. Ngồi ở hàng ghế danh dự. Nhu thỉnh thoảng gật đầu. Những cái gật đầu "đệm" của cố vấn Ngô Đình Nhu được cả hội nghị hiểu như mọi người có nghĩa vụ phải vỗ tay, mặc dù chưa chắc ai cũng tán thành Luân. Nói cho công bằng, chính không khí chính trị sau biến cố 11-11 đã hỗ trợ Luân. Đúng vào dịp Tết, tổng thống ký lệnh thả một số thành viên của nhóm Caravelle liên can đến vụ đảo chính như bác sĩ Nguyễn Lưu Viên, Tạ Chương Phùng… hầu hết những người thân Pháp. Ngô Đình Nhu quyết định ngọn đòn gió: tỏ cảm tình với Pháp để lấy lại thăng bằng trong mối quan hệ quốc tế của Việt Nam Cộng hòa. Số thân Mỹ hoặc ít nhiều quan hệ với đảng Đại Việt bị đối xử cay nghiệt hơn nhiều, như Trần Văn Hương. Còn Phan Quang Đán thì là ngoại lệ. Trước tòa, Đán khóc nức nở, đấm ngực nhận tội, dùng đủ từ ngữ tâng bốc Diệm, cầu xin một chút ân huệ. Bộ máy thông tin sẵn sàng giới thiệu thật rộng rãi sự quy hàng nhục nhã của Đán. Đán được giam giữ trong một phòng đủ tiện nghi và người ta hứa sẽ trả tự do cho ông ta sớm nhất.
Cần phải hiểu rằng trong sự cố 11-11, bản thân tổng thống cũng va vấp một điều thuộc lĩnh vực đạo đức, y hệt trường hợp bắt tướng Hòa Hảo Ba Cụt trước đây: giả bộ chịu điều đình với Nguyễn Chánh Thi qua

môi giới của đại tướng Lê Văn Tỵ để trì hoãn tốc độ tấn công của lực lượng đảo chính và khi quân "cứu giá" chiếm được ưu thế, tổng thống trở cờ. Do vậy, tổng thống và cố vấn Ngô Đình Nhu rất ngại đem các tay thủ lĩnh đảo chính ra xử trước tòa. Ai mà lường nổi họ sẽ nói gì giữa công chúng – đặc biệt, trước các nhà báo trong và ngoài nước.
Trước Tết, Nhu tập hợp được một số nhân vật sửa soạn khai sinh cái gọi là Đại hội đại đoàn kết chống Cộng, với các "cao thủ" chuyên áp phe chính trị: Nguyễn Gia Hiến, Trần Quốc Bửu, Phan Huy Quát, Đặng Văn Sung, Lý Trung Dung. Tình thế đòi chế độ phải đổi trang sức. Cho nên, cuộc chạy đua vào dinh Độc Lập được dàn cảnh theo thời thượng: Ngô Tổng thống không còn là "Tổng thống suốt đời". Trong danh sách tranh cử nhiệm kỳ II đã thấy, ngoài liên danh Diệm – Thơ, còn liên danh Nguyễn Đình Quát – Nguyễn Thành Phương và Hồ Nhật Tân – Nguyễn Thế Truyền. Đại khái, cho nó "dân chủ". Quát chủ sở cao su, Phương tướng Cao Đài – đầu sỏ hạng "bán trời không mời thiên lôi". Tân và Truyền – cặp lục bình cổ, đầy bụi bặm, chùi mãi chưa sạch. Cỡ đó thì chịu sao thấu với Diệm mặc dù, trong chương trình tranh cử, Quát dám nói: nếu đắc cử, ông ta sẽ điều đình ngưng bắn với Mặt trận giải phóng.
… Luân nói không dài. Cũng chẳng có gì để nói. Tình hình an ninh ở Kiến Hòa "tốt hơn" như Phủ tổng thống đánh giá – căn cứ và số trận đụng độ giảm rõ rệt với trước đây. Mà lý do thật sự là cơ sở hạ tầng của chế độ Sài Gòn thu hẹp đến mức không còn thể nào thu hẹp hơn nữa để có thể có nhiều cuộc đụng độ.
"Đây là cuộc chiến tranh chính trị - Luân nhấn mạnh – không giống bất kỳ cuộc chiến tranh nào chúng ta từng biết tới. Việt Cộng sử dụng hình thức đánh du kích, nhưng đánh du kích chỉ mới là một mặt của toàn cục diện. Những nguyên tắc đánh du kích nổi tiếng của Mao Trạch Đông đã được cải tiến, bổ sung đến nỗi chúng thay đổi hẳn. Thật là lý thú khi chính các đoàn cán bộ Trung Cộng sang Nam Việt nghiên cứu học tập chiến tranh du kích – tôi có đủ bằng chứng nói như vậy. Vì là cuộc chiến tranh chính trị, cho nên cách nhìn hiện tượng của chúng ta bắt buộc phải khác với cách nhìn mà chúng ta quen thuộc trong sách vở và trong quá khứ. Không nắm được dân, không có cơ hội chiến thắng. Nắm dân tức là tranh thủ lòng dân, tranh thủ sự tín nhiệm của dân. Đừng nên bao giờ tách công việc bình định của các viên sĩ quan chiến trường với những cải cách của trung ương. Cũng như đừng nên bao giờ đo lường thành quả của công việc bình định qua các bản tin chiến sự với con số đối phương bị loại. Nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta không phải chỉ tước phần sinh lực của Cộng sản mà lạ hạn chế sự nảy nở của sinh lực đó. Tôi đang thử nghiệm và tôi tin sẽ kết quả - bớt hành quân, bớt nhà tù. Bao giờ tôi cũng nghĩ: Đây là cuộc tranh chấp giữa người Việt – cùng tiếng nói. Nói bằng lời bao giờ cũng tốt hơn bằng súng, bằng máu. Tôi xin thuật một chuyện để minh họa: Năm 1946, khi người Pháp trở lại Bến Tre, họ hành quân liên miên. Bấy giờ, ở Cầu Mống thuộc Mỏ Cày, có một người từng đi du học Pháp, tiểu điền chủ, tên Lâm Thiên Tứ. Nhà ông ta chứa du kích Việt Minh. Quận trưởng Mỏ Cày – bạn học của ông – bắt được ông và đem cả ông và đứa con trai là Lâm Thiên Trường ra bắn. Quận trưởng – tiếc là tôi không biết tên – ngỡ với đòn thị uy đó, Việt Minh sẽ xẹp. Trái lại, Việt Minh Mỏ Cày nổi dậy mạnh nhất Bến Tre và có đến hàng trăm Lâm Thiên Tứ về phía họ. Đến Bến Tre, tôi học bài học đó.
Tràng vỗ tay thật xôm và kéo dài. Nhu đón Luân, ôm choàng. Chưa phải Nhu cùng ý nghĩ như Luân đâu – Luân hiểu thái độ rất mực trọng vọng này là để đền bù công lao: Luân đã lựa đúng lúc để phô trương cái mà chế độ cần phô trương. Với phe phái, Luân giành về tổng thống ngọn cờ thân dân nhân đạo. Với người Mỹ, Luân ám chỉ: Có ba bảy đường giải quyết vấn đề nội bộ Nam Việt.

P5 - Chương 12

"Ba Lùn" – Lê Khắc Thuần – da ngăm, cao lớn. Chỉ cần nhìn qua một lần gương mặt của anh, Luân biết anh là một con người kiên quyết, trung thực.
- Anh là bí thư thị xã ủy? – Luân hỏi.
Thuần gật đầu. Qua ánh mắt của anh, Luân hiểu anh sẵn sàng chọn lựa cái chết, rất bình thản.
- Anh làm bí thư thị xã được bao lâu?
- Vài tháng! – Thuần trả lời cụt ngủn. Có lẽ Thuần chờ đợi những câu hỏi xoi mói, cốt tìm cơ sở cách mạng trong thị xã của viên tỉnh trưởng.
- Anh để Tập bị giết là tầm bậy! Các anh dở quá…
Luân đột ngột to tiếng, Thuần khẽ liếc anh. Có lẽ, trong một thoáng, người bí thư thị xã hơi ngạc nhiên: viên tỉnh trưởng bỗng dưng nổi nóng và giọng nói như thét lại chứa một cái gì u uất.
- Anh bị bắt trong trường hợp nào? – Luân hỏi tiếp.

- Tôi đang ngủ. Biệt kích Mỹ ụp vô…
- Anh ngủ ở cơ quan thị xã?
Thuần không trả lời.
- Rồi các anh giơ tay đầu hàng? – Luân cười châm biếm.
- Ai nói với ông như vậy? Tôi bắn… Tiếc là đạn lép… cả súng của chú Thường, đạn cũng lép… Chú Tập chiến đấu bằng khẩu súng của chú. Tôi nói như vậy để ông biết chúng tôi không hèn. Mà ông cũng đừng mong lung lạc chúng tôi. Ông gây chia rẽ nội bộ chúng tôi nhưng với tôi, ông thất bại. – Giọng của Thuần rất đanh.
Luân im lặng. Anh suy nghĩ.
- Ai thoát? – Anh hỏi.
- Tất nhiên là một đồng chí của chúng tôi… Ông có xẻ thịt tôi, tôi cũng không nói tên.
- Anh và Thường bắn bằng súng của các anh?
Thuần lầm lì.
- Súng lục, hiệu Browning Canada, còn mới. Tôi đã xem xét hai khẩu súng của các anh… Nhưng đạn bị tháo thuốc nổ. Anh thấy đây…
Luân đặt hai khẩu súng ngắn cùng hai băng đạn trước mặt Thuần.
- Anh cầm viên đạn xem, nó nhẹ bổng…
Thuần tò mò cầm viên đạn.
- Anh có thấy chỗ cạy trên viên đạn không?
Thuần đã thấy.
- Tập trốn tôi, ra mật khu gặp ai trước tiên?
Luân hỏi tiếp.
Thuần dường như bị các viên đạn ám ảnh, im lặng, cau mày. Luân không cần anh trả lời.
- Cách đây không lâu, một người của các anh, ông giáo Tâm cũng bị biệt kích chụp. Và, cũng có một người chạy thoát – song lính biệt kích không ai chết dưới tràng đạn của người đó, hai trái lựu đạn đều không nổ, cũng như trái lựu đạn mà Thường liệng lên lễ đài mong giết tôi, không nổ. Lựu đạn tấn công của Mỹ mà không nổ! Bây giờ, tới phiên anh và chú Thường… Rồi đây, thường vụ tỉnh ủy cũng khó tránh khỏi bị chúng tôi tóm. Các anh ngỡ các anh tài! - Luân "xì" một tiếng khinh miệt – Đây, tôi cho anh coi cái này…
Luân ném cho Thuần tờ giấy dầu. Thuần lúc đầu lơ đãng nhưng về sau thì chăm chú đọc.
- Anh đã lọt vô đây, tôi chẳng có gì phải giấu anh… Tôi nằm trong ruột các anh. Đánh chác làm sao nổi! Tôi đã cho Tập đọc tài liệu này. Chắc Tập trốn ra, nói lại với các anh…
Luân biết rằng Tập chưa nói với Thuần bởi Thuần lộ rõ sự hốt hoảng khi đọc xong tài liệu.
- Tôi đủ sức diệt các anh. Các anh ngu lắm! Tôi biết tên người chạy thoát… Côn! Va tên Côn… Nè, giáo Tâm bị ám sát trong trại giam… Người của tôi ra tay.
Luân nói một hồi, Thuần cắn môi, thở dồn dập.
- Anh sẽ ra tòa, sẽ đền tội! – Luân dằn giọng – Tôi muốn anh lên máy chém mà ấm ức. Liệu Cộng sản Bến Tre các anh cầm cự với tôi được bao lâu? Các anh lo biểu tình! – Luân cười mỉa – Lo biểu tình mà không lo củng cố nội bộ, xây dựng lực lượng. Nói thật, tôi rất thích các anh xua dân đi biểu tình… Các anh quên là mỗi thứ hình thức chỉ thích hợp mỗi giai đoạn. Chúng tôi lo thọc sâu, đánh các anh tận ổ! Để coi ai hơn ai!
Luân ra lệnh đưa Thuần về khám:
- Xuống khám mà rút kinh nghiệm cho kiếp sau.
Câu nói xốc óc của Luân chọc tức người bí thư thị ủy:
- Ông kiêu căng, khoác lác quá… Người cần rút kinh nghiệm chính là ông. Ông giỏi đánh lén chúng tôi. Song, cái chế độ mà ông phụng sự đang tan rã. Ông khó tránh khỏi bị trừng phạt!
- Tôi có bị trừng phạt hay không, chắc anh không còn thời gian để biết… Tôi sẽ bắn anh! – Luân vênh váo – Tôi chỉ tiếc: viên đạn bị hoang phí vì giết một kẻ kém thông minh.
Cửa mở. Thiếu tá Lưu Kỳ Vọng chực sẵn – gã có thể đã nghe hết cuộc đối đáp.
- Chẳng cần hỏi cung thằng cha này! – Luân bảo Vọng – Tôi đã quyết định xử bắn gã công khai…
- Kêu thằng Thường lên! - Luân bảo người thư ký riêng.
Khi Thường đến văn phòng, Luân cười.
- Sợ hết hồn, hả chú nhỏ?
Thường không nói, không rằng, đứng sựng trước mặt Luân. Luân bảo Thường ngồi xuống ghế, khép cửa phòng lại.
- Qua thương chú em nhỏ dại, tha mấy lần mà chú em cũng cứ u mê theo Việt Cộng… Đành bỏ tù chú

em.
Có tiếng gõ cửa. Trung úy truyền tin Hồ Nhựt Thanh chào Luân, đặt lên bàn bức điện: "Đêm qua, vào 11 giờ, một lực lượng Việt Cộng không rõ quân số, tấn công đồn ngoại vi quận lỵ Bình Đại, hướng Thới Thuận. Bảo an đẩy lùi, bắt sống 5 tên…"
Luân ghi lên góc điện: Chuyển đại úy Chung Văn Hoa. Điện gấp cho Bình Đại giải 5 tù binh về Ty công an hỏi cung.
Tòng khi đọc và ghi, Luân thấy Thường và trung úy Thanh háy mắt ra hiệu cho nhau. Anh đã nhớ ra: Trung úy Thanh, người Bến Tre và hôm nay anh ta trực tiếp trình diện Luân mà không qua thư ký là chuyện ít khi có.
- Thế nào? – Luân hỏi Thường khi trung úy truyền tin khép cửa lại: cái bóng của anh ta vẫn còn in trên cánh cửa lá sách – anh ta nán nghe – Chú có giỏi thì cứ vượt ngục! Tôi dặn người gác khám xét kỹ, coi chú có mang cưa sắt vô không. Với cây cưa sắt, chú dám cưa đứt còng, cưa luôn cho bồ của chú, như tay Ba Lùn, rồi giở mái ngói, trốn mất… Tôi đi guốc trong bụng chú nên nói để chú biết là tôi đề phòng hết rồi, đừng có lộn xộn…
Cái bóng của viên trung úy truyền tin biến mất sau cánh cửa.
- Đồ con nít! Không lo học hành, - Luân lớn tiếng.
Thường bị đưa xuống khám. Luân trông theo, mỉm cười hy vọng.
Bốn ngày sau, nhằm một đêm tối trời, số tù mới bị bắt ở Ty công an gồm bí thư thị ủy Lê Khắc Thuần, chú học trò tên Thường, năm tù binh trận Bình Đại đã cưa còng, bẻ rui, giở mái ngói, lặng lẽ trốn thoát.
Trưởng Ty công an Kiến Hòa vuốt mặt không kịp trước cơn thịnh nộ của tỉnh trưởng.
- Nó cưỡng bức thằng Thường theo nó để khai thác, thế nào nó cũng giết thằng nhỏ như giết giáo Tâm. Các anh thật không còn ra thể thống gì nữa…
Trưởng ty công an trút mọi tội lỗi lên phó ty Tống Văn Tình. Tống Văn Tình nện viên thiếu úy trưởng trại giam.
Một lệnh nghiêm mật của tỉnh trưởng ban hành: lập thêm ba tháp canh, lập hệ thống đèn cực sáng quanh khám.
*
Công an được tin: ngay cạnh con lộ đi Ba Tri, nơi dốc cầu Chẹt Sậy, hai tử thi đàn ông bị trói vào hai cọc…
Thiếu tá Lưu Kỳ Vọng không kịp gọi điện cho Luân đã nhảy lên xe Jeep, cùng một tiểu đội thám báo do thiếu úy Lai Văn Thố chỉ huy lao tới hiện trường.
Luân biết sự việc sau đó chừng 15 phút. Anh cũng lên xe. Khi xe Luân đến cầu Chẹt Sậy thì nghe hai tiếng nổ lớn, tiếp sau, nhiều tràng đạn. Hình như một cuộc chạm súng, Luân dừng xe, theo dõi. Một số dân chúng hớt hải chạy ngược về phía thị xã. Họ cho hay: Đêm qua, quân giải phóng thiết lập tòa án tại cầu, xử bắn hai gián điệp phía Quốc gia rồi để thây lại đó với một tấm băng ghi hàng chữ "số phận bọn phản bội như thế này". Tưởng là họ rút lui, ai dè khi ông trưởng ty công an tới mở trói cho hai tử thi thì mìn nổ, tiếp đó, việt Cộng xả súng từ trong vườn bắn ra.
Những người đi chung với Luân đều ngơ ngác – trừ trung úy Thanh ngơ ngác vụng về? Cố biểu hiện tình cảm ngược lại với niềm vui sâu kín, Luân chắc lưỡi, thở dài…
J.5 và tên điềm chỉ ở Cồn Ốc bị xóa sổ, luôn cả trưởng Ty công an Lưu Kỳ Vọng. Bản thống kê thiệt hại chắc khiến James Casey, Mai Hữu Xuân lồng lộn.

P5 - Chương 13

Lúc đó, đã 10 giờ đêm. Luân tắt đèn, ngả mình lên giường. Gần đây, anh bị mất ngủ. Công việc của anh tiến hành không phải tồi song anh không bằng lòng. Tại Bến Tre, Luân giải quyết nhiều tình huống gay go và nói chung, anh thắng lợi. Dẫu sao, vị trí của một viên tỉnh trưởng vẫn quá hẹp.
Mỹ tiếp tục dùng Diệm. Uy thế Diệm xuống trông thấy từ sau cuộc đảo chính 11-11 và nhất là từ sau Mặt trận dân tộc giải phóng ra đời. Mỹ chưa bỏ Diệm là vì chưa có người thay và vì Mỹ hy vọng Diệm ngày nay không cứng đầu như trước. Diệm hiểu tình hình đó khắc hẳn Mỹ. Một lần, ông bảo Luân:
- Tổng thống Kennedy thức thời hơn Eisenhower, Kennedy thừa nhận tôi có quần chúng…
Nhu đủ thông minh để đánh giá thực chất của chính sách Mỹ:
- Anh Luân này, Hoa Kỳ chỉ muốn ký với ta một thứ Modus vivendi (1) chớ chưa chịu ký một Pacte (2).

Ta phải thật nhanh tay. Cái định đoạt là thực lực quân sự. Tôi cần bốn quân đoàn bộ binh thiện chiến, vài chục tiểu đoàn tổng trù bị thật cứng, một lực lượng thiết giáp, pháo, không và hải quân trang bị tối tân… Cái giá là chỗ đó. Tại sao ta không có quyền có 170.000 quân thường trực, 60.000 nghìn quân bảo an, 200.000 dân vệ?
Nhu trao cho Luân một kế hoạch mới về bình định:
- Khu trù mật kềnh càng quá, tốn kém mà ít kết quả. Tôi nghiên cứu kỹ rồi, tình hình ta khác tình hình Mã Lai, cho nên tôi dự thảo kế hoạch này. Ta phải thành lập hàng trăm, hàng nghìn ấp chiến lược. Ấp là đơn vị thấp nhất, trực tiếp với dân. Không cần đổi chỗ của dân – nếu có, cũng ít và đổi chỗ gần thôi – mà xây ấp chiến lược ngay nơi dân ở. Tôi quyết định mở trường đào tạo cán bộ khắp các tỉnh. Cán bộ xây dựng ấp chiến lược là cán bộ làm dân vận. Anh có ý kiến gì, trao đổi thêm. Nếu tán thành anh thí nghiệm ở Kiến Hòa xem…
Cùng với tài liệu Ấp chiến lược, Nhu trao cho Luân dự kiến chỉnh đốn các quân khu: sẽ thành lập bốn vùng chiến thuật và biệt khu thủ đô, mỗi vùng chiến thuật vừa phụ trách địa bàn liên tỉnh vừa là bộ tư lệnh quân đoàn.
- Anh có hiểu gì về Frederick Nolting không? – Nhu hỏi Luân đột ngột.
- Tôi chưa biết. Nhưng, điều chắc chắn, ông ta là người của tân Tổng thống Mỹ. – Luân trả lời dè dặt.
- Tất nhiên… Giữa tháng 5 tới, Phó tổng thống Mỹ Johnson sang ta… Chà! – Nhu tặc lưỡi – Ta chậm quá! Trước mắt mấy ông quan này, ta xoàng xỉnh quá coi không tiện.
Nhu sốt ruột mà A.07 cũng sốt ruột.
Bức mật thư do Vũ Huy Lục mang vào là một trong những nguyên nhân khiến Luân mất ngủ.
Lục, theo con đường riêng – tình báo Mỹ tự cho là họ tổ chức được con đường đó, nhưng Lục lại đi trong bố trí của cơ quan an ninh Bộ nội vụ của miền Bắc. Đặt chân xuống Sài Gòn, anh báo cáo liền tình hình và mạng lưới trinh sát do anh chỉ huy ở vùng đồng bằng Bắc bộ với James Casey và xin đi thăm Luân. Anh gặp Dung trước, trao cho cô thư của cha. Ông cụ không viết nhiều – dăm hàng thôi – Dung đã khóc sướt mướt, mặt dù cha Dung không khỏe. Ông đã biết Dung lập gia đình và gửi lời thăm chàng rể. Lục thì hoàn toàn không gặp ông, không nghe ai nhắc, anh chỉ có nhiệm vụ mang mảnh giấy con này mà anh đã vê nhỏ hơn cọng tăm.
Lục hối hả xuống Bến Tre. Muốn Luân bị bất ngờ, Dung không báo điện. Lục lù lù vào cửa, Thạch rú lên, chừng đó Luân mới ôm chầm lấy Lục.
- Ê! Sao vô được? – Thạch hỏi. Lục đưa tay lên môi, Thạch biết mình lốc chốc, nín khe.
Luân mừng Lục: Anh ta bây giờ nghiễm nhiên là một cán bộ chững chạc của ta.
Lục được James Casey bổ làm huấn luyện viên các trường biệt kích.
Nhờ Lục, đường liên lạc với anh Sáu Đăng nối lại. Từ nay, Luân đã có thể báo cáo và nhận chỉ thị đều hơn.
A.07 phân tích tình hình miền Nam như sau: Mỹ đang tính toán thay ngựa giữa dòng. Sở dĩ Mỹ trì hoãn việc loại anh em Diệm là vì ngại ta. Nhưng, sớm muộn gì chúng cũng xóa anh em Diệm. Vấn đề nóng bỏng nhất là làm sao ta đủ mạnh để đối phó với một tình huống có thể xảy ra: Mỹ đưa quân ồ ạt vào miền Nam.
Luân tiếp thu sự chỉ đạo ấy theo lối của anh: hoặc thúc đẩy Diệm – Nhu liên minh dưới một dạng và ở một mức nào đó với Mặt trận, hoặc thay Diệm – Nhu bằng một nhóm khác có xu hướng độc lập dân tộc, trung lập, ngăn chặn Mỹ biến miền Nam Việt Nam thành một chiến trường đẫm máu mà rốt lại chỉ có người Việt phải hy sinh… Luân phác thảo trong đầu hàng loạt phương án, nhưng chưa phương án nào khả dĩ trọn vẹn.
Nhu từng gợi ý với anh khả năng chế độ Sài Gòn nói chuyện song phương với Mặt trận. Song, anh ta cũng chỉ mới hé ra một thứ nguyện vọng - có thể anh ta bực mình trước trò "đem con bỏ chợ" của Mỹ mà thốt ra thôi, có thể anh ta muốn qua Luân mà bỏ trước cái phao về phía Mặt trận để phòng bất trắc, có thể anh ta muốn dọa Mỹ. Tuy nhiên, sau khi nhận được lời trấn an của Kennedy, anh ta không trở lại đề tài đó với Luân lần nào nữa.
Còn khả năng thay Diệm – phải bằng bạo lực, Mặt trận chưa đủ sức làm, và Mặt trận mà đủ sức thì nhất định Mỹ can thiệp. Bạo lực do các phe phái, chẳng qua các phe phái – kể cả Đại Việt thế lực khá hơn hết – hò hét trợ oai để kiếm chác thôi. Quân đội thì năm cha ba mẹ … Bản thân anh không nắm được bao nhiêu.
Luân trỗi dậy, bật đèn. Đúng vào lúc đó, Thạch vào, dẫn theo Tống Văn Tình, bây giờ là trưởng ty công an thay Lưu Kỳ Vọng.
- Đêm nay Việt Cộng tấn công Trúc Giang. – Tống Văn Tình hốt hoảng, mặt trắng bệch.
- Lại tấn công? – Luân hỏi, hơi lơ đãng.

- Thưa, phải… Tấn công mạnh, quyết chiếm tỉnh lỵ!
Luân khẽ lắc đầu. Anh nghĩ là không thể đánh chiếm thị xã nổi trong điều kiện của quân giải phóng hiện nay, dù có thể quân giải phóng đã mạnh hơn so với 3 tháng trước – lúc các anh bố trí tấn công vào dịp Tết. Tống Văn Tình lại hiểu cái lắc đầu của Luân theo ý riêng:
- Thưa, một nội tuyến của Việt Cộng vừa tự thú với công an…
- Vậy sao? Ai? – Luân chợt thấy xương sống anh ớn lạnh: Chết! các đồng chí xây dựng nội tuyến kiểu đó, thật nguy hiểm.
- Thưa, một thiếu úy giữ kho súng. – Tình vội vàng trình bày – Theo nó, đêm nay Việt Cộng bí mật vào chợ, nó mở kho, Việt Cộng lấy súng trong kho phân phát cho cơ sở…
"Ừ! Tấn công theo phương án đó có thể làm chủ được thị xã một lúc." – Luân nghĩ thầm.
- Tại sao thằng đó tự thú? – Anh hỏi, giọng thắc mắc.
- Dạ, nó sợ… Giờ chót, nó tính là không ăn được nên xin gặp tôi… Nó cho biết điểm hẹn với Việt Cộng…
- Ông đã thông báo những đâu rồi?
- Dạ, tôi vừa báo cáo đại úy Hoa, đại úy Động…Hai người còn chờ lệnh của trung tá.
Luân khoát áo xuống tầng dưới. Vừa đi, anh vừa suy tính cách sao ngăn chận cuộc tiến công.
- Trình trung tá, tôi vừa ra lệnh báo động. – Chung Văn Hoa báo cáo.
- Được! – Luân gật đầu. Anh hỏi thêm Tình - Có thể tin thằng thiếu úy đó tới đâu?
Tình ngập ngừng… Luân dặn mọi người:
- Cứ đề phòng, nhưng coi chừng thằng gác kho súng đánh lạc hướng.
Đèn vụt tắt phụp gần như song song với một tiếng nổ long lở.
- Nhà đèn bị rồi! – Chung Văn Hoa hô hoán.
Súng trường, tiểu liên và trung liên rộ vùng ngoại ô Nam và Bắc thị xã.
Bộ đàm đồn Tân Thạnh kêu cứu: Việt Cộng áp sát đồn, chúng đang phá lộ.
- Coi chừng Việt Cộng đánh Ty công an, phá khám.
Tống Văn Tình thở hổn hển trước ý kiến nhắc nhở của Chung Văn Hoa.
- Làm sao bây giờ? – Tình nói như rên rỉ.
- Cho lực lượng bảo vệ ở đây đến phụ với ty. – Nguyễn Thành Động lại đề nghị, nhưng lần này, không ai tán thành kể cả Tống Văn Tình.
Một vài đám cháy – hình như Việt Cộng đã lọt vào nội ô.
Luân bước ra khỏi nhà. Thật lòng, anh chờ đợi tiếng nổ ở Ty công an. Thạch bám sát anh. Các sỹ quan bao quanh phòng truyền tin. Tiếng súng, tiếng bộ đàm, - văng vẳng tiếng hò reo và khóc la; tiếng trống mõ, tiếng thùng thiếc… ngần ấy âm thanh xôn xao cả khuôn viên dinh tỉnh trưởng.
- Thưa trung tá! - Một bóng đen hấp tấp lao tới Luân – Có điện khẩn của sở chỉ huy Bảo an tỉnh…
Trung úy truyền tin Hồ Nhựt Thanh – Luân nhận ra anh ta khi anh ra đến bên ngoài cổng. Luân nhận ra anh nhờ ánh lửa bập bùng và các chùm pháo sáng.
Đồng thời Luân cũng nhận ra một tia chớp từ tay anh ta.
Luân trúng đạn ngay bụng. Anh sụm xuống, còn kịp thấy Thanh vọt thẳng xuống bờ sông. Thạch phản ứng. Nhưng Luân níu tay anh, khẽ rên: "Chết tôi rồi!" Mấy phát đạn bắn theo của Thạch vạch đường lửa đỏ lên trời. Tốp lính gác, mãi sau mới hoàn hồn. từng tràng tiểu liên trở thành vu vơ.
*
Khi Luân tỉnh thì tình hình đã trở lại bình thường. Người bác sĩ lạ mặt mỉm cười với Luân. Anh biết là anh được giải phẫu và anh sống. Tiếng khóc thút thít quen thuộc cùng với mùi quen thuộc: Dung áp bàn tay anh vào má cô…
- Lên đường! – Người bác sĩ lạ mặt ra lệnh.
Té ra, người ta mổ Luân ngay tại phòng khách dinh tỉnh trưởng. Chiếc băng ca nhấc lên, thật êm ái. Hẳn là trực thăng chở Dung xuống đây cùng với bác sĩ sẽ đưa Luân về Sài Gòn.
- Trung tá yên tâm dưỡng bệnh… Tổng thống đã cử thiếu tá Lê Hoằng Thao tạm quyền, có ông Đỗ Thành Nhơn phụ tá. – Nguyễn Thành Động thông báo, mặt buồn rười rượi.
- Anh có đau lắm không? – Dung hỏi. Luân lắc đầu. Anh phải lắc đầu. Dung tiều tụy quá. Anh phải cố nhịn cơn đau hậu phẫu: cả ruột gan anh như xát muối.
- Thằng Hồ Nhựt Thanh phản, nó bắn trung tá đó! – Thạch nghiến răng.
- Ai dè Hồ Nhựt Thanh là Việt Cộng! – Tống Văn Tình nói mà như mếu.
Tống Văn Tình không dè chớ Luân chẳng lạ gì viên trung úy truyền tin là Việt Cộng. Nhưng, anh vẫn bất ngờ: Thanh nhầm anh. Nghĩa là tỉnh ủy Bến Tre quyết diệt anh. Trong cơn đau xé ruột, Luân được an ủi – hành tung của anh vẫn được giữ kín. Miễn là anh còn sống, sự việc vừa rồi có lợi cho anh…

- Nó có làm sao không? – Luân thều thào.
- Trung úy hỏi ai? Thạch ghé tai tận miệng Luân.
- Thằng Thanh…
Thạch lắc đầu. Luân nhoẻn miệng cười – nụ cười mà anh không tự chủ.
Bác sĩ – bây giờ Luân nhớ ông ta rồi – Giáo sư Trần Đình Đệ nghiêm mặt:
- Không ai được nói chuyện với trung tá!
Luân ngó Tống Văn Tình. Tình lợi dụng lúc giáo sư Đệ đang giải thích điều gì đó với Dung, cúi sát người Luân.
- Ty công an? – Luân hỏi.
- An toàn! – Tình trả lời mà ngỡ là làm vui cho Luân. Ông ta không thể nghe tiếng thở dài của Luân.
Luân định hỏi Chung Văn Hoa về tình hình quân sự nhưng gã này lảng xa chiếc băng ca.
"Y thèm chức tỉnh trưởng mà không được…" - Luân nghĩ.
Luân ngó Dung. Dung đã tươi hơn. Cô lắc đầu, chỉ lén giáo sư Đệ. Nhưng đôi mắt khẩn khoản của Luân kéo cô sát anh: Anh chưa chết, em yêu!
Dung đặt tay lên tay Luân.
- Tới sân bay rồi! – Dung bảo. Thật ra, Luân đã nghe cánh trực thăng quay.
Đoàn người xuyên một rừng dừa. Luân nhìn lên. Khoảng trời xanh ẩn hiện qua kẽ lá…
Chắc mất đứt một tháng là ít! – Luân chép miệng. Ánh nắng mai báo hiệu một ngày đẹp trời…

Phần 6 - Chương 1
Lời cảnh cáo sau cùng

Ngô Đình Diệm không thích thú bài diễn văn nhậm chức của tổng thống Mỹ Kennedy. Chẳng phải vì bài diễn văn ấy thả quả bóng thăm dò hòa hoãn với Nga Xô quanh vụ chiếc máy bay do thám U2 bị bắn rơi và phi công Power bị bắt sống mà vì lời lẽ mơ hồ của Kennedy đối với ông. Kennedy nhắc rằng ông ta giữ nguyên các cam kết của các tổng thống tiền nhiệm trong chính sách đối ngoại và, ở Nam Việt, Kennedy "tiếp tục ủng hộ một thể chế tự do". Quả những từ "thể chế tự do" khá úp mở. Người ta có thể hiểu, như thói quen, nền đệ nhất Cộng hòa Nam Việt do ông lãnh đạo đang là quán quân của thể chế đó. Song, người ta vẫn có thể hiểu cách khác: "thể chế tự do" ngược với thể chế độc tài, phát- xít, gia đình trị mà các nhóm chống ông gán cho ông. Không chỉ đài Giải phóng hay đài Hà Nội gọi xách mé ông như vậy mà có vẻ nhiều giới, cả bạn hữu ngoài nước, chọn góc độ và dùng lăng kính tệ hại ấy nhìn ông.
Tại sao tân tổng thống Mỹ không cam kết ủng hộ cá nhân ông như họ từng cam kết? Nam Việt tức là ông. Ủng hộ Nam Việt đương nhiên phải là ủng hộ ông. Người Mỹ muốn thay đổi cái chân lý đơn giản đó ư? Tại sao Kennedy không nói thẳng rằng tổng thống của đảng Dân chủ vẫn xem ông - Ngô Đình Diệm - là niềm tin cậy và hy vọng của Mỹ ở Đông Nam Á?
Sau cái ngày 11-11 đáng ghét, ông chờ đợi một lời xin lỗi của Mỹ, gián tiếp cũng được. Elbridge Durbrow, đại sứ và Mac Garr, trưởng phái đoàn viện trợ quân sự Mỹ lờ việc này. Chẳng lẽ ông phải xin lỗi họ vì đã dẹp tan bọn đảo chính hoặc triệu tập họ đến dinh Độc Lập để gạ họ xin lỗi ông? Người Mỹ, chắc chắn rồi, đã nhúng tay vào vụ lính Dù, lính Biệt động bạo loạn, song ông không có bằng chứng buộc tội họ. Không đủ bằng chứng theo cái nghĩa ông không chụp được quả tang bàn tay của họ đang thò ra.
Kennedy nhậm chức hơn một tuần, đại sứ Durbrow gặp ông, không phải chính thức mà nhân lễ khánh thành Trung tâm kỹ thuật Phú Thọ. Có thể đánh giá cuộc nói chuyện xã giao kéo dài chừng năm phút giữa Durbrow và ông là những gì Kennedy nhắn nhủ ông. Ông giận tái mặt, chiếc can run bần bật trên tay. Giá phang được thằng đại sứ này mấy can liền, hỉ! Durbrow chỉ cười rất nhã nhặn.
"Tổng thống Kennedy quan tâm đặc biệt đến vấn đề thực thi dân chủ ở Nam Việt. Chính phủ, quốc hội và công luận Mỹ chờ đợi Việt Nam Cộng hòa và riêng cá nhân tôi, thưa Tổng thống kính mến, tôi hy vọng trong cuộc bàn giao giữa tôi và ngài đại sứ Frederick Nolting vào tháng 5 tới, tôi có thể hãnh diện thông báo cho người kế nhiệm rằng nơi mà ông ấy công cán không hề có những chuyện buồn phiền về trình độ dân chủ như các đại sứ Mỹ vẫn thường gặp ở Châu Phi hay Trung Đông…"
Durbrow nói như vậy, tay luôn sửa chiếc cà vạt, còn mắt thì ngó thẳng ông.
Láo xược! Ông cố kềm chế. Họ coi ông ngang với Mobutu (1) chăng? Eisenhower, thống tướng, con người hùng của Đệ nhị thế chiến còn chưa dám vô lễ với ông, Kennedy là cái thá gì lại dạy khôn ông?
Đầu óc ông Diệm khá lộn xộn sau buổi sáng đó ở Trung tâm Phú Thọ. Ảo tưởng về Kennedy trong ông tan biến. Hóa ra Kennedy chẳng thức thời hơn Eisenhower nữa. Về đến dinh Độc Lập, ông đi thẳng vào

phòng làm việc của Nhu. Nhu vắng nhà, Trần Lệ Xuân tiếp ông.
Lệ Xuân khép nép trước sắc mặt hăm hằm của ông. Chợt, ông cảm thấy thần kinh dịu hẳn. Thì ra, quyền uy của ông không hề sút giảm, cô em dâu lắm lời và rất khôn ranh trước sau vẫn một mực tôn kính ông. Ừ, có vậy mới ra con dâu nhà họ Ngô Đình chứ. Thỏa mãn lòng tự ái, ông cười độ lượng. Trần Lệ Xuân lăng xăng phà trà:
- Anh làm em hết hồn!
Hôm đó, ông phá lệ: trao đổi với cô em dâu lời của Durbrow. Ông đã không lầm. Trần Lệ Xuân cực kỳ sắc sảo về chính trị. Lệ Xuân ngồi ghé ở xa lông, sau khi khoát thêm chiếc áo choàng. Cử chỉ này càng khiến ông hài lòng, bởi ông nhớ có một lần, ông lững thững đến phòng Nhu - Nhu vắng nhà như hôm nay - Lệ Xuân đón ông trong bộ áo quần ngủ mỏng dính. Ánh sáng trong phòng làm nền và trước ông, cô em dâu cơ hồ không có một tí gì trên người. Ông giận dữ quay lưng:
- Thím ăn mặc sao mà quái gở rứa!
Lần đó, Lệ Xuân khóc, xin lỗi, hứa hẹn.
- Họ ta gia giáo lâu đời. Thím nhớ cho.
Ông vẫn chưa nguôi giận. Nhu phải đưa vợ đến gặp ông, lần thứ hai, kèm theo Ngô Đình Lệ Thủy. Ông không thể giận lâu vì ông rất yêu đứa cháu gái khôn trước tuổi này.
- Theo em, - Lệ Xuân thỏ thẻ - chúng ta chẳng mất gì trong trò chơi dân chủ này, một liên danh ứng cử Tổng thống hay hai, ba, bốn cũng thế thôi. Còn đúng một tuần nữa thì đến ngày niêm yết danh sách các ứng cử viên tổng thống nhiệm kỳ hai, ta đủ thì giờ để chọn. Càng nhiều đối thủ, thắng lợi của tổng thống càng vẻ vang.
Ông khẽ lắc đầu. Thật vô lý khi ở Nam Việt lại có ai đó ra tranh cử ngôi Tổng thống với Ngô Đình Diệm. Phải ông chịu nghe lời Ngô Trọng Hiếu… Ông Diệm luyến tiếc - năm 1955, Ngô Trọng Hiếu nêu ý kiến là Hiến pháp ghi hẳn ông đảm đương ngôi vị Tổng thống suốt đời, như Soekarno ở Nam Dương. Thích quá, song ông ngại. Bấy giờ, thế lực ông chưa mạnh. Nhu phản đối, hơn nữa, sạc Ngô Trọng Hiếu một trận với các từ nặng nhất: ngu, đần độn, ninh bậy… Nhu có quan điểm của chú ấy… Chẳng lẽ người ta hô "muôn năm" mình mà mình lại phải tự xếp ngang một gã phàm phu tục tử, lục lục thường tài nào đó. Ông cảm thấy lòng tự ái bị tổn thương nặng nề.
- Tình thế khác xưa, anh chịu nhúng nhường một chút. Đây cũng vì đại cuộc thôi… Suốt đời anh hy sinh cho dân, cho nước, bây giờ hy sinh thêm, càng sáng danh… Chẳng ai lẫn lộn phượng hoàng với gà. Có lúc, chính anh mời Trần Văn Soái làm quốc vụ khanh kia…
Trần Lệ Xuân đánh trúng tim đen ông. "Ừ, thím nói có lý… Năm nớ, Mỹ cần mình, năm ni, mình cần Mỹ". Ông nhớ phân tích của Nhu sau cuộc đảo chính về tương quan giữa ông và Mỹ. "Chắc phải làm thế rồi, song chọn mấy thằng, thằng nào?"
- Rứa, nên có mấy liên danh? - Ông đột ngột đổi thái độ.
- Dạ, em nghĩ càng nhiều càng tốt.
Diệm trố mắt:
- Răng mà nhiều… Ứng cử Tổng thống chớ ứng cử hàng thịt sao?
- Dạ, tùy anh… nhưng cũng phải bốn, năm coi mới được… - Lệ Xuân một mực dịu dàng.
- Ba thôi! - Diệm quả quyết.
- Dạ, anh định thế nào, nhà em với em làm thế ấy… Ba cũng được. Đỡ hao tốn.
- Mà thằng mô?
- Dạ, nếu chọn bọn chánh khách bẻm mép thì e gây khó cho ta. Em tính chọn những tên tuy hào nhoáng song chỉ là thùng rỗng…
- Hừm! - Diệm xua tay - Tôi đi tranh cử với bọn thùng rỗng sao?
- Dạ, thùng rỗng là theo nhận định của chúng ta. Anh biết Hồ Nhật Tân.
- Biết! Nhân sĩ có tiếng.
- Dạ, Hồ Nhật Tân cùng đứng liên danh với Nguyễn Thế Truyền…
- Ừ, được. Ông Truyền cũng là nhân sĩ.
- Dạ, liên danh kia gồm Nguyễn Đình Quát và Nguyễn Thành Phương…
- Không được! Thằng Quát chẳng ai biết, thằng Phương sao tranh cử với tôi? Tôi chưa bỏ tù hắn đã là may cho hắn… - Diệm sừng sộ.
- Thưa anh, ông Tân, ông Truyền thuộc lớp trước, còn ông Quát, ông Phương thuộc lớp sau… Thế mới… bien orchestré (2). Vả lại… - Lệ Xuân cười thật có duyên.
- Vả lại, sao?
- Vả lại ông Phương nhận tiền rồi.
- Nhận tiền? Tôi không hiểu.

- Thưa anh tiền mướn các liên danh. Như chi phí lót đường vậy… Anh tranh cử với Phương càng khiến người Mỹ kính phục: anh bình dân.
Trần Lệ Xuân đã thuyết phục được Diệm
*
Nhân Tết nguyên đán Tân Sửu, Ngô Đình Diệm ký sắc lệnh thả một số người thuộc nhóm Caravelle liên quan với cuộc đảo chính. Đáng lẽ Diệm còn có thể thả nhiều hơn nếu đại sứ Mỹ không quá nồng nhiệt với những kẻ bị bắt. Durbrow gợi ý với ông ta đến ba hay bốn lần về việc nên "trả tự do". Ông ân xá và chỉ ân xá theo ý ông. Thế nào là trả tự do? Chúng làm loạn, ông gông cổ chúng, thế thôi… Thả Phan Quang Đán, Trần Văn Hương ư? Không đời nào! Chúng phải ra tòa!
Ngô Đình Nhu không sao lay chuyển nổi ý kiến đã thành cố chấp của Diệm. Với Nhu, cuộc đảo chính 11-11 đánh một đòn mạnh vào uy thế của chính phủ, nghiêm trọng hơn vụ Bình Xuyên, Ban Mê Thuột nhiều lần. Đây là sự việc từ nội bộ chế độ, từ quân đội, hơn nữa, từ binh chủng tin cậy nhất. Dẹp yên bạo loạn bằng kế hoãn binh - nói toạc ra, bằng sự lừa phỉnh như đối với Ba Cụt năm xưa qua cò mồi Nguyễn Ngọc Thơ, lần này qua cò mồi Lê Văn Tỵ - thêm một vết đen trong lịch sử nền Cộng hòa Cái cốt lõi nhất đã đạt, tức là cuộc đảo chính đã bị dập tắt, phải vớt vát sĩ diện bằng thái độ khoan dung. Nhu rất muốn đưa một số người "nhẹ dạ nên lầm đường lạc lối" ấy - như họ ghi trong đơn xin tha - vào mặt trận đại đoàn kết chống Cộng. Người Mỹ hẳn phải suy nghĩ, khi tổng thống Diệm cảm hóađược những kẻ toan xóa ông bằng súng. Nhưng Diệm không thèm nghe. Với Diệm, một chuỗi sự việc xảy ra trong hơn 7 năm ông cầm quyền, từ tướng Hinh, tướng Vỹ, các giáo phái và Bình Xuyên, qua vụ Ban Mê Thuột đến cuộc binh biến 11-11-1960, chẳng qua là những phản ứng của một thiểu số bất mãn do Thực - Phong - Cộng giật dây - bình thường thôi. Chúa giao cho ông cầm đầu Nam Việt, chỉ có Chúa mới thay đổi sứ mệnh tông đồ đó. Dân chúng đứng sau lưng ông, quân đội phục tùng ông, đồng minh xa gần kính nể ông.
Trong không ít lần, ông vỗ bàn với Nhu - đứa em trai mà ông vị nể về sự uyên bác. "Nó lú lẩn". Ông hạ giá Nhu và bắt đầu thành kiến với các quyển sách dầy cộm bày khắp phòng làm việc của Nhu. Cố vấn được Tổng thống nghe, lại là vợ Nhu. "Thím Nhu giỏi hơn chú Nhu". Ông tìm thấy ở đứa em dâu sự thâm trầm hơn cả em trai.
Cuộc vận động bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ hai khá rùm beng. Ứng cử viên Ngô Đình Diệm - Nguyễn Ngọc Thơ trong liên danh "Cây trúc" ra mắt cử tri tại Tòa đô chính. Từ ngôi vị tổng thống nay phải ăn nói theo kiểu một người cần lá phiếu, Diệm rất lúng túng. Ông cứ lầm lẫn mãi vị trí của mình. Nhưng ông không lúng túng lâu. "Tôi muốn nói thẳng với quốc dân". Ông trở lại phong độ cũ. Và ông nói thẳng. Đề tài của ông - không phải là xấp giấy được văn phòng sửa soạn kỹ và được Nhu xem lại lần cuối - xoay quanh cách sống của bậc quân tử. Ông ứng khẩu: "Bậc quân tử không phản bội, không đâm sau lưng kẻ khác". Ông xỉ vả nhóm đảo chính, số chính khách xôi thịt, và, như mũi tên rời cây cung, ông đả kích thái độ của chính phủ Mỹ. Lần đầu ông dùng danh từ "thực dân" để chỉ đất nước mà ông từng giao phó cả thể xác lẫn linh hồn. Có lẽ, ông không thấy đại sứ Durbrow lặng lẽ rời phòng họp - mà dù có thấy, ông vẫn nói, nói như người say.
Báo chí buổi chiều tường thuật cuộc ra mắt của liên danh Diệm - Thơ. Ngô Đình Diệm vứt các tờ báo xuống nền gạch, gọi bí thư báo chí đến:
- Mần răng mà chúng nó thuật như rứa? Chẳng tờ báo nào phản ánh đúng lời tôi. Thậm chí, báo phịa ra những điều tôi không hề nói. Tầm bậy! Tôi có cám ơn Hoa Kỳ đâu.
Bí thư báo chí, trán rịn mồ hôi, mặc dù năm nay Sài Gòn rét nặng, trình cho ông bản tin của Việt tấn xã - nguồn tin chính mà các báo dựa vào.
- Tổng giám đốc Việt tấn xã đến ngay! - Ông ra lệnh.
Tổng giám đốc không trình diện, người trình diện là Nhu.
- Em sửa đó!
Diệm nhìn Nhu trừng trừng. Nhu chìa cho Diệm xem bài báo của Helen Fanfani, tựa cụt lũn: Lồng lộn. Tựa phụ: Ông Diệm tuyên chiến với Kennedy.
Diệm vứt bài báo, thét:
- Tống cổ con mụ đó ra khỏi Việt Nam Cộng hòa.
Nhu lắc đầu:
- Em không thể làm như anh muốn… Em điều đình để cô ta không gửi bài báo đi. Anh tuyên chiến nhưng bằng cái gì? Người Mỹ sẽ tuyên chiến và chúng ta phải thua, trong vòng mươi phút thôi. Họ bloque (3) ngoại tệ, quân đội không được phát lương, sẽ bắn vào dinh Độc Lập. Em mong anh bình tĩnh…
Nhu nói có bấy nhiêu, cúi lượm bài báo, bước ra khỏi phòng.
Ít khi nào Nhu căng thẳng với Diệm, nhưng hôm nay, anh ta buộc phải kéo Diệm trở lại cuộc sống thật. Nhu đi khá lâu mà Diệm vẫn ngồi thừ trên chiếc ghế banh, tượng trưng quyền uy của nguyên thủ quốc

gia. Ông vừa nghe một câu dễ sợ nhất - không phải ông không nghĩ đến "cú rờ ve" đó mà Mỹ vốn có ưu thế và là sở trường của họ, song mỗi lần thoáng nghĩ đến, ông xua nó ngay: Dễ gì! Bây giờ Nhu nói thẳng. Lời của Nhu, nhất là đôi mắt buồn rầu của Nhu đập mạnh ông. Mỹ có thể làm như vậy và họ chẳng khó khăn gì. Hồi năm một 1954, 1955 mỗi mình ông xốc vác gánh nặng ở miền Nam. Hiện thời, hằng tá kẻ sẵn sàng thay ông. Thảm cỏ trước dinh vẫn mượt mà, nhưng ông cảm thấy như thảm cỏ bồng bềnh và dinh Độc Lập lắc lư. Ngoài cổng, lính đổi phiên gác. Y hệt người máy, bước chân ngỗng đơn điệu. Tại sao không phải lũ người máy này sẽ quay súng chĩa về phía ông?
Diệm đến bên cửa sổ. Ngay bậc thềm dinh Độc Lập, hai sĩ quan đứng nghiêm, súng ngắn bên lưng.
- Phải dặn bác sĩ Tuyến đừng để bọn này có đạn trong súng…
Ông bỗng thấy vẻ mặt của hai sĩ quan kia gian giảo quá chừng.
Diệm lượm tờ báo lên. Ông dừng lại ở bài tường thuật liên danh Nguyễn Đình Quát - Nguyễn Thành Phương ra mắt cử tri: "Nếu chúng tôi đắc cử thì việc đầu tiên là chúng tôi thu xếp ngừng bắn…". Chà, thằng chủ sở cao su quèn, thằng lính Cao Đài mạt hạng dám bán rao cả hòa bình! Không phải bọn mi mà ta, nếu cần… Liên danh Quát - Phương lấy con trâu làm biểu tượng. Diệm bĩu môi: Bọn hắn đần độn như trâu!
… Cuộc bầu cử Tổng thống diễn ra bình thường. Kết quả được công bố. Trong hơn 9 triệu cử tri, liên danh Diệm - Thơ được hầu như tuyệt đối phiếu. Diệm không hí hửng như bao lần trước. Muốn ghi bao nhiêu mà chẳng được. Báo cáo của các tỉnh đều lạc quan, nhưng Nhu có trong tay con số thật. Chừng hơn phân nửa cử tri đến thùng phiếu - chính phủ mất quyền kiểm soát trên phạm vi khá rộng ở nông thôn. Liên danh Hồ Nhật Tân - Nguyễn Thế Truyền cũng như Nguyễn Đình Quát - Nguyễn Thành Phương thu được một số phiếu không nhiều. Cái đáng ngại là tỷ lệ phiếu bất hợp lệ - bấm nát phiếu - hết sức cao. Cử tri không chọn giữa các liên danh mà biểu thị thái độ thù địch với chế độ. Nhu nhớ lần bầu cử trước. Rất ít trường hợp như vậy.
Diệm đón thông báo đó trong tâm trạng cay đắng. Dân chúng bỏ ông rồi sao?
Nhu an ủi ông với một kế hoạch mới: thành lập ấp chiến lược ở thôn xã thay cho khu trù mật quá kềnh càng, xây dựng thanh niên và phụ nữ Cộng hòa mạnh, chấn chỉnh quân đội. Diệm bị cuốn hút vào cái sau cùng: giải thể các quân khu có từ 1952 thay bằng ba vùng chiến thuật và biệt khu Thủ đô. Phải nắm chắc quân đội cái đã, ngăn tai họa từ trong cổng ngõ.
Ngày 1-4, tại lễ khởi công đắp đập Đa Nhim, Durborow nâng cốc chúc mừng Diệm. Diệm chạm cốc mà không vui. Cử chỉ ưu ái của Durbrow bao hàm ý nghĩa ban phúc, - Durbrow không là linh mục. Năm ngày sau, tại lễ phát phần thưởng văn chương. Durbrow lại chạm cốc với Nhu.
- Tôi sung sướng được chia vui với ông Cố vấn và qua ông Cố vấn, với Tổng thống. Bảy năm chấp chính Tổng thống Ngô Đình Diệm làm được nhiều việc tốt. Dư luận Mỹ hài lòng trước các thành tựu toàn diện của Việt Nam Cộng hòa. Tôi đã đọc Đò dọc của Bình Nguyên Lộc, Hoa đăng của Vũ Hoàng Chương, Tháp Rùa của Vũ Khắc Khoan, các công trình biên khảo của Hoàng Trọng Miên, Nguyễn Mạnh Bảo… những tác phẩm được giải. Tôi khâm phục đời sống tinh thần phong phú và sâu sắc của người Việt…
Nhu tươi cười, cám ơn. Mãi tới lúc đó, nhờ Durbrow, Nhu mới biết tên các tác phẩm trúng giải… "Thằng cha Vũ Hoàng Chương viết cái gì đây?", Nhu chợt nhớ bài thơ tâng bốc Diệm của Vũ Hoàng Cương năm 1955. "Các tác phẩm này bợ đỡ lố bịch chính phủ, nên Durbrow khen? Hoặc nó chẳng nghĩa lý quái gì" - Nhu nghĩ thầm.
Quá bận, Nhu không nghe Bộ thông tin trình bày tình hình thế giới gần đây. Bởi vậy, khi Durbrow hỏi ý kiến về "vụ vịnh Con Heo", anh ta nhún vai. Durbrow hiểu cái nhún vai của anh theo nghĩa khác, nên dành đến 15 phút thuyết giảng rằng đó là số kiều dân Cuba lưu vong tự động đổ bộ, không phải chủ trương của chính phủ Mỹ.
Về nhà Nhu gọi Tổng giám đốc Việt tấn xã tới và vỡ lẽ: CIA chiêu mộ đám người bạt mạng ở châu Mỹ Latin, cử tên José Mirose Cardona nào đó làm chỉ huy, đổ bộ lên Cuba và bị đánh tan tại một địa điểm, tục danh là vịnh Con Heo, còn tiếng Tây Ban Nha là Girón. Thảo nào Durbrow lải nhải mãi.
Gần đây, Nhu chớm trong đầu một so sánh: Mỹ không mạnh tuyệt đối trên thế giới. Còn Nga Xô. Những tên đánh thuê cho Mỹ chạy tán loạn trên bờ biển Cuba dưới vòng bay của một phi thuyền Nga lần đầu tiên chở người dọc ngang trong vũ trụ. Nhu lật tới lật lui tấm ảnh của phi hành gia Gagarine và phi thuyền Phương Đông, với Nhu là một ẩn số mới.

P6 - Chương 2

Ngày 8-5-1961, Frederick Ernest Jr. Nolting đến Sài Gòn, thay Dlbridge Durbrow.
Có thể tìm thấy vài chi tiết khác nhau giữa Nolting và Durbrow: Nolting sinh 1911, trẻ hơn Durbrow 7 tuổi; nếu Durbrow là một chuyên gia các vấn đề Đông Âu và Nam Á - ông từng làm lãnh sự ở liên Xô, Ba Lan, Rumani, Mã Lai… - thì Nolting lại là một chuyên gia về các vấn đề bao quát hơn: phụ trách Vụ Âu châu Bộ ngoại giao, có chân trong đoàn đại biểu Mỹ ở khối Bắc Đại Tây Dương.
Sự thay đổi đại sứ được chính phủ Mỹ giải thích như là điều bình thường. Vài chi tiết khác nhau giữa Nolting và Durbrow không nói rõ hơn những gì mà dư luận muốn biết. Chính phủ Sài Gòn lặng lẽ chấp nhận Nolting. Thật ra, cả Diệm lẫn Nhu chẳng thích thú mấy Durbrow: ít năng nổ, vai trò lu mờ, chưa công khai, không tán thành một việc cụ thể nào của Việt Nam Cộng hòa và cũng chưa hề tỏ ra nồng nhiệt đối với sự nghiệp của họ Ngô. Mặt khác, Durbrow nhất định dính dáng đến vụ đảo chính cuối năm 1960, ông ta rời Sài Gòn là phải.
Nolting đến Sài Gòn không mang theo vợ, bà Olivia Lindsay sẽ sang khi đại sứ xong bước tiếp xúc với thực tế và thấy rằng bà Olivia Lindsay có thể sang. Gần đây, dư luận Mỹ đồn đãi về những hiểm nguy đối với người Mỹ ở Nam Việt do du kích Cộng sản nhan nhản khắp nơi, cả tại Sài Gòn và giữa ban ngày. Danh sách người Mỹ "thiệt mạng vì công vụ" ở Nam Việt dài ra một cách đột ngột… Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ Trần Văn Chương và đại sứ quan sát viên Việt Nam Cộng hòa tại Liên hợp quốc, bà Trần Văn Chương, cung cấp tài liệu quá ít ỏi về Nolting. Phải chăng vì Nolting liên hệ với khối quân sự Bắc Đại Tây Dương nên chính phủ Mỹ cử ông sang Việt Nam - nơi mà công thức "vũ khí Mỹ, lính Nam Việt" trong cuộc chiến tranh không tuyên bố đang bị thử thách? Hay là, với tư cách một nhà thương lượng mềm mỏng, Nolting cần thiết cho sự hàn gắn những vết nứt đáng lo ngại giữa chính phủ Mỹ và ông Diệm?
Ngô Đình Nhu tìm quyển: Who's who in American" (1), tập mới nhất và chỉ thấy những dòng tiểu sử quá ngắn gọn của Nolting. Tổng nha cảnh sát, Trung tâm tình báo, Sở nghiên cứu chính trị của bác sĩ Trần Kim Tuyến và Nha an ninh quân đội đều mù tịt về Nolting. Buổi trình ủy nhiệm thư không giúp cho Nhu thêm tư liệu, trừ ngoại hình của đại sứ Mỹ: dong dỏng cao, mắt hơi sâu, có nụ cười tình tứ…
Sau Nolting ba hôm, Phó tổng thống Mỹ Lyndon Baines Johnson đáp xuống sân bay Tân Sơn Nhất, trên dường từ Mỹ sang thẳng, chỉ dừng chân ở Honolulu. Dĩ nhiên, Phó tổng thống Mỹ Richard Nixon đã từng đến Nam Việt, nhưng người ta chờ đợi chuyến đi của Johnson bởi đã có nhiều báo hiệu về sự bất đồng trên nhiều phương diện giữa Kennedy - bây giờ là kẻ nắm quyền sinh sát trong Nhà Trắng - với cá nhân tổng thống Diệm. Chuyến thăm Nam Việt của Johnson, do đó, có thể đóng góp vào quyết định một kết thúc - kết thúc sự bất đồng, kết thúc nguyên nhân đẻ ra bất đồng…
Tuyên bố báo chí được chuẩn bị sẵn của Phó tổng thống Mỹ phát tại sân bay khá dài dòng. Vị thầy cãi Texas 53 tuổi dùng lối văn nghề nghiệp để minh định lập trường Mỹ ở Nam Việt và Đông Nam Á. "Hợp chủng quốc Mỹ ra đời do nhu cầu tự do. Chính phủ Mỹ dành tất cả nổ lực để bảo vệ nền tự do của bản thân và của các quốc gia bạn hữu. Tổng thống Mỹ cử người trợ lý thân cận của mình sang Sài Gòn bởi mối quan tâm và lòng mong muốn chia xẻ với đất nước nhiều bất hạnh của các bạn và tin ràng sự khát khao tự do là sức đẩy giúp các bạn chiến thắng tất cả trở lực, kiến tạo cuộc sống phồn vinh". Nguyễn Ngọc Thơ đưa Johnson từ sân bay về thẳng dinh Độc Lập gặp Diệm, theo yêu cầu của Johnson. Diệm và Johnson từng quen nhau khi Diệm sang Mỹ, năm 1956. Bấy giờ, đảng Cộng hòa cầm quyền, thái độ của Johnson rất nhũn nhặn. Chính Johnson đọc một bài chào Diệm, lời lẽ nồng nhiệt. Bây giờ họ vẫn bắt tay nhau nồng nhiệt trước khi bước lên chiếc thảm đỏ trên thềm; song Diệm linh cảm Phó tổng thống Mỹ không mang đến cho ông tin mừng - không chỉ vì Johnsong theo đạo Tin Lành, khác với ông. Bức thư riêng của Kennedy mà Johnson trịnh trọng trao cho Diệm có giá trị như một giấy giới thiệu, và cái câu hàm xúc nhất lại là "tôi thẳng thắn mong Ngài và đại diện của nước Mỹ tìm được tiếng nói chung vì tương lai của Nam Việt, trong đó, mọi tầm nhìn thiển cận đều phải gạt bỏ, nếu chúng ta muốn chiến thắng…"
Cuộc hội đàm bắt đầu ngay sau bữa ăn trưa. Johnson đề nghị Nhu không nên dự họp.
"Dư luận Mỹ quá thành kiến với ông cố vấn Ngô Đình Nhu. Chính phủ Mỹ không muốn khiêu khích dư luận". Johnson nói toạc như vậy. Dự hội đàm, do đó, về phía Nam Việt, chỉ có Diệm, Thơ, Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Tỵ, ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu và về phía Mỹ, có Johnson, Nolting và Mac Garr. Hai bên đi một vòng chân trời chính trị thế giới và châu Á, tình hình toàn bán đảo Đông Dương và tình hình Nam Việt. Về tình hình thế giới, Diệm tránh cho Johnson khó chịu nên lờ hẳn vụ Macsaysay chết trên đảo

Cébu, vụ Lý Thừa Vãn phải đi đày, cả vụ "vịnh Con Heo" và vụ chiếc máy bay U2. Diệm cũng không bài bác quan điểm của Mỹ về sự rối loạn ở Algérie - theo Mỹ, tướng Salan thấy được nguy cơ Cộng sản qua chính sách thiếu cứng rắn của De Gaulle nên đã ly khai… Nhưng, tình hình Đông Dương, nhất là tình hình Nam Việt, không được hội đàm đánh giá thống nhất. Johnson cho rằng các chính thể tự do ở ba quốc gia thiếu khả năng chận đứng sự bành trướng của Cộng sản. Diệm cho rằng "Không thể thắng Cộng sản nếu các đồng minh hùng mạnh của ba quốc gia Đông Dương không gột óc vụ lợi". Johnson cho rằng Nam Việt nguy kịch. Diệm giảm nhẹ thế lực của Cộng sản đến mức thấp nhất. Càng đi sâu vào tình hình Nam Việt, họ càng xa cách nhau.
Diệm - cố kềm chế song không được kín đáo lắm - phàn nàn về một nhúm giả danh Quốc gia "nấp dưới cái ô của người bạn lớn của Việt Nam Cộng hòa gây rối hàng ngũ chống Cộng", "Lực lượng biệt kích Mỹ xây dựng gần như độc lập với quân đội Cộng hòa", "Báo chí Mỹ đưa tin về Việt Nam Cộng hòa đầy ác ý, phản ánh sai lạc cả tình hình lẫn chủ tâm của chính phủ"… Diệm nói tiếng Anh - âm sắc còn cứng, song đúng văn phạm. Vũ Văn Mẫu phiên dịch cho Thơ và Tỵ, Johnson tỏ ý không hài lòng về "sự thiếu khéo léo của chính phủ Việt Nam Cộng hòa đối với các nhân tài giàu thiện chí, sự thiếu khéo léo đã dẫn đến "một mức ly tán nào đó trong nỗ lực chống Cộng ở Việt Nam và giúp cho Việt Cộng giành được thắng lợi ở thôn xã"… Diệm giải thích, Johnson cáo buộc. Cuộc hội đàm bế tắc. Buổi dạ tiệc tưng bừng vẫn không xua được nét đăm chiêu trên mặt Diệm. Mọi người đều thấy Johnson thoải mái giả tạo.
*
Nguyễn Thành Luân vừa rời bệnh viện, người còn xanh lả. Chính Nhu ghi tên Luân vào danh sách những thượng khách trong buổi dạ tiệc. Nhu không muốn chường mặt, dù trong buổi dạ tiệc nên chọn Luân thay anh ta. Thật ra, Luân không có bất cứ danh nghĩa gì đến đây, nơi anh là người có cấp và chức thấp nhất. Luân chọn lối đi kín đáo đi vào phòng tiếp tân. Nhưng tướng Mac Garr đã nhận ra anh. Ông ta vồn vã đến chào:
- Xin chúc mừng trung tá bình phục.
- Cám ơn tướng quân!
- Đây, một nhân vật huyền thoại mà đại sứ cần làm quen. - Mac Garr giới thiệu Luân với Nolting.
- Ồ! Hân hạnh! - Nolting nắm tay Luân chặt và lâu - Tôi nghe nhiều về trung tá và nôn nóng muốn gặp. Rất tiếc, tôi sang Việt Nam vào lúc trung tá bị thương. Sở dĩ tôi chưa vào bệnh viện là vì, mong trung tá thông cảm, các việc bàn giao ở tòa đại sứ quá kéo dài…
- Không có chi. Tôi xem việc bàn giao ở tòa đại sứ phải kéo dài giữa Ngài Durbrow và Ngài Nolting là một sự trách cứ chúng tôi. Chúng tôi đã để tình hình bề bộn… - Luân nói nghiêm túc.
Anh tranh thủ quan sát Nolting: một nhà ngoại giao có vẻ một nhà ngoại giao hơi tài tử - nụ cười, bộ quần áo may ở hiệu Dior, mùi nước hoa… Chắc chắn Nolting cũng quan sát anh.
- Không… Hoặc, nếu quả như vậy đi nữa thì tỉnh Kiến Hòa vẫn không gây bận tâm cho bất kỳ ai. Trước kia thì khác. Bây giờ, trung tá đã làm chủ được tình hình. - Nolting kéo Luân lại bàn.
- Tôi chưa làm chủ được tình hình. Phát đạn xuyên người tôi đã làm chứng. - Luân thở dài như người có lỗi.
- Không phải. Ai lường nổi một tên phản bội bắn lén? Ta nghĩ đến cái gì cao rộng hơn một viên đạn… Nolting kéo ghế mời Luân.
Mac Garr rỉ tai với Johnson. Phó tổng thống Mỹ đi thẳng đến chỗ Luân.
- Xin chào vị anh hùng! - Johnson chìa tay.
Luân, đứng thẳng người, bắt tay Johnson.
- Cám ơn Phó tổng thống. Tôi không đủ tư cách làm một anh hùng.
Johnson giữa tay Luân trong tay mình, nói vừa đủ cho Diệm nghe - Diệm đang sắp ngồi vào bàn:
- Khiêm tốn là đức tính cần thiết của người anh hùng.
Luân làm như vừa trông thấy Diệm, nghiêng người chào.
- Cháu đã khá chưa? - Diệm hỏi, không bắt tay Luân.
- Cám ơn Tổng thống, cháu đã khỏe.
Một lóe kiêu hãnh trong mắt Diệm. Hẳn ông đã so sánh cử chỉ của Luân đối với Johnson và đối với ông. Diễn từ của Diệm ngắn. Đáp từ của Johnson dài hơn. Dù ngắn hay dài, toàn lời phù phiếm.
Sau tuần khai vị, không khí lần lần tự nhiên hơn.
- Tôi chưa nắm được hết các mặt tình hình Nam Việt. Những báo cáo mà tôi đọc ở Washington dù sao cũng không thay được cho thực tế. Theo trung tá, vấn đề gì là then chốt nhất trong sự kiện Nam Việt hiện nay? - Nolting hỏi Luân.
Luân không trả lời ngay. Anh dự đoán những nước cờ mới trên bàn cờ mà một số quân đang xếp lại hay dự định xếp lại.

*
… Viên đạn xuyên bụng, trổ ra dưới mạn sường đã đưa Luân vào cơn hôn mê. Cuộc giải phẫu, dù ngay tại phòng khách dinh tỉnh trưởng, vẫn hoàn hảo. Giáo sư Đệ là bậc thầy về khoa này. Người ta đưa Luân lên trực thăng. Một cái lắc nhẹ ở máy bay, anh đau toát mồ hôi và anh hôn mê trở lại.
Anh mở mắt và nhận ra ngay nơi quen thuộc - Bệnh viện Grall. Bây giờ, Dung đang ngồi cạnh anh. Một cái gì xót xa cồn cào trong Luân. Dung tiều tụy quá. So với lần anh chết hụt ở Bình Dương, Dung tiều tụy hơn nhiều. Anh cảm thấy mình thật đáng trách. Tại sao Dung phải chịu đựng những khinh xuất của chính anh? Liệu hạnh phúc mà anh mang lại bù đắp nổi những đau đớn dằn vặt Dung - mà làm sao đoán trước đây có phải là lần cuối cùng hay không?
Đôi mắt bồ câu vụt long lanh - cùng với cái mở mắt của Luân. Nếu không có vị giáo sư người Pháp và giáo sư Đệ, cả nhóm bác sĩ ngồi cách gường Luân vài bước thì cả hai chắc đã khóc òa.
Dung nhoẻn cười, tay đặt lên môi Luân, tay kia vuốt mấy sợi tóc lòa xòa phủ trán Luân. Một Dung biến hóa, khác hẳn mấy giây trước đó. Luân nén cái thở dài. Cái sống và cái chết của mình đã là của Dung.
- Anh xin lỗi em! - Luân thều thào…
Dung đáp lại bằng cái lắc đầu nhè nhẹ. Nước mắt đầm đìa trên má cô: Anh có lỗi gì?
Kẻ bắn Luân lần này không phải tên trung sĩ lái xe ở Bình Dương mà là một nội tuyến - một người yêu nước, trà trộn đến cấp trung úy truyền tin. Thật cay đắng. Và cũng thật đáng mừng: Nhất định sự việc xảy ra vào cái đêm kinh hoàng ấy góp phần xóa dấu vết mà Luân để rơi rớt không ít trong thời gian ngắn làm tỉnh trưởng Kiến Hòa. Chỉ cần cộng các biện pháp mà Luân thực hiện với Thường, ông giáo Tâm, chuẩn úy Tập, với dân Cồn Ốc, bà Hai Sặc và với bọn công an, biệt kích… những tay tình báo già mờ nhất cũng phải đặt một dấu hỏi to tướng. May quá, viên đạn trúng Luân vào chỗ trí mạng và không ai nghi ngờ về dụng ý của kẻ bấm cò.
Tổng giám đốc công an, sau khi Luân bị bắn, đã thổ lộ với Dung:
- Tổng nha nhận được nhiều báo cáo về trung tá tỉnh trưởng. Bác sĩ Tuyến và ông Cố vấn cũng thấy lạ lùng. Tại sao trung tá lặp lại cách làm việc mà người ta bắt buộc phải suy luận rằng trung tá tung đòn phản gián để bảo vệ cán bộ đầu sỏ Việt Cộng? Nhưng, chính trung tá lại là mục tiêu số một của Việt Cộng ở Kiến Hòa. Viên đạn xua tan mọi hoài nghi. Cái cần trao đổi - tôi thành thật mong trung tá sẽ hồi phục - là trung tá có nên tiếp tục vai trò phiêu lưu cũ hay không? Trung tá định lấy lòng dân, nhưng dân lại nghe Việt Cộng. Người của Việt Cộng đeo bám trung tá… Tốt hơn hết, trung tá vớ được tên nào bắn tên nấy…
Thiếu tướng Tổng giám đốc cho Dung xem một tài liệu của Việt Cộng mà công an vừa tịch thu: Thông báo của T.2 - mật danh của Khu ủy Trung Nam bộ, về những thủ đoạn xoa dịu quần chúng của Nguyễn Thành Luân. Thông báo gọi Nguyễn Thành Luân là một tên phản bội kháng chiến, liếm gót gia đình Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, một phần tử bại hoại cần phải loại bỏ với bất cứ giá nào.
Hôm Luân về nhà, Nhu đến thăm. Anh ta phàn nàn:
- Vậy là "bên kia" kết án anh rồi…
Luân hiểu Nhu nuối tiếc một chiếc cầu. Có lần, Nhu đã hỏi thẳng Luân khả năng móc nối với "bên kia". Bây giờ, theo Nhu, đổ vỡ hết…
Luân cười mỉm:
- Làm thế nào khác được… Khoảng cách lớn quá.
… Cùng đề tài Luân bị ám sát, Ly Kai, Lâm Sử và Dương Tái Hưng có ba cách nhìn khác nhau. Ly Kai tường thuật nội vụ cho hai người kia nghe và kết luận: Việt Cộng đoạn tuyệt với Nguyễn Thành Luân.
Lâm Sử, ngần ngừ khá lâu, mới nói:
- Chưa chắc! Bằng cớ là Luân còn sống. Tại sao không phải là một "khổ nhục kế"? Chuyện cổ Trung Quốc có trường hợp Vương Tá, tướng của Nhạc Phi tự chặt tay để lừa quân giặc…
Dương Tái Hưng cười theo lối kẻ cả:
- Không thể có chuyện "khổ nhục kế". Thằng đó bắn Nguyễn Thành Luân thật. Nó quyết giết y ta. Chỉ có sự may mắn đã cứu Nguyễn Thành Luân.
Ly Kai hí hửng:
- Đúng rồi, Việt Cộng đoạn tuyệt…
Dương Tái Hưng nheo mắt:
- Ông Ly Kai ngây thơ quá! Không có chuyện đoạn tuyệt…
Giữa sự ngơ ngác của Lâm Sử và Ly Kai, Dương Tái Hưng nhấn mạnh từng tiếng:
- Việt Cộng Bến Tre không được cấp trên cho biết Luân của ai. Nguyên tắc bí mật…
Thấy hai người gật đầu công nhận hắn cao kiến, Dương Tái Hưng nói tiếp:
- Nghĩa là việc theo dõi tên Luân vẫn phải tiếp tục, hơn nữa, tiếp tục thật nghiêm ngặt… Có dịp thì… -

Gã ra dấu: bấm còi.
*
… Luân vẫn phải trả lời Nolting:
- Câu hỏi của đại sứ quá rộng. Tôi chưa tìm được cách diễn đạt gọn mà không rơi vào một thứ sáo rỗng. Tuy nhiên, trước sau tôi vẫn cho rằng, muốn chiến thắng ở Nam Việt, phải nắm được quần chúng…
Nolting nhún vai:
- Nếu tôi không lầm, trung tá là một quân nhân - gọi là quân nhân chuyên nghiệp cũng được. Quân nhân nên diễn đạt theo lối riêng của mình.
Nolting liếc về phía Diệm:
- Người ta nói với tôi, ông Diệm và em trai, em dâu của ông ấy là vấn đề then chốt nhất…
Luân ngồi thẳng lưng. Cử chỉ có tính toán của Luân được Nolting đánh giá như một phản xạ. Ông ta cười gượng.
- Thế nào là "vấn đề then chốt nhất"? - Luân hỏi, giọng khô khan.
Nolting xua tay:
- Chẳng lẽ Tổng thống một nước không là nhân tố quyết định hàng đầu tình hình của nước đó? Việt Nam Cộng hòa, như Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ, theo chế độ tổng thống… Tạo điều kiện để cho Tổng thống Diệm làm hết vai trò của ông ấy, tại sao không phải là "vấn đề then chốt nhất"?
Rõ ràng, Nolting lấp liếm.
Luân bắt mạch quan điểm của ông ta - hắn cũng là quan điểm của Kennedy: tìm cách xoay Diệm sau khi gạt tay chân thân tính của ông. Anh thăm dò thêm một bước:
- Trong ý nghĩa như vậy, tôi không có điều gì khác Ngài đại sứ. Tuy nhiên, để giúp Tổng thống nước chúng tôi làm hết vai trò, điều kiện không giản đơn…
- Trung tá có thể nói rõ hơn không?
- Tổng thống chúng tôi phải đối phó với rất nhiều khó khăn…
- Tôi hiểu! - Nolting ngắt lời Luân - Việt Cộng mạnh…
- Không chỉ Việt Cộng - đến lượt Luân ngắt lời Nolting - Khó khăn đôi khi, và bây giờ là thường khi, lại từ phía đồng minh của chúng tôi…
- Ông là người của gia đình Tổng thống Diệm, - Nolting nói như thất vọng - người ta gán cho ông là lãnh tụ quan trọng của đảng Cần Lao, thật không sai.
- Ngài đại sứ hãy nghe, - Luân vẫn từ tốn - tôi chưa hề chối, và việc gì phải chối, về mối quan hệ cá nhân của tôi với Tổng thống và vị trí của tôi trong đảng Cần Lao. Nhưng những cái đó không phải là việc cần trao đổi. Chúng tôi phạm một số thiếu sót, đúng như vậy… Cái thiếu sót đó gọi chung là vội vàng. Quá vội vàng… Phải đâu người Mỹ không chịu trách nhiệm gì cả trong các thiếu sót của chúng tôi? Trước kia, nước Mỹ muốn xóa Bắc Việt Cộng sản qua chúng tôi. Hiện nay, nước Mỹ muốn thanh toán Việt Cộng đôi ba tháng. Làm sao được?
Nolting lắng nghe và không rõ chịu hay không chịu lập luận của Luân, ông ta chạm ly với Luân.
*
Nhu mời Luân đi chơi ngay buổi sáng mà báo chí công bố thông cáo chung Việt - Mỹ: Hoa Kỳ sẽ tăng việc trợ quân sự, đảm đang luôn phần trang bị cho lực lượng Bảo an, sẽ cử sang Việt Nam một phái đoàn cao cấp cùng Nam Việt nghiên cứu kế hoạch quân sự, kinh tế và kế hoạch chống du kích Việt Cộng.
Hai người ngồi chung một xe, có cảnh sát hộ tống, chạy theo xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa vừa khánh thành cuối tháng trước, do hãng thầu RMK - BRJ thực hiện. Lễ khánh thành đồng thời với lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng thống nhiệm kỳ hai của Diệm.
Xe vượt cầu Phan Thanh Giản, qua vùng mới xây dựng: những dãy nhà lợp tôn lụp xụp nối tiếp đến ngã tư Hàng Xanh. Xe lại vượt chiếc cầu rộng bắt qua sông Sài Gòn với tốc độ 100km/h. Luân chìm trong suy nghĩ: con đường chiến lược nối cảng Vũng Tàu được xây dựng không phải là một thứ trang sức và cũng không phải chỉ do nhu cầu kinh tế. Người Mỹ sửa soạn khá chu đáo cho mọi tình huống.
- Anh biết đêm hôm qua Di Linh bị tấn công không? - Nhu lại chìm trong hướng suy nghĩ khác, hỏi Luân.
Luân lắc đầu:
- Sao, thiệt hại lớn không?
- Cũng kha khá… Mất ba tiền đồn. Đồng thời, công trường Đa Nhim cũng bị tấn công, một số xe cộ, máy móc bị phá, một số chuyên viên Nhật bị thương, tệ hơn hết là quận trưởng Đơn Dương bị bắt và bị sát hại…
Xe tăng tốc độ. Kim chỉ 120km/h.
- Sẽ xây dựng khu đại học ở đây. - Nhu trỏ một khu đồi phía trái - Và một huấn khu quân sự tại đây. - Nhu trỏ phía Chợ Nhỏ.

- Phải đưa sinh viên ra ngoại thành. Dễ kiểm soát và kềm chế… - Nhu bỏ lửng câu nói, hỏi đột ngột: - Anh biết tin đảo chính ở Đại Hàn chưa?
Luân biết, qua đài BBC. Thủy quân lục chiến đóng ở Kimpo, cách Seoul 15 cây số, kéo về thủ đô, tuyên bố lật đổ chính phủ, thành lập Hội đồng cách mạng do tướng Chang Do Yung (2) cầm đầu…
- Kết quả rất hiển nhiên của việc người Mỹ thọc sâu vào nội trị một nước! - Nhu bình luận.
Luân hiểu Nhu lo lắng về bản thông cáo chung Việt - Mỹ.
- Bảo an sắp nhận viện trợ - Luân tặc lưỡi - Giới hạn của viện trợ đó tới đâu?
- Chưa định rõ, đợi phái đoàn Mỹ sang. Johnson báo trước: Phái đoàn do giáo sư Staley cầm đầu. Anh Tổng thống không yêu cầu song Johnson mặc nhiên cho rằng Bảo an cần có cố vấn chống du kích… Johnson còn gợi ý ta cử giáo sư Vũ Quốc Thúc tham gia soạn thảo kế hoạch kinh tế.
- Tại sao là Vũ Quốc Thúc? - Luân hỏi.
Nhu nhún vai:
- Có lẽ vì ông ta tốt nghiệp Thạc sĩ kinh tế học, hiện đang là cố vấn kinh tế của Tổng thống.
- Ông Thúc từng đứng đầu tổ chức chính trị Phong trào tranh thủ tự do…
- Cái đó thì chỉ có cái nhãn… - Nhu cười khinh miệt.
- Cái nhãn, đúng rồi. Song, ai cho ông ta dán nhãn?
Nhu lại nhún vai.
Xe vượt cầu sông Đồng Nai. Đến ngã rẽ ra Vũng Tàu. Nhu bảo dừng xe. Hai người đi bộ theo con đường còn bốc mùi nhựa hăng hắc.
- Johnson bảo riêng anh Diệm: cho tôi và nhà tôi nghỉ. Anh Diệm nổi nóng… Theo anh, tôi và nhà tôi nên như thế nào?
- Còn như thế nào nữa? - Luân trả lời không do dự. Anh thừa biết Nhu không phải là hạng suy nghĩ bằng cái đầu của người khác, nhưng dầu sao vấn đề cũng gay gắt, Nhu mong Luân gợi được vài cảm hứng để anh ta chọn phương án.
- Tôi nghe anh. - Nhu đứng lại. Hai người đối mặt nhau.
- Bài toán chỉ có hai đáp số: theo ý người Mỹ và không theo. Đi đến mỗi đáp số có phép giải khác nhau…
- Chính vì bài toán chỉ có hai đáp số mà tôi phải hỏi anh. Càng ít đáp số, bài toán càng phức tạp… - Nhu cười mà mắt vẫn ưu tư.
- Có phải việc anh chị không tham gia chính quyền mang một ý nghĩa quan trọng thật sự đối với người Mỹ? Tôi không tin như vậy…
- Ta không mất công phân tích các toan tính thầm kín của người Mỹ. Bây giờ, họ quả quyết rằng việc tôi và nhà tôi thôi dính líu đến chính trị là sự đáp ứng tích cực của ta đối với việc Mỹ mở rộng viện trợ.
- Đằng sau yêu sách vô lý đó, là cái gì?
- Là Mỹ hóa tình hình ở Nam Việt… Sẽ chỉ có một chính phủ bù nhìn. Thậm chí, sẽ có những con người máy Việt Nam, những kẻ đánh thuê.
- Nhưng, Tổng thống sẽ bác bỏ…
- Tất nhiên… Song, tôi muốn Tổng thống không bị động.
- Tổng thống sẽ bị động gấp đôi nếu anh chị rời chính quyền. Nhượng bộ này kéo theo nhượng bộ khác. Và vân vân.
- Cám ơn anh! - Nhu xởi lởi - Ta sẽ bàn kỹ về chiến thuật… Anh chưa cần trở lại Kiến Hòa sớm.
Xe quay về Sài Gòn. Nhu nói huyên thuyên so với bận đi, đủ thứ chuyện, kể cả quyển tiểu thuyết "Dịch hạch" của Camus - anh ta không có thì giờ đọc, con gái anh ta tóm lược cho anh ta…
*
Giám mục Ngô Đình Thục ăn cơm với Luân. Suốt bữa ăn, ông ít quan tâm đến thực đơn - do Dung trực tiếp nấu - mà hỏi han Luân về thời cuộc. Người chủ chăn giáo phận rất có khiếu về kinh tài. Nhiều lúc, Dung phải vờ lấy khăn lau miệng để khỏi cười vô lễ.
- Mần răng mà sắt, xi măng giá cao rứa… Cha tính cho đứa nào sang Bến Tre mua dừa. Một hãng Nhật bằng lòng đổi sắt, xi măng lấy dừa. Khi nó sang Bến Tre, con bảo bọn dưới giúp nó… Cha cho phép họ đạo Cái Mơn xây thêm nhà thờ, chủng viện. Bốn đạo tự thu xếp tiền nong. Chỉ cần cha sẵn sắt, xi măng… Còn gạch, họ mua dễ, vả lại giá không cao…
Nhưng giám mục lại ngờ nghệch về chính trị:
- Hôm bầu cử Tổng thống, cha hạ lệnh cho các linh mục trong giáo phận rao giảng các nhà thờ: không bầu bán gì cả, chỉ có việc suy tôn Tổng thống thôi… Cha cũng ra lệnh cho công an cấm tuyệt bọn Hồ Nhật Tân, Nguyễn Đình Quát xuống các tỉnh. Bầu cử làm chi cho hao tốn. Cha nghe có người nói chính phủ Mỹ bất hòa với chính phủ ta. Họ nói sai. Tuy Tổng thống Mỹ theo đạo Tin Lành song họ cũng thờ Chúa. Cùng thờ Chúa với nhau, sao lại bất hòa?

Giám mục hỏi Luân, đột ngột:
- Ở Kiến Hòa, Phật giáo ra răng?
- Có chùa, có sư và các ngày lễ, tín đồ vấn đến cúng vái… - Luân trả lời lửng lơ.
- Hừ! - Giám mục bực bội - Bọn nó chẳng hiền đâu… Con phải coi chừng.
Tiễn giám mục ra về, vợ chồng Luân ngồi lại, định soát xét các mặt của công việc thì Thạch vào:
- Thưa ông, nhà tôi với mấy đứa nhỏ lên, xin phép chào ông và cô…
Thạch chưa bao giờ gọi Dung là bà. Đơn giản thôi, Dung quá trẻ.
Vợ Thạch cùng hai con thập thò mãi ở hàng hiên, Dung phải dìu cả mẹ con vào, ấn ngồi lên ghế.
- Con nghe ông bị tai nạn ở Bến Tre… Mắc mùa màng, không thăm ông được, nay mới tới… Thiệt Trời Phật có mắt nên phù hộ người ngay… - Vợ Thạch vừa nói vừa rưng rưng nước mắt.
Luân cố phân tích tâm trạng của người phụ nữ nông thông này - đâu là tình cảm mà chị dành cho Luân, "ông chủ biết điều của chồng" và đâu là khói mù của một bàn tay nào đó…
- Quê cô yên tĩnh không? - Luân hỏi.
- Thưa, năm ngoái, tề lính bỏ chạy hết, "mấy ổng" chiếm nhà làng. Năm nay, quân đi càn mấy lần vướng lựu đạn, nên chỉ đi theo lộ lớn. Nhà con khuất vô trong, chưa bị mất con gà con vịt. Mà, đồn hay thụt mọt-chê… Yên thì cũng yên mà lộn xộn thì cũng lộn xộn. Vái trời…
Nói bấy nhiêu, vợ Thạch im bặt. Hai đứa nhỏ nép vào mẹ, ngó Luân và Dung trân trối. Chị vái trời cái gì?
- Mấy anh giải phóng có kéo về chỗ cô không?
- Thưa có. Nhờ mép biển, họ đóng dọc theo rạch, "Quốc gia" không hay…
- Anh Thạch làm việc với "Quốc gia", dưới đó không làm khó dễ cô sao?
- Thưa, chú bác trong làng biết nhà em chỉ vì chén cơm. Với lại, đi theo ông thì đâu làm bậy được…
- Ai nói với chị là đi theo tôi thì không làm bậy?
- Dạ, tự em tính ra, chớ đâu có ai nói… - Vợ Thạch trả lời khá lanh, song Luân bắt gặp một thoáng bối rối ở người phụ nữ chắc ít quen nói dối.
Luân dặn Thạch giữ vợ con ở Sài Gòn chơi vài ngày.
"Ai?" - Luân tự đặt câu hỏi. Ai bày biểu cho vợ Thạch, bạn hay thù? Nếu là thù, không khó đối phó lắm. Nếu là bạn, rất phức tạp - một đồng chí nào đó phát hiện hành tung của Luân.
Luân và Dung thì thầm với nhau suốt buổi sáng. Chị Sáu dọn cơm, mời hai ba lần, vợ chồng Dung mới ngồi vào bàn.

P6 - Chương 3

Bài của Helen Fanfani trên Financial Affairs:
LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ MỚI Ở NAM VIỆT - CÁC NHÀ SƯ.
Ngày 21-5-1961, Giáo hội tăng già kỷ niệm lễ Phật Thích Ca ra đời đặc biệt rầm rộ tại một địa điểm ít ai có thể ngờ: sân vận động quân đội. Giáo hội gồm các nhà sư quê Bắc Việt di cư vào Nam. Họ có trong người chiếc hộ chiếu chống Cộng và kể từ 1954, họ vẫn bị mai một dưới một chính thể được mô tả như là trấn áp các tôn giáo để đạo Thiên Chúa La Mã độc tôn.
Cờ Phật rợp sân vận động và vài nghìn tín đồ - nữ nhiều hơn nam và trong nam, tuy khó kiểm kê song quân nhân mặc thường phục phải chiếm một tỉ lệ nào đó - kính cẩn nghe các nhà sư thuyết pháp. Chưa chắc tín đồ đã hiểu những câu triết học Phật giáo hàm súc quá tầm đối với trình độ văn hóa trung bình, nhưng một cuộc tập hợp công khai khá quy mô của những người di cư theo đạo Phật trên lãnh địa của quân đội hẳn có nhiều ẩn ý. Chỉ nửa năm trước đây thôi, cũng quân độ đã làm cho chế độ ông Ngô Đình Diệm choáng váng. Tập tục của các thể chế độc tài mà người ta quen thuộc ở Nam Mỹ sau Đệ nhị thế chiến - liên quan chặt chẽ với bước tiến của đồng dollar Mỹ - quảng bá khá nhanh ở Đông Á. Nước Thái Lan hiền lành thế kia mà vẫn có đảo chính và dĩ nhiên quân đội dùng súng do Mỹ trang bị "xếp đặt lại trật tự nội bộ" theo ý các tướng tá. Quân đội nhà nghề trở thành một lực lượng chính trị - điều bị cấm tuyệt đối ở Mỹ lại được khuyến khích rộng rãi bên ngoài. Dẫu sao, chuyển một đạo quân trong doanh trại, trong đội hình, chịu kỷ luật nghiêm ra một chính đảng vẫn ít tốn tiền và thời gian hơn xây dựng một chính đảng. Vấn đề là ở Nam Việt, không phải chỉ có ông Diệm hiểu điều đó. Những người theo đạo Phật di cư, chống Cộng quyết liệt, hiểu điều đó có vẻ trước ông Diệm.
Việt Nam là một đất nước Phật giáo - chúng ta có thể khái quát như vậy nếu không quá câu nệ. Đạo Phật đến xứ này ngắn nhất cũng trên 15 thế kỷ, dưới triều đại các vua Trung Quốc đời Đường nổi tiếng sùng Phật. Đạo Phật lại là tôn giáo châu Á, rất gần gũi với tình cảm người Việt. Còn đạo Thiên Chúa, mãi thế kỷ XV mới có mặt trên một số vùng của Việt Nam. Và, có mặt với những nhà truyền giáo dị tộc.

Người viết bài này dự buổi lễ tại sân vận động và các bức ảnh có thể giúp bạn đọc hình dung cuộc chạy đua giành quyền binh khó tránh ở Nam Việt mà các nhà sư nghiễm nhiên thành đối thủ của tổng thống tín đồ đạo Thiên Chúa Ngô Đình Diệm. Một nhà sư nổi tiếng vừa - nhưng qua buổi giảng đạo này, ông sẽ nổi tiếng hơn - tên là Thích Tâm Châu, giống hệt các linh mục: minh họa một câu kinh Phật bằng khái niệm chính trị mà ai cũng có thể hiểu. Ông nói: Phật dạy chúng ta vị tha, còn một số người cầm quyền thì chỉ lo ăn ngon mặc đẹp. Ông cố gắng phơi bày cái mà ông gọi là "sự ngược đãi đạo Phật", với lời lẽ khéo léo và rất hấp dẫn. Tôi đã trông tận mắt một số nữ tín đồ khóc nức nở.
Cách đây ba tuần lễ, tôi dự một cuộc tập hợp đông hơn ở trụ sở một tổ chức nghiệp đoàn Thiên Chúa giáo với vị lãnh đạo di cư hách dịch - người ta nói ông Trần Quốc Bửu, tên của vị lãnh đạo ấy, hành nghệ quản lý nghiệp đoàn như nghề cai thầu. Diễn văn soạn sẵn, ông Bửu nhai lại câu phù chú: "Thăng tiến cần lao, đồng tiến xã hội". Có vẻ câu phù chú của ông Bửu bí hiểm hơn cả câu kinh Phật. Ông Bửu thích nghi không khí sôi động của Sài Gòn chậm hơn nhà sư. Tôi biết còn một nghiệp đoàn nữa, thuộc hệ thống quốc tế các đảng xã hội, gọi là Lực lượng thợ thuyền mà ông Vân, người cầm đầu, chuyên lo điều đình để ông Diệm trả lương hưu trí cho công chức thuộc guồng máy cai trị Pháp trước kia; nghiệp đoàn đó quá già nua. Một nghiệp đoàn khác, gọi là Tổng liên đoàn lao động, na ná CGT của Pháp, do ông Thốt cầm đầu, bị khủng bố liên miên và chỉ được tổ chức lễ 1-5 trong khuôn viên trụ sở chật hẹp. Liệu rằng nếu những người công đoàn viên này liên mình với những người Phật giáo bất mãn kia thì ông Diệm có thể tránh khỏi nguy cơ không? Không chỉ các trí thức, mà đã đến lượt các nhà sư, các tín đồ đạo Phật - hầu hết là người nghèo - tỏ thái độ bực dọc. Hiện nay, các nhà sư chưa đủ lực lượng - họ là di cư, cô lập trong dân chúng tại chỗ, nhưng mọi việc không đứng yên mãi. Nhất là khi họ khám phá ra cái kho của cải đầy ắp - quân đội - đang muốn ngoi lên thành thực thể chính trị. Tính cách tôn nghiêm của triều đình ông Diệm bị trần tục hóa qua vụ 11-11. Và một khi ông Diệm hiện thân như một tổng thống bằng xương bằng thịt thì quyền lực thuộc về ai có súng trong tay.
Nhà thờ đã là lực lượng chính trị. Tại sao nhà chùa không làm như thế? Các nhà sư đặt câu hỏi như vậy. Câu hỏi của các nhà sư đặt ra tại một doanh trại quân đội - bao quát luôn câu hỏi kèm: Tại sao không phải là quân đội? Bảng tổng kết 7 năm ông Diệm chấp chánh cung cấp nhiều tư liệu để nhà chùa tố cáo ông. Nhà chùa sẽ được dư luận hậu thuẫn tình cảm không thích đạo Thiên Chúa vốn ăn sâu ở đây hàng trăm năm, ông Diệm kích động thêm tình cảm đó và chính nhà cung cấp cho tình cảm đó những cơ sở và cơ hội rất hào phóng.
*
Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam công bố danh sách thành viên, tuyên ngôn, chương trình hành động và bài hát chính thức.
Ngô Đình Diệm không quan tâm lắm đến nhân sự của Mặt trận. Hầu hết xa lạ với ông, trừ luật sư Nguyễn Hữu Thọ và kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát mà ông nghe tiếng. Chính ông đã bắt giam luật sư Nguyễn Hữu Thọ ngay khi ông vừa chấp chánh.
Ngô Đình Nhu khác Diệm. Anh ta để hằng buổi nghe các chuyên viên báo cáo về từng nhân vật của Mặt trận. Anh hỏi thêm Luân những chi tiết. Và, ngay Luân cũng không biết hết lai lịch các ủy viên Mặt trận: Võ Chí Công, Trần Nam Trung, Huỳnh Đàng, Nguyễn Thạch v.v… là ai?
Khi được tin luật sư Nguyễn Hữu Thọ thoát khỏi nơi quản thúc ông - một làng trung du - Nhu khiển trách tỉnh trưởng Phú Yên thậm tệ, song chủ yếu là vì Nhu nhìn việc đó như báo hiệu tình hình an ninh Phú Yên trở nên quá xấu. Bây giờ, Nhu thấm đau: anh ta đã để sẩy một nhân vật có tầm cỡ.
Cộng sản công bố danh sách Mặt trận - chính phủ Việt Nam Cộng hòa đối đầu từ nay không phải với một bóng ma mà với một tổ chức có con người cụ thể.
Nhu vỗ bàn giận dữ khi thiếu tướng Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia không trả lời được vì sao, lúc nào, bằng cách gì mà nhà soạn kịch Trần Hữu Trang, bác sĩ Phùng Văn Cung vô mật khu. Sẽ còn ai nữa? Nhu ra giá cái đầu của thiếu tướng nếu Cộng sản lại công bố thêm một nhân vật Sài Gòn tham gia Mặt trận.
Nhu đã nghe tin tức về lễ thống nhất các lực lượng vũ trang chống chính phủ - bây giờ gọi là Quân giải phóng - và anh ta hiểu đối thủ xuất hiện theo một kế hoạc dự tính.
Trần Kim Tuyến cho là Nhu đánh giá Mặt trận hơi cao. Tuyến so sánh danh sách Mặt trận với chính phủ vừa cải tổ. Nhu cười thương hại Tuyến:
- Ông bác sĩ nghèo kiến thức quá. Ông cứ ngỡ các ông Trương Công Cừu, Nguyễn Đình Thuần, Bùi Văn Lương, Huỳnh Hữu Nghĩa, Ngô Trọng Hiếu… là có giá lắm sao? Ta thừa, quá thừa các gương mặt mập ú, cách biệt với dân, ngoài bằng cấp, tiểu sử, không có gì để ghi. Nếu có, lại là thứ không thể ghi. Cộng sản đưa người nào thì người đó có ảnh hưởng trong dân chúng. Ông kiếm cho tôi một người từng vào tù ra khám thời Pháp về tội chính trị và lương thiện để tôi bổ sung vào chính phủ ta. Không có!… Ông thử mời giáo sư Dương Minh Thới, bác sĩ Nguyễn Xuân Bái tham gia nội các xem? Họ không thèm. Mà

không chừng họ đã là thành viên của Mặt trận. Hòa thượng Thích Thiện Hào là ai? Ông không biết! Joseph-Marie Hồ Huệ Bá là ai? Ông không biết! Đại đức Sơn Vọng là ai? Ông không biết! Trung tá Võ Văn Môn? Ông không biết! Tôi mách giúp ông: Bảy Môn đó. Bảy Môn từng làm tham mưu trưởng cho Bảy Viễn đó. Việt Cộng lôi kéo được cả một lãnh tụ người Rhađê, tên là Ibih Aléo. Chớ có coi thường!
Gần đây, Nhu hay bực dọc. Chuyện không đáng gì cũng khiến anh ta rống lên, quát tháo, mất dần cái điềm đạm, thâm trầm cũ. Một trong những cơn tính khí thất thường ấy trút lên đầu vị linh mục xứ đạo Bình An.
Sau vụ gánh hát Kim Thoa bị ném lựu đạn, cách nay ngót 5 năm, linh mục Hoàng gần như không nói chuyện với Nhu lần nào, mặc dù linh mục vẫn luôn chạm mặt Nhu ở các cuộc họp. Linh mục đinh ninh có lúc Nhu phải phủ phục trước ông cầu sự giúp đỡ. Ông nắm trong tay khối Thiên Chúa giáo di cư đồ sộ, gồm các linh mục và con chiên từ Xóm Mới, Bắc Hà lên đến Hố Nai, Gia Kiệm. Các nhà thờ lớn trong thành phố đều do các linh mục thân tín của ông cai quản. Thế lực của ông không chỉ có ngần đó. Quốc hội, các bộ, các tướng, các ngân hàng, công ty… Nhu phải biết ông là hạng người nào. Ngày xưa, Nhu dọa cắt viện trợ cho quỹ di cư, ông sợ mất mật. Bây giờ, ông thách Nhu - mấy trăm triệu dollar đã hóa thân vào guồng vận động của bao nhiêu ngân hàng, công ty, bao nhiêu xứ đạo. Con số viện trợ vẫn còn song thật chẳng thấm vào đâu so với cơ ngơi mà ông chi phối hiện nay. Tổng đoàn Bùi Chu - Phát Diệm xưa kia không ra cái mẽ gì - mấy con gà, con lợn thu vét, mấy bộ quần áo, mấy thùng thịt hộp của quân nhu Pháp, mấy trăm nghìn đồng bạc Đông Dương… sao mà nhỏ bé đến thế. Ông không ngờ cung cách làm ăn mới mang tiền về cho ông như nước.
Tóm lại, ông bỗng thấy mình cao lớn hẳn khi bước vào phòng làm việc của Nhu. Đợi mãi, không thấy Nhu mời, ông phải gửi danh thiếp báo là ông muốn gặp Nhu. Riêng cái danh thiếp cũng có lịch sử của nó. Lúc đầu, danh thiếp rẻ tiền, in ba dòng: Linh mục Hoàng - Cha sở Bình An - Sài Gòn. Nửa chừng, danh thiếp được in tốt hơn, chữ phủ kín: Linh mục Hoàng - Cựu Tổng chỉ huy lực lượng phòng vệ Bùi Chu - Phát Diệm - Cố vấn ủy ban Trung ương công dân Công giáo - Chủ tịch Hội cựu chiến binh Công giáo Bắc Việt - Hội trưởng Hội ái hữu Công giáo Bắc Việt.
Gần đây, ông bỏ hết các danh thiếp đó, bảo nhà in Kim Lai in cho loại mới, trên giấy quý, chữ nổi. Và danh thiếp chỉ ghi vỏn vẹn: Linh mục Phaolồ Hoàng, không đề tên, địa chỉ và số điện thoại.
Chưa chắc Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, nếu tước bỏ cái tên và chức, còn trơ trọi có mỗi cái họ trong danh thiếp, thiên hạ biết họ là ai!
Ông ghi nguệch ngoạc đằng sau danh thiếp: Cha có việc muốn bàn với con. Gấp.
Thế là Nhu hẹn gặp ông. Nhu chờ ông ngay phòng làm việc và bắt tay ông niềm nở.
- Cha muốn bàn việc chi? Con sẵn sàng nghe.
Nhu mời ông ngồi.
- Nhiều việc lắm… Này…
Ông mở đầu bằng lối trịch thượng quen thuộc.
- Này, tại sao con để cho bọn thầy chùa làm lộng thế?
- Thưa cha, thế nào là làm lộng? - Nhu một mực ôn tồn.
Như được khuyến khích - đúng là Nhu cần ông - ông lên giọng:
- Chứ còn gì mà không lộng… Lễ Phật ngay vận động trường quân đội, cờ quạt rợp trời, dùng cả loa phóng thanh thuyết pháp… Thiếu cái gì nữa, nào?
Ông nghiêng người, duỗi chân, tựa đầu vào tay, ngó Nhu, môi bĩu, mái tóc bạc cắt bằng phẳng khẽ lắc lư.
- Chết mất, con ạ! Khốn thật; con cầm giềng mối cả chế độ mà khinh xuất đến thế…
Có tiếng gõ cửa. Nhu nói vọng ra: "Vào!" Người bước vào là trung tá Nguyễn Thành Luân.
Linh mục Hoàng vẫn không đổi bộ nửa ngồi nửa nằm trên chiếc ghế bành, không chìa tay cho Luân. Mắt ông hấp háy với Nhu, ngầm bảo: Đuổi thằng này ra khỏi phòng, để cha con ta nói chuyện.
Nhu lại mời Luân ngồi:
- Anh Luân nghe, cha Hoàng muốn góp ý kiến với chúng ta… Cha vừa nói đến nguy cơ Phật giáo do ta cho phép họ làm lễ Phật tại sân vận động quân đội, có cờ, có loa… Mời cha nói tiếp!
Luân chào linh mục, ngồi xuống cạnh Nhu.
Linh mục Hoàng không bằng lòng. "Nguy thật! Thằng cu Nhu bị quỷ ám đến mực tin cậy thằng Cộng sản này như người nhà. Hơn nữa, nó còn xếp thằng Cộng sản này vào hàng ngũ "chúng ta" và dĩ nhiên, mình là người ngoài. Bố tiên sư chúng nó! Được, đã thế, ông đập luôn một lần!"
Giữa linh mục và Luân thật sự không có quan hệ gì đặc biệt. Ông biết Luân ngay từ ngày ông vừa di cư vào Nam. Lúc đầu, ông ngại, sau ông yên tâm bởi Luân là con nuôi của đức giám mục. Lần hồi, ông không thích Luân: chủ trương của Luân trái ngược với chủ trương của ông - Luân nhúng tay trong vụ gánh hát Kim Thoa và theo như các tài liệu phối kiểm, người của Luân đã bắn chết người của ông. Vậy,

quết "lật tẩy" Luân - thằng Cộng sản này thì sùng đạo thế nào được. Nhưng, cha sở nhà thờ Tân Định báo với ông là kỹ sư Nguyễn Thành Luân, trừ bận việc xa Sài Gòn, không sáng chủ nhật nào không đến nhà thờ đọc kinh. Cha sở Phú Cường, cha sở Trúc Giang đều cho tin như vậy, khi Luân thực hiện công vụ ở hai nơi.
Chưa chịu, ông xoay sang hướng phát hiện Luân làm ăn, mèo mỡ. Một sĩ quan thân cận với tổng thống, lẽ nào không dính một trong hai món đó? Nhưng, ông tốn công vô ích. Ông nguyền rủa Luân thậm tệ và vẫn chưa buông tha anh.
Bây giờ, cái thằng Cộng sản đáng ghét nhất trong mọi thằng Cộng sản ấy đang ngồi trước mặt ông, ngồi đàng hoàng, lại còn cười tủm tỉm nữa chứ!
- Này, - Ông lại cao giọng - không cấm đạo Phật đã là may cho chúng nó. Tại sao cho chúng chường mặt trước thiên hạ? Không chỉ có việc Phật giáo. Còn việc bình định? Cộng sản mọc lên như rươi, mà chính phủ thì chùn bước. Hồi cha ở Phát Diệm, hễ bắt được một tờ Cộng sản thì lập tức triệt hạ cái thôn đó, lựa trong số dân vài đứa khả nghi chặt đầu liền. Không diệt tận trứng thì chớ hòng chống Cộng. Con thấy đấy, suốt một dải Kim Sơn, Tiền Hải sang Hải Hậu, chớ có một hoạt động Cộng sản nào trong lúc cha còn cầm quân. Còn anh này - anh tên là gì nhỉ… - Ông trỏ Luân - anh tập tễnh học lối Cộng sản, anh sẽ chết!
Rồi ông xoay qua Nhu:
- Con và cả ông Cụ nữa, đức giám mục nữa, nhẹ dạ quá. Xài bọn sớm đầu tối đánh!
Luân chưa biết phải ứng phó làm sao thì Nhu đã rít liên hồi điếu thuốc.
- Thưa cha, cha hoạt động đắc lực ở Ninh Bình - Nam Định…
- Chứ sao! - Linh mục Hoàng ưỡn ngực - Cha chặt đầu tất bọn Cộng sản… - Ông ngó Luân trừng trừng.
- Thảo nào! - Nhu giụi thuốc - Thảo nào mà Pháp và Quốc gia cuốn cờ khỏi Bắc Việt!
Linh mục Hoàng đưa tay ngăn Nhu. Nhu không để ông mở mồm:
- Con khó hiểu là tại sao Cộng sản không tặng huân chương cao nhất cho cha? Cha lập công to với Cộng sản, góp sức vào thất bại của Pháp và Quốc gia. Và, vào Nam, cha vẫn chưa gột bỏ đầu óc đặc cứng ấy. Cha muốn chế độ Cộng hòa sụp đổ hả? Hình như cha không thấy tình cảnh khó khăn của đất nước hiện nay có dính đến sự kém thông minh của cha. Cha thích cha Nguyễn Lạc Hóa chứ gì…
- Anh đừng hỗn! - Linh mục Hoàng gầm lên.
- Con chưa bỏ tù cha là con còn tử tế chán. Cha cứ tưởng các hoạt động kinh tài của cha qua mắt được con. Cha cứ tưởng các sổ ma trong các khu di cư chỉ có cha biết. Cha cứ tưởng các trương mục ngân hàng do cha đứng với đủ thứ tên là hợp pháp? Con biết rõ cha tụ tập các phần tử lưu manh ra sao, họp ở đâu, nói cái gì, làm trò gì. Con nói "làm trò gì" tức là trò tồi bại. Cha cần xem ảnh không? Cha biết ca sĩ Minh Thùy, vợ thiếu tá Lạc ở Bình An chứ? Viên thiếu tá, linh mục phụ tá của cha, một Tổng giám đốc và một thiếu tướng quanh thân thể cô Thùy, trong nhà riêng của cha. Đủ chưa? Tất nhiên là chưa đủ. Con nhắc một phần trăm vụ thôi… Sao, đưa cha ra tòa được không? - Nhu nói qua kẽ răng và rõ ràng, Nhu có thể tuôn ra hàng lô vụ nữa.
Linh mục Hoàng tựa hẳng giò. Ông ta chỗi dậy từ hồi nào ông không biết. Té ra Nhu rành ông quá. Té ra chính ông đút đầu vào tròng của Nhu khi đến đây.
- Cha định làm gì tôi? Muốn vòi vĩnh cái gì đó, phải không? Tôi sẽ để cha yên, với điều kiện cha không được tụ tập bọn lưu manh nói bậy. Hồ sơ về cha dày lắm rồi.
Quên phứt sự có mặt của Luân, linh mục Hoàng đứng lên, mồ hôi đầm đìa, lủi thủi ra cửa… Nhu ngao ngán trông theo, thở dài não nuột. Luân lặng lẽ châm thuốc…
*
Trần Lệ Xuân, với danh nghĩa chủ tịch Phong trào phụ nữ liên đới, mở tiệc tiếp đại sứ Mỹ Nolting, tại trụ sở của hội - ngôi nhà nhiều tầng rất khang trang vừa xây dựng xong trên đại lộ Trần Quốc Toản.
Không rõ Nolting được thông báo về Trần Lệ Xuân như thế nào mà diện bộ demie saison - áo tropical xanh nhẹ và quần tergal xám tro - rất trẻ và cũng rất lẳng.
Lệ Xuân đón Nolting ngay cổng. Đại sứ xuống xe đi sóng đôi với Lệ Xuân sau khi hôn lên bàn tay nõn nà của mụ và ve vuốt nó khá lâu. Trong chiếc áo dài rộng cổ bằng loại lụa mỏng màu sậm, đầu bới cao, quần satanh trắng, Lệ Xuân trang điểm vừa phải nhưng bằng kỹ thuật già dặn, biết khoe những cái cần khoe. Ngay trong cái giao tiếp đầu tiên, mụ đã biết ai là kẻ chiến thắng: đại sứ Mỹ - kín đáo, tất nhiên - gắn chặt đôi mắt vào bờ vai mịn của mụ, nổi bật nhờ màu áo tương phản.
Lệ Xuân đọc lời chào đại sứ bằng tiếng Anh. Ánh đèn trình bày trọn thân hình mụ, cách Nolting không quá hai bước. Vừa đọc, Lệ Xuân vừa quan sát và mụ thấy rõ Nolting háo hức nhắm nháp mụ.
Nolting ứng khẩu, cám ơn buổi đón tiếp, hứa sẽ cố gắng trong mức tối đa, giúp đỡ phong trào…
Nolting tìm mọi cơ hội chạm vào da thịt Lệ Xuân. Duyên dáng và lịch sự, Lệ Xuân tránh các tiếp xúc đó

mặc dù mụ vẫn tỏ vẻ như mời mọc.
Cuộc vui kéo dài vừa phải. Nolting thòm thèm song đành phải ra về.
Lệ Xuân tiễn đại sứ ra xe và khi Nolting muốn accolade (1), mụ khéo léo tháo vòng tay Nolting.
Chiều hôm sau, đại sứ mời bà chủ tịch Phong trào phụ nữ liên đới đến sứ quán để "bàn cụ thể việc Tòa đại sứ Mỹ tài trợ cho phong trào" như thư ghi rõ. Lệ Xuân cáo từ với lý do không khỏe và cử người phó - một bà lớn tuổi - đi thay.
Một tuần lễ trôi qua, Lệ Xuân lại nhận được thư mời khẩn thiết. Lần này, mụ đến. Nolting sa sầm mặt khi thấy Lệ Xuân cùng đến với hai nhân viên của phong trào. Họ trao đổi qua loa và Lệ Xuân ra về.
Lần thứ ba, Nolting lấy cớ là để trao cho bà chủ tịch ngân phiếu 5.000 dollar của một tổ chức phụ nữ Mỹ, mời Lệ Xuân đến nhà riêng của đại sứ.
Trong phòng khách, chỉ có hai người. Nolting đắm đuối nhìn Lệ Xuân, vẫn chiếc áo dài đen và chiếc cổ lồ lộ.
- Thưa bà, tôi nghĩ là bà trên 20 tuổi một ít…
Lệ Xuân cười thật tươi, cám ơn lời khen của Nolting và cho biết mình sắp 40.
Làm như kinh ngạc, Nolting cầm tay mụ:
- Bà là một phụ nữ châu Á đầu tiên mà tôi say mê. Tôi không giấu giếm: bà thật hấp dẫn.
Nolting nói hổn hển.
Lệ Xuân khấp khởi: cá cắn câu. Lão Mỹ này rơi vào thế trận kín kín hở hở của mụ. Mụ ra vẻ e lệ, mắt đục mờ, như sẵn sàng hiến dâng. Nolting hôn thật lâu lên tay mụ. Rồi ông ta xốc mụ dậy, ghì chặt. Lệ Xuân nửa như ưng, nửa như chống. Sau cùng, Nolting không đạt được cái mà y thèm khát đến điên người và hôn lên đôi môi tô hồng khêu gợi của mụ. Lệ Xuân đẩy Nolting ra, sửa lại tóc, mở cửa. Nolting hốt hoảng chạy theo, miệng lắp bắp: "Xin lỗi… Bà đẹp quá… Tôi tha thiết yêu bà…" Trong khoảnh khắc Nolting sợ - cuộc đời chính trị của ông ta có thể không suôn sẻ vì cái phút vừa rồi. Nhưng, lên xe, Lệ Xuân ném lại cho Nolting nụ cười và cái liếc hết sức âu yếm.
Bài bản mà Lệ Xuân sử dụng kéo dài nhiều ngày. Nolting giống như kẻ mất hồn. Những lần gặp gỡ đã giúp Lệ Xuân nắm được khá nhiều tài liệu về ý đồ của Mỹ đối với Nam Việt nói chung và đối với gia đình Tổng thống Diệm nói riêng. Lệ Xuân chỉ bằng lòng cho Nolting hôn khi viên đại sứ chìa cho mụ xem một bản sao điện mật, trong đó, ngoại trưởng Mỹ căn cứ vào phân tích của Nolting, đồng ý không nên gạt vợ chồng Ngô Đình Nhu ra khỏi chính quyền Nam Việt, bởi "sẽ làm suy yếu thế lực chống Cộng" tại đây.
Và, các lần gặp gỡ chớp nhoáng, Lệ Xuân chỉ cho phép Nolting trong giới hạn đó.

P6 - Chương 4

Tổng thống Diệm ký quyết định bổ nhiệm thiếu tá Lê Hoằng Thao quyền tỉnh trưởng khi Luân bị nạn và bây giờ thì bổ nhiệm chính thức thiếu tá Trần Ngọc. Luân trở về Tham mưu biệt bộ Phủ tổng thống, dưới quyền đại tá Cao Văn Viên đồng thời phụ tá cho cố vấn Ngô Đình Nhu. Việc thuyên chuyển này được giải thích như vì nhu cầu công vụ cộng với sức khỏe của trung tá Luân. Trước khi Tổng thống ký quyết định, Nhu gặp Luân. Với Luân, anh rời Kiến Hòa không có điều gì phải băn khoăn. Trên cương vị tỉnh trưởng, trong một thời gian, Luân đã cố gắng tạo điều kiện hỗ trợ cho phong trào Bến Tre nhiều mặt, cả vụ thanh toán nội gián - bây giờ, qua tài liệu và các nguồn thông tin, anh biết Bến Tre là cái nôi và mũi xung kích của "đồng khởi", tức là vũ trang khởi nghĩa của quần chúng. Tuy nhiên, quyết định dù sao cũng hơi đột ngột. Luân nghĩ rằng Nhu còn để anh ở Kiến Hòa một thời gian nữa.
- Phái đoàn chuyên viên Mỹ sắp sang Sài Gòn. Tổng thống muốn anh tham dự vào phái đoàn Việt Nam. Bởi chúng ta và Mỹ sẽ bàn kỹ các vấn đề viện trợ. Ông Vũ Quốc Thúc là một nhà kinh tế, nhưng viện trợ lại bao gồm cả quân sự, trong đó, có phần bình định và yểm trợ cho quốc sách ấp chiến lược. Tôi biết anh còn tiếc Kiến Hòa, bao nhiêu dự kiến bỏ dở. Không sao. Anh chưa hết dịp giúp Kiến Hòa đâu. Vả lại các tỉnh đều cần kinh nghiệm của anh…
Nhu thuyết một hồi. Luân vừa nghe vừa phán đoán. Có thể Nhu ngửi ra một sơ hở nào đó của anh chăng?
- Anh đừng cho là Tổng thống không tin tưởng ở các biện pháp bình định Kiến Hòa của anh… Hoàn toàn chỉ vì anh cần có mặt ở Sài Gòn. Không thể nào anh phân thân cùng lúc đảm trách hai chức vụ…
Nhu suy luận, qua nét mặt của Luân, nói luôn. Luân cười:
- Anh đoán hơi quá… Tôi băn khoăn thật, song là vị tôi chưa yên tâm tình hình Kiến Hòa.

- Người thay anh có khả năng. Anh cứ "truyền nghề" cho anh ta. Anh được sống với kỷ niệm cũ một tuần lễ. Kỷ niệm chẳng lấy gì làm vui!
Nhu đùa, cởi mở.
Cuộc bàn giao không cần đến một tuần lễ, nhưng Luân vẫn dùng hết thời gian đó: Anh đề cử đại úy Nguyễn Thành Động là chỉ huy trưởng thay cho đại úy Chung Văn Hoa - được thăng thiếu tá và được bổ làm tỉnh trưởng Định Tường, phần nào đáp ứng tham vọng của Hoa. Giá mà Động làm tỉnh trưởng Định Tường thì hay quá! Anh nghĩ như vậy nhưng không sao thực hiện nổi.
- Trung tá đi rồi, chưa biết Kiến Hòa sẽ ra sao?
Nguyễn Thành Động than thở.
Luân rất cảm tình với Động - theo ý Luân, một con người thẳng thắn, có đầu óc dân tộc, thông minh. Chắc chắn là Động ít nhiều đặt nghi vấn về hành vi của Luân. Tuy nhiên, Luân biết Động một mực ủng hộ anh.
- Sẽ ra sao theo nghĩa nào? - Luân hỏi lại.
- Hành quân lu bù, giết nhau vô lối… Động não nuột.
- Đâu rồi sẽ vô đó hết thôi! - Luân an ủi Động - Thiếu tá Ngọc không phải là người không tháo vát…
- Tôi rành thằng Ngọc quá! Tôi với nó cùng học một lớp suốt trung học, thi tú tài một lượt, cùng theo đại học Luật, cùng bị đưa vào trường sĩ quan một lượt, cùng đeo lon thiếu úy một lượt… Nó làm sao bì nổi trung tá.
Bỗng Động cười hóm hỉnh:
- Trừ cái món đó!
- Món gì?
Động hấp háy mắt:
- Nó nhiều bạn gái!
Rồi Động nói luôn:
- Nó không hăng máu, nhưng người ta sẽ cách chức nó, thay bằng một thằng tỉnh trưởng ngu ngốc nào đó suốt ngày hò hét! Bắn! Bắn…
Luân bắt tay Động thật chặt, dặn khi về Sài Gòn tìm gặp anh.
"Anh ta khủng hoảng tinh thần. Phải giúp anh ta." - Luân nghĩ thầm.
Ngọc khá đẹp trai. Quần áo dù cho là quân phục, lúc nào cũng bảnh bao, người luôn thoảng mùi nước hoa đắt tiền.
- Tôi ghét cay ghét đắng nghề đánh đấm. - Trần Ngọc nói với Luân - Tôi thích làm chính trị, làm dân biểu, viết báo. Nhưng, trời không chìu tôi. Cũng hên cho tôi, người ta cử tôi đến Kiến Hòa, nơi mà trung tá đã tạo ra chỗ đứng khá vững bằng máu của trung tá. Tôi chỉ còn tiếp tục quét các ổ Cộng sản rơi rớt. Kể cũng nhàn hạ.
Luân thầm thương hại anh chàng tân tỉnh trưởng "tài tử", Kiến Hòa không hiền như anh ta tưởng đâu. Chẳng bao lâu nữa, anh ta sẽ thấm đòn.
- Tôi phục trung tá chịu đựng thằng Lưu Kỳ Vọng. May mà Việt Cộng "xơi tái" nó. Trung tá chắc không biết nó mật báo với bác sĩ Tuyến nhiều chuyện về trung tá, trong đó có một chuyện động trời: trung tá tiếp đại úy Phan Lạc… - Trần Ngọc nói lan man và Luân biết thêm anh ta mang tật ba hoa.
- Tôi không rõ ông Vọng báo về tôi chuyện gì, còn riêng chuyện tiếp đại úy Phan Lạc sau ngày 11-11 thì quả ông Vọng đã báo đúng sự thật.
Trần Ngọc giật nảy người:
- Sao? Trung tá tiếp Phan Lạc?
- Phải! Tôi tiếp tại đây, ngồi ngay chỗ chúng ta đang ngồi…
- Trời! - Trần Ngọc kêu thảng thốt.
- Có gì đáng sợ đâu? Anh ta thua trận, đến cầu cứu tôi. Tôi giúp anh ta khỏi bị bắt, vượt biên giới sang Cam Bốt…
Trần Ngọc nhìn Luân trân trối.
- Mà, tất cả các việc đó, ông Nhu đều biết và đều đồng ý!
Trần Ngọc thở phào:
- Trung tá làm tôi đứng tim… Mấy cha nội chơi trò buôn bán chính trị, ghê thấy bà!
- Ủa! Thiếu tá mê làm "dân biểu" mà sợ buôn bán chính trị sao? - Luân trêu Trần Ngọc.
- Tôi làm chính trị "sa lông" còn mấy cha nội làm chính trị thiệt… Chào thua!
Ngọc nhìn khắp phòng khách.
- Bộ sa lông cổ lỗ sĩ này nên cho vô musée (1). Tôi sẽ bố trí tại đây một sàn nhảy. Một tuần không có một bal (2), tôi chịu không nổi. Trung tá là nhà mô phạm, vả lại, trung tá khoái leo cao, có bà trung tá kè kè…

Tôi thề xin kiếu nghề công chức. Ráng một lúc, tôi đâm đơn xin thôi. Về Sài Gòn, làm "chánh khứa", vui với em út, sướng hơn…
Luân đã thấy trước Trần Ngọc rất có ích cho Luân - tình hình mất an ninh từ nay chỉ theo một cách giải thích thôi: sự bất lực của tân tỉnh trưởng. Nhưng, dầu sao, chơi như vậy là không sòng phẳng. Cho nên, Luân khuyên Trần Ngọc:
- Thiếu tá cẩn thận, ai mà lường trước hết mọi tình hình…
- Trung tá muốn nói Cộng sản ở Kiến Hòa?
- Đúng vậy… tôi chết hụt nên muốn thiếu tá đừng theo gót tôi.
Trần Ngọc cười hì hì:
- Một là tôi không phải trung tá Luân, nghĩa là tôi không có chủ trương, chủ đích gì ráo. Việt Cộng nếu không thương thì ít ra cũng thấy tôi "hiền", hiền hơn trung tá. Công đâu gài một nội tuyến tới cỡ trung úy để hạ thủ tôi. Chắc trung tá không biết tôi là nhà thơ. Thơ tình đàng hoàng. Đã in mấy tập. Sướt mướt kinh khủng. Không chừng Vixi lại bảo vệ tôi, bởi lính mà đọc thơ tôi thì hết bình định, hết khu trù mật, hết ấp chiến lược… Hai là, tôi chẳng bà con họ hàng gì với "tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm". Tôi bị động viên, phải đeo hoa mai. Vậy thôi. Ba là tôi không rời khỏi dinh tỉnh trưởng, không hành quân, không thị sát cần quay phim chụp ảnh thì làm ngay đây. Ngày mai, tôi cho thêm bao cát quanh tường… ổn trăm, phải không?
Trần Ngọc thấy Luân vẫn không vui trước lời lẽ bông đùa của mình, nên phải nói thêm:
- Cám ơn trung tá. Về kinh nghiệm, trung tá như đàn anh. Nói thiệt, kể họ là dữ, tôi "tùy nghi di tản"… Dại gì tử thủ. Chỉ mong trung tá Tham mưu biệt bộ chiếu cố cho khi đọc phúc trình…
Luân bật cười. Té ra, Trần Ngọc rồi cũng sẽ thực tế "chi viện" cho phong trào cách mạng Kiến Hòa - bằng lối riêng của anh ta.
Giữa tháng 6, Luân rời Kiến Hòa, cuối tháng 6, quân giải phóng tấn công Phú Túc, đầu tháng bảy, An Khánh - hai thị tứ quan trọng.
Đọc báo cáo của Kiến Hòa, Luân cười thầm: Nguyễn Thành Động ghi con số tổn thất của đôi bên thật chênh lệch: chính phủ từ thiệt hại không đáng kể đến thiệt hại nhẹ, giải phóng bị sát thương rất nặng. Hẳn, tỉnh trưởng và chỉ huy trưởng rất ăn ý với nhau.
Cuối tháng 6, Luân tham dự cuộc hội đàm với phái đoàn Mỹ do Staley cầm đầu. Eugene Alvah Staley mà bảng lý lịch tóm tắt ghi ở bìa quyển The future of underdeveloped countries (3) do ông viết đã cho thấy thẩm quyền của vị giáo sư kinh tế 55 tuổi này: dạy ở đại học Chicago và Viện nghiên cứu Thái Bình Dương, công tác ở Trung Quốc năm 1944, chuyên gia vấn đề kinh tế Ấn Độ, nhân viên UNRRA (4)
Ngay trong phiên làm việc đầu, Luân đã rút ra mấy kết luận: Staley và phái đoàn Mỹ nắm tình hình Nam Việt khá cụ thể, xu hướng của Kennedy là cố duy trì công thức "Vũ khí Mỹ + lính Nam Việt" đến khi nào không còn thể duy trì được nữa; thêm viện trợ kinh tế, trước hết, chi một món tiền lớn cho chương trình "Ấp chiến lược". Staley có một nhược điểm: ông ta tuyệt đối hóa sức mạnh của súng và dollar. Trùm lên tất cả, Staley bộc lộ một toan tính: bằng dollar, nắm các sĩ quan Nam Việt. Trong phiên làm việc này, Staley nhấn mạnh nhiều lần nhu cầu tăng quân số lính chính quy Nam Việt lên 17 vạn và Hoa Kỳ tự nguyện lo trang bị cho 6 vạn Bảo an. Ông ta phàn nàn về mức sống quá thiếu của sĩ quan và hứa ngân sách viện trợ sẽ dành một phần thoả đáng để cải thiện mức sống đó. Có thể nói về số quân và trang bị, Staley gặp Ngô Đình Nhu. Và chỉ gặp ở chỗ đó.
Vũ Quốc Thúc, một con người ham nói dài dòng, ham phô trương vốn liếng tiếng Anh, tiếng Pháp, còn thì chẳng có một chút gì là có thể đại diện cho Việt Nam Cộng hòa. Thúc không nói một lời nào về dự định của Staley và mặc dù mọi thứ đều soạn thảo ở Washington, Thúc vẫn trâng tráo đặt cho cái kế hoạch còn chưa ra hình dạng ấy là "Công trình Staley - Vũ Quốc Thúc".
Sau buổi họp - mà mọi người chỉ có việc nghe Staley và Vũ Quốc Thúc - Luân xin gặp Nhu. Anh đến dinh Độc Lập và Nhu tiếp anh tại phòng khách lớn, có mặt Ngô Đình Diệm.
- Tôi không rõ ý định của Tổng thống và anh Nhu đối với kế hoạc Staley. Theo tôi, ta nên cân nhắc kỹ…
- Họ có nêu việc thêm cố vấn quân sự Mỹ không? - Diệm hỏi.
- Chính thức thì không. Song, qua lối nhận xét của Staley, họ xem việc thêm cố vấn quân sự gần như là hiển nhiên. Về bộ binh, họ chê cán bộ cấp tiểu đoàn của chúng ta. Họ chê cán bộ cấp trung đoàn các binh chủng quân thiết giáp, pháo, dù, hải quân, không quân. Họ chê công tác tham mưu, đồ bản, huấn luyện, trinh sát. Về bảo an, họ chê các cấp chỉ huy tỉnh. Staley cũng nói khá đậm về hệ thống hành chính, quản lý viện trợ và an ninh của ta. Tổng hợp các nhận xét của Staley, tôi kết luận là họ chú trọng nhiều nhất khâu cố vấn… Nếu với số lượng cố vấn cỡ đó, cần cả một bộ chỉ huy Mỹ … Rắc rối!
Diệm tuy ngó Luân nhưng mắt ông như ngó một nơi nào đó xa xôi.
- Chấp nhận hay không chấp nhận… - Nhu nói, trầm trầm - Không chấp nhận thì chúng ta lấy gì nuôi

quân lính, lấy gì đánh Cộng sản? Chấp nhận thì người Mỹ chứ không phải chúng ta giữ tiếng nói quyết định… Tất nhiên, vẫn còn một lối ra: Chấp nhận mức nào. Đồng thời, phải nắm chặt sĩ quan, viên chức… Tôi mơ ước quân số này từ lâu. Nhưng phải là quân số của ta! Xe tăng, pháo, máy bay, tàu - tất cả phải là của ta.
Nói đoạn chót, Nhu cắn chặt răng.
- Tôi vẫn lo Mỹ không dừng ý định ngang những cái cái hiện nay. Mỹ không bận bịu với các chính khách đối lập mà xoay hướng về sĩ quan, viên chức của ta. - Luân nói.
- Anh Luân có nhiều ý kiến xác đáng. Song, ta cũng có cách của ta. Hội đàm kéo dài đến ba tuần lễ. Anh tùy cơ ứng biến. Ta cần tiền, vũ khí, tài trợ. Cố gắng tranh thủ cao nhất các yêu cầu đó. Các thứ khác, anh trao đổi với ông Thúc. Ông Thúc "Mỹ hơn Mỹ" cho nên anh phải ứng phó vất vả. Ta chậm hơn Mỹ một bước rồi đó…
- Các lực lượng yểm trợ, tôi hơi ngại không quân - Luân nói - Tiếp nhận hàng loạt máy bay AD6 có nghĩa đồng thời tiếp nhận hằng loạt phi công do Mỹ huấn luyện. Ta chưa có người phi công nào cả…
Nhu thừ người khá lâu:
- Tôi sẽ làm việc với bác sĩ Tuyến về số phi công này…
Luân biết bác sĩ Tuyến chẳng giúp gì cho Nhu. Cái thế của anh em nhà Diệm là thế cỡi cọp - Luân nhận xét như vậy.
*
- Giáo sư Staley cho tôi cảm giác là giáo sư muốn so sánh kế hoạch do giáo sư thảo với kế hoạch của tướng Marshall. Tôi sẵn sàng tin là kế hoạch có chỗ giống nhau, bởi vì, ít nhất, cả hai đều cùng một mục đích. Tuy nhiên ta hãy tìm xem hoàn cảnh của mỗi kế hoạch. Kế hoạch Marshall nhằm vực một Tây Âu bị chiến tranh tàn phá gượng dậy - là những quốc gia đạt trình độ kinh tế phát triển trước khi nổ ra thế chiến. Tuy vậy, cái đó chưa phải là quan trọng, cái quan trọng lại là ở các nước Pháp, Ý, Hà Lan, Anh… không có du kích Cộng sản. Ý nghĩa quân sự của kế hoạch Marshall thể hiện ở chỗ các quốc gia kiệt quệ ấy khôi phục đời sống kinh tế và trên cơ sở của tiến bộ kinh tế mà đối đầu với thế giới Cộng sản. Dù từng nước vẫn phải giải quyết vấn đề đảng Cộng sản ngay trong nhà nhưng nhiệm vụ chính không phải như vậy, có lẽ trừ một vài trường hợp, tỉ như Hy Lạp - nơi mà tổ chức EAM (5), na ná như Mặt trận giải phóng ở Nam Việt hiện nay, nắm Elas (6), lực lượng vũ trang khá mạnh.
Luân phát biểu ở phiên họp thứ hai. Staley và đoàn Mỹ lặng lẽ theo dõi. Vũ Quốc Thúc không được thoải mái lắm khi Luân xin phép nói. Với ông, quyền nói chỉ nên của trưởng đoàn. Tuy vậy, Thúc tỏ ra tế nhị - ông hiểu Luân là người của Nhu.
- Ở Hy Lạp, chính kế hoạch của Marshall đánh bại Cộng sản vũ trang đấy! - Staley cắt ngang lời Luân.
- Thưa giáo sư, không phải như giáo sư nói - Luân cười mỉm - Cộng sản Hy Lạp thất bại trước khi kế hoạch Marshall triển khai. Không phải kế hoạch Marshall mà 10.000 quân của tướng Anh Scobie đánh Elas… Nếu giáo sư đồng ý, chúng ta có thể lấy trường hợp Hy Lạp làm điểm phân tích. Nghĩa là, người Mỹ phải đổi quân lên Nam Việt. Ở Hy Lạp, nước Anh cần 10.000 quân là đủ, con số cần thiết ở Nam Việt là bao nhiêu, chưa ai dám đoán. Tôi nhấn mạnh một yếu tố: Ở Hy Lạp, chính người Cộng sản tự làm suy yếu mình. Lúc bấy giờ, khi chiến tranh kết thúc, họ là lực lượng mạnh nhất nước về chính trị và quân sự - chỉ có họ bám trên đất nước Hy Lạp mà đánh quân phe Trục, các thế lực khác, kể cả vua Georges đệ nhị, đều lưu vong. Họ kiểm soát 16 trong 18 tỉnh toàn nước Hy Lạp. Thế mà, họ tan rã thật nhanh sau đó. Lễ nộp vũ khí cho chính phủ của nhà vua Georges đệ nhị tiến hành tại Athenes, quân Elas phục viên, Scobie và vua Georges chỉ chờ có bấy nhiêu… Giáo sư có thể tin là ở Nam Việt, một tình thế như vậy được lập lại?
Staley nhún vai:
- Biết đâu đấy!
Luân cười độ lượng:
- Nếu chúng ta bàn một kế hoạch kinh tế - quân sự nghiêm chỉnh mà trông cậy vào điều may rủi thì thật nguy hiểm. Cộng sản Nam Việt không phải là Cộng sản Hy Lạp - không có gì rõ hơn, phải không?
Staley lắc đầu:
- Chưa rõ lắm! Họ cũng đã tập kết ra Bắc…
Luân làm như cố nén cười:
- Nhưng, bây giờ họ có hàng mấy chục tiểu đoàn, hàng trăm đại đội - họ mạnh hơn lúc đình chiến… Và ít nhất họ cũng rút được hai kinh nghiệm: của Hy Lạp và của chính họ… Tôi xin phép trở lại kế hoạch của giáo sư. Kế hoạch chưa tự giới thiệu giá trị ứng dụng. Hai mục tiêu mà kế hoạch dự kiến quả không đủ, nếu tôi không nói là rất thiếu thiết thực. Tăng quân và xây đồn không thể ngăn chặn Việt Cộng hoạt động. Thêm cố vấn Mỹ ở các đơn vị và ở các cơ quan cai trị càng giúp cho Việt Cộng thêm cớ ly gián chính phủ

với dân chúng… Ở Nam Việt, cuộc chiến tranh - chúng ta phải dùng từ "chiến tranh" để diễn đạt thực trạng hiện nay và hiện nay, chiến tranh hết còn đơn phương, cả chính phủ và Việt Cộng cùng làm chiến tranh - bất kể dưới dạng và mức nào, trọng tâm của nó vẫn là thu phục nhân tâm. Khía cạnh kỹ thuật nhất thiết phải tùy thuộc vào khía cạnh chính trị. Tôi cho kế hoạch của giáo sư cần bổ khuyết phần đó.
Staley không hài lòng. Lập luận của viên trung tá Việt Nam này đã đảo lộn toàn bộ ý định của kế hoạch. Rõ ràng, viên trung tá này ám chỉ sự thiếu vững chắc của kế hoạch, hơn nữa, gã còn cho kế hoạch được soạn thảo bởi các kỹ thuật viên - nghĩa là bởi các nhà chuyên môn đơn thuần.
Không hài lòng song Staley không nói. Phiên họp kết thúc trong không khí hơi nặng.
Tối hôm đó Vũ Quốc Thúc xin gặp Tổng thống. Ông ta chuyển đề nghị của Staley: nên rút trung tá Nguyễn Thành Luân ra khỏi phái đoàn Việt Nam Cộng hòa để cho cuộc hội đàm có thể tiến triển nhanh. Diệm hứa sẽ cứu xét. Nhu, sau khi nghe tin, kiên quyết phản đối. Anh ta đưa cho Diệm đọc biên bản tốc ký của phiên họp. Tới phiên Diệm nổi nóng, ông gọi dây nói cho Thúc: Không thay đổi gì cả!
Thúc lại nhắc Diệm ý kiến của Staley, vào ngày thứ ba, khi mà phiên họp rơi vào điểm chết. Luân khăng khăng cần phân bố ngân sách viện trợ một cách cân đối cho các hoạt động giáo dục, y tế, xã hội. Staley nhất quyết tập trung cho tăng quân và xây đồn lũy.
- Giáo sư Staley đề nghị hay ra tối hậu thư? - Diệm hỏi gay gắt.
- Thưa… - Thúc lúng túng - Thưa, giáo sư đề nghị thôi. Song, đề nghị đó liên quan đến viện trợ…
- Giáo sư Staley nếu cho là thành phần của đoàn Việt Nam phải do đoàn Mỹ chỉ định thì mời ông ấy đến gặp tôi! - Diệm dằn mạnh ống nói, vừa lúc Luân đến báo cáo về tình hình phiên họp.
- Làm sao? - Nhu hỏi - Chẳng lẽ để hội đàm giẫm chân mãi một chỗ?
- Tùy Tổng thống và anh, - Luân nói - Tuy nhiên, có một điểm tôi thấy cần lưu ý Tổng thống và anh cố vấn: Hiện thời, không phải chỉ mỗi chúng ta lo cuộc chiến đấu chống Cộng thất bại, nước Mỹ cũng lo và nước Mỹ lo hơn chúng ta. Chống Cộng ở Nam Việt Nam cần thiết đối với họ hơn đối với chúng ta. Cho nên, họ sẽ không nhắc lại đề nghị đó nữa, Hoa Thịnh Đốn nóng ruột lắm rồi…
Đúng như Luân dự đoán, phiên học thứ năm, Staley đi thẳng vào đề nghị của Luân. Ông ta nhượng bộ.
Vào lúc đó, Taylor được cử là cố vấn quân sự cho Tổng thống Kennedy. Maxwell Davenport Taylor, 60 tuổi, viên đại tướng sừng sỏ của Mỹ - nhà lý luận, nhà chiến lược, chuyên gia các vấn đề Viễn Đông, từng chỉ huy ở Triều Tiên - là một Taylor nổi tiếng trong dòng họ gồm quá nhiều Taylor nổi tiếng. Không ai không thấy, Kennedy chọn Maxwell Taylor làm cố vấn là vì cuộc chiến tranh Việt Nam…

P6 - Chương 5

Với tư cách là sĩ quan tham mưu biệt bộ, Luân tháp tùng đại sứ Nolting trong chuyến thị sát đồng bằng sông Cửu Long đầu tiên của ông ta. Nolting sẽ đến và sẽ nghỉ đêm ở Cà Mau, tỉnh lỵ An Xuyên. Sự chọn lựa một tỉnh tận cùng đất nước Việt Nam, nơi mà Việt Cộng hầu như kiểm soát toàn bộ xóm làng có một ý nghĩa phô trương rõ rệt vai trò cá nhân của đại sứ - Nolting muốn bản báo cáo của mình gởi về Tòa Bạch Ốc phải sinh động. Ngoài Luân, tháp tùng đại sứ còn có đại tá Lâm, ở Bộ tổng tham mưu. Lâm không thân với Luân mặc dù hai người giống nhau ít nhiều về điểm liên hệ với "phía bên kia". Cha Lâm, một nhà giáo, từng là chủ tịch ủy ban Liên Việt tỉnh Cần Thơ trong kháng chiến và nay tập kết ra Bắc, làm một việc gì đó ở Hà Nội. Chị ruột Lâm cùng tập kết với cha và chồng là một sĩ quan Bắc Việt.
Năm 1945, Lâm đang học ban tú tài, theo Thanh niên Tiền phong, bị Pháp bắt trong một trận càn, thấy anh ta là học sinh, tống lên Trường võ bị Đà Lạt và năm 1947, ra trường với cấp thiếu úy trừ bị. Cũng năm đó Lâm và một số bạn tốt nghiệp Trường võ bị Đà Lạt như Quách Sến, Trần Thiện Khiêm, Nguyễn Khánh, Trần Đình Lan rủ nhau ra bưng biền. Họ đầu quân dưới trướng Trần Văn Trà, Khu bộ trưởng Chiến khu 8 và được phân công huấn luyện Trường quân chính khu. Chưa xong một khoá, chịu cực không nổi, Nguyễn Khánh chủ trương trốn về thành. Trước khi trốn, Khánh dự định đánh cắp tài liệu, súng đạn và ghi chú các căn cứ Khu 8, nói là để khỏi bị Tây xử bắn về tội đào ngũ. Không rõ các người khác trong bọn đồng ý hay không dự định của Khánh, riêng Lâm không tán thành. Chịu cực không nổi thì trốn, đừng làm chuyện do thám gián điệp. Sau này, Lâm biết Nguyễn Khánh hành động theo bố trí của Phòng nhì Pháp. Từ đó, ở đâu anh cũng chửi Nguyễn Khánh; hai người đoạn giao.
Về thành, Lâm trốn một lúc. Người chị - bấy giờ chưa đi kháng chiến, là một hộ sinh nổi tiếng - vận động cho Lâm sang Pháp. Lâm chọn nghề cơ khí, đang sửa soạn vào trường thì tông tích bại lộ. May mà người đỡ đầu Lâm, một chính khách có cỡ ở Paris, đã xoay cho Lâm khỏi tù, nhưng phải vào học Trường thiết

giáp của Lục quân Pháp mở ở Oran - Bắc Phi. Hết khóa, Lâm được giao hoàn cho Bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương với hàm trung úy. Năm 1952, Lâm tòng sự tại võ phòng của Quốc trưởng Bảo Đại mà Chánh võ phòng là thiếu tướng Nguyễn Văn Hinh. Trong vòng ba năm, Hinh từ thiếu tá Chánh võ phòng leo lên thiếu tướng Tổng tham mưu khi Pháp đầu hàng trong trận Điện Biên Phủ. Lâm không làm gì cả, vẫn mặc nhiên được thăng cấp. Khi Diệm nắm quyền, Hinh đeo lon trung tướng và Lâm, trung tá. Nhưng, từ 1954 đến nay, 7 năm trời, anh ta chỉ nhích lên mỗi một cấp. Có thể hai lý do đã ghìm chân Lâm: lai lịch gia đình và mối quan hệ với tướng Hinh. Hoặc, nếu cần, thêm lý do thứ ba: tướng Hinh dan díu với một nữ ký giả thường viết các phóng sự chiến trường ký tên Tú Vân - hiện thời, cô đang học môn kinh tế ở Đại học Berkeley; chồng cô, một quan chức Mỹ có quyền thế trong cơ quan USOM - Tú Vân không thích Lâm vì Lâm hay bêu rếu mối tình vụng trộm của cô. Chỉ đôi lần, Lâm đảm nhận chức vụ cầm quân, còn nói chung, ngày này qua ngày khác anh ngồi trước chồng báo cáo cao nghệu bên trong vòng rào Bộ tổng tham mưu.
Bỗng trở thành kẻ bất đắc chí, hay gây gổ, Lâm thích rượu mạnh ngang với xem đua ngựa.
Dĩ nhiên Luân biết Lâm qua bác sĩ Tuyến. Trong công vụ, họ gặp nhau luôn song chưa bao giờ hai người uống rượu tay đôi hoặc ngồi tán dóc. Lâm biết Luân - chắc vậy; anh ta đánh giá Luân như thế nào thì Luân chưa nghe.
Tướng Mac Garr đi cùng với Nolting. Thật ra, Mac Garr không cần phải đi. Nhiệm vụ của ông ta vừa chấm dứt, trong khi chờ đợi người thay thế sang để bàn giao, ông đi dạo một chuyến để "chào vĩnh biệt các bãi lầy" - như ông nói. Nolting mời ông cùng ngồi chung chiếc Highlifter Bell, loại trực thăng có thể bay cao 3.000 thước, 15 chỗ ngồi - còn rất hiếm ở Nam Việt.
Chuyến thị sát rời Tân Sơn Nhứt vào một buổi sáng mà Nha khí tượng cam đoan là không có mưa.
Sân bay Tân Sơn Nhứt chìm trong tiếng động nhứt tai của đủ loại máy bay lên xuống, nhất là những chiếc AD6 vừa tiếp nhận - loại chiến đấu cơ mang tên rất cao bồi "Skyraider" - càn quét xứ trời! AD6 được quảng cáo như loại máy bay ưu việt đối với chiến tranh chống du kích.
Nolting, nón panama, quần tropical, sơ- mi ngắn tay, xuống xe gần ngay chỗ máy bay đỗ. Mac Garr đến trước Nolting hai phút, đi đi lại lại trên nền bêtông với vẻ mặt cau có.
Nolting vừa ra khỏi xe, một đại úy dong dỏng cao, trạc tuổi 30, mắt như ngái ngủ, để râu mép, đứng nghiêm:
- Tôi, đại úy Nguyễn Cao Kỳ, xử lý thường vụ Bộ tư lệnh không quân, có mặt!
Giọng của đại úy Kỳ khàn khàn có phần lè nhè, nói tiếng Anh chưa chuẩn, pha nhiều âm sắc Pháp.
Thật sự, Nolting đi thị sát còn khá nhiều người thuộc Bộ ngoại giao, Bộ quốc phòng… cấp bậc cao hơn một đại ý, nhưng giữa lúc mọi người nhường nhau thì Cao Kỳ ngang nhiên ưỡn ngực lên tiếng trước.
Nolting bắt tay Kỳ, cám ơn. Và vẫy chào xã giao số người ra tiễn. Kỳ đưa Nolting khá sỗ sàng - kiểu đôi bạn cập kè - lại cầu thang máy bay. Y ta bước lên bậc thang, ý chừng muốn đưa Nolting tận chỗ ngồi. Nhưng, một trung tá Mỹ đã sỗ sàng không kém, gạt phắt Kỳ, nói trong cổ họng:
- Đi chỗ khác chơi!
Từ đầu, Luân đã để ý lối ngóc đầu kiếm chác của viên đại úy chưa mấy ai biết tiếng này, nhưng anh lặng lẽ theo dõi. Ngành không quân mới xây dựng, Mỹ chăm sóc nó. Số sĩ quan trẻ được đạo tạo gấp rút và Kỳ là một trong những phi công nắm khá sớm các loại máy bay kiểu mới - do vốn học ở Marrakeck và Avord của Pháp và được bổ túc ở Air Commandant Staff School Mỹ.
Đại tá Lâm, trái lại, bốp chát luôn!
- Nè, chú mày có biết thằng trung tá Mỹ bảo cái gì không? Nó bảo chú mày cút đi… Mặt dày hơn da trâu!
Anh ta bảo Kỳ lúc bước lên trực thăng. Kỳ không phản ứng, gã mải ngó theo Nolting.
Mọi người trên máy bay làm quen với nhau: ngoài Nolting, Mac Garr, đại tá Lâm, trung tá Luân, trung tá Tony Forting - cận vệ của Nolting, trung tá Thomas Hayden - cận vệ của Mac Garr, ba quân cảnh Mỹ và phi hành đoàn - một đại tá chỉ huy, hai lái, một hoa tiêu và một nhân viên vô tuyến điện, đều người Mỹ, dĩ nhiên.
Các tuỳ tùng khác và quân cảnh đi trên chiếc Chinook và hai chiếc Sikorsky. Đoàn trực thăng được cả một lực lượng hùng hậu hộ tống: một trinh sát cơ L19, ba trực thăng chiến đấu HU-1A, ba chiếc AD6.
Nolting khẽ nhún vai khi Tony Forting báo cáo về kế hoạch yểm trợ - ông làm ra vẻ không thấy cần thiết phải sử dụng nhiều máy bay như vậy.
- Cùng đi với đại tá Lâm và trung tá Luân là quá đảm bảo. Phải không?
Tony Forting lắc đầu:
- Thưa, lộ trình của chúng ta qua các vùng nguy hiểm!
Nolting nheo mắt:
- Ông quên là chúng ta bay trên trời?

- Thưa, vì vậy, chúng tôi lựa loại máy bay có độ cao an toàn.
- Ồ! - Nolting lại nhún vai - Thế thì còn trông thấy gì ở dưới mặt đất? Ông nên nhớ chúng tôi thích một buổi du ngoạn hơn là chui vào cái hộp thép này… Bay thấp một tí, được không?
Mac Garr mỉm cười. Luân, không khác gì Mac Garr song giữ vẻ mặt rất bàng quan. Bởi vì Nolting đưa ra một đề nghị mà thừa biết ông ta sẽ mãn nguyện: viên đại tá trưởng phi hành đoàn lắc đầu.
Chong chóng quay tít, máy bay nhấc bổng và trong vài phút, Sài Gòn lùi vào phía sau họ. Con đường số 4 hiện rõ như một vệt đen và máy bay, tuy trên lưng chừng cao, vẫn bám trục lộ được canh giữ nghiêm mật này.
Nolting xoay người, nhìn qua cửa kính cánh đồng bằng bát ngát. Mac Garr tựa cằm lên nắm tay, lim dim mắt. Nhiệm vụ trưởng phái bộ quân sự của Mac Garr chấm dứt không mất vẻ vang: khi ông thay Williams, Việt Cộng không nhiều bằng khi Harkins thay ông. Chưa ai nêu lên một nhận xét công khai về ông, song người ta đã thông báo: đại tướng Paul Harkins sẽ kế tiếp nhiệm vụ ở đây với tư cách mới: chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự viện trợ. Nghĩa là ông chỉ xứng đáng làm một cố vấn, Harkins thì là một tư lệnh chiến trường.
Luân ngồi đối diện với Mac Garr. Ông ta sực nhớ lần đến Bến Tre. Đại úy Nguyễn Thành Động đã cho ông ta một bài học.
- Khó chơi lắm! - Mac Garr bỗng làu bàu. Tất nhiên, Luân hiểu Mac Garr than "khó chơi lắm" với cái gì. Còn hồi đến Bến Tre, Mac Garr rất trịch thượng. "Các anh không được quyền chui tọt vào chăn, lẩn tránh Vixi như con đà điểu…" Ông ta đã nói như vậy. Co cả thân hình lực lưỡng vào chiếc ghế, Mac Garr giống con đà điểu thật! "Ái chà!", Mac Garr kêu lên. Nolting quay lại.
- Gì thế, đại tướng? Ông cảm cúm à?
Mac Garr vẫn không đổi tư thế:
- Đại tướng (1)? Ông đại sứ kết thêm sao cho tôi đấy? Tôi bảo là khó nhá… Với bọn Vixi, khó nhá…
- Thế theo tướng quân, với ai thì dễ nhá? Mọi da đỏ chăng?
- Tôi nói nghiêm chỉnh đấy, ngài đại sứ. Tôi sắp rời Sài Gòn, còn ông, ông đứng lại, ít ra cũng vài năm. Các nhà chính trị có nhiều cách lý giải các hiện tượng. Cùng lắm, các ông ngồi thương lượng với đối phương. Như ở Bàn Môn Điếm bên Triều Tiên. Rồi, có khi các ông còn ôm hôn thắm thiết đối phương nữa. Chúng tôi không được quyền như vậy. Chúng tôi phải đánh và có mỗi nhiệm vụ đánh thắng… - Mac Garr nhấc những chữ "chúng tôi" vừa liếc Lâm và Luân, có ý như kéo những sĩ quan Việt Nam có mặt về phe ông ta… - Nhưng, đánh bằng cái gì? Nước bọt ư? Tôi từng bảo ông Durbrow: Hãy ghi vào báo cáo và cứ cách nhật báo cáo một lần về Ngũ Giác Đài. Súng, lính! Bấy nhiêu thôi. Ông Durbrow không dám. Khi Phó tổng thống Johnson đến Sài Gòn, ông ta còn làm ra bộ là người hiểu biết khoa học quân sự: Súng tất nhiên là cần, song vẫn cần người chỉ huy hơn. Ông ta nhận xét với Phó tổng thống trong lúc tôi cố sức chứng minh rằng thiếu súng là nguyên nhân của mọi nguyên nhân…
Mac Gar sửng cồ hẳn:
- Chưa tới thời để các nhà ngoại giao dạo các bản nhạc du dương… Hãy để chúng tôi nói. Mac Arthur đấy, không để cho ông ta nói, quân Liên hợp quốc đến vĩ tuyến 38 là cùng. Chết cả triệu nhân mạng để rồi quay trở lại đúng cái nơi, thuở mà chưa có một người Mỹ nào chết cả…
- Tướng quân tự ví mình hơi quá đấy! - Nolting châm biếm - Mac Arthur là con người mà ngay Dick(2) cũng nể…
- Giá Mac Arthur ra tranh cử tổng thống, chưa chắc đã thua Eisenhower!
- Ồ! Tướng quân lập luận lạ thật. Nếu trường hợp giả định của tướng quân xảy ra, biết đâu Mac Arthur không xử sự hệt Eisenhower? Tướng quân muốn vượt vĩ tuyến 17?
- Tôi chưa thấy biện pháp nào hứa hẹn hơn…
Luân nhìn xuống đất: thị xã Vĩnh Long ẩn hiện. Anh bảo nhỏ đại tá Lâm, nhưng cũng cố ý cho Nolting và Mac Garr nghe:
- Quê tôi đây rồi!
Luân đã can thiệp đúng lúc: cả Mac Garr lẫn Nolting muốn chấm dứt cuộc cãi chài cãi cối vô vị, nhưng không biết chấm dứt như thế nào. Mac Garr nói đến Bắc tiến, song Luân biết cái đầu của viên tướng thất sủng này trống rỗng.
- Thế à? Đâu nào? - Nolting quay người lại, làm như chăm chú quan sát.
- Ngay ngã ba sông, phải không? - Mac Garr nói theo - Kìa, phía kia là Kiến Hòa… Tôi nhận ra rồi.
Đại tá trưởng phi hành đoàn mở bản đồ, chỉ chỗ mà trực thăng đang lướt qua.
- Thế Đồng Tháp Mười đâu? - Nolting hỏi.
- Thưa, chúng ta không bay trên Đồng Tháp Mười.
- Tiếc quá… Cái gì kia? - Nolting kêu lên khi thấy một số dân chúng tụ tập ven lộ 4.

Luân biết là dân chúng đang bị lùa xây ấp chiến lược.
- Việt Cộng? - Nolting lại hỏi, hơi mất bình tĩnh.
- Không phải! - Mac Garr tỏ ra thành thạo - Ven quốc lộ, làm gì có Vixi giữa ban ngày…
- Biết đâu! - Nolting thốt xong, biết mình hố, im bặt.
Mac Garr cười khẩy:
- Hòa Hảo là cái gì? - Nolting lại hỏi cho đỡ ngượng.
Mac Garr giả bộ không nghe, trỏ phía trước:
- Sắp đáp xuống Trà Nóc.
*
Nolting chỉ ở Trà Nóc nửa giờ. Đại tá cố vấn Mỹ và đại tá tư lệnh sư đoàn 21 Trần Thiện Khiêm mời khách dạo Cần Thơ một vòng, Nolting hứa sẽ làm việc đó khi trở lại, trưa ngày mai. Luân để ý đại tá Lâm và Khiêm gặp nhau - họ là bạn - không mặn mà, Lâm bắt tay Khiêm rồi tìm chỗ ngồi tách biệt.
Trực thăng tiếp tục bay trên lộ 4. Suốt đường bay, kế hoạch lập ấp chiến lược đang bắt đầu rất khẩn trương. Từ trên máy bay, Luân thấy nhiều cụm khói dày đặc - hẳn là quân đội đang đốt nhà dân. Đây là một kế hoạch tàn bạo - lùa hàng triệu người vào các chu vi ven lộ, thị trấn, dùng dân vệ canh phòng, bỏ ngõ các vùng khác cho máy bay pháo kích tự do. Kế hoạch do Nhu vạch, anh ta đã đưa cho Luân xem bản thảo và Luân lờ không góp ý kiến. Bản thảo được chụp ảnh và gởi cho anh Sáu Đăng.
Thật ra, kế hoạch của Nhu vẫn còn ở mức nguyên tắc. Chính Staley và Vũ Quốc Thúc chi tiết hóa bản kế hoạch, với sự đóng góp của Mai Hữu Xuân và cơ quan tình báo.
Bây giờ, Luân thấy cái lợi hại của kế hoạch đó. Anh tiếc là đã không chú ý đến nó sớm hơn. Quả gã đại tá người Anh Thompson đã bày ra trò nguy hiểm này.
Ấp chiến lược khác khu trù mật, đúng như Nhu phân tích - khu trù mật kềnh càng còn ấp chiến lược, theo tên gọi, lấy ấp làm đơn vị. Phá khu trù mật cần một đơn vị vũ trang đánh mạnh, như Luân chứng kiến ở Vị Thanh và ngay ở Kiến Hòa. Còn phá ấp chiến lược cần một phong trào du kích rộng và lực lượng quần chúng - chuyện không phải có được một ngày một buổi.
- Những cánh đồng rộng! - Nolting kêu lên, máy bay đang ở trên vùng Sóc Trăng - Thế mà người ta không cày cấy… Cần lo cày cấy! Nước Mỹ không thể nuôi mãi hàng mấy chục triệu dân Nam Việt. - Nolting nói như ra lệnh. Ông ta nói không có gì sai, song Mac Garr cứ cãi:
- Làm sao cày cấy? Ai cày cấy? Ngài quên là cả chúng ta lẫn Việt Cộng đang trong tình trạng chiến tranh.
- Chiến tranh vẫn phải cày cấy… Nhịn đói đánh giặc được sao?
- Chúng ta tranh luận trong phạm trù nào, thưa ngài đại sứ? Phạm trù không ăn thì không làm được bất cứ việc gì. Hay phạm trù cày cấy dưới bom đạn? Trong phòng có máy lạnh và nhất là trên giấy, người ta có thể bắt cả Đức Chúa Trời khiêu vũ. Còn trên trận địa… Mac Garr cười hô hố, rất võ biền.
- Tôi có cảm giác tướng quân sang Việt Nam không một giờ nào rời tiền duyên… Thế mà! - Nolting không chịu thua.
Luân thông cảm với Mac Garr. Ông ta cay cú. Công bằng mà nói, ông ta không có tội - hoặc, chính xác hơn, tội của ông không nặng hơn tội của tổng thống Mỹ. Tuy nhiên, có một lập luận đang lớn dần, quy trách nhiệm cho tướng Mac Garr. Nolting nhúng tay vào việc bẩn thỉu đó. Rồi đây, sau chuyến thị sát, Nolting sẽ góp thêm vào lập luận những bằng chứng. Kennedy cần Mac Garr - Mac Garr phải chịu trách nhiệm về việc Kennedy bắt buộc thêm viện trợ cho Việt Nam Cộng hòa chống Cộng, lẽ ra có thể không cần nếu Mac Garr giỏi hơn… Nấp sau Mac Garr, Kennedy an toàn trước quốc hội Mỹ.
Mãi đến bây giờ Luân mới hiểu toàn bộ sự việc. Bận suy nghĩ, Luân quên phứt, anh đang bay trên vùng đất quen thuộc. Khi nhớ ra, trực thăng đã sà thấp. Các mái nhà cổ lỗ của Cà Mau vụt qua…
Trực thăng đáp xuống sân bóng. Quân cảnh Mỹ chực sẵn và một sĩ quan quân cảnh làm hiệu cho trực thăng đáp đúng nơi qui định. Họ không xuống sân bay; sân bay dành cho các máy bay hộ tống.
Luân bồi hồi bước lên nền đất. Bảy năm trước, anh từ giã khu giải phóng Tây Nam Bộ và bây giờ, anh vẫn chưa thể trở về đây với tư cách cũ. Hình ảnh bạn bè, các chiến sĩ của tiểu đoàn 420 chạy qua óc anh như một khúc phim. Họ ở đâu, ra sao?
- Trình quý vị, tôi, Vũ Liệu, thiếu tá tỉnh trưởng An Xuyên có mặt.
Một người da sạm, lùn, bụng khá to, cổ nung núc thịt, bê-rê đội lệch, quân phục loang lổ, chiếc thánh giá vàng óng ánh nơi ngực, kính đen to gọng, đang đứng nghiêm.
Theo hướng dẫn của Vũ Liệu, mọi người lên một dọc xe hơi đậu ngoài bìa sân bóng.
Một thiếu phụ đứng trên thang một chiếc trực thăng sơn cờ quân lực Việt Nam Cộng hòa. Mấy người lính đang lôi từ khoang trực thăng ra những thùng, những bọc. Thiếu phụ chắp tay:
- Chào quý vị ạ!
Bà đẹp, đẹp sắc sảo nữa. Tóc uốn kiểu đào hát bóng, áo dài hồng nhạt, quần sa tanh trắng.

Nolting vui vẻ vẫy tay đáp lễ, nói tiếng Pháp:
- Bonjour, madame (3)
Và, tất cả đều bị bất ngờ, thiếu phụ đáp lại, rất nhí nhảnh:
- Bienvenue, Mon Excellence Nolting!(4)
Hơn thế nữa, bà đưa mấy ngón tay lên môi, hôn gió!
Rõ ràng Vũ Liệu ngẩng đầu hơi cao. Luân biết liền: bà thiếu tá tỉnh trưởng.
Đoàn qua khỏi chiếc trực thăng, Luân còn nghe bà - bây giờ thì giọng the thé:
- Tao đã bảo, bọn mày làm hỏng hết… Đâu, giỏ cà rốt đâu? Quên rồi… Thế này nhé, đứa nào lái trực thăng lên Cần Thơ mua nhanh cà rốt… Lựa thứ thật tươi… Đồ ăn hại!
Nolting, Mac Garr và số sĩ quan Mỹ chắc không hiểu bà ta nói gì. Còn Luân, anh ngẫm nghĩ: "Cái lũ này xô cả bọn chết lẹ thôi".
Đại tá Lâm đi cạnh Luân, môi bĩu, Luân không đoán nổi đại tá bĩu môi về cái gì…
Dinh tỉnh trưởng - ngôi nhà ọp ẹp, nhưng tiện nghi bên trong khá tốt. Vũ Liệu mời khách giải khát - bia hộp, Pepsi Cola tùy thích.
- Madame vừa rồi là ai? - Nolting hỏi.
- Thưa, vợ tôi - Vũ Liệu trả lời, kiêu hãnh.
- Ô la la! - Nolting nhướng mày, kêu to. - Ông thật hạnh phúc… Bà thiếu tá đẹp, rất đẹp!
Mũi của Vũ Liệu phập phồng. Tốp sĩ quan Mỹ tùy tùng có đứa huýt sáo, có đứa giậm chân, có đứa búng ngón tay bóc bóc…
- Như thế này, tôi muốn thăm qua nơi làm việc của thiếu tá tỉnh trưởng, nếu không quấy rầy ông… - Nolting bảo.
Vũ Liệu đứng lên:
- Xin mời!
Luân định không đi; nhưng Vũ Liệu cầm tay anh:
- Mời trung tá… Ít khi trung tá xuống An Xuyên, mời trung tá quan sát… Để còn trình với ông Cụ giúp đỡ chúng tôi. Nghèo quá, trung tá ạ!
Luân tức cười: Dám cho trực thăng bay về Cần Thơ mua mấy củ cà rốt mà than nghèo!
Vũ Liệu dẫn đoàn khách vào phòng trong, lên cầu thang. Phòng làm việc của tỉnh trưởng khá thoáng, ngó ra con kinh nhỏ. Tường treo nhiều bản đồ với các ký hiệu xanh đỏ li ti. Nolting rõ ràng hài lòng.
- Tốt! - Ông ta vỗ vai Vũ Liệu, theo lối kẻ cả. Chợt Nolting thấy một chồng sách, mỗi quyển khá dày đặt trên bàn viết. Ông ta cầm lên, ngắm nghía. Bìa sách màu sặc sỡ, hình vẽ một lão mang bị, tay co duỗi…
- Sách gì đây? - Nolting hỏi.
Vũ Liệu lúng túng. Tất nhiên, Luân biết đó là sách gì.
- Nói chuyện đánh nhau? - Nolting lại hỏi.
Vũ Liệu gật đầu bừa.
- Đánh nhau bên Trung Quốc? Ngày xưa?
Vũ Liệu lại gật đầu.
Hiểu lầm thái độ của Vũ Liệu, Nolting bảo:
- Sách khó hiểu? Không sao. Bao giờ cũng vậy, bước đầu tiếp xúc với các kiến thức phong phú, thâm trầm dễ khiến người kém nghị lực nản lòng. Vả lại, thiếu tá đừng ngại. Người Mỹ chúng tôi cho rằng đánh giặc ở phương Đông phải học sách vở phương Đông. Tôi đặc biệt phấn khởi biết một sĩ quan Việt Nam chăm chú học…
Nolting bắt tay Vũ Liệu, rồi quay sang Luân:
- Tôi thành thật chúc mừng Tổng thống Diệm!
Vũ Liệu liếc Luân thật nhanh. Luân tươi cười bắt tay cám ơn Nolting.
Đại tá Lâm, đi sau đoàn khách, lại bĩu môi. Anh ta còn chơi ác, nhè lật tập sách, đọc lẩm nhẩm. Mặt Vũ Liệu tái dần. May quá, Nolting bước ra bao lơn.
- Dãy nhà gì kia? - Ông ta trỏ dãy nhà lắp ghép sơn xám cạnh rào dinh tỉnh trưởng.
- Thưa, nhà nghỉ của các cố vấn Mỹ. - Vũ Liệu trả lời lắp bắp, quên cả cách phát âm tiếng Anh.
- Ta đến đó! - Nolting bảo.
Xuống thang lầu, đại tá Lâm hích vào vai Luân:
- Anh chưa đọc "chưởng" bao giờ?
Luân cười, không trả lời đại tá Lâm mà hỏi Vũ Liệu:
- Thiếu tá luyện môn nào? Hàm mô công hay Nhất dương chỉ hay Giáng long thập bát chưởng?
Mặt Vũ Liệu vụt đỏ rần, các nọng thịt đỏ theo.
- Té ra trung tá Luân cũng thạo Anh hùng xạ điêu của Kim Dung. - Đại tá Lâm cười ục ục trong cổ.

- Tôi còn biết bộ "chưởng" đó do Hàn Giang Nhạn dịch, nhà An Hưng xuất bản, trọn bộ tám cuốn, dày lối bốn nghìn trang!
Luân trả lời, giọng vui. Anh chưa đọc, đúng vậy, song đại úy Nguyễn Thành Động thuộc làu, kể cho Luân nghe nhiều lần.
- Nhưng anh chưa biết giữa các quyển chưởng còn có cái khác. - Lâm bảo nhỏ.
- Cái gì?
- Điều lệ của đảng Đại Việt… Ông Vũ Liệu là đảng viên Đại Việt.
- Sao anh biết?
- Thì bìa điều lệ ghi: gửi đồng chí Vũ Liệu…
- Đại Việt nào?
Lâm nhún vai:
- Tới mấy Đại Việt?
- Ít ra, ba!
- Tôi chào thua… Đảng mẹ gì mà giống con hoang vậy…
Lâm cung cấp cho Luân một chi tiết quan trọng. Thì ra, Đại Việt dâm cây những chỗ khá béo bở…
Nolting đến dãy nhà lắp ghép. Nhà mới, mùi dầu thông nực mũi. Tất cả 25 gian, mỗi gian chia thành phòng ngủ, làm việc… cho một người, đủ tiện nghi, có cả máy lạnh và tủ lạnh.
Tony Forting bảo cái gì đó với Thomas Hayden. Thomas trả lời xong. Tony huýt sáo mồm.
Môi của đại tá Lâm lại bĩu dài - Luân chưa rõ lý do.
*
Sau buổi ăn trưa nhẹ, Nolting cùng đoàn tùy tùng lên trực thăng. Mac Garr không đi. Ông ta bảo đã thuộc lòng vùng đất Mũi. Hiện giờ, ông thích nhâm nhi Whisky.
Máy bay theo hướng đông nam, lướt trên thảm xanh của khu rừng đước rậm rạp, thỉnh thoảng bị chia cắt bằng các con kinh phòng hộ có tự thuở nào và các con rạch uốn lượn.
Nolting không rời ống dòm. Luân quan sát bằng mắt thường. Với anh, đây là vùng đất hết sức thân quen. Anh đã chiến đấu tại đây, đã cùng đồng đội hành quân, luyện quân. Kỷ niệm một thời sống dậy mãnh liệt, da diết. Dưới tàn đước kia hẳn là những "làng rừng", bây giờ, đồng bào không thể ở phơi ngoài trống nữa, máy bay Mỹ dữ dội hơn máy bay Pháp nhiều. Song, những "làng rừng" vẫn sống. Hẳn có họp xóm, họp đoàn thể, hẳn có đủ ca múa thiếu nhi. Rồi bộ đội lại về "làng rừng", du kích lại tuần tra, các bà má lại lo chăm sóc đàn con đông dày, có đứa từ Bắc, từ Trung vào… Anh không thể hình dung cảnh ngày nay so với lúc anh ở tiểu đoàn 420 nhưng anh nghĩ là đại thể cũng giống nhau. Đúng ra, anh khó nhận dấu cũ - rừng rậm hơn xưa - trừ con sông Bồ Đề vẫn cuồn cuộn.
Trực thăng chếch về hướng tây nam. Một khu có vẻ là thị trấn hiện rõ lần. Nhiều hố bom; nhà cửa chỉ là đống tro đen ngòm, trừ một vài cái lác đác nấp dưới bóng cây. Thế là chợ Năm Căn không còn nữa.
- Không tốt! - Nolting kêu lên - Sao chưa bắn cháy nốt mấy cái chòi kia?
Nolting không hỏi đích danh ai, nhưng Vũ Liệu đã mau miệng:
- Vâng, tôi sẽ xóa chúng…
Mũi Cà Mau giống ngọn lao phóng ra biển cả, từng ngọn sóng ồ ạt phủ lên mõm đất nhọn rồi như hoảng hốt, giật lùi. Cảnh tượng hùng vĩ ấy không biết gợi cho Nolting cảm hứng như thế nào mà ông ta quay lại, nói với đại tá Lâm và Luân, kiểu một triết gia:
- Nam Việt là một tiền đồn, không theo nghĩa đen. Tôi từng có ấn tượng này khi xem bản đồ. Hôm nay, trên thực địa, quả tôi không lầm. Nếu các đảo Nhật Bản và đảo Đài Loan được ví như chiếc phao lênh bênh trên sóng biển thì bán đảo Cà Mau của quý vị chính là chiếc cầu đổ bộ rất kiên cố, chiếc cầu khổng lồ đúc bằng bê-tông cho phép nước Mỹ nối liền với lục địa châu Á. Một bàn đạp vô giá của Mỹ ở phương Đông. Tổng thống Diệm đã nói chí lý: Biên giới của nước Mỹ kéo dài tận vĩ tuyến 17.
- Hình như trước kia, trung tá Luân sống ở vùng này? - Nolting chợt hỏi.
- Vâng… Tôi chiến đấu ở vùng này - Luân trả lời, giả bộ như lơ đãng.
- Sống hay chiến đấu khác gì nhau? - Nolting cười mỉm - Thôi được, hiện giờ, dưới đó, cũng đang có những kẻ áp bàn chân lên đúng vết chân của người đi trước theo một xác tín đã thành mê tín: nước Pháp từng bại trận bởi những người đi dép bằng lốp ô tô, thậm chí, đi chân đất. Họ hiểu lịch sử như cái vòng khép kín, cố định, mặc dù họ tự xưng là phần tử duy vật biện chứng. Với họ, nước Pháp là đỉnh cao của sức mạnh. Nước Pháp đã đầu hàng độ dày của cành lá rậm rạp kia và thiên huyền thoại về chiếc áo giáp lá cây cứng hơn mọi thứ hợp kim ra đời…
Luân không ngắt lời ông ta. Nolting lại cười, với vẻ bao dung:
- Thời trung tá ngồi trong chỉ huy sở dưới tàn cây, lá cây chỉ rụng theo thời tiết. Còn bây giờ, với khoa học của nước Mỹ, việc lột chiếc áo giáp kia để nhìn tận rễ cây thì thật không có gì dễ hơn, vài chuyến

máy bay với một khối lượng hóa chất nào đó, chúng tôi làm ra thời tiết theo ý muốn… Vài hôm nữa, phi hành gia Mỹ Johnson Glenn bay vào vũ trụ. Ngay các vì sao từ nay cũng khó giữ các bí mật của mình, chứ đừng nói một khu rừng…
- Tôi không nghi ngờ một chút nào về khả năng của khoa học, - Luân thấy cần nói, sau khi suy tính mức độ phản ứng - Khoa học quân sự của Mỹ và nói chung của thế giới hiện nay bắt các khu rừng để mình trần. Hơn thế nữa, bắt các khu rừng hết còn là rừng. Song, giải chiếc áo giáp của rừng với giải giáp con người có lẽ không giống nhau. Và, chúng ta quan tâm đến con người, đến sự chống đối, không phải của rừng mà là của con người.
Luân cũng cười mỉm.
Nolting gương mắt ngó Luân:
- Ồ! Trung tá hùng biện thật. Con người, hẳn trung tá muốn nhắc Việt Cộng? Theo tôi hiểu, trung tá là một chiến binh theo đúng nghĩa, thế mà chẳng lẽ hai phát đạn ở hai nơi - xin lỗi, phát thứ nhất ở một miền rừng nào, tôi không nhớ, phát thứ hai ở Bến Tre - chẳng lẽ hai phát đạn nhỏ xíu ấy đã làm trung tá hoảng? Tôi nói đùa thôi. Có lẽ quan điểm của trung tá bám chặt trung tá. Lần gặp trung tá đầu tiên, hình như tôi cũng nghe một câu tương tự… Tôi nhắc nhận xét của đại tá Thompson. Trung tá quen ông ấy?
Luân gật đầu.
- Chuyên gia chống du kích cớ lớn đấy… Đại tá nói rằng ở Mã Lai, khi người Anh cắt đứt mối đồng lõa giữa Cộng sản và rừng thì một tình huống phức tạp phát sinh: làm thế nào đủ chỗ giam giữ bọn đầu hàng?
- Binh thư phương Đông coi trọng ba mặt: thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Ở đây, ta không cần trao đổi về thiên thời - mỗi người hiểu mỗi phách. Cộng sản không tin có thượng đế, thiên thời đối với họ là thời thế. Về mặt này, Việt Nam Cộng hòa hội nhiều điều kiện tốt hơn Cộng sản. Nhân hòa? Các ông đang thực hiện kế hoạch Staley - Vũ Quốc Thúc, ấp chiến lược sẽ giúp các ông nắm dân.
Tổ chức toàn xã hội Nam Việt thành pháo đài, đơn thuốc đó quả của danh y. Sau chót, địa lợi. Ở đây, địa lợi là rừng. Nước Mỹ sẽ giúp các ông giành nốt địa lợi về các ông… Các ông có thể tin cậy nước Mỹ, song, dù cho quốc ca Anh có câu God save the king (5) thì phương ngôn Pháp lại dạy chúng ta: Aides toi, le ciel t'aidera (6)… Các ông phải tự cứu. Các ông bị chủ nghĩa dân tộc đầu độc quá nặng. Con người! Con người!… Hừ… - Nolting kéo dài giọng - Đồng bào… Trung tá nhận hai bản án tử hình đều do "đồng bào" của trng tá thực hiện… Không có "đồng bào". Chỉ có các ông và Cộng sản…
Nolting vụt hỏi Vũ Liệu:
- Tôi nói đúng không, ông tỉnh trưởng?
Vũ Liệu hấp tấp:
- Yes, yes… All right (7)
Nolting quay sang đại tá Lâm:
- Tôi nói đúng không, đại tá?
Đại tá Lâm nhếch mép:
- Tôi không giỏi về chính trị nên không làm trọng tài được!
Nolting sững sờ mấy giây. Rồi, như nghề ngoại giao đã dạy ông ta, Nolting cười - không thể cắt nghĩa nụ cười của ông ta - và giương ống dòm lên.
Bỗng, ông ta kêu to:
- Cái gì kia? Các ông xem…
Trực thăng đang bay trên một dòng sông. Luân biết đó là sông Ông Đốc - vàm sông năm xưa anh tiễn các đồng chí trong tiểu đoàn xuống tàu Arkengels tập kết, ôm hôn Vũ Thượng và Lưu Khánh, mờ sáng lặng lẽ rời tàu, dấn vào cuộc đấu tranh kỳ lạ cho tới nay.
- Người ta đang làm mùa… - Vũ Liệu trả lời.
Dưới máy bay, nhiều vật trắng động đậy giữa cánh đồng ngập nước.
Nolting chỉnh ống dòm:
- Không phải làm mùa… Một cuộc tập trận. Đúng… Hình như có cả cỗ pháo nữa! Lên cao! Nhanh! - Nolting ra lệnh líu lưỡi, bảo Vũ Liệu: - Ông quan sát kỹ nào!
Vũ Liệu chìa cả ống dòm ra ngoài cửa máy bay.
- Nó tập trận, đúng không?
Nolting hỏi dồn dập. Vũ Liệu gật đầu.
- Một cuộc tập trận của Việt Cộng!
Nolting ra lệnh cho tá trưởng phi hành đoàn.
- Gọi máy bay oanh tạc!
Viên đại tá - có vẻ miễn cưỡng - vặn đài liên lạc.
Luân bình thản, bảo:

- Đừng gọi, mất công! Phụ nữ làm mùa. Họ đang cấy. Những chấm trắng là chiếc nón lá. Còn cái mà ngài đại sứ ngỡ là khẩu đại bác, chỉ là càng xe trâu chở mạ…
Nolting lại cầm ống dòm:
- Có lẽ trung tá nói đúng… Thiếu tá tỉnh trưởng thấy thế nào?
Vũ Liêu không phải là hạng người biết hổ thẹn:
- Thưa, đúng là nông dân làm mùa!
- Cách làm mùa ở Việt Nam khác ở Mỹ, tôi lầm. - Nolting nói xong, thoải mái tựa lưng vào ghế, ngầm bảo rằng sự lầm lẫn của ông ta cần phải được mọi người kính trọng. Độ vài giây, ông ta bật dậy:
- Không được! Ông Vũ Liệu nghe chưa! Không được cho phép bọn ở vùng Việt Cộng làm mùa…
Có lẽ Nolting chợt nhớ cuộc cãi lộn giữa ông ta và Mac Garr trên vùng trời Sóc Trăng.
- Có nên ra lệnh cho máy bay… - Vũ Liệu rất sẵn sàng chôn vùi các chiến nón trắng và việc đó sẽ đến trong vài phút, bởi đội AD6 vẫn ở trong tầm điều khiển của trực thăng chở Nolting.
Nolting ngần ngừ một lúc:
- Thôi, các ông sẽ chấm dứt chúng khi lúa trổ, như thế hiệu quả hơn. Hôm nay, ta đi dạo, đừng để bom đạn làm mất vui…
*
Tiệc bắt đầu khi trời lặn. Dinh tỉnh trưởng rực rỡ ánh đèn vừa mới kết thêm. Trong bộ quần áo dân sự, Vũ Liệu vẫn không bớt vẻ thô kệch. Vợ Vũ Liệu, mọi người đã biết tên bà ta, Trúc Đào - lộng lẫy tương xứng với bữa tiệc. Vũ Liệu khỏi phải dành cho Mac Garr mấy câu chúc tụng, tướng quân đã say nhừ. Vũ Liệu dành cả mười phút nói lên niềm hoan hỉ được đón Nolting, đại diện của nước Mỹ vĩ đại. Vũ Liệu cho biết "bữa ăn gia đình" này do Trúc Đào nấu. Trừ món tôm và lươn là sản phẩm Cà Mau, tất cả được mua ở Sài Gòn và Cần Thơ. Rượu, thuốc lá hảo hạng. Khăn lau ướp lạnh và sực nức mùi nước hoa đắt tiền.
Nolting và Trúc Đào sánh vai nhau ở đầu bàn, vị trí của chủ nhân. Ngoài số quan viên văn võ An Xuyên, hàng chục cô gái chia nhau kề cận khách - chẳng rõ họ tự đâu tới và nghề thật sự của họ là gì.
Trúc Đào vận chiếc áo vải thô, không tay. Hai bờ vai và cả một phần ngực để trần. Chiếc váy ngắn giới thiệu đầy đủ cặp đùi và bắp chân rắn chắc của bà ta.
Mọi người đã chếch choáng. Nolting bắt đầu háo hức nhìn Trúc Đào. Nhiều tiếng nữ rú the thé trước bàn tay cựa quậy của các sĩ quan Mỹ. Tony Forting, chắc là định nói khẽ thôi, song rượu đã không cho phép gã làm như ý. Gã nói vào tai cô gái cạnh gã.
- Tôi muốn ngủ với bà tỉnh trưởng, được không?
- Bậy! - Cô gái giãy nãy, cô nói tiếng Anh chưa được sõi.
- Sao bậy? - Tony nheo mắt.
- Chị tôi đấy!
- Chị thì chị… Nhưng, tôi thích. Tôi chỉ ngủ với bà ta khi bà ta khi bà ta có giấy chứng nhận chưa hề mang vi trùng Gônô… - Rồi Tony nhăn nhở - Đêm nay, tôi ngủ với cô… Bằng lòng chứ?
Tony đặt tay lên cổ cô gái.
- Năm dollar. Được không?
Cô gái cúi đầu, mặt đỏ bừng.
Thomas, ngồi đối diện, la ầm:
- Sao đắt thế? Ba dollar… Mà phải bắt nó tắm rửa thật sạch. Bọn gái Việt lắm rận, tởm khiếp!
Không ai trong bữa tiệc kể cả Vũ Liệu không nghe lời của ba người. Bọn Mỹ cười hô hố. Bọn sĩ quan dưới trướng Vũ Liệu gằm mặt ăn. Các cô gái cắn môi. Hình như, có cô khóc.
Luân không thể tiếp tục ngồi. Anh sợ mình không tự chủ nổi. Cũng chẳng ai để ý anh rời chỗ - có thể trừ cô gái "phần riêng" của anh. Nolting đờ đẫn. Nhà ngoại giao không thèm giữ thể thống nữa, có vẻ sắp nuốt chửng vợ Vũ Liệu.
Luân ra hàng hiên. Không khí bên ngoài giúp anh lấy lại bình tĩnh. Người anh chạm mặt là đại tá Lâm.
- Bọn chó đẻ! - Đại tá Lâm chửi đổng - Hồi sáng, tôi đã nóng. Thằng Tony nói gì với thằng Thomas khi vào khu nhà lắp ghép, anh biết không?
Dĩ nhiên, Luân không biết.
- Nó bảo: Mày ghi cho kỹ các đồ vật, bọ Việt chúa ăn cắp, kể cả tỉnh trưởng. Phải buộc nó ký nhận.
Thằng Thomas trả lời: Đừng lo, mất một món trong nhà lắp ghép, tao bắt lão phải đền bằng cách để vợ lão ngủ với tao một đêm. Con mụ đứng trên cầu thang trực thăng đó… Bọn chó đẻ!
Luân không bình luận gì thêm.
- Tôi đi nghỉ! - Luân bảo.
- Tôi cũng vậy…
Luân phát hiện sự thay đổi của Lâm đối với anh: hình như nể hơn và thân hơn…

Hai người lên lầu, còn kịp thấy vợ Vũ Liệu rỉ tai Nolting. Gã đại sứ cười sặc sụa.
Lâm ngả lên gường và sau vài phút, ngáy vang. Luân mở rộng cửa phòng, ngắm bầu trời Cà Mau đầy sao…

P6 - Chương 6

"Tên Thái thú thời nay đây rồi!" Chuyến thị sát vùng Cà Mau đã cho Luân cái ấn tượng khá sâu đậm về Nolting và bọn cùng đi. Giờ thì chúng trút bỏ cái vỏ đại đức khoác kỹ 6, 7 năm nay. Mục đích xa, mục đích gần, mục đích của chính phủ Mỹ và mục đích riêng của từng tên Mỹ đến Việt Nam phơi bày không cần cả một tế nhị nhỏ. Tất nhiên không mấy ai chứng kiến tận mắt, song qua cái mặt thỏa mãn của Nolting vào trưa hôm sau - gã dậy rất trễ - mọi người dễ dàng đoán cái gì xảy ra đêm hôm qua giữa gã và mụ vợ Vũ Liệu. Không chỉ có Nolting. Cả nhóm Mỹ tùy tùng, trong các ngôi nhà lắp ghép…
- Thấy thằng Liệu, tôi muốn "phơ" vô bản mặt nó một băng!
Đại tá Lâm hầm hừ. Anh ta thậm chí không thèm bắt tay Trúc Đào: Con đĩ ngựa này thế nào cũng bị con mẹ Lệ Xuân lấy thẹo!
*
Sự thể biến đổi khá nhanh từ sau thông báo Johnson - Diệm và khi Staley bắt đầu nhẩm tính các con số với Vũ Quốc Thúc: con số của Staley quy thành dollar, còn con số của Thúc quy thành nhân mạng… Vũ Liệu, lù khù về hình thức, lại rất nhạy về hướng gió. Chính cái phát hiện của Lâm giúp Luân hoàn chỉnh thêm bảng phân tích tình hình: Vũ Liệu thuộc đảng Đại Việt, tuy chưa rõ Đại Việt nào. Cái pha phục thù rùng rợn bắt đầu rồi đó. Sáu năm trước, Diệm thanh toán đẫm máu Đại Việt ở Ba Lòng, những tên nuôi mộng là vương làm tướng này tạm thời chịu lép bề ngoài, ngầm bành trướng thế lực - Luân hiểu "bành trướng thế lực" bao gồm luôn tạo mối quan quan hệ với CIA. Hình như các nhóm Đại Việt Trương Tử Anh, Hà Thúc Ký, Nguyễn Tôn Hoàn đã thoả thuận thống nhất hành động qua tổ chức "Phòng trào quốc gia cấp tiến" do Nguyễn Ngọc Huy đứng tên - Huy là nhân viên CIA, học hành đúng "bài bản". Chúng lôi kéo thêm cánh Quốc dân đảng miền Nam của Nguyễn Hòa Hiệp - một phần tử lưu manh từng chỉ huy đệ tam sư đoàn đầy tội ác trong năm đầu kháng chiến chống Pháp. Sau lưng Đại Việt là nhà sư di cư Thích Tâm Châu nhiều tham vọng trần thế. Trận đồ coi như lần lần hình thành. Nguyễn Chánh Thi, lãnh tụ Đại Việt, nổ súng cuối năm ngoái. Mỹ chưa muốn đi quá xa trong thái độ đối với Diệm song vẫn hết lòng che chở cho đảng này trước các cuộc truy tầm gắt gao của Diệm.
Vậy thì, chuyến thị sát Cà Mau không thể hiểu như chuyến công cán bình thường của Nolting và Vũ Liệu dâng vợ cho Nolting cũng không thể hiểu như chỉ vì y ta muốn thăng quan tiến chức.
Điều mà Luân đang chắp nối từ nhiều hiện tượng riêng lẻ, được Nolting làm sáng tỏ tại Cần Thơ. Trước các sĩ quan và viên chức Mỹ - Việt vùng sông Bassac tập trung đón tiễn Nolting - đại sứ dạo thăm thành phố một vòng - Nolting nói, rất trân trọng: "Chính phủ Mỹ, thiết tha với sứ mệnh bảo toàn độc lập và tự do của Việt Nam Cộng hòa, ngày càng xác tín rằng đất nước này đủ khả năng phối hợp hơn với chúng tôi trong sự nghiệp cao cả đó. Nhân tài Việt Nam Cộng hòa đầy dãy. Tỉ như qua chuyến công tác ở mũi Cà Mau, tôi làm quen với ông thiếu tá tỉnh trưởng Vũ Liệu, một con người xuất sắc trong nghề cai trị cũng như nghề chỉ huy quân sự. Vấn đề là, thưa các ông, cách sử dụng các nhân tài đó. Mọi thiên kiến về tôn giáo, về sự khác biệt chính trị sẽ gây tổn thất cho cuộc kháng chiến chống Cộng"
Đại tá Trần Thiện Khiêm - đứng đầu hàng - chập gót chân khi Nolting dứt lời. Thật ra, vị chỉ huy khu vực có một động tác không đúng lúc - chẳng sĩ quan nào làm như đại tá - song có thể lời hứa hẹn bóng gió kia của Nolting kích thích anh ta đến nỗi không còn tự chủ được.
Luân chợt nhớ viên sĩ quan cấp úy Nguyễn Cao Kỳ cố ngoi lên trước Nolting, ngay chân cầu thang trực thăng tại Tân Sơn Nhứt, mà cái gạt khinh miệt của Tony Forting không thể kéo hắn ta trở về thực tại…
Chẳng rõ Vũ Liệu có thông báo cho Trần Thiện Khiêm hay không mà phòng khách sân bay Trà Nóc chìm trong mà da thịt các cô gái, dù Nolting chỉ dừng chân ngắn ngủi.
Thế là đã rõ!
Luân báo cáo khá tỉ mỉ các hiện tượng trong chuyến đi của Nolting cho Nhu, tất nhiên không nói gì đến đại tá Lâm và cũng tất nhiên không bình luận. Lệ Xuân chăm chú nghe.
- An Nam đô hộ phủ? - Nhu làu bàu, đẩy về phía Luân tờ trình của Bộ tổng tham mưu. Theo tờ trình, người Mỹ yêu cầu thăng Vũ Liệu từ thiếu tá lên trung tá và giao ông ta chỉ huy thiết giáp.
- Được! Tôi đồng ý… - Nhu bảo - Tôi muốn thằng Đại Việt nhóc con này ở cạnh tôi…

Luân không thể bắt gặp cặp môi chợt cong của Lệ Xuân, kèm theo cái nhếch mép khó hiểu.
*
Luân về nhà, chưa thay quần áo thì James Casey đến. Gã được thăng trung tá sau các vụ biệt kích ở Bến Tre. Với vẻ mặt rầu rầu, James Casey thông báo một tin nghẹt thở: huấn luyện viên biệt kích Vũ Huy Lục đào ngũ.
James Casey đưa cho Luân tờ trình của thiếu tá trại trưởng, một Anthony Lambroisky nào đó. Cố nén xúc động, Luân đọc. Theo tờ trình, huấn luyện viên chuẩn úy Vũ Huy Lục phục trách môn nhảy dù và đổ bộ đường không thám báo thường ngày vẫn đến lớp - trường biệt kích đặt ở gần Hải học viện Nha Trang - sáng ngày kia, 3-7, bỗng không đến lớp. Người ta đi tìm, không gặp Vũ Huy Lục ở các nơi anh ta lui tới. Lục sống độc thân trong ngôi nhà dành cho huấn luyện viên. Phòng Lục còn nguyên đồ đạc. Nhiều giả thuyết được nêu lên: Lục chết đuối - giả thuyết này không vững vì Lục bơi rất giỏi, lại ít khi bơi xa và biển trong những ngày này êm. Lục bị Việt Cộng bắt cóc - cũng không có cơ sở vì Lục chỉ quanh quẩn trong thành phố. Lục đi chơi - cũng thế, Lục là một quân nhân rất kỷ luật. Thế là đến giả thuyết sau cùng: Lục đào ngũ. Thiếu tá trại trưởng lưu ý thêm một chi tiết: Ngày 1-7, đội người nhái đầu tiên của Hải quân Việt Nam trình diện tại Nha Trang, liệu rằng hai sự việc này có quan hệ với nhau không?
Tuy đầu óc rối bời, Luân vẫn theo dõi James Casey. Cái gì đây? Tình báo Mỹ đã phát hiện Lục? Và như thế có nghĩa là "bản tango số 3" lộ tẩy.
James Casey không thay đổi sắc mặt mà hắn mang đến lúc đầu - rầu rầu. Có t thể là một màn kịch… Luân mau chóng rút ra giả định: James Casey và tình báo Mỹ nghi ngờ Vũ Huy Lục, bắt anh, sau một lúc điều tra, thủ tiêu anh. Cũng còn giả định khác: Chúng đang giam giữ Lục và trọng tâm mà chúng quyết cạy răng Lục là thân phận Luân… Bất kể như thế nào, sự thể rất nguy hiểm.
Luân trả tờ trình cho James Casey, ngồi phịch xuống ghế, ôm đầu… Anh rơm rớm nước mắt. Luân vốn rất thương Lục. Trong trường hợp này, anh chọn phương pháp không giấu giếm tình cảm đó.
- Như vậy nghĩa là thế nào? - Luân hỏi, nghẹn ngào.
- Mất tích… - James Casey đổi nội dung của tờ trình - Tôi thích dùng chữ mất tích hơn đào ngũ. Không có một chứng cớ nào để buộc chuẩn úy Lục vào cái tội xấu xa như vậy. Tại sao không là mất tích? Mất tích rộng nghĩa lắm. Một tai nạn, một sự cố mà chuẩn úy là người phải gánh chịu… Kể cả bị bắt cóc. Ai bắt cóc? Chắc không ít kẻ thèm biết về bên trong trại biệt kích. Nha Trang không còn chỉ là bãi biển danh cho du khách. Cộng sản xuất hiện vùng trung du khá thường… Trước khi có chứng cớ, không ai có quyền tuyên án chuẩn úy Lục. Tôi biết trung tá xúc động. Tôi cũng xúc động. Ta hãy cầu Chúa cho chuẩn úy…
James Casey đẩy các quân của hắn trên bàn cờ về phía trận địa Luân? Luân suy tính. Anh từ từ ngước mắt lên và James Casey thấy trong mắt Luân loé một tia vụt sáng.
- Trong tờ trình, trại trưởng có nhắc đến lễ trình diện người nhái… - Luân rắn rỏi trở lại.
- Tôi không tin… Trại trưởng giàu tưởng tượng thế thôi - James Casey xua tay.
- Biết đâu. Cả trung tá và tôi, chúng ta không gần Lục. Hơn nữa, thời gian Lục hoạt động ở Bắc Việt cũng khá lâu… Biết đâu… - Luân rấn tới.
- Tôi không tin chừng nào người ta chưa chìa cho tôi bằng chứng… Còn thời gian Lục ở Bắc Việt, tôi đảm bảo với trung tá. Nhiều "vọng gác" kiểm tra anh ta, các "vọng gác" đều nhận xét ăn khớp: một con người hoàn hảo…
- Tại sao các ông gọi anh ta về Nam?
- Theo một "vọng gác", Lục ở lâu không lợi, dù anh an toàn tuyệt đối khi chạm đất. Không bị phát hiện, anh vào khu nhà thờ và được che chở. Song, người cha cố nhà thờ sau này có vẻ dao động. Vả lại, những điều ta cần, Lục đã cung cấp đủ… - James Casey trình bày gần như thanh minh.
- Dù sao, tôi nghĩ cũng nên đề nghị trại trưởng lý giải nghi vấn của ông ta. Có thể ông ta có tài liệu…
- Tôi đã làm việc đó. Tôi điện thoại mật cho ông ta. Như tôi đoán, ông ta thích tưởng tượng, thích làm ra vẻ ta đây là con người biết xâu các dữ kiện. Tôi hỏi: Nếu cho rằng Vũ Huy Lục đào ngũ thì anh ta đào ngũ bằng cách nào, theo hướng nào? Trại trưởng im lặng mà tôi biết ở đầu máy kia, ông ta so vai nữa. Đám người nhái là cái gì buộc Lục phải đào ngũ, giả dụ Lục là tình báo của Việt Cộng? Trường biệt kích không đủ cái cần phải báo với Việt Cộng hay sao? Và, đã thế, tội gì Lục phải đào ngũ? Vừa làm huấn luyện viên vừa gửi tin tức cho Việt Cộng, không tốt hơn sao?
James Casey hùng biện, y như hắn tự bào chữa.
- Tôi sẽ đứng về quan điểm của trung tá chừng nào trung tá chứng minh được Lục vắng mặt vì một lý do không phải là đào ngũ… - Luân nói từng tiếng.
- Tất nhiên tôi sẽ chứng minh… Tôi nghĩ đến một thế lực nào đó hoặc nhắm vào tôi, hoặc nhắm vào trung tá mà bắt cóc hoặc ám hại chuẩn úy Lục.
James Casey đứng lên.

- Tôi khác hẳn trung tá. - Luân cũng đứng lên - Tôi thấy rất ít khả năng theo hướng đó… Lục tách chúng ta quá lâu, chẳng giúp gì cho các người không thích chúng ta - tôi cứ cho quả có ai đó không thích tôi đến mức bắt cóc hay ám hại người liên quan với tôi.
James Casey lắc đầu:
- Ông quên bà kỹ sư từng bị bắt cóc ở Bình Dương. Tiện thể, tôi đề nghị trung tá dặn người thân lưu ý…
Luân tiễn James Casey ra cổng. Mấy phút sau, Dung về. Nghe tiếng đóng cửa xe và bước vội của Dung, Luân đoán có việc gì khẩn cấp đây.
Đúng, Dung mất bình tĩnh, kéo Luân xuống ghế, thì thào:
- Cô, chú em bị bắt rồi!
- Ai bắt?
- Không rõ… Em đi làm về ghé tạt qua nhà cô, chú như thường lệ. Bà giúp việc thấy em, khóc oà. Theo bà, trước đó độ mười lăm phút, một xe đỗ trước nhà. Chú vừa từ phòng mạch về, đón khách. Tất cả bốn người. Họ bảo gọi cô. Bà giúp việc nép phía sau nhà thấy họ đọc một tờ giấy - đọc cái gì, bà giúp việc không nghe được - xong thì cô dặn bà coi chừng nhà, rồi theo bốn người ra xe. Mặt cô tái xanh. Chú có vẻ tỉnh táo hơn… Xe sắp chạy, một trong bốn người trở vào dọa bà giúp việc: Đừng gọi điện thoại cho anh hay cho cho em.
"Một cuộc tổng nổ súng?", Luân trầm ngâm.
Chuông ngoài cổng réo. Thạch mở cổng.
Thằng cháu kêu Luân bằng chú ruột như cơn gió, ùa vào phòng:
- Ba bị bắt rồi, chú Bảy ơi!
- Ai bắt?
Sự việc giống hệt nhà cô, chú Dung.
- Đúng là tổng nổ súng… - Luân lập lại ý nghĩ bằng lời.
- Ai nổ súng? - Dung hỏi.
- Cháu về nhà… Không sao đâu. Chú sẽ lo vụ này. - Luân không trả lời Dung, dặn đứa cháu…
- Ta dùng phương pháp éliminatoire (1). Theo anh, James Casey không nhúng tay vào. Cuộc nói chuyện vừa rồi với hắn cho phép anh tạm kết luận như vậy.
- Anh vừa nói chuyện với James Casey?
- À, anh quên là em chưa biết tin Vũ Huy Lục mất tích.
- Sao? - Dung hốt hoảng.
- Em hãy nghe… - Luân thuật vắn tắt tờ trình của trại trưởng biệt kích và cách lập luận của James Casey.
- Em thấy James Casey có lý…
- Cứ hẳn cho như vậy. Trần Kim Tuyến? Không có cơ sở… Nha Tổng giám đốc công an? Càng ít cơ sở hơn. Đại Việt? Có thể… Song để làm gì? Công dân vụ? Trần Vĩnh Đặt, Hoàng Đình Duyệt "hưu chiến" với chúng ta từ lâu… Các đội biệt động thành? Không hành động kiểu đó.
- Đến đây, thủ phạm đã lộ mặt: Mai Hữu Xuân! - Dung nói to và hỏi luôn: - Nhưng để làm gì?
- Rồi ta sẽ hiểu…
- Liệu tính mạng của những người bị bắt… - Dung hỏi dồn.
- Theo anh, không nguy hiểm lắm. Mục đích rõ ràng là nhắm vào chúng ta…
- Phải làm gì?
- Anh còn chờ tin Lê Ngân. Đã thế này, họ đụng đến tất cả. Cả vợ Thạch ở chợ Gạo, cả Thạch… Gọi Thạch cho anh.
Thạch không cung cấp cho Luân một hiện tượng gì đặc biệt. Cậu ta lại không biết tin của vợ con… Chị Sáu nấu bếp cũng vậy. Có thể vì những người này ở cạnh vợ chồng Luân mà họ chưa ra tay…
- Chú thử nhớ xem… Giả tỷ như người nào hỏi thăm nhà vợ chú… - Luân gợi ý Thạch.
- Cũng có! - Thạch trả lời - Mà em thấy chuyện thường… Ông Ly Kai, hôm trung tá đi Cà Mau về, gặp em ở sân ngoài dinh Độc Lập, mời em đi uống rượu. Em từ chối. Ông mới lân la hỏi về vợ con em…
Mắt Luân rạng rỡ. Anh bắt được đường dây và do đó, hiểu thêm ý nghĩa của vụ "tổng nổ súng" này. Theo Thạch, Ly Kai hỏi khá kỹ tên xóm ấp quê Thạch. Thạch vui miệng nói hết.
- Có sao không? - Thạch lo lắng.
- Về phần vợ con chú thì chắc chắn là vô sự, bởi chú đã khoe nhà chú ở sâu trong ruộng, Việt Cộng hay tới tui… Công an, mật vụ hay an ninh quân đội đâu dám mò xuống… Cái bậy là chú không hẹn đi nhậu với Ly Kai. - Luân tiếc rẻ.
- Em đẩy đưa, nói là để coi bữa nào trung tá không đi đâu, em sẽ báo cho ông ta. Nếu trung tá cần, em hẹn liền… Ông ta có cho em số điện thoại.
- Vậy, chú gọi Ly Kai liền bây giờ… Chú nói là tôi và cô Dung từ chiều ở trong dinh, sẽ ăn cơm với ông

cố vấn, nên chú rảnh vài giờ. Chú gọi ông ta từ trạm gác của dinh.
Luân theo dõi lom lom cuộc điện đàm giữa Thạch và Ly Kai. Ly Kai sẽ lái xe đón Thạch, độ hai mươi phút nữa, hẹn Thạch cổng đường Gia Long.
- Chú mang vũ khí theo. Sẽ có người của tôi bám sát. Nhớ đừng uống nhiều bia. Chú đi ngay đi.
Thạch vừa khuất, Luân gọi điện cho Bộ chỉ huy Liên binh phòng vệ Phủ tổng thống. Đại tá chỉ huy trưởng vắng, một thiếu tá trực ban nhận điện.
*
Thạch ngỡ Ly Kai chở anh vào Chợ Lớn, nhưng không, Ly Kai đưa Thạch lại khách sạn Vị Lai, đường Lê Lợi. Họ theo thang máy lên tầng bốn ở đó, có một phòng riêng dành sẵn. Chỉ có Ly Kai, Thạch và chiếc bàn tròn cũng chỉ có hai ghế. Thạch phán đoán liền: ghế mà Ly Kai mời Thạch ngồi kê sát tấm vách ngăn đánh verni bóng. Có thể tấm vách chính là cánh cửa. Mọi sự sẽ từ tấm vách này mà ra! Ai biết được cái gì đằng sau tấm vách?
Ly Kai mời Thạch gọi món ăn. Anh cười:
- Tùy xếnh xáng, món nào xếnh xáng ưa thì tôi ưa.
Món ăn bày một lúc, cùng nhiều loại rượu. Ly Kai cho người hầu bàn ra ngoài và dặn chỉ được vào khi hắn bấm chuông.
Qua tuần khai vị, cửa phòng xịch mở. Ly Kai sa sầm mặt, toan quát. Nhưng người mở cửa phòng không phải là hầu bàn - hai hoặc ba ông khách lầm phòng, xin lỗi Ly Kai. Thạch hiểu ngay người của an ninh Phủ tổng thống, anh vững bụng.
Ly Kai chạm cốc liên tiếp. Gì chớ món rượu mạnh thì Thạch không chạy - đế vùng Chợ Gạo khá nổi tiếng. Chưa được một giờ, chai Martell đã cạn. Ly Kai khui tiếp chai Remy Martin. Thấy cần kết thúc, uống thêm vài ly. Thạch giả bộ say. Anh bắt đầu nói nhừa nhựa, líu lưỡi, mắt nhắm mắt mở.
- Làm một cái nữa! - Ly Kai rót đầy ly. Ý chừng hắn muốn đánh đòn quyết định cho Thạch gục.
Thạch run rẩy nhận ly, rượu sánh ra ngoài một ít. Anh uống cạn và sau đó, úp sấp cả người lên bàn - anh cố ý né cái lưng chếch với tấm vách - ôm đầu. Ky Kai khóa trái cửa, xong vỗ nhẹ vào tấm vách. Tấm vách đỏ au màu verni bỗng tách làm hai. Thạch hé mắt nhìn: bên trong là một phòng, lỗ nhỗ bóng mấy người.
- Lôi nó vô, giã rượu cho nó, rồi "tẩm quất" nó một trận. Nhớ, nó có súng…
Theo lịnh của Ly Kai, hai người bước ra toan xốc nách Thạch, đồng thời mò súng trong lưng Thạch. Một cú đánh cùi chỏ, hai tiếng "hự" nổi lên cùng lúc, Thạch hất đổ chiếc bàn, tay lăm lăm khẩu súng ngắn, Ly Kai chưa kịp phản ứng thì cửa phòng bị đá tung, nhóm an ninh Phủ tổng thống ùa vào. Tấm vách chưa kịp khép lại.
- Tất cả đưa tay lên… Ai kháng cự sẽ bị bắn. - Thạch hô dõng dạc.
Anh định bụng Ly Kai sẽ hoặc bỏ chạy hoặc sợ hãi. Trái lại, mặt hắn lạnh như tiền. Hắn khoanh tay, ngó nhóm an ninh Phủ tổng thống:
- Ai cho phép mấy người lộn xộn? Muốn chết hả?
Thạch và nhóm an ninh ngơ ngác.
- Coi cái này thì biết! - Ly Kai đưa một tờ giấy đánh máy cho viên trưởng nhóm.
Liếc qua, viên trưởng nhóm trả tờ giấy cho Ly Kai - trả bằng hai tay rất mực kính cẩn.
Thạch biết tình thế xấu rồi. Anh quyết định sẽ bắn Ly Kai trước tiên.
Ly Kai quay lại Thạch:
- Tụi nó làm hư công chuyện của tao… Thôi, không cần bắt mày nữa. Về đi! Tiểu na má…
Thật lạ lùng, Thạch bước ra cửa, vẫn đề phòng bị bắn hay đánh lén. Không có gì cả. Anh đã kịp nhìn căn phòng sau tấm vách - hình như là một phòng tra tấn còn lưu cả dấu máu trên tường…
*
Thạch đi một lúc, Luân vào dinh Độc Lập, xin nói chuyển khẩn với Nhu. Luân đinh ninh Nhu không hay biết việc này. Trái lại, Nhu biết tất cả.
- Thiếu tướng Mai Hữu Xuân xin phép tôi! - Nhu trả lời Luân, thản nhiên.
- Tôi không hiểu… Tại sao? - Luân hơi lúng túng trước tình huống quá bất ngờ.
- Anh đợi tôi vài phút. - Nhu quay máy điện thoại.
Luân đặt tay lên bụng - khẩu Walter lúc nào đạn cũng trên nòng. Hạ một Ngô Đình Nhu thì uổng quá!
- Tôi, Nhu đây, muốn nói chuyện với thiếu tướng Mai Hữu Xuân. - Nhu nói vào máy.
Tiếng trả lời vọng rõ.
- Xin nghe ông Cố vấn.
- Vụ F1 kết quả ra sao?
- Négatef (2).

- Vậy đó…
- Họ chẳng biết tí gì… Chúng tôi reflar (3) sai…
- Ông thiếu tướng còn có thể nói một cách bàng quan được thì lạ thật. - Nhu bỗng đổi giọng.
- Ở Đà Lạt, tên Lê Ngân kháng cự… Một lô sĩ quan hùa theo nó. Có đổ máu…
- Lỗi của ai? Chẳng lẽ là lỗi ở học sinh sĩ quan… Tôi đoán trước ông thất bại. Nếu học sinh sĩ quan mà có người chết thì ông phải ra tòa án binh!
- Không ai chết… Hai an ninh quân đội bị thương…
- Bây giờ, việc của ông là: một, trả các người của ông bắt về nhà. Trả an toàn. Hai, ông xin lỗi trung tá và bà trung tá Nguyễn Thành Luân. Ông xin lỗi, còn tha lỗi hay không thuộc quyền trung tá. Ông Cụ với Đức giám mục biết được thì nguy cho ông.
- Xin cho tôi điều tra số người đó hết đêm nay…
- Điều tra gì mà điều tra? Thả ngay! Người cần phải điều tra là ông, ông thiếu tướng.
Luân nói chen vào:
- Họ đang bắt cận vệ của tôi.
- Hình như trung tá Luân đang có mặt chỗ ông Cố vấn? - Mai Hữu Xuân hỏi.
- Đúng… Trung tá hỏi về người cận vệ của trung tá Luân? Ai cho phép ông…
Luân thấy không cần đặt tay lên khẩu Walter nữa. Nếu như cuộc đối thoại giữa Nhu và Xuân là màn kịch thì họ còn ở giai đoạn đối chứng bằng cớ.
Đầu dây bên kia, Mai Hữu Xuân ấp úng mãi.
- Ly Kai mời người cận vệ của tôi đi uống rượu…
Luân thấy rằng anh có thể qua cuộc đối thoại mà nắm thực chất của vấn đề.
- Tại sao có Ly Kai vào đây? - Nhu rít - Ông không hề báo với tôi ông sử dụng Ly Kai…
- Người lái xe cũ của tôi, Vũ Huy Lục, đang làm huấn luyện viên trường biệt kích Nha Trang cũng bị bắt cóc…
- Hả? Anh nói cái gì? - Nhu quay sang Luân, rõ ràng anh ta không ngờ chuyện đó.
Luân lặp lại.
- Quá lắm… - Nhu gằn giọng.
Đầu dây kia, Mai Hữu Xuân cũng thảng thốt:
- Không! Tôi không hề ra lệnh bắt cóc ở Nha Trang… Còn người cận vệ thì…
- Tôi không có thì giờ! - Nhu cắt ngang - Ông thả ngay người cận vệ của trung tá, ông phải tìm cho ra Vũ Huy Lục. Ông nghe rõ chưa?
Nhu gác máy, mặt hằm hằm.
- Anh ngồi xuống. Tôi phải nói rõ, kẻo bản hợp đồng giữa tôi và anh rách mất…
Luân bình tĩnh ngồi xuống, mặt hết sức lạnh lùng.
- Thế này nhé. Mai Hữu Xuân báo với tôi rằng ông ta nắm đủ tài liệu về anh - về hoạt động của anh ở Kiến Hòa. Theo ông ta, anh thi hành chỉ thị của Trung ương Cục nhằm gây rối nội bộ Quốc gia, yểm trợ cho Cộng sản. Tất nhiên, tôi không tin vì các tài liệu ông ta trưng ra toàn dựa theo suy luận, chắp nối các sự kiện mà hầu hết các sự kiện đó tôi đều biết. Ông ta quả quyết rằng các người sau đây được anh tổ chức hoặc tí nhiều biết công việc của anh. À, ông ta gán luôn cô Thùy Dung vào nhóm tình báo Việt Cộng. Các người đó là bà Sáu nấu bếp, vợ chồng bác sĩ gì tôi quên tên, ở đường Trần Bình Trọng, là cô và dượng cô Dung, vợ Thạch, thiếu úy Lê Ngân, người anh ruột của anh… Có thể tôi còn sót, song đại khái là như vậy. Ông ta đề nghị cho ông ta thẩm vấn và hứa rằng vài tiếng đồng hồ là xong. Ông ta kỳ kèo tôi ký lệnh vì về nguyên tắc ông ta không có quyền. Tôi đồng ý.
Nhu mỉm cười, mời thuốc Luân.
- Anh đừng nổi nóng. Tôi đồng ý bởi vì tôi tin rằng ông Xuân chẳng chứng minh được cái gì cả. Với lão này, không để lão lọt xuống hố thì khó kềm chế lắm… Anh thấy rồi, lão lọt xuống hố…
Điện thoại reo, Nhu nhấc máy và sau đó, trao cho Luân:
- Cô Dung gọi anh.
Dung báo với Luân nội vụ của Thạch, sau khi Thạch về nhà.
- Hóa ra anh cũng muốn xô lão Xuân xuống hố! - Nhu cười thoải mái, khi nghe Luân thuật cảnh ngộ của Thạch ở khách sạn Vị Lai.
- Lão này táo tợn thật, dám thiết lập cả một cơ quan điều tra trong quán ăn! - Nhu hầm hừ - Tôi sẽ ra lệnh hủy bỏ chỗ đó ngay lập tức!
- Bây giờ thì tôi hiểu anh, - Luân dịu giọng - Song, những quyết định của anh tựa dao hai lưỡi. Với tôi, không có gì đáng ngại, chỉ hơi phiền một chút thôi. Còn với người khác? Mai Hữu Xuân rất dễ lợi dụng danh nghĩa anh. Trong việc này, có một cái gì rất nghiêm trọng mà tôi tha thiết mong anh lưu ý: sự cẩu

kết giữa Xuân và Ly Kai. Hoặc, tôi có thể nói chính xác hơn cảm nghĩ của tôi: Ly Kai giật dây Mai Hữu Xuân.
Nhu bật cười:
- Anh quá lo xa. Thằng Ba Tàu chủ sòng bạc Đại Thế Giới mà giật dây nổi tay mật thám đầu có sạn là Mai Hữu Xuân? Không đời nào…
Luân vẫn một mực nghiêm túc:
- Anh đừng cười! Ly Kai - nếu cá nhân hắn ta - chẳng có gì phải nói. Nhưng, ai dám cam đoan là Ly Kai đơn độc? Hắn làm mật vụ cho anh, phải đâu vì lý tưởng? Hắn mà có lý tưởng! Vì tiền, liệu anh trả cho hắn cao hơn mọi tổ chức tình báo khác không? Đài Loan. Tại sao Đài Loan không dùng hắn? CIA. Điều này thì quá rõ rồi. Vụ Bình Dương năm kia, hắn bao che cho Bá Thượng Đài bề ngoài mua sắt phế thải, bề trong tiếp tế cho bọn Phạm Văn Bời, Trung Cộng… Đây mới là tai họa. Tôi biết đại diện của Trung Cộng tại Chợ Lớn, tên Lâm Sử. Phức tạp lắm. Nhưng phức tạp hơn mọi phức tạp là - tôi suy luận thôi - các đầu mối ấy thống nhất qua một gã tên Dương Tái Hưng. Dương Tái Hưng là gì, tôi chưa nắm chắc, song có vẻ một tên điều phối các hoạt động tình báo quốc tế ở đây… Mai Hữu Xuân mà dính với Ly Kai thì có nghĩa Phòng nhì Pháp cũng dự vào trò chơi quy mô này… Anh còn nhớ Ymơ Eban, Kossem…
Nhu thừ người.
- Ta khử quách Ly Kai! - Nhu mím môi.
- Chớ… - Luân hấp tấp - Ta dùng Ly Kai làm kẻ dẫn đường, tốt hơn… Tôi nhắc anh lần nữa: Mai Hữu Xuân. Đó mới là kẻ mà anh cần để mắt. Tiếc là bác sĩ Trần Kim Tuyến thua Mai Hữu Xuân đến mấy cái đầu!
Luân ra về. Chỉ là một cú của Mai Hữu Xuân? Sự thật như Nhu nói hay từ sáng kiến của Nhu? Nhu thực hiện một bước làm lành với Pháp qua Mai Hữu Xuân? Nhu ngại Luân quá gần gũi với Mỹ? Khả năng sáng kiến của Mai Hữu Xuân có vẻ hợp lý hơn. Nhu từng muốn mình làm đầu cầu quan hệ với "phía bên kia" mà! Cũng không hẳn. Biết đâu chính vì muốn kiểm tra xem mình còn giữ quan hệ với "phía bên kia" hay không mà Nhu bày trò này… Do Mai Hữu Xuân khởi xướng - như Nhu cho biết - thì là chuyện hiểu được, nhưng hắn hành động ăn khớp với cái gì, cái gì trực tiếp nhất thúc giục hắn phải hấp tấp…
Luân nhớ lại thái độ của Nhu. Anh ta dường như chờ mình tới và có sẵn cách lý giải…
Vũ Huy Lục? Còn hay mất? Có đúng là Nhu và Xuân không dính vụ Lục không? Một vụ riêng lẻ, ngẫu nhiên mà trùng hợp của vụ kia thôi? Hay là một "con tin" mà kẻ thù coi như chủ bài bắt anh phải quy hàng? Trong tất cả các người được Mai Hữu Xuân chú ý, chỉ có Quyến, Lục là hiểu biết công việc thật của anh. Quyến thì anh không ngại. Một đảng viên. Lục dù sao cũng còn mới… Nhưng Luân gạt liền ý nghĩ chưa trọn tin Lục! Không, Lục chết thì chết, không đời nào…
Xe về đến nhà, Luân quyết định mời tất cả những người bị bắt cóc đến.
Anh điện thoại báo cho Nhu biết quyết định của anh và đề nghị Nhu cho bác sĩ Tuyến cùng dự cuộc gặp gỡ đó với anh.
Nhu đồng ý ngay.

P6 - Chương 7

Nhưng, Luân chưa bắt đầu cuộc họp mặt các nạn nhân thì Nhu đã gọi Luân vào dinh Độc Lập.
- Anh cứ để việc đó cho bác sĩ Tuyến lo, có cô Dung thay anh. Tôi cần gặp anh gấp…
Luân lại lên xe. Chuyện gì? Hay là Nhu không muốn các vụ bắt cóc phơi bày trần trụi mọi khía cạnh mà chính anh ta không còn chỗ núp? Một cú đánh lén và bây giờ, anh ta sợ dấu vết? Luân tư lự mãi. Thạch thỉnh thoảng liếc Luân qua kính chiếu hậu - vụ khách sạn Vị Lai thật kinh khủng với Thạch. Tại sao những người Quốc gia cư xử với nhau đến mức ấy? Tại sao ông Nhu ký giấy phép cho Ly Kai bắt anh? Nếu anh lọt vào tay chúng, chí ít cũng một trận đòn mềm xương. Tất nhiên, chúng bắt anh vì trung tá. Mà trung tá với ông Nhu rất thân kia mà! Tại sao? Trung tá vừa thoát chết ở Kiến Hòa - do Việt Cộng chủ mưu - bây giờ lại bị Quốc gia rình rập. Kỳ cục thấy bà…
Nhu đón Luân, không được vui. Anh ta đẩy cặp hồ sơ dày cộm cho Luân.
- Anh đọc đi…
"Bằng chứng…" - Luân nghĩ về mình và như một phản xạ, đặt tay lên bụng. Anh lật cặp hồ sơ. Và anh thở phào - cố nén không để Nhu nghe.
Té ra Lê Thiệu và Hoàng Trọng, hai trí thức, gửi đơn cho Tổng nha thông tin xin xuất bản tờ nhật báo

Anh ngữ, lấy tên Saigon Daily News (1). Đơn xin chỉ có một tờ giấy đánh máy, nhưng hồ sơ thì đủ thứ: ý kiến của Tổng nha thông tin, Tổng nha cảnh sát, Phòng nghiên cứu chính trị, Tổng ủy tình báo… kèm lý lịch của người đứng đơn - do các cơ quan an ninh sưu tra - cùng bản chụp các bài báo của hai người viết đăng rải rác trên báo Mỹ, phần lớn xoay quanh vấn đề chính trị và kinh tế quốc tế. Luân lật các bài báo - khá nhiều - thấy Nhu gạch bằng bút chì đỏ với các dấu hỏi đậm.
Lý lịch của Lê Thiệu và Hoàng Trọng cũng bị Nhu gạch đậm những đoạn liên quan đến cấp bằng của hai người - Michigan và Princeton.
- Tôi bảo ông Ngô Trọng Hiếu dứt khoát bác đơn này. Ta đã có tờ Sài Gòn Post, ở Sài Gòn mấy người đọc được tiếng Anh mà có tới hai tờ báo Anh ngữ? Một Sài Gòn Post, một Journal D'Extrême (2) là đủ. Không khéo, các tay thân Pháp so bì, đòi ra thêm tờ Pháp ngữ nữa.
Luân hiểu rằng Nhu chưa nói điều chủ yếu khiến anh ta nổi nóng. Và, nó đây:
- Tôi không chịu nổi lối xấc xược của mấy tên trí thức vừa về nước. Đơn xin ra báo mà phó bản gửi khắp thiên hạ: Đại sứ quán Mỹ, Phòng thông tin Mỹ! Chúng nó khong xin ra báo, chúng nó yêu sách… Tôi không cho, để xem chúng nó làm gì… Đồ… đồ cặn bã!
Câu chót, Nhu rít qua kẽ răng.
Bây giờ, Luân lấy lại bình tĩnh. Có thể các vụ bắt cóc xảy ra đúng như Nhu giải thích. Điều mà Nhu quan tâm lại là thêm một tờ báo tiếng Anh - với sự nhạy cảm, Nhu nhìn tờ báo như một quân cờ nữa Mỹ gí vào anh em Tổng thống. Thiệu và Trọng là ai. Luân chưa rõ song chắc tờ báo sẽ quấy rối chế độ ở mức nào đó.
- Anh nói hết chưa?… Anh nghe tôi…
Giọng Luân thong thả, chứng tỏ anh đã suy nghĩ kỹ, rất kỹ. Nhu hiểu như vậy.
- Anh nói đi…
- Có lẽ các sự kiện không êm ả tác động thần kinh anh. Theo tôi, sự khôn khéo hiện nay có giá trị hơn bao giờ hết. Tôi nhớ một lần đã nói với anh: tòa đại sứ Mỹ cao thêm một tầng, dinh Độc Lập thấp đi một tầng. Ta đang làm việc với nước Mỹ của Kennedy, giữa thời buổi kế hoạch Staley - chưa được Nhà Trắng ký, song đó chỉ là thủ tục - và nhất là sau sự cố 11-11, với không phải vài trăm cố vấn Mỹ mà cả vạn, với không phải một MAAG (3) mà là một MAC (4). Ngân sách Việt Nam Cộng hòa, anh nắm vững hơn tôi, tính bằng Mỹ kim. Khái niệm chủ khách bắt đầu phá với cách định nghĩa thông thường. Và, kéo vào nước ta cả ngạn ngữ: People give nothing for nothing! (5). Quân lực Việt Nam Cộng hòa vị tất giữ nguyên mãi lời thề trung thành khi mà các phần Việt Nam Cộng hòa trên họ thu hẹp đến mức chỉ còn cái thể xác. Áo, giày, thắt lưng, súng, mũ, bữa ăn, cách bò toài, điếu thuốc lá… Ngay ngôn ngữ vị tất còn thuần khiết. Ngay thể xác, người Mỹ trả lương… Anh thấy các bảng hiệu la liệt khắp Sài Gòn không? Trường dạy tiếng Anh mọc, chưa chắc nấm đã nhanh bằng!
- Tức là, theo anh, ta nên thuận cho ra một tờ báo Anh ngữ nữa, dù biết rằng tờ báo đó chẳng dành cho ta lấy một gramme cảm tình? - Nhu hỏi, giọng pha chế giễu…
- Đôi khi, chúng ta buộc phải gật đầu nhiều yêu sách tệ hại hơn gấp trăm, nghìn lần… - Luân kiên trì thuyết phục.
- Anh nói hơi nhiều về tài chính… Đúng, Mỹ nắm ngân sách của ta. Song, nếu chỉ riêng về tiền - tôi nói đô-la - tôi không ngại lắm…
- Anh không ngại? - Luân hơi lạ, mang máng về một quan điểm chính trị nào đó của Nhu, một đường lối "thắt lưng buộc bụng" chẳng hạn. Anh định cười.
Song Nhu đã bảo:
- Tôi có cách… Đến một lúc nào đó, anh sẽ hiểu. Còn bây giờ…
Nhu thở dài. Anh ta rút tờ báo hằng ngày, liếc qua tựa chạy dài tám cột: Đại đức Thích Nhật Thịnh, tiến sĩ thần học, thuyết trình ở Hội Việt Mỹ về vấn đề bình đẳng tôn giáo trong xã hội dân chủ.
Luân vừa theo dõi Nhu vừa nói tiếp:
- Khi Tổng thống Kennedy nhấn mạnh rằng quân nhân Mỹ ở Việt Nam có quyền nổ súng, tôi không cho đó là câu tuyên bố đơn thuần quân sự, đơn thuần xác lập thế đứng mới của quân nhân Mỹ trước đối phương. Và, điều này mới thật đáng lưu ý: hơn mười nghìn quân Mỹ chỉ vừa vặn một đội tiền trạm, nếu người Mỹ không định đùa với chiến tranh.
Nhu gạt cặp hồ sơ sang bên - dấu hiệu cho biết tờ Sài Gòn Daily News sẽ được phép xuất bản. Như tiện tay, Nhu mở tờ Sài Gòn Post, liếc qua.
- Công báo! Nhu chán nản - Khi có Sàigòn Daily News, tờ này phát không chưa chắc có người đọc…
Luân hiểu rõ nỗi lo lắng của Nhu. Công giáo sẽ mất dần vị trí độc tôn mà chế độ xây đắp từ bảy năm nay, cũng như Diệm nằm trong hàng tá nhân vật - Mỹ rộng đường chọn lựa…
- Anh Luân nè! - Nhu chồm sát Luân, hạ thấp giọng - Tôi có cảm giác là đã đến lúc chúng ta chọn

interlocuteur (6).
- Với Nguyễn Tôn Hoàn, hay Thích Tâm Châu, hay Mai Hữu Xuân, hay Phan Huy Quát? Cựu hoàng Bảo Đại chăng? Trần Văn Tuyên chăng?
Luân bày hàng xén. Nhu nhăn mặt:
- Tôi nói nghiêm chỉnh… Với đối thủ khó chơi nhất!
- Maitre (7) Nguyễn Hữu Thọ?
- Anh đừng cho tôi tung hoả mù. Tôi đã suy tính kỹ. Đối thoại trong lúc chúng ta còn đủ yên cương… Đúng, Mặt trận giải phóng, hoặc, trực tiếp với Hà Nội.
Nhu nói, ngả người, mắt ngó lên trần. Cái logic khắc nghiệt của cuộc sống đun đẩy tay đệ nhất mưu sĩ triều Ngô vào bước phiêu lưu này.
- Tôi không phản đối sáng kiến lớn của anh và tôi cũng tin là anh đã suy tính kỹ. Nhưng, theo tôi, tình như quyết định của anh đến trễ. Trễ trên hai nghĩa: người mà anh muốn đối thoại e rằng họ không công nhận tư cách đối thoại của chúng ta, hai là đệ tam nhân có chịu cho anh chơi cây đàn thứ nhất không… Sự thể lần lần nghiêng về hướng người Mỹ và Việt Cộng giành hết mặt bằng của sân khấu!
Đôi vai của Nhu rủ xuống. Chẳng qua Luân nói bằng lời những cái Nhu nhẩm trong óc…
- Không! Tôi sẽ chẳng bao giờ chịu số phận của kẻ lấp ló bên cánh gà! - Nhu chợt rống lên, đôi mắt ửng nhiều đường gân máu.
- Hơn nữa, thương lượng là việc hệ trọng… - Luân làm vẻ không quan tâm đến tình trạng gần như động kinh của Nhu, tiếp tục nói - Nếu chỉ vì bị ép mà ta nảy ra ý thương lượng, nghĩa là thương lượng chỉ nằm trong mục đích đe dọa… Đe doạ hay giận dỗi, cũng thế thôi… Nếu thương lượng theo chiều hướng đó thì rốt cuộc rất nguy hiểm. Việt Cộng không tin ta. Người Mỹ thêm cớ để xa ta. Có bao giờ anh tính rằng giữa anh và Việt Cộng có một chỗ gần gũi nào đó không? Không có thì đừng nói đến thương lượng… Tôi nhắc lại: hậu quả sẽ rất nguy hiểm…
Có thể có một lúc nào Nhu tự ví mình cỡ Napoléon. Nhưng, bây giờ trước mặt Luân, Nhu là một Napoléon sau trận đại bại ở Mátxcơva - bao nhiêu hào khí tan biến, còn lại màu da mặt tai tái và đôi môi thâm.
- Tôi chưa hoàn toàn thống nhất với anh. - Nhu nói, uể oải - Ta còn trở lại đề tài này…
Rồi Nhu đưa ngón tay lên miệng:
- Between! (8)
Luân cười thông cảm, đứng lên:
- Vụ Mai Hữu Xuân…
- Thằng cha phá rối… - Nhu cau mày - Tôi đã sạt nó một trận. Nó thề đó là hành động cuối cùng của đời nó va chạm với anh. Nó xin phép được gặp anh…
- Tôi gặp ông ta để làm gì? - Luân gằn giọng - Nói thật, nếu cần chứng minh mối quan hệ hiện nay giữa ông ta với Savani, trùm Phòng nhì Pháp, tôi chẳng có một chút khó khăn nào… Tôi không cần làm vì thừa biết anh nắm mọi ngóc ngách. Nhưng…
Luân ngó thẳng Nhu - và Nhu lẩn cái nhìn tựa phóng hai tia lửa đó.
- Nhưng, tôi mong anh đừng dùng Mai Hữu Xuân để balancer (9) với tôi. Mai Hữu Xuân là cái gì? Tôi không phản đối anh dùng ông ta, mặc dù tôi luôn nhắc anh: một con dao có thể đâm vào lưng anh bất cứ lúc nào. Nhưng ông ta là hạng không hề biết sỉ nhục…
- Sao anh lại nghĩ như vậy? - Nhu cười gượng - Tôi không bao giờ dùng gã để đối chọi với anh. Tôi biết gã là ai và… - Nhu cười lớn - đem gã chọi với anh thì tôi cầm chắc cái thua trong tay…
Luân toan nói thêm, điện thoại reo. Nhu cầm ống nghe và kêu thảng thốt:
- Vậy sao… Đại sứ an toàn không?… Đang lùng hung thủ?… Được, tôi sẽ cho người của An ninh Phủ tổng thống đến ngay…
Nhu gác máy, tay hơi run, gác mãi máy mới chịu nằm trong ổ.
- Đại sứ Nolting vừa bị ám sát.
- Sao? - Đến lượt Luân thảng thốt.
- Hai tên Việt Cộng đi môtô ném lựu đạn vào xe đại sứ Nolting tại góc đường Pasteur và Trần Quý Cáp. Lựu đạn lọt vào xe nhưng không nổ. Hung thủ chạy thoát.
Nhu không thể nghe tiếng thở dài nuối tiếc của Luân.
- Đúng là Việt Cộng không? - Luân hỏi.
- Tôi cũng ngờ ngợ. Sao lựu đạn lại không nổ? Tôi phải gọi các nơi…
Luân chào Nhu, ra về. "Thêm một "pha" ngoạn mục nữa trong vở diễn sắp đến hồi gay cấn nhất". Luân nghĩ thầm dù anh không thể xác định ý nghĩa chính xác của vụ ném lựu đạn.
Vũ Huy Lục. Luân trở lại số phận của Lục. Phải làm cho ra lẽ. Tất nhiên, "làm cho ra lẽ" không có nghĩa

đút đầu vào tròng của chúng. Khó khăn hơn cả: vẫn chưa rõ "chúng" là ai, Lục ra sao rồi? Nước mắt chực trào - Lục có bề gì, lỗi ở Luân. Giá anh ta cứ làm việc cho Trần Kim Tuyến và lái xe, chắc yên ổn.
Báo cáo của Luân về Lục, mãi không thấy anh Sáu Đăng hay A.07 cho nhận xét - cũng như nhiều báo cáo khác.
*
Lúc mà Luân băn khoăn trăm thứ thì tại chợ Bến Thành xảy ra một sự việc thu hút các nhà báo.
Buổi sáng, một thiếu phụ - rất đẹp và lộng lẫy - rời chiếc xe Chrysler đen đậu bên đường Phạm Ngũ Lão cùng một người đi theo, vào chợ. Người đi theo đeo súng, do đó, người ta đoán bà là một mệnh phụ.
Bà mặc kiểu áo "nâng cao", kiểu áo hở cổ nổi tiếng của đệ nhất phu nhân Trần Lệ Xuân: áo để trần hẳn vai và cho phép bộ ngực ngoi ra đến gần nửa.
Bà bước vào chợ - mọi người đàn ông dán mắt vào bà, còn bà, kiêu kỳ bước từng bước núng nính.
Bỗng, một người nào đó - một phụ nữ đứng tuổi - từ trong đám đông khách mua bán, nhảy xổ tới trước bà. Từ tay người phụ nữ, một lon sữa bò vụt bắt tới. Bà ôm mặt thét to: "Trời đất ơi!"
Người cận vệ không tài nào phản ứng kịp - người chen nhau đông nghịt.
Bà ngã xuống, oằn oại. Mãi sau, xe cấp cứu mới đến.
Báo chí tường thuật: Bà Trúc Đào, vợ trung tá Vũ Liệu, chỉ huy thiết giáp, bị tạt ác-xít… Báo chí đăng ảnh một bộ mặt lở loét khủng khiếp…
Nhà báo Fanfani săn tin đâu đó, viết một bài ngắn: Dư luận cho rằng bà Trúc Đào bị đánh ghen. Bà có quan hệ với một quan chức cao cấp Mỹ và đó là hậu quả. Ai chủ mưu? Dư luận cho rằng một bà khác - trong cuộc chạy đua quanh "mốt" áo dài…
Một tờ báo tiếng Việt làm một phóng sự giật gân - Trúc Đào chiếm nửa trang báo. Nhưng, Tổng nha thông tin ra lệnh chấm dứt…
Trong khi đó, đại sứ Mỹ Nolting quyết định Cơ quan tình báo Mỹ phải điều tra, bởi lẽ ông có mối quan hệ bạn bè với trung tá Vũ Liệu. Cơ quan tình báo Mỹ chưa kịp chấp hành lệnh của Nolting thì nhận được lệnh hủy bỏ cuộc điều tra cũng của Nolting: nói không cần thiết.
Người nắm được tất cả mọi việc là Tony Forting, cận vệ của Nolting. Tony đón Trần Lệ Xuân vào nhà riêng đại sứ - bà đến chia mừng đại sứ vừa thoát nạn - và sau gần hai giờ đồng hồ, tiễn bà, Foriting phát hiện mớ tóc bới rất kiểu cọ của bà Nhu không như cũ và cũng phát hiện trên sơ mi đại sứ vài dấu son môi…
Nolting, tần ngần vào phòng. Hẳn ông đang so sánh giữa Trúc Đào và Trần Lệ Xuân - lần đầu tiên ông khám phá người đàn bà danh tiếng như cồn ở Việt Nam Cộng hòa…
- Chỉ một lần thôi, như cô ta nói? Đâu được! - Nolting lẩm bẩm.
*
- A… lô!
Luân vừa nhấc máy thì nghe tiếng James Casey.
- Alô! Trại biệt kích Nha Trang vừa báo: một xác người tấp vào bãi biển. Mặt mũi đã rữa, quần áo không có… Nhưng vóc dáng thì rất giống chuẩn úy Lục. Nạn nhân chết vì hai phát đạn súng ngắn xuyên ngực và bụng. Cuộc khám nghiệm để xác nhận đang tiến hành. Sẽ có kết quả ngay…
Luân gác máy, rụng rời… Thế là hết Vũ Huy Lục. Dung bật khóc…
Điện thoại reo. Bây giờ thì Mai Hữu Xuân nói chuyện với Luân:
- Đã tìm được xác Vũ Huy Lục. Tuy cuộc khám nghiệm cần thêm một ít thời gian nữa mới hoàn tất, sóng chắc chắn là Vũ Huy Lục. Ông Lục bị giết. Tôi cam đoan với trung tá: tôi không hề hay biết việc này và cam đoan thêm, tôi sẽ lôi hung thủ ra ánh sáng. Khả năng nhiều nhất là Việt Cộng… Tôi phải làm bởi trung tá, tôi dám chắc, vẫn nghi ngờ tôi. Tôi có lỗi, song mong trung tá hiểu, tôi thực hiện chức vụ và bây giờ tôi sẵn sàng được kề vai với trung tá nếu trung tá đồng ý…
Luân không ừ hử, lão quỷ quyệt như chồn cáo này giăng thêm cái bẫy gì nữa đây.
Điện thoại reo. Luân bực mình, không thèm nhấc máy. Dung phải làm thay. Hóa ra, Nhu gọi:
- Đại Hàn lại đảo chính nữa, anh biết chưa? Chưa biết? Park Chung Hee (10) lật Chang Do Yung.
Cả Pak lẫn Chang, Luân đều mù tịt. Nhưng Nhu đặc biệt quan tâm đến sự cố tận Nam Cao Ly. Cái bóng ma đang ám ảnh Nhu là quân đội mà nạn đảo chính do họ chủ xướng giống cơn dịch lan tràn khắp thế giới.
Nhu chỉ thông báo bấy nhiêu rồi cúp máy. Luân gieo phịch người trên ghế, ôm đầu. Ai giết Lục? Vì sao?
Điện thoại reo. Vẫn Dung nhấc máy.
- Alô, xin lỗi, ai ở đầu dây… Dạ! Tôi là Thùy Dung… Ủa! - Dung che máy, gọi Luân, rất khẽ.
- Hả? - Luân vụt nhảy lên, giành máy.
- Alô…

P6 - Chương 8

Mùa mưa năm nay ảm đạm hơn mọi năm. Thông báo chiến sự hằng ngày dày đặc tin tức chẳng lành đối với Việt Nam Cộng hòa; ngay dù trên báo chí mà Việt tấn xã đã hạ đến mức thấp nhất tổn thất của phía chính phủ và thổi lên đến mức phi lý thiệt hại của Việt Cộng, từ sự kiện đụng độ thường xuyên đã gieo trong dân chúng ấn tượng xấu về tình hình an ninh khắp lãnh thổ.
Ngày 16-7, tiểu đoàn nhảy dù giao chiến từ giữa trưa kéo dài 6 giờ liền với một tiểu đoàn Việt Cộng mang số hiệu 502 tại vùng trống trải Cao Lãnh. Đại tá Cao Văn Viên, thôi nhiệm vụ tham mưu biệt bộ, đảm trách tư lệnh Dù, trực tiếp chỉ huy trận đánh ác liệt này. Tất nhiên, quân Dù mất có ba, còn tiểu đoàn chủ lực thuộc quân khu II của Việt Cộng, tức Trung Nam Bộ, thì coi như bị loại đến một phần ba quân số - đó là bản tin của Việt tấn xã. Báo cáo tuyệt mật của đại tá tư lệnh Dù gửi đại tướng Tổng tham mưu trưởng lật ngược con số. Trận đánh được đại tá mô tả như "quân ta rơi vào trận địa phục kích giăng sẵn của Việt Cộng, theo chiến thuật "công đồn đả viện". Căn cứ Mỹ Quí, tiền tiêu của Bảo an Kiến Phong đóng sâu nhất vào vùng Cộng sản ở Đồng Tháp Mười báo động khẩn: giữa đêm, Việt Cộng dùng kích bích pháo và đại bác không giật đánh hư nặng vòng phòng thủ rìa căn cứ lấn chiếm từng chiến hào; quân trú phòng gồm một đại đội tăng cường và một cố vấn Mỹ đề kháng anh dũng, nhưng không thể chặn cái "biển người" mỗi lúc một thít vòng vây. Bộ chỉ huy viện trợ Mỹ nhận bằng đường liên lạc vô tuyến điện riêng, lời cầu cứu SOS của viên cố vấn Mỹ. Họ chưa thể tùy tiện tung quân – chưa đủ quân số chiến đấu, nhất là quân đổ bộ đường không; vả lại, Kennedy chưa bật đèn xanh – nên trao đổi với Bộ tổng tham mưu Nam Việt. Đại tướng tổng tham mưu trưởng điều tiểu đoàn Dù xuất trận và lệnh cho đại tá lữ trưởng phải đích thân chỉ huy.
Tin thì khẩn cấp – coi như căn cứ Mỹ Quí thất thủ đến nơi – song suốt đêm, Việt Cộng chỉ đến vòng rào cuối mà không tấn công thêm một bước nào. Pháo sáng soi rõ còn hơn ban ngày cả vùng. Đại bác Cao Lãnh rót tới tấm quanh đồn, nhất là tập trung dọn bãi trên một cánh đồng rộng. Tờ mờ sáng, khu vực AD6 ném bom ngót một giờ. Tám giờ, trời quang, gió nhẹ, hơn chục Dakota nhả trên không Đồng Tháp trọn tiểu đoàn Dù tinh nhuệ nhất – một trong ba tiểu đoàn của lữ đoàn Dù. Tiểu đoàn chạm đất an toàn tuyệt đối. Đại tá Viên đáp trực thăng đến giữa đội hình tiểu đoàn vào 9 giờ. Liên lạc với đồn Mỹ Quí nối được ngay. Vẫn lời kêu cứu như kẻ sắp chết.
Quân Dù thận trọng tiến về căn cứ, chia làm hai mũi. Họ lội trên đồng, nước cao độ hai tấc, khoảng cách chừng 5 cây số, họ mất gần hai tiếng. Hai máy bay trinh sát bay thật cao – của Bộ chỉ huy viện trợ Mỹ - thúc hối họ. Còn vài trăm mét nữa. Căn cứ Mỹ Quí phơi mình dưới ánh nắng. Có vẻ như Việt Cộng đã rút. Đài liên lạc lên tiếng đều đều…
Và, rõ ràng căn cứ vẫn chờ đón quân tiếp viện. Vào cái phút mà tiểu đoàn Dù thở phào, đặt chân lên còn đường lớn đến vào đồn thì súng nổ. Và súng rộ bốn phía, kể cả phía đồn. Hai khẩu trọng liên bố trí trên tầng cao – ngọn cờ ba sọc vẫn phấp phới – dường nín thở khạc những tràn đạn khủng khiếp.
Tiểu đoàn Dù bị giã như người ta giã giò lụa. Buồn cười nhất là đài trong căn cứ không ngừng phát lời kêu cứu của quân dân Mỹ và hai máy bay trinh sát nhất mực thúc giục… Đại tá Viên – nhờ Trời Phật thôi – chỉ bị thương nhẹ vào tay, chạy thục mạng.
Khi tỉnh hồn, đại tá biết bị mắc lừa. Đồn Mỹ Quí chắc rơi vào tay Việt Cộng trong đêm. Bây giờ, nóc đồn đã cắm cờ sao vàng nền đỏ xanh. Máy bay khu trục hủy diệt đồn – hẳn hủy diệt số xác lính trú phòng… Báo cáo tuyệt mất đó không tới tay tổng thống và cố vấn Ngô Đình Nhu. Tổng tham mưu trưởng và các cộng sự bàn sửa chữa báo cáo với ý kiến đồng lõa của đại tá lữ trưởng. Nó không quá thô bỉ như tin của Việt tấn xã song màu sắc nói chung cũng rực rỡ. Cái rầy rà là viên thượng sĩ Mỹ mất tích. Cũng may, đó là một thượng sĩ da đen, Bộ chỉ huy của tướng Harkins dễ quên anh ta…
Một tuần sau vụ Mỹ Quí, cũng giữa ban ngày, đoàn công xa chạy trên đường 14, ngoại ô xã Ban Mê Thuột – lâu nay an toàn – bị phục kích. Quận trưởng sở tại, hai dân biểu quốc hội và phó tỉnh trưởng Darlac chết.
Tháng 8, thông báo chiến sự giới thiệu thêm phiên hiệu nhiều nhiều tiểu đoàn của Việt Cộng: 502, 506, 514, tiểu đoàn Tây Đô, Đồng Tháp…
Tháng 9, mở đầu bằng trận đánh lớn ở Toumơrông, đông bắc Kontum. Đồn Poko và Đakka bị tràn ngập. Quân số Việt Cộng, như báo cáo lên tới một nghìn.
Giữa tháng, tỉnh lỵ Phước Thành mất. Lần đầu tiên, Việt Cộng đánh chiếm một tỉnh lỵ. Và, cũng lần đầu tiên báo chí Sài Gòn đăng cáo phó: Thiếu tá tỉnh trưởng Nguyễn Minh Mẫn, đại úy tỉnh phó Nguyễn Thành Tiết đã "anh dũng đền nợ nước" tại Phước Vĩnh.

Quân lực Việt Nam Cộng hòa vất vả tái chiếm Phước Vĩnh – thật ra, chẳng giao chiến nhưng phải băng rừng suốt mấy ngày: tỉnh lỵ trống trơn, xác quân lính chính phủ được Việt Cộng chôn cất trước khi rút lui, mấy nghìn di cư bỏ Phước Thành, tìm nơi khác làm ăn. Mũi dùi mà chính phủ toan thọc vào giữa chiến khu Đ đã gãy: tỉnh Phước Thành bị quên lãng, không có một lời giải thích.
Đầu tháng 10, sự cố còn phức tạp hơn. Đại tá Hoàng Thụy Năm mất tích. Ông là trưởng phái đoàn Việt Nam Cộng hòa bên cạnh Ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến ở Việt Nam – thành lập theo hiệp nghị Genève 1954, gồm Ấn Độ, Canada và Ba Lan mà hoạt động bị chính phủ Việt Nam Cộng hòa vô hiệu hóa ngay vào những ngày đầu. Điều tra của công an cho biết: Đại tá Năm có trại chăn nuôi riêng ở xã Linh Chiểu, sát tỉnh lỵ Thủ Đức, hôm đó, 1-11-1961, như thường lệ, ông và một cận vệ lên trại vào xế chiều. Xe vào cổng trại, đỗ ngay thềm ngôi nhà nghỉ. Người trại trưởng đón ông. Ông vào phòng rửa mặt. Cận vệ và tái xế yên trí ông làm việc với trại trưởng, rủ nhau ra ngoài cổng uống bia.
Mãi mặt trời sắp lặn, cận vệ vào tìm ông theo lời ông dặn, để về Sài Gòn trước trời tối. Ông bến mất, cùng với trại trưởng. Nơi ông ngồi, đồ đạc vẫn nguyên vị trí, nghĩa là không có xô xát. Không ai trong trại thấy ông – mỗi khi lên trại, ông thường mặc áo sơ mi ngắn tay, đầu trần.
Gặn hỏi mãi, sau cùng, một nhân viên cho biết, lối 4 giờ, ba quân nhân từ phòng trại trưởng đủng đỉnh đi ra phía sau trại, một trong ba người khá to con; một trong ba người hình như bị thương nên quấn băng kín mặt. Họ mang ba lô dã chiến… Người nhân viên không thể xác định có phải đó là đại tá Năm và trại trưởng không vì anh bận cho heo ăn. Cạnh trại là căn cứ của đại đội địa phương quân – quân nhân ra vào trại hằng ngày…
Đại tá Năm tự nguyện theo Việt Cộng hay bị bắt cóc? Và, nhất thiết chỉ Việt Cộng tọc tay vào không? Số phận của ông ra sao rồi?
Phủ tổng thống quan tâm đặc biệt đến vụ này, mặc dù trên danh nghĩa, đại tá Hoàng Thụy Năm chỉ là một sĩ quan liên lạc "đang ngồi chơi xơi nước", dành hầu như hết thì giờ chăm sóc khu trang trại với vài nghìn heo giống Yorkshire.
Nhu trao đổi với Luân. Anh ta muốn biết, theo Luân, nếu Việt Cộng bắt cóc đại tá Năm thì để làm gì? Thật ra, Luân chỉ gặp Hoàng Thụy Năm trong vài lần ông đến Phủ tổng thống báo cáo tình hình của ủy hội quốc tế. Diệm ít khi nghe. Nhu lại nghe chăm chú. Luân không được dự các cuộc họp mặt như vậy. Anh bảo thật với Nhu là anh chưa rõ nguyên nhân và cũng không có điều kiện để phán đoán. Nhu cắn môi mãi. Rõ ràng anh ta băn khoăn.
- Còn nếu không phải Việt Cộng? – Nhu hỏi.
- Có khả năng đó sao? – Luân hỏi lại.
- Có… tôi cho là có…
Rồi Nhu gọi điện sang chỗ bác sĩ Tuyến, dặn phải canh đài Giải phóng và đài Hà Nội xem có tin tức gì của đại tá Năm hay không…
Chưa bao giờ Sài Gòn huy động một lực lượng công an, cảnh sát lớn đến như vậy. Cuộc lần dấu đại tá Hoàng Thụy Năm phóng ra nhiều hướng, mà Củ Chi và Bến Cát là hướng chính.
Trong ngày, Tổng giám đốc cảnh sát Quốc gia nhận hàng chục cú điện thoại của Phủ tổng thống, hầu hết do Nhu đích thân hỏi han tình hình. Thùy Dung, vì vậy, rất bận rộn. Đêm, cô phải trực đến 11 giờ. Đôi lần, Dung tiếp điện của Phủ tổng thống. Dù quen tiếng nói của Dung, Nhu vẫn không một câu xã giao nào, toàn hạch về cuộc truy lùng. Dung trả lời – chưa kết quả - thì giọng Nhu đanh hẳn, thậm chí quát tháo nữa.
Nhu càng bồn chồn, Luân càng thêm cơ sở đánh giá vụ Hoàng Thụy Năm. Năm lãnh một trách nhiệm tối mật nào đó của Nhu. Trách nhiệm gì? Dễ đoán thôi. Trong tư cách trưởng phái đoàn liên lạc với Ủy hội quốc tế. Hoàng Thụy Năm rất có thể thăm dò phái đoàn Ba Lan hoặc Ấn Độ nhờ họ làm môi giới để Diệm tiếp xúc với "phía bên kia". Có vẻ lần này Nhu quyết rấn một nước cờ chứng tỏ với Mỹ rằng chế độ họ Ngô còn đủ tư cách đối thoại và quyết chọn con đường đối thoại nếu chính sách Mỹ chập chờn đối với "nền đệ nhất cộng hòa". Rồi đây, kín kín hở hở, Nhu sẽ "khoe" cái nhịp cầu mà anh ta đã lao và đã tìm được mối, một "cây đinh" trong vở tuồng làm nũng. Ở bước khởi sự, Nhu muốn không một ai biết, nhất là người Mỹ.
Nước cờ liều lĩnh của Nhu phạm hai sơ hở nghiêm trọng. Một là, nó đơn thuần hù dọa Mỹ; thâm tâm Nhu, cho đến cuối năm 1961 này, không hề nghĩ đến việc tìm một giải pháp chấm dứt xung đột qua thương lượng. Với anh ta và cả gia tộc Ngô Đình, chẳng có một điểm nào gọi là gần gũi giữa phe của họ với Việt Cộng. Cái sơ hở đầu dẫn đến cái sơ hở thứ hai: Mỹ không sợ. Mỹ không sợ vì biết chắc không đời nào Diệm – Nhu thương lượng thật sự với Việt Cộng.
Đột nhiên, Hoàng Thụy Năm mất tích. Có dư luận đánh dấu hỏi: Phải chăng Việt Cộng "cấy" Năm vào chính quyền Việt Nam Cộng hòa, bây giờ gọi ông ta ra khu? Lối đoán mò kiểu đó đang thịnh hành ở Sài

Gòn. Song, ít người tin, bởi họ Hoàng Thụy cũng là một vọng tộc ở Huế, bản thân Năm cũng chịu ân sủng nhà Ngô rất nặng, đồng thời, là một "cậu ấm" – chẳng thể đủ bản lĩnh luồn sâu, leo cao đến như vậy. Hoàng Thụy Năm bị bắt cóc – dứt khoát rồi. Ai bắt cóc? Ai bắt cóc cũng gây nguy hiểm cho Diệm, Nhu cả.
Luân viết báo cáo gửi anh Sáu Đăng. Báo cáo đề xuất: nếu ta bắt Năm thì đề nghị khi tách thật nhanh và tạo một cớ hợp lý để thả Năm ngay.
*
Công cuộc truy tần đại tá Hoàng Thụy Năm bị cơn bão đột ngột gây khó khăn. Phát xuất từ biển Đông, cơn bão đổ bộ vào bờ biển Tây Nam phần – thật hiếm có. Trong mấy ngày liền, mưa lớn, kéo dài. Mực nước sông Cửu Long lên nhanh cấp kỳ. An Giang, Kiên Giang, Phong Dinh, Chương Thiện, Kiến Phong, Kiến Tường, Long An ngập sâu. Gần một triệu người bị cơn bão – tên quốc tế của nó là Wilda – cuốn sạch nhà cửa. Lối một triệu mẫu ruộng, giữa lúc lúa trổ đòng đòng, chìm dưới nước. bão Wilda quay lại hướng tàn phá ra các tỉnh Trung phần, Quảng Ngãi đến Huế.
Trong hoàn cảnh rối ren như vậy, tướng Maxwell Taylor, cố vấn quân sự đặc biệt của tổng thống Kennedy được cử sang thị sát tình hình Nam Việt. Bức thư tay của Kennedy gửi cho Ngô Đình Diệm do Taylor chuyển, nhấn mạnh đến "tình hình Nam Việt biến chuyển ngày mỗi xấu hơn và hiện giờ thì rõ ràng là nghiêm trọng". Diệm, Nhu tiếp nhận nhận xét của Kennedy như một thứ cảnh cáo.
Đưa cho Luân đọc toàn văn bức thư tay – văn chương bóng bẩy song ý tứ thì không thể nhầm lẫn – Nhu lại đi lại trong phòng, lo âu và tức giận đè nặng từng bước của anh ta dù anh ta đi trên thảm len.
- Người Mỹ thúc bách chúng ta! – Nhu hằn học. Đúng là Mỹ bổ vây các hướng khép anh em Diệm vào chân tường. Nhưng, câu nói của Nhu còn hàm ý khác: Mỹ bắt buộc anh em họ phải trả đũa ngay. Điều bí ẩn của mọi bí ẩn là Nhu sẽ trả đũa như thế nào, bằng cái gì… Phong trào Thanh niên Cộng hòa mà Nhu là Tổng thủ lĩnh? Phong trào Phụ nữ Cộng hòa mà Trần Lệ Xuân là Tổng thủ lĩnh? Phong trào Cách mạng Quốc gia mà Trần Chánh Thành là Chủ tịch? Hay Quân lực Việt Nam Cộng hòa? Hay là cái gì khác?
Nhu là một chính khách sắc sảo. Luân thừa nhận bộ óc của Nhu khác thường: linh hoạt, nhạy bén. Tuy nhiên, thời kỳ mà một ý kiến chỉ đạo đưa ra tạo liền tác động chính trị, thời kỳ đó đã trở nên xưa cũ. Ngay thế lực Thiên Chúa giáo di cư từng là chỗ dựa đáng tin cậy nhất của Ngô triều cũng đang phân hóa. Nói chung, người ta ngao ngán chiến tranh. Những câu phù chú "Cần lao nhân vị", "thế giới tự do"… mất đến chín phần mười linh nghiệm. Bộ phận còn hăng máu không tìm được lối ra ở cung cách và sức mạnh làm chiến tranh của Diệm – Nhu.
Bỗng dưng, sự chọn lựa đặt lên đòn cân: hoặc chế độ tự do của Nam Việt hoặc gia đình tổng thống Diệm. Thực chất trên đòn cân là, Mỹ một đầu, Diệm một đầu. Đối trọng này, vào những tháng cuối năm 1961 thật bất tiện đối với Diệm.
- Anh tham gia phái đoàn Việt Nam! – Nhu ngồi xuống ghế, cũng nặng nề như anh ta bước… - Lần này, ngoài Staley, có Taylor… Tôi hy vọng tài ứng phó của anh.
Nhu nói, mệt mỏi. Thế là cái mà Nhu phản giáo lại Mỹ trong cơn bị bức bách chỉ có bấy nhiêu. Cả một ý đồ lớn lao còn trông cậy mỗi một tài miệng lưỡi trong một cuộc hội đàm – đúng ra, một cuộc họp mà người Mỹ giành quyền đọc dictée (1), còn người Việt thì ghi chép, ghi chép sao cho khỏi phạm lỗi chính tả.
- Tôi vốn kém môn écriture (2) – Luân đùa.
Nhu bật cười:
- Anh quỷ quái thật. – Rồi Nhu nghiêm trở lại: - Ta cố tranh thủ thời gian, khi lực lượng quân sự ta khá lớn, thế trên chiến trường cân bằng hơn, bấy giờ anh không cần môn écriture nữa, thậm chí không cần môn éloquence (3)… Bấy giờ, anh chỉ gật hoặc lắc đầu…
Giấc mơ của Nhu viễn vông thật. Nếu quả đạt tới một thế cân bằng trên chiến trường thì nó phản ảnh thế không cân bằng đến mức anh em Diệm – Nhu không còn là cái gì trên đòn cân cả.
Luân hiểu – và, trong thâm tâm, có phần ái ngại cho cách tự làm êm dịu thần kinh của Nhu.
- Anh nên nghỉ ngơi… - Luân bắt tay Nhu với lời khuyên bè bạn.
- Cám ơn anh!
Hình như đây là lần đầu Nhu siết tay Luân chân thành.
*
Maxwell Taylor – một đại tướng đẹp lão, nhã nhặn – những thứ bề ngoài cần thiết cho một sĩ quan cao cấp mà lý lịch dày đặc những chi tiết. Con đường hoạn lộ của Taylor khá thong dong: 22 tuổi, từ chân tú tài môn khoa học xã hội, tốt nghiệp Viện hàn lâm quân sự; 32 tuổi, giảng viên đại học quân sự và chuyên nghề giảng dạy các đại học quân sự trong và ngoài nước, kể cả ở Seoul, ở Manila. Thông thạo nhiều ngoại ngữ, từng học ở Tokyo, tùy viên quân sự ở Bắc Kinh. Năm 1939, công tác tại ban chỉ huy sư đoàn

không quân 82 tham chiến ở Sicile và Ý, năm 1943–1944, chỉ huy sư đoàn không quân 101 ở chiến trường Viễn Tây. Tham mưu trưởng không quân Mỹ ở châu Âu, tư lệnh vùng chiếm đóng Berlin sau Thế chiến, chỉ huy sư đoàn số 8 trong chiến tranh Triều Tiên, tổng chỉ huy quân lực Mỹ ở Viễn Đông và Thái Bình Dương… Tóm lại, một viên tướng Mỹ sừng sỏ, trí thức. Cuộc họp không nghi thức, tiến hành tại một phòng rộng của Đại sứ quán Mỹ, đường Hàm Nghi.

Cuộc họp kéo dài ba tuần, nhưng không liên tục. Tướng Taylor thường thị sát các nơi, làm việc với các cơ quan quân sự Mỹ - Việt. Mỗi phiên họp, Taylor nói và gần như chỉ có ông nói. Gọi là cuộc họp – vì hai phái đoàn ngồi đối diện, trên chiếc bàn dài ngăn đôi đính hai lá quốc kỳ - còn thì phái đoàn Việt Nam cắm cổ ghi các ý kiến của Taylor, mặc nhiên như là chỉ thị cần thực hiện. Tức là cuộc họp đi vào khía cạnh kỹ thuật. Trưởng phái đoàn Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Đình Thuần – có một dọc chức vụ: Bộ trưởng tại Phủ tổng thống kiêm bộ trưởng phụ tá quốc phòng, xử lý bộ trưởng đặc nhiệm phối hợp an ninh – cần mẫn hơn ai hết trong việc ghi chép. Người xum xoe thứ hai là Ngô Trọng Hiếu, Bộ trưởng công dân vụ. Cả Thuần lẫn Hiếu đều muốn nhân cơ hội này tự giới thiệu với Mỹ. Vũ Quốc Thúc lộ rõ thái độ kiêu ngạo bởi vì dù sao ông ta cũng đi trước Thuần và Hiếu một bước. Kế hoạch mang tên Staley và ông ta, bây giờ được tướng Taylor bổ sung, gồm ba tác giả: Thúc cực kỳ hãnh diện vì tên ông được xếp cạnh tên Taylor. Tướng Lê Văn Tỵ bàng quang. Với ông, hàm đại tướng và chức tổng tham mưu trưởng trước đây vốn là trò trưng kiểng của Tổng thống Diệm, bây giờ lên giá một chút – ông là trái độn của Mỹ. Thỉnh thoảng, Tỵ vẫn nhớ cuộc đời "binh nghiệp" của ông. Xuất thân đội "chân xanh mắt ếch", tức là tiểu đội trưởng lính Garde civile locale (4) sau 1945 theo kháng chiến vài tháng, sợ Tây quá, trốn về thành. Tây cho ông ta học lớp pháo binh và phong lon "ách" (5) rồi quan một (6). Khi Tây về nước, ông đeo lon quan ba (7). Tưởng đó là lon tột cùng, ai dè Diệm lại phong ông vượt cấp, lên trung tá. Diệm và Hinh chỏi nhau. Hinh thua trí mụ Trần Lệ Xuân phải sang Pháp, Tỵ được chỉ định thay Hinh làm tổng tham mưu trưởng, quân hàm thiếu tướng. Sau vụ Bình Xuyên, Tỵ lên trung tướng và chẳng bao lâu, đại tướng. Từ chú lính "đơdèm cùi bắp" – chữ gọi đùa hạng binh nhì thời Pháp – bò đến đại úy, Tỵ tốn 30 năm. Từ đại úy đến đại tướng – ông khỏi bò, thiên hạ "ẩy" ông lên – ông cần có 7 năm. Đã quá đủ rồi, sanh sự làm chi cho mệt. Người không hề hé răng suốt cuộc hội đàm là ông.

Tướng Taylor, hẳn đã nghe mật báo, thỉnh thoảng liếc trung tá Nguyễn Thành Luân, nhưng không tỏ ra vồn vã. Taylor bắt tay Luân như với mọi người. Cho đến một hôm, lúc mà cuộc hội đàm coi như không còn vấn đề gì để bàn, chỉ chờ tổng thống Diệm thông qua và tổng thống Kennedy duyệt thì Taylor buộc phải tranh luận với viên trung tá Việt ngồi hàng ghế thứ hai sau lưng tướng Tỵ.

- Thưa tướng quân, tôi xin phép nêu một băn khoăn. Tất cả chúng ta, ai cũng mong sớm chấm dứt những tháng ngày căng thẳng như chúng ta thấy ở Việt Nam Cộng hòa. Tuy nhiên, liệu rằng ý định đánh bại Việt Cộng trong vòng 18 tháng – nghĩa là đến giữa 1963 – có quá lạc quan không?

- Trung tá cho là kế hoạch bình định thiếu cơ sở? – Taylor hỏi lại, giọng điềm đạm, nhưng rõ ràng ông ta cố hết sức kiềm chế.

- Tất nhiên! – Luân trả lời, dứt khoát.

Tướng Tỵ hơi ngoảnh lại phía sau, nhìn anh. Nguyễn Đình Thuần gõ cây bút trên giấy ra vẻ không ưng ý. Ngô Trọng Hiếu bỉu môi – chỉ bĩu môi cho phía Mỹ thấy. Vũ Quốc Thúc cười lạt và muốn Luân biết ông ta cười lạt. Phía Mỹ, Nolting khoanh tay trước ngực, lặng lẽ.

- Tôi chờ lý giải của trung tá. – Taylor nhún vai.

- Tôi nêu một chi tiết thôi: trong vòng 18 tháng, chúng tôi không sao huấn luyện đến nơi đến chốn 170.000 tân binh Việt Nam, đó mới tính số bộ binh và chưa nói đến Bảo an. Đối với các binh quân chủng khác, thời gian huấn luyện đòi hỏi lâu hơn… - Luân làm như không để ý chung quanh, nói đều đều.

- Có lý! – Taylor kêu lên, song đôi mắt nheo của ông không chứng minh ông đồng ý với Luân.

- Có lý, tôi nói về lý thuyết. – Taylor tựa người vào ghế - Nhưng, chúng ta có quyền sáng tạo lý thuyết giải đáp được yêu cầu của chúng ta. Một, mở thêm trường huấn luyện bộ binh; chúng tôi đảm bảo cho các ông huấn luyện viên. Hai, rút ngắn thời gian huấn luyện; bỏ phần chính trị. Nói thật, các ông diễn thuyết dài bao nhiêu chẳng ai để ý đến các khẩu hiệu của các ông. Lính cần biết sử dụng vũ khí. Một tháng là quá đủ, súng trường Garant lợi hại nhưng sử dụng đơn giản. Sáu tháng, với ba hay bốn trung tâm huấn luyện, các ông thừa sức cho ra trường 25.000 quân. Bộ trưởng Ngô Trọng Hiếu cam kết động viên dưới cờ, trong trường hợp cần thiết, nửa triệu lính, đúng không, ông Hiếu?

- Đúng! – Hiếu trả lời hấp tấp.

- Như vậy, chẳng những quân số 170.000 sẽ được huấn luyện mà quân lực các ông còn có dự trữ lớn… Tôi đảm bảo quân lực Việt Nam sẽ được trang bị tốt. Các ông tin, vũ khí bộ binh Mỹ không tồi lắm đâu và nhất là không thiếu lắm đâu. Riêng về các binh quân chủng, đúng là khó. Song, trong khi quân lực Việt Nam chưa cáng đáng hết các yêu cầu yểm trợ chiến đấu, tướng Harkins sẽ giúp. Pháo, giang thuyền,

không quân, thiết giáp… lần lượt các ông sẽ có đủ người sử dụng thành thạo vũ khí Mỹ.
- Tôi được biết, qua bà Ngô Đình Nhu, thanh nữ Việt Nam đang được động viên và huấn luyện! – Nolting bổ sung.
- Tuyệt! – Taylor tặc lưỡi – Chúng tôi sẽ trang bị cho lực lượng nữ binh đó vũ khí thích hợp, cả quân phục nữa… Trung tá Luân thấy thế nào?
Luân ngó thẳng Taylor, trước câu hỏi khiêu khích của ông ta.
- Thưa tướng quân, tôi càng thấy kế hoạch 18 tháng không thể đạt nổi. Rất đơn giản, những người gọi là lính của Việt Nam Cộng hòa chỉ "lính" ở bộ quân phục và khẩu súng. Dù các nhà báo gán cho hiện tượng đánh nhau ở Nam Việt là gì – chiến tranh đặc biệt, chiến tranh chống lật đổ, nội chiến, chiến tranh đơn phương, chiến tranh chống khủng bố… - chiến tranh vẫn là chiến tranh. Chúng ta – nước Mỹ và Việt Nam Cộng hòa – cần những chiến binh chứ không cần những người máy cầm súng.
- Thế, trung tá tin rằng kéo dài thời gian có lợi cho chúng ta? Trung tá tin rằng chính phủ Nam Việt đủ sức thắng Việt Cộng nhờ tiêm nhiễm vào con người Việt Nam một thứ lý tưởng nào đó? Tôi không cho rằng Bắc Việt không thâm nhập vào Nam Việt. Có đấy. Song, tôi cũng không cho rằng sự thâm nhập ấy đạt đến một số lượng đủ thành lực lượng. Không, lực lượng chống các ông là người Nam Việt, chủ yếu là người Nam Việt, thậm chí, có cả người di cư nữa. Bảy năm, các ông không tiêm nhiễm nổi con người, các ông cần bao nhiêu nữa? Tôi cần 18 tháng. Ấp chiến lược, xương sống của kế hoạch. Ấp chiến lược kết hợp với tạo vùng trắng các mật khu và khu tiếp giáp, ngăn đường thâm nhập từ rừng núi. Mười tám tháng vừa vặn cho chừng đó việc làm…
Taylor càng nói, càng hăng.
- Xin lỗi tướng quân, nếu Việt Cộng lại từ các ấp chiến lược đánh chúng ta, hoặc tôi diễn đạt rõ hơn – Việt Cộng đánh chúng ta bằng các ấp chiến lược – thì chúng ta sẽ làm gì? Tướng quân vừa có một nhận xét chí lý: 7 năm, chúng tôi sản sinh người chống chúng tôi nhiều hơn là đào tạo người ủng hộ chúng tôi. Con số đó, trong 18 tháng, sẽ có thể vượt hơn 7 năm…
Cuộc họp bị bất ngờ. Số đông không dè Luân "dám" cãi và cãi găng. Riêng Taylor, ông ta có thể không đoán trước câu hỏi ngược của Luân.
- Tôi cho rằng, ở Việt Nam Cộng hòa, yếu tố quyết định là lãnh đạo… Người Nam Việt không được lãnh đạo tốt!
Rõ ràng Taylor tránh né giải đáp thắc mắc của Luân. Ông ta đặt ra một vấn đề mới, bao quát hơn và cũng nghiêm trọng hơn.
- Thưa tướng quân!– Luân nghiêm giọng – Chúng ta dự một cuộc họp bàn về cách thức vãn hồi an ninh. Cuộc họp không thể là tòa án. Không thể vì không ai cho phép chúng ta và chúng ta cũng không đủ điều kiện phán xét.
Phiên họp đến đó chấm dứt. Taylor ngượng ngùng bắt tay Luân. Nolting bước theo Luân đến tận xe của anh, tỏ thái độ dàn hoà.
Về nhà, Luân nghe điện của Nhu:
- Hoan hô anh! – Nhu nói to trong máy.
Thì ra, Nguyễn Đình Thuần và Ngô Trọng Hiếu vào dinh Độc Lập báo cáo ngay sau phiên họp. Hai tay chứng minh họ bất bình cách nhận xét của Taylor và ngỏ lời khen Luân. Bởi vì, sớm muộn gì Nhu cũng biết và sự thật nguy hiểm cho họ khi họ bị Nhu nhìn như hai tên rấp ranh trở cờ.
*
Tối hôm đó, Staley điện xin gặp Luân. Giáo sư báo là sẽ đến chơi với một người bạn nữa.
Và người bạn đó là Dương Tái Hưng.
Thật, Luân không thể nào tưởng tượng mối quan hệ quái gở như thế này. Thế mà, tại phòng khách nhà anh, Staley và Dương Tái Hưng sánh đôi như hai tri kỷ.
Câu chuyện không chủ đích – họ bảo là đến chơi thôi – kéo dài gần một giờ. Mãi, trước khi họ từ giã, Dương Tái Hưng mới nói:
- Chúng tôi thấy khinh binh Việt Nam Cộng hoà nên trang bị súng tiểu liên AR15 hoặc M16 hơn là súng trường bán tự động M1 còn gọi là Garant. Trung tá là một quân nhân, hẳn rõ tác dụng của mỗi loại. Dẫu sao, Garant cũng lỗi thời. AR15 hoặc M16 bắn cực nhanh, tầm sát thương không thua Garant, song là tiểu liên. Về trung liên, tốt nhất là AR10, đại liên thì nên dùng Browning kiểu 30M.1919 A4 hoặc M60 – hợp với vóc người châu Á. Chúng tôi cũng mách trung tá súng phóng lựu M79…
Lạ lùng thật. Tên tình báo cỡ quốc tế như Dương Tái Hưng lại đi với Staley và nói chuyện y như tên lái súng. Taylor chủ trương trang bị súng Garant cho quân Nam Việt, còn Staley và Dương Tái Hưng lại khuyên nên trang bị súng của hãng Colt. Nghĩa là thế nào?
Dung gỡ bí: Anh đi tìm Fanfani.

Cô nhà báo ngụ ở khách sạn Majestic, đón Luân thân tình ngay phòng khách riêng của cô.
- Bà kỹ sư cho phép ông kỹ sư đến với tôi? – Fanfani hỏi, nghịch ngợm.
- Victor sang Hồng Kông, cuối tuần mới về. – Fanfani tiếp tục đùa. Cô chỉ nghiêm chỉnh khi Luân hỏi:
- Tại sao giáo sư Staley không nêu ý kiến về trang bị quân lực Việt Nam Cộng hòa ngay trong văn bản mà phải vòng qua tôi? Và, tại sao gã Dương Tái Hưng ở đây?
- Tôi biết có lúc kỹ sư cần đến tôi… - Fafani nói, giọng hơi buồn – Tôi giúp được kỹ sư câu hỏi đầu: Tướng Taylor có cổ đông trong Công ty thu mua vật liệu chiến tranh phế thải Keytesville – quê ông ta. Công ty thừa hàng triệu tấn vũ khí kiểu hơi cổ. Nội chiến Trung Quốc tiêu thụ một số, chiến tranh Triều Tiên tiêu thụ một số nữa, chiến tranh Congo quá hẹp, Cuba thì nhóm lưu vong chẳng ra gì… Cần thị trường. Nam Việt là thị trường tốt. Staley không thể ghi việc đó vì Taylor sẽ phản đối. Lý do phản đối: hàng của hãng Colt giá cao và thật ra quân lực Việt Nam Cộng hoà chưa cần đến loại vũ khí tối tân hơn. Staley là cố vấn kinh tế và pháp luật của hãng Colt.
- Thì ra vậy đó! – Luân gật đầu.
- Câu hỏi thứ hai của ông kỹ sư, tôi chưa thể trả lời. Dương Tái Hưng là con người bí ẩn. Tôi cố gắng làm vừa lòng ông trong vài ngày tới.
Luân cám ơn Fanfani. Cô cầm tay Luân khá lâu, chờ đợi. Luân ngó vào mắt Fanfani. Anh có thể hôn cô nhưng anh không làm, dù biết chắc rằng chỉ cần một cái hôn đắm đuối anh sẽ có nhiều thứ – kể cả sự an toàn cá nhân. Nhưng Luân không làm bởi vì Fanfani yêu anh. Không thể đùa với tình yêu. Trong một thoáng, anh nhớ Tiểu Phụng. Luân rời Fanfani, thở dài và khi ra đến cửa, anh cũng nghe tiếng thở dài của Fanfani.
- Bọn lái súng! – Luân lẩm bẩm. Kế hoạch Staley – Taylor tự bộc lộ một trong những thực chất của nó.
*
Bảo an gác cầu Bình Lợi phát hiện ngày 17-10 một tử thi nổi vướng chân cầu. Chẳng bao lâu, người ta xác nhận đó là đại tá Hoàng Thuỵ Năm, không bị thương tích gì cả. Rất có khả năng đại tá Năm chết đuối…
Nhu lặng yên khá lâu khi nhận được báo cáo.
- Ông ta mới chết thôi. Ngày 14 hay 15, trong khi ông ta bị bắt cóc ngày 1. Nghĩa là nửa tháng ông ta nằm trong tay ai đó…
Nhu bảo Luân, giọng thật buồn…

P6 - Chương 9

"L. về căn cứ an toàn. Có triệu chứng đường dây bị theo dõi, yêu cầu tạm đình mọi liên lạc. Khi cần, sẽ có người gặp. Chúc thành công. Sáu Đ".
Thư trên đây của anh Sáu Đăng, câu đầu liên quan đến Lục:
… "Em bình yên. Ông vẫn đi nhà thờ đều chứ?". Lục nói có bấy nhiêu, không xưng tên. Gác máy nói, Luân cùng Dung phán đoán. Hai người tin Lục như tin chính họ. Không thể nào có trò Lục làm con mồi nhử Luân. Nhưng, Lục không phải là người già dặn trong nghề, nếu địch cao tay ấn hơn, thả lỏng Lục để theo dấu thì sao? Tại sao cả James Casey và Mai Hữu Xuân đều báo rằng Lục đã chết?
Rõ ràng, Lục hẹn gặp Luân ở nhà thờ, nơi mà trước đây Lục vẫn chở Luân mỗi tuần đến đọc kinh sáng chủ nhật, Luân tiếp tục như vậy mấy năm nay. Cứ đến nhà thờ như thường lệ. Luân quyết định và Dung cũng đồng ý.
Hai vợ chồng cùng đi – Dung lấy cớ đi chợ - khi xe ngừng, Luân thoáng thấy một tài xế tắc xi ngồi sau tay lái, rất giống Lục, kết sụp tận chân mày, cằm tua tủa râu, kính đen. Dung tinh mắt hơn, khẽ huých vào vai Luân. Luân xuống xe, bảo Thạch đưa Dung đi chợ và đón anh sau. Nhà thờ đông bổn đạo, Luân trà trộn theo dòng người ra vào và sau đó, đến chiếc xe tắc xi đã mở cửa sẵn. Đúng là Lục, Lục cho xe về đường Hiền Vương và rẽ vào hướng Chợ Lớn.
Qua kiếng chiếu hậu, Lục nhìn Luân với tất cả tình cảm, Luân mỉm cười đáp lại.
- Nói đi! Vừa thoát chết hả? – Luân bảo, trìu mến.
- Vâng, suýt chút nữa em không còn gặp ông kỹ sư với cô Dung… Hồi nãy, em có thấy cô Dung… Ông với cô khỏe, em mừng.
- Ông, cô! – Luân đùa – Đồng chí chớ!
- Vâng… em quen miệng…

Lục làm nhiệm vụ theo dõi các toán biệt kích đường không ở trường Nha Trang, báo cáo với trung tâm mỗi khi có chuyến đổ bộ. Báo cáo của Lục, đã mã hóa và viết "bạch" lên rìa báo, rìa trang sách hoặc toa thuốc, hằng tuần mang đến một hốc đá nằm giữa Hải học viện và lầu ông Hoàng – biệt điện xưa kia của Bảo Đại - trên bờ biển. Du khách đến ngắm cảnh ở đây rất đông, nhất là chiều thứ bảy và ngày chủ nhật. Lục chỉ cần đặt báo cáo vào hốc đá – giống một tờ giấy bị gió thổi tạt vào chỗ sâu kín này – rồi ai đó, vào lúc nào đó, đến nhận. Mỗi báo cáo mang số riêng, Lục biết báo cáo về đến trung tâm qua buổi nhắn tin vào Nam phát gần giữa khuya của Đài tiếng nói Vệt Nam. "Ông Hà Hậu, gia đình đã nhận được bưu thiếp đề ngày…". Hoặc "Ông Xuân Huy". Hoặc "Chị Lục Văn" v. v… Báo cáo của Lục gửi đều đều và anh cũng nhận được tin đều đều.
Chiều ngày 2-7, Lục mang một báo cáo đặc biệt ra hốc đá. Đặc biệt vì báo cáo không phản ánh tin tức của biệt kích đường không mà liên quan đến toán người nhái. Trường huấn luyện người nhái thành lập vài năm nay, thuộc Bộ tư lệnh hải quân, do một trung tá người Việt phụ trách với nhóm huấn luyện viên Mỹ. Trường người nhái và trường biệt kích của Lục đóng không xa nhau mấy, song nội quy cấm ngặt quan hệ giữa hai trường.
Chỉ có huấn luyện viên thỉnh thoảng vẫn gặp nhau ở quán rượu. Qua điều tra, Lục biết nhân kết thúc khóa học đầu tiên, sẽ có cuộc ra quân.
Nhiều toán người nhái, mỗi toán ba đến năm tên, sẽ thực tập đổ bộ thăm dò dọc bờ biển bắc vĩ tuyến 17, mục đích đánh giá tình hình phòng vệ bờ biển của miền Bắc, móc nối với bọn gián điệp tại chỗ, mở đầu cho hoạt động biệt kích bằng hình thức người nhái. Năm điểm được dự kiến đổ bộ trong đợt này – những nơi địa hình cho phép người nhái che dấu hành tung và có bọn gián điệp tại chỗ đón. Năm điểm đó mang mật danh Sea từ 1 đến 5. Ngoài ra, một điểm đặc biệt mang mật danh Explorer, mà toán người nhái không đổ bộ nhưng phải thu thập tất cả tình hình của tàu hải quân và lực lượng trú phòng miền Bắc: thu thập bằng quan sát, thậm chí, bằng bắt cóc, khai thác nhân chứng sống và thủ tiêu sau đó. Phối hợp các nguồn tin lại, Lục đoán các "Sea" trải từ cửa sông Gianh trở vào. Còn Explorer chính là đảo Cồn Cỏ.
Mặt trời khuất sau núi. Bờ biển vắng dần. Lục bước trên từng hòn cuội, như người dạo chơi, đến hốc đá. Quanh hốc đá không có người. Ngoài sóng biển, tất cả yên lặng. Quan sát chung quanh, không có gì khả nghi, Lục nhìn vào hốc đá. Hốc đá trống trơn. Lục toan đặt báo cáo vào hốc – viết trên nhãn hộp sữa – thì đột nhiên nghe tiếng quát:
- Giơ tay lên!
Từ các gộp đá, ba người chĩa súng ngắn vào Lục, cả ba nấp ở các gộp đá cách Lục mươi thước. "Mình bị phục kích" Lục than thầm.
- Đừng giỡn các bạn! Các bạn là ai?
Lục trì hoãn thời gian. Chắc chắn hộp thơ đã lộ, có thể giao liên đã bị bắt. Có nên để lọt vào tay chúng không?
- Ai mà giỡn với mày? Đưa tay lên!
Một tên hùng hổ. Nó bảo luôn đồng bọn:
- Coi chừng nó hủy tài liệu…
Thế là rõ. Thế là không thể để lọt vào tay chúng. Nó có ba tên… Lục chọn phương án hành động.
- Đưa tay lên!
Tên – dáng chừng chỉ huy – nhắc lại.
Lục từ từ đưa tay lên.
- Tước súng nó!
Tên chỉ huy ra lệnh. Một tên, theo các hòn cuội, tiến đến, tay lăm lăm súng. Hắn cách Lục chừng vài bước, lợi dụng hắn đang bước rất khó khăn trên các hòn đá lông chông, đồng thời hắn lại là tấm lá chắn che Lục khỏi bị hai tên kia bắn. Lục rút súng, nổ liền mấy phát, vừa nhảy núp sau gộp đá. Tên đi tước súng của Lục ngã gục, rơi luôn xuống biển. Hai tên kia, bàng hoàng một lúc, bắt đầu bắn. Song, bây giờ thì chúng không thể nào dám xáp gần Lục. Lục dè xẻn đạn, chỉ bấm cò khi phát hiện chúng di động. Nếu tiếp tục chọi nhau như thế này, chắc chắn sẽ "hòa", trời tối, mạnh ai nấy rút. Nhưng, trên đường, đã vang tiếng tiểu liên cùng tiếng xe. Bọn chúng có tiếp viện; Lục đột ngột bắn thật căn về phía hai tên – anh bắn hết băng đạn vừa thay, rồi lặng lẽ tụt xuống nước, men theo bờ đá, vòng qua mõm đất nhỏ, bò sát mặt cát, lẫn vào các thuyền đánh cá kéo lên cạn, vượt qua con đường mòn, vượt tường một ngôi biệt thự không rõ của ai, chạy về hướng núi. Anh vẫn nghe súng nổ ở vùng gộp đá.
Khi trời tối, Lục đã cách thành phố vài cây số. Bây giờ thì không còn sợ bọn chúng truy đuổi nhưng lại rất dễ lọt vào bọn tuần tiểu. Lục quyết định chọn một bụi rậm để ẩn mình. Không thể trở lại trường biệt kích nữa. Còn đi làm du kích thì quá phiêu lưu. Cho nên, trời hừng sáng. Lục chôn súng, băng đồng ra lộ, đón xe xuôi Ba Ngòi. Từ Ba Ngòi, Lục chuyển sang xe lửa. Cứ thế, anh vô Sài Gòn. Đôi lần, anh bị hỏi

giấy. Cảnh sát nghi anh đào ngũ từ các lực lượng tiền đồn Quảng Trị hoặc Tây Nguyên. Anh trình giấy – ký hiệu của trường huấn luyện biệt kích làm các tay cảnh sát phải xin lỗi anh…
- Chỉ vậy thôi sao? – Nghe Lục thuật xong, Luân vụt hỏi, Lục không hiểu ý nghĩa câu hỏi, liếc Luân mãi. "Chỉ vậy thôi sao?" – tức là Luân không ngờ sự việc từ một nguyên nhân khác, giản đơn hơn nhiều: hộp thư bị lộ, hoặc giao liên mang tài liệu bị lộ rồi khai báo, địch phục kích… Trong trường hợp đó, nếu Lục thủ tiêu kịp báo cáo thì vẫn cứ để chúng bắt, không đủ yếu tố buộc tội Lục. Chắc là một nhóm công an đã hành động như nghiệp vụ của chúng. Thật tiếc cho Lục!
Luân thở dài. Lục, lần này hiểu:
- Em có lỗi.
- Thôi đã lỡ rồi… Chú nên về khu, tùy trung tâm quyết định…
Luân thuật cho Lục nghe các tin tức về cái chết của anh.
– Có lẽ họ phát hiện xác cái thằng bị em… Em thưa với ông, em muốn tiếp tục làm việc với ông kỹ sư!
Luân phì cười:
- Bậy! Cứ về khu. Không thiếu cơ hội làm việc đâu. Vả lai, đồng chí, hiểu chưa, không có ông kỹ sư nào ở đây!
Lục cười theo.
- Tôi sẽ bố trí cho anh về khu… Đến nơi, anh báo cáo ngay kế hoạch Sea và Explorer, chắc chưa muộn… Nhớ, đừng nói gì về tôi với bất cứ kỳ ai…
Luân xuống xe trước Chợ Lớn mới. Hai người từ giã nhau bằng mắt. Luân đi loanh quanh một lúc, lên một tắc xi khác quay lại nhà thờ Tân Định.
Luân chưa kịp lên xe của Thạch và Dung – họ đến nhà thờ sau Luân vài phút – thì một cô gái gọi anh:
- Ông kỹ sư!
Luân nhớ ra ngay cô gái – cô Mai, nhân viên tòa đô chính, người đã đưa Luân vào chào Trần Văn Hương khi anh về thành năm 1955 và sau đó, gặp anh ở trường Vương Gia Cần. So với 7 năm trước, Mai già hơn nhiều. Càng lớn tuổi, Mai càng giống một người nào đó quen quen với Luân mà khi gặp Mai lần đầu Luân cố đoán song đoán không ra
- Ông kỹ sư nhớ tôi không? – Mai đến cạnh Luân.
Luân chia tay bắt.
- Nhớ! Cô Mai khỏe không?
- Cám ơn… Tôi bình thường.
- Ai đây, xin hỏi, phải bà kỹ sư không?
Dung ra khỏi xe, bắt tay Mai. Luân giới thiệu:
- Cô Mai, nhân viên tòa đô chính, tôi nói cách đây 7 năm, còn bây giờ làm gì, tôi chưa biết.
- Tôi sang Hàng không dân dụng đã 5 năm nay!
- Thế à…? Còn đây, Dung, nhà tôi.
Mai nhìn Dung hơi lâu.
- Ông bà đi chơi sáng chủ nhật?
Dung gật đầu.
- Tôi có một việc muốn thưa với ông kỹ sư để nhờ giúp ý kiến. Tôi có thể gặp ông kỹ sư ở nhà riêng không?
- Được! Xin mời cô Mai. Cô biết nhà tôi chưa?
Mai lắc đầu. Luân đưa Mai tấm danh thiếp.
- Tôi sẽ gọi điện cho ông trước.
Luân về đến nhà, vừa kịp thuật cho Dung nghe trường hợp của Lục, dặn Dung bố trí cho Lục lên Củ Chi thì điện thoại reo: Mai xin gặp Luân ngay.
- Cô ấy đến vì việc gì? – Dung hỏi. Luân không đoán nổi. Anh nhắc những nhận xét của anh về Mai trước đây – một người có thể có mối quan hệ nào đó với kháng chiến.
Mai vào nhà. Một mình Luân đón tiếp cô.
- Tôi muốn hỏi ông một việc. Tôi mạo hiểm và tin rằng không linh cảm sai. Tùy ông, hoặc giúp tôi ý kiến, hoặc gọi công an bắt tôi.
*
Ngọn đèn điện soi lù mù gian nhà xây đá tảng. Chiếc cửa sắt nặng nề ngăn gian hầm với bậc thang, cũng xây đá, hẳn là lối lên mặt đất. Một con đường hẹp hun hút không rõ chạy về đâu ở đầu hầm bên kia. Một người trần truồng đang co quắp trên nền xi măng lạnh, thân thể bê bết máu. Người đó – tuổi có lẽ trên dưới 60 – vụt nhỏm dậy. Cùng với tiếng động nặng nề, hai chấm xanh lè theo con đường hẹp mỗi lúc một tiến sát gian hầm. bây giờ thì thấy rõ rồi: con cọp to gần bằng con bê. Người đó lao đến cửa sắt, lay

mạnh: "Cứu tôi! Cọp!…"
Con cọp dừng lại vài giây, nhe hàm răng chơm chởm. Nó rống còn to hơn cả tiếng kêu cứu. Chỉ một cái nhún, cọp vồ gọn người đó. Ngọn đèn khẽ lắc lư. Nửa giờ sau, con cọp ung dung theo con đường hẹp, vừa bước vừa liếm mép thỏa mãn. Gian hầm còn lại chiếc đầu lâu, các bộ phận bầy nhầy và bộ xương. Nền xi măng lầy máu.
…
- Tại sao cô biết việc đó?
Luân ôm đầu hỏi.
- Chú ruột tôi là lao công vệ sinh chuồng cọp ở Sở thú. Ông chứng kiến không phải một lần… Gian hầm đó nằm trong hệ thống mấy gian hầm, gọi là P.42. Sợ quá, ông ngỏ ý xin thôi, ông Thái Đen – ông kỹ sư nghe tiếng Thái Trắng, Thái Đen không? Vâng, hai ông đều tên Thái, mật vụ - ông Thái Đen cười lạt: Được, tôi cho ông nghỉ, nhưng không về nhà mà vô hầm đá… Chú tôi đành tiếp tục công việc thu dọn xương thịt, lau chùi máu mỗi ngày. "Ở ngoài, ai biết được chuyện này, ông phải chết!", Thái Đen bảo như vậy, chú tôi biết ông ta không nói đùa.
- Những ai bị hại theo kiểu đó? – Luân hỏi, thái dương anh giật giật.
Mai không trả lời câu hỏi của Luân, nói tiếp:
- Cách đây vài hôm, tôi đưa một người bạn trai về nhà. Anh là phi công lái máy bay ném bom AD6, vừa tốt nghiệp ở Mỹ. Vì sao tôi quen với anh phi công này, xin phép khỏi kể với ông kỹ sư, nhưng cũng cần nói thẳng: anh ta nhỏ tuổi hơn tôi và không phải chuyện tình cảm. Chúng tôi đang ăn cơm thì chú tôi ghé thăm. Ông mệt mỏi lắm. Chúng tôi mời ông dùng cơm, ông cầm đũa, vừa ăn một miếng, bỗng nôn oẹ. Tôi hiểu lý do, người bạn của tôi thì trố mắt nhìn. Tôi đỡ ông nằm tạm trên đi văng.
Trong khi ăn, người bạn phi công kể lể về việc nhà: anh ở Thừa Thiên, cha và hai người chú đều bị bắt vì dính líu với đảng Đại Việt – Hà Thúc Ký, Phan Quang Đông giam giữ họ cùng một số người khác, sau đó giải tất cả vào Sài Gòn, nghe nhốt ở khám tên P.42. Anh phi công sợ liên lụy, nhờ người khác hỏi tin tức giúp, chẳng đâu có tin tức.
Chú tôi nghe hết, lồm cồm ngồi dậy, rút trong túi ra một chiếc nhẫn bằng ngà voi, đặt lên bàn. Vừa trông thấy chiếc nhẫn, anh phi công chụp lấy, run rẩy:
- Nhẫn của cha tôi!
… Người chú của Mai, trong cơn xúc động, kể những điều trông thấy ở P.42. Viên phi công, sau khi khóc ngất, đã đứng lên, từ giã Mai. Anh quyết định hành động và anh ta sẽ hành động như thế nào, không khó khăn gì mà không đoán ra.
- Cô muốn tôi có ý kiến, ý kiến về việc gì? – Luân ngó thẳng vào mắt Mai.
- Một là, theo ông, anh bạn phi công của tôi trả thù như vậy là nên hay không nên…
- Cô nói tiếp đi…
- Hai là, nếu không nên, thì anh ta phải làm gì. Còn nếu nên, thì lúc nào tiện nhất, tức là có kết quả nhất…
- Trước khi trả lời cô – trả lời là tôi sẽ góp ý với cô hay gọi công an bắt cô – tôi muốn cô cho biết vì sao cô lại đem một việc tày trời như vậy hỏi tôi, một người mà cô thừa biết có mối liên hệ như thế nào với chế độ.
Mai bình thản, điều đó cho thấy cô đã suy tính rất kỹ trước khi gặp Luân.
- Không chỉ tôi mà cả Nam Việt, không ai không biết ông là người của ông Diệm. Song, người nhà của ông Diệm vẫn không ngăn trở ông nói lên điều của riêng ông. Ông từng thực hiện nhiều vệc không giống, hơn nữa, trái ngược với ông Diệm…
- Cô theo dõi tôi kỹ quá! – Luân cười.
- Không chỉ riêng tôi theo dõi ông…
- Tại sao cô theo dõi tôi, cô có thể cho biết không?
- Xin lỗi ông, tôi không thể làm vừa lòng ông… Tôi bịa ra một cớ, chắc được, song không nên nói dối tại đây, lúc này… Ông cứ cho tôi giải thích theo dõi ông vì tò mò chẳng hạn…
- Bảy năm trước, cô bảo tôi cái gì, tôi còn nhớ: ông tiếp tục sự nghiệp kháng chiến bằng cách vứt súng…
- Ông có một trí nhớ tốt đặc biệt. Đúng, tôi đã nói như vậy. Sau đó, tôi thất vọng hơn một mức nữa khi ông cộng tác với Ngô Đình Nhu. Nếu tôi tiếp tục khư khư với định kiến thì, ông đừng phiền, tôi đã gợi ý cho anh bạn phi công của tôi, trong một dịp nào thuận tiện, xả vào ông một băng tiểu liên!
Mai nói rạch ròi. Cơ thể mong manh của cô gái chứa một nghị lực lớn; Luân thấy vui vui: Bảy năm Mai không còn non nớt.
- Cô có thể cho tôi biết cô là ai không? Cô biết tôi nhiều hơn tôi biết cô, thật không công bằng!
Mắt Mai chớp, nụ cười ranh mãnh:
- Tôi không thuộc về một phía nào có thể làm hại ông.

Luân bỗng hạ giọng:
- Mai đứt liên lạc từ bao giờ? Công tác binh vận thương đơn tuyến, dễ đứt liên lạc.
Mai lại chớp mắt, nụ cười vẫn ranh mãnh:
- Ông dẫn tôi đi quá xa rồi! Tôi trở lại câu hỏi chính.
- Tôi không thể trả lời cho cô. – Luân nghiêm giọng – Như cô cho biết, anh chàng phi công bạn của cô thuộc một gia đình Đại Việt. Với một phi công Đại Việt, anh ta đã định làm, muốn ngăn cũng không ngăn nổi, anh ta đã định không làm, muốn xúi cũng không xúi nổi. Chính họ hiểu hơn ai hết phải làm như thế nào và làm lúc nào, nếu họ quyết tâm. Cô nên nhớ, tai mắt của Đại Việt đâu đâu cũng có. Vả lại, tôi không thích những vụ trả thù tư riêng…
- Ông vừa nói một câu không thật. Ông không thích những vụ trả thù tư riêng, nhưng chẳng lẽ ông không tìm thấy trong những vụ trả thù đến mức nào đó sẽ mang đến hậu quả không còn tư riêng nữa…
Mai nói đều đều. Luân biết mình đang tiếp một tay có bản lĩnh. Anh chợt nhớ Mạch Điền. Không! Mai không thể nào là Mạch Điền được.
- Tôi xin hỏi một câu bè bạn: Anh ở nhà khỏe không?
Mắt Mai vụt tối sầm.
- Nếu câu hỏi vô duyên của tôi phiền cô…
- Không! Cám ơn ông… Ông quan tâm đến chúng tôi càng chứng tỏ tôi đã không lầm khi trao đổi với ông về chuyện vừa rồi… Nhà tôi bị bắt và biệt tích hai năm nay. Chắc ông muốn biết nhà tôi làm gì mà bị bắt. Bây giờ, tôi không cần giấu, nhà tôi là một cán bộ hoạt động nội thành, anh ấy dạy học và phụ trách tổ chức các nhà giáo…
- Anh bị bắt lúc nào?
- Giữa năm 1959, lúc anh đang dạy…
- Ai bắt?
- Lúc đầu, công an bót Hàng Keo, sau đó chuyển lên Nha cảnh sát Đô thành và mất tích…
- Có vào P.42 không?
- Chú tôi không gặp anh ấy, nhưng tôi nghĩ anh ấy chết tại P.42… Không phải lúc nào chú tôi cũng có mặt ở đó.
- Tôi có thể hỏi thăm tin của anh, nếu chị cho biết tên. – Luân đổi cách xưng hô – Anh còn sống thì tôi cũng có thể xoay xở cho anh được tự do…
- Cám ơn ông nhiều… Tuy nhiên, tôi không còn một chút hy vọng. Các bạn tù của anh ấy đều cho biết từ Nha cảnh sát Đô thành, anh ấy bị lôi đến một nơi giam giữ nào đó rất bí mật và không còn ai gặp anh ấy nữa. Trong giấy căn cước của nhà tôi là Lê Văn Hòa, giáo sư…
- Anh chị được mấy cháu? – Luân hỏi, sau khi ghi chú tên của chồng Mai.
- Một cháu, lên bốn… Cháu gái.
- Tôi xin hỏi ông thêm một vài chi tiết kỹ thuật, - Mai chuyển nội dung nói chuyện sang hướng khác – tôi muốn biết mỗi chiếc Skyraider chở được bao nhiêu bom?
Luân ngó Mai một lúc. Người ta đã nói với cô những gì về loại máy bay sản phẩm của Thế chiến thứ hai này?
- Đó là loại máy bay ném bom duy nhất chở nổi một trong lượng bằng chính trọng lượng của nó, mà nó rất to, có thể mang ba tấn rưỡi bom các cỡ từ 350 đến 500 ký, bom miểng hay bom cháy hay napalm. Nó có bốn khẩu tiểu pháo 20 ly… Tốc độ bay tối đa 500km/g, bay cao được 8 cây số, tầm hoạt động 400 trăm cây số… Tất cả những gì thuộc số liệu cơ bản của Skyraider, có bấy nhiêu.
- Cám ơn ông nhiều… Ba tấn rưỡi bom! Không phải ít…
- Nhưng, trọng tải thực tế thường thấp hơn… Nhất là nếu phải đi ném bom xa… Hiệu quả của nó cũng không phải ghê gớm lắm đâu…
- Chỉ cần ném trúng đích! – Mai nhấn mạnh. Luân thừa hiểu cái "đích" đó…
Câu chuyện càng lúc càng buồn đồng thời càng lúc càng giống như hai đồng chí trao đổi và chia xẻ với nhau.
- Chị cẩn thận với tay phi công Đại Việt. Đại Việt hung dữ, gian giảo chẳng thua ai… - Luân dặn dò trước khi Mai ra về.
*
Giữa những gọng kềm.
(Bài của Hellen Fanfani gửi báo Financial Affairs bằng telex)
Sài Gòn, November. Trong khi cuộc hội đàm giữa đại diện của Tổng thống Mỹ với phái đoàn Nam Việt đang đi vào những chi tiết của một chương trình hành động chung và hiệu quả nhằm lật ngược tình thế ở Nam Việt – nay thì xấu đến tồi tệ - Quốc hội Sài Gòn, dĩ nhiên dưới sức ép của Phủ tổng thống, thông qua

đạo luật số 13 trao cho ông Ngô Đình Diệm quyền hành đặc biệt được ban bố các sắt luật trong tình trạng khẩn cấp, sau khi ông Diệm tự mình ra sắc lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp 5 ngày trước đó. Diễn đạt cách khác, nhà cầm quyền Nam Việt của ông Diệm xem Nam Việt ở vào thời điểm báo động có tính cách toàn quốc. Một chính khách Nam Việt rất thông thạo các vấn đề chính trị - và yêu cầu không tiết lộ tên – cười với vẻ hài hước: "Tổng thống Diệm và em trai, em dâu của ông ta chưa bỏ lối thủ đoạn vặt. Chính khách ấy bảo: "Chế độ Sài Gòn lợi dụng kẻ thù của mình – sau khi đã lợi dụng Đức Chúa Trời, người di cư, phe phái Quốc gia và đồng minh. Bây giờ, nếu Việt Cộng giảm cường độ chiến tranh thì chính anh em ông Diệm nổi đóa. "

Chế độ Sài Gòn có đứng sát bờ vựt sụp đổ - do Việt Cộng – thì ông Diệm mới chuyển được cái thế từ đang bị người Mỹ hạch sách lên cái thế hạch sách lại người Mỹ. Ông Diệm ngoan cố với lập luận: Nam Việt suy yếu vì người Mỹ phân tán sức ủng hộ, chập chờn giữa ông Diệm – mà thành công của những năm cuối thập kỷ 1950 là sáng chói – với các nhóm, đeo đuổi trò chơi dân chủ nguy hiểm. Tướng Taylor chứng kiến, trong dịp này, thái độ kiên quyết chống Cộng, kiên quyết chiến tranh của ông Diệm và sự đoàn kết quốc gia vững chắc – quốc hội đứng sau lưng Tổng thống. Vậy thì, con đường duy nhất đi đến bãi bỏ tình trạng khẩn cấp, tức giảm áp lực của Cộng sản, nếu không chiến thắng giòn giã, ít ra cũng đẩy lùi Cộng sản về vị trí và thế lực trước 1960, là phải dồn sự ủng hộ cho chế độ hợp hiến, hợp pháp do ông Diệm đứng đầu, bạn đồng minh duy nhất ở Nam Việt mà Mỹ tin cậy được.

Người ta nói với nhà báo nước ngoài: Còn phải xem quyền đặc biệt của ông Diệm tác động đến Cộng sản như thế nào, trong khi cái quyền không giới hạn ấy lại như lưỡi gươm lơ lửng trên đầu Damocles (1) đối với các đòi hỏi "dân chủ hóa" Nam Việt, thực chất là đòi chia quyền với ông Diệm. Ngày 26-10, nhân Quốc khánh Việt Nam Cộng hòa, Tổng thống Mỹ hồi đáp: Mỹ tăng viện vì tình hình Nam Việt khẩn trương.

Đến đây, sự thể không còn đơn giản nữa. Tổng thống Mỹ vồ lấy cái cớ do chính ông Diệm bù lu bù loa để mang cả vũ khí lẫn thực binh sang Viễn Đông, điều mà Eisenhower không làm nổi. Có thể ông Diệm và người em trai khôn ranh của ông đang hối hận. Kennedy thống nhất với ông Diệm về tình hình nguy kịch ở Nam Việt nhưng lại chọn giải pháp xử lý khác – nếu không nói là ngược – với ông Diệm.

Ngày 4-11 tướng Taylor về Mỹ, hoàn tất kế hoạch bình định Nam Việt trong vòng 18 tháng. Viên tướng thích bắt mọi thực tế phụ thuộc vào các nét bút chì của ông ghi trên giấy trấn an Tổng thống Mỹ: "Người Mỹ chi một số nhân lực tối thiểu không thể gây xôn xao trong dư luận và quốc hội Mỹ mà đạt hai mục tiêu chiến lược: đánh bại Việt Cộng trong thời hạn lý tưởng nhất và khống chế chính quyền Sài Gòn trong khuôn phép chặt chẽ nhất.

Trên chiến trường – mà chiến trường bây giờ lan hầu như khắp lãnh thổ Việt Nam Cộng hòa: vùng bờ biển Trung phần yên tĩnh suốt năm 1960: nay theo gót Nam phần. Chỉ kể thời gian từ lúc tướng Taylor có mặt ở Sài Gòn – 25 ngày – Việt Cộng mở 30 trận tấn công cấp tiểu đoàn hoặc nhiều tiểu đoàn nhắm vào các thị trấn xung yếu, kể luôn tỉnh lỵ. Ngoại giao đoàn và các nhà báo được cảnh cáo chớ đi quá xa nội ô Sài Gòn mà không có hộ tống. Một đại tá Việt Nam Cộng hòa bị bắt cóc và người ta nhặt xác ông ở dưới dạ một chiếc cầu sát Sài Gòn.

Tướng Taylor, người hùng Triều Tiên quên tiền lệ của tướng Leclerc, viên tổng chỉ huy Pháp, người hùng thế chiến, cam kết bình định Nam Việt mấy tuần lễ - cuộc chiến tranh của Pháp ở Việt Nam kéo dài 9 năm và người Pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ và Genève.

Ông Diệm, nhà độc tài kiên định, quên rằng nếu ông biết sử dụng kẻ thù như đồng minh để trả giá với Mỹ thì Mỹ còn đủ điều kiện hơn ông làm việc tương tự. Mỹ đang mô tả tình trạng khẩn cấp ở Nam Việt một trăm lần khẩn cấp hơn sự mô tả của ông Diệm.

Những gọng kềm đang siết… Ông Diệm có vẻ hiểu thân phận – ông ký lệnh bổ đại tá Nguyễn Văn Y làm Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia. Ông quyết đối phó, không phải với những gọng kềm, mà đối phó với những kẻ cùng lọt giữa gọng kềm như ông".

Bài báo không được chuyển về Mỹ. Luân nhận bản sao bài báo dưới dấu để confidential (2) của Tổng nha thông tin.

P6 - Chương 10

"Trong hằng loạt biện pháp ấy đáng chú ý hơn cả là "quốc sách" ấp chiến lược và chiến thuật trực thăng vận. Với kế hoạch Staley – Taylor dự kiến bình định miền Nam trong vòng 18 tháng, Mỹ và ngụy lấy

việc gom dân vào ấp chiến lược làm "chương trình xương sống". Ngô Đình Nhu gọi ấp chiến lược là "kế cuối cùng" và ra lệnh cho bộ hạ không được quyền nghĩ đến thất bại khi thực hiện kế hoạch này"…
Luân và Dung ngồi quanh chiếc radio bán dẫn, theo dõi buổi tin tức của đài phát thanh Hà Nội. Ngoài yêu cầu qua đài mà hiểu tình hình chung – họ đứt liên lạc sau khi Lục vào lọt trong khu – các buổi phát của đài còn mang đến cho họ tình cảm gắn bó với chiến trường, với cả miền Nam, với cả nước. Riêng Dung, cô thông thạo các bài hát giải phóng – thỉnh thoảng, cô vẫn hát khẽ cho Luân nghe "Chiếc khăn tay", "Xuân chiến khu", "Qua sông"…
Nghe xong bản tin, Luân gọi Thạch đưa anh ra bờ sông. Gần đây hễ rảnh rang, Luân thường ngồi băng đá trên bến Bạch Đằng ngắm dòng sông vào buổi tối. Có khi Dung cùng đi với anh, nhưng thường anh đi một mình – Dung tôn trọng những lúc anh suy tư.
Thạch ngồi trong xe nghe ca nhạc. Luân thững lững đến chiếc băng đá quen thuộc, khuất bóng đèn, gần một khóm cây. Từ radio trong xe, Ngọc Cẩm – Nguyễn Hữu Thiết song ca bài "Trăng rụng xuống cầu". Dòng sông màu sẫm đục, bên Thủ Thiêm, vài ánh sáng vàng bắt trên sóng lăn tăn.
"Thế nào đây?" Luân bắt đầu soát lại các diễn biến của tình hình. Ấp chiến lược quả gây khó khăn cho ta – qua báo cáo của các nơi, Luân thấy rõ ngụy phần nào hồi phục sức lực sau cú bị choáng váng năm 1960 kéo dài đến giữa năm 1961. Về đất, chúng chưa lấn rộng được bao nhiêu song về dân, mức kiểm soát của chúng cao hơn trước. Cũng qua thông báo chiến sự, Luân hiểu là quân giải phóng chưa đối phó chủ động với chiến thuật trực thăng vận – khá mới mẻ. Taylor hy vọng chiến thuật này sẽ giúp quân ngụy cơ động hơn, nhất là tận dụng được các đơn vị tinh nhuệ và phát huy được ưu thế ở những địa hình bằng phẳng. Taylor – khác Mac Garr – coi trọng châu thổ sông Cửu Long, lấy bình định khu vực đông dân, nhiều tài nguyên này làm mục tiêu số một, trong khi tạm thời sử dụng bom pháo và xây dựng các tuyến phòng ngự ngăn giải phóng phía rừng núi. Hễ bình định xong đồng bằng, chúng sẽ mở các chiến dịch đánh vào hệ thống căn cứ đầu não của Mặt trận giải phóng nằm phía tây bắc Sài Gòn.
Hợp đồng tốt nhất với quân dân ta, theo trách nhiệm của bản thân, Luân nghĩ nhiều đến những khả năng gây rối loạn nội bộ Sài Gòn. Sau cú của Nguyễn Chánh Thi, tình hình bề ngoài có vẻ tạm ổn, song Luân thừa hiểu các các mối mâu thuẫn không tài nào dàn xếp nổi vẫn ngấm ngầm phát tiển, thậm chí rộng và sâu sắc hơn trước chính biến 11-11-1960, Mỹ đã hoãn mọi dự định thay đổi Diệm – một phần chờ đợi kế hoạch Staley – Taylor triển khai, phần khác do thái độ ủng hộ Diệm rất tích cực của Nolting. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là Mỹ sẽ ủng hộ Diệm với bất cứ giá nào. Kế hoạch Staley – Taylor mà sụp thì Diệm khó lòng đứng vững. Vấn đề là đánh bại kế hoạch đó… Theo dõi nhiều bài bình luận liên tục của đài Hà Nội cộng bản điểm tin, báo chí Hà Nội mà hằng ngày Sở nghiên cứu chính trị cung cấp cho, Luân nhận thức rằng cơ quan lãnh đạo của ta lấy đánh bại kế hoạch đó – qua phá vỡ ấp chiến lược – làm công tác trọng tâm.
Thế lực chống Diệm thì nhiều song rời rạc. Thế lực đó trong quân đội lại lệ thuộc hoàn toàn vào thái độ của Mỹ. Cái còn bí ẩn là Đại Việt, Nguyễn Tôn Hoàn đang ở Mỹ. Hoàn sốt ruột, muốn hành động sớm bởi gã ngại kế hoạch Staley – Taylor mà thành công thì Mỹ sẽ giữ Diệm – gã dù tham chính, cũng chỉ là nhân vật số hai, số ba. Còn đợi đến khi kế hoạch Staley – Taylor sụp thì không phải phe cánh của gã được giao nhiệm vụ thay thế Diệm mà là người khác. Nhưng Hoàn sẽ làm gì? "Người bạn phi công" của Mai có thể làm tới đâu?
Luân chìm trong các loại logic mà anh lật tới lật lui nên không để ý hai người đứng sát anh – cả hai đều lực lưỡng, đội kết kéo sụp. Khi Luân bừng tỉnh thì hai khẩu súng ngắn đã gí vào đầu và hông anh:
- Ngồi yên! – Một giọng ồm ồm ra lệnh.
Luân bị tước súng.
- Đứng yên! - Vẫn giọng ồm ồm – Đừng hô hoán, nếu muốn sống. Chúng tôi là biệt động thành, hiểu chưa? Đi!
Một tên thúc súng vào lưng Luân, đẩy anh men theo bóng cây, ra đường. Một chiếc Citroen sơn đen đang nổ máy chờ. Từ xe Thạch, tiếng cao vút bây giờ là của một nữ ca sĩ…
Luân bắt buộc phải chui vào băng sau xe, hai tên kẹp anh. Ghế trước, một tên ngồi sẵn, tay lăm lăm súng.
- Chạy! – Tên ngồi trước bảo tài xế, rồi bảo Luân: - Nếu anh còn một chút lương tâm thì không được chống cự. Theo chúng tôi về căn cứ. Ở đó, cấp trên sẽ nói chuyện với anh.
Xe chạy ngã Nguyễn Bỉnh Khiêm ra cầu Phan Thanh Giản lên xa lộ.
"Họ là ai?" Luân cố đoán. Hai tên kế Luân nồng nực mùi rượu. Ánh đèn đường từng lúc soi vào xe: cả bốn tên mặt mũi bình thường. Khó có thể là biệt động thành. Nhưng, biết đâu…
- Các ông cất súng, kẻo cảnh sát thấy, nguy hiểm các ông…
Luân tìm hiểu bọn này bằng cách của anh. Anh thành công ngay: cả ba cho súng vào túi. "Không phải Mai Hữu Xuân hay Trần Kim Tuyến. Còn khả năng: CIA, Đại Việt, cũng không loại trừ biệt động thật".

- Anh đừng hòng kêu cứu, chúng tôi đủ thời giờ kết liễu mạng anh… - Người ngồi ghế trước doạ
Đến ngã tư Hàng Xanh, đèn đỏ. Xe ngừng.
- Các anh bật đèn trong xe lên. Xe tối om, cảnh sát dễ nghi, sẽ xét hỏi, lôi thôi…
Luân lại góp ý. Tài xế hiểu giống Luân, với tay mở công tắc. Hai cảnh sát ngó vào xe. Bốn người trên xe cố giữ bình tĩnh. Luân có thể nhân cơ hội này kêu cứu với cảnh sát, song anh không làm. Trong một thoáng, Luân đi đến lập luận: Nếu là biệt động thành, anh sẽ nhờ nối liên lạc; nếu không phải, có thể anh tìm ra một cái gí cần cho công việc của anh. Giả sử đây là một nhóm muốn khử anh, họ bắn anh ở bờ sông rồi tẩu thoát, đâu cần áp giải anh cho nguy hiểm. Do đó, Luân chỉ cười cười với hai cảnh sát. Nhờ thái độ tự nhiên của Luân, hai cảnh sát cười đáp lễ.
Xe ngoặt về hướng Bà Chiểu, rẽ sang bán đảo Bình Quới tây. Khi xe vượt cầu Kinh, cả bốn người thở phào – Luân biết xe đã lọt vào vùng an toàn của họ.
Con đường xuyên bán đảo tối om. Đèn pha xe quét hai bên lề đầy cây rậm rạp.
Xe dừng trước một cổng lớn. Cổng mở, xe chạy luôn vào bên trong một khu vườn có tường cao bao bọc. Xe đỗ sát thềm một biệt thự hai tầng, cạnh sông. Trong biệt thự, đèn sáng choang. Luân kịp nhìn thoáng một chiếc Jeep quân sự đậu nép – như cố giấu mình – đằng sau gốc xoài um tùm.
- Mời anh xuống, vào nhà… - Người ngồi ghế trước bước ra khỏi xe bảo Luân
Họ đưa anh vào phòng khách – bày biện trang nhã. Hẳn là ngôi nhà nghỉ cuối tuần của một tên giàu sộp nào đó.
- Chào đồng chí Bảy Luân! – Một người béo lùn, đầu hói, trạc tuổi 50, đón Luân ngay cửa phòng khách. Ông ta nói giọng Thừa Thiên.
- Đồng chí mạnh chứ? Ngồi, ngồi…Rồi ta nói chuyện… - Ông ta bắt tay Luân, kéo ngồi xuống ghế.
- Tụi em phải uy hiếp đồng chí Bảy đó! – Người giọng ồm ồm nói – Xin giới thiệu đồng chí Bảy, đây là đồng chí Hai Thuận, chỉ huy trưởng biệt động thành.
- Trước hết, tụi này xin lỗi đồng chí. Cấp trên lệnh cho chúng tôi mời đồng chí vào khu, nhưng không có điều kiện liên lạc với đồng chí, theo dõi một thời gian phát hiện ra qui luật của đồng chí chiều tối thường ngồi trên băng đá bến Bạch Đằng… Đành phải vô lễ vậy… Trong công tác, đôi khi chúng ta phải nguỵ trang. Tôi bảo các đồng chí: đồng chí Bảy Luân tính Đảng cao, cứ nói là biệt động thành cần nói chuyện với đồng chí, đồng chí sẽ không phản ứng… Quả đúng như dự đoán. Bây giờ, tôi báo cáo với anh Bảy, khu ủy muốn gặp anh, gặp ở Hố Bò. Sáng mai, chúng tôi sẽ bố trí đưa anh Bảy đi, theo đường du kích.
Hai Thuận giảng giải thao thao, khi gọi Luân là đồng chí, khi là anh. Luân ngó lên trần nhà tỉnh bơ.
- Đi theo đường du kích mất mấy hôm? – Luân hỏi.
Mặt Hai Thuận rạng rỡ - cái rạng rỡ không ăn nhập gì với nội dung câu hỏi của Luân.
- Dạ ba hôm…
- Sao lâu quá vậy?
- Đường khó lắm… Hố Bò ở xa…
- Hố Bò thuộc về đâu?
- Ủa, anh Bảy chưa biết Hố Bò sao? Hố Bò thuộc căn cứ Cục R…
- Anh Hai đã lên đó rồi?
- Nhiều lần… Mới tuần trước tôi về họp với anh Chín Dũng… Anh Bảy quen anh Chín không? Anh Chín là bí thư Khu ủy.
- Hố Bò ra sao? – Luân không trả lời, hỏi tiếp.
- Ối, quán xá đen nghẹt, buôn bán sầm uất lắm.
- Có phải bò qua hố không?
Hai Thuận chớp mắt, hơi hoang mang:
- Hết rồi! Có cầu, cầu lớn…
"Thằng cha này chưa chắc là Hai Thuận" - Luân nghĩ bụng.
- Ở đây có điện thoại, anh Bảy cần dặn chị Bảy việc nhà, xin gọi… Hoặc anh Bảy cần lấy tài liệu để báo cáo với Khu ủy…
- Cám ơn. Khỏi gọi. Thế nào nhà tôi cũng biết tôi đi đâu… - Luân nói ung dung.
- Vậy, anh Bảy không phải mới ra khu một lần? – Mặt của "Hai Thuận" lại rạng rỡ.
"Tụi này chắc đặt máy ghi âm…". Luân cười nhẹ:
- Đúng, tôi ra vô mật khu nhiều lần rồi. Kể cả Hố Bò…
- Ủa, sao lúc nãy anh Bảy hỏi Hố Bò thuộc về đâu?
- Ờ, tôi chưa rõ Hố Bò nào… Hố Bò mà tôi biết thuộc làng Phú Mỹ Hưng. Ở đó, thuở xưa là chợ bán bò, bò dồn trong một cái hố… Còn Hố Bò mà anh nói lại là cây cầu bắc ngang hố, người qua phải bò…
- Anh Bảy rành vùng của mình hơn tụi tôi… Xin báo cáo với anh Bảy, đội biệt động tụi tôi gồm hơn

mười đội viên, tất cả là đảng viên. Tôi là chỉ huy trưởng kiêm bí thư Đảng bộ. Nhân anh Bảy ghé đây, chi bộ họp bất thường, đề nghị anh Bảy nói chuyện về tình hình nhiệm vụ. Hoạt động nội thành, tụi tôi ít được bồi dưỡng, còn anh Bảy là cán bộ cấp cao, nhận chỉ thị, nhận quyết định của Khu ủy hoặc của Trung ương thường xuyên. Anh Bảy nói chuyện, anh em phấn khởi… Hỏi thiệt anh Bảy, hỏi cho biết để thêm tin tưởng thôi: anh Bảy gặp anh nào ở ngoài Hà Nội vô chưa? Gặp tướng Trần Nam Trung chưa? Trần Nam Trung là ai vậy anh Bảy? Phải Đồng Văn Cống không?
- Biệt động các anh không ngăn cắt với nhau? – Luân châm thuốc, hỏi sang chuyện khác.
- Không… Ngăn cắt hả… cái đó. – Ông ta ngập ngừng.
- Họp ở đây, lỡ công an ụp vào thì làm sao né kịp?
- Anh Bảy yên tâm, ngôi nhà được canh gác cẩn thận.
Luân vươn vai, đứng lên… Góc phòng, trên búp-phê, có một khung ảnh. Luân làm như cần suy nghĩ, đi đi lại lại dọc theo phòng. Trong khung, ảnh một cô gái đẹp. Và, Luân cười thầm: ảnh Trúc Đào, có lẽ chụp hồi chưa lấy Vũ Liệu.
- Tụi này được Bộ chỉ huy quân khu nhắc nhở phải yểm trợ cho anh Bảy hoạt động thắng lợi. Dễ gì có một cán bộ cỡ anh Bảy "mai phục" lọt cạnh Tổng thống ngụy… - "Hai Thuận" tán riết.
- Đủ chưa? Luân ngồi xuống ghế, hỏi đột ngột.
- Đủ rồi. Anh em tập trung từ chiều, đang ngồi ở phòng trên lầu. Mời anh Bảy. – "Hai Thuận" hí hửng.
- Anh hiểu sai câu hỏi của tôi. Tôi hỏi anh vở tuồng đến đây đủ chưa… Các anh thu băng cuộc nói chuyện của tôi đủ chưa?
"Hai Thuận" sững sờ. Cái trán hói của ông ta lấm tấm mồi hôi.
- Anh Bảy nói gì, tôi nghe không rõ.
- Thôi, ta đi vào cốt lõi của cuộc gặp gỡ. Tốt nhất, hãy tắt máy ghi âm đi… Bởi vì, dầu có ghi, các anh cũng khó sử dụng được. Từ đoạn này trở đi, băng ghi âm không giúp cho các ông tài liệu để làm áp lực trả giá với tôi… Ông học lóm vài ngôn ngữ của Việt Cộng, nhưng buồn cho ông, hiểu biết của ông cạn, quá cạn… Một đội biệt động chỉ có đội trưởng, không có chỉ huy trưởng, không bao giờ có một đội biệt động lại biết mặt nhau tất cả… lại còn "Cục R" – chỉ có phía Quốc gia gọi như vậy. Còn Hố Bò… Muốn làm giả, cũng phải công phu, làm giả Việt Cộng càng công phu hơn…
"Hai Thuận" từ sững sờ chuyển sang nổi cáu:
- Đã vậy… đã vậy tụi tôi không coi anh là đồng chí nữa… Đồ phản quốc, phản động! Đồ tay sai cho nhà Ngô!
- Rất khó làm "đồng chí" với các ông… Tôi chỉ nói về sự thông minh. Phàm người khôn, việc nhỏ cũng cho thấy chỗ khôn, còn người ngu, việc to bằng cái đình vẫn ngu.
Luân khoanh tay trước ngực, thách thức.
- Im mồm… Tao bắn mày chết tươi bây giờ! – "Hai Thuận" gầm như con thú bị thương.
- Chớ giở thói lưu manh… Cấp trên của ông không nương tay với ông nếu cuộc nói chuyện hôm nay thất bại. Ông đóng quá lố vai được phân rồi…
Luân xem đồng hồ tay:
- Vào đề ngay thôi, nếu ông được ủy quyền. Tôi nghi ngờ. Ông không đủ tư cách. Dầu sao, cũng không nên phí thì giờ. Chậm độ nữa giờ, một dọc lãnh tụ của các ông bị bắt, tôi cam đoan như vậy.
- Mày nói cái gì, thằng kia? – "Hai Thuận" vẫn một mực hùng hổ.
- Ông mời người có đủ tư cách của đảng ông ra gặp tôi! Bằng không, chính ông là kẻ phản đảng, đảng của ông. Hoàng Xuân Tửu, Hoàng Xuân Lâm, Vũ Liệu, Hà Thúc Ký… Không ai thoát!
- Hả? – Mặt của "Hai Thuận" đực hẳn.
- Ông ngu lắm. Tôi mất tích, Phủ tổng thống đặt câu hỏi: ai bắt cóc. Đảng Đại Việt lòi lưng ngay. Một cú điện thoại của Ngô Đình Nhu, các ông từ vùng I tới Sài Gòn, có cánh cũng không thoát. Ông Nhu chờ cái cớ để lùa các ông xuống P.42. Cái cớ đó là tôi. Tốt vô cùng… hiểu chưa?
Luân lại xem đồng hồ tay.
- Ông còn già 20 phút một tí để tránh tai họa.
- Còn mày, mày chỉ được một phút thôi. Nghe tao hỏi: Vì sao mày biết đây là căn cứ của Đại Việt. Đứa nào mách với mày… Tao đếm ba tiếng… Một!
- Ông quẫn trí rồi… - Luân vẫn điềm nhiên …- Nói thật chính xác, ông phá vỡ kịch bản… Luôn Nguyễn Tôn Hoàn cũng không yên thân bên Mỹ. Mỹ hỏi tội lãnh tụ tối cao của các ông: tại sao xuẩn ngốc đến thế để cả một chính đảng bị tiêu diệt. Tiêu diệt còn đau đớn hơn biến cố đau lòng nữa…
- Hai! – "Hai Thuận" lầm lì đếm, tay đã lăm le khẩu súng ngắn – Mày xưng tội đi thì vừa, thằng chó săn nhà Ngô… Tao phải trả món nợ P.42 này… Mày nhất định dính vào đó…
- Ngu xuẩn! – Chợt tiếng ai đó vang lên. Từ cửa ngách một người bước ra. Để râu mép, mặc sơ mi ngắn

tay, đeo kính trắng, tuổi khó đoán – đã có nép nhăn ở khoé mắt song xét chung còn rất trẻ.
- Dẹp khẩu súng của anh lại. – Người đó, giọng Quảng Trị ngó "Hai Thuận", lạnh lùng – Định đấu súng với trung tá Nguyễn Thành Luân à?
- Xin lỗi… - Ông ta nghiêng người – Để cấp dưới lỗ mãng với người như trung tá, chúng tôi rất xấu hổ. Đảng quy của chúng tôi nghiệm mật, trung tá tin đi, hắn sẽ được sửa trị ngang với lỗi lầm của hắn… Cút! – Ông lại quắc mắt. lần này, "Hai Thuận" ríu ríu đứng lên, thất thểu bước vào trong…
- Có lẽ ông Hai Thuận bị xúc động! – Luân trông theo cái vẻ chán chường của "Hai Thuận", ái ngại.
- Cám ơn trung tá quan tâm. Đúng, hắn mất người anh ở P.42. Hắn không phải là Hai Thuận.
- Tên gì, không quan trọng. Hình như ông ta có một người cháu là phi công lái AD6.
- Đúng! Mà sao trung tá biết? – Người mới xuất hiện tỏ rõ kinh ngạc pha ít nhiều lo lắng.
- Xin phép ông. Tôi nói chuyện với ai đây?
- Tôi là Hoàng. Xin lỗi trung tá về những gì vừa gây khó chịu cho trung tá. Mọi việc khi nằm trên kế hoạch thì có vẻ hoàn hảo nhưng đi vào thực hiện lại lộ không biết bao nhiêu khuyết điểm…
Ông ta ngồi vào chỗ "Hai Thuận", nói vừa như thanh minh vừa như dạy đời
- Tôi biết ông Hai Thuận có người cháu lái AD6 và biết luôn thảm cảnh của gia đình ông. Do đó, tôi xin các ông chớ trừng phạt ông Thuận. Còn tại sao tôi biết, thì – Luân cười thoải mái – nếu tôi không biết tình hình trong đảng các ông mới là điều đáng kinh ngạc… Tuy nhiên, hình như các ông để những ân oán kiểu ông Hai Thuận và kiểu vụ Ba Lòng cũ chen hơi nhiều vào chủ trương của các ông…
Hoàng thỉnh thoảng gật đầu đáp lại nhận xét của Luân.
- Chắc chúng ta cần nói chuyện hơi dài. Ít khi có dịp như hôm nay, nhất là chúng ta nói chuyện thật cởi mở, tư cách mỗi bên đều không có gì phải che dấu… Tôi nghĩ là trung tá nên gọi điện cho bà trung tá để việc vắng mặt đột ngột của trung tá không gây ồn ào.
Thấy Luân mỉm cười, Hoàng nói tiếp:
- Tất nhiên, cũng để cán bộ Đại Việt chúng tôi không bị làm khó dễ.
Luân đến máy. Chỉ cần trễ vài phút nữa. Dung đánh động khắp nơi.
- Anh đang chơi ở nhà người bạn… Người bạn nào à? Người bạn mà cô Mai nhắc đến hôm nọ. Những người bạn như vậy… Anh sẽ về nhà trước giờ giới nghiêm.
Mặt đối mặt, Luân và Hoàng đi vào "cuộc thương lượng" trên thế cần bằng. Trước họ, một mâm đồ nhắm và rượu. Bên ngoài, sông Sài Gòn nhấp nháy ánh sao trời.
- Chúng tôi trọng trung tá, một người Quốc gia chân chính. Vận nước đang nghiêng ngửa, mọi người Quốc gia chân chính đều phải thấy trách nhiệm. Đôi lần, ủy ban lãnh đạo tối cao của đảng chúng tôi đặt vấn đề mời trung tá tham gia đảng. Song, chúng tôi chưa biết phải mở lời như thế nào để trung tá thông cảm. Xin lỗi, dù trung tá giữ cương vị tinh thần rất cao trong Trung ương đảng Cần Lao, chúng tôi vẫn xem đó là một thích nghi hoàn toàn ứng phó… - Hoàng mở đầu và đi ngay vào một trong những điều quan trọng nhất: rủ Luân vào đảng Đại Việt.
- Có lẽ chúng ta không nên phí thì giờ… Xin lỗi ông. Tại sao chúng ta phải "khai vị" bằng việc tuyên truyền cho đảng Đại Việt? Cũng như các ông vừa phí thì giờ thử xem tôi có phải là Cộng sản không… Chúng ta là những người quan tâm đến thời cuộc, tôi đồng ý lấy đó làm cơ sở và chỉ dựa mỗi cơ sở đó thôi. Giả tỷ tôi lại rủ ông vào đảng Cần Lao, thì ông thấy thế nào? Buồn cười quá phải không?
Hoàng đỏ mặt.
- Nếu vậy, ta đi ngay vào điều hai bên đều quan tâm… Ông Diệm và cả chế độ của ông từ lâu rồi là công cụ giúp Cộng sản rất đắc lực. Phải nói chính ông ta, em trai, em dâu, anh, chị, toàn gia tộc ông ta mở đường cho Cộng sản chiến thắng. Không phải chúng tôi mà nhiều người Mỹ cũng nhận định như vậy… Không có gì bức bách hơn là phải thay thế ông Diệm…
- Cứ cho lập luận của đảng các ông là đúng, tại các ông không trao đổi với người Mỹ? Người Mỹ đủ sức làm một cuộc thay đổi nếu họ muốn…
- Đó là chỗ còn đôi phần khó khăn. Với đại sứ Nolting, thay đổi nguy hiểm hơn vẫn giữ ông Diệm. Nhưng, với một số giới chức Mỹ khác, thay đổi là tất yếu. Rất tiếc, hiện nay quyền lực trong tay Nolting.
- Fishel không kém quyền lực lắm đâu! – Luân hóm hỉnh.
- Trung tá hiểu nội tình người Mỹ rất thấu đáo. Song, Fishel do dự về thời gian. Mà chúng tôi nghĩ kéo dài thêm một ngày, nguy cơ chủ nghĩa quốc gia bị đánh bại ở Nam Việt lớn ra thêm một mức, đến độ vô phương cứu vãng.
- Đã vậy, các ông làm sao được?
- Chúng tôi cho rằng phải chứng minh với người Mỹ nguy cơ đó bằng cách chứng minh cho họ thấy ở Nam Việt vẫn có những thế lực mạnh chống ông Diệm – ngoài Cộng sản. Chúng tôi đủ sức làm một chứng minh như vậy…

- Hành động để chứng minh dĩ nhiên không khó khăn, song nếu cần một tiếng vang thôi thì các ông đã đo lường hết mọi hậu quả chưa?
- Không phải hành động để chứng minh một cách đơn độc, mà kèm cả một cuộc vận động lớn trong và ngoài nước, kể luôn bên Mỹ.
Tới bây giờ, sau nhiều câu nói, Hoàng vẫn chưa làm sáng tỏ lý do mà đảng Đại Việt phải dùng vũ lực đưa Luân tới đây.
- Tôi chưa thích thú lắm với nước cờ của các ông. Tuy nhiên, đó là quyền của các ông. Về phần tôi, các ông muốn gì?
- Đơn giản thôi. Với trung tá, chúng tôi chỉ mong một lời hứa…
- Hứa tham dự với các ông?
- Không, không cần. Trước khi gặp trung tá, chúng tôi, có ý ấy, thậm chí có ý, nếu trung tá nhận sẽ là một trong những lãnh đạo nội địa chủ chốt của đảng… Bây giờ, chúng tôi thấy không cần.
- Hứa không tiết lộ ý định của các ông?
- Không phải là vấn đề. Chúng tôi mời trung tá đến nói ý định rồi đề nghị trung tá đừng tiết lộ - chi vậy? Với trung tá, chúng tôi không bao giờ dám bất kính.
- Hứa không gây cản trở?
- Một phần nào… Cái lớn là mời trung tá giữ một chức vụ trong nội các sẽ thành lập… Chưa phải lúc nói rõ chức vụ ấy là gì, dĩ nhiên, chức vụ quan trọng, rất quan trọng nữa… Và, chỉ nhận khi chúng tôi giải quyết xong họ Ngô. Nghĩa là tránh cho trung tá mọi phiền toái…
- Cám ơn các ông rất chu đáo đối với tôi… - Luân dừng câu nói một lúc; Hoàng háo hức chờ mà Luân thấy giống con chồn chực mồi, đôi ria mép của ông ta động đậy luôn – Có phải Fishel cần tên tôi trong bảng danh sách mà các ông thông báo với ông ta? – Luân đặt thẳng một câu hỏi, bây giờ anh đã rõ thực chất của cuộc "thương lượng".
- Không chỉ có tên trung tá… - Hoàng đính chính, không giấu nổi lúng túng.
- Tôi không nghĩ rằng giá chứng khoán của tôi cao đến thế… - Luân cười cợt – Song, người Mỹ nổi tiếng thực dụng. Họ nắm mọi yếu tố ở Nam Việt còn chặt hơn cả chúng ta… Tại sao họ không trực tiếp với tôi?
- Có thể họ chưa đánh giá chính xác xu hướng chính trị của trung tá…
- Các ông lại đánh giá chính xác?
- Dạ… phần nào… Tuy nhiên, chúng tôi với trung tá vẫn là người Việt Nam với nhau…
- Người Việt Nam? – Luân cười mỉm.
Hoàng không phải là hạng kém:
- Ông có biết một người tên là John Hing không? – Hoàng đưa Luân vào một ngõ khác.
"John Hing là Dương Tái Hưng. Sao lão này dính vào đây?"
Thấy Luân trầm ngâm, Hoàng nói luôn:
- Không phải Fishel mà chính John Hing, một người rất thế lực – nếu không nói là "siêu thế lực" – đòi hỏi danh sách. Ông ta có mọi thứ trong tay nhưng vấn đề Nam Việt phải chính do người Việt Nam cáng đáng; ông ta bảo như thế. Tôi tiết lộ một nguồn tin tối mật: Tình báo Trung Cộng tán thành khử ông Diệm… Trước đây, họ chủ trương bảo vệ ông Diệm tới cùng; bây giờ họ thống nhất với chúng tôi. Họ sợ Việt Cộng thắng nhờ những sai lầm của ông Diệm. Tôi cũng cho rằng Việt Cộng nôn nóng theo hướng đó không khác chúng ta. Nghĩa là, cái điều kiện khách quan chín muồi.
- Ông cho tôi biết quá nhiều. Phải chăng, ông theo ngạn ngữ: người biết nhiều chóng già? – Luân hỏi, hơi cười…
- Vì chúng tôi coi trung tá như người nhà! – Hoàng trả lời, mắt loé một tia ranh mãnh.
- Mọi việc cần phải đi đến kết thúc hôm nay? - Luân hỏi, xem đồng hồ tay.
- Không… Chúng ta còn gặp nhau…
- Ông cho xe đưa tôi về… Tuy nhiên, tôi phải nói trước, nếu ngôi nhà này bị công an khám nội đêm nay hoặc ngày mai thì không phải lỗi ở tôi…
- Tôi hiểu và đã dự kiến. Đảng chúng tôi có nhiều chiến khu…
"Chiến khu", Hoàng nhắc Luân nhớ "chiến khu ma" Bình Quới Tây mà có lần Luân thuật cho đại sứ Mỹ Rheinardt nghe…
"Chúng nó cài mình vào bẫy. Cuộc trao đổi được ghi băng. Khi cần, chúng sẽ bán băng đó cho bất kỳ ai kể cả Nhu… Nhưng, chúng đơn giản quá, nặng về mưu mô vặt quá… Dẫu sao…", Luân suy nghĩ trên xe.
*
Luân gặp Nhu. Thoạt nghe Luân bị "bắt cóc", Nhu sững sờ.
- Không sao… Anh thấy tôi chẳng sứt mẻ một chút nào cả, thậm chí, không trầy da. – Luân xởi lởi.
- Nó dám lộng như vậy! Đó là chuyện không thể chấp nhận.

Luân biết Nhu nghĩ liền đến P.42 – với Nhu, Đại Việt đáng sợ hơn mọi thứ trên đời. Anh ta từng nói: Bọn lưu manh làm chính trị - thà lưu manh như Bình Xuyên – chúng không từ một thủ đoạn nào; Đại Việt tựa con rết, con lươn, lũ hồ ly tinh…
Nghe Luân một lúc, Nhu cầm máy nói. Luân phải ngăn anh ta:
- Khoan, anh đừng nóng…
- Thằng tên Hoàng đó là ai? – Nhu hỏi.
Luân lắc đầu:
- Tôi không biết, hẳn một nhân vật lớn của Đại Việt; có thể lấy họ làm tên, Hoàng Xuân gì đó, chẳng hạn.
- Tôi sẽ tìm ra nó! Còn ngôi nhà… Anh để tôi gọi Tổng nha… Thế nào, qua khỏi Cầu Kinh chừng cây số, qua Cercle Nautique và trăm mét, về phía tay trái, villa hai tầng, tường cao…
Luân tiếp tục báo – anh không đả động đến P.42 và các thứ liên quan, kể cả viên phi công AD6…
Điện thoại Tổng nha trả lời: đúng là nhà nghỉ của trung tá Vũ Liệu.
- Cái thằng trung tá nhóc con này! – Nhu gằn giọng. - Fishel thì chẳng có gì lạ. Ông ta trước kia ủng hộ anh Tổng thống hết mình, bây giờ xoay hướng. Còn John Hing, tôi chưa nghe tên va lần nào… À, có phải cái thằng tên là … là…
- Dương Tái Hưng!
- Đúng, có lần anh nhắc va với tôi… Va là cái gì?
- Có cổ phần trong Công ty ngựa bay Colt…
- Hừ… đến vậy kia! – Nhu buông thõng câu nói.
- Tôi cho họ, tôi nói Đại Việt, còn trẻ con… Có thể họ lưu manh như anh nhận xét. Song, họ vẫn là trẻ con… Đối phó của anh không nên chỉ nhắm vào họ…
Nhu thừ người khá lâu.
- Anh có lý… Tôi sẽ làm việc với đại sứ Nolting. Riêng anh, tôi khuyên anh nên thận trọng. Canh bạc đến hồi sát phạt không nương tay!
Nhu cảm thấy mình yếu thế. Một đảng Đại Việt vẫn làm anh ta mất thần. Anh ta lại rất giống Đại Việt – sẽ "thưa gởi" với người Mỹ. Anh ta không biết đó là việc dại dột. Người Mỹ sở dĩ còn tính toán trong thay đổi tay chân là sợ gia đình Diệm phản ứng mạnh, tình thế sẽ xấu. Nếu Nhu chỉ cần xin sự phán xét của Mỹ, thì chính anh tự thú cái nhược, không chỉ về thực lực mà cả về ý chí. Đó là một thứ tín hiệu đóng góp vào xu hướng gạt Diệm đang hình thành, lớn dần trong chính giới Mỹ… Lại qua Trần Lệ Xuân với Notling thôi! Ngay cả trong thủ thuật này, Nhu cũng khờ khạo. Nolting thu lợi đầy đủ nhất: chiếm Lệ Xuân và thực hiện ý định của Mỹ, hoặc chuẩn bị cho ý định đó hội càng nhiều điều kiện càng tốt.
Luân rời dinh Độc Lập, với những kết luận như vậy.
Tất nhiên, Luân không thể biết, ngày hôm sau, thứ bảy, Lệ Xuân cùng Nolting bay lên Đà Lạt nghỉ cuối tuần.
Gã đại sứ Mỹ không hề che dấu cái đam mê của gã. Vừa đặt chân lên ngôi nhà nghỉ - xưa kia dành cho Bảo Đại – gã đã đòi hỏi Lệ Xuân.
- Em muốn anh làm sáng tỏ một vấn đề…
Lệ Xuân nằm trong vòng tay Nolting, không chịu đáp ứng.
- Lên Đà Lạt không để nói chuyện chính trị…
Nolting thều thào.
- Nhưng, em chỉ bằng lòng khi anh trả lời với em…
- Anh chỉ bằng lòng trả lời với em sau khi em bằng lòng… Anh chờ đợi giây phút này quá lâu…
Cuộc đấu trí kéo dài một lúc, Lệ Xuân thua. Không phải vì tình dục bị kích thích – Lệ Xuân là hạng chủ động cao với tình dục – mà vì y thị cho rằng Nolting có thể chết vì y thị, cho nên nhượng Nolting một bước chỉ có nghĩa là sẽ xỏ mũi gã đại sứ dại gái này, muốn dẫn gã đến đâu, tùy y thị.
Như mụ nghĩ, sau cuộc truy hoan. Nolting hứa – gã cẩn thận ghi vào sổ tay nữa – sẽ "trị" Fishel và đồng bọn.
- Không có điều gì xảy ra với Tổng thống Diệm! – Nolting tiếp tục ve vuốt Lê Xuân.
Lệ Xuân hoàn toàn không thể ngờ rằng Nolting sẵn sàng hứa – kể cả ly dị vợ để lấy Lệ Xuân – bởi chương trình nghỉ mát Đà Lạt của gã còn cả đêm nay, trọn ngày chủ nhật, đêm chủ nhật…

P6 - Chương 11

Năm 1962 bắt đầu với thông cáo chung Việt – Mỹ, gồm 11 mục tiêu mà hai bên quyết tâm đạt cho kỳ được, trong đó, nổi bật là huấn luyện cán bộ hành chính xã ấp, mở rộng các hoạt động kinh tế, xã hội nông thôn, xây dựng mạng lưới thông tin đến tận các xóm hẻo lánh đã quy ấp chiến lược, kể cả miền thượng du… Thông cáo bộc lộ rõ ý định của Mỹ và chính quyền Sài Gòn: bằng mọi giá, phải nắm cho được đơn vị hạ tầng.
Một khía cạnh khác, thông cáo chứng minh sức ép của Mỹ đối với chính phủ của ông Diệm: số phận của ông Diệm tùy thuộc ở chỗ có đủ khả năng đáp ứng chỉ tiêu của tướng Mỹ Taylor hay không – khôi phục trong vòng 18 tháng toàn bộ đất đai bị mất từ cuối năm 1959. Gần như một sự phân công: Mỹ sẽ làm hết sức mình tăng cường quân chủ lực Nam Việt và trang bị, huấn luyện Bảo an, Dân vệ, các lực lượng an ninh khác để ngăn chặn và đánh bại quân chủ lực Việt Cộng; với sự giúp đỡ cố vấn, phương tiện chiến tranh… của Mỹ, ông Diệm phải cáng đáng khối việc to lớn, phức tạp còn lại. Cẩn thận hơn, Mỹ cho phép Anh – dù là đồng chủ tịch hội nghị Genève về Đông Dương năm 1954 – thành lập phái đoàn viện trợ an ninh và chống du kích do thiếu tướng Thompson đứng đầu. Mỹ tạo khá đủ điều kiện; người ta đã đọc trước ý định trong thâm tâm của họ: với những điều kiện tốt lành, dồi dào như vậy mà ông Diệm không trị nổi Việt Cộng thì cái cần phải đánh giá không phải là Việt Cộng mà là tài cán, uy tín của chính ông Diệm.
Nhu không khờ khạo đến nỗi không hiểu ý của Mỹ. Bởi vậy, anh ta hối thúc ngày đêm thuộc hạ các cấp ráo riết gom dân vào ấp chiến lược – cố gắng chứng minh lần nữa "vai tò không thể thay thế" của tổng thống Diệm trong sự nghiệp chống Cộng ở Nam Việt…
*
Luân gặp các thiếu tá Nguyễn Thành Động, Lê Khánh Nghĩa, và Trương Tấn Phụng tại câu lạc bộ quân nhân, sau phiên họp kéo dài bàn về kế hoạch bình định nông thôn do thiếu tướng Mai Hữu Xuân trình bày. Cuộc họp bắt đầu từ 7 giờ rưỡi sáng, kết thúc vào 4 giờ chiều, chỉ nghỉ ăn trưa có nửa giờ. Hầu hết chỉ huy trưởng Bảo an tỉnh, quận trưởng khắp Nam Việt đều có mặt. Họ ngồi chen chúc trong gian phòng rộng – hội trường của Bộ tổng tham mưu. Bài thuyết trình khô khan và lê thê của tướng Xuân, các bản đồ vằn vện bít kín tường, khói thuốc mù mịt khiến mọi người mệt nhoài. Tuy ai cũng có trước mình quyển sổ và cây bút, nhưng ít người ghi chép, hoặc chỉ ghi chép qua loa. Vả lại, cũng chẳng có gì để ghi chép. Tiếp lời tướng Xuân, thiếu tướng Anh – Thompson – báo cáo kinh nghiệm đánh bại du kích Mã Lai của ông ta. Không có phiên dịch – tướng Trần Văn Đôn, chủ tọa buổi họp, nói rõ: từ cấp thiếu tá trở lên, sĩ quan Nam Việt bắt buộc phải thạo tiếng Anh, mặc dù, chính tướng Đôn – tất nhiên, khi nói riêng với người thân – bĩu môi chê cái thứ tiếng "quê mùa", còn cái giọng thì y như nhai kẹo cao su.
Bởi vậy, khi tướng Đôn kết luận rằng phiên họp rất có kết quả, cám ơn thiếu tướng Mai Hữu Xuân và Thompson, tất cả vỗ tay nồng nhiệt rồi cùng đứng lên, xô ghế ầm ĩ, chen nhau chạy bay đến câu lạc bộ, kẻ ngồi tại quầy, kẻ đâu bàn thành từng nhóm, quanh các thức uống…
Luân mời ba thiếu tá vây quanh chiếc bàn con kê sát cửa sổ. Họ gọi những cốc bia sủi bọt.
Thiếu tá Trương Tấn Phụng, quận trưởng Tuyên Nhơn thuộc tỉnh Kiến Tường, đăm chiêu. Có lẽ, anh ta là sĩ quan duy nhất ghi chép khá kỹ. Ngồi vào bàn, anh ta vẫn còn lật sổ, ý chừng băn khoăn với những điều thu nhận. Nguyễn Thành Động nháy mắt ra hiệu với Luân, muốn bảo: thằng học trò này ngây thơ quá. Đúng, vẻ mặt của Phụng còn ngờ nghệch – nó tương phản bộ quân phục rằn ri. Lê Khánh Nghĩa, trái lại, nhìn Luân bằng đôi mắt nôn nả - chực thổ lộ một cái gì đó.
- Thế nào? – Luân hỏi Động – Công việc ở Kiến Hòa?
- Trung tá đọc báo cáo hằng ngày rồi – Động cười.
- Anh muốn tôi đổi ngược báo cáo của tỉnh trưởng Trần Ngọc và của anh để hiểu sự thật của Kiến Hòa? – Luân hóm hỉnh.
- Trung tá nói không xa sự thật bao nhiêu. Tôi nói với Trần Ngọc: mày đừng sợ, trung tá Nguyễn Thành Luân sẽ sửa lỗi cho báo cáo của Kiến Hòa. Trung tá đi rồi, Việt Cộng đánh tụi này tối tăm mặt mày. Khu trù mật rã sạch. Ấp chiến lược mới nhú lên quanh thị xã, coi mòi khó thọ vì xúc cả dân lẫn Việt Cộng vào cùng chỗ. Vậy mà, ông Xuân nói ngon ơ! Cả cái lão Thompson nữa, lão lên mặt dạy đời phát ghét…
Động hậm hực:
- Hết chuyện làm rồi nên rước thằng Ăngiê về làm thầy. Mã Lai với Nam Việt khác nhau như hai thế giới. Mã Lai lộn xộn đủ thứ - du kích gồm người Mã Lai, Ấn Độ, người Thái Lan, người Tàu, nhất là người Tàu. Dân trong nước họ không thuần, chia năm xẻ bảy. Còn ta… Hừ!

Thiếu tá Trương Tấn Phụng chú ý nghe Động, đôi mắt mở thật to.
- Tại sao chính phủ không coi quan trọng hàng đầu là giành nhân tâm? – Phụng ngập ngừng đặt câu hỏi – Tôi nhớ nhiều bài của trung tá Luân viết về vấn đề này hay quá mà!
Luân đỏ mặt. Anh toan đính chính giữa lúc Lê Khánh Nghĩa cười mỉm rất khó hiểu, thiếu tá Động nhún vai:
- Bao giờ trung tá làm bộ trưởng thì họa may mới có thể áp dụng hết điều viết trên báo vào thực tế. Làm bộ trưởng cũng không ăn thua, cả làm Tổng tham mưu trưởng cũng vậy. Nói thiệt – Động nâng cốc bia – tôi ủng hộ trung tá làm Tổng thống. Làm Tổng thống dễ ợt mà… chớ sĩ quan cấp tá, ở Bến Tre, trung tá trực tiếp nhúng tay mà còn trậm trầy… Một người làm một trăm người phá, tài bằng trời cũng chào thua. Quốc sách ấp chiến lược nguy hiểm đủ phía. Ông Nhu cay cú, nhưng ông đâu dè tự mình nạp mạng cho Mỹ…
Lê Khánh Nghĩa ngó quanh.
- Sợ mẹ gì! – Động vẫn không hãm giọng – Thiên hạ nói rùm, mật vụ nghe đầy tai, báo cáo chắc chất đống ở Phủ tổng thống… Phải không trung tá?
Luân mỉm cười mà không trả lời.
- Mỹ lõi đời, xúi ông Diệm, ông Nhu lùa dân vô ấp chiến lược, phá nhà, phá vườn người ta. Dân oán. Không phải vài người oán mà cả nước oán. Tới lúc nào đó, nó bật đèn xanh, các phái chống ông Diệm ông Nhu, hạ bệ hai ông. Mỹ được tiếng là làm ơn xóa chế độ độc tài, xả xú-páp an toàn, Mỹ ngồi thêm vững ở cái xứ "Giao Chỉ" toàn bọn tướng lãnh, bộ trưởng chuyên buôn lậu, phá trinh con gái, tán dóc… - Động dường bị kích động, nói cả dây.
- Vậy, mình phải làm sao? – Trương Tấn Phụng hỏi, lo lắng.
- Làm như Nasser (1), dám không? – Câu trả lời đột ngột, đại tá Lâm bỗng xuất hiện sau lưng Động.
Luân kéo ghế mời đại tá.
- Ừ, ngồi với mấy cha coi bộ vui hơn… - Lâm ngồi xuống ghế. Luân ra hiệu cô chiêu đãi mang đến một cốc vại bia.
- Tụi nó thách, tôi làm một hơi bốn cốc Cognac sec, bây giờ thêm bia, mấy cha nhớ chở tôi về giùm. – Đại tá Lâm nốc ừng ực hết cốc bia, chính anh búng tay gọi thêm cốc khác.
- Tôi bắt đầu giống thằng cha Dương Văn Đức. Nổi khùng rồi… Sống với bọn ngu riết, mình không ngu được, nên phát khùng… mấy bàn kia toàn nhảm nhí: chuyện cờ bạc, chuyện ăn cắp, chuyện đùi các cô ca sĩ… Thèm làm Nasser quá! Quất mẹ nó một cái, sao thì sao… Quất luôn lũ sĩ quan mất dạy này!
- Làm Nasser hay làm Kong Lee? – Thiếu tá Động hỏi, cười cười.
- Chú thiếu tá hỉ mũi chưa sạch ở đâu mà tấp vô đám này? Không ghê trung tá Tham mưu biệt bộ Nguyễn Thành Luân sao? Không ngán P.42 sao? Nói cho mấy chú thiếu tá nhóc biết mà giữ miệng – Đại tá Lâm trỏ Phụng và Động – Trung tá Luân dụ khị mấy chú uống, rượu vào lời ra, phun ráo ruột gan để ông ta làm rắp-po (2) lập công đó…
Luân phì cười:
- Vậy thì người đầu tiên phải trả lời trước tòa án quân sự đặc biệt của đại tá Thọ là đại tá Lâm!
- Tôi được bác sĩ Tuyến ân cần theo dõi lâu rồi. Có lẽ vì tôi là thằng không có lính trong tay, nên ông bác sĩ chưa chịu bắt, cũng có thể ông ta chờ tôi lọt sâu hơn vào trận đồ của ông ta, để ra tòa chỉ lãnh mỗi một án tử hình… Nasser hay Kong Lee đều được. Park Chung Hee cũng được. Phipul cũng được. Trừ Fidel Castro. Trừ là vì trong tụi mình, chẳng ai giống ông ta, có điều kiện như ông ta. Ông ta là Cộng sản! Nếu có thì, xin lỗi trung tá Luân đây! Rất tiếc, trung tá quá lậm với chủ thuyết Cần Lao, hết còn quay về đường cũ nổi. Không làm thì chết chìm cả đám, không sót mống nào. Cộng sản cám ơn ông Diệm, ông ta mở đường cho họ đến chiến thắng ít tốn sức…
Đại tá Lâm hết tự chủ. Lưỡi anh ta líu.
- Nè… thằng gì sư trưởng sư 13? Có con vợ lái bò đó… Bạn của thằng Động. À, thằng Cao Tòng, lùn tịt mà Cao Tòng! Hôm nọ, tôi lên Tây Ninh, rủ tụi nó đảo chính một cái thử thời vận, nó tái mặt tái mũi, đang cầm ly rượu mà để rơi, bể ly. Đồ giặt quần áo lót cho vợ! Tôi mà nắm một sư đoàn, phải biết…
Lê Khánh Nghĩa sa sầm mặt. Chỉ có Luân hiểu được sự phản ứng này.
- Đại tá quá chén rồi, ta đưa đại tá về! – Luân bảo. Động và Phụng xốc đại tá Lâm, bây giờ như không có xương sống, đưa ra xe.
- Ăn bậy nói bạ quá! – Lê Khánh Nghĩa lầu bầu.
- Sở nghiên cứu chính trị của bác sĩ Tuyến nhận xét ông lâm nói tung lung vì rượu, không có gì nguy hiểm. – Luân bảo Lê Khánh Nghĩa, hai người bước song song ra khỏi câu lạc bộ.
- Có một người quen nhắn thăm trung tá! – Lê Khánh Nghĩa chợt nói.
- Ai? – Luân cảm giác anh sắp nghe một tin quan trọng.

- Trung tá Lưu Khánh!
- Ồ! – Trong thảng thốt, Luân ôm vai Lê Khánh Nghĩa…
- Trở vô rồi? – Giọng Luân run run.
- Vô rồi!
Vậy là đúng như Luân phỏng đoán trước đây – khi Luân lên Tây Ninh cùng Diệm, năm 1955 – Lê Khánh Nghĩa, con của đồng chí Liên trung đoàn trưởng Lưu Khánh, người chỉ huy cũ của Luân.
- Chào trung tá! – Lê Khánh nghĩa chập gót chân, siết tay Luân thật chặt, trước khi lên xe. Luân nghĩ liền đến sư đoàn 13 – vợ của tay sư trưởng là em họ của Lưu Khánh Nghĩa. Phía đó – phía căn cứ Tây Ninh – có một cái gì hứa hẹn đối với công việc sắp tới của Luân.
"Các đồng chí lần lượt trở về" - Luân nôn nao – "Biết đâu, cả Vũ Thượng, cả tiểu đoàn 402, cả trung đoàn … đang có mặt ở chiến trường".
Từ hơn năm nay, nghiên cứu chiếu lệ các trận đánh, Luân phát hiện ra một đặc điểm: quân giải phóng đánh "bàn bản" hơn, không hoàn toàn trong dạng du kích đơn thuần, nó chứng tỏ chỉ huy quân giải phóng được đào tạo chính quy. Tỷ như trận đánh Phước Vĩnh – trình độ bố trí binh hỏa lực và trình độ chiến – kỹ thuật khác hẳn trận Trảng Sụp, càng cách biệt với trận Dầu Tiếng.
"Chiến tranh!"
Luân kêu thầm. Chiến tranh đã thành việc hiển nhiên ở miền Nam, song vấn đề là khống chế cuộc xung đột vũ trang đó tới mức mà Cách mạng giành được thắng lợi với độ hy sinh thấp nhất. Luân đọc rất kỹ các tài liệu, sách báo nói cuộc chiến tranh Triều Tiên: trong vòng 3 năm, hằng mấy triệu người chết, đất nước bị tàn phá nặng nề. Chiến tranh ở miền Nam phát triển một lúc nữa chắc chắn sẽ thành chiến tranh của Mỹ với cả nước Việt Nam. Ở Việt Nam, không thể có "Chí nguyện quân Trung Quốc", do đó tình thế có phức tạp hơn Triều Tiên. Nhiều dấu hiệu ở Sài Gòn cho thấy Trung Quốc của ông Mao đang ráo riết sửa soạn quay ngoắt 180 độ trên bình diện chính sách đối ngoại… Tốt hơn hết là kết thúc giữa lúc Mỹ ở vào giai đoạn còn thận trọng – đối với bộ chỉ huy của Paul Harkins, Mỹ hy vọng sự dính líu về thực binh ở Nam Việt ngang một sư đoàn, tức là vài vạn lính. Kết thúc được như vậy là lý tưởng. Nhưng bằng cách nào?
Luân cảm thấy khả năng đó vượt tầm với của anh. Trong chế độ Sài Gòn, anh giữ một địa vị quá thấp, xét theo nghĩa quyền lực; như một thứ sai vặt. Anh có thể ảnh hưởng chừng nào đó đến đường lối của gia đình Ngô Đình Diệm nhưng anh không nắm trong tay các đơn vị quân đội. Ngay khi anh được giao tư lệnh chiến dịch Bình Dương hay tỉnh trưởng Kiến Hòa, binh mã dưới quyền chỉ là các sắc lính địa phương, khó lòng thi thố một cái gì vang động, áp đảo. Đại tá Lâm, người có thể phiêu lưu bạt mạng, ngoài lính hầu và lái xe, vẫn tay trắng. Thiếu tá Phụng ở giữa Đồng Tháp Mười với vài đại đội Bảo an. Thiếu tá Động, khá hơn, cũng chỉ vài tiểu đoàn. Chỉ có Lê Khánh Nghĩa và sư đoàn 13, song Tây Ninh xa thủ đô tới hàng trăm cây số…
*
Bộ tư lệnh Viện trợ quân sự Mỹ tại Việt Nam, ký hiệu là MACV chính thức công bố hoạt động ngày 8-2-1962, mồng 4 Tết Nhâm Dần. Trụ sở tạm thời đóng tại góc đường Trần Hưng Đạo và Pétrus Ký, nơi phái đoàn MAAG đóng trước đây, nằm giữa Sài Gòn và Chợ Lớn. Năm ngày sau, tướng Harkins chính thức nhận chức chỉ huy trưởng thay cho tướng Lionel C. Mac Gaar.
Paul Donal Harkins, sinh năm 1904 tại bang Massachusett. Sự nghiệp binh bị không có gì đặc sắc, ngoài những bằng cấp. Vị trí của ông ta khiêm tốn hơn nhiều so với Taylor, Collins và cả Mac Gaar. Dư luân nói đùa: Kennedy chọn Harkins vì ông ngụ tại thành phố San Francisco gần Việt Nam, chỉ cách có mỗi Thái Bình Dương. Vả lại Harkins, dù đã 58 tuổi, vẫn sống độc thân – tha hồ mà đùa bỡn với "Đệ nhất phu nhân Việt Nam Cộng hòa" Trần Lệ Xuân!
Nhận nhiệm vụ chính thức hôm trước, hôm sau tướng Paul Harkins đến xem triển lãm mỹ thuật. Báo chí bình luận: viên tư lệnh Mỹ không chỉ biết kế hoạch hành quân mà còn biết thưởng thức các bức tranh như Ngựa của Lâm Triết – huy chương vàng. Sự thật khác hẳn, Harkins chẳng quan tâm gì đến nghệ thuật, sở sĩ ông ghé vào triển lãm là để mua một số tranh làm quà tặng các tướng lĩnh Mỹ mà ông sắp gặp. Ngày 19-2, hội nghị quân sự Honolulu, gồm chủ tịch hội đồng tham mưu trưởng liên quân Mỹ, đô đốc Felt, tư lệnh Mỹ ở Thái Bình Dương, tướng Paul Harkins, tướng Lê Văn Tỵ… nhất trí ưu tiên tăng viện cho Nam Việt một số lượng trực thăng lớn, nhằm chuyển vận hành quân thay cho binh chủng dù nay đã lỗi thời. Harkins trở lại Sài Gòn, bỗng nhiên dấy lên tin đồn: sắp đảo chính.
Hằng ngày, Nhu bù đầu với các nguồn tin như vậy. Cơ quan bác sĩ Tuyến, Tổng nha cảnh sát, An ninh quân đội, Trung ương tình báo được lệnh bám sát các đối tượng mà Phủ Tổng thống "vô sổ bìa đen" từ lâu. Luân phải túc trực gần như 24/24 giờ tại Tham mưu biệt độ - bây giờ, người đứng đầu là đại tá Đặng Văn Quang. Trong mớ tài liệu hỗn tạp và mâu thuẫn, Luân chưa tìm ra được manh mối. Đại tá Lâm nằm

trong danh sách "phải bám sát" và nhân viên mật vụ đã ghi lại lời của đại tá như sau: "Tao khoái đảo chính, song tao có cái khỉ gì trong tay để đảo chính… Tao đâu có ngu mà đưa đầu bằng xương, bằng thịt cho tụi nó thử đạn chì".
Đại úy Nguyễn Cao Kỳ, một "nhân vật khả nghi" khác, tài liệu vỏn vẹn: Kỳ suốt ngày cùng bọn lưu manh Nguyễn Ngọc Loan, Lưu Kim Cương hú hí "hội đồng" các cô chiêu đãi hàng không, khoác lác một tấc tới trời, song chỉ là khoác lác.
Các "chính khách" thuộc nhóm Caravelle và nhóm 11-11 – dự vào cuộc đảo chính năm 1960 – đóng cửa im ỉm, chẳng chơi bời giao du với ai.
Vũ Liệu – sau khi Trúc Đào bị tạt ác- xít, sống với một vũ nữ khác. Trần Thiện Khiêm ở Cần Thơ, không có dấu hiệu gì đáng để ý. Đại tá Nguyễn Văn Thiệu, sư trưởng sư 5 đóng vùng Tây Bắc Sài Gòn, cố gắng lấy lòng Nhu bằng cách báo cáo mật về đại tá Đỗ Cao Trí "có những dấu hiệu không bình thường", tố luôn Nguyễn Hữu Có. Sư đoàn 13 lọt ngoài mọi tin tức cập nhật.
Mai Hữu Xuân báo cáo khá dài về Nguyễn Văn Y và Nguyễn Khắc Bình – Trung ương tình báo – với nhiều triệu chứng lạ. Nguyễn Văn Y và Nguyễn Khắc Bình báo cáo không kém tình tiết về Mai Hữu Xuân.
"Tóm lại, tình hình không có gì rõ rệt. Đảo chính, nếu xảy ra, chỉ có thể do Mỹ chủ trương. Ta cứ hỏi thẳng đại sứ Nolting". Diệm bảo Nhu. Từ sau chuyến đi nghỉ mát cuối tuần ở Đà Lạt năm trước, Lệ Xuân không chịu gặp đại sứ Mỹ mặc dù Nolting nhiều lần yêu cầu với đủ lý do. Đến khi vợ Nolting sang Việt Nam, Lệ Xuân bằng lòng đi tắm biển Long Hải chung với hai vợ chồng đại sứ. Tại bãi biển, dưới chiếc dù màu sặc sỡ, Nolting nhìn Lệ Xuân như điên dại – mụ phơi mình trên bãi cát, cố tình bẹo Nolting.
Bây giờ thì phải tìm cái cớ để mời Nolting. Sáng kiến, dĩ nhiên, do Lệ Xuân. Mụ tự nguyện gọi điện thoại cho Nolting trước khi văn phòng Phủ tổng thống gửi thư chính thức.
- Ly Kai vừa báo riêng với tôi một cuộc họp mặt tại nhà Bá Thượng Đài – Nhu bảo Luân – Dự họp có John Hing, người mà anh nhắc tôi đề phòng, Bá Thượng Đài, đại sứ Đài Loan, Lâm Sử, đại diện Trung Cộng. Tất nhiên, John Hing chủ tọa. Gã cho cả bọn biết: sắp có biến cố. Gã không trả lời rõ biến cố đó là gì, song cam đoan là biến cố sẽ xảy ra gần đây. Gã trù liệu những khả năng tiếp theo biến cố, đặc biệt phân tích khía cạnh Việt Cộng nhân cơ hội đó mà phá ấp chiến lược, chiếm đất chiếm dân ở nông thôn và biểu tình đình công ở đô thị. Lâm Sử cam đoan rằng Việt Cộng chưa thể làm gì được trong thủ đô, trừ các trận đánh mìn. Ở nông thôn, Trung Cộng không tán thành Việt Cộng thành lập các đơn vị chủ lực cao hơn cấp đại đội, nhưng vì Việt Cộng đã có đến cấp tiểu đoàn cho nên Trung Cộng sẽ kềm chế quân chủ lực Việt Cộng ở mức tiểu đoàn riêng lẻ. John Hing nhận xét rằng Trung Cộng mất ảnh hưởng đối với Việt Cộng và chế nhạo Lâm Sử: ngay với người Hoa ở Sài Gòn, thế lực của nhóm Nghị Lực vẫn mạnh hơn nhóm của Lâm Sử nhiều.
- Ly Kai báo cáo có bấy nhiêu? – Luân hỏi.
- Vài chi tiết nữa, song nội dung chủ yếu có bấy nhiêu.
Luân ngả người lên tựa ghế, bóp trán
- Tại sao Ly Kai báo cáo với anh?
- Va vẫn làm như vậy… Về cuộc họp mặt này, tôi có một nguồn tin khác – nguồn tin cho biết ngày giờ, địa điểm, số người na ná như báo cáo của Ly Kai, song không nắm được nội dung.
- Chắc chắn người của anh để lộ, bọn chúng chủ động cho Ly Kai báo cáo… Tại sao anh không bắt quách John Hing, Lâm Sử?
- Về Lâm Sử, tôi không muốn bắt. Anh ta là người của Bắc Kinh. Chưa phải lúc gây căng thẳng với Bắc Kinh. Anh không thấy Bắc Kinh lần lần giúp ích cho chúng ta hay sao? Tôi cho theo Lâm Sử và nhóm của anh ta để bắt nhóm Nghị Lực. Nghị Lực nguy hiểm hơn, đó là nhóm thân Việt Cộng. Tiếc rằng chúng nó khôn ngoan quá, một lần Ly Kai đến tận ổ chúng, song mất dấu luôn. Còn John Hing, ông Fishel yêu cầu chúng ta không được đụng tới. Cả đại sứ Nolting, cũng nhiều lần nhắc như vậy. Hắn ta quốc tịch Mỹ, danh nghĩa là đại diện thương mại của Hãng hàng không Pan America và nhiều hãng buôn khác.
- Ông ta thật sự là người của hãng sản xuất vũ khí "Con ngựa bay" Colt… Nhưng, ta hãy trở lại vụ Ly Kai báo cáo. Tại sao? Ly Kai là agent double (3), nguồn tin của va không thể chỉ có lợi cho một phía. Hay là John Hing muốn nhờ Ly Kai đánh động với anh về một cú nào đó sắp xảy ra? Gã Ly Kai… Ái chà!
Luân trở đi trở lại tên Ly Kai khiến Nhu phát nhột. Cách đây không bao lâu, sau vụ Mai Hữu Xuân bắt cóc những người liên quan đến Luân, Nhu hầm hừ đòi bắn bỏ Ly Kai, thế mà bây giờ lại có vẻ tin cậy hắn ta.
- Tôi cho theo Ly Kai khá chặt, anh tin tôi… Đúng như anh khuyên tôi, qua Ly Kai, tôi biết được nhiều việc trong khối người Hoa... Tôi sẽ khử va khi va không còn có ích nữa. Còn việc này, có thể là một thứ tín hiệu… Một cú? Cứ cho như là sẽ có, song cú đó là cú gì? – Nhu cũng bóp trán. Trong khoảnh khắc,

Luân nhớ tới Mai. "Đúng rồi, chỉ có hướng đó thôi… Có mối liện hệ gì giữa Đại Việt và John Hing?"
- Tôi cho rà kỹ, bộ binh, thiết giáp, dù… tất cả đều bình thường. Tôi e rằng cái "cú" mà dư luận đồn đãi là thứ ballon (4) thăm dò…
"Anh ta chưa rà kỹ đâu!" – Luân nghĩ thầm – "Anh ta để sót cả một quân chủng mà vai trò mỗi ngày mỗi quan trọng trong cuộc chiến".
- Chúng ta sẽ hỏi Nolting… Cám ơn anh đã tốn nhiều công sức mấy hôm nay.
Nhu bắt tay Luân, có vẻ nhẹ nhõm.
*
Luân tìm Mai. Không khó khăn gì, cơ quan hàng không cho địa chỉ của cô – một phòng trong khu chung cư đường Tự Do.
- Ông kỹ sư gặp tôi có việc gì? – Mai mời Luân ngồi, giọng không được tự nhiên.
Một cái liếc nhanh trần thiết trong nhà cho Luân nhận xét: cô sống đơn giản, cơ hồ xập xệ, gần như tạm bợ; điều đó chứng tỏ Mai không có ý định ở vĩnh viễn một nơi mà hằng ngày cô rất bận rộn.
- Tôi muốn hỏi cô về người bạn phi công của cô…
Mắt Mai chớp lia lịa.
- Thật bất tiện khi phải từ chối đề nghị của ông kỹ sư, người mà tôi rất mến. Tôi mong ông kỹ sư hiểu…
- Cám ơn cô. Thế là đủ. Tôi chỉ cần biết có bấy nhiêu. Chúng ta, không ai không bận tâm với tình thế. Tất nhiên, giá điều kiện cho phép, chúng ta cho nhau biết nhiều hơn thì công việc chung nhất định có lợi… Dầu vậy, tôi vẫn khuyên cô: Mỹ nắm kế hoạch hành động của người bạn của cô. Người bạn của cô – xin lỗi cô, do nghề nghiệp thôi – tôi biết cả tên, tuổi. Như cô cho tôi biết, anh ta là một Đại Việt, đúng hơn, cha anh ta là lãnh tụ Đại Việt. Đại Việt chưa bao giờ là đảng yêu nước. Tôi không phản đối cô, trái lại. Song, tôi mong cô hiểu cô đang tiếp cận với ma quỷ. Dùng ma quỷ trị ma quỷ, hoàn toàn chính xác, cần thiết… miễn ta đừng lầm ma quỷ với con người.
Mai cắn môi, đôi mắt nhìn Luân soi mói.
- Để cô tin rằng tôi không ba hoa, tôi viết tắt tên của người bạn phi công của cô…
Luân chấm tay vào nước trà, viết lên bàn ba chữ cái: N.V.C.
Mai thay đổi trông thấy: mặt cô tái.
- Cô yên tâm. Trừ tôi, không ai biết. Tôi biết cũng nhờ cô. Qua vài thông tin rời rạc của cô hôm cô đến nhà tôi. Tìm một nhân vật như vậy đâu có khó đối với tôi. Tôi tốn vài mươi phút tra sổ của Bộ chỉ huy không quân. Dầu sao, tôi đề nghị cô xem vụ này vừa tầm của nó. Tôi không cho rằng vụ này không cần thiết, song đừng trông mong từ nó dẫn đến những đổi thay lớn lao ngay lập tức. Cô nên nhớ: Mỹ cho phép – có nghĩa là Mỹ phải có lợi trước tiên và nhiều hơn các phe khác…
- Tức là Mỹ bật đèn xanh… - Mai ấp úng.
- Không… Đúng hơn, chưa. Mỹ bật đèn vàng!
- Ta sẽ biến đèn vàng thành đèn xanh! – Mai rắn rỏi.
- Ý nghĩ hay, nhưng e rằng hơi vội. Chuyển màu không đơn giản. Và, đừng lấy nguyện vọng của mình thay cho những điều kiện thực tế. Nếu thuần túy là nguyện vọng – Luân cười – chưa biết cô hay tôi là người sốt ruột hơn… Nếu cô giữ trách nhiệm nào đó, có một lực lượng nhất định thì tôi khuyên cô: đừng vội phơi lưng. Biết đâu Đại Việt và Mỹ không mong nhân cơ hội này phát hiện lực lượng của đối phương. Tốn vài phi công, chịu một vài sụp đổ nhỏ mà tiêu diệt lực lượng của đối phương – lực lượng chúng sợ thật sự. Đâu phải là giá mắc?
Mai cắn mãi móng tay, thẫn thờ chào Luân, không tiễn khách về.
"Không biết cô ấy thông báo kịp cho cơ sở không?"

P6 - Chương 12

Nolting dĩ nhiên theo tín ngưỡng Tin Lành, như số đông người Mỹ. Tên thánh của ông ta là Frederick, tên của vị giám mục xứ Utrecht thuộc Hà Lan thế kỷ IX mà lễ hằng năm vào ngày 18-7 – chẳng ăn nhập gì với buổi tiếp tân linh đình tại dinh Độc Lập dành cho ông ta vào tối 26-2. Ông ta sinh tháng 8-1911, còn ngày ông bị ám sát hụt qua đã lâu – những 5 tháng. Thế mà văn phòng Phủ tổng thống vẫn tìm ra cái cớ: Bà Olivia Lindsay Crumpler, vợ đại sứ và các con sang Sài Gòn, gia đình tổng thống Diệm chưa có dịp chào mừng cuộc đoàn viên, nên nhân ngày cuối tháng, mời gia đình đại sứ "với tư cách bạn bè" đến chung vui một dạ tiệc "ngoài nghi thức". Đó là theo giấy mời chính thức – còn sự thỏa thuận lại từ mấy

phút điện thoại giữa Trần Lệ Xuân và đại sứ Nolting: đại sứ cứ trách Trần Lệ Xuân tránh mặt ông và Lệ Xuân dịu dàng xin lỗi, hai người trao đổi bóng gió kể cả gửi cho nhau nhiều cái hôn qua đường dây. "Tin vịt!" – Lệ Xuân kết luận về những đồn đãi sắp có đảo chính. Nolting không đời nào chịu nhúng tay vào một hành động gây hậu quả xấu cho Lệ Xuân, người mà ông ta yêu đến mức tôn thờ. Lệ Xuân cười một mình trước tấm kiếng – mụ tự ngắm – khi nhớ những lời ca ngợi của Nolting. Tám giờ, dạ tiệc bắt đầu. Nolting, vợ và bốn con: Mary, Grace, Frances, và Jane có mặt trước năm phút. Vợ chồng Nhu đón họ ở bậc thềm cuối cùng. Nolting lịch sự hôn tay Lệ Xuân. Dưới các ánh đèn của phóng viên chụp hình và quay phim, vị đại sứ thay mặt cho Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ và bà cố vấn Việt Nam Cộng hòa hoàn toàn cư xử đúng phép xã giao – ngay cả khóe mắt của họ cũng không cung cấp bất kỳ một bằng chứng nhỏ nhất nào giúp cho kẻ biết rành sự đi lại vụng trộm của họ có thể khai thác.
Tổng thống chờ vợ chồng Nolting ngay tại chỗ ngồi của mình – đặt đầu chiếc bàn dài. Kênh kiệu một cách vừa phải và thân tình một cách có tính toán, Diệm đứng lên khi hai vợ chồng Nolting đến trước mặt; ông bắt tay khách và hôn các con của họ.
Quan khách ngồi vào bàn. Toàn bộ nội các, một số tướng lĩnh, chức việc, đô trưởng, Gardiner và các nhân viên cao cấp USOM, trưởng phòng thông tin Mỹ USIS, giáo sư Webley Fishel, phó đại sứ Porter, trung tá James Casey, đại tá Đặng Văn Quangv. v…Trung tá Nguyễn Thành Luân ngồi cuối bàn. Hầu hết quan khách đều có phu nhân cùng đi. Một dịp để các bà khoe sắc, giàu, sang, bặc thiệp… Một dịp trao đổi nguồn tin về buôn hột xoàn, các sòng bạc dành riêng cho mệnh phụ đồng thời kẻ vạch, bêu xấu nhau. Một dịp để các ông nhìn chòng chọc thân thể vợ người khác. Và, trên tất cả, một dịp để các quan chức cao cấp Mỹ chọn lựa "bồ" trong hằng mấy tá nữ thượng lưu…
Tổng thống nói đôi lời trước khi nổ sâm banh:
- Trước hết, tôi xin lỗi bà Olivia Nolting. Đáng lẽ buổi tiệc mừng này được tổ chức cách đây 25 ngày, khi bà vừa đặt chân lên đất nước chúng tôi. Bấy giờ, sắp tết Nguyên Đán cổ truyền của dân tộc Việt Nam, tôi muốn bà đại sứ có thời giờ thâm nhập, tìm hiểu phong tục một quốc gia phương Đông xa xôi. Sau Tết, công việc bận rộn cả phía chúng tôi lẫn phía ngài Nolting. Mãi hôm nay, chúng tôi mới lựa chọn được thời gian thích hợp – công việc tạm ổn. Tuy trễ, song tôi tin là buổi gặp gỡ sẽ hết sức đậm đà. Ngài Nolting, người bạn lớn của Việt Nam Cộng hòa đã đổ nhiều tâm lực vun bồi cho tình đoàn kết đồng minh keo sơn Việt – Mỹ, tôi nghĩ rằng biểu lộ lòng biết ơn đó của việt Nam Cộng hòa không gì hơn những cuộc tiếp xúc mang tính gia đình như hôm nay. Tiện thể, tôi xin báo với Ngài đại sứ, chính phủ Việt Nam Cộng hòa quyết định tặng Ngài Bội tinh Kim khánh, Bội tinh cao nhất mà Ngài là người nước ngoài đầu tiên được tặng.
Tiếng vỗ tay rào rào chen với tiếng nổ sâm banh.
- Tôi xin các vị nâng cốc chúc sức khỏe bà Oliver Lindsay Nolting, ngài đại sứ Frederick Nolting, các công tử, tiểu thơ…
Diệm đưa ly sâm banh lên cao.
- Thưa Tổng thống, thưa quí vị… - Nolting đứng lên, sửa cà vạt, nghiêng mình khá sâu trước Diệm, chào mọi người, tỏ rõ ông ta xúc động thực sự - Thật là niềm hạnh phúc ngoài tưởng tượng của chúng tôi khi chiều nay đến đây dự buổi tiệc đầy ý nghĩa gia đình này. Bà Nolting nhờ tôi nói lên lòng cảm ơn sâu sắc của bà và các con. Cá nhân tôi, tôi không thể không bày tỏ sự cám ơn trước ân thưởng mà Tổng thống đã dành cho, dù rằng, xét một cách trung thực, đóng góp của tôi không có gì đáng kể. Chúng ta – Việt Nam Cộng hòa và Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ - đều chung mục đích bảo vệ tự do. Tôi phải nói rằng nhiệm vụ của tôi nhẹ rất nhiều nhờ vào tài lãnh đạo của Tổng thống và do đó, hoàn toàn chính đáng khi tôi đề nghị tất cả chúng ta nâng cốc chúc sức khỏe Tổng thống Ngô Đình Diệm, ông cố vấn Ngô Đình Nhu, bà cố vấn Ngô Đình Nhu và các vị trợ thủ cho Tổng thống…
Nolting và vợ nâng cốc. Cả hai bước ra khỏi bàn, chạm cốc khắp lượt người có mặt.
- Tổng thống Mỹ cam kết giúp đỡ Việt Nam Cộng hòa và vị lãnh tụ khả kính của nó là Tổng thống Ngô Đình Diệm. Tôi xin được chạm cốc riêng với ngài Tổng thống!
Nolting và Diệm uống cạn. Buổi tiệc tiếp diễn giữa những lời chúc tụng hoan hỉ như vậy. Diệm là người hài lòng, ông cười luôn. "Tội nghiệp thím Nhu chịu cực khổ". Ông ngó đứa em dâu với cái gật đầu tưởng thưởng nhè nhẹ. Lệ Xuân ngồi cạnh Nolting – cố giấu song vẫn không giấu nổi vẻ đắc thắng. Nolting vừa ăn vừa trao đổi với Diệm và Nhu. Không khí cởi mở, thân ái ấy được phóng viên ghi không sót một chi tiết.
Luân chiêm nghiệm: Mỹ đào tạo được một hạng ngoại giao chuyên nghề - da mặt của chúng bằng sáp, lưỡi của chúng bằng chất dẻo hóa học, với độ đàn hồi cao nhất.
Lê Văn Tỵ và các quân nhân lặng lẽ nhấp rượu. "Mỹ cũng đào tạo được các tay võ biền chỉ biết vâng lệnh…" – Anh chợt thấy Dung sa sầm mặt. Thì ra, James Casey đang ngó cô chòng chọc.

- Thằng khả ố! – Dung nói vào tai Luân. Luân cười mỉm.
- Em phải biết tự chủ. Mặc kệ hắn…
Nhìn tổng quát buổi dạ tiệc, Luân thấy mọi người đều không được tự nhiên. Phải chăng bản thân lý do buổi dạ tiệc – dù Diệm đã tưới lên nó nước hoa hảo hạng, vẫn không đủ sức thuyết phục những người có mặt. Riêng Olivia – mọi người đều kín đáo quan sát bà ta – tươi cười một cách rất tự nhiên, tự nhiên đến mức giả tạo. Chăm sóc thật tỉ mỉ trang sức, Olivia vẫn không xóa nổi nét tàn tạ của một phụ nữ phương Tây hết thời xuân sắc, nhất là bà ngồi đối diện Lệ Xuân và giữa rừng hoa khôi của dạ tiệc. Câu chuyện của Olivia và Lệ Xuân xoay quanh các mỹ viện – thật ra, Olivia hơn tuổi Lệ Xuân không bao nhiêu, Lệ Xuân đẻ cũng không ít hơn bà ta. Olivia mở ví, ghi vào sổ tay một lô tên crème, tên sách nói về giữ sắc đẹp, tên mỹ viện ở Paris và Tokyo…
Đến 10 giờ, quan khách đã ngà ngà, nhân viên phục vụ mời mọi người sang gian giữa – nơi bố trí thành sàn nhảy. Diệm lấy cớ không quen thức khuya, bắt tay vợ chồng Nolting và ủy cho Nhu thay ông. Thật ra, Diệm vốn ghét khiêu vũ. Đây là lần đầu, ông cho phép mở khiêu vũ tại dinh Độc Lập. Nhu đã phải thuyết phục ông khá lâu, ông bằng lòng sau khi thở dài:
- Thời thế khác nhiều quá!
Ý định của Nhu lộ liễu đến mức Nguyễn Văn Y, người nổi tiếng dốt chính trị, đã phải tặc lưỡi với Luân:
- Ông cố vấn rước quá nhiều ca sĩ, đào hát không mấy đứng đắn, e người ngoại quốc cười…
Luân biết đây là công trình của Ngô Trọng Hiếu. Những cô gái "bốc lửa" như báo chí gọi, trong các kiểu quần áo hở hang và mỏng dính ghì các quan chức Mỹ, theo nhạc giậm giật, vang động cả dinh cơ bấy lâu là chốn thâm nghiêm. Ngô Đình Nhu, đạo mạo và khô khan thế, vẫn mời Olivia Lindsay ra sân. Đáp lại, Nolting và Lệ Xuân thành cặp, James Casey tìm Thùy Dung. Đoán trước sự thể này, Dung lách vào trong.
- Bà trung tá đâu rồi, thưa trung tá?
James Casey hỏi Luân. Luân cũng giả vờ ngó quanh, tất nhiên không tìm thấy:
- Chắc nhà tôi nhức đầu vì mấy hớp sâm banh, cô ấy rất yếu rượu, dù là rượu nho.
James Casey nhún vai thất vọng. Gã chọn một phụ nữ, hẳn là phu nhân một viên chức Việt nào đó, khá hấp dẫn. Đèn mờ ảo, dinh Độc Lập dường tách khỏi ngoại cảnh – cuộc chiến tranh đẫm máu lan đến mọi vùng hoang vắng. Lướt qua đám khiêu vũ, người ta dễ có ấn tượng mối tình Việt Mỹ nóng sốt, thơm tho như sự va chạm thịt da nam nữ và những câu thì thầm tình tứ khắp gian phòng phảng phất màu sắc vương giả.
Bản nhạc chấm dứt. Mọi người vỗ tay, trở lại ghế đã bày các thức uống. Nolting và Lệ Xuân mang cốc ra hành lang, Nhu cũng làm như vậy với Olivia, Luân thấy Lệ Xuân nói câu gì đó mà Nolting lắc đầu kiên quyết. Mặt Lệ Xuân rạng rỡ hẳn.
"Gã đại sứ cam đoan không có đảo chính!" Luân nghĩ thầm.
Nhạc lại trỗi. Olivia xin phép về trước với các con. Nhu chủ động mời Nolting dự cho xong chương trình. Olivia vui vẻ nhận lời thay chồng. "Bà ta đóng khá tròn vai trò đau nhói này nhưng không thể chứng kiến mãi tấn tuồng…", Luân nhận xét.
Nhu tìm chỗ ngồi nghỉ, đúng ngay chỗ Luân.
- Anh không nhảy? Cô Thùy Dung đâu? – Nhu hỏi.
- Cô ấy có lẽ không khỏe, vào trong. Tôi chưa nhảy vì chưa biết nhảy với ai… - Luân nói vui.
- Nếu anh muốn, tôi giới thiệu cho…
- Khoan đã… Tôi muốn thay anh quan sát một lúc…
- Cám ơn…
Hai người hút thuốc, ngó toàn cảnh sân nhảy.
Anh cho cả cô Minh Hiến – gọi là Hiến "Vamp" – đến đây nữa sao? – Luân hất hàm về một cô gái trong vòng tay Fishel; cô gần như phơi trọn bộ ngực đồ sộ và cặp đùi tròn căng. Báo chí gần đây không ngày nào không nhắc đến cô – hát không hay mà vẫn là cây đinh của "Sài Gòn by night" bởi cô cuốn hút khách không chỉ bằng giọng hát. Người ta, thậm chí, nói đến những cuộc đọ súng giữa các sĩ quan cấp tá, cấp tướng quanh cô, "Marilyn" hoặc "B.B" Việt Nam.
- Biết làm thế nào được… - Nhu thở dài, như Diệm thở dài mấy hôm trước.
Luân cảm thấy cái buồn rã rời trong Nhu, nhà tư tưởng lớn của chế độ, lãnh tụ Phong trào thanh niên Cộng hòa, lãnh tụ đảng Cần Lao. Tình thế xô đẩy con người tầm cỡ đó đi đến nhưng thủ pháp rẽ tiền nhất. Cho nên, hoàn toàn không có gì khó hiểu khi Nhu xây một P.42. những dự báo kinh khủng. Rõ ràng, hai nhân vật mà Nhu quyết "chài" là Nolting và Fishel. Giáo sư Fishel, chuyên gia giúp linh mục Cao Văn Luận xây trường Đại học Huế, cũng góp xây dựng Đại học Đà Lạt – cả hai đều dính đến giáo hội Thiên Chúa – là đầu não CIA ở Nam Việt, người đưa Diệm lên ghế thay cho Bảo Đại. Tiếng nói của ông ta nặng cân nhất về tình hình Nam Việt trước kia cũng như hiện nay.

Lệ Xuân lả trong tay Nolting; Luân tin rằng Nhu hiểu rõ những lời mà cả hai người đang nhỏ to với nhau. Nhu bình thản đến lạnh lùng. "Mọi phương tiện đều tốt miễn nó đạt mục đích". Ngô Đình Nhu thể hiện câu triết lý cổ đại tại đây, bằng chính vợ mình. Lệ Xuân, vẫn áo hở cổ, có vẻ già dặn hơn các cô gái nhảy chuyên nghiệp.
- Chú Nhu này! – Một người can thiệp vào sự yên lặng nơi góc phòng có Nhu và Luân. Người đó là giám mục.
- Đức cha chưa nghỉ? – Nhu đặt ghế mời anh.
- Chưa… Nhạc om sòm, nghỉ thế nào được… Luân không nhảy sao?
- Thưa, con không thấy hứng thú…
- Nên nhảy, con ạ. Hứng thú hay không, không phải là việc con cân nhắc. Bổn phận con phải nhảy!
"Ông giám mục đã bước khá sâu vào mưu mô chính trị rồi!" – Luân nghĩ.
- Dạ, con sẽ nhảy. Con đợi anh Nhu giới thiệu người mà anh ấy chọn cho con…
- Tốt! – Giám mục buông thõng câu nói. Ông bắt sang câu khác:
- Chú Nhu nè, chú nhớ nói một tiếng với thằng Bộ trưởng kinh tế Hoàng Khắc Thành để hắn cấp giấy phép đặc biệt cho chị Cả Lễ chở gạo ra miền Trung…
- Khổ quá! – Nhu kêu lên – Đức cha cũng biết cơn bão Wilda hủy hoại gần một triệu mẫu ruộng Tây Nam phần. Gạo Sài Gòn vọt lên gần 600 đồng một tạ, ta phải nhập hỏa tốc 50.000 tấn gạo Thái Lan. Làm sao Bộ kinh tế cho phép tư nhân chuyển gạo ra Đà Nẵng để xuất cảng? Đã có lệnh của Tổng thống cấm xuất khẩu gạo.
- Thiếu là thiếu vạn, thiếu triệu, chớ thiếu chi vài nghìn tấn! Chú liệu mà cư xử, kẻo trong nhà lại bất hòa, không tiện! – Giám mục xẵng giọng.
- Anh Luân thấy đấy! Tai tiếng quá nhiều rồi, bộ muốn chết chùm sao? – Giọng Nhu không còn lễ độ nữa.
Luân tảng lờ không nghe. Chuyện tranh chấp trong gia đình Tổng thống càng về sau càng gây cấn, quanh các món lợi, nhất là giữa Lệ Xuân và Cả Lễ, Ngô Đình Cẩn…
- Tai tiếng quá nhiều! – Giám mục nhại lại, liếc về phía Lệ Xuân và Nolting.
- Vợ chồng tôi chấp nhận tai tiếng, là vì sao, Đức cha tất hiểu. – Nhu sừng sộ.
- Anh Luyện khi nãy không thấy, bây giờ lại có mặt!
Luân chỉ về phía xa xa, Ngô Đình Luyện đang nhận Minh Hiến từ tay Fishel. Anh muốn đánh lạc hướng cuộc cãi lẫy giữa hai anh em họ Ngô.
- Chú ấy chỉ về đây vào lúc này, lúc khiêu vũ… Tôi mấy lần đề nghị Tổng thống bãi chức đại sứ của chú ấy. Chẳng giúp được gì cho chính phủ, suốt ngày chạy theo gái. Về đây, dám leo rào đi chơi suốt sáng… Quá thể rồi! – Nhu lầu bầu, không chỉ nói về Luyện mà hắn muốn nhắn nhe giám mục.
- Chú xem vụ nhập cảng phân hóa học, ông đại sứ có đồng ý nới cho ta điều kiện chút nào không? Trường Cần Lao nhân vị Vĩnh Long trông cậy số phân đó...
Giám mục rõ là không nghe ra lời nhắn nhe của Nhu.
Vừa tức, vừa ngượng với Luân, Nhu đứng phắt dậy:
- Anh Luân đi theo tôi!
Luân ái ngại nghiêng mình chào giám mục.
Giám mục làm một cử chỉ cho phép, rồi lững thững quay lưng theo hành lang ra phía sau. Trông bước giận dỗi của giám mục, Luân bùi ngùi – giám mục trước sau vẫn hết lòng che chở Luân, nhờ "cây dù" quyền thế của ông mà Luân vượt qua khỏi những ngày đầu sóng gió. Đôi lúc Luân nghĩ đến một trả ơn – cách nào đó, trong hoàn cảnh nào đó, anh chưa biết – song nhất thiết phải như vậy. Một giáo phẩm cấp cao, tham vọng cả đời lẫn đạo đều nồng nhiệt, giám mục càng về sau, theo cái đà phục chế "vương triều nhà Ngô" thọc tay vào vô số chuyện mờ ám và ông quên rằng chính ông góp phần khó khăn không nhỏ đe dọa sinh mệnh của dòng họ ông… Dù theo nghĩa nào, ông vẫn là người ơn của mình"!
- Tôi bất lực! – Nhu vừa đi vừa càu nhàu – Thật khó mà làm cho họ hiểu. Anh thấy đấy, nội bộ gia đình chúng ta gây nên nhiều nguy hiểm không kém bất cứ kẻ thù nào…
Luân không tiện can thiệp vào cơn bất mãn của Nhu. Dẫu sao, lịch sử đã an bài. "Mâu thuẫn nội bộ địch là đồng minh của cách mạng" – Luân nhớ lời anh Hai trong cuộc gặp gỡ trước khi Luân rời chiến khu. Mâu thuẫn ấy bức xúc nhiều vẻ, đến nỗi phát lộ ngay giữa anh em ruột và trong cái gia đình lẽ ra phải thuận thảo hơn ai hết, nhất là vào lúc này. Họ Ngô cầm quyền từ tháng 7-1954 đến nay, tròn 6 năm 7 tháng, khoảng thời gian đủ để cho viện trợ Mỹ và tình trạng chiến tranh sinh nở một tầng lớp tư sản mới – tư sản cầm quyền. Nếu lợi ích của họ nhất trí với mục tiêu chống Cộng thì họ rất chia rẽ nhau về sự phân chia lợi ích đó, trên lĩnh vực quyền bính và kinh tế, mà quyền bính xét cho cùng cũng là kinh tế. Gia đình Diệm tập trung mọi thứ danh lợi. Lớp tư sản không được tham chính, khá đông về số lượng, khá mạnh về

kinh tế, trực tiếp quan hệ với tài phiệt Mỹ trong đó không ít là con bài dự bị của Mỹ. Trong lớp tham chính, bộ phận tướng tá lớn dần, bất mãn với cách ăn chia của gia đình Diệm. Rồi đến lượt gia đình Diệm, cánh Huế cho rằng Lệ Xuân dựa thế Diệm lấn lướt họ. Chỉ nhìn từ góc độ đó thôi, tiền trình của họ Ngô thật mờ mịt…
Nhu đưa Luân đến một thiếu phụ. Bà ngồi một mình có lẽ nghỉ mệt sau một bản nhảy tốn nhiều sức. Với Luân, bà không phải là kẻ xa lạ. Saroyan – người Ả Rập, vợ của Fishel. Thỉnh thoảng Luân gặp bà ta trong các buổi tiếp tân. Bà đại diện cho Hội phụ nữ từ thiện quốc tế, kết hợp với công tác của chồng mà thường trú ở Sài Gòn. Trên dưới 30 tuổi, nước da "cà phê sữa" như đàn ông vẫn gọi, mái tóc đen nhánh và đôi mắt to. Saroyan thu hút giới ngoại giao bằng vẻ đẹp pha Âu-Á, phần nào "man rợ" như tướng André có lần nhận xét. Hôm nay, tại buổi dạ vũ đài các này, hai ngôi sao sáng rực – Trần Lệ Xuân và Soroyan.
"Giá mà Thùy Dung của mình chịu ra sàn nhảy, phải nói có đến ba ngôi sao!". Luân bắt tay Sorpyan và nghĩ thầm.
- Hân hạnh gặp trung tá! – Soroyan tươi cười chào Luân.
- Trung tá Nguyễn Thành Luân muốn mời bà! – Nhu nhã nhặn giới thiệu.
- Ồ! Ông cố vấn khỏi làm trung gian. Trung tá và tôi quen nhau từ lâu… Sẵn sàng!
- Thế sao? – Nhu làm vẻ sửng sốt. Và sau đó cười mỉm – Chúc bà một đêm vui vẻ!
Dàn nhạc bắt đầu chơi một bản valse. Luân đưa Soroyan ra giữa sàn.
- Buổi dạ vũ này hình như tổ chức theo một yêu cầu chính trị… - Soroyan bảo Luân.
- Tôi không rõ, thưa bà… Tôi là một quân nhân, và tại đây, tôi là chủ… - Luân trả lời, thăm dò.
- Ông rõ, rất rõ! – Soroyan cười. – Tổng thống Diệm tìm cách tự vệ, tiếc rằng đội quân tự vệ gồm số đông taxi girl (1) không thể là một đội quân có sức chiến đấu tốt! Giống như Liên binh phòng vệ trước đây trong biến cố 11-11…
Hắn Soroyan nói đến Minh Hiến và các cô gái nhảy khác.
- Tệ hơn cả là ông Nhu cho bà Nhu đóng vai trò không mấy đẹp ấy quá lộ liễu.
Quả Lệ Xuân và Nolting đang lẩn vào một vùng tối.
- Xin lỗi bà giáo sư@ – Luân thấy cần thiết phải phản kích – Đây là một cuộc vui và bà cố vấn là chủ, ông Nolting là khách…
- Ông tranh luận với tôi làm gì? Ngay ông, ông mời tôi nhảy đâu phải vô tư? Thậm chí, ông Nhu nhờ ông… Ông vẫn với tư cách là chủ nhà đấy, phải không?
Soroyan nói tiếng Pháp sõi như người Pari.
- Nếu vậy thì… - Luân nới lỏng tay.
- Không sao, ông đừng vội nóng. Nếu ông không mời tôi, tôi cũng sẽ mời ông, dù biết rằng ông coi trên trái đất này chỉ có mỗi bà trung tá. Tôi thích ông!
Soroyan đặt tay Luân lên bờ vai trần của bà ta. Luân chợt rùng mình. Soroyan cười khúc khích:
- Sao ông sợ? Tôi có phải là con rắn độc đâu?
- Tôi không sợ nếu bà cho tôi biết bà nhảy với tôi là do sở thích của riêng bà. – Luân lấy lại tự chủ.
- Ông muốn hỏi tôi có chịu ảnh hưởng của ông Fishel không, chớ gì? Trong trường hợp này, tôi độc lập. Cần báo với ông, Fishel cảm tình với ông. Nếu có một cái gì khiến Fishel khó chịu là ông trẻ, còn Fishel già.
Soroyan cười, phả cả hơi nóng vào mặt Luân, nhưng sau đó, bà ta lại sa sầm mặt…
- Ông xem phim "La Valse dans l'ombre" (2) chưa?
- Có… Robert Taylor và Vivien Leigh với bài "Ce n'est qu'un aurevoir" (3).
- Bỗng nhiên, tôi có cảm giá chúng ta đang ở trên bờ sông Tamise và ông sắp ra mặt trận… - Giọng Soroyan cực kỳ quyến rũ.
- Tiếc là tôi không sẵn một tượng Phật để làm kỷ niệm cho bà… Và, chúng ta ở trong một lâu đài chứ không ở dưới hầm tàu điện Luân Đôn, giữa mưa bom V1, V2… - Luân đùa.
- Ông khác Fishel…
Fishel đã về Minh Hiến trở lại và hai người gần như hòa làm một… bản nhạc du dương nhưng hai người lại cuồng loạn.
- Giáo sư thích ca sĩ Minh Hiến!
- Không phải… Ông Fihel chưa hề biết thích ai, kể cả tôi. Ông ta ly dị vợ và cưới tôi, nhưng không phải vì say mê tôi…
Luân giả bộ kinh ngạc.
- Tôi là người Kuwait. Xứ sở tôi, theo dự báo của các nhà địa chất, sẽ trở thành một trong những nơi sản xuất dầu hỏa hàng đầu thế giới. Đấy, vì sao Fishel cưới tôi. Công vụ đòi hỏi ông ấy như vậy và ông ấy

cũng thích như vậy… - Giọng Soroyan buồn buồn.
- Thế, tại sao giáo sư không cưới một phụ nữ Việt Nam, Minh Hiến chẳng hạn?
- Trước kia, ông ấy định cưới một phụ nữ Việt Nam, trong gia tộc ông Diệm, con của bà Cả Lễ hoặc của ông Khôi. Nhưng khi ông biết rằng, ông sẽ rời Việt nam sang công cán ở Trung Đông, ông cưới tôi… Trước tôi, bà vợ mà ông ấy ly dị là một người Nhật – đẹp mê hồn… Còn trước nữa, một người Đức, xấu hơn bất kỳ người phụ nữ xấu nào trên hành tinh này… Chắc chắn tôi không phải là bà Wesley Fishel cuối cùng… Ông Fishel đã vào tuổi 62 rồi đó!
Hết bài nhạc, Luân đưa Soroyan về chỗ.
- Tôi là bạn của Fanfani, Helen nhắc ông luôn! – Soroyan cười tinh quái. "À, thì ra là cô nhà báo đã ba hoa về mình". Luân ngồi cạnh Soroyan, suy nghĩ về mối quan hệ hơi đột ngột hôm nay. Fanfani nói gì?
- Helen mê ông, nhưng cô ta biết là tuyệt vọng… Bà trung tá hãnh diện hay ghen về các mối qua hệ đó?
- Thùy Dung của tôi rất hiểu… - Luân trả lời lơ lửng.
- Không hiền đâu! Một nhân viên công an thì làm sao hiền được… Nhưng, nó có ý nghĩa gì đối với chúng ta?
Tự nhiên, Luân cảm thấy thương hại cô gái Ả Rập. Anh chợt nhớ Tiểu Phụng, cô gái Hoa mà cái chết bi thảm ám ảnh dai dẳng Luân.
Giữa lúc đó, Thùy Dung từ phía trong bước ra.
Soroyan cầm tay Dung, kéo ngồi xuống cạnh:
- Bà trung tá ẩn mình đâu đó theo dõi chúng ta! May mà trung tá không hôn tôi, hoặc ngược lại. Cũng may mà đêm nay không có Fanfani… - Soroyan cười hồn nhiên.
- Tôi chỉ cảm thấy bà và anh Luân tôi nhảy rất đẹp! – Dung không chịu kém – Nếu các bạn hôn nhau, tôi xin được chia sung sướng… Nói thế thôi, anh Luân tôi xấu trai lắm!
- Bà nói sai! – Soroyan reo – Bà mà bỏ trung tá, tôi lấy ngay!
Dung lay Luân:
- Thế nào, anh Luân?
Luân chưa hề đùa kiểu đó bao giờ, tai anh nóng bừng bừng, trong lúc Soroyan vẫn chưa buông tha anh:
- Nhảy đẹp đôi chứ! Bà đồng ý nhường trung tá cho tôi không?
- Nếu cả hai người tình nguyện, tôi chẳng những không phản đối mà còn hoan nghênh!
James Casey chực hờ từ bao giờ, bỏ cô vũ nữ giữa sân nhảy, phăm phăm đến trước Dung:
- Xin mời bà trung tá! Xin phép trung tá…
Dung dứt cười, vẻ tinh nghịch tan biến, uể oải đứng lên:
- Tôi không được khoẻ, xin tiếp trung tá James Casey một bài ngắn thôi.
- Đúng đấy! – Soroyan bảo.
- Bà trung tá theo nếp phụ nữ châu Á chặt chẽ quá! – Soroyan bình luận khi James Casey dìu Dung ra sàn, cô giữ khoảng cách với hắn và không rời khu trung tâm, nơi ánh đèn sáng hơn mọi nơi.
"Tội nghiệp Dung. Đối với cô đấy là cực hình…". Luân liếc vợ, chia xẻ.
- Bà trung tá ra sân nổi bật như hoàng hậu của buổi dạ vũ. – Soroyan khen – Ông hạnh phúc lắm. Tôi rất thích ông vì ông yêu vợ. Giá mà tôi được như Dung…
Soroyan không thể biết Dung khổ sở như thế nào trong những buổi tập khiêu vũ - ở trường của Bộ nội vụ trước kia và ở nhà sau này; hai vợ chồng học động tác nhảy theo sách…
- Bà có thấy mọi người đàn ông ghen với tôi không? – James Casey tán.
Dung không trả lời, trông cho bài nhạc mau hết. Cô thở phào rời sân nhảy, James Casey trả Dung về chỗ.
- Bà thật quá dè xẻn với tôi… Liệu còn dịp nào tôi được tiếp bà nữa không?
Dung lặng lẽ sà cạnh Luân.
- Ông không cho bà Luân nhảy bấy nhiêu với ông là một đặc ân sao? – Soroyan gỡ cho Dung.
- Thế, tôi xin bà Fishel cho tôi một đặc ân thứ hai. – James Casey chìa tay cho Soroyan.
- Tôi có thể nhảy với ông cho tới sáng, nhưng, ông xem kia, ông Nhu sắp chúc chúng ta ngủ ngon…
Buổi dạ vũ kết thúc vào nửa đêm. Nhu nói mấy lời cảm ơn. Nolting xin phép đưa Lệ Xuân sang phía trái dinh Độc Lập, nơi ở của gia đình Nhu. Vừa lọt vào hành lang, Nolting đã thầm thì:
- Nhớ nhé, cuối tuần, Nha Trang, Olivia không đi…
- Ngài đại sứ biết em không từ chối bất kỳ một đòi hỏi nào của ngài. Em yêu ngài. – Lệ Xuân dán sát người vào Nolting – Song nhiều việc khiến em không vui…
- Ví dụ?
- Trước hết, dư luận về chúng ta. Kế đó, gia đình chúng em bỗng trở thành đối tượng đả kích của dư luận báo chí Mỹ, họ đánh chúng em còn hung hăng hơn đánh Cộng sản…
- Ô, bọn báo chí! Để ý làm gì! Tổng thống Mỹ cam kết ủng hộ Tổng thống Diệm. Vả lại…

Đến đúng lối rẽ vào phòng của Lệ Xuân, Notlting hôn Lệ Xuân.
- Em không thể mời anh vào phòng em lúc này... Anh đừng giận nhé…
Nolting thô bạo, ghì Lệ Xuân thật mạnh. Trong một thoáng, Lệ Xuân nhận thấy đôi mắt Nolting lóe một tia kỳ dị.
- Cuối tuần, Nha Trang…
Nolting rời Lệ Xuân. Gã nuối tiếc – Lệ Xuân khó hiểu nổi nguyên nhân đích thật của sự nuối tiếc kia… Mụ đinh ninh gã đại sứ thèm mà không thỏa mãn.
Ngoài thềm, Soroyan bắt tay Luân và nhân lúc Nhu và Fishel đang tỉ tê, bà nói thật nhanh vào tai Luân:
- Bất kể như thế nào, sáng mai, ông cũng không được đến đây trước 8 giờ… Ông nhớ!
*
Tin của Reuter:
Sài Gòn bàng hoàng vì những tiếng nổ lớn. Hai chiếc máy bay ném bom AD6 ném bom và bắn phá dinh Độc Lập từ lúc tờ mờ sáng. Nhiều cột khói bốc cao. Chưa rõ số phận của Tổng thống Diệm.
Tin của AFP:
Một lần nữa, quân đội can thiệp vào chính trị ở Sài Gòn. Hai chiếc máy bay chiến đấu Skyraider, vừa được Mỹ trang bị cho quân đội Nam Việt đã ném bom và bắn phá dữ dội dinh Độc Lập, nơi tượng trưng quyền uy của chế độ Tổng thống Ngô Đình Diệm. Hình như không có bộ binh can thiệp. Khu vực trung tâm thành phố bị cô lập. Dư luận đồn đãi Tổng thống Ngô Đình Diệm thiệt mạng…
Tin của Hãng thông tấn Trung ương Đài Bắc:
Một trận oanh kích xảy ra sáng nay ở Sài Gòn nhằm vào dinh Độc Lập. Một phi cơ phản loạn bị bắn rơi. Thiệt hại không đáng kể. Tổng thống Diệm an toàn. Thống chế Tưởng Giới Thạch đã nhân danh Trung Hoa Dân quốc gửi điện cho Tổng thống Diệm…
Tin của AP:
Dinh Độc Lập giữa trung tâm Sài Gòn bị hai phi cơ chưa rõ xuất xứ ném bom và bắn phá từ 7 giờ 15 đến 7 giờ 25, giờ Sài Gòn. Bốn quả bom rơi vào cánh trái dinh Độc Lập, nơi ngụ của gia đình ông bà Ngô Đình Nhu, bào đệ của Tổng thống Diệm. Cánh trái đó sụp đổ hẳn. Cao xạ của Hải quân đã hạ một trong hai phi cơ, tại Nhà Bè, ngoại ô phía nam thành phố vào lúc 7 giờ 35. Viên đại úy phi công tên là Phạm Phú Quốc, nhảy dù, bị bắt sống. Phái viên bản hãng quan sát tại chỗ: căn lầu tư thất của ông bà Nhu và văn phòng của bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần cháy dữ dội. Bà Ngô Đình Nhu bị thương nặng.
Thông báo của Phủ tổng thống:
Đài Sài Gòn phát vào 10 giờ sáng: Sáng nay, hai phi cơ chiến đấu AD6 do hai sĩ quan phi công Phan Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử lái, đã ném bom dinh Độc Lập vào hồi 7 giờ 15. Bom gây một số thiệt hại vật chất. Hai nhân viên phục dịch Phủ tổng thống mà một là phụ nữ, thiệt mạng. Tổng thống và gia đình an toàn. Lực lượng bảo vệ Phủ tổng thống và Hải quân đóng trên bến Bạch Đằng đã can thiệp kịp thời, đánh đuổi bọn phản nghịch. Một trong hai phi cơ bị bắn rơi tại Nhà Bè, tên Phạm Phú Quốc, lái phi cơ bị bắt sống. Chiếc kia bay sang Cambốt, hạ cánh vào 8 giờ 50 tại phi trường Pochengtong. Bộ ngoại giao Việt Nam Cộng hòa đã mời đại diện Cambốt đến trao công hàm chính thức yêu cầu trao trả phi cơ và tên Nguyễn Văn Cử. Dư luận ghi nhận cả hai tên phi công thuộc đảng Đại Việt và được đào tạo tại Trường không quân Carolina.
Phủ tổng thống kêu gọi dân chúng bình tĩnh. Bọn phản loạn tay sai ngoại bang và Cộng sản nhất định sẽ bị trừng trị đích đáng.
Nhật lệnh của đại tướng Tổng tham mưu trưởng có đoạn viết: Hành vi đơn độc của hai tên phản loạn chỉ khiến cho tướng lĩnh và sĩ quan Việt Nam Cộng hòa càng siết chặt hàng ngũ quang Ngô Tổng thống…
Bức tâm thư của đại úy Nguyễn Cao Kỳ, do Đài quân đội phát và do đại úy đọc có đoạn: Nhân danh lực lượng không quân, tôi cực lực lên án hành động bỉ ổi của hai tên lạc ngũ Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử. Đó là những tên "ăn cơm Quốc gia thờ ma Cộng sản", chúng cần phải được nghiêm trị. Trong giờ phút trọng đại của đất nước, âm mưu ám hại Tổng thống, vị lãnh tụ anh minh của dân tộc, đồng nghĩa với sự quỳ gối dâng miền Nam tự do cho Cộng sản…
Cái đáng tức cười hơn cả là báo chí Sài Gòn phát hành buổi sáng 27-2 đăng tin và tường thuật đêm dạ vũ trong dinh Độc Lập, kèm nhiều ảnh. Riêng các tờ "Cách mạng quốc gia", "Ngôn Luận", "Tự Do" in ảnh Diệm và Nolting chạm cốc, bài nói của cả hai. Việt tấn xã viết một xã luận, nhan đề: Không khí đầm ấm Việt Mỹ, một cái tát vào bọn chia rẽ khối đoàn kết thân hữu vững chắc. Tờ Tiền Tuyến đề tựa cho bài bình luận: Bọn tung tin đảo chính, hãy coi đây! Dưới bài, ảnh Nolting và Lệ Xuân, Nhu và Olivia đang lả lướt…
*
Điện thoại reo. Trần Lệ Xuân bị một mảnh gạch chém nhẹ vào má, cầm ống nghe.

- Nolting đây… Việc gì đã xảy ra? Ai ở đầu dây đó? Tổng thống Diệm, ông Nhu, bà Nhu như thế nào? Tôi sẽ đến ngay.
- Nolting gọi! – Lệ Xuân che ống nói bảo Nhu.
Nhu trong bộ áo ngủ xộc xệch, cau mày.
- Em trả lời nhé? – Lệ Xuân hỏi… Nhu gật đầu.
- Alô... Tôi, madame Nhu đây…
- Hoan hô… - Nolting gào trong máy.
- Rất tiếc, thưa đại sứ, tất cả chúng tôi đều bình yên…
Lệ Xuân gác máy, mạnh tay.
Ngày 28, Bộ ngoại giao Hoa Kỳ tuyên bố: Tình hình Nam Việt rất vững. Tổng thống Kennedy gửi điện chúc mừng Tổng thống Diệm thoát nạn, lên án "những tên Cộng sản" phá hoại…
Ngô Trọng Hiếu và Trương Công Cừu kiến nghị tổ chức cuộc mittinh phản đối bọn Thức – Phong – Cộng. Nhu trả lời: Dẹp! Tốn tiền vô ích.
Ngày 4-3, lễ Không quân nhất trí tại bến Bạch Đằng. Tổng thống Diệm ngồi sát đại sứ Nolting xem các kiểu phi cơ nhào lộn, trong lúc các tàu hải quân chĩa cao xạ tua tủa.
Cùng ngày, Trần lệ Xuân đáp máy bay sang Nhật: vết thương trên má cần được các chuyên gia thẩm mỹ xử lý. Chỉ có Ngô Đình Nhu và các con tiễn Lệ Xuân.
… Cuộc điều tra cấp tốc do Trần Kim Tuyến tiến hành cho biết: 7 giờ 10 phút sáng, hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử được lệnh xuất kích can thiệp ở vùng Đức Hòa – một toán Việt Cộng không rõ quân số tấn công một đồn Bảo an. Khi hai máy bay AD6 rời phi đạo, lấy vòng bay khác thường. Đài chỉ huy cảnh cáo phi công: máy bay mang bom, không được vượt ngang thành phố. Từ độ cao 3.000 mét ở phía Nhà Bè, tránh ánh mặt trời vừa nhô, hai máy bay nối tiếp nhau lao xuống dinh Độc Lập, nhả liền mỗi chiếc hai quả bom loại sát thương, cân nặng mỗi quả 100 cân Anh… Bom rơi khá chính xác. Lấy bụng khói làm điểm, máy bay lao lần thứ hai, xả tiểu pháo 20 ly kỳ hết đạn. Chiếc do Cử lái cất đầu lên và bay thẳng về phía tây. Chiếc do Quốc lái vì tránh cao xạ của Hải quân, bay chệch về phía Nhà Bè và trúng đạn. Quốc nhảy dù, rơi xuống vùng Tân Thuận… Quốc không chống cự khi bị lực lượng an ninh bao vây.
Nhu gọi cả Bộ tư lệnh không quân đến Sở mật vụ, đích thân hỏi cung: Có đúng là hai phi công cần phải xuất kích can thiệp một đồn bị tấn công không? Tại sao hai phi công phản loạn lại có thể cùng bay một lượt? Tại sao chọn rạng sáng ngày 27 là ngày dinh Độc Lập dậy muộn sau đêm dạ vũ?
Những cuộc bắt bớ âm thầm nhưng ráo riết lan ra ngoài binh chủng không quân. Số tình nghi Đại Việt đều bị câu lưu.
"Sau Dù và Không quân, đến lượt binh chủng nào trở mặt?". Nhà báo Fanfani đặt câu hỏi. Đó cũng là câu hỏi của Nhu – và cũng là của Nguyễn Thành Luân.
*
Khi những tiếng bom rung chuyển đập mạnh vào kính cửa sổ, Luân vọt ra khỏi nhà. Anh linh tính là sự cố đang đến.
- Đúng như bà Soroyan nói với anh. – Dung bảo.
Thạch trèo lên ngọn cây trước nhà:
- Dinh Độc Lập "bị" rồi!
Hai chiếc Skyraider lao xuống lần thứ hai, tiếng rít rờn rợn.
- Công trình của Fishel… - Luân và Dung ngó nhau.
Luân chưa đoán tình thế sẽ đi đến đâu và cũng chưa biết việc nên làm trước mắt là gì thì pháo cao xạ nổ dữ dội. Trên đường phố, tiếng xe chữa lửa réo liên hồi – chứ không phải xe tăng.
- Một máy bay trúng đạn, bốc cháy… Phi công nhảy dù… - Thạch tiếp tục thông báo.
- Chắc chỉ có bấy nhiêu thôi… - Luân bảo Dung, thất vọng. Anh quay điện thoại. Dinh Độc Lập trả lời…
- Một lời cảnh cáo nữa… - Dung nhận xét.
- Có thể, lần cảnh cáo sau cùng…
Luân chợt nhớ đến Mai. Nhưng, nhiệm vụ không cho phép anh mạo hiểm gặp Mai. Nơi anh phải có mặt là dinh Độc Lập.
Luân vấn an Tổng thống và giám mục. Cả hai đã chuyển sang dinh Gia Long. Mặt cả hai tái mét, có thể không vì sợ những quả bom phản bội vừa rồi mà sợ những bất trắc khôn lường trong những ngày sẽ tới.
Nhu lạnh lùng nhìn Luân.
- Thế đấy! CIA! – Nhu rít qua khẽ răng. Chỉ có mấy mươi phút, Nhu như già thêm hàng chục tuổi.
Rồi Nhu lên xe, đến chỗ bác sĩ Tuyến. Trông bàn tay anh ta run run mở cửa xe; Luân biết bầy cọp ở Sở thú sẽ được no nê.

Buổi chiều, Dung từ Tổng nha cảnh sát về cho biết: Phạm Phú Quốc, sau 15 phút hỏi cung, đã khai tuốt luốt. Vũ Liệu chạy trốn song không thoát – ông ta bị Mai Hữu Xuân bắt trên đường ra miền Trung. Trong danh sách những kẻ trọng phạm, có Mai và người chú của cô, lao công Sở thú.
Luân không ngại một chút nào Mai khai cho anh. Song, anh thấy không thể nào cứu Mai nổi. Mai sẽ chết thôi, chết cực kỳ đau đớn như người chồng.
*
Đầu tháng 4, Luân được lệnh của Tổng thống đi tu nghiệp ở Trường tham mưu sĩ quan cao cấp tại Fort Brag, Hoa Kỳ. Thời hạn là một năm. Dung cũng được tu nghiệp ở Học viện cảnh sát Bắc Caroline. Đồng thời với lệnh đó, Luân được thăng hàm đại tá và Dung, trung úy.
Họ thu xếp để Thạch vào Trường cảnh sát Quốc gia, khóa đào tạo sĩ quan, mở ở Chợ Nhỏ, Thủ Đức.
Báo chí đưa tin về Luân xuất ngoại. Như vậy, anh Sáu Đăng, A.07 và Sa sẽ biết…
Tổng thống, giám mục và vợ chồng Nhu tiễn họ bằng một bữa cơm gia đình. Đó là bữa cơm mà những người dự ít nói nhất.
- Tôi mong anh, sau khi tốt nghiệp, về ngay… - Nhu bắt tay Luân thật chặt.
- Nếu tướng Harkins không làm áp lực đến mức chỉ định đích danh anh, tôi không chịu nhả anh trong lúc này đâu… Thôi, đằng nào cũng phải qua một khóa – cái nhãn bắt buộc các sĩ quan và tướng lãnh Việt Nam Cộng hòa.
Luân định từ giả số bạn bè như Nguyễn Thành Động, đại tá Lâm, Lê Khánh Nghĩa… song thấy không có lợi.
Đại tá Đặng Văn Quang đưa vợ chồng Luân ra tận cầu thang máy. Đưa vợ chồng Luân còn có Fanfani, James Casey và một thiếu tướng thay mặt cho Harkins. James Casey cho hay hè này hắn về Mỹ và sẽ tìm thăm Luân và Dung… Fanfani đùa: Có thể tôi về Mỹ vì bị trúc xuất!
Soroyan điện thoại cho Luân trước đó: hẹn gặp ở Mỹ.
Chiếc Boeing nghiên cánh, quay ra biển cả.
- Một năm tái ngộ! – Luân vẫy thành phố Sài Gòn đang chói chang nắng.
- Một năm! Bao nhiêu biến đổi!
Dung chép miệng.
Qua ô cửa máy bay, dinh Độc Lập tàn phá đang bị đập nốt phần còn sót. Sơ đồ xây lại dinh đã thông qua. Lần này, chính Tổng thống Diệm chỉ đạo, dinh Độc Lập sẽ kiến trúc theo các quẻ của Kinh Dịch, mặc dù người thiết kế là một Tây học – Ngô Viết Thụ.

Phần 7 - Chương 1
Cao áp và Nước lũ

Thông báo của Bộ nội vụ:
Sáng 8-5-1963, nhân cuộc rước Phật từ chùa Diệu Đế lên chùa Từ Đàm, nhiều biểu ngữ được giương lên chống đối chính phủ. Ngay tại Từ Đàm, chỗ tập trung hành lễ, các biểu ngữ ấy được nhà sư tên Trí Quang đọc lớn qua máy phóng thanh và giải thích một cách xuyên tạc đường lối của Việt Nam Cộng hòa. Nhiều đại diện chính quyền có mặt nhưng vẫn bình tĩnh và nhờ đó, cuộc lễ được cử hành đến kết thúc, không có việc gì đáng tiếc xảy ra. Tối lại, theo dự kiến của chương trình đã phân phát rộng rãi và đã phát thanh thì phải có cuộc múa hoa tại chùa Từ Đàm nhưng không biết vì lẽ gì, chương trình đó bị Ban tổ chức lễ Phật đản hủy bỏ. Vài trăm người kéo xuống Đài vô tuyến Huế để nghe phát thanh, nhưng buổi phát thanh này bãi bỏ vì Ban giám đốc Đài vô tuyến Huế cho rằng nếu phát cuốn băng ghi âm cuộc tập họp buổi sáng ở chùa Từ Đàm thì có phương hại đến an ninh quốc gia. Một cuộc cãi vã xảy ra giữa ông Giám đốc Đài vô tuyến Huế với một số người háo thắng. Ngay lúc đó, nhà sư Trí Quang và ông Tỉnh trưởng Thừa Thiên đến, tiếp theo là ông Phó tỉnh trưởng nội an và Ban an ninh nhằm dàn xếp ổn thỏa sự tranh chấp. Trong khi các vị này đang nói chuyện trước cổng Đài vô tuyến thì ông Phó tỉnh trưởng bị liệng cục đá làm móp chiếc nón sắt nhà binh của ông. Ông Phó tỉnh trưởng ra lệnh xịt nước giải tán đám đông song vô hiệu. Để bảo đảm an toàn cho Đài vô tuyến và cho các quan chức cùng nhà sư Trí Quang, ông Phó tỉnh trưởng ra lệnh ném lựu đạn cay nhằm giải tán đám đông, bấy giờ bị những phần tử Cộng sản xúi giục đang hò hét những khẩu hiệu bôi lọ chế độ tự do của Việt Nam Cộng hòa và xúc phạm cả đến vị lãnh tụ anh minh của dân tộc Ngô Tổng thống. Bỗng hai tiếng nổ lớn phát ra, rõ ràng là do bọn Cộng sản thực hiện, làm nhiều người chết và bị thương. Hai lỗ thủng dưới dưới đất do tiếng nổ đào xới là bằng chứng mà các chuyên

viên đều kết luận đó là loại plaxtic MK chỉ Cộng sản mới có chứ quân đội quốc gia chưa từng sử dụng bao giờ. Còn tin đồn rằng Ban an ninh đã cho xe thiết giáp, tăng cán người, đó là sự vu khống bỉ ổi mà tác giả không ai khác là Cộng sản và các phần tử bất mãn, tay sai của thực dân và phong kiến. Xe tăng hay xe bọc thép không thể nào leo lên cổng Đài vô tuyến Huế vì đài nằm trên ngọn đồi cao, phai vượt qua nhiều bậc tam cấp.
Cơ quan an ninh chính phủ đang ráo riết truy tầm thủ phạm và chắc chắn trong một ngày không xa, sẽ đem bọn người ấy ra trước pháp luật để bắt chúng phải đền tội.
Sài Gòn ngày 10 tháng 5 năm 1963
Bộ trưởng Bộ nội vụ VNCH
BÙI VĂN LƯƠNG

Báo cáo tuyệt mật của Chi cục Trung ương tình báo Mỹ:
1. 13 giờ ngày 6-5-1963 tức theo lịch Trung Quốc là 13-4, viên Tỉnh trưởng Thừa Thiên đến chùa Từ Đàm ở cố đô Huế gặp nhà sư Trí Quang, chuyển mật lệnh của Ngô Đình Cẩn, em ruột của tổng thống Diệm và là người đầy quyền lực ở phần phía Bắc của Việt Nam Cộng hòa. Ông Cẩn ra lệnh cho những người theo đạo Phật không được treo cờ Phật nhân lễ Phật đản lần thứ 2.507. (Theo nghi thức Phật giáo ngày này tương ứng với ngày Noel). Viên tỉnh trưởng Thừa Thiên yêu cầu nhà sư Trí Quang ký vào một thông cáo nhân danh Phật giáo về vấn đề nói trên. Nhà sư Trí Quang đề nghị viên tỉnh trưởng giải thích lý do của yêu cầu đó. Viên tỉnh trưởng trả lời rằng chính mình cũng không rõ nhưng vẫn kiên quyết yêu cầu nhà sư thực hiện. Nhà sư Trí Quang cho rằng ông không đủ thẩm quyền ra một thông cáo như vậy.
2. 20 giờ 30 ngày 6-5, tỉnh trưởng Thừa Thiên chuyển công điện của tổng thống Ngô Đình Diệm cho nhà sư Trí Quang. Công điện mang số 9.159 gởi từ Sài Gòn vào hồi 15 giờ ngày 6-5 và nhận được ở Huế cùng ngày vào 16 giờ. Toàn văn bức điện mà bản sao của Tỉnh trưởng Thừa Thiên mang số 40/TT/HC/PT kèm chữ ký của Tỉnh trưởng:
"Đổng lý văn phòng Phủ Tổng thống điện quí ông Tỉnh trưởng. Văn phòng Phủ Tổng thống trân trọng chuyển đến quí ông chỉ thị sau đây của Tổng thống:
Ra chỉ thị cho các cơ quan phụng sự bất kỳ tôn giáo nào, trên các cơ sở phụng tự (nhà thờ, chùa chiền v.v…) chỉ treo cờ quốc gia mà thôi. Chính phủ đã hỏi các tổ chức tôn giáo, họ đều đồng ý là công dân trong một nước chỉ treo cờ quốc gia. Sự treo cờ ảnh phía trong thì tùy nghi (thường thì treo ảnh, có dán ảnh như bức vải lá cờ, ở các nước dẫu phía trong nơi phụng tự người ta cũng treo cờ quốc gia). Lúc trước vì tránh treo cờ đỏ sao vàng Việt Minh hay cờ tam tài của Pháp thì có những tôn giáo treo cờ hiệu tôn giáo. Nay nước nhà đã độc lập nên chỉ treo cờ quốc gia, các tư gia cũng vậy. Nay chỉ thị".
3. Trong đêm hôm đó, từ 21 giờ đến gần sáng, Phật giáo họp tại chùa Từ Đàm do Tổng hội chủ Thích Tịnh Khiết, một cao tăng được các nhà sư và Phật tử trọng vọng như lãnh tự tinh thần tối cao, chủ tọa. Người thuyết trình là nhà sư Trí Quang. Tổng hội chủ muốn đi đến một giải pháp ôn hòa nhưng nhiều thành viên tham dự hội nghị không đồng ý. Một số chủ trương Phật giáo tuyên bố không tổ chức lễ Phật đản năm nay để phản đối. Số khác, đông hơn, quyết định phản kích quyết liệt. Nhà sư Trí Quang được phân công thảo bức điện khẩn gởi Phật giáo thế giới: Cờ Phật giáo đã bị cấm treo ở các chùa Phật ngay trong ngày Phật đản quốc tế. Yêu cầu can thiệp với chính phủ Việt Nam Cộng hòa.
Cũng nhà sư này thảo bức điện gởi Ngô Đình Diệm: "Phật giáo rất xúc động về công điện 9.159 cấm treo cờ Phật trong ngày lễ Phật đản quốc tế. Chúng tôi không tin rằng quyết định đó có xuất phát từ ý kiến của Tổng thống. Thỉnh cầu Tổng thống ra lịnh điều tra và thu hồi công lịnh nói trên. Trân trọng".
Một bức điện khác, đúng hơn là một thông tư gửi các tập đoàn Phật giáo Việt Nam: Cờ Phật giáo bị triệt hạ bởi công điện của Tổng thống Ngô Đình Diệm. Các tập đoàn sẵn sàng chờ lệnh.
Cả ba bức điện đều mang tên Tổng hội chủ Thích Tịnh Khiết.
4. Nhà cầm quyền ở Huế quyết định không chuyển ba bức điện nói trên và vào 9 giờ sáng ngày 7-5, tỉnh trưởng Thừa Thiên mời nhà sư Trí Quang và một số nhà sư khác đến tư dinh của Ngô Đình Cẩn để gặp Bộ trưởng Nội vụ Bùi Văn Lương và tỉnh trưởng Thừa Thiên. Cuộc trao đổi nhanh chóng thu kết quả. Bộ trưởng Nội vụ sẽ bay về Sài Gòn yêu cầu Tổng thống thu hồi quyết định 9.159. Tại đây, Ngô Đình Cẩn đã nói một câu hay nhất trong đời ông: "Tôi xin đoan chắc rằng, một trò Ơn chết làm chết cả một chính phủ, huống chi cờ của một tôn giáo lớn bị hạ ngang ngược như thế".
5. 14 giờ ngày 7-5-1963, hàng nghìn người theo đạo Phật đến chùa Từ Đàm là nơi coi như tổng hành dinh của Phật giáo miền Trung báo tin toàn bộ cờ Phật bị triệt hạ bởi những đoàn cảnh sát hung hăng, chẳng những triệt hạ mà còn xé nát vứt xuống đường, đánh đập, dọa dẫm tín đồ. Những chiếc đèn lồng có dấu hiệu hoa sen cũng chung số phận với như cờ Phật giáo. Vào 17 giờ, tại chùa Từ Đàm người ta đã có thể kết luận rằng chiến dịch khủng bố Phật giáo không chỉ ở Huế mà khắp Trung phần, thậm chí rộng hơn

nữa. Tại hai con đường chính của thành phố Huế là Trần Hưng Đạo và Phan Bội Châu, tình trạng không thể nào mô tả khác hơn là chế độ của Tổng thống Diệm hay ít nhất cũng là chính quyền Thừa Thiên đã sử dung vũ lực kể cả súng, để hạ những ngọn cờ Phật.
6. Từ 18 giờ trở đi, chùa Từ Đàm bị bao vây bằng bộ binh, quanh cảnh và thiết giáp. Bốn chiếc xe bọc thép vượt sườn đồi, húc đổ cổng tường nhà chùa. Nhưng quân lực chỉ làm đến mức đó.
7. Tất cả trở nên bi đát thật sự và vô phương cứu chữa từ 6 giờ sáng 8-5, địa điểm bùng nổ lại không phải là ngôi chùa mà trước cổng Đài phát thanh Huế. Lấy cớ bảo vệ Đài phát thanh, Phó tỉnh trưởng nội an Thừa Thiên, thiếu tá Đặng Sỹ đã ra lệnh ném lựu đạn cay, bắn súng và sử dụng luôn chất nổ. Có tất cả 44 người chết tại trận, tới 33 người bị thương. Đây là một sự kiện nghiêm trọng chưa từng có.

Ghi chú của Helen Fanfani, phóng viên tờ Financial Affairs:
Toàn văn cái gọi là "báo cáo tối mật" của Chi cục tình báo Mỹ lại được in ronéo, dịch ra nhiều thứ tiếng và tôi gửi về cho ban biên tập có thể đã chậm so với các hãng thông tấn khác.

Thông cáo của Tổng nha Thông tin:
Về việc lộn xộn nhỏ xảy ra tại Huế đã bị nhiều hãng thông tấn nước ngoài xuyên tạc. Tổng nha Thông tin được phép trình bày sự thật: Vì một hiểu lầm đáng tiếc nhân viên công lực và một số tín đồ Phật giáo có va chạm nhỏ. Lợi dụng tình hình, Việt Cộng tung lựu đạn làm chết 7 người và bị thương 6 người. Phương tiện duy nhất mà cơ quan an ninh sử dụng để vãn hồi trật tự và ngăn ngừa Cộng sản chỉ là vòi xịt nước, loại thường, vòi cỡ 2 phân không có khả năng gây thương tích cho bất kỳ người nào. Hiện nay, tình hình đã yên tĩnh. Dân chúng rất phẫn uất về việc Việt Cộng lợi dụng lễ Phật đản để tàn sát, quấy rối và chia rẽ đồng bào với chính phủ.
Sài Gòn ngày 9 tháng 5 năm 1963
Tổng giám đốc Tổng nha Thông tin
PHAN VĂN TẠO

Tổng thống Việt Nam Cộng hòa nói chuyện với đồng bào ở Huế:
"Đồng bào ở Huế,
Sau một thời gian để cho các gia đình thiêng liêng và các cán bộ công cũng như tư, tự nhận định đường lối chính nghĩa về những điều kiện thiết yếu cho sự bảo vệ chính nghĩa chung cũng như chính nghĩa riêng của mình, nhất là trong giai đoạn sống còn này của dân tộc, mà tự giải quyết lấy những sự hiểu lầm về vấn đề treo quốc kỳ và những sự thi hành lệch lạc đường lối quốc gia do một số cán bộ công cũng như cán bộ tư.
Tôi rất buồn khi nhận thấy đồng bào và nhất là cán bộ công, tư hãy còn chưa đủ thấm nhuần đường lối của dân tộc, nên tôi kêu gọi đồng bào hãy tự động nhận thức nhiệm vụ bảo vệ lấy an ninh công cộng triệt để tuân hành kỷ luật quốc gia, học tập chính chắn mọi vấn đề trên lập trường lương tri và chính nghĩa quốc gia, để tôi giải quyết vấn đề cho đúng với đường lối đấu tranh của dân tộc".

Cuộc họp báo của cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu
(Ghi chép của phóng viên Helen Fanfani, báo Mỹ Financial Affairs).
Sáng nay, 10-5, vào 8 giờ, giờ địa phương tại dinh Độc Lập, cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu mở cuộc họp báo, dĩ nhiên quanh tình hình sôi động mấy hôm nay liên quan đến "vụ Phật giáo". Tôi đặt vụ Phật giáo trong ngoặc kép bởi vì như những gì sẽ chứng minh dưới đây, trong các câu hỏi và câu trả lời của cuộc họp báo cho phép người ta liên tưởng đến một phạm vi chính trị rộng lớn hơn nhiều lần sự bất đồng về các nghi thức tôn giáo trong khuôn khổ luật lệ hiện hành ở Việt Nam Cộng hòa.
Có lẽ đây là lần đầu tiên ở Sài Gòn mà các nhà báo Việt Nam và ngoại quốc đến dự cuộc họp báo đông đúc nhất mà cũng háo hức nhất, một số không ít từ Mỹ, Pháp, Tây Đức, Nhật, Úc, Hongkong, Bangkok vừa xuống sân bay Tân Sơn Nhứt đã chạy một mạch vào dinh Độc Lập. Ông Ngô Đình Nhu mặt áo complet màu tro, đầu chải rẽ, thắt cà vạt xanh sậm, bề ngoài thật tươi tỉnh hiếm có đối với người luôn luôn trầm tư. Ông muốn tạo cảm giác cho các nhà báo là chế độ vẫn nắm chắc tình thế. Tổng giám đốc thông tin Phan Văn Tạo, ít tiếng tăm, lặng lẽ ngồi cạnh cố vấn và thủ vai người đệm đàn - không phải một người đệm đàn sành nghề nghiệp.
Không nghi thức, không đọc thông báo trước, cố vấn Ngô Đình Nhu đi ngay vào thực chất của cuộc gặp mắt giới báo chí:
Tình hình một tuần lễ này đã được các bạn theo dõi chăm chú, tôi nghĩ như vậy – ông nói, mắt ngó thẳng chúng tôi đầy tự tin. Các luồng thông tin không nhất thiết phù hợp nhau. Tôi không cho điều đó là không

bình thường. Tuy nhiên, hôm nay, tôi muốn cùng các bạn nhìn sự việc với đôi mắt khách quan. Chúng ta là những người trong trận tuyến tự do. Cơ sở đó sẽ giúp chúng ta dễ dàng cùng nhau thông cảm. Tôi đề nghị các bạn nêu câu hỏi và tôi sẽ trả lời và trả lời ngay từng câu hỏi. Tôi muốn cuộc họp báo không bị bất kỳ một gò bó nào. Chúng ta có thể gọi hôm nay là buổi trao đổi, cùng thỏa đáng. Xin mời…
Ông Nhu châm lửa vào điếu thuốc và tôi lưu ý, chiếc gạc tàn pha lê lớn sạch bóng đã đầy tàn thuốc lá sau cuộc họp báo: ông Nhu hút có lẽ đến 40 điếu trong vòng 2 giờ…
PHÓNG VIÊN ASAHI: Theo thông báo chính thức, sự việc bùng nổ ở Huế vào ngày 8-5. Song, chính tôi có mặt ở Huế, sự việc bắt đầu từ 24 giờ ngày 2-5, nghĩa là khi giới Phật giáo sửa soạn lễ Phật đản thường lệ của họ. Cuộc đàn áp diễn ra khi đám đông dân - hôm đó là ngày chủ nhật và trước lễ Phật đản đúng một tuần – bị cảnh sát chận không cho vượt cầu Nguyễn Hoàng. Các nguồn tin của chính phủ cho biết - tất nhiên mãi về sau này mới cho biết – số dân lối 300 và có 54 người bị thương, không ai bị thương nặng, tất cả đã về nhà, không ai bị bắt… Con số dân, với chính ống kính của tôi ghi nhận, nhiều hơn nguồn tin của chính phủ hơn 10 lần, con số bị thương hơn 5 lần, bị thương nặng như bị cảnh sát bẻ gãy tay, đánh gãy chân gồm 16 người và ít nhất 6 người đã chết ngay tại chỗ, hoặc khi đến bệnh viện. Tôi không rõ số chết, khi về nhà. Còn số bị giam, như dư luận, chính là con số của 6 ni cô và 10 nhà sư… Tôi xin nêu lên ba câu hỏi:
Một: Lệnh cấm treo cờ phải chăng đã được dự kiến trước? Hay nó là kết quả của sự việc ngày 2-5?
Hai: Vì sao nhà cầm quyền Huế hành động như vậy?
Ba: Vì sao chính phủ Trung ương không thi hành một biện pháp nào trừng phạt các lực lượng vô cớ đàn áp đám đông và chỉ có biện pháp tiếp sau tức là lệnh số 9.159 ngày 6-5?
NHU: Không hề có lệnh cấm treo cờ Phật giáo. Chỉ có lệnh, như mọi quốc gia khác, nơi công cộng không một lá cờ nào được thay quốc kỳ như Dụ số 10 của Tổng thống quy định. Công chức Thừa Thiên hành động không có ý kiến của Trung ương. Ta hiểu Huế ở gần vĩ tuyến 17, nhà cầm quyền tại đây e ngại sự đột nhập của Cộng sản, điều không phải là viễn vông. Tuy vậy, họ đều bị kỷ luật, do qua nhiệt tình và không đủ khôn khéo, cũng không loại trừ một ít ai đó bị giật dây.
ASAHI: Cho phép tôi hỏi thêm ba câu: Một, tại sao Dụ số 10 không áp dụng với đạo Thiên Chúa? Chính ống kính của tôi ghi nhiều cuộc rước lớn theo nghi thức đạo Thiên Chúa tại Huế nhân Noel, cách lễ Phật đản chưa được 5 tháng. Đó là chưa kể cuộc rước lễ từ La Vang về Huế, lễ rước Trà Kiệu? Hai, theo chúng tôi biết, thiếu tá Đặng Sỹ bị bãi chức sau lễ Phật đản chứ không phải sau ngày 2-5. Ba, có thể xem ý kiến của ông Ngô Đình Cẩn là Trung ương không?
NHU: Tổng giám mục địa phận Sài Gòn đã ra thông báo: chỉ treo cờ đạo bên trong các nhà thờ, tu viện…
ASAHI: Xin lỗi, đó là thông báo mới đây thôi và cũng ở địa phận Sài Gòn thôi…
NHU: Nhưng, ông thấy đấy, chúng tôi không kỳ thị tôn giáo. Chúng tôi thi hành kỷ luật nhiều sĩ quan cảnh sát Huế ngay ngày 3-5. Tất nhiên, xin ông hiểu, không phải bất kỳ kỷ luật nội bộ nào của chúng tôi đều công bố cả. Có lẽ mọi chính phủ đều làm như vậy, nhất là với ngành nội chính. Còn câu hỏi thứ ba của ông, tôi nhắc lại, đại biểu của chính phủ tại Trung nguyên Trung phần của Việt Nam Cộng hòa hiện nay là ông Nguyễn Xuân Khương.
ASAHI: Ông cố vấn vẫn chưa trả lời về sự việc tại cầu Nguyễn Hoàng.
NHU: Tất cả đang được cứu xét và ai phạm tội sẽ bị nghiêm trị…
LE FIGARO: Trong các thông cáo, chính phủ Việt Nam nhắc nhiều lần rằng Việt Cộng chủ mưu xúi giục tín đồ đạo Phật biểu tình và cũng chính Việt Cộng ném chất nổ MK… Nhưng, nhiều người tận mắt trong thấy chính lực lượng an ninh làm việc đó…
NHU: Ông không biết rằng bộ sắc phục an ninh không phải là vật mà Việt Cộng khó tìm?
LE FIGARO: Nhưng người ta biết cả mặt người cho nổ chất nổ… Và, đó là khối TNT rất thông dụng trong quân lực Việt Nam Cộng hòa.
NHU: Cũng như thế, Việt Cộng tìm TNT và các loại vũ khí của quân lực Việt Nam Cộng hòa không phải là điều mới xảy ra…
LE FIGARO: Thế tại sao phải đổi TNT qua MK?
NHU: Một sơ sót kỹ thuật, chúng tôi đã khiển trách bộ phận thông tin.
LE FIGARO: Thông báo của Tổng nha Thông tin nhắc, ngoài Cộng sản, còn tay sai thực và phong nhúng vào vụ Huế. Dư luận Pháp muốn hiểu rõ hai danh từ "thực" và "phong" nhằm ám chỉ ai?
NHU: Tôi nói về "phong" trước. Huế là cố đô. Các thế lực bảo hoàng vẫn còn đông. Còn "thực", ông muốn hiểu như thế nào, tùy ông, một nhà báo Pháp!
LE FIGARO: Tôi sẽ rất hân hạnh thông báo câu trả lời của ông cố vấn với dư luận Pháp trong số báo Figaro số mai. Cảm ơn ông cố vấn!
ĐẠI DIỆN TRUNG ƯƠNG XÃ ĐÀI BẮC TẠI HỒNG KÔNG: Ông cố vấn giải thích như thế nào việc

Phật giáo là một tôn giáo dễ dàng nghe Cộng sản vô thần?
NHU: Hồng Kông gồm các nhà doanh nghiệp lớn vẫn có người theo Trung Cộng kia mà!
TRUNG ƯƠNG XÃ: Nhưng đây là dân chúng, những bức ảnh cho thấy dân chúng khá đông…
NHU: Ông quên dân chúng dự Phật đản. Họ tụ họp vì lý do đó…
ĐẠI DIỆN UPI: Nếu bạn đồng nghiệp của tôi, ông Raymind Wang, không hỏi tiếp ông cố vấn, tôi xin phép từ câu trả lời của ông cố vấn mà đặt một câu hỏi: Dân chúng tụ họp đông đảo vì lý do tôn giáo thế thì việc gì lực lượng an ninh của chính phủ phải dùng vòi rồng và hơi cay?
NHU: Liệu rằng cảnh sát ở nước Mỹ có cách nào phân biệt được trong đám đông, ai là dân thường đi hành hương hay làm một việc gì đó, đi dạ hội chẳng hạn với một người Cộng sản? Vòi rồng và lựu đạn cay càng không có khả năng phân biệt những thứ mà chính con người còn chưa phân biệt nỗi!
UPI: Một câu trả lời có tính triết lý. Rất tiếc chúng ta đang nói chuyện chính trị. Vì một ít người mà đi đến sự thô bạo với số đông, dư luận phương Tây khó đồng tình với chính phủ của Tổng thống Diệm.
NHU: Trong trường hợp này, thưa ông Roger Spekinsk, có vẻ hãng thông tấn UPI hoặc chính xác hơn, cá nhân ông, là một đồng minh đáng tin cậy của Việt Cộng!
ĐẠI DIỆN WASHINGTON POST: Nhân danh Nghiệp đoàn các phóng viên nước ngoài ở Sài Gòn mà tôi là thư ký, tôi phản đối cách nói của ông cố vấn.
NHU: Các ông có thể phản đối mặc dù trong thâm tâm tôi muốn các ông đồng tình. Tuy nhiên vấn đề là sự thật.
FANFANI: Tôi xin phép được hỏi một câu…
NHU: À! Financial Affairs đây rồi. Xin mời…
FANFANI: Tôi sẽ hỏi một câu rất hiền lành: Từ câu trả lời của ông cố vấn cho bạn đồng nghiệp Washington Post, người ta có quyền lật ngược nội dung: những cuộc đàn áp đẫm máu liên tục diễn ra ở Huế phải chẳng là đồng minh đáng tin cậy của Cộng sản?
NHU: Cô Helen thân mến, chúng ta nên nghiêm chỉnh.
FANFANI: Tôi không thấy trong câu nói của tôi có một chút khôi hài nào… Ông cố vấn muốn hôm nay không phải là một cuộc họp báo mà một cuộc trao đổi. Vậy thì, ông có cho rằng nhà sư Trí Quang đại diện cho một xu hương chính trị nào đó không?
NHU: Tôi không thích võ đoán. Tuy nhiên, với những bằng chứng xác thực, tôi có thể giới thiệu hai đặc điểm của ông Trí Quang: Một là, quê của ông ở phía Bắc vĩ tuyến 17, từng học đạo với một nhà sư nay đang ở Hà Nội. Hai là, ông Trí Quang có nhiều bạn bè thuộc đảng Đại Việt…
FANFANI: Ông cố vấn lại bắt đầu rơi vào cái chỗ mà ông vừa kết án, tức là ông nói chuyện tiếu lâm. Quê của gia đình ông cố vấn – nghĩa là có Tổng thống Diệm – cũng ở phía Bắc vĩ tuyến 17. Điều đó hình như không hề cắt nghĩa bất kỳ một khía cạnh nào của sự cố ở Huế và của cá nhân nhà sư Trí Quang. Còn về đảng Đại Việt, cũng tiếu lâm nốt khi ông cố vấn hàm ý chỉ ra rằng giữa Cộng sản và đảng Đại Việt có mối quan hệ thân ái thông qua môi giới của nhà sư Trí Quang.
NHU: Cô nhà báo đi quá xa giới hạn của cuộc trao đổi giữa chúng ta rồi. Cô có quyền suy luận song không phải ở đây…
FANFANI: Cảm ơn ông cố vấn đã làm sáng tỏ nhiều uẩn khúc mà chúng tôi rất quan tâm…
ĐẠI DIỆN BÁO JEO (1): Thưa ông cố vấn, độc giả tiếng Pháp ở Việt Nam rất cần một minh định: Những người Pháp dính dáng như thế nào đối với vụ lộn xộn vừa rồi?
NHU: Trước hết, ông Hubert thân mến, ở Việt Nam không có ai trong cộng đồng cái gọi là Francophone (2), càng không có ai Francophile (3), nếu có – và với hơn 100 năm kể từ khi pháo thuyền Pháp bắn những quả đại bác vào Cửa Hàn, tức Đà Nẵng hiện nay để rồi sau đó chiếm cứ đất nước chúng tôi, ở Việt Nam hiện nay có một cộng đồng tên của nó là Francophobe (4)! Tuy nhiên, đó là chuyện dĩ vãng, dù dĩ vãng chưa phải đã xa xôi lắm. Hiện nay, năm 1963, tháng 5, tôi có thể nói rằng tôi không thấy một yếu tố nào để nói về một dính líu như vậy, dính líu theo cái nghĩa người Pháp tại Việt Nam, người Việt vẫn còn giữ mối quan hệ dưới một dạng nhất định với người Pháp, chính phủ Pháp – những lực lượng đó liên can đến vụ Huế.
PHÓNG VIÊN BBC: Còn sự dính líu của người Hoa, nói rộng hơn của Trung Cộng?
NHU: Câu trả lời của tôi tương tự như câu trả lời vừa rồi.
ĐẠI DIỆN HÃNG THÔNG TẤN TANJUNG: Ông cố vấn có tin rằng sự kiện ngày 8-5 ở Huế sẽ không phát triển thêm về mức độ cũng như về phạm vi?
NHU: Trước hết, tôi xin cảm ơn đại diện của hãng thông tấn Nam Tư, một nhà báo Cộng sản duy nhất nước ngoài và là nhà báo Cộng sản không ngụy trang. Triển vọng của tình hình không phải là việc dễ đoán hay quyết đoán bởi tình hình không chỉ tùy thuộc ở chính phủ. Tuy nhiên mọi người Việt Nam trở lại khung cảnh mà Việt Nam Cộng hòa đang sống. Chúng tôi đang chiến đấu, một cuộc chiến đấu sinh tử

với kẻ thù của chúng tôi ở trong và ngoài nước, những kẻ thù địch với thế giới tự do.
Và luôn cả những người trong thế giới tự do mà vì những lợi ích thiển cận, những suy nghĩ thiếu tầm chiến lược đang thọc tay vào cục diện đất nước chúng tôi. Tôi tha thiết mong các bạn nhà báo có mặt hôm nay, với lương tâm nghề nghiệp và với cái nhìn sáng suốt, góp sức với nước cộng hòa non trẻ chúng tôi đang bị xâm lược và dừng ngay chiến dịch có tính chất quốc tế bôi nhọ Việt Nam Cộng hòa, việc làm không lường nổi hậu quả tai hại. Việt Nam Cộng hòa là tiền đồn của thế giới tự do. Chúng tôi không chỉ đổ máu cho riêng mình… Tôi nhấn mạnh rằng ở Việt Nam Cộng hòa không có vấn đề kỳ thị tôn giáo, không có vấn đề áp bức đạo Phật cũng như không có đàn áp dân chủ. Trái lại, dân chủ ở Việt Nam Cộng hòa phần nào quá trớn là khác. Nhưng tôi cũng cảnh cáo những người đội lốt đạo Phật rằng, vì lợi ích tối thượng của Tổ quốc, chúng tôi sẽ không mềm yếu.
PHÓNG VIÊN NEWSWEEK: Thưa ông cố vấn, lời kêu gọi bạn hữu quốc tế của ông vừa rồi có nhằm nước Mỹ không?
NHU: Thưa bà Catherine Barbara, bà là một nhà báo kỳ cựu, thay mặt cho một tờ báo có uy tín ở Mỹ, lại sống nhiều năm ở Sài Gòn, bà có thể hơn ai hết biết rằng Việt Nam Cộng hòa coi nước Mỹ là một đồng minh lớn, một đồng minh trụ cột. Sự nghiệp độc lập tự do của Việt Nam Cộng hòa không tách khỏi mối liên minh huynh đệ ấy… Chúng tôi rất vui mừng trước chính sách liên tục của nước Mỹ ở châu Á và ở Việt Nam Cộng hòa hiện nay Tổng thống Kennedy đang thực hiện. Tuy nhiên, trong dư luận Mỹ, kể cả trong quốc hội, có một bộ phận nhỏ thôi, đang nhìn thực trạng Việt Nam Cộng hòa với cặp mắt ngờ vực, đôi khi độc ác…
NEWSWEEK: Tin đồn khá rộng rãi ở Mỹ và ở Sài Gòn về vai trò của đại sứ Frederich Nolting – vai trò thiên vị, che đỡ cho chính phủ ông Diệm. Ông cố vấn đánh giá tin đồn đó như thế ào?
NHU: Đại sứ Nolting là một người bạn quý của Việt Nam Cộng hòa, là một người giàu kiến thức và thấu đáo điều kiện của đất nước chúng tôi. Dĩ nhiên, không phải không có những cự ly trong nhận thức những sự việc nào đó giữa đại sứ và chúng tôi. Điều mà tôi nhấn mạnh là Ngài Nolting không bao giờ lầm lẫn giữa vai trò một toàn quyền hoặc thái thú xa xưa. Chắc chắn rằng đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến các đồn đãi mà bà Catherine nhắc tới…

Cuộc họp báo chấm dứt vào 10 giờ. Cố vấn Ngô Đình Nhu có vẻ sửa soạn trước khá kỹ cho cuộc "đụng độ" và ông biểu lộ sự mãn nguyện sau đó; ông đi bắt tay khắp các ký giả, chụp hình chung với họ thậm chí quàng vai tôi khá âu yếm và đùa với Victor, chồng tôi: "Khi Helen ngã vào tôi, ông nhớ chỉnh ống kính cho thật "nét" nhé!". Tuy nhiên tôi cảm ơn ông "đã làm sáng tỏ nhiều uẩn khúc", nghĩa là tôi cảm thấy hết sức rõ sự rối rắm trong các câu trả lời của ông Nhu, một nhà hùng biện mà không ai không phục. Ông Nhu tươi tỉnh bề ngoài, cố giữ tự chủ trong khi toàn bộ tư tưởng của ông thiếu xuyên suốt. Ông không thể giải thích nỗi vụ Huế - một vụ chủ mưu ở phía chính phủ. Nói theo thuật ngữ quân sự, chính phủ Sài Gòn "ngự phòng từ xa" và họ sợ Phật giáo là ngòi pháo. Dẫu sao, Huế vẫn là một thị trấn bé nhỏ, biệt lập. Ông Nhu hiểu như vậy. Và, ông thành công hay thất bại tùy thuộc vào ở một điểm thôi: ông khoanh vùng vụ Huế ở Huế hay ngược lại… Dẫu sao, với các tín hiệu tháng 5 này tại Việt Nam Cộng hòa, phóng viên báo chí, truyền hình khắp thế giới sửa soạn visa vào Sài Gòn chắc không phải là quá sớm…

Văn thư của Văn phòng cố vấn Ngô Đình Nhu gởi Việt tấn xã:
"Ông cố vấn chỉ thị: cứ cho các phóng viên nước ngoài phát tin về buổi họp báo của ông cố vấn, không cắt xén, hạn chế. Tuy nhiên, chú ý cho phát ưu tiên bài tường thuật của hãng Reuter và đài BBC, nhất là của đài BBC vì nội dung rất có lợi cho ta".

Báo cáo mật của bác sĩ Trần Kim Tuyến gửi Ngô Đình Nhu:
"Tôi đã thực hiện đúng chỉ thị của ông cố vấn: Chỉ cho phái viên Viễn Đông của BBC, cho phóng viên Manila Time và cho Hambourg Zeitung đưa tin như ý của ông cố vấn. Họ hứa sẽ liên tục có bài và tin. Đang vận động Đài truyền hình Bỉ phỏng vấn ông cố vấn. Đài Pháp và Mỹ từ chối. Riêng Paris Match sẵn sàng ra một số đặc biệt, hủy bỏ các ảnh đã săn ở Huế nhưng giá quá cao, chờ quyết định của ông cố vấn. Đã điều đình với Victor mua các ảnh, nhưng chưa có hiệu quả. Sẽ dùng biện pháp Hải quan khi Victor rời Sài Gòn sang Hồng Kông sáng mai…"

Thông cáo của Tòa đại biểu chính phủ ở Trung nguyên Trung phần:
Bộ trưởng Bộ nội vụ quyết định bổ nhiệm thiếu tá Lê Quang Hiển, nguyên Giám đốc Cảnh sát quốc gia miền Nam Trung nguyên Trung phần làm Giám đốc cảnh sát quốc gia miền Bắc Trung nguyên Trung

phần thay trung tá Trần Văn Thương chuyển hoàn về Bộ nội vụ.

Điện đàm giữa Fishell và Bộ trưởng Phủ tổng thống Nguyễn Đình Thuần:
THUẦN: Thưa giáo sư, ông có ý kiến gì về quyết định đối với thiếu tá Đặng Sỹ. Chúng tôi đã thảo xong lệnh…
FISHELL: Ông Bộ trưởng có thể cho biết nội dung của lệnh đó không?
THUẦN: Thưa được. Xét trách nhiệm trực tiếp của thiếu tá trong vụ lộn xộn ở Huế, quyết định bãi chức Phó tỉnh trưởng nội an, cách hàm thiếu tá, đương sự phải trình diện ở Tổng nha Cảnh sát quốc gia chịu sự thẩm vấn và bị tạm giữ theo chế độ sĩ quan chờ cứu xét…
FISHELL: Tôi nghĩ rằng cách chức Phó tỉnh trưởng là đủ. Tạm thời để thiếu tá Đặng Sỹ thôi giữ chức Phó tỉnh trưởng nội an… Lời văn như vậy có lẽ thỏa đáng. Các biện pháp khác không cần thiết và không công bằng.
THUẦN: Thưa giáo sư, tôi sẽ báo lại với ông Nhu ý kiến của giáo sư.
FISHELL: Không phải ý riêng của tôi. Chào ông Bộ trưởng.

Thượng tọa Trí Quang bay vào Sài Gòn. Tin riêng của báo Sài Gòn Mới:
Theo nguồn tin đặc biệt của bổn báo, thượng tọa Trí Quang từ Huế đã bay vào Sài Gòn, ngày 12-5 đang ngụ tại một ngôi chùa ở đô thành.
Nhân đây, Sài Gòn Mới xin hiến bạn đọc cấp bậc các giáo phẩm Phật giáo mà từ trước tới nay chúng ta chưa biết…

Lệnh đặc biệt của Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia gửi Cảnh sát đô thành và các tỉnh:
Theo dõi di chuyển của các nhà sư từ Huế vào phía Nam. Tìm mọi cách khéo léo nhưng kiên quyết giữ họ tại Huế. Cảnh sát sân bay Phú Bài, đường bộ và xe lửa phải chấp hành triệt để lệnh này.
NGUYỄN VĂN Y

Phúc trình của Tổng giám đốc Thông tin:
Kính gởi ông cố vấn chính trị Phủ tổng thống.
Tuân lệnh của ông cố vấn, chúng tôi đã triệu tập một số nhà báo của các tờ "Cách mạng quốc gia", "Ngôn luận", "Tự do" đến Nha tổng giám đốc phổ biến đường lối của chính phủ về việc đưa tin tức ở Huế: Giảm bớt lượng tin, bỏ hẳn việc trưng bằng cớ về Việt Cộng ném lựu đạn và đặt chất nổ, giữ giọng thật hòa dịu với Phật tử và các nhà sư theo tinh thần thông điệp của Tổng thống… Nhưng, một số ký giả vẫn viết bài theo chiều hướng cũ, đặc biệt ký giả Tô Văn và một số trong danh sách thân Đại Việt. Chúng tôi được biết linh mục Raymond De Jaegher, Chủ tịch Hiệp hội Thái Bình Dương tự do họp riêng với số ký giả này và hình như trả thù lao khá cao bằng đôla để họ viết các bài bài xích Phật giáo, những bài đó đăng rải rác trên tờ Buổi Sáng của Mai Lan Quế là em ruột của thiếu tướng Mai Hữu Xuân và một vài tờ Việt ngữ. Tờ Đông Phương tiếng Hoa, chịu sự bảo trợ về tài chính của linh mục Raymond De Jaegher cũng dịch đăng. Dĩ nhiên, tờ "Free Pacific" đăng các bài đó bằng tiếng Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha.
Trong trường hợp này, Tổng nha Thông tin không thể can thiệp được. Xin kính trình để ông cố vấn tường và cho chỉ thị.
PHAN VĂN TẠO

Phúc trình của Tổng nha Cảnh sát:
Đài phát thanh Hà Nội và đài Việt Cộng cho tới nay chưa đăng tin hoặc bình luận gì về vụ ở Huế. Đài Moscou, phần tiếng Việt, nhắc lại một tin của Pháp tấn xã, không bình luận. Trái lại, đài Bắc Kinh cả phần tiếng Việt và các tiếng Hoa phát cho Đông Nam Á đưa nhiều tin, kèm bình luận gay gắt.

Thông báo chiến sự hàng tuần của Bộ Tổng tham mưu:
Từ 2 đến 9 tháng 5, toàn chiến trường lắng dịu một cách bất thường trừ trận Tân Bình (Quảng Tín). Chung quanh Huế, không có một dấu hiệu tập trung nào của Việt Cộng.

Tin vắn của báo "Cách mạng Quốc gia"
Sau một thời gian nghiên cứu ở Học viện chỉ huy cao cấp tại Fort Bragg, Hoa Kỳ và nghiên cứ tình hình chống du kích Huk ở Phi Luật Tân, du kích Mã Lai, đại tá Nguyễn Thành Luân đã về đến Sài Gòn hôm qua, 14-5. Cùng về với đại tá có phu nhân cũng tốt nghiệp Học viện nghiên cứu cảnh sát Mỹ. Đại tá Đặng Văn Quang, chỉ huy trưởng, Tham mưu biệt bộ Phủ tổng thống, ông Đổng lý văn phòng Phủ tổng thống,

đại tá Phó tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia, trung tá James Casey đại diện cho Bộ chỉ huy viện trợ Mỹ và ông Trần Trung Dung với tư cách gia đình Tổng thống đã ra sân bay đón đại tá Nguyễn Thành Luân và phu nhân.

Thông cáo của Tổng hội Phật giáo Việt Nam:
Lễ cầu siêu cho các nạn nhân ở Huế trong vụ Phật đản sẽ được tổ chức khắp các chùa trong toàn quốc vào một ngày thống nhất, sẽ thông báo sau.
THÍCH TÂM CHÂU
(Thừa lệnh Tổng hội chủ)

Đại diện của tổ chức Phật giáo Thế giới gửi Tổng Thống Ngô Đình Diệm:
Rất xúc động và rất tiếc về sự việc bi thảm ở Huế ngày 8-5. Mong chính phủ Việt Nam Cộng hòa có biện pháp trấn an và bảo đảm quyền hành đạo của đạo Phật.

P7 - Chương 2

Luân và Dung vắng mặt ở Sài Gòn hơn một năm, Trong thời gian ấy, ngoài những tháng nghiên cứu trong Học viện, họ đi lại nhiều nơi trên nước Mỹ và cả châu Âu. Dĩ nhiên, lần xuất ngoại dài ngày đầu tiên này trong đời, giúp họ một loạt hiểu biết mới và kèm theo một loạt suy nghĩ mới.Tình hình trong nước đến với họ qua thông báo của đại sứ quán, qua đài phát thanh và một số báo chí. Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ: Trần Văn Chương và quan sát viên của Việt Nam Cộng hòa tại Liên hợp quốc: bà Trần Văn Chương, đã dành cho vợ chồng Luân một ưu ái gia đình đặc biệt. Người viết thư thường xuyên nhất cho Luân, ngoài Nguyễn Thành Động lại là Ngô Đình Nhu. Trong những bức thư này, có cái khá dài. Nhu phản ảnh tình hình trong nước thì ít, mà than thở thì nhiều. Đôi bức thư bộc lộ nỗi hoảng sợ, mặc dù anh ta không nói rõ nỗi hoảng sợ đó là gì và cứ băn khoăn mãi về thời gian ở nước ngoài của Luân mà anh ta cho là quá dài.
"Tôi nghĩ là tôi đã sai lầm khi đồng ý để anh vào Học viện Fort Bragg. Anh không cần phải có những kiến thức chuyên môn quá sâu về hành quân. Chắc chắn anh có thể trở thành một tướng lĩnh nổi tiếng, nhưng như thế sẽ là một tổn thất đối với sự nghiệp của chúng ta. Anh đi rồi, tôi thấy hết sức trống trải. Người ta chửi tôi đương nhiên là không đếm xuể, nhưng họ chửi lén, còn số tâng bốc tôi cũng tương ứng như vậy. Tóm lại, tôi không có interlocuteur (1) và thẳng thắn, tôi không có cả adversaire – adversaire (2) với nghĩa franc-jeu (3). Gia đình đã dời sang dinh Gia Long, anh cũng biết, và ủy ban tái thiết dinh Độc Lập được thành lập, anh cũng biết. Thật buồn cười khi Tổng thống đích thân nghiên cứu bảng thiết kế xây dựng lại dinh Độc Lập.
Tôi sẽ không nói về dáng dấp của cái dinh tương lai ấy. Bởi ý của tôi là phục chế lại kiểu của cái dinh từ thuở nó còn mang tên Norodom. Kiến trúc Pháp vừa bệ vệ vừa thanh tú. Mà thôi, cái buồn cười lại ở chỗ khác. Tổng thống mời một chiêm tinh gia – thông thường chúng ta gọi là thầy địa lý, hoặc nôm na hơn là thầy bói - để tính các quẻ Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài... sao cho nơi ở của nguyên thủ quốc gia tránh được những quả bom kiểu cuối tháng 2. Tôi không phản đối xây hầm bêtông kiên cố, nhưng tôi hết sức lạ lùng về lòng tin nhiệt thành của Tổng thống đối với các thuyết âm dương ngũ hành. Đã thế, khôi phục quách ngọn cờ quẻ Ly của Trần Trọng Kim để đạt một sự hài hòa đúng mức! Hôm tay thầy bói - cũng may là một tay thầy bói chưa mù - giảng về những cửa, những hướng mà dinh Độc Lập phải xây theo, thì Tổng thống bảo tôi ngồi nghe, cùng với Đức cha. Tôi không nói một lời vì biết Tổng thống sẽ nổi cơn thịnh nộ. Đức cha gật gù, sau cùng bảo: "Kết hợp cả Đông Tây cũng là một cách tốt, tôi cho xây dựng nhà thờ Phú Cam theo những nguyên tắc na ná như vậy". Nhà tôi khuyên tôi: "Thôi anh, Tổng thống chẳng có thú vui gì, mình đừng làm cho ảnh phiền". Tôi không rõ kiến trúc sư số một của ta, người được giải thưởng lớn ở La Mã là Ngô Viết Thụ có ẩn ý gì hay không, khi trong bản thiết kế mặt tiền của dinh nhìn qua thấy toàn là xương, cũng còn may mắn, không phải là xương sọ! Vào những lúc "đơn thương độc mã" như vậy, tôi thấm thía về sự vắng mặt của anh. Anh ở nhà, có thể giảm nhẹ những việc lố bịch đó, bởi tiếng nói của anh dễ được Tổng thống nghe hơn của tôi và anh biết cách nói hơn tôi.
Một chuyện khác cũng không vui. Tượng bà Trưng được dựng khá bề thế ở giữa một công viên, nhưng dư luận thì cho đó là tượng của nhà tôi. Anh thấy đấy, toàn những chuyện chẳng ra làm sao cả trong khi cường độ chiến tranh mỗi lúc mỗi gia tăng và thiệt hại của chúng ta mỗi lúc một lớn hơn. Tướng Paul Harkins úp mở với tôi rằng viện trợ Mỹ về khí tài quân sự được thực tế chứng minh là không đủ để giành chiến thắng. Chắc anh hiểu hàm ý của nhận xét đó. Tôi hỏi đại tướng: cần bao nhiêu thực binh Mỹ nữa.

Ông ta nhún vai và trả lời: "Cần đủ để chiến thắng". Tôi lại hỏi: "Có thể lấy chiến tranh của Pháp ở Đông Dương hay chiến tranh Triều Tiên làm một tiêu chuẩn tính toán không?". Ông ta nhíu mày: "Lúc cao nhất Pháp có 20 vạn quân viễn chinh ở Đông Dương - mỏng quá chăng? Còn ở Triều Tiên, Mỹ cần gần 30 vạn - nhiều quá chăng?". Rồi ông ta cười: "Lính Nam Triều Tiên đánh giỏi hơn lính Nam Việt"... Và, ông ta nhấn mạnh: "Cần bao nhiêu thực binh Mỹ là tùy ở năng lực chiến đấu của Nam Việt".
Tình hình Lào cũng kích động dư luận trong nước. Pathet Lào mở rộng địa bàn kiểm soát đến nỗi thủ tướng Boun Oum và tướng Nousavan bay sang Sài Gòn vận động chúng ta ủng hộ họ chống Cộng. Một đồng minh láng giềng mong manh cỡ đó thì thật nguy hiểm đối với cao nguyên Trung phần của chúng ta. Còn Sihanouk, như anh đã biết, le prince qui boude (4), ông ta luôn luôn đồng bóng, chửi Cộng sản Cambốt tàn tệ nhưng lại cho phép Việt Cộng thiết lập một phòng thông tin tại Nam Vang và làm ngơ để Kossem tiếp tục cái Fulro lá mặt lá trái của hắn ta, lôi kéo một nhóm người Thượng, và người Chàm từ Việt Nam Cộng hòa sang Camp Rolland huấn luyện. Triển vọng của tình hình, chưa thấy sáng sủa, đặc biệt khi tướng Paul Harkins vừa được chính phủ Mỹ chỉ định kiêm nhiệm Tư lệnh quân đội Mỹ cả ở Việt Nam và Thái Lan.
Thôi, anh liệu mà thu xếp về nước càng sớm càng tốt. Cho tôi hỏi thăm cô Thùy Dung."
Trên đây là một trong các bức thư của Nhu gửi cho Luân. Với các bức thư đó, Luân hình dung được sức ép của quân Giải phóng đối với quân Sài Gòn và từ cái nền như vậy, biến động chính trị ở Nam Việt là không tránh khỏi. Luân tin chắc rằng cú ném bom của Nguyễn Văn Cử và Phạm phú Quốc là lời cảnh cáo sau chót của Mỹ. Bây giờ, không cần cảnh cáo nữa. Nếu Diệm đủ khôn ngoan thì còn buộc Kennedy cân nhắc, bằng ngược lại...
Nguồn tin chính trị thì Luân theo dõi qua các bài của Helen Fanfani. Luân đặc biệt lưu ý đến tin về ngày Phật đản năm 1962 được cử hành hết sức long trọng tại chùa Xá Lợi Sài Gòn với cả trăm nghìn người tham gia theo quyết định của Phật giáo thế giới. Fanfani đã phân tích sự việc đó như là một dấu hiệu chính trị nổi bật: Phật giáo leo lên vũ đài và đằng sau các nhà sư là một khối lượng người rất khó ước định. Fanfani là một nhà báo sắc sảo, càng về sau, Luân càng khâm phục cách ghi nhận và đánh giá tình hình Nam Việt của cô. Nhiều phóng viên báo chí và thông tấn ở Sài Gòn, song Fanfani xứng đáng đại diện cho giới tài chính ngân hàng Mỹ - bao giờ cũng suy tính mọi lợi hại trên tầm bao quát. Luân đã cắt một bài của Fanfani mà anh cho là hay nhất trong các bài của cô. Dung cũng đồng ý như vậy. Bài báo viết vào đầu năm 1963, sau kỳ Noel mà Fanfani về Mỹ và gặp vợ chồng Luân - họ đi chơi tận Chicago, Los Angeles và San Francisco. Đó là lần duy nhất mà Luân gặp Fanfani ở Mỹ. Trái với Saroyan, Fanfani không hề viết riêng thư cho Luân. Cô cười khi cùng sóng đôi với Luân trên bãi biển: "Tôi viết cho ông thường nhất đấy chứ... Chẳng lẽ ông không đọc bài của tôi?"
Bài báo đặc sắc gợi cho Luân suy nghĩ, không dài, tựa là Việc đầu tư của Mỹ ở Nam Việt.
"Cái đích mà những người có quyền thế ở Mỹ, quyền thế thật sự mặc dù chưa bao giờ họ ký tên vào bất cứ một mảnh giấy con nào về các vấn đề hành chính, có vẻ mỗi lúc mỗi xa tầm với của họ ở Nam Việt. - Fanfani mở đầu bài báo. Cô viết tiếp: "Thực tế Nam Việt dấy lên cuộc tranh chấp mà vào lúc sơ khởi, hầu như chưa ai nghĩ rằng sẽ có cuộc tranh chấp như vậy. Việt Nam hay Đông Dương thuộc Pháp, vốn định mệnh đã an bày, và thật ít người Mỹ biết đến sự có mặt của nó trên hành tinh, chứ đừng nói ý định nước Mỹ dính líu vào đây. Vào thế kỷ XIX, một đại diện của hoàng đế Việt Nam tên là Bùi Viện sang Washington xin cứu viện chống lại người Pháp thì Tổng thống Mỹ lắc đầu. Nhưng lịch sử không chịu đừng yên. Năm 1951, tướng 5 sao - sau khi ông ta chết, được truy phong thống chế - Jean de Lattre de Tassigny, với tư cách là Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương đến Mỹ để xin viện trợ quân sự giữa lúc chiến tranh Triều Tiên vào hồi sắp tàn cuộc. Cái bóng ma ám ảnh cuộc thương lượng của De Lattre và chính phủ Mỹ là sự can thiệp của Trung Cộng, điều mà đúng vào ngày De Lattre hấp hối trên giường bệnh, một tướng 5 sao khác của Pháp, tướng Juin - và ông này về sau cũng được phong thống chế - khẩn cấp có mặt ở Washington xin Mỹ hãy hành động như ở Triều Tiên.
Chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng liên quân Mỹ lúc bấy giờ là đại tướng Bradley hoài nghi về khả năng Trung Cộng dám liều lĩnh. Theo tướng Bradley, Trung Cộng đủ khôn ngoan để học bài học Triều Tiên: nếu Mac Arthur bị Tổng thống Mỹ cách chức vì chuẩn bị vượt sông Áp Lục tiến đánh cảnh cáo Trung Quốc; thì Trung Cộng gửi liền cho Mỹ một thông điệp bằng hành động: nguyên soái lừng danh Bành Đức Hoài bị Mao Trạch Đông cách chức vì ông ta thề quét quân Mỹ ra ngoài vịnh Triều Tiên.
Chính phủ Hoa Kỳ nhắc lại sự cam kết đầu tiên là quan tâm hàng đầu đến viện trợ kinh tế theo điểm 4 trong chương trình Truman (5), mặc dù chính phủ Pháp từng cử đại sứ ở Viễn Đông để trao đổi những kiến nghị với chính phủ Mỹ về thái độ của Mỹ trong cuộc chiến Đông Dương. Sự lơ là của tướng Bradley còn liên quan đến tuyên bố của tướng Pháp Carpentier, Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp vào đầu năm 1950 tại Đông Dương: "Nếu Mỹ muốn việc trợ quân sự cho các quốc gia Đông Dương thuộc Pháp thì

nhất thiết sự viện trợ đó phải thông qua Liên hiệp Pháp, tức là quân đôi Pháp". Có lẽ tướng Carpentier bị chính phủ Pháp khiển trách, do đó mà giữa tháng 5-1950 Bộ trưởng ngoại giao Anh, Pháp, Mỹ họp tại Paris với chủ đề: Viện trợ quân sự và kinh tế cho Đông Dương. Đầu tháng 6 cùng năm, Robert Blum, Trưởng phái đoàn Mỹ tới Sài Gòn chính thức thông báo phần viện trợ kinh tế của Mỹ cho Đông Dương tài khóa 1950-1951 lên đến 23.5 triệu dollar, còn viện trợ quân sự chỉ bằng vũ khí và quân nhu, sẽ qua tay quân đội Liên hiệp Pháp. Sáu ngày sau, một ủy ban viện trợ kinh tế Hoa Kỳ được thiết lập ở Sài Gòn để tiếp nhận những triệu dollar khiến nhiều người thèm rỏ dãi nói trên. Chúng ta có thể nói được rằng, đó là số tiền đầu tư quan trọng của Mỹ vào Đông Dương mà chủ yếu là vào Việt Nam.
Cũng cần thiết nhắc lại rằng, con số 23.5 triệu dollar của Mỹ đã góp phần đưa cuộc đàm phán Pau thoát khỏi tình trạng cù nhầy mà nguyên do là chính phủ Pháp của Vincent Auriol vẫn luyến tiếc chế độ trực trị các thuộc địa cũ. Ngày 22-7-1950, hai chuyến máy bay đầu tiên mang cờ Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ, hạ cánh ở sân bay Tân Sơn Nhất, bấy giờ còn rất cũ kỹ. Thuốc men, bột DDT, thuốc kháng sinh, dụng cụ y tế v.v... nhãn hiệu USA được phân phối trực tiếp cho chính phủ Việt Nam mà không qua các cơ quan Pháp, dù cho cái "chính phủ Việt Nam" đó gồm những người xem tiếng Pháp là tiếng mẹ đẻ. Bất cứ một mưu đồ lớn nào của các nhà chính trị cũng đều mở đầu một cách hiền lành, nhân đạo như vậy cả. Chính phủ Mỹ tự rút kinh nghiệm: Mùa xuân cùng năm, hai chiếc tàuchiến Mỹ bỏ neo trên sông Sài Gòn, ngay cái thành phố rất náo động và bài ngoại nổi tiếng, đã bị hàng mấy trăm ngàn người giận dữ xua đuổi. Tiếc là nhà tiên tri Nostradamus (6) không dự đoán nổi cái điềm trên là hứa hẹn hay hăm dọa. Thận trọng hơn, một phái đoàn viện trợ quân sự Mỹ do Thứ trường quốc phòng Malby và tướng Erskine cầm đầu "không kèn không trống" đến Sài Gòn và phúc trình sau đó của họ được Tổng thống Mỹ chấp nhận cực kỳ nhanh chóng nếu không nói là Tổng thống đã quyết định từ trước. Âm thầm và rón rén như những kẻ buôn lậu, giữa tháng 8-1950, một tàu buôn Mỹ cập bến Sài Gòn và mọi hoạt động chỉ về đêm: súng, đạn pháo, xe bọc thép v.v... hối hả nhập vào các kho của quân đội Pháp. Quyển sử về sự dính líu của Mỹ vào Việt Nam và Đông Dương mở ra chương thứ nhất với chuyến tàu trọng tải 15.000 tấn đó.
Thang 10 cùng năm, Thủ tướng Pháp Pleven lại cử bộ trưởng quốc phòng Jule Moch sang Mỹ thúc viện trợ quân sự nhưng nói rõ chỉ viện trợ vũ khí mà thôi. Một ngày đáng ghi nhớ trong quyển sử mà tôi tin thế nào cũng sẽ xuất hiện, ngày 10-10-1950 một phái đoàn viện trợ quân sự Hoa Kỳ đặt dưới quyền của tướng Brinsk chính thức treo ngọn cờ lấm chấm những ngôi sao xanh và vằn vện những sọc đỏ giữa Sài Gòn. Nước Mỹ quyết định từ bóng tối bước ra ánh sáng vào đúng cái thời điểm bản lề của cuộc chiến Đông Dương: toàn tuyến biên giới Việt Bắc do những lực lượng tinh nhuệ nhất của quân viễn chinh Pháp trú đóng bị chiếc chổi khổng lồ của tướng Giáp quét một nhát sạch nhẵn, từ Cao Bằng qua Đông Khê, Thất Khê đến Lạng Sơn với 5.000 tù binh và hai đại tá sừng sỏ.
Giới doanh nghiệp Mỹ lúc đầu chú ý đến Việt Nam ít hơn giới chính trị và giới quân sự. Ngót trăm năm cai trị của Pháp, miền đất hẻo lánh này của thế giới chỉ trưng bày được trong thông tin kinh tế quốc tế với mặt hàng quá khiêm nhường: cao su thì thua Malaysia, cà phê xếp sau Brasil, các loại quặng chỉ mới tính bằng đơn vị tấn, trừ than đá và lúa gạo. Nhưng cuộc chiến tranh Pháp - Việt đã khiến cho giới doanh nghiệp Mỹ từ chỗ thờ ơ, đến chỗ quan tâm đặc biệt tình hình Việt Nam. Có lẽ cái khác nhau giữa họ - giới doanh nghiệp - với giới quân sự và chính trị chung quanh những vấn đề như vị trí chiến lược, như tiền đồn ngăn chặn làn sóng đỏ, vẫn còn trừu tượng; nhưng cái yếu tố hấp dẫn lồ lộ như nhà thôi miên cuốn hút họ: những chục triệu dollar công khai và hàng trăm triệu dollar bí mật cần phải được sử dụng, tuy tận miền Viễn Đông nhưng không thể vượt ngoài quỹ đạo của nền kinh tế Mỹ. Giới doanh nghiệp Mỹ bắt đầu làm tính với Việt Nam một cách thực dụng như họ làm tính với đồng bào họ và khi Trưởng phái bộ kinh tế đầu tiền của Mỹ ở Sài Gòn, ông Williamon, công bố số tiền viện trợ kinh tế cho Việt Nam tài khóa 1951-1952 là 25 triệu dollar thì các hãng buôn Mỹ thiết lập nhanh nhẩu chưa từng có cơ quan đại diện của mình trong các khách sạn sang trọng giữa trung tâm Sài Gòn. Một viện hối đoái được thành lập và một Huỳnh Văn Lang thân Pháp, một Đinh Quang Chiêu thân Mỹ song song điều hành công việc. Giới doanh nghiệp Mỹ không cần thiết lập nhiều ngân hàng ở Sài Gòn, trừ chi nhánh ngân hàng Manhattan, bởi các ngân hàng của Trung Hoa Tưởng Giới Thạch và của Hongkong thật sự hay phần quan trọng là của họ. Rồi cuộc chiến tranh Việt - Pháp kết thúc, rất bi thảm đối với nước Pháp nhưng rất rực rỡ đối với chính phủ Mỹ. Thế là, từ trước, khu vực ảnh hưởng xa nhất Đông Nam Thái Bình Dương của Mỹ dừng tại Philippines, bây giờ, nó thêm hàng nghìn cây số lên mép lục địa Đông Nam Á, trên đất liền. Bỗng nhiên trong giới doanh nghiệp Mỹ lưu hành một
luận điểm mỗi ngày mỗi trở nên chính thống: Đông Dương có vị trí chính trị, quân sự, kinh tế với tầm cỡ chiến lược, mà nếu như Mỹ bị hất ra khỏi nơi đó thì có nghĩa thủ đô Washington sẽ thất thu! Người xướng xuất cái lý thuyết viễn tượng khá phi thường ấy là giáo sư Henry Kissinger với một đồng minh mang bệnh tâm thần là thượng nghị sĩ Mac Carthy, dưới sự bảo trợ của một kẻ lõi đời: Foster Dulles. Các

con số về tiềm năng kinh tế của Việt Nam đều được máy tính điện tử thổi phồng theo cấp số nhân. Foster Dulles chết vì bệnh ung thư nhưng rất tiếc trình độ khoa học chưa đủ sức tìm trong các tế bào rối loạn của cựu Ngoại trưởng Mỹ phần nào tượng hình ung nhọt Việt Nam. Giới doanh nghiệp Mỹ nhảy xổ vào Nam Việt Nam sau Hiệp định Genève, nói trắng ra là nhảy xổ vào 300 triệu dollar viện trợ và chừng đó dollar viện trợ quân sự hằng năm giống những cầu thủ ruby XV thô bạo dùng quyền Anh, võ Judo và cả những nhọn lao người da đỏ đánh rạp người Pháp trên thương trường. Ngày nay, những người định đoạt chính sách nước Mỹ rất thống nhất với nhau: Phải đẩy lùi càng xa càng tốt nguy cơ Trung Cộng thọc tay vào Đông Dương. Thật là may mắn, Mao Trạch Đông đã viện trợ hào phóng cho nước Mỹ bằng cách ông ta thọc tay khuấy động nội bộ nước Trung Hoa và cả phe Cộng sản quốc tế, trong đó thế nào cũng có giới Hoa kiều đông đúc ở Chợ Lớn. Phải giữ Bắc Việt tạm thời tồn tại phía Bắc vĩ tuyến 17. Lúc bấy giờ, nghĩa là mấy năm liền sau Hiệp nghị Genève, ý định này không phải là viễn vông: ông Hồ Chí Minh còn bận nhiều việc gấp hơn. Nước Mỹ phải nhập cảng vào Nam Việt thật nhiều cirage và verni để đánh bóng chiếc tủ kính trưng bày sự có mặt của nước Mỹ ở khu vực Đông Nam Á. Đó là sự có mặt rất đỗi ôn tồn và niềm nở, giàu có và vung tay, thậm chí rất tế nhị. Nước Mỹ chăm sóc cả những bộ ngực mỹ miều của các cô gái Nam Việt, dành một sự quan tâm ngang với quan
tâm kinh thánh, vòng nở nang của đùi và mông. Nhưng - chữ "nhưng" mà Eisenhower nổi đóa và Kennedy sắp chửi thề - Tổng thống Việt Nam Ngô Đình Diệm thích dùng cirage và verni của Mỹ đánh bóng cho cái mà danh từ Á Đông gọi là chiếc ngai vàng. Ông ta say mê trở thành hoàng đế hơn các nhà doanh nghiệp Mỹ say mê khai thác các thứ có thể khai thác trên đất nước ông. Và ở đây, tồn tại một sự can thiệp của lịch sử dù chính phủ Mỹ có nhắm mắt cũng phải thấy - đó là Cộng sản. Bây giờ họ tự xưng là Mặt trận Dân tộc Giải phóng. Họ nói rằng họ chống sự xâm lược của Mỹ và chế độ độc đoán của gia đình ông Ngô Đình Diệm để xây dựng một miền đất nước không có tiếng súng, không có áp bức của nước ngoài, không có bóc lột và đối xử ngang ngược trong nước. Họ đòi thi hành Hiệp nghị Genève và tuyên bố độc lập với chế độ Cộng sản Bắc Việt bởi họ chủ trương trung lập. Nhưng đồng thời họ cứ nhắc đi nhắc lại mãi rằng đất nước Việt Nam của họ là một dân tộc của họ thống nhất từ 4.000 năm.
Muốn thắng Cộng sản ở Nam Việt, không một nhà chiến lược quân sự Mỹ nào không nghĩ đến qui mô chiến tranh nhất thiết phải mở rộng toàn cõi Việt Nam, hơn nữa, toàn Đông Dương.
Cái nguy cơ Trung Cộng can thiệp dứt khoát đã lùi xa, xa hơn cả những gì mà giới chiến lược Mỹ mơ ước, nghĩa là tấn thảm kịch Triều Tiên gần như tuyệt đối không thể tái diễn: không có những yếu tố vật chất, đối ngoại và tâm lý để tái diễn. Cái giá sinh mệnh hàng triệu lính Trung Quốc tại Triều Tiên chỉ để làm ranh chia hai Triều Tiên, nhích xuống phía nam vài chục cây số thì quả là giá quá cao. Trung Cộng vẫn giúp Cộng sản Việt Nam ở cả Nam và Bắc, nhưng đó là một sự giúp đỡ tự nó đã có giới hạn. Trung Cộng không muốn một Việt Nam thuộc Mỹ để phải hứng ngọn đòn vu hồi từ phía dưới khó đối phó. Nhưng Trung Cộng cũng không thích thú một Việt Nam thoát ly sự chi phối của Trung Quốc mà các hoàng đế tiền bối của họ luôn luôn nhắc nhở họ phải hoàn thành tốt. Nước Mỹ rõ ràng chỉ phải đối phó với một nước Việt Nam, mà theo Mao, cần thiết cắt đôi lâu dài như Triều Tiên, Đức. Ngay cái đảo nhỏ xứ Đài Loan mà họ cũng chỉ dọa bằng những lần cảnh cáo nhiều đến nỗi thành lố bịch. Nhưng Nga Sô đã là nước đầu tiên đưa người lên vũ trụ. Thành tựu về kỹ thuật quân sự của Nga sẽ được Cộng sản Việt Nam thụ hưởng trong chừng mực cần thiết. Ở chiến trường Nam Việt, người Mỹ và quân lực Việt Nam Cộng hòa đã bắt đầu nếm khá cay đắng những thành tựu ấy, kể luôn những vũ khí tuy mang nhãn hiệu Trung Cộng nhưng từ model Nga Sô. Nước Pháp vẫn bất đồng với Mỹ về vấn đề Đông Dương, Ấn Độ luôn trung thành thuyết trung lập ảnh hưởng ngày một rộng. Thế là bài toán Việt Nam đối với nước Mỹ thêm nhiều con số mới. Chiếc tủ kính trưng bày hàng mẫu không chỉ gồm có thuốc lá Salem, nịch vú và xilip, mà còn có cả những khẩu súng của các hãng Colt, Remington v.v... Dĩ nhiên giới doanh nghiệp chẳng thiệt thòi gì. Không bán tủ lạnh, xe hơi du lịch thì bán các bộ quân phục và xe tăng,
máy bay ném bom - lãi to hơn nhiều.
Công cuộc đầu tư ở Nam Việt cứ lộn rồng lộn rắn như thế và mỗi ngày thêm nhiều triệu chứng cho thấy sự đầu tư sẽ chủ yếu bằng sinh mệnh của những người Mỹ và bằng cả vận mệnh của nước Mỹ. Các tổng thống Mỹ từ nay trở đi có dám chấp nhận một cuộc phiêu lưu như vậy hay không, đó còn là ẩn số. Song, không còn là ẩn số điều sau đây: chính giới Mỹ giải thích cái tình trạng tấn thối lưỡng nan của mình ở Nam Việt, sự thụt lùi của nỗ lực chống Cộng với các kết quả xám xịt bằng một luận điểm bất ngờ nhất nhưng lại được thống nhất nhất - sự tồn tại của chính cá nhân Tổng thống Ngô Đình Diệm. Con người mà 9 năm trước nước Mỹ gọi rằng "vị cứu tinh của nước Việt Nam đau khổ", trong phút chốc đã trở thành một thứ Dracula không chỉ hù con nít mà là một hiểm họa thật sự đe dọa nước Mỹ. Chính thức mà nói, nước Mỹ đầu tư vào Việt Nam bằng cái vốn Ngô Đình Diệm. Và bây giờ, bán chính thức mà nói, nhà độc tài Nam Việt đang lên giá cực cao trên thị trường chứng khoán Mỹ - cái giá của "một vật tế thần", hiểu

theo cách phương Đông. Cái có thể trở nên chuyện huyền thoại là ông Diệm cứ ngỡ mình như một thực thể do ý Chúa. Giới doanh nghiệp Mỹ, trái lại, tiêm nhiễm một thói quen sau Thế chiến thứ 2 - nước ít bị tổn thất nhất - là không cần biết ông A hay ông B cầm quyền ở nước nào đó. Lý Thừa Vãng hay Phác Chánh Hi, Magsaysay hay Macapagal... mà chỉ cần biết các kết số lời lỗ trong các giao dịch tính bằng dollar. Và, nói theo ngôn ngữ của giới gangster: "Diệm! Hãy cầu nguyện đi!".
Bài báo tuyệt vời! Luân tấm tắc. Nếu không bị các ràng buộc về trách nhiệm, Luân đã gọi điện khen Fanfani. Nhưng, thật kỳ quặc, Nhu không hề nhắc đến các nhận định đó của Fanfani trong hằng tá thư anh ta viết cho Luân. Fanfani, chẳng thiện cảm chế độ Diệm, nhưng cô cũng không hoàn toàn tán thành cách dính líu của Mỹ vào Nam Việt. Hiểu theo một nghĩa nào đó, Fanfani đánh động ông Diệm. Tờ Financial Affairs sở dĩ đăng bài này của Fanfani là vì - chính Fanfani tiết lộ với Luân - số ngân hàng chi phối tờ báo chưa chia chác được bao nhiêu món viện trợ Mỹ ở Nam Việt.
Luận gặp Saroyan hai lần. Lần trước, chỉ vài tháng sau khi Luân đến Fort Bragg. Lần sau tại Paris, nơi Luân dừng chân ngơi nghỉ và sửa soạn đi Philippines và Malaysia.
Saroyan đến Fort Bragg và hẹn gặp Luân ở khách sạn, ngày chủ nhật.
- Tôi đã nói chuyện qua dây nói với bà đại tá. - Saroyan bắt tay Luân, nói luôn - Và tôi cũng báo cho bà đại tá là tôi sẽ gặp ông. Bà đại tá tỏ ý tiếc vì chương trình nghiên cứu không cho phép bà cùng ông tiếp tôi...
Saroyan, trong trang phục hè, "đẹp mê hồn" như chính Luân nói với Dung sau đó, mặc chiếc áo pull mỏng ngắn tay, quần jean bó sát, ngồi trước mặt Luân, dành cả mấy phút ngắm anh.
- Tôi nhớ ông... Nhớ một tình nhân... – Saroyan nói giọng thật buồn - Tôi cùng Fishell về Mỹ nghỉ hè ba tuần. Fishell lao đầu vào công việc của các cơ quan, quá nhiều cơ quan. Tôi chỉ đến Hội phụ nữ từ thiện Mỹ vài lần. Yêu cầu của tôi không có gì to tát nên họ đồng ý dễ dàng. Vài chục nghìn chiếc chăn, với chục nghìn đôi tất, một ít thuốc sốt rét... Thì giờ rỗng. Sang Việt Nam rồi, tôi mới biết nước Mỹ rỗng. Thr61 là tôi báo với Fishell tôi đi chơi. Ông ta chỉ xin lỗi tôi đã không thể rời Washington lấy một giờ... Tôi đến đây, bang Bắc Carolina này.
- Bà có bảo với giáo sư là bà sẽ gặp tôi không? - Luân hỏi, nhíu mày.
Saroyan cười, phô hàm răng trắng và, do đó, đôi môi càng nổi màu đỏ ướt, ngoẻo đầu, nũng nịu:
- Không báo!
Luân vẫn ngồi yên.
- Không báo không vì tôi sợ Fishell ngăn cản hay nghi ngờ tôi... Fishell không ngăn cản đâu, trái lại. Nếu tôi mà nhắc ông thì chính Fishell sẽ gợi ý tôi nên đến Fort Bragg ngay. Dĩ nhiên, gợi ý luôn một vài việc gì đó, bẩn thỉu không chịu được. Fishell không nghi ngờ, bởi tại sao lại nghi ngờ? Ông chắc không thể hiểu rằng nếu ông và tôi trở thành tình nhân thì kẻ sung sướng nhất lại là Fishell... Thế đấy, đại tá Luân!
Bỗng nghiên, vẻ nũng nịu dễ thương của Saroyan tan tựa làn khói mỏng. Và, cô ta ôm mặt khóc nức nở. Tim Luân se thắt. Anh không mảy may nghi ngờ Saroyan chơi trò gài bẫy. Không, một cô gái – Saroyan đáng được gọi cô gái hơn là bà - đau khổ thật sự khi phải lấy một tay trùm tình báo. Anh đứng lên, vòng sau lưng Saroyan, dùng chính khăn tay của anh lau mắt cho cô.
- Đừng khóc, Saroyan!
Làn đầu tiên, Luân gọi Saroyan âu yếm như vậy.
- Đi rửa mặt nhé. - Luân xốc Saroyan đứng lên.
Gian phòng tĩnh mịch, ấm cúng, khiêu gợi. Cái gì cũng có thể xảy ra và xảy ra tới cùng. Saroyan đứng lên, gần như áp sát vào Luân, bộ ngực phập phồng theo hơi thở dồn dập. Luân nhìn vào mắt thăm thẳm của Saroyan, quàng lưng cô, dìu vào phòng rửa mặt. Luân biết rằng không chỉ riêng anh kiềm chế, mà Saroyan cũng kiềm chế.
- Tại sao Saroyan không ly dị Fishell? -Luân hỏi.
- Tại sao tôi không ly dị? - Saroyan cười héo hắt, khi trở lại ghế, cô không tô lại má và Luân bỗng thèm hôn lên đôi má không trang điểm đó.
- Cả tiếng Pháp và tiếng Anh đều nghèo từ hơn tiếng Việt và tiếng Ảrập - Saroyan nói - Trong xưng hô, tôi sẽ không gọi ông là đại tá Luân. Vous, toi, you, moi, I... cần hiểu theo tiếng Việt. Tôi biết tiếng Việt quá ít và chưa hề dùng nó bao giờ. Anh, em.. Được không?
Luân cười buồn và gật đầu.
- Em trở lại câu hỏi của anh. Không ly dị vì luật Hồi giáo không cho người phụ nữ cái quyền đó. Ly dị là một khái niệm xa lạ đối với đạo Hồi. Chỉ có việc người đàn ông bỏ một người đàn bà... Người đàn ông có quyền lấy nhiều vợ và ruồng bỏ...
- Nhưng, Saroyan không cần cả cái mạng che mắt, biết uống rượu, hút thuốc lá, ăn thịt lợn, chắc không bao giờ đọc kinh Coran và hành hương về La Mecque (7)

- Biết khiêu vũ nữa! - Saroyan tươi tỉnh lại.
- Koweit không phải là nước Ảrập quá bảo thủ, anh hiểu như vậy... .
- Anh chưa hiểu gì cả, Luân ạ... Em còn cha mẹ, còn chị, anh và em... họ đang sống ở Koweit. Anh có biết ai dự lễ cưới của em với Fishell không? Tiểu vương Koweit. Nước Mỹ và riêng Fishell cần dầu lửa Koweit, nhà vua Koweit biết rằng dân Koweit không thể bới bằng tay để tìm dầu lửa. Đó là một sợi dây cột em cho đến khi nào chính Fishell thấy cần một người vợ khác, một phụ nữ da đen chẳng hạn, bởi nước Mỹ và cơ quan của Fishell không dừng tầm dòm ngó trong một giới hạn nào cả.
- Coi chừng vợ Fishell có thể là một phụ nữ ở sao Kim! - Luân đùa.
- Anh nói không quá đâu. - Saroyan vẫn nghiêm nghị - Nếu sao Kim có sinh vật và nước Mỹ mò tới... Nhưng em không cắt sợi dây ràng buộc ấy chẳng phải chỉ vì số phận những người thân ở Koweit. Em tự hỏi: Tìm tình yêu ở đâu?
Saroyan lại khóc lần nữa. Luân không ngăn cô. Thôi để cho cô ấy khóc, nước mắt làm vơi đi u uất...
- Em chưa có tình yêu. Fishell là người đàn ông đầu tiên biến em thành đàn bà nhưng giữa ông ta và em có đủ các thứ của mối giao tiếp nam nữ, trừ tình yêu. Giả sử Fishell yêu em, chắc chắn em sẽ đáp ứng lại với tất cả tấm lòng. Ngoài lý do chữa trị, Fishell cần đàn bà. Chỉ có thế thôi... Em nói hơi thô, anh đừng giận. Fishell coi đàn bà như một giống vật và đàn bà đối với Fishell được ghi trong chương trình hằng ngày của ông ta, vào giờ nào và bao lâu. Fishell cấm em có con với ông ta. Fishell trên 60 tuổi, chính thức ăn ở với năm người gọi là vợ và ông ta không có một đứa con nào cả. Trên tất cả em muốn anh hiểu một điều: Fishell là người Mỹ...
Luân thở dài. Ngồi cách anh có nửa mét, một phụ nữ đẹp đang oằn oại. Chắc chắn Saroyan không thiếu các loại trang sức đắt tiền nhất, các tiện nghi sinh hoạt hiện đại nhất. Vậy mà Saroyan vẫn là người nghèo, rất nghèo...
- Anh biết John Hing không? - Saroyan hỏi đột ngột.
- Có!
- Fishell và John Hing thuộc hai huyết thống khác hẳn nhau nhưng lại giống nhau như hai giọt nước. Với anh, em không muốn che giấu bất kỳ điều gì. Em đã quan sát kỹ gian phòng này, không có máy nghe lén... Một lần, Fishell đưa em đến nơi John Hing, nói là thăm xã giao. John Hing ngụ tại khách sạn Majestic. Fishell dặn em mặc jupe, để hẳn vai trần. John Hing ôm hôn em như hôn vợ một người bạn, sau đó, bảo Fishell: Bà nhà thật mỹ miều, nhưng tôi bao giờ cũng hành lạc vào buổi trưa. Tôi không phí thì giờ ban đêm, bởi đêm tối cho ta nhiều gợi ý; giữa lúc thiên hạ ngủ, ta thức!? Chúng ta nên bắt đầu trao đổi những suy nghĩ, còn bà Fishell có thể tìm nơi giải tri khác. Em hoàn toàn không ngờ Fishell sử dụng em như một con điếm. Em tát vào mặt cả Fishell lẫn John Hing và ra khỏi phòng. Không ai trong họ phản ứng - có, có phản ứng, họ cười. Tiếng cười cũng không lâu. Đêm đó, em khóc. Fishell về nhà, không mang theo một tí mùi rượu nào. Ông ta thay quần áo và bảo em, giữa lúc chiếc gối của em ướt đẫm: Xong rồi! Thống nhất rồi!... John Hing là tay rất biết điều. Ngày mai, Lansdale sẽ gặp tôi. Ngày kia, tôi sẽ gặp Lâm Sử, một tay Trung Cộng, có cỡ... Fishell vừa nói vừa lột quần áo em. Em chống cự. Gì thế? - Fishell hỏi. Và ông ta không cần em trả lời, bởi đồng hồ trên bàn chỉ cái giờ mà Fishell đã xếp công việc hàng ngày.
Luân lấy một chiếc khăn ướt, lau mặt Saroyan.
- Fishell biết rõ quan hệ giữa Nolting vả Lệ Xuân. Chính Fishell tạo điều kiện cho quan hệ đó nẩy nở, kéo dài. Ảnh làm tình của hai người phải kể đến hàng xấp trong tủ Fishell. Nhưng bây giờ, Fishell cho rằng không cần thiết nữa. Ông ta hay đùa với Nolting: Anh say mê nghề ngoại giao mà buông thả trái tim thì tốt nhất nên về vườn! Fishell chưa một lần hôn Lệ Xuân, ông ta bảo: Tôi không tìm cảm giác trong cái hôn, còn dấn sâu với con mụ này, tôi lại không có nhu cầu, mặc dù công bằng mà nói, thân thể mụ hấp dẫn.
- Saroyan! - Luân kêu khẽ.
Saroyan đưa tay ngăn Luân:
- Anh cần nghe, nghe cho hết. Phần cốt yếu khiến em đến gặp anh, em chưa nói... Tất nhiên, em không bao giờ được tiếp xúc với các tài liệu mật của Fishell, song thỉnh thoảng vẫn nghe Fishell nói với người này người khác, đôi khi nói với em. Lần nghỉ hè này, Fishell thật sự làm việc với Colby - anh thừa biết Colby là ai. Cùng về Mỹ, tuy xê dịch thời gian, cả Lansdale, William Porter, James Casey. Em tin rằng họ sửa soạn một phúc trình cho Tổng thống Mỹ - những bản phúc trình của họ bao giờ cũng được Tổng thống đánh giá cao. À, em quên, John Hing cũng về Mỹ. Có thể ông ta không trực tiếp hội họp với Colby nhưng, theo em hiểu, tiếng nói của John Hing đặc biệt nặng trong chính sách Viễn Đông của Tổng thống Mỹ, bởi cũng theo em suy luận, John Hing vừa là thành viên quản trị Công ty vũ khí Colt, vừa là phó chủ tịch Tổng công ty hóa chất Ohio Chemical Corporation, chuyên sản xuất thuốc diệt cỏ, và nhiều công ty

siêu quốc gia khác nữa, vừa giữ liên hệ chặt với giới Hoa kiều Đông Nam Á, được cả Đài Bắc lẫn Bắc Kinh tin cậy... Vấn đề sẽ được đặt ra là còn hay không còn cần ông Diệm ở Nam Việt, đứng về lợi ích của Mỹ và cả của những quan hệ đan chéo trong vùng. Fishell gần đây hay cáu kỉnh với Nolting và theo em, Nolting sắp bị thay thế.
Luân rót cho Saroyan một cốc nước.
- Nếu chỉ là việc ông Diệm, em không phải bận tâm... Nhưng anh là người của ông Diệm. Fishell từng nhiều lần khen anh. Em không đủ sức phán đoán các khả năng. Tuy nhiên, em vẫn linh tính có đến hai triển vọng về anh. Hoặc anh sẽ trở nên một con người mà vị trí na ná như ông Diệm ở Nam Việt hoặc anh sẽ không còn là gì cả. Fishell khen anh. Nhưng, trong lời khen, ông ta hàm ý gờm anh. Fishell gờm ai thì thật rất rủi ro cho người đó...
Những điều Saroyan thổ lộ không phải bất ngờ đối với Luân, kể cả phần mà tình báo Mỹ dành riêng cho anh - chiếc ngai hay một phát súng. Trong lần gặp gỡ đầu tiên với đại sứ Mỹ Rheinardt tại Câu lạc bộ thủy trên bán đảo Bình Quới Tây, Luân đã nghe ý định của người Mỹ. "Nước Mỹ cần những con đại bàng biết khống chế những con đại bàng khác bay cho đúng hướng". Hình như Rheinardt nói một câu tương tự như vậy.
Tuy nhiên, Luân vẫn băn khoăn và anh không đủ dữ kiện để giải đáp: Liệu rằng thay thế Diệm trong thời điểm hiện nay đã thật có lợi cho cách mạng chưa? Năm 1957, Luân tán thành, thậm chí nhúng tay vào một hành động nhằm trừ khử Ngô Đình Diệm trên cao nguyên Buôn Ma Thuột. Lúc bấy giờ, thế lực thân Pháp chưa sụp hẳn mà thế lực thân Mỹ còn phôi thai. Mỹ có mặt ở Nam Việt chỉ với vài trăm cố vấn. Diệm mà bị lật đổ lúc đó thì Nam Việt rơi ngay vào cảnh hỗn loạn. Những người kháng chiến chống Pháp, các đảng viên và quần chúng yêu nước chưa bị tổn thất lớn, cách mạng có thể giành được một cái gì đó. Sự biến tháng 11-1960 nếu thành công, tình thế tuy phức tạp nhưng chắc cách mạng sẽ giữ một vai trò có ý nghĩa. Sự biến đầu năm 1962 chỉ là trò trẻ con. Tỉ dụ như Diệm chết vì những quả bom thì Nguyễn Tôn Hoàn sẽ đăng quang. Một đảng Đại Việt cầm quyền mở đường cho lực lượng Mỹ đổ ồ ạt lên Nam Việt và trong phần nội trị, Đại Việt sẽ không chỉ xây một P.42... Bây giờ, cũng chưa có những nhân tố mới khả quan hơn cho thời kỳ "hậu Ngô Đình Diệm". Nhận định của anh chính xác không? Người mà anh có thể trao đổi trên đất Mỹ là Thùy Dung, vợ anh. Dung cũng băn khoăn như anh. Thật cực khi mà tình thế phát triển vùn vụt, anh lại phải mỗi ngày nếu không có mặt ở giảng đường để nghe các tướng lĩnh, các giáo sư Mỹ thuyết giảng thì vẫn cắm đầu trước những trang sách trong thư viện. Dung không khác anh. Cô than thở: phải nghe, phải đọc, phải ghi chép và phải nhớ những nguyên tắc và biện pháp nghiệp vụ cảnh sát, đối lập trong từng chi tiết với kiến thức và tình cảm của cô. Họ khổ sở trong vai diễn, nhưng họ khổ sở hơn khi ở đây, cách Tổ quốc cả một đại dương, anh Sáu Đăng hay A.07 chẳng thể nào hướng dẫn họ. Nguyên tắc hoạt động của họ ngăn cấm một cách khe khắt mọi quan hệ với bên ngoài, kể cả những thế lực, nhân sĩ, cá nhân tốt bụng đối với Mặt trận Dân tộc Giải phóng, dù người Mỹ, người nước ngoài hay Việt kiều.
- Em đến đây với mục đích thông tin cho anh, mà cũng chỉ có thể thông tin bao quát như vậy thôi...
Saroyan ái ngại nhìn Luân. Cô tôn trọng cái trầm ngâm kéo khá dài của anh.
- Bây giờ em phải về và sửa soạn theo Fishell sang Việt Nam để tiếp tục những tháng ngày cay đắng. Cầu Đức Ala phù hộ cho anh và mong anh cầu đức Chúa Trời phù hộ cho em...
Saroyan lại bưng mặt khóc... Luân đứng lên, đến cạnh cô, nhẹ nhàng nâng cô dậy, âu yếm vuốt tóc cô. Saroyan ghì chặt Luân và trong nước mắt đầm đìa, cô hôn Luân trong tiếng kêu nho nhỏ: "Anh yêu!"
Luân chợt nhớ đến Tiểu Phụng trong vùng tối của một tàng cây trên đường phố Sài Gòn vào một đêm mà sau đó, sau cái hôn nồng nàn Tiểu Phụng tặng anh, cô gái người Hoa đáng thương đã chết thê thảm. Luân rùng mình. Saroyan đờ đẫn ngó anh:
- Anh khinh em?
Luân lắc đầu. Với cả hai bàn tay, Luân áp chặt má Saroyan và từ từ cúi xuống.
- Em cảm ơn anh, nhưng em không chấp nhận một sự ban ơn và thương hại! - Saroyan thều thào.
"Trời! Chính Tiểu Phụng cũng nói một câu như vậy!". Luân ngó vào mắt Saroyan và, rất kiên quyết, anh luồn cô đắm đuối. Hai người ghì chặt nhau khá lâu.
- Bây giờ, em mới cảm ơn anh đúng với ý nghĩa của chữ "cảm ơn". Anh cho em cái mà em khao khát...
Lân tiễn Saroyan ra sân bay và anh chỉ quay lại Học viện khi chiếc Boeing lẫn vào chân trời.
Thùy Dung, một tuần lễ sau đến Fort Bragg, theo yêu cầu của Luân. Cô nghe tất cả và cô cũng khóc nức nở, không phải vì ghen tức.
- Nếu có một người con gái mà em thương thì người đó chính là Saroyan, cũng như trước đây em thương Tiểu Phụng. Anh của em đã làm một việc đúng.
Lần thứ hai Luân gặp Saroyan tại Paris. Lần đó có Thùy Dung. Luân tế nhị để cho hai người nói chuyện

trên những lối mòn của khu rừng Boulogne.
Saroyan sắp trở lại Koweit và cô cho biết, có lẽ không phải cô mà Fishell thực hiện việc ly dị. Lý do rất đơn giản: trữ lượng dầu mỏ của Koweit thấp hơn của Arabie Seoudite và Fishell sau ly dị sẽ lấy một người trong hoàng tộc Faycal - nghe đâu bà này trên 50 tuổi.
Cả Luân và Dung đều chỉ có thể chia sẻ nỗi đau của Saroyan bằng những lời khuyên. Saroyan cung cấp cho họ thêm một số tài liệu mới, đặc biệt là những tài liệu về mối quan hệ của Fishell với một nhà sư ở Nam Việt. Không phải ngẫu nhiên mà khoa Phật học được thành lập vài năm nay ở trường Đại học Berkeley và Michigan. Người ta bắt đầu nói đến các nhà sư tiến sĩ Phật học như các tiến sĩ Thần học là linh mục trước đây.
- Với anh, em chỉ khuyên một câu trong lần chia tay có thể coi như là vĩnh biệt này: hết sức cẩn thận… Saroyan nói với Luân như vậy trước mặt Dung. Cô chỉ bắt tay Luân mà không hôn, mặc dù Dung đã bước cách họ khá xa, một dấu hiệu cho phép.
- Em chỉ cần một lần được yêu là đủ. Anh hãy dành tất cả cho Thùy Dung. - Saroyan bảo Luân, rưng rưng nước mắt.
- Tại sao vĩnh biệt? - Luân hỏi.
Saroyan nhún vai.
- Em không thể tiếp tục ở Sài Gòn cho đến khi nào xong thủ tục ly dị? - Luân bảo.
- Em hiểu! - Saroyan cười - Em sẽ cố gắng và có gắng vì anh. Anh cho phép em? - Saroyan hôn Luân - Em hôn để cảm ơn sự tin cậy của anh.
Saroyan ôm ghì Dung khá lâu. Cả hai đều khóc. Saroyan khẩn thiết xin Luân và Dung đừng tiễn cô ra sân bay.
*
Thư của Nguyễn Thành Động gồm toàn tin chiến sự với cái giọng xốc hông quen thuộc của anh ta.
"Lão Harkins bị Việt Cộng đấm cho gãy hết cả răng - từ nay lão sẽ không ăn bánh mì mà chỉ ăn cứt thôi. Ngày 2-1-1963, con ách chủ của Harkins bị cháy queo. Tin tình báo cho biết Việt Cộng tập trung 2 tiểu đoàn ở rìa Đồng Tháp Mười, tại một địa danh mà khi xuất hiện trong bản thông báo chiến sự thì chỉ có trời mới cạy cái tên đó ra khỏi lịch sử quân sự nước Mỹ: Ấp Bắc. Tôi đoán chắc là đại tá không thể tìm trên bản đồ tỉ lệ lớn nhất tên cái ấp này. Thế là Harkins ra lệnh cho Bộ tổng tham mưu của ta, với sự yểm trợ của một khối lượng trực thăng lớn chưa từng thấy chở 5 tiểu đoàn gồm Biệt động quân, lính Sư 7, lính Dù đổ xuống cánh đồng đã khô ráo. Việt Cộng từ trong các công sự đã bố trí đón sẵn trận đánh này, dùng súng trường, trung liên là chính, với vài khẩu đại liên, hạ bầy trực thăng đen như quạ ấy khi chúng lọt vào tầm hiệu quả của hỏa lực. Trực thăng rơi như lá vàng rơi - đại tá cho phép tôi nói văn chương một chút. Thông cáo của tướng André êm đềm như bài Blue Danube nhưng vợ con bọn lính kéo đến nhà xác để nhìn mặt lần chót người thân của mình thì náo động cả Sài Gòn, cả Mỹ Tho. Cái huyền thoại "chiến thuật trực thăng vận" gãy đổ giống những nhà cao tầng giữa một cơn động đất. Thế mà, 3 hôm sau, tướng Harkins dù mất hết răng vẫn ca ngợi nhưng chiếc trực thăng của ông ta. Đại tá thấy rồi đó, 11.000 quân Mỹ ở Nam Việt không múa được một bài nào cho ra hồn. Tôi có thể tóm tắt tình hình quân sự như sau: chúng ta bị đánh tơi bời khắp các hướng, bị đánh đến sặc máu mũi, què giò, bò lê bò lết. Khi đại tá về nước sẽ làm việc với xếp mới: trung tướng Dương Văn Minh được cử làm cố vấn quân sự Phủ tổng thống, giao chức Tư lệnh hành quân lại cho Mai Hữu Xuân và trung tướng André từ Tư lệnh vùng I về giữ chức Tư lệnh lục quân. Kiến Hòa thân yêu của chúng ta, nhờ trời, chưa bị vố nào choáng váng, có lẽ vì chúng tôi chưa chịu nhận cố vấn quân sự Mỹ. Có tin sắp tới Trần Ngọc sẽ ra làm tỉnh trưởng Thừa Thiên thay cho Nguyễn Văn Đăng nào đó. Em út của đại tá, thằng Động này ớn sườn nếu người ta lại nổi điên cử Động làm tỉnh trưởng. Cầu trời khấn phật cho đại tá về sớm, họa may bầy em út sống lâu được chăng. Bọn thằng Trương Tấn Phụng, Lê Khánh Nghĩa, luôn cả ông Lâm - vừa mới lên lon thiếu tướng - cũng mong như tôi. Thằng cha Cao Tòng gì đó sư trưởng 13, đã thôi nghề cầm quân và được giao nhiệm vụ đúng sở trường của y - y vốn nổi tiếng "đại tá lái bò" - phụ trách quân nhu vùng III, chuyên cung cấp thuốc lá quân tiếp vụ cho lính cùng với những hộp thịt bò đóng nhãn một hãng miền Nam nước Mỹ, nhưng ra lò tại các căn phố của "chệc" Chợ Lớn… Thêm vài cái mới, nói trước để đại tá khỏi bỡ ngỡ khi trở về: máy bay bắt đầu rải các chất hóa học làm trụi lá cây. Vườn dừa hiền hòa của tụi mình còn một cái thân chĩa lên trời. "Tô hủ tiếu" (8) vừa tuyên bố một chính sách đặc biệt ly kỳ rùng rợn, gọi là chính sách chiêu hồi và cho thành lập những khu để nhốt mấy thằng cha Việt Cộng hụ hợ, chầu rìa, giả hiệu. Thành phần phe Quốc gia tụi mình "được tăng cường" với mấy thằng chó chết đó thì mùi xú uế càng lừng. Bao giờ thì tụi này có thể khui sâm banh đón đại tá?"
Mỗi lần nhận được thư của Nguyễn Thành Động, Luân toát mồ hôi. Thư bị kiểm duyệt thì chết cả đám Rất may, Động không bao giờ gửi thư theo đường bưu điện, mà do những người bạn thân mang sang...

Đại sứ lưu động Ngô Đình Luyện gặp vợ chồng Luân ở London. Vợ chồng Luân sang thăm người chị của Luân đang dạy học tại đây. Luyện trao cho Luân một bức thư của Nhu mà Luyện không rõ nội dung.
"Anh Luân!
Nếu có cách nào tiện và an toàn tuyệt đối, anh sang Berlin gặp người anh của anh đang làm đại sứ ở Đông Đức. Điều kiện của phía bên kia về một giải pháp cho vấn đề Việt Nam là những gì? Anh đốt thư này.
Chào anh, thăm cô Thùy Dung.
Nhu.
16-2-l963.
Tái bút: Giữ kín cả với ông bà nhạc của tôi và với chú Luyện".
Bức thư ngắn gần như một điện tín được bọc trong ba lần phong bì. Luân lặng lẽ đốt thư và suy tính. Có nên không? Qua người chị, Luân biết anh của mình mạnh khỏe và trong gia đình, họ vẫn thư từ cho nhau. Người chị không có gì phải ngại: một nhà giáo không hoạt động chính trị. Chị đã vài lần sang Đông Berlin thăm anh. Khi Luân đến London, chị
định gọi dây nói cho người anh, nhưng Luân ngăn lại - điều khiến người chị giận dỗi.
- Anh em ruột nói chuyện, thăm hỏi một chút cũng không được sao? Phía ông Diệm cứ cho phía bên kia nằm sau bức màn sắt, bây giờ chị hiểu ai mới đố kỵ các quan hệ bình thường của con người...
Luân không giải thích và biết khó mà giải thích cho người chị thông. Luân cứ phải đặt mình luôn luôn trong tầm theo dõi của tình báo Mỹ và các phe chống Diệm đang lưu vong. Anh nhớ nhiều cú điện thoại của Nguyễn Tôn Hoàn, của Nguyễn Chánh Thi, Phan Huy Cơ… mặn có, chua có, cay có, thậm chí hăm he, chửi bới. Ngay chuyện James Casey đến Học viện cảnh sát thăm Dung cũng cho thấy sự bao vây đó. James Casey, sau nhiều lần nói chuyện với Dung bằng điện thoại, đã bất thần đến trường, vào một buổi mà hắn nắm chắc là Dung có mặt một mình nơi phòng riêng.
Học viện cảnh sát đặt tại thành phố Greewonod, cách Fort Bragg 4 giờ xe lửa tốc hành và 50 bay.
James Casey gõ cửa. Dung ngồi cạnh điện thoại, đang nói chuyện với Luân, ngỡ người phục vụ gõ cửa nên mời vào. James Casey lọt vào phòng, Dung thoáng cau mặt, nhưng cô thay đổi liền thái độ.
- Chào trung tá... Xin mời ngồi... Chờ tôi một chút, tôi đang nói chuyện với nhà tôi...
Dung nói cho cả James Casey và Luân cùng nghe.
- Vâng, trung lá James Casey đến thăm em... Anh muốn nói chuyện với trung tá? - Dung quay về phía James Casey - Nhà tôi muốn nói chuyện với trung tá...
Thật ra, Luôn không bảo như vậy, chính Dung gài thế trận. Trước khi trao máy cho James Casey, Dung nói thêm:
.- Bây giờ là 14 giờ. Em sẽ đón anh vào 16 giờ để cùng đi xem hát và ăn tối... Vâng, máy bay cất cánh lúc 15 giờ, em nhớ...
Đó là cái hẹn không có thật - James Casey cầm máy, hau háu dán mắt vào ngực Dung - Dung mặc robe de chambre - và khi Dung đi vào phòng trong thay áo thì tuy miệng liếng thoáng nói với Luân, James Casey trông theo đôi chân trần của Dung như muốn nuốt chửng...
Dung trở ra trong bộ quần áo sĩ quan cánh sát. James Casey hiểu đó là dấu hiệu tống khứ hắn. Hắn ngồi đối diện với Dung, chưa mở lời thì người phục vụ đã vào phòng mang thức uống. Dung gọi người phục vụ từ phòng ngủ của cô. Người phục vụ - một cô gái Mỹ - ngồi ở góc phòng khánh, chờ yêu cầu.
- Rủi ro cho tôi. - James Casey thở dài. – Tôi đến không đúng lúc. Bà sắp phải đón ông... Trong dự định, tôi muốn xin bà cho cái hân hạnh là được cùng bà đi dự một buổi nhạc, cùng ăn... Tôi sắp sang Sài Gòn, dành phần thời gian cuối này cho cuộc gặp gỡ mà tôi ao ước từ lâu... Thật rủi ro....
- Có gì gọi là rủi ro, thưa trung tá. - Dung trả lời, giọng oai nghiêm - Nếu không trở ngại, xin mời trung tá trở lại vào 17 giờ, vợ chồng tôi sẽ rất vui mừng được mời trung tá đi xem kịch, nhạc và dùng bữa.
- Cảm ơn bà. Có lẽ tôi phải trở về Florida ngay, thăm qua gia đình... Từ hôm tôi về Mỹ, chưa thăm nhà. - James Casey tỏ tình khá trắng trợn. Tất nhiên hắn nói láo. Vợ hắn đeo hắn, có lẽ hôm nay hắn bày một mẹo đó mới thoát tới đây...
- Tôi hỏi bà một việc; bà có cần gửi thư cho ông cụ ở Hà Nội không? Tôi sẽ chuyển đi giúp. Nghe đâu ông cụ đang yếu. - James Casey thì thào.
James Casey đánh đúng cái khao khát của Dung. Từ lâu, cô bặt tin cha. "Chà, viết được cho bố vài chữ, hay quá!" Dung nghĩ.
- Tôi cũng có thể chuyển trở lại cho bà thư của ông cụ... Với bà, điều gì làm được, tôi không từ chối... James Casey ngó trân trối vào môi Dung.
"Không được!". Dung nhanh chóng trở lại thực trạng.. .
- Vô cùng cảm ơn trung tá. Song, tôi thấy không cần thư từ cho cha tôi... - Dung lấy tất cả sức mạnh để nói một câu trái ngược với thâm tâm đến như thế.

- Quái! - James Casey kêu - Tại sao bà lại có thể không nhớ ông cụ? Mấy dòng thăm hỏi, sao không làm?
- Tôi nhớ bố tôi, tất nhiên. Song, tôi không muốn những hàng chữ của tôi bị lợi dụng. - Dung mỉm cười.
- Lợi dụng? - James Casey trố mắt - Ai? Tôi?
- Cộng sản bắt được thư của tôi, thật rầy rà...
James Casey nhún vai. Chuông điện thoại reo. Dung đến máy.
- Alô! Anh đó hả? - Dung reo - Vâng, anh sắp ra sân bay. Em cũng vậy... Trung tá James Casey chắc cũng sắp từ giã em về Florida. Vâng, nhất định em có mặt ở sân bay trước anh... Anh muốn thi với em ư? Anh sẽ thua... Không, em lái cẩn thận. Nếu em đứng ngay cầu thang máy bay khi anh vừa xuống thì anh thua em cái gì nào?... Ồ! Anh yêu, sao anh lại có thể ở với em những ba hôm? Thế thì em phải vạch ngay một chương trình...
Dung phấn khởi - đúng vậy - nhưng cô cố tình bộc lộ công khai sự phấn khởi như chặn mọi mơ ước hão của James Casey. Cô biết là Luân không muốn cô một thân một mình đối phó với James Casey. Không phải Luân giả bộ để lừa James Casey, mà anh sắp đến thật.
Đặt máy xuống, mặc kệ James Casey ngồi thừ người với ly Cognac, Dung liếng thoắng dặn cô hầu phòng các việc cần sửa soạn, luôn việc phải làm ngay loại hoa mà Luân thích...
James Casey đứng lên.
- Xin chào bà...
Hắn thất thểu ra cửa và, đây là lần đầu, hắn không hôn tay Dung.
*
Nên hay không nên? Nhu có lẽ đã bị chặn hết lối thông sang phía bên kia nên mới nhờ Luân. Dứt khoát không phải là cái bẫy giăng nhằm vào Luân, một tín hiệu SOS thật sự. Nhưng, cuộc tiếp xúc, nếu có, lợi hại như thế nào? Thôi được, A.07 và các anh sẽ quyết định điều đó. Còn Mỹ? Chúng có chực chờ để vồ Luân khi anh liên hệ với một đại sứ Cộng sản Việt Nam ở một nước Cộng sản, dù cho đó là anh ruột của Luân? Dung cũng nát óc như Luân. Nằm chung trên chiếc gối, hai người ngó lên trần nhà, im lặng. Bên ngoài, sương mù dày đặc.
Luân có một người anh - anh Hai - bác sĩ Louis Nguyễn Thành Luân, mở phòng mạch tại Toulouse. Vợ đầm, nhưng Luân và Dung chỉ gặp Louis ở Paris, lần nào cũng đều ra sứ quán vì Louis thuộc nhóm trí thức thiên tả. Chị Tư của Luân, Christine, kiến trúc sư, sống ở Milan, Ý, sang Mỹ thăm Dung và Luân nhiều lần. Hai vợ chồng Luân cũng sang Milan một lần, ở nhà Christine. Christine và chồng - họa sĩ tranh trí – yêu nghề và yêu nước, yêu nước kín đáo. Em út của Luân, Marie-Louise, cũng kiến trúc sư và chồng là kỹ sư hóa học, công khai ủng hộ kháng chiến Việt Nam, hội viên tích cực của phong trào Việt kiều yêu nước Quebec, cho nên khi Luân và Dung sang Canada không bao giờ đến Quebec, chỉ gặp em tại Montreal và cam kết với nhau không nói chuyện chính trị.
Marguerite giống Christine. Chồng là một nhà khảo cổ. Hai vợ chồng mù tịt về thời cuộc.
Luân và Dung phải giữ gìn từng li từng li; cũng như ở Sài Gòn, thật lâu họ mới đến thăm Gustave, anh Ba của Luân, người ghét Mỹ ra mặt...
- Anh ơi! - Dung quay người sang chồng – Em nghĩ là anh nên gọi điện cho anh Năm. Gọi điện từ đây cũng được. Chỉ cần tính câu nói thế nào để anh Năm hiểu được Nhu muốn tiếp xúc với ta...
Luân vẫn nằm im.
- Theo em, anh không gọi điện hay không tỏ ra một cử chỉ nào muốn thăm hỏi anh Năm sẽ bất lợi. Chúng tinh vi lắm....
Dung nói đúng. Luân cũng tính đến tình huống đó. Anh hôn vội lên má Dung, rồi trỗi dậy. Nửa giờ sau, cuộc điện đàm bắt đầu:
- Alô, Robert đây...
- Alô, Jean đây...
- Khỏe không, Jean?
- Khỏe, còn Robert?
- Khỏe. Em và vợ em đang ở chỗ Marguerite...
- Vậy sao? Đến đó lâu chưa? Chút nữa, cho anh nói chuyện với Thùy Dung.
- Vâng... Đã 9 năm rồi, anh em ta không gặp nhau. Em rất nhớ anh... Chà, giá mà em gặp anh để xem anh thay đổi như thế nào? Chị khỏe không?
- Tất nhiên, anh rất muốn gặp chú và cô em dâu. Chị khỏe, nhắc chú luôn. Chị than mãi: làm sao nhìn mặt Thùy Dung một lần. Chị đang ở cạnh anh... Chú nói với chị nhé...
- Thưa chị, em Robert đây. Chúc chị khỏe. Dạ, Thùy Dung sẽ nói chuyện với chị.
- Thưa chị, em là Dung. Dạ, em cũng rất muốn gặp chị…
- Chỉ nghe giọng nói, chị đã hình dung thím nó đẹp ra sao rồi... Chị hôn em nhiều. Sao lâu có con vậy...

Có con đi... Con gái phải giống mẹ nghe... Em nói chuyện với anh Năm, nghe...
- Alô, thưa anh Năm, em chào anh... Dạ, cám ơn. Em không được tin bố em. Cám ơn... Chị Marguerite nói chuyện với anh...
- Alô, Marguerite đây... Em "trung lập" nên mới ráp được mối cho mấy người...
*
Khi Luân trở lại Paris, đổi máy bay sang Manila thì sứ quán Việt Nam chuyển đến anh một bức thư. "Tôi là người của luật sư Jean Nguyễn Thành Luân, muốn gặp riêng ông. Nơi gặp: bờ sông Seine, đoạn ngó sang Ile de France, vào 19 giờ ngày thứ ba. Tôi biết mặt ông, nên sẽ tự tìm ông". Chữ ký tên không đọc được...
Luân mỉm cười. Anh gửi lại sứ quán bức thư đó và đề nghị đại sứ, nếu thấy cần, tìm hiểu người gửi và báo cáo cho Nhu biết.
Luân ở Manila 10 ngày. Những cuộc tiếp xúc với các cơ quan chống du kích Huk không có gì đáng chú ý. Chính phủ Philippines chủ yếu dùng lực lượng quân sự tiến công quân Huk. Sai lầm của du kích Huk là bám rừng núi, nơi rất ít dân và khó khăn về lương thực. Philippines lại gồm nhiều đảo, quân chính phủ dễ phong tỏa du kích. Luân biết chắc Huk sẽ chỉ mỗi ngày mỗi khó khăn hơn mà thôi, trừ phi họ đổi phương thức hoạt động.
Anh sang Kuala Lumpua. Tình hình chung của du kích Đông Nam Á giống nhau: họ bước vào cuộc chiến đấu bằng các giáo huấn và kinh nghiệm của Mao Trạch Đông. Thật tai hại khi người ta nâng thành phổ cập công cuộc giành chính quyền ở Hoa Lục: Trung Quốc đất rộng, người đông, chọn căn cứ lãnh đạo đầu não ở vùng có thế vững, trực tiếp nhận giúp đỡ của Liên Xô và tiến hành đấu tranh trong những điều kiện đặc biệt: cả thế giới lo chống chủ nghĩa phát xít, vấn đề dân tộc - tức là nạn xâm lược của Nhật – nổi bật trong yêu cầu chính trị của nhân dân Trung Quốc, giai cấp tư sản cầm quyền vừa yếu, vừa thối nát, vừa chia rẽ và nhất là chưa có kinh nghiệm chống du kích; khi Nhật bị Liên Xô đánh bại, Trung Cộng thừa hưởng đủ mọi thứ: thế chính trị, đất đai kiểm soát, cơ sở vật chất và vũ khí... Các nước Đông Nam Á trỗi dậy sau chiến tranh, trừ 3 nước Đông Dương, hầu hết đều do giai cấp tư sản bản xứ lãnh đạo công cuộc đòi độc lập, đi từ những yêu sách tự trị mà thu hồi dần chủ quyền. Những người Cộng sản không giữ được vai trò hàng đầu, nói chung không giành được ngọn cờ độc lập dân tộc.
Trong thắng lợi của những nước tư sản ở Đông Nam Á, xét cho cùng, có phần thỏa hiệp của chính các nước thực dân nhằm ngăn chặn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cũng phải kể đến một thực tế là sức ép của Mỹ. Mỹ lợi dụng sự suy yếu của các đế quốc mà mở rộng ảnh hưởng; các đế quốc muốn duy trì sự có mặt của mình ở các thuộc địa cũ đều phải dựa vào Mỹ. Nơi đấu tranh gay gắt nhất, đồng thời cũng có những tiền đề phát triển cách mạng tốt nhất là Indonésia, nhưng sai lầm của đảng Cộng sản - chính xác hơn là sai lầm của quan điểm Mao Trạch Đông - đã dẫn đến một kết quả cực kỳ đau đớn. Tác động xấu của sự kiện Indonesia len lỏi tận các vùng heo hút của Malaysia, nơi mà thực tế cấu tạo dân số rất phức tạp đã phản ánh vào nội bộ đảng Cộng sản: Chủ tịch đảng là một người Mã Lai, Phó chủ tịch là người Ấn và Tổng bí thư – Trần Bình - một người Hoa chính cống. Có thể diễn đại tình hình Malaysia như thế này: chiến sĩ du kích phần lớn là phu cao su người bản xứ cộng với một ít công nhân nông nghiệp người Ấn, vài người Thái, còn đảng viên lãnh đạo, kể cả Trung ương nằm trong tay người Hoa. Khi Luân đến Malaysia, ấp chiến lược đã trở thành đơn vị hành chính khắp lãnh thổ, vùng du kích thu hẹp và xê dịch dần lên phía bắc, giáp với biên giới Thái Lan. Nguy cơ tan rã của du kích Malaysia lớn đến nỗi nhà cầm quyền Malaysia giới thiệu với Luân hàng loạt cán bộ cấp cao của quân du kích lần lượt đầu thú và đang hợp tác với cơ quan an ninh. Chua xót và tự hào - Luân và Dung sống mấy ngày ở Malaysia trong tâm trạng mâu thuẫn đó. Chua xót vì thất bại trước mắt và triển vọng khá mờ mịt của bạn. Tự hào vì Nam Việt Nam không có một chút gì giống các nước này. Kinh nghiệm chống Cộng của các nước này nhất định bị Việt Nam vô hiệu hóa.
Theo chương trình, Luân và Dung ở Malaysia 2 tuần. Nhưng, đến ngày thứ năm thì Luân nhận được điện khẩn của Nhu gọi Luân về Sài Gòn bằng một chuyến máy bay quân sự Mỹ...
*
Báo cáo Mật.
Nơi nhận: Ông cố vấn Ngô Đình Nhu.
Chúng tôi biết chắc, từ Luân Đôn, đại tá Nguyễn Thành Luân đã điện đàm dài 15 phút với người anh ruột của đại tá là Jean Nguyễn Thành Luân, đại sứ của Bắc Việt tại Đông Đức. Nội dung cuộc điện đàm chưa rõ. Kính trình ông cố vấn tường.
Mai Hữu Xuân.

Báo cáo Mật

Nơi gửi: Phân cục tình báo Paris.
Nơi nhận: Giám đốc Trung tâm tình báo Mỹ, Washington.
Đồng gửi: Phân cục tình báo Sài Gòn.
Ngày 25-2, vào 19 giờ 6 phút, từ điện thoại đặt tại ngôi nhà số 27 Red Square 411, London, đại tá Nguyễn Thành Luân nói chuyện với đại sứ quán Cộng sản Bắc Việt ở Đông Berlin sau nửa giờ hẹn với trung tâm bưu điện. Người hẹn là Marguerite Nguyễn Thành Luân, giáo sư London Music Center, chủ hộ. Người tiếp nhận điện là Jean Nguyễn Thành Luân, luật sư, đại sứ Bắc Việt. Đã ghi âm được cuộc nói chuyện. Toàn bộ như sau...
Trong cuộc điện đàm, xin được phép lưu ý các vị về những câu: "giá mà em được gặp anh" của đại tá, "anh rất muốn gặp chú" của Jean, "em trung lập" của Marguerite... Có thể hiểu như qui ước về một cuộc hẹn nào đó. Tất nhiên cần phải phối kiểm và đối chiếu với nhiều sự kiện khác mới đi đến những kết luận chính xác. Một tràng những sự kiện đó là đại sứ lưu động Ngô Đình Luyện từ Sài Gòn bay thẳng sang London gặp đại tá Luân.

Điện khẩn
Nơi gửi: Đại sứ quán Mỹ, Kuala Lumpua
Nơi nhận: Đại sứ quán Mỹ, Sài Gòn.
Độ mật: Tuyệt mật.
Đại tá Nguyễn Thành Luân đột ngột rời Malaysia mà lý ra ông ta phải ở thêm gần mười ngày nữa. Yêu cầu theo dõi và xác minh lý do.

P7 - Chương 3

Vừa đặt chân xuống sân bay Tân Sơn Nhứt, Luân và Dung cảm giác liền cái không khí ngột ngạt của thủ đô. Những người ra đón vợ chồng Luân, tuy cái bắt tay đầu tiên rất chặt theo phép lịch sự nhưng đôi mắt thì đầy lo âu. Có lẽ trừ James Casey, hắn ta quan tâm về hướng khác và một sĩ quan không quân Việt Nam, trung tá Nguyễn Cao Kỳ. Trong vòng non 2 năm, Kỳ được thăng hai cấp và lần này y thêm một bộ râu mép khá dầy.
Trong khi chào và bắt tay Luân, đôi mắt một mí của y loé lên ánh sáng kiêu ngạo và y không cần phải cố ngoi để cho mọi người trông thấy y như trước đây. Đại tá Đặng Văn Quang lặng lẽ bước cạnh Luân còn Trần Trung Dung thì nói khẽ vào tai Luân: Tình hình gay go lắm, anh vào ngay dinh Gia Long gặp ông cố vấn.
Tại phòng đợi sân bay, số phóng viên báo chí nước ngoài, tốp rời Việt Nam và tốp mới đến đang làm thủ tục dưới sự dòm ngó đầy ác cảm của quân cảnh và cảnh sát.
- Nhiều mật vụ! - Dung bảo Luân. Anh cũng đã thấy những người mặt thường phục trà trộn trong hành khách.
Xe đưa vợ chồng Luân vào trung tâm thành phố bị nghẽn khá lâu sau khi vượt cầu Công Lý. Người bảo vệ cho biết từ một tuần nay, thành phố náo động liên tục vì các cuộc cầu siêu cho nạn nhân Huế - ngoài các buổi lễ tại tất cả các chùa, tăng ni và tín đồ còn rước bài vị, thành từng đoàn, có đoàn đông đến mấy nghìn người, kéo qua các phố, vừa đi vừa niệm Phật. Hôm nay Nha cảnh sát đô thành được đặt trong tình trạng báo động 100% để đối phó với các lễ cầu siêu lớn nhất ở Đô thành từ sau vụ Huế. Lễ cầu siêu bắt đầu ở chùa Ấn Quang, đường Sư Vạn Hạnh - Minh Mạng - Trần Quốc Toản - Phan Thanh Giản - Bà Huyện Thanh Quan. Tổ chức Phật giáo đã chính thức thông báo - thông báo chứ không phải xin phép - với Nha cảnh sát về chương trình và lộ trình nói trên. Tổng nha ra lệnh cô lập các khu vực, tuyệt đối cấm mọi hình thức ngăn cản lễ cầu siêu và cuộc diễu hành. Xe của Luân dừng trước một ngôi chùa nhỏ. Tăng ni và Phật tử choáng hết đám đất trống quanh chùa, tràn luôn mặt đường. Các nhà sư đã gắn một hệ phóng thanh khá mạnh và Luân nghe rõ từng lời, có lẽ của bài điếu văn. Đúng vậy, kết thúc bài điếu văn, người xướng đọc nói rõ: Chư vị vừa nghe ai điếu của hòa thượng Thích Tịnh Khiết, Hội chủ Tổng hội Phật giáo Việt Nam.
Lần đầu, Luân và Dung nghe danh từ mới: "Mùa pháp nạn".
Luân trao đổi với Dung bằng mắt. Rõ ràng một cái gì hết sức nguy kịch đối với cơn bệnh trầm kha của chế độ Ngô Đình Diệm. Từ sự việc ở Huế ngày 8-5 đến hôm nay, 21-5, vừa vặn 2 tuần lễ, trung tâm phản kháng đã chuyển một nghìn cây số vào nơi nhạy cảm nhất của Việt Nam Cộng hòa. Nhà cầm quyền đã

thất bại - một thất bại chiến lược - khi không thể cô lập hóa sự kiện Huế như là một hiện tượng địa phương. Không dập tắt nổi phong trào phản kháng mang danh nghĩa Phật giáo ở một thành phố nhỏ là Huế, ở một tỉnh lẻ loi ngăn cách là Thừa Thiên thì họ không có tài phép gì triệt tiêu mũi nhọn tiến công trong bộ cà sa và với tiếng niệm Phật.
Tình cảnh Việt Nam Cộng hòa giống như các dự báo thời tiết của Nha khí tượng: Một cơn bão đã hình thành ngoài khơi biển Đông, với các cấp gió bao nhiêu đó, đang di chuyển mỗi giờ bao nhiêu cây số đó… Trong lịch sử nền Đệ nhất Cộng hòa, chắc chắn rằng đây là cơn bão lớn nhất và cũng có thể tốc độ di chuyển nhanh nhất - biết cơn bão song không sao ngăn chặn nổi.
Cuối cùng, xe của Luân phải theo đường Yên Đỗ, ra Hai Bà Trưng, lại theo đường Trần Quang Khải vòng tận Đakao để về nhà. Khắp các giao điểm, cảnh sát và cảnh sát dã chiến đằng đằng sát khí, còn các đám đông tuy lặng lẽ song cứ nhìn gương mặt của họ thì đã cho thể hiểu trận đụng độ nẩy lửa sẽ bùng dậy trong khoảnh khắc.
Người thông báo cho vợ chồng Luân những tin tức chi tiết, cụ thể là chị Sáu nấu bếp. Mừng rỡ chào hỏi vợ chồng Luân xong, chị Sáu bắt đầu tuôn ra bao nhiêu là chuyện quanh các chùa. Luân biết chị Sáu hiền lành, ít nói, thật ra không hẳn là tín đồ đạo Phật theo cái nghĩa chặt chẽ. Chị tin trời Phật thánh thần, mỗi tháng hai lần rằm và mồng một mang đến một ngôi chùa nào thuận đường hơn hết mấy ốp nhang, vài nải chuối. Chị không thuộc một câu kinh Phật nào bởi tiếng Phạn rất khó nhớ, ngoài ba chữ: Nam mô Phật.
Chị Sáu đứng hẳn về phía nhà chùa, khi nhắc đến vụ Huế thì nước mắt rưng rưng. Qua chị Sáu, Luân chiêm nghiệm nhiều điều: Lý do tôn giáo trong cuộc tranh chấp gây cấn hiện nay chỉ là cái cớ - nhiều thế lực dựa vào chính sách kỳ thị tôn giáo của chính phủ Diệm để khuấy động; đông đảo dân chúng nhân vụ Phật giáo và biểu lộ nỗi bất bình sâu xa của mình đối với chế độ, nỗi bất bình ngấm ngầm với đủ nguyên cớ chỉ chờ dịp là bộc phát.
Luân và Dung vào dinh Gia Long theo điện gọi của Nhu. Nhu mệt mỏi bắt tay hai người và khi Dung đi gặp Trần Lệ Xuân thì Nhu hỏi liền:
- Sao? Hồi âm favorable (1)?
Luân hiểu Nhu muốn nói đến mối liên lạc với Jean.
- Chỉ mới ở dạng bắn tín hiệu. Tôi bắn và bên kia trả lời ở mức nhận được tín hiệu. Thế thôi.
Nghe Luân trả lời, Nhu thở dài, nói như tự hỏi:
- Muộn quá rồi chăng?
Tất nhiên, đã quá muộn. Luân từng nhắc nhiều lần ý kiến của anh với Nhu: không thể xem việc thương lượng với "phía bên kia" như là một thủ thuật làm nũng với Mỹ. Không thể nào có chuyện "phía bên kia" lại chịu bảo trợ cho chính phủ Ngô Đình Diệm. Vấn đề phải là thương lượng thành thật. Ngay bây giờ, ngồi trên những ngọn dao, Nhu vẫn mơ màng cái mưu mẹo của anh ta cứu vãn nổi cơ đồ sụp đổ. Hơn một năm vắng mặt ở Sài Gòn, nay trở về, nhìn qua cửa sổ, Luân thấy dinh Độc Lập đang quét lớp vôi cuối cùng. Thời gian xây dựng một cơ ngơi như vậy phải nói là nhanh. Điều đáng tiếc đối với anh em Diệm - Nhu là khi họ hoàn thành nơi phô trương quyền uy của chế độ thì chế độ đã không còn quyền uy phô trương.
- Ta đang gặp những đối thủ lợi hại. Chúng tấn công ta theo một kế hoạch vạch trước. - Nhu bắt đầu phân tích hiện tình của Nam Việt - Tôi đoán trước ý đồ của chúng chuyển địa bàn từ Huế vào Sài Gòn. Tiếc là Nguyễn Văn Y đã không bóp chết từ trong trứng ý đồ của chúng, Nguyễn Văn Y, Trần Kim Tuyến đều không phải là đối thủ của các tay thầy chùa đầy tham vọng trần tục, rất quỷ quyệt và có học thức. Lễ cầu siêu là cái gì? Xin lỗi anh Luân, các nhà sư đang dùng phương pháp của Cộng sản. Cầu siêu cho những người tử nạn ở Huế, hiền lành và hợp đạo lý biết bao nhiêu, nhưng cũng thâm độc biết bao nhiêu. Mỗi một cuộc tập họp, mỗi một câu kinh cầu nguyện đều dấy lên trong lòng những người theo đạo Phật sự bực tức… Chúng đang chơi cái trò nhen nhúm lửa…
Luân thấy tội nghiệp cho Nhu. Anh ta không phải không hiểu chế độ đang dấn vào chỗ mỗi lúc mỗi tối mịt, nhưng lại hoàn toàn không hiểu nguồn gốc sâu xa của nguy cơ đó, nhìn sự phản kháng của những người theo đạo Phật cách biệt với bối cảnh chung.
- Tại sao Tổng thống lại ra lệnh bỏ cờ Phật trong lễ Phật đản ở Huế? - Luân hỏi.
- Anh biết rõ quá mà! Tôi can nhưng Tổng thống không nghe. Người đáng trách hơn hết là Đức Cha, chị Cả Lễ và chú Cẩn. Tất cả đều không hiểu vị trí, thế lực của đạo Phật. Cộng vào đó, tỉnh trưởng Thừa Thiên Nguyễn Văn Đăng và phó tỉnh trưởng Đặng Sỹ hành động như những tên ngu ngốc.
- Tôi e rằng lý giải của anh có phần đơn giản. Những cái anh nói chỉ là giọt nước cuối cùng làm tràn ly nước. Tôi cũng không tin cả Đăng lẫn Sỹ, quá nhiệt thành nên thô bạo. Làm sao có thể loại trừ khả năng Đăng và Sỹ thực hiện một ý định của anh đó. Bây giờ, kể cả chúng ta lập tòa án khẩn cấp và xử bắn tỉnh trưởng và phó tỉnh trưởng Thừa Thiên cũng không giải tỏa nổi cái không khí hết sức căng thẳng khắp cả

nước…
- Đại sứ Nolting vẫn nhắc lời cam kết của nước Mỹ. - Nhu nói bằng một giọng mất hết tự tin.
- Nếu chính phủ Mỹ thay Nolting? - Câu hỏi của Luân đè nặng hơn mái đầu bạc khá nhanh của Nhu.
- Đã có tin Cabot Lodge sắp thay Nolting. - Giọng Nhu như thều thào.
- Kennedy chăm sóc chúng ta kỹ quá! Ông ta cử sang Việt Nam cỡ lãnh tụ đảng Cộng hòa, ứng cử viên Tổng thống của nước Mỹ để làm đại sứ. Anh có thấy mức độ nghiêm trọng của vấn đề không?
Nhu không trả lời, đầu càng cúi thấp hơn, khẽ bảo:
- Chiều nay anh đến chào Tổng thống, dùng cơm với gia đình, sau đó tôi và anh trao đổi tiếp.
- Tôi xin phép anh đến ra mắt trung tướng Dương Văn Minh, bây giờ là người chỉ huy trực tiếp tôi, nếu anh vẫn chưa định giao tôi công việc khác.
- Được! Anh cũng nên chú ý xem nhận định của tướng Dương Văn Minh về tình hình Phật giáo như thế nào. Ông ta là một tín đồ sùng đạo Phật… Đáng lẽ tôi phải thông báo cho anh nhiều hơn, nhưng tôi quá mệt. Văn phòng sẽ cung cấp các tài liệu cho anh. Cũng lẽ ra anh vừa về nước, nên nghỉ ngơi nhưng công việc lại đòi anh phải giúp một tay. Tôi hy vọng đâu rồi sẽ vào đó…
Nhu ngồi im trên ghế, rít thuốc. Luân vào phòng trong chào Lệ Xuân. Lệ Xuân đang ngồi nói chuyện với Dung, mặt hầm hầm:
- Chào anh Luân mới về! - Mụ chìa tay bắt tay Luân khá lỏng lẻo - Tôi đang nói với cô Thùy Dung về Tổng nha cảnh sát. Cô Dung phải bảo với ông Y rằng không có cầu siêu, không có tụng niệm gì hết. Giải tán, đóng cửa chùa… Với mấy thằng trọc mà mềm yếu thì có ngày chết với chúng.
Lệ Xuân vụt đứng lên, nện mạnh đế giày, đi lại, quên mời Luân ngồi. Luân tự tìm chỗ ngồi.
- Bọn nó còn làm trò gì nữa? Tổng thống muốn nhượng bộ, nhà tôi cứ than: khó lắm, khó lắm… - Lệ Xuân nhại giọng chồng, bĩu môi: - Không khó! Tôi bảo phải thẳng tay. Lúc này mà không thẳng tay thì hối hận về sau. Đại sứ Mỹ cũng cùng ý kiến với tôi. Bên ngoài, Việt Cộng đánh, bên trong Phật giáo phá, không phải giữa Phật giáo với Việt Cộng thông đồng với nhau là gì? Tôi bảo phải chuyển vụ lộn xộn ở Huế, các vụ cầu siêu ở Sài Gòn, ở các tỉnh ra các vụ chính trị. Tại sao không lục soát các chùa kiếm cán bộ Việt Cộng nằm vùng, thậm chí chính các thầy chùa cỡ bự đích thân là Việt Cộng, kiếm truyền đơn, máy in, cờ, súng, lựu đạn… Không ít đâu! Ông Y trình là không có các thứ ấy!
Mắt Lệ Xuân long sòng sọc - đôi mắt ngày thường khá đẹp, rất tình tứ.
- Không có cũng phải làm ra cho có! Cô Thùy Dung hiểu ý tôi rồi chứ?
Lệ Xuân ngồi phịch xuống ghế, ôm ngực:
- Mệt chao ôi là mệt… Lại còn ra lệnh bắt Đặng Sỹ! Giá như cả nước có được vài nghìn Đặng Sỹ… Tôi bảo: Không ai được động đến sợi lông chân của Đặng Sỹ. Tôi bảo: thăng Đặng Sỹ lên đại tá!
Chuông điện thoại reo. Lệ Xuân nhấc máy.
- Helo! Yes, Lệ Xuân here…(2)
Luân và Dung khẽ chào Lệ Xuân, mụ ra hiệu cho phép hai người rời khỏi phòng… Lệ Xuân tiếp tục nói, giọng nũng nịu nhưng vẻ mặt thì thật đanh đá.
- Bà ta nổi điên rồi! - Luân bảo Dung
- Nolting gọi bà ta. Tay đại sứ Mỹ này chơi cái trò "củ cà rốt" tới cùng. - Dung nhận xét.
Hai người sang phòng làm việc của Diệm. Ông vồn vã ôm Luân, vỗ vào vai Dung, ân cần kéo hai người ngồi. Trông ông phờ phạc hẳn.
- Sao, hai cháu học hành thế nào?
Biết là ông hỏi lấy lệ, Luân cũng trả lời lấy lệ.
- Cháu Luân nghe chính giới Mỹ nhận xét về tình hình ở nước ta như thế nào? Họ về hùa với tụi xấu, phải không? - Câu này, Diệm hỏi và chăm chú chờ Luân trả lời.
- Thưa Tổng thống, cháu rời đất nước Mỹ trước khi xảy ra vụ Phật giáo ở Huế cho nên dư luận cụ thể xung quanh vụ này của chính giới Mỹ cháu chưa được biết rõ…
- Tôi muốn hỏi những ý kiến chung hơn. Phật giáo chẳng qua là việc nhỏ, rồi chính phủ sẽ thu xếp ổn thỏa thôi. Vài phần tử quá khích, bất mãn gây kích động, ta vạch mặt được chúng thì nhân tâm hết xao xuyến…
- Thưa Tổng thống, trong thời gian ở Mỹ, cháu cũng như nhà cháu bận nghiên cứu trong Học viện thỉnh thoảng mới gặp vài nhân vật Mỹ. Có thể chia các nhân vật mà cháu tiếp xúc làm mấy loại. Phó tổng thống Mỹ Johnson, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ Mac Namara trong vài lần gặp cháu, quan tâm đến tình hình chính trị ở nước ta, có cái họ không ưng ý, nhưng đều ca ngợi Tổng thống…
- Cháu gặp hai ông đó mấy lần?
- Thưa, Phó tổng thống Mỹ nhân chuyến đi thị sát vùng Carolina - Bắc, gọi cháu đến dinh Thống đốc của bang trong một buổi ăn sáng. Thời gian nói chuyện độ 45 phút… Còn Bộ trưởng quốc phòng Mỹ thì cháu

gặp ba lần, cả ba lần đều tại đại sứ quán nước ta ở thủ đô Mỹ…
- Tôi nhớ rồi, đại sứ quán có báo cáo…
- Thưa, cả ba lần đều có đại sứ Trần Văn Chương dự, kể cả lần mới nhất trước khi cháu rời Mỹ. Tuy dài ngắn khác nhau, trong ba lần gặp gỡ, Bộ trưởng và cháu chủ yếu bàn về các vấn đề quân sự, nhất là vấn đề trang bị cho Quân lực Việt Nam Cộng hòa… Một giới khác mà cháu gặp là đại biểu quốc hội Mỹ, các thượng nghị sĩ như Fulbright, Mac Govern, Goldwater, Wallace… Như Tổng thống đã rõ, thế lực của các thượng nghị sĩ này khá lớn, ảnh hưởng quan trọng đến chính sách của chính phủ Mỹ. Fulbright thường đắn đo về cục diện Đông Nam Á. Có lẽ ông chủ trương kềm chế trong một giới hạn nào đó sự ủng hộ của chính phủ Mỹ đối với ta mặc dù ông vẫn muốn nước Mỹ ngày phải mỗi đứng vững ở khu vực này. Mac Govern, trái lại, gần như theo thuyết "L'Amérique d'abord"(3) của các Tổng thống Mỹ vào đầu thế kỷ và có thể nói là ác cảm với chúng ta. Về một cực đối lập hẳn, Goldwater, Wallace mà dư luận Mỹ gọi là "diều hâu" cùng với nhiều nghị sĩ chung quan điểm, chủ trương Mỹ phải tăng viện tối đa cho chúng ta, không ngại mở rộng chiến tranh lên phía Bắc vĩ tuyến 17, thậm chí toàn Đông Dương… Goldwater chê ta không đủ kiên quyết trong đối nội…
- Đức Hồng y Spellman có nói với tôi về hai thượng nghị sĩ này và các đồng chí của hai ông. Tuy nhiên, hình như phái của ông ta thiểu số.
- Nếu tính tương quan trong Quốc hội hiện thời thì các ông chưa có tiếng nói quyết định, nhưng Ngũ giác đài có lẽ đứng sau lưng phái các ông… Còn giới báo chí, chắc Tổng thống đã rõ đang phân hoá. Nhưng những bài của Water Lippman vẫn có trọng lượng hơn…
- Cũng giống như những bài của con mụ Fanfani, nghe đâu bạn của cháu. - Diệm nghiêm mặt - Tôi đã bảo ông Phan Văn Tạo và ông Ngô Trọng Hiếu trục xuất mụ ta, nhưng không rõ vì sao đại sứ Nolting lại không bằng lòng… Nếu cháu có gặp mụ ta thì nên nói cho mụ biết: Mụ phải cẩn thận!
Dừng lại một chút, Diệm hỏi tiếp:
- Cháu có gặp Colby không?
- Thưa không!
- Chắc là ông ta không thích cháu. - Diệm quay sang Thùy Dung - Còn cháu?
- Thưa Tổng thống, việc gì ạ? - Dung trả lời nhỏ nhẹ như một đứa cháu dâu trước mặt bậc trưởng thượng khả kính trong gia đình. Thái độ của Thùy Dung khiến mặt Diệm dịu hẳn, có lẽ gần đây ông phải nghe những câu, những chuyện mà ông cho là xúc phạm đến vai vế cần phải được tuyệt đối tôn trọng của ông.
- À, tôi hỏi hơi thừa. Colby không gặp cháu đâu. Nói chung, ông ta không thích những người trong gia đình chúng ta.
- Thưa Tổng thống, cháu có gặp những người chỉ huy cơ quan FBI (4) để trao đổi kinh nghiệm về nghề nghiệp.
- Ừ, tốt lắm… - Diệm đột ngột hỏi Luân: - Cabot Lodge là người thế nào?
- Thưa Tổng thống, một chính khách có cỡ của Mỹ. Cháu chưa gặp ông ta lần nào nên chưa thể có ý kiến trình lên Tổng thống.
Câu chuyện đến đó thì bị cắt ngang. Đổng lý văn phòng Phủ tổng thống sau tiếng gõ cửa nhè nhẹ, bước vào:
- Trình Tổng thống, linh mục Hoàng, như đã hẹn, xin được Tổng thống tiếp.
Diệm ngần ngừ giây lát, rồi bảo:
- Ông mời vào.
Luân và Dung đứng lên toan rút lui.
- Hai cháu cứ ngồi có thể hiểu biết thêm tình hình vì hai cháu xa đất nước cũng hơi lâu.
Viên Đổng lý văn phòng gập người chào Diệm, thụt lui mãi tận cửa, bấy giờ mới gật đầu chào vợ chồng Luân và mới dám quay lưng. "Bên ngoài đang thay đổi vùn vụt nhưng ông Diệm vẫn cố giữ cái nghi vệ hình thức. Chắc chắn đó là một trong những sức đẩy triều đại của ông ta lao nhanh xuống vực" - Luân thầm nghĩ.
Cửa mở, linh mục Hoàng hấp tấp bước vào. Ngô Đình Diệm đứng lên:
- Xin chào Cha! Mời Cha ngồi.
Linh mục Hoàng khệnh khạng ngồi xuống chiếc ghế bành và Diệm rời bàn viết đến ngồi cạnh ông. Linh mục Hoàng chỉ khẽ gật đầu đáp lễ khi Luân và Dung đứng lên chào ông.
- Về nước bao giờ đấy? - Linh mục hỏi, hách dịch - Tôi quên tên anh và cô bé này.
Luân chỉ mỉm cười.
- Coi thư của Cha, con muốn Cha nói rõ hơn. Còn hai cháu đây là người nhà. - Diệm ôn tồn nói với linh mục Hoàng.
- Ý của tôi tóm tắt như thế này: Một, tiếp tục phong tỏa chùa Từ Đàm ở Huế cho đến khi nào bọn chúng

chịu đói không nổi, phải bò ra xin cơm thì ta mới tha tội. Hai, phong tỏa tất cả các chùa ở đô thành và các tỉnh nếu có các cuộc tập họp, Tổng thống quên rằng Quốc hội đã ủy quyền cho Tổng thống ban bố tình trạng khẩn trương trong cả nước hay sao? Ra liền một sắc lệnh giới nghiêm từng khu vực… Ba, tống xuất tất cả bọn nhà báo nước ngoài, đóng cửa các tờ báo trong nước đưa tin và ủng hộ Phật giáo. Bốn, cho phép tôi thành lập ngay một mặt trận cứu nguy đất nước, tổ chức những cuộc biểu dương lực lượng lớn, tràn ngập thành phố. Chúng nó muốn "so găng" thì chúng ta cho chúng nó biết: Trên võ đài, hạng "ruồi", hạng "giấy" không thể nào địch nổi với hạng "nặng". Tổng thống nên nhớ, lực lượng quy tụ chung quanh tôi không chỉ "nặng" mà còn "siêu nặng"! Tôi cam đoan trong vọng một tuần lễ sẽ dẹp đám giặc chòm này.

Linh mục Hoàng nói rất hùng hồn, Diệm lặng lẽ nghe, đôi lúc kín đáo nhếch mép cười… Dung và Luân ngồi yên. "Ông ta vừa nhớ thời vàng son tổng chỉ huy dân binh ở đồng bằng Bắc Việt, thay cho các câu giảng đạo bằng các tràng liên thanh, vừa có vẻ một bốcxơ quá tự tin ở độ nặng của thân xác mình. Vào năm này mà ông ta đòi "so găng" với Phật giáo thì thật quái lạ". Luân theo dõi cuộc nói chuyện qua đó, anh thấy cái viễn tưởng hỗn độn của chế độ Diệm.

- Chúng nói không dấy lên chuyện treo cờ treo quạt thì chúng ta cũng phải ra tay, huống chi chính chúng nó eo sèo. Cơ hội quá tốt để dẹp bớt chùa chiền sư vãi. Tổng thống có biết từ năm 1954 tới nay trong vòng 9 năm, ở Việt Nam Cộng hòa xây mới và sửa chữa bao nhiêu chùa không? 4.766 cái, trong đó có 1275 cái mới tinh! Tổng thống có biết hiện giờ cả nước có bao nhiêu sư vãi không? Gần hai trăm nghìn. Thế mà chính phủ cứ trơ mắt ra nhìn. Hẳn Tổng thống từng nghe chuyện sư hổ mang? Tôi có đọc một chuyện nói về Nguyễn Kim Muôn ở Gia Định hồi thời Pháp. Sư mà ăn thịt chó, sư mà có hàng chục vợ… Càng nói, linh mục Hoàng càng hăng. Luân cố kềm để khỏi bật cười. Ông ta quên phức những chuyện của chính ông ta, lại xứ đạo Bình An - có lẽ còn cao hơn sư Muôn nhiều lần.

Linh mục Hoàng mở chiếc cặp, rút ra một tập sách in ronéo.

- Tôi công bằng lắm! Trị bọn thầy chùa đồng thời cũng phải trị nội bộ giới linh mục tu sĩ chúng ta. Ai cho phép bọn này phổ biến những tài liệu chống đối đạo quá nguy hiểm như thế!

Diệm liếc qua tựa tập sách, im lặng. Luân cầm tập sách lên. Đó là các tài liệu trù bị của Công đồng Vatican 2, sẽ do Giáo hoàng Jean XXIII chủ trì, gồm 2.500 Hồng y và Giám mục của 85 nước.

Giới báo chí quốc tế gọi Công đồng Vatican 2 là "bước ngoặc của giáo hội Thiên chúa trong kỷ nguyên con người lên vũ trụ". Tập sách chỉ in mấy phần liên quan đến lễ khai mạc ngày 11-11-1962 và chương trình mà đại hội sẽ bàn bạc. Tập sách do một số linh mục thuộc giáo phận Sài Gòn xuất bản.

- Cấm lưu hành những thứ tà thuyết này! - Linh mục Hoàng gầm gừ.

- Nhưng, đây là Công đồng do Giáo chủ triệu tập! - Diệm can thiệp, rõ ràng Tổng thống không bằng lòng để cho vị linh mục vượt quá giới hạn, va chạm đến đấng chủ chăn của đạo Thiên chúa.

Linh mục Hoàng vẫn tỉnh bơ:

- Tôi đã trực tiếp phản đối Đức giám mục Nguyễn Văn Bình về thông cáo của Tòa giám mục nhắc giáo dân treo cờ tòa thánh trong nhà thờ. Tại sao vậy? Tại sao phải nhượng bộ? Tôi nghĩ là Tổng thống nên có ý kiến với Đức giám mục. Chúng ta không sợ một cuộc thánh chiến! Còn Công đồng Vatican 2… hừ!

Linh mục Hoàng nhún vai.

- Thưa Cha, chính phủ và cá nhân con sẽ cứu xét các ý kiến của Cha. Tuy nhiên, mong Cha hiểu cho hoàn cảnh tế nhị hiện thời của chính phủ - Diệm nói rất khiêm nhường.

- Bào đệ của Tổng thống từng lăng nhục tôi. - Linh mục Hoàng mím môi - Tới những lúc như thế này thì các người mới sáng mắt ra nên dựa vào ai…

Nói xong, linh mục Hoàng đứng phắt dậy chào Diệm, xách cặp ra khỏi phòng, không thèm ngó đến Luân và Dung.

- Khó khăn quá! - Diệm than thở - Cháu đọc cái này!

Diệm lại bàn viết, lấy hai tờ giấy đánh máy trao cho Luân. Đó là hai điện mật.

Bức điện thứ nhất:

"Bộ trưởng Bộ ngoại giao Mỹ vừa mời tôi đến Bộ ngoại giao, chính thức cho biết Tổng thống Mỹ theo dõi với tất cả lo lắng sự kiện Huế và hy vọng chính phủ Việt Nam dàn xếp êm đẹp các tranh chấp kiểu đó để tập trung sức cho công cuộc chống Cộng. Tuy không có công hàm, tôi cho rằng đó là một lời phản kháng cần lưu ý. Ký tên: Trần Văn Chương Washington, 18-5-1963".

Bức điện thứ hai:

"Giới ngoại giao ở Liên hiệp quốc, qua các tin báo chí đang xôn xao về vụ Phật giáo Huế. Những người từ trước vẫn có thiện cảm với Việt Nam Cộng hòa cũng đòi được giải thích. Đề nghị ở nhà cung cấp ngay một tài liệu, dưới dạng thơ luân lưu càng hay, để đại diện của ta phân phát cho các đại biểu và giành chủ động đối với các đại biểu Cộng sản và thân Cộng. Ký tên: Bà Trần Văn Chương, New York, 17-5-1963".

Luân mang hai bức điện đặt lên bàn của Diệm.
- Khó khăn quá! - Diệm nhắc lại - Chú Cẩn lại không đồng ý tống giam Đặng Sỹ…
Luân, lần đầu, thấy sự thống nhất giữa Cẩn và Lệ Xuân, sự thống nhất chung quanh bảo vệ một kẻ giết người!
- Thằng đó dại dột quá! - Diệm tặc lưỡi.
Luân hiểu Đặng Sỹ - anh nhớ lần ra Huế dự lễ thượng thọ vợ Ngô Đình Khả, chính Đặng Sỹ đón và đưa anh từ Phú Bài về nhà. Trên xe, Đặng Sỹ đã nói nhiều lời về đạo Phật, về các ngôi chùa. Anh ta dại dột thật, nhưng dại dột có chủ đích…
- Hai cháu nhớ gọi điện cho Đức Cha… Ngài nhắc hai cháu luôn! - Diệm dặn vợ chồng Luân. Hai người kiếu từ Tổng thống. Diệm tiếp tục ngồi trên chiếc ghế bành. Văn phòng quá rộng và Diệm trở nên trơ trọi…
Luân và Dung về đến nhà thì chị Sáu, trong lúc dọn dẹp cơm, đưa cho hai người xem một thông tư in ronéo đóng mộc mang tên Tổng trị sự trưởng Giáo hội Tăng già Việt Nam. Tờ thông tư nói rõ: vì một lý do riêng, lễ cầu siêu các Phật tử tử vì đạo ở Huế phải hoãn, không chùa nào được hành động trước khi có lệnh mới.
Đọc qua tờ thông tư, Luân thấy ngờ ngợ. Hai vợ chồng ngồi vào bàn - bữa cơm đầu tiên trên quê nhà mà chị Sáu sửa soạn thật kỹ - Luân vẫn không rời tờ thông tư.
- Người ta nói tờ thông tư này là giả! - chị Sáu vừa bày thức ăn vừa nói.
- Ai nói? - Luân hỏi.
- Thầy Quảng Liên nói ở chùa Xá Lợi…
- Chắc là "sáng kiến" của ông Tạo, ông Hiếu… - Luân bảo Dung - Họ chống đỡ và chống đỡ bằng tiểu xảo…
- Cũng có thể một rạn nứt ngay trong Phật giáo, vào lúc bắt đầu.
- Có lý! Để xem… - Luân đồng tình với vợ.
Buổi chiều, Luân đến dinh Gia Long chào trung tướng Dương Văn Minh, cố vấn quân sự đặc biệt của Tổng thống.
Luân và trung tướng biết nhau khá lâu nhưng chưa bao giờ hai người nói chuyện riêng.
Vào đến giữa phòng làm việc - Dương Văn Minh đang ngồi sau bàn viết, xem một hồ sơ hay báo cáo gì đó - Luân chập gót chân, đưa tay lên vành kêpi:
- Trình trung tướng, tôi, đại tá Nguyễn Thành Luân có mặt!
Trung tướng Minh đứng lên hơi vội vàng.
- Chào đại tá! - Ông bắt tay Luân - Ngồi! Ngồi!
Ông mời Luân và chọn chiếc ghế đối diện.
- Tại sao đại tá không nghỉ ngơi vài hôm? Nghe tin đại tá muốn gặp tôi, tôi đã dặn anh em văn phòng cứ để đại tá thong thả… - Minh nói ôn tồn.
- Đã gặp ông cụ với ông cố vấn rồi hả? - Minh hỏi.
- Thưa, đã gặp…
- Bà đại tá khoẻ không?
- Cám ơn trung tướng, nhà tôi bình thường.
- Khóa nghiên cứu kết quả không?
- Thưa, cũng thêm được nhiều hiểu biết mới.
- Đại tá Quang đã làm việc với đại tá chưa?
- Thưa, tôi gặp đại tá ngoài sân bay…
- À, tôi quên ông Quang đón đại tá…
Câu chuyện mở đầu theo lối "vấn đáp" cộc lốc như vậy. Luân thừa hiểu tướng Minh không ưa Luân, kẻ như con cháu nhà Tổng thống. Có thể nói ông đề phòng Luân. "Ông ta coi mình như một Cần Lao gộc, bộ hạ thân tín của Diệm. Hơn nữa, hạng "sớm đầu tối đánh", vì mình từ chiến khu về. Trong hàng các tướng lĩnh của Diệm, Luân để ý đến Dương Văn Minh. Ông ta có phần nào tự phân biệt với các sĩ quan cao cấp khác ở cái mà đám bộ thuộc coi ông như một thứ Mạnh Thường Quân. Người ta thường nhắc đến ông về mặt nhân cách hơn là tài năng. Luân giao thiệp với tướng Minh đều đặn khi ông phụ trách Bộ tư lệnh hành quân và Luân tìm thấy ở ông còn sót lại những nét chất phác nhất định mà những đồng cấp của ông đánh mất từ lâu. Ông không mang tai tiếng về rượu, về gái nhất là về buôn lậu. Ông lại kém khoa ăn nói, phần nào hơi hệch hạc.
Ngồi trước mặt Luân là một trung tướng 47 tuổi, cắt tóc ngắn, thân hình vạm vỡ. Giá như đây không là cuộc yết kiến của một sĩ quan trong Tham mưu biệt bộ Phủ tổng thống với vị tướng cố vấn quân sự đặc biệt của Tổng thống mà là cuộc trao đổi về quần vợt thì chắc sẽ sôi nổi - tướng Minh vốn là một cây vợt

có hạng trên sân C.S.S (5). Luân để ý đến tướng Minh còn vì một lý do khác: Hồ sơ của bác sỹ Trần Kim Tuyến chứa nhiều nghi vấn về mối quan hệ giữa tướng Minh với "phía bên kia". Dĩ nhiên bác sĩ Tuyến có thói quen thổi phồng những mối liên hệ ấy: Kỳ thật, trong giòng họ của ông Minh có một số đi kháng chiến, kể cả đứa em ruột của ông nay là một sĩ quan Bắc Việt. Ngoài ra không còn cái gì khác. Rất dễ hiểu, con đường thăng quan tiến chức của tướng Minh khá chậm. Ông nổi tiếng trong chiến dịch Hoàng Diệu cuối năm 1955, truy kích tàn quân Bình Xuyên ở Rừng Sác sau khi Trịnh Minh Thế chết. Bấy giờ ông mang hàm đại tá và trợ lý cho ông là trung tá Nguyễn Khánh. Đầu năm 1956, Diệm sai ông bình định miền Tây với chiến dịch mang tên Nguyễn Huệ và ông đeo lon thiếu tướng, cũng vẫn do Nguyễn Khánh - hàm đại tá - trợ lý. Trong 4 tháng, chiến dịch kết thúc, ông được coi là người có công phủ dụ Năm Lửa và Ba Cụt về với Diệm. Tháng 8 năm đó, ông được bổ làm Tổng thư ký trường trực Bộ quốc phòng, kiêm chỉ huy Phân khu Sài Gòn - Chợ Lớn, kiêm luôn chỉ huy chiến dịch Thoại Ngọc Hầu, kế tiếp chiến dịch Nguyễn Huệ và song song với chiến dịch Trương Tấn Bửu ở miền Đông do Mai Hữu Xuân chỉ huy. Trong quân đội, người ta chờ ông lên trung tướng. Tháng 12-1956, danh sách thăng chức được công bố. Trung tướng Lê Văn Tỵ thăng đại tướng, các thiếu tướng Nguyễn Ngọc Lễ, Trần Văn Đôn, Trần Văn Minh - còn gọi là Minh nhỏ - thăng trung tướng, đại tá Thái Quang Hoàng thăng thiếu tướng. Không có tên Dương Văn Minh. Những người thông thạo thời cuộc cho rằng ông bị thất sủng, có thể vì ông không tán thành cách xử sự đối với tướng Hòa Hảo Ba Cụt: Ngô Đình Diệm cho Nguyễn Ngọc Thơ chiêu hàng Ba Cụt lần nữa; tin vào lời hứa hẹn Nguyễn Ngọc Thơ, Ba Cụt đến điểm hẹn: quân đội Diệm phục kích bắt sống Ba Cụt, kết án tử hình và hành quyết ông ta. Cũng có thể tướng Minh xuất thân từ trường võ bị Pháp, và không tỏ ra mặn mà lắm với việc nghiên cứu kiến thức quân sự Mỹ. Gần như ông ẩn cư trong Bộ quốc phòng - người thay chức Tổng thư ký của ông là bác sĩ Trần Quang Diệu, chẳng liên can gì đến nghề binh. Sau đó ông được thuyên chuyển về Bộ tổng tham mưu, đứng đầu Bộ tư lệnh hành quân một lúc. Gọi là chỉ huy trưởng Bộ tư lệnh hành quân nhưng trong tay chẳng có quân. Ông dùng thì giờ đọc sách, đánh banh và chơi phong lan. Cũng có dư luận cho rằng sở dĩ Diệm mời ông làm cố vấn quân sự đặc biệt là do vấn đề Phật giáo mỗi lúc mỗi quan trọng về mặt chính trị mà ông là một Phật tử.

- Thưa trung tướng, tôi vắng nhà hơi lâu, muốn được trung tướng cho một vài nhận định bao quát về tình hình quân sự trong nước. - Nguyễn Thành Luân lái câu chuyện sang phần nghề nghiệp.

Tướng Minh cười. Cái cười phô bày những điều ông không hài lòng:

- Tiếng là cố vấn quân sự cho Tổng thống, tôi được thông tin không đầy đủ. Bộ Tổng tham mưu báo cáo tin chiến sự về cho Phủ tổng thống, ông Nhu là người tiếp xúc với toàn bộ tin tức ấy, và tôi chỉ được trao cho những phần ít quan trọng hơn hết.

Tôi có thể không cần đọc những báo cáo đó mà nghe thông cáo chiến sự trên đài phát thanh, hai cái không khác nhau mấy. Mỗi ngày, tôi phải vào đấy vì không lẽ không vào. Tổng thống cũng ít hỏi ý kiến tôi. Đại tá Đặng Văn Quang còn bận rộn hơn tôi và khi đại tá về, chắc chắn trong nhóm sĩ quan kề cận Tổng thống, đại tá là người bận rộn nhất! Tôi nghĩ là ông Nhu đã cho đại tá biết những điều cần biết, những điều tôi không được quyền biết!

Luân rơi vào tình thế khó xử. Hẳn là tướng Minh đã nói rất thật.

- Thưa trung tướng, nếu quả cách làm việc ở Phủ tổng thống là như vậy, tôi cũng không bằng lòng. Một cố vấn quân sự của Tổng thống phải được giao trách nhiệm và chịu trách nhiệm về những vấn đề ảnh hưởng đến cục diện chung.

- Nghị định bổ tôi làm cố vấn ghi khá đầy đủ những trách nhiệm mà đại tá nhắc. Nhưng đó chỉ là một tờ nghị định. Còn tôi, một thứ cây kiểng…

- Thưa trung tướng, tôi sẽ đạo đạt lên Tổng thống và sẽ trao đổi với ông cố vấn Ngô Đình Nhu về việc này. Tôi chỉ mong trung tướng xem tôi là một sĩ quan cấp tá trong Tham mưu biệt bộ, một sĩ quan dưới quyền của trung tướng.

Tướng Minh lại cười, lần này thì chua chát hơn.

- Khó mà phân ranh giữa công và tư ở đây, hiện thời. Phải chi người ta rành rẽ trong việc phân ranh, tình hình đâu có loạn xạ. Tôi là một quân nhân, tôi thích mọi cái rõ ràng. Chính trị can thiệp vào quân sự. Chính trị và quân sự lại bị kinh tế can thiệp. Quốc gia và gia đình lộn xộn. Bây giờ tới phiên đạo này đạo kia chỏi nhau. Anh em chiến sĩ chịu đựng hy sinh mà cấp trên vùi đầu vào những tranh giành, những chia xẻ kỳ cục, thì làm sao chống Cộng nổi. Mỹ họ dòm ngó nước mình dữ lắm. Tôi sợ tới một lúc nào đó, đại tướng Tỵ, tôi, đại tá, thậm chí Tổng thống sẽ trở thành con rối trong tay họ… - Tướng Minh đang từ từ hé cái phần u uẩn bên trong của ông. Luân lặng lẽ nghe.

- Quân sĩ là để đánh giặc, súng đạn là để bắn giặc chứ không phải để hạ cờ đạo Phật, để bắn vào Phật tử… Xe tăng, đại tá nhớ cho, xe tăng - tướng Minh gằn giọng - lại cán người chỉ vì người đó muốn treo lá cờ đạo. Tôi không thể hiểu vì sao các ông lớn lại bận tâm lá cờ đạo Phật đến như vậy.

- Thưa trung tướng, tôi bắt đầu tìm hiểu các sự kiện ở Huế và cũng thắc mắc như trung tướng.
- Ông thắc mắc thật không? - Tướng Minh soi mói nhìn Luân và có lẽ, vẻ mặt trầm ngâm của Luân bảo đảm được cái thắc mắc thật sự của anh.
- Bây giờ chính đại tá phải trả lời cho tôi: Tổng thống và ông Ngô Đình Nhu muốn đi tới đâu? Ông hãy lấy tư cách là người của gia đình Tổng thống mà trả lời. Tôi muốn hỏi: Cần bao nhiêu nhà chùa bị bao vây nữa? Cần bao nhiêu Phật tử chết nữa? Nói thật, nếu tôi là Việt Cộng, tôi đánh rốc, chúng ta không có đất mà chôn. Tại sao Tổng thống lại biến những người hiền lành thành hung dữ? Giáo sư Fishell vừa hỏi tôi sáng nay câu đó mà tôi không trả lời được. - Tướng Minh ngưng nói, thở nặng nhọc.
"Thế là đã rõ!" - Luân suy nghĩ – "CIA đang chơi trò vừa nhen lửa vừa đổ dầu vừa gọi gió".
- Đại tá biết giáo sư Fishell chứ?
- Thưa trung tướng, biết. Giáo sư là cố vấn cho các viện đại học của chúng ta. - Luân trả lời để thăm dò hiểu biết của tướng Minh về tên trùm CIA này.
- Phải rồi! Một học giả uyên bác, thấu đáo với các vấn đề Phương Đông. Ông ta quen Tổng thống từ thuở Tổng thống còn ở tu viện Maryland, tận tình đưa Tổng thống về nước, tận tình phò tá Tổng thống. Theo Fishell, đạo Phật ở Việt Nam có lịch sử dài lâu hơn đạo Thiên chúa. Đối với dân Việt Nam, đạo Phật không phải chỉ là một tín ngưỡng tôn giáo mà là một thói quen văn hóa. Ông ấy giới thiệu với tôi các sách nghiên cứu về đạo Phật. Phải nói là ông ấy giúp tôi rất nhiều. Chắc đại tá biết, tôi xuất thân từ tú tài đôi toán học, ít đọc các loại sách khác ngoài sách toán. Ông Fishell đã bổ túc cho tôi…
Tướng Minh không thể nghe được tiếng thở dài rất nhẹ của Luân. "Một con cá cắn câu và tay phù thủy Fishell đã thôi miên được viên tướng ngờ nghệch này. Fishell định dùng viên tướng này vào việc gì đây?". Trong nhất thời, Luân chưa tìm ra đáp số.
- Thưa trung tướng, tôi nghĩ rằng Tổng thống muốn chống Cộng. - Luân trả lời chung chung.
- Tự nhiên là như vậy, không ai không thấy, nhưng tới ba bảy đường chống Cộng. Ông Nerhu, ông Unu, ông Phouma, ông Sihanouk không chống Cộng sao?
Qua câu nói, tướng Minh đã cho Luân một vài cơ sở đánh giá xu hướng chính trị, hoặc ít ra, mơ ước vừa manh nha của ông.
Luân từ giã tướng Minh đúng quân phong quân kỷ. Tướng Minh có vẻ hài lòng tiễn Luân ra khỏi phòng.
"Giữa tướng Minh và Mai Hữu Xuân có quan hệ gì không?"
Luân tiếc là chưa chủ ý tìm hiểu khía cạnh quan trọng đó trong cuộc trao đổi vừa rồi.
Bữa cơm chiều trong dinh Gia Long không được vui. Tuy gọi rằng đó là bữa cơm đón tiếp vợ chồng Luân nhưng câu chuyện lại xoáy quanh những sự kiện dồn dập xảy ra trong ngày. Đức Giám mục - vừa từ Huế bay vào - cho biết vòng vây chùa Từ Đàm vẫn thắt chặt nhưng Phật tử bên ngoài vẫn liều mạng xông vào tiếp tế. Các chùa khác ở Huế đều tiếp tục cầu siêu. Nhu cho biết ở đô thành, tất cả các chùa thuộc các môn phái khác nhau đều cầu siêu, trừ một nhóm thuộc phái Cổ Sơn Môn. Tình hình các tỉnh cũng tương tự. Những nhóm Cổ Sơn Môn, thường gọi là thầy cúng, không có ảnh hưởng trong giới Phật giáo.
Cuối bữa ăn, Nhu có báo ngày 15 Tổng thống sẽ gặp một phái đoàn Phật giáo.
- Gặp phái đoàn Phật giáo? - Trần Lệ Xuân không giấu nổi kinh dị.
- Phải gặp! Dư luận xôn xao lắm… - Nhu trả lời.
- Đã thế, tại sao anh không bắt Tổng thống đến chùa Xá Lợi hay chùa Ấn Quang dâng hương niệm Phật! - Trần Lệ Xuân xô ghế, rời bàn ăn, bỏ ra ngoài. Bữa cơm giải tán trong không khí nặng nề.
Về nhà, Luân đi lại suốt mấy tiếng đồng hồ ngoài hàng hiên. Anh tổng hợp các dữ kiện và cố gắng tìm xem mối liên hệ lục giác phát triển đến đâu: CIA - Phật giáo - Quân đội Sài Gòn - Phòng Nhì Pháp - các phe phái chống Diệm - phần tử yêu nước Phật tử.
*
Thông báo của Phủ Tổng thống:
Thứ tư 15-5-1963 từ 10 giờ 30 đến 13 giờ, tại dinh Gia Long, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa đã tiếp một phái đoàn Phật giáo gồm các vị:
Thượng tọa Thích Thiện Hòa, Trị sự trưởng Giáo hội tăng già toàn quốc.
Thượng tọa Thích Tâm Châu, Phó hội chủ Tổng hội Phật giáo Việt Nam.
Ông Mai Thọ Truyền, Hội trưởng Hội Phật học Nam Việt.
Đại đức Lâm Em, Phật giáo phái Théravada (người Việt gốc Miên)
Đại đức Phát Tri, Phó tăng thống Phật giáo nguyên thủy Việt Nam
Thượng tọa Thích Thiện Hoa, Phó trị sự trưởng Giáo hội Tăng già Nam Việt.
Cụ Vũ Bảo Vinh, Hội Phật học Bắc Việt.
Cùng dự buổi tiếp kiến với Tổng thống có ông Bộ trưởng Bộ nội vụ Bùi Văn Lương và ông Bộ trưởng Bộ công dân vụ Ngô Trọng Hiếu.

Phái đoàn đã trình lên Tổng thống 7 nguyện vọng. Tổng thống đã cứu xét từng nguyện vọng và đã giải quyết thỏa đáng. Cuộc tiếp xúc kết thúc trong tinh thần hiểu biết và thân ái.

Tường thuật cuộc họp báo của phái đoàn Phật giáo:
Sài Gòn (Tin riêng của báo Lẽ Sống)
Chiều hôm qua, 16-5, tại chùa Xá Lợi, phái đoàn đại diện Phật giáo sau khi tiếp kiến Tổng thống đã mở cuộc họp báo. Ngoài các vị trong phái đoàn, có thêm nhiều thượng toạ, đại đức, các đại diện báo chí trong và ngoài nước và đông đảo Phật tử. Sau khi ngỏ lời chào thường lệ, thượng tọa Thích Thiện Hoa, phát ngôn viên của phái đoàn, trình bày như sau:
- Phái đoàn của chúng tôi gồm có 5 đại đức và 2 cư sĩ. Trong số 5 nhà sư, 4 thuộc Tổng hội Phật giáo Việt Nam, phái Đại thừa, một thuộc phái Nguyên thủy người Việt và một thuộc phái Théravada người Việt gốc Miên.
Thành phần ấy chỉ rằng tuy chia nhiều môn phái, chỉ có một Phật giáo ở Việt Nam và trong mọi trường hợp, tất cả các môn phái ấy đều đoàn kết chặt chẽ trong tinh thần cũng như trong hành động.
Do ông Bộ trưởng Công dân vụ hướng dẫn, chúng tôi được Tổng thống tiếp hồi 10 giờ 45, tại dinh Gia Long, trước sự hiện diện của ông Bộ trưởng Bộ nội vụ.
Sau khi kính chào Tổng thống, chúng tôi có trình một bản nguyện vọng, gồm 5 điểm chính và 2 điểm phụ, ghi rõ trong một tuyên ngôn do vị lãnh đạo tối cao Phật giáo Việt Nam (Hòa thượng Thích Tịnh Khiết) và các Đại đức, Chủ tịch Giáo hội Tăng già và Hội Phật giáo Trung phần ký tên ngày 10-5-1963.
Năm điểm chính ấy là:
1. Bãi lệnh cấm treo cờ Phật giáo.
2. Cho Phật giáo hưởng một chế độ ngang hàng với các Hội Truyền giáo Thiên Chúa.
3. Chấm dứt tình trạng bắt bớ, khủng bố tín đồ Phật giáo hiện nay ở Huế.
4. Cho tăng, tín đồ Phật giáo được tự do truyền đạo và hành đạo.
5. Đền bồi cho gia đình nạn nhân và nghiêm trị những người có trách nhiệm trong vụ đổ máu.
Hai điểm phụ do phái đoàn chúng tôi thêm vào là:
- Chính phủ bảo đảm an ninh cho phái đoàn độ 20 người (tăng già và cư sĩ) ra thăm Phật giáo Huế và an ủi vác gia đình nạn nhân.
- Ra lệnh các cấp quân chính đừng làm điều gì trở ngại những buổi lễ cầu siêu cho vong linh nạn nhân ở khắp các chùa toàn quốc.
Sau đây là những giải quyết của Tổng thống:
1. Bãi lệnh treo cờ:
Tổng thống báo sở dĩ có lệnh cấm treo giáo kỳ ngoài vòng trụ sở của mỗi tôn giáo là vì chính Tổng thống đã nhận thấy bên Phật giáo cũng như bên Công giáo, việc sử dụng lá cờ đạo quá bừa bãi và không có tinh thần tôn trọng màu cờ quốc gia. Để tránh những hiểu lầm ở cấp thừa hành, Tổng thống đưa ra một thể thức ấn định sự sử dụng cờ Phật giáo như sau trong các ngày lễ Phật giáo:
a) Tại chùa hay trụ sở hành lễ: Ngoài đường treo cờ quốc gia. Trong phạm vi chùa hay trụ sở, nếu có treo đại kỳ thời trên lá cờ quốc gia, dưới là cờ Phật giáo nhỏ hơn. Từ ngoài cổng chùa hay trụ sở trở vô được treo cờ Phật giáo xen với cờ quốc gia.
b) Tại đài làm lễ lộ thiên: Cũng một nguyên tắc, nghĩa là ngoài phạm vi lễ đài và ngoài đường thời treo cờ quốc gia. Phía trong treo cờ Phật giáo xen với cờ quốc gia.
c) Đám rước: Đại kỳ quốc gia đi trước, đại kỳ Phật giáo đi sau ở đầu đám rước. Ngoài ra, tuyệt nhiên không có một lá cờ nào khác.
d) Tại tư gia Phật tử: Được treo cờ Phật giáo trước bàn thờ
2. Cho Phật giáo hưởng một chế độ ngang hàng với các Hội truyền giáo Thiên chúa:
Phái đoàn trình rằng, Dụ số 10 quy định các hiệp hội (associations) đã đặt các Hội truyền giáo Thiên chúa ra ngoài thể lệ ghi trong các Dụ ấy và có dự rằng sẽ có một quy chế riêng cho các Hội truyền giáo nói trên. Nhưng trên 10 năm rồi, chưa thấy ban hành quy chế riêng ấy.
Tuy nhiên, Công giáo tiếp tục được hưởng những quyền tự do do những ký kết với chính phủ Pháp xưa lưu lại, còn Phật giáo thời được xem như những hiệp hội ngoài đời và mọi hoạt động đều bị gò bó trong những thể lệ của Dụ số 10.
Tổng thống đáp: Đây là một vấn đề hành chính chuyên môn cần phải nghiên cứu.
Phái đoàn lưu ý Tổng thống về điểm Nha trước bạ bắt buộc Hội Phật giáo muốn mua đất xây cất cơ sở, phải có phép trước của Tổng thống. Sự bắt buộc ấy, nếu áp dụng cho các hội truyền giáo ngoại quốc, thời hiểu được, còn áp dụng cho các tổ chức Phật giáo trong nước thời không có lý do. Tổng thống bảo có lẽ có sự hiểu lầm, vậy phải trình cho Tổng thống biết chẳng những trong việc này mà trong tất cả các việc

khác nếu Phật giáo thấy có sự sai lầm.
3. Chấm dứt tình trạng bắt bớ, khủng bố tín đồ Phật giáo hiện nay ở Huế:
Tổng thống đáp: Chính quyền có phận sự giữ gìn an ninh trật tự. Nếu chấm dứt bắt bớ thời kẻ tạo loạn thừa cơ mới làm sao? Ông Bộ trưởng Nội vụ quả quyết không có nhà sư nào bị bắt, còn những kẻ bị bắt là những hạng lưu manh phá rối. Ông Bộ trưởng Công dân vụ lớn tiếng phản kháng câu "Khủng bố tín đồ Phật giáo"
Đáp câu hỏi của phái đoàn, ông Bộ trưởng cho biết chưa tìm ra thủ phạm ném plastic, nhưng theo cuộc điều tra thì có lẽ Việt Cộng.
Phái đoàn hỏi: Ông Bộ trưởng đã nói là công chúng bất thình lình kéo nhau đến đài vô tuyến nghe phát thanh chứ không có ý biểu tình. Như vậy thời làm sao kẻ phá rối biết mà đem plastic đến liệng, vì hành vi này bao giờ cũng có sự chuẩn bị trước, sau khi biết rõ là có sự tụ họp.
Ông Bộ trưởng đáp: Kẻ phiến loạn có lẽ đã len lỏi vào hàng ngũ Phật giáo từ sáng, khi đám rước Phật biến thành cuộc biểu tình.
4. Cho tăng, tín đồ Phật giáo được tự do truyền đạo và hành đạo:
Tổng thống cho biết quyền tự do tín ngưỡng đã ghi trong Hiến pháp và riêng Tổng thống không bao giờ có ý thiên vị một tôn giáo nào. Bằng cớ là chính phủ đã để cho Phật giáo tự do tổ chức tín đồ từ thành thị đến thôn quê và thực hiện nhiều cơ sở tốt đẹp.
Phái đoàn trình có nhiều sự áp bức khó dễ cấp thừa hành với dụng ý chận nghẹt sự sinh hoạt hàng ngày của Phật giáo.
Tổng thống bảo nếu có những sự kiện như thế, thời trình nhà chức trách cấp cao hơn xét xử.
Phái đoàn cho rằng có nhiều việc đã trình ngay Tổng thống mà chưa được giải quyết, thí dụ như gần đây việc xin nhập cảnh phim "Sakya". Trong lúc Phật giáo chờ sự giải quyết của Tổng thống thì Bộ Kinh tế cho phép nhập tạm.
Tổng thống, cũng như ông Bộ trưởng nội vụ và công dân vụ quả quyết rằng việc nhập tạm là một thủ tục hành chính không liên can gì đến sự quyết định đã có rồi của chính phủ là phim Sakya sẽ bị cấm chiếu trên toàn quốc.
5. Đền bồi cho các gia đình nạn nhân và nghiêm trị những người có trách nhiệm trong cuộc đổ máu:
Tổng thống cũng như ông Bộ trưởng nội vụ cho biết trong số nạn nhân có người Công giáo, có người không phải là Phật giáo, con em của cảnh binh và nhân viên. Toà đại biểu chính phủ đã nghĩ đến việc trợ cấp cho tất cả. Còn việc nghiêm trị thời cuộc điều tra đang tiếp tục.
- Bảo đảm an ninh cho một phái đoàn ra Huế:
Sau khi cân nhắc hiệu quả trong việc bảo vệ trật tự công cộng nhân một phái đoàn ra Huế, Tổng thống giao cho ông Bộ trưởng Công dân vụ phối hợp với Bộ Nội vụ liên lạc với nhà chức trách ở Huế để thương lượng với các cấp lãnh đạo tại chỗ hầu tránh mọi sự giao động khi phái đoàn trong Nam ra thăm.
Ngày giờ khởi hành, tùy từng phái đoàn và sẽ gồm ba tăng và ba cư sĩ.
- Ra lệnh đừng làm trở ngại các lễ cầu siêu trên toàn quốc:
Tổng thống có ý kiến nên tổ chức trong chùa và đừng tụ họp quá đông. Ông Bộ trưởng Công dân vụ đề nghị đợt tới, rằm tháng 7 làm long trọng cho toàn thể chúng sinh.
Trên đây là ý kiến hoặc quyết định của Tổng thống. Phái đoàn chúng tôi sẽ trình lại cho các Ban trị sự Phật giáo toàn quốc biết và lấy quyết định chung.

Sau khi thượng tọa Thích Thiện Hoa thông báo kết quả cuộc họp với Tổng thống, một cư sĩ không xưng tên đã đứng lên tả lại cảnh tượng ở chùa Từ Đàm và ở Đài phát thanh Huế. Theo cư sĩ này, chính quyền đã cố ý dùng vũ lực cấm ngày Phật đản và không ngại cả sự chém giết. Hiện nay, chùa Từ Đàm bị phong tỏa, nhiều tăng ni và Phật tử kiệt sức. Ông báo động với dư luận trong và ngoài nước. Giữa lúc cư sĩ đang nói, nhiều người mặc thường phục nhưng lưng lại đeo súng, chen lên gần bục gỗ. Một số thanh niên Phật tử lập ra hàng rào bảo vệ. Đáng lẽ còn có mục hỏi của nhà báo và trả lời của phái đoàn song còi cảnh sát đã rú liên hồi. Cả chùa báo động, sợ bị phong tỏa như chùa Từ Đàm, nên mọi người kéo nhau ra đường. Ở các ngã dẫn đến chùa Xá Lợi, cảnh sát dã chiến đã dàn hàng, sửa soạn tấn công. Số hiếu động trong Phật tử cũng tìm gậy, đá, sẵn sàng nghinh chiến.
Không rõ do một lịnh từ đâu, cảnh sát dã chiến tự nhiên rút êm… Nhưng cuộc họp báo cũng bất thành.

THÔNG CÁO CHUNG VIỆT - MỸ
Sau một thời gian nghiên cứu, chính phủ Mỹ thỏa thuận tăng gia việc trợ cho chính phủ Việt Nam Cộng hòa ngỏ hầu thực hiện chương trình ấp chiến lược mà tổng chi phí lên đến trên 2 tỷ đồng. Ngay lập tức, chính phủ Mỹ góp thêm 55 triệu Mỹ kim tính bằng nông phẩm, phân bón, kẽm gai, xi măng, vũ khí dùng

cho dân vệ.
Sài Gòn, ngày 17 tháng 5 năm 1963.
Ký thay chính phủ Mỹ:
Đại sứ Nolting
Ký thay chính phủ Việt Nam Cộng hòa
Bộ trưởng Bộ ngoại giao: Vũ Văn Mẫu

THÔNG CÁO BÁO CHÍ CỦA TÒA BẠCH ỐC
Ngày 25-5-1963, Tổng thống Mỹ Kennedy đã cho báo chí biết rằng Mỹ sẽ rút quân khỏi Việt Nam bất cứ lúc nào mà chính phủ Việt Nam Cộng hòa yêu cầu; một ngày sau khi có yêu cầu đó, quân đội Mỹ sẽ lần lượt về nước. Tổng thống hy vọng tình thế Việt Nam cho phép, vào cuối năm nay, quân đội Mỹ đã có thể rời Việt Nam.

THÔNG TRI CỦA VĂN PHÒNG TỔNG THỐNG
Do có nhiều tin tức xuyên tạc cố ý, Văn phòng Tổng thống nhắc lại với công chúng: chính phủ không hề chủ trương kỳ thị tôn giáo, vẫn tôn trọng tự do tín ngưỡng…

THÔNG BÁO CỦA GIÁO HỘI TĂNG GIÀ NAM VIỆT
Để tưởng nhớ các Phật tử tử nạn ở Huế, các tăng ni và Phật tử chùa Ấn Quang và Xá Lợi quyết định tuyệt thực 48 giờ, kể từ ngày 30-5-1963.

THÔNG CÁO CỦA NHA CẢNH SÁT ĐÔ THÀNH
Từ 14 giờ 30 đến 18 giờ hôm nay, 30-5, một số tăng ni biểu tình trước trụ sở Quốc hội. Để bảo vệ an ninh trật tự, cảnh sát được lệnh giải tán. Vài cuộc xô xát do hiểu lầm xảy ra. Không ai bị thương.

THÔNG BÁO KHẨN CỦA PHÁI ĐOÀN PHẬT GIÁO
Một số tăng ni đến Quốc hội yêu cầu thực hiện những điều Tổng thống hứa, đã bị cảnh sát đàn áp bằng lựu đạn cay và dùi cui. Nhiều tăng ni bị thương nặng.
Chùa Từ Đàm (Huế) đang nguy ngập: chính quyền đã cắt điện, nước một tuần lễ nay.
Ngày 3 và 4 tháng 6, Phật tử Huế lại bị cảnh sát đàn áp.

THÔNG CÁO CỦA PHỦ TỔNG THỐNG
Theo chỉ thị của Tổng thống, một Ủy ban liên bộ gồm Bộ trưởng Bộ nội vụ Bùi Văn Lương, Bộ trưởng Phủ tổng thống Nguyễn Đình Thuần do Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ đứng đầu, đã thành lập để cùng phía Phật giáo giải quyết các khó khăn phát sinh từ một tháng nay.
Phần Phật giáo, một Ủy ban liên phái đã thành lập, gồm các thượng tọa Thích Thiện Minh, Thích Thiện Hoa, Thích Huyền Quang, Thích Đức Nghiệp do thượng tọa Thích Tâm Châu đứng đầu.
Phiên làm việc đầu tiên giữa hai Ủy ban ấn định vào ngày 5-6-1963.

Điện tín của Bộ ngoại giao Mỹ gửi đại sứ Nolting:
Tổng thống xác định lập trường ủng hộ cố gắng của chính phủ Việt Nam do Tổng thống Ngô Đình Diệm lãnh đạo. Quan điểm của Tổng thống là các vụ Phật giáo không thể trở thành lý do để chính phủ Mỹ xét lại thái độ của mình…
(Bản sao điện tín này được gửi cho Ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu và Ngoại trưởng đã chuyển cho văn phòng Phủ tổng thống)

Điện tuyệt mật của Colby gửi Fishell:
Vụ "Phật giáo" chỉ tiến triển đến mức đó thì chưa thể "bắn tín hiệu xanh". Trao đổi thêm với John Hing. Trực tiếp gặp Lâm Sử để hoàn thành kế hoạch "Hight-pressure" (6) và sửa soạn kế hoạch "Horse-tail" (7) một khi cái trước thực hiện trót lọt.

P7 - Chương 4

Buổi sáng ngày 11-6, theo kế hoạch, các chùa trong đô thành tiếp tục lễ cầu siêu cho các nạn nhân ngày 8-5 ở Huế.
Nhìn bên ngoài, tình hình quan hệ Phật giáo và chính phủ có vẻ được lắng dịu đôi chút sau khi Ủy ban liên bộ chính phủ và Ủy ban liên phái của Phật giáo tiếp xúc thường xuyên và đi đến một vài thỏa thuận. Các cuộc tuyệt thực phản đối của tăng ni lan rộng khắp các tỉnh miền Trung và ở đô thành lần lượt chấm dứt.
Tổng thống Việt Nam Cộng hòa ra một số quyết định mà người ta có thể hiểu như là một mức nhượng bộ nào đó: trung tá Trần Ngọc, tỉnh trưởng Kiến Hòa được đề cử làm thị trưởng thành phố Đà Nẵng thay thế Hà Thúc Luyện. Tuy nhiên, cái nút gây căng thẳng vẫn chưa được tháo mở - cuộc bao vây chùa Từ Đàm ở Huế, nơi mà theo ý của Phan Quang Đông và được Diệm tán thành, là cái "lò" tiêu biểu cho sự "cứng đầu" của Phật giáo, chừng nào chưa buộc các nhà sư Từ Đàm quy hàng với bản nhận tội vô tình hay cố ý tiếp tay Cộng sản thì chưa thể chấm dứt cái gọi là chiến dịch "củng cố quyền lực chính phủ"
Một số khá đông tăng ni và Phật tử tập trung từ sáng sớm tại chùa Phật Bửu trên đường Cao Thắng. Nha cảnh sát đô thành được thông báo về lễ cầu siêu này và giám đốc nha nhìn thông báo ấy ngang với hoặc thấp hơn những lễ cầu siêu ở các địa điểm khác, bởi Phật Bửu là ngôi chùa quá nhỏ, nằm ở một vùng lao động - chợ Vườn Chuối. Chín giờ, lễ cầu siêu chấm dứt không có xung đột - tăng ni và Phật tử đọc kinh cầu nguyện trong trật tự còn nhân viên công lực, gồm một tiểu đội cảnh sát lặng lẽ theo dõi bên ngoài chùa. Cũng chừng ấy mật vụ và công an chìm được bố trí chen lẫn với Phật tử. Tất cả đều hiền lành và hẳn, cảnh sát cũng như mật vụ đều nghĩ rằng hôm nay họ sẽ có được một ngày rãnh rỗi.
Từ Phật Bửu Tự, các tăng ni rước bài vị nạn nhân ra đường Phan Đình Phùng. Số tín đồ không đông lắm và người ta đoán các tăng ni sẽ đến bến xe Nguyễn Cư Trinh để lên đường ra Huế. Chín giờ ba mươi, đoàn kéo đến ngã tư Phan Đình Phùng - Lê Văn Duyệt. Tại đây, một số tăng ni đã tập hợp từ trước. Hai con đường giao thông quan trọng của đô thành bỗng tắt nghẽn. Tăng ni và Phật tử, đông lối 700 người, hình thành một vòng tròn. Từ trên chiếc xe du lịch hiệu Austin mang số DBA 599, hai nhà sư bước xuống.
Một trong hai nhà sư, tuổi lối 70, người dong dỏng cao, mặc áo đạo màu nâu, thanh thản ngồi xếp bằng giữa ngã tư, một tay chấp trước ngực, một tay lần tràng hạt, còn nhà sư kia thì lấy từ trong xe ra một can xăng loại 20 lít, tưới lên người nhà sư đang ngồi. Xăng xối từ đầu, đẫm ướt toàn thân nhà sư. Một diêm quẹt lóe lửa, ngọn đuốc bùng cháy, khói và lửa bốc cao. Bảy trăm tăng ni đồng loạt quỳ chung quanh ngọn lửa đọc một đoạn kinh bằng tiếng Phạn.
Nhà sư tự thiêu, trong vùng lửa đỏ, ngồi như tĩnh tọa, chỉ ngã xuống khi tắt thở. Thời gian diễn biến sự việc kéo dài lối 45 phút. Thi thể của vị sư hỏa thiêu được bọc trong một tấm vải và toàn đoàn bước sau thi thể, tiếp tục đọc kinh, hướng về chùa Xá Lợi.
*
THÔNG BÁO CỦA NHA THÔNG TIN:
Hồi 9 giờ 30 ngày 11-6, tại góc đường Lê Văn Duyệt và Phan Đình Phùng, một người đã dùng xăng tự sát. Tên ông ta là Nguyễn Văn Khiết, 73 tuổi, quê ở Khánh Hoà.
Cuộc điều tra của Nha cảnh sát đang được tiến hành để tìm hiểu nguyên nhân của vụ tự sát.
*
THÔNG BÁO CỦA GIÁO HỘI PHẬT GIÁO:
Thượng tọa Thích Quảng Đức, năm nay thọ 73 tuổi, xuất gia học đạo khi lên 7 tuổi với hòa thượng Thích Hoàng Thân. Ngoài thế tục, thượng tọa tên là Lâm Văn Tức, sau đổi là Nguyễn Văn Khiết, đạo hiệu Thích Quảng Đức, pháp danh Thụy Thủy, pháp tự Hành Pháp. Ngài thụ sadi năm 15 tuổi, thọ cụ túc giới lúc 20 tuổi và phát nguyện tham thiền trên núi 3 năm liền. Sau 2 năm vân du hóa đạo, Ngài về nhập thất ở Ninh Hòa và Nha Trang, làm chứng minh đạo sư cho chi hội Ninh Hòa Việt Nam Phật học và kiểm tăng tỉnh Khánh Hoà. Thượng tọa Thích Quảng Đức nghiên cứu giáo lý Phật ở Nam Vang 3 năm, kiến tạo và trùng tu cả thảy 31 ngôi chùa. Ngôi chùa cuối cùng Ngài trụ trì là Quan Thế Âm tự, số 66 đường Nguyễn Huệ, Phú Nhuận. Thượng tọa người thôn Hội Khánh, quận Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà, Trung Việt.
Thượng tọa Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp Phật giáo của chính phủ. Toàn thể tăng ni, tín đồ Phật giáo Việt Nam đang cầu nguyện cho Ngài.
*
THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG THỐNG GỬI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ:

Sài Gòn (VTX)
Sau đây là nguyên văn thông điệp truyền thanh của Tổng thống gửi đồng bào thủ đô tối nay, 11-6-1963.
Đồng bào thân mến ở Thủ đô.
Sau cuộc tiếp xúc giữa Ủy ban liên bộ với đại diện Tổng hội Phật giáo ngày 5-6-1963, về phía chính phủ đã thi hành mọi biện pháp thích nghi để ổn định tình thế tại cố đô Huế và đời sống tại thành phố nay đã hoàn toàn trở lại bình thường. Ngày mai, 12-6-1963, một phái đoàn Tổng hội Phật giáo sẽ tới Sài Gòn để tiếp tục cuộc thảo luận với Ủy ban liên bộ về những vấn đề do Tổng hội đề ra.
Công việc đang tiến hành điều hòa như vậy thì sớm nay, do sự tuyên truyền quá khích che giấu sự thật, gây sự hoài nghi về thiện chí của chính phủ, khiến một số người bị đầu độc gây một án mạng oan uổng làm cho tôi rất đỗi đau lòng.
Tôi kêu gọi đồng bào hãy bình tĩnh nhận định tình thế, sáng suốt xét mọi vấn đề trên căn bản lương tri và ái quốc. Đồng bào hãy tin chắc rằng, tất cả mọi vấn đề dầu khó khăn đến mấy cũng có thể giải quyết trên lẽ công bằng và trên tình đoàn kết huynh đệ của dân tộc. Nếu trong hàng ngũ Phật giáo hãy còn phần tử nào vì nghe lời xuyên tạc mà lầm tưởng rằng có âm mưu thủ đoạn nào để trì hoãn cuộc giải quyết, để đàn áp bất công Phật giáo thì tôi long trọng tuyên bố cho đồng bào biết rằng, sau lưng Phật giáo trong nước hãy còn có hiến pháp, nghĩa là có tôi.
*
THÔNG BÁO VỀ VIỆC TĂNG NI VÀ THIỆN TÍN ĐẾN CHÙA XÁ LỢI
Nha cảnh sát đô thành trân trọng thông báo:
Do chỉ thị của ông Bộ trưởng nội vụ, ngày 11-6-1963 hồi 20 giờ, Giám đốc Nha cảnh sát quốc gia đô thành có tiếp xúc với ông Tổng thư ký Ủy ban liên phái bảo vệ Phật giáo và đã thỏa thuận về những điều sau đây nhằm mục đích để cho các sư sãi, tăng ni, thiện tín có thể đến chùa Xá Lợi chiêm bái hay hành lễ cầu siêu cho giác linh Thượng tọa Thích Quảng Đức tự thiêu ngày 11-6-1963:
1. Chương trình hành lễ cầu siêu:
- Tất cả các sư sãi tăng ni, thiện tín sẽ tập trung tại chùa Giác Minh, 578 đường Phan Thanh Giản để lần lượt được Ban tổ chức và nhà cầm quyền đô thành hướng dẫn bằng xe đến chùa Xá Lợi.
- Số sư sãi, tăng ni, thiện tín tối đa cho mỗi phiên hành lễ là 400 người.
- Thời gian hành lễ được ấn định kể từ ngày 12-6-1963 đến ngày 15-6-1963 vào lúc 20 giờ và dành cho các chùa kể dưới đây:
Ngày 12-6-1963
5g00: Chư tăng trụ chùa Xá Lợi, 10g00: Chùa Giác Minh, 15g00: Chùa Từ Nghiêm, 20g00: Chùa Ấn Quang.
Ngày 13-6-1963
5g00: Chư tăng trụ chùa Xá Lợi, 8g00: Chùa Phật Bửu, 10g00: Chùa Kỳ Viên, 15g00: Chùa Chantareansey, 16g00: Chùa Ấn Quang, 20g00: Hội Phật học Nam Việt.
Ngày 14-6-1963
5g00: Chư tăng trụ chùa Xá Lợi, 8g30: Chùa Vạn Thọ, 10g00: Chùa Giác Nguyên và Chánh Giác, 15g00: các chùa Trung Hoa, 17g00: Chùa Từ Nghiêm, 20g00: Chùa Phước Hòa.
Ngày 15-6-1963
5g00: Chư tăng trụ chùa Xá Lợi, 8g00: Chùa Ấn Quang, 10g00: Chùa Chantareansey, 15g00: Chùa Kỳ Viên, 17g00: Chùa Vạn Thọ, 20g00: Chùa Từ Nghiêm.
- Thiện tín muốn đến chùa Xá Lợi bái hay hành lễ, dầu không có "chân" trong các chùa ghi trên đây được phép tháp tùng theo các phái đoàn và muốn được như vậy, cũng phải tập trung tại chùa Giác Minh.
2. Các xe của chùa Xá Lợi (Hội Phật học Nam Việt) được Nha Cảnh sát quốc gia đô thành cấp phù hiệu để ra vào chùa hành sự thong thả, bất luận lúc nào.
3. Cấp giấy chứng nhận cấp cho nhân viên chùa Xá Lợi sẽ được ông Giám đốc Nha Cảnh sát quốc gia đô thành ký tên cho phép xuất nhập chùa Xá Lợi bất luận lúc nào.
Những điều thỏa thuận giữa đôi bên kể trên đã bắt đầu áp dụng kể từ ngày 12-6-1963 vào hồi 12 giờ và đến hết ngày 12-6-1963, hồi 19 giờ đã có 1.620 người được hướng dẫn đến chùa Xá Lợi để chiêm bái hoặc hành lễ cầu siêu. Những người này đã ra về trong vòng trật tự và êm thắm.
Sài Gòn, ngày 12 tháng 6 năm 1963.
Giám đốc Nha cảnh sát quốc gia đô thành Sài Gòn.
TRẦN VĂN TƯ
Tổng kiểm tra CSQG
*
Luân hoàn toàn bất ngờ đối với vụ tự thiêu của vị cao tăng Thích Quảng Đức. Tổng nha Cảnh sát quốc

gia cũng như Sở Nghiên cứu chính trị của Trần Kim Tuyến sửng sốt trước cái tin chấn động ấy. Thế nhưng nhà báo Mỹ Helen Fanfani lại có nhiều bức ảnh ghi lại hành động tử vì đạo lần đầu tiên của giới Phật giáo Việt Nam trong thời kỳ gần đây.
Fanfani đến nhà Luân với một xấp ảnh đã được phóng đại. Giữa lúc Dung và Fanfani trao đổi về những góc cạnh thuộc tư thế của vị hòa thượng trước và trong cái chết, Luân bồi hồi như chạm trán với một sự cố mà tầm vóc không chỉ đơn giản là một vụ tự thiêu để phản đối. Trong vòng 5 tuần lễ, kể từ lúc chính quyền Thừa Thiên nổ súng vào đám đông Phật tử ở chân cầu Nguyễn Hoàng tại Huế, không khí chính trị của Việt Nam Cộng hòa đột ngột căng thẳng. Chắc chắn rằng cái chết của Thích Quảng Đức mới đúng là phát đại bác báo hiệu trận công đồn bước vào giai đoạn chót. Theo thuật ngữ quân sự mà Luân có thói quen liên nghĩ để so sánh các tình huống, đột phá khẩu mở vào dinh lũy của tổng thống Ngô Đình Diệm đã đủ rộng để cho không phải một trung đoàn, một quân đoàn mà để cho những đợt sóng thần nhận chìm và quét sạch những gì là chướng ngại - chướng ngại của cả hai phía: Mỹ cần qua xác Diệm để đạt ý đồ làm chủ Nam Việt; quần chúng cần xóa một tên độc tài.
Thông điệp của Ngô Đình Diệm vừa cho thấy ông cảm giác khá nhanh về mối nguy cơ mà vụ tự thiêu này sẽ dẫn tới, đồng thời vẫn chưa bỏ kiểu cách nhìn tình hình theo lối kẻ cả, rõ ràng với tinh thần hiếu thắng của một vị hoàng đế. "Tôi long trọng tuyên bố cho đồng bào biết rằng, sau lưng Phật giáo vẫn còn có Hiến pháp, nghĩa là có tôi". Diệm có lẽ đã gắng hết sức mình để tự kềm chế, đáng lý ông không nên dùng chữ "sau lưng" mà phải "đứng trên Phật giáo". Vượt qua tất cả, Diệm sống với cái ảo giác ông là người giữ quyền lực tối cao ở đất nước này. Ông xem vụ tự thiêu vì lý do chính trị là một vụ "án mạng oan uổng"! Ông tưởng rằng bằng một thông điệp ngắn gọn, với lời lẽ "có ân có uy", tình hình sẽ ổn định ngay. Trong cơn tức giận và dĩ nhiên là bấn loạn, ông quên rằng chính ông đã kêu gọi dân chúng Huế đừng xao xuyến sau ngày 8-5 và kết quả là cảnh sát dã chiến Huế đã phải dùng bạo lực cao hơn và nhiều hơn để xua sư sãi vào các ngôi chùa, đặc biệt biến chùa Từ Đàm thành một nhà tù tệ hại vượt qua tất cả các nhà tù hiện có.
Giám đốc Cảnh sát đô thành Trần Văn Tư, lập lại bài bản cũ: hạn chế lễ viếng hòa thượng Thích Quảng Đức. Chế độ của Ngô Đình Diệm vẫn xét sự biến động Phật giáo một cách riêng lẻ: nếu như khoanh vụ Huế vào giữa vòng rào chùa Từ Đàm thì sẽ xóa được trong chương trình nghị sự của họ vấn đề Phật giáo; còn bây giờ nếu giảm đến mức tối thiểu số người đi viếng hòa thượng Thích Quảng Đức, thì có vẻ sự thể chỉ còn là một cái chết của một nhà sư, với các đoàn thể phúng điếu thông thường... Thậm chí Tổng nha Thông tin đã nhanh nhẩu đến nỗi gọi vụ tự thiêu của hòa thượng Thích Quảng Đức là một vụ tự sát.
Những bức ảnh mà Fanfani ghi được - rồi đây nhất định sẽ được công bố rộng rãi trong và ngoài nước - có một sức chứa kỳ lạ. Chỉ cần xét vấn đề ở một góc độ nhỏ thôi. Tổng thống Ngô Đình Diệm đã trở thành một cái gì vô nghĩa lý trước một Thích Quảng Đức ung dung, tự tin về hành động của mình. Ngọn lửa bốc cao, mảnh áo ngoài thành tro cuốn theo làn gió nhẹ, da thịt của hòa thượng trở thành chất đốt và chỉ đến lúc đó, đến lúc mà toàn bộ hệ thần kinh của hòa thượng cùng với toàn bộ tế bào đã khô kiệt, hòa thượng mới từ từ ngã xuống. Làm sao một chế độ, dù đủ súng ống, lại có thể đương đầu nổi với những cái chết tương tự? Không thể tán thành phương pháp đấu tranh của hòa thượng Thích Quảng Đức - nó mang nhiều yếu tố tiêu cực - Luân không giấu giếm sự khâm phục nhà sư. Anh hiểu rằng, nếu tách hành động của nhà sư ra khỏi các loại chủ trương mà chắc chắn có tác động đến nhà sư, thì sự hi sinh của Thích Quảng Đức, đã phản ảnh trên một khía cạnh nào đó tính cách của con người Việt Nam chân chính...
- Tại sao cô có thể chứng kiến được cảnh này? - Luân hỏi Fanfani.
Cô nhà báo Mỹ dường như đoán trước Luân sẽ hỏi câu đó nên mỉm cười:
- Nếu tôi bảo rằng vì tình cờ đi ngang mà tôi thu được ảnh của vụ tự thiêu thì đại tá sẽ nhún vai. Tôi "ngửi" được sẽ có một quả bom nổ và tôi xông xáo. Không phải Fishell cho tin, đời nào ông ta cho tôi những loại tin cỡ đó. Đại tá bằng lòng cách giải đáp đó của tôi không?
Luân không tỏ ra một thái độ nào. Fanfani trở nên tinh nghịch:
- Tôi mới nói với bà đại tá: bà là nhân viên cấp khá cao trong ngành cảnh sát, kề cận Tổng giám đốc và tiếp xúc hàng ngày với đủ loại báo cáo, thế mà bà đã không ngờ trước vụ Thích Quảng Đức. Còn ông, đủ điều kiện hơn bà để nắm mọi ngóc ngách của tình hình, ông cũng bàng hoàng nốt! Ông bàng hoàng nghĩa là ông Nhu cũng bàng hoàng.
- So với Victo, cô đã gác một điểm quan trọng! Các bức ảnh của cô sẽ làm cho tờ báo của cô đi đúng với tính chất tài chính của nó... - Luân cười nhẹ.
- Tôi báo cho đại tá một tin: Tôi chỉ thu được một số ảnh trong khi một ký giả người châu Á - một người châu Á thì là chắc chắn, còn có phải là ký giả hay không thì tôi chưa khẳng định - quay cả một cuốn phim. Có thể ông ta quay nhiều cuốn phim. Đại tá có nghĩ rằng John Hing liên can đến vụ tự thiêu này không?

- Có thể. Và, tuy tôi không hân hạnh chứng kiến sự việc tại hiện trường như cô, nhưng tôi biết chắc chắn ít nhất còn có một caméra nữa...
- Của ai?
- Theo tôi, ông Mai Hữu Xuân không bàng quan.
Điện thoại reo. Nhu gọi Luân vào dinh Gia Long gấp.
- Với tôi, vụ tự thiêu cao cả của hòa thượng Thích Quảng Đức sẽ bị khai thác. Thật lòng, tôi đau đớn trước một cái chết mà tôi khâm phục cái chết đó.
Luân nói những lời chót với Fanfani trước khi lên xe.
- Ông kỹ sư là một con người kỳ quặc! - Fanfani nhận xét như vậy với Dung.
- Dù thế nào cái chết của hòa thượng cũng là một thảm kịch. Anh Luân của tôi không thích các loại thảm kịch. - Dung trả lời Fanfani.
*
Có mặt ở phòng làm việc của Diệm gần đủ mặt: Nhu, Luyện, Trần Lệ Xuân, Đức cha Ngô Đình Thục, bác sĩ Trần Kim Tuyến, đại tá Tổng giám đốc cảnh sát Nguyễn Văn Y, đại tá Đặng Văn Quang - sắp rời tham mưu biệt bộ sang phụ trách trung tâm tình báo - đại tá Nguyễn Thành Luân và bí thư của tổng thống Võ Văn Hải.
Nhìn qua thành phần, Luân hiểu rằng Diệm muốn nghe ý kiến của những người thân cận nhất để đi đến một ý kiến cực kỳ quan trọng. Đô thành và khắp các tỉnh giống như cơn dầu sôi. Vụ tự thiêu của hòa thượng Thích Quảng Đức khơi dậy những tiềm lực mà bấy lâu chế độ Diệm tạm thời nén ém được. Hết sức phũ phàng đối với Diệm - ông vẫn ngồi trên chiếc ghế bành quen thuộc nhưng vắng hẳn nụ cười thỏa mãn thường lệ mỗi khi có cuộc tập họp mang tính chất gần như gia đình này - thiên huyền thoại "không thể nào lật đổ nổi chế độ Ngô Đình Diệm" bỗng phá sản và hơn nữa, đảo ngược một cách tàn nhẫn: không một chế độ nào dễ lật đổ hơn chế độ Ngô Đình Diệm!
Diệm mở đầu cuộc họp, quên cả chọn giọng nói: ông có biệt tài nói giọng Bắc với người di cư, giọng Bắc Trung Bộ với những người đồng hương và giọng Nam với các đối tượng còn lại - bữa nay ông nói giọng lai tạp:
- Tình hình thì ai cũng đã rõ, hết sức vô lý. Giữa lúc toàn dân nỗ lực tối đa để chiến thắng Cộng sản và ngày chiến thắng gần kề thì các lão thầy chùa gây rối. Phải dập tắt tất cả các hành động đâm sau lưng chiến sĩ của bọn giả danh tu hành!
Diệm liếc về phía đại tá Tổng giám đốc cảnh sát và bác sĩ Trần Kim Tuyến.
- Sao lạ rứa? Vụ tự tử để gây kích động giữa một ngã tư lớn của đô thành mà các cơ quan cảnh sát, tình báo của chính phủ hoàn toàn không hay biết. Các ông ngủ cả à? Đã thế, còn để cho phóng viên nước ngoài chụp ảnh, quay phim. Phóng viên nước ngoài dò được tin tức trong khi ông Y, ông Tuyến chỉ báo cáo với tôi khi bọn chúng đã khiêng xác chết về chùa Xá Lợi...
Diệm lại liếc về phía Nhu - Luân ngồi cạnh Nhu:
- Nhượng bộ! Chính trị! Chú Nhu thấy rồi đó. Phải chi ngay đầu tháng 5 ta tóm cổ tất cả bọn sư sãi ở Huế, tống chúng vào lao Phủ Thừa, thì tình hình đâu có rối như hiện giờ.
Diệm nói như quát, mặt lúc tái, lúc đỏ. Những người dự họp im lặng. Nhu cau mày, rít thuốc liên hồi. Ngô Đình Thục ngó đăm đăm bộ ba Trần Kim Tuyến, Nguyễn Văn Y, Đặng Văn Quang - cả ba khoanh tay ngồi thu lu. Chân mày của Trần Lệ Xuân xếch ngược, môi mím chặt. Ngô Đình Luyện, khác với tất cả, ngó sang dinh Độc Lập, hình như thích thú khu vườn rợp mát đầy cổ thụ hơn là vấy vào cái không khí oi ả của gian phòng, Võ Văn Hải nép hẳn ở hàng ghế sau, với cuốn sổ và cây bút lúc nào cũng sẵn trên tay, Luân chọn một thái độ mà anh cho là thích hợp: bình tĩnh lắng nghe Tổng thống quở, thỉnh thoảng ra chiều suy nghĩ, thong thả từng lọn khói thuốc.
- Đúng như Tổng thống nói, thật vô lý! - Ngô Đình Thục hậm hực.
Đức cha Ngô Đình Thục vừa được phong chức Tổng giám mục địa phận Huế. Với ông, chức vụ đến hơi muộn. Và điều mà ông bận tâm chính là những sự cố từ năm 1960 đã trở thành những chướng ngại vật trên con đường tiến đến tước vị Hồng y mà ông thèm muốn đến độ điên cuồng. Em ông, vị tổng thống khai sáng nền Cộng hòa ở Nam Việt, còn gì hợp lý hơn là chính ông nhận chiếc mũ Hồng y đầu tiên ở Việt Nam? Năm nay, kỷ niệm 25 năm ông thụ phong Giám mục. Lễ Ngân khánh được sửa soạn từ lâu. Một ủy ban tổ chức đã thành lập và hoạt động vào tháng 3 năm nay, gồm một danh sách rôm rả. Trưởng ban tổ chức là Chủ tịch Quốc hội Trương Vĩnh Lễ, phó trưởng ban là Bộ trưởng Giáo dục Nguyễn Quang Trình, Bộ trưởng Công dân vụ Ngô Trọng Hiếu, Viện trưởng Viện đại học Huế, linh mục Cao Văn Luận. Đó là tổ chức cấp Trung ương, còn cấp tỉnh thì trưởng ban là tỉnh trưởng. Thông báo của ban tổ chức Trung ương cho biết lễ Ngân khánh của vị Giám mục niên trưởng Việt Nam sẽ được tổ chức vào ngày 29-6-1963 và tuy không nằm trong diện những ngày lễ của Nhà nước, nhưng vì công lao của Đức Tổng giám

mục Ngô Đình Thục, dân chúng hãy xem đó như là ngày quốc lễ. Công cuộc lạc quyên được Bộ Công dân vụ xúc tiến mạnh mẽ kết hợp với các cấp hành chính, quân sự, cảnh sát và đoàn thể. Chỉ trong vòng có một tháng, trưởng ban tổ chức Trương Vĩnh Lễ đã báo cáo với Đức cha số tiền do các nhà hảo tâm và dân chúng đóng góp đã lên đến trên 20 triệu đồng. Riêng chuyến đi của Đức Tổng giám mục ra La Vang, quỹ mừng lễ Ngân khánh của địa phận Quảng Trị đã hơn nửa triệu đồng.
Cũng chính chuyến đi từ La Vang trở về Huế đã làm cho Đức Tổng giám mục bất bình. Dọc theo quốc lộ, cờ Phật tung bay, lấn át cả cờ đạo Thiên Chúa. Về đến Phú Cam chiều ngày 7-5, Ngài gọi tỉnh trưởng Thừa Thiên Nguyễn Văn Đẳng, phó tỉnh trưởng phụ trách nội an thiếu tá Đặng Sỹ và đại diện chính phủ ở Bắc Trung nguyên Trung phần Hồ Đắc Khương đến quạt cho một trận ra trò. Sau đó, ông hấp tấp bay vào Sài Gòn.
- Rứa! Những cái mà tôi lo xa thì bây giờ đã rõ. - Tổng giám mục mất hẳn vẻ ôn tồn của vị chủ chăn - Đáng lý dẹp Phật giáo thì chính phủ lại kỷ luật tỉnh trưởng và phó tỉnh trưởng Thừa Thiên. Linh mục Hoàng biên cho tôi một thơ dài, ông ta bất mãn chú Nhu. Chính phủ không dựa vào người theo đạo Chúa mà lại mơn trớn đạo Phật, thật lạ lùng... Cái trò tự thiêu nguy hiểm lắm!
Trần Lệ Xuân bây giờ mới cất tiếng:
- Thưa Đức cha, chẳng có gì nguy hiểm. Con cho đó là một vụ "rôti". Còn những kẻ nhúng tay vào các vụ "rôti" thì phải truy tố trước pháp luật về tội sát nhân. Tôi đề nghị chính phủ ra ngay một sắc lệnh cấm chỉ những hành động tương tự với những điều khoản gắt gao. - Lệ Xuân ném giữa cuộc họp những từ ngữ dữ dội.
Ngô Đình Nhu, nếp nhăn như thêm sâu trên vầng trán thông minh, hỏi vợ:
- Em đã nói những câu vừa rồi với ai chưa?
- Nói rồi! - Môi của Lệ Xuân cong lên - Em nói với phóng viên tờ Washinggon Post ngày hôm qua. Em nói rõ, bằng tiếng Pháp, tự thiêu là rotissage và kẻ tổ chức tự thiêu là assasin. Em nói như vậy đó. Những tên thầy chùa muốn tự "quay" thì cứ để cho chúng tự "quay". Chúng bảo sẽ về đất Phật. Mặc kệ Phật tổ với cái món "rôti" thịt người khét lẹt, buồn nôn...
Có lẽ trong những trường hợp như thế này, Lệ Xuân bộc lộ chân thật nhất con người của mụ ta. Luân cố nén cái cười mỉm, nhưng anh nghe rõ tiếng thở dài sườn sượt của Nhu.
- Tôi nghĩ là chị đã quá giận. - Ngô Đình Luyện nói: nếu vấn đề không gây cấn đến mức thì Luyện rất ít tỏ rõ ý kiến trong các cuộc họp - Những từ của chị dùng sẽ là vũ khí mà những kẻ chống chúng ta trong cũng như ngoài nước, nhất định vồ lấy để đập lại chúng ta. Ở nhà, các anh chị khó hiểu tâm lý của thế giới đối với Việt Nam Cộng hòa chúng ta. Tôi tin là anh Luân nhạy cảm trước những bất lợi mà gia đình chúng ta, chế độ chúng ta phải đối phó...
- Cũng có đến ba bảy đường dư luận. - Trần Lệ Xuân tiếp tục lồng lộn, không thèm ngó mặt Luyện - Dư luận bị đầu độc, chúng ta phải giải độc. Chẳng lẽ chúng ta xin lỗi những kẻ tự đổ xăng vào mình, tự châm lửa. Họ thích tự sát, họ thích tự đốt chùa của họ, chúng ta phải làm gì? Chúng ta có trói gô họ lại đâu, có đổ xăng vào người họ đâu? Mấy năm trước, Hoàng Văn Đáp cũng đã tự thiêu trước tòa đô chính, vài dư luận xấu muốn nhân đó bôi lọ chúng ta, nhưng chân lý vẫn là chân lý. Hoàng Văn Đáp chết, một oan án, thế thôi. Thằng cha Nguyễn Văn Khiết vừa tự sát, hoặc hắn bị những người khác giết giữa ngã tư Phan Đình Phùng - Lê Văn Duyệt, thêm một oan án nữa. Thế thôi. Đó là công việc của ngành cảnh sát hình sự: truy tầm thủ phạm, tống giam, đưa ra tòa, bỏ tù... Bấy nhiêu việc mà cả một bộ máy quốc gia không giải quyết được, lại phiền lòng đến Tổng thống, Đức Tổng giám mục. Người Mỹ nhìn vụ tự thiêu của Thích Quảng Đức như thế nào? Bà Lindsay Nolting nói với tôi: "Cảnh sát Nam Việt tồi quá... "
Ngô Đình Nhu đưa tay ra hiệu ngăn vợ:
- Đại sứ Nolting lại nói khác với tôi.
- Ông Nolting nói cái gì? - Lệ Xuân hỏi chồng một cách gay gắt.
- Ông ta bảo rằng đây là một vụ chính trị nghiêm trọng. Ông ta không chê trách cảnh sát mà lo ngại về những điều kiện dẫn đến vụ tự thiêu, nhất là hậu quả của nó...
- Thưa Tổng thống, thưa Đức Tổng giám mục, thưa ông cố vấn - đại tá Đặng Văn Quang đứng lên. Từ nãy giờ Quang là người duy nhất đứng lên rồi mới dám nói - Cơ quan tình báo Mỹ hình như biết trước vụ tự thiêu, bởi vì 9 giờ 30 phút hơn một chút, ông Fishell gọi điện cho tôi, nói rõ tên tuổi và pháp danh của người tự thiêu. Sau đó, ông mời tôi lại cơ quan của ông và cho xem một cuốn phim dài 25 phút ghi toàn bộ hình ảnh từ buổi lễ cầu nguyện ở ngôi chùa nhỏ đường Cao Thắng về chùa Xá Lợi. Ông ta còn cho biết một cuốn phim khác, đang in tráng quay cảnh cầu siêu ở chùa Xá Lợi. Tôi muốn trình với Tổng thống và quý vị khía cạnh đó...
Nói xong, Đặng Văn Quang ngồi xuống, lấm lét ngó quanh.
Nhu bỗng ngó thẳng Trần Kim Tuyến:

- Bác sĩ Tuyến có nhận được một nguồn tin nào báo trước không?
Tuyến tái mặt, lắc đầu lia lịa.
- Còn ông Y? - Nhu hỏi rà.
Y nhổm lên:
- Thưa không.
Luân chờ Nhu hỏi mình, nhưng Nhu lại bóp trán.
- Thưa Tổng thống, thưa Đức cha... Nhu nói mà không ngó ai cả - Chúng ta cần hết sức tỉnh táo. Cái gì ở đằng sau vụ tự thiêu và nhất là cái gì ở đằng trước nó? Ta có thể nào xét vụ tự thiêu vừa rồi tách ra khỏi sự cố ngày 11-11-1960, sự cố tháng 27-2-1962 hay không? Tôi không tin là Phật giáo đủ sức khuấy động đến mức thành áp lực đối với chính phủ.
Nhu móc trong túi ra một bức thư:
- Tôi xin phép Tổng thống đọc bức thư của Cha Cao Văn Luận từ Mỹ gửi về, chỉ đọc những đoạn cần thiết thôi. "Ngày 16-5, tôi lên máy bay đi Mỹ với Âu Ngọc Hồ và trạm đầu tiên tôi đáp xuống là San Francisco. Tôi muốn nhắc lại một chút, ngày 14-5, tôi tham dự lễ đặt viên đá đầu tiên xây cất trường Đại học Sư phạm ở Thủ Đức, cùng với Tổng thống. Đại sứ Nolting hỏi tôi về tình hình ở Huế và tôi trả lời rằng tình hình sở dĩ gây cấn cũng có phần lỗi của chính phủ, chẳng hạn chính phủ cấm treo cờ đúng ngày lễ Phật đản trong khi các cuộc lễ bên Công giáo thì được tự do treo cờ. Ngày 15, Tổng thống gặp tôi và đã khiển trách tôi là đã chỉ trích chính phủ trước một đại sứ ngoại quốc. Tôi đã thưa với Tổng thống là tôi chỉ đưa ra một vài giải thích và thật tình tôi xem hành động của chính phủ ở Huế là bất lợi. Nhân tiện, tôi cũng bộc bạch với Tổng thống, đại ý: số giáo dân Thiên Chúa ở trong Nam chỉ vài trăm nghìn, nhờ phong trào di cư, tổng cộng ngót một triệu, tỉ lệ đó vẫn là thấp so với toàn dân mà Tổng thống và các chức vụ lớn trong chính quyền đều do người Công giáo đảm trách. Dù không có sự thiên vị nào đi nữa, mà chỉ dựa vào tài năng thì bên ngoài, người ta cũng có thể nói rằng Tổng thống thiên vị Công giáo và bạc đãi các tôn giáo khác. Mặt khác, ai cũng thấy từ khi Cụ cầm quyền thì nhà thờ mọc lên khắp nơi, các nhà thờ bị phá hủy trong chiến tranh đều đã được tái thiết gần hết, cả những nơi không có bao nhiêu giáo dân cũng có nhà thờ đồ sộ. Trước đó nữa, tôi yết kiến Tổng giám mục Nguyễn Văn Bình, Ngài chia sẻ với tôi những lo âu tương tự. Nhưng Đức cha Ngô Đình Thục thì lại bảo tôi: Cha cứ yên tâm, các phong trào chống đối của dân bất quá như ngọn lửa rơm bùng lên một chốc rồi tắt ngay, có chi phải sợ.
Những điều tôi băn khoăn được xác nhận ngay tại San Francisco. Ông chủ tịch tổ chức Asia Foundation vốn thiện cảm với Việt Nam Cộng hòa từ lâu, trong bữa cơm thân mật đã nói nỗi lo lắng của ông với tình hình Huế và Sài Gòn. Từ San Francisco tôi đến Hoa Thạnh Đốn. Đại sứ Trần Văn Chương đón tôi tại phi trường và cùng ngồi xe với tôi về tòa đại sứ, ông Trần Văn Chương hỏi qua về tình hình trong nước và báo cho tôi biết những khó khăn mà đại sứ Việt Nam đang gặp phải ở Mỹ. Đại sứ hàm ý trách cứ tôi đã không dùng ảnh hưởng của mình tác động với Tổng thống và khi biết rằng quan điểm của tôi không được Tổng thống nghe theo thì đại sứ thở dài. Nhân vật Mỹ đầu tiên tôi gặp là Thượng nghị sĩ Mike Mansfield, tiểu ban Montana. Ông Mansfield là người rất có thế lực thuộc đảng Dân chủ cầm quyền, ông lo lắng cho chế độ của Tổng thống ta khó qua được cơn sóng gió. Ông nói rõ dư luận Mỹ trước năm 1960 rất có thiện cảm với Tổng thống ta. Nhưng sau cuộc bầu cử Tổng thống ngày 9-4-1961, báo chí Mỹ bắt đầu chỉ trích chế độ Việt Nam Cộng hòa và cũng bắt đầu dùng danh từ "Nhà độc tài" để mô tả Tổng thống. Ông Mansfield cho rằng cuộc bầu cử đó là "gian lận" - gian lận không cần thiết vì uy tín của Tổng thống trong nước đảm bảo cho Tổng thống đắc cử dễ dàng. Thượng nghị sĩ Mansfield cho tôi biết rằng hiện nay chẳng những dư luận báo chí Mỹ mà phần lớn các nhân vật trong chính phủ Mỹ đều cho rằng chế độ Việt Nam Cộng hòa là gia đình trị, Công giáo trị, không đoàn kết được toàn dân, đẩy những kẻ đối lập quốc gia đến bước đường cùng phải chống đối bằng bạo động, do đó không thể thắng được Cộng sản. Chính phủ Mỹ cũng như dân chúng Mỹ hết sức lo lắng và thất vọng. Ông khuyên tôi nên trình bày lại với Tổng thống hiểu chiều hướng của dư luận Mỹ, và nếu có thể, nên giúp Tổng thống thay đổi đường lối, nhân sự thì mới được sự ủng hộ của Mỹ, bằng không rất có thể Mỹ sẽ bỏ rơi Tổng thống, nếu không phải là bỏ rơi Việt Nam.
Tôi cố gắng biện hộ cho Tổng thống, trả lời rằng theo chỗ tôi thấy thì không có nạn cuồng tín tôn giáo tại Việt Nam lúc này, và cũng không có sự xung đột tôn giáo nào giữa Phật giáo - Công giáo. Có thể có những mâu thuẫn hiềm khích giữa chính quyền và Phật giáo.
Tổng thống không mấy tin tưởng Phật giáo và Phật tử tích cực chống Cộng cho nên dè dặt đối với Phật giáo. Tôi cũng trình bày về chuyện cấm treo cờ, biến cố ở Huế, vừa đưa ra lối giải thích cùng quan điểm của tôi. Những giải thích và biện hộ của tôi xem chừng không đủ sức thuyết phục được Thượng nghị sĩ Mansfield.
Trước khi chia tay, Thượng nghị sĩ Mansfield nhắc nhở lần nữa rằng nếu Tổng thống không có những

thay đổi chính trị sâu rộng, nhằm đưa ra một chế độ dân chủ thật sự kết hợp nhiều thành phần chính trị dị biệt, thì chính phủ Mỹ cũng như dân chúng Mỹ không thể tiếp tục ủng hộ Tổng thống lâu hơn được nữa. Lúc bấy giờ đảng Dân chủ của Tổng thống Kennedy đang nắm quyền và ông Mansfield là một lãnh tụ có nhiều uy tín của đảng này. Lập trường cũng như ý kiến của ông có thể được coi như lập trường không chính thức của đảng và chính phủ dân chủ.

Do đó những lời ông Mansfield nói ra làm tôi lo lắng nhiều lắm. Tôi có cảm tưởng là người Mỹ đã hết tin ở Tổng thống ta và đang nghĩ đến một thay đổi lớn lao, không phải chỉ là thay đổi nhân sự hay chính sách.

Tôi muốn biết thêm quan điểm của đảng Cộng hòa đối lập, do đó tôi thu xếp gặp Thượng nghị sĩ Dirksen, một lãnh tụ Cộng hòa lão thành. Ông Dirksen cũng cho tôi biết những ý kiến tương tự như ông Mansfield, nói rằng dân chúng Mỹ, các chính sách Mỹ không phân biệt Cộng hòa hay Dân chủ đều tỏ ý thất vọng với chế độ Tổng thống, và coi như sự ủng hộ của Mỹ đối với Tổng thống nên được chấm dứt càng sớm càng tốt.

Báo chí Mỹ có vẻ đã thổi phồng những xung đột giữa chính phủ Việt Nam Cộng hòa và Phật giáo với một dụng ý nào đó tôi không hiểu rõ lúc bấy giờ.

Trong lúc tôi đang ở Hoa Thịnh Đốn, thì có tin về những cuộc lễ cầu siêu cho các nạn nhân trong vụ đổ máu tại đài phát thanh Huế và lễ cầu siêu đã biến thành biểu tình ở Huế và Sài Gòn, ngày 30-5, báo chí Mỹ đăng những tin tức về những hành động đàn áp Phật giáo, như quân đội hay các lực lượng an ninh canh gác các chùa ở Huế, cúp điện trong khu chùa Từ Đàm.

Trong thời gian này, tôi gặp ông Robert Kennedy, bào đệ Tổng thống Kennedy, hiện là Bộ trưởng Tư pháp; ông Kennedy chỉ trích những hành động độc tài đàn áp đối lập, kỳ thị tôn giáo của Tổng thống Diệm. Ông nói rằng nếu tình trạng này không thay đổi, thì chính phủ Mỹ không thể tiếp tục ủng hộ Tổng thống Diệm được nữa, vì dư luận dân chúng và Quốc hội Mỹ sẽ làm áp lực buộc chính phủ Mỹ bỏ rơi Tổng thống Diệm, hoặc bỏ rơi hẳn Việt Nam.

Trong cuộc họp báo ngày 22-5 về Việt Nam, Tổng thống Kennedy, đã có những lời lẽ chỉ trích chính phủ của Tổng thống Diệm, và một câu nói của ông như một lời giận dỗi: Mỹ sẽ rút hết quân đội và chấm dứt viện trợ cho Việt Nam bất cứ lúc nào chính phủ Việt Nam yêu cầu. Trả lời cho báo chí, ông ngụ ý là Việt Nam muốn chiến thắng Cộng sản, thì cần có những thay đổi chính trị sâu rộng, từ căn bản.

Trong cuộc gặp gỡ với Bộ trưởng Tư pháp Robert Kennedy, tôi được nghe ông nhắc lại những luận điệu này, và ông nói rõ hơn là Tổng thống Diệm phải mở rộng chính phủ, lập Thủ tướng, tăng quyền cho các Bộ trưởng, kêu gọi các thành phần chính trị đối lập tham gia tân chính phủ, chấm dứt những sự bắt bớ đàn áp vì lý do chính trị hay tôn giáo.

Giọng ông có vẻ gay gắt, khi nhắc đến những tin tức quanh việc đàn áp Phật giáo. Ông châm biếm rằng không nên vì cái chuyện cờ quạt mà làm mất lòng 80% dân chúng Việt Nam. Ông đề cập đến ông bà Nhu và tuy ông không nói rõ, song ngụ ý rằng cách hay nhất để xoa dịu dư luận Việt Nam cũng như Mỹ, là Tổng thống nên cho các ông Nhu, ông Cẩn và bà Nhu rời khỏi chính trường trong ít lâu, hay đi du lịch thế giới với tư cách cá nhân. Đến đây thì tôi không thể nghi ngờ gì được nữa. Tôi hiểu ảnh hưởng của ông Robert Kennedy với Tổng thống Kennedy. Vậy quan điểm của ông em cũng có thể được coi như quan điểm của ông anh.

Mặc dù ông Robert Kennedy không nói ra, nhưng tôi hiểu ý ông ta muốn dành cho Tổng thống Diệm một cơ hội cuối cùng, muốn tôi khuyên Tổng thống Diệm nên cải tổ chính trị sâu rộng để tránh khỏi bị Mỹ bỏ rơi.

Đến nơi nào tôi cũng được nghe những dư luận tương tự. Những sinh viên Việt Nam mà tôi gặp ở các nơi cũng tỏ vẻ bất mãn với Tổng thống Diệm, có lẽ vì bị ảnh hưởng của dư luận Mỹ nhiều hơn là do chính kiến của họ. Dĩ nhiên là tôi cố gắng bênh vực Tổng thống Diệm, nhưng tôi chẳng thuyết phục được ai cả... ”

Không khí phòng họp lặng như tờ, cái biến đổi duy nhất là sắc mặt của từng người. Người thay đổi sắc mặt nhanh nhất là Lệ Xuân và người hầu như không thay đổi là Nhu. Luân cố gắng chọn cho mình một số cử chỉ thích hợp. Thật ra, anh quá cẩn thận. Hầu như chẳng ai để ý đến anh. Những người như Trần Kim Tuyến, Nguyễn Văn Y có mỗi bận tâm riêng. Bức thư của linh mục Cao Văn Luận thật tàn nhẫn. Và, Ngô Đình Nhu còn tàn nhẫn hơn:

- Chưa hết! Thư của linh mục Luận còn một đoạn, tôi muốn Tổng thống, Đức cha và mọi người biết. Tôi xin đọc tiếp: “Tôi lên Nữu Ước và gặp một chuyện bất ngờ đau lòng. Giáo sư Buttinger, trước là Chủ tịch Hội New Land Foundtion (1) và bây giờ là Chủ tịch Hội “Những người Mỹ bạn Việt Nam” tỏ ra chán nản thất vọng về Việt Nam, về Tổng thống của ta và không còn sốt sắng giúp đỡ cho ta như trước nữa. Giáo sư Buttingger gợi ý ta nên thay đổi Hiến pháp, bớt quyền Tổng thống, chỉ định Thủ tướng và cho các

Tổng Bộ trưởng có thực quyền gồm những nhà chính trị có uy tín và tốt nhất nên mời các chính sách đối lập tham gia tân chính phủ. Giáo sư Buttinger nhấn mạnh với tôi rằng chính phủ Việt Nam hãy chấm dứt cho được sự kỳ thị đối với Phật giáo.
Cũng tại Nữu Ước, gặp ông Fishell từ Việt Nam sang có lẽ do một công cán đặc biệt nào đó. Ông rời Việt Nam sau tôi mấy hôm và có nhiều tình hình hơn tôi, tất nhiên là tình hình không mấy lành mạnh đối với chúng ta. Ông Fishell không giấu giếm với tôi rằng ông là một trong những người lãnh đạo cấp cao của Trung ương tình báo Mỹ. Từ Michigan, ông Fishell hấp tấp tìm tôi ở Nữu Ước bằng một chuyến bay riêng và chúng tôi nói chuyện từ 14 giờ đến 24 giờ. Ông Fishell nói toạt với tôi rằng, "nếu Tổng thống Diệm không chịu thay đổi đường lối chính trị và cải tổ nội các, thì nội trong năm 1963 này, Mỹ sẽ tìm cách loại bỏ Tổng thống Diệm ra khỏi sân khấu chính trị bằng nhiều biện pháp, mà không loại trừ biện pháp xóa ông Diệm về mặt thể chất... "
- Quá quắc lắm! - Diệm giận dữ đấm tay lên bàn - Tôi không phải là bù nhìn, không phải là tôi tớ của Mỹ. Việt Nam Cộng hòa không phải là một bang của Mỹ... Chú Nhu giao thư đó cho tôi, tôi sẽ gọi đại sứ Nolting đến và chính thức gửi kháng thư sang cho Tổng thống Mỹ...
- Hình như linh mục Luận hơn thổi phồng. Sự thể có lẽ không giống như thế. - Tổng giám mục nói mà ai cũng có cảm giác là ông đang bày tỏ hy vọng hơn là phát biểu một ý kiến.
Trần Lệ Xuân nói gần như quát:
- Nếu tôi bảo Tổng thống Mỹ Kennedy hãy cho ông Robert Kennedy thôi chức Bộ trưởng Tư pháp vì là em của Tổng thống thì thế nào? Lố bịch đến thế là cùng!
Trần Kim Tuyến rụt rè báo:
- Theo tin vừa nhận được, Paul Maurice Katterburg, trợ lý của Fishell và Colby vừa bí mật sang Sài Gòn.
- Hắn là ai? - Diệm hỏi.
Tuyến lúng túng, liếc cầu cứu Đặng Văn Quang và Nguyễn Văn Y, nhưng hai người kia đều khẽ lắc đầu.
- Anh Luân có biết tay này không? - Nhu hỏi.
- Biết sơ sơ qua một vài tài liệu của ông ta. Katterburg sinh năm 1922, người Bỉ, di cư đến Mỹ năm 1943, trước là nhân viên OSS nay là CIA, chuyên viên các vấn đề Đông Dương và Nam Dương, một trong những tác giả cuộc lật đổ Soekarno.
Không ai nói, nhưng gần như mọi người trong gian phòng đều cùng thốt một lượt trong tư tưởng: Vậy là đã rõ!
- Có lẽ mọi người chờ ý kiến của anh Luân. - Nhu bảo.
Trong tất cả những người có mặt, Luân bỗng trở thành một "cây đinh". Anh biết tầm quan trọng của những ý kiến mà anh sắp phát biểu cùng với tính chất phức tạp của nó. Nói cái gì đây? Nói như thế nào? Nhưng, dẫu sao cũng không thể không nói. Anh đứng lên với vẻ trịnh trọng, nhưng Nhu đã ra hiệu cho anh ngồi và Diệm cũng bảo:
- Cháu Luân cứ ngồi mà nói!
- Trước hết, tôi không cho chúng ta phải đối phó với vấn đề Phật giáo mặc dù sự chống đối của Phật giáo đang là trung tâm của các rối ren. Vì lẽ đó, tôi nghĩ là chúng ta phải hết sức thận trọng với những cái mà tôi tạm gọi là "hữu hình" để ngăn ngừa cái mà tôi cũng tạm gọi là "vô hình"
Phật giáo hiện nay hết con chỉ là biểu tượng của hoạt động một số nhà sư nào đó, một số chùa chiền nào đó, ở một địa phương nào đó. Nếu chính phủ tập trung đối phó một số nhà sư, một số chùa chiền... thì cái kết quả sẽ làm cho tình thế nghiêm trọng hơn, sự bất mãn lan rộng hơn và xét cho cùng, chính chúng ta bị dẫn dắt vào một trận đồ đầy đường ngay ngõ tắt, sinh nở ra nhiều đối thủ mới mà sau lưng họ là hàng triệu con người. Bức thư của cha Luận không có gì bất ngờ đối với chúng ta. Tôi đã từng nghe anh cố vấn nhiều lần nhắc đến mặt trái của chính sách Mỹ đối với Việt Nam Cộng hòa. Tuy nhiên, cái mà tôi chưa tự giải đáp được là vai trò của cha Luận và cuộc gặp gỡ giữa cha Luận với giáo sư Fishell phải chăng hoàn toàn ngẫu nhiên. Tôi xin nói rõ hơn: những chính sách Mỹ, Bộ trưởng Tư pháp Mỹ, sinh viên Việt Nam ở Mỹ phát biểu những lời mà cha Luận ghi trong thư là do họ tự nói hay cha Luận mớm cho họ. Đáng lý, với tư cách là một con chiên, tôi không có quyền đi sâu vào mối quan hệ của hàng giáo phẩm, của các đấng bề trên, nhưng tôi buộc lòng phải nghĩ đến những ý muốn không lấy gì làm kín đáo lắm của cha Luận qua những hoạt động ở Viện đại học Huế, những hoạt động mà cha Luận có lẽ cảm thấy đôi điều bị gò bó kể từ khi Đức cha được giao cai quản Tổng giáo phận...
Ngô Đình Thục lắng nghe đoạn sau của Luân, thỉnh thoảng ông gật đầu đồng tình.
- Người Mỹ nhắc đi, nhắc lại yêu cầu mở rộng cơ cấu chính trị. Ta hiểu cái chứa đựng bên trong của yêu cầu đó là gì? Chắc chắn họ muốn vây quanh Tổng thống là những Phan Quang Đán, Phan Huy Quát, Trần Văn Hương, Nguyễn Trân, Nghiêm Xuân Thiện, Phan Khắc Sửu... Chắc chắn là họ muốn thay đổi một số bộ phận bằng các Bộ trưởng tốt nghiệp ở Michigan và quan trọng hơn, giao quyền binh cho một số sĩ

quan được họ đào tạo. Họ nhắc đến chế độ đại nghị - một Tổng thống ít quyền với một Thủ tướng nhiều quyền và họ nói toạt ra là phải cho anh chị Nhu lưu vong. Tức là sẽ giải tán đảng Cần Lao, Phong trào cách mạng quốc gia, Thanh niên và Thanh nữ Cộng hòa, bỏ Sở Nghiên cứu chính trị của bác sĩ Tuyến, Trung tâm tình báo mà đại tá Đặng Văn Quang sắp nhận chức thành một chi cục của Trung tâm tình báo Mỹ.
Tướng Paul Harkins chứ không phải tướng Lê Văn Tỵ là Tổng tham mưu trưởng... Tôi quên một ý: thay đảng Cần Lao bằng đảng Đại Việt... Tất cả để sửa soạn cho một cái gì? Cho một bộ máy cai trị "kiểu Mỹ" tại Việt Nam Cộng hòa và cho một lực lượng Mỹ chưa ai đoán được số quân tràn ngập lãnh thổ chúng ta và quân đội Việt Nam Cộng hòa sẽ trở lại thời kỳ của Pháp, nghĩa là chỉ đóng vai trò quân bổ túc, lính partisan. Tôi không đi quá xa trong suy luận, nhưng tôi tin ở những cơ sở để có những suy luận như vậy...
Luân dừng ngang đó. Anh phát ra một viễn tượng đối với gia đình Ngô Đình Diệm thật rùng rợn, mặc dù những người có mặt hôm nay ai cũng linh cảm mức này hay mức khác hình ảnh tang tóc ấy.
Ngô Đình Diệm vừa đập bàn hồi nãy, đang ngã người trên chiếc ghế bành, gương mặt đăm đăm. Có lẽ ông thấm thía về những thứ quyền uy mượn tạm và khi người chủ nợ muốn lấy lại, ông chỉ còn trơ trọi cái thân xác. Họa may còn Đức Chúa đoái hoài đến ông. Nhiều lần Diệm viết thư riêng cho Hồng y Spellman và bao giờ cũng nhận được thư trả lời đầy nồng nhiệt. Nhưng, lần hồi ông Diệm hiểu rằng Hồng y Nữu Ước không phải là người quyết định chính sách của Nhà Trắng. Trong phút chốc, những kỷ niệm cũ vụt qua giống như một đoạn phim thời sự mà thuở nền điện ảnh còn phôi thai: động tác của con người "cà giật" theo tốc độ của kỹ thuật quay phim lúc ấy, hình ảnh cũ bỗng trở nên kệch cỡm, đầy tính hài hước. "Nước Mỹ, chỉ coi lợi ích của nước Mỹ là quan trọng nhất" - Diệm chua chát nghĩ thầm. Và tự nhiên, ông nhớ liền đến Magsaysay và cái chết vì rơi máy bay ở đảo Cébu. Cái giá mà "người hùng" Phi Luật Tân phải trả, khi muốn nới chiếc thòng lọng thắt cổ của chính phủ Mỹ. Ông lại nhớ Lý Thừa Vãn, một "người hùng" khác của Đại Hàn đang sống lưu đày có lẽ còn tệ hơn Nã Phá Luân trên đảo Saint Hélène. Ông cũng nhớ đến Tưởng Giới Thạch. Người Mỹ hứa "giải phóng Hoa lục" và Tưởng thống chế từng tâm sự với ông cái ngày "ký khai đắc thắng mã đáo thành công", cờ Thanh thiên bạch nhật rợp bóng Thiên An môn. Tổng thống Eisenhower há không từng nhắc ông công cuộc "Bắc tiến" thu hồi cả giang sơn, duyệt binh giữa Hà Nội, đó sao? Lãnh tụ cả nước Việt Nam - Diệm chưa bao giờ nghi ngờ khả năng trong tầm với ấy của ông. Lãnh tụ toàn Đông Dương - chẳng có gì phải bàn cãi. Lãnh tụ Nam Á, phải đâu là viễn vông. Diệm trở mình, chiếc ghế bành có lẽ lâu ngày không tra dầu mỡ, bật lên tiếng "cót két" khô khan. Giấc mộng bá chủ thu nhỏ đến mức ngang với chiếc ghế bành và hình như để giữ cho chiếc ghế bành được nguyên vẹn không phải là việc dễ.
- Tôi không phản đối phân tích của anh Luân, - Trần Lệ Xuân cất tiếng lanh lảnh - nhưng chữa cháy phải biết dập ngọn lửa nơi phát ra chủ yếu. Phải xóa ngay cái gọi là vấn đề Phật giáo! Đây là lúc chúng ta cần chứng minh với người Mỹ rằng chúng ta là chủ, chúng ta nắm vững tình hình, chúng ta đủ sức đè bẹp mọi phản kháng. Có như vậy, người Mỹ mới bắt buộc phải đánh giá lại thực trạng Việt Nam Cộng hòa từ những nguyên tắc căn bản nhất. Cả nhà còn nhớ khi Tổng thống về nước nhận chức Thủ tướng, quân trong tay tướng Hinh, lực lượng giáo phái cát cứ, quân đội Pháp còn mấy chục vạn, Cộng sản chưa bị đánh tan. Thế mà chúng ta đã thắng. Còn bây giờ? Thật lạ lùng nếu tự dưng chúng ta cho mình vào thế yếu và lại vào thế yếu trước các "lũ trọc" chỉ biết có "mô Phật" và chỉ biết có tự "rôti". Chúng ta tự kỷ ám thị và cái đó là cái yếu nguy hiểm hơn hết. Phải hành động! Tổng nha Cảnh sát đừng ngủ gật nữa. Bộ Tổng tham mưu đừng tán gẫu nữa. Ông Tuyến, nếu cần, hãy đeo theo vài cặp kiếng để moi cho ra những tên đầu sỏ phiến động. Ông Quang hãy làm cho Trung ương tình báo của ông thành một cơ quan biết trước các mưu toan, kể cả mưu toan của CIA, chứ không phải chỉ làm báo cáo cho Tổng thống khi mọi việc đã rành rành.
Hãy chỉ thị cho ông Mẫu tiến hành một cuộc phản kích thật rộng trên thế giới. Tôi nói hơi vô lễ, Tổng thống và Đức cha chắc không bằng lòng, cha mẹ tôi đảm đương trọng trách ngoại giao nhưng gần đây lại giao động. Cũng như chú Luyện, tôi nói thẳng, chú làm đại sứ lưu động còn quá tài tử... Tại sao không cho phép giáo dân phải biểu tình, tại sao không biểu dương lực lượng của Thanh niên, Thanh nữ Cộng hòa để dằn mặt bọn thầy chùa? Tại sao không thiết lập tòa án để xử các vụ giết người bằng hình thức tự thiêu? Tại sao không cách chức Viện trưởng Đại học Huế của Cha Luận. Tôi đồng ý với anh Luân, Cha Luận là một tên phản trắc, một tên làm mủ, làm nhọt, một tên tình báo ăn tiền của Mỹ. Ông ta thèm chức Giám mục mà không được. Thế là ông ta trở quẻ. Tại sao Tổng thống không sử dụng quyền mà quốc hội cho phép trong tình trạng khẩn cấp, mở liền các phiên xử của toàn án quân sự đặc biệt, tổng tính sổ từ vụ Bình Xuyên, vụ Nguyễn Chánh Thi, vụ Phạm Phú Quốc. Tại sao?...
Khi bắt đầu nói Lệ Xuân ngồi, nói một lúc mụ đứng dậy và trước mắt Luân, là một người đàn bà không còn một nét mỹ miều nào, sao mà giống những mô hình Võ hậu, Lữ hậu, Tây thái hậu trong tiểu thuyết và

trên sân khấu đến thế!
- Còn anh! - Lệ Xuân gần như điểm mặt Ngô Đình Nhu - Anh đã thấy chủ trương nhượng bộ của anh mang đến cái gì rồi đó. Trước kia, với tướng Hinh, với Bảy Viễn và với Nguyễn Chánh Thi, anh cũng chủ trương nhượng bộ. Nếu nhượng bộ, tất cả chúng ta không lưu vong thì cũng vào khám. Làm mạnh, và mạnh hơn nữa. Tình hình đòi hỏi như vậy!
Lệ Xuân ngồi xuống, mặt mụ sát khí đằng đằng. Lệ Xuân thu được kết quả trông thấy. Diệm bắt đầu tươi tỉnh. Nhu tuy vẫn đăn đo nhưng anh ta không còn rít thuốc liên hồi, thói quen chứng tỏ anh ta đã có chủ kiến rõ ràng. Luân không nói gì hết và anh cũng biết, Trần Lệ Xuân không muốn đương đầu với anh.
Cuộc họp giải tán, Nhu ngồi nán lại khá lâu.
Luân tin rằng nội hôm nay, một loạt chỉ thị sẽ được ký.
*
Về đến nhà, Luân gặp Saroyan ngồi chờ anh ở phòng khách. Dung bận công việc ở Tổng nha.
- Em đã báo với bà đại tá và bà đại tá bảo em gặp anh. - Saroyan cầm tay Luân khá lâu.
- Saroyan ngồi xuống! - Luân bảo, Saroyan gặp anh nhất định vì một việc gì đó hết sức quan trọng. Và đúng như vậy.
Saroyan báo cho Luân biết một cuộc họp tuyệt mật của một số sĩ quan cấp tướng tại một nhà nào đó, có Fishell, Katterburg và James Casey. Đặc biệt dự họp có cả một nhà sư. Saroyan không biết nội dung cuộc họp, nhưng cô đoán rằng họ bàn những việc liên quan đến chế độ ông Diệm mà với cô, tức là liên quan đến Luân.
- Em biết được do Fishell về nhà quá muộn. Em bỗng nhớ đến anh và dọ thử: Tại sao gần đây anh ít gặp đại tá Luân, Fishell trả lời: Gã đại tá này dấn quá sâu vào gia đình ông Diệm...
- Em sắp rời Nam Việt, không thể tiếp tục nấn ná được nữa, Fishell dự kiến vào cuối năm này sẽ làm lễ thành hôn với bà hoàng xứ Ả Rập, hôn lễ chính thức cử hành tại Ryad. Hôm nay, ngày mà sự ly dị giữa em và Fishell bắt đầu có hiệu lực về mặt pháp lý. Em trở thành người tự do hoàn toàn nhưng đã không phải là vợ một Fishell thì em không thể có mặt ở Sài Gòn. Anh cũng biết, tình báo Mỹ không cho phép em kéo dài thời gian tại đây. Vậy là cái mà em hết sức mong muốn được giúp đỡ anh không thể thực hiện được. Em đã lấy xong vé máy bay, về Koweit một thời gian rồi sau đó sẽ tính. Nói cho đúng, Fishell lấy vé máy bay và quyết định ngày em phải rời Sài Gòn; có thể coi đây như một quyết định trục xuất.
Tất nhiên là Luân hiểu vì trước kia, Tiểu Phụng chỉ vương vấn với Luân vào giây phút cuối cùng mà phải nhận một cái chết thảm khốc.
- Bao giờ thì Saroyan lên máy bay?... - Luân hỏi.
- Chiều ngày mai.
- Saroyan đến đây Fishell có biết không?
- Biết, em có báo cho hắn.
- Fishell bảo sao?
- Hắn bảo: Cô đã trở thành người tự do, nhưng phong tục Việt Nam không cho phép đại tá Luân lấy hai vợ. Hắn cười nham nhở. Hắn bảo: John Hing thích cô nhưng cũng thích trong những giờ hạn định và cô đã tát ông ta rồi. Cô cứ đến từ biệt Nguyễn Thành Luân, tôi không ngại cô sẽ giao cho Nguyễn Thành Luân những tài liệu gì đó thuộc công vụ của tôi, bởi vì những gì tôi biết thì Nguyễn Thành Luân cũng biết, thậm chí đôi cái về Việt Nam còn biết hơn tôi!
- Saroyan đã thu xếp xong hành lý chưa?
- Xong, và đã chuyển ra sân bay, trừ một túi nhỏ.
- Thế thì, để đề phòng mọi bất trắc, tôi muốn Saroyan ở đây với chúng tôi và chiều mai, Dung và tôi sẽ tiễn Saroyan ra sân bay. Tôi rất ngại những đột biến có khi từ Fishell mà có khi từ người khác. - Luân bảo Saroyan, giọng âu yếm.
- Em sẽ làm theo ý anh mặc dù bây giờ việc em còn hay mất gần như vô nghĩa đối với em. Em mong muốn được ở bên cạnh anh, giúp anh, dĩ nhiên không thể với tư cách là vợ hay tình nhân, nhưng điều đó không có gì quan trọng. Trong thời gian vài năm sống ở Việt Nam, em khám phá ra một điều: giá mà người Ả Rập của em có được những hiểu biết như dân tộc anh... Rất tiếc, em không có khiếu chính trị và chắc chắn không thể mang về cho người Ả Rập điều mà họ cần...
- Saroyan không thấy mấy hôm nay đường phố Sài Gòn tràn ngập các nhà sư?
- Em thấy. Thoạt đầu em cũng nghĩ người Việt giống người Ả Rập, cũng cuồng tín. Nhưng khi đọc báo và xem ảnh về cái chết của nhà sư Thích Quảng Đức, em hiểu khác. Có thể có một số nhà sư nào đó cuồng tín, cũng có thể có một số nhà sư nào đó lợi dụng đạo Phật vì mục đích chính trị hay tài chính, hay tệ hại hơn, nhưng số đông lại biết điều khiển tín ngưỡng của mình vào những mục tiêu. Chỉ có điều em cảm thấy Fishell và những người của hắn ta thủ lợi đầy đủ hơn hết trong các sự biến hiện nay. Với anh, em

mong đừng để rơi vào trong cơn hỗn loạn này. Anh phải sống, sống cho Thùy Dung và xin phép anh, sống cho em!
Saroyan khóc. Luân ngồi chết trân, tâm trạng rối bời.
Tiếng còi ôtô gọi cửa. Dung vào nhà, ôm choàng Saroyan...
"Một cuộc họp gồm một số tướng, một nhà sư, các nhân vật Mỹ có cỡ... Đạn đã lên nòng. Ngón tay xạ thủ đã đặt vào ổ cò. Chỉ còn từ từ siết cò... " - Luân vừa ngó hai phụ nữ đang ríu rít với nhau vừa nghĩ đến một ngày chắc không xa lắm. Anh bỗng như choáng ngợt. Sự kiện - một khi bùng nổ - cao rộng hơn hiểu biết của anh và chắc chắn tác động của anh, nếu có, cũng chỉ là vài chi tiết... Đây là vấn đề của Trung ương, của những nhà chiến lược lớn và có lẽ, là vấn đề của quần chúng...
Mâu thuẫn nội bộ kẻ thù gần như khó điều hòa. Trong cơn hỗn loạn, anh phải làm gì, có thể làm gì, làm với anh, làm cách nào?
Chưa bao giờ Luân khốn khổ như hiện nay: Đứt liên lạc với cấp trên. Sa - con thoi nối liền giữa anh với lãnh đạo - bỏ hẹn. Anh cố theo bản nhắn tin của đài Hà Nội, đài Giải phóng, nhưng không bắt được ám hiệu. Mục rao vặt trên báo hằng ngày cũng không thấy một mẩu nào... Anh đã mạo hiểm gọi điện lại bác sĩ Tạ Trung Quân - nơi Sa làm việc - và không phải Sa mà một cô y tá trả lời. Vả lại, anh không biết tên mà Sa đang dùng, cho nên đành gác máy.
Trong cái nôn nả chung, Luân còn yêu cầu miệng: anh muốn gửi đứa con của Mai lên Nam Vang để ra Hà Nội - anh đã có địa chỉ của nó. Dung muốn đưa nó về ở chung nhà, song Luân không chịu: biết đâu, chính nhà anh cũng sẽ xáo trộn?
Trước khi cùng Dùng vào phòng riêng, Saroyan chợt tươi tỉnh.
- Anh đừng buồn. Em và Dung sẽ tính... Không phải không có cách. Nhưng, - Saroyan lại sa sầm mặt - có khi em không còn là em nữa...
Luân ngồi thừ mãi...
Anh không thể nào nghe được cuộc nói chuyện ở nhà riêng tướng Mai Hữu Xuân - giữa ông ta với trung tá Hùng, con người mặt choắt, cằm phất phơ vài sợi lông về số phận của Saroyan.
- Saroyan sẽ rời Sài Gòn bằng chuyến thường lệ của hãng hàng không Pan American vào 4 giờ chiều mai - Tướng Mai Hữu Xuân vừa nhả khói ông píp, vừa bảo trung tá Hùng đang đứng nghiêm. - Nghĩa là anh còn... - Tướng Xuân vén đồng hồ tay - anh còn 24 tiếng đồng hồ để làm cái việc mà tôi cần và ông Fishell thì không phản đối - không phản đối nếu anh thực hiện bằng cách nào đó không thể tạo cớ để ông ta phản đối...
Mặt trung tá Hùng như choắt thêm. Trong đầu hắn ta vụt qua một loạt phương án quen thuộc. Song với Saroyan thật khó... Cô ta ở chung nhà với Fishell và nhà do quân cảnh Mỹ gác. Cô ta ra đường đi xe của Fishell và vẫn có một thằng bảo vệ người Mỹ da đen ngồi sầm sầm đó, dù cho cô ta và Fishell đã ly dị.
- Ông Fishell không có mặt ở Sài Gòn đêm nay và trọn ngày mai... - Xuân nói - Nhưng, tôi khuyên anh đừng chọn nhà Fishell, vì, như thế, quân cảnh Mỹ sẽ nổ súng và bọn anh sẽ bị khử tại chỗ hoặc sau đó, liên lụy đến tôi. Vả lại, theo tôi biết Saroyan đang ở nhà đại tá Nguyễn Thành Luân. Tôi cũng khuyên anh đừng mò đến đó. Tổng nha Cảnh sát rải một lô công an chìm canh giữ nhà đại tá, nhà đại tá lại cùng một đường phố với nhà riêng của đại sứ Nolting, chung quanh có khá nhiều nhà riêng các đại sứ nước ngoài, cạnh Hội Việt - Mỹ... Nên nghĩ cách khác!
- Ngày mai, ông Fishell không tiễn Saroyan ra sân bay? - Hùng hỏi.
- Tất nhiên! Giờ máy bay cất cánh, ông Fishell mới bắt đầu cuộc viếng thăm xã giao tướng Tôn Thất Đính tại nhà riêng của tướng Đính trên Đà Lạt.
Trung tá Hùng xin phép ngồi xuống ghế, hút thuốc.
- Khử con mụ Saroyan không khó, nhưng nếu vì đó mà đụng đến thằng Nguyễn Thành Luân và con Thùy Dung thì sao? - Hùng hỏi.
Mai Hữu Xuân lắc đầu:
- Chưa phải lúc...
- Vậy thì khó...
- Tất nhiên là khó... Ngay với Saroyan, anh cũng phải cân nhắc. Fishell sẽ làm to chuyện nếu anh hé ra một dấu hiệu nhỏ rằng Saroyan chết vì bị ám hại chứ không vì tai nạn. Fishel truy lùng và anh không trốn thoát. Anh sẽ bị xử bắn!
Mai Hữu Xuân nói chuyện ấy bằng một giọng đều đều như ông ta trao đổi với trung tá Hùng về một buổi giải trí, một cuộc dạo mát. Trung tá Hùng vân vê sợi lông cằm...
- Tôi cần khóa mồm Saroyan. Chắc chắn Fishell cũng cần, theo yêu cầu khác... Fishell ngại Saroyan lật tẩy các vụ cưới vợ của ông ta - nghề tình báo buộc ông ta luôn luôn đổi vợ và cái quan trọng đối với Fishell lại là quốc tịch của vợ, chứ không phải vợ...

Xuân tiếp tục đi lại trong phòng.
- Còn tôi, tôi cần vì Saroyan thân với Nguyễn Thành Luân. Tôi không sợ Saroyan cung cấp tin tức cho Luân - Luân hiểu trăm lần nhiều hơn Saroyan về các loại "thâm cung bí sử" của Sài Gòn, Hoa Thạnh Đốn... Nhưng, Saroyan nhất định sẽ có chồng. Giả tỷ mụ ta lấy một nhân viên cao cấp ở Bộ ngoại giao Mỹ chẳng hạn, rồi lại lộn sang Sài Gòn, anh nghĩ thế nào về chỗ dựa của Luân? Tôi không đoán suông đâu. Tôi biết chắc, chẳng bao lâu, Saroyan sẽ là phu nhân của Vụ trưởng Vụ Đông Nam Á Bộ Ngoại giao Mỹ, nếu không phải là phu nhân của một nhân vật còn ghê rợn hơn - tướng Jones Stepp, chỉ huy phó các vấn đề an ninh, quân sự thuộc Ngũ Giác Đài, đặc trách châu Á và Thái Bình Dương: ông ta góa vợ và đã ngỏ lời xin cưới Saroyan... Giữa hai chiếc giường, Saroyan đang chọn - chọn vì thằng Luân...
- Có thể tôi đánh tỉa được. Có thể không. Điều kiện của thiếu tướng trói tay trói chân tôi. Không gây xây xát cho vợ chồng Luân thì không khử nổi Saroyan...
- Nếu chỉ xây xát... - Xuân trầm ngâm - Và nhất là nếu không hề hé ra một bằng cớ nào anh dính vào nội vụ...
- Cái đó thì tôi đảm bảo. Những người mà tôi giao việc, thiếu tướng cứ tin đi, họ như không có lưỡi!
-... Anh cứ làm!
Xuân phẩy tay. Trung tá Hùng hiểu: nếu lỡ "phạm dao" đến cả sinh mạng vợ chồng Nguyễn Thành Luân, cũng không đến nỗi nào, miễn là giấu biệt đầu mối...
Trung tá Hùng chào tướng Xuân, nhảy lên chiếc xe Jeep quân sự, một loáng sau đã có mặt ở một tiệm ăn và người mà gã gặp là Ly Kai.
*
Chuông điện thoại reo, Dung nhấc máy:
- Alô... Vâng, bà Saroyan có ở đây... Xin chờ một chút.
Saroyan cầm máy:
- Alô... à, chào cô! Cám ơn. Tốt quá. Không, tôi tự mua, miễn là cô dẫn tôi đến nơi bán. Chà có phiền cô lắm không? Xin cám ơn trước. Tôi đợi.
Dung không để ý lắm đến cuộc điện đàm của Saroyan, nhưng chính Saroyan bảo Dung.
- Tôi sắp đi ra phố một lúc, ca sĩ Minh Hiếu rủ tôi đi mua một chiếc ngà voi chạm trổ. Tôi muốn mang về cho gia đình vài món quà lạ ở đây. Xin lỗi Thùy Dung, tôi đi thay đồ...
Từ khi Luân đi làm việc, Saroyan nói chuyện khá lâu với Dung và hai người đổi cách xưng hô. Tin của Saroyan lóe lên trong óc Dung mối nghi ngờ. Cái gì đây?
Dung gọi điện cho Luân, thuật lại việc Saroyan sắp ra phố. Saroyan thay xong quần áo, Dung trao máy nói cho Saroyan.
- Đại tá muốn nói chuyện với Saroyan.
- Thế à? - Saroyan nói vào máy - Không lẽ... thôi được, xin "tuân lệnh" đại tá!
- Đại tá bảo Thùy Dung cùng đi với tôi, bằng xe nhà của chúng ta. Có lẽ không nên thì hành thêm một "mệnh lệnh" khác của đại tá, tức là lấy theo một bảo vệ.
- Saroyan đợi mình một chút. - Dung bảo - Ta phải thi hành y theo ý kiến của đại tá.
Khi Dung sửa soạn xong thì chuông ngoài cổng reo. Saroyan và Dung ngồi lên xe, băng trước có một vệ sĩ của Phủ tổng thống trong nhóm bảo vệ Luân. Cổng mở, một xe khác đang chực, trên xe không có ca sĩ Minh Hiếu mà là một gã lạ mặt, ngoài tài xế. Gã lạ mặt rõ ràng thất vọng khi thấy Saroyan cùng đi với Dung bằng xe riêng. Saroyan cám ơn gã và nhờ gã cám ơn ca sĩ Minh Hiếu.
Hai người đi mua một số hàng mỹ nghệ và họ về nhà khi đèn đường vừa lên; Luân chờ họ ăn tối.
Suốt đêm hôm đó, luôn sáng hôm sau, Saroyan và Dung quấn quít nhau, khi Saroyan nhắc đến viên công chức Bộ ngoại giao, rồi viên tướng Mỹ, Dung bật khóc.
- Saroyan không cần thiết phải làm như vậy!
- Tại sao không cần thiết? - Saroyan hỏi - Tôi bắt đầu hiểu quê hương của Thùy Dung qua anh Luân. Qua anh Luân, tôi lại hiểu quê hương của hai người sâu hơn. Bây giờ, tôi muốn hành động. Cần phải làm một cái gì cho các bạn. Ông Diệm là người không tốt, tôi tin như vậy. Nhưng anh Luân và Thùy Dung là người tốt. Fishell thay vợ như thay sơmi. Thế thì tại sao người Mỹ sẽ giữ mãi ông Diệm và tại sao không đổi cách cư xử với anh Luân và Thùy Dung? Không, tôi không để mất những người bạn quí...
... Hai vợ chồng Luân tiễn Saroyan ra sân bay. Xe theo đường Trương Minh Giảng. Sắp vượt cầu, Luân bỗng thấy một người đứng trên mui một chiếc xe chở khách đang đậu, hình như đưa tay ra một ám hiệu cho phía bên kia cầu. Linh tính báo với Luân có thể có một cái gì đó không tốt. Anh đột ngột bảo tài xế giảm tốc lực và rẽ ngoặc ngay lập tức vào lề, dừng hẳn xe lại. Mọi người trong xe nhảy vội ra ngoài. Đúng vào lúc đó, từ bên kia cầu, một xe tải vượt sang, người tài xế giống kẻ say rượu, lái xe ngoằn ngoèo. Tai nạn xảy ra: một xe tắc xi chưa vượt cầu đã bị chiếc xe tải đâm phải. Tên tài xế phóng khỏi xe,

chạy biến. Luân nhìn lên mui chiếc xe chở khách - không có ai trên đó cả. Cảnh sát đến làm biên bản. Tài xế tắc xi chết, người khách đi trên xe bị thương nặng.
- Bây giờ, em càng quả quyết phải trở lại Sài Gòn cho bằng được! - Saroyan nói trong cơn giận dữ chứ không phải sợ hãi.
Họ vào sân bay, lên phòng đợi. Luân, Dung, vệ sĩ của Luân không rời Saroyan nửa bước.
- Chúng nó dám cho nổ máy bay lắm! - Dung nói khẽ vào tai Luân. Luân lắc đầu:
- Chưa đến mức đó đâu, nhất là chuyến của Hãng Pan America, toàn nhân vật có cỡ. Đây là tác phẩm của Mai Hữu Xuân, hoặc của bọn nào đó, nhưng không phải của CIA...
- Hành trình hơi dài... - Dung vẫn lo lắng.
Một quân nhân Mỹ đeo hàm đại tá đến chào Saroyan:
- Thưa bà, tôi là Stewart Senior làm việc ở Pentagone... Bà về Mỹ?
Saroyan lắc đầu:
- Tôi về Koweit.
Luân rạng rỡ hẳn, anh chìa tay bắt Stewart thật chặt
- Đại tá biết tướng Jones Stepp?
- Biết! - Stewart nháy mắt tinh nghịch - Rất biết, kể cả việc bà Saroyan đây... !
"Ổn rồi!" - Luân kêu thầm. Anh nói luôn:
- Thế thì Saroyan đã có bạn đường tin cậy. Tôi mong đại tá "hộ tống" bà phu nhân tương lai của tướng quân an toàn đến Koweit!
Stewart dập gót chân, cười:
- Tuân lệnh!
Vợ chồng Luân tiễn Saroyan tận cầu thang.
- Tôi sẽ trở lại! - Saroyan ôm cả hai người, nói trong tiếng nấc.
Không một ai trong họ có thể biết được, trong toalet dành cho phụ nữ tại phòng đợi, hai người mặc đồng phục nhân viên phục vụ sân bay đã trực sẵn với các dụng cụ: chiếc khăn lông to, chiếc găng tay! Saroyan sẽ bị bóp cổ và xác sẽ nằm trong toalet bị khóa chặt.
Và, cũng không một ai trong họ biết trung tá Hùng quát tháo Ly Kai; Ly Kai quát tháo lũ hạ thủ, và sau đó, trung tá Hùng lãnh đủ cơn thịnh nộ của tướng Mai Hữu Xuân để rồi đến lượt tướng Xuân nhận cú điện thoại từ Đà Lạt gọi về:
- Hello! Thế nào?
Người gọi gác máy, cắt ngang câu chuyện khi nghe Xuân báo:
- Thưa, bà Saroyan vào giờ này có lẽ đang có mặt tại gia đình bà, ở Koweit!

P7 - Chương 5

Cuộc họp tuyệt mật của số sĩ quan cấp tướng mà Saroyan báo với Luân, về phía Mỹ không có James Casey. Lý do là đại sứ Nolting không tán thành cuộc họp này, ông ta không muốn liên can quá lộ liễu đến một âm mưu chống lại tổng thống Ngô Đình Diệm. Thâm tâm Nolting chưa tán thành quan điểm loại Diệm vào lúc này - mối quan hệ nhân ngãi với Lệ Xuân giữ một tỉ lệ nào đó, tất nhiên, trong thái độ do dự này, đồng thời ông ta lại làm mọi cái có thể làm để cho việc loại Diệm chín muồi hơn mà vẫn giữ được tiếng là kẻ hết lòng ủng hộ Diệm. Fishell và Katterburg, với danh nghĩa những người bạn của các tướng lĩnh Việt Nam đến góp ý kiến về thời cuộc, thật ra là tác giả kiêm đạo diễn của vở kịch lớn được thai nghén rồi soạn thảo từ lâu, với những phân đoạn kỹ thuật chi tiết, chia thành từng trường đoạn, thậm chí với một bảng bố trí vai diễn - có vai chính và có vai phụ.
Về phía Việt Nam, có các tướng Mai Hữu Xuân, Trần Văn Đôn, Lê Văn Kim, và 2 đại tá - Nguyễn Hữu Có và Đỗ Mậu - có vẻ như Lê Văn Kim hoặc Trần Văn Đôn khởi xướng cuộc họp tạo phản này, nhưng, trước khi khai mạc, Katterburg rầm rì rất lâu với Đỗ Mậu, còn Fishell thì trao đổi riêng với tướng Xuân. Nơi họp là nhà riêng của đại tá Có - một bữa tiệc thịt rừng vào chiều thứ bảy, gồm những người bạn thân Việt và Mỹ.
Ngay những người dự họp đều không biết một chi tiết khá thú vị: sau khi nhà sư Thích Quảng Đức tự thiêu, Fishell đã bí mật gặp John Hing; còn John Hing, để chuẩn bị gặp Fishell, đã làm việc mấy tiếng đồng hồ liền với Lâm Sử có thể tóm gọn như sau: Trung Cộng dùng ảnh hưởng của mình để hạn chế tối đa mức hoạt động của Việt Cộng một khi xảy ra biến động có tầm cỡ quốc gia ở Sài Gòn. Lâm Sử thừa biết cái "biến động tầm cỡ quốc gia" ấy là gì, tuy nhiên anh ta đắn đo về lời cam kết. Lâm Sử tự đánh giá anh ta không có khả năng làm việc đó một cách trực tiếp. Bề ngoài, Lâm Sử phải tỏ rõ cho Việt Cộng

thấy Bắc Kinh nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng ở miền Nam Việt Nam. Anh ta có thể xin gặp Khu ủy Cộng sản khu Sài Gòn - Gia Định, thậm chí có thể xin gặp Trung ương Cục miền Nam nhưng sẽ chẳng ăn thua nếu anh ta lại đưa ra đề nghị Việt Cộng đừng lợi dụng thời cơ rối loạn ở Sài Gòn để đánh rã quốc sách ấp chiến lược và đánh rã quân đội Sài Gòn. Một đề nghị như thế chẳng khớp chút nào với khẩu hiệu mà đài Bắc Kinh đang ra rả suốt ngày. Lâm Sử dễ dàng hẹn với Nghị Lực, một cán bộ lãnh đạo các tổ chức lao động và học sinh người Hoa ở thành phố thuộc Khu ủy Cộng sản Việt Nam. Cũng vậy thôi, Nghị Lực là một người trọng nguyên tắc, rất có kinh nghiệm chính trị, đôi khi đề nghị của Lâm Sử lại cung cấp cho Nghị Lực cơ sở để phản ánh về cơ quan lãnh đạo cấp cao của Việt Cộng và kết quả sẽ ngược hẳn ý muốn của Lâm Sử. Hơn nữa, gần đây mối quan hệ giữa nhóm Lâm Sử và nhóm Nghị Lực bắt đầu có những biểu hiện mâu thuẫn. Mâu thuẫn lớn xoay quanh một loạt quan điểm. Từ lâu rồi, Lâm Sử bảo vệ phương châm mà anh ta cho là "nguyên lý của chủ nghĩa Mác ở châu Á" - lực lượng cách mạng Nam Việt Nam phải trường kỳ mai phục, xúc tích lực lượng, chờ đợi thời cơ, dùng nông thôn bao vây thành thị, ở nông thôn thì cơ bản là tác chiến du kích và phòng ngự, không cần thiết xây dựng lực lượng chủ lực quá cấp đại đội. Diễn tiến của tình hình chung ở Nam Việt Nam từng ngày một chẳng những đính chính mà còn phủ định cái nguyên lý kia - cái nguyên lý đã đưa phong trào cách mạng một loạt các nước Đông Nam Á vào chỗ khó khăn nghiêm trọng. Mâu thuẫn cụ thể giữa hai nhóm xuất phát từ đối tượng mà hai nhóm phụ trách.

Xét về một nghĩa nào, mâu thuẫn đó thật sự gay gắt. Đảng Cộng sản Trung Quốc nắm người Hoa thuộc tầng lớp tư sản mà số không nhỏ là tư sản mại bản. Do vấn đề được đổi quốc tịch, số tư sản người Hoa đã tham gia chính quyền ở nhiều dạng và nhiều mức, giữ vị trí then chốt trong một số ngành kinh tế như tài chính, ngân hàng, xuất nhập khẩu, thương nghiệp. Nghị định cấm 11 nghề của Ngô Đình Diệm thực tế bị vô hiệu hóa bởi vì tổng đại lý mua bán sắt thép không phải là Pô Xường Thài mà là Bá Thượng Đài. Ở đây, nẩy sinh một tranh chấp tất yếu giữa một bên là những ông chủ - tất cả đều vừa giữ quan hệ tốt với sứ quán Đài Loan, vừa giữ quan hệ bí mật với nhóm Lâm Sử - và một bên là những người Hoa lao động, mang quốc tịch Việt Nan hay theo quy chế ngoại kiều. Với số lao động này, nghị định cấm 11 nghề vẫn giữ nguyên hiệu lực. Trong vòng vài năm nay, nhiều cuộc đấu tranh nổ ra giữa chủ người Hoa và lao động cũng người Hoa. Mỗi lần nhóm Lâm Sử gặp nhóm Nghị Lực, cuộc tranh luận không còn dừng ở ngang các lời lẽ hữu hảo chung chung, ủng hộ lẫn nhau chung chung, mà thật sự là cuộc đối đầu giữa hai thế lực phản ánh vị trí xã hội đối lập mà hai nhóm đại diện. Lúc đầu, nhóm Nghị Lực đề nghị nhóm Lâm Sử hướng dẫn các chủ nhân người Hoa giải quyết thỏa đáng yêu cầu của những người làm thuê Hoa và Việt trong một số xí nghiệp, tiệm buôn nhất định. Thường thường nhóm Lâm Sử né tránh bằng cách giảng giải tràng giang đại hải về sách lược đối với Hoa kiều tư sản ở Đông Nam Á. Sau này, nhóm Nghị Lực đặt thẳng các yêu cầu và nói rõ vấn đề mà họ quan tâm là lợi ích của người Hoa nghèo trong cộng đồng Hoa - Việt ở miền Nam và ở Sài Gòn - Chợ Lớn. Họ không có trách nhiệm gì đối với chính sách Hoa kiều của Bắc Kinh. Có thể nói được rằng, quan hệ của hai nhóm đang khá căng thẳng. Gần đây nhất, nhóm Nghị Lực đưa ra một loạt yêu sách về cải thiện điều kiện làm việc và lương bổng của công nhân các hãng dệt lớn nhất thành phố như hàng Vimytex và Vinatexco. Cả hai hãng gồm đến hơn một vạn công nhân, phần lớn là thiếu nữ người Hoa và cả hai hãng đều tồn tại dưới dạng tổ hợp Việt - Mỹ, nên hiểu Việt là những tư sản người Hoa đổi quốc tịch Việt Nam.

Một việc khác cũng không kém phức tạp. Nhóm Lâm Sử phát hành tờ tin lưu hành trong giới học sinh - là khu vực theo thỏa thuận giữa hai đảng, thuộc phần quản lý của nhóm Nghị Lực. Tờ tin mang tên "Diện hướng Tổ Quốc", đăng tải các bài nói về công xã nhân dân, về bước "đại nhảy vọt" và các câu của "người cầm lái vĩ đại" được thần chú hoá, Nghị Lực đã trực tiếp phản đối việc làm này, coi như là sự can thiệp vào nội bộ Việt Nam và trái ngược với những điều đôi bên đã giao ước. Thế của nhóm Nghị Lực ngày một lớn do phong trào của người Hoa kết hợp với phong trào của người Việt trong xí nghiệp và ở trường học phát triển mạnh, được cuộc chiến tranh giải phóng ở nông thôn và các hoạt động vũ trang ở đô thị hậu thuẫn. Nhóm Lâm Sử hết rơi vào chỗ lúng túng này đến chỗ lúng túng khác bởi thiếu nhất quán trong lập luận của họ. Lâm Sử đã nhiều lần lên Nam Vang gặp đại sứ Trung Cộng xin chỉ thị. Liêu Thừa Chí, người cầm đầu Vụ Hoa kiều của Bắc Kinh đã điện cho Lâm Sử, truyền đạt chỉ thị của Trung ương Trung Cộng, nhưng đó cũng chỉ là những giáo huấn rất chung.

Chính sách của Bắc Kinh đối với Ngô Đình Diệm từ đầu năm 1962 đã thay đổi. Không phải Liêu Thừa Chí mà Hàn Niệm Long, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao của Trung Cộng, đồng thời là nhân vật chủ chốt của Ban đối ngoại trực thuộc Trung ương Trung Cộng đã điện cho Lâm Sử qua đại sứ Trung Cộng tại Nam Vang: Thay đổi Ngô Đình Diệm bằng cách nào đó là cần thiết đối với lợi ích của Trung Quốc bởi lẽ, trong tình hình hiện nay, sự tồn tại của Ngô Đình Diệm đồng nghĩa với việc xúc tiến những điều kiện thuận lợi để cho Việt Cộng kiểm soát toàn bộ Nam Việt Nam, hoặc trực tiếp do lực lượng Việt Cộng của

Nam và Bắc phối hợp thực hiện hoặc thông qua bước quá độ kiểu chính phủ liên hiệp ở Lào. Hết sức đề phòng khả năng đảo chính tại Sài Gòn do chịu ảnh hưởng Việt Cộng hoặc vì sức ép của Việt Cộng ngoài chiến trường. Nếu có đảo chính thì lợi nhất đối với Trung Quốc là người Mỹ tổ chức đảo chính liên hiệp với các thế lực thân Pháp. Sự kiện đó xảy ra càng sớm càng tốt.
Phương hướng đã được vạch rõ. Những gì John Hing trao đổi với Lâm Sử, chỉ minh họa thêm chỉ thị của Hàn Niệm Long.
Trong một lần về Bắc Kinh, Lâm Sử đã được nghe các nhận định khái quát về phân chia vùng thế lực ở Đông Nam Á và Đông Dương của Trung ương Trung Cộng. Riêng Việt Nam, Nam vĩ tuyến 17 nằm trong vùng ảnh hưởng của Mỹ, có dung hòa lợi ích với Trung Cộng. Nước Việt Nam sẽ chia cắt lâu dài. Điều gì đụng chạm đến chủ trương đó đều phải bị gạt bỏ.
Trung Cộng hy vọng xa hơn: tạo ngay trong ruột của Việt Cộng ở miền Nam một phân hóa nào đó dẫn đến tư tưởng "tự trị" đối với cả nước; muốn được như vậy cần phải kéo dài chiến tranh, Mỹ cần phải tham gia sâu hơn vào chiến sự.
Trung Cộng theo dõi thật chi li những diễn tiến của tình hình Nam Việt và lo lắng về khả năng chính Ngô Đình Diệm, bị dồn vào thế bí, chìa bàn tay xin xỏ sự giúp đỡ của Việt Cộng. Cả John Hing và Lâm Sử đều nhìn Nguyễn Thành Luân, nay là đại tá, như một thứ gạch nối cực kỳ nguy hiểm một khi Diệm muốn thoát khỏi bế tắc. Tuy nhiên, cho đến giờ phút này, ý kiến của John Hing chưa được Fishell chấp nhận. Hơn thế nữa, một số nhân vật cao cấp của Mỹ còn đặt Nguyễn Thành Luân trong ngôi thứ trọng yếu khi Mỹ thay đổi "đồng minh" ở Nam Việt.
Gì thì gì, Lâm Sử vẫn phải trả lời cho John Hing. John Hing không bằng lòng câu trả lời nguyên tắc mà muốn hiểu xem Lâm Sử tác động cụ thể như thế nào với Việt Cộng.
- Các ông đã để vuột ra khỏi tay mình các ông bạn đồng minh Việt Cộng quí hóa của các ông... - John Hing nhún vai sau khi nghe câu trả lời rất lúng túng của Lâm Sử.
- Chúng ta phải suy tính cách của chúng ta. - John Hing bảo Fishell, sau khi lắc đầu về vai trò của nhóm Lâm Sử trong kế hoạch hành động của họ.
- Tôi đánh cuộc với Tổng thống Kennedy rằng, sẽ không có hậu quả gì đáng kể nếu ông Diệm bị thay thế. Dĩ nhiên, tình hình sẽ tùy thuộc ở chỗ sự thay thế êm thấm hay ồn ào. Tôi chủ trương cố gắng để thay thế êm thấm. Tất nhiên, ông Diệm và gia đình ông ta rất cứng đầu, cần thiết phải có một sức ép. Sức ép đó, phải từ các quân nhân bởi vì Nam Việt đang có chiến tranh, ông Diệm không thể giữ ghế Tổng thống nếu không được các tướng ủng hộ.
Cuộc họp bắt đầu bằng những lời phân tích của tướng Mai Hữu Xuân. Tướng Xuân nói trước hết về tình hình chiến sự mà theo ông là bi đát. Với tư cách là Tư lệnh hành quân, ông phác qua đại cương trạng thái các chiến trường, các binh quân chủng và qui kết mọi trách nhiệm vào sự lãnh đạo của tổng thống Diệm, đặc biệt nhấn mạnh đến sức phá hoại chính trị của vợ chồng Ngô Đình Nhu. Nói chung, những người dự họp không phản đối nhận định của tướng Xuân. Cái rắc rối bắt đầu ở chỗ phương pháp giải quyết. Tướng Xuân hăm hở nói đến một cuộc đảo chánh quân sự.
- Hành động chớp nhoáng bảo đảm chắc chắn thành công. Ở đây, tướng Đôn là tư lệnh lục quân. Với những điểm phải thanh toán, chúng ta cần một sư đoàn bộ binh, được pháo và thiết giám yểm trợ... Đại tá Có đang là Phó tư lệnh vùng 3 chiến thuật, sẽ ngăn ngừa mọi hướng tiếp ứng mà theo tôi, nếu có cũng không lấy gì làm quan trọng...
- Tôi nghĩ công việc sẽ không đơn giản như tướng Xuân tính, - tướng Lê Văn Kim, người được các tướng cho là "bộ não của một quân sư" phát biểu với sự dè dặt thường lệ của ông. - Liên binh phòng vệ Phủ tổng thống không phải là những "cây kiểng". Sư đoàn 5 của đại tá Nguyễn Văn Thiệu đóng cách thủ đô có 30 cây số. Hải quân chưa có dấu hiệu bất mãn. Không quân còn là ẩn số. Chúng ta có thể hy vọng ở lính Dù, một bộ phận bảo an... Kế hoạch hành động khôn ngoan phải bao gồm một loạt tính toán, trong đó yếu tố chính trị là hết sức quan trọng...
- Chính phủ Mỹ sẽ tuyên bố ngay lập tức ủng hộ chính phủ mới. - Mai Hữu Xuân cắt ngang lời của Kim, liếc về phía Fishell. Fishell và Katterburg thì khoanh tay im lặng.
- Tôi cho là trở ngại chính của chúng ta không phải thuộc vấn đề kỹ thuật – đại tá Có nói - Ai sẽ cầm đầu chính phủ mới? Người đó, phải đủ uy tín trong quân đội và lời kêu gọi đầu tiên của người đó phải có hiệu lực làm bất động ít ra các đơn vị đóng quanh thủ đô và được giới Phật giáo ủng hộ.
- Tôi muốn lưu ý các anh: Tướng Tôn Thất Đính đang là Tư lệnh ở vùng 3 chiến thuật. Lực lượng ở trong tay của anh ta không phải là nhỏ. Chỉ cần anh ta bác bỏ chính phủ mới, chúng ta sẽ phải lâm vào tình thế khó xử và do đó chính biến phải kéo dài.
Nhận xét của tướng Đôn đẩy hội nghị vào điểm chết. Không ai hẹn ai, cả ba tướng đều giống như những tín đồ chờ lời phán xét của Chúa Trời. Mai Hữu Xuân bực bội mở bản đồ Sài Gòn, bản đồ bọc trong giấy

kiếng, đã được vạch các mũi tên bằng bút chì mỡ. Ông toan thuyết trình tiếp. Đỗ Mậu ngó lên trần nhà, như đeo đuổi một ý nghĩ nào đó.
- Chúng tôi ủng hộ mọi sáng kiến nhằm cải thiện tình hình Nam Việt. - Fishell nói - Tuy nhiên nếu điều kiện khách quan đã tỏ ra bức xúc cho một sự thay đổi người cầm đầu nhà nước Nam Việt - thì thế lực để thực hiện việc đó lại còn quá mỏng. Tất cả chúng ta, không ai nuôi nấng ý muốn riêng tư nào đối với cá nhân Tổng thống Ngô Đình Diệm...
Fishell nói đến đây, ngó thẳng vào mặt Mai Hữu Xuân.
- Vấn đề là đường lối của chính phủ. Muốn chiến thắng Việt Cộng, chính phủ Nam Việt không thể để "lún sình" trong vụ Phật giáo. Thái độ của quân đội rõ ràng liên quan đến thái độ của chính phủ đối với Phật giáo, bởi số đông binh sĩ là tín đồ của tôn giáo này. Chính phủ Mỹ đã làm hết sức mình để hướng Tổng thống Diệm vào chính sách mềm mỏng. Những cố gắng ấy, cho đến nay, đã không thành công. Tôi nghĩ rằng trong bối cảnh và với những điều kiện như vậy, các tướng lĩnh Việt Nam cần có tiếng nói. Theo tôi, yêu cầu của những người cầm quân đối với Tổng thống Diệm có thể chia làm hai bước. Bước thứ nhất là công khai bày tỏ những lo lắng của các tướng lĩnh đối với tình hình chính phủ đàn áp đạo Phật và đề nghị Tổng thống Diệm ban hành ngay quyết định chấm dứt sự đàn áp đó. Kiến nghị phải mang nhiều chữ ký, nhất là phải có chữ ký của những tướng được quân đội tin cậy. Tôi muốn nêu một ví dụ: tướng Big Minh, nếu tướng Big Minh thay mặt cho tướng lĩnh trình bày yêu sách thì tôi tin là Tổng thống Diệm phải xét lại một cách căn bản chính sách của mình. Bước thứ hai, nghĩa là nếu bước thứ nhất không mang đến kết quả, thì các tướng lĩnh phải bằng một hình thức nào đó, biểu thị thái độ kiên quyết hơn như yêu cầu Tổng thống từ chức và xuất ngoại giống Tổng thống Lý Thừa Vãn ở Đại Hàn. Bước thứ hai tiến sát đến một hành động dứt khoát, nếu như tình thế bắt buộc và các ông, chỉ có các ông mới đủ sức cho ông Diệm thấy là các ông không nói suông. Thời gian không còn nhiều nữa. Nếu sự phản kháng của tín đồ Phật giáo lắng dịu thì coi như các ông đã đánh mất con chủ bài. Đại sứ Mỹ hiện nay sẽ chẳng tán thành bất kỳ một toan tính nào để thay đổi ông Diệm. Nhưng, đại sứ cũng sẽ không phải là trở ngại đối với các ông. Tôi phải nói điều đó, bởi vì, trong nhiều bản tuyên bố, các giới chính trị tại Sài Gòn hàm ý "cột" chính phủ Mỹ với chính sách khủng bố Phật giáo của ông Diệm. Không phải như vậy. Và tôi cũng nói thẳng với ông Diệm: Nhiệm kỳ của đại sứ Nolting sắp chấm dứt...
Tướng Xuân xếp bản đồ lại. Những lời "phán" của Fishell có làm cho ông ta cụt hứng nhưng ông ta vẫn chưa chịu rút lui.
Bức thư gần đây nhất của Savani, người thầy và người bạn Pháp của ông, đã giúp ông nghị lực:
"Cái chúng ta chờ đợi, cái đó đang đến gần. Sự có mặt của nước Pháp ở Đông Dương thuộc Pháp vốn bắt nguồn từ những điều kiện lịch sử sâu xa, thái độ quay phắt của ông Diệm dù sao cũng chỉ mang ý nghĩa nhất thời. Đối đầu với Cộng sản ở Đông Dương, là nhiệm vụ mà thượng đế chỉ giao cho nước Pháp. Chúng ta phải thú nhận rằng chúng ta đã thua một số trận, thậm chí một số chiến dịch, nhưng, nói theo đại đế Napoléon, chúng ta chưa thất trận. Trái lại, người Mỹ đang cầu cứu chúng ta. Số sĩ quan được nước Pháp đào luyện, kể cả sĩ quan cao cấp, vẫn chiếm tỉ lệ lớn trong quân đội Nam Việt Nam. Đa số chính khách và trí thức Sài Gòn đều giữ cảm tình với nền văn minh Pháp. Còn dân chúng, họ đã có điều kiện thực tế để so sánh hai lối cư xử, nhất định sự hào hoa và tế nhị của Pháp bao giờ cũng được mến chuộng hơn tính cách thông tục và thực dụng kiểu Mỹ. Bản thân thiếu tướng, những cái mà thiếu tướng còn nắm được, không quá nhỏ bé - tôi muốn nói hệ thống điệp viên của Sở mật thám và của Phòng Nhì. Dĩ nhiên, hơn lúc nào hết, thắng lợi tùy thuộc ở tài suy đoán và chiến thuật của thiếu tướng. Sẽ không cần thiết làm như Nguyễn Chánh Thi đã làm. Điều kiện chính trị hiện nay khác hẳn năm 1960. Chỉ cần khéo léo lợi dụng các mâu thuẫn đang có thật trên cái nền phẫn nộ của dân chúng, biểu hiện gay gắt qua thái độ mỗi lúc một quyết liệt của tín đồ đạo Phật. Thiếu tướng gần đi đến đích mà chẳng nhọc công, vẫn bảo toàn được thế lực. Đó là tôi chưa nói một yếm trợ khác, gián tiếp hơn, nhưng vẫn không quan trọng: chính sách của Thái tử Sihanouk và xu thế của chính phủ Phouma. Hoàn toàn không nên lầm lẫn chủ thuyết trung lập của nhóm Băngđung - thực tế có lợi cho Cộng sản - với chủ thuyết trung lập Đông Dương của tướng De Gaulle. Đông Dương phải trung lập, nghĩa là phải thoát khỏi ảnh hưởng của Cộng sản lẫn của Mỹ. Giữa chúng ta, ông và tôi, nên thẳng thắn nhìn lại bước đường cũ. Chúng ta đã vấp một số sai lầm kỹ thuật mà chính phủ Pháp đã khắc phục sau này đối với Algérie và các thuộc địa thuộc châu Phi khác. Sớm hơn như Nguyễn Chánh Thi là phiêu lưu. Nhưng, bây giờ trễ hơn là mất mát. Trễ hơn sẽ có nghĩa trên trận địa chỉ còn có Mỹ và Cộng sản. Vai trò "đệm" của chúng ta đòi hỏi "chớp" lấy những cái gì mà cả Mỹ, ông Diệm và Cộng sản đang biếu không.
Ông bạn Xuân thân mến, hẳn ông bạn đã đọc tiểu thuyết của Dumas: Truyện về bá tước Monte Cristo. Gần đây, các nhà điện ảnh Pháp dựng lên bộ phim "Vengeance de Monte Cristo". Tôi biết gần 10 năm qua, ông bạn nuôi nấng một cách khôn khéo ý chí phục thù. Bây giờ, thiếu tướng thân mến, hãy như bá

tước Monte Cristo, tuốt lưỡi gươm phục thù... ”
- Tại sao chúng ta không bổ sung những bước đi của ngài Fishell bằng kiểu của Stofenberg đối với Hitler? - Xuân đặt câu hỏi, đôi môi thâm mỉm cười.
- Bất kỳ ai trong chúng ta cũng có thể đóng được vai trò của Stofenberg.
Xuân nói tiếp rất tự tin.
Từ nãy giờ đại tá Đỗ Mậu chỉ nghe và suy nghĩ. Lần đầu, ông nói:
- Tất nhiên, mang một khối thuốc nổ cực mạnh chừng một ký lô, đựng trong chiếc cặp với chiếc đồng hồ điều khiển giờ nổ và đặt nó trong phòng họp có mặt Tổng thống Diệm, bất kỳ ai trong chúng ta đều có thể làm được. Stofenberg giả đò đi gọi dây nói để lấy tài liệu báo cáo với Hitler và chuồn thẳng; chiếc bàn đã cứu sống Hitler. Tôi hiểu chuyện ngày 20-7-1944 tại tổng hành dinh Maduri, Nhưng, vây quanh Hitler là Keitel, Goering, Himler... Còn vây quanh Tổng thống Diệm là ai? Tôi tán thành sự bổ sung của tướng Xuân với điều kiện là quả bom phải đặt dưới gường ngủ của Tổng thống Diệm, điều mà chắc chắn không ai làm nổi.
Giọng của Đỗ Mậu pha chút châm biếm khiến tướng Xuân tái mặt.
- Vả lại, - Đỗ Mậu nói tiếp - Vấn đề không phải là một âm mưu, một cuộc ám sát. Tôi nghiêng về khuyến cáo của các bạn Mỹ.
Thế là đại tá Có được giao việc tiếp xúc với tướng Big Minh và cuộc họp chấm dứt. Buổi thịt rừng gần như không ai nâng ly cầm đũa...
*
Nhu gọi Luân vào dinh Gia Long.
- Sau khi xin ý kiến Tổng thống, tôi muốn nhờ anh một việc. Như anh biết, sau cái chết của Thích Quảng Đức, tình hình tiếp tục xấu. Có thể, vấn đề Phật giáo ở Việt Nam Cộng hòa sẽ bị lợi dụng để “quốc tế hóa”. Nước láng giềng của chúng ta là Cambôt, một nước theo đạo Phật. Ở Việt Nam Cộng hòa, có gần 300.000 người Cambôt, tất cả đều là tín đồ Phật giáo phái Thereveađa, chịu hệ thống lãnh đạo của các vua sãi ở Nam Vang. Hiện nay, chống lại sự phá hoại của các nhà sư phải bằng chính những người theo đạo Phật. Chúng ta có được một số sư sãi và tín đồ di cư thuộc phái Tăng già Bắc Việt, một số thuộc phái Cổ Sơn Môn ở Nam Việt, cần tranh thủ thêm phái Therevađa. Anh nên đi Nam Vang một chuyến. Nhiệm vụ của anh là gặp Sihanouk. Sở dĩ Tổng thống và tôi nghĩ đến anh trong sứ mạng này là vì chúng tôi biết anh và Sihanouk từng học chung ở Trường Chasseloup Laubat, cùng lớp thậm chí cùng phòng interne (1). Anh nghĩ sao?
Luân hơi sửng sốt trước đề nghị của Nhu. Làm thế nào mà Luân có thể thuyết phục nổi các vua sãi ở Nam Vang, còn với Sihanouk, đúng anh và ông ta là bạn học khá thân, nhưng tình đồng môn chắc chắn chẳng nghĩa lý gì trước sự chia rẽ chính trị không còn thể cứu vãn giữa Nam Việt và Cambốt. Hay là Nhu một lần nữa muốn anh làm con thoi nối với đại sứ quán Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đại sứ Nguyễn Thương cùng học Đại học Hà Nội với anh. Phòng thông tin của Mặt trận Dân tộc Giải phóng ở Nam Vang hình như do bạn của anh, Nguyễn Văn Hiếu phụ trách.
- Tôi sẵn sàng chấp hành mọi chỉ thị của Tổng thống và của anh. Song, tôi chưa hiểu tôi sẽ đến Nam Vang với tư cách nào và bằng cách nào trong khi ngoại giao của hai nước đã gián đoạn sau vụ nổ bom ở Hoàng cung. Ý kiến của anh quá đột ngột đối với tôi, liệu rằng tôi có thể tác động được gì các vị lãnh đạo tối cao của Phật giáo ở Cambôt và với thái tử Sihanouk.
- Gần đây bằng con đường không chính thức, chính phủ hoàng gia Cambôt muốn có một cuộc tiếp xúc giữa họ và chúng ta. Tôi chưa rõ họ định tiếp xúc vì vấn đề gì, có thể là vấn đề biên giới. Cũng có thể là một cớ để họ đánh lạc hướng chú ý của chúng ta. Có lẽ anh biết Cộng sản bắt đầu sử dụng một phần biên giới Cambôt làm bàn đạp luyện quân, đặt cơ sở hậu cần nhất là rút lương thực từ nội địa Cambôt. Tôi cử một đoàn đại biểu Quốc hội lên Nam Vang, đi bán chính thức do ông Hà Như Chi cầm đầu. Anh sẽ tháp tùng phái đoàn đó, không mang danh nghĩa gì cả vì anh không có chân trong Quốc hội. Đại khái, anh giữ chân cố vấn của phái đoàn. Đến Nam Vang, anh cứ tùy cơ ứng biến. Ông Ngô Trọng Hiếu sẽ giới thiệu với anh một số địa chỉ Việt kiều có thể làm “đầu cầu” giúp anh. Hoặc tự anh nẩy ra sáng kiến tại chỗ. Trong phái đoàn Quốc hội có một vài tín đồ của đạo Phật, họ sẽ gặp các vị lãnh đạo tinh thần của đạo Phật ở Nam Vang và dĩ nhiên anh chỉ đạo họ, có thể cùng đi với họ, nếu tiện, có thể không cần... Cách thức tiến hành cụ thể, văn phòng Quốc hội sẽ bố trí hoặc phái đoàn đi đường bộ, hoặc đáp máy bay.
... Luân suy nghĩ rất nhiều về chuyến “công du” khá đặc biệt này. Có thể nào nhân đây mà liên hệ với A.07? Tình hình Nam Việt Nam chuyển động vùn vụt, anh cần được chỉ đạo cụ thể. Không rõ vì sao cấp trên không liên lạc với anh? Nhưng, nguyên tắc bí mật lại dằn vặt anh. Riêng chuyến đi theo ủy thác của Nhu, cũng cần đánh tiếng với Mỹ như thế nào cho hợp lý. Anh mà đóng vai cố vấn của một phái đoàn Quốc hội Nam Việt, thì chỉ có những tên ngốc mới không đặt dấu hỏi và không theo dõi. Số lượng CIA ở

Nam Vang cũng không kém ở Sài Gòn. Phòng Nhì Pháp thì nhất định nhung nhúc rồi.
Như vô tình, trong mộc cuộc điện đàm với James Casey, Luân cho biết anh phải vắng mặt ở Sài Gòn vài ngày.
- Tôi đã thấy danh sách của đại tá trong phái đoàn Quốc hội Việt Nam Cộng hòa bán chính thức "đi thăm thiện chí" Vương quốc Cambôt! - James Casey kêu lên - Hẳn là một thứ "mission impossible" (2). Chắc ông Nhu muốn nhờ đại tá đi "giải độc" vụ Phật giáo.
- Đúng vậy! - Luân cũng cười trong máy nói - Chỉ có điều không biết tôi có thể giải độc nổi hay không.
- Chúc đại tá may mắn.
Phái đoàn đáp máy bay. Một chuyến bay dân dụng đặc biệt được thỏa thuận giữa hai nước và hai nước cũng thỏa thuận không đưa tin này lên các phương tiện truyền thông đại chúng. Do đó, tại Tân Sơn Nhất không có lễ tiễn và tại Pochentong cũng không có lễ đón.
Tại Tân Sơn Nhất, Luân gặp một rắc rối nhỏ - đúng hơn, bị vây vào một rắc rối mà anh không lường. Khi xe đưa Luân vào sân bay - Dung không tiễn anh theo quy định chung - thì anh thấy một đám cảnh sát dã chiến bao quanh một phụ nữ người Âu, như sắp ra tay đàn áp. Chính là Helen Fanfani, săn tin từ đâu, chực sẵn ngay cửa phòng khách quốc tế sân bay, chờ chụp một số pô ảnh và phỏng vấn trưởng đoàn Hà Như Chi. Cảnh sát dã chiến cấm cô ta và cô ta phản đối.
- Đại tá Luân! Ông xem này... Họ định hành hung với tôi, toan đập vỡ máy ảnh và máy ghi âm của tôi... - Fanfani kêu to.
- Thế nhưng tại sao cô đến đây? Đến đây rất không hợp thời và không cần thiết... - Luân vẹt đám cảnh sát, bảo Fanfani.
- Xin lỗi đại tá... Nghề nghiệp của tôi... - Fanfani vừa nói, vừa mở máy ghi âm đeo trên vai...
Luân nhanh nhẹn thò tay tắt máy:
- Tôi cũng xin lỗi cô... Không có điều gì cần thu thanh cả và xin cô chớ gương máy ảnh lên... Trong trường hợp đó, cảnh sát dã chiến sẽ tịch thu máy của cô...
- Thế, tôi không cần cầu cứu ông nữa! - Fanfani giẫy nẩy - Tôi nhờ ông Hà Như Chi vậy...
Hà Như Chi còn nhanh hơn Luân, hấp tấp lọt vào phòng khách.
- Tôi thất bại! - Fanfani thểu não... - Lẽ nào ông không thấy cái lợi khi báo Mỹ đưa tin ông đi Phnôm Pênh?
Luân lắc đầu:
- Không có lợi gì cả... Đánh tiếng về việc của chúng tôi chỉ gây rắc rối. Tôi yêu cầu cô đừng đưa tin, bất kể dưới hình thức nào. Chúng tôi không "đi đêm" nhưng giữa hai chính phủ - Việt Nam Cộng hòa và Cambôt - thỏa thuận giữ cuộc tiếp xúc trong im lặng hoàn toàn. Cô thấy đây, ngay Thùy Dung còn không tiễn tôi kia mà!
Fanfani nhún vai:
- Nếu hãng A.P hay Reuter mà đưa tin "hớt" tay trên tôi thì ông sẽ khó ăn nói với tôi sau này...
- Tôi hứa sẽ cung cấp cho cô một reportageinédit (3) về Cambôt hiện nay, nếu cô thích... Chẳng hạn, điện Chamcar Môn, Hoàng cung, các bà vợ đẹp của thái tử Sihanouk... - Luân cười.
- Cám ơn! Những cái đó tôi thừa... Tôi chỉ muốn giành ưu tiên loan tin về phái đoàn các ông. - Fanfani làm mặt giận.
- Phái đoàn Quốc hội Việt Nam Cộng hòa lại có một cố vấn như tôi... Tin của cô độc đáo lắm, song sẽ rất nguy hiểm cho sứ mạng của chúng tôi.
- Sứ mạng gì? - Fanfani nháy mắt.
Luân không trả lời, chìa tay, Fanfani bắt tay Luân, siết chặt. Đám cảnh sát dã chiến lỡ bộ, đứng trân.
- Các anh không biết mối quan hệ giữa đại tá và tôi hay sao? - Fanfani vụt đùa với đám cảnh sát - Tôi và đại tá có thể hôn nhau...
Luân bảo Fanfani:
- Thôi, cô về... Hẹn gặp lại...
Anh bước vào phòng khách, vì biết rằng nếu chậm trễ, Fanfani dám dở trò trước mặt thiên hạ - cô ta chẳng coi chuyện thân mật với Luân là điều cấm kỵ...
Sau nửa giờ bay, máy bay đáp xuống sân bay Pochentong. Sân bay được mở rộng, nhiều đường băng với một nhà ga trang nhã và hiện đại. Luân thấy trên sân nhiều máy bay thuộc nhiều hãng hạ cánh: Aeroflot của Liên Xô, Air France của Pháp, Pan American của Mỹ, CSA của Tiệp, Japan Airline của Nhật, India Air của Ấn, China's của Trung Cộng... Chiếc DC.10 chở phái đoàn không mang cờ nước nào, hạ cánh. Ngoài nhân viên sân bay, không ai đón. Đoàn đi thẳng vào nhà ga và lên luôn một ô tô Tiệp Khắc nhiều chỗ ngồi về trung tâm thành phố. Nhìn mặt cả đoàn, Luân buồn cười: tất cả - luôn hai nhà sư, một Việt tên Thích Vân Tự nói giọng miền Trung, một gốc Miên tên Thạch Chrei mà Luân biết là sản phẩm của

Trần Kim Tuyến - mặt tái nhợt. Có vẻ như họ đi ra pháp trường! Quang cảnh sân bay trung lập khiến họ không yên tâm... Xe theo một đại lộ và đại lộ tên là Liên Xô! Đến ngã rẽ, xe chuyển hướng, bây giờ theo một đại lộ khác, mang tên Mao Trạch Đông. Xe qua một bệnh viện lớn bảng đề: Hopital de I'amitié Kampuchéenne – Soviétique (4). Trước khi lên đường, Luân đã nghiên cứu bản đồ Nam Vang; anh thấy lạ: đường Mao Trạch Đông chạy rìa thành phố và bệnh viện Miên - Xô nằm tận Toul Kok, ngoại ô. Chẳng lẽ chính phủ ông Sihanouk nhét phái đoàn tận ngoại ô? Nhưng xe lại rẽ về hướng trái, ngay chân cầu được gọi là cầu Sài Gòn vắt ngang sông Bassac và theo trục lộ lớn quay vào nội thành. Xe theo con đường mang tên Monivong rồi chuyển sang con đường rất sầm uất tên Charles de Gaulle, vòng qua một loạt tên đường Tito, Tiệp Khắc, Nerhu... chạy qua khu sứ quán. Cả đoàn gần như bị điện giật khi xe bỗng chạy chậm hẳn trước ngôi nhà treo ngọn cờ đỏ sao vàng!

Luân nhìn ngọn cờ rồi nhắm nghiền mắt. Anh xúc động và cố che giấu xúc động. Ngọn cờ lay nhẹ trong gió sớm, hiên ngang làm sao! Đã khá lâu, Luân mới nhìn rõ lá cờ, nhìn lá cờ trong tư thế uy nghi, đại diện cho đất nước. Giá mà... Luân không dám buông lỏng ham muốn.

Xe chỉ chạy chậm thôi. Sau cùng, xe dừng trước một khách sạn bốn tầng, tên Sukhakhan nằm trên đường Kampuchéa Krom. Không ai trong đoàn biết ý nghĩa con đường này, trừ Luân.

"Ông Hoàng Sihanouk chơi xỏ thật!" - Luân nghĩ – "Ông ta thị uy rõ rệt bằng cách đánh đòn cân não vào đoàn, phô trương chính sách trung lập của ông ta và sau cùng đặt trước đoàn một yêu sách: Kampuchéa Krom, có nghĩa là Miên miền hạ, tên còn đường ghi nhận tham vọng bành trướng của ông ta".

Một nghị sĩ Miên đón đoàn tại phòng khách của khách sạn. Ông tự giới thiệu: Hing Hing, nguyên tỉnh trưởng Takeo. Tóm lại, một người không giữ vị trí chính trị gì đáng kể, gần như vô danh.

Hà Như Chi bất mãn. Ông ta tự vẽ cho mình vai vế khi cầm đầu một đoàn đại biểu Quốc hội Việt Nam Cộng hòa, bây giờ, chỉ được cho trú ngụ tại một khách sạn loại 3 sao, được một nghị sĩ hạng bét tiếp. Ở sân bay thì ông thông cảm được: tránh sự dòm ngó; còn ở đây là thủ đô, tại sao không đưa đoàn vào nhà quốc khách hoặc một khách sạn loại sang - nghe nói không hiếm gì ở Nam Vang.

Luân phải bảo nhỏ Hà Như Chi:

- Họ chịu tiếp và cho một nghị sĩ tiếp là đã quý rồi... Ông nên chú ý, nếu ông tỏ vẻ đối địch, họ tung tin sự có mặt của chúng ta ở Nam Vang thì lập tức báo La Dépêche tiếng Pháp, báo Trung Lập tiếng Việt và các báo khác sẽ mở ngay chiến dịch đánh ta và suốt ngày, hết đoàn biểu tình này đến đoàn biểu tình khác, ném đá tan cái khách sạn này...

Bữa cơm "tẩy trần" dù sao cũng thịnh soạn. Hing Hing nâng cốc chúc sức khỏe toàn đoàn Nam Việt. Ông báo là đoàn nghỉ suốt ngày hôm nay, ngày mai sẽ bắt đầu chương trình. Bắt đầu chương trình như thế nào thì ông không nói, nhưng dặn mọi người trong đoàn chớ ra khỏi khách sạn, e không được an toàn.

- Dân chúng thủ đô chúng tôi đang giận chính phủ các ngài, nếu họ biết các ngài từ Sài Gòn tới thì có thể họ hành hung.

Hà Như Chi muốn gặp "người có trách nhiệm" của Quốc hội, Hoàng gia và Bộ trưởng ngoại giao. Thích Vân Tự và Thạch Chrei xin yết kiến các vua sãi. Hing Hing ghi chú và hứa sẽ trả lời sau. Ông ta xem danh sách cả đoàn...

-Thằng cha cù lần này còn đi trình báo! - Hà Như Chi nhận xét và yên chí sẽ rảnh rang suốt buổi chiều và cả đêm: sử dụng thời gian sao cho đáng với chuyến công du.

Ông ta gọi người phục vụ. Lát sau, bóng phụ nữ thấp thoáng trong phòng ông ta - và một số phòng nữa.

Vào hai giờ chiều, Hing Hing trở lại khách sạn. Hà Như Chi không thể tiếp mà nhờ Luân thay.

- Hai vua sãi muốn gặp hai vị sư trong đoàn ngay... Nhờ ông gọi giúp. Tôi cùng đi với họ. - Hing Hing bảo Luân.

Luân gõ cửa phòng Thích Vân Tự. Gõ mấy lượt và chờ. Cửa mở hé. Không có ai trong phòng trừ nhà sư, nhưng toalet thì đóng chặt, và nhà sư ăn vận quá vội, ngay trên gường ngủ vẫn chưa kịp giấu các đồ lót của phụ nữ.

Luân gõ cửa phòng Thạch Chrei. Cửa không cài. Và so với Thích Vân Tự, nhà sư cũng không có gì che trên thân cùng một cô gái giống như vậy.

Luân khép cửa nói vọng vào ý kiến của Hing Hing.

Mười lăm phút sau, hai "đại diện" Phật giáo nghiêm trang rời khách sạn.

Luân ra ban công, nhìn bao quát khu vực. Nam Vang xây dựng khá nhanh và phải nói là đẹp. Nhà không cao lắm, năm tầng trở lại, ngăn nắp theo một quy hoạch tổng thể. Tuy nhiên, có vẻ các nhà sang trọng nhất thuộc về người Hoa - kiểu kiến trúc đặc sệt Trung Quốc.

Ông Hoàng Sihanouk chơi trò xiếc đi dây. Những thành công bước đầu khuyến khích ông: ông giữ được thăng bằng giữa một khu vực đang xáo trộn dữ dội. Đó là nói về đối ngoại. Còn đối nội, tình hình không thuận lợi lắm. Sau vụ Đáp Chuôn, các phần tử trí thức lại rục rịch chống ông. Quân đội, ngoài mặt trung

thành với ông, nhưng nhiều phe nhóm chen vào chi phối, đáng kể hơn hết là Lon Nol, người mang huyết thống Trung Quốc, đang là tướng lĩnh nắm nhiều thực quyền với cương vị Tổng tham mưu trưởng. Phòng Nhì Pháp, vào lúc này, ủng hộ Sihanouk - là chỗ dựa quan trọng của ông Hoàng. Chỗ dựa ấy còn vững đến bao giờ thì lại tùy thuộc vào tác động của Mỹ - Sihanouk nhận viện trợ kinh tế Mỹ, không nhiều, trên 10 triệu dollar năm, nhưng chính là phần ngoại tệ quan trọng thứ nhì sau Pháp. Sihanouk tìm thêm chỗ dựa mới: Trung Quốc xây dựng cho ông một số xí nghiệp công nghiệp. Liên Xô giúp ông các công trình phúc lợi xã hội. Điều nguy hiểm là Sihanouk lạm dụng mối tác động qua lại giữa các nước lớn, nay đề cao quá trớn nước này, mai đả kích cũng quá trớn nước khác. Ông sống trong ảo tưởng là ông và chế độ của ông - là một báu vật mà các nước buộc phải nuông chiều...

Một xe Mercésdès dừng trước khách sạn. Luân không để ý lắm. Vài phút sau, Giám đốc khách sạn khúm núm đưa lên một người và người đó bước ra ban công, nghiêng mình:

- Thưa đại tá, tôi là Phuissara được lệnh của Samđech (5), mời đại tá vào Hoàng cung gặp Người.

Luân không ngờ cuộc gặp mặt quá nhanh như vậy với Sihanouk. Anh xin lỗi Phuissara, vào phòng thay quần áo. Anh định báo cho Hà Như Chi biết, nhưng cửa phòng của ông ta đóng chặt. Luân đành ghi mấy dòng, bảo người thư ký của đoàn trao lại khi Hà Như Chi thức dậy.

Trên xe, Phuissara tự giới thiệu người có họ hàng với Sihanouk, phụ trách lễ tân thay cho vị hoàng thân xấu số Vakrivan chết vì quả bom nổ năm trước - tác phẩm của Ngô Trọng Hiếu - Ly Kai.

Sihanouk đón Luân ở phòng khách riêng, đặt trong Điện Chamcar Môn, trên bờ sông Cửu Long. Luân vừa lên khỏi tam cấp thì Sihanouk đã vồn vã ôm ghì anh:

- Tao cứ ngỡ không bao giờ gặp mày! - Sihanouk nói tiếng Pháp và xưng hô như lúc hai người còn học chung.

- Tôi cũng vậy, tôi đâu tưởng có thể gặp Thái tử, nhất là gặp ở Phnôm Pênh... - Luân giữ khoảng cách cần thiết.

- Đọc bảng danh sách đoàn Quốc hội Sài Gòn, thấy tên mày, tao mừng quá, bảo gọi ngay...

Sihanouk lôi Luân vào phòng.

Cuộc nói chuyện bắt đầu bằng sự nhắc nhở các kỷ niệm cũ. Sihanouk nói rất say sưa, gần như một mình ông ta nói, với giọng "mái". Quá khứ của những năm trung học được xốc dậy, Sihanouk quả có tài nhớ mọi chi tiết, kể cả chi tiết leo rào đi chơi đêm và nhờ Luân trùm mền lên gối đánh lừa giám thị.

- Tôi muốn trao đổi với Thái tử vài vấn đề liên quan đến hai nước chúng ta... - Luân lựa lúc thuận lợi, lái câu chuyện vào hướng chính.

Sihanouk gạt phắt:

- Ồ! Hôm khác đã... Vả lại, mày đâu phải trưởng đoàn... Hôm nay chúng ta sống lại thời trẻ, chỉ làm việc đó thôi.

Hai người dùng cơm tối và Sihanouk không ngớt thao thao.

- Đáng lẽ tao phải gọi vợ con ra chào mày, song - Sihanouk cười ha hả - Tao nhiều vợ như phong tục nước ta cho phép và do đó, nhiều con, gọi cả thì quá đông, gọi một người thì không tiện. Monique gần gũi tao nhất nhưng còn nhiều bà khác... Hơn nữa, họ chẳng chia xẻ được tí gì ngôi trường của chúng ta.

Mãi gần 10 giờ đêm, Luân mới chia tay Sihanouk.

- Quốc hội Campuchia cử Hing Hing làm việc với đoàn của Nam Việt. Có thể tao sẽ gặp mày lần nữa, lần đó, tha hồ cho mày nói chính trị!

Sihanouk bảo như vậy khi tiễn Luân xuống tận xe.

Hà Như Chi chờ Luân. Ông ta thất vọng vì cuộc tiếp xúc của Luân với Sihanouk chỉ đơn thuần bè bạn.

Thích Vân Tự và Thạch Chrei mang về kết quả không phấn khởi. Hai vua sãi trách cứ nặng lời chính sách của chính phủ Việt Nam đối với Phật giáo và còn doạ, nếu chính sách ấy mà lan đến người Khmer, thì hai vị sẽ có biện pháp phản đối kiên quyết.

Hai vua sãi hỏi Thích Vân Tự và Thạch Chrei có biết hòa thượng Thích Quảng Đức, người tự thiêu vừa rồi gây chấn động khắp thế giới đã từng học đạo ba năm ở Nam Vang hay không? Cả Thích Vân Tự lẫn Thạch Chrei đều không để ý đến chi tiết này.

- Ngài là người Khmer Krom (6) lại tu hành, đừng nên theo vết chân của ông Diệm.

Vua sãi phái Tiểu thừa bảo Thạch Chrei.

- Chúng tôi sẽ xin Giáo hội Phật giáo Nam Việt một xá lợi của hòa thượng Thích Quảng Đức để vào nơi tôn kính của chùa chúng tôi.

Vua sãi phái Đại thừa bảo như vậy.

Hôm sau, Hing Hing mời đoàn đến trụ sở Quốc hội làm việc. Đoàn Cambốt, ngoài trưởng đoàn Hing Hing, có thêm hai nhân viên Bộ ngoại giao, cấp thấp. Chương trình nghị sự do Hing Hing đưa ra gồm ba vấn đề lớn:

1. Xác định lại đường biên giới "không minh định" chạy dọc theo các tỉnh Kongpong Chàm - Kratiê của Cambôt với các tỉnh Tây Ninh và Bình Long của Nam Việt.
2. Xác định lại đường phân chia hải phận trên vịnh Thái Lan.
3. Qui chế người Khmer sống ở Nam Việt.
Chương trình của Hing Hing dồn đoàn Việt Nam vào chỗ lúng túng. Hà Như Chi không được chỉ thị bàn các vấn đề đó, dù chỉ bàn về các thể thức sẽ trao đổi. Tất cả đều quá lớn và nhất định ảnh hưởng đến lãnh thổ Nam Việt kể cả đảo Phú Quốc.
Luân không nói gì. Anh biết Sihanouk thỏa thuận cho đoàn đại biểu Quốc hội Nam Việt đến Nam Vang không phải để bàn các vấn đề trên. Chẳng qua ông "xả xú páp" mối quan hệ căng thẳng giữa hai nước và các vấn đề nêu lên để ném ra một đầu cầu mà hai bên hứa sẽ tiếp tục trao đổi. Chỉ như vậy thôi.
Hà Như Chi đưa ra "phản đề nghị":
- Cambôt cam kết giữ trung lập triệt để trong các quan hệ nội bộ Nam Việt, kể cả vấn đề Phật giáo.
Cuộc họp ngừng. Chiều hôm đó, Hing Hing mở tiệc chiêu đãi. Đêm, đoàn Nam Việt được mời xem bộ phim màu "Nữ đại sứ", kịch bản của Sihanouk, do ông đạo diễn, ông và vợ ông, bà Monique đóng vai chính. Chuyện phim là bản án về cuộc tạo phản của Đáp Chuôn ở Xiêm Rệp, có bàn tay của tình báo Việt Nam nhúng vào. Toàn bộ bộ phim toát tinh thần kì thị chủng tộc, tỉ như nữ tình báo Nam Việt làm tình với Đáp Chuôn tên là "Cô nước mắm".
Luân xem nửa chừng, bỏ ra về. Anh tính toán kỹ và thấy cần phản ứng, mặc dù nội dung của bộ phim không phải không chứa ít nhiều sự thật.
Về đến khách sạn, Giám đốc khách sạn rối rít báo với Luân là hoàng cung gọi điện đến cho anh.
- Alô! - Luân nói vào máy - Kính chào Thái tử... Vâng, tôi không xem hết bộ phim. Tôi không nói về đạo diễn, diễn viên và các mặt kỹ thuật. Tôi chỉ phàn nàn tác giả nhìn dân tộc tôi một cách phiến diện...
- Tôi chỉ nói những người Việt nào như tôi mô tả. - Sihanouk giải thích - Anh không phải người Việt loại đó... Anh quên rằng chính tôi suýt chết vì gói quà của Ngô Trọng Hiếu?
- Tôi không quên. Và, gói quà không riêng của Ngô Trọng Hiếu. Nó được gởi từ Hồng Kông.
- Tôi biết... Thôi, nếu có điều gì tao làm phật lòng mày thì tao xin lỗi. Ngày mai, chúng ta gặp nhau.
Hà Như Chi trách Luân thiếu tế nhị ngoại giao, nhưng khi nghe Sihanouk gọi điện xin lỗi Luân thì ông ta đổi thái độ, bắt đầu chống chế dài dòng về việc ông ta không thể rời buổi chiếu phim được do cương vị trưởng đoàn bắt buộc. Ông ta rất ngại Ngô Đình Nhu biết chuyện này.
- Anh biết tin tức mới nhất ở Sài Gòn chưa? - Sihanouk hỏi Luân ngay khi hai người ngồi vào ghế, bắt đầu trao đổi.
- Chưa... Tin gì? - Luân hỏi.
- Ba tin: Một, Hội đồng các tướng lãnh ra thông báo kêu gọi đoàn kết, bình tĩnh, mong các vấn đề được giải quyết trong tình huynh đệ. Hội đồng các tướng lãnh - anh nhớ cho, chỉ ngày 11-11-1960 mới có danh xưng này. Và, Hội đồng các tướng lãnh lại không đứng trong tư thế quân nhân chấp hành ý kiến của Tổng thống, mà trèo lên cả trên đầu Tổng thống, ra lời khuyên kiểu trọng tài thổi còi! Nguy hiểm lắm! Tin thứ hai: Nhiều sư và ni cô biểu tình trước sứ quán Mỹ, yêu cầu Mỹ can thiệp ngăn chặn ông Diệm giết tín đồ đạo Phật. Cuộc biểu tình bị đàn áp trước mũi Mỹ... Đài truyền hình Mỹ tha hồ mà chiếu hằng giờ về những cái chính phủ Mỹ cần cho công chúng Mỹ biết. Tin thứ ba: Một cuộc biểu tình lớn xảy ra ở một ngôi chùa để dự lễ tang ông hòa thượng tự thiêu, đông đến cả vạn người. Xung đột dữ dội giữa người biểu tình và cảnh sát. Đến hàng nghìn người bị bắt...
Luân trầm ngâm. Đúng là anh chưa biết ba tin này, chắc sự việc xảy ra lúc anh rời Sài Gòn.
- Chính phủ do tôi cầm đầu tới nay chưa tỏ thái độ. Tôi không muốn bị Nam Việt kết tội chen vào việc nội bộ của Nam Việt. Nhưng, nếu Cambốt không phải là nước đầu tiên lên án chính phủ Sài Gòn thì Cambốt lại không thể im lặng nếu một nước nào đó ở Đông Nam Á mở đầu lên án, nhất là nếu nạn nhân của chính sách đàn áp gồm luôn người Khmer Krom. Tôi rất lạ về ông Diệm. Anh không thể ảnh hưởng đến ông ta hay sao? Ông ta có loạn thần kinh không? Ông ta hô hào chống Cộng bằng cách tạo đủ các điều kiện phì nhiêu nhất để cho Cộng sản nảy nở... Ông ta chắc không để ý rằng chống Cộng không thể không tính đến những đổi thay của thế giới... Còn một tin nữa, hôm nay, nữ phi hành gia đầu tiên của loài người, một người Nga, một người Cộng sản bay lên vũ trụ. Bà ta tên là Valentina Têrêxkhôva...
- Tôi biết ông Nhu phái anh lên gặp tôi, do chúng ta là bạn học. Tôi thích gặp bạn học, nhất là bạn thân. Nhưng, đó là việc khác. Tôi có thể cam đoan rằng Sihanouk là người ít thích ông Diệm đổ nhất trong số những kẻ ghét ông Diệm bởi vì ông Diệm đổ - hiện nay, không do Cộng sản - thì an ninh của Cambốt cũng bị đe doạ, trong khi đồng thời tôi cũng không bao giờ cho phép ông Diệm mạnh. Ông Diệm mạnh, rảnh tay có nghĩa nạn nhân sẽ là nước Cambốt trung lập chúng tôi, ít về dân số, kém về khả năng tự vệ. Tôi không giấu giếm anh. Tôi muốn ông Diệm suy nghĩ đến chính sách trung lập ở Nam Việt, mặc dù tôi

biết rằng, quá trễ và thật sự chính sách trung lập không hợp khẩu vị ông Diệm. Những gì có thể hứa với anh, tôi đã hứa!
Luân hiểu rằng Sihanouk, trong trường hợp này, nói thật. Ông ta tỏ ra một nhà chính trị khá cứng. Như vậy, ông ta sẽ tiếp tục ủng hộ Mặt trận Dân tộc Giải phóng trong chừng mực có thể kiềm chế chính phủ Sài Gòn.
Công việc của đoàn đại biểu coi như xong. Trước hôm lên máy bay về Sài Gòn, một nhà báo Pháp tên Georges Chaplas, đột ngột đến gặp Hà Như Chi với một lô phỏng vấn. Hà Như Chi đẩy sang Luân. Luân từ chối.
- Tôi không có điều gì để nói với nhà báo bởi tôi lên Nam Vang với tư cách cá nhân...
- Ông đi du lịch? - Georges Chaplas hỏi móc.
- Đúng, tôi đi du lịch - Luân bình thản.
- Ông gặp những ai?
- Tôi gặp các cô hướng dẫn và các ngôi đền.
- Ông có gặp Thái tử Sihanouk?
- Không!
- Có, ông có gặp. Gặp những hai lần!
- Không!
- Ông có gặp đại diện của Bắc Việt hoặc của Mặt trận Dân tộc Giải phóng?
- Nếu ông thích tin giật gân thì ông cứ nêu lên báo rằng tôi có gặp...
- Tôi muốn đưa tin trung thực, khách quan...
- Đó không phải là nhiệm vụ của tôi...
- Tôi vừa gặp ông Trần Bửu Kiếm... Ông biết ông ấy?
- Biết... Rất biết. Ông Kiếm đang phụ trách đối ngoại của Việt Cộng...
- Tôi muốn lưu ý ông rằng tôi gặp ông Kiếm ở đây, Phnôm Pênh...
- Rất tiếc tôi không phải là Thống đốc Phnôm Pênh để đánh giá tin của ông và có thái độ...
- Ông có tham gia Hội đồng tướng lĩnh Sài Gòn?
- Tôi là đại tá... Và, xin lỗi ông, tôi đang bận.
- Trưởng đoàn của ông ủy quyền cho ông tiếp tôi.
- Tôi đi du lịch, làm gì có trưởng đoàn! Tốt nhất ông đến với ông nào tự nhận là trưởng đoàn...
Luân trục Georges Chaplas ra khỏi phòng.
Sát giờ ra sân bay, Phuissara mang đến một gói quà của Sihanouk gửi tặng vợ Luân với danh thiếp:
"Bạn Nguyễn Thành Luân! Bạn và vợ bạn cứ yên tâm mở gói quà, vài món kỷ niệm của cá nhân tôi không thể gây ra tiếng nổ... Tôi cũng muốn gửi ông Diệm một món quà, song tiếc rằng ông ấy không phải là bạn tôi... "
NORODOM SIHANOUK.
Luân cùng đoàn bước ra cửa khách sạn, sắp lên xe thì một nhà sư trẻ - áo choàng nửa vai vàng rực - cầm bình bát đến xin khất thực. Ở thủ đô Phnôm Pênh, sư hóa trai nhiều vô kể, chẳng ai lạ gì việc xuất hiện của nhà sư trẻ này, mặc dù, da của nhà sư hơi trắng so với các nhà sư Khmer khác.
Thoạt đầu, Luân cũng không để ý, nhưng trông qua một lần, anh giật mình. Nhà sư khá đẹp trai, đầu cạo nhẵn, liếc nhìn anh.
Luân kềm chế, giữ vẻ thật bình thản, ra hiệu mời nhà sư trẻ vào chờ anh, anh gọi một tô cơm và thức ăn. Khi người phục vụ mang cơm và thức ăn đến, đoàn đã lên xe.
Hà Như Chi bảo:
- Đại tá Luân làm động tác ngoại giao cuối cùng đấy...
Luân tiến sát nhà sư trẻ, cuối chào lễ phép rồi trút cơm, thức ăn vào bình bát. Không ai thấy tay Luân và tay nhà sư trẻ chạm nhau - Luân nhận một vật thật nhỏ, như cây tăm - và mọi người ngỡ Luân chúc tụng nhà sư và nhà sư cám ơn Luân. Sự thật, mấy câu ngắn như thế này:
- Có chỉ thị của A.07 cho anh Bảy!
- Cảm ơn... Mong gặp Sa quá...
- Sẽ nối lại liên lạc ở Sài Gòn... Theo dõi mục rao vặt trên báo Cách mạng quốc gia...
- Tôi về hôm nay...
- Anh chị có cháu chưa?
- Sắp...
Cái mà Luân day dứt mãi, bây giờ mới được giải quyết...
*
Báo cáo của Phân cục tình báo Mỹ

Nơi gởi: Phnôm Pênh
Nơi nhận: Sài Gòn
Đoàn đại biểu bán chính thức của Quốc hội Sài Gòn không thu được kết quả gì trong chuyến đi đến Phnôm Pênh. Chính phủ Hoàng gia tiếp hờ hững. Nguyễn Thành Luân gặp Sihanouk nhưng chỉ nhắc tìn cảm bạn bè cũ. Không có dấu hiệu Luân tiếp xúc với một nhân vật Cộng sản nào.

P7 - Chương 6

Luân có trong tay một tập sách mỏng in ronéo do một Quốc Tân nào đó biên soạn, dĩ nhiên là lưu hành bí mật. Tổng nha Cảnh sát quốc gia tịch thu được tập sách, chuyển lên báo cáo với Ngô Đình Nhu và Nhu trao lại cho Luân để nghiên cứu. Tập sách gồm một số chương và một số tiết mà chương đầu tập trung nói về Ngô Đình Diệm và mối liên quan giữa Phật giáo và Thiên Chúa giáo.
Trong tiết: "Hoàn cảnh nào đã tạo ra Thủ tướng Ngô Đình Diệm?", tác giả bắt đầu từ 1954 và nhận định rằng, do quyết định tối hậu của các đại cường, Việt Nam đã chia làm hai miền: Bắc bị Cộng sản thống trị, Nam dưới quyền chính phủ Quốc gia. Lúc đầu, chính phủ Quốc gia vẫn tiếp tục dựa vào Pháp nhưng không lâu thì Hoa Kỳ cảm thấy Pháp không đủ sức bảo vệ miền Nam tự do nên quyết định gánh vác sứ mệnh đẩy lùi sự đe dọa của Cộng sản. Do môi giới của Trần Văn Chương, đại sứ của Việt Nam ở Mỹ, Tổng thống Mỹ đã đi đến giải pháp Ngô Đình Diệm, Ngô - Trần là thông gia với nhau và ý kiến của ông được Hồng y Spellman ủng hộ, rất ăn khớp với dự định của Tổng thống Mỹ.
Tập sách nói đến con người Ngô Đình Diệm như sau: Nhờ người cha, Ngô Đình Khả, là quan đại thần triều Khải Định, Ngô Đình Diệm được học trường Hậu bổ, ra làm Tri huyện, sau thăng Tuần vũ. Sống trong buổi giao thời, với bản tính chấp nhất, quan liêu, tự mãn với địa vị của mình, ông Diệm chỉ là một người thuộc lớp "Cổ vô đạt, kim bất thông".
Năm 1932, Bảo Đại từ Pháp về nước lập chính phủ Nam triều, ông Diệm được gọi từ Phan Thiết ra Huế giữ chức Lại bộ Thượng thư. Sau vì ghen tài với Phạm Quỳnh và thấy cái kém của mình trước một người tài hoa được nhà vua trọng dụng hơn, nên Diệm xin từ chức.
Suốt trong 12 năm, từ 1934 đến 1946 là lúc dân tộc chuyển mình trong phong trào đấu tranh giành độc lập, cả nghìn vạn chiến sĩ bị tù đày hoặc ngã gục trước mũi súng của thực dân. Vậy mà, từ Bắc chí Nam không thấy bóng dáng và tiếng nói của ông Diệm.
Thế rồi, đầu năm 1948, người ta lại thấy ông Diệm xuất hiện ở Đà Lạt để Bảo Đại ban cho chức Thủ tướng chính phủ thuộc địa. Nhưng do thế lực của Trung tướng Nguyễn Văn Xuân khi đó quá mạnh khiến ông Diệm bị thất vọng rồi ôm hận qua La Mã ở với anh ruột là Ngô Đình Thục.
Năm sau, ông Diệm qua Balê. Ở đây, ông sống trong một căn nhà trọ nghèo nàn, sinh hoạt như một chàng sinh viên kiết xác.
Khi ấy "hoàng thượng Bảo Đại" du hành qua Pháp. Có người kể tình cảnh ba đào của ông Diệm hiện tại cho "hoàng thượng" nghe, "hoàng thượng" bèn nghĩ đến thể thống quốc gia, chẳng gì cũng đường đường một vị "cựu Lại bộ Thượng thư", sao nỡ để cho đày đọa trần ai thế!
Bởi vậy "hoàng thượng" thương tình nên giúp cho một số tiền, để người bầy tôi cũ của mình có thể thuê khách sạn mà ở cho đỡ tủi thân.
Tình trạng ông Diệm như vậy, ta đủ hiểu gia đình họ Ngô lúc đó bỉ cực đến thế nào?
Ông Diệm ở khách sạn của Hoàng đế Việt Nam thuê cho tại Balê được ít lâu thì anh ông, Giám mục Ngô Đình Thục, từ La Mã ghé qua đón ông sang Mỹ.
Ở đây, ông Diệm mặc áo dòng, hầu hạ Hồng y Spellman trong 4 năm và giữa lúc đang sửa soạn thành linh mục, thì một cơ hội nghìn năm một thuở đến với ông.
Hồng y Spellman thương tình người đồ đệ của mình, ông nhắm thời cơ và nhận thấy tình trạng đất nước Việt Nam lúc đó là một cơ hội tốt, có thể giúp Ngô Đình Diệm làm được nhiều việc có lợi hơn là nằm trong khuôn khổ một linh mục.
Bởi vậy, Hồng y Spellman đã sử dụng mọi uy tín và thế lực của mình để vận động với chính phủ Mỹ, đưa Ngô Đình Diệm về Việt Nam.
Trước việc làm của Spellman và lời đề nghị của Trần Văn Chương, chính phủ Mỹ vội vã cứu xét và chấp nhận ngay, vì thấy có hai điều lợi ích căn bản:
1. Dùng Diệm chắc chắn sẽ tạo được một chính phủ chống Cộng triệt để.
2. Qua Spellman, chính phủ Mỹ biết được bản tính của Diệm: thuần phục, dễ bảo. Điều đó cho biết một

chính phủ do Diệm lãnh đạo sẽ không bao giờ hành động vượt ra ngoài chủ trương và sách lược của Hoa Kỳ tại Việt Nam.
Thế rồi, ông Diệm được sửa sang mày mặt, cởi bỏ áo dòng khổ hạnh để về Sài Gòn ngồi ghế Thủ tướng.
Và, việc gì đến đã đến!
"Giải pháp Bảo Đại không ổn thì Bảo Đại phải đi"!
Khi hoàng thượng bị truất phế, người những hai lần tuyên thệ làm bầy tôi trung thành của hoàng thượng và đã để hoàng thượng phải thương xót trong cơn ba đào tại hải ngoại, đã không ngần ngại phỉ nhổ và quét mực vào mặt hoàng thượng in trên giấy, rồi đem bêu xấu khắp các phố phường, thôn xóm.
Trong tiết "Chế độ Ngô Đình Diệm" tài liệu viết:
Khi đã truất phế xong Bảo Đại, ông Diệm bèn nghĩ đến việc chia bùi xẻ ngọt với anh em, bà con, tương tự như các bậc đế vương đời Xuân Thu - Chiến Quốc thường làm.
Với Ngô Đình Nhu, con người nuôi tham vọng trở thành "vua học thuyết và chính trị tại Việt Nam", khi đã đóng vai cố vấn, nấp sau hậu trường, Nhu không từ một chước thần mưu quỷ nào để thu gom quyền hành về cho gia đình họ Ngô.
Ngô Đình Nhu đã âm mưu với Diệm thủ tiêu Hồ Hán Sơn và Trịnh Minh Thế, hai người có công đầu trong việc kiện toàn tổ chức, thu hồi quyền lực về cho chính phủ trung ương. Sau đó, các giáo phái, nhân sĩ, trí thức, đảng phái đối lập lần lượt bị anh em Ngô Đình Diệm hãm hại và làm cho tan rã.
Đã độc tài về chính trị, làm cho mọi người mất hết tự do, nhân dân sống trong cảnh nghẹt thở; gia đình họ Ngô còn độc tài về kinh tế. Trần Lệ Xuân, Ngô Đình Cẩn thi nhau lợi dụng uy thế của gia đình mình, lũng đoạn nền kinh tế quốc gia, khiến cả triệu người lâm vào cảnh đói khổ.
Những cảnh muôn vạn người nghèo khổ, mọi thứ tự do bị chà đạp, Việt Cộng đánh phá khắp nơi đều có tội của gia đình họ Ngô gây ra cả.
Đó là những nguyên nhân sâu sa tạo ra phản ứng của quần chúng. Nhưng nguyên nhân tối hậu thúc đẩy sức phản ứng quyết liệt của quần chúng lại là vấn đề Phật giáo.
Vậy tại sao có phong trào đấu tranh của Phật giáo đồ?
Đầu năm 1963, báo HongKong Tiger Standard tiết lộ: Giám mục Ngô Đình Thục đã không ngần ngại đọc diễn văn nói về sự phát triển Thiên Chúa giáo tại Việt Nam đã đến giai đoạn cực thịnh. Ông nhấn mạnh: Phật giáo Việt Nam đã tự hủy diệt lần mòn và tới nay không còn dấu hiệu gì chứng tỏ đó là một tôn giáo đang còn sinh hoạt...
... Một mục sư Tin lành đã hoạt động tại Việt Nam trong 12 năm qua cho biết: "ông Thục lợi dụng uy thế của người em làm Tổng thống để âm mưu cùng mọi người trong gia đình đặt kế hoạch biến Thiên Chúa giáo thành quốc giáo trong vòng vài năm... ".
Báo HongKong Tiger Standard đặt vấn đề:
"Ông Thục muốn dâng công với Tòa thánh Vatican để chiếm chức Hồng y hay nuôi tham vọng trở thành giáo chủ Việt Nam giáo, tương tự như Anh giáo"?
Phù hợp với tiết lộ trên, thực trạng tại Việt Nam cũng cho ta thấy:
- Riêng tại miền Trung đã có mấy nghìn gia đình bị cưỡng bức tòng giáo.
- Ai không chịu theo Thiên Chúa giáo thì bị tù đày, giết chóc.
- Phật giáo đồ bị ngược đãi, nhiều địa phương, chính quyền công khai xúc phạm và khinh bỉ Phật giáo.
- Công chức, quân nhân theo Thiên Chúa giáo được ưu đãi hơn mọi người theo tôn giáo khác.
Ngoài ra, mặc dù Phật giáo đồ bất bình, ta thán về đạo dụ số 10, nhưng đạo dụ đó vẫn tồn tại suốt 9 năm cầm quyền của ông Diệm.
Đạo dụ số 10 có phương hại gì đến tinh thần tín ngưỡng cùng truyền thống của dân tộc ta?
Thoát thai từ chế độ thực dân, đạo dụ số 10 ban hành năm 1950 mang nặng tính chất bất công, kỳ thị tôn giáo.
Đạo dụ này hạ thấp tôn giáo xuống ngang hàng với các hội đua ngựa, đá banh. Nhưng đặc biệt, lại đặt các hội truyền giáo Thiên Chúa ra ngoài phạm vị đạo dụ đó.
Như vậy, rõ ràng thực dân muốn miệt thị dân tộc ta, nên coi tôn giáo của đại đa số nhân dân Việt Nam không có giá trị gì.
Ông Diệm lên nắm chính quyền, không những không sửa đổi đạo dụ đó, mà lại còn ký thêm một nghị định vào ngày 23-9-1960 nói về việc mua bán các bất động sản của các tôn giáo - dĩ nhiên, trừ Thiên Chúa giáo - dù bé nhỏ tới đâu cũng phải được sự cho phép của Tổng thống.
Trên danh nghĩa, mọi tôn giáo đều chịu sự kiểm soát của Phủ tổng thống một khi tiếp nhận bất động sản do tư nhân tiến cúng. Nhưng mặt trái của sự việc này ra sao? Ông Diệm liệu có tránh khỏi thiên vị khi chính nghị định này không phải là sáng kiến của ông, mà do sự yêu cầu của người anh ruột đầy quyền hành và đầy tham vọng trần tục!

Sự kiện đó làm cho người ta hiểu rằng, dù ông Diệm không dám mong ý tưởng hủy diệt Phật giáo, nhưng ít nhất ông cũng bị chi phối, khiến không thể công bình trong việc đối xử với các tôn giáo khác.
Đã thiếu minh chính, thiếu vô tư xuyên qua đạo dụ số 10 và nghị định ký ngày 23-9-1960, ông Diệm còn phó mặc mọi công việc thuộc phạm vi quyền hành của ông cho những kẻ thân tín trong gia đình. Mà những kẻ này là ai? Là những kẻ chẳng có cương vị, chẳng có trách nhiệm gì đối với lịch sử và dân tộc, nhưng trong lòng lại chứa đầy những tham vọng cuồng dại. Mỗi người một vẻ, mỗi người đều muốn trở thành "vua" trong lĩnh vực riêng: kinh tế, chính trị và tôn giáo.
Vì vậy người dân chỉ khổ trong phạm vi độc tài kinh tế, chính trị, nhưng Phật giáo đồ còn khổ cả về mặt tinh thần, tức vấn đề tín ngưỡng bị đe doạ.
Quan điểm của tập sách thật hết sức rõ ràng. Nó đáp ứng trước hết là khẩu vị của nước Mỹ và không loại trừ bàn tay của CIA nhúng vào và khai thác, chủ yếu sự thù địch tôn giáo. Mục tiêu chống Cộng vẫn là hàng đầu của người viết sách. Dĩ nhiên, những sự kiện mà tập sách nêu ra đều đúng 100%, nhưng cách phân tích những sự kiện thì lại xuất phát từ những ý định có sẵn, làm thế nào để giải thích công cuộc chống Cộng kém hiệu quả ở Nam Việt Nam bằng một luận điểm và chỉ một luận điểm mà thôi: do Ngô Đình Diệm, biểu trưng tập trung nhất là đàn áp Phật giáo.
Tập sách minh họa nhận định của lãnh đạo mà Luân nhận được ở Nam Vang từ tay Sa. Trò khua động dư luận để tạo cớ "thay ngựa giữa dòng" bắt đầu một cách rộn ràng.
Chẳng có gì khó hiểu khi thượng tọa Thích Tâm Châu, Chủ tịch Ủy ban liên phái bảo vệ Phật giáo bỗng dưng ra một lời đính chính rằng Phật giáo không chấp nhận sự ủng hộ của đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ngày mùng 10-6, Hãng thông tấn Pháp AFP loan tin này, tin bịa và thượng tọa Thích Tâm Châu đã đính chính thật. Người ta có thể thông cảm rằng Ngô Đình Nhu, Trần Kim Tuyến muốn cột phong trào Phật giáo với Việt Cộng nhưng người ta khó đoán mà thông cảm sự đính chính với lời lẽ hằn học của một nhà sư. Thượng tọa Thích Tâm Châu yêu cầu báo chí nói rõ rằng sự can thiệp của tướng Giáp là một việc làm không ăn thua vào đâu và ông ta không nhận sự ủng hộ ấy, mà ông ta xem như là một thủ đoạn của Cộng sản.
Trong đầu Luân, bài toán xoay quanh một ẩn số, đó là quần chúng, kẻ phán quyết số phận của chế độ Ngô Đình Diệm lẫn các phần tử lợi dụng đạo Phật, lợi dụng quần chúng, lợi dụng thế của cách mạng.
Ngày 16-6, Ủy ban liên bộ gồm Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ, Bộ trưởng Phủ tổng thống Nguyễn Đình Thuần và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Bùi Văn Lương đã ký với phái đoàn Phật giáo một thông cáo chung. Đó là kết quả của 3 ngày thảo luận tại hội trường Diên Hồng. Thông cáo chung gồm 5 điều khoản, trong đó phía chính phủ có những nhượng bộ và phía Phật giáo cũng thế. Nếu người ta chú ý đến giờ ký bản thông cáo chung - 1 giờ sáng - thì có thể hiểu quá trình "cò kè" phức tạp đến chừng nào. Thông cáo chung được hòa thượng Tổng hội chủ Phật giáo kiểm nhận và Tổng thống Ngô Đình Diệm thông qua. Bên trên chữ ký của Diệm là hai dòng bút tích của ông: "Những điều được ghi trong thông cáo chung này thì đã được tôi chấp nhận nguyên tắc ngay từ lúc đầu".
Bị bắt buộc phải hạ mình ngang với các sư, Ngô Đình Diệm vẫn cố vớt vát.
Cái chết của hòa thượng Thích Quảng Đức vẫn chưa đủ độ mạnh để cảnh tỉnh chính phủ Ngô Đình Diệm. Mười ngày sau khi thông cáo chung được ký kết, Tổng thủ lãnh Thanh niên Cộng hòa Ngô Đình Nhu đã xác lập: Phong trào Thanh niên Cộng hòa là một phong trào quần chúng, không phải là một phong trào của chính phủ để mù quáng làm tay sai cho bất cứ ai. Người ta chỉ có thể giải thích quan điểm đó là Thanh niên Cộng hòa không thừa nhận thông cáo chung. Nhu đã nói rõ: Các nhà sư rất hăng hái lợi dụng, xuyên tạc một cách trắng trợn và ngoan cố để đầu độc một số tín đồ và gây áp lực với các vị đại đức hầu phát động một chiến dịch bất tuân pháp luật... Sự nguy hiểm của công việc thiếu giáo dục, thiếu học tập, thiếu cảnh giác nhân dân, để một số bất cứ lúc nào cũng có thể trở nên cuồng tín. Trong một vụ làm chết người có tổ chức bằng cách tưới xăng đốt một vị thượng tọa và các nhà sư không ngần ngại hành hung các cảnh sát...
Theo gợi ý chung của Nhu, Cao Xuân Vỹ, Tổng giám đốc Nha thanh niên, vận động một cuộc biểu tình đại quy mô để yêu cầu Ngô Đình Diệm duyệt lại bản thông cáo chung mà Vỹ cho là quá khoan hồng với Phật giáo. Một số cuộc mít tinh khác lập kiến nghị lên án Phật giáo. Một bộ phận trong nhóm Lục Hòa Tăng và Cổ Sơn Môn, theo gợi ý của Nhu, đã đánh điện cho Hội Phật giáo Sri Lanka lên án các hoạt động của Phật giáo Việt Nam.
Trong thời gian này, Diệm chơi trò hai mặt. Một mặt dùng Nguyễn Ngọc Thơ để xoa dịu, một mặt dùng Cao Xuân Vỹ để kích động.
Phía Phật giáo cũng có cách phản ứng riêng. Chan Htoon, Chủ tịch Hội Phật giáo thế giới đã ra lời kêu gọi Phật giáo thế giới ủng hộ Phật giáo Nam Việt Nam chống lại sự áp bức và ngược đãi Phật tử. Thái tử Norodom Sihnouk, Quốc trưởng Cambốt yêu cầu giải quyết gấp rút vấn đề tôn giáo bằng đường lối hòa

bình, phù hợp với những nguyên tắc đã được ghi trong tuyên ngôn nhân quyền của Liên hợp quốc. Sihanouk còn đánh động các chính phủ Mỹ, tổng thống Ấn Độ, rồng thống Pháp, thủ tướng Anh; và bà Bandaranaike, thủ tướng Sri Lanka cũng hành động tương tự.
Thông điệp của Sihanouk, như ông ta cam kết với Luân, lời lẽ hết sức có mức độ. Nhưng các trung tâm Phật giáo Miến Điện, Sri Lanka, Ấn Độ, Thái Lan, Iran, Nhật Bản và một số nước khác đã họp tại Tân Gia Ba để bày tỏ thái độ ủng hộ cuộc đấu tranh của Phật giáo Nam Việt.
Điều mà dư luận lấy làm lạ xoay quanh chỗ hai phe chống đối đổ cho nhau là Việt Cộng. Phật giáo, qua Thích Tâm Châu, đã gán cho Ngô Đình Nhu là Cộng sản, là sử dụng nghệ thuật của Cộng sản khi gọi những người Phật giáo là phản động, là phiến loạn. Trên tờ The Times of Viet Nam, Trần Lệ Xuân cho đăng một bài tố cáo rằng những cuộc biểu tình của Phật giáo đều được tổ chức đúng như dự kiến của Cộng sản.
Phật giáo tố cáo ông Ngô Trọng Hiếu đã cho 300 cán bộ công dân vụ cạo trọc đầu, giả làm sư để làm mất thanh danh Phật giáo, thậm chí thuê may cờ Mặt trận Giải phóng miền Nam. Thông cáo của Bộ Nội vụ trưng ra các bằng chứng về sự dính líu của Phật giáo với Việt Cộng: tịch thu ở chùa này truyền đơn, ở chùa kia lựu đạn, ở chùa nọ chất nổ, bắt được quả tang cán bộ Cộng sản hóa trang làm sư với giấy thông hành giả và súng ngắn. Vân vân và vân vân.
Chín giờ sáng ngày 23-7-1963, trong lúc chùa Xá Lợi đang diễn ra cuộc họp báo của bà Diệu Huệ, mẹ của giáo sư Bửu Hội, cho hay bà sẽ tự thiêu thì một đoàn biểu tình án ngữ lối ra vào chùa với các băng ghi: Đại diện cho 5 vạn thương phế binh và 12 vạn cô nhi quả phụ, yêu cầu hãy chấm dứt gây chia rẽ trong hàng ngũ Quốc gia. Trong các khẩu hiệu, ngoài những câu chống Cộng quen thuộc, Ngô Trọng Hiếu còn sáng tác ra một nội dung ngộ nghĩnh: Yêu cầu Tổng hội Phật giáo kết tội Lê Đình Thám, người sáng lập Hội Phật giáo, hiện làm tay sai cho Cộng sản miền Bắc. Nhưng có lẽ, cơ quan tình báo Mỹ đặc biệt chú ý đến hai khẩu hiệu:
- Đừng để ngoại bang xâm nhập chủ quyền dân tộc.
- Chấm dứt mọi hành động vọng ngoại ươn hèn.
Hết sức lý thú là sau cuộc biểu tình "tự động" của dân vệ và thương phế binh trước chùa Xá Lợi, Tổng giám đốc Thông tin Phan Văn Tạo hỏa tốc họp báo. Tạo thanh minh rằng chính phủ không hay biết về cuộc biểu tình này, người chịu trách nhiệm là trung tá Trần Thanh Chiêu, thanh tra Trung ương dân vệ đoàn Chính phủ đã cách chức và phạt trung tá Chiêu 40 ngày trọng cấm. Nhưng, sau cuộc họp báo giật giân này chẳng bao lâu thì Trần Thanh Chiêu lại được thưởng Anh dũng bội tinh.
Tình hình vừa căng thẳng vừa lộn xộn, có bi và có hài.
... Luân đọc các tin trên báo, trong các báo cáo và anh bỗng cười. Dung kinh ngạc.
- Em đoán xem tại sao anh cười? - Luân hỏi vợ.
- Chịu thôi!
- Hiện nay, ai cũng nhắc đến Việt Cộng cả. Em nhớ cuộc xung đột ở bán đảo Sinai giữa Ai Cập và Do Thái không? Ai Cập tuyên bố: Chúng tôi sẽ thắng vì chúng tôi noi theo tấm gương anh hùng của Việt Nam. Do Thái tuyên bố: Chúng tôi sẽ thắng vì chúng tôi học các bài học dũng cảm, kiên quyết của Việt Nam... Tại Sài Gòn, chính phủ buộc Phật giáo là Việt Cộng, Phật giáo buộc chính phủ là Việt Cộng... Trăm sự đều do Việt Cộng cả!
- Tất nhiên, họ xuyên tạc. Song, cái đáng nói là Việt Cộng buộc họ phải nhắc đến như một huyền thoại.
- Em nói đúng. Xét cho cùng, tất cả rắc rối thuộc nội tình của chế độ thân Mỹ ở Nam Việt sẽ không có hoặc có dưới mức gay gắt, nếu chúng ta không tồn tại, dân tộc ta không thể hiện bản lĩnh và từ 1954, không có một miền Bắc tự do, từ 1960, không có một Mặt trận Giải phóng hùng mạnh...
Luân dịu dàng ghì Dung, hôn lên má cô.
*
12 giờ trưa ngày 4-8, Thích Nguyên Hương, một nhà sư trẻ, sinh năm 1940 đã tự tưới xăng lên mình, tự châm lửa tại Đài chiến sĩ trước Tòa tỉnh trưởng Phan Thiết. Thích Nguyên Hương chết kéo theo những rắc rối mới. Cơ quan công lực tỉnh Bình Thuận bắt nhốt các tăng ni Phật tử đến viếng Thích Nguyên Hương tại nhà xác của bệnh viện. Tàn bạo hơn nữa, cảnh sát bẻ nhục thân của thầy Nguyên Hương để nhét vào hòm, đưa về Tuy Phong tránh mũi nhọn của quần chúng tại thị xã Phan Thiết.
Đại đức Thích Nguyên Hương tự thiêu không phải là một hành động đột ngột. Ngày 30-7, đại đức đã gửi một thư trần tình và bức thư đó - cùng với bức thư của đại đức gửi cho cha mẹ - được công bố trên báo chí.
20 giờ ngày 12-8, một thiếu nữ vóc dáng mảnh dẻ, mặc chiếc áo dài màu xanh đã dùng búa tự chặt tay mình tại chùa Xá Lợi. Đó là nữ sinh Mai Tuyết An. Cũng như trường hợp Thích Nguyên Hương, Mai Tuyết An đã dự định hành động và không giấu giếm ý định của mình.

Ngày 13-8, tại Huế, đại đức Thích Thanh Tuệ lại tự thiêu. 8 giờ ngày 15-8, tại Ninh Hòa, ni cô Diệu Quang tự thiêu tại chùa Ninh Hội. Ngày 16-8, tại Huế, trong khuôn viên tại chùa Từ Đàm, thượng tọa Thích Tiêu Diêu tự thiêu.
Tất cả đẩy tình hình Nam Việt đến chỗ bùng nổ.
Bình luận của các báo: Hầu hết các báo đều đăng các tin bình dưới đây, không mang chữ ký.
*
Bảng thông cáo chung, gáo nước lạnh dội vào ngọn lửa le lói...
2 giờ ngày 16-8-1963, bản thông cáo chung được ký kết giữa chính phủ và Phật giáo sau 2 ngày đêm hội đàm, 5 nguyện vọng chính đáng của Phật giáo được công nhận. Tổng hội Phật giáo Việt Nam tuyên bố, cuộc đấu tranh đã hoàn thành trong giai đoạn cần thiết.
Tổng hội Phật giáo Việt Nam đã thực hiện đúng với chương trình đấu tranh thuần túy tôn giáo, cương quyết từ chối mọi sự lợi dụng của những tổ chức chính trị. Bức thư của thượng tọa Thích Tâm Châu, Chủ tịch Ủy ban liên phái đăng trên tờ Đồng Nai chống lại sự lợi dụng của Võ Nguyên Giáp đồng thời vạch rõ vị trí hoạt động của Phật giáo Việt Nam trong cuộc đấu tranh thuần túy tôn giáo cho 5 nguyện vọng Phật giáo đồ.
Bản thông cáo chung giữa chính phủ và Phật giáo được ký kết như một giáo nước lạnh xối vào ngọn lửa le lói của bọn trung lập định lợi dụng cuộc đấu tranh huynh đệ ở Việt Nam.
*
Phối hợp chặt chẽ giữa bọn trung lập thân Cộng Việt - Miên
Trong thời gian có cuộc đấu tranh tôn giáo thì tại Cambôt, bọn trung lập thân Cộng Cao Miên cũng như lưu vong Việt Nam hớn hở mừng rỡ. Điện tín, thư từ giữa bọn trung lập Cambôt và bọn trung lập thân Cộng Việt Nam cầm đầu là Trần Văn Hữu có sự giúp sức của bọn Hồ Thông Minh, Phạm Huy Cơ, cấu kết với nhóm Việt Cộng của Mai Văn Bộ định thành lập ngay một chính phủ lưu vong mà bản tuyên ngôn đầu tiên kiểu trung lập Lào năm 1960.
Một số chính khách lưu vong từ Balê về Nam Vang hăm hở họp hằng ngày để bàn về tình hình Sài Gòn trong thời gian có cuộc đấu tranh tôn giáo.
*
Sự thật về âm mưu Sihanouk và lưu vong
Cuộc đấu tranh của Tổng hội Phật giáo Việt Nam, đúng như Đức hòa thượng Thích Tịnh Khiết, Hội chủ Tổng hội Phật giáo Việt Nam và thượng tọa Thích Thiện Minh, Trưởng phái đoàn Phật giáo Việt Nam đã nói là thuần túy tôn giáo.
Cũng như Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ đã nói, tinh thần bản thông cáo chung được ký kết giữa Phật giáo và chính phủ là tinh thần đoàn kết huynh đệ, những minh định trên đây của các vị lãnh đạo chính phủ cũng như Phật giáo, hơm một lần đã làm sáng tỏ thiện chí xây dựng của những người yêu nước, đặt quyền lợi của Tổ quốc, của dân tộc lên trên hết.
Những bọn cơ hội, bọn hoạt động, bọn tay sai cho Cộng sản, vẫn cố tình lệch lạc, nhắm mắt, bưng tai, âm mưu lợi dụng cuộc đấu tranh huynh đệ trong nội bộ Việt Nam Cộng hòa, muốn biến cuộc đáu tranh thuần túy tôn giáo của Tổng hội Phật giáo Việt Nam thành một cuộc đấu tranh chính trị có lợi cho bọn đế quốc, bọn Cộng sản và bọn thù nghịch quốc tế.
Tại Nam Vang, trong một buổi lễ khánh thành một ngôi chùa, thái tử Norodom Sihanouk, Quốc trưởng Cao Miên đã tuyên bố, sẽ tích cực can thiệp để cứu "những đạo hữu Việt Nam - của ông". Sau đó, chính quyền Cao Miên tổ chức cuộc biểu tình của các sư sãi Cao Miên đến trước Tòa đại diện Việt Nam Cộng hòa để đưa kiến nghị.
Thái tử Norodom Sihanouk đích thân viết thư cho Tổng thống Kennedy, Thủ tướng Mac Milan, Tổng thống Ấn Độ và UThant, Tổng thơ ký Liên hợp quốc yêu cầu can thiệp vào vấn đề nội bộ Việt Nam Cộng hòa.
Tổng thống Kennedy đã trả lời Norodom Sihanouk rằng: "Nguyên tắc dân chủ, Tổng thống Kennedy không thể can thiệp vào vấn đề nội bộ Việt Nam Cộng hòa và Tổng hội Phật giáo đã đi đến một thỏa hiệp tốt đẹp."
Norodom Sihanouk nấp sau bức bình phong tôn giáo để thực hiện một âm mưu chính trị.
Trong khi ấy, tại Nam Vang, bọn Ca Văn Thỉnh, đại diện kinh tế mậu dịch của Việc Cộng, Lê Phủ Doãn, tên trùm giám điệp Việt Cộng đã cùng với một số lưu manh, chạy theo với một số chính khách Cao Miên để tập hợp thêm một số bất mãn lưu vong ở Cambốt với sự giúp đỡ của Cambôt lợi dụng phong trào đấu tranh tôn giáo ở Việt Nam Cộng hòa điều động một số người đánh phá vùng biên giới. Một mặt, có sự phối hợp của Cộng sản miền Nam phá hoại ở đô thị gây ra những cuộc náo loạn, biến cuộc đấu tranh thuần túy tôn giáo thành cuộc đấu tranh chính trị quần chúng để lật đổ chính phủ Việt Nam Cộng hòa.

*

Tờ New York Times cuối tháng 7, đăng một bài tường thuật của Erich Wulf, nhà thần học, gốc Đức, nhiều năm ở Nam Việt Nam. Tường trình của bác sĩ Erich Wulf cùng với hàng loạt cuộc diễn thuyết của ông trên đất Mỹ đã dẫn đến một cuộc hội kiến giữa công và các nhân vật có thẩm quyền của chính phủ Hoa Kỳ trong đó đáng để ý là Ngoại trưởng Dean Rusk và nhà chính trị có thế lực của đảng Cộng hòa Cabot Lodge. Erich Wulf nói:

"Ngày 8-5-1963, tại cố đô Huế, tôi phải tìm hết cách mới lén lút vào được căn nhà xác để xem 8 tử thi bị quân đội của tổng thống Ngô Đình Diệm bắn đứt đầu, gãy chân ngay trước khi chính phủ vội vàng đem chôn... Tôi là người Tây phương, không có ân huệ gì với Phật giáo Việt Nam, không có ác cảm gì với chính phủ Ngô Đình Diệm; tôi nói những điều này là tôi trông thấy, các ông nghĩ sao?

Đầu tháng 6, tôi cố gắng lắm mới tìm được cách vào săn sóc chớp nhoáng cho 62 sinh viên Phật tử, nạn nhân của những vụ "tạc đạn lửa chế tạo tại Hoa Kỳ" do chính phủ Ngô Đình Diệm gây ra. Trong chương trình viện trợ của Hoa Kỳ cho Việt Nam, gồm có nhiều thứ, nhưng chắc các ông đã nhận thấy chính phủ Ngô Đình Diệm không ham chuộng chuyên viên y tế và thuốc men bằng súng bom!

Các ông hiện nay là những yếu nhân của chính phủ Hoa Kỳ, nếu có những người dân của các ông tuyệt thực để phản đối chính sách của các ông; các ông đối phó với họ bằng cách nào? Tất nhiên, các ông phải áp dụng phương thức nhân đạo chung mà thế giới thường làm: cứu xét nguyện vọng để thỏa mãn; nếu chưa thể được thì phải giữ họ mà tiêm thuốc bổ để duy trì sức khỏe cho cơ thể họ. Các ông có biết ở miền Nam Việt Nam, người ta đã đối phó như thế nào không? Khi 300 sư sãi và Phật giáo đồ tuyệt thực 48 giờ trong chùa Từ Đàm, thì chính quyền cho lính đến bao vây, cúp điện nước. Hết hạn tuyệt thực của tăng ni, họ lại mang dây thép gai đến phong tỏa, không cho chở thực phẩm vào chùa. Vài ngày sau, một số người hoạt động trong chi nhánh hội Hồng thập tự quốc tế tại Việt Nam bí mật nhờ tôi tới xem xét có muối và nước trong chùa Từ Đàm mà các vị sư đang cần để tìm cách cứu giúp. Nhưng tôi cũng bị chung một số phận với các sinh viên Phật tử đội cơm tới chùa để cúng đường, họ bị đuổi về, sau khi thực phẩm bị quăng xuống cống. Còn tôi, tôi bị dây thép gai trói chặt lấy lương tâm và lòng thương xót của tôi.

Cũng vì việc phong tỏa này nên các sinh viên Phật tử nhất tề nổi dậy, rồi họ bị khủng bố, bị đả thương rất nhiều và nhiều người bị thương tích vô cùng trầm trọng. Tôi không thể dành cho các sinh viên này một phương pháp trị liệu đặc biệt nào, vì nhân viên chính phủ đã từ chối không cho tôi biết là họ dùng loại lựu đạn gì. Nhưng có biết cũng vô ích vì chỉ một ngày sau, tất cả các bệnh nhân của chúng tôi đều được mang đi và được giam ở một nơi rất cẩn mật, đến nỗi hiện nay chúng tôi cũng không nhận được tin tức gì về số phận của họ. Trong số những người bị thương, và bị giam giữ bí mật này có nhiều người tôi quen biết vì họ là những sinh viên ưu tú của lớp học mà tôi dạy, trước ngày bị thương trầm trọng, một trong những sinh viên ưu tú của Trường y khoa Huế đã gặp người bạn đồng nghiệp rất thân của tôi tại một góc phố. Đồng nghiệp của tôi không nhận ra anh sinh viên Phật tử này nữa, vì trông anh quá hốc hác do sự hành hạ dã man gây ra".

Mũi tiến công đột phá của Erich Wulf được dư luận Hoa Kỳ tán đồng - dư luận báo chí và dư luận chính giới - như đã chờ đợi từ lâu, theo bản hợp xướng đã xong phần phối âm. Tờ New York Herald Tribune lên tiếng sớm nhất:

"Thượng tọa Thích Quảng Đức, một vị tu sĩ Phật giáo đã biến tấm áo cà sa vàng của mình thành một dàn hỏa thiêu không phải là một người duy nhất có thể tự đốt mình. Tổng thống Ngô Đình Diệm tại Nam Việt Nam cũng đang làm một việc rất hay là ông đang tự đốt hết nền tảng của chế độ ông... "

Thượng nghị sĩ Wayne L.Morse thuộc tiểu bang Oregon dự vào cuộc hòa âm ngay lập tức: "Chúng tôi không đồng ý cho một dollar nào nữa để ủng hộ một chế độ độc ác và tàn bạo của Tổng thống Ngô Đình Diệm tại Nam Việt Nam". Trước nghị viện, ông Morse nói thẳng thừng: "Chế độ hiện thời ở Nam Việt Nam không đáng hưởng sự hy sinh tín mệnh của một trẻ em người Mỹ... "

*

THÔNG BÁO CỦA BỘ NỘI VỤ

Từ ngày 5 đến ngày 12 tháng 7 năm 1963, Tòa án quân sự đặt biệt Việt Nam Cộng hòa đã xử 94 can phạm gồm 19 sĩ quan và 75 thường nhân liên quan đến cuộc phiến động ngày 11 tháng 11 năm 1960. Tòa tuyên án chung thẩm tử hình đại tá Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh lữ đoàn dù, trung tá Vương Văn Đông, đồng thời đã kêu án từ 18 năm khổ sai đến 7 năm khổ sai và 5 năm cấm cố các thiếu tá Phan Trọng Chinh, trung úy Nguyễn Bá Mạnh Hùng vv...

Về thường nhân, tòa đã kết án thỏa đáng các tên Phan Quang Đán, Phan Khắc Sửu, Nguyễn Thành Phương, Đinh Xuân Hoạt, Phạm Lợi, Vũ Hồng Khanh, Phan Bá Cầm, Bùi Lương, Nguyễn Tường Tam, Hoàng Hồ, Trần Văn Hương, Nguyễn Lưu Viên, Huỳnh Kim Hữu, Phan Huy Quát, Nguyễn Xuân Chữ, Nguyễn Tăng Nguyên, Nguyễn Tiến Hỷ, Lê Quang Luật, Lê Ngọc Chấn, Trần Văn Tuyên, Phạm Hữu

Chương, Tạ Chương Phùng, Trần Văn Đỗ v.v...
*
NHÀ VĂN NHẤT LINH NGUYỄN TƯỜNG TAM TỰ SÁT
Tin các báo:
Nhà văn nổi tiếng Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, một lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng, từng là Chủ nhiệm những tờ báo nổi tiếng như Phong Hóa, Ngày Nay, Xướng Xuất, Tự lực văn đoàn, tác giả nhiều quyển tiểu thuyết, đã có lúc giữ chức Ngoại trưởng chính phủ Việt Minh, vào 1 giờ 12 phút ngày 8-7-1963 đã trút hơi thở cuối cùng tại bệnh viện Đồn Đất bằng thuốc độc, giữa lúc tòa án quân sự đặc biệt đang xét xử ông.
Đám tang Nguyễn Tường Tam được cử hành theo thể thức Phật giáo và một đoàn người đông đảo đã đưa linh cửu Nguyễn Tường Tam đến cầu siêu tại chùa Xá Lợi. Nguyễn Tường Tam được chôn ở chùa Giác Minh, Gò Vấp. Ông hưởng thọ 57 tuổi.
*
MỘT TÊN KHỦNG BỐ VIỆT NAM MƯU TOAN LIỆNG LỰU ĐẠN VÀO ĐÁM TANG NHẤT LINH
Tin VTX
Một tên khủng bố Việt Cộng đã bị bắt ngày hôm qua trong lúc đang trà trộn vào đám đông người dự đám táng nhà văn Nguyễn Tường Tam tại nghĩa trang chùa Giác Minh (Gò Vấp).
Tên này là phu xích lô số 0125 lúc ấy đậu trước nhà cạnh nghĩa trang.
Theo nhà chức trách, tên này mặc sơ mi kiểu quân nhân, trên túi áo để một trái lựu đạn. Vẫn theo nhà chức trách thì vị trên đường vào nghĩa trang là độc đạo, nên tên VC này chưa dám ném trái lựu đạn, vì y sợ khi ném rồi thì không có lối thoát thân.
Thật quả là một điều may mà tên khủng bố chưa thi hành được thủ đoạn, nếu không, có lẽ sẽ gây tai nạn cho nhiều người, vì lúc ấy còn đông người dự đám tang.
Cuộc điều tra của nhà chức trách còn đang tiến hành.
*
THÔNG BÁO CỦA NHA TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TIN
Ngày 7-7-1963, trước cửa chùa Nguyệt Quang ở hẻm 164 đường Trương Minh Giảng đã xảy ra một vụ lộn xộn như sau:
Sáng hôm đó, một số sư sãi làm lễ cầu siêu trong chùa rồi sắp hàng kéo ra đường định biểu tình, nên các cảnh sát viên yêu cầu họ trở về chùa với lý do trật tự an ninh. Một vài ký giả ngoại quốc đứng gần đó đã tiến tới vạch lối cho sư sãi đi: đó là một trường hợp đi ra ngoài quyền hạn của báo chí.
Tiếp theo ký giả Peter Arnett, thuộc hãng thông tấn Associated Press giơ máy chụp hình và phó thẩm sát viên Lâm Văn Lý thuộc Tổng nha Cảnh sát quốc gia ra lệnh không được chụp sau khi đã xuất trình phù hiệu cảnh sát. Ký giả Arnett không những không tuân lệnh mà còn quay ống ảnh vào chính mặt ông Lâm Văn Lý chụp.
Ông Lâm Văn Lý lấy tay che ống kính máy ảnh, thì bị ký giả Malcolm Browne, cũng thuộc hãng AP, hành hung. Đồng thời ký giả Peter Arnett quay lại đánh thẩm sát viên Nguyễn Văn Lang tới giải vây cho phó thẩm sát viên Lâm Văn Lý. Cả hai nhân viên công lực đều bị thương nhẹ, và rách áo.
Còn phía ký giả Arnett Browne khai bị hư máy ảnh.
Việc này chỉ là một vụ lộn xộn nhỏ có thể xảy ra bất cứ ở nơi nào. Nhưng rất tiếc rằng một số các ký giả ngoại quốc đã tự ý cho việc này có một tầm quan trọng hơn, cho rằng "chính phủ Việt Nam định tâm dùng vũ lực đàn áp ký giả ngoại quốc" trong khi chính mấy ký giả đó đã dùng vũ lực để đàn áp cảnh sát - nói tóm lại, đã thổi phồng việc này thành một đề tài chính trị nên Tổng nha thông tin có bổn phận phải đặt lại vụ lộn xộn trong khuôn khổ sự thực.
*
ĐIỆN KHẨN
Peter Arnett gửi Tổng xã AP Sài Gòn ngày 9-7.

Thông báo của Nha tổng giám đốc Thông tin Việt Nam Cộng hòa về trường hợp của tôi và của Browne là hoàn toàn xuyên tạc. Chính Nguyễn Văn Lang và Lâm Văn Lý cùng nhiều cảnh sát đã đánh chúng tôi. Ở Sài Gòn, người ta đang sáng tác những thông báo dối trá đến độ nhơ nhớp. Ví dụ người ta đưa tin một tên khủng bố Việt Cộng mưu toan liệng lựu đạn vào đám tang nhà văn nổi tiếng Nhất Linh và tên khủng bố bị bắt. Đó là một vụ tưởng tượng, mặc dù chính phủ ông Diệm cố chụp ảnh chiếc xích lô. Thói nói láo đã trở thành một bệnh dịch được nhà nước Việt Nam Cộng hòa gieo rắc và khuyến khích cho lây lan...
*
Luân và Nhu ngồi đối diện cả 15 phút. Ngoài rít thuốc, họ im lặng. Luân đoán rằng Nhu sắp tung thêm

một đòn nữa vào Phật giáo - đòn gì, anh chưa biết.
Trong những tháng gần đây, Nhu mất hẳn vẻ điềm đạm và sâu sắc mà Luân vẫn phục anh ta. Nhu bắt đầu nói năng thiếu cân nhắc, có nhiều quyết định thật đột ngột và chẳng hợp lý, nhất là trên mặt trận dư luận và trong đối phó cụ thể. Cảm thấy uy tín của chế độ mà anh ta là "linh hồn" - như anh ta tự nhận đôi khi lộ liễu - sa sút nghiêm trọng trong mấy năm nay, Nhu thích ca ngợi quá khứ, kể công. Không ít lần Luân phải chịu đựng hàng giờ với Nhu: anh ta "độc chiếm" diễn đàn thao thao bất tuyệt. So với tuổi, Nhu già quá sớm - già về khả năng suy xét.
Đối thủ của anh ta, bây giờ là cả một chính phủ Mỹ, tất nhiên rất vui lòng trước những sơ xuất liên tục của anh ta - đúng như tờ New York Herald Tribune nhận xét - "gia đình Tổng thống Diệm đang thúc đẩy sự thiêu hủy của chính mình".
- Đã đến lúc mà một nhượng bộ nhỏ cũng trở nên nguy hiểm! - Nhu nói. - Ta phải làm mạnh. Tổng thống Mỹ ủng hộ ta. Số đông nhà sư chân chính ủng hộ ta. Các tướng nói chúng đều đứng sau lưng chính phủ. Ngay Big Minh, ông ta cũng chỉ lưu ý tôi là đề phòng cấp dưới lợi dụng danh nghĩa chính phủ mà gây ra hiểu lầm trong dư luận... Về người Mỹ, tôi nghe đâu Kennedy đau một thứ bệnh gì đó nan y.
Luân bỗng thấy thương hại Nhu. Anh so sánh Nhu với những ngày cuối cùng của Hitle mà anh xem trong nhiều sách! Đầu tháng 4, nghĩa là cách ngày Hitle tự sát non tháng, khi các vành đai phòng thủ ngoại vi dẫn đến Berlin bắt đầu nát vụn trước các mũi tiến công dữ dội của quân đội Xôviết, Hitle đã hò hét: "Đối với chúng ta, chỉ có việc đơn giản là phải đứng vững. Ở mặt trận phía đông, có thể chống cự với quân Nga ít nhất 2 tháng nữa. Từ đây đến đó, liên minh Nga - Mỹ - Anh sẽ đổ vỡ và sẽ ký một thỏa hiệp với nước nào đề nghị với ta trước... ". Hitle có cái nhìn lịch sử khá độc đáo vào lúc y mạt vận: y cắt nghĩa thắng lợi của vua Frederik (1) là do... cái chết bất ngờ của Nga hoàng Elizabeth.
Bởi vậy, ngày 13-4, tin tổng thống Mỹ Roosevelt từ trần được bọn đầu sỏ phát xít tiếp nhận với sự vui mừng điên dại. Goebel ngã lăn ra bất tỉnh, rồi gọi điện cho Hitle: Thưa Quốc trưởng, hôm nay, đúng là bước ngoặt. Hitle cũng nhảy cỡn lên, gọi điện thoại loạn xạ đi khắp nơi.
Nhu đang ở trong tình trạng bấn loạn. Anh ta hy vọng hão huyền.
Nhu đứng lên, Luân biết là Nhu không còn sức để trao đổi với anh những vấn đề thực tế, mặc dù Nhu giao anh một cặp tài liệu cực dày về các vấn đề bảo vệ ấp chiến lược, hẹn hôm nay bàn. Hai người bắt tay nhau. Chưa bao giờ hai người lại ít nói như hôm nay. Nhu lững thững đi vào phòng riêng. Luân có cảm giác Nhu cố gắng thật dữ để lê đôi chân...

P7 - Chương 7

Frederick E. Nolting thỏa mãn với bài trả lời của ông cho ký giả Don Paker của Hãng UPI. Nolting nhẩm đọc:
"Hơn 2 năm sống tại Việt Nam, tôi chưa bao giờ nhận thấy dấu hiệu nào chứng tỏ có sự kỳ thị tôn giáo tại xứ này.
Vấn đề Phật giáo bỗng dưng nổi lên và tôi công nhận tình hình đang rất xấu nhưng không thể nghĩ rằng nguồn gốc của nó là từ phía chính phủ. Trái lại, chính phủ Việt Nam thành thật mong muốn giải quyết vấn đề Phật giáo theo nguyên tắc dàn xếp những hiểu lầm nho nhỏ bị phóng đại với những động cơ rõ ràng là không minh bạch. Với tư cách là người đại diện cho Hợp chủng quốc Hoa Kỳ ở Việt Nam, tôi rất tiếc có người tung hỏa mù quanh vấn đề Phật giáo cốt làm xóa nhòa những thành quả của chính phủ Việt Nam trong công cuộc chiến đấu chống Cộng sản và phát triển kinh tế, nâng cao mức sống rõ rệt của người dân tại xứ này. Dư luận Mỹ và các nước khác cần được soi sáng nếu chúng ta vẫn còn nuôi ý chí chiến thắng Cộng sản. Đó là những gì tôi thấy cần thiết nói với công chúng Mỹ".
Nolting bấm chuông gọi thư ký. Vài giờ sau, phát biểu của ông sẽ truyền về đến Mỹ và được công bố rộng rãi. Bản sao của bài trả lời được gửi tới cho tờ The Times of Viet Nam tại Sài Gòn.
Với Nolting, đây là một động tác quan trọng cuối cùng với tư cách đại sứ Mỹ trước khi rời Việt Nam. Chiều nay, ông sẽ bay lên Đà Lạt, dĩ nhiên theo lời mời của Trần Lệ Xuân. Ông và Lệ Xuân thỏa thuận nghỉ hai ngày tại Đà Lạt. Ngày thứ ba sẽ dành cho cuộc tiễn đưa của dân Khánh Dương, phía tây Nha Trang, nơi ông và vợ đỡ đầu xây dựng trụ sở của chính quyền, trường học và bệnh xá. Bà Lindsay Nolting sẽ từ Sài Gòn bay thẳng ra Nha Trang để gặp ông và Trần Lệ Xuân từ Đà Lạt xuống. Quyết định của Tổng thống Mỹ thay thế đại sứ ở Việt Nam Cộng hòa đã khiến cho chế độ Sài Gòn hoang mang. Còn với Nolting, ông ta đã sửa soạn từ lâu cho việc rời Sài Gòn. Vai trò của ông đã xong. Ông thỏa mãn hoàn toàn. Và, đã đến lúc không nên dấy sâu hơn nữa: Lệ Xuân hết còn là cái gì khiến Nolting háo hức. Trong vòng nửa tháng nay, hầu như ngày nào Nolting cũng gặp Lệ Xuân. Điều kiện nơi ông làm việc cũng như

nhà riêng của ông, không cho phép hai người vượt quá mức nghi lễ mặc dù Nolting cảm thấy Lệ Xuân dễ dàng đối với ông hơn bao giờ hết. Dẫu sao thì cuối cùng rồi hai người vẫn có thể sống bên nhau một cách thỏa mãn và cũng có thể nói là hoàn toàn tự do trong vài ngày. Nolting có trong tay bản báo cáo của Bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ Mac Namara trình cho Tổng thống Mỹ ngày 15-5 cùng với bản báo cáo của Ngoại trưởng Dean Rusk. Nolting tin rằng lần gặp gỡ này với Lệ Xuân được hứng thú là nhờ Mac Namara. Làm sao Lệ Xuân không cảm động được khi đọc những dòng trong báo cáo tuyệt mật này: "Tôi có cảm giác rằng việc nước Mỹ ủng hộ Tổng thống Ngô Đình Diệm là hoàn toàn chính xác. Ông Diệm xuất hiện ở Việt Nam như một phép màu. Chỉ một mình, ông Diệm đã soạn thảo bản Hiến pháp, tổ chức chính phủ mới và trong vòng không đầy mười năm đã biến Nam Việt Nam từ một nước đang ở chế độ phong kiến trở thành một quốc gia tân tiến, đã tăng gấp 3 hệ thống giáo dục trong nước, đã tổ chức được một quân đội quy củ, thiện chiến, trung thành và đã đem lại trật tự trong nước. Cần lưu ý rằng Tổng thống Ngô Đình Diệm đã thực hiện ngần ấy công cuộc trong khi phải đương đầu với các hoạt động chiến tranh do Việt Cộng gây ra. Tuy chúng ta chưa có thể tiên đoán một cách chính xác kết quả chung cuộc của cuộc chiến tranh ở Nam Việt Nam, nhưng công bình mà nói, Tổng thống Ngô Đình Diệm cho chúng ta niềm hy vọng lớn nhất. Quan điểm của Bộ quốc phòng là bất kỳ một ý định nào nhằm loại Tổng thống Ngô Đình Diệm, thậm chí nhằm giảm bớt quyền lực của ông, cũng sẽ đưa nước Mỹ đến tai họa".
Tường trình của Bộ ngoại giao Hoa Kỳ không là một tài liệu mật. Sau khi công bố phát biểu của Ngoại Trưởng Dean Rusk trong đó, ông xác nhận lập trường không thay đổi của Hoa Kỳ là ủng hộ chính phủ Việt Nam do tổng thống Ngô Đình Diệm lãnh đạo, mặc dù tình hình nội bộ Nam Việt có rối ren do vấn đề Phật giáo gây ra. Richard Phillips, phát ngôn viên của Bộ ngoại giao đã đính chính những tin tức đăng tải trên một số báo Hoa Kỳ cho rằng chính phủ Hoa Kỳ có thể đã dự liệu một giải pháp thay thế ở Việt Nam. Vấn đề nội bộ Cộng hòa Việt Nam về Phật giáo không làm thay đổi lập trường của Hoa Kỳ. "Chúng tôi," Richard Phillips nói, "nghĩ rằng chính phủ Việt Nam Cộng hòa và giới Phật giáo sẽ giải quyết thỏa đáng và sớm về vụ tranh chấp này".
Tài liệu thứ hai tuy công khai song Nolting vẫn dùng nó để minh họa cho tài liệu thứ nhất. Nolting đang chìm sâu trong suy nghĩ, sửa soạn trước những lời lẽ một khi chỉ còn riêng ông ta với Trần Lệ Xuân trên biệt điện Đà Lạt, thì tiếng ồn ào từ bên ngoài vọng tới. Phó đại sứ Trueheart hấp tấp xô cửa bước vào:
- Phật tử biểu tình đòi gặp ngài!
- Gặp tôi? – Nolting sửng sốt.
- Vâng. Họ muốn nhờ đại sứ chuyển một bức thư của Phật giáo cho Tổng thống chúng ta.
- Tôi không thể gặp họ, tôi không thể tiếp xúc với những người biểu tình, nghĩa là chính phủ Mỹ không thể nhúng tay vào công việc đơn thuần nội bộ của Việt Nam Cộng hòa!
- Nhưng nếu họ cứ ngồi lì hoặc phá cửa vào, thì sao?
- Điều đó nhất thiết không được xảy ra, ông nghe rõ chứ, ông Trueheart?
- Tôi nghe rõ!
Phó đại sứ Trueheart quay lưng, nhưng Nolting đã gọi lại:
- Tuyệt đối không để có va chạm nhỏ giữa quân cảnh Mỹ và người biểu tình!
Trueheart gật đầu. Ông ta hỏi:
- Thế còn quân cảnh và cảnh sát dã chiến Việt Nam?
Nolting nhún vai.
*
Chiếc trực thăng hạ cánh trên một khoảng đất trống ngay rìa quận lị Khánh Dương. Đám đông dân chúng tụ tập - một số người là Thượng, một số là người Kinh, một số là Hoa kiều. Nhưng, binh lính và gia đình họ vẫn đông hơn. Mỗi người cầm trên tay hai lá cờ Việt Nam Cộng hòa và Mỹ. Nhiều băng treo quanh. Đại loại, những băng đó ghi: Tri ân đại sứ Nolting! Tổng thống Ngô Đình Diệm muôn năm! Nhiệt liệt hoan nghênh ông bà Nolting, công dân của Khánh Dương! Nhiệt liệt hoan nghênh bà dân biểu Ngô Đình Nhu!
Vợ chồng Nolting được Trần Lệ Xuân hướng dẫn bước ra cầu thang tiếp nhận tiếng hoan hô của những người có mặt. Trần Lệ Xuân lần này mặc áo pull và quần jean. Khó mà đoán Lindsay Nolting cảm nghĩ như thế nào về Lệ Xuân khi mà bà thừa biết sự đi lại và mưu đồ của chồng và mụ ta từ 2 năm nay – vụng trộm với bà nhưng gần như công khai với người khác. Cái lý do mà Nolting bảo là ông cần cùng Lệ Xuân bàn việc 2 ngày trên Đà Lạt không thể thuyết phục được bà. Nhưng Lindsay Nolting đã là vợ của một nhà ngoại giao Mỹ chuyên nghiệp, bà hiểu ý nghĩa của những sự tiếp xúc kiểu đó. Nolting có say đắm Lệ Xuân hay không? Lindsay Nolting chỉ băn khoăn bấy nhiêu. Và khi bà nắm chắc chồng bà là một kịch sĩ lão luyện, bà an tâm. Thậm chí đôi lúc bà nghĩ, nếu Lệ Xuân sinh được một đứa con giống hệt Nolting thì chưa hẳn là một điều không may. Bổng lộc của một đại sứ Mỹ ở Việt Nam Cộng hòa rất dồi dào, không

phải xét, từ đồng lương hoặc quỹ mật của đại sứ quán. Bà đã có một bộ sưu tập về nghệ thuật điêu khắc người Chàm gần như vô giá. Bà lại có đến hàng trăm cổ vật Trung Quốc - những ấm, những chén cách nay hàng nghìn năm. Quà biếu của Lệ Xuân. Cả Nolting và bà đều được tặng một tượng bán thân bằng vàng do một nghệ sĩ có tài của Việt Nam sáng tác, mỗi tượng cân gần một ký lô. Cũng là quà của Lệ Xuân. Bà đã có thể ký gửi ở ngân hàng Thụy Sĩ và Canada một số dollar hàng trăm vạn - cả đời Nolting dù tằn tiện mấy cũng không thể dành dụm nổi một phần số tiền đó.
Lindsay Nolting biết tính toán. Một lần, tại nhà riêng của đại sứ, bà tiếp lệ Xuân và như vô tình để rơi một bức ảnh kẹp trong một quyển sách. Bức ảnh chụp Lệ Xuân và Nolting đang hôn nhau, trên người Lệ Xuân chỉ còn vài miếng vải mỏng. Lệ Xuân đỏ bừng mặt và hai tượng bán thân ra đời sau sự kiện như vậy để đổi lấy tấm ảnh và phim. Lindsay Nolting trao ảnh và phim với lời dặn gọn gãy bằng tiếng Pháp: Sois prudente! (1)
Kỳ mục Khánh Dương đón vợ chồng Nolting và Trần Lệ Xuân khá độc đáo. Ba người được mời lên ba chiếc kiệu thường chỉ dành để rước sắc thần, đòn chạm trổ và sơn son thiếp vàng. Tám người lực lưỡng khiêng một chiếc kiệu. Màn vén lên để chúng dân chiêm ngưỡng. Theo sau kiệu, các kỳ mục, có người râu tóc bạc, vận áo dài bằng the xanh, bịt khăn be. Kiệu đi một vòng sân rồi thẳng vào một ngôi nhà mà các kỳ mục gọi là công quán. Tại đây Nolting thay quần áo. Ông ta mặc y hệt kỳ mục trong làng, còn Lệ Xuân thì diện chiếc áo dài, lần này không hở cổ. Chỉ có mỗi Lindsay vẫn mặc như cũ. Sau tuần trà, kỳ mục mời ba vị khách đến ngôi đình. Trẻ con, hẳn là đã được người lớn dạy cẩn thận, vẫn cố nín cười bởi một ông Mỹ lại mặc áo dài khăn be, trông hết sức ngộ nghĩnh. Lệ Xuân liếc về các kỳ mục, cau mày. Mụ ta cảnh cáo thái độ vô lễ, không những của trẻ con mà của một số phụ nữ: có người che miệng cười.
Ba hồi trống vang rền rừng núi. Ba hồi đại hồng chung ngân dài. Lindsay Nolting tựa lưng vào cột đình theo dõi, có thể bà thích thú. Nolting và Lệ Xuân thắp hương rồi quỳ xuống chiếu đã kê sẵn hai chiếc gối. Người ta có cảm giác Nolting và Lệ Xuân làm lễ tơ hồng.
Một kỳ mục chắc chắn là niên trưởng, đọc một văn kiện như sau: Các bậc trưởng thượng quận Khánh Dương cùng với các hội đồng hương chính trong quận, căn cứ vào lời thỉnh cầu của đại sứ Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ Frederick Nolting, đã quyết định nhận Frederick Nolting là công dân danh dự của quận Khánh Dương và cũng quyết định đổi tên Nolting thành Nguyễn Đôn Tín...
Nolting trịnh trọng tiếp nhận tờ quyết định, đứng nghiêm trước bàn thờ thần chừng một phút. Sau đó, một cuộc mít tinh quần chúng, Nolting nói bằng tiếng Việt, thay mặt cho vợ tỏ lòng cám ơn kỳ mục và dân chúng quận Khánh Dương. Trần Lệ Xuân thay mặt cho quận Khánh Dương đáp lời. Mụ ca ngợi Nolting là một đại sứ vĩ đại, một người bạn vĩ đại của Việt Nam Cộng hòa.
Bữa tiệc kéo dài đến xế chiều. Trực thăng đón họ và đêm đó họ nghỉ tại Nha Trang.
Không hiểu bằng cách nào mà Nolting lại đến được với Lệ Xuân lúc gần sáng.
- Em nên xuất ngoại một chuyến để giải độc dư luận châu Âu và châu Mỹ.
Đó là sáng kiến cá nhân cuối cùng của Nolting với Lệ Xuân, trước khi ông ta vội vã mặc quần áo, và chuồn khỏi phòng Lệ Xuân. Dù vội vã, ông vẫn như để lại cái nuối tiếc - chính cái nuối tiếc ấy nuôi hy vọng cho Lệ Xuân...
Nolting không ngờ ở Sài Gòn, nhà sư Thích Tâm Châu đã gửi cho ông một văn thư chính thức phản đối bài phát biểu của ông với hãng UPI, kèm theo bản sao bức điện của Tổng hội Phật giáo Việt Nam đánh cho Tổng thống Kennedy, cũng với nội dung như vậy.
*
Sài Gòn (VTX)
Sáng 14/8/1963, bà cố vấn, Chủ tịch sáng lập Phong trào phụ nữ liên đới Việt Nam đã vi hành đến Ba Xuyên thăm Phong trào phụ nữ liên đới địa phương.
Tại lễ tuyên thệ của Phụ nữ bán quân sự của tỉnh, sau khi bà Trưởng ban chấp hành Phong trào liên đới tỉnh đọc diễn văn chào mừng và đệ trình công tác huấn luyện bán quân sự từ 7-7-1962 đến 7-7-1963, bà cố vấn đã ban huấn từ cho hơn 1.000 thanh nữ bán quân sự hai khóa Đồng Tâm và Đồng Tiến với sự hiện diện của một số rất đông thính giả gồm quan khách và dân chúng.
Bà cố vấn đã nhắc lại về cuộc tranh đấu của phụ nữ cho chính nghĩa, trong đó phụ nữ đã cố gắng tột bực và luôn luôn tôn trọng sự thật và lòng ngay thẳng. Đó là tiêu chuẩn của một thành công vững bền và lâu dài.
Bà cố vấn Ngô Đình Nhu đã ứng khẩu nhấn mạnh như sau:
- Như chị em thấy, không phải bất chiến tự nhiên thành, không phải chỉ với chính nghĩa mà tự nhiên chúng ta thắng. Nước của chúng ta không có tham vọng đi xăm lăng nước người, chúng ta chỉ có một ước vọng rất chính đáng là được ăn yên ở yên, được phát triển và bảo vệ đất nước.
Theo ý nghĩa đó, phụ nữ chúng ta không ưa giành giật gì của ai, cai trị gì ai. Chúng ta chỉ suy luận là

chúng ta không phải là một con dân thấp kém và chúng ta chỉ xin được thật sự nam nữ bình quyền, bình đẳng.
Như tôi đã nói nhiều lần, chính nghĩa ấy mặc dầu kết sức chính đáng, đã không tự nhiên thắng và cũng không thắng dù chúng ta đã cố gắng khá nhiều một cách ngay thẳng.
Lý do là vì giá phải trả để thắng không những dựa trên một sự đấu tranh ngay thẳng, mà còn phải đấu tranh tột bực.
Ngay thẳng nghĩa là không được dùng các thủ đoạn xảo trá, lừa bịp. Ngay thẳng nghĩa là phải luôn luôn rất trung thực khi đấu tranh.
Tột bực nghĩa là không phải đấu tranh trong một phạm vi nào đó, mà bỏ phạm vi khác, tột bực là làm tròn nhiệm vụ trong tất cả các phạm vi: gia đình, xã hội, quân sự. Dĩ nhiên có thể một người không thể lo được hết nhưng nói chung, chúng ta phải liệu sao có phụ nữ tại cả ba phạm vi, một người phải đảm nhận ít nhất là hai phạm vi.
Hơn thế nữa, để khỏi phản bội chính nghĩa của một con dân là bảo vệ xứ sở, kiến thiết nước nhà và chính nghĩa của phụ nữ là bảo vệ nhân vị, củng cố quyền lợi chính đáng của chúng ta, cũng như để khỏi phản bội công lao của chúng ta để đừng bao giờ trở thành như dã tràng, cố gắng hết sức nhưng không đến đâu, chúng ta phải đặt tất cả cố gắng của chúng ta trong một khuôn khổ có tổ chức bảo đảm, có quy tắc vững chắc, rồi dựa vào đó mà áp dụng kỷ luật "triệt để".
Một tràng pháo tay vang dội tiếp đón lời huấn thị bà cố vấn.
Xong buổi lễ, bà cố vấn cùng phái đoàn lần lượt đến thăm các cơ sở xã hội của phong trào liên đới: trụ sở tỉnh, cô nhi viện Khánh Hưng và quán cơm xã hội Khánh Hưng.
Bà Chủ tịch sáng lập Phong trào phụ nữ liên đới Việt Nam nhân dịp này, đã ứng khẩu nhắn nhủ chị em về đường lối hoạt động của phong trào liên đới trong kỷ luật và dựa trên nguyên tắc dân chủ.
Cử tọa dồn hết tâm trí theo dõi từng chi tiết các lời huấn thị của bà Chủ tịch sáng lập Phong trào phụ nữ liên đới, nhất là khi bà Chủ tịch đề cập đến vấn đề như sau:
"Chị em đừng để cho sự dị đoan, mê tín mê hoặc chị em.
Có thể nói tất cả gia đình chúng tôi là theo đạo ông bà. Riêng thân mẫu tôi theo Phật giáo, thân sinh tôi theo đạo Khổng – 20 năm về trước tôi cũng đã rất chú ý tới Phật giáo và cũng có đi chùa, niệm Phật - vì lý do đó, tôi có hiểu phần nào về Phật giáo. Cũng vì tôi hiểu mục đích chính của Phật giáo nên tôi mới ghét thậm tệ những người dám lợi dụng Phật giáo để mê hoặc chị em.
Theo tôi được biết thì giáo lý đạo Phật đã dạy mình phải tự giải thoát ra khỏi những điều nô lệ hóa chúng ta như đau khổ, bằng cách kiềm hãm và không thỏa mãn nó. Những đau khổ của loài người như: đói, khát, lạnh, giận, ghét, hận, tham lam... bất cứ cái gì có thể nô lệ hóa chúng ta.
Theo tôi, ai cũng có thể tin giáo lý đạo Phật vì chính Đức Phật đã thi hành các điều Đức Phật đặt ra và nhờ đó, đã tự giải thoát được, nghĩa là đã đạt được Niết Bàn. Vậy nếu Đức Phật đã thi hành được các điều đó, thì ai cũng có thể làm được.
Chính Đức Phật không bao giờ tự xưng là một thánh nhân nào hết mà chỉ coi mình như một người thường, cố gắng đạt được mục đích của loài người là tự giải thoát. Vì thế mà chị em có thể hiểu ngay là mê tín dị đoan cũng như các chiến dịch không dựa được trên một lý lẽ chính đáng nào và chỉ gây oán hận, bạo động và lộn xộn với những lời mỉa mai mạt sát vu vơ kẻ khác, rồi lại đổ cho họ những tội mà chính mình công khai phạm hằng ngày, nhất là không thể nằm trong đường lối do Đức Phật đã vạch ra.
Chẳng những vậy, đó còn là một sự nô lệ hóa chúng ta một cách trắng trợn, và với ý gì? Không lẽ để bảo vệ một tín ngưỡng mà không ai tranh chấp, nhất khi đức tin là một sức mạnh mà giá trị chính ở điểm là không ai có thể đụng chạm gì tới được vì ở trong lòng ta.
Tôi thấy làm lạ khi thấy những người tự xưng là theo giáo lý đạo Phật mà lại mê tín dị đoan hoặc tệ hơn nữa dùng mê tín dị đoan để mê hoặc thiên hạ. Việc đó, chúng ta không thể chấp nhận được.
Vừa mới đây, có một em bé nhỏ mới 18 tuổi tự nhiên đi chặt tay mình (may mà không đến nỗi gì) và cho biết rằng "bà Ngô Đình Nhu, là người phụ nữ chúng tôi rất biết ơn vì đã giải phóng phụ nữ, nhưng vì bà đã động tới các sư, những người mà đức độ hơn bà tới một trăm phần, nên tôi thấy tín ngưỡng của chúng tôi bị lâm nguy, vậy tôi chặt tay hy sinh để phản đối và bảo vệ tín ngưỡng".
Nghe việc đó, tôi hết sức ngao ngán, không phải là vì em đó phán rằng ai đó đức độ trăm phần hơn tôi, vì sự thật về việc đó chỉ có trời mới biết được đúng thôi. Tôi chỉ ngao ngán là vì em đó là một phụ nữ.
Thật vậy, nếu một ai khác làm việc đó thì có lẽ tôi không chú ý gì lắm vì tôi ít khi trọng các việc quá khích vô lý. Theo tôi, mình làm chủ mạng mình. Vậy ai coi rẻ mạng mình đến nỗi sẵn sàng hy sinh mà không cần muốn biết là có nên hay không, thì họ toàn quyền. Quyền mình là phê bình và xem nên đề cao hay coi thường sự hy sinh đó.
Nhưng đây là một phụ nữ lại mới bằng tuổi con tôi, thì có chán không? Mục đích của kẻ trá hình là ngăn

cản tôi làm nhiệm vụ công dân, là giải độc ai đã bị mê hoặc. Bây giờ chúng lại xui trẻ con dọa tôi. Tôi mở miệng thì các trẻ tự tử. Vậy chị em nghĩ sao? Nếu ai không đồng ý với tôi, sao không nói công khai lý lẽ của họ đi, các lý lẽ của tôi được nêu rõ khi tôi không tán thành, sao lại mạt sát tôi sau lưng rồi nếu tôi phúc đáp lại xúi các trẻ tự tử phản đối? Quan niệm gì lạ vậy? Như vậy thì ai còn trọng cái chết phi lý của mình nữa. Nhưng như vậy cũng đủ để chị em chú ý đến vấn đề đọc kỹ các lời tuyên bố của tôi và cấp tốc thực thi chiến dịch giải độc và chiêu hồi nếu thấy nên. Chúng ta không thể để cho một thiểu số phi lý áp đảo tinh thần của ta đến nỗi ta có thể quên đại đa số phụ nữ đang trông đợi ở một sự lãnh đạo sáng suốt, bất khuất nhưng cũng nhân đạo của chúng ta, nếu những người lầm đường lạc lối biết chiêu hồi".
Lời tuyên bố của bà cố vấn được đại hội nhiệt liệt hoan nghênh.
Bà cố vấn và phái đoàn trung ương rời Ba Xuyên lúc 15 giờ 30 và đã để lại cho chị em Ba Xuyên một mối tình liên đới sâu đậm, một ý chí quyết thắng vì chính nghĩa và một niềm tin tưởng trong công cuộc giải độc cùng chiêu hồi những kẻ đi lầm đường lạc lối.
*
BÀ CỐ VẤN NGÔ ĐÌNH NHU TRẢ LỜI BÁO NEW YORK TIMES
Thưa ông,
Tham chiếu bài bình luận ngày 9-8-1963 của báo ông mạ lỵ tôi một cách vô căn cứ và vô ích, với một giọng điệu làm tôi ngạc nhiên khi đọc thấy ở một tờ báo như tờ của ông, tôi xin hỏi rằng: Khi có những người không xứng đáng dám lợi dụng tôn giáo để làm chuyện lố bịch thì những ai sùng kính tôn giáo phải tiếp tay cho cái trò chơi xúc phạm thần thánh hay là phải vạch mặt chỉ tên bọn chúng ra?
Nếu ta không có can đảm để tố giác, nếu ta cúi đầu trước sự điên rồ và ngu xuẩn, thì làm sao có hy vọng đối phó được bao điều lầm lạc sơ hở của thế nhân, thường bị Cộng sản lợi dụng cùng theo một cách thức như vậy?
Có lẽ tôi gây xúc động cho một số người khi nói rằng: "Phải đánh những kẻ khiêu khích mười lần hơn, nếu những kẻ ấy dám khoác áo thầy tu" hoặc "chỉ còn nước vỗ tay cổ võ khi coi tuồng nướng thầy tu. Thật vậy là sao mà chịu trách nhiệm về sự điên rồ của kẻ khác được!"
Đúng vậy, có lẽ tôi gây xúc động thật đối với những lời ấy, nhưng tôi đã phải nói sao bây giờ khi một phần thế giới này đang mất trí – về vấn đề mệnh danh là "Phật giáo", nhờ sự giúp sức của các báo như báo của ông – nên cần phải được chữa trị bằng cách cho điện giật".
Hơn nữa, tại sao lại phải bị mê hoặc và áp đảo đến nỗi không thể nhận thấy rằng các nhà tu hành, chính vì được coi là "thánh thiện" và "học thức" nên càng phải được coi là phạm tội và khó bề dung thứ khi họ dám hành động xúc phạm thần thánh nhằm mục đích gây nên tình trạng bất an cho xứ sở đang ở trong tình trạng chiến tranh, cũng như khi họ dám coi thường luật lệ của xứ sở và của tín ngưỡng họ nữa, chung qui gọi là để tranh đấu cho một quyền lợi mà thật sự không bao giờ bị ai chối bỏ, và hơn thế nữa, đã được chính phủ luôn luôn cố gắng bảo vệ.
Một vài người còn nói rằng: "Mọi việc tiến triển êm đẹp cho đến khi bà Ngô Đình Nhu đánh đổ tất cả với những lời công kích", với những người này, tôi thấy cần phải nhắc lại rằng sự thật không bao giờ đã ổn thỏa - bằng chứng là những lời hăm dọa của những kẻ phản loạn hằng ngày được phổ biến trong nước và trên báo chí hoàn cầu mà ai cũng đều biết.
Thật vậy, làm sao ổn thỏa được khi mà, để làm vừa lòng và xoa dịu một thiểu số thầy tu giả trá, nghĩa là đem lại một tình thế êm dịu với họ, chỉ có cách là quỳ gối dâng cho họ trên khay vàng trọn đất nước và thành công của ta. Mục đích của tôi không bao giờ như thế. Mục đích của tôi là lột trần bộ mặt thật của bọn chúng dù chúng núp với hình thức giả hiệu nào cũng vậy.
Tôi đã gọi họ đúng tên, nghĩa là Việt gian, là Việt gian. Còn ông, thì vì bị chìm đắm trong mặc cảm giả tạo về một vấn đề mà ông cũng như báo chí Hoa Kỳ đã tưởng chỉ là "vấn đề Phật giáo", ông chỉ thấy rặt có chùa và áo cà sa.
Nhưng tại sao ông không nhìn thẳng con người nấp sau bộ áo, ông lại không nhìn thẳng về những hoạt động lén lút sau bình phong của chùa chiền?
Vả lại, nếu phải nhận là "tu hành" những người thật sự không bao giờ có tư cách ấy, và chỉ vì họ muốn vậy, tại mình quá sợ những gì mình tưởng là sức mạnh của họ, thì tại sao chúng ta lại phải hy sinh lớn lao như thế kia để chống lại sự giả dối và nhất là lực lượng Cộng sản, thật sự mạnh hơn biết bao?
Tôi cũng tự nhận là đang đấu tranh bảo vệ tôn giáo và Tổ quốc, và tôi thách thức bất cứ ai có thể nêu lên bất cứ gì trong hành động và lời nói của tôi mà đã xúc phạm đến mục đích ấy.
Vì tình giao hữu giữa hai quốc gia chúng ta, tôi khẩn cấp yêu cầu ông hãy cố gắng tìm hiểu bạn hữu và đồng minh trước khi lao đầu vào cạm bẫy của kẻ thù, kẻ thù chung cho nước ông cũng như nước tôi; và cạm bẫy rõ rệt nhất mà chúng ta phải tránh là không bao giờ được hốt hoảng, đừng có cắn rứt nhau đến nỗi không lo lột mặt nạ những kẻ dám lạm dụng và lợi dụng những gì mà chúng ta coi là thiêng liêng

nhất, tôn giáo và tín ngưỡng.
Thành thật
Bà Ngô Đình Nhu
*
Thùy Dung sanh một đứa con trai. Hai vợ chồng đặt tên là Nguyễn Thành Lý. Thằng bé hội được những nét đẹp của cha và mẹ, rất kháu khỉnh.
Tổng thống cử Chánh văn phòng đến chúc mừng. Ngô Đình Nhu và Trần Lệ Xuân đều có quà tặng. Riêng Lệ Xuân đã vào nhà bảo sanh thăm Dung ngay sau Dung xổ lòng. Đức Tổng giám mục cũng điện vào thăm hỏi. Ngày đầy tháng của bé Lý, người đến thăm khá đông. Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia, đại tá Đặng Văn Quang và một số quan chức tuy không thân tình với Luân nhưng vẫn muốn tỏ ra quan tâm đến Luân. Chiều tối thì Nguyễn Thành Động, Lê Khánh Nghĩa bấm chuông. Một lúc sau thiếu tướng Lâm cũng có mặt. Họ bày bàn ở sau vườn. Mừng con trai của Luân đầy tháng chẳng qua là cái cớ. Những sĩ quan này, tuy mỗi người một quan điểm, nhưng gặp nhau trong một suy nghĩ chung: tình hình rồi sẽ ra sao? Thiếu tướng Lâm mở đầu câu chuyện, sau khi nổ một chai sâm banh:
- Hấp hối! Tôi nói rằng chế độ đang hấp hối. Cũng tốt thôi. Vậy là một triều đại sẽ phải cáo chung. Chúng ta chưa có thể biết hình dạng của bước cáo chung nhưng phải cáo chung. Anh Luân có nhớ không, tôi từng nói ông Diệm là một người anh hùng nhưng ông trở thành anh hùng quá nhanh và do đó, như một ngạn ngữ: Từ chỗ vĩ đại đến chỗ lố bịch chỉ có một bước. Ông Diệm đang ở trên phần đất của sự lố bịch...
- Lâm nâng ly:
- Ta hãy uống chúc sức khỏe ông Diệm – và cũng chúc sức khỏe đại tá Nguyễn Thành Luân người đã làm tất cả những gì có thể làm được để chống đỡ cho gia đình ông Diệm không rơi vào cảnh chán chê như hiện nay. Không ai trách được anh Luân, người Mỹ hay các phe nhóm đang muốn hạ bệ ông Diệm. Trong nhiều lần nói chuyện với nhau, tôi và bạn bè của tôi ví anh Luân như Gia Cát Lượng, tài bất phùng thời!
Luân cười thật tươi:
- Thiếu tướng xỏ tôi. Tôi không phải là Gia Cát Lượng, và tôi không theo xu hướng khôi phục nhà Hán. Tôi bảo vệ cái mà tôi cho là cần bảo vệ...
- Cái cần bảo vệ đó là cái gì? – Thiếu tướng Lâm phản kích.
- Tôi biết cái mà đại tá muốn bảo vệ. - Nguyễn Thành Động lên tiếng – Nhưng thật khó. Tôi đã làm thử ở Bến Tre theo gương đại tá và tôi đã thất bại. So với lúc đại tá có mặt, Kiến Hòa bây giờ nát như tương bầm. Ấp chiến lược thoi thóp. Chúng ta là những quân nhân, khổ nỗi là quân nhân cấp thấp. Tôi băn khoăn mãi, không biết mình phải làm gì nếu Sài Gòn ra lệnh cho tôi bắn vào các nhà sư biểu tình và cũng sẽ không biết phải làm gì nếu một cấp trên nào đó ra lệnh tôi bắn vào dinh Tổng thống...
Giọng Nguyễn Thành Động thật chán chường.
- Đúng, chúng ta là quân nhân, nhưng mỗi quân nhân đều có cái đầu riêng. Đầu để suy nghĩ. – Người nói câu đó là Lê Khánh Nghĩa.
- Ông Diệm sẽ đổ và chắc sẽ đổ trong thời gian không xa mấy. – Lê Khánh Nghĩa nói tiếp – Có lẽ ông Diệm hết còn là cái gì để chúng ta bận tâm. Cái mà chúng ta bận tâm là sau ông Diệm. Nếu sau ông Diệm, một chính phủ hợp lòng dân ra đời, thật là điều tốt lành. Hợp lòng dân bây giờ nghĩa là làm đủ mọi cách để chấm dứt chiến tranh, thực hiện một nền dân chủ, chấm dứt chế độ độc tài gia đình trị. Chấm dứt chiến tranh chỉ có thể bằng thương lượng với đối phương. Còn ngược lại, sau ông Diệm là mở rộng chiến tranh, là chiến tranh ác liệt hơn thì có nghĩa đất nước sẽ bị tàn phá kinh khủng và những quân nhân như chúng ta là lính đánh thuê.
Người Mỹ sẽ diễn lại cái trò Cao Ly tại đây. Chắc chắn gay gắt hơn Cao Ly thập bội, thiếu tướng Lâm cũng như trung tá Động nếu quan tâm thì nên quan tâm theo hướng đó...
Luân cố giấu một nụ cười. Những điều Lê Khánh Nghĩa trình bày cũng chính là những điều ghi trong chỉ thị của A.07 gửi cho Luân. Thiếu tướng Lâm và trung tá Động rõ ràng bị Lê Khánh Nghĩa thuyết phục.
Động thở dài:
- Lực lượng bảo an một tỉnh như Kiến Hòa không thể xoay chuyển nổi cục diện.
- Tôi còn không có lấy được một tiểu đội. – Thiếu tướng Lâm gầm gừ - Tôi cảm giác là thời cuộc đi quá nhanh. Ông Diệm, ông Nhu, bà Nhu dường như nóng ruột hơn cả chúng ta, họ đẩy cho tình thế nhảy vọt. Đặc biệt là bà Nhu, con sư tử cái. Ai đời dám trả lời với báo New York Times: Đánh sư như thế chưa ăn thua, tôi còn đánh mạnh gấp mười lần; đến nỗi ông Trần Văn Chương, bố của bà đã phải ra tuyên bố nói rằng bà Ngô Đình Nhu đã tỏ ra vô lễ và không có tư cách khi tuyên bố về Phật giáo. Tôi chán gia đình ông Diệm – xin lỗi đại tá Nguyễn Thành Luân – nhưng tôi còn chán hơn người Mỹ. Đại sứ Nolting nói rằng vấn đề Phật giáo không có gì quan trọng. Không đáng kể, vấn đề đáng kể là phải thắng trong cuộc chiến tranh và mọi người phải dồn hết tâm lực theo hướng này. Ông Diệm, bà Nhu có thể chết vì cái trò

mặt sấp, mặt ngửa của ông đại sứ kỳ quặc này...
- Chẳng kỳ quặc đâu. – Nguyễn Thành Động lắc đầu – Tôi chưa thấy một đại sứ nào làm tròn trách nhiệm bằng ông Nolting. Với nước Mỹ, ông đã tạo điều kiện đủ chín muồi cho một sự thay đổi danh chánh ngôn thuận. Người Mỹ được giới Phật giáo ngưỡng mộ như là ân nhân nếu họ lật ông Diệm. Người Mỹ tức là chính phủ Mỹ, còn Nolting thì nếu không về hưu cũng sẽ gầy một sòng bạc khác ở nơi khác. Với bà Nhu, đại sứ Nolting đã đóng rất tròn vai người yêu, một mực che chở cho bà Nhu. Bà Nhu lõa lồ đấy, nhưng vẫn được nặn tượng đặt ở công viên Mê Linh bởi bà được nấp sau cái lưng của Nolting...
- Tôi muốn nói chuyện về người Mỹ. - Thiếu tướng Lâm ngắt lời trung tá Động – Trong thời gian còn chiến tranh ở Đông Dương, Mỹ bảo chúng ta đánh Cộng sản cho Pháp là đồng minh của họ rồi sau họ sẽ cho chúng ta một chính phủ tốt: bây giờ thì họ lại bảo chúng ta đánh Cộng sản cho ông Diệm và khi nào hòa bình trở lại, họ sẽ cho chúng ta một chính phủ tốt. Nay mai họ lại sẽ bảo chúng ta đánh Cộng sản cho một cha chủ ba trợn nào đó để có một chính phủ tốt. Nghe họ làm quái gì!
Không khí đột nhiên trầm lặng. Gần như không ai buồn mở miệng. Luân hiểu trong ba người khách thì trừ Lê Khánh Nghĩa, hai người kia mới đạt đến mức phê phán chế độ cần phải soát xét những người bất mãn với chế độ trong hàng sĩ quan cấp cao đông đến bao nhiêu và lý do bất mãn của từng người hoặc từng nhóm người. Về phương diện này, có vẻ CIA và các cơ quan tình báo nước ngoài, kể cả Trung Cộng, nắm được bao quát hơn Luân.
- Phải làm gì? – Nguyễn Thành Động đặt câu hỏi, phá tan sự im lặng. Nhưng sự im lặng không bị phá tan. Không hẹn, cả ba người đều ngó Luân, như chờ đợi ý kiến phán quyết. "Làm gì?". Chính Luân cũng chưa biết.
Khách ra về, bắt tay nhau khá nặng nề. Luân trở vào phòng. Dung thay tã lót cho con. Thằng bé, tay nắm chặt, tay và chân co duỗi liên hồi như nó định bơi trong không khí, đôi mắt mở to, miệng cười. Luân ngồi cạnh vợ. Anh thở dài. Dung đánh giá đúng tiếng thở dài của Luân. Cô ngước nhìn chồng, chia sẻ.
- Nếu tình thế bất lợi, em sẽ bồng con vào chiến khu!
Luân không trả lời vợ. Đúng, trong bài toán cần giải đáp đối với thời cuộc bây giờ thêm một con số mới và Luân không thể không đếm xỉa đến...
*
Tuyệt mật
Đại cương về "Kế hoạch nước lũ"
Kế hoạch "Nước lũ" được chia thành hai phần:
- Phân hóa và cô lập.
- Trấn áp và đấu tranh.
A) Phân hóa và cô lập
- Giữa các chùa ở Sài Gòn.
- Giữa Sài Gòn và các tỉnh.
- Kiểm soát chặt chẽ và hạn chế sự xê dịch của nhà sư và chư tăng, ni.
- Bao vây kinh tế, nhất là những vận dụng cần thiết cho sự thông tin và tuyên truyền.
B) Trấn áp và đấu tranh:
Phần này có hai biện pháp:
- Tiêu cực
- Tích cực
1. Tiêu cực
Liên tiếp tổ chức những tuần lễ như:
- Biết ơn tử sĩ.
- Giúp đỡ thương phế binh.
- Giúp đỡ gia đình tử sĩ.
- Mừng chiến thắng
- Ghi ơn những vị tiền bối cách mạng quốc gia.
- Ghi ơn những vị anh hùng dân tộc
- v.v...
Những tuần lễ này được tổ chức với mọi phương tiện sẵn có của chính quyền.
Kế hoạch này được chỉ thị tối mật cho các cơ quan, đoàn thể chia nhau luân phiên làm rùm beng trong thời gian từ 3 đến 4 tháng, nhằm mục đích cho quần chúng quên lãng cuộc đấu tranh của Phật giáo.
2. Tích cực.
Chủ trương làm mạnh để đàn áp hợp pháp:
- Mệnh danh các phong trào này, đảng nọ, nhóm kia... viết những bức thư công kích, đả kích, tố cáo Phật

giáo gửi đến các cơ quan chính phủ và các nhân vật cao cấp (Phật giáo) và các báo chí trong và ngoài nước cùng các tòa đại sứ, lãnh sự tại Sài Gòn.
- Tổ chức đánh cắp trái tim (2) để phanh phui sự lừa bịp và thần thánh hóa của Phật giáo.
- Cho người len lỏi vào trong các chùa để lấy tài liệu, tìm tòi hay "tạo nên" (monter coups) những nhà sư có cấp bậc cao phạm pháp bằng mọi hình thức để truy tố trước pháp luật, quần chúng trong nước và quốc tế.
- Mua chuộc một số nhà sư cao cấp tố cáo những hành động của Tổng hội Phật giáo.
- Theo dõi để bắt hết những người cộng tác hay tiếp tay với các nhà sư để chặt tay chân, tai mắt của Tổng hội Phật giáo.
("Kế hoạch nước lũ" không mang chữ ký của cơ quan dự thảo, lại do Tổng hội Phật giáo phát hành, gửi đến các cơ quan thông tấn và cả Tổng thống – ghi chú của hãng UPI)
*
TIN VỀ MỘT CUỘC ĐẢO CHÍNH
Sài Gòn (phóng viên báo Phillipines Herald).
Hiện nay, đang có dư luận dai dẳng ở Sài Gòn về khả năng nổ ra một cuộc đảo chính hoặc do những quân nhân tán thành Phật giáo, hoặc do chính phủ tạo cớ để đàn áp Phật giáo mạnh tay hơn hoặc do một số thế lực chống Cộng cho rằng chính phủ hiện hữu quá nhu nhược, cần thay đổi. Gần đây ông cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu đã công khai tuyên bố về khả năng đảo chính từ những sĩ quan bất mãn các nhượng bộ đối với Phật giáo của chính phủ. Các giới am hiểu tình hình Nam Việt, đều cho lời ông Nhu mang tính cách đe dọa hơn là phản ánh khả năng có thật. Dẫu sao, không khí Sài Gòn hình như gần kề với một đột biến nào đó.
*
ĐIỆN CỦA PHÂN XÃ UPI GỬI TỔNG XÃ
Cử ngay sang Sài Gòn một số phóng viên năng nổ, kèm cả máy quay phim.
*
Tuyên bố báo chí của bà cố vấn Ngô Đình Nhu: Chúng ta không thể thối lui được nữa.
"Ngày 6-8-1963, Đài tiếng nói Hoa Kỳ có mô phỏng một lời tuyên bố của đại sứ Việt Nam tại Hoa Thịnh Đốn, dựa theo đó đại sứ không tán thành các lời nhận xét "thiếu lễ độ" của tôi, liên quan đến vụ ám sát thượng tọa Thích Quảng Đức, do Đài vô tuyến truyền hình CBS truyền ngày 1-8-1963.
Tại cuộc phỏng vấn đó và đáp lại câu hỏi: "Bà có nghĩ rằng các Phật tử muốn lật đổ chính quyền này không?" tôi đã có trả lời chính xác như sau:
"Không phải các Phật tử. Mà chỉ có vài người tự xưng là "lãnh đạo Phật giáo" mà chúng tôi ví như những kẻ tàn bạo, muốn lật đổ chính quyền này mà thôi. Nhưng giữa mong muốn và năng lực làm được, có cả một sự khác biệt. Thật vậy, đối với chính phủ này đang đem quốc gia đến thắng lợi trong chiến tranh chống Cộng sản và đang xây dựng chính ngay tại căn bản quốc gia, nghĩa là tại các cấp – một nền dân chủ thật sự, có đủ đảm bảo nhất vì được cấu tạo từ hạ tầng cơ sở - đối với các thành tích ấy, thử hỏi các nhà tự xưng là "lãnh đạo Phật giáo" đã làm được những gì?
Họ không có chương trình và cũng chẳng có nhân vật khả dĩ thay thế cho sự thiếu sót chương trình. Và tất cả hành động của họ chung qui vào việc là đem "nướng" sống nhà tu, ngay cả không phải với phương tiện tự túc, mà với xăng dầu được nhập cảng. Lý do của cuộc sát nhân ấy là gì? Chỉ là mạo nhận để bênh vực một lập trường mà không bao giờ bị xúc phạm đến!
Lời lẽ ấy của tôi có thể được xem là "thiếu lễ độ" thật đấy, nếu sự kiện này liê quan đến các "việc thần thánh" chân chính; nhưng thật ra trường hợp ở đây đâu có phải như vậy! Ngoài ra, tôi không hiểu tại sao chúng ta lại phải chịu để cho các lý sự cùn, dựa trên những hoàn cảnh giả tạo, mà kẻ thù chính tông đã dựng đứng lên, mê hoặc và áp đảo chúng ta?"
Dù sao tôi rất biết ơn đại sứ Việt Nam tại Hoa Thịnh Đốn đã cho tôi có dịp xác nhận lại quan điểm của tôi về vấn đề này:
Nước Việt Nam ở trong tình trạng chậm tiến về nhiều mặt, nguyên nhân sự chậm tiến ấy do chiến tranh ác liệt mà Cộng sản quốc tế đã đem lại.
Vì lý do ấy, Việt Nam không thể nào cho phép một cuộc thoái bộ nữa. Và thật là một sự thoái hóa đến... tối tăm, man rợ của tiền lịch sử, khi xui khiến phụ nữ, trẻ con, và các bô lão, dù có điên rồ, bệnh hoạn hay vô dụng đến đâu đi nữa – đi đến chỗ hủy mình vì một quyền lợi không bao giờ bị ai chối cãi, với mục đích phong các người khốn khổ ấy thành "thánh nhân và tử vì đạo", để khiêu khích chung quanh xác chết của họ một sự thờ phượng khả dĩ gây mầm móng rối loạn xã hội và ngay cả việc sát nhân khác.
Những hành động này chứng tỏ sự vô liêm sĩ đến độ mà nhân cách và lòng tự trọng của dân tộc Việt Nam không thể nào tha thứ được, tại vì những hành động này chứa đựng, không những một sự lạm dụng trắng

trọn lòng tin tưởng của các tín đồ, mà hơn nữa, đó là một cuộc xâm phạm đến sự kính nể mà dân tộc Việt Nam có quyền hưởng đối với toàn thế giới.
Vì danh dự và thể diện nước nhà, những hành động ấy phải được tố giác và được đặt lại đúng trong nội dung của nó.
Tôi chỉ có làm thế thôi... và tôi rất tiếc KHÔNG nói được rằng tôi đồng ý với những người nào đã nghĩ một cách khác".
Bà NGÔ ĐÌNH NHU
*
TIN CỦA BÁO NEW YORK TIMES
Trả lời phỏng vấn của chúng tôi hỏi về việc nếu các nhà sư cứ tiếp tục tự thiêu thì chính phủ có biện pháp gì đối phó không, bà cố vấn Ngô Đình Nhu trả lời: "Chúng nó là bọn bán nước. Bởi thế, dù chúng nó có nướng sống 30 nam và nữ, hoặc hơn, chúng tôi cũng sẽ vẫn tiến tới và vỗ tay hoan hô. Chúng tôi không phải chịu trách nhiệm gì về sự điên rồ của những kẻ ấy".
*
THÔNG BÁO CỦA BỘ QUỐC GIA GIÁO DỤC
Do không còn thích hợp với nhiệm vụ đang gánh vác, linh mục Cao Văn Luận, Viện trưởng Viện đại học Huế được phép thôi giữ chức này. Chính phủ sẽ cử một Viện trưởng khác.
TIN CỦA HÃNG AFP
Kể từ ngày 18-8-1963, một loạt các Khoa trưởng đại học thuộc Viện đại học Huế đã xin từ chức để phản đối việc chính phủ bãi chức Viện trưởng của linh mục Cao Văn Luận. Hành động này không hẳn vì cảm tình với linh mục Viện trưởng mà để bày tỏ thái độ bất bình với chính phủ.
Tiếp sau thái độ của các nhà giáo là thái độ của học sinh. Trong một tuyên cáo, Liên đoàn học sinh Phật giáo Việt Nam đã nói thẳng với chính phủ là họ không tín nhiệm cách cai trị vừa qua. Họ nhắc đến một học sinh bị đã bị người Pháp bắn chết cách đây 13 năm tên Trần Văn Ơn. Điều đó có nghĩa là nếu chính phủ không tìm cách giải quyết tình hình đang hết sức căng thẳng ở Nam Việt thì xu hướng chống chính phủ vì lý do Phật giáo có thể biến thành một cái gì nguy hiểm hơn. Trần Văn Ơn là một học sinh được Cộng sản suy tôn như anh hùng. Cho tới nay, chưa có một dấu hiệu rõ rệt nào Cộng sản lợi dụng phong trào Phật giáo ở Nam Việt, nhưng người ta không loại trừ xu thế của chính phong trào, trước sự ngoan cố của chính phủ, sẽ nghiêng về phía tả. Còn các nhà sư có tham vọng chính trị, trong khi đính chính thẳng thừng mối quan hệ của họ với Cộng sản, đã không bỏ qua một cơ hội nào lợi dụng Cộng sản – lợi dụng sức ép của Cộng sản hiện nay về chính trị và quân sự ở Nam Việt, và lợi dụng cả quá khứ của Cộng sản. Giới Phật giáo đã quảng bá khắp nơi những lời tuyên bố nảy lửa của bà Ngô Đình Nhu. Giới ngoại giao ở thủ đô Nam Việt nhận xét rằng đó là cách làm tốt nhất dấy lên sự công phẫn của quần chúng.

P7 - Chương 8

Luân quyết định thăm dò giới Phật giáo, trước hết là tìm hiểu ý đồ của một số nhà sư đứng đầu Ủy ban liên phái. Trong bộ thường phục nghiêm chỉnh, Luân đến chùa Xá Lợi vào buổi chiều 20-8.
Trước khi đi, Luân điện cho Nhu. Nhu trả lời uể oải:
- Tùy anh. Nhưng, tôi nghĩ là sẽ không thể nói chuyện đạo lý với các nhà sư quá tự phụ và quá ỷ lại vào nước ngoài này. Anh định đến chùa nào?
Nghe Luân sẽ đến chùa Xá Lợi, Nhu ngập ngừng một thoáng trong điện thoại rồi buông thõng: "Anh cứ đi!"
Một thoáng ngập ngừng của Nhu gợi cho Luân và Dung nhiều suy đoán. Nhu ngại một thông đồng nào đó giữa Luân và giới Phật giáo? Nhu ngại Luân nghe giới Phật giáo tố khổ rồi phân vân? Hay cái khác?
Thật ra, cho đến bay giờ, Luân vẫn chưa "phân thế" rạch ròi trong Phật giáo. Có thể xác định được thế lực thân Mỹ, thậm chí là CIA trong một số nhà sư liên quan mật thiết với đảng Đại Việt, phần lớn là di cư. Cũng có thể biết chắc số nhà sư có lòng yêu nước liên quan đến mức này hay mức khác với kháng chiến trước kia và hiện nay cùng với một số nhà sư tu hành đơn thuần, tỉ như hòa thượng Thích Quảng Đức. Nằm giữa hai thế lực này là ai? Thế lực nào giữ vai trò quyết định? Phật tử thì đương nhiên đang sôi sục. Luân hiểu rằng phạm vi Phật tử ở đây không chỉ để chỉ những tín đồ của đạo Phật theo cái nghĩa chặt chẽ. Trong hàng ngũ biểu tình mấy tháng nay, có không ít người thật sự chưa một lần đi chùa, chưa một ngày ăn chay. Vấn đề Phật giáo trở thành vấn đề quần chúng đông đảo. Nó chứng tỏ không ai không muốn thay đổi chế độ hiện hành – mục đích thay đổi thì khác nhưng nguyện vọng thay đổi thì thống nhất, có lẽ trừ một bộ phận theo đạo Thiên chúa. Ngay với đạo Thiên chúa, cũng bắt đầu ló dạng những bất đồng quan

điểm với Tổng thống Diệm chung quanh chính sách Phật giáo của chính phủ. Theo tin của cảnh sát, một ít linh mục đã có mặt tại các chùa và tỏ thiện cảm với những Phật tử bị đàn áp.
Cổng chùa Xá Lợi được thanh niên Phật tử và một số nhà sư trẻ canh phòng cẩn mật. Luân xuất trình danh thiếp. Anh phải đợi hơn 15 phút, một cư sĩ lớn tuổi, có vẻ là một trí thức, đón anh. Thạch, bảo vệ của Luân không được theo Luân.
Luân bước vào một gian phòng rộng, có máy điều hòa nhiệt độ. Ba nhà sư – tất cả còn trẻ - đứng lên niệm Phật hiệu và một trong ba người mời Luân ngồi. Cư sĩ đón Luân cũng ngồi cạnh đấy.
Chỉ cần liếc qua, Luân đã có thể nhận xét đây không phải những người cao cấp nhất của Ủy ban liên phái nói chuyện với Luân.
Một nhà sư mắt nâu, mỏng môi mở lời:
- Chúng tôi hân hạnh được đón đại tá, người của gia đình Tổng thống. Lẽ ra các thầy của chúng tôi hầu chuyện với đại tá nhưng các ngài đang tĩnh tọa. Chúng tôi được các thầy cho phép trao đổi mọi vấn đề với đại tá. Tôi là Thích Đức Nghiệp, trong phái tăng già Bắc Việt. Còn đây là đại đức Thích Từ Đức, thuộc phái tăng già Nam Việt.
Nhà sư được giới thiệu dong dỏng cao, nét chất phác bộc lộ ra ngoài, khẽ cúi đầu niệm: Mô Phật!
Thích Đức Nghiệp chỉ sang người phía bên phải ông: một nhà sư đeo kiếng trắng, gọng vàng.
- Đây là đại đức Thích Nhất Hoa, tiến sĩ, nhà văn, nhà thơ.
Người được giới thiệu hơi ưỡn ngực.
- Tôi là kiến trúc sư Nguyễn Văn Thi. – Cư sĩ dẫn Luân vào, tự giới thiệu.
- Các vị đã biết tôi, chắc cũng biết luôn tôi là tín đồ đạo Thiên Chúa. Nhưng hôm nay, khi đến đây, tôi không đại diện cho chính phủ và cũng không dính dáng gì đến tín ngưỡng. Tôi là một quân nhân, phàm quân nhân thì không được phép làm chính trị. Tôi chỉ muốn tìm hiểu những gì khiến Ủy ban liên phái và Ủy ban liên bộ không thể gặp nhau: không thể đi đến thỏa thuận mặc dù đã có thông cáo chung. Các vị có thể xem tôi như một người quan tâm đến sự ổn định nội bộ của Việt Nam Cộng hòa và có thiện chí. Tuy không cùng tín ngưỡng với các vị, tôi vẫn rất tôn trọng đạo Phật...
Hai nhà sư ngó nhau – Thích Đức Nghiệp và Thích Nhất Hoa. Có lẽ họ trao đổi cách phải đối phó với Luân mà sự xuất hiện tại chùa Xá Lợi có lẽ là đột ngột.
- Chúng ta nên bắt đầu từ chỗ nào? – Thích Đức Nghiệp nói. – Chẳng lẽ chúng ta lại phải lùi thời gian trở về các sự kiện ở Huế vào tháng 5 hoặc xa hơn? Đại tá, dù cho rằng mình không được quyền làm chính trị nhưng với cương vị quan trọng trong tham mưu biệt bộ của Tổng thống, đồng thời là người cộng sự thân tín của ông cố vấn Ngô Đình Nhu, hẳn đã rõ hết mọi tình hình. Chúng tôi không dám tiếp nhận những lời tốt đẹp của đại tá về tôn giáo chúng tôi. Chúng tôi tạm thời tin vào thiện chí của đại tá. Nhưng đã đến lúc chúng ta phải sòng phẳng với nhau. Chúng tôi không có điều gì phải giấu giếm Tổng thống. Hằng ngày, mật vụ của Tổng thống hẳn đã phúc trình đầy đủ cho văn phòng của Tổng thống. Một cuộc điều tra, dù cho một đại tá thực hiện, vẫn sẽ không thêm được điều gì mới so với các phúc trình ấy!
Thích Đức Nghiệp tiến công Luân ngay, trong khi nói, đôi mắt của ông ta lóe lên những tia hung tợn, mâu thuẫn với chiếc áo nâu mà ông ta mặc và Luân nghĩ rằng, ông ta chưa hề được giáo lý Phật cảm hóa. Luân chợt thấy vui vui: Tay này mà đấu khẩu với Lệ Xuân thì đúng là "kỳ phùng địch thủ"!
- Dẫu sao thì chúng ta cũng cần phải minh bạch. Tôi đến đây không để trinh sát nhà chùa, không để thu thập tài liệu. Đó không phải là công việc của tôi. – Luân vừa nói vừa mỉm cười – Chúng ta có thể bắt đầu từ chỗ nào mà các vị thấy cần bắt đầu. Trong vai vế nhỏ bé của mình, tôi sẽ cố gắng hết sức để tìm được tiếng nói chung giữa chính phủ và các vị cầm đầu đạo Phật.
- Chúng tôi xin lỗi đại tá. Đại đức Thích Đức Nghiệp vốn nổi tiếng là người nóng tính, bộc trực, mong đại tá hỉ xả. Như ý của đại tá, chúng ta sẽ bắt đầu từ chỗ phân tích xem vì sao thông cáo chung không được thi hành.
Thích Nhất Hoa chen vào câu chuyện với thái độ đĩnh đạc.
- Cũng chẳng có gì khó hiểu khi thông cáo chung biến thành mảnh giấy lộn, bởi vì chính phủ chỉ muốn có một thông cáo chung. Phó tổng thống, xét về danh vị, là nhân vật số hai của đất nước nhưng xét về giá trị có thật thì ông Nguyễn Ngọc Thơ chỉ là bù nhìn. Chữ ký mang tên ông cũng giả tạo như chức tước của ông. Không phải đây là lần đầu ông Thơ làm cò mồi. Có điều, thời thế đã khác lúc ông Thơ dụ hàng tướng Lê Quang Vinh. Chúng tôi sẵn sàng ký thông cáo chung nhưng chúng tôi cũng sẵn sàng đối phó với mọi lật lọng. Ngay cả Tổng thống Ngô Đình Diệm cũng không phải là người giữ quyền lực cao nhất ở đây. Ông Nhu, bà Nhu! Chính hai người đang thao túng quốc gia và căm ghét thông cáo chung. Hai người căm ghét thông cáo chung bởi vì họ nghĩ rằng, những người theo đạo Phật sẽ từ bỏ yêu sách thiêng liêng của mình với vài dòng chữ ru ngủ và khi điều đó không xảy ra, họ điên cuồng tức giận. Thiện chí nghĩa là đôi bên cùng nghĩ đến cách giải quyết êm đẹp những bất đồng này, khác. Chính phủ rất có thiện chí với

đạo Thiên Chúa nhưng lại rất ít, thậm chí không hề có thiện chí với đạo Phật. Từ khi có thông cáo chung đến nay, thời gian cũng chưa lâu lắm nhưng tình hình thì phát triển hết sức khẩn trương, đến nỗi, nếu quả chính phủ có thiện chí như đại tá nói, cần có một thông cáo chung thứ hai mà nội dung không thể dừng ngang mức thông cáo chung lần trước!
- Nghĩa là thế nào? – Luân hỏi.
Thích Nhất Hoa mỉm cười – tuy chỉ là một nụ cười thật nhẹ mà hàm chứa một cái gì của kẻ bề trên, của người nghĩ rằng mình đang chiến thắng.
- Phật giáo không làm chính trị. Nhưng Phật giáo biết đòi hỏi những người làm chính trị phải có một thái độ như thế nào đối với đạo Phật, một tôn giáo về thực tế là quốc giáo ở Việt Nam. Trước đây, chúng tôi chỉ yêu cầu chính phủ Thiên Chúa giáo của ông Ngô Đình Diệm cư xử phải chăng với tuyệt đại đa số nhân dân Việt Nam. Bây giờ chúng tôi cảm thấy rằng không thể dừng yêu sách ở mức đó. Đã có quá nhiều các bậc tu hành và những tín đồ hy sinh cho đạo pháp. Cách nào đó, chúng tôi phản bội lại những hy sinh cao cả đó.
- Nghĩa là các vị muốn thay đổi chế độ?
- Không! Không có chuyện thay đổi chế độ tự do ở nước Cộng hòa chúng ta. – Thích Nhất Hoa trả lời.
- Các ngài nghĩ gì về chiến tranh?
- Tôi phải nói để đại tá an tâm. – Thích Đức Nghiệp nói – Chẳng những chúng tôi chủ trương phải loại bỏ Cộng sản vô thần ở miền Nam mà còn thực hiện yêu cầu lớn lao hơn, điều mà Tổng thống Ngô Đình Diệm không làm nổi: chúng ta sẽ Bắc tiến!
Câu nói sắt máu của Thích Đức Nghiệp được những người có mặt tiếp nhận, theo quan sát của Luân, bằng nhiều thái độ khác nhau: Thích Nhất Hoa khẽ liếc Thích Đức Nghiệp như một nhắc nhở thận trọng trong lời ăn tiếng nói; Thích Từ Đức và cư sĩ kiến trúc sư Nguyễn Văn Thi khẽ lắc đầu. Với Luân, tuy anh đã dự đoán nhưng vẫn không ngờ nhà sư di cư này lại háo sát đến thế.
- Vậy là chính phủ hiện hữu và các vị gần như là không còn có thể tìm được tiếng nói chung. Tôi diễn đạt như vậy có đúng không?
- Lỗi không phải từ phía Phật giáo. – Thích Nhất Hoa trả lời.
- Tôi muốn lưu ý các vị là chính phủ có trong tay lực lượng quân sự mạnh...
- Và cảnh sát, mật vụ, Thanh niên, Thanh nữ Cộng hòa, Phong trào cách mạng quốc gia, Phụ nữ liên đới, đảng Cần Lao, Tổng liên đoàn lao công... - Thích Nhất Hoa chen vào, giọng mỉa mai – nhưng chính phủ không còn ông Nolting. Mọi thứ sẽ đảo lộn bởi ông Cabot Lodge không phải là ông Nolting.
- Tôi hiểu! – Luân nói, hết sức điềm đạm – Tôi hiểu rất rõ.
Và Luân thở dài. Những người có mặt dứt khoát không thể hiểu tiếng thở dài của Luân.
Vừa lúc đó, một nhà sư lao vào phòng như một ngọn gió mạnh – một nhà sư cũng trẻ.
- Báo động! Kế hoạch "Nước lũ" bắt đầu thực hiện đêm nay!
Trao cho Thích Đức Nghiệp một mảnh giấy, ông ta chợt thấy Nguyễn Thành Luân.
- Ủa! Có đại tá ở đây?
Luân lễ phép chào ông.
Mảnh giấy được trao cho hai đại đức và ông kiến trúc sư.
- Xin giới thiệu với đại tá, đây là đại đức Thích Tâm Giác...
Luân đã nghe tiếng nhà sư này từ lâu. Trong báo cáo mật của Trần Kim Tuyến, nhà sư đã được nhắc đến như một phần tử có tham vọng trở thành đại tá Trưởng phòng tuyên úy của Phật giáo trong quân đội.
- Một tín đồ đạo Phật báo cho chúng tôi đêm nay chính phủ sẽ tiến công các chùa. Không rõ ông đại tá có nắm được kế hoạch đó không và – xin lỗi đại tá – việc đại tá đột ngột đến chùa có liên quan gì đến kế hoạch đó không?
Luân có đọc kế hoạch "Nước lũ" trong bản tin của UPI. Dung không biết về kế hoạch này. Trần Kim Tuyến không hé môi mà Luân thì không tiện hỏi Ngô Đình Nhu.
- Thú thật, tôi chỉ biết cái danh xưng này qua hãng thông tấn ngoại quốc. Còn tôi, như từ đầu đã trình với các vị, tôi đến chùa Xá Lợi với tư cách riêng.
Năm người có mặt trong phòng đều nhìn Luân. Họ hoài nghi. Thích Nhất Hoa cười lạt.
- Tôi không tán thành bạo lực đối với Phật giáo – do đó tôi không tán thành cái gọi là kế hoạch "Nước lũ". Nếu quả có một kế hoạch như thế, tôi sẵn sàng làm con tin tại đây khi chính phủ tấn công các chùa. Luân nói, rất thành khẩn.
- Nguồn tin này chính xác một trăm phần trăm! - Thích Tâm Giác nhấn mạnh, ông ta ngồi xuống và chìa tấm giấy cho Luân xem. Nửa tờ polure, viết tay: Các thầy nên sẵn sàng, nội đêm nay chính phủ sẽ tiến công bằng võ lực các chùa.
Không có chữ ký. Nhưng nét chữ thì không xa lạ với Luân: Mai Hữu Xuân.

- Đã trình cho chư tôn hòa thượng chưa? – Nhất Hoa hỏi Tâm Giác.
- Đã và cũng đã báo động cho các vị lãnh đạo các chùa trong đô thành nhưng không báo động kịp các tỉnh.
- Ở chùa có điện thoại không? – Luân hỏi.
- Có. Nhưng để làm gì? – Nhất Hoa hỏi – Đại tá định nói chuyện với ông Nhu?
Luân gật đầu và đi đến chỗ đặt máy. Điện thoại bị cắt đứt.
- Với những triệu chứng như thế này, có khả năng các chùa chiền bị tấn công thật. – Luân bảo, căng thẳng – Tôi muốn liên lạc với Phủ tổng thống. Phiền các vị cho người cầm thư của tôi ra cổng chùa, giao cho người bảo vệ của tôi mang vào Phủ tổng thống.
Tâm Giác, Nhất Hoa, Đức Nghiệp không thích thú với sự can thiệp này. Nhất Hoa bảo:
- Không cần! chính phủ muốn gặt cái quả lớn hơn thì cứ gieo cái nhân tương xứng...
- Nhưng, tiến công có nghĩa là đổ máu, Phật tử khó tránh khỏi ít nhất cũng là thương tích! Không thể được! – Luân gằn giọng.
Trước mặt anh, ba nhà sư rõ ràng coi thường sinh mệnh của tăng ni và Phật tử. Có vẻ họ còn sốt ruột khi kế hoạch "Nước lũ" thực hiện chậm. – Một cơn giận nổi lên khiến Luân mất bình tĩnh:
- Các vị muốn đánh đổ ông Diệm, tôi không ngăn. Nhưng không thể lợi dụng xương máu của quần chúng. Các vị không sẵn sàng mang thư thì tôi sẽ ra cổng giao thư và trở vào đây cùng chịu chung số phận với các vị!
Không cần biết phản ứng của chung quanh, Luân xé một tờ giấy trong sổ tay và hí hoáy viết.
- Tôi sẽ mang thư ra cổng cho đại tá. – Thích Từ Đức nói. Từ khi Luân bắt đầu cuộc trao đổi ý kiến, đây là lần đầu Thích Từ Đức lên tiếng – Tôi nghĩ đại tá cũng có thể ra về...
Luân trao mảnh giấy cho Từ Đức.
- Cám ơn đại đức. Tôi ở đây!
Từ Đức tất tả bước ra khỏi phòng. Gian phòng im ắng một cách nặng nề. Trong đầu Luân, nhiều điều được soi sáng. Người báo tin cho Phật giáo cũng sẽ là người chỉ huy cuộc đàn áp – Mai Hữu Xuân là một con người như thế đó. Kế hoạch "Nước lũ" có thể do chính tay ông ta thảo ra, có tham khảo ý kiến của Fishell, John Hing, thậm chí tham khảo cả ý kiến của Thích Tâm Châu và ba nhà sư đang ngồi trước anh.
Thích Từ Đức trở vào, trả thư cho Luân, giọng buồn bã:
- Chùa bị phong tỏa rồi!
- Ai phong tỏa? – Luân hỏi.
- Tôi ra đến cổng thì gặp một toán an ninh quân đội đuổi tôi trở vào...
- Bên ngoài có cảnh sát hay quân đội không?
- Chưa thấy... Tín đồ ở ngoài đường đông lắm...
Luân cười gằn:
- Mai Hữu Xuân!
Thích Từ Đức và kiến trúc sư Nguyễn Văn Thi không thấy có điều gì khác lạ trong nhận xét của Luân, còn ba người kia thì mặt hơi biến sắc.
- Không phải... - Thích Đức Nghiệp buộc miệng nhưng ông ta ngừng ngang và Luân thấy rõ Tâm Giác ra hiệu bằng cách đạp lén chân ông ta.
"Thằng cha Mai Hữu Xuân ra tay trước, hắn bít cửa chùa để "kế hoạch nước lũ" đánh thật đau vào Phật giáo – nghĩa là đánh thật đau vào Ngô Đình Diệm" – Luân nghĩ như vậy.
*
Song song với cuộc đối thoại giữa Luân và một số đại đức, bên trong hậu liêu của chùa, các hòa thượng và thượng tọa không phải tham thiền như Thích Đức Nghiệp nói mà họ, cấp cao nhất của những người lãnh đạo phong trào Phật giáo hiện thời, đang họp. Hòa thượng Hội chủ Thích Tịnh Khiết vì mệt nên vắng mặt. Thượng tọa Thích Tâm Châu tự giới thiệu là được hòa thượng Hội chủ trao cho toàn quyền quyết định, đã chủ trì cuộc họp.
Từ chiều, giới lãnh đạo Phật giáo đã nhận được nhiều nguồn tin khác nhau về cuộc tấn công của cảnh sát. Trong những nguồn tin đó, có cả nguồn tin của giáo sư Fishell. Thượng tọa Thích Tâm Châu gửi giấy mời các vị có chân trong Ủy ban liên phái đến chùa Xá Lợi. Trừ một vài vị bận việc, hầu hết đều có mặt. Mở đầu, thượng tọa Thích Tâm Châu thông báo về tình hình có thể xảy ra trong đêm. Thượng tọa cũng nhắc lại gần như toàn văn thông tin của giáo sư Fishell, người mà các vị trong Ủy ban liên phái chỉ biết là một học giả Mỹ am tường các vấn đề phương Đông, vấn đề Phật giáo, một nhà nghiên cứu khoa học có tầm cỡ.
Một vị đã nêu câu hỏi với Thích Tâm Châu: Vì sao giáo sư Fishell lại biết kế hoạch tấn công các chùa chiều đêm nay?

Thích Tâm Châu trả lời rằng có thể vì Fishell giao thiệp rộng.
Một vị thượng tọa khác hỏi: Nếu giáo sư Fishell giao thiệp rộng, biết được tin đích xác các chùa sẽ bị tấn công tại sao ông không can thiệp với sứ quán Mỹ và với Tổng thống Ngô Đình Diệm?
Thích Tâm Châu không tả lời câu hỏi đó mà nhắc lại rằng, đã được tin thì Ủy ban liên phái phải đối phó. Ông phác ra một kế hoạch. Một mặt, ông thông báo cho giới báo chí trong và ngoài nước về khả năng xấu có thể xảy ra và đánh động dư luận. Hai, ông thông tin cho tất cả các chùa sửa soạn đối phó, chỉ thông tri cho các vị lãnh đạo, không cho tăng ni nói chung và Phật tử biết. Ba, đối phó cụ thể là sẵn sàng hy sinh vì đạo pháp. Ông tuyên bố: "Giờ lâm tử đã đến mà kế hoạch của chúng ta không thể vượt khỏi khuôn khổ bất bạo động cổ truyền. Nhưng bất bạo động mà không chịu chết âm thầm, không để cho bạo quyền tàn sát một cách lặng lẽ khiến họ có thể bưng bít dư luận. Bởi vậy, kế hoạch đối phó nằm trong khuôn khổ bất khuất, dụng nguyên lực biến thân để thành kim cương, thành gang thép rồi kết khối lại chịu cực hình cho đến chết để được tử đạo và để cầm cự cho tới thanh thiên bạch nhật khiến sự hy sinh cao cả này vang dội lên làm rung động từ cội rễ thiện tín con người và để Phật giáo đồ noi gương tiếp nối đấu tranh vì chính pháp".
Quan điểm của thượng tọa Thích Tâm Châu được chấp thuận. Nhưng, có một vị cao tăng nêu lên một vấn đề: Tại sao chúng ta báo động với cơ quan báo chí trong và ngoài nước, với các tòa đại sứ với lãnh sự mà lại không báo động với Ủy ban liên bộ hoặc với Tổng thống, đồng thời cũng lại không thông báo cho thanh niên tăng sĩ trong các ban trật tự các chùa, cho các tín đồ có mặt ở các chùa? Theo vị cao tăng này thì nếu ủy ban liên phái làm tất cả những việc trên, sẽ có hy vọng buộc chính quyền đình chỉ kế hoạch tấn công và tránh cho tăng sĩ và đồng bào Phật tử khỏi bị thảm sát. Chúng ta – vị cao tăng ấy nói – rất hoan hỉ noi gương thánh tăng Thích Quảng Đức nhưng chúng ta không nên để những tăng ni tuổi đạo còn non thay mặt cho đạo pháp mà tử nạn như các vụ tự thiêu hoặc có hành động phản kháng gần đây. Chúng ta cần phải tránh cho Phật tử bất kể mức độ hy sinh nào.
- Thì giờ quá gấp rút, chư tôn hòa thượng miễn cho tranh cãi. - Thích Tâm Châu đã lẩn tránh câu hỏi của vị cao tăng.
*
Tường thuật của một phóng viên.
(Bản in ronéo)
Tối 20-8-1963, nếp sinh hoạt thường nhật của chùa Xá Lợi có thay đổi đôi chút. Khác với mọi khi, đêm nay, mới 9 giờ giữa lúc các thiện tín, sau khi lễ Phật xong, ra về.
Nhưng, ra tới cổng, họ đụng một số an ninh quân đội, buộc họ quay vào chùa. Cái sự khác thường này khiến tăng sĩ và tín đồ lo lắng. Nhưng, một đại đức đã động viên họ: "Không việc gì phải sợ!"
Thời gian cứ chậm chạp trôi qua. Cổng chùa, mặt tiền, bên hông đều được đóng lại kỹ lưỡng. Ngoài đường, người qua lại bắt đầu thưa thớt, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe hơi hoặc xe gắn máy lướt nhanh trên đại lộ.
Trong sân chùa, trái với lệ thường, các ngọn đèn điện thường được tắt bớt, hôm nay ánh sáng như rực rỡ hơn.
11 giờ đêm, thời gian vẫn lặng lẽ trôi. Trên gác, các thượng tọa hầu hết đã vào phòng riêng an nghỉ. Tín đồ nằm la liệt ngoài sân. Thỉnh thoảng mới có một đại đức lướt nhanh qua hành lang hướng về phòng thượng tọa Thích Tâm Châu, nơi duy nhất có tiếng máy đánh chữ nhè nhẹ.
Dưới nhà hậu, phần lớn chư ni đã nghỉ, chỉ còn một số đang lom khom, lặng lẽ lau nốt mấy bậc thềm hoa. Số khác bận rộn trong việc quay ronéo, đóng thành từng bản tin tức để phân phối vào sáng hôm sau. Họ yên lặng làm việc, thận trọng, nhẹ nhàng.
12 giờ. Trên đường phố bỗng xuất hiện một toán người mặc áo sơ mi bỏ ngoài, quần tây. Họ ngồi trên xe đạp, từ từ lượn quanh, ngó vào chùa dò xét...
Thế rồi, trong giây lát, một hồi còi ré lên và một đoàn trên 200 người, tay lăm lăm súng cắm lưỡi lê ào tới bao vây chùa. Đoàn người này mặc đồ trận rằn ri, mũ sụp xuống lấp trán. Họ thi nhau xông tới phá hai cổng chùa. Trong chốc lát, các cổng đều bật tung và đoàn người võ trang hùng hổ tràn vào chùa. Họ cúi lom khom, lủi nhanh, núp vào các gốc cây, bờ tường, giống như đoàn quân thiện chiến đang xung kích trận địa sống chết với kẻ thù.
Lúc này chư tăng, ni đều đã dậy cả, ai nấy vồn vã leo cầu thang rút lên thượng điện.
Các thượng tọa gấp rút gọi dây nói cho các ký giả, sứ quán, nhưng đường dây đã bị cắt đứt, đồng thời điện trong chùa cũng bị cắt luôn. Thế là, trong màn đêm, lờ mờ qua ánh điện đường, sân chùa tràn ngập bọn người hung dữ, sát khí đằng đằng. Họ ồ ạt xông vào chính điện, đập phá cánh cửa, đạp đổ bàn thờ hòa thượng Thích Quảng Đức và phá tan hộp đựng tiền công đức của thiện tín thập phương rồi cướp hết. Họ như điên cuồng, đập phá bàn ghế, xô đạp hương đài, chặt cánh tay và móc mắt Phật lấy cặp nhãn kim

cương trị giá trên hai chục triệu đồng.
Trong khi đoàn người mệnh danh "quân đội chính phủ" đang đột nhập phá phách ở phía dưới chùa, thì trên thượng điện, tất cả tăng, ni và đạo hữu đều quay quần chung quanh hòa thượng và các thượng toạ. Người người nhất trí, khỏe trước yếu sau trấn đóng hai đầu cầu thang không cho bọn người hung dữ tiến lên xâm phạm vào các thượng tọa.
Ngay từ phút đầu của cuộc tấn công, cảnh chùa đã trở nên huyên náo, bên dưới bọn người hung dữ phá phách rầm rầm, ở trên thượng điện, chư tăng ni khua trống, đánh chuông, đập thùng thiếc cùng kêu la inh ỏi làm náo động cả một góc thủ đô.
Khi thanh toán xong dưới nhà, bọn người hung dữ nương theo hai cầu thang xông lên thượng điện. Nhưng họ gặp ngay phản ứng của hàng ngũ thanh niên tăng sĩ; ngoài những bàn ghế chất đầy hai đầu cầu thang dùng làm chướng ngại vật, tăng ni còn đem ấm chén, bát đĩa và tất cả vật dụng trong phòng ra xếp thành một đống phía sau; hễ kẻ nào nhô lên từ phía chân cầu thang, lập tứ các đồ vật dụng được ném xuống xối xả, khiến bọn người hung dữ không sao tiến lên được. Lập tức, lựu đạn cay từ dưới thi nhau tung lên sân thượng điện, tiếng nổ chát chúa vang ra, cả trăm tăng, ni bị khói cay ho sặc sụa, nước mắt, nước mũi chảy ròng ròng. Một số người sức yếu, ngất đi nằm vật xuống.
Bọn người hung dữ lại từ dưới xông lên. Các thanh niên tăng ni, mặc dù nước mắt nước mũi chảy ràn rụa làm mù mịt không trông thấy gì, nhưng họ vẫn liên tiếp thay phiên nhau nhắm hướng cầu thang liệng vật dụng xuống. Lựu đạn cay lại từ dưới nhất loạt tung lên, khói đen tỏa dầy đặc, nhiều tăng, ni bị lựu đạn nổ ngay trên mình hoặc bị vỏ thủy tinh bắn ra cắt đức da thịt, máu chảy quá nhiều nên ngã quỵ xuống.
Để đối phó lại, hàng tiền đạo tăng sĩ được võ trang bằng khăn ướt, bịt trên mặt để ngăn bớt khói cay.
Lần thứ ba, sau khi hưu chiến 15 phút, bọn người không tim không óc lại nhất loạt xông lên, lần này họ đội trên đầu mỗi người một chiếc ghế tựa để ngăn "đạn" từ trên xả xuống; đồng thời, họ vừa xung kích vừa tung lựu đạn cay.
Nhưng, kẻ xung kích dùng đòn độc, lấy ghế làm mộc, thì người bị tấn công, cũng đổi chiến lược, các đạn hạng nặng, như bàn giấy, chậu cảnh được quăng xuống và bất cứ một thứ thì như nước sôi, vỏ chai, hễ vớ được là họ quăng liên hồi...
Nhưng, bọn người phía dưới hung dữ quyết bám sát trận địa, hết lớp này đuối sức thì đám kia xông lên và lựu đạn vẫn nổ liên tiếp làm đinh tai điếc óc chư tăng. Trận chiến diễn ra ác liệt, chư ni một số ngã gục, một số bị ho sặc sụa, phải chạy vào phòng tắm, đóng chặt cửa tránh khói, còn một số vẫn hăng hái tìm kiếm vật dụng cho chư tăng ném xuống.
Thời gian khủng khiếp nặng nề trôi... chư tăng đã phần kiệt sức mà lực lượng cứu viện không có. Kẻ ngoại cuộc duy nhất ủng hộ là hãng USOM. Từ các cửa sổ trên lầu cao, những bàn tay người ngoại quốc, đàn bà có, đàn ông có, đưa tay vẫy liên hồi, rồi cũng những bàn tay đó, nắm chặt lấy nhau đấm vào không khí ngụ ý tán trợ và cổ võ. Thế rồi, từ trên đỉnh ngôi nhà lầu hãng USOM, ánh điện của máy chụp hình lóe lên ánh sáng, lại càng chớp nháy liên tiếp khi một bóng người đàn bà vận quân phục từ trên xe Haptorăc nhảy xuống. Người đàn bà này đứng giữa đường, hai tay chống ngang hông ngó vào cổng chùa Xá Lợi. Lập tức viên chỉ huy bọn người hung dữ được báo động và y chạy tới khúm núm trước người đàn bà này. Người đàn bà vận quân phục chỉ trỏ và quát tháo một hồi rồi lên xe đi thẳng.
Trong chùa, trận chiến khởi đầu từ 1 giờ đến 2 giờ 45 phút thì thế cờ bắt đầu chuyển hướng. Lực lượng vũ trang xông lên hùng hổ bao nhiêu thì sức kháng cự của tăng ni yếu dần đi bấy nhiêu. Các vật dụng của nhà chùa dùng làm vũ khí đã hết... Thậm chí, chư tăng phải dùng đến cả những bàn ghế trước đây dùng làm chướng ngại vật quăng xuống...
Thế là mọi người chỉ còn hai bàn tay trắng, đưa ra đón lấy những mũi nhọn của lưỡi lê ào ạt từ dưới lao lên. Lần lượt những người tu hành bị bọn người hung dữ thúc lưỡi lê vào ngực, vào lưng, dồn tới một xó chùa. Còn cảnh nào thương tâm bằng cảnh những người tu hành, từ bỏ tất cả trừ mảnh áo cũ kỹ che thân. Nay áo đó cũng bị rách tả tơi hoặc bị lựu đạn làm cho cháy xém rách nát cả da thịt.
Khi đã chiếm xong thượng điện, bọn người hung dữ tiếp tục khủng bố. Họ tràn vào thư viện bắt trói đánh đập các thầy ở đây rồi dẫn đi. Thầy Hoàng Lạc, không chịu để cho chúng bắt, thầy chạy ra sân lầu đại điện, nhào xuống đất để chết. Không ngờ lại rớt xuống trúng đầu bọn hung dữ ở phía dưới; chúng hoảng hốt nổ súng, nhưng thầy Hoàng Lạc đã rơi xuống sân nằm bất tỉnh, khiến những viên đạn này lại bắn lộn vào đám đông, mấy mạng gục xuống. Sau đó, chúng lục xạo khắp các phòng, chân đạp tung cửa, tay chuẩn bị bóp cò súng, miệng gầm thét chửi rủa tục tĩu...
Có nhiều thầy vừa ra tới cửa bị chúng còng tay, rồi đẩy đi. Qua một trận ngửi hơi ngạt các thầy mệt mỏi, bước đi chậm chạp, bị chúng tống báng súng vào lưng, khiến các thầy ngã sấp xuống gạch. Tay lại bị còng ra phía sau, không thể chống đỡ nên các thầy đành chịu cảnh dập mày dập mắt, máu tuôn ướt áo, ướt đường.

Như để hả giận, vừa dồn các thầy ra chỗ ngồi tập trung trước sân thượng điện, bọn người hung dữ vừa chửi rủa vừa đánh đập, chúng bất kể già trẻ, ngôi vị trong chùa.
Kế đó, đèn được bật sáng; mọi người mới biết đoàn người hung dữ này không ai xa lạ mà chính là bọn mật vụ, cảnh sát, và lực lượng đặc biệt do Trần Văn Tư, Giám đốc cảnh sát đô thành chỉ huy tổng quát. Riêng Dương Văn Hiếu, tay chân đắc lực của lãnh chúa miền Trung được đặc biệt phái vào Sài Gòn, chỉ huy mật vụ của Ngô Đình Nhu và Lê Quang Tung, Tư lệnh lực lượng đặc biệt thì chỉ thấy quân mà không thấy mặt chúng. Không rõ chúng chỉ huy đánh chiếm mạn nào hay nằm ở "Bộ tư lệnh chiến dịch đánh chùa"?
Theo lệnh Trần Văn Tư, bọn mật vụ lần lượt bắt hòa thượng Hội chủ, các thượng tọa, đại đức dẫn ra xe. Chúng vừa tìm kiếm vừa reo lên "A, thằng Tâm Châu đây rồi... cả thằng Giác Đức nữa, may quá!". Lập tức chúng xúm lại khiêng hai thượng tọa xuống. Đại đức Thích Đức Nghiệp cũng bị chúng lôi đi lệt xệt trên cầu thang. Thế rồi các vị bị chúng đưa đi, giam mỗi người một phương nào không ai biết.
Sau khi chúng kiểm soát kỹ lưỡng khắp chùa một lần nữa, thấy không còn sót ai, bọn mật vụ, cảnh sát, lực lượng đặt biệt, xếp hàng hai bên lối đi, mỗi đứa cách nhau một thước, nối tiếp nhau từ trên Phật điện, xuống cầu thang vòng ra cổng. Chúng quay mặt đối diện với nhau, rồi một bọn khác tới lùa mấy trăm tăng ni ra xe.
Chư tăng, ni đông quá nên cầu thang trở nên chật chội, không thể nào đi nhanh được. Điều đó lại để cho bọn mật vụ có cơ hội tức giận nguyền rủa. Từ phía sau, bọn chúng chửi bới, xô đẩy và dùng báng súng thúc mạnh vào lưng chư tăng. Trong đoàn tăng, ni bị xô đạp này, nhiều người yếu quá ngã xuống, nhất là chư vị, chân không dẫm lên những đống máu đông đặc lầy nhầy đọng trên cầu thang, khiến không gượng được nên ngã xuống.
"Mặc kệ!", "Chết bỏ!", chúng vừa quát tháo, vừa xô mạnh cho những người phía sau giày xéo lên những người phía trước vừa ngã dưới bậc cầu thang. Có nhiều vị tăng chỉ vì cố dừng lại khiêng mấy ni cô bị ngã nhưng vì yếu sức không sao gượng dậy được giữa đám chân người lủng củng, dồn dập từ trên cao lấn xuống, nên bị chúng dùng gậy đập lên đầu đến váng óc té xỉu đi.
Cho tới 3 giờ rưỡi sáng, bọn người gian ác này hoàn toàn thành công trong việc đánh phá chùa Xá Lợi. Ngoài những thượng tọa bị đưa đi, giam riêng, còn bao nhiêu tăng ni chúng chất lên xe chở về Rạch Cát nhốt trong một cái đồn hoang dại, hẻo lánh thuộc quận 7, ngoại ô Chợ Lớn.
Sau đó, chúng đem xe hơi tới hốt các tăng, ni, đạo hữu bị chết, bị ngất hoặc bị thương trầm trọng, nằm la liệt trên sân thượng điện về bệnh viện Cộng Hòa. Chúng chở luôn cả những "chiến lợi phẩm" mà chúng không "nuốt" được như máy móc, giấy tờ về quận 3, còn bao nhiêu thứ có thể bỏ túi được thì chúng "chia bùi xẻ ngọt" với nhau.
Chùa Xá Lợi sau hơn 3 tiếng đồng hồ sóng gió kinh hoàng, lúc này hoàn toàn tan hoang. Thứ duy nhất còn lại ngoài mấy chục bức tượng, đồ đạc hư nát là máu tươi, thịt bấy của tăng ni loang lổ khắp sân chùa.
Sáng ra, người ta mới biết người đàn bà đêm qua mặc quân phục, hằn học nhìn vào chùa Xá Lợi là bà Ngô Đình Nhu tức Trần Lệ Xuân.
Trần Lệ Xuân tới để chứng kiến cảnh tàn sát cho hả lòng căm giận đối với những người độc nhất trên đất nước này, dám công khai đả kích bà ta và công khai chống lại uy quyền của họ Ngô.
Ngoài ra, Trần Lệ Xuân còn tới để đôn đốc bọn tay sai phá chùa, chiếm lại bức thư của thân phụ bà ta mới gửi về tạ lỗi với các vị thượng tọa cách đây mấy ngày về việc Trần Lệ Xuân đã vô lễ xúc phạm tới mấy thầy, mạt sát Phật giáo, một tôn giáo mà họ Trần tôn thờ.
Trong khi chùa Xá Lợi chìm trong cảnh tang tóc máu lửa, thì hầu hết các chùa trong lãnh thổ gia đình Ngô Đình Diệm thống trị đều chung một số phận như vậy.
Riêng tại chùa Từ Đàm, Huế, trong đêm 20-8-1963, với 5.000 Phật tử túc trực bao quanh nhục thân cố thượng tọa Thích Tiêu Diêu đã là một cản trở rất lớn cho bọn tay chân Ngô Đình Cẩn. Ngô Đình Cẩn phải huy động 2.000 quân, chiến đấu từ 1 giờ đêm đến 8 giờ sáng mới thanh toán xong chiến trường. Sở dĩ có trận chiến đấu ác liệt như vậy là vì Phật giáo đồ tưởng rằng lực lượng Ngô Đình Cẩn tới cướp thi hài thượng tọa Thích Tiêu Diêu như chúng đã từng làm đối với các tăng ni tự thiêu trước đây. Và cũng vì vậy nên chư thượng tọa có mặt trong chùa để yên cho Phật giáo đồ cầm cự, cố sống chết bảo vệ lấy thi hài duy nhất của bốn vị tự thiêu tại miền Trung còn lại.
Trong những phút cuối cùng của cuộc giao tranh, Phật giáo đồ đã có lần phóng hỏa đốt chùa để cùng nhau chết trong vòng vây nguy khốn chứ không chịu khuất phục trước bạo quyền...
Nhưng việc làm này bị thất bại bởi lực lượng Ngô Đình Cẩn quá đông, chúng ào vào dập tắt lửa và tấn công dữ dội, làm cho Phật giáo đồ rối loạn, xô lấn, ngã chồng chất lên nhau.
Trong chùa lúc này, Phật tử chỉ còn hai bàn tay không giơ ra chống đỡ với lưỡi lê của kẻ bạo tàn. Bao nhiêu củi đuốc, bàn ghế, ấm chén, nồi niêu, bát đĩa, soong, chảo trong chùa, Phật giáo đồ đều dùng thay

vũ khí và đã ném đi hết sạch. Vì thế, lực lượng vũ trang của Ngô Đình Cẩn chỉ còn việc lần lượt bắt trói từng người dẫn đi.
Thế rồi sáng hôm sau, ngày 21-8-1963, tại thủ đô Sài Gòn, thành phố Huế và khắp các tỉnh, khi mọi người thức dậy ra đường, đã thấy nhan nhãn những truyền đơn, hiệu triệu và sắc lệnh thiết quân luật dán đầy trên tường. Xe thông tin gắn loa phóng thanh chạy khắp phố thường thôn xã loan tin: "Chính phủ đã diệt trừ xong bọn phản động!".
Chiều tối quần chúng lại được chính quyền cho biết, trong cuộc kiểm soát các chùa, quân đội tịch thu được vũ khí, tài liệu, chứng tỏ nhiều nhà sư hoạt động cho Việt Cộng...
*
TUYÊN CÁO CỦA TỔNG THỐNG VIỆT NAM CỘNG HÒA
Trước những biến cố gần đây do Cộng sản chủ mưu, đặc biệt nhất tại miền Đông Nam Á, Lào quốc, trực tiếp ảnh hưởng đến biên giới Việt Nam.
Đồng thời tại quốc nội, giữa lúc toàn dân toàn quân đang tận lực chống Cộng sản xâm lăng, đồng bào đã thấy rõ, từ 3 tháng rưỡi nay, ý chí hòa giải tột bực của chính phủ trong việc giải quyết những vấn đề do Tổng hội Phật giáo nêu lên, nhưng những cố gắng ấy không được hưởng ứng do một số người đầu cơ chính trị, lợi dụng tôn giáo, lợi dụng thái độ hòa giải tột bực của chính phủ liên tiếp hành động bất hợp pháp để tạo nên một tình trạng rối loạn phá hoại chính sách ấy, cản trở chủ trương dân chủ pháp trị, rất tổn thương cho uy tín của Phật giáo, chỉ lợi cho Cộng sản.
Do đó, chiếu điều 44 Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa, kể từ ngày 21 tháng 8 dương lịch 1963, tôi tuyên bố ban hành lệnh giới nghiêm trên toàn lãnh thổ quốc gia.
Ủy nhiệm cho quân đội Việt Nam Cộng hòa tận dụng mọi phương tiện và thi hành mọi biện pháp cần thiết do sắc lệnh ban hành giới nghiêm qui định để vãn hồi an ninh trật tự công cộng hầu bảo vệ quốc gia, chiến thắng Cộng sản, xây dựng tự do dân chủ.
Sài Gòn ngày 20-8-1963
Tổng thống Việt Nam Cộng hòa
NGÔ ĐÌNH DIỆM
*
Việt Nam Cộng hòa
Tổng thống phủ
Văn phòng
Số 84 – TTP
TỔNG THỐNG VIỆT NAM CỘNG HÒA
Chiếu hiến pháp Việt Nam Cộng hòa nhất là điều 55;
Chiếu sắc lệnh số 124-TTP ngày 28-5-1961 ấn định thành phần chính phủ;
Chiếu nhu cầu hiện tại;
Để đảm bảo an ninh trật tự công cộng.
SẮC LỆNH
Điều 1: Nay tuyên bố tình trạng giới nghiêm trên toàn lãnh thổ Việt Nam, kể từ ngày công bố sắc lệnh này cho tới khi có lệnh mới.
Điều 2: Luật lệ nào xét ra cần ngưng thi hành sẽ được tuyên bố tạm đình chỉ áp dụng.
Điều 3: Quân đội Việt Nam Cộng hòa chịu trách nhiệm hoàn toàn về an ninh công cộng, và để đạt tới mục đích ấy, có quyền trong suốt thời hạn giới nghiêm:
+ Xét các tư gia bất cứ giờ nào, bắt giữ các người xét có hại cho an ninh công cộng.
+ Cấm mọi cuộc hội họp, tụ tập có thể phương hại cho an ninh trật tự công cộng.
+ Hạn chế tự do báo chí, kiểm soát hệ thống phát thanh, kiểm soát phim ảnh kịch trường.
+ Cấm tàng trữ, lưu hành những ấn loát phẩm, tài liệu, truyền đơn xét có hại đến an ninh công cộng.
Điều 4: Tất cả mọi vi phạm đến trật tự công cộng đều thuộc thẩm quyền của tòa án quân sự.
Điều 5: Các bộ trưởng và tổng tham mưu trưởng liên quân chiếu nhiệm vụ, thi hành sắc lệnh này.
Sắc lệnh này được công bố theo thủ tục khẩn cấp.
Sài Gòn, ngày 20-8-1963
Ký tên: Ngô Đình Diệm
*
QUÂN LỆNH SỐ 1 CỦA QUYỀN TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG LIÊN QUÂN QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA
Chiếu sắc lệnh ngày 20-8-1963, tuyên bố tình trạng giới nghiêm trên toàn lãnh thổ Việt Nam, bắt đầu từ ngày 20-8-1963 cấm chỉ dân chúng:

1. Trong giờ giới nghiêm không được ra khỏi nhà.
2. Cấm hội họp, tụ tập có thể gây phương hại đến an ninh trật tự công cộng.
3. Không được có hành động gián tiếp hoặc trực tiếp phá rối trị an như ấn loát, lưu hành và tàng trữ mọi tài liệu báo chi truyền đơn, hình ảnh có tính cách phá hoại an ninh quốc gia. Tất cả mọi ấn loát phẩm và điện tín đều phải chịu chế độ kiểm duyệt.
4. Phải trao lại tức khắc cho cơ quan quân sự địa phương gần nhất những vũ khí đạn dược dù đã được phép mang, kể cả những vũ khí bén nhọn.
5. Mọi vi phạm một trong các điều khoản ghi trên sẽ bị truy tố trước tòa án quân sự theo thủ tục khẩn cấp
KBC 4.002
20-8-1963
Trung tướng Trần Văn Đôn
*
LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO CỦA TIẾNG NÓI QUÂN ĐỘI
Kính thưa đồng bào,
Đã đến lúc toàn thể mọi người phải đứng dậy đập tan những mưu mô chia rẽ của bọn người vong bổn cấu kết với phong kiến thực dân và Cộng sản làm đất nước chúng ta lâm nguy từ mấy tháng gần đây. Không lúc nào bằng lúc này, quân đội chúng tôi đang xả thân chiến đấu vì chính nghĩa, vì tự do, vì sự an ninh của đồng bào thì trong khi đó một số người ngoan cố đã giày xéo lên sự hy sinh vô bờ bến đó. Hàng chục vạn chiến sĩ đã đổ máu gục ngã ngoài chiến trường chống Cộng để bảo vệ sự sống yên vui của toàn dân, để giành giật từng thước đất tự do, để lo bồi từng niềm tin mà lẽ dĩ nhiên có cả niềm tin rộng lớn của tất cả các tôn giáo. Trong khi đó, một bọn người an nhàn đã lợi dụng che mặt bằng hình thức này hay hình thức khác làm phân tâm ly tán, cố làm những hy sinh của chiến sĩ trở nên vô nghĩa.
Hơn một năm nay, chính đồng bào từ thành thị tới thôn ấp đã hăng say nỗ lực nhỏ mồ hôi hòa cùng máu chiến sĩ để xây dựng một xã hội mới, một đời sống mới trên các tiêu chuẩn công bằng bác ái và dân chủ pháp trị. Sự hy sinh đó đang tiến mạnh trên con đường chiến thắng thì thình lình bị phản bội do mưu mô của bọn Việt gian phản quốc cấu kết cùng Việt Cộng, giặc chia rẽ và giặc chậm tiến phá hoại dân tộc chúng ta.
Đã từ lâu rồi, quân đội chúng tôi im lặng chịu đựng, tuân theo sự ôn hòa tột bực của chính phủ. Sự chịu đựng, cậm nín đó, chính là một sự hy sinh thứ hai mà chúng tôi đã phải gánh chịu. Mặc dầu bị khiêu khích bằng mọi cách, kể cả những cách nhỏ nhen nhất như ném đá vào đầu quân đội, tuyên truyền rỉ tai để phỉ báng quân đội, vu cáo cho đồng đội chúng ta đàn áp tự do, là vô nhân cách trong khi chúng tôi chiến đấu vì tự do, vì chính họ, vì hạnh phúc của toàn dân. Bọn Việt gian phản quốc đã gây dư luận xấu xa khiến thế giới tự do, một số người nhẹ dạ, đã nghe chúng làm hại đến uy danh của dân tộc. Danh dự của quân đội bị phỉ báng. Danh dự của dân tộc bị bán đứng như vậy mà bọn chúng reo cười! Bọn chúng reo cười cả trên những cái chết thảm khốc nhất. Chúng tưởng rằng như vậy là quân đội đã thua, quân đội đã chịu hàng phục trước những mánh khoé xảo quyệt của chúng. Nhưng chiến sĩ Cộng hòa không bao giờ chịu khuất phục. Đồng bào hãy cùng chúng tôi vùng lên quyết đập tan mọi mưu mô xảo quyệt, thanh toán tận gốc rễ bọn Việt gian phá hoại. Giờ phút lịch sử đã điểm!
*
ĐÀ NẴNG THIẾT QUÂN LUẬT SAU KHI CÓ BIỂU TÌNH BẤT HỢP PHÁP.
Đà Nẵng (VTX) 20-8.
Theo thông tín viên Việt tấn xã, một cuộc biểu tình bất hợp pháp tổ chức hồi 16 giờ ngày 18-8 vừa qua đã diễu hành từ hai chùa Phổ Đà và Thị Hội qua các đường phố thị xã Đà Nẵng.
Lối một nghìn người, kể cả những kẻ hiếu kỳ kéo theo sau, có mặt trong cuộc biểu tình này.
Chính quyền và quân đội tỏ tinh thần thiện chí hòa giải tột bực.
Chính quyền địa phương và quân đội đồn trú tại Đà Nẵng đã không ngăn trở cuộc biểu tình này vì muốn bày tỏ thiện chí hòa giải tột bực do Ngô tổng thống đã đề ra trước đây.
Trung tá Trần Ngọc, Thị trưởng Đà Nẵng, đã kịp thời kêu gọi anh em binh sĩ triệt để biểu dương tinh thần kỷ luật khả dĩ tránh được mọi âm mưu phá vỡ thiện chí hòa giải của chính phủ. Nhờ đó, trật tự đã duy trì.
Dân chúng vô sự, nhưng một quân dân bị thương.
Phía chính phủ, xe thông tin bị đập phá, một quân dân bị thương. Phía đoàn người biểu tình, không có ai việc gì.
Cuộc biểu tình đã chấm dứt hồi 18 giờ cùng ngày.
*
THIẾT QUÂN LUẬT.
Lệnh thiết quân luật toàn thị xã Đà Nẵng đã được nhà cầm quyền ban hành nội trong đêm 18-8 từ 22 giờ

30 cho đến 6 giờ sáng 19-8, nhằm bảo vệ an ninh cho dân chúng.
Đặc biệt lệnh này được thi hành suốt đêm ngày kể từ 6 giờ sáng ngày 18-8 cho đến khi có một quyết định mới.
*
TUYÊN NGÔN CỦA CHÍNH PHỦ
(21-8-1963)
I- Chính sách quốc gia từ tình trạng chậm tiến, chia rẽ và chiến tranh phá hoại của Cộng sản, nhằm tạo một cách nhanh chóng những điều kiện thuận lợi nhất cho sự thực hiện tinh thần hiến pháp và thực thi dân chủ pháp trị đồng đều cho mọi người, không phân biệt giai cấp, sắc dân, hay tôn giáo, là một chính sách mà chính phủ quyết tâm theo đuổi cho đến cùng bất kể trở ngại từ đâu đến.
II - Chính sách của chính phủ trong "vụ Phật giáo" nhằm cốt yếu việc thực thi chính sách quốc gia nói trên, vẫn được chính phủ theo đuổi một cách kiên nhẫn và quyết tâm hơn.
Chính sự quyết tâm này đã đưa đến việc Tổng thống ban hành lệnh giới nghiêm để bẻ gãy sự cố tình phá hoại chính sách trên do một thiểu số sư tăng thuộc Tổng hội Phật giáo, và để sau đó tái lập những điều kiện thuận lợi cho sự thực thi chính sách của chính phủ, chính sách mà mọi người đều công nhận không những là hợp với lẽ phải, mà còn là dựa trên một sự kiên nhẫn tột bực.
III - Chính phủ nhất định từ đây không dung túng một sự lạm dụng nào về tôn giáo với mục đích chính trị, một sự lạm dụng nào về các chùa chiền, biến nơi tôn nghiêm để cầu nguyện, suy niệm và hành đạo trở nên những trụ sở tuyên truyền phá rối, khủng bố hay âm mưu chống lại an ninh quốc gia, mọi hành động nào nhằm đầu độc những linh hồn ngây thơ, mê hoặc các tâm trí, xúi giục người khác tự hủy rồi khai thác xác chết trong 4 ngày để tổ chức mít-tinh, biểu tình chống lại an ninh quốc gia.
Chính phủ, vì quyền lợi tối cao của quốc gia và vì tôn trọng Phật giáo, coi tất cả những hành vi đó là trọng tội, thứ nhất là nước đang có chiến tranh.
IV - Tất cả những người bị giữ vì những biện pháp đầu tiên của lệnh giới nghiêm đều được đối xử tử tế và họ sẽ được trả lại tự do một cách nhanh chóng nếu họ sớm dứt khoát với sự lầm lẫn đạo với đời, với sự lạm dụng tôn giáo vào mục đích chính trị.
V - Tất cả các cán bộ quân dân chính đều phải theo đường lối minh định trên đây.
*
Sài Gòn (VTX).
Vì phải bảo đảm an ninh và trật tự chung của hàng triệu sinh mạng đồng bào tại đô thành.
Vì quân đội đã nhiều lần kêu gọi và nhắc nhở toàn thể đồng bào hợp tác với quân đội để thi hành lệnh giới nghiêm.
Vì cần phải áp dụng mọi biện pháp cứng rắn cần thiết để ngăn chặn mọi cuộc bạo động có thể đưa đến kết quả tai hại cho nền an ninh quốc nội.
Vì phải cương quyết tiêu diệt mọi âm mưu khuynh đảo để tiếp tay cho bọn Cộng sản tạo điều kiện quấy rối để thôn tín quốc gia.
Tổng trấn đô thành Sài Gòn thông báo lần cuối cùng:
Kể từ ngày hôm nay, tất cả các lực lượng phụ trách an ninh tại đô thành như Quân đội, Bảo an, Dân vệ, Cảnh sát và Thanh niên chiến đấu đã được lệnh nổ súng vào tất cả các cuộc tụ họp, các đám biểu tình, các nhóm người bạo động vi phạm lệnh giới nghiêm tại đô thành.
Đồng bào hãy bình tĩnh, sáng suốt và tích cực đề cao cảnh giác để khuyên răn, gìn giữ, và dạy dỗ các con em hầu tránh mọi vi phạm luật pháp quốc gia, có thể đưa đến hậu quả vô cùng tai hại.
Sài Gòn, ngày 20-8-1963
Thiếu tướng
TÔN THẤT ĐÍNH
Tổng trấn đô thành Sài Gòn
*
Việt tấn xã
Sau đây là bức tâm thư gửi sinh viên, học sinh của thiếu tướng Tôn Thất Đính, Tư lệnh quân đoàn 3 kiêm Tư lệnh vùng 3 chiến thuật, kiêm Tổng trấn đô thành Sài Gòn:
Trong cuộc chiến tranh cách mạng hiện nay của toàn dân chống kẻ thù chung Cộng sản; quân đội cũng như các bạn bảo an, dân vệ, thanh niên, hằng ngày phải dãi nắng dầm sương, và chịu xả thân khắp đó đây trên chiến địa để tạo thành sức mạnh chống đỡ quốc gia và giữ gìn biên cương lãnh thổ.
Trong lúc đó, từ tiền tuyến đến hậu phương, toàn dân ai nấy đều nỗ lực hăng say để kiến thiết quốc gia, xây dựng hạnh phúc và tiêu diệt Cộng sản thì lại có một nhóm âm mưu lợi dụng sự tranh chấp về tôn giáo làm mục tiêu đấu tranh chính trị, cấu tạo tình trạng rắc rối, phân tán tiềm lực quốc gia và cản trở sự chiến

đấu của quân đội mà thật ra chỉ có lợi cho Cộng sản.
Ở tiền tuyến, quân địch đang tìm mọi cách áp dụng mọi hình thức chiến tranh để tiêu diệt ta mà hậu phương thì an ninh bị hăm dọa, trật tự bị xáo trộn, sinh hoạt quốc gia bị đình trệ, tạo nên tình trạng bế tắc mà dù cho nhân dân có tinh thần cao cả đến đâu, quân đội có hùng mạnh thế mấy đi nữa, cũng không thể nào đương đầu nổi với Cộng sản.
Trước tình trạng đe dọa và vô cùng nguy ngập hiện nay, có thể đưa đến sự tồn vong của đất nước, chính phủ đã ban hành lệnh giới nghiêm để giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh và duy trì trật tự lại cho quân đội, hầu tạo lại tình trạng ổn định cho toàn thể đồng bào được yên vui sinh sống.
Trước hơn ai hết, các anh chị em là thành phần trí thức, là rường cột của đất nước, và tương lai và vận mệnh của quốc gia suy vong hay hưng thịnh đều tùy thuộc ở thế hệ của các anh – chị – em, gái cũng như trai.
Các anh – chị – em phải suy luận kỹ càng và mạnh dạn gánh lấy nhiệm vụ lịch sử để cùng góp sức với quân đội trong công cuộc cứu quốc và kiến quốc hiện nay.
Tôi không đòi hỏi ở các anh chị em một việc làm khó khăn, một công tác nguy hiểm, mà chỉ mong các anh chị em nhận thức rõ ràng tình trạng nguy ngập cho đất nước mà tất cả các anh chị em đều có trách nhiệm về sự tồn vong hầu phụ giúp quân đội chóng hoàn thành nhiệm vụ vì cứu quốc.
*
Bản tin tức về việc Quân đội Việt Nam Cộng hòa thi hành sắc lệnh ngày 20-8-1963.
Tại Sài Gòn – Thi hành Sắc lệnh ban hành tình trạng giới nghiêm của Tổng thống Việt Nam Cộng hòa, quân đội Việt Nam Cộng hòa đã tức khắc mở các cuộc khám xét nhiều nơi được ghi là khả nghi.
Kết quả, tại chùa Ấn Quang ta đã tịch thâu được 3 trái mìn, 10 dao găm. Tại chùa Théravada, ta đã tịch thâu được 1 tiểu liên, 14 bánh plastic, radio.
Tại chùa Xá Lợi, ta đã bắt gặp nhiều dụng cụ ấn loát.
Cuộc khám xét chấm dứt hồi 1 giờ 30 sáng.
Công cuộc duy trì an ninh trật tự trên toàn lãnh thổ đang được thi hành nghiêm chỉnh, chúng tôi sẽ lần lượt loan tin trong những bản tin đặt biệt trong ngày.
Sài Gòn: Giới nghiêm từ 9 giờ tối đến 5 giờ sáng. Lưu thông trong giờ giới nghiêm phải có giấy đặc biệt.
*
Sài Gòn (VTX)
Thiếu tướng Tôn Thất Đính, Tổng trấn Sài Gòn – Chợ Lớn kiêm tư lệnh vùng 3 chiến thuật và quân đoàn 3 vừa ra thông cáo để cho dân chúng rõ về lệnh giới nghiêm tại thủ đô như sau:
Kể từ 9 giờ tối ngày 21-8-1963, lệnh giới nghiêm từ 9 giờ tối đến 5 giờ sáng được áp dụng trong phạm vi thành phố Sài Gòn – Chợ Lớn. Dân chúng cư trú trong thành phố Sài Gòn – Chợ Lớn không được ra khỏi nhà hay đi trong các đường phố trong giờ giới nghiêm mà không có giấy thông hành đặc biệt do nhà chức trách quân sự cấp phát. Người nào bị bắt gặp ngoài đường phố, trong các giờ giới nghiêm mà không có giấy thông hành kể trên sẽ bị nghiêm trị theo quân luật.
Các toán tuần tiễu đã nhận được chỉ thị nổ súng vào bất cứ người nào bị bắt gặp ngoài đường phố trong những giờ giới nghiêm lẫn tránh hay chạy trốn không để toán tuần tiễu xét hỏi.
*
Luân về đến nhà vào 4 giờ sáng. Trong đời hoạt động của anh, đêm vừa qua đặc biệt nặng nề. Cọ xát với thực tế, anh đã có thể kết luận về điều gì nhất thiết phải xảy ra, không ngày mai cũng ngày kia. Khi đám cảnh sát dã chiến, mật vụ xông vào chùa, Luân áng ngữ ngay cửa. Anh lóe một chút hy vọng: một sĩ quan cảnh sát nào đó nhìn ra mặt anh và anh có thể đứng ra dàn xếp. Nhưng, chính Thích Đức Nghiệp và Thích Tâm Giác đã lôi anh lên cầu thang. Rõ ràng cả hai không thích cuộc tấn công chùa Xá Lợi bị chận ở ngoài sân. Tiếng kêu thét kinh hoàng bên dưới giống lưỡi dao đâm vào tim Luân. Anh vùng khỏi hai nhà sư, gọi to:
- Dừng lại ngay! Tôi là...
Anh không thể nói hết câu. Bây giờ, không phải hai nhà sư mà đến mấy người lực lưỡng – anh không kịp đếm – vật anh ngã, bịt miệng anh. Anh cố vùng vẫy nhưng đã bị trói tay và chính Thích Đức Nghiệp nhét vào miệng anh chiếc khăn. Họ tống anh vào một góc phòng.
Trận chiến đấu vô nghĩa diễn ra trước mắt anh. Tại đây, anh chỉ quan tâm đến những cái chết, những vết thương mà anh biết không phục vụ cho cái gì cả. Chính phủ Ngô Đình Diệm ngu xuẩn đến độ dùng bạo lực đánh vào tăng ni. Và, một số người mang cái vỏ Phật giáo quyết dùng số tăng ni ấy làm vật hy sinh...
Luân cố cựa quậy. Anh cởi được dây trói anh, rút chiếc khăn khỏi miệng:
- Dừng lại! – Anh thét lớn.
Nhưng, một thanh gỗ - anh không thể biết từ phía nào – đã nện vào gáy anh và anh ngã quỵ, thiếp luôn...

- Dậy!
Luân bừng tỉnh nhờ một cú đá vào lưng của một cảnh sát dã chiến. Anh bị còng tay và bị xô xuống cầu thang. Anh không nhớ đã thiếp bao lâu, nhưng bây giờ cảnh chùa Xá Lợi tan hoang, toàn bộ sư, ni, tín đồ, quần áo tả tơi, máu me đầy người, đang khó nhọc trèo lên những chiếc xe bít bùng.
- Lẹ lẹ... Đồ... !
Có tiếng chửi thề. Và khi Luân nhận ra người chửi thề thì người ấy cũng nhận ra Luân.
- Ủa!...
Người đó là Trần Văn Tư, Giám đốc cảnh sát đô thành.
Tư hốt hoảng. Ông ta vừa chập gót chân vừa quát tên cảnh sát đang lôi xểnh Luân:
- Không được đụng đại tá!
Tên cảnh sát ngơ gác.
- Đứa nào còng đại tá? Mở còng ngay! – Tư quát, nhưng tay vẫn để trên vành kêpi.
Luân không buồn đáp lễ.
- Vì sao đại tá lại lọt vào đây?
Luân không buồn trả lời. Anh rất muốn được theo các tăng, ni đến nơi giam giữ.
Tư ra lệnh cho một cảnh sát. Luân biết Tư cho gọi bộ đàm báo cáo với ai đó.
- Đại tá!
Người lao đến Luân là Thạch.
- Trời ơi! – Thạch kêu thảng thốt.
Luân cười an ủi Thạch:
- Không có chi, chú đừng quýnh...
- Em bị ngăn bên ngoài, không sao vào được. Em toan đi gọi điện, nhưng an ninh quân đội đã buộc em bất động trên xe. - Thạch hổn hển phân trần, y như việc vừa xảy ra với Luân là do lỗi của anh ta.
- Trình đại tá, ông cố vấn muốn nói chuyện với đại tá! – Trần Văn Tư báo cáo.
Luân nghiêng đầu nhìn viên chỉ huy cảnh sát thành phố, bước ra cổng chùa – không phải đến máy bộ đàm nói chuyện với Nhu mà lên xe về nhà.
- Còn gì để nói? – Luân lẩm nhẩm.
Dung thức trắng canh chờ chồng. Cô khóc òa khi Luân xuất hiện ở cửa.

P7 - Chương 9

Người đến chia buồn đầu tiên với Luân sau cái đêm hãi hùng ở chùa Xá Lợi là Trần Kim Tuyến. Thoạt nghe Thạch báo Tuyến xin gặp Luân, Luân và Dung hơi ngờ ngợ. Lẽ nào gã trùm mật vụ này dám vác mặt gặp Luân khi sự biến đẫm máu ở chùa Xá Lợi là công trình mà nếu gã không vạch kế hoạch và chỉ huy thì cũng đồng tình. Nhu định qua Trần Kim Tuyến, bày thêm trò gì với Luân đây? Luân là một nhân chứng và Nhu chắc chắn không thích thú về những nhân chứng cỡ Luân.
Sáng nay, Luân điện đàm với Nhu. Anh quyết định không nói chuyện với Nhu song chính Nhu gọi anh. Anh tóm tắt những gì anh thấy và bản thân là nạn nhân của trận càn quét hung bạo chưa từng có vào chùa chiền. Luân không dấu sự bực dọc và phê phán nặng lời hành động của chính phủ. Anh đã dùng cả từ "ngu xuẩn", "man rợ" để chỉ vụ chùa Xá Lợi. Nhu trước sau im lặng. Câu hỏi duy nhất của anh ta liên quan đến sức khỏe của Luân rồi gác máy, lẩn tránh tranh luận.
Bây giờ, Trần Kim Tuyến đến.
- Ít nhất hắn cũng sẽ báo cho anh hay một chân tùy viên quân sự tại một sứ quán nào đó đang chờ anh, trong vòng 24 giờ nữa... - Luân bảo Dung.
- Có thể xấu hơn không?
Luân cười siết vợ vào ngực:
- Không... Bởi vì nếu Nhu định một biện pháp tồi tệ với chúng ta thì bác sĩ Trần Kim Tuyến không cần đến đây. Một vụ chùa Xá Lợi kiểu "bỏ túi" sẽ diễn ra, có khi cả vào ban ngày!
Thằng Lý thức giấc, nhoẻn miệng cười – nó cười tiếp với một bà tiên nó gặp trong giấc ngủ.
Luân cúi hôn con và hôn Dung.
Bác sĩ Trần Kim Tuyến đợi Luân ở phòng khách. Vẻ mặt bồn chồn của vị bác sĩ đứng đầu cơ quan mật vụ khiến Luân rút liền nhận xét: Anh đoán sai. Và, anh đoán sai thật.
- Tôi đến chào từ biệt ông bà kỹ sư... - Tuyến bắt tay Luân giọng rầu rầu.

- Thế nào? – Luân kinh ngạc đến sững sờ.
- Đây, ông kỹ sư đọc thì rõ.
Tuyến chìa cho Luân tờ giấy đánh máy:
"Nay bổ nhiệm bác sĩ Trần Kim Tuyến làm Tổng lãnh sự Việt Nam Cộng hòa tại nước Cộng hòa Ả Rập thống nhất (Ai Cập)". Diệm ký quyết định, đề ngày 21-8, tức là hôm nay. Luân hoàn toàn không hiểu, thậm chí chưa bao giờ nghĩ đến khả năng kỳ cục như vậy.
- Bác sĩ từ chức Giám đốc Sở Nghiên cứu chính trị. Tôi chưa nghe và cũng không thấy anh Nhu dự định, việc này...
- Tôi không từ chức. Tổng thống chấm dứt nhiệm vụ của tôi vào tối hôm qua.
- Tại sao?
- Ông Nhu giải thích: Tôi bị giới Phật giáo và cả người Mỹ buộc cho nhiều tội, tôi phải rời Sài Gòn.
Giọng Tuyến càng ngao ngán:
- Một Tổng lãnh sự mà phải rời thủ đô trong vòng 48 tiếng đồng hồ... Và, không cần biết chính phủ Le Caire chấp nhận hay không! Lối "thí tốt" của ông Nhu thật tàn nhẫn... Tôi còn quá ít thì giờ nên gặp ông kỹ sư. Tôi muốn trao đổi vài việc hệ trọng với ông...
Tuyến ngó quanh. Phòng khách chỉ có hai người. Luân cố suy đoán. Cử chỉ của Tuyến đặt cho Luân nhiều câu hỏi và câu hỏi quan trọng hơn cả là liệu Nhu và Tuyến đẩy anh vào cái bẫy rập gì. Tới giờ này, dù Tuyến cầm công lệnh đi làm Tổng lãnh sự - với Tuyến, một cuộc lưu đầy – Luân vẫn chưa thể nhẹ dạ tách hai người riêng lẻ. Trong đảng Cần Lao, Tuyến giữ ngôi thứ chỉ sau Nhu và Luân; còn trong quân đội, Tuyến – không mang quân hàm – là nhân vật quan trọng số hai của đảng: Phó quân ủy trung ương mà Luân chỉ là ủy viên. Từ năm 1955 cho đến nay, Nhu và Tuyến gắn bó như hình với bóng. Ý kiến của Nhu phải qua bàn tay của Tuyến mới trở thành hành động. Tuyến thuộc hạng ít nói, ít xuất hiện chính thức, song bộ máy mật vụ đầy quyền lực của Tuyến ám ảnh mọi nhân vật, kể cả nhân vật quan trọng. Chỉ cần một vài chữ nguệch ngoạc của Tuyến, mạng sống của bất kỳ ai đều được định đoạt trong nháy mắt. Tuyến khử hàng nghìn đối thủ của gia đình Diệm – Nhu bằng đủ biện pháp, chung lại là ám sát, còn cách thức thì muôn hình trạng, từ thuốc độc, bắn, đánh chết, chặt đầu đến cho cọp xé ở P.42. Hai hung thần ấy đâu dễ phân hóa, nhất là vào lúc chế độ nhà Ngô giống "nghìn cân treo sợi tóc" như hiện nay?
Tuyến chẳng khó gì mà không hiểu sự hoài nghi của Luân. Môi của tay trùm mật vụ nhếch cười chua chát, đôi mắt sau kiếng cận bừng lên ánh oán độc – không phải với anh Luân, rõ rồi.
- Ông kỹ sư chưa tin tôi... Và cũng khó tin thật. Không ai tin. Luôn tôi, tôi không tin sẽ có ngày này... - Tuyến nói, đều đều.
- Tôi phải rời đất nước, nếu không, sẽ là nạn nhân của chính bộ máy do tôi xây dựng. Sở Nghiên cứu chính trị bị thủ tiêu... Ông kỹ sư không biết sao?
Luân không biết. Tuyến chìa cho Luân một tờ giấy khác, cũng do Diệm ký, quyết định giải tán Sở nghiên cứu chính trị, với lý do "không cần thiết nữa". Quyết định ký ngày hôm qua và ghi rõ "gửi các báo". Luân chưa đọc báo hôm nay.
- Báo đăng cả tin tôi được bổ Tổng lãnh sự. Mọi việc đã công khai hóa. Quân ủy cho phép tôi thôi nhiệm vụ. Ban chấp hành đảng cho phép tôi rút ra khỏi Trung ương... Tôi sụp đổ trước khi chế độ sụp đổ...
Thế mà Luân mù tịt. Nhu không bàn với anh một lời dù anh không phải là hạng "chạy hiệu" trong Trung ương Cần Lao. Giữa lúc anh rơi vào thế trận hỗn độn tại chùa Xá Lợi thì Nhu quyết định một loạt chủ trương. Như vậy – Luân nghĩ – không chỉ có anh lãnh một gậy vào gáy mà còn Tuyến. Anh trỗi dậy nổi, Tuyến phải đội nón ra đi. Trong trường hợp này, rõ ràng Nhu như con bệnh tiến gần đến chỗ hôn mê. Anh ta không đủ sáng suốt. Anh ta sợ Tuyến, sợ một kẻ rành nội bộ triều đình nhà Ngô như rành những sợi chỉ trong lòng bàn tay Tuyến. Bao giờ thì đến lượt Luân? Không! Nhu kiệt sức rồi, không thể cho anh đo ván, dù muốn chăng nữa.
Tuyến hăng lên – hiện tượng hiếm có – cắt dòng suy nghĩ miên man của Luân:
- Tôi tha thiết với công lao của chúng ta – ông Nhu, ông kỹ sư, tôi... Tôi không muốn thấy công lao ấy thành làn khói. Cái gì sẽ xảy ra nếu một cuộc đảo chính do ai đó chủ xướng và, nói thật, tôi không sợ sinh mệnh mình bị đe dọa mà đau lòng vì bước đường chống Cộng của chúng ta đi chưa trọn... Một cuộc đảo chính!
Tuyến nhấn mạnh "Một cuộc đảo chính" và dừng ngay đó. Luân hoàn toàn ý thức về một cuộc đảo chính khó tránh khỏi, ngày mai, ngày kia... Chế độ thúc đẩy đảo chính – đã như cơn dịch từ khi Nguyễn Chánh Thi đánh vào dinh Độc Lập – gấp rút chín muồi. Giờ thì khả năng đảo chính nhều hơn bất kỳ thời gian nào trước đây, có vẻ ai cũng có thể đảo chính, chứ không riêng gì lính Dù. Lực lượng đảo chính sẽ được dân chúng và giới Phật giáo coi như anh hùng cứu dân khỏi ách đàn áp khủng khiếp. Người Mỹ, với thói quen dùng đảo chính để răn dạy tay sai, không đời nào bỏ qua cơ hội. So với lúc Nguyễn Chánh Thi, ngày

nay người Mỹ dấn sâu vào Nam Việt, nắm trong tay cả chiếc mũi của ông Diệm, nếu thấy cần thì bóp...
Luân và Tuyến không nói, mỗi người theo đuổi suy nghĩ riêng của mình.
Đã có thể kết luận được: Tuyến không làm trò cò mồi rẻ tiền cho Nhu. Hắn đang bất mãn – Luân nhủ thầm.
- Một cuộc đảo chính! – Tuyến nhắc lại, chấm dứt những phút im lặng nặng nề - Tôi không thích kẻ khác làm cuộc đảo chính ấy. Tại sao không phải chúng ta? Chúng ta không thiếu lực lượng...
Tuyến đi thẳng vào lý do mà ông đến gặp Luân.
- Một cuộc đảo chính? – Luân hỏi gặng, trong khi trong đầu óc anh lóe lên một loạt phương án hành động.
- Đúng, một cuộc đảo chính và đó là tình hình không thể khác. Chúng ta buộc phải lựa chọn, bởi vì đảo chính nhất thiết sẽ nổ ra: hoặc những tên dùng đảo chính để quét tất cả công sức của chúng ta hoặc chúng ta đảo chính để giữ và đẩy mạnh hơn nữa sự nghiệp mà chúng ta gắn bó bằng mạng sống... Ông Diệm, ông Nhu đã tỏ rõ thiếu năng khiếu chính trị, bất tài, thất đức. Phải thay thế nguyên thủ quốc gia. Và chỉ thay thế nguyên thủ quốc gia mà thôi...
- Ai sẽ thay thế? – Luân hỏi nghiêm túc, Tuyến nhận thấy người đối thoại quan tâm đến vấn đề mà ông ta đặt.
- Trước mắt, không thể không là một quân nhân. Một quân nhân được các tướng lĩnh nghe theo đồng thời người Mỹ cũng chấp thuận...
- Còn về lâu về dài?
- Ông kỹ sư thừa biết tướng lĩnh không cai trị được. Người cai trị phải đủ điều kiện chính trị... - Tuyến lập lờ.
- Bác sĩ nên nói thẳng. Tôi không thích úp mở. - Luân nói hơi cau mày.
- Với ông kỹ sư, không có gì gọi là bí mật trong quan hệ giữa ông và tôi. – Tuyến mau miệng – Người có đủ điều kiện chính trị hiện thời, theo tôi và theo một số đông bạn Mỹ mà tôi tiếp xúc, là ông!
- Tôi? – Luân cười mỉm.
- Tôi nói với trách nhiệm... Phải, ông! Đại sứ Mỹ vừa nhận chức nói thẳng với tôi như vậy.
Luân chợt nhớ lần trao đổi với Nhu, cách đây bảy, tám năm. Kiểu "luận anh hùng" của Trần Kim Tuyến đưa Luân lên mây xanh và trong bài toán của hắn, Luân chẳng qua cũng chỉ là một chất độn.
- Tôi nghĩ hơi khác. – Luân tiếp tục cười mỉm – Người có thể gánh vác trọng trách quốc gia hiện thời phải là bác sĩ. Tôi nói với tinh thần trách nhiệm. Tôi tự biết năng lực của mình...
- Ông kỹ sư khiêm tốn quá... Dĩ nhiên, tôi và nhiều người khác sẽ hết lòng cộng tác với ông kỹ sư... Ông kỹ sư là cái gạch nối quý giá giữa các thế lực, đảng Cần Lao và số cán bộ của ông Diệm, ông Nhu dễ dàng chấp nhận ông kỹ sư, người Mỹ thì dứt khoát rồi, giới Phật giáo không chống ông, các tướng lĩnh tin cậy ông... Sau đảo chính, ông kỹ sư sẽ nhận một trọng trách dân sự, tỷ như thủ tướng và sau đó, chúng ta lần lần điều chỉnh...
Tuyến nói y như ông ta là một phù thủy, tự bày binh bố trận. Tuy nhiên, Luân hiểu rằng Tuyến nuôi nấng ý định này từ lâu và đã xếp tới xếp lui nhiều lần các quân cờ, với sự gợi ý và tham gia của nhóm người Mỹ nào đó.
- Giả tỷ như điều ông nói là tất yếu xảy ra, số phận ông Diệm, ông Nhu ra sao? – Luân hỏi.
- Thiếu chi cách! – Tuyến nhún vai – Chủ tịch hội đồng cố vấn tối cao, nếu ông ta ở lại. Sang Pháp hoặc Mỹ đều trị bệnh gì đó. Tôi nói ông Diệm. Còn ông Nhu, đành phải lưu vong cùng bà vợ thôi!
- Tại sao bác sĩ thố lộ tất cả các cơ mật như vậy với tôi? – Luân hỏi đột ngột.
- Tôi chờ câu hỏi này của ông kỹ sư... Ông Diệm, ông Nhu hiểu ông có chừng mực. Tôi thì khác, tôi hiểu... Nói bấy nhiêu, có lẽ ông kỹ sư hết thắc mắc. – Tuyến đáp lại, rất bình tĩnh.
Tuyến bủa một cái lưới bí hiểm quanh Luân. Hắn hiểu mình như thế nào? Thằng cha láu cá thật...
- Tôi chưa hết thắc mắc, trái lại, thắc mắc thêm. Tôi và ông bác sĩ là yếu nhân của đảng Cần Lao cả hai đều có chân trong quân ủy...
- Đúng vậy! – Tuyến ngắt lời Luân – Ông cùng Nhu kiến tạo chủ thuyết Cần Lao. Hơn nữa, ông là con nuôi của Giám mục Ngô Đình Thục... Song...
Tuyến ngừng lại, ngó Luân. Đôi mắt của ông ta không có vẻ gì cận, linh hoạt hẳn. Luân không tránh, anh cũng ngó thẳng Tuyến. Chừng năm giây chậm chạp trôi qua.
- Song, ông từng đi kháng chiến, có đầu óc Quốc gia thực sự, không chấp nhận một chế độ độc tài. Ông không bán linh hồn cho ông Diệm, ông Nhu mà có chủ kiến riêng...
Luân chưa thể thở phào. Thằng cha láu cá này đưa dẫn Luân đến đâu?
- Tôi là mật vụ. Tôi theo dõi ông. Ông Nhu bảo tôi theo dõi ông về một hướng khác, tôi cần hiểu ông về hướng khác. Những ngày đầu ông về thành, tôi đặt máy ghi âm, bắt song đôi điện thoại, bố trí tài xế Vũ

Huy Lục theo ông và nhiều cách khác, chắc ông chả lạ gì. Và, tôi nói thật, không phải tôi không nắm trong tay một số bằng chứng mà tôi tin là ông không chối cãi nổi về những dính dáng của ông với phía bên kia... Trường hợp Vũ Huy Lục, chẳng hạn! Vũ Huy Lục không chết mà đã gặp ông – nơi gặp thì tôi không rõ song ông ngồi trên xe Lục lái, tôi có ảnh!
Luân như nghẹt thở. Khủng khiếp quá. Trong một thoáng, anh nghĩ phải bắn chết ngay tên trùm mật vụ này. Tuyến có vẻ chẳng để ý đến phản ứng của Luân, nói tiếp, giọng đều đều:
- Không chỉ vụ Lục, tôi hoài nghi khi ông tổ chức tự vệ Bình Dương, xử lý nhiều trường hợp ở Kiến Hòa và tôi biết chắc – tiếc là không có bằng chứng – ông quan hệ với một phụ nữ tên Mai, người đứng đằng sau trận ném bom dinh Độc Lập năm ngoái. Tôi không nói việc ông tiếp đại úy Phan Lạc và giúp gã vượt biên giới – ông khôn ngoan nhờ ông Nhu cho phép gã vượt biên giới một cách công khai, có đủ lý lẽ. Phan Lạc cùng một số sĩ quan Cộng hòa đã liên minh với Việt Cộng. Hôm nay, khi tôi định bàn với ông chuyện lớn của đất nước thì không cần giấu giếm: tôi từng định "khử" ông.
Thời gian cho phép tôi cộng một loạt hiện tượng về ông và tại sao tôi để cho ông sống? Đơn giản thôi, chỉ cần tôi báo cho tất cả nghi vấn cùng vài bằng chứng với ông Nhu, ông sẽ nằm dưới P.42...
Nhưng đó đâu phải là chuyện của tôi? Nói thật chính xác, từ trước vụ ném bom dinh Độc Lập, tôi chưa hội đủ tài liệu về ông. Lúc đó, nếu tôi hiểu về ông như sau này thì nhất định tôi đã ra tay. Lúc đó, tôi không như từ đó về sau... Từ đó về sau, tôi thay đổi. Tôi không thích chết chùm cùng gia đình ông Diệm, không thích chết mà mang tiếng xuẩn ngốc. Tôi bắt đầu phân tích về ông và vỡ lẽ rằng, ông giác ngộ sớm hơn tôi. Ông sửa soạn khá kỹ, không phải phao để tự cứu lúc đắm đó, mà cả một phương lực khả dĩ tạo vị thế mới cho Việt Nam Cộng hòa... Ông giữ liên lạc với phía bên kia vừa mức khiến họ ảo giác về ông, ông tham gia nhiệt liệt vào chế độ ông Diệm mà vẫn giữ khoảng cách trước công luận, ông xây dựng lực lượng, ông tiếp xúc với người Mỹ mà không lọt vào cái thòng lọng CIA, ông giữ cảm tình với phái trung lập thân Pháp cả với Sihanouk... Tóm tắt, ông là một con người chiến lược, nhìn xa, tính rộng. Ngay việc ông lưu ân tình với Lại Văn Sang cho thấy, không phải bây giờ như tôi, mà từ khi hợp tác với chế độ, ông đã "phân thế", dự kiến... Tôi hiểu ông như vậy. Tôi đảm bảo rằng người Mỹ cũng hiểu ông như vậy...
Luân cố qua lời nói, nét mặt của Tuyến để đo độ thành thật của hắn.
- Tôi và ông, nếu còn chỗ chưa đồng nhất thì chỗ đó là thời gian xử sự. - Tuyến nói tiếp – Tôi thấy không thể chần chờ. Đảo chính là cái không sao tránh khỏi, vấn đề sống chết đối với chúng ta không phải có đảo chính hay không mà ai đảo chính. Ai đảo chính có lợi nhất? Đảng Cần Lao đảo chính là có lợi nhất...
Giáo sư Fishell nghiên về hướng đó. Ông kinh ngạc về Nolting? Nolting nói riêng với tôi sau khi chia tay. Ông ta tuy vẫn luyến tiếc những lần đi lại với Trần Lệ Xuân song không mù quáng. Tôi hỏi ông ấy: Đã ướm thử đại tá Luân chưa? Ông ấy nhún vai: Đại tá Luân sẽ nổi giận. Nolting vừa rời nước ta mấy hôm nhưng tôi tin là ông kỹ sư không nổi giận. Mọi tệ hại đã phơi bày. Tình hình đòi chúng ta hành động...
*
Đúng, tình hình bao quát của miền Nam Việt Nam vụt qua trong trí Luân. Cái "có lợi nhất" của Tuyến và của Luân không giống nhau. Nhưng Tuyến rất đúng khi nhấn mạnh rằng "đảo chính là không tránh khỏi". Ngày càng lộ rõ những dấu hiệu đảo chính. Về cơ bản, mọi đổi thay bộ máy chính trị ở miền Nam đều phải có ý kiến của Mỹ. Tuy nhiên, Luân đánh giá ảnh hưởng của Mỹ còn mức độ - chưa hoàn toàn chi phối mọi ngóc ngách của tình thế và chưa nắm tuyệt đối mọi lực lượng chống Diệm. Bàn tay CIA thọc khá sâu vào các lĩnh vực nhưng có sự có mặt chưa đến hai chục nghìn sĩ quan và binh lính Mỹ còn mỏng để Mỹ giựt dây – kẻ lãnh dollar Mỹ và sẵn sàng làm bất cứ điều bại hoại nào, lại hoặc giữ vị trí khiêm tốn trong chế độ Diệm, hoặc chỉ như con rối, hò hét các khẩu hiệu mà không có thực lực: kẻ tuy đi với Mỹ mà lòng vẫn vương vấn Pháp, số này thật sự nắm binh quyền; kẻ đáng ngờ về những dính dáng với Cộng sản kể cả dưới hình thức tình cảm bè bạn, gia tộc... Cuộc chống đối giới Phật giáo cung cấp cho Mỹ cơ hội nghìn vàng. Song CIA thừa biết, tay sai của chúng chỉ là số ít. Trong lần James Casey gặp anh gần đây nhất, anh hiểu Mỹ không phải đắn đo mặc dù chế độ Diệm sống nhờ dollar Mỹ, cắt đứt viện trợ kinh tế tức bóp mũi Diệm, song Diệm sẽ giãy giụa, rất không có lợi cho Mỹ.
- Đại tá nhìn phong trào Phật giáo hiện nay như thế nào? – James Casey hỏi Luân, và không đợi Luân trả lời, y nói luôn – Tôi rất ngại Phật giáo đi chệch con đường mà họ chọn... Con đường đòi hỏi bình đẳng tôn giáo. Khá nhiều nhà sư tán thành – tán thành kín đáo thôi – Mặt trận Giải phóng. Chiều hướng có thể xấu nếu các nhà sư ấy giữ vai trò chi phối phong trào giáo hội, họ khá đông và uy tín lớn. Tôi có đủ tài liệu về nhà sư Thích Quảng Đức, ông ta là một phần tử ít nhất cũng không chống Cộng. Tôi cũng có đủ tài liệu về nhà sư Thích Thiện Hoa, Thích Thiện Hòa, Thích Trí Tịnh, bà Huỳnh Liên v.v... Những nhà sư này được ông Thích Tịnh Khiết, ông Thích Đôn Hậu và các ông lãnh đạo tinh thần cao cấp của Phật giáo trọng vọng...
Luân xen vào:

- Còn các ông Thích Tâm Châu, Thích Đức Nghiệp, Lâm Em, Thích Tâm Giác, Thích Nhất Hạnh, Thích Huyền Quang...
- Ôi chà! – James Casey xua tay – Nếu kể hạng đó thì quá số cần thiết! Tôi nói chuyện nghiêm chỉnh với đại tá. Ngay Thích Hộ Giác, tôi mách riêng với đại tá, bố ông ta là một thủ lĩnh Phật giáo tên Thiện Luật, thân Cộng ra mặt! Một biến động xuất phát từ sự chống đối của Phật giáo rất dễ trở thành liên minh giữa tín đồ, các nhà sư đầu óc quốc gia với Việt Cộng. Tôi không thổi phồng nguy cơ đâu...
James Casey thuyết phục Luân nên tìm cách tác động Diệm, Nhu sửa soạn nhanh đường lối chính trị, James Casey thừa nhận Mỹ còn do dự vì thế lực của Mỹ trong Phật giáo chưa đủ liều lượng cho một đột biến.
Cũng như Trần Kim Tuyến, Luân băn khoăn về cái nút: ai đảo chính. "Ai đảo chính" sẽ quyết định bước phát triển sắp tới của miền Nam.
Luân nhớ một tài liệu mật do anh Sáu Đăng gửi vào. Tài liệu mật đó là bức điện của đại sứ quán Mỹ ở Sài Gòn gửi Ngoại trưởng Mỹ Dean Rusk đề ngày 12-5-1961, sau chuyến Phó tổng thống Mỹ L.B. Johnson thăm Sài Gòn: "Tướng Mac Garr và tôi có mặt tại các cuộc thảo luận giữa Diệm và Phó tổng tống về việc đưa các lực lượng Mỹ vào Việt Nam. Diệm nói với Phó tổng thống rằng hắn ta không muốn quân chiến đấu Mỹ đánh nhau ở Nam Việt trừ phi miền Bắc công khai vượt vĩ tuyến 17".
Một tài liệu mật khác – cũng của anh Sáu Đăng – là báo cáo của Johnson gửi Kennedy, có đoạn: "Việt Nam giữ vai trò quyết định cơ bản tình hình Đông Nam Á trong thời điểm hiện nay và chưa ai đoán đến bao giờ thì vai trò đó sẽ giảm nhẹ. Chúng ta phải quyết định hoặc giúp đỡ các nước Đông Nam Á hết khả năng của chúng ta hoặc chịu thua ở khu vực này, kéo lùi đường phòng thủ của chúng ta về tận San Francisco và với khái niệm "nước Mỹ phòng ngự". Quan trọng hơn, chúng ta sẽ nói với thế giới rằng đừng trông cậy ở chúng ta như họ từng trông cậy vào lúc Triều Tiên... "
Nolting đã làm công việc gây sức ép, qua cả Lệ Xuân. Sự việc này thì Luân nắm chắc. Do đó ngày 13-10-1961, Diệm miễn cưỡng yêu cầu Mỹ gửi thêm lực lượng chiến đấu vào miền Nam. Diệm và Nolting thống nhất: lực lượng có giới hạn dưới một vạn và phải đưa vào hết sức bí mật. Robert, Mac Namara, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ và tướng Taylor, cố vấn quân sự của Tổng thống Mỹ đến Sài Gòn, kết quả là Taylor đề nghị gửi ngay, dưới danh nghĩa "cứu trợ nạn lụt" ở Trung phần Nam Việt từ 8.000 đến 10.000 quân Mỹ, tất cả đặt dưới sự quản lý và điều khiển của CIA. Cửa đột phá đã mở. Đến nay, 18.000 quân Mỹ có mặt ở Nam Việt, mặc dù như tin tình báo Mỹ mà Luân nắm, Nolting thẳng thừng bác con số quân Mỹ quá lớn đó và ngay trong Nhà Trắng, Roger Hillsman cũng phản đối Kennedy cho rằng "cần cứu Diệm" bằng cách đưa quân Mỹ vào Nam Việt. Bạn thân của Kenendy, đại sứ Mỹ tại Ấn Độ John Kenneth Galbraith không tán thành Mỹ tiếp tục ủng hộ Diệm. Helen Fanfani đã hé cho Luân biết tin này: Galbraith cho rằng Diệm là tên độc tài non choẹt, cùng với em trai điều khiển công việc Nhà nước bằng cảnh sát, thích củng cố quyền lực gia đình hơn là theo đuổi lý tưởng Quốc gia và giải pháp tốt nhất là loại Diệm. Kennedy đã nghĩ đến khả năng cử Galbraith hội đàm với chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa song Dean Rusk lại tin là tình hình chưa xấu đến như vậy.
Mac Namara và Taylor lại được Kennedy cử sang Sài Gòn. Luân chẳng rõ hai người đã phúc trình như thế nào với Kennedy nhưng Fanfani cho anh biết rằng cả hai đều bi quan...
- Tôi đoán Tổng thống Mỹ đã tiến hành nhiều phiên họp thu hẹp của Hội đồng an ninh quốc gia để bàn việc thanh toán ông Diệm. – Trần Kim Tuyến nói – Cơ sở cho phép Mỹ định các biện pháp là lời hứa của một số nhà sư. Tôi có tài liệu: Thích Tâm Châu hứa nếu Mỹ lật ông Diệm thì Mỹ có thể đưa bao nhiêu quân vào Việt Nam tùy ý. Cũng theo Thích Tâm Châu, sau khi ông Diệm bị lật có khả năng Mỹ không cần thêm quân: một chính phủ được lòng dân đảm bảo công cuộc chống Cộng tiến triển tốt đẹp, thậm chí các đồng chí của Thích Tâm Châu đảm bảo "Bắc tiến"... Ta phải tranh thủ hành động nhanh hơn các thế lực khác. Tướng Big Minh còn nghiêng ngả. Tướng Tôn Thất Đính tuy bảo vệ ông Diệm song nếu lực lượng của ta hành động, ông ấy sẽ nhập bọn thôi... Rất tiếc, tôi phải rời Sài Gòn. Tôi bày tâm sự với đại tá vì tôi chưa bao giờ xét lầm người. Đại tá thay tôi nắm các đầu mối và tùy nghi hành sự. Tôi bí mật trú tại Băng Cốc và giữ liên lạc chặt với đại tá...
- Đồng thời, giữ liên lạc chặt với Phân cục tình báo Mỹ. - Luân bổ sung, hơi cười.
- Tất nhiên! – Tuyến mau lẹ xác nhận – Đại tá thừa hiểu nếu người Mỹ không ôkê thì chớ hòng có một cải cách nhỏ, đừng nói đảo chính. Người Mỹ không ôkê, không có Nguyễn Chánh Thi, không có Nguyễn Văn Cử và cũng không có nốt Thích Tâm Châu...
- Người Mỹ? – Luân châm biếm – Đến mấy "người Mỹ"? Đến mấy CIA?
- Cánh Fishell mạnh nhất thế giới hiện nay!
- Chưa chắc! Tôi rất ngại Cabot Lodge. Ông ta không ưa Fishell...
- Sau lưng Fishell là Mac Namara!

- Sau lưng Cabot Lodge là Kennedy! Và, tôi nghĩ còn một nhân vật nữa mà bác sĩ không nhắc, một nhân vật người Việt Nam thèm đảo chính hơn tất cả...
- Đại tá muốn nói Mai Hữu Xuân? Không sợ! Gã chẳng có lực lượng. Phòng Nhì Pháp không đủ lực lượng...
- Ông bác sĩ! Nếu trong tính toán của ông có chỗ nào chưa ổn thì chỗ đó là Mai Hữu Xuân...
- Thôi được, tôi sẽ bổ cứu sau... Tôi ít thì giờ quá. Ta hãy đi vào kế hoạch cụ thể...
Trần Kim Tuyến thấp giọng.
*
Sau khi tân đại sứ Hoa Kỳ Cabot Lodge đến Sài Gòn, một tuần lễ sau buổi tiễn đưa lưu luyến cựu đại sứ Nolting tại Phủ tổng thống, tình hình thủ đô Nam Việt như sợi dây đàn lên thật căng. Ngay trong vụ Xá Lợi, gần sáng, Ngô Đình Diệm triệu tập hội đồng chính phủ để thông báo quyết định của cá nhân ông ban hành lệnh giới nghiêm trên toàn lãnh thổ, giao quân đội giữ an ninh trật tự. Người phản đối tổng thống là Ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu. Ông Mẫu trình bày vắn tắt quan điểm của ông: hành động vũ lực của chính phủ sẽ khiến cái hố ngăn cách giữa chính phủ và Phật giáo càng thêm sâu. Không phải không có người nghĩ như ông Mẫu, song chẳng ai dám hó hé: Tổng thống đằng đằng sát khí. Ông Mẫu trình với Tổng thống: ông xin từ chức để cá nhân ông không dính đến, theo ông, một "sai lầm chết người". Người ta chờ một sự trừng phạt sấm sét của ông Ngô Đình Diệm. Diệm tái mặt, ngó trừng trừng Vũ Văn Mẫu – điều rất khác thường đối với Diệm; ông ta ít ngó thẳng mặt người đối thoại. Nhưng, Diệm chỉ nói: Tôi đồng ý nhưng giáo sư phải xử lý Bộ Ngoại giao một lúc, chúng tôi bổ nhiệm người thay. Hắn không vì Diệm sợ Mẫu, song với một nhân sĩ từng cộng tác với chế độ bảy, tám năm trời, Diệm thấy không tiện đối xử thô bạo.
Do vậy, khi Mai Hữu Xuân, bao giờ cũng rất thính mũi trước các sự kiện, mới 6 giờ sáng, xin gặp riêng Diệm – và được Diệm cho gặp – đã cung cấp nhiều tài liệu về Vũ Văn Mẫu, Diệm không nghe. Xuân báo với Diệm: Vũ Văn Mẫu là bạn cột chèo với luật sư Hoàng Quốc Tân mà Tân là cán bộ Cộng sản. Diệm hỏi lại: Thế, trường hợp nào ông sẽ bảo với tôi ông Tân là con cháu Hoàng Trọng Phu, Hoàng Cao Khải? Ông nên nhớ luật sư Trần Văn Chương là thông gia với chúng tôi...
Sáng hôm sau, Vũ Văn Mẫu xuống tóc, bày tỏ cái thái độ đứng về phía Phật giáo. Ngày hôm sau nữa, đại sứ Trần Văn Chương bị Diệm chấm dứt nhiệm vụ tại Washington.
Phi cảng Tân Sơn Nhất, do lệnh giới nghiêm, ngừng hoạt động. Tuy nhiên, chuyến máy bay chở đại sứ Cabot Lodge đã phá cả lệnh giới nghiêm ấy. Các nhà báo, phần lớn Mỹ và nước ngoài – chực khai thác vài lời của đại sứ - nhưng Cabot Lodge, không cười, nói cộc lốc: Không có gì để tuyên bố!
Chế độ Sài Gòn đón tân đại sứ bằng một loạt biện pháp mà qua chúng, ai cũng hiểu Diệm muốn nhắn với Mỹ: Sài Gòn không nhượng bộ Phật giáo – nên hiểu là không nhượng bộ sức ép của Mỹ, Bộ giáo dục đóng cửa tất cả các trường học kể từ 24-8. Ngày 29-8, hằng mấy vạn học sinh sinh viên biểu tình phản đối lệnh đóng cửa trường học, khi tập trung tại bùng binh chợ Bến Thành thì cảnh sát vũ trang xông vào giải tán. Một trận chiến bùng nổ - bùng nổ dữ dội. Học sinh, sinh viên dùng đá, gậy chống lại dùi cui. Nữ sinh Quách Thị Trang bị cảnh sát đâm chết. Gần 2.000 học sinh, sinh viên bị bắt, đưa thẳng lên Quán Tre, trại huấn luyện này biến thành nhà tù khổng lồ mà cai tù là tướng Trần Tử Oai – ông ta bắt số học sinh sinh viên phơi nắng, phơi mưa, nhịn đói theo chỉ thị trực tiếp của Nhu.
Buổi trình ủy nhiệm thư của Cabot Lodge ở Phủ tổng thống trùng với lễ cầu siêu cho Quách Thị Trang ở khắp các chùa.
Sau phần nghi thức, Diệm và Cabot Lodge trao đổi ý kiến. Diệm chờ Cabot Lodge phàn nàn trút cơn giận dữ lên chính phủ Mỹ, nhưng Cabot Lodge hoàn toàn giữ buổi trình ủy nhiệm thư trong khuôn khổ xã giao.
Ông ta chuyển đến tổng thống Nam Việt lời chào và chúc sức khỏe của Tổng thống Mỹ. Diệm cũng làm như vậy, thêm vài câu chúc tân đại sứ đóng góp hữu hiệu vào mối quan hệ thân hữu giữa hai quốc gia. Điều duy nhất mà Diệm nhắc là ông ta mong Cabot Lodge tận tụy và khách quan như cựu đại sứ Nolting. Đáp lại, cũng là điều duy nhất mà Cabot Lodge gợi ý là chính phủ Việt Nam Cộng hòa nên "thắt chặt khối đoàn kết quốc dân chung quanh Tổng thống". Chẳng rõ có phải vì gợi ý của Tổng thống hay không mà mấy hôm sau, báo chí đưa tin Ngô Đình Diệm viếng một ngôi chùa ở Phú Nhuận. Cử chỉ rất tượng trưng này của Diệm lọt tỏm giữa một tràng biến cố ồn ào: Vương quốc Cambốt tuyên bố đoạn giao với Việt Nam Cộng hòa; Vũ Văn Mẫu hành hương sang sứ Phật Ấn Độ, chùa Xá Lợi được giải tỏa nhưng chính phủ cử một ban quản trị mới thuộc Hội phật học Nam Việt giữ chùa. Tổng trấn Tôn Thất Đính cho biết số học sinh, sinh viên giam ở Quán Tre đã được trả tự do, trừ vài người. Chính phủ hình như quyết định phản công bằng chính trị: Thanh niên, Thanh nữ cộng hòa biểu tình lớn ủng hộ chính phủ và Tổng thống; các trường trung học mở cửa lại... Quần chúng vẫn có cách phản ứng: học sinh các trường lớn như

Trưng Vương Võ Trường Toản... không chịu đi học.
*
Ngày 2-9, vào buổi chiều, một chiếc xe Ford dừng trước nhà Luân. Xe mang số tư nhân, không có hộ tống. Thạch mở cổng cho Luân đi làm về, vừa thay quần áo, đang đùa với bé Lý và chờ Dung còn ở nơi làm việc. Khách vào nhà, tất cả bốn người – đều là người Mỹ. Ba dừng ngoài sân, một bước nhanh lên bậc thềm. Khách cao quá khổ, mặc bộ tropical xám tro. Khách là tân đại sứ Mỹ Henry Cabot Lodge.
- Xin lỗi đại tá, tôi đường đột đến nhà riêng đại tá mà không xin phép. Tôi không muốn cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng ta bị nhà báo lợi dụng.
Cabot Lodge chìa tay. Luân hơi bối rối vì bộ quần áo mặt trong nhà của anh.
- Đại tá khỏi thay quần áo. – Cabot Lodge hiểu liền sự bối rối của Luân – Ta nên xem nhau như bạn... Hăn là bà đại tá đi làm chưa về.
Cabot Lodge không đợi Luân mời, đã ngồi xuống ghế, sau khi vuốt tóc bé Lý:
- Chà, chú bé Lý kháu quá! – Cabot Lodge khen.
"Gã biết về mình khá rõ!" – Luân nghĩ – "Gã biết chắc giờ này mình có ở nhà, Dung chưa về, biết cả thằng bé Lý".
Chị Sáu mang nước.
- Chào chị Sáu! – Cabot Lodge nói và Luân dịch lại. Chị Sáu ngỡ ngàng buột miệng:
- Vì sao ông đại sứ biết thứ của tôi?
Luân chưa kịp trả lời thì Cabot Lodge đã nói:
- Có phải bà ta ngạc nhiên vì tôi gọi đúng tên của bà ta? Tôi còn biết người mở cổng tên Thạch, quê Chợ Gạo, tức là một vùng quê thuộc châu thổ sông Cửu Long, còn biết bác sĩ Soạn, biết kỹ sư Gustave...
Nói xong Cabot Lodge cười ha hả.
"Ngón đòn phủ đầu đây!" – Luân nhận xét.
Luân hiểu về Cabot Lodge cũng không kém. Anh bắt đầu nghiên cứu về tay chính khách cỡ bự này khi gã xuất hiện trong các cuộc vận động tranh cử bên Mỹ.
Henry Cabot Lodge Jr, sinh ở bang Massachusetts, năm nay 61 tuổi, vợ là Emily Sears, hai con – Georges Cabot và Henry Sears – thuở nhỏ học ở Boston, quê nhà, tiến sĩ văn chương Đại học Laval ở Canada, dạy học ở nhiều trường, viết các báo lớn ở Mỹ như Boston Evening Transcrift, New York Heral Tribune, Time, Life, Fortune magazines, Tổng giám đốc Viện nghiên cứu Đại Tây Dương, thượng nghị sĩ bang Massachusetts, đại diện Mỹ trong Hội đồng bảo an Liên hợp quốc từ năm 1953 đến 1960... Tóm lại, một nhân vật nặng ký so với các đại sứ Mỹ tiền nhiệm ở Việt Nam Cộng hòa. Rõ ràng, Kennedy "xuất chủ bài" để đối phó với tình hình đã sấn sâu vào rối loạn ở Sài Gòn. Và, Kennedy cũng ít nhiều có ẩn ý: Cabot Lodge là lãnh tụ đảng Cộng hòa, thôi thì các anh Cộng hòa ó ré về chính sách của chính phủ Mỹ thuộc đảng Dân chủ ở Viễn Đông, mời các anh tự tay giải quyết!
- Chúng ta bắt đầu, được chứ?
Cabot Lodge hỏi, không cần Luân đồng ý, nói luôn:
- Đại tá hãy tìm hiểu sau, hoặc tôi sẽ nói nhờ đâu tôi nắm các chi tiết quanh đại tá... Tướng Collins, đại sứ Rheinardt, Durbrow, và – Cabot Lodge bỗng cười nụ - Tướng Jones Stepp đều dặn tôi: người Việt Nam đầu tiên mà tôi cần gặp ở Sài Gòn là đại tá... Tất nhiên gặp theo cái nghĩa trọn vẹn, chứ tôi đã gặp tại sân bay Tân Sơn Nhất Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ, Ngoại trưởng Mẫu – gặp tôi xong, ông Mẫu xuống tóc và tôi phải thanh minh rằng hành động của ông Mẫu không hề liên đới một tí gì với tôi – và đã trình ủy nhiệm thư cho Tổng thống Diệm... Tiện thể, xin báo cáo với đại tá tin vui: tướng Jones Stepp và phu nhân, bà Saroyan ấy mà, sắp sang Sài Gòn...
Luân vui thật. Thế là Saroyan giữ lời hứa. Có Saroyan lúc này, lợi cho công việc của Luân. Cabot Lodge đánh giá vẻ rạng rỡ của Luân theo hướng khác:
- Tướng Jones Stepp quí đại tá, qua phu nhân... Và, mọi quý trọng đều có giới hạn.
Luân không cần cãi lại. Anh hiểu Saroyan hơn là Cabot Lodge. Trong khoảnh khắc, công vụ lùi xuống hàng thứ yếu và Luân xót xa. Saroyan có quyền có một người chồng mà cô ấy yêu, còn việc cô ấy nhận lấy Jones Stepp, tuổi đáng bố cô, thì vì Luân...
- Theo đại tá, tình thế Nam Việt hiện thời ra sao? – Cabot Lodge đi vào trung tâm của cuộc gặp gỡ không hẹn này.
- Xấu... rất xấu! – Luân trả lời gọn.
- Xấu theo nghĩa nào?
- Theo nghĩa, tiềm lực đoàn kết quốc gia bị phá hoại nặng nề, chính phủ đối địch với dân chúng...
-... Và tạo cơ hội cho Cộng sản thu thắng lợi? – Cabot Lodge nói xen.
- Hậu quả đó là tất nhiên...

- Đại tá thấy có lối ra không?
- Chỉ thấy có sự phức tạp!
- Đâu đến bi quan như thế? Bác sĩ Trần Kim Tuyến gặp tôi... - Cabot Lodge nhìn chằm chằm vào mặt Luân – Chỉ 15 phút thôi, tôi thấy ông Tuyến không bi quan!
- Bi quan hay lạc quan là khái niệm và cảm thụ có thể của từng người, ông Diệm đang lạc quan đấy... Nhưng, trên lợi ích rộng lớn, ai cũng phải đắn đo, nhất là vị đại diện cho nước Mỹ. Có lần, tôi hỏi đại sứ Frederick Rheinardt: liệu người Mỹ định đưa bao nhiêu quân vào Nam Việt?
- Đại sứ Rheinardt trả lời như thế nào?
- Đại sứ lắc đầu.
- Tôi không khác ý đại sứ Frederick Rheinardt. Nếu đại tá nêu câu hỏi như vậy, tôi cũng lắc đầu. Tôi cho là 18.000 người Mỹ ở đây là thừa. Tôi muốn giảm...
- Một nguyện vọng lành mạnh! – Luân kêu lên. - Song thưa đại sứ, chỉ là nguyện vọng. Tôi muốn nhân dịp này xét duyệt, cùng đại sứ, một vài tấm gương. Ta hãy soi gương người Pháp... Được chứ?
- Tốt! Mời đại tá... Người Pháp ở Đông Dương?
- Không! Người Pháp ở Algérie. Bài học Đông Dương mà người Pháp rút ra là: phải có quân số đông hơn đối phương mới hòng chiến thắng. Họ đã nhân lý thuyết của Mao Trạch Đông lên gấp mấy lần – Mao bảo 3 đánh 1, người Pháp theo công thức 11 đánh 1: 760.000, để đè bẹp 65.000 quân kháng chiến Algérie. Đánh nhau 8 năm, mỗi ngày Pháp tốn 15 triệu franc. Đến hai cuộc phản nghịch trong nội bộ Pháp, rất hiếm đối với các nước văn minh phương Tây. Tướng Salan và Massu dù bị trừng phạt, nước Pháp vẫn lao đao, nền Đệ tứ cộng hòa sụp đổ... Có thể nói là nước Pháp đã thắng bằng quân sự ở Algérie nhưng rồi người Pháp phải ra đi, đi vĩnh viễn...
- Tôi hiểu ý đại tá. Còn tấm gương nào nữa?
- Hy Lạp... Thống chế John Harding của Anh có những 4 vạn quân trong khi cách mạng Hy Lạp chỉ có 300 quân, dưới quyền của đại tá Grivas...
- Và, người Anh đã thắng!
- Đánh nhau 5 năm... Quân số thay đổi, người Anh sắp thua nếu không có ván bài chính trị... Đúng, người Anh đã thắng, nhưng không thắng bằng quân sự... Đáng tuyên dương không phải John Harding, mà cơ quan tình báo Anh!
- Cứ cho đại tá có lý, Nam Việt thì sao?
- Đại sứ đã đọc bài South Vietnam's international problems (1) đăng trong Pacific Affairs, số tháng 9-1959, của Bernard Fall chưa?
- Rất tiếc...
- Giáo sư Bernard Fall do khối SEATO thuê nghiên cứu công trình "Sự thâm nhập của Cộng sản vào khu vực". Ông ta trình cho SEATO một lô nhận xét, đáng để ý là, Nam Việt đã bị bao vây và chia cắt bởi trong một thời gian ngắn, Cộng sản đã thủ tiêu các nhân viên cai trị của chính quyền Sài Gòn thuộc cấp xã. Phát hiện của Bernard Fall dẫn đến thông điệp liên bang của Tổng thống Kenendy tháng 5-1961 nói cụ thể con số cán bộ xã của Việt Nam Cộng hòa bị loại là 4.000 trong một năm và, ngài đại sứ chắc đã rõ, tướng Taylor sang Việt Nam, tiếp theo, sự can thiệp quy mô lớn của Mỹ. Với sự can thiệp đó, 10.000 trưởng ấp bị thủ tiêu. Vậy thì, ta cứ làm con toán nhỏ: bảo vệ 4.000 viên chức cần 18.000 nghìn lính Mỹ, bảo vệ 10.000 trưởng ấp cần 45.000 lính Mỹ. Và ai đoán nổi con số trưởng ấp sẽ bị loại lên đến bao nhiêu? Cái cớ thì đơn thuần tưởng tượng, còn biện pháp thì hao tốn khôn lường...
- Chúng ta dễ dàng nhất trí với nhau. Cho nên tôi đã gặp bác sĩ Trần Kim Tuyến.
"Gã mật vụ này thố lộ cái gì với Cabot Lodge?". Luân huy động tất cả mọi thứ mà anh có: phản xạ, ấn tượng, bộ nhớ...
- Bác sĩ có đến từ giã tôi... - Luân tự chọn được phương pháp.
- Tôi biết... Bác sĩ Tuyến thông báo với tôi về cuộc gặp gỡ đó, và khuyên nên sớm làm quen với đại tá. Theo bác sĩ Tuyến, lối thoát ở Nam Việt dính dáng – không phải dính dáng mà tùy thuộc đại tá... - Cabot Lodge nói rất nghiêm chỉnh.
Luân vụt cười to:
- Ông Tuyến thổi phồng tôi đến nổ tung mất! Tôi là cái gì để xoay chuyển tình thế?
- Đại tá Luân, ông đừng cười! Ảnh hưởng của ông đối với ông Diệm thật quan trọng. Tôi muốn ông giải bày cặn kẽ các mặt lợi hại cho ông Diệm nghe. Ông bà Nhu nên rời Việt Nam. Chỉ bấy nhiêu thôi, chúng tôi lãnh phần thu xếp với Phật giáo. Đừng để quá muộn. Đừng để phong trào Phật giáo vượt khỏi khuôn viên nhà chùa, đừng để đám thanh niên quá khích – không thể không chú ý một bộ phận của đám này chịu tác động của Cộng sản – chiếm mặt bằng của phong trào... Nếu cần một sức ép, tôi xin hứa với đại tá. Ông Tuyến dự định một kế hoạch, tôi không phản đối...

Thế là Luân yên tâm. Tuyến không hé với Cabot Lodge những điều gã thì thầm vào tai Luân.
- Tôi thử cố gắng... Tuy nhiên, tôi không hy vọng.
- Cứ cố gắng! Ông Diệm cần hiểu chính phủ Mỹ làm mọi việc để tránh cho ông ta một thảm cảnh. Phần đại tá, chúng ta còn tiếp xúc nhiều lần. Những ngày sắp tới không nhẹ nhàng với đại tá.
Cabot Lodge cho số điện thoại riêng.
- Đại tá gọi, tôi sẽ đích thân nói chuyện với đại tá. Chỉ có tôi thôi!
Cabot Lodge ra về. Luân tiễn khách xong, thay quần áo, dặn chị Sáu bảo Dung ăn cơm trước, hôn thằng Lý rồi lên xe vào Phủ tổng thống.
"Mỹ vẫn còn do dự!" - Luân kết luận – "Phải sửa soạn hết sức đề kháng từ phía Diệm. Sức đề kháng mạnh, kéo dài đến đâu, cách mạng khai thác thời cơ thuận lợi đến đó... "
*
Nhu tiếp Luân lạnh nhạt. Luân làm vẻ chẳng để ý đến sự cư xử khác thường của Nhu. Anh quyết định thuật tỉ mỉ cuộc nói chuyện với Cabot Lodge, trừ phần liên quan đến Trần Kim Tuyến. Nhu cau mày và sau đó, đưa Luân vào phòng làm việc của Diệm.
Diệm phờ phạc hẳn. Ông ta bắt tay Luân hời hợt rồi lặng lẽ nghe Nhu. Nhu thuật khá đủ, Luân khỏi báo cáo thêm.
- Chi mà thảm họa? – Diệm nổi nóng – Thằng ni chẳng am tường tình hình, lại quen phách lối, lãnh tụ đảng Cộng hòa mà như rứa!
Nhu và Luân chào Diệm, sang phòng Nhu:
- Tổng thống dạo này hay cáu gắt... Việc nước rối rắm mà – Nhu mời Luân ngồi.
- Anh Luân này, tôi dự kiến một cú...
"Cú" dự kiến là Nhu cho nổ ra một cuộc đảo chính lật đổ chính phủ với lý do chính phủ bất lực trong nội trị để giới Phật giáo lộng hành. Cuộc "đảo chính" không đụng đến tổng thống nhưng thành lập một "Nội các cứu quốc", Nhu nắm quyền quân sự, an ninh...
"Như vậy là liều thuốc "giới nghiêm" và "tình trạng khẩn cấp", vụ đột kích chùa Xá Lợi, sát hại Quách Thị Trang, đóng cửa trường học... chưa đủ đô."
Luân nghĩ bụng. Quả Nhu giải khát bằng thuốc độc.
- Tôi phân vân. – Anh nói – Liệu người Mỹ sẽ phản ứng ra sao.
- Ở Sài Gòn, không chỉ có Cabot Lodge. Còn Fishell... - Nhu trả lời, chắc nịch.
- Nhưng tôi nghe giáo sư Fishell sắp rời Việt Nam sang Ba Tư...
- Fishell đi, chính sách của Fishell ở lại!
- Ai sẽ đứng ra "đảo chính"?
- Tổng trấn Sài Gòn, tướng Tôn Thất Đính!
Luân im lặng khá lâu.
- Anh ngại ông tướng hoàng tộc này? Anh Diệm đã nhận Đính làm con nuôi. Người nhà chúng ta đấy!
Luân im lặng song đầu anh hoạt động dữ dội. Trò chơi của Nhu cực kỳ nguy hiểm. Nguy hiểm đối với bản thân Diệm, Nhu. Những gì mà Luân có trong tay về viên tướng – hống hách, rỗng tuếch, thạo chơi bời hơn cầm quân, nhiều khả năng phản trắc – không phiền lòng anh mà anh lo lắng vì người điều khiển Đính một cách thật sự dứt khoát không phải là Nhu. Tại sao không phải là Fishell? Và tại sao Fishell không qua Đính loại Diệm – loại nhanh chóng, tránh mọi sơ hở khiến cách mạng lợi dụng được?
- Hay là... - Nhu sốt ruột vì Luân cứ ngó ra ngoài cửa sổ, không nói không rằng – Hay là anh gặp tướng Đính... Tôi giao cho anh bàn với Đính các chi tiết. Anh sẽ chỉ đạo Đính.
Luân không hứng thú trước việc Nhu giao, tuy nhiên, anh muốn gặp Đính.
Xe Luân vào trại Lê Văn Duyệt. Đính đón Luân, do Nhu điện dặn trước. Bề ngoài cởi mở của Đính không khỏa lấp nổi cái lúng túng của anh ta khi Luân đương nhiên là cấp trên mà anh ta phải phục tùng.
- Tôi rất mừng nhận quyết định của ông cố vấn. Có đại tá bên cạnh, tôi vững lòng hơn... - Đính xởi lởi, lúc chỉ có hai người ngồi kề nhau.
Kế hoạch của Đính quá đơn giản. Đó là vụ Xá Lợi mở rộng, thế thôi, toàn bộ nội các, kể cả Nguyễn Ngọc Thơ sẽ tạm trú tại trại Lê Văn Duyệt một thời gian. Diệm sẽ lên Đà Lạt. Trại Quán Tre thêm kẽm gai, bót gác để nhốt chừng ba hay bốn vạn người. Số cầm đầu Phật giáo bị an trí ở Phú Quốc, cùng với số nhân sĩ dính với đảng Đại Việt. Đính – như Nhu hứa – vừa là Tổng trưởng quốc phòng vừa là Tổng tham mưu trưởng. Các tướng như Dương Văn Minh, Lê Văn Kim, Trần Văn Đôn... nhất loạt cho về hưu.
Luân không tin đó là kế hoạch thật. Kế hoạch thật là gì?
Chuông điện thoại reo. Đính nhấc máy. Luân nghe văng vẳng tiếng của một người Mỹ. À, tiếng của James Casey.
- Pardon! Je suis accupé... Le colonel Nguyễn Thành Luân est ici! Voulez vous parler avec lui? (2)

Đính nói ào ào. Chỉ trẻ con mới không hiểu là anh ta báo động về sự có mặt của Luân với James Casey để gã người Mỹ đừng nói tiếp.
- James Casey rủ tôi đi uống... - Đính lấp liếm.
- Tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch của thiếu tướng và sẽ nhận xét sau. – Luân nhỏm dậy, toan kiếu từ.
Chuông điện thoại lại reo. Lần này, Luân nghe giọng của John Hing.
Ra hiệu cho Đính, Luân ra khỏi phòng. Anh chạm mặt Mai Hữu Xuân ngay hành lang.
- Chào đại tá! – Xuân đưa tay trước...
- Chào thiếu tướng! – Luân chập gót chân... - Thiếu tướng Đính đang ở trong phòng. Mời thiếu tướng vào...
Như bận việc, Luân bước vội ra xe. Anh hiểu là Xuân ngó theo anh và chủ đề mà Xuân trao đổi liền với Đính là anh...
*
... Ngày 9-9, văn phòng Quốc hội ra thông báo: Bà Trần Lệ Xuân, dân biểu, xuất ngoại sang Belgrade dự hội nghị phụ nữ quốc tế đồng thời kết hợp đi một số nước nhằm "giải độc" dư luận thế giới về tình hình Nam Việt.
Cái "cú" mà Nhu sửa soạn không xảy ra. Anh ta buộc phải lùi một bước trước yêu sách của Cabot Lodge...
Trước hôm Trần Lệ Xuân rời Sài Gòn, có một bữa cơm gia đình vào buổi tối. Ngoài Diệm, Nhu, Lệ Xuân, Giám mục – từ Huế vừa đến – các con của Nhu, vợ con Trần Trung Dung, còn có vợ chồng Luân. Không khí nặng nề. Mọi người im lặng, thỉnh thoảng trao đổi với nhau bằng mắt, ngay nĩa muỗng cũng khua uể oải. Đám trẻ con len lén ở một bên bàn, Ngô Đình Lệ Thủy lừ mắt chúng mãi...
Lệ Xuân xuất ngoại với danh nghĩa cầm đầu đoàn đại biểu Sài Gòn dự hội nghị Liên hiệp các nghị sĩ thế giới. Mặc dù hội nghị lần này tổ chức tại Belgrade, thủ đô Nam Tư, một nước Cộng sản, báo chí Sài Gòn gần như không khai thác khía cạnh độc đáo ấy – đệ nhất phu nhân Việt Nam Cộng hòa chống Cộng khét tiếng có mặt ở một nước Cộng sản, sẽ được đón tiếp theo nghi thức dành cho dân biểu – mà xoay quanh danh từ "giải độc". Tuyên bố của Lệ Xuân vẫn nảy lửa: thóa mạ giới Phật giáo, xỉa xói Mỹ. "Họ cần diêm quẹt và xăng không? Tôi sẽ cấp cho". Mụ nói về các vụ tự thiêu đã xảy ra hoặc dự định. Hà Như Chi, Phó đoàn, giải thích với báo chí về chuyến đi như là một nhu cầu bức thiết và hoàn toàn chủ động của Việt Nam Cộng hòa.
Tất nhiên, bộ mặt thật của sự việc chỉ phô bày bên trong các bức tường dinh Gia Long và tại bữa cơm chia tay ảm đạm này.
- Ta lùi một bước rồi đó! – Cuối cùng, Lệ Xuân ném cái hậm hực ra bàn ăn, khuấy động không khí – Sẽ tới lượt anh Nhu. Còn ai nữa?
Giám mục bỗng đằng hắng. Diệm từ từ cúi đầu xuống dĩa súp. Dư luận chưa được thông báo song cả nhà đều biết Khâm mạng Tòa thánh truyền đạt chỉ thị của Vatican gọi Giám mục đầu tháng 10 sang La Mã yết kiến Giáo hoàng.
"Thế là lùi tới hai bước!". Luân hiểu như vậy.
Tình hình vài hôm nay tạm lắng dịu đôi chút. Học sinh lai rai trở lại trường, song chủ yếu không phải để học. Truyền đơn, báo tay tràn ngập, nhất là những loại mang danh nghĩa Phật giáo.
- Em định chấm dứt giới nghiêm từ trưa ngày 14 tới – Nhu nói với Diệm, tránh câu hỏi của Lệ Xuân.
- Ừ! – Diệm buông thõng.
- Lại lùi! Battre en retraite (3)! Lùi tận đâu? – Lệ Xuân quắc mắt ngó chồng.
- Phải chận trước một số nước nêu vấn đề Phật giáo ở ta tại Đại hội đồng Liên hiệp quốc. Phức tạp lắm! – Nhu nói trống.
- Mặc kệ họ... Việc gì họ lại xía vô nội trị của ta?
Lệ Xuân hung hăng tuy rằng mụ cũng rất lo khả năng "quốc tế hóa" vụ Phật giáo.
- Tiến triển ở Liên hiệp quốc đến đâu rồi, hả cháu Luân? – Diệm hỏi.
Luân trình bày vắn tắt: Ngày 4-9, có 16 nước gồm Afghanistan, Algérie, Cambodia, Sri Lanka, Guinée, Ấn Độ, Indonésia, Mông Cổ, Nigéria, Iran, Ruwanda, Sierra Léone, Somalie, Trinité và Tobago, Mali và Népal gửi văn thư cho Tổng thư ký Liên hiệp quốc xin ghi vào chương trình nghị sự Đại hội đồng Liên hiệp quốc khóa XVIII vấn đề mệnh danh là "sự vi phạm nhân quyền tại Nam Việt". Văn thư, kèm phụ bản giải thích, đã gửi cho tất cả hội viên Liên hiệp quốc. Rất nhiều khả năng văn phòng Liên hiệp quốc sẽ ghi vấn đề vào chương trình nghị sự và Đại hội đồng sẽ xem xét theo thủ tục khẩn cấp. Cũng rất chắc chắn Đại hội đồng sẽ cử một đoàn điều tra sang Sài Gòn...
- Thật là bọn tiếp giáo cho giặc! – Lệ Xuân nói như quát...
- Ông Bửu Hội phản ứng ra răng? – Diệm hỏi.

- Giáo sư đã phổ biến một văn thư phản đối việc đưa một vấn đề đơn thuần nội bộ Nam Việt ra Liên hiệp quốc. – Nhu trả lời.
- Em sẽ đến Mỹ! Em phải nói thẳng... Ông Bửu Hội chỉ làm lấy lệ thôi; bà mẹ của ông nằm trong danh sách tự thiêu phản đối chúng ta; ông ta thuộc hoàng tộc... - Lệ Xuân xô ghế, ra khỏi bàn.
- Nếu có phái đoàn điều tra thì có thể gồm những nước nào? – Diệm giả như không để ý thái độ của Lệ Xuân hỏi tiếp.
Nhu ngó Luân, Luân từ tốn:
- Chưa thể chắc chắn, song bằng các nguồn tin tin cậy được, đoàn thế nào cũng có các nước trung lập thuộc châu Á, châu Phi và Nam Mỹ. Trưởng đoàn, đại diện của Vương quốc A Phú Hãn (3), như Hoa Kỳ đang vận động và tên cụ thể là đại sứ Abdul Rama Pazhwak...
- Một người theo đạo Hồi? – Giám mục hỏi.
- Thưa, đúng vậy.
- Trong 16 nước đứng lên chống mình chẳng có nước nào hiểu tình hình thực tế của Nam Việt. – Nhu càu nhàu.
- Anh Luân nói ông đại sứ gì sẽ làm Trưởng đoàn? – Lệ Xuân từ bàn của đám nhỏ hỏi vọng sang.
- Tôi đoán và cộng với tin của các hãng thông tấn, của cô Fanfani... Có thể không đúng hẳn. Nhưng, A Phú Hãn đứng đầu danh sách đòi Liên hiệp quốc xét vụ Phật giáo ở ta cho nên tôi nghĩ ông Pazhwak sẽ đảm đương trách nhiệm ấy, vì ông là đại sứ của A Phú Hãn tại Liên hiệp quốc...
Lệ Xuân bảo Lệ Thủy đưa cho mụ mảnh giấy và cây bút:
- Tên ông ta viết như thế nào? – Lệ Xuân hỏi Luân.
Dung kín đáo liếc Luân. Cả hai đoán Lệ Xuân ghi Pazhwak vào bảng tên những người mà trong chuyến đi này mụ sẽ tác động đến bằng cách nào đó.
- Tôi sang Mỹ, thế nào cũng gặp bà Kennedy.
Bà Kennedy mà Lệ Xuân nhắc là mẹ của đương kim Tổng thống Mỹ, người đã sang Sài Gòn và Lệ Xuân cùng Diệm chính thức tiếp bà, sau đó Lệ Xuân hướng dẫn bà đi thăm viếng một số cơ sở xã hội, giống như những lần Lệ Xuân cùng Diệm tiếp nhà báo nữ nổi tiếng Suzane Labia, hoàng hậu Thái Lan và nhiều phu nhân khác. Vào những lúc bối rối, người ta thường ảo tưởng – Trần Lệ Xuân nhớ đến mẹ Kennedy và ngỡ rằng bà là cái phao. Luân và Dung gặp nhau trong sự đánh giá này.
Bữa cơm kết thúc sớm. Những chai sâm banh nổ giòn mà ai cũng chỉ nhúng môi.
- Tại sao chúng ta có vẻ thúc thủ? Tại sao? – Lệ Xuân đứng dậy, tay chống lên bàn.
Thái độ ấy khiến Luân nhớ câu chuyện đối đáp giữa Diệm, Nhu và Lệ Xuân mà có người thuật cho anh nghe, trong biến cố 11-11-1960. Lính Dù bao vây dinh Độc Lập, Nguyễn Chánh Thi kêu gọi Diệm đầu hàng; Diệm đã tuyên bố trên đài phát thanh từ chức và giao quyền cho phái đảo chính. Số phận coi như đã định đoạt, Diệm ngồi thừ trên ghế bành. Nhu cau mày mà chưa tìm ra kế. Diệm hỏi Nhu, uể oải: "Chú định thế nào?". Nhu trả lời, hờ hững: "Anh làm Tổng thống thì anh định đoạt chứ tôi đâu có làm Tổng thống!". Giữa lúc đó, Lệ Xuân giận dữ, chồm tới: "Tại sao chúng ta lại thất bại một cách dễ dàng như thế? Gọi Nguyễn Khánh vào cho tôi!". Nguyễn Khánh hấp tấp vào, đứng nghiêm. Lệ Xuân đi đi lại lại, ra lệnh với từng chi tiết. Khánh dập gót chân, chạy vụt ra khỏi phòng.
- Không thể đầu hàng bất kỳ mức nào! – Lệ Xuân rít lanh lảnh... - Chúng nó thích đảo chính thì ta cho chúng nó được đảo chính, sợ gì? Thời thế bây giờ không giống 1960 đâu... !
Người hầu gái vào, báo: dân biểu Huỳnh Ngọc Nữ xin gặp Lệ Xuân.
- Ta sẽ trở lại phương pháp đối phó... Tôi bận giây lát – Lệ Xuân ra ngoài.
Diệm và Thục có vẻ lên tinh thần đôi chút, nhưng Nhu thì vẫn trầm trầm. Hẳn Nhu so sánh tình hình 1960 khác bây giờ, khác theo hướng bất lợi cho chính phủ. Phật giáo là một. Thế của chính phủ trong Thiên Chúa giáo không như trước – đã xuất hiện nhiều nhóm liên kết với Phật giáo – là hai. Việt Cộng mạnh hơn 1960 gấp bội, là ba. Biết bao người nuôi mộng thay thế Diệm, họ có quân trong tay, là bốn. Mỹ không giấu diếm quan điểm "thay đổi chính sách" ở Sài Gòn, tức ít nhất cũng điều chỉnh bộ máy của Diệm, là năm. Harriman, Hillman, Forrestal, Mac Namara lũ lượt kéo sang Sài Gòn và phúc trình của họ thật là tai hại. Cách đây 2 tháng, Mỹ cắt đứt viện trợ cho lực lượng đặc biệt, chỗ dựa chính của Diệm. Tám năm trước, Diệm cũng dùng kiểu đó: cắt viện trợ quân các giáo phái và các giáo phái bị đánh rã dễ dàng. Ngày hôm qua, Cabot Lodge chính thức thông báo với Diệm: Kennedy đang nghỉ mát ở Cape Cod, thông qua đề nghị của Forrestal yêu cầu ông Diệm phải loại Nhu, bằng không, Mỹ sẽ không chịu trách nhiệm về sự ổn định của Sài Gòn.
- Họ kề dao vào cổ chúng ta! – Nhu bảo Luân.
- Bà Huỳnh Ngọc Nữ đến vì việc chi, hỉ? – Diệm hỏi, không ăn nhập gì với câu chuyện đang chi phối tâm trạng mọi người.

- Chắc là bàn phong trào phụ nữ - Nhu trả lời.
- Hay là bàn về hãng giấy Cogido, rạp Rex, nhà sách Xuân Thu? – Diệm quật lại giọng rầu rĩ...
Luân và Dung ra hiệu với nhau, đứng lên xin phép về.
- Anh nhớ việc tôi bàn với anh. – Nhu giữ tay Luân trong tay anh ta hơi lâu – Anh nên xuống Cần Thơ gặp tướng Cao, tiện thể, ghé Mỹ Tho gặp Bùi Đình Đạm.
Luân gật đầu.
- Chú nhắc tôi mới nhớ, đã lâu rồi, thằng Cao không về thăm tôi. – Diệm bảo.
- Có, có về, song anh bận việc nên chỉ làm việc với em...
*
... Luân và Dung có mặt trong số người tiễn Trần Lệ Xuân tại sân bay. Bài ứng khẩu của Lệ Xuân được các nhà báo thu băng tại phòng khách danh dự.
"Tôi sẽ trở về, nhanh thôi. Người ta đầu cơ trên xương máu chiến sĩ, trên những hy sinh của dân tộc và giới phụ nữ. Song, chân lý không dễ dàng bị khuất lấp. Chúng ta có rất nhiều bè bạn khắp thế giới. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để khôi phục lại bộ mặt thật của tình hình Việt Nam Cộng hòa và chỉ ra ai là kẻ chủ mưu, ai phải chịu trách nhiệm, ai là tòng phạm, ai là nạn nhân. Như các bạn biết rõ, một nhà sư tự nhiên chạy vào lánh nạn ở sứ quán một nước đồng minh của Việt Nam Cộng hòa. Tại sao phải "lánh nạn", "nạn" là gì? Tại sao không chọn một sứ quán nào khác mà chọn sứ quán của nước đồng minh kia? Cần phải làm cho thế giới hiểu rằng sứ quán của một nước đặt ở một nước không nên và không thể là trung tâm chỉ huy các hoạt động gây rối, tạo điều kiện lật đổ hoặc là hang ổ để các hạng gián điệp ẩn náu".
Phòng khách bỗng chốc biến thành nơi họp báo chớp nhoáng.
Nhà báo Helen Fanfani hỏi: Bà tự nguyện xuất ngoại hay do một áp lực nào?
Lệ Xuân cau mày: Tại sao lại có áp lực? Ai áp lực? Nhà báo Financial Affairs nên nhớ Việt Nam Cộng hòa là một quốc gia có chủ quyền...
Helen hỏi tiếp: Bà định sang Mỹ, có "xin" gặp Tổng thống Mỹ không?
Lệ Xuân nhún vai: Người cần nghe ý kiến khách quan về tình hình Việt Nam Cộng hòa không phải tôi. Tôi không "xin" gặp. Nếu nhà báo thích dùng chữ "xin" gặp thì chắc chắn cũng không phải là tôi!
Francois Sully, tuần báo NewsWeek, hỏi:
Thưa bà, bà có định đến Liên hiệp quốc không?
Lệ Xuân trỏ mặt nhà báo: Ủa, chúng tôi đã trục xuất ông từ năm ngoái, sao ông còn luẩn quẩn ở đây?
Francois Sully cười: Có lẽ bà không còn nhiều thì giờ lắm... Tôi trở lại Việt Nam vì thời hạn cấm tôi hành nghề tại đây đã hết hiệu lực, mặc dù những gì tôi phản ánh vẫn còn nguyên: tham nhũng, chính phủ chuyên đánh giặc mồm...
Lệ Xuân: Và, tôi nhớ, ông tuyên bố: các ông – nghĩa là Mỹ, tờ báo ông viết xuất bản ở Mỹ - không nên cùng chết chìm với chúng tôi... Thật đáng tiếc cho ông, ông Francois Sully, các ông sẽ cùng chết chìm với những kẻ chống chúng tôi...
Francois Sully: Tôi nhắc lại: Bà không còn nhiều thì giờ lắm!
Lệ Xuân: Ông nói câu đó với ý nào?
Francois Sully: Với ý nghĩa cụ thể nhất – ông vén đồng hồ đeo tay – bà chỉ còn 15 phút thôi.
Lệ Xuân: Với mươi phút, chúng tôi thừa đủ vả vào mồm những tên ăn tiền của một nước nào đó vu không chúng tôi... Tôi sẽ đến Liên hiệp quốc!
Haberstam, phóng viên tờ New York Times: Xin bà cho tôi nửa phút...
Lệ Xuân: Mời ông! Ông bị Tổng thống Mỹ gọi về nước vì ông phanh phui sự dính líu của Mỹ ở Nam Việt...
Haberstam: Có phải bà cho rằng tình hình rối loạn hiện nay ở Nam Việt là do Mỹ đạo diễn?
Lệ Xuân: Tôi xin trả lời câu hỏi nửa phút của ông chỉ bằng một phần mười giây: Đúng!... Tôi xin lỗi các bạn, tôi còn phải từ giã chồng con và người thân của tôi...
Trên đường từ nhà ga ra sân bay, Lệ Xuân nói rất khẽ với Nhu điều gì đó và Nhu gật đầu. Sắp đến cầu thang, Lệ Xuân kéo Dung tách khỏi đám đông.
- Mọi sự chị trông cậy vào em và anh Luân. Em nhớ cho: nhiều người đang khúm núm Tổng thống, anh Nhu và chị, sẽ dễ dàng trở mặt. Tổng thống hay cả tin, cụ thích những kẻ cúi mọp, đi giật lùi trước cụ. Chị nghi ngờ bọn đó... Em nên bàn với ông Tổng giám đốc cảnh sát bám sát số quân nhân đang nắm quân. Chị đã bàn với anh Nhu nên tăng quyền cho anh Luân. Lực lượng đặc biệt của ông Tung không đủ sức đâu...
Lệ Xuân ôm hôn Dung và bắt tay Luân thật chặt. Mụ lần lượt ôm hôn các thành viên của Phong trào Phụ nữ liên đới. Điều rất lạ là trong số khách tiễn Lệ Xuân có vợ bác sĩ Trần Kim Tuyến, người đã từ lâu gần như bị Lệ Xuân trù.

- Mọi hiểu lầm cũ, ta qua! – Lệ Xuân nói vào tai vợ Trần Kim Tuyến.
Nhu cầm tay vợ, đưa lên cầu thang. Cả hai, đến giữa cầu thang, quay lại để các nhà báo chụp ảnh. Lệ Xuân ngã hẳn vào ngực chồng, quanh hai người là bầy con: một ảnh gia đình Nhu đầm ấm nhất mà báo chí lần đầu có được...
Luân và Dung không ngờ một chuyến máy bay đáp xuống Tân Sơn Nhất trong lúc Lệ Xuân đang ở phòng khách, mang đến Sài Gòn hai nhân vật: Jones Stepp, thiếu tướng, phụ trách tình báo, trợ lý tướng Paul Harkins – thay cho Fishell đã sang Ryad – và phu nhân Soroyan...
*
Đúng buổi nhiều ngày tổ chức tuyển cử Quốc hội pháp nhiệm ba – thêm một ít liên danh "trang trí" nhưng phe thân chính phủ vẫn chiếm đa số tuyệt đối như mọi người dự đoán, kể cả Lệ Xuân vẫn đắc cử - Câu lạc bộ quân đội rộn ràng một cách khách thường. Sân tennis đông nghịt.
Tướng Dương Văn Minh, cố vấn quân sự của Tổng thống Việt Nam Cộng hòa đấu giao hữu với tướng Maxwell Taylor, cố vấn quân sự và phái viên đặc biệt của Tổng thống Mỹ; đại tá Nguyễn Thành Luân, trong tham mưu biệt bộ Phủ tổng thống đấu với trung tá James Casey, tùy viên của tướng Paul Harkins. Sau trận đánh đơn – Minh thắng Taylor, Casey thắng Luân – đến trận đấu đôi: cặp Minh – Casey thắng cặp Luân – Taylor, rồi cặp Minh – Taylor thắng cặp Casey – Luân. Sau cùng, cặp Minh – Luân thắng đậm cặp Taylor – Casey. Dư luận xì xào về trận banh nỉ ngoại lệ này và chẳng ai quan tâm đến tỷ số cùng sự thắng bại. Chính Luân cũng không được báo trước – mãi trưa, anh mới được điện thoại của tướng Trần Văn Đôn, người tổ chức trận "giao hữu". Sự bắt cặp cũng do tướng André bố trí. Luân phân tâm một lúc, giao và trả bóng hỏng nhiều, Taylor và Casey chơi bình thường – tuy họ cố tỏ ra xông xáo, theo Luân nhận định. Người "chơi ra chơi" là tướng Minh. Có lẽ hơn một chục lần Minh nhắc Luân khi hai người dự trận chót – lúc đầu, Minh nhắc nhã nhặn, sau thì cự hẳn. Luân phải tập trung tinh thần hơn và nhờ đó, thắng đậm.
Lúc chia tay, Taylor cười với Luân:
- Ông tướng của ông, – Ông ta ám chỉ tướng Minh – Có mỗi một bận tâm thôi, đó là quần vợt!
Dừng giây lát, Taylor nói tiếp:
- Tôi cám ơn đại tá đã không đem hết sở trường trong trận đấu đánh đôi mà tướng Minh và tôi đứng chung sân... Tôi tin đó là thái độ của đại tá. Tướng Minh và tôi là bạn, sẽ mãi mãi là bạn.
Luân về nhà thì gặp Saroyan cùng Thùy Dung ngồi ở phòng khách. Anh cố kiềm chế nhưng Saroyan vẫn sà vào anh khóc òa, mặc Thùy Dung ngồi đó. Thùy Dung cũng chặm nước mắt...
- Cám ơn Saroyan! – Luân thủ thỉ.
- Cám ơn đức Ala! Anh và Dung bình yên, thêm cháu Lý...
Saroyan bồng Lý trong lòng. Cả một thùng quà to tướng dành cho Lý và trong tiếng líu lo, Saroyan nói với Lý – dĩ nhiên, thằng bé chẳng thể hiểu – cả Luân và Dung thấu rõ nỗi xót xa của cô: Saroyan thèm một thằng bé giống như Lý. Tất cả đều thấy bất lực...
- Thôi ta hãy vào việc... - Saroyan tự trấn tĩnh – Em sang đây với Jones. Vào giờ chót, có trục trặc: người ta định cử tướng Lansdale, bây giờ đã hưu trí nhưng làm hợp đồng với Pentagone. Chính Tổng thống Kennedy can thiệp, nên Jones mới được đi. Em và Jones ghé Bangkok mấy hôm và em gặp bác sĩ Trần Kim Tuyến đang chờ thủ tục sang Cairo. Em hỏi thẳng ông ta: ai mưu toan giết hại em. Ông ta bảo: Mai Hữu Xuân, với sự đồng lõa của Fishell. Em và Jones vừa đặt chân lên đất Sài Gòn, Mai Hữu Xuân đã đến chào. Em hỏi luôn ông ta... Ông ta không chối, chỉ nói rằng em bây giờ có thể yên tâm vì thời thế đã khác. Em bảo em sẽ đến thăm anh, ông ta thản nhiên: "Bà có thể thăm bất cứ ai... " Rồi ông ta và Jones thì thầm... Em biết, qua Jones: ngày 24-8, một số tướng Sài Gòn đề nghị lật ông Diệm, sau đêm lực lượng an ninh tấn công đẫm máu các chùa. Cabot Lodge chuyển điện về Mỹ, đúng ngày cuối tuần. Tổng thống không có mặt ở thủ đô. Các tướng Sài Gòn định ngày 29 hay 30 tháng 8 thì hành động...
- Các tướng nào, cô có thể kể vài tên không? - Luân hỏi.
- Điện viết tắt, em nhớ các chữ đầu K, X, D, và M. Hình như ba người.
Luân cau mày. Dung lẩm bẩm: K... Kim? X... Xuân? D... ?
- K là Khiêm, X đúng là Xuân, D tức là Đ theo mẫu tự ta... - Luân bảo.
- Vậy thì là Đính!
- Không! Chính... Đôn! André Đôn... Và, một trong các người đề nghị lật ông Diệm vì vụ tấn công các chùa lại chính là kẻ đã trực tiếp thực hiện vụ tấn công man rợ ấy! Tôi nhắc Saroyan, đó là Mai Hữu Xuân! Còn M? Minh? Big Minh? Không! Trần Văn Minh? Ít có khả năng M. nào?
- Em nói tiếp. – Saroyan rạng rỡ khi thông tin của cô có ích cho những người mà cô quý mến, thương yêu – Đầu tuần, Tổng thống chỉ thị: đại sứ Lodge phải chuyển cho ông Diệm một "tối hậu thư" gồm ba điểm: chấm dứt đàn áp Phật giáo kèm theo hủy bỏ giới nghiêm và trả tự do cho các sư và người theo đạo Phật bị

bắt, cho các đảng không tán thành chính phủ hoạt động công khai và tham gia với một tỷ lệ thích đáng các cơ sở chính phủ, vợ chồng ông Nhu rời Việt Nam. Ông Diệm không thèm tiếp ông Lodge, không chịu nói chuyện điện thoại với sứ quán Mỹ... Ông Lodge điện cho Ngoại trưởng Dean Rusk, bức điện em nhớ đề ngày 29-8 và cũng nhớ một câu: "Nước Mỹ không còn mặt mũi nào trở lại làm lành với Diệm". Nhưng, chính Lodge cũng báo cáo với Rusk rằng các tướng Sài Gòn chưa nhất trí lắm về việc lật Diệm. Tướng Harkins cũng yêu cầu Tổng thống Mỹ nên xem lại... Thế là Victor Krulak, phái viên Bộ quốc phòng và Joseph Mendenhall, phái viên Bộ ngoại giao bí mật bay sang Sài Gòn...
- Tôi có biết, tuy không gặp... - Luân nói.
- Krulak cho rằng nếu ủng hộ ông Diệm mạnh hơn nữa thì có thể chiến thắng Cộng sản, Mendenhall cho rằng nếu chính phủ ông Diệm sụp đổ thì sẽ xảy ra chiến tranh tôn giáo – giữa Phật giáo và Thiên Chúa giáo – cho nên "Nhu phải rút lui hoặc bị loại" và ông Diệm "không phải là một hoàng đế mà là một Tổng thống dân chủ".
- Ý của Jones Stepp thế nào?
Saroyan nhún vai:
- Một người thừa hành, không hơn không kém. Tùy những người quan trọng hơn.
Luân trầm ngâm.
- Trận bóng vừa rồi do sáng kiến của Cabot Lodge. Theo em, Cabot Lodge chỉ chịu làm đại sứ một thời gian ngắn... Sau đó, chính Taylor, tác giả của một kế hoạch bình định Nam Việt do ông ta và tiến sĩ Staley thảo. Taylor rất lạc quan, ông ta phát biểu với Jones rằng nếu nội tình Nam Việt được thu xếp ổn thì chậm nhất mùa thu năm 1965 ở Nam Việt không còn bóng dáng của một cuộc nổi dậy nào nữa mà chỉ là "bọn cướp có tổ chức". Chiều hôm qua, tại đại sứ quán Mỹ, Cabot Lodge họp với Jones, Taylor, Casey và John Hing... Sau cuộc họp, họ ăn tối. Em không dự. Giá mà em dự, cũng có thể nắm đôi điều ngoài những cái mà Jones thuật lại. Em không thể dự!
Luân hiểu: Saroyan không chịu chạm mặt John Hing, kẻ mà cô đã tát vào mặt trước đây, khi Fishell toan dùng cô làm vật đổi chác trong nghề tình báo của hắn.
- Họ thống nhất hoạch định những bước đi sắp tới, như Jones hé với em.
- Gây sức ép mạnh hơn?
- Đúng... Tiếp tục đình viện trợ mọi mặt cho lực lượng đặc biệt, trì hoãn các chuyến vận chuyển gạo, thuốc lá, sữa và các hàng hóa khác cho cả dân sự lẫn quân sự, cốt gây tâm lý hoảng loạn...
- Thâm độc thật! – Dung kêu lên.
- Theo em, – Saroyan vẫn nói như thầm thì với Luân – Sớm muộn gì ông Diệm cũng phải rời ghế Tổng thống... Đó là chuyện của ông ta. Còn chuyện của anh, của Dung và bé Lý... thật sự bận tâm em. Cho đến bây giờ, Jones rất coi trọng anh. Em chưa hề nói một lời về quan hệ riêng tư giữa chúng ta và, Dung đồng ý chứ? – quan hệ riêng tư giữa tôi và anh Luân bình thường thôi.
- Bình thường! – Dung siết cánh tay Saroyan.
- Nhưng Fishell không phải không thích thêu dệt. – Luân cười nhẹ - Tuy vậy, chắc chắn tướng Stepp chẳng đặt việc cá nhân của Saroyan vào thời cuộc... Mỹ sẽ dùng bàn tay sắt hay bàn tay nhung ở Sài Gòn tùy thuộc các yếu tố khác, lớn hơn nhiều.
- Anh để em nói... - Saroyan cướp lời. – Em muốn anh lánh xa ông Diệm. Tại sao anh không nhận một chân đại sứ ở một nước nào đó, chờ thời cuộc. Ông Tuyến đã làm như vậy.
Luân lắc đầu:
- Saroyan ngây thơ quá! Ông Tuyến không chọn mà người ta gán cho ông chức Tổng lãnh sự. Tôi xin đi làm đại sứ có nghĩa là tôi xin vào tù!
- Tại sao? Em đảm bảo Jones Stepp sẽ ủng hộ anh!
- Trước khi người Mỹ hạ bệ ông Diệm – nếu quả họ định – thì chớ có chọc tức ông ta. Jones Stepp, cả Cabot Lodge, Harkins... , đều không bịt được họng súng của ông ta... Vả lại, tôi không cần đi đâu cả. Là quân nhân, tôi phải đứng tại nơi quân nhân phải đứng...
Saroyan thở dài, cáo từ.
- Thỉnh thoảng, Saroyan đến chơi. – Dung bảo.
- Jones sẽ mời anh Luân và Dung đến chỗ chúng tôi... Nhớ mang bé Lý theo!
Saroyan ra khỏi phòng.
- Có một điều tôi dặn Saroyan. Không nên hỏi Jones Stepp nhiều quá, đừng đọc các giấy tờ mà ông ta giữ mật... - Luân choàng vai Saroyan, đưa ra xe.
- Anh không cần?
- Không phải... Song tôi cần hơn sự an toàn của Saroyan.
- Cám ơn anh... Em không đến nỗi quá ngốc đâu!

- Saroyan rất tốt, – Luân nói với Dung khi xe của Saroyan ra khỏi cổng nhà – Nhưng chưa có kinh nghiệm. CIA sẽ dùng Saroyan hoặc dọ dẫm anh, hoặc đánh lạc hướng anh, kể luôn những tài liệu và tin ngụy tạo...
- Anh lo xa là phải, song theo Saroyan, tướng Stepp say đắm Saroyan đến điên dại...
- CIA là những diễn viên mà chưa diễn viên chuyên nghiệp danh tiếng nào so nổi. – Luân cắt lời vợ.
*

Bài của Helen Fanfani: Bước ngoặt trong chính sách Mỹ ở Nam Việt?

Không có một sự kiện tầm cỡ đòi Tổng thống Kennedy xét duyệt lại chính sách Đông Nam Á của Mỹ, tỷ như cơn khủng hoảng vùng Caraibe hoặc viên phi công Power của chiếc U2. Thế nhưng, chính sách Mỹ vẫn đang được những người chóp bu của Nhà Trắng đánh giá một cách tổng quát trên một bình diện mà chính CIA thiết lập và nay đã hình thành như ý muốn của kẻ chủ xướng. Nam Việt dấn vào cuộc chiến tranh không tuyên chiến đã 3 năm và thật sự nước Mỹ cũng chỉ ném một lực lượng yểm trợ chưa đến 2 vạn người vào vùng núi non, nóng bức nam vĩ tuyến 17. Khí tài chiến tranh chủ yếu là những loại lỗi thời. Đương nhiên, Hội đồng an ninh quốc gia quan trọng hóa sự thể ở Nam Việt, dựa vào câu nói của J. Kennedy bấy giờ còn là thượng nghị sĩ: Việt Nam là nền tảng của thế giới tự do tại Đông Nam Á như viên đá đỉnh vòm cung, như nút chặn lỗ rò... Việt Nam là tác phẩm của chúng ta, chúng ta không thể bỏ rơi nó và chúng ta không thể lờ đi các nhu cầu của nó... (Phát biểu ngày 1-8-1956 tại Hiệp hội Những người Mỹ, bạn của Việt Nam). Cái "viên đá đỉnh vòm cung", cái "nút chặn lỗ rò", cái "tác phẩm của chúng ta" ấy từ chỗ chính phủ Mỹ tưởng tượng bây giờ đã trộn lẫn sự tồn vong với uy tín của nước Mỹ. Năm 1956, 2 năm sau chiến tranh Đông Dương kết thúc, 7 năm sau Trung Cộng thôn tín toàn bộ Hoa lục, 5 năm sau chiến tranh Triều Tiên. Sự lên gân kỳ quặc của thượng nghị sĩ Kennedy liên quan đến chiến lược ngừa Trung Cộng tràn xuống Đông Nam Á và Bắc Việt thu hồi nốt phần Nam Việt còn lại, giữa cuộc chiến tranh lạnh lên độ băng giá nhất. Và, về thực chất, Kennedy lấy sự ủng hộ hay ruồng bỏ ông Ngô Đình Diệm làm chuẩn cho cái gọi là "chúng ta không thể bỏ rơi nó và chúng ta không thể lờ đi các nhu cầu của nó".

Việc Diệm thay Bảo Đại là sản phẩm của F. Dulles, Spellman, Lansdale, có cả bàn tay mụ đỡ của Mansfield và Kennedy. Công bằng mà nói, Harriman sáng suốt hơn; ông ta (Ông Diệm)... hoài bão một triều đình, trầm tư sống với nội tâm, không có sức hấp dẫn quần chúng, không hiểu cái gì xảy ra trong vòng 18 năm đảo lộn trên nước Việt Nam. Mẫu người lùn, béo tròn, đi đứng lạch bạch, luôn trang phục màu trắng như trong tháp ngà. Ham nói, chuyện nhỏ cũng thuyết hàng giờ, ít nghe nên ít biết phản ứng... Ý kiến của Harriman bị chế nhạo là chỉ "chú ý ngoại hình". Tháng 8-1954, đại sứ Mỹ, tướng Collins, bảo tướng Pháp Ely rằng chớ ủng hộ tướng Hinh trong một mưu toan đảo chính, nếu ông Diệm bị lật thì Mỹ rút, Pháp phải tự mình đối phó với Cộng sản – nghĩa là đón một trận Điện Biên Phủ thứ hai tồi tệ hơn nhiều lần. Tháng 11-1954, một lần nữa, Lansdale bóp chết một âm mưu đảo chính, lần này do các tướng Hinh, Vỹ, liên minh với tướng Viễn. Số sĩ quan định đảo chính được Lansdale giải quyết theo kiểu lập dị của ông ta: mỗi người được sang Manila chơi một tháng với các cô gái. Rồi, ngày 7-4-1955, tới phiên Collins đề xuất: Diệm không có khả năng đạt sự thống nhất cần thiết giữa ý chí và hành động... để làm cho Nam Việt khỏi rơi vào tay Cộng sản. Lowton Collins muốn thay Diệm, Tổng thống Eisenhower đồng ý, mọi sự đã sẵn sàng. Nhưng, Pháp đã cứu Diệm! Pháp bật đèn xanh cho Bình Xuyên nổ súng và trong khói đạn mịt mù, Diệm tỏ rõ đủ bản lĩnh dẹp tan nhón "Mafia" Bảy Viễn chẳng mấy khó khăn. F. Dulles đã nói: Không thể để Diệm thành một Kérensky! Mỹ thử nghiệm. Năm 1956, tướng 3 sao Samuel Williams điều khiển vỏn vẹn có 629 chuyên viên quân sự Mỹ, Williams từng đánh ở Triều Tiên, ông ta bị kiểu tấn công ồ ạt của Bắc Triều Tiên ám ảnh cho nên chỉ chú trọng xây dựng lực lượng dòm ngó Bắc Việt Nam – sau này, khi Nam Việt diễn ra tình trạng nổi dậy của du kích tại chỗ, ông ta bất lực. Không riêng gì ông ta, mà cả bộ tham mưu và học viện quân sự Mỹ đều "hố". Chương trình huấn luyện sĩ quan Việt Nam của Mỹ nặng nề chiến dịch tấn công trung và sư đoàn, kể cả sử dụng vũ khí nguyên tử chiến thuật. Từ khi du kích mở rộng phạm vi hoạt động giữa ông Diệm và chính phủ Mỹ phát sinh nhiều bất đồng. Ông Diệm thăng tướng tá cho những mà ông nhìn suốt trong ruột họ sự trung thành mù quáng với cá nhân ông. Mỹ đòi các sĩ quan phải đánh giặc. Tuy nhiên, Lansdale và phái bộ Mac Garr vẫn ủng hộ Diệm – họ dồn sức chăm sóc Bảo an, Dân vệ và chủ trương Bảo an, Dân vệ phải được trang bị cả trực thăng, chiến xa. Phái đoàn Michigan chủ trương ngược lại: trang bị Bảo an, Dân vệ nhẹ, chăm sóc quân chính quy và các binh quân chủng khác. Lầu Năm Góc nghiêng về quan điểm của phái đoàn Michigan. Cuối năm 1960, Cộng sản kiểm soát bộ phận lớn nông thôn Nam Việt, đại sứ Mỹ Durbrow và phái bộ của tướng Mac Garr lại cãi vã. Mac Garr cho yêu cầu số một của Nam Việt là xây dựng lực lượng vũ trang chống Cộng! Durbrow cho phải thực hiện dân chủ - do đó, ép Diệm cải tổ chính phủ.

Chính phủ Mỹ chưa kết luận – Nam Việt lùi hàng thứ yếu trước điểm nóng Berlin, hội nghị cấp cao Paris

thất bại và Fidel Castro lên cầm quyền ở Cuba. Eisenhower bàn giao chính quyền cho Kennedy. Mỹ thậm chí coi Lào mới là nơi nguy ngập nhất Đông Dương. Giữa lúc Mỹ lừng chừng, vụ vịnh Con Heo đánh một đòn nặng vào uy tín của Kennedy và Kennedy hoài nghi các dự án của Bộ tham mưu liên quân cùng các luận cứ của CIA: không có việc Mỹ gửi quân đến Lào đúng như lời khuyên của đại sứ Galbraith. Năm sau, Taylor đề nghị đưa 8.000 quân đặc nhiệm vào Việt Nam. Harriman bác thẳng thừng. Khi MACV thay MAAG, Paul Harkins, tướng 4 sao thay Mac Garr, quân Mỹ lên 9.000 người. Bom napalm đã được sử dụng. Cái rủi cho Harkins là đầu 1963, chiến thuật trực thăng vận bị Việt Cộng đánh bại, Nolting gợi ý với Diệm tăng thêm một ít lính Mỹ. Diệm nói thẳng: Tôi không thích chế độ bảo hộ! Từ non 700, nay Mỹ đã lên ngót 2 vạn – c

Phần 8 - Chương 1
Vòng hoa trước mộ

Giữa tháng 9, chính phủ Ngô Đình Diệm tung ra một đòn ngoạn mục: chấm dứt tình trạng giới nghiêm trên toàn quốc kể từ 12 giờ trưa ngày 14. Thoạt nhìn, người ta có thể ngỡ rằng nội tình Việt Nam Cộng hòa đã được ổn định. Tổng thống Ngô Đình Diệm có vẻ lờ mờ về một hiện thực như vậy, trong khi cố vấn Ngô Đình Nhu có một cái nhìn khác hẳn.
Nhu không rời bỏ chủ trương cho nổ ra một cuộc đảo chính giả để quét mọi thế lực chống đối theo kế hoạch mà anh ta đã trao đổi với Luân. Sở dĩ Nhu chưa bật đèn xanh cho Tôn Thất Đính là vì anh ta muốn Tổng ủy tình báo đánh giá thật chặt chẽ khả năng lợi dụng của Việt Cộng một khi Hội đồng cứu quốc do Nhu điều khiển thay cho chính phủ. Nhu cũng muốn chờ tin tức của Trần Lệ Xuân trong chuyến đi "giải độc", nhất là tại Mỹ. Theo Nhu, biện pháp cứng rắn của Việt Nam Cộng hòa phải được sự đồng tình của một bộ phận dư luận Mỹ, đặc biệt là thượng nghị viện. Ngày 20-9, khối Á – Phi, với lời lẽ ôn hoà, yêu cầu Việt Nam Cộng hòa trình bày trước Đại hội đồng Liên hợp quốc vấn đề Phật giáo. Như vậy, bản thân khối Á – Phi cũng không hoàn toàn đồng nhất với kiến nghị do Afghanistan, Nepal và Cambodia đề xuất. Trên tất cả, một vài nguồn tin phần nào khích lệ Nhu: Đại sứ quán Mỹ ở Sài Gòn phân hóa, một bộ phận chống Ngô Đình Diệm, một bộ phận ủng hộ. Trước khi rời Việt Nam sang Arabie Seoudite, giáo sư Fishell đã gặp Nhu. Hơn 2 tiếng đồng hồ, Nhu và Fishell trao đổi như hai người bạn chí thân, thông cảm và chia xẻ với nhau mọi phấn khởi và lo lắng. Fishell không giấu giếm về sức ép ngày một tăng trong giới cầm quyền Mỹ cho một sự thay đổi căn bản ở Nam Việt Nam mà tổng thống Ngô Đình Diệm và cố vấn Ngô Đình Nhu là mục tiêu hàng đầu. Nhưng tay trùm CIA nhấn mạnh rằng tổng thống Kennedy đủ sáng suốt để thấy Ngô Đình Diệm là nhân vật không thể thay thế được trong sự nghiệp chiến thắng Cộng sản trên bán đảo Đông Dương và là tối cần thiết đối với sự có mặt của mặt tại khu vực Đông Nam Á. Tất nhiên, vấn đề Phật giáo đang gây rầy rà cho Diệm, nếu chính phủ Việt Nam Cộng hòa xử lý thật gọn vấn đề này thì quả bong bóng chống Diệm sẽ lập tức xẹp xuống – Fishell khuyên nhủ Nhu như vậy. "Xử lý bằng cách nào, tùy các ngài, miễn là nó không đẻ số. Cách nào cũng phải thật gọn". Fishell nói thêm. Nhu không hé môi với Fishell về kế hoạch "Bravo" nhưng rõ ràng quan điểm của Fishell phù hợp với quan điểm của Nhu.
Nhu nhận được một điện tín của Trần Lệ Xuân gửi từ Belgrade:
"Hội nghị liên hiệp nghị sĩ thế giới vừa bế mạc. Đại biểu Việt Nam Cộng hòa đã trình bày đầy đủ, với nhiều tài liệu và hình ảnh, về chính sách của Việt Nam Cộng hòa đối với Phật giáo cũng như đối với tín ngưỡng và nhân quyền nói chung. Trừ các phái đoàn Cộng sản và một số nước không Cộng sản bị thông tin xuyên tạc, hầu hết các phái đoàn đại biểu hoan nghênh chính sách của chúng ta cũng như cám ơn đoàn đại biểu chúng ta đã cung cấp cho họ những sự thật không thể chối cãi. Khác với nhận định khi chúng tôi còn ở nhà, vị thế của Việt Nam Cộng hòa không vì vấn đề Phật giáo mà lung lay. Qua hội nghị này, chúng tôi thấy rõ sự cần thiết phải gấp rút "giải độc" dư luận chung trên thế giới. Đề nghị chính phủ cử thêm nhiều đoàn công cán nước ngoài, nếu được một số nhà sư có tên tuổi trong các đoàn công cán ấy thì rất có lợi... "
Điện tín bổ sung cho cuộc nói chuyện bằng điện thoại giữa Nhu và Lệ Xuân:
- Anh đó hả? Em đây...
- Em khỏe không?
- Khỏe. Rất khỏe! Anh thế nào? Nên nghỉ ngơi, anh nhé. Tình hình sẽ bình thường thôi. Các con thế nào? Anh Tổng thống khỏe không? Gia đình có việc gì mới không?

- Bình thường... Em nhớ tranh thủ thêm nhiều bạn, cân nhắc lời lẽ. Anh mừng thấy việc làm của em thu kết quả tốt. Anh Tổng thống cũng mừng.
- Cân nhắc lời lẽ là thế nào? Không đánh động dư luận một cách mạnh mẽ thì không bịt mồm được bọn nói láo và không tỉnh ngộ được bạn bè. Anh tin là em làm bất cứ việc gì cũng đều suy xét cẩn thận. Ra ngoài em mới thấy lối nhượng bộ của chúng ta là vô cùng tai hại. Em đã điện cho giáo sư Bửu Hội phải phát hành một kháng thư phản đối việc Đại hội đồng Liên hiệp quốc mang nội tình của Việt Nam Cộng hòa ra thảo luận... Em sắp bay sang Balê. Có thể gặp Đức cha ở đó, trước khi Đức cha triều kiến Giáo hoàng. Nếu Đức cha đồng ý em sẽ sang La Mã...
- Có nên không?
- Nên. Rất nên! Em và Lệ Thủy sẽ thăm Hy Lạp... Mẹ con em thanh thản như người du lịch.
- Chúc em mạnh, vui... Hôn Lệ Thủy.
- Nếu em chưa về, anh có định sang Pháp không? Em muốn gặp anh, rất nhớ anh. Lệ Thủy nhớ ba lắm.
- Anh chưa định... công việc còn bề bộn qua...
- Vụ "Triangle"...
-... Anh định nhờ anh Luân lo.
- Được lắm... Thôi, hôn anh nhiều, hôn các con. Kính chào Tổng thống. Thăm gia đình. Anh nói giùm với Thùy Dung: Cô ấy đừng quên điều em dặn tại sân bay... Lệ Thủy đi chơi, nó sẽ tiếc không được nói chuyện với ba...
*
- Tôi bàn với anh một việc tuyệt mật và thượng khẩn... – Nhu bảo Luân vào buổi sáng đầu tháng 10.
Mở đầu trịnh trọng như vậy nhưng Nhu lại không vào đề ngay. Anh ta hớp từng hớp cà phê, mắt dò xét Luân. "Việc gì?". Luân chưa đoán ra. Kế hoạch "Bravo"? Thì Nhu đã lật sấp lật ngửa, thậm chí đã đưa cho Luân đọc bản thông cáo viết sẵn một khi "cuộc đảo chính" do Nhu đạo diễn nổ ra. Hay Nhu định phái anh vào chiến khu gặp "phía bên kia"? Không chắc. Gần đây. Nhu ít trở lại đề tài này, có vẻ anh ta cho rằng con đường thỏa hiệp với Mặt trận dân tộc giải phóng mất hết các cơ sở hiện thực. Thế thì việc gì?
Tách cà phê đã cạn, Nhu ngả người rít thuốc.
Đến 10 phút trôi qua.
- Tôi suy tính kỹ rồi, chỉ có anh gánh vác nổi việc này. Anh đừng băn khoăn tại sao tôi rào đón và ngập ngừng trrước khi nói với anh. Anh còn nhớ một lần, sau vụ Nguyễn Chánh Thi, lúc Nolting mới sang, tôi có trao đổi với anh về tài chính của ta.
Luân nhớ, bấy giờ để trả lời lo lắng của Luân về khả năng dùng áp lực tài chính để bóp cổ chế độ Nam Việt của Tổng thống Diệm, Nhu bảo rằng anh ta "có cách". "Cách" của Nhu không phải là một khẩu hiệu chính trị. Lúc đó, Luân mơ hồ.
Nhu hỏi Luân, rất nghiêm chỉnh:
- Có khi nào anh nghe nhắc một người thuộc dân đảo Corse, tên Francisci hay không?
- Có, ông ta là trùm buôn nha phiến...
- Đúng rồi... Thế, có khi nào anh nghe nói đến "Tam giác vàng" không?
- Báo chí thế giới nhắc đến khu vực này không chỉ một lần...
- Công việc mà tôi sắp bàn với anh liên quan đến tên người và tên địa phương đó.
Luân bị bất ngờ. Cái mà Nhu gọi là "tuyệt mật" và "thượng khẩn" lại liên quan đến một tên buôn lậu nha phiến sừng sỏ và khu vực sản xuấtkhối lượng lớn nhất thứ hàng hóa giết người này.
- Chắc anh phân vân. Chẳng lẽ anh lại xếp tôi vào hạng buôn lậu nha phiến? – Nhu cười.
Luân cố kiềm chế để không nhìn đôi môi bắt đầu thâm của Nhu. Những người chống Nhu rêu rao Nhu nghiện á phiện từ nhiều chục năm, Luân biết không phải như vậy: Nhu mới đánh bạn với ả phù dung vài tháng nay, có thể từ sau biến cố Phật giáo ở Huế. Anh ta cần "ngoại viện" cho bộ não thêm hưng phấn trước bao nhiêu là sự cố dồn dập, toàn là sự cố thách thức sự tồn vong của chế độ Nam Việt. Chẳng rõ Trần Lệ Xuân phản ứng cái tật nguy hiểm này ra sao, riêng Luân, đôi lần theo lối thông cảm bạn bè, khuyên Nhu nên tránh hoặc nên bớt hút. Mỗi lần như vậy, Nhu chỉ thở dài. Anh ta thừa hiểu tác hại của mỗi liều á phiện. Nhưng, - Luân đoán – anh ta quá mệt mỏi.
Dù sao, việc mà Nhu sắp giao cho Luân không phải do nhu cầu riêng của Nhu – nó chẳng là bao; vài cân thuốc phiện dự trữ là quá thừa...
- Chính phủ Mỹ giảm viện trợ kinh tế cho chúng ta. Không loại trừ khả năng, đến một lúc nào đó, họ dùng viện trợ để đánh chúng ta một cú quyết định. Tôi không muốn ngã quỵ như một tên ăn xin, khi kẻ cho tiền khóa tủ sắt, chúng ta chỉ còn nước đầu hàng. Những chuyến buôn nha phiến đã giúp chúng ta chống đỡ, từ năm 1962 đến nay. Chúng ta đang cần rất nhiều tiền. Nhưng những cơ sở chế biến heroine đặt ở Bắc Lào nay không còn an toàn vì Pathét Lào mở rộng vùng kiểm soát của họ, tình hình ở Kontum

cũng xáo trộn vì bọn Fulro lẫn lực lượng Mặt trận Giải phóng. Cơ sở chính của chúng ta đặt trong khu tam giác Lào – Trung Quốc – Miến Điện. Cần thêm vài đường băng cho máy bay sử dụng, cần thêm một số máy móc cho xưởng chế biến mở rộng. Anh cũng biết, "Tam giác vàng" luôn luôn rất an ninh bởi nó là vùng biên giới, thường hứng chịu các cuộc hành quân của nước này hay nước kia – kỳ thật, lực lượng biên phòng của mỗi nước không nhượng cho ai giữ độc quyền sản xuất heroine. Còn tàn quân của Tưởng Giới Thạch, còn các nhóm ly khai và nhất là còn sự can thiệp ráo tiết của tổ chức buôn lậu nha phiến quốc tế mà tổng hành dinh đặt tại Bangkok. Anh cần đến đó mộtlần để đánh giá khả năng phòng thủ và anh cho tôi biết kế hoạch tăng cường lực lượng vũ trang của chúng ta. Tôi đặt thiếu tá Nguyễn Thuần dưới quyền anh. Thiếu tá Thuần khá thành thạo vì trước đây anh ta thực hiện chỉ thị của Trần Kim Tuyến. Thuần là người có thể tin cậy được, nhưng cần phải giấu kín với Nguyễn Cao Kỳ... Tôi nói trước với anh: chuyến đi khá nguy hiểm và, tôi chỉ yêu cầu anh mỗi việc nghiên cứu cách bố phòng.
Do đó, thời gian cũng eo hẹp – anh chỉ được tối đa là 10 ngày để lập một tờ trình, kể cả ngày đi và ngày về. Mọi chi tiết, thiếu tá Thuần sẽ báo cáo với anh...
"Nguyễn Thuần? À, gã sĩ quan không quân gặp Dung ở biệt điện Ban Mê Thuột, trươc vụ ám sát hụt Ngô Đình Diệm... " - Luân nhớ lại. - "Hình như anh ta gọi điện thoại xin lỗi Dung, nói rằng anh ta "làm quen" sỗ sàng với Dung không do ý riêng mà do "một mệnh lệnh" từ đâu đó...
Thôi được, bây giờ là việc thi hành ý kiến của Nhu... Ta sẽ có lợi gì? Chẳng lẽ chuyển nghề thành "nhân viên kinh tài" cho Diệm – Nhu? Và "cách" Nhu giãy giụa khỏi thòng lọng tài chính của Mỹ là đây!
Còn gã Trần Kim Tuyến nữa, trong các thứ hắn "sang sổ" cho mình, tuyệt nhiên không nhắc một lời về vụ pha phiến này... Gã lại đang ở Bangkok, tổng hành dinh của các "băng" buôn lậu... Có thể do đó mà Nhu sợ?... "
- Cần chăng một tổ chức như GMCA của Roger Triquier? - Luân hỏi.
GMCA, chữ tắt của Groupe Mobile des Commandos Aeroportés – Nhóm biệt kích không vận cơ động.
- Chà! Anh thông thạo dữ! – Nhu kinh ngạc ngó Luân – Có thể không cần đến mức đó...
- Lúc tôi làm trưởng sở mật vụ kháng chiến, tên tuổi của viên thiếu tá Roger Trinquier cùng đội biệt kích của y thường xuất hiện trên các bản tin riêng. Y tuyển một lính sơn cước và hoạt động trong phạm vi "xứ Thái tự trị" ở Tây Bắc Việt và Bắc Lào, nơi sản xuất một lượng á phiện đáng kể...
- Tình hình thay đổi, đã thay đổi nhiều! – Nhu thở dài – Hơn 10 năm rồi, còn gì! Trinquier vẫy vùng được nhờ địa bàn thuộc quân đội Pháp kiểm soát. Chắc anh thấy rõ, quân đội Pháp chết sống bám Nà Sản, Xiêng Khoảng, Điện Biên Phủ... không đơn thuần vì quan điểm chiến lược. Á phiện giữ một tỷ lệ không nhỏ trong quyết định của người Pháp...
Nhu bộc lộ một luyến tiếc: Khu "Tam giác vàng" nằm ngoài khả năng khống chế của chính phủ Sài Gòn. Lúc bấy giờ, đầu những năm 1950 Trinquier thu á phiện sống, thường vào tháng 4, đưa về Vũng Tàu bằng máy bay quân sự. Từ Vũng Tàu, á phiện chuyển thẳng theo đường sông Soài Rạp hoặc đường bộ giao cho Bình Xuyên. Sĩ quan tình báo Savani chịu trách nhiệm kiểm tra các mối phân phối của Bình Xuyên chủ yếu qua Ly Kai và các nhóm người Hoa Chợ Lớn. Riêng Bảy Viễn, hắn có nhiều cơ sở chế biến đặt ngay trung tâm thành phố, tất nhiên ngụy trang với một cái tên nào đó. Thật sự, cả Bảo Đại lẫn Trần Văn Hữu, Nguyễn Văn Tâm đều chia chác với Bảy Viễn, số tiền lên đến hàng trăm nghìn dollar...
Sau này, những tên Pháp có máu mặt giành phần với số người Hoa – như Franchini, chủ khách sạn lớn Continetal: á phiện sơ chế hoặc tinh luyện tìm được nơi tiêu thụ quan trọng là các hải cảng trên nước Pháp.
Pháp rút khỏi Đông Dương đồng nghĩa với sự cáo chung của đường dây buôn á phiện so Pháp bảo trợ. Nhu và Tuyến không bỏ lỡ cơ hội Trinquier, Franchini, Bảy Viễn bị tước đoạt mọi thứ và thay vào đó bằng bộ máy: vẫn những người Pháp dày dạn kinh nghiệm thu mua, vận chuyển và chế biến mà xưa kia vốn là đàn em; vẫn những người Hoa đông khách hàng. Francisci và Mã Tuyên nổi lên như "người hùng" của ngành buôn lậu á phiện, bây giờ, do Ngô Đình Nhu bảo trợ.
Tàn dư của Trinquier chưa chịu bó tay. Nhưng Francisci thừa sức cho xộ khám hoặc tán gia bại sản những tên dám léo hánh đến "vương quốc á phiện" của anh ta như Enjahal, Labenski...
- Anh lưu ý thêm sức chở, máy bay hai động cơ chỉ có thể mang non một tấn á phiện sống. Ít quá... Vả lại, từ "Tam giác vàng" về Sài Gòn, gần hàng nghìn cây số đường bay. Chúng ta bắt buộc phải bay trên không phận Lào đến Hạ Lào mới chuyển hướng sang cao nguyên Trung phần... Không thể không tiếp nhiên liệu ở sân bay Vattay Vientiane, sân bay Savanakhet, sân bay Liên Khương Đà Lạt... Hiện nay, còn có thể thả dù trên vịnh Thái Lan song đường bay khó đảm bảo, dễ lộ bí mật nếu ta dùng Phú Quốc làm trạm. Không thể thả dù ở biển Đông, thả gần bờ thì đụng thuyền đánh cá, thả ngoài khơi thì đụng tàu tuần của Mỹ. Nhất thiết "hàng" phải xuống sân bay Biên Hòa. Đáng tiếc căn cứ Sa Thầy đành đóng cửa nay mai, ta không thể chuyển tải được bằng trực thăng ra vịnh Cam Ranh. Cũng có vài đường băng đón máy

bay hai động cơ, nhưng phần lớn của các đồn điền cao su Pháp... Tôi đã nghĩ đến vùng biên giới Nam phần giáp Cambốt đó là một chuyện sắp tới... Gọn hơn hết, ta chiết suất morphine, heroine tại "Tam giác vàng", trọng tải nhẹ...
- Francisci liên quan như thế nào với Savani?- Luân hỏi.
- Cho tới bây giờ, không thấy dấu hiệu về sự liên quan đó... Chắc anh ngại Mai Hữu Xuân? Francisci ít về Sài Gòn và tôi có tài liệu về thái độ cay cú của Mai Hữu Xuân với Francisci... Xuân là bạn thân của Franchini.
- Nguyễn Cao Kỳ?
- Hắn từng được ông Tuyến giao vận chuyển "hàng". Hắn và bạn bè của hắn như Lưu Kim Cương, Nguyễn Ngọc Loan nắm khá sâu công việc... Anh nên cẩn thận.
Nhu căn dặn Luân y như giao cho anh một kế hoạch quan trọng, một chiến dịch cỡ "Bravo" chẳng hạn.
Nhìn đối thủ của mình, Luân man mác trong lòng niềm thương hại: Nhà tư tưởng, nhà chiến lược của triều đình họ Ngô dồn tâm trí cho một cái râu ria của đại cuộc, tầm nhìn xa của anh ta chỉ đóng khung trong tuyến buôn lậu nha phiến và khói thuốc phiện quả rất giống lớp sương mù huyễn hoặc Nhu đến độ anh ta thổi phồng những cân bạch phiến lên mức cứu tinh toàn chế độ...
- Giá mà "Tam giác vàng" nằm ở một nơi như Xuân Lộc! – Nhu nói giọng tiếc rẻ. Luân cho rằng Nhu than thở về sự cách trở đối với nguồn tài chính mà anh ta cần. Nhưng, không phải, bởi Nhu nói tiếp:
- "Tam giác vàng" ở Xuân Lộc, ở Hớn Quản, ở Bảo Lộc... Chúng ta sẽ xây dựng chiến khu tại một nơi tuyệt vời như vậy!
Luân cố giấu nụ cười mỉa. Nhu dự kiến cả chiến khu, thật trớ trêu, chiến khu mà Nhu tưởng tượng dính dáng với những cây anh túc cho chất nhựa, ru con người những phút lâng lâng quên đời, hoặc – trộn với giấm thanh – đẩy vào cái chết vô phương cứu chữa...
*
AI ĐÃ ĐẨY TỔNG THỐNG KENNEDY VÀO CON ĐƯỜNG BẾ TẮC Ở VIỆT NAM
(Frank Connif – New York American Journal).
Chúng ta đang mắc vào mớ chỉ rối ở Việt Nam và có lẽ đã đến lúc cần xem xét vì đâu chúng ta lại bị sa trong vũng lầy đó.
Tổng thống Kennedy dường như đã bảo đảm cho Bộ Ngoại giao thì hành một kế hoạch để phá hoại một chính phủ đồng minh đang chiến đấu chống Cộng sản, bằng những mưu kế nửa mùa.
Không một ai đầy đủ lý trí lại dám chê trách gì Tổng thống Kennedy về việc để mất nước Cuba lọt vào tay Cộng sản bởi vì vụ ấy đã xảy ra từ thời Tổng thống Eisenhower với sự góp sức của hệ thống tin tức của nó: tờ New York Times. Cũng trong tình trạng này, sẽ không một ai có thể tha thứ cho Tổng thống Kennedy nếu ông bắt chước những hành động trong thời Eisenhower bằng cách chấp thuận việc lật đổ một chính phủ đã từng chiến đấu chống Cộng trong 9 năm trường như Eisenhower đã bỏ rơi Batista vào lúc nguy nan nhất.
Việt Nam là một món quà của tờ New York Times tặng Tổng thống Kennedy thuộc loại một trái bom chính trị nổ chậm chẳng khác nào trước đây họ tặng Cuba cho Tổng thống Eisenhower.
Hơn nữa, không căn cứ vào những bài tường thuật mà chỉ vào quyết định của những bài bình luận, tờ New York Times đã biến đổi một cuộc tranh chấp chính trị nội bộ thành một cuộc chiến tranh giữa những người Công giáo và những người Phật giáo. Quả thật không cần ai vẽ cho ông Kennedy mới biết về ảnh hưởng chính trị của lời phỏng định hoàn toàn sai lầm đó...
Cần phải nhắc rằng, ngày 8-5-1963, cuộc tranh chấp giữa Tổng thống Ngô Đình Diệm và các tín đồ Phật giáo bùng nổ thì 10 ngày sau, tướng Maxwell Taylor, chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân Hoa Kỳ đã tuyên bố trong một cuộc phỏng vấn dành cho tập đoàn báo chí Hearst: Tôi có thể nói là cuộc chiến tranh ấy đang diễn tiến khá tốt đẹp; chúng tôi đang đạt được những thắng lợi thật sự, từng tháng một...
Giữa lúc đó thì việc gì đã xảy ra? Tổng hội Phật giáo tiếp tục hoạt động bí mật chống chính phủ của Tổng thống Ngô Đình Diệm, gây ra một cuộc tuyên truyền phá hoại mà không một chính phủ nào có thể tha thứ được trong thời kỳ chiến tranh.
Bây giờ thì tờ New York Times đòi "triệt hạ" Tổng thống Ngô Đình Diệm, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ a dua theo luận điệu đó và Tổng thống Kennedy đã nghe họ. Nhưng chỉ mới đây thôi, chính trị cố vấn quân sự mà Tổng thống Hoa Kỳ tự ý lựa chọn để mạt sát những cố gắng về chiến tranh tại Việt Nam dưới quyền lãnh đạo của Tổng thống Ngô Đình Diệm. Hai thái độ này quả là không ăn khớp với nhau chút nào.
Quan niệm của chúng tôi là:
Nếu có bao giờ cần phải chờ để cho bụi lắng xuống, thì đó chính là lúc mà cuộc tranh chấp giữa Tổng thống Ngô Đình Diệm và Phật giáo đồ trở nên công khai. Chúng ta không biết rõ rệt về những gì đang diễn ra ở Việt Nam thì Tổng thống Kennedy và Bộ Ngoại giao có thể chờ đợi cho đến khi sự thật rõ ràng

ra đã. Nhưng thay vì làm như vậy, chính phủ một lần nữa lại ngoan ngoãn nghe theo lối bình luận của tờ New York Times. Họ sẽ bị gậy ông đập lưng ông!
*
ĐÀI PHÁT THANH AUSTRALIA PHỎNG VẤN TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM
(Do phóng viên phụ trách Đông Nam Á Peter Barnett thực hiện)
HỎI: Những cuộc tranh chấp mới đây (với Phật giáo đồ) có dấu hiệu nào tỏ ra có ảnh hưởng đến tinh hình chính sự của miền Nam Việt Nam hay ảnh hưởng đến tinh thần của các sĩ quan và binh sĩ hiện đang hành quân không?
ĐÁP: Có và không. Có, vì rằng lúc đầu nhờ ở sự ngụy trang hết sức khéo léo, chiến dịch tuyên truyền do một nhóm nhà sư phản loạn phát động đã tạo được đôi chút ảnh hưởng tại một vài thị trấn, phần lớn là trong số các phụ nữ đã đứng tuổi và các thanh niên.
Không, vì càng ngày chiến dịch đó càng mở rộng, những sự bịa đặt quá đáng và những mục tiêu chính trị phản quốc gia ngày càng trở nên rõ rệt và đã gây ra một ảnh hưởng ngược lại, nghĩa là làm cho quân đội căm phẫn và đoàn kết. Sự kiện đó đã đưa tới việc ban hành tình trạng giới nghiêm như ông đã thấy.
Thật là một điều hết sức đáng tiếc là báo chí ngoại quốc đã đóng một vai trò chính yếu đầu độc dư luận thế giới, về "vụ Phật giáo" này. Thật ra vụ Phật giáo có rất ít tính cách Phật giáo và hơn nữa còn đi ngược những quyền lợi cao cả của Phật giáo.
HỎI: trong giai đoạn hiện tại, Tổng thống có thấy cách nào vượt qua những sự bất đồng chính kiến giữa Tổng thống với các đồng minh của Tổng thống không?
ĐÁP: Hiện đang có một âm mưu quốc tế lớn lao, song song với âm mưu Cộng sản quốc tế chống lại chính phủ Việt Nam.
Khi thi hành tình trạng giới nghiêm, quân đội đã tịch thu tại các chùa nhiều tài liệu, hiện đang còn được nghiên cứu. Những tài liệu này chứng tỏ một âm mưu rộng lớn đã được sắp đặt chống chính phủ chúng tôi. Một trong những căn bản của âm mưu ấy là chiến dịch đầu độc dư luận quốc tế như hiện đang diễn ra trước mắt ông.
Các bạn hữu của Việt Nam có bổn phận làm sang tỏ dư luận nhân dân nước họ, giải độc thế giới tự do, hơn là đòi hỏi chúng tôi phải làm việc đó, vì chúng tôi chỉ là nạn nhân của chiến dịch đó mà thôi. Nếu không có sự giúp đỡ đó, chúng tôi quả thật không thể vừa làm được công việc đó, vừa tiếp tục cuộc chiến tranh chống Cộng sản.
HỎI: Tổng thống có thể cho chúng tôi biết ý kiến về các tin đồn rằng có những người trong gia đình Tổng thống muốn đảm nhiệm việc điều khiển quốc gia thay Tổng thống không?
ĐÁP: Những tin đồn ấy là một trong những khí giới chính yếu của chiến dịch đầu độc khổng lồ nhắm nhiều mục tiêu cùng lúc: làm nản lòng những người có thiện chí, cắt đứt Việt Nam với các đồng minh, gây chia rẽ giữa nhân dân và chính phủ, gieo rắc sự ngờ vực và hoang mang khắp nơi v.v... Đó là cuộc chiến tranh cân não phụ họa vào cuộc chiến tranh nóng mà tôi cần vượt qua.
Tôi có thể bảo đảm với ông rằng, không có một người nào trong gia đình tôi muốn chiếm đoạt địa vị của tôi. Trong tình thế hiện tại, địa vị ấy thật không có gì đáng mong muốn cho lắm!
Những kẻ muốn thay thế tôi chỉ nghĩ đến việc ấy khi trong thâm tâm họ tưởng rằng có một cường quốc bảo hộ nào đó sẽ đảm nhiệm trên thực tế những trách vụ nặng nề của vị nguyên thủ quốc gia. Nhưng cường quốc ấy không bao giờ có.
*
ĐẠI SỨ CABOT LODGE KHÔNG PHẢI LÀ NGƯỜI ĐE DỌA RỒNG TUẾCH
(Bài của báo New York Forum)
Tổng thống Kennedy đã hoạt động một cách sốt sắng và vất vả trong vụ khủng hoảng ở Việt Nam, nhưng ông đã thất bại.
Trước hết là Tổng thống Kennedy đã không nhận thức được sớm hơn tính cách quan trọng của cuộc khủng hoảng và các Phật giáo đồ đã châm ngòi vào kho thuốc súng. Tổng thống đã để cho tình thế rối nát đến mức ông không còn biết xử sự cách nào nữa.
Vì không biết xử sự cách nào nên dĩ nhiên là Tổng thống đã làm những việc không nên làm. Đáng lẽ đừng làm gì cả khi người ta không biết chắc cần phải làm gì. Tổng thống lại bắt đầu lên tiếng. Việc đó đã làm cho tình trở nên tệ hại hơn nữa, bởi vì Tổng thống đã nói những điều không đúng, không đúng lúc và cũng không đúng chỗ.
Ngoài ra, cũng có nhiều người khác lên tiếng nữa. Một phát ngôn viên Bộ Ngoại giao đã tuyên bố về nhiều việc rất tế nhị, chẳng hạn như việc thay thế và lật đổ một chính phủ ngoại quốc. Và chỉ cốt để cho nhân dân Việt Nam thấy rõ điều đó, Đài tiếng nói Hoa Kỳ liền phát thanh những lời tuyên bố ấy. Kết quả, cả Tổng thống Kennedy và các cộng sự viên của ông với những lời tuyên bố lảm nhảm đó, đã không làm

được gì hơn là để lộ cho người ta thấy rõ sự thất bại, sự mất bình tĩnh và sự phân vân của họ.
Đây quả thật là những đám mây mờ Á châu.
Họ đã nói rõ là họ muốn tổ chức lại hoặc lật đổ chính phủ "độc tài" của Tổng thống Ngô Đình Diệm.
Và cũng sau đó, họ lại nói một cách không kém rõ ràng là họ không muốn lật đổ chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm, nếu việc này là một sự mạo hiểm có thể dẫn tới việc đưa toàn thể miền Nam Việt Nam vào chế độ Cộng sản.
Tổng thống Kennedy bây giờ có thể nhận ra rằng tình thế nghiêm trọng đến nỗi ông cần phải đề cao các nhà chuyên nghiệp trách nhiệm giải quyết. Nói cho cùng, chúng ta đã có một nhà ngoại giao giàu kinh nghiệm ngay tại chỗ là Đại sứ Cabot Lodge. Đại sứ là người không khờ dại công khai đe dọa rỗng tuếc. Dùng biện pháp ngoại giao ôn hòa, đại sứ có thể đem lại yên ổn nội bộ tại Việt Nam và giữa Sài Gòn và Washington.
*
TUYÊN BỐ CỦA CỐ VẤN NGÔ ĐÌNH NHU
(tại cuộc họp báo ở dinh Gia Long)
Theo cái đà tiến triển chung hiện nay của nước nhà, tôi tin rằng trong 2 năm nữa, mình (người Việt miền Nam nói chung) sẽ có đủ tự do, tự do ngôn luận, tự do hội họp v.v... Tuy nhiên mình cũng phải biết tránh sự phá hoại của Cộng sản lợi dụng tự do của mình mà đập mình. Thời gian 2 năm không phải cái mức nhất định, mà mình tranh đấu tới cấp nào thì hưởng tới cấp đó. Không phải tranh đấu tới với chính phủ Ngô Đình Diệm, mà mình phải biết đặt đối tượng tranh đấu. Đối tượng tranh đấu của chúng ta hiện nay là Phong – Thực – Cộng. Mà Phong – Thực – Cộng ở đâu? Chính ở ngay trong mình và ở chung quanh mình.
*
Trả lời phỏng vấn vô tuyến truyền hình NBC của Tổng thống Mỹ Kennedy (tóm tắt)
1- Không có sự rút lui của quân đội Hoa Kỳ ra khỏi Việt Nam trong điều kiện hiện nay.
2- Nếu Việt Nam Cộng hòa sụp đổ thì toàn miền Đông Nam Á sẽ sụp đổ theo.
3- Hoa Kỳ không thể mong mỏi Việt Nam làm bất cứ điều gì theo ý muốn của Hoa Kỳ.
Tuy nhiên, chính phủ Hoa Kỳ mong chính phủ miền Nam Việt Nam áp dụng những biện pháp cần thiết hầu có thể lấy lại sự ủng hộ của dân chúng; việc này cần một khoảng thời gian và chúng ta cần phải kiên nhẫn. Bất kể như thế nào, không thể để tình hình phát triển như đã phát triển ở Trung Quốc sau Thế chiến thứ hai. Trung ương tình báo Mỹ không làm bất cứ điều gì để chống lại chính phủ của Tổng thống Ngô Đình Diệm. Giám đốc trung tâm, ông McCone thường xuyên tham dự Hội đồng an ninh quốc gia và chính tôi – Tổng thống Mỹ - quyết định chính sách chứ không phải ai khác. Có nhiều người Mỹ sốt ruột trước các diễn biến ở Đông Nam Á, khuyên chính phủ Mỹ nên rút lui. Như vậy, chỉ có lợi cho Cộng sản. Tôi tưởng, chúng ta nên ở lại. Chúng ta nên sử dụng ảnh hưởng của chúng ta một cách hết sức hữu hiệu nhưng chúng ta không nên rút lui.
*
CUỘC ĐẢO CHÍNH BẤT THÀNH ĐÃ ĐẶT HOA KỲ VÀO MỘT TÌNH TRẠNG LÚNG TÚNG VỀ VẤN ĐỀ VIỆT NAM
(Washington Post).
Bây giờ đã rõ ràng là trong tuần lễ trước, một số nhà lãnh đạo dân chính và quân sự Việt Nam, với sự khuyến khích của Hoa Kỳ, đã dự định hoạt động để lật đổ chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm hay ít nữa cũng loại ra khỏi chế độ ấy ảnh hưởng của ông Ngô Đình Nhu, bào đệ Tổng thống.
Nhưng vào khoảng giữa tuần, vì những lý do mà ở Washington người ta chưa biết được rõ rệt, các nhà lãnh đạo dân chính và quân sự ấy đã quyết định bỏ rơi tất cả. Tuy vậy, vào ngày thứ hai tuần này, Tổng thống Kennedy lại tuyên bố rằng chế độ ở Việt Nam cần phải thay đổi "về chính sách hoặc có thể về nhân viên".
Sự thật là sự khuyến khích một cuộc đảo chính của Hoa Kỳ không có nghĩa đó phải là một cuộc đảo chính do cơ quan tình báo Trung ương điều khiển. Các nhân vật hữu trách ở đây quả quyết như thế.
Điều đó có nghĩa là Hoa Kỳ đã minh xác – và hiện nay vẫn còn tiếp tục minh xác như thế - rằng Hoa Kỳ quan tâm hơn hết một chính phủ cương quyết theo đuổi cuộc chiến tranh chống Việt Cộng một cách thắng lợi.
Như thế, đường lối của chính phủ Hoa Kỳ hiện nay tóm tắt như sau: Hoa Kỳ quan tâm nhiều đến những việc đang xảy ra hơn là việc ai cầm quyền. Rõ ràng là những người đang nắm quyền chính hiện này là Tổng thống Ngô Đình Diệm và ông cố vấn Ngô Đình Nhu cùng phu nhân, đã bắt đầu làm trở ngại cuộc điều khiển chiến tranh vì họ, đã làm cho dân chúng Việt Nam thất vọng.
Những lời nhận xét của Tổng thống Kennedy, sau khi cuộc đảo chính không xảy ra, nhằm mục đích để

cho Tổng thống Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Nhu biết rằng Hoa Kỳ vẫn chưa hài lòng. Có thể Tổng thống Ngô Đình Diệm đã trả lời về vấn đề này trong cuộc phỏng vấn ngày hôm qua dành cho hãng thông tấn Associated Press về vụ Phật giáo và sinh viên.
Điều người ta nghi ngờ ở đây là ông Ngô Đình Nhu có thể tin rằng ông có thể điều đình với Bắc Việt và lời tuyên bố của Tổng thống Pháp De Gaulle hôm gần đây có thể khuyến khích ông Nhu đi theo một đường lối như vậy. (L.T.S. – Trong cuộc phỏng vấn ngày 5-9-1963 dành cho các ký giả ngoại quốc, ông cố vấn Ngô Đình Nhu đã nói rằng việc thành lập một chính phủ liên hiệp với Bắc Việt phải có nhiều điều kiện tiên quyết, và lúc này không phải là lúc đề cập tới vấn đề đó).
Tuy nhiên, các nhân vật hữu trách ở đây cho rằng ý định dùng Pháp để thay thế Hoa Kỳ - như một vài người nghĩ rằng ông Ngô Đình Nhu có thể cho là việc ấy làm được – là một sự khôi hài rõ rệt, vì chỉ có một mình Hoa Kỳ mới có đủ quân sự và muốn dùng quân lực ấy trong cuộc chiến tranh chống Việt Cộng (L.T.S. – Trong cuộc phỏng vấn dành cho ký giả ngoại quốc hôm 5-9-1963, ông cố vấn Ngô Đình Nhu đã nói rằng các lời tuyên bố của tướng De Gaulle có thể nhằm vào những viễn ảnh xa xôi của vị Quốc trưởng Pháp).
Ngày nay, Hoa Kỳ trong tình trạng lúng túng, mặc dù không ai muốn thú nhận như thế. Nếu ông Ngô Đình Nhu vẫn còn giữ chức vị thì dù cho Tổng thống Ngô Đình Diệm nói thế nào đi nữa, Washington vẫn thắc mắc về vấn đề không biết cuộc chiến tranh (chống Cộng) có thể tiếp tục một cách thắng lợi nữa không.
Và việc tiếp tục cuộc chiến tranh ấy, mà ở ngay Washington người ta cảm thấy có sự tiến triển hết sức tốt đẹp trong mấy tháng gần đây, chính là bí quyết của quyền lực và uy tín của Mỹ tại Đông Nam Á, một khúc rẽ quan trọng của cuộc chiến tranh lạnh chống Cộng sản trên toàn thế giới.
*
HỌ YÊU NƯỚC HƠN CẢ TÔI?
Sài Gòn.
Tổng thống Việt Nam Cộng hòa đã dành cho ông Peter Hunt, đại diện Hãng liên hiệp vô tuyến truyền thanh và truyền hình (Associated Rodifusion Ltd) một cuộc phóng vấn mà sau đây là bản dịch.
HỎI: Các thông tín viên ngoại quốc từ Sài Gòn viết tin đi, tố cáo chính phủ quý quốc đàn áp Phật giáo đồ Việt Nam và như vậy, phá hoại nỗ lực cuộc chống Việt Cộng. Xin Tổng thống bình luận về những sự tố cáo ấy.
ĐÁP: Các thông tín viên ngoại quốc tự phụ rằng họ yêu nước tôi hơn cả tôi. Đó là một điều rất lạ lùng. Các Phật giáo đồ không là nạn nhân của một chính sách đàn áp nào cả: họ là nạn nhân của chính sự thành công của họ, của sự phát triển quá mau lẹ, ngoài khả năng của họ về mặt cán bộ; do đó đã không tránh được việc đi sai chính đạo. Kể từ ngày tôi chấp chính năm 1954, nhờ ở chính sách khuyến khích tín ngưỡng tôn giáo của chính phủ tôi, 1.275 ngôi chùa mới đã được xây dựng và 1.295 ngôi khác được trùng tu, tính ra tất cả hơn gấp đôi số chùa có trước năm 1954.
Vì vậy mới có vấn đề khủng hoảng về sự phát triển mau chóng mà chính các Phật giáo đồ có bổn phận phải tự giải quyết lấy trong nội bộ của họ; chính phủ chỉ có thể đảm bảo cho họ những điều kiện tự do à an ninh cần thiết để cho Tăng thống Phật giáo khỏi bị bọn quá khích và phần tử ngoại lai tràn ngập lấn át. Đó là điều mà chính phủ đã làm. Tăng thống Phật giáo đã nắm lại được các sư sãi và chùa chiền theo đường lối của riêng họ.
HỎI: Chính phủ quý quốc đã theo chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ hay hình như đã làm như thế. Hiện nay tướng De Gaulle chủ trương một đường lối khác. Vậy kính xin Tổng thống cho chúng tôi được biết tôn ý về vấn đề này.
ĐÁP: Nói rằng chính sách ngoại giao của chính phủ tôi nghiêng theo chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ thì thật không đúng. Hoa Kỳ là nước giúp chúng tôi mạnh nhất trong cuộc tranh đấu giải phóng chúng tôi, chúng tôi xét rằng tỏ rõ sự liên đới của chúng tôi với quốc gia này là một sự ngay thẳng tối thiểu. Tuyên bố của tướng De Gaulle không gửi cho chính phủ tôi, vì vậy chính phủ tôi không thấy cần bình luận gì về tuyên bố đó.
*
TUYÊN BỐ CỦA TỔNG THỐNG DE GAULLE
Đông Dương luôn luôn chiếm một khoảng quan tâm rất lớn đối với nước Pháp. Những liên hệ lịch sử và văn hóa hàng thế kỷ đã khiến cho mọi người Pháp vui mừng hoặc lo lắng trước các biến động ở khu vực này. Sự tranh chấp, đôi khi đẫm máu, ở Đông Dương mang tính chất xung đột bộ phận trong một thế giới phân chia nhiều cực như hiện nay. Tôi không xem các chuyển biến đang xáo trộn tình hình Nam Việt Nam như một cái gì đơn độc, riêng lẻ. Lối ra của một thực tế như vậy chỉ có thể xuất phát từ chính sách khôn ngoan nhất của những người có trách nhiệm tại đây - ấy là chính sách trung lập. Mặc dù theo con

đường không phải lúc nào cũng suôn sẻ, Vương quốc Lào đã tránh được hiểm họa nội chiến cùng sự đụng độ của các thế lực bên ngoài tại địa bàn này nhờ vào chính sách trung lập. Vương quốc Cambodie là một tấm gương đầy giá trị thuyết phục về sự đứng bên ngoài mọi tranh chấp ý thức hệ quốc tế. Nước Pháp, trong bổn phận cao quý của mình, sẵn sàng hỗ trợ cho nỗ lực của toàn bán đảo Đông Dương theo phương hướng mang đến phồn vinh và ổn định ấy...

*

HÃY CHẤM DỨT "TRẬN GIẶC" BẰNG VÔ TUYẾN TRUYỀN THANH, BÁO CHÍ VÀ TRUYỀN HÌNH

(Trả lời báo chí của Tổng thống Mỹ Kennedy)

HỎI: Tổng thống có thể cho biết chính sách của chính phủ Hoa Kỳ đối với chính phủ hiện hữu ở Việt Nam hay không?

ĐÁP: Tôi đã từng tyên bố quan điểm của tôi như thế nào rồi. Chúng ta chủ trương áp dụng những hành động và chính sách khả dĩ giúp được cuộ chiến tranh ở đó. Đó là lý do tại sao 25.000 người Mỹ đã vượt 10.000 dặm để sang tham gia cuộc chiến đấu tại đây. Chúng ta ủng hộ những gì giúp chiến thắng cuộc chiến tranh đó. Và chúng ta chống lại những gì ngăn cản nỗ lực chiến đấu ở đó.

Tôi đã từng tuyên bố rằng, bất cứ một hành động của bất cứ một chính phủ nào có thể làm hại đến sự chiến thắng trong cuộc chiến tranh đó cũng đều không phù hợp với chính sách và mục tiêu của chúng ta. Đây là sự thử thách mà tôi cho rằng, tất cả các cơ quan và các nhân viên trong chính phủ Hoa Kỳ cần phải đối phó trong tất cả mọi trường hợp. Và chúng ta sẽ đối phó với mối thử thách đó bằng nhiều đường lối khác nhau trong những tháng sắp tới, mặc dầu tôi không cho rằng, chúng ta nên trình bày tất cả mọi quan điểm của chúng ta trong lúc này. Theo ý tôi, những quan điểm này sẽ trở nên rõ rệt hơn về sau. Nhưng chúng ta có một chính sách rất giản dị ở đó.

Và về một vài phương diện khác, tôi cho rằng dân chúng Việt Nam và chúng ta (dân chúng Hoa Kỳ) đều đồng ý: chúng ta muốn chiến thắng trong cuộc chiến tranh đó, muốn chận đứng Cộng sản và muốn người Mỹ trở về nước. Đó là chính sách của chúng ta và tôi tin chắc đó cũng là chính sách của nhân dân Việt Nam. Nhưng chúng ta không thể ở đây để chứng kiến một sự thất bại. Và chúng ta sẽ theo đuổi chính sách mà tôi vừa nói đến hôm nay, xúc tiến những chính nghĩa và những vấn đề sẽ giúp chiến thắng trong cuộc chiến tranh đó.

HỎI: theo như ban nãy Tổng thống đã nói, phải chăng Tổng thống cho rằng, chừng nào mà ông Ngô Đình Nhu vẫn còn làm cố vấn cho Tổng thống Ngô Đình Diệm thì chừng đó, sẽ không có một sự thay đổi có ý nghĩa nào trong chính sách của chính phủ Việt Nam?

ĐÁP: Ngoài những lời nói tổng quát đã từng được đưa ra cho Đại sứ Lodge và những người khác thảo luận đến. Tôi không thấy có một ích lợi nào để đem vấn đề này ra thảo luận trong lúc này.

HỎI: Khi chỉ trích những chính sách và những lời bình luận của Tổng thống về Việt Nam có một vài điều nói rằng, Tổng thống hành động dựa theo những tin tức sai lầm và không được đầy đủ. Vậy xin Tổng thống cho biết ý kiến.

ĐÁP: Tôi hành động dựa theo những quan điểm theo những ý kiến đồng nhất của những người Mỹ có kinh nghiệm hiện có mặt ở Việt Nam thuộc các giới quân sự, ngoại giao, cơ quan viện trợ và những người mà chỉ có một mối quan tâm duy nhất: mong muốn chiến thắng càng sớm bao nhiêu càng hay bấy nhiêu. Tôi xin nói rằng, tôi đã không nói nhiều đến mối quan tâm của họ đối với các vấn đề ở Việt Nam và chúng ta không có một mối quan tâm nào khác.

Ngoài ra, như tôi đã từng nói trước đây, tôi cho rằng chúng ta may mắn có Đại sứ Lodge ở đó và tôi xin nói rằng, bất cứ một lời tuyên bố nào mà tôi đã đưa ra để bày tỏ mối quan tâm về tình hình Việt Nam cũng đều phản ánh quan điểm của ông Lodge và phản ánh một cách rất ôn hòa.

HỎI: Tổng thống nghĩ như thế nào về bản nghị quyết của Thượng nghị sĩ Church định đệ trình, yêu cầu Tổng thống đừng viện trợ thêm cho Việt Nam nếu chính phủ Việt Nam không thay đổi chính sách và nhân viên của họ?

ĐÁP: Bản nghị quyết của Thượng nghị sĩ Church phản ánh mối lo ngại của ông. Ông Church đặc biệt quan tâm tới Viễn Đông cũng như Thượng nghị sĩ Turson và một vài thượng nghị sĩ khác.

Tôi đã từng trình bày quan điểm của tôi là chúng ta nên ở lại đó và tiếp tục trợ giúp miền Nam Việt Nam. Nhưng tôi cũng đã trình bày, tỏ rõ quan điểm của tôi là sự trợ giúp mà chúng ta cung cấp cho họ cần phải được sử dụng làm sao cho có hiệu lực nhất. Tôi nghĩ rằng, dường như đó cũng là quan điểm của Thượng nghị sĩ Church.

HỎI: Tổng thống có nghĩ đến việc cho gia đình của các nhân viên Mỹ ở Việt Nam trở về nước hay không?

ĐÁP: Như tôi đã nói, tôi cho rằng bất cứ một vấn đề nào mà chúng ta hiện đang cứu xét, tốt nhất cũng

nên để cho chính phủ cứu xét và bất cứ một quyết định nào mà chúng ta đạt tới cũng sẽ được công bố vào lúc nào thích hợp nhất.
HỎI: Gần đây, báo chí, các đài truyền thanh và truyền hình liên tục công bố các ý kiến rất trái ngược của các nhân vật Hoa Kỳ và Việt Nam về tình hình Nam Việt Nam. Tổng thống có cho đó là phương pháp thông tin mang ý nghĩa xây dựng hay không?
ĐÁP: Tôi cho là nên chấm dứt các hình thái tạm gọi là "trận giặc" giật gân bằng báo chí, đài phát thanh và đài truyền hình ấy để các bên suy nghĩ và tìm đáp số cho những vấn đề tuy phức tạp nhưng vẫn chứa sẵn trong lòng nó những nhân tố giải quyết thỏa đáng.

P8 - Chương 2

"Chấm dứt cuộc chiến tranh bằng báo chí, truyền thanh và truyền hình để mở đầu cho một loại hình chiến tranh nào đây?"
Dung đọc nhiều lần những câu trả lời trên báo của tổng thống Kennedy. Có vẻ người đứng đầu Nhà Trắng đã hết kiên nhẫn. Đây là những câu trả lời thẳng thừng nhất của Kennedy sau nhiều lần trả lời úp mở. Kennedy không thể lẩn tránh các vấn đề mà lẽ ra ông ta cần tế nhị hơn, chẳng hạn như việc thay đổi Ngô Đình Diệm, cả số phận của con ngựa tuy nhiều chứng tật nhưng rất có công với Mỹ trong thời điểm Mỹ cố chen chân với Pháp ở Đông Dương. Có thể hiểu những câu trả lời này như là một tín hiệu cho phép đại sứ Cabot Lodge hành động hay không?
Luân rời Sài Gòn lên Lào sang hôm nay, không kịp đọc những câu trả lời này.
"Anh ấy nhạy cảm hơn mình. Trước khi đi, anh ấy bảo: Chúng ta không còn nhiều thì giờ... Anh ấy xem một tuần lễ chỉ cho vụ "Tam giác vàng" là phí phạm. Nghĩa là anh ấy đoán trước sắp có đột biến... ".
Dung miên man với cách suy nghĩ thì chuông ngoài cổng reo, chị Sáu vào báo:
- James Casey đến.
Gã trung tá Mỹ luôn luôn quấy rầy Dung. Và lần này, gã thừa biết Luân vắng nhà nên đến gặp Dung mà không xin phép trước. Dung có thể viện cớ này cớ khác để tống khứ gã sĩ quan Mỹ nhưng cô lại đắn đo.
"Tại sao mình sợ? Mình sợ cái gì? Biết đâu qua James Casey, mình thêm được những cơ sở mới để báo cáo cho các anh?"
Dung bảo chị Sáu mời James Casey vào phòng khách và cô đi thay quần áo.
- Tôi muốn gặp đại tá... - James Casey bắt tay Dung.
"Hình như gã chưa biết Luân không có mặt ở Sài Gòn." Dung chợt nghĩ, và qua đôi mắt và cách nói của James Casey cô hiểu rằng gã đến đây không phải để tán tỉnh Dung.
- Nhà tôi chưa về...
Dung đưa đến quyết định:
- Mời trung tá ngồi.
- Xin lỗi, bà vừa đi làm về hay sắp đi đâu? - James Casey hỏi Dung bởi bộ đồng phục sĩ quan cảnh sát của Dung. Đây là lần đầu tiên Dung tiếp James Casey trong bộ đồng phục, không quên đính lên cầu vai cấp hiệu đại úy.
- Tôi vừa đi làm về và sắp trở vào Tổng nha.
James Casey ngồi xuống ghế.
- Trung tá dùng chi?
James Casey đưa tay ra hiệu từ chối:
- Cám ơn bà, khỏi, tôi cũng rất bận...
- Dạo này, Tổng nha Cảnh sát Quốc gia thường phải làm "việc đêm hay sao? - James Casey hỏi, Dung hiểu gã muốn khai thác ở Dung nhịp độ làm việc của Tổng nha cảnh sát - một dấu hiệu về độ khẩn trương của guồng máy an ninh Nam Việt, đại diện cho bộ thần kinh của chế độ.
- Có lẽ gần ba tuần lễ rồi, không hôm nào tôi không làm đêm và chỉ về nhà sau 11 giờ. Không có luôn ngày Chủ nhật!
Dung chọn lựa cách tiến công.
- Thế đấy!- James Casey như đồng tình với Dung – Tôi cũng vậy, thậm chí mỗi đêm chỉ ngủ không quá 5 tiếng đồng hồ.
- Tình hình mỗi lúc mỗi khó khăn... - Dung nói câu lơ lửng.
- Đúng! - James Casey xác nhận. – Nhưng...
James Casey cũng bỏ lửng chữ "nhưng'. Gã cười, không có vẻ gì bí hiểm.
- Nhưng, – gã nói tiếp – Có lẽ đại tá đã trấn an bà: Tình hình khó khăn là trên tổng quát, liên quan đến

những nhân vật đang "so găng" với nhau... Đại tá gần như một trọng tài, mà trọng tài thì khác đối thủ! Nếu phải dùng đến chữ "khó khăn" đối với đại tá, tôi cho rằng có thể đúng vào một trận đấu khác...
- Một trận đấu khác hay một hiệp đấu khác? - Dung hỏi, như không quan tâm lắm sự tiết lộ của James Casey. Với Dung, một đảm bảo quan trọng về an toàn cho Luân...
- Trận đấu! – James Casey xác định...
- Thậm chí, tôi nghĩ đến một hiệp phụ nữa! – Dung vẫn lạnh lung.
- Bà đánh giá vai trò quá thấp của đại tá... Thôi được... Hôm này, tôi muốn gặp đại tá bởi vì Tổng thống nước chúng tôi quyết định hưu chiến với ông Diệm trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Nhưng bà Nhu vẫn lắm lời. Bà Nhu lắm lời đặt Tổng thống nước chúng tôi vào thế mất sĩ diện. Một Tổng thống Mỹ giữ sĩ diện đồng nghĩa với một biến cố. Cả đại sứ Cabot Lodge, cả tướng Jones Stepp... dĩ nhiên, cả cá nhân tôi, chưa ai cho rằng mọi thứ đã chín muồi. Đặc biệt, đại tá – tôi nói rõ, đại tá Nguyễn Thành Luân – cần một thời gian đủ để chứng tỏ với dư luận Mỹ và với các thế lực chính trị Sài Gòn rằng ông luôn luôn có quan điểm độc lập. Tốt nhất, khớp mõm bà Nhu! Đừng dại dột đổ xăng vào lửa... Đại tá có thể làm việc đó, tức là can thiệp với ông Nhu hoặc ông Diệm. Đồng thời, đại tá nên khuyên ông Thục, khi sang dự Công đồng Vatican II, đừng khuấy động dư luận Ý. Giáo hoàng La Mã đang đứng trước một sự kiện tế nhị ở Nam Việt – ông ấy không thể công khai ủng hộ con chiên của mình đàn áp một tín ngưỡng khác...
James Casey nói một thôi dài.
- Người Mỹ muốn giữ chủ động cao... - Dung bình luận.
- Bà nói chưa thật chính xác. Phải diễn đạt như thế này: Chúng ta muốn giữ chủ động cao. Chúng ta gồm tôi, những người Mỹ, và các bạn bè Việt Nam, trong đó, một khuôn mặt quan trọng là đại tá Luân.
- Mấy giờ đại tá về? – James Casey xem đồng hồ tay.
- Tôi không rõ. Nhà tôi không bảo hôm nay anh ấy làm việc ở đâu.
- Chỗ ông Nhu chăng?
- Tôi không dám chắc...
- Thôi tôi đành phải đi. Khi nào đại tá về, bà thuật lại những điều tôi vừa nói với bà và tôi mong đại tá gọi điện cho tôi... Tốt nhất, gọi điện vào 7 giờ sáng...
Tới bây giờ, James Casey mới nhìn Dung như gã từng nhìn trước đây...
- Bà có biết khi cùng các người Mỹ phát quang con đường đi của đại tá, tôi đã làm một việc ngược lại với trái tim của tôi không?
Dung nghiêm mặt:
- Tôi sẽ nhắc nhà tôi gọi điện cho trung tá...
Cô không chìa tay cho James Casey và không tiễn gã ra cửa.
*
John Hing ung dung bao nhiêu thì Lâm Sử bồn chồn bấy nhiêu. Cuộc gặp gỡ lần này diễn ra tại khách sạn Thu Thủy, Long Hải, theo yêu cầu của Sử, qua trung gian Bá Thượng Đài. Lâm Sử đề nghị gặp Hing trước ngày 26-10. Với các tin tức mà anh ta nắm, kể luôn phần tin do Ly Kai cung cấp, Sài Gòn sẽ đảo lộn dữ dội đúng vào ngày Quốc khánh hàng năm. Nhưng John Hing nhởn nhơ, hẹn rồi hoãn đến mấy lần. Ngày 26-10 nhích gần, Lâm Sử quá sốt ruột. Đến Bá Thượng Đài luôn, đôi khi đến cả Tần Hoài, Tào Phu. Các "ông vua" sắt, gỗ sốt ruột không kém Lâm Sử. Tin tức đảo chính lan truyền đến mức thành câu chuyện đầu môi của các tay phổ ky tiệm nước: "Hà, ngày mai ông Diệm không "hui nhị tì" (1) thì cũng "hui" sang ở chung với Xưởng Cái Xạch... (2)". Nhưng ai lật Diệm? Các "ông vua" quan tâm điều đó hơn hết. Có tin đồn chính Nhu lật Diệm. Ối, thứ đảo chính "cụi" này chẳng ăn nhằm gì. Có tin đồn Dương Văn Minh lật Diệm... À, nếu quả vậy, còn chờ xem. Mai Hữu Xuân lật Diệm? Những tay bồ bịch lâu năm với các công ty Pháp mừng rơn. Tôn Thất Đính? Các "bar" sẽ mọc ra, đếm không xuể, " chị em ta" rộng đường kiếm ăn!
Lâm Sử cần báo cáo về Bắc Kinh – Hoa kiều vụ nhắc nhiều lần, qua đại sứ Trung Quốc ở Nam Vang. Hệ thống sưu tra tin tức của Lâm Sử quá yếu – những tay Hoa kiều giàu có tỏ ra kém khiếu chính trị - rốt lại, có mỗi Ly Kai là giúp được cho Lâm Sử ít nhiều. Sau này, Ly Kai làm cao, mỗi tin theo độ mật, lên giá vùn vụt. Không hiếm trường hợp Ly Kai cung cấp tin gọi là "tuyệt mật" nhưng thật ra hắn nghe lỏm hoặc là tin trên báo Mỹ mà hắn xào nấu lại, Lâm Sử cự hắn, hắn trả lời tỉnh bơ: Vậy thì thôi, ông tìm người khác! Lâm Sử không dám buông hắn – buông hắn thì còn biết khai thác tin chính trị ở ai?
Bởi vậy, Lâm Sử hy vọng lần gặp John Hing này. Cuối cùng, Bá Thượng Đài móc nối, và hai người chọn Long Hải vào ngày giữa tuần, vắng khách. Họ trao đổi ngoài bãi cát.
Đúng ra, Lâm Sử còn lâu mới có thể đối đầu với John Hing. Một thầy giáo tiểu học miền hẻo lánh đuối sức trước một tay lõi đời, tốt nghiệp đại học thương mại, cổ đông quan trọng trong nhiều công ty hỗn hợp

Mỹ - Hongkong, chủ chứa nhiều song bạc và trên tất cả, một tình báo có cỡ đứng đầu một cơ quan tình báo tư nhân lớn nhất nước Mỹ, chuyên làm thuê cho những cơ quan tình báo nào trả tiền hời. Mấy lá bùa của Lâm Sử đều vô hiệu hóa: John Hing bĩu môi về cái luận điểm cách mạng thế giới của Mao, cười khẩy về "đại tiến vọt" ở Hoa lục. Cầu thần chú "Tổ quốc" là để John hốt hồn người khác chớ đâu phải để cho Lâm Sử lên gân với gã, cả thuyết "huyết thống" cũng vậy.
- Đã gọi là hội đàm, mỗi bên phải mang đến cho bên kia một cái gì... Ông có cái gì? – John Hing đi thẳng vào cuộc trả giá.
Lâm Sử không có cái gì cả, ngoài các mẩu tin vụn vặt.
- Nghĩa là ông nhờ tôi hé cho ông vài tin để ông báo cáo cho Liêu Thừa Chí? – John Hing cười với vẻ thương hại – Tôi chưa gặp Nghị Lực, cánh Hoa vận của Việt Cộng, nhưng tôi nghĩ rằng Nghị Lực biết nhiều hơn ông...
Lâm Sử thẹn đến chín người. "Có lẽ mình chưa chi đủ tiền cho bọn săn tin", Lâm Sử chợt nghĩ.
- Ông cần học tập cách hệ thống tình báo ở các nước mà đồng đôla có tiếng nói chung thẩm. – John Hing lên lớp một cách thô bạo – Tôi có thể cho ông biết vài tin, nhưng tôi biết chắc rằng ông không đủ tiền để trả cho tôi...
- Ông cứ thử ra giá... - Lâm Sử muốn lấy lại một chút uy phong.
John Hing lắc đầu:
- Tôi không mơ ước làm cách mạng thế giới với khẩu súng trường và gói cơm khô, cho nên ông không thể trừ vào giá biểu những khẩu hiệu suông mà lại tính bằng đôla. Ông nên nhớ đơn vị thanh toán của tôi – trực tiếp với tôi, tôi nhắc lại – đều theo đơn vị gồm đến 5 con số và tôi chỉ quen với các ngoại tệ đôla Mỹ, Canada, quan Pháp và Thụy Sĩ, bảng Anh... Tôi không dùng đôla Hồng Kông, giá bấp bênh. Tôi cũng không dùng Yên của Nhật – nhiều chữ số quá, tốn giấy! Liệu ông có sẵn vài chục nghìn đôla Mỹ để mua một tin của tôi không? Một tin thôi nhé! Tất nhiên, tin của tôi xứng với giá biểu đó... Tỷ như, sắp tới, ai sẽ đứng lên lật đổ ông Diệm, chính sách đối ngoại của nhóm đảo chính ra sao, ngày nào đảo chính nổ. Đó là ba tin, mỗi tin không thể dưới năm vạn đôla... Sao? Ông không đủ tiền?
Lâm Sử im lặng. Đúng là những tin cực kỳ hấp dẫn. Bắc Kinh mà nhận được, anh ta sẽ lên như diều. Bắc Kinh nhận sớm, sẽ có chỉ thị cho anh ta, anh ta đủ thì giờ xoay xở. Nhưng, món tiền quá lớn. Tào Phu, Tần Hoài, Bá Thượng Đài... không ai đủ "lòng yêu Tổ quốc" đến mức mở tủ sắt tuôn ra chừng ấy đôla. Đại sứ Trung Cộng ở Nam Vang nhất định "chỉnh" Lâm Sử nếu nghe yêu cầu chi xuất như vậy: Phải dựa vào người Hoa khai minh! Không thể nào dám gửi về Hoa kiều vụ Bắc Kinh một đề nghị như vậy.
John Hing đứng lên, phủi những hạt cát bám vào quần. Lâm Sử ủ rũ.
- Có lẽ tôi không nên quá nghiêm khắc với ông. – John Hing nheo mắt ngó Lâm Sử - Dẫu sao, nhờ ông mà tôi được nghỉ ngơi tại bãi biển tuyệt đẹp này... Tôi báo cho ông: ngày 26-10 không có cái gì xảy ra cả, tôi cam đoan...
- Còn sau ngày 26-10? – Lâm Sử rối rít.
- Tôi tặng không ông một tin. Nếu ông muốn thêm một tin, chúng ta trở lại điều kiện ban nãy...
John Hing bước đến chiếc dù, ngả lưng lên ghế, sau khi uống một ly bia. Lâm Sử ngồi chỗ cũ, đón mấy đợt sóng quất vào mặt mà anh ta không buồn vuốt...
*
Mai Hữu Xuân thầm thì với Tôn Thất Đính tại sở chỉ huy của Đính. Cửa phòng đóng kín. Với người ngoài, hai vị tướng bàn bạc công vụ, rất bình thường.Xuân đã cẩn thận cho thiếu tá Hùng dò trên trần nhà, gỡ từng tấc vuông bức tường, kiểm tra ngay các chiếc quạt trần – biết đâu Nhu không cài máy ghi âm. Ngay đối với Mỹ, Mai Hữu Xuân cũng đề phòng. Chính Savani, trong mật thư, đã nói lóng để Xuân lưu ý mọi bất trắc, dù tình báo Mỹ trực tiếp gợi ý Xuân tham gia vào cuộc đảo chính – về nguyên tắc, nhất thiết không tránh khỏi. "Điều mà chúng ta quan tâm là thời gian nào thích hợp nhất và vài chi tiết kỹ thuật cần xem xét thêm". Đại tá Đỗ Mậu, mà Xuân biết rõ ông ta là người của CIA, là một chỉ huy có cỡ chứ không phải một nhân viên quèn kiểu Thích Tâm Châu. Đỗ Mậu xuống tóc, biểu tượng đứng về Phật giáo của ông – sĩ quan cấp đại tá đầu tiên công khai chống lại Ngô Đình Diệm. Nếu ông Vũ Văn Mẫu xuống tóc gây tiếng vang lớn trong giới trí thức và ở nước ngoài – ông Mẫu là một luật gia tên tuổi và là Bộ trưởng Ngoại giao khá lâu của Diệm – thì hành động của đại tá Đỗ Mậu nhằm tác động quân đội đồng thời cũng nhằm sửa soạn chỗ đứng trong hàng ngũ Phật giáo của ông ta. Vả lại, Đỗ Mậu là CIA, ông ta đi nước cờ của CIA, với từng chi tiết.
Mai Hữu Xuân bắt tay Đỗ Mậu, nhưng không phải vì vậy mà Xuân quên lai lịch của Đỗ Mậu. "Thời gian thích hợp" đôi khi đồng nghĩa với hết nhiệm kỳ Tổng thống của Kennedy, tận cuối năm 1964. Với khoảng thời gian ấy, Đỗ Mậu dám bán Xuân cho Nhu lắm! "Chi tiết kỹ thuật" là gì? Rất có thể người Mỹ e ngại một loạt tướng tá do Pháp đào tạo nắm cuộc đảo chính, đưa Nam Việt Nam theo con đường của De

Gaulle, nên cần điều chỉnh đôi chút – gạt Xuân ra, chẳng hạn... Cái gì cũng có thể xảy ra trên trường đỏ đen cả!
Ngay với Tôn Thất Đính, chưa phải đã có thể rút ruột mà đối xử. "Thằng cha giống Lữ Bố quá chừng". Xuân đánh giá Đính như vậy.
- Nhu còn do dự. - Đính bảo - Lẽ ra ngày 26-10 "Bravo I" ra mắt, nhưng bỗng Nhu đổi ý. Ông ta gọi tôi vào dinh Gia Long, dặn tôi chờ Nguyễn Thành Luân...
- Luân không có mặt ở Sài Gòn.
- Có lẽ không có mặt. Hai hôm rồi, hắn chẳng liên lạc với tôi, ngay bằng điện thoại. Tôi gọi về Tham mưu biệt bộ, vợ hắn trả lời hắn đang ở chỗ Nhu. Tôi gọi chỗ Nhu, thư ký của Nhu trả lời Luân và Nhu đang bận... Song, tôi nghĩ rằng Luân đi đâu rồi.
- Đi đâu?
- Răng mà tôi biết được?
- Hỏi chỗ Harkins xem?
- Không nên...
- Đỗ Mậu biết không?
- Chắc không biết...
- Coi chừng!
- Răng mà coi chừng?
- Nó ra khu hoặc ra Hà Nội!
- Nếu Luân ra khu hoặc ra Hà Nội thì thiếu tướng và tôi muốn "coi chừng" cũng không coi chừng nổi. Nhất định hắn thực hiện lệnh của Jones Stepp. Nhưng, tôi không nghiêng về giả định của thiếu tướng...
- Thằng đó láu cá lắm. Tôi nghĩ xem!
Xuân ngồi thừ khá lâu. Bỗng Xuân quay điện thoại:
- Alô! Bộ chỉ huy không quân, phải không? Tôi là Mai Hữu Xuân, muốn nói chuyện với trung tá Nguyễn Cao Kỳ... Chào trung tá... Chúng tôi, thiếu tướng Tôn Thất Đính và tôi, muốn nói chuyện với đại tá Nguyễn Thành Luân... Ông ấy không có ở đó? Ông ấy có đến sân bay không? Ở Tân Sơn Nhất thì không, còn ở Biên Hòa? Cám ơn, tôi sẽ hỏi sân bay Biên Hòa...
Xuân gác máy, không quay hỏi sân bay Biên Hòa.
- Có vẻ thiếu tướng mất bình tĩnh... - Đính nhận xét, giọng hơi châm biếm.
- Không nên coi thường sự vắng mặt kỳ lạ này. – Xuân mím môi và quay tiếp điện thoại.
- Hello! Tôi Mai Hữu Xuân, xin nói chuyện với tướng quân Jones Stepp... Ồ... Chào phu nhân... Tôi muốn biết đại tá Nguyễn Thành Luân có chỗ tướng quân không... Vâng, có việc... Rất khẩn... Xin lỗi, nếu đại tá bàn xong công việc với tướng quân, nhờ phu nhân nói lại tôi muốn nói chuyện với đại tá qua điện thoại... Cám ơn phu nhân!
- Hắn ở chỗ Jones Stepp... - Xuân thở phào.
- Luân vắng mặt bây giờ thì tôi không thích, - Xuân đã nhồi thuốc vào pipe – Nhưng khi bắt đầu "Bravo", tôi lại muốn hắn vắng mặt. Cả thằng Hồ Tấn Quyền. Những tiểu đỉnh ở bến Bạch Đằng, với pháo cao xạ và pháo tấn công, không phải là chuyện giỡn!
Điện thoại reo. Đính nhấc máy.
- Dạ, trình cụ, con đây... Dạ, con đến ngay...
- Trong "Dinh" gọi – Đính nói nhỏ với Xuân, sửa lại cổ áo, đội mũ, bước ra khỏi phòng.
... Saroyan đến nhà Luân, khi Dung đi làm vừa về.
- Đại tá đi vắng?- Saroyan hỏi lo lắng. Dung gật đầu, cũng lo lắng.
- Có chuyện gì sao?
- Không! – Saroyan nắm tay Dung – Đại tá đi đâu?
- Hình như đi Lào...
- Đi Lào?
- Nhu giao cho anh ấy một công vụ gì đó ở vùng "Tam giác vàng"... Dặn giữ bí mật.
- A!- Saroyan gục gặc đầu – Dính chuyện buôn nha phiến... Vừa rồi, thiếu tướng Mai Hữu Xuân hỏi đại tá. Tôi chưa đoán ra việc gì nên trả lời bừa là đại tá đang ở chỗ Jones... Thế, bao giờ đại tá về?
- Lối một tuần... Đi hai hôm rồi.
- Họ săn đón đại tá cẩn thận lắm, tôi rất ngại. – Saroyan nói, giọng buồn.
Dung cảm thấy hơi ân hận với Saroyan. Thật ra, Dung biết tường tận chuyến đi của Luân, nhưng không thể nói thật.
- Tôi có đọc vài phúc trình của tình báo Mỹ ở Bangkok chung quanh "Tam giác vàng". Tôi không rõ đại tá thực hiện công vụ gì ở đó? Khá nguy hiểm. Những băng buôn thuốc phiện khử tất cả những gì chúng

cho là cản trở ngại. Chúng có máy bay, cao xạ, xe tăng. Tại sao Dung không báo cho tôi biết? Tôi có cách bảo vệ đại tá...
- Chắc không cần, Saroyan ạ! Anh Luân đối phó được với mọi tình huống...
- Tất nhiên tôi tin anh Luân... Xin lỗi Dung, tôi tin đại tá! – Giọng Saroyan run rẩy.
- Từ nay, Saroyan cứ gọi anh Luân bằng tên, mình không buồn đâu! Việc gì mà buồn?
- Cảm ơn Dung nhiều. Saroyan không điên đến nỗi báo cho Jones về sự vắng mặt của anh Luân, nhưng nếu Jones bỗng muốn gặp Luân thì sao?
- Dung chưa nghĩ điều đó... Hôm kia James Casey đến đây, cũng muốn gặp anh Luân.
- Rắc rối quá!
Saroyan bỗng như tức giận:
- Gia đình lão Diệm đáng giá bao nhiêu mà anh Luân phải chịu cực, chịu nguy hiểm? Tôi bảo Jones: Định "súp" lão thì "súp" ngay đi...
- Tướng quân trả lời sao?
- Ông ta chỉ cười... Tôi biết tôi kém khiếu chính trị, nên không hiểu ông ta cười với ý nghĩa gì...
Saroyan quay sang bé Lý. Cô đùa với thằng bé như không chịu dứt.

P8 - Chương 3

Luân không lên sân bay Tân Sơn Nhất và cũng không lên sân bay Biên Hòa. Chuyến đi của anh do Nhu trực tiếp bố trí. Anh được mang Thạch theo, mặc dù lẽ ra phải một sĩ quan an ninh lo bảo vệ Luân – Nhu muốn hạn chế hết mức người hiểu biết công việc mà Nhu giao cho Luân
Thiếu tá Nguyễn Thuần đón Luân tại cổng Bộ tư lệnh Hải quân. Đại tá Hồ Tấn Quyền, tư lệnh Hải quân mời Luân ăn sáng ngay tại phòng khách của Bộ tư lệnh. Cùng ăn sáng có một thiếu úy tên Tường, người Thừa Thiên, là hoa tiêu kiêm truyền tin của chuyến bay.
- Chuyến đi của đại tá chỉ ngần này người biết mà thôi. - Hồ Tấn Quyền giới thiệu với Luân và Thạch hai sĩ quan kia, một thuộc Không quân, một thuộc Thám báo. Qua Quyền, Luân biết Tường chuyên trách các chuyến bay thả biệt kích ra Bắc trên vĩ tuyến 17.
- Ông cố vấn chỉ thị riêng cho tôi tổ chức các chuyến bay của đại tá vừa thật nhanh, thật an toàn, vừa phải giữ bí mật triệt để. - Hồ Tấn Quyền khoe với Luân đầy vẻ tự đắc.
Hải quân và cả Thủy quân lục chiến vừa mới xây dựng được Nhu tin cậy sau khi lính Dù và Không quân đập chế độ hai cú choáng váng cuối năm 1960 và đầu năm 1961. Chính lực lượng Hải quân đã bắn rơi chiếc AD.06 của Phạm Phú Quốc trong cuộc nổi loạn của Không quân. Có lẽ không có gì nóng bỏng hơn trong người của Hồ Tấn Quyền bằng cái thèm khát được đeo lon chuẩn đô đốc.
"Trễ rồi, ông Tư lệnh hải quân!" – Luân cười thầm cái vẻ lăng xăng của Quyền đối với anh, "người của gia đình tổng thống".
- Đại tá sẽ đến Cam Ranh sau non một giờ bay. Lấy nhiên liệu và nghỉ ngơi độ nửa giờ, đại tá sẽ bay lên một điểm sát vùng ba biên giới. Mất khoảng một tiếng bay. Từ đó sẽ đổi máy bay và bộ phận khác chịu trách nhiệm đưa đại tá đến nơi quy định - mọi việc thiếu tá Thuần nắm rất chắc, có thiếu úy Tường trợ lực. Tôi sẽ trực tiếp giữ liên lạc vô tuyến điện với đại tá, chúc đại tá, chuẩn úy Thạch và toàn đoàn bình yên!
Hồ Tấn Quyền chia tay Luân trên một chiếc tàu tuần bỏ neo trước Bộ tư lệnh Hải quân. Bốn người lên một trực thăng. Nguyễn Thuần khởi động, nhấc cần lái trong khi thiếu úy Tường giới thiệu với Luân đường bay trên bản đồ. Trực thăng bay về phía đông rồi men bờ biển bay lên hướng Bắc.
"Nhu muốn khỏa mọi dấu vết. Người ta sẽ xem chuyến đi của Luân như chuyến thị sát thường lệ của tham mưu biệt bộ". Luân nghĩ thầm. Cho tới bây giờ Luân cũng chưa xác định, đối với nhiệm vụ, anh sẽ rút ra được lợi gì trong chuyến đi này. "Thật vô duyên nếu rốt cuộc mình can dự vào tội ác gieo rắc nha phiến khắp thế giới".
Người không che giấu được sự căng thẳng là Thạch. Anh đã nghe loáng thoáng về cuộc hành trình, anh chẳng hiểu mục đích đồng thời cũng trách Luân: nhận làm gì chuyện tào lao. Thạch không rời mắt khỏi tên thiếu tá lái máy bay và tên thiếu úy hoa tiêu. Anh đã từng chứng kiến thượng sĩ Toàn và tên bảo vệ đã nổ súng vào Luân ở Bình Dương, còn phát đạn của thiếu úy Hồ Vĩnh Thanh chỉ cách một sợi tóc là có thể kết thúc cuộc đời Luân ở Trúc Giang.
Nguyễn Thuần thoải mái dựa lưng vào ghế, Tường thì thỉnh thoảng nói vào máy micro đeo ngay ở miệng:

“Sao Kim đây... Sao Kim đây!”. Cả hai không lộ một nét ranh ma nào. Nhưng, Hồ Vĩnh Thanh còn hiền lành hơn, vậy mà... Mỗi lần trực thăng sà hơi thấp để tránh một đám mây, Thạch nhấp nhổm: chúng nó dám hạ cánh ở một vùng nào đó, theo hiệp đồng với bọn bên dưới. Thạch tiếc đã không chịu cãi lại Luân, chỉ mang một khẩu súng ngắn mà không mang khẩu tiểu liên báng xếp - với khẩu tiểu liên, Thạch yên tâm hơn. Trực thăng lại tiếp lên độ cao và luôn bám chặt bờ biển, cùng bay bên trên quốc lộ 1, hết qua khu dân cư này đến khu dân cư khác.
- Đại tá chắc không biết em... - Nguyễn Thuần quay lại hỏi Luân.
- Tôi có nghe nhà tôi nói về thiếu tá...
Câu trả lời của Luân biến đổi một thoát sắc mặt của Thuần. Anh ta như đăm chiêu.
- Nhà tôi khen thiếu tá là người tự trọng. – Luân nói tiếp - Rất tiếc vì ít rảnh rang, nhà tôi và tôi không có dịp làm quen với thiếu tá...
Nguyễn Thuần nghiêng người như cám ơn Luân. Anh ta trở lại phong thái của một phi công già dặn, miệng mỉm cười. Có vẻ Thuần trút được cái ám ảnh ở Ban Mê Thuột, đã ngót 6 năm...
“Phải tìm hiểu sâu hơn tay này” – Luân tự nhủ - “Một con người có cá tính”.
Trực thăng đảo một vòng rộng trên vịnh Cam Ranh rồi đáp xuống một chiếc tàu tuần duyên mang tên “Vân Đồn 2”, theo chỉ dẫn bằng cờ của một thủy thủ và của một máy truyền tin. Hôm nay vịnh Cam Ranh gió to, chiếc Vân Đồn 2 lắc lư. Nhưng Nguyễn Thuần đã đổ trực thăng xuống đúng giữa các vạch sơn trên boong tàu. Hạm trưởng, một đại úy, mời Luân và những người đi theo vào gian phòng hẹp, đài chỉ huy của chiếc tuần duyên. Nguyễn Thuần xin phép Luân ở trên boong để theo dõi việc châm thêm nhiên liệu đồng thời rà soát động cơ của trực thăng. Anh ta dùng sandwich và uống cà phê cạnh máy bay mặc dù từng cơn gió tạt mạnh đến nỗi anh ta phải tựa lưng vào trực thăng mới không bị hất tung.
Hạm trưởng hoàn toàn không biết Luân sẽ bay về đâu. Anh ta đề nghị Luân nghỉ lại vịnh Cam Ranh chờ lặng gió, bởi gió có thể tăng cấp như đài khí tượng thông báo, sẽ không an toàn nếu Luân định ra đầm Thị Nại, cảng Đà Nẵng hoặc cửa Thuận An.
- Không sao, tôi có thể ghé xuống bất kỳ khoảng đất trống nào, nếu thời tiết xấu. – Luân cảm ơn hạm trưởng.
Chuyến bay tiếp tục. Họ lại men theo bờ biển, vượt khỏi thành phố Nha Trang và khi đến Ninh Hòa thì rẽ ngoặt về hướng tây, bay trên quốc lộ 21. Thiếu úy Tường chuyển làn sóng vô tuyến điện. Từ một nơi nào đó, người ta hướng dẫn đường bay của trực thăng.
- Chúng ta đang ở độ cao tối đa. - Nguyễn Thuần báo cáo với Luân. Kim đồng hồ cũng đã chỉ con số 8.000 feet.
- Có khi nào thiếu tá đụng phải đạn súng trường của du kích không? – Luân hỏi
Thuần nhún vai
- Nói theo cách của người Sài Gòn thì đó là chuyện “cơm bữa”.
- Vùng chúng ta đang bay thế nào?
- Có một bằng chứng sống tại đây. - Thuần hất hàm về thiếu úy Tường.
Bây giờ Luân mới nhớ chân Tường hơi khập khiễng. Hẳn đạn du kích đã xuyên vỡ một mảnh xương chân của Tường.
Dưới máy bay là một tầng mây xốp.
- Hôm nay chúng ta gặp may... - Thuần cười mỉm. - Tầng mây dày đặc kia che chở cho chúng ta.
Trực thăng không bay về thành phố Buôn Mê Thuột mà vòng về phía Tây của thành phố, ngược ra Bắc. Máy truyền tin từ tai nghe của thiếu úy Tường đã vang rõ một giọng ồ ề. Người hướng dẫn trên mặt đất nói tiếng Pháp. Thạch sửng sốt. Luân đoán rằng đó là Francisci. Trực thăng xuyên qua tầng mây xốp, những chóp núi và những cánh rừng già trải như bất tận bên dưới.
- Chúng ta đang qua vùng nguy hiểm. - Thuần báo cáo, thái độ bình tĩnh. - Rất dễ va vào núi và cũng rất dễ hứng đạn vừa của Giải phóng, vừa của mấy cha nội Fulro!
Thuần dán mắt tìm kiếm phía trước. Trong thung lũng chợt hiện lên những mái nhà tôn xám xịt. Từ trên máy bay đã trông rõ ngọn cờ ba sọc uể oải lượn trong gió núi.
- Đồn Sa Thầy... Cách đồn non cây số là đất Cambốt và đất Lào. Nhưng chúng ta không đáp xuống Sa Thầy. Đại tá nhìn về phía tay trái, đấy, khoảnh đất trống với mấy miếng vải trắng cắm bên cọc... Chúng ta sẽ đến đó...
Trực thăng chầm chậm hạ đứng xuống khoảnh đất không rộng hơn sân bóng chuyền. Dưới tán cổ thụ, những ngôi nhà lợp tranh, lớp lá rừng chen chúc quanh khoảnh đất trống. Thế mà từ trên cao, Luân không thấy gì cả.
Một người Pháp – đúng hơn một người miền Địa Trung Hải – mũi cao, mắt đục nhưng tóc đen, cao có lẽ trên 1 mét 8, tuổi xấp xỉ 40, mặc bộ quân phục dù loang lổ, đón Luân khi cánh quạt chưa dừng hẳn.

Bằng giọng lơ lớ, anh ta tự giới thiệu:
- Tôi là Bonaventure Francisci, rất hân hạnh đón đại tá.
Francisci bắt tay Thạch
- Tôi được thông báo chuẩn úy là bảo vệ của đại tá. Hân hạnh.
Francisci cố tỏ ra bặt thiệp, có học thức, song toàn bộ con người anh ta phản lại anh ta. Nháy mắt với Tường - kiểu lố bịch – anh ta huýt sáo mồm: hẹn ở Savanakhet! Câu nói lóng của Francisci chỉ có Tường hiểu được. Gã thiếu úy nháy mắt đáp lại.
Thạch bắt tay Francisci nhưng mắt không rời khỏi hai khẩu "rulo" Vesson nòng dài - loại bắn cực nhanh - xệ trước bụng Francisci.
Francisci xiết chặt tay Thuần, họ quá quen nhau.
- Mời đại tá vào nghỉ!
Luân theo Francisci, rời khoảng đất trống trong lúc hàng chục người, có lẽ là Rhadé ùa ra, dùng một chiếc lưới ni lông cắm chi chít cành cây, phủ lên chiếc trực thăng. Bây giờ thì khoảng đất trống đã biến mất, còn lại một lùm bụi um tùm, máy bay trinh sát không tài nào phát hiện...
Con đường mòn nhỏ đưa nhóm Luân vào sâu trong rừng, xuyên qua nhiều lớp nhà. Thật khó tưởng tượng, trên vùng cao hoang vu này lại mọc lên một "thị trấn". Đúng, một thị trấn với một cửa hàng tạp phẩm – Luân nhìn thấy những chai rượu Cognac, Whisky còn trong hộp, những "tút" thuốc lá Dunhill, Cravel A, những két bia Larue - với mấy quán ăn, tiệm cắt tóc... "Thị trấn" được bố phòng khá kỹ: nhiều ụ súng, nhiều chòi gác ụ đất, nhiều hầm trú ẩn.
"Tên của gã cũng hay hay!" – Luân nhớ Francisci tự giới thiệu là Bonnaventure - cuộc phiêu lưu may mắn. Con người của gã có vẻ phù hợp với cái tên - Bonnaventure Francisci bước khá nhanh, để rồi chốc chốc phải dừng lại.
Francisci ở trong một ngôi nhà sàn lợp tranh, thoáng, "nên thơ" nữa: nhà cất cạnh dòng suối nhỏ.
- Lẽ ra tôi phải mời đại tá và các bạn uống thả cửa. Song, chúng ta sẽ làm việc đó ngày kia... Bây giờ chúng ta cần no bụng và nghỉ ngơi một chút, rồi bay tiếp... Thiếu úy Tường có thể báo cáo về cho đại tá Quyền rằng "sao Kim đã đáp xuống quỹ đạo"...
- Hình như ông mới dời cơ ngơi về đây? Tôi thấy nhà cửa đều mới... - Luân hỏi, lúc tất cả ngồi vào bàn, họ ăn món thịt rừng nấu theo kiểu Ý.
- Vừa dời xong, đại tá là vị khách đầu tiên... - Francisci trả lời, không vui.
- Trước kia, chúng tôi ở sát thị xã Kontum... Nhưng gần đây, phong trào tự trị ở Tây Nguyên của Ibih Aleo dậy lên. Thế là tôi phải rời nơi tôi đã dừng chân ngót 10 năm... Phải phá hủy nhà cửa, xóa dấu vết đường băng và đốt luôn lò chế biến morphine. Ở chỗ mới, mọi cái đều bắt đầu từ con số không. Ymơ Eban thông báo với tôi: chớ xây dựng đồ sộ, Sa Thầy không an toàn. Nhóm Fulro ly khai – và vẫn do Kossem điều khiển - dễ dàng thọc sang đánh chúng tôi. Nhóm Champasak từ Hạ Lào cũng có thể làm như vậy. Phoumi Nosavăn – đại tá biết ông ta? – đang nắm quyền ở Lào, ông ta đòi chia lãi. Đòi chia lãi mà không tiêu tốn một đồng kíp! Nếu không có Raticun, Tổng tham mưu trưởng Lào, tôi đã bị Phoumi xử bắn rồi!
Bữa ăn trở nên nặng nề
- Nói thế thôi, tôi đâu phải chỉ có bàn tay trắng... - Francisci lại cười hồ hởi. - Ngay cả Phoumi, ông ta không chịu biết điều thì cái mạng của ông ta chưa chắc đã giữ nổi! Nếu chẳng bị các điều kiện chính trị ràng buộc, tôi thừa sức lật độ chế độ chính trị của Phoumi...
- Ông Nhu muốn chúng ta không sơ xuất nên phái đại tá lên tận ổ. Tôi không quen việc quân. – Francisci lại cười – Tôi mang súng và tôi bắn súng khá thạo. Nghe đồn đại tá bắn súng lục khá thạo, hôm nào chúng ta thử chơi... Nhưng tôi chỉ biết bắn súng cá nhân. Tổ chức bảo vệ cơ sở chế biến heroine - cứ xem như một xí nghiệp với dây chuyền sản xuất đến một quy mô nhất định – không thể là chuyện của tôi. Tôi yêu cầu ông Nhu đảm bảo vòng ngoài - tại "tam giác vàng" và tại các trạm vận chuyển - để tôi rảnh tay. Việc của tôi là thu mua á phiện sống, chế biến thành morphine, heroine hoặc cocaine, tối thiểu cũng thành "nhựa nhứt" và phân phối chúng ở các thị trường... Tôi có thể thỏa mãn đòi hỏi của ông Nhu: mỗi năm tôi bán không dưới vài tấn heroine. Đại tá có biết giá ở New York, mỗi kilo heroine là bao nhiêu không?
Thậm dốt về môn này, Luân lắc đầu.
- Hai trăm năm chục ngàn dollar! Mười kilo á phiện sống được một kilo heroine! – Francisci rõ ràng không phải là kẻ kín miệng - Loại vàng trắng mua bán từng gramme một... Một con gà ở Sài Gòn giá không đến một dollar. Một con gà ở Vientine còn rẻ hơn. Trong khi một kilo heroine giá 250.000 dollar.
Luân nhẩm tính: mỗi tấn heroine thu trên 200 triệu dollar! Một con số khủng khiếp!
- Tất nhiên, chi phí không nhẹ. - Francisci hình như đoán được cái nhẩm tính của Luân - Thiết bị vận chuyển, hàng hóa trao đổi để lấy được á phiện sống, trám mõm bao nhiêu là tai to mặt lớn, chi phí bảo vệ,

hoa hồng cho đại lý, bảo hiểm... mất hơn nửa... Có khi mất đứt hàng trăm kilo, mất luôn cả người. Tổ chức quốc tế Interpol săn buôn nha phiến hoạt động rất gắt gao... Tôi đã phải mua Tư lệnh quân khu Bắc Thái Lan, lãnh tụ nhóm Shan ở Miến Điện, tướng họ Lý của tàn binh Quốc dân đảng thậm thò thậm thụt ở Vân Nam. Tôi mua Ymơ Eban, mua hoàng thân Bun Oum của Lào. Chỉ trừ ba ông Giải phóng Việt Cộng chưa mua được! Mang trong người vài chục gramme heroine, luật pháp nhiều nước đã kết án tử hình! Ông đã thấy tôi phải mạo hiểm ra sao.
Luân biết Francisci ba hoa song không bịa đặt. Bây giờ đã rõ vì sao Nhu tin cậy gã. Còn vì sao gã phải dựa vào Nhu? Tạm thời, Luân chưa trả lời được.
- Chúng ta sửa soạn lên đường. – Francisci bảo sau bữa ăn - Trước hết xin đại tá và mọi người thay thường phục... Chúng ta là những khách du lịch, kể cả tôi. Và, chúng ta cứ giữ súng nhưng đừng để người ngoài trông thấy. Đặt chân lên đất Lào, xin các vị nhớ cho: Bonnaventure Francisci là Tổng Giám đốc Công ty hàng không dân dụng Vương quốc Ai Lao... - Francisci ra điệu bộ trịnh trọng và cười lớn.
Họ xuyên khu rừng, đến một đám đất nguỵ trang bằng nhiều cành cây. Người của Francisci dọn một thoáng, mặt đất trống trơn: một phi đạo bê tông dùng cho máy bay loại nhỏ. Một chiếc L.19 được đẩy từ chỗ khuất ra đường băng. Nguyễn Thuần kiểm tra máy, nhiên liệu. Cánh quạt bắt đầu quay khi mọi người đã ngồi yên. Máy bay lấy đà. Francisci vẫy tay tạm biệt nhóm nhân viên của anh ta.
Nguyễn Thuần như quen chiếc máy bay này – sơn quốc kỳ Lào. Máy bay rời phi đạo. Nhìn xuống, Luân thấy sân bay dã chiến đang hối hả khoác các cành lá.
- Đúng 40 phút, chúng ta sẽ đáp xuống sân bay Savanakhet... - Francisci bảo Luân.
Thiếu úy Tường mở bản đồ và gọi vào máy bằng tiếng Pháp
- Cùng lúc, đại tá Quyền ở Sài Gòn cũng nghe thiếu úy Tường... - Francisci nói.
- Đoạn này không có gì nguy hiểm dù chúng ta bay trên một số vùng do Pathet Lào kiểm soát. - Nguyễn Thuần thông báo.
- Thiếu tá nhớ đừng vòng rộng sang phía bên kia sông Mékong. – Francisci dặn - Gần đây giữa tôi và viên chỉ huy biên phòng Thái Lan không êm ả lắm. Hắn ta dám bắn dọa chúng ta, buộc máy bay phải hạ cánh để đòi tiền chuộc.
Thuần gật đầu. Tường đã liên lạc được với sân bay...
Francisci giống một ông chủ cỡ bự, rời sân bay Savanakhet trên chiếc Mercedes đen, sau khi bẹo má mấy cô nhân viên hàng không. Luân và Thạch cùng ngồi với anh ta, Thuần và Tường đi trên một xe Jeep.
- Ta ngủ đêm tại đây, mai lên Vientiane.
Francisci chọn khách sạn sang nhất Savanakhet – khách sạn "Con gà vàng".
Chủ khách sạn, một phụ nữ, đon đả mở cửa xe mời Francisci... Khi nhận xong chìa khoá phòng, Francisci bảo nhỏ Luân:
- Đại tá biết bà chủ là ai không? Nguyễn Thị Lý...
Luân vẫn chưa hiểu Nguyễn Thị Lý là nhân vật nào mà Francisci tỏ ra thận trọng. Một người nói giọng hơi khó nghe, tuổi trên dưới 40, không đẹp, không xấu.
- Chị ruột của Nguyễn Cao Kỳ đấy!
À ra thế... Hèn chi giọng nói hơi khó nghe - giọng Sơn Tây.
- Bà ta chỉ là chủ khách sạn?
Francisci nhún vai:
- Đại tá quên em của bà ta hiện nay là chỉ huy trưởng sân bay Tân Sơn Nhất, đồng thời chỉ huy trưởng phi đoàn vận tải số một gồm ba mươi hai chiếc C.47! Savanakhet là trạm trung chuyển của phi đoàn...
Luân biết chức trách của Kỳ, song anh không dè Kỳ có người chị ở đây
- Tại sao bà ta không rút về Sài Gòn? Ông Kỳ không còn được chỉ huy tuyến đường bay sang Lào nữa.
Luân nói về sự trừng phạt của Mỹ đối với Kỳ. Mỹ thay máy bay C.47 hai động cơ bằng máy bay C.54 bốn động cơ, bọn Kỳ phải tập lái: ngay trong chuyến đầu, Kỳ đã chở hàng tá gái nhảy - hắn tỏ cho Mỹ biết lái C.54 chỉ là trò trẻ đối với hắn, cố vấn Mỹ bực mình, quyết định cử phi công Đài Bắc sang lái và cấm Kỳ léo hánh lên Lào.
- Chờ thời cơ! Biết đâu… – Francisci nhướn mày theo lối anh chị của dân Corse.
Trời vừa tối, Nguyễn Thị Lý mời cơm cả đoàn.
- Quý vị chưa biết tôi... nhưng ông chủ Francisci thì biết... Hai vị này cũng biết… - Mụ Lý chỉ Thuần và Tường – Quý vị chớ ngại, với những bạn bè của ông chủ Francisci, khách sạn "Con gà vàng" tiếp đãi chu đáo, không lấy tiền phòng, không lấy tiền cơm.
- Bởi vậy, đến Savanakhet tôi không thể chọn chỗ nào khác. – Francisci đùa.
- Ông chủ thì đâu phải ngại tốn mà đến đây... Của riêng vẫn dành cho ông chủ.
Mụ Lý nheo mắt cười. Luân hiểu hai người đang nói về gái. Và ngay lúc đó 5 cô gái ùa vào phòng. Mà cô

sà vào đùi Francisci, cả 5 cô đều là người lai: Hoa – Lào, Hoa - Việt hoặc Hoa – Thái, hết sức khêu gợi.
- Ông chủ chưa giới thiệu hai vị khách lạ với chúng tôi. - Mụ Lý ngó Luân và Thạch.
- Đây là ông Thành, người trong công ty của tôi. – Francisci chỉ Luân – Còn đây là ông Chuẩn, em họ của ông Thành... - Francisci nói về Thạch.
- Vậy, tôi may mắn gặp một ông chủ nữa. Xin chúc các vị ngon miệng. Các cô sẽ hầu các vị... Tôi xin kiếu...
Mụ Lý ra ngoài. Luân thầm khen Francisci khôn khéo trong đối phó.
- Đại tá chú ý, có thể bị chụp ảnh! - Nguyễn Thuần ghé sát tai Luân thì thào.
Không phải ai đó cần ảnh Luân đang ôm trong lòng một cô gái - người ta cần biết những cộng sự của Francisci. Nguyễn Cao Kỳ sẽ đặt câu hỏi: Luân sang Lào làm gì? Nhưng làm sao ngăn được? Cabot Lodge, Jones Stepp, thậm chí Maxell Taylor sẽ nhìn Luân với cặp mắt: thì ra gã là tay buôn bạch phiến.
"Được, mình có cách..." - Cuối cùng rồi Luân bình thản trở lại. Anh tỏ cho Thuần hiểu anh không sợ.
Chỉ có hai cô gái được giữ suốt đêm, một với Francisci, một với Tường.
*
Ngày hôm sau, họ đến Vientiane, bằng chuyến bay thường lệ của Hãng hàng không dân dụng Lào. Tất cả nghỉ ở nhà khách của hãng, Francisci tiếp họ với tư cách Tổng Giám đốc. Buổi chiều, Francisci vắng nhà. Khi đi, chiếc cặp của anh ta căng phồng, lúc về, lép kẹp. Anh ta làu bàu: mất đứt hơn một vạn dollar.
Bữa cơm vội vã. Trời sụp tối, đoàn lặng lẽ rời nhà khách, ra bờ sông. Họ ngồi trên một chiếc thuyền vượt sông, không gây một tiếng động nhỏ. Đổ bộ lên đất Thái Lan, họ âm thầm nối đuôi nhau – Francisci dẫn đầu - băng qua cánh đồng khá rộng, sau đó lẩn vào rừng. Thỉnh thoảng, Luân nghe tiếng huýt sáo và Francisci đáp lại cũng bằng huýt sáo...
- Ổn rồi! – Francisci thở phào khi cả nhóm lọt ra một con đường mòn.
Ánh đèn pin lấp loáng trước mặt họ.
Ba chiếc Land Rover chực sẵn. Francisci mời Luân lên xe. Xe nổ máy. Trước và sau Luân là xe bảo vệ: Luân đã thấy tốp người mặc quân phục Thái Lan mang tiểu liên.
Đoàn xe theo con đường gồ ghề chạy mãi về hướng tây bắc.
- Các bạn nên ngủ... Ngủ trong tư thế khó chịu nhưng nên ngủ. Nhanh gì cũng phải quá nửa đêm chúng ta mới đến trạm. Sẽ có một bữa ăn khuya đền bù... - Francisci khuyên mọi người, anh toa xoãi chân, tựa đầu vào thành cửa, một lúc sau, đã ngáy...
... Nơi mà đoàn xe đến là một thị trấn không to, nhưng khá sầm uất. Nguyễn Thuần cho Luân biết tên thị trấn của Bắc Thái Lan này: Chiêng Rai. Và, họ vào dinh của viên huyện – ông ta xun xoe đón Francisci, dù đã nửa đêm.
" Ghê thật! Francisci xỏ mũi cả huyện trưởng Thái" – Luân thực tâm phục tài Francisci.
- Chúng ta ăn thật nhanh. – Francisci giục mọi người.
Hai giờ sáng, ba chiếc Land Rover lại lăn bánh và độ nửa giờ sau, đến một đường băng, ở đó, một chiếc C.47 đã đợi họ.
- Chúng ta phải bay đêm. Không thể đến "Tam giác vàng" vào ban ngày được. – Francisci bảo Luân.
Nguyễn Thuần và Tường vào buồng lái. Francisci, Luân, Thạch cùng nửa tiểu đội vũ trang ngồi bẹp ở khoang giữa – không có ghế. Mùi thơm bốc nực mũi: đây là máy bay chở thuốc phiện.
Máy bay nặng nề rời đường băng. Ánh sáng lù mù của thị trấn Chiêng Rai lùi dần.
- Nhớ tắt đèn báo hiệu! – Francisci mở cửa buồng lái nhắc Thuần.
- Chúng ta sẽ đến nơi trước rạng sáng – Francisci bảo Luân.
... Chiếc C.47 đáp xuống đường băng, lấy chuẩn từ mấy đống lửa. Trời còn tối, Luân không nhìn thấy khu vực - một màu đen sẫm.
Họ lại lên những chiếc Land Rover. Vẫn đường mòn xuyên rừng, chỉ khác là nhiều dốc. Trời mát lạnh. Họ đang ở trên một cao nguyên.
- Đến rồi! – Francisci nhảy ra khỏi xe. Trời vừa hửng, Luân có thể nhìn rõ vòng rào kẽm gai, tuyến chiến hào bao bọc một khu giống doanh trại quân đội.
Chiếc cầu treo từ từ thả xuống. Đoàn xe qua cổng. Những người lính – khó mà đoán họ thuộc sắc tộc gì - mặt lầm lì, chào Francisci theo nhiều kiểu. Họ trở nên rạng rỡ khi đám bảo vệ lôi trong xe ra những thùng rượu...
Tam giác vàng là một khu vực nằm trên tả ngạn sông Saluen – con sông bắt nguồn từ cao nguyên Tây Tạng chảy qua Vân Nam, đông Miến Điện, đổ ra Ấn Độ Dương ở vịnh Martoban - độ cao hơn 1.000 mét so với mặt nước biển; là giáp giới của ba nước: Trung Quốc, Lào và Miến Điện mà phần đất của Miến Điện như chiếc gối nhô sâu vào tỉnh Vân Nam đến hàng trăm cây số. Nhiều tộc cư trú tại đây, Thái, Môn – Khơme, Tạng - Miến, Mèo – Dao... Trong lịch sử xa xưa, khu ba biên giới này không được xác định rõ

rệt, lại rất hẻo lánh - gần như tách với thế giới vì không có đường giao thông thuận lợi - thường xảy ra tranh chấp giữa các chính phủ, chủ yếu là giữa các bộ tộc, các lãnh chúa. Dân cư bên này hay bên kia biên giới vốn có họ hàng với nhau nên sự phân định địa lý chỉ có ý nghĩa tương đối. Đặc biệt, tộc Mèo – Dao tránh sự xâm chiếm của người Hán ở phương Bắc, từ nhiều thế kỷ trước đã tràn xuống vùng biên giới. Thời kỳ cuối Minh đầu Thanh, những vua nhà Minh kéo dài cuộc đề kháng tại đây. Tại đây, vua Vĩnh Lịch của nhà Minh bị Ngô Tam Quế bắt và bị giết. Do đó, một số người Hán định cư luôn, và nhờ trình độ văn hóa và tài tổ chức, họ thành thống lĩnh các bộ tộc, nói chung, sống ngoài vòng pháp luật của chính phủ ba nước. Trong Thế chiến thứ hai, Anh và Mỹ dùng con đường Miến Điện tiếp tế cho Tưởng Giới Thạch, qua ba biên giới. Quân đội Nhật không mò tới khu vực này. Khi Trung Cộng kiểm soát lục địa Trung Hoa, một bộ phận quân của Tưởng Giới Thạch lại chọn vùng ba biên giới làm căn cứ ẩn náu.
Là phần đất nhiệt đới nhưng khí hậu mát mẻ do độ cao, cây á phiện mọc khắp vùng. Cây á phiện trong vùng - rộng đến nửa triệu cây số vuông – cho chất lượng nhựa tốt hơn tất cả á phiện trồng ở Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Bắc Việt Nam, Trung Á... Nơi giáp giới ba nước nghiễm nhiên thành "Tam giác vàng", nguồn lợi lớn, cứ mỗi 5 năm lại lớn hơn. Với cây á phiện, tình hình khu vực đột nhiên phức tạp. Các thế lực buôn lậu á phiện quốc tế tìm cách thâm nhập "Tam giác vàng". Luân khi nhận nhiệm vụ của Nhu, nghiên cứu mấy nét về vùng này.
Kasen, từ gốc Miến Điện: Kayin, có nghĩa là "man rợ" do thực dân đặt cho một sắc tộc trên cao nguyên Dawna và lưu vực sông Tennaserrin. Vào thế kỷ XVII, các nhà truyền giáo Anh thu hút hàng trăm nghìn người Kasen vào đạo Thiên Chúa trong tổng số 4 triệu dân Kasen, xui Kasen chống lại các cuộc nổi dậy của Miến Điện – năm 1947, Anh tổ chức mặt trận Kasen với quân đội hẳn hoi.
Sau này mặt trận phân hóa, phe nắm các nhóm Kasen mà bọn buôn á phiện lậu là thế lực chi phối quan trọng, thậm chí đứng đằng sau cả "Phong trào đòi quốc gia Shan độc lập". Xứ Shan thuộc Miến Điện, liền ranh giới "Tam giác vàng".
Có thể nói, tam giác vàng là nơi cung cấp á phiện sống quan trọng nhất thế giới, tính hàng nghìn tấn mỗi năm. Trước kia, các "băng" buôn lậu chủ yếu thu mua á phiện sống tại đây, chuyển tải sang Hongkong chế biến. Nhu cầu tiêu thụ á phiện trên thế giới tăng vùn vụt, do lượng người nghiện ngày càng đông. Theo thống kê của tổ chức chống ma túy quốc tế, số người nghiện ma túy ở Cộng hòa Liên bang Đức từ 5.300 năm 1955 lên 50.000 năm 1960. Con số tương ứng ở Canada là từ 3.400 lên 60.000, ở Anh từ 335 lên 20.000, ở Hongkong từ 9.000 lên 90.000, ở Ý từ 165 lên 10.000, ở Thái Lan từ 18.000 lên 350.000, ở Mỹ từ 10.000 lên 600.000. Riêng ở Mỹ, 25 đến 40% sinh viên nghiện ma túy dưới những mức khác nhau. Cũng theo thống kê của tổ chức chống ma túy quốc tế, sản lượng heroine đã lên 50 tấn mỗi năm và riêng Hongkong đã cất chế đến 20 tấn.
Tuy nhiên, việc chuyên chở á phiện sống ngày một khó khăn: khối lượng kềnh càng khó che giấu. Các "băng" - gọi theo một nghĩa thông dụng là các công ty - quyết định chế biến ở những vùng gần nguyên liệu. Nhưng, đầu những năm 1960, Tây Bắc Lào, Đông Bắc Miến Điện, Đông Bắc Thái Lan xáo trộn liên miên – đánh nhau giữa các phe nhóm, phong trào cách mạng phát triển... Thế là các công ty buộc phải chế biến tại chỗ, mặc dù cơ sở vật chất thiếu thốn, mướn nhân viên tốn kém, khó bảo vệ, dễ sạt nghiệp nếu bị quân chính phủ tấn công. Mỗi công ty, do thỏa thuận theo "luật giang hồ", chia nhau khu vực thu mua và cũng chia nhau thị trường tiêu thụ. Francisci - từng ở Việt Nam lâu năm - chọn Sài Gòn làm cảng xuất khẩu, bằng đường bay và tàu biển, qua hệ thống người Triều Châu rất già dặn kinh nghiệm xuất khẩu á phiện, qua nhóm thủy thủ đi châu Âu và châu Mỹ, qua cả quân nhân Mỹ.
Như vậy, thắc mắc của Luân được giải đáp: Francisci phải liên kết với Nhu. Mối "đồng minh" này thiết lập từ năm 1960, sau cuộc đảo chính không thành của Nguyễn Chánh Thi. Trần Kim Tuyến môi giới và Francisci gặp Nhu nhiều lần. Nhu cho phép Tuyến thành lập một đơn vị vũ trang gồm mươi sĩ quan người Kinh và một đại đội người Rhadé bảo vệ cơ sở chế biến của Francisci ở ngoại vi thị xã KonTum, sau đó, rời về Sa Thầy. Một nhóm công binh xây dựng đường băng cho máy bay, bố trí công sự mà họ chỉ biết là để phục vụ cho công tác biên phòng. Francisci đóng một số chuyên viên chế biến kỹ thuật từ Lào và Hongkong sang. Anh ta sản xuất loại á phiện sơ chế mang nhãn hiệu U.4 – nhãn hiệu thật ra của Raticun, Tổng tham mưu trưởng của Hoàng gia Lào, rất được tín nhiệm trên thị trường vì "nguyên chất" và được luyện với tay nghề cao. Francisci cũng sản xuất các loại kẹo ngậm có thành phần á phiện dành cho trẻ con và tẩm á phiện vào thuốc lá – cách gieo giắc nghiện ngập từng bước và cũng là cách tạo khách hàng bền vững.
Francisci không cần chuyện chính trị. Anh ta có mỗi mong ước là làm sao sản xuất và xuất càng an toàn nhiều heroine, món hàng này không bao giờ xuống giá. Anh ta đang hợp tác với Nhu và sẽ hợp tác với ai khác - chẳng có gì phải bận tâm. Với bất kỳ ai, anh ta luôn là kẻ mạnh thế, mọi chia chác thực sự tự anh ta quyết định. Ngân hàng Thụy Sĩ, ngân hàng Pháp, Mỹ, Anh, Ý... đâu cũng có tiền gửi của anh ta với nhiều

bí số, bí danh. Trong lúc vui miệng, anh khoe với Luân, lãi suất hàng tháng, đã lên hàng triệu dollar. Anh ta tậu cả một đồn điền cà phê ở Brasil, là cổ đông trong các hãng điện tử Nhật, cơ khí Pháp, đóng tàu Tây Đức, sản xuất ôtô Anh...
- Tôi sẽ bỏ nghề vào tuổi 50. Và, bấy giờ tôi sẽ lấy vợ, cùng vợ ẩn cư đâu đó, mọi ân oán chấm hết...
- Tại sao phải 10 năm nữa? – Luân hỏi.
- Ông hẳn đinh ninh tôi còn muốn làm giầu... Phải. Song, không chỉ có bấy nhiêu. Tôi còn sức, còn thích thách đố nguy hiểm... Không sao chịu nổi cảnh nằm yên. Tôi hy vọng thời gian giúp tôi.
Francisci nói thật. Luân nghĩ như vậy.
- Ông không định trở thành một chính khách? Hay một nhà hoạt động xã hội, một nhà từ thiện tên tuổi. Cái vỏ đó cần cho sự an toàn cuối đời của ông.
- Tôi dễ dàng trở thành một nghị sĩ Mỹ - quốc tịch Mỹ của tôi cho phép. Nhưng, tôi ghét chính trị. Còn một nhà hoạt động xã hội, một nhà từ thiện... Không cần, cái vỏ che cho tôi tại Mỹ, một nước Nam Mỹ, tại Thụy Sĩ hay một hòn đảo ở giữa Thái Bình Dương là tiền. Đủ rồi. Tôi không hối hận việc tôi đã và đang làm, tại sao tôi phải chuộc lỗi? Interol đang săn lùng tôi như săn lùng con thú ăn thịt người, nhưng họ lại làm ngơ trước những công ty đúc súng... Ông thấy đấy, heroine đâu có giết người nhanh và hàng loạt bằng những họng súng, những quả bom? – Francisci đang thao thao bỗng ngừng ngang – Tôi lại thuyết chính trị với đại tá rồi! Tuy vậy sẽ không thừa nếu tôi lưu ý đại tá về sự tin cậy đến độ quá cao của ông Nhu dành cho đại tá...
Luân không vồ vập cái chợt lóe lên trong lời của Francisci.
Cả hai đang ngồi trên ban công ngôi nhà hai tầng xây gạch cho phép nhìn bao quát toàn khu doanh trại. Họ nhấm nháp ly Wishky pha soda với những mảnh nước đá lấp lánh.
- Với tôi, một khi giã từ cái nghề này – cái nghề mà một số nước treo cổ tôi ngay lập tức nếu vớ được tôi giữa lúc này – thì mọi nguy hiểm tan biến giống làn thuốc phiện. Interpol quên tôi nhanh hơn quên một tay buôn lậu thuốc trị hôi nách giả. Tôi ẩn cư để sống những ngày tháng cuối đời đền bù mấy chục năm đùa giỡn với cái chết chớ không phải vì sợ sự săn lùng. Tôi có thể về Ajoccio và sống đường hoàng nơi quê nhà; sở dĩ tôi không có ý định ấy là vì tôi không thích đảo Corse, chỉ vậy thôi...
Francisci hình như vẫn chưa nói hết điều anh ta muốn nói.
Luân lặng lẽ nghe, đằng xa, trong một dãy nhà lợp tôn, một ít khói nhẹ vương vấn cành cây – có lẽ đó là nơi sơ chế á phiện.
- Đại tá và tôi thuộc hai số phận không có chút gì giống nhau. – Francisci kiên nhẫn ém ý nghĩ khi anh ta chưa nói hết - Người Corse, người Sicile, người Sardainge... đều mang tính khí bẩm sinh miền biển Nam châu Âu như vậy.
Luân bỗng nhớ đến các truyện của Prosper Merermee, các truyện của các nhà văn Ý viết về con người Địa Trung Hải...
- Nhưng tôi có một tương lai vững vàng, còn đại tá - tất nhiên, hiện nay, chúng ta đều phải đương đầu với những may rủi y nhau... Hiện nay sẽ lùi vào kỉ niệm. Ngày mai!
Francisci tặc lưỡi:
- Tôi biết về đại tá, biết đủ để tôi khâm phục. Tôi thích phiêu lưu. Đảo Corse dạy tôi phiêu lưu ngay lúc tôi tập bước. Đại tá cũng là một người phiêu lưu. Từ một kỹ sư, đại tá tham gia cuộc nổi loạn chống nước Pháp, chỉ huy hàng nghìn người, rồi bỏ sự nghiệp mà may mắn đại tá không ngã gục vì nó, lao vào hướng khác, ngược hẳn lại, trong 8 năm lên ba cấp... Ông Nhu tin cậy đại tá song song với người Mỹ. Nhưng, ông Nhu cho phép - hoặc, nói thật đúng – xô đẩy đại tá vào tận cái bí mật không còn thể có cái nào bí mật hơn, tức là đường dây sản xuất và buôn nha phiến ở bản Huoi Then này – nơi chúng ta đang uống Whisky – không có trên bản đồ, dù là bản đồ mang tỉ lệ xích lớn nhất, chính là cái rốn của bí mật. Phải chăng ông Nhu muốn cột ông chung một rọ với ông ta? Sống cùng sống, chết cùng chết!
Luân không chen một lời, để Francisci nói. Ai bảo anh ta chỉ biết buôn á phiện lậu?
- Đại tá chắc kinh ngạc vì tôi không quá tách biệt với thời cuộc... Trẻ con ở Việt Nam cũng hiểu như tôi. Ông Nhu, ông Diệm thọ làm sao nổi... Phật giáo là cái cớ của người Mỹ, không có Phật giáo thì sẽ có cái khác. Buôn á phiện không đủ sức nặng để xóa triều đại ông Diệm sao?
Francisci hớp một hớp rượu
- Tôi quen nhiều nhân vật CIA. Họ thích quà cáp của tôi. Nhưng, tôi không bao giờ là CIA dù họ rủ rê, thậm chí dọa già. Tôi không cần tiền – tôi giàu hơn bằng vạn lần bất kỳ tay CIA sừng sỏ nào. Tôi lại ghét trò rình rập... Đại tá có thể yên tâm. Người Mỹ thích đại tá, tôi dám cam đoan nhận xét này. Và, ông Nhu thừa hiểu đại tá nằm trong danh sách dự bị mà CIA sửa soạn. Tôi thông báo với đại tá: ngay ông Trần Kim Tuyến cũng chưa đến đây, ông ta không được phép. Thiếu tá Nguyễn Thuần và thiếu úy Huỳnh Tường được phép - những con tốt mà ông Nhu muốn cho biến mất lúc nào cũng dễ. Tại đây, ông Nhu

dùng cả một số người Bình Xuyên cũ. Tôi không xếp đại tá vào cùng lứa với số đó. Ông Nhu cột đại tá vào ông ta trong cuộc hụp lặn sắp tới!
- Ông cũng bị cột như vậy! – Luân cười...
- Không! – Francisci lắc đầu – Tôi khi hề bị cam kết sống chết với ông Nhu. Tiền, vàng, tiền – đó là mối quan hệ giữa chúng tôi. Hàng về sân bay, có khi Liên Khương, có khi Tân Hòa, có khi Tân Sơn Nhất, có khi Cát Lái... người của tôi tiếp nhận và cho đi. Ông Nhu sẽ được thông báo trương mục mang ký hiệu của ông ấy thêm bao nhiêu dollar, giới hạn quyền lực của ông ấy chỉ tới đó. Ông Nhu toàn quyền chi xuất thông qua đại diện của ông ta ở nước ngoài... Tôi thấy chẳng có gì phải dè dặt với đại tá: đại diện của ông Nhu ở nước ngoài là Mã Hằng... Đại tá chưa nghe bao giờ? Chưa chắc đã có một tên Hằng thật. Họ Mã thì thật. Đại tá có nghe tên Mã Tuyên? Cũng không... Tuyên ở Chợ Lớn. Tóm lại, họ Mã giữ tủ sắt cho ông Nhu. Tôi dại gì uống máu ăn thề với ông Nhu... Nhiều ông Nhu, theo nhiệt kế chính trị, trong khi chỉ có một Francisci! Trước khi làm ăn với ông Nhu, tôi đã làm ăn với Bảy Viễn...
- Thế ông có định làm ăn với tôi không? – Luân trêu chọc
- Tôi nói đúng đắn... Đại tá chớ đùa. Đại tá Nguyễn Thành Luân mà buôn lậu á phiện! Thực tâm, tôi mến đại tá, nhưng nếu vì lí do gì mà đại tá không chia sẻ số phận với ông Nhu thì chính tôi phải chuyển hướng: vĩnh biệt Sài Gòn! Không sao, tôi còn Bangkok, Rangoon... Ngược lại, nếu cuối cùng đại tá thấy chính trị là thứ vớ vẩn, xin cứ tìm tôi...
Francisci đứng lên:
- Đại tá lấy súng, ta thử chơi!
Không đợi Luân đồng ý, Francisci đã nhét hai khẩu Vesson vào lưng, chỏ một cành cây bằng cổ tay, cách ban công chừng mươi thước:
- Đạn sẽ xuyên qua cành cây đó, đúng chỗ nó uốn cong... Đại tá thấy chưa?
Hệt một tay Garry Cooper (1) chính cống, nhanh như chớp, Francisci rút cùng lúc hai khẩu súng; hai tiếng nổ nối tiếp, cành cây bị xé toạc.
Luân mỉm cười:
- Ông bắn giỏi quá!
- Xin mời đại tá!
Luân vẫn mỉm cười, lắc đầu...
*
Nguyễn Thuần cung cấp cho Luân một loạt hiểu biết về các cuộc xung đột ở "Tam giác vàng". Bản Houi Then nằm ở phía nam "Tam giác vàng", không trực tiếp bị tàn quân Lý Mật của Quốc dân đảng Trung Hoa khống chế, nhưng khi quân của Lý bị quân đội Miến tấn công thì chúng mượn đường này chạy sang đường Lào. Đó là tháng 1-1961. Tên tù trưởng địa phương U Bwê thu góp số súng rơi rớt của Lý Mật, tập hợp một lực lượng chừng 200 tên chiếm bản Hoiu Then, liên hệ trực tiếp với nhóm chống chính phủ Miến Điện. Nhóm ly khai này bị đánh tan, U Bwê đầu hàng chính phủ. Nhưng, sau đó, y lại hợp tác với U Ba Thiên, một lãnh tụ ly khai khác. Giữa năm 1961, U Ba Thiên tuyên bố thành lập quân đội Quốc gia Shan, có sự hỗ trợ của CIA. Nhà sư Kham được phong làm Tổng chỉ huy. Chẳng bao lâu, Thiên bắn chết Kham vì tranh giành quyền lợi, chủ yếu là á phiện. U Bwê, thủ hạ tin cẩn của Kham, bất mãn. Thiên bao vây bản Houi Then, triệt hạ nhà cửa, U Bwê chết trong lúc lộn xộn. Francisci đến Houi Then khi bản đã tiêu điều. Anh ta nắm em ruột của U Bwê, quy tụ người La Hủ - tộc của U Bwê - mở con đường sang Bắc Lào, nơi Francisci có một bàn đạp tiếp nhận máy bay. Thế là bản Houi Then hồi sinh nhờ Francisci. Thiên lại tấn công lần nữa, nhưng lần này Thiên đại bại; súng của bản Houi Then tốt hơn - phần lớn là súng trường tự động và trung liên – và được mấy tay "anh chị" của Bảy Viễn chỉ huy – tù binh bị bắt năm 1955, Nhu tha cho, đưa đi phục dịch cho Francisci.
Cơ ngơi mở rộng từ đó. Francisci sử dụng các dân bản tỏa rộng nương rẫy người Mèo, đổi muối, vải, rượu, đồng hồ, thuốc lá... lấy á phiện sống khi tới mùa thu hoạch. Xưởng chế biến hoạt động, triển vọng tốt. "Chuyên viên" từ Hongkong sang. Đường băng cũ được tu sửa – nguyên là đường băng của người Anh. Francisci đã cho thả dù trên vịnh Thái Lan mấy trăm cân á phiện sống và Hồ Tấn Quyền thừa lệnh Nhu, thu nhặt mang về Sài Gòn. Heroine không thể thả theo dù bừa bãi, phải bằng đường hàng không... Bản Houi Then bố phòng như một thành cổ phương Tây - kiến thức của Francisci không thể vượt những gì anh ta tưởng tượng.
Luân mất trọn hai ngày luồn rừng quan sát ngoại vi của bản. Dẫu sao, anh cũng phải hoàn thành công việc do Nhu giao. Nguyễn Thuần và Tường giúp Luân vẽ bản đồ tổng thể của cả vùng mà bản Houi Then là trung tâm, đồng thời Luân phác một kế hoạch phòng thủ nhiều lớp với nhiều tình huống tiến công giả định.
- Chưa biết đề án của đại tá sẽ do ai sử dụng? - Nguyễn Thuần nói với Luân trong khi Luân đánh dấu

chấm hết trong bản kế hoạch.
- Nghĩa là? – Luân hỏi lại
- Đại tá quá rõ... - Thuần ngó Luân, mắt như giễu cợt.
Từ hôm đi cùng với Luân, Thuần ít nói. Nhưng Luân đánh giá viên thiếu tá phi công này không phải là "bình thường". Anh ta từng nhận làm cò mồi cho ai đó để gài bẫy Dung, sau lại tỏ vẻ hối hận... Và anh ta được Nhu tin dùng.
- Chúng ta là quân nhân, nghĩa là chỉ biết kỷ luật! – Luân trả lời chung chung.
- Còn có những thứ kỷ luật khác nghiêm khắc hơn các hoa mai mà đại tá và tôi cài lên ve áo! Tôi nói kỷ luật của thời thế...
- Theo thiếu tá, thời thế sẽ ra sao?
- Câu hỏi như vậy nên để tôi đặt cho đại tá, một trong không nhiều người lắm ảnh hưởng đến thời thế...
- Thiếu tá coi tôi như Nã Phá Luân không bằng!
- Chắc chắn đại tá không là Nã Phá Luân. Trước hết, vì đại tá không thích làm hoàng đế, kế đến, vì thời gian chúng ta cách xa thời đại Nã Phá Luân đến 150 năm. Nhưng, đại tá dù không phải Nã Phá Luân vẫn phải gách vác trách nhiệm, có phần do người ta đùn cho đại tá, có phần do đại tá tự nguyện...
Nguyễn Thuần tiếp tục dồn Luân. "Anh ta hiểu mình như thế nào? Hiểu đến đâu?", Luân tự trách chưa đi sâu về anh chàng này.
- Tôi là một sĩ quan lái máy bay... Chưa ai có thể trình lý lịch gọn bằng tôi! Tôi thích ngành không quân, được tuyển đi học và lái máy bay, từ máy bay trinh sát, chiến đấu, ném bom đến vận tải. Có thể đại tá thắc mắc, tôi đóng trò bỉ ổi ở Buôn Mê Thuột để làm gì? Quá đơn giản.
Tôi thích bà – dù đã là phu nhân của đại tá – lúc ấy, mới là thiếu tá. Có người khích tôi? Vì sao họ khích tôi? Tôi không cần biết. Tôi nghĩ rằng không khó chinh phục một phụ nữ nếu tôi muốn. Tôi nhận lời thách. Nhận như từng nhận và từng thắng trước đây - kể cả với những bà nổi tiếng đức hạnh, vợ của tướng, bộ trưởng, thậm chí, vợ của các cố vấn nước ngoài. Tại Biệt điện, tôi thua – thua như một võ sĩ hạng ruồi lại nghinh chiến với võ sĩ siêu nặng. Tôi tự ái, căm ghét bà, căm ghét luôn ông. Nhưng, không lâu, tôi lại bị "nốc ao" lần nữa. Lần này, khác hẳn về diễn biến. Một bà – xin phép đại tá, tôi giấu tên, vả lại cái tên chẳng nghĩa lý bao nhiêu - từng buông thả vào vòng tay tôi, bỗng trở chứng ngay trong lần hò hẹn mà bà chủ động. Tôi bị kết tội toan cưỡng dâm một mệnh phụ. Đáng lý tôi vào quân lao để chờ ngày lĩnh một cái án, ít nhất cũng 10 năm tù... Người ta làm ra vẻ rộng lượng và tôi phải chuộc tội. Tôi chuộc tội bằng cách lái máy bay chở thuốc phiện. Tôi được thăng cấp, Francisci tặng tôi tiền, nghĩa là đôla. Với đôla, tại Sài Gòn, tôi bảo một tay dắt mối tìm cho tôi một mệnh phụ đẹp và nổi tiếng đỏng đảnh. Kẻ đến hiến cho tôi chính là bà mệnh phụ nọ! Lần này, tôi đủ khôn ngoan. Tôi bố trí chụp ảnh lúc ân ái. Bà mệnh phụ khóc, thú nhận trước kia mê cái mã của tôi, lần bà hại tôi là do mưu của chồng, lần này, bà cần tiền... bà xin tôi hủy các bức ảnh... Tôi không đồng ý, phòng xa vẫn tốt hơn. Tôi ra điều kiện: làm trắng cái án cũ của tôi đi. Vài hôm sau, người ta tặng huân chương cho tôi với thông báo toàn quân chủng: thiếu tá Nguyễn Thuần anh dũng trong công vụ, từ trước tới nay luôn luôn giữ đúng tư cách sĩ quan... Tôi xé ảnh, đốt phim trước mặt hai vợ chồng – tôi buộc chồng bà ta chứng kiến. Ảnh và phim vừa cháy, cả hai trở mặt: sẽ hủy huân chương và tôi phải ra toà vì bản cung do tôi ký vẫn còn nguyên... Nhưng, tôi sẽ được khoan hồng nếu tôi lung lạc được bà Thùy Dung. Họ nói rõ cần các bức ảnh giống như tôi vừa đốt. Hai vợ chồng gã lái buôn mạt hạng này đắc ý không lâu: tôi bảo cho họ biết, phim đã phiên bản và tôi còn giữ nhiều ảnh.. Người chồng thất thểu ra về, người vợ ở lại với mọi trò mà chắc người đứng đắn như đại tá không sao tưởng tượng nổi. Tôi tống cổ mụ ta ra cửa. Tôi kinh tởm. Tôi bảo: thà ngủ với điếm vẫn an toàn hơn, điếm có giá biểu, nếu nhỡ đụng phải vi trùng thì đã có bác sĩ, còn ngủ với loại điếm lậu, vừa đòi hỏi nhục dục vừa muốn giữ danh giá, vừa thèm tiền, vừa tráo trở thật nguy hiểm... Tôi cũng dạy họ, chớ đụng vào bà Thùy Dung...
Nguyễn Thuần nói một hơi và kết luận:
- Một chế độ như thế mà đại tá cùng tôi phục sự nó!
Thái dương Nguyễn Thuần giật giật... Anh ta không bịa, Luân tin ở xét đoán của mình. Đến một anh chàng trác táng còn hiểu được cái nhơ nhớp của cái gọi là "chế độ cộng hòa"... Sự cáo chung của nó là tất yếu. Nhưng, Thuần vẫn chưa khám phá bàn tay thực sự xô cả một tầng lớp thượng lưu vào tấn tuồng bỉ ổi đó. Thuần chưa hiểu và cũng chưa phải lúc làm cho Thuần hiểu.
Họ quay về, lần này theo lối khác: dùng đường bộ đến bản Huôi Xai của Lào rồi về Luang Prabang, nơi họ sẽ đáp máy bay tới thẳng Savanakhet. Lộ trình do Nhu quy định, để Luân quan sát được các con đường vận chuyển khác nhau. Bản Huôi Xai vẫn còn tương đối an toàn, ít ra đến vụ thu hoạch mùa xuân sang năm. Đoàn xe rời bản Huôi Then vào lúc gà rừng chưa gáy.
Đoàn xe vòng lên phía bắc thị trấn Mong Wao, rồi quặt xuống phía Nam, xuyên qua thị trấn Kentung -

chỉ là một khu dân cư với vài hàng quán. Có vẻ dân địa phương quen với những đoàn xe kiểu này. Xe dừng, mọi người vào một quán điểm tâm. Chủ quán người Hoa rối rít mời khách. Một phụ nữ đen đúa cho con bú; một chú bé chắc chừng 3 tháng, mặc dù trời khá rét, vẫn trần truồng.
- Chang Xưởng và vợ ông ta... - Nguyễn Thuần giới thiệu riêng với Luân.
- Người Quảng Đông?
- Phải, bà vợ người H'Mông.
Quán là một căn trong dãy nhà lợp ngói vách ván. Nếu không có người phụ nữ, Luân ngỡ mình đang ở Chợ Lớn. Bày trí, khói, mùi mỡ hành, tiếng dao băm thịt, giống mọi tiệm hủ tiếu. Đủ cả, xíu mại, dầu cháo quẩy, bánh bao... Sau cùng, cà phê và trà – trà ướp lài.
Lúc đoàn xe sắp rời quán, một toán người từ phía Mong Wao sải ngựa đến. Họ gồm trên hai chục, tất cả đều cầm súng carbine và đeo súng ngắn, kèm theo ngọn dao to bản đuôi bọc da dắt trên lưng, đội nón lá cọ rộng vành, đi giày nhà binh, có thể của Mỹ. Họ cột vào gốc cây trước quán bầy ngựa Bắc Thảo, bờm dựng đứng, không một người nào trong họ cao ngang yên ngựa.
Francisci lầm lì hẳn. Khi lên đến xe, anh ta nói với Luân
- Bọn U Ba Thiên đó.
Luân ngoảnh lại: các kỵ sĩ trông theo đoàn xe và hình như một gã nói điều gì đó với đồng bọn, vẻ nghiêm trọng, gã chủ quán cũng châu đầu vào...
- Có thể xảy ra việc gì? – Luân hỏi.
- Chưa biết... Cũng có thể không xảy ra việc gì cả. Ta đi xe, chúng đi ngựa... - Francisci trả lời. - Hơn nữa, chúng đã đếm số người của ta và nhất là đã thấy số người của ta được trang bị như thế nào...
Ba chiếc Land Rover gồm 15 tay súng loại tiểu liên cực nhanh, cực mạnh, chưa kể đến Francisci và nhóm Luân, không kể lái chính và lái phụ đều có súng tùy thân, mỗi xe thêm một trung liên.
Đoàn xe theo con đường đá từ Simao của Vân Nam đổ theo triều Đại Lĩnh qua đầu nguồn sông Mékong, xuôi xuống Nam. Đó là quan lộ duy nhất nối miền heo hút này với thế giới bên ngoài. Đường mở vào năm 1941, nay hư hỏng nặng. Tốc độ của đoàn vì thế rất chậm, đôi đoạn nhích từng mét một. Hai bên đường không có làng, bản; các nương ngô cũ cây cỏ dại bít chịt. Mãi trước lúc mặt trời lặn, đoàn mới đến xóm nhỏ, với năm ba ngôi nhà sàn.
- Đây là nơi giáp giới Thái Lan. - Nguyễn Thuần chỉ cho Luân trên bản đồ cùng tô màu đỏ sậm; dải núi Tanen Tong ngăn Miến Điện và Thái Lan.
- Chúng ta vẫn còn ở độ cao gần 2.000 thước. - Nguyễn Thuần nói tiếp.
Bữa cơm nếp thịt gà thật ngon miệng, Francisci cấm các người trong đoàn uống rượu.
- Đoạn thử thách bắc đầu... - Francisci gọi toán bảo vệ quây quần chung quanh anh ta căn dặn. Xe chở Francisci và nhóm Luân chạy giữa, hai xe bảo vệ chạy trước và sau. Mọi người ở trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.
Đoàn xe bấy giờ chuyển sang hướng đông
- Khoảng 10 giờ, chúng ta vượt sông Mékong; trễ lắm 2 giờ sáng cũng tới bản Huôi Xai. – Francisci xem đồng hồ tay bảo Luân.
Đoàn xe theo đường mòn, xuống dốc dần. Họ vượt qua một thung lũng chắc có cư dân – ánh lửa, ánh đèn ẩn hiện sau đám lau sậy.
Đến sông. Nước dân cao bởi đang mùa lũ. Xe được chở trên chiếc bè kết bằng nứa, lần theo sợi dây mây căng trên hai bờ. Các đoàn lặng lẽ, luôn những người chống bè.
- An toàn rồi! – Francisci thở phào khi xe lên bờ. Anh ta cho phép cả đoàn hút thuốc, nghỉ ngơi giây lát.
Luân bấm đèn pin soi bản đồ, chợt hỏi:
- Từ Kentum đến bản Huôi Xai ngoài đường mòn dùng cho xe hơi mà chúng ta đang đi có con đường tắt nào chỉ đi ngựa?
- Có. – Francisci trả lời - Một con đường rất hẹp, ngoằn nghèo, gần như song song với xe hơi, trịch về phía Bắc...
- Hai con đường sẽ gặp nhau ở đâu?
- Ngay trên đỉnh đồi trước mặt chúng ta...
- Vậy thì chúng ta nên đi ngay, thật nhanh!
Francisci như hiểu ra nhưng lại nhún vai.
Đoàn xe gấp rút rồ máy, vách núi dựng đứng, xe chậm chạp bò lên đồi.
- Trong số người của U Ba Thiên mà ông gặp ở quán, có ai là sĩ quan? hoặc cầm đầu? họ là người thuộc tộc nào? – Luân hỏi.
- Hai thằng chỉ huy, một thì tôi từng chạm mặt song không biết tên, nó nguyên doanh trưởng của Lý Mật – như tiểu đoàn trưởng – sau này về với U Ba Thiên. Một thằng phó chỉ huy, tên Vàng Pao, vốn là tướng

cướp. Phần lớn số đó là người H'Mông, cư trú vùng này.
- Hình như U Ba Thiên có căn cứ ở Thượng Lào?
- Đúng, hơn trăm cây số phía đông bắc Huôi Xai, sát biên giới Vân Nam... Vàng Pao chỉ huy căn cứ đó.
- Ông Francisci, ông cho phép tôi bố trí đoạn đường này... Theo tôi, chúng ta chưa an toàn.
Francisci cười nửa miệng:
- Xin mời đại tá, phòng xa tốt thôi, nhưng cũng chỉ là phòng xa. Qua ngọn đồi này, chúng ta đã đến các bản ngoại vi thị trấn bản Huôi Xai, cách ngọn đồi không xa, đồn binh của tướng Raticun...
Luân không tranh cãi với Francisci
- Chú Thạch! – Luân bảo – Chú lái xe thay tài xế...
Thạch trèo lên chỗ tay lái. Người tài xế cũ lầm lì ngồi xuống chỗ của Thạch.
- Tôi sẽ ngồi chỗ người phụ lái! – Luân quyết định tiếp, anh lôi khẩu trung liên lên ghế đầu với anh.
- Thiếu tá Thuần, thiếu úy Tường, khi tình hình cần nổ súng, chú ý bắn cấp tập... Ông Francisci, ông dặn số bảo vệ cũng làm như thế.
Francisci ra lệnh cho tổ bảo vệ trong xe và gọi bộ đàm cho hai xe hộ tống, dặn một cách chiếu lệ.
- Thế còn tôi? Tôi làm gì? – Francisci hỏi, vẫn cười.
- Phiền ông nạp đạn giúp tôi! – Luân bảo, không hề ẩn giấu ý đùa cợt.
- Nạp đạn? – Francisci hỏi ngạo nghễ - Tôi mà nạp đạn cho đại tá? Đại tá xem tôi là hạng người nào?
Francisci lên giọng:
- Chính tôi cầu mong bị phục kích ngay lập tức, để đại tá đánh giá lại tôi như tôi vốn có cái giá ấy... Làm một tên nạp đạn! Hừ!
- Hình như có tiếng vó ngựa… – Luân lắng nghe – Đúng, tiếng vó ngựa rầm rập
Francisci cũng nhô người qua cửa xe, lắng tai.
- Ừ, tiếng vó ngựa... Khá đông!
- Chú Thạch đạp hết ga nghe! Bóp còi giục xe trước... Ta phải chiếm đỉnh đồi trước họ...
Chiếc Land Rover rùng mình, chồm chồm trên những đoạn đường gồ ghề, một bên vách núi, một bên vực thẳm.
- Cẩn thận! Giặc đâu chưa thấy mà xe lăn xuống vực, chết ráo bây giờ... - Người tài xế cũ hậm hực. Trước kia ở trong quân đội Bảy Viễn, gã đầu hàng Diệm, được giao lái xe đường này, đã hơn 5 năm.
- Ngựa thồ của tụi Mèo đi chợ phiên, đâu phải giặc. – Francisci đốt thuốc. Nhưng Francisci chưa kịp hút thì từ đỉnh đồi súng nổ rộ, có cả carbine, súng trường và trung liên... - Cái gì? – Francisci quăng điếu thuốc, rút khẩu Vesson.
Súng càng nổ dữ dội. Francisci luống cuống. Anh ta gọi vào máy bộ đàm, mong liên lạc được với đồn binh của Raticun. Đồn binh trả lời: bọn U Ba Thiên phục kích đấy và đồn không đủ lực lượng để giúp Francisci. Francisci quăng ống nói, giọng lạc hẳn: "Nguy!". Chiếc xe đi đầu trúng đạn, quay ngang, Francisci toan phóng xuống đất, Luân giữ anh ta lại: Đừng!
- Tắt đèn, tăng ga! – Luân ra lệnh cho Thạch. Francisci mọp sát, núp sau lưng Luân.
Đạn vạch từng dây, từng chấm đỏ ối, tuôn xối xả. Khi đến sát chiếc xe dẫn đầu đang quay ngang, Luân ra lệnh:
- Nhảy ra!
Anh là người trước tiên kê khẩu trung liên lên thành xe, miết cò.
- Chúng nó chỉ có một khẩu Bren thôi!
Luân vừa thay băng đạn vừa nói.
Chiếc xe đoạn hậu dừng lại từ xa, bắn ầu. Nhiều phát đạn véo ngay cạnh bọn Luân.
- Ông bảo họ đừng bắn, thế mà cũng gọi là bảo vệ... - Luân nổi cáu, quát Francisci.
Súng từ đỉnh đồi tuy rộ nhưng rõ ràng không phải là những xạ thủ chuyên nghiệp
- Thiếu tá Thuần, ông lợi dụng những tảng đá bên sườn núi, bắn thật rát vào khẩu trung liên của chúng nó.
Thuần chấp hành lệnh của Luân khá tốt. Khẩu Bren im bặt...
Súng trên đỉnh đồi thưa dần....
- Chú Thạch thử khởi động xe! – Luân chỉ vào chiếc xe đang là công sự của họ - Tôi bắn yểm trợ, chú quay đầu xe lên đỉnh đồi, bật pha.
Ánh pha soi rõ đỉnh đồi. Luân bắn liên tục.
- Phóng lên đồi! – Luân đập vỡ kính chắn gió, nhả đạn về phía trước.
Xe lên đến đỉnh đồi. Chỉ còn vài phát carbine lẻ tẻ của những tên tháo chạy. Mấy con ngựa lăn kềnh, máu đầy mặt đường. Mấy tử thi, kể cả xạ thủ khẩu Bren, mấy người bị thương kêu khóc.
Francisci nạp đạn vào khẩu Bren, nằm xuống, theo ánh pha nhằm số lố nhố lưng đồi quát:
- Cho bọn mày biết tay Francisci!

Nhưng, anh ta chưa bóp cò thì Luân đã giật khẩu trung liên.
- Không bắn! - Giọng của Luân thật nghiêm.
Francisci ngỡ ngàng
- Ông gọi họ: đừng sợ, ở đó ta giao người chết, bị thương của họ. Ông gọi ngay đi!
Francisci đứng lên, ngó Luân trân trối. Nhưng, anh ta làm đúng theo lời Luân.
- Chưa đủ sao? - Giọng Luân khàn đặc – Vô lý đến bao nhiêu người chết, chưa đủ sao?
Người của U Ba Thiên được đưa lên xe, mang xuống đồi. Tổn thất của U Ba Thiên trên đỉnh đồi không nhỏ: 5 chết, 7 bị thương. Phần của Francisci nhẹ hơn nhiều: tài xế chiếc xe đầu trúng đạn, chết liền, số còn lại chỉ bị xây xát.
- Ta đánh một trận giặc thực sự, nhưng để làm gì? - Nguyễn Thuần hỏi Luân. Luân cắn môi, không trả lời.
- Ông đụng độ như vậy bao nhiêu lần rồi? – Lúc sau, Luân hỏi Francisci
- Ác liệt, thì đây là lần đầu...
Luân tư lự. "Bọn U Ba Thiên chỉ là đám cướp, không thạo đánh trận, nếu tên chỉ huy có kiến thức hơn... Không cần chiếm đỉnh đồi, cứ dựa vào vách núi bắn tỉa, chẳng ai có thể thoát đạn của họ".
- Thật là vô lý! – Luân lầm bầm - Những cái vô lý nhất trên thế gian chạm trán tại vùng hoang dại này...
Khi đoàn xe lăn bánh, Francisci nói với Luân, giọng đứt quãng.
- Tôi thách đại tá bắn súng... Đại tá từ chối. Tại đây tôi chỉ có thể làm người lắp đạn cho đại tá...Và, khi tôi lấy lại can đảm, đạn của tôi lạc lõng... Đó là tôi chưa nói cái sai lầm lớn của tôi, chỉ khoảnh khắc, đưa chúng ta vào chỗ chết. Đại tá, về hình thể, thấp hơn tôi ít nhất cũng một tấc, nhưng về trí tuệ thì hơn tôi cả một cái đầu, còn gan dạ, lòng nhân hậu... tôi không biết phải đo bằng gì cho xứng... Tôi không tin Chúa, thế mà lần này, tôi nghĩ là Chúa phái đại tá đến với tôi! Một người như đại tá cần cho mọi chỗ. Nếu đại tá nhận lời, tôi xin làm một tay giúp việc... - Francisci bỗng thủ thỉ - Thưa đại tá! Biết đâu đến lúc nào đó, đại tá cần tôi. Súng chẳng hạn. Tôi biết đại tá theo sức tôi có. Tiền? Đại tá gọi một tiếng... Đại tá không dùng tiền cho cá nhân mình, rõ ràng như vậy!
"Vô lý! bao nhiêu người chết..." - Luân ngó thi thể người tài xế trong xe, tiếp tục nghĩ.
- Tôi hiểu những cuộc nổ súng vừa rồi thật vô lý, khiến đại tá đau lòng. Nhưng, xin đại tá đừng giận, tôi sinh ra không để làm những việc có lý. Nếu có thể, lần đầu và chắc cũng là lần cuối, tôi sẽ thử làm việc có lý... Việc đó có liên quan đến đại tá!
Luân liếc Francisci. Gã dân đảo Corse dù hết sức bừa bãi về đủ các mặt vẫn chưa phải mất sạch lương tri. Dưới bầu trời khuya lung linh sao, Francisci sốt ruột nhìn Luân như chờ một cái gật đầu. Phía trước đoàn xe, thị trấn Huôi Xai mờ ảo trong sương...
*
Luân về đến Sài Gòn, không ghé nhà mà đi thẳng vào dinh Gia Long. Nhu tiếp Luân rất thoải mái. Nghe Luân xong – Luân trình bày kèm bản đồ bản Huôi Then, sơ đồ bố phòng, các yêu cầu xây dựng công sự và vũ khí, quân số... - Nhu hỏi tỉ mỉ nhiều khía cạnh của cơ sở chế biến bạch phiến, mặc dù anh ta chỉ giao cho Luân nhiệm vụ xem xét và đề xuất ý kiến về phòng thủ. Nhu xúc cảm thật sự trước cuộc đụng độ gần bản Huôi Xai; Luân chỉ thuật qua nhưng Nhu lại dừng ở đó khá lâu.
- Tôi đoán là anh có thể gặp nguy hiểm nhưng không ngờ nguy hiểm đến mức như vậy. Cũng may anh là sĩ quan quân đội, bằng không... Tôi phải cảm ơn anh, anh không thích tôi vẫn cảm ơn. Ít ra, anh cũng giúp tôi yên được một bề. Người Mỹ muốn bóp chẹt viện trợ cỡ nào, tôi cũng không sợ. Francisci sắp sang Hongkong. Khách hàng của ông ta đòi số lượng "hàng" lớn hơn trước đây gấp ba gấp bốn. Chúng ta phải có đủ tiền để nuôi quân. Chúng ta cần tiền cho chiến dịch "giải độc" – chúng ta tiêu tốn không ít cho một bài viết tốt về chúng ta đăng trên một tờ báo lớn ở Mỹ. Sắp tới, tôi phải chi thật hào phóng cho phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc. Một nhóm nhà sư gửi thư riêng cho tôi, họ xin thành lập tổ chức bảo vệ tôn chỉ đạo Phật, ủng hộ chính phủ chống lại phe quá khích, không thể để cho họ chạy theo các đám cúng; họ cần ra báo, lập trụ sở... Còn "Bravo" nữa. Trần Quang Bửu dốt về chính trị nhưng thạo về cách tiêu tiền sao cho có lợi...
Nhu càng nói càng hồ hởi:
- Nhà tôi báo tin, cuộc gặp gỡ với giới chính trị và báo chí ở các nước La Mã, Pháp, Mỹ của phái đoàn ta đạt kết quả không ngờ... Dư luận thế giới bắt đầu chuyển hướng có lợi cho chúng ta. Có lẽ vì vậy mà tổng thống Mỹ quyết định cử sang đây Bộ trưởng quốc phòng và tướng Taylor chứ không cử những nhà chính trị. Nghĩa là, điều mà Mỹ quan tâm không phải là chuyện Phật giáo. Cần thêm sức mạnh quân sự để chúng ta mau chóng đẩy lùi Việt Cộng. Tuy nhiên, tôi vẫn thấy cần quét sạch mọi mầm nguy hiểm từ trong ruột của chúng ta. Không rảnh tay trong đối nội thì khó thể thắng kẻ thù, càng khó ăn nói với Mỹ. So với lúc anh đi, tình hình khả quan hơn nhiều... Bây giờ, anh nghĩ. Rất tiếc anh không thể nghỉ dài

ngày. Trưa mai, anh nên nắm vững tin tức, các báo cáo và có thể tướng Taylor gặp anh, tất nhiên, về những vấn đề đơn thuần quân sự.
- Về việc anh vắng mặt, tôi đã bảo Việt tấn xã sửa soạn một bản tin, theo đó, anh thị sát lực lượng hải quân theo lệnh của tổng thống... - Nhu nói tiếp.
- Có lẽ không nên...- Luân lắc đầu – Có lẽ, Việt tấn xã đừng nên nhắc đến tôi. Còn những người tò mò, tôi có cách làm họ tin.
- Cũng được... Tùy anh. À! – Nhu chợt nhớ - Anh đừng nói gì với tổng thống về chuyến công tác của anh.
Luân chào Nhu ra về. Luân cảm giác Nhu không đủ minh mẫn như trước, từ việc lớn đến việc nhỏ. Tuy chưa nắm tất cả tin tức, Luân khẳng định rằng Lệ Xuân không gặp may như Nhu khoe: Mac Namara sang Sài Gòn không có nghĩa Kennedy đặt quân sự cao hơn các rắc rối về nội bộ Nam Việt, hoặc do nhu cầu quân sự mà phải kết thúc nhanh các trở ngại chính trị. Tại sao lại không là một thứ nghi binh trước khi Mỹ hành động? Luân hiểu Kennedy đứng trước một khó khăn lớn nhất của nước Mỹ đối với Nam Việt từ 1954, thế lực ủng hộ Diệm vẫn còn trong chính giới Mỹ, thậm chí trong CIA, và bài toán mà CIA chưa tin vào đáp số: cái gì xảy ra sau Diệm?
Nhu đã tự lừa dối mình. Khi bắt tay từ giã, Luân thấy Nhu cười, Luân không cười. Anh muốn giữ thái độ độc lập trong cách phán đoán tình hình. Đọc được ý nghĩ của Luân, Nhu bảo:
- Anh không vui? Anh quên Rabelais rồi sao? Tôi nhắc nhé, Rabelais nói: “Mieux est de ris que de larmes, écrire pour ce que rire est le propre de l’homme!” (2)
Nhu dựa vào một câu triết lý của nhà văn Pháp - chỗ dựa của Nhu mong manh đến thế. Nhu vốn ít cười. Bây giờ anh tìm chút lạc quan trong tiếng cười. Có lẽ đó là dấu hiệu hoảng loạn thần kinh của Nhu dễ thấy nhất.

P8 - Chương 4

... Dung nghe Luân. Mắt cô đỏ. Những giây phút nguy hiểm đó có đáng cho Luân gánh chịu không?
Luân lựa lời an ủi vợ: “Anh chưa rút ra được điều lợi gì trong chuyến đến “Tam giác vàng”, nhưng ít ra anh cũng nắm thêm được hiện tượng về cơn thoi thóp của chế độ. Riêng việc làm quen với Francisci chắc không phải hoàn toàn vô nghĩa. Còn thiếu tá Nguyễn Thuần nữa... ”
Dung tóm tắt tình hình lúc Luân vắng nhà: Trần Lệ Xuân bị đả đảo ở Ý, ở Pháp, ở Mỹ. Tổng thống Kennedy không tiếp mụ ta, trong khi đó, cựu đại sứ Trần Văn Chương – bố mụ ta – kịch liệt chỉ trích Trần Lệ Xuân là kẻ gây rối tình hình Nam Việt. Ngày hôm qua, quốc hội triển hạn thêm 2 năm nữa quyền ban sắc luật của Diệm. Phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc hôm nay đến Sài Gòn. Liên lạc với anh Sáu Đăng và A.07 đứt, không rõ lý do. Dung định nhắn tin trên báo theo quy ước nhưng chờ Luân quyết định.
James Casey hỏi tin Luân. Tham mưu biệt bộ trả lời: Luân đi công cán ở miền Trung theo lệnh đặc biệt của cố vấn Ngô Đình Nhu. Saroyan dặn hễ Luân về thì báo ngay vì tướng Taylor muốn gặp riêng Luân.
- Mỗi ngày, có điện thoại hỏi thăm anh, lúc em vắng nhà. Chị Sáu không biết ai hỏi, nhưng hình như ba nơi, theo chị Sáu đoán...
- Cabot Lodge có gọi anh không?
- Một lần, gọi đến văn phòng em. Em trả lời anh đi công vụ dài ngày...
- Còn ai nữa?
- Tướng Andre gọi hai lần. Tướng Đính gọi thường hơn.
- Còn Mai Hữu Xuân?
- Không...
Giữa lúc hai vợ chồng Luân nói chuyện, Thạch vào, thái độ lo lắng:
- Thưa đại tá, nhà em đau nặng.
Thạch chìa bức điện cho Luân.
“Em đau nặng. Stop. Anh xin phép đại tá về ngay mới còn mong thấy mặt em. Stop”. Lê Thị Kỷ.
Điện đánh ngày 21-10.
Luân đọc đi đọc lại bức điện mấy lần. Thạch thở dài liền liền.
- Không biết vợ em đau bệnh gì...
- Tôi nhớ vợ chú không đánh điện cho chú bao giờ. Phải không? – Luân hỏi.
- Dạ, đúng vậy... Vợ em không quen đến nhà dây thép...
- Hình như vợ chú dặn chú đừng về làng?

- Dạ đúng vậy...
Luân cau mày một hồi lâu.
- Chắc không phải chị Thạch điện cho anh đâu! – Dung cũng đoán như Luân.
- Kỳ cục quá! – Thạch gãi đầu, phân vân.
- Ta có thể kiểm tra, không khó đâu.
Luân lại máy điện thoại đặc biệt dành liên lạc với các đơn vị quân đội, gọi thẳng đơn vị trưởng sân bay Thân Cửu Nghĩa, làng của Thạch, nhờ phái người đến nhà vợ Thạch.
- Chú đợi, độ một tiếng đồng hồ nữa, người ta sẽ trả lời... - Luân bảo Thạch.
Điện trả lời của đơn vị trưởng sân bay Thân Cửu Nghĩa làm sáng tỏ nghi vấn của Luân: vợ Thạch chẳng đau ốm gì cả, nghĩa là bức điện tín giả mạo. Gạt Thạch về quê để bắt Thạch. Tất nhiên bắt Thạch nhằm khai thác những việc liên quan đến Luân. Đến lúc mà các đối thủ muốn thật chắc mọi bằng cớ hiển nhiên, đầy đủ về Luân, từ đó, định một thái độ dứt khoát với anh, kể cả cái ghê rợn nhất: để anh sống hay chết! Ít ra, chúng muốn tìm hiểu sự vắng mặt của Luân trong tuần lễ vừa qua. Nhưng, bọn nào? Không ngoài những kẻ gọi điện thoại hỏi thăm Luân mà chị Sáu không thể biết. Bọn nào?
Luân và Dung trao đổi. Theo phương pháp loại trừ, Tổng nha, Tổng ủy tình báo không nằm trong số khả nghi. Còn lại, có thể Mai Hữu Xuân. Xuân không trực tiếp hỏi tin tức Luân nhưng hắn đời nào rời mắt bất kỳ động tịnh nhỏ lớn của Luân. Có thể John Hing. Tay này chăm sóc Luân khá kỹ. Ai nữa? Nguyễn Cao Kỳ? Không! Kỳ nhất định có ảnh hưởng của Luân ở khách sạn "Con gà vàng" trên Savanakhet. Và CIA?
Điện thoại reo. Dung nhấc máy: Saroyan hỏi thăm tin Luân.
- Saroyan sẽ đến ngay, hình như có việc cần... - Dung gác máy, bảo Luân.
... Saroyan vừa vào nhà, bắt tay vợ chồng Luân, chưa kịp ngồi, đã nói, giọng lo lắng:
- Jones muốn gặp anh. Ông ta định gặp ngày hôm qua, nhưng anh chưa về. Jones có vẻ nghi ngờ sự vắng mặt tương đối lâu của anh. Anh nên gọi ông ta, đang ở chỗ tướng Harkins, cho một cái hẹn. Liệu... - Saroyan không nói tiếp, đôi mắt âu lo của cô đã nói thay. - Cám ơn Saroyan! – Luân cười – Chẳng có gì đáng lo đâu, Saroyan yên tâm. Được, tôi nói chuyện với tướng quân. Saroyan ngồi chơi với Dung...
Luân lại máy nói. Dung thuật vắn tắt chuyến đi của Luân. Saroyan lắng nghe và cô, cũng như Dung mắt đo đỏ...
Khi Luân nói chuyện xong với Jones Stepp, quay lại salon, Saroyan đứng lên:
- Mình xin phép Dung nhé!
Cô hôn mạnh vào mắt Luân...
- Mừng anh thoát hiểm... Tuy vậy, em không thích anh dấn vào những chỗ kỳ quặc. Dung nghĩ giống em...
Luân nhìn Saroyan, tự nhiên anh ứa nước mắt.
- Tôi đi ngay đến MACV, tướng quân chờ tôi... Saroyan ở chơi với Dung.
Luân không dám kéo dài cơn xúc động.
... Jones Stepp tiếp Luân hơi lạnh nhạt. Nhìn chiếc gạt tàn thuốc, Luân đoán Paul Harkins vừa rời chỗ này và chắc hai người đã mổ xẻ Luân trước khi Luân đến.
- Đại tá đi vất vả lắm, phải không? – Jones hỏi, bản thân câu hỏi đã chứa cả đống nghi vấn.
- Thưa tướng quân, không chỉ vất vả vì đường xa mà còn vì nguy hiểm. Tôi thoát một trận phục kích vào đêm khuya, trên một ngọn đồi... - Luân trả lời.
- Người anh sạm, hốc hác, - Jones có vẻ đồng ý. - Tất nhiên, tôi nghĩ đại tá không đi nghỉ mát. Nhưng rơi vào ổ phục kích thì... quái lạ! Ai phục kích? Phục kích trên ngọn đồi nào?... - Giọng Jones vẫn khô khốc.
- Thế, theo tướng quân, tôi đi đâu? – Luân mím môi.
- Thông báo của Tham mưu biệt bộ Phủ thống thống đã cho tôi biết: đại tá đi kiểm tra các lượng lượng hải quân. Trên biển có một ngọn đồi ư? Hoặc đại tá nói chưa chuẩn xác: tàu của đại tá đụng Việt Cộng tại một hòn đảo nào đó... Không hề gì, ta đính chính lại được thôi. – Jones bắt đầu theo kiểu hỏi cung của CIA.
- Tôi không đi kiểm tra hải quân! Nói cho chuẩn xác như tướng quân muốn, công vụ kiểm tra hải quân là cái cớ bên ngoài...
Jones khẽ động đậy, đôi mắt xanh đục của viên tướng già giống con diều hâu phát hiện mồi, nhưng giả bộ trông về hướng khác.
- Nơi tôi bị phục kích, thưa tướng quân, cạnh bản Huôi Xai, sát sông Mekong...
Jones Stepp vẫn giữ đôi mắt trong trạng thái rình mò:
- Vùng đó do Pathet Lào kiểm soát? Ai phục kích?
- Vùng đó thuộc quân khu II của Vương quốc Lào, đặt trực tiếp dưới quyền của tướng Raticun... - Luân hơi cười mỉm.

- À tôi nhớ... Nhưng...
- Bọn phỉ U Ba Thiên chen vào công việc của đại tá? – Jones vẫn lục vấn đều đều.
- Dễ hiểu. Tôi từ "Tam giác vàng" quay về...
Jones kinh ngạc thật sự:
- Đại tá đi "Tam giác vàng"?
- Vâng!
- Thôi, tôi không cần hỏi thêm... Ông Nhu phái đại tá vì một yêu cầu không phải chính trị... Tôi tạm tin như thế...
- Để tướng quân rút chữ "tạm tin", tôi đề nghị tướng quân điện cho trung tá Nguyễn Cao Kỳ... Tướng quân chỉ xin vài tấm ảnh mà người của trung tá Kỳ, chủ một khách sạn, đã làm việc đó.
- Chị của trung tá Kỳ?
- Vâng, chị ruột...
Jones chống cằm, đôi mắt bắt đầu ấm áp đôi chút.
- Thưa tướng quân, tôi không hề phiền long, trái lại, mong tướng quân đi cho hết đà, điều mà tướng quân muốn tìm hiểu.
Jones đứng lên, đủng đỉnh lại máy nói.
- Trong vòng nửa giờ nữa, chúng ta có thể thỏa mãn. - Jones trở lại chỗ ngồi.
- Lúc chờ đợi, ta uống cái gì chứ? Tôi gọi Whisky, còn đại tá? Cũng Whisky?
- Không! Tôi xin bia...
Jones bấm interphone, gọi rượu, rồi nheo mắt với Luân:
- Đại tá không theo sở thích của cấp trên?
- Không! – Luân trả lời cụt lủn.
- Tại sao?
- Ở đây, vì nhiều lẽ: sở thích là cái riêng của mỗi người, quyền lực không thể can thiệp được; về cấp bậc, thiếu tướng đương nhiên cao hơn đại tá, song chúng ta thuộc hai quốc gia, hai quân đội, tôi cho rằng tướng quân chẳng thích thú gì nếu đặt sĩ quan Mỹ lên trên sĩ quan Việt... Một đại úy Mỹ cố vấn cho một trung đoàn Việt Nam, điều đó có thể chấp nhận vì là kiến thức, nhưng nếu một đại úy Mỹ lại chỉ huy một trung tá Việt Nam, thì trước hết, kỷ cương đảo lộn, tôi chưa nói đến tâm lý...
- Đúng lắm! – Jones Stepp reo lên... - Cám ơn đại tá! Có lẽ người Mỹ chúng tôi phải cố gắng giữ cho được sự phân biệt này... Tuy nhiên... - Jones không nói tiếp, nâng ly mời Luân.
- Tuy nhiên, cũng không ít sĩ quan Việt Nam muốn tự hạ cấp bực mình trước sĩ quan Mỹ... - Jones cười ha hả.
- Có, có nhiều nữa... - Luân đặt cốc bia xuống bàn nói đủng đỉnh... - Cái đáng quan tâm là người Mỹ định làm gì ở đây? Tổng thống Kennedy nhắc hơn một lần ý chí chiến thắng. Làm sao chiến thắng được nếu mọi binh sĩ Việt Nam chỉ biết nghiên cứu sở thích của người Mỹ hơn là nghiên cứu cách chiến thắng!
- Chắc giữa chúng ta không có gì khác nhau. Tuy vậy, biên độ cho phép không thể vô giới hạn...
- Tướng quân muốn nói đến chính sách đối nội hiện nay của chính phủ Việt Nam Cộng hòa?
Jones gật đầu, rót tiếp ly rượu thứ hai.
- Có biên độ... Tôi hiểu biên độ đó là chiến thắng!
- Hoàn toàn thống nhất với đại tá! – Jones chia tay bắt rất chặt tay Luân.
- Hình như Saroyan đang ở chỗ đại tá? – Jones Stepp làm vẻ ông ta hỏi tình cờ.
- Vâng, phu nhân đến thăm tôi... Giờ này, có thể bà còn trò chuyện với vợ tôi...
- Tôi theo dõi sự vắng mặt của đại tá qua Saroyan, cô ấy luôn bồn chồn... - Jones ngó thẳng Luân.
- Vợ tôi còn bồn chồn hơn. Không ai được biết chuyến đi của tôi, trừ những người cùng đi...
- Saroyan rất mến đại tá!
- Tôi và vợ tôi cũng rất mến phu nhân!
- Ta nâng ly! – Jones uống ly thứ ba...
- Mọi cái đều có biên độ. Thưa tướng quân, tôi hy vọng ly này là ly cuối cùng...
- Không! – Jones rót ly thứ tư – Tôi phải uống một ly để cảm ơn cái biên độ mà đại tá vừa nói... Mọi thứ đều có biên độ, phải không? Trừ tình bạn giữa đại tá và tôi... vì vậy, tôi uống thêm ly thứ năm...
Jones đã ngà ngà – những 5 ly Whisky chính cống Scotland, mỗi ly bằng 50 grammes. Người sĩ quan hầu cận mang vào một phong bì, Jones xé ra: mấy bức ảnh chụp Luân, không chỉ với cô gái điếm mà cả ảnh Luân xuống sân bay Savanakhet, lên máy bay đi Vientine...
Jones ngó qua, trỏ Francisci:
- Ai đây?
- Một trùm buôn nha phiến quốc tế.

Jones bỗng cười sặc:
- Đại tá phải chuộc cái gì đáng giá, bằng không tôi gửi cho bà đại tá bức ảnh này, – Jones chọn bức ảnh cô gái sà vào lòng Luân – Thì đất dưới chân đại tá sẽ sụt...
Jones dồn các bức ảnh vào phong bì, bảo sĩ quan hầu cận:
- Vứt đâu đó!
Viên sĩ quan hầu cận ngập ngừng:
- Thưa tướng quân...
- Gì?
- Trung tá Nguyễn Cao Kỳ đích thân mang những bức ảnh này đến và chờ chỉ thị của tướng quân!
- Chỉ thị? À, có. Anh báo với ông Kỳ tôi bận làm việc với đại tá Nguyễn Thành Luân, cho phép ông ấy về...
Viên sĩ quan hầu cận chập gót chân, ra khỏi phòng.
- Thêm một kẻ chuyên làm theo sở thích của chúng tôi! – Jones bĩu môi.
- Ông Kỳ vẫn có sở thích riêng...
- Tôi biết! Tôi biết! Hắn chở gái điếm lên máy bay bốn cánh quạt. Vượt quá biên độ cho phép!
- Bây giờ, tôi báo với đại tá một tin: ngày mai, tướng Taylor sẽ tiếp đại tá...
Giọng Jones Stepp tỉnh như sáo.
Khi bắt tay Luân, Jones Stepp nói thêm:
- Tôi có thể cho mình quyền thay mặt tướng Paul Harkins chúc mừng đại tá trở về Sài Gòn bình yên...
*
LẬP TRƯỜNG CỦA HOA KỲ VỀ VẤN ĐỀ NAM VIỆT
Hoa Thịnh Đốn (VTX)
Hôm thứ tư, Tòa Bạch ốc vừa cho công bố một bản tuyên cáo toàn thể chính sách của Hoa Kỳ tại Việt Nam, trong đó có dự định riêng rằng viện trợ Hoa Kỳ cho Việt Nam có thể sẽ chấm dứt vào cuối năm 1965.
Bản tuyên cáo được công bố sau một phiên họp bất thường của Hội đồng an ninh quốc gia, đã xác nhận rằng Hoa Kỳ tiếp tục ủng hộ Chính phủ và nhân dân Việt Nam để dẹp tan những hoạt động phá hoại của Việt Cộng càng sớm càng hay.
Thuyết minh mới đây của chính sách Hoa Kỳ căn cứ vào bản phúc trình của ông Mc. Namara và của tướng Macwell Taylor công nhận rằng tình hình chính trị tại Việt Nam vẫn còn rất nghiêm trọng nhưng chưa gây thiệt hại trực tiếp cho những cố gắng về quân sự.
*
Bản tuyên cáo của tòa Bạch Ốc dự định có thể bớt 1.000 cố vấn quân sự Mỹ ra khỏi Việt Nam từ nay tới cuối năm.
Các điểm chính trong bản tuyên cáo:
Washington (AFP)
Như tin đã loan, sau một phiên họp bất thường của Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ, lâu 50 phút, hôm thứ tư, dưới quyền chủ tọa của tổng thống Hoa Kỳ, Nhà Trắng đã công bố một bản tuyên cáo về toàn thể chính sách của Hoa Kỳ đối với Việt Nam. Bản tuyên cáo này được ông Pierre Salinger, Tham vụ báo chí Nhà Trắng, trao cho các ký giả.
Bản tuyên cáo đã căn cứ vào bản phúc trình rất dài của Bộ trưởng quốc phòng Mac Namara và tướng Maxwell Taylor, Chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân Hoa Kỳ vừa đệ trình một bản lên Tổng thống Kennedy và một bản lên Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ.
Bản tuyên cáo của Nhà Trắng xác nhận rằng bản phúc trình ấy gồm có một số tin tức và lời khuyến cáo mật, sẽ được đem ra nghiên cứu kỹ càng.
Những lời xác nhận căn bản trong phúc trình ấy đã được toàn thể các nhân vật trong Hội đồng an ninh quốc gia chấp thuận và Tổng thống Hoa Kỳ đã chấp thuận bản tuyên cáo sau đây về chính sách của Hoa Kỳ, căn cứ trên những lời khuyến cáo của ông Mac Namara, tướng Taylor và ông Henrry Cabot Lodge:
1. Nền an ninh của Việt Nam là một yếu tố quan trọng đối với Mỹ và những quốc gia tự do khác. Chúng ta cương quyết duy trì chính sách của ta là hợp sức với nhân dân và chính phủ Việt Nam để bảo vệ xứ này chống Cộng sản và sớm diệt trừ phản loạn do bên ngoài khuyến khích và ủng hộ. Chính sách của chúng ta ở Việt Nam nhằm mục đích chủ yếu là thực hiện công cuộc đó một cách hữu hiệu.
2. Chương trình quân sự ở Việt Nam đã đạt được nhiều tiến bộ và theo nguyên tắc, chương trình ấy vẫn có giá trị, tuy rằng chúng ta luôn luôn cương quyết tìm cách cải thiện cho hoàn hảo.
3. Phần lớn viện trợ của Hoa Kỳ dành cho nỗ lực quân sự đó sẽ đem ra sử dụng cho đến khi nào dẹp tan được phiến loạn mới thôi, hay là đến khi nào lực lượng an ninh quốc gia Việt Nam có thể tự mình đảm

trách được nhiệm vụ ấy.
Về phần ông Mac Namara và tướng Taylor thì cho rằng phần lớn nỗ lực quân sự của Mỹ sẽ được hoàn tất từ nay cho đến cuối năm 1965. Tuy nhiên, sau thời hạn đó có thể còn giữ lại một số hạn chế huấn luyện viên quân sự Mỹ.
Ông Mac Namara và tướng Taylor đã tuyên bố trong bản báo cáo rằng, từ nay đến cuối năm, chương trình huấn luyện của Mỹ giúp cho Việt Nam, sẽ tiến triển tốt.
4. Tình hình chính trị ở Việt Nam vẫn còn nghiêm trọng.
5. Chính sách của Mỹ ở Việt Nam – cũng như các nơi khác trên thế giới – vẫn luôn luôn nhằm mục đích hỗ trợ những cố gắng của nhân dân xứ này để ngăn ngừa xâm lăng do đó mở đường tiến tới một xã hội hòa bình và tự do.
*
THÔNG CÁO CỦA PHỦ TỔNG THỐNG
Theo nguyện vọng riêng của giáo sư Vũ Văn Mẫu, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa đã chấp nhận đơn từ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao của ông và quyết định cử ông Trương Công Cừu, Bộ trưởng đặc nhiệm xã hội văn hóa kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.
Tổng thống cũng chấp nhận cho giáo sư Vũ Văn Mẫu được xuất ngoại để hành hương ở Ấn Độ.
*
TIN VỀ BỔ NHIỆM
Tổng thống Việt Nam Cộng hòa vừa ký sắc lệnh bổ nhiệm Trung tướng Nguyễn Ngọc Lễ, Tổng thanh tra bảo an và dân vệ làm Phụ tá Tổng tham mưu trưởng Quân lực Việt Nam Cộng hòa.
*
Đại tướng Maxwell Taylor, Chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân Mỹ, tiếp Luân tại cơ quan của tướng Paul Harkins và lần này, không cần nghi trang bằng một trận đấu quần vợt. Xe Luân dừng tận thềm văn phòng của P. Harkins và Jones đích thân mở cửa xe mời Luân. Cái bắt tay rất chặt của viên tướng tình báo được máy ảnh, máy quay phim ghi nhận.
Fanfani vẹt các nhà báo, đứng sát Luân:
- Chúc mừng đại tá!
Luân chưa kịp chào đáp lễ, Fanfani đã mở máy ghi âm, hỏi:
- Đại tá cho nửa phút... Tự đại tá xin gặp đại tướng hay đại tướng mời đại tá?
- Điều đó có ý nghĩa gì? – Luân mỉm cười.
- Đại tướng đã ra kia, xin đại tá trả lời, chúng ta có quá ít thời giờ...
- Tôi vẫn thấy không cần thiết phải trả lời câu hỏi của cô. Nó vô nghĩa.
- Đại tá không chú ý cơ quan USIS, các nhà báo nước ngoài, hãng truyền hình CBS... chầu chực đại tá như một người hùng sao? Câu hỏi rất có ý nghĩa, thưa đại tá...
Luân nhún vai. Và anh đã phải tiến lên khỏi các bậc thềm, đón bàn tay đang chìa ra rất ân cần của Taylor. Fanfani bực dọc tắt máy ghi âm và giương chiếc máy ảnh. Hình như, trong dự kiến Taylor sẽ ôm Luân giống đôi bạn thân lâu ngày gặp nhau nhưng có lẽ vì Luân giữ đúng quân phong, nghiêm người chào ông ta mà cái màn "ôm hôn thắm thiết" không diễn ra – nếu diễn ra, sẽ khá sượng. Hai cánh tay Taylor dang rộng rồi khép lại. Ông cũng phải chào lại như một cấp trên. Đúng là Jones Stepp cố tình làm rùm beng cuộc gặp gỡ này, mà danh xưng sẽ gây hứng thú cho các nhà báo. Luân thăm xã giao: Đại tướng Taylor mời Luân trao đổi công vụ... Gì thì gì, một đại tá Nam Việt tùng sự trong Tham mưu biệt bộ Phủ Tổng thống, chẳng giữ chức quyền to tát, lại được một đại tướng Mỹ, nhà quân sự được xem là số một của phương Tây hiện nay, đón như thượng khách, một thiếu tướng Mỹ mở cửa xe và hướng dẫn, hai lính thủy quân lục chiến Mỹ bồng súng chào... Dứt khoát được báo chí khai thác đến mức giật gân nhất. Trong khi đó, không hề có một nhà báo Sài Gòn nào có mặt, trừ tờ Viễn Đông nhật báo xuất bản bằng tiếng Pháp.
- Tôi chờ mãi, hôm nay mới gặp đại tá! – Taylor choàng vai Luân vào phòng khách, sau khi hai người phải đứng một lúc để các nhà báo lấy bức ảnh "chính".
Các nhà báo chưa buông tha Taylor và Luân. Họ ùa vào phòng khách và chỉ chịu rút lui khi lấy được bức ảnh Taylor và Luân chạm ly mừng cuộc "tái ngộ".
- Đại tá khó chịu các nhà báo? – Taylor hỏi.
- Tôi vốn ít xuất hiện trên báo, trên phim...
- Đôi khi vẫn phải chịu cái mà mình ít thích, thậm chí ghét nữa, - Taylor nói – Tôi không khác đại tá về điều đó!
- Lúc đầu, Bộ trưởng Mac Namara muốn gặp đại tá, dĩ nhiên tại đại sứ quán Mỹ, song vào giờ chót, ông ấy bận gặp Tổng thống Diệm nên nhờ tôi xin lỗi đại tá và tôi được ủy quyền thay mặt Bộ trưởng... - Giọng Taylor trở nên trịnh trọng.

Jones Stepp đứng lên:
- Tôi xin phép tướng quân và đại tá. Một công việc khẩn đang đợi tôi...
Luân hiểu Jones Stepp muốn tránh mặt để Taylor và Luân dễ nói chuyện riêng.
- Ta hãy trao đổi như hai quân nhân... - Taylor nói, khi Jones khuất sau cửa phòng – Dù sao thiếu tướng vẫn là một nhà chính trị.
Taylor cười mỉm: CIA là một ngành chính trị!
- "Tam giác vàng" chắc gợi cho đại tá ít nhiều não nề... đúng không? – Taylor ngó Luân, thăm dò.
Quan hệ giữa hai người đúng ra còn mang ý nghĩa thầy trò. Taylor từng giảng nhiều giờ học viện tham mưu cao cấp mà Luân theo học. Lúc ấy, tuy Taylor nhìn Luân không hoàn toàn như mọi học viên khác – những ý kiến phản bác hoặc bổ sung của Luân về chiến thuật quân sự trên các chiến trường vùng nhiệt đới đối đầu với các lực lượng theo chủ nghĩa dân tộc và được lãnh đạo, chỉ huy tốt thường khiến Taylor trầm ngâm khá lâu trước khi giải đáp – song Luân mới dừng lại mức gây ấn tượng đối với Taylor. Lần sang Sài Gòn gần đây nhất, Taylor thay đổi cách cư xử với Luân – hẳn cơ quan tình báo Mỹ yêu cầu Taylor lưu ý Luân trong ván cờ mà CIA bắt đầu sắp xếp các quân, không còn nằm trong dự kiến xa xôi nữa.
- "Tam giác vàng"? Thưa tướng quân, nếu tôi là Interpol! – Luân trả lời, hơi cau mày.
- Tôi hiểu... Bẩn thỉu! ta hãy xem như không có cái tam giác đó... Chẳng thể nào để cái mùi nha phiến, dù đã tinh chế, chen vào công việc của chúng ta. Nước Mỹ không dính đến sự cố gọi là nha phiến cách nay hơn trăm năm mà người Anh dùng chiêu bài đó tiến công Trung Quốc...
- Vâng! Nếu cần bàn thì lại là khía cạnh quân sự của cuộc viễn chinh ấy... - Luân gật đầu, nói thêm một câu hơi mơ hồ.
Taylor ngó Luân đăm đăm.
- Người Anh thành lập đội "Viễn chinh phương Đông" với 41 tàu chiến và 15.000 quân... - Luân nói thêm.
- Và, viên chỉ huy Trung Quốc, tôi quên tên...
- Khâm sai đại thần Lâm Tắc Từ... - Luân giúp cho Taylor một chút sử liệu.
- Gọi theo âm Anh thì Lin... Phải, viên quan to từ Bắc Kinh xuống đã thua dễ dàng quân thật nhỏ bé trước một Trung Hoa mênh mông... Hình như quân Anh chỉ bắn phá vài lần.
- Tướng quân nhớ rất chính xác. Sau vài lần bắn phá, Trung Quốc nhượng Hongkong cho Anh... Chuyện của thế kỷ trước thường đơn giản như vậy!
Taylor bỗng cười to:
- Cám ơn đại tá giúp tôi trở lại thế kỷ chúng ta đang sống. Người Mỹ đã có trên 20.000 tại Nam Việt...
- Sau khi người Pháp đã có trên 200.000...
- Thật chính xác! Cách đo lường mỗi thời gian một khác. Dầu vậy, chúng tôi – Bộ trưởng Mac Namara, một người am hiểu sâu rộng các vấn đề quân sự và tôi – nghĩ rằng có thể giới hạn con số cố vấn và thực binh Mỹ như hiện nay mà vẫn tìm được chiến thắng. Đại tá có tin điều đó không?
- Tôi vừa đọc phần công bố công khai phúc trình của ngài Bộ trưởng và tướng quân, tôi cũng nghe tuyên cáo của Tổng thống Kennedy. Chắc không ai không thở phào khi biết đến năm 1965, quân nhân Mỹ giã từ miền đất nóng bức ẩm ướt này và càng phấn khởi hơn với những quân nhân nào trong số 1.000 được dự lễ Noel năm nay trên đất Mỹ... Về mặt đó, tôi xin chia vui với tướng quân.
Câu nói văn hoa lại kèm nụ cười của Luân kéo Taylor – đang tựa lưng trên ghế - bật dậy:
- Đại tá nghĩ khác chúng tôi?
- Phải nói thế nào đây, thưa tướng quân? Một phúc trình công bố công khai với những chứa đựng thật sau các từ ngữ có thể vẫn tách biệt nhau, thậm chí, chẳng liên quan gì với nhau... Không! Có liên quan. Cái nọ che cái kia... Sau cùng, một điều mà Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ cố ý – cố ý một cách lộ liễu – nhét vào giữa tuyên cáo ấy: "Tình hình chính trị ở Nam Việt vẫn còn nghiêm trọng" lại chính là cốt tủy của bản tuyên cáo dài dòng... Năm 1965 người Mỹ về nước, Noel năm nay, 1.000 quân nhân Mỹ đoàn tụ với gia đình... Tất cả tùy thuộc ở chỗ tình hình chính trị kia. Nó vẫn còn nghiêm trọng. Và, nếu cái gì mà phái đoàn của ngài Bộ trưởng và tướng quân không thể chủ động, cái đó nằm trong điều thứ tư... Logic sẽ như thế này: Chiến thắng chắc chắn đến, có quyền tính từng tháng, nếu xóa được điểm thứ tư kia... Điểm thứ tư trong tuyên cáo trùng hợp với Fourth Point của Tổng thống Truman...
Taylor lại cười lớn:
- Tôi chỉ đính chính một chi tiết. Điểm 4 của tuyên cáo lần này chẳng giống gì điểm 4 của Tổng thống Truman. Vấn đề Nam Việt chưa đến mức cần cả một chính sách tầm cỡ thế giới hậu thuẫn. Còn các nhận định của đại tá, tôi đồng ý. Thâm chí, tôi kinh ngạc: Phải thú thật với đại tá rằng tôi chưa hiểu đúng tầm vóc của đại tá!... Ta uống nhé!

Hai ly rượu mùi cụng nhau.
- Tướng quân là một nhà chiến lược quân sự lớn thế giới. Nhưng tôi, xin phép nói thẳng, cái trở ngại nói trong điều 4 không lớn đến thế...
Taylor cướp lời Luân:
- Ở đây, như nhiều chuyên gia nhấn mạnh và nếu tôi không lầm, đại tá cũng đồng quan điểm với các chuyên gia ấy, là cuộc chiến tranh chính trị. Một chính phủ phải được lòng dân...
- Liệu rằng sẽ có một chính phủ được lòng dân hơn không? Với ông Diệm, 20.000 người Mỹ đến Nam Việt... Sau ông Diệm, con số đó e quá thấp! – Luân cũng cướp lời Taylor.
- Chà! Chúng ta đều không phải là những nhà tiên tri. Nhưng dù sao, cuộc chiến đấu không thể xúc tiến bình thường nếu những người cầm sung theo đạo Phật thích xả thân cho một vị Tổng thống dùng cả xe tăng ủi sập chùa, bắn vào đồng đạo của họ...
Luân thấy không nên tranh luận thêm với Taylor. Số phận Ngô Đình Diệm đã được Washington phán quyết. Đó là điều chủ yếu nhất mà Luân cần biết.
- Chúng ta đi hơi xa mục đích cuộc gặp gỡ. – Luân cười thân ái – Không phải hai quân nhân nói chuyện với nhau về nghề nghiệp mà về chính trị.
Taylor đưa tay lên trời:
- Biết làm thế nào được? Tôi là Chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân kiêm cố vấn của Tổng thống Mỹ, còn đại tá – Taylor mỉm cười – cũng đảm đương nhiệm vụ sau na ná như tôi... Chúng ta bị ràng buộc và không thể tự mình phá vỡ sự ràng buộc đó. Thành tâm, tôi rất mong quân đội Mỹ càng ít dính líu vào Nam Việt càng tốt. Kế hoạch mang tên tôi, giáo sư Staley và Vũ Quốc Thúc chính là để tránh một thảm họa Triều Tiên thứ hai. Bởi vậy, tôi ái mộ đại tá, người không thích tiếng súng át mọi âm thanh đáng yêu khác.
Luân rời Bộ chỉ huy viện trợ quân sự Mỹ.
"Taylor muốn tốn ít máu người Việt nhất để đạt kết quả lớn nhất... ". Luân trầm ngâm cho đến khi xe qua cổng vào nhà anh, về cái mà anh từng gọi là "học thuyết Taylor". "Nhưng liệu Taylor bảo vệ nổi học thuyết của ông ta không?"
*
TUYÊN BỐ CỦA PHÁI ĐOÀN MAC NAMARA
Thay mặt đại tướng Taylor và những nhân viên khác trong phái đoàn chúng tôi, tôi xin cảm tạ tất cả quý vị đã sốt sắng giúp đỡ chúng tôi trong lúc chúng tôi lưu lại ở Việt Nam Cộng hòa.
Trong tuần lễ qua, đại tướng Taylor và tôi cùng các nhân viên trong phái đoàn đã đi thăm khắp nơi ở Việt Nam. Chúng tôi đã chuyện trò với hàng trăm người. Chúng tôi đã đến thăm cả 4 vùng chiến thuật. Chúng tôi đã tiếp xúc với dân chúng ở mọi tầng lớp. Chúng tôi đã hội đàm với Tổng thống Ngô Đình Diệm, Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ và những viên chức trong chính phủ.
Chúng tôi đã đàm luận với các nhân viên quân sự Việt và Mỹ, ở mọi cấp bậc, từng người cũng như từng nhóm. Chúng tôi đã viếng thăm các cơ sở huấn luyện và đặt chân đến những bộ chỉ huy hành quân ở trận tuyến. Chúng tôi đã thu hoạch được rất nhiều kết quả tốt đẹp trong một tuần lễ.
Tối hôm nay, chúng tôi rời Việt Nam để trở về Washington và sẽ đệ trình lên Tổng thống Kennedy bản phúc trình của chúng tôi, bổ sung bản phúc trình mà dư luận đã được thông báo. Trong hoàn cảnh tế nhị của chúng ta, chúng tôi nghĩ là không nên nói những gì tạo ra nghi vấn về thái độ của nước Mỹ quyết đứng bên cạnh Việt Nam Cộng hòa và dân chúng của nước này.
*
Bỗng nhiên Tòa đại sứ Mỹ được tăng thêm lực lượng bảo vệ khác thường. Một hàng rào chiếm đến nửa đường Hàm Nghi, nhiều tốp quân cảnh Mỹ đứng đằng sau các bao cát, tiểu liên cực nhanh như sẵn sàng nhả đạn. Trên tầng cao các nhà đối diện, cảnh sát dã chiến Nam Việt cũng ở trong tư thế tương tự. Tin đồn về một sự phẫn nộ của dân chúng có thể dẫn đến một cuộc tấn công đập phá sứ quán, ám sát nhân viên ngoại giao Mỹ, kể cả đại sứ Cabot Lodge đã đặt tòa nhà đại sứ vào tình trạng báo động. Hình như chính đại sứ quán nhận được nhiều cú điện thoại hăm dọa.
Nhu bực bội. Anh ta đích thân nói chuyện với Cabot Lodge, đảm bảo rằng sẽ không thể nào xảy ra bất cứ điều gì gây tổn hại cho đoàn ngoại giao Mỹ nhưng Tòa đại sứ vẫn thi hành biện pháp mà họ cho là "đề phòng".
- Người Mỹ muốn tạo ra không khí bất ổn ở ngay thủ đô chúng ta. Họ rất cần một cái cớ!
Nhu nói với Luân.
- Jones Stepp có trao đổi gì với anh không? – Nhu hỏi, đôi mắt sau thăm thẳm.
Luân lắc đầu.
- Tôi biết sắp thêm một vài vụ tự thiêu nữa làm quà cho phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc... chẳng lẽ

chúng ta khoanh tay?
Nhu gieo những bước nặng nề trên hành lang. Anh ta tự nêu câu hỏi và không trả lời.
- Tổng nha cảnh sát mà để cho một Phật tử tự thiêu, tôi tống cổ Tổng giám đốc vào khám!
Luân lặng lẽ song đôi với Nhu. Đến bây giờ, Luân biết nhiều bí ẩn hơn Nhu, qua Saroyan. Và ngay cả Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia không phải đã báo cáo với Nhu mọi tin tức mà Tổng nha nắm. Về mặt này, Dung biết cũng nhiều hơn Phủ Tổng thống.
Quả có nhiều cú điện thoại hăm dọa đại sứ quán, quả tình báo Mỹ bắt được một kế hoạch ám sát, đập phá nhằm vào nhân viên và sứ quán Mỹ. Song, tất cả là tác phẩm của chính CIA, dưới hình thức thông báo mật của tướng Trần Văn Đôn – thông báo miệng, tất nhiên. Điện thoại được ghi âm và chuyển sang Phủ tổng thống coi như bằng chứng. Người gọi điện thoại nếu không phải thủ hạ của Đỗ Mậu thì của Mai Hữu Xuân.
Washington xếp các bằng chứng ấy vào một hồ sơ đặc biệt và Tổng thống Mỹ đọc chúng không phải hằng ngày mà hằng giờ.
Cái mà Kennedy sốt ruột chờ đợi là nhận xét của phái đoàn điều tra Liên hiệp quốc – chỉ cần phái đoàn thừa nhận chính phủ Nam Việt đang theo đuổi chính sách trấn áp những người theo đạo Phật thì lập tức tổng thống Mỹ bắn tín hiệu xanh cho Cabot Lodge. Dẫu sao, Kennedy cũng không thích bị dư luận kết án thọc quá sâu vào nội tình một nước đồng minh...
- Tại sao Việt Cộng dạo này tấn công thưa thớt? – Nhu lại hỏi Luân, đột ngột.
Luân không trả lời vì anh biết Nhu bày tỏ một nguyện vọng hơn là đặt một câu hỏi. Giữa lúc này, Mặt trận Giải phóng đánh mạnh sẽ hậu thuẫn cho lập luận của Nhu: giới Phật giáo gây rối nên bị Việt Cộng khai thác.
Cái gì là mâu thuẫn đan chéo đều bộc lộ trong thời điểm hiện nay. Tấn bi hài kịch, thắt nút từ lâu, cần bật tung cho một kết thúc đúng đòi hỏi của sân khấu – không thể hạ màn thiếu cao trào...
Hai người bước tới lui ở hành lang đến nửa giờ. Nếu thỉnh thoảng Nhu không nói, người ngoài dễ nghĩ rằng đôi bạn đang tản bộ cho tiêu cơm. Chỉ mới hai ngày thôi, Nhu từ trạng thái thoải mái – khi tiếp Luân sau chuyến Luân đi "Tam giác vàng" – đổi sang cau có. Nhu cố che đậy song Luân thấy rõ anh ta lo lắng

P8 - Chương 5

Họp báo của bà cố vấn Ngô Đình Nhu ở Nữu Ước
Hôm thứ tư vừa qua, bà cố vấn Ngô Đình Nhu đã xuất hiện lần đầu tiên tại Nữu Ước, trong ánh sáng của các máy chụp hình trước hơn sáu trăm ký giả và độ một nghìn người chen lấn nhau trong phòng khách danh dự lộng lẫy ở khách sạn Waldorf – Astoria
Bữa "tiệc họp mặt" này do Câu lạc bộ Báo chí Nữu Ước tổ chức, nhưng lẫn lộn trong đám ký giả ngoại quốc ở Hoa Kỳ, còn có một số người đủ các thành phần – nhà xuất bản, hội trưởng các hội phụ nữ.. và điều đáng chú ý là có cả sự hiện diện của một vị chức sắc "Phật giáo Hoa Kỳ", đại đức Cakya Anatta, tên thật là Edward Elbuch, từ thành phố New Jersey đến để dự cuộc họp mặt này, trong bộ áo cà sa màu vàng nghệ.
Trong một bài diễn từ đọc sau bữa tiệc, bà Nhu cho biết ngay rằng bà đến Hoa Kỳ không phải để đấu khẩu nhưng, khi gián tiếp nhắc về việc bà đến thăm Hoa Kỳ đã làm cho chính quyền ở Hoa Thịnh Đốn bối rối, và nhất là cuộc đón tiếp vô cùng nồng nhiệt mà báo chí tại đây đã dành cho bà – trái hẳn với sự lạnh nhạt của chính quyền – bà đã cho biết rằng bà đã từ chối nhiều cuộc phỏng vấn vô tuyến truyền hình vì bà không muốn các nhân vật chính thức Hoa Kỳ oán hận bà.
Về tình hình báo chí Mỹ tại Sài Gòn, bà Ngô Đình Nhu nhận định rằng các ký giả ngoại quốc tại Sài Gòn không có thiện cảm với chính sách của tổng thống Ngô Đình Diệm và vì thế, "những tin tức họ đưa ra đều sai lạc vì họ bị những cảm xúc chi phối". Bà nói tiếp, "các ký giả không tiếp xúc nhiều với chính phủ" và "tiếc rằng tổng thống Diệm là một người ít nói và không có tài hùng biện". Bà Ngô Đình Nhu nói tiếp: "Nhưng trái lại, các ký giả rất được "những người đối lập với chính phủ" nhất là Phật giáo đồ trọng đãi và họ có xu hướng bênh vực cho các người này".
Trong phần còn lại của diễn từ, bà Ngô Đình Nhu đã trình bày về sự liên lạc chặt chẽ giữa các tổ chức Phật giáo với Việt Cộng, kế hoạch chính trị hoá Phật giáo Việt Nam để tìm cách biến Phật giáo thành một quốc gia trong quốc gia. Bà cũng xác nhận lại một lần nữa rằng những nạn nhân trong các vụ xảy ra ở Huế - các vụ này đã khởi đầu cho các vụ rối ren sau này - đều do các chất nổ gây ra, chớ không phải vì

cảnh sát bắn vào nhóm biểu tình.
Sau hết, sau khi đã trả lời rất nhiều những câu hỏi của ký giả - trong đấy có những câu rất xấc xược – bà Ngô Đình Nhu đã được mọi người tán đồng khi bà hô hào cần phải có sự đoàn kết giữa Hoa Kỳ và quốc gia đồng minh Việt Nam trong cuộc đấu tranh chống Cộng và bỏ qua những "hiểu nhầm" và mục đích của bà đến đây là đánh tan những hiểu nhầm đó. Cuối cùng, bà Nhu đã rời diễn đàn với sự vỗ tay của đa số các cử toạ.
Trong khi bên trong khách sạn, bà Ngô Đình Nhu đang nói chuyện, thì ở bên ngoài khoảng năm mươi người thuộc nhiều hội tiến bộ hoặc hoà bình tụ họp, phân phát những truyền đơn chống lại tổng thống Ngô Đình Diệm và chống việc tiếp tục chiến tranh tại Việt Nam và họ đã âm mưu tổ chức một cuộc biểu tình chống tổng thống Ngô Đình Diệm, nhưng thất bại.
Công chúng Mỹ chưa được kích động đúng mức đối với Việt Nam để có thể biểu tình vì Việt Nam. Về phần bà Ngô Đình Nhu, người ta có thể nói rằng bà đã qua một thời kỳ sơ khảo trước báo chí Hoa Kỳ và đã đậu ưu hạng, và từ nay bà tỏ ra có đủ điều kiện để thuyết phục cả nước Hoa Kỳ
*
**
Tường thuật trên một tờ báo Mỹ kia lẽ ra khích lệ Nhu nhưng, Nhu chưa lú lẫn đến mức không phân biệt tờ báo ít tiếng tăm, số phát hành hạn chế với những tờ báo mà ấn bản lên hàng mấy triệu và thật sự làm chủ dư luận Mỹ - họ mô tả không khí của cuộc họp báo hoàn toàn khác hẳn. Nhu biết Lệ Xuân chi rộng rãi cho các cây bút hạng nhì, hạng ba và thuê hẳn số cột của tờ báo theo giá cao hơn quảng cáo.
- Tôi đọc báo Mỹ, cuộc họp báo của chị khá tốt! – Nhu ngó Luân. Trong một thoáng, Luân nhận mình sai lầm khi nhận xét như vậy.
- Anh nói thật hay anh định an ủi tôi? – Nhu xẵng giọng. Và, chính Nhu đã gỡ rối cho Luân.
- Anh nên bình tĩnh… - Luân gián tiếp trả lời.
- Nhà tôi chủ quan quá. Và, bài báo lá cải làm sao đổi ngược ý định của tổng thống Mỹ…
- Tôi đã quyết định! – Nhu nói rất nhỏ song thật dứt khoát – anh kiểm tra lần chót kế hoạch của ông Đính và báo cáo với tôi càng sớm càng hay.
Nhu bắt tay Luân, bước thật nhanh vào phòng làm việc.
Luân đủng đỉnh bước xuống bậc thềm, lên xe. Đầu óc anh căng thẳng, làm gì? Phải làm gì? Có thể làm gì? Làm với cái gì?
Xe dừng tận sân nhà mà Luân vẫn còn ngồi thừ, mãi tới khi bé Lý gõ vào cửa xe gọi "ba, ba", anh mới chợt tỉnh.
… Một đêm trôi qua. Một đêm Luân không ngủ. Dung cũng không ngủ.
- Anh phải đến nhà chị Cả!
Nhà chị Cả là nơi có lần Ngọc đưa Luân đến tạm trú sau vụ Luân bị rượt đuổi ở Hoà Hưng, cách đây tám năm.
Dung không ngăn. Chắc chắn chỗ chị Cả an toàn, như những tài liệu công an mà Dung nắm.
Luân gọi Thạch. Gọi mấy lần. Thạch không thưa. Cửa phòng Thạch vẫn mở.
- Đầu hôm, cậu Thạch nói với tôi đi mua thuốc hút, nhờ tôi đóng cửa… Rồi tôi quên lửng…
Chị Sáu cho Luân và Dung biết bấy nhiêu
- Thạch bị bắt cóc! – Luân bảo Dung.
Thông cáo của Ban chấp hành Trung ương Phong trào phụ nữ liên đới:
Một vài hãng thông tấn nước ngoài nhằm đầu độc mối bang giao Mỹ - Việt đã thuật lại sai hẳn nội dung của nó một câu trong bài tuyên bố của bà Ngô Đình Nhu tại La Mã, và do đó gây ra một sự hiểu lầm trong một vài giới người Mỹ.
Lời tuyên bố đó, chính đã được bà Ngô Đình Nhu nói ra trong hoàn cảnh sau đây: để trả lời câu hỏi về cảm tưởng của bà Ngô Đình Nhu đối với cuộc viếng thăm của phái đoàn Mac Namara, bà chủ tịch đã nói rằng:
"Tôi rất hài lòng được biết ông Mac Namara tới Sài Gòn để xem công việc của người Mỹ ở đây được điều khiển ra sao. Một vài viên chức cấp dưới giúp việc tại các cơ quan Mỹ đã có những thái độ và hành động như những lính trẻ tuổi phiêu lưu giang hồ. Họ không hiểu nổi những gì đang xảy ra xung quanh họ. Do thái độ vô trách nhiệm của mình, họ đã dồn các cấp chỉ huy của họ theo một chính sách mơ hồ"
Danh từ "lính" đây không có nghĩa là quân nhân, chỉ có nghĩa là bọn phiêu lưu có mộng lập vương tại xứ người ta. Thế mà các hãng thông tấn nói trên lại bóp méo ra như sau:
"Những sĩ quan trẻ tuổi của Hoa Kỳ ở Việt Nam đã hành động một cách vô trách nhiệm như những tên lính trẻ tuổi phiêu lưu giang hồ".
Người ta còn nhớ rằng trong mấy tuần lễ vừa qua, bà Nhu còn tố cáo "những kẻ phiêu lưu quốc tế" âm

mưu phá hoại an ninh của Quốc gia Việt Nam.
Bà cố vấn đã nói rằng hạng người đó có lối một nửa tá. Các điện tín, báo chí đều đồng ý về điểm này. Và ai ở Sài Gòn cũng đều biết một nửa tá đó là dân sự, không phải quân sự Hoa Kỳ.
Bà Ngô Đình Nhu cũng đồng quan điểm rằng nhân dân Mỹ không được biết rõ về những sự thật ở Việt Nam tới mức đáng được biết, nhất là về vụ Phật giáo. Sở dĩ có tình trạng đó cũng vì chiến dịch đầu độc dư luận quốc tế trong đó "những kẻ phiêu lưu quốc tế" nói trên đã đóng một vai trò chủ chốt.
Chính bà Nhu đã nói tại La Mã về đám người nửa tá phiêu lưu quốc tế này.
Ngoài ra mới đây nhân việc một phái đoàn nghị sĩ Hoa Kỳ có thể sẽ sang quan sát tại Việt Nam, bà Ngô Đình Nhu đã tuyên bố rằng phái đoàn đó sẽ được Việt Nam đón tiếp niềm nở, vì mọi cuộc thăm viếng như vậy sẽ giúp cho các vị đại biểu của nhân dân Mỹ hiểu biết tại chỗ tình hình Việt Nam, một tình hình thật sự rất khác hẳn những điều mà bọn nửa tá "lính trẻ tuổi phiêu lưu giang hồ" nói trên đã cố ý muốn làm cho nhân dân và chính phủ Hoa Kỳ tin theo lời họ nói.
Như vậy là rõ rệt: bà Ngô Đình Nhu không hề ám chỉ một binh sĩ nào, cũng như không hề chỉ trích tinh thần trách nhiệm và tinh thần hy sinh của các cố vấn quân sự Hoa Kỳ ở Việt Nam thuộc cấp trên cũng như cấp dưới. Vì theo lời khai của các thượng toạ, tăng ni và sinh viên, bọn phiêu lưu đang mộng lập vương kia đều thuộc giới dân sự cả.
Bà Ngô Đình Nhu cũng như tất cả các đoàn viên Phong trào phụ nữ liên đới Việt Nam bao giờ cũng kiên quyết và đích xác tố cáo những hành động đáng chê trách của bọn nửa tá phiêu lưu quốc tế đang tìm cách phá rối những mối giao hảo quốc tế giữa Hoa Kỳ và Việt Nam. Nhưng ngược lại, phong trào phụ nữ liên đới Việt Nam luôn luôn rất khâm phục cũng như rất biết ơn các cố vấn quân sự Mỹ và qua các vị này, phong trào liên đới cũng rất khâm phục và rất biết ơn nhân dân Hoa Kỳ, nhất là các bà mẹ và vợ con của các chiến sĩ Mỹ đang chiến đấu cho chính nghĩa chung Mỹ - Việt, tại Việt Nam cũng như các nơi khác trên thế giới.
Đó là một điều hợp với lý trí, công bằng và đoan chính.
*
**
Thạch bị bắt cóc… Không còn nghi ngờ gì nữa. Từ trước tới nay, chưa bao giờ Thạch vắng nhà nửa tiếng đồng hồ.
- Em gọi Nha cảnh sát đô thành nhé! – Dung gợi ý
- Em cứ gọi họ cử người đến đây… Song, anh linh tính Thạch không còn nữa…
Thấy Dung ngơ ngác, Luân nói thêm:
- Bọn bắt cóc khai thác Thạch, chúng cần nhanh. Làm sao giữ Thạch lâu được? Lộ hết… Và tới giờ này Thạch không về, có nghĩa là chúng không khai thác được gì ở Thạch và thủ tiêu chú ấy.
Nước mắt Luân trào. Dung ôm mặt, nức nở. Chị Sáu không hiểu, đứng chết trân.
- Bọn nào? – Dung hỏi
- Còn bọn nào nữa? Mai Hữu Xuân!
- Nên báo với Nhu không?
- Anh sẽ báo!
- Saroyan?
- Khoan… Đừng tỏ ra hốt hoảng. Rất có thể Jones Stepp đứng sau lưng Xuân.
- Em không nghĩ như vậy. CIA cần gì ở anh Thạch?
- Cần, rất cần. Họ dùng trắc nghiệm theo lối Mỹ để đánh giá anh thật chính xác. Họ muốn từng nghi vấn nhỏ phải được giải đáp trước khi họ xếp các quân cờ trên bàn cờ mới.
Chuông cổng reo. Một thiếu tá cảnh sát vào nhà.
- Người bảo vệ kiêm lái xe của tôi đi mất từ chập tối hôm qua… Anh ta bảo với chị nấu bếp là đi mua thuốc lá. Rồi, không quay về.
- Thiếu uý Thạch? - Người thiếu tá cảnh sát hỏi.
- Đúng.
- Đại tá cho phép tôi báo cáo về Nha bằng điện thoại, còn tôi sẽ phăng mối từ đây… Từ chỗ bán thuốc lá gần nhất. Tôi sẽ hỏi lực lượng công an chìm được bố trí quanh đây…
- Thiếu tá cứ làm nhiệm vụ…
Sau đó, Luân gọi điện cho Nhu, Nhu vặn lại: Liệu Thạch chơi bời đâu đó, chưa về? Luân khẳng định không thể có việc đó.. Tới lượt Nhu sửng sốt:
- Sao kỳ quặc đến thế! Ai dám?
- Vào lúc này, ai cũng dám cả - Luân trả lời.
- Chúng định cảnh cáo cả tôi à? Được, nếu quả Thạch bị bắt cóc hay bị một cái gì đó, chúng sẽ biết tay

tôi.
- "Chúng" là ai? – Luân hỏi, hơi mỉm cười.
- Anh đừng hỏi đố tôi, cả anh và tôi đều biết "chúng " là ai…
Mệnh lệnh số 5 của Tổng thủ lãnh thanh niên Cộng hoà
Qua tình hình quốc gia gần đây, anh chị em thanh niên chắc đã ý thức được tình thế trầm trọng trong quốc nội gây nên bởi sự hiệp đồng giữa những thế lực chống chế độ cộng hoà chúng ta trong và ngoài nước.
Nguyên nhân của sự trầm trọng đó là do một số sư sãi trong Tổng hội Phật giáo đã có những "hành vi, ngôn ngữ và thái độ bất chấp đến "ý chí hoà giải tột bực" của Tổng thống và chính phủ Việt Nam cộng hoà, coi ý chí hoà giải đó là biểu hiện của một sự nhu nhược.
Người ta biến các chùa chiền thành những trung tâm khuấy rối, khủng bố các vị chân tu, hàng ngày mạt sát và đả kích chính phủ. Rồi cứ thế được đà, người ta đã tiến tới những âm mưu vận động phá hoại an ninh quốc gia. Súng đạn đã được mang vào các chùa chiền, một mặt uy hiếp các vị chân tu, một mặt tổ chức đảo chính, người ta công khai thiết lập bàn giấy tuyển mộ những lực lượng chiến đấu dưới hình thức "tuyển mộ thanh niên bảo vệ Phật giáo".
Toàn thể anh chị em thanh niên Cộng hoà cũng như toàn thể dân chúng đều thấy rõ hàng nghìn những sự việc thuộc loại trên không có tính chất tôn giáo, chỉ nhằm mục đích không giấu giếm là khuynh đảo chính phủ, phá hoại an ninh quốc gia. Những người ngoại quốc ở trên nước này vô tư và khách quan cũng điều công nhận điều đó là đúng.
Mặc dù thế, Tổng thống và chính phủ Việt Nam cộng hoà vẫn theo đuổi thực hiện ý chí hoà giải: luôn trong mấy tháng, vẫn nhẫn nhục đọc những bức thư mà Uỷ ban liên phái gửi tới, giọng khiêu khích và khinh mạn, vẫn chứng kiến những cuộc tụ tập để mạt sát chính phủ, để phổ biến những tài liệu ngoại quốc chống đối lại quốc gia Việt Nam. Chính phủ đã bãi bỏ lệnh giới nghiêm.
Thái độ nhẫn nhục của Chính phủ đặt quyền lợi quốc gia lên trên hết đã bị nhiều người kết tội là nhu nhược và bị người ta hiểu lầm là "bất lực" không tìm được biện pháp thích nghi để giải quyết vấn đề Phật giáo.
Tới nay thì tình thế không cho phép Tổng thống và Chính phủ Việt Nam cộng hoà chờ đợi sự hưởng ứng của những phần tử đã tiếm đoạt danh nghĩa Tổng hội Phật giáo. Những cuộc vận động phá hoại an ninh quốc gia đã tới mức độ đòi hỏi Tổng thống và Chính phủ Việt Nam cộng hoà phải có thái độ cương quyết chặn đứng những hành động phá hoại trong quốc nội để kịp thời đối phó với Cộng sản.
Anh chị em thanh niên Cộng hoà tất phải tự hỏi tại sao "ý chí hoà giải tột bậc" của Tổng thống Việt Nam cộng hoà không được sự hưởng ứng của Tổng hội Phật giáo? Tôi có thể trả lời ngay rằng Uỷ ban liên phái đại diện cho Tổng hội Phật giáo đã bị một số người đầu cơ chính trị, lợi dụng tôn giáo khủng bố, thao túng và giật dây. Tôi tin rằng một ngày gần đây chính phủ cũng như nhân dân sẽ lột mặt nạ những kẻ đó và đưa ra ánh sáng.
Tôi tin rằng thái độ và hành động kiên quyết của những người chịu trách nhiệm về vận mệnh của Việt Nam cộng hoà sẽ mang lại bình ổn trong nước.
Nhiệm vụ của anh chị em thanh niên cộng hoà lúc này là đóng góp vào nỗ lực của lãnh đạo quốc gia. Một trong những công việc quan trọng của anh chị em là chấp hành kỷ luật, sát cánh cùng lực lượng an ninh và quân đội đập tan mọi mưu toan phản loạn, gây rối, ám sát, bắt cóc, cấu kết với ngoại bang. Không còn có thể nào lùi bước được nữa!
Nhân danh Tổng thủ lãnh thanh niên Cộng hoà, tôi đặt toàn bộ lực lượng thanh niên trong tình trạng trực chiến. Mệnh lệnh này cần được phổ biến rộng rãi bằng các phương tiện của quốc gia. Tôi uỷ nhiệm Phó Tổng thủ lãnh Cao Xuân Vĩ ban hành các biện pháp cụ thể và hữu hiệu. Ký tên: Ngô Đình Nhu…
Tổng thống Ngô Đình Diệm trả lời báo Pháp France Soir
- Sài Gòn – "Việc cần phải gây dựng tại miền Nam Việt Nam, là một cuộc cách mạng nhân dân chống Cộng Sản và hướng về nền kỹ nghệ hoá", đó là lời tuyên bố của Tổng thống Việt Nam cộng hoà trong một cuộc phỏng vấn giành cho ký giả Eugene Manoni, đặc phái viên báo France Soir.
Tổng thống nói tiếp "cuộc chiến tranh hiện nay bắt buộc miền Nam Việt Nam phải thực hiện cuộc cách mạng đó một cách thận trọng, nhưng dầu sao đi nữa cũng phải thực hiện".
Tổng thống Việt Nam cộng hoà cũng đã nhấn mạnh rằng: "chính trong bối cảnh lịch sử đó, trong cuộc chiến tranh không trận tuyến đó mà người ta cần phải tìm hiểu để có quan niệm khách quan về những người chỉ trích nhắm vào những người thân cận của tôi".
Tổng thống giải thích thêm rằng "chúng tôi là một nước đang lâm vào cảnh chiến tranh, và không phải những người thân cận của tôi đã gây ra cuộc chiến tranh đó với những hậu quả của nó". Tổng thống cũng đã nhấn mạnh rằng "chung quy chính tôi là người mà người ta đang tìm cách ám hại, bởi vì tôi không phải là một con bù nhìn, và cũng bởi vì tôi được quốc dân mến chuộng".

Trong đoạn kết luận, Tổng thống nói: "Tất cả những người bạn của chúng tôi trong thế giới tự do cần phải giúp đỡ chúng tôi cả về phương diện vật chất lẫn tinh thần, và nhất là đừng âm mưu chia rẽ chúng tôi trong lúc chúng tôi đang phải đương đầu với kẻ thù chung".
- Câu hỏi thứ 1: Kính thưa Tổng thống, theo ý Tổng thống, người ta có thể rút ra được những bài học nào về những biến cố vừa qua ở quý quốc?
-Trả lời: Mọi người đều nói đến Cộng Sản và vấn đề kém mở mang. Nhưng, trong lĩnh vực chính trị cũng như trong lĩnh vực thông tin, rất ít người có trách nhiệm trong thế giới tự do hiểu được tận gốc, mà lại còn tỏ ra không chú tâm đến các vấn đề đó, mặc dầu những vấn đề đó là những hiện tượng trọng yếu của thế kỷ 20. Tại những quốc gia tiên tiến phương Tây, vấn đề Cộng Sản nội bộ được đặt ra một cách khác hẳn. Quả vậy, những tiến bộ kỹ thuật và kinh tế, thực hiện được một phần cũng nhờ sự khai thác các thuộc địa trong thời kỳ cực thịnh của chủ nghĩa tư bản, đã làm cho những cuộc tranh chấp xã hội và lý tưởng mất hẳn tính chất khao khát của nó. Như vậy, dĩ nhiên là những nhà lãnh đạo chính trị cũng như những nhà lãnh đạo dư luận không thể nào có được một ý niệm rõ rệt về điều kiện nhân sinh tại các nước chậm tiến. Thêm vào đó, lại còn có tệ trạng các quốc gia tiền tiến nghiễm nhiên nắm độc quyền trên thị trường quốc tế cũng như trong lĩnh vực phổ biến nền cao học. Tổng hợp lại các hiện tượng đó, người ta mới hiểu được các nỗi khó khăn mà những dân tộc như dân tộc chúng tôi đã vấp phải trong các mối bang giao với các nước tiên tiến, và cũng mới hiểu rõ được niềm thất vọng cũng như nỗi cay đắng của chúng tôi.
Tất cả những sự cách biệt về mặt kỹ thuật, kinh tế và tâm lý giữa các quốc gia tiền tiến và những quốc gia mới thâu hồi độc lập đều bị lợi dụng với mục đích gây ra một cuộc chiến tranh mà trong đó người ta dễ lâm vào cảnh đánh bạn hơn là đánh kẻ thù chung.
- Câu hỏi 2: Những người thân cận của Tổng thống đã bị chỉ trích. Người ta đã nghĩ như thế nào về lời chỉ trích đó?
- Trả lời: Đó cũng là một hình thức của cuộc chiến tranh không trận tuyến nhằm mục đích làm xáo trộn tình thế, và cô lập hoá chúng tôi. Chúng tôi đang ở trong tình trạng khẩn cấp, đạo quân thứ năm thuộc mọi phần tử, những vụ phản bội, những âm mưu phục kích, tình trạng chợ đen…
Mọi người đều có những kẻ thân cận của mình. Nhưng, người ta chỉ trích những kẻ thân cận của tôi với những lý luận cụ thể nào, ngoài những lời đồn đãi?
Tôi hoàn toàn đồng ý về điểm phải để ý tới những lời chỉ trích đó, nhưng không phải theo cái lối mà một vài người bạn theo phái tự do đã noi theo. Tôi thiết nghĩ rằng trước hơn hết phải phân tích cái gì là đúng và cái gì là không đúng trong những lời chỉ trích đó. Rồi phải có CAN ĐẢM CÔNG KHAI tỏ một thái độ khách quan về tất cả vấn đề này. Nếu chúng ta làm cách khác, thì cũng ví như chúng ta chấp nhận trước là sẽ bị đánh bại vì dư luận thế giới bị đầu độc bằng những mánh khoé vu khống và tin đồn thất thiệt – mà chẳng có ai dám đứng lên đánh tan những tin đồn đó – và như vậy là người ta đánh bại những người chống Cộng hữu hiệu nhất.
- Câu hỏi 3: Theo ý Tổng thống, thì có những biện pháp nào khả dĩ?
a) Tái lập được tình trạng hết căng thẳng ở quý quốc?
b) Đánh tan được cái trạng huống khó chịu mà người ta đã nhận thấy trong các mối bang giao Mỹ - Việt?
- Trả lời: Vì nhiều lý do nước tôi rất dễ bị mọi thứ chủ nghĩa xâm nhập, trong khi đang phải đương đầu với chiến tranh và phải cấp tốc giảm bớt sự chậm tiến quá lớn lao của mình về mặt kỹ thuật, kinh tế và xã hội.
Việc cần phải gây dựng tại miền Nam Việt Nam, là một cuộc cách mạng nhân dân và hướng về nền kỹ nghệ hoá, nghĩa là cần phải cố gắng gấp bội chứ không phải chỉ lo nghỉ ngơi. Đó là việc mà phần đông nếu không nói là tất cả, những quốc gia Á – Phi đang thực hiện
Vì đó là giai đoạn lịch sử, giai đoạn tiến từ nền văn minh này tới một nền văn minh khác, mà những nước ấy phải thực hiện cho được bằng xương máu của mình, không phải chỉ có một vài cải cách nhỏ nhặt không đáng gì là được đâu!
- Câu hỏi 4: Như vậy Tổng thống có nghĩ rằng lời tuyên bố mới đây của Đại tướng De Gaulle là có thể giúp được phần nào để tìm một giải pháp cho những nỗi khó khăn vừa qua chăng?
- Trả lời: Tôi rất khâm phục đại tướng De Gaulle vì ông là một nhà đại ái quốc, và lúc cần đến, ông dám có quyết định không được lòng dân ngay lúc đó, nhưng sau mới tỏ ra là có ích cho quyền lợi lâu dài của nhân dân Pháp.
Bây giờ không còn là thời kỳ mà người ta có thể chỉ định nghĩa dân chủ bằng những danh từ tự do chính trị và chính thể đại nghị; dân chủ ngày nay đòi hỏi phải có kỹ nghệ và kế hoạch; chính trị và các nghị viện cần phải đáp ứng theo sự đòi hỏi lịch sử đó.
Vả lại, Việt Nam không phải là nước Pháp. Việt Nam không còn hạ tầng cơ sở, cũng như không có các cán bộ như nước Pháp, và nhất là kém dân tộc Pháp về tinh thần yêu nước sáng suốt biết chống lại mọi sự

xâm nhập của bất cứ phần tử ngoại lai nào.
Hiệu triệu của Đại đức Lâm E
Từ mấy tháng nay, sự tranh chấp cho năm nguyện vọng của Phật giáo đồ kéo dài quá lâu làm cho có người len lỏi và lợi dụng thời cơ để biến thành một cuộc đấu tranh có màu sắc chính trị.
Thật vậy, sau trường hợp đáng tiếc xảy ra ở Huế nhân ngày Phật đản 8/5/63, Chính phủ đã hết sức cố gắng dàn xếp mọi việc trong ý chí hoà giải. Nhờ thế bản "thông cáo chung" đã được ký kết vào ngày 16/6/63 làm toàn thể Phật giáo đồ toàn quốc vui mừng là đã chấm dứt được sự ngộ nhận của đôi bên. Nhưng trong Uỷ ban liên phái, một số người quá khích đã cố tình reo giắc căm thù, đào hố sâu chia rẽ giữa Phật tử và chính quyền làm cho tình trạng trở lại trầm trọng hơn trước đến nỗi Chính phủ phải ban hành lệnh giới nghiêm trên toàn quốc.
Kính thưa toàn thể Phật tử
Sau những điều trình bày trên đây, toàn thể quý vị Phật tử đều thấy rõ là cuộc vận động của Phật giáo không còn nguyên vẹn ý nghĩa tôn giáo nữa.
Là Phật tử, chúng ta không thể nhắm mắt để cho những người chuyên lợi dụng, lấy đó làm đà để đấu tranh cho tham vọng cá nhân.
Nhân danh Đại đức Tăng trưởng và Chủ tịch Trung ương giáo phái Therevada tại Việt Nam, chúng tôi tuyên bố tự rút khỏi Uỷ ban liên phái và chúng tôi thành khẩn kêu gọi toàn thể Phật tử Việt Nam nói chung và các vị Đại đức tăng cùng các Phật tử giáo phái Therevada nói riêng, hãy bình tĩnh, sáng suốt tin tưởng vào sự tự do của chính quyền.
Hãy đề phòng, hãy cảnh giác đừng để cho những người lợi dụng đưa Phật giáo chúng ta vào con đường phiêu lưu vô định có lợi cho cộng sản.
Chúng ta cần phải thành tâm góp sức thực thi bản "thông cáo chung" để sớm chấm dứt tình trạng hiện tại.
Chúng tôi đặt cả niềm tin nơi sự sáng suốt của toàn thể Phật tử và thành tâm tin tưởng nơi sự anh minh của Tổng thống Ngô Đình Diệm.
Ngô Đình Nhu ghi vào góc bản hiệu triệu của Lâm E lời phê bằng mực đỏ: "Gửi ông Lê Trọng Hiếu. Liệu Lâm E có thể tổ chức một cuộc tổng biểu tình gồm vài chục vạn người diễu hành trên đường phố để báo chí và đài truyền hình nước ngoài tường thuật, quay phim không? Tốn bao nhiêu, bảo Cao Xuân Vỹ".
Ngô Trọng Hiếu gặp ngay Cao Xuân Vỹ. Cuộc mặc cả bắt đầu.
- Tôi có thể huy động hai chục nghìn người…
- Tốt lắm. Nhưng phải hai chục nghìn tín đồ Phật giáo, và ít ra cũng vài nghìn nhà sư cả phái Therevada và các phái khác - Vỹ bảo.
- Cần tới vài nghìn nhà sư sao? - Hiếu lo lắng.
- Chứ sao! Vài nghìn là ít…
- Hơi khó… Áo vàng thì dễ, áo dà không may kịp… còn cạo tóc nữa!
- Chẳng lẽ ông tổ chức một cuộc biểu tình của dân thường? Đó là việc của tôi. Tôi có thể trong ngày tập hợp bốn năm chục nghìn thanh niên Cộng hoà. Song, ông cố vấn muốn cuộc tổng biểu tình giới Phật giáo kia!
- Ông chi chừng bao nhiêu tiền?
- Tuỳ ông… Mỗi "tín đồ" hai trăm đồng được không?
- Ít quá, ba trăm…
- Ừ, ba trăm. Còn mỗi nhà sư?
- Sư của Lâm E và mấy ông thầy cúng thì giá hơi cao, hai nghìn đồng một người, riêng Lâm E và các tay trùm phải tính bạc vạn…
- Cũng được.!
- Bạc Việt hay đôla?
- Sao lại đôla?
- Lâm E và các tay trùm đòi đôla…
- Họ đòi hay ông đòi?
- Tôi đòi làm gì! Cần lối hai chục ngàn đôla. Không có thì không tổ chức nổi.
- Tôi phải xin ý kiến ông cố vấn…
- Chớ! Chớ! Tôi với ông thoả thuận là xong mà…
- Vậy tôi ghi ba chục nghìn đôla…
- Phần ông bao nhiêu?
- Tôi một nửa, ông một nửa…
- Ít quá, ghi năm chục nghìn đi! Tôi mười lăm nghìn, ông mười lăm nghìn…
- Ôkê!

- Còn nữa…
- Cái gì?
- Mướn báo, truyền hình… Năm chục nghìn đôla thêm…
- Ông đừng chơi trội! Tôi được chia bao nhiêu?
- Thôi, ông lấy mười nghìn vậy!
- Ôkê! Nhưng, nhắc ông: ông cố vấn sẽ đếm người biểu tình, không đủ số thì khó mà nuốt trôi…
- Đếm làm sao nổi?

Cuộc biểu tình dự định chưa kéo đi đã giải tán: gom góp không được một nghìn người.

Ngô Trọng Hiếu và Cao Xuân Vỹ sợ mất mật. Nhưng, Nhu quên cái lệnh của anh ta…

*

**

Báo cáo của Nha cảnh sát đô thành về trường hợp Thạch như sau:

Bảy giờ tối, Thạch đến chỗ bán thuốc lá đường Đinh Tiên Hoàng, mua một tút Bastos xanh. Người bán thuốc quen mặt Thạch nên không thể lầm lẫn. Thạch cầm tút thuốc rời chỗ bán thì có một chiếc xe hơi chờ sẵn, vì bóng tối, người bán thuốc không rõ điều gì xảy ra, xong thấy hình như có cãi cọ hay xô đẩy gì đó, rồi xe chạy. Thạch lên xe hay không người bán thuốc không rõ… Xe du lịch, sơn màu hột gà; hiệu và biển số xe thì người bán thuốc không thể biết.

Một cảnh sát viên gác ngã tư Tự Đức – Đinh Tiên Hoàng – cách nơi bán thuốc chừng năm mươi thước và cách chiếc xe chừng ba mươi thước cho biết: Vào lúc bảy giờ, một xe Peugeot 240 dừng dưới bóng tối do tàn cây che khuất đèn, hai người xuống xe, đón một người từ nơi bán thuốc lá đi tới, hỏi han việc gì đó, hình như ấn người cầm thuốc lá vào khoang sau, và xe phóng chạy; người cảnh sát chỉ kịp thấy biển xe mang chữ NBO, còn số thì nhìn không kịp, nhưng chắc chắn con số bắt đầu bằng số 2. Xe phóng thẳng đường Đinh Tiên Hoàng, không rẽ qua Phan Thanh Giản.

Một cảnh sát viên gác ngã tư Phan Thanh Giản – Đinh Tiên Hoàng cho biết: Chiếc NBO vượt đèn đỏ, anh thổi còi, song xe phóng luôn. Không kịp đọc số xe vì một xe tải che khuất, nhưng anh chắc chắn người ngồi cạnh tài xế, qua đèn đường, có bộ mặt choắt và hình như cằm mọc một chùm lông đen…

Tin của Việt tấn xã

Gần đây báo chí nước ngoài đề cập đến một cuộc vận động của chính phủ Việt Nam cộng hoà qua một nhân vật ngoại giao thuộc một nước thứ ba để tiến tới sự dàn xếp gặp gỡ giữa chính phủ Việt Nam cộng hoà và chính quyền Cộng sản Bắc Việt. Đó là loại tin đầy ác ý. Việt tấn xã được phép bác bỏ sự bịa đặt lố bịch kia.

Thông cáo về phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc

Ngày 24 tháng 10, với sự thoả thuận của chính phủ Việt Nam cộng hoà, một phái đoàn của Liên hiệp quốc sang Sài Gòn để điều tra về cái gọi là "vấn đề Phật giáo", theo nghị quyết ngày 7 tháng 10 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc đã tới Sài Gòn trên chuyến bay thường lệ của Pan America. Phái đoàn mang bức thư riêng của Tổng thư ký Liên hiệp quốc U Thant gửi Tổng thống Ngô Đình Diệm và nghị quyết Đại hội đồng Liên hiệp quốc do chủ tịch khoá này là Carlos Sosa Rodriquez ký. Phái đoàn gồm có: Abdul Rahman Pazhwak, A Phú Hãn, trưởng đoàn và các đoàn viên, các ông: Correa Da Costa, đại diện Ba Tây: Seneral Gunewardere, đại diện Tích Lan, Fernado Volis Jimenez, đại diện Costa Rica; Louis Ignacioi Pinto, đại diện Dahomey; Ahmeh Tabi Benhima, đại diện Maroc, Matrica Prasad Koirala, đại diện Nepal

Mọi phí tổn của phái đoàn do Liên hiệp quốc đảm nhiệm để bảo đảm cho sự vô tư của cuộc điều tra. Tổng chi phí ước tính 33 nghìn đôla Mỹ.

Đón phái đoàn tại phi cảng Tân Sơn Nhất có ngoại trưởng kiêm nhiệm Trương Công Cừu.

Theo dự tính, ngày 25 tháng 10, phái đoàn sẽ được Tổng thống Việt Nam cộng hoà tiếp.

Lần đầu tiên, Sài Gòn nhắc đến Hà Nội

Tin A.P - Việt tấn xã, cơ quan thông tin chính thức của Chính phủ Việt Nam cộng hoà vừa phát một số đoạn trong bài xã luận của tờ "Nhân dân" cơ quan trung ương của Đảng Lao động (Cộng sản) Bắc Việt. Đó là những đoạn mà Hà Nội lên tiếng kịch liệt phản đối việc Đại hội đồng Liên hiệp quốc cử đoàn điều tra sang Sài Gòn để thu thập tài liệu về vụ Phật giáo. Theo "Nhân dân", việc làm này là "một thủ đoạn của đế quốc Mỹ nhằm tước đoạt danh nghĩa của Liên hiệp quốc và bành trướng sự can thiệp cùng chiến tranh xâm lược tại miền Nam Việt Nam, vi phạm thô bạo hiệp định Geneve năm 1954 về đình chỉ chiến sự và giải quyết hoà bình vấn đề Đông Dương. Cũng theo "Nhân dân", việc điều tra phải thuộc thẩm quyền của Uỷ hội quốc tế…

Đây là lần đầu tiên trong vòng tám năm nay, Việt tấn xã trích trung thực những đoạn của tờ "Nhân dân" và điều đáng lưu ý là Việt tấn xã không hề để vào ngoặc kép những từ "đế quốc Mỹ", "chiến tranh xâm lược", "vi phạm thô bạo hiệp định Geneve"… Người ta có thể hiểu rằng Sài Gòn muốn cho thấy, trên một

số vấn đề nào đó, họ không khác ý kiến của Hà Nội, điều mà trước đây họ coi như cấm kỵ. Đồng thời Sài Gòn, qua nguồn tin này, thả chiếc bóng thăm dò nhiều phía - cả Bắc Việt lẫn Mỹ.
*
**
Mặc dù rất lo lắng cho số phận của Thạch – và anh đã hình thành trong đầu phương án hành động sau khi đọc đoạn báo cáo của Nha cảnh sát đô thành liên quan đến gã ngồi cạnh tài xế chiếc Peogeut – "có bộ mặt choắt và chùm lông trên cằm" – Luân vẫn đến nhà chị Cả. Chỉ cách này, mong manh song còn hy vọng, anh tìm liên lạc với lãnh đạo.
Luân đỗ xe trước Bar Kim Sơn; bây giờ thì anh phải tự lái, gọi cà phê. Luân ung dung uống, kín đáo quan sát. Không có "cái đuôi" nào bám theo anh. Căn phố lầu số 31 bên kia đường Trần Hưng Đạo mang bảng hiệu: Hồng Hoa store. Anh không nhớ lần Ngọc dẫn anh trốn, cửa hàng này có chưa? Và chị Cả còn ở đấy không? Anh ngó lên tầng lầu, cửa đóng kín. Phải sang hỏi thôi…
Anh băng qua đường, vào cửa hiệu
- Ông đến có việc gì? - Một trung niên ngồi sau chiếc bàn chất đầy giấy tờ, đứng lên lễ phép hỏi Luân.
Cả căn phố bày la liệt mẫu hàng cùng với những bánh, những thùng – có vẻ đây là một hiệu buôn đồng thời kho hàng vải sợi.
- Tôi xin hỏi: người chủ căn phố này còn ở đây không? Tôi muốn thăm, tôi là bà con…
- Ông là bà con với bà chủ nhà?
- Dạ, đúng vậy! - Hai tiếng "bà chủ" khiến tim Luân đập mạnh
- Bà chủ ở tầng trên… Ông đến thang lầu cách đây ba căn
Luân theo chỉ dẫn, gõ cửa tầng trên
- Ai đó? - một giọng phụ nữ hỏi. Giọng trẻ, không phải của chị Cả.
- Tôi là bà con của chị Cả…
- Chị Cả nào? Ở đây, không ai là chị Cả… - Rõ sàng, sau cánh cửa, đôi mắt qua một lỗ nhỏ nhìn Luân
- Vậy là tôi nhầm. Xin lỗi – Luân chán nản, quay lưng
- Ông kỹ sư! - Vẫn giọng đó và một luồng lạnh chạy theo cột sống của Luân - nhất thời anh chưa phân định được mừng hay sợ.
Cánh cửa hé – hé một chút
- Mời ông vào!
Luân lách qua cửa. Cửa khép sau lưng anh. Gian nhà hơi tối. Luân chỉ nhận ra một bóng nhỏ nhắn. Đèn bật sáng. Luân sững sờ: Mai đứng trước mặt anh.
Anh chụp tay Mai, siết mạnh:
- Cô bình yên!
Luân không giấu nỗi mừng. Mai thoát khỏi tay Trần Kim Tuyến, điều thật lạ.
- Mời ông kỹ sư ngồi!
Mai trở chiếc ghế tựa. Vẫn là chiếc ghế tựa năm xưa, khi anh được Ngọc đưa đến đây, sau trận bị bộ hạ của Mai Hữu Xuân truy đuổi ở Nhị Tì Quảng Đông, năm 1955.
- Tôi bình yên, nhờ ông kỹ sư… Ông kỹ sư nhắc tôi mấy lần về tâm địa của đảng Đại Việt – Mai nói, giọng xúc động – Tôi chuyển chỗ ở trước. Quả, gần trưa ngày 27/2, công an chụp căn phòng tôi ở… Không có dấu vết gì. Tất nhiên, do Phạm Phú Quốc khai…
Giọng Mai bỗng như lạc:
- Chú tôi…
Cô ôm mặt khóc. Thế là, Luân hiểu, người lao công Sở thú không còn nữa – cái chết thảm khốc ở P42, mồi cho một con cọp nào đó…. Luân chợt nhớ tới Ngọc. Chiếc đi văng kia! Anh lấy khăn lau mũi. Mai khó đoán lý do cái đau của Luân.
- Mỗi người trong cuộc chiến đấu này đều phải chịu mất mát… - Luân nói thầm.
Anh hỏi con của Mai
- Tôi gửi đi xa…
Người mẹ ngậm ngùi nghe nhắc con, nhưng Luân tìm thấy trong câu trả lời của Mai sự yên tâm - hẳn cô đã gửi con ra miền Bắc. Luân không dám hỏi tin chồng Mai. Đủ rồi…
Bây giờ, Luân ngắm Mai. Cô gày rạc, tóc lốm đốm bạc. Trong khoảnh khắc, Luân nhớ liền khuôn mặt của Mai giống một người…
- Chú Sáu khoẻ không, cô?
- Chú Sáu nào? – Mai hơi bối rối
- Tôi tin chú Sáu là ba cô…
Mai ngó Luân trân trối:

- Tại sao ông kỹ sư biết ba tôi?
- Biết. Biết và chịu ơn…
Luân thuật vắn tắt cho Mai nghe trường hợp chú Sáu giúp Luân an toàn ra khỏi trạm kiểm soát của công an trên đường Phụng Hiệp đi Cần Thơ khi anh rời chiến khu về thành…
- À, tôi có nghe ba tôi nói. Ba tôi nói một cán bộ rất lớ ngớ trước công an… Không ngờ người đó là ông kỹ sư
Không khí bỗng nhẹ nhàng. Bao nhiêu hình ảnh buổi ban sơ vụt sống lại. Luân hơi mỉm cười. Đúng, anh lớ ngớ thật, anh nghi kỵ, sợ hãi nữa. Nhưng, người anh gặp lại là chú Sáu, một người dân tốt bụng. Dẫu sao, người tốt bụng vẫn đông hơn…
- Chắc chú Sáu vào khu…
Mai không xác nhận và cũng không phủ nhận
- Chị Cả vẫn ở đây?
- Vẫn ở đây… Chị đi chợ, sắp về…
- Có tin gì của anh Cả không?
- Có..
Hai người thầm thì một lúc.
*
**
Bị kẹp giữa hai người lưng nách. Thạch không thể vùng vẫy. Hai khẩu súng chọc hai bên thông Thạch đau nhói – còn khẩu súng của anh, chúng tước ngay khi ấn anh vào xe.
- Mày ngồi yên! Hễ kêu lên hay ra dấu cho tụi cảnh sát gác đường thì coi như mày theo ông bà ông vải ngay lập tức…
Gã ngồi băng trước, quay lại doạ Thạch.
- Thiếu tá Hùng, như vầy là sao?
Thạch hỏi. Thiếu tá Hùng chẳng xa lạ gì với Thạch.
- Là sao? – Hùng cười khẩy – là như vậy đó!
- Các ông làm sai luật. Tôi là người của Nha cảnh sát… - Thạch vẫn nói cứng.
- Im! - Thiếu tá Hùng quát - Luật lệ là cái con mẹ gì? Mày sẽ trả lời, chút nữa thôi. Nên nhớ mày chỉ có nhiệm vụ trả lời chớ không được cãi. Hiểu chưa con?
Xe quay về đường Hiền Vương, chạy một lúc, rẽ ngoặt vào một hẻm tối om.
Thạch hiểu số phận của anh: khi thiếu tá Hùng không cần giấu mặt thì có nghĩa là chúng sẽ khử anh.
Xe chui qua một cổng đã mở sẵn. Khi cánh cửa sắt đóng lại, hai gã kè Thạch bước lên bậc thềm một ngôi biệt thự.
- Còng nó lại! - Thiếu tá Hùng ra lệnh.
Thạch bị đẩy vào một chiếc ghế.
- Mày muốn sống hay muốn chết? – Hùng hỏi.
Thạch bây giờ thấy sợ.
- Ai mà không muốn sống!
- Ừ, biết điều đa! – Hùng cười hô hố, chùm lông cằm rung rinh.
- Mày biết thiếu tá Lưu Kỳ Vọng?
Tất nhiên là Thạch biết tay trưởng Ty cảnh sát Kiến Hoà.
- Tại sao thiếu tá Vọng chết?
Thạch thuật lại những điều anh chứng kiến ở Trúc Giang. Anh chưa lấy lại bình tĩnh nên không rõ lý do cuộc cật vấn này - Thiếu tá Vọng và thiếu tá Hùng vốn là bạn chí thân.
- Tao không hỏi mày chuyện đó. Tao hỏi mày vậy chớ thiếu tá Nguyễn Thành Luân tổ chức giết thiếu tá Vọng như thế nào? - Giọng Hùng gay gắt.
- Dạ, tôi đâu rành… Tôi… - Thạch lắp bắp.
- Mày rành! Mày phải rành! Ở bên cạnh thằng Luân mà mày không rành sao được…
Thạch chưa bao giờ nghĩ Luân dính vào một tội ác. Tuy sợ, anh vẫn lắc đầu:
- Không có chuyện đó đâu…
- Hà? Mày không chịu khai hả? - Thiếu tá Hùng chồm tới, dang tay định tát Thạch.
Cửa phòng xịch mở. Thiếu tá Hùng vội thu tay về, đứng thẳng người:
- Kính chào thiếu tướng!
Thạch nhìn lên, gặp nụ cười của Mai Hữu Xuân
- Sao lại còng thiếu uý Thạch? – Xuân nghiêm mặt.
Còng được tháo.

- Ta bắt đầu - Xuân ngồi xuống ghế, đối diện với Thạch. Thiếu tá Hùng vẫn đứng.
- Thiếu uý uống cà phê? – Xuân hỏi Thạch.
Không đợi Thạch trả lời, thiếu uý Hùng bước ra ngoài.
- Tụi nó chắc làm thiếu uý sợ… Không có gì nguy hiểm đâu, thiếu uý cứ yên tâm.. Xuân nhồi thuốc vào pipe sau đó, nhấc bao thuốc Capstan về phía Thạch.
- Hút đi!
Thạch hoang mang thực sự. Lạ lùng quá. Anh rút điếu thuốc mà tay lẩy bẩy.
Thiếu tá Hùng trở vào với hai tách cà phê, rón rén đặt lên bàn.
- Mời thiếu uý! – Xuân bảo.
- Chắc thiếu tá Hùng vừa cật vấn với thiếu uý về cái chết của thiếu tá Lưu Kỳ Vọng, đúng không?
Thạch khẽ gật đầu, lấm lét ngó Hùng
- Tầm bậy! – Xuân xoay người nhìn thiếu tá Hùng - Thiếu tá lẫn lộn chuyện chung với tình cảm riêng tư… Ta cần thiếu uý Thạch ở điểm khác.
Thạch không thể phân biệt Xuân khiển trách Hùng thật hay giả. "Họ cần gì ở mình?". Thạch hớp một tách cà phê mà như hớp một thứ nước đăng đắng chẳng ra mùi vị, dù Thạch nghiện cà phê.
- Tôi muốn thiếu uý trả lời mấy câu hỏi của tôi, mấy câu hỏi bình thường thôi… - Xuân hút thuốc, phả làn khói xám toả rộng, quanh ông ta - Thiếu uý làm việc với đại tá Nguyễn Thành Luân bao năm rồi?
- Dạ, tám năm…
- Lâu dữ há?
- Dạ, cũng lâu…
- Thiếu uý có khi nào định xin thôi việc cạnh ông Luân không?
- Dạ… dạ không…
- Tại sao?
- Dạ, ông Luân đối với em rất tốt…
- Vợ anh ở Thân Cửu Nghĩa, Mỹ Tho?
- Dạ, phải.
- Vùng do Việt Cộng kiểm soát?
- Dạ, không. Vùng cửa an ninh…
- Nghĩa là ban đêm thì Việt Cộng, ban ngày là quốc gia?
- Dạ
- Tại sao anh không đưa vợ con anh lên Sài Gòn?
- Dạ, em còn cha mẹ già, còn miếng vườn. Lên Sài Gòn sống không nổi.
- Ừ, ừ… Tại sao gia đình anh không bị Việt Cộng làm khó dễ?
- Em không biết…
- Ừ, ừ… Nhà anh có ai theo Việt Cộng không?
- Dạ, không.
- Tôi hỏi chơi anh. Chớ nếu có người theo Việt Cộng, anh làm sao biết được. Ở xóm anh, người ta biết anh bảo vệ ông Luân không?
- Dạ, gia đình em giấu việc này… Dân thì không biết, nhưng một số người trong hội đồng hương, chính đồn trưởng, chỉ huy trưởng sân bay Thân Cửu Nghĩa biết.
- Tại sao hôm rồi vợ anh đau nặng, gọi anh về, anh lại không về?
- Dạ, em ngại…
- Ngại cái gì?
- Ngại Việt Cộng gài bẫy…
- Ừ, ừ… Rồi anh báo với đại tá?
- Dạ.
- Đại tá cho xác minh. Chỉ huy sân bay trả lời vợ anh không ốm. Phải không?
- Dạ, phải.
- Nếu bây giờ tôi báo với anh vợ con bắt bị bắt, anh tính sao?
Thạch rơi điếu thuốc, mồ hôi rịn.
- Dạ… vợ con em bị bắt… dạ, ai bắt?
- Việt Cộng chớ còn ai
Xuân ngó chăm chăm nét mặt của Thạch và, Thạch đã tỏ ra không đủ bản lĩnh trước một tay mật thám cỡ Xuân: anh thở phào, tuy nhè nhẹ mà cả Xuân và Hùng đều nghe, mặt anh giãn ra.
- Đủ rồi… - Xuân cười nửa miệng – Anh có cảm tình với Việt Cộng nếu không nói anh chính là Việt Cộng!

- Thiếu tướng dạy sao? - Thạch dường như nghe nhầm – Em mà Việt Cộng?
- Anh đừng đóng kịch nữa.. Hoặc anh nghĩ đến việc nhờ đại tá Luân can thiệp để Việt Cộng thả vợ con anh.
Nghe vợ con bị Việt Cộng bắt, Thạch hết sợ. Vì anh tin Việt Cộng không cớ gì hãm hại vợ con anh như anh từng theo dõi các vụ trừng trị của Việt Cộng; anh không phải hạng ác ôn. Nhưng, câu sau của Xuân thì anh chưa nghĩ tới - thật kỳ cục nếu Luân can thiệp và nếu như vậy thì chắc chắn Việt Cộng sẽ trị vợ con anh. Việt Cộng từng nhiều lần khử Luân.
- Dạ không. Việt Cộng mà nghe em là người của đại tá thì họ giết vợ con em liền! Việt Cộng oán đại tá thấu xương….
Đôi mắt sắc của Xuân xoáy vào Thạch. Kinh nghiệm nghề nghiệp của ông ta kết luận là Thạch nói thật.
- Việt Cộng không oán đại tá Luân đâu. Anh thử xin đại tá giúp cho… - Xuân tiếp tục trò chơi dụ dẫn tuy ông ta đã có phần cụt hứng.
- Dạ… em không dám! - Thạch trả lời xuôi xị.
- Thôi được. Tôi hỏi anh, anh muốn đặc cách lên lon đại uý không?
- Dạ, muốn thì muốn nhưng em chỉ theo đúng quy định chung, cấp trung uý đã quá sức em rồi…
- Tôi tặng cho anh một cơ hội lớn. Vừa rồi anh và đại tá đi đâu?
- Thưa, đi "Tam giác vàng"…
- À! – Xuân chống tay lên cằm, cau mày – Anh thuật cho tôi nghe chuyến đi của anh… Thật tỉ mỉ!
Trong lúc Thạch thuật. Xuân lim dim mắt, chốc chốc hỏi xen. Thạch thuật xong, Xuân lại ngồi thừ.
- Một chuyến đi chỉ với mục đích nghiên cứu bảo vệ nơi sản xuất bạch phiến… - Xuân như tự nói.
Rồi ông ta bỗng hoạt bát hẳn.
- Anh ký tên vào tờ cung.
- Dạ. Tờ cung gì?
- Tờ cung về việc đại tá Nguyễn Thành Luân buôn lậu bạch phiến… Anh ký xong, ngày mai sẽ nhận được quyết định thăng đại úy.
Thạch cắn môi. Không thể làm việc tồi bại như vậy được. Đại tá đâu có buôn bạch phiến.
- Dạ, em sẽ ký tờ cung như em vừa trình với thiếu tướng… Em không mong được thăng đại uý, em cũng không thể nói sai sự thật. Đại tá không đi buôn, buôn bất kỳ thứ gì, chứ đừng nói đến á phiện…
- Anh thật ngu! Anh nhất định không ký?
Thạch dứt khoát: - Dạ!
Mai Hữu Xuân hất đầu ra hiệu cho thiếu tá Hùng. Thạch đoán: anh sắp chết. Tự nhiên, nước mắt anh trào. Anh sắp quỳ xuống xin Xuân tha mạng.
- Anh ký chớ?
Thạch ngồi vững lại, không thể ký. Vợ Thạch từng dặn Thạch ăn ở với Luân sao cho phải… và, Luân Dung đối đãi với Thạch… Không thể ký!
Anh lắc đầu, chấm dứt mấy phút nặng nề mà Xuân hau háu nhìn anh. Xuân vỗ bàn, không nói gì, đứng phắt lên. Thạch biết, thế là hết. So với lần ở khách sạn Vị Lai, anh tuyệt vọng.
Thiếu tá Hùng bấm chuông. Ngay lúc đó, một sĩ quan bước vào… Thạch lạnh toát người nhưng, viên sĩ quan dập gót chân báo cáo.
- Trình thiếu tướng, trung tướng Jones Stepp nói chuyện điện thoại với thiếu tướng.
Mai Hữu Xuân vội vã ra khỏi phòng. Tiếng Xuân văng vẳng ở điện thoại. Bây giờ, một người nữa bước vào, một gã đen trũi, áo phanh ngực bày dấu xăm xanh lè, cặp mắt ti hí lừ lừ của thiếu tá Hùng, đưa chiếc còng vào tay Thạch. Đã đến lúc phải liều, Thạch chụp chiếc còng và đánh cùi chỏ thật mạnh vào bụng gã, rồi lao vào thiếu tá Hùng. Gã đen trũi đau quá, ôm bụng, sụm xuống. Thiếu tá Hùng bị bất ngờ, không kịp tránh chiếc còng vụt vào đầu hắn vang một tiếng "bốp" khô khan. Hùng té ngửa. Thạch định tước súng Hùng, và anh tính, nếu Mai Hữu Xuân bước vào, anh sẽ bắn…. Rồi ra sao thì ra… Thạch chưa mở được bao súng của Hùng thì cửa mở.
- Cái gì? – Mai Hữu Xuân kinh ngạc và ông ta hiểu liền.
- Đừng lộn xộn, đứng dậy, đưa tay lên… - Xuân ra lệnh cho Thạch, hai vệ sĩ giương nòng tiểu liên về phía Thạch.
- Trung tướng Jones Stepp sẽ đến đây trong mươi phút nữa để gặp thiếu uý… - Xuân bảo Thạch.
Gã đen trũi và Hùng được đỡ ra khỏi phòng. Máu tuôn ướt đẫm mặt Hùng. Việc lau quét khẩn trương.
Xuân mời Thạch ngồi và ông ta cũng ngồi. Xuân nhìn Thạch khá lâu.
- Đại tá Luân dạy một bảo vệ đúng là một bảo vệ…
- Tôi không rõ đã phạm tội gì mà các ông cư xử tệ như vậy… Thiếu tướng ra lệnh trả khẩu súng của tôi cho tôi… Tôi muốn nói chuyện với đại tá!

Thạch đổi cách xưng hô, không thèm ngó Mai Hữu Xuân. Anh không cần biết Jones Stepp đến là tốt hay xấu với anh.
- Chi mà gấp… Gặp trung tướng Mỹ xong, ta sẽ tính… - Xuân nói, giọng đủng đỉnh.
"Ta sẽ tính?" Nghĩa là mạng sống của Thạch chỉ được kéo dài thêm một ít nữa. Không! Thạch mím môi.
Jones Stepp vào phòng. Xuân chào theo điều lệnh còn Thạch chỉ đứng lên.
Jones bắt tay Thạch, người thông ngôn ngồi cạnh. Cửa ra vào, hai quân cảnh Mỹ thay thế cho hai vệ sĩ của Xuân.
- Thế nào? – Jones hỏi Thạch
- Tôi xin phép được nói chuyện với đại tá Luân - Thạch nhắc đòi hỏi lúc nãy.
- Chưa được! – Jones trả lời lạnh lùng. Jones bước ra ngoài cùng Xuân. Hai quân cảnh vẫn lăm lăm tiểu liên.
Ngoài hành lang, Jones bảo Mai Hữu Xuân:
- Đại tá Nguyễn Thành Luân gọi điện thoại cho tôi về vụ người bảo vệ kiêm lái xe của ông ấy mất tích và đại tá quả quyết thiếu tướng là tác giả. Cả ông Ngô Đình Nhu cũng nghĩ như ông Luân…
Mai Hữu Xuân hiểu rằng Jones, qua vụ này, đánh giá nghề nghiệp của ông ta. Tai Xuân nóng bừng.
- Chỉ vì cảnh sát nhận dạng được người của thiếu tướng. Mặt như khỉ, có chòm lông ở cằm… Một chi tiết không đáng kể nhưng nó phá vỡ mọi công phu của thiếu tướng.
Mai Hữu Xuân bực dọc. "Cái thằng Hùng, bảo nó cạo quách chòm lông, nó không nghe. Phen này, mày sẽ chết với tao!". Xuân nghĩ trong bụng.
- Thiếu uý Thạch! Tôi chỉ muốn hỏi thiếu uý một câu thôi – Jones trở vào phòng, bắt đầu hỏi.
- Thưa trung tướng, trước khi trung tướng hỏi và, dĩ nhiên tôi có phận sự phải trả lời ngay thẳng, tôi xin phép trung tướng cho biết vì sao tôi bị bắt, bị xử tử?
- Xử tử?… - Jones trố mắt
- Dạ phải… Nếu trung tướng đến trễ…
- À, ra vậy… - Jones quay sang Mai Hữu Xuân – Tí nữa, thiếu tướng sẽ giải thích cho tôi hiểu… Còn bây giờ - ông trở lại với Thạch – tôi giải thích ngay cho thiếu uý về lí do tôi hỏi thiếu uý. Thiếu uý là người luôn đi sát đại tá Luân, theo thiếu uý, sở thích của đại tá là gì?
- Tôi chưa hiểu thật rõ câu hỏi của trung tướng - Thạch đáp lại, rụt rè
- Chẳng hạn, có bao giờ đại tá muốn có một đồn điền, một nhà máy… ở Việt Nam hoặc ở ngoại quốc?
Thạch lắc đầu. Quả là anh chưa từng nghe Luân nói một việc tương tự như vậy.
- Hoặc là đại tá muốn mở một tài khoản ngân hàng ở Hồng Kông hay Thuỵ Sĩ…
Thạch lắc đầu.
- Hoặc đại tá muốn trở thành một nhân vật chính trị, một tướng lĩnh, một bộ trưởng?
Thạch vẫn lắc đầu
- Thiếu uý không nghe nhưng ít ra cũng đoán được… Có khi nào đại tá phàn nàn ông Diệm, ông Nhu?
- Có… - Thạch gật đầu – Có một số lần, thậm chí gọi ông Diệm, ông Nhu, bà Xuân là ngu.
- Về việc gì?
- Tôi không nhớ hết, song về nhiều việc. Tôi nghe lỏm khi ông bà đại tá trao đổi với nhau. Gần đây, đại tá phiền vụ Phật giáo…
- Đại tá có khó chịu về "Tam giác vàng" không?
- Tôi đoán, chắc có…
- Suốt thời gian đại tá đi, ở, về trong chuyến "Tam giác vàng", thiếu uý không rời đại tá?
- Dạ, không…
- Cả ban đêm?
- Dạ, tôi ngủ chung phòng với đại tá.
- Đại tá thường nghe radio không?
- Không thường lắm…
- Nghe đài nào?
- Tôi không rõ, những khi tôi gặp, đại tá thường nghe đài tiếng Anh…
- Thú tiêu khiển của đại tá là gì?
- Câu cá, đi bách bộ, nghe nhạc, nhất là xem sách.
- Còn thể thao?
- Đại tá tập thể dục nhiều, thỉnh thoảng chơi tennit
- Uống rượu? Rượu gì?
- Ít lắm… Bia là chính.
- Thuốc lá?

- Hút nhiều…
Thạch vừa trả lời vừa ngó Jones Stepp, có vẻ lạ lùng về các câu hỏi linh tinh kia.
- Đại tá thích ăn món gì? Cá, thịt?
- Cá…
- Vợ chồng đại tá đầm ấm không?
- Đầm ấm
- Đại tá thường gặp người anh, kỹ sư Gustave?
- Lâu lâu một lần.
- Con của kỹ sư Gustave có đến nhà đại tá không?
- Cũng lâu lâu…
- Ông bà đại tá thường đến nhà bác sĩ Soạn không?
- Chiều chủ nhật, nếu đại tá không bận.
- Khách đến nhà đại tá là những ai?
- Nhà ít khác… Trung tá James Casey, trung tá Nguyễn Thành Động, thiếu tướng Lâm, nhà báo Fanfani và…
Thạch bỗng ngập ngừng
- Và bà Saroyan! – Jones Step nói luôn
- Dạ…
- Trước khi rời Sài Gòn, bác sĩ Tuyến có gặp đại tá?
- Dạ, có…
- Anh biết một trung tá, Lê Khánh Nghĩa?
- Dạ, biết…
- Ông Nghĩa đến với đại tá thường không?
- Tôi biết một lần. Nhân đại tá có việc vui gì đó, tôi quên. Trung tá Nghĩa đến cùng thiếu tướng Lâm, trung tá Động và một thiếu tá, quận trưởng ở Kiến Tường…
- Thiếu tướng Trương Tấn Phụng, quận trưởng Tuyên Nhơn….- Jones bổ sung giữa sự kinh ngạc của Thạch – Anh có bao giờ gặp một phụ nữ tên Mai?
- Dạ, không…
- Đại tá thức khuya không?
- Thường đại tá nghỉ sau mười một giờ đêm.
- Đọc sách?
- Tôi không rõ vì đại tá ở trong phòng làm việc…
- Chị Sáu là người như thế nào? Chị Sáu nấu bếp ấy…
- Thế nào là sao?
- Đại khái, hiền lành hay trái lại, mến ông bà đại tá không?
- Hiền, ít nói. Chắc là rất mến ông bà đại tá.
- Có bao giờ đại tá sai chị Sáu đi đâu vắng lâu không? Nửa ngày chẳng hạn?
- Không. Chị Sáu phải lo cơm nước mà.
- Thư từ ở hộp thư ngoài cổng, ai nhận mỗi ngày?
- Tôi nhận.
- Bà đại tá có thường mang các giấy tờ ở Tổng nha về nhà không?
- Tôi không rõ.
- Anh biết Vũ Huy Lục hiện ở đâu?
- Vũ Huy Lục chết rồi - Thạch trả lời, chưng hửng.
- À, tôi nhớ rồi. Lục chết ở Nha Trang – Jones Stepp nói, mép hơi nhếch.
- Từ hôm từ "Tam giác vàng" về, thiếu tá Thuần có đến thăm đại tá không?
- Dạ, không.
- Cảm ơn thiếu uý! – Jones đứng lên, chìa tay cho Thạch - Thiếu uý có thể kể cho đại tá nghe về những gì tôi đã hỏi thiếu uý.
Jones bắt tay Mai Hữu Xuân. Xuân tiễn Jones ra khỏi phòng.
- Tôi phải làm gì, thưa trung tướng? – Xuân hỏi.
Jones nhún vai
- Thiếu tướng tự định liệu… Đại tá Luân sẽ biết những câu hỏi của thiếu tướng, của thiếu tá Hùng, biết cách cư xử của thiếu tướng. Nếu thiếu tướng đủ gan và đủ mưu thì cứ khử gã tài xế… Nhưng, nên nhớ, tôi sẽ tự coi mình không hay biết cái chết của gã Thạch. Và, nếu chứng cứ buộc tội đủ thiếu tướng thì tôi phải làm cái việc vô nhân đạo là đứng về phía đại tá Nguyễn Thành Luân.

Jones Stepp lên xe, vẫy tay tạm biệt Mai Hữu Xuân
Thiếu tá Hùng được băng bó, tên đen trũi cũng hết đau. Cả hai hồng hộc chạy tới
- Thằng chó đẻ đó đâu rồi? Bắn bể đầu nó! - Thiếu tá Hùng rít lên
- Đồ ngu! – Mai Hữu Xuân quát to – Hai đứa bây lủi khuất mắt tao…
Hai đứa lỡ bộ, đứng chết trân… Xuân xem đồng hồ: mười giờ
- Hỏi thiếu uý Thạch cần ăn gì không? Lo chỗ ngủ tử tế. Nhưng không được để anh ta thoát khỏi nơi đây. Sáng mai, tao sẽ gặp lại. Cấm đụng đến anh ta, cấm nói bậy bạ… Nghe chưa?
Xuân bảo trọng. Hùng đứng nghiêm: Xin tuân lệnh!
"Các câu hỏi của Jones Stepp đã bộc lộ các ý đồ của Mỹ, nếu không phải của chính Kenedy thì cũng là của Cabot Lodge, chí ít, của William Porter. Cũng có thể của Marc Cone… Phức tạp. Một con bài! Không đời nào mình để thằng Luân trở thành con bài của Mỹ. Mụ Saroyan… Hừ…!"
Mai Hữu Xuân tiếc đã không giết được Saroyan trước kia. Bây giờ, thật khó. Jones Stepp nhất định đã nghe Saroyan ỉ ôi. Thằng tướng già mê Saroyan, hiển nhiên rồi. Xuân chợt rùng mình. Nếu Jones Stepp ra một dấu hiệu khử Xuân, ông ta có chạy lên trời cũng không thoát. Nhưng, Jones Stepp là tướng tình báo thâm trầm. Chưa hẳn nó buông lỏng nghề nghiệp đến độ trả thù cho vợ… Xuân thấy yên tâm đôi chút. Chìm trong mớ ý nghĩ, suy tính khá lộn xộn. Mai Hữu Xuân bỗng giật nảy mình khi nghe xe chở ông ta dừng lại. Không có gì. Đã đến nhà.. Ngày mai vụ của Thạch… làm sao đây?
Mai Hữu Xuân uể oải bước lên thềm nhà….

P8 - Chương 6

Điểm báo Nữu Ước (VTX):
Tờ Nữu Ước thời báo hôm thứ tư đã viết:
"Vị đệ nhất phu nhân" của Việt Nam đã đến rồi thì không lẽ người Hoa Kỳ có tiếng là hay nói thẳng, lại còn dè dặt không chịu nói thẳng trong khi bà Ngô Đình Nhu đã thẳng thắn trong những lời nói của bà... Khi bà từ giã chúng ta, bà sẽ biết được thái độ của người Mỹ về vấn đề Việt Nam".
Đoạn tóm tắt thái độ ấy, tờ Nữu Ước thời báo viết: "Cuộc chiến tranh ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh có tính chất chính trị nhiều hơn quân sự: chỉ có một chính phủ được lòng dân mới có thể dẹp tan bọn phiến loạn Cộng sản.
Mặc dù nếu có thể làm việc ấy, người phương Tây cũng có thể tự mình chọn lựa chính phủ, hoặc chính mình đảm đương cuộc nội chiến trong một nước châu Á".
Tờ Nữu Ước thời báo viết tiếp:
"Chính nhân dân Việt Nam phải tự giải quyết cuộc khủng hoảng tại nước của họ. Vai trò của Hoa Kỳ là làm cho họ hiểu rằng cuộc viện trợ và sự ủng hộ của Hoa Kỳ là không thể kéo dài vô thời hạn. Chúng tôi hy vọng rằng "quan điểm ấy của người Mỹ" sẽ được trình bày rõ ràng với bà Nhu, và nếu bà trở về Sài Gòn với ý niệm rõ ràng đó, thì cuộc viếng thăm của bà tại Hoa Kỳ không phải là không hữu ích".
*
Tin của Helen Fanfani (Financil Affairs):
Ngày 26-10 - một ngày thứ bảy - trôi qua, không có một xáo trộn nhỏ nào. Nhưng, lần đầu tiên từ khi ông Ngô Đình Diệm giành được quyền bính, đây là lễ Quốc khánh tẻ nhạt nhất. Chế độ cố sức thổi phồng quang cảnh tưng bừng, thế mà cả thành phố nín thở chờ đợi một cái gì ghê gớm bùng nổ.
Diễn từ chiếm các trang nhất mọi tờ báo, đài phát thanh ra rả đọc mãi cái điệp khúc do Bộ Thông tin chỉ huy. Nguyễn Đình Thuần, thay mặt các bộ, phát một diễn từ ca ngợi Tổng thống hết lời. Đại tướng Lê Văn Tỵ, nhân danh quân đội, tuyên thệ trung thành với Tổng thống, hẳn bài viết của ông đóng hai chữ FM (1) đỏ chót. Tỉnh trưởng từ Quảng Trị đến An Xuyên điện về tới tấp. Ngoại giao đoàn đến chào Tổng thống tại dinh Gia Long. Nguyên thủ nhiều quốc gia chúc mừng Việt Nam Cộng hòa. Điện của Tổng thống Kennedy hết sức thắm thiết: "Tôi xin đảm bảo với Ngài, chính phủ Hoa Kỳ và cá nhàn tôi, chúng tôi xem sự hợp lực với chính phủ Việt Nam Cộng hòa do Ngài đừng đầu là một trong những sứ mệnh cao cả của Chúa giao phó. Chín năm trước Nam Việt đứng trên bờ vực sụp đổ, ngày nay Việt Nam Cộng hòa trở thành tiền đồn chống Cộng hữu hiệu ở Đông Nam Á".
Buổi chiều, Ngô Đình Diệm mở tiệc chiêu đãi ngoại giao đoàn. Đại sứ Cabot Lodge cụng ly với Diệm. Phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc cũng có mặt - từ trưởng phái đoàn đến đoàn viên không che giấu vẻ hả hê. Sau tiệc, quan khách xem phim tư liệu: "Việt Nam Cộng hòa - miền tự do dược chinh phục".

Tuy nhiên, sự giả tạo vẫn là biểu trưng của ngày Quốc khánh. Ông Diệm ý thức rõ thực tế đó - nụ cười của ông chợt tắt và chốc chốc, ông như rơi và trạng thái lơ đãng ngay cả trước những cử chỉ xã giao vồ vập của một số đại sứ.
*
Điểm báo Tây Đức:
Born (VTX)
Báo chí tại Cộng hòa Liên bang Đức đã bình luận rất nhiều về bản phúc trình của hai ông Mac Namara và Taylor về tình hình Việt Nam.
Tờ "Franxfurter Allgemeine Zeitung" cho rằng quyết định của Hoa Kỳ muốn ngưng toàn thể viện trợ cho Việt Nam kể từ năm 1965 không làm cho báo ấy ngạc nhiên, và theo báo đó, thì Hoa Kỳ không thể bỏ rơi Việt Nam, ít cũng trong tình thế hiện tại.
Nhưng Hoa Kỳ rất muốn làm như vậy. Ngoài ra, báo này còn nhận xét rằng tướng Taylor không muốn tập trung nhiều binh sĩ Hoa Kỳ tại một căn cứ hoạt động mà muốn sử dụng những phương tiện chuyên chở tối tân để di chuyển quân đội một cách linh động hơn tới một vùng bị đe dọa.
Ông Mac Namara xưa nay vẫn theo đuổi chính sách tiết kiệm tài chính trong vấn đề quốc phòng, cũng đã chấp nhận lý thuyết này.
Chính phủ Mỹ đã chịu ảnh hưởng của báo chí Mỹ về vấn đề Việt Nam. Tại Hoa Thịnh Đốn, người ta không thích đọc những tin tức về "sự thối nát của tình hình miền Nam Việt Nam".
Hơn nữa, các báo cáo của những nhà ngoại giao và những ký giả nhiều khi không phù hợp với những tin tức của quân đội và mật vụ.
Vị tân Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam đã cố ý làm giảm sút mối giao hảo với chính phủ Ngô Đình Diệm. Ông Bộ trưởng Mac Namara và đại tướng Taylor đã phải củng cố mối bang giao đó.
Ông Bộ trưởng quốc phòng Mỹ có cảm tưởng rằng các nước đồng minh sẽ không chiến thắng nếu họ không được sự ủng hộ của nhân dân. Sau khi tiếp xúc với các nhà quân sự, ông Bộ trưởng nhận thức rằng các ký giả đã phác họa tình hình thành một bức tranh quá đen ám... Theo ông thì Tổng thống Ngô Đình Diệm "rất vững"...
*
Luân đánh giá toàn cảnh buổi chiêu đãi ở dinh Gia Long – một hiện tượng tranh tối tranh sang diễn ra trước mắt anh. Tôn Thất Đính xum xoe đến chào Diệm và hàng tướng lĩnh đều làm như vậy, song hình như tất cả, kể luôn Diệm đều hiểu sâu sắc rằng họ đang đóng kịch. Nhu tuy lánh mặt, qua máy thu hình truyền bằng dây vào phòng riêng, anh ta xác định: không thể không ra tay. Anh ta đã bảo Luân như vậy, sau đó.
Paul Harkins, nhân khoảng giữa bữa tiệc và buổi chiếu phim, đi bách bộ với Luân ngoài tiền sảnh.
- Đại tá nghĩ gì về tương lai? – Paul Harkins hỏi.
- Thưa tướng quân, tôi nghĩ về tương lai thông qua nghĩ về hiện tại. Bất cứ tương lai nào cũng định đoạt ngay từ hiện tại...
- Đúng! – Harkins vui vẻ. – Đại tá, một quân nhân lại có khiếu về chính trị, về triết học...
- Cám ơn tướng quân quá khen...
- Hiện tại không mấy tốt, tôi đồng ý, nhưng làm sao chuyển tình thế tốt hơn?
- Mọi người đang chơi ván bài chính trị, xử lý mọi xung khắc bằng điển từ, âm mưu, dàn cảnh... trong khi chúng ta thích nghiên cứu bản đồ. Tình thế sẽ tốt hơn nếu mọi người cùng đứng trước bản đồ.
- Tôi quan tâm số phận của quân lính Mỹ. Còn hai tháng nữa, một số cố vấn và binh sĩ Mỹ sẽ về nước dự lễ Noel như tướng Taylor và Bộ trưởng Mc Namara long trọng hứa với dân chúng và Tổng thống Mỹ... Liệu tôi có thể thực hiện điều đó không?
- Thưa tướng quân, tôi không nghĩ đại tướng và ngài Bộ trưởng tin vào cái họ hứa! E rằng, chúng ta sẽ chứng kiến nhưng đáp số trái ngược.
- Đại tá hơi bi quan chăng?
- Thưa tướng quân, rất hạnh phúc nếu nhận xét của tôi sẽ thực tế là bi quan. Tôi không nói về nội tình và những bất đồng giữa chính phủ hai nước mà tướng quân và tôi đều trung thành. Tôi nói về chuyện khác, chuyện nước Mỹ tách xa ý định ban đầu khi mở rộng ảnh hưởng đến khu vực này. Tôi nhớ một ý kiến rất sắc sảo của tiến sĩ Kissinger: "Ở Nam Việt, Việt Cộng sẽ thắng nếu không thua, còn Mỹ sẽ thua nếu không thắng... ". Cao Ly kết thúc bằng "Match nul" (2). Nam Việt khe khắt hơn: không có hòa. Hai chục nghìn quân Mỹ, con số đẻ con số, lúc đầu dưới dạng toán cộng nhưng ai dám quyết đoán là nước Mỹ sẽ không buộc phải dùng phép toán nhân? Bởi vậy, tôi cho rằng tướng quân sửa soạn bài toán trừ là hơi sớm!
Harkins không phản ứng trước lời nói – theo phong cách quân sự - khá vô lễ giữa một đại tá với một đại

tướng. Ông ta, một lúc sau, thở dài:
- Cánh quân nhân chúng ta chỉ là bức màn khói. Họ - các nhà chính trị ấy – cần chúng ta như cần một dữ kiện để dẫn chứng, để ví dụ, thế thôi...
Các nhân viên lễ tân đã mời quan khách vào phòng lớn xem phim. Harkins siết tay Luân:
- Đại tá có thể trở thành nhà chính trị! Đại tá thích không?
Luân cười, tránh trả lời - anh quyết định giữ thái độ lửng lơ như vậy.
*
Buổi sáng nay, Ngô Đình Nhu dàn dựng một kịch mới: Phu nhân của đại tá Huỳnh Hữu Hiền, tư lệnh không quân, viếng hải quân tại bến Bạch Đằng, nhận làm "mẹ đỡ đầu Hỏa vận hạm 471". Có mặt trên chiến hạm đại tá Hồ Tấn Quyền, tư lệnh hải quân và trung tướng Trần Văn Đôn, quyền Tổng tham mưu trưởng, đại úy hạm trưởng, phu nhân của thiếu tướng Trần Thiện Khiêm và đại tá Nguyễn Thành Luân, thay mặt cố vấn Ngô Đình Nhu. Phu nhân đại tá Huỳnh Hữu Hiền, dong dỏng cao, mặc chiếc áo dài lụa trắng đẹp lộng lẫy. Bà ta rất trẻ, toát lên sức quyến rũ đến nỗi trung tướng Đôn nhìn mãi bà, từ chiếc cổ cao trắng ngần, đôi má ửng hồng đến các bộ phận nảy nở bốc lửa khác trên cơ thể bà. Trung tướng ghé vào tai Luân: Lão Hiền tìm đâu ra một hoa hậu của hoa hậu? Luân không đánh giá bà đại tá đến mức đó – anh so bà ta với Dung của anh và không thiên lệch, anh vẫn thấy Dung của anh đẹp hơn, đẹp kín đáo hơn. Bà đại tá cười luôn. Trung tướng không rời bà và có vẻ bà cũng thích gần trung tướng. Vài va chạm như vô tình – ngón thon thả hơi lâu một chút...
Thỉnh thoảng, bà cũng nhìn Luân, cố làm vẻ hờ hững. Đáng lẽ lễ "đỡ đầu" tiến hành nửa giờ, nhưng trung tướng kéo dài suốt buổi sáng.
Hồ Tấn Quyền than với Luân: "Ông André thấy bà Hiền y như mèo thấy mỡ!".
Khi chia tay, phu nhân đại tá, môi ướt rượt, cho trung tướng một cái hẹn.
"Nhu muốn móc gan của tướng Đôn đây!" – Luân mỉm cười.
Bà Hiền bắt gặp cái mỉm cười đó, tiến lại chỗ Luân:
- Tạm biệt đại tá! Lẽ ra tôi phải làm quen với đại tá từ lâu...
- Cám ơn bà!
- Không nên làm quen với đại tá Luân. – Trung tướng Đôn cười – Bà đại tá Luân ghen dữ lắm!
- Tôi nghe nói bà đại tá rất đẹp, đúng không?
Luân hơi đỏ mặt.
"Thế là Nhu dấn vào cuộc phiêu lưu với bất cứ thủ đoạn nào." – Luân nghĩ. Sự phô trương không quân và hải quân đoàn kết chỉ có giá trị tuyên truyền, còn thực chất là vợ của Hiền phải xỏ mũi cho kỳ được tướng Đôn mà Nhu hiểu là tay hoạt động và tổ chức những đòn tấn đánh chế độ - nếu được Mỹ đồng ý. Nhu nặng về chiến thuật – đúng ra, nặng về mưu mẹo vặt thậm chí không được sạch. Bà Hiền – hình như một nữ sinh, tên Ly Ly, chưa đỗ tú tài đã trở thành vợ của một tư lệnh không quân – nhận vai trò này hẳn qua ý kiến của chồng. Xét tới cùng, Nhu đang bí lối, thần kinh mất nhạy bén. Sai lầm của Nhu sẽ thúc đẩy chế độ chóng tan rã...
*
Trong ba tuần lưu lại Hoa Kỳ, bà Ngô Đình Nhu đi thăm 12 thành phố, tham gia 17 chương trình phát thanh, đọc 17 bài diễn thuyết, dự 15 đại tiệc... và bà đã qua kỳ thi sơ khảo trước báo chí Hoa Kỳ và đã đậu ưu hạng.
Nữu Ước (VTX):
Hôm thứ tư vừa qua, bà Ngô Đình Nhu tố cáo một số cơ quan thông tấn Hoa Kỳ tại Việt Nam là đã liên can tới một vụ âm mưu lật đổ chính phủ Việt Nam. Bà tuyên bố: "Nếu đã có một vụ âm mưu lật đổ chính phủ như thế, tôi có thể đoán chắc với quý vị là âm mưu ấy đã thất bại".
Đây là lần đầu tiên bà Ngô Đình Nhu nói chuyện với công chúng từ khi bà tới Mỹ Quốc ngày thứ hai. Trong một cuộc phỏng vấn vô tuyến truyền hình, bà tuyên bố rằng bà không tin các cấp lãnh đạo ở Hoa Thịnh Đốn đã tán thành "âm mưu ấy". Nhưng bà cho biết thêm là các hãng thông tấn Hợp chủng xã (United Press International), Mỹ liên xã (Associated Press), đài phát thanh "Tiếng nói Hoa Kỳ" (Voice of America) và cả tờ "Nữu Ước thời báo" (New York Times) đều có dính líu tới vụ âm mưu kể trên. "Chỉ vì họ không ưa chúng tôi, thế thôi", bà tiếp.
Trong khi bà Ngô Đình Nhu trả lời phỏng vấn, thì khoảng hơn một chục người biểu tình trước khách sạn Waldorf Astoria và khi bà nói chuyện tại "Câu lạc bộ báo chí" thì bọn đó lại tập hợp cách đó chừng vài dãy nhà. Những người biểu tình đó tự xưng là sinh viên.
"Sau đó, bà Ngô Đình Nhu chỉ trích các ký giả Mỹ ở Việt Nam. Bà xác nhận đã có lần chính phủ Việt Nam dự định truy tố 6 ký giả Mỹ ra trước tòa án về tội "ngăn cản" cảnh sát thi hành nhiệm vụ trong một cuộc biểu tình của bọn phiến loạn.

Nhưng Hoa Kỳ đã yêu cầu chính phủ Việt Nam đừng khởi tố 6 ký giả Mỹ đó. Nếu nghe theo lời yêu cầu ấy, chính phủ Việt Nam sẽ bị mất thể diện, chúng tôi cảm thấy rằng chính phủ Việt Nam cần phải để cho tòa án quyết định về việc này".
Bà Ngô Đình Nhu cũng cải chính tin nói rằng chính phủ Việt Nam đã bắt giam "hàng nghìn người". Bà nói: "Chính phủ đã bắt giam 10 nhà sư phản loạn, còn những người khác có bị giữ ít lâu nhưng đã được trả lại tự do".
Bà Ngô Đình Nhu tuyên bố tiếp:
"Chúng tôi không tự hào là chính phủ Việt Nam Cộng hòa được toàn thể nhân dân ủng hộ, nhưng các phần tử chống đối chính phủ ở nước tôi rất ít.
Chính phủ Việt Nam chỉ bắt giữ những người nào có những hoạt động phá hoại.
Chính phủ Việt Nam đã cho bắt giữ một số nhà sư phản loạn vì chúng tôi không muốn bị những phần tử phá hoại khoác áo cà sa lừa gạt.
Việt Nam không là một quốc gia độc tài. Mặc dầu sống trong tình trạng chiến tranh từ chin năm nay, chúng tôi đã tổ chức được năm cuộc bầu cử dựa trên nguyên tắc phổ thông đầu phiếu cho những người đã trưởng thành. Nói rằng những cuộc bầu cử ấy đều là "bịp bợm" thì rất dễ nhưng "lấy gì làm bằng cớ?"
Bà Ngô Đình Nhu cho biết là Hoa Kỳ đã đem ông cố vấn và bà ra làm bia đỡ đạn. Bà tuyên bố:
"Từ bao năm nay, tôi đã khuyên chồng tôi đừng bị các công chức lợi dụng. Nếu chồng tôi còn ở lại chính quyền cốt là để giúp đỡ Tổng thống Ngô Đình Diệm. Nhưng khi Hoa Kỳ đòi hỏi chồng tôi là: "cứ ở lại" nếu chính phủ Hoa Kỳ không thể nói rõ lý do vì sao mà chồng tôi phải bỏ rơi chính phủ".
*
Thạch đến nhà đúng lúc Luân từ chỗ chị Cả trở về. Luân nghe Thạch báo cáo tất cả diễn biến.
Đêm qua, Thạch không ngủ, anh bị giam lỏng và bọn vệ sĩ dọa anh: hễ rời khỏi phòng thì bọn chúng nổ súng. Thiếu tá Hùng biến mất, sau khi trả lời cho lại cho Thạch khẩu súng nhưng lấy hết đạn. Sáng, Thạch được ăn điểm tâm, uống cà phê, xong rồi ngồi đó. Vệ sĩ không trả lời câu hỏi của Thạch: bao giờ thì anh mới được tự do. Mãi gần 9 giờ, Mai Hữu Xuân đến, gặp Thạch tại phòng khách sạn hôm qua.
- Tôi cho phép anh về! – Mai Hữu Xuân bảo.
- Anh có thể tường trình mọi việc tại đây với đại tá Luân. Tôi hành động theo lợi ích quốc gia, qua đó, đại tá sẽ hiểu. Ở đây không hề có việc tư thù: tôi và đại tá chẳng có hiềm khích cá nhân. Nhưng, nếu đại tá cố chấp thì tôi đành chịu – cuộc nói chuyện sau này sẽ không qua những bộ hạ cấp dưới như anh mà giữa tôi và đại tá... Dĩ nhiên, riêng với anh tôi nói rõ: thái độ lỗ mãng đối với anh là của thiếu tá Hùng, anh ta sẽ bị kỷ luật; vả lại, anh không thiệt thòi bao nhiêu khi hai người kia đều nhận ở anh mấy đòn chí mạng!
"Mai Hữu Xuân chọn cách tốt nhất – không giấu giếm. Hắn dằn mặt mình. Như vậy, có hai yếu tố: một, hắn dựa vào ai đó, kể cả Jones Stepp; hai, tình thế sẽ diễn ra có lợi cho hắn và sẽ diễn ra không lâu. Hắn không sợ Nhu trừng phạt, công khai thách thức quyền lực của Nhu... Thật rõ ràng". Luân rút ra kết luận đó. Anh an ủi Thạch. "Thạch là con người trung thực", Luân bắt tay Thạch, không nói lời cám ơn nhưng đôi mắt Luân nhìn Thạch hết sức tha thiết.
- Đại tá... đại tá chịu thua bọn họ sao? – Thạch lung bung.
- Đừng nghĩ đến chuyện ăn thua! – Luân dặn thêm: - Không hé răng với ai. Nhắn vợ con chú lên.
Thạch không thể hiểu vì sao Luân lại "chịu thua".
*
Thiếu úy Tường đến nhà Luân. Đây là lần đầu anh ta đến, xe đỗ ngoài cổng. Tường khập khiễng bước vào.
- Tôi xin phép nói chuyện cơ mật với đại tá...
- Liệu ở đây tiện không? - Tường nhìn phòng khách và Luân hiểu anh ta sợ bị nghe trộm.
- Anh cứ nói. Không có máy ghi âm...
- Thời giờ không nhiều, tôi xin nói ngay: Bác sĩ Trần Kim Tuyến gửi thư cho tôi, dặn tôi báo với đại tá.
- Anh vẫn giữ liên lạc đều với bác sĩ?
- Vâng, rất đều...
- Anh đã thông báo với bác sĩ về chuyến đi "Tam giác vàng" của chúng ta?
- Vâng! – Tường trả lời không do dự.
- Bác sĩ vẫn còn ở Bangkok?
- Vâng!
Trong các "đầu mối" mà Tuyến giao lại, không có Tường. "Chắc chắn không chỉ riêng trường hợp Tường".
- Anh nói đi...
Tường rút trong túi ra mảnh giấy nhỏ.

- Đây là thư của bác sĩ, thư mã hóa, tôi đã giải mã...
Luân nhận mảnh giấy.
"Tiến hành gấp phương án Y. Đừng để bọn ta chỉ là hạng đứng bên ngoài vỗ tay khi đại cục kết thúc. Gặp C7, hỏi giờ giấc của thằng cha đó và bàn với C7: có cách nào "điệu hổ ly sơn" không, nếu thằng cha đó vẫn núp trong hang"
Phương án Y – C7 – Thằng cha đó – Hang – trong bốn mật danh, Luân biết mình là C7. Nghĩa là, còn những C1, C2... và C8, C9 v.v... Nghĩa là còn A, còn B... Thế mà, Tuyến chẳng hé cho anh một tý gì. Và, rốt lại, cũng như cách của Nhu, mọi người đối với Tuyến đều là loại tốt, một tay sai không hơn không kém.
- Tôi xin giải thích – Tường nói – C7 là đại tá...
- Còn C6? – Luân cướp lời Tường.
- Xin phép đại tá, tôi không có quyền trả lời những câu hỏi khác ngoài những cái ghi trong thư... - Tường nói, giọng kể cả.
"Té ra, ngay thằng này cũng là "cấp trên" của mình!" – Luân cười lạt.
- Đến một lúc nào đó đại tá sẽ rõ tất cả. - Tường dịu giọng – "Thằng cha đó" là Ngô Đình Nhu. Còn "phương án Y" là kế hoạch ám sát Nhu!
Tường thông báo một chủ trương khủng khiếp cỡ đó với thái độ thản nhiên. "Chúng nó dự định từ lâu rồi", Luân hiểu. Và, có "phương án Y" tức có các phương án A, B...
- Cho tôi biết chi tiết về kế hoạch?
- Tôi không biết! – Tường trả lời cộc lốc.
- Được rồi... Tôi phải đưa ông cố vấn ra khỏi "cái hang" – dinh Gia Long, đúng không?
- Đúng...
- Ra khỏi dinh thôi, còn đi đâu cũng được?
- Đúng... Chỉ cần Nhu ra khỏi vòng rào của Liên binh phòng vệ...
- Bao giờ?
- Từ nay đến cuối tháng...
- Chỉ còn 4 ngày!
- Phải, thời gian hạn độ bấy nhiêu...
Luân khoanh tay trước ngực, ngó ra vườn.Tường theo dõi Luân – anh ta đinh ninh Luân suy tính mưu kế "điệu hổ ly sơn". Nhưng, Luân suy tính hướng khác: Biến cố có thể xảy ra đầu tháng 11. Liệu Mai kịp móc liên lạc giúp anh không? "Phương án Y" hết còn bí mật với Luân – nhóm nào đó sẽ khử Nhu khi Nhu rời dinh Gia Long. Tức là Tuyến và phe Tuyến không đặt được người trong dinh, một phát phóng lựu M79, một băng tiểu liên là đủ nhưng Nhu phải ra khỏi "hang". Tức là dinh Gia Long bị bao vây ngầm.
- Tôi cố gắng. Hơi khó, nhưng tôi cố gắng...
Mắt Tường sáng lên. Anh ta chào Luân.
Luân gọi điện cho Dung, nhưng Dung không về buổi trưa được, Luân ngồi vào bàn, cầm bút. Anh vẽ, xóa, vẽ... như trò giải trí, với những hình thù kỳ dị...
James Casey đến.
- Chào đại tá! – James Casey bắt tay Luân, ngồi vào ghế, không đợi Luân mời.
- Ta uống cái gì? – Luân hỏi.
- OK! Nhưng nhẹ nhẹ...
Vẻ tất bật của viên sĩ quan Mỹ lây sang Luân – anh hồi hộp.
Sau vài hớp bia, James Casey nói:
- Tôi gặp đại tá với sự ủy nhiện của phó đại sứ William Porter...
- Không có sự ủy nhiệm đó, tôi vẫn tiếp trung tá như đã từng tiếp... - Luân chặn ngang cách rào đón của Casey.
- Tất nhiên... Tất nhiên... chúng ta cùng làm việc chung không phải mới ngày hôm qua. Nhưng dù sao, tôi muốn báo với đại tá buổi nói chuyện này thuộc loại chính thức. Để kiểm tra tính chất chính thức đó, đại tá chờ... - James Casey xem đồng hồ tay – Nửa phút nữa.
Gã uống tiếp, rồi châm thuốc. Chuông điện thoại reo. Gã nháy mắt, cười:
- Đại tá cứ nghe điện thoại đi.
- Tôi hân hạnh tiếp ai ở đầu dây đây? – Luân hỏi... - Tôi, Luân đây... Xin chào ngài đại sứ. Vâng, trung tá James Casey đang ngồi tại phòng khách nhà tôi... Vâng, tôi hiểu. Chào ngài.
Luân gác máy, trở lại ghế.
- Rõ rồi, phải không? – James Casey ngó Luân – Tôi được ủy quyền, báo với đại tá: đại sứ Mỹ muốn biết

đại tá cần bao nhiêu tiền – tiền Việt và dollar?
- Tôi chưa hiểu... - Luân từng đoán rằng sẽ có lần một người Mỹ nào đó đặt vấn đề như vậy với anh. Nhưng anh vẫn làm như bị bất ngờ.
- Có gì khó hiểu đâu? – James Casey cười – Trong công việc sắp tới – sắp tới nghĩa là rất gần, thậm chí bây giờ - đại tá cần chi phí... Bao nhiêu?
- Bao nhiêu à? Tôi không rõ...
- Tiền Việt để chi trả những món nhỏ. Dollar để chi trả những món lớn, giao tiền mặt một phần, một phần quan trọng hơn sẽ gửi ngân hàng; ngân hàng nào tùy đại tá và "thân chủ" của đại tá định...
- Thú thật, tôi rất dốt về món này... - Luân cau mày.
- Tôi dự đoán đại tá sẽ coi như bị xúc phạm. Nhưng, đây không hề là một hành động mua chuộc.
James Casey nói rất trân trọng:
- Ai mà mua chuộc nổi đại tá Nguyễn Thành Luân!
- Tôi sẽ không nhận, dù là một xu. Nhưng, khi cần, tôi sẽ báo với trung tá, như vậy tiện hơn...
James Casey lắc đầu nguầy nguậy:
- Không được! Ngài Porter muốn mọi thứ đều lên sổ sách.
"Bọn Mỹ chi li mọi thứ, kể cả mưu mô đảo chính, đều phải biểu hiện bằng con số - đồng Việt, đồng dollar". – Luân suy nghĩ. "James Casey muốn chính mình cho giá".
- Theo trung tá bao nhiêu? – Luân buộc kẻ mở miệng phải là phía Mỹ.
- Bao nhiêu à? Tôi đâu rõ. Đại tá là người nắm "thân chủ"...
- Cứ xem như trung tá cần tiền cho một việc cỡ việc mà trung tá sự kiến...
- Tôi nói theo lối bịt mắt đi đêm nhé... Hai trăm nghìn dollar và năm trăm triệu đồng Việt... Đủ không?
- Tôi không biết lấy gì để đối giá nên xin nghe trung tá. Và, tôi nhắc lại: khi nào cần, tôi báo chớ không nhận...
- OK! Một trương mục ngân hàng Hồng Kông sẽ mang tên... Tên gì? À, Lý Dung... Hay lắm, rất có vẻ người Hoa. Cháu bé và bà đại tá... Đại tá nhận được ngân phiếu trong vòng vài hôm. Còn tiền Việt, một tài khoản mang ký hiệu... Ký hiệu gì? À, Hoàng Nguyễn – họ của ông bà... Tại chi nhánh ngân hang Mahattan – Sài Gòn. Ổn chứ?
Ổn hay không, Luân không quan tâm. James Casey đi rồi, Luân trở vào bàn viết, tiếp tục vẽ, xóa, vẽ các hình kỳ dị... Nhưng, anh không thể tập trung suy nghĩ, bởi một người khách lại đến. Bây giờ là John Hing. Và đề tài của John giống hệt của James Casey về cơ bản, chỉ khác chi tiết. Hoặc, cũng có thể xem John chính là "con đường nối dài" của James.
- Việc trang bị cho quân lực Việt Nam Cộng hòa sẽ đặt ra gay gắt. Đặt ra cho hàng triệu quân, từ dân vệ đến quân thường trực. Tôi muốn biết đại tá sẽ chọn hãng sản xuất vũ khí nào – đưa yêu cầu mới hoặc mua loại cũ. Hãng Mỹ, Pháp, Tây Đức, Ý, Thụy Điển, Bỉ, Canada... Vũ khí bộ binh, nặng nhẹ. Các khí tài khác kể cả xe tăng, máy bay, tàu, bom, xe lội nước, phương tiện truyền tin và, công trình sân bay, quân cảng... Đại tá qua tôi, sẽ được thỏa mãn. Tất nhiên, đây là phần thuộc ngân sách của Việt Nam Cộng hòa. Phần của Mỹ, tôi đã làm việc với người đại diện của Ngũ Giác Đài.
" Vui thật! Mình gặp toàn "trùm" buôn lậu á phiện, buôn lậu khí tài chiến tranh, buôn lậu chính trị! – Dù sao, Francisci vẫn lương thiện một phần nghìn lần hơn John Hing, gã Tây Corse không thu lợi trên sinh mạng con người một cách thô bạo". Và John Hing cung cấp cho Luân một cơ sở nhận định quan trọng: Mỹ quyết thắng để không thua. Sau biến cố, nhất định sẽ xảy ra, tình hình chiến tranh chỉ thêm khốc liệt. Với Luân, đó là một tai họa cho đất nước. Làm sao tránh đây?
Luân rơi vào những day dứt đau xót, không để ý lắm lời của John Hing:
- Tôi sẽ mở trương mục cho đại tá. Tùy đại tá lựa chọn, nhưng có lẽ ngân hàng Thụy Sĩ là thuận lợi...
- Trương mục gì?- Luân choàng tỉnh.
John Hing cười – hắn ngỡ Luân giả ngây thơ.
- Không ai làm không công cho người khác. Đại tá xứng đáng được trả công.
- Trả công? – Luân nổi nóng. Lớn tiếng xong, Luân hối hận: "Nên như vậy không... "
John nhìn sững Luân:
- Đại tá không thích tiền?
Luân lắc đầu.
- Tuy đại tá không thích, tôi vẫn phải thực hiện đúng nhiệm vụ. Tôi nhắc lại, trang bị tương lai cho Quân lực Việt Nam Cộng hòa, đại tá gọi tôi, đại tá sẽ hài lòng...
- Tôi quyết định thế nào nổi việc to tát ấy!
- Nổi, nổi! Tất nhiên, đại tá là một tiếng nói và tôi chỉ cần đại tá nói, thế thôi.
John Hinh ngó Luân:

- Đại tá có nghe hãng Izui Syozi không?
Luân nhớ mang máng hình như anh đọc một tài liệu nào đó nói về hãng này... Phải rồi! Hãng ngụy trang "nhóm đặc biệt Phòng châu Á" chuyên xuất vũ khí khu vực Đông Nam Á. Hãng cạnh tranh với các công ty Mỹ, kể cả công ty "Ngựa bay" Colt và công ty Keytesville mà tướng Taylor có phần hùn.
Thấy Luân nhớ ra, John Hing nói liền:
- Hãng Izui Syozi có thể cung cấp máy bay, từ trinh sát hai chỗ ngồi, trực thăng H.9 đến máy bay vận tải C1, xe tăng cải tiến, các loại xe vận tải chuyên dụng, xe tải 6 hoặc 7 tấn, tàu kéo, súng cầm tay... Tóm lại, thỏa mãn cho nhu cầu một quân đội lớn, hiện đại.
- Tôi nghĩ là Izubissi Busan đủ kinh nghiệm hơn!
John Hing trợn mắt:
- Hóa ra đại tá không phải là tay mơ... Chắc Francisci mách cho đại tá chớ gì... Không! Izubissi cũ kỹ lắm. Izui tân tiến hơn. Tăng 61 – sản xuất năm 1961, đại tá nhớ cho, 35 tấn, gắn pháo 90 ly, tốc độ 45 cây số/giờ, tổ lái chỉ cần 4 người. Tuyệt! Phải không? Tôi sẽ đưa đại tá catalogue, cả phim 8 ly...
- Ông có phần hùn trong Izui?
John Hing nheo mắt:
- Đó là chuyện phụ. Chuyện chính, những khẩu súng cầm tay gọn nhẹ, nước sơn trông sướng mắt. Sản xuất năm ngoái.
John Hing nói đến vũ khí mà như nói về các cô gái hơ hớ. Luân cố kìm chế.
- Ta thỏa thuận nhé... Trương mục của đại tá sẽ mang ký hiệu 761921...
- 761921... Cái gì vậy?
- Đơn giản quá, thưa đại tá. Ngày sinh 7-6-1921, không phải của đại tá sao?
Luân suýt kêu to kinh ngạc. Bọn tình báo chẳng bỏ một chi tiết nào về anh.
- Số tiền, mà đại tá toàn quyền sử dụng sẽ là 100.000 franc Thụy Sĩ, tương ứng 44.050 dollar, tính theo hối đoái hiện hành, tức 2.28 franc Thụy Sĩ ăn 1 dollar...
- Tôi không thể nhận một món tiền lớn như vậy mà lý do không rõ ràng. – Luân kiên quyết.
- Lý do rất rõ ràng... Công ty của tôi, công ty rau quả California chia lại cho đại tá theo cổ phần mà đại tá đóng, từ 1955 đến nay.
- Tôi không đóng bất kỳ một cổ phần nào...
- Hay đại tá thích công ty đồ hộp San Francisco? – John Hing chẳng thèm để ý thái độ của Luân.
- Tôi đã nói là không...
- Thưa đại tá, chúng tôi đã nói là đại tá có!
Đại tá phải nhận. Hoặc đại tá giữ trương mục ở ngân hàng Thụy Sĩ, hoặc đại tá không có gì cả. Không có gì cả không nói về tiền đâu. Chúng tôi quyết định rồi.
John Hing bắt tay Luân rất lịch sự, ung dung ra cửa. Âm thanh "chúng tôi" vẫn tiếp tục vang trong đầu Luân.
Luân lại phải vào dinh Gia Long.
Nhu trao đổi lần nữa với Luân kế hoạch "Bravo".
- Tôi định nổ vào ngày 31-10 hoặc 1-11... Chi tiết đây, anh xem...
Luân tập trung đọc bản kế hoạch mà anh biết do Tôn Thất Đính thảo – đúng hơn, do Trần Văn Đôn và Lê Văn Kim thảo...
- Anh thấy thế nào? – Luân đọc xong, Nhu hỏi.
- Tôi cần suy nghĩ kỹ trước khi trả lời anh. Hẹn anh ngày mai.
- Được! Nhưng không quá ngày mai. Chiều mai, vì sáng mai tôi tiếp phái đoàn Liên hợp quốc...
- Anh tiếp ở đâu?
- Tại đây!
- Tốt...
Thấy Luân ngập ngừng, Nhu hỏi:
- Anh ngại?
- Tại đây thì sao. Tôi khuyên anh đừng ra khỏi dinh trong lúc này.
- Tôi hiểu. Cám ơn anh... À, thiếu úy Thạch thế nào?
- Bình yên. Tôi muốn ta đừng bận tâm những chuyện trẻ con như vậy...
- Không trẻ con đâu. Tôi lột da thằng Mai Hữu Xuân!
- Anh bình tĩnh. Còn nhiều cái lớn lao hơn đòi hỏi anh đối phó...
- Thôi được, tôi tạm nghe anh. Nhưng tôi không bỏ qua.
Luân đứng lên.
- Tôi đã trình Tổng thống, anh sắp nhận quân hàm thiếu tướng... - Nhu bắt tay Luân, thông báo.

- Không nên trong lúc này! Dư luận nhắc mãi danh từ "gia đình trị". Tôi thăng cấp tạo cớ cho dư luận mở rộng...
- Tôi không chịu thua anh lần này! – Nhu kiên quyết – Tổng thống đã ký, anh có chối cũng không xong...
Luân lắc đầu, hỏi sang chuyện khác:
- Chị thế nào?
Nhu chợt rầu rầu:
- Lệ Thủy điện về báo mẹ nó xỉu... Căng thẳng quá tội nghiệp.
Luân về đến nhà thì Dung báo có hai khách chờ anh.
- Chà, hôm nay "được mùa" khách! Ai?
- Hai đại diện phong trào sinh viên.
Luân cau mày, không biết hai người.
- Em sẽ cung cấp tài liệu cho anh, nội đêm nay. Nhưng em báo trước: họ thuộc cánh Phật giáo Thích Tâm Châu. Họ là Tô Lai và Võ Như...

P8 - Chương 7

Ngày đêm 20 rạng ngày 21 tháng 8, tức đêm kế hoạch "Nước lũ" mở màn, đại sứ quán Mỹ mở một phiên họp đặc biệt. Chủ trì phiên họp là Williams Porter, phó đại sứ. Tham dự, ngoài số nhân viên tình báo đặc trách các vấn đề chính trị, còn có Jones Stepp.
- Tôi cho rằng sức ép của chúng ta chưa đủ mạnh... - Porter mở đầu phiên họp khi đồng hồ điểm một tiếng - Tôi xin nói rõ ý tôi: Sức ép thông qua phong trào Phật giáo coi như đến điểm cao nhất , song rõ ràng chỉ với danh nghĩa Phật giáo, chúng ta khó khuất phục ông Diệm và em của ông ta. Ngài Mac Cone nhắc nhở chúng ta: Dư luận thế giới, dư luận Mỹ và bản thân Tổng thống chưa được kích động đúng mức, nếu không nói phần nào phân vân vì cuộc khủng hoảng chính trị rốt lại chỉ là sự xung đột tôn giáo. Ở châu Âu và châu Mỹ, các vị đều hiểu như tôi. Phật không được chấp nhận như người ta chấp nhận Chúa...
- Tôi xin phép cắt lời ngài phó đại sứ. - Jones Stepp hắng giọng - Hiện nay toàn bộ tình hình đã được trình bày dưới dạng "vi phạm nhân quyền", nghĩa là vượt khỏi lằn ranh xung đột tôn giáo...
- Thưa tướng quân! - Porter cười mỉm - Đó chỉ mới là ý nghĩ của chúng ta. Hẳn tướng quân theo dõi chặt chẽ tin tức công bố khắp thế giới, danh từ "Phật giáo" chiếm gần hết tỷ lệ các bài, các mẩu tin... Đúng, nếu chúng ta chuyển được tình hình hiện nay ra một chất khác - một nhãn khác, tùy cách nhận thức của mỗi người - như nhân quyền, thì kế hoạch "Cao áp" sẽ đạt hiệu quả như tướng quân mong muốn...
Tiếng interphone vang lên: "Một nhà sư xin tỵ nạn, đang đứng bên ngoài vòng rào sứ quán..."
Jones Stepp không nhúc nhích - ông ta đang suy nghĩ điều mà Porter vừa nêu. "Mac Cone có lý...".
- Nhà sư nào? - Một nhân viên hỏi.
- Tôi biết! - Porter trả lời - Tất nhiên, ta cần ông ấy. Nhưng, giữ bí mật đến độ có thể giữ được vì ông Diệm có thể cột chúng ta vào điều khoản "can thiệp nội bộ một quốc gia có chủ quyền". Ngài đại sứ không thích trong lúc này lại phải phân trần với dư luận.
Jones Stepp hất hàm về một người ngồi ở cuối bàn:
- Louis! Việc của ông đấy!...
Louis đứng lên, chiếc trán hói bóng lộn như đánh xira, nhún vai:
- Sớm hơn tôi dự liệu!
- Dù sao, cũng phải tiếp ông ta đàng hoàng. Con bài dự trữ... - Porter ra lệnh - Các ông không nên bao giờ quên: khi Phật giáo thành lực lượng chính trị, tất yếu sẽ có phân hóa: trong số các nhà sư tiêu biểu, có vẻ chúng ta chỉ nắm được các nhà sư mà đạo hạnh không mấy sáng. Về phương diện này, ông Diệm cũng giống ta. Các sư được mọi người tôn trọng chưa đồng tình với chúng ta lắm. Ngay hòa thượng Hội chủ Thích Tịnh Khiết, tôi đọc rất nhiều thông tri, cáo bạch của ông ta, ông ta tránh đả động đến chính trị. Còn ông Thiện Hoa, Thiện Hòa, Trí Tịnh... Hình như tướng quân Stepp chưa thấy vị trí của họ. Họ là người miền Nam... Tiện đây, tôi nhắc ông Louis: nên tốp nhỏ máy phát thanh Thích Đức Nghiệp, Thích Tâm Giác, cả Thích Tâm Châu. Họ tỏ ra quá mẫn cán khi muốn ký biên nhận dollar của ông Louis bằng cách quảng cáo chống Cộng, "Bắc tiến". Trò trẻ con đó không "Best-seller" (1) hiện nay. Tôi trở lại nhà sư tỵ nạn: sẽ có dịp dùng và dùng đúng dịp. Cứ coi như chuyện ông ta chọn sứ quán Mỹ như vì bước đường cùng và không bao giờ - tôi nhấn mạnh - không bao giờ để ông ấy tuyên bố chống Cộng.
Louis gật đầu, ra khỏi phòng.

- Ta hãy suy tính xem... - Porter buông thõng.
- Về các tướng lĩnh... - James Casey nói. Porter ngăn James Casey và liếc một người đứng tuổi, dáng phục phịch, luôn im lặng: Conein...
- Hôm nay, ta không bàn việc đó.
- Tôi nghĩ là còn cái kho trí thức và sinh viên Huế đi trước một bước. - Jones Stepp vừa nói vừa mở cặp.
- Mời tướng quân! - Porter khuyến khích.
Jones Stepp đặt lên bàn xấp giấy khá dày.
- Sau khi linh mục Cao Văn Luận bị bãi chức Viện trưởng Viện đại học Huế, các khoa trưởng đồng loạt từ chức: Lê Khắc Quyến - khoa trưởng Y, Bùi Tường Huân - khoa trưởng Luật, Tôn Thất Hạnh - khoa trưởng Khoa học, cùng 32 người nữa gồm giáo sư, nhân viên, giảng huấn có tên tuổi như Cao Huy Thuần, Bùi Nam, Lê Tuyên, Nguyễn Văn Tường...
- Và chỉ có bấy nhiêu! - Porter gay gắt - Đã hơn 2 tháng rồi! Vả lại, trong việc này, bóng của linh mục Cao Văn Luận trùm lên quá rõ. Vị linh mục do ngài Fishell nặn ra, luôn luôn tự coi mình như trung tâm của vũ trụ, huênh hoang quá đáng. Ngài Mac Cone không hài lòng.
Jones Stepp cụt hứng, nhét xếp giấy vào cặp.
- Không phải những người trí thức Huế từ chức đều tán thành chúng ta. Mỗi người có lý do riêng. Họ chống ông Diệm, không có gì phải bàn cãi, song Cộng sản chống ông Diệm còn quyết liệt hơn bất kỳ ai... Tôi nói rõ ý của tôi: Hãy đưa tình trạng Huế vào Sài Gòn và hãy bấm nút: sinh viên! Các ông kiểm tra xong đã có gì trong tay, Nguyễn Hữu Thái, Chủ tịch Tổng sinh viên là người thế nào?
Jones ngó một người - trẻ, đẹp trai.
- Joseph, anh trả lời!
- Phải lật đổ tay này thì mới nắm được Tổng hội Sinh viên. Thái là phần tử tự do...
- Anh ra quan hệ với Việt Cộng? - Porter hỏi.
- Cho tới nay, chưa có bằng chứng. Nhưng anh ta giao du rộng.
- Sinh viên trường nào? - Porter có vẻ chú ý.
- Thưa, Kiến trúc.
- Cần lật đổ không?
- Theo tôi, phải lật đổ...
- Anh có chủ bài trong tay chưa?
Joseph cười nhẹ, như gián tiếp trả lời là đã có, khá dồi dào nữa.
- Tốt! - Porter nói xong, xem đồng hồ. Hai giờ 15 phút.
Interphone lại vang lên:
- Xung đột dữ dội ở chùa Xá Lợi...
- Có đổ máu không? - Porter hỏi.
- Tất nhiên, có! - Tiếng interphone trả lời.
- Bao nhiêu người chết? - Porter nôn nóng chờ trả lời.
- Hình như không ai chết...
- Tồi! Làm ăn tồi! - Porter cáu gắt.
- Bí số K.4 xin được báo cáo bằng điện thoại...
- Thông dây vào interphone, chúng tôi cùng nghe.
- Ông ta nói tiếng Anh không thạo lắm!
- Tại sao phải nói tiếng Anh? Cứ nói tiếng mẹ đẻ của ông ta.
Interphone rè rè. Toàn cảnh "Nước lũ" được phản ánh.
- Ông ta sẽ là hội chủ, thay cho ông Tịnh Khiết trở thành nhân vật tượng trưng. - Jones Stepp bảo với mọi người.
- Không thể tìm được một người miền Nam sao? - Porter cau mày.
- Chúng tôi sẽ cố gắng, song K.4 đi với chúng ta "cả xác thịt lẫn linh hồn", nếu dùng một cách văn vẻ.
- Ông Nhu có khá nhiều tài liệu về K.4 của tướng quân. Cả ảnh không mấy đẹp.
Jones Stepp đưa tay lên trời:
- Biết làm sao khi chúng ta không thuyết phục ông ta về giáo lý và ông ta đi với chúng ta không bằng giáo lý!
- Tôi chỉ muốn cảnh cáo các ngài: ông Diệm thất bại một phần vì linh mục Hoàng Quỳnh. Phương ngôn Á Đông có một câu rất hay: xe trước đổ, xe sau nên tránh!
Porter cười độ lượng.
- Vấn đề sau cùng: không một ai được lộ với tướng Harkins những gì chúng ta bàn, dù một chi tiết vặt vãnh.

Cả Conein lẫn Jones Stepp đều gật đầu.
Câu dặn dò rất nghiêm ấy của Porter kết thúc cuộc họp.
*
Tổng thống Ngô Đình Diệm triệu tập nội các bất thường trễ hơn sứ quán Mỹ: 5 giờ 30 sáng.
Nhu sửa soạn cho phiên họp khá chu đáo. Song, anh ta không liên lạc được với Luân - nghe tin Luân kẹt ở chùa Xá Lợi, Nhu hơi bực. Anh ta xẵng giọng với Dung và sau đó "quạt" Trần Văn Tư một trận. Anh ta không nghe lời phân trần của Tư:
- Các anh thật ngu... Tôi muốn cách chức tất cả! Đại tá có mặt có nghĩa là đại tá muốn điều chỉnh các hoạt động của anh, lẽ ra các anh phải xin ý kiến của đại tá.
- Thưa, thiếu tướng Xuân trông thấy đại tá, nhưng không dặn chúng tôi...
- Ai? Ai chỉ huy các anh? Tôi! Nghe rõ không! Tôi có nghĩa là đại tá Nguyễn Thành Luân. Anh đem Mai Hữu Xuân dọa tôi à? Anh có mắt không? Có đầu không?
Cuộc họp nội các căng thẳng. Tuy Nhu đã dặn trước nhưng Diệm vẫn bị bất ngờ. Sau khi Diệm thông báo chính thức quyết định của chính phủ, người ngơ ngác đầu tiên là Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ. Thái độ của Thơ rất bất lợi cho Diệm. Ông ta lúng túng trước các cặp mắt thăm dò của thành viên nội các.
Ngồi trong phòng riêng, qua máy truyền hình, Nhu tự trách: Lẽ ra, nên cho lão Thơ hay trước và hôm nay, để lão chủ tọa phiên họp, có lợi hơn.
Dù sao thì cũng không còn cứu vãn kịp.
"Vì Cộng sản xâm nhập các tỉnh lỵ, thị trấn và ngoại vi Sài Gòn, cho nên tôi quyết định thiết quân luật". Diệm giải thích thêm. Toàn thể chính phủ im lặng. Thật ra, hơn phân nửa đã được phổ biến sự việc - một số tham dự hẳn vào kế hoạch "Nước lũ" như Nguyễn Đình Thuần, Trương Công Cừu, một số nghe mang máng. Chẳng có gì phải quan tâm. Số còn lại bây giờ mới rõ - họ nghe ồn ào nhưng chẳng hiểu lý do.
Người duy nhất nói trong buổi họp là Ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu. Ông nói khá tế nhị: "Nếu quả thật có sự đột nhập của Việt Cộng vào ngoại ô Sài Gòn thì đã đủ lý do để giải thích sự việc..."
Diệm phật ý. "Nếu quả thật...". Tay luật sư này quả là đáo để. Chẳng lẽ Tổng thống nói láo? Nhưng, không phải là lúc thích hợp để dạy cho Vũ Văn Mẫu bài học ghi chú cẩn thận. Mẫu tự lái xe và tiếp xúc với giới trí thức.
- Tại sao chú không cho bắt Mẫu? - Diệm nói gần như quát.
- Tại sao lại bắt ông Mẫu? - Nhu hỏi lại, giọng lạnh lùng - Ông ta không phải là Việt Cộng, không phải là tình báo Mỹ, không phải Đại Việt, bắt ông ta là đánh vào số trí thức đứng giữa. Em thích Vũ Quốc Thúc cạo đầu… Bắt kẻ như Thúc mới đập đúng đầu rắn. Bọn CIA khôn ranh lắm. Anh tin Trần Quốc Bửu, em không tin. Chúng xem như đây là cơ hội ngóc dậy. Những loại đó, hễ rục rịch, em tóm cổ ngay! Còn ông Mẫu, anh cứ cho ông ta được nghỉ "vì lý do sức khoẻ". Nghe đâu ông ta xin đi Ấn Độ hành hương, cùng gia đình, anh cứ cho phép. CIA sẽ tịt ngòi.
Nước cờ của Nhu khá cao. Thích Tâm Châu gọi điện báo với Jones Stepp và Jones Stepp chỉ khuyên nhà sư mang mật danh K.4 nên tìm mục tiêu khác.
Thích Tâm Châu không cần tấn công. Lệnh thiết quân luật kích động cả thành phố. Ngay chiều 21-8, sinh viên Trung tâm kỹ thuật Phú Thọ bãi khóa được một số giáo sư đồng tình. Chiều 22-8, giáo sư Phạm Biểu Tâm khoa trưởng Y khoa từ chức. Sáng hôm sau, ông bị Trần Văn Tư bắt. Không khí náo động, trường Y đông nghẹt sinh viên các khoa.
Nhu nhận được tin vào giữa trưa. Trần Văn Tư bị gọi vào dinh Gia Long.
- Ai cho phép anh bắt bác sĩ Tâm? - Nhu hỏi, mắt đổ lửa.
- Thưa, ông Thuần truyền lệnh của Tổng thống...
- Không có ai được ra lệnh trong lúc này, trừ tôi! Anh thả ngay bác sĩ Tâm...
Giáo sư Phạm Biểu Tâm được thả. Ra khỏi Nha cảnh sát, ông rơi vào một cuộc bao vây khác. Lấy cớ mừng giáo sư thoát nạn, một bộ phận sinh viên mời giáo sư đến trường đại học Y.
- Thưa giáo sư! - Một sinh viên, đầu cạo trọc nhẵn, nói trước micro - Xin thầy cho biết lập trường của sinh viên lúc này nên như thế nào?
- Tôi xem các anh như những người lớn, các anh làm những gì các anh muốn làm, tuy nhiên cũng đừng quá khích...
Cuộc họp mau chóng biến thành một cuộc mít tinh và một số sinh viên viết ngay đoạn đầu trong câu nói của giáo sư Tâm như khẩu hiệu: "Sinh viên là người lớn, muốn làm những gì sinh viên muốn làm!". Người sinh viên cạo trọc đầu thét to một câu bằng tiếng Pháp: "Nous sommes dépourvus de tous" (2).
Trong cảnh gần như hỗn loạn ấy, một "Ủy ban chỉ đạo sinh viên Liên khoa" công bố thành lập, gồm 19 người, do Tô Lai, khoa Luật, chủ tịch và Đường Thiệu Đồng, Lâm Tường Vũ, Nguyễn Đông, Võ Như... trong ban chỉ đạo.

"Ủy ban chỉ đạo" đương nhiên thay thế Tổng hội Sinh viên. Người ta nghĩ rằng "Ủy ban chỉ đạo" đã đập mạnh Vũ Quốc Thúc, khoa trưởng Luật khoa, nhưng không; Vũ Quốc Thúc chỉ bị một số sinh viên cảnh cáo.
Người được "Ủy ban chỉ đạo" hoan hô dữ dội là giáo sư Nguyễn Văn Bông - ông ta tham gia biểu tình với sinh viên.
Ngô Đình Nhu ra lệnh: Bắt ngay Nguyễn Văn Bông. Nhưng lệnh của Nhu không có hiệu lực. Porter chính thức điện cho Nhu. Nhu ném chiếc gạt tàn vỡ tan tành. "Thằng Đại Việt đầu sỏ, thằng CIA này mà không trị thì thật nguy..."
"Ủy ban chỉ đạo" huy động một lực lượng hùng hậu, số sinh viên khoa học bãi thi APM và APD - bao vây văn phòng Viện trưởng Viện đại học Sài Gòn, giáo sư Lê Văn Thới. Giáo sư Thới lánh mặt. Văn phòng bị đập phá.
- Tại sao các anh không làm nhục được Lê Văn Thới?
Thích Đức Nghiệp xộc đến trụ sở "Ủy ban chỉ đạo" chất vấn.
- Thằng ấy có anh đi theo Việt Cộng!
Thích Đức Nghiệp không ngờ câu hằn học của y ta phân hóa phong trào sinh viên - một số khá đông ghét Diệm nhưng hoàn toàn không muốn gắn việc làm của họ với khẩu hiệu chống Cộng.
*
Tuyên ngôn
Trong khi toàn dân, toàn quân đang nỗ lực đẩy lưu âm mưu thôn tính miền Nam của Cộng sản; trong khi những người quốc gia yêu nước đang phải siết chặt hàng ngũ trước nguy vong của đất nước, mọi hành động chà đạp lên tự do tín ngưỡng của chính quyền miền Nam bằng cách khủng bố, hành hạ các tu sĩ tức là xâm phạm đến tín ngưỡng và công bình xã hội, đều có lợi cho đối phương.
Trước tình trạng đó, nhân dân không còn biết đâu là tự do, và vì thế cuộc chiến đấu chống Cộng sản bảo toàn đất nước sẽ mất phần hữu hiệu.
Chúng tôi, toàn thể sinh viên, học sinh Việt Nam
- Không phân biệt tôn giáo.
- Không chịu sự chi phối của bất cứ một đảng phái chính trị nào.
nhận thức rằng: Cộng sản và độc tài là kẻ thù của dân tộc, đồng thanh cương quyết thành lập Ủy ban chỉ đạo sinh viên học sinh tranh đấu cho tự do để:
1) Yêu cầu chính phủ thực sự tôn trọng và bảo vệ tự do tín ngưỡng.
2) Yêu cầu chính phủ trả tự do cho những tăng ni, tín đồ Phật giáo, sinh viên, học sinh, giáo sư hiện bị giam giữ. Họ không phải là Cộng sản và vô tội.
3) Yêu cầu chính phủ chấm dứt tình trạng khủng bố, bắt bớ, hành hạ tín đồ Phật giáo.
4) Yêu cầu chính phủ giải tỏa chùa chiền, ban bố tự do ngôn luận.
Sinh viên, học sinh Việt Nam nguyện đem mồ hôi, xương máu tranh đấu cho bốn nguyện vọng khẩn thiết trên.
Đồng bào hãy sát cánh cùng chúng tôi sẵn sàng hy sinh cho tự do và đòi được quyền phụng sự Tổ quốc.
Làm tại Sài Gòn, ngày 23-8-1963
Ủy ban chỉ đạo
Sinh viên học sinh
*
Ngô Đình Nhu phản ứng ngay lập tức: đóng cửa các trường. Phản ứng của Nhu đúng ra là quá trễ. Học sinh, nhất là học sinh các lớp trên cùng sinh viên không ai còn thiết đi học. Mọi người chờ đợi một cái gì đó sẽ nổ ra. Và, ngòi pháo được châm lửa.
*
Báo cáo của Joseph Stainer, Phân cục tình báo Mỹ.
Theo sự vận động của Ủy ban chỉ đạo Sinh viên Liên khoa, học sinh, sinh viên Sài Gòn sẽ tập trung tại trường Dược, đường Công Lý để tổ chức biểu tình vào sáng 25-8-1963. Nhưng khi mọi người tới đây thì lực lượng cảnh sát đã chiếm đóng trường này và phong tỏa tất cả các trường tại thủ đô từ chiều hôm trước.
Bởi vậy, học sinh, sinh viên phải đổi địa điểm tập trung từ trường Dược qua chợ Bến Thành.
8 giờ sáng ngày 25-8-63, học sinh, sinh viên từ 8 ngã kéo về Công trường Diên Hồng, người người chật nghẽn đường lối. Dân trong chợ Bến Thành đổ ra hưởng ứng biểu tình cùng sự góp mặt của thanh niên, thanh nữ trong gia đình Phật tử và các đoàn thể Phật giáo, đã biến nơi trung tâm đô thành này thành một biển người.
Một vài biểu ngữ vừa được trương lên thì lập tức lực lượng cảnh sát chiến đấu ào tới đàn áp và cuộc xung

đột diễn ra. Cảnh sát giơ cao dùi cui, đập túi bụi vào đám học sinh, sinh viên, bất kể nam nữ. Để chống lại, nữ sinh tháo guốc đưa cho nam sinh nhắm đầu cảnh sát quăng tới tấp...
Thình lình, súng nổ vang lên. Tiếng súng từ bót cảnh sát Lê Văn Ken hướng vào toán nữ sinh đang xô với nhân viên cảnh sát. Một nữ sinh gục xuống và nhiều người khác ngã theo. Học sinh, sinh viên hoảng hốt chạy tán loạn. Lực lượng cảnh sát săn đuổi ráo riết, thắt chặt vòng vây rồi tiếp tục khủng bố, đánh đập.
Trong cuộc biểu tình này, ngoài những nữ sinh bị thương, riêng Quách Thị Trang, nữ sinh đệ nhị bị bắn một viên đạn vào thái dương nên chết ngay sau khi đưa tới bệnh viện được ít phút.
Chính quyền Ngô Đình Diệm hết sức che đậy cái chết này.
Cái chết của một nữ sinh tại chợ Bến Thành chỉ trong vòng hai tiếng đồng hồ sau đã được loan truyền khắp thủ đô, khiến không những học sinh, sinh viên mà cả công chúng đều căm phẫn. Người ta không rõ nữ sinh đã bỏ mình là ai: là Quách Thị Trang, là Mỹ Hạnh hay Lê Thị Hạnh nhưng người ta chỉ biết và biết rõ ràng máu của một nữ sinh thơ ngây, vô tội đã đổ.
Sau cuộc biểu tình này, có trên 2000 nam nữ học sinh, sinh viên bị bắt đưa về nhốt tại Trung tâm huấn luyện Quang Trung.
*
Điện khẩn:
Hàng nghìn sinh viên Việt Nam ở các tỉnh Lyon, Grenoble, Toulouse, Montpellier... kéo về Paris phản đối vụ gọi là "tàn sát Quách Thị Trang". Dư luận chung cực kỳ bất lợi cho ta. Xin cho chỉ thị.
Phạm Khắc Hy, đại sứ.
*
Điện khẩn:
Phúc điện cho đại sứ, nên cố gắng tổ chức phản biểu tình. Phân tích xem trong số sinh viên kéo về Paris gồm những xu hướng nào? Thân Cộng bao nhiêu? Có Đại Việt không? Thái độ của chính phủ Pháp và đại sứ quán Mỹ. Thái độ của nhóm Vương Văn Đông, Trần Đình Lan?
Ký:
Ngô Đình Nhu.
*
Điện khẩn:
Trong số sinh viên, hầu như đủ xu hướng, tất nhiên số thân Cộng nòng cốt. Đang tiếp xúc phản biểu tình nhưng rất khó. Chính phủ Pháp tỏ ra trung lập, cảnh sát chỉ giữ trật tự mà không can thiệp. Không ai thấy đại sứ quán Mỹ tiếp xúc với sinh viên. Vương Văn Đông, Trần Đình Lan, Quách Sến gặp nhau luôn. Hội đoàn Việt kiều do Cộng sản nắm, được Cộng sản Pháp hỗ trợ chống chính phủ Việt Nam Cộng hòa như từ trước.
Ký:
Phạm Khắc Hy, đại sứ.
*
Báo cáo của Joseph Stainer:
Chất lượng của phong trào sinh viên Sài Gòn bị pha loãng do sự xuất hiện đột ngột của học sinh. Nữ sinh các trường Trưng Vương, Gia Long, Marie Curie, kêu gọi học sinh toàn quốc chống ông Diệm. Thật ra, nếu không quy mô ở đây, với các trường nữ này, chưa phải là điều chúng ta lưu ý, kể cả sự tham gia sau đó của trường Jean Jacques Rousseau. Nói chung, với số đông trong họ thuộc gia đình quyền quý và mộ đạo Phật, chúng ta thu lợi nhiều hơn. Nhưng, khi học sinh các trường Võ Trường Toản, Chu Văn An, Lê Văn Duyệt, Hưng Đạo, Trường Sơn, Văn Lang, nhất là trường kỹ thuật Cao Thắng nhảy vào vòng chiến, tình thế phức tạp. Số này không làm như nhóm sinh viên Đinh Quốc Ân (Y khoa), Nguyễn Trọng Nho (Nông lâm), Phạm Đức Khoan (Văn khoa) trích huyết viết kiến nghị gửi ông Diệm cốt khoa trương và tạo tên tuổi, nhắc nhở chúng tôi rằng họ đang có mặt và họ cũng xứng đáng được đối xử nhu Tô Lai, Võ Như... Học sinh đông hằng mấy vạn không chịu sự kiểm soát của Ủy ban chỉ đạo và có vẻ muốn tự lập. Không thể không nghi ngờ Việt Cộng len lỏi vào phong trào học sinh, nơi chúng có điều kiện hơn trong sinh viên vì tuyệt đại đa số học sinh là con nhà lao động, thân nhân dính líu với Việt Minh trước đây. Cứ xem các cuộc xung đột trên đường phố thì ta có thể kết luận được rằng Ủy ban chỉ đạo lần lần để vuột khỏi tay mình lực lượng đông nhất. Trong Ủy ban chỉ đạo lại phát sinh tranh chấp ngôi vị lợi quyền. Tôi trực tiếp chứng kiến cuộc đụng độ ngày 9-9, cảnh sát dã chiến với học sinh trường Cao Thắng - một trận đánh hăn hoi mà tôi có thể minh họa bằng hình ảnh Công xã Paris: chướng ngại vật, các loại vũ khí nào búa, gậy, dao cầm cự suốt nửa ngày với lựu đạn cay, phi tiễn, dùi cui, vòi rồng... Tình hình trường Chu Văn An rất gay go, tuy nhiên biểu thị tính cách Phật giáo rõ hơn. Học sinh hạ cờ Việt Nam Cộng hòa, kéo cờ Phật giáo và đánh nhau với cảnh sát. Cuối cùng, 1200 học sinh bị áp giải... Tôi đề nghị thiếu tướng

Jones Stepp nên cùng Tổng nha cảnh sát trao đổi. Yêu cầu của chúng ta là không để phong trào học sinh vượt khỏi lằn ranh cho phép và nhất là không để phong trào học sinh trở thành nòng cốt dẫn dắt trở lại phong trào sinh viên. Trong vụ Chu Văn An đã lọc được 72 tên tình nghi cảm tình Việt Cộng trong khi toàn bộ Cao Thắng có lẽ do Việt Cộng chỉ huy.
*
Luân thay quần áo, mặc bộ quân phục ra phòng khách. Hai sinh viên có vẻ sốt ruột.
- Xin lỗi, tôi vừa đi làm về.... Nào, ta cần gì nhau? - Luân bắt tay Tô Lai và Võ Như.
- Chúng tôi xin tự giới thiệu... - Tô Lai nói.
- Khỏi! Tôi biết hai anh là ai. Báo chí đăng khá nhiều hình các anh, đặc biệt anh Tô Lai... Một Vũ Văn Mẫu hay một Đỗ Mậu? - Luân cười cười, ngó cái đầu cạo nhẵn của Tô Lai.
- Thế thì chúng ta có thể vào đề ngay. Nhưng chúng tôi muốn biết chúng tôi phải xưng hô với ông thế nào cho đúng?
Luân cười, ngó thẳng Tô Lai:
- Tôi là đại tá Nguyễn Thành Luân...
- Nếu ông thích quân hàm đại tá, chúng tôi sẽ xưng hô theo ý thích của ông.
- Ở đây, không có chuyện theo ý thích. Hai anh là sinh viên, tôi gọi là anh. Còn chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, tôi không biết!
- Một đại tá thân cận với Tổng thống Diệm mà không biết chủ tịch Ủy ban chỉ đạo sinh viên, học sinh?
- Có thể tôi không biết. Có thể tôi không cần biết. Cái tôi cần biết là hai anh đến gặp tôi có chuyện gì? Tôi đã quá tuổi sinh viên từ lâu, cho nên chức vị của hai anh không khiến tôi phải mất thì giờ.
- Chúng tôi chống ông Diệm!
- Đó là quyền của các anh. Tôi hiểu.
- Nhưng, chúng tôi muốn đại tá tỏ thái độ...
- Tại sao tôi phải tỏ thái độ? Và thái độ gì?
- Người ta nói với chúng tôi rằng đại tá có uy tín với quân đội, với người Mỹ. Sinh viên muốn đại tá đứng về phía chúng tôi...
- Quân nhân chúng tôi không được quyền làm chính trị. Các anh biết luật lệ đó, nhất là anh, anh Tô Lai, sinh viên khoa Luật! - Luân châm biếm.
Luân đang cố phân tích xem hai người gặp anh thực chất nhằm mục đích gì.
- Tôi xin hỏi thẳng hai anh: Phong trào mà hai anh đứng đầu chống ông Diệm đàn áp Phật giáo, đúng không?
- Đúng...
- Đã đến lúc tình thế phải ngã ngũ. Ngã ngũ không có nghĩa là nếu ông Diệm thôi đàn áp Phật giáp thì đâu sẽ vô đó... Đúng không?
Hai người hơi lúng túng, ngó nhau, chưa tìm ra câu trả lời.
- Giả tỷ ông Diệm thôi đàn áp Phật giáo, các anh sẽ thất vọng, đúng không?
Vẫn không có câu trả lời.
- Nhiệm vụ của các anh là làm thế nào để cho ông Diệm không thể thôi đàn áp Phật giáo - bây giờ, thì đàn áp cả sinh viên, học sinh, trí thức... Đúng không?
Võ Như lắc đầu:
- Hai chữ "nhiệm vụ" mà đại tá dùng, mơ hồ quá!
Luân cười rộ:
- Chẳng lẽ hai anh không tự đặt cho mình một nhiệm vụ nào cả? Đùa hả? Đùa với sinh mạng Quách Thị Trang hả?
- Nếu theo nghĩa đó, chúng tôi có nhiệm vụ. Nhiệm vụ hoặc lý tưởng... - Tô Lai lấy lại giọng bình tĩnh.
- Tôi không cần đi sâu vào danh từ. - Luân ngó hai người với đôi mắt người lớn - Sau khi lật đổ ông Diệm, cứ giả định như vậy, các anh định làm gì?
- Xây dựng một chế độ tự do thật sự ở Nam Việt. - Võ Như nói như tuyên cáo.
- Nghĩa là mọi người đều được luật pháp bảo vệ? - Luân hỏi.
- Tất nhiên, trừ Việt Cộng! - Võ Như tiếp tục khẳng định.
- Thế thì vấn đề hòa bình sẽ giải quyết như thế nào? Chúng ta đang có chiến tranh và chiến tranh khá khốc liệt.
- Không có cách nào khác hơn phải đánh đổ chế độ Cộng sản Bắc Việt! - Võ Như trả lời thật dứt khoát.
- Bằng cách nào?
- Đại đức Thích Đức Nghiệp đã chủ trương. Chúng tôi sẽ thành lập quân đoàn giải phóng miền Bắc...
- Tiếc quá! - Luân hóm hỉnh - Báo Tự Do có anh ký giả tên Vũ Bắc Tiến. Tôi biết không phải một trong

hai anh mang tên đó... Chuyện của hai nhân vật "Ủy ban chỉ đạo" mà trẻ con đến cỡ này sao? - Giọng Luân từ châm biếm sang khinh miệt.
- Ông Diệm và cả ông nữa, các ông không làm nổi sự nghiệp thống nhất giang sơn, chúng tôi làm! - Võ Như cãng cãng mặt.
- Người Mỹ! Tôi nhắc lại! Người Mỹ cũng chưa dám nghĩ tới chuyện đó mặc dù họ có thể sẽ lên mặt trăng không bao lâu nữa. Các anh chống ông Diệm, tôi không có ý kiến vì nó thuộc về quyền của các anh. Tôi là quân nhân song tôi không biệt những loại chính kiến trong phạm vi những người Quốc gia với nhau. Tôi chỉ khuyên các anh: Làm người lớn phải có cái đầu người lớn. Các anh đừng tự phơi bày mình như một thứ hình nộm ai muốn giật dây cũng được. Tôi nói thật nghiêm chỉnh đó. Cái đầu cạo láng của anh không nâng anh lên một chút nào. Các anh cứ ghi nhớ: các anh sẽ bị xô giạt bên lề và chính các anh hối hận.
Luân nói giọng khô khốc.
- Chúng tôi muốn đại tá làm cố vấn cho Ủy ban chúng tôi! - Tô Lai dịu hẳn giọng.
- Tôi vừa làm cố vấn cho các anh... Không đủ sao? Nếu cần thêm, tôi lưu ý các anh: Đừng làm con két!
Hai người ngượng nghịu bắt tay Luân.
- Tập tễnh làm chính khách! Thế lực không lớn, tìm chỗ dựa. CIA nắm, song không nắm được hạng có ý thức. Các cậu sẽ rơi đài sớm thôi!
Luân trầm ngâm với ý nghĩ riêng cho đến khi Thạch mang vào chiếc phong bì có dấu mật và gắn xi.
*
Điện mật:
Một đoàn đại biểu Phật giáo do Pháp Tri, phái Tiểu Thừa dẫn đầu, bí mật vượt biên giới và đã đến Nam Vang. Họ viết một bức huyết thư gửi ông U Thant, Tổng thư ký Liên Hợp quốc và thái tử Sihanouk đồng thời liên lạc với Nhất Hạnh cùng Cao Thị Phượng đang ở Mỹ và Mẫn Giác ở Ấn Độ. Họ đã gặp cả hai vua sãi Cambot Phanmayut và Manahica.
Ký:
Tổng lãnh sự VNCH tại Nam Vang.
*
Bản sao điện mật chẳng gợi cho Luân một ý nghĩa nào. Sự thể đã phát triển quá xa. Số mạng của chế độ Ngô Đình Diệm không còn đếm từng ngày mà từng giờ. Kề cái chết, họ giãy giụa nhưng càng giãy giụa, sợi thòng lọng càng thít chặt. Tự nhiên Luân nhớ đến Ngô Đình Thục, nhớ cái hôm chia tay.
Luân mời Giám mục đến nhà ăn cơm và Dung tự nấu. Bữa ăn chung ở dinh Gia Long thật buồn, bữa ăn ở nhà Luân cũng chẳng hơn. Với Giám mục, ông chỉ linh cảm thôi nhưng chừng ấy điều xảy ra dồn dập cũng cho linh cảm của ông những cơ sở phán đoán.
Thức ăn ngon, hợp khẩu vị Giám mục - thường thì Giám mục vừa ăn vừa khen - nhưng hôm nay, ông lơ đễnh, mắt như ngó đâu.
- Tình hình rối quá, con hỉ? - Ông hỏi.
Luân không biết trình bày sao cho hợp với buổi chia tay - Luân cũng linh cảm Giám mục sẽ không bao giờ về Việt Nam nữa.
- Thưa Đức cha, tuy rối, song cũng còn đường ra...
Mặt Giám mục không hé một chút phấn khởi.
- Cha nghĩ lão linh mục Hoàng có lý. Đặng Sĩ cũng có lý. Giá mà Tổng thống nghe lời thím Nhu, mạnh tay vào, bọn Phật giáo bị triệt từ tháng 5. Sai một nước cờ, hư cả bàn cờ!
Luân càng thấy thương hại người cha nuôi của mình. Cũng không nên trách ông. Ông không thể có cách suy nghĩ khác.
- Cha sẽ trình bày cho dư luận Công giáo thế giới biết sự thật... Cả Đức Thánh cha cũng cần được thông báo các chi tiết. Đức khâm mạng Tòa thánh cho Cha hay, theo ngài thì chế độ của chúng ta khó thoát khỏi cơn thử thách định mệnh này. Để tránh hậu quả tai hại cho Công giáo, ngài thúc Cha đi La Mã sớm dù Công đồng chưa họp. Cha muốn gặp Đức Hồng y Spellman.. Nhưng, ra đi như thế này, Cha bứt rứt trong lòng... Chúa vốn công bằng, sao lại đưa Tổng thống và gia đình ta vào thế hiểm nghèo? Đức khâm mạng đã dạy, Cha nghĩ ngài nghe được cái gì đó...
Ngưng một lúc, Giám mục bảo Luân:
- Con sống với gia đình chúng ta thấm thoát 9 năm, bằng thời gian con kháng chiến... Cha, Tổng thống, chú Nhu, mọi người đều xem con và vợ con như ruột thịt. Cha biết con giỏi. So với chú Nhu, con suy tính nhiều việc kỹ, sâu hơn. Cho nên, trước khi ra đi, Cha mong con trước sau như một, hết sức vì gia đình. Con cũng đoán ra, suốt 9 năm, nhiều kẻ ghen ghét toan hãm hại con, song Cha, Tổng thống một mực tin con. Đã qua, con xứng đáng lắm. Trên mình con, bao nhiêu vết thương chí mạng là vì họ Ngô. Không ai

không nhớ... Con thường thư cho Cha. Công đồng họp khá lâu, Cha cần tin tức ở nhà.. Cha sẽ năng thư cho con.
Khi Giám mục và anh ôm nhau, Luân rưng rưng nước mắt. Ngô Đình Thục thuộc gia đình mà cách mạng không thể không triệt hạ - tội ác của họ cao như núi - nhưng, mặt khác, nếu không được Thục che chở, Luân không bị giết thì cũng trút bộ lốt hiện giờ từ lâu, khó thực hiện được gánh nặng mà anh Hai trực tiếp giao, mà A.07 trực tiếp chỉ đạo...
Một cái gì như bất nhẫn dâng lên trong lòng Luân. Dung thông cảm tâm trạng của Luân. Tiễn Giám mục lên xe, còn riêng hai người, Dung ngồi sát Luân:
- Anh cứ buông thả tình cảm, em thấy như vậy không có hại gì. Chúng ta là con người. Vả lại, ông ấy chưa hề có ý định xấu về anh.
Dung cung cấp cho Luân nhiều tin mới, chúng củng cố thêm nhận định của Luân: "Bravo" của Nhu chính là tín hiệu cho phía đảo chánh hành động.
Chuông ngoài cổng reo. Thạch mở cổng. Chiếc xe tải to sầm sơn màu vàng của hãng BGI vào sân. Mấy người khuân các két bia, nước ngọt xuống. Một nhân viên đi vào nhà, với quyển sổ thanh toán trên tay. Luân sửng sốt một giây.
- Mời ông ngồi! - Luân chỉ ghế cho nhân viên của hãng BGI. Anh nói khẽ vào tai Dung:
- Khi người ta xuống xong các thứ, nhận xong vỏ chai, em bảo Thạch mời tất cả ra chỗ Thạch đãi họ... Lý do? Lấy sinh nhật bé Lý...
Dung hiểu. Cô liếc nhanh "nhân viên" BGI - và cô đoán: Anh Sáu Đăng. "Nhân viên" BGI mỉm cười với cô.
...Mỹ dứt khoát loại Diệm bằng hình thức đảo chính. Đó là điều Mỹ cố tránh song không tránh khỏi. Diệm tuy là tay sai của Mỹ nhưng lại không ngoan ngoãn. Y có mặt "tương đối độc lập" của y. Từ khi lên cầm quyền, Diệm bắt tay xây dựng một triều đại kiểu hoàng đế mà không xưng hoàng đế: "Tổng thống suốt đời". Y dựa vào thế lực Thiên Chúa giáo phản động cực đoan di cư và dân di cư nói chung, dựa vào các phần tử tư sản thuộc gia đình và vây cánh y thay chân số thân Pháp và dựa vào quân đội, cảnh sát. Nhưng, giữa Mỹ và y có một khoảng cách và khoảng cách đó lớn dần. Y muốn thâu tóm mọi quyền hành, Mỹ muốn chia xẻ quyền hành cho nhiều nhóm để kìm chế lẫn nhau. Từ khi nhân dân miền Nam đồng khởi và Mặt trận Dân tộc Giải phóng ra đời, Mỹ - Diệm mất quyền kiểm soát ở nông thôn. Mỹ rút ra kết luận là vì Diệm thực hiện sai lệch chính sách của Mỹ nên Cộng sản mới giành được thắng lợi.
Mỹ buộc phải đưa thêm cố vấn vào miền Nam và đến mức phải thành lập cả một Bộ chỉ huy, thực chất là Bộ chỉ huy viễn chinh hay ít ra cũng là tiền thân của Bộ chỉ huy ấy. Với mấy lần cảnh cáo quân sự không kết quả, Mỹ dùng sức ép chính trị thông qua phong trào Phật giáo. Tiếng là phong trào Phật giáo, kỳ thực gần như mọi giới, mọi tầng lớp đều chống Diệm, dựa danh nghĩa Phật giáo. Mỹ hiểu được điều đặc biệt ấy; nếu để các nhà sư tiến bộ lãnh đạo thì phong trào sẽ phát triển về phía mở ra khả năng thương lượng với Mặt trận, nghĩa là Mỹ sẽ thất bại. Cho nên Mỹ phải tung tay sai vào lèo lái phong trào Phật giáo, và bây giờ thêm phong trào học sinh, sinh viên. Tất cả màn chính trị sục sôi là giáo đầu cho một cú quân sự mà cú quân sự sẽ chớp nhoáng để ta không kịp khai thác. Mỹ nắm được một số tướng và thỏa thuận với Pháp một số tướng vốn là người của Pháp. Yêu sách của Pháp, như De Gaulle tuyên bố ở Nam Vang, đặt Nam Việt trong quy chế trung lập, Mỹ ỡm ờ, nhưng chắc chắn cốt lợi dụng Pháp, không đời nào chịu nhả Nam Việt. Có thể có những khả năng sau đây: Nếu Diệm đổ, một ê kíp tay sai gồm cả thân Mỹ và thân Pháp điều khiển khá cuộc chiến tranh, Mỹ khỏi đưa thêm quân vào mà đẩy lùi chính sách liên minh với Pháp; nếu ê kíp mới tỏ ra kém khả năng, sẽ có thay đổi tay sai, loại những người thân Pháp, chỉ để bọn thân Mỹ độc quyền, trong trường hợp này, đẩy lùi được ta thì Mỹ vẫn giữ mức quân như hiện nay, hoặc tăng thêm chút ít nữa; nếu cả giải pháp đó không thu kết quả thí chiến cuộc sẽ thay đổi quy mô, chưa đoán trước quy mô tới đâu song chắc chắn sẽ là cuộc chiến tranh lớn và chiến tranh của Mỹ.
Về Diệm, hoặc y đề kháng hoặc y đầu hàng. Y đề kháng, có lợi cho phong trào - nhân rối loạn mà quét ấp chiến lược. Y bị hạ bệ và lưu vong, mâu thuẫn chưa dàn xếp, diễn tiến sẽ còn phức tạp.
Về phong trào Phật giáo, nhất định phân hóa. Số chân tu và số quần chúng yêu nước hiện nay đang say, họ căm ghét Diệm mà chưa thấy cái nguy hiểm của Mỹ, nhưng sớm muộn gì họ cũng sẽ thấy. Về phong trào sinh viên, học sinh, đang phân hóa, đã có một số nhận thức chống Diệm đồng thời phải chống Mỹ - số này còn nhỏ nhưng chắc chắn sẽ lớn nhanh.
Tương quan chung chưa cho phép ta làm cái gì vang dội nếu đảo chánh xảy ra. Đó là thời cơ tập hợp lực lượng, tiến công chính trị, phá ấp chiến lược, khiến nội bộ Mỹ ngụy không ổn định.
Riêng "Kỵ sĩ", phải bám cho được vị trí hợp pháp - nghĩa là vẫn được Mỹ tin dùng. Có thể tham gia đảo chánh đến mức nào đó và tùy tình hình mà xử lý.
Anh Sáu Đăng tranh thủ phổ biến mấy nhận định lớn cho Luân. Luân báo cáo tình hình những ngày qua.

- Anh không được liên lạc với cô Mai và chị Cả, rất nguy hiểm. Từ nay, anh khỏi báo cáo tình hình, chúng tôi có điều kiện nắm khá đủ. Anh chỉ có việc hành động theo phương hướng đã vạch, khi cần, chúng tôi trực tiếp móc liên lạc, không sử dụng điện đài hay hộp thơ. Nghĩa là cắt đứt tất cả. Anh phải dấn thân sâu hơn và càng ít dấu viết liên hệ với cách mạng càng có lợi. Chỉ khi nào thật bức bách thì anh hoặc cô Dung đến chỗ này... - Anh Sáu Đăng chấm nước viết lên mặt bàn.
- Tôi cần một số người trung kiên tiếp tay, - Luân đề xuất - Chẳng hạn các đồng chí cho tôi một lái xe, một thư ký, một nhóm bảo vệ...
- Lái xe thì anh Thạch. Tin cậy được, tuy Thạch không hiểu công việc của anh và cô Dung. Thư ký có lẽ không cần, cô Dung làm tốt hơn. Nhóm bảo vệ thì để xem...
- Xin chọn cho ba Đảng viên thật trung kiên, vào dân vệ hay bảo an ở ba nơi, báo cho tôi biết, tôi sẽ điều...
- Để chúng tôi bàn thêm. Số người tốt anh liên hệ từ trước nên tùy lúc mà sử dụng như Nguyễn Thành Động, Trương Tấn Phụng, thậm chí Phan Cao Tòng, thiếu tướng Lâm. Riêng Lê Khánh Nghĩa thì không được. Nghĩa có việc của anh ta.
Luân báo cáo cho anh Sáu biết Jones Stepp chú ý đến Nghĩa khi hỏi Thạch. Anh Sáu hơi cau mày:
- Vậy là có một lỗ dò nào rồi. Tại sao tình báo Mỹ chú ý đến Nghĩa?
Tất nhiên Luân không biết.
- Tôi sẽ thử tìm nguyên nhân...
- Không cần! - Anh Sáu dứt khoát - Chúng tôi lo chuyện đó. Vợ của Thạch tốt, nhưng hình như binh vận Mỹ Tho định qua chị ta tranh thủ Thạch. Việc này hơi rối. Nếu chúng tôi ngăn thì sẽ lộ anh - anh em Mỹ Tho cũng có người ngờ ngợ về anh, do anh em Bến Tre thông báo. A.07 phê bình dữ lắm... Jones Stepp tin anh, nhưng Williams Porter còn đang thẩm tra thêm anh. Có hai tay mà anh phải hết sức đề phòng, một tay tôi đã nói lúc gặp anh trên Đất Ung, tức John Hing. Tay kia là Mai Hữu Xuân. Chúng tôi vẫn có kế hoạch bảo vệ anh, nhưng anh không cần biết.
Bây giờ, Luân mới nhìn kỹ anh Sáu. So với lúc gặp ở Đất Ung, anh Sáu có vẻ khỏe hơn. "Nó cũng là mặt báo hiệu phong trào mạnh", Luân nghĩ - và, qua cách nói của anh Sáu, Luân hiểu ta thâm nhập nhiều ngả vào các cấp ngụy quân, ngụy quyền, tình báo của ta phát triển rộng. Nội việc anh Sáu có thể ung dung vào thành, đến nhà Luân bằng một xe của hãng BGI thì đã rõ.
- Nhu nhiều lần ngỏ ý muốn thương lượng với ta. Tôi xin ý kiến anh.
- Chúng tôi biết, qua nước thứ ba. Song, Nhu đánh đòn gió thôi. Bây giờ, còn gì để thương lượng, mặc dù ta biết một sự ủng hộ nào đó của ta giúp Diệm đề kháng lâu hơn... Song, để làm gì? Tôi nghĩ anh nên bắt đầu tính đến sự tồn tại của anh sau thời kỳ Diệm.
Luân báo cáo về James Casey và John Hing với các trương mục ngân hàng.
- Tốt thôi! - Anh Sáu bảo - Anh đừng vồ vập nhưng cũng đừng từ chối... Cũng là một thử thách nữa.
- Chúng nói nhiều đến vũ khí. Sau Diệm, chiến tranh có thể...
- Đó là một khả năng. Ta đang cố gắng tránh khả năng đó. Nhưng, tránh được hay không, bây giờ chưa thể nói trước. - Anh Sáu Đăng thở dài.
- Chiến tranh có nghĩa là tàn phá! - Luân cũng thở dài - Tôi đã nghiên cứu ở học viện Fort Brag, đọc nhiều tài liệu về chiến tranh hiện đại. Trong chương trình, học viện giảng cho chúng tôi sử dụng cả bom nguyên tử chiến thuật... Tôi nghĩ không chỉ như là Triều Tiên. Hơn Triều Tiên!
- Vì vậy, trách nhiệm của anh càng nặng...
- Tôi có một thắc mắc: bọn CIA biết rằng tôi không có lực lượng để làm đảo chính, tại sao chúng chi tiền cho tôi. James Casey nói rõ như vậy... - Luân hỏi.
- Đó là cái cớ thôi. Ý định của chúng là tách anh ra khỏi Nhu với hai mục đích: Anh chống lại kế hoạch đảo chính thì kế hoạch sẽ khó thực hiện; khó sửa soạn vai mới cho anh. - Anh Sáu Đăng giải thích.
- Anh có thể cho tôi biết tin các bạn chiến đấu cũ? - Luân chuyển sang chuyện tình cảm.
- Lưu Khánh đã về Nam, đang chỉ huy một đơn vị. Vũ Thượng xuất ngũ rồi, tôi không rõ làm gì... Anh Tư đang làm đại sứ ở Liên Xô.
- Sức khỏe của anh Hai.
- Anh Hai ra Bắc năm 1957, sau nhiều lần suýt bị bắt. Chắc anh biết tin của anh Hai sau đại hội Đảng lần thứ III. Anh Hai khỏe. A.07 cũng khỏe.
- Còn về Francisci, - Anh Sáu như chợt nhớ - Cũng có thể có cái gì hay hay, A.07 được bạn Pathet Lào báo về một vụ đụng độ giữa họ với nhóm phỉ U Ba Thiên và được cánh Francisci hỗ trợ. Bạn hơi lạ vì Francisci không bao giờ hành động kiểu đó. Khi được thư anh, tôi mới vỡ lẽ. Francisci là một tay giang hồ, do giang hồ, gã phục những lối hảo hớn như anh.
Anh Sáu Đăng hơi mỉm cười. Luân thấy má nong nóng.

- Cũng có lúc, phải tỏ ra hảo hớn. Anh khá lắm.
- Sa thế nào rồi?
Anh Sáu không trả lời, chỉ cười.
- Còn Lục?
- Đừng hỏi... Không có cái gì xấu xảy ra với họ, anh biết vậy là đủ... Quyến, tôi đoán thế nào anh cũng hỏi - đang học, ở xa.
- Saroyan rất tốt với anh. Song, anh nên chú ý Jones Stepp... - Anh Sáu trở lại công việc.
- Tôi hiểu. Jones Stepp cũng hiểu lằn mức trong quan hệ giữa chúng tôi.
- Fanfani viết nhiều bài hay... Cả anh chồng, cung cấp các ảnh rất giá trị. A.07 cho rằng anh đã ảnh hưởng đến quan điểm của Fanfani.
- Không hẳn... Cô ta rất độc lập trong nhận định và rất cứng về nghề nghiệp.
- Tình hình ra và Bắc Kinh mỗi ngày mỗi xấu thêm. Đường lối chủ nghĩa của Bắc Kinh dẫn họ vào vũng lầy phản bội. Cho nên, Lâm Sử là một mũi mà anh không thể coi thường.
- Các anh mình đánh giá về tướng Minh thế nào?
- Không khác đánh giá của anh: có tinh thần quốc gia chừng mực nào, tự trọng nhưng kém kinh nghiệm chính trị. Trong các hoạt động trước mắt, Minh là bình phong, người tổ chức là Andre, nhưng người thật lợi hại là Đỗ Mậu.
Tiện thể , Luân báo cáo với anh Sáu về vợ Huỳnh Hữu Hiền mà Luân nghĩ là trò chơi của Nhu.
- Chưa chắc! Chưa biết ai xỏ mũi ai... Andre không quá kém về kinh nghiệm dâu...
Chuyện chung coi như xong.
- Ta cụng một ly! - Anh Sáu đột nhiên đề nghị và anh cùng Luân uống cạn cốc bia.
- Tôi được A.07 cho phép thông báo với anh: Do thành tích của anh, của đồng chí Dung, Nhà nước quyết định thăng anh vượt cấp từ trung tá lên đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam và đồng chí Dung là đại úy Công an Nhân dân kể từ ngày 1-1-1963. Anh được tặng Huân chương Quân công hạng nhất, đồng chí Dung, hạng ba....
Luân vừa nghe xong, không tự chủ được nữa, bật khóc...
Đoàn thể, Tổ quốc chăm sóc anh và Dung chu đáo đến mức không ngờ tới. Bao nhiêu hình ảnh cũ bỗng vụt hiện trong đầu anh. Kể từ khi anh hiểu cách mạng - trên chuyến xe lửa vào Nam, bạn học của anh, Quý, soi vài tia sáng - đến nay gần 20 năm, trong 20 năm đó, số phận chia đều: một nửa trong tư thế một cán bộ công khai đảm đương các chức vụ khác nhau, sống tập thể có anh có em, sinh hoạt Đảng đều đặn, hòa lẫn với đồng bào; một nửa ngược hẳn - anh phải mang bộ quần áo ngụy, phải nghe, phải nhìn, phải nói, phải làm những điều đôi khi tự chúng sỉ vả anh, chen giữa đám nhơ nhuốc, vượt những thử thách kỳ quặc, luôn giữ vai kịch đến khốn khổ. Từng giây, từng phút anh đặt mình trước bao nhiêu ống kính, bao nhiêu ngọn đèn pha soi anh từ đủ phía. Từng phút, từng giây anh phải đối phó với tráo trở, lừa gạt, lật lọng, gian trá, nham hiểm, láo khoét. Anh từng phát sợ - không phải sợ kẻ thù mà sợ anh: chừng ấy chất độc liệu có len lỏi phần nào vào cơ thể anh không và nếu cuối cùng rồi, anh tìm thấy trong mùi tanh tưởi một chút nước hoa thoang thoảng, thì sao? Không! Không phải những cuộc đọ trí, đọ súng nao núng anh. Sự cám dỗ: Quyền lực, tiền, gái... Anh tự nghĩ, nếu cạnh anh không có Dung. Công lao mà Đảng đánh giá, thật sự thuộc về người anh yêu, vai trò Dung dường khiêm tốn song quyết định, anh hiểu hơn ai hết. Và, xét cho cùng, anh chưa làm được bao nhiêu so với lòng tin cậy của các anh...
Qua nước mắt, Luân nhìn ra ngoài sân. Dung đang tiếp mấy người của BGI. Cô rót bia, dịu dàng mời khách. Ngay việc đó, phải đâu không ý nghĩa gì cả....
Anh Sáu im lặng. Anh muốn Luân vơi đi bao nhiêu dồn nén.
- Tin của ông cụ và ông chú Dung? - Luân hỏi.
- Ông cụ còn khoẻ, rất nhớ Dung... Song chỉ có thể động viên ông cụ thôi, ông cụ tỏ ra người có nghị lực. Còn đồng chí Thuận, chú Dung, cũng khỏe... - Anh Sáu hơi mỉm cười - chỉ mỉm cười thôi Luân cũng đoán ra người cán bộ tình báo già dặn hẳn đang thực hiện một công việc có thể quanh quẩn đâu đây...
Hai người bắt tay nhau thật chặt.
- Vùng giải phóng lan sát ven Sài Gòn, tôi nói để anh hiểu. Nếu thấy không thể tiếp tục đứng được. Anh ra hướng nào cũng an toàn cả.
- Cám ơn anh. - Luân nói - Nhưng sẽ không có việc tôi đào ngũ đâu!
Anh Sáu Đăng nghiêm mặt:
- Sao lại đào ngũ? Tôi ra lệnh cho anh: nếu cảm thấy không an toàn thì lập tức ra khu ngay. Tôi tin anh chấp hành đúng kỷ luật của Đảng...
- Tôi xin hứa!
Hai người không dám ôm hôn nhau...

Khi chiếc BGI ra khỏi cổng, Dung lững thững vào nhà.
Luân bất thần ôm chầm Dung, xốc cô lên. Dung bối rối. Từ khi yêu nhau, chưa bao giờ Luân có cử chỉ sôi nổi như vậy.
- Anh! Coi chừng chị Sáu thấy...
Luân không nói, bế Dung vào phòng ngủ, hôn Dung tới tấp. Dung không hiểu, không thể hiểu, cái đắm say mà Luân trao cho Dung hôm nay - ngay đêm tân hôn cũng không đến thế.
Dung muốn hỏi nhưng đến lượt cô, chỉ còn có thể cắn nhẹ vào vành tai Luân: Anh yêu của em...
*
Nhu gọi Luân vào dinh Gia Long.
- Ngày mai, tôi gặp phái đoàn điều tra Liên hiệp quốc. Anh cùng gặp với tôi.
Nhu đẩy cặp hồ sơ dầy cộm cho Luân. Luân chưa vội mở cặp. Chẳng có gì bí mật. Và Luân thừa biết vụ Phật giáo đối với Nhu không phải trong hồ sơ này mà ở chỗ khác - ở mẹo của Ngô Trọng Hiếu.
Nói chung, nhà chiến lược, nhà tư tưởng Ngô Đình Nhu sau các biến cố dồn dập, thu hình lại chỉ còn là nhà ảo thuật, một mưu sĩ tầm thường. Về mặt này, Nhu kém xa bất kỳ một kẻ bẻm mép, ma cô nào của đất Sài Gòn.
- Anh cùng đi với tôi một lúc. - Nhu mời.
Luân ngỡ Nhu muốn thả bách bộ với anh. Nhưng không, Nhu đưa anh vào một phòng nhỏ.
"Anh ta định cho mình xem một kế hoạch gì đây?". Căn phòng có bậc thềm. Đèn bật sáng. Đến đây thì Luân hiểu: Nhu giới thiệu với anh nhà hầm xây dưới dinh Gia Long - Luân biết việc đó, tuy không trực tiếp dính líu.
Qua bậc thềm hẹp, hai người xuống một gian hầm rộng hình chữ nhật khoảng trên 20 mét nằm theo chiều từ đường Công Lý qua đường Pasteur, phía sau dinh Gia Long. Luân ước cách mặt đất khá sâu. Nhu và Luân thường ngồi bên trên và bây giờ thì Luân hiểu: thảm cỏ xanh mượt chính là nóc hầm.
Hầm chỉ có hai cửa, cửa sắt dày. Một cửa thông với bốn lối xuống hầm: từ phòng ngủ của Tổng thống, từ phòng ngủ của Nhu, từ tầng dưới dinh và từ văn phòng của Tổng thống. Một cửa đi lên mặt đất, dùng cho lính bảo vệ, với lỗ thông hơi và một công sự bố trí đại liên. Hầm chia nhiều phòng nhỏ: Tổng thống có phòng khách, phòng ngủ và phòng tắm. Nhu cũng có ba phòng. Một hành lang nối các phòng.
Hầm vừa xây xong, mùi vôi nồng nặc. Chưa trang trí nội thất, ngay quạt và máy điều hòa không khí. Luân cảm giác đây là một chiến hạm, một thứ hầm trú ẩn. Hình như hầm của tướng De Castries ở Điện Biên Phủ kiên cố hơn...
Nhu đưa Luân vào một phòng. Phòng đặt đầy máy thu phát vô tuyến điện và điện thoại. Bốn nhân viên - tất cả đều là liên quân của Liên binh phòng vệ, đứng lên chào.
- Cho tôi liên lạc với tướng Huỳnh Văn Cao! - Nhu bảo. Máy phát siêu tần số nhấp nháy đèn.
- Nhu đây!
- Chào ông cố vấn! Cao đây... Xin nghe chỉ thị.
- Không có chỉ thị gì. Tôi cùng đại tá Nguyễn Thành Luân kiểm tra hệ thống thông tin thôi. Tốt lắm, nghe rõ lắm... Chào thiếu tướng.
- Chúc sức khỏe ông cố vấn và đại tá...
Mặt Nhu thoáng nét thỏa mãn.
- Cho tôi đại tá Bùi Đình Đạm!
Câu chuyện lặp lại. Nhu gọi Nguyễn Khánh tận Pleiku, gọi Nguyễn Văn Thiệu ở Củ Chi, gọi Tôn Thất Đính, Huỳnh Hữu Hiền, gọi cả Nguyễn Cao Kỳ, gọi Lê Quang Tung và Hồ Tấn Quyền... Đâu cũng răm rắp. Hai đường dây chạy thẳng đài phát thanh quốc gia và quân đội. Riêng tại đây, một đài phát thanh "bỏ túi" với công suất 2.000 Watt.
- Hầm này chịu được bom tấn! - Nhu bảo Luân khi họ theo bậc thang trở lên.
- Anh có đặt đường dây thẳng với sứ quán Mỹ không? - Luân chợt hỏi...
- Chưa... mà cần không?
- Cần... Tôi nghĩ là cần...
- Nội sáng nay, sẽ có đường dây đó...
Hai người thả bách bộ quanh dinh. Khoảng trời bên ngoái quá cao rộng, Luân so sánh với căn hầm. Thế là chế độ Ngô Đình Diệm bằng lòng một căn hầm vào chục thước vuông, trong khi họ từng làm chủ cả 170.000 cây số vuông và tham vọng làm chủ 340.000 cây số vuông của cả nước Việt Nam.
Anh bỗng nhớ Phạm Công Tắc - giáo chủ đòi những 40 cây số vuông kia...
Hai người gặp Diệm, cũng đang thả bách bộ.
- Chú Nhu đưa Luân xem căn hầm chưa? Đẹp, chắc, tiện hỉ?
Họ định dùng căn hầm làm gì? Luân lại bỗng nhớ Hitler, vào những ngày cuối cùng...

Và, cách đây vài tháng, Luân đọc một tin trên báo: một thợ may đường Lê Thánh Tông bị đâm chết giữa đêm. Dung nói riêng với anh: người thợ may tình cờ thấy người ta chở đất lên các xe tải, anh ta không thể sống... Có lẽ là tin thêu dệt. Theo quan sát của Luân, hầm không có lối thông ra ngoài. Một hầm cố thủ hơn là hầm tẩu thoát...

P8 - Chương 8

Mỹ đào hố dưới chân ông Diệm (Business Week):
Chúng ta - nước Mỹ - sẽ phải hậu thuẫn cho một cuộc đảo chính quân sự ở Sài Gòn để chấm dứt chế độ thối nát mà sự kéo dài của nó đồng nghĩa với sự tiêu tốn đôla lẫn uy tín của nước Mỹ một cách ngu xuẩn. Hãy đào hố dưới chân viên Tổng thống hoàn toàn mất cảm giác về tất cả những gì xảy ra quanh ông ta...

Nếu có một người hùng (Washington Post):
Rốt cuộc, nước Mỹ vẫn phải trở lại ngón sở trường của mình là dùng một hoặc một số tướng nào đó trong quân đội Nam Việt để hạ bệ ông Diệm. Hẳn ông Dean Rusk sẵn sàng hỗ trợ, ít nahats, về tinh thần cho một cú đấm như vậy. Công việc của "người hùng" Nam Việt sẽ đơn giản vô cùng so với một số "người hùng" mà Mỹ xây dựng ở Nam Mỹ bởi dân chúng đang căm ghét đến độ có thể xẻ thịt ông Diệm đồng thời một số nhà sư khét tiếng chống Cộng cùng một số bộ hạ của họ trong các trường đại học nắm chặt xu hướng này, không để có kẽ hở cho Cộng Sản lợi dụng.
Uy tín Hoa Kỳ sẽ lên cao (Newsweek)
Hạ bệ ông Diệm lúc này là nâng cao uy tín của Tổng thống Kennedy và Hoa Kỳ - những người cứu rỗi Nam Việt thoát ách cai trị gớm ghiếc của một chế độ trở thành thù địch của nhân dân, nhưng liệu rằng hạ bệ ông Diệm, công cuộc chống Cộng đạt hiệu quả cao hơn không? Còn có ý kiến phân vân và có lẽ người phân vân hơn cả là Tổng thống Kennedy.

Báo cáo mật: Người nhận: Cố vấn Ngô Đình Nhu.
Tổng thống Kennedy vừa họp với ngoại trưởng Dean Rusk và hai thượng nghị sĩ Church và Fulbright. Sức ép của Bộ Ngoại giao và Thượng viện mạnh đòi Kennedy lật đổ Tổng thống ta. Thái độ của đại sứ Bửu Hội rất bất lợi cho chính phủ ta. Trong số nhân vật Mỹ thù địch Việt Nam Cộng hòa, đáng kể hơn hết là Roger Hilsman, Averell Harriman, Paul M. Kattenburg. Người sau chót nay là giám đốc Việt Nam vụ tại Bộ ngoại giao, trước đây là sĩ quan tình báo OSS, đã từng dính líu vào bọn phiến loạn chống ta năm 1955. Ký: Hà Như Chi.
Đài tiếng nói Hoa Kỳ (Buổi tiếng Việt): Nhờ bạn mua dùm một chai Whisky tại P.X.
Điện mật. Nơi nhận: các tỉnh trưởng. Đài tiếng nói Hoa Kỳ vừa phổ biến ám hiệu cho bọn phản loạn hành động phá rối an ninh quốc gia. Lệnh các tỉnh trưởng: a) Theo dõi chặt chẽ tình hình các thế lực từ trước có dấu hiệu bất mãn, đặc biệt các nhà sư. b) Theo dõi động tĩnh các đơn vị quân đội, kể cả quân vùng chiến thuật và tổng trừ bị trú đóng tại địa phương, nhất là sự đi lại của các tướng, trong đó, hễ tướng Nguyễn Hữu Có đến đâu thì phải giám sát và báo cáo ngay. c) Huy động các hiệp hội, thân hào gửi điện công khai ủng hộ Tổng thống, kết án chính phủ Hoa Kỳ xúi giục đảo chính và cảnh cáo các thế lực tay sai ngoại bang. d) Theo dõi các hoạt động của Việt Cộng về quân sự, chính trị. Điện này chỉ tỉnh trưởng nhận và thi hành. Ký: Ngô Đình Nhu.
Những triệu chứng (Helen Fanfani - Financial Affairs). Tôi học bậc tiểu học ở Sài Gòn. Bài giảng nhập môn về triệu chứng các bệnh, tôi nhớ đoạn tóm tắt bênh thương hàn như sau: đau đầu, nhức mỏi, rối loạn đường tiêu hóa... Chế độ Sài Gòn đang có các triệu chứng của một bệnh có lẽ nguy hiểm hơn thương hàn. Điều đặc biệt là con bệnh cố gắng để cho tất cả loại vi trùng thêm sức mạnh phá hủy cơ thể đồng thời thày thuốc thi nhau cho các loại và liều lượng thuốc trái ngược nhau, hình như không vì con bênh, hoặc có vì con bênh, nhưng không nhằm cứu chữa.
Ngày 26 tháng 10, tôi có mặt trong buổi Tổng thống Ngô Đình Diệm tiếp các đoàn thể dân chúng Việt Nam. Tôi đã dự nhiều lần tiếp khách nhân lễ Quốc khánh này. Không khí năm nay buồn tẻ và ông Diệm không còn thói quen thịnh nộ khi một cái gì trái ý ông xảy ra. Một bộ trưởng cài nút áo cẩu thả, nếu trước kia, sẽ là cái cớ để ông lên lớp: ông thậm chí không chú ý đến lễ phục của chính ông. Trước giờ tiếp khách độ 5 phút, tôi gặp ông lững thững ngoài vườn, trong bộ quần áo màu xám nhạt, tay chống gậy, đội mũ len, giống như ông đi thăm dinh điền, săm soi mấy hòn non bộ nhỏ vừa đắp xong.

Một loạt tướng lĩnh chào ông. Ông hững hờ bắt tay họ và hoàn toàn lơ đễnh khi tướng Tôn Thất Đính đi giật lùi ra cửa - cử chỉ mà ông rất ưa thích trước kia.
Sau khi nghe các lời chúc tụng - rõ ràng, ông không nghe - ông nói, giọng cực kỳ ai oán:
- Chế độ này tuy còn nhiều khuyết điểm song còn hơn nhiều chế độ khác. Người ta chê nó là độc tài, nhưng tôi ngại sẽ còn những thứ độc tài khủng khiếp hơn. Với các vị đại biểu cho hội đoàn, tôi nói rõ: Tôi tiến thì theo tôi, tôi lùi thì bắn tôi, tôi chết thì trả thù cho tôi...
Tổng thống Diệm nói bấy nhiêu - một vài bà sụt sịt khóc. Ông nhắc câu nói của một người Âu xưa, nhưng hình như ông nhập thân vào nó.
Buổi tiếp khách quốc nội diễn ra độ nửa giờ. Tôi xuống thềm khi gặp ông Nhu. Ông chào tôi. Tôi kinh ngạc: ông gầy xọp, nét mặt chảy xệ và đen xạm, trông già hẳn. Bỗng nhiên, tất cả gợi cho tôi nhớ bức ảnh to đăng trong số Paris Match tháng 7 năm 1958: Vua Faycal của xứ Irak bị lực lượng đảo chính giết trong cảnh vàng son...
Nhà ngoại giao yêu cầu giấu tên bảo tôi: một số tướng lĩnh Nam Việt muốn lật đổ ông Diệm nhưng Bộ ngoại giao Hoa Kỳ trả lời lững lờ: "Hoa Kỳ không xúi giục đảo chính, sẽ không ngăn cản sự thay đổi chính phủ, và sẽ không từ chối viện trợ kinh tế và quân sự cho chế độ mới nếu nó tỏ ra có khả năng tăng cường hiệu quả nỗ lực quân sự, đảm bảo được dân chúng hậu thuẫn để chiến thắng Cộng Sản" Thật ra, câu trả lời chẳng phải lững lờ chút nào. Nó cho thấy Mỹ nghiêng hẳn về giải pháp thanh toán chế độ ông Diệm sau gần mười năm do dự mãi.
Tổng thống Mỹ dè dặt- ông ngại hậu quả việc thay Diệm không sáng sủa. Chính Tổng thống Mỹ đích thân yêu cầu tờ NewYork Time gọi Haberstam phóng viên thường trú ở Sài Gòn về Mỹ vì ông này nói nhiều đến sự dính líu của Mỹ ở Việt Nam - điều Kennedy rất muốn tránh từ sau vụ "Vịnh Con Heo" ở Cuba thất bại. Tuy nhiên, chắc chắn Tổng thống Mỹ đang bị thuyết phục.
Ông Diệm hiểu hơn ai hết điều đó. Và, tự ông, đã là một triệu chứng của biến cố mà mọi người, có thể đếm được theo vòng quay của kim đồng hồ...
Điện mật: Gửi ngoại trưởng Dean Rush. Mọi cái xấu có thể xảy ra, nhưng sẽ không thể xấu hơn tình hình mà chúng ta đang chứng kiến. Ký: Cabot Lodge.

*
* *
Luân đang ăn sáng. Anh sắp cùng Nhu tiếp phái đoàn điều tra Liên hiệp quốc thì hai người khác không hẹn cùng đến: thiếu tướng Lâm và trung tá Nguyễn Thành Động.
- Các anh ăn sáng chưa? - Luân hỏi. Và anh biết liền, họ chưa ăn.
Dung và chị Sáu, mấy phút sau, đã bày phần ăn gồm trứng, thịt nguội cho hai người. Động ăn ngấu nghiến. Anh rời Bến Tre từ bốn giờ sáng.
- Đài Hoa Kỳ "bật đèn xanh" rồi! - Động nói, khi ba người uống cà phê ở phòng khách.
- Anh có cách gì bàn với Nhu giao tôi chỉ huy Liên binh phòng vệ không? - Thiếu tướng Lâm đặt thẳng vấn đề.
Luân lắc đầu:
- Làm sao việc đó xảy ra được! Nhu tin Lê Quang Tung và rất nghi anh.
- Thật là chó đẻ! Lúc này mà chỉ có hai tay không... - Lâm bực dọc.
- Tôi khống chế Bến Tre không khó. Song, chỉ là một tỉnh.. Tôi không thích vấy máu ăn phần mà muốn làm cái gì vang dội hơi. Thằng Phụng cũng chỉ được mấy tiểu đoàn ở Kiến Tường. Tôi gợi ý thằng Lê Khánh Nghĩa, nó chết nhát, bảo: đợi cái đã... - Động sôi sục.
- Đại tá biết thằng thiếu úy tên Tường không? - Lâm hỏi.
- Biết...
- Thằng đó là cái chó gì mà nó xộc vô nhà tôi, bảo tôi hợp tác và hợp tác để khử Ngô Đình Nhu... Tôi mà thèm khử Ngô Đình Nhu... Tôi muốn tóm cổ nó giao cho An ninh, song nghĩ chẳng dại giúp thêm cho bọn bồi bếp...
- Thiếu tướng quan hệ với Tôn Thất Đính ra sao? - Luân hỏi.
- Không quan hệ - Lâm lắc đầu quầy quậy... - Không chơi với bọn điếm...
Luân nhìn hai người một lúc.
- Theo tôi, điều cần đối với mọi người có ý muốn tốt vào lúc này là nên nghĩ xem nếu một sự kiện lớn xảy ra xong rồi, có thể làm gì và làm với cái gì... Lúc bấy giờ, chính những người có ý muốn tốt mới thật sự làm chủ công việc. Hiện nay, không phải lúc.
Động không đồng ý ra mặt: "Bây giờ chầu rìa sẽ chầu rìa suốt đời!"
Thiếu tướng Lâm, trái lại, gật đầu: "Tôi phục đại tá! Đúng, tình thế rối như canh hẹ.. Đôi khi, vài đơn vị

cũng có thể nổi đình nổi đám. Hạ Diệm hết còn là chuyện bí mật - ngoài quán hủ tiếp, nguòi ta cũng bàn. Nhưng, sau Diệm? Đúng..."
Thái độ của thiếu tướng Lâm giúp Nguyễn Thành Động bớt bộp chộp - "Có lẽ phải như vậy... Tôi sẽ gặp Trương Tấn Phụng, Lê Khánh Nghĩa..."
- Gặp Phụng thì được, còn Nghĩa có lẽ không nên. Như trung tá nói, Nghĩa nhát... nguy hiểm.. - Luân lựa lời.
- Nó nhát, nhưng tụi này bạn thân với nhau.
Hai người khách vừa ra khỏi nhà thì điện thoại reo. Thiếu úy Tường gọi Luân.
- Xin nhắc "phương án Y".. - Giọng Tường trịnh thượng.
- Mọi phương án đều do tôi định - Luân xẵng giọng. Các thứ mà anh và thầy của anh rêu rao chỉ là bọt xà phòng... Anh cần "Phương án Y" lắm phải không, hành động duy nhất chứng tỏ các anh có mặt. Nếu anh có thể thực hiện được thì anh tự làm lấy...
- Tôi nhắc C.7... - Tường lắp bắp.
- Không có C.7! Tôi khôgn thích lối cắn lén hèn nhát.
- Ông sẽ ân hận!
- Anh có muốn ân hận ngay bây giờ không? - Luân gác máy.

*
* *

Bản tường trình những hoạt động của phái đoàn điều tra Liên hợp quốc, theo thứ tự thời gian (trích)
- Do văn thư ngày 4-9-1963, đệ lên ông Tổng thư ký Liên hiệp quốc những đại diện thường trực của 14 nước: A Phú Hãn, Angieri, Cambot, Tích Lan, Ghine, Ấn độ, Indonesia, Mông Cổ, Nigieria Hồi Quốc, Ruanda (Rwanda), Xiẻa Léon (Sierraleone), Xômali, Trinite (Trinite) và Tôbago (Tobago), về sau có thêm hai nước Mali và Nêpan (Népal) đã xin ghi vào chương trình nghị sự khóa 18 cua Đại hội đồng Liên hiệp quốc một vấn đề mới mệnh danh là "sự vi phạm nhân quyền tại miền Nam Việt Nam". Văn thư này được phát cho tất cả hội viên của Liên hiệp quốc, ngày 9-9-1963. Ngày 13-9-63 một bản giải thích sự việc trên cũng được trao cho tất cả hội viên của tổ chức này.
- Trong phiên họp thứ 1232 ngày 7-10-1963, Đại hội đồng đã xét đến điểm 77 của nghị trình. Sau khi đại diện nước Tích Lan trình bày khái quát vấn đề, ông Chủ tịch Đại hội đồng tuyên bố có nhận được hai văn thư của ông trưởng phái đoàn đặc ủy của Việt Nam Cộng hòa tại Liên hiệp quốc và đọc hai văn thứ ấy? Một trong hai văn thư, đề ngày 4-10-63, có lời mới như sau:
" Tôi được lệnh của chính phủ tôi trao một bức thư mời, qua sự trung gian của ngài và của ông Tổng thư ký Liên hiệp quốc; một số đại diện các nước hội viên đến viếng Việt Nam trong một ngày gần đây để nhận xét tường tận thực trạng sự giao thiệp giữa chính phủ và tập đoàn Phật giáo Việt Nam.
Chính phủ Việt Nam Cộng hòa trân trọng cảm tạ ngài nếu được ngài vui lòng giúp đỡ cho sự thành lập phái đoàn quan sát ấy".
Sau đó, đại diện Côxta Rica (Costa Rica) đề nghị Đại hội đồng nên nhận lời mời nói trên đến tại chỗ quan sát một cách đứng đắn và tỉ mỉ tất cả các dữ kiện sẵn có: ông chủ tịch yêu cầu Đại hội đồng chấp nhận lời đề nghị ấy, với những lời lẽ như sau:
"Tôi yêu cầu Đại hội đồng cho biết có ai phản đối gì về ý kiến của Costa Rica đề nghị, trước khi thảo luận nên chấp nhận lời mời của chính phủ Cộng hòa Việt Nam cử một phái đoàn gồm một số đại diện của các nước hội viên đến Việt Nam để điều tra sự việc và phúc trình cho đại hội đồng để đại hội đồng bằng vào phúc trình ấy mà xét xử."
Sau lời tuyên bố của ông Chủ tịch, đại diện Liên Xô đề nghị Đại hội đồng nên yêu cầu hai đồng chủ tịch của Hội nghị Geneve năm 1954 nhờ Ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến, mở một cuộc điều tra và phúc trình cho hai đồng chủ tịch, để hai vị này phúc trình lại cho Đại hội đồng trước khi khóa họp thứ 18 của Liên hiệp quốc bế mạc. Đại biểu Anh quốc đưa ra những nghi ngờ về quyền năng của hai đồng chủ tịch, cũng như của Ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến về vấn đề này. Sau hai phát biểu ý kiến trên, đại diện xứ Costa Rica tuyên bố sẽ đệ trình một dự án giải quyết vấn đề này, và yêu cầu ngưng phiên họp. Đề nghị này được 80 phiếu tán thành, không một phiếu nào phản đôi, 5 phiếu trắng.
- Trong phiên họp khoáng đại thứ 1239 của Đại hội đồng, ngày 11-10-63, ông chủ tịch đã tuyên bố như sau:

"Trong phiên họp khoáng đại thứ 1234, tôi đã được đại hội cho phép chấp nhận bức thư đề ngày 4-10-63 trong ấy ông trưởng phái đoàn đặc ủy của Việt Nam Cộng hòa nhân danh chính phủ ông, mời quý vị đại diện một số nước hội viên sang Việt Nam trong một ngày gần đây. Vì thế, tôi đã cử một phái đoàn gồm quý vị đại diện các nước hội viên: A Phú Hãn, B Tây (Braxin), Tích Lan, Cost Rica, Đahomay (Dahomey), Marốc và Nê pan

Ông Prazwak, đại sứ A Phú Hãn là trưởng phái đoàn. Nhiệm vụ của phái đoàn, như đã định rõ trong văn thư ngày 4-10- 63, là đến Việt Nam Cộng hòa để nhận xét tại chỗ tình hình của sự liên lạc giữa chính phủ Việt Nam Cộng Hòa và Phật giáo đồ của nước ấy.

Phái đoàn phải lên đường càng sớm cáng hay để bản phúc trình được đệ lên đại hội đồng trong khóa này".

- Sau khi phái đoàn điều tra của Liên Hợp Quốc tại Miền Nam Việt Nam được ông Chủ tịch đại hội đồng thành lập như trên, ông Tổng thư ký Liên hợp quốc đã bổ xung vào phái đoàn những nhân viên của văn phòng sau đây: Chánh thư ký: ông John P.Humphey. Nhân viên báo chí: ông Valieri J.G Stavridi. Phụ tá chánh thư ký: ông Ilban Lutem. Phụ tá chánh thư ký: ông Alain L.Dangeard (nhân viên hành chính và tài chính).

Văn phòng Ủy hội kinh tế tại châu Á và Viễn Đông ở Vọng Các có cung cấp cho phái đoàn một phụ tá, thông dịch viên Việt ngữ, ông The Pha Thay Vilaihongs và một thông dịch viên Anh ngữ và Pháp ngữ, cô G.Bazinet.

Khi đến Sài Gòn, ngày 24-10-63, lúc 0 giờ 30, phái đoàn đã được ông Phạm Đăng Lâm, Tổng thư ký Bộ ngoại giao và các nhân viên khác trong Bộ tiếp đón. Trước sự hiện diện của phóng viên báo chí trong nước và ngoài nước, ông trưởng phái đoán đã lặp lại đại khái nội dung lời tuyên bố mà ông đã nói trước khi khởi hành. Ông nhắc lại sứ mệnh và dự định của phái đoàn là điều tra tại chỗ, nghe nhân chứng, và thu thập những lời khiếu nại. Sau khi lặp lại lời kêu gọi với các thành phần liên hệ đừng biểu tình, và nói thêm: "Chúng tôi đến đây với ý chí muốn biết rõ sự thật và tường trình các sự việc".

- Các nhân viên của phái đoàn đến khách sạn Majestic lúc hai giờ sáng. Ông trưởng phái đoàn liền triệu tập ngay một phiên họp của phái đoàn để nghiên cứu dự án chương trình mà chính phủ Việt Nam Cộng hòa đã đề nghị. Theo dự án này thì phái đoàn ở Sài Gòn ba ngày đầu, rồi đi Vũng Tàu để thăm viếng một ngôi chùa, lên Đà Lạt thăm viếng nhiều ngôi chùa khác, các trường học và các thắng cảnh. Trong chương trình cũng có dự trù thăm viếng chùa chiền và thắng cảnh ở Huế, Phan Rang, Phan Thiết, Ba Xuyên và Vĩnh Bình; ngày cuối cùng sẽ dành cho sự thăm viếng một ấp chiến lược. Vì thời giờ đã quá khuya, ông trưởng phái đoàn đề nghị nên xem xét chương trình dự trù cho ngày đầu là ngày 24-18-63 mà thôi. Phái đoàn chấp nhận chương trình của ngày đầu là: viếng thăm xã giao ông Bộ trưởng Ngoại giao và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, yết kiến ông Tổng thống Việt Nam Cộng hòa và dự buổi tiệc do ông Bộ trưởng Bộ nội vụ khoản đãi.

- Về các phần sau trong chương trình, phái đoàn ngỏ ý cần có thì giờ xem xét sau. Phái đoàn cũng quyết định tin cho chính phủ biết phái đoàn không nhận đề nghị của chính phủ là đài thọ tất cả chi phí tại chỗ của phái đoàn. Nhưng vị đại diện của chính phủ bảo rằng, vì lý do an ninh, chính phủ phải đảm nhiệm sự di chuyển của phái đoàn ở trong xứ; phái đoàn đã chấp nhân đề nghị ấy. Nhận thấy khi vừa đến nơi, những chiếc xe hơi chở nhân viên phái đoàn đều cắm quốc kỳ mỗi nước của nhân viên phái đoàn và quốc kỳ Việt Nam, ông trưởng phái đoàn yêu cầu tất cả các xe hơi đều chỉ cắm cờ Liên Hợp quốc, bởi vì mỗi nhân viên của phái đoàn không đại diện cho nước họ mà cho Liên hợp quốc. Chính phủ Việt Nam đồng ý là công xa của ông trưởng phái đoàn thì cắm cờ Liên hợp quốc và cờ Việt Nam, còn các xe khác thì không cắm cờ gì hết.

- Trong phiên họp sau, ngày 24-10, phái đoàn nghiên cứu chương trình của chính phủ cho những ngày 25 và 26 tháng 10. Dự án của chương trình ngày thứ hai dự trù một cuộc yết kiến ông Tổng thống, một cuộc hội kiến với ông Ngô Đình Nhu, cố vấn chính trị của Tổng thống và sự viếng thăm ba chùa ở Sài Gòn để hội đàm với những hội viên của các hội Phật giáp. Phái đoàn quyết định chấp thuận chương trình ngày 25-10, nhưng ngỏ ý muốn chính phủ dời vào ngày cuối của phái đoàn tại Việt Nam, buổi tiếp tân mà Bộ trưởng Bộ ngoại giao định tổ chức vào rối ngày 25-10. Phái đoàn cũng được chính phủ mời đến dự chính thức cuộc duyệt binh trong ngày Quốc khánh 26 tháng 10. Phái đoàn quyết định nhận lời mời, vì nghĩ rằng, khi Đại hội đồng Liên hợp quốc chấp nhận thư mời của chính phủ Việt Nam Cộng hòa, cũng đã tiên đoán các trường hợp như thế rồi. Nhưng trước khi nhận lời, phái đoàn đã được chính phủ cam đoan là sẽ không đề cập một điều gì về phái đoàn trong các bài diễn văn đọc hôm ấy.

- Phái đoàn cũng quyết định báo tin cho chính phủ Việt Nam biết phái đoàn mong muốn hạn chế đến mức tối thiểu các lễ lạt, tiệc tùng và các cuộc du ngoạn. Mặt khác, phái đoàn sẽ ngỏ ý cho các nhân viên chính phủ mà phái đoàn sẽ tiếp xúc trong hai ngày đầu biết rằng phái đoàn muốn tự sắp đặt lấy cuộc điều tra và chương trình hoạt động của mình.

- Trong buổi hội kiến đầu tiên với phái đoàn, ngày 24-10, ông Bộ trưởng Bộ ngoại giao, trong khi nhắc lại lời mời của chính phủ Việt Nam, có đoạn nhắc với phái đoàn rằng phái đoàn sẽ được hoàn toàn tự do di động và ông hứa sẽ làm những gì ông có thể làm được để giúp đỡ phái đoàn trong nhiệm vụ thu thập sự việc một cách khách quan và vô tư. Ông nói thêm: "Chúng tôi không hoàn toàn; sự hoàn toàn không có trong thế giới này, Chính phủ không hoàn toàn, các Bộ trưởng không phải là các vị thánh, nhưng chúng tôi sẽ rất hân hạnh nghe những ý kiến của các ngài và cố gắng sửa chữa những khuyết điểm của chúng tôi". Ông trưởng phái đoàn ghi nhận những lời cam kết ấy và sau khu nhắc lại nhiệm vụ của phái đoàn, có cho ông Bộ trưởng hay rằng chương trình làm việc của phái đoàn sẽ được trực tiếp giao cho ông hay gián tiếp thông qua trung gian của ông Tổng thư ký Bộ ngoại giao, người đã được cử làm đại diện của chính phủ bên cạnh phái đoàn. Trong một cuộc thăm viếng xã giao của phái đoàn cũng trong ngày ấy tại Bộ nội vụ, ông Bộ trưởng cũng nói lại những cam kết và sự hợp tác của chính phủ, tương tự nhu những lời của ông Bộ trưởng Ngoại giao.

- Sau khi thi hành xong chương trình của ngày đầu, trong ấy có cuộc yết kiến Tổng thống Việt Nam Cộng hòa, sáng thứ hai 25-10 trong khi hội đàm với ông Ngô Đình Nhu, cố vấn chính trị Tổng thống phủ, phái đoàn có đề cập một lần nữa về những hoạt động của phái đoàn. Theo lời yêu cầu của phái đoàn, ông Nhu hứa sẽ gửi tất cả những tài liệu mà chính phủ có được trong vụ Phật giáo cho phái đoàn. Ông cũng hứa để cho phái đoàn đến thăm các trại giam trong ấy có những nhà sư bị bắt trong những vụ lộn xộn mấy tháng trước, và các trại thanh niên trong ấy một số thanh niên được gửi đến để "thảo luận với chính quyền".
- Chương trình ngày 25-10 gồm có cuộc đi thăm các chùa Xá Lợi, Ấn Quang và Giác Lâm. Đến phút cuối cùng, cuộc viếng thăm chùa Ấn Quang bị bãi bỏ; khi phái đoàn đòi hỏi một sự giải thích về sự thay đổi chương trình ấy, thì người ta bảo rằng các vị tăng ni ở chùa ấy, nhất là bà Diệu Huệ, cũng như ngài Hội chủ Thích Tịnh Khiết bị mệt trong buổi chiều ấy vì tuổi già. Sự đi thăm chùa Ấn Quang, dự trù vào buổi chiều, đã bị hoãn lại bởi chính phủ, như thế là chính phủ đã thay đổi chương trình mà không hỏi ý kiến của phái đoàn. Sau đó, phái đoàn được biết rằng sư bà Diệu Huệ và ngài Hội chủ Thích Tịnh Khiết, thật ra chiều hôm ấy, có đợi tiếp phái đoàn tại chùa Ấn Quang. Về sau, phái đoàn được chính quyền cam kết rằng phái đoàn có thể đến thăm chùa Ấn Quang bất luận lúc nào, nhưng tốt hơn là về buổi sáng, và hai nhân vật nói trên sẽ có ở đấy.
- Căn cứ vào sự hợp tác của chính phủ mà ông Nhu, cố vấn chính trị và ông Bộ trưởng ngoại giao đã cam kết trong những cuộc hội kiến, phái đoàn đã trao cho ông Tổng thư ký Bộ ngoại giao ngày 26-10, một bản tổng lược ghi những điểm chính trong chương trình hoạt động của phái đoàn. Trong bản ấy, phái đoàn ngỏ ý muốn hủy chương trình dự trù cho những ngày từ 27 đến 29 tháng 10, mà chính phủ đã đề nghị, và phái đoàn mong muốn để dành ba ngày ấy để đi thăm các trại thanh niên, các tăng ni bị giữ trong các nhà giam và chùa Ấn Quang. Phái đoàn cũng mong được đi Huế ngày 30 tháng 10, như chính phủ đã dự trù trong chương trình, để gặp ông đại biểu chính phủ và nhân dịp ấy, triệu tập một buổi họp có tính cách thông tin để am tường tình hình của đô thị ấy, thăm chùa Từ Đàm, các chùa khác và hội đàm với một số nhân vật mà phái đoàn sẽ trao danh tánh cho chính phủ biết rõ. Phái đoàn cũng quyết định hủy bỏ tất cả những cuộc tiếp tân và thăm viếng thắng cảnh tại Huế. Những ngày cuối tuần dành để nghe nhân chứng ở Sài Gòn. Phái đoàn ngỏ ý hy vọng sẽ rời Việt Nam chậm lắm là vào ngày thứ hai 4 tháng 11.
- Chương trình phác họa trong bản tổng lược ấy đã được chính phủ thỏa thuận, nhưng chính phủ đề nghị phái đoàn nên đến thăm vùng Vĩnh Bình là nơi có nhiều Phật giáp đồ gốc Khmer, vì chính phủ cũng bận tâm đến lời khiếu nạu, tại Liên hợp quốc và các nơi khác, cho rằng có sự tàn sát dân thiểu số ở vùng ấy. Phái đoàn quyết định trong hiện tại chưa xét đến đề nghị ấy.
- Buổi chiều 26-10, phái đoàn đã thảo một bản công bố mời những ai muốn làm nhân chứng hãy đến gặp phái đoàn hay gởi đến chp phái đoàn một bản khiếu nại. Như đã dự định trước, bản công bố ấy sẽ gửi cho báo chí trong nước và ngoại quốc, và đồng gửi đến cho ông Bộ truởng Ngoại giao với một bức thư đính theo báo tin cho biết là bản công bố ấy đã được phổ biến. Phái đoàn hành động như thế trong phạm vi của nhiệm vụ mình và yêu cầu sự giúp đỡ của chính quyền để bản công bố kia được phổ biến rộng rãi.
- Bản công bố của phái đoàn, gửi đi ngày 26-10 đã được phổ biến bằng Anh ngữ và Pháp ngữ trong bản tin tức của Việt tấn xã. Những nhật báo Anh ngữ và Pháp ngữ trong nước đã đăng tải đúng nguyên văn trong ngày hôm sau. Theo sự thăm dò trong làng báo Việt ngữ, phái đoàn cũng nhận thấy bản công bố ấy đã được dịch đăng trong một số nhật báo Việt ngữ.

Nhưng vì theo các báo ngoại quốc, thì báo chí Việt Nam không đăng tải trọn vẹn bản công bố nói trên, nên phái đoàn quyết định sẽ xem xét kỹ lưỡng các báo xuất bản tại đây. Chính phủ hứa sẽ giúp đỡ phái đoàn. Tuy thế, phái đoàn ước lượng rằng những phương tiện thông tin địa phương đến một mức độ vừa phải, trong sự phổ biến kêu gọi các nhân chứng và những người khiếu nại nói trên.

- Ngày 31-10, ông trưởng phái đoàn đến gặp Bộ trưởng Ngoại giao để thảo luận về vấn đề có thể thẩm vấn nhà sự Thích Trí Quang, hiện xin tỵ nạn tại sứ quán Hoa Kỳ hay không.
Ông Bộ trưởng tuyên bố "theo quốc tế công pháp, một cá nhân được hưởng sự tỵ nạn không có quyền hoạt động gì hết và cũng không được tiếp xúc với người nào, nếu không có sự ưng thuận của chính phủ xứ ấy. Ông còn nói thêm: Trong trường hợp như thế chính phủ phản đối mọi sự tiếp xúc của nhà sư Thích Trí Quang với phái đoàn hay với một người nào khác; chính phủ chỉ có thể chấp nhận một sự gặp gỡ như thế nếu nhà sư này được trao trả cho chính quyền".
Ông Bộ trưởng có phát biểu ý kiến là phái đoàn đã tiếp xúc với các giáo phái Đại thừa tại Việt Nam, thì ít nhất, cũng nên đi viếng thăm một giáo phái của Tiểu thức. Cuộc viếng thăm này có thể trù liệu vào ngày thứ bảy. Ông Trưởng phái đoàn trả lời ông sẽ hỏi ý kiến của phái đoàn về vấn đề này; phần ông, ông không thấy có gì trở ngại.
- Ngày 30-10, báo chí quốc tế có đăng tải một điện tín cho biết rằng một nhân viên của phái đoàn đã đến thăm ông đại sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn. Đây là cuộc viếng thăm có tính cách riêng tư và thân hữu, nhưng để đánh tan mọi sự hiểu lầm, phái đoàn nghĩ rằng ông trưởng phái đoàn nên đề cập đến cái điện tín ấy trong buổi hội đàm với ông Bộ Trưởng Ngoại giao. Vì thế ông trưởng phái đoàn cam đoan với ông bộ trưởng rằng buổi viếng thăm trên không liên quan gì đến phái đoàn và có tính cách hoàn toàn riêng tư.
- Ngày 29-10, phái đoàn được ông Bộ trưởng nội vụ cho biết có 10 nhà sư định tự thiêu trong dịp phái đoàn sang thăm Việt Nam. Một trong những vị sư ấy đã thi hành dự định trên ngày 27-10. Chính phủ đã bắt được năm vị trước khi họ chưa kịp hành động. Phái đoàn yêu cầu được gặp năm nhà sư ấy, nhưng chỉ gặp được một người vào chiều 30-10. Cũng trong buổi chiều ngày ấy, phái đoàn đến thăm Bệnh viện Đô Thành, ở đây có những nạn nhân của những vụ xung đột từ trước đang được điều trị. Phái đoàn có nghe một nhân chứng tự nguyện đến cung khai tại khách sạn Majestic, trụ sở của phái đoàn.

*
* *

Bản tường trình tất nhiên không thể đi sâu vào một số chi tiết chỉ liên quan đến vài thành viên của phái đoàn và bản thân giờ giấc cũng không đúng như văn bản.
Nửa giờ sau khi ngày hai mươi bốn tháng mười bắt đầu, phái đoàn đáp xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Họ được đại biểu chính phủ đón tiếp nồng nhiệt và, vào giờ đó, thành phố đang giới nghiêm, không một dân thường có mặt. Những chiếc xe hơi sang trọng đưa tất cả phái đoàn về khách sạn Majestic, cạnh bờ sông. Phòng tiện nghi cao nhất dành cho từng người. Sau bữa ăn nhẹ, có chút rượu, phái đoàn đi nghỉ. Bấy giờ đã gần ba giờ sáng, trưởng đoàn yêu cầu các thành viên mười một giờ sáng sẽ dùng bữa và họp nội bộ để mười lăm giờ chính thức gặp mặt bộ trưởng Bộ ngoại giao bàn về chương trình hoạt động của phái đoàn. Khách sạn Majestic được đặt dưới sự bảo vệ của cảnh sát dã chiến và gần như bị cô lập.
Tám giờ sáng, đại sứ X. trong phái đoàn đang ngủ say thì cửa phòng hé mở. Ông tỉnh giấc, vươn người một cách thỏai mái - năm giờ ngủ liền đã giúp ông sảng khóai.
Một nữ nhân viên rón rén bày khay cả phê ngay trên chiếc bàn con cạnh giường. Đại sứ X. qua ánh sáng hắt từ ngoài vào, nhìn trọn bộ ngựccuar cô nhân viên. Ông trỗi dậy, vào phòng vệ sinh. Khi ông rửa mặt, tấm kính to in càng nổi hơn cô nhân viên - cô mặc minijupe, như dễnh dàng xếp chăn gối trên giường ông.
Đại sứ X. không kịp cạo râu, ông trở ra, ngồi cạnh khay cà phê.
- Xin mời ngài.. - Cô gái nói tiếng Anh - Có quá sớm và phiền ngài không?
- Không! Cám ơn...
- Ngài dùng sữa hay đường? - Cô gái, bấy giờ chỉ cách đại sứ X. có vài tấc, cúi người mở hộp đường, dù đại sứ chưa trả lời. Nhưng cô nghe rõ từ cổ hộng đại sứ tiếng ấm ứ.
Đại sứ X. giả như ngăn cô gái, ông cầm tay cô. Cô gái để yên. Nhưng, khi đại sứ kéo mạnh cô vào ông thì cô vùng ra, lùi xa mấy bước. Chiếc áo bật nút, một bên vai cô phơi trần cùng phần trên bộ ngực đồ sộ.
- Xin lỗi! - Đại sứ lắp bắp...
Nhưng cô gái nhoẻn cười và trở lại khay cà phê. Cô đã nhìn rõ đôi mắt đờ đẫn và cả gân trên thái dương đại sứ giật. Lần này, đại sứ đứng hẳn dậy. Cô gái lọt vào vòng tay màu nâu của ông. Một cuộc giằng co kéo dài chừng ba bốn phút, cứ mỗi lần thoát ra khỏi tay đại sứ, thân thể cô gái mất đi một chút che đậy. Và sau cùng...
Không chỉ riêng ở phòng đại sứ X. Phòng đại sứ Y, Z... quang cảnh đại khái như vậy.

Mười giờ ba mươi, phái đoàn ngồi vào bàn ăn. Câu chuyện rời rạc. Mười ba giờ, cuộc họp nội bộ chóng vánh.
Đêm hai mươi bốn rạng hai mươi lăm màn hấp dẫn không diễn trong vài tiếng đồng hồ mà bắt đầu từ giữa đêm đến tận sáng.
Theo chương trình, phái đoàn sắp gặp cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu. Sau bữa ăn, họ nghỉ vài tiếng đồng hồ. Và khi thức dậy, các đại sứ X, Y, Z đều thấy trên bàn một phong bì, các bức ảnh khổ carte postale rơi ra, ảnh màu với những ghi nhận điển hình nhất...
Hội kiến với ông Ngô Đình Nhu, cố vấn chính trị Tổng thống phủ (Biên bản tốc ký của phái đoàn Liên hợp quốc).
Ông cố vấn chính trị: - Vấn đề chính yếu đặt ra đúng là một vấn đề chậm tiến chung cho nhiều xứ. Vấn đề Phật giáo chỉ là một khía cạnh của vấn đề chính. Những phong trào chính trị, xã hội và tôn giáo tiến triển khá mạnh từ khi xứ sở vừa mới thu hồi độc lập. Nhưng cán bộ lại thiếu trong các phong trào ấy cũng như trong guồng máy chính phủ. Chính phủ bắt buộc phải nhờ đến chuyên viên ngoại cuộc trong mọi lĩnh vực (hành chính, giáo dục, v.v...) nhưng họ đều có chủ thuyết riêng và sự hiện diện của họ trong cơ quan mang đến điều lợi và bất lợi, đó là động lực phát sinh sự tranh chấp. Phong trào Phật giáo cũng ở trong tình trạng ấy. Phong trào Phật giáo phát triển mạnh nhưng cán bộ không đủ, do đó có nhiều sự sai lệch không tránh khỏi. Tôi nghĩ rằng đường lối chính phủ Việt Nam cũng có những lệch lạc. Vấn đề tự do không phải là vấn đề độc nhất mà dân tộc Việt Nam phải giải quyết, vấn đề chính yếu là vấn đề công bằng. Phải động viên các từng lớp dân chúng vào việc kỹ nghệ hóa. Khi nào những đặc quyền chính trị, kinh tế và xã hội chưa loại trừ được thì chưa có thể động viên được dân chúng. Người ta không thể tách rời vấn đề quân sự và kinh tế khỏi vấn đề xã hội. Trong khối thứ ba, đâu đâu cũng thế, xứ nào cũng có vấn đề, đối với bạn cũng như thù. Nếu quý ông có những câu hỏi cần phải nêu ra, tôi sẽ sung sướng trả lời, trong phạm vi có thể.
Ông trưởng phái đoàn: Ông nói rằng vấn đề Phật giáo là vấn đề chậm tiến. Ông quan niệm như thế nào? Như thế phần nào có nghĩa là Phật giáo phát triển không bằng các cộng đồng khác?
Ông cố vấn chính trị: Vấn đề Phật giáo bắt nguồn trong những ngày tàn của thời kỳ thực dân và có lẽ xa hơn nữa, trước đệ nhị thế chiến không lâu. Không riêng về Phật giáo, những tổ chức chính trị và tôn giáo khác, nhất là Khổng giáo, cũng đều có những vấn đề như thế. Lúc bấy giờ có sự trỗi dậy của tất cả dân tộc châu Á, nguyên nhân vì đường lối chính trị của Nhật Bản. Đường lối của Hitler và chủ nghĩa phát xít đã gây ra sự khủng hoảng tâm lý ở châu Á và đặc biệt là ở Việt Nam. Hầu hết các đảng phái chính trị ở Việt Nam muốn cố gắng bí mật phát triển đều ít nhiều bị chủ nghĩa phát xít chi phối. Vào thời kỳ ấy cũng có sự phục hưng trên bình diện tôn giáo. Đây là một hiện tượng để xác nhận phẩm giá của Việt Nam về địa vị của mình trên trường quốc tế. Đối với Phật giáp, sự phục hưng không đóng một vai trò quan trọng lắm trong những ngày tàn của thời kỳ thực dân và sự kiện ấy có nhiều lý do: theo cổ truyền của xứ sở, tinh thần tự trị của chùa chiền đã ăn sâu trong Phật giáo Việt Nam. Mỗi ngôi chùa là một giáo đường riêng biệt. Mỗi vị trụ trì và bổn đạo làm thành một cộng đồng độc lập. Giáo lý nhà Phật và tính tình người Việt Nam đều mang màu sắc cá nhân. Vấn đề tu dưỡng chỉ là việc riêng của mỗi người. Vì thế, những cố gắng bị phân tán, không hợp nhất, tuy lúc đó đã có một phong trào để đi đến thống nhất. Sự suy tưởng nội tâm của Phật giáo và tính tình người Việt tạo nên một hiện tượng ly tán. Dù muốn hay không, phải công nhận rằng có nhiều vấn đề quan trọng cần giải quyết và người ta tự hỏi không biết Phật giáo có thể giải quyết nó như thế nào. Thật thế, sự tranh đấu cho độc lập là một sự đấu tranh vũ trang, cần đổ mái, trong khi Phật giáo chủ trương hỷ xã, bất bạo động. Như vậy làm thế nào Phật giáo có thể đại diện cho một uy quyền thần bí khả dĩ tập hợp phong trào chống thực dân? Dù muốn hay không, nước Việt Nam phải được kỹ nghệ hóa vào đệ nhị thế chiến khi xứ sở bị Nhật Bản xâm nhập, người ta cảm thấy từ trước nước Việt Nal không sản xuất gì hết, thật là một khoảng trống không trong lãnh vực kỹ nghệ.
Do đó người ta phải tìm ra một uy quyền thần bí để kích động khả năng quốc gia vào công cuộc kỹ nghệ hóa. Vấn đề Phật giáo hiện nay cũng ở trong một hoàn cảnh tương tự. làm thế nào Phật giáo có thể giải quyết sự cần thiết vừa chống Cộng vừa kỹ nghệ hóa xứ sở? Có những vấn đề thế tục cần đặt ra cho những quốc gia trong khối thứ ba: phải tìm một giải pháp hữu hiệu giữa Đông và Tây. Phật giáo có thể giải quyết nhiệm vụ cấp bách và hiện hữu ấy không? Và chính trong điều kiện ấy, phong trào Phật giáo lại phục hưng. Những vấn đề ấy đã có từ năm một nghìn chín trăm ba mươi ba. Năm rôi còn ở Balê và vào thời ký đó đã có những vấn đề. Chúng tôi thành lập những câu lạc bộ tập hợp những bạn hữu khác chủng tộc để nghiên cứu những vấn đế cấp bách cho tương lai. Bắt đầu năm một nghìn chín trăm bốn mươi lắm, những tư tưởng ấy trải qua nhiều thử thách cay chua. Phong trào Độc lập liền bị đặt dưới quyền kiểm soát của Cộng Sản. Những năng lực nhiệt thành đều bị ảnh hưởng của Cộng Sản. Người ta không thể áp dụng nguyên tắc thống nhất cho nhiều xu hướng dân chủ phức tạp. Người ta không thể hợp nhất các lực lượng

chống thực dân. Vào lúc đó phong trào Phật giáo cùng phát khởi. Có những cuộc thảo luận sôi nổi để xem người ta đứng về phía Cộng Sản hay chống lại. Chính lúc bấy giờ phong trào Phật giáo cứu quốc cũng ra đời một lần với phong trào Công giáo cứu quốc. Những tổ chức ấy hoạt động khá mạnh, nhất là ở Bắc và Trung vì được tập hợp dưới quyền chỉ huy của Cộng Sản và nằm trong mặt trận đấu tranh của Cộng Sản. Ở miền Nam cũng có một phong trài tôn giáo cùng một xu hướng như trên, nhưng ở trong hoàn cảnh khác: Giáo phái Hòa Hảo và Cao Đài được quân đội viễn chinh võ trang để chống Cộng. Phong trào Phật giáo bành trướng mạnh nhờ phong trào tranh thủ Độc lập. Đây là những hiện tượng lịch sử bộc phát vì liên hệ đến sự tồn vong của Việt Nam. Mỗi tổ chức tìm một cách củng cố theo phương thức riêng của mình: Phật giáo, Gia tô giáo cũng như đảng phái chính trị. Nhưng sự củng cố ấy bị lôi kéo giữa Cộng Sản và Đế quốc. Tình hình hiện tại chỉ là sự nối tiếp của tình hình lúc bấy giờ, Phong trào Phật giáo là một phong trào chính đáng của một tổ chức bị thực dân đàn áp và muốn phát triển vào những ngày tàn của thực dân.

Đó là một phong trào chính đáng, nhưng lại phát triển trong những điều kiện không thuận lợi. Phong trào ấy bị lôi kéo giữa Đông và Tây. Mỗi chủ nghĩa đều cố tìm cách lợi dụng phong trào ấy. Những điều vừa trình bày là quan điểm của nhà sử học và xã hội học. Quan điểm của chính phủ lại khác. Chính phủ đứng ngòai vòng tôn giáo. Sự liên lạc giữa chính phủ và phong trào tôn giáo đều dựa vào tính chất thế tục. Nước chúng tôi là một nước chậm tiến muốn tối tân hóa và vì thế phải giải quyết một số vấn đề : động viên quần chúng vào sự đòi hỏi của chiến tranh (vì chiến tranh đối với chúng tôi là bắt buộc) và kỹ nghệ hóa là điều cần thiết cho sự tiến hóa. Nhưng không nên quên thực tại: phong trài Phật giáo bị lôi kéo giữa Đông và Tây. Chính phủ không có một đường lối chính trị nào chống Phật giáo hết, nhưng ngay trong Phật giáo cũng có những vấn đề riêng. Trong tất cả các tổ chức đều có công tác ngấm ngầm do bàn tay Đông và Tây điều khiển. Cho đến cơ quan hành chính và quân đội cũng có sự len lỏi của chủ nghĩa ngoại lai. Ấy là một nhu cầu lịch sử do hoành cảnh chính trị dựa trên địa lý đặc biệt vủa Việt Nam gây nên. Hoa Kỳ chủ trương phát triển tự do để giải quyết vấn đề chậm tiến. Nhưng tự do không phải là giải phóng. Mà giải phóng theo Cộng Sản chủ trương lạ không phải là tự do. Vị cứu tinh không phải là người có tư tưởng tự do, người có tư tưởng tự do không hẳn là vị cứu tinh. Đứng trước hai quan niệm trái ngược ấy, cần phải dứt khoát. Phật tử cũng ở trong tình trạng bối rối như tín đố tôn giáo khác. Viện trợ Hoa Kỳ rất quý báu đối với chúng tôi, nhưng lại chứa mầm phân hóa: Làm thế nào động viên được quần chúng với một thứ tự do không chịu trút bỏ đặc quyền, trái lại người ta còn đề nghị chúng tôi cứ bảo vệ đặc quyền trên con đường tiến hóa! Thật là một chuyện thần thoại.
Ông trưởng phái đoàn: Ông đã nhắc lại bất bạo động là một nguyên tắc của Phật giáo, nhưng chúng tôi đọc trong nhiều báo chí lại thấy các đoàn thể Phật giáo bị tố cáo là có bạo hành. Ông có thể giải thích cho chúng tôi rõ điều ấy không?
Ông cố vấn chính trị: Trong một cuộc phục hưng nào cũng có sự trở về nguồn. Nếu Phật giáo muốn trở về nguyên thủy thì sự kiện ấy chỉ có thể do một thiểu số ưu tú là những thánh nhân chân chính mà sứ mạng là nói cho chúng ta, những người đang tham gia chiến tranh và góp phần vào công cuộc kỹ nghệ hóa, rằng vật chất không phải là tất cả. Các vị thánh nhân ấy nhắc cho ta, những kẻ đang lao động trong bùn lầy, rằng có một lý tưởng về giá trị tinh thần và sự suy tư, một sức mạnh có thể đập tan sự phản ứng liên tục của thuyết duy vật. Ấy là sứ mạng tôn giáo. Nhưng trong hoàn cảnh lịch sử Việt Nam, phong trào Phật giáo đã đi lạc hướng, đã trở thành công cụ chính trị và đi đến mức muốn lật đổ chính phủ. Có rất nhiều nguyên nhân tâm lý đã thúc đẩy các nhà Phật giáo có sự lệch lạc trên. Về nội dung, Phật giáo đứng trước hai thực tế trái ngược (tại miền Nam Việt Nam mà thôi) nếu trở thành một lực lượng chính trị thì không còn là Phật giáo thuần túy nữa.
Đó là mâu thuẫn căn bản ở Việt Nam, và Phật tử từng đau khổ vì mâu thuẫn ấy. Họ thấy những phong trào tôn giáo khác phát triển mạnh hơn rồi họ suy luận là bị đàn áp. Những tôn giáo khác như Hồi giáo, Thiên Chúa giáo tự mình giải quyết những vấn đề thế tục. Phật giáo không phải như thế vì là một tôn giáo chủ trương hoàn toàn thoát tục. Phật tử khi thấy các tôn giáo khác phát triển, kết luận là mình bị bắt nạt. Có nơi tổ chức đưa dân cả toàn xã vào Thiên Chúa giáo. Tín đồ Phật giáo khi thấy nhiều xã theo Công giáo thì lại tưởng đó là áp lực của Chính phủ. Nhưng khi đọc các tài liệu, người ta mới thấy Chính phủ rất lo lắng về sự trở về với Chúa từng loạt như thế, Chính phủ không khuyến khích điều ấy vì đó là Cộng Sản trá hình. Sự kiện này gây cho chúng tôi thiệt hại nhiều vào năm 1960 khi chiến tranh phá hoại phát khởi. Chính phủ Diệm xích mích với hàng giáo phẩm Gia tô về phong trào rửa tội toàn khối ấy. Lực lượng an ninh phải canh chừng những xã ấy nhiều hơn xã khác, nhất là phong trào di cư. Phật tử lập luận rằng chính phủ khuyến khích Gia tô giáo hơn Phật giáp vì trong số 1 triệu dân di cư từ Bắc vào Nam có đến 700.000 tín đồ Gia tô. Người ta tưởng đó là vì Tổng thống Việt Nam Cộng hòa là một tín đồ Gia tô.

Người ta không thấy đấy là một vấn đề tổ chức. Trên bình diện thế tục, Gia tô giáo được tổ chức chặt chẽ hơn nên có cả giáo khu được tập hợp và chỉ huy để rời quê hương, trong khi ấy Phật tử lại tản mát và không được tổ chức. Lúc bấy giờ chính phủ Diệm còn yếu, ông vừa mới về nước và chính phủ trước đó đã vơ vét hết tiền bạc. Trong ngân khố quốc gia chỉ còn đủ trả lương cho công chức trong một tháng. Những vị Bộ trưởng đều không có lương, vợ tôi nuôi tất cả mọi người. Chúng tôi sống ở đây như đi "picnic". Vì chính phủ yếu và kém tổ chức, nên Tổng thống phải hỏi người Pháp (tướng Salan) có thể giải quyết cho bao nhiêu người di cư vào Nam. Họ trả lời không quá 25.000 trong khi số di cư có đến hàng triệu. Họ đến Hải Phòng và người Pháp bị tràn ngập. Thật là kinh khủng. Người ta đợi hàng tháng để xuống tàu, bao nhiêu của cải mất sạch. Ông Diệm không có phương tiện gì hết. Người Pháp trở nên bi quan, không ngờ tín đồ công giáo đông như thế. Ông Diệm phải nhờ đến người Mỹ vì không cò một cơ quan nào lo việc ấy hết. Vị Bộ trưởng của chính phủ Diệm phụ trách di cư lại chống phong trào ấy. Ông cho rằng về phương diện chính trị, tốt hơn nên để họ ở lại ngoài Bắc vì họ là lực lượng chống đối Cộng Sản, nếu đưa vào Nam mà không làm vừa lòng họ, họ sẽ trở thành lực lượng chống chính phủ. Đó là điều làm cho Phật tử nghĩ rằng Chính phủ ưu đãi tín đồ Công giáo.
Ông trưởng phái đoàn: Theo một bản tuyên bố của Chính phủ, tất cả tổ chức bất hợp pháp đều bị tiêu diệt. Có phải tất cả những tổ chức ấy đều là của Phật tử không? Và có bao nhiêu tổ chức như thế?
Ông cố vấn chính trị: Âm mưu ấy được tổ chức do Ủy ban liên phái. Ủy bạn này chỉ đại diện cho một thiểu số Phật tử Việt Nam thôi. Số còn lại, không đồng ý và về phương diện tình cảm, họ đau khổ trước sự kiện ấy. Những kẻ âm mưu là đạo hữu của họ và đối với những kẻ ấy, họ có một sự liên kết tinh thần. Người ngoại quốc lợi dụng điều ấy. Cuộc âm mưu thành hình được nhờ những kẻ xúi giục ngoại quốc và nhất là báo chí Mỹ đã đưa dư luận quốc tế lên chống Chính phủ. Tất cả những tổ chức ấy đều do Ủy ban liên phái điều khiển.
Ông trưởng phái đoàn: Quân đội và chính quyền đã khám phá nhiều tài liệu. Chúng tôi có thể xem được bao nhiêu?
Ông cố vấn chính trị:: Quý ông có thể xem tất cả.
Ông Gunewardene: Có bao nhiêu Phật tử trong Chính phủ?
Ông cố vấn chính trị: Ba phần tư.
Ông Gunewardene: Trong hàng ngũ tướng lãnh?
Ông cố vấn chính trị: Trong mười bày vị tướng thì có mười bốn vị Phật tử, thuần túy hay không, tôi không được rõ, và ba tín đò Gia tô trên hình thích.
Ông Gunewardene: Có bao nhiêu Phật tử trong quân đội?
Ông cố vấn chính trị Cúng một tỷ lệ như trong dân chúng. Nhưng đa số thờ cúng tổ tiên, thờ cúng những người quá cố. Họ không đến chùa. Việt Nam không phải là một xứ sùng đạo. Đúng hơn, người Việt Nam không muốn ràng buộc vì giáo điều. Họ đến chùa khi bênh hoạn hay đau khổ. Ngòai ra, họ không đến làm gì.
Ông Gunewardene: Ai là tưởng chỉ huy Quân đoàn thủ đô? Có phải là một phật tử không?
Ông cố vấn chính trị: Thiếu tướng là một Phật tử. Nhưng cho đến này, đối với chúng tôi, đó không phải là một điều quan trọng đều đánh giá trị.
Ông Gunewardene: Nhưng đối với Phật tử điều ấy có làm họ băn khoăn không?
Ông cố vấn chính trị Chúng tôi không muốn đi sâu vào những nhận xét ấy. Người ta có thể thay đổi tôn giáo. Như tôi chẳng hạn, tôi là tín đồ Gia tô, nhưng chống Giáo hội.
Ông Correa De Costa: Cũng trong vấn đề này, tôi xin đặt câu hỏi sau: Trong điều kiện như thế thì làm sao lại nảy sinh vấn đề đỏi hỏi của Phật giáo?
Ông cố vấn chính trị: Trong hoàn cảnh lịch sử của các nước chậm tiến, Phật tử đã đi lệch con đường giáo lý vì thiế cán bộ để nghiên cứu. Với tư cách là tín đồ Gia tô, như tôi chẳng hạn, tôi nghĩ rằng, Hội nghị Công đồng thế giới hiện nay chỉ có kết quả tốt đẹp nếu có sự cải cách trong việc nghiên cứu Thần học. Sự tiến triển về hoạt động của Gia tô giáo không đi đôi với phẩm chất của việc nghiên cứu Thần học. Hiện nạy những nhà Thần học Gia tô ở đâu? Lẽ dĩ nhiên là không phải trong các vị Hồng y. Họ chỉ là cán bộ.
Ông Amor: Có những trại thanh niên ở Sài Gòn; chúng tôi có thể đi xem được không?
Ông cố vấn chính trị:: Có, những trại ấy cách đây vài cây số.

*
* *
Khi phái đoàn Liên hợp quốc dời dinh Gia Long, Nhu bảo Luân: - Để cho họ điều tra. Càng nhiều nhân chứng càng tốt. Tất nhiên, có nhân chứng nọ, nhân chứ kia... Ta không cần các biên bản tốc ký hoặc ghi

âm, dù hàng đống cũng được. Ta cần kéo dài thời gian. Sau "Bravo", mọi thứ coi nhu mất hết giá trị. Sức mạnh, bây giờ là tiếng nói của sức mạnh. Tôi sẽ mở một tiệc thật lớn để tiễn họ và tôi sẽ ghi băng phim vẻ mặt tiu nghỉu của họ. Tôi tin một trong số họ thích kéo dài cuộc điều tra. Về phương diện này, Ngô Trọng Hiếu làm việc không đến nỗi tồi...
Luân ngồi trên xe về nhà, suy nghĩ khác Nhu. Ngô Trọng Hiếu không thể xỏ mũi toàn thể phái đoàn và trò gài bẫy này sẽ vô hiệu hóa nếu những gã đại sứ dại gái kia thú nhận - cá nhân họ mất chức, song câu chuyện Phật giáo vẫn còn nguyên trong chương trình nghị sự, nếu không nói là cũng sự lột mặt của các đại sứ ậm ờ thì bản thân chế độ cũng tự lột mặt, chẳng một tí sạch sẽ, tha hồ cho báo chí thế giới bêu rếu và càng thúc đẩy Tổng thống Mỹ hạ bàn tay còn phần nào do dự xuống bàn cờ; các con cờ nhảy tung cả lên, đôi luyến tiếc cuối cùng của ông với Ngô Đình Diệm sẽ tan biến...
Về cuộc gặp gỡ, Luân có thể nhận diện ai rơi vào cái bẫy của Ngô Trọng Hiếu - những câu hỏi mở đường cho chính phủ như lời họ thú tội - nhưng một đại sứ đã gặp Cabot Lodge, nghĩa là gặp cả Bộ tham mưu Mỹ tại Sài Gòn đủ điều chỉnh mọi chuệch choạc. Suốt cuộc gặp gỡ, Luân không nói, ngoài cái bắt tay xã giao với khách. Và Luân biết liền ai đã gặp Cabot Lodge qua cái siết tay hơi mạnh so với người khác. Cabot Lodge hẳn đã giới thiệu Luân. Cái nực cười nhất là Nhu dám đổ cho Cộng Sản tôe chức cả xã vào đạo Thiên chúa - sự ngụy biện trơ tráo báo hiệu khả năng suy nghĩ của Nhu mỗi lúc mỗi tối hơn.
Một khách không hẹn đợi Luân. Một Linh mục. Người gầy, đeo kính trắng, nho nhã. Ông tự giới thiệu, Luân mới biết ông là Linh mục - bề ngòai ông như một trí thức bình thường, sơ mi trắng ngắn tay, quần tropical cũ, đi xăng - đan. Luân nghe tiếng Linh mục từ lâu, giảng viên đại học, người Huế, thuộc nhóm mà Nhu liệt vào danh sách "đầu bò". Ông có cái tên đẹp như tên phụ nữ: Kim Huệ.
- Chúng ta nên bắt đầu từ đâu, thưa Cha? - Luân cười.
Linh mục không cười. Nét căng thẳng hiện rõ trên vẻ mặt khôi ngô của Linh mục - ông không thể quá tuổi ba mươi.
- Tôi muốn xác định phạm vi trao đổi. Đại tá là người có đạo, tôi là Linh mục, nhưng đây là cuộc nói chuyện bình đẳng giữa hai người có thể có chung mối quan tâm về tình hình miền Nam và tình hình giáo hội... Tôi nói lại, không chỉ tình hình giáo hội mà tình hình những người theo đạo Thiên Chúa, đặc biệt là đạo Thiên Chúa La Mã.
- Cám ơn Cha đã cho phép... Tuy vậy, con vẫn thấy Cha chưa nêu chủ điểm của cuộc trao đổi...
- Trước hết, để thực hiện nguyên tắc bình đẳng, tôi đề nghị chúng ta theo cách xưng hô thế tục - gọi nhau là anh, xưng là tôi... Không phải lúc nào cách xưng hô trong đạo cũng thích hợp cả... Còn chủ điểm? Anh hiểu hơn rôi. Chế độ ông Diệm đang thoi thóp...
- Và, tôi là thành viên của chế độ đó, không dễ thở... - Luân lại cười.
- Chưa hẳn... Tôi không làm nghề tình báo, không có nguồn tin bên trong song tôi hiểu anh và chế độ ông Diệm chưa bao giờ hòa đồng. - Linh mục Kim Huệ nghiêm mặt.
- Phong trào Phật giáo không hề uy hiếp những người như Linh mục... - Luân nói.
- Đâu phải vì nghĩ rằng phong trào Phật giáo uy hiếp chúng tôi, mà tôi đến đây. Anh không có tư cách thay mặt cho Phật giáo. Tôi đã gặp những người cầm đầu Phật giáo và vì vậy, tôi lo...
- Anh đã gặp thầy Thiện Hoa chua?
Bây giờ, Linh mục Kim Huệ mới cười:
- Tôi đoán không sai. Người mà anh quan tâm là thầy Thiện Hoa, thầy Trí Tịnh, thầy Thiện Hòa, hòa thượng Thiện Luật, hòa thượng Tịnh Khiết... Tôi biết đêm đẫm máu chùa Xá Lợi, anh có mặt. Có người cho rằng anh vào chùa để làm nội ứng cho Trần Văn Tư. Ít người nói vậy thôi...
- Thích Đức Nghiệp là một!
- Đúng... Có người nói anh muốn tạo chân đứng sau này...
- Lập luận của ông Thích Tâm Châu...
- Đúng.. Thậm chí, có một lá thư từ Mỹ gửi về dặn các nhà sư coi chừng anh. Anh là người của cơ quan tình báo Mỹ...
- Của Thích Nhất Hạnh!
- Đúng!
- Có lẽ ông ta nói không sai.. Ông ta là người của Mc. Cône - Luân châm biếm.
- Thích Nhất Hạnh có là CIA hay không, tôi không rõ và cũng chẳng cần rõ. Nếu anh có tài liệu, thì ông ta cũng chỉ có thể đạt cái mức nhân viên tình báo Mỹ thôi. Còn anh, nếu ông ta nói đúng, thì theo tôi, phải đảo ngược: Tình báo Mỹ là nhân viên của anh!
Luân mỉm cười để che cái chớp giật trong người. Linh mục Kim Huệ đáo để thật!
- Tôi suy đoán, hoàn toàn theo logich học, dựa trên các hiện tượng rời rạc... Anh đã góp phần không nhỏ vào tình cảnh khốn quẫn hiện nay của chế độ ông Diệm, nghĩa là của Mỹ... Nhân tiện, tôi thuật cho anh

nghe cuộc đấu khẩu giữa tôi và Thích Đức Nghiệp. Ông ta cho rằng nếu mai kia ông Diệm dời khỏi chính trường là do công của Phật giáo, chủ yếu là do công của Phật giáo - không có các vụ tự thiêu, không có các chịu đựng tai họa, không có cuộc vận động quốc tế... thì ông Diệm vĩnh viễn là ông Diệm... Tôi bảo: Không có Mặt trận giải phóng, không có quân Giải Phóng, không có một nửa nước độc lập, không có cuộc đấu tranh chống Pháo kiên quyết kéo dài chín năm, liệu có thể có phong trào Phật giáo với quy mô vừa qua không? Ông Thích Đức Nghiệp lắc đầu, lắc đầu một cách yếu ớt. Tôi nói thêm: Tuy hằng triệu người đứng trong hàng ngũ Phật giáo, tín đồ thật sự là bao nhiêu? Ông ta cũng tiếp tục lắc đầu yếu ớt. Tôi biết một số người theo Công giáo có mặt trong các cuộc biểu tình...
- Nhưng không thể không đánh giá đúng cống hiến của Phật giáo... - Luân ngắt lời Kim Huệ.
- Tôi không nghĩ khác... Chính tôi nói thẳng với thầy Thiện Hoa những ý trên, thầy Thiện Hoa gật đầu: Đạo pháp và dân tộc gắn chặt, cái nền chính là dân tộc... Tôi gặp anh để nêu lên hai câu hỏi: một, cái gì tiếp sau biến động hôm nay. Tốt hay xấu cho đất nước, nghĩa là cho hòa bình và cho cả thống nhất. Hai, người theo đạo Chúa cần làm gì, có thể làm gì...
Luân trầm ngâm. Anh mời thuốc lá, Linh mục không hút. Câu hỏi lớn quá. Tâm trạng những người như Kim Huệ bao quát quá. Nó cũng là câu hỏi và tâm trạng của Luân.
Thấy Luân chưa trả lời, Kim Huệ nói thêm, rất sôi nổi:
- Thay đổi chế độ, mong ước ấy không riêng của Phật giáo. Nhưng, cái gì đang chờ chúng ta? Ông Diệm nói một câu tiên tri: Cái sẽ tới còn ghê rợn hơn... Có thể như vậy không?
- Thay đổi chế độ? - Luân hỏi vặn Kim Huệ - Sẽ không có một thay đổi đến mức đó... Anh hiểu chế độ chỉ là ông Diệm?
Kim Huệ phản ứng thật nhanh: - Tôi đính chính. Thay đổi bộ máu bản xứ của người Mỹ...
- Nếu anh đã nhận thức được như vậy thì anh đã tự trả lời...
- Nghĩa là, đối với đất nước vẫn xấu?
- Có thể xấu hơn, đồng thời có thể ít xấu hơn...
- Có thể... mơ hồ quá. Khả năng nào nhiều?
- Nếu để cho diến tiến của tình hình trong phạm vi một cuộc đẩy cây giữa hai phía - ông Diệm và Mỹ, tức là giữa những người do Mỹ khống chế - thì khả năng đầu nhiều hơn...
- Tôi không tin Mặt trận khoanh tay...
- Cũng như anh, tôi không hiểu chuyện ngoài bưng, ngoài rừng...
- Anh không hiểu, tôi đồng ý... Không hiểu cụ thể...
- Còn anh?
- Tại sao tôi phải úp mở: Tôi có hiểu, tuy chẳng sâu.
- Anh nghe tôi: Ván bài cần bốn tay chơi. Anh và tôi mới nghĩ đến ba. Thiếu một. Một quan trọng nhất, sẽ trả lời câu hỏi của anh.
- Phải chăng, theo anh, trả lời câu hỏi này liên quan đến câu hỏi thứ hai của tôi?
Luân lắc đầu:
- Lực lượng Công giáo chưa thể có sức nặng... Tôi nói lực lượng không mù quáng.
- Năm một nghìn chín trăm sáu mươi ba này khác những năm một nghìn chín trăm năm mươi bốn, một nghìn chín trăn năm mươi lăm...
- Tôi hy vọng. Song, tôi không ảo vọng. Rất có thể sau khi có một đổi thay nào đó? - ta cứ giả định đi - điều anh và tôi hy vọng sẽ lớn ra... Phải làm gì, với một Linh mục, nghĩa là với sự ràng buộc của giáo hội, tôi không dám nói. Anh cũng thấy, một trong những cái dấy lên phong trào phản đối hiện nay là chính sách ưu đãi Công giáo của Tổng thống...
- Nhưng, không phải tất cả Linh mục, thậm chí Giám mục đều nhận và tán thành một ân sủng như vậy.
- Tôi đồng ý. Dẫu sao, ấn tượng mà dân chúng ghi trong đầu không quá bị bóp méo... Tôi hỏi anh một câu - bởi anh hỏi tôi hàng chục câu - có bao nhiêu Linh mục suy nghĩ và muốn hành động như anh?
- Suy nghĩ như tôi, nhất định đông, nhất là số Linh mục trẻ từ Châu Âu về. Còn muốn hành động?
Linh mục Kim Huệ nhún vai.
- Anh có thể hiểu sức mạnh mà những ngừo như anh cần, dựa vào đâu để tạo ra không?
Linh mục Kim Huệ cười rộ:
- Tôi không phải quá trẻ...
Sau cái bắt tay thật chặt, hai người từ giã nhau như đôi bạn thân.
Phái đoàn Liên hợp quốc thẩm vấn các nhân chứng (trích)
* Nhân chứng số 1
- Ông trưởng phái đoàn: Theo ý ngài, những lời tố cáo chính phủ Việt Nam đã vi phạm các quyền tín ngưỡng Phật giáo đồ có căn cứ không? Nếu có, chúng tôi mong được ngài cho biết càng nhiều càng tốt

những bằng chứng về những vi phạm ấy.
- Nhân chứng: Những tố giác về những vi phạm của chính phủ đối với việc tu hành hay với Phật pháp bắt nguồn từ bốn tỉnh ở Trung Việt, cách đây đã ba hay bốn năm. Bốn tỉnh ấy là: Phú Yên, Bình Định, Quảng Nam và Quảng Ngãi. Còn những tố giác khác, tôi không được biết rõ. Những đoàn thể Phật giáo của các tỉnh ấy đã đệ đơn khiếu nại lên chính phủ và lên Tổng hội, đại diện cho họ ở Sài Gòn. Những đơn ấy quý ông có thể tìm thấy trong những tập tài liệu. Chắc quý ông cũng đã biết đến năm nguyện vọng đã được trình lên chính quyền trong mùa hè năm nay. Tôi không được biết những tố giác khác. Tại Việt Nam, 80% dân chúng là Phật tử, mà những lễ lạt của Phật giáo lại không được Tổng thống nhìn với một con mắt có thiện cảm như các lễ lạt của Thiên Chúa giáo. Thí dụ ngày lễn Noel được tổ chức một cách to tát và chính phủ tham gia vào các lễ tại nhà thờ.
- Ông trưởng phái đoàn: Có phải, như một số người đồn, phong trào Phật giáo đã bị xúi giục, bằng cách này hay cách khác, bởi Cộng Sản, Việt Cộng hay tay sai ngoại quốc không? Ngài, hoặc những người quen biết với ngài, có ai là nạn nhân của sự xúi giục ấy không?
- Nhân chứng: Tất cả vụ này phát khởi từ Huế. Như quý ông đã biết, ở đây trong ngày lễ Phật đản, vấn để lá cờ Phật giáo được nêu lên. Biến cố này đã gieo mầm bất an vào đến Sài Gòn, và cứ thế mà tiếp tục mãi. Riêng về phần tôi, tôi không bị ai xúi giục cả.
- Ông Gunewardene: Ở Huế, có sự xúi giục nào không?
- Nhân chứng: Tôi không được biết.

* Nhân chứng số 3
- Ông trưởng phái đoàn: Ngài có biết phái đoàn đến gặp ngài hôm nay không?
- Nhân chứng: Vâng, tôi có biết đại diện của Liên Hợp quốc sẽ đến điều tra về tình hình Phật giáo đồ ở miền Nam Việt Nam. Tôi là phát ngôn viên của Ủy ban liên phái bảo vệ Phật giáo. Tôi ở chùa Xá lợi.
- Ông Correa Da Costa: Ủy ban liên phái là gì? Nhiệm vụ của nó thế nào?
- Nhân chứng: Ủy ban có nhiệm vụ đòi hỏi quyền tự do tín ngưỡng tại Việt Nam Cộng hòa bằng một chính sách bất bạo động.
- Ông Correa Da Costa: Ủy ban liên phái được thành lập ngày nào?
- Nhân chứng: Đã năm tháng nay.
- Ông Correa Da Costa: Sau những vụ lôi thôi ở Huế?
- Nhân chứng: Vâng, tất cả giáo phái Phật giáo đã hợp tác với Ủy ban từ ngày ấy.
- Ông Correa Da Costa: Có khoảng mười chín giáo phái Phật giáo quan trọng tại Việt Nam. Vậy có bao nhiêu phái tham dự trong Ủy ban?
- Nhân chứng: Trong mười sáu giáo phái ở miền Nam Việt Nam, mười bốn giáo phái có đại diện trong Ủy ban liên phái.
- Ông Correa Da Costa: Hai giáo phái nào không tham dự?
- Nhân chứng Giáo phái Cổ Sơn Môn và Tịnh độ tông.
- Ông Correa Da Costa: Vì sao họ không tham dự?
- Nhân chứng: Vì họ cộng tác với chính phủ.
- Ông Correa Da Costa: Có những mối liên quan như thế nào giữa Ủy ban liên phái và Tổng hội Phật giáo?
- Nhân chứng: Tổng hội Phật giáp thành lập từ năm 1951, 1952 và gồm có tăng già, cư sĩ của tập đoàn Phật giáo.
- Ông trưởng phái đoàn: Từ khi bị bắt, ngài có bị hành hạ không?
- Nhân chứng: Thật khó trả lời câu hỏi của ngài trong lúc này. Tôi ước mong ngày thông cảm cảnh ngộ hiện tại của tôi. Tôi không thể trả lời nơi đây được.
* Nhân chứng số 6:
- Ông trưởng phái đoàn: Ngài bị bắt giam lúc nào?
- Nhân chứng: Ngày 20-8-1963
- Ông trưởng phái đoàn: Lúc mấy giờ?
- Nhân chứng Lúc hai giờ sáng.
- Ông trưởng phái đoàn: Cảnh sát có phá cửa khi họ bắt ngài không?
- Nhân chứng Có.
- Ông trưởng phái đoàn: Cửa chùa hay cửa phòng ngài??
- Nhân chứng: Họ phá cửa sắt mà thôi. Tôi ở trong phòng, họ đến đập cửa và gọi tôi ra.
- Ông trưởng phái đoàn: Ai?
- Nhân chứng: Những sĩ quan.

- Ông trưởng phái đoàn: Những sĩ quan quân đội hay của cảnh sát?
- Nhân chứng: Những sĩ quan và binh sĩ của quân đội.
- Ông trưởng phái đoàn:: Ngài có bị đánh đập không?
- Nhân chứng: Một ít thôi.
- Ông Volio: Thế nào? Họ đánh bằng tay hay bằng gậy?
- Nhân chứng: Bằng tay.
- Ông trưởng phái đoàn: Vì sao họ đánh ngài?
- Nhân chứng: Họ không nói lý do vì sao cả.
- Ông Gunewardene: Những quân nhân đến đây có vũ trang không?
- Nhân chứng: Tôi không biết họ có loại súng gì. Họ cầm súng như thế này (phái đoàn biết đó là súng có lưỡi lê).
- Ông Gunewardene: Họ đem ngài đi đâu?
- Nhân chứng: Họ dẫn tôi tới một nơi xa và không biết nơi ấy là đâu cả.
- Ông Gunewardene: Họ giao ngài cho ai canh gác?
- Nhân chứng: Họ dẫn tôi đến chỗ ấy lúc hai giờ sáng và đến bốn giờ sáng họ lại đưa tôi đến một nơi khác rồi giam tôi vào trong một xà lim.
- Ông Gunewardene: Ngài bị giam trong ấy mấy ngày?
- Nhân chứng: Vào khoảng một tuần lễ.
- Ông Gunewardene: Họ đối đã với ngài như thế nào?
- Nhân chứng: Tôi không bị ngược đãi.
- Ông Gunewardene: Đêm ngài bị bắt có bao nhiêu nhà sư ở trong chùa?
- Nhân chứng: Vào khoảng mười.
- Ông Gunewardene: Họ đề bị bắt cả?
- Nhân chứng: Vâng.

- Ông Koirala: Người ta cho rằng Cộng Sản, Việt Cộng và những nhân viên ngoại quốc khác, là nguyên nhân của các vụ lôi thôi ấy, ngài nghĩ sao?
- Nhân chứng: Tôi chỉ biết tu mà thôi, tôi không thể nói được việc ấy.
* Nhân chứng số 26.
- Trưởng phái đoàn: Anh có phải là phật tử không?
- Nhân chứng Tôi là Phật tử.
- Trưởng phái đoàn: Anh bị bắt khi nào?
- Nhân chứng: Ngày hai mươi tám tháng tám.
- Trưởng phái đoàn: Anh có dự các cuộc biểu tình của sinh viên không?
- Nhân chứng: Có.
- Trưởng phái đoàn: Anh có bị đánh đập không?
- Nhân chứng: Không.
- Trưởng phái đoàn: Bao nhiêu sinh viên tham dự cuộc biểu tình?
- Nhân chứng: Hơn một nghìn sinh viên.
- Ông Gunewwardene: Bao nhiêu bị bắt và bị giam?
- Nhân chứng: Tám trăm bị giam, rồi được thả ra.
- Ông Gunewwardene: Anh biểu tình để chống đối gì?
- Nhân chứng: Vì tôi nghĩ rằng đó là việc phải làm sau các biến cố xảy ra, và đó là lý do khiến tôi tham dự cuộc biểu tình. Tôi không biết tôi có bị các phần tử ngoại lai khai thác hay lợi dụng không. Lúc khởi đầu đó là một phong trào thuần túy, không có sự can thiệp nào từ bên ngoài cả, nhưng về sau - theo ý tôi, có một phần nào.
* Nhân chứng số 34:
- Ông Amor: Anh có phải là Phật tử không?
- Nhân chứng: Tôi không phải là Phật tử, không phải theo Thiên chúa giáo, cũng không phải là Cộng Sản. Tôi không có tôn giáo.
- Ông Correa De Costa: Vì sao anh bị bắt.
- Nhân chứng: Tôi không phải là Cộng Sản. Tôi bị bắt vì có liên hệ với các tổ chức chính trị.
- Ông Amor: Anh nghĩ gì về vấn đề Phật giáo?
- Nhân chứng: Tôi không lưu tâm đến vấn đề ấy. Là một sinh viên khoa chính trị học, tôi nhìn vấn đề dưới một khía cạnh khác.
- Ông Pinto: Với tư cách sinh viên khoa chính trị học, vấn đề Phật giáo không làm anh xúc động một tí

nào sao?
- Nhân chứng: Như mọi sinh viên khoa chính trị học theo dõi những mục tiêu chính trị, không phải tôi không bị xúc động vì vấn đề Phật giáo, nhưng tôi cho nó chỉ có một tầm quan trọng nào đó thôi. Do đó, phản ứng của tôi không phải là phản ứng của một công dân thường.
- Ông Koirala: Anh có tham dự các cuộc biểu tình không?
- Nhân chứng: Tôi không tham sự biểu tình, nhưng tôi là thủ lĩnh một nhóm sinh viên và tôi không quên cho biết quan điểm của tôi trong mọi cơ hội. Tôi không đi theo nhóm biểu tình ngòai lộ.
- Ông Gunewrdene: Anh có phát biểu ý kiến về vấn đề Phật giáo không?
- Nhân chứng: Từ lâu, tôi đã phát biểu ý kiến và tôi chống chính phủ này, nhưng, vì lí do tôn giáo, thật rất khó khăn. Tôi muốn rằng các Phật tử bị bắt được thả ra.
- Ông Koirala: Anh có nghĩ rằng vấn đề Phật giáo là triệu chứng của một sự bực bội rộng lớn hơn trong xứ này không?.
- Nhân chứng: Những người thấy điều ấy có thể có cảm tình nồng nhiệt với phong trào trên, những người không thấy gì có thể bị đánh lạc.
- Pinto: Anh có bị đánh đập không?
- Nhân chứng: Trường hợp tôi là một trường hợp đặc biệt. Vì người ta biết rằng tôi là thủ lĩnh một nhóm chính trị trong sinh viên, không bao giờ tôi bị đánh đập, người ta để tôi yên. Lẽ tất nhiên, có thể khác đối với những người khác. Trong quá khứ, tôi không bị phiền lụy gì, còn vai trò của tôi trên trường chính trị, bao giờ tôi cũng được xem như một thủ lĩnh; do đó, người ta đối xử với tôi rất tử tế, người ta cố gắng không đụng tới tôi, nếu không có lý do khác, về các vấn đề chính trị, người ta để tôi làm điều gì tôi muốn.
- Ông Gunewardene: Như một người không có tôn giáo, anh nghĩ gì về việc quân đội tấn công các chùa chiền?
- Nhân chứng: Tôi không thấy điều đó. Tôi chỉ nghe nói, nhưng không thấy tận mắt...

P8 - Chương 9

Theo Thùy Dung thì Nhu ngửi được đôi chút về quả bóng căng thẳng sắp vỡ nhưng lại cố giữ vẻ bình thản. Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia hiểu rõ việc phải làm khi "bravo" khởi sự; đích thân Nhu chỉ thị cho ông chi tiết của kế hoạch. Bản danh sách dài đặc - những người sẽ bị bắn ngay khi súng nổ, những người sẽ bị biệt giam để khai thác, những người an trí lâu dài… Chỉ kể nhân vật tiếng tăm, Thuỳ Dung đếm trên hai trăm ngàn, trong đó, loại một - loại phải chết không cần hỏi cung lên đến hàng chục, đứng đầu là tướng Có, đại tá Đỗ Mậu, tướng Xuân, thiếu tá Nguyễn Bá Liên… Riêng tướng André, Nhu nghĩ sao không rõ – có thể người vợ Huỳnh Hữu Hiền đã vô hiệu hoá tướng này – nên không có tên trong danh sách. Minh Lớn cũng không có tên. Luân biết danh sách tại chỉ huy sở của Tôn Thất Đính. Nhu hoàn toàn không bàn với Luân, anh ta tự ghi tên và đích danh đánh máy – theo Luân, chỉ đánh máy bốn bản, Nhu giữ một, còn ba bản thì giao cho Tổng Giám đốc cảnh sát, Tôn Thất Đính và Tổng Uỷ trưởng tình báo. Tôn Thất Đính thắc mắc về trường hợp của Minh Lớn. Tất nhiên, giả vờ thắc mắc. Luân nhún vai. Anh không khó phát hiện cái gượng gạo của Đính.
- Với tôi, cả bản danh sách đều vô lý!
Đính kinh ngạc thật sự:
- Đại tá không tán thành sự phân loại này?
- Tôi không tán thành toàn bộ kế hoạch "bravo"…
- Ồ! – Đính kêu to - Vậy mà tôi vẫn nghĩ đại tá là tác giả của bản kế hoạch…
- Tôi không thích! Đơn giản như vậy…
- Nhưng, chính ông cố vấn cử đại tá chịu trách nhiệm với tôi… hoặc chính xác hơn, chỉ huy tôi.
- Thiếu tướng đã nghe ông Nhu nói về vai trò của tôi. Đó là quyết định của ông Nhu và tôi không còn cách nào khác hơn là chấp hành. Nhưng, tôi không chỉ huy và ngay cả cùng chịu trách nhiệm tôi cũng thấy mình không đủ tư cách…
- Ở đây, không có vấn đề tư cách xét theo cấp bậc. Nhưng tôi đồng ý: từ khi được giao trách nhiệm, đại tá lơ là. Tôi cho rằng đại tá kín đáo, tế nhị…
- Thưa thiếu tướng, điều cật vấn lương tâm tôi ở chỗ khác. Tại sao? Tại sao phải có "bravo" và tại sao lại phải có "bravo tiếp theo" - Giọng Luân bình thản, đều đều.
Mặt Tôn Thất Đính biến sắc. Anh ta mất tự chủ, đánh rơi bản danh sách xuống bàn, ngó Luân trân trối. Dù cho năm phút trước giờ cử sự, Luân vẫn có thể gông cổ Đính và thế là mọi thứ tan tành… Liệu lão thầy bói có phải là người của Luân không? "Bravo tiếp theo" là quy ước của Đính với nhóm André.

Luân liếc Đính, gần như đọc rành rọt từng ý nghĩ ẩn hiện trong đầu viên tướng có bộ vó lấc cấc và đầy tâm địa phản trắc. Nói chung, Luân ít giao du với Đính vì nhiều lẽ. Lúc Luân vừa nhập vào gia đình họ Ngô thì Đính chưa có tiếng tăm gì, cấp bậc rất thấp, lại thuộc hoàng tộc, là đối tượng mà Diệm rất nghi ngờ. Đính thích phô trương dòng dõi vua chúa trong khi họ "Tôn Thất" đông đến hàng vạn, những râu ria nhà Nguyễn. Đính vốn cao ngạo, tốt nghiệp trường võ bị Pháp, xem Luân như gã vô danh tiểu tốt ở bưng biền, nhảy phóc tận bếp núc nhà Ngô, nơi mà Đính rất thèm nhưng không được. Sau cùng, Đính nổi tiếng ăn chơi trác táng còn Luân giữ một cuộc sống gần như mô phạm. Trong công vụ, hai người thỉnh thoảng gặp nhau nhưng ngoài cái bắt tay xã giao họ chưa lần nào nói chuyện riêng ngay với tư cách sĩ quan chớ chưa phải bạn bè.
Những năm gần đây, qua các tin đồn đại, Đính bắt đầu ngại Luân: một tay mưu trí, lập được nhiều công, Mỹ tin cậy như một thứ con bài dự trữ. Dự một số cuộc họp quân sự, nghe Luân thuyết trình hoặc phát biểu, Đính thay đổi dần cách nhìn Luân - một gã hiểu biết nhiều, sắc sảo. Và Đính tự thấy mình kém hơn. Ít thạo chính trị. Đính càng gờm Luân - cả sợ, phục và ganh. Luân hiểu Đính kỹ và sâu hơn là Đính hiểu Luân. Một tay rỗng tuếch, háo danh, ngang với háo quyền lực, háo tiền và háo gái, ti tiện trong cư xử - nịnh bợ Diệm. Tệ hơn Trịnh Minh Thế, Nguyễn Đình Thuần và các loại đầu cơ khác. Trong bàn cờ này, Nhu quá chủ quan, bị lòng tin của Diệm lôi cuốn nên không bao giờ mang tâm địa của Đính ra mổ xẻ - nếu làm việc đó, Nhu thừa sức lột mặt Đính khi Đính trở cờ. Tất nhiên, Đính trở cờ vào những ngày gần đây thôi, song không phải không có những triệu chứng dễ thấy. Nhu bước vào thế "đánh xả láng" và anh ta nghĩ rằng mọi tính toán của anh ta đã thật chi li, thật chặt. Phòng thủ từ xa, Nhu có Huỳnh Văn Cao và Nguyễn Khánh. Vùng 3 và đô thành có Đính, tiếp cận có Bùi Đình Đạm, sư trưởng ở Mỹ Tho và Nguyễn Văn Thiệu, sư trưởng ở Củ Chi, hải quân thuộc Hồ Tấn Quyền, không quân thuộc Huỳnh Hữu Hiền, liên binh phòng vệ có Lê Quang Tùng. Cảnh sát thì khỏi cần bàn. Nhu ngại Nguyễn Bá Liên, chỉ huy thiết giáp song, mỗi Liên sẽ chẳng làm nên trò trống gì. Gia đình Liên đồng hương với Diệm, Diệm khi thất thế đã nhờ cậy cha của Liên, Diệm không ưa Liên: đòi hỏi của anh ta về chức tước, theo Diệm, hơi lố. Đúng ra, nếu trước kia yêu cầu xin lên chức của Liên không khó thoả mãn - Diệm từng đặc cách phong quân hàm cho hàng trăm sĩ quan – nhưng sau này Nhu khuyên Diệm nên thận trọng đối với đồng hương bởi thiên hạ xầm xì khá rộng và Mỹ nhiều lần không bằng lòng. Nhu nắm chắc Liên bất mãn và chờ dịp phản bội.
Điều hệ trọng khác, rất quyết định, ấy là bộ máy thông tin của Nhu bị nhiễu - người ta giấu Nhu. Nhu lờ mờ về quyền lực của bản thân mà không hiểu rằng đại sứ quán Mỹ mới đúng là một thứ Phủ tổng thống hạng siêu và lũ bộ hạ của Nhu - cả bộ hạ chính trị lẫn mật vụ - hướng về đường Hàm Nghi hơn là về Dinh Gia Long. Vụ Phật giáo càng thúc đẩy chúng canh chừng cái lắc, cái gật của Cabot Lodge
- Tôi và đại tá đều có tín ngưỡng tôn giáo là Phật giáo chứ không phải Công giáo, song cả hai chỉ mong điều thiện… - Tôn Thất Đính ấp úng.
Luân cười mỉm: "Tôn Thất Đính mà cũng định thuyết giảng về tôn giáo!".
- Ở đây không có chuyện về tôn giáo, về ước vọng. Ở đây chỉ có chuyện những quân nhân phục tùng kỷ luật. Tôi không tán thành kế hoạch "bravo" và những cái tương tự, song tôi sẽ chấp hành…
- Nghĩa là? – Đính hỏi đột ngột. Hỏi xong biết hớ. Đính cúi lượm bản danh sách, che giấu bối rối.
- Nghĩa là tôi thực hiện chỉ thị của thiếu tướng! Tôi muốn nhắc, ngoài "bravo" còn có "horse tail"…
Đính ngó Luân một lúc, hơi lâu
- Horse tail? Cái đuôi ngựa? Cái mô?
- Rồi chúng ta sẽ biết!
Viên tướng bắt tay Luân thật chặt. Khi Luân rời trại Lê Văn Duyệt, Đính hối hả gọi điện cho Trần Văn Đôn. Hai người gặp nhau, Đính thuật lại lời của Luân. Đôn trầm ngâm nghe, sau đó bảo:
- Mỹ bật đèn xanh rồi. Bất kể thằng Luân thuộc cánh nào nó cũng không dám cãi lại Mỹ.
- Có đúng là Mỹ bật đèn xanh không? – Đính vẫn do dự - Tướng Harkin thế nào?
- Harkin thì giữ quan điểm khác. Ông ta đã loan báo một bộ phận quân đội Mỹ sẽ về Mỹ ăn Noel này. Tạm thời, không hé ra chút gì cho Harkins biết. Nhưng người chỉ huy ở đây là Cabot Lodge… Cabot Lodge sốt ruột lắm rồi…
- Tôi ngại Harkins! Ông ta mà trở quẻ thì chúng minh tiêu tùng sạch! Tuy chỉ có chục nghìn lính Mỹ, chúng nó có thể ngăn trở chúng ta…
- Đừng lo! Cứ theo kế hoạch. Tôi có thể đảm bảo với thiếu tướng. Không có gì trục trặc từ phía Mỹ…
Cam đoan hăng hái với Tôn Thất Đính như vậy nhưng Trần Văn Đôn gặp liền Conell
- Tôi được phép nhân danh đại sứ Cabot Lodge chính thức thông báo với các tướng lãnh Việt nam cộng hoà rằng nếu các tướng lĩnh dám hành động và hành động thắng lợi thì sẽ không hề xảy ra một trong những điều sau đây: Mỹ can thiệp vào nội tình Việt Nam cộng hoà, Mỹ ngưng viện trợ cho chính phủ

mới. Tôi chỉ nhắc ông: hành động của các ông thất bại. Mỹ không giúp được gì, kể cả cho tị nạn chính trị. Về tướng Harkins, hãy đặt ông ấy trước việc đã rồi. Ông ấy là quân nhân và chỉ biết nghe lệnh của tổng thống nước Mỹ.
- Còn Nguyễn Thành Luân? – Đôn hỏi.
Conell cười khẩy
- Ông ta được nhiều cây dù che như đại sứ, thống tướng Taylor, tướng Harkins, tướng Jones Stepp nhưng tôi nghĩ rằng ông ta không gây rối cho các ông…
- "Horse tail" là cái gì?
Mặt Conell vụt tái:
- Ai nhắc tên đó với trung tướng?
- Nguyễn Thành Luân nói với tướng Đính.
- Thế à…Một ám hiệu gì đó, tôi không rõ… - Conell lấy lại bình tĩnh.
André không kịp nhận xét thái độ hoảng hốt của Conell.
- Tại sao Luân biết "horse tail"? – Conell lầm bầm.
*
**
Sáng 31/10, Ngô Đình Nhu làm hai việc: trả lời nữ ký giả Suzane Lebin và trả lời đài truyền hình Mỹ CBS
Với nữ ký giả, Nhu nói toạc: ông Cabot Lodge luôn luôn hành động chống lại chúng tôi với một thành kiến bất di bất dịch mà quan thái thú tại một xứ bảo hộ có thể có được trước đây ba mươi năm với một xứ bảo hộ. Tổng thống Ngô Đình Diệm cố gắng một cách hết sức để chứng minh rằng mỗi trò chơi của ông Cabot Lodge chắc chẳng chỉ có thể làm lợi cho Cộng Sản và đang rơi vào bẫy Cộng Sản nhưng càng cố gắng chứng minh sự thật thì ông Lodge lại càng hiểu ngược ý chúng tôi. Ông Lodge có gan buộc tôi và vợ tôi rời khỏi Việt Nam. Cô thử tưởng tượng nếu đại sứ Việt Nam ở Hoa Thịnh Đốn lên tiếng buộc tổng thống Kenedy phải ra lệnh cho bào đệ của ông là thượng nghị sĩ Robert Kenedy và em dâu phải dời Mỹ thì gia đình Kenedy sẽ phản ứng như thế nào? Theo những gì chúng tôi được nghe, được thấy thì ông đại sứ Cabot Lodge không hề làm phận sự đại sứ tại một quốc gia đồng minh có chủ quyền là nâng cao tinh thần chiến đấu và hợp tác của quân đội Mỹ được gửi đến đây giúp chúng tôi chống Cộng Sản, ông ta chỉ lo việc âm mưu chống lại chính phủ hợp pháp mà ông ta đã trình uỷ nhiệm thư.
Nữ ký giả Lebin cười duyên dáng
- So sánh của ông cố vấn cũng như bà cố vấn về vai trò của ông bà và vai trò của ông bà Robert Kenedy có vẻ không hợp lý lắm… Ở đây, người Mỹ muốn nói một tình trạng khác…
- Họ nói rằng chúng tôi lộng quyền chứ gì? – Nhu hậm hực.
- Đại khái như vậy…
- Họ không hiểu phương Đông!
Và Nhu bồi tiếp một nhận xét, lấy của Bayard Talor từ giữa thế kỷ trước:
- L'Amérique est un angle-saxon retombe dans une semi-barbarie*
Lebin vẫn duyên dáng ghi câu ấy
Với hãng CBS, Nhu trả lời – chưa bao giờ Nhu trả lời với báo chí kiểu đó.
- Chế độ Việt Nam cộng hoà và Cộng sản Việt Nam khác nhau, hết sức rõ ràng song khác nhau về ý thức hệ trong khi chúng tôi cùng một huyết thống. Còn chúng tôi với Mỹ, chăng có gì chung cả!
Bài Nhu trả lời nữ ký giả Lebin và đài truyền hình CBS chỉ mấy giờ sau, nằm trên bàn giấy của tổng thống Kenedy.
*
**
Sáng ngày 1/11/1963 - nhằm thứ sáu và mười sáu tháng chín âm lịch Quý Mão. Một buổi sáng bình thường khi mùa mưa chấm dứt. Trời trở mát dù nắng vẫn chói chang.
Đô đốc Harry De Felt, tổng tư lệnh Mỹ ở Thái Bình Dương đến Dinh Gia Long chào từ biệt tổng thống Diệm sau mấy ngày công cán tại Việt Nam. Trưa nay, đô đốc dời Sài Gòn. Cùng đến Dinh Gia Long với Felt có đại sứ Cabot Lodge. Việc Lodge đến Dinh Gia Long khiến Diệm vui. Trong mươi ngày nay, Lodge không gặp Diệm, thậm chí, vài lần Diệm phải gõ cửa đại sứ quán mà Lodge viện đủ cớ không tiếp. Người ta xem như Lodge trả đũa Diệm: khi Lodge nhận chức đại sứ, Diệm cũng viện đủ cớ không tiếp Lodge.
Nhưng, bây giờ, Lodge đã ngồi giữa phòng khách Dinh Gia Long.
- Tin đồn đảo chính ngày càng rộng - Diệm bảo thẳng hai người khách – Tôi muốn nghe ý kiến của đô đốc và đại sứ.

Felt cười xã giao ngó Lodge. Dĩ nhiên, người phải trả lời là Lodge.
- Tổng thống biết đấy, tin đồn bao giờ cũng chỉ là tin đồn… - Lodge, với tất cả thái độ tự nhiên đã giúp cho ly sâm banh mà họ vừa cụng thêm ngọt
- Chính sách của Tổng thống Mỹ trước sau cũng chỉ nhằm thắt chặt tình bạn bè giữa hai nước. Tôi rất vui mừng khi thấy không khí chính trị vài hôm nay được cải thiện ở Sài Gòn và Huế - Lodge nhấn mạnh.
- Đúng, tôi đã ra lệnh thả tất cả những người bị bắt từ tháng năm đến nay qua các biến động… - Diệm thoả mãn
Felt và Lodge chào Diệm. Ông tiễn họ ra tiền sảnh.
Quanh Dinh Gia Long, những chiếc xe bọc thép nằm bất động - từ vài tháng nay, chúng túc trực để ngăn ngừa các cuộc biểu tình. Ngoài ra, tất cả đều im ắng. Hôm nay, ngày lễ các Thánh, công sở nghỉ. Hơn nữa, Liên binh phòng vệ chỉ để lại thủ đô vài đại đội, phần lớn được điều ra vùng có chiến sự theo lệnh của Nhu. Kế hoạch "bravo" dự kiến tạo bất ngờ: Liên binh phòng vệ không quân ở Sài Gòn nghĩa là không có điều gì bất trắc xảy ra cả. Các tướng lĩnh và phe đối lập nhất định mất cảnh giác, Nhu sẽ tóm gọn, bằng lực lượng của Tôn Thất Đính. Đẩy lực lượng của Lê Quang Tung đi xa thủ đô theo gợi ý của Đính, Nhu đánh giá cao gợi ý ấy…
Đúng là Cabot Lodge sốt ruột. Diệm đã thay đổi nước cờ - ông giải toả tất cả các chùa, thả một số tăng ni và Phật tử, học sinh sinh viên bị bắt. Phái đoàn điều tra của Liên hiệp quốc sửa soạn một báo cáo chính thức gửi Tổng thư ký Uthant. Nếu đại hội đồng liên hiệp quốc và dư luận thế giới biết được báo cáo này, kế hoạch thanh toán Ngô Đình Diệm gặp trở ngại hầu như khó vượt qua, bởi không phải ai khác mà chính tổng thống Kenedy ra lệnh đình chỉ mọi kế hoạch. Trong trường hợp đó, Cabot Lodge trở thành cái bia của mọi đường bắn: Diệm, tướng lĩnh Nam Việt, Harkins và luôn Kenedy cùng Bộ quốc phòng.
Đã có thêm mấy vụ tự thiêu nữa – song tác dụng kích động giảm hẳn so với trước kia. Kéo dài tình trạng hiện nay đưa đến một loạt hậu quả - tất cả sẽ trút trách nhiệm lên đầu viên đại sứ: Việt Cộng đánh rã hệ thống ấp chiến lược trên một diện rộng. Diệm hồi phục thế lực có nghĩa là chiến dịch thanh trừng nội bộ quân đội Nam Việt mở đầu với mức hung hãn chưa từng thấy mà "những người bạn của Mỹ" sẽ hoặc bị xoá sổ hoặc bị về vườn. Diệm rất có thể đi một bước tai hại – công khai nêu vấn đề thương lượng với Việt Cộng…
Điện mật. Gửi đại sứ Cabot Lodge. Đài tiếng nói Hoa Kỳ sẽ phát lời nhắn tin: Bạn khỏi mua Whisky ở P.X. Lý do: tình hình có vẻ không cần các biện pháp dự kiến. Tổng thống bắt đầu lo ngại. Ký: Dean Rusk và Marc Cone.
Điện mật.Gửi ngoại trưởng Dean Rusk. Khoan phát lời nhắn tin tai hại ấy. Sẽ có kết quả trong vài giờ nữa. Ký: Cabot Lodge
Người giúp Cabot Lodge thở phào là Ngô Đình Nhu. Conell đã báo cáo với Cabot Lodge vào sáng nay. Nhu quyết định ngày giờ nổ "bravo" và Đính đang sửa soạn bấm nút.
Điện mật. Gửi ngoại trưởng Dean Rusk. Khi đô đốc Felt trên đường về Honolulu, mọi việc sẽ tiến triển như dự kiến. Ký: Cabot Lodge
Điện đàm giữa Mai Hữu Xuân và Trần Văn Đôn
Xuân: Tại sao tôi được lệnh thả tất cả những người bị giam ở Quán Tre… Lệnh đó rất xấu…
Đôn: Thiếu tướng khoan thực hiện. Sẽ thả vào giờ nào, tôi thông báo sau…
Xuân: Nhưng Cao Xuân Vỹ đến kiểm tra… Tôi là chỉ huy trưởng của trung tâm, không thể không thi hành lệnh của ông cố vấn.
Đông: Cứ tìm cách trì hoãn…
*
**
Bức thư đặt trên bàn tướng André. Đó là bức thư tay, phong bì màu trắng, trên góc in hàng chữ: Đại sứ quán Việt Nam Cộng hoà tại Hiệp chủng quốc Mỹ. Nếu không có dấu hiệu đặc biệt như vậy, tướng André không bóc ra. Hàng đống thư trên bàn, đều là thư riêng, số không ít là của các nhân tình…Đồng hồ chỉ mười giờ hơn, xé phong bì ra, một phong bì thứ hai mầu hồng, thoảng mùi nước hoa. Ngó nét chữ, André biết là ai gửi cho mình. Kèm theo trang giấy là mấy tấm ảnh màu. Tướng André tần ngần ngắm mấy bức ảnh. Kỷ niệm cũ vụt sống dậy. Bãi biển. Biệt điện Ban Mê Thuột, Đà Lạt. Ngay tại đây, trên salong này, và một tấm ảnh mới nhất: bãi biển Ý. Cô ta vẫn còn rất hấp dẫn. André tìm một cách so sánh: vợ Huỳnh Hữu Hiền tất nhiên mơn mởn hơn song ấn tượng lưu lại trong ông chưa thể sâu bằng cô ta.
Anh yêu,
Em viết cho anh mấy dòng giữa cuối thu ở Mỹ. Em nhớ anh, muốn gọi điện nhưng ngại. Anh hiểu chứ. Em biết anh chóng quên em bởi cô gì vợ của viên chỉ huy không quân. Phần em, không bao giờ quên anh, quên những phút sống cạnh anh…

Bức thư ngắn thôi và ngoài lời lẽ nhớ nhung không len một câu chính trị nào. André đọc nhiều lần bức thư, đặt tấm ảnh trước mặt…
- Mụ phù thuỷ giở trò!
André giật thót người - Đỗ Mậu đứng sau lưng tự bao giờ
- Tốt nhất hãy vứt cả thư lẫn ảnh vào bếp… - đốt cái quá khứ chẳng hay ho đi - Giọng Đỗ Mậu lạnh lùng.
André uể oải xếp thư, ảnh cho vào ngăn kéo
- Thời gian không còn dài, trung tướng nên tập trung… Hoặc chúng ta được mọi thứ, hoặc sẽ bị bắn chết như con chó.
André vẫn ngồi bất động. Đỗ Mậu bực dọc nện mạnh gót giầy, ra khỏi phòng. André trông theo, tóc của viên đại tá vừa mọc lởm chởm, phảng phất một cái gì rất man rợ. Phần Đỗ Mậu, ông ta suy tính, khi ngồi vào bàn viết. Ông ta gọi điện thoại. Hai mươi phút sau, một chiếc xe đỗ trước sân. Vợ Huỳnh Hữu Hiền trong bộ quần áo bó sát người, nổi bật những đường nét khêu gợi nhất, nhí nhảnh gõ cửa phòng André. Đỗ Mậu cười – khi ông ta cười, gương mặt dài như thêm hiểm hóc. Đồng hồ chỉ mười một giờ. Phòng André vẫn đóng chặt. Mười một giờ ba mươi, Đỗ Mậu gõ cửa. Vợ Huỳnh Hữu Hiền bước ra, kéo vội fermenture, chưa kịp chải tóc và tô lại son môi, tất bật lên xe. Điện thoại từ phòng tướng André tất bật gọi đi các hướng…
*
**
John Hing đi lại trên thảm len, nhiệt độ điều hoà mát rượi.
Mọi người căng thẳng theo dõi bước đi lại rất nhẹ nhàng của John Hing. Họ lọt thỏm giữa những ghế bành quá rộng. Trong ngôi nhà này, ngôi nhà hình như John Hing mướn khi cần bàn những việc tối mật. Tầng dưới, người ta đang sửa soạn khai trương một hiệu buôn máy thu thanh - hiệu của lão Loẻng. Khách do Lý Kai thông báo, phải đổ xe cách nhà khá xa, cuốc bộ đến, kín đáo lướt qua cánh cửa, theo cầu thang lên lầu. Thế giới người Hoa đủ mặt. Tần Hoài, chủ Đại La Thiên. Bá Thượng Đài, "vua sắt", Tào Phu, giám đốc Mekong Rice Export, Diệu Thọ, chủ Vạn An Đường, Tôn Phương Truyền, tuỳ viên sứ quán Trung Hoa dân quốc, Lâm Sử, đại diện Trung Cộng ở Sài Gòn và Lý Kai. Thế giới người Hoa đa dạng ấy đau đáu chờ ý kiến phát lạc của Dương Tái Hưng – đúng hơn, của John Hing.
- Giá mà Nghị Lực cũng đến – John Hing vẫn đều bước, liếc qua số người gần như chiêm ngưỡng hắn, tiếc rẻ. Hắn đã gợi ý cho Lý Kai và Lâm Sử song không ai có cách gì lôi Nghị Lực đến cuộc gặp mặt này. Chính Lý Kai phản ứng.
- Cho thằng cha đó biết cuộc họp, nó dám mang mìn đến chào chúng ta!
John Hing hiểu rằng quyền lực của hắn dù sao cũng có giới hạn và với nhóm Nghị Lực, tức là với nhóm người Hoa giống như Nghị Lực, đôla không lung lạc nổi.
- Sao? – John Hing bỗng hất hàm hỏi Lý Kai
- Ông muốn nhắc Mã Tuyên?… Và không nhận lời. Va bảo việc của va chẳng dính dấp gì tới chúng ta.
- Buôn lậu á phiện mà không dính dấp tới chúng ta? – John Hing cau mày. Thôi được, tôi sẽ dạy cho Mã Tuyên bài học…
John Hing xem đồng hồ tay. Hắn đứng lại, bắt đầu nói, tiếng Bắc Kinh:
- Các vị, cục diện mới bắt đầu diễn ra trong vài giờ nữa. Tôi không thể nói cho các vị chi tiết của cục diện song tôi đoán chắc rằng điều sẽ xảy ra, đưa đến một tình thế ở Nam Việt, thậm chí, rộng hơn, khác hẳn tình thế mà chúng ta từng chứng kiến từ hàng chục năm nay. Chắc ở đây, trong các vị, có hai sự quan tâm không hoàn toàn giống nhau. Ông Lâm Sử và ông Tôn Phương Truyền nghĩ nhiều đến các vấn đề chính trị, các vị còn lại đặt câu hỏi: cục diện thay đổi ảnh hưởng thế nào về kinh doanh. Riêng ông Lý Kai, câu hỏi đặt biệt hơn: Ông sẽ làm việc với ai… Về chính trị, chúng ta sẽ sống với những điều kiện cởi mở so với trước và do đó, kinh doanh cũng cởi mở hơn. Tôi xin lưu ý các vị: những ngành mà gia đình ông Diệm độc quyền sẽ được trao cho ai đủ khả năng. Sẽ thêm một ngành mới, cực kỳ rộn rịp – tôi muốn nói ngành thầu xây dựng và cung cấp các loại nhu cầu cho quân sự, không chỉ đóng khung trong phạm vi quân lục Việt Nam cộng hoà. Đương nhiên, sự cạnh tranh cũng hết sức ráo riết: các hãng thầu nước ngoài, các tướng tá và các chính khách ở Nam Việt…
John Hing ngưng nói, tư thế hoàn toàn thung dung dù hắn đang đề cập đến vận mệnh của triều đại
- Liệu ông Diệm còn tồn tại không? – Lâm Sử hỏi, giọng rụt rè
- Tôi nghĩ là còn – Tôn Phương Truyền nói thay John Hing - Tưởng thống chế không muốn vị trí của tổng thống Diệm bị xé rách.
John Hing cười - nụ cười mà ai cũng thấy là trịnh thượng.
- Ông Tưởng Giới Thạch, ông Mao Trạch Đông không quyết định được bất cứ mức nào ở cục diện Nam Việt. Người có khả năng tác động là ông Hồ Chí Minh. Chúng ta cố gắng hạn chế một tác động như vậy.

Lẽ ra, ông Lâm Sử giữ vai trò lớn hơn, nhưng ông không giữ nổi, lời khuyên của Trung Cộng không được Việt Cộng nghe theo. Việt Cộng bỏ các nguyên tắc quân sự của ông Mao, họ đang sáng tạo một hình thức chiến tranh tiến công mới, không lấy nông thôn bao vây thành thị mà mở rộng ở cả hai vùng, không trường kỳ mai phục mà đánh luôn bằng cả quân sự lẫn chính trị, kết hợp với vận động binh lính và khai thác các khả năng liên hiệp trong nội bộ chế độ Nam Việt, khai thác cả cái khả năng từ phía Pháp, luôn trong chính giới Mỹ, họ xây dựng lực lượng trung đoàn và chắc trung đoàn không là quy mô cuối cùng… Ông Diệm sẽ ra sao? Xin phép các vị, tôi không thể tiết lộ. Tuy nhiên, ta hãy cứ xem ông Diệm chỉ là cái bóng. Sự không ngoan hơn cả là các vị bám các tướng lĩnh. Tôi cho rằng, phần ông Lâm Sử, một chuyến vào khu Dương Minh Châu hết sức cần thiết - nếu thuận tiện, ông ra Hà Nội, đường bay Nam Vang - Thượng Hải của Air France vẫn đều đều. Ông Tôn Phương Truyền, tôi nghĩ ngài Trần Thành, ngài Lý Long Thần rất thích hợp để Đài Loan đứng vững tại Nam Việt. Tôi không cần giấu giếm, hãng thầu BRJ – RMK mà tôi có cổ phần, đang sửa soạn nhận các lô thầu lớn – xây sân bay, quân cảng. .. Chúng tôi sẵn sàng nhận thêm các cổ phần mới.
Tại sao các vị bỏ lỡ cơ hội? Còn bao nhiêu mảnh đất mới hậu cần cho quân đội Nam Việt, dịch vụ cho quân đội Mỹ và … (John Hing cười rất tươi) không ai trong chúng ta từ chối nếu Việt Cộng yêu cầu vũ khí, lương thực, thuốc men, quân trang… Vấn đề là giá cả và họ trả bằng loại tiền gì.
John Hing nói như đùa. Những người có mặt đều nhẩm tính, có lẽ trừ Lâm Sử.
- Ông Lý Kai, ông không thất nghiệp đâu! – John Hing ngó Lý Kai – ông không đủ tiền mua cổ phần song ông vẫn tìm ra tiền, dễ dàng thôi. Nếu lát nữa, tất cả các vị nhanh chân về nhà và nằm yên trước khi cục diện ngã ngũ thì riêng ông, ông Lý Kai, ông phải hành động. Người Mỹ dặn tôi không được đụng đến Nguyễn Thành Luân, chính tôi đã ghi tên Luân vào một trương mục ngân hàng, nhưng suy nghĩ kỹ, tôi thấy phải xoá gã đại tá này trong lúc hỗn loạn. Mỹ sửa soạn cho Luân vài trò mới, tôi không thích. Vai trò mới phải thuộc về người của tôi, viên tướng tư lệnh Tây Nguyên… Tôi tiết lộ có sớm không? Không… Ông Lý Kai, ông nhớ chưa? Sẽ có người giúp ông… Còn bây giờ… - John Hing xem đồng hồ tay.
- Tay hãy nghe bản tin của đài Hà Nội, tiếng Quảng Đông…
John Hing mở máy thu thanh và mở luôn máy ghi âm.
- Tôi luôn luôn ghi âm các bài của đài Hà Nội, chúng ta rất cần…
Phát thanh viên giới thiệu chương trình, mở đầu là bài bình luận của bình luận viên chính trị của Thông tấn xã Giải Phóng mang tên Đại Nghĩa, nhan đề "Khai thác thời cơ, kiên quyết tấn công địch, đánh bại quốc sách ấp chiến lược, giành thắng lợi to lớn".
"Mỹ - Diệm hục hoặc đến mức không còn thu xếp nổi, nhất thiết nội bộ chúng ta sẽ phát sinh đấu đá, có thể đẫm máu. Mỹ nhân lòng căm thù của dân chúng vùng tạm chiếm đối với Ngô Đình Diệm, lợi dụng được một bộ phận theo đạo Phật và giới học sinh, sinh viên, trí thức. Ngô Đình Diệm không can tâm chịu làm vật tế thần cho sự phá sản của chính sách Mỹ ở miền Nam Việt nam, nhất định chống cự lại. Kẻ thù đang ỉ vào tình trạng suy yếu và rối loạn. Trong hàng ngũ nguỵ quân nguỵ quyền bắt đầu xuất hiện những lực lượng được thực tế thức tỉnh, muốn chấm dứt chế độ độc tài gia đình trị đàn áp tự do dân chủ đồng thời thoát khỏi số kiếp nô lệ Mỹ và cảnh chết chóc. Thời cơ trước mắt hết sức lớn lao. Trọng tâm của phong trào cách mạng hiện nay là nổi dậy phá tan cái gọi là quốc sách ấp chiến lược, giành quyền kiểm soát ở nông thôn; phong trào ở thành thị là tập hợp rộng rãi mọi lực lượng yêu nước, yêu hoà bình, tán thành độc lập và trung lập, đòi những ai thay thế Ngô Đình Diệm phải lập tức tôn trọng quyền tự do tổ chức, tự do ngôn luận, trả tự do cho những người bị giam giữ vì lý do chính trị. Mặt trận dân tộc giải phóng sẵn sàng xem xét khả năng đi đến giải pháp ngừng xung đột vũ trang, nếu Mỹ rút khỏi miền Nam và cầm quyền Sài Gòn thừa nhận nguyên tắc độc lập và trung lập. Mặt trận cũng sẵn sàng tiếp xúc với bất cứ lực lượng nào tán thành đường lối hợp tình hợp lý ấy…"
Bài bình luận vừa dứt, John Hing tắt máy
- Việt Cộng đã ngửi được một cái gì rồi! Sắp tới, đề tài trung lập sẽ hấp dẫn ngay một số tướng lĩnh của Việt Nam cộng hoà. Trung lập đồng nghĩa với chống Mỹ. Hơn nữa, trung lập sẽ được De Gaulle đón nhận với tất cả sự hài lòng và Sihanook luôn luôn là chiếc loa rao hàng… Chống trung lập! Các vị nhớ cho, chống trung lập là nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta…
Cuộc họp giải tán, Lý Kai ở lại độ nửa giờ. John Hing, Lý Kai và một người nữa bàn một kế hoạch nhằm vào Nguyễn Thành Luân. Người thứ ba là thiếu uý Tường.
*
**
Mười hai giờ, Luân và Dinh Gia Long như đã hẹn với Nhu. Bữa cơm trưa chỉ gồm Diệm, Nhu và Luân. Trong bữa cơm, Nhu thông báo đầy đủ các chi tiết kế hoạch "Bravo" với Diệm. Trái với thường lệ, Diệm chỉ nghe và sau đó uể oải đứng lên - Diệm ăn không ngon miện. Ông không nói một lời. Luân hiểu rằng

Diệm phó mặc cho Nhu và có lẽ ông không tin lắm "bravo" sẽ cất đi gánh nặng đang đè lên sinh mệnh của chế độ ông.
Diệm về phòng riêng, bước hơi lảo đảo dù hôm nay ông không uống bất kỳ một thứ rượu gì
- Tổng thống không được khoẻ! – Luân nhận xét.
- Không! Anh Tổng thống lo lắng thôi. Tôi cam đoan mọi sự sẽ trót lọt, nhưng anh vẫn ngại… - Nhu giải thích.
- Tổng thống ngại cái gì?
Nhu nhún vai: tâm trạng bất ổn, cái gì cũng ngại cả…
- Tổng thống đánh giá thiếu tướng Đính thế nào?
- Một trong những tướng mà Tổng thống tin cậy nhất. Chỉ xếp sau Huỳnh Văn Cao…
Luân mỉm cười:
- Tôi biết anh không tin tướng Đính. Nhưng tôi tin. Sau vụ này Đính sẽ là Tổng tham mưu trưởng. Tôi đã báo cho Đính biết. Còn tướng Cao, tại sao anh không tin?
- Tôi chưa nói là tôi không tin… Song, anh có thấy tướng Cao hơi lố trong khi báo bẩm với Tổng thống…
- Tôi hiểu! Bất kỳ việc gì anh ta giải thích là nhờ hoặc Đức mẹ hoặc các Thánh báo mộng… Đức giám mục thích anh ta. Tổng thống cũng vậy. Tôi không đần độn đến mức lầm lạc kiểu bịa đặt của anh ta, Song, chức tư lệnh quân đoàn 3 kiêm Tổng trấn Sài Gòn mà tôi hứa sẽ giữ anh ta trung thành với chúng ta.
Luân không muốn tranh luận. Những chức tước kia phải đâu chỉ do mỗi Nhu có quyền ban phát.
- Anh thấy đại tá Thiệu thế nào? – Luân hỏi.
- Thiệu, sư 5 hả…
- Phải…
- Anh ta theo đạo
Lại một cách giải thích đơn giản nữa.
- Còn non hai giờ, chúng ta nên soát xét các dự định. Đúng mười bốn giờ, sau khi đài phát thanh tuyên cáo của Uỷ ban cứu quốc do tôi làm chủ tịch, Cao Xuân Vỹ sẽ đưa Tổng thống lên Đà Lạt bằng trực thăng đang túc trực trên sân Tao Đàn có máy bay chiến đấu bảo vệ. Từ mười bốn giờ năm, lịnh giới nghiêm ban hành. Cuộc lục soát, vây ráp bắt đầu và chấm dứt trước mười lăm giờ. Toà án đặc biệt xử ngay, lấy luật 10/59 làm cơ sở. Tôi sẽ trao cho đại sứ Cabot Lodge bức thư gửi tổng thống Mỹ và trước mười bảy giờ, phái đoàn Liên hiệp quốc phải rời Sài Gòn. Tài liệu về âm mưu phản nghịch khá phong phú, tướng Đính sẽ họp báo… Sáng mai, Uỷ ban cứu quốc sẽ trình diện. Cao Xuân Vỹ từ Đà Lạt về, tổ chức một cuộc biểu dương thanh niên lớn nhất lịch sử nước ta – tôi nghĩ trên một triệu – và tôi sẽ nói chuyện từ khán đài dựng sau Nhà thờ Đức Bà. Đại tá Đỗ Cao Trí thay Mai Hữu Xuân, toàn bộ Quán Tre dùng tạm giam các phần tử chống đối trước khi chuyển chúng ra Côn Sơn, Phú Quốc… Cũng từ mười bốn giờ, anh chính thức mang quân hàm thiếu tướng, phụ tá Chủ tịch Uỷ ban cứu quốc về các vấn đề chính trị an ninh và quốc phòng. Uỷ ban cứu quốc gồm chủ tịch và các phụ tá, quyền lực tập trung cao. Chính phủ, quốc hội giải tán. Đoàn thể chỉ còn thanh niên và phụ nữ, đều quân sự hoá. Phóng viên báo chí nước ngoài nhất loạt bị trục xuất. Đóng cửa phi cảng…
Nhu nói giọng tin tưởng chắc nịch – đúng hơn, anh ta tỏ ra tin tưởng. Luân lặng lẽ hút thuốc.
- Hình như anh có điều gì băn khoăn? – Nhu hỏi
- Tướng Minh, tướng Đôn, tướng Xuân, đại tá Đỗ Mậu…
- Ồ! – Nhu vỗ tay vào đùi – Toàn là bọn không có lính! Tướng Minh Lớn không là cái gì khiến anh quan tâm. Số kia, lát nữa anh sẽ gặp họ khi toà án đặc biệt làm việc… Tôi nắm chắc giờ này họ ở đâu, đang làm gì… Anh phải công nhận Tôn Thất Đính không chỉ biết ngủ với gái.
Nhu xô ghế, đứng lên.
- Anh không nên về nhà. Còn không mấy giờ nữa – Nhu xem đồng hồ - Bây giờ kém năm là mười ba giờ. Chúng ta đợi đúng sáu mươi lăm phút…
Nhu vào phòng làm việc, bảo Luân theo
- Alô! Tướng Đính đấy phải không? Nhu đây… Tình hình thế nào? Ổn cả. Tốt…
- Alô! Cao Xuân Vỹ, xem trực thăng sẵn sàng chưa? Tốt. Liên lạc với Huỳnh Hữu Hiền chặt không… Đúng, cho ba chiếc AD6 hộ tống…
- Alô! Lê Quang Tung… Nhờ đảm bảo liên binh phòng vệ quay về thật nhanh nhé…
- Alô! Chuẩn đô đốc Hồ Tấn Quyền… Không sao, tôi gọi trước cấp bậc đại tá hợp lý thôi…
- Alô! Đại tá, tổng giám đốc nha cảnh sát quốc gia… Tiếp cận các đối tượng cả rồi chứ.. So đồng hồ với tôi nhé…. mười ba giờ sáu phút…
Nhu quay điện thoại như chong chóng. Một nhân viên vào báo với Luân:

- Thưa đại tá! Bà Saroyan muốn gặp đại tá ở điện thoại văn phòng…
Luân ra hiệu cho Nhu, Nhu gật đầu, Luân sang phòng bên cạnh.
- Alô! Luân đây… Hiểu rồi, Saroyan yên tâm. Cảm ơn Saroyan. Tôi sẽ chú ý. Có. Tôi biết Lý Kai và Tường…
Luân quay điện thoại cho Dung
- Alô! Em nhớ không nên về nhà. Saroyan đã nhờ Jones cho một bán đội quân cảnh Mỹ giữ nhà ta… Thôi nhé.
Luân trở lại phòng Nhu. Nhu đang chăm chú nghe băng thu thanh tuyên cáo của Uỷ ban cứu quốc.
- Có một đoạn không hay lắm. Tức là không mạnh lắm, tôi muốn sửa song không còn thì giờ. Tôi sẽ bổ sung sau
Nhu bấm chuông, một sĩ quan vào.
- Anh mang băng này đến đài phát thanh, trao cho ông Ngô Trọng Hiếu… Anh hiểu? Đi ngay!
Viên sĩ quan rời phòng. Nhu gọi điện thoại cho Ngô Trọng Hiếu.
- Chỉ được phát đúng giờ quy định. Hễ nhân được băng, báo liền. Băng có dấu đảm bảo. Ông còn đủ thì giờ để kiểm tra…
Nhu lại bấm chuông. Một sĩ quan vào. Luân biết anh ta là đại uý Đỗ Thọ, cháu gọi Đỗ Mậu là chú ruột nhưng là tuỳ viên của Tổng thống, rất được Tổng thống tin cậy.
- Chú mời Tổng thống sửa soạn… sắp đến giờ rồi.
Đỗ Thọ hấp tấp sang phòng Diệm
Nhu ngả người lên ghế
- Mệt quá… - Anh ta cố kềm một cái ngáp. Đồng hồ chỉ mười ba giờ hai mươi
- Tôi định kéo dài chế độ quân sự chừng một năm. Đến quốc khánh 1964, Uỷ ban cứu quốc giải tán.
Chuông điện thoại reo. Nhu nhấc máy:
- Alô!
Anh ta che máy, bảo Luân:
- Nhà tôi gọi từ Nữu Ước…
- Alô, anh nghe đây… Em ngủ muộn quá. Bây giờ ở Mỹ đã một giờ sáng… Không có gì đáng ngại… Anh khoẻ. Em thế nào? Mệt lắm hả? Hả, Lệ Thuỷ thế nào? Ở Pháp ổn thôi. Cả nhà bình yên. Có thể. Anh sẽ điện cho em… Tổng thống sắp đi nghỉ trên Đà Lạt. Thế à, em đã đọc bài trả lời của anh. Tất nhiên, phải cứng mới được. Hôn em. Chúc em ngủ ngon. Anh và anh Luân đang làm việc, anh sẽ chuyển lời của em…
- Nhà tôi hỏi thăm anh, cô Dung, cu Lý. Nhà tôi định ghé Tokyo và muốn tôi sang đó… - Nhu gác máy bảo Luân
Mười ba giờ ba mươi súng nổ rộ. Nhu cau mày:
- Sao nổ trước những ba mươi phút?
Nói thế nhưng Nhu vẫn ngồi trên ghế đốt thuốc. Diệm vừa vào phòng, mặt hơi tái

P8 - Chương 10

Thế là súng đã nổ. Từ khi nhận lãnh nhiệm vụ mới, suốt 9 năm, Luân mong chờ hơn ai hết tiếng súng trưa nay. Nó là kết quả tất yếu của một chuỗi nguyên nhân và quá trình mà, trong đó, với mức này hay mức khác, Luân cùng những người hoạt động theo phương thức như Luân – anh biết, không chỉ có anh – góp phần gieo rắc và thúc đẩy.
Lần này sẽ không giống những lần trước kia. Bình Xuyên và giáo phái ồn ào một lúc, mang tính chất khác hẳn. Đối với chế độ Ngô Đình Diệm, đó là "một cuộc khủng hoảng đi lên". Ban Mê Thuột, tiếng súng đầu tiên, vang dội thật, nhưng xét cho cùng, không hơn một âm mưu đơn độc, một hành động yêu nước chân chính mà tự phát. Cuộc đảo chính tháng 11-1960, quy mô rộng, vẫn nằm trong vòng hạn chế của chính sách mà Mỹ muốn dọ dẫm. Sự kiện tháng 2-1962, như Luân từng nhận xét, lời cảnh cáo sau chót – dù sao, cũng chỉ là lời cảnh cáo, tuy sản phẩm của Mỹ đồng thời len lỏi ý đồ "thù vặt" của đám Đại Việt.
Còn lần này...
Tâm trạng Luân rối bời. Anh cố giữ bình tĩnh cái bề ngoài tương phản dữ dội với cái bên trong của anh. Linh cảm – không chỉ linh cảm mà bằng vô số chứng cớ và phân tích, kể cả dự kiến của cấp trên – cho Luân thấy một đảo lộn lớn lao sẽ cùng ụp đến với niềm Nam, có thể diễn đạt như vậy, đã bắt đầu, nếu không nói phạm vi tác động có thể trùm cả Việt Nam và cả Đông Dương nữa.

Điều hệ trọng nhất là cách mạng sẽ được những gì? Chế độ Ngô Đình Diệm sụp đổ - ít ra, không còn cái chế độ ấy trong nguyên chất của nó và Luân chưa xác định Mỹ sử dụng Diệm nay mai như thế nào – sự hiển nhiên đó hết còn quan trọng đối với Luân. Cái quan trọng là "sau Diệm". Cuộc chiến tranh không giảm mà tăng, gần như chưa thấy triển vọng khác. Một đánh đổi có vẻ khắc nghiệt. Tuy nhiên, mọi việc còn lệ thuộc ở chuyển động của chiến trường. Luân hy vọng dù rằng anh hiểu chuyển động mãnh liệt đến mấy vẫn có ranh giới, trừ phi... Cái "trừ phi" thứ nhất, Luân từng nghĩ tới và cũng từng mau chóng gạt bỏ: chưa thể có điều kiện đại quân ta vượt vĩ tuyến 17. Một lần, trong một báo cáo, anh trình bày khả năng tương tự với A.07 và anh nhận một điện trả lời gọn gãy: Hãy thực tế hơn! Đúng, tình hình thế giới những năm 1960 không cho phép một vụ Triều Tiên tái diễn. Trung Quốc ngày nay không như xưa – học thuyết "lấy thịt đè người" của Mao bị chiến tranh Triều Tiên uốn nắn; đường lối đối ngoại của giới cầm quyền Bắc Kinh "sau Triều Tiên" và sau khi nổ ra tranh chấp quan điểm trong phong trào Cộng sản quốc tế đã sang một nguyên tắc quái đản: đổi bạn ra thù và ngược lại. Đường lối ấy đang từng bước hình thành và không còn nghi ngờ gì nữa nó sẽ ngự trị tư tưởng cùng chính sách của Bắc Kinh.
Cái "trừ phi" thứ hai còn là ẩn số. Những người thay Diệm – có thể thay trên nhiều dạng mà chắc chắn thay trên thực quyền – liệu mang lại ít nhiều tích cực hay không? Tức là hạn chế vai trò của Mỹ, tức là thu hẹp chiến tranh? Khó lắm. Luân không thiếu tài liệu về khuynh hướng của những con cờ mà Mỹ đang sử dụng. Mỹ sử dụng tất cả những thế lực nào chống Diệm, mặc kệ xuất xứ. Tỷ lệ thân Pháp trong hạng chóp bu rõ là không thấp, nếu không phải là chủ chốt. Tỷ lệ thân Mỹ - vai vế lép hơn – chủ yếu thuộc nhóm Đại Việt và các nhân viên CIA, nhưng hầu hết nắm thực lực, từ cấp sư đoàn trở xuống. Mỹ lại bố trí được một số tay chân trong Phật giáo và sinh viên. Ngay lực lượng thân Pháp cũng đang "cắn câu". Mồi của Mỹ hợp với mọi đối tượng: quốc gia dân tộc, chống độc tài gia đình trị dành cho những người quan tâm thật sự đến thời cuộc; bình đẳng tôn giáo dành cho những người tín ngưỡng; loại bỏ Nhu, Lệ Xuân dành cho những người chưa hết mê tín Diệm; chức vụ dành cho số bị phân biệt đối xử trước đây, đặc biệt số sĩ quan cao cấp do Pháp đào tạo, lợi ích vật chất, nhất là "tự do kinh doanh" cho những ai them thuồng các công ty của gia tộc Diệm v.v... Thật khó mà đặt bất kỳ một hy vọng nào ở số sĩ quan và trí thức thân Pháp – họ thích Pháp hơn Mỹ, đương nhiên rồi, nhưng trước mắt họ tìm trong những cuộc rỉ tai nhiều điều hấp dẫn từ phía Mỹ. Tuyên bố về chính sách trung lập Đông Dương của De Gaulle không kèm theo biện pháp cụ thể - cụ thể về tất cả các mặt: tổ chức, tài chính... và, bao quát hơn cả, họ chống Cộng, chống phong trào giải phóng dân tộc, chống quần chúng – nếu không tất cả thì cũng là xu thế chủ yếu trong họ. Do vậy, lực lượng thân Pháp chính là lực lượng của Mỹ, dù cho rồi đây có thể có phân hóa.
Thế lực yêu nước chưa đủ mạnh. Mặt trận Dân tộc Giải phóng giữ nông thôn, đang vất vả trước "quốc sách ấp chiến lược". Quân Giải phóng khó lòng đánh chiếm các thị xã, thị trấn, nếu biến động nội bộ chế độ Sài Gòn không đủ gay gắt và không kéo dài – việc thiết thực nhất là nhân thời cơ mà phá ấp chiến lược. Nói cách khác, cách mạng chỉ tạo cơ sở và tiền đề mới chứ chưa thể "dứt điểm". Tiến công vào Sài Gòn gần như không thể đặt ra. Thế lực yêu nước trong quân đội Sài Gòn – trừ một vài trường hợp, phần lớn thuộc quân Bảo an và Tổng đoàn dân vệ trang bị kém. Đội ngũ tướng lĩnh, rõ ràng chưa có ai. Tướng Lâm – hẳn chịu tác động của gia đình đến chưng mực nào đó – lại không có quân, tính khí "bốc đồng".
Về chính trị, không ít nhân sĩ đứng hẳn về cách mạng, song họ chưa tập hợp được quần chúng. Trong Phật giáo, nhiều vị cao tăng yêu nước, chống cả Diệm lẫn Mỹ, nhưng không tác động quyết định đối với phong tráo Phật giáo hiện nay. Số tiến bộ hơn, trong Thiên Chúa giáo mới manh nha. Lực lượng sinh viên, học sinh còn co kéo mà phe Mỹ, phe cơ hội và số mơ hồ lại giữ vai trò chủ đạo. Tổ chức nghiệp đoàn chưa thoát khỏi kìm kẹp của Trần Quốc Bửu.
Toàn cảnh bức tranh hiện lên trong đầu Luân. Anh nôn nả và rồi anh cũng hiểu ra: nôn nả suông chẳng đi tới đâu; không phải bây giờ mà mọi việc sẽ sang tỏ từ ngày mai, ngày kia... Và, anh cân nhắc thân phận anh – một thích nghi mới đang đòi hỏi. Luân chợt cười trong bụng: "Đứa con nuôi của vị giám mục" sắp kết thúc. Cái gì sẽ tới? Những cổ phiếu của John Hing và James Casey thoáng hiện, cùng với hình ảnh Saroyan, Jones Stepp và nhiều thứ...
*
Dinh Gia Long bình thản, khi Diệm sắp sửa lên trực thăng. Nhu ra hiệu và Luân hiểu anh cần liên lạc với Tôn Thất Đính. Điện thoại tại chỗ Đính reo nhưng không ai nhấc máy. Diệm cũng chờ báo cáo của Đính. Chính Diệm phân vân về kế hoạch "Bravo" – Luân đoán như vậy.
Tiếng súng càng lúc càng căng hơn; từ tự tin chuyển sang hoài nghi. Súng nổ căng ở thành Cộng Hòa, nơi một bộ phận Liên binh phòng vệ đang trú đóng. Trong kế hoạch, không ghi tình huống này.
- Gọi Đài phát thanh! – Nhu ra lệnh cộc lốc. Và Luân thực hiện. Đồng hồ chỉ 13 giờ 35.
- A lô! Phủ Tổng thống đây... Ai ở đầu dây đó? Tôi muốn nói chuyện với ông Ngô Trọng Hiếu...
Nhu dán mắt theo dõi Luân. Một nữ nhân viên trả lời:

- Ông Hiếu không thấy ở đây... - Giọng cô run.
Tiếng trả lời của cô nhân viên bị tạp âm – những tràng đại liên mà Luân nghe rõ.
- Việc gì xảy ra ở đài? – Luân hỏi, cố ý cho Nhu nghe.
- Súng bắn vào dữ lắm... Lính bảo vệ đang bắn trả... - Luân lặp lại câu trả lời của cô nhân viên.
- Bảo cho phát băng ghi âm của tôi! – Nhu nói gần như quát.
- Tôi không biết... - Cô nhân viên trả lời.
- Cho tôi nói chuyện với giám đốc đài...
- Vâng, xin chờ một chút...
"Một chút" qua khá lâu.
- Ban giám đốc không ai có mặt cả... - Luân báo với Nhu.
- Hư rồi! – Nhu kêu lên thảng thốt.
Vừa lúc đó, một trái cối rơi ngoài vào dinh Gia Long, nổ oành. Toán lính thiết giáp – phần lớn sử dụng xe bọc thép loại nhẹ - hốt hoảng nằm bẹp xuống lề đường.
Nhu đến bên máy, giằng ống nói từ tay Luân, quay cho Tôn Thất Đính.
- Alô! Nhu đây... Chào thiếu tướng...
Luân nhận ra những nét giãn trên trán Diệm và mặt tái nhợt của Nhu nhuận máu lại.
- Tình hình thế nào rồi? Sao bắn loạn xạ vậy?
Luân không nghe rõ Đính trả lời với Nhu, nhưng không khó đoán ra qua lời của Nhu:
- Thế à? Tất nhiên chúng không khoanh tay đâu. Phải đánh lui bọn tấn công thành Cộng Hòa và giải tỏa ngay Đài phát thanh... Được, tôi sẽ cho ba xe thiết giáp đang túc trực tại đây đến Đài phát thanh...
Nhu ra hiệu cho Đỗ Thọ, hất cằm về số thiết giáp đỗ ở đường Nguyễn Du. Đỗ Thọ gật đầu, bước ra khỏi phòng.
- Những bọn nào chống lại? – Nhu hỏi. Và anh ta lặp lại lời của Đính; một pháo đội 105 thuộc Tư lệnh pháo binh, tiểu đoàn 1 và tiểu đoàn 4 Thủy quân lục chiến, một vài đại đội thuộc Sư đoàn 5...
- Chỉ có bấy nhiêu thôi? – Nhu vừa hỏi vừa như nhấn mạnh.
- Rứa thì thằng Liên phản! – Diệm buông thỏng câu nói, không hẳn trách cứ mà cũng không hẳn giận dỗi.
- Tốt thôi! – Nhu trả lời, sau khi dặn Đính giữ liên lạc chặt và báo rằng có thể Nhu phái Luân đến trại Lê Văn Duyệt ngay...
- Thiếu tướng Đính chờ anh! – Nhu bảo Luân.
Luân thừa biết Đính chờ anh bằng cái gì.
- Tôi đi? – Luân hỏi.
- Anh đợi một chút... Tiễn Tổng thống đã...
- Anh lên Đà Lạt, mấy đứa nhỏ đang mong. - Nhu nói với Diệm, giọng ôn tồn – Em liên lạc với Huỳnh Hữu Hiền một tí...
Người tiếp xúc với Nhu là Nguyễn Cao Kỳ.
- Đại tá Hiền đâu? Họp? Họp cái gì! Tôi đã bảo... Alô ... Alô...
Hình như Kỳ cắt máy.
- Thằng này hỗn! – Tay Nhu lẩy bẩy quay máy. Bây giờ thì chỉ còn tiếng chuông reo mà ai quanh Nhu cũng nghe rõ.
- Ta gọi Đính xem! – Diệm gợi ý.
Luân chờ cái gật đầu của Nhu. Nhưng Nhu đã ném phịch người xuống ghế bành, bóp trán. Có vẻ đôi điều bắt đầu rõ trong đầu óc của Nhu.
Nhu đột ngột đứng lên quay máy:
- Nhu đây. Tôi muốn nói chuyện với đại tá Lê Quang Tung... Đi họp? Họp ở trại Lê Văn Duyệt?
Một phát đại bác vút qua dinh Gia Long và nổ, có thể sau dinh Độc Lập. Nhu đổi số máy.
- Trại Lê Văn Duyệt! Bảo đại tá Lê Quang Tung đến máy nói chuyện với tôi, Ngô Đình Nhu đây!
Máy lại bị cắt một cách nghiễm nhiên... Đồng hồ chỉ 14 giờ. Sự cố đã diễn ra trọn nửa giờ.
- Mở máy thu thanh! – Nhu ra lệnh. Đỗ Thọ mở chiếc máy bán dẫn và tìm làn sóng. Đài Sài Gòn đang phát một bài hành khúc.
- Rà đài Quân đội! – Nhu lại ra lệnh.
Đài quân đội cũng phát một bài hành khúc.
- Gọi bộ đàm cho chiến xa phải giữ cho được Đài phát thanh... - Lệnh của Nhu do Đỗ Thọ thực hiện ngay ở tiền sảnh dinh Gia Long, với chiếc bộ đàm dã chiến thường dành cho cảnh sát.
- Thưa ông cố vấn, xe tăng của Liên binh phòng vệ bị đánh bật, không vào được Đài ... Hay là...
Nhu ngăn Đỗ Thọ:
- Không nên lấy bớt xe tăng bảo vệ ở đây còn ít quá...

Nhu trở lại tư thế khác: "Bravo" đang đánh vào anh em Diệm – Nhu.
Chuông điện thoại reo, Nhu ra hiệu cho Luân tiếp nhận.
- Tôi, Nguyễn Thành Luân đây... Chào trung tướng! Trung tướng cần nói chuyện với ông cố vấn không?... Cả Tổng thống đang có mặt tại đây... Tôi nghĩ là trung tướng nên nói chuyện thẳng với ông cố vấn hoặc Tổng thống... Tất nhiên, tôi có thể báo song sẽ mất thời giờ... Xin trung tướng nhắc lại.
Tôi nghe rõ: Các tướng lĩnh yêu cầu Tổng thống trao quyền cho một Hội đồng quân nhân... Vâng, Hội đồng Quân nhân Cách mạng. Tổng thống và ông cố vấn rời khỏi Việt Nam... Tôi vẫn giữ ý kiến là trung tướng nên...
Luân nói chưa hết câu máy đã cắt.
- Thằng Đôn? – Nhu hỏi.
Luân gật đầu.
Tiếng động cơ máy bay ầm ĩ trên trời. Dứt khoát không phải là máy bay của Huỳnh Hữu Hiền – tất cả mọi người trong dinh Gia Long đều hiểu như vậy.
- Ta xuống hầm, hè! – Diệm bảo.
Luân xuống sau cùng, anh có thể quan sát bước thất thểu của Diệm – vẫn chiếc batoong trên tay và chiếc nón phớt trên đầu. Đôi vai của Nhu oằn hẳn.
Gian hầm ngột ngạt – một số thiết bị chưa kịp lắp. Nhân viên văn phòng phải mang vội mấy quạt máy xuống. Diệm ngồi vào bàn, im lặng. Nhu không vào phòng, đi lại ngoài hành lang.
- Tôi xin phép liên lạc với nhà tôi... - Luân hỏi Nhu.
- Phải, tiện thể hỏi tin tức ở Tổng nha... - Nhu cho phép.
Dung tiếp điện thoại, giọng điềm tĩnh. Vào lúc đó, Tổng nha đã bị Thủy quân lục chiến bao vây. Cuộc mặc cả đang diễn ra ngay phòng Tổng giám đốc. "Chắc chắng có xô xát đâu, anh yên tâm... Em vừa nói chuyện xong với Saroyan và chính Saroyan mời tiểu đoàn trưởng Thủy quân lục chiến đến bên máy; sau đó, viên tiểu đoàn trưởng tươi cười bắt tay em, anh ta bảo em cứ ở Tổng nha, đợi tình hình ổn sẽ về nhà".
Dung cấp thêm một số tin tức: Tới giờ phút này, tham gia đảo chánh là trung đoàn 7 thuộc Sư đoàn 5, đại đội 5 thám báo và tiểu đoàn pháo hỗn hợp cũng của Sư 5; chiến đoàn Vạn Kiếp gồm tiểu đoàn 2, chiến đoàn Thủy quân lục chiến gồm tiểu đoàn 1 và 4. Lực lượng nổ súng đầu tiên là Thủy quân lục chiến – tiểu đoàn 1 từ Vũng Tàu di chuyển về Củ Chi họp với tiểu đoàn 4 rồi lấy thêm một đại đội ở Trung tâm Quán Tre, tờ mờ sáng hôm sau kéo qua Bình Dương về Thủ Đức, vì chưa tới giờ hẹn, lại ngược lên Biên Hòa và xuất phát từ Biên Hòa theo xa lộ vào 12 giờ 45 trưa nay.
Nghe Luân thông báo, Diệm không hề có một phản ứng. Nhu nhẩm tính một lúc rồi nói ra lời:
- Chừng ba nghìn quân là cùng... Lê Quang Tung, Hồ Tấn Quyền có thể dẹp được không mấy khó... Nhưng, để phòng xa...
Nhu vào phòng truyền tin, bảo gọi Bùi Đình Đạm, sư trưởng Sư 7. Máy hoạt động và mấy giây sau, một giọng oang oang trong máy:
- Tôi là Nguyễn Hữu Có, phó tư lệnh quân đoàn III đây! Đại tá Bùi Đình Đạm đã ngã về cách mạng, giao quyền chỉ huy Sư đoàn 7 cho tôi... Thời thế đã thay đổi, mong Tổng thống và ông cố vấn hiểu cho để tránh đổ máu vô ích. Sư 7 án ngữ phía Tây, chúng tôi đã tập trung "bắc" về bờ bên này song, tướng Huỳnh Văn Cao không thể vượt sông lên được...
Nhu bảo tắt máy. Thêm một thất bại nữa. Bây giờ thì Nhu mới hiểu vì sao Tôn Thất Đính đòi sát nhập Sư 7 về quân đoàn III – và cũng hiểu luôn vì sao mật lệnh truy nã Nguyễn Hữu Có giao cho Đính thực hiện không mang lại kết quả.
- Thằng Đính! – Diệm mở miệng và kèm theo một tiếng thở dài não ruột.
Kẻ mà Diệm – Nhu tin đến mức đặt sinh mệnh vào sự bảo trợ của hắn, kẻ đó phản. Đòn tâm lý mạnh đến mức Diệm phải bấu chặt thành ghế, còn Nhu phải tựa lưng vào tường mới khỏi ngã xỉu. Nguyễn Bá Liên phản, Diệm – Nhu thừa nhận như đương nhiên, nhưng với Đính thì không.
- Anh linh tính hơn tôi. – Lúc sau, Nhu thều thào với Luân.
Luân không nỡ nhắc đến Nguyễn Văn Thiệu, người "đồng đạo" mà Nhu đã giải thích với Luân.
Chuông điện thoại reo – điện thoại ở tầng trên vừa mang xuống hầm. Dung gọi Luân. Nghe xong, Luân mím môi.
- Gì thế? - Nhu hỏi.
- Thưa anh, đại tá Lê Quang Tung bị bắn gục ngay bàn họp tại trại Lê Văn Duyệt!
Nhu ngồi vật xuống ghế. Diệm ôm đầu...
- Họ buộc ông Tung đừng chống cự... - Luân nói tiếp... - Đại tá Huỳnh Hữu Hiền đầu hàng. Đại tá Hồ Tấn Quyền cũng bị giết trên xa lộ...
Căn hầm, ngoài tiếng quạt máy, chỉ còn những hơi thở nặng trĩu, dồn dập.

“Tình thế này, những người ủng hộ Diệm không thể chống cự lâu hơn...”. Luân có nỗi lo riêng. Anh muốn liên lạc với trung đoàn 7 Sư 5 – trung đoàn phó là Lê Khánh Nghĩa. Nhưng anh không dám. Không có sự kìm chế nào khổ tâm hơn sự kìm chế mà Luân đang trải qua. Các ngả cứu viện gần như bị bít.
Một người xuống hầm: Cao Xuân Vỹ. Nhu lãnh đạm nhìn anh ta. Trong giọng lật cập, Vỹ trình kế hoạch huy động Thanh niên Cộng hòa chống đảo chính. Nhu lắc đầu mà không bình luận, hý hoáy viết mấy dòng, đến chìa cho Diệm. Diệm liếc qua rồi uể oải đứng lên, sang phòng truyền tin. Đài phát sóng nhấp nháy đèn:
“Hỡi binh sĩ các đơn vị trong toàn quốc!
Vào 1 giờ 30 trưa hôm nay, 1-11-1963, lợi dụng ngày Lễ các thánh, một nhóm binh sĩ do một nhóm nhỏ sĩ quan bất mãn, hèn nhát và ngu xuẩn cầm đầu đã làm phản, đánh vào các cơ sở của chính phủ. Lực lượng phòng vệ và các lực lượng trung thành với chính phủ đang chiến đấu anh dũng bảo vệ Tổng tư lệnh tối cao. Nhân danh Tổng thống và tổng tư lệnh tối cao quân lực Việt Nam Cộng hòa, tôi hạ lệnh:
Một, quân lính sĩ quan, lỡ tầm nghe bọn Thực – Phong – Cộng xúi giục mà hành động sai quấy hãy quay lại bắn vào những tên chỉ huy bán nước, tách khỏi hàng ngũ chúng, trở về chính nghĩa quốc gia.
Hai, lực lượng ở khắp các vùng lãnh thổ, các quân binh chủng hãy nhanh chóng kéo về thủ đô dẹp phiến loạn, giữ gìn an ninh trật tự.
Ba, đồng bào các giới hãy bình tĩnh, chỉ tuân theo một chính phủ hợp hiến pháp do tôi đứng đầu. Nhà nước tức là tôi!
16 giờ ngày mồng 1 tháng 11 năm 1963
Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa
NGÔ ĐÌNH DIỆM”
Lời kêu gọi ghi băng, theo chỉ thị của Nhu phát liên tục, dùng cả đài siêu tần số và telex.
- Huỳnh Văn Cao xin nói chuyện với ông cố vấn...
Cao cho biết đã nghe lời kêu gọi của Tổng thống và đang điều động lực lượng, nhưng vì Sư 7 không còn thuộc quyền của vùng IV, cho nên lực lượng của Cao nhanh gì cũng phải giữa đêm mới đến thủ đô, với điều kiện đò giang thuận tiện. Riêng về không quân Trà Nóc thì Bộ tư lệnh đã rút tất cả máy bay chiến đấu về Tân Sơn Nhất từ chiều hôm qua. Lực lượng giang thuyền của vùng IV cũng không mạnh, đặc biệt thiếu tàu vận tải vượt song.
Nhu ầm ừ chiếu lệ. Hình như từ khi nghe Đính phản, Nhu không còn tin ở cái gì cả.
- Có lẽ Tổng thống nên gọi cho đại sứ Cabot Lodge – Luân đề nghị.
Cuộc điện đàm giữa Diệm và Cabot Lodge qua máy tuyền tin trực tiếp.
- Tôi, tổng thống Việt Nam Cộng hòa, muốn nói chuyện với đại sứ Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ Henri Cabot Lodge...
Diệm cố giữ vẻ đĩnh đạc.
- Vâng, xin Ngài Tổng thống chờ nửa phút. – Một phụ nữ Mỹ trả lời rất lễ phép.
Nửa phút chẳng là bao, song Nhu - và hầu hết mọi người – chăm chú xem chừng chiếc kim gió đồng hồ đang nhích.
- Xin chào Ngài Tổng thống. Tôi, Henri Cabot Lodge, xin nghe Ngài.
- Chắc ngài đại sứ đã biết một nhóm phản loạn đang nổ sung, thậm chí bắn cối và đại bác vào chỗ chúng tôi...
- Tôi có nghe tiếng súng nổ, thưa Ngài Tổng thống kính mến. Tuy nhiên, tôi chưa được thông báo về nguyên cớ. Như Ngài Tổng thống biết, hôm nay là Lễ các thánh, các cố vấn Mỹ đều nghỉ... Riêng tôi, sau khi hội kiến với Ngài cùng đô đốc Felt sáng nay và sau khi cùng Trung tướng Trần Văn Đôn đưa đô đốc Felt lên máy bay, đã về sứ quán giải quyết một số công việc, ăn trưa... Sự thể hiện giờ ra sao?
- Đó là câu tôi muốn đặt với Ngài đại sứ!
- Ồ! Thưa Tổng thống, rõ ràng câu hỏi đó nằm quá giới hạn hiểu biết của tôi.
- Tôi tạm tin lời Ngài đại sứ. Tôi muốn nói chuyện thẳng với Tổng thống Kennedy, nhờ đại sứ giúp...
- Thưa Tổng thống, lại thêm một việc vượt ngoài khả năng của tôi. Như Tổng thống biết, Washington đang giữa đêm, rất khó mà gọi các cố vấn. Tổng thống nước chúng tôi vào giờ giấc như thế và không có các cố vấn cung cấp tư liệu, Tổng thống nước chúng tôi không thể nào đưa ra nhận định, dù nhỏ, dù lớn. Vả lại, tôi có thể cam đoan với ngài Tổng thống rằng nếu quả xảy ra một điều gì đó liên quan đến chính trị, đặc biệt dưới hình thức xung đội vũ trang giữa các lực lượng thuộc quý quốc thì điều đó nhất định không dính đến nước Mỹ. Tốt nhất, thưa ngài Tổng thống, ngài nên liên lạc thẳng với ai đang cầm đầu cuộc phiến loạn, nếu đúng là phiến loạn...
- Xin cám ơn đại sứ...
Điện thoại lại reo – vẫn là điện thoại thường – Dung nói chuyện với Luân:

- Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia đã vào trại Lê Văn Duyệt. Hình như ở đó có một cuộc họp quan trọng. Trung tá James Casey đến Tổng nha, ông ta đề nghị đưa em về nhà, em từ chối. Ông ta bảo tình hình có thể xấu, đe dọa an toàn của em.
- Chẳng có gì đe dọa đâu... Saroyan vẫn gọi em chứ?
- Chừng 15 phút, Saroyan gọi một lần...
- Thế thì ổn. Nếu em thấy cần về nhà thì nhờ Saroyan đưa...
- Em cũng nghĩ như anh. Còn anh? Ổn không?
- Gì mà không ổn!
- Một cuộc họp ở trại Lê Văn Duyệt à? – Nhu hỏi gặn
Chiếc đài bán dẫn mà Đỗ Thọ vẫn mở, chấm dứt bài hành khúc một cách đột ngột. Xướng ngôn viên, giọng hơi khan, loan báo:
- Binh lính hạ sĩ quan, sĩ quan các cấp, tướng lĩnh và đô đốc, công chức và toàn thể quốc dân đồng bào hãy nghe sau đây lời kêu gọi của các tướng lĩnh trong Ủy ban cách mạng.
Một giọng khác, hơi ồm cất lên và gian hầm nhất loạt kêu nhau: Tướng Big Minh!
"Hỡi quốc dân đồng bào!
Hỡi binh lính, sĩ quan, tướng lĩnh!
Sự nghiệp chống Cộng giữ gìn độc lập và tự do của Việt Nam Cộng hòa đang đứng trước nguy cơ thất bại thảm hại do chế độ độc tài gia đình trị của ông Ngô Đình Diệm gây ra. Xương máu các chiến sĩ quốc gia bị lợi dụng. Chế độ tối phản động của gia đình ông Ngô Đình Diệm đã nã súng vào cả những người theo đạo Phật, mặc dù tín đồ đạo Phật chỉ yêu cầu được hành đạo một cách bình đẳng với mọi tôn giáo và trong khuôn khổ luật pháp.
Để cứu nguy đất nước, quân đội phải đứng lên hành động. Chúng tôi, từ giờ phút này, thông qua Hội đồng cách mạng vừa được công cử, nắm quyền điều khiển đất nước. Hội đồng cách mạng, cho phép ông Ngô Đình Diệm và em trai ông là Ngô Đình Nhu xuất ngoại, đến nước nào mà các ông ấy lựa chọn. Chúng tôi bảo đảm an toàn cho họ và gia quyến họ. Nếu ông Ngô Đình Diệm tự nhận mình là phần tử Quốc gia thì đấy là cơ hội cuối cùng giúp ông bảo toàn thanh danh.
Cũng từ giờ phút này, mọi mệnh lệnh về chính trị, hành chính và quân sự trong toàn quốc chỉ có giá trị khi mang chữ ký của Hội đồng cách mạng.
Chúng tôi kêu gọi đồng bào bình tĩnh, kêu gọi binh sĩ tướng lãnh tinh thần kỷ luật.
Cuộc cách mạng đánh đổ chế độ độc tài nhất định thành công!
Làm tại Sài Gòn vào 16 giờ ngày 1-11-1963."
Tiếp sau lời kêu gọi, thay cho chữ ký, là từng người xưng danh:
Trung tướng Dương Văn Minh, Chủ tịch Ủy ban Cách mạng.
Trung tướng Trần Văn Đôn, Đệ nhất phó chủ tịch.
Trung tướng Tôn Thất Đính, Đệ nhị phó chủ tịch.
Trung tướng Trần Thiện Khiêm, Ủy viên quân sự.
Trung tướng Trần Văn Minh, Ủy viên kinh tế.
Trung tướng Phạm Xuân Chiểu, Ủy viên an ninh.
Thiếu tướng Đỗ Mậu, Ủy viên chính trị.
Trung tướng Lê Văn Kim, Tổng thư ký kiêm Ủy viên ngoại giao.
Trung tướng Mai Hữu Xuân, Ủy viên.
Thiếu tướng Nguyễn Văn Thiệu, Ủy viên.
Thiếu tướng Lê Văn Nghiêm, Ủy viên.
Thiếu tướng Nguyễn Hữu Có, Ủy viên.
"Tôi, trung tướng Dương Văn Minh"
"Tôi, trung tướng Trần Văn Đôn...
Đỗ Thọ cố giữ vẻ thản nhiên khi Đỗ Mậu xướng tên. Cả Nhu lẫn Diệm không ai tỏ ra chú ý mối liên hệ này...
- Còn thằng Trí, thằng Cao, thằng Khánh... - Diệm nhắc bâng quơ.
Tất nhiên, 12 viên tướng chưa đủ. Không quân, hải quân chưa có tên. Tướng Lâm, tướng Dương Văn Đức và nhiều tướng nữa. Song, Luân hiểu số tướng tiêu biểu nhất đã tham gia đảo chính.
Đài Sài Gòn và Đài quân đội, công suất mạnh, phát lời kêu gọi của Ủy ban cách mạng. Đài của dinh Gia Long, công suất yếu, vẫn phát lời kêu gọi của Diệm.
Trong khi đó, thành Cộng Hòa tiếp tục đề kháng.
*
Nhân viên truyền tin báo với Diệm: Đại sứ Cabot Lodge muốn nói chuyện. Diệm đứng phắt dậy. Nhu và

Luân theo sau ông, Thái độ của Diệm chứng tỏ một chút hy vọng mong manh vừa lóe lên.
- Tôi, Tổng thống Ngô Đình Diệm đang nghe.
- Kính chào ngài. Tôi là Cabot Lodge.
- Có việc gì đấy, ngài đại sứ?
- Thưa ngài... Tôi vừa liên lạc với tướng Dương Văn Minh, ông ta rất khổ tâm đã phải hành động. Tuy nhiên, ông ta cùng các cộng sự luôn luôn khính trọng ngài và rất lo về sự an toàn của ngài...
- Hết sức đơn giản, nếu quả họ có lòng tốt như ngài đại sứ cho biết, họ hãy chấm dứt trò phản loạn. Tôi hứa sẽ không truy tố...
- Thưa ngài. – Cabot Lodge ngắt lời Diệm – tình hình không như ngài nghĩ. Quân đội quyết định hành động tới cùng. Họ đề nghị một giải pháp...
- Tôi đang nghe...
- Ngài hạ lệnh các lực lượng trung thành với ngài thôi đề kháng và ngài cùng gia quyến rời ngay Sài Gòn. Về việc sau, tôi sẽ đảm bảo: nhiều trực thăng của quân đội Mỹ đáp trước sân cỏ dinh Độc Lập, ngài và gia quyến được đưa ra chiến hạm của chúng tôi đang đậu ở vùng biển Đông gần Vũng Tàu. Thời gian để ngài thu xếp có thể đến giữa khuya nay, trong lúc đó, quân của tướng Minh ngưng tấn công... .
- Tức là ngài đại sứ bảo tôi đầu hàng và bỏ chạy? Để bọn phản loạn chiếm quyền? Cuộc bầu cử và hiến pháp bị đối xử theo một thứ luật rừng?
- Có thể mỗi người có cách hiểu hiện thực khác nhau. Song, thưa ngài, tôi nặng về việc đảm bảo cho ngài an toàn và giảm tối thiểu đổ máu vô ích...
- Vô ích? Chống phản loạn mà vô ích?
- Theo tôi, vô ích. Vì thưa ngài, lực lượng của các tướng lĩnh áp đảo...
- Tôi cảm ơn lòng tốt của ngài đại sứ. Câu trả lời của tôi là: Tướng Minh phải ngừng hành động phản phúc. Về phần tôi, tôi không bao giờ đầu hàng và chạy trốn, tôi nhắc lại: Không bao giờ!
- Tôi thiết tha...
- Tôi không chấp nhận! Ông nghe rõ chứ... Tôi không nhận điều kiện nào hết ngoài việc các tướng đến gặp tôi. Tôi là Tổng thống nước Việt Nam Cộng hòa, thưa ông đại sứ...
Diệm đang nói tiếng Anh, bỗng chuyển sang tiếng Pháp, nhấn mạnh từng chữ:
- Je vous remercie since`rement. Jen e quitte jamais mon people! (1).
Diệm vung batoong. Máy truyền tin vỡ. Ông ta hậm hực quay ra phòng khách.
"Cabot Lodge không một lần gọi Diệm là Tổng thống, sự đoạn tuyệt đã rõ. Còn chiếc batoong của Diệm kết thúc cuộc tình duyên 9 năm... " – Luân hiểu và có lẽ Nhu cũng hiểu.
- Tình hình này phải đợi Huỳnh Văn Cao và Nguyễn Khánh... Em đề nghị anh phát lời kêu gọi này.
Nhu đưa cho Diệm mảnh giấy.
"Hỡi các sĩ quan, tướng lĩnh trong Ủy ban cách mạng.
Để tránh cảnh huynh đệ tương tàn chỉ có lợi cho Cộng sản và ngoại bang. Tôi, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa, chấp thuận sẽ trao quyền cho một Hội đồng tướng lĩnh. Tôi mời Ủy ban cách mạng vào dinh Gia Long để cùng tôi bàn bạc cách thức trao quyền cốt không rối lòng quân và dân. Tôi cam đoan cuộc bàn bạc sẽ diễn ra trong tình thân ái và bình đẳng tự do..."
Lời của Diệm được truyền tin ngay lập tức.
Tất nhiên, không một ai tin lần này các tướng lĩnh mắc lừa như năm 1960. Nhưng, Nhu không còn kế hoãn binh nào tốt hơn. Thành Cộng Hòa sớm muộn gì cũng bị chiếm, khả năng sống sót của chế độ le lói. Mọi thứ chỉ có thể đảo ngược khi quân đoàn 2 và quân đoàn 4 khịp thời về Sài Gòn.
Gian hầm im ắng. Người ta chờ điện thoại... Ông già phục vụ tên là Ẩn mang xuống một tô cháo gà. Diệm vừa ăn vừa bảo: Mang xuống cho chú Nhu và mấy anh em.
Ông già phục vụ "dạ". Nhưng, qua cái liếc của ông ta, Luân hiểu rằng dinh Gia Long chỉ còn có thể nấu đủ một tô cháo gà riêng cho Tổng thống...

P8 - Chương 11

Bóng tối lấn dần chiếc hầm – ngay đèn cũng chưa kịp gắn. Ngoài các nhân viên truyền tin, Luân đếm được cái rốt chót của một triều đại lừng lẫy một thời: Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu. Cao Xuân Vỹ, Đỗ Thọ, ba đại úy cận vệ của Diệm, ông già cần vụ và Luân. Tất cả chừng đó. Và chỉ có chừng đó. Quách Tòng Đức, đổng lý văn phòng Phủ tổng thống vắng mặt và Võ Văn Hải, bí thư của Tổng thống cũng

không đến dinh từ trưa. Giờ này, trên dinh Gia Long, ngoài số bảo vệ thuộc Liên binh phòng vệ, lái xe – vài người, trong đó có Thạch – không còn ai nữa. Dĩ nhiên, vòng ngoài dinh Gia Long, lực lượng chưa suy suyển: tiểu đoàn thiết giáp mới mất có ba chiếc, hai tiểu đoàn bộ binh, một đại đội phòng không, một đại đội pháo chống chiến xa, hai đại đội thủy quân và một tiểu đoàn cảnh sát dã chiến. Với lực lượng như vậy, nếu chịu đánh và dựa vào công sự tự nhiên – tường, gốc cây... - thì quân của Nguyễn Bá Liên không phải dễ đến gần...
Dầu sao, cả một triều đại mà vào giờ định mệnh còn chừng đó binh mã thì quả thân cô thế cô thật...
Đài phát thanh liên tục phát lời kêu gọi Ủy ban cách mạng, Diệm toan đạp vỡ luôn chiếc máy thu bán dẫn nếu Đỗ Thọ không kịp tắt. Từng tướng xưng tên thách đố. Ngày nào, những viên tướng – còn là trung tá, đại tá - khúm núm trước Diệm và bây giờ hách dịch gọi Diệm đầu hàng.
Có lẽ giọng của Tôn Thất Đính dõng dạc nhất đám khiến Diệm phát khùng hơn cả. Luôn những tên hôm qua còn thụt ló ở cánh gà, kẻ "chạy hiệu", nay khá rộng họng như Nguyễn Văn Thiệu.
Nhu rít thuốc. Mỗi lúc ánh lửa bùng lên, Luân thấy đôi mắt của Nhu thêm sâu thẳm. Trong trận đấu trí suốt 9 năm, Nhu luôn thắng và đến canh bạc này, anh ta thua - thua một cách nhục nhã. Luân biết Nhu muốn thổ lộ những kẽ hở của anh ta. Một người mà dưới mắt, ai cũng chỉ là con chốt trên bàn cờ, bây giờ bị những con chốt gí vào chiếc hầm ngột ngạt, xe pháo mã kẹt nơi xa, sĩ tượng bị đánh cho tơi tả.
- Tôi nhớ hôm chúng ta chơi cờ… - Nhu bảo. Hôm đó, Nhu thí hết sĩ tượng. Bây giờ Nhu thấm thía lời khuyên của Luân - Luân chỉ buột miệng nhận xét bâng quơ, nhưng lại như một thứ tiên tri.
Thật ra, Nhu quên một điều hệ trọng hơn mọi điều hệ trọng nhất: đối thủ chủ yếu của anh ta là Mỹ. Anh ta lý giải cái thắng lợi của anh ta trong quá khứ hơi giản lược - đánh bại một loạt thế lực mà anh ta chưa chịu hiểu tất cả đều là con rối và kẻ điều khiển các con rối chưa muốn anh ta phơi áo. Ngay Bảy Viễn, nếu Mỹ và Pháp đạt được thỏa thuận, các nhóm Công an xung phong Bình Xuyên, Ngự lâm quân của Nguyễn Văn Vỹ, lính của Năm Lửa, Ba Cụt, Nguyễn Văn Hinh thừa sức xóa sổ triều đại họ Ngô non ngày non tháng. Nhu không đến mức mơ hồ như Diệm - Diệm khoác lên chiến thắng ánh hào quang tưởng tượng "nhà chí sĩ được toàn dân tôn sùng", "Chúa giao cho sứ mệnh cứu dân tộc Việt" - nhưng anh ta tự thị không ai thông minh, mưu trí bằng anh ta. Kế hoạch "Bravo" do anh ta phác thảo và chọn một viên tướng kém khả năng quân sự hơn hết thực hiện kế hoạch. Với Nhu, Đính là một thứ rôbốt và Nhu chỉ cần động tác máy chứ không cần trí não. Nhu không lầm ở điều đó. Nhưng, tai họa lại phát sinh từ đó. Mỹ cũng cần rôbôt và một kẻ đầu óc trống rỗng như Đính ngả về phía nào chẳng dính dáng gì đến trí não, mà dính đến những thứ Mỹ thừa Nhu thiếu.
- Tội nghiệp Lê Quang Tung, Hồ Tấn Quyền! - Nhu buột miệng. Nghe câu than của Nhu, trong ánh sáng mờ mờ, Diệm làm dấu thánh. Hình như Diệm khóc.
Chuông điện thoại reo. Đỗ Thọ nghe. Nhu dụi thuốc. Có thể các tướng lĩnh chịu vào dinh Gia Long chăng?
- Dạ… Đỗ Thọ đây… Xin đại tá… Xin lỗi, thiếu tướng nói chuyện với ông cố vấn... Sao, không cần... Dạ, Tổng thống bình thường. Dạ, ở dưới hầm... Dạ, tôi sẽ báo lại…
Nhu nôn nả chờ Đỗ Thọ gác máy.
- Ai?
- Thưa, ông Nguyễn Văn Thiệu.
- Nói gì?
- Thưa, ông ta nói: nên đầu hàng.
Nhu đốt thuốc. Kế hoãn binh không xài được nữa…
Điện thoại lại reo. Luân nghe.
- Tôi, Nguyễn Thành Luân. Chào ông. Ông muốn nói chuyện với anh Đỗ Thọ? Tôi nghe... Đó là quyền của các ông và tôi nghĩ nhất thiết phải chạm súng thôi... Cái đó không thuộc ý kiến quyết định của tôi. Tất nhiên, nếu tôi được giao trách nhiệm... Anh Đỗ Thọ nói chuyện với ông...
Luân trao ống nghe cho Đỗ Thọ.
- Vâng! – Thọ nói – Tôi không ngại. Cám ơn anh...
- Thiếu tá Nguyễn Bá Liên bảo tôi nên tránh xa khu vực dinh Gia Long. Thủy quân lục chiến sắp tấn công... - Thọ báo lại với Nhu.
- Hắn bảo gì với anh? – Nhu hỏi Luân.
- Ông ta cho biết cấp trên của ông ta sắp thanh toán xong thành Cộng Hòa và sẽ ném bom dinh Gia Long, rồi cho bộ binh xung phong. Ông ta hỏi có phải tôi sẽ phụ trách bảo vệ dinh Gia Long không...
- Thằng nớ sợ anh! Anh trả lời như vậy là tốt...
Nhu ra hành lang cùng Cao Xuân Vỹ. Hai người thì thầm một lúc. Nhu quay vào, đến gần Diệm nói rất khẽ. Một lúc sau, Luân nghe Diệm càu nhàu:

- Không! Chú đâu, tôi đó!
- Tôi trình với Tổng thống ý sau đây: Cao Xuân Vỹ sẽ đưa Tổng thống xuống Cần Thơ, còn tôi, tôi ra miền Trung. Lực lượng chúng ta còn mạnh, dù tạm mất Sài Gòn vẫn có thể thu hồi dễ dàng. Nhưng Tổng thống không chịu.
Nhu thở dài, sau khi thuật lại với Luân cuộc trao đổi vừa rồi.
Theo lệnh của Nhu, chiếc máy phát được chuyển lên khỏi hầm.
- Nó sẽ phát lưu động! – Nhu bảo.
- Tình hình này, ở lâu tại đây không có lợi. Tổng thống và tôi phải tạm lánh. Phần anh, tôi không muốn anh bị gò bó trong hoạt động. Tùy anh. Lực lượng phòng vệ đủ cho anh dùng, tất nhiên, cũng chỉ cầm cự thôi, trước khi quân đoàn 4 và 2 về thủ đô, dinh Gia Long khó giữ lắm!
Đó là phần bí mật mà Nhu chia xẻ với Luân. Hắn Nhu và Diệm sẽ có mặt ở bên kia sông Tiền trong đêm nay – con đường xuống đó thuận hơn vượt qua Biên Hòa để ra quân đoàn 2.
Nhu chìa tay cho Luân bắt. Hai người cầm tay nhau khá lâu.
- Có thể chúng ta sẽ gặp lại, có thể không. – Nhu bảo, giọng xúc động. – Bất kể như thế nào, tôi luôn cám ơn anh. Giờ phút này, chúng ta chỉ nên nghĩ điều tốt cho nhau. Và làm điều tốt cho nhau. Tôi nói như vậy là vì không phải không có người gợi ý tôi nên khử anh tại đây, tại hầm này. Người đó có tài liệu về mối quan hệ giữa anh và Trần Kim Tuyến. Nhưng, tôi không nghe, mặc dù tài liệu hoàn toàn thật. Tôi hiểu, nếu anh dự định hành động thì hoàn toàn không nhằm vào cá nhân Tổng thống và tôi. Tại sao tôi mong anh bình yên? Tôi thua chúng nó, anh thì khó thua. Trên nghĩa ấy, anh vẫn là bạn của tôi...
Nhu nói đều đều. Hầm quá tối nên Luân không kiểm tra được nét mặt Nhu song anh tin là Nhu nói thật. Hắn Cao Xuân Vỹ phát hiện việc anh và Trần Kim Tuyến móc nối và có lẽ mới khi nãy, ngoài hành lang, Vỹ yêu cầu Nhu khử Luân.
- Tôi cho là chúng ta không nên đi vào chuyện vặt. – Luân nói, giọng bình thản – Tôi mong anh thoát và đánh trả. Đó là điều hết sức lớn, tối cần thiết, vượt xa những gì bó hẹp giữa chúng ta. Tôi đồng ý: chúng ta luôn là bạn...
- Bạn thân nữa! – Nhu cười. Từ khi xuống hầm, lần đầu, Nhu cười. – Tôi biết anh đã không chấp nhận một hành động hèn hạ nhằm ám sát tôi... - Nhu nghiêm trở lại... - Người Mỹ quý anh... Tôi mong, ở cương vị nào, anh không quên chúng tôi! Anh còn nhớ lần đầu chúng ta gặp nhau ở Vĩnh Long chứ?...
Nhu siết tay Luân.
Họ lên khỏi hầm, ra mặt tiền dinh Gia Long, Diệm tần ngần, buột miệng hỏi Cao Xuân Vỹ:
- Dinh Độc Lập có bị pháo kích không?
Vỹ không trả lời. Lính liên binh phòng vệ vẫn canh gác. Súng phía thành Cộng hòa nổ đều. Đèn thành phố vẫn sang.
Chiếc "deux chevaux" loại fourgonnette đang chờ họ, Diệm mượn Đỗ Thọ chiếc kính sẫm Rayband và chui vào phía sau với Nhu. Phía sau không có băng, hai người ngồi hẹp. Trước khi chui vào xe, Diệm bắt tay Luân:
- Cháu khỏe, hỉ! – Ông chỉ nói bấy nhiêu.
- Nhớ lời chúng ta trao đổi với nhau! – Nhu bắt tay Luân lần nữa.
Một đại úy ngồi cạnh anh em Diệm còn Đỗ Thọ ngồi băng trước với tài xế.
Cao Xuân Vỹ ngồi chiếc xe thứ hai, chiếc Land Rover.
- Chào đại tá! Công cuộc phòng thủ dinh Gia Long đã được xếp đặt đâu vào đó! Đại tá là một trong vài người biết Tổng thống rời dinh Gia Long.
Vỹ nói với Luân, không bắt tay. Ngập ngừng giây lát Vỹ nói tiếp:
- Thiếu úy Nguyễn Văn Tường cho tôi hay mọi việc!
Cánh cửa sắt mở. Hai xe ra đường Pasteur, rẽ vào cổng sau Tòa đô chính. Luân biết họ sẽ ra cổng đường Lê Thánh Tôn.
Bấy giờ, gần 7 giờ rưỡi. "Hắn muốn cho nhóm đảo chính hiểu rằng Diệm vẫn ở dinh Gia Long". Luân suy nghĩ về câu nói của Cao Xuân Vỹ. Tên Tường và sau lưng hắn... Và, anh trông theo hướng Diệm, Nhu đào tẩu: 9 năm, anh và Nhu đấu với nhau; kẻ mà anh phải giữ kẽ từng li từng tí để khỏi mất mạng, kẻ đó có thể không còn nữa. Trong Luân, có một cái gì như tiếc rẻ, anh không thể gọi nó bằng tên. Anh buồn bã đứng tần ngần trên thềm dinh Gia Long.
Một loạt đại bác nổ quanh dinh.
*
Chuông điện thoại reo. Luân vào phòng khách nhấc ống nghe.
- Alô! Dinh Gia Long phải không? Ai đó?
Giọng rất quen và Luân kêu lên:

- Thiếu tướng Lâm!
- Ủa! Đại tá Luân... Sao lại kẹt trong dinh?
- Gì mà kẹt? Đang rất ung dung đây... Thiếu tướng từ đâu gọi đến?
- Tôi đang chỉ huy. Chỉ huy một sư đoàn hẳn hoi!
- Sư nào?
- Sư 5. Thay cho thằng Thiệu. Nó chỉ huy thiết giáp thay cho thằng Vĩnh Lộc... Còn anh?
- Tôi chỉ huy...
- Cũng chỉ huy?
- Tất nhiên. Chỉ huy giữ dinh Gia Long!
- Đừng có giỡn cha nội... Mấy "vị" còn ở đó không?
- Anh hỏi làm gì? Cứ cho là còn...
- "Tẩu" rồi hả? "Tẩu" hướng nào?
- Bí mật!
- Tôi cho nã pháo vào dinh được không?
- Tùy anh... Nhưng...
- Tôi hiểu. Tay trung đoàn phó – anh nhớ chứ - dự kiến đợi sáng mai mới tấn công...
- Nói với Nghĩa tôi thăm nó...
Một phi đội AD6 gầm rú trên nền trời.
- Máy bay của thằng Kỳ đó. Nó làm tàng. Hồi chiều, nó tính bốc hết Hội đồng cách mạng chạy sang Miên, bị nghe tin thằng Khánh kéo về "cứu giá". Bây giờ, nó tỉnh hồn rồi... Anh coi chừng nó ném bom.
- Thành Cộng Hòa thế nào?
- Tôi cho bắn pháo 105 vô. Đánh lẹt đẹt thôi...
- Tôi muốn gặp anh được không?
- Được, anh đi bằng cái gì?
- Bằng xe...
- Tôi đón anh tại ngã tư Mạc Đĩnh Chi – Hồng Thập Tự, gần chỗ anh.
Luân rời dinh Gia Long, theo ngã Pasteur. Thạch chờ Luân từ trưa, chia khẩu phần bánh mì nguội với liên binh. Cậu định vào dinh hỏi tin Luân song lính gác ngăn.
- Tình hình kỳ cục quá! – Thạch mở máy,càu nhàu.
- Đảo chính mà! – Luân trả lời, giọng vui.
- Đảo chính gì mà không ra đánh...
Thiếu tướng Lâm đón Luân đúng điểm hẹn.
- Ở đây nói chuyện bất tiện, hay anh đến nhà tôi?
Lâm đồng ý, sau khi gọi Lê Khánh Nghĩa bằng bộ đàm:
- Alô! Nghĩa cứ siết vòng vây thành Cộng Hòa, kêu gọi đầu hàng, đừng xung phong. Tôi gặt đại tá Luân một chút.
Lê Khánh Nghĩa reo trong máy:
- Cho gửi lời chào đại tá!
Nhà Luân được nửa tiểu đội quân cảnh Mỹ canh giữ cẩn thận. Saroyan đưa Dung về nhà khi sập tối. Dung đón Luân và Lâm giống mọi ngày.
- Chị cho ăn cái gì... Tôi đói quá. Chắc anh Luân cũng đói.
Trong khi chờ đợi Dung và chị Sáu lo bữa ăn, hai người uống bia.
- Điệu này, phía ông Diệm chẳng chống cự nổi... - Luân rầu rầu.
- Chưa phải tụi tướng tá theo đảo chính hết cả đâu, song chúng nó chờ đợi. Thằng Conein giục thằng Đôn, thằng Đính làm lẹ.
- Lũ này mà thắng, để gọn tình hình sẽ rất xấu...
- Tôi cũng lo. Cậu Nghĩa có một ý táo bạo, nhưng tôi chưa dám gật đầu, đợi trao đổi với anh...
- Nghĩa muốn bắt Hội đồng các tướng, bắt luôn Diệm, phải không?
- Phải!
Luân trầm ngâm. Không phải là một kế hoạch tồi... Song, với một trung đoàn, e khó... Trong trường hợp đó, đến hai thế lực cùng chĩa mũi nhọn vào Trung đoàn 7. Mỹ sẽ dứt khoát chống lại một vụ "xé rào"ngoài kịch bản như vậy. Quân Giải phóng chưa thể hỗ trợ cho quân khởi nghĩa.
Thức ăn dọn lên. Lâm nhai ngấu nghiến.
- Tình hình tổng nha thế nào? – Luân hỏi Dung.
- Ông Y đầu hàng sớm nhất. Ông Minh giao cho ông ấy tiếp tục công việc, chờ quyết định sau. Chẳng có gì thay đổi. Thủy quân lục chiến đã rút. Chỉ phiền là số bị bắt dính đến Phật giáo chưa được lệnh xử trí.

Ông Y rầu rĩ... Em bàn nên thả, ông ấy do dự một lúc bảo em lập danh sách, thả ở Tổng nha, Chí Hòa, các chi nhánh...
Dung nói mà nháy mắt ra hiệu. Luân hiểu: Dung trộn vào danh sách số người hoạt động cho Mặt trận, cơ sở nội thành, tình nghi "Việt Cộng" v.v...
- Bây giờ tính sao? – Lâm vỗ bụng thỏa mãn.
- Chưa thể làm theo ý của Nghĩa. Tất nhiên, anh nên tỏ ra thật tích cực trong đảo chính... Chuyện lâu dài.
Lâm đồng ý liền.
- Lão Diệm lủi về hướng nào? – Anh ta hỏi Luân.
- Tôi đoán ông Diệm, ông Nhu tính xuống chỗ Huỳnh Văn Cao.
- E đi không thoát. Sao anh không giúp họ trốn?
- Thằng Vỹ không tin tôi... Nó tự lo.
- Thằng đó mà lo cái con mẹ gì. Thứ buôn á phiện lậu chuyên nghiệp...
Câu nói của Lâm gợi cho Luân chỗ tạm trú chân của Diệm. Họ sẽ vào nhà Mã Tuyên. Tuyên cũng là Phó tổng thủ lãnh Thanh niên Cộng hòa đồng thời đầu mối tiếp nhận á phiện của Francisci từ Tam giác vàng.
Điện thoại reo. Jones Stepp nói chuyện với Luân:
- Hello! Đại tá đã về... Không việc gì xảy ra cả chứ? Chúc mừng đại tá. Saroyan đã đưa bà đại tá về nhà...
- Rất cám ơn tướng quân và phu nhân...
- Tôi trả lại cho đại tá hai chữ "cám ơn" xã giao và sẽ nói với đại tá hai chữ cám ơn chân thành nếu đại tá cho biết ông Diệm, ông Nhu hiện ở đâu?
- Tướng quân nghĩ rằng họ ở đâu? Nếu không trong dinh Gia Long, dưới chiếc hầm tránh bom?
- Tôi không tin... Máy định vị cho biết đài phát sóng của họ di chuyển về phía tây thành phố.
- Vậy thì tướng quân đoán đúng. Nhưng, tôi vừa chia tay họ mà không biết họ định đi đâu...
- Các tướng đảo chính rất ngại, đúng hơn, rất sợ, một khi chưa tóm được ông Diệm, ông Nhu. Đại tá sẽ trở thành người hùng của cuộc đảo chính nếu cho biết nơi, hoặc hướng họ di chuyển...
- Thưa tướng quân, tôi không thể làm điều ấy, tức là làm điểm chỉ một cách ti tiện. Quả thật tôi không biết, mà dầu biết, tôi cũng không hé môi. Chắc tướng quân hiểu danh dự một quân nhân.
- Tôi hiểu... Song...
- Tôi không tán thành nhiều mặt trong chính sách của ông Diệm, tướng quân chẳng lạ gì. Chống một chế độ với hành vi điểm chỉ ti tiện là hai việc khác nhau...
- Thôi được! Tôi đồng ý với đại tá. Bây giờ đại tá định làm gì?
- Tôi chưa định làm gì cả. Có lẽ, tôi nghỉ ngơi...
- Ồ đừng... Đại tá có liên lạc với tướng Lâm, đang chỉ huy sư 5 không? Nên liên lạc ngay và nên cùng tướng Lâm bàn cách đẩy nhanh các mũi tiến công... Cố thu xếp đêm nay, cho xong... Đừng để mọi người hiểu đại tá làm theo điều ông Diệm... tôi xin lỗi, ông Diệm di chúc: Tôi chết hãy trả thù cho tôi!
- Tôi xin phép tướng quân được suy nghĩ và sẽ trả lời sau... Còn dư luận, kể luôn các tướng cầm đầu đảo chính đánh giá về tôi như thế nào, tôi không mấy quan tâm...
- Không có gì phải suy nghĩ! Saroyan muốn nói chuyện với bà đại tá.
Luân trao máy cho Dung, thầm thì với Lâm.
- Nó không biết tôi đang ngồi ở nhà đại tá! – Lâm cười.
- Nó sẽ biết. Quân cảnh Mỹ sẽ báo...
- Saroyan bảo em khuyên anh nên hợp tác với thiếu tướng Lâm – Dung che máy, nói với Luân.
- Em bảo là thiếu tướng vừa đến và chúng tôi đang trao đổi.
*
Diễn biến tình hình trong đêm 1 và sáng 2 tháng 11.
Chiếc "deux chevaux" chạy ngang qua rạp Rex, rẽ tay phải, theo đường Lê Lợi, ôm bùng binh, theo đường Trần Hưng Đạo. Phố sá hơi vắng so với ngày thường, nhưng, ngoài tiếng đại liên rộ từng chập chen vài tiếng pháo từ phía Sở thú vọng đến, chẳng có vẻ gì Sài Gòn đang ở vào khúc quanh. Cảnh sát vẫn đứng ở góc đường. Xích lô, taxi vẫn chạy. Xe du lịch còn nhởn nhơ. Chỉ có rạp hát là đóng cửa cùng một số hiệu buôn lớn. Xe qua Nha cảnh sát đô thành – dáng vẻ bình thường. Nha thanh niên đây rồi... Tức khu Đại thế giới cũ. Người lái xe tốp tốc độ, ý chừng chờ lệnh Nhu.
- Dừng lại! – Nhu ra lệnh.
Người tài xế toan quanh xe vào cổng chính, Nhu bảo:
- Chạy khỏi cổng một chút rồi hãy dừng.
Chiếc Land Rover trờ tới. Một cuộc chuyển đổi xe diễn ra trong im lặng. Diệm, Nhu, Đỗ Thọ sang chiếc xe Land Rover. Số còn lại sang chiếc "deux chevaux". Nhu bắt tay Cao Xuân Vỹ, thầm thì một lúc. Chiếc Land Rover theo đường Đồng Khánh chạy sâu vào Chợ Lớn. Phố sá Chợ Lớn có vẻ tấp nập hơn Sài Gòn.

Bảng quảng cáo hiệu ăn Are En Ciel nhấp nháy như tự thuở. Việt Nam Cộng hòa không có chủ - đang đổi chủ, mà mọi sự như không ngưng đọng. Hẳn Diệm và Nhu phải suy nghĩ. Cái mà họ tự thị về sức nặng cá nhân của họ, cứ qua mỗi khu phố, vơi đi thêm một ít.
Xe dừng trước một ngôi nhà không đồ sộ nhưng khá bề thế, trên đường Phùng Hưng, vào lúc 8 giờ 45. Cổng đã mở sẵn. Cửa nhà cũng mở sẵn. Một Hoa kiều – với dáng dấp người Hoa thuần túy – đón Diệm, Nhu ngay thềm. Họ chỉ bắt tay chào nhau. Chủ nhà Mã Tuyên, tuổi trên 40, mời khách vào ngồi giữa phòng. Cổng khép và cửa cũng khép, Mã Tuyên pha trà, thái độ kính cẩn. Mấy phút sau, Mã Tuyên đưa vợ con ra chào khách. Tuyên có bốn vợ. Xong tuần trà – loại đặc chế của các phú thương người Hoa – Mã Tuyên hướng dẫn Diệm và Nhu lên lầu. Trước khi lên lầu, Nhu ra lệnh cho Đỗ Thọ không cho phép bất kỳ ai ra vào nhà và cấm sử dụng điện thoại. Mã Tuyên xuống nhà dưới, tiếp tục ngồi uống trà một mình, sau một lúc nghe thấy Nhu dặn dò. Bấy giờ, gần 10 giờ đêm.
Người Hoa kiều này tất nhiên hiểu rõ cơn gió nào đưa Tổng thống và bào đệ đến đây, không có tùy tùng. Đài phát thanh cả tiếng Việt lẫn tiếng nước ngoài đang ra rả về cuộc đảo chính. Mã Tuyên vừa uống trà vừa suy nghĩ.
Không phải chức Phó tổng thủ lãnh Thanh niên Cộng hòa khiến ông ta bận tâm. Cái đáng bận tâm là đường dây nối Tam giác vàng sẽ hoạt động như thế nào nếu phe đảo chính thành công. Nhu dặn Mã Tuyên tiếp tục chuyển ngân khoản vào trương mục Ngân hàng Hồng Kông như từ trước, nghĩa là Nhu có một kế hoạch đối phó đã định trước.
Sở dĩ Mã Tuyên không đi ngủ còn vì ông ta nghĩ rằng anh em Diệm ghé tạm nhà, nhiều nhất vài tiếng đồng hồ. Đỗ Thọ cũng nghĩ như vậy bởi Thọ loáng thoáng nghe chương trình hai người sẽ theo đường thủy xuống Tân An, rồi từ Tân An băng Đồng Tháp Mười, cũng bằng đường thủy, ra sông Tiền. Huỳnh Văn Cao chực đón họ tại một điểm nào đó.
Ở góc đường Hậu Giang, chiếc xe Dodge 4x4 tiếp tục phát lời kêu gọi của Tổng thống đồng thời liên lạc với lực lượng bảo vệ dinh Gia Long. Sĩ quan chỉ huy dinh Gia Long ngỡ rằng Diệm đang cố thủ trong hầm.
Vào lúc Diệm đến nhà Mã Tuyên thì thành Cộng Hòa thất thủ. Nói "thất thủ" là diễn đạt cường điệu thêm, sự thật, quân đồn trú nghe tin Lê Quang Tung chết, chỉ chống cự cầm chừng, nhưng lính của Sư đoàn 5 lại không xung phong. Sau cùng, họ mở cổng và mọi sự kết thúc như đôi bên chưa hề cãi cọ nhau chứ không nói là đánh nhau.
Mục tiêu bấy giờ là dinh Gia Long. Ba giờ rưỡi sáng, quân đảo chính mới khép vòng vây. Tất cả lực lượng bảo vệ, kể luôn xe bọc thép, lặng lẽ rút lui. Trước mặt quân đảo chính là vòng rào không hề có một dấu hiệu kháng cự. Nhưng, chẳng ai tiếp cận dinh. Lệnh của tướng Đính luôn luôn mâu thuẫn, khi thì giục "thanh toán" ổ đề kháng cuối cùng, khi thì bảo tướng Lâm "hãy thận trọng". Thái độ của Đính tùy thuộc thái độ của tòa đại sứ Mỹ. Mà đại sứ Mỹ thì bận giải thích cho tướng Harkins về cuộc đảo chính – viên Tổng chỉ huy Mỹ nổi cáu khi biết Cabot Lodge vượt qua đầu ông ta. Ông ta đích thân gọi điện về Ngũ giác đài và đến lượt Ngũ giác đài cãi cọ với Dean Rusk, mãi khi Kennedy trực tiếp can thiệp thì trận giặc mồm mới tạm lắng.
Trên lầu, Diệm im lặng hút thuốc. Nhu đi lại, suy nghĩ. Có thể quá khứ sống dậy với từng chi tiết trong đầu óc hai người. Có thể chỉ là những mơ ước...
Một đêm trôi qua. Khi trời hừng sáng, Diệm và Nhu thay quần áo – cả hai mặc bộ quần áo mà họ ưa thích. Diệm màu nhạt, Nhu màu tro, thắt cà vạt, đi giầy đánh xi bóng. Họ xuống nhà, uống trà với Mã Tuyên. Xong, cả hai từ giã chủ nhà, lên chiếc Land Rover. Bấy giờ, 5 giờ sáng ngày 2-11.
*
Diệm và Nhu ra khỏi nhà Mã Tuyên chừng vài phút thì điện thoại reo.
- Alô! Có phải số máy 37301 đó không?
- Phải... Ai gọi đó! – Mã Tuyên trả lời, giọng lớ.
Và nghe liền một tràng tiếng Quảng.
- Có, có... Đi rồi! Vừa đi. – Mã Tuyên rối rít.
- Đi đâu không biết. Đi xe hơi. Xe sơn xanh. Không phải xe du lịch... Hình như loại xe đi đường rừng...
- Không thấy ông đại tá nào theo cả...
- Không thấy, chỉ có một người thư ký tên Thọ... Tôi chưa gặp đại tá Luân bao giờ... Mà chắc người thư ký không phải đại tá Luân. Tôi không biết họ đi đâu, hướng nào...
- Vâng, tôi sẽ không hé răng cho bất kỳ ai...
Mã Tuyên không thể biết một sự kiện rùng rợn xảy ra sau cuộc điện đàm vài phút. Tại một ngã tư con đường gần Phú Lâm, một chiếc Land Rover của ai đó bỗng bị một phát hỏa tiễn, không rõ do ai đó núp trong một hẻm, bắn cháy. Tất cả người trong xe đều chết. Nhân chứng tại chỗ báo cho cảnh sát: xe gồm

ba trẻ em và một đàn ông.
John Hing nhận điện của Ly Kai và một trận lôi đình giáng vào Ly Kai:
- Thật là ngu xuẩn... Mày có biết Luân hiện ở đâu không? Nó sẽ bắn mày như một con chó nếu mày lò mò gần nó. Nó đang chỉ huy tấn công dinh Gia Long! Tại sao không phải. Nó với thằng thiếu tướng Lâm đang ngồi ở sở chỉ huy thành Cộng Hòa. Thật là ngu, ngu như con heo!
*
Chiếc Land Rover ngừng trước cửa nhà thờ Cha Tam. Năm giờ sáng. Lẽ ra phố xá đã tấp nập, song vì có đảo chính, người đi lại và cửa hiệu thưa thớt hơn mọi ngày.
Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu vào nhà thờ, chọn chỗ. Họ quỳ ngay hàng ghế đầu. Đỗ Thọ đứng sau lưng họ. Rải rác năm bảy tín đồ đến dự lễ sáng, không ai chú ý hai người khách chưa từng đến nhà thờ Cha Tam bao giờ.
Diệm và Nhu đọc kinh. Với Diệm, ông vẫn thường dự lễ buổi sáng ngay trong dinh, còn Nhu, chỉ thỉnh thoảng mới dự lễ - Nhu tin Chúa nhưng không tán thành giáo hội, như anh ta thường nói. Cả hai đọc kinh khá lâu, đến 15 phút.
Rồi họ đứng lên, rất mệt mỏi. Họ bước vào phía trong, gặp cha sở. Cuộc nói chuyện kéo dài chừng nửa giờ. Linh mục tên Jean, người Pháp, nói tiếng Việt khá sõi.
Đỗ Thọ được lệnh liên lạc với Hội đồng cách mạng. Người nói chuyện đầu tiên với Đỗ Thọ là Đỗ Mậu. Người kế đó là Trần Thiện Khiêm.
“Chúng tôi sẽ đón cụ” - Khiêm bảo như vậy.
Vào lúc đó, quân đảo chính chiếm dinh Gia Long. Thương vong không đáng kể - nếu không nói là gần như chỉ vài người tiến công và bảo vệ chết vì đạn lạc.
Tiếng súng tắt dần. Đài phát thanh đưa tin mới: một số Bộ trưởng của chính phủ cũ đã trình diện với Hội đồng đảo chính, mà người đầu tiên là Nguyễn Đình Thuần.

P8 - Chương 12

Điện mật.
Theo thống kê, bình quân hàng tháng có 4,97 binh sĩ Mỹ chết và 13,66 bị thương do chiến cuộc ở Nam Việt, tính đến tháng 10 năm 1963.
Ký: Paul Harkins.

Điện mật và khẩn.
Gửi Cabot Lodge.
Thống kê thương vong của binh sĩ Mỹ do tướng P. Harkins gửi về, cho thấy khả năng tổn thất của chúng ta là có thể chịu đựng được. Cần xem xét lại giải pháp. Một sự xáo trộn nếu dẫn đến kết quả bi quan hơn là nên cân nhắc. Tôi nghĩ vẫn đủ thì giờ thu xếp.
Ký: Kennedy.

Báo cáo khẩn.
Với nhóm cầm đầu mới, khả năng thương vong của chúng ta sẽ còn thấp hơn. Không thể thay đổi giải pháp vì những người bạn chúng ta sẽ mất lòng tin.
Ký: Cabot Lodge.

Điện khẩn
Cho biết tình hình hiện nay của ông Diệm.
Ký: Kennedy.

Điện khẩn
Chúng tôi được tin ông Diệm và em của ông lẩn tránh trong một nhà thờ Thiên Chúa giáo, đã xin đầu hàng. Đang cho đón về và sẽ xử lý bằng cách nào có lợi nhất.
Bây giờ là 7 giờ sáng, giờ địa phương. Trong một điện sau, tôi sẽ tường trình chi tiết với Tổng thống.
Ký: Cabot Lodge.

Quân lịnh số 1
Kể từ hôm nay, 1-11-1963, Hội đồng cách mạng ban hành lịnh giới nghiêm 24/24 giờ trên toàn lãnh thổ

Việt Nam Cộng hòa. Cấm tất cả các cuộc tập họp với bất cứ lý do gì, đóng cửa tất cả các nơi giải trí. Công sở phải làm việc như thường, không một nhân viên nào vắng mặt. Cơ sở bưu điện, điện nước, truyền thanh, báo chí, y tế làm việc không gián đoạn. Hiệu buôn, chợ búa xưởng hãng hoạt động bình thường, nhưng không mở của trước 7 giờ sáng và không được đóng cửa quá 17 giờ chiều, trừ những phòng khám bệnh và chữa bệnh. Đóng cửa trường bay dân dụng trên toàn quốc.
Cấm trại tất cả đơn vị quân đội thuộc tất cả quân binh chủng. Cảnh sát và quân cảnh hoạt động bình thường. Báo chí phải thông qua kiểm duyệt quân sự. Tất cả tướng lĩnh, sĩ quan, nhân viên của chế độ cũ bị truy nã (danh sách đính kèm) phải trình diện với nhà chức trách nơi gần nhất. Niêm phong toàn bộ tài sản của gia đình Ngô Đình Diệm và những người thân cận của gia đình này.
21 giờ ngày 1-11-1963,
Hội đồng cách mạng

Tuyên cáo số 1
Để cứu nguy dân tộc, quân đội đã đứng lên lật đổ chế độ độc tài gia đình trị Ngô Đình Diệm. Đây là một cuộc cách mạng được toàn thể các giới đồng bào toàn quốc tham gia.
Một Hội đồng quân nhân cách mạng đảm đương điều khiển công việc quốc gia. Hội đồng long trọng tuyên cáo:
1) Hủy bỏ hiến pháp, giải tán quốc hội và chính phủ.
2) Hội đồng quân nhân cách mạng đương nhiên là cơ quan quyền lực tối cao của Việt Nam Cộng hòa về đối nội cũng như đối ngoại. Chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng là Quốc trưởng kiêm tổng tư lệnh quân đội.
3) Trong thời gian ngắn nhất, Hội đồng sẽ cử một chính phủ lâm thời điều hành công việc hành chính.
4) Trong thời gian ngắn nhất, Hội đồng sẽ cử một hội đồng nhân sĩ để tư vấn cho Hội đồng quân nhân cách mạng và chính phủ.
5) Hội đồng quân nhân cách mạng sẽ trao quyền cho quốc dân khi các định chế dân chủ được thực hiện.
Ngày 2 tháng 11 năm 1963
Chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng:
Trung tướng Dương Văn Minh.

TIN CỦA ĐÀI PHÁT THANH SÀI GÒN
Vào 7 giờ sang hôm nay, 2 tháng 11, Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu đã tự sát.

TIN KHẨN CỦA U.P.I
Ngô Đình Diệm, Tổng thống bị lật đổ, đã chết cùng với em trai của ông. Thi thể hai người đặt tại Bộ tổng tham mưu, nơi nhóm quân nhân cấp tướng nổi loạn đóng đại bản doanh. Mặt mũi và thân thể hai quân nhân vật khét tiếng bị nhiều vết đạn súng ngắn và lưỡi lê. Nguyên nhân của cái chết chưa được người có trách nhiệm làm sáng tỏ. Xu hướng giải thích của một số tướng có chân trong Hội đồng đảo chính yêu cầu không công bố tên là có thể hai người bị các sĩ quan cấp thấp sát hại vì phẫn nộ. Dù sao, tin chính thức của Đài phát thanh Sài Gòn do quân đảo chính kiểm soát cho hay là ông Diệm và em ông tự sát là không thể chấp nhận được.

TIN KHẨN CẤP CỦA A.F.P
Người hùng của Nam Việt, ông Ngô Đình Diệm và người em trai đầy quyền lực của ông đã chết trước 7 giờ sáng ngày hôm nay khi họ bị bắt sau khi đã chống cự một cách yếu ớt với các tướng nổi loạn do tướng Big Minh đứng đầu và rút vào một nhà thờ Thiên Chúa giáo tại một khu vực dày đặc Hoa Kiều. Tin tức về lý do hai người chết trái ngược nhau, phe đảo chính cho rằng họ tự sát, dư luận xã hội cho rằng họ bị giết trên một chiếc xe bọc thép.

TIN CỦA A.P
Tin về cái chết của Ngô Đình Diệm và em trai ông, ông Ngô Đình Nhu, đến thủ đô Washington khá đột ngột. Phát ngôn viên Nhà Trắng từ chối mọi bình luận. Văn phòng ngoại trưởng Dean Rusk trả lời điện thoại cho báo chí bằng một câu: Ngoại trưởng được tin này cùng lúc với dư luận, nên chưa thể có điều gì nói thêm.
Phóng viên A.P đã gặp bà Nhu tại khách sạn New York. Trong chiếc khăn màu đen và đôi mắt sưng, mặt hốc hác vì không trang điểm, bà Nhu trở nên dữ tợn trước ống kính của chúng tôi: Tổng thống nước tôi và chồng tôi bị ám sát hèn hạ vì không chịu quỳ gối trước các ông! Tổng thống Mỹ, cơ quan CIA Mỹ, tức là

những cái gì bẩn thỉu nhất thế gian... Các ông thích bọn phản bội, bọn đần độn. Lịch sử sẽ mở mắt các ông. Dư luận Mỹ cần hiểu nước Mỹ đang bị những tay lưu manh điều khiển chính sách. Bà Nhu tuyên bố như vậy.

BÁO CÁO MẬT

Nơi gửi: Phân cục tình báo Mỹ ở Sài Gòn.

Nơi nhận: Giám đốc cục tình báo trung ương (đồng đệ trình Tổng thống theo nhu cầu của bí thư riêng của tổng thống)

Về cái chết của Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu, tin tức chưa phối kiểm. Tất nhiên, loại trừ khả năng hai người tự sát vì họ không có điều kiện tự sát theo kiểu đó. Một nguồn tin là khi họ nộp mình thì lập tức bị nhốt vào chiếc xe bọc thép M.113 và họ bị tra tấn đến chết tại Tổng nha cảnh sát. Một nguồn tin là họ bị bắn trên xe, do họ xỉ vả các sĩ quan áp giải khiến các sĩ quan này nổi nóng. Thân thể hai người đều bị thương do tra tấn và đều bị nhiều vết đạn súng ngắn, kể cả lưỡi lê.

Hai tướng được lệnh đón Diệm và Nhu là Mai Hữu Xuân và Dương Ngọc Lắm. Người trước, nguyên giám đốc trường huấn luyện lục quân vừa nhận nhiệm vụ Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia thay đại tá Nguyễn Văn Y. Người áp tải Diệm và Nhu là đại úy Nhung, cận vệ của tướng Minh đang nắm quyền và thiếu tá Nghĩa, em của tướng Lắm.

Phân cục tình báo hoàn toàn không hay biết gì về những triệu chứng dẫn đến cái chết này. Đại sứ Cabot Lodge, tướng Jones Stepp sẽ có báo cáo chính thức và đầy đủ, Phân cục tình báo nghiêng về khả năng đây là hành động tự phát của các sĩ quan cấp thấp.

Ký: Conein (đã qua thẩm duyệt của W. Porter).

VÀ THẾ LÀ THẢM KỊCH...

(Bài của Helen Fanfani gửi Financial Affairs)

Sài Gòn, 2 tháng 11

Không phải đây là lần đầu một nguyên thủ quốc gia bị lực lượng chống đối thanh toán – và, bao giờ cũng vậy, sự thanh toán kiểu Nam Mỹ, châu Phi và châu Á giữa các tập đoàn bản xứ nhưng tiêm nhiễm thói quen của nền văn minh nước Mỹ chúng ta đều theo một thứ luật: luật rừng – cái chết của ông Ngô Đình Diệm và em ông lại mang nhiều câu hỏi hơn bất kỳ sự thanh toán nào. Bức ảnh mà Financial Affairs công bố - hai thi thể bị trói gô và gần như bị các hình cụ tra tấn, các lưỡi lê và đạn băm nát – đang khiến ngay tác giả đích thực, tôi muốn nói ai đó gật đầu cho cuộc xóa sổ này, phải băn khoăn.

Có lẽ sẽ phí thì giờ nếu chúng ta lao vào cuộc tranh luận quái đản: hai người tự sát hay bị giết. Càng sẽ phí thời giờ nếu chúng ta tìm hung thủ. Người tra khảo, người thọc nhát lê hay bóp cò chẳng nghĩa lý gì và họ vô tội khi phải ra tòa án. Điều có ích là tìm hiểu ai gật đầu. Bài báo của tôi nhất định không làm đại sứ Henri Cabot Lodge hài lòng. Tuy nhiên, người không hài lòng – thậm chí rất có thể đây là bài báo cuối cùng của tôi với tư cách phái viên đặc biệt của Financial Affairs tại Sài Gòn – đến phẫn nộ đôi khi là Tổng thống nước Mỹ chúng ta: Tổng thống một mặt sẽ phẫn nộ về cái chết của ông Diệm và ông Nhu – một phẫn nộ cần thiết mà cả ông Dean Rusk lẫn ông McCone đang bóp óc tìm công thức thể hiện sao cho Tổng thống "đạt" trên màn ảnh – đồng thời, ông phẫn nộ không cần đạo diễn khi liếc qua bài báo viết lại hiện tượng này. Tôi cố gắng một cách tuyệt vọng để chứng minh cái khó chứng minh nhất: Vẫn còn có một nước Mỹ lương tri. Lần đầu tôi nói về tôi trong bài báo và tôi hy vọng ngài Richard Blouse, giám đốc chính trị của Financial Affairs tỏ ra dũng cảm lần chót, nếu không nói là lần duy nhất, đừng cắt xén dù một chữ...

Do một nguồn tin đặc biệt, 5 giờ 30 sáng tôi rời khách sạn cùng với chồng tôi, mặc kệ lịnh giới nghiêm, phóng xe vào Chợ Lớn – Chinatown và đỗ trước một nhà thờ Thiên Chúa La Mã. Nhà thờ nhỏ thôi, do một linh mục người Hoa nào đó xây cất và bây giờ thì do một linh mục người Pháp điều khiển, linh mục Jean. Khi xe chúng tôi đỗ, đã có quân đội chực sẵn. Sau này, tôi biết, chính thư ký của ông Diệm gọi điện cho tướng Đỗ Mậu, chú ruột của viên thư ký, báo về việc ông Diệm và ông Nhu muốn liên lạc với nhóm sĩ quan đảo chính. Tướng Trần Thiện Khiêm báo cáo với tướng Big Minh và tướng Big Minh ra lịnh đón ông Diệm, ông Nhu về Bộ tham mưu. Người xung phong đi đón là tướng Mai Hữu Xuân – vào giữa khuya ngày 1 sắp qua ngày 2 tháng 11 ông được phong trung tướng vào giao chức Tổng giám đốc cảnh sát vốn là nghề thành thạo nhất của ông. Cùng đi đón, có ông Dương Ngọc Lắm, cũng vừa nhận quân hàm thiếu tướng. Trước khi họ ra đi, Hội đồng đảo chính họp một phiên họp cấp tốc. Tướng Big Minh chủ trương đón ông Diệm, ông Nhu về Bộ tham mưu và sẽ cho phép họ rời Việt Nam một cách an toàn và bí mật. Tướng Trần Thiện Khiêm ra lệnh sửa soạn hai căn phòng bí mật ngay trong Bộ tham mưu làm nơi tạm nghỉ của anh em ông Diệm. Trong cuộc trao đổi, có hai ý kiến quan trọng của ông Đỗ Mậu và ông Mai Hữu Xuân. Một phương ngôn Việt Nam quen thuộc được thốt từ miệng ông Mậu và người gật đầu là

ông Xuân: Nhổ cỏ phải nhổ hết cả gốc. Hai ông vẫn sợ ông Diệm, ông Nhu – ngoài cái sợ, còn cả nhiều ẩn ý mà chỉ có lịch sử mới đủ tư liệu chứng minh – ông Mậu là người của đảng Đại Việt và thuộc danh sách tướng lĩnh lương tháng của ông Conein, McCone, còn ông Xuân vốn trùm mật thám Pháp, vẫn còn giữ quan hệ thân thiết với Savani, một chỉ huy Phòng nhì Pháp có hạng; ông Mậu phải nhân danh cho chiến hữu Đại Việt của ông đã chết thê thảm vì ông Diệm và phải thừa hành lệnh của ông Conein, ông Xuân phải trả món nợ mà ông cho anh em ông Diệm vay suốt 9 năm và ông phải chứng minh với ông Conein rằng ông còn thính mũi gấp nghìn lần ông Mậu. Đến đây, mẹo vặt của ông Mậu, ông Xuân hiệu nghiệm: họ đề nghị tướng Minh cử người tin cậy nhất của ông ta theo họ để đảm bảo lệnh mang ông Diệm, ông Nhu còn sống về đại bản doanh – tướng Big Minh cử liền đại úy Nhung.
Ông Diệm, ông Nhu ra khỏi nhà thờ. Tướng Dương Ngọc Lắm chào họ một cách kính cẩn. Tôi và Victor, chồng tôi, đến gần và bị cái khoát tay của tướng Xuân xua lùi cách vài mươi bước. Tôi hiểu ông Diệm, ông Nhu đinh ninh mình sẽ được đi một trong hai chiếc xe du lịch sang trọng đỗ cạnh đó. Nhưng không. Thiếu tá Nghĩa, em của ông Lắm, trỏ một chiếc M.113 và – không phải mời – bảo hai ông chui vào đó. Tổng thống Diệm không phản ứng rõ rệt. Ông Nhu quát to:
- Các anh đón Tổng thống và cố vấn của Tổng thống như thế a?
Và, ông giụi điếu thuốc đang hút dở vào ngực viên thiếu tá.
- Bây giờ, chỉ có hai tên phản động bị bắt, chẳng có ai là Tổng thống, cố vấn tại đây!
Victor đã chụp được ảnh cuộc đôi co này và cả ảnh ông Diệm, ông Nhu bị còng. Tôi chỉ quan sát được cái hất hàm ra lệnh của ông Xuân. Viên thư ký của ông Diệm và chiếc cặp da của ông Diệm bị quẳng lên một chiếc xe Jeep.
Cửa M.113 khép lại, đại úy Nhung và thiếu tá Nghĩa cùng vào xe. Xe lăn bánh. Tôi và Victor vội nổ máy xe, tôi rất ngại tướng Xuân tịch thu máy ảnh của chúng tôi. Nhưng, xe chúng tôi không được theo đoàn áp giải.
Tôi đã đoán lầm: giục Victor tăng tốc độ về Bộ tổng tham mưu – không khí chờ đợi ở đây căng thẳng như đầu óc chúng tôi. Trong đời làm báo của tôi, lần sai lầm này thật khó tha thứ. Tôi quên tướng Xuân dễ dàng liên lạc vô tuyến điện với Conein, với Cabot Lodge và ông ta dễ dàng trong vài từ thôi, chỉ thị cho nửa tá lính trong chiếc M.113 hành động. Sau này, tôi được tiết lộ: hai anh em Diệm, Nhu bị kết thúc trên đường Hồng Thập Tự, trước một rạp hát tên Olympic, nghĩa là gần dinh Gia Long của họ.
Bàn tay đang được giấu kỹ. Tướng Big Minh không thể chối bỏ trách nhiệm khi người tin cẩn của ông cùng ngồi trong chiếc M.113 và khi ông là Quốc trưởng như tuyên cáo có mang chữ ký của chính ông xác nhận.
Ông Diệm, ông Nhu không còn nữa. Nhưng, chính sách của nước Mỹ thì chẳng trốn đằng nào được cả, Phibul Songgram rời vị trí chóp bu Thái Lan, Lý Thừa Vãn rời Seoul... mức bi thảm không đáng kể. Macsayasay chết vì "tai nạn" máy bay ghê rợn hơn một tí, cũng dễ rơi vào lãng quên. Ông Diệm, ông Nhu chết, đến thi thể họ tan cùng với đất, trách nhiệm Hoa Kỳ vẫn bị quật tới quật lui. Uy tín ông Diệm, ông Nhu vứt trên nền, trừ mấy viên tướng đứng nghiêm chào với vẻ mặt xúc động – có xúc động thật vì ân nghĩa như tôi nhận trên gương mặt tướng Khiêm, có xúc động vì quá khứ mà họ hưởng từ vòng tay rộng của kẻ chết như tướng Đôn, có xúc động vì hoảng hốt như tướng Đính, có xúc động vì chứng kiến một tai biến lớn như tướng Kim, có xúc động để mọi người thấy mình xúc động tướng Xuân, tướng Mậu... tôi phải nói rằng tuy dân chúng hỉ hả thật, song phong tục Việt Nam theo lối hỉ xả của đạo Phật: Chết là hết – Cho nên khi hai nhà sư nổi tiếng Đức Nghiệp và Tâm Châu đòi mang thi thể ông Diệm, ông Nhu đi diễn hành thì quả vấn đề hé ra cái chiều sâu báo động. Tướng Minh dĩ nhiên không đồng ý.
Trước khi thanh toán ông Diệm, ông Nhu cả hai thu hút mọi trọng lực về phía họ. Nay, không còn họ nữa, tất yếu nhóm đảo chính nhìn nhau. Tôi bắt gặp những cái nhìn đó quanh thi thể ông Diệm, ông Nhu.
Và, khi tôi viết một mạch bài báo này, dân chúng đang hò reo ngoài đường. Dân chúng ảo tưởng và khi ảo tưởng tan biến, khó mà đoán tiếng hò reo hoan hô đảo chính sẽ đổi thành thứ âm thanh gì – không loại trừ tiếng súng. Đại sứ Cabot Lodge hoàn thành sứ mạng, nhưng tôi tin ông đang đau đầu. Tổng thống Kennedy hẳn trầm ngâm trước bàn giấy. Vấn đề ông Diệm không phải là vấn đề Việt Nam. Việt Cộng có lợi hơn hết – chắc không lợi nhiều như họ mong, song họ vẫn thủ lợi. Đối thủ, mà với tính trung thực của người Cộng sản, công nhận ông Diệm, ông Nhu. Hai người từ nay đi vào dĩ vãng. Nghĩa là Việt Cộng mất đối thủ. Và, người Mỹ, tôi nghĩ như vậy, sẽ phải chường mặt.
Tôi biết ông Nhu khá rõ. Con người nhiều suy nghĩ, thông minh. Có lẽ, ông Nhu đang làm bảng quyết toán dưới chân Chúa; ông mưu mô một và không ngờ còn có kẻ mưu mô mười.
Ai? Ai sẽ thay ngọn cờ ông Diệm? Tướng Big Minh hệch hạc chăng? Tướng Đính láu cá láu tôm chăng? Tướng Đôn tài tử chăng? Tướng Kim "hiền triết" chăng? Tướng Xuân lá mặt lá trái chăng? Một nhà tình báo quân sự có cỡ của quân đội Mỹ, sau khi cho tôi biết tướng Harkins nổi nóng đùng đùng về cái chết

của ông Diệm, đã rỉ tai tôi về sự chọn lựa mới: không phải cấp tướng.
Bàn cờ đang xếp quân. Bàn cờ xếp quân trong thảm kịch. Nhưng, ông Diệm chết chưa phải là tấn thảm kịch đến cao trào. Cao trào của vở kịch còn ở phía trước...

Tin ngắn của Reuter
Sài Gòn đang hỗn loạn: Trụ sở Việt tấn xã, 9 tờ báo thân ông Diệm bị đập phá. 26 trụ sở các đoàn thể ủng hộ chế độ ông Diệm cũng bị đám đông đập phá. Tượng hai phụ nữ anh hùng Việt Nam xa xưa, gọi là bà Trưng chị, bà Trưng em tạc giống mẹ con bà Ngô Đình Nhu bị xô ngã và chặt đầu. Lịnh giới nghiêm thực tế không có hiệu lực.
Tin chiến trường cho biết Việt Cộng đẩy mạnh hoạt động nhằm vào ấp chiến lược.

Tuyên cáo số 2
Hội đồng quân nhân cách mạng long trọng tuyên cáo:
Lập trường của chế độ:
a) Áp dụng hình thức dân chủ trong tinh thần kỷ luật, không độc tài và cũng không phóng túng quá trớn.
b) Chống Cộng triệt để và hữu hiệu.
c) Đứng trong thế giới tự do.
d) Tôn trọng các cam kết trước đây với các đồng minh, tôn trọng tính mạng và tài sản của ngoại kiều.
e) Đoàn kết toàn dân, sẽ cho các đảng phái quốc gia (trừ Cộng sản và thân Cộng) tự do hoạt động, sửa soạn định chế dân chủ, tập trung nỗ lực trên các lĩnh vực ngõ hầu đáp ứng yêu cầu quốc gia, thực hiện bình đẳng triệt để giữa các tôn giáo, trả tự do cho tất cả chính trị phạm không Cộng sản, ban hành tự do báo chí (trừ xu hướng Cộng sản), tiếp tục các công trình lợi ích cho toàn dân.

Hiến ước tạm thời số 1
Nay ban hành Hiến ước tạm thời số 1 thay cho Hiến pháp được áp dụng từ ngày 26-10-1956.
1) Việt Nam là một nước Cộng hòa.
2) Quyền lập pháp và hành pháp thuộc Hội đồng quân nhân cách mạng.
3) Quyền hành quốc trưởng thuộc chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng.
4) Quyền hành pháp ủy cho chính phủ lâm thời do Hội đồng quân nhân cách mạng chỉ định.
5) Quyền lập pháp ủy cho chính phủ, trừ về ngân sách, thuế, an ninh, quốc phòng.
6) Luật lệ hiện hành vẫn tạm thời áp dụng.

Quyết định về việc thành lập chính phủ tạm thời
Chiếu Hiến ước tạm thời số 1, nay chỉ định chính phủ lâm thời:
Thủ tướng kiêm tổng trưởng kinh tế - tài chính: Nguyễn Ngọc Thơ.
Tổng trưởng quốc phòng: Trung tướng Trần Văn Đôn.
Tổng trưởng an ninh: Trung tướng Tôn Thất Đính
Tổng trưởng ngoại giao: Phạm Đăng Lâm
Tổng tưởng tư pháp: Nguyễn Văn Mầu
Tổng trưởng giáo dục: Phạm Hoàng Hộ
Tổng trưởng cải tiến nông thôn: Trần Lê Quang
Tổng trưởng thông tin: Thiếu tướng Trần Tử Oai
Tổng trưởng công chính: Trần Ngọc Oành
Tổng trưởng y tế: Bác sĩ Vương Quang Trường
Tổng trưởng lao động: Nguyễn Lê Giang
Tổng trưởng thanh niên: Nguyễn Hữu Phi
Bộ trưởng tại Phủ thủ tướng: Nguyễn Thành Cang
Bộ trưởng tài chính: Lưu Văn Tình
Bộ trưởng kinh tế: Âu Trường Thanh
Bộ trưởng Tổng trấn Sài Gòn: Trung tướng Mai Hữu Xuân

Báo cáo mật
Nơi gửi: Phân cục tình báo Sài Gòn
Nơi nhận: Trung tâm Washington
Phúc điện về chính phủ mới: Đa số thành phần chịu ảnh hưởng văn hóa Pháp, dễ ngả về hướng trung lập. Trong số tổng, bộ trưởng, nhiều người liên hệ mức này hay mức khác với Việt Minh hoặc Việt Cộng...

Tin AFP:
Con gái ông Ngô Đình Nhu được đưa sang châu Âu đoàn tụ với mẹ.
Tin AP:
Nhà đương cục Huế đang sai áp tài sản của Ngô Đình Cẩn và giam giữ ông này.
Tin UPI:
Sài Gòn ồn ào bề ngoài. Chính phủ chưa có hành động gì rõ rệt.

P8 - Chương 13

Khi quân của tướng Lâm vào dinh Gia Long – "vào" chứ không phải "chiếm" kinh qua đánh nhau dữ dội – đài phát thanh đưa tin về cái chết của Diệm – Nhu. Luân không nghe tin ấy, chính tướng Lâm phấn khởi báo cho anh bằng điện thoại. Luân, giọng khản đặc, nói đứt quãng:
- Sao? Chết rồi? Vô lý!
- Anh tới dinh Gia Long ngay, ta còn vô số chuyện phải trao đổi, hai thằng "cù lần" có sống hay chết ăn thua gì... - Tướng Lâm bực dọc bảo Luân.
Luân buông người rơi phịch xuống ghế.
- Chết cả rồi! – Luân trả lời Dung, vừa từ bếp lên, lạ lùng về thái độ của chồng.
Dung cũng sững sờ.
- Sao lại chết? – Cô hỏi và Luân chỉ lắc đầu.
Luân thừa sức đoán cái kết thúc của kịch bản nhưng anh hoàn toàn không thể nghĩ đến cái kết thúc như vậy. Tâm trạng Luân rất phức tạp. Anh lọt sâu leo cao trong chế độ, chính anh cực kỳ nồng nhiệt muốn chấm dứt vai trò của Ngô Đình Diệm, cho nên bắt buộc phải dùng tất cả suy tính, mưu mẹo, ngay từng chi tiết, suốt ngần ấy năm tháng để lọt được sâu, leo được cao. Về mặt cá nhân, anh với Ngô Đình Nhu không vướng mắc bất cứ điều gì đòi hỏi phải thanh toán đẫm máu, dù rằng, nếu cần, anh vẫn có thể tự tay kết thúc họ dưới hình thức nào đó vì lợi ích của đất nước. Nhưng, cái chết của hai người mà anh vừa được thông báo chứa đựng một tính cách đặc biệt. Mỹ thủ tiêu không một chút thương xót thương tay sai của mình – không phải lần đầu. Trong trường hợp Diệm – Nhu, việc đó được tiến hành không phải vì sự cứng đầu cứng cổ của tay sai mà vì Mỹ hy vọng giành ưu thắng đối với cách mạng. Nói cách khác, theo Luân, người có quyền trừng phạt Diệm, Nhu là cách mạng, là người dân miền Nam bị họ gây không biết bao nhiêu đau khổ mà cái đau khổ hang đầu là đất nước chia cắt lâu dài và đặt dưới ách đô hộ Mỹ. Mỹ lợi dụng phong trào cách mạng lợi dụng long phẫn nộ của dân chúng, đặc biệt lợi dụng thái độ của tín đồ đạo Phật để xử lý tôi tớ theo hướng bảo tồn mức cao nhất vị trí của Mỹ tại Nam Việt.
Diệm, Nhu chết – anh chưa biết họ chết bằng cách nào, song chắc chắn không phải "tự sát"; họ là tín đồ đạo Thiên Chúa, đạo Thiên Chúa cấm tự sát; vả lại chưa hề có một triệu chứng báo trước họ sẽ tự sát khi họ chia tay Luân, những người như Diệm – Nhu chắc chắn không bao giờ chọn con đường tự sát, đó là chưa kể họ không dễ tự sát khi lọt vào tay phe đảo chính – Luân xót xa... Luân xót xa bởi họ bị phản bội và kẻ phản bội chủ mưu là Mỹ. Diệm – Nhu chết, khả năng đề kháng của phía chống đảo chính mất ngọn cờ và sẽ quy hàng ngay thôi. Tình thế rối loạn khó kéo dài, thời cơ để phong trào cách mạng giành thắng lợi quyết định ngắn ngủi quá...
Dung lặng lẽ theo dõi chồng. Hai người không nói gì nhau, nhưng Dung đọc được hết ý nghĩ trong đầu chồng, qua vầng trán cao xếp nhiều nếp nhăn và hình như vừa thêm vài nếp nhăn mới.
Cô đến cạnh Luân, tôn trọng phút trầm tư như cô từng tôn trọng. Luân thò tay vào túi... Dung biết anh tìm thuốc lá. Gần đây, Dung hạn chế Luân hút. Bây giờ, chính Dung đến ngăn kéo, lấy thuốc và châm lửa. Những làn khói mỏng bay...
- Tội nghiệp mấy đứa nhỏ!- Dung thỏ thẻ. Cô nghĩ đến đám con của Nhu đang ở Đà Lạt.
- Anh đi gặp tướng Lâm! – Luân bật dậy, Dung biết Luân đã hình dung một kế hoạch hành động rồi.
- Anh nên mặc thường phục. – Dung toan mang quần áo cho Luân thay; từ hôm qua, Luân vẫn mặc bộ quân phục.
- Không, anh mặc quân phục! Em yên tâm.
Luân lên xe. Nhưng một hạ sĩ quân cảnh Mỹ đã chận xe Luân, lễ phép chào:
- Tôi được lệnh cùng đi với đại tá mỗi khi đại tá ra khỏi nhà...
Lưỡng lự mấy giây, Luân gật đầu. Người hạ sĩ quân cảnh ngồi lên xe, ở băng ghế trước, xốc khẩu Colt12 mà Luân thấy bao súng đã mở và chốt an toàn cũng đã mở.
Nhiều đám đông hò reo trên đường phố. Dân chúng có lý do vui mừng chính đáng; điều luôn luôn âm ỉ

trong Luân là nguyện vọng tự do của số đông đang như một món hàng, cả Mỹ lẫn bọn đầu cơ bán rao và chẳng bao lâu nữa, mọi người sẽ hiểu được cái giá rẻ mạt, dù để có niềm hoan hỉ hôm nay, hằng vạn người ngã xuống ở chiến khu, hằng vạn người bị tù đày đến tàn phế, nhiều vị cao tăng đã lấy thân làm đuốc... Thêm một nỗi xót xa nữa len vào chỗ thầm kín của Luân.
Tất nhiên Luân không thể biết một diễn biến khác, bên ngoài.
Khi xe Luân ra khỏi cổng, rẽ về đường Hồng Thập Tự thì trên một tầng lầu góc đường Phan Đình Phùng, Ly Kai nói vào máy bộ đàm:
- Chú ý... Ra khỏi hang... Đúng hướng...
Tiếng bộ đàm hỏi lại:
- Vẫn xe cũ?
- Vẫn xe cũ...
- Ôkê!
Ly Kai áp sát tai vào máy, mắt nhìn đồng hồ.Chừng nửa phút nữa thôi... Nửa phút trôi qua...
- Sao? – Ly Kai hỏi, nôn nả.
- "Thúi" rồi!
- Sao "thúi"?
- Có một thằng Mẽo ngồi cùng xe...
- Tỉu na má! – Ly Kai chửi và tắt bộ đàm.
Đó là lúc xe Luân xuôi đường Thống Nhất. Một tốp Thủy quân lục chiến đóng giữa hàng cây cao, theo một lệnh đặc biệt của một thiếu úy – anh ta tên Tường – sẽ bắn vào chiếc xe đang chạy về hướng dinh Độc Lập. Khẩu M.72 – không phải một mà tới ba - sẵn sàng buông những quả đạn chống tăng vào chiếc xe du lịch. Chiếc xe sẽ bốc cháy. Không ai trên xe sống sót vì áp suất và độ nóng của loại vũ khí lợi hại này. Chiếc xe chỉ còn là một khối kim loại đỏ rồi co lại như một thứ sáp...
Tường đưa tay lên. Ba xạ thủ chờ gã buông tay xuống. Tầm bắn hiệu quả nhất hiện dần trên đường ngắm. Tường sắp buông tay xuống.
- Khoan! – Một tiếng quát nghiêm khắc.
Tiếng quát của thiếu tá Trương Tấn Phụng – Phụng được chỉ định làm chỉ huy phó Thủy quân lục chiến trước đây ba hôm.
Tường vẫn buông tay xuống. Song, ba xạ thủ không bấm cò. Chiếc xe chở Luân vút qua mặt chúng.
- Tại sao? – Tường đặt tay lên báng súng ngắn, quắc mắt hỏi Phụng.
- Anh có đui không? – Phụng, tay cũng đặt lên báng súng ngắn, hỏi lại, mặt cau có.
- Mày... Mày chết! – Tường lắp bắp.
- Một quân cảnh Mỹ ngồi trên xe... anh dám bắn? – Phụng cười khỉnh – Ai chết? Tôi chỉ huy tại đây, anh định giết lính Mỹ? Anh chết ngay...
- Mày không đọc lệnh của trung tướng?
- Tôi có đọc. Song, ngay trung tướng Xuân cũng chết nếu một lính Mỹ bị quân đảo chính khử... Riêng anh, liệu hồn!
Trán của Tường vã mồ hôi, rời tay khỏi báng súng.
- Anh cút đi! Cút nhanh trước khi tôi đổi ý.
Tường chạy vụt lại chiếc xe và gọi bộ đàm cho Ly Kai. Còn Phụng, anh cũng lau mồ hôi trán. Khi xe của Luân lọt vào ống dòm của anh, Phụng bối rối – chiếc xe quen thuộc, tuy anh không nhận ra Luân. Nhưng, một tên lính Mỹ to sầm đang che cho một người. Hay quá!
... Luân vào dinh Gia Long. Tướng Lâm đón anh ngay cổng. Bấy giờ, gần 9 giờ sáng. Anh rời dinh Gia Long vỏn vẹn 14 tiếng đồng hồ. Tường dính lỗ chỗ một ít vết đạn. Nói chung, ngoại cảnh vẫn y như cũ, mặc dù Sài Gòn qua một đêm đảo lộn.
- Sao anh lầm lì vậy? – Thiếu tướng Lâm hỏi.
Luân không trả lời. Anh lên bậc thềm, vào phòng khách. Một số sĩ quan, sau khi lục lọi các phòng riêng của gia đình Diệm – Nhu, đang ngồi nốc rượu.
- Anh yên chí, chẳng có đứa nào dám cướp giật, trừ vài chai rượu mà tôi cho phép – Lâm bảo Luân. Viên hạ sĩ quân cảnh Mỹ, giống tượng ximăng đúc, đứng sau lưng Luân. Sự xuất hiện của viên hạ sĩ Mỹ là biến cố lớn – Luân hiểu như vậy vì số sĩ quan thuộc sư 5 vội vã rút chân đang gác lên bàn và ngồi lại tề chỉnh.
- Lê Khánh Nghĩa được lệnh đem một tiểu đoàn ra Phú Lâm... - Thiếu tướng Lâm thông báo.
- Tình hình Huỳnh Văn Cao, Nguyễn Khánh và Đỗ Cao Trí thế nào? – Luân hỏi.
- Chưa rõ. Nghe đâu tụi nó định mang quân về, nhưng Diệm chết, không thấy rục rịch gì...
- Anh đã vào Bộ tổng tham mưu chưa?
- Chưa... - Tướng Lâm trả lời, pha chút lo lắng.

- Anh không còn nắm sư 5 bao lâu nữa, tôi tin chắc sắp có lệnh giao sư đoàn lại cho một tay khác.
- Tôi không giao!
Luân ngó Lâm:
- Chưa được đâu!
Lâm mím môi.
- Ta đi một vòng, xem xét các phòng... - Luân bảo Lâm.
Hai người vào phòng Diệm rồi qua phòng Nhu. Viên hạ sĩ quân cảnh theo họ bén gót.
- Anh nên mở tủ chứa hồ sơ riêng của Nhu... Có thể có cái chúng ta cần. – Luân nói khẽ vào tai Lâm.
Luân trở lại phòng khách, còn Lâm ngồi vào bàn viết của Nhu.
Điện thoại reo. Một sĩ quan nghe rồi báo lại:
- Thưa tướng Jones Stepp hỏi có đại tá Luân ở đây không?...
Luân nói chuyện với Jones. Jones báo là sẽ đến dinh Gia Long ngay.
Tốp sĩ quan tản ra ngoài. Độ 10 phút, Jones Stepp đến, James Casey tháp tùng.
- Chào mừng đại tá! – Jones vồ vập bắt tay Luân. – Tôi đã cam đoan với trung tá James Casey là chính đại tá thanh toán dinh Gia Long mà không phải đổ máu... Quả đúng vậy. Tôi đã thắng cuộc...
James Casey làm bộ rầu rầu:
- Dại tá đã cho tôi một vố đau điếng... Tôi thua thiếu tướng một thùng Whisky Scotland...
Luân không thích lối đùa dai này.
- Ta ngồi! – Anh mời hai người Mỹ...
- Chúng ta nên trao đổi – Luân bảo.
Jones ra hiệu cho viên hạ sĩ quan quân cảnh cùng cả lô bảo vệ vừa theo Jones tới giạt xa tận góc phòng.
- Trao đổi cái gì nào? – Jones hỏi – Đại tá muốn vén bức màn bí mật về cái chết của ông Diệm, ông Nhu?
- Tất nhiên, đó là một trong những điều chúng ta cần trao đổi. Song, trước hết, tôi muốn tướng quân minh xác: sự thể sẽ đi đến đâu? Chính biến hiện nay có phải nằm trong một tính toán khít khao? – Luân cật vấn, giọng khô khốc.
- Hẳn cái chết của ông Diệm, ông Nhu tác động mạnh vào tình cảm đại tá. Tôi hiểu. Và tôi chia xẻ... - Jones trả lời theo lối thăm dò.
- Tôi không giấu. Tôi đau đớn thật sự. Lẽ ra, còn có giải pháp khác với họ... Tuy nhiên, chúng ta thống nhất: tạm thời chưa bàn việc đó. Tôi muốn nghe tướng quân ở tầm rộng hơn.
- Còn gì mà chúng ta không hiểu nhau nhỉ? – Jones làm ra vẻ ngạc nhiên... Cuộc họp Hội đồng An ninh quốc gia ngày 31-8 tôi đã thông báo riêng cho đại tá...
- Tôi nhớ, cuộc họp do ngoại trưởng Rusk chủ tọa thay cho Tổng thống Kennedy...
- Đúng... Harriman, Hillsman, Paul Kittenburg... đã dẫn giải các nguy cơ ngăn trở cố gắng quân sự của chúng ta từ hàng loạt chính sách mất lòng dân của ông Diệm...
- Paul Kittenburg đã đưa ra một ý kiến độc đáo: Mỹ nên rút khỏi Việt Nam ngay vì tình hình rất xấu. Ý kiến độc đáo để bảo vệ một quan điểm độc đáo không kém: Xóa ông Diệm! Nhưng thưa tướng quân, Bộ trưởng Mac Namara và tướng Taylor lại có cách nhìn ngược lại mà, theo tôi hiểu, tướng quân cũng tán thành...
- Đúng! Bởi vì chính ngoại trưởng Dean Rusk đã kết thúc phiên họp với những lời sau đây: Mỹ sẽ không rút ra khỏi Việt Nam trước khi cuộc chiến tranh giành được thắng lợi và Mỹ sẽ không điều khiển một cuộc đảo chính. Phó tổng thống Johnson cũng tán đồng kết luận ấy...
- Nhưng...
- Đại tá hãy nghe tôi... Đại sứ Lodge và tướng Harkins nhận được chỉ thị phải thiết lập quan hệ "tốt" với ông Diệm và nói cho ông ấy hiểu: Bằng mọi cách, phải tiến hành cuộc chiến tranh đến thắng lợi, đó là yêu cầu chính của hai phía Mỹ và Việt Nam Cộng hòa...
- Xin phép tướng quân... Kết luận của ông Rusk được hiểu hết sức khác nhau giữa các cố vấn chóp bu của Tổng thống. Tại đây, tại Sài Gòn, giữa đại sứ Lodge và tướng Harkins cũng đứng trên chỗ riêng để nhận kết luận ấy.
Jones Stepp nhún vai. James Casey đỡ lời:
- Mối quan hệ "tốt" mà chúng ta mong không đạt được, lỗi không thuộc về người Mỹ...
- Tôi muốn nhắc hai vị câu tuyên bố nổi tiếng của Tổng thống Kennedy ngày 12-9: Cái gì giúp cho việc giành thắng lợi trong chiến tranh thì người Mỹ ủng hộ, cái gì ngăn trở cố gắng chiến tranh thì người Mỹ phản đối... Từ nguyên lý đó, Tổng thống đã nghĩ đến một thay đổi. Tôi hiểu, sự trì hoãn thay đổi là do tướng Harkins và cả tướng quân – nếu tôi không lầm, cả trung tá James Casey...
- Đại tá nắm tin tức không đến nỗi hời hợt lắm! – Jones cười hóm hỉnh.
- Tôi nắm tin tức vừa đủ để tìm hiểu chính sách của Mỹ - Luân trả lời tỉnh bơ – Tôi biết ông Lodge nhiều

lần can không cho Ngũ Giác Đài tỏ thái độ lạnh nhạt với các tướng Nam Việt không thích ông Diệm...
- Ồ! Đó chính là tin tôi báo cho đại tá... - Jones kêu lên, vỗ vai Luân – Đại sứ Lodge đã nói với Nhà Trắng: Từ Washington xa vời, không thể nào kiểm soát nổi tình hình tế nhị ở Sài Gòn... Tôi nghĩ khác: đại sứ Lodge lần đầu tiên nhận nhiệm vụ quan trọng ở châu Á.
- Nhưng, ông Lodge không phải hoàn toàn vô lý: Từ Washington đến Sài Gòn, cần những 62 giờ bay... - Luân cười mỉm.
- Tôi chưa đồng ý với đại tá...
- Cũng như Krulask và Mendenhall không đồng ý với nhau. – Jones Stepp đưa tay lên trời – Tổng thống Kennedy từng hỏi hai phái viên của mình: Hai ngài có phải đều cùng chung một đất nước không?
- Theo lịch, ông Lodge dự định trở về Mỹ ngày 31-10. Và, thưa tướng quân, hôm nay, đại sứ vẫn có mặt ở Sài Gòn! – Luân nói nửa đùa nửa thật.
- Cũng như Đại tá Conein có mặt trong Bộ tổng tham mưu Nam Việt từ sáng ngày 31-10! – James Casey bổ sung thêm...
- Và tất cả những cái đó không phải là việc của chúng ta – Jones Stepp tỏ ý cuộc tranh cãi như vậy là quá đủ - Việc của chúng ta, những quân nhân, là chiến thắng trong cuộc chiến tranh. Tôi đến đây gặp đại tá không phải để chúng ta rơi vào cái bãi lầy của ông Lodge. Ông ấy sẽ tự tìm cách rút chân – tôi nói vấn đề chính trị, trong đó, có trường hợp ông Diệm, ông Nhu chết, bất kể chết vì lý do gì. Việc của chúng ta – mà tướng Harkins trực tiếp chỉ thị cho tôi – là trao đổi ngay với các chỉ huy Việt Nam về những khả năng hành động lập tức đảm bảo tình hình ngoài mặt trận không xấu hơn. Hãy mặc kệ các viên tướng đích thích chính trị cãi vã với nhau, còn các viên tướng đích thực là quân nhân thì nên quay mặt nình đối phương... Với đại tá, tôi có một lời khuyên chắc không vô ích: Đừng quá xót xa về cái chết của hai người mà đại tá quan hệ với họ sâu và lâu...
- Tôi là con nuôi của Giám mục Ngô Đình Thục... - Luân thở dài.
- Tôi hiểu. Thậm chí, tôi tôn trọng tình cảm của đại tá. Nhưng, dù sao, đại tá cũng phải xếp trong đội hình mới...
- Với tôi, đó là điều khó khăn...
- Đại tá không thể từ chối khó khăn và chắc không có ý định từ chối... Tôi và trung tá James Casey đến dinh Gia Long gặp đại tá. Đại tá có hai tư cách cần chọn lựa: hoặc là người phòng thủ cuối cùng dinh Gia Long để ông Diệm, ông Nhu thoát ra ngoài, hoặc là người tiến công dinh Gia Long. Tư cách thứ nhất: đại tá là tù binh và sẽ ra trước tòa án của các tướng đảo chính...
- Tôi bổ sung: Tôi là trợ lý về an ninh và quốc phòng của chủ tịch Hội đồng cứu quốc Ngô Đình Nhu... - Luân cười lạt.
- Tôi hiểu khá đủ. Tôi có băng ghi âm của ông Nhu. Nhưng, đại tá còn tư cách thứ hai. Và, tôi mong đại tá đừng từ chối tư cách rất có lợi ấy... Ngày mai, có thể ngày kia, tướng Harkins sẽ chủ tọa một cuộc họp quân sự chung. Trong danh sách, chúng tôi đã ghi tên đại tá...
Jones và James chào Luân ra về.
Thiếu tướng Lâm – có lẽ nghe được một phần câu chuyện – từ phòng làm việc của Nhu bước ra.
- Tôi dồn mọi thứ vào valy... Anh sẽ mang đi?
- Không tiện. Nhờ anh cho chuyển ngay đến nhà tôi giúp tôi...
- Tụi nó tưởng tôi lấy hột xoàn, đôla!
- Nếu như vậy, cũng không sao...
Lâm nhún vai:
- Ừ, chẳng lẽ tôi vào đây mà ra tay không!
- Tụi Mỹ vừa nói gì với anh? – Lâm hỏi tiếp.
- Thăm dò... Họ chưa biết phải làm gì.
Viên hạ sĩ đã sát gần. Luân ra hiệu bằng mắt cho Lâm: "Có Chúa mới rõ thằng hạ sĩ này nói thạo tiếng Việt đến cỡ nào".
- Tôi về nhà... - Luân bảo Lâm... - Để đi viếng thi thể ông Diệm, ông Nhu.
Vừa lúc đó, đài phát thanh loan báo tin đại tá Nguyễn Chánh Thi từ Nam Vang, bác sĩ Trần Kim Tuyến từ Băng Cốc vừa đáp máy bay về đến Tân Sơn Nhất, điện ủng hộ Hội đồng quân nhân cách mạng của tướng Đỗ Trí Cao, tư lệnh vùng I, cáo phó về cái chết của thiếu tá Bùi Nguyên Ngải. Luân chưa ra khỏi dinh Gia Long, đài đọc một thông báo: Hội đồng quân nhân cách mạng ra lệnh trong vòng 6 tiếng đồng hồ là thời gian tối đa, đại tá Nguyễn Thành Luân phải trình diện ở Bộ tổng tham mưu. Thông báo được đọc hai lần.
- Có cần bảo vệ anh không? – Lâm hỏi, sau một câu văng tục.
- Khỏi... cám ơn anh...
Luân bước xuống thềm. Số sĩ quan vừa nghe thông báo, ngó anh. Luân cười rất tươi, vẫy họ. Viên quân

cảnh Mỹ lầm lì bám sát Luân. Một sĩ quan nào đó nói đổng.
- Kỳ thấy mẹ! Mấy cha nội tính đảo chính liền tù tì hay sao cà?
*
Vợ chồng Trần Trung Dung đứng đơn xin chôn cất Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu tại nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Hai kim tĩnh đã xây xong.
Cái chết của hai người gieo ít nhiều dao động trong Hội đồng quân nhân cách mạng. Dù hai người chỉ còn là hai thi thể, một cái gì day dứt không thể dập tắt từ chỗ sâu kín của một số tướng lĩnh. Không ai công khai nhận mình đã ra lệnh thủ tiêu anh em Diệm – Nhu và nhiều cách giải thích quá quắt nên các sĩ quan cấp thấp không tự kìm chế nổi, đã hành động như một phản ứng tất nhiên. Day dứt vì ân sủng bao năm của Diệm đó là một phần. Day dứt cho số phận chính mình vào một buổi xấu trời nào đó phần này quan trọng hơn. Và, bao trùm tất cả, lo lắng về sự trả thù dưới nhiều dạng của những người từng trung thành với cố Tổng thống – chưa ai quên ngót triệu dân di cư và một khối lượng đáng kể ủng hộ Diệm trước đây.
Diệm – Nhu còn sống, người ta hình dung việc xóa bỏ họ vừa bức thiết vừa đơn giản. Khi tin hai người chết về đến Bộ tổng tham mưu, các sĩ quan đảo chính không phải hồ hởi, mừng rơn, trái lại, mang tâm trạng nặng nề. Vài thành viên của Hội đồng hỏi riêng tướng Andre: Mỹ có cho phép không? Andre không biết. Tướng Đính cũng lắc đầu trước câu hỏi tương tự. Conein phải thuyết trình dài dòng với tướng Harkins, không có mặt ở Bộ tổng tham mưu.
Hằng loạt nhà thờ theo đạo Thiên Chúa, bất chấp lệnh giới nghiêm, tổ chức lễ cầu hồn cho hai con chiên "bị bức hại" như một số linh mục tuyên bố công khai.
Tín đồ đạo Thiên Chúa bao vây Bộ tổng tham mưu đòi xác anh em Diệm, Nhu không phải không thể xảy ra. Đã có nhiều cú điện thoại nặc danh đe dọa chủ tịch Hội đồng quân nhân, đại úy Nhung, tướng Xuân - nhất là tướng Xuân.
Cuối cùng rồi thi thể của anh em Diệm – Nhu cũng được tẩm liệm. Nhưng, vào giờ chót, vợ chồng Trần Trung Dung được lệnh của Đỗ Mậu không cho phép an táng ở nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Lý do: ngại dân chúng quật mả Diệm – Nhu. Chắc sự giải thích kia không hoàn hoang tưởng song chưa phải là lý do chính. Lý do chính – Cabot Lodge đã chỉ thị cho Đỗ Mậu qua Conein – là nếu đưa quan tài Diệm – Nhu ra khỏi bộ tổng tham mưu sẽ dễ dàng dẫn đến một cuộc xô xát giữa tín đồ đạo Thiên Chúa và đạo Phật; cái hình ảnh "nội chiến tôn giáo" lớn vởn trong đầu của Lodge. Hơn thế nữa, Lodge không thích chuyện thanh toán đẫm máu này phơi bày lộ liễu trước mắt thiên hạ.
Không an táng ở nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi mà cứ quàn ở Tổng tham mưu thì thật bất tiện. Không ai bảo ai, các thành viên của Hội đồng mỗi khi qua lại nơi đặt quan tài đều có chung cảm giác thiếu thoải mái. Hai cỗ áo quan đôi khi len cả vào phòng họp – một ý tứ đang tuôn ào ào của một vị tướng bỗng ngắc ngứ...
- Chúng ta là những người cách mạng!
Đỗ Mậu, Ủy viên chính trị Hội đồng gào thét. Đáp lại, các gương mặt lạnh lùng của các tướng khác, đôi người không giấu vẻ hổ thẹn.
- Phải chi mình làm cách mạng thiệt!
Một tướng lầu bầu mà mọi người đều nghe.
Tân thủ tướng Nguyễn Ngọc Thơ khi vào gặp Hội đồng, gần như chạy thật nhanh khỏi cái góc nhỏ đặt hai cỗ áo quan. Mọi người đều thấy cử chỉ như sợ hãi, như thú tội ấy...
Thế là Đỗ Mậu đưa ra một sáng kiến: Tạm chôn Diệm – Nhu trong mảnh đất cạnh Bộ tổng tham mưu. Sáng kiến lập tức được tán thành.
*
Buổi tối hôm chôn hai cỗ áo quan xuống huyệt, hai nấm đất vừa phủ xong thì một chiếc xe đỗ bên cạnh. Ánh đèn đủ sáng theo dõi bước đi của hai người từ trên xe bước xuống: đại tá Nguyễn Thành Luân và Thạch. Họ mang một vòng hoa. Hẳn đây là vòng hoa đầu tiên và duy nhất mang đến vĩnh biệt Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu. Vòng hoa không lớn nhưng rất tươi.
Lính gác báo động. Tiếng điện thoại trong Bộ tổng tham mưu reo.
Luân nhờ Thạch giúp, đặt vòng hoa trước hai nấm mộ. Anh đứng thẳng người, chào theo đúng quân phong, rồi giỏ mũ, làm dấu thánh và sau đó cúi đầu im lặng.
Một ánh lóe. Nhà báo Mỹ Fanfani ghi hình ảnh này.
Một người thứ hai xuất hiện. Anh ta quát Fanfani:
- Ai cho phép bà chụp ảnh?
- Ai cho phép ông cấm tôi chụp ảnh? – Fanfani bĩu môi, hỏi vặn.
Đó là Tường, bây giờ đeo thêm một hoa mai trắng, không tranh cãi với cô nhà báo Mỹ mà thét vào mặt Luân:

- Anh không trình diện theo lệnh của Hội đồng quân nhân, dám lén lút đến đặt vòng hoa... Tôi bắt anh!
Tường tiến đến Luân. Luân vẫn đứng yên.
- Đ.M, mày làm phách hả?
Tường nghiến răng và thẳng cánh tát Luân.
Một tiếng nổ thật gọn. Thạch bắn Tường. Tường ôm ngực lảo đảo, rồi ngã vật, Luân, Thạch và luôn Fanfani nghe tiếng culát tiểu liên của toán lính kéo lên rờn rợn. Sẽ có mấy băng đạn ghim vào hai người. Luân bình tĩnh đánh bay khẩu súng ngắn trên tay Thạch, khom người lấy chiếc còng mà Tường cầm vừa rơi xuống đất.
- Không được bắn! – Fanfani lấy thân che Luân.
Luân tự còng mình và còng Thạch, gọi một sĩ quan gần đấy:
- Mang chúng tôi đến nơi nào các anh muốn!
Giọng Luân đĩnh đạc.
- Cảm ơn cô Helen. Song đây là việc của chúng tôi!
Luân lách khỏi Fanfani, tiến về phía các họng súng...

Phần 9 - Chương 1
Kỵ sĩ và Mimosa

Luân trầm tư trên chiến ghế đặt ở hiên, nhìn ra mảnh vườn nhỏ mà Dung đã bỏ công tạo một vùng đỏ của hoa tỷ ngọ giữa một thảm cỏ xanh. Những dây leo đầy lá biếc bám vào tường cho Luân cảm giác thanh thản đôi chút sau các biến cố dồn dập. Mùa mưa đã dứt, ánh nắng buổi sáng chói chang, dù vậy khi trời không oi bức. Một con chim đơn côi có lẽ từ cành me ngoài cổng sà xuống thảm cỏ nhà Luân, nhưng hôm nay anh mới phát hiện nó. Một con chim nhỏ và nó là chim tự do. Còn anh, anh đang bị giam lỏng. Một đám quân cảnh đặt hẳn trạm gác ngay tại cổng nhà anh, với lý do khá lịch sự: Bảo vệ cho đại tá khỏi bị bọn thâm thù chế độ Ngô Đình Diệm quấy phá.
Dung vẫn đi làm, đối với Phạm Văn Chiểu - vừa được thăng Trung tướng, Ủy viên an ninh của Hội đồng quân nhân cách mạng – thì Dung luôn luôn là một sĩ quan cảnh sát mẫn cán. Bộ an ninh do Trung tướng Tôn Thất Đính phụ trách. Đính chẳng ác cảm mà cũng chẳng thiện cảm với Dung, tuy Đính không thể nào ưa Luân – lý do đơn giản: Luân hiểu Đính quá kỹ, bây giờ viên tướng hoàng tộc bận tâm nhiều việc khác hơn là vợ một đại tá một thời ông ta rất e dè.
Điều buồn cười là sau đảo chính một tuần lễ, trong lúc can phạm chính trị, trừ Cộng sản, từ các khám đất liền và từ Côn Đảo trở về thì Hoàng Thị Thùy Dung nhận được quyết định do Tổng trưởng an ninh ký thăng từ Đại úy lên Thiếu tá cảnh sát quốc gia. Có thể đó là một quyết định mà người ký chẳng cần cân nhắc, cũng có thể xuất phát từ một ý đồ nào đó và của một ai đó.
Luân và Dung hiểu điều buồn cười ấy trong như một trong vô số biểu hiện mâu thuẫn mà Mỹ đang phải đối phó, đang "phân thế" trong mớ hỗn tạp lên đến độ cao ở Nam Việt Nam sau cái chế của anh em Diệm, Nhu.
Tuyên cáo số 1 lập lờ với 5 điểm: quân đội phải lật đổ chế độ độc tài; đây là một cuộc cách mạng được toàn thể các giới tham gia; Hội đồng quân nhân cách mạng tạm giữ quyền bính; sẽ thành lập một Hội đồng nhân sĩ để chuẩn bị các điều kiện cho một thể chế dân cử ra đời; chính phủ lâm thời ra mắt sớm.
Nhưng cũng ngày 2-11, tuyên cáo số 2 ra tiếp, không kém mơ hồ, trừ khoảng chống Cộng, xác định các vấn đề chủ chốt: chế độ mới không độc tài, không phóng túng, dân chủ mà kỷ luật
Lập trường của chế độ mới vẫn chống Cộng, trong thế giới tự do giao hảo với các lân bang và các nước bạn, tôn trọng các hiệp ước đã ký, tôn trọng tài sản và tính mạng của ngoại kiều, đoàn kết toàn dân, cho các đảng phái tự hoạt động - trừ các đảng chịu ảnh hưởng của Cộng sản, tôn trọng tự do tín ngưỡng, tự do báo chí,...
Tuyên cáo số 2 là văn kiện mà trong đó những người đảo chính nhân nhượng lẫn nhau, những người đảo chính tính đến phản ứng của dân chúng đồng thời chịu sức ép của Mỹ và cả của Pháp - sức ép sau tế nhị hơn. Dĩ nhiên, quốc hội được bầu ngày 27-9-1963 bị giải tán. Các loại mâu thuẫn nói trên thể hiện qua thành phần của Hội đồng quân nhân cách mạng. Chủ tịch Hội đồng là trung tướng Dương Văn Minh, đệ nhất Phó chủ tịch là trung tướng Trần Văn Đôn, đệ nhị Phó chủ tịch là trung tướng Tôn Thất Đính, ủy viên quân sự là trung tướng Trần Thiện Khiêm; ủy viên kinh tế: trung tướng Trần Văn Minh; ủy viên an ninh: trung tướng Phạm Xuân Chiểu; ủy viên chính trị: thiếu tướng Đỗ Mậu; Tổng thư ký kiêm ủy viên

ngoại giao: trung tướng Lê Văn Kim; các ủy viên: trung tướng Mai Hữu Xuân, thiếu tướng Nguyễn Văn Thiệu, trung tướng Lê Văn Nghiêm, thiếu tướng Nguyễn Hữu Có.
Bằng một phân tích đơn giản, người ta đã thấy thế lực thân Pháp - do Pháp đào tạo, chịu ảnh hưởng văn hóa Pháp - chiếm số lượng tuyệt đối, có thể chỉ trừ Đỗ Mậu và Thiệu, hai nhân vật dính dáng đến đảng Đại Việt. Riêng Thiệu còn là tín đồ Thiên Chúa giáo - gần như người theo đạo Thiên Chúa duy nhất trong Hội đồng; các người khác hoặc công khai tuyên bố theo đạo Phật hoặc chưa bị Phật giáo kết án trong cả nửa năm chế độ Ngô Đình Diệm dùng bàn tay sắt trấn áp tôn giáo này - kể cả Tôn Thất Đính mà ai cũng thấy chỉ là con rối.
Ngày 4-11, Hiệp ước tạm thời số 1 chưa thoát khỏi cơn giằng xéo của các thế lực: Việt Nam vẫn là nước cộng hòa; quyền lập pháp và hành pháp thuộc về Hội đồng quân nhân cách mạng; quyền hành Quốc trưởng thuộc về Hội đồng; Hội đồng chỉ định một chính phủ lâm thời phụ trách hành pháp, trừ ngân sách, thuế, an ninh và quốc phòng; luật lệ hiện hành còn nguyên giá trị...
Danh sách chính phủ cũng mang dấu ấn của những nhân nhượng: Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Kinh tế tài chính: Nguyễn Ngọc Thơ; Tổng trưởng Quốc phòng: Trần Văn Đôn; Tổng trưởng An ninh: Tôn Thất Đính; Tổng trưởng ngoại giao: Phạm Đăng Lâm; Tổng tưởng Tư pháp: Nguyễn Văn Mầu; Tổng trưởng Giáo dục: Phạm Hoàng Hộ; Tổng trưởng Cải tiến nông thôn: Trần Lê Quang; Tổng trưởng Thông tin: Trần Tử Oai; Tổng trưởng Công chính: Trần Ngọc Oành; Tổng trưởng Y tế: Vương Quang Trường; Tổng trưởng Lao động: Nguyễn Lê Giang; Tổng trưởng Thanh niên: Nguyễn Hữu Phi; Bộ trưởng Phủ thủ tướng: Nguyễn Thành Cang; Bộ trưởng Tài chính: Lưu Văn Tình; Bộ trưởng Kinh tế: Âu Trường Thanh; Tổng trấn Sài Gòn: Mai Hữu Xuân.
Hội đồng có tham vọng làm dịu những lo ngại của các phần tử Cần Lao và những người liên quan đến chế độ Ngô Đình Diệm, như vị thủ tướng không ai khác hơn là phó tổng thống của Diệm, từng là trưởng phái đoàn chính phủ trong thương lượng không thành công với Phật giáo. Và, Hội đồng – hoặc vài người quan yếu nhất của Hội đồng – muốn có mộ chính phũ "chuyên viên kỹ thuật", dù rằng thực chất chính phủ vẫn là sự phân bố chức tược theo một xu thế chính trị chớm nở: đáp ứng lời kêu gọi trung lập hóa Đông Dương của tướng De Gaulle đọc ở Nam Vang năm trước...
Luân đã nghĩ đến những xáo trộn một khi Diệm bị thay thế. Song, anh không lường trước hình thức thay thế lại quá thô bạo như vậy và cũng không lường trước mãi hôm nay, 10 ngày sau đảo chính, sự thể tiếp tục rối rắm đến mức nếu không có đảo chính lần thứ hai thì chưa thế nói Việt Nam sẽ như thế nào, ít nhất, về mặt chính trị.
Dĩ nhiên, Luân bực bội. Anh không làm được bất cứ điều gì. Dung phải thận trọng và cái chính là mỗi ngày, Dung cung cấp cho anh tin tức, mức mà anh và Dung đồng ý giới hạn hoạt động hiện nay. Chẳng gì khó mà không đoán ra bao nhiêu cặp mắt đang dòm dỏ Luân, chờ chực một động tác nhỏ vội vã của anh để nói tiếng chung cuộc về mạng sống của anh.
Ngô Đình Nhu chết, nhìn về phía nào, anh cũng tấy hối tiếc. Anh mất một đối thủ thâm độc nhưng trí tuệ, một đối thủ đúng với tầm vóc đối thủ. Nhu chết, với anh, cuộc chiến như là khoảng không. Những gì anh phải đương đầu xuất hiện ngay trước nấm mộ chưa ráo của Nhu. Từ nay, một lũ võ biền làm mưa làm gió và chúng thì chẳng cần suy nghĩ cho cực cái đầu; suy nghĩ chung đã có người Mỹ thay, chúng chỉ nghĩ mỗi việc thanh tóa mọi chướng ngạu trên con đường tranh giành làm ngựa kéo xe cho chủ Mỹ. Tất nhiên, một trong số các tướng lãnh đang cầm quyền và một số trong nội các đang chọn lối đi, song họ quá mù mờ về những khái niệm lãnh đạo quốc gia và chắc chắn họ không ăn đời ở kiếp với những chức tước mà họ tự phong trong bài tóan còn bỏ ngỏ của Mỹ... Nhu chết, Diệm chết, cơn khủng hoảng tuy không giảm song con đường sụp đổ hoàn toàn của Mỹ ở miền Nam lại có một cây cầu quá độ - Luân cảm giác cuộc cách mạng của nhân dân miền Nam sẽ phải lâu dài hơn anh tưởng trước đây.
Con chim con vỗ cánh rời thảm cỏ khi còi xe của Dung vọng từ cổng...
*
MƯỜI NGÀY ỒN ÀO TRONG LẶNG LẼ
Sài Gòn, giữa tháng 11
Hélen Fanfani (Financial Affairs)
Nhà văn Mỹ John Reed nổi tiếng vì những bài báo xâu chuỗi thành quyển sách lớn của ông: Mười ngày rung chuyển thế giới; ông viết về biến cố thế nào cũng phải được xếp vào hàng quan trọng nhất của loài người - cuộc nổi loạn đã đưa Đảng Cộng sản lên cầm quyền ở nước Nga cách chúng ta 46 năm. Tôi không phải và chẳng thể là John Reed ở bất cứ phương diện nào - học thuyết chính trị tầm cỡ - song tôi lại dùng tựa cho bài báo đầu tiên của tôi sau khi Tổng thống Ngô Đình Diệm và bào đệ của ông bị sát hại man rợ, theo gợi hứng của nhà văn đáng bậc thầy của tôi về nghề nghiệp, đáng bậc cha ông của tôi về tuổi tác. Thật ra, sự liên tưởng của tôi cũng có một chỗ đúng: hai sự kiện xảy ra cùng tháng, xê dịch chỉ mỗi

một tuần lễ thôi. Nhưng chỗ đứng ấy hoàn toàn để tôi câu bạn đọc Financial Affair trong khi điều chứa đựng bên trong của cả hai sự kiện chẳng một tí dính dấp với nhau, thậm chí, sự kiện chưa thể gọi được như một sự kiện. Một màn kịch thì đúng hơn, và một màn kịch vừa bi vừa hài.

Giờ này, những ai nôn nóng nhất đòi xóa ông Diệm hẳng đang chưng hửng. Cuộc đời hơn một lần dạy các phù thủy rằng các âm binh do mình nặn ra chưa phải luôn luôn ngoan ngoãn, nhất là khi lắm phù thủy và cũng lắm âm binh. Tôi vừa nói theo cách phương Đông. Và tiện thể cũng theo cách phương Đông, tôi nói leo qua chữ "số" - "số mệnh". Gia đình họ Ngô thuộc "số" chết không toàn thây – vẫn theo cách đánh giá phương Đông. Anh cả của họ là Khôi bị Việt Minh xử tử. Chúng ta hiểu lẽ công bằng ở đây – Khôi, quan cai trị cao cấp của Pháp, ông ta bị Việt Minh giết, tính logic khó bác bỏ nổi. Ông Diệm, ông Nhu – và, như tôi linh cảm sẽ tới lượt ông Cẩn nữa - đều bị giết và đao phủ không phải là Việt Cộng. Về hình thức, các chiến hữu của ông Diện ra tay trừ khử ông với mức hằn học hơn cả mức Việt Cộng hằn học ông - suốt thời gian trị vì, ông Diện bị Việt Cộng cố một lần bắn hụt ở Buôn Mê Thuột, nếu chúng ta cứ cho tên Phúc nào đó là Việt Cộng; nhưng lại bị chiến hữu cho mình những ba cú đấm; hai cú là hai cuộc động binh hẳn hoi tuy thất bại, và cú thứ ba là cuộc mưu phản thành tựu. Bóc lớp vỏ bên ngoài, các vụ đều bí ẩn – bí ẩn theo nghĩa chúng ta chưa được phép công bố các tài liệu mật. Dẫu sao dự luận ở Nam Việt và toàn thế giới đều giải mã các bí ẩn ấy không một chút khó khăn: Công trình của CIA.

Tôi tin chắc rằng bài báo này sẽ được ông Colby đính chính ngắn gọn theo ngôn ngữ của cơ quan tình báo Mỹ: CIA long trọng bác bỏ ước đoán không cơ sở của bà Helen Fanfani. Đôi khi bác bỏ là thừa nhận. Và, cũng đôi khi không bác bỏ mà im lặng cũng là dấu hiệu của sự thừa nhận.

Bài báo của tôi đăng bốn tấm ảnh kèm. Ảnh 1 như tôi ghi chú, thi thể của anh em ông Diệm vừa lôi ra khỏi chiếc quan tài sắt M.113, máu còn đầm đìa, mặt mày bị đâm nát. Ảnh 2, chân dung tướng Dương Văn Minh, "người hùng" theo truyền thuyết, còn tự nét mặt của ông, ông gần với "bon papa" (1) hơn là một kẻ mưu mô. Ảnh 3, các tướng lãnh chủ trì cuộc họp báo – hai người thỏa mái, nhất là tướng Đôn và Đính mặc dù có giả định rằng họ chỉ là cái bóng. Ảnh cuối cùng tôi săn được ngay cạnh ông Bộ tổng tham mưu: Đại tá Nguyễn Thành Luân - lẽ ra, ông là Thiếu tướng nếu ông nhận và lệnh của Tổng thống Diệm công bố sớm – đang bị xích tay...

Bốn bức ảnh khái quát được tình hình mười ngày sống trong lặng lẽ.

Ồn ào, tất nhiên. Súng nổ thì không thể không ồn ào. Tuyên ngôn; tuyên cáo phải ầm ỹ thôi. Dân chúng hồ hởi - hồ hởi thật, khỏi cần mướn mỗi người một ổ bánh mỳ như những thuộc hạ ông Diệm thích làm khi cần vòi ân sủng của ông Diệm, bà Nhu – đâu đâu cũng hộp họp, nhất là các nhà chùa và trường học. Báo chí bán chạy, tờ nào cũng đăng ảnh. Các vụ mờ ám cũ được phanh phui – phanh phui nghiêm túc và phanh phui bịa đặt. Thế giới xôn xao. Phóng viên nước ngoài đến Sài Gòn thậm chí không xin trước thị thực nhập cảnh.

Nhưng lặng lẽ. Mười ngày chỉ là tuyên cáo, với thành phần Hội đồng quân nhân và chính phủ. Chẳng có chính sách gì rõ ràng, nhất là chính sách đối với cuộc chiến gia tăng – dân chúng Nam Việt thiết tha với hòa bình hơn cái sống và cái chết của ai đó, dù là nguyên thủ quốc gia. Lập trường của tướng Minh chẳng những chưa có mà nó chưa tượng hình, ngoại trừ các nhân vật quanh ông mà qua quá khứ của từng người mà dư luận đoán được phần nào cái có thể xảy ra mang đến hy vọng. Và khi sự bồng bột lắng xuống, nỗi băn khoăn trồi lên: cái gì sẽ tới? Thái độ lừng khừng phải đâu cứ được công nhận như là giải pháp.

Ông Diệm ông Nhu chết, một thời kỳ lịch sử qua. Nhưng ông Diệm, ông Nhu không chết. Thời kỳ lịch sử không chịu qua trong thực tại nếu không có sự thay thế tương xứng. Giới ngoại giao nước ngoài tại Sài Gòn bảo nhau: Lỗ hổng trong việc thủ tiêu xác ông Diệm, ông Nhu không bao giờ san lấp nổi. Việt Cộng không còn ai cứng đầu để khiến họ phiền lòng – dĩ nhiên, đại sứ Cabot Lodge cũng giữ niềm sảng khoái cá nhân. Ông phủi đi những con người dám cãi lại ông. Trước đây tôi thuộc về phía nghĩ rằng, đại sứ Cabot Lodge là ứng cử viên sáng giá chức Tổng thống Mỹ. Nhưng bây giờ tôi dám đánh cuộc ông Cabot Lodge sẽ thất cơ sau vụ đảo chính này mà chẳng bao lâu người ta sẽ kết án nó là hành động dại dột.

Cuộc họp báo do các tướng lãnh chủ trì khá hài hước. Tướng Đôn, tướng Đính trả lời khá thành thạo, chen lẫn tiếng Việt và tiếng Pháp. Một nhà báo hỏi ai là người quyết định thành công của cuộc đảo chính. Tướng Đính đưa ngón tay cái trỏ ngực mình và nói như quen mồm: C'est Moi! (2). Và một nhà báo khác hỏi thái độ của phe đảo chính đối với bà Nhu. Cũng tướng Đính trả lời: Nous sommes des chevaleresques (2), giữa tiếng cười vui nhộn của phiên họp báo chính trị và chính thức cao cấp nhất! Ở Phương Đông, tên một nhân vật bị đồng hóa với sự phản trắc là Lã Bố - bạn Mỹ nào muốn hiểu rõ nhân vật này, tôi mách cho bộ tiểu thuyết mang tên "Tam quốc diễn nghĩa", chưa rõ đã dịch sang tiếng Anh chưa – và ở Sài Gòn người ta đồng hóa tướng Đính với Lã Bố. Sự cả tin của ông Diệm và ông Nhu đưa họ đến cái chết thảm khốc. Người tráo trở ấy ngồi ở cuộc họp báo và đưa ngón tay trỏ vào ngực mình không một chút ngượng. Mọi người đều biết tướng Đính giành công hết trong khi có lẽ ông là một công cụ hơn là một cái đầu biết

suy nghĩ. Hoặc ông chỉ có thể suy nghĩ về những câu chuyện như thế này: cũng tại cuộc họp báo, ông đã nhận xét bà Nhu đã qua thời xuân sắc rồi.
Giới theo đạo Thiên Chúa – mà số đông hạng cầm đầu tôn giáo, chính trị lẫn kinh tài đều liên hệ với gia đình ông Diệm khá chặt, không khoanh tay. Có vẻ đại sứ Cabot Lodge cũng nghiêng về thiên hướng phải có một đối trọng ở Nam Việt, vừa giữ cho chính phủ hiện thời (hoặc sẽ ra đời) đừng mơ màng đến thuyết trung lập mà phải chống Cộng dữ dội hơn, vừa hạn chế uy thế của Phật giáo đang lên vùn vụt.
Đại tá Nguyễn Thành Luân bị xích tay như bạn đọc Financial Affair thấy trong ảnh đã được tháo xích không lâu sau đó – vì ông ngang nhiên mang vòng hoa đặt trước mộ hai ông Diệm và Nhu. Và, ông là Phó Tổng bí thư Trung ương đảng Cần Lao, ủy viên quân ủy trung ương, tổ chức của đảng Cần Lao trong quân đội. Lẽ ra người ta phải bắn chết ông ta cùng với người vệ sĩ; người vệ sĩ đã bắn chết một trung úy dám tát tai ông Luân. Nhưng một cú điện thoại đâu đó gọi đến, kẻ căm ghét đại tá Luân cực độ đã phải vội vàng mở khóa xích. Cái mà những người căm ghét ông cho đến ngày hôm nay chỉ có thể làm là giam lỏng ông.
Nước Mỹ đang dự tính một nước cờ. Có thể chính tướng Paul Harkins rồi cũng "về vườn". Những triệu chứng báo trước: Không có gì tốt đẹp sau những phát súng đảo chính bởi cơn ồn ào đang trôi đi một cách lặng lẽ...
*
Luân và Thạch vào Bộ tổng tham mưu. Cả hai đi rất đàng hoàng, giữa hai hàng lính ghìm tiểu liên, mặt đầy sát khí.
Không có một tướng lãnh nào có mặt tại Bộ tổng tham mưu giờ đó, chắc họ tránh gặp Luân. Một trung tá không quân nhìn thấy Luân đã quát:
- Bắn bỏ mẹ nó đi! Đồ Cần Lao!
Hắn khoát tay, coi như số phận của Luân và Thạch đã định đoạt
- Tại sao bắn tôi? – Luân hỏi
- Tao đã bảo: Đồ Cần Lao!
- Tôi nhớ hình như trung tá cũng là Cần Lao. – Luân điềm tĩnh nói – Đơn xin gia nhập đảng của trung tá lúc trung tá còn là trung úy, do tôi ký nhận...
- Tao khác, mày khác!
Hắn xông tới, lột quân hàm của Luân, vứt xuống đất và lấy đế giầy chà lên...
- Tại sao trung tá không lột quân hàm của chính mình? – Luân hỏi, hơi cười khinh miệt.
- Tao à... Tao... - Hắn ấp úng.
- Ai định ném bom quân đảo chính? – Luân lại hỏi
- Không lắm mồm, lôi nó ra sân bắn ngay! - Hắn nổi khùng.
- Không được!
Tiếng lanh lảnh của Fanfani cùng ánh chớp của chiếc đèn máy ảnh.
- Ê! Con mụ kia... - Hắn chỉ mặt Fanfani
- Tôi là nhà báo Mỹ...
- Tao đếch cần biết mày là nhà báo nước nào...
Hắn tạt lại quầy, rót một cốc Whisky pha soda, nốc cạn. Số lính áp giải ngơ ngác, không biết phải làm gì.
- Đến tổng thống chúng ông còn bắn,... Nói cho chúng mày biết - Hắn liếm môi, đôi mắt một mí như cụp hẳn xuống.
Một ô tô đỗ ngay thềm Bộ tổng tham mưu. Saroyan tất tả ra khỏi xe.
- Thêm con mẹ nào nữa đây? - Hắn hỏi
Fanfani cười nhẹ:
- Thưa trung tá, bà Jones Stepp... Phu nhân thiếu tướng Jones Stepp...
- Tao không biết trung tướng, thiếu tướng nào ráo... Alê, bắn!...
Saroyan đến cạnh Luân
- Em hơi chậm một chút... Phải cảm ơn cú phone của Fanfani vừa rồi... Anh yên tâm.
Thật ra viên trung tá không dám bắn Luân. Chỉ với Fanfani hắn ta đã ớn, bây giờ thêm Saroyan nữa. Hắn ta nói cũng chỉ vì cốc whisky và mấy trăm sĩ quan và lính đang có mặt.
Một sĩ quan cấp úy hớt hải báo cáo với hắn:
- Thưa trung tá, có lệnh của trung tướng chủ tịch...
Hắn uể oải bước đến chỗ đặt điện thoại, người ngoài chỉ nghe rặt một kiểu nói của hắn:
- Tôi nghe rõ... Xin tuân lệnh... Tôi nghe rõ... Xin tuân lệnh... - Hắn trả lời bằng tiếng Việt rồi tiếng Anh.
Thật ra trung tướng chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng chỉ bảo hắn đừng làm rối còn đích thân Jones Stepp sẽ ra lệnh cho hắn phải trả tự do ngay lập tức và xin lỗi đại tá Luân.

Hắn lững thững quay ra:
- Mở còng cho nó! - Hắn bảo cộc lốc.
Một hạ sỹ tra khóa vào còng, tiếng "cạch" nhẹ nhàng.
- Còn thằng này! - Hắn trỏ Thạch – Lôi cổ nó đi...
- Không! – Luân quắc mắt - Mở cả còng cho thiếu úy Thạch...
- Mày ra lệnh cho tao à? - Hắn cũng quắc mắt
Saroyan không nói gì, đến chỗ máy nói. Hắn không đủ bình tĩnh nữa
- Khỏi! Bà thiếu tướng, tôi thả cả hai...
Thạch được mở còng
- Theo chỗ tôi biết, trung tá phải xin lỗi đại tá... Chừng nào tôi chưa nghe được tận tai lời xin lỗi của trung tá thì tôi chưa bỏ ý định nói với nhà tôi...
Hắn nhún vai rồi chìa tay cho Luân:
- Ta coi như không có việc gì xảy ra cả, đồng ý chứ?
Luân nhìn quân hàm của anh dưới đất, viên trung tá toan cúi nhặt nhưng chính Luân đã nhặt trước. Viên trung tá giằng quân hàm, lau sạch bằng chiếc mù soa của hắn và thận trọng đính lên ve áo của Luân. Bằng cả hai tay, viên trung tá vỗ tay Luân:
- Đại tá đừng giận!
Hắn tiễn Luân ra xe và đứng nghiêm chào đúng điều lệnh...
Dung đến cạnh Luân. Cô vuốt nhẹ tóc chồng. Luân áp tay vợ vào má, vẫn ngồi yên. Một lát sau, Dung rời Luân xuống bếp
- Tình hình có thể khá hơn đối với anh... – Dung nói lúc hai vợ chồng dùng cơm
- Thế nào gọi là khá hơn?
- Sáng nay, trung tướng chủ tịch điện cho em, hỏi thăm sức khỏe của anh.
- Anh nằm trong diện "Ủy ban điều tra tội ác", đang nghiên cứu hồ sơ... – Luân cười nhẹ.
- Hình như đang có một cuộc vận động từ phía người Mỹ cho anh
- Sẽ không ổn nếu Saroyan bộp chộp!
- Theo em, không phải Jones Stepp mà của đại sứ Mỹ hoặc tướng Harkins. Họ muốn anh có mặt trong cuộc họp bàn về chủ trương khái quát ở Việt Nam sau khi ông Diệm đổ.
Luân nhịp nhẹ đũa lên vành chén, lát sau anh nói:
- Lại một mưu toan. Cabot Lodge tự xem như đã xong nhiệm vụ, còn Harkins thì khác... Ông ta quan tâm tới các cuộc hành quân mang hiệu quả để chứng minh rằng ông bỏ Diệm là sai và ông phải cố gắng lắm để ấp chiến lược không thành bình địa trước sức tấn công của phía bên kia.
- Tướng Maxell Taylor sẽ thay Cabot Lodge. – Dung thông báo.
- Anh đã đoán khả năng này. Harkins thích cộng tác với một đại sứ xuất thân từ quân đội. Song tình thế chắc chắn không cho phép một đại tướng chuyên yểm trợ chuyển sang một tổng tư lệnh viễn chinh. Tuy nhiên...
- Nếu họ ngỏ ý, thái độ của anh sẽ như thế nào? – Dung hỏi
- Anh sẽ đặt điều kiện!
- Anh đặt điều kiện gì?
Luân trìu mến nhìn Dung
- Anh đòi hỏi họ phải công nhận giết ông Diệm, ông Nhu là sai lầm...
- Em hiểu rồi... và em tán thành!
- Chừng nào họ chưa công nhận điều đó, anh chịu bị giam lỏng như hiện nay, dù cho vô thời hạn...
- Anh không đơn độc trong quan điểm này... Em biết ngay tướng Phạm Xuân Chiểu cũng ngao ngán trước cái chết của anh em nhà Diệm
- Nhưng, tổng nha của em nên đề phòng. Đảng Đại Việt không bao giờ bỏ qua chỗ béo bở này...
- Em biết. Sở dĩ người ta thăng cấp cho em, một phần cũng để ngăn ngừa sự thâm nhập quá đáng của Đại Việt vào ngành cảnh sát. Tại sao bỗng nhiên em từ Bí thư của Tổng giám đốc được chuyển sang Nha công vụ... Ở đó, em là phó giám đốc giải quyết các việc thu nhận, thăng cấp sĩ quan cảnh sát.
Cơm nước xong, hai vợ chồng nghỉ trưa. Luân bỗng như khám phá cái gì đó ở Dung mà trước kia anh còn mơ hồ; một cán bộ tình báo cao tay...
- Tại sao anh ngó em dữ vậy? – Dung nũng nịu
Luân kéo Dung sát vào anh, đằm thắm hôn lên đôi má mịn, hơi ửng hồng...

P9 - Chương 2

Chiếc máy điều hòa buông tiếng êm như ru, gian phòng mát lạnh, John Hing lật từng trang giấy đánh máy thưa hàng, chi chít con số, ông ta dừng lâu hơn trang chót, nơi kết toán các con số và con số cuối cùng nằm trên hai vạch mực đỏ thật đậm. John Hing xếp xấp giấy lại, âu yếm đặt lên bàn, ngả lưng vào ghế... Chừng một phút trôi qua, John Hing đột nhiên chộp xấp giấy, lật lại từng trang, chăm chú dò số ngang, số dọc. Chốc chốc ông ta đối chiếu với trang kết toán. Rồi, ông ta kéo chiếc máy tính điện tử đặt trước mặt, lanh lẹn bấm các nút. Từng hàng số xanh vụt hiện, vụt tắt. Sau cùng, như tìm ra cái muốn tìm, John Hing dùng bút chì đánh liên tục mấy dấu hỏi... Xong, John Hing liền quay điện thoại:
- Hello, John đây! – Ông ta nói tiếng Anh - Tất nhiên là có việc mới quấy rầy anh. William này, bản chiết tính số XK.143 nhiều chỗ không ổn, không khớp với kết toán cuối cùng... Anh đang đọc nó à, tốt... trang 6, đoạn IX, mục d... thấy chưa? Làm một bài toán nhỏ, thậm chí tính nhẩm cũng được, thế nào?... Đúng, chệch đến 170.000 dollar mà lợi không thuộc về chúng ta... Chưa hết, vẫn trang 6 đoạn gần chót, đoạn XII, mục f... tại sao một khẩu Garant chỉ có 12 dollar? Phải,... 12 dollar 82 cent; 82 cent anh nhớ chứ, nhân cho bao nhiêu? Mất đứt hơn 100.000 dollar. Kỳ quặc à? Chưa hết, trang 9, ngay mục đầu... Phải, nói về đạn... Anh đùa hả? Không phải đạn đại bác mới đáng quan tâm... Tôi hiểu, tôi hiểu! Một viên đạn đại bác cỡ 155 ly giá bằng 400 đạn tiểu liên AR15, song tối đa, mỗi ngày người ta sử dụng bao nhiêu đạn đại bác... Tôi hiểu, cả sơn pháo, cả súng không giật, cả pháo tự hành, cả pháp 105 ly... Tôi phải tin là tôi có lý mới gọi anh chứ! Mỗi ngày một triệu viên đạn tiểu liên, trung liên, đại liện, súng trường... Lãi 1/3 cent một viên thôi, anh tính đi... Anh choáng váng rồi ư? Một ngày thôi nhé – 24 giờ. Cái gì? Đạn súng ngắn ư? Tôi biếu không, loại nào cũng biếu không, tất nhiên cả Colt 45 và Vesson... Người ta không thể thu hút các cô gái bằng hàng thùng đạn, súng ngắn, còn với tù binh Việt Cộng, vài viên cho mỗi khẩu là quá thừa... Anh đang rà soát đấy à? Ôi, ông bạn William thân mến, sao mà chúng ta tri kỷ đến thế! Đúng, hẳng 2.632519 dollar lẻ 4 cent... Chỉ trong một bản XK43 thôi... Chúng ta có ít nhất hàng trăm bản chào giá... Tôi sẽ làm việc với James, thằng đó đểu kinh khủng...
John Hing bỗng cười sặc sụa:
- Sao anh bảo hắn đểu chỉ bằng một móng tay tôi... Này, đừng tâng bốc nhau, ngượng chết. OK! Hoặc anh gọi tôi hoặc tôi gọi anh.
John Hing gác máy, nhìn đồng hồ trên tường, rồi bậc công tắc Interphone:
- Khách đến chưa? – John Hing hỏi bằng tiếng Quảng.
- Thưa, ông Ly đang đợi... - Tiếng trả lời của một nữ thư ký.
- Mời ông ấy vào phòng khách
Đặt tất cả giấy tờ vào cặp, bỏ cặp vào tủ sách và khóa theo mã số, John Hing rời phòng làm việc sang phòng khách.
Ly Kai khúm núm chào John Hing. John Hing chìa tay hờ hững, chỉ ghế cho Ly Kai ngồi, Ly Kai thoáng rùng mình.
- Tôi tắt máy điều hòa nhé? – John Hing mỉm cười nói tiếng Tiều.
- Khỏi, để máy mát hơn... – Ly Kai ấp úng.
- Ta uống một ly con... Henessy, Martin hay Whisky?
- Tùy ông chủ!
John Hing đến bên tủ rượu, rót hai ly Remy Martin, cùng uống cạn với Ly Kai.
- Ông luôn luôn làm hỏng việc... – John Hing bắt đầu nhìn Ly Kai với đôi mắt sắc như dao, nói bằng tiếng Bắc Kinh.
Ly Kai gãi đầu:
- Xin ông chủ hiểu cho... Con mụ nhà báo Mỹ rồi sau đó con mụ Saroyan. Cả Big Minh và Jones Stepp cũng can thiệp... ..
- Tôi biết tất cả, đó là việc sau. Tôi hỏi ông tại sao tên Tường của ông lại không ra lệnh cho đội cảnh vệ quạt luôn mấy băng vào hai thằng đó mà còn huênh hoang đấm sặc mũi Nguyễn Thành Luân để lãnh mấy viên đạn ngã chết như con chó? Ai cho phép nó đánh? Chỉ cho phép nó bắn. Việc chính không làm... Hừ! Mất toi 10.000 đôla... Vợ nó hưởng số tiền đó nếu ông không ăn chặn... Nhưng lẽ ra nó được 100.000 kìa! Và cũng chỉ nằm quân lao một tháng là cùng... Tôi bắt đầu hoài nghi khả năng của ông, ông Ly Kai.
- Thưa ông chủ... Tôi sơ xuất không bảo kỹ tên Tường. Đúng như ông chủ nói, nếu ngay lúc đầu... Mụ nhà báo Mỹ không làm gì được... - Ly Kai nhún nhường, nói mà không dám nhìn John Hing.
- Thôi được! – John Hing chợt đăm chiêu khiến Ly Kai hú hồn. - Có lẽ tôi quở ông hơi oan. Chưa chắc

Tường ra lệnh bắn mà số cảnh vệ đã bắn... Tôi nghi con mụ Fanfani đã bố trí trước hoặc chính Jones Stepp đã bố trí... Tất nhiên, Tường có thể bắn với khẩu súng ngắn của hắn ta, song trường hợp đó, Tường sẽ ngã quỵ trước khi bấm cò... Không cần Luân mà tay bảo vệ của nó chắn chắn nhanh tay hơn tên Tường lấc cấc của ông... Chuyện bây giờ là khử thằng Luân tại ổ, nó đang bị giam lỏng.
Ly Kai không nói không rằng. Gã biết thế nào John Hing cũng yêu cầu gã. Nhưng, đây là điều khó, nếu không phải là vô phương. Nhà Luân canh gác cẩn mật, làm sao lọt qua nổi bọn quân cảnh. Không phải lần đầu Ly Kai lãnh sứ mạng giết Nguyễn Thành Luân song chẳng rõ vì số của hắn xui hay số của Luân hên mà Ly Kai luôn thất bại. Ngay lần dễ ăn nhất là phục kích trên đường Thống Nhất, nhân lúc hỗn quan hỗn quân, bắn một phát M.72 vào xe, Luân chỉ còn mấy mẩu xương vụn. Thế mà...
- Khó lắm!... Tôi hiểu... – John Hing động viên – Song càng khó thì càng cần ông. Ví dụ... nay mai Luân được tự do, nắm quyền trong tay, ông làm sao hạ được nó? Nó hạ ông thì dễ. Bây giờ các thằng cha tướng lĩnh bận nói tào lao, không ai bận gì đến viên đại tá thuộc gia đình Diệm.
- Thưa ông chủ, Ủy ban điều tra tội ác chế độ nhà Ngô có tên Luân trong danh sách, tên hàng đầu nữa, sau Ngô Đình Cẩn thôi, trước cả Trần Trung Dung và bác sĩ Tuyến... Hay là ông chủ cho tôi dúi cái Ủy ban đó để kết tội Luân thật nặng...
John Hing bật cười, ông ta nói tiếng Quảng:
- Xếnh xáng ngây thơ thật... Ủy ban! Tỉu na má mấy cái ủy ban... Điều tra Nguyễn Thành Luân rồi ai điều tra thành viên Ủy ban? Liệu Ủy ban dám điều tra ông Nguyễn Ngọc Thơ; tướng Tôn Thất Đính, tướng Trần Thiện Khiêm, Đỗ Cao Trí không? Đều thuộc hạ nhà Ngô hết cả! Và luôn ông, ông là mật vụ của Ngô Đình Nhu...
John Hing đứng lên, ra hiệu Ly Kai ngồi đó, ông sang phòng làm việc. Một phút sau, John Hing trở lại, cầm một xấp đô la không gói ghém gì cả.
- Vụ vừa rồi tuy thất bại, – John Hing nói trong lúc Ly Kai hau háu nhìn xấp giấy bạc màu xanh ước tính chừng bao nhiêu – Nhưng ông cũng cực. Tôi biếu ông năm ngàn.
Ly Kai nhận tiền, bỏ nhanh vào túi nhưng mắt vẫn không rời tay John Hing vì còn mấy xấp đô la nữa...
- Còn đây, năm ngàn...
Ly Kai vồ liền.
- Năm ngàn này tôi biếu thêm gia đình Tường. Ông trao giùm. Tôi sẽ kiểm tra, nếu ông không đưa đủ thì liệu hồn.
Ly Kai tiu nghỉu, bỏ tiền vào túi. Nhưng John Hing vẫn còn cầm một xấp bạc có vẻ dày gấp đôi hai tập vừa rồi...
- Còn đây, mười ngàn... Tùy ông sử dụng trong công việc mới mà tôi giao. Không phải phần của ông, phần của ông tôi sẽ đưa sau, kể cả ông ký gửi ở ngân hàng Hồng Kông vì nó lớn. Một trăm ngàn... ông nghe rõ chưa... Mười ngàn này để ông chi cho em út hay ai đó... Tôi không cần biết và cũng không kiểm tra... Tôi kiểm tra cái thây của thằng Luân...
- Thưa ông chủ, tôi sẽ cố sức. Song khó...
- Ông biết người ta tốn bao nhiêu tiền để bắn ông Diệm, ông Nhu không? Một ngàn đô la!
- Thưa, đó là trường hợp khác. Chưa chắc người bắn đã nhận đô la...
- Ông thông minh đấy... Nhưng người ra lệnh bắn chỉ nhận một ngàn đô la thôi...
- Ai vậy?
John Hing trừng mắt:
- Ông không được tò mò! Tôi chỉ muốn nhắc ông về chỗ sai biệt quá lớn của số tiền... Và mạng của anh em tổng thống với mạng của một gã đại tá thất thế, gần như đang ở tù...
Ly Kai có lẽ đã có thể cãi lại nhưng John Hing đã đứng dậy – coi như mọi việc chỉ có thể chấp hành mà thôi.
*
Ly Kai là một người tháo vát, rất tháo vát. Song công việc mà John Hing – Dương Tái Hưng – giao cho y bắt buộc y phải chửi thề thầm giống như Dương Tái Hưng - Tỉu na má!
Ngôi biệt thự nhỏ của Luân chẳng xa lạ gì với Ly Kai. Giữa bốn bức tường có gắn lưới B.40, mỗi góc đặt một đèn chiếu sáng cực mạnh, biệt thự như giấu mình trước mọi biến thiên – bên trong là khoảnh vườn vài trăm thước vuông, tất cả chẳng nhằm nhò gì với thủ hạ của Ly Kai - kể cả lưới B.40 có điện chúng vẫn vượt qua không mấy khó khăn. Song, bọn quân cảnh chó chết chẳng bao giờ rời vọng gác, nửa giờ một lần đi tuần tra. Không cần tuần tra chúng cũng có thể kiểm tra ngay con chuột vượt tường – đèn sáng hơn cả mặt trời. Bên trong, còn Thạch, một tay súng không tồi, còn Thùy Dung – cô ả này có thể bắn đồng tiền giữa không trung – và Luân: Ly Kai biết Luân bắn nhanh và chính xác như đoàn cao bồi Texas, cần để thẹo ở đâu anh ta chưa bao giờ sai lời hứa. Chính Ly Kai chứng kiến Luân bắn tung mũ một sĩ

quan, bắn vỡ cả lỗ chai bia... và bắn thủng quần một sĩ quan Mỹ trong cuộc đấu súng vui nhộn.
Nhưng, mười ngàn đô la ứng trước – hơn gã nào đó ra lệnh sát hại anh em Diệm Nhu gấp mười lần và nếu thành công, trương mục của y ở ngân hàng Hồng Kông thêm con số khó tưởng tượng! Giá của thằng đại tá này mắc thiệt. Làm sao? Nghề bịp bợm cơ bạc gỡ cho Ly Kai nhiều phen ngỡ như đi đứt, nhưng vụ này mẹo cờ bạc có vẻ không trót lọt. Vô tình, Ly Kai lật quyển sổ tay... Những năm trước, gã thường tặng quà cho Luân... Đây rồi, ngày sinh của Thùy Dung - gần đây hơn, so với ngày sinh của Luân. Hay là... Ly Kai chợt bừng tỉnh. Tại sao ta không đi đường vòng? Kết thúc chẳng có gì khác, trừ phi Luân không dự sinh nhật của vợ...
Kế hoạch hành động hiện ra trong đầu Ly Kai với các chi tiết hợp lý mà gã nghĩ rằng không còn có thể nào hợp lý hơn. Rồi, Dương Tái Hưng sẽ nghiêng mình bái phục gã. Chớ có coi thường tay chủ thầu các sòng bạc ở Đại thế giới! Và Ly Kai chợt nhớ câu nói đó bằng tiếng Quảng của Nguyễn Thành Luân cách nay năm, sáu năm... tại Nhà hát lớn, ngoài hành lang Đại hội văn hóa: "Một trò cờ bạc nhỏ trong một canh bạc lớn" – cái gì cũng là cờ bạc tuốt, gã thu nhận câu nói của Luân dưới góc độ đó.
*
Dung không hé môi cho bất kỳ ai về sinh nhật của cô, trừ bác sĩ Soạn và cô của Dung. Dĩ nhiên, chị Sáu, Thạch thì biết. Không hiểu sao Luân lại chăm sóc ngày sinh của Dung khác hơn mọi năm. Hàng năm Luân vẫn tổ chức nhưng rất gia đình – các người thân của anh cùng Dung khui sâm banh, thế thôi. Năm nay Luân bảo chị Sáu mua một bó hoa thật to và chuẩn bị bữa ăn khá rôm rả: gà, vịt, cừu nướng, rượu vang và sâm banh. Anh dặn chia phần cho toán quân cảnh đàng hoàng. Nhưng chắc chắn không có khách ngoài vì không ai được quyền vào nhà Luân.
Trước khi tan sở - Dung xin phép về sớm – nhân viên Tổng nha mang đến cho Dung một thùng champagne Cordon Rouge nổi tiếng. Tấm danh thiếp đính kèm: "Một số chiến hữu ái mộ đại tá Nguyễn Thành Luân chia vui với bà đại tá nhân ngày sinh lần thứ 34 của bà.". Rất bình thường, có thể là Nguyễn Thành Động, có thể là Lê Khánh Nghĩa, có thể là Trương Tấn Phụng, cũng có thể là tướng Lâm. Hoàn cảnh của Luân chưa cho phép thân hữu xưng họ tên thật. Dung vui vẻ nhận món quà tình nghĩa.
Khi xe về đến cổng, cô khoe liền với Luân két sâm banh hảo hạng đó.
Luân yên lặng, tại sao có người biết sinh nhật của Dung? Và tại sao gửi qua Tổng nha cảnh sát? Thái độ của chồng khiến Dung băng khoăn. Cái gì đây? Luân bảo Thạch bê két sâm banh vào nhà. Anh xem xét từng chai, đúng là sâm banh cordon rouge thật, nút còn nguyên vẹn. Anh đưa lên ánh sáng – sâm banh màu ngà như màu loại sâm banh lừng lẫy này mà anh từng nếm qua.
- Có gì khả nghi không anh?
- Để xem, có thể không có gì, có thể có...
Luân khui một chai, tiếng nổ dòn. Anh khui chai thứ hai, cũng tiếng nổ dòn. Anh ngửi lâu hơi bốc lên từ hai chai. Bình thường. Luân định thôi khui – rõ ràng chúng cũng giống như mọi chai sâm banh khác. Nhưng, anh vẫn ngần ngại. Anh lấy chai thứ ba, không theo trật tự, lấy ở giữa thùng. Chai sâm banh được khui không nổ. "Ga" tản từ trước. Cũng có thể hãng sản xuất phạm lỗi kỹ thuật. Nhưng tại sao mùi của nó khác mùi của chai sâm banh trước? Luân quyết định khui cả két. Có hai chai loại đó. Anh bảo Dung giữ cả hai chai, sáng mai vào Tổng nha nhờ bộ phận hóa nghiệm phân chất.
Lễ sinh nhật của Thùy Dung vẫn tiến hành ấm cúng. Điện thoại của tướng Phạm Xuân Chiểu chúc mừng. Điện thoại của Fanfani và một khách đến – Sorayan.
Sorayan hôn Dung, hôn Luân và hôn bé Lý.
- Jones sắp gặp anh. – Saroyan bảo Luân, phấn khởi. Nhưng cô cụt hứng vì thấy Luân lầm lỳ.
- Tại sao? – Saroyan hỏi lo lắng.
- Saroyan biết tôi căm ghét tội ác...
- Em biết,... và em nói thật với anh, Jones không dính vào việc giết anh em ông Diệm. Jones chống lại vì Jones thuộc cánh quân báo, người của Ngũ Giác Đài và ở đây, người của tướng Harkins.
- Tuy nhiên, tác phẩm này của người Mỹ!
- Em không cãi... Đúng, phải là của người Mỹ... Song, anh nghĩ thế nào nếu anh từ chối gặp Jones? Anh chịu cảnh giam lỏng như thế này mãi sao? Và, không chỉ giam lỏng. Anh từ chối gặp Jones nghĩa là từ chối mọi che chở và em tin là cả nhà sẽ bị tai họa kinh khủng...
Luân vẫn mím môi, Saroyan sà sát Luân mặc kệ sự có mặt của Dung và bé Lý.
- Anh! Anh nghe lời em đi! – Saroyan lay cả người Luân
Luân trìu mến nắm tay Saroyan đôi mắt hết sức buồn rầu.
- Anh cám ơn em... Anh có cách hàng động, không để người thân phải đau buồn đâu.
- Anh đã bằng lòng gặp Jones? – Saroyan mừng rỡ.
- Jones bảo em thông báo với anh?

- Không trực tiếp như vậy nhưng mang ý nghĩa như vậy. Tối hôm qua Jones nhắc em ngày sinh nhật của Dung và dặn em đừng quên đến mừng, thay mặt cho cả ông ta... Ông ta đang bận công việc khẩn, sẽ tiếp anh trong vài ngày tới... Nói bấy nhiêu thôi.
- Em có thể cho Jones biết thái độ của anh: anh thấy chưa phải lúc. Anh muốn Jones làm sáng tỏ cái chết của anh em ông Diệm...
- Nhưng, vào lúc này... công khai giữ lòng trung thành với ông Diệm, e...
- Không sao! vào lúc này anh thấy trung thành với chủ thuyết do ông Nhu và anh thảo ra... Về tình cảm, anh không chấp nhận lối thanh toán cá nhân tàn ác như vậy, về chính trị, anh không thể tự cho phép làm trái lại.
- Em tin là anh đã dự định các hành động... Em sẽ nói lại với Jones.
- Được... Em không cần giấu diếm Jones điều gì cả. Em thuật lại đúng y những lời anh đã nói tại đây... Saroyan nhoẻn miệng cười.
– Em sẽ làm vừa lòng anh!
Khi hai người phụ nữ ngồi kể nhau to nhỏ - thế nào Dung cũng kể về két sâm banh – Luân vào phòng làm việc. Anh mở radio tìm làn sóng Đài giải phóng. Phần tin tức khá phong phú: khí thế phá ấp chiến lược dân cao lan rộng từ nam vĩ tuyến 17 trở vào, đồn bót bị hạ liên tục, đánh lớn ở Vĩnh Bình, đồn Ba Chúc bị vây hãm, quận lỵ Bến Tranh ở Định Tường bị tấn công... Bình luận viên của Đài giải phóng nhấn mạnh việc khai thác thời cơ, đánh rã quốc sách ấp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng... "Tình thế Mỹ nguỵ đang rối loạn, phe phái giành nhau địa vị, trả thù trả oán... Phong trào thành thị có khả năng chuyển biến tích cực - những người theo đạo Phật lần hồi thấy được Mỹ lợi dụng vấn đề tôn giáo để thay ngựa giữa dòng, học sinh sinh viên cũng bắt đầu hiểu ra không thể làm bình phong cho các âm mưu cướp nước và bán nước... Kẻ thù chính của nhân dân ta là đế quốc Mỹ và bọn tay sai hiện nay can tâm rước voi về dày mả tổ. Đồng bào các giới đừng để Mỹ và bọn tay sai cực đoan dùng cái chết của anh em Diệm Nhu mà mê hoặc. Đó là chuyện nội bộ của chúng. Nếu phải suy nghĩ thì các tướng tá và chính khách phải suy nghĩ. Khi cần bảo vệ lợi ích của kẻ cướp, Mỹ sẵn sàng sát hại ngay thủ hạ thân tín nhất... ". Bài bình luận kết thúc như vậy.
*
Phiên họp đầu của Hội đồng chính phủ tẻ nhạt. Thủ tướng Nguyễn Ngọc Thơ vốn quen cương vị của một công chức thừa hành, không sao điều khiển nổi một phiên họp, nhất là phiên họp bốn viên tướng: Tổng trưởng quốc phòng, tổng trưởng an ninh, tổng trưởng thông tin và đô trưởng Sài Gòn. Trong bốn tướng, trừ Trần Tử Oai mới nổi lên, còn ba là những kẻ trực tiếp âm mưu và nhúng tay vào cuộc đảo chánh - đặc biệt, tướng Xuân, cặp mắt "có cô hồn" như Nguyễn Ngọc Thơ nghĩ trong đầu. Thế là mạnh ai nấy nói. Tướng Đính giành cả giờ khoe khoang "mưu kế" lừa gạt Nhu qua kế hoạch Bravo, tướng Đôn rung đùi thỏa mãn, tướng Xuân im lặng quan sát. Các thành viên khác có vẻ chưa yên tâm lắm. Hầu hết họ là kỹ thuật gia và phiên họp đầu chưa phải đi vào những vấn đề xử lý cụ thể. Bộ trưởng Lưu Văn Tính thông báo tình hình tài chính: khá ngặt nghèo, quỹ cạn. Lối ra không có gì mới: đích thân Nguyễn Ngọc Thơ sẽ gặp đại sứ Mỹ, Nguyễn Thành Cung chịu trách nhiệm thảo thông báo phiên họp. Bản thông báo gồm mấy dòng: Phiên họp đầu tiên của chính phủ lâm thời do Thủ tướng Nguyễn Ngọc Thơ điều khiển, đã nghe trung tướng Tổng trưởng quốc phòng Trần Văn Đôn thông báo tình hình chiến sự chung các vùng chiến thuật; Trung tướng tổng trưởng an ninh Tôn Thất Đính thông báo tình hình nội địa. Phiên họp cũng nghe Tổng trưởng ngoại giao Phạm Đăng Lâm thông báo về quan hệ Quốc ngoại của Việt Nam Cộng hòa và Bộ trưởng Lưu Văn Tính thông báo về tình hình ngân sách quốc gia. Chính phủ đã đề ra một số biện pháp cấp bách.
Báo chí và đài phát thanh công bố trước sự dửng dưng của dân chúng...

P9 - Chương 3

Dung ngồi vào bàn làm việc. Trước mặt cô một chồng hồ sơ cần xem xét, liên quan đến các kiến nghị bổ nhậm nhân viên cảnh sát và công an từ cấp quận trở lên. Sau đảo chính, theo như những người dưới quyền Dung cho biết, hồ sơ tăng đột ngột - gấp hai, ba mươi lần do sự xáo trộn cả hệ thống cảnh sát; số bị sa thải quá đông. Nếu không có sự khuyến cáo của Đại sứ quán Mỹ và phái đoàn cố vấn cảnh sát Mỹ, con số còn lớn hơn nhiều. Người Mỹ bảo: trừ ai bị dân chúng căm ghét đến mức mà nếu có mặt sẽ gây phẫn nộ, thậm chí biểu tình chống đối và sẽ bị Việt Cộng lợi dụng, những người đơn thuần thừa hành lệnh của

cấp trên thì nên thận trọng, tốt nhất cứ giữ lại vì họ giàu kinh nghiệm, riêng số nhân viên không thuyên chuyển để cho công việc giữ được liên tục.
Phòng làm việc của Dung tách khỏi phòng Tổng Giám đốc, đặt trong ngôi nhà hai tầng quét vôi vàng nhạt nằm giữa chu vi rộng lớn của Tổng nha. Giám đốc Nha, một đại tá lớn tuổi, nguyên chủ sự của ngành cảnh sát thời Pháp, ít nói và đúng là một công chức mẫn cán. Nhưng, trọn tuần nay ông đang phải vào bệnh viện Grall, nghe đâu sẽ phải chịu một ca mổ thận. Tất cả giấy tờ đè lên đầu Dung, phó giám đốc.
Bên ngoài, vào buổi sáng thường lặng gió. Tán cây điệp che rợp nửa bên ngôi nhà và Dung, vào mùa điệp rộ, có thể qua cửa sổ với tay lấy một cành hoa cắm vào bình đặt trên bàn. Nhưng tháng này đã hết mùa điệp. Cô thiếu úy làm nhiệm vụ thư ký – cô làm việc ở tầng dưới - mỗi sáng đều cắm hoa cho Dung. Hoa hồng, hoa huệ... trong vườn ngay thềm Nha công vụ.
Dung vuốt nhẹ mấy cành hoa. Chồng hồ sơ vẫn chưa mở ra. Cô không thích công việc này dù nó giúp cô nắm khá kỹ các nhân viên cảnh sát công an từ tương đối quan trọng đến quan trọng khắp Nam Việt. Dung nghĩ cách khai thác khả năng Nha công vụ có lợi nhất. Chỉ nắm danh sách và phân loại nhân viên cảnh sát công an – cô vừa làm khi nhận nhiệm vụ mới – thì quả là phí.
Miên man với suy tính kế hoạch sắp tới, Dung chợt xuýt xoa, một gai hồng đâm vào tay cô. Thế đấy! Dung cười mỉm, ngay chơi hoa cũng có thể đổ máu...
Chuông điện thoại reo, Dung nhấc máy.
- Trình thiếu tá, ngoài cổng có một xe thuộc Bộ tư lệnh biệt khu thủ đô do một đại úy cảnh sát hướng dẫn, đưa một đại tá làm việc với Nha...
Cô thư ký báo cáo.
- Tôi không hẹn!... – Dung trả lời
- Thưa thiếu tá, hôm qua họ xin gặp đại tá giám đốc. Em trả lời: Đại tá đi vắng, họ bảo gặp thiếu tá. Em đã ghi vào giấy đính trong hồ sơ...
Dung chưa mở cặp hồ sơ.
- Thôi được. Nhưng đại tá tên gì?
- Xin thiếu tá chờ em một phút, em hỏi đội cảnh vệ.
"Đại tá ở biệt khu thủ đô gặp mình làm gì?" – Dung nghĩ
- Alô, trình thiếu tá. Đại tá bảo chỉ xưng tên khi gặp thiếu tá.
Dung cau mày. Chuyện chi? Có dính đến trung tướng Mai Hữu Xuân, đô trưởng không? Giấu tên để làm gì?
- Trình thiếu tá, Nha cảnh sát Đô thành giới thiệu đại tá sang... Xin cho biết thiếu tá sẽ tiếp ở đâu...?
- Mời vào phòng khách...
- Vâng!
Dung toan gác máy, cô thư ký nói thêm:
- Thưa, người của Nha cảnh sát có được vào không ạ?
- Ông ta là ai?
- Xin thiếu tá chờ một phút nữa...
Dung ngó ra ngoài. Tàn cây điệp xanh rờn và cô xem đồng hồ: giờ này anh ấy đang đọc báo, còn bé Lý vào mẫu giáo, hẳn đang bi bô với bạn. Dung gửi Lý vào một trường mẫu giáo đường Phan Đình Phùng, do các bà sơ dạy, dành cho con cái những hạng giàu và viên chức, sĩ quan cao cấp. Luân băn khoăn và Dung cũng băn khoăn nhưng phải đợi Lý lớn một chút nữa mới đưa đến trường khác, vả lại, bây giờ như vậy cũng có lợi – Luân là tín đồ đạo Thiên Chúa, bằng một chi tiết nhỏ sẽ giảm bớt bao nhiêu nghi kỵ.
- Alô! Trình thiếu tá, người của Nha cảnh sát Đô thành là đại úy Lê Ngân...
Dung kịp nuốt tiếng reo:
- Mời đại úy vào cùng với đại tá... Và, tôi sẽ tiếp khách ngay phòng làm việc của tôi...!
- Vâng!
Chiếc Peugeout màu xám tro đỗ trước cửa sân. Dung nhìn rõ Quyến và một người - gầy gầy, râu mép, đeo kính đen và ngậm pipe. Chưa biết là ai, tuy dáng đi hình như rất quen...
Cô thiếu úy hướng dẫn khách. Dung nghe bước chân của họ. Ối chà, gặp Lê Ngân, hay lắm... Chắc chưa tiện nói điều gì nhưng có thể hẹn. Cậu ta đi học ở Philippines về từ bao giờ? Đã thăng cấp đại úy rồi...
Tiếng gõ cửa, Dung nói vọng ra:
- Mời vào!
Lê Ngân, đẫy đà hẳn, chập gót chân chào:
- Tôi, đại úy Lê Ngân ở Nha cảnh sát Đô thành có mặt...
Dung chào đáp lễ, mắt của cô và mắt của Lê Ngân hơi nhấp nháy
- Xin giới thiệu, – Lê Ngân quay sang viên đại tá – Đây là thiếu tá Hoàng Thị Thùy Dung, phó giám đốc

Nha công vụ thuộc Tổng Nha cảnh sát quốc gia... – Viên đại tá khẽ gật đầu.
- Còn đây, đại tá ở Bộ tư lệnh biệt khu!
Dung chập gót chân chào cấp trên. Viên đại tá khẽ cười, chìa tay. Dung bắt tay đại tá và bỗng muốn lảo đảo. Đại tá siết tay cô hơi mạnh như nhắc cô phải làm chủ tình cảm. Thật ra, Dung cảm thấy tay đại tá cũng hơi rung.
- Mời đại tá và đại úy ngồi!
- Em mang cái gì uống... – Dung bảo cô thiếu úy, cố gắng hết mức giữ giọng bình thản.
Cô thiếu úy mang trà và cả bia hộp
- Tôi bàn một số công việc riêng với thiếu tá... Đại úy có thể ra ngoài một lúc - Đại tá bảo Quyến.
Quyến uống xong lon bia đứng lên. Cô thiếu úy cứ liếc cậu tá liên hồi.
- Thiếu úy đưa tôi ra ngoài... Nếu có cà phê thì rất hoan nghênh
Quyến dịu dàng ngó cô thiếu úy, một cô gái khá xinh, mắt tròn và đen nhánh, môi trái tim. Cô gái bỗng lúng túng...
-Mời, mời... có, có... – cô lắp bắp
Dung nói đùa:
- Đại úy trẻ quá, nếu chưa lập gia đình hoặc chưa có người yêu, tôi giới thiệu cô Hằng cho!
Cô thiếu úy mặt đỏ bừng, chạy ra khỏi phòng.
Quyến chào Dung và đại tá, lững thững bước theo. Hành lang vắng ngắt, cô thiếu úy biến mất. Anh đang ngơ ngác thì Hằng - thiếu úy Dương Thị Bích Hằng - từ tầng dưới mang cà phê lên. Cô còn phải tạt vào phòng làm việc soi gương, sửa lại mái tóc và tất nhiên, tô lại một tí son...
- Chúng ta ngồi đây... Được không? - Quyến chỉ vào góc hành lang, có đặt hai chiếc ghế tựa và chiếc bàn con, ngay giữa cầu thang, chỗ phân chia phòng giám đốc và phó giám đốc Nha; phòng giám đốc cửa đóng kín.
Hằng bày phin cà phê, phích nước, hộp đường. Hai người ngồi và Quyến bắt đầu gợi chuyện
... Dung khóa trái cửa và toan lao vào lòng đại tá. Đại tá đưa tay ra hiệu và Dung hiểu. Cô lắc đầu: không có máy nghe lén. Đại tá ngó qua cửa sổ. Tàn điệp che kín, người bên dưới hoặc các ngôi nhà chung quanh không tài nào nhìn thấy - khả năng quan sát hoặc chụp hình trộm đều không thể có.
Bấy giờ đại tá mới mở vòng tay. Dung sà vào lòng đại tá, nước mắt ròng ròng:
- Chú! Trời ơi, chú... con không ngờ...
Đại tá gỡ kính đen, mắt ông cũng ươn ướt. Ông ngồi yên một lúc, xoa nhẹ tóc Dung. Thế là trọn 9 năm, ông - đại tá Hoàng Đình Thuận, Cục trưởng Cục phản gián thuộc Bộ Nội vụ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - mới gặp lại đứa cháu ruột và cũng là đứa học trò do ông dìu dắt vào ngành an ninh từ khi Dung còn là học sinh trung học.
Một phút, hai phút...
- Thôi, con nhé! Con đi lau mặt... Chúng ta không có nhiều thì giờ lắm
Ông Thuận âu yếm khẽ bảo Dung
- Bố con đã về hưu. Khỏe. Mỗi ngày tập thể dục đều. Nhớ con lắm xong yên tâm nhờ bác sĩ Soạn thỉnh thoảng gửi tin qua Nam Vang, có khi qua Paris. Bố con biết con đã lập gia đình và sinh cháu Lý. Bố chỉ biết chồng con là một kỹ sư, còn các thứ khác đều không biết rõ. Tất nhiên, bố con hiểu ngầm vợ chồng con đang làm việc cho đất nước. Đó là điều mà anh ấy tìm được chút an ủi lúc tuổi già. Nhà vẫn chỗ cũ nhưng vì nhà rộng nên bố chỉ ở hai phòng trên gác - đặc biệt vẫn giữ phòng con nguyên vẹn...
Ông Thuận thông báo vắn tắt tình hình cha Dung, khi Dung đã lau sạch nước mắt.
Ông ngắm cháu, một thoáng tự hào lóe lên mắt. Nó đã trưởng thành, thậm chí, rất giỏi giang.
Dung cũng ngắm chú, tóc chú bạc gần trắng. Gương mặt thì như xưa nhưng da hơi đen, nhất là bộ râu – Dung nhớ chú không nhiều râu. Rồi, Dung hiểu ngay, chú hóa trang... Dung ngó lên trần nhà. Những lời của chú gợi cho Dung nỗi xót xa người cha tội nghiệp đang sống một mình và hằn mỗi ngày ngồi hàng giờ trong phòng ngày xưa của Dung, nhìn sách vở, đồ vật của Dung để lại...
- Công việc của vợ chồng con, chú trực tiếp theo dõi, lại thường đọc báo cáo của anh Sáu Đăng, A.07 quan tâm các con... – Ông Thuận kéo Dung trở về thực tại.
- Chú hơi tiếc là không gặp được "Kỵ sĩ"... Nhất là không gặp cháu Lý
Dung lấy trong ví mấy tấm ảnh, trao cho chú.
- "Kỵ sĩ" thì chú không lạ. Báo chí đăng hình của anh ta khá nhiều... còn Lý... – Ông đeo kính trắng để ngắm cho rõ - Giống ông ngoại quá!
Ông Thuận trả lại xấp ảnh cho Dung:
- Chú muốn giữ ảnh của cháu Lý gửi cho bố con, song không được...
- Chú lập gia đình chưa?

Ông Thuận cười héo hắt:
- Từng tuổi này lập gia đình làm chi hả con?
Dung không dám đi sâu hơn vào tâm tình của chú. Chú của Dung là hạng người chỉ yêu một lần và khi dở dang thì sống với hình ảnh cũ đến trọn đời. Dung càng không hỏi chú có đến nhà bác sĩ Soạn không...
- Chú dặn con: đừng nói gì với cô chú Soạn về chú!
Ông Thuận như đoán ra, đã ngăn Dung. "Trước đây, chú vào Nam, ở nhà bác sĩ Soạn, nhưng có lẽ lần này chú nhận công tác tuyệt mật nên không thể đến thăm người bạn thân".
Dung lại ngắm bộ quân phục và quân hàm của ông Thuận. Cô sung sướng thật sự. Mạng lưới của ta bủa vây khá vững. Một đại tá quân khu thủ đô lại là chú Thuận!
- Chú chỉ đóng vai đại tá, đại tá Lê Văn Hưng hôm nay thôi... Có một đại tá Lê Văn Hưng thật song hiện nay ông ta vắng mặt, ông về quê vợ ở miền Trung. Chú cung cấp vài chi tiết để khi cần đối phó con biết liệu đường. Lê Văn Hưng là người của CIA, chú được tin giám đốc Nha công vụ nằm bệnh viện nên mới hẹn đến đây. Giám đốc quen đại tá Hưng, quen nhưng không thân.
Ông Thuận dừng một giây, chợt cười:
- Đóng vai đại tá lúc này rất tiện. Nhiều đại tá đến nỗi không còn ai nhớ mặt, nhớ tên...
- Ta bắt đầu con nhé! Con nhớ nghe cho kỹ... – Ông Thuận nghiêm mặt và Dung hiểu đã đến lúc vào việc chung.
- Cùng vào với chú có chị ruột của thiếu tướng Lâm. Thiếu tướng Lâm không phải là cơ sở cách mạng nhưng gia đình lại tham gia cách mạng, cha và chị tập kết... Nghĩa là "Kỵ sĩ" có thể tác động thiếu tướng Lâm, miễn khéo léo, không được lộ thân phận.
- Còn tướng Đức? – Dung hỏi chen
- Ông ta bất mãn... Khai thác khía cạnh đó thì được... Nhưng ông ta uống rượu nhiều, thần kinh không ổn định, nên thận trọng.
- Các ông Tôn, Trí?
- Phức tạp. Họ thuộc nhiều phe nhóm, có người chịu ảnh hưởng của đảng Đại Việt, có người do CIA nắm... Tuy nhiên cứ lợi dụng mâu thuẫn. Chú biết "Kỵ sĩ" sốt ruột.
- Anh ấy dự kiến kế hoạch "dứt điểm"!
- Chú biết... và do đó, chú phải gặp con. Chú không thể gặp "Kỵ sĩ". Trách nhiệm và nguyên tắc bí mật không cho phép. Tình hình hiện nay thuận lợi cho cách mạng, song thuận lợi ở mức gây rối làm cho kẻ thù suy yếu chứ chưa có khả năng "dứt điểm" nhất là "dứt điểm" bằng lực lượng quân sự do "Kỵ sĩ" nắm hoặc ảnh hưởng, kể cả lực lượng của tướng Đức ở vùng IV. "Dứt điểm" trước hết phải hiệp đồng cho được lực lượng khởi nghĩa của binh sỹ với phong trào quần chúng thật mạnh, đồng thời cả hai phải hiệp đồng với quân Giải phóng. Con thấy đấy, lực lượng binh lính khởi nghĩa còn mỏng, chủ yếu mới có một số đơn vị bộ binh. Quân binh chủng khác còn trong tay bọn xấu, như pháo, thiết giáp, không quân, thủy quân, quân tổng trù bị như dù, thủy quân lục chiến... Cố vấn Mỹ lại nắm các đơn vị khá chặt. Ở vùng III và biệt khu thủ đô, gần như ta chưa có gì đáng kể. Về phong trào chính trị, mới chuyển hóa bước đầu, thế lực phản động còn khống chế Phật giáo và trường học, tay chân của Trần Quốc Bửu vẫn sử dụng công đoàn theo mục đích của chúng. Chủ lực của cách mạng miền nam – chú muốn nói quân Giải phóng và quần chúng nông thôn do ta kiểm soát - đang xây dựng từng bước, phải nói là "quốc sách ấp chiến lược" gây khó khăn lớn cho ta, nay nhân thời cơ Sài Gòn hỗn loạn, ta bắt đầu phá nhưng không thể một ngày, một buổi là xong. Quân Giải phóng chưa tập trung phổ biến đến mức trung đoàn, trang bị còn yếu, thiếu nhiều binh chủng hỗ trợ nên chưa thể có cú đấm quyết định. "Kỵ sĩ" và kể cả "Mimosa" nữa, – Ông Thuận cười độ lượng - Cần hiểu tất cả những cái đó. Trung ương Cục chỉ đạo các nơi "chớp thời cơ" cụ thể là phá ấp chiến lược. Không thể đặt yêu cầu cao hơn. Một cuộc nổi dậy đơn thuần quân sự, nhất là của vài đơn vị bộ binh, khó "dứt điểm" vì quân Giải phóng không thể phối hợp với quy mô lớn, nhân dân thành thị chưa sẵn sàng đứng lên. Các con cần nhớ: việc bỏ Diệm gây một mức ảo tưởng trong quần chúng - Mỹ đã thành công về phương diện đó. Chúng "xả xú páp an toàn" đánh lạc hướng quần chúng. Chỉ mới mươi ngày thôi, nhiều người vẫn còn cho đảo chính là cách mạng. Tất nhiên, bộ mặt thật của Mỹ và tay sai sẽ sớm bộc lộ, ngay với những người ít nhiều ý thức dân tộc trong các tướng lĩnh... Nhưng phải có thời gian, "Kỵ sĩ" cần nắm vững phương châm lâu dài... Chừng nào Mỹ chưa chịu thua thì chừng ấy ta chưa thể dứt điểm. Mỹ vẫn cho rằng chúng có nhiều chủ bài, kể cả đưa một khối lượng thực binh nào đó tham chiến...
Dung tập trung trí óc để ghi nhớ lời của chú Thuận. Tiếng gõ cửa gián đoạn câu chuyện, thiếu úy Bích Hằng vào phòng, trình cho Dung một mảnh giấy đánh máy. Cô chào và ra, hơi vội vã.
"Quyến đã "tiến bộ" trong lần giao thiệp đầu tiên này!" – Dung nghĩ thầm, cô có vẻ vui nữa. Bích Hằng trước làm ở văn phòng tổng Nha, trực tiếp với Dung khi còn đeo hàm thượng sỹ. Hằng cũng là dân di cư,

cũng học luật, tính tình điềm đạm. Hồi Trần Vĩnh Đắt còn làm Tổng Giám đốc, nhiều lần hắn gạ Hằng làm vợ bé, Hằng chẳng những cự tuyệt mà còn mắng gã. Có lần Đắt toan làm hỗn, Hằng thẳng tay tát gã và xin nghỉ việc. Chính Dung đã khuyên Hằng tiếp tục ở Tổng nha. Cô rất nghiêm, thế mà vừa gặp Quyến đã xao xuyến. Quyến lấy được Hằng cũng hay nhưng không biết cậu ta đã có vợ con chưa?
Mảnh giấy của phòng hóa nghiệm – hai chai sâm banh chứa chất độc cyanua, không chết người ngay vì lượng nhẹ nhưng uống vào sẽ chết vài ngày sau do dạ dày và gan bị hủy hoại.
Dung báo cáo sự việc và kết quả xét nghiệm cho chú Thuận. Chú ngồi khá lâu, trán xếp nhiều nếp nhăn.
- Đây là một âm mưu của một cánh nào đó, có thể là bọn ganh tỵ với "Kỵ sĩ" trong các tướng lãnh, có thể của một cánh CIA. Nó xác nhận dự đoán của A.07: Mỹ vẫn còn cân nhắc vai trò của "Kỵ sĩ". Theo chú, đây không phải là "đèn xanh" của CIA, càng không phải của Ngũ Giác Đài và cánh tình báo quân sự.
- Con sẽ cố làm rõ bằng con đường nào két sâm banh đến nhà con...
- Chú không phản đối. Song, không phải con mà Jones Stepp đang làm việc đó. Nhất định Saroyan đã thuật cho Jones nghe và tướng Harkins nổi cáu. Với Harkins, việc giết anh em Diệm là quá lắm rồi... Con cứ làm nhưng đừng ầm ỹ. Thậm chí đừng cho bất kỳ ai biết sự việc. Cứ tỏ ra bàng quan. Tại sao các con lại không thể chưa đụng đến những chai sâm banh ấy? Cứ để cho kẻ thù hy vọng...
Dung gật đầu đồng tình.
- A.07 chỉ thị cho "kỵ sĩ" chú ý các thế lực thân Pháp.
- Thưa chú, tướng Mai Hữu Xuân thù nhà con.
Ông Thuận đưa tay ngăn Dung:
- Mai Hữu Xuân là người của Phòng Nhì. Ông ta thi hành công việc theo quán tính. Nhưng không bao lâu nữa tình thế sẽ thay đổi, ông rất có thể trở nên đồng minh của "Kỵ sĩ" - tiếc rằng, lúc ấy ông không còn quyền lực... Chính sách của Pháp thay đổi lớn. Chú biết con vẫn đặt ông Xuân trong tầm cảnh giới, song đã đến lúc ông ta hết còn nguy hiểm với "Kỵ sĩ" dù ông ta là trung tướng đô trưởng Sài Gòn.
Dung lại gật đầu đồng tình
- Tướng Harkins sắp rời chức vụ. Tướng Westmoreland thay. Nghĩa là Mỹ dứt khoát tăng thực binh ở Nam Việt. Và Cabot Lodge sau khi thực hiện nhiệm vụ triệt hạ Diệm sẽ nhường chỗ cho tướng Taylor.
- Nhà con quen Taylor...
- Chú biết, Taylor có quan điểm gần giống với "Kỵ sĩ", thậm chí, muốn "Kỵ sĩ" giữ cương vị cao để chứng minh học thuyết của ông ta...
- Về tướng Big Minh?
Ông Thuận nhún vai:
- Một con người đang âm ỉ trong lòng nhiều mối tranh chấp. Ông ta không phải xấu theo nghĩa đơn thuần cá nhân. Ông ta chống Cộng nhưng không cuồng tín và tự thấy không có lý do xác đáng, một tín đồ đạo Phật, nhiều họ hàng tham gia cách mạng, kể cả em ruột...
- Người em ruột, thiếu tá Nhựt, con có nghe, đã về Nam chưa?
Mặt ông Thuận bỗng khắc khổ hẳn:
- Tại sao con tò mò như vậy?
Và ông vụt cười nhẹ:
- Chính chú chưa thành thục lắm trong nghề, thái độ cáu ghắt của chú gần như một lời xác nhận... Từ nay, con cứ lo việc của con!
Dung thè lưỡi và im thin thít
- Chú nói tiếp: Ông Minh Lớn được nhiều người quý mến, do cá tính. Người Mỹ không ưa ông, sở dĩ chọn ông đứng đầu cuộc đảo chính là vì cần danh nghĩa của ông hơn là cần sự năng nổ. Ông sống kiểu một "Mạnh Thường Quân" khổ nỗi, thời Chiến quốc cách chúng ta hơn 3.000 năm. Ông lại cả tin, tốt bụng, những thứ cần cho một người cha, người anh trong gia đình mà đôi khi không cần, nếu không nói là nguy hiểm cho một lãnh tụ. Mỹ thừa biết ông ta không thích Mỹ.
- Có lần tướng Taylor nhận xét với nhà con rằng ông ta quan tâm đến quần vợt hơn mọi thứ! – Dung bây giờ mới dám nói xen.
- Và phong lan nữa...
Tiếng gõ cửa, thiếu úy Hằng báo cáo:
- Tổng Giám đốc vừa thông báo: sắp có cuộc biểu tình của giới Thiên Chúa giáo di cư...
- Tổng giám đốc chỉ thị thêm điều chi không?
- Thưa, chỉ nhắc các Nha chú ý!
- Được... Có gì em cho chị biết nhé!
Hằng, như lần trước, lộ hẳn vẻ mừng rỡ khi Dung không hỏi han thêm chi tiết
- Em tiếp đại úy Ngân thật chu đáo nghe!

Hằng "vâng" và đôi má chợt ửng đỏ. Cô đi ra, nhẹ nhàng khép cửa
- Tướng Big Minh không phải là nhà chính trị. - Ông Thuận tiếp – Mà Mỹ cần một nhà chính trị... Cuộc chọn lựa đang tiến hành, danh sách có cả "Kỵ sĩ". Sớm muộn rồi ông Minh cũng rời chiếc ghế tượng trưng.
- Xin phép chú nói rõ hơn: ai thay tướng Minh?
Ông Thuận cười nụ:
- Chú không phải thầy bói! Nhưng, con lưu ý tướng Khánh. Tướng Khánh cũng chỉ có thể là trái độn...
- Đỗ Mậu thế nào?
- Mỹ không dùng Đại Việt đến mức cao đâu. – Ông Thuận lắc đầu – Theo ý riêng của chú, hoặc "Kỵ sĩ" hoặc tướng Thiệu...
- Thiệu cũng dính dáng với Đại Việt!
- Mỹ thừa biết Thiệu Đại Việt mấy phần trăm... Mỹ cần một con bài ổn định các xung khắc hiện nay. Con bài đó na ná như Diệm: Thiên Chúa giáo hơi hám Cần Lao. Mỹ xúi Phật giáo đồng thời muốn kìm hãm Phật giáo. Con nên lưu ý điều này: Mỹ chia làm năm ba phe. Cánh Ngũ Giác Đài khác cánh Bộ Ngoại giao và sau cùng, chính phố Wall quyết định tất cả. Ở đây có một đại diện quyền lực của phố Wall – gã Dương Tái Hưng hoặc John Hing.
- Nhà con thường nhắc gã này...
- "Kỵ sĩ" phải tỏ ra là một nhà quân sự giỏi, một nhà chính trị sắc sảo... Chú hoan nghênh thái độ "trung thành với lý tưởng Cần Lao" của "Kỵ sĩ" thân Mỹ trong chừng mực đó...
Dung thuật lại lời của Saroyan và cách đối xử của Luân
- Thế là tốt... Chú tin "Kỵ sĩ" biết lúc nào cứng, lúc nào mềm.
- Nhà con đang suy nghĩ về một phương án dự hội nghị quân sự sắp tới...
- Hay lắm!
- Nhưng nhà con nằng nặc đòi Mỹ phải nhận sai lầm trong cái chết của Diệm – Nhu...
- Càng tốt... "Kỵ sĩ" nên can thiệp về trường hợp Ngô Đình Cẩn. Can thiệp công khai. Vụ "Vòng hoa trước mộ" là một nước cờ cao...
- Nhà con thực sự xúc động về cái chết của ông Diệm, ông Nhu...
- Đúng, kết hợp tự nhiên được giữa lý trí và tình cảm là bản lĩnh. Nhưng, không phải Mỹ ngu xuẩn đâu. Khá nhiều dấu hỏi được đánh trên các hành động rải rác của "Kỵ sĩ". Làm sao không có kẻ cộng các sự việc rời rạc ấy để tìm cái ẩn giấu bên trong của "Kỵ sĩ"?
Dung chợt rùng mình. Ông Thuận không làm giảm bớt nỗi lo âu của Dung
- Đây là một ván bài, như người ta thường nói, mọi con bài đều lật ngửa... Không thể đảm bảo mọi điều an toàn tuyệt đối. Cuộc đấu trí rất khắc nghiệt. Chú không sao dự kiến hết mọi sự. Con ở bên cạnh "Kỵ sĩ", số phận hai người đã là một, con phải đủ tỉnh táo. Chú sợ nhất là "Kỵ sĩ" nôn nóng!
- Anh ấy lo quân Mỹ đổ bộ lên Nam Việt...
- Một nỗi lo cao cả. Rất đáng lo. Song hấp tấp hành động không làm cho nguy cơ ấy giảm... Chú khâm phục tầm nhìn và tấm lòng của "kỵ sĩ". A.07 chỉ thị: hễ thấy tình hình xấu thì "Kỵ sĩ" và "Mimosa" phải vào khu an toàn ngay. Cấp trên dự kiến sẽ bố trí một tổ bảo vệ, thư ký và cả người lái xe cho "Kỵ sĩ". Sẽ có danh sách, họ đăng ký vào dân vệ hay bảo an. "Kỵ sĩ" tìm cách điều động họ...
- Cám ơn chú.
Dung chợt nhớ việc của cô. Liếc về chồng hồ sơ nhân sự, Dung báo cáo:
- Tuyệt, chú sẽ bàn với anh Sáu Đăng. Với quyền hạn của con, con có thể bổ nhiệm một số người tốt...
Ông Thuận hài lòng
- Thế là những gì cần nói chú đã nói hết. Cuộc chiến đấu còn lâu dài... À! Lần này bất đắc dĩ chú phải nhờ Lê Ngân, từ nay con và "Kỵ sĩ" tuyệt đối không được liên hệ với chú ấy. Chú ấy có việc riêng...
- Liên lạc giữa tụi con và anh Sáu Đăng thường trục trặc...
- Chú Sa vẫn lo công việc ấy.
- Cháu xin hỏi một chuyện, chú đừng giận. Vũ Huy Lục thế nào rồi?
Ông Thuận cười:
- Yên tâm!
Và ông đứng lên, Dung lại lao vào lòng ông. Chú cháu đứng yên mấy phút...
Interphone bỗng cất tiếng:
- Cuộc biểu tình của giới Thiên Chúa giáo di cư xảy ra có xung đột... Thông báo của văn phòng.
- Loạn xạ! – Chú Thuận bảo Dung.
- Con nhớ bố... ! – Dung nghẹn ngào.
- Chú sẽ tìm cách nói khéo... Bây giờ chú phải đi.

Hai người ra khỏi phòng, thấy thiếu úy Bích Hằng đang xem một họa báo với đại úy Lê Ngân – hai mái đầu gần như kề nhau...
- Con có thể nói lại tất cả cho "Kỵ sĩ"... Nhưng, đừng cho biết là chú có mặt ở đây.
Dung gật đầu, vẻ miễn cưỡng.
- Chú rất buồn, song không thể...
Ông Thuận không nói tiếp.
Quyến và Bích Hằng bẽn lẽn đứng lên
- Thế nào, đại úy và cô Bích Hằng "tìm hiểu" đến đâu rồi? – Dung đùa
- Đâu mà nhanh dữ vậy, thưa thiếu tá! – Bích Hằng giả bộ nghiêm, lại bắt chước giọng Nam Bộ.
- Có thể về phần cô. Còn phần đại úy, e bị tiếng sét...
Quyến lúng túng.
Dung và Quyến bắt tay từ giã. Họ không nói thêm lời nào.

P9 - Chương 4

Tin tức từ ngày 17 đến ngày 22 tháng 11 năm 1963 (tin các báo và các hãng thông tấn)
17-11: Đụng độ dữ dội ở Chương Thiện (VTX). Sức ép của Việt Cộng gia tăng ở Vị Thanh (AP). Nhiều ấp chiến lược lưu vực sông Cửu Long bị Việt Cộng giải tán (UPI). Quân đội Việt Nam Cộng hòa thắng lớn ở Chương Thiện (báo Việt hàng ngày). Thiệt hại của quân đội Việt Nam Cộng hòa đáng kể trong các cuộc đánh nhau ở miền tây Nam Việt (New York Times).
18-11: Thủ tướng chính phủ quyết định các công sở từ hôm nay làm việc một buổi, từ 8 giờ sáng đến 4 giờ 30 chiều, trưa nghỉ nửa giờ. Bình luận của báo Chính Luận: quyết định này do yêu cầu của đại sứ quán Mỹ.
Tòa đại sứ Philippines tại Sài Gòn trao trả chính phủ Việt Nam cựu bộ trưởng Ngô Trọng Hiếu. Ông Hiếu, một yếu nhân của chế độ Ngô Đình Diệm, xin lánh nạn ở sứ quán Philippines từ ngày 1-11. Ông được Tổng nha cảnh sát tiếp nhận và sau đó đưa về Bộ tổng tham mưu. Theo các nguồn tin đáng tin cậy, ông Hiến được tự do tạm, theo bảo trợ của Đại sứ Mỹ (tin AFT).
Đại tướng Lê Văn Tỵ được cử làm cố vấn quân sự cho Thủ tướng chính phủ. Ông Tỵ, nguyên Tổng tham mưu trưởng, một chuyên viên không có khiếu chính trị. Hình như người ta muốn qua ông để trấn át một số sĩ quan cho tới nay vẫn chưa dứt khoát thái độ: họ sợ bị trả thù, sợ bị dính trong danh sách của Ủy ban điều tra tội ác thuộc chế độ cũ và Ủy ban điều tra tài sản do sắc lệnh của chủ tịch Dương Văn Minh ký, mang số 7/SL/CT đề ngày 16/11/1963 (tin AP).
Đại tá Nguyễn Tấn Thi và trung tá Vương về nước sau ba năm lưu vong. Thi ở Nam Vang, làm đủ thứ nghề, kể cả dắt mối điếm cho Hoa kiều để kiếm ăn; còn Vương thì sang Pháp. Cả hai đều chủ mưu trong cuộc đảo chính bất thành ngày 11-11-1960. Theo các quan sát viên có mặt ở phi trường, khi máy bay vừa hạ cánh, đại tá Thi và trung tá Vương đã to tiếng cãi vã. Thi toan đánh Vương có lẽ do Vương vạch lối sống không được đoàng hoàng của Thi trên một số tờ báo Pháp – vì vậy, Thi không được đại sứ quán Pháp và chính phủ Cambot trợ cấp... (tin của Helén Fanfani)
Đường Ngô Đình Khôi được đổi thành đường Cách mạng 1-11 (tin các báo). Thi hài ông Nhu và ông Diệm được cải táng trong nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Ông Trần Trung Dung và vợ đứng tên xin. Lễ an táng được cảnh sát bảo vệ nghiêm ngặt. Chừng 50 người đi đưa. Trong số người đi đưa, có vợ chồng đại tá Nguyễn Thành Luân – ông Luân hiện còn bị quản thúc tại gia, song được phép cùng vợ đi sau xe tang tới huyệt với vòng hoa lớn. Ông Luân vẫn vận quân phục đại tá còn vợ, dù là thiếu tá cảnh sát, mặc áo dài - cả hai đều đính băng tang. Linh mục Nguyễn Viết Khai đã làm lễ và một lễ lớn khác tiến hành ở nhà thờ Đức Bà. Đám tang ít người, song sau đó, rất nhiều vòng hoa không rõ của ai phủ kín hai ngôi mộ, nhất là mộ ông Diệm. Ông Trần Trung Dung cho biết, hai ngôi mộ sẽ được xây bằng cẩm thạch... (tin của nhiều hãng thông tấn nước ngoài).
19-11: Sinh viên của trường Cao đẳng Nông Lâm Súc ở Bảo Lộc bãi khóa, đòi thay đổi Ban Giám đốc. Lý do không được rõ, vì hình như trong ban giám đốc không có ai thuộc đảng Cần Lao mà là người của các phái trước đây chống ông Diệm (tin của báo tự do).
Học sinh Trung học Huế biểu tình đòi các giáo sư vốn là "mật vụ" phải từ chức. Phong trào lan các tỉnh Trung phần, thậm chí, đến Cao Lãnh ở Kiến Phong. Hình như có một trung tâm điều khiển các biến động này (tin AP).

22-11: Sinh viên, học sinh Huế biểu tình, nhắc lại khẩu hiệu đòi thanh lọc hàng ngũ giáo chức. Cảnh sát can thiệp. Có xung đột. Một số cảnh sát và sinh viên bị thương. Một số sinh viên các báo (tin các báo). Chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng ký sắc lệnh số 15 cho biết sẽ mời 40 đến 80 nhân sĩ tham gia một hội đồng tư vấn để soạn thảo quy chế và chuẩn bị hiến pháp. Danh sách chưa tiết lộ (tin các báo).

HAI BIẾN CỐ, MỘT TIẾNG NÓI CHUNG

Helén Fanfani (Financial Affair)

Sài Gòn, 25-11.

Tôi đang ngồi đợi điện thoại của Victor tại phòng riêng như thường lệ, sau buổi ăn chiều. Chuông điện thoại reo. Victor không giữ được cách tế nhị vẫn giữ từ khi chúng tôi cưới nhau – anh hổn hển mà tôi nghe được dù từ Hongkong đến Sài Gòn không phải gần: "Helén nghe gì chưa?". Tôi bị Victor lôi cuốn: "Chưa nghe, chuyện gì?" – "Kennedy bị ám sát!" – "Lạy Chúa! Kennedy nào?" – "John..." – "Tổng thống?" – "Tất nhiên!" – "Chết không?" – "Chết!" – "Ở đâu?" – "Dallas".

- "Bao giờ?" – 'Hôm qua, 23 tháng 11. Anh phải bay về Mỹ ngay..." - "Còn máy bay không?" – "Còn".

Tôi gác máy, không đợi lời âu yếm – có thể Victor cũng quên – lao đến chiếc máy thu chuyên nghiệp, tìm các đài. Và, các đài đã tường thuật... Thật ra, Victor quen múi giờ Viễn Đông. Sự việc diễn ra theo múi giờ Dallas.

Sáng nay, Nam Việt treo cờ ủ rũ và tổ chức lễ cầu hồn ở các nhà thờ Thiên Chúa và Phật giáo.

Một biến cố gây sửng sốt đồng thời gây nhiều tâm trạng, có cả những liên tưởng nhân quả rất phương Đông. Không đầy ba tuần lễ khi Kennedy gật đầu thanh toán ông Diệm, đến lượt ông. Mấy phát đạn chính xác từ lầu cao chấm dứt cuộc đời của một tổng thống trẻ và không ai nghi ngờ về khả năng ông sẽ tái đắc cử trong nhiệm kỳ tới – chưa có đối thủ nội bộ đảng Dân chủ nặng ký bằng ông và đối thủ đảng Cộng hòa cỡ Cabot Lodge thật khó giành quyền với ông. Vài phát đạn phán quyết. Johnson đã tuyên thệ nhậm chức.

Ai giết tổng thống Kennedy? Thủ phạm mất hút. Nhưng chắc chắn không phải là người Việt Nam, càng không phải một đảng viên Cần Lao cuồng tín nào đó báo thù cho ông Diệm. Người Mỹ giết tổng thống mình – tôi không nghi ngờ chút nào điều đó. Cũng như người Việt giết tổng thống Diệm. Tất nhiên, giết ông Diệm do sự ưng thuận của ông Kennedy; còn giết ông Kennedy do ưng thuận của ai? Có người bảo là ý của Thượng đế. Cho quả như vậy đi. Thượng đế qua tay ai? Bài toán hóc hiểm. Tuy vậy, không phải chúng ta rơi vào ngõ cụt.

Trong cái chết của ông Diệm, tỷ lệ Mỹ chiếm ít nhất cũng 75% - nghĩa là vì lợi ích của Mỹ mà ông Diệm phải chết. Trong cái chết của Tổng thống Kennedy, Việt Nam chiếm một tỷ lệ có lẽ cũng tương ứng; vì vấn đề Việt Nam mà ai đó buộc phải hy sinh Tổng thống mình. Tôi không phải là FBI hay CIA - nghề nghiệp chuyên môn về các vụ án của tôi non – song về chính trị, tôi hiểu Tổng thống Kennedy đứng trước hai họng súng: phe nôn nóng muốn đổ quân lên Nam Việt, chấp nhận cuộc viễn chinh hao tốn để tạo ra một Hawaii tận lục địa châu Á sau khi cân nhắc rằng Trung Cộng dứt khoát không tái hiện sự việc như ở Triều Tiên 10 năm trước, họ hạ thủ Kennedy là người mà họ cho rằng nhu nhược, muốn hòa hoãn với Cộng; phe muốn giữ bộ mặt Mỹ ở châu Á như một chủ ngân hàng hơn là một anh lính Tây, phe đó ngại cú giết Diệm mở đầu cho bước phiêu lưu mới ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của họ, họ gạt bớt một con diều hâu...

Đằng nào thì Tổng thống Kennedy cũng chết - chết trên chiếc xe mui trần chứ không trong quan tài thép M.113.

Sài Gòn xôn xao. Có người điếng lên với suy luận: Mỹ làm tất cả khi thích làm. Các tướng lãnh đảo chánh đang sờ gáy. Có vẻ giết con gà còn dễ hơn giết Tổng thống, huống chi, chỉ là các tướng mà ngôi vị gần với hư danh hơn thực chất.

Hai biến cố của hai bán cầu lại cùng có tiếng nói chung. Việt Nam đòi sinh mạng cỡ nguyên thủ quốc gia để đi đến giải pháp.

Mỗi ngày qua, tôi linh cảm Việt Nam hết còn là việc gói gọn trên một giải đất hẹp bên bờ Thái Bình Dương.

CÁI CHẾT CỦA TỔNG THỐNG KENNEDY

Dự định của tổng thống Kennedy viếng bang Texas vào tháng 11-1963 được nghiên cứu kỹ. Trong cuộc vận động bầu cử năm 1960, Kennedy chỉ đến bang này trong một thời gian ngắn ngủi. Ông phải đến Texas bởi vì năm bầu cử sắp tới 1964 mà nội bộ đảng Dân chủ lại chia rẽ và trung tâm là vùng nổi tiếng cứng đầu cứng cổ này, "xứ sở của các chàng chăn bò", Texas là bang rộng nhất của Hợp chủng quốc - chỉ đứng sau bang Alaska thực tế băng giá – nơi mà vì các lý do lịch sử (chẳng hạn Texas nguyên là thuộc địa

của Tây Ban Nha mới giành được độc lập) chỉ gia nhập Hợp chủng quốc năm 1845, gồm số đông là người Mexico trong hơn 11 triệu dân của bang, là vùng dầu mỏ quan trọng của Mỹ... mà Kennedy đặc biệt chú ý. Hơn thế nữa, tổng thống dự định qua bài diễn văn chuẩn bị sẵn sẽ đọc trong buổi đại tiệc tại Austin - thủ phủ của bang - sẽ hỗ trợ cho đảng Dân chủ giành ưu thắng đối với đảng Cộng hòa, là dịp để tổng thống tỏ ra tính cách bình dân của mình.
Chương trình viếng thăm Texas của tổng thống được thông qua trên nguyên tắc giữa Kennedy, Phó tổng thống Johnson và Thống đốc bang Texas – Connelly - tại khách sạn Contez ở thành phố El Paso ngày 5-6. Ông sẽ "đi như gió" qua các thành phố Dallas, Fort Worth, San Antonio, Houston và một vài thành phố khác từ xế ngày 21 đến chiều ngày 22 tháng 11. Ngày 4-10, Thống đốc Connelly vào Nhà Trắng xác định các chi tiết - Thống đốc được phép tổ chức các cuộc biểu tình đón Tổng thống. Keneth O'Donel - trợ lý đặc biệt của tổng thống cùng thống đốc bàn kế hoạch hợp đồng. Ai cũng nghĩ rằng cần phải có một đoàn theo tổng thống đi dọc các thành phố để dân chúng dễ dàng thấy mặt nguyên thủ quốc gia. Thống đốc Connelly không thích thú với cuộc diễu hành vì ông ta có ít thời gian quá để làm cho cuộc nghinh tiếp thật xôm tụ.
Để đến Dallas, thành phố lớn của Texas – đông những một triệu dân và là trung tâm lọc và hóa dầu – hai mật vụ được giao bảo đảm an toàn cho tổng thống: Winston C. Lawson từ Nhà Trắng và Forrest V. Sorrels, trưởng mật vụ Dallas. Chính Roy II Kellerman, phó chỉ huy mật vụ phủ tổng thống chỉ đạo Lawson.
P.R.S (1) nghiên cứu lý lịch từng người dân Dallas trong diện chống đối tổng thống – không ai bị liệt vào diện nguy hiểm. Cơ quan mật vụ cẩn thận hơn, đã lưu ý các tổ chức an ninh, cảnh sát huy động mọi năng lực bảo đảm chuyến viếng thăm của tổng thống.
Ngày 24-10, ở Dallas, một cuộc biểu tình xảy ra, tất cả đều được chụp ảnh và nhận diện từ người - cuộc biểu tình chỉ chống Adlai Stevenson, đại sứ của Tổng thống. Nhân viên mật vụ được phân các ảnh đó, họ sẽ ra tay khi tại Trade Mark – nơi tổng thống nói chuyện – có lẫn lộn người tham gia cuộc biểu tình. FBI thông báo với các quan chức địa phương rằng có một kẻ nào đó cư ngụ trong vùng Dallas có thể nguy hiểm. Cảnh sát liên bang cũng nhắc một truyền đơn chống Kennedy được tìm thấy trên đường phố Dallas. Tuy nhiên, không cơ quan nào phát hiện ra ai là tác giả của tờ truyền đơn. Tóm lại, chẳng có gì đáng ngại. Và trong danh sách tình nghi thiếu một nhân vật: Lee Harvey Osward.
Bài diễn văn mà tổng thống sẽ đọc ở bữa ăn trưa do các nghiệp chủ và nhân vật tai mắt Dallas chiêu đãi chính là phần trọng yếu nhất của chương trình. Ban thư ký Nhà Trắng cho các cơ quan biết tổng thống đến và đi từ sân bay Love, cho nên mọi thứ phải được đảm bảo để đoàn xuyên qua trung tâm thành phố và sau bữa tiệc, tổng thống sẽ trở lại sân bay bằng lối ngắn nhất. Vấn đề là tìm ngay nơi nào sẽ diễn ra bữa tiệc mà các điều kiện an toàn đều đạt mức không có tí cơ sở dù nhỏ nhặt cũng như các đoạn đường mà tổng thống phải qua.
Ngày 4-11, Gerald A. Behn, chỉ huy nhóm mật vụ Nhà Trắng yêu cầu Sorrels đến tận ba nơi có thể tổ chức bữa ăn trưa. Một trong ba nơi đó là Market Hall, không có chỗ trống ngày 22. Nơi thứ hai, Womenis Building, nằm giữa vòng rào khu Hộichợ quốc gia Texas, là một ngôi nhà trệt, ít ngả vào trong, dễ bảo vệ nhưng không có tiện nghi cho một bữa tiệc. Nơi thứ ba, Trade Mart, tòa nhà mới xinh xắn, có tất cả các đòi hỏi nhưng khó bảo vệ vì có nhiều cửa ra vào. Ngày 4 ấy, Sorrels trả lời với Behn là theo ý ông ta, vấn đề bảo vệ ở Trade Mart có thể giải quyết nếu tiến hành những phòng ngừa đặc biệt. Lawson cũng nghiên cứu việc này và cuối cùng, Kennet O'Donnell quyết định tổ chức bữa ăn trưa ở Trade Mart, ngày 14 Behn thông báo quyết định ấy với Lawson.
Dĩ nhiên, Trade Mart được đặt dưới các ngọn đèn soi mói của mật vụ từ đủ các phía. Kế hoạch bảo vệ Trade Mart được nhiều nấc duyệt, bổ sung, trong đó ngoài mật vụ túc trực, sẽ có vòng rào cảnh sát bên ngoài. Các nhóm cảnh sát trên nóc nhà và tất cả nhà lân cận. Hơn hai trăm cảnh sát được huy động vào công việc ngay tại ngôi nhà. Ngày 8-11, Lawson cho các người có trách nhiệm hay đoàn của tổng thống sẽ diễu hành qua thành phố 45 phút từ sân bay Love đến Trade Mart. Ngày 14, Sorrels và Lawson dự một cuộc họp tại sân bay, và sau đó đi theo lộ trình mà Sorrels cho rằng tốt nhất – con đường dài 16 cây số. Từ Love, đoàn sẽ qua một khu ngoại ô rồi khu trung tâm theo đường Main, có một đoàn sử dụng xa lộ Stemmons. Sau bữa ăn, đoàn sẽ trở lại sân bay theo con đường dài 6 cây số. Lawson và Sorrels làm việc với Giám đốc cảnh sát Dallas – Jessey E. Curry, phó giám đốc Charles Batchelor, phó giám đốc N.T. Fitsher và nhiều sĩ quan cao cấp của ngành cảnh sát, quân đội, an ninh, nội địa. Ngày 18, Sorrels, Lawson và Batchelor cùng nhiều sĩ quan cảnh sát đi trên xe và cho chạy thử - đúng 45 phút theo lối điều hành. Chiều ngày 18, lộ trình, nơi ăn, đường quay lại sân bay... xem như không có gì trao đổi nữa.
Sorrels yên tâm – năm 1936, ông ta từng bảo vệ tổng thống Franklin Rooselvet công du Dallas.
Gần ngày Kennedy đến Dallas, hai tờ nhật báo địa phương đăng nhiều tin tức liên quan đến lộ trình của

tổng thống. Ngày 15-11, tờ Dallas Times – Herald lần đầu tiên cho biết Trade Mart sẽ là nơi tổng thống ăn trưa. Ngày hôm sau, cũng tờ báo này đăng tin lộ trình của tổng thống có thể qua trung tâm thành phố bằng con đường Main, từ sân bay Love. Ngày 19, Dallas Times–Herald viết rõ: từ sân bay, đoàn sẽ đi ngang Mockingbird Lane và đường Lemmons để đến Turtl Creek, nơi đoàn sẽ chuyển hướng về phía Nam, nhắm Codar Springs. Đoàn lại xuyên thành phố qua đường Harwood, trở lại đường Elm nới giáp nối với đường Harwood, lại quay sang hướng Tây, theo đường Main, trở về đường Elm đoạn đường Houston, rồi theo xa lộ Stemmons đến Trade Mart.
Sáng ngày 22, tờ Morning News cho biết: đoàn xe sẽ chạy từ từ để mọi người có thể nhìn rõ mặt tổng thống và phu nhân khi đến trung tâm thành phố.
Dư luận Dallas phân tán về chuyến công du này. Tờ Times–Herald ngày 17-9 từng viết xã luận kêu gọi dân Dallas nên "lịch sự" với vị khách quý mặc dù năm 1960, Dallas không bỏ phiếu cho Kennedy và sẽ làm như vậy năm 1964. Người ta nhớ ngày 24-10, Adlai Stevenson, đại sứ Mỹ ở Liên hiệp quốc, thuộc đảng Dân chủ đến Dallas, sau bài diễn văn lúc ra khỏi nhà hát, bị đám đông vây, xô đẩy, thậm chí nhổ vào ông. Ngày 26-10 có thông báo của cảnh sát Dallas gọi 100 cảnh sát trù bị nhập ngũ. Trong tháng 11, báo chí Dallas thường xuyên tường thuật các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn cho tổng thống với mọi chi tiết, đăng các bài của các nhân vật Texas kêu gọi dân chúng đừng biểu tình hay làm điều gì không hay. Hai ngày trước khi Kennedy đến Dallas, Giám đốc cảnh sát Curry tuyên bố dứt khoát sẽ không tha thứ bất kỳ cuộc biểu tình nào trong dịp này.
Ngày 21-11, vào 10 giờ 45 phút - giờ địa phương – Kennedy và vợ bắt đầu cuộc viếng thăm Texas. Họ rời Nhà Trắng trên một trực thăng để đến căn cứ không quân Andrews rồi sử dụng chiếc chuyên cơ giành cho tổng thống - chiếc Air Force One - cất cánh hồi 11 giờ và hạ cánh ở San Antonio hồi 13 giờ 30 phút. Phó tổng thống Johnson và thống đốc Connelly tiếp họ. Đoàn của tổng thống xuyên thành phố San Antonio. Buổi chiều, tổng thống hoạt động theo chương trình định trước; khánh thành trường y học không quân – vũ trụ tại căn cứ Brooks. Sau đó, họ đến Houston bằng máy bay, vào thành phố bằng ô tô và tổng thống nói chuyện ở sân vận động Rice; dự cơm tối do dân biểu Thomas Albert chiêu đãi. Tại sân vận động, đám đông cuồng nhiệt hoan nghênh tổng thống. Ở Houston và suốt chặng đường, người ta dành cho bà Kennedy một tình cảm rõ rệt - một thiếu phụ đẹp và duyên dáng. Khá khuya, tổng thống và đoàn tùy tùng bay đến Fort Worth và nghỉ đêm ở khách sạn Texas.
Sáng 22, tổng thống ăn nhẹ tại khách sạn, sau đó ông ra chào đám đông hoan hô ông. Có người ngại nguy hiểm khi Kennedy muốn đi ra ngoài trời để nhìn và nghe. Kennedy bảo: nếu ai đó muốn giết tổng thống Mỹ thì chẳng khó khăn gì - cứ đặt ở một ngôi nhà nhiều tầng nào đó một tay súng có máy ngắm.
Giữa buổi sáng, Dallas tạnh mưa, mặt trời chói chang. Chuyên cơ đáp xuống sân bay Love vào hồi 11 giờ 40 phút - giờ địa phương. Máy bay chở phó tổng thống đỗ trước đó 5 phút. Tổng thống vẫy chào đám đông đón ông. Mật vụ giăng dây để đám đông không đến gần được tổng thống, kể cả nhà báo và nhân viên nhiếp ảnh. Mười phút sau, họ lên xe vào Dallas.
Đoàn gồm xe mô tô, xe hướng dẫn, xe cảnh sát. Kennedy đi trên chiến xe Lincoln mui trần, loại đặc biệt, sản xuất năm 1961, được thiết bị an toàn riêng. Kennedy ngồi bên phải băng sau với vợ. Thống đốc Connelly ngồi ở băng trước. Mật vụ viên đặc biệt William R. Green cầm lái và bên cạnh là Kellerman. Kellerman ngoài nhiệm vụ bảo vệ còn giữ liên lạc vô tuyến điện với cả đoàn. Bên mỗi hông xe tổng thống có hai mô tô. Sau xe tổng thống là chiếc Cadillac 8 chỗ ngồi, kiểu 1935, chở 8 nhân viên mật vụ, mỗi người trang bị một khẩu súng ngắn "38", một súng trường và một súng trường tự động. Powers và O'Donnel chỉ huy bảo vệ ngồi trên xe máy. Đoàn xe dài đến 400 thước.
11 giờ 50 phút, Kennedy rời sân bay với tốc độ từ 48 đến 50 cây số/giờ. Ở trung tâm thành phố, tổng thống được đông đảo dân chúng hoan hô nồng nhiệt. Tình hình ấy khiến cả đoàn, đặc biệt là nhân viên mật vụ và cảnh sát lơi lỏng cảnh giác.
12 giờ 30 phút, xe của tổng thống chạy trên đường Elm đến ngã ba có cái tên kỳ quặc: Triple Underpass với tốc độ 17 cây số/giờ, nhiều phát súng carbine nổ và giết ngay tổng thống, làm bị thương nặng thống đốc Connelly. Một viên đạn xuyên cổ tổng thống, viên kế tệ hại hơn, làm nổ bộ phận phải sọ não của tổng thống. Giữa lúc ấy, bà Kennedy đang chào đáp lễ dân chúng. Tiếng nổ làm bà giật nảy: Trời ơi, họ giết chồng tôi... Tôi yêu anh, Jack!
Và sau đó, một gã Osward nào đó trở thành mục tiêu của cuộc điều tra...
*
- Đấy là với tổng thống họ! – Luân bảo Dung
Cả hai không nói gì hơn khi đọc xong tài liệu về cái chết của Kennedy.
Luân và Dung không bao giờ tin thuyết quả báo. Song, họ cảm nhận cuộc chiến đấu thay hình đổi dạng đến mức tàn bạo, khó mà biết được đâu là chốn tận cùng.

P9 - Chương 5

Sáng 30-11, một tuần lễ sau cái chết của tổng thống Mỹ Kennedy và một tháng sau cái chết của Ngô Đình Diệm, Hội đồng nhân dân cách mạng họp phiên toàn thể. Lẽ ra cuộc họp được mở sớm hơn, liền sau sự cố Dallas, song hầu hết thành viên của hội đồng đều hoang mang, họ chờ đại sứ Cabot Lodge giải thích. Cabot Lodge phải chờ chính tổng thống tiếp nhiệm Johnson giải thích. Và, chiều 29, Cabot gặp tướng Big Minh.
- Đại sứ Mỹ đã thông báo với tôi diễn biến cuộc ám sát tổng thống Kennedy, hung thủ là Oswald, một kẻ loạn trí. - Tướng Big Minh mở đầu phiên họp.
- Đây là việc nội bộ của nước Mỹ, - Tướng Big Minh nói tiếp – Hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến chính sách của Mỹ đối với Nam Việt. Tổng thống Johnson bảo đảm sẽ trung thành theo đường lối của cố tổng thống Kennedy về châu Á, về Đông Dương và về Việt Nam. Tôi đã nêu thắc mắc: tại sao một kẻ loạn trí lại chọn tổng thống làm mục tiêu mà không chọn người khác?
Phòng họp – phòng lớn ở dinh Độc Lập vừa xây xong – nín thở nuốt từng lời của vị chủ tịch.
- Oswald tiêu khiển bằng cách hạ sát tổng thống - đại sứ trả lời với tôi... các bạn thấy, chỉ là trò tiêu khiển!
Phòng họp như bị đè dưới một tảng đá nghìn cân.
- Qua lý giải của đại sứ Mỹ, tôi càng hiểu rằng ở Mỹ thú tiêu khiển không có hạn độ... - Tướng Big Minh hơi châm biếm, điều rất ít có ở ông – Chúng ta, tôi và anh em, không ai có thể làm gì hơn là nghe giải thích và bằng lòng với mọi cách giải thích từ miệng người Mỹ, nhất là từ miệng vị đại sứ đặc mệnh toàn quyền.
- Tướng Harkins có cái nhìn hơi khác. - Tướng Lê Văn Kim xen vào...
- Tôi biết! - Tướng Big Minh gật chiếc đầu tóc cắt thật ngắn, môi dưới vốn đã dày như trề thêm - Tướng Harkins phản đối cả cái chết của anh em ông Diệm... Giới quân sự và bây giờ thêm một bộ phận trong giới chính trị gắn hai cái chết với nhau.
- Họ cho là nhân và quả? - Tướng Kim ngắt lần nữa lời của chủ tịch.
- Không chỉ như vậy! - Tướng Minh nhếch mép, không phải cười mà biểu hiện ngao ngán - Họ cho là sự mở đầu một kiểu thanh toán... Mới mở đầu thôi...
Các tướng cúi gầm. Da mặt của hai người dễ thấy nhất: Tôn Thất Đính và Mai Hữu Xuân.
- Khi mà giới quân nhân làm chính trị, tình thế thường như vậy. Tôi trình hội đồng một huấn thị: quân nhân nào liên hệ với các đảng phái, bất kể đảng nào, đều phải chấm dứt, băng không hội đồng buộc xét kỷ luật, kể cả hình thức cho giải ngũ.
- Nhưng ở Mỹ, cái chết của tổng thống đâu có dính tới giới quân nhân? - Đỗ Mậu cao giọng.
- Làm sao biết được? - Tướng Minh buông thõng.
- Tôi tán thành ý kiến của trung tướng chủ tịch! - Thiếu tướng Thiệu nói nhanh.
- Có anh em nào không đồng ý không? - Tướng Minh hỏi.
- Tôi không đồng ý! Mỗi tướng lãnh đều có quyền tự do, miễn quyền đó không ảnh hưởng đến trách vụ mình. - Đỗ Mậu vẫn khăng khăng.
- Tôi đề nghị anh em cho ý kiến bằng cách giơ tay? Ai tán thành đề nghị của tôi?
Tất nhiên, chỉ trừ Đỗ Mậu, tất cả các tướng đều giơ tay.
- Tôi thiểu số nên phải phục tùng... .. Nhưng xin cho tôi nói hết ý của mình: chúng ta đang làm chính trị... - Đỗ Mậu dằn từng tiếng.
- Đúng, nhưng làm chính trị khác với theo một đảng. – Lê Văn Kim trả lời thay tướng Minh
- Tôi thấy nên chấm dứt cãi cọ: việc lớn không phải đảng này hay đảng nọ... - Tướng Đôn can thiệp
Hội đồng có vẻ chịu kiểu "thực dụng" của tướng André
- Ngày mai, đại hội nhân sĩ sẽ họp... Tôi đến chào đại hội xong tôi không giỏi về khoa biện luận nên nhờ anh Kim hoặc anh Xuân họp với họ, chắc có nhiều câu hỏi khó... - Tướng Minh ngó tướng Kim và Xuân.
- Anh Kim dự tiện hơn... - Xuân đẩy sang Kim
- Tôi sẽ dự. Nhưng, nên có anh Đỗ Mậu vì tôi biết đảng Đại Việt thế nào cũng nêu yêu sách tham chính, tôi trả lời không tiện bằng anh Mậu.
Tướng Kim đã công khai giới thiệu đảng tịch của Đỗ Mậu...
- Tôi sẵn sàng... Tôi có nhiều bè bạn trong đảng Đại Việt, ai cũng biết, nhưng tôi không phải là người lãnh đạo họ. Lãnh đạo họ là Hà Thúc Ký, Trương Tử Anh và Nguyễn Tôn Hoàn. Ông Hoàn chưa về nước...

- Ông Ký chắc chắn có mặt tại đại hội. Tôi đã mời ông ta. - Tướng Minh nói thêm.
Tướng Minh dừng một lúc.
- Nếu không còn anh em nào có ý kiến gì khác, tôi đề nghị phiên họp kết thúc.
- Tôi muốn anh chủ tịch cho biết quyết định về ông Nguyễn Chánh Thi và Vương Văn Đông vừa về nước... - Tướng Trần Thiện Khiêm đặt câu hỏi khi các tướng sắp rời ghế...
- Ông Thi thì nên giao cho Bộ tổng tham mưu để nhận công việc. Còn ông Đông, thì hơi ngại! - Tướng Đỗ Mậu nói.
- Ông ngại điều gì? - tướng Xuân hỏi.
- Ông Đông là người của Phòng Nhì... - Đỗ Mậu trả lời, mắt soi mói Xuân.
- Không có bằng chứng... Chưa chi huynh đệ đã tương tàn! Ông Đông có công trong cuộc chính biến tháng 11-1960... - tướng Xuân phớt tỉnh.
- Thôi, tôi sẽ hỏi Tổng nha cảnh sát về cả hai người... - Tướng Minh cắt đứt cuộc lời qua tiếng lại của hai viên tướng.
- Tôi hỏi: Thái độ của hội đồng đối với đại tá Nguyễn Thành Luân? - Tướng Xuân lại nêu vấn đề.
- Tướng Jones Stepp nhắc chúng ta: hãy để cho đại tá yên. - Tướng Phạm Xuân Chiểu nói.
- Tại sao lại để ông ta yên? Phó tổng bí thư đảng Cần Lao... Xuân cau mày.
- Thôi! Nhắc chuyện đảng Cần Lao làm gì. Ở đây, trừ tôi, các anh em đều ở đảng Cần Lao hết! Chẳng qua thời thế bắt buộc, đâu phải chuyện lớn! – Big Minh xua tay.
- Nếu không, tôi đề nghị công bố quân hàm thiếu tướng của ông ta do ông Diệm ký và cho ông ta làm việc! – Xuân nói lẫy.
- Công bố quân hàm? Đâu được! - Tướng Thiệu phản ứng nhanh – Còn làmviệc, việc gì? Ông ta không phải hạng chầu rìa... Tiện thể, tôi hỏi anh Đính tại sao thăng vợ của đại tá Luân lên thiếu tá và chuyển làm phó giám đốc Nha công vụ Tổng Nha cảnh sát?
- Cái đó do ông Chiểu... - Đính trả lời
- Cũng không phải do tôi mà do phái đoàn cố vấn cảnh sát Mỹ đề nghị và đại sứ quán Mỹ tán thành, có cả sự ưng thuận của tướng Jones Stepp. - Chiểu nói xuôi xị.
- Thôi... - Big Minh lại xua tay - Việc đại tá Luân sẽ tính sau... Còn gì nữa không?
- Tướng Harkins yêu cầu sớm họp hội nghị quân sự... Tôi hứa sẽ họp nhưng họ giục do chiến sự gia tăng và do quân đội ta tổn thất khá... Áp chiến lược rã nhiều rồi. - Tướng Đôn ngồi ghé xuống ghế mà nói không mấy phấn chấn.
- Thế nào cũng họp. Nhưng, phải sửa soạn kỹ kế hoạch. Đừng để vô hội nghị, phía mình im re, còn người Mỹ nói hết trơn. Họ nắm nhiều tình hình hơn mình, lại còn nghiên cứu... - Tướng Minh vẫn ngồi yên trên ghế chủ tọa.
- Tướng Harkins muốn tiếp xúc với đại tá Luân trước khi họp. - Tướng Đôn uể oải ném thêm một quân bài lên bàn họp.
- Không được! - Tướng Thiệu nói như quát... - Thiếu gì người cần hỏi ý kiến...
- Nhưng Bộ chỉ huy Mỹ đề nghị đích danh đại tá Luân. Nếu anh Thiệu không chịu thì anh trả lời thay tôi.
- Tướng Đôn cười mỉm...
- Thôi! - Tướng Minh vẫn mở đầu bằng chữ "thôi" – Tôi sẽ gặp đại tá Luân.
Hội nghị có vẻ ngơ ngác
- Tôi không thích đại tá Luân phát biểu ở hội nghị như là một phe, còn tụi mình là một phe trước người Mỹ. Đại tá Luân chắc có nhiều suy nghĩ và đó là suy nghĩ của một sĩ quan Nam Việt trong đoàn của Nam Việt.
- Vậy là giao việc cho ông ta rồi! - Tướng Xuân nói như than.
- Ừ, thì giao việc. Có sao? Ta không giao thì người Mỹ giao... Cái sau rất bất tiện, phải không anh em?
Tướng Big Minh đã thuyết phục được hội đồng.
*
Bác sĩ Trần Kim Tuyến về nước, tuy kín đáo, song ngay cầu thang máy bay đã có hai nhóm người đón với hai thái độ khác nhau. Nhóm thứ nhất, mặc thường phục mà lưng người nào cũng cộm "con chó lửa" và có một người cầm sẵn cây còng số 8. Bác sĩ đang hớn hở bước xuống cầu thang, gia đình chực xô tới chào thì bị nhóm người kia ngăn lại.
- Ông bị bắt!
Một người tuyên bố dõng dạc và tra còng vào tay bác sĩ.
- Cái gì vậy? - Bác sĩ Tuyến kinh dị hỏi.
- Cấp trên của chúng tôi sẽ trả lời... Các ông thừa biết một trùm mật vụ nên được ưu đãi như thế nào.
Người còng tay Tuyến trả lời lạnh lùng. Bác sĩ, qua đôi kính cận, mặt trắng bệt – ông biết cái gì đang đợi

ông như ông đã từng chỉ thị cho bộ hạ trước đây; may mà ngay cầu thang máy bay, bằng không ông đã nhận vài cú lên gối đến hộc máu mồm...
- Đi! – Người còng tay Tuyến có vẻ chỉ huy, ra lệnh.
- Đi đâu?
Không phải bác sĩ Tuyến hỏi mà một giọng khác oang oang, hơi cười cợt. Hai quân nhân, một mang quân hàm trung tá - với toán quân cảnh trang bị tiểu liên giống như dưới đường băng bê tông ngoi lên, án ngữ đám nhân viên mặc thường phục.
Viên trung tá chập gót chân chào bác sĩ Tuyến.
- Mở còng ra? – Viên trung tá bảo cộc lốc.
- Ông là ai? - Viên chỉ huy mặc thường phục hỏi, giọng hơi run.
- Tụi bây là ai? - Viên trung tá bốp chát
- Chúng tôi mang lệnh bắt nguyên Trưởng cơ quan mật vụ chế độ cũ... - Viên chỉ huy lắp bắp.
- Lệnh đâu? – Viên trung tá vẫn giọng cộc lốc.
Viên chỉ huy mặc thường phục chìa tờ giấy đánh máy. Viên trung tá giật phắt giấy, nheo mắt đọc: "Đại tá giám đốc Nha cảnh sát đô thành... Tao cóc biết thằng này, còn mày, thằng đại úy cà chớn!". Và anh ta xé vụn tờ công lệnh, buông nó bay lả tả theo gió.
- Mở còng! – Viên trung tá nhắc lại...
Viên đại úy cảnh sát ngỡ ngàng
- Tao đếm ba tiếng. Nếu mày không mở còng cho bác sĩ thì tao cho mỗi đứa một băng chầu ông bà, ông vải!... Một...
Chưa đến tiếng thứ hai, chiếc còng đã được mở.
- Mời bác sĩ về ngay Bộ tổng tham mưu... Trung tướng Tôn Thất Đính đang đợi bác sĩ - Viên trung tá lễ phép bảo.
Rồi quay sang viên đại úy cảnh sát, anh ta bảo giọng thật trịnh thượng:
- Còn đứng đó hả? Bác sĩ ra lệnh bắt tụi mày thì tụi mày vào nhà xác ngay! Đồ chó lợn!
Hành khách vây quanh như xem một trò ảo thuật. Đám cảnh sát bảo nhau bằng mắt, lủi trong đám người vào sân bay.
Tôn Thất Đính và Đỗ Mậu đón Tuyến ngay thềm Bộ tổng tham mưu
- Bravo! - Đính ôm Tuyến thét to... - Chào vị mưu sỹ tài ba. Mọi việc như bác sĩ dự kiến.
Khi ngồi trong phòng khách, Tuyến hỏi:
- Tôi nghe thiếu úy Tường bị bắn.
- Đúng! Gã vệ sĩ của Nguyễn Thành Luân bắn...
- Thế thì việc đầu tiên, coi như các vị trả công cho tôi, là lôi cổ Luân lẫn tên vệ sĩ của hắn ra bắn...
Tuyến nói điềm đạm nhưng âm sắc đầy quyền lực.
- Không thể làm theo ý bác sĩ... - Đỗ Mậu lắc đầu.
- Tại sao... ?
- Vì, ngày mai chính chủ tịch Hội đồng quân nhân sẽ gặp đại tá Luân và ngày kia, đại tá Luân dự một phiên họp quân sự hỗn hợp Việt Mỹ do đại tướng Harkins và trung tướng Đôn chủ trì...
- Đến thế kia? - Tuyến thất vọng.
- Có thể còn hơn thế nữa... Không có gì ngăn đại tá Luân trở thành nhân vật quan trọng ở Việt Nam Cộng hòa. Người Mỹ muốn, và - Đỗ Mậu chua chát - Người Mỹ muốn là Trời muốn.
- Ngay lông chân của gã vệ sĩ cũng không đụng được à?
- Có lẽ sự thật gần như bác sĩ nghĩ...
- Chuyện đại tá Luân còn phức tạp lắm. Bây giờ bác sĩ đã về, nên gặp gia đình, nghỉ ngơi vài hôm rồi chúng ta sẽ mời bác sĩ làm việc... Vẫn việc cũ. Chúng ta đang xây dựng lại cơ quan mật vụ... - Tôn Thất Đính nói.
- Tôi nghe lời hai ông. Còn mối thù với Nguyễn Thành Luân, tôi không bao giờ quên!
- Rất tốt. Nếu bác sĩ khôn khéo... - Đỗ Mậu lên giọng dạy đời - Nhất là đừng tỏ cho Luân biết bác sĩ thâm thù hắn và chớ hé môi với giới quân sự Mỹ... Nắm cơ quan mật vụ, bác sĩ đủ điều kiện hành động...
- Ly Kai còn không?
- Còn! - Đỗ Mậu trả lời.
- Được... Thế tôi có cần trình diện tướng Minh không?
- Khoan đã! - Đỗ Mậu đắn đo – Ông Minh có vẻ không thích bác sĩ
- Ai chủ trương bắt tôi tại sân bay? – Bác sĩ hỏi.
- Cảnh sát... - Đỗ Mậu trả lời.
- Nhưng trung tướng Đính là Tổng trưởng an ninh...

- Tổng trưởng không kiểm soát hết mọi việc đâu. – Đính nheo mắt, coi như đó là chuyện vặt.
- Ngay tôi, nếu trung tướng Đính không thuật lại mọi sự, tôi cũng ra lệnh bắt bác sĩ! – Đỗ Mậu nói như rít qua kẽ răng.
- Chúng ta nên sòng phẳng... Tôi biết nhiều chiến hữu Đại Việt của thiếu tướng chết ở nhiều nơi, kể cả ở P.42... Nhưng tôi không thể làm khác. Nếu tôi làm khác, không có cuộc cách mạng... - Tuyến phân trần.
- Chưa chắc! - Đỗ Mậu như hết tự kiềm chế.
- Nghĩa là?
- Nghĩa là không cần các biện pháp như bác sĩ đã làm và nghĩa là, không có bác sĩ chúng tôi vẫn lật được Diệm.
- Này, ngày vui, đừng tranh cãi gây cấn. – Tôn Thất Đính dàn hòa - Vả lại, thiếu tướng không còn là Đại Việt nữa, chúng ta thỏa thuận rồi... Mời bác sĩ uống với chúng tôi...
Sau khi cụng ly, bác sĩ Tuyến ra khỏi phòng - vợ con ông đang thắc thỏm chờ. Bác sĩ đi mà lòng ngổn ngang. Sự thể này rõ không ổn. Ông ta nhớ lời dặn sau chót của Tôn Thất Đính: "Bác sĩ nên nén mình. Chớ để giới Phật giáo thấy mặt, họ có thể kéo biểu tình đập phá nhà bác sĩ... Bác sĩ cũng đề phòng giới Thiên Chúa giáo, hình như phong phanh biết bác sĩ nhúng tay vào vụ đảo chính, họ cũng biểu tình đập phá... ". Thế là như bị giam lỏng rồi còn gì?
- Tôi định viếng mộ ông Diệm... - Tuyến thăm dò.
- Không nên! Chắc bác sĩ đọc báo biết việc làm của đại tá Luân, ông ta hành động phù hợp, nổi tiếng nữa. Song không phải sự bắt chước nào cũng tốt cả đâu, bác sĩ sẽ làm bia cho báo chí phỉ báng. - Đỗ Mậu tuôn một thôi lời lẽ cay độc.
*
Trung tướng Dương Văn Minh dự khai mạc đại hội nhân sĩ. Đây là một đại hội do các đoàn thể triệu tập, không từ sáng kiến của Hội đồng quân nhân. Mặt mũi của chừng 100 người chẳng lạ gì với công chúng; số khá đông vừa rời khỏi tù với tấm huân chương "Chống chế độ độc tài gia chính trị" - chống thật và chống giả, số còn lại là các trí thức có tên tuổi, thật tình thấy nhẹ nhõm hơn khi Diệm bị lật đổ. Đại hội gần như không có ai cầm càng - Kỹ sư Phan Khắc Sửa được cử nói mấy lời mở đầu và ông giới thiệu trung tướng Minh. Trung tướng được hoan hô khá lớn – ông bối rối vì cảm động.
- Tôi cảm ơn quý vị! - Trung tướng cảm động nói – Tôi mong đại hội đóng góp nhiều ý kiến thiết thực cho Hội đồng quân nhân và chính phủ trong lúc đất nước khó khăn. Tôi cũng đề nghị quý vị đề cử một hội đồng nhân sĩ đủ tài đức tư vấn cho Hội đồng quân nhân và chính phủ. Tôi mong quý vị để quyền lợi quốc gia lên trên hết... Lẽ ra tôi phải dự cùng quý vị suốt đại hội, song công vụ không cho phép, trung tướng Lê Văn Kim, thiếu tướng Đỗ Mậu, thủ tướng Nguyễn Ngọc Thơ sẽ làm việc cùng quý vị, tôi sẽ xem lại biên bản... Chúc quý vị và gia quyến an khang...
Vỗ tay. Nhưng có vẻ đại hội thất vọng vì vị chủ tịch nói quá ngắn, tiếng vỗ tay giảm hẳn nồng nhiệt...
Thủ tướng Nguyễn Ngọc Thơ được yêu cầu trình bày chương trình hành động của chính phủ. Ông Thơ không sẵn sàng nên nói khá lập cập. Ý duy nhất mọi người ghi nhận là: Việt Nam Cộng hòa đang thực hiện một cuộc cách mạng, song cách mạng ôn hòa. Các vấn đề kinh tế, xã hội, về chiến tranh, về dân chủ đều bị bỏ qua. Lê Văn Kim giống một triết gia, lý luận về những khái niệm rất chung. Đỗ Mậu nói về những hy sinh của các chiến sĩ quốc gia để đánh đổ Ngô triều. Đại hội rơi vào cảnh hỗn loạn. Các nhân sĩ chân chính chán nản, và lần lượt rút lui. Phần mà đại hội coi như quan trọng nhất là giới thiệu người tham gia Hội đồng nhân sĩ. Con số lên đến một trăm. Đủ hết! Hà Thúc Ký, Phan Quang Đán, Hồ Hữu Tường, Trịnh Khánh Vàng, Phan Khắc Sửu, Nguyễn Thành Phương, Trần Văn Hương, Phan Huy Quát, Nguyễn Xuân Chữ, Hoàng Quỳnh, Thích Tâm Châu, Lê Văn Tất, Trần Văn Vân... Riêng Hà Thúc Ký còn đưa ra một "phương châm": đảng nào đổ máu nhiều tức là có công nhiều trong cách mạng 1-11 thì được quyền chiếm tỷ lệ cao trong Hội đồng nhân sĩ và chính phủ. Đại hội bế mạc trong không khí ai cũng thấy mình phải là thành viên của Hội đồng nhân sĩ - một thứ siêu nghị viện – và phải là tổng trưởng...
... Tướng Big Minh ghé nhà Luân. Thật ra nhà riêng của ông cũng gần nhà Luân, nhưng chưa bao giờ ông đến với bất cứ tư cách nào. Cuộc viếng thăm không báo trước. Đoàn xe vào cổng, Luân vẫn còn mặc đồ pyjama...
- Khỏi thay quần áo làm gì. - Tướng Minh hệch hạc bắt tay Luân trong lúc lực lượng bảo vệ tỏa quanh nhà.
- Tôi ghét rùm beng lắm, mà mấy ông An ninh quân đội và Tổng nha cảnh sát cứ bắt tôi theo... - Tướng Minh giả lả, có lẽ ông thấy khó chịu về sự phô trương trước mắt Luân, một sĩ quan ông không ưa nhưng có phần nể.
Luân mời tướng Minh ngồi, anh vào trong thay quần áo. Trong bộ quân phục đính hàm đại tá, anh chào tướng Minh thật nghiêm chỉnh.

- Ồ! Sao galon của đại tá méo mó và dơ quá vậy? - Tướng Minh hỏi.
Luân cười mỉm, thuật lại chuyện ở Bộ tổng tham mưu.
- Như vậy đó! - Tướng Minh trầm ngâm một lúc, khẽ thở dài rồi nói – Chà lên quân hàm tức chà lên chính mình... Lúc nào cũng có bọn du côn! Tôi nghe tin đại tá đặt vòng hoa trước mộ ông Diệm, ông Nhu, tôi khâm phục. Nhân đây tôi muốn nói rõ với đại tá, như tôi nói với vợ chồng ông Trần Trung Dung, cái chết của hai người ngoài dự kiến của tôi...
- Tôi tin trung tướng, song làm rõ nguyên nhân đâu có khó! – Luân nói giọng buồn bã.
- Khó chớ! Tôi hỏi thiếu tá Nhung, anh nói trong xe tối lắm, ai nổ súng đầu tiên thì anh không rõ, song nhiều người bắn sau một lúc cãi cọ. Ông Nhu chửi một số lính áp giải...
- Đó là một cách giải thích dễ dãi nhất. Ông Nhu chửi, lính nổi nóng bắn hai anh em ông... Nhưng sự thể chắc không đơn giản như vậy.
- Tôi cũng nghĩ như đại tá.
Luân thấy không cần kéo dài vụ này nữa.
- Xin trung tướng chủ tịch cho biết mục đích chuyến đến nhà tôi.
- À! Tôi không hẹn, cũng hơi đường đột... .. Song tôi nghĩ đại tá không chấp nhất...
Vẻ mặt chất phát của tướng Minh gợi cho Luân sự xúc động vì ít ra, ông ta cũng là con người lương thiện theo nghĩa đạo lý cá nhân phương Đông và bị cuốn vào trò cờ bạc bịp chắc là sở đoản của ông...
- Ngày mai, tướng Harkins triệu tập một cuộc họp quân sự liên tịch với tướng Đôn, mỗi bên cử một số sĩ quan tham gia để bàn về biện pháp quân sự hiện thời. Tướng Harkins yêu cầu đại tá có mặt trong cuộc họp...
- Thưa trung tướng chủ tịch...
Tướng Minh đưa tay ngăn Luân:
- Chúng ta đổi cách xưng hô... Tôi không mấy gì ưa cấp chức này... Tại sao chúng ta không gọi là anh em cho thân mật?
- Nếu trung tướng cho phép. – Luân đồng ý
- Anh nói đi.
- Giả tỷ tướng Harkins không nêu đích danh tôi, có lẽ tôi bị bỏ xó tại ngôi nhà này không biết đến bao giờ...
- Anh đừng buồn. Tôi không quen nói láo. Đúng vậy... Mà không phải trong hội đồng ai cũng đồng ý để anh dự hội nghị ngày mai...
- Những người phải đối có lý của họ. Tôi là một Cần Lao gộc mà...
- Thôi anh cay đắng làm chi... Ai mà không Cần Lao... ?
- Trung tướng không vô đảng Cần Lao...
- Phải, tôi không vô nhưng tôi vẫn thi hành chủ trương của ông Diệm, tức của đảng Cần Lao. Nào có khác gì? Chuyện cũ, không nên nhắc nữa. Bây giờ nên để tâm trí lo đại cuộc. Tôi muốn anh suy nghĩ và thử nói ý kiến của anh trước tình hình hiện thời, ta phải làm thế nào?... Hội đồng quân nhân nói vậy chứ đâu có đồng tâm nhất trí. Chính phủ thì thiếu đầu đàn. Ông Thơ hiền quá. Quân đội sau đảo chính, ngoài mặt thì yên ổn mà bên trong thì nghễnh ngãng dữ lắm, các tướng vùng, sư đoàn không phục trung ương, quân binh chủng này kỵ quân binh chủng kia. Khó!
Tướng Minh thổ lộ hết những cái ông chỉ thổ lộ với người chí thân và chấm câu bằng tiếng "Khó!" như thú nhận sự bất lực.
- Hội nghị bàn về quân sự thì không phải không tìm lối ra được. – Luân lựa lời – Song, ở nước cộng hòa chúng ta, vấn đề cần mổ xẻ là chính trị, có cơ sở chính trị rồi thì sẽ có biện pháp quân sự thỏa đáng...
- Đó là chỗ yếu của hội đồng. Có lẽ trừ ông Kim, ông Đỗ Mậu, chúng tôi không ai có khiếu chính trị. Ông Kim thì hay nói chuyện đâu đâu, còn ông Đỗ Mậu... nói thiệt, tôi không ưa ông ta!
- Cho tới nay, Hội đồng quân nhân chưa vạch được đường lối chung, mọi thứ bỏ lửng... - Luân quyết định thăm dò sâu hơn một mức - Tỷ như việc chiến tranh, tỷ như việc hòa giải dân tộc, tỷ như chính sách ngoại giao... chưa có cái nào rõ ràng cả. Đánh nhau tới bao giờ? Và, người Việt đánh người Việt, sau đó, có khi Mỹ nhảy vô tàn phá quê hương mình, chết chóc... Tôi băn khoăn những điều vừa thưa với trung tướng.
Tướng Minh thở dài.
- Tôi biết chớ... Nhưng làm sao? Không lẽ không chống Cộng? Tôi đã nghĩ tới Cao Miên, tôi sẽ cử ông Trần Chánh Thành lên Nam Vang để vừa dàn xếp tranh chấp giữa hai nước vừa xem cái cách mà họ theo đuổi...
Luân thấy hé ra một chút ánh sáng, nhưng anh giật mình:
- Trung tướng bàn ý vừa rồi với ai chưa?
- Tôi có trao đổi với anh Kim, anh Xuân, anh Đôn, trao đổi sơ qua thôi.

- Ý các ông kia thế nào?
- Anh Kim giống tôi nhiều hơn hết. Anh Đôn, anh Xuân chắc cũng vậy, nhưng họ sợ.
- Tại sao chính phủ ta lại găng với Pháp?
- Không phải chính phủ đâu, ông Đỗ Mậu, ông Thiện thôi. Có thể ông Khánh nữa.
- Tôi biết đang có môt cuộc vận động bài Pháp, chống trung lập trong một số giới... Nói thẳng, cuộc vận động đó nhằm chống Hội đồng quân nhân, cá nhân chủ tịch và các phó chủ tịch... Nghĩa là vai trò "đệm" của Hội đồng đang bị đe dọa nếu hội đồng không chủ động bỏ vai trò "đệm" mà thực sự trở thành một cái gì vững bền hơn...
Luân nhìn tướng Minh đăm chiêu mà thương hại. Anh suy tính xem có nên rán thêm một bước nữa, chẳng hạn hỏi về Dương Văn Nhựt, Dương Văn Diệu và khá nhiều anh em họ hàng của tướng Minh tập kết hoặc cũng có thể đã về Nam. Nhưng anh thấy chưa tiện.
- Tôi sẽ dự cuộc họp và sẽ chỉ nói về phương pháp hành quân tác chiến thôi... Chỉ e chúng ta tốn công vô ích. Sự thể không dậm chân tại chỗ. Hội đồng đảo chính ông Diệm được thì một số tướng nào đó cũng đảo chính hội đồng được. Khó là làm lần đầu, làm lần đầu trót lọt, người ta dễ theo gương đó. Mỹ cho máy bay đâm vào núi để giết tổng thống Phi Luật Tân Magsaysay hoặc dùng áp lực buộc ông Phibul Songram, ông Lý Thừa Vãn lưu vong thì tại sao không làm được vậy ở Sài Gòn? Tổng thống Kennedy bị bắn sau khi tổng thống Diệm bị bắn, tôi nghĩ rằng một thời kỳ tàn bạo bắt đầu... Thời gian còn ít lắm... Tôi thiết tha mong trung tướng tính gấp...
Tướng Minh chăm chú nghe. Ông không có vẻ gì sợ hãi những hình ảnh ghê rợn mà Luân vừa điểm qua, nhưng trong cặp mắt mệt mỏi của ông, Luân nhìn thấy nỗi lo lắng như cao rộng hơn.
- Dân chúng Việt Nam chúng ta có tội tình gì? - Tướng Minh thốt ra một câu não nuột, câu thốt ra khiến Luân suýt rơi nước mắt.
- Bởi vậy, nếu tôi dự họp và nói thì sẽ không trả lời nổi câu hỏi của trung tướng. Hội nghị quân sự phải bàn việc đánh nhau, giết chóc... Với tướng Harkins chưa phải đã gay gắt lắm. Nhưng, nếu người thay Harkins theo lệnh của tổng thống Johnson đặt yêu cầu đưa chừng một trăm ngàn quân vào Nam Việt thì chúng ta sẽ có thái độ như thế nào?
- Tôi phản đối! - Tướng Minh, như thân hình ông, nói một câu chắc nịch.
- Phản đối suông không thể có hiệu quả...
- Tôi sẵn sàng từ chức!
- Cũng không phải là thượng sách!
- Thì không phải là thượng sách, nhưng chúng ta đâu phải là Việt Cộng. Việt Cộng đánh lại Mỹ còn chúng ta là đồng minh của Mỹ...
Tướng Minh nói giọng đầy đau khổ. Các mâu thuẫn nội tâm của ông bộc lộ rõ ràng. Luân cắn môi: Tội nghiệp cho ông! Luân cho rằng việc tiếp xúc với tướng Minh như thế là đủ, hơn nữa, tướng Minh đang ngả lưng vào ghế - gánh nặng quá sức của ông.
- Ngày mai, tôi sẽ có mặt...
- Đã quyết định họp tại dinh Độc Lập... Tôi không dự, tướng Đôn là trưởng đoàn.
- Tôi có cần trao đổi trước với tướng Đôn không?
- Nên trao đổi... Anh hẹn điện thoại trước với anh Đôn. Từ giờ này, tôi quyết định bãi bỏ trạm quân cảnh...
- Xin phép trung tướng. – Luân nói vội vàng - Tốt nhất cứ để trạm quân cảnh. Có lợi cho an toàn của tôi hơn...
- Vậy cũng được, họ sẽ chuyển sang nhiệm vụ trái ngược với nhiệm vụ trước kia.
- Cám ơn trung tướng!
Luân ngỡ rằng tướng Minh ra về, nhưng ông đến chỗ đặt điện thoại, quay số:
- Alô! Bộ quốc phòng đó phải không? Cho tôi nói chuyện với trung tướng Đôn... Tôi là trung tướng Dương Văn Minh.
Luân ngắm nghía Minh. Chọn nghề binh là một lầm lẫn, bây giờ làm Quốc trưởng, ông còn lầm lẫn hơn – Luân nghĩ về vị Chủ tịch Hội đồng quân nhân.
- Anh Đôn đó hả? Tôi, Minh đây... Để ngày mai làm việc với tướng Harkins, tôi đề nghị anh gặp đại tá Nguyễn Thành Luân trước... Tôi hỏi đại tá, tôi đang ở nhà đại tá. – Minh che máy – Anh Đôn hẹn anh ba giờ chiều nay, tại Bộ quốc phòng...
Luân gật đầu.
- Alô, đại tá thấy được. Đúng ba giờ... chào anh.
Tướng Minh cầm kêpi, chìa tay bắt chặt tay Luân. Luân tiễn ông ra xe, đứng nghiêm chào.
Cuộc gặp buổi chiều với tướng Đôn là chủ yếu để cả Luân và Đôn nghe sĩ quan tham mưu thông báo tình

hình chiến sự. Đôn chưa có một dự kiến nào rõ rệt.
- Thôi, mai họp. Tùy tình hình, mỗi người cứ nói...
Tướng Đôn ngáp dài. Luân biết, những cuộc chơi thâu đêm trác tác đang tiêu hao sức lực của viên tướng nổi tiếng hào hoa này, nhất là khi lệnh cấm khiêu vũ của Trần Lệ Xuân bị bãi bỏ...
Cuộc họp với tướng Harkins thì lại phức tạp. Phức tạp không từ Harkins mà từ viên trợ lý của ông tướng Westmoreland. Westmoreland nói không úp mở: cần đưa thực binh Mỹ vào Nam Việt mới mong chống đỡ Nam Việt tránh khỏi bị Cộng sản tràn ngập. Ông ta không nói rõ quân số cần thiết là bao nhiêu, nhưng lập luận của ông ta như sau: Thời kỳ chỉ hạn chế sự có mặt của Mỹ ở hình thức cố vấn và một số đơn vị yểm trợ đã lạc hậu trước thực tế.
Tuy là phó của Harkins, Westmoreland lại tỏ ra trên vai vế chủ tướng của mình. Harkins nói rất ít.
- Các ông bớt bàn chuyện chính trị đi, chuyện chính trị này để các nhà chính trị lo, các ông là sĩ quan cấp tướng, chuyện của các ông là đánh giặc... - Westmoreland nói xả vào mặt Đôn như vậy.
- Thưa tướng quân, – Luân thấy đến lúc phải lên tiếng – Tất nhiên, tướng phải cầm quân, song, như tướng quân thấy số quân sỹ mà tướng quân nhắc chắc cao hơn số 20.000 hiện diện – chính là do sai lầm về chính trị mà ra...
- Tôi không nghĩ khác đại tá, – Westmoreland gật đầu - Cả tướng quân Harkins, tướng quân Jones Stepp có mặt ngày hôm nay, chúng tôi phản đối đảo chính và phản đối cách xử trí với ông Diệm, ông Nhu...
Chính các ông - Tướng Westmoreland ngó thẳng tướng Đôn, tướng Thiệu – Chính các ông lật đổ tổng thống của mình. Bây giờ người Mỹ phải hứng hậu quả tai hại đó... Nhưng, đại tá Luân thân mến, ngày hôm qua là ngày hôm qua... Ta phải nói những gì thuộc ngày hôm nay và ngày mai. Luyến tiếc quá khứ là không xấu, song, quên hiện tại và tương lai là có tội... Đại tá đồng ý chứ? Hơn nữa, chúng ta là quân nhân, quân nhân chỉ biết chấp hành và chiến thắng...
- Cũng có nhiều cách đi đến chiến thắng! – Luân không chịu thua
- Đúng... Và chúng ta sẽ bàn cách đi đến chiến thắng! – Westmoreland tỏ ra là một tướng khá giỏi về khoa ăn nói.
- Bây giờ, tôi nghĩ là nên đi vào vấn đề kỹ thuật - Tướng Harkins lên tiếng – Tôi đề nghị thành lập một tiểu ban, danh sách tiểu ban sẽ do tướng Đôn và tướng Westmoreland trao đổi và thông báo.
Cuộc họp kết thúc. Luân hiểu rằng ngay tại cuộc họp này đã diễn ra cuộc bàn giao giữa Harkins và phụ tá của ông.
Luân rời phòng họp. Anh hy vọng tướng Harkins hay tướng Westmoreland sẽ mời anh ở lại.
Đúng, có lời mời đó, nhưng:
- Mời tướng Thiệu ở lại!
Westmoreland nói to.
Luân vừa về đến nhà, điện thoại reo – Mai Hữu Xuân hẹn gặp anh và muốn gặp ngay.
“Một cuộc hòa giải mới!” – Luân nghĩ.
Xuân, chỉ có một xe quân cảnh hộ tống, bắt tay Luân, ngồi xuống ghế và nói luôn:
- Tôi cho rằng chỉ có những tên ngu ngốc mới không đo lường hết tình thế nguy hiểm của Nam Việt và do đó, sự gắn bó giữa hai anh em có đầu óc càng cần phải thắt chặt... Tôi với đại tá vốn hiềm khích từ lâu, tôi không muốn giấu diếm... Song, mỗi thái độ chỉ thích hợp với mỗi thời kỳ, từ thù hóa ra bạn cũng như từ bạn hóa ra thù...
Xuân “vào đề” như ông ta tính toán sẵn. Trán bóng lưỡng, môi thâm, da ngăm, tướng Xuân - Ủy viên Hội đồng quân nhân, đô trưởng Sài Gòn - kẻ không phải một lần ra tay khử Luân đang ngồi “tâm tình” với anh! Luân phân biệt rõ tướng Xuân và tướng Minh. Minh thật thà và có ý thức dân tộc; Xuân là tên mật thám chuyên nghiệp. Song, Luân hiểu, hôm nay Xuân không nói dối - hoặc ít ra, ông ta thật thà một cách chủ động. Dung đã chuyển cho Luân ý kiến của lãnh đạo về thái độ cần phải có với gã này và không cần đợi ý kiến lãnh đạo, Luân cũng phân tích được vị trí của nhóm thân Pháp bấp bênh ra sao hiện nay.
- Trước hết, tôi muốn đại tá bỏ qua những thành kiến trước đây với tôi. Nếu cần, tôi xin lỗi đại tá, dù tôi tự biết mình không có lỗi mà chỉ làm theo ý hướng của mình...
- Dẫu vậy, vẫn chưa công bằng... - Luân nói chen, hóm hỉnh – Vì tôi chưa hề một lần toan tính xóa bỏ trung tướng...
- Đúng, đúng... - Xuân vồ vập – Đó là chỗ đại tá cao tay hơn tôi... Nhưng, nói cho cùng, cả đại tá và tôi đang còn sống, ngồi ngó mặt nhau.Chỉ mới hôm kia thôi, tôi chưa từ bỏ ý nghĩ loại bỏ đại tá... Nhưng, tôi chợt tỉnh ngộ: tôi lầm...
- Một cuộc hòa giải trên xác chết ông Diệm, ông Nhu. – Luân mỉa mai
- Đại tá hận thật hay hận giả? – Xuân tỏ ra không kém.
- Về việc giết người, tôi hận thật! – Luân nói, mắt long lên.

- Vậy, tôi xin lỗi đại tá lần nữa về việc đó... Chắc đại tá thông cảm. Nếu ông Diệm, ông Nhu thoát chết thì người đầu tiên bị cọp xé xác phải là tôi! Quy luật cạnh tranh sinh tồn mà!
Luân nghe cổ họng mình có cái gì lờm lợm, muốn nôn.
- Bây giờ, mọi việc xảy ra đều theo ước muốn của trung tướng...
- Không chắc! Người ta đang tính loại bỏ chúng tôi...
- Lại quy luật cạnh tranh sinh tồn chăng?
- Quy luật giạnh chỗ ngồi!
- Xin lỗi, tôi đứng ngoài vòng cuộc tranh chấp ghế đẩu đó.
- Nhưng, đâu chỉ có tranh chấp ghế đẩu! Đại tá là ai, định làm gì, xin đại tá đừng cho tôi là tên bị bịt mắt. Tôi hiểu đại tá gần như đại tá hiểu đại tá! Sở dĩ tôi đến đây là vì chuyện lớn... - Giọng của Xuân lạnh như nước đá.
- Cứ cho như trung tướng hiểu tôi đúng đi, nhưng trung tướng đang là Đô trưởng. Tướng Đính đánh bại ông Diệm nhờ chức Tổng trấn Sài Gòn đó!
- Đại tá quả sành đời. Song hoàn cảnh của tướng Đính và tôi không giống nhau. Tổng trấn và Đô trưởng đâu thể ngang hàng nhau về quyền binh...
- Trung tá Savani không dặn trung tướng điều gì sao?
Luân nhứ một cú đấm như võ sĩ quyền Anh. Xuân tỉnh bơ:
- Có, song chính sách của Pháp còn lừng khừng...
- Trung tướng muốn gì ở tôi?
- Tôi muốn đại tá đừng đặt tôi vào vòng ngắm của đại tá. Trong những lúc thích hợp, chúng ta có thể dựa vào nhau mà hành động...
- Tôi đồng ý trên nguyên tắc. Nhưng, tôi e các ông không có đủ thì giờ...
- Tôi sẽ chạy thi với thời gian...
- Trung tướng đoán hướng nào đe dọa Hội đồng không?
- Tôi biết... Nguyễn Khánh và Nguyễn Văn Thiệu...
- Trung tướng định làm gì?
- Tiếc là ông Minh không mạnh tay. Tôi phải tự lo.
- Trung tướng lo với gã thiếu tá hay trung tá Hùng? Luân cười...
- À... - Xuân nhíu mày mấy giây - Nếu thằng đó khiến đại tá bực mình thì tôi sẽ làm cho đại tá hết bực mình, chúng ta coi như đã thỏa thuận...
Xuân chào từ biệt.
Hôm sau, báo chí đưa tin: Trên xa lộ, một tai nạn xe hơi rùng rợn: Trung tá Lê Đình Hùng chết khi xe ông tông phải một xe tải...
Luân đọc tin ấy mà rùng mình!

P9 - Chương 6

Luân nhận quyết định của Bộ quốc phòng do tướng Trần Văn Đôn ký, giao cho anh nhiệm vụ Phó tổng thanh tra Quân lực Việt Nam Cộng hòa mà Tổng thanh tra là tướng Nguyễn Ngọc Lễ. Quyết định ký ngày 20-12, bốn ngày sau sắc lệnh 026 tịch thu tài sản của Ngô Đình Diệm – gia đình thuộc hạ gồm 21 người – và tài sản của đảng Cần Lao, Phong trào cách mạng quốc gia, Phong trào thanh niên cộng hòa, Phong trào phụ nữ liên đới, Hội Việt Nam cao đẳng giáo dục. Trong danh sách 21 người, không có Luân, Trần Trung Dung và tổng giám mục Ngô Đình Thục, Ngô Đình Luyện. Chủ tịch Phong trào cách mạng quốc gia Trần Chánh Thành cũng được bỏ qua, hơn nữa, ông ta đang đại diện cho chính phủ trong cuộc tiếp xúc với Sihanouk ở Nam Vang. Tất cả chỉ là một pha hình thức, không làm thì dư luận phản ứng mà làm thì phải tính đến mọi tế nhị của tình hình. Báo chí – Sài Gòn đã có đến 44 nhật báo – đưa tin với tít chạy suốt 8 cột, song không một bài bình luận nào ra hồn: cần phải tránh sự việc đụng chạm đến hàng vạn người đang giữ chức vụ rất cao...
Chế độ mới cố tạo một vỏ bọc khả dĩ mơ hồ dư luận. Thành Cộng Hòa, đại bản doanh của Liên binh phòng vệ cũ, chuyển sang Bộ giáo dục để xây dựng khu đại học. Đồng thời, chiều hướng ngược lại, sắc lệnh số 2 hủy bỏ lệnh bảo vệ luân lý - sản phẩm của Trần Lệ Xuân - với vài điều chỉnh: các tiệm khiêu vũ được mở cửa nhưng phải nộp thuế xa xỉ 200 đồng trên mỗi khách và mỗi lần, cấm vị thành niên vào quán nhảy... Hội đồng nhân sĩ được thành lập chính thức với 60 người.

Đã 60 ngày qua kể từ khi xảy ra cuộc đảo chánh, Sài Gòn và Nam Việt vẫn trong thế thả nổi...
Người khách không hẹn mà đến nhà Luân là bác sĩ Trần Kim Tuyến. Nghe Thạch báo tin ông ta, Luân mỉm cười. Gã mật vụ đang cố xoay song nghe chừng rất khó, nhất là sau khi Nguyễn Chánh Thi về nước. Thi căm Tuyến, nếu lột da được ông ta thì Thi cũng không run tay. Bộ hạ của Thi bị Tuyến đánh hàng loạt, số bị chết dưới gầm P.42 không ít. Em út Thi thúc giục Thi trả thù. Cái khó cho Thi là chiếc dù của Mỹ mà Tôn Thất Đính và Đỗ Mậu thừa hành lệnh che chở. Tuy nhiên, giới quân sự Mỹ không ưa Tuyến; Chủ tịch hội đồng quân nhân Dương Văn Minh phản đối việc tái lập cơ quan mật vụ, theo ông, mọi việc do Tổng nha cảnh sát, tình báo quân đội và trung tâm tình báo quốc gia đảm đương, khỏi cần thêm một tổ chức nữa, đặc biệt tổ chức mang tên Mật vụ ghê rợn.
Gã bác sĩ mật vụ thế nào cũng xì ra một mưu kế nào đó.
Đúng như Luân đoán, vừa bắt tay chủ nhà xong, Tuyến xổ liền một hồi:
- Đại tá nghĩ thế nào? Tình hình bát nháo, chẳng còn kỷ cương, mạnh ai nấy hành động, chia năm xẻ bảy... Cuộc đảo chính rốt cuộc sẽ đưa NamViệt về đâu? Tại sao không thành lập một chính đảng cầm quyền đủ sức lãnh đạo đất nước, tại sao không khôi phục hệ thống nòng cốt trong quân đội, tại sao không cho cơ quan mật vụ hoạt động? Tướng lãnh suốt ngày tán phét, chủ tịch ấm ớ, thủ tướng thì không dám có lấy một cái gật, một cái lắc đầu. Chết đến nơi rồi! Người Mỹ đang theo dõi, nếu chúng ta chẳng nên trò trống, họ sẽ bấm nút. Tôi tìm đại tá bởi trước đây chúng ta từng hợp tác và chia xẻ. Đảng Cần Lao, Quân ủy hay quá, phải không? Tôi muốn đại tá phác ra một phương hướng chính trị, một học thuyết thích ứng với đòi hỏi hiện tại. Tôi tin người Mỹ sốt ruột như tôi... Phó tổng thanh tra quân đội là bù nhìn! Chúng nó định vô hiệu hóa đại tá. Đại tá lại dưới quyền một thằng đại cù lần khác là Nguyễn Ngọc Lễ và cùng chức với một thằng đại cù lần khác là Phạm Văn Đồng... Tại sao đại tá lại nhận? Tôi biết nếu đại tá không nhận, chúng nó rối lên, sẽ mời đại tá ở cương vị khác, béo bở hơn, tư lệnh một chiến thuật hoặc một quân chủng, chẳng hạn...
Tuyến tuyệt nhiên không nhắc buổi chia tay trước khi gã rời Sài Gòn, nhận quyết định là Tổng lãnh sự ở Le Caire và không nhắc đến Tường, bộ hạ thân tín của gã bị Thạch bắn chết.
- Tôi tin là Hội đồng quân nhân sẽ giao cho bác sĩ một trọng trách. – Luân đợi Tuyến nói xong, chen vào một câu không ăn với chủ đề mà Tuyến đang hăng hái giãi bày.
- Không đâu! - Tuyến lắc đầu dứt khoát – Cái tôi đợi là hoặc vào khám hoặc lại ra đi, bây giờ không còn là đại sứ hay Tổng lãnh sự mà là một bí thư sứ quán...
- Chẳng thể như vậy được! – Luân cũng lắc đầu dứt khoát.
Tuyến cười héo hắt.
- Sao lại không thể như vậy? Tôi chẳng có ký lô nào trước các tướng lãnh.
- Nhưng, người Mỹ hiểu bác sĩ...
- Cũng không. Người Mỹ chỉ dùng tôi như một nhân viên quèn. Họ sợ!
- Sao lại sợ?
- À! Đại tá hỏi thật hay thăm dò? Người Mỹ cho rằng tôi hay lật lọng...
- Người Mỹ là quán quân của thói lật lọng!
- Đấy! Kỵ "jeu" mà! Tôi hối hận đã không chuẩn bị tư thế như đại tá... Tôi chỉ là tôi, không có thế lực...
- Tôi có lẽ còn tệ hơn bác sĩ. Chỉ có hai bàn tay trắng!
- Không, đại tá không qua mặt tôi nổi đâu. Đại tá là ai? Một Việt Cộng? Một CIA? Một Cần Lao? Tóm lại, là một người mà cả tướng lãnh Nam Việt lẫn Mỹ đều cần... Còn tôi? Tôi có một nhúm bộ hạ nay hầu hết quay lưng lại tôi. Nếu Mỹ định khử tôi thì một trong những bộ hạ của tôi sẽ nhận công việc đó, chỉ cần một số tiền kha khá. Tôi dựa vào Francisci...
Tuyết vụt cười giòn.
-... Mà tên buôn lậu này hẳn chọn đại tá chứ không chọn tôi!
- Tôi có cảm giác bác sĩ quá bi quan!
- Tôi chỉ nói sự thật... Sự thật bao giờ cũng chua xót! Tôi...
Tuyến ngập ngừng, đôi mắt cận chăm chăm vào mặt Luân.
- Tôi thổ lộ với đại tá đồng nghĩa với việc giao sinh mệnh cho đại tá... Liệu tôi có thể gởi sinh mệnh mình cho đại tá không?
- Nếu bác sĩ ngại... tốt hơn hết là không nên nói... - Luân trả lời ung dung.
- Tôi biết số xe của tôi đã bị ghi khi vào nhà đại tá... Thậm chí, chụp ảnh nữa. Bây giờ ở chỗ ông Chiểu hoặc chỗ tướng Stepp đã có các tài liệu về cuộc viếng thăm này...
Luân nhún vai.
- Tôi nghĩ là không có gì phiền nhiễu bác sĩ. Mỗi ngày, tôi tiếp hàng chục khách... Tướng Minh đã đến đây!

- Tôi biết! - Tuyến dồn dập – Chính tướng Minh đến nhà đại tá mà tôi biết người ta theo dõi mọi lui tới đây. Tôi xem bức ảnh chụp xe ông chủ tịch, tướng Đính cho tôi xem...
- Chẳng có sao cả, quân cảnh bảo vệ tôi!
Tuyến cười nửa miệng.
- Đại tá tin như vậy?
- Tất nhiên!
- Thôi, dù sao sự xuất hiện của tôi không còn bí mật, quân cảnh không báo cáo thì đại tá cũng báo cáo...
- Còn tùy... Báo cáo không phải chỉ mang bất lợi cho khách đến thăm tôi...
- Tôi nói thẳng! Tôi sửa soạn đảo chính! - Tuyến nói gọn gãy
Luân bình thản – anh không lộ một quan tâm đặc biệt trước tin kinh khủng này. Gã bác sĩ không nói đùa, anh biết.
- Đại tá hoài nghi?
- Tôi chưa nói gì cả...
- Tôi có một con bài... Đại tá cần biết không?
Luân cười hóm hỉnh.
- Tôi không cần biết!
Tuyến lột kiếng, lau lớp hơi mờ trên tròng, ngó Luân:
- Tại sao đại tá không cần biết?
- Vì tôi đã biết!
Tuyến gần như nhảy dựng:
- Ai thông báo cho đại tá? Tổng nha cảnh sát hay Jones Stepp?
- Chẳng ai thông báo cả... Tôi biết, vì tôi biết, thế thôi!
- Tôi không tin...
- Dễ kiểm tra thôi. Có phải "con bài" của bác sĩ là người này không?
Luân thấm ngón tay vào nước trà, viết hai chữ NK...
Tuyến sững sờ.
- Đại tá không phản đối?
- Tại sao tôi phản đối?
- Ngoài "con bài" đó, tôi còn một số con bài khác...
- Thôi, đủ rồi! – Luân ngắt lời Tuyến – Bác sĩ không nên đi quá xa...
- Thế là tốt, rất tốt! Đại tá không phản đối, không hành động chống lại, tôi yên tâm... Tôi xem đây là một đóng góp của đại tá. - Tuyến rối rít.
- Tôi chẳng đóng góp gì cả...
- Đó là đại tá nghĩ. Còn tôi, tôi phải nhớ...
Tuyến chào Luân ra về. Luân đóng cửa phòng, viết một báo cáo cho anh Sáu Đăng và A.07.
*
Với tư cách Phó tổng thanh tra, Luân tiến hành một cuộc thị sát, từ vùng I trở vào. Tình hình quân sự nói chung là xấu, khu vực mất an ninh ngày một rộng hơn, có nơi lan tận thị xã tỉnh lỵ. Cái nhìn chung đó khiến Luân vui. Thời cơ để quân giải phóng và quần chúng tấn công chính quyền vẫn còn, tuy không đồng loạt như năm 1960 song nguy hiểm hơn vì lần này lực lượng vũ trang cách mạng nắm khá nhiều súng, dân vệ tỏ ra bất lực và cả bảo an cũng không phải là đối thủ của họ. Quân chủ lực và tổng trừ bị bị điều như chong chóng. Các trận đánh quy mô tiểu đoàn khá phổ biến. Mỹ nhiều lần phải trực tiếp can thiệp, do đó, số thương vong Mỹ gia tăng.
Anh gặp Lê Khánh Nghĩa ở Tây Ninh. Sau đảo chính, Nghĩa được trả về Bảo an tỉnh. Cuộc tiếp xúc với viên chỉ huy Bảo an tỉnh giúp Luân hiểu thêm nhiều điểm mới – dù hai người toàn nói với nhau tiếng lóng. Luân tránh gặp riêng Nghĩa, tất cả các phiên làm việc đều công khai, các sĩ quan trợ lý của Luân có mặt cũng như các sĩ quan dưới quyền Nghĩa. Quân Giải phóng lấy Tây Ninh và Bình Long làm địa bàn chỉ huy; bộ chỉ huy miền Nam do tướng Trần Văn Quang phụ trách - lấy bí danh là Bảy Tiến – và tướng Trần Lương, bí danh Hai Hậu, phụ trách chính trị. Luân không quen hai tướng này. Nghĩa cho biết Trần Văn Quang người Thừa Thiên còn Trần Lương người Quảng Ngãi, Quang từng là Tổng tham mưu phó Quân đội Nhân dân và Lương, Phó chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Trung ương Cục miền Nam bấy giờ lấy tên là Ban chấp hành trung ương đảng Nhân dân Cách mạng, do Nguyễn Văn Cúc làm Bí thư. Võ Toàn tự Võ Chí Công, Phó bí thư, cũng đóng trên địa bàn này với Ủy ban trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng mà luật sư Nguyễn Hữu Thọ đứng đầu với các phụ tá cao cấp như bác sĩ Phùng Văn Cung, hòa thượng Thích Thượng Hào, giáo sư chủng viện đạo Thiên Chúa Joseph Marie Hồ Huệ Bá, thượng tọa người Miên Sơn Vọng, lãnh tụ đạo Cao đài phái Tiên Thiên Nguyễn Văn Ngợi, trung tá Bình Xuyên Võ

Văn Môn... Đài phát thanh Giải phóng, Thông tấn xã Giải phóng, báo Giải phóng, đoàn văn công Giải phóng, xưởng phim Giải phóng... đều sử dụng biên giới Việt – Miên chạy từ đầu nguồn sông Vàm Cỏ Đông sau đầu nguồn sông Sài Gòn làm căn cứ. Lưu Khánh, nay xuống miền Tây Chmắc phụ trách tham mưu trưởng quân khu. Lê Khánh Nghĩa cố gắng thông báo tin đó với Luân, giọng nói và sắc mặt không thể thay đổi... Hẳn Nghĩa đã gặp cha trong một dịp nào đó và hẳn Nghĩa đang nhận nhiệm vụ.
Theo Nghĩa, sư đoàn bộ binh 13 vẫn không ổn. Luân hiểu là nội tuyến của ta tiếp tục phát triển trong sư đoàn này sau khi Phan Cao Tòng thôi chức sư trưởng. Nghĩa nhắc Luân nhớ Băng Trinh, vợ Cao Tòng mà nghề buôn lậu nhất định giúp cô ta giữ quan hệ cũ với các sĩ quan sư đoàn: một khả năng đáng khai thác; Luân trách mình quên bẵng vụ trại Lam Sơn bị quân giải phóng tiến công năm 1960 và vợ chồng Cao Tòng nhờ anh che chở.
- Tôi không thích chỉ huy bảo an. Tôi muốn nắm đơn vị chính quy, đánh nhau cho ra đánh nhau... - Lê Khánh Nghĩa bày tỏ nguyện vọng khi đã báo cáo xong với Luân, Luân hiểu ý định của Nghĩa từng nắm một trung đoàn thuộc sư 5 và trung đoàn đó nổi bật trong cuộc đảo chính – nó đánh thành Cộng Hòa, khuất phục Liên binh phòng vệ phủ Tổng thống.
Luân gật gù, gián tiếp cho Nghĩa biết là anh tán thành và sẽ nghĩ phương pháp giúp Nghĩa:
- Một nguyện vọng chính đáng. Tôi ủng hộ trung tá... Sư 13 được không?
- Cám ơn đại tá... Nếu sư 5 thì thuận hơn vì tôi đã quen với nó...
- Cũng tốt! Sư 5 án ngữ thủ đô, đó là sư cơ động...
Lê Khánh Nghĩa chiêu đãi cực kỳ long trọng Luân và đoàn tùy tùng một bữa ăn tối có đoàn ca nhạc rước từ Sài Gòn lên vui, có cả những màn thoát y. Luân thầm phục Nghĩa. Nếu tình báo nghi ngờ sự ủng hộ của Luân đối với Nghĩa – Luân sẽ đề nghị hội đồng quân nhân giao Nghĩa chỉ huy một trung đoàn hay chỉ huy phó một sư đoàn – thì đã có một biện hộ đắc lực: buổi tiệc lớn, màn thoát y và quà cáp mà mỗi người trong đoàn đều nhận...
Luân gặp Trương Tấn Phụng, bây giờ là Phó tỉnh trưởng nội an tỉnh Kiến Tường. Phụng không dự cuộc họp chính thức - chỉ có các sĩ quan bảo an và viên trung đoàn trưởng thuộc sư 7 báo cáo với Luân. Nhưng, Phụng mời Luân ăn cơm riêng. Bữa cơm không vui. Phụng thắc mắc đủ thứ chuyện. Tất nhiên, Luân càng giải thích, Phụng càng thắc mắc. Điều thắc mắc lớn nhất của Phụng là tại sao Mỹ thọc mó quá sâu vào nội tình Nam Việt và tại sao các tướng lãnh chưa vạch ra được đường lối thoát khỏi cuộc chiến bỉ ổi này – phía bên kia giương ngọn cờ Dân tộc còn phe Quốc gia thì mỗi lúc một lộ nguyên hình bù nhìn.
- Không rõ đại tá thế nào, phần em, em chán quá. Em không thể đâm thuê chém mướn, không thể nhìn đồng bào mình chết vô lối dưới làn bom đạn Mỹ. Ở Kiến Tường, nhóm sĩ quan Mỹ trịnh thượng không chịu được. Nhiều lúc em muốn bắn ráo mấy thằng chó đẻ đó rồi ra tòa án binh.
"Anh ta chỉ mới đi được một nửa chặng đường" – Luân nghĩ thầm – "Tại sao lại chịu ra tòa án binh mà không tính một ngả khác?"
- Có lúc em muốn nhảy sang phía bên kia... - Phụng giải đáp băn khoăn của Luân – Song, một là em sợ họ không tin, em vừa sĩ quan, vừa có đạo, giống như đại tá; hai là ra bưng với hai tay trơn, ăn thua gì... Hồi nắm quân, em chưa nghĩ đến khả năng này, bây giờ làm tới chức nội an, chẳng có một mống binh tôm tướng cá. Ngán quá trời!
Giọng của Phụng kéo dài não nề. Đây là một Phụng khác hẳn: trước kia, một chú học sinh ngờ nghệch, đâu có lối nói ngang, pha "anh chị". Cũng dễ hiểu. Mặt Phụng rắn rỏi hẳn. Mưa nắng Đồng Tháp Mười cùng bao biến động đột ngột, dữ dội hằn trên gương mặt hết còn những sợi lông măng.
- Theo đại tá, tình hình rồi sẽ ra sao?
Trương Tấn Phụng hỏi Luân một câu mà anh không biết phải trả lời như thế nào cho ổn.
- Chiến tranh sẽ ác liệt hơn... - Luân lựa lời.
- Mỹ đánh với người Việt chúng ta?
Luân nhún vai:
- Mỹ và cả những người mang quân phục giống tôi là người Việt...
- Thật vô lý!
- Vô lý... Đúng rồi... Song chúng ta quen với mọi thứ vô lý không phải mới có hôm nay...
- Tôi không đồng ý với đại tá! - Phụng không xưng "em" nữa - Phải làm cho cái vô lý thành có lý!
Luân cười mỉm.
- Nhưng, như trung tá nói... Một tỉnh phó nội an biến cái vô lý thành có lý e quá sức chăng?
Phụng ngồi thừ khá lâu:
- Em xin chuyển vị trí...
Một lúc sau, Phụng hỏi Luân:
- Còn đại tá? Đại tá bằng lòng với chức Phó tổng thanh tra sao?

Luân không trả lời, anh nghĩ đến Mai – đây là một đầu mối tốt, nếu Mai móc nối được và nếu Phụng ra đơn vị.
- Em không bao giờ quên những bài viết của đại tá. Em mong đại tá đừng quên chúng!
Câu từ giã của Trương Tấn Phụng chẳng khác gì một lời khuyến cáo. Luân buồn buồn bắt tay Phụng. Những người như Phụng không ít, song làm sao vạch cho họ con đường đúng và liên kết họ lại với nhau.
- Trung tá vẫn gặp trung tá Lê Khánh Nghĩa chớ? – Luân hỏi.
- Lâu rồi em không gặp... Đại tá nhắc, em sẽ phone cho nó...
*
Nguyễn Thành Động gặp Luân sôi nổi hơn hai người kia... Động không úp mở và có lẽ Động cũng ít nhiều hiểu quan điểm của Luân nếu chưa hiểu thân phận của anh.
- Tụi "tả pí lù" này không quét thì chớ hòng xã hội sạch sẽ. Toàn là vi trùng gônô, dầu chích một tấn pêni cũng không ăn thua. Đại tá chắc không rành bệnh giang mai, khi nó đã vô máu rồi thì thịt loét, xương nục, mùi thối không chịu nổi, chỉ cần ngồi gần cũng bị lây. Tôi không dại chịu chết chùm với chúng nó. Ông Diệm ba trợn, rõ ràng lắm, ông Nhu hiểm, càng rõ ràng hơn. Mụ Lệ Xuân khôn vặt... nhưng họ còn có cái gì đó để mình nể. Tới tụi thằng Đính, thằng Mậu thì tôi chào thua. Ông Big Minh không bao giờ có thể trở thành chính khách, tôi phục nhân cách của ông, mà Mạnh Thường Quân khác nguyên thủ quốc gia. Tôi đọc Đông Châu Liệt quốc, Mạnh Thường Quân bất quá nuôi được lũ bộ hạ làm gà gáy, chó sủa lúc túng cùng chứ làm sao cai trị được một nước. Quanh Big Minh toàn ma cô ma cạo. Thằng cha Mai Hữu Xuân thâm như cặp môi thâm của y ta nhưng thời buổi này chỉ bằng mẹo trẻ con. Mỹ cho nó một phát, chết không kịp ngáp! Chống Cộng kiểu nhảy đầm, vuốt đùi em út, tôi cá một ăn trăm, Cộng sản tràn ngập lãnh thổ, không có đất mà chôn... Thế là dọn sân bãi cho Mỹ nhảy vào, tụi mình thành partisan (1) ráo. Tôi thấy bọn sĩ quan Kiến Hòa đêm không đi nhậu mà học tiếng Anh, đánh lưỡi thật dẻo từ "All right" (2) giống thời tây học "Oui" (3). Đại tá thấy chán không? Cố vấn Mỹ là thá gì? Chúng nó dốt đặc cán mai vậy mà lên mặt ta đây! Thằng cố vấn bảo an Kiến Hòa mặt dài như mặt ngựa, lúc nào cũng nhai kẹo cao su, một tuần hai buổi giảng về lý thuyết chiến tranh. Nó chê lính Việt nhát. Bữa nó giảng bài, ông Việt Cộng nào đó chơi ác, ném một lựu đạn về bên trong sở chỉ huy Bảo an, tụi tôi ngồi yên, thằng cố vấn đút đầu nó xuống gầm bàn, đưa mông lên trời, la như heo bị chọc huyết! Vậy mà sau đó, nó vẫn tiếp tục múa mỏ. Tởm thấy mẹ!
Nguyễn Thành Động vẫn ngang như thuở nào, song anh chẳng hiểu chính trị, yên chí chống Cộng là đúng mặc dù anh không làm gì để chống Cộng cả.
- Quét bằng cách nào? – Luân hỏi, hơi châm chọc
- Nếu tôi là đại tá, tôi đủ sức quét. Cần một sư đoàn, đảo chính gọn bân! Một tiểu đoàn vây bắt sạch Hội đồng quân nhân, một tiểu đoàn chiếm Bộ tổng tham mưu, một tiểu đoàn chiếm đài phát thanh. Dư hai,ba trung đoàn - chặn lối ra vào thủ đô, khống chế sân bay... Ba thằng tướng nhát như thỏ đế, tôi bắn thị oai vài loạt đạn, tụi nó té đái, té cứt, bò lổm ngổm, xin hàng.
- Rồi thôi sao? – Luân tiếp tục cười cợt.
- Tất nhiên phải có tuyên ngôn, tuyên cáo, phải có hội đồng, ủy ban, phải có chính phủ...
- Ai ra tuyên ngôn, tuyên cáo?
- Tôi thì không ra được. Thằng trung tá quèn này chỉ có mấy cô bán bar Trúc Giang biết đến. Đại tá ký tên... Cứ thăng nó lên đại tướng, thống chế, chết ai mà sợ... Ba ông Lào đảo chính lia lịa, đều đại tướng ráo. Kong Le là tướng rồi đó.
- Anh nói chuyện bằng trời mà như đùa!
- Đại tá nghĩ rằng đảo chính vào thời buổi này là nghiêm chỉnh sao? Trò đùa, tại sao ta không đùa chơi một phát? Tôi nghe phong thanh tay Dương Văn Đức hơi "mát" cũng tính đảo chính thử thời vận đó.
- Thế thì anh thử thời vận đi. – Luân cười vui.
- Tôi đâu có ngán... Nhưng Bảo an yếu xìu, thiếu xe tăng, thiếu máy bay. Nắm được một sư đoàn hỗn hợp, tôi đánh rốc vô Sài Gòn liền. Tôi "phơ" tụi thằng Mậu, thằng Thi; thằng Kỳ, thằng Đính... ngay chợ Bến Thành, kề súng vào mang tai tướng Minh bảo ra lệnh các vùng, các binh chủng đầu hàng, tôn đại tá lên ngôi Quốc trưởng...
- Anh sẽ nhận chức gì?
- Tôi chẳng nhận chức gì, trở lại với đám Bảo an Kiến Hòa ăn no, ngủ kỹ, giao ước với Việt Cộng đừng đụng tới thị xã...
- Thế làm sao anh chống Cộng được?
- Chống Cộng nghĩa là đất ai nấy ở. Tôi không lấn chiếm vùng kiểm soát của Việt Cộng, Việt Cộng đừng phá tôi... !
- Tương lai sẽ ra sao... Đâu thể giữ công thức đó lâu dài mãi được...

- Thây kệ, tới đâu hay tới đó...
Luân biết Động chưa có chủ đích chính trị, anh ta bực bội và có thể anh ta manh động. Nhưng Luân không tiện nói nhiều, Nguyễn Thành Động khác Trương Tấn Phụng - Phụng suy nghĩ cân nhắc còn Động thì bốp chát. Hễ ai đảo chính thì anh ta theo... Đành phải để thời gian giúp kinh nghiệm cho anh ta. Chỉ ngại anh ta lốp bốp, chưa chi đã phải ra tòa án binh...
Luân lựa lời khuyên Động, nhẹ nhàng thôi:
- Tôi biết bọn chó săn đầy chợ Bến Tre. Kệ tổ tụi nó, thằng nào ló mòi, tôi tống giam, lên gối cho hộc máu... Ngay tụi cố vấn Mỹ có ngày cũng bị tôi. Tôi đã tát tai một thằng vô văn phòng tôi mà gác chân lên bàn.Tụi nó làm um xùm, thằng Trần Ngọc sợ, tôi cho bố trí một chục khẩu đại liên ngay cửa, tụi nó đến lấc cấc, tôi bắn! Tụi nó ngán, im re...
Luân lắc đầu thở dài. Tại sao Bộ quốc phòng chưa lột lon Nguyễn Thành Động? Luân hơi lạ, có thể Sài Gòn quá bận rộn với việc khác - những tướng ghét Động không đủ thời giờ nhòm ngó một tỉnh nhỏ và hẻo lánh như Kiến Hòa, những tướng khác có khi ngầm tán thành Động. Nhưng, chắc chắn Mỹ sẽ không bỏ qua đâu.
- Tôi khuyên trung tá bớt nói, dè dặt vẫn hơn.
- Cám ơn đại tá... Nhưng, tôi hiểu không sai chạy một ly: các cha nội Hội đồng quân nhân lo thân chưa xong, tụi Mỹ lo canh đám sớm đầu, tối đánh, hồ sơ của tôi nếu có, xếp ở dưới chót. Hội đồng đến khi bị phơi áo cũng chưa rờ tới nó... Sức mấy mà Hội đồng nhớ tới tôi.
- Anh dám lập: "Cộng hòa Kiến Hòa" lắm! – Luân vỗ tay Động.
- Tôi có một giang đội mạnh, vài chục máy bay chiến đấu, một chi đoàn thiết giáp, một trung đoàn súng cao xạ và pháo tấn công thì tôi dám kéo cờ tuyên cáo Kiến Hòa là Lương Sơn Bạc với tấm biển tổ bố: Thế thiên hành đạo! Mà, phải mời đại tá ngồi ghế của Tống Giang... Nói giỡn, chớ Bến Tre nhỏ quá... tôi đã làm đơn xin chuyển về Định Tường hoặc Long An, lý do vợ con tôi ở Tân Hương...
- Đâu có! Tôi biết mà...
- Đại tá biết tôi chưa lập gia đình, song Bộ Tổng tham mưu thì biết mẹ gì."Bồ" của tôi ở Tân Hương thiệt...
Tay Động thật lanh chanh quá, Luân không mấy phấn khởi khi rời Kiến Hòa...

P9 - Chương 7

Thế là năm 1963 trôi qua. Noel, một ngày buồn, và tết dương lịch còn buồn hơn. Buổi tiếp tân đầu năm của Quốc trưởng tại dinh Độc Lập, tuy đủ mặt ngoại giao đoàn, song không những ly sâm banh không hâm nóng nổi không khí chung mà những nhà chính trị thành thạo chờ một cái gì đó bùng nổ tiếp sau cuộc đảo chính. Đại sứ Cabot Lodge, vẫn tỏ vẻ mãn nguyện - chỉ mãn nguyện bề ngoài, vì người ta đôi lúc bắt gặp ông ta phân tâm, như đăm chiêu suy nghĩ về một bài toán khác bắt đầu hình thành trong ông. Đại sứ Pháp thản nhiên – cũng bề ngoài nốt, ông ta không phải không biết âm mưu bài Pháp sắp được công khai hóa, sự răn đe của người Mỹ với bộ sậu của tướng Minh! Mỹ lật Bảo Đại, tấn phong Diệm là hất cẳng Pháp, họ không thích cái trò luẩn quẩn ấy tái hiện. Mỹ lật Diệm và tấn phong Dương Văn Minh nhất thiết không có nghĩa phe thân Pháp ngoi lên và phục thù. Trong lúc chúc mừng Quốc trưởng nhân dịp đầu năm, Cabot Lodge nói ngắn, và nói vừa đủ cho mọi người nghe:
- Thưa trung tướng Chủ tịch, tôi hân hạnh thay mặt chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ khi tống tiễn năm cũ về quá khứ và đón năm mới, chúc trung tướng Chủ tịch, toàn thể Hội đồng quân nhân, chính phủ và dân chúng Việt Nam Cộng hòa những ngày tháng sắp tới đầy hy vọng. Với chúng ta, thành viên của thế giới tự do, chúng ta chịu ân sủng của Thượng đế và bằng lòng với sự an bài của Thượng đế. Hôm qua là hôm qua. Nền dân chủ mà chúng ta hy sinh để bảo vệ sẽ hướng về phía trước cũng như Việt Nam Cộng hòa mãi mãi đứng vững trên tư thế tiền đồn của thế giới tự do, không ai có thể quay ngược bánh xe lịch sử. Chủ nghĩa thực dân gây đau khổ cho dân chúng quý quốc, chế độ gia đình trị cũng như thế. Bây giờ Việt Nam Cộng hòa giành được một triển vọng tốt đẹp, nó đảm bảo sự nghiệp chống Cộng đạt thắng lợi. Chừng nào Việt Nam Cộng hòa kiên định lý tưởng tự do và chống Cộng không ngả nghiêng thì chừng đó Hoa Kỳ sát cánh với các bạn.
Rõ ràng Cabot Lodge cảnh cáo tướng Minh và nhắn khéo chính phủ Pháp. Ý này bộc lộ trắng trợn khi ông ta chạm cốc với tướng Minh:
- Trung lập là nạn dịch nguy hiểm!

Trung tướng Quốc trưởng ít cười, trừ những lúc bắt buộc phải cười. Không thông thạo lắm về chính trị, song ông hiểu rằng trò chơi vừa ở pha khởi sự, vai trò của ông và đồng sự bấp bênh như thế lực thật của các ông. "Tay đại sứ Pháp yếu quá!". Đó là nhận xét của trung tướng Chủ tịch, nhận xét thầm thôi. Quốc trưởng nói còn ngắn hơn Cabot Lodge và ông đã khiến đôi mày của vị đại sứ Mỹ nhíu lại một cách lộ liễu.

- Thưa các vị đại sứ và đại diện ngoại giao, nhân đầu năm theo Tây lịch, tôi cám ơn tất cả các vị đã đến chúc mừng Hội đồng quân nhân cách mạng, chính phủ Việt Nam Cộng hòa và cá nhân tôi. Tôi xin chúc các vị, quý mến và quốc gia mà các vị đại biểu một năm mới tốt đẹp. Việt Nam Cộng hòa vừa trải qua cơn xáo trộn.Chúng tôi đang cố gắng khôi phục để tình hình trở lại bình thường. Nguyện vọng của nhân dân chúng tôi là được sống trong thanh bình và tình huynh đệ. Về ngoại giao chúng tôi hy vọng liên kết với mọi quốc gia theo nguyên tắc bình đẳng, không can thiệp vào nội bộ, mỗi quốc gia giữ nếp sống chính trị và văn hóa riêng mà mình lựa chọn. Xin mời các vị cạn ly!

Quốc trưởng Việt Nam Cộng hòa không nhắc, dù một lần, quyết tâm chống Cộng, không lên án Bắc Việt, không cám ơn Hoa Kỳ, không chúc sức khỏe tổng thống Johnson, không ca ngợi đại sứ Mỹ - tác giả của cuộc khuynh đảo đưa Big Minh lên sân khấu. Tất cả những người có mặt đều thấy thái độ giận dỗi của Cabot Lodge lúc kết thúc buổi tiếp tân – ông ta cố ý nện mạnh gót giầy lên bậc thềm...

*

Một "điều chỉnh" nhỏ năm hôm sau buổi tiếp tân ở dinh Độc Lập. Văn phòng Hội đồng quân nhân ra thông báo mà không kèm theo một lời giải thích: Trung tướng Tôn Thất Đính từ Tổng trưởng an ninh chuyển sang Tổng trưởng nội vụ, thiếu tướng Đỗ Mậu làm Tổng trưởng thông tin thay thiếu tướng Trần Tử Oai, trung tướng Trần Văn Đôn thôi Tổng trưởng quốc phòng mà lĩnh chức Tổng Tư lệnh quân đội. Cuộc điều chỉnh tất nhiên có dụng ý. Không còn Bộ An ninh mà chỉ còn Bộ Nội vụ - công việc an ninh bỏ ngỏ trong khi chờ đợi một Tổng cục trưởng tình báo; Đỗ Mậu lẽ ra giữ một trọng trách hơn Bộ thông tin; Tổng tư lệnh chỉ là danh nghĩa dành cho tướng Đôn, cũng như Tổng tham mưu trưởng dành cho tướng Kim. Riêng Trần Thiện Khiêm vớ được chỗ béo bở: Quân đoàn III và vùng III khống chế thủ đô, nơi mà tướng Đính đã sử dụng binh lực làm đảo chính.

Cabot Lodge dí các quân cờ. Tán thành hay không, tướng Big Minh cũng phải ký một quyết định mà thế của ông qua đó đã mỏng càng thêm mỏng.

Hai dấu hiệu khác mang ý nghĩa báo động: đám tang Nhất Linh Nguyễn Trường Tam bỗng biến thành cuộc biểu tình chống trung lập – cái chết của Nhất Linh dù ai giàu tưởng tượng đến mấy cũng không thể cột nó với ý nghĩa phản đối thuyết trung lập: Ngân hàng quốc gia bỗng công bố giá vàng từ 6.200 đồng đến 6.500 đồng một lạng, kéo theo giá hối đóai đồng bạc so với đồng dollar Mỹ.

*

Dung lái xe, thong thả chạy qua chùa Xá Lợi. Cờ phướn rợp cổng chùa, nơi tiến hành Đại hội thống nhất Phật giáo. Ngôi chùa từng là địa điểm xung đột đẫm máu mấy tháng trước nay trang hoàng rực rỡ. Cờ Phật giáo uốn lượn trước cơn gió nhẹ trên từng chiếc cột dài theo đường Bà huyện Thanh Quan. Có vẻ như cuộc tranh chấp xung quanh quyền treo cờ đã kết thúc mà thắng lợi thuộc về giới Phật tử. Nhưng lẽ nào về chuyện treo cờ tôn giáo mà một triều đại phải sụp đổ? Tất cả chỉ là cái cớ. Ngô Đình Diệm chọn cái cớ "phải tôn trọng quốc kỳ" để ngăn ngừa một nguy cơ đối với chế độ của ông ta.

Những người theo đạo Phật bình thường - họ chiếm số đông và rất thành tâm - dồn nỗi uất ức chế độ Ngô Đình Diệm lên cái cớ "không được treo cờ" họ được hàng triệu người không theo đạo Phật ủng hộ, đây là lực lượng chủ công trong trận đánh chính trị đầy gian khổ qua vô vàn hy sinh và tiềm ẩn trong họ ý thức chống Diệm đồng nghĩa với chống Mỹ xâm lượng, chống Mỹ gây chiến tranh, chống Mỹ hủy hoại đạo lý dân tộc... Giới cầm đầu Phật giáo cũng không đồng nhất; bộ phận chân tu đau lòng trước cơn pháp nạn, ít nhiều hiểu Ngô Đình Diệm là cái bóng của Mỹ, do Mỹ đặt để chống Diệm, tức chống một phần chính sách của Mỹ, họ không hứng khởi vì chỗ treo của một lá cờ, họ băn khoăn vận nước song họ không đủ nhạy bén chính trị, ít tháo vát, ít mưu lược; bộ phận cực đoan dùng phong trào Phật giáo như chiếc bình phong để đạt ý đồ chính trị, hễ Phật giáo trở thành "quốc giáo" thì họ là chúa tể của mảnh đất này, nắm quyền lực tinh thần lẫn vật chất, đổ máu hay cái gì khác không khiến họ bận tâm, họ sẵn sàng đưa hàng chục vạn sinh mệnh tín đồ mặt quân phục Mỹ và chấp nhận vượt vĩ tuyến 17. Họ dính dáng với tình báo Mỹ và các đảng phái do tình báo Mỹ tài trợ, họ căm thù Cộng sản và những cái do Cộng sản đẻ ra: giải phóng đất nước, xây dựng Tổ quốc... Bộ phận đứng giữa gồm số người lừng chừng, không có chủ đích, đánh đồng Mỹ và Cộng sản, họ lại bị số cơ hội chủ nghĩa nhiều tham vọng cầm đầu, những kẻ dùng mọi đối địch để giành quyền chế ngự cả đạo lẫn đời... Liệu Đại hội thống nhất Phật giáo dung hòa nổi các mâu thuẫn nội tại gay gắt này không? Khả năng phái chân tu bị cô lập thì đã rõ. Một Thích Thiện Hoa, một Thích Thiện Luật, một Thích Trí Tịnh, luôn cả Thích Thịnh Khiết, Thích Đôn Hậu, Thích Trí Thử; khó

mà chi phối những Thích Tâm Châu, Thích Tâm Giác, Thích Đức Nghiệp "sát máu", được Thích Nhất Hạnh quỷ quyệt nhằm hỗ trợ. Quyền bính thực sự sẽ lọt vào tay số ăn tiền Mỹ... Quần chúng bị lừa gạt trước những ngọn cờ Phật uốn lượn trong gió, không trong khuôn viên nhà chùa mà ngoài quan lộ này. Những hy sinh lớn lao của Phật tử rốt lại chỉ gắn lên cầu vai một số thượng tọa, đại đức quân hàm sĩ quan Tuyên úy, nhằm trang bị cho một số người cầm đầu những gian phòng lộng lẫy có máy điều hòa nhiệt độ, những chiếc ô tô sang trọng, và tệ hại hơn, những cô gái mơn mởn cùng tài khoản nước ngoài tính bằng dollar...

Dung theo đuổi ý nghĩ cho đến khi xe cô dừng lại đầu đường, nơi giáp với đại lộ Hồng Thập Tự.

Ngôi nhà mà Dung tìm đây rồi. Một biệt thự kiểu mới. Dung bấm chuông.

Người tiếp Dung là Lưu Thị Băng Trinh, vợ của thiếu tướng Phan Cao Tòng, trưởng quân tiếp vụ - nguyên sư trưởng sư 13. Mặc dù cách nhau hơn ba năm, Băng Trinh vẫn không thay đổi, có lẽ chuyến đến thăm của Dung hơi đột ngột nên Băng Trinh không được bình tĩnh lắm. Qua vài lời chào hỏi và cử chỉ của Băng Trinh, Thùy Dung khẳng định rằng Băng Trinh vẫn như xưa, vẫn thật thà...

- Em không ngờ gặp bà... Tụi em định thỉnh thoảng đến chào ông bà, nhưng ngại quấy rầy ông bà, anh Tòng của em thường nhắc ông bà, nhắc cái ơn lớn đó, mà ảnh dặn em, đại tá nghiêm lắm. Thôi mình nhớ ơn thì để bụng, nay thăm mai viếng e đại tá không bằng lòng...

- Ơn nghĩa gì mà chị nhắc. – Dung ngắt lời Băng Trinh – Ông thiếu tướng vắng nhà?

- Dạ, anh Tòng của em bữa nay đi thăm ông Chiểu... họ là bạn bè thuở xưa... Ông Chiểu sắp lãnh một bộ nào đó...

- Chị có hay về quê không? – Dung hỏi như tình cờ.

- Dạ có,... em lên Tây Ninh thăm anh Nghĩa... - Băng Trinh xởi lởi

- Công việc làm ăn của chị thế nào?

- Cũng tàm tạm. Cơ sở nuôi bò của em vẫn ở chỗ cũ...

Câu chuyện từ chỗ thù tiếp xã giao chuyển dần sang các nội dung cao hơn. Bây giờ Thùy Dung tin chắc mình gặp Băng Trinh là đúng. Băng Trinh liên hệ chặt với Lưu Khánh Nghĩa, đã xuống rừng U Minh thăm Lưu Khánh - những khám phá gián điệp của Dung bởi Băng Trinh tin Dung mà lộ ra.

"Cô ta nhất định nhận nhiệm vụ gì đó của các đồng chí" – Dung đi đến kết luận. Phần Phan Cao Tòng, qua Băng Trinh, Dung hiểu ông ta mù tịt việc làm của vợ, bản thân lo làm giàu: nghề quân tiếp vụ luôn mang tiền vô như nước, tuy vậy, Tòng không phải loại chống cách mạng – ông ta an phận thủ thường, Băng Trinh quan hệ rộng với các sĩ quan, trong đó Dung chú ý Lê Đạo, quê Quảng Bình, nguyên trưởng phòng an ninh sư đoàn 13, người từng thảo một báo cáo bịa đặt trong vụ hậu cứ sư đoàn 13 bị tấn công năm 1960 – và Luân còn giữ báo cáo đó. Hiện nay, Đạo hàm trung tá, sĩ quan sư đoàn 5 thuộc Bộ tổng tham mưu, chuyên theo dõi tình hình vùng II. Có thể dùng tài liệu này mà khống chế Lê Đạo không? Dung đắn đo mãi. Sau cùng cô nghĩ tốt nhất nên đưa tài liệu đó cho Lê Khánh Nghĩa – cô sẽ gửi bản sao theo đường bưu điện mà không cần nhắc nhở gì, tự khắc Nghĩa sẽ hiểu ra công dụng của nó và tìm cách sử dụng có lợi nhất.

Dung gặp Băng Trinh để cốt xác định giả thiết của Luân và thăm dò thử thực lực Nghĩa nắm – cô yên tâm: Nghĩa tạo được chân rết khá rộng, và trong mọi hoàn cảnh nào, Nghĩa cũng yểm trợ được cho Luân. Tìm Mai khó hơn tìm Băng Trinh. Báo "Ngôn luận" và "Người Việt tự do" đăng ở mục rao vặt: nhắn bà Đào, nguyên tiếp viên hàng không Air Việt Nam, trước ở đường Trần Hưng Đạo để thương lượng vụ mua nhà. Hỏi chị Cả, có thể liên lạc bằng điện thoại mà bà đã biết.

Luân và Dung không dám mạo hiểm đến nhà chị Cả. Họ cũng ít hy vọng gặp được Mai - từ sau vụ đánh bom dinh Độc Lập đến nay đã lâu, không rõ Mai còn ở thành phố hay đã ra Khu. Báo đăng ba kỳ liền, chẳng thấy động tĩnh gì.Họ bắt đầu nghĩ đến phương pháp khác. Báo cáo với anh Sáu Đăng...

Đến một tuần lễ sau, vào buổi trưa, điện thoại reo. Mai hẹn gặp Luân.

Mai hóa trang người xin làm việc vặt đến nhà Luân. Dung tiếp Mai ngoài hiên. Mai đang ở chiến khu, đọc báo biết có việc cần, vừa vào thành phố hôm qua. Dung thông báo liền tình hình Nguyễn Thành Động và Trương Tấn Phụng. Mai nghe rất chăm chú. Trả lời câu hỏi của Dung về tướng Đức, Mai lắc đầu: chưa đặt được một quan hệ nào tốt. Nhưng về tướng Lâm thì Mai mỉm cười, Dung có thể hiểu là chị của tướng Lâm đã tiếp xúc với ông ta và tin cậy được.

*

Tình hình mâu thuẫn tôn giáo ngày mỗi căng thẳng – ít nhất, cái vẻ bề ngoài cho họ cảm giác như vậy. Bộ Nội vụ ra một thông báo kêu gọi dân chúng đừng nghe theo các tin tức kích động, không hề có xung đột tôn giáo. Tuy nhiên, tại tỉnh Bình Tuy, quận trưởng Tánh Linh nổ súng, bắn chục tín đồ Thiên Chúa giáo bị chết, nhiều người bị bắt. Đây là số dân dinh điền võ trang gây gộc không chịu cho quận trưởng khám xét - quận trưởng được mật báo dân dinh điền tàng trữ thuốc nổ và truyền đơn chống chính phủ. Một phái

đoàn từ Sài Gòn ra Tánh Linh điều tra theo yêu cầu của một số linh mục. Giáo hội Phật giáo bầu Thích Tâm Châu làm Viện trưởng Viện Hóa đạo, cơ cấu giáo hội cải tổ hoàn toàn với hệ thống và chức danh na ná một bộ máy nhà nước - quyền hành pháp thuộc Viện Hóa đạo.
Dấu hiệu đầu tiên về cơn rối loạn mới xuất hiện với cuộc biểu tình gượng ép: một số sinh viên, học sinh do ai đó giật dây xuống đường chống thuyết trung lập, nhân ông Basdevant, Giám đốc Viện Văn hóa Pháp thăm Sài Gòn. Trước đó mấy hôm, chính phủ Pháp quyết định công nhận chính phủ Bắc Kinh và lập quan hệ ngoại giao với cấp đại sứ. Chính phủ Sài Gòn không nhận tân đại sứ Pháp Du Gardier vì ông này từng làm đại sứ Pháp ở Cuba? Đà chống Pháp và chủ trương trung lập mở rộng, tất nhiên hoàn toàn giả tạo. Hội đồng nhân sĩ lên án "mưu toan trung lập hóa Nam Việt", chính phủ tuyên bố sẽ có biện pháp mạnh đối với Pháp. Hội đồng nhân sĩ kêu gọi chính phủ đoạn giao với Pháp; Bộ Kinh tế cấm nhập hàng Pháp, không cấp hộ chiếu nhập cảnh cho người Pháp và mang quốc tịch Pháp, sinh viên yêu cầu chính phủ quốc hữu hóa tài sản của Pháp...
Dư luận hiểu biết chính trị đoán rằng bức màn khói nói trên mào đầu cho một cú gì đó.
*
Cuộc điện đàm trưa ngày 29-1-1964
- Alô! Tôi xin được nói chuyện với trung tướng Tổng tư lệnh quân đội!
- Ai đó?
- Tôi, đại tá Nguyễn Thành Luân...
- Trung tướng đang nghỉ trưa...
- Tình hình rất xấu, tôi muốn hầu chuyện gấp với trung tướng...
- Không thể được. Đại tá không biết sáng nay trung tướng vừa làm lễ cưới không chính thức với một nghệ sỹ tên tuổi sao?
... ..
- Alô! Tôi xin nói chuyện với trung tướng Tổng trưởng nội vụ
- Ai đó?
- Tôi, đại tá Nguyễn Thành Luân...
- OK... Đợi một phút...
- Allo! Đính đây. Việc mô mà đại tá gọi?
- Trình trung tướng, theo các nguồn tin chắc chắn, một cuộc động binh lớn đã âm thầm diễn ra...
- Một cuộc động binh lớn? Mần răng có chuyện đó? Quân ở đâu?
- Quân ở quân đoàn II, kết hợp với thiết giáp...
- Này, đại tá định đánh một đòn gì đấy?...
(tiếng ngáp và tắt máy)
- Allo, tôi xin nói chuyện với trung tướng Mai Hữu Xuân
- Tôi đây, ai đó, việc gì?
- Thưa, tôi là đại tá Nguyễn Thành Luân... Tôi nghĩ rằng đang có một cuộc sửa soạn đảo chính...
- Tôi cũng nắm được một số tin tức... Tôi sẽ trao đổi với Hội đồng quân nhân... Đại tá nên báo ngay với trung tướng chủ tịch...
... .. .
- Alô, tôi xin gặp trung tướng chủ tịch...
- Ai đó?
- Tôi, đại tá Nguyễn Thành Luân...
- Chào đại tá, tôi là thiếu tá Nhung. Xin đại tá chờ một chút
- Alô, Minh đây! Có việc gì, anh Luân?
- Thưa, đang có một cuộc bố trí quân... Tôi nghĩ đến khả năng đảo chính...
- Vậy ư? Quân của ai?
- Của tướng Nguyễn Khánh...
- Chà, chà!
- Xin trung tướng chủ tịch phát lệnh báo động...
(Im lặng một lúc)
- Đại tá liên hệ với đại sứ quán Mỹ chưa? Với tướng Jones Stepp chẳng hạn...
- Thưa, chưa...
(Lại im lặng)
- Nếu người Mỹ cho phép, dẫu tôi báo động cũng như không!
- Tôi chỉ có trách nhiệm báo với trung tướng chủ tịch... Mọi quyết định do trung tướng.
- Cám ơn anh. Để tôi suy nghĩ... Tôi phải trao đổi với tướng Đôn, Đính, Kim và Xuân...

- Tôi nghĩ rằng mục tiêu mà ông Khánh nhắm là chủ tịch và các vị tướng mà chủ tịch vừa nhắc.
- Có thể! Cảm ơn anh...
... - Allo, có phải anh Luân đó không?
- Anh đây! Saroyan, anh nghe...
- Ngày nay, ngày mai anh không được ra khỏi nhà. Bảo Dung không đi làm, bé Lý không đi học... Anh hiểu em nói gì chứ?
- Hiểu... Jones thông báo với anh phải không?
- Có thể hiểu như vậy...
- Cám ơn Saroyan...
- Anh nhớ! Không ra khỏi nhà!
- Anh nghe rõ...

P9 - Chương 8

Đêm 16 tháng Chạp, năm Quý Mão, như mọi đêm trôi qua, còn nửa tháng nữa là Tết, dân chúng hy vọng năm Giáp Thìn sẽ dễ chịu hơn - những biến động 3 tháng qua đã xáo động không ít đời sống của dân chúng, nhất là giá cả. Vả lại mọi thứ đều chưa có vẻ gì vô nề nếp. Ngày nào cũng có biểu tình và khẩu hiệu khác nhau... Thậm chí chửi nhau: đám thì hoan hô Hội đồng quân nhân và ca ngợi cuộc cách mạng 1-11; đám thì đả đảo kỳ thị tôn giáo - Thiên Chúa giáo và Phật giáo cùng đả đảo, khiến thiên hạ chẳng rõ tôn giáo nào bị kỳ thị; đám hò hét đòi tống khứ đại sứ quán Pháp, cắt quan hệ ngoại giao với Pháp, cấm nhập hàng Pháp và bài xích thuyết trung lập mặc dù chưa ai dĩ hơi về thuyết này...
Thành phố sáng đèn, bóng trăng tròn chỉ soi lách những nơi âm u. Và, đường vắng nên không người nào phát hiện cánh lính nép mình dưới các cột cây, cạnh những xe thiết giáp chĩa nòng vào dinh Độc Lập.
Trời sáng dần. Từ ngoại ô, những đoàn xe quân sự hồng hộc giải xuống các giao điểm giữa trung tâm thành phố các bộ binh, súng trên tay, trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Dân chúng vội vã rút vô nhà, hé cửa nhìn ra. Chắc chắn đang có một biến cố...
Thực tế biến cố bắt đầu từ giữa đêm, khi Hội đồng quân nhân mở phiên họp khẩn cấp. Chính cuộc tụ tập đông đủ này giúp cho Nguyễn Khánh thực hiện trót lọt ý định của anh ta. Nội dung phiên họp quay ngoắt – lúc đầu, một ít tướng lãnh đặt vấn đề tước quyền tướng Khánh do tin tức đồn đãi gần đây và do một số tuyên bố lung tung của tướng Khánh; nhưng đến khi tướng Khánh đứng lên tố giác Hội đồng quân nhân mưu toan đi chệch con đường chống Cộng; dung túng cho xu hướng trung lập nảy nở, làm suy yếu tiềm lực quốc gia, gieo hoài nghi cho đồng minh Mỹ về ý chí đứng trong thế giới tự do cả Việt Nam Cộng hòa thì không khí của phòng họp căng thẳng cực độ. Kẻ nói tiếp, với giọng cục cằn và thái độ láo xược là Nguyễn Chánh Thi. Y chỏ mặt tướng Big Minh, các tướng Đôn, Xuân, Kim, Đính thóa mạ đủ điều: phản bội, cơ hội, lem nhem, tiền, gái, dốt... Tất nhiên, phải có ai đó mớm cho hai người ba hoa và trịnh thượng, bởi mọi người hiểu cả Khánh lẫn Thi đều dốt đặc về chính trị; đặc biệt tướng Khánh trở giọng khác thường – chưa bao giờ người ta nghe anh ta chống trung lập. Thậm chí trong ngày 1-11, người ta còn ngại Nguyễn Khánh xách quân vùng II về "cứu giá", cho nên trong danh sách Hội đồng quân nhân không có tên anh ta. Thế mà...
Những sĩ quan được đào tạo kiểu "Tây" choáng váng trước tên du côn Nguyễn Chánh Thi. Mối thù năm 1960 – Thi phải bỏ chạy vì những người có mặt tại đây – luôn ào ào. Vài tướng nhát gan cứ lom lom ngó khẩu "Colt" xệ bên hông Thi mà thỉnh thoảng y vỗ đốp đốp lên báng. Gì chứ trò bắn gục ngay bàn họp, Mai Hữu Xuân từng hạ lệnh, hình ảnh Lê Quang Tung vụt hiện trong óc Xuân.
Tướng Big Minh giữ được sự điềm đạm. Ông buồn rầu phân trần. Theo ông không hề có dấu hiệu nào lợi lỏng chống Cộng trong hàng ngũ tướng lãnh sau khi lật đổ Ngô Đình Diệm. Ông cũng thanh minh về chủ trương trung lập – đúng một vài tờ báo đã nêu chính sách này nhưng chính phủ cấm. Với Pháp, ông thấy cần hòa hoãn bởi ngày nay, Pháp không thể gây rối ở Việt Nam Cộng hòa được; việc Pháp thừa nhận Bắc Kinh đâu ảnh hưởng gì đến Việt Nam Cộng hòa.
Thi nhất mực bác bỏ các ý kiến phân trần của Big Minh. Nếu Nguyễn Khánh không lừ mắt ra hiệu, y đã xông tới túm áo vị chủ tịch, thậm chí tát tai. Từ mà Thi xài nhiều lần trong đối đáp là "Đ.M", là "C.C".
- Không nói dai nữa! – Thi quát khi đồng hồ chỉ 4 giờ sáng.
Một toán lính tiến vào phòng họp
- Còng bọn chó đẻ lại! - Vẫn Thi ra lệnh
Năm tên lính, mang năm chiếc còng bước về tướng Big Minh, Xuân, Đôn, Kim, Đính.
Vào những giờ phút như vậy, thường điện thoại hay reo. Và, điện thoại reo, tướng Nguyễn Khánh nhấc

máy.
- Tôi, Nguyễn Khánh đây...
Thái độ của anh ta vụt trở nên khúm núm.
- Nguyễn Khánh here,... Yes,... All right,... Thank you very much... Yes... .. All right... Yes...
Khánh gác máy. Thi sượng bộ chờ đợi...
- Từ giờ phút này, – Khánh hắng giọng – Tôi đảm đương các chức vụ lãnh đạo đất nước. Bốn tướng Trần Văn Đôn, Tôn Thất Đính, Lê Văn Kim và Mai Hữu Xuân lên Đà Lạt chờ xét xử...
- Không được còng! – Khánh ngó số lính đã tra còng vào tay các tướng.
- Riêng với trung tướng Dương Văn Minh, xin trung tướng về nhà nghỉ...
- Tôi muốn chia xẻ số phận với các bạn tôi! - Tướng Big Minh vẫn ngồi yên.
- Lên Đà Lạt chẳng qua là cách ly với không khí Sài Gòn, không phải tù đày chi mà trung tướng định chia xẻ...
Rồi Khánh hất hàm; toán lính áp giải bốn tướng ra khỏi phòng. Đến thềm, tướng Đính loạng choạng sắp ngã. Ai cũng hiểu cú đánh này thật quá đau với kẻ hôm qua còn vỗ ngực tự xem như "người hùng" không thể lung lay nổi, ôm ấp ôm mộng thay tướng Big Minh...
- Tôi muốn giải thích... - Tướng Big Minh không rời ghế
- Tôi sẽ giải thích sau! – Khánh trả lời.
- Đã bắt Nguyễn Ngọc Thơ... - Nguyễn Chánh Thi thông báo với Khánh.
- Anh ra lệnh mời ông Thơ về nhà.
- Tại sao? - Nguyễn Chánh Thi kinh ngạc
Khánh ngó Thi từ đầu đến chân.
- Ở đây, tôi là người có quyền hỏi, có quyền ra lệnh chứ không phải ông!
Nguyễn Chánh Thi nổi đóa.
- Tao cóc cần! Tao bắn ráo...
- Ông Thi! - Giọng Khánh đanh hẳn – Tôi nhắc lại lần nữa và là lần chót: Ông mời ông Nguyễn Ngọc Thơ về nhà nghỉ! Với bốn tướng lên Đà Lạt, phải bố trí cho họ ăn ở đoàng hoàng, có người phục dịch theo cấp bậc của họ. Họ không bị ngược đãi. Ai đụng đến họ sẽ bị xử theo quân luật, kể ông luôn!
- Đ.M... thế này là thế nào? – Thi rống lên.
- Hoặc ông bỏ thói vô học thức của ông, hoặc ông sẽ tra tay vào còng ngay bây giờ... Tôi hết sức rộng lượng với ông và không còn có thể rộng lượng hơn...
Khánh liếc về số lính vẫn còn cầm đến năm chiếc còng.
Mắt Thi tóe lửa. Nhưng y đủ thông minh để biết đòn cân giữa Khánh và y đang nghiên về ai... Thi quay lưng, bước ra khỏi phòng, làu bàu...
- Được! Thua keo nữa chưa phải đã thua sạch túi! Tụi mày chờ xem... Đ.M! Chắc là cú điện thoại của mấy thằng Mỹ...
*
Chín giờ sáng ngày 30-1, báo chí và đài phát thanh đưa tin về "cuộc chỉnh lý" nội bộ quân đội. Quyết định lại mang tên của tướng Dương Văn Minh, với một điều khoản: Chấm dứt nhiệm vụ của Ban chấp hành Hội đồng quân nhân cách mạng thành lập từ ngày 1-11-1963. Đồng thời, báo chí và đài phát thanh công bố tuyên cáo của trung tướng Nguyễn Khánh: Sở dĩ quân đội phải một lần nữa ra tay can thiệp vào tình hình chính trị đất nước vì suốt 3 tháng qua, cục diện chung suy sụp toàn diện, nguy cơ Việt Nam Cộng hòa rơi vào ách Cộng sản nghiêm trọng hơn bao giờ hết do chính quyền phản bội cuộc cách mạng ngày 1-11-1963, phản bội xương máu các chiến sĩ, nội các gồm những kẻ bất tài, một số chạy theo thực dân và Cộng sản. Tuyên cáo nhấn mạnh nhiều lần, đây chỉ là cuộc chỉnh lý nội bộ, không phải là đảo chính. "Một số tướng lãnh tỏ ra dao động trước sứ mệnh cao cả chống Cộng cần phải bị thanh lọc. Họ đang được bảo vệ ở một nơi an toàn, nay mai hội đồng tướng lãnh sẽ xét xử họ" – tuyên cáo nên sự việc mà không nêu đích danh ai...
... John Hing không cần đọc báo, ông ta vẫn loay hoay với các bản chiết tính về giá cả vũ khí và thỉnh thoảng gọi điện đi nơi nào đó – công chuyện vẫn quanh những "cent" nhỏ nhoi của từng đơn vị vũ khí; khối lượng chung thì bằng những chữ số trăm nghìn, thậm chí triệu, chục triệu...
- Trở ngại đầu tiên đã thanh toán xong... Đúng, tướng Khánh được việc lắm... Ồ! Tất nhiên, tại sao chúng ta không thưởng cho ông ta xứng đáng. Ông ta giúp chúng ta mở ra một thời kỳ mới... Harkins à? Mặc xác lão... Anh xem lại loại phóng lựu M.72... Tôi không phản đối M.79, song chắc M.72 cũng cần. M.113 ư? Tốt thôi... Như cái tôi biết, Cộng sản chưa có súng chống chiến xa ngay chiến xa hạng nhẹ... Phải, xe lội nước cần ở vùng đầm lầy, song bước đầu, chúng ta chọn vùng đồi núi... OK...
... Luân và Dung nắm các tin tức qua điện thoại của tướng Lâm.

- Tôi không được mời dự - Lâm bực tức – Tôi mà có mặt trong cuộc họp thì các tướng không xụi lơ như vậy đâu...
- Không có một biến cố nào được giải quyết ở cuộc họp. Họ đã giải quyết từ mấy hôm trước... - Luân nói chán nản.
- Ai đời một tổng tư lệnh như cha Đôn lại để một thằng râu dê bắt như bắt gà!
- Tổng tư lệnh là thứ trang sức...
- Tôi biết... Nhưng nếu tôi là Andre, tôi không thèm theo lệnh của tụi thằng Khánh, ai dám làm gì nè?
- Thôi, không nên nói nhiều, nhất là qua điện thoại.
- Tôi chẳng sợ... Thằng Khánh sống bằng nghề phản phúc từ hồi nào tới giờ...
Luân gác máy. Vậy là một pha sôi động nữa quấy phá Sài Gòn. Lần này, ý của Mỹ khá rõ: chính phủ Mỹ muốn thay đổi gấp vai trò của Mỹ trong cuộc chiến Việt Nam. Cái lôgic tự kiêu tự đại mãn tính của giới cầm quyền Mỹ bị thêm sức ép của các công ty khổng lồ muốn bỏ vội khu vực Đông Nam Á dẫn đến kết luận rằng, nếu Mỹ không trực tiếp nhúng tay bằng quân đội thì mọi việc sẽ hỏng, trước mắt Pháp sẽ quay lại Đông Dương, Kennedy chết, Johnson không phải là thứ gì đủ sức cân bằng cuộc tranh chấp giữa các phe ở Mỹ.
Dung trầm ngâm bên máy thu thanh. Họ đã dự kiến khá sát vai trò của Nguyễn Khánh. Điều họ không ngờ là phe tướng Big Minh không có lấy một phản ứng dù thật nhỏ.
- Mỹ đạo diễn và từ nay, chỉ còn mỗi đạo diễn múa may trên sân khấu.
Dung nói, Luân gật đầu.
- Một cuộc dọn bãi đổ bộ... - Luân bổ sung. Anh nhìn tờ lịch trên tường rồi chép miệng.
- E không kịp!
Tất nhiên, Dung hiểu: Cách mạng không đủ thì giờ để chuyển tình hình sang hướng khác, có lợi hơn, tức hướng không có thực binh Mỹ đông đặc trên đất nước mình, hướng đất nước bị tàn phá ghê gớm...
... Sáng ngày 31-1-1964, Nguyễn Khánh họp báo tại Bộ tổng tham mưu. So với cuộc họp báo sau khi lật đổ Ngô Đình Diệm, ký giả trong và ngoài nước khá đến thưa thớt, mất hẳn vẻ háo hức. Nguyễn Khánh, trong bộ quân phục dã chiến, ngực đính 3 sao một bên và bên kia là tấm biển đồng nhỏ ghi tên anh ta, bắt đầu cuộc họp báo bằng bài thuyết trình viết sẵn, trong đó anh ta đã nhai lại tuyên cáo đã công bố; không phải đảo chính mà chỉnh lý, phải chỉnh lý để chính quyền theo đúng đường lối cách mạng...
- Thưa trung tướng, thế nào là theo đúng "đường lối cách mạng"? - Một phóng viên AFP hỏi.
- Đường lối cách mạng đã đề ra sau ngày 1-11 năm ngoái: chống Cộng, chống trung lập, thực hiện dân chủ song trong kỷ luật, phát triển kinh tế... - Khánh trả lời như một học sinh trả bài.
- Nhưng, suốt 3 tháng qua chúng tôi chưa thấy điều gì đi trệch chủ trương đó... - vẫn phóng viên AFP tiếp tục nêu ý kiến.
- Có chệch chớ! Thực dân và Cộng sản chen vào chính quyền... - Khánh quả quyết.
- Trung tướng có thể cho biết ai là thực dân trong chính quyền?
- Và ai là Cộng sản?
Phóng viên tờ New Week và phóng viên AFP cùng hỏi một lượt.
- Cái đó... cái đó... chưa phải lúc công bố! – Khánh ấp úng.
- Trong bốn tướng bị an trí, có thuộc loại tay sai thực dân hay Cộng sản không? – Phóng viên Kyodo hỏi.
- Như tôi đã vừa trả lời, cái đó chưa phải lúc công bố...
- Thế thì vì sao bốn tướng bị an trí? – Phóng viên Kyodo vẫn chưa tha.
- Vì sao? Họ có tội!
- Tội chi?
- Cái đó chưa phải lúc công bố.
- Liệu rằng một chế độ dân chủ mà an trí Tổng tư lệnh quân đội, bộ trưởng an ninh, đô trưởng Sài Gòn khi chưa công bố tội trạng, còn có thể gọi là dân chủ không? Và, làm tất cả các việc ấy lại không phải đảo chính... Dư luận trong nước chúng tôi khó hiểu lắm!
Nguyễn Khánh mất bình tĩnh, nhìn người hỏi anh ta. Nhưng anh ta xìu ngay: ngực của phóng viên mang tên tờ Washington Post.
- Các vị phải giúp chúng tôi làm cho dư luận quý quốc hiểu!
Phóng viên Washington Post nhún vai.
- Thật ngoài sức của chúng tôi...
- Thưa trung tướng, sau cuộc chỉnh lý, chế độ của Nam Việt sẽ như thế nào? – Fanfani hỏi.
Khánh nhoẻn cười. Chòm râu cằm xén nhọn khẽ rung rinh. Anh ta cho rằng Fanfani cứu anh ta khỏi các câu hỏi khó trả lời. Khánh ưỡn ngực.
- Bà Helén... Hội đồng quân nhân cử tôi làm chủ tịch kiêm tổng tư lệnh quân đội!

- Thế còn tướng Dương Văn Minh?
- Ông Minh sẽ là cố vấn tối cao của Hội đồng quân nhân.
- Sự phân công của đại sứ Cabot Lodge kể cũng chu đáo! – Phóng viên France Soir nói trổng.
Nguyễn Khánh đỏ mặt.
- Chúng tôi không chịu sự phân công của ai cả. Chúng tôi tự phân công... .. Cách hiểu của nhà báo France Soir theo đúng tập quán của thực dân Pháp!
- Thưa trung tướng, trung tướng vừa nói một câu mà máy ghi âm của tôi sẽ được truyền bá khắp nước Pháp... Tôi xin được đi cho hết đà ý kiến của vị chủ tịch mới của Việt Nam Cộng hòa: các ngài chống lại nước Pháp?
- Không... không... ! - Khánh xua tay lia lịa... - Nước Pháp là đồng minh của tôi. Chúng tôi chỉ chống thực dân Pháp.
- Nhưng, thưa ngài chủ tịch, tìm ở đâu ra thực dân Pháp ở giữa Sài Gòn này? Hay ngài định đóng cửa hãng Effiel Carie, đóng cửa các đồn điền cao su, đóng cửa luôn Alliance Française và tòa đại sứ Pháp?
- Trong chương trình của Hội đồng quân nhân không có các mục đó!
- Tôi xin phép hỏi thêm một câu. – Fanfani vẫn duyên dáng – Trung tướng chấp nhận cho bao nhiêu quân Mỹ đổ bộ lên Nam Việt?
Cả phòng họp chờ Khánh trả lời. Các máy ghi âm được mở. Khánh cảm thấy hụt hơi. Câu trả lời có nghĩa định đoạt sinh mệnh chính trị của anh ta.
- Mỹ là đồng minh quan trọng nhất của Việt Nam Cộng hòa!
Khánh chọn mãi mới ra được câu trả lời hết sức chung.
- Tôi muốn trung tướng nói rõ hơn... Bao nhiêu quân Mỹ được phép đổ bộ lên đất nước ta và bao giờ thì đổ bộ? - Một tiếng gần như thét vang ở cuối phòng họp, của một thanh niên Việt Nam.
- Anh bạn là ai? – Khánh hỏi.
- Tôi đại diện cho Tổng hội sinh viên ở Sài Gòn...
- Vậy thì mời anh bạn vài hôm nữa gặp tôi. Hôm nay là cuộc họp báo...
- Đúng, là cuộc họp báo nên tôi xin trung tướng trả lời câu hỏi của tôi! – Fanfani len lên phía trước, gần giáp mặt Khánh.
- Tôi đã trả lời!
Rồi Khánh nói luôn.
- Nếu không còn câu hỏi quan trọng nào nữa, cuộc họp báo xin kết thúc... Cám ơn tất cả các bạn.
Nguyễn Khánh chuồn mất, bỏ quên chiếc kêpi trên bàn...
*
Ngày 1-2-1964, chính phủ Nguyễn Ngọc Thơ đệ đơn xin từ chức. Nguyễn Khánh nhận đơn song giao Nguyễn Ngọc Thơ tiếp tục xử lý công việc.
Trong ngày, Khánh mở cuộc tiếp xúc với ngoại giao đoàn. Đại sứ Cabot Lodge không có mặt mà cử một bí thư sứ quán đến dinh Độc Lập. Ngoại giao đoàn không chờ đợi một cái gì giật gân được thông báo, tham tán sứ quán Pháp, thay mặt đại sứ, tỉnh bơ bỏ về mà không nói một lời. Hầu như chẳng có nhân viên ngoại giao nào phát biểu, kể cả chúc mừng tân Quốc trưởng. Người của Khánh vận động nhân viên ngoại giao Hán Thành, Đài Bắc nói đôi câu hoan hỉ, họ đều từ chối. Do đó, cuộc tiếp xúc chỉ diễn ra nửa giờ, vừa vặn đủ cho Khánh đọc bài diễn văn y hệt bài anh ta đã đọc ở cuộc họp báo. Ngay tuần sâm banh cũng nổ lẹt đẹt, có đại diện ngoại giao lặng lẽ rút lui khi Khánh vừa dứt lời.
Toàn bộ quang cảnh thu vào máy quay phim và một giờ sau, Cabot Lodge ở một nơi, John Hing ở một nơi, Jones Stepp ở một nơi xem trọn tường thuật bằng ảnh.
- Hello! – John Hing gọi điện thoại cho ai đó - Phải sửa soạn con bài khác, trước khi quá muộn...
- Tôi cũng nghĩ như ông... - Ai đó trả lời ở đầu dây bên kia, bằng tiếng Anh.
John Hing đột ngột bấm chuông, Ly Kai xuất hiện.
- Ông nghĩ như thế nào về Nguyễn Thành Luân?
Ly Kai ngơ ngác, trả lời lúng túng:
- Tôi đã làm hết sức mình, song nó vẫn sống!
- Không! Tôi hỏi ý khác. – John Hing lạnh lùng ngó Ly Kai - Liệu ta có thể nắm gã Luân này không?
Ly Kai vẫn ngơ ngác.
- Ông có biết cuộc họp báo hôm qua và cuộc tiếp xúc với đoàn ngoại giao của ông Nguyễn Khánh sáng nay không?
John Hing chợt mỉm cười.
- Tôi quên, ông không có khiếu chính trị...
Rồi, John Hing ra dấu bằng cách nắm chặt bàn tay.

- Tôi hỏi ông, bằng cách nào, ta nắm Nguyễn Thành Luân bằng tay như thế này?
Ly Kai im lặng. Gã quen "nắm" bằng đô la, bằng gái, bằng đe dọa... Với Nguyễn Thành Luân, gã chưa nghĩ ra cách nào - lối mà hắn từng thành công quả chẳng sờ nổi áo Luân chứ đừng nói là "nắm".
- Ta cần một thủ lĩnh thông minh... một tổng thống, một Quốc trưởng, một tổng tham mưu trưởng, một thủ tướng... Phải thông minh... Ông hiểu chưa? Nguyễn Khánh thiếu cái này! – John Hing gõ vào đầu.
- Nắm vợ ông ta được không? Vợ ông ta thích cái gì? Nữ trang loại đắt tiền nhất? Ô tô?
John Hing hỏi dồn dập, Ly Kai nhíu mày.
- Tôi có một cách, thưa ông chủ. - Ly Kai rụt rè.
- Nói đi!
- Bắt cóc con của họ và nói họ phải nghe theo ta...
- Ý hay! - John Hing tán thưởng. - Song...
John Hing ngừng một lúc
- Song, liệu có thể giữ kín không?
- Giữ được!
- Không làm tổn thương con họ... Một chú bé?
- Thưa một chú bé lên bốn... Không thể tổn thương.
- Ông đảm bảo bằng cái đầu của ông?
- Thưa ông chủ, đảm bảo bằng cái gì?
- Về không tiết lộ ông dính vào vụ bắt cóc, không gây bất kỳ một vết trầy nào cho chú bé, không làm chú bé hoảng hốt.
- Cái sau cùng hơi khó, thế nào nó cũng sợ. Nhưng, ta dụ dần... Điều tôi muốn biết, thưa ông chủ, sẽ giữ chú bé bao lâu?
- Bao lâu à? Chừng nào ta nắm được họ - nắm cả hai hoặc nắm một người...
- Chà! E lâu quá...
- Một tuần lễ.
- Vậy thì được. Việc của tôi...
- Việc của ông là bắt cóc thằng bé, dấu kín... Các việc khác của tôi!.
John Hing theo cách giao thiệp đã thành nếp với Ly Kai, mở ngăn kéo, trao gã một xấp đô la.
*
Sau buổi họp báo và tiếp đoàn ngoại giao thất bại. Nguyễn Khánh bị nện thêm hai chùy nữa, trong ngày đầu tiên anh ta ngồi vào dinh Độc Lập.
Hội đồng nhân sĩ họp – như đã định trước – và ra một thông cáo kêu gọi đại đoàn kết quốc gia, chống mọi biểu hiện huynh đệ tương tàn, đề cao hết lời những người có công trong vụ hạ bệ Ngô Đình Diệm và kết án các toan tính cưới công, tiếm quyền, vu khống... Cả một thông cáo tràng giang đại hải không có lấy lời ca ngợi cuộc chỉnh lý và lờ luôn viên chủ tịch thích huyênh hoang. Hội đồng vỗ tay rất lâu khi chủ tịch trịnh trọng đọc một bức thư ngắn của tướng Dương Văn Minh cáo lỗi vì đã vắng mặt và chúc Hội đồng thành công.
Nguyễn Khánh nghe tường thuật thu thanh cuộc họp và anh ta gọi điện chửi bới viên giám đốc đài phát thanh...
Ngày thứ hai là Tổng hội sinh viên thay đổi bộ phận điều hành. Chủ tịch Tổng hội từ chức - thực ra bị cắt chức. Mười lăm chủ tịch, mười lăm phân khoa đương nhiên nắm quyền tổng hội và hội đồng các chủ tịch phân khoa sẽ bầu người đứng đầu. Tại hội nghị, gần một nửa chủ tịch phân khoa công khai nói lên thái độ bất mãn của sinh viên với cái gọi là cuộc "chỉnh lý" - họ gọi đích danh đảo chính, đảo chính lén lút, hèn hạ.
Cứu tinh của Nguyễn Khánh cũng đến kịp thời: Bộ ngoại giao Mỹ công bố trên đài phát thanh một văn kiện nói rõ Mỹ phản đối giải pháp trung lập ở Việt Nam.
Thế là Nguyễn Khánh ký liền một sắc luật, mang mã 003, được soạn thảo vội vã: Chủ nghĩa Cộng sản và thuyết trung lập thân Cộng bị đặt ngoài vòng pháp luật.
Sắc luật chẳng mang ý nghĩa gì, ngoài tiếng đáp "yes" của Nguyễn Khánh đối với Washington.
"Như đứa bé vừa tập nói, trung tướng Nguyễn Khánh, tân nguyên thủ quốc gia nước Việt Nam Cộng hòa đăng quang trong một màn hài kịch, đã đọc theo lời mớm của bà vú: Đả đảo Cộng sản và trung lập. Điệp khúc ấy, buồn thay, từng nhai nhải ở xứ này và nó chẳng thêm một chút uy tín nào cho viên trung tướng bị dư luận đánh giá tráo trở hơn mọi tráo trở. Chắc chắn, dư luận muốn nhắc tướng Tôn Thất Đính, ngỡ là đỉnh cao của sự tráo trở bây giờ tụt giá so với tướng Nguyễn Khánh. Sẽ còn ai phá kỷ lục trong tương lai? Helén Fanfani viết bản tin này cho Financial Affair mà không hy vọng nó được gửi về Mỹ. Chẳng rõ tại sao Bộ Thông tin Sài Gòn lại lờ, chẳng kiểm duyệt.

Nguyễn Khánh điên tiết, ra lệnh trục xuất Helen Fanfani trong thời hạn 24 giờ. Một lệnh khác - chắc chắn từ đại sứ quán Mỹ - vô hiệu hóa lệnh của Nguyễn Khánh. Fanfani hôm sau tươi cười chào Nguyễn Khánh tại chùa Xá Lợi. Và, Nguyễn Khánh coi như mình chưa ký một sắc lệnh như vậy bao giờ...

P9 - Chương 9

Đúng ra, trong vụ bắt giữ bất thần đêm ngày 29 rạng ngày 30 tháng 1 năm 1964 phải có đến năm tướng và một trung tá. Tướng thứ năm là Nguyễn Văn Vĩ và trung tá Trần Đình Lan.
Họ đã bị đưa về trại Hoàng Hoa Thám, giam ở các phòng riêng dành cho các sĩ quan độc thân.
Từ xe bước xuống, họ chạm mặt liền Nguyễn Chánh Thi - hắn đi xe nhỏ, đến trước. Gần như một cuộc điểm danh các "tù nhân". Thi gọi tên từng người, gọi cộc lốc.
- Tôn Thất Đính!
- Dạ!
- Vô phòng kia...
- Lê Văn Kim!
- Có mặt...
- Đ.M, sao không dạ?
Tướng Lê Văn Kim không trả lời, lững thững bước vào hỏi:
- Tôi ở phòng nào?
Thi lượng sượng một thoáng
- Phòng kia... Mai Hữu Xuân...
- Dạ!
- Đ.M, lễ phép dữ! Đồ lưu manh...
Hầm hừ như thế xong, Thi không làm gì. Xuân, trỏ phòng ông ta.
- Trần Văn Đôn.
Trần Đôn không trả lời, bước lên... Thi ngó nghiêng ông rồi chửi:
- Đ.M, mày mà tướng! Tướng cái con c... Tướng gì mà lấy vợ người khác? Vô phòng kia!
Đôn đi rồi, còn lại hai người.
- Nguyễn Văn Vĩ...
- Có tôi.
- Vô phòng, rồi mày sẽ biết tay tao.!
Nguyễn Chánh Thi ngó Trần Đình Lan; ông này từ Pháp về đến Sài Gòn sau Trần Kim Tuyến một ngày.
- Đồ chó săn của Tây!
Và Nguyễn Chánh Thi thoi vào mặt Trần Đình Lan, cú thoi cực mạnh, máu mũi Lan chảy ướt đẫm chiếc áo sơ mi trắng.
- Không có phòng cho mày... Mày nằm ở nhà xe. Tao bắn mày, nói trước để mày cầu nguyện...
Trần Đình Lan lủi thủi theo một lính gác về phía nhà xe. Nguyễn Chánh Thi chống nạnh, đứng trên thềm quát to cho cả phòng đều nghe.
- Không đứa nào được bước ra khỏi phòng, hễ bước ra bị bắn liền...
Vừa lúc đó, một Chevrolet đen đỗ, tướng Nguyễn Khánh vội vã bước xuống. Sau xe của Khánh, hai xe hộ tống đầy lính.
- Cái gì? – Thi bỏ tay chống nạnh, chào Khánh. Hắn bối rối. "Hay là nó bắt mình?". Hắn nghĩ.
- Mời tướng Nguyễn Văn Vĩ ra... – Khánh ra lệnh.
- Tại sao? – Thi trấn tĩnh hỏi lại.
Khánh không trả lời. Và, cũng không đợi lệnh của Thi, lính đã đưa tướng Vĩ ra. Khánh bắt tay Vĩ.
- Xin lỗi... Đây là một lầm lẫn, mời anh lên xe tôi, ta về...
- Còn trung tá Trần Đình Lan?
- Ủa, ai bắt trung tá? – Khánh kinh ngạc - Mời trung tá ra...
- Không được! - Nguyễn Chánh Thi nổi nóng.
- Anh bắt trung tá Lan?
- Phải...
- Tại sao?
- Tay sai của Pháp.
- Anh không có quyền bắt bất kỳ ai... Anh là cái gì mà bắt bớ lung tung vậy?
- Tôi bắt đó.

- Hèn chi đại sứ quán Mỹ hỏi tôi tại sao có các vụ bắt lung tung... Họ dặn tôi coi chừng anh làm ẩu và một số tướng lĩnh muốn tôi lột lon và tống giam anh... Anh đừng buộc tôi phải làm điều tôi không muốn.
Nguyễn Chánh Thi ỉu xìu ngay lập tức. Trung tá Trần Đình Lan, với chiếc sơ mi đẫm máu, cùng Nguyễn Khánh và Nguyễn Văn Vĩ lên xe.
Mấy hôm sau, trung tá Trần Đình Lan trở sang Pháp.
*
Bốn tướng lên máy bay ra Đà Nẵng. Họ bị giam ở Sơn Trà một hôm rồi phân tán. Trần Văn Đôn và Lê Văn Kim lên Đà Lạt, Mai Hữu Xuân về Huế, Tôn Thất Đính lên Pleiku.
... Hoàng Thị Thùy Dung được Tổng nha cảnh sát giao một việc thật bất ngờ: lập hồ sơ và trực tiếp hỏi cung bốn tướng. Tội danh gồm thái độ chính trị (thân Cộng, thân Pháp, chủ trương trung lập), biển thủ tiền bạc, lạm dụng chức quyền, xây nhà cửa riêng...
- Cái trò "đánh trống lảng" và kéo dài ngày tháng để dư luận quên vụ chỉnh lý... - Luân nhận xét.
- Nhưng tại sao lại giao cho em?
- Em là Giám đốc Nha công vụ thuộc Tổng nha... Về danh nghĩa, đó là trách nhiệm của em.
- Lẽ ra phải của anh, Phó tổng thanh tra quân đội mới đúng, phải điều tra vụ này.
- Họ muốn làm ra vẻ phải chuyển các ông này sang tòa án. Làm ra vẻ thôi... Đâu rồi cũng vô đó. Cũng là cơ hội để em hiểu thêm một số mặt cần cho chúng ta.
- Anh sẽ gặp tướng Khánh chứ?
- Chắc thế nào cũng gặp, nghi thức mà! Saroyan nói chỉ thay đổi ở chóp bu và không phải lần thay đổi cuối cùng...
... Dung ra Huế. Cô định hôm sau đến đồn Mang Cá là nơi giam tướng Mai Hữu Xuân. Khi nhận phòng ở khách sạn xong, cô thả bộ dạo phố. Huế không xa lạ với Dung, nhất là kỷ niệm cùng với Luân dự lễ thượng thọ của mẹ Ngô Đình Diệm, như mới đây thôi. Bây giờ thì ngôi nhà Phú Cam đã bị sung công – trên danh nghĩa, còn thực tế nó đã bị chia tam xẻ tứ cho những tay cầm quyền mới. Nhà thờ Phú Cam chắc vẫn sung túc, nhưng không đặt dưới lọng của tổng giám mục Ngô Đình Thục nữa. "Dù sao mình cũng phải thăm bà Ngô Đình Khả, Ngô Đình Khôi...", Dung tự nhủ. Chính Dung đã thăm Ngô Đình Cẩn trong nhà lao Sài Gòn...
Trên đường phố, Dung rẽ vào một hiệu bán hàng mỹ nghệ. Cô thấy hai ô tô đỗ trước cửa hiệu, một chiếc Peugeot khá xinh và một xe quân cảnh. Và, trong hiệu, Dung gặp tướng Mai Hữu Xuân.
Xuân chào Dung rất lịch sự. Người ông không thay đổi - vẫn da ngăm, vẫn dáng trầm tư, vẫn cặp môi thâm và chiếc píp phì phò khói...
- Chào bà đại tá!
- Chào trung tướng... Trung tướng đi dạo?
- À, buồn quá ra xem hàng mỹ nghệ... Bà mới đến Huế!
- Thưa, vừa đến...
- Có đại tá cùng đi với bà không?
- Thưa, nhà tôi đang ở Sài Gòn.
- Bà đi chơi? Đi thăm gia đình Ngô?
- Tôi định đi thăm bà cụ cố và chị Cả.
- Tốt! Nhà bà Ngô Thị Hoàn bị niêm phong, bà không đến được... Họ đang dồn lại một ngôi nhà trong châu vi Phú Cam...
- Dạ... - Dung ngập ngừng một cách cố ý.
- Còn việc gì?
- Thưa trung tướng, sáng mai, xin phép trung tướng cho tôi gặp tại đồn Mang Cá.
- Hả? Gặp tôi? Đại tá bảo bà ra gặp tôi? – Thái độ Mai Hữu Xuân thay đổi, vồ vập.
- Thưa, tôi gặp trung tướng với tư cách khác... Sáng mai, tôi sẽ trình... Xin hẹn vào 9 giờ sáng...
- Được... Tôi đợi...
Dung quay về khách sạn. Một sĩ quan cảnh sát chờ Dung. Đại úy Vũ – anh ta giới thiệu - được lệnh của Nha cảnh sát Bắc Trung phần đến làm việc với Dung. Dung nói chương trình của mình, kể cả kế hoạch thăm gia đình Ngô Đình Khả. Đại úy Vũ không nói gì, chỉ báo sẽ có xe trực tại khách sạn cho Dung, và bản thân anh lúc nào cũng có mặt, tùy Dung sai khiến.
Dung cười mỉm: nếu trước kia Ngô Đình Diệm chưa bị lật đổ, cô đến đây thì từ cầu thang sân bay Phú Bài đã có mặt viên tỉnh trưởng...
Chiều hôm đó, Dung đi thăm gia đình họ Ngô. Cả cơ ngơi đồ sộ, tường cao cổng kín, bây giờ giống một khu chung cư. Mỗi nhà do một viên chức chiếm, họ xây tường ngăn cách. Toàn gia đình họ Ngô - vợ Ngô Đình Khả, vợ Ngô Đình Khôi, Ngô Thị Hoàn và con cháu sống chung trong một biệt thự, thật ra thì cũng

khá rộng. Chiếc xe kéo vẫn để bên hiên nhà. Nhưng "vườn thượng uyển" của Ngô Đình Cẩn không còn nữa.
Vợ Ngô Đình Khả đã lẫn. Bà không nhận ra Dung. Đón Dung là tiếng khóc râm ran. Bàn thờ Ngô Đình Khả, Ngô Đình Khôi thêm lư hương và bài vị Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu. "Sẽ thêm bài vị Ngô Đình Cẩn", Dung nghĩ.
- Thím có mần răng mà cứu cậu Út! - người nói là Ngô Thị Hoàn, bà "Cả Lễ", chị của Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu mà báo chí đang "phóng sự điều tra" lia lịa.
Dung thắp hương trước bàn thờ, hỏi han sinh hoạt gia đình. Về vật chất, họ không thiếu khả năng. Nhưng, cái án Ngô Đình Cẩn ám ảnh họ.
- Hồi tổng thống còn tại vị, khách khứa nườm nượp. Bây giờ vắng tanh. Chỉ có thím mới tới... Tôi nghe chú đại tá đặt hoa trước mộ hai anh mà bị bắt, tội thiệt! - Vợ Ngô Đình Khôi tâm sự.
Dung lựa lời an ủi, ở lại ăn bữa cơm chiều với gia đình. Trên xe về khách sạn, đại úy Vũ không giấu ý nghĩ trong đầu anh ta:
- Bà đại tá làm rứa là phải đạo.
*
Mai Hữu Xuân tiếp Dung trong phòng khách. Nếu không biết đây là đồn Mang Cá, thì khó mà đánh giá Mai Hữu Xuân đang bị giam lỏng. Phòng khách khá đẹp, đầy đủ tiện nghi.
- Bà có thể phúc trình với ai đó là đã gặp tôi ngoài phố...
Mai Hữu Xuân cười mai mỉa. Dung hiểu cái cười kiểu thơ Thế Lữ "hùm xám sa cơ" của Xuân. Theo quy định, các tướng không được rời nơi bị giam lỏng, nếu muốn đi đâu phải báo cho tiểu khu trưởng trước 6 tiếng đồng hồ và phải được tư lệnh vùng chuẩn y. Nhưng theo đại úy Vũ, tướng Xuân bất chấp quy định, thích đi thì thót lên xe đi. Tiểu đội quân cảnh phải hấp tấp đuổi theo.
Với Xuân, đây là thay đổi đột ngột trong nếp sống gần suốt đời của ông ta. Nỗi bất mãn thật nặng nề, bao nhiêu mưu toan đã thành đạt bỗng chốc tan biến, tan biến một cách tàn nhẫn. Mai Hữu Xuân bắt đầu uống rượu và tửu lượng khá cao, nốc bao nhiêu cũng không say. Trong phòng khách, Dung thấy có rất nhiều vỏ chai Cognac, Whisky...
- Trung tướng nghĩ thế nào lại đặt cho tôi vai trò dòm ngó chuyện vặt vãnh... - Thùy Dung trả lời điềm đạm.
Câu trả lời lễ độ lại khiến thái dương Xuân giật giật, bởi, "dòm ngó chuyện vặt vãnh" vốn là nghề của Xuân.
- Trung tướng cho phép tôi được trình bày công việc...
Thùy Dung trao cho Xuân một công văn mang chữ ký của Nguyễn Khánh. Liếc qua tờ giấy, Xuân cười khỉnh:
- Lần đầu tiên trong đời tôi, tôi bị hỏi cung. Và, người hỏi cung tôi lại là một phụ nữ, cấp thiếu tá!
- Trung tướng có thể hiểu sự việc theo ý riêng. Phần tôi, tôi chỉ thi hành công vụ. Có hai cách thực hiện: hoặc trung tướng trả lời những câu hỏi mà tôi mang theo, những câu hỏi hoàn toàn không do tôi nghĩ ra, tôi ghi âm trả lời của trung tướng; hoặc trung tướng viết câu trả lời...
- Bà cho tôi xem các câu hỏi...
- Thưa, đây...
Mai Hữu Xuân đọc các câu hỏi, đọc kỹ. Thùy Dung lặng lẽ ngó ra ngoài, như không quan tâm đến thái độ của Mai Hữu Xuân. Những câu hỏi chung chung, tuy vậy, không phải dễ dàng trả lời, nhất là không thể chỉ trả lời cụt ngủn: Có, không...
Thời gian chầm chậm trôi qua. Vỏn vẹn hai trang đánh máy mà tướng Xuân mất gần một tiếng đồng hồ để đọc.
- Ông nhà có dặn bà điều chi trước khi gặp tôi không?
Sau cùng, Xuân xếp tờ giấy, hỏi giọng phân vân.
- Thưa, không...
- Bà muốn tôi trả lời như thế nào?
Câu hỏi thật bất ngờ.
- Tôi nghĩ trung tướng trả lời theo suy đoán của trung tướng.
- Suy đoán? Ồ! Vậy là được. Tôi cám ơn bà. Bà mở máy ghi âm và đọc câu hỏi đầu. Tôi sẽ trả lời ngay.
- Thưa, trung tướng Mai Hữu Xuân, – Dung mở máy – Xin trung tướng cho biết mối quan hệ giữa trung tướng và ông Savani, sĩ quan Phòng Nhì Pháp...
- Savani là người chỉ huy cũ của tôi, cũng như Bazin, Perrier. Tôi là nhân viên Sở mật thám Pháp, từ 1948 tôi phụ trách Ty Cảnh sát đặc biệt miền Đông, gọi tắt là PSE. Sau khi Pháp rút, tôi làm việc cho chế độ ông Diệm, qua nhiều chức vụ khác nhau, ngành tôi ở lâu hơn hết là An ninh quân đội... Giữa tôi và

Savani tận bây giờ vẫn thư từ thăm hỏi nhau... Savani không còn là sĩ quan Phòng Nhì Pháp nữa. Ông ta đã về hưu.
- Thưa trung tướng, giữa trung tướng và đại sứ Pháp hoặc một yếu nhân nào của đại sứ quán Pháp, có mối liên lạc gì đặc biệt không?
- Thế nào là "liên lạc đặc biệt"?
- Dạ câu hỏi trong văn bản không dự kiến vấn đề do trung tướng nêu ra, nên tôi không được quyền giải thích...
- Nếu vậy, câu trả lời của tôi là: Không!
- Cám ơn trung tướng. Thưa trung tướng, có bao giờ trung tướng liên lạc với một nhân vật chính thức của chính phủ hoàng gia Cambốt?
- Trong một số lần, theo lễ tân tôi có gặp tướng Niek Tionlong, tướng Fenandez, tướng Lon Nol, đại tá Umswwouth, thiếu tá Kossem. Với hai người sau, tôi bàn về an ninh biên giới lúc tôi chỉ huy chiến dịch Trương Tấn Bửu và lúc tôi phụ trách Bộ tư lệnh hành quân... Tất cả các lần tiếp xúc ấy đều có mặt các sĩ quan và riêng bàn về an ninh biên giới thì có văn bản.
- Thưa trung tướng, người ta bảo rằng trung tướng vẫn giữ một mạng lưới điệp viên riêng. Ai cung cấp tiền để chi trả cho mạng lưới đó?
- Tôi chỉ làm việc với các nhân viên theo đúng phạm vi được phân công. Người của tôi trong ngành An ninh quân đội lãnh lương theo cấp chức của quân đội.
- Theo người ta báo, trung tướng tổ chức ám sát bà Saroyan khi bà ấy vừa ly dị với ông Fishel. Xin trung tướng cho ý kiến...
- Việc này tốt nhất cơ quan an ninh điện hỏi ông Fishel.
- Người ta cũng báo trung tướng ráo riết săn lùng đảng viên Đại Việt. Tại sao?
- Câu hỏi này nên đặt cho bác sĩ Trần Kim Tuyến!
- Trung tướng có mấy biệt thự?
- Hai. Một ở Sài Gòn, một ở Đà Lạt.
Máy ghi âm làm việc đến trưa. Mai Hữu Xuân mời Thùy Dung dùng cơm với ông.
- Bà không hỏi riêng tôi câu nào sao? – Xuân hỏi khi dùng cơm xong
- Dạ, không...
- Tại sao?
- Tôi nghĩ rằng không cần...
- Nghĩa là bà biết tất cả?
- "Biết tất cả" thì hơi quá, song gọi là chưa biết gì cả cũng không đúng.
- Bà khuyên tôi nên làm gì?
- Tất nhiên, tôi không khuyên trung tướng bỏ trốn, lập chiến khu hay tụ tập người của trung tướng lại làm một cú tự chứng minh sự có mặt của mình.
- Bà rất thông minh, thưa bà Thùy Dung. Tôi chẳng có cái gì cả. Tôi nghĩ đến đồn điền, trà, cà phê. Nếu tôi được tự do. Tôi chán ghê gớm cảnh quan trường...
- Trung tướng vừa mới chán đây, phải không?
- Đúng...
- Tại sao trung tướng thủ tiêu ông Diệm, ông Nhu?
- Bà mà hỏi tôi câu đó thì bà đã không tin tôi. Tại sao bà không hỏi đại sứ Cabot Lodge?
- Ngay đại sứ cũng lạ lùng về cái chết của hai người...
- Tôi từng "lạ lùng" như vậy trong không ít hơn một trăm trường hợp...
... Dung còn làm việc với Mai Hữu Xuân một buổi nữa. Các câu hỏi sẵn đều đều nêu lên và Xuân cũng trả lời đều đều.
"Ông ta mất hết hăng hái. Quả ông ta muốn trở thành chủ đồn điền... ". Trong đầu của Dung, cuộc gặp gỡ này quá nhạt nhẽo.
Đại úy Vũ cung cấp cho Dung thêm tin tức: Mai Hữu Xuân chẳng giao dịch với ai, vả lại, ở vùng I, ông ta ít quen biết, thỉnh thoảng vợ con ra thăm. Sách của ông ta đọc thuộc loại trồng tỉa cao su, trà, cà phê... Báo chí trong nước và ngoài nước xếp bằng chồng, ông ít khi ngó tới.
"Ông ta chấm dứt ham muốn hơi sớm" - Dung nhận xét như vậy.
Tất nhiên, Dung không thể biết bao nhiêu thơ khẩn Xuân gửi Savani mà không có hồi âm. Có hồi âm: một mẩu tin ngắn trên tờ báo Pháp do vợ Xuân mang ra. Mẩu tin thế này: "Nhắn ông De Printemps. Thời tiết thay đổi. Khu vườn mà chúng ta định trồng ở phía Nam không có giá trị nữa. Phải tính toán cách làm ăn khác. Tôi thông cảm với người hùn vốn với tôi, song hoàn cảnh chúng ta bất khả kháng. Cũng đừng quá lo lắng. Số tiền trong ngân hàng sẽ được dùng khi thích hợp. Ký tên: Jean Claude Sani... "

“Thời tiết thay đổi!”. Dự định cũ “không còn giá trị nữa”. “Phải tính cách làm ăn khác”. “Số tiền trong ngân hàng...”. Điều sau cùng là hệ thống điệp viên của Xuân. Ông ta muốn đăng một tin nhắn: Đủ rồi! Xin chào! Còn “số tiền trong ngân hàng” chẳng bao nhiêu, nếu không nói là sạch bách! Những Trần Bá Thành, Géo Nam, Thomas Bocal ra rìa từ lâu. Số trong An ninh quân đội trở cờ. Hai bộ hạ thân tín là Lưu Kỳ Vọng và Hùng, kẻ bị Việt Cộng cho chầu Diêm Vương, kẻ chính tay Xuân ra lệnh khử...
Đủ rồi! Sau khi thiếu tá Thùy Dung chào tạm biệt, tướng Mai Hữu Xuân ném người lên ghế bành, lẩm bẩm.
Người Mỹ không dùng ông. Hàng tá đứa đủ sức thay ông, Mỹ cóc cần một gã ruột gan đều hướng về Pháp. Mai Hữu Xuân rót một ly rượu đầy, nốc cạn... Thôi thì cái món chót cuối cùng an ủi ông là rượu Pháp – ngon tuyệt!
*
Từ Huế, Dung bay lên Đà Lạt, nơi cô phải “hỏi cung” hai tướng Lê Văn Kim và Trần Văn Đôn.
Tướng Lê Văn Kim tiếp Thùy Dung ở một ngôi biệt thự nhỏ - càng rất nhỏ khi đối diện với nó là ngôi biệt thự đồ sộ, xây cả pháo đài án ngữ phía ngoài, vốn là nhà riêng của tướng Tôn Thất Đính, bây giờ thì chỉ có vài quân cảnh canh gác. Lê Văn Kim sống ẩn dật với thú đọc sách báo.
- Tôi đã được cho biết trước là bà sẽ đến làm việc với tôi. Tôi đang bị giam lỏng. Tuy vậy, tôi không một lần bước ra khỏi ngôi nhà này. Bà cứ thực hiện nhiệm vụ... - Tướng Lê Văn Kim nói rõ từng lời.
- Thưa trung tướng...
- Có lẽ bà cứ gọi tên tôi: Lê Văn Kim
Trong bộ quần áo dân sự đơn giản, Lê Văn Kim trả lời câu hỏi của Dung. Cũng ghi âm.
Một “mưu sỹ”, một “lý thuyết gia” như người ta gắn cho ông, không phải vô cớ. Dung nghĩ như vậy thông qua cách trả lời khúc chiết của tướng Kim. Ông ta khá thâm trầm. Đúng, chính ông ta vạch kế hoạch lật đổ Ngô Đình Diệm, chính ông ta tính toán nước cờ sau ngày 1-11-1963. Mặc dù ông ta chưa bao giờ tuyên bố lung tung, chưa bao giờ trồi lên hạng đầu sỏ. Ông ta biết và thích sai khiến.
- Tôi có nghĩ đến giải pháp trung lập. Song trung lập mà tôi hình dung khác thuyết trung lập của Sihanouk... Tôi chủ trương phải đánh bại Việt Cộng về tư tưởng, về ảnh hưởng chính trị rồi mới nói đến trung lập - Tướng Kim không chối bỏ lời buộc tội nghiêm trọng trong các câu hỏi.
Có thể người Mỹ và tướng Khánh không chú ý đến tướng Kim – ông ta qua lời khai để xác định quan điểm và hy vọng Mỹ sẽ nghiên cứu – Dung kết luận khi xong công việc.
- Ông có nghĩ rằng, chính ông Đỗ Mậu không thích ông? – Dung xếp máy ghi âm, hỏi một câu bên ngoài.
Lê Văn Kim cười nhẹ:
- Tôi có nghĩ, bởi vì chức Ủy viên ngoại giao của tôi trong Hội đồng quân nhân khiến ông Đỗ Mậu, ủy viên chính trị cảm thấy bị lấn quyền; tôi hết sức tế nhị trong cư xử. Song bà biết đấy, ông Đỗ Mậu không phải là hạng chịu ngồi dưới hay ngồi ngang bất kỳ ai...
- Trong vụ “chỉnh lý”, ông ấy đang ở Đại Hàn...
- Đại Hàn xa Nam Việt tính theo đường chim bay, còn nếu tính theo vô tuyến điện thì khác gì quân đoàn 2 của tướng Nguyễn Khánh với Sài Gòn...
- Nghĩa là ông ghép ông Đỗ Mậu trong vụ này?
- Tôi không ghép, sự thật là như vậy...
- Ông ân hận điều gì nhất?
- Tôi ân hận tôi: tôi không đề phòng bất trắc. Rất khó đề phòng với người Mỹ! Có lẽ bà nói đúng.
- Xin được hỏi một câu hoàn toàn riêng tư: dự kiến tương lai của ông?
- Tôi sẽ trở lại đời sống thường dân. Tôi không muốn vấy lại chính trị...
- Ông chọn ngành nào?
- Thương mại.
- Bà nhà cũng đồng ý?
- Vợ tôi và phu nhân của tướng Trần Văn Đôn là chị em ruột. Cả hai bà đều ngao ngán...
- Ông Trần Văn Đôn cũng ngao ngán?
- Tốt nhất, bà nên hỏi ông ta...
Thêm một kẻ tự loại ra khỏi vòng chiến nữa. Dung trầm tư trước khi đến gặp tướng Trần Văn Đôn.
*
Tướng Trần Văn Đôn mời Thùy Dung ngồi ở phòng khách. Biệt thự khá sang. Quanh biệt thự, một mảnh vườn nho nhỏ. Nếu so sánh, biệt thự chỉ kém nhà của Trần Trung Dung. Dung được thông báo về ngôi biệt thự này, nó thuộc một người Trung Quốc lấy Pháp tịch, tên Dominique Hoa Hồng Hỏa - dòng họ chú Hỏa (1). Với quyền lực, tướng Đôn chiếm biệt thự, chi một số tiền nhỏ rồi trả góp hàng tháng.
Dung biết tướng Đôn tự kiềm chế dữ dội trong cuộc gặp gỡ cô. Ông ta vận quân phục và ngồi thật ngay

ngắn. Hai người không phải xa lạ nhau. Tướng Đôn thích Dung, đôi lần ông ta nói với bè bạn, song ông đủ khôn ngoan để dừng ở mức ngắm từ xa vợ của viên đại tá nổi danh này. Trong đời, ông bẻ đủ loại hoa, có chủ hay không chủ. Ngay Trần Lệ Xuân cũng từng mặn nồng với ông. Vợ viên tư lệnh không quân từng hiến thân cho ông. Ông từng cưới bán chính thức với diễn viên điện ảnh đang lên. Ông ngủ với vợ hàng loạt sĩ quan. Nói chung, ông không thô bạo mà tỏ tình và "con mồi" nào ông nhắm đều không thoát. Hào hoa, đẹp trai, khỏe... Ông còn một số lợi thế.
Tiểu khu trưởng Đà Lạt báo với Dung, mỗi lúc vợ ông ta về Sài Gòn thì lập tức có một – không phải một, mà hai ba – "bồ" thay thế trong các buổi nhảy thâu đêm.
Bây giờ ông ngồi trước người đàn bà đẹp và phải trả lời các câu hỏi do người đàn bà ấy nêu ra. Tuy nhiên, ông không tỏ ra khúm núm hay e dè khi trả lời, Dung hiểu tướng Đôn là bậc "trên trước" trong hàng tướng, chỉ sau tướng Big Minh. Bị Nguyễn Chánh Thi làm nhục, Đôn căm tức - tại cuộc họp tại Bộ Tổng tham mưu và trại Hoàng Hoa Thám, ông ta sợ thật vì Thi dám đánh ầu, bây giờ lên Đà Lạt, khi mọi sự lắng dần, ông tự đánh giá lại mình: sớm muộn gì người Mỹ cũng phải dùng ông; trong hàng các tướng bị gọi là "già", Big Minh và ông vững thế hơn hết; mọi lộn xộn rồi sẽ qua thôi... Cho nên, vài ngày sau khi lên Đà Lạt, vào ngôi biệt thự lộng lẫy của ông, ông mở liền buổi dạ hội tưng bừng, mời bạn bè từ Sài Gòn lên chơi suốt sáng. Tin đó tới tai Nguyễn Chánh Thi, Thi hộc tốc bay lên Đà Lạt và hộc tốc chạy tới biệt thự. Đã 10 giờ sáng. Thi đá mạnh vào cửa, thét quân cảnh gọi Đôn ra. Đôn đã thức dậy, bảo quân cảnh trả lời là Đôn còn đang ngủ... Thi định xộc vào phòng Đôn, Đôn nói qua cửa hé: "Thằng nào ló đầu vào phòng riêng của tao, tao bắn còn nếu thằng đó tự cho mình là con trời thì cứ nổ súng trước; bằng không, nên mang bộ mặt láu cá ra khỏi nhà tao để khỏi bị bắt về tội định ăn trộm!"
Thi tức điên ruột, song bộ hạ thân tín chỉ cho Thi xem ở phòng khách hàng đống danh thiếp, gồm các tướng Mỹ và nhân viên cấp cao của tòa đại sứ Mỹ...
- Đ.M! – Thi chửi thề mà không biết phải làm sao.
- Tên lưu manh đầu đường xó chợ nào vào nhà tao đó? Để tao gọi điện cho cố vấn quân sự Mỹ ở Đà Lạt nhờ quân cảnh Mỹ tới quét thứ dơ dáy này ra khỏi nhà tao...
Thi xô cửa phòng ngủ và thấy tướng Đôn đang quay điện thoại thật...
- Rút lui! – Tên bộ hạ thân cận của Thi bảo nhỏ và Thi rút lui.
*
- Thưa trung tướng, trung tướng mang quốc tịch Pháp? – Dung đọc các câu hỏi.
- Rồi sao? André Đôn, ai mà không biết. Cả nhà tôi đều tên Đôn. Như đại tá Nguyễn Thành Luân, Robert Nguyễn Thành Luân...
- Trung tướng sinh ở Bordeaux?
- Rồi sao?
Dung không hỏi thêm sau mỗi câu "rồi sao" của Đôn. Cô làm công việc đơn thuần chuyên môn.
- Người ta nói trung tướng muốn chấm dứt chiến tranh?
- Ai nói?
- Chấm dứt chiến tranh nghĩa là thương lượng với Cộng sản.
- Nếu không tiêu diệt hết cộng sản thì phải thương lượng, chuyện con nít cũng hiểu. Mỹ không tiêu diệt được Nga Xô, Trung Cộng thì phải đặt quan hệ ngoại giao...
- Trung tướng chủ trương trung lập ở Nam Việt?
- Nếu ông Nguyễn Khánh tìm ra được một chỗ đứng nào hay hơn trong hoàn cảnh Đông Nam Á hiện thời thì bảo ông ấy tranh luận với tôi.
Dung tắt máy. Cuộc "hỏi cung" chính thức xong.
- Trung tướng nghĩ thế nào nếu Mỹ đưa vài trăm ngàn quân vào Nam Việt?
Đôn nhún vai:
- Tôi không ưa!
- Quan điểm của trung tướng có được nhiều người chia xẻ không?
- Bạn bè của tôi đều nghĩ như tôi.
- Đây là một câu hỏi riêng của cá nhân tôi: trong đời hoạt động của trung tướng, đến hôm nay, trung tướng thấy mình hối tiếc điều gì nhất?
Đôn cắn môi một lúc.
- Ít nhất, có ba trường hợp tôi hối tiếc: một, không sát cánh với tướng Nguyễn Văn Hinh khi ông Diệm còn bấp bênh; hai, để anh em ông Diệm chết; ba, bị thành công cuộc cách mạng 1-11 lóa mắt không đề phòng phản bội... Tất cả do tôi non về chính trị. Tôi ngán binh nghiệp và muốn hoạt động chính trị hơn.
- Bà cho phép tôi gởi lời hỏi thăm đại tá. – Đôn tiễn Dung ra bậc thềm.
- Cám ơn trung tướng... Thế nào rồi Trung tướng và nhà tôi cũng gặp nhau thôi! – Dung nói, ý nhị...

- Gặp nhau về phương diện nào? Gặp mặt hay cùng chung suy nghĩ? – Đôn hỏi lại, hóm hỉnh.
- Có thể cả hai nghĩa...
Và, trước khi Dung lên xe, Đôn trở lại cái quán tính trong người ông ta; ông cầm bàn tay, mỗi ngón thon dài, trắng nuột của Dung đưa lên môi hôn.
Ông ta còn tham vọng... Muốn trở thành chính khách. Dung đánh giá tướng Đôn.
*
Cuộc "hỏi cung" tướng Tôn Thất Đính ồn ào nhất. Khi hoàn hồn rồi, lại bị tống lên xứ Pleiku núi non trùng điệp, tướng Đính nổi đóa. Tư lệnh vùng II thường đến chào ông và lần nào cũng bị ông chửi bới vuốt mặt không kịp. Tôn Thất Đính luôn mở đầu câu chuyện bằng công lao lật đổ Diệm và xỉ vả Nguyễn Khánh không tiếc lời. Đính nhậu, chơi gái và phần thì giờ còn lại thì chìm đắm trong ván bài tứ sắc, thứ mà Đính đam mê. Pleiku không có nhà to, nhưng quan chức địa phương vẫn phải thuê cho Đính một biệt thự tốt nhất. Khách khứa không ngớt. Vợ Đính thỉnh thoảng lên thăm chồng - một phụ nữ đẹp, thùy mị, nhưng vợ chồng không ở chung lâu - vợ Đính về Sài Gòn và Huế để còn lo nhà cửa.
Đính phục Luân nên nể Dung.
- Tụi nó lo chỗ ăn ở cho bà có đàng hoàng không? – Đính hỏi.
Dung trình bày nhiệm vụ của mình, xin lỗi Đính và mở máy.
- Bà cứ mở máy... Tôi chẳng thèm dấu diếm... - Đính liếc qua các câu hỏi, xếp tờ giấy lại – Tôi không trả lời từng câu, thẩm vấn tôi? Chính tôi mới đủ tư cách thẩm vấn thằng Khánh. Còn thằng Thi, nó là con rận. Tụi Vĩnh Lộc, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ hở? Đồ cặn bã. Tôi chống Cộng. Tôi chống độc tài, độc tài Ngô Đình Diệm hay độc tài Nguyễn Khánh tôi đều chống. Tôi là hoàng tộc. Tôi biết đánh giặc, tôi biết thắng giặc. Tôi... tôi... tôi...
Rồng rặc "tôi" trong cả băng ghi âm C.90
- Mỹ lầm nên sài thằng Khánh. Nó sẽ cho Mỹ sạt nghiệp... Tôi chẳng trung lập, chẳng thân Pháp... Còn lợi dụng tiền bạc? Tôi có một nhà ở Đà Lạt, vùng chiến thuật xây cho tôi. Đừng bày đặt hỏi vụ tiền bạc. Tôi không phải thằng ăn mày, tôi giàu, vợ tôi giàu. Về tiền bạc lem nhem, nên hỏi cung thằng Thi, thằng Ky, thằng Khánh. Thằng Kỳ buôn lậu á phiện với Francisci. Chị nó là trạm chuyển hàng lậu ở Savanakhet. Thằng Thi moi trong đống rác kiếm xương cá đầu tôm ở Nam Vang, về nước có nửa tháng mua liền hai biệt thự. Thằng Khánh chứa gái điếm ở Pleiku này... Tôi mà được Mỹ trả tự do, nắm quyền, tôi bắn ráo mấy thằng phản phúc... Bà đừng xóa chữ nào trong băng và, nếu bà cam đảm, xin in một bản gửi cho đại sứ Cabot Lodge hoặc cho tướng Jones Stepp...
- Đây là câu hỏi riêng của tôi. – Dung tắt máy - Người ta nói ông Diệm vì tin trung tướng mà chết... Nói cách khác, trung tướng phản bội...
- Tôi đợi bà hỏi câu này... Tại sao tôi phải trung thành với ông Diệm?
- Ông từng được ông Diệm xem như con nuôi...
- Thế đại tá Luân không phải là con nuôi của giám mục Ngô Đình Thục đó sao?... Tuy vậy, tôi phản đối giết anh em ông Diệm. Chắc đại tá Luân cùng quan điểm với tôi.
Dung chào từ biệt Tôn Thất Đính.
- Về phần tôi, bà sẽ thấy, người ta sẽ xin lỗi tôi và khôi phục danh dự cho tôi. Ở Việt Nam, không dùng tôi trong việc quân thì dùng ai? Cũng như việc chính trị, không dùng đại tá Luân thì dùng ai?
*
- Tôn Thất Đính còn rất hăng máu mà rất lông bông. - Thùy Dung nhận xét với Luân khi về đến Sài Gòn Nghe xong các băng, Luân nói:
- Đây là những con người của ngày hôm qua...

P9 - Chương 10

Sáng ngày 2-2, Nguyễn Khánh làm một cú "chiến tranh tâm lý" khá lả lướt; cùng tướng Dương Văn Minh đến dâng hương chùa Xá Lợi. Thực sự đây không phải là sáng kiến của Nguyễn Khánh mà y ta chỉ chấp hành lệnh của Mỹ, cần tung ra hỏa mù về sự cố ngày 30-1; rõ ràng chỉ là một cuộc "chỉnh lý" hoàn toàn nội bộ, không hề va chạm đến nội dung lập đổ triều đại Ngô Đình Diệm, không hề là dấu hiệu "Cần Lao ngóc đầu dậy", không hề có rạn nứt trong hàng tướng lĩnh. Phong trào Phật giáo đã tạo điều kiện lật đổ Ngô Đình Diệm, phong trào đó đang "làm chủ" dư luận, hàng đêm, hàng vạn, thậm chí hàng chục vạn đến các chùa nghe nhà sư thuyết pháp – đúng ra, nói chính trị, đủ loại chính trị; sách của Thích Nhất Hạnh bán chạy, tài hùng biện của Thích Hộ Giác thu hút... Những cái đó không thể coi thường. Mặc dù tổng thống Johnson gửi thư cho Nguyễn Khánh cam kết ủng hộ bộ sậu mới, sự ủng hộ đó không phải vô

điều kiện. Chẳng hạn, một đợt tấn công của Phật tử hoặc sinh viên vào Nguyễn Khánh thì Washington dễ dàng rút lời cam kết như họ từng làm. Không ít sĩ quan cấp tướng, chính khách rất ranh ngoi lên và sẵn sàng quật Khánh. Trong trường hợp này, tốt nhất là dựa hơi tướng Minh.
Ngày 3-2, Nguyễn Khánh tiếp xúc với các giới, sửa soạn thành lập chính phủ mới. Ngày hôm sau, anh ta bị một cú đánh phủ đầu mà không có triệu chứng báo trước: mấy nghìn sinh viên, học sinh biểu tình qua các đại lộ và công sở chính, mang các khẩu hiệu thách đố bí hiểm:
Phải đại đoàn kết quốc gia!
Phải thực thi dân chủ!
Đả đảo chế độ độc tài cá nhân nguỵ trang!
Đả đảo bọn lật lọng!
Không có khẩu hiệu nào, kể cả hô bằng miệng: kết án đích danh Nguyễn Khánh, nhưng ai cũng biết cuộc biểu tình rầm rộ hàm chứa cái gì. Nhất là, đồng thời, các giám mục đạo Thiên Chúa cũng ra lời kêu gọi đoàn kết quốc gia. Và cũng khá đặc biệt, cách đây mấy hôm, cũng học sinh, sinh viên biểu tình chống thuyết trung lập - khẩu hiệu đó bỗng nhiên biến mất.
*
Báo cáo của Tổng nha cảnh sát
Tuyệt mật
Nơi nhận: Trung tướng Nguyễn Khánh
Cuộc biểu tình coi như ôn hòa của ba nghìn học sinh, sinh viên bắt đầu từ trụ sở 4 Duy Tân, kéo qua nhà thờ Đức Bà, thẳng đến dinh Độc Lập, theo đường Công Lý, ra đường Lê Thánh Tôn trước tòa Đô chính, theo đường Lê Lợi, quanh lại trụ sở Quốc hội, theo đường Tự Do trở về đường Thống Nhất, qua tòa Đại sứ Mỹ và giải tán ở số 4 Duy Tân.
Chưa thể xác định ai đứng ra tổ chức cuộc biểu tình này, mà số tham gia gồm sinh viên trường Luật, Khoa học, Trung tâm kỹ thuật Phú Thọ, Vạn Hạnh, học sinh trường Phan Sào Nam, Cao Thắng, Huỳnh Khương Ninh. Có người của Phật giáo, có người ở Thiên Chúa giáo, có người của phe phái Đại Việt, cũng có thể có các phần tử thân Cộng trà trộn vào... Đang thẩm tra và phúc trình sau. Điều đáng chú ý mà số người mà Tổng Nha giữ liên hệ trong Tổng hội sinh viên, Hội đồng chỉ đạo trong từng phân khoa loại hoàn toàn không hay biết gì về cuộc biểu tình này.
*
Tin các báo
Ngày 5-2, bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn, lãnh tụ đảng Đại Việt, sau nhiều năm sống lưu vong ở Pháp và Mỹ, về nước trên chuyến máy bay thường lệ của hãng hàng không Pan America. Ra sân bay đón bác sĩ có thiếu tướng Đỗ Mậu, ông Hà Thúc Ký, ông Nguyễn Ngọc Huy cùng nhiều người khác. Được hỏi về hoạt động của ông trong những ngày sắp tới, bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn cho biết ông sẽ bàn với các chiến hữu quốc nội để hoạch định một chiến thuật thích hợp trong điều kiện hiện nay, nhất là thành lập Mặt trận quốc gia cấp tiến, mà theo ông là hết sức cần thiết. “Chế độ ông Diệm tuy mang nhiều nhược điểm, song nó dựa trên chủ thuyết Cần Lao nhân vị, trong khi nhóm tướng lãnh lật đổ ông Diệm không tạo ra được một chủ thuyết nào. Lỗ hổng đó cần được lấp. Tôi kỳ vọng Mặt trận quốc gia cấp tiến sẽ trình trước quốc dân con đường cứu nước hữu hiệu” – ông Hoàn tuyên bố như vậy, sau đó cùng phu nhân lên xe về một ngôi nhà đã được sửa soạn để đón ông.
Bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn tốt nghiệp ở Hà Nội và từng chống lại Việt Minh. Ông không được chế độ họ Ngô trọng dụng, phải sang Pháp mở hiệu bán cơm lấy tên là Sông Hương ở Paris. Những năm sau này, khi Việt Cộng hoạt động mạnh tại Nam Việt và chế độ ông Diệm mất lòng dân, ông Hoàn được một số chính khách Mỹ mời sang Mỹ.
*
TỪ QUÁ ĐỘ ĐẾN QUÁ ĐỘ
(Helén Fanfani, Financial Affair)
Sài Gòn, tháng 2
Tướng tư lệnh vùng II – vùng cao nguyên và bờ biển Nam Trung Việt, chỉ huy một cú sân khấu giật gân mà ông gọi là “chỉnh lý nội bộ” cốt tránh một danh từ khác lịch sự hơn song cũng đáng sợ hơn: đảo chính. Theo cung cách phương Đông, thường thể hiện trong các tiểu thuyết đánh kiếm, khi một phái nào đó phát sinh lộn xộn thì bậc tôn trưởng đứng ra chỉnh đốn, lập lại trật tự, bảo đảm kỷ luật. Tướng Nguyễn Khánh còn rất xa mới được giới quân sự đánh giá như một bậc tôn trưởng – ông không có tài, ông không đủ sức, tuổi ông chưa cao, về cấp bậc ông vừa từ đại tá thăng nhanh lên trung tướng. Về chính trị, ông và một số tướng khác như Đỗ Cao Trí, Huỳnh Văn Cao thường bị xem như tay chân của ông Diệm; trong biến cố 1-11, người ta ngại ông kéo quân về Sài Gòn để giải vây cho ông Diệm. Thế mà ông lật đổ dễ dàng cả nhóm

của tướng Big Minh, không cần nổ súng. Lý do "chỉnh lý" hơi khó hiểu. Thoạt đầu, ông kết án Hội đồng quân nhân "phản lại cuộc cách mạng 1-11-1963, ngả nghiêng, chịu ảnh hưởng thuyết trung lập và thân Pháp". Có vẻ lập luận ấy không đủ sức gây ấn tượng nghiêm chỉnh bởi vì chính ông cũng xuất thân từ trường võ bị do Pháp đào tạo trên Đà Lạt, một thời gian ngắn ngủi đã đi theo Việt Minh rồi quay về trong vòng tay người Pháp. Một lập luận khác thay thế: các tướng trong Hội đồng quân nhân quá già. Lập luận này vẫn là đề tài cho dư luận cười cợt, tuổi tác của họ chưa thể coi là già.
Nhưng, tất cả đều nhằm che đậy điều thực tình ai cũng rõ; giới ngoại giao Sài Gòn và người dân Nam Việt bình thường. Êkíp Big Minh không đáp ứng đủ đòi hỏi của chính sách Mỹ - chính sách dồn lực lượng quân đội để đánh bại Việt Cộng thật nhanh. Sau khi ông Diệm đổ, quốc sách ấp chiến lược mà ông Nhu hao bao nhiêu tâm trí thực hiện theo gợi ý của kinh nghiệm Anh ở Malay, quốc sách ấy sụp đổ. Việt Cộng không làm được gì sớm hơn giữa lúc Sài Gòn rối loạn nhưng họ đã khai thác tối đa cơn dao động của binh lính và viên chức chính quyền cấp xã ấp, đồng loạt phá vỡ hệ thống ấp chiến lược, biến nông thôn thành dinh lũy đề kháng dưới ngọn cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng, dựng lên chính quyền Việt Cộng kiểm soát khá rộng lãnh thổ Nam Việt. Các thước phim quay từ máy bay cho thấy Việt Cộng thậm chí làm chủ hàng loạt thị trấn sầm uất. Hiển nhiên, Việt Cộng đã có nhiều súng hơn, nhiều binh đoàn hơn so với ba năm trước.
Êkíp Big Minh lúng túng. Nếu dàn mỏng lực lượng thì dễ làm mồi cho Việt Cộng. Nếu tập trung cho các chiến dịch lớn thì không sao cùng lúc tiến công rộng được.
Người Mỹ sốt ruột. Thời gian kéo dài sẽ ủng hộ đối phương. Phải tính đến khả năng xấu nhất, tức đổ quân Mỹ vào Nam Việt. Đó là phương án Johnson. Tuy nhiên, hậu cứ của Mỹ và Nam Việt chưa bảo đảm cho cuộc viễn chinh bằng thực binh Mỹ. Người ta không tin rằng êkíp Big Minh thích hợp với một tình huống như vậy.
Ông Diệm khá cứng đầu. Những người thay thế ông ngoan ngoãn hơn nhưng chưa đủ ngoan ngoãn như Mỹ cần. Tướng Nguyễn Khánh xuất hiện và lãnh vai trò phá bĩnh. Đại sứ Cabot Lodge hiểu đâu là biên độ không vượt quá. Cho nên, tướng Big Minh lại được cử làm Quốc trưởng và tướng Nguyễn Khánh xuống giá một chút: ông làm Thủ tướng.
Màn kịch vừa bắt đầu, Quốc trưởng và Thủ tướng khó mà nhìn mặt nhau dù họ cùng đến ngôi chùa nổi tiếng sào huyệt của các nhà sư. Tướng Nguyễn Khánh đi sau và người ta mường tượng ông dí súng vào lưng tướng Minh buộc Quốc trưởng phục tùng mình. Liệu tướng Big Minh chịu phục tùng không?
Dù thế nào, êkíp cũ của tướng Big Minh, trong tay nhào nặn của ông Cabot Lodge, chỉ là chiếc cầu quá độ. Bây giờ, êkíp mới, kể các tướng Nguyễn Khánh chắc chắn cũng là chiếc cầu nửa vời chờ một chiếc cầu khác kiên cố hơn, đủ sức chịu trên lưng một trọng tải những trăm ngàn binh sỹ Mỹ... Từ quá độ đến quá độ, tới hôm nay chưa thể nói rằng đã có thể đặt dấu chấm dứt khoát cho "những người bạn Mỹ" ở Sài Gòn.
*
Thông cáo của văn phòng Quốc trưởng
Sau khi thăm dò ý kiến các nhân sĩ, trung tướng Nguyễn Khánh đã trình Quốc trưởng danh sách chính phủ mới. Quốc trưởng chấp thuận danh sách này và chính phủ mới bắt đầu hoạt động từ ngày 8-2-1964 theo tinh thần Hiến ước lâm thời số 2.
Thủ tướng: Trung tướng Nguyễn Khánh
Phó thủ tướng đặc trách bình định: Bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn.
Phó thủ tướng đặc trách kinh tế và tài chính: Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh.
Phó thủ tướng đặc trách văn hóa và xã hội: Thiếu tướng Đỗ Mậu.
Quốc vụ khanh: Bác sĩ Lê Văn Hoạch
Tổng trưởng ngoại giao: Bác sĩ Phan Huy Quát.
Tổng trưởng nội vụ: Hà Thúc Ký.
Tổng trưởng công chánh: Kỹ sư Hoàng Ngọc Oanh
Tổng trưởng quốc gia giáo dục: Luật sư Bùi Tường Huân.
Tổng trưởng quốc phòng: Trung tướng Trần Thiện Khiêm
Tổng trưởng cải tiến nông thông: Nguyễn Công Hầu
Tổng trưởng y tế: Bác sĩ Vương Quang Trường.
Tổng trưởng lao động: Đàm Sỹ Hiến.
Tổng trưởng thông tin: Phạm Thái.
Tổng trưởng tài chính: Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh
Tổng trưởng kinh tế: Tiến sĩ Âu Trường Thanh.
Tổng trưởng tư pháp: Luật sư Nguyễn Văn Mần

Tổng trưởng xã hội: Giáo sư Trần Quang Thuận.
Bộ trưởng phủ thủ tướng: Nghiêm Xuân Hồng.

Bình luận của báo chí:
Việt tấn xã điểm dư luận các dư luận các báo Mỹ và Pháp về thành phần chính phủ Nguyễn Khánh.
1) Một cuộc xoa dịu sau cú "chỉnh lý"
2) Tính chất "chính chủ chuyên viên" có pha loãng nhưng nhân vật của chính phủ cũ còn lại, ở các ngành kinh tế - xã hội – văn hóa như Vương Quang Trường, Âu Trường Thanh, Trần Ngọc Oanh và bổ sung thêm Nguyễn Xuân Oánh, Bùi Tường Huân, Nguyễn Văn Mậu.
3) Vẫn ba viên tướng có chân trong chính phủ, số lượng như chính phủ trước, trong đó có hai tướng mới là Nguyễn Khánh, Trần Thiện Khiêm và tướng cũ là Đỗ Mậu.
4) Thành phần đảng Đại Việt và Quốc dân đảng tăng rõ rệt: Nguyễn Tôn Hoàn, Hà Thúc Ký, Phan Huy Quát, Nghiêm Xuân Hồng, Phạm Thái, Đỗ Mậu. Có hai nhân sĩ tôn giáo: Lê Văn Hoạch (Cao Đài), Trần Quang Thuận (Phật giáo).
*
Luân được chính Nguyễn Khánh thăm dò. Cuộc gặp gỡ chừng 15 phút, tại Bộ tổng tham mưu.
- Tôi sắp trình trước Quốc trưởng một chính phủ mới thay chính phủ ông Nguyễn Ngọc Thơ... Đại tá có thể nhận một bộ nào trong chính phủ của tôi không?
- Trước khi trả lời trung tướng, tôi muốn biết chủ trương chung của chính phủ.
- Đó là điều kiện của đại tá?
- Thưa trung tướng, dẫu sao tôi cũng không thể gật hoặc lắc đầu trước hảo ý của trung tướng nếu tôi chưa biết dự định hành động theo phương hướng nào...
- Đây là chính phủ cách mạng, theo hiến ước đã công bố. Chính phủ phải chấp hành tinh thần cuộc chỉnh lý, tức phải dành cho nỗ lực an ninh khắp lãnh thổ, chống Cộng và trung lập, hợp tác chặt chẽ hơn với lực lượng người Mỹ tại chiến trường, và cũng hợp tác chặt chẽ hơn với người Mỹ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, ngoại giao...
- Tôi chưa thấy điểm nào khác so với chính phủ trước...
- Tại sao lại phải khác?
- Nói thế thôi, tôi hiểu một điểm khác rất lớn...
- Đại tá muốn nói gì?
- Một chính phủ mở cửa...
- Cho người Mỹ?
Luân mỉm cười.
- Đại tá không thích?
- Vấn đề không phải là thích hay không... Vấn đề là cần hay không.
- Là Phó tổng thanh tra quân lực, đại tá hiểu quá rõ tình hình chiến trường hiện nay. Chúng ta cần sự giúp đỡ của người Mỹ nhiều hơn nữa và trực tiếp hơn nữa...
- Thưa trung tướng, một số người Mỹ vẫn đắn đo...
- Tôi hiểu. Người Mỹ sợ dính líu quá sâu vào Việt Nam. Song, tổng thống Johnson quyết tâm.
- Quyết tâm mạo hiểm?
- Đại tá chơi thân với tướng Jones Stepp. Tôi cho là tướng Jones Stepp cũng bắt đầu có cái nhìn khác... ..
- Không ít các bạn Mỹ của tôi lo lắng... Và, riêng trung tướng, thủ tướng chính phủ, đã sẵn sàng đứng trước lịch sử về vai trò cùng người Mỹ rẽ bước ngoặt trong cục diện Nam Việt?
Khánh thoáng đăm chiêu:
- Trước lịch sử! Danh từ to tát quá!
- Rồi trung tướng sẽ thấy...
- Ta trở lại việc chính của buổi gặp hôm nay: Liệu đại tá có thể làm việc với tướng Trần Thiện Khiêm hay không?
- Tôi và tướng Khiêm chưa bao giờ có gì không bằng lòng nhau hoặc bằng lòng nhau... Đó là ý riêng của tôi.
- Tôi mời tướng Khiêm làm tổng trưởng quốc phòng và tôi đề nghị đại tá làm bộ trưởng...
- Rất cám ơn trung tướng, song...
- Hay đại tá nhận nhiệm vụ Quốc vụ khanh... Tôi đã mời bác sĩ Lê Văn Hoạch, hai Quốc vụ khanh cũng được...
- Rất cám ơn trung tướng, song...
- Đại tá từ chối?

- Tôi cho là chưa phải lúc tôi nhận các trọng trách...
- Đại tá tin rằng tôi không đứng vững? - Giọng Khánh hơi sừng sộ.
- Tôi chưa nói như vậy.
- Chưa nói mà đại tá nghĩ như vậy... Tôi được đảm bảo sẽ lãnh đạo Nam Việt đến ngày toàn thắng...
Luân không nói gì, đứng lên chào đúng điều lệnh.
- Đại tá sẽ hối tiếc...
Luân muốn nói "anh sẽ hối tiếc!". Nhưng, Luân kìm được.
Thật ra, Saroyan đã gặp anh và chuyển lời khuyên của Jones Stepp: Đừng vội nhận lời. Luân biết rõ trò múa rối của Nguyễn Khánh sắp hạ màn...
*
Cuộc họp tay ba kéo dài từ 6 giờ chiều đến gần 12 giờ đêm. Lẹt đẹt pháo đón tết Giáp Thìn từ ngoài phố vọng vào. Hôm nay, 28 tết. Họ hầu như không uống rượu. Bàn ăn dọn cũng đơn sơ với vài món. Ngôi biệt thự lùi sâu, phòng khách im ắng, ngoài tiếng máy điều hòa chạy đều đều.
- Ta có thể gút lại kế hoạch. - Một người mặt mũi thư sinh, cố tỏ ra đường bệ, nói giọng pha trộn Nam Trung Bắc.
- Tôi còn e ngại một chút... - Một người béo, da hơi sạm, nói giọng Nam Trung Bộ vẻ đắn đo.
- Thiếu tướng e ngại điều chi? - Người thứ ba đeo kính cận, trông bề ngoài đã thấy tính giảo hoạt của y.
- Nguyễn Cao Kỳ nắm không quân, ta khó mà... - Người được gọi thiếu tướng - là Nguyễn Văn Thiệu - trả lời.
- Anh Huy đã tính kỹ rồi... - Người mặt mũi thư sinh nói, đó là Nguyễn Tôn Hoàn...
- Tôi đảm bảo! - Nguyễn Ngọc Huy, người đeo kính cận, quả quyết.
- Ai sẽ thực hiện? - Thiệu hỏi.
- Có cần nói chi tiết với hai anh không?
Thiệu cau mày:
- Không nói cũng được. Có sao không?
- Tin cậy tuyệt đối!
- Là đảng viên?
Nguyễn Ngọc Huy bật cười:
- Không, cần gì là đảng viên? Có lúc, ta xem "hắn" như đảng viên đó... Và bây giờ... Còn gã thừa hành thì...
Huy ra dấu đếm bạc.
- Một gã phiêu lưu dám làm tất cả, miễn có đô la...
- Liệu có thể bị lộ không?
- Không! Tôi đã rà kỹ với gã. – Huy trở nên bực bội
- Tôi tin anh. - Thiệu dịu giọng – Bây giờ ta gút bước thứ hai...
- Tôi sẽ lấy tư cách quyền Thủ tướng giải quyết các việc cần. - Nguyễn Tôn Hoàn trình bày.
- Ý kiến người Mỹ? - Thiệu hỏi.
- Tất nhiên... Anh khỏi lo.
Hoàn tiễn hai người ra về.
*
... Ly Kai đến một nơi – nơi mà lần đầu Ly Kai gặp John Hing, căn phố hẹp, bán hàng mã. Vẫn tên Loếng gầy nhom, hom hem chỉ thang gác ọp ẹp cho Ly Kai lên lầu. Và, vẫn căn phòng cũ kỹ với giá sách, bộ tràng kỷ, chiếc đi văng.
- Ông có gì gấp mà hẹn bất thường? Bắt được con của Nguyễn Thành Luân rồi? – John Hing hỏi.
Ly Kai không thấy bàn đèn thuốc phiện, chắc John Hing đã hút xong.
- Vụ con của Nguyễn Thành Luân chưa xong, đang nghỉ tết, trẻ con không đến trường... Nhưng thế nào cũng xong.
- Thế thì vụ gì?
- Vụ này khá quan trọng...
Ly Kai lại thấp giọng.
- Không được! – John Hing xua tay – Tôi còn cần ông ta!
- Nhưng, mới hôm kia, ông có ý...
- Phải! Song đó là hôm kia... Nói rõ với ông, tôi chưa tìm được người thay
- Vậy... tôi phải... - Ly Kai lắp bắp
- Ông trả tiền lại, chứ gì?
Ly Kai gật đầu

- Càng không được... Tụi nó thịt ông ngay, hiểu chưa.
Ly Kai ngẩn ngơ.
- Bom hẹn giờ?
Ly Kai gật đầu.
- Thế thì quá dễ... Bao giờ?
- Mồng hai tết.
- Cho nổ trước?
- Báo động hả? Y ta biết...
- Ừ, tôi muốn báo động... .. Phần ông, ông có thể trả lời với nhóm kia là do trục trặc kỹ thuật... Đã gắn bom chưa?
- Sẽ gắn...
- Bảo đảm bí mật chứ?
- Dĩ nhiên...
- Tốt! Cách bịt đầu mối?
- Có cách...
- Tôi dặn ông thêm: Phải đối đáp cho xuôi với nhóm kia...
- Tôi hiểu...
*
Tám giờ sáng mùng Hai tết, chủ tịch Hội đồng quân nhân, Tổng tư lệnh quân đội, Thủ tướng chính phủ, trung tướng Nguyễn Khánh, sau chuyến chúc tết quân đội vùng I, đang có mặt ở phòng khách sân bay Sơn Trà. Độ một tiếng đồng hồ nữa Khánh bay về Sài Gòn, theo chương trình dự định – tối nay, đại tá Dương Ngọc Lẫm, đô trưởng mở tiệc chiêu đãi.
Khánh thỏa mãn ra mặt. Viên chức và quân đội Quảng Trị đón vị Chủ tịch Hội đồng quân nhân cực kỳ trọng vọng. Một cuộc duyệt binh lớn ngay Thành cổ. Huế cũng không chịu kém. Nguyễn Khánh đón giao thừa ngay trong thành nội và ngồi lên chiếc ghế từ lâu không có ai ngồi - ghế dành cho Bảo Đại. Trưa mùng Một, Nguyễn Khánh đón trực thăng về Đà Nẵng. Buổi chiều duyệt binh và Khánh huấn thị. Tiệc đến quá nửa đêm.
Đôi lúc, Khánh tự vấn: Thật như vậy sao? Vinh quang đến với anh ta khá ly kỳ và anh ta lòng hẹn lòng: phải tận hưởng cái quyền uy trời ban cho này.
Chốc chốc, một sĩ quan khúm núm báo cáo:
- Máy bay rời Tân Sơn Nhất từ sáng sớm, đang trên vùng trời Phú Yên...
- Máy bay vào vùng trời Quảng Ngãi
Chiếc máy bay riêng, trước kia Ngô Đình Diệm sử dụng, ngay trong các chuyến công du sang Đài Bắc, Manila... Máy bay đã tu bổ và thêm cờ hiệu bên hông với số 1 kẻ thật đậm. Khánh chỉ thị ngay việc này khi lên ghế chủ tịch, bắt chước Mỹ. Máy bay riêng của Tổng thống Mỹ có mang chữ Air Force One.
Tuần rượu chót, Nguyễn Khánh chạm cốc với các người ra sân bay tiễn khi được báo: máy bay vào vùng trời Quảng Nam.
Nhân viên không lưu sân bay Sơn Trà đã cầm cờ đứng trên đường băng. Chiếc cầu thang từ từ lăn bánh. Đoàn xe rục rịch nổ máy để chờ Nguyễn Khánh, tùy tùng và quan chức đưa tiễn đến tận máy bay.
Bỗng viên sĩ quan mặt tái mét, báo cáo lạc cả giọng:
- Đứt liên lạc với máy bay...
- Sao? - Nguyễn Khánh sửng sốt.
- Trình trung tướng, không nghe tín hiệu hoặc đàm thoại của phi hành đoàn...
*
Tin khẩn
Phóng viên AP ở Sài Gòn điện về Tổng xã Washington. Lúc 7 giờ 48 phút ngày 14-2, đúng dịp tết cổ truyền Việt Nam, chiếc C.47 của không lực Việt Nam Cộng hòa chuyên dùng cho nguyên thủ quốc gia, trên đường từ Sài Gòn ra Đà Nẵng đón Thủ tướng Nguyễn Khánh đã phát nổ trên không phận Quảng Nam, đâm vào núi. Phi hành đoàn bốn người đều thiệt mạng...
*
Tin các báo
Đại úy kỹ thuật cơ khí không quân Tân Sơn Nhất Phan Hòa chết đột ngột, tại phòng làm việc. Theo các nguồn tin thông thạo, đại úy bị đầu độc...
*
Thông báo của Chủ tịch Hội đồng quân nhân
(công bố trên các báo chí, đài phát thanh)

Chủ tịch Hội đồng quân nhân ra lệnh cho cựu bộ trưởng chế độ Ngô Đình Diệm là Nguyễn Đình Thuần, cựu trung tá Vương Văn Đông đang lẩn tránh phải ra trình diện với cảnh sát trong vòng 12 tiếng. Quá thời hạn đó, bất kỳ nhân viên công lực nào cũng có quyền bắt sống hay bắn chết hai người nói trên...
*
... Luân trao đổi với Dung.
- Chắc chắn không phải Nguyễn Đình Thuần hay Vương Văn Đông dính vào vụ nổ máy bay và cái chết của Phan Hoà...
- Thế tại sao lại có việc phát lệnh truy nã?
Luân cười:
- Hỏa mù do nhiều phía tung ra... Riêng Phan Hòa, anh ta phải chết vì là đầu mối cần phải bịt...
- Ai? – Dung hỏi.
Luân nhún vai, im lặng
*
Cùng ngày 17-2, hai sự kiện được báo chí nêu bật:
Lựu đạn nổ tại rạp chiếu bóng Kinh Đô - rạp dành riêng cho người Mỹ, hơn một trăm người chết và bị thương (tin các báo).
Sỹ quan báo chí quốc phòng cho biết: thiếu tá Nguyễn Văn Nhung, cận vệ của tướng Dương Văn Minh, bị giam tại Lữ đoàn dù từ hôm 30-1, tức là hôm Nguyễn Khánh "chỉnh lý", đã dùng giây dày thắt cổ (tin các báo). Nguyễn Văn Nhung trong toán áp giải anh em Ngô Đình Diệm. Đã có dư luận gán thiếu tá Nhung tự tay bắn chết anh em ông Diệm mặc dù thiếu tá đính chính. Việc thiếu tá Nhung bị giam, phải hiểu như là sự trả thù của những người ủng hộ ông Diệm và bây giờ, thiếu tá "tự vẫn" xác minh thêm phe Cần Lao không khoanh tay trước món nợ máu lớn ngày 2-11-1963 – (bình luận của AFP).
Ý nghĩa của hành động ông Nhung chết khá rộng: vừa cảnh cáo tướng Big Minh, vừa dằn mặt tướng Nguyễn Khánh. Cũng có thể tướng Nguyễn Khánh bí mật hạ thủ thiếu tá để lấy lòng dư luận đảng Cần Lao. Bất kể như thế nào – ông Nhung tự sát hay bị giết – sân khấu chính trị Sài Gòn ngày mỗi thêm yếu tố để thêm bi đát, bởi tướng Big Minh dù trầm tĩnh đến đâu vẫn khó mà không phản ứng ở mức nào đó khi sĩ quan cận vệ của mình bị bắt dẫn đến cái chết (bình luận của Reuter)
Người ta đặt câu hỏi: Nguyễn Chánh Thi dính líu như thế nào đến thiếu tá Nhung? Và Nguyễn Chánh Thi là ai? – chính xác hơn, thi hành lệnh của ai? (bình luận của AEP).
Liệu người ta có thể treo cổ bằng một sợi dây cột giày không? (báo Đất Tổ)

P9 - Chương 11

Bé Lý bị bắt cóc. Sự việc diễn ra khá ồn ào. Hết giờ học, Lý ra khỏi phòng, chị Sáu đã chực sẵn như mọi ngày, dẫn Lý qua cổng trường. Một xe taxi trờ tới, một phụ nữ như đợi từ lâu, giật bé Lý khỏi tay chị Sáu, ôm bé Lý chui vào xe đã mở cửa, một người đàn ông đón bé Lý. Bé Lý kêu thét. Chị Sáu cũng kêu thét. Xe lao vút...
Bà sơ hiệu trưởng trường mẫu giáo, khai với cảnh sát: vào 3 giờ chiều, một người đàn bà mới trên 40, ăn mặc sang trọng, đến lớp xin lãnh bé Lý ra ngoài. Cô giáo không cho. Người đàn bà chìa danh thiếp – hình như tên Tuyết - nói là họ hàng với đại tá Luân, muốn đón cháu về sớm vì chiều nay nhà có giỗ chạp. Cô giáo vẫn không cho. Người đàn bà, vẻ mặt hiền lành, đến gặp hiệu trưởng. Hiệu trưởng nhã nhặn xin lỗi không thể làm theo ý bà ta vì quy định của nhà trường, chỉ có người sau đây mới được nhận cháu: chị Sáu, thiếu úy Thạch, vợ chồng đại tá Luân. Người đàn bà cũng nhã nhặn phân trần rồi về.
Dung nhận được điện của bà hiệu trưởng. Cô gần ngất xỉu. Sau khi báo cho Tổng giám đốc biết tin này, Dung hối hả lái xe đến trường. Cùng lúc, Luân có mặt.
Theo các nhân chứng khai với cảnh sát, bà sơ xác nhận người đàn bà bắt có bé Lý chính là người xin lãnh bé Lý - cách ăn mặc thì thay đổi: không phải chiếc áo dài trang nhã mà chiếc áo bà ba màu sậm.
Chị Sáu còn nhớ ra: vài ngày trước, chiếc taxi hay đậu ở góc đường. Nhưng chị không lưu ý.
Dung khóc rất nhiều. Luân trầm ngâm. Sau cùng Luân an ủi Dung:
- Chắc chắn trước mắt không có điều gì nguy hiểm đối với con đâu... Thậm chí, chẳng bao lâu nữa ta sẽ được tin con.
Saroyan đến nhà Luân. Theo Saroyan, Jones Stepp đã biết tin này và đã ra lệnh hệ thống tình báo quân sự Mỹ kiểm tra các đầu mối, tìm dấu vết. Tất nhiên, Tổng nha cảnh sát, Nha cảnh sát đô thành lập tức tiến

hành công việc truy lùng.
"Ai? Để làm gì?"
Luân theo đuổi lập luận qua khói thuốc, giữa lúc Saroyan và Dung nức nở. Loại trừ các nhóm, Luân nghĩ nhiều đến cánh Đại Việt, đến cá nhân Nguyễn Chánh Thi và John Hing. Khả năng tống tiền hoàn toàn bị gạt bỏ. Còn lại khả năng uy hiếp tinh thần Luân. Saroyan ra về. Vẫn chưa có tin. Suốt đêm, hai vợ chồng Luân không ngủ, chờ điện thoài reo. Không có. Sáng, Luân đi làm. Anh đoán là bọn bắt cóc không muốn nói chuyện với anh, một người đàn ông. Chúng sẽ đánh vào Dung.
- Em không nên đồng ý hoặc không đồng ý khi chúng nêu giá về con chúng ta... - Luân dặn vợ - Đây rõ ràng là một hành động vì mục đích chính trị. Hôm nay, em ở nhà... Anh tin là sẽ có người gọi lúc anh vắng mặt.
- Cần theo dõi các máy điện thoại không? – Dung hỏi.
- Không cần... Tuy chúng nhắm vào anh, nhưng nếu biện pháp của ta quá đáng, rất có thể ảnh hưởng đến con... Em phải bình tĩnh. Tất nhiên, em tỏ cho ai đó biết là em hết sức lo lắng về con... Một cái gì khá đặc biệt xuất hiện đây...
- Đêm hôm, con nó khóc... Tội nghiệp con tôi! – Dung vật vã, ràn rụa nước mắt.
- Em cố gắng làm chủ tình cảm. Thủ đoạn của chúng thật man rợ. Thời kỳ những cái gì man rợ nhất đã bắt đầu... Anh nghĩ rằng Jones Stepp biết, Saroyan bị lừa, nhưng không sao...
- Có nên giảm truy lùng không?
- Cứ tiếp tục truy lùng. Tổng nha không liên can đến vụ này. Tiếp tục truy lùng có nghĩa là thúc giục kẻ dấu mặt phải ra mặt sớm. Em nói chuyện với Tổng giám đốc và giám đốc đô thành yêu cầu thông báo trong nghành nhận dạng người bắt cóc, chiếc xe, ảnh của bé Lý... Thông báo nội bộ thôi. Thế nào bọn chúng cũng theo dõi hoạt động của cảnh sát. Nhất là khu vực quận Năm...
- Tại sao quận Năm?
- Em không thấy nơi giữ bé Lý tốt nhất là quận Năm sao? Vùng khó kiểm soát nhất...
Thực tế, Luân đã bố trí một phương án riêng. Anh cho Thạch rời khỏi nhà từ tờ mờ sáng, hóa trang làm một khách đi môtô mà xe hỏng, quan sát bên ngoài.
Luân hôn vợ, lên xe. Xe ra khỏi cổng. Thay chỗ Thạch là một tài xế khác, một quân nhân vóc vạc như Thạch. Vẫn người bảo vệ cũ – một sĩ quan an ninh –ngồi trước Luân.
Xe qua chỗ Thạch. Một cái hất hàm của Thạch cho Luân biết kết quả có kẻ đang chờ Luân ra khỏi nhà. Luân còn kịp thấy Thạch mở máy môtô, lao ngược hướng xe Luân...
Trong Bộ Tổng tham mưu, nhiều sĩ quan nghe tin con Luân bị bắt cóc, bao quanh anh chia buồn, phán đoán, chửi bới. Ngoài dự kiến của Luân, chính Nguyễn Chánh Thi lôi Luân vào góc hành lang miêng không ngớt văng tục:
- Tụi chó đẻ! Chơi gì mà nhè con nít! Tôi bắt được đứa nào làm trò khốn kiếp đó tôi róc xương... Tổ mẹ chúng nó! Loạn rồi...
Luân đủ nhạy cảm để hiểu rằng Thi vô can. Có thể hắn ta văng tục cốt lấy lòng Luân song phải loại hắn ra ngoài vụ này.
Nguyễn Khánh gọi Luân vào phòng làm việc của Tổng tư lệnh.
- Tôi đã nghe báo cáo về việc cháu bị băt cóc... Thật quái đản. Chính phủ hứa với đại tá sẽ làm ra lẽ... Đất nước cần luật pháp. Ngày nào tôi còn trên vị trí mà quân đội và quốc dân giao thì ngày đó bọn phá hoại luật pháp phải bị dạt ngoài lề...
Nguyên Khánh hùng hổn như vậy rồi bỏ nhỏ:
- Đại tá có biết tụi nào bắt cháu không?
Luân lắc đầu:
- Đại tá nghi bọn nào?
Luân lắc đầu tiếp:
Rõ ràng Nguyễn Khánh lo sợ. Thoạt tiên, Luân ngờ ngợ về nỗi lo sợ vô căn cứ này, lần lần, anh hiểu. Nguyễn Khánh lo sợ một thế lực nào đó dùng bé Lý để khống chế Luân và Luân sẽ trở thành nhân vật đủ sức quật đổ Khánh. Là hạng người từng rơi vào tình trạng bị "mua" qua nhiều thời kỳ, Nguyễn Khánh ngán các cạm bẫy khó mà cưỡng lại. Bản thân anh ta leo lên sân khấu và đặt địavị như hiện nay là theo một tính toán khít khao – anh ta nộp mạng sống của mình bởi các bức ảnh, các chữ ký nhận tiền, các bức thư do anh ta viết...
- Liệu chúng nó đòi hỏi đại tá điều gì?
- Tôi không rõ...
- Chưa đứa nào liên lạc với đại tá? – Giọng Khánh hồi hộp.
- Chưa!

- Nếu... - Khánh ngập ngừng.
Luân chỉ mỉm cười. Ván bài càng lúc càng không tuân theo một quy tắc nào hết. Dẫu sao, cá nhân anh cũng còn giá, nghĩa là còn an toàn, một an toàn khá bấp bênh và thay đổi như chong chóng.
- Chúng ta luôn luôn là bạn!- Nguyễn Khánh bắt tay Luận thật chặt.
Phó thủ tướng Nguyễn Tôn Hoàn mời Luân đến văn phòng, tạm thời đặt trong dinh Độc Lập. Luân sửa soạn tư thế cho một cuộc chạm trán – một cuộc trả giá quanh bé Lý. Lãnh tụ đảng Đại Việt hẳn nghĩ rằng ông ta đang nắm thóp Luận...
Hoàn đón Luân ngay cửa phòng và Luân nhận ra ngay anh đã lầm: Đại Việt không nhúng tay vào vụ bắt cóc. Hoàn hỏi Luân nhiều về khả năng dẫn đến vụ bắt cóc và suy tư một lúc. Hoàn không đóng kịch. Nét mặt ông ta cho Luân thấy ông ta cũng lo lắng giống Nguyễn Khánh. Sau đó, hai người quay sang chủ để mà Hoàn bận tâm – bình định Nam Việt.
- Tôi nghiền ngẫm khá kỹ tình hình của nước cộng hòa chúng ta. Tôi đọc không phải một mà nhiều lần các sách, các bài của ông Ngô Đình Nhu, các bài và tài liệu của đại tá. Kết luận của tôi là các ông hoàn toàn đúng khi chú trọng đến một chủ thuyết làm cơ sở chính sách. Nhưng, các ông sai vì chủ thuyết pha hơi quá nhiều giáo điều đạo Thiên Chúa, rất không thích hợp với hoàn cảnh Nam Việt; hơn nữa, ông Diệm chưa gột sạch óc vua chúa, bộ máy mang tính gia đình và địa phương, chủ yếu dựa vào giáo dân đi cư đồng thời cả tin số sĩ quan cao cấp. Hệ thống tình báo kém hiệu lực. Nếu khắc phục các thiếu sót đó thì chúng ta đứng vững hơn. Tôi muốn cùng đại tá đánh giá lại toàn bộ chủ thuyết Cần Lao Nhân vị dưới ánh sáng mới, nói cách khác, bổ sung giá trị thực hành cho nó... Bình định là phạm vi cực kỳ phức tạp. Bình định nghĩa là thế nào? Nếu chỉ là các cuộc hành quân thì sẽ thất bại. Ấp chiến lược hay đó, song cần cải thiện điều kiện sinh hoạt trong từng ấp, nên chăng dồn ấp ra gần các trung tâm, trục lộ? Trên tất cả, phải ổn định ở cấp xã. Nên chăng duy trì các vùng chiến thuật và dành cho các sĩ quan các quyền hạn như cũ? Nên chăng tập trung về Bộ Tổng tham mưu, chỉ thành lập các bộ tư lệnh hành quân khi cần thiết? Và, nên chăng cử một bộ trưởng quốc phòng dân sự?
Nguyễn Tôn Hoàn nói một mạch. Chắc chắn Nguyễn Ngọc Huy đã chuẩn bị kỹ cho Hoàn.
Quan điểm của Hoàn, theo Luân nhận xét, phản ảnh sự phân vân của Washington. Từ năm 1960, môt loại yếu tố mới xuất hiện và tác động hạ tầng của chế độ Nam Việt. Lớp tư sản Việt Nam không như thời Pháp, họ đã thành thế lực kinh tế và chính trị đáng kể, cố kết chặt với giới quân phiệt và giới quan lại, liên mình với tư sản người Hoa đã đổi quốc tịch, làm chủ một loạt ngành kinh tế sống còn: lúa gạo, xuất nhập cảng, ngân hàng... Cái "chủ thuyết" mà Nguyễn Tôn Hoàn mong hoàn thiện nhằm thỏa mãn bước phát triển mới này, nhất là khi các hình thức độc quyền của Diệm sụp đổ, Nguyễn Tôn Hoàn và đảng Đại Việt của ông sửa soạn ngoi lên như chính đảng tư sản, rập khuôn đảng Cộng hòa Mỹ.
- Tôi chủ trương tôn giáo đứng ngoài chính trị. - Hoàn nói tiếp – Trước kia, Thiên Chúa giáo thao túng, bây giờ tới phiên Phật giáo, không được... Tâm lý cân bằng giữa các tôn giáo trên bình diện lời quyền sẽ xâu xé đất nước: Đã có tuyên úy Công giáo, Phật giáo, tại sao không có tuyên úy Cao Đài, Hòa Hảo? Đã có trường đại học Thiên Chúa giáo, đại học Phật giáo, rồi sẽ có trường đại học các tôn giáo khác... Chẳng lẽ chúng ta quay lại thời kỳ thi trường học chưa tách khỏi nhà thờ? Tôi cũng chủ trương các tướng tuyệt đối không làm chính trị. Bên Mỹ, tướng tại chức không làm chính trị, muốn làm chính trị thì ra khỏi quân ngũ. Chủ tịch Hội đồng Tham mưu liên quân Mỹ là một sĩ quan chuyên nghiệp, thừa hành lệnh của tổng thống và bộ trưởng quốc phòng...
Luân tỏ ra không nồng nhiệt lắm trong cuộc trao đổi.
- Đại tá không thích lý luận nữa? – Hoàn hỏi.
Luân trả lời bằng cái mỉm cười.
- Phải chăng ông Nhu chết, đại tá mất hứng thú tranh luận vì không có đối thủ? – Giọng Hoàn pha chút khôi hài.
- Ông Nhu là một nhân vật lớn! – Luân nói gọn.
- Đại tá, ông sẽ không thất vọng đâu. Tôi rất thích lý luận, triết học.
- Tôi hiểu, song vấn đề là những cơ sở để chúng ta có thể gặp nhau...
- Tôi đã nói, ông đã nghe, nếu tôi không lầm, ông nghe chăm chú. Đó là những cơ sở... Hay, vì ông mang quân hàm đại tá mà ý sau cùng của tôi không khiến ông cởi mở?
- Thưa Phó thủ tướng! Bộ quân phục không cản ngại gì cả. Khi tôi gặp ông Nhu, cách nay 9 năm, với bộ áo thường dân...
- Vậy là hay lắm! Chắc hiện giờ, việc cháu bị bắt cóc đè nặng tâm tư ông. Ta hẹn hôm khác.
*
Tin báo cáo:
- Nạn dịch tả hoành hành. Sau tết đã có gần 500 người chết.

- Sắc luật số 2/64 xác nhận quyền tự do ngôn luận đồng thời ghi các điều khoản trừng phạt báo chí phạm tội, cụ thể tuyên truyền cho Việt Cộng, trung lập...
- Nhà cháy ở hẻm Bạch Đằng, Gia Định, thiêu rụi 200 căn. Nhà cháy ở Phú Thọ, Bình Thới, đường Trần Bình Trọng, thiệt hại nặng...
- Hành quân "Phượng Hoàng" ở Định Tường, "Quyết Thắng" ở Kiến Phong, hành quân ở Kontum, Bình Định, Tây Ninh... Chạm súng ác liệt. Đặc biệt, cuộc hành quân Kiến Phong, đại tá Cao Văn Viên được thăng thiếu tướng.
- Ngày 8-3-1964, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ Mac Namara cùng đại tướng, Chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân Mỹ Maxwell Taylor sang Sài Gòn. Ngày hôm sau, bộ trưởng, tướng Taylor cùng tướng Nguyễn Khánh đi thị sát Cần Thơ, Bạc Liêu, An Giang.
Trước đó, tướng Nguyễn Khánh công bố chương trình hoạt động một năm của chính phủ.
- Bộ Công dân vụ sát nhập vào Bộ Thông tin. Vụ Văn hóa sáp nhập vào Bộ Giáo dục.
- Ngày 13, Bộ trưởng Mac Namara về nước. Tại phi cảng, ông tuyên bố hoàn toàn ủng hộ đường lối của chính phủ Nguyễn Khánh và hô bằng tiếng Việt: Việt Nam muôn năm!
*

HOẠT CẢNH KHÔNG CÓ ĐOẠN KẾT

Hélen Fanfani (Financial Affairs)

Sài Gòn, 22-3

Vào thời gian này, cách nay 10 năm, trận đánh tại lòng chảo Điện Biên Phủ bắt đầu ác liệt, các đồn ngoại vi Béatrice, Anne–Marie bị tràn ngập, viên đại tá tư lệnh tư lệnh quân trú phòng Pháp De Castries co rúm giữa cánh đồng dưới tầm hỏa lực của Việt Minh. Và, gần hai tháng sau, viên đại tá vừa được thăng lên thiếu tướng, đã trương mảnh vải trắng ngay hầm chỉ huy xin đầu hàng. Chiến cuộc Đông Dương mà người Pháp xướng xuất, đi vào ngõ kết thúc không mấy vinh dự với một trong tứ cường.

Nước Mỹ nhảy vào Nam Việt Nam, một phần tư còn lại của Đông Dương trong vòng tay phương Tây. Kế hoạch ổn định và bành trướng theo cung cách mới được thảo ra, lấy Ngô Đình Diệm làm vật thí nghiệm. Từ đó, cơn sóng gió tuy khác về hình thức song vẫn là cơn sóng gió được dấy lên, đầu tiên chỉ là những áp suất nhiệt đới, dần dần tụ hội đủ lực gió để gọi là trận bão. Vấn đề cực kỳ phức tạp. Bao nhiêu yếu tố đổ về đây mà mỗi phía buộc phải toan tính chi li trước khi hành động. Nếu vào năm 1950, Mỹ có thể giương ngọn cờ Liên hiệp quốc trong "sự trừng phạt" Bắc Cao Ly và Trung Cộng thì ngày nay, đồng minh của Mỹ tỏ ra dè dặt trước các yêu cầu của Mỹ. Đặc biệt, nước Pháp, người chủ cũ ở Đông Dương, chọn lối đi khác hẳn - trở ngại không nhỏ, nếu chúng ta không gọi là đối thủ của chúng ta.

Châu Á biến đổi, Trung Cộng đứng vững trên một Hoa lục mênh mông, Ấn Độ muốn làm minh chủ một thế lực đang trỗi dậy thuộc thế giới thứ ba. Nhật Bản thích làm giàu hơn vấy vào các sự kiện chính trị. Và, người ta không thể không tính đến Nga Xô, một cường quốc nguyên tử.

Tự thân Đông Dương cũng biến động. Bắc Việt nghiễm nhiên là một quốc gia Cộng sản, không hề dấu diếm nguyện vọng thống nhất lãnh thổ, nghĩa là nhuộm đỏ cả Việt Nam, Lào, sau bao nhiêu va chạm, thế lực thiên tả chẳng những còn nguyên vẹn mà gần như là thế lực mạnh nhất trên đất nước ẩn dật này. Cambốt, với vị Quốc trưởng đầy thực dụng, khó mà xếp hàng theo tiếng còi của Mỹ, hơn nữa, luôn nhắc rằng phần cực nam của Nam Việt phải được trả về cho vương quốc.

Đến lượt mình, Nam Việt cũng không đứng yên. Ở đây, cuộc tranh chấp gay gắt giữa các phía: Mỹ, đồng minh tại chỗ của Mỹ, Việt Cộng, Pháp và đồng minh Pháp. Đồng minh của Pháp yếu kém, song vẫn tồn tại. Đồng minh của Mỹ thì vừa chống Cộng, vừa chống lẫn nhau, vừa nhìn Mỹ với đôi mắt hoài nghi. Tháng 11 năm ngoái, anh em ông Diệm bị thanh toán không một chút xót thương. Người Mỹ ngỡ rằng sự thủ tiêu thể xác những con người khó bảo ấy sẽ giúp cho đồng minh của họ tỉnh ngộ mà ngoan ngoãn hơn. Tướng Big Minh, không phải là nhà chính trị, không đáp ứng điều Mỹ muốn. Thế là cái tiền lệ hạ bệ Diệm được lập lại qua cuộc "chỉnh lý". Tướng Khánh tỏ ra rất dễ bảo với Mỹ, song ông ta không đủ mạnh, không đủ uy tín.

Người Mỹ nóng ruột thanh toán càng nhanh càng tốt Việt Cộng. Tướng Taylor, tác giả kế hoạch bình định Nam Việt trong 18 tháng, trở lại chiến trường khi mà thời gian hứa hẹn đã hơn gấp đôi, rất bực tức. Tướng Harkins, người long trọng thề thốt rằng Noel 1963, binh lính Mỹ sẽ đoàn tụ với gia đình, nay đang đòi thêm quân viễn chinh. Đại sứ Cabot Lodge, vị phù thủy phất tay áo xóa ông Diệm, phải phất tay áo lần nữa lật ông Minh. Chắc, đây không phải là động tác cuối cùng của ông.

Hoạt cảnh trên sân khấu chính trị Sài Gòn đánh lừa khán giả. Không ít người tin rằng lật ông Diệm là cao trào của vở diễn. Thế nhưng, vở diễn nối tiếp với vai trò tướng Khánh. Và đừng ai mong sớm được xem đoạn kết, bởi có khi đoạn kết sẽ đưa lên sân khấu toàn diễn viên Mỹ, người cao bồi Taxes bắn hai súng lục cùng một lúc.

Lịch sử thường hay tình cờ. Mười năm trước, lòng chảo Điện Biên Phủ nuốt chửng uy danh nước Pháp. Mười năm sau, một lòng chảo khổng lồ hơn, lòng chảo Nam Việt không đáy đang quyến rũ những kẻ tự nguyện lao xuống. Thật đáng buồn, chính nước Mỹ chính nước Mỹ mon men đến cái lòng chảo đáng sợ ấy.
*
- A lô! Tôi muốn nói chuyện với bà Hoàng Thị Thùy Dung...
- Tôi đây... Xin lỗi, ai ở đầu dây?
- Bà không cần biết... Tôi, báo cho bà hay con trai của bà...
- Con tôi ra sao rồi?
- Bà nhớ con lắm phải không? Con bà gọi bà luôn...
- Con tôi ra sao rồi?
- Suốt đêm nó gọi bà...
- Trời ơi, con trai của tôi...
- Không ai dỗ được nó... Bà đừng khóc... Cháu bình yên...
- Các ông muốn gì?
- Bà thông minh thật... Bà gọi "các ông" tức bà biết không phải một người hành động mà một tổ chức...
- Các ông muốn gì?
- Muốn điều tốt cho cả ông lẫn bà...
- Tôi không hiểu...
- Tạm thời, chúng tôi chưa nói đến ông. Ông là một nhà chính trị, một quân nhân cuồng tín. Chúng tôi thương lượng với bà...
- Các ông nói rõ đi...
- Không thể nói qua điện thoại. Bà sẽ nhận được một phong bì theo đường bưu điện. Trong đó, bà đọc các điều kiện của chúng tôi.
- Bao giờ thì con tôi được về nhà?
- Tùy cách bà đáp ứng các điều kiện của chúng tôi.
... Phong bì trên tay Dung. Cô và Luân cùng đọc. Một tờ giấy đánh máy với hàng chữ gạch dưới: Trả lời bằng viết tay và gởi theo đường bưu diện. Chớ phăng theo địa chỉ này, nó là địa chỉ giả. Hễ có triệu chứng phăng theo địa chỉ thì bà đến một đống rác nào đó nhận xác con, bởi bà tỏ ra không thành tâm. Nội dung "điều kiện" rất gọn: Bà phải cung cấp cho chúng tôi theo cách mà chúng tôi sẽ báo lại cho bà từng lúc tất cả báo cáo của ông và của bà gởi cho V.C, kể cả báo cáo bằng điện và các thông báo, chỉ thị mà ông và bà nhận được từ nơi ấy hoặc từ nơi khác. Chúng tôi sẽ thù lao xứng đáng cho bà. Như vậy, bà đã hiểu chúng tôi không phải mù mờ về ông bà. Bà ghi dưới tờ giấy này dòng chữ: "Tôi đồng ý điều kiện của các ông" và ký tên lên, với ngày tháng. Trong vòng 3 tiếng đồng hồ, khi bà bỏ phong bì vào thùng thư, con của bà sẽ có mặt ở một nơi để bà đến đón. Ngược lại, nghĩa là bà từ chối, bà dễ dàng đón nhận hậu quả. Sáng nay, cận vệ kiêm lái xe của chồng bà đuổi theo chúng tôi. Lẽ ra tôi khử anh ta, song nghĩ rằng chúng ta đang thương lượng ôn hòa, nên đã để anh ta sống sót. Chúng tôi nhắc bà: tướng Jones Stepp và phu nhân không giúp ích gì cho bà.
Thạch báo: Anh đuổi theo chiếc ôtô nhưng bị hai chiếc mô tô lạng kềm và đến bùng binh chợ Bến Thành thì mất dấu. Ôtô hiệu Austin, màu sôcôla. Hai mô tô Norton, phân khối lớn, người lái đội mũ bảo hiểm, khó nhìn rõ mặt...
... John Hing và Ly Kai trao đổi.
- Ta hẹn vợ Luân đến một điểm nào đó rồi đánh thuốc mê... - Ly Kai nêu ý kiến.
John Hing lắc đầu:
- Ông muốn dùng kiểu hạ cấp, phải không?
Ly Kai không trả lời.
- Ông sẽ chụp ảnh bà ta đang lõa lồ với một người đàn ông... Rất tiếc, tôi chọn ông, chọn cái đầu quá kém. Ông hẹn và chắc chắn bọn ông bị bắt, trước khi thực hiện trò lưu manh. Mà, dù ông dù ông thực hiện trót lọt, ông sẽ chẳng được cái gì cả, ngoài việc phải ra trường bắn. Tôi thích sòng phẳng. Ông theo kế hoạch của tôi. Đây, phong bì, ông bỏ ở bưu điện Trung ương. Sẽ có thư trả lời, tôi tin chắc như vậy.
- Thư trả lời? Theo địa chỉ nào?
- Đừng lo... Địa chỉ ngay nhà bưu điện Trung ương!
*
Thông báo của chính phủ Hoa Kỳ:
Sau khi nghe Bộ trưởng quốc phòng Mac Namara và tướng Maxwell Taylor phúc trình tỉ mỉ chuyến công tác ở Việt Nam Cộng hòa, Tổng thống L.B Johnson đã quyết định:

1) Ủng hộ hoàn toàn đường lối đối nội và đối ngoại của chính phủ Việt Nam Cộng hòa do trung tướng Nguyễn Khánh đứng đầu.
2) Tăng viện khẩn cấp cho quân lực Việt Nam Cộng hòa ngõ hầu đối phó hữu hiệu với các hoạt động phá hoại của Việt Cộng và sự xâm nhập của Cộng sản Bắc Việt. Cụ thể, chính phủ Hoa Kỳ đảm bảo chi phí và trang bị cho thêm 50.000 quân và 7.500 cán bộ bình định nông thôn, cung cấp cho quân lực Việt Nam Cộng hòa máy bay chiến đấu và tàu tuần sông. Tổng số ngân khoản là 50 triệu dollar.
3) Bộ tư lệnh viện trợ Mỹ ở Sài Gòn hợp tác chặt chẽ với Bộ Tổng tham mưu Việt Nam Cộng hòa thực hiện chương trình tái lập an ninh từng vùng do chính phủ Nguyễn Khánh đề xuất.
Washington, ngày 17 tháng 3 năm 1964
*
Thông cáo của chính phủ Việt Nam Cộng hòa:
Để dàn xếp mọi hiểu lầm và xung đột biên giới giữa Việt Nam Cộng hòa và Cambốt, chính phủ Việt Nam Cộng hòa đã cử thiếu tướng Huỳnh Văn Cao đến Nam Vang tiếp xúc với Thái tử Norodom Sihanouk. Chuyến công vụ trước đó của đặc phái viên Trần Chánh Thành, biểu thị thiện chí của chính phủ Việt Nam Cộng hòa.
Sài Gòn, ngày 19 tháng 3 năm1964
*
Thông cáo của Hội đồng quân nhân cách mạng:
Nhằm củng cố tiềm lực quốc gia, thống nhất lãnh đạo cuộc chiến tranh chống Cộng, ngày 21-3-1964, các tướng lãnh Việt Nam Cộng hòa đã họp và quyết định đổi tên Hội đồng quân nhân cách mạng thành Hội đồng quân đội và bầu ra ban lãnh đạo mới.
Chủ tịch: Trung tướng Nguyễn Khánh
Đệ nhất phó chủ tịch: Trung tướng Trần Thiện Khiêm
Đệ nhị phó chủ tịch: Thiếu tướng Đỗ Mậu
Đệ tam phó chủ tịch: Trung tướng Phạm Xuân Chiểu
Cố vấn tối cao: Trung tướng Dương Văn Minh

P9 - Chương 12

Tám tháng sau ngày lật đổ Ngô Đình Diệm, ngày 28-6-1964, Henry Cabot Lodge rời Sài Gòn, nhường chức cho một người vốn rất quen thuộc ở Việt Nam, tướng Maxwell Taylor. Một nhà ngoại giao chuyên nghiệp, Alexis Johnson được Washington cử làm phó đại sứ. Sự thay đổi nhân sự này nằm trong một dự kiến đồng bộ: Tướng William Westmoreland trở thành Tư lệnh quân đội Mỹ ở Viễn Đông, còn tướng Paul Harkins thì về hưu.
Bắt chước đại sứ tiền nhiệm Nolting, Cabot Lodge ra sân bay Tân Sơn Nhất trong bộ "quốc phục" Việt Nam: Áo dài chấm đen, khăn be. Lễ tiễn thật long trọng. Đô trưởng Sài Gòn huy động gần một vạn công chức và binh sĩ cầm cờ hai nước tụ tập từ cổng sân bay vào phòng khác. Trẻ con hiếu kỳ, khá đông. Dẫu sao, một ông Mỹ mặc áo dài chít khăn be cũng vui vui. Nguyễn Khánh cùng văn võ trong Hội đồng quân đội, chính phủ có mặt. Nhà sư Thích Tâm Châu cầm đầu một đoàn Phật giáo hùng hậu đứng ngay cửa ra vào phòng khách. Cabot Lodge hoan hỉ vẫy tay đáp lễ. Tất nhiên các nhà báo trong và ngoài nước rất nhạy – họ phát hiện quốc trưởng Dương Văn Minh không có mặt và không nghe thông báo đại sứ Cabot Lodge chào từ biệt quốc trưởng, dù theo nghi thức ngắn ngủi. Gần như không có đại biểu giới theo đạo Thiên Chúa tiễn đại sứ Mỹ. Và, bộ trưởng Nội vụ Lâm Văn Phát, chẳng viện cớ gì cả, không ra sân bay. Tại phòng khách, sâm banh nổ dòn. Nhưng, kẻ đi người ở chưa kịp chạm cốc thì một toán nhà báo quốc tế ùa vào, chủ yếu là nhà báo Mỹ. Cabot Lodge nhíu mày. Viên sĩ quan quân cảnh nhún vai, có vẻ phân bua: Tôi không thể ngăn họ. Dĩ nhiên, cảnh sát Việt càng bất lực hơn, bởi đấy là nhà báo phương Tây, nhà báo Mỹ.
Ánh magnesium lóe giống hệt một trận tiến công bằng các tia sáng giữa Cabot Lodge còn cau có. Những bức ảnh này thật bất lợi. Nhà ngoại giao Hoa Kỳ cỡ lớn, một ứng cử cỡ lớn, một ứng cử viên tổng thống sẽ xuất hiện trên mặt báo với dáng vẻ thiếu khả ái, cái cớ cho trăm thứ bình luận cực kỳ nguy hiểm. Và, trước công chúng Mỹ, chiếc áo gấm, chiếc khăn be quả đặc biệt hài hước. Vị đại sứ quê Massasuchetts, còn đúng một tuần nữa là lễ sinh nhật lần thứ 62, vốn cũng hành nghề báo chí – viết bài cho những tờ sừng sỏ: Boston Evening Transeript, New York Herald Tribune... – thế mà mãi chọn không ra tư thế trước ống kính quái ác. Vào giờ phút đó, bà đại sư Emily Sears cố gắng cứu chồng. Bà, vẫn mặc váy như mọi phụ nữ phương Tây, tươi cười nâng cốc sâm banh hướng về các nhà báo: "Xin chúc sức khỏe! Xin

tạm biệt các bạn và mong các bạn được vui vẻ ở đất nước đáng yêu này!"
Đó là giây phút Cabot Lodge lấy lại tư thế.
- Tôi cảm ơn các bạn...
- Xin hỏi ngài một câu ngắn: Ngài có hài lòng không khi rời công vụ tại đây, tại Sài Gòn? – Phóng viên News Week phát pháo.
- Tất nhiên, tôi rất hài lòng. Mọi việc đều tốt!
- Ngài có lạc quan quá chăng? – Phóng viên News Week dấn thêm một bước...
- Không phải tôi mà sự thật cho thấy những mặt đáng hài lòng đó... - Cabot Lodge bắt đầu cảnh giác – Tôi nói đúng không, ngài chủ tịch Hội đồng quân đội?
Nguyễn Khánh mau miệng: "Đúng, rất đúng, hoàn toàn đúng". Tiếng cười ồ của các nhà báo chuyển không khí từ dễ chịu sang căng thẳng.
- Mọi việc đều tốt! – Fanfani chĩa máy quay vào mặt Nguyễn Khánh – Ba anh em họ Ngô bị bắn, nhiều cuộc biểu tình của giáo dân Thiên Chúa ở Huế, Sài Gòn, hàng không mẫu hạm Card trọng tải những hơn 16.000 tấn bị Việt Cộng đánh mìn ngay tại cảng Sài Gòn... Đã có hơn 200 lính Mỹ chết ở chiến trường. Tổng thống Johnson phải xin việc trợ thêm 125 triệu dollar cho Nam Việt. Tất cả đều tốt! Dư luận không thể hiểu. Tôi muốn hỏi ngài cựu đại sứ và ứng cử viên tổng thống tương lai Cabot Lodge một câu: Điều gì ngài ân hận nhất trong thời gian làm việc tại Sài Gòn?
Chẳng rõ vô tình hay cố ý, thay vì trả lời câu hỏi hóc búa của Fanfani, Cabot Lodge lại ngó Nguyễn Khánh.
Phóng viên Washington Post rất nhạy bén:
- Ngài không hài lòng về những mẫu người kiểu ông Nguyễn Khánh?
Nguyễn Khánh nổi cáu:
- Ông nhà báo, ông có biết đây là đâu không?
Nhà báo Mỹ cười rất tươi:
- Thưa ông có biết ông là ai không?
Cabot Lodge không phủ nhận lối nhận xét rất thâm của nhà báo, ông ta nhìn ra cửa. Cô tiếp viên vào đúng lúc:
- Thưa, máy bay sắp cất cánh...
*
Bài của phóng viên News Week
Bộ "quốc phục" Việt Nam không còn tôn vinh Cabot Lodge và đúng như các nhà báo đã tặng ông các câu hỏi giá trị ngang những quả cà chua và trứng thối, ông để lại một gia tài tại Nam Việt khốn nạn hơn nhiều so với lúc ông nhậm chức: nội tình rối bét, phe phái phân tranh, dân chúng nhìn nước Mỹ bằng đôi mắt hoài nghi, đàn ngựa sẵn sàng lừa dịp tặng nhau những cú đá chết người. Bài toán tuy của Kennedy song chính Cabot Lodge được toàn quyền đề xuất sáng kiến và thời gian tuy ngắn, đã chứng tỏ ông là một chính khách thành thạo các mưu mẹo vặt. Giết Diệm, Lodge bảo đảm với chính phủ Mỹ rằng không cần thêm lính Mỹ nào nữa, Nam Việt sẽ ổn định, Việt Cộng sẽ rút dần và tan rã thành từng đám phỉ. Tình hình Nam Việt không nghe ông, nó rẽ vào cái ngả mà cuối cùng ông phải bảo vệ một quan điểm khác: không có thực binh Mỹ, Nam Việt rơi vào tay Cộng sản.
Paul Harkin luôn không tán thành Cabot Lodge về việc giết Diệm. Harkins chủ trương duy trì Diệm để thắng Việt Cộng, có thể chỉ tăng thêm khí tài chiến tranh và thu xếp cho em xuôi vụ xung đột Diệm và Phật giáo.
Về mặt này, cả Cabot Lodge và Harkins đều theo thuyết ứng dụng, trong khi đằng sau Nhà Trắng còn có cả một thế lực áp đảo – dứt khoát Mỹ phải đứng vững ở Việt Nam và không lệ thuộc vào hình thức: ôn hòa cũng tốt, đưa quân Mỹ ồ ạt tham chiến cũng không xấu. Chắc chắn Cabot Lodge đã hiểu ra sự thật ấy cho nên ông không mấy băn khoăn, Harkins thì bất mãn. Cabot Lodge còn đi nốt con đường danh vọng mà ông đam mê và chức đại sứ chỉ là chiếc cầu; Harkins trái lại, xin về hưu.
Phó tướng của Harkins thay ông. Đây gần như một xếp đặt sẵn. Viên tướng có đôi mắt sâu nhận thêm một sao khi ngồi vào ghế Tổng chỉ huy lực lượng Mỹ ở Viễn Đông. William C. Westmoreland sinh năm 1914 tại Sparenburg County, bang Nam Carolina, nhỏ hơn tướng tiền nhiệm Paul Donal Harkins 10 tuổi, trong một gia đình không danh tiếng, thuộc dòng họ mà mãi đến ông mới có một sĩ quan cấp tướng – ông nhận quân hàm chuẩn tướng năm 1953 mặc dù nhập ngũ từ năm 1936, kinh qua Học viện quân sự, từng bị cú đánh bất ngờ của Nhật ở Trân Châu Cảng... Tuy nhiên, chỉ cần 8 năm, Westmoreland leo thật nhanh, những ngôi sao trên cầu vai thi nhau nẩy nở. Người ta nói trong lịch sử quân sự Mỹ chưa người nào thành đạt bằng ông và giữ kỷ lục khó phá vỡ nổi về tốc độ lên cấp – trung tướng vào tuổi 50.
Vợ ông, Katherine S. Van Deusen, gốc Hà Lan, lai Đức, thỉnh thoảng dẫn con sang Sài Gòn thăm ông.

Có một cách giải thích về sự xuất hiện của Westmoreland ở chiến trường Nam Việt: ông từng chỉ huy pháo binh, quân dù, không quân, từng tham chiến ở Triều Tiên, từng phụ giảng ở Học viện West Point và Fort Bragg, nghĩa là một người hội đủ các điều kiện: Lý thuyết, thực hành, kinh nghiệm và cả thế lực. Giới chính trị biết Westy – nhà quân sự Mỹ gọi ông một cách thân ái – nhưng ông tự giới thiệu mình qua các bức điện của ông đăng trên tờ "Những ngôi sao và sọc", cơ quan lực lượng quân sự Mỹ ở Thái Bình Dương trong ngày tướng Mac Acthur từ trần, 5-4 năm nay. "Với tư cách là một sĩ quan cấp tá trong tập đoàn quân thứ 8 dưới quyền của Ngài giữ lúc cuộc chiến Triều Tiên ở vào giai đoạn khốc liệt, tôi gởi điện phân ưu đến gia đình Ngài và đến những thân hữu của Ngài, từ một chiến trường sôi bỏng như ở Triều Tiên năm xưa. Tôi học được ở Ngài vị chỉ huy xuất sắc cả quân lực Hoa Kỳ, bậc thầy về chiến lược và chiến dịch, tính kiên định khi Ngài khi Ngài bất chấp các dư luận phản ứng của dư luận chính trị, cho đổ quân lên Fusan và vùng đất phân chia Nam và Bắc Triều Tiên, một quyết định vĩnh viễn đi vào lịch sử bởi nhờ nó mà Cộng hòa Đại Hàn được cứu thoát.

Giã từ cuộc sống trần thế vào tuổi 84, Ngài để lại một bề dày đồ sộ về quá khứ binh nghiệp mà các đân tọc Thái Bình Dương không bao giờ quên công ơn, từ Borneo, Lucon, Okinawa... Tôi học ở Ngài vô vàn đức tính và cái đọng sâu sắc trong tôi là thái độ của một chiến binh chuyên nghiệp, chỉ phục tùng một mệnh lệnh, ấy là lương tâm quyết chiến thắng. Nỗi bất hạnh đối với Ngài (1) càng khoác lên Ngài ánh hào quang của trí tuệ. Nếu bấy giờ, người ta chịu nghe ý kiến của Ngài, có thể không hề xảy ra một sự lặp lại như nước Mỹ đang đối phó ở Nam Việt. tôi hy vọng bài học cũ đang nhắc nhỡ giới chức cầm quyền nước ta. Và, thưa cố Thống tướng, tôi hy vọng Ngài không phiền lòng về đứa học trò nhỏ của Ngài đang ôn lại những gì Ngài nói và thực hiện..."

Không có một phản ứng nào của Nhà Trắng và Lầu Năm Góc về bức điện "tuyên ngôn" – như vài nhà báo bình luận – mang chữ ký của Westmoreland, một trung tướng trợ lý nơi vùng hẻo lánh của trái đất.

Lễ bàn giao chức vụ Tư lệnh Bộ Tư lệnh Mỹ ở Nam Việt và Thái Lan giữa Harkins vàWestmoreland cử hành tại trụ sở Bộ chỉ huy, một ngôi nhà cổ đường Trần Hưng Đạo, gần nơi giáp giới thành phố Sài Gòn và Chợ Lớn. Hơn hai trăm sĩ quan từ cấp trung tá trở lên có mặt, có mặt cả đại sứ Cabot Lodge, tướng Jones Stepp, tướng Trần Thiện Khiêm.

Paul Harkins nói ngắn: "Tôi cố gắng và có thành công cũng như không thành công. Nam Việt mang quá nhiều đặc thù, vai trò chính trị chi phối đậm nét trong mọi hoạt động của giới quân nhân chúng ta. Dù sao, tôi phải nói rằng cái gánh mà tôi trao cho tướng Westmoreland – tiện đây, tôi xin thông báo, Tổng thống đã quyết định nâng quân hàm Westy của chúng ta lên cấp đại tướng – quả thật nặng. Tôi xin lỗi người kế nhiệm tôi, các chiến hữu. Tôi tin tưởng tướng Westmoreland sẽ hoàn thành các việc mà tôi không hoàn thành..."

Westmoreland nói còn ngắn hơn – ông không ca ngợi nửa lời vị chỉ huy cũ của mình: "Các sĩ quan, tướng lãnh! Chấp hành lệnh của Tổng thống, từ giờ này, tôi chỉ huy lực lượng Mỹ ở Nam Việt và Thái Lan. Tôi báo trước và nhờ những người có mặt tại đây báo với toàn quân: Tôi là một chỉ huy khó tính, thích đòi hỏi cấp dưới!".

Westmoreland lập lại gần như nguyên văn phát biểu đầu tiên của tướng De Lattre de Tassigny khi được cử làm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương, năm 1950, tại lễ đón tiếp ông ở sân bay Tân Sơn Nhất.

Hôm sau, nhân cuộc họp ở Bộ Tổng tham mưu, nghe Trần Thiện Khiêm thuật lại lời của Westmoreland, Nguyễn Thành Luân cười mỉm:

- Ông ta chưa nói như Napoléon trong chiến dịch Ai Cập: "Hỡi binh sĩ Pháp! Từ tầm cao lồng lộng của các Kim Tự Tháp, lịch sử đang quan chiêm chúng ta!".

*

Tình hình Nam Việt tiếp tục rối loan. Ngô Đình Cẩn và Phan Quang Đông bị kết án tử hình và bị bắn, chẳng thêm gì cho Nguyễn Khánh. Tướng Big Minh thì lại mất thêm: ông là Quốc trưởng, ông bác đơn xin ân xá của Cẩn. Nguyễn Thành Luân hiểu rõ tâm trạng của vị Quốc trưởng hoàn toàn tượng trưng và vị trí bấp bênh đến từng ngày.

- Tôi nghĩ trung tướng nên ân xá cho Ngô Đình Cẩn...

Luân vào phòng tướng Minh và chính thức nêu ý kiến.

- Nếu tôi có quyền! – Tướng Minh trả lời kèm theo tiếng thở dài nặng nề.

- Tôi có thể ký đơn xin ân xá không?

- Vô ích! Áp lực đòi bắn Cẩn không từ giới Phật giáo mà từ đại sứ Mỹ. - Tướng Minh không dấu vẻ cay đắng.

- Người Mỹ sẽ được gì khi bắn Cẩn?

- Đại tá hiểu hơn tôi...

- Trung tướng Nguyễn Khánh có thể là một trọng lực vào trong vụ này?
Tướng Minh lắc đầu ngao ngán:
- Tôi là bù nhìn của ông Khánh, ông Khánh là bù nhìn của đại sứ Mỹ và đại sứ Mỹ rất có thể, là bù nhìn của ai đó...
Luân thảo một loạt đơn xin ân xá cho Cẩn và tất cả đều quay trở về với những nhận xét giống nhau: Tội của ông Cẩn quá nặng...
Tội của Cẩn nặng, đúng, song vụ án lại không vì những tội trạng thông thường – ý đồ chính trị giảm tội cho người này, cột tội thêm cho người khác... "Mỹ và các thế lực thân Mỹ ở Sài Gòn muốn lật một trang sử với thái độ bề ngoài dứt khoát!...". Luân hiểu chiều sâu của những phát súng thanh toán.
Mọi sự cố khác xôn xao dư luận: báo chí đưa tin hai Việt Cộng đặt mìn ở cầu Công Lý nhằm vào bộ trưởng quốc phòng Mac Namara, họ bị phát hiện và bị bắt. Ảnh trên báo thấy cả hai còn rất trẻ - một tên là Nguyễn Văn Trỗi, thợ điện.
Những diễn biến gần đây cho Luân và Dung một nhận định quang trọng: phong trào thành phố Sài Gòn và cả miền Nam đang chuyển mình. Về chính trị, lực lượng Phật giáo và học sinh, sinh viên vuột lần khỏi trên tay chi phối của tình báo Mỹ, các phái xấu, các phần tử cơ hội. Cuộc tranh chấp trong giáo hội Phật giáo khá gay gắt, mặc dù thượng tọa Tâm Châu và Trí Quang ra thông bạch "không hề có sự rạn nứt trong Phật giáo". Vai trò của các bậc chân tu như Thích Thiện Hoa, Thích Thiện Hòa, Thích Trí Tịnh, Thích Thiện Luật, Thích Đôn Hậu, Thích Đức Nhuận v.v... tất cả đều giữ vị trí cao quanh Tăng thống Thích Tịnh Khiết – ngày mỗi nổi bật như đại biểu cho đạo pháp, cho đức từ bi, cho những gắn bó với dân tộc.
Trong lúc các vị giữ nếp thanh bạch, không coi vụ lật đổ Diệm là dịp phô trương Phật giáo thì một bộ phận khác tập trung sức lực quảng cáo Phật giáo. Ngày Phật đản đầu tiên sau pháp nạn biến thành cuộc biểu dương hình thức: một tượng Phật cao 8 thước, nặng 3 tấn đặt ngay trên đài cao ở bến Bạch Đằng và 42 xe hoa diễn hành qua các phố. Nhiều tượng Phật từ chốn khiêm tốn âm thầm đột nhiên hiện ra ở những nơi dễ nhìn thấy nhất, từ Sài Gòn đến Vũng Tàu. Chùa chiền được sửa chữa, trang bị hiện đại. Nhà sư trẻ mặt đạo phục ủi phẳng phiu, phóng mô tô thậm chí lái ô tô, gảy đàn và hát... Cuộc cạnh tranh với đạo Thiên Chúa ráo riết. Chiến thắng được mô hình hóa kiểu đó khá rộng. Viện Hóa đạo mà Thích Tâm Châu là viện trưởng được chính phủ cho phép quyên trong một năm số tiền 20 triệu đồng để lo "Phật sự". Được biết giá vàng 6.500 đồng một lạng – số tiền quá lớn... Và, các bậc chân tu thở dài, lo lắng. Bởi chưa thể gọi là chiến thắng. Vận nước đang ở vào thời điểm thử thách ác liệt... Một số nhà sư, cư sĩ, một số hội đoàn Phật tử linh cảm với điều không hay này. Đã nảy ra luồn dư luận phản đối kiểu "hiện đại hóa Phật giáo" tầm thường.
Các cố vấn quân sự Mỹ bận tâm hướng khác. Quân đội Nam Việt, theo quyết định của họ, thống nhất thành ba loại: chủ lực quân, địa phương quân và nghĩa quân. Năm đại tá thành chuẩn tướng: Nguyễn Chánh Thi, Phạm Văn Đổng, Bùi Hữu Nghĩa, Cao Hảo Hớn và Ngô Dzu.
Ngày 29-5, Hội đồng quân đội họp ở Đà Lạt để xử bốn tướng – cãi vã, chửi bới loạn ẩu. Cuối cùng Nguyễn Khánh ký một văn bản: bốn tướng bị phạt theo quân kỷ, loại khỏi hội đồng một thời gian và không được nắm cương vị chỉ huy. Cái màn "chỉnh lý" hạ khá tức cười và "tội trạng" của Trần Văn Đôn, Mai Hữu Xuân, Lê Văn Kim, Tôn Thất Đính không xuất hiện trong quyết định kỷ luật.
Ngày 31-5, hội nghị quân sự ở Honolulu đánh giá toàn diện tình hình Nam Việt với những tin tức mập mờ về khả năng thêm quân Mỹ ở Nam Việt và ném bom Bắc Việt.
Trong lúc đó, nước Lào láng giềng trải qua cơn khủng hoảng mới. Tướng Abhay cùng tướng Siho đảo chính, mưu toan lật đổ chính phủ liên hiệp của ông hoàng Phouma, song vấp phải phản ứng mạnh của các lực lượng ủng hộ chính sách trung lập và của các cơ quan đại diện nước ngoài đóng ở Vientiane. Abhay lại phải tuyên bố trung thành với ông hoàng Phouma. Sự kiện nói trên nối tiếp sự kiện máy bay Mỹ và Nam Việt ném bom biên giới Lào Việt và bổ sung, trắng trợn hơn, bàng trận ném bom Khang Khay, thủ đô của Pathét Lào, do chính không quân Mỹ thực hiện. Ý đồ Mỹ phá thế ổn định ở Lào, theo chủ trương trung lập của Phouma, ngày mỗi công khai. Tất nhiên Pathét Lào không khoanh tay: Paksane bị quân Pathét Lào uy hiếp, cánh đồng Chum thất thủ, Xiêng Khoảng thất thủ... Địa bàn của Pathét Lào mở rộng, thủ tướng Phouma lên án phái hữu, lên án Mỹ và kêu gọi ba phái Lào gặp mặt để hòa giải...
Mỹ đồng thời cũng đẩy quân đội Sài Gòn gây rối dọc biên giới Cambốt, một số cuộc đụng độ được ghi nhận và nhiệm vụ của tướng Huỳnh Văn Cao coi như thất bại. Dưới sức ép của Mỹ, Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc cử một phái đoàn điều tra về các va chạm Việt – Cambốt. Nhưng ông hoàng Sihanouk từ chối; ông tuyên bố: Không cần một phái đoàn nào mới mà chỉ cần Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát đình chiến Đông Dương quy định trong hiệp nghị Genève 1954 hoạt động là đủ.
Ngày 7-6, 29 họ đạo Thiên Chúa giáo Hố Nai cùng các họ đạo xóm Mới, Bắc Hà, Bình An... giương biểu ngữ, tràn ngập đường phố số lượng ước hai vạn. Đây là cuộc biểu dương quy mô lớn đầu tiên của giáo

dân sau khi chế độ Ngô Đình Diệm bị lật đổ. Điểm tụ hội là công trường Lam Sơn. Trong hàng mấy trăm khẩu hiệu, đáng chú ý khẩu hiệu: Lột mặt nạ bọn lợi dụng cách mạng đàn áp Công giáo.
Ngày 15-6, vài vạn giáo dân biểu tình ở Huế với khẩu hiệu na ná như Sài Gòn.
*
TỔNG THỐNG JOHNSON VÀ ĐƠN THUỐC CHO CON BỆNH VIỆT NAM
(Financial Affairs – Helen Fanfani).
Sài Gòn, đầu tháng 7.
Nhà Trắng có vẻ từ do dự đã nghiêng về một thử nghiệm khác cho sự tìm chiến thắng ở Nam Việt. Những hoạt động ngoại vi Nam Việt cho thấy Tổng thống Johnson xếp chung hàng, nếu không đường hoàng thì cũng rón rén với thế lực được dư luận Mỹ gọi là "diều hâu" nhân danh cho tất cả, kể luôn Chúa. Một lần nữa, Bộ ngoại giao, được phố Wall yểm trợ, đã đánh bại chiến lược của Ngũ Giác Đài - không chờ đợi quân lực Việt Nam Cộng hòa trưởng thành mà chính người Mỹ gánh vác mọi diễn tiến ở Nam Việt, dù cái giá như thế nào. Bom Mỹ rơi trên đất Lào; bom Mỹ sẽ rơi trên đất Cambốt, cả hai quốc gia đều theo thuyết trung lập. Tính logic dẫn người ta đến một viễn cảnh gần gũi hơn: Bom Mỹ không từ chối rơi trên lãnh thổ Bắc Việt. Tình hình phơi bày hàng ngày ở Nam Việt củng cố tính toán của Tổng thống Mỹ: khó lòng hy vọng ở sức mạng chống Cộng của các phe cánh chính trị, còn lâu mới gọi được là đảng nếu thiếu dollar Mỹ làm chất keo dính số chính khách mà quá khứ từng người đã lau chùi mấy cũng chẳng bốc lên mùi hấp dẫn, dân chúng Nam Việt đã chán chê và nghi kỵ: khó lòng hy vọng ở các tướng và đội quân do Mỹ trang bị từ đầu đến chân, bận tâm giành chỗ ngồi và ngân khoản hơn đánh giặc...
Chưa bao giờ Sài Gòn đậm đặc những mây thuẫn đan chéo như hiện nay. Mốt mặt người ta phải tỏ ra "cách mạng triệt để" với sắc luật lấy ngày 1-11 làm ngày Quốc khánh và với một loạt bản án lạc lõng và quái dị: bắn Ngô Đình Cẩn và một trùm mật vụ khác ở Huế, xử tù Dương Văn Hiếu không tên tuổi, đồng thời hạ án Đặng Sỹ, nổi tiếng hơn, xử chiếu lệ Tổng cục trưởng tình báo Nguyễn Văn Y... Giới ngoại giao và báo chí cười mỉa: Lẽ ra phải xử chính tướng Nguyễn Khánh, nếu không phải đại sứ Cabot Lodge và cao hơn nữa, các Tổng thống Mỹ từ năm 1954 đến nay!
Phật giáo được thỏa mãn: đoàn Tuyên úy chính thức thành lập trong quân đội. Nhưng người ta hỏi: mấy người theo đạo Phật thật sự vui mừng về việc một số tu sĩ thuộc tôn giáo đeo quân hàm và dấn sâu vào việc sát sinh mà đạo Phật cấm kỵ? Công giáo bực tức, nổ liền mấy cuộc biểu tình và chính phủ của tướng Khánh ve vãn.
Tướng Khánh giải tán Hội đồng Nhân sĩ và ra sắc luật lập Quốc hội lập hiến – trò chơi dân chủ như trò cút bắt của trẻ con. Sài Gòn đã có 7 đảng chính trị hoạt động, 15 đảng được cấp giấy phép và còn 16 đơn xin phép, tổng cộng 38. Số đảng mọc như nấm này ngang với số báo hàng ngày và tất nhiên người ta phải đăng trên mục rao vặt: Đảng X cần bao nhiêu đảng viên, ai đăng ký sẽ được một ổ bánh mù kẹp thịt nguội!
Chiến trường không chơi trò cút bắt. Việt Cộng tấn công mạnh, xe lửa quân sự bị giật mìn, huyện lỵ bị pháp kích, hàng không mẫu hạm Mỹ bị đánh thủng, quân đội Nam Việt bị phục kích liên miên, ấp chiến lược rã hàng mãnh, những trận đụng độ quy mô lớn, phi cơ Nam Việt xuất kích ồ ạt, an ninh suy sụp. Khi tôi viết bài báo này, một tiền đồn quan trọng trên cao nguyên Trung phần lọt vào tay Việt Cộng, với thương vong công bố chính thức của Sài Gòn – bao giờ nhà báo chúng tôi cũng tính xác xuất theo cách riêng của mình: giảm một nửa thương vong của Việt Cộng và nhân gấp đôi thương vong của Việt Nam Cộng hòa – 45 chết, 27 bị thương, có 2 Mỹ; vài ngày sau, một tiền đồn khác ở Thừa Thiên bị hạ, thương vong của Việt Nam Cộng hòa lên đến 58 chết, trong đó có một Mỹ và một Úc... Ngay tại Sài Gòn, như các báo đưa tin, bộ trưởng Mac Namara bị mưu sát. Một trong hai thanh niên bị bắt đã hiên ngang nhận sứ mệnh trừng phạt kẻ gây chết chóc cho dân tộc Việt Nam.
Và, sự thể còn đáng lo ngại hơn nhiều: một cuộc xung đột đẫm máu không diễn ra ở chiến trường mà tại thủ đô và giữa những người có lẽ không hề có mối quan hệ với Việt Cộng. Toán giáo dân Thiên Chúa từ nơi nào đó ụp đến một trường dạy nghề cách chợ Bến Thành vài trăm mét, hành hung. Trường này không phải thuộc Phật giáo. Số tấn công đập cổ chai bia làm khí và rất không may cho họ, họ phải chọi với hàng nghìn học sinh có đủ dụng cụ để kháng trong tay: búa, kềm, mỏ lết, thanh sắt... Cảnh sát can thiệp trễ tràng, máu nhuộm cả một đoạn đường. Lý do của cuộc tấn công vẫn chưa sáng tỏ. Hình như học sinh của trường dạy nghề này – trường rất cổ - là nòng cốt của bộ phận chống lại tướng Khánh trong tổ chức sinh viên và học sinh. Thế thì, không hẳn giáo dân cuồng tín này chủ mưu trả thù cho ông Diệm. Ai giật dây, đúng tính chất hơn, ai chi tiền cho họ? Thật là câu hỏi hóc hiểm, trừ đại sứ quân Mỹ, không đâu có câu trả lời thỏa đáng.
James Killens được chính phủ Mỹ bổ làm giám đốc viện trợ Mỹ ở Nam Việt. Máy tính điện tử mà ông sẽ sử dụng đòi nhiều hàng đơn vị, chắc chắn con số lên mức tỷ dollar. Mỹ tình nguyện đưa cả hai chân

xuống bãi lầy. Đơn thuốc của Tổng thống Johnson đồng nghĩa: cả con bệnh lẫn thầy thuốc cùng chịu chung một hậu quả.
Viết thêm: Tôi chưa gửi bài báo thì được tin tướng Taylor đến Sài Gòn – lần này với tư cách đại sứ. Một đại sứ là tướng, ngôi sao sáng nhất của giới quân sự Mỹ và một tư lệnh nuôi nấng mơ ước thành Mac Arthur – bản giao hưởng từ nay không thể đổ cho sự thiếu hài hòa giữa các nhạc công chủ yếu.
Cũng lần đầu tiên, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ông U Thant, công khai lên tiếng về vấn đề Việt Nam: ông đề nghị triệu tập lại hội nghị Genève.
Tất nhiên, ai cũng biết nội ngày mai, chính phủ Mỹ, Anh và Việt Nam Cộng hòa sẽ phản đối ông U Thant. Với Tổng thống Johnson, phải cho cả Đông Nam Á thấy thế nào là cơn thịnh nộ của Mỹ...
(H.F 9-7-64)
*
Bức thư theo đường bưu điện đặt cho Luân và Dung một bài toán từ khi nhận nhiệm vụ họ chưa phải giải đáp bao giờ. Một thế lực nào đó – một "siêu thế lực" – khống chế vợ chồng Luân, nói trắng ra, buộc vợ chồng Luân trở thành nhân viên tình báo chuyên nghiệp, ở đây, hẳn là của Mỹ.
Luân ngồi thừ rất lâu. Dung cũng vậy. Cả hai rất yêu con. Nhưng, sinh mệnh con và sinh mệnh chính trị cùng lúc đặt lên đòn cân.
Dung không khóc. Cô cố dằn và một lúc, chính cô thấy rằng khóc là vô lý, chẳng những rối tâm trí Luân mà trước hết không cho phép cô đủ sáng suốt phân tích sự việc.
- Con chúng ta ít có khả năng bị hại... - Dung nêu suy nghĩ của mình.
- Đúng! – Luân đồng tình.
- Vấn đề là chúng ta phải đóng vai trò như thế nào... Vai trò đó gần với trách nhiệm của chúng ta – Dung nói thêm.
- Em có lý...
Luân gọi điện. Saroyan cầm máy và sau đó, trao cho Jones Stepp.
- Tôi vừa nhận được thư nặc danh liên quan đến con tôi...
-Thế à? – Giọng Jones Stepp ngạc nhiên rất thành thực, hình như ông ta cho máy thông báo với Saroyan.
- Tôi muốn tướng quân cho xin số điện thoại của ông John Hing.
- Đại tá nghi ngờ John Hing?
- Không phải nghi ngờ mà quả quyết...
- Nội dung bức thư nói gì?
- Bảo nhà tôi chấp nhận cung cấp tin của Việt Cộng.
- Sao lại thế... Thôi được, số máy của ông ta đây...
- Cám ơn tướng quân...
Dung ngăn Luân:
- Anh khoan gọi cho John Hing.
Cô tìm trong danh bạ điện thoại đặc biệt.
- Anh để máy cho em.
Dung gọi, nói tiếng Anh.
- Hello! Tôi xin được nói chuyện với ngài William Porter... Vâng, tôi ở Tổng nha cảnh sát quốc gia... Xin chào ngài. Tôi là Hoàng Thị Thùy Dung, giám đốc Nha công vụ Tổng nha... Cám ơn ngài. Tôi đã có tin báo về cháu. Tôi nghĩ là một trò kém thông minh. Không... Vợ chồng tôi không bao giờ cho rằng ngài liên can đến vụ này. Tôi chỉ báo để, nếu có ai đó trao đổi với ngài về con chúng tôi và cả chúng tôi nữa thì ngài không ngạc nhiên... Vâng, tôi sẽ nói rõ với ngài sau. Cám ơn ngài...
Dung cắt máy và trao cho Luân. Luân cầm luôn tay vợ, hôn lên:
- Em tôi thông minh lắm!
Luân quay máy, giọng John Hing đầu máy kia. Y cũng nói tiếng Anh.
- Williams đấy hả?
- Không, một người khác... - Luân nói tiếng Anh.
- Tại sao ông biết số điện thoại của tôi?
- Chính ngài Porter cung cấp!
- Ồ! Lạ thật... Ông là ai?
- Tôi đi vào vấn đề: ông nên chấm dứt trò chơi ngu xuẩn bằng cách dùng con để uy hiếp cha mẹ...
- Thế ông là...
Luân không trả lời, nói luôn:
- Ông dùng Ly Kai với phương pháp quen thuộc của hắn... Tôi, vợ tôi sẵn sàng cùng ông bàn nghiêm chỉnh, nhưng không phải theo lối đặt sệt Chicago ấy. Hãy tỏ ra là người lớn và bàn việc người lớn.

Đầu dây kia im lặng một lúc nhưng nghe có tiếng máy quay. Luân đoán John Hing gọi William Porter.
- OK! – John Hing trở lại nói chuyện với Luân - Tôi sẽ gặp ông và bà... Đúng, nên cư xử như người lớn. Dù sao, con của ông bà vẫn bình yên, nếu tôi không lầm, không sụt cân. Còn Ly Kai, ông đã biết, tùy ông xử lý, tôi không can thiệp. Con của ông bà sẽ về nhà, trễ nhất là nửa giờ nữa. Còn người của tôi ở bưu điện...
- Ông yên tâm. Đó là người của ông. Chúng ta không chơi theo luật rừng...
- Bravo... Gần như tôi không cần gặp ông và bà, chúng ta hiểu nhau hơn mức tôi mong... Nói thế, tôi sẽ gặp. Xin lỗi ông. Và có lẽ cũng không cần phải nói quá kỹ về sự việc với Williams Porter hoặc Jones Stepp.
- Đồng ý...
- Xin ông bà đốt cho tờ giấy kém thông minh ấy...

P9 - Chương 13

Đã lâu, từ khi chú Thuận đến Tổng nha, Luân và Dung không nhận được chỉ thị của cấp trên. Những bản tin, bài bình luận của cả hai đài Tiếng nói Việt Nam và Giải phóng không đủ giúp hai người hình dung đầy đủ chiến lược và sách lược mới của cách mạng trong điều kiện Mỹ can thiệp sẵn và trực tiếp vào Nam Việt chỉ còn tính theo đơn vị tháng. Ngoài ra, đôi việc riêng cần xin ý kiến lãnh đạo vì nó vượt quá trách nhiệm hai người, tỷ như... "đề nghị" của John Hing - họ hiểu là của bộ phận chỉ huy cao nhất của ngành tình báo Mỹ.
Một buổi sáng đầu tháng 7, điện thoại thuộc hộ công cộng nhà Luận bị tạp âm, Dung toan gọi Bưu điện, thì một người thợ lù lù đến cổng với đủ đồ nghề. Quân cảnh báo và Dung cho vào. Lúc đó Luân sửa soạn đi làm.
Người thợ sửa điện thoại, khi trật chiến nón bảo hộ lao động ra, Luân và Dung mừng rỡ: Sa.
- Em mang chỉ thị của A.07, nhưng chỉ thị miệng, em nói lại... Để cho tiện, anh cứ đi làm... em nói với chị...
Luân nhìn quanh, không có ai, vụt ôm ghì Sa, hai người rơm rớm nước mắt. Dung cũng không kiềm nổi xúc động.
Luân đi rồi, Sa vừa tháo máy vừa nói:
- Chị nghe cho kỹ... Ở ngoài đã biết vụ cháu Lý bị bắt cóc, biết cả điều kiện của John Hing. Các chú khen anh chị đối phó giỏi. Nhưng, thế nào anh chị cũng sẽ gặp hắn...
- Đây là nước cờ mới, quan trọng. Tốt nhất là chị gặp, còn anh thì không. Hắn cần một trong hai người thôi. Mà ta cũng chỉ cần một người đứng ra cam kết là đủ...
- Cam kết? – Dung ngắt lời Sa.
- Em không thể nói rõ hơn, bởi em chỉ học thuộc lòng chỉ thị... Chị nghe tiếp: Hắn đòi hỏi gì cũng suy tính mà trả lời, sao cho có lợi, kể cả nhận nhiệm vụ tình báo của chúng, nhưng không được hạ thấp động cơ, tức là không thể vì tiền mà vì quan điểm, như từ trước tới nay anh chị đã tỏ rõ. Chắc chắn hắn yên tâm hơn với chị mà vẫn còn e ngại anh. Đây là một bẫy rập nguy hiểm, anh chị nên hết sức tỉnh táo. Chúng có một số tài liệu về anh và sẽ khai thác, đó là những những nhận xét của Ngô Đình Nhu, Mai Hữu Xuân, Nguyễn Văn Y mà chúng lấy được và của chính cơ quan tình báo Mỹ. Ngay việc anh quan hệ tốt với một số nhà báo Mỹ có xu hướng độc lập như Robert Shaplen, Helen Fanfani cũng làm cho chúng lo ngại. Anh Luân bận tâm trước sự can thiệp sâu của Mỹ vào Việt Nam, đó là bận tâm chính đáng. Lãnh đạo cũng bận tâm như vậy. Song, không thể gạt bỏ sự can thiệp sâu của Mỹ, chỉ có thể làm nó diễn ra chậm, khó khăn, nhất là trên một cái nền càng bấp bênh càng tốt. Anh Luân cố gắng quan hệ kín đáo với một số tướng tá có thực quyền đồng thời tự giới thiệu như một nhà chính trị cởi mở, thông minh, biết đưa chủ nghĩa quốc gia đến thắng lợi bằng lối riêng thỏa mãn được mọi xu hướng. Đại Việt sẽ hoạt động mạnh song họ vấp nhiều trở ngại vì quá khứ riêng không lành mạnh, thiếu lực lượng bên dưới, không được các nhóm sĩ quan thích. Trước bọn Mỹ và các phe nhóm, thái độ chính trị của anh và chị không nhất thiết giống nhau. Chị nên lưu ý Mỹ vì khả năng chuyên môn, một cảnh sát chuyên nghiệp... Khi có biến động lớn, lãnh đạo sẽ trực tiếp gặp anh chị. Đó, tất cả những cái lãnh đạo dặn, em đảm bảo không bỏ sót điều nào...
Dung chăm chú nghe. Sa nói đều, tay không ngừng thao tác các mối dây của chiếc máy nói.
- Sau vụ bắt cóc, cháu Lý khỏe không hả chị?
- Cháu bị ốm mất mấy hôm, nay đã bình thường... Anh chị mong thần kinh cháu không bị tổn thương.
- Tụi nó hay làm trò khốn nạn!
- Làm sao các đồng chí biết rõ mọi chi tiết vừa rồi của chúng tôi?

Sa hấp hay mắt:
- Em đoán: ở đâu cũng có người của ta...
Cậu quay thử máy về tổng đài. Máy hoạt động bình thường.
- Em phải đi. Chưa biết lúc nào lại đến. Anh chị không cần gởi báo cáo, không cần hộp thơ, điện đài... Thời kỳ mới, phương pháp làm việc mới. Ngay anh Quyến cũng được chỉ thị không liên lạc với anh chị...
Dung thở dài, Sa ái ngại:
- Chị yên tâm... Và cậu nhắc câu vừa nói: Ở đâu cũng có người của ta.
Sa thu xếp đồ nghề vào túi.
- Bà chú ý đừng để dây bị ẩm... - Cậu ta nói lớn.
Dung trao cho Sa một xấp tiền, cậu nhận:
- Cám ơn bà!
- Đây cũng là bẫy rập nguy hiểm! – Luân lập lại lời dặn dò của lãnh đạo mà suy nghĩ mông lung.
- Em đoán: Tình báo Mỹ khi cần, hé ra cho các thế lực khác biết anh hay em, nhất là anh, quan hệ với họ để mượn tay các thế lực khác thanh toán ta. Quả là một bẫy rập nguy hiểm!
Luân rít dài hơi thuốc. Suy luận của Dung đúng quá.
- Em sẽ gặp John Hing...
Luân gật đầu. Muốn hay không, canh bạc đến hồi đòi tay chơi dấn sâu vào cơn sát phạt, dù phiêu lưu thế nào.
... John Hing tiếp Thùy Dung trong một biệt thự đường Công Lý.
Gian phòng khách thoáng, trưng bày theo lối mới: Salon nệm mousse, tủ rượu và kệ sách nhập từ Pháp. Tất nhiên, Dung biết chắc máy ghi hình và ghi âm đặt rất kín đáo đâu đó, John Hing cần những bằng chứng... Và Thùy Dung, trong chiếc sắc tay, máy ghi âm cực nhỏ cũng sẽ chạy khi cô chạm đến nó.
- Bà có thể dùng một chút rượu không?
- Cám ơn, tôi không dùng được rượu.
- Vậy, bà dùng nước ngọt?
- Cám ơn, ta nên đi vào câu chuyện. Tôi đến không để uống.
John Hing cười:
- Nếu vậy, chúng ta bắt đầu, và là người biết chủ động...
- Các ông bắt cóc con tôi và ra giá cho chúng tôi. Tôi thích sòng phẳng. Con tôi về nhà an toàn. Tôi đến để nghe điều kiện của các ông...
- Đúng, chúng tôi đã bắt cóc con bà... Thế, tại sao bà không dùng sức mạnh của bộ máy cảnh sát để giải thoát mà lại nhận đến gặp chúng tôi, nhất là con bà đã tự do?
- Nhà tôi đã hứa. Nhà tôi nói với ông: Hãy dẹp trò ngu xuẩn và hãy cư xử với nhau như người lớn...
John Hing cười ra vẻ sảng khoái.
- Chỉ vì một lời hứa?
Rồi y lẩm bẩm:
- Trò ngu xuẩn? Chớ vội kết luận...
- Tất nhiên, đó là trò ngu xuẩn và phần tôi, tôi muốn biết các ông định đẩy trò chơi tới đâu?
- Không phải trò chơi! – John Hing làm mặt ngiêm – Chúng ta thảo luận công việc đàng hoàng...
- Tôi đang nghe ông...
John Hing ngắm Dung. Trong một thoáng, y đã tiếc không chấp nhận mưu mẹo của Ly Kai – mưu mẹo hạ cấp thật, song trước mắt y là một thiếu phụ đẹp, quá đẹp...
- Bà đẹp, tôi phải nói điều đó...
Dung mỉm cười:
- Tôi tin là ông mời tôi đến không để nó những câu vô ích!
John trở lại tư thế vốn có của y...
- Một lời khen bình thường, không có gì quá đáng sẽ mở đầu cuộc trao đổi nghiêm chỉnh... Bà có quan hệ với Việt Cộng?
John Hing chờ một thay đổi nhỏ trên nét mặt của Thùy Dung; y thất vọng.
- Tôi muốn hiểu ông hỏi câu đó theo nghĩa nào?
- Ví dụ, bà liên lạc và nhận chỉ thị của họ...
- Tại sao tôi phải nhận chỉ thị của Việt Cộng? Ông John Hing, ông đã mở đầu cuộc trao đổi theo lối đánh bạc mà giới chuyên nghiệp gọi là "thấu cáy". Tôi mong ông giữ lời hứa: ta nói chuyện nghiêm chỉnh.
- Bà do Cộng sản Bắc Việt phái vào... Tất nhiên, bà giữ liên lạc với họ...
Dung bật dậy, cầm sắc tay:
- Ta coi như chấm dứt ở đây. Tôi lầm vì ngỡ ông hiểu biết ít nhiều về tôi, về chúng tôi... Hóa ra...

John Hing bối rồi:
- Xin lỗi bà... Mời bà ngồi xuống... Bà xem những lời vừa rồi của tôi chỉ là đùa...
- Đùa, chúng ta đùa? Ông John Hing, ông bất lịch sự lắm. Địa bàn hoạt động của ông gần khắp các lục địa. Thế mà... - Dung dằn mạnh từng tiếng.
- Bà hãy ngồi xuống... Thú thật tôi đánh giá bà sai...
Dung ngồi xuống, nhưng cho thấy cô sẵn sàng bước ra khỏi nhà ngay tức khắc nếu John Hing không đi vào cốt lõi buổi gặp mặt.
- Vẫn câu hỏi đó, tôi đặt mục tiêu khác: bà có người trong hàng ngũ Việt Cộng không?
- Một câu hỏi còn mang đôi ý nghĩa. – Dung cười lạt – Tất nhiên, tôi phải nắm phương tiện làm việc. Ông quên tôi là nhân viên giữ trách nhiệm không thấp ở Tổng Nha cảnh sát quốc gia?
- Bà có bằng lòng chia sẻ với tôi hai điều: một là bà giúp tôi kinh nghiệm tổ chức xây dựng mạng lưới trong Việt Cộng; hai là bà sao cho tôi những tin tức từ nguồn của bà...
Dung làm ra vẻ suy nghĩ.
- Tôi không bao giờ keo kiệt... - John Hing hiểu phút do dự của Dung theo hướng khác.
- Đó lại thêm một bằng chứng ông chưa phải là người lớn... Tôi không bao giờ bán các tin mật cho ông...
- Tôi không thiếu tin mật đâu! – John Hing lại cười – Tôi chỉ cần tin mật của bà.
- Ông nên nói chính xác: ông cần tin tức do tôi cung cấp, còn độ mật chỉ là cái cớ...
- Thưa bà, bà quá thông minh... Nhưng, tại sao bà từ chối hợp tác với chúng tôi?
- Có lẽ bây giờ ông mới nói một câu thật. Tôi biết ông là ai... Và, tôi sẽ quyết định hợp tác hay không với các ông, với cơ quan của ông, khi chúng ta sòng phẳng về điều kiện...
- Thế thì, chẳng hạn Việt Cộng có thể mua vũ khí của chúng tôi không?
Dung hơi chới với. Cô chưa dự kiến John Hing đặt vấn đề kiểu đó.
- Tôi nghĩ là Việt Cộng có nguồn vũ khí riêng... - Cô hoãn binh, để nắm rõ ý đồ của đối phương.
- Tôi biết... Francisci là một nguồn...
- Francisci chỉ cung cấp cho các toán Fulro không thể đảm bảo cho một đạo quân...
- Tôi biết Trung Cộng chuyên chở vũ khí của Nga Xô quang cảng Sihanoukville...
- Mọi người đều biết...
- Nhưng, chúng tôi có thể cung cấp nhiều hơn về số lượng, nơi giao hàng cũng tiện...
- Chẳng hôm nay ông biến tôi thành lái súng?
- Bà Thùy Dung, bà quên rằng cuối cùng rồi ai quyết định vận mệnh của Nam Việt...
- Tôi chưa thể hứa... Tuy nhiên, tôi sẽ dọ qua người của tôi...
- Tốt!
- Thế là chúng ta đã bàn xong?
- Tạm thời... Bà nên nhớ những gì bà trao đổi với tôi hôm nay đã được lập biên bản.
- Biên bản bằng máy ghi âm và thu hình... Tôi hiểu!
- Cái cần hiểu hơn cả là chúng ta thỏa thuận và chỉ chúng ta biết các điều thỏa thuận đó... Tôi chờ kết quả của bà. Tôi đảm bảo: chừng nào bà không vi phạm sự thỏa thuận thì không ai đụng đến bà... đến gia đình bà...
- Quyền lực của các ông ghê ghớm đến thế? – Dung hỏi mỉa mai.
- Tôi nghĩ là bà hỏi một câu mà chính bà đã biết rõ. Ngay Tổng thống Kennedy, bà hiểu chứ, vẫn phải phục tùng, theo kiểu của ông ấy, ở Dallas.
Dung vận dụng tài đóng kịch: cô tỏ ra phần nào nao núng qua cái nhìn rụt rè người tiễn cô ra cửa.
- Bà hấp dẫn hơn bà Saroyan!
John Hing chìa tay nhưng Dung không bắt, cô lên xe chẳng đáp lại cái vẫy chào của John Hing. Cô mở công tắc, toan ấn ga thì John Hing đã thò đầu vào xe. Dung nghĩ liền phải đánh vỡ mặt tên này...
- Bà đừng nóng. – John Hing đoán được ý nghĩ của Dung. - Tôi quên không nhắn ông: Đại tá nên hành động theo lời khuyên của bà thôi!
- Và, ông sẽ cung cấp cho tôi lời khuyên đó! - Dung cho xe nổ.
- Bà cực kỳ thông minh... Đúng vậy. Chúng tôi cần đại tá!
John Hing vừa kịp rút đầu ra khỏi xe, chiếc xe của Dung vọt ra khỏi cổng...
*
Lần đầu tiên, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ Mac Namara tuyên bố công khai trước báo chí là Mỹ rất có thể mở rộng "một kiểu chiến tranh thích hợp" ra Bắc Việt. Trả lời các câu hỏi trong cuộc họp báo ngày 11-7-1964 sau chuyến thị sát Nam Việt trở về, Mac Namara giải thích rằng "nguyên nhân gây nên tình trạng bất ổn ở Nam Việt là do sự thâm nhập của Bắc Việt". Một nhà báo vặn lại: tình trạng bất ổn ở Nam Việt bắt đầu từ vụ Phật giáo dẫn đến cái chết của Ngô Đình Diệm, rồi cuộc chỉnh lý của Nguyễn Khánh, cách

đánh giá nguyên nhân tình hình Nam Việt của Bộ trưởng thiếu thuyết phục. Mac Namara nổi cáu: Các nhà báo Mỹ có thiên hướng nghi ngờ chính phủ, nếu Bắc Việt không thâm nhập thì sao trong một thời gian ngắn quân Việt Cộng lên đến hàng vạn; không ngăn ngừa trước nguy cơ này thì không bao giờ Nam Việt ổn định... Một nhà báo khác bác bỏ lập trường của Bộ trưởng: sẽ càng thêm nhiều Việt Cộng hơn nếu Mỹ dính líu sâu vào Nam Việt là nơi mà tinh thần quốc gia phát triển mạnh; bài toán đặt ở khía cạnh khác – khía cạnh Nam Việt có một chính phủ được lòng dân. Đến đây, bộ trưởng quốc phòng Mỹ gần như điên tiết: tôi rất lạ là Bắc Việt Cộng sản thâm nhập cả vào hàng ngũ ký giả trên nước Mỹ! Người ta cười ồ, bộ trưởng đỏ mặt có thể vì câu nói hớ của mình cũng có thể vì quan cảnh họp báo không mấy thuận lợi đối với bước ngoặc của chính sách Mỹ ở Nam Việt àm ông ta có nhiệm vụ sửa soạn dư luận. Một nhà báo khác đặt câu hỏi: Mở rộng chiến tranh ra Bắc Việt nghĩa là như thế nào? Mac Namara lảng tránh: Tôi sẽ thông báo khi tình hình cho phép; mọi cái do Tổng thống quyết định. Một nhà báo khác nữa hỏi: Theo hiến pháp, những hành động như tuyên chiến với một quốc gia, Tổng thống phải trình cho Quốc hội, hiện nay, Quốc hội đang nghỉ hè, liệu Tổng thống Johnson dám tự mình quyết định không? Mac Namara trả lời: Tôi không phải là Tổng thống nên không thể nói gì hơn...

Một tuần lễ sau cuộc họp báo của Mac Namara, tại Sài Gòn lại nổ ra các cuộc biểu tình nhân ngày gọi là "quốc hận" 26-7 ký hiệp định Genève năm 1954 đình chỉ chiến sự ở Đông Dương. Khẩu hiệu: chống Cộng, chống Pháp.

Vài nhóm sinh viên dùng sơn bôi lên tượng đài "Tướng sĩ trận vong" do Pháp dựng trước đây, vài nhóm khác đập phá bên ngoài đại sứ quán Pháp, đốt vài cái xe. Chính quyền Quảng Trị tổ chức một cuộc biểu tình ở bờ sống Bến Hải...

Thế nhưng, cái đập mạnh dư luận là "Đêm không ngủ" do sinh viên, học sinh tổ chức tại trường đại học Văn Khoa. Ở đây, hai xu hướng đụng nhau, một là phe lớn tiếng đổ tội chia cắt đất nước cho Cộng sản và Pháp, một phe khác, đông hơn cướp diễn đàn, kết án "Mỹ và tay sai" mưu toan gây chiến tranh, mưu toan biến Nam Việt thành một bang của Mỹ. Tổng hội sinh viên ra tuyên bố không chịu trách nhiệm về các cuộc bạo động bài Pháp của một thiểu số ăn tiền của bọn phản động.

Cuộc dàn dựng của Nguyễn Khánh không thành công. Bởi vậy, khi Tổng thống Mỹ loan báo số quân Mỹ ở Nam Việt từ 16.000 lên 21.000, bố trí hệ thống cố vấn Mỹ đến cấp tiểu đoàn trong lực lượng Nam Việt thì sinh viên một số trường đại học Sài Gòn đột ngột mở hội thảo, công khai phản đối chính sách mới của Mỹ và phê phán gay gắt Nguyễn Khánh – nhiều diễn giả coi Nguyễn Khánh như Gia Long "cõng rắn cắn gà nhà".

Phản ứng dây chuyền lan tận Duy Xuyên – một huyện của Quảng Nam, nơi năm 1955 xảy ra cuộc thảm sát những người kháng chiến do đảng Đại Việt nhân danh chế độ Ngô Đình Diệm thực hiện. Tại đây, chính quyền Quảng Nam đã phải giải tán một cuộc biểu tình lớn chống Nguyễn Khánh và bắt giam gần 2.000 người. Cả Phật giáo lẫn đảng Đại Việt đều lên tiếng phản đối.

*

St. MADDOX VÀ TURER JOY: CỬA ĐỘT PHÁ ĐI VÀO CHỐN VÔ TẬN.

Hélen Fanfani (Financial Affairs)

Sài Gòn, 9-8-1964

Tôi choàng thức dậy khi cả phố, vào giờ tấp nập nhất – 7 giờ sáng, vang lên tiếng còi báo động. Trong vòng một tuần lễ nay, người ta cố gắng cưỡng bức thành phố - bây giờ nhiều tiệm buôn, cắt tóc, may, giặt ủi, tiệm ăn và nhất là quán rượu kết hợp với khiêu vũ mang nhãn hiệu Mỹ - phải tự xem như sống trong thời chiến khi mà quân số Mỹ tăng thêm. Giới ngoại giao cùng nhất trí: thình thoảng, một quả mìn nổ tung một rạp hát, một quán rượu đông đặc lính Mỹ, ví dụ ngày 1-8 vừa rồi, tại nơi tụ tập các sĩ quan Mỹ đường Nguyễn Minh Chiếu: tuy nhiên hình thái chiến tranh lạ lùng ấy không chỉ mới mẻ, nó xuất hiện từ lâu và gây tổn thất nặng nề, so với những vụ đang xảy ra. Lịnh giới nghiêm do tướng Nguyễn Khánh ban hành ngày hôm qua – cấm mọi đi lại từ 11 giờ đêm đến 4 giờ sáng – hoàn toàn không phải vì tình thế gay gắt thật sự. Trước đây hai hôm, tướng Nguyễn Khánh ra sắc lệnh ban bố tình trạng khẩn trương khắp lãnh thổ Nam Việt, trong đó ông tái lập chế độ kiểm duyệt báo chí và cấm các cuộc hội họp dân chúng, trừ lý do tôn giáo.

Đòn chiến tranh cân não của tướng Nguyễn Khánh là bản phối âm với sự kiện được gọi là "sự kiện vịnh Bắc Bộ". Ngày 2-8, tuần dương hạm Maddox của Hải quân Hoa Kỳ, theo thông báo của bộ tư lệnh Mỹ, đang tuần tra thường lệ trên hải phận quốc tế thuộc vùng vịnh Bắc Bộ thì bị ba tiểu đỉnh Cộng sản Bắc Việt truy đuổi, bắn đại liên và phóng ngư lôi. Maddox bị một số thiệt hại. Phi cơ Mỹ từ hàng không mẫu hạm Ticonderoga can thiệp. Ngày hôm sau, cũng chính chiếc Maddox "bị một số thiệt hại" này cùng với chiến hạm Turner Joy lại bị các tiểu đỉnh Bắc Việt tấn công. Ngày 5-8 các tiểu đỉnh Bắc Việt đánh tiếp tàu chiến Mỹ. Tổng thống Johnson xuất hiện trên vô tuyến truyền hình – vị thầy cải chuyên nghiệp này đã

thuyết phục dân chúng Mỹ rằng an ninh Mỹ bị đe dọa nghiêm trọng và sau đó, ông thuyết phục luôn Quốc hội Mỹ cho phép ông áp dụng mọi biện pháp cần thiết, kể cả vũ lực, để đối phó ở Đông Nam Á. Hàng đàn máy bay chiến F.102 như chực sẵn lao xuống môt loạt địa điểm ven biển Bắc Việt: Gòn Gai, Tuần Châu, Hòn Mê, Hải Phòng, Kiến An, thậm chí Vinh... Có ngày, Mỹ sử dụng đến 64 phi xuất... Lời báo trước của bộ trưởng Mac Namara đi vào giai đoạn thực hiện. Sài Gòn đào công sự, hầm trú ẩn, nhưng những lao công chiến trường vừa xẻng đất vừa đùa. Cơ quan truyền thông đại chúng do chính phủ kiểm soát muốn dùng các hình ảnh "khẩn trương" để cân bằng với tiếng bom ầm ĩ phía bắc vĩ tuyến 17.
Mọi thủ đoạn trơ tráo đều tung ra và không một ai, nguyên thủ quốc gia Mỹ hay Việt Nam như chưa hề biết hổ thẹn là gì. Vài chiếc phóng ngư lôi của Bắc Việt lại có thể uy hiếp cả hạm đội số 7 của Mỹ, sự tưởng tượng dù bay bổng tới đâu cũng khó mà đạt tới. Nhất là, người ta chỉ chờ một phát súng lục bắn vào tuần dương hạm Maddox để phân bua: Nước Mỹ phải tự vệ. Kế hoạch phản ứng soạn trước – giới ngoại giao ở Sài Gòn gọi kế hoạch bằng cái tên thực chất: Mỹ leo thang chiến tranh. Không có vụ Maddox thì sẽ có vụ khác. Chẳng khó khăn gì gây môt khêu khích - cứ cho tàu chiến xâm nhập hải phận quốc gia có chủ quyền và khi quốc gia kia phản ứng, Mỹ hí hửng bắt được cái cớ. Chuyện của nhiều thế kỷ trước và Tổng thống Johnson sao chép gần như nguyên văn.
Thế là chiến tranh vượt khỏi lằn giới tuyến được hiệp định Genève công nhận.
Tướng Nguyễn Khanh có lý do phấn khởi: địa vị của ông có vẻ vững vàng hơn trước, Mỹ cần người như ông. Tuy vậy, báo chí địa phương giới thiệu một nhân vật khác. Trong bộ quần áo phi công chiến đấu, tướng Nguyễn Cao Kỳ đứng cạnh một máy bay ném bom và khoe: ông ta vừa hoàn thành một phi vụ ném bom xuống Vinh kết hợp với không lực Mỹ. Nguyễn Khánh không chỉ đối phó với tướng Kỳ. Tướng Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh quân khu I, tuyên bố đã sẵn sàng vượt sống Bến Hải.
Tổng thống Johnson chắc chắn toại nguyện. Ông thề dìm cả nước Việt Nam trong biển lửa, sự kiện Bắc Bộ mở màn theo ý ông. Ông chọc một lỗ thủng lớn để nước Mỹ tuông của cải và sinh mệnh. Maddox và Turner Joy quá nhỏ bé nhưng sẽ được nhắc lâu dài, bởi vì từ hai chiến hạm vô danh này, nước Mỹ lọt vào một không gian và thời gian đối thoại bằng vũ khí có thể nói là vô tận.
*
Thông cáo ngày 11-8 của Hội đồng quân đội cách mạng:
Xét công lao và tài năng nay thăng trung tướng Trần Thiện Khiêm lên quân hàm đại tướng.
Xét công lao và tài năng nay phong các đại tá có tên sau đây quân hàm chuẩn tướng: Nguyễn Đức Thắng, Vĩnh Lộc, Nguyễn Xuân Trang, Đặng Văn Quang, Hoàng Xuân Lãm, Lê Nguyên Khang, Nguyễn Văn Kiểm, Nguyễn Cao Kỳ.
Chủ tịch Hội đồng
Nguyễn Khánh.
*
Thông cáo của Hội đồng quân nhân cách mạng:
Ngày 16-8, Hội đồng quân nhân cách mạng đã họp toàn thể ở Vũng Tàu quyết định ban hành Hiến chương mới thay cho Hiến ước lâm thời số 2 ký ngày 7-2-1964. Do tình hình đất nước bước vào giai đoạn quyết liệt, Hội đồng quân đội cách mạng thấy rằng cần phải tập trung quyền lực vào những người đủ tài đức, ngõ hầu tránh nạn phân tán làm suy yếu công cuộc kháng Cộng. Chủ tịch Hội đồng quân đội cách mạng phải kiêm luôn chức Quốc trưởng. Hội đồng nhất trí bầu Trung tướng Nguyễn Khánh đảm nhiệm cả hai chức vụ trên. Chủ tịch và Quốc trưởng Nguyễn Khánh được Hội đồng giao các quyền đặc biệt trong tình hình hiện nay: chọn lựa quốc hội gồm 100 nhân viên dân sự và 50 nhân viên quân sự, ban bố và thu hồi các sắc lệnh về tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tổ chức, quyết định thành phần nội các, đề bạt và hạ cấp quân nhân từ cấp tướng trở xuống bất kỳ thuộc binh chủng nào.
*
Thông cáo của Bộ Thông tin:
Sau khi Hiến chương Vũng Tàu công bố, nhiều địa phương và đoàn thể gởi điện văn và kiến nghị: Nhiệt liệt hoan nghinh hiến chương ban bố đúng lúc, kính dâng trung tướng chủ tịch lời chúc mừng nồng nhiệt, nguyện đồng tâm nhất trí đoàn kết sau lưng Trung tướng, vị lãnh tụ tài ba của Việt Nam Cộng hòa.
Quốc trưởng Phi Luật Tân, Đại Hàn, Trung Hoa Dân quốc, gởi điện chúc mừng Trung tướng Nguyễn Khánh.
*
Điện mật:
Nơi nhận: Đại sứ M. Taylor – Sài Gòn.
Dư luận Mỹ không thuận lợi lắm về bản hiến chương mới ở Việt Nam và về vai trò của tướng Khánh.
Tổng thống nhận được nhiều điện hoài nghi của các đồng minh. Cũng có một số nhân vật Sài Gòn gởi

điện phản đối. Báo chí Mỹ sẽ lên tiếng, chắc chắn dấy lên làn sóng bất bình.
18.8.1964
Rusk.
*
Điện mật:
Nơi nhận: Ngoại trưởng D. Rusk – Washington.
Chúng tôi chưa hoàn toàn kiểm soát "vụ Vũng Tàu". Sẽ báo cáo sau.
18.8.1964
M. Taylor.
*
Phó tổng thanh tra quân lực Việt Nam Cộng hòa, đại tá Nguyễn Thành Luân đến Cần Thơ, như lịch làm việc của cơ quan Tổng thanh tra thông báo với các cùng. Nhiệm vụ của Tổng và Phó tổng thanh tra đơn thuần chuyên môn: xem xét năng lực chiến đấu của quân đoàn và các đơn vị, ghi nhận kiến nghị của các Tư lệnh địa phương và đơn vị về trang bị, về hậu cần...
Tướng Dương Văn Đức tiếp đại tá Luân. Lẽ ra, một sĩ quan phụ tá tư lệnh đã có đủ tư cách làm việc, nhưng chính tướng Đức muốn thông báo về mọi mặt của vùng IV mà ông hay phàn nàn là "đứa con út, ít được Bộ quốc phòng và Tổng tham mưu chiếu cố".
Buổi họp chính thức không dài – chừng hai tiếng đồng hồ. Luân phải nghe cả một bảng cáo trạng của tướng Đức với lời lẽ mạnh mẽ về đủ loại khó khăn: thiếu quân số để đóng đồn hoặc hành quân, thiếu phương tiện vận tải, thiếu pháo và xe lội nước để có thể thọc sâu vào vùng đầm lầy, nhiều sông rạch, thiếu hải thuyền để đảm bảo an ninh từ Phú Quốc đến Nam Du, thiếu vật liệu xây dựng tuyến phòng ngự ngăn lính Cambốt dọc kinh Vĩnh Tế...
Sau buổi họp chính thức tướng Tư lệnh vùng mời cơm đại tá – cũng khá đông sĩ quan dự. Tiệc đến 8 giờ tối. Bởi nói chung đó cũng là nhà riêng của tướng Đức, cho nên tiệc tan, đại tá Luân ở lại "cụng tay đôi" với tướng Đức và anh sẽ nghỉ tại đây. Bàn ăn chỉ còn hai người – họ chuyển chỗ ra góc sân vắng vẻ – tướng Đức mới thật sự bộc lộ điều ông ấm ức.
- Thằng Khánh muốn làm tên độc tài. Hiến chương Vũng Tàu chính là "chiếu lên ngôi" của nó. Thằng đểu cáng hết chỗ nói. Nó thị tất cả sĩ quan là con nít. Tôi quyết ăn thua đủ với nó...
- Ăn thua bằng cách nào? – Luân hỏi.
- Anh quên tôi là Tư lệnh vùng sao?
- Nhưng, như anh báo trong cuộc họp, quân của anh yếu...
- Đó là yếu với Việt Cộng chớ đâu có yếu với thằng Khánh.
Luân mân mê ly rượu, không hỏi thêm. Tướng Đức nóng tính, định làm gì thì không ai ngăn nổi. Chắc chắn ông ta sẽ động binh thôi. Song, liệu ông ta làm nên được cái gì không?
- Tại sao anh im lặng? Giữa tụi mình, giữ kẽ làm chi... - Đức hơi bực dọc.
- Tôi đâu có giữ kẽ. Tôi đang suy nghĩ... - Luân trả lời điềm đạm.
- Tôi liên kết được nhiều tay lắm... - Đức kề miệng vào tai Luân nói nhỏ.
- Các sĩ quan thuộc quyền anh biết ý định của anh không?
- Biết chung chung...
Luân thở dài, nghĩ bụng: Ông tướng ăn nói bạt mạng này chắc đã phun ráo kế hoạch với các sĩ quan chung quanh...
- Anh tin đi! Tụi nó một bụng với tôi...
- Anh đã hỏi một người bạn Mỹ nào chưa?
- Tại sao phải hỏi Mỹ?
- Trong hoàn cảnh của anh, muốn thành công, phải hỏi hai người: Mỹ và Việt Cộng.
- Mỹ thì tôi chưa hỏi. Còn Việt Cộng thì tôi hỏi rồi!
- Anh hỏi ai?
Tướng Đức trỏ vào ngực Luân:
- Hỏi anh! – Và ông cười ha hả.
- Ta bàn đại sự, anh đừng đùa... Tôi khuyên anh hỏi một người Mỹ nào đó có vị trí mà anh tin...
- Tay cố vấn quân đoàn chắc chắn không phản đối tôi. Hắn đảm bảo tôi sẽ được ủng hộ.
- Ai ủng hộ?
- Tướng Westmoreland...
- Tôi chưa tin. Song, anh vẫn không thiếu cơ may nếu...
Luân bỏ lửng câu nói, nhấm nháp ly rượu.
- Nêu anh bắt được tướng Khánh và quả quyết hành động, không giống tướng Vĩ với đám Ngự lâm quân

năm xưa...
- Ối! Thằng Vĩ là lính cậu. Tôi "phơ" ráo bọn sớm đầu tối đánh. – Giọng tướng Đức dứt khoát.
- Nhưng, còn một vấn đề nữa, quan trọng không kém: anh sẽ bố cáo với quốc dân về chính sách đối nội đối ngoại như thế nào?
Tướng Đức lắc lư cái đầu:
- Chuyện đó tôi chắc phải nhờ anh.
- Điều tối cần là một mặt kiên quyết với Nguyễn Khánh, một mặt khôn khéo với Mỹ. Phải làm cho người Mỹ thấy anh có thể chiến thắng được Việt Cộng mà không cần phải thêm quân Mỹ...
- Chà! Rắc rối quá... Tôi ghét thằng Khánh, quất cho nó hết phách láo. Cái thứ chính trị lôi thôi, nếu anh không giúp thì tôi cũng phải nhờ người khác giúp...
- Anh sẵn sàng chưa?
- Chưa thật sẵn sàng, phải chờ thêm một ít nữa...
- Chúc anh thành công! – Luân cụng ly với tướng Đức.
- Anh cụng ly với tôi không thấy phấn khởi lắm?
- Biết nói thế nào với anh đây... Mỗi người chọn con đường hành động riêng cho mình. Bao giờ cũng phải đặt ra nhiều giả thiết, nhiều tình huống với nhiều phương án thích hợp. Và chọn đúng thời cơ. Nguyễn Khánh ban bố Hiến chương Vũng Tàu là thời cơ. Thời cơ đó sẽ qua...
- Nhưng tôi phải bàn với tụi kia...
- Rất tiếc! Và, anh biết là tôi không có quân trong tay... - Luân nói gần như tâm sự với bạn bè.
- Tôi biết quá, đời nào tụi nó dám giao quân cho anh... Không sao. Anh chưa đến nỗi thất nghiệp đâu...
Hôm sau, Luân rời Cần Thơ. Anh buồn buồn:
- Tướng Đức chắc nổ ra được một cú giật gân, song không thể tạo bước chuyển biến. Ông ta không có hậu thuẫn chính trị và bản thân cũng không có đường lối chính trị... Và, quan trọng hơn hết, ông ta bỏ lỡ thời cơ.
Mấy ngày sau, tình hình chứng minh ý kiến của Luân là đúng đắn.

P9 - Chương 14

Tại nhà riêng của Nguyễn Tôn Hoàn, cuộc họp bộ phận đầu não Đại Việt đã nhanh chóng thống nhất ý kiến. Cuộc họp sôi nổi ngay từ phút đầu khi Hoàn nếu lý do: biểu thị thái độ đối với "Hiến chương Vũng Tàu". Tất cả những người có mặt độ ba chục, đều hầm hầm tức giận. Có lẽ chỉ hai người thỉnh thoảng mỉm cười kín đáo: Nguyễn Tôn Hoàn và Nguyễn Ngọc Huy.
Tướng Đỗ Mậu đến trễ. Vừa thấy mặt Đỗ Mậu, đã có tay bốp chát liền: Đó, chiến hữu Đại Việt, đệ nhị phó chủ tịch Ủy ban lãnh đạo Hội đồng quân đội cách mạng, phó thủ tướng chính phủ, chắc góp công vào cái Hiến chương quỷ quái kia! Đỗ Mậu, giống như Hoàn và Huy, mỉm cười với nhiều ngụ ý.
- Thôi phẫn nộ thế là đủ. Nên bàn về việc sắp tới, thiết thực hơn! – Đỗ Mậu điềm nhiên ngồi xuống ghế, ngó khắp phòng họp.
- Chúng tôi đợi thiếu tướng... - Hoàn bảo, nhỏ nhẹ.
Không khí phòng họp chợt lắng. Và, mọi người như hiểu ra.
- Theo ý của lãnh tụ, tôi thôi thúc cuộc họp Vũng Tàu, cho bản Hiến chương ra đời nhanh. Nó đã ra đời. Nguyễn Khánh bị vào tròng, tự y lên án y trước công luận. Một phong trào phản kháng sẽ bùng nổ dữ dội. Cơ hội rất tốt cho đảng ta giành quần chúng và mặc cả. Bây giờ, không phải lúc nói suông. Đảng ta ra tuyên bố. Nhưng, điều quang trọng là đảng giữ riêng mình ngọn cờ chống hiến chương Vũng Tàu, chế độ quân phiệt, chế độ độc tài tái sinh. Nếu đảng ta tự giới thiệu được là thế lực mạnh nhất về chính trị ở miền Nam thì người Mỹ sẽ bàn với lãnh tụ ta về tương lai chính trị ở xứ này và vai trò của đảng ta trong chính phủ, một vài trò áp đảo...
Đỗ Mậu vừa phác qua mấy nét, nhiều tiếng xuýt xoa khen ngợi. Ngay Trung ương Đại Việt mà cũng không ngờ ngón đòn của lãnh tụ họ thâm đến thế.
Nguyễn Tôn Hoàn liếc Nguyễn Ngọc Huy. Huy tỉnh bơ. Người ta hiểu cái bẫy giương lên từ cái đầu thông thái của nhà lý luận tuy đứng thứ hai trong đảng lại xứng đáng lãnh tụ hơn của Hoàn.
- Đảng ta chưa đủ mạnh. – Nguyễn Ngọc Huy hắng giọng và đứng lên, nói đều đều – Trước, có phương án đảo chính, qua vài viên tướng cầm quân như tướng Dương Văn Đức ở vùng IV. Song, anh Hoàn thấy không có lợi, bởi dùng tướng này hạ tướng kia, chúng ta không thoát khỏi vòng lẩn quẩn. Một số bè bạn

Mỹ khuyên chúng ta nên tìm cách chuyển tình hình... Được anh Hoàn cho phép, tôi xin trình bày với Trung ương kế hoạch hành động gồm mấy điểm sau đây...
Nguyễn Ngọc Huy nói gọn, rõ, cụ thể. Cuộc họp trở nên nhẹ nhàng, thoải mái. Thắng lợi của đảng Đại Việt gần đến nơi, anh cũng thấy cảnh quyền bính nắm gọn trong tay, ơn đền oán trả diễn ra trong nháy mắt... ..
*
- A lô! John đây! William, phải không?
- Tôi biết ông bạn muốn nói điều gì rồi... Nhưng đừng vội!
- Tại sao? Tôi bảo vệ hắn đến mức cần thiết và bây giờ, nên sửa gáy hắn... Êkip khác đã sẵn sàng rồi...
- Tôi hiểu. Thậm chí, xin lỗi ông bạn, hiểu hơn ông bạn nữa. Song, cần đi đúng những bước dự kiến.
- Tôi ngại các phe phái lợi dụng sự đần độn này, đặc biệt Việt Cộng...
- Bình tĩnh nào! Phải có một cái gì đó như thái độ phản kháng quyết liệt của dân chúng. Không thể hành động mà không có cớ. Cái cớ từ nội bộ họ. Ông bạn nên nhớ ta còn bao nhiêu đồng minh ở Đông Nam Á theo dõi chúng ta, nếu vội vã, đồng minh nghi ngờ. Vả lại, sự thể sẽ tiến triển không ngoài ý của ta đâu. Tôi bảo đảm...
- Bao lâu?
- Alexis vừa trao đổi với tôi, chóng thôi...
*
Tin các báo:
- Sinh viên họp sáng 19-8 tại trụ sở số 4 đường Duy Tân tranh luận sôi nổi về Hiến chương Vũng Tàu. Nhiều diễn giả lên tiếng hoan nghênh quyết định của các tướng lãnh. Nhiều diễn giả phản đối. Cuộc họp mất trật tự. Xuýt xô xát giữa hai nhóm.
- Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất họp thật đông tại chùa Ấn Quang, bề ngoài là kỷ niệm một năm ngày đạo Phật bị đàn áp, nhưng các nhà sư lại nêu Hiến chương Vũng Tàu thành đầu đề thuyết pháp. Có hai ý kiến chính trị trái ngược nhau: một số tán thành Hiến chương, một số đông hơn, lên án gay gắt. Riêng ngày 20-8, hầu như các chùa trong đô thành đều tiến hành tập họp Phật tử giống như chùa Ấn Quang.
*
Thông cáo của văn phòng chủ tịch Nguyễn Khánh:
Tám giờ sáng ngày 22-8-1964, chừng 6.000 sinh viên thuộc các khoa kéo đến văn phòng chủ tịch Nguyễn Khánh. Chủ tịch Hội đồng quân đội đi công vụ vắng, ông bộ trưởng Nghiêm Xuân Hồng đã thay mặt chủ tịch tiếp nhận kiến nghị trong đó, thay mặt cho các khoa, sinh viên tuyên bố hậu thuẫn công cuộc cách mạng của Hội đồng quân đội và Trung tướng Nguyễn Khánh, qua Hiến chương Vũng Tàu. Bộ trưởng Nghiêm Xuân Hồng cám ơn đại biểu sinh viên. Cuộc tiếp xúc diễn ra trong vòng trật tự.
Một giờ trưa cùng ngày, chủ tịch Nguyễn Khánh đã đích thân tiếp đoàn đại biểu sinh viên. Đoàn đại biểu trao cho chủ tịch bản kiến nghị mới nhất trong đó tỏ lòng biết ơn chủ tịch và tuyên bố ủng hộ Hiến chương Vũng Tàu.
Kiến nghị còn lên án các phần tử Thực, Cộng và Cần Lao đang ẩn núp trong chính quyền, mong chủ tịch kiên quyết vì lợi ích của quốc gia mà sớm thành trừng bọn bán dân hại nước này...
*
Tin các hãng thông tấn nước ngoài:
Một không khí căng thẳng gần như bạo loạn xảy ra suốt ngày 25-8 tại Sài Gòn. Vừa sáng, chừng vài trăm sinh viên kéo đến đài phát thanh, sau đó con số lên đến vài ngàn. Sinh viên xông vào bên trong đài phát thanh, đòi ban giám đốc phải cải chính tin loan báo về hai cuộc gặp mặt giữa sinh viên và chính phủ ngày hôm qua. Theo bản thông tin in ronéo phân phát rộng rãi bằng Việt ngữ và Anh ngữ ngay tại đài phát thanh, Tổng hội sinh viên cho biết văn phòng tướng Nguyễn Khánh đã trơ tráo nói láo: cả hai cuộc tiếp xúc, một với bộ trưởng Nghiêm Xuân Hồng, một chính tướng Nguyễn Khánh, sinh viên long trọng tuyên bố phản đối Hiến chương Vũng Tàu, đòi hủy ngay hiến chương phản dân chủ ấy, đòi thành lập chính phủ dân sự trẻ, trọng sạch, có năng lực.
Ban giám đốc đài phát thanh lánh mặt. Tức giận, sinh viên bây giờ lên đến ước một vạn, đập phá đài phát thanh, đốt hồ sơ, giấy tờ, thiệt hại khá nặng.
Quân cảnh và cảnh sát kéo đến định can thiệp, cuối cùng vì thái độ sẵn sàng xung đột với lực lượng an ninh của sinh viên mà lực lượng an ninh rút êm. Sinh viên định sử dụng đài đọc tuyên cáo, nhưng có lẽ vì không có nhân viên kỹ thuật nên sau cùng họ cũng rút.
Cùng lúc, hàng ngàn sinh viên, học sinh kéo qua trường J.J. Rousseau đường Hồng Thập Tự kêu gọi số học sinh trường này nhập vào hàng ngũ họ rồi kéo đến Bộ Thông tin đòi Tổng trưởng và Thứ trưởng phải

tiếp. Sinh viên chất vấn về các tin được loan thất thiệt. Họ đòi hủy bỏ chế độ kiểm duyệt. Tổng trưởng Phạm Thái đã trả lời, song sinh viên không thỏa mã, nên xông vào cơ quan Bộ Thông tin đập phá dữ dội... Thiệt hại vật chất khá nghiêm trọng song không ai bị thương.
Vào ba giờ chiều, lối 200 người, không rõ tông tích, dùng xe chở khách bất thần kéo đến trụ sở Tổng hội sinh viên, số 4 đường Duy Tân là đường phố chính, mang cây hèo, dao búa, xông vào đập phá trụ sở đốt đồ đạt và đánh sinh viên. Sinh viên phản kích bằng gậy gộc, đá. Một số trường trung học quanh đó được báo động kéo sang giải vây trụ sở. Xô xát đẫm máu. Số tấn công bị đánh bại, không dám lên xe mà chạy bộ. Theo dư luận, đây là số lưu manh đâm thuê chém mướn.
Một câu hỏi đặt ra: thực chất của sự việc là gì?
*
TUYÊN CÁO CỦA BA CHÍNH ĐẢNG
Chúng tôi đại diện đảng Đại Việt, đảng Dân chủ Xã hội và Việt Nam Quốc dân đảng long trọng tuyên cáo với quốc dân và thế giới:
Sau 9 năm sống dưới ách thống trị nhà Ngô, nhân dân Việt Nam Cộng hòa vô cùng chán ghét chế độ độc tài cá nhân chà đạp dân chủ, do đó, hết sức phấn khởi hết sức phân khởi trước hành động anh hùng cứu nước của quân đội ngày 1-11-1963. Nhưng, thời gian vui mừng quá ngắn ngủi. Cuộc cách mạng 1-11 bị phản bội. Mượn cớ vu vơ "chỉnh lý", tướng Nguyễn Khánh đã cướp công của những chiến sĩ cách mạng và vẫn chưa thỏa mãn tham vọng, ông dấn thêm một bước phiêu lưu, cho ra dời cái quái thai "Hiến chương Vũng Tàu" nhằm thu tóm mọi quyền hành vào tay cá nhân ông ta.
Việc làm của tướng Nguyễn Khánh gây hại cho an ninh quốc gia, làm suy yếu thế lực chống Cộng gây nghi ngờ trong đồng minh và nhất là nãn lòng binh sĩ nơi tiền tuyến.
Là những đảng chính trị mang trên vai sứ mệnh lịch sử cao cả, chúng tôi:
- Một, phản đối trò tráo trở của Nguyễn Khánh.
- Hai, đòi hủy bỏ cái gọi là "Hiến chương Vũng Tàu"
- Ba, giải tán Hội đồng quân đội.
- Bốn, trao quyền cho các đoàn thể và đảng phái chính trị, đại biểu tôn giáo, trí thức, sinh viên, triệu tập đại hội quốc dân soạn thảo Hiến ước lâm thời, bầu hội đồng lập pháp và đề cử chính phủ lâm thời điều khiển việc nước.
Chúng tôi kêu gọi đồng bào hãy bày tỏ thái độ kiên quyết phản đối "Hiến chương Vũng Tàu". Chúng tôi kêu gọi đồng minh của Việt Nam Cồng hòa, đặc biệt nước Mỹ, thông cảm và ủng hộ nguyện vọng chính đáng trên đây của dân chúng Việt Nam, điều kiện số một để chiến thắng Việt Cộng.
Làm tại Sài Gòn, ngày 23 tháng 8 năm 1964.
*
- Allo! Tôi xin được nói chuyện với đại sứ Taylor...
- Xin lỗi, ông là ai?
- Tôi là trung tướng Nguyễn Khánh...
- Nguyễn Khánh? Tôi không biết...
- Tôi là Chủ tịch Hội đồng quân đội, Tổng tư lệnh quân đội và Thủ tướng chính phủ Việt Nam Cộng hòa...
- Thế à? Xin đợi ít phút. Đại sứ đang bận...
- Tôi cần nói chuyện gấp... Nhờ bà... Xin lỗi...
- Tôi là Mariene Hardort...
- Xin bà Mariene...
- Có lẽ nên gọi tôi bằng cô, hợp hơn...
- Vâng, xin lỗi, xin cô Mariene...
- Tôi đã bảo đợi ít phút!
- Ít phút là mấy phút?
- Có thể 3 phút, có thể 5 phút và cũng có thể 15 phút hoặc lâu hơn...
- Ôi chao! Cô giúp tôi nhanh hơn, được không?
- Ông không biết tính của tướng quân sao? Với tướng quân bao giờ cũng chính ông quyết định mọi việc, dù nhỏ nhất.
- Nhưng, tôi là Nguyễn Khánh...
- Nguyễn Khánh? Điều đó quan trọng như thế nào?
- Tôi đã tự giới thiệu với cô... Tôi là...
- À, tôi nhớ, ông là Chủ tịch Hội đồng quân đội... Ở nước Mỹ hình như không có chức này... Ông là Tổng tư lệnh... Chức này tôi biết, ở Mỹ, chính Tổng thống là Tổng tư lệnh. Còn Thủ tướng, tôi hiểu, trên thế

giới có rất nhiều thủ tướng.
- Tôi van cô! Cho tôi gặp đại sứ...
- Ông đợi nửa phút, tôi phải xem đại sứ đã rảnh chưa...
- Nửa phút rồi. Sao?
- Đại sứ đang bận...
- Bận việc gì mà không nói chuyện điện thoại được với tôi?
- Ồ! Ông hơi tò mò... Nhưng tôi nghĩ có lẽ không hại gì khi báo cho ông biết giờ này đại sứ đang chơi cờ...
- Trời ơi! Chơi cờ! Chơi với ai?
- Chơi một mình!
- Cô báo giúp đi... Tôi rất cần nói chuyện với đại sứ, chuyện hệ trọng, vô cùng hệ trọng.
- Vixi tấn công Sài Gòn ư?
- Không!
- Thế thì tôi chịu. Ngay Tổng thống Mỹ vào giờ này gọi điện cũng đành phải chờ đại sứ giải quyết xong ván cờ do đại sư chơi cả hai phía... Ông cho tôi số điện thoại tôi sẽ gọi khi đại sứ đồng ý...
... Nửa giờ sau...
- Allo!
- Lại ông Nguyễn Khánh gì đó phải không?
- Vâng, tôi đây!
- Tôi hy vọng lần này đại sứ sẽ nói chuyện với ông...
- Hello! Tôi, Taylor đang nghe...
- Xin kính chào đại sứ... Vụ "Hiến chương Vũng Tàu" đang xôn xao dư luận, có thể phát triển xấu hơn...
- Xấu hơn là thế nào?
- Thưa, ví dụ biểu tình của dân chúng...
- Ồ! Ông không đủ sức chống các cuộc biểu tình tay không à?
- Bằng vũ lực thì đủ sức, song...
- Đó không phải là công việc của một đại sứ ở một nước thân hữu. Liệu báo chí Mỹ và Quốc hội Mỹ nhận xét sao nếu một nguyên thủ quốc gia không sử lý nổi điều sơ khởi là giữ trật tự thủ đô? Chẳng lẽ tướng Westy của chúng tôi phải tung quân ngăn chặn các đám biểu tình bản xứ? Hay tôi phải nói trên đài phát thanh?
- Nhưng, tôi cần một lời khuyên...
- Chỉ một lời khuyên thì đây: Ông Nguyễn Khánh thân mến, ông hãy tự chứng minh những cương vị ông đang giữ không hề giống món trang sức của nữ giới! Xin chào ông!
*
Nhật lệnh của Chủ tịch Hội đồng quân đội cách mạng:
Hiến chương vừa ban bố có thể theo nhận định của tập thể các tướng lãnh trong Hội đồng trước tình hình phân tán quyền lực quốc gia nhằm tăng thêm sức mạnh chống Cộng và sau khi tham khảo đồng minh Hoa Kỳ, nhưng lại bị các thế lực ích kỷ chống đối và xúi giục số nhỏ thanh niên nhẹ dạ gây rối.
Nhân danh Chủ tịch Hội đồng quân đội cách mạng, Tổng tư lệnh quân đội Việt Nam Cộng hòa và Thủ tướng chính phủ Việt Nam Cộng hòa.
Căn cứ sắc lệnh 215 và 18 về ban bố tình trạng khẩn trương trên toàn quốc.
Tôi ra lệnh:
1. Cấm mọi tập họp quá 5 người ở ngoài đường với hình thức biểu tình chính trị.
2. Cho phép lực lượng an ninh và quân đội được giải tán những cuộc tập họp như thế.
3. Quân nhân nào dính vào các hoạt động chính trị sẽ bị nghiêm trị.
Ngày 24 tháng 8 năm 1964
Ký
Nguyễn Khánh
*
Thông cáo báo chí của Tòa đại sứ Mỹ ở Sài Gòn:
Thừa ủy nhiệm của đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chủng quốc Mỹ tại Việt Nam Cộng hòa Maxwell Taylor. Phòng thông tin Mỹ tại Sài Gòn thông báo với công luận Việt Nam Cộng hòa: mọi diễn biến về chính trị tại Sài Gòn hiện nay hòa toàn không liên quan đến trách nhiệm của chính phủ Mỹ và đại sứ quán Mỹ.
*
Xe Luân và Dung không thể nào vòng ra khỏi bùng binh chợ Bến Thành. Cả quảng trường đông nghịt, lùi

lại cũng không được. Hằng trăm xe các loại đứng yên. Dân chúng từ nhiều ngã đổ về đây. Một tấm băng giăng cao, có vẻ viết vội nên chữ không ngay hàng thẳng lối: "Noi gương chết vì dân tộc chống độc tài của Quách Thị Trang! Đả đảo Hiến chương Vũng Tàu!". Dưới chân tượng nữ sinh, một thanh niên đang cầm loa điện diễn thuyết. Quân cảnh và cảnh sát dã chiến kéo đến, song hàng rào bảo vệ quá dày, họ hò hét bảo giải tán, tiếng hò hét của họ bị các khẩu hiệu long trời át mất.
- Đây mới đúng là chúng ta cần!
Luân nói khẽ vào tai Dung. Khí thế hàng vạn – chắc hơn nữa – bừng bừng. Luân chợt nhớ tháng 8-1945, đúng ngày này, 25-8. Và Dung cũng nhớ y như vậy, ở Hà Nội.
Diễn giả nói gì, Luân và Dung không nghe rõ. Họ đoán lời diễn giả qua các nắm tay đưa lên và tiết thét khẩu hiệu:
- Hẳn không phải tất cả đều được lãnh đạo hay tổ chức cả!
- Tất nhiên... Làm sao tổ chức ngần ấy người. Nhưng, nghệ thuật của lãnh đạo là biết đưa khẩu hiệu đúng, khẩu hiệu đúng sẽ tập họp. Trong đây, bộ phận đông nhất là những người bất bình Hiến chương Vũng Tàu, những người không muốn Mỹ đổ quân lên Nam Việt Nam, đồng thời có nhóm từng đấu tranh chống Khánh, có nhóm yêu nước, có cả đồng chí ta lẫn bọn tình báo... Anh tiếc...
Dung đặt tay lên cánh tay Luân.
- Tướng Đức chậm quá... Biết làm thế nào?
- Anh muốn liên hệ với Tổng hội sinh viên...
Dung lắc đầu:
- Không cần! Em tin chắc Tổng hội đã được lãnh đạo. Cả một số bộ phận Phật giáo, như gia đình Phật tử, cả báo chí... Anh không nhớ Sa nói sao? Ở đâu cũng có người của ta!
- Nhưng... - Luân thở dài.
Dung thông cảm với chồng, cô siết cánh tay Luân:
- Chỗ của anh không phải ở Tổng hội, không phải các cuộc biểu tình. Ta cố vào dinh Độc Lập. Em tin tại đó sẽ có sẽ có cái gì sẽ xảy ra.
Luân dặn lái xe, nếu cuối cùng không đến dinh Độc Lập được thì quay về nhà. Anh, Dung và Thạch ra xe, len lỏi giữa đám đông, men hông chợ Bến Thành, đến dinh Độc Lập.
Cửa dinh đóng kín. Toán lính gác nhận ra Luân nên cho vào.
Tại tiền sảnh, Nguyễn Khánh đang đi lại, sốt ruột. Anh ta hờ hững chào Luân. Thành viên chính phủ có mặt đủ. Hình như chính phủ sắp họp.
Lâm Văn Phát đến bắt tay Luân:
- Chính phủ chưa họp được vì thiếu mấy người quan trọng, như hai phó thủ tướng Nguyễn Tôn Hoàn và Đỗ Mậu, ngoại trưởng Phan Huy Quát...
- Tụi nó sắp biểu tình tới đây!
Nguyễn Khánh nói trổng, sau khi nghe một sĩ quan cảnh sát báo cáo.
Và, vài phút sau tiếng thét của mấy vạn người dội mạnh vào dinh Độc Lập. Dinh Độc Lập thật sự bị bao vây từ bốn con đường.
"Giá mà dân chung trèo qua rào vào bắt hết chính phủ!". Luân nghĩ trong bụng.
- Lúc này, tôi có một tiểu đoàn là đủ! – Tướng Lâm Văn Phát nói nhỏ với Luân.
Dân chúng giương biểu ngữ. Không phải một vài mà hàng trăm. Tất cả đều đòi hủy bỏ Hiến chương Vũng Tàu.
- Làm thế nào? - Nguyễn Khánh hỏi Trần Thiện Khiêm.
Khiêm không trả lời mà quay về phía Luân. Luân tảng lờ im lặng. Trong thâm tâm, Luân mong tình hình kéo dài, để cho độ căng thẳng đủ thành chất nổ. Khi quần chúng nổi nóng cái gì cũng có thể xảy ra cả. Quần chúng chỉ đứng ngoài rào, điều đó cho Luân thấy lực lượng lãnh đạo nòng cốt còn ít và non, đồng thời các thế lực khác vẫn khống chế được quần chúng ở mức biểu dương thái độ mà họ định. Trời hôm nay oi bức, tuy nắng không gay gắt. "Cứ kéo thêm độ nửa tiếng nữa, khó tránh khỏi đột biến". Luân thấp thỏm. Dung chia sẻ ý nghĩ của Luân: "Chỉ cần vài người hô khẩu hiệu, chẳng hạn "Xông vào dinh Độc Lập", tình hình chuyển sang bước ngoặc ngay!". Dung nói thật khẽ mà Luân nghe như lệnh khai hỏa. Anh ngó đăm đăm ra cửa chính dinh Độc Lập. Quân cảnh và cảnh sát sẵn sàng nổ súng, nhưng chúng sẽ xẹp liến nếu cả mấy vạn người xung phong. "Không phải là chuyện của anh!". Dung lại siết cánh tay Luân đau điếng.
Bộ trưởng Nghiêm Xuân Hồng báo cáo việc gì đó với Nguyễn Khánh, Nguyễn Khánh tất tả vào phòng.
- Đại sứ quán Mỹ chỉ thị đây! – Luân bảo Dung, giọng ảo não.
Năm phút sau, Nguyễn Khánh tất tả ra, lôi theo phó thủ tướng Nguyễn Xuân Oánh. Tiến sĩ, nhà chuyên môn uể oải cùng Khánh xuống thềm, tiếng ra cổng chính, với một tốp bảo vệ và nhân viên.

“Hỏng rồi!”. Luân than thầm.
Mười lăm phút sau, Khánh và tùy tùng trở vào. Đám đông giải tán.
Mặt Khánh nặng chình chịch.
Luân buồn rầu ngó Dung. Vừa lúc đó, một tiếng nổ rung rinh cả dinh Độc Lập. Chưa ai biết lý do.
Nghiêm Xuân Hồng từ văn phòng đâm bổ ra, líu lưỡi:
- Khách sạn Caravelle bị V.C nổ mìn, sụp mấy tầng!
Nguyễn Khánh điên tiết:
- Bắt được bọn khủng bố không?
- Không! – Hồng trả lơi.
- Thế nào ông Taylor cũng la lối... Đó là khách sạn của người Mỹ...
Một nhân viên đến báo có điện gọi Khánh.
Không phải Taylor la lối mà trung tướng Phạm Xuân Chiểu thông báo Hội đồng quân đội họp khẩn...
*
Tin tức
Reuter và UPI: Nhiều nguồn tin đồn đại công khai ở Sài Gòn: Sắp sửa nổ ra một đợt khủng bố các chùa, nhà sư quy mô như thời ông Ngô Đình Diệm, kể cả chùa Ấn Quang, do tướng Nguyễn Khánh chủ trương để dẹp chống đối. Mặt khác, có tin tín đồ đạo Phật sẽ đập phá các nhà thờ theo đạo Thiên Chúa, trong đó có nhà thờ Đức Bà. Giữa lúc ấy, các tướng Việt Nam Cộng hòa họp mật ở Bộ Tổng tham mưu.
Một tình hình khác thường diễn ra ở Sài Gòn: tín đồ theo đạo Phật canh giữ suốt đêm trụ sở của các nhà sư háo động và tượng một nữ sinh chết trước đây dựng ngay ngôi chợ to nhất thành phố; các khu đông người theo đạo Thiên Chúa vũ trang dao, gậy búa...
Trật tự trở nên tồi tệ khi hằng mấy chục nghìn dân chúng biểu tình chống tướng Khánh và khách sạn đông người Mỹ nay bị đánh mìn thiệt hại nặng nề người và vật chất. Việt Cộng nhận họ đã đặt quả mìn cực mạnh ấy, nhưng các chính khách cho tướng Khánh nổ mìn để cảnh cáo Mỹ nếu hạ bệ ông ta thì an ninh sẽ như thế hoặc người Mỹ nổ mìn để chứng minh cần hạ bệ tướng Khánh, người không đủ năng lực làm chủ thủ đô.
Tin từ Đà Nẵng càng bi thảm hơn: một đám dân chúng theo đạo Phật kéo ngang căn cứ Mỹ trên đường đến một ngôi chùa dự lễ. Lính Mỹ nổ súng. Dân chúng tức giận dùng đá ném vào lính Mỹ. Lính Mỹ bắn rát hơn. Đám đông chạy vào một làng theo đạo Thiên Chúa thì bị tự vệ làng tấn công. Cuộc xô xát ác liệt. Nhiều người chết (26-3-1964).
*
Điện mật:
Nơi nhận: Đại sứ M.Taylor – Sài Gòn.
Các diễn biến tình hình ngày 25 và 26 càng xác định quan điểm cần phải có thêm quân Mỹ ở Nam Việt và cần một bộ máy bản xứ hiệu lực. Tổng thống sẽ trực tiếp chỉ thị cho đại sứ và tướng Westmoreland bằng con đường riêng.
Ký: Dean Rusk.
*
Thông cáo của Hội đồng quân đội cách mạng:
Sau 2 ngày làm việc, Hội đồng quân đội cách mạng đã đi đến quyết định thu hồi Hiến chương ngày 16-8, sẽ tổ chức bầu nguyên thủ quốc gia và nguyên thủ quốc gia sẽ thực hiện một cơ cấu dân chủ. Quân đội trở về nhiệm vụ chính của mình là chiến đấu chống Cộng. Tạm thời, chính phủ hiện hành xử lý công việc trong một thời gian nữa.
*
Thông cáo của Hội đồng quân đội cách mạng:
Hội đồng quân đội cách mạng quyết định lập một Ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực các tướng Dương Văn Minh, Trần Thiện Khiêm và Nguyễn Khánh.
Chính phủ Nguyễn Khánh phải triệu tập trong vòng 2 tháng, kể từ hôm nay, Quốc dân đại hội, trong lúc đó, để bảo đảm nguyên tắc dân sự hóa, ủy quyền Phó thủ tướng Nguyễn Xuân Oánh thừa ủy nhiệm Thủ tướng, quyền thủ tướng chính phủ.
*
Hội đồng quân đội họp từ 14 giờ 25, không khí ngột ngạt. Theo đúng thủ tục, chính tướng Nguyễn Khánh phải khai mạc hội nghị, song người khai mạc hội nghị là tướng Dương Văn Minh. Tâm trạng tướng Khánh khá phức tạp. Cú điện thoại của Phạm Xuân Chiểu triệu tập hội nghị bất thường khiến anh ta lo lắng. Biết đâu tại cuộc họp; anh ta phải xỏ tay vào còng và nhẹ nhất cũng lên Đà Lạt nghỉ mát một thời gian. Sự lấc cấc và lố lăng của anh ta bây giờ hành hạ anh ta. Khánh điện cho đại sứ Taylor và chỉ được

trả lời như điệp khúc quen thuộc: Mỹ không can thiệp vào nội bộ đồng minh.
Một ý nghĩ lóe trong đầu Khánh: đại tá Nguyễn Thành Luân trong trường hợp này rất hữu ích. Do đó, Khánh mời Luân dự họp, tất nhiên, dự thính. Tướng Trần Thiện Khiêm ngần ngừ một lúc rồi đồng ý. Tướng Lâm Văn Phát đồng ý ngay.
Luân xuất hiện ở Hội nghị gần như không gây một chú ý nào, trừ cái ngó thăm dò và không thiện cảm của hai tướng Nguyễn Chánh Thi và Nguyễn Cao Kỳ. Hình như hai tướng có hỏi Khánh và Khánh trả lời – Luân biết, Khánh úp mở rằng đại sứ Mỹ muốn Luân dự họp.
Khánh ngại tướng Minh, thiếu tá Nhung, cận vệ của tướng Minh chết, các bạn của ông như Đôn, Kim bị lăng nhục, nếu tướng Minh trả thù thì đây là cơ hội tốt nhất.
Song, tuyên bố khai mạc của tướng Minh giúp Khánh lấy lại tư thế.
- Giữa lúc lộn xộn này, tôi xin anh em gác chuyện riêng tư sang một bên, chúng ta cùng nhau tìm cách đối phó với khó khăn của đất nước.
Luân ngồi trên hàng ghế thứ ba, kê sát tường như một thư ký. Anh quan sát các tướng. Những người này, tại Vũng Tàu, đã thông qua bản Hiến chương đang trở thành mục tiêu của mọi mũi tấn công, bây giờ cũng những đó làm ra vẻ bực bội.
- Chuyện ở Vũng Tàu không có lợi, nên tôi xin anh em bỏ nó đi... - Vẫn thái độ điềm đạm, tướng Minh tiếp tục hòa giải.
Luân thấy tội nghiệp cho viên tướng được kính trọng song, luôn luôn bị lợi dụng và luôn luôn chịu nhận sự lợi dụng ấy khá thành thực.
- Đã nghị quyết, đã tuyên cáo bây giờ rút lại, thiên hạ coi chúng ta như con nít!
Tướng Khánh lần lần ổn định tinh thần, mở đợt phản pháo.
- Chính mấy anh đồng lòng, chớ phải tôi ép uổng chi đâu!
Tướng Khánh như được thế, lấn tới.
"Rầm"! Ly tách nhảy dựng, tướng Nguyễn Cao Kỳ đứng phắt dậy, vỗ bàn thẳng cánh.
- Đồng lòng? Anh lấy sức ép của người Mỹ đặt tất cả trước sự đã rồi... Tình hình xấy hẳn, anh vẫn chưa hiểu sao?
Tướng Khánh không chịu thua, chồm người lên phái trước, nói gần như quát:
- Anh là người nói đầu tiên ở Vũng Tàu. Khi tôi đắn đo, anh còn chê tôi nhát. Loại người trở mặt từng giờ mà không xấu hổ...
- Ai trở mặt như còn đĩ? Ngủ với thằng này rồi ngủ với thằng khác mà lúc nào cũng nói: anh là người em yêu đầu tiên... - Kỳ bĩu môi. Lúc trước, người ta chắc cười phá lên vì câu ví von độc địa kia, nhưng không khí cuộc họp không thích hợp với các câu ví von.
- Tôi can các anh… - Tướng Minh rên rỉ.
- Coi như tất cả đều là đĩ! – Tướng Nguyễn Chánh Thi bô bô – Song đừng có tình chuyện làm trùm đĩ! Ông Khánh định mở nhà thổ. Dẹp liền vụ Hiến chương tào lao ngay!
- Tôi là người ủng hộ Hiến chương. – Tướng Đỗ Mậu nói, rất ung dung – Tôi không chối… Chúng ta dự định điều tốt, nhưng tình hình bất lợi, đòi vận dụng chiến thuật khéo…
- Tôi xá dài anh, anh Đỗ Mậu ơi! Miệng lưỡi anh lúc nào cũng ngọt… Tôi đi guốc trong bụng anh. Anh không dự họp nội các mà lòn ngả hậu. Thôi, tôi rút khỏi chức chủ tịch nhường cho anh đó… - Nguyễn Khánh xỉa xói Đỗ Mậu.
- Anh Khánh đánh giá tôi sai rồi. Tôi định xin rút khỏi Hội đồng. Tôi cáng đáng chức chủ tịch thế nào nổi…
Cứ lời qua tiếng lại như thế cho đến bữa ăn tối. Vừa ăn vừa cãi. Ăn xong, họp tiếp. Không ai chịu ai. Lâu lâu, tranh cãi giống hàng tôm hàng cá.
Điều mà Luân lo nhất là những cú điện thoại, khi thì Nguyễn Khánh tiếp điện, khi thì Đỗ Mậu, khi thì Trần Thiện Khiêm, khi thì Nguyễn Văn Thiệu. Mỹ đang theo dõi hội nghị khá khít khao. Luân nghĩ, nếu cứ để các tay này tố nhau thì hội nghị cả tháng không xong. Bầy ngựa giành kéo xe, chẳng ngựa nào chịu thua ngựa nào...
Đã 1 giờ sáng. Nhiều tiếng ngáp mệt mỏi, vài viên tướng ngủ gật không thèm che giấu, kể luôn tiếng ngáy ầm ĩ.
Một sĩ quan báo với Luân có điện.
Dung gọi anh, hỏi tình hình. Gác máy, Luân chưa trở lại phòng họp thì Jones Stepp gọi Luân.
- Chào đại tá!
- Chào tướng quân!
- Nên tạm ngưng hội nghị, mai sẽ tiếp... Tôi cho rằng như vậy là có lợi nhất...
Luân muốn nắm chắc hơn ý định của Mỹ nên anh nói:

- Thưa tướng quân, dù có họp ngày mai cũng khó đi đến thống nhất...
- Tôi hiểu... Và, tôi tin sau một giấc ngủ thoải mái, mọi người sẽ minh mẫn hơn.
Luân báo lại với tướng Minh ý kiến của Jones Stepp, tướng Minh – mệt mỏi hơn bất kỳ ai - gật đầu liền. Song, tướng Khánh nhất quyết đòi hội nghị phải đi đến kết luận. Giải pháp tạm thời là hội nghị "xả hơi". Và, hội nghị "xả hơi" đến 8 giờ sáng – mỗi người tìm một chỗ ngả lưng, không ai rời Bộ Tổng tham mưu, không ai chịu bị đâm lén cả.
Ăn sáng xong, hội nghị bắt đầu. Lại cù cưa cù nhầy. Chủ đề là nên duy trì hội đồng quân đội hay chuyển sang chính quyền dân sự. Đây là chủ đề bên ngoài. Chủ đề đích thực là ai sẽ đứng đầu guồng máy ở Nam Việt. Mức phân hóa đến đây càng gay gắt. Đa số tướng không thể là chính khách bởi không có khiếu. Cách nào đó, chính tướng Minh sẽ đăng quang và cái gọi là "chỉnh lý" của Khánh vừa công cốc vừa dễ bị kết án. Rải rác đòi coi lại vụ "chỉnh lý". Nguyễn Chánh Thi, trong vụ này, đứng về phía Khánh.
- Tôi thấy mấy anh em nên công bình... Tôi đã thăng bao nhiêu anh em lên cấp tướng. Tôi đâu có độc tài. Cấp đại tướng dành cho anh Khiêm... - Khánh đổi bài bản, đúng giọng nỉ non.
- Ối! Anh không phong thì người khác phong... - Đỗ Mậu gạt ngang ý của Khánh.
Ăn trưa. Họp tiếp. Luân thủy chung không nói một lời, dù đôi khi một tướng mời anh. Anh lắc đầu: Tôi chỉ xin nghe thôi.
Nguyễn Cao Kỳ ghé vào tai Nguyễn Chánh Thi:
- Tống cái thằng Cộng sản này ra khỏi cuộc họp. Có mặt hắn tôi thấy ớn ớn thế nào...
- Ừ... Đ.M... đấy là chỗ các tướng trong hội đồng...
Lâm Văn Phát ngồi cạnh nghe rõ, cười khẩy:
- Trước hết, hai ông hãy xin lịnh của tướng Jones Stepp... Va đến đây do cơ quan tình báo quân sự Mỹ phái.
- Để chi?
Phát nhún vai:
- Để coi tụi mìn múa giống thứ gì.
Kỳ và Thi xìu hẳn.
*
NHỮNG PHÁT ĐẠI BÁC THEO KIỂU NAPOLÉON
Hélen Fanfani (Financial Affairs)
Sài Gòn, tháng 8-1964.
Bộ Tổng tham mưu Quân đội Việt Nam Cộng hòa nằm trên con đường lớn dẫn đến sân bay Tân Sơn Nhất về trung tâm thành phố Sài Gòn, trong phút chốc đi vào biên niên sử của xứ sở Việt Nam cực kỳ rối loạn và tương lai mịt mù này.
Giữa trưa, giờ địa phương, tôi nhận được một cú điện thoại của một người bạn quen – xin tạm giấu tên – vội vã giục Victor, chồng tôi, mang máy quay phim đến trước cổng cơ quan quân sự đầy bí ẩn, như một thâm cung các vua chúa. Cửa Bộ Tổng tham mưu đen đặc người và người. Lướt qua họ, tôi biết liền đây là giáo dân Thiên Chúa từ nhiều vùng khác nhau kéo đến. Khẩu hiệu của họ khá lộn xộn. Dù sao, tôi và Victor cũng hiểu một trận phục thù đang diễn ra. Họ, những người biểu tình, bị truất phế đặc quyền sau cái chết thảm khốc của anh em ông Diệm, đã làm ra cớ đòi nợ. Tất nhiên, không phải Dương Văn Minh hay Tôn Thất Đính phải trả nợ. Chính tướng Nguyễn Khánh, theo họ, phải tỏ ra sòng phẳng. Mấy ngày đêm liền, Sài Gòn sống trong không khí tiền đảo chính và tự các giáo dân kinh nghiệm khơi ngòi nổ.
Lối bốn hoặc năm nghìn, hầu hết trai tráng, nắm trong tay các thứ có thể choảng nhau và cũng có thể giết nhau theo cách đánh giặc thời trung cổ, dao, búa, gậy, thanh sắt. Mặt mũi người nào cũng đầy sát khí. Con đường Lê Văn Duyệt tắc nghẽn. Quân cảnh và cảnh sát gọi bộ đàm liên tục. Cảnh sát dã chiến với mặt nạ phòng hơi cay, chiếc khiên và gậy quen thuộc cùng với một nhóm khác, đủ súng phóng hỏa tiễn, chờ một tín hiệu xanh.
Victor lướt máy. Cái khẩu hiệu đã vào phim. Ủng hộ Hội đồng quân đội cách mạng! Đả đảo Cộng sản và Trung lập! Đả đảo bọn phá hoại đoàn kết quốc gia! Đả đảo các hành động côn đồ ở Đài phát thanh và Bộ Thông tin! Yêu cầu được trao kiến nghị quyết tử chống Cộng cho Hội đồng quân đội...
Khó mà nói rằng đây là những yêu sách chống chính phủ. Thế nhưng, cổng Bộ Tổng tham mưu vẫn đóng im ỉm. Quân cảnh dùng loa kêu gọi đám đông giải tán. Chẳng những không giải tán, đám dông dùng tiếng "hô ta" lay cánh cửa sắt, mỗi lần mấy chục người lấy đà phóng vào cửa. Đã có những dấu hiệu cánh cửa sẽ đổ. Quân cảnh và cảnh sát dã chiến vung gậy. Thế là một trận hỗn chiến diễn ra. Quân cảnh và cảnh sát ít hơn, bị đánh dạt. Số có hỏa tiễn cũng bỏ chạy.
13 giờ 3 phút, một vị tướng được cả một trung đội bảo vệ ra sát cửa, tướng Nguyễn Ngọc Lễ.
- Yêu cầu không nhượng bộ? Yêu cầu không sửa hiến chương Vũng Tàu! Hoặc tướng Khánh tiếp tục là

nguyên thủ quốc gia hoặc phải ra đây chịu tôi!
Một người - có vẻ là linh mục – xướng một câu, cả nghìn người phản ứng...
- Tôi yêu cầu đồng bào giải tán! Chúng tôi đang họp... - Tướng Lễ rõ ràng cố dằn cơn nóng, nói ôn tồn mà đầy quyền uy.
- Chả họp gì cả! Phải giải tán!
Đám hưởng ứng ồn ào.
Tướng Lễ quay trở vào.
- Nguyễn Khánh gặp chúng tôi! Hoan hô tướng Nguyễn Khánh! Treo cổ tướng Dương Văn Minh!
Tôi bảo Victor: "Họa chăng Chúa mới hiểu được là cái gì!". Victor cười. Anh vốn ít nói song hẳn đây có kinh nghiệm hơn tôi...
Mười phút trôi qua. Đám đông bắt đầu hoạt động.
Khẩu hiệu lại hô vang rền và cánh cửa càng lúc càng long, sắp đổ tới nơi.
Tướng Nguyễn Ngọc Lễ trở ra. Nhưng ông không đi đến cửa. Tôi dụi mắt và đúng như tôi thoạt thấy, bốn khẩu đại bác 75 ly – pháo tự hành dính theo các xe chiến đấu – hạ thấp nòng. Victor bảo tôi: Napoléon tái sinh!
Thú thật, tôi không tin Victor, vì nhiều lẽ: đây là tín đồ theo đạo Thiên Chúa, không ai dám đối xử theo kiểu của viên tướng hơi mất thăng bằng về thần kinh trên đường phố Paris cách chúng ta hơn 100 năm; đây là pháo Mỹ và họ, những người biểu tình, đâu có đòi lật đổ chính phủ!
Họ dọa già thôi! Tôi đinh ninh vậy. Victor thận trọng lùi xe xa đám đông. Tôi cười anh.
Cổng Bộ Tổng tham mưu mở. Đám đông ùa vào. Và, trong một nháy mắt, họ hoặc tháo chạy, hoặc sẽ không bao giờ còn chay được nữa. Nòng đại bác khạc đạn, khối lửa giã đám đông thành từng mảnh, tiếp sau tiếng nổ đinh tai. Khó mà ước lượng số nạn nhân của các phát đại bác. Từng đống xác nhầy nhụa máu bít lối ra vào Bộ Tổng tham mưu. Đám đông bỏ chạy tán loạn. Cổng Bộ Tổng tham mưu khép lại một cách lạnh lùng. Tướng Nguyễn Ngọc Lễ bình thản đứng trên thềm...
Tôi bảo Victor thoát nhanh. Đã có một số quân cảnh hướng về phía chúng tôi, họ tịch thu máy. Victor lùi xe và trở đầu thật táo bạo. Tôi nghe nhiều tiếng đạn đuổi theo chúng tôi.
Xe chúng tôi lao vào trung tâm thành phố, bắt gặp nhiều toán dân chúng, đều là đạo Thiên Chúa, kéo về hướng đài phát thanh. Victor, theo đề nghị của tôi, vòng đến đài phát thanh. Chúng tôi đến vừa kịp khi một đại biểu của đoàn biểu tình trao cho giám đốc đài phát thanh bản tuyên ngôn: Lực lượng cộng hòa Công giáo do linh mục Hoàng Quỳnh, vị thầy tu chống Cộng khét tiếng ở Bắc Việt, yêu cầu giữ Hiến chương Vũng Tàu.
Trong lúc giám đốc đài và đại biểu đoàn biểu tình đang dằn co – viên giám đốc rõ ràng quá sợ hãi, vì hôm kia, đài của ông bị đập phá với lý do ngược lại – chúng tôi nghe nhiều tiếng thét ở đường Phan Đình Phùng, gần đó. Victor ghê rợn. Những điều tôi hỏi cho biết đoàn biểu tình này đã đánh nhau với học sinh trường Nguyễn Trường Tộ. Nghe đâu hai học sinh bị đâm chết và nghe đâu nhiều người biểu tình cũng bị chết.
Trước hai phe chực hầm hầm xông vào xé, hai vị lãnh đạo tinh thần đang nói. Tôi biết linh mục Hồ Văn Vui và thượng tọa Thích Tuệ Đăng cố giảng hòa.
Trời tối dần. Khi đường Phan Đình Phùng im ắn tôi xem đồng hồ: 19 giờ.
Một câu hỏi trong đầu tôi: Ai? Ai chủ mưu?Tôi sẽ điện cho đại sứ quán Mỹ và hẹn bài sau sẽ nói rõ về sự thể ly kỳ này...
*
... Sau các loạt đại bác mà bức tường Bộ Tổng tham mưu cho một hồi âm rõ mồn một, hội nghị Hội đồng như có một trọng tài thổi còi, không ai mở mồm. Khó mà để quyết người nào đã ra lệnh bắn, hành động hết sức mạo hiểm. Khi tướng Lễ vào báo cáo, Nguyễn Chánh Thi bô bô đúng kiểu của hắn:
- Bắn mẹ nó! Cho đại bác bắn... Đồ quấy rối.
Nguyễn Ngọc Lễ chờ. Không ai nói. Ông ta quay ra. Cứ coi như ý của Nguyễn Chánh Thi là ý của Hội đồng. Lễ chả thâm thù gì giáo dân Xóm Mới, Hố Nai, chả theo phe nào. Tuy nhiên, ông ta không thích cái trò gây rối khi mà ruột gan ông rối bời bời.
Luân xin nói. Đúng ra, anh cứu hội nghị. Tướng Minh vui vẻ ra mặt:
- Mời đại tá!
Luân nói:
- Thưa các vị tướng lãnh...
Cả cuộc họp dồn vào Luân. Gã đại tá "Cần Lao" hoặc "Cộng sản" nổi tiếng suy nghĩ tinh tế...
- Tôi xin trình bày một nguyên tắc để các vị cứu xét. Tôi không phải thành viên của hội đồng, nói ở đây là không đúng chỗ, không đúng nguyên tắc.

- Nói đi, đừng dè dặt. – Nguyễn Khánh đốc vô.
- Cám ơn các vị... Nên nghĩ đến tình thế, tình thế đòi một đầu não khả dĩ giải tỏa các xung đột nay đã quá trầm trọng. Tôi đề nghị thành lập một Ban lãnh đạo quốc gia, đồng thời duy trì chính phủ hiện hữu trong một thời gian ngắn để đưa đất nước vào nề nếp dân chủ. Ban lãnh đạo quốc gia, theo tôi, gồm ba vị: trung tướng Dương Văn Minh, đại tướng Trần Thiện Khiêm và trung tướng Nguyễn Khánh...
Luân ngồi xuống. Tướng Minh trầm ngâm. Tướng Khiêm cố không bộc lộ sự hài lòng. Tướng Khánh thì giống như kẻ chết đuối vớ được cây sào cứu mạng.
- Tôi đồng ý! - Tướng Phạm Xuân Chiểu nói to.
- Tôi thấy nên... - Đỗ Mậu ngập ngừng.
- Vậy là đúng rồi! Cám ơn đại tá Luân! - Tướng Thiệu đưa tay. Lâm Văn Phát không hài lòng, nhưng không nói gì.
Mãi khi rời phòng họp. Phát hỏi riêng Luân:
- Ông Big Minh, thằng Khiêm tạm được, còn thằng Khánh?
Luân cười, vỗ vai bạn nói khẽ:
- Anh bỏ ý định của anh rồi sao?
*
Mặc Hội đồng quân đội đã ra quyết định, tình hình các nơi vẫn bên bờ vực xô xát lớn, tổng lực giữa các nhóm cực đoan Công giáo và Phật giáo. Khu Công giáo Phú Nhuận, Trương Minh Giảng báo động, tổ chức canh gác, chực chờ xung trận. Viện Hóa đạo, chợ Bến Thành và các chùa cũng quy tụ hàng trăm hàng nghìn sinh viên.
Thông cáo của Tòa Tổng giám mục và Viện Hóa đạo kêu gọi thông cảm không có tác dụng.
Học sinh, sinh viên hội thảo sôi nổi khắp các trường và thường xuyên tập trung ở các công viên lớn. Cảnh sát bắt bớ. Xung đột xoay qua giữa học sinh, sinh viên và cảnh sát.
Giữa trưa ngày 28, thủ tướng Nguyễn Khánh họp báo tại tòa Đô chính. Như được thêm sinh lực, Khánh đọc một bản soạn sẵn thóa mạ Nguyễn Tôn Hoàn và Hà Thúc Ký không tiếc lời, ghép hai lãnh tụ Đại Việt và đảng Đại Việt vào trọng tội, tội âm mưu đảo chính. Nhưng, Khánh không nêu được bằng chứng thuyết phục, và gọi là cuộc họp báo mà các báo chỉ chỉ nghe Khanh nói, nói xong, Khánh lên xe dông mất.
Trường Nguyễn Bá Tòng bỗng bị một nhóm bao vây. Chẳng rõ nhóm nào đó tông tích ra sao, thật sự họ đến trường Nguyễn Bá Tòng làm gì, nhưng khu phố náo động. Hai phe đánh đấm nhau tơi bời. Báo Xây dựng của người theo đạo Thiên Chúa di cư và nhà in đặt trong trường bị đập phá. Bộ Tổng tham mưu điều quân Dù đến can thiệp. Quân Dù nổ súng...
Những ngày cuối tháng 8 thật ảm đạm: đám tang các nạn nhân trước Bộ Tổng tham mưu, ở trường Nguyễn Bá Tòng, ở các công viên... Hàng nghìn người bị bắt, bị dán cho cái nhãn du đãng.
Và, phó đại sứ Alexis Johnson nhận được bức điện của bộ Ngoại giao Mỹ, vỏn vẹn chỉ có một chữ: STOP!

P9 - Chương 15

Thông cáo của Bộ Tổng tư lệnh quân đội chìm trong bao nhiêu thông cáo khác dù nó được cả Sài Gòn và đài Quân đội đọc ra rả suốt ngày: Quân đội sẽ nổ súng vào các đám biểu tình bạo động. Đây là cố gắng của tướng Nguyễn Khánh hòng "lập lại trật tự", không phải do yêu cầu của tình hình mà do điện thoại của tướng Westmoreland.
- Tôi không thể chấp nhận sự việc ở Đà Nẵng.
Tướng Westmoreland nói về cuộc xô xát giữa một nhóm thủy quân lục chiến Mỹ với số tín đồ đạo Phật ngày 26-8. Vị Tổng tư lệnh Mỹ không cần biết sự thật – sự thật là lính Mỹ bắn trước. Và ông ta cũng không cần biết số phận bi thảm của hàng trăm người bị lính Mỹ săn đuổi chạy trốn vào một xóm đạo Thiên Chúa để hứng những loạt đạn khác. Tướng Khánh cũng không cần biết bao nhiêu người chết và bị thương. "Lập lại trật tự". Trong những giờ phút ấy tướng Khánh cảm thấy mình cao lớn hẳn, nắm quyền lực hơn. Không có gì khiến Khánh bận tâm – những người theo đạo Thiên Chúa ngã gục trước phát đạn đại bác tại cổng Bộ Tham mưu hoặc theo đạo Phật tắt thở ở trường Nguyễn Bá Tòng. Phải làm cho người Mỹ công nhận Nguyễn Khánh, một "bàn tay sắt" tại Việt Nam Cộng hòa!
Bởi vậy, hàng nghìn người bị bắt, đâu khó khăn gì lắm lùa số nam nữ sinh viên học sinh lên xe cây!
Nguyễn Tôn Hoàn từ chức. Mặc kệ ông ta! Văn phòng liên lạc "bộ ba" Công giáo, Phật giáo, cảnh sát

thành lập – muốn thành lập thì thành lập, muốn giải tán thì giải tán. Thượng tọa Viện trưởng Viện Hóa đạo Thích Tâm Châu ra thông bạch: Chính quyền vẫn đàn áp Phật giáo, nếu không chấm dứt và trả tự do cho người bị bắt thì ngày 27-10 sẽ có bãi thị, bãi khóa, đình công! Ồ! Khánh lấy khăn tay bịt mũi: Đến 27-10, ngót nghét 2 tháng, trong 2 tháng đó bao nhiêu biến động, hơi sức đâu mà lo. "Tay Thượng tọa láu cá này hùng hổ để xoa dịu Phật tử; tối hậu thư mà thời hạn hiệu lực lên đến 50 ngày, rõ ràng ông ta khuyến khích chính phủ cứ làm mạnh", Khánh mỉm cười nghĩ đến điều đó.
"Tam đầu chế" vẫn phải có một cái đầu cao hơn. Sáng 1-9, Khánh khệnh khạng vào dinh Độc Lập, trễ hơn Dương Văn Minh và Trần Thiện Khiêm 15 phút. "Để xem không có mặt mình, hai lão kia bàn được cái gì...". Khánh đinh ninh Ban lãnh đạo quốc gia phải chờ anh ta. Nhưng, Khánh thật sự hốt hoảng khi tại phòng họp, ngoài tướng Minh – ngồi ghế chủ tịch – và tướng Khiêm bên cạnh, có thêm tướng Thiệu, tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh, thiếu tướng Đỗ Mậu, quốc vụ khanh Lê Văn Hoạch, ngoại trưởng Phan Huy Quát, tổng trưởng nội vụ Lâm Văn Phát, tổng trưởng thông tin Phạm Thái, phó tổng thanh tra quân đội Nguyễn Thành Luân và đây là điều gây hốt hoảng cho Khánh – đại sứ Mỹ M. Taylor, phó đại sứ A. Johnson... Có vẻ cuộc họp đã bắt đầu đúng giờ. Nguyễn Khánh thấy tổng trưởng Phạm Thái đang báo cáo.
Tất cả ngó Khánh như ngó một nhân vật phụ - trừ đại tá Luân đứng lên chào Khánh theo cấp chức quân đội. Người ta bận nghe thông báo tình hình.
Nguyễn Khánh tìm chỗ ngồi, lẽ ra anh ta phải ngồi ngay chiếc ghế của tướng Minh, hoặc khiêm tốn hơn, cạnh tướng Minh như tướng Khiêm. Song, Khánh không dám ngoi lên hàng trên. Anh ta lắm lét ngó đại sứ Taylor. Đại sứ mãi chăm chú nghe tổng tướng Phạm Thái nói tiếng Anh rất trôi chảy. Khánh đành sà bên cạnh đại tá Luân, hàng ghế thứ hai.
- Họp bàn vấn đề gì? – Nguyễn Khánh hỏi Luân, thật khẽ.
- Về việc phó thủ tướng Nguyễn Tôn Hoàn từ chức và mấy vụ lộn xộn ở Huế...
- Sao có đại sứ Mỹ dự?
- Ông Minh mời họ...
- Sao lại có một số thành viên chính phủ, giống như phiên họp nội các "bỏ túi"?
- Cũng do ông Minh...
- Thế mà tôi không biết gì cả!
Luân không trả lời Khánh cũng im bởi Taylor chợt quay nhìn hai người, hơi cau mày, dấu hiệu yêu cầu trật tự và kỷ luật...
Tổng trưởng Phạm Hồng Thái dứt lời, bức tranh chính trị từ nam vĩ tuyến 17 đến Cà Mau khá đen.
- Mời anh Khiêm thông báo tin tức chiến sự. - Tướng Minh nói tiếng Việt.
Trần Thiện Khiêm rời chỗ ngồi, đến tấm bản đồ treo trên tường, cầm chiếc gậy. Khiêm nói tiếng Việt. Đại sứ Taylor khẽ gật đầu, mời Luân, Luân kéo ghế ngồi giữa đại sứ và phó đại sứ làm nhiệm vụ phiên dịch.
Bản đồ đã được đánh dấu những điểm xảy ra đụng độ giữa quân chính phủ, quân Mỹ với Việt Cộng. Không nhiều trận đánh lắm song hầu như tỉnh nào cũng có vài trận quy mô cỡ tiểu đoàn hoặc vài tiểu đoàn, đậm đặc ở miền trung, nhất là vùng Quảng Ngãi.
A. Johnson trao cho Taylor tờ giấy đánh máy – tin chiến sự của bộ tư lệnh Mỹ.
Khiêm thông báo độ 20 phút. Nguyễn Khánh là người ngỡ ngàng – anh ta không theo dõi chặt chẽ diễn biến của chiến trường.
- Không biết sắp tới còn ai trong chính phủ từ chức nữa? – Tướng Minh nêu một câu hỏi.
- Đó là về chính trị. Về quân sự, Việt Cộng sẽ đánh vào đâu? – Đại sứ Taylor cũng nêu một câu hỏi.
- Trả lời câu hỏi của trung tướng trong Ban lãnh đạo, tôi biết chắc thứ trưởng của tôi, đại tá Trần Ngọc Huyến, đã đưa đơn xin từ chức. - Tổng trưởng Phạm Thái nhỏm lên rồi ngồi xuống.
- Về hướng đánh của Việt Cộng, tôi nghĩ có thể là vùng IV. – Trần Thiện Khiêm trả lời.
- Đại tướng nghĩ "có thể" hay từ phân tích tin tình bao? – Johnson hỏi vặn, hơi châm chọc.
- Tất nhiên, từ phân tích tình báo... - Khiêm nói lại, giọng bực bội.
- Theo tôi, vụ ở Huế nên dàn xếp sớm. Kinh nghiệm cho thấy Huế dễ khơi ngòi nổ cho nơi khác. - Quốc vụ Khanh Lê Văn Hoạch lưu ý hội nghị. Ông nói tiếp: - Nên cử một phái đoàn cấp cao nhất ra Huế trấn an ngay.
- Tôi đồng ý với bác sĩ. – Tướng Minh nói – Tôi rất ngại các cuộc xung đột buộc phải quân đội can thiệp như vừa rồi...
- Tại sao, cảnh sát không can thiệp mà để quân đội dính vào chính trị? – Đại sứ Taylor hỏi tướng Lâm Văn Phát.
- Thưa đại sứ, đúng lý thì tôi, với tư cách Tổng trưởng Nội vụ phải trả lời, song đáng tiếc, người cần trả

lời phải là tướng Nguyễn Khánh!
Lâm Văn Phát hất hàm về phía Khánh.
- Tại sao? Tôi vẫn chưa hiểu... - Taylor không ngó Khánh.
- Vì cái này đây!
Tướng Lâm Văn Phát rút trong cặp ra một tờ báo trải trước mặt đại sứ Mỹ, trỏ đoạn thông cáo của Bộ Tổng Tư lệnh do Nguyễn Khánh ký – đoạn đó được khoanh bút chì đỏ - cho phép quân đội nổ súng các cuộc biểu tình. Tướng Phát dịch luôn tiếng Anh thông cáo đó.
Maxwell Taylor, dù mặc thường phục, vẫn giữ tác phong của một quân nhân cấp cao, xoay ghế, ngó thẳng Khánh:
- Ông Khánh, tôi muốn ông giải thích lý do của thông cáo này...
Khánh quên hẳng vị trí của mình – trong Ban lãnh đạo quốc gia, Tổng tư lệnh quân đội, Thủ tướng chính phủ, đứng lên ấp úng:
- Thưa, nhu cầu an ninh đòi hỏi...
- Giải sử quân đội bắn vào nhóm dân chúng biểu tình thì ông có nghĩ hậu quả ra sao không? Cách đây mấy hôm các ông dùng đại bác bắn dân chúng... Tôi muốn giới thiệu với các ông bức điện của Tổng thống nước chúng tôi gởi cho tôi... Đọc bức điện đi Alexis!
Mặt Taylor lạnh như tiền. Alexis Johnson đọc bức điện.
"Gởi đại sứ Maxwell Taylor – Sài Gòn.
Tôi sửng sốt về những phát đại bác ở Bộ Tổng tham mưu Sài Gòn. Xin lưu ý đại sứ để đại sứ lưu ý chính phủ Sài Gòn rằng vũ khí viện trợ cho Nam Việt không phải để cho ai đó bắn vào dân chúng tại thủ đô! Đức hồng y Spellman với lời lẽ gay gắt nhất phản đối tôi và quốc hội có thể nêu vấn đề này chất vấn tôi. Hoặc chính phủ Việt Nam Cộng hòa có đủ mọi phương tiện chiến thắng Cộng sản hoặc họ không có gì cả.
Tổng thống Mỹ đã ký:
L.B. Johnson".
- Thế đấy!
Taylor quay ghế lại, dằn mạnh từng tiếng như ông đang đứng trước hàng quân hay trên bục giảng.
- Trung tướng Dương Văn Minh có nhã ý mời tôi và người phụ tá của tôi đến dự phiên họp bất thường ngày hôm nay. Chúng tôi vui lòng đến bởi chúng ta đã cột chung số phận với nhau. Sự khôn ngoan sẽ không bao giờ thừa, nhất là vào lúc khó khăn này. Chúng tôi không muốn nước Mỹ bị kỳ thị ở đây vì những lỗi lầm không phải từ chúng tôi... Quân đội Việt Nam Cộng hòa, tôi xin nhắc lại, hãy trở lại chỗ đứng của mình, hãy ngó về phía kẻ thù và đạn nên dùng đúng mục đích của nó... Nước Mỹ hỗ trợ hết lòng bạn hữu, song có những cái nước Mỹ không hỗ trợ nổi, đó là sự ổn định nội bộ Việt Nam Cộng hòa về chính trị, bắt đầu là các vị gánh vác trách nhiệm nặng nhất. Không được để ra bất cứ vụ lộn xộn nào. Và, thưa ông Tổng trưởng Nội vụ Lâm Văn Phát, chính ông chứ không phải trung tướng Khánh đảm bảo yêu cầu của tôi!
Lâm Văn Phát không như Nguyễn Khánh, thay vì đứng lên chắp gót chân tỏ ý tuân phục, anh ta run đùi, tay sờ cằm, ngó lên trần nhà.
Taylor tái mặt. Nhưng ông ta kịp kềm chế.
- Tôi và phó đại sứ cám ơn tướng Minh... Chúng tôi xin phép ra về...
Tướng Minh tiễn hai người Mỹ đến cửa phòng, Nguyễn Khánh tê tái theo họ xuống tận thềm và hai người Mỹ lên xe, đóng sầm cửa...
- Hắn làm thầy đời mà vô duyên! – Tướng Phát cười ruồi, ngay khi Taylor và Johnson vừa ra khỏi phòng – Ai vẽ kế hoạch bình đình Nam Việt trong 18 tháng! Hắn với thằng cha bịp bợm Staley cộng với thằng cha bịp bợm da vàng mũi tẹt Vũ Quốc Thúc. Ngay vụ nổ đại bác ở Bộ Tổng tham mưu, tôi nghĩ cũng do hắn chỉ thị cho Nguyễn Ngọc Lễ... Rồi, ai bắn vào dân Việt Nam tay không ở Đà Nẵng vừa rồi? Lính Mỹ!
- Nhưng, ta hãy nói chuyện trước mắt... - Phan Huy Quát ngắt lời Lâm Văn Phát.
- Trước mắt là chuyện gì? – Phát hỏi gay gắt.
- Trước mắt nên thu hồi lệnh cho phép quân đội nổ súng... - Người nói là Nguyễn Văn Thiệu – Tôi thắc mắc, ông Khánh bàn với ai mà ký lệnh đó?
Khánh chưa trở vô, Khiêm lắc đầu:
- Tôi không biết.
Khánh vô phòng. Tướng Minh làm nhiệm vụ cố hữu:
- Thôi, mấy anh em đừng cãi lẩy...
*
Ngày 3-9, tướng Dương Văn Minh cùng tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh bay ra Huế. Giới Phật giáo đón

“người anh hùng 1-11-1963” lạnh nhạt. Tướng Nguyễn Chánh Thi, tư lệnh vùng I, thậm chí không đến chào hai vị đứng đầu nhà nước và chính phủ. Giới Thiên Chúa giáo dĩ nhiên thù địch tướng Minh ra mặt. Dù sao, Bộ Thông tin cũng có dịp ra thông cáo nói về sự lắng dịu của vùng sát giới tuyến nhân chuyến công cán này.

Người có thể đánh giá chính xác 2 ngày tướng Minh và tiến sĩ Oánh ở Huế là Hoàng Thị Thùy Dung, do đại tá Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia Trần Thanh Bền phái theo, để thực hiện phần nghiệp vụ cảnh sát ở phía Bắc Việt Nam Cộng hòa.

Tại cầu thang máy bay, tướng Minh thay mặt Ủy ban lãnh đạo quốc gia về quân lực; tiến sĩ Oánh, quyền Thủ tướng, được tỉnh trưởng Thừa Thiên và văn võ quan viên đón tiếp theo nghi thức long trọng, nhưng cả hai không vui. Họ ra đây vì những khả năng xấu – bất cứ lúc nào cũng có thể nổ ra bạo động dân chúng mà bạo động phức tạp: vừa xung đột tôn giáo vừa chống chính phủ. Cả hai đều ý thức vai trò trái độn của mình và đều hiểu người Mỹ rất e ngại an ninh vùng I.

Thùy Dung, một sĩ quan cấp thấp, xuống máy bay sau cùng. Tướng Minh không để ý Dung – đoàn tùy tùng khá đông. Nhưng, khi trưởng ty cảnh sát Thừa Thiên cùng một cố vấn Mỹ ra đón Dung, tướng Minh mới biết một thiếu tá cảnh sát ngồi chung máy bay với ông và nữ thiếu tá đó là vợ của đại tá Nguyễn Thành Luân. Không bộc lộ một thái độ gì đặc biệt, tướng Minh lên xe, riêng Dung, cô cảm giác vị tướng không hài lòng, có thể ông nghĩ rằng ông bị theo dõi; cũng có thể cho tận bây giờ, ông chưa thích viên đại tá con nuôi giám mục, người của gia đình họ Ngô, một sĩ quan kháng chiến trở mặt, một người có cái gì đó vừa đáng phục vừa phải dè chừng.

Tại tỉnh đường Thừa Thiên, ngay khi vừa đến Huế, tướng Minh và tiến sĩ Oánh họp ngay với quan chức sở tại. Tướng Nguyễn Chánh Thi, như người ta thông báo, bận thị sát Quảng Trị, vắng mặt. Dung ngồi nép ở góc phòng. Đại tá chánh văn phòng Ủy ban lãnh đạo quốc gia giới thiệu phái đoàn Trung ương, tất nhiên không có tên Hoàng Thị Thùy Dung. Tỉnh trưởng rồi tiểu khu trưởng báo cáo. Tình hình ở Huế nói riêng, Thừa Thiên và vùng I nói chung không đến mức cần phải có một đoàn thượng đỉnh này. Cũng xảy ra vài ra vài vụ đụng chạm nhỏ của giáo dân hai tôn giáo lớn, đều được giàn xếp ổn thỏa. Mấy cuộc biểu tình rầm rộ, nay không còn nữa. Trưa, họ dùng cơm và nghỉ ngơi một chút, rồi tiếp tục làm việc. Trưởng ty cảnh sát báo cáo, vẫn theo tinh thần của tỉnh trưởng và tiểu khu trưởng. Thỉnh thoảng tướng Minh hỏi thêm và ông được trả lời rành rọt. Tóm lại, chẳng có chuyện gì ghê ghớm. Tối, tỉnh trưởng chiêu đãi.

Sáng, tướng Minh và tiến sĩ Oánh tiếp xúc giới Phật giáo. Không vị cao tăng nào dự họp. Một vài thượng tọa, đại đức và cư sĩ đến tỉnh đường. Họ phàn nàn về chính sách của chính phủ: tiếp tục kỳ thị đạo Phật, như “bắt nguội” các cư sĩ tích cực trong phong trào chống Diệm, như giữ nguyên bộ máy đàn áp Phật giáo ở thôn xóm, nhất là ngành cảnh sát, chùa chiền vẫn bị rình rập. Nghe một lúc, tướng Minh chợt nhớ ra, nhìn quanh phòng:

- Bà thiếu tá Hoàng Thị Thùy Dung không dự họp sao?

Ông hỏi. Dung không được mời. Tiến sĩ Oánh ra hiệu cho một sĩ quan gọi điện sang Ty cảnh sát. Một lúc sau, Dung đến.

- Mời thiếu tá nghe... - Tướng Minh bảo – Đây là việc thiếu tá... Mời các vị nói lại vụ kỳ thị đạo Phật. Xin giới thiệu bà thiếu tá Dung, ở Tổng nha cảnh sát quốc gia.

Dung khép nép ngồi ở góc bàn mở sổ tay ghi chép.

Những tố giác này không bất ngờ đối với cô. Cô biết khá nhiều vụ còn tệ hại hơn những cái các nhà sư và cư sĩ này đang phanh phui. Sau cuộc “chỉnh lý”, mọi thứ trở lại như cũ, tàn bạo và tinh vi. Đặc biệt, những người thật tâm bảo vệ đạo pháp bị khủng bố, công khai hoặc ngấm ngầm.

- Thiếu tá giải thích cho tôi rõ vì sao có những chuyện kỳ lạ như vậy? – Tướng Minh nghiêm mặt.

- Trình trung tướng, như trung tướng, tôi đã hỏi ông trưởng ty cảnh sát Thừa Thiên... Tôi được trả lời: Ty chấp hành lệnh của Hội đồng quân đội cách mạng và của Tổng trưởng Nội vụ...

- Của thiếu tướng Lâm Văn Phát?

- Thưa không, của ông Hà Thúc Ký...

- Có văn bản không?

- Thưa, bằng khẩu lệnh...

- Vậy, đại tá Trần Thanh Bền không can thiệp?

- Thưa, đại tá cũng chỉ là cấp thừa hành...

Tướng Minh quay sang số đại biểu Phật giáo:

- Chư vị đã nghe... Hội đồng quân đội là danh xưng của tướng Khánh. Tôi muốn nói rõ để chư vị thưa lại với tôn hòa thượng: Chính phủ không hề theo đuổi chính sách kỳ thị tôn giáo. Về các việc mà các vị đã nêu, tôi sẽ bàn với đại diện Tổng nha, tức bà thiếu tá đây, cách giải quyết.

- Thưa trung tướng, ngài là Phật tử, thiện nam tín nữ cùng các tăng ni trong tỉnh cúi mong trung tướng

ghé mắt cho bao nỗi khổ đau của Phật tử. Nhà tù nhốt hàng nghìn tín đồ...
Một đại đức nói mà rơm rớm nước mắt.
- Tôi ra Huế không với tư cách Phật tử. Tôi đại diện cho Ủy ban lãnh đạo và tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh là quyền thủ tướng.
Tướng Minh đính chính. Dung hiểu chỗ đứng rất tế nhị và cũng rất bấp bênh của tướng Minh. Trong giọng nói, ông ngượng ngùng khi phải dùng những danh xưng chính thức.
- Lẽ ra, tôi phải đến chùa Từ Đàm chào hòa thượng tăng thống và mời các vị bữa cơm chay. Song, mong các vị thông cảm...
Đoàn Phật giáo cám ơn tướng Minh, ra về. Trông bước đi của họ, họ không phấn khởi vì phát hiện tướng Minh không còn là tướng Minh của biến cố 1-11-1963.
Chính tướng Minh tự đánh giá mình cũng không khác. Khi khách ra về, chờ đợi tiếp đoàn đại biểu Thiên Chúa, ông trầm ngâm khá lâu.
- Bà thiếu tá! – Ông bảo Dung – Liệu bà có thể làm được điều gì có ích tại đây không?
- Thưa trung tướng, tôi chỉ được ủy quyền điều tra, nắm tình hình. Tuy vậy, do chức vụ Nha công vụ của Tổng nha, tôi có thể làm hai việc trong thời gian ngắn ngủi ở Huế: một là tôi lọc và thả lối một phần ba người bị bắt; tôi tạm thời ngưng chức một số cảnh sát thuộc cấp hạ sĩ quan bị tố cáo... Sẽ có một đoàn thanh tra ra Thừa Thiên sớm...
- Như thế này, – Tướng Minh suy nghĩ một lúc, nói - Bà ở lại thêm đôi ngày, cái gì giải quyết được thì giải quyết theo quyền hạn của bà, cái gì quá quyền hạn thì bà sưu tầm tài liệu mang về Sài Gòn... Được không?
- Thưa, được!
- Tôi sẽ để lại đây một toán quân cảnh bảo vệ và giúp bà.
- Có lẽ không cần, thưa trung tướng.
- Tại sao không cần?
- Đoàn cố vấn cảnh sát Mỹ ở đây sẽ làm các việc mà trung tướng lo ngại...
- À! Tôi hiểu. Dẫu sao tôi cũng để lại một đại úy và hai trung úy... Lúc cần người của ta vẫn hơn.
Đoàn đại biểu đạo Thiên Chúa vào, gồm bốn linh mục và năm trí thức. Những điều đạo Thiên Chúa tố cáo giống hệt đoàn Phật giáo: kỳ thị, bao vây, bắt bớ.
Dung ghi chép. Trong ghi chép, cô phát hiện ra một bàn tay nào đó thọc vào cốt gây xung đột tôn giáo. "Bàn tay nào đó" hẳn là CIA. Và nạn nhân đạo Thiên Chúa không ai khác hơn là những con người chính trực, những con người đứng về phái Phật giáo trước đây. Trong yêu sách của đoàn cũng như của đoàn Phật giáo – chen lẫn không ít những tính toán chỉ có lợi cho đôi thế lực, đôi tầng lớp, luôn cả nỗi hằn thù muốn thanh toán tôn giáo.
Tướng Minh và quyền thủ tướng Oánh dành phiên làm việc chót với chính quyền Thừa Thiên. Cũng chỉ là những dặn dò chung chung.
Bốn giờ chiều 4-9, hai lãnh đạo cao nhất của Việt Nam Cộng hòa rời sân bay Phú Bài về Sài Gòn.
Dung ở lại – cô thực hiện một số công việc. Thật ra, nếu phái đoàn cố vấn Mỹ không hỗ trợ cô thì cô không làm nổi. Do đó, đối tượng phải thuyết phục là các sĩ quan chuyên viên ngành cảnh sát và an ninh Mỹ. Dung phân tích cho họ thấy nếu tiếp tục bắt bớ, giam cầm, khủng bố như hiện nay thì sẽ đưa cả vùng I vào cảnh hỗn loạn và nguy hiểm. Dung đánh đúng chỗ các sĩ quan Mỹ lo sợ. Và, nhờ đó, cô hiểu một cách chắc chắn rằng hiện nay Mỹ đang xây dựng cái đầu cầu sửa soạn cho một cuộc đổ quân lớn. Không rõ lãnh đạo của ta nắm được tình hình này không?
Tối 5-9, tướng Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh vùng từ về Huế. Khi biết Dung còn ở Huế, hắn cho mời đến bộ tư lệnh dùng cơm. Lời mời đó trùng với lời mời của đại tá trưởng đoàn cố vấn Mỹ ở Thừa Thiên và trung tá lữ đoàn trưởng Thủy quân lục chiến Mỹ - đang cùng nhóm tiền trạm nghiên cứu lục địa dọc đường số 9. Dung thu xếp, tất cả sẽ đến chỗ Nguyễn Chánh Thi!
- Bà thiếu tá được hộ tống kỹ quá! – Nguyễn Chánh Thi sỗ sàng khi Dung cùng hai thiếu tá cảnh sát Mỹ và ba quân cảnh Việt bước lên thềm ngôi nhà trong thành Mang Cá – nơi có lần Dung "lấy cung" tướng Mai Hữu Xuân. Đại tá trưởng đoàn cố vấn Mỹ và trung tá lữ đoàn trưởng Thủy quân lục chiến đón Dung rất niềm nở và trân trọng.
Là chủ tiệc, Nguyễn Chánh Thi chỉ nâng cốc và chốc chốc lại nâng cốc. Hắn ta nói không thạo tiếng Anh. Cho nên, buổi tiệc dồn lại ở hai sĩ quan Mỹ và Thùy Dung.
Chẳng khó gì mà không thấy Nguyễn Chánh Thi bực bực. Song, dù nốc khá nhiều rượu, hắn vẫn ngán hai sĩ quan Mỹ.
- Bà có phát hiện ra điều gì không tốt ở vùng I không? – Thi hỏi, lè nhè mà vẫn nhóng tai chờ câu trả lời.
- Thưa chuẩn tướng, khá nhiều điều không tốt... Có thể nói tướng Dương Văn Minh không hài lòng.

- Ồ! Big Minh hài lòng hay không, tôi cóc cần...
Dung dịch liền câu của Thi cho hai sĩ quan Mỹ. Viên đại tá cố vấn nhìn Thi với tất cả kinh ngạc. Thi thấy rõ.
- Tôi nói với bà, với nội bộ ta. Bà đừng dịch... Nếu bà không hài lòng thì tôi xin nhận lỗi.
- Rất nhiều văn bản do chuẩn tướng ký liên quan đến an ninh, ngoài phạm vi trách nhiệm của chuẩn tướng. Sài Gòn sẽ khiển trách và người Mỹ cũng sẽ khiển trách.
Từ đó, Thi không hé môi.
Sáng ngày 6, Dung lên máy bay về Sài Gòn. Cô đã cho Nguyễn Chánh Thi một vố chót: cô không đi máy bay quân sự của Bộ tư lệnh mà đi máy bay riêng của quân đội Mỹ, Nguyễn Chánh Thi bố trí vụ máy bay đâm xuống biển, phi công nhảy dù thoát.
Trong Bộ tư lệnh, các sĩ quan cấp dưới nghe vị tư lệnh vùng chửi thề bằng những từ tục tĩu nhất trần gian.
*
Thông cáo của Bộ Thông tin:
Hội đồng quân đội vừa họp phiên đặc biệt nhất trí cử trung tướng Dương Văn Minh làm chủ tịch Ủy ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực. Nghị quyết mang số 2 LĐQGQL.
Sài Gòn ngày 7 tháng 9 năm 1964
*
Quyết định số 2 QGQL
Để tiến tới cơ chế dân chủ, theo nguyện vọng của quốc dân, Ủy ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực Việt Nam Cộng hòa quyết định:
Điều 1: Thành lập một Thượng hội đồng quốc gia.
Điều 2: Thượng hội đồng quốc gia có nhiệm vụ tạo các điều kiện thuận lợi triệu tập quốc dân đại hội là cơ quan lập hiến dự thảo hiến pháp cầu dân ý.
Điều 3: Trong khi chưa triệu tập Quốc dân đại hội, Thượng hội đồng quốc gia có nhiệm vụ soạn thảo bản Hiến chương mọi quy đinh cơ cấu quốc gia.
Điều 4: Thượng hội đồng quốc gia, từ nay cho đến khi xong chức trách, là cơ quan cố vấn tối cao cho Ủy ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và chính phủ.
Điều 5: Mời và được các vị sau đây đồng ý tham dự Thượng hội đồng quốc gia: Tiến sĩ nông học Phan Khắc Sửu, luật sư Lê Văn Thu, luật sư Nguyễn Văn Huyền, bác sĩ Trần Đình Nam, kỹ sư Trần Văn Văn, giáo sư Trần Văn Quế, ông Nguyễn Văn Lực, bác sĩ Nguyễn Xuân Chữ, bác sĩ Hồ Văn Nhựt, cụ Mai Thọ Truyền, giáo sư Ngô Gia Hy, bác sĩ Lê Khắc Quyến, giáo sư Tôn Thất Hanh, kỹ sư Lương Trọng Tường, ông Nguyễn Đình Luyện, ông Hồ Đắc Thắng.
Ký: Dương Văn Minh.
Sài Gòn ngày 8 tháng 9 năm 1964
*
Thông cáo của chính phủ:
Nay thu hồi ủy quyền thủ tướng của tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh. Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh vẫn là phó thủ tướng chính phủ. Công việc điều hành nội bộ do Thủ tướng Nguyễn Khánh phụ trách.
Sài Gòn ngày 8 tháng 9 năm 1964
Bộ trưởng Phủ thủ tướng
Nguyêm Xuân Hồng (ký)
*
Thông cáo của chính phủ:
Theo nguyện vọng của các quân nhân có tên sau đây, Thủ tướng chính phủ chấp nhận đơn xin từ chức Tổng trưởng và Bộ trưởng của: đại tướng Trần Thiện Khiêm (quốc phòng), thiếu tướng Lâm Văn Phát (nội vụ), thiếu tướng Nguyễn Văn Thiệu (quốc phòng), đại tá Trần Ngọc Huyến (thông tin), thiếu tướng Dương Ngọc Lắm (đô trưởng Sài Gòn). Cũng chấp nhận đơn xin từ nhiệm của luật sư Bùi Trường Hoàn (Quốc gia giáo dục) và giáo sư Trần Quang Thuận (xã hội).
Nay bổ nhiệm bác sĩ Nguyễn Lưu Viên làm Tổng trưởng nội vụ, giáo sư Trần Văn Hương, đô trưởng Sài Gòn với hàm Tổng trưởng, đại tá Nguyễn Quang Sanh, Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia thay đại tá Trần Thanh Bền chuyển hoàn về Bộ Tổng tham mưu.
Sài Gòn ngày 8 tháng 9 năm 1964
*
Thông cáo của Bộ Thông tin:
Ủy ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực quyết định cho phép các trung tướng Trần Văn Đôn, Tôn Thất Đính, Lê Văn Kim và Mai Hữu Xuân được trở về Sài Gòn. Công tác trong quân ngũ các vị sẽ được

quyết định sau.
Sài Gòn ngày 9 tháng 9 năm 1964
*
Thông cáo của Bộ Thông tin:
Kể từ hôm nay, theo quyết định của Ủy ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực, bãi bỏ chế độ kiểm duyệt báo chí trong tình trạng khẩn trương được ban hành trước đây.
*
Thư ngỏ của linh mục Hoàng Quỳnh:
(Tin các báo ngày 8-9-1964)
Linh mục Hoàng Quỳnh, tự xưng là chủ tịch Ủy ban tranh đấu Công giáo vừa gởi thư ngỏ cho Thủ tướng Nguyễn Khánh, trong đó, ông lên án chính phủ làm ngơ trước các vụ đàn áp tín đồ Thiên Chúa xảy ra khắp nơi, không tiến hành điều tra và truy tố kẻ phạm pháp, gây nên làn sóng bất bình trong giáo dân và cũng làm cho an ninh ở cơ sở thêm xấu. Linh mục cho biết giáo dân sẽ tổ chức vũ trang tự vệ và không chịu trách nhiệm và tình hình bởi chính phủ không đảm bào nổi đời sống bình yên của công dân.
*
Tin của AFP ngày 9-9-1964:
Chắc chắn do gợi ý của Bộ chỉ huy quân sự Mỹ, chính phủ của tướng Nguyễn Khánh vừa cho thành lập lại tỉnh Bạc Liêu, Châu Đốc và thị xã Vũng Tàu. Sự thay đổi này mang ý nghĩa quân sự nhiều hơn ý nghĩa hành chính và kinh tế. Quan điểm của người Mỹ là chia nhỏ địa bàn để kiểm soát. Còn lại thị xã Vũng Tàu lại là đầu cầu tiếp nhận quan trọng quân cụ Mỹ.
*
Đại tá Trần Thanh Bền đã từ giã cộng sự viên ở Tổng nha không hẳn là buồn. Trước mấy trăm sĩ quan, đại tá cảm on sự hợp tác quý giá mà mọi người dành cho ông và ông hy vọng người thay ông, đại tá Nguyễn Quang Sanh, cũng được sự hợp tác như vậy. Không nổ sâm banh, không tiệc, việc giao lãnh tiến hành thật nhanh.
Trần Thanh Bền dùng một giờ để giải quyết các cụ ứ đọng với Thùy Dung. Giám đốc Nha công vụ vẫn nằm bệnh viên nên Dung năm đầy đủ mọi điều động nhân sự của Tổng nha.
- Bà tiếp tục giải quyết tình hình ở Thừa Thiên và vùng I, theo các quyết định mà tôi đã ký...
Trần Thanh Bền gõ gõ cây viết lên bàn:
- Không có cái gì vĩnh cửu, bà cũng hiểu. Người Mỹ đòi ta tăng cường hạ tầng cơ sở cho vững, nhưng không dễ. Tôi sẽ sang ngành tình báo quân sự, nói cách nào đó, vẫn liên hệ với Tổng nha và với bà. Thật ra, đại tá Sanh chắc không ở lâu ở Tổng nha đâu. Tổng giám đốc có thể thay đổi theo thời tiết chính trị, còn các nha chuyên môn cần tồn tại càng lâu càng tốt. Vì lẽ đó, tôi đã trình với Thủ tướng không thay đổi bất kỳ ai từ cấp Nha trở xuống. Biết đâu rồi bà làm việc với tôi lần nữa.
Bỗng, Bền hỏi một câu không dính đến việc đang bàn.
- Hình như đại tá Luân quen thân với tướng Dương Văn Đức?
- Quen thì có, thân thì không. – Dung đoán ra ý của Trần Thanh Bền.
- Tôi muốn khuyên đại tá Luân: Đừng quan hệ với tướng Đức!
- Vì sao? Trong công vụ, Phó Tổng thanh tra và tướng tư lệnh vùng vẫn phải làm việc với nhau.
- Tôi không nói hướng đó... Tất nhiên, trừ một ẩn số...
- Tôi chưa hiểu ý đại tá...
- Ẩn số đó là đại tá Luân trao đổi và được tướng Jones Stepp đồng ý về mọi quan hệ... - Bền vừa nói vừa ngó Dung.
- Nhà tôi chơi khá thân với tướng Jones Stepp. - Dung đánh đòn gió.
- Thế thì không có gì phải bàn... Còn bà, bà biết John Hing chớ?
- Biết! Tôi đã gặp ông ta...
- À! Đó là điều thú vị đối với tôi. Tôi cũng có gặp John Hing... Hình như bà gặp ông ta từ vụ cháu bị bắt cóc?
- Đúng...
Trần Thanh Bền như muốn hỏi thêm, nhưng suy tính một lúc, lại thôi.
- Nghề của chúng ta khá lắc léo. Bà đồng ý không?
Dung không xác nhận mà cũng không phủ nhận nhận xét tuy chung chung mà rất cụ thể của Bền.
- Đại tá Sanh, theo tôi, cũng đã gặp John Hing!
Dung không tỏ vẻ gì xúc động với cái tin úp mở này.
- Thôi chúng ta tạm chia tay... - Trần Thanh Bền ra khỏi Nha công vụ.
*

Luân liếc qua danh sách Thượng hội đồng Quốc gia. Có thể đây là kết qua của một cuộc trả giá dai dẳng giữa các phe nhóm và đòi Alexis Johnson cùng William Porter tốn nhiều công cân nhắc từng người. Cũng có thể đây là quyết định thảo trong vòng năm phút, nhớ ai ghi nấy, cốt cho có. Khả năng thứ nhất rất ít nếu không nói vô lý. Khả năng thứ hai thì rõ và bức tranh tô vẽ vụng về càng làm cho cảnh trí thêm lố bịch.
Dung rón rén đến sau lưng chồng. Cái đập vào mắt cô là tóc Luân chen quá nhiều sợi bạc. Không phải hàng ngày cô không thấy sự đổi màu này, song hôm nay, cô bỗng phát hiện tóc chồng cô đổi màu thật nhanh. Nỗi xót xa dâng lên mắt cô. Cô ghì cổ Luân và khóc rấm rứt.
Luân gỡ tay vợ, kéo ngồi bên canh, chậm nước mắt cho vợ.
- Bản danh sách lố bịch! - Luân lập lại ý nghĩ và cũng muốn xua đi cảm xúc của vợ, anh hiểu Dung xúc cảm vì cái gì.
Dung ngả đầu vào ngực chồng, không nói.
- Về những sợi tóc bạc, dễ đối phó thôi. – Luân vuốt ve Dung – Em mua cho anh một loại thuốc nhuộm bán đầy các tiệm! Còn bản danh sách...
- Lố bịch một cách không dấu diếm. – Dung trở lại công việc – Ông Sửu, ông Huyền, ông Nhựt, ông Hy... Cả giới danh tiếng chen vài người lạ hoắc, như Nguyễn Văn Lực...
- Một Quốc dân đảng đấy...
- Có thể. Một liên minh rộng nhất.
- Và cũng hẹp nhất, bởi mỗi người là một thế giới riêng...
- Tác giả lập danh sách đâu cần...
- Nó chỉ báo trước người Mỹ dọn đường cho chính sách mới bằng sự thất bại của tướng Minh, tướng Khánh và cả cái Thượng hội đồng này. Chủ bài của Mỹ còn lấp ló...
Dung thuật cho Luân nghe đối đáp của đại tá Trần Thanh Bền và cô. Luân ngao ngán:
- Mất cơ hội rồi! Tướng Đức không làm được cái tối thiểu mà ông muốn, tức loại Khánh.
Chuông điện thoại reo. Tướng Lâm hẹn gặp Luân gấp.
- Nếu Jones Stepp hỏi về anh, em cứ nói là anh đi gặp tướng Lâm.
... Luân dùng taxi và không mang bảo vệ theo. Anh đổi nhiều lần taxi, đi các chiều trái ngược để cuối cùng đến một con đường thật hẹp ở Chợ Lớn. Anh trà trộn dòng người, rẽ vào một hiệu ăn, gọi bia, quan sát bên ngoài. Khi biết chắc không bị theo dõi, Luân lại lộn ra đại lộ và nhà hàng Đồng Khánh. Luân ngờ ngợ về một số người lảng vảng – hẳn bảo vệ của tướng Lâm. Tướng Lâm, hóa trang một Hoa kiều, chờ Luân trong phòng dành riêng cho khách đặt trước. Nhân viên phục vụ cúi chào Luân lễ phép. Trong một thoáng, Luân xác định gã nhân viên này. Anh cười và nheo mắt với gã. Gã giả bộ ngờ nghệch không thành thạo lắm.
- Tôi phải có mặt ở Cần Thơ chiều nay... - Lâm nói.
- Có người theo dõi anh, - Luân bảo – Cũng có thể theo dõi tôi.
- Mặc kệ nó... Nếu cần, tôi bắn! Người của tôi quanh đây.
- Bao giờ thì khởi sự?
- Sáng mai...
- Theo tôi biết, mục tiêu của các anh hiện không ở Sài Gòn...
- Tôi cũng biết, song không trễ hơn được. Trễ hơn, lộ ráo. Anh biết thằng cha Đức nóng nảy lắm...
- Lẽ ra, ông ta làm ngay lúc vụ Hiến chương Vũng Tàu náo loạn. Bây giờ, mục tiêu của các anh được che chắn kỹ bằng ông Minh và cả một lô nhân sĩ trong Thượng hội đồng.
- Nhưng, Đức đã phát lệnh... Tôi phải có mặt để còn vớt vát.
- Có nên không?
- Nên! Vì không có tôi, Đức không tiến xa tới Sài Gòn và như vậy, thật vô nghĩa... Anh khuyên tôi điều gì?
- Lời khuyên quan trọng nhất đã không được anh nghe; nếu còn kịp, ngưng hành động, chờ cơ hội tốt hơn, nếu không kịp, anh dấu mặt.
- Anh quá cẩn thận. Sau tướng Đức là người Mỹ.
- Người Mỹ nào? - Luân hỏi, hơi cười.
- Tụi cố vấn quân đoàn.
- Yếu lắm! Người Mỹ phải cỡ Alexis Johnson. Cánh quân sự Mỹ không dám vượt quy tắc nhà binh đâu. Ngay Harkins còn chịu thua Cabot Lodge.
- Liệu Jones Stepp ủng hộ Đức không?
- Tôi nghĩ là không. Jones Stepp chỉ có nhiệm vụ lo tình báo quân sự.
- Kệ mẹ nó! Thử liều một keo...

- Các anh đánh sấp ngửa trong canh bạc chính trị e khó thắng... Tôi hỏi anh: quan hệ với phía bên kia thế nào?
- Tôi thì có... Chắc anh biết. Đức phản đối. Nó không thích.
- Ông ta định biểu dương lực lương, tạo tiếng vang chăng?
- Gần gần như vậy... Đúng ra, tôi với nó gặp ở chỗ phải loại thằng râu dê...
- Tướng Khánh không quan trọng như các anh gán cho ông ta... Nói chính xác, cái mục tiêu mà các anh nhắm hết còn là mục tiêu. Thậm chí, ít ra hai người sẽ cảm ơn các anh – cảm ởn trong bụng và kết án trên môi...
- Ai? Thằng Khiêm hả?
- Mới một người...
- Còn ai?
- Tướng Thiệu...
- Anh nói đúng... Tôi nhớ và không bỏ sót nó đâu.
- Quan hệ với phía bên kia của anh tới mức nào? Tôi muốn nói về việc hợp đồng...
- Đã bàn, song chắc lực lượng của họ có hạn...
- Bây giờ, hẳn chưa muộn, tôi khuyên các anh tuyên cáo rõ ràng mục đích ủng hộ tướng Minh và Thượng hội đồng, đòi thành lập một chính phủ dân sự do tướng Minh chỉ định thủ tướng...
- Chỉ định ai?
- Ai cũng được...
- Còn thằng Khánh?
- Khôn ngoan nhất là đổi mục tiêu...
- E Đức không nghe...
- Thành công hay thất bại của các anh nằm trong tuyên cáo chính trị. Các anh phải làm cho Mỹ yên tâm và thấy các anh có lý. Các anh cho Mỹ thấy nên chấp nhận quan điểm của các anh thì họ có khả năng giảm tối thiểu lực lượng tham chiến đồng thời vẫn thắng được Việt Cộng... Các anh nói rõ: Cần xây dựng lực lượng Nam Việt thật mạnh.
- Tôi chưa hiểu ý anh...
- Đằng sau hoặc bên trên mọi diễn viên sân khấu, là ngân hàng và các công ty sản xuất vũ khí vai vế. Họ cần tuôn hàng triệu tấn vũ khí sang đây. Nếu họ đánh giá các anh không gây trở ngại mà còn giúp họ những con số thu nhập khổng lồ thì các anh có cơ sở đứng được...
- Từ trước, theo tôi nghĩ, anh e ngại điều đó...
- Đúng. Nhưng, bây giờ, tôi lo ngại hơn mấy trăm nghìn quân Mỹ tràn ngập lãnh thổ ta. Súng đạn, các phương tiện chiến tranh... không còn cách nào xua chúng ra khỏi Việt Nam, nhưng hạn chế thực binh Mỹ thì vẫn chưa hết hy vọng, miễn các anh đừng chứng tỏ ngược lại: vũ khí Mỹ không đủ, phải cân bằng mấy chục sư đoàn...
- Hay anh cùng đi với tôi...
Luân nhếch mép:
- Chưa phải lúc... Dù rằng tôi đoán việc làm của các anh sẽ đẩy tôi vào một tình thế tế nhị, có khi nguy hiểm...
Hai người bắt tay nhau thật chặt. Luân không chúc tướng Lâm thành công mà chúc sức khỏe.
Luân về đến nhà. Dung để lại tờ giấy: Jones Stepp gọi cho anh và dặn anh gọi ngay cho ông ta.
... Luân quay máy. Saroyan nghe:
- Jones vừa sang đại sứ quán... Có việc gì, anh yêu?
- Có...
- Ảnh hưởng xấu hay tốt đến anh, Dung và con?
- Chưa biết phải nói với Saroyan thế nào cho đúng...
- Jones hẹn trưa về. Em sẽ đến với anh. Anh chờ em...
Luân chưa kịp trả lời thì Saroyan cúp máy. Điện thoại lại reo: Hélen Fanfani gọi Luân:
- Tôi biết một tin sắp đảo chính! Đại tá biết không?
- Ai cho cô tin đó?
- Tất nhiên, tôi có nguồn tin...
- Một nguồn tin thẩm quyền, đúng không? Và người ta không định bóp cuộc đảo chính trong trứng nước, trái lại, nóng lòng chờ nó, hoặc hối thúc cho nó diễn ra càng sớm càng tốt. Đúng không?
- Tôi phục đại tá. Đúng... Tôi cảm giác như vậy... Và, đại tá đứng ngoài cuộc chứ?
- Người ta muốn tôi đứng trong cuộc...
- Thái độ đại tá?

- Như cô đang nói chuyện, tôi đang ở nhà...
- Đó là một chi tiết quan trọng cho bài báo sắp tới của tôi...
- Cám ơn Hélen...
Saroyan vào nhà. Không e dè gì cả, cô ghì Luân và hôn đắm đuối...
- Thỉnh thoảng, anh cho em đôi phút của cuộc sống. – Saroyan nói, nước mắt đầm đìa.
Chuông điện thoại lại reo.
- A lô! À, chào ông, ông John Hing. – Luân ra dấu cho Saroyan, Saroyan ngồi xuống ghế, đờ đẫn.
- Tôi định nói chuyện với bà, lại gặp ông... - Đầu dây kia, giọng John Hing khàn khàn – Tôi đã nhận được tài liệu của bà. Tôi không nói về giá trị, chúng chẳng có giá trị gì, song vui lòng vì bà đã giữ lời hứa. Tôi muốn hỏi ông: Vừa rồi, ông vào Chợ Lớn làm gì?
Mồ hôi rịn trên trán Luân.
- Người của ông trả lời câu hỏi đó đầy đủ hơn tôi...
- Người của tôi gặp ông, nhưng mất dấu. Ông có vẻ giữ bí mật.
- Chưa hẳn là mất dấu. Tôi gặp người của ông và tôi không giữ bí mật – đúng ra – không giữ bí mật với ông...
- Ông gặp ai?
- Ông không biết sao?
- Tôi hỏi: ông gặp ai?
- Nếu thế tôi trả lời: Tôi gặp người tôi cần gặp.
- Thôi được... Ông không dự vào trò vui?
- Không!
- Tại sao?
- Nó không vui.
- Tốt lắm... Ba hôm nữa, tôi muốn gặp ông...
- Nếu tôi xếp đặt được thời khóa biểu.
- Tôi sẽ gọi lại. Hoặc ông gọi tôi. Chúc ông bình an!
Luân gác máy, ngồi cạnh Saroyan
- Em lo quá!
- Chưa có gì Saroyan phải lo. Nếu Jones Stepp hỏi, Saroyan cứ trả lời: tôi vừa gặp tướng Lâm và tôi không thích thú hành động của họ.
- Em nghe anh nói chuyện với John Hing vừa rồi... Liệu người ta sẽ đối xử với anh thế nào? Với Dung, với con...
Sau này, Saroyan dùng từ "con" để chỉ bé Lý, ngay cả nói chuyện với Thùy Dung.
Luân người đau khổ. Anh không trả lời Saroyan.
- Bất kể tình hình ra sao, không ai được đụng đến anh, đến nhà này...
Saroyan giọng dứt khoát. Dù đã nghe tiếng xe Dung gọi cổng, cô vẫn ôm đầu Luân và đắm thắm hôn lên mắt anh.
Dung vào nhà, ngồi sát Saroyan.
- Đừng khóc Saroyan... - Dung âu yếm, choàng vai Saroyan.
- Mình linh cảm có gì đó không ổn, Dung ạ...
- Nhưng, nếu Saroyan khóc thì chúng ta có vượt qua cái không ổn đó không?
- Mình không đủ sắc sảo như Dung và anh Luân của chúng ta...
- Tân Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia bận tíu tít... - Dung muốn xua tan không khí buồn, nói về công việc.
- Jones Stepp cũng bận tíu tít.
- Những người lo dàn cảnh bao giờ cũng bận khi vở tuồng chưa kéo màn. Khi kéo màn, họ chú ý đến diễn viên hơn là cảnh mà họ tốn công dàn dựng. – Luân nói, kiểu một triết gia.
- Em nghĩ giá mà anh, Dung và con đi nước ngoài một thời gian. Dung có thấy tóc anh Luân phàn bạc lấn phần đen không?
Saroyan vuốt tóc Luân.
- Sáng này, Dung đã khóc vì những sợi tóc bạc ấy! – Dung thú nhận.
- Ông Diệm, ông Minh, ông gì gì... anh quên đi...
Saroyan ngó Luân rồi Dung. Cô không tài nào hiểu họ.
- Trưa nay ta ăn cơm chung. – Saroyan nói như ra lệnh. Cô quay điện thoại:
- Hello! Jones đã về đấy hả? Em đang ở nhà vợ chồng anh Luân, trưa nay, Jones ăn một mình nhé!... Có, đợi một chút.

Saroyan trao máy cho Luân.
- Thưa tướng quân, tôi vừa gặp thiếu tướng Lâm... Thế à? Không, tôi muốn làm người quan sát... Chào tướng quân.
- Jones Stepp báo là đại sứ Taylor chờ biến cố như kẻ khát khô cổ chờ nước!
*
Một bộ tham mưu mới ra đời quanh tướng Nguyễn Văn Thiệu, nhân vật được Mỹ chọn lựa ngẫu nhiên lúc đầu, khẳng định về sau. Người phát hiện ra Thiệu, một nhân vật thuộc CIA - một nhân viên quèn. Trong cuộc đảo chính Diệm, tình báo Mỹ ngại Thiệu, sư trưởng sư đoàn bộ binh Nam Việt số 5 đóng cách Sài Gòn không xa, y ta theo đạo Thiên Chúa, nếu mang quân về "cứu giá" thì hỏng. Nhân viên tình báo kia lãnh nhiệm vụ lại trừ mối nguy hiểm này. Dự trù kinh phí khá lớn, nếu Nguyễn Hữu Có thất bại. Có thông báo: Thiệu sẽ ngả về phía nào ưu thắng. Nhân viên tình báo gặp Thiệu cùng đi với một gái điếm hạng sang. Thiệu như nuốt chửng cô gái điếm, được giới thiệu là vợ một trung úy sắp về dưới trướng Thiệu. CIA chỉ tốn không tới 2.000 dollar, Thiệu giao sư 5 cho người khác để trác táng suốt đêm ngày với cô gái điếm.
Từ ngẫu nhiên, CIA lần lần hiểu con vật họ sử dụng với giá rẻ mạt mang nhiều ưu điểm rất thích hợp đối với nghề buôn bán cả một quốc gia: Thiệu chẳng có lý tưởng gì ráo, hoặc có hai lý tưởng thiêng liêng nhất – tiền và gái; tuy là tín đồ Công giáo, Thiệu không tin cả Chúa, nếu cần bán Chúa cho một đêm ngủ với vợ người khác hấp dẫn về xác thịt, y sẵn sàng; thông minh, song chỉ vừa đủ để bày các trò vặt chứ không thể chống đối lại chủ; chẳng bạn bè tình nghĩa với bất cứ ai; tham gia đảng Đại Việt vì muốn dùng con đường đó mà leo cao, leo cao rồi đá đít luôn lãnh tụ; từng làm văn phòng Việt Minh huyện và mang luôn giấy tờ con dấu chạy sang quân đội Pháp; học trường Pháp nhưng chưa kịp thành trí thức đã tiêm nhiễm văn hóa Pháp; quê Ninh Thuận, lấy vợ Mỹ Tho, không lậm sâu một địa phương nào; thuộc lứa tạm gọi là trẻ; lính tẩy 100%, học trường võ bị Đà Lạt năm 1948, trường bộ binh ở Pháp và trường bổ túc Hà Nội, sau học trường quân sự Okinawa và Fort Bliss... So với Diệm, nhất định Thiệu dễ bảo một nghìn lần hơn; so với Dương Văn Minh, mồi nhử gì cũng nhử được Thiệu; so với Khánh, Thiệu láu cá hơn... CIA đã bỏ Thiệu và Nguyễn Thành Luân lên đòn cân. Tướng Maxwell Taylor thích Luân như thích một đồng nghiệp tài năng, tài trí, nhưng số đông tình báo lắc đầu; sử dụng Luân là một mạo hiểm vì chưa biết ai sử dụng ai... Vả lại, thời kỳ tạo một thủ lĩnh tầm vóc đã qua, bây giờ, Mỹ cần một tay sai, đúng với nghĩa trắng của từ tay sai. Với tính ma cô ma cạo, tính hiếu dâm và ham tiền – nói chung, tính hạ cấp ở một sĩ quan cao cấp – Thiệu rơi vào vòng tay CIA mặc dù Thiệu ảo giác chính các cô gái rất thành thạo trò e lệ rơi vào vòng tay y. Để sửa soạn con bài thật chắc chắn – Mỹ đau đầu với Diệm, với Minh và đang khổ sở vì Khánh – mũi đột kích chĩa vào vợ Thiệu. Cũng không khó khăn lắm khi một nhân viên tình báo hạng trung, người Mỹ gốc Ý, trở thành người yêu của vợ Thiệu: sau mỗi cuộc làm tình, vợ Thiệu tặng anh ta một sợi tóc. Và vào lúc này – cuối năm 1964, không thể đếm bao nhiêu sợi trong chiếc bình mà anh ta được lệnh giữ thật kỹ, thật mật, như giữ sinh mệnh của anh ta.
Bộ tham mưu riêng của Thiệu họp. Khá nhiều mưu sĩ. Họ đang nghiên cứu tỉ mỉ nguồn tin về cuộc đảo chính sẽ nổ ra trong ngày một ngày hai...
- Chúng ta chờ đợi... - Nhóm mưu sĩ hiến kế với Thiệu.
- Tướng Khánh sẽ phản ứng. Và, tướng Khánh là nấc thang mà anh phải đạp lên – đạp lên lưng hay lên đầu, tùy anh – để anh trèo đến chỗ mà anh phải tới... - Một mưu sĩ kết luận như vậy.
- Điều tối quan trọng là đừng để tướng Khánh bị bắt hay bị bao vây. Kinh nghiệm vụ Hiến chương Vũng Tàu cho thấy Khánh kém kiên định.
Gợi ý của một mưu sĩ khác được Thiệu khen và Thiệu gọi điện lên Đà Lạt cho Khánh:
- Anh khoan về Sài Gòn...
- Tại sao?
- Anh sẽ biết ngày mai... Tôi tha thiết mong anh nghe lời tôi.
- Được! Tôi nghe anh...
Đó là buổi chiều ngày 12-9-1964, thứ bảy.

P9 - Chương 16

Sáng 13-9, Sài Gòn một lần nữa báo động mặc dù tin đảo chánh lan truyền trước đó trong các giới tại các điểm tụ họp, ngay quán cà phê.
Những đơn vị bộ binh di chuyển trên các xe vận tải lớn theo ngã Phú Lâm ụp vào thành phố với một số xe thiết giáp hạng nhẹ và xe kéo pháo.

Trong vòng một tiếng đồng hồ, quân đảo chính chiếm gọn các điểm chủ chốt từ Gia Định sang trung tâm Sài Gòn, kể cả Phủ Thủ tướng, Đài Phát thanh, các bộ, tòa đô chính và tòa tỉnh trưởng Bà Chiểu, Nha cảnh sát đô thành, Sở Bưu điện...
Mới có 10 tháng, ba cuộc đảo chính...
Dân chúng mở đài. Không ai hy vọng một cái gì đảo lộn ghê ghớm sẽ xảy ra nhưng tính hiếu kỳ thúc giục dân chúng. Và, "Hội đồng quân dân cứu quốc" lên tiếng:
"Hỡi quốc dân đồng bào!
Hỡi các chiến hữu trong quân lực Việt Nam Cộng hòa!
Kể từ sau chính biến 1-11-1963, nhất là sau mưu đồ bội phản ngày 30-1-1964, Việt Nam Cộng hòa rơi vào cơn hỗn loạn, trật tự kỷ cương đảo lộn, uy quyền quốc gia lung lay, sự nghiệp chống Cộng suy yếu. Tại sao? Tại sao sau bao nhiêu xương máu đổ ra vì sinh tồn của đất nước mà rốt cuộc chúng ta chuốc lấy cảnh đổi bại nhục nhã như vậy? Tại sao vô số nhà ái quốc nhiệt thành không được trọng dụng, các cơ quan quân đội và chính phủ chỉ dung nạp kẻ bất tài, thất đức? Tại sao trước mặt các bạn đồng minh, Việt Nam Cộng hòa trở nên sân khấu để vài phần tử tham quyền cố vi múa rối, làm trò hề, khiến quốc thể bị khinh miệt? Hỏi tức là trả lời. Tất cả chỉ vì Nguyễn Khánh, một phần tử cặn bã lợi dụng tình hình, xảo trá lừa mị đồng bào và chiến hữu, xuyên tạc sự thật, thông báo sai lạc diễn tiến ở Việt Nam Cộng hòa với các đồng minh, cốt thực thi chế độ độc tài, ngõ hầu thỏa mãn tham vọng cá nhân ích kỷ.
Một lần nữa, quân đội Việt Nam Cộng hòa cùng quốc dân đồn bào phải đứng lên hành động cứu quốc.
"Hội đồng quân dân cứ quốc" long trọng tuyên cáo.
Một, kể từ hôm nay, 13-9-1964, "Hội đồng quân dân cứu quốc" đảm đương mọi trách nhiệm đối nội vào đối ngoại của Việt Nam Cộng hòa, là cơ quan quyền lực tối cao nhất về chính trị, hành chính và quân sự.
Hai, giải tán chính phủ Nguyễn Khánh, ra lệnh cho Nguyễn Khánh phải trình diện trước Hội đồng trong vòng 12 tiếng đồng hồ.
Ba, Hội đồng hợp tác với Ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực, với Thượng hội đồng quốc gia để sớm có những thể chế và cấu trúc dân chủ phù hợp với lòng dân và nhu cầu bảo vệ Việt Nam Cộng hòa.
Bốn, Hội đồng kiên quyết đối phó với bất kỳ ai ngăn cản bước tiến của cách mạng đồng thời mong mỏi cuộc cách mạng diễn ra không đổ máu. Hội đồng tin tưởng vào lòng yêu nước, yêu chính nghĩa của tướng lãnh, đô đốc, sĩ quan và binh sĩ trong tất cả binh chủng Việt Nam Cộng hòa, tin tưởng sự sáng suốt của các nhân sĩ trí thức và các vị lãnh đạo tinh thần tôn giáo cùng toàn thể dân chúng không phân biệt tín ngưỡng hay giai tầng.
Năm, Hội đồng cam kết tôn trọng quyền lợi của các giới đồng bào, nghiêm cấm các hành động xâm phạm tự do và tài sản công dân. Ai vi phạm sẽ bị nghiêm trị theo luật lệ thời chiến.
Sáu, Hội đồng cam kết tôn trọng các hiệp ước đã ký với đồng minh.
Bảy, tạm thời ban bố tình trạng giới nghiêm trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng hòa.
Tám, Hội đồng triệu tập ngay ngày hôm nay hội nghị các tướng lãnh, đô đốc, tại Tổng hành dinh của Hội đồng đặt tại Phủ Thủ tướng.
Hỡi quốc dân đồng bào!
Hỡi binh sĩ Việt Nam Cộng hòa!
Đất nước lâm nguy vì tên độc tài Nguyễn Khánh. Hội đồng quân dân cứu quốc kêu gọi tất cả siết chặc hàng ngũ quanh Hội đồng để hoàn thành nghĩa vụ cao cả mà lịch sử giao phó cho chúng ta.
Sài Gòn, 9 giờ sáng ngày 13-9-1964
Thay mặt Hội đồng quân dân cứu quốc.
Trung tướng DƯƠNG VĂN ĐỨC
Thiếu tướng LÂM VĂN PHÁT"
Một vài tờ báo ra số đặc biệt phát hành vào giữa trưa đăng tít to về cuộc đảo chánh và tuyên cáo của Hội đồng quân đân cứu quốc. Tất nhiên, báo bán chạy nhưng so với sự cố ngày 1-11-1963 dư luận không vồn vã bởi nhiều nhất nó cũng ngang cuộc "chỉnh lý" của Nguyễn Khánh, hoặc cứ diệu võ giương oai của của Nguyễn Văn Vĩ thời kỳ Ngô Đình Diệm – Bình Xuyên xung đột. Chưa chắc đã bằng Nguyễn Chánh Thi.
Nguyễn Thành Luân tiếp nhận tin đảo chính với thái độ bực dọc. Tuyên cáo bộc lộ điểm yếu của tướng Dương Văn Đức và Lâm Văn Phát: một cuộc trả thù trả oán cá nhân.
Kể ra, lực lượng của nhóm đảo chính cũng không mỏng lắm. Ngoài quân của quân đoàn 4, họ còn được một số đơn vị thuộc quân đoàn 3 hỗ trợ. Nhưng họ đã để sổng Nguyễn Khánh, không chiếm bộ tổng tham mưu và bộ tư lệnh không quân: về chính trị, họ không dám kêu gọi dân chúng xuống đường mà dầu kêu gọi vị tất đã có việc xuống đường bởi khẩu hiệu của họ lờ mờ quá – và hạn không chịu đưa tướng Dương Văn Minh lên vị trí "minh chủ".
Luân biết rằng, anh không thể can thiệp nổi và khi mà sự thất bại của cuộc đảo chính không sao tránh

khỏi, anh đành bó tay ngồi nhà, thậm chí e ngại tướng Đức hoặc tướng Phát gọi điện cho anh – nhất định tình báo Mỹ kiểm soát chặt chẽ đường dây liên lạc của anh.
Rồi, điện thoại vẫn reo.
- A lô! Tôi nghe đây...
- Có phải đại tá Nguyễn Thành Luân không?
- Phải...
- Tôi xin tự giới thiệu: người phát ngôn của Hội đồng quân dân cứu quốc...
- Ông cần chi ở tôi?
- Các vị tướng trong Hội đồng mời ông đến Tổng hành dinh...
- Tôi phải trình diện, đúng không? Nếu thế, xin tống đạt văn thư đến.
- Không phải! Đâu có chuyện đại tá trình diện, Hội đồng muốn trao đổi tình hình với đại tá...
- Tôi không có gì để trao đổi cả!
- Có chứ! Tiếp tục những lần các vị gặp nhau mà chưa đi đến kết luận... Cánh nhà binh đã hoàn thành nhiệm vụ, bây giờ, xin đại tá vào cuộc...
- Ông càng nói, tôi càng không hiểu...
- Ông có muốn trực tiếp nói chuyện với tướng Dương Văn Đức hoặc Lâm Văn Phát không?
- Tôi chẳng thấy cần thiết...
- Chẳng lẽ ông quên mối thù cũ?
- Mối thù nào?
- Ông là người thuộc gia đình cụ Ngô...
- Tôi chưa phủ nhận lần nào về mối quan hệ đó...
- Ông là người lãnh đạo của đảng Cần Lao...
- Tôi xin hỏi: Ông là ai?
- Tôi à... Trung tá Lê Đạo...
- Trung tá Lê Đạo? – Luân cau mày – À! Nguyên trưởng an ninh quân đội sư đoàn 13...
- Đại tá có trí nhớ tốt. Bây giờ, đại tá có thể đến chỗ chúng tôi không?
- Như tôi đã trả lời: Không!
- Tại sao? Đây là việc chúng ta cần bàn... Không phải tôi trực tiếp, song đại tá và tướng...
- Xin phép ông nhé!
Luân cắt máy. "Trò khêu khích!". Tên Lê Đạo này chắc chắn không liên quan đến các tướng đảo chính.
Chuông điện thoại lại reo. Luân mặc kệ. "Tiếp tục trò khêu khích!". Nhưng hết đợt này đến đợt khác, chuông reo liên tục. Cuối cùng. Luân nhấc máy, giọng cáu:
- Gì vậy?
Và anh cười liền: Dung gọi anh.
- Anh yêu!... Mấy ông tướng trời đất quấy rồi an ninh... Anh không đi đâu chứ?
- Không... Chỗ em yên không?
- Chưa thấy mấy ông đảo chính lò mò tới. Cổng Nha đóng... Đại tá Sanh, tổng giám đốc, điều mấy tiểu đoàn cảnh sát chiến đấu sẵn sàng nổ súng...
- Tốt! Em cẩn thận nhé...
Luân hiểu cú điện thoại của Dung không cốt thông báo những chuyện vặt ấy với anh, mà cốt để cho tình báo Mỹ nghe...
Và, điện thoại lại reo. Lần này John Hing nói chuyện với Luân.
- Hello! Đại tá đang làm gì đấy?
- Đang uống và đọc tiểu thuyết!
- Đọc một tác phẩm phiêu lưu nào đó phải không?
- Nếu thích phiêu lưu thì tôi không ngồi đọc sách!
- Tại sao ông không dự vào trò chơi này?
- Tôi không thích "trò chơi"!
- À, ông thích làm thật...
- Đúng, nếu tôi hành động thì dứt khoát không phải trò chơi...
- OK! Tôi vừa thích trò chơi vừa thích trò thật... Chúc đại tá uống một mình và giải buồn với một nhà văn giàu tưởng tượng.
Nhưng Luân không uống và không đọc. Anh nghĩ cách liên lạc với tướng Lâm, phải cứu vãn tình thế, phải bảo tồn lực lượng. Liên lạc bằng cách nào?
Luân, cuối cùng tìm được lối ra. Anh ngồi vào máy, đánh một thư:
"Anh Lâm,

Việc làm của các anh sẽ mang hậu quả nghiêm trọng cho bản thân các anh. Tôi đề nghị các anh mời tướng Big Minh phát biểu trên đài, kêu gọi không xung đột và nhận đứng ra giải hòa với các điều kiện: không ai được trả thù và quân ở đâu, về đó, cương vị vẫn như cũ. Đã không thể hành động mạnh mà cứ chần chờ, các anh tự trói mình... Mong anh hiểu. Không có hai khả năng. Các anh không dựa được vào dân, không hướng cho binh sĩ các nơi phải làm gì thì đến lúc các anh phải tính mình phải làm gì để không bị mất sạch."
Thư không ký tên.
Luân gọi điện cho Saplen, nhà báo Mỹ ở khách sạn.
- Ồ! Đại tá... Tôi đang cùng cô Fanfani ngồi chờ tin... Cô Fanfani đánh cuộc với tôi là đại tá không ra khỏi nhà. Đúng không? Tôi muốn phỏng vấn đại tá về tình hình hiện nay... Thú thật, tình hình hơi khó hiểu...
- Phỏng vấn? Danh từ to tát quá. Tuy nhiên, tôi có thể nói vài suy nghĩ cá nhân, nếu ông bằng lòng với sự vô vị của những ý kiên mà ông sẽ nghe...
- Tôi sẽ đến! Và, tôi không rủ Fanfani cùng đi để bài của tôi thuộc loại "exclusive" (1)...
- Tôi chỉ ngại ông thất vọng. Một bình luận viên tồi về sự kiện cũng tồi tương ứng!
Saplen đến. Họ quen nhau và Luân hiểu nhà báo Mỹ này chơi thân với các tướng Việt Nam Cộng hòa.
- Tôi muốn tránh một tai họa! – Luân nói thẳng.
- Tôi cũng cảm giác các bạn tôi chọn không đúng thời cơ. – Saplen đồng tình – Và, hành động rụt rè quá...
- Rụt rè mà thiếu khôn ngoan...
- Rất đúng. Mấy gã CIA quen với tôi nhún vai: CIA chờ cái gì dữ dội hơn...
- Tướng Westmoreland chưa tỏ thái độ...
- Ông ta đang xem cuộc đua ngựa để chọn con ngựa mà ông tính có thể đánh cuộc không bị thua...
- Tôi cho rằng đại sư Taylor cũng như thế...
- Tất nhiên!
Luân trao mảnh giấy đánh máy cho Saplen, dịch cho ông hiểu và nhờ ông chuyển tận tay tướng Lâm.
- Được thôi. Tôi là nhà báo. Tôi xin gặp Hội đồng để lấy tin.
Mãi đến 2 giờ chiều, đài phát thanh quân đội mới đọc một lệnh ngắn của đại trướng Trần Thiện Khiêm: Các binh chủng không được theo phe đảo chính.
Sự chần chờ đó còn sớm hơn phát biểu của tướng Nguyễn Khánh trên Đà Lạt: 4 giờ 30. Tướng Khánh dùng từ phản loạn để chỉ hành động của tướng Đức và Phát.
Vợ chồng Luân ăn cơm chiều như thường lệ. Không đợi vợ báo, Luân cũng biết sinh hoạt đường phố bình thường, trừ các xe thiết giáp đậu tại các ngả giao thông quan trọng mà binh sĩ rõ ràng chẳng hiểu họ đang làm gì...
Báo buổi chiều đăng cuộc phỏng vấn của tướng Dương Văn Đức lẫn lệnh của tướng Khiêm và phát biểu của tướng Khánh.
- Thật phí! – Luân buồn thõng câu nói mà Dung hiểu.
Tờ báo trước mặt họ. Dung đọc các câu trả lời của tướng Dương Văn Đức với nhà báo Mỹ Saplen.
Saplen: Thưa trung tướng, đây là một cuộc đảo chính?
Tướng Đức: Không!
Saplen: Thế nó là cái gì?
Tướng Đức: Một cuộc biểu dương lực lượng...
Saplen: Mục đích của cuộc biểu dương lực lượng?
Tướng Đức: Để bảo vệ uy tín của chính phủ và quân đội...
Saplen: Tại sao phải bảo vệ uy tín bằng cách kéo quân về thủ đô, chiếm các cơ quan và thôi, không làm gì cả?
Tướng Đức: Uy tín chính phủ và quân đội xuống thấp do tướng Nguyễn Khánh dàn dựng các tấn tuồng mà mọi thứ trở thành đồ chơi của ông ta. Chúng tôi phải cho ông ta biết rằng quân đội là quân đội, rằng chúng tôi không phải trẻ con, rằng chúng tôi có thể thay đổi tình thế nếu ông ta không biết thân phận mình. Nếu chúng tôi đảo chính thì đã bắt ông ta rồi...
Saplen: Nhưng các ông tuyên bố giải tán chính phủ, tự xem Hội đồng cứu quốc như cơ quan quyền lực và đòi tướng Khánh phải ra trình diện...
Tướng Đức: Thời giờ này tuyên cáo của chúng tôi vẫn giữ nguyên hiệu lực!
Saplen: Ngoài ra, các ông còn có ý định gì nữa?
Tướng Đức: Chúng tôi phản đối việc trả tự do cho các tướng Kim, Đôn, Xuân, Đính...
Saplen: Các ông đã bắt các tướng ấy?

Tướng Đức: Chưa!
Saplen: Chưa, có nghĩa là sẽ bắt hoặc có thể bắt?
Tướng Đức: Khi cần...
Saplen: Trung tướng có thấy mâu thuẫn trong lập luận của trung tướng không? Tướng Khánh bắt giam các tướng có công lật đổ ông Diệm, trung tướng kết án tướng Khánh là bội phản, mưu mô và đồng thời phản đối sự trả tự do cho các tướng bị tướng Khánh bắt... Vậy, Hội đồng cứu quốc có thái độ như thế nào với tướng Big Minh?
Tướng Đức: Chúng tôi tôn trọng tướng Dương Văn Minh.
Saplen: Nếu đòi hỏi các ông không được tướng Khánh thỏa mãn, các ông sẽ làm gì?
Tướng Đức: Chúng tôi bắt buộc ông ta phải thỏa mãn!
Nhà báo Mỹ không bình luận thêm một đoạn nào, song cuộc phỏng vấn đủ để Luân thở dài liên tục...
- Jones Stepp có gọi điện cho anh không? – Dung hỏi.
- Không... Hình như ông ta và Saroyan đi vắng.
- Em quên, Saroyan báo là họ đi nghỉ đâu đó... Nhưng nếu có ở nhà, Jones Stepp cũng chưa lên tiếng đâu.
Luân gật đầu: Người Mỹ chờ liều lượng mà quân đảo chính cho thấy. Cuộc đảo chính cần cho họ ở một mức độ nhất định.
- Tận bây giờ, một ngày qua rồi, chính phủ Mỹ, đại sứ quán Mỹ không đưa ra lời bình luận nào. Tính chất khá bình thường đó nói lên nhiều điều... Ở Tổng nha, đại tá Sanh giàn giá thế thôi... Kiểu đảo chính Thái Lan mà!
- Nhưng, em nên nhớ, hậu trường đang bận rộn. Lê Đạo thăm dò anh...
- Lê Đạo nào?
- Em quên vụ sư đoàn 13, vợ chồng Phan Cao Tòng sao?
- À... Gã báo cáo láo trận Trảng Sụp...
- Gã hỏi anh sao không nhân thời cơ này trả thù cho ông Diệm và khôi phục ảnh hưởng đảng Cần Lao.
- Gã này không dính đám đảo chính.
- Vậy mà gã mời anh đến đại bản doanh của tướng Đức!
- Gã phịa đấy! Có khi từ cơ quan tình báo Mỹ, gã gọi anh...
- Chẳng "có khi" gì cả, đúng là gã ngồi trong phòng Phân cục tình báo nói chuyện với anh. Bởi vì sau đó. John Hing nói chuyện với anh...
- Anh Lâm chắc hiểu ý anh, song em nghĩ là anh ấy không làm được điều cần làm. Không có hai khả năng. Đúng. Các anh vẫn có thời gian và vẫn còn thời gian, nhưng em cảm thấy các cố vấn Mỹ kèm cả tướng Đức lẫn anh Lâm chặt quá... Họ chỉ cần kêu gọi dân chúng một tiếng, chỉ cần bám chặt lý do khôi phục ý nghĩa của cuộc lật đổ ông Diệm, tố cáo thật đậm hành động cướp công của Khánh thì sự thể khó mà biết sẽ chuyển biến ra sao...
Luân ngó vợ, buồn rầu:
- Giá anh hay em ở trong bộ tham mưu của họ...
- Người của ta hẳn quan hệ với anh Lâm, song...
- Ảnh hưởng gia đình có giới hạn. Anh Lâm chưa đủ hiểu biết để hành động có lợi nhất. Anh chỉ mong các anh ấy đừng bộc lộ hết lực lượng. Dù sao, một bộ phận Mỹ bày ra trò này, tự nó mang đến một số hậu quả khó tránh, tức sự rạn nứt trong quân lực, trong các tướng, thêm nhiều người bất mãn. Đó là việc mà anh và em phải nghiên cứu kỹ.
Trời tối hẳn, xe cộ ngoài đường vẫn không thưa. Đài phát thanh Sài Gòn tiếp tục đọc tuyên cáo của Hội đồng cứu quốc và đài phát thanh quân đội tiếp tục đọc lệnh của tướng Khiêm và tuyên bố của tướng Khánh, đài nào cũng chen kẽ bằng các bài hành khúc.
Dung tìm đài VOA. Đài đưa tin ngắn về tình hình Sài Gòn: một vụ chống đối tướng Nguyễn Khánh. Sau tin ngắn đài VOA đọc cuộc phỏng vấn tướng Dương Văn Đức của nhà báo Saplen có minh họa bằng vài đoạn văn ghi âm và cuối bản tin, bài viết của Saplen về Luân:
"Khi nghe tin đảo chính, một trong những người mà tôi muốn gặp ngay là đại tá Nguyễn Thành Luân. Tại sao ông ta không ít nhất cũng là thành viên trong ban lãnh đạo đảo chính? Và nhiều bạn nhà báo lẫn giới ngoại giao cùng sống chung trong khách sạn với tôi đo đạc tầm vóc của các sự kiện giật gân bằng đơn vị đo đơn giản: Đại tá Luân tham gia hay không? Một cô nhà báo, bạn thân của đại tá cam đoan rằng đại tá đang đứng ngoài vòng. Và, chúng tôi mất hứng thú.
Từ khách sạn Majestic, xe tôi qua vài đường phố lớn, binh sĩ đảo chính có vẻ làm chủ không khó khăn gì thủ đô Nam Việt, mặt khác, nếu đài không đọc tuyên cáo của quân đảo chính, tôi cảm nhận thành phố thanh bình hơn bao giờ hết! Những cô gái áo dài tha thướt hoặc quần jean áo pull cười khúc khích mỗi khi họ nghe tiếng huýt sáo trêu chọc từ trên các xe thiết giáp...

Đại tá Luân đón tôi tại nhà riêng, trong bộ thường phục. Có vẽ ông quan tâm mấy chậu hoa hồng hơn là cuộc đảo chính.
Với nụ cười hơi chế nhạo, ông ta hỏi tôi:
- Nên gọi sự việc đang diễn ra bằng cái tên gì cho chính xác?
Tôi không thể thực hiện điều tôi muốn vì ông Luân bàn quang.
- Tại sao? – Tôi hỏi ông.
- Tại vì tôi không phải là con bù nhìn múa may theo người điều khiển...
- Nếu ông chủ xướng và chủ động thì sao?
Ông lại cười:
- Câu hỏi quá sớm. Tôi không thể trả lời khi những điều kiện bắt buộc tôi hành động chưa hiện ra...
- Liệu chúng có thể hiện ra gì không?
Đại tá nhún vai:
- Tôi chưa bao giờ hành nghề thầy bói!...”
... Dung cười thật vui:
- Anh nói với Saplen như thế?
- Ông ta tưởng tượng ra thôi... Nhưng, chúng ta phải cảm ơn ông ta.
*
Cuộc đảo chính kết thúc, quân của tướng Đức rút khỏi thành phố. Không vấp phải trở ngại gì khi vào cũng như ra. Bấy giờ, Bộ ngoại giao Mỹ mới cho phát bản tuyên bố ngắn gọn: chính phủ Mỹ vẫn ủng hộ chính phủ Nguyễn Khánh – một tuyên bố che giấu sự chiếu lệ của nó.
Hai ngày sau, Nguyễn Khánh về Sài Gòn, ra lệnh điều tra cuộc đảo chính và cách chức trung tướng Dương Văn Đức, thiếu tướng Lâm Văn Phát, thiếu tướng Dương Ngọc Lắm, đại tá Huỳnh Văn Tồn, trung tá Dương Hiếu Nghĩa cùng một số người khác. Vài nhóm sinh viên tập họp dưới khẩu hiệu: Đả đảo bọn Cần Lao ngóc đầu dậy.
Tuy mọi việc có vẻ nhanh chóng đi vào quên lãng, Nguyễn Khánh lại cảm nhận mối đe dọa vị trí của anh ta tăng lên. Trong hàng ngũ sĩ quan cấp tướng, khi Khánh từ Đà Lạt về, không ai tỏ ra vui mừng, hình như họ bực tướng Dương Văn Đức đã do dự...
Biến cố của tướng Dương Văn Đức vừa tạm lắng – quyết định cách chức một loạt tướng và sĩ quan cao cấp mang ý nghĩa hình thức nhiều hơn, bởi vì không ai trọng bị bắt và có lẽ không dễ bắt họ nếu tướng Khánh không muốn đưa cuộc đảo chính thẳng thừng mà lần này, chưa hẳn Mỹ do dự bật đèn từ vàng sang xanh – thì cú đánh thứ hai khá nặng tay vào quai hàm tướng Khánh: Lực lượng đặc biệt người Thượng nổi loạn ở đồn Sapar.
Lực lượng đặc biệt một đồn trên cao nguyên Ban Mê Thuột xa xôi kia lại gây hốt hoảng cho Nguyễn Khánh hơn cả một vài dòng thời sự mang tầm vóc lớn: Hội đồng nhân dân cứu quốc thành lập ở Huế, nói là để ưu tiên bài trừ dư đảng Cần Lao, đòi cách chức Viện trưởng đại học Cao Văn Luận nhưng bên trong có trời mới biết ý định thật sự và lâu dài của họ là gì; trận bão lụt tệ hại hủy hoại cả dải miền Trung từ Huế, Đà Nẵng đến Quảng Nam, Quảng Tín, Quảng Ngãi, nước dâng cao và cuốn sạch mùa màng, nhà cửa, vườn tược... gây đổ nát và giết chết nhiều người; vịnh Bắc Bộ sôi sục trở lại với các chạm trán giữa tàu tuần Bắc Việt và chiến hạm Mỹ; chiến sự vụt gia tăng khắp các vùng v.v...
Nguyễn Khánh có lý do để hốt hoảng. Trại Sapar do người Mỹ phụ trách, nói trắng ra, do CIA chi tiền và cử huấn luyện viên; họ chiếm đài phát thanh, nêu yêu sách tự trị cho người Rađhê trên một vùng rộng và để làm áp lực cho yêu sách, họ giữ 60 con tin là sĩ quan người Kinh.
Mối nguy hiểm không phải ở chỗ người Thượng nổi loạn, ở chỗ chiếm đài phát thanh Ban Mê Thuột, thậm chí yêu sách tự trị, càng không phải sinh mệnh 60 sĩ quan. Thêm một bằng chứng nữa về thái độ khó hiểu của người Mỹ đối với Nguyễn Khánh dù cho chỉ mới 60 ngày trước đó, Bộ Ngoại giao Mỹ nhắc lại cam kết ủng hộ chính phủ Nguyễn Khánh.
Trưa ngày 20, điện khẩn cấp ở Tư lệnh vùng 2 báo về sự kiện đồn Sapar đến tay Nguyễn Khánh. Ngôn ngữ của điện mật bao giờ cũng ngắn gọn: Vào 6 giờ 10 phút, lực lượng đặc biệt thuộc trại Sapar bắt giam 60 sĩ quan người Kinh trong lễ chào cờ sáng. Sau đó, họ chia làm nhiều tốp, trang bị súng tiểu liên, sử dụng xe bọc thép, chiếm các ngả ra vào thị xã và trung tâm thị xã, chiếm đài phát thanh, công bố yêu sách thành lập vùng tự trị Rađhê, mang tên trung tá Y Nouth, tư lệnh lực lượng đặc biệt. Quận trưởng Buôn Hồ Ymơ Eban chắc chắn hậu thuẫn cho nhóm này. Đại tá Đoàn Chí Khoa, chỉ huy bảo an tỉnh, người Chàm, im lặng. Xin cho lệnh ngay...
Nguyễn Khánh lặng người trước bức điện. Tướng tư lệnh vùng đóng ở Pleiku, hẳn nhận tin của một trung đoàn nào đó từ Ban Mê Thuột...
Tướng Trần Thiện Khiêm điện thoại cho Khánh – tin của Bộ quốc phòng không hơn báo cáo của vùng II

lấy một chi tiết.
- Anh ra lệnh gì chưa? – Khánh hỏi.
- Tôi chờ ý anh... - Khiêm trả lời.
- Anh đã thông báo với tướng Westmoreland chưa?
- Đã... Và có người thông báo trước cho Bộ chỉ huy Mỹ rồi...
- Ai?
- Tướng Nguyễn Văn Thiệu!
- Lạ quá, sao ông Thiệu biết trước cả anh và tôi?
- Chỉ có ông Thiệu mới trả lời nổi câu hỏi đó!
- Bây giờ ta phải làm gì?
- Tôi chờ ý anh... - Khiêm lập lại.
- Tôi muốn biết ý anh...
- Tôi chỉ có thể nêu ý của tôi sau khi nghe ý của tướng Westmoreland...
- Tướng Westmoreland đã có ý kiến gì chưa?
- Ông ấy bảo đợi báo cáo của trung tá James Casey, người trực tiếp phụ trách đoàn sĩ quan huấn luyện Mỹ...
- Tôi phải làm gì?
- Anh hỏi một câu mà anh thừa biết tôi không thể trả lời vì anh chớ không phải tôi là thủ tướng.
- Hay là tôi liên lạc với đại sứ Taylor?
- Đó là chuyện của anh...
- Trước mắt, anh điện cho tư lệnh vùng, khoan có hành động gì cả...
- Nếu quân đội bị tấn công thì sao?
- Cố gắng tránh nổ súng...
- Tôi sẽ truyền đạt ý của anh như là mệnh lệnh. Có cần cho máy bay trinh sát thu nhập tình hình không?
- Tùy anh. Nhưng đừng gây căng thẳng... Tình báo quân sự của ta không nắm được chút gì triệu chứng vụ này?
- Chẳng có... Chính anh vừa rời Đà Lạt cách nay ba hôm thôi...
- Thôi được...
Khánh xin nói chuyện với đại sứ Taylor. Vẫn cô thư ký đỏng đảnh tiếp điện và vẫn rơi vào đúng giờ Taylor đang chơi cờ...

P9 - Chương 17

Luân nghe điện thoại của Dung: Anh rà đài Ban Mê Thuột, có việc đấy!
Lọc qua các làn sóng, cuối cùng rồi Luân nghe được đài Ban Mê Thuột. một người nào đó đang đọc một đoạn bằng tiếng Rađhê, Luân không hiểu. Anh chờ. Hết phần tiếng Rađhê, sau một bản hành khúc ngắn, đài phát tin tiếng Anh. Tất nhiên, đây là điều khá lạ lùng – chưa bao giờ đài địa phương có buổi phát tiếng Anh. Giọng xướng ngôn viên đúng là người Rađhê, toàn văn bản tuyên cáo của "lực lượng tự trị người Rađhê ở Nam cao nguyên Trung phần":
"Dân tộc Rađhê sinh trưởng và làm chủ vùng cao nguyên Đăklăk từ rất xa xưa. Thế nhưng, mảnh đất do tổ tiên chúng ta khai phá thu hẹp dần, chúng ta phải đi sâu vào những nơi không có điều kiện sống, dân tộc chúng ta bị việt vong. Chế độ Ngô Đình Diệm bóc lột chúng ta. Chế độ của ông Nguyễn Khánh chẳng tốt đẹp gì hơn. Người Rađhê không thiếu trí thức, không thiếu sĩ quan có tài, vậy mà chúng ta luôn bị chèn ép. Người Mỹ đã kịp đến với chúng ta. Họ viện trợ cho chúng ta tất cả, gạo, muối, vải, máy điện, thuốc men. Nhưng chúng ta nhận rất ít sự viện trợ rộng lượng ấy. Các vị linh mục Tin lành của chúng ta không được tự do đi lại để giảng đạo. Người Rađhê trong quân đội, gan dạ và mưu trí, được huấn luyện tốt về làm tham mưu và chỉ huy, chưa ai được đề bạt cương vị cao, chỉ là lính đánh thuê cho người Kinh. Phải chấm dứt nỗi bất công trên.
Chúng tôi, sĩ quan và binh sĩ Sapar, thề có Chúa Trời chứng giám, quyết không tiếc máu của mình, đòi chính phủ ông Nguyễn Khánh phải tiến hành thương lượng, trong đó, phải thỏa mãn đòi hỏi thiêng liêng của dân tộc Rađhê là để cho người Rađhê làm chủ vùng đất Đăklăk là xứ sở của mình, trong khuôn khổ liên bang với Việt Nam Cộng hòa. Quan cai trị nơi đây phải là người Rađhê và do hội đồng tự trị Rađhê đề cử và bổ nhiệm, quân đội người Rađhê thì sĩ quan phải là người Rađhê và chỉ hoạt động trên địa bàn

của tỉnh Đăklăk, mở trường đại học cho người Rađhê.
Chúng tôi tin rằng các dân tộc bạn Sêđăng, Bana, Mơnông v.v... ủng hộ chúng tôi bởi vì chúng tôi đấu tranh cho cả quyền lợi các bạn, chúng tôi muốn luôn luôn là thân hữu của người Kinh và long trọng tuyên bố sẽ không bao giờ có một hành vi kỳ thị nào với các bạn trên địa bàn Đăklăk.
Chúng tôi kêu gọi người Mỹ, ân nhân lớn của chúng tôi, ủng hộ yêu sách khiêm tốn mà rất chính đáng trên. Chúng tôi kêu gọi cộng đồng thế giới chú ý đến số phận của chúng tôi. Chúng tôi kêu gọi Hội thánh Tin Lành thế giới và nước Mỹ theo lời dạy của Chúa cao cả đứng bên cạnh chúng tôi.
Chúng tôi tạm giữ 60 sĩ quan và không hề ngược đãi họ, để đề phòng sự tráo trở của chính phủ ông Nguyễn Khánh
Đăklăk, ngày 20 tháng 9 năm 1964
Trung tá Y Nouth"
Sau phần tiếng Anh, đài phát thanh tiếng Pháp, một số ngữ có lẽ là Sêđăng, Bana – Luân không rõ – rồi tiếng Việt.
"Màn này vừa hạn, màn kia đã vén... Tấn bi kịch quả dồn dập". Luân trầm ngâm với các suy nghĩ.
Hôm qua, thiếu tướng Lâm Văn Phát gửi cho Luân một thư, công nhận việc làm của anh ta ấy nửa vời, bỏ lỡ thời cơ nhưng cho biết "đây chỉ là một keo, một khúc dạo đầu" hy vọng sau này sẽ bàn kỹ với Luân, "trên một tầm chính trị rộng hơn, với yêu cầu liên quan đến vận nước chứ không chĩa vào vài cá nhân, nhất là loại cá nhân thực tế sẽ bị Mỹ loại bỏ chẳng bao lâu nữa"
- Anh ta đĩnh đạc dần! – Luân kết luận và đốt bức thư của Lâm.
Luân cũng được thư của Nguyễn Thành Động:
"Tụi ông Đức, ông Lâm "chọc cứt không nên lỗ", "vừa địt vừa run" thì ra cái con mẹ gì! Trong đội ngũ lại tạp nham đủ thứ tào lao... Nói thiệt, ai cũng trông chờ đại tá! Làm một phát ra hồn coi! Hễ phất cờ thì kêu gọi thanh niên xuống đường, mà cũng mí mí cho thấy mình không ưa Mỹ... Thằng Động này bàn những việc này với đại tá chẳng qua là đụng đâu nói đó, đại tá là sư phụ của tụi này. Vừa gặp thằng Phụng nó chửi ông Đức, ông Lâm tàn tệ..."
"Vẫn còn lực lượng, vẫn còn người dám hành động. Động bạt mạng song có suy nghĩ..."
Luân đang đốt thư Động thì chuông điện thoại reo: Thủ tướng Nguyễn Khánh mời Luân vào ngay Phủ Thủ tướng.
Nguyễn Khánh niềm nở khác thường, biểu lộ ngay trong cái bắt tay Luân.
- Anh Luân này, có việc cần anh đây... - Khánh mời Luân ngồi và vào đề ngay.
Việc mà Khánh cần, Luân đoán khi nhận được điện thoại, chắc chắn là vụ lực lượng đặc biệt Sapar.
Quả vậy!
- Anh đã nghe qua vụ nổi loạn ở Sapar chưa? – Khánh vừa hỏi vừa đùa về phía Luân mấy bức điện.
- Tôi nghe đài Ban Mê Thuột!
- Vậy sao? – Khánh kêu thảng thốt – Tôi chưa nghe... Nó nói giống gì?
Luân tóm tắt tuyên cáo của Y Nouth.
- Lớn chuyện đa! – Nguyễn Khánh nói giọng rầu rĩ – Thằng Y Nouth là thằng nào?
- Tôi chưa biết, song cũng dễ biết thôi. Nếu trung tướng cần, cho tôi vài mươi phút...
- Cần chớ! Anh gọi điện cho Tổng ủy tình báo hay Bộ quốc phòng, hay Tổng nha cảnh sát?
- Không, tôi gọi cho James Casey... Y đang ở Ban Mê Thuột.
- Liên lạc với Ban Mê Thuột chậm. Có nơi nào mau hơn không?
- Có... Xin phép tôi dùng điện thoại của văn phòng...
- Anh dùng điện thoại của tôi, ngay đây...
- Cám ơn trung tướng...
- Anh đừng xưng hô thủ tướng, trung tướng với tôi. Ta là bạn của nhau mà...
- Hello! Nguyễn Thành Luân đây... Xin gặp thiếu tướng Jones Stepp... May quá! Chào tướng quân...
Năm phút sau, Luân gọc ghi chép trong tờ giấy cho Khánh nghe.
- Y Nouth sinh năm 1931, người Buôn Hồ, dân Rađhê. Tốt nghiệp trung học ở Sài Gòn, theo lớp đào tạo sĩ quan ở Đà Lạt khóa 4, ra trường năm 1955. Năm 1957, bổ túc ở Okinawa về pháo binh. Năm 1958, tu nghiệp ở căn cứ Clack, Phi Luật Tân, tập sự chống du kích vùng núi đến năm 1961. Hàm đại úy từ 1959, năm 1961 thăng thiếu tá, cuối năm 1963, trung tá, biệt phái làm chỉ huy trưởng trường đào tạo lực lượng đặc biệt Sapar, quan hệ chặt chẽ với James Casey, Ymơ Eban, Đoàn Chí Khoa, Kossem của Miên. Có ba vợ, một người Rađhê, một người Việt lai Âu và một người Hoa, theo đạo Tin Lành truyền nối nhiều đời. Bố của Y Nouth là tộc trưởng một tộc thanh thế ở Buôn Hồ. Vợ người Hoa của Y Nouth đang ở Chợ Lớn, chủ hiệu buôn vàng lớn. Tất cả Y Nouth có 6 con, bốn trai hai gái... Nói tiếng Pháp giỏi hơn tiếng Anh.
- Cám ơn anh! Anh hỏi thì văn phòng của tướng Jones Stepp mới hé, tôi hỏi thì chớ hòng!

Giọng Khánh vừa rầu rĩ vừa pha chút ganh tị:
- Người Mỹ họ nắm sĩ quan của ta chặt quá!
Và, Luân hơi bỡ ngỡ khi Nguyễn Khánh gọi điện cho Bộ Tổng tham mưu:
- Nguyễn Khánh đây, cho tôi gặp sĩ quan phụ trách nhân sự. Này cho tôi biết về trung tá Y Nouth, chỉ huy trưởng lực lượng đặc biệt Sapar ở Buôn Mê Thuột... Không biết gì hết à? Tên lạ hoắc à?
Khánh dằn máy, trở lại chỗ ngồi, bóp trán:
- Hỏi thật anh, nếu không có nguồn tin của tình báo quân sự Mỹ, anh đã hiểu gã Y Nouth này chưa?
Khánh hỏi Luân theo kiểu sát hạch.
- Tất nhiên, với nhiệm vụ thanh tra, tôi ít nhiều biết về các sĩ quan từ cấp úy trở lên... Nhưng, hồ sơ của Mỹ đầy đủ hơn...
- Thôi, ta sẽ bàn sau việc lập hồ sơ các sĩ quan. Bây giờ, tôi muốn trao đổi với anh về cách thương lượng với Y Nouth... Anh từng cùng Ngô Đình Nhu đi thuyết Ymơ Eban... Ta nên bắt đầu từ đâu?
- Anh quyết định thương thuyết? – Luân hỏi và đổi cách xưng hô.
- Chớ còn con đường nào khác? Mỹ muốn vậy.
- Điều kiện ra sao?
- Tôi cũng chưa biết... Điều kiện của Y Nouth thì đã rõ...
- Anh có quyền thỏa mãn các yêu sách của họ không?
Khánh không trả lời Luân, anh ta như ngó vào chỗ mông lung. Câu hỏi của Luân đánh trúng tâm trạng của Khánh, người cách đây vài hôm hò hét cách chức một loạt tướng tá, đột nhiên thấy bơ vơ.
- Anh có cho rằng những vụ liên tiếp xảy ra là dấu hiệu của một cái gì đó? – Khánh hỏi lại Luân.
Luân không thường gặp Khánh và các lần gặp Khánh lại luôn ở trong tư thế pha một ít kịch, cho nên lần đầu Luân thấy Khánh đúng là Khánh. Khánh tránh trả lời Luân đặc biệt chữ "có quyền" mà Luân dùng. Nếu Khánh từ chối thương lượng, Mỹ sẽ bảo: Đấy, ông ta không thể đoàn kết quốc gia, yêu cầu sinh tử để chống Cộng hiệu quả. Nếu Khánh thỏa thuận theo điều kiện của Y Nouth thì vẫn không tránh khỏi một chẳng kém nghiệt ngã và vẫn của người Mỹ - của phán xét khác, người Mỹ song được ai đó phát ngôn: Đấy, ông ta bán rẻ lãnh thổ quốc gia, làm suy yếu tiềm lực chống Cộng, làm tan nát kỷ cương quân đội...
- Về nghĩa nào? Tôi muốn hỏi anh cái dấu hiệu kia. – Luân làm ra vẻ muốn sáng tỏ ý nghĩ của Khánh.
- Ví dụ, những tiết mục trình diễn theo một chương trình lập sẵn...
- Tôi chưa dám đoán vội vàng... Nhưng theo cái nghĩa tình hình xấu khuyến khích bao nhiêu đột biến thì tôi cho đây là một trong các dấu hiệu đáng lo ngại.
- Nghĩa nào cũng không ổn đối với chúng ta phải không?
Luân không gật đầu. Chữ "chúng ta" của Khánh hoàn toàn không chính xác – trong phòng chỉ có hai người và đại danh từ "chúng ta" không phản ánh nội dung chật chội của nó.
Dù sao, Luân cũng rút được một nhận xét bổ ích: Khánh dao động.
- Anh có quen má Bảy của tôi không? – Khánh lại hỏi một câu không ăn nhập với việc hai người đang trao đổi.
Tất nhiên Luân biết tiếng nữ nghệ sĩ lẫy lừng Trương Phụng Hải, tức cô Bảy Phùng Há và biết đối với quan hệ gia đình của Nguyễn Khánh với nữ nghệ sĩ này.
- Quen thì không, nhưng ai mà không biết cô Bảy – Luân trả lời đẩy đưa. Anh muốn tìm nguồn gốc thật sự câu hỏi không vô tình của Khánh.
- Tôi mới thăm bà... .. Bà khuyên tôi nên cẩn thận...
Cánh cửa hé từ từ.
- Cẩn thận như thế nào? – Luân hỏi.
- Bà không nói... Anh chắc biết tôi xem bà như mẹ. Phải có nguyên có gì đó bà mới nhắc tôi.
- Tại sao anh không hỏi kỹ?
- Bà lắc đầu: con lớn rồi, con tự suy nghĩ. Chiến tranh chỉ làm đồng bào mình đau khổ mà thôi... Bà bảo có bấy nhiêu.
Luân chợt bừng sáng trong đầu: Nữ nghệ sĩ Phùng Há quan hệ rộng, bạn bè nhiều, thân nhất có các ông Năm Châu, Ba Vân, Ba Du, Tám Danh, Tám Củi, bà Thanh Loan, ông Tư Trang... Các ông Năm Châu, Ba Vân đang ở Sài Gòn, họ chắc chắn không phải người xấu nếu không nói họ liên quan đến cách mạng từ rất lâu, trong hồ sơ Tổng nha, Năm Châu bị liệt vào danh sách "Cộng sản nằm vùng". Các ông các bà khác hoặc ở Hà Nội, hoặc trong thu giải phóng. Kể thêm, còn ông Chín Châu, Ba Thừa Vĩnh, Triệu Vân...
- Ta trở lại vụ Sapar... - Luân bình thản trao đổi với Nguyễn Khánh. Thâm tâm, Luân tự trách mình đã quên một khả năng có thể gọi là khá độc đáo để tiếp cận tướng Khánh.
- Chúng ta lên Ban Mê Thuột, sẽ tính toán tại chỗ.
- Tôi chưa biết tôi sẽ cùng đi với anh...

Nguyễn Khánh cười:
- Tôi dùng chữ "chúng ta" giữa lúc chỉ có mỗi tôi và anh. Anh không đi, làm sao "chúng ta" được.
- Nhưng từ đầu tới giờ, chưa bao giờ anh nói điều đó với tôi.
- Thôi mà! Anh cần gì tranh chấp thủ tục hình thức... Anh sửa soạn, ta lên đường trong ngày hôm nay...
- Đi bằng máy bay?
- Trực thăng...
Rồi mặt Nguyễn Khánh dàu dàu:
- Trực thăng riêng, đảm bảo...
- Tôi hỏi để biết chứ không phải sợ máy bay nổ như ở Đà Nẵng đâu! – Luân nói, hơi hài hước.
- Anh không sợ, còn tôi, tôi sợ... Nói thiệt với anh, chưa bao giờ tôi ớn các cú đâm lén bằng lúc này.
Theo Luân, Nguyễn Khánh linh cảm một số phận đen tối đang chờ anh ta. Không ít tiền lệ ở Việt Nam về lối "vắt chanh bỏ vỏ" của Mỹ. Nhưng, mặt khác, Khánh lại là con người háo danh, hám địa vị, thích quyền uy...
- Tại sao anh đích thân đi mà không cử một tướng khác?
- Tôi phải đi! – Khánh gằn giọng – Tôi phải cho mọi người biết tôi đủ sức giải quyết các vụ phức tạp... Chính tôi, chứ không phải ai khác!
Khánh vừa nói vừa trỏ ngón tay cái vào ngực mình. Luân bông nhớ Tôn Thất Đính, trong cuộc họp báo sau khi lật đổ Ngô Đình Diệm đã có một cử chỉ y hệt như vậy.
- Vụ Ymơ Eban, chính Ngô Đình Nhu lên tận sào huyệt của Fulro kia mà!
Khánh quả quyết. Tất nhiên, Luân hiểu Khánh chẳng có gì cả so với Nhu - Nhu gặp Ymơ Eban vì lý do chính trị chung chứ không để tự quảng cáo: sau này, gần như Nhu không một lần nhắc "cuộc đi săn" ở bảng làng heo hút kia.
*
Trực thăng hạ cánh trong tiếng gầm rú của hàng tốp máy bay chiến đấu và trực thăng bảo vệ; mặt đất được canh phòng nghiêm ngặt. Tướng tư lệnh vùng, tỉnh trưởng đón Nguyễn Khánh và hộ tống về biệt thự.
Dọc đường, Luân không thấy quân của Y Nouth. Thật ra, lực lượng Đặc biệt đã rút về trại, vẫn con tin và chiếm đài phát thanh.
Nghe báo cáo tình hình xong, Khánh chỉ thị:
- Giành lại đài phát thanh nhanh gọn!
Cũng chẳng nổ súng, lực lượng đặc biệt "trao trả" đài phát thanh, lên xe nổ máy, chạy xuyên thị xã về trại, không tỏ vẻ hối hả mà cốt phô trương thanh thế.
Khánh mất bình tĩnh:
- Bao vây trại Sapar, cắt mọi nguồn tiếp tế, cả nước và điện...
Lần này lệnh của Khánh không được thi hành.
- Tôi nhắc lại: bao vây... - Khánh bật dậy, thét.
- Thưa trung tướng, trong trại có đến 30 sĩ quan Mỹ... Không thể thực hiện các điều đó.
Khánh giống cầu thủ mất đà khi lao theo bóng, ngồi phịch xuống ghế. Bao nhiêu hào khí bốc hơi trong nháy mắt.
- Vậy thì phải làm sao? – Khánh hỏi, yếu ớt.
Không ai trả lời.
- Anh Luân có ý kiến gì?
Luân như đắn do một lúc:
- Tôi xin phép vào trại Sapar, gặp trung tá James Casey.
- Muốn gặp trung tá James Casey thì không cần vào Sapar. Chiều nào ông ta cũng uống rượu ở bar và đêm ông ngủ tại một biệt thự gần ngay đây thôi... Có lẽ, bây giờ, ông đang chơi bài hay uống rượu tại biệt thự. - Tỉnh trưởng Đăklăk báo cáo.
- Cho tôi nói chuyện với trung tá James Casey, nếu ông ở nhà... - Luân đề nghị.
James Casey ở nhà.
- Tôi muốn gặp trung tá! – Luân nói và cả phòng đều nghe.
- Chào đại tá, người bạn quý của tôi... Nhưng vì việc công hay tư?
- Tất nhiên, tôi lên đây với trung tướng, thủ tướng chính phủ...
- Nghĩa là vì việc công. Nếu thế, tôi xin tiếp đại tá trong trại Sapar.
- Bao giờ?
- Tùy đại tá...
- Tôi sẽ thông báo trong vòng vài phút...

Luân che máy, thuật lại lời của James Casey.
- Họ muốn cái gì? – Khánh hỏi.
Luân nhún vai.
- Anh hẹn chiều nay đi... Thử coi. Tôi nghĩ chẳng có gì nguy hiểm đâu.
Luân trả lời James Casey.
Chiếc xe Jeep chở Luân đến cổng doanh trại Sapar, cách thị xã 4 cây số. Doanh trại trên ngọn đồi, bao bọc chiến hào, rào kẽm gai và tường cao, nhiêu lô cốt, thoáng nhìn, có thể đánh giá khu doanh trại khá rộng.
James Casey đón Luân, đưa xe anh vào trong. Các tốp lực lượng đặc biệt đi lại rầm rập. Ngôi nhà hai tầng dành cho cố vấn Mỹ mới xây xong, nơi James Casey tiếp Luân. Vài sĩ quan Mỹ chào Luân rồi lẩn mất.
- Giờ này, các cố vấn lên lớp lý thuyết ở các toán... - James Casey giải thích. Y mời Luân chọn rượu.
- Trại Sapar là trung tâm lớn nhất cao nguyên đào tạo lực lượng đặc biệt người Thượng - James Casey vừa nhấp Cognac pha Soda vừa trình bày – Tại đây, mỗi khoá 6 tháng, với gần 500 học viên... Khung huấn luyện gồm 60 sĩ quan và hạ sĩ quan Việt Nam, 30 sĩ quan Mỹ. Bộ chỉ huy lực lượng đặc biệt sắc tộc Rađhê đóng ngay trong trại mà người cầm đầu, như đại tá biết, là trung tá Y Nouth... Hiện, dưới quyền ông ta đã có 4 tiểu đoàn hoạt động từ Tuyên Đức lên đến Kontum. Cuối năm này, tiểu đoàn thứ năm sẽ xuất quân. Đại tá hẳn đã đánh giá được hiệu lực của lực lượng đặc biệt từ nhiều năm nay. Y Nouth là một sĩ quan học vấn cao, giỏi tổ chức, thông minh và uy tín...
James Casey không đi vào nội dung việc thương lượng, Luân cũng không nhắc.
- Ta đi một vòng, đại tá đồng ý? - James Casey mời.
Luân cùng James Casey ngồi chung trên xe của Luân, chạy theo các con đường trải đá đỏ, qua những dãy nhà cất theo lối trại lính lợp tôn tương đối rộng và không quá tồi tàn. Xen kẽ các dãy trại lính, những ngôi nhà khang trang hơn, lính ngồi trên bàn nghe giảng.
Xe ngừng trước một tiệm giải khát, James Casey dẫn Luân vào. Đúng ra đó là nơi ăn uống và nhảy dành cho lực lượng đặc biệt: cửa kính, máy điều hoà không khí, quầy đủ loại rượu, thuốc lá, đồ hộp... Họ uống mấy lon bia Đan Mạch.
- Có ba nơi như thế này... - James Casey khoe.
- Lương của lực lượng đặc biệt đủ cho họ tiêu xài ở nơi này không? – Luân hỏi, như tò mò.
- Thừa! Lương họ ngang với lương quân nhân Mỹ...
Trở về phòng khách James Casey:
- Hôm nay, đại tá thích ở trong trại Sapar không? Tôi sẽ giới thiệu đại tá với Y Nouth. Hai người định chương trình làm việc, tôi chỉ làm trung gian thôi...
- Sẵn sàng... Song tôi phải báo cho tướng Khánh...
- Được, đại tá dùng điện thoại của tôi.
Nghe Luân báo sẽ ở đêm trong trại, Khánh hơi lo. Có thể anh ta lo về an toàn cho Luân mà cũng có thể lo điều khác: Luân chơi canh bạc trên lưng anh ta.
- Trung tá James Casey nói chuyện với trung tướng! – Luân mỉm cười, trao máy cho James Casey.
- Xin chào Trung tướng Thủ tướng... Nếu trung tướng thích, xin mời vào trại Sapar ngủ đêm với chúng tôi!
James Casey nheo mắt ngó Luân. Tất nhiên Khánh từ chối.
- Ông ta sợ chính ông ta làm con tin! - James Casey cười hóm hỉnh.
"Nguyễn Khánh cũng là một thứ con tin của Mỹ!". Luân nghĩ bụng.
- Trước khi ăn tối, tôi muốn thăm một số sĩ quan Việt Nam Cộng hòa bị giữ. Trung tá giúp tôi nhé!
- Tôi phải trao đổi với trung tá Y Nouth... Chắc có thể được.
Luân biết James Casey chả trao đổi gì với Y Nouth. Hắn ta vào phòng một lát rồi trở ra, cùng một đại úy Mỹ.
- Đại úy Jeffroy Tukey sẽ đưa đại tá đến khu con tin.
"Khu con tin" là một ngôi nhà gạch được canh gác cẩn thận. Sáu mươi sĩ quan và hạ sĩ quan chia nhau các phòng, mỗi phòng 4 người, mừng rỡ khi nghe Luân đến...
- Đại tá thương lượng chóng chóng cho chúng tôi ra khỏi đây. Tù túng quá! – Một trung tá nói như mếu. Điều kiện ăn ở của họ cũng không đến nỗi nào. Nhưng họ sợ bị giết.
- Tụi nó dám giết chúng tôi, nếu yêu cầu của tụi nó bị bác... - Vẫn viên trung tá – chắc cấp cao nhất trong số con tin – than thở.
- Song điều kiện của Y Nouth cao quá, tôi e trung tướng Nguyễn Khánh không đồng ý! – Luân bảo.
- Gì mà cao? Nguyễn Khánh nhờ ai mà leo lên ghế hiện nay... Hy sinh hết chúng tôi ư? Kệ Nguyễn Khánh, chúng tôi chỉ tin đại tá thôi...

- Cuộc thương lượng chưa bắt đầu... Tôi chưa dám hứa điều gì. Nhưng tôi tin tình hình không đến nỗi xấu... Tất cả đều do người Mỹ, như đại úy Tukey đây, quyết định... Đại úy không bao giờ cho phép ai hành động man rợ...
Luân biết Jeffroy Tukey rành tiếng Việt song gã giả bộ như không hiểu gì cả.
Trung tá Y Nouth vạm vỡ, ăn mặc đĩnh đạc, đeo quân hàm y như sĩ quan Mỹ, bắt tay Luân theo kiểu bề trên và chủ nhà, mới Luân và Casey ngồi vào bàn – bàn kê ở cuối phòng. Nhạc ầm ĩ. Các binh lính, sĩ quan lực lượng đặc biệt ngồi chật phòng, cũng đều ăn mặc chỉnh tề.
"Chúng nó dàn cảnh đây", Luân nghĩ thầm.
- Chúng ta biết nhau cả rồi... tôi không cần giới thiệu thêm. – James Casey đóng vai người đạo diễn...
- Tôi đồng ý! – Luân nói – Dù tôi là người đi trước để thu xếp một cuộc gặp gỡ chính thưc giữa trung tá Y Nouth với trung tướng Nguyễn Khánh...
- Nghĩa là ông không có nhiệm vụ vàn bạc về bản tuyên cáo của chúng tôi?... - Y Nouth hỏi, xoi mói.
- Đúng! Tôi không có quyền...
- Hóa ra cái giá của Y Nouth này cũng khá cao... Nhưng nói thật, nếu thương lượng được với đại tá, tôi thích hơn... - Y Nouth nốc một ly rượu, lau mép bằng chiếc khăn tẩm nước hoa.
- Nếu như vậy, trung tá thương lượng với trung tá James Casey càng dễ dàng hơn... - Luân cười.
- Thôi, tôi đã đồng ý không bàn chuyện chính trị tối nay... - James Casey rót vào ba cốc và lại mời.
- Tôi muốn hỏi thăm sức khỏe bác sĩ Ymơ Eban...
- Ồ! Ông ta khỏe... Nhưng, chúng tôi không gặp nhau.
- Tại sao?
- Nói thế nào với đại tá đây? Mỗi người có lối đi riêng.
- Các ông đúng là say máu chính trị. - James Casey kêu lên – Đã cam kết: ăn uống nghe nhạc, nhảy... Món thịt rừng nướng này tôi cam đoan đánh bạt các khách sạn danh tiếng của Sài Gòn... Nào...!
- Vả lại, ông ta thích Tổng tư lệnh nhưng đất ông ta kiểm soát thu hẹp dần. Không ở đâu nhiều Việt Cộng hơn Buôn Hồ. Thế mà, ông ta cấm lực lượng đặc biệt chúng tôi vào địa giới của ông ta. – Y Nouth không thèm đếm xỉa đến James Casey – Và chính phủ Sài Gòn chỉ biết ông ta...
Giọng Y Nouth càng lúc càng hậm hực.
- Ý của chính phủ là hòa hợp các lực lượng dân tộc. – Luân theo đuổi mục đích của mình.
Y Nouth cười to, đến sặc, phải uống một ngụm rượu để dằn cười rõ ràng mỉa mai.
- Trước hết, ông Nguyễn Khánh hãy hòa hợp với ông Dương Văn Minh, ông Trần Văn Đôn, ông Dương Văn Đức... Người ta đồn và người ta viết trên báo đại tá Nguyễn Thành Luân là nhà tư tưởng. Nhưng lẽ nào ông bán rao thứ rẻ tiền ấy?
- Ông đại tá Luân phải nói như cương vị, chức vụ của ông đòi hỏi... Ông là một quân nhân kiểu mẫu. - James Casey đỡ lời.
- Không! – Luân can thiệp – Trung tá nhận xét đúng...
- Cám ơn đại tá! Tôi chống Cộng. Lý do đơn giản: tôi sinh và được nuôi dưỡng để chống Cộng. Tôi chống Cộng theo cách của tôi. Tôi đứng đầu lực lượng đặc biệt, môt loại binh chủng cơ động. Nói cách khác, tôi đánh du kích với Việt Cộng.
- Nhưng lực lượng đặc biệt do người Mỹ thành lập, huấn luyện, trang bị và trả lương... - Luân phản kích...
- Phải! Tuy nhiên, người Mỹ đã thất bại ở nhiều nơi. Tôi đã nghiên cứu kỹ. Lực lượng đặc biệt phát sinh từ Bình Dương và chính đại tá diệt nó!
Thấy Luân nhổm người, Y Nouth đưa tay ngăn:
- Đại tá nghe cho hết... Thứ biệt kích đó không diệt cũng không xong. Bọn cướp "Rừng Xanh", tôi hiểu. Còn chúng tôi khác. Lực lượng đặc biệt trang bị súng, mìn, tất nhiên, trang bị cả thuốc trị bệnh, muối. Tôi xây dựng một chương trình khác. Về phương diện này, trung tá James Casey không huấn luyện cho chúng tôi mà học ở chúng tôi...
James Casey chẳng tỏ vẻ một chút tự ái:
- Hoàn toàn đúng như vậy...
- Nếu thế, quân hàm trung tá hơi thấp đối với ngài Y Nouth.
- Tôi không thích quân hàm. – Y Nouth vụt cười ha hả - Đại tá cao hơn tôi một cấp, nhưng chính trung tướng Khánh sẽ là người đối thoại với tôi... Trong khi tôi cho người đối thoại xứng đáng lại là đại tá! Thực chất tài năng, đại tá nên là đại tướng... Chỗ chúng ta quan tâm và chắc có thể gặp nhau không ở số hoa mai trên cầu vai. Tôi biết đại tướng Trần Thiện Khiêm và tôi dám nói tôi là người đứng trên bục giảng về chiến tranh chứ không phải ông đại tướng đó...
- Ta có thể thỏa thuận được chăng, theo tinh thần mà trung tá nói: sẽ thương lượng nhưng nên thả các con tin ra. – Luân đề nghị.

- Thả con tin? Ông Khánh hay lật lọng...
- Nhưng, 60 con tin đâu phải là vốn bảo đảm có giá!
- Đúng! Đa số là cò con... Nhưng, tôi đồng ý tra tự do sáng mai cho 60 con tin và giữ đại tá làm con tin... Được không? - Y Nouth nói, đôi mắt ánh lên vẻ tinh nghịch.
- Tôi sẵn sàng.
- Con tin có nghĩa là chính phủ phản bội, chúng tôi sẽ bắn con tin.
- Tôi hiểu!
- Trung tá James Casey thấy thế nào?
- Ồ... Phức tạp, rất phực tạp! Một triệu lần phức tạp... Đại tá làm con tin nghĩa là đại sứ quán Mỹ, nghĩa là tướng Jones Stepp làm con tin. Chúa ơi! Sao được. Tôi phản đối. Và, tôi mà vấy vào đây thì bà đại tá sẽ nhổ vào mặt tôi!
- Trung tá James Casey hơn một lần thổ lộ tình cảm đặc biệt với bà đại tá, phu nhân của ông...
- Trung tá Y Nouth không nói, đại tá cũng hiểu... Nhưng, đó là một phụ nữ chỉ biết có chồng mình...
- Ta trở lại việc trao đổi con tin... - Luân cắt đứt câu chuyện có thể phát triển thành tào lao.
- Sáng mai, tôi thả hết! Chỉ đại tá ở lại thôi... Bây giờ, nhạc đã tấu. Người ta đã dọn bàn nhảy.
Như từ dưới đất chui lên, hằng trăm phụ nữ ăn mặc hở hang đang bước ra sàn.
- Tôi phải nhảy! - James Casey uống cạn cốc rượu chọn liền một cô.
- Trung tá không nhảy? – Luân hỏi.
- Thỉnh thoảng thôi... Tôi không thích. Tôi có gia đình và thú thật, phục vụ ba bà vợ không phải là điều hay nếu ta còn nhảy nhót... Đại tá ít nhảy, tôi hiểu... Tôi muốn hỏi thẳng đại tá một câu: Tướng Khánh có thể là con tin đổi chác có giá trị không?
- Chà! Ý nghĩ táo bạo... Song, trước khi trả lời trung tá, tôi còn chưa rõ: Làm thế nào để bắt một thủ tướng làm con tin?
Y Nouth cười nửa miệng:
- Với ông Dương Văn Đức thì đó là điều khó. Với tôi, rất dễ. Nếu ông thách, nội đêm nay, tướng Khánh sẽ bị nhốt!
- Tôi không tin...
- Tại sao?
- Người Mỹ sẽ trừng phạt các ông.
- Nếu chính Mỹ thực hiện thì sao?
- Tôi nghĩ rằng tốt nhất ông đừng nghĩ đến chuyện phiêu lưu đó...
- Đại tá hoặc giả vờ hoặc quả ngây thơ. Thôi, ta nghỉ. Tôi hơi mệt và có lẽ đại tá cũng ghét ồn ào. Chúng ta về nhà. Tùy đại tá, tôi vẫn còn phòng cho khách, chỗ các cố vấn Mỹ cũng thế...
- Tôi đi với trung tá!
- Hay! Tôi sẽ nói với James Casey...
Y Nouth vẹt các cặp đang ôm ghì dưới ánh đèn mờ ảo, đến cạnh James Casey nói cái gì đó mà Casey gật đầu.
Luân và Y Nouth rời quán ăn, lên xe.
Cô vợ người Hoa từ Chợ Lớn lên, đón họ ở thềm. Đêm đó. Luân ngủ trong một phòng đủ tiện nghi. Thạch cùng ngủ với anh.
- Chúc đại tá ngon giấc! – Y Nouth chia tay Luân ngay cửa phòng... - Bảo vệ của đại tá cứ ngon giấc! - Y Nouth ra hiệu chào Thạch.
Và Luân ngủ ngon giấc thật... Chỉ tội Thạch trằn trọc mãi...
*
Sáng sớm Y Nouth gõ cửa phòng Luân:
- Mời đại tá đến chứng kiến lễ phóng thích các con tin. Tôi đã hứa thì tôi giữ lời.
Tại ngôi nhà tạm giữ các con tin, chưa ai thức dậy hẳn. Cho nên khi nghe cửa mở và tiếng giày khua, tất cả hốt hoảng rời khỏi giường, càng hốt hoảng hơn khi thấy Y Nouth xộc và nhà thét:
- Mặc quần áo và tử tế, tập họp ngay ngoài sân! - Anh ta thét bằng tiếng Kinh.
- Chúng nó xử bắn chúng ta! – Ai đó rên tuyệt vọng.
Năm phút sau, 60 con tin đứng giữa sân. Bấy giờ họ mới nhìn ra Luân.
"Nếu đúng đạo lý, 60 thằng này cũng đáng bị bắn... Chúng đào tạo bọn biệt kích...". Luân, mặt lạnh lùng, nghĩ đến công việc rất mâu thuẫn của mình.
Y Nouth lướt qua khối người lấy bấy, tái nhợt. Anh ta chợt mỉm cười. Có lẽ anh ta đánh giá sự đảo lộn này một cách thích thú.
- Chính phủ và chúng tôi chưa thương lượng. – Y Nouth nói tiếng kinh – Lẽ ra, các ông còn nằm ở đây

một thời gian và số phận sẽ được quyết định tùy kết quả của thương lượng.
- Họ đày chúng ta đi đâu? – Một người trong số con tin nói khẽ mà ai cũng nghe.
- Nhưng đại tá Nguyễn Thành Luân đến Sapar và tự nguyện làm con tin thay cho các ông. Vậy, tôi cho phép các ông rời trại. Xe đang chờ. Ai cần lấy đồ đạc gì, vào lấy ngay để còn kịp về thị xã ăn sáng!
Sự sợ hãi chuyển sang ngơ ngác, ngơ ngác chuyển sang ngờ vực, ngờ vực chuyển sang vui mừng tột độ, bởi Luân bảo họ:
- Nhanh lên, các bạn!
Không ai vào nhà. Hai chiếc xe tải quân sự đỗ trước cổng, họ tranh nhau lên xe...
Luân sánh vai Y Nouth, đi ăn sáng.
- Tám giờ rưỡi, ông Nguyễn Khánh sẽ đến đây! – Y Nouth báo một tin mà Luân bàng hoàng.
- Tất nhiên, người Mỹ ra lệnh cho ông ta vì tôi muốn cuộc thương lượng diễn ra ngay trong trại này, lãnh thổ của tôi!
Y Nouth cười ha hả.
- Các ông đòi quyền tự trị, tôi không ngạc nhiên. Không chỉ có các ông đòi quyền đó. Phía bên kia, ông Ibih Aléo cũng đang thực hiện quyền đó. - Luân bắt đầu tiến công, nhân lúc James Casey không có mặt.
- Tôi hiểu, thưa đại tá! Tôi chưa hân hạnh quen ông Ibih Aléo nhưng danh tiếng của ông ấy lớn. Nguyên là sĩ quan của Pháp, nhà của ông ấy gần đây... Tôi còn biết nhiều người Rađhê trong hàng ngũ Cộng sản, như Y Ngông Niek Đam, như Y Ban, như thượng tá Y Blốc đang là phó tư lệnh Cộng sản ở Tây Nguyên...
Y Nouth xoay tách cà phê, nói mà không ngó Luận:
- Trung tá quen Francisci không? Bonnaventuro Francisci? – Luân chợt hỏi.
- Biết! Hơn cả biết, chơi thân với nhau nữa... Đại tá cũng quen y ta? - Y Nouth không dấu kinh ngạc, ngó Luân trân trân.
- Tạm gọi là biết... - Lung nói đủng đỉnh – Các ông có làm ăn với nhau?
- Ồ! Vậy là đại tá thông thạo hơn tôi tưởng... Có làm ăn!
- Còn với Kossem ở Cambốt?
- Không... Đó là cánh của Ymơ Eban.
- Với Đoàn Chí Khoa?
- Không... Gã này láu cá lắm...
- Lực lượng đặc biệt của trung tá...
Không đợi Luân nói hết câu, Y Nouth đã chen vào:
- Tất nhiên, gọi là Lực lượng đặc biệt thì phải hành động như tên của nó: Khủng bố... Song, dưới quyền của tôi, phạm kỷ luật như cướp, hiếm dâm, lập tức bị xử bắn!
- Người Mỹ bỏ tiền ra để xây dựng một lực lượng như thế sao?
- Thưa đại tá, ông quên một điều người Rađhê chúng tôi vẫn có những cái đầu. Hình như đại tá chỉ tin rằng người Rađhê chuyên bị lừa, xỏ mũi... Không hẳn như thế đâu.
- Các ông đòi tự trị, nhưng trong phạm nào?
- Hai phạm vi: Về địa bàn, chúng tôi phải làm chủ khu vực do chúng tôi lựa chọn, về quyền lợi chúng tôi bình đẳng với người Kinh...
- Nếu ông Nguyễn Khánh không thỏa mãn?
- Chúng tôi sẽ đánh!
Luân cười mỉm, Y Nouth đỏ mặt.
- Đại tá nghi ngờ khả năng đánh của chúng tôi?
- Không phải nghi ngờ mà quả quyết rằng các ông không đánh được!
- Tại sao?
- Người Mỹ không cho phép... Họ chỉ muốn các ông đóng vai trò khuấy động tạo sức ép... Thế thôi. Các ông trái ý họ, họ không chi tiền, không tiếp tế, không cấp vũ khí...
Y Nouth lại cười.
- Đại tá vẫn đánh giá chúng tôi theo cách cũ. Lẽ nào tôi không tính những tình huống ấy? Núi rừng Tây Nguyên bạt ngàn, chúng tôi hiểu quê hương mình. Người Mỹ lợi dụng chúng tôi và tại sao chúng tôi không lợi dụng người Mỹ. Đại tá vừa hỏi Francisci... Tôi ngỡ đại tá nắm được cái cốt yếu rồi... Vả lại, thưa đại tá kính mến, dù thuộc sắc tộc Rađhê, tôi không bao giờ quên Tây Nguyên là bộ phận của nước Việt Nam, gọi tôi là dân tộc Việt Nam cũng không sai.
Thấy Luân im lặng, Y Nouth nói luôn:
- Có đến hai Việt Nam phải không? Nhưng chẳng lẽ chúng tôi chọn thứ Việt Nam của Nguyễn Khánh!
"Khêu khích chăng?". Luân quan sát Y Nouth. Không! Viên trung tá không có vẻ chỉ điểm hay tình báo.

Luân trầm ngâm một lúc:
- Trung tá cho tôi hỏi một câu, một câu hơi nguy hiểm, song tôi tin là chúng ta sòng phẳng...
- Tôi nghe câu hỏi của đại tá...
- Trung tá là chi, tức thân tộc gần xa, với cụ Ibih Aléo?
- Với người khác, câu hỏi đó sẽ được trả lời bằng phát súng... Nhưng, tôi tí nhiều nghe nói về đại tá. Tôi không bà con gì với cụ Ibih Aléo, nhưng tôi là em trai út của thượng tá Y Blốc! Nói cho chính xác, cùng cha khác mẹ...
- James Casey có biết điều này không?
- Việc đầu tiên của James Casey là tìm gốc tích tôi. Song, làm sao ông ta phăng ra nổi. Người Rađhê chúng tôi thuộc mẫu hệ. Mẹ tôi chỉ là một người bình thường, đã mất khi tôi còn bé. Cha tôi cũng mất sớm, anh tôi ra đi khi tôi còn đi học... Chị tôi nuôi tôi và chị tôi có môt lý lịch không chê vào đâu được: vợ một mục sư người Mỹ.
Luân nghiêng dầu, suy nghĩ. Y Nouth nhận thấy chút hoài nghi trong mắt Luân.
- Chắc đại tá nghiên cứu lý lịch của tôi và nhận thấy tôi quan hệ quá chặt với Pháp rồi Mỹ...
- Về mặt đó, không riêng gì trung tá... - Luân trả lời lơ lửng.
- Hoặc vì tôi có tới bà vợ mà một là nhà buôn người Hoa?
Luân im lặng.
- Tại sao tôi không cố làm cho thiên hạ biết tôi cần thêm nhiều vợ nữa, như phong tục dân tộc tôi cho phép và như một bảo đảm chính trị cho tôi? – Y Nouth cười mỉm. - Còn người Hoa, đúng, vợ tôi người Hoa... Tôi cưới từ lâu. Và, hẳn đại tá hiểu, có đến mấy loại người Hoa trên Việt Nam...
Luân chụp tay Y Nouth, siết chặt. Y Nouth cũng có cử chỉ tương tự.
Họ phải ngừng cuộc nói chuyện vì được báo: Nguyễn Khánh và đoàn tùy tùng đã đến.

P9 - Chương 18

Trong lúc Nguyễn Khánh ở Ban Mê Thuột thì Sài Gòn lại lên cơn sốt, lần này mang tính chất đặc biệt: công nhân, lao động toàn thành phố bắt đầu cuộc tổng đình công lớn nhất từ 6 giờ sáng ngày 21-9 và kéo dài đến 23-9. Chủ xướng cuộc tổng đình công là Tổng liên đoàn lao công Thiên Chúa giáo, tổ chức nghiệp đoàn hàng đầu ở Việt Nam Cộng hòa, với người lãnh đạo khét tiếng Trần Quốc Bửu, được đánh giá là "Cần Lao gộc". Các tổ chức nghiệp đoàn khác cũng phối hợp với Tổng liên đoàn Lao công như Tổng liên đoàn lao động mà lãnh tụ Lê Văn Thốt bị công an cho vào sổ "liên quan tới Việt Cộng". Liên hiệp các nghiệp đoàn tự do mà lãnh tụ là Bùi Lượng được thợ thuyền xem như có líu với đảng Đại Việt, lực lượng thợ thuyền mà lãnh tụ Nguyễn Khánh Văn ít nhiều nhờ vả Pháp...
Lý do của cuộc tổng đình công: Hãng dệt Vimytex vô cớ sa thải công nhân.
Tổng nha cảnh sát quốc gia biết tin sẽ có cuộc Tổng đình công từ ba hôm trước, khi đại diện nghiệp đoàn không đi đến thỏa thuận với Ban giám đốc hãng dệt – hãng dệt loại lớn, trang thiết bị tối tân và riêng cái tên cho thấy bề thế của nó: Việt – Mỹ. Nhưng, Tổng nha không nghĩ rằng cuộc tổng đình công sẽ được hưởng ứng rộng. Bởi vậy, chiều 20-9, đại tá tổng giám đốc không ra một chỉ thị gì đột xuất.
Dung bị dựng dậy vào 5 giờ rưỡi sáng. Cô thiếu úy Hằng trực đêm gọi điện cho Dung:
- Thưa thiếu tá! Đại tá triệu tập các sĩ quan chỉ huy có mặt ở Tổng nha trước 6 giờ!
- Tại sao?
- Cuộc tổng đình công sắp bắt đầu...
- Chúng ta đã biết việc đó rồi...
- Nhưng tình hình nghiêm trọng hơn...
- Nghiêm trọng như thế nào?
- Thưa, em chỉ được lệnh như thế...
- Chị sẽ có mặt.
Dung hôn nhẹ lên má con, căn dặn chị Sáu rồi lái xe đến Tổng nha. Cô đến vừa kịp lúc đại tá Nguyễn Quang Sanh bắt đầu nói, bên ngoài trời chưa sáng hẳn, những giọt mưa đêm còn đọng trên lá cây thỉnh thoảng buông xuống thềm một tiếng lách tách buồn bã.
- Cuộc tổng đình công sắp bắt đầu... - Đại tá vén xem đồng hồ - Còn 5 phút nữa... Trừ bệnh viện, còn toàn thành phố sẽ không có điện và nước. Từ 8 giờ trở đi, sẽ có những cuộc biểu tình và tuần hành lớn. Ít có khả năng cuộc tổng đình công chỉ chĩa vào vụ sa thải công nhân Vimytex. Thật ra, đêm qua, giữa lúc các ông bà ngủ yên, – Đại tá hơi cười - Tôi đã phải thức để gặp trực tiếp chủ hãng Vimytex và vụ sa thải coi như kết thúc êm đẹp: không ai bị đuổi cả. Nhưng thông báo của Bộ lao động và cả của tôi cho các nghiệp

đoàn không được hưởng ứng. Thủ tướng hiện không có mặt ở thủ đô, phó thủ tướng Nguyễn Xuân Oánh bảo ông không được ủy quyền xử lý các tình huống tương tự. Phó thủ tướng Đỗ Mậu bảo đó là việc của Bộ lao động và của Tổng nha. Đại tướng Trần Thiện Khiêm hỏi vặn tôi: Đại tá muốn chúng tôi nã đại bác vào người biểu tình? Trung tướng Dương Văn Minh yêu cầu tôi hãy làm việc đúng người có trách nhiệm...
Dung thấy rõ đôi mắt đỏ chạch của đại tá Tổng giám đốc...
- Tôi gọi điện cho đoàn cố vấn Mỹ. Họ bảo: Chuyện của các ông!... Các bạn nghe chưa? Tôi gõ hết các cửa dù giữa đêm và dù bây giờ cũng nhận tiếng quở trách, thậm chí, tiếng chửi kèm theo tiếng ngáp. Và bây giờ, tôi làm phiền các bạn, những cộng sự của tôi. Tôi vừa chỉ thị...
Đèn vụt tắt. Nhưng ánh sáng ban mai đã dần dần tràn vào phòng.
- Nhà đèn đình công rồi! Họ không dọa suông đâu.
Cả phòng nghe tiếng thở dài của đại tá Tổng giám đốc.
- Tôi nói đến đâu rồi? À, tôi vừa chỉ thị cho Nha cảnh sát đô thành, Nha cảnh sát Nam phần tung lực lượng bảo vệ các cơ quan quan trọng, các sứ quán và tôi sẽ gặp ông Trần Quốc Bửu. Tôi hy vọng cuộc tổng đình công chấm dứt nội nửa ngày hôm nay. Lực lượng dã chiến của Tổng nha phải sẵn sàng, hễ nơi nào gọi bộ đàm báo cáo có biến động thì lập tức can thiệp. Giải tán tất cả các cuộc tập họp dù mang màu sắc nào – tôi nhấn mạnh: sư sãi, linh mục... cũng không được biểu tình khi mà cả nước đang sống trong lệnh giới nghiêm. Các ông bà chỉ huy phải trực tại chỗ. Quá 12 giờ trưa, căn cứ vào tình hình diễn biến, tôi sẽ gặp lại tất cả tại đây...
Đại tá ngập ngừng một lúc, nói tiếp:
– Giải tán mọi cuộc biểu tình nhưng không được gây thương tích cho bất kỳ ai! Không bắt ai!
Mọi người lặng lẽ rời phòng với gương mặt nặng chình chịch: Làm sao giải tán biểu tình mà không va chạm và nhất là không bắt ai? Lệnh của đại tá Tổng giám đốc tự nó đã vô hiệu hóa ngay từ đầu.
- Bà thiếu tá Thùy Dung, tôi nói chuyện với bà!
Tổng giám đốc gọi Dung.
- Tôi hẹn 7 giờ gặp ông Trần Quốc Bửu và các ông lãnh đạo nghiệp đoàn tại Nhà Kiếng. Bà cùng đi với tôi!
Dung đứng nghiêm, dấu hiệu tuân lệnh và rời phòng, về Nha công vụ.
Trên bàn viết của Dung đã có sẵn một số tờ báo, phần lớn là báo của chính phủ, quân đội và vài tờ "độc lập" vẫn phát hành dù tổng đình công. Liếc qua các tít to, Dung nắm được ý nghĩa sâu xa của cuộc tổng đình công, hoặc, nói cách khác, biết được lực lượng nào nhảy vào vòng chiến với ý đồ riêng. Công nhân lao động tham gia bởi lẽ đơn giản: quyền lợi của họ bị xâm phạm, hôm nay chủ sa thải công nhân Vimytex, ngày mai Vinatexco, ngày mốt Caric, Nhà Đèn, rồi BRJ – RMK, Caltex v.v... Nhưng, cũng không chỉ bấy nhiêu lý do. Khi Dung vào Nam một thời gian thì nổ ra cuộc tổng đình công nhân ngày 20-7 – đó là cuộc tổng đình công chính trị đòi hai miền Nam Bắc hiệp thương, lập lại quan hệ bình thường, tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, chỉ diễn ra vài giờ. Một ít lần "tổng đình công" do Trần Quốc Bửu xướng xuất để chống Cộng, chống Bình Xuyên, chống Nguyễn Chánh Thi, ủng hộ "Ngô Chí sĩ"... là trò đùa vô duyên. Lần này tổng đình công thật sự. Hàng chục vạn công nhân lao động nghỉ việc hẳn hoi. Đằng sau yêu sách chống sa thải, cả một sức bật mạnh mẽ: biểu thị sự bất mãn đối với chế độ và biểu thị luôn nguyện vọng ngăn ngừa Việt Nam thành một Triều Tiên thứ hai với hàng trăm nghìn quân viễn chinh Mỹ, với tàn phá và chết chóc khó lường, với nguy cơ đe dọa nền luân lý dân tộc... Na ná như phong trào lật đổ Ngô Đình Diệm năm trước những người lao động bình thường nhân một cái cớ để tỏ thái độ. Bởi vậy, cuộc đình công đầu tiên giương cao khẩu hiệu kinh tế lại chính là đợt tiến công chính trị. Theo Dung, chưa đủ sức phát khởi cuộc tổng đình công, chủ yếu là lợi dụng các thế lực tranh chấp, nhưng nó cũng giới thiệu nước mức tiến bộ của cách mạng trong vòng 10 tháng qua, kể từ chính biến 1-11-1963. Chưa thể đòi hỏi cách mạng cao hơn...
Còn Mỹ? Mỹ muốn thêm có một cú cảnh cáo Nguyễn Khánh? Hãy đóng cho thật tốt vai trò lót đường, hãy tỏ ra một tướng lãnh thật sự "bàn tay sắt" – lần thử thách có thể là cuối cùng.
Còn các thế lực khác? Các phe phái chính trị sau thắng lợi xé bỏ Hiến chương Vũng Tàu, vẫn chưa hạ được Khánh, kể cả cuộc "biểu dương lực lương" của tướng Đức. Cuộc chạy đua để trở thành con ngựa độc quyền kéo cỗ xe của Mỹ kích thích dữ dội ham muốn điên dại các chính khác và cả các tướng lãnh. Quân đội chống Nguyễn Khánh, người Thượng chống Nguyễn Khánh, sinh viên học sinh chống Nguyễn Khánh, bây giờ, thợ thuyền chống Nguyễn Khánh. Thế là đủ, quá đủ. Cho nên, họ gặp nhau và dù "đồng sàng dị mộng", họ đều chống, chống thật, chống giả, lợi dụng sức chống đối của kẻ khác...
Thái độ của Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia cho thấy điều đó: lệnh của ông cực kỳ bí hiểm. Thật ra ông đã thổ lộ: gõ cửa ông Nguyễn Xuân Oánh, đại tướng Trần Thiện Khiêm, trung tướng Dương Văn Minh,

phái đoàn Mỹ. Đại tá Nguyễn Quang Sanh không dại gì đưa đầu gánh chịu hậu quả, nếu các cuộc biểu tình rùm beng đến mức nguy kịch thì cả Mỹ lẫn tướng Khiêm sẽ phải hành động, nhiều nhất ông bị khiển trách "không làm tròn nhiệm vụ" hơn là các lời cáo buộc các cực kỳ dữ dội.
Bảy giờ kém mười, Thùy Dung có mặt ở văn phòng Tổng giám đốc.
- Tôi vừa điện cho ông Nguyễn Khánh, ông còn ngủ. Ta sẽ nói chuyện với ông ấy khi đến Nhà Kiếng.
Hai xe con và một xe hộ tống rời Tổng nha. Tại trụ sở Tổng liên đoàn lao công đường Lê Văn Duyệt, thợ thuyền tập trung đông đặc, chờ giờ xuất phát. Qua bộ đàm trên xe, đại tá Sanh và Dung biết nhiều trung tâm đang sửa soạn xuống đường, có cả học sinh sinh viên tháp tùng.
Trần Quốc Bửu và một số người cầm đầu Tổng liên đoàn Lao công đón các nhân viên cấp cao của ngành cảnh sát khá hờ hững. Không ai ra cổng chờ họ, không ai đứng trên thềm đón họ.
- Chào đại tá và thiếu tá! – Trần Quốc Bửu chìa tay theo lối kẻ cả. - Mời hai vị và các vị cùng đi đợi tôi vài phút...
Trần Quốc Bửu tiếp họ ngay trong phòng làm việc giữa lúc các tay "cai thầu" nghiệp đoàn – như báo chí gọi – đang họp.
Mặc kệ sự có mặt của Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia. Trần Quốc Bửu bô bô:
- Thế nhé... Lộ trình như đã ấn định: từ sân Tao Đàn, Hồng Thập Tự, đến Ngã Sáu, theo Lê Lai đến chợ Thái Bình, ra Trần Hưng Đạo, qua chợ Bến Thành, theo Lê Lợi, đến Nguyễn Huệ, dừng một lúc ở tòa đô chính, theo Lê Thánh Tôn đến Công Lý, dừng một lúc trước dinh Độc Lập, rồi theo Thống Nhất đến phủ Thủ tướng trao kiến nghị, xong, theo Cường Để rồi Bến Bạch Đằng, Hàm Nghi, giải tán tại công viên Quách Thị Trang... Đội tự vệ sẵn sàng nếu cảnh sát dã chiến can thiệp thì kiên quyết giữ vững hàng ngũ...
Dung biết lộ trình của cuộc tuần hành đã được phổ biến chi tiết từ hôm trước và chắc chắn vừa đây, Thường vụ Tổng liên đoàn lao công đã thống nhất - cô nhìn tấm bảng đen, vẽ phấn xanh lộ trình ấy – nhưng Trần Quốc Bửu vẫn lập lại lần nữa trước đại diện ngành cảnh sát, như cách tuyên chiến.
Hầu hết những người có mặt trong phòng ra khỏi phòng.
- Tôi muốn gặp đủ đại diện các tổ chức công đoàn tại đây... - Đại tá Sanh mở đầu.
Trần Quốc Bửu nhún vai:
- Chúng tôi hành động độc lập... Nếu đại tá muốn gặp ông Thốt thì xin mời đến đường Lý Thái Tổ. Còn ông Nguyễn Khánh Văn, ông Bùi Lượng, họ ở đâu nhỉ? Tôi sẽ hỏi giúp đại tá.
Trần Quốc Bửu giữ thái độ trịch thượng, không chỉ với Tổng nha cảnh sát mà với các nghiệp đoàn.
- Chúng ta nên tìm một giải pháp êm thắm... Chủ hãng Vimytex đã thu nhận số công nhân sa thải... - Nguyễn Quang Sanh nhún nhường.
- Trễ rồi, thưa đại tá. - Trần Quốc Bửu cười rộ - Tôi không làm thì ngọn cờ sẽ rơi vào tay Lê Văn Thốt hay Bùi Lượng.
- Nhưng Tổng liên đoàn lao công là lực lượng đông nhất!
- Đúng... Nhưng, tôi không muốn lép. Các ông chửi Cần Lao... Xin lỗi bà thiếu tá, vì đại tá Nguyễn Thành Luân bao giờ cũng là cấp trên của tôi trong đảng Cần Lao – nên đảng Cần Lao cần cho các ông biết chúng tôi không thể là chiếc thùng rỗng. - Trần Quốc Bửu huênh hoang.
- Do đó, tôi và thiếu tá Thùy Dung đến đây để thương lượng. Ta nên ngưng cuộc tuần hành... - Nguyễn Quang Sanh cố nhịn.
- Làm thế nào được? - Trần Quốc Bửu ngó Thùy Dung... - Lẽ ra Tổng nha nên thương lượng nội bộ... Bà Thùy Dung là người có thể bật đèn đỏ, nếu bà muốn... - Trần Quốc Bửu cười rất khó hiểu.
- Tôi làm sao bật đèn được? – Dung cười mỉm.
- Được! Nếu ngài Alexis Johnson và ngài Jones Stepp trao đổi với bà... chính xác là, với đại tá Nguyễn Thành Luân.
Trần Quốc Bửu phản kích, mặt tỉnh bơ.
- Ông nhận bao nhiêu đô la để làm việc này? – Dung hỏi, giọng cay độc.
- Chắc hơn số đô la bà nhận để im lặng... Hơn nhiều nữa. Đúng là bất công! Bà chẳng làm gì cả... - Trần Quốc Bửu không kém cay độc.
- Tôi thấy không cần đôi co. Việc nhận đô la của ai đó để làm trò, là quyền sở thích của riêng ông. Tùy ông. Nhưng ông, ông Bửu, ông đi hơi xa... - Dung nghiêm mặt.
- Bà yên tâm... tôi không đi xa đến mức như đại tá Luân đi xa đâu... - Trần Quốc Bửu ném một cái cười khinh bạc.
- Ta sẽ không thể bàn bất kỳ điều gì với những người như ông Bửu, thưa đại tá! – Thùy Dung nói lạnh lùng.
- Đúng! – Nguyễn Quang Sanh gật đầu.
- Vậy xin mời hai vị rời nơi đây... đây không phải chỗ của sở mật thám mà là cơ quan của giới thợ

thuyền. – Trần Quốc Bửu chỉ tay ra cửa...
Nguyễn Quang Sanh giận run người mà không biết phải là gì. Dung lặng lẽ đến máy điện thoại.
- Bà thiếu tá gọi người đến bắt tôi! Tôi chờ... - Trần Quốc Bửu tiếp tục mỉa mai.
Dung quay số.
- Hello! Tôi muốn nói chuyện với ông John Hing.
Mặt Trần Quốc Bửu từ vênh váo bỗng cụp xuống, da đỏ au bỗng tái mét...
- Bà... Bà... - Hắn lắp bắp.
- Chào ông, ông John Hing... Tôi là Hoàng Thị Thùy Dung. Tôi muốn hỏi ông, ông chi cho ông Trần Quốc Bửu bao nhiêu tiền Việt Nam và dollar để tổ chức các cuộc biểu tình, đình công?... Tất nhiên, tôi cần thiết gấp vì những lý do chưa tiện thông báo với ông... Ông nói bao nhiêu? Năm triệu đồng Việt Nam... Trao bằng tiền mặt. Tốt... Mười nghìn dollar gửi ngân hàng Thụy Sĩ... Xin ông nói lại... Ký hiệu ngân hàng số 0762A371... Ông Bửu có biên nhận không? Có à? Tốt lắm... Ngoài ông Bửu ông còn chi cho ai nữa? Ông Bùi Lượng? Bao nhiêu? Một triệu đồng Việt Nam... Không có dollar. Còn ông Thốt? Không ư? Không loại tiền nào cả ư? Tôi hiểu... Không thể mua ông Thốt, tôi đồng ý với ông. Tôi đang nói chuyện với ông tại văn phòng ông Bửu. Sao? Điều kiện ông Bửu còn thêm cả một chuyến nghỉ mát nửa tháng ở Hongkong... Ông cho ông ta bần tiện? Tùy ông. Ông hứa chia cho những người phe cánh của ông? Tôi sẽ hỏi họ... Cám ơn, nếu ông chụp cho tôi biên nhận do ông Bửu ký... Trưa nay, ông gởi đến văn phòng của tôi... Tất nhiên, ông chọn người không kỹ. Chào ông!
Trần Quốc Bửu ngồi chết trân trên ghế. Đại tá Sanh bĩu môi...
- Thế nào? Thưa lãnh tụ Tổng liên đoàn Lao công? – Dung hỏi – Tôi sẽ thông báo tin này trên báo chí, kèm theo ảnh chụp biên nhận của ông... Tốt nhất ông tìm chỗ trốn. Còn ông định chuồn ra nước ngoài thì không được đâu. Ông lợi dụng những người lao động trên 10 năm rồi và ông vẫn còn chưa thỏa mãn. Trương mục ngân hàng Thụy Sĩ của ông hẳn lên đến con số triệu. Chính phủ có thể phong tỏa trương mục ấy... Ông chẳng Cần Lao, chẳng Quốc gia gì cả. Đơn giản thôi, ông là tay bịp! Ông nghĩ rằng chúng tôi có thể tống giam ông ngay, được không?
- Bà... Bà... - Trần Quốc Bửu lắp bắp mãi.
- Công nhân Vimytex sa thải, công nhân thành phố phản đối. Tôi không thấy có gì thiếu chính đáng. Các tổ chức nghiệp đoàn tỏ thái độ phản đối chủ Vimytex, tôi cũng không thấy gì thiếu chính đáng. Nhưng ông, ông hành động như gã lái buôn. Dù có người chết, người bị thương, ông mặc kệ. Không lột bộ mặt ông thì thợ thuyền phải đổ cả máu cho ông mập ú ra, cho ông có đến năm, bảy vợ... Không thể được!
Dung quay sang đại tá Sanh:
- Ta về, thưa đại tá!
Dung mở cửa phòng. Bên ngoài một nhóm người lố nhố. Họ theo dõi cuộc nói chuyện vừa rồi. Điều không thể tránh khỏi là họ sẽ ùa vào phòng, đòi Trần Quốc Bửu chia chác.
*
Về đến Tổng nha, đại tá Sanh đọc một loạt báo cáo cuộc tổng đình công được hưởng ứng khá rộng, cuộc tuần hành kéo dài trên các lộ chính của thành phố với nhiều khẩu hiệu vượt khỏi giới hạn vụ Vimytex đòi tự do nghiệp đoàn, đòi chấm dứt đuổi thợ cúp lương, đòi tự do báo chí, hội họp, đòi bảo vệ văn hóa dân tộc, chống chế độ độc tài v.v...
Đại tá xin liên lạc với Thủ tướng Nguyễn Khánh. Cũng đến mười phút, cuộc nói chuyện mới bắt đầu:
- Trình trung tướng, tình hình đình công, biểu tình ở Sài Gòn khá rắc rối...
- Tôi có nghe báo cáo. Các anh phải dập tắt ngay!
- Nhưng bằng cách nào?
- Bằng cách nào, tùy các anh... Tôi đang ở trong trại Sapar.
- Xin trung tướng cho lệnh về ông Oánh hoặc đại tướng Khiêm.
- Tôi lệnh cho anh, không được sao?
- Thưa rất khó... Lệnh phải mang chữ ký...
- Anh không biết tôi đang gặp khó khăn trong thương lượng với trại Sapar sao?
- Dù sao cũng xin trung tướng nói chuyện với ông Oánh hoặc ông Khiêm...
- Được! Tôi sẽ nói...
Đại tá Sanh gác máy, bảo Dung:
- Ta đợi lệnh của ông Oánh, ông Khiêm...
Nhưng, không có lệnh mà chỉ có báo cáo và báo cáo ngày càng xấu. Dinh Thủ tướng gần như bị bao vây...
Gần 10 giờ trưa, điện reo. Trần Quốc Bửu nói chuyện với đại tá Sanh.
- Tôi nghe đây!

- Tôi đã ra lịnh đình chỉ tuần hành và sẽ chấm dứt tổng đình công vào 12 giờ trưa...
- Thế là tốt!
Nghe đại tá Sanh thuật lại, Dung chỉ cười.
- Tại sao bà cười?
- John Hing ra hiệu cho Bửu...
- Tôi cũng nghĩ như thế...
- Song, từ khi cuộc tổng đình công và tuần hành nổ ra, Trần Quốc Bửu không còn quyền nữa. Người đình công, người tuần hành giữ quyền... Ông Bửu không bắt buộc nổi hàng vạn người theo ý ông ta...
- Nghĩa là sao?
- Nghĩa là phải thỏa mãn một phần yêu sách cảu thợ thuyền nếu chúng ta không muốn chứng kiến các cuộc bạo động...
- Nhưng, bà cũng hiểu, chúng ta đâu có quyền?
- Tốt hơn hết, đại tá cứ làm báo cáo từng giờ cho chính phủ... Việc này chính phủ phải quyết định.
*
Điện mật:
Trưởng ty cảnh sát Bình Định gửi đại tá Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia – Sài Gòn.
Tình hình thành phố Quy Nhơn đột nhiên căng thẳng. Chừng ba tới bốn nghìn thanh niên xông vào chiếm đài phát thanh và một số đông công sở như dinh tỉnh trưởng, tu thông tin, tu giáo dục v.v... giương khẩu hiệu chống Cần Lao, cho đài phát thanh tuyên cáo của Hội đồng Nhân dân cứu quốc, phổ biến báo chí và truyền đơn đả kích chính phủ. Nghiêm trọng hơn, từng tốp mang dao, gậy, dây thừng lục sục các phố, khám phá, gọi rằng tìm bắt dư Cần Lao nhưng phần lớn lại là công chức đương nhiệm liên quan đến thiểm ty (mật báo viên), các cán bộ chiêu hồi và công dân vụ. Tỉnh trưởng không cho chỉ thị. Quân đội không can thiệp. Tỉnh xin chỉ thị Sài Gòn, không được trả lời. Kính trình đại tá và chờ hướng dẫn...
11 giờ ngày 21-9-1964
*
Điện khẩn, mật:
Trưởng ty canh sát quốc gia Bình Thuận khẩn cấp báo Tổng nha: Sáng nay, hơn 1.000 thanh niên mang gậy gộc tập họp tại dinh tỉnh trưởng, hô hào diệt Cần Lao và xông vào đập phá công sở. Cảnh sát can thiệp. Đã xảy ra đổ máy. Thiểm ty chờ chỉ thị Tổng nha.
11 giờ ngày21-9-1964
*
Tin đài VOA:
Chiến hạm Mỹ tuần tra thường lệ trên hải phận quốc tế thuộc vịnh Bắc Việt bị năm tiểu hạm Cộng sản tiến công bằng ngư lôi. Để tự vệ, chiến hạm Mỹ phản kích, bắn chìm ba tiểu hạm Cộng sản.
*
Tin đài Hà Nội:
Sáng nay, 22-9, một khu trục hạm Mỹ cùng sáu tiểu tỉnh và một tuần dương hạm thâm nhập trái phép vào lãnh hải Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, khỏi hải phận quốc tế đến 10 km. Hải quân đã nhắc nhở tàu Mỹ bằng các phương tiện thông dụng quốc tế: trên làn sóng điện, dùng pháp màu và bằng hiệu cờ, nhưng hạm đội Mỹ vẫn ngang ngược tiến sâu vào lãnh hải Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tàu tuần của Hải quân Việt Nam và pháo bờ biển buộc phải bắn cảnh cáo. Hạm đội Mỹ khai hỏa dữ dội, kết hợp với máy bay xuất phát từ tàu chờ máy bay đậu ngoài xa. Hai hộ tông hạm Mỹ bị trúng đạn, từ đó, chúng mới rút lui...
*
Nguyễn Khánh và đoàn tùy tùng vào trại Sapar, đúng 8 giờ sáng. James Casey và Nguyễn Thành Luân đón Khánh ngay cổng.
Vẻ mặt căng thẳng của Nguyễn Khánh – còn đám tùy tùng thì sợ hãi – giảm hẳn khi thấy James Casey.
- Chào trung tướng! - James Casey chập gót chân đúng điều lệnh, nhưng mặt thì lộ vẻ đùa cợt.
Luân cũng chào Khánh. Khánh bảo Luân cùng ngồi xe với anh ta, theo sau xe James Casey, chạy vào giữa khu trại.
- Họ tổ chức đàng hoàng quá! – Khánh quan sát và nhận xét.
- Thế nào? Anh đi tiền trạm, thấy khả năng thu xếp ổn thỏa được không? – Khánh hỏi Luân.
- Hơi khó đoán... Y Nouth là người bản lĩnh.
- Ông ta đòi cái gì?
- Như những thứ ông ta tuyên bố trên đài...
- Ông tá dám đánh lại quân chính phủ sao?
- Tôi nghĩ rằng ông ta dám...

- Lực lượng đặc biệt bao nhiều mà dám đánh?
- Vấn đề không phải ở chỗ ông ta có bốn năm tiểu đoàn. Ông ta có địa bàn, có dân và có người Mỹ!
Nguyễn Khánh im lặng một lúc:
- Chính cái sau mới phức tạp cho mình... Trong bị của họ thế nào?
- Hơn quân đội một bậc!
- Vậy sao?
- Đúng... Họ có nhiều tiểu liên AR.15, M.79, M.72, cối, đại liên, phóng lựu, tất cả đều loại mới...
- Từ đâu mà họ có?
Luân cười:
- Từ cái sau cùng mà anh vừa nhắc!
- Tụi Mỹ đểu thật!
Y Nouth chỉ đón Nguyễn Khánh ngay cửa ngôi nhà khách, không chào theo quân kỷ mà bắt tay, theo lối ngang vai ngang về.
- Ta không nên để mất thì giờ! – Y Nouth nói ngay khi mọi người đã ngồi quanh chiếc bàn dài.
Phòng không treo cờ Việt Nam Cộng hòa.
James Casey đứng lên:
- Người Mỹ là bạn của mọi người Việt Nam. Thật bất tiện nếu tôi dự vào cuộc trao đổi của các bạn hữu của Mỹ, về các bất đồng hoàn toàn nội bộ của các bạn. Bởi vậy, tôi chỉ xin đóng vai trò môi giới và bây giờ, các bạn gặp nhau. Tất cả sẽ tùy thuộc vào các bạn, tức tùy thuộc vào sự thông cảm và nhân nhượng lẫn nhau của các bạn. Người Mỹ chỉ hy vọng một điều: chúng tôi có điều kiện tốt nhất để giúp các bạn, dĩ nhiên, nếu xảy ra tranh chấp gay gắt thì chúng tôi khó làm tròn trách nhiệm mà Tổng thống nước chúng tôi giao cho chúng tôi. Tôi chờ đợi kết quả tích cực của hai phía, tại đây... Xin phép các bạn, tôi phải trở lại công việc thường ngày của tôi. Hôm nay, lực lượng đặc biệt diễn tập chiến đấu quy mô 3 tiểu đoàn trên địa hình rừng núi, cuộc diễn tập trải rộng trong phạm vi 100km vuông, quanh thị xã sẽ kết thúc vào 16 giờ chiều... Tôi bắt buộc ngồi trên trực thăng suốt thời gian diễn tập, trừ một giờ nghỉ ăn trưa... Lẽ ra, trung tá Y Nouth chỉ huy cuộc diễn tập này, song cuộc hội đàm hai bên quan trọng hơn.
James Casey chào và ra khỏi phòng.
"Lão nói dóc!" - Luân cười trong bụng – "Làm quái gì có cuộc diễn tập quy mô như vậy..."
Nguyễn Khánh cảm nhận những lời của James Casey từ góc độ khác: Mỹ tỏ rõ thái độ thiên vị, trong phát biểu James Casey nhắc mấy lần "cuộc gặp gỡ giữa các bạn", "cuộc hội đàm hai bên"... Hạ một trung tướng Thủ tướng chính phủ bằng một gã trung tá chỉ huy biệt kích!
Điện thoại reo, Nguyễn Quang Sanh thông báo tình hình Sài Gòn. Khánh trả lời. Mặt Y Nouth thoáng vẻ cười cợt.
Đúng là thế của Nguyễn Khánh yếu thêm khi giữa lúc này, Sài Gòn lại tổng đình công...
"Phải thu xếp vụ lực lượng đặc biệt này thật nhanh mới ổn". Khánh nghĩ trong đầu và bắt đầu nghe Y Nouth trình bày...
Nghe xong, Khánh đề nghị ngưng họp nửa giờ, để đoàn chính phủ hội ý.
- Anh thấy sao? – Khánh hỏi Luân.
- Đòi hỏi hơi cao...
- Quá cao! Song, anh biết cái gì đang diễn ra ở Sài Gòn không?
Luân không biết.
- Tổng đình công, biểu tình lớn... Gay go!
Luân chủ ý kéo dài cuộc thương lượng, làm cho nó bế tắc càng tốt. Y Nouth có lý do để hành động mạnh và Mỹ không trách được anh ta.
- Chuyện Sài Gòn rồi sẽ yên... Nếu không dẹp vụ nổi loạn ở đây, thật nguy hiểm... - Luân gợi ý.
- Đúng là nguy hiểm... Nhưng, nếu Sài Gòn rối loạn, lại xảy ra đảo chính thì sao?
Đó là điều Khánh sợ nhất.
- Khó xảy ra đảo chính lắm!
- Tôi không tin... Anh quên rằng thằng Khiêm đang nắm quân. Anh quên rằng thằng Thiệu... Đảo chính bây giờ dễ ợt!
- Nhưng, còn Mỹ...
- Đảo chính lật đổ tôi thì ăn nhằm gì với Mỹ? Có khi họ còn khoái nữa. Nếu không như vậy, họ cho đám Y Nouth này gây rối làm chi?
- Nhưng, anh phải cẩn thận. Anh tại cớ cho các tướng lãnh chống anh...
- Tôi hiểu. Khó quá! Mọi thứ do Mỹ hết ráo!
Khánh kết luận một cách chua chát.

*
Tin các báo:
Ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực ra sắc lệnh số 4 chỉ định 17 hội viên Thượng hội đồng quốc gia. Thượng hội đồng đã làm lễ trình diện tại hội trường Diên Hồng. Kỹ sư nông học Phan Khắc Sửu được bầu làm chủ tịch Thượng hội đồng.
Phát hiện tại một là rèn ở Xóm Củi trên một ngàn con dao do tàn dư Cần Lao sửa soạn một cuộc tàn sát đẫm máu...
Hội đồng Nhân dân cứu quốc Thừa Thiên họp đại hội, có đại biểu Hội đồng Nhân dân cứu quốc các tỉnh Trung phần tham dự, chuẩn bị thành lập Ủy ban Trung ương Hội đồng Nhân dân cứu quốc nhằm mục đích thanh toán Cần Lao khắp Trung phần.
"Lực lượng sinh viên học sinh bảo vệ giáo dục thuần túy" biểu tình trước Viện Đại học Sài Gòn, yêu cầu "đưa chính trị ra khỏi học đường". Hội đồng chỉ đạo sinh viên học sinh Sài Gòn cũng ra nghị quyết theo tinh thần tương tự.
Các cuộc bạo động dưới danh nghĩa chống Cần Lao vẫn tiếp tục ở Quy Nhơn và nhiều nới khác.
Thượng tọa Thích Trí Quang yêu cầu Việt Nam Cộng hòa và Mặt trận Giải phóng ngừng chiến ở vùng bão lụt.
Phó thủ tướng Đỗ Mậu đệ đơn từ chức. Ông Nghiêm Xuân Hồng, bộ trưởng phủ thủ tướng cũng từ chức.
*
Thông cáo của phái đoàn viện trợ Mỹ:
Báo chí Việt ngữ địa phương đưa tin về vụ bắt hàng ngàn dao ở lò rèn Lâm Hiệp Thành, Xóm Củi, thuộc thành phố Chợ Lớn. Phái đoàn viện trợ Mỹ được phép cải chính: đó là nông cụ do phái đoàn thuê để cung cấp cho vùng Bình Định.
*
Bình luận của đài BBC:
Giữa lúc tình hình chính trị ở Sài Gòn rối ren, lực lượng Việt Cộng tấn công mạnh ở các tỉnh Trung phần Việt Nam thì một thượng tọa có danh tiếng ở Nam Việt kêu gọi đôi bên tạm ngừng chiến được giới chính trị và quân sự Sài Gòn hoang nghênh vì nó cứ cho các tiền đồn Nam Việt khỏi bị tiêu diệt.
*
MỘT CÁI CHẾT MỞ ĐẦU
Hélen Fanfani (Financial Affairs).
Sài Gòn, ngày20-10.
Khi bài báo này đến tay bạn đọc thì cả thế giới đã đều biết trước một con người Việt Nam bước lên bục danh dự chỉ dành cho những nhân vật lịch sử và bất tử. Ảnh của anh, được đăng trên khá nhiều báo gần như khắp các lục địa, trừ ở Việt Nam Cộng hòa. Hai tay bị cột vào cọc gỗ, không cần bịt mắt, người thanh niên 25 tuổi mấy giây cuối cùng của mình bằng khẩu hiệu: Cụ Hồ Chí Minh muôn năm! Việt Nam muôn năm! Đội hành quyết hẳn đã run tay vì chính họ, ngày 15-10-1964, đã chứng kiến câu chuyện có vẻ như thần thoại.
Nguyễn Văn Trỗi, người thợ trẻ, đặt mìn dưới chiếc cầu nối sân bay Tân Sơn Nhất và trung tâm thành phố Sài Gòn định giết chét Bộ trưởng quốc phòng Mỹ cách đây không lâu, ý định của anh không đạt được và anh bị bắt. Những người du kích Venezuela thu xếp với chính phủ Mỹ một cuộc trao đổi: sinh mệnh của anh Trỗi và sinh mệnh một sĩ quan Mỹ bị du kích Venezuela cầm tù. Đề nghị hết sức công bằng dù cũng hết sức lạ lùng – mối quan hệ tinh thần giữa hai phong trào chống Mỹ ở hai lục địa cách nhau nửa vòng trái đất.
Có vẻ người Mỹ đắn do. Người ta hy vọng không ai phải chết trong vụ này, nếu cuộc trao đổi xúc tiến. Thế nhưng, không hiểu do áp lực nào, cuộc trao đổi kết thúc bằng những phát súng. Cả thế giới sửng sốt. Qua báo chí và đài phát thanh nước ngoài, dân chúng Sài Gòn sửng sốt. Sửng sốt vì cách thi hành bản án hấp tấp và từ sửng sốt chuyển sang khâm phục người Cộng sản trẻ nhất định sẽ thành biểu tượng cho nhiều thế hệ Viêt Nam.
Hắn người cuối cùng ra lệnh thi hành án giờ đang bàng hoàng. Một cái chết của một người dấy lên bao nhiêu suy nghĩ, gợi lên bao nhiêu hành động, nhất là người đó chỉ làm cái việc mà hàng triệu người Việt Nam đang làm: chống lại sự có mặt của người Mỹ trên đất nước họ.
Giới cầm quyền Việt Nam muốn chứng tỏ lòng trung thành của họ với Mỹ ư? Đương nhiên rồi, song cách chứng tỏ quá vụng về, đem lại hậu quả khó lường.
Các bạn nhà báo nước ngoài ở Sài Gòn và không ít nhà ngoại giao bảo tôi: chính phủ của tướng Nguyễn Khánh quả thiếu thông minh.
Cùng ngày, tòa án quân sự xử tướng Dương Văn Đức, Lâm Văn Phát và một tá sĩ quan cao cấp trong biến

động ngày 13-9. Không ai, trong chúng tôi, nghĩ đến một cái gì ghê ghớm sẽ xảy ra. Chắc chắn, nhóm tướng Đức sẽ trắng án. Nhưng, nương nhẹ số sĩ quan dám chiếm thủ đô, mưu toan lật đổ tướng Nguyễn Khánh trong khi xử tử một thanh niên yêu nước, lần nữa, chính phủ Sài Gòn rời vào cơn rồi loạn của mọi tính toán.
Anh thợ trẻ Nguyễn Văn Trỗi chết. Với lớp trẻ Sài Gòn mà tôi gặp gỡ, đó là cái chết mở đầu, như tôi đọc trong sách về cái chết của một học sinh tên Ơn 40 năm trước, mở đầu thời kỳ lớp trẻ Sài Gòn không khoan nhượng với chính quyền khi họ nhận ra chính quyền ấy hiện dưới mọi lăng kính mà cái họ ghét nhất trong một nước sôi sục chủ nghĩa quốc gia: công cụ của Mỹ...

P9 - Chương 19

Đại hội các sắc tộc Thượng khai mạc tại Pleiku.
Nguyễn Khánh đọc một diễn văn dài, hứa hẹn một loạt thay đổi chính sách đối với người Rađhê, Sêđăng, Mơnông, Giarai, Bana v.v... mà điểm được nhấn mạnh nhiều lần là thực hiện quyền bình đẳng giữa mọi người Kinh và người Thượng sống trên lãnh thổ Việt Nam Cộng hòa. Tất nhiên, Khánh lẩn tránh yêu sách tự trị địa phương và số đại biểu chọn lọc này cũng không nêu yêu sách như là tiên quyết. Sự chia rẽ ngay trong hàng ngũ đại biểu đã giúp cho Khánh hướng mục đích của đại hội theo ý định của chính phủ: dẹp bỏ các chống đối vũ trang, mơn trớn các tộc trưởng với đủ thứ bảo đảm lợi quyền riêng của họ.
Ymơ Eban là chỗ dựa quan trọng của Khánh. Còn Y Nouth, với chủ tâm khác, không đăng đàn, không tuyên bố. Điều anh ta cần đã đạt được: lực lượng đặc biệt người Thượng chẳng những tồn tại mà còn rộng địa bàn hoạt động, do Y Nouth chỉ huy, sĩ quan các cấp trong lực lượng đều là người Thượng, trực tiếp nhận viện trợ của Mỹ, không bị bất cứ một câu thúc hay kiểm soát nào... Thỏa thuận trong cuộc hội đàm Sapar mang lợi thế cho Y Nouth. Về mặt uy tín, Y Nouth vọt lên như "người hùng" thật sự - anh khước từ quân hàm đại tá mà Nguyễn Khánh mớm cho. Ai cũng biết, nếu Y Nouth đòi quân hàm chuẩn tướng hay thiếu tướng, chắc chắn Nguyễn Khánh không dè xẻn, nhưng Y Nouth nói rõ: Với anh, quân hàm không là cái gì cả, anh chỉ muốn phục vụ người Thượng và không hề toan tính bán sinh mệnh của đồng đội để được thăng cấp. Lập tức, người ta loan truyền thái độ khẳng khái của Y Nouth như phẩm chất của một lãnh tụ chân chính.
Luân khâm phục tài quyền biến của Y Nouth.
Khi họ chia tay nhau – Nguyễn Khánh hấp tấp về Sài Gòn bởi cuộc tổng đình công khá phức tạp đe dọa chế độ - Luân và Y Nouth không nói với nhau bằng lời mà bằng mắt.
Tòa án quân sự tha bổng các bị can trong vụ "biểu dương lực lượng" ngày 13-9. Hơn nữa, các tướng bị an trí ở Đà Lạt được tái bổ dụng phụ tá cho Tổng tư lệnh. Để tạo cân bằng, năm chuẩn tướng thăng thiếu tướng: Nguyễn Cao Kỳ (không quân), Lê Nguyên Khang (thủy quân lục chiến), Bùi Hữu Nhơn, Phạm Văn Đồng (bộ binh), Nguyễn Chánh Thi (dù) và thăng phó đề đốc Hải quân Chung Tấn Cang lên đề đốc.
Báo chí rộ loạt bài phê phán tuyên bố của Nguyễn Khánh ở Pleiku: Quân đội là cha của quốc gia. Trong lúc bốc đồng, quả Nguyễn Khánh có lỡ mồm tuyên bố như thế. Và, bây giờ anh ta phải chống đỡ hết sức vất vả. Nguyễn Khánh thanh minh rằng câu nói đó chỉ nhằm nhấn mạnh vai trò của quân đội chứ tuyệt nhiên không hề đặt quân đội lên đầu dân chúng. Lời qua tiếng lại một lúc rồi đột nhiên đại tướng Trần Thiện Khiêm nhận chức vụ mà anh ta không bao giờ chờ đợi khi đang thăm viếng các quốc gia đồng minh với tư cách thay mặt cho Ban lãnh đạo lâm thời quốc gia và quân lực: Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ. Nguyễn Khánh đã hành động để tự vệ.
Giữa mớ bòng bong của tình thế, quyết định tỉa bớt những người có khả năng dành ngôi vị của mình, Nguyễn Khánh tìm lối thoát bằng các mẹo đầy mâu thuẫn. Gạt Khiêm còn có một lý do trực tiếp: Lê Văn Ty, thống tướng, chết vì ung thư, để lại ghế Tổng tham mưu trưởng – ghế đó, Nguyễn Khánh e sợ rơi vào tay Khiêm.
Nhưng Thượng hội đồng quốc gia lại bầu Phan Khắc Sửu làm Quốc trưởng chứ không bầu Nguyễn Khánh.
Lễ bàn giao quyền lực thật buồn tẻ. Khánh phải gắng gượng để xuất hiện trong buổi tiếp tân.
Phan Khắc Sửu chọn đại tá Nguyễn Thành Luân làm phát ngôn viên chính thức của Quốc trưởng và theo gợi ý của đại tá, mời bác sĩ Hồ Văn Nhựt lập chính phủ. Bác sĩ Nhựt, một nhân sĩ nổi tiếng thiện cảm kháng chiến Việt Cộng đã từ chối.
- Tôi không thích trở thành bù nhìn.

Ông nói thẳng như thế với Nguyễn Thành Luân.
- Tại sao đại tá giới thiệu tôi? – Ông nói thêm – Bây giờ cứ để cho mấy lão đầu cơ nhảy múa. Đất nước không thể bình an khi Mỹ càng lúc càng đông và bọn quân sự tạm rút lui trên các danh nghĩa trang trí. Tôi mà làm thủ tướng thì trong một ngày thôi sẽ bị bắt, bị xử bắn, bởi tôi sẽ phát lời kêu gọi bạn của tôi là luật sư Nguyễn Hữu Thọ cùng tôi tổ chức một cuộc gặp gỡ tìm kiếm giải pháp hòa hợp dân tộc, tống khứ Mỹ và tôi tớ chúng ra khỏi đất nước ta. Thôi, cứ để tôi yên với cái Hội đồng thập tự của tôi, nới mà tôi có thể làm đôi điều giảm bớt nỗi khổ cho đồng bào ta.
Luân cảm phục bác sĩ. Anh nhớ thời kháng chiến chống Pháp, bác sĩ Hồ Văn Nhựt đã từng dám bôi xóa khẩu hiệu đả đảo Việt Minh mà chính quyền Bảo Đại bắt buộc cơ quan Hồng thập tự phải đóng trên các công văn. Cùng các nhân sĩ hàng đầu của miền Nam như Lưu Văn Lang, Dương Minh Thới, Phạm Văn Lạng, Thượng Công Thuận, Nguyễn Xuân Bái, bác sĩ sẵn sàng tham gia mọi phong trào yêu nước, đòi hòa bình và độc lập. Nhưng, bác sĩ hiểu rõ trò hề mà Mỹ dàn dựng cốt hạ áp suất cơn thịnh nộ của các giới, sau đó, sẽ hành động thô bạo hơn.
- Tôi không phải là chất an thần! Bây giờ, làm cho dân chúng lầm tưởng một chính phủ dân sự sẽ mang lại điều tốt lành, theo tôi, đó là một thứ cò mồi mạt hạng!
Càng nói, bác sĩ càng nổi nóng. Ông vứt cho Luân một tờ báo trong đó đăng tít to lời kêu gọi của một Thượng tọa: Thành lập chính phủ dân sự!
- Nếu không phải dằn độn về chính trị thì là một kẻ nối giáo cho Mỹ! – Bác sĩ gằn giọng.
Phan Khắc Sửu, cuối cùng rồi cũng có Thủ tướng: Trần Văn Hương.
Chương trình của chính phủ Trần Văn Hương được đón tiếp vừa lạnh nhạt vừa nóng bỏng. Lạnh nhạt từ phía đông dân chúng – chẳng ai tin ông giáo sư gàn gàn này làm được bất cứ chuyện nào, trừ chuyện mỗi lần Mỹ lâm nguy thì ông đưa lưng ra đỡ. Nóng bỏng từ phía quân giải phóng: Đúng ngày Trần Văn Hương trình bày chương trình của chính phủ dân sự thì sân bay Biên Hòa bị pháo kích nặng nề nhất: hàng trăm thương vong đến gần 30 chiếc máy bay chiến đấu bị hủy diệt, đau đớn hơn là gần 20 chiếc loại B.57, máy bay phản lực ném bom tan xác...
Nước Mỹ sửng sốt. Tin chiến sự che lấp danh sách nội các Trần Văn Hương, dù Hương có tô vẽ cho mình một lô cộng sự ít dính dáng đến các vụ bê bối trong quá khứ: Đích thân Hương kiêm Tổng trưởng quân lực, bác sĩ Nguyễn Lưu Viên, Phó thủ tướng kiêm Tổng trưởng nội vụ, tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh, Phó thủ tướng kiêm Thống đốc ngân hàng, Phạm Đăng Lâm Tổng trưởng ngoại giao, Lữ Văn Vĩ Tổng trưởng Tư pháp, Lê Văn Tuấn, Tổng trưởng thông tin, Nguyễn Duy Xuân, Tổng trưởng kinh tế, Lưu Văn Tính, Tổng trưởng tài chính, Ngô Ngọc Đối, Tổng trưởng cải tiến nông thôn, Lê Sĩ Ngọc, Tổng trường công chánh, Phân Tấn Chức, Tổng trưởng van hóa giáo dục, Trần Quang Diệu, Tổng trưởng y tế, Đàm Sĩ Hiến, Tổng trưởng xã hội, Nguyễn Hữu Tùng, Tổng trưởng lao động, Phạm Văn Toàn, Tổng trưởng phủ thủ tướng.
Thế nhưng, vấn đề then chốt vấn còn y nguyên: Nguyễn Khánh được cử làm Tổng tư lệnh.
Và lập tức, Tổng hội sinh viên ra tuyên cáo: khó mà tín nhiệm một chính phủ như của Trần Văn Hương. Nguyễn Xuân Chữ, bác sĩ, nhân vật thay Phan Khắc Sửu đứng đầu Thượng hội đồng quốc gia, từ chức để phản đối thành phần chính phủ Trần Văn Hương, một chính phủ mà theo các chính khách, thuộc nhóm "Tinh thần" của Trần Văn Hương, nhóm chính trị ôm ấp nhiều tham vọng.
Giữa lúc đó, cơn bão Iris thổi vào miền Trung, gây tổn thất nghiêm trọng về người và của: Phú Yên, Quy Nhơn, Quảng Nam, Quảng Ngãi đều chìm dưới những cơn mưa kéo dài ba ngày liền.
Rồi cái phải đến đã đến: Tướng Dương Văn Minh rời Sài Gòn với chức danh đặc phái viên của Quốc trưởng.
Trước khi lên đường, tướng Minh gặp đại tá Nguyễn Thành Luân và Hoàng Thị Thùy Dung, hai người chào từ biệt tướng Minh tại nhà riêng và với tư cách cá nhân.
- Vậy đó! – Tướng Minh thở dài. - Tôi cám ơn anh chị tiến tôi như tiễn người bạn thân, dù thật ra, tôi biết anh chị chưa quên cái chết của ông Diệm, ông Nhu.
- Thưa trung tướng. – Dung nói – Trung tướng cũng có nhiều mất mát, chẳng hạn thiếu tá Nhung...
Mắt của tướng Minh thêm tối:
- Khó làm lường hết những thứ tráo trở của chính trị... Tôi dốt chính trị và thiệt thòi... Bây giờ, tôi bắt đầu một cuộc sống lưu vong, không lần này cũng lần khác.
- Thưa trung tướng, hẳn trung tướng không phải là trường hợp cá biệt... - Luân cũng ngậm ngùi.
- Tôi hy vọng... - Tướng Minh bỏ lửng câu nói, ngó Luân.
Luân biết vị tướng hy vọng điều gì. Nhưng, anh không muốn đi sâu hơn vào nỗi niềm riêng – dù sao, với tướng Minh, bài học quá khứ mang giá trị tỉnh ngộ chẳng ít thì nhiều.
- Chúng ta rơi vào bẫy và đóng vai bù nhìn... - Tướng Minh chép miệng – Tôi hiểu hơi chậm về người

Mỹ... Anh Luân nhất định hiểu hơn tôi, phải làm gì đây?
Luân và Dung thông cảm cái đau của tướng Minh. Ông đặt câu hỏi vào lúc mà ông không còn tí khả năng để làm cái gì.
- Chiến tranh ác liệt. Đồng bào sẽ chết chóc. Ngày 1-11 năm ngoái trở thành cái mộc chuyển tình thế ác liệt, tôi ân hận lắm. Không biết đồng bào đánh giá tôi thế nào?
Tướng Minh có vẻ không chỉ nói với vợ chồng Luân.
Sau cơn bão Iris cơn bão thứ hai ụp tới. Cả miền Trung bị tàn phá khủng khiếp. Cơn bão Joan vừa dịu thì cơn bão Kate vét nốt những gì còn sót lại từ vĩ tuyến 17 giờ trở vào tận Nha Trang.
Không khí chính trị ùn ùn giống các cơn bão. Học sinh, sinh viên hội thảo liên miên, nhất là khi Trần Văn Hương tuyên bố: chính phủ không nhượng bộ, quyết lập lại kỷ cương. Sáu tờ báo bị tịch thu.
Một đoàn đại biểu tình sinh viên gặp Phan Khắc Sửu, đòi giải tán chính phủ Trần Văn Hương. Phát ngôn viên của Quốc trưởng, đại tá Nguyễn Thành Luân, trả lời các hãng thông tấn nước ngoài về cuộc gặp gỡ đó, "Quốc trưởng nhận ý kiến của sinh viên, hứa sẽ xem xét..."
- Thái độ của Quốc trưởng ra sao? Đồng tình hay không với nguyện vọng của sinh viên? – Một nhà báo Mỹ hỏi.
Đại tá Luân mỉm cười:
- Tôi chỉ là phát ngôn viên. Quốc trưởng Phan Khắc Sửu không nói một lời nào về vấn đề mà nhà báo quan tâm nên tôi không có cơ sở để giải thích...
- Xin đại tá cho biết ý riêng của mình. – Hélen Fanfani tấn công Luân.
- Thưa cô Fanfani. – Luân điềm tĩnh – Nếu phóng viên Financial Affairs muốn biết ý kiến cá nhân tôi thì chúng ta nên có một cuộc gặp mặt khác. Hôm nay, tôi là phát ngôn viên chính thức của Quốc trưởng và trách nhiệm của tôi chỉ cho phép tôi nói những điều đã được Quốc trưởng thông qua.
- Và, Quốc trưởng chỉ nói những điều được phái quân sự, những người vẫn cầm quyền thực tế cho phép? – Hélen Fanfani chưa chịu rút lui.
- Tôi không được ủy quyền giải thích câu hỏi đó. – Luân đáp lại, tỉnh bơ.
- Thế thì, chúng tôi nên tìm sự thực ở đâu? – Một nhà báo Pháp hỏi.
Luân nhún vai, nheo mắt như cười với Hélen.
- Hẳn đại tá bảo chúng tôi gõ cửa tướng Taylor...
Luân không xác nhận và cũng không phủ nhận ý kiến châm chọc đó của Hélen Fanfani.
Ngày 22-11, Sài Gòn mịt mù lự đạn cay. Học sinh, sinh viên biểu tình lớn, tràn ngập các khu vực quan trọng nhất của thành phố. Cảnh sát phản ứng. Đôi bên xung đột dữ dội. Ngày 23, tình hình tiếp tục căng thẳng. Ngày 24, hàng loạt trường bãi khóa và học sinh chiếm trường. Học sinh Cao Thắng, Nguyễn Trường Tộ, Lê Quý Đôn đóng kín cổng, trương biểu ngữ và gọi loa chống chính phủ. Cảnh sát phá cổng, nhưng bị học sinh đánh lui. Phụ huynh mang cơm, nước tiếp tế cho học sinh. Ngày 25, trường Hồng Lạc bãi khóa, phản đối chính phủ đàn áp học sinh. Quân dù can thiệp, ném lựu đạn vào học sinh. Dân chúng ùa đến bao vây quân dù. Quân đội được tăng cường. Trận chiến kéo dài từ sáng đến 9 giờ đêm.
Chính phủ Trần Văn Hương ra lệnh thiết quân luật và giới nghiêm: cấm mọi đi lại trong thành phố từ 10 giờ đêm đến 5 giờ sáng. Thiếu tướng Phạm Văn Đổng được cử làm Tổng trấn Sài Gòn – Gia Định và đại tá Trần Thanh Bền trở lại làm Tổng giám đốc cảnh sát thay thế Nguyễn Quang Sanh – người thay Bền mấy tháng trước.
*
- Hello! John đây...
- Chào John. William đây...
- Cục diện có vẻ khớp với tính toán của chúng ta...
- Đúng... Nhưng đừng vội. Phải thêm liều lượng nữa để cho bản thân tình hình chứng tỏ trò chính trị không phải là trò nên chơi. Bob Hope là chuyện khác, chuyện chọc cười...
- Phan Khắc Sửu và Trần Văn Hương hơn Bob Hope, họ không chọc cười mà chọc giận...
- Càng tốt.
- Bao giờ Westy thêm được quân?
- Taylor còn phân vân. Canh bạc một khi mỗi tụ bài chồng cao các xấp giấy dollar lên thì Taylor mới chọn hẳn chỗ đứng. Tổng thống chờ ý kiến Taylor mà đại tướng chưa chịu mặc quân phục, đang thắt cà vạt đại sứ đúng phong cách...
- Time is money... (1)
- Tôi hiểu... Thậm chí hiểu hơn ông. Và, Taylor hiểu bằng cả hai chúng ta gộp lại. Các thùng súng của anh bạn không hoen rỉ đâu mà lo. Phải thêm một pha nữa...
- Pha gì?

- Pha anh hề râu dê lên sân khấu.
- Và dọn đường cho gã kia?
- Tất nhiên... Vợ của gã đã tặng cho người của tôi đến hơn trăm sợi tóc rồi đấy...
- Còn gã đã ngủ với người của tôi ngần ấy lần...
- Chụp hình đủ cả chứ?
- Quay phim.
– Còn vợ gã?
- Cũng quay phim!
- Hoan hô.
- Tôi chọn một gã nữa để kèm...
- Thằng cao bồi lô can?
- Nó xứng đáng hơn hết...
- Đã gài thế chưa?
- Rồi... Một chiêu đãi viên Hàng không! Có thể dẫn gã đến gặp Diêm vương cũng được...
- Còn tay Luân?
- Phải tranh luận với Taylor và Westy...
- Cho Jones Stepp và mụ vợ của y về vườn...
- Tôi đủ thông minh...
- Nhất là mụ vợ...
- Bà ta đẹp quá!
- Ồ! William, chớ vấy vào váy của mụ...
- Đừng hòng! Mụ sẽ nhổ nước bọt vào mặt tôi hay anh.
- Tôi không quan tâm...
- Thôi nhé...
*

ẨN SỐ CỦA MỘT BÀI TOÁN

Hélen Fanfani (Finamcial Affairs).

Sài Gòn, cuối tháng 11-1964.

Ba cơn bão liên tục chĩa vào Trung phần Việt Nam Cộng hòa nhưng cũng lung lay hàng cổ thụ thủ đô Nam Việt – có vài cổ thụ đổ - và khói lựu đạn cay mù mịt đẩy cả Việt Nam Cộng hòa vào màu huyền hoặc. Vị thủ tướng tự gán cho mình sắc thái lãnh tụ, một Mussolini phương Đông, ban hành hàng loạt biện pháp gọi là "lập lại trật tự". Ông bao giờ cũng lầm lì, ngẩng cao chiếc đầu hớt tóc ngắn, khoa gậy giống như ông đứng trước học sinh ngày nay thách thức chiếc gậy của ông, dù chiếc gậy ấy biến thành hàng vạn dùi cui cảnh sát.

Khi tôi viết bài này, ngày cuối cùng của tháng 11 đang ầm ĩ trôi qua. Tinh mơ hôm nay, một đầu tàu hỏa không người lái, chở một khối thuốc nổ, chạy hết tốc lực vào Ga Sài Gòn và chúng ta biết cả một quả bom lớn vang động trung tâm thành phố, hủy phá nhà ga. Bức ảnh kèm theo cho thấy mọi đổ nát; nhưng bức ảnh không làm sao trình bày hết lối đánh chắc chắn vô cùng độc đáo của nhưng người chống lại chính phủ Nam Việt.

Hôm qua, tận mắt tôi chứng kiến một lối đánh khác – mà bức ảnh kèm có thể giúp bạn đọc đôi khái niệm. Một học sinh, tên Lê Văn Ngọc, bị cảnh sát và lính dù giết ngày 25, nay được chôn. Tôi ước tính chắc hơn một vạn người – hoặc hai vạn – tiễn đưa người học sinh xấu số đến nơi nghỉ. Cảnh sát và quân đội chực hờ. Song, không ai dám can thiệp. Nếu một tiếng súng nổ, đám tang sẽ trở thành một cuộc nổi dậy dữ tợn mà vị Thủ tướng giáo sư phải đối đầu với học trò; chưa ai biết liệu vị giáo sư sống nổi không. Phải đợi đám tang qua cây cầu nối trung tâm thành phố với thành phố Gia Định, cảnh sát mới ngăn cản. Cảnh sát đòi những người đưa đám tang tháo bỏ một khẩu hiệu, thật ra là hai câu thơ, khổ thay, của một nhà thơ rất nổi tiếng có chân trong giới cầm quyền Bắc Việt – ông Tố Hữu.

Căm thù lại giục căm thù

Máu kêu trả máu, đầu kêu trả đầu...

Khẩu hiệu, hai câu thơ ấy, ký tắt tên tác giả: T.H. Đám học sinh, sinh viên – đông nhất trong những người tiễn đưa Lê Văn Ngọc - kiên quyết chống lại, giữ khẩu hiệu như giữ lá cờ chiến đấu. Thế là xô xát. Trọng sự việc này, cảnh sát đã làm một trò khá trơ trẽn: họ giữ một ô tô và cho biết trong ô tô có súng. Tất nhiên, xe của cảnh sát hóa trang và súng cũng của cảnh sát. Trò vu khống bị la ó. Ngay số nhà báo nước ngoài chúng tôi cũng cười chế nhạo cảnh sát. Một vài thanh niên bị bắt, và hàng nghìn thanh niên giải vây. Đám tang có thể dừng ngay trên cầu, tắc nghẽn giao thông và thêm một duyên cớ để công luận Việt Nam Cộng hòa và nước ngoài phẫn nộ chính phủ.

Sau cùng, cảnh sát nhượng bộ. Đám tang thành cuộc tuần hành lớn, dọc đường thu nhận thêm người, kéo dài đến mấy cây số.
Trong suốt tuần lễ qua, ông Trần Văn Hương bị lôi cuốn vào trận đánh kỳ lạ giữa thành phố. Học sinh, sinh viên – đặc biệt là học sinh – bãi khóa chiếm trường liên miên. Cảnh sát và quân đội chạy như con thoi, hết can thiệp nơi này đến can thiệp nới khác. Và, ông Hương hò hét khản giọng: lập lại trật tự. Trật tự ngày mỗi tồi tệ hơn.
Tướng Dương Văn Đức động binh, lực lượng đặc biệt người Thượng nổi loạn, công nhân Sài Gòn tổng bãi công, học sinh, sinh viên bãi khóa. Việt Cộng đánh mạnh, mưa bão dồn dập, tướng Khánh rời ghế thủ tướng, tướng Khiêm và tướng Minh bị tống xuất, tướng Đôn, Đính... trở lại nhiệm sở, ông kỹ sư Phan Khắc Sửu đăng quang như chiếc bóng, ông Trần Văn Hương gây gổ... Và, đại sứ Mỹ im hơi lặng tiếng.
Tất cả những xáo trộn gần như bất tận trên nói điều gì? Hoặc hé ra điều gì?
Bài toàn còn ẩn số. Phải chăng người ta – "người ta" có thể là Tổng thống Johnson, có thể là ngài Colby, có thể là đại sứ Taylor - muốn thúc đẩy tình hình vào quỹ đạo đã được sửa soạn: chỉ có quân lực Mỹ trực tiếp tham chiến mới hòng cứu vãn số phận của Nam Việt.
Nếu đó là ẩn số thì là một ẩn số chẳng đòi hỏi các nhà toán học lôi nó ra – bất kỳ ai đếm được từ 1 đến 10 là có thể cho số thành.
Nhưng, liệu vài chục vạn hoặc hơn nữa số thực binh Mỹ sẽ làm được gì trước các đầu xe lửa không người lái, trước đám học sinh nhìn Mỹ như nhìn kẻ xâm lược, trước số mà Mỹ gọi là bạn bè hoặc chỉ có cái tên đính kèm học vị hoặc dở hơi, hoặc đầy tham vọng cá nhân?
Trò chơi bắt đầu cách nay một năm. Trò chơi, như những năm tháng ở Việt Nam giúp tôi quan sát đám trẻ nhỏ thích chơi gọi là, theo lối Việt Nam bịt mắt bắt dê...
*
Gần 10 thanh niên, gồm ba nữ, đến nhà Luân một cách đột ngột không hẹn trước, vào một buổi sáng. Vợ chồng Luân sửa soạn đi làm, họ tiếp tại phòng khách. Nhìn qua, vợ chồng Luân đoán ngay họ thuộc lớp "tranh đấu", có người là sinh viên, có người chắc còn ở các lớp phổ thông.
Mấy năm nay, thành phố rung chuyển vì lớp trẻ học đường, lớp trẻ nói chung, từ nhóm Lê Quang Vịnh, qua Quách Thị Trang, Nguyễn Văn Trỗi và mới đây Lê Văn Ngọc. Tập thể lớp trẻ mở ngay mặt trận chiến đấu nơi nhạy cảm chính trị nhất dẫn đầu, chiếm một mặt bằng thật rộng trên báo chí và nguồn thông tin trong và ngoài nước.
Dung hiểu thật rõ những vụ bắt bớ, tra tấn hàng loạt, do cảnh sát cả Nam Việt thực hiện và hằng mấy trăm người đang bị giam, chờ ngày đi đày. Không ai sẽ được tòa án xét sử vì một lẽ đơn giản: không có lý do để xét xử. Những tuyên bố của cảnh sát về bắt được nơi này lựu đạn, nơi nọ súng lục... hầu hết giả tạo.
Chính Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia nhiều lúc phàn nàn: gán ghép kiểu này phe đối lập lật tẩy mà không ai khác phải đưa đầu chịu trận là Tổng nha, dù lệnh từ chỗ khác, chủ yếu là Tổng tư lệnh và Tổng trưởng nội vụ, tất nhiên, khẩu lệnh. Khá nhiều lần, Dung tranh cãi với Tổng giám đốc – Trần Thanh Bền – Nguyễn Quang Sanh rồi Trần Thanh Bền – về khả năng gây tức giận trong công luận do các hành động trấn áp và lộng quyền của cảnh sát. Lập luận của cô khiến các tay đứng đầu ngành cảnh sát phải suy nghĩ, nhưng nó chỉ có thể gỡ một ít vụ quá xôn xao, còn, như guồng máy phải quay, ngành cảnh sát bổ sung thêm lực lượng dã chiến chống biểu tình, được trang bị mặt nạ, hơi cay và phi tiễn, thành lập thêm các phòng chuyên điều tra học sinh, sinh viên mà phái đoàn cố vấn Mỹ khuyến cáo phải tìm cho ra đầu não của "Liên hiệp học sinh – sinh viên giải phóng khu Sài Gòn – Gia Định", nòng cốt của Việt Cộng tác động trong các trường học, trước hết, các trường dạy nghề, trường tư thục và một loạt trường đại học, cao đẳng. Những tài liệu mà phái đoàn cố vấn Mỹ cung cấp cho thấy có mối quan hệ giữa các tổ chức "Nhà giáo yêu nước", "Nghiệp đoàn giáo dục", "Tổng liên đoàn lao động", số trí thức gồm cả nhà văn, nhà báo ngày xưa chống pháp với "Liên hiệp học sinh – sinh viên giải phóng", với Tổng hội sinh viên, các ban đại diện các trường – những chi nhánh công khai đặt dưới quyền điều khiển của khu đoàn thanh niên nhân dân cách mạng – tức Việt Cộng.
Phái đoàn cố vấn Mỹ thật sự lo lắng sức bật của lớp trẻ. Những ngày đầu, Nguyễn Khánh coi thường "mấy chú học trò". Nhưng, cú xé Hiến chương Vũng Tàu đã cảnh cáo anh ta cùng bộ sậu quân sự. Điều mà Khánh và cánh võ biền chưa hiểu thì tình báo Mỹ nhìn rõ: tính chất của phong trào học sinh thay đổi từng tháng một. Nếu ngày xưa, học sinh sinh viên và thanh niên nói chung là những tranh cảnh minh họa cho các chính khách mang nhiều lốt áo dấy lên sự chống đối Diệm để giành quyền lực thì từ giữa năm 1964, họ tự chứng mình khả năng độc lập về chính trị, khả năng liên kết với nhau và khả năng liên kết rộng lớn – thậm chí, không trừ tạo ra đồng minh trong thanh niên Mỹ - tuy mục đích còn mơ hồ, nhưng đúng là thế lực đáng sợ, thế lực với cái nghĩa đầy trọng lượng ném lên đòn cân chính trị ở thủ đô và các thành phố lớn nhỏ của Nam Việt. Truyền đơn xuất hiện mỗi ngày một nhiều, rồi nội san in ronéo, rồi hội

thảo, rồi xuống đường. Tới nay, chưa có khẩu hiệu chống Mỹ nào công khai trên băng, áp phích là liệt khắp nơi, nhưng đã qua thời kỳ "đả đảo tàn dư Cần Lao", "đả đảo Thực Phong Cộng" còn khá rầm rộ cách đây vài tháng thôi.
- Các bạn biểu tình tôi? – Luân cười cởi mở, mời họ ngồi.
- Hay với tôi, một nhân viên Tổng nha cảnh sát? – Dung cũng cười.
- Không phải! – Một thanh niên gầy gò, mặt mũi sáng sủa, có vẻ người cầm đầu nhóm, trả lời – Chúng tôi muốn tranh luận với đại tá trước, với bà thiếu tá sau...
- Sẵn sàng! – Luân trở lại thái độ nghiêm chỉnh.
- Chúng tôi hỏi: Tại sao đại tá lại nhận chức phát ngôn viên cho ông Phan Khắc Sửu?
- Việc đó làm các bạn không bằng lòng?
- Tất nhiên! Không bằng lòng và khó hiểu. Một người như đại tá lại làm cái loa cho một nhân vật bù nhìn, chúng tôi cố tự giải thích mà không tìm được lời đáp nào thỏa đáng.
Luân nhìn khắp lượt toàn nhóm.
- Tôi rất kính trọng các bạn trẻ... - Luân nói từ tốn – Vừa rồi, các bạn đã hành động như một chiến sĩ chân chính... Xin cho phép tôi hỏi các bạn: Theo các bạn, tôi nên làm gì? Và, trong khi thừa hành "cái loa" như các bạn khinh miệt, tôi phạm sai lầm nào đáng xấu hổ?
Người đại diện của nhóm có vẻ hơi lúng túng trước câu hỏi ngược của Luân. Một nữ - chắc chắn là nữ sinh trung học – đã thay lời bạn:
- Phát ngôn của đại tá chưa có gì gọi là xấu hổ. Cái đáng xấu hổ là việc làm của người phát ngôn.
Giọng cô đầy trách móc.
- Cám ơn cô bạn đã nói thẳng. Song, câu hỏi của tôi chưa được trả lời trọn vẹn... - Luân vẫn một mực ân cần.
- Ông nên làm gì, phải làm gì, không ai thay ông trả lời được. Chính ông, ông biết... - Cô gái vẫn giữ thế tiến công.
- Vì lý do đó mà các bạn đến nhà tôi?
- Đúng một nửa, tức đúng với đại tá... - Một nam thanh niên đeo kính cận trả lời.
- Như thế này, – Luân như tâm sự với người anh tin cậy – Tôi phát ngôn cho ông Sửu, danh nghĩa là Quốc trưởng, mà không phát ngôn cho chính phủ hay quân đội... Tôi không chọn nghề "ống loa", người ta mời và tôi nhận. Bởi vì, trong lúc này, theo tôi, là việc làm có thể có được một chút lợi ích nào đó. Một chút thôi. Mọi cái sẽ qua nhanh. Các bạn hiểu chớ?
- Tại sao đại tá không thành lập một đảng chính tri? Chúng tôi cho rằng với tư cách một đảng chính trị, đại tá rộng đường hoạt động hơn... - Người trưởng nhóm nói.
- Đảng chính trị? – Luân cười – Chẳng lẽ các bạn khuyên tôi bỏ "ống loa" cho ông Quốc trưởng bù nhìn để thành thủ lĩnh nhóm xôi thịt? Đảng chính trị, đúng là cần. Nhưng, nó không thể tồn tại giữa Sài Gòn. Một đảng được phép hành nghề của Bộ nội vụ, các bạn thử tưởng tượng, nó là loại gì? Tôi không thích bị báo chí Sài Gòn gọi là "chánh khứa"!
- Có nhiều loại đảng! Đại tá thành lập một đảng đối lập, công bố đường lối chính trị rõ rệt, tức khắc dân chúng ủng hộ...
- Đường lối sẽ thế nào? - Luân lắc đầu, anh ngó thẳng vào những người đối thoại - Không đường lối nào tốt hơn sự lựa chọn của các bạn. Các bạn đã thấy, khẩu hiệu đòi có một chính phủ dân sự ra đời, y một trò ảo thuật. Nay mai, sẽ có lập luận: chính phủ dân sự bất lực, phải tái lập quyền uy của quân đội... Tất cả màn khói ấy nhằm vào cái gì? Các bạn thích bị khoác bộ quân phục, nhét súng vào tay và buộc phải bắn lung tung không? Bắn ai? Ai chết? Quá đủ rồi cái trò "đảng đối lập". Tôi không chọn con đường, nói trắng ra, là chỉ có lợi cho những kẻ buôn súng và buôn máu... Mọi thứ đều có giới hạn. Chúng ta đang ở chỗ phải phá giới hạn cũ. Nói thật chính xác, nếu những người có nhiệt tâm không phá vỡ giới hạn đó thì thế lực khác cũng phá vỡ nó. Các bạn, tôi tin là đầy nhiệt tâm, nên suy nghĩ chủ động... Các bạn hiểu ý tôi không?
Luân nói tựa như với đồng chí, đồng tâm, mặc dù anh hoàn toàn nói theo thân phận anh cho phép, có thể hiểu bằng nhiều cách – ví dụ trong số này có một tình báo Mỹ hay một gã khiêu khích của phe phái ghi âm lời của anh, cũng vô hại.
- Chúng tôi cám ơn đại tá... Bây giờ, xin được hỏi bà thiếu tá Cảnh sát quốc gia...
Dung cười:
- Xin mời!
- Tại sao bà vẫn tòng sự ở Tổng nha? – Một cô gái hỏi.
- Thế, tôi nên tòng sự ở đâu? Tôi là sĩ quan cảnh sát, đương nhiên tôi phải ở nếu không Tổng nha thì một Nha, một Ty thuộc ngành cảnh sát...

- Bà không thấy bao nhiêu chuyện tàn bạo của cảnh sát sao?
- Vấn đề có lẽ nên đặt thế này: Tôi có tàn bạo không? Bởi vì, các bạn đến đây gặp cá nhân tôi, tôi là phó chủ sự của một Nha của Tổng nha, nhưng tôi không lấy tư cách ấy để nói chuyện với các bạn.
- Chúng tôi biết bà ở Nha công vụ... Nhưng, nếu người ta điều bà sang Nha hoạt vụ chẳng hạn, hay cảnh sát đặc biệt, bà sẽ trở nên tàn ác...
- Ở Nha công vụ, nếu muốn tàn ác, chẳng khó gì. – Dung cười mỉm – Nhưng, vấn đề là phía các bạn, nên hoạt động thế nào để không bị các nhóm hoạt vụ gây phiền toái...
- Nghĩa là bà khuyên chúng tôi xuôi tay? – Một cô gái hỏi gay gắt.
- Tôi không khuyên gì cả. Tôi chỉ nhắc rằng nếu các bạn biểu tình bãi khóa, chiếm trường... thì theo tôi, tùy các bạn. Đừng để những trái lựu đạn – không phải những chai xăng dầu – và khẩu súng ngắn vấy vào các cuộc biểu thị thái độ chính trị.
Dung cố gắng vận dụng lối phân tích về phương châm đấu tranh, cố không dám phiêu lưu quá xa và hy vọng nhóm trẻ này hiểu được.
- Tang chứng của cảnh sát trong vụ đám tang Lê Văn Ngọc là giả tạo! – Một người nói hằn học.
- Đúng, tôi đồng ý. Do đó các bạn bị bắt được thả ngay. Nhưng... - Dung không nói tiếp.
- Nhưng sao? – Một nữ thành niên hỏi, nôn nả.
- Nếu đó là tang chứng thật. - Dung cắn môi – Mọi lẫn lộn đều phải trả giá, đôi khi quá đắt. Tôi chỉ có thể đối thoại với các bạn bấy nhiêu.
Xem đồng hồ, Dung đứng lên:
- Tôi phải đi làm, chào các bạn.
- Bà ấy không hỏi tên bất kỳ ai trong chúng ta – Một người nói khẽ, song Luân nghe.
*
Tuyên bố của Hội đồng tướng lĩnh:
Từ ngày 1 đến ngày 4 tháng 12-1964, các tướng lĩnh Việt Nam Cộng hòa từ chuẩn tướng và phó đề đốc trở lên, trừ số bận công vụ ngoài nước hoặc không thể rời sở chỉ huy do chiến sự bắt buộc, đã họp hội nghị toàn thể.
Là những quân nhân mang trọng trách giữa thế nước nguy hiểm, Việt Cộng mở rộng hoạt động khắp các vùng cùng với tốc độ gia tăng thâm nhập vũ khí và thực binh của Cộng sản Bắc Việt vào lãnh thổ Nam Việt Cộng hòa các tướng lãnh đã xem xét mọi khía cạnh của đất nước. Đây không phải là cuộc họp do Bộ Tổng tư lệnh triệu tập, nên không liên quan đến vị thế chính thức của từng thành viên có mặt. Hội nghị ghi nhận những ý kiến sau đây:
1. Các tướng lãnh cho rằng việc các tướng lãnh trở về quân đội là để tạo bầu không khí dân sự tốt đẹp ngõ hầu lập một chính phủ đủ quyền lực và làm tròn sứ mạng chống Cộng.
2. Các tướng lãnh nhắc lại lập trường của mình: ủng hộ một chính quyền dân sự lành mạnh, trung thành với Tổ quốc, kiên quyết chống Cộng, đại diện được cho khối đoàn kết toàn dân, không thiên lệch về một đảng phái nào và cũng không chịu bất kỳ áp lực nào về đường hướng hoạt động.
3. Các tướng lãnh hy vọng chính phủ dân sự hiện nay yểm trợ đắc lực cho quân đội trên chiến trường, giữ an toàn ở hậu phương, ngăn ngừa mọi mưu toan quấy rối khiến chiến sĩ không yên tâm hoàn thành nhiệm vụ hoặc phải can thiệp để vãn hồi trật tự hậu phương.
4. Các tướng lãnh đã trao đổi và thống nhất rằng dù dân chủ thực thi đến đâu, vẫn cần phải có một thiết chế riêng của các tướng lãnh bởi quốc gia đang giữa thời chiến. Thiết chế ấy là một Hội đồng quân lực. Danh sách các vị đứng đầu Hội đồng quân lực đang còn trao đổi và sẽ được công bố khi thuận tiện.
5. Các tướng lãnh mong muốn giữa tướng lãnh Việt Nam và Mỹ cùng các nước đồng minh Việt Nam Cộng hòa thường xuyên tiếp xúc trên các bình diện hoạch định hợp đồng chiến thuật, trao đổi kỹ thuật và mong muốn hỗ trợ kiến thức bằng cách tăng thêm số sĩ quan Việt Nam Cộng hòa tu nghiệp và nghiên cứu tại các trường và học viện Mỹ, Trung Hoa Dân Quốc, Phi Luật Tân và Đại Mã Lai Á.
Làm tại Đà Lạt ngày 4 tháng 12 năm 1964.
*
Tin tức báo cáo:
Một trận đánh ác liệt gây thương vong khá nặng cho quân lực vùng IV ngày 5-12, tại Tân Lộc. Đây là cuộc chạm trán lớn giữa quân đội Việt Nam Cộng hòa với Tiểu đoàn U Minh 2 của Việt Cộng, thuộc An Xuyên.
Chuẩn tướng Đặng Văn Quang vừa được thăng thiếu tướng và đặc cách phụ trách Tổng ủy trưởng Tổng ủy tính báo Việt Nam Cộng hòa.
Chiến trận gia tăng ác liệt tại An Lão (Bình Định), Tam Kỳ (Quảng Tín). Không quân Việt Nam Cộng hòa can thiệp, thả nhiều bom napan. Chiến sự cũng rộ lên ở Tây Ninh, Định Tường, Vị Thanh.

Mìn nổ một quán rượu mà quân nhân Mỹ thường lui tới ở đường Trần Hưng Đạo, gây thương vong đáng kể.
Thượng tọa Thích Tâm Châu, Viện trưởng Viện hóa đạo kêu gọi tăng ni, Phật tử tránh âm mưu xách động của Việt Cộng, giữ bình tĩnh.
Ba tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuân bị mưa lụt 20.000 nhà bị nước cuốn đi cùng với 500 người.
Luật sư Phan Tân Chức, Tổng trưởng Bộ giáo dục đệ đơn từ chức. Thủ tướng Trần Văn Hương đã cử giáo sư Nguyễn Văn Trường thay thế.
Thượng Hội đồng quốc gia thăm dò ý kiến một số nhân vật về việc triệu tập quốc dân đại hội.
Một số tướng lĩnh trẻ yết kiến quốc trưởng Phan Khắc Sửu đề nghị cho một số tướng lĩnh già về hưu. Quốc trước hứa sẽ cứu xét.
Quốc trưởng nâng quân hàm trung tướng Dương Văn Minh (đang công du ngoại quốc) và trung tướng Nguyễn Khánh lên đại tướng.
*
Thông cáo của Hội đồng quân lực:
Theo quyết định của hội nghị Đà Lạt ngày 4-12, một Hội đồng quân lực Việt Nam Cộng hòa được thành lập với tư cách cố vấn để giúp Tổng tư lệnh thực hiện công bằng trong quân đội.
Hội đồng quân lực cho rằng Thượng hội đồng quốc gia chia rẽ bè phái nghiêm trọng, mua chuộc cả tướng lãnh, làm suy yếu tiềm năng chống Cộng, nên quyết định giải tán Thượng hội đồng. Đất nước không thể bảo tồn được với những phần tử xôi thịt.
Quân lực Việt Nam Cộng hòa, trung thành với mục đích ái quốc và chống Cộng, quyết không thi hành chính sách của ngoại bang nào cả.
Thà thanh bạch trong độc lập còn hơn giàu sang mà tủi nhục trong nô lệ ngoại bang.
Hội đồng quân lực vẫn lưu nhiệm ông Phan Khắc Sửu làm Quốc trưởng và vẫn tín nhiệm chính phủ do giáo sư Trần Văn Hương đứng đầu. Hội đồng yêu cầu chính phủ triệu tập quốc dân đại hội, trong khi chờ đợi, Quốc trưởng giữ quyền lập pháp và quân đội sẽ hòa giải cho mọi tranh chấp.
Sài Gòn, ngày 20 tháng 12 năm 1964
Đại tướng Nguyễn Khánh.
*
Thông cáo báo chí:
Hội đồng quân lực không phải là hội đồng quân đội cách mạng. Sau quyết định tối cần thiết ngày 20-12, Hội đồng trở lại cương vị cố vấn cho Tổng tư lệnh.
Ngày 23 tháng 12 năm 1964.
Bộ Thông tin.
*
Tin các báo:
Mìn nổ dữ dội ở khách sạn Brinsk, gần trụ sở Quốc hội. Khánh sạn Brinsk dành riêng cho quân nhân Mỹ cư ngụ. Thiệt hại được biết là khá nặng. (Các báo Việt ngữ)
Đại tướng Dương Văn Minh từ Đài Bắc trở về Sài Gòn. Đại tướng không tuyên bố gì cả. Cũng không có một nghi lễ đón nào. (Nhật báo Viễn Đông – Tiếng Pháp).
Chiến sự dữ dội tại Bình Giã thuộc Phước Lễ. Việt Cộng tập trung lực lượng khá lớn, đánh vào các đơn vị quân lực Việt Nam Cộng hòa đang hành quân tảo thanh. Hình như Việt Cộng bố trí sẵn trận địa phục kích và quân đội Việt Nam Cộng hòa gồm bốn tiểu đoàn bộ binh rơi vào bẫy của Việt Cộng. Bộ Tổng tham mưu đã điều lực lượng tiếp viện chưa từng có, đổ bộ bằng trực thăng, tham chiến gồm các tiểu đoàn Dù, Biệt Động quân và Thủy quân lục chiến. Không quân bắn phá cực kỳ mãnh liệt các khu rừng nghi là có Việt Cộng. Pháo binh tập trung độ cao, bắn hàng vạn quả đại bác vào khu vực thật ra không rộng. Các giới am hiểu quân sự cho rằng đây là trận đụng độ lớn nhất giữa quân lực Việt Nam Cộng hòa và Việt Cộng từ khi xứ này rơi vào chiến tranh. Theo các giới am hiểu quân sự, cuộc thử sức này cho thấy khả năng của Việt Cộng đã hình thành lên đến đơn vị trung đoàn và phối thuộc nhiều binh chủng – lực lượng không thể hoài nghi từ Bắc Việt vào mà tuyển chọn tại chỗ.
Chắc chắn tướng Nguyễn Chí Thanh, nay là nhân vật số 1 của Việt Cộng ở Nam Việt muốn thể nghiệm quy mô tấn công, không đơn thuần du kích. Người chỉ huy trực tiếp, theo tin tình báo, là Năm Truyện và Sáu Tòng – những cái tên tự nó đã giới thiệu quê quán Nam Bộ của họ.
Tổn thất của quân lực Việt Nam Cộng hòa, cả trực thăng bị bắn rơi, được một số sĩ quan cấp tướng ở Bộ Tổng tham mưu (ông đề nghị dấu tên) đánh giá là "nặng nề hơn bất kỳ trận đánh nào trước đây".
Cuộc chiến kéo dài ba đêm ngày. Việt Cộng rút lui khi không còn việc gì để làm nữa, với một số khí tài chiến tranh khá lớn và một số tù binh chưa biết là bao nhiêu.

Chúng tôi xin gặp trung tướng Westmoreland, hỏi về trận Bình Giã. Ông trả lời đầy ngụ ý: một cái nhún vai. (Tin của UPI).
*
TƯỚNG NGUYỄN KHÁNH MUỐN GÌ?
Hélen Fanfani (Financial Affairs).
Ngày 25 tháng 12, tướng Nguyễn Khánh – vừa thêm một ngôi sao trên cầu vai do ông tự gắn cho và để đỡ ngượng, ông gắn luôn cho ông Big Minh mà ông này tỏ thái độ khó chịu khi được gọi là đại tướng, Big Minh chỉ thích cấp trung tướng do chính Tổng thống Ngô Đình Diệm phong cho – đi một đường mà báo địa gọi là "lả lướt" khi tuyên bố với phóng viên báo New York Herald Tribune: Đại tướng Taylor, đại sứ Hoa Kỳ ở Việt Nam Cộng hòa đã có những hành vi "khó tưởng tượng" và "không thể chấp nhận", tức dùng áp lực với chính phủ Việt Nam Cộng hòa để thay đổi những con người ở các cấp mà hoàn toàn do ông độc đoán chỉ định. Tướng Khánh còn nói: Việt Nam Cộng hòa sẽ mất nếu vị đại sứ Mỹ muốn đóng vai trò viên Thái thú hay Toàn quyền thuở Việt Nam là thuộc Trung Hoa và Pháp. Theo ông Khánh, Mỹ nên "tính việc lớn với những ai có thực lực ở xứ này; ông Taylor không thể buộc dân Nam Việt chịu đựng những nhà lãnh đạo mà họ không muốn"
Lời tuyên bố của tướng Khánh nhắc chúng ta nhớ những lời tương tự của ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu trước khi hai ông bị trả đũa. Nhưng, ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu lại thuộc lớp người khác. Họ có quan điểm riêng và đúng là họ có thực lực. Ông Khánh nhắc chữ "thực lực" để tự khoe mình trong khi ai cũng biết, ông chẳng có cái gì cả.
Tòa đại sứ Mỹ ở Sài Gòn đã ra một thông báo báo chí trả lời trực tiếp ông Khánh. Đại sứ Taylor chỉ làm theo nhiệm vụ của một đại sứ. Thông báo rất ngắn gọn mà ai cũng thấy giọng khinh bạc quen thuộc của người Mỹ.
Tướng Nguyễn Khánh "làm mình làm mẩy" nhằm mục đích gì? Ở Việt Nam Cộng hòa, không phải là điều tối mật về sự tranh giành chức vị trong hàng tướng lãnh. Ông Khánh, tất nhiên, muốn khẳng định chiếc ghế của ông.
Nhưng, hình như một số người Mỹ nào đó có quyền lực "bật đèn xanh" cho ông Khánh. Ông Khánh muốn gì thì hết sức rõ còn một số người Mỹ bảo trợ cho ông Khánh muốn gì, cái đó còn trong vòng bí ẩn.

P9 - Chương 20

Việc mà Luân và Dung linh cảm sẽ đến đã đến. Jones Stepp và Saroyan rời Sài Gòn theo lệnh của Bộ Quốc phòng Mỹ, với lý do "Thiếu tướng Jones Stepp đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tại Việt Nam Cộng hòa" và đồng thời vinh thăng lên Trung tướng. Cái không bình thường là hạn kỳ rời Sài Gòn của trung tướng – trong vòng ba hôm.
Jones Stepp không tỏ ra bối rối trước quyết định của chính phủ Mỹ, hình như ông đã biết từ lâu. Mời Luân đến nơi làm việc, Jones Stepp tỏ vẻ hài lòng thời gian gian ông có mặt ở Việt Nam. Cuộc trao đổi bên ngoài coi như rất cởi mở nhưng mỗi bên đều thăm dò lẫn nhau.
- Tình hình Nam Việt tất nhiên là xấu, có thể đi đến chỗ tồi tệ nữa. Song, xét về chức trách cá nhân tôi cố gắng hết mức. Tổ chức tình báo quân sự do tôi lãnh đạo đạt nhiều kết quả hơn tôi hy vọng, và nếu tình hình không ổn thì rõ ràng do ngươi ta chưa biết sử dụng các kiến nghị của tôi và do nội bộ chính trị xứ này quá phức tạp... Tôi cảm ơn đại tá về tình cảm dành cho Saroyan và tôi cũng như về những đóng góp của đại tá vào chính sách chung của chính phủ Việt Nam Cộng hòa. Đại tá dự định sẽ làm gì trong tương lai?
- Người cần phải cảm ơn tướng quân là tôi. Tình bạn mà tướng quân và phu nhân không ngừng thể hiện với tôi và nhà tôi khiến tôi xúc động. Trong tương lai, tôi làm gì? Tôi là một quân nhân và sẽ theo sự điều động của cấp trên...
- Rất tiếc tôi không ở Sài Gòn nữa và càng tiếc hơn tôi sẽ nghỉ hưu khi về đến Mỹ, nên không thể cộng tác với đại tá. Dù sao, tôi không bao giờ quên đại tá và khi cần, đại tá và phu nhân báo với chúng tôi một tiếng, lập tức đại tá sẽ được hỗ trợ của chúng tôi, dĩ nhiên, với tư cách riêng. Tại sao đại tá không vận động ra đơn vị, nơi đó phù hợp với thói quen năng nổ của đại tá.
Luân cười:
- Tôi không bao giờ vận động cho mình một cái gì đó.
- Nhưng bạn bè của đại tá rất thích đại tá cầm quân.

Luân nhún vai:
- Chúng ta là quân nhân và quân nhân cần kỷ luật...
Mắt của Jones Stepp ánh lên một thoáng giễu cợt:
- Đúng... tôi đồng ý. Tôi sẽ không cần giới thiệu đại tá với người tiếp nhiệm tôi. Ông James Casey chẳng lại gì với đại tá – ông ta cũng vừa được thăng đại tá. Tôi không được ủy quyền thay mặt cho nước Mỹ nói mấy lời sau đây, song tôi nghĩ bổn phận buộc tôi phải nói: Nước Mỹ tự hào có ở đây những người bạn tốt như đại tá.
Saroyan đến nhà Luân. Cuộc chia tay thật buồn.
- Ai biết được cái gì sẽ xảy ra với anh Luân, Thùy Dung và bé Lý... Tất cả đều kỳ quặc. James Casey thành thạo mọi thứ và tôi rất lo. – Saroyan ngập ngừng, liếc Dung – Gã thuộc hạng dâm đãng... Ngay với tôi, hễ có dịp là hắn sỗ sàng...
- Cái đáng lo không phải từ gã James Casey đâu. – Luân bùi ngùi bảo Saroyan... - Cuộc tranh giành ghế bất kể sống chết từ khi ông Diệm chết, đến đỉnh cao. Người Mỹ, qua thí nghiệm, đang sửa soạn tốp kéo cỗ xe mới và họ quyết định chơi một canh bạc lớn, thậm chí lớn hơn canh bạc Triều Tiên. Vai trò của Jones Stepp chấm hết, dù Saroyan ở lại hay về Mỹ, tình hình vẫn không thay đổi.
- Anh lo lắng điều gì? – Saroyan hỏi.
- Tôi và Dung mến Saroyan. Chúng ta gần như cùng một nhà với nhau. Tôi nhớ lại, có lần Saroyan nói rằng ở lâu trên mảnh đất này, Saroyan hiểu thêm và kính trọng thêm dân tộc chúng tôi. Một dân tộc như thế mà bị vùi dập bằng bom, bằng pháo, bằng hàng trăm nghìn quân ngoại quốc. Saroyan có thấy nỗi bất công, nỗi đau không? Tại sao? Tại sao người ta nhất quyết bắt dân tộc chúng tôi phải sống theo mẫu của người ta? Tôi bất lực ngăn ngừa thảm họa đó...
- Em hiểu. Nhưng, nếu anh cho phép, em có lẽ khuyên: anh bất lực với cả một ý đồ khó mà cưỡng lại nổi, song lẽ nào anh không đủ sức bảo vệ anh, Thùy Dung và bé Lý? Điều đó chẳng khó khăn mấy, thậm chí dễ dàng nữa...
- Saroyan khuyên tôi khom lưng làm ngựa à?
- Không! Không đời nào! Em trọng anh và dù có mặt Thùy Dung ở đây, em cũng không dấu em yêu anh... vì anh không chịu khom lưng. Tại sao anh không xin giải ngũ và sống ở nước ngoài?
- Saroyan! Em hiểu cho anh, anh ghét thói khom lưng ngang thói đào ngũ...
- Anh đâu có đào ngũ? Anh đã phục vụ hết mình và anh có quyền nghỉ ngơi...
Dung nãy giờ lặng lẽ theo dõi cuộc đối thoại, chợt lên tiếng:
- Saroyan, mỗi người có một lý do riêng. Cám ơn Saroyan quan tâm đến chúng tôi. Nhưng, Saroyan yên tâm. Chúng ta biết cư xử thế nào cho phù hợp...
Bữa cơm tiễn biệt không có lấy một tiếng cười.
- Anh đã từng cứu mạng sống em, suốt đời em không quên... Em nghĩ cách trở lại Sài Gòn... - Saroyan nói.
Luân hốt hoảng:
- Chớ! Saroyan đừng ly dị Jones. Nguy hiểm lắm.
- Và tai tiếng nữa – Dung thêm vào.
- Nguy hiểm? Tai tiếng? Em đâu cần. Em cần cái khác chỉ có anh, Thùy Dung mới giúp em đủ can đảm mà sống. Tại sao em không thể sống có ích hơn?
- Bất kể như thế nào, tôi van Saroyan đừng trở lại đây... – Luân nói thiểu não.
- Đó là quyền của em... Thôi, ta từ biệt. Chúc may mắn.
Saroyan vào phòng, hôn bé Lý, trở ra hôn Dung thật lâu rồi hôn Luân – nước mắt đầm đìa.
Vợ chồng Saroyan lên máy bay được hai hôm thì Luân đươc công lệnh: bổ nhiệm là tùy viên báo chí của tòa đại sư Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ.
Nhận công lệnh, Luân gặp Quốc trưởng Phan Khắc Sửu; vị quốc trưởng ngớ ra: Tại sao điều động người phát ngôn của Quốc trưởng mà không tham khảo Quốc trưởng lấy một tiếng?
Luân thấy không cần trao đổi với Phan Khắc Sửu – ông ta vẫn có thể nhận một công lệnh tương tự!
- Tổng trưởng ngoại giao Phạm Đăng Lâm ký công lệnh à? – Sửu hỏi.
Luân biết Phạm Đăng Lâm chỉ là cái máy ký, nơi quyết định là ở chỗ khác.
- Chắc họ thấy tôi nghe lời đại tá trong một loạt vụ hủy bỏ án tử hình, thả sinh viên học sinh bị bắt nên muốn đẩy đại tá đi xa. Thôi, đại tá cứ thi hành, tôi sẽ bàn lại với ông Hương...
Hẳn là Phan Khắc Sửu chẳng bao giờ bàn lại với ông Huong. Trong đầu Luân, một kế hoạch hành động hiện rõ dần.
Dung không đi theo Luân. Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia Trần Thanh Bền dứt khoát bác bỏ đơn xin nghỉ việc của Thùy Dung:

- Bà chưa thể nghỉ, dù nghỉ có thời hạn... Bao giờ tôi thôi nhiệm vụ Tổng giám đốc, lúc đó sẽ tùy bà...
Luân chào tướng Dương Văn Minh tại nhà riêng.
- Thưa đại tướng...
Luân chưa nói hết câu, Big Minh đã ngăn anh:
- Đừng gọi tôi là đại tướng... Tôi không nhận cấp bậc đó, đại tá hiểu từ lâu...
- Thưa trung tướng, – Luân sửa cách xưng hô – Tôi trình với trung tướng tôi được lệnh sang Mỹ, làm tùy viên báo chí đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa...
Tướng Minh không tỏ một chút ngạc nhiên:
- Vậy đó! Tướng Khiêm đi, bây giờ anh. Và, sắp tới, tôi cũng đi, lần này giống anh, đi luôn!
- Làm sao đi luôn được, thưa trung tướng?
- Ờ... Nhưng, họ nắm quyền...
- Ta đành chịu mãi số phận cá nằm trên thớt hay sao?
Tướng Minh nhìn Luân mệt mỏi:
- Không chịu cũng không được! Ngay mấy bạn của tôi nay chỉ đóng vai trò hụ hợ... Cỡ ông Đôn mà trợ lý cho ông Nguyễn Khánh thật tức cười... Anh có biết ông Hinh sang Pháp làm chức gì không?
Luân không theo dõi việc này nên lắc đầu.
- Nguyễn Văn Hinh, bạn của ông Đôn, hàm tướng 4 sao Pháp, tư lệnh không quân Pháp kiêm Tổng tham mưu phó!
Trong cách nói của tướng Big Minh, Luân tìm thấy nhiều ẩn ý: Người Pháp biết trọng dụng nhân tài hơn người Mỹ, loại tướng lĩnh do Pháp đào tạo giỏi hơn loại tướng lĩnh do Mỹ đào tạo...
Luân thở dài. Anh mong chờ một Dương Văn Minh khác.
- Thưa trung tướng, nghe tin ông Dương Văn Nhựt đang cầm quân...
Tướng Minh không phản ứng gì cả, nói rất bình thản:
- Gia đình tôi chia làm hai xu hướng. Chú Nhựt theo Việt Minh từ ngày đầu. Tôi không giống chú Nhựt... Đó là chuyện mấy chục năm qua...
- Còn bây giờ? – Luân hỏi, hơi lộ liễu.
- Bây giờ, có lẽ chú Nhựt đúng... Việt Minh, Việt Cộng có cái gì đó như lý tưởng. Còn tôi, anh nhiều bạn bè, chúng ta có cái gì?
- Nếu người Mỹ mời trung tướng ra làm Quốc trưởng, trung tướng có chấp nhận không?
Tướng Minh cười, cái cười vừa hộc hạc vừa chua chát:
- Lúc này, Mỹ không nghĩ đến tôi đâu. Nếu họ nghĩ đến tức là tách tôi khỏi Nam Việt. Họ đang thí nghiệm một lý thuyết và tôi phản đối. Tôi đã gặp tướng Taylor, khuyên ông ta thận trọng. Chết hàng triệu người không phải chuyện chơi. Mỗi ngày nghe tin chiến sự gia tăng tôi buồn lắm. Taylor hỏi tôi chịu ném bom miền Bắc không, tôi lắc đầu: ném bom ở đâu cũng không được.
- Nhưng, theo tôi biết, ông Trần Văn Hương đồng ý...
- Ồ! Ông Hương là thầy dạy tôi, nhưng ông tìm lối đi khác tôi, ông muốn tiêu diệt Cộng sản, cả Cộng sản miền Bắc. Ông thích làm lãnh tụ, nhưng...
- Xin nghe trung tướng...
- Nhưng ngày cái ghế thủ tướng của ông cũng chẳng vững vàng gì. Ông hạ thấp mình trước Nguyễn Khánh...
- Trung tướng có nhiều bè bạn, anh em, học trò, cấp dưới đang nắm quân... - Luân gợi ý chẳng lấy gì làm khéo.
- Anh, đại tá Nguyễn Thành Luân, cũng có nhiều bè bạn, anh em, học trò, cấp dưới đang nắm quân. Anh làm được cái gì? Trừ khi anh là Tổng thống Mỹ hoặc đại sứ Mỹ ở Sài Gòn. Tôi không ưa lối làm lơ lửng của anh Dương Văn Đức, Lâm Văn Phát.
- Thưa trung tướng, tôi biết trung tướng rất quả quyết trong vụ 1-11-1963.
- Cám ơn anh, nhưng anh phải trừ cho tôi tội giết anh em ông Diệm...
- Trong tương lai, trung tướng sẽ làm gì?
- Sẽ gặp anh ở một nước nào đó, ngoài Việt Nam Cộng hòa!
Tướng Dương Văn Minh rõ ràng thối chí, bi phẫn. Luân từ giã "thần tượng 1-11-1963" và đến gặp Nguyễn Khánh.
- Tôi biết quyết định cử anh là tùy viên báo chí tại Mỹ. - Nguyễn Khánh nói liền – Quyết định đó do áp lực của tướng Thiệu và Kỳ. Anh chịu khó một thời gian, rồi đâu sẽ vô đó...
- Liệu "đâu sẽ vô đó" không? – Luân cười mỉm.
- Ờ! Thì nói vậy... Biết ngày mai ra sao? Tôi đang được thổi lên mây đây. Nhưng, có khi tôi gặp anh ở Mỹ... Huê Kỳ mà! Họ làm chính trị y như trên phim, biến các cấp chức y như Garry Cooper, cần giật gân

thì rút hai khẩu Colt 45 bắn lia lịa...
- Nhưng đại tướng...
- Trời đất! Đại tướng ăn thua mẹ gì, Chủ tịch cũng chẳng ăn thua mẹ gì. Tụi nó điếm đàng lắm. Tôi hơi chậm hiểu...
- "Tụi nó" là ai?
- Trời đất! Anh còn hỏi đố tôi. Thằng Thiệu, thằng Kỳ, chớ ai!
- Nhưng, hai người đó khó hợp tác với nhau lắm...
- Đúng, rồi hai đứa nó sẽ lôi ông bà ông vãi ra chửi nhau, trong khi trước mặt, hai đưa phải ngoi lên cái đã.
- Còn tướng Nguyễn Chánh Thi nữa?
- Ối! Thằng bá láp. Đại xạo. Nó không nằm trong thực đơn của Mỹ đâu.
- Đại tướng căn dặn gì tôi trước khi tôi sang Mỹ?
- Căn dặn anh là kiếm cho tôi một tiệm ăn nào đó để tôi sang có chỗ mà sống!
- Đại tướng bi quan quá!
- Kép hát nào cũng chỉ một thời ăn khách. Tôi tính toán rồi, bọn Mẽo xài tôi bấy nhiêu thôi...
- Và đại tướng cam chịu số phận?
- Không cam chịu thì làm cái gì? – Anh có một cái đầu để Mẽo suy tính cách đối phó với anh. Tôi thua anh xa quá!
Luân không nói nhiều với Dung. Hai vợ chồng biết rõ bước ngoặc trong đời họ bắt đầu.
- Cố liên lạc với A.07, báo cáo... - Luân dặn.
- Anh nên tin cho anh Nguyễn Thành Động, Lưu Khánh Nghĩa, cả anh Lâm biết anh ra đi...
- Báo chí sẽ công bố. Anh đề nghị báo công bố... Anh lo cho em. Có gì bất trắc, nên vào khu ngay...
- Anh yên tâm. Em đủ sức đương đầu với mọi bất trắc. Nhất là em biết chúng ta xa nhau chẳng bao lâu.
Luân ghì vợ vào lòng, hôn thắm thiết. Đó là đêm cuối cùng của Luân và Dung trên chiếc giường quen thuộc, vương hơi của cả hai gần 10 năm...
*
Thông cáo của Bộ Ngoại giao:
Chính phủ Việt Nam Cộng hòa vừa cử đại tá Nguyễn Thành Luân làm tùy viên báo chí tòa đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ.
*
Tin các báo:
Sáng hôm nay, ngày 1-1-1965, đại tá Nguyễn Thành Luân lên đường sang châu Âu và sẽ từ châu Âu sang Mỹ nhận nhiệm vụ mới: tùy viên báo chí đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa.
Ra tiễn đại tá có bà đại tá và con, phó đại sứ Mỹ ở Sài Gòn William Porter, đại diện đại tướng Nguyễn Khánh, đại diện Tổng trưởng Ngoại giao, đại diện Bộ Quốc phòng và nhiều thân hữu của đại tá, các nhà báo trong ngoài nước. Đại tá Nguyễn Thành Luân đã trả lời phỏng vấn ngắn của nữ ký giả Hélen Fanfani tờ Financial Afairs...
*
Luân tạm biệt Sài Gòn với bao nhiêu sự cố dồn dập. Trận Bình Giã lại nổ ra, với mức độ và quy mô lớn hơn lần trước. Quân đội Sài Gòn rơi vào cái bẫy giăng sẵn, cuộc truy kích của quân đội Sài Gòn thực tế là sai lầm về chiến thuật: ngỡ rằng quân Giải phóng đã rút xa, nên tung hằng mấy trung đoàn cốt giương oai và cũng cốt chứng minh với người Mỹ khả năng đối phó của lực lượng tổng trù bị, can thiệp nhanh ở những nơi sôi bỏng nhất, đạt hiệu quả cao nhất cùng khả năng chỉ huy và tham mưu vững vàng của sĩ quan trong các chiến dịch mang tính chất binh chủng hợp thành. Những tham vọng ấy đều tiêu tan giống như các đơn vị bị băm nát có đơn vị mất luôn phiên hiệu. Đài Giải phóng và đài Hà Nội đánh giá trận Bình Giã là bước ngoặc trong loạt chiến tranh được mệnh danh "không tuyên chiến" hoặc "chiến tranh đặc biệt" – Mỹ cung cấp khí tài và cố vấn là chủ yếu. Bình Giã tuyên án tử hình chiến lược mà Taylor là cha đẻ: một kiểu tiết kiệm nhân mạng Mỹ.
Taylor sẽ phải rời Sài Gòn thôi – Luân nghĩ. Ngũ Giác Đài dứt khoát xem xét phương án thứ hai – đổ bộ thực binh Mỹ lên Nam Việt với một số lượng nhất định, chắc chắn đợt đầu phô trương, không thể ít hơn một trăm ngàn. Chính Taylor đã thú nhận: Mỹ phải trả đũa – tức Mỹ phải tự mình gánh vác trách nhiệm ở Nam Việt. Dọn đường cho phương án thứ hai. Mỹ gợi ý các nước Đông Nam Á chi viện cho Sài Gòn. Philippines đáp ứng sớm nhất nhưng chỉ bằng một đội y tế gồm 34 người. Đại Hàn hưởng ứng tiếp theo: Gởi 2.000 quân trong sư đoàn Mãnh Hổ. Dù sao Mỹ cũng gặp khó khăn hơn lúc chiến tranh Triều Tiên: lúc ấy, lợi dụng được lá cờ Liên hiệp quốc, còn bây giờ thì không. Đồng minh Mỹ ở Tây Âu phản đối sự can thiệp quân sự của Mỹ vào Việt Nam. De Gaulle không phải là loại dễ khuất phục. Tuy nhiên, Mỹ vẫn

sửa soạn cho phương án đã chọn. Các vụ ném bom bắc vĩ tuyến 17 nhặt hơn, cho phép Sài Gòn bắn phá Vĩnh Linh. Chính Nguyễn Cao Kỳ trực tiếp lái máy bay Skyraider cùng cả một phi đội làm việc đó. Mỹ đặt ở Đà Nẵng giàn hỏa tiễn đất đối đất Hawks. Và, cố vấn an ninh của Tổng thống Mỹ L.B. Johnson vừa nhậm chức, William Bundy, bay sang Sài Gòn.
Muốn triển khai quân, Mỹ cần hai điều kiện: quân đội Sài Gòn phải đảm bảo đương nổi vai trò hỗ trợ và bình định để quân Mỹ đứng trên tuyến 1, tình hình chính trị Sài Gòn phải ổn.
Điều kiện thứ nhất không đơn giản. Các tướng Sài Gòn chẳng ai chịu ai và hội đồng tướng lãnh cứ họp liên miên, khi ở thủ đô, khi ở Vũng Tàu, khi ở Đà Lạt, khi ở Nha Trang. Kết quả đầu tiên là tướng tư lệnh vùng IV Nguyễn Văn Thiệu trở thành tướng 3 sao – trung tướng. Đại tá đầu 1963, trung tướng đầu 1965, Thiệu leo lên chiếc thang quân hàm với tốc độ phi mã.
Điều kiện thứ hai còn gay cấn hơn gấp bội. Thượng hội đồng quốc gia – một kiểu nghị viện – bị giới quân sự giải tán, có người bị bắt, chưa biết xoay xở làm sao để chính phủ có được cái áo hợp pháp thì Phan Khắc Sửu và Trần Văn Hương học hặc. Nguyễn Khánh đứng ra hòa giải: Hương phải nhận Sửu và Sửu phải nhận Hương trên chức danh do thằng cha tào lao nào đó đặt ra. Rồi, đến lượt Sửu mời hết các phe – cả dân lẫn quân sự - đến phủ Quốc trưởng để "tìm tiếng nói chung". Trong lúc đó, thiếu tướng Nguyễn Cao Kỳ đột nhiên nhảy ra tiếp xúc giới Phật giáo gọi là tham khảo thành lập một hội đồng quân dân.
Nguyễn Chánh Thi, tư lệnh vùng I không chịu lép vế: gã họp báo, tuyên bố lia lịa về đủ thứ chuyện, kể luôn chuyện gã dốt trân. Nguyễn Khánh điên tiết, bảo Trần Văn Hương tuyên bố danh sách chính phủ cải tổ: Hương vẫn thủ tướng, Nguyễn Lưu Viên đệ nhất phó thủ tướng kiêm Tổng trưởng nội vụ, trung tướng Thiệu đệ nhị phó thủ tướng, tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh đệ tam phó thủ tướng, trung tướng Trần Văn Minh – biệt danh là Minh nhỏ - tổng trưởng quân lực, Phạm Đăng Lâm tổng trưởng ngoại giao, Lữ Văn Vĩ tổng trưởng tư pháp, thiếu tướng Linh Quang Viên tổng trưởng tâm lý chiến, Nguyễn Duy Xuân tổng trưởng kinh tế, Huỳnh Văn Đao tổng trưởng tài chính, Ngô Ngọc Đối tổng trưởng cải tiến nông thôn, Nguyễn Văn Trường tổng trưởng văn hóa giáo dục, Trần Quang Diệu tổng trưởng y tế, Đàm Sĩ Hiến tổng trưởng xã hội, Nguyễn Hữu Hùng tổng trưởng lao động, thiếu tướng Nguyễn Cao Kỳ tổng trưởng thanh niên và thể thao, Phạm Văn Hoàn tổng trưởng Phủ Thủ tướng.
Chính phủ dự định trình diện ngày 19-1-1965, phải đình hoãn vì bốn tướng không đến họp, mãi ngày 21 mới ra mắt được. Dư luận đón chính phủ Trần Văn Hương bằng các cuộc biểu tình mà xu hướng chống Mỹ mỗi ngày mỗi rõ: Phòng thông tin Mỹ ở nhiều nơi bị người biểu tình đốt phá, quy mô biểu tình khá lớn, xô xát với cảnh sát cũng dự dội. Đặc biệt cuộc biểu tình trưa 22-1, tức một ngày sau khi nội các Trần Văn Hương ra mắt, hàng nghìn người đứng trước sứ quán Mỹ đường Hàm Nghi, với các biểu ngữ: Hãy để cho dân Việt tự quyết định công việc của nước Việt. Đám biểu tình đập phá thư viện Mỹ. Trần Văn Hương bẽ mặt, công khi xin lỗi đại sứ Taylor và chửi rủa dân chúng thậm tệ. Trong một bài phát thanh, Hương gọi phần tử biểu tình là "lũ lưu manh cạo trọc đầu để làm trò khỉ". Hương điều quân dù canh gác Viện Hóa đạo, lính dù có thái độ cực kỳ khả ố đối với nữ sinh Phật tử. Ở Huế, Phòng thông tin Mỹ bị đốt cháy, phó lãnh sự Mỹ can thiệp, bị dân biểu tình ném đá.
Taylor đành phải họp với Phan Khắc Sửu, Trần Văn Hương và Nguyễn Khánh. Cuộc họp chẳng thu kết quả. Sửu đòi quyền Quốc trưởng thật sự, Hương đòi chức thủ tướng không lệ thuộc vào Sửu, Khánh đòi hai người phải tôn trọng quân đội, Taylor đòi mọi lộn xộn phải được thu xếp thật nhanh.
Hàng nghìn tăng ni khắp Nam Việt tuyệt thực. Học sinh, sinh viên tiếp tục xuống đường, ở Sài Gòn và hầu như không sót tỉnh nào, từ Quảng Trị trở vào. Trường Bồ Đề trở thành một thứ bản doanh của thanh niên. Lại tự thiêu: nữ sinh Đào Thị Yến Phi 17 tuổi; tự thiêu giữa thành phố Nha Trang.
Hội đồng quân lực quyết định: giao cho tướng Nguyễn Khánh giải quyết cuộc khủng hoảng nhưng theo hướng của tướng Kỳ: triệu tập hội đồng quân dân.
Lần này, Sửu thắng Hương: Hương nhường ghế cho tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh. Tiến sĩ Oánh chỉ lót đường thôi. Ngày 16-12-1965, Hội đồng quân lực tuyên cáo:
"Như đã nhiều lần trình với quốc dân đồng bào, các tướng lãnh Việt Nam Cộng hòa chỉ mong muốn ở Nam Việt thiết lập được một thể chế dân chủ, thế nhưng thời gian qua chứng tỏ dân tình ly tán, chính phủ không điều khiển được công việc quốc gia, không đủ sức đoàn kết các đồng bào, làm cho uy tín của Việt Nam Cộng hòa suy giảm, an ninh rối loạn, tạo cơ hội tốt cho Việt Cộng đánh mạnh. Một lần nữa, Hội đồng quân lực buộc phải hành động cứu nước. Hội đồng tuyển nhiệm quốc trưởng, chỉ định thủ tướng, thành lập hội đồng quân dân, triệu tập quốc dân đại hội. Sau khi xong nhiệm vụ lịch sử, Hội đồng trở lại vị trí của mình. Hội đồng quân lực tuyên bố chính sách quốc gia như sau: nỗ lực chiến đấu để xây dựng tự do và thanh bình cho xứ sở, liên kết thân thiện với các nước tự do, chống xâm lược Cộng sản, xây dựng dân chủ, cải tiến xã hội".
Đại tướng Nguyễn Khánh, Tổng tư lệnh quân đội, theo nội dung tuyên cáo của Hội đồng quân lực, ký

quyết định tuyển nhiệm kỹ sư nông học Phan Khắc Sửu làm Quốc trưởng và bổ nhiệm Phan Huy Quát làm thủ tướng.
Phan Huy Quát nhanh nhẩu nêu danh sách nội các ngay trong ngày: Quát thủ tướng, trung tướng Nguyễn Văn Thiệu phó thủ tướng kiêm tổng trưởng quân lực, luật sư Trần Văn Đỗ phó thủ tướng kiêm tổng trưởng ngoại giao, luật sư Trần Văn Tuyên phó thủ tướng phụ trách kế hoạch, bác sĩ Lê Văn Hoạch quốc vụ khanh, bác sĩ Nguyễn Tiến Hỷ quốc vụ khanh kiêm tổng trưởng giáo dục, thiếu tướng Linh Quang Viên tổng trưởng thông tin tâm lý chiến, Trần Văn Ân, tổng trưởng chiêu hồi, giáo sư Nguyễn Văn Vĩnh tổng trưởng kinh tế, giáo sư Trần Văn Kiện tổng trưởng tài chính, kỹ sư Nguyễn Ngọc Tố tổng trưởng canh nông, kỹ sư Ngô Trọng Anh tổng trưởng giao thông công chánh, giáo sư Trần Quang Thuận tổng trưởng xã hội, bác sĩ Nguyễn Tăng Nguyên tổng trưởng y tế, Nguyễn Văn Hoàng tổng trưởng lao động, Y sĩ trung tá Nguyễn Tấn Hồng tổng trưởng thanh niên, Bùi Diêm bộ trưởng Phủ Thủ tướng, Nguyễn Văn Tương thứ trưởng nội vụ, kỹ sư Bùi Hữu Tuấn thứ trưởng công chánh.
Danh sách trên cho thấy tham vọng của Phan Huy Quát: lôi kéo đủ phe nhóm, từ Phật giáo, Thiên Chúa, Cần Lao, đến Bình Xuyên, Cao Đài...
Hội đồng quân lực cũng ra quyết định thành lập Hội đồng quốc gia lập pháp gồm 20 người thuộc nhiều xu hướng: Luật sư Nguyễn Huy Chiểu, bác sĩ Phạm Hữu Chương, trung tướng Phạm Xuân Chiểu, Đề đốc Chung Tấn Cang, thiếu tá Đỗ Đăng Công, giáo sư Cao Hữu Định, giáo sư Nguyễn Lương Hưng, bác sĩ Phạm Văn Hạt, giáo sư Bùi Hữu Tuấn, Trịnh Quốc Khánh, đại tá Đoàn Chí Khoa, giáo sư Phạm An Khoang, Nguyễn Long, đại tá Bùi Văn Mạnh, Hùynh Văn Nhiệm, thiếu tá Nguyễn Phúc Quế, luật sư Nguyễn Lâm Sanh, Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Trân, Trần Quang Vinh. Phạm Xuân Chiểu được bầu làm chủ tịch hội đồng.
Đài phát thanh BBC dành cho đại tá Nguyễn Thành Luân một buổi phỏng vấn đặc biệt, nhân đại tá trên đường sang Hoa Kỳ nhận nhiệm vụ tùy viên báo chí đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa, ghé thăm Anh quốc: "Như đa số thính giả bản đài biết, đại tá Nguyễn Thành Luân là một nhân vật nổi tiếng ở Việt Nam Cộng hòa, ông cùng cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu thảo ra nền tảng lý thuyết Cần lao Nhân vị cho chế độ Ngô Đình Diệm và nền tảng đó tỏ ra hữu hiệu ngót 10 năm trên một đất nước mà Cộng sản giữ ưu thế trên nhiều phương diện. Sau đây xin mời quý vị thính giả nghe cuộc phỏng vấn bằng tiếng Việt. Đại tá nhã nhặn dành cho thính giả tiếng Anh buổi phỏng vấn mà bản đài sẽ phát liền khi chấm dứt chương trình Việt Ngữ.
BBC: Thưa đại tá, xin đại tá cho thính giả của đài BBC một cái nhìn tổng quát tình hình hiện nay ở Việt Nam Cộng hòa.
ĐẠI TÁ NGUYỄN THÀNH LUÂN: Tôi cám ơn đài BBC đã tổ chức buổi phỏng vấn này, tạo cơ hội cho tôi trình bày vài suy nghĩ về vị thế hiện tại của Việt Nam Cộng hòa. Nhìn tổng quát, tình hình không khả quan so với trước chính biến 1-11-1963, cách nay hơn một năm. Lúc bấy giờ, trên cả ba bình diện Việt Nam Cộng hòa đều khá ổn định. Về bình diện chính trị, đất nước có một quốc hội, một hiến pháp, một Tổng thống và một nội các khả thi các chính sách, tuy xảy ra vụ Phật giáo song đang trên đà giàn xếp ổn thỏa, dan tâm xao xuyến mức nào đó nhưng vẫn chưa sứt mẻ niềm tin ở chính nghĩa quốc gia và khả năng phục hồi an ninh. Việt Nam Cộng hòa giữ được uy tín quốc tế và mối quan hệ thân thiết với thế giới tự do, không nảy sinh tranh chấp gì quan trọng với các quốc gia theo xu hương Bangdun trong vùng Nam Á và Thái Bình Dương. Việt Nam Cộng hòa là đồng minh trung thành của Hoa Kỳ. Về bình diện kinh tế và xã hội, các mặt nông, kỹ nghệ, kinh tế, thương mại, các mặt học đường và ngôn luận, tất cả đều phát triển bình thường, có tăng hàng năm, số tiền viện trợ của Hoa Kỳ và các nước bạn được dùng đúng mục tiêu, không có tệ nạn tham nhũng. Về bình diện quân sự, Việt Cộng quấy phá từng nhóm nhỏ an ninh lãnh thổ nói chúng không đáng lo ngại, quân lực Việt Nam Cộng hòa đảm đương không quá vất vả các quân khu, sĩ quan không tham chính, kỷ luật được tôn trọng.
BBC: Thưa đại tá theo cách trình bày của đại tá chế độ của ông Diệm là lý tưởng. Nhưng tại sao dân chúng Việt Nam lại ủng hộ chính biến 1-11-1963?
ĐẠI TÁ LUÂN: Tôi không bao giờ cho rằng chế độ ông Diệm là lý tưởng. Nó có một số khuyết tật, tỷ như nó tự giới thiệu gần như độc quyền của những người Thiên Chúa giao di cư, như thuộc địa phương của miền Trung, quê quán của ông Diệm và về sau nó mang dáng dấp cung đình. Tuy nhiên, tôi so sánh thời kỳ ông Diệm với hiện nay là ai cũng thấy sự hoán đổi đáng phàn nàn: từ trị ra loạn, từ hiến chế ra quân phiệt, từ vững vàng ra suy yếu...
BBC: Nghĩa là đại tá kết án chính biến 1-11-1963 và các vị chủ xướng chính biến đó?
ĐẠI TÁ LUÂN: Về một khía cạnh nào, chính biến có nhu cầu khách quan của nó. Một số vị chủ xướng cuộc lật đổ ông Diệm, theo tôi nghĩ, vì lòng yêu dân tộc. Nhưng, sát hại anh em ông Diệm dứt khoát là sai lầm. Sai lầm nối tiếp là không kịp thời định hướng chính trị, thiếu những người sáng suốt cai trị đất nước,

quá mềm yếu trước nguy cơ kiêu binh. Tôi cho rằng người Mỹ hối hận đã hại anh em ông Diệm và xóa mà không có cái thay thế.
BBC: Thưa đại tá, có phải đại tá cho rằng mọi sự nay đều quá muộn?
ĐẠI TÁ LUÂN: Tôi không nghĩ một cách tuyệt đối như vậy. Song, nếu người Mỹ từ trước đến nay đều lo lắng sự dính liệu của bản thân mình quá sâu vào một đất nước xa lạ và luôn muốn tránh điều ấy thì tình thế chưa quá muộn...
BBC: Người Mỹ, Tổng thống Johnson chắc chắn ngại một Triều Tiên thứ hai?
ĐẠI TÁ LUÂN: Nam Việt không phải là một Triều Tiên theo nghĩa sao chép sự kiện cách chúng ta 15 năm. Nhưng, Nam Việt có thể dành cho nước Mỹ một số phận bi đát hơn Triều Tiên dù ở đây rất ít khả năng Mỹ chạm trán với Trung Cộng hay Nga Sô mà chỉ chạm trán với Cộng sản Việt Nam thôi.
BBC: Xin đại tá nói rõ hơn ý vừa rồi.
ĐẠI TÁ LUÂN: Không hoặc ít khả năng chạm trán trực diện với Trung Cộng và Nga Sô, tình cảnh Mỹ không vì vậy mà ít phức tạp hơn. Chạm trán với cả làn sóng thế giới kết án chiến tranh xâm lược, với sự thiếu nồng nhiệt của một số đồng minh lớn như Pháp, Anh, với thái độ bất bình của Ấn Độ, Indonésia và sau cùng, với chính các tầng lớp người Mỹ...
BBC: Theo đại tá, đâu là lối thoát?
ĐẠI TÁ LUÂN: Phải đặt vấn đề Nam Việt, vấn đề Nam Việt và Đông Dương trên mối cân bằng chính trị. Đây là bài toán chính trị cần đáp số chính trị. Theo đuôi một phương pháp khác giải bài toán sẽ không bao giờ tìm được chìa khóa và hậu quả thì vô cùng nặng nề, cho cả Việt Nam lẫn Mỹ.
BBC: Xin được hỏi câu cuối cùng: Đại tá dự định làm gì ở Hoa Kỳ?
ĐẠI TÁ LUÂN: Tôi thành thực vui mừng trở lại Mỹ, gặp lại bạn bè. Trong nhiệm vụ tùy viên báo chí, tôi cố làm cho dư luận hiểu thực chấp vấn đề Nam Việt.
BBC: Thế thì đại tá sẽ làm ngược lại ý kiến của chính phủ Việt Nam Cộng hòa!
ĐẠI TÁ LUÂN: Miễn tôi không làm ngược lợi ích lâu dài và cơ bản của Việt Nam Cộng hòa và Mỹ.
BBC: Xin cảm ơn đại tá.
*
Điện khẩn: Gửi đại tá Nguyễn Thành Luân.
Sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Washington.
Thủ tướng chính phủ không hài lòng về những câu trả lời của đại tá với đài BBC. Thủ tướng yêu cầu từ nay đại tá không được lên tiếng nếu không xin ý kiến đại sứ.
Văn phòng phủ Thủ tướng – Sài Gòn.
*
SAI LẦM VÀ SAI LẦM
(Bài của cựu đại sứ ở Nam Việt F. Rheinardt trên báo New Yorker Magazine).
Một người bạn của tôi – và đương nhiên cũng là một người bạn của nước Mỹ- vừa đến thủ đô Washinton trong một nhiệm vụ hết sức khiêm tốn: tùy viên báo chí tòa đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ. Vợ tôi và tôi ra sân bay đón ông cùng với vị đại diện sứ quán Việt Nam Cộng hòa. Buổi đón tiếp, trong bụi tuyết lả tả sẽ hết sức lạnh lẽo nếu không có mặt tướng hồi hưu Jones Stepp và phu nhân, cùng một số nhà báo, truyền thanh, truyền hình đông đảo khác thường. Vị đại diện lên máy bay và chúng tôi biết ông trao cho đại tá Nguyễn Thành Luân, người bạn mà tôi nói, bức điện khẩn của Sài Gòn yêu cầu không được tuyên bố điều gì với báo chí Mỹ. Tất nhiên, như tôi biết về ông trong những ngày đầu khó khăn của chế độ Sài Gòn, ông vẫn là ông. Ông tươi cười bắt tay và ôm hôn chúng tôi, tươi cười với các ống kính. Ông đã thoải mái trả lời nửa giờ liền các câu hỏi của báo chí và đài truyền hình như ông đã làm ở London. Vị đại diện sứ quán mặt tái, còn ông, ông hẹn các nhà báo lần khác, nhiều thì giờ hơn, sẵn sàng thỏa mãn mọi tò mò của công luận Mỹ. Tuy nhiên, 30 phút cũng đủ cho chính giới Mỹ hiểu được hai điều trọng yếu: một là, nếu Tổng thống Johnson tiếp tục đường lối hiện nay thì Nam Việt là con đường hầm như bộ tiêu hóa cực kỳ tốt nuốt hàng nghìn tỉ dollar và hàng trăm nghìn binh sĩ Mỹ, nuốt luôn uy tín của một đại cường quốc đang lãnh đạo thế giới tự do; hai là ông đầy bản lĩnh. Điều trọng yếu thứ nhất, với tôi, chưa phải đã thật hoàn hảo, tôi còn nhiều điểm để tranh luận và tôi chờ đợi dịp thuận lợi, chờ bài báo mà ông hứa sẽ viết ngay cho tờ Washington Post. Điều trọng yếu thứ hai, cũng với tôi, thì không còn gì để bàn cãi. Nguyễn Thành Luân, một sĩ quan cấp cao của Việt Minh kiến thức phong phú, hợp tác với Ngô Đình Diệm khi ông này lên cầm quyền ở Sài Gòn. Là sĩ quan (ông bổ túc ở học viện Fort Bragg), Nguyễn Thành Luân đúng hơn là nhà tư tưởng chiến lược, tổ chức và chỉ đạo. Tôi từng trao đổi với ông và tìm thấy ở ông một tiềm năng trí tuệ đặc sắc. Tướng Collins cũng đồng ý với tướng Taylor nhận định về ông không khác. Lúc còn là phó tổng thống, ông L.B. Johnson từng nói với tôi: Đó là người cần cho nước Mỹ.
Thế nhưng, chính ông Cabot Lodge đã làm hỏng tất cả. Hạ bệ ông Diệm chỉ là một khía cạnh, khía cạnh

kia quan trọng hơn, là hình thành đội ngũ kế tiếp. Chúng ta lún sâu vào sai lầm. Tập đoàn đang thống trị Nam Việt bát nháo chưa từng thấy và bây giờ chính nước Mỹ bị họ xỏ mũi dẫn đi chẳng biết về đâu và đến đâu. Lẽ nào nước Mỹ phải thỏa mãn thói đàng điếm, thói bốc đồng của các tướng và chính khách Nam Việt tối dạ nhất về chính trị? Và, một con người, cha đẻ mọi chủ thuyết hoàn hảo, chống Cộng khôn ngoan, con người đó đột nhiên bị đuổi ra khỏi Tổ quốc mình và nhận một chân thơ lại tại một sứ quán. Cách làm của tướng Nguyễn Khánh, chắc chắn được ông Colby ngầm ủng hộ, nhằm thải loại tất cả những ai nhiệt thành tiết kiệm máy cho Mỹ và thuế cho công dân Mỹ. Tổng thống Johnson, ngoại trưởng Dean Rusk cần hiểu: sai lầm như thế là đủ, quá đủ. Tướng Westmoreland đang xin quân. Tôi, với tư cách nguyên đại sứ Mỹ ở Nam Việt xin cái khác: Hãy biết dùng người Việt, họ đủ tài năng và kinh nghiệm hơn chúng ta. Ngăn chặn Cộng sản ở Nam Việt không thể bằng các sư đoàn Mỹ, không thể bằng hạm đội và không quân Mỹ.
Công chúng Mỹ cần biết: ở Việt Nam không chỉ có Nguyễn Khánh lố bịch mà còn có những người nghiêm túc như đại tá Nguyễn Thành Luân.

P9 - Chương Kết

Tết Nguyên Đán Ất Tỵ là một cái Tết không vui của mẹ con Thùy Dung. Nhà vắng vẻ, tuy vẫn có đủ mọi thứ của ngày Tết, vẫn nhận được quà và thiệp chẳng kém hơn bất kỳ năm nào. Luân không ở nhà, lý do đó chưa thật sự quan trọng, quan trọng là tương lai của Luân.
Luân đi rồi, Dung bình tĩnh làm một cuộc tính sổ 10 năm. Sơ hở không ít trong từng ấy thời gian hoạt động song cô tin chắc rằng không có sơ hở nào đến độ bộc lộ chân tướng của Luân cũng như cô. Xét cho cùng, kẻ đáng gờm nhất là John Hing, qua đánh giá của cô chưa vượt qua những dấu hỏi nghi ngờ, phân vân thông thường trước một nhân vật kiểu Luân.
Thế thì, điều nguy hiểm chỉ có thể từ hai hướng: một là chính sách Mỹ thay đổi sâu xa, thay đổi ở tầm vóc chiến lược và Luân không phải là con bài đáp ứng cho chiến lược Mỹ tại Nam Việt, Mỹ cần một tay sai ngoan ngoãn đảm bảo trang trí mặt tiền nhằm giảm nhẹ phản ứng của các nguồn dư luận bản địa và quốc tế khi Mỹ đưa một khối lượng thực binh lớn vào đây, biến cuộc chiến tranh ít nhiều mang ý nghĩa nội chiến thành cuộc chiến tranh Mỹ. Luân bỗng nhiên hóa ra một trở lực Mỹ cần thu xếp; hai là các tay sai Mỹ ganh tị, chúng đều tự thấy bé nhỏ trước Luân và cố loại Luân bằng mọi giá để giữ chân độc quyền chấp hành ý muốn của Mỹ - các tay sai quân phiệt này đều liên quan với các công ty Mỹ, với các phe nhóm "diều hâu" Mỹ, đều phần nào ý thức vai trò cai trị mà 10 năm qua Mỹ đã tập tành cho chúng, chúng đích thị là tầng lớp giàu có và không bao giờ chịu rời quyền lực gắn chặt với của cải, giống bọn độc tài Nam Mỹ, châu Phi, một số nước châu Á...
Thái độ chính trị của Luân có quá cứng không? Hơn ai hết, Dung hiểu chồng mình: nỗi đau khổ dằn vặt anh là viễn cảnh chiến tranh quy mô và hiện đại tàn phá quê hương, không thu hẹp ở miền Nam và anh tự đặt cho mình ngăn ngừa tai họa ấy, tai họa dân tộc. Nhưng, lãnh đạo hơn một lần dặn Luân: trong mọi tình huống, phải giữ đúng thân phận phần tử quốc gia, thậm chí thân Mỹ, để tồn tại trong lòng địch càng lâu càng tốt, leo càng cao càng tốt. Sự can thiệp của Mỹ ở Nam Việt biến thành cuộc chiến tranh xâm lược, theo Dung, đã quá hiển nhiên. Vấn đề là Luân có thể đóng vai trò một gã hỗ trợ cho cuộc chiến tranh xâm lược ấy, cuộc tàn sát đại quy mô không?
Đến tướng Big Minh còn không cam tâm thực hành ý định của Mỹ thì Luân làm sao nhận thân phận tên bù nhìn để mỗi ngày chứng kiến hàng vạn đồng bào mình chết vì bom đạn Mỹ? Luân giữ cá tính riêng: anh phản đối mọi hình thức chiến tranh xâm lược. Trong một bối cảnh nào đó, cá tính của anh phù hợp với mưu toan của Mỹ, nhưng nay thì rõ ràng mưu toan của Mỹ khác xa với quan điểm của Luân từng bảo vệ. Tuy vậy, theo Dung, chiến tranh ở cường độ cao không thể kéo dài. Rồi, Mỹ cũng phải theo các giáo điều của cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn: đánh nhanh; khi không đánh nhanh được, một lần nữa, Mỹ sẽ thay đổi chiến lược. Luân có thể ẩn nhẫn chờ thời cơ không? Đáng tiếc, Dung là vợ của Luân, cô giãi bày suy nghĩ chứ không ra lệnh được cho Luân – cô biết, Luân rất tôn trọng kỷ luật.
Phần Dung, cô luôn giữ thân phận một sĩ quan cảnh sát mẫn cán, chưa một lần bị khiển trách về công vụ. Thái độ của Mỹ, của các tướng Nam Việt khiến cô yên lòng – không phải yên lòng cho cô mà cho chồng cô. Ít nhất, người ta chưa quyết xóa bỏ Luân bằng một hình thức nào đó. Dĩ nhiên, cần xin chỉ thị của cấp trên, của anh Sáu Đăng hay của chú Thuận. Dung nghĩ cách trực tiếp báo cáo và xin chỉ thị...
Giữa lúc ấy, M. George Bundy, cố vấn đặc biệt của Tổng thống Mỹ Johnson đến Sài Gòn. Một trong

những người mà Bundy đề nghị gặp và làm việc là Dung.
Bundy tiếp Dung tại phòng khách đại sứ quán Mỹ.
- Tôi rất hân hạnh chào bà. – Bundy mở lời rất nhã nhặn – Tôi nghe tin đại tá Nguyễn Thành Luân sang Washington, nhưng chưa được gặp... Bà đã biết nhiệm vụ của tôi trong chuyến khảo sát tại chỗ tình hình Nam Việt, tôi muốn trình với Tổng thống Johnson một hoàn cảnh Nam Việt thật trung thực. Tôi đã làm việc với đại sứ nước chúng tôi, với tư lệnh Westmorland và phó của ông ta, tướng Throckmorton, với quyền thủ tướng chính phủ Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Xuân Oánh, với một số tướng lãnh và với đại tá Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia. Nếu bà vui lòng, thưa bà thiếu ta, tôi xin phép hỏi bà một số khía cạnh mà tôi tin bà rất am tường, khía cạnh dính đến ngành mà bà làm việc.
- Thưa ông cố vấn đặc biệt, tôi rất sẵn lòng, tuy nhiên, tôi xin thưa trước: sự hiểu biết của tôi có giới hạn...
Bundy xua tay:
- Trước khi gặp bà, tôi đã được nghe nói về bà... Ta hãy tiết kiệm thời gian. Theo bà, tình hình an ninh Nam Việt hiện nay như thế nào? Tốt, xấu? Tại sao?
- Câu hỏi của ông hơi rộng. Thưa ông, nước chúng tôi đang ở trong một dạng chiến tranh, tùy cách gọi của mỗi phía, "chiến tranh đặc biệt", "chiến tranh không tuyên chiến" và "chiến tranh chống du kích"... Với thực tế như thế, an ninh cần được hiểu theo nghĩa nào, thưa ông?
Bundy mỉm cười:
- Bà đúng là một sĩ quan cảnh sát... Tôi xin thu hẹp nghĩa an ninh ở các vùng do chính phủ kiểm soát, chủ yếu, ở các thành thị...
- Điều này, có lẽ ông không cần hỏi cũng đã nắm được các diễn biến: chưa lúc nào ở Việt Nam Cộng hòa nhiều cuộc bãi công, bãi khóa, chiếm trường biểu tình và xung đột trên đường phố như lúc này...
- Xin lỗi bà. – Bundy ngắt lời Dung - Từ tháng 5-1963 đến chính biến 1-11, xáo trộn chính trị không kém bây giờ...
- Ông nhận xét không sai. – Dung nhỏ nhẹ - Nhưng, đó chỉ là nhận xét về hình thức, về cái biểu hiện bên ngoài...
- Tôi chưa hiểu ý bà...
- Trước kia, xung đột xuất phát từ những bất đồng quan điểm giữa thế lực chống ông Diệm và ông Diệm, trong khuôn khổ chủ nghĩa quốc gia. Còn bây giờ...
Bundy chăm chú nghe, gật đầu như đã nắm được ý của Dung.
- Còn bây giờ, một sự phân hóa sâu sắc trong cách nhìn vận mệnh Nam Việt. Không ít người cho rằng quân đội Mỹ cần đến Việt Nam Cộng hòa càng đông càng tốt, không giới hạn khu vực và cường độ chiến tranh dưới vĩ tuyến 17, xóa bỏ các hình thức cai trị đất nước bằng bầu cử và dân sự mà có ngay một chế độ độc tài quân sự đủ cứng rắn. Phía khác, đông hơn, cho rằng quân đội Mỹ vào Việt Nam Cộng hòa tức nền độc lập ơ đây bị sứt mẻ, Mỹ khôi phục hình ảnh của Pháp ngày xưa, là quốc gia xâm lăng và để bảo đảm cho ý định xâm lăng Mỹ chỉ dùng những người bản xứ dễ sai bảo... Đáng quan tâm là lối nhìn sau không phải chịu tác động của Việt Cộng, và nó được chia sẻ bởi nhiều giới kể cả giới thượng lưu, tu hành, tầng lớp trí thức, đặc biệt là số trẻ.
Dung ngừng nói. Bundy ngó lên trần nhà.
- Xin bà nói tiếp... Những lời vừa rồi của bà hết sức bổ ích đối với tôi, chắc chắn nó sẽ là môt bộ phần hợp thành bản báo cáo mà tôi sẽ trình cho Tổng thống Johnson.
- Do đó khía cạnh an ninh của Việt Nam Cộng hòa khá phức tạp. Từ hoàn cảnh khách quan xáo trộn nên an ninh và sinh nở các nhân tố mất an ninh có vẻ ngày càng thêm đậm nét và sẽ triền miên. Như ông có thể xác minh, sự ổn định đòi hỏi một loạt điều kiện mà trung tâm phải là đời sống chính trị trở lại trạng thái bình thường, luật pháp với các điều khoản chi tiết hướng đất nước chứ không phải các tuyên cáo, tuyên ngôn, quân luật... Tôi không ngại Việt Cộng quấy rối an ninh – giải quyết vấn đề Việt Cộng là cả một chiến lược lâu dài – mà tôi ngại những xáo trộn từ bản thân chế độ Việt Nam Cộng hòa. Tôi chưa rõ cấp trên của tôi phát biểu với ông ra sao, riêng tôi, nếu không thu xếp ổn thỏa nội bộ chúng ta, thì, ngành an ninh đành bất lực. Làm sao chúng tôi dám nổ súng vào các đám biểu tình?
- Bà có lý... Càng không dám nổ súng vào đám biểu tình khi đám biểu tình chống quân Mỹ đổ bộ lên đây, đất nước đầy ý thức quốc gia. Chỉ có thể ngăn ngừa điều đó bằng một cuộc vận động lớn, rộng rãi, để mọi người Việt Nam Cộng hòa hiểu sự cần thiết phải có mặt quân đội Mỹ...
- Nhưng đó không phải là trách nhiệm của ngành cảnh sát chúng tôi.
- Tôi hiểu... Bây giờ, tôi xin được hỏi bà một câu hoàn toàn riêng: Bà có tán thành sự có mặt của quân đội Mỹ ở Việt Nam Cộng hòa không?
Bundy ngó thẳng vào Dung.
- Thưa ông cố vấn đặc biệt, tôi chỉ là một sĩ quan cảnh sát trung cấp, một người thừa hành. – Dung tránh

đôi mắt của Bundy, làm ra vẻ nghiêm túc.
- Bà vẫn có quyền có ý kiến riêng. Bà đỗ cao học luật, một trí thức. – Bundy không rời khỏi mắt Dung.
- Thưa ông, nếu thế thì tôi xin nói: tôi không tán thành!
- Lý do?
- Không cần thiết!
- Không cần thiết hay bà cho đó là một hành động xâm lược?
Đến lượt Dung ngó thẳng vào mắt Bundy:
- Không cần thiết để phải mang tiếng xâm lược.
- Nếu tôi hay ai đó chứng minh với bà sự cần thiết có mặt của quân đội Mỹ, chứng minh đầy thuyết phục, bà sẽ nói sao?
- Tôi sẵn sàng nghe ông chứng minh!
- Tôi không đủ sức làm việc đó. Người khác sẽ làm...
Dung mỉm cười.
- Bà không tò mò hỏi ai sẽ chứng minh sao?
- Không! Vì tôi đã biết...
- Ai?
- Quân đội Mỹ!
- Bà cực kỳ thông minh.
- Nhưng, quân đội Mỹ sẽ thuyết phục tôi hay ông, điều đó tương lai sẽ trả lời.
- Tôi khâm phục bà, bà thiếu tá! – Bundy đứng lên.
- Rất cám ơn ông cố vấn...
... Hôm sau Trần Thanh Bền gặp Dung:
- Bundy nể bà lắm, bà Luân... Ông ta bảo không dễ gì có được một trợ tá cỡ như bà. Bà làm tôi vinh dự lây!
... Tờ Ngôn luận và vài tờ báo đăng mẩu rao vặt:
"Đồn điền cà phê rộng 20 mẫu gần thị xã Ban Mê Thuột cần bán gấp. Đồn điền đã khai thác mùa thứ hai, có nhà ở, điện nước. Liên lạc với Madame Vũ, 96 Đồng Khánh trong giờ làm việc".
Bốn ngày sau mẩu rao vặt xuất hiện tren báo, trong giờ làm việc, Sa gọi điện thoại cho Dung:
- Chào chị! Sáu giờ chiều thứ bảy, mời chị đến nhà tụi em ăn cơm.
Dung nén xúc động.
- Vụ gì mà mời chị ăn cơm?
- Nhà em sinh cháu, có bữa cơm mừng.
- Thế à? Tốt quá... Trai hay gái?
- Dạ trai... Chị nhớ nhà tụi em không?
- Nhớ chứ. Đường Trương Minh Giảng...
- Dạ đúng...
... Chiều thứ bảy, Dung dặn chị Sáu hễ ai hỏi thì bảo Dung đi chơi cuối tuần đâu đó, mang Lý gởi nhà bác sĩ Soạn, lái xe qua cầu Trương Minh Giảng. Sa, ăn vận như một sĩ quan bộ binh, đón Dung quá chợ một quãng, thay Dung cầm lái rẽ vào một con đường nhỏ. Xe chui vào một gara. Sau đóng kín cửa gara hai người chuyển sang xe Peugeot, vẫn do Sa cầm lái, phóng lên ngã tư Bảy Hiền.
- Có việc gì gấp lắm sao chị nhắn tin trên báo?
- Gấp. Chị muốn báo cáo trực tiếp với cấp trên một số tình hình và xin chủ trương.
- Anh Luân có tin gì về không?
- Có, anh gọi điện cho chị luôn... Ta đi đâu đây?
- Suối Cụt. Em định đón chị và đưa đến điểm hẹn. Khi nào em ngừng xe, chị cứ xuống, ngay tay mặt có một con đường đất nhỏ. Chị đường hoàng theo con đường đất, đi chừng non trăm mét, thấy ngôi nhà nào cổng gạch thì vào. Sáng mai, trời mờ mờ, sẽ có người đưa chị bằng ô tô trở ngược về Sài Gòn, em đón chị phía trên ngã tư Hóc Môn...
- Chị sẽ gặp ai?
- Em không rõ...
- Sa lập gia đình chưa?
- Thời buổi này, với công tác của em, độc thân dễ xoay sở hơn.
- Em có học hành gì thêm không?
- Có chớ. Em học trường tư, vừa học kỹ thuật cơ khí vừa học ngoại ngữ. Sắp dự thi theo lối ghi danh để lấy bằng kỹ sư.
- Chà, giỏi quá!

- Em còn theo lớp hàm thụ điện trường đại học Canberra ở Úc nữa...
- Chị mừng cho em. Sống thế nào?
- Mỗi ngày em làm thợ nửa ngày trong một xưởng, lương khá. Chỉ mỗi một cái là chưa xoay được giấy miễn quân dịch. Nhưng, thế nào cũng xoay cho xong.
- Có tìn gì về Quyến không?
- Ảnh lại đi tu nghiệp bên Mỹ.
- À! Chị nhớ rồi... Thảo nào!
- Sao?
- Chổ chị làm có cô thiếu úy, cô ấy với Quyến hình như yêu nhau. Một hôm, tình cờ chị thấy cô ta đọc một lá thư mà phong bì đóng dấy bưu điện Philadelphia.
- Em biết. Chị Hằng mà. Anh Quyến đã hứa hôn với chị Hằng...
- Hằng hiểu rõ Quyến không?
- Không đâu! Anh Quyến giữ nguyên tác kỹ lắm. Say này, thành vợ chồng rồi chắc anh Quyến phải nói thiệt thôi. Nghe đâu chị Hằng tốt...
- Cô ấy tốt. Gia đình cũng tốt. Cô ấy là thư ký của chị.
- Chà! Ngộ quá há! Vậy là lão Quyến yên chí lớn rồi. Có chị kiểm tra, lão khỏi lo.
- Sa thường gặp Hằng không?
- Không... Em nghe anh Quyến nói lúc em còn công tác chung, trước khi anh Quyến đi Mỹ. Bây giờ, tụi em sinh hoạt đơn tuyến, không được quyền gặp nhau. Chị Hằng đẹp không hả chị?
- Rất đẹp!
- Tình hình coi bộ rối quá. – Sa đổi chủ đề - Mỹ vô nước mình đông quá, em lo bên mình vất vả...
- Tất nhiên là vất cả rồi.
Trời tối. Xe giảm tốc độ đỗ ngay đầu một con đường đất, giữa khu phố đèn leo lét. Dung xuống xe, khuất vào bóng đêm. Xe Sa tiếp tục lao về hướng Trảng Bàng.
Dung tìm ngôi nhà cổng gạch không khó – nó nằm thụt sâu trong xóm và là ngôi nhà duy nhất có cổng gạch. Qua khỏi cổng đã có người đón.
- À, cô Hai bây về tới rồi... - Giọng một phụ nữ lớn tuổi.
Người phụ nữ đó kéo Dung ra phía sau nhà.
- Cô vòng phía cửa hông, mấy ảnh đang đợi cô. – Bà nói vào tai Dung.
Cửa hông hé mở. Dung lách vào và cửa khép lại. Ngọn đèn điện đủ sáng căn phòng và đủ cho Dung nhận ra ông Thuận, chú cô, đang dang rộng tay đón cô.
- Chú!
- Con!
Chú Thuận trỏ người kia – trạc 40, da ngăm, mặt mũi khôi ngô, mặt đồ bà ba đen.
- Đây là anh Chín...
Tự nhiên, Dung đoán ra ngay người mà lần đầu cô gặp.
- Thưa anh... Có phải anh là Chín Dũng...
Người kia cười:
- Chà! Bà thiếu tá Tổng nha theo dõi kỹ các nhân vật Việt Cộng quá... Xem hình tôi ở Tổng nha, phải không?
Dung bẽn lẽn. Về đây, cô thấy như về nhà, nên không giữ ý tứ.
- Ngồi xuống! - Người mà Dung gọi là Chín Dũng mời Dung ngồi trên một trong các chiếc ghế tựa kê quanh một bàn.
- Dạ có ảnh của anh... Có khá nhiều báo cáo về anh.
- Chúng nói giống gì về tôi?
- Dạ, Tổng nha biết anh Chín làm bí thư khu ủy, có chân trong Trung ương Đảng, trong vụ Phật giáo năm 1963, anh Chín đột nhập vào Sài Gòn, nay đóng căn cứ ở vùng Hố Bò. Chúng biết tên thật, quê quán, bí danh của anh Chín.
- Vậy là quá đủ! - Anh Chín cười – Cô đã dùng cơm chưa?
- Dạ, em ăn rồi.
- Có tin gì anh Bảy không?
- Dạ, nhà em gọi điện cho em, lần mới nhất hôm thứ năm rồi. Nhà em đang đi các bang phía đông nước Mỹ.
- Cháu khỏe không?
- Cám ơn, cháu khỏe.
- Bây giờ, chúng ta làm việc. Tôi được ủy nhiệm của A.07 gặp cô. Lẽ ra, anh Sáu Đăng cũng gặp, song

anh ấy ở xa, được tin cô nhắn khẩn trên báo, tôi nghĩ là cô không thể chờ đợi, nên một mặt báo về trên, một mặt nhờ anh Thuận tổ chức gặp cô. Tôi không dám dùng điện thoại, e mật mã bị phát hiện, nên viết thư tay báo về trên, thơ tay đi hơi chậm. Tôi và anh Thuận sẽ nghe cô. Lúc đầu, tôi định phái anh Thuận vào Thành, song đầu mối đi vắng, đến nhà cô không tiện nên đành mời cô ra. Liệu kế hoạch đi lại của cô đảm bảo không?
- Thưa, em nghĩ là đảm bảo.
- Dù vậy, cũng không nên ở lâu. Sáng mai cô phải có mặt ở Sài Gòn. Cẩn thận tối đa Mỹ cũng không thừa đâu. Cô có thể nói hết...
- Con báo cáo thật chi tiết. – Chú Thuận nói – Anh Chín là người chịu trách nhiệm cao trong Đảng.
- Dạ, con biết...
- Cô chia thời gian để sau chót hai chú cháu còn nói chuyện gia đình nữa.
- Cám ơn anh Chín nhiều.
- Trước khi cô thông báo, tôi hỏi mấy việc: Từ khi anh Bảy đi, ai thường liên lạc với cô?
- Dạ, John Hing gọi điện mươi lần...
- Giục cô chuyển tin tức của nội tuyến, phải không?
- Dạ, phải. Nhưng gã quan tâm hơn là em liên hệ với các bạn nhà em.
- Các ông bạn đó có điện hay thư từ gì không?
- Thư từ thì không. Điện thoại thì có Nguyễn Thành Động, Trương Tấn Phụng, thiếu tướng Lâm, đại tá Tồn, trung tướng Đức, trung tá Dương Hiếu Nghĩa, James Casey...
- Trừ James Casey, các ông kia điện đến nhà cô, dễ gây chú ý... - Anh Chín nhận xét.
- Dạ, họ chỉ hỏi thăm sức khỏe em và cháu Lý.
- Tất nhiên... Song, làm một bảng liệt kê danh sách người ta thấy ngay là đại tá Nguyễn Thành Luân quan hệ thân mật với ai, xu hướng chính trị như thế nào? Thậm chí có người đã đảo chính. – Giọng anh Chín không vui.
- Em hiểu, nhưng em làm sao ngăn họ?
- Tôi không trách cô. Cô không làm gì được. Chúng tôi sẽ giúp cô...
- Cách đây bốn hôm, em gặp George Bundy...
- Vậy sao? Tay cố vấn đặc biệt của Johnson gặp cô thì có nhiều ý nghĩa đây... Thôi, bây giờ, cô nói đi, nói từ đầu... ..
Dung cố gắng tóm tắt các mặt tình hình, đưa ra các nhận xét. Mất đến hai tiếng đồng hồ. Anh Chín và ông Thuận lặng lẽ nghe, thỉnh thoảng hỏi thêm vào chi tiết. Dung trình bày khá thoải mái.
- Bây giờ đã gần 10 giờ. Ta giải lao một chút! - Anh Chín bảo, mà mặt vẫn còn trầm ngâm.
Ông Thuận gõ nhẹ lên vách.
Một mâm cháo gà do người phụ nữ đón Dung ở cổng mang vào.
- Sắp tới giờ giới nghiêm rồi. Hễ ăn xong thì đèn tắt. Tôi thay bằng đèn dầu. Chú ý, nghe tôi gõ nhẹ lên vách thì vặn lu đèn, im lặng, bởi tụi dân vệ tuần tra. Còn có động, tôi sẽ dẫn cả ba vào chỗ bí mật. Cứ yên tâm. Bảo đảm trăm phần trăm. Chung quanh, có bảo vệ võ trang, nột quá họ nổ súng... - Người phụ nữ nói mà không ngó Dung.
- Gì mà phải nổ súng? - Anh Chín cười – Dân vệ cũng có anh em mình...
- Ậy, tôi nói cho hết lý vậy thôi. Tôi với con Út canh cho tới sáng...
Cháo gà nấu ngon. Dung ăn cứ ngỡ lần đầu dùng món này.
Đèn tắt. Tiếng kẻng giới nghiêm vang trong đêm vắng. Ngọn đèn dầu thay đèn điện.
- Ta đợi một chút! – Anh Chín nói – Dân vệ sắp tuần tra.
Đúng vậy, độ vài phút sau, bên ngoài vọng vào tiếng giầy khua trên đường, tiếng huýt gió, tiếng cười và chửi thề.
- Tôi có vài ý kiến. Cô Dung cố nhớ. À! Mimôsa cố nhờ và truyền đạt bằng cách nào cho Kỵ sĩ. – Anh Chín bắt đầu trình bày suy nghĩ của anh.
- Sau chiến dịch Bình Giã, chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ ở Nam Việt Nam phá sản. Mỹ không còn hy vọng dùy trì chủ nghĩa thực dân mới nguyên bản nữa. Trước đây, chúng lập luận rằng tiềm năng chống Cộng tại chỗ bị ức chế do chính sách không được lòng dân và không liên minh được các phe phái của Ngô Đình Diệm, nên ra tay gạt bỏ Diệm. Chúng vẫn tin vào công thức viện trợ Mỹ cộng với một chính quyền và quân đội tay sai đủ sức dánh bại Mặt trận Giải phóng. Nhưng, với nhóm Dương Văn Minh, chúng thấy nguy hiểm. Kéo dài thêm một thời gian nữa, chính quyền Sài Gòn dễ ngã theo xu hướng thân Pháp, theo hướng trung lập kiểu Cao Miên, Lào thì Mỹ phải thua thiệt. Cho nên, chúng cho Nguyễn Khánh "chỉnh lý". Đến đây, một yếu tố Mỹ không lường trước nhảy lên vũ đài, tôi muốn nói lực lượng quần chúng Sài Gòn và các thành thị. Trước kia, vì Mỹ còn giấu mặt nên đối tượng đấu tranh của

quần chúng là Ngô Đình Diệm, nhưng sau vụ "chỉnh lý", đối tượng phơi bày mỗi lúc mỗi rõ ràng hơn. Nguyễn Khánh phải nhượng bộ, tức Mỹ phải thay đổi chiến thuật. Thế là vở tuồng "chính phủ dân sự" ra đời. Nhưng, vở tuồng không hấp dẫn. Mỹ lại quay trở về với nhóm quân sự. Cái vòng lẩn quẩn ấy khiến chúng vừa suy yếu về lực, vừa rối loạn về ý chí. Ta lại đánh mạnh. Nội bộ Mỹ phân chia làm hai: duy trì công thức cũ và thay đổi công thức. Phe diều hâu mạnh hơn. Tức Mỹ sẽ đưa quân vào, số lượng chắc chắn đông. Mỹ cần nhóm tay sai lo cung cấp quân hỗ trợ, còn quân chủ công thì Mỹ đảm đương. Mỹ mở rộng phạm vi oanh tạc ra Bắc vĩ tuyến 17, trực tiếp khiêu khích ở Vịnh Bắc bộ. Nói cách khác, chiến tranh sẽ ác liệt. Lực lượng chính trị trong các thành phố đang phân hóa, số tiến bộ lần lần xây dựng thành tổ chức nhưng chưa đủ sức ngăn chặn ý đồ của Mỹ. Chúng ta cần một thời gian sửa soạn đồng thời cũng là thời gian đụng độ thẳng với quân đội Mỹ. Chừng nào, với một số lượng lớn, mà Mỹ không thắng được thì bấy giờ một giải pháp sẽ ra đời. Tuy nhiên, cần hết sức chú ý thái độ của đông đảo quần chúng các thành thị khi Mỹ vứt bỏ mặt nạ "chỉ hỗ trợ cho chính quyền Nam Việt" mà trực tiếp tham chiến, tức công khai xâm lược nước ta, kéo theo các hậu quả xấu khác về đạo lý, về kiểu sống; quần chúng sẽ được cổ vũ ý thức dân tộc. Đồng thời, nội bộ tay sai cũng vì giành ăn đồng thời một bộ phận chịu tác động ý thức quần chúng sẽ bị chia rẽ nghiêm trọng. Chính giới Mỹ không thể thuần nhất được. Các đồng minh quan trọng hàng đầu của Mỹ chắc chắn không hoàn toàn tán thành đường lối của Mỹ. Các quốc gia theo chủ nghĩa dân tộc ở châu Á như Ấn Độ, Nam Dương sẽ phản ứng. Phe xã hội chủ nghĩa dĩ nhiên càng tăng cường ủng hộ chúng ta, trừ Trung Quốc bắt đầu bộc lộ bản chất cơ hội, về khách quan tiếp tay cho Mỹ. Từ tầm nhìn chung ấy, tôi xin lưu ý Kỵ sĩ và Mimôsa mấy điểm sau đây: cuộc chiến đấu cảu dân tộc ta nhất định phải lâu dài, khó khăn, phực tạp, đòi hỏi nhiều hy sinh và đòi hỏi nhiều sách lược khôn khéo. Trận địa không chỉ ở nông thôn và rừng núi mà cả các thành thị, phương thức không chỉ bằng vũ trang mà cả chính trị, đôi khi chính trị giữ vai trò đột phá ở những thời điểm nào đó. Xoáy sâu vào nội bộ kẻ thù, gây xáo trộn cũng là một cách đánh địch hiệu quả. Cuộc đảo chính 1-11-1963 và các mâu thuẫn bùng nổ trong nội bộ chế độ Sài Gòn trong hơn năm nay đã hủy hoại nghiêm trọng thế lực của kẻ thù. Nay mai, đến lượt quần chúng Mỹ và các nước sẽ tỏ thái độ, chúng ta tin điều đó.

Kỵ sĩ và Mimôsa len sâu vào bộ máy ngụy, lại có quan hệ với Mỹ, kẻ cả cơ quan tình báo, nên cố bảo tồn, chỉ hành động khi thật sự cần thiết, khi xét hành động của mình mang lại giá trị chiến lược. Kỵ sĩ đôi lúc thiếu bình tĩnh. Hiện nay, Mỹ và ngụy đánh hơi thấy Kỵ sĩ là mối lo cho chúng, bởi vậy, phải hết sức thận trọng. Ta cần đặt ra nhiều phương án. Nếu bị uy hiếp, thì cả hai lập tức rời Sài Gòn vào chiến khu. Cũng có thể Kỵ sĩ rời Sài Gòn, còn Mimôsa thì tiếp tục bám trụ, tất nhiên với điều kiện an toàn tuyệt đối. Tôi tin là Kỵ sĩ không ở Mỹ lâu, bản thân Kỵ sĩ không thích mà một bộ phận tình báo Mỹ cũng muốn Kỵ sĩ có mặt ở Sài Gòn đóng vai trò đối tượng với các nhóm cầm quyền dù trước mặt Mỹ chưa dùng Kỵ sĩ như con chủ bài. Để bảo vệ Kỵ sĩ, chúng tôi quyết định tuyển chọn một trung đội tin cẩn, hai vệ sĩ, một lái xe và một cán bộ làm thư ký cho Kỵ sĩ. Họ đang lần lượt đăng ký và Dân vệ và Bảo an các tỉnh, chúng tôi sẽ cung cấp danh sách để Kỵ sĩ thông qua thủ tục hợp pháp điều động họ về quanh Kỵ sĩ. Trong hoạt động Kỵ sĩ hẳn cần một số tiền, chúng tôi đã bố trí cách cung cấp cho Kỵ sĩ rất bí mật...

Dung chú ý lắng nghe từng lời anh Chín. Khi anh Chín dứt lời thì Dung thưa:

- Nhà em nóng ruột quá. Xin anh Chín tìm cách dặn trực tiếp nhà em, coi như mệnh lệnh... Thú thực, em chỉ góp ý thôi còn nhà em bao giờ cũng suy nghĩ và hành động không phải lúc nào cũng trao đổi với em.

Anh Chín cau mày, còn chú Thuận thì thở ra.

- Tôi hiểu... Anh Bảy rất nhạy bén và cũng dễ kích động. Tôi sẽ gởi thơ cho anh ấy... Nhưng...

Anh Chín ngập ngừng một thoáng. Dung chăm chú ngó, chờ đợi.

- Nhưng nếu một cái gì đó xảy ra ngoài dự kiến của chúng ta thì tôi mong cô chú mình thật vững. Ý tôi muốn nó tuy vợ chồng, song Kỵ sĩ và Mimôsa nhận hai nhiệm vụ khác nhau, trước kia, Mimôsa trợ thủ cho Kỵ sĩ, từ nay trở đi, mỗi người độc lập tác chiến. Điều này rất khó, tôi biết, song nguyên tắc công tác đòi hỏi hai đồng chí phải chấp hành. Tôi còn băn khoăn cháu Lý. Nên chăng đưa cháu ra Hà Nội?

Dung lắc đầu:

- Không cần, thưa anh. Vả lại...

Mặt Dung bừng đỏ.

- À, ông bà sẽ có cháu thứ hai?

Dung dạ thật nhỏ:

- Khoảng tháng 7 em sinh...

- Tùy cô... Không có vấn đề gì. Ta sẽ xoay và đâu rồi vô đó thôi.

Toán dân vệ tuần canh đợt hai, vẫn bước chân rào rạo ngoài đường.

- Tôi đã nghe và đã nói. Bây giờ, tôi phải về căn cứ. Chúc cô và Kỵ sĩ thắng lợi!

Anh Chín bắt tay Thùy Dung thật chặt.

- Anh Thuận ở lại với cô. Hai chú cháu cần trò chuyện riêng. Có gì cần dặn thêm, anh Thuận sẽ dặn cô.
Anh Chín ra cửa. Dung ngồi yên khá lâu, cho đến lúc tiếng chó cuối xóm ngừng sủa.
Từ đó cho đến hết giờ giới nghiêm, hai chú cháu to nhỏ. Rồi Dung, rời Suối Cụt, trên một mô tô do một cô gái đèo, đến chỗ hẹn với Sa, khi quốc lộ đã rộn ràng xe cộ. Một điều mà Dung không biết: Chú Thuận đã giấu cô về tin bố đẻ Dung qua đời...
*
Điện khẩn:
Nơi gởi: Bộ Ngoại giao Việt Nam Cộng hòa – Sài Gòn.
Nơi nhận: Đại sứ Việt Nam Cộng hòa – Washington.
Thủ tướng chính phủ quyết định triệu hồi đại tá Nguyễn Thành Luân, tùy viên báo chí của sứ quán. Yêu cầu đại tá Nguyễn Thành Luân về Sài Gòn bằng chuyến bay gần nhất. Lúc nào lên đường, Đại sứ quán điện báo cho biết.
*
Phúc trình của Đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ gởi Bộ Ngoại giao Sài Gòn:
Từ khi đại tá Nguyễn Thành Luân sang Mỹ, ông rất ít đến Đại sứ quán. Các giới Mỹ, trong đó có những giới quan trọng như một số thượng và hạ nghị sĩ, tướng lãnh, nhà chính trị, nhà báo, giáo sư ở nhiều bang mời ông họp mặt, nói chuyện. Ảnh hưởng của ông khá lớn trong dư luận do các cuộc diễn thuyết và một số bài báo của ông. Hiện nay, ông đang ở Cựu Kim Sơn theo lời mời của Thống đốc bang California.
Chúng tôi đã điện thoại cho ông báo quyết định của chính phủ. Ông trả lời chưa thu xếp được nhanh.
Chúng tôi xin lưu ý ở nhà: Ông cùng đi với vợ chồng tướng hồi hưu Jones Stepp và hình như ông George Bundy từ Sài Gòn về đã hỏa tốc bay đến Cựu Kim Sơn gặp đại tá Luân, có lẽ môi giới cho gặp gỡ giữa đại tá và ngoại trưởng Dean Rusk, Bộ trưởng Quốc phòng Mac Namara, không loại trừ ông Colby.
*
Điện khẩn:
Trung tướng Nguyễn Văn Thiệu, đệ nhất Phó chủ tịch Hội đồng quân dân gởi Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ.
Thu xếp cho đại tá Nguyễn Thành Luân về Sài Gòn nhanh nhất.
*
Phúc trình của Đại sứ Việt Nam Cộng hòa ở Mỹ gởi Hội đồng quân dân:
Chúng tôi đã truyền đạt lệnh triệu hồi đại tá Nguyễn Thành Luân về Sài Gòn. Nhưng, hôm qua, văn phòng Bộ ngoại giao Mỹ điện thoại cho chúng tôi: Đại tá Nguyễn Thành Luân còn một cuộc tiếp xúc quan trọng với Ngoại trưởng Mỹ, Cố vấn đặc biệt của Tổng thống, chủ tịch Hội đồng các tham mưu trưởng Mỹ nên chưa thể về nước sớm được.
*
Điện khẩn:
Gởi Bộ ngoại giao Việt Nam Cộng hòa - Sài Gòn.
Đại tá Nguyễn Thành Luân lên đường về nước chuyến bay thứ nhất của hãng Pan American vào 18 giờ, giờ Washington hôm nay.
Đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ.
*
Điện khẩn:
Bộ ngoại giao Việt Nam Cộng hòa gởi Đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ.
Chuyến bay mà Đại sứ quán bảo là đại tá Nguyễn Thành Luân về Sài Gòn đã hạ cánh tại sân bay Tân Sơn Nhất sông không có mặt đại tá. Yêu cầu xác minh đại tá ở đâu? Trên đường bay, máy bay chỉ ghé Honolulu và không có ai ở lại đó. Danh sách hành khách không có tên đại tá.
*
Điện khẩn:
Đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ gởi Bộ Ngoại giao – Sài Gòn.
Chính Đại sứ Trần Thiện Khiêm cùng nhiều nhân viên sứ quán và cả vợ chồng tướng Jones Stepp cùng nhiều quan chức Mỹ tiễn đại tá Luân tận cầu thang máy bay. Chúng tôi đã kiểm tra danh sách ở hãng hàng không. Đúng là không có tên đại tá. Bộ Ngoại giao Mỹ thông báo với chúng tôi, đại tá là khách quý của chính phủ Mỹ, do đài thọ riêng của Hãng hàng không khỏi mua vé.
Chúng tôi sẽ điều tra và báo cáo sau.
*
Mệnh lệnh của Hội đồng quân nhân:
Ra lệnh cho đại tá Nguyễn Thành Luân, tùy viên báo chí của sứ quán Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ, trong

vòng 24 giờ đồng hồ phải ra trình diện với trung tướng Trần Văn Minh, Tổng tham mưu trưởng tại Bộ Tổng tham mưu.
Sài Gòn ngày 15 tháng 2 năm 1965.
Ký:
Trung tướng Nguyễn Văn Thiệu.

------HẾT------